Vietnamese: Unlocked Literal Bible for 1 Chronicles, 1 Corinthians, 1 John, 1 Kings, 1 Peter, 1 Samuel, 1 Thessalonians, 1 Timothy, 2 Chronicles, 2 Corinthians, 2 John, 2 Kings, 2 Peter, 2 Samuel, 2 Thessalonians, 2 Timothy, 3 John, Acts, Amos, Colossians, Daniel, Deuteronomy, Ecclesiastes, Ephesians, Esther, Exodus, Ezekiel, Ezra, Galatians, Genesis, Habakkuk, Haggai, Hebrews, Hosea, Isaiah, James, Jeremiah, Job, Joel, John, Jonah, Joshua, Jude, Judges, Lamentations, Leviticus, Luke, Malachi, Mark, Matthew, Micah, Nahum, Nehemiah, Numbers, Obadiah, Philemon, Philippians, Proverbs, Psalms, Revelation, Romans, Ruth, Song of Solomon, Titus, Zechariah, Zephaniah

Formatted for Translators

©2022 Wycliffe Associates

Released under a Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

Bible Text: The English Unlocked Literal Bible (ULB)

©2017 Wycliffe Associates

Available at <https://bibleineverylanguage.org/translations>

The English Unlocked Literal Bible is based on the unfoldingWord® Literal Text, CC BY-SA 4.0. The original work of the unfoldingWord® Literal Text is available at [https://unfoldingword.bible/ult/](https://nam12.safelinks.protection.outlook.com/?url=https%3A%2F%2Funfoldingword.bible%2Fult%2F&data=02%7C01%7Cmarv_lucas%40wycliffeassociates.org%7Cab3b29dbe7fc44554aeb08d8080e8e70%7C7baa11086adb4be299cf00a4872ab1cf%7C0%7C0%7C637268205914531190&sdata=SW2KxVr%2BcxHGAgMpv602NzoYenorfHi9bOs2SNzVpR4%3D&reserved=0).

The ULB is licensed under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

Notes: English ULB Translation Notes

©2017 Wycliffe Associates

Available at <https://bibleineverylanguage.org/translations>

The English ULB Translation Notes is based on the unfoldingWord translationNotes, under CC BY-SA 4.0. The original unfoldingWord work is available at <https://unfoldingword.bible/utn>.

The ULB Notes is licensed under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License.

To view a copy of the CC BY-SA 4.0 license visit <http://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0/>

Below is a human-readable summary of (and not a substitute for) the license.

**You are free to:**

* **Share**— copy and redistribute the material in any medium or format.
* **Adapt**— remix, transform, and build upon the material for any purpose, even commercially.

The licensor cannot revoke these freedoms as long as you follow the license terms.

**Under the following conditions:**

* **Attribution**— You must attribute the work as follows: “Original work available at <https://BibleInEveryLanguage.org>.” Attribution statements in derivative works should not in any way suggest that we endorse you or your use of this work.
* **ShareAlike**— If you remix, transform, or build upon the material, you must distribute your contributions under the same license as the original.
* **No additional restrictions**— You may not apply legal terms or technological measures that legally restrict others from doing anything the license permits.

**Notices:**

You do not have to comply with the license for elements of the material in the public domain or where your use is permitted by an applicable exception or limitation.

No warranties are given. The license may not give you all of the permissions necessary for your intended use. For example, other rights such as publicity, privacy, or moral rights may limit how you use the material.

A picture containing text, clipart

Description automatically generated

TOC \o "1-2" \h \z \uRight-click to update field (doing so will insert table of contents).

Page left intentionally blank

## SÁNG THẾ

Chapter 1

1Ban đầu Đức Chúa Trời tạo dựng trời và đất. 2Đất chưa có hình dạng và còn trống không. Bóng tối bao phủ trên bề mặt của vực thẳm. Thần Linh của Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước.3Đức Chúa Trời phán: “Phải có ánh sáng,” thì có ánh sáng. 4Đức Chúa Trời thấy ánh sáng là tốt lành. Ngài phân ánh sáng khỏi bóng tối. 5Đức Chúa Trời gọi ánh sáng là “ngày,” còn bóng tối Ngài gọi là “đêm.” Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ nhất.6Đức Chúa Trời phán: “Phải có khoảng không giữa các vùng nước, để phân chia nước với nước.” 7Đức Chúa Trời làm ra khoảng không, chia ra nước ở dưới khoảng không với nước ở trên khoảng không. Việc có như vậy. 8Đức Chúa Trời gọi khoảng không ấy là “bầu trời.” Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ hai.9Đức Chúa Trời phán: “Nước ở dưới bầu trời phải gom lại một chỗ, và phải có đất khô bày ra. Việc xảy ra như vậy. 10Đức Chúa Trời gọi chỗ đất khô là “đất,” còn các vùng nước đã gom lại đó Ngài gọi là “biển.” Ngài thấy điều đó tốt lành.11Đức Chúa Trời phán: “Từ đất phải mọc lên cây cỏ: cỏ kết hạt, cây ăn trái thì kết quả có hạt giống trong trái, mỗi thứ tùy theo loại của mình.” Việc xảy ra như vậy. 12Đất sinh ra cây cỏ, cỏ sinh hạt giống theo loại của chúng, còn cây thì sinh trái có hạt bên trong, cũng theo loại của chúng. Đức Chúa Trời thấy việc ấy là tốt lành. 13Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ ba.14Đức Chúa Trời phán: “Phải có các vì sáng ở trên trời để phân ra ngày và đêm. Và chúng sẽ làm dấu hiệu chỉ mùa, ngày và năm. 15Chúng sẽ là các vì sáng trên trời chiếu rọi xuống đất.” Việc xảy ra như vậy.16Đức Chúa Trời làm ra hai vì sáng lớn, vì lớn hơn cai trị ban ngày, còn vì nhỏ hơn thì cai trị ban đêm. Ngài cũng làm ra các ngôi sao. 17Đức Chúa Trời đặt chúng trên bầu trời để chiếu ánh sáng xuống đất, 18để cai trị ban ngày và ban đêm, và để phân ra ánh sáng với bóng tối. Đức Chúa Trời thấy việc ấy là tốt lành. 19Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ tư.20Đức Chúa Trời phán: “Nước phải có đầy các đàn sinh vật, và chim phải bay trên đất trong khoảng không của bầu trời.” 21Đức Chúa Trời tạo dựng các sinh vật biển to lớn cũng như mọi loài sinh vật theo loại của chúng, các sinh vật biết di chuyển có đầy trong các vùng nước, cùng mọi loài chim có cánh theo loại của chúng. Đức Chúa Trời thấy điều ấy là tốt lành.22Đức Chúa Trời ban phước cho chúng, rằng: “Hãy sinh sôi nẩy nở và làm cho đầy các vùng nước dưới biển. Chim thì phải sinh sôi trên đất. 23Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ năm.24Đức Chúa Trời phán: “Đất phải sinh ra các sinh vật, mỗi thứ tùy theo loại của chúng, nào súc vật, loài bò sát và các loài thú của đất, mỗi thứ tùy theo loại.” Việc xảy ra như vậy. 25Đức Chúa Trời làm ra các loài thú của đất theo loại của chúng, gia súc theo loại của chúng, và mọi thứ bò dưới đất theo loại của chúng. Ngài thấy điều đó là tốt lành.26Đức Chúa Trời phán: “Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta. Họ sẽ thống trị cá dưới biển, chim trên trời, gia súc, cả trái đất, và mọi loài bò sát bò dưới đất.” 27Đức Chúa Trời tạo dựng con người theo hình ảnh của chính Ngài. Theo hình ảnh mình mà Ngài dựng nên con người. Ngài tạo dựng họ, người nam và người nữ.28Đức Chúa Trời ban phước cho và phán cùng họ: “Hãy sinh sôi nẩy nở. Hãy đầy dẫy đất, khiến đất phải phục tùng. Hãy thống trị cá dưới biển, các loài chim trên trời, và mọi sinh vật di chuyển trên đất.” 29Đức Chúa Trời phán: “Này, Ta đã cho các con mọi thứ rau cỏ kết hạt trên khắp mặt đất, cùng mọi loại cây sinh quả có hạt giống bên trong. Đó sẽ là thức ăn cho các con.30Đối với mọi loài thú của đất, mọi loài chim trên trời, và mọi vật bò dưới đất, cùng mọi loài sinh vật có hơi thở sự sống, thì Ta đã cho mọi thứ cỏ xanh làm thức ăn.” Việc xảy ra như vậy. 31Đức Chúa Trời thấy mọi việc Ngài đã làm; chúng thật tốt lành. Đó là buổi chiều và buổi mai, ngày thứ sáu.

Chapter 2

1Vậy là trời và đất hoàn tất, cùng với mọi sinh vật sống ở đó. 2Vào ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời chấm dứt công việc Ngài đã thực hiện, nên Ngài nghỉ hết mọi công việc mình vào ngày thứ bảy. 3Đức Chúa Trời ban phước cho ngày thứ bảy và biệt ngày ấy ra thánh, vì vào ngày này Đức Chúa Trời nghỉ hết mọi công việc Ngài đã thực hiện trong công cuộc sáng tạo.4Đây là những việc xảy ra liên quan đến trời và đất, khi chúng được tạo ra, trong ngày mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên đất, trời. 5Vẫn chưa có bụi cây đồng nào trên đất, cũng chưa có cây cối gì ngoài đồng đâm chồi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa khiến mưa xuống đất và chưa có người làm đất. 6Nhưng có sương mù dưới đất bay lên tưới khắp mặt đất.7Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy bụi đất nắn nên con người, hà hơi sống vào lỗ mũi, và người trở thành một sinh vật. 8Giê-hô-va Đức Chúa Trời trồng một khu vườn ở phía đông, tại Ê-đen, rồi Ngài đặt ở đó con người mà Ngài đã nắn nên.9Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến từ đất mọc lên mọi thứ cây cối trông đẹp mắt, ăn ngon. Có cả cây sự sống ở giữa vườn, và cây phân biệt thiện-ác. 10Có một dòng sông từ Ê-đen chảy ra tưới vườn. Từ đó, nó chia nhánh ra thành bốn con sông.11Tên của sông thứ nhất là Bi-sôn. Đây là con sông chảy khắp vùng Ha-vi-la, nơi có vàng. 12Vàng của xứ ấy tốt. Cũng có nhựa thơm và đá mã não ở đó.13Tên của sông thứ hai là Ghi-hôn. Sông này chảy qua khắp xứ Cu-sơ. 14Tên của sông thứ ba là Ti-gơ, chảy về phía đông A-su-rơ. Sông thứ tư là sông Ơ-phơ-rát.15Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem con người đặt trong vườn Ê-đen để làm đất và giữ vườn. 16Giê-hô-va Đức Chúa Trời truyền lệnh cho con người, rằng: “Con được tự do ăn mọi cây trái trong vườn. 17Nhưng trái của cây phân biệt thiện-ác thì con không được phép ăn, vì ngày nào con ăn trái nó hẵn con sẽ chết.”18Rồi Giê-hô-va Đức Chúa Trời nói: “Con người ở một mình như vậy không tốt. Ta sẽ làm cho nó một kẻ giúp đỡ ứng với nó.” 19Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên mọi loài thú đồng cùng mọi loài chim trời. Rồi Ngài đưa chúng đến con người để xem người sẽ gọi chúng thế nào. Người gọi mỗi loài sinh vật tên gì thì đó là tên của chúng. 20Con người đặt tên cho mọi loài gia súc, mọi loài chim trời, và mọi loài thú đồng. Nhưng chính con người thì chẳng thấy có ai giúp đỡ ứng với mình.21Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến giáng trên con người một giấc ngủ sâu, và người ngủ. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đi một trong các xương sườn của người rồi bít lại chỗ thịt có xương sườn bị lấy. 22Với xương sườn mà Giê-hô-va đã lấy từ con người đó, Ngài làm ra một phụ nữ và đưa nàng đến với người. 23Con người nói: “Lần này, người này là xương của xương tôi, thịt của thịt tôi. Nàng sẽ được gọi là ‘người nữ,’ vì nàng từ người nam mà ra.”24Vì vậy, người nam sẽ rời cha mẹ mình mà kết hiệp với người nữ, và họ sẽ thành một thịt. 25Người nam và vợ, cả hai đều trần truồng, nhưng chẳng thẹn thùng.

Chapter 3

1Trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo ra thì rắn là giống gian trá hơn cả. Nó nói với người nữ: “Có thật là Đức Chúa Trời đã phán dặn: ‘Con không được ăn bất kỳ cây trái nào trong vườn’ chăng?” 2Người nữ đáp lại con rắn: “Chúng tôi có thể ăn cây trái trong vườn, 3nhưng về trái của cây ở giữa vườn, Đức Chúa Trời có dặn: ‘Con không được ăn, cũng không được chạm đến nó, nếu vi phạm con sẽ chết.’”4Con rắn nói với người nữ: “Chắc chắn bà không chết đâu. 5Vì Đức Chúa Trời biết rằng ngày mà bà ăn trái đó thì mắt bà sẽ mở ra, và bà sẽ giống như Đức Chúa Trời, phân biệt được điều thiện và điều ác.” 6Khi người nữ thấy cây ăn ngon, trông đẹp mắt, mà cũng đáng ăn để được khôn ngoan, bà hái trái nó và ăn. Bà cũng đưa cho người chồng đang ở đó cùng với mình, và anh cũng ăn nữa.7Mắt của cả hai mở ra, và họ biết mình đang trần truồng. Họ kết lá cây vả lại để làm đồ che thân. 8Nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi trong vườn lúc trời mát, người nam cùng vợ ẩn mình giữa các cây cối trong vườn để lánh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời.9Giê-hô-va Đức Chúa Trời gọi người nam, hỏi: “Con ở đâu?” 10Người nam đáp: “Con nghe tiếng Ngài trong vườn, và sợ, vì con trần truồng. Vậy nên, con đi ẩn mình.” 11Đức Chúa Trời hỏi: “Ai cho con biết mình trần truồng? Con có ăn trái của cây mà Ta đã truyền dạy không được ăn đó chăng?”12Người nam thưa: “Người nữ mà Chúa đã ban để ở với con – nàng đưa cho con trái của cây đó, và con đã ăn.” 13Giê-hô-va Đức Chúa Trời hỏi người nữ: “Việc mà con đã làm là gì vậy?” Người nữ thưa: “Con rắn nó đánh lừa con, và con đã ăn rồi.”14Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với con rắn: “Vì mày đã làm việc này, cho nên chỉ một mình mày bị rủa sả giữa vòng mọi loài gia súc cùng mọi loài thú đồng. Mày sẽ đi bằng bụng, và mày sẽ ăn bụi đất trọn những ngày mày còn sống. 15Ta sẽ khiến có sự thù địch giữa mày với người nữ, giữa hậu tự của mày với hậu tự người nữ. Người sẽ làm bầm dập đầu mày, còn mày sẽ gây thương tích gót chân người.16Với người nữ, Ngài phán: “Ta sẽ gia tăng gấp bội cơn đau của con khi thai nghén; con sẽ sinh nở trong sự đau đớn. Khát vọng của con sẽ hướng về chồng, nhưng chồng sẽ cai trị con.”17Với A-đam, Ngài phán: “Vì con đã nghe tiếng nói của vợ và đã ăn trái của cây, về cây đó mà Ta đã dạy con, rằng: ‘Con không được ăn trái nó,’cho nên đất bị rủa sả vì cớ con; trọn những ngày tháng của đời sống, con sẽ ăn bánh lao nhọc của mình. 18Đất sẽ sinh gai góc cho con, và con sẽ ăn các cây cỏ của đồng ruộng. 19Con sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có bánh ăn, cho đến khi con trở về với đất, vì con từ đó mà ra. Vì con là cát bụi, nên con sẽ trở về cát bụi.”20Người nam gọi tên vợ là Ê-va vì nàng là mẹ của mọi vật sống. 21Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam và vợ áo bằng da thú, rồi mặc cho họ.22Giê-hô-va Đức Chúa Trời nói: “Giờ đây con người đã thành ra giống như một kẻ trong chúng ta, phân biệt được thiện, ác. Cho nên chúng ta không được cho phép nó đưa tay ra hái trái của cây sự sống, rồi sống đời đời.” 23Vì thế, Giê-hô-va Đức Chúa Trời truyền bảo con người ra khỏi vườn Ê-đen để canh tác đất, là đất mà từ đó có người. 24Đức Chúa Trời đuổi con người ra khỏi vườn là như vậy, và Ngài đặt các chê-ru-bim tại phía đông của vườn Ê-đen, cùng một thanh gươm lửa xoay hướng mọi phía để canh giữ con đường dẫn đến cây sự sống.

Chapter 4

1A-đam ăn ở với vợ là Ê-va. Bà mang thai và sinh ra Ca-in. Bà nói: “Nhờ sự giúp đỡ của Giê-hô-va, tôi đã tạo ra một con người.” 2Rồi bà sinh ra A-bên, em trai của Ca-in. A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì canh tác đất đai.3Sau một thời gian, Ca-in đem một số sản vật của đất làm của lễ dâng cho Giê-hô-va. 4Về phần A-bên, anh dâng con đầu lòng trong bầy chiên mình cùng với mỡ. Giê-hô-va chấp nhận A-bên cùng lễ vật của anh, 5nhưng Ca-in và lễ vật của anh này thì Ngài không chấp nhận. Vậy nên Ca-in giận dữ và bực dọc.6Giê-hô-va hỏi Ca-in: “Vì sao con giận, và vì sao con bực dọc? 7Nếu con làm phải thì có đâu con lại không được nhậm? Nhưng nếu con không làm phải thì tội lỗi đang ẩn ngoài cửa và muốn điều khiển con, nhưng con phải trị phục nó.”8Ca-in nói với em mình là Ca-in, và trong lúc họ đang ở ngoài đồng, thì Ca-in đứng lên tấn công em mình rồi giết chết cậu đi. 9Giê-hô-va hỏi Ca-in: “A-bên, em con, đâu?” Anh ta đáp: “Tôi không biết. Tôi là kẻ giữ em tôi sao?”10Giê-hô-va phán: “Con đã làm gì vậy? Máu của em con từ dưới đất đang kêu là đến ta. 11Giờ đây con bị rủa sả từ đất mà đã há miệng uống máu của em con từ tay con. 12Từ nay trở đây, khi con canh tác đất thì nó sẽ không sinh huê lợi cho con. Con sẽ phải trốn tránh và phiêu bạt trên đất.”13Ca-in nói với Giê-hô-va: “Hình phạt của tôi nặng quá, tôi không mang nổi. 14Thật, ngày nay Ngài đã đuổi tôi khỏi đất này, và tôi sẽ ẩn mình để khỏi gặp Ngài. Tôi sẽ trốn tránh, phiêu bạt trên đất, và người nào thấy tôi sẽ giết tôi đi.” 15Giê-hô-va đáp lại anh: “Bất kỳ ai giết Ca-in thì người đó sẽ bị báo thù bảy lần.” Vậy là Giê-hô-va đánh dấu lên Ca-in, để nếu ai gặp anh thì người đó sẽ không tấn công anh.16Ca-in đi khuất mặt Giê-hô-va và đến sinh sống tại xứ Nốt, ở phía đông Ê-đen. 17Ca-in ăn ở với vợ và bà mang thai. Bà sinh ra Hê-nóc. Ca-in xây một cái thành và đặt tên thành theo tên con trai là Hê-nóc.18Hê-nóc sinh Y-rát. Y-rát sinh Mê-hu-da-ên. Mê-hu-da-ên sinh Mê-tu-sa-ên. Mê-tu-sa-ên sinh Lê-méc. 19Lê-méc cưới hai vợ: một người tên A-đa, còn người kia là Si-la.20A-đa sinh Gia-banh. Gia-banh là tổ phụ của những kẻ sống trong lều trại, nuôi gia súc. 21Em Gia-banh là Giu-banh. Giu-banh là tổ phụ những kẻ chơi đàn hạc và thổi sáo. 22Về phần Si-la, bà sinh Tu-banh Ca-in, người chuyên rèn các loại công cụ bằng đồng, bằng sắt. Chị của Tu-banh Ca-in là Na-a-ma.23Lê-méc nói với hai vợ mình: “Này, A-đa và Si-la, hãy nghe tiếng tôi; hai vợ của Lê-méc, hãy nghe tôi nói đây. Tôi đã giết chết một người vì đã khiến tôi bị thương, một gã thanh niên đã gây thương tích cho tôi. 24Nếu Ca-in được báo thù bảy lần, thì quả Lê-méc sẽ được báo trả bảy mươi bảy lần.”25A-đam lại ăn ở với vợ, và bà sinh một con trai nữa. Bà đặt tên cậu trai này là Sết, và nói: “Đức Chúa Trời đã cho tôi một con trai khác để thay thế A-bên, đã bị Ca-in giết chết.” 26Sết sinh một con trai và anh đặt tên con là Ê-nót. Khi đó người ta bắt đầu kêu cầu danh Giê-hô-va.

Chapter 5

1Đây là bản ghi lại dòng dõi của A-đam. Ngày mà Đức Chúa Trời tạo ra loài người thì Ngài dựng nên họ giống như Ngài. 2Ngài dựng nên người nam và người nữ. Ngài ban phước cho họ và đặt tên cho họ là loài người, lúc họ được tạo dựng.3Khi A-đam sống được 130 năm thì ông sinh một con trai giống như mình, theo hình ảnh của mình, và ông đặt tên con là Sết 4Sau khi A-đam sinh Sết thì ông sống thêm tám trăm năm. Ông sinh thêm con trai, con gái. 5A-đam thọ 930 tuổi, rồi qua đời.6Khi Sết sống được 105 năm, ông sinh Ê-nót. 7Sau khi sinh Ê-nót, Sết sống thêm 807 năm, sinh thêm con trai, con gái. 8Sết thọ 912 tuổi, rồi qua đời.9Khi Ê-nót sống được chín mươi năm, ông sinh Kê-nan. 10Sau khi sinh Kê-nan, Ê-nót sống thêm 815 năm. Ông sinh thêm con trai, con gái. 11Ê-nót thọ 905 tuổi, rồi qua đời.12Khi Kê-nan sống được bảy mươi năm, ông sinh Ma-ha-la-le. 13Sau khi sinh Ma-ha-la-le, Kê-nan sống thêm 840. Ông sinh thêm con trai, con gái. 14Kê-nan thọ 910 tuổi, rồi qua đời.15Khi Ma-ha-la-le sống được sáu mươi lăm năm, ông sinh Giê-rệt 16Sau khi sinh Giê-rệt, Ma-ha-la-le sống thêm 830 năm. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái. 17Ma-ha-la-le thọ 895 tuổi, rồi qua đời.18Khi Giê-rệt sống được 162 năm, ông sinh Hê-nóc. 19Sau khi sinh Hê-nóc, Giê-rệt sống thêm tám trăm năm. Ông sinh thêm con trai, con gái. 20Giê-rệt thọ 962 tuổi, rồi qua đời.21Khi Hê-nóc sống được sáu mươi lăm năm, ông sinh Mê-tu-sê-la. 22Hê-nóc đồng hành với Đức Chúa Trời trong ba trăm năm sau khi sinh Mê-tu-sê-la. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái. 23Hê-nóc sống 365 năm. 24Hê-nóc đồng hành với Đức Chúa Trời, và rồi mất biệt, vì Đức Chúa Trời tiếp ông đi.25Khi Mê-tu-sê-la sống được 187 năm, ông sinh Lê-méc. 26Sau khi sinh Lê-méc, Mê-tu-sê-la sống thêm 782 năm. Ông sinh thêm con trai, con gái. 27Mê-tu-sê-la thọ 969 tuổi. Rồi ông qua đời.28Khi Lê-méc sống được 182 năm, ông sinh được một con trai. 29Ông đặt tên cho con mình là Nô-ê, nói rằng: “Đứa con này sẽ cho chúng ta được nghỉ ngơi khỏi công việc mình và khỏi sự nhọc nhằn của tay mình, là điều chúng ta phải chịu vì Giê-hô-va đã rủa sả đất.30Lê-méc sống thêm 595 năm sau khi sinh Nô-ê. Ông cũng sinh thêm con trai, con gái. 31Lê-méc thọ 777 tuổi. Rồi ông qua đời.32Sau khi Nô-ê sống được năm trăm năm, ông sinh Sem, Cham và Gia-phết.

Chapter 6

1Khi loài người bắt đầu thêm nhiều trên mặt đất, và họ có con gái, 2các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái của loài người thật quyến rũ. Họ lấy bất kỳ ai trong đó mà họ chọn làm vợ mình. 3Giê-hô-va nói: “Thần Linh ta sẽ không cứ ở với loài người mãi, vì họ là xác phàm. Họ sẽ sống 120 năm.”4Có những con người to lớn trên đất vào thời đó, cũng như về sau. Việc này xảy ra khi các con trai của Đức Chúa Trời cưới con gái loài người và có con cái với họ. Đây là những người mạnh mẽ thời xưa, những người có tiếng tăm.5Giê-hô-va thấy sự gian ác của loài người trên mặt đất thật là nhiều, và mọi xu hướng của ý tưởng trong lòng họ chỉ là xấu luôn. 6Giê-hô-va hối hận vì Ngài đã tạo ra con người trên đất, và việc ấy khiến Ngài buồn lòng.7Vì vậy, Giê-hô-va nói: “Ta sẽ diệt hết khỏi mặt đất loài người mà Ta đã dựng nên cùng với các loài thú lớn, các loài bò sát và các loài chim trời, vì Ta hối tiếc mình đã tạo ra họ.” 8Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Giê-hô-va.9Đây là những việc liên quan đến Nô-ê. Nô-ê là người công chính và không chê trách được giữa vòng người cùng thời của ông. Nô-ê đồng hành cùng Đức Chúa Trời. 10Nô-ê sinh được ba con trai là Sem, Cham, và Gia-phết.11Đất bị bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời, và đầy dẫy bạo ngược. 12Đức Chúa Trời nhìn thấy đất; kìa, nó bị bại hoại, vì mọi xác phàm đều làm cho đường lối mình trên đất bại hoại.13Đức Chúa Trời phán với Nô-ê: “Ta thấy rằng đã đến lúc diệt hết mọi xác phàm, vì do chúng mà đất đầy dẫy sự bạo ngược. Quả vậy, Ta sẽ hủy diệt chúng cùng với đất. 14Hãy đóng cho mình một chiếc tàu bằng gỗ cây bách. Hãy ngăn phòng trên tàu, và trét nhựa đen phủ lên tàu cả trong lẫn ngoài. 15Con sẽ đóng chiếc tàu như thế này: chiều dài tàu là một trăm ba mươi lăm mét, chiều ngang là hai mươi ba mét, và chiều cao là mười ba mét.16Con hãy làm mui cho tàu, đặt mui cách thành tàu nửa mét. Hãy làm một cái cửa bên mạn tàu, và làm tầng dưới, tầng giữa, và tầng trên. 17Nghe đây, Ta sắp giáng lũ lụt xuống đất để hủy diệt mọi xác phàm nào ở dưới trời có hơi thở trong mình. Mọi thứ ở trên đất đều sẽ chết.18Nhưng Ta sẽ lập giao ước Ta với con. Các con sẽ vào tàu – con, con trai, vợ, và các dâu của con. 19Con phải đem vào tàu một cặp mỗi loài sinh vật thuộc mọi xác phàm, đực - cái, trống-mái đều có, để giữ cho chúng được sống cùng với các con.20Trong số các loài chim tùy theo loại, trong số các loài thú lớn tùy theo loại, trong số mọi loài bò dưới đất tùy theo loại, hai con mỗi loài sẽ đến với con để con giữ cho chúng được sống. 21Hãy tích trữ mọi thứ ăn được, để dùng làm thức ăn cho các con và cho chúng.” 22Vậy là Nô-ê làm các việc ấy. Ông làm theo mọi việc mà Đức Chúa Trời đã truyền bảo.

Chapter 7

1Giê-hô-va nói với Nô-ê: “Con và cả nhà con hãy vào tàu, vì trong thế hệ này Ta thấy con công chính trước mặt Ta. 2Mọi loài vật thanh sạch thì con sẽ đem theo con vào tàu bảy đực, bảy cái. Và các loài không thanh sạch, thì con hãy đem vào hai con, một đực, một cái. 3Các loài chim trời, con cũng hãy đem vào bảy con trống, bảy con mái, để bảo toàn dòng giống của chúng trên khắp mặt đất.4Vì trong bảy ngày nữa Ta sẽ khiến mưa xuống đất trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất mọi sinh vật mà Ta đã tạo ra.” 5Nô-ê làm mọi việc Giê-hô-va đã truyền bảo mình.6Nô-ê được sáu trăm tuổi khi trận lụt xảy ra trên đất. 7Nô-ê, các con trai, vợ, cùng các dâu của ông cùng vào trong tàu vì cớ nước lụt.8Các con vật thanh sạch lẫn không thanh sạch, chim chóc, cùng mọi loài bò sát dưới đất, 9từng đôi một, đực-cái, trống-mái, đều đến với Nô-ê để vào tàu, y như Đức Chúa Trời đã truyền bảo Nô-ê. 10Bảy ngày sau, nước lụt trút đổ xuống đất.11Năm thứ sáu trăm đời Nô-ê, tháng thứ hai, vào ngày thứ bảy trong tháng – vào chính ngày đó, toàn bộ nguồn nước của các vực lớn tràn tuôn, và các cửa sổ trên trời đều được mở ra. 12Mưa khởi sự đổ xuống đất trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.13Vào chính ngày đó, Nô-ê và các con trai là Sem, Cham và Gia-phết, cùng vợ ông và vợ của ba con trai, đều vào tàu. 14Họ vào cùng với mỗi loài dã thú tùy theo loại, mỗi loài gia súc tùy theo loại, mỗi loài bò sát bò dưới đất tùy theo loại, và mọi loài chim tùy theo loại, tức từng loài sinh vật có cánh.15Từng cặp thuộc mọi xác phàm có hơi sống trong chúng đến với Nô-ê để vào tàu. 16Những con vật đã vào tàu đó là con đực và con cái, hoặc con trống và con mái, thuộc mọi xác phàm; chúng vào tàu y như Đức Chúa Trời đã truyền dặn ông. Và Giê-hô-va đóng cửa tàu lại.17Rồi lũ lụt xảy đến trên đất trong bốn mươi ngày; nước dâng lên và nâng chiếc tàu khỏi đất. 18Nước mưa trút xuống, dâng cao trên đất, và chiếc tàu nổi trên mặt nước.19Nước cứ dâng cao, dâng cao thêm trên đất, và hoàn toàn bao phủ hết mọi ngọn núi cao dưới trời. 20Nước dâng cao hơn các ngọn núi khoảng bảy mét.21Mọi sinh vật di chuyển trên đất đều chết: nào chim chóc, nào gia súc, nào dã thú, toàn bộ sinh vật đàn bầy sống thành đàn trên đất, và toàn thể loài người. 22Mọi sinh vật có hơi thở là sinh khí trong lỗ mũi, tức mọi loài sống trên đất khô, đều chết hết.23Như vậy, mọi sinh vật trên mặt đất bị diệt sạch, từ loài người đến những loại vật to lớn, các loài bò sát, và các loài chim trời – hết thảy đều bị hủy diệt khỏi đất. Chỉ còn lại Nô-ê và những người ở cùng với ông trong chiếc tàu. 24Nước bao phủ đất trong một trăm năm mươi ngày.

Chapter 8

1Đức Chúa Trời nhớ đến Nô-ê và mọi loài dã thú cùng mọi loài gia súc ở với ông trong tàu. Đức Chúa Trời khiến một trận gió thổi trên đất, và nước bắt đầu rút. 2Những nguồn của vực sâu cùng các cửa sổ trên trời được đóng lại, và trời hết mưa. 3Nước lụt dần dần rút khỏi đất. Sau một trăm năm mươi ngày, nước đã giảm đi đáng kể.4Chiếc tàu tấp đậu xuống đất vào ngày mười bảy tháng thứ bảy, trên vùng núi A-ra-rát. 5Nước tiếp tục rút cho đến tháng mười. Vào ngày một tháng ấy, các đỉnh núi lộ ra.6Được bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ trên tàu mà ông đã làm. 7Ông thả một con quạ, và nó cứ bay tới lui cho đến khi nước khô ráo trên đất.8Rồi ông thả một chim bồ câu để biết nước đã rút khỏi mặt đất chưa, 9nhưng bồ câu chẳng tìm được nơi nào đáp đậu, nên quay trở lại tàu, vì nước vẫn còn bao phủ cả đất. Nô-ê đưa tay ra bắt đem nó vào tàu lại với ông.10Ông chờ thêm bảy ngày nữa, rồi thả bồ câu ra khỏi tàu. 11Đến chiều tối bồ câu lại trở về với ông. Kìa, trong mỏ nó có tha một lá ô-liu mới ngắt. Như vậy, Nô-ê biết rằng nước đã rút bớt khỏi đất. 12Ông chờ thêm bảy ngày nữa, rồi lại thả chim bồ câu. Bồ câu không trở về với ông.13Đến năm sáu trăm lẻ một, tháng thứ nhất, vào ngày một của tháng, nước trên đất đã khô ráo. Nô-ê giở mui tàu nhìn ra và thấy mặt đất đã khô. 14Đến tháng thứ hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô ráo hết.15Đức Chúa Trời phán với Nô-ê: 16“Hãy ra khỏi tàu – con, vợ của con, các con trai cùng các dâu con. 17Hãy đem ra mọi sinh vật thuộc mọi xác phàm đang ở với con, gồm chim chóc, gia súc, cùng mọi loài bò sát bò dưới đất, để chúng đầy dẫy đất, phát triển, sinh sôi trên đất.”18Vậy là Nô-ê đi ra cùng các con trai, vợ và các con dâu. 19Mọi sinh vật, mọi loài bò sát, và mọi loài chim, tức mọi thứ di chuyển trên đất, tùy theo dòng giống của chúng, đều rời khỏi tàu.20Nô-ê lập một bàn thờ cho Giê-hô-va. Ông lấy mấy con thú thanh sạch cùng một số chim thanh sạch dâng làm của lễ thiêu trên bàn thờ. 21Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và tự nhủ trong lòng: “Ta sẽ không lại rủa sả đất vì cớ loài người nữa, cho dù xu hướng của lòng họ là xấu xa từ khi còn bé. Ta cũng sẽ không hủy diệt mọi sinh vật như Ta đã làm. 22Khi nào còn đất thì kỳ gieo trồng và thu hoạch, trời lạnh và trời nóng, tiết hạ và tiết đông, cùng ngày và đêm, sẽ chẳng dứt."

Chapter 9

1Rồi Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê cùng các con ông, rằng: “Hãy sinh sản thêm nhiều và đầy dẫy đất. 2Mọi sinh vật trên đất, mọi loài chim trên trời, mọi loài bò sát dưới đất, cùng mọi loài cá dưới biển đều sẽ kinh hãi các con, khiếp sợ các con.3Mọi loài đi lại được và có sự sống sẽ là thức ăn cho các con. Như Ta đã cho các con cây cỏ, thì giờ đây Ta cho các con mọi thứ. 4Nhưng các con không được ăn thịt còn sự sống — tức huyết — trong đó.5Mà Ta sẽ đòi lại máu của các con, tức sự sống trong máu các con. Ta sẽ đòi nó nơi mọi thú vật. Ta sẽ đòi phải chịu trách nhiệm về sự sống của người đó từ tay của bất kỳ người nào, tức từ tay của người đã giết chết anh em mình. 6Bất kỳ ai làm đổ máu người ta thì kẻ ấy sẽ bị người ta làm đổ máu, vì Đức Chúa Trời đã tạo ra con người theo hình ảnh của Ngài. 7Về phần các con, hãy sinh sôi, hãy tràn ra khắp đất và tăng thêm thật nhiều.”8Rồi Đức Chúa Trời phán với Nô-ê và các con ông, rằng: 9“Các con hãy nghe đây! Về phần mình, Ta sẽ thiết lập giao ước ta với các con và với hậu tự các con, 10cũng như với mọi sinh vật ở với các con, với các loài chim, các loài gia súc, và mọi sinh vật ở trên đất với các con – từ mọi thứ ở trong tàu ra, cho đến mọi sinh vật trên đất.11Bởi lời này, Ta thiết lập giao ước Ta với các con, rằng sẽ chẳng bao giờ mọi xác phàm lại bị nước lụt hủy diệt nữa. Sẽ chẳng bao giờ có thêm trận lụt nào hủy diệt đất.” 12Đức Chúa Trời phán: “Đây là dấu hiệu giao ước mà Ta lập giữa Ta với các con và mọi sinh vật ở với các con, trải suốt các thế hệ sau này. 13Ta đã đặt cầu vồng của Ta trên mây, và đó sẽ là dấu hiệu của giao ước giữa Ta với đất.14Khi Ta đem mây đến trên đất và cầu vồng xuất hiện trên mây, 15thì Ta sẽ nhớ lại giao ước Ta, giữa Ta với các con cùng tất cả sinh vật thuộc mọi xác phàm. Nước sẽ chẳng bao giờ lại biến thành lũ lụt hủy diệt mọi xác phàm.16Cầu vồng sẽ ở trên mây và Ta sẽ nhìn thấy nó, để nhớ lại giao ước đời đời giữa Đức Chúa Trời và mọi sinh vật thuộc mọi xác phàm trên đất.” 17Rồi Đức Chúa Trời nói với Nô-ê: “Đây là dấu hiệu giao ước mà Ta đã lập giữa Ta với mọi xác phàm trên đất.”18Các con trai Nô-ê từ trong tàu ra gồm Sem, Cham và Gia-phết. Cham là cha của Ca-na-an. 19Ba người này là các con trai của Nô-ê, do họ mà người ta sinh ra khắp đất.20Nô-ê khởi làm nghề nông, và trồng một vườn nho. 21Ông uống rượu nho rồi say khước. Ông nằm trần truồng trong lều.22Khi đó, Cham, cha của Ca-na-an, nhìn thấy sự trần truồng của cha và thuật lại cho anh em mình ở bên ngoài. 23Vậy là Sem và Gia-phết lấy một cái áo khoác lên vai của cả hai người rồi đi thụt lùi đến đắp phủ lên sự trần truồng của cha. Mặt họ xây hướng khác nên họ không nhìn thấy sự trần truồng của cha.24Khi Nô-ê tỉnh rượu, ông biết được điều mà người con út đã làm cho mình. 25Vì vậy, ông nói: “Ca-na-an đáng bị rủa sả. Nguyện nó làm tôi cho các tôi tớ của anh em nó.”26Ông cũng nói: “Đáng chúc tụng Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Sem, và Ca-na-an phải làm tôi cho Sem. 27Nguyện Đức Chúa Trời mở rộng Gia-phết, và cho nó ở trong lều trại của Sem. Nguyện Ca-na-an làm tôi cho nó.”28Sau trận lụt, Nô-ê sống thêm ba trăm năm mươi năm. 29Trọn những ngày của Nô-ê là chín trăm năm mươi năm, và rồi ông qua đời.

Chapter 10

1Đây là hậu tự của các con trai Nô-ê, tức Sem, Cham và Gia-phết. Sau trận lụt họ sinh con trai.2Con trai của Gia-phết là Gô-me, Ma-gốc, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siếc, và Ti-ra. 3Con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma. 4Con trai của Gia-van là Ê-li-sa, Ta-rê-si, Kít-tim, và Đô-đa-nim. 5Các dân vùng duyên hải từ họ mà tách ra sống trong xứ sở mình, mỗi dân với thứ tiếng nói riêng, theo dòng tộc và dân tộc mình.6Con trai của Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút, và Ca-na-an. 7Con trai của Cúc là Xê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-ê-ma, và Sáp-tê-ca. Con trai của Ra-ê-ma là Sê-ba và Đê-đan.8Cúc sinh Nim-rốt, là kẻ chinh phục đầu tiên trên đất. 9Ông là một thợ săn dũng mãnh trước mặt Giê-hô-va. Đó là lý do có câu nói: “Giống như Nim-rốt, tay thợ săn dũng mãnh trước mặt Giê-hô-va.” 10Các khu dân cư đầu tiên của vương quốc ông là Ba-bên, Ê-rết, A-cát và Ca-ne trong xứ Si-nê-a.11Từ xứ này ông đi đến A-si-ri và xây thành Ni-ni-ve, Rê-hô-bô-ti, Ca-lách, 12và Rê-sen, ở khoảng giữa Ni-ni-ve và Ca-lách. Đây là một thành lớn. 13Mích-ra-im sinh họ Lu-đít, họ A-na-mít, họ Lê-ha-bít, họ Náp-tu-hít 14họ Bát-ru-sít, họ Cách-lu-hít (từ đó có dân Phi-li-tin), và họ Cáp-tô-rít.15Ca-na-an sinh Si-đôn, con trưởng mình, và Hếch, 16cùng họ Giê-bu-sít, họ A-mô-rít, họ Ghi-rê-ga-sít, 17họ Hê-vít, họ A-rê-kít, họ Si-nít, 18họ A-va-đít, họ Xê-ma-rít, và họ Ma-ha-tít. Sau đó, dòng tộc Ca-na-an lan tràn ra.19Ranh giới của Ca-na-an là từ Si-đôn, về hướng Ghê-ra trải dài đến Ga-xa, còn về hướng Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im, thì trải dài đến Lê-sa. 20Đây là các con trai của Cham, theo dòng họ, ngôn ngữ, trong xứ sở họ và dân tộc họ.21Sem, anh của Gia-phết, cũng có sinh con trai. Sem cũng là tổ phụ của dân Hê-be. 22Các con trai của Sem là Ê-lam, A-su-rơ, A-bát-sát, Lút và A-ram. 23Các con trai của A-ram là U-xơ, Hu-lơ, Ghê-te, và Mách.24A-bát-sát sinh Sê-lách; Sê-lách sinh Hê-be. 25Hê-be có hai con trai. Một người tên là Bê-léc, vì trong đời ông đất bị chia ra. Em trai của Bê-léc tên là Giốc-tan.26Giốc-tan sinh A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vết, Giê-rách, 27Ha-đô-ram, U-xa, Điếc-la, 28Ô-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba, 29Ô-phia, Ha-vi-la, và Giô-báp. Tất cả những người này là con trai của Giốc-tan.30Lãnh thổ của họ là từ Mê-sa trải dài cho đến Sê-pha, ngọn núi ở phương đông. 31Những người này là con trai của Sem, dựa vào dòng họ và ngôn ngữ, tại xứ sở họ, theo dân tộc họ.32Đó là dòng tộc của các con trai Nô-ê, dựa vào phả hệ, tùy theo dân tộc họ. Từ nơi họ mà các dân tộc phân chia ra đi khắp nơi trên đất sau trận lụt.

Chapter 11

1Lúc bấy giờ trên khắp đất người ta sử dụng chỉ một thứ tiếng và dùng cùng những từ như nhau. 2Khi họ di chuyển về phương đông, họ khám phá ra một đồng bằng trong xứ Si-nê-a và định cư ở đó.3Họ nói với nhau: “Nào, chúng ta hãy làm gạch và nung trong lửa.” Họ dùng gạch thay cho đá và dùng hắc ín để làm hồ. 4Họ bảo nhau: “Nào, chúng ta hãy xây một cái thành cùng một cái tháp có ngọn vươn đến tận trời, và chúng ta sẽ làm cho mình nổi danh. Nếu không, chúng ta sẽ bị phân tán khắp mặt đất.”5Giê-hô-va hiện xuống để xem cái thành và ngọn tháp mà con cháu A-đam xây nên. 6Giê-hô-va nói: “Hãy xem, nay họ là một dân nói cùng một thứ tiếng, và họ đang khởi sự làm chuyện này! Chẳng bao lâu nữa sẽ không có việc gì họ dự định làm là không được. 7Nào, chúng ta hãy xuống và khiến hỗn loạn tiếng nói của họ, để họ không còn hiểu được nhau.”8Vậy là Giê-hô-va khiến họ từ đó phân tán ra trên khắp mặt đất, và họ ngưng xây cất thành. 9Do vậy mà thành có tên là Ba-bên, vì tại đó Giê-hô-va làm xáo trộn tiếng nói của cả đất và Ngài khiến người ta phải phân tán ra khắp đất.10Đây là dòng dõi của Sem. Sem được một trăm tuổi khi sinh A-bác-sát hai năm sau trận lụt. 11Sem sống thêm năm trăm năm sau khi sinh A-bác-sát. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác nữa.12Khi A-bác-sát được ba mươi lăm tuổi, ông sinh Sê-lách. 13A-bác-sát sống thêm 403 năm sau khi sinh Sê-lách, rồi sinh thêm các con trai, con gái khác.14Khi Sê-lách được ba mươi tuổi, ông sinh Hê-be. 15Sê-lách sống thêm 403 năm sau khi sinh Hê-be, rồi sinh thêm các con trai, con gái khác.16Khi Hê-be được ba mươi bốn tuổi, ông sinh Bê-léc. 17Hê-be sống thêm 430 năm sau khi sinh Bê-léc. Ông cũng sinh thêm các con trai, con gái khác nữa.18Khi Bê-léc được ba mươi tuổi, ông sinh Rê-hu 19Bê-léc sống thêm 209 năm sau khi sinh Rê-hu. Ông cũng sinh thêm các con trai, con gái khác nữa.20Khi Rê-hu được ba mươi hai tuổi, ông sinh Sê-rúc. 21Rê-hu sống thêm 207 năm sau khi sinh Sê-rúc. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác.22Khi Sê-rúc dược ba mươi tuổi, ông sinh Na-cô. 23Sê-rúc sống thêm hai trăm năm sau khi sinh Na-cô. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác nữa.24Khi Na-cô được hai mươi chín tuổi, ông sinh Tha-rê. 25Na-cô sống thêm 119 tuổi sau khi sinh Tha-rê. Ông cũng sinh các con trai, con gái khác. 26Khi Tha-rê được bảy mươi tuổi, ông sinh Áp-ram, Na-cô và Ha-ran.27Đây là dòng dõi của Tha-rê. Tha-rê sinh Áp-ram, Na-cô, và Ha-ran; Ha-ran là cha của Lót. 28Ha-ran qua đời tại quê hương mình, trong xứ U-rơ của dân Canh-đê, khi cha ông là Tha-rê vẫn còn sống.29Áp-ram và Na-cô lấy vợ. Vợ của Áp-ram là Sa-rai, còn vợ của Na-cô là Minh-ca, con gái của Ha-ran, cha của Minh-ca và Dích-ca. 30Sa-rai thì son sẻ, không có con.31Tha-rê đem Áp-ram, con trai mình; Lót, cháu mình, con của Ha-ran; và Sa-rai, dâu mình, vợ của Áp-ram – họ cùng rời khỏi xứ U-rơ của người Canh-đê, để qua xứ Ca-na-an. Nhưng khi đến Cha-ran thì họ ở lại đó. 32Tha-rê thọ 205 tuổi, rồi qua đời tại Cha-ran.

Chapter 12

1Bấy giờ, Giê-hô-va phán với Áp-ram: “Hãy rời xứ sở, đi khỏi những người thân, và khỏi nhà cha của con, để đến xứ mà Ta sẽ chỉ cho con. 2Ta sẽ khiến con thành một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho con, khiến con nổi danh, và con sẽ thành một phước lành. 3Ta sẽ ban phước cho ai chúc lành cho con, và Ta sẽ rủa sả kẻ nào sỉ nhục con. Qua con, tất cả các dòng tộc trên đất sẽ được phước.”4Vậy là Áp-ram đi theo như Giê-hô-va đã truyền bảo, có Lót đồng ý với ông. Áp-ram được bảy mươi lăm tuổi khi ông rời bỏ Cha-ran. 5Áp-ram đem Sa-rai, vợ mình, Lót, cháu mình, cùng mọi tài sản họ đã tích góp với gia nhân mà họ có tại Cha-ran, để từ đó đi qua xứ Ca-na-an, và thế là họ đến Ca-na-an.6Áp-ram trải qua xứ ấy đến tận Si-chem, chỗ cây sồi của Mô-rê. Lúc đó, dân Ca-na-an đang sống trong xứ. 7Giê-hô-va hiện ra phán với Áp-ram: “Ta sẽ ban cho hậu tự con xứ này.” Vậy nên Áp-ram lập tại đó một bàn thờ cho Giê-hô-va, Đấng hiện ra với mình.8Từ nơi đó, ông dời đến vùng đồi núi phía đông Bê-tên, rồi dựng trại, giữa Bê-tên ở hướng tây và A-hi ở hướng đông. Tại đó, ông lập một bàn thờ cho Giê-hô-va và kêu cầu danh Ngài. 9Rồi Áp-ram tiếp tục cuộc hành trình, đi về hướng Nê-ghép.10Có một dịch đói xảy ra trong xứ, nên Áp-ram xuống Ai Cập để trú ngụ, vì dịch đói đó ở trong xứ thật nghiêm trọng. 11Khi sắp vào đất Ai Cập, ông nói với Sa-rai, vợ mình: “Này mình, tôi biết mình là một phụ nữ có nhan sắc. 12Khi dân Ai Cập nhìn thấy mình, họ sẽ bảo: ‘Đây là vợ hắn,’ và họ sẽ giết chết tôi mà để cho mình sống. 13Vậy nên mình hãy xưng là em gái tôi, để nhờ mình mà mọi việc được suôn sẻ cho tôi, và sinh mạng tôi cũng nhờ đó được bảo toàn.”14Khi Áp-ram vào Ai Cập, dân Ai Cập thấy Sa-rai rất xinh đẹp. 15Các triều thần của Pha-ra-ôn nhìn thấy bà; họ trầm trồ về bà trước mặt Pha-ra-ôn, và bà bị đem vào cung Pha-ra-ôn. 16Pha-ra-ôn hậu đãi Áp-ram vì cớ Sa-rai, ban cho ông nào chiên, bò, lừa đực, lừa cái, lạc đà, cả đầy tớ nam và đầy tớ nữ.17Vì Sa-rai, vợ Áp-ram, mà Giê-hô-va hành hại Pha-ra-ôn và nhà ông ta phải chịu tai vạ lớn. 18Pha-ra-ôn triệu Áp-ram đến, hỏi: “Việc anh đã gây ra cho ta là gì vậy? Sao anh không cho ta biết đó là vợ anh? 19Sao anh lại nói: ‘Nàng là em gái,’ khiến ta đã lấy nàng làm vợ? Này, vợ anh đây. Hãy dẫn nàng đi đi.” 20Rồi Pha-ra-ôn truyền lệnh cho triều thần của mình về Áp-ram, và họ đưa ông đi, cùng với vợ ông và mọi thứ ông có.

Chapter 13

1Như vậy, Áp-ram rời khỏi Ai Cập đi đến vùng Nê-ghép – ông, vợ ông, cùng mọi thứ ông có. Lót cùng đi với họ. 2Bấy giờ, Áp-ram rất giàu, có nhiều súc vật, cùng bạc, vàng.3Ông đi tiếp từ Nê-ghép đến Bê-tên, đến nơi ông đã dựng lều lúc trước, giữa Bê-tên và A-hi. 4Đây là nơi có bàn thờ mà ông đã lập trước đây, tại đó ông cầu khẩn danh Giê-hô-va.5Lót, người đi cùng Áp-ram, cũng có chiên, bò và lều trại. 6Vùng đất ấy không đủ cho hai người cùng sống, vì tài sản của họ nhiều lắm, đến nỗi không ở chung với nhau được. 7Hơn nữa, cũng có chuyện tranh cãi giữa những kẻ chăn bầy vật của Áp-ram và những kẻ chăn bầy vật của Lót. Lúc đó, dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít đang ở trong xứ.8Vì vậy, Áp-ram nói với Lót: “Đừng nên để xảy ra tranh cãi giữa bác với cháu, giữa những kẻ chăn bầy vật bác với những kẻ chăn bầy vật cháu; dầu sao chúng ta đều là trong gia đình cả. 9Chẳng phải xứ đang ở trước mắt cháu đó sao? Cháu hãy cứ ra riêng đi. Nếu cháu đi qua bên trái thì bác sẽ sang bên phải. Còn nếu cháu qua bên phải thì bác sẽ sang bên trái.”10Lót đưa mắt nhìn và thấy cả đồng bằng sông Giô-đanh đâu cũng có nước tưới, tận đến Xoa, giống như vườn của Giê-hô-va, giống như xứ Ai Cập. Đó là trước khi Giê-hô-va hủy diệt thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ. 11Vậy, Lót chọn cho mình toàn vùng đồng bằng sông Giô-đanh và đi về phía đông; thế là hai bác cháu phân rẽ nhau.12Áp-ram sống trong xứ Ca-na-an, còn Lót sống giữa các thành của đồng bằng. Ông dời trại đến tận Sô-đôm. 13Dân thành Sô-đôm là những kẻ phạm tội trọng với Giê-hô-va.14Giê-hô-va nói với Áp-ram sau khi Lót đã rời khỏi ông: “Từ chỗ con đang đứng đó, hãy nhìn tứ phía – đông, tây, nam, bắc. 15Toàn bộ vùng đất mà con nhìn thấy đó Ta sẽ ban cho con cùng dòng dõi con đến đời đời.16Ta sẽ khiến dòng dõi con đông như bụi đất, đến nỗi ai đong đếm được bụi đất thì mới đếm được hậu tự của con. 17Hãy đứng dậy đi dọc ngang khắp xứ, vì Ta sẽ ban nó cho con.” 18Vậy, Áp-ram dời trại mình đến sống gần các cây sồi Mam-rê, trong vùng Hếp-rôn, tại đó ông lập một bàn thờ cho Giê-hô-va.

Chapter 14

1Trong đời Am-ra-phên, vua Si-nê-a, A-ri-óc, vua Ê-la-sa, Kết-rô-Lao me, vua Ê-lam, và Ti-đanh, vua Gô-im, 2các vua ấy gây chiến với Bê-ra, vua Sô-đôm, Bi-rê-sa, vua Gô-mô-rơ, Si-nê-áp, vua Át-ma, Sê-mê-bê, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la (còn gọi là Xoa).3Năm vua vừa kể hiệp lại tại thung lũng Si-điêm (còn gọi là Biển Muối). 4Suốt mười hai năm, họ đều là chưa hầu của vua Kết-rô-lao-me, nhưng sang năm thứ mười ba, họ dấy loạn. 5Vậy là vào năm thứ mười bốn, Kết-rô-lao-me cùng các vua thuộc phe vua này tiến đánh dân Rê-pha-im tại Ách-tê-rót-Ca-na-im, dân Xu-xin tại Ham, dân Ê-mim tại Ki-ri-a-ta-im, 6và dân Hô-rít tại vùng đồi núi Sê-i-rơ, tận đến Ên-Ba-ran, gần hoang mạc.7Rồi họ quay lại đi đến Ên Mích-bát (còn gọi là Ca-đe), đánh bại toàn xứ của dân A-ma-léc, cùng với dân A-mô-rít sống tại Hát-sát-sôn Tha-ma. 8Lúc ấy, vua Sô-đôm, vua Gô-mô-rơ, vua Át-ma, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la (cũng gọi là Xoa) kéo ra sửa soạn nghênh chiến 9với Kết-rô-lao-me, vua Ê-lam, Ti-đanh, vua Gô-im, Am-ra-phên, vua Si-nê-a, A-ri-óc, vua Ê-la-sa – bốn vua địch lại năm.10Bấy giờ, trong thung lũng Si-điêm có đầy hố nhựa đen, nên khi các vua Sô-đôm và Gô-mô-rơ bỏ chạy, họ té xuống đó. Những kẻ còn lại được để cho chạy thoát lên núi. 11Quân thù cướp hết tài sản của Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng toàn bộ lương thực, rồi rút đi. 12Khi đi, họ cũng bắt theo Lót, cháu của Áp-ram, lúc đó đang sống tại Sô-đôm, cùng mọi tài sản của ông này.13Một người chạy thoát đến báo tin cho Áp-ram, người Hy-bá. Ông đang sống gần những cây sồi của Mam-rê, người A-mô-rít, anh của Ếch-côn và A-ne, tất cả đều liên minh với Áp-ram. 14Khi Áp-ram nghe biết quân thù đã bắt đi thân nhân của mình, ông đem ba trăm mười tám người đã được tập luyện, sinh trưởng ngay trong nhà mình, kéo ra đuổi theo họ đến tận Đan.15Lúc đêm tối, ông chia người ra tấn công họ và đuổi theo họ đến tận Hô-ba, phía bắc Đa-mách. 16Rồi ông đoạt lại hết mọi tài sản, và cũng đem về cháu mình là Lót cùng của cải của ông này, cùng vơi các phụ nữ và những người khác nữa.17Sau khi Áp-ram đánh thắng Kết-rô-lao-me cùng các vua theo phe ông ta trở về, vua Sô-đôm đi ra đón ông tại thung lũng Sa-ve (còn gọi là Trũng Vua). 18Mê-chi-xê-đéc, vua Sa-lem, đem bánh và rượu ra. Vua này là thầy tề lễ của Đức Chúa Trời Tối Cao.19Vua chúc phước cho Áp-ram, rằng: “Nguyện Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng tạo dựng trời và đất, ban phước cho Áp-ram. 20Đáng tôn ngợi Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng đã phó kẻ thù ông vào tay ông.” Rồi Áp-ram dâng cho vua một phần mười mọi thứ.21Vua Sô-đôm nói với Áp-ram: “Hãy giao người cho ta, còn tài sản thì ông lấy hết đi.” 22Áp-ram đáp lại vua Sô-đôm: “Tôi đã đưa tay lên Giê-hô-va, Đức Chúa Trời Tối Cao, Đấng tạo dựng trời đất, 23thề rằng tôi sẽ không lấy dầu là một sợi chỉ hay dây giày, hoặc bất kỳ thứ gì của vua, để vua chẳng bao giờ có thể nói: ‘Nhờ ta mà Áp-ram giàu lên.’ 24Tôi sẽ không lấy gì hết, ngoại trừ số lương thực mà các thanh niên đã ăn và phần thuộc về những kẻ đi cùng tôi. Hãy để A-ne, Ết-côn và Mam-rê lấy phần của họ.”

Chapter 15

1Sau các việc ấy, có lời của Giê-hô-va phán với Áp-ram trong một khải tượng, rằng: “Áp-ram, Đừng sợ! Ta đây là thuẫn bảo vệ con, là phần thưởng rất lớn của con.” 2Áp-ram thưa: “Lạy Chúa Giê-hô-va, Ngài sẽ cho con thứ gì đây, khi mà con cứ mãi chẳng có con, và kẻ thừa hưởng nhà con vẫn là Ê-li-ê-se người Đa-mách?” 3Áp-ram tiếp: “Vì Ngài chẳng ban con cái gì cho con, nên người quản gia của con chính là kẻ thừa kế con.”4Và này, có lời của Giê-hô-va phán với ông: “Người đó sẽ không thừa kế con đâu, mà một người do chính con sinh ra mới là kẻ thừa kế con.” 5Ngài đem ông ra ngoài, nói: “Hãy nhìn lên trời và đếm số ngôi sao, nếu con đếm được.” Rồi Ngài nói tiếp với ông: “Dòng dõi con sẽ như vậy đó.”6Áp-ram tin Giê-hô-va, bởi đó Ngài kể ông là công bình. 7Ngài nói với ông: “Ta là Giê-hô-va đã đem con ra khỏi xứ U-rơ của người Canh-đê, để ban đất này cho con làm sản nghiệp.” 8Áp-ram thưa: “Lạy Chúa Giê-hô-va, làm sao tôi biết được rằng mình sẽ thừa hưởng đất này?”9Ngài bảo ông: “Hãy đem đến cho Ta một bò cái tơ ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một chim bồ câu và một chim cu non.” 10Áp-ram đem đến cho Ngài mọi thứ đó và xẻ chúng làm đôi, đặt mỗi nửa con đối với nửa kia, nhưng chim thì ông không xẻ ra. 11Khi chim săn mồi sà xuống các thây đó, Áp-ram xua chúng đi.12Đến lúc mặt trời lặn, Áp-ram chìm vào giấc ngủ mê; này, có bóng tối kinh khiếp dày đặc ập xuống trên ông. 13Rồi Giê-hô-va nói với Áp-ram: “Con phải biết rằng dòng dõi con sẽ làm khách lạ trong một xứ không thuộc về chúng nó; chúng sẽ bị nô dịch và áp bức trong bốn trăm năm.14Rồi Ta sẽ đoán phạt dân tộc mà chúng phục dịch, và sau đó chúng sẽ ra đi với rất nhiều của cải. 15Nhưng con sẽ được bình an về với tổ tiên mình và sẽ được chôn cất khi tuổi đã cao. 16Vào thế hệ thứ tư, chúng sẽ quay trở về đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít vẫn chưa đầy trọn.”17Khi mặt trời lặn và trời đã tối, này, có một bình lửa bốc khói cùng một ngọn đuốc cháy đi qua giữa các phần xác chết. 18Vào ngày đó, Giê-hô-va lập giao ước với Áp-ram, rằng: “Ta sẽ ban cho dòng dõi con đất này, từ sông xứ Ai Cập cho đến sống lớn, tức sông Ơ-phơ-rát – 19tức xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, 20Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, 21A-mô-rít, Ca-na-an, Ghi-rê-ga-sít và Giê-bu-sít.”

Chapter 16

1Lúc ấy, Sa-rai, vợ Áp-ram, vẫn chưa sinh con cho ông, nhưng bà có một đầy tớ gái người Ai Cập, tên A-ga. 2Vậy, Sa-rai nói với Áp-ram: “Này, Giê-hô-va đã khiến tôi son sẻ. Ông hãy ăn ở với đứa đầy tớ của tôi, biết đâu nhờ nó mà tôi sẽ có con cái.” Áp-ram nghe theo lời Sa-rai. 3Việc Sa-rai, vợ Áp-ram, giao A-ga, người đầy tớ người Ai Cập của bà, cho chồng làm vợ xảy ra sau khi Áp-ram đã sống trong xứ Ca-na-an được mười năm. 4Thế là ông đi lại với A-ga, và bà đã mang thai. Khi thấy mình đã có thai, bà ta bắt đầu xem thường bà chủ mình.5Vậy, Sa-rai nói với Áp-ram: “Việc trái khuấy này tôi chịu là do ông. Tôi đã trao con đầy tớ mình vào lòng ông, và rồi khi nó thấy mình có thai, nó lại nhìn tôi cách khinh bỉ. Nguyện Giê-hô-va phân định đúng sai giữa tôi với ông.” 6Nhưng Áp-ram nói với Sa-rai: “Kìa, đầy tớ gái của bà ở dưới tay bà, bà cư xử với cô ta thế nào tùy ý.” Vậy là Sa-rai đối đãi hà khắc với A-ga, khiến bà ta phải trốn chạy.7Thiên sứ của Giê-hô-va thấy A-ga gần bên suối nước trong hoang mạc, là dòng suối trên đường đi Su-rơ. 8Thiên sứ hỏi: “Này A-ga, đầy tớ của Sa-rai, bà từ đâu đến đây, và bà định đi đâu?” A-ga đáp: “Tôi đang chạy trốn khỏi bà chủ Sa-rai của tôi.”9Thiên sứ của Giê-hô-va bảo chị: “Hãy trở về với bà chủ của bà và phục dưới quyền của bà ấy.” 10Rồi thiên sứ nói tiếp: “Ta sẽ khiến hậu tự bà gia tăng bội phần, đông đến nỗi không thể đếm được.”11Thiên sứ của Giê-hô-va nói với chị: “Này, bà đang mang thai, rồi sẽ sinh một bé trai, và bà sẽ đặt tên con là Ích-ma-ên, vì Giê-hô-va đã nghe thấy nỗi thống khổ của chị. 12Đứa bé sẽ như con lừa rừng. Nó sẽ chống lại mọi người, mọi người cũng sẽ chống lại nó, và nó sẽ sống cách xa mọi anh em mình.”13Rồi A-ga đặt tên cho Giê-hô-va đã phán với mình đó là “Ngài Là Đức Chúa Trời Nhìn Thấy Tôi,” vì bà nói: “Tôi có thật tiếp tục nhìn thấy, thậm chí sau khi Ngài đã thấy tôi, chăng?” 14Vì vậy, cái giếng có tên là Bê-e-la-cha-roi; nó ở khoảng giữa Ca-đe và Bê-rết.15A-ga hạ sinh con trai cho Áp-ram, và Áp-ram đặt tên đứa bé mà A-ga đã sinh đó là Ích-ma-ên. 16Áp-ram được tám mươi sáu tuổi khi A-ga sinh Ích-ma-ên cho ông.

Chapter 17

1Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, Giê-hô-va hiện ra với Áp-ram và nói với ông: “Ta là Đức Chúa Trời toàn năng. Hãy bước đi trước mặt Ta, làm một người trọn vẹn. 2Rồi Ta sẽ làm vững chắc giao ước Ta lập giữa Ta với con, và sẽ khiến dòng dõi con gia tăng gấp bội.”3Áp-ram sấp mặt xuống đất, và Đức Chúa Trời nói tiếp với ông, rằng: 4"Về phần Ta, này, giao ước của Ta là với con. Con sẽ trở thành tổ phụ của nhiều dân tộc. 5Tên con sẽ không còn là Áp-ram nữa, mà con sẽ có tên là Áp-ra-ham – vì Ta đã định cho con trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. 6Ta sẽ khiến con sinh sản thật nhiều, Ta sẽ khiến có các dân tộc ra từ con, và các vua sẽ do con mà có.7Ta sẽ làm vững chắc giao ước giữa Ta và con cùng dòng dõi con về sau này, là giao ước đời đời trải suốt các thế hệ, để Ta làm Đức Chúa Trời của con và dòng dõi con. 8Ta sẽ ban cho con cùng hậu tự của con xứ mà con vẫn sống lâu nay, tức toàn xứ Ca-na-an, để làm cơ nghiệp đời đời, và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của chúng.”9Rồi Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Về phần các con, các con phải giữ giao ước Ta – con và hậu tự của con về sau này trải suốt các thế hệ. 10Đây là giao ước của Ta mà các con phải giữ, giữa Ta với con cùng dòng dõi con sau này: Mọi người nam giữa vòng các con phải chịu cắt bì. 11Da quy đầu của các con phải được cắt đi, và đó sẽ là dấu hiệu giao ước giữa Ta với các con.12Mọi người nam giữa vòng các con khi lên tám ngày tuổi phải chịu cắt bì, trải suốt các thế hệ của dân tộc các con. Điều này áp dụng cho người sinh ra trong nhà các con lẫn người dùng bạc mua về từ một người ngoại quốc không thuộc dòng dõi các con. 13Kẻ sinh ra trong nhà các con lẫn kẻ các con dùng bạc mua về đều phải chịu cắt bì. Giao ước của Ta ghi dấu trên thân thể các con để làm một giao ước đời là vậy. 14Bất kỳ người nam nào chưa cắt bì mà không chịu cắt bì trên thể xác mình sẽ bị loại ra khỏi dân tộc mình. Người đó đã vi phạm giao ước của Ta.”15Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Về phần Sa-rai, vợ con, con đừng gọi nàng là Sa-rai nữa, mà hãy gọi là Sa-ra. 16Ta sẽ ban phước cho nàng, và Ta sẽ ban cho con một con trai do nàng sinh ra; nàng sẽ trở thành mẹ của các dân tộc. Vua của các dân sẽ từ nàng mà có.”17Lúc đó, Áp-ra-ham sấp mặt xuống sát đất và cười thầm trong lòng, rằng: “Có thể nào người đã đã trăm tuổi lại có con chăng? Có thể nào Sa-ra đã chín mươi tuổi còn sanh được con trai?” 18Áp-ra-ham thưa với Chúa: “Ôi, ước gì Ngài cho Ích-ma-ên được sống trước mặt Ngài!”19Đức Chúa Trời đáp: “Không đâu, nhưng Sa-ra, vợ con, sẽ sinh cho con một con trai, và con phải đặt tên nó là Y-sác. Ta sẽ làm vững chắc giao ước của Ta với nó như một giao ước đời đời với hậu tự của nó. 20Về phần Ích-ma-ên thì Ta đã nghe con. Với lời này Ta ban phước cho nó, và sẽ khiến nó sinh sản và thêm nhiều lên gấp bội. Nó sẽ là cha của mười hai chi tộc, và ta sẽ làm cho nó nên một dân lớn. 21Nhưng giao ước Ta thì Ta sẽ lập với Y-sác, đứa con mà Sa-ra sẽ sinh ra cho con vào cùng thời điểm này năm tới.”22Khi đã chuyện trò với Áp-ra-ham xong thì Đức Chúa Trời lìa khỏi ông. 23Ngay ngày hôm đó, Áp-ra-ham đem con trai là Ích-ma-ên và mọi người sinh ra trong nhà mình, cùng tất cả những người ông đã mua bằng tiền mình, tức mọi người nam giữa vòng những người thuộc trong nhà ông, và cắt bì cho họ, như Đức Chúa Trời đã truyền cho ông.24Áp-ra-ham được chín mươi chín tuổi khi ông chịu cắt bì. 25Còn Ích-ma-ên, con trai ông, được mười ba tuổi khi cậu chịu cắt bì. 26Vào chính ngày đó, cả Áp-ra-ham và con trai là Ích-ma-ên đều chịu cắt bì. 27Mọi người nam trong nhà ông cũng cùng chịu cắt bì với ông, gồm người sinh ra trong nhà ông lẫn người ông dùng tiền mua từ người ngoại quốc.

Chapter 18

1Giê-hô-va hiện ra với Áp-ra-ham gần mấy cây sồi của Mam-rê, khi ông ngồi ở cửa lều trại lúc trời nắng nóng trong ngày. 2Áp-ra-ham nhìn lên, và kìa, ông thấy có ba người đang đứng phía đối diện với mình. Khi trông thấy họ, ông từ cửa lều chạy ra đón họ và sụp người xuống đất bái chào.3Ông thưa: “Lạy Chúa, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, thì xin Chúa đừng đi tiếp, mà hãy ghé lại chỗ tôi tớ Ngài đã. 4Xin hãy để chúng tôi đem ít nước ra rửa chân cho các vị, và các vị hãy nghỉ chân dưới cây này. 5Hãy để tôi lấy ít thức ăn bồi dưỡng cho các vị. Sau đó, các vị có thể lên đường, vì các vị đã ghé lại chỗ tôi tớ các vị.” Các người ấy đáp: “Hãy làm như ông đã nói.”6Vậy là Áp-ra-ham chạy nhanh vào trong lều gặp Sa-ra, nói: “Hãy mau lấy ba đấu bột mịn đem nhồi và làm bánh đi.” 7Rồi Áp-ra-ham chạy ra bầy gia súc bắt một con bê non béo tốt, giao cho đầy tớ để anh nấu dọn gấp. 8Ông lấy sữa đông và sữa, cùng với thịt bê đã nấu xong, dọn các món ấy ra trước mặt các vị khách, còn ông thì đứng gần bên họ dưới cây trong lúc họ dùng bữa.9Các vị ấy hỏi ông: “Sa-ra, vợ ông đâu rồi?” Ông đáp: “Ở trong lều, đằng kia.” 10Một vị nói: “Chắc chắn tôi sẽ quay trở lại gặp ông vào mùa xuân, lúc đó, vợ ông là Sa-ra sẽ có một con trai.” Sa-ra đang đứng nghe ở nơi cửa lều, sau lưng Áp-ra-ham.11Áp-ra-ham và Sa-ra đều đã già, tuổi cao, và Sa-ra đã quá độ tuổi mà người phụ nữ có thể sinh con. 12Vì vậy, Sa-ra cười thầm, tự nhủ: “Tôi đã tàn tạ thế này mà còn có được niềm vui ấy sao, khi mà chúa tôi cũng già rồi?”13Giê-hô-va nói với Áp-ra-ham: “Vì sao Sa-ra cười và nói: ‘Già như tôi đây lại sinh con được sao?’ 14Có việc gì khó quá đối với Giê-hô-va chăng? Đến thời điểm mà Ta đã định, vào mùa xuân, Ta sẽ trở lại đây. Khoàng thời gian này năm tới Sa-ra sẽ có con trai.” 15Lúc ấy, Sa-ra sợ nên chối phăng, rằng: “Tôi có cười đâu.” Vị khách đáp: “Có đấy. Bà có cười đấy.”16Rồi mấy người đó đứng dậy ra đi và nhìn xuống hướng thành Sô-đôm: Áp-ra-ham đi theo để tiễn họ lên đường. 17Nhưng Giê-hô-va nói: “Ta có nên giấu Áp-ra-ham việc mình sắp làm không, 18khi mà Áp-ra-ham quả sẽ trở thành một dân lớn hùng mạnh, và mọi dân trên đất sẽ nhờ người mà hưởng phước? 19Vì Ta đã chọn người để người chỉ dạy con cái cùng cả nhà người sau này tuân theo đường lối của Giê-hô-va, làm điều công bình, chánh trực, để Giê-hô-va thực hiện trên Áp-ra-ham những điều Ngài đã hứa với người.”20Rồi Giê-hô-va nói: “Vì có rất nhiều lời cáo tội Sô-đôm và Gô-mô-rơ, và vì tội lỗi họ rất lớn, 21nên giờ Ta sẽ xuống đó để xem có đúng là họ gian ác như các lời cáo tội thấu đến Ta đã nêu hay không. Nếu không đúng thì ta cũng sẽ biết.”22Vậy là mấy người ấy quay đi về hướng Sô-đôm, nhưng Áp-ra-ham cứ đứng đó trước mặt Giê-hô-va. 23Rồi Áp-ra-ham đến gần và hỏi: “Chúa sẽ hủy diệt người công chính chung với kẻ ác sao?24Biết đâu có năm mươi người công chính ở trong thành. Lẽ nào Chúa sẽ hủy diệt thành và không tha cho vì cớ năm mươi người công chính sống ở đó? 25Không có chuyện Ngài sẽ làm như vậy – giết chết người công chính cùng với kẻ ác, để rồi người công chính bị đối xử y như kẻ ác. Ngài không thể làm vậy được! Đấng xét xử toàn cõi đất lại không thi hành sự công chính sao?” 26Giê-hô-va đáp: “Nếu Ta tìm được năm mươi người công chính trong thành, thì Ta sẽ tha cho cả thành vì cớ họ.”27Áp-ra-ham trả lời: “Thưa, tôi đây chỉ là cát bụi, dầu vậy, tôi cũng mạo muội thưa thế này với Chúa tôi. 28Nếu lỡ thiếu mất năm người công chính thì sao? Ngài sẽ diệt cả thành vì thiếu mất năm người đó ư?” Chúa đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành nếu Ta tìm được bốn mươi lăm người ở đó.”29Áp-ra-ham lại thưa với Ngài: “Nếu ở đó chỉ có được bốn mươi người thì sao?” Ngài đáp: “Ta sẽ không diệt thành vì cớ bốn mươi người đó.” 30Áp-ra-ham thưa: “Lạy Chúa, tôi xin Ngài đừng nổi giận. Biết đâu ở đó sẽ có được ba mươi người.” Ngài đáp: “Ta sẽ không diệt thành nếu Ta tìm thấy ba mươi người tại đó.” 31Áp-ra-ham nói: “Tôi xin cả gan thưa với Chúa tôi – biết đâu ở đó có hai mươi người.” Ngài đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành vì cớ hai mươi người.”32Cuối cùng, ông thưa: “Lạy Chúa, xin đừng nổi giận, rồi tôi sẽ hỏi chỉ một lần cuối này. Biết đâu có mười người ở đó.” Ngài đáp: “Ta sẽ không hủy diệt thành vì cớ mười người này.” 33Nói chuyện với Áp-ra-ham xong, Giê-hô-va lên đường, còn Áp-ra-ham quay vào nhà.

Chapter 19

1Hai thiên sứ đến thành Sô-đôm vào lúc chiều tà, khi Lót đang ngồi tại cửa thành. Thấy họ, Lót đứng dậy tiếp đón và sấp mặt xuống đất bái chào. 2Ông nói: “Thưa các chúa, tôi xin các chúa tẻ bước ghé lại nhà tôi tớ các ngài để nghỉ đêm và rửa chân. Rồi các chúa có thể dậy sớm và tiếp tục lên đường.” Họ đáp: “Không cần, chúng tôi sẽ nghỉ đêm ngoài phố.” 3Nhưng ông cứ ép nài, khiến họ phải theo ông vào nhà. Ông sửa soạn bữa ăn và nướng bánh không men, rồi họ ăn.4Nhưng họ chưa kịp đi nằm nghỉ thì giới đàn ông trong thành, tức những người nam tại Sô-đôm, vây lấy ngôi nhà – trẻ có, già có, tất cả đàn ông từ khắp nơi trong thành. 5Họ kêu réo Lót, hỏi ông, rằng: “Mấy gã đã đến nhà ông tối này đâu rồi? Hãy đem họ ra đây, để chúng tôi ngủ với họ.”6Vì vậy, Lót đi ra gặp họ và đóng cửa lại sau lưng. 7Ông nói: “Thưa anh em, tôi xin anh em đừng làm chuyện gian ác như vậy. 8Kìa, tôi có hai con gái còn đồng trinh. Xin anh em hãy để tôi đem chúng ra đây, và anh em cứ làm điều gì với chúng mặc ý. Chỉ xin anh em đừng làm gì mấy người này, vì họ đã đến tá túc dưới mái nhà tôi.”9Chúng bảo: “Ông lui ra!” Rồi tiếp: “Gã này là dân ngoại quốc đến đây sống nhờ, mà nay lại muốn đoán xét chúng ta! Bọn tao sẽ xử tội mày nặng hơn mấy người kia.” Họ lấn ép ông, tức Lót, và gần phá được cửa.10Nhưng các vị khách đưa tay ra đem Lót vào nhà rồi đóng cửa lại. 11Đối với những gã đàn ông ở bên ngoài, các vị khách của Lót khiến họ già trẻ đều bị mù mắt, đến nỗi phải mòn mỏi kiếm cửa vào.12Rồi các vị ấy hỏi Lót: “Nhà ông còn ai khác không? Con rễ, con trai, con gái, và bất cứ ai thân thích trong thành này – hãy đưa họ ra khỏi đây. 13Chúng tôi sắp hủy diệt nơi này, vì những lời cáo tội nó đã vang thấu lên trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài sai chúng tôi đến hủy diệt thành."14Lót ra ngoài nói với mấy con rễ mình, tức những kẻ đã hứa hôn với các con gái ông, rằng: “Hãy mau ra khỏi nơi này, vì Giê-hô-va sắp hủy diệt thành phố.” Nhưng mấy người này tưởng ông nói chơi. 15Khi trời hừng đông, các thiên sứ hối thúc Lót, rằng: “Hãy đi, đem theo vợ cùng hai con gái ông đang ở đây, để các người khỏi bị diệt mất chung với thành.”16Nhưng ông lừng khừng. Vậy là mấy người đó nắm kéo tay ông, cùng vợ và hai người con gái, vì Giê-hô-va nhân từ với ông. Hai người đem họ ra và để họ bên ngoài thành. 17Khi đã đem họ ra rồi, một trong hai vị nói: “Hãy chạy mà thoát thân! Đừng nhìn lại, cũng đừng dừng lại bất kỳ chỗ nào trong đồng bằng. Hãy chạy trốn lên núi, để các người khỏi bị diệt mất.”18Lót nói với họ: “Không đâu, thưa các chúa! 19Tôi tớ các chúa đã được ơn trước mặt các chúa, và các chúa đã tỏ lòng nhân từ khi cứu sống tôi, nhưng tôi không thể chạy thoát lên núi được, vì tai họa sẽ bắt kịp tôi và tôi phải chết. 20Kìa, có cái thành đằng kia cũng gần để tôi chạy đến, mà thành lại nhỏ. Xin cho tôi chạy thoát đến đó (nó không phải là một thành nhỏ đó sao?), và tôi sẽ bảo toàn được mạng sống.”21Thiên sứ đáp: “Thôi được, ta cũng chìu theo yêu cầu của ông và sẽ không hủy diệt thành mà ông nói đó. 22Nhanh lên! Hãy chạy thoát đến đó, vì ta không thể làm gì cho đến khi các người đến nơi.” Vậy nên thành đó mới có tên là Xoa.23Khi Lót đến được Xoa thì mặt trời đã mọc trên đất. 24Rồi Giê-hô-va giáng mưa lưu huỳnh cùng với lửa từ trời đổ xuống thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ. 25Ngài hủy diệt các thành ấy và toàn vùng đồng bằng, cùng với mọi cư dân trong thành và cây cỏ mọc trên đất.26Nhưng vợ của Lót ở phía sau ông ngoái nhìn lại, và bà biến thành một trụ muối. 27Áp-ra-ham thức dậy lúc sáng sớm và đi ra chỗ ông đã đứng chầu trước mặt Giê-hô-va. 28Ông nhìn xuống thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, cũng như toàn vùng đồng bằng. Ông nhìn, và kìa, khói từ dưới đất bay lên giống khói của một lò lửa lớn.29Vậy, khi Giê-hô-va hủy diệt các thành trong vùng đồng bằng, Ngài nhớ đến Áp-ra-ham. Ngài giải cứu Lót khỏi chốn hủy diệt khi Ngài thiêu hủy các thành nơi Lót đã sống.30Nhưng Lót bỏ thành Xoa mà lên núi sống cùng hai cô con gái, vì ông sợ không dám sống ở Xoa. Như vậy, ông sống trong một hang động – ông cùng hai con gái mình.31Cô con gái đầu nói với em: “Cha đã già, và lại chẳng còn đàn ông đâu mà ăn ở với chúng ta theo thói thường của đời này. 32Nào, chúng ta hãy phục rượu cha, rồi chúng ta sẽ ngủ với người, để chúng ta sẽ lưu truyền dòng giống cho cha.” 33Vậy là tối hôm đó họ phục rượu ông. Rồi cô chị đến ngủ với cha mình; còn ông thì chẳng biết cô ta vào nằm lúc nào hoặc dậy khi nào.34Ngày hôm sau, cô chị lại nói với cô em: “Nghe này, tối qua chị đã ngủ với cha. Tối nay chúng ta cũng sẽ phục rượu cha, rồi em sẽ vào ngủ với người, để chúng ta có thể lưu truyền dòng giống của cha.” 35Vậy, tối đó họ lại phục rượu ông, rồi cô em vào ngủ với ông. Ông chẳng biết cô ta vào nằm lúc nào hoặc dậy khi nào.36Như vậy, cả hai con gái của Lót đều bởi cha mình mà có thai. 37Cô chị sinh được một con trai và đặt tên là Mô-áp. Nó trở thành tổ phụ của dân Mô-áp ngày nay. 38Về phần cô em, cô ta cũng sinh một con trai, và đặt tên là Bên-Am-mi. Nó trở thành tổ phụ của dân Am-môn ngày nay.

Chapter 20

1Từ nơi đó Áp-ra-ham đi đến vùng đất Nê-ghép, sống giữa Ca-đe và Su-rơ. Ông trở thành một ngoại kiều sinh sống tại Ghê-ra. 2Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình, rằng: “Bà ấy là em gái tôi.” Vậy là A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra, sai người đến bắt Sa-ra. 3Nhưng Đức Chúa Trời hiện đến với A-bi-mê-léc trong một giấc mơ vào ban đêm, phán với ông: “Này, ngươi sẽ chết bởi cớ người phụ nữ mà ngươi đã chiếm đoạt, vì nàng đã có chồng.”4Lúc ấy, A-bi-mê-léc chưa đến gần Sa-ra, nên ông thưa: “Lạy Chúa, Ngài sẽ diệt luôn cả một dân công bình sao? 5Chẳng phải chính ông ta đã nói với tôi rằng: ‘Nàng là em tôi’ đó sao? Mà ngay cả nàng cũng nói: ‘Ông ấy là anh tôi.’ Tôi đã làm việc này xuất phát từ lòng chính trực và đôi bàn tay thanh sạch của mình.”6Rồi Đức Chúa Trời đáp lại ông trong giấc mơ: “Phải, Ta cũng biết rằng người đã làm chuyện đó bởi lòng chính trực mình, nên Ta cũng đã giữ ngươi khỏi phạm tội với Ta. Ta đã không để cho ngươi chạm đến nàng. 7Vậy, hãy trả lại vợ của ông ấy, vì ông ấy là nhà tiên tri. Ông ấy sẽ cầu nguyện cho ngươi, và ngươi sẽ được sống. Còn nếu người không trả nàng lại, thì hãy biết rằng ngươi cùng mọi người thuộc về ngươi hẵn sẽ chết.”8A-bi-mê-léc thức dậy lúc sáng sớm và gọi hết các đầy tớ của mình lại. Ông thuật cho họ mọi điều đó, và những người ấy rất lo sợ. 9Rồi A-bi-mê-léc mời Áp-ra-ham đến và nói với ông: “Ông đã làm gì cho chúng ta vậy? Ta đã mắc tội với ông thế nào mà ông lại khiến cho ta và xứ của ta vướng vào tội ác này? Ông đã gây ra cho ta điều đáng ra không nên có.”10A-bi-mê-léc hỏi Áp-ra-ham: “Điều gì đã khiến ông làm vậy?” 11Áp-ra-ham đáp: “Vì tôi nghĩ: ‘Hẵn là người ta không kính sợ Đức Chúa Trời ở đây, và họ sẽ giết chết mình vì cớ vợ mình.’ 12Mà nàng cũng thật là em gái tôi, em cùng cha khác mẹ của tôi, và tôi lấy nàng làm vợ.13Khi Đức Chúa Trời khiến tôi rời bỏ nhà cha đi lưu lạc đây đó, tôi đã nói với nàng: ‘Nàng phải tỏ lòng chung thủy với tôi thế này: Tại bất kỳ nơi nào chúng ta đến, hãy nói về tôi rằng: “Ông ấy là anh tôi.”’ 14Sau đó, A-bi-mê-léc lấy chiên, bò, tôi trai tớ gái mà tặng cho Áp-ra-ham. Rồi vua cũng trả Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, lại cho ông.15A-bi-mê-léc nói: “Này, xứ của ta ở trước mặt ông đó. Ông có thể sinh sống ở đâu tùy ý.” 16Với Sa-ra, vua nói: “Đấy, ta đã tặng cho anh nàng một ngàn miếng bạc. Số bạc đó là để bồi hoàn danh dự lại cho nàng trước mặt mọi kẻ đi cùng nàng, và trong mắt mọi người, nàng hoàn toàn không có gì sai quấy.”17Rồi Áp-ra-ham cầu nguyện với Đức Chúa Trời, và Ngài chữa bệnh cho A-bi-mê-léc, vợ vua, và các đầy tớ gái của vua, để họ có thể sinh con. 18Số là Giê-hô-va đã khiến tất cả phụ nữ thuộc nhà A-bi-mê-léc bị son sẻ vì cớ Sa-ra, vợ Áp-ra-ham.

Chapter 21

1Giê-hô-va quan tâm đến Sa-ra như Ngài đã nói và Giê-hô-va thực hiện cho Sa-ra điều Ngài hứa. 2Sa-ra mang thai rồi sinh một con trai cho Áp-ra-ham khi ông đã già, vào đúng thời điểm mà Đức Chúa Trời đã phán bảo với ông. 3Áp-ra-ham đặt tên cho con trai mà Sa-ra đã sinh cho mình là Y-sác. 4Khi Y-sác được tám ngày tuổi, Áp-ra-ham cắt bì cho cậu, theo như Đức Chúa Trời đã truyền dạy ông.5Áp-ra-ham được một trăm tuổi khi con trai mình là Y-sác sinh ra. 6Sa-ra nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi phải cười; mọi người nghe biết chuyện sẽ cùng cười với tôi.” 7Bà cũng nói: “Có ai dám nói với Áp-ra-ham là Sa-ra sẽ cho con bú, vậy mà tôi lại đã sinh cho ông nhà tôi con trai khi tuổi ông ấy đã cao!”8Cậu bé lớn lên và thôi bú; vào ngày Y-sác dứt sữa, Áp-ra-ham dọn một bữa tiệc thật lớn. 9Sa-ra nhìn thấy con trai mà A-ga, người Ai Cập, đã sinh cho Áp-ra-ham giễu cợt.10Vậy là bà bảo Áp-ra-ham: “Ông hãy đuổi ả đầy tớ đó cùng con của mụ ta đi, vì con của ả sẽ không được thừa kế cùng với con tôi là Y-sác đâu.” 11Lời này khiến Áp-ra-ham buồn lòng, vì đó là con mình.12Nhưng Đức Chúa Trời nói với Áp-ra-ham: “Đừng buồn vì cớ cậu bé và vì cớ người nữ đầy tớ đó. Hãy nghe theo lời Sa-ra trong mọi việc mà nàng bàn với con liên quan đến chuyện này, vì Y-sác mới là người mà theo đó dòng dõi con được đặt tên. 13Ta cũng sẽ làm con trai của người phụ nữ đầy tớ thành ra một dân tộc, vì nó cũng là dòng dõi con.”14Áp-ra-ham dậy sớm vào buổi sáng lấy bánh với một bình nước, rồi đưa cho A-ga, đeo nó vào vai của bà. Ông giao cho bà cậu con trai, và bảo họ phải đi. Bà ra đi và lang thang trong vùng hoang mạc Bê-e-sê-ba. 15Khi nước trong bình đã cạn, bà để con dưới một bụi cây. 16Rồi bà bỏ đi đến ngồi cách đó một khoảng tên bắn, vì bà nói: “Phải làm sao để mình khỏi nhìn thấy đứa trẻ chết.” Khi ngồi đối ngang cậu bé như vậy, bà cất tiếng la khóc.17Đức Chúa Trời nghe tiếng cậu bé; thiên sứ của Đức Chúa Trời từ trên trời gọi A-ga và phán với chị: “Này, A-ga, chị sao vậy? Đừng sợ, vì Đức Chúa Trời đã nghe tiếng cậu bé tại chỗ cậu đang ngồi. 18Hãy đứng dậy đỡ cậu bé lên, và vỗ về cậu; vì Ta sẽ khiến cậu thành một dân lớn.”19Rồi Đức Chúa Trời mở mắt bà, và bà thấy một cái giếng nước. Bà đến lấy nước đổ đầy bình và cho cậu bé uống. 20Đức Chúa Trời ở cùng cậu, và cậu lớn lên. Cậu sống trong hoang mạc, trở nên một cung thủ. 21Cậu sống trong vùng hoang mạc Pha-ran, rồi người mẹ cưới cho cậu một cô vợ từ xứ Ai Cập.22Lúc ấy, A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan lãnh binh mình, nói với Áp-ra-ham, rằng: “Đức Chúa Trời đã ở cùng ông trong mọi việc ông làm. 23Vậy, bây giờ, ông hãy chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề với ta rằng ông sẽ không lừa dối ta, các con ta, và dòng dõi ta sau này. Hãy đối xử với ta và với xứ sở mà ông đã ở lâu này một cách trung thực y như ta đã đối xử với ông vậy.” 24Áp-ra-ham đáp: “Tôi thề.”25Áp-ra-ham cũng phàn nàn với A-bi-mê-léc về một giếng nước mà các tôi tớ của A-bi-mê-léc đã chiếm đoạt của ông. 26A-bi-mê-léc nói: “Ta không biết ai đã làm chuyện ấy. Lâu nay ông có nói cho ta đâu; bữa nay ta mới biết đó thôi.” 27Vậy, Áp-ra-ham bắt chiên, bò tặng cho A-bi-mê-léc, và hai người lập giao ước.28Rồi Áp-ra-ham để riêng ra bảy con chiên cái tơ trong bầy. 29A-bi-mê-léc hỏi Áp-ra-ham: “Bảy con chiên tơ mà ông để riêng ra đó nghĩa là thế nào vậy?” 30Áp-ra-ham đáp: “Bảy con chiên tơ này xin vua hãy nhận lấy từ tay tôi, để làm chứng cho tôi rằng chính tôi đã đào cái giếng này.”31Vì vậy, ông gọi nơi ấy là Bê-e-sê-ba, vì đó là nơi hai người đã thề nguyện. 32Họ lập giao ước tại Bê-e-sê-ba, xong A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan lãnh binh của vua, quay trở về xứ của dân Phi-li-tin.33Áp-ra-ham trồng tại Bê-e-sê-ba một cây thánh liễu. Ở đó, ông thờ lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời đời đời. 34Áp-ra-ham tiếp tục ngụ trong đất của người Phi-li-tin như một ngoại kiều suốt một thời gian dài.

Chapter 22

1Sau các việc ấy, Đức Chúa Trời thử nghiệm Áp-ra-ham. Ngài gọi ông: “Này, Áp-ra-ham!” Áp-ra-ham đáp: “Có con đây!” 2Đức Chúa Trời nói: “Hãy đem con trai con, tức con trai một của con mà con yêu quý, đi đến xứ Mô-ri-a. Hãy dâng nó làm của lễ thiêu trên một ngọn núi tại đó mà Ta sẽ cho con biết.” 3Vậy là Áp-ra-ham dậy sớm vào buổi sáng, thắng lừa và đem theo mình hai gia nhân trẻ, cùng với con trai là Y-sác. Ông chặt củi để dùng dâng của lễ thiêu, rồi lên đường đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã cho ông biết.4Đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhìn lên và thấy nơi đó ở đằng xa. 5Áp-ra-ham nói với mấy người trẻ: “Hãy ở lại đây với con lừa, ta và cậu bé sẽ đi đến đó. Chúng ta sẽ thờ phượng và quay trở lại với các chú.” 6Rồi Áp-ra-ham lấy củi dùng dâng của lễ thiêu chất lên con trai mình.7Y-sác gọi Áp-ra-ham, cha mình: “Cha ơi!” và ông đáp: “Có cha đây.” Y-sác hỏi: “Ở đây có lửa và củi rồi, nhưng chiên con để dâng làm của lễ thiêu đâu?” 8Áp-ra-ham đáp: “Con trai của cha, chính Đức Chúa Trời sẽ ban chiên con để dâng làm của lễ thiêu.” Và hai cha con cứ tiếp tục đi.9Khi họ đến chỗ mà Đức Chúa Trời đã chỉ cho Áp-ra-ham, ông làm một bàn thờ tại đó và chất củi lên. Rồi ông trói Y-sác, con trai mình, đặt cậu lên đống củi trên bàn thờ. 10Áp-ra-ham đưa tay lấy dao định giết con trai mình.11Lúc ấy, thiên sứ của Giê-hô-va từ trên trời gọi ông: “Này, Áp-ra-ham, Áp-ra-ham!” Ông đáp: “Có tôi đây.” 12Thiên sứ bảo: “Đừng giết chết cậu bé, cũng đừng làm gì hại nó; giờ đây Ta biết rằng con kính sợ Đức Chúa Trời, vì con không tiếc với Ta chính con trai, là con một của mình.”13Áp-ra-ham nhìn lên và, kìa, có một con chiên đực, sừng bị mắc trong các bụi rậm phía sau ông. Áp-ra-ham đến bắt con chiên đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình. 14Vì vậy, Áp-ra-ham gọi chỗ đó là “Giê-hô-va sẽ cung ứng,” và cho đến ngày nay người ta vẫn còn nói: “Trên núi của Giê-hô-va, Ngài sẽ cung ứng.”15Thiên sứ của Giê-hô-va từ trên trời gọi ông lần thứ hai, 16rằng – đây là lời phán của Giê-hô-va: “Ta đã chỉ chính Ta mà thề rằng vì con đã làm việc này, không tiếc chính con trai mình, là con một của con, 17nên Ta chắc chắn sẽ ban phước cho con và Ta sẽ khiến dòng dõi con trở nên đông đúc, nhiều như sao trời, nhiều như cát biển; dòng dõi con sẽ chiếm được cổng thành quân thù.18Bởi hậu tự con mà mọi dân tộc trên đất sẽ được phước, vì con đã vâng theo tiếng Ta.” 19Vậy, Áp-ra-ham quay trở lại chỗ mấy người trẻ, và họ cùng lên đường đi Bê-e-sê-ba; ông sống tại Bê-e-sê-ba.20Sau các việc ấy, có người báo cho Áp-ra-ham rằng: “Minh-ca cũng đã sinh con cho em trai của ông là Na-cô.” 21Các con đó là Út-xơ, trưởng nam, Bu-xơ, em trai cậu ta, Kê-mu-ên, cha của A-ram, 22Kê-sết, Ha-xô, Phin-đát, Díp-láp và Bê-tu-ên.23Bê-tu-ên sinh Rê-be-ca. Đó là tám người con mà Minh-ca sinh cho Na-cô, em trai Áp-ra-ham. 24Vợ lẽ của Na-cô là Rê-u-ma cũng sinh con, đó là Tê-la, Ga-ham, Ta-hách và Ma-a-ca.

Chapter 23

1Sa-ra sống được một trăm hai mươi bảy năm. Đó là số năm của cuộc đời Sa-ra. 2Sa-ra qua đời tại Ki-ri-át A-ra-ba, tức Hếp-rôn, trong xứ Ca-na-an. Áp-ra-ham tiếc thương và than khóc Sa-ra.3Rồi Áp-ra-ham đứng lên khỏi người vợ quá cố và đến nói với con cháu dòng họ Hếch: 4“Tôi đây chỉ là kiều dân giữa vòng các ông. Xin hãy nhượng lại cho tôi một mãnh đất làm mộ địa trong xứ các ông, để tôi chôn cất người chết của tôi.”5Các con cháu dòng họ Hếch đáp lại Áp-ra-ham, rằng: 6“Thưa chúa, xin hãy nghe đây. Ông là công hầu của Đức Chúa Trời ở giữa chúng tôi. Hãy an táng người chết của ông nơi phần mộ tốt nhất của chúng tôi. Chẳng ai trong chúng tôi từ chối dành cho ông phần mộ của mình để ông chôn người chết của ông đâu.”7Áp-ra-ham đứng dậy sụp người xuống trước mặt người dân vùng đó, tức các con cháu dòng họ Hếch. 8Ông nói với họ, rằng: “Nếu các ông đồng ý cho tôi chôn người chết của mình, thì xin hãy nghe tôi và nài xin Ép-rôn, con ông Xô-ha, giúp tôi. 9Xin nói với ông ấy bán cho tôi cái hang Mạc-bê-la mà ông ta sở hữu, nằm ở cuối cánh đồng; trước mặt mọi người đây, tôi xin mua lại đúng giá để làm mộ địa.”10Ép-rôn lúc ấy đang ngồi giữa vòng các con cháu dòng họ Hếch, nên Ép-rôn, người Hê-tít, đáp lại Áp-ra-ham trước mặt con cháu dòng họ Hếch, tức mọi người đã tập hợp lại ở cửa thành, rằng: 11“Thưa chúa, không cần đâu. Xin hãy nghe tôi. Tôi tặng cho chúa cánh đồng, cùng với cái hang trên đó. Tôi xin tặng nó cho chúa trước mặt con cái dân tôi. Tôi tặng nó cho chúa để an táng người chết của ngài.”12Áp-ra-ham sụp người xuống trước mặt dân xứ đó. 13Ông nói với Ép-rôn, có dân xứ ấy nghe thấy, rằng: “Xin ông hãy nghe tôi. Tôi sẽ mua cánh đồng đó. Ông cứ nhận tiền cho, rồi tôi mới chôn người chết của mình ở đó được.”14Ép-rôn đáp lại Áp-ra-ham, rằng: 15“Xin chúa hãy nghe tôi đây. Miếng đất như vậy giá bốn trăm siếc-lơ bạc, nhưng giữa tôi và chúa thì nó có là bao! Xin hãy cứ chôn người chết của ngài đi.” 16Áp-ra-ham nghe Ép-rôn định giá, ông cân lượng bạc mà Ép-rôn cho biết, trước sự nghe thấy của các con cháu dòng họ Hếch, tức bốn trăm siếc-lơ, theo chuẩn đo lường của giới thương buôn.17Như vậy, cánh đồng của Ép-rôn ở Mạc-bê-la, kế cận với Mam-rê, tức cánh đồng, cái hang, cùng tất cả cây cối trên đó và chung quanh ranh giới nó, được bán lại 18cho Áp-ra-ham trước sự chứng kiến của các con cháu dòng họ Hếch, tức mọi người đã tập họp nơi cửa thành.19Sau đó, Áp-ra-ham an táng bà Sa-ra, vợ ông, trong cái hang thuộc cánh đồng Mạc-bê-la, sát cạnh Mam-rê, tức Hếp-rôn, trong xứ Ca-na-an. 20Như vậy, cánh đồng và cái hang trên đó được các con cháu dòng họ Hếch nhượng lại cho Áp-ra-ham để làm mộ địa.

Chapter 24

1Áp-ra-ham đã già, tuổi cao, và Giê-hô-va đã ban phước cho Áp-ra-ham trong mọi việc. 2Áp-ra-ham nói với đầy tớ mình, là anh đầy tớ lớn tuổi nhất trong nhà và chịu trách nhiệm trông coi mọi tài sản của ông, rằng: “Hãy đặt bàn tay chú dưới đùi tôi đây 3rồi tôi sẽ buộc chú chỉ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của trời và Đức Chúa Trời của đất, mà thề rằng chú sẽ không cưới vợ cho con trai tôi từ giữa vòng các phụ nữ xứ Ca-na-an, nơi tôi đang cư ngụ đây. 4Mà chú sẽ đi về xứ sở tôi, đến với các bà con của tôi, để kiếm vợ cho con trai tôi là Y-sác.”5Anh đầy tớ thưa: “Nhưng nếu người nữ ấy không chịu theo tôi về xứ này thì sao? Tôi có phải đưa cậu chủ trở về vùng đất quê hương của ông chủ không?” 6Áp-ra-ham nói với anh: “Chú phải hứa là sẽ không đem con trai tôi về lại đó! 7Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của trời, Đấng đã đem tôi ra khỏi nhà cha tôi, khỏi xứ sở của bà con tôi, và đã long trọng thề hứa với tôi, rằng: ‘Ta sẽ ban cho dòng dõi con đất này’ – Ngài sẽ sai thiên sứ Ngài đi trước chú, và chú sẽ cưới một người vợ cho con trai tôi từ nơi đó.8Nhưng nếu người phụ nữ không chịu theo chú về, thì chú sẽ không còn bị mắc lời thề với tôi. Dầu gì thì cũng đừng đưa con trai tôi trở về xứ ấy.” 9Vậy là anh đầy tớ để tay dưới đùi Áp-ra-ham, chủ mình, và thề hứa với ông về việc này.10Anh lên đường, dẫn theo mười con lạc đà của chủ. Anh cũng đem theo mình đủ thứ phẩm vật của chủ mình. Anh khởi hành đi về xứ A-ram Na-ha-ra-im, đến thành của ông Na-cô. 11Anh cho lạc đà quỳ xuống nghỉ cạnh một giếng nước bên ngoài thành phố. Khi ấy đã xế chiều, là lúc giới phụ nữ đi ra kéo nước.12Anh nói: “Lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, xin hãy cho tôi làm thành việc bữa nay và tỏ lòng thành tín với chủ Áp-ra-ham tôi. 13Này, tôi đang đứng cạnh giếng nước này; các thiếu nữ của những người dân trong thành đang đến múc nước. 14Xin cho việc sẽ diễn ra thế này. Nếu tôi nói với một thiếu nữ rằng: ‘Xin hãy hạ bình nước xuống cho tôi uống với,’ và nàng đáp lại: ‘Ông uống đi, rồi tôi sẽ cho lạc đà của ông uống nữa,’ thì đó sẽ là người mà Ngài đã chọn làm vợ của Y-sác, kẻ tôi tớ Ngài. Nhờ đó, tôi sẽ biết rằng Chúa đã tỏ lòng thành tín với chủ tôi.”15Thậm chí khi anh chưa nói xong thì, kìa, Rê-be-ca vác bình đựng nước từ trong thành đi ra. Cô là con gái của Bê-tu-ên, con trai Minh-ca, vợ Na-cô, em trai Áp-ra-ham. 16Thiếu nữ này rất xinh đẹp và còn trinh trắng, chưa ăn ở với ai. Cô xuống suối múc đầy bình nước rồi quay trở lên.”17Anh đầy tớ chạy đến gặp cô, nói: “Xin cho tôi uống nước trong bình của cô với.” 18Cô ta đáp: “Thưa chúa, xin cứ uống,” và cô liền hạ bình nước xuống trên tay để anh uống.19cho anh uống xong, cô nói: “Tôi cũng sẽ múc nước cho lạc đà của ông, cho đến khi chúng nghỉ uống.” 20Vậy là cô lật đật trút đổ nước trong bình vào máng, rồi chạy lại giếng múc thêm nước nữa cho lạc đà của anh.21Anh đầy tớ ngồi yên nhìn cô để xem Giê-hô-va có khiến chuyến đi của mình được thành chăng. 22Khi lạc đà uống xong, anh đầy tớ lấy một chiếc khuyên vàng nặng nửa siếc-lơ và đôi xuyến cũng bằng vàng nặng mười siếc-lơ để đeo vào tay cô, 23rồi hỏi: “Cô là con của ai vậy? Xin cho tôi biết trong nhà cô có chỗ cho chúng tôi nghỉ qua đêm không?”24Cô ta đáp: “Tôi là con ông Bê-tu-ên, con trai của bà Minh-ca và ông Na-cô.” 25Cô cũng nói với anh: “Chúng tôi có nhiều rơm và thức ăn cho súc vật, cũng có chỗ để các ông nghỉ đêm.”26Anh đầy tớ quỳ xuống thờ lạy Giê-hô-va. 27Anh nói: “Đáng chúc tôn Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, Ngài không bỏ giao ước cũng như lòng thành tín của Ngài đối với chủ tôi. Về phần tôi, Giê-hô-va đã dẫn đưa tôi đến ngay nhà người thân của chủ tôi.”28Vậy là cô thiếu nữ chạy về báo cho cả nhà mình biết mọi việc này. 29Rê-be-ca có một người anh tên La-ban. La-ban chạy đến chỗ anh đầy tớ lúc ấy vẫn còn đang ở ngoài thành tại bên đường cạnh giếng nước. 30Số là anh đã thấy chiếc khuyên và đôi xuyến trên tay em gái mình, và khi được nghe lời của Rê-be-ca, em gái mình, rằng: “Người đó nói với mình thế này, thế này,” thì anh đi ra chỗ anh đầy tớ và thấy anh ta đang đứng gần mấy con lạc đà tại giếng nước.31La-ban nói: “Này, cái anh được Giê-hô-va ban phước kia. Sao lại cứ đứng ngoài này như vậy? Chúng tôi đã sửa soạn ngôi nhà rồi, và cả chỗ cho lạc đà nữa.” 32Vậy là anh đầy tớ vào nhà và dỡ đồ trên lưng lạc đà xuống. Họ đem rơm và thức ăn cho lạc đà, cũng lấy nước cho anh và những người cùng đi rửa chân.33Họ dọn thức ăn ra mời anh, nhưng anh nói: “Tôi sẽ không ăn trước khi nói hết điều tôi phải nói đã.” Vậy, La-ban bảo: “Anh cứ nói đi.” 34Anh nói: “Tôi là đầy tớ của Áp-ra-ham. 35Giê-hô-va đã ban phước rất nhiều cho chủ tôi và người đã trở nên cường thạnh. Ngài đã ban cho người nào chiên, nào bò, nào bạc, vàng, cùng với tôi trai, tớ gái, lạc đà, và lừa.36Sa-ra, vợ của chủ tôi, sinh cho ông một con trai khi tuổi đã cao, và chủ đã để lại cho cậu con mọi tài sản mình. 37Bắt tôi phải thề hứa, chủ bảo: ‘Chú không được cưới vợ cho con trai tôi từ trong số các con gái xứ Ca-na-an, là nơi tôi đang kiều ngụ. 38Thay vì vậy, chú phải đi về gia đình của cha tôi, đến cùng các bà con của tôi để tìm vợ cho con trai tôi.’39Tôi thưa với chủ: ‘Biết đâu người nữ ấy không chịu theo tôi về thì sao.’ 40Nhưng người nói với tôi: ‘Giê-hô-va, trước mặt Ngài tôi bước đi, sẽ sai thiên sứ Ngài đi với chú và sẽ phù hộ chú, để chú kiếm được vợ cho con tôi từ giữa vòng bà con và từ trong dòng họ của cha tôi. 41Nhưng chú sẽ được giải lời thề hứa với tôi nếu chú đã đến với các bà con tôi mà họ không chịu để cô gái đi với chú. Lúc đó chú sẽ không còn bị buộc phải giữ lời thề.’42Vậy, hôm nay, khi đến chỗ suối, tôi thưa: “Ôi, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, nếu quả Ngài có ý định khiến chuyến đi của tôi được thành, thì xin Ngài – 43tôi đang đứng đây, cạnh con suối – xin Ngài hãy cho thiếu nữ nào sẽ đến đây múc nước, tức người nữ mà tôi sẽ nói: “Xin cho tôi uống ít nước trong bình của cô,” 44mà cô ta đáp lại: “Hãy uống đi, rồi tôi cũng sẽ múc nước cho lạc đà của ông uống nữa” – thì cô ấy là người mà Ngài, là Giê-hô-va, đã chọn cho con trai chủ tôi.’45Thậm chí khi tôi chưa nói xong trong lòng như vậy thì, kìa, cô Rê-be-ca vác bình đi ra, và cô xuống suối múc nước. Vậy là tôi nói với cô: ‘Xin cho tôi uống nước.’ 46Cô liền hạ bình nước trên vai xuống, đáp: ‘Ông uống đi, rồi tôi sẽ cho lạc đà của ông uống nữa.’47Tôi hỏi cô gái rằng: ‘Cô là con ai?’ Cô đáp: ‘Con của Bê-tu-ên, con trai ông Na-cô mà bà Minh-ca đã sinh cho ông.’ Vậy là tôi đeo khuyên vào mũi và đôi xuyến vào tay cô gái. 48Rồi tôi sấp xuống thờ lạy Giê-hô-va, chúc tụng Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, Đấng đã đưa dắt tôi đi đúng đường để gặp được con gái người bà con của chủ tôi cho con trai của chủ.49Vậy, bây giờ, nếu các ông sẵn sàng lấy tình nghĩa gia đình và lòng thành thực mà đối đãi với chủ tôi, thì xin cho tôi biết. Còn không thì cũng cho tôi hay, để tôi biết phải liệu thế nào.”50La-ban và Bê-tu-ên đáp lại, rằng: “Việc này là do Giê-hô-va; chúng tôi không dám nói đó là tốt hay xấu. 51Kìa, Rê-be-ca ở trước mặt anh. Anh cứ đưa cô gái đi về làm vợ của con trai chủ anh, như Giê-hô-va đã phán.”52Khi anh đầy tớ của Áp-ra-ham nghe họ nói vậy, anh sấp mình xuống đất thờ lạy Giê-hô-va. 53Anh lấy ra các món đồ bằng bạc, bằng vàng, cùng quần áo trao cho Rê-be-ca. Anh cũng tặng các món đồ quý giá cho anh và mẹ cô gái.54Lúc ấy, anh và những người cùng đi mới ăn, uống. Họ trú qua đêm tại đó, và khi họ thức dậy vào buổi sáng, anh nói: “Xin hãy cho tôi về lại với chủ tôi.” 55Người anh trai và bà mẹ nói: “Hãy để con bé ở lại với chúng tôi ít ra thêm mươi bữa nữa, sau đó hãy đi.”56Nhưng anh đầy tớ đáp lại: “Xin đừng trì hoãn tôi, vì Giê-hô-va đã phù hộ tôi. Hãy cho tôi đi để tôi có thể về gặp lại chủ tôi.” 57Họ bảo: “Chúng ta sẽ gọi con bé xem nó nghĩ sao.” 58Vậy, họ gọi Rê-be-ca, hỏi: “Con muốn đi với chú này không?” Cô đáp: “Vâng, con muốn đi.”59Vậy là họ để cho em gái, cùng với người hầu gái của cô, lên đường với anh đầy tớ của Áp-ra-ham và những người cùng đi. 60Họ chúc lành cho Rê-be-ca, rằng: “Em gái chúng ta, chúc cho em thành tổ mẫu của muôn ngàn người, và chúc cho dòng dõi em chiếm được cửa thành quân thù.”61Rồi Rê-be-ca đứng dậy; cô cùng các tớ gái lên lưng lạc đà đi theo anh đầy tớ. Như vậy, anh đem Rê-be-ca cùng đi với mình. 62Y-sác đang sống tại Nê-ghép, và vừa mới từ Bê-e-la-cha-roi trở về.63Vào lúc chiều tối, Y-sác ra ngoài đồng để suy tư. Cậu nhìn lên và, kìa, cậu thấy có đàn lạc đà đang tiến đến. 64Rê-be-ca cũng nhìn, và khi cô thấy Y-sác, cô nhảy xuống khỏi lạc đà. 65Cô hỏi anh đầy tớ: “Người đang đi trong đồng ruộng tiến về phía chúng ta là ai vậy?” Anh đầy tớ đáp: “Chủ tôi đấy.” Vậy là cô lấy khăn voan che mặt lại.66Anh đầy tớ thuật lại cho Y-sác nghe mọi việc mình đã làm. 67Rồi Y-sác đem Rê-be-ca vào trong lều của Sa-ra, mẹ mình, cưới cô làm vợ, và yêu thương cô. Như vậy, Y-sác được an ủi sau khi mẹ cậu qua đời.

Chapter 25

1Áp-ra-ham cưới một vợ khác; tên người vợ này là Kê-tu-ra. 2Bà sinh cho ông Xim-ram, Giốc-chan, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác và Su-ách. 3Giốc-chan sanh Sê-ba và Ðê-đan. Con cháu của Ðê-đan là dân A-si-ri, dân Lê-tút, và dân Lê-um. 4Các con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi-đa và Ên-đa. Tất cả họ đều là con cháu Kê-tu-ra.5Áp-ra-ham cho Y-sác toàn bộ tài sản mình. 6Tuy nhiên, trong lúc còn sống, ông cũng cho con cái của những người vợ lẻ các phẩm vật và bảo họ đi sang xứ sở phương đông, cách xa con trai mình là Y-sác.7Đó là những ngày tháng của cuộc đời Áp-ra-ham mà ông đã sống, được 175 năm. 8Áp-ra-ham tắt hơi và qua đời ở tuổi cao niên; ông về với tổ tông khi đã già và đã sống trọn vẹn cuộc đời.9Các con trai ông là Y-sác và Ích-ma-ên chôn cất ông trong cái hang Mạc-bê-la trên cánh đồng của Ép-rôn, con trai Xô-ba, người Hê-tít, gần Mam-rê. 10Đây là cánh đồng mà Áp-ra-ham đã mua của các con cháu dòng họ Hếch. Áp-ra-ham được chôn cất ở đó cùng với vợ là Sa-ra. 11Sau khi Áp-ra-ham qua đời, Đức Chúa Trời ban phước cho con trai ông là Y-sác, đang sống gần Bê-e-la-cha-roi.12Đây là dòng dõi Ích-ma-ên, con trai Áp-ra-ham mà A-ga, người Ai Cập, đầy tớ Sa-ra, đã sinh cho Áp-ra-ham.13Đây là tên các con trai của Ích-ma-ên, xếp theo độ tuổi: Nê-ba-giốt – con trưởng của Ích-ma-ên, Kê-đa, Át-bê-ên, Mi-bô-sam, 14Mích-ma, Ðu-ma, Ma-sa, 15Ha-đa, Thê-ma, Giê-thu, Na-phích, và Kết-ma. 16Đó là các con trai của Ích-ma-ên và tên của họ, tùy theo làng và nơi đóng trại của họ - mười hai công hầu tùy theo bộ tộc họ.17Đó là những năm của cuộc đời Ích-ma-ên, được 137 năm: ông tắt hơi và về với tổ tông. 18Họ sống từ Ha-vi-la đến Su-rơ, gần Ai Cập, khi đi về hướng A-ri-ri. Họ sống trong tình trạng thù địch nhau.19Đây là những chuyện liên qua đến Y-sác, con trai Áp-ra-ham. Áp-ra-ham sinh Y-sác. 20Y-sác được bốn mươi tuổi khi ông cưới Rê-be-ca, con gái Bê-tu-ên người A-ram ở xứ Pha-đan A-ram, em gái của La-ban, người A-ram, làm vợ.21Y-sác cầu khẩn Giê-hô-va cho vợ mình vì bà son sẻ; Giê-hô-va đáp lời cầu xin của ông, cho Rê-be-ca có thai. 22Các thai nhi xô đẩy nhau trong dạ bà, nên bà thắc mắc: “Sao chuyện này lại xảy ra với tôi nhỉ?” Bà đến hỏi Giê-hô-va việc ấy.23Giê-hô-va nói với bà: “Hai nước đang ở trong dạ con, hai dân tộc sẽ bị chia ra ở trong con. Dân này sẽ mạnh hơn dân kia, và đứa lớn sẽ phục vụ đứa nhỏ.”24Khi đến lúc bà phải sinh nở, kìa, có một thai đôi trong dạ bà. 25Đứa thứ nhất ra trước đỏ hồng toàn thân giống như cái áo lông. Họ đặt tên nó là Ê-sau. 26Sau đó, em nó ra theo, tay nắm gót chân anh là Ê-sau. Họ đặt tên nó là Gia-cốp. Y-sác được sáu mươi tuổi khi vợ ông sinh con.27Các cậu bé lớn lên, và Ê-sau trở thành một thợ săn thiện nghệ; còn Gia-cốp lại là người trầm lặng, cứ lẩn quẩn trong mấy chiếc lều. 28Y-sác yêu thương Ê-sau vì ông hay ăn các con thú mà anh này săn bắt, còn Rê-be-ca thì yêu thương Gia-cốp.29Gia-cốp nấu món đậu. Ê-sau từ ngoài đồng về, người lả vì đói. 30Ê-sau nói với Gia-cốp: “Cho anh ăn món đậu đỏ hầm ấy đi. Anh xin em, anh đuối quá!” Đó là lý do anh có tên là Ê-đôm.31Gia-cốp trả lời: “Anh bán cho em quyền trưởng nam đi đã.” 32Ê-sau đáp: “Ôi, anh chết đến nơi rồi. Cái quyền trưởng nam đó anh cần làm gì nữa?” 33Gia-cốp đáp: “Anh thề với em trước đi.” Thế là Ê-sau thề hứa, và như vậy anh bán quyền con trưởng của mình cho Gia-cốp. 34Rồi Gia-cốp cho Ê-sau ăn bánh mì với món đậu lăng hầm. Anh ta ăn, uống, rồi đứng dậy bỏ đi. Ê-sau khinh thường quyền trưởng nam mình là vậy.

Chapter 26

1Bấy giờ có nạn đói xảy ra trong xứ, ngoài cơn đói kém trước đó vào thời Áp-ra-ham. Y-sác đi đến A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tại Ghê-ra.2Giê-hô-va hiện ra với ông, và phán: “Đừng đi xuống Ai Cập, mà hãy cứ ở trong xứ Ta chỉ bảo cho con. 3Hãy cư ngụ ngay trong xứ này, rồi Ta sẽ ở cùng con và ban phước cho con; vì Ta sẽ ban hết đất này cho con và dòng dõi con, và Ta sẽ làm thành lời thề hứa mà Ta đã thề với cha của con là Áp-ra-ham.4Ta sẽ khiến dòng dõi con gia tăng thêm nhiều giống như sao trời, và Ta sẽ ban cho dòng dõi con tất cả đất này. Bởi hậu tự của con mà mọi dân tộc trên đất sẽ được phước. 5Ta sẽ làm như vậy vì Áp-ra-ham đã nghe theo tiếng Ta và vâng giữ các chỉ dẫn, điều răn, quy tắc, cùng luật pháp của Ta.”6Vậy là Y-sác cứ sống tại Ghê-ra. 7Khi dân chúng nơi đó hỏi ông về vợ ông, ông đáp: “Bà ấy là em gái tôi.” Ông sợ không dám nói: “Bà ấy là vợ tôi,” vì ông nghĩ: “Giới đàn ông ở đây sẽ sát hại mình để cưỡng đoạt Rê-be-ca, vì nàng quá xinh đẹp.” 8Sau khi Y-sác ở đó được một thời gian, A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tình cờ nhìn qua cửa sổ. Kìa, ông thấy Y-sác đang âu yếm Rê-be-ca, vợ mình.9A-bi-mê-léc gọi Y-sác đến gặp vua, và bảo: “Này, hẳn bà ấy là vợ ông. Sao ông lại nói: ‘Bà ấy là em gái tôi’?” Y-sác đáp: “Vì tôi nghĩ người ta có thể sát hại mình để cưỡng đoạt nàng.” 10A-bi-mê-léc nói: “Việc ông đã làm cho chúng tôi đó là sao vậy? Lỡ một ai đó đến ăn nằm với vợ ông, và thế là ông khiến chúng tôi phải mắc tội.” 11Vậy, A-bi-mê-léc cảnh báo toàn thể dân chúng, rằng: “Bất kỳ ai chạm vào người này hoặc vợ ông ta hẳn sẽ bị xử tử.”12Y-sác gieo trồng trong xứ ấy và cùng năm đó thu hoạch gấp trăm lần, vì Giê-hô-va ban phước cho ông. 13Ông giàu lên và càng ngày càng cường thạnh đến nỗi ông trở nên đầy quyền lực. 14Ông có nhiều chiên và gia súc, cùng rất đông tôi tớ trong nhà. Người Phi-li-tin ganh tị với ông.15Tất cả những giếng nước mà các tôi tớ của cha ông đã đào trong thời Áp-ra-ham đều bị người Phi-li-tin dùng đất lấp đầy hết. 16A-bi-mê-léc bảo Y-sác: “Hãy đi khỏi xứ chúng tôi, vì ông đã quá cường thạnh so với chúng tôi.” 17Vậy, Y-sác đi khỏi đó đến đóng trại tại thung lũng Ghê-ra và sống tại đây.18Y-sác khơi lại các giếng nước mà người ta đã đào trong thời Áp-ra-ham, cha mình. Người Phi-li-tin đã lấp chúng lại sau khi Áp-ra-ham qua đời. Y-sác gọi các giếng đó bằng chính tên mà cha ông đã gọi.19Khi các tôi tớ của của Y-sác đào trong thung lũng, họ tìm thấy ở đó một giếng nước mạch. 20Bọn chăn tại Ghê-ra tranh giành với bọn chăn của Y-sác, rằng: “Giếng này của bọn tao.” Vậy nên Y-sác gọi cái giếng đó là “Ê-sét,” vì chúng tranh giành với ông.21Họ đào một giếng khác, nhưng chúng cũng tranh giành cái giếng ấy, nên ông đặt tên nó là “Sít-na.” 22Ông bỏ chỗ đó và đào thêm một giếng thứ ba, lần này, chúng thôi, không tranh giành nữa. Vì vậy, ông gọi giếng đó là “Rê-hô-bốt,” và nói rằng: “Bây giờ thì Giê-hô-va để chúng ta nơi rộng rãi, và chúng ta sẽ thạnh vượng trong vùng này.”23Rồi từ đó Y-sác đi lên Bê-e-sê-ba. 24Ngay đêm hôm đó, Giê-hô-va hiện ra với ông và nói: “Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, cha của con. Đừng sợ, vì Ta ở cùng con; Ta sẽ ban phước cho con và khiến dòng dõi con đông đúc, vì cớ đầy tớ Ta là Áp-ra-ham.” 25Y-sác lập một bàn thờ tại đó, rồi cầu khẩn danh Giê-hô-va. Ông dựng trại và các tôi tớ ông đào một cái giếng.26Lúc ấy, A-bi-mê-léc từ Ghê-ra đến gặp ông, có A-hu-sát, bạn mình, và Phi-côn, quan lãnh binh mình, tháp tùng. 27Y-sác hỏi họ: “Các ông đến gặp tôi làm gì, khi mà các ông thù ghét tôi và đã đuổi chúng tôi khỏi giữa các ông?”28Họ đáp: “Chúng tôi đã thấy rõ rằng Giê-hô-va đã ở cùng ông. Nên chúng tôi quyết định phải có sự thề ước giữa chúng ta – vâng, giữa chúng tôi và các ông. Vậy, xin cho chúng tôi lập giao ước với ông, 29để ông không làm hại chúng tôi, y như chúng tôi đã không làm hại ông, mà đã đối xử tử tế với ông và để cho ông ra đi bình yên. Quả là ông được Giê-hô-va ban phước.”30Vậy, Y-sác dọn tiệc đãi họ, và họ ăn, uống. 31Họ thức dậy sớm vào buổi sáng và lập lời thề với nhau. Rồi Y-sác tiễn mấy người đó lên đường và họ ra đi bình yên.32Cùng ngày ấy, các tôi tớ của Y-sác đến báo cho ông về cái giếng mà họ đã đào. Họ thưa: “Chúng tôi đã thấy nước.” 33Ông gọi giếng đó là Si-ba, cho nên tên của thành đó gọi là Bê-e-sê-ba cho đến ngày nay.34Khi Ê-sau được bốn mươi tuổi thì anh cưới hai cô vợ: Giu-đít, con gái ông Bê-e-ri, người Hê-tít, và Bách-mát, con gái ông Ê-lôn, cũng người Hê-tít. 35Họ khiến cho Y-sác và Rê-be-ca phải sầu muộn.

Chapter 27

1Khi Y-sác đã già và bị làng mắt đến nỗi không nhìn thấy được nữa, ông gọi Ê-sau, con trưởng mình: “Con trai của cha.” Ê-sau đáp: “Có con đây.” 2Y-sác nói: “Con thấy đó, cha nay đã già, chẳng biết sống được đến ngày nào.3Vậy, con hãy đem khí giới, tức cung, tên của con, ra đồng săn bắt thú cho cha ăn. 4Con hãy nấu món mà cha ưa thích, rồi dọn lên cho cha, để cha sẽ ăn và chúc phước cho con trước khi cha qua đời.”5Rê-be-ca nghe Y-sác nói với Ê-sau, con ông, như vậy. Trong lúc Ê-sau đi ra đồng săn thú để đem về, 6thì Rê-be-ca nói với con trai mình là Gia-cốp, rằng: “Này, con, mẹ nghe cha nói với anh Ê-sau của con, rằng: 7‘Hãy săn thú đem về và làm cho cha món ăn ngon, để cha ăn và chúc phước cho con trước mặt Giê-hô-va trước khi cha qua đời.’8Vậy, con trai, nghe lời mẹ dặn đây. 9Hãy đi ra bầy bắt vào cho mẹ hai con dê tơ béo tốt, để mẹ sẽ nấu cho cha món ngon theo như ông ấy ưa thích. 10Rồi con sẽ dọn ra cho cha, để cha ăn và chúc phước cho con trước khi ông ấy qua đời.”11Gia-cốp đáp lại Rê-be-ca, mẹ mình, rằng: “Nhưng Ê-sau, anh con, có nhiều lông, trong khi con thì lại không. 12Nhỡ cha chạm vào con và xem con như kẻ lừa đảo, lúc ấy con sẽ phải hứng chịu lời rủa sả thay vì được chúc phước.”13Người mẹ bảo: “Con trai à, mọi lời rủa sả sẽ đổ lại trên mẹ. Cứ nghe theo lời mẹ và đem mọi thứ đến đây.” 14Vậy, Gia-cốp ra bắt mấy con dê tơ đem vào cho mẹ mình, rồi mẹ ông nấu đúng món ăn mà người cha ưa thích.15Rê-be-ca lấy quần áo tốt nhất của con trưởng mình là Ê-sau mà bà có trong nhà, đem mặc cho Gia-cốp, người con út. 16Bà lấy da dê tơ đắp lên hai bàn tay cũng như lên phần cổ nhẵn nhụi của ông. 17Rồi bà đặt món ăn ngon cùng với bánh mà bà đã làm vào tay con trai mình là Gia-cốp.18Gia-cốp vào gặp cha, nói: “Thưa cha.” Y-sác đáp: “Cha đây. Con là ai vậy, con trai?” 19Gia-cốp đáp lại cha: “Con là Ê-sau, con trưởng của cha; con đã làm như cha dặn bảo. Xin cha hãy ngồi dậy và ăn thịt săn của con, rồi chúc phước cho con.”20Y-sác hỏi: “Làm sao con kiếm được thú săn nhanh thế, con trai?” Gia-cốp đáp: “Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của cha, đưa nó đến chỗ con.” 21Y-sác nói với Gia-cốp: “Hãy lại gần cha đây, con trai, để cha sờ vào con xem có đúng thật là Ê-sau, con trai cha không.”22Gia-cốp lại gần Y-sác, cha mình; Y-sác sờ vào ông rồi nói: “Tiếng nói là tiếng của Gia-cốp, nhưng tay lại là tay của Ê-sau.” 23Y-sác không nhận ra ông, vì hai tay ông đầy lông, giống như tay của Ê-sau, anh mình; vậy là Y-sác chúc phước cho ông.24Y-sác hỏi: “Con có thật là Ê-sau, con trai của cha không?” Ông đáp: “Chính là con đây.” 25Y-sác bảo: “Hãy đem thức ăn đến cho cha, để cha ăn thịt con săn bắt, rồi cha sẽ chúc phước cho.”26Rồi Y-sác, cha ông, lại bảo: “Hãy đến gần đây hôn cha đi, con trai.” 27Gia-cốp đến gần hôn ông; Y-sác ngửi thấy mùi áo quần, và chúc phước cho Gia-cốp. Y-sác nói: “Chà, mùi của con trai cha giống như mùi thơm của cánh đồng mà Giê-hô-va ban phước cho.28Nguyện Đức Chúa Trời ban cho con sương móc từ trời, sự mầu mỡ của đất, cùng thật nhiều lúa mì và rượu mới.29Nguyện các dân làm tôi cho con, các nước quy phục con. Con hãy quản trị anh em con, và nguyện các con trai của mẹ con cúi mình xuống trước con. Nguyện người nào rủa sả con sẽ bị rủa sả, còn người nào chúc phước cho con sẽ được ban phước.”30Vừa khi Y-sác chúc phước cho Gia-cốp xong, khi Gia-cốp chưa lui ra khỏi trước mặt cha mình, thì ngay lúc ấy Ê-sau, anh của Gia-cốp, đi săn trở về. 31Ê-sau cũng đã nấu thức ăn ngon và mang đến cho cha. Ông nói với cha: “Thưa cha, xin hãy dậy ăn thức mà con trai cha đã săn bắt, và chúc phước cho con.”32Y-sác, cha ông, hỏi: “Con là đứa nào?” Ông đáp: “Con là con trai cha, là Ê-sau, con trưởng của cha.” 33Y-sác run lẩy bẩy, hỏi: “Vậy thì đứa nào đã săn về thịt này và đã dọn lên cho cha? Cha đã ăn hết trước khi con về và đã chúc phước cho nó rồi. Quả hẵn nó sẽ được phước thôi.”34Khi Ê-sau nghe mấy lời ấy của cha, thì ông khóc òa lên cách cay đắng, nói với cha: “Cha ơi, xin cũng hãy chúc phước cho con nữa chứ.” 35Y-sác đáp: “Em con đã vào đây đánh lừa cha và đã cướp hết phước lành của con rồi.”36Ê-sau đáp: “Người ta gọi nó là Gia-cốp thật chẳng sai. Nó đã lừa con hai lần. Nó đã chiếm mất quyền trưởng nam của con, và giờ đây nó lại đoạt luôn phước lành của con.” Rồi ông hỏi: “Bộ cha không chừa lại phước nào cho con sao?” 37Y-sác đáp lại Ê-sau: “Này, cha đã lập nó làm chủ của con, và cha đã cho nó hết thảy anh em đặng làm tôi tớ nó. Cha cũng đã cho nó lúa mì và rượu mới. Cha còn làm gì được cho con, con trai?”38Ê-sau hỏi cha mình: “Bộ cha không còn lấy một phước lành nào cho con sao, cha? Cha ơi, xin chúc phước cho con, xin chúc phước cho con nữa.” Ê-sau khóc lớn tiếng.39Y-sác, cha ông, đáp lại: “Kìa, nơi con ở sẽ cách xa chỗ đất đai mầu mỡ, thiếu đi sương móc từ trời. 40Con sống được là nhờ thanh gươm của mình, và con sẽ phục dịch em con. Nhưng khi con nổi lên chống lại thì con sẽ giũ bỏ ách nó khỏi cổ mình.”41Ê-sau thù ghét Gia-cốp vì cớ phước lành mà cha mình đã dành cho Gia-cốp. Ê-sau nói trong lòng: “Ngày để tang cho cha đã gần; rồi thì mình sẽ giết thằng em Gia-cốp ấy.” 42Có người thuật lại cho Rê-be-ca lời của người con trưởng Ê-sau. Vậy là bà cho người gọi Gia-cốp đến và bảo ông: “Này, anh Ê-sau của con đang tự an ủi mình về chuyện liên quan đến con bằng cách dự tính sẽ giết chết con đấy.43Vậy, con trai mẹ, hãy nghe lời mẹ mà chạy trốn đến nhà cậu La-ban, anh của mẹ, tại Cha-ran. 44Hãy ở lại đó với cậu ấy ít lâu, cho đến khi cơn thạnh nộ của anh con nguôi đi, 45cho đến lúc anh con không còn cưu giận con nữa. Lúc đó mẹ sẽ cho người qua rước con về. Cớ sao mẹ phải chịu mất luôn cả hai con trong cùng một ngày chứ?”46Rê-be-ca nói với Y-sác: “Tôi quá mệt mỏi với cuộc sống vì mấy đứa con gái dòng họ Hếch. Nếu Gia-cốp cưới một người trong số mấy cô họ Hếch đó làm vợ, tức mấy cô như các phụ nữ này, như một số đứa con gái trong xứ đây, thì tôi chẳng thiết gì để sống nữa?”

Chapter 28

1Y-sác gọi Gia-cốp, chúc phước cho ông, và căn dặn: “Con không được lấy vợ từ giữa vòng các phụ nữ Ca-na-an, 2mà hãy đứng dậy đi qua xứ Pha-đan A-ram, đến nhà ông ngoại con là Bê-tu-ên, và cưới một người vợ tại đó, từ trong số các con gái của La-ban, cậu con.3Nguyện Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, khiến con sinh sản thêm nhiều và đông lên gấp bội, rồi con sẽ phát triển thành nhiều dân tộc. 4Nguyện Ngài ban cho con phước lành của Áp-ra-ham, cho con và cho dòng dõi con về sau, để con hưởng được xứ nơi con sống lâu nay mà Đức Chúa Trời đã ban cho Áp-ra-ham.”5Như vậy, Y-sác sai Gia-cốp đi xa. Gia-cốp qua Pha-đan A-ram, đến chỗ của La-ban, con trai ông Bê-tu-ên người A-ram, anh của Rê-be-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau.6Khi ấy, Ê-sau thấy rằng Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp và sai em mình đi qua Pha-đan A-ram để cưới vợ tại đó. Ê-sau cũng thấy rằng Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp và căn dặn: “Con không được lấy vợ từ giữa vòng các phụ nữ Ca-na-an.” 7Ê-sau cũng thấy thể nào Gia-cốp đã vâng lời cha mẹ và đi qua Pha-đan A-ram.8Ê-sau hiểu rằng cha mình không hài lòng với các người vợ xứ Ca-na-an. 9Vậy, Ê-sau đi đến nhà người bác là Ích-ma-ên và cưới thêm con gái ông này là Ma-ha-lát, chị của Nê-ba-giốt, làm vợ (ngoài hai người vợ mà ông đã có).10Gia-cốp rời khỏi Bê-e-sê-ba đi qua Cha-ran. 11Ông đến một chỗ nọ và ở lại đó qua đêm, vì mặt trời đã lặn. Ông lấy một hòn đá ở nơi đó để gối đầu và nằm xuống ngủ tại chỗ ấy.12Gia-cốp nằm mơ thấy một cầu thang bắc từ dưới đất vươn lên đến tận trời, có thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên đó. 13Kìa, Giê-hô-va đứng phía trên cầu thang, phán: “Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ con, cũng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Chỗ đất nơi con đang nằm đó Ta sẽ cho con cùng dòng dõi con.14Hậu tự con sẽ như bụi dưới đất, và các con sẽ tràn ra khắp phương tây, phương đông, phương bắc và phương nam. Mọi chi tộc trên đất sẽ được phước qua con và dòng dõi con. 15Này, Ta ở cùng con, và con đi đâu Ta sẽ theo gìn giữ đó. Ta sẽ đem con về lại xứ này, vì Ta sẽ không rời bỏ con. Ta sẽ thực hiện mọi việc mà Ta đã hứa với con.”16Gia-cốp bừng tỉnh dậy và nói: “hẳn là Giê-hô-va hiện diện ở đây mà mình không biết.” 17Ông sợ hãi, nói: “Chỗ này kinh khủng quá! Đây chẳng gì khác hơn là nhà của Đức Chúa Trời. Đây chính là cổng thiên đàng.”18Gia-cốp dậy sớm vào buổi sáng và lấy hòn đá mà mình đã dùng gối đầu dựng đứng lên như cây trụ và đổ dầu lên đầu trụ. 19Ông gọi tên nơi ấy là Bê-tên, còn cái thành nguyên có tên là Lu-xơ.20Gia-cốp đưa ra lời thề nguyện, rằng: “Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi và bảo vệ tôi trên con đường tôi đang đi qua, ban cho tôi bánh ăn, áo mặc, 21để tôi được an toàn trở về lại nhà cha tôi, thì Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời của tôi. 22Rồi hòn đá mà tôi đã dựng lên thành cây trụ này sẽ là hòn đá thánh. Tôi hứa sẽ dâng lại cho Ngài một phần mười từ mọi thứ mà Ngài ban cho tôi.”

Chapter 29

1Rồi Gia-cốp tiếp tục chuyến đi và đến được xứ của dân đông phương. 2Ông nhìn và thấy có một giếng nước ngoài đồng; kìa, cũng có ba bầy chiên nằm cạnh giếng. Vì từ giếng này người ta lấy nước cho bầy chiên uống, và có một hòn đá lớn nằm chặn trên miệng giếng. 3Khi tất cả các bầy gia súc đã tụ tập lại, bọn chăn sẽ lăn hòn đá khỏi miệng giếng và cho chiên uống nước, sau đó họ lại lăn hòn đá chặn lấp lại như cũ.4Gia-cốp hỏi họ: “Chào anh em. Anh em là người ở đâu vậy?” Họ đáp: “Chúng tôi là dân Cha-ran.” 5Ông hỏi tiếp: “Anh em có biết ông La-ban, con ông Na-cô không?” Họ đáp: “Có, chúng tôi biết ông ấy.” 6Gia-cốp lại hỏi: “Ông ấy vẫn khỏe chứ?” Họ đáp: “Ông ấy khỏe, và kia kìa, cô Ra-chên con gái ông ấy đang dắt chiên đến đấy.”7Gia-cốp nói: “Chà, bây giờ là giữa ban ngày, chưa phải là lúc cho bầy gia súc tụ tập lại. Anh em nên cho chiên uống nước, rồi dắt chúng đi gặm cỏ đi.” 8Họ đáp: “Chúng tôi không được cho chiên uống nước cho đến khi mọi bầy gia súc đã tụ tập lại hết. Lúc đó mấy anh sẽ lăn hòn đá khỏi miệng giếng và chúng tôi sẽ cho chiên uống nước.”9Trong lúc Gia-cốp còn đang nói với họ thì Ra-chên đến với bầy chiên của cha mình, vì cô là người chăn. 10Khi Gia-cốp thấy Ra-chên, con của La-ban, cậu mình, đến cùng với bầy chiên của ông, thì Gia-cốp đến lăn hòn đá khỏi miệng giếng và cho đàn chiên của cậu La-ban uống nước.11Gia-cốp hôn Ra-chên và khóc òa lên. 12Gia-cốp cho Ra-chên biết mình là bà con của cha cô, là con trai của Rê-be-ca. Vậy là cô chạy đi báo tin cho cha mình.13Khi La-ban nghe tin về Gia-cốp, ông chạy đi gặp cháu, ôm chầm lấy mà hôn, rồi đưa về nhà. Gia-cốp kể lại cho La-ban nghe mọi chuyện. 14La-ban nói với Gia-cốp: “Cháu đúng là bà còn ruột thịt của cậu.” Gia-cốp ở lại với ông được chừng một tháng.15Rồi La-ban nói với Gia-cốp: “Phải chăng vì cháu là họ hàng thân thích nên cậu lại bắt cháu giúp việc cho cậu không công? Cháu muốn cậu trả công thế nào, cứ cho cậu biết.” 16Số là La-ban có hai con gái. Cô chị tên Lê-a, còn cô em tên Ra-chên. 17Lê-a có đôi mắt không được tốt, nhưng Ra-chên thì có vóc dáng và ngoại hình xinh đẹp. 18Gia-cốp yêu mến Ra-chên, nên ông đáp: “Cháu sẽ giúp việc cậu bảy năm để cưới Ra-chên, con gái út của cậu.”19La-ban đáp: “Đúng là cậu gả nó cho cháu sẽ tốt hơn gả cho người khác. Được, cứ ở đây với cậu.” 20Vậy là Gia-cốp giúp việc bảy năm để cưới Ra-chên, nhưng thời gian đó đối với ông chỉ như có mấy ngày, vì ông rất yêu thương Ra-chên21Rồi Gia-cốp nhắc La-ban: “Cháu đã làm đủ số ngày, vậy, hãy trao vợ cháu cho cháu, để cháu cưới nàng.” 22Vậy, La-ban mời hết mọi người trong vùng đến đãi một bữa tiệc lớn.23Đến tối, La-ban đưa con gái là Lê-a đến giao cho Gia-cốp, rồi Gia-cốp ngủ với Lê-a. 24La-ban cũng cho người tớ gái Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình. 25Sáng đến thì, ô kìa, hóa ra đó là Lê-a, Gia-cốp hỏi La-ban: “Việc cha đã làm cho tôi đó là sao vậy? Chẳng phải vì Ra-chên mà tôi giúp việc cha sao – thế mà cha lại đánh lừa tôi?”26La-ban đáp: “Phong tục ở đây không gả em gái trước chị nó. 27Con cứ đợi cho xong tuần tân hôn với đứa chị đi, rồi hai ta sẽ gả luôn đứa kia cho con để đổi lấy thêm bảy năm giúp việc nữa của con.”28Gia-cốp nghe theo và ăn ở một tuần với Lê-a. Sau đó, La-ban giao luôn con gái là Ra-chên cho Gia-cốp để làm vợ. 29La-ban cũng cho người tớ gái Bi-la theo hầu Ra-chên, con gái mình. 30Như vậy, Gia-cốp cưới luôn Ra-chên, và ông yêu thương Ra-chên hơn Lê-a. Ông cũng giúp việc La-ban thêm bảy năm nữa.31Giê-hô-va thấy Lê-a không được yêu thương nên Ngài cho bà mang thai, trong khi Ra-chên thì son sẻ. 32Lê-a có thai và sinh một con trai; bà đặt tên cho con là Ru-bên, vì bà nói: “Vì Giê-hô-va đã đoái xem nỗi ưu phiền của tôi; giờ đây chồng sẽ yêu thương tôi.”33Rồi bà lại có thai và sinh thêm một con trai. Bà nói: “Vì Giê-hô-va đã nghe biết tôi không được yêu thương, nên Ngài cũng ban cho tôi đứa con trai này,” và bà đặt tên cho nó là Si-mê-ôn. 34Rồi bà lại có thai tiếp và sinh thêm một bé trai khác nữa. Bà nói: “Giờ thì chồng tôi sẽ gắn bó với tôi, vì tôi đã sinh cho anh ấy ba con trai.” Vì vậy, bà gọi tên con là Lê-vi.35Bà tiếp tục có thai và sinh thêm một con trai thứ tư. Bà nói: “Lần này tôi sẽ ca tụng Giê-hô-va.” Vì vậy, bà gọi tên cậu bé là Giu-đa, rồi bà thôi sinh đẻ.

Chapter 30

1Khi Ra-chên thấy mình không sinh con cho Gia-cốp, bà ganh tị với chị mình. Bà nói với Gia-cốp: “Anh phải cho em có con, không thì em chết đấy.” 2Gia-cốp nổi giận với Ra-chên. Ông đáp: “Bộ anh có thể thay Đức Chúa Trời khiến cho em bị son sẻ sao?”3Ra-chên nói: “Nè, có đứa tớ gái Bi-la của em đó. Anh ngủ với nó đi, để nó sinh đẻ cho em và nhờ nó em cũng có con nữa.” 4Vậy là cô giao người tớ gái Bi-la cho ông làm vợ, và Gia-cốp ngủ với chị này.5Bi-la mang thai, sinh cho Gia-cốp một con trai. 6Vậy, Ra-chên nói: “Đức Chúa Trời đã nhậm lời tôi. hẳn Ngài đã nghe tiếng tôi và ban cho tôi một con trai.” Vì vậy, bà đặt tên nó là Đan.7Bi-la, tôi tớ Ra-chên, lại mang thai và sinh cho Gia-cốp con trai thứ hai. 8Ra-chên nói: “Tôi đã dùng sức mạnh mà tranh chiến với chị mình và tôi đã thắng.” Bà đặt tên con là Nép-ta-li.9Khi Lê-a thấy rằng mình đã thôi sinh đẻ, bà bắt đầy tớ mình là Xinh-ba trao cho chồng làm vợ. 10Xinh-ba, đầy tớ của Lê-a, sinh cho Gia-cốp một con trai. 11Lê-a nói: “Tôi thật may mắn!” nên bà đặt tên nó là Gát.12Rồi Xinh-ba, tôi tớ của Lê-a, sinh cho Gia-cốp con trai thứ hai. 13Lê-a nói: “Tôi thật sung sướng, vì bọn con gái sẽ nói tôi hạnh phúc.” Vậy, bà đặt tên nó là A-se.14Vào mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng và tìm được mấy cái rễ cây khoai ma. Cậu đem về cho mẹ mình là Lê-a. Ra-chên nói với Lê-a: “Cho tôi xin ít rễ khoai ma của con trai chị đi.” 15Lê-a đáp: “Bộ mày tưởng đoạt chồng của tao là việc nhỏ sao mà nay lại muốn cướp luôn mấy rễ khoai ma của con trai tao?” Ra-chên đề nghị: “Vậy tối nay anh ấy ngủ với chị đi, để đổi cho tôi mấy cái rễ khoai ma đó.”16Đến chiều tối, Gia-cốp từ ngoài đồng trở về. Lê-a ra đón ông và nói: “Anh phải ngủ với em tối này, vì em đã mướn được anh bằng mấy cái rễ khoai ma của con trai em.” Vậy là Gia-cốp ngủ với Lê-a đêm hôm đó. 17Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a; bà mang thai và sinh cho Gia-cốp con trai thứ năm. 18Lê-a nói: Đức Chúa Trời đã trả công cho tôi vì tôi đã trao cho chồng người tớ gái mình.” Bà đặt tên con là Y-sa-ca.19Lê-a lại mang thai nữa và sinh con trai thứ sáu cho Gia-cốp. 20Lê-a nói: “Đức Chúa Trời đã ban cho tôi một món quà quý giá. Giờ thì chồng tôi sẽ xem trọng tôi, vì tôi đã sinh cho anh sáu con trai.” Bà đặt tên con là Sa-bu-lôn. 21Sau đó, bà sinh một con gái và đặt tên là Đi-na.22Đức Chúa Trời nhớ đến Ra-chên và nghe lời cầu khẩn của bà. Ngài cho bà mang thai. 23Bà có thai và sinh một con trai. Bà nói: “Đức Chúa Trời đã cất đi nỗi hổ nhục của tôi.” 24Bà đặt tên con là Giô-sép, vì nói rằng: “Giê-hô-va đã cho thêm tôi một con trai nữa.”25Sau khi Ra-chên sinh Giô-sép, Gia-cốp nói với La-ban: “Hãy để tôi đi, để tôi về quê nhà, về xứ sở tôi. 26Hãy giao cho tôi vợ, con mà tôi có được nhờ giúp việc cho cha, và để tôi đi, vì cha biết tôi đã phục vụ cha thế nào rồi.”27La-ban đáp lại ông: “Khoan đã. Ước gì cha được ơn con, vì cha đoán rằng Giê-hô-va đã ban phước cho cha vì cớ con.” 28Rồi ông tiếp: “Hãy cứ định công giá đi, rồi cha sẽ trả cho.”29Gia-cốp nói với ông ta: “Cha biết tôi đã giúp việc cha thế nào, cũng như đàn gia súc của cha đã nhờ tôi mà gia tăng ra sao. 30Vì trước lúc tôi đến thì cha chẳng có bao nhiêu, mà giờ thì chúng đã tăng lên gấp bội. Giê-hô-va đã ban phước cho mọi việc tôi làm. Đến khi nào tôi mới được lo việc nhà của tôi đây?”31La-ban hỏi: “Cha sẽ trả công cho con thế nào nhỉ?” Gia-cốp đáp: “Cha chẳng cần phải trả tôi tiền bạc gì cả. Nếu cha đồng ý thế này, thì tôi sẽ trở lại nuôi nấng, chăn giữ bầy vật cho cha. 32Hôm nay tôi sẽ đi kiểm tra toàn bộ bầy vật của cha và tách riêng mọi con có đốm và mọi con sắc đen trong đàn chiên, cùng các con có đốm trong đàn dê. Đó sẽ là phần của tôi.33Sự thanh liêm của tôi sẽ làm chứng cho tôi sau này, khi cha đến kiểm tra phần công giá của tôi. Mọi con nào không có đốm trong đàn dê, và không phải sắc đen trong đàn chiên – nếu có con nào như vậy trong đàn của tôi, thì đó sẽ bị xem là trộm cắp.” 34La-ban đáp: “Được. Cứ theo lời đề nghị của con mà thực hiện.”35Ngay hôm đó, La-ban để riêng những dê đực có vằn và có đốm, và mọi dê cái có đốm, tức mọi con có sắc trắng trên mình, cùng tất cả các con sắc đen trong bầy chiên, và giao hết cho các con trai mình. 36La-ban cũng để cho mình và Gia-cốp cách nhau ba ngày đường. Như vậy, Gia-cốp cứ chăn dắt số còn lại trong bầy súc vật của La-ban.37Gia-cốp lấy các nhánh cây bạch dương, cây hạnh đào và cây ngô đồng còn tươi lột đi những lằn vỏ để lộ ra phần gỗ màu trắng bên trong. 38Rồi ông đặt những nhánh cây đã lột vỏ đó trước các bầy vật, tức trước các máng nước nơi chúng đến uống nước. Chúng giao phối khi đến uống nước.39Các con vật này thụ thai trước các cành cây, và chúng sinh ra con có vằn, có đốm. 40Gia-cốp để riêng các chiên cái và hướng mặt chúng về phía các con có vằn và mọi con chiên sắc đen trong bầy của La-ban. Rồi ông tách riêng bầy của mình ra, không để chúng pha trộn với bầy của La-ban nữa.41Mỗi khi các con chiên khỏe mạnh trong bầy giao phối, Gia-cốp lấy các nhánh cây đặt vào máng nước để chúng nhìn thấy, để chúng thụ thai trước các cành cây đó. 42Nhưng khi các con ốm yếu trong bầy đến thì ông không đặt các nhánh cây đó trước mặt chúng. Vậy là các con ốm yếu thuộc về La-ban, còn các con mạnh khỏe thuộc về Gia-cốp.43Ông trở nên rất giàu có, với các bầy vật lớn, tôi trai, tớ gái, cùng lạc đà và lừa.

Chapter 31

1Rồi thì Gia-cốp nghe được lời của các con trai La-ban, nói rằng: “Gia-cốp đã chiếm đoạt mọi thứ của cha, và nó đã giàu lên nhờ số tài vật ấy của cha.” 2Gia-cốp nhìn thấy vẻ mặt của La-ban. Ông thấy rằng thái độ của La-ban đối với mình đã đổi khác. 3Rồi Giê-hô-va bảo Gia-cốp: “Hãy trở về xứ sở của tổ phụ con, về với họ hàng của con, và Ta sẽ ở cùng con.”4Gia-cốp cho gọi Ra-chên và Lê-a ra đồng chỗ ông chăn bầy súc vật, 5và nói với họ: “Anh thấy thái độ của cha đối với anh đã đổi khác, nhưng Đức Chúa Trời của cha anh vẫn ở cùng anh. 6Hai em biết là anh đã giúp việc cho cha hết sức mình.7Cha đã dối gạt anh và mười lần thay đổi công giá anh, nhưng Đức Chúa Trời đã không cho phép cha làm hại anh. 8Khi cha nói: ‘Các con có đốm sẽ là công giá con,’ thì cả đàn đều sinh con có đốm. Rồi khi cha nói: ‘Các con có vằn sẽ là công giá con,’ thì cả đàn đều sinh con có vằn. 9Theo cách đó, Đức Chúa Trời đã lấy đi đàn gia súc của cha mà ban cho anh.10Một lần nọ đang mùa giao phối, trong giấc mơ anh nhìn thấy các con dê đực giao phối với đàn. Các dê đực đó có vằn và có đốm. 11Thiên sứ của Đức Chúa Trời gọi anh trong giấc mơ: ‘Này, Gia-cốp.’ Anh đáp: ‘Có tôi đây.’12Người bảo: ‘Hãy ngước mắt lên để thấy hết các dê đực đang giao phối với đàn. Chúng có vằn và có đốm, vì La-ban đối xử với con thế nào thì Ta đã thấy hết rồi. 13Ta là Đức Chúa Trời ở Bê-tên, nơi con xức dầu cho cây trụ đá, nơi con đã thề hứa với Ta. Bây giờ, hãy rời bỏ xứ này và quay trở về sinh quán của con.’”14Ra-chên và Lê-a đáp lại ông: “Chúng em đâu có phần hoặc quyền thừa hưởng gì trong nhà cha! 15Chẳng phải là cha đã đối xử với chúng em như người dưng đó sao? Ông ấy đã gả bán chúng em, và tiền bạc của chúng em ông cũng đã tiêu sạch hết. 16Mọi của cải mà Đức Chúa Trời đã lấy đi của cha giờ đây thuộc về chúng em và con cái chúng em. Vậy nên, bất kỳ điều gì Đức Chúa Trời đã truyền bảo anh, thì anh cứ làm đi.”17Vậy là Gia-cốp đứng dậy đỡ vợ, con lên lưng lạc đà. 18Ông lùa đi hết đàn gia súc của mình cùng mọi tài sản mà ông có được, tức đàn gia súc thuộc về ông mà ông đã gầy dựng tại Pha-đan A-ram. Ông lên đường đi về với cha mình là Y-sác, tại xứ Ca-na-an.19Lúc đó, La-ban đã đi hớt lông chiên nên Ra-chên lấy trộm mấy tượng thần giữ nhà của cha mình. 20Gia-cốp cũng đánh lừa La-ban người A-ram khi không cho ông ta biết mình hồi hương. 21Như vậy, Gia-cốp trốn chạy và nhanh chóng qua sông, cùng với mọi thứ mình có, rồi hướng về vùng đồi núi Ga-la-át.22Sang ngày thứ ba, La-ban được báo cho biết Gia-cốp đã trốn chạy. 23Vậy là ông ta huy động người thân cùng với mình đuổi theo Gia-cốp trong bảy ngày. Ông ta theo kịp Gia-cốp tại vùng đồi Ga-la-át.24Đức Chúa Trời hiện ra với La-ban người A-ram trong giấc mơ vào ban đêm và bảo ông ta: “Dầu lành hay dữ, hãy cẩn thận, đừng nói gì với Gia-cốp hết.” 25La-ban đuổi kịp Gia-cốp. Lúc đó, Gia-cốp đang dựng trại trong vùng đồi. La-ban cùng người thân cũng đóng trại trong vùng đồi Ga-la-át.26La-ban nói với Gia-cốp: “Cha đã làm gì con, đến nỗi con lừa cha và mang con gái của cha đi giống như tù bình vậy? 27Sao con lại lén lút trốn chạy, và lừa dối cha, chẳng cho cha biết gì cả vậy? Hẵn cha đã cho đưa tiễn các con một cách vui vẻ với lời ca tiếng hát, tiếng trống, tiếng đàn. 28Con chẳng để cha có cơ hội hôn tiễn biệt cháu trai, cháu gái của cha. Con đã hành động thật xuẩn ngốc.29Cha thừa sức làm hại con, nhưng Đức Chúa Trời của cha con có phán với cha tối qua, rằng: ‘Dầu lành hay dữ, hãy cẩn thận, đừng nói gì với Gia-cốp.’ 30Thôi thì con đã ra đi vì con nóng lòng trở về nhà cha mình. Nhưng sao con lại lấy trộm mấy tượng thần của cha?”31Gia-cốp đáp lại La-ban: “Tôi lén lút ra đi vì tôi sợ rằng cha sẽ dùng vũ lực bắt lại hai con gái của cha. 32Còn kẻ nào lấy trộm mấy pho tượng của cha sẽ phải chết. Trước mặt người thân của chúng ta đây, cha hãy tìm xem nơi tôi có vật nào của cha thì cha cứ lấy đi.” Vì Gia-cốp không biết Ra-chên đã lấy các thứ đó.33La-ban vào trong lều của Gia-cốp, lều của Lê-a, và lều của hai người tớ gái, nhưng chẳng tìm thấy gì. Ông ra khỏi lều Lê-a rồi vào lều của Ra-chên.34Ra-chên đã lấy mấy tượng thần giữ nhà ấy giấu dưới yên lạc đà rồi ngồi lên trên. La-ban lục soát khắp lều nhưng chẳng tìm được. 35Bà nói với cha: “Xin chúa đừng nổi giận khi con không đứng dậy tiếp đón được, vì con đang bị hành kinh.”36Gia-cốp nổi giận gây gổ với La-ban. Ông nói: “Tôi đã sai phạm gì? Tôi có tội gì mà cha lại hằm hằm đuổi theo tôi như vậy? 37Cha đã lục soát hết đồ của tôi rồi đó. Nếu cha tìm thấy món đồ nào lấy trong nhà cha thì cứ để ngay đây trước mặt người thân chúng, để họ phân định đúng sai giữa chúng ta.38Tôi đã ở với cha hai mươi năm. Chưa có chiên cái, dê cái của cha bị sảo thai, mà tôi cũng chưa từng ăn thịt con chiên đực nào trong bầy của cha. 39Con nào bị thú dữ xé thịt thì tôi đâu có bắt cha phải chịu, mà chính tôi chịu đó thôi. Cha luôn buộc tôi phải đền lại bất kỳ con nào bị thiếu mất, bất kể bị bắt trộm ban ngày hay ban đêm. 40Ở đó, ngày thì tôi phải chịu nắng nóng thiêu đốt, đêm đến thì chịu sương giá, và tôi phải thức trắng.41Hai mươi năm tôi ở trong nhà cha. Tôi giúp việc cho cha mười bốn năm để cưới hai con gái của cha, rồi thêm sáu năm để có được bầy gia súc. Còn cha thì mười lần thay đổi công giá của tôi. 42Nếu Đức Chúa Trời của cha tôi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đấng Y-sác kính thờ, không ở cùng tôi, thì hẵn giờ này cha đã đuổi tôi đi tay không. Vì Đức Chúa Trời thấy tôi bị chèn ép cũng như phải làm việc cực nhọc như thế nào, nên Ngài đã cảnh báo cha tối qua đấy.”43La-ban đáp: “Con gái là con gái cha, mấy đứa cháu là cháu của cha, bầy vật là bầy vật của cha. Mọi điều con thấy đây đều là của cha. Nhưng ngày nay cha còn quyền gì trên con gái hay trên con cái chúng đã sinh ra? 44Vậy, bây giờ, chúng ta hãy lập giao ước, giữa cha và con, để làm chứng giữa chúng ta.”45Vậy, Gia-cốp lấy một tảng đá dựng đứng lên thành cây trụ. 46Gia-cốp nói với người thân của mình: “Hãy góp nhặt đá lại.” Vậy, họ nhặt đá và dồn thành đống. Rồi họ ăn uống tại đó, bên cạnh đống đá. 47La-ban gọi nó là Y-ê-ga Sa-ha-đu-ta; còn Gia-cốp thì gọi là Ga-lét.48La-ban nói: “Đống đá này hôm nay làm chứng giữa cha và con.” Vì thế, tên của nó gọi là Ga-lét. 49Nó cũng được gọi là Mích-ba, vì La-ban nói: “Nguyện Giê-hô-va canh giữ cha và con khi chúng ta sống cách xa nhau. 50Nếu con xử tệ các con gái của cha, hoặc nếu con lấy thêm vợ khác, cho dù chẳng có ai ở cùng chúng ta, thì Đức Chúa Trời vẫn làm chứng giữa cha và con.”51La-ban nói với Gia-cốp: “Hãy nhìn đống đá này, và nhìn cây trụ mà cha đã dựng giữa con và cha.” 52Đống đá này làm chứng, và cây trụ này làm chứng, rằng cha sẽ không vượt qua đống đá này đến chỗ con, mà con cũng sẽ không vượt qua đống đá và cây trụ này đến chỗ cha, để làm hại nhau. 53Nguyện Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Na-cô, Đức Chúa Trời của cha hai người, phân xử giữa chúng ta.” Gia-cốp thề hứa trước Đức Chúa Trời, Đấng mà Y-sác, cha mình, kính sợ.54Gia-cốp dâng một sinh tế trên núi và mời người thân của ông dùng bữa. Họ ăn uống và ở suốt đêm trên núi. 55Sáng sớm hôm sau, La-ban thức dậy hôn các cháu cùng hai con gái mình và chúc phước cho. Rồi ông lên đường quay trở về nhà.

Chapter 32

1Gia-cốp cũng lên đường, và có các thiên sứ của Đức Chúa Trời gặp ông. 2Khi Gia-cốp thấy họ, ông nói: “Đây là trại của Đức Chúa Trời,” nên ông gọi chỗ đó là Ma-ha-na-im.3Gia-cốp sai các sứ giả đi trước gặp anh mình là Ê-sau, trong xứ Sê-i-rơ, thuộc vùng Ê-đôm. 4Ông dặn bảo họ, rằng: “Đây là lời các chú phải nói với chúa tôi là Ê-sau: Gia-cốp, tôi tớ ông, có nói thế này: ‘Lâu nay em đã ở chỗ của cậu La-ban. 5Em có bò, lừa, các đàn gia súc, cùng tôi trai, tớ gái. Em sai mấy chú này đi báo cho chúa rõ, mong được chúa vui lòng chấp nhận.’”6Các sứ giả quay về với Gia-cốp, báo: “Chúng tôi đã gặp anh của ngài là Ê-sau. Ông ấy đang đến đón ngài, dẫn theo bốn trăm người.” 7Gia-cốp rất lo sợ. Ông chia người của mình, cùng với các đàn chiên, đàn bò và lạc đà, thành hai đội. 8Ông bảo: “Nếu Ê-sau đến tấn công đội này, thì đội còn lại sẽ thoát được.”9Gia-cốp cầu nguyện: “Lạy Đức Chúa Trời của tổ phụ Áp-ra-ham tôi, và Đức Chúa Trời của cha Y-sác tôi; ôi Giê-hô-va, Đấng đã phán bảo tôi: ‘Hãy trở về xứ sở con, về với người thân của con, rồi Ta sẽ khiến con nên cường thạnh,’ 10Con chẳng xứng hiệp để hưởng các việc làm thành tín và đáng tin cậy mà Ngài đã thực hiện cho tôi tớ Ngài. Vì khi qua sông Giô-đanh con chỉ có mỗi cây trượng của mình, mà nay con đã phát triển thành hai đội này.11Xin hãy cứu con khỏi tay anh con là Ê-sau, vì con lo sợ anh ấy sẽ đến tấn công mình, cùng với mẹ và con. 12Trong khi Ngài đã hứa: ‘Ta hẳn sẽ khiến con nên cường thạnh. Ta sẽ khiến dòng dõi con giống như cát biển, đông đến nỗi không ai đếm được.’”13Gia-cốp ở lại đó đêm hôm ấy. Ông lấy một phần các thứ mình có để dâng tặng Ê-sau, gồm: 14hai trăm dê cái và hai mươi dê đực, hai trăm chiên cái cùng hai mươi chiên đực, 15ba mươi lạc đà đang cho bú cùng con của chúng, bốn mươi bò cái và mười bò đực, hai mươi lừa cái và mười lừa đực. 16Những thứ này ông giao hết cho các đầy tớ mình, loài nào theo bầy nấy. Ông dặn các đầy tớ ấy, rằng: “Hãy đi trước tôi và giữ khoảng cách giữa các đàn gia súc.”17Ông bảo người đầy tớ thứ nhất, rằng: “Khi anh tôi là Ê-sau gặp chú và hỏi: ‘Anh là người của ai? Anh đi đâu? Đàn gia súc đi trước anh đó là của ai?’ 18lúc đó, chú sẽ đáp: ‘Chúng là bầy vật của Gia-cốp, tôi tớ ông. Chúng là quà gửi tặng cho chúa tôi là Ê-sau. Ông ấy đang theo sau chúng tôi.’”19Gia-cốp cũng chỉ bảo tốp thứ hai, tốp thứ ba cùng mọi người theo sau các bầy vật. Ông nói: “Các chú sẽ nói tương tự với Ê-sau khi gặp ông ấy. 20Các chú cũng nói: ‘Tôi tớ ông là Gia-cốp đang theo sau chúng tôi.’” Vì Gia-cốp nghĩ: “Bằng cách gửi tặng vật đi trước như vậy mình sẽ khiến anh nguôi giận, để rồi khi gặp anh sau đó, anh sẽ chấp nhận mình.” 21Vậy là các tặng phẩm đi trước Gia-cốp. Còn chính ông thì cứ ở lại trại trong đêm đó.22Đang ban đêm, Gia-cốp thức dậy đưa hai vợ, hai đầy tớ gái, cùng mười một con trai qua chỗ cạn của rạch Gia-bốc. 23Như vậy, ông cho họ qua bên kia rạch cùng với mọi tài sản mình.24Gia-cốp ở lại một mình. Có một người vật lộn với ông cho đến sáng. 25Khi người kia thấy không thể thắng hơn Gia-cốp, ông ta đánh vào hông Gia-cốp. Vậy là hông của Gia-cốp bị trật khớp trong lúc ông vật lộn với người kia. 26Người kia bảo: “Để tôi đi, vì trời sáng rồi.” Gia-cốp đáp: “Tôi sẽ không để người đi nếu người không chúc phước cho tôi.”27Người đó hỏi ông: “Ông tên gì?” Gia-cốp đáp: “Tên Gia-cốp.” 28Người đó nói: “Tên ông không còn là Gia-cốp nữa, mà sẽ là Y-sơ-ra-ên. Vì ông đã đấu sức với Đức Chúa Trời lẫn con người, và đều thắng hơn.”29Gia-cốp hỏi: “Xin cho tôi biết tên ông.” Người ấy đáp: “Ông hỏi tên tôi làm gì?” Rồi ông ta ban phước cho Gia-cốp ở đó. 30Gia-cốp gọi nơi ấy là Phê-ni-ên, vì ông nói: “Tôi đã thấy Đức Chúa Trời mặt đối mặt, và mạng sống tôi được giải cứu.”31Khi Gia-cốp đi qua Phê-ni-ên thì mặt trời đã lên. Ông bước khập khiểng vì xương hông bị sái. 32Đó là lý do vì sao cho đến ngày nay người Y-sơ-ra-ên vẫn không ăn phần gân hông ở khớp xương hông, vì người kia đã khiến mấy gân đó bị thương tích khi làm trật khớp hông Gia-cốp.

Chapter 33

1Gia-cốp ngẩng lên thì, kìa, Ê-sau đang đến, với bốn trăm người theo mình. Gia-cốp chia con cho Lê-a, Ra-chên, và hai người tớ gái trông coi. 2Rồi ông sắp hai người tớ gái cùng con cái họ đi trước, tiếp đến là Lê-a cùng các con bà, và cuối cùng là Ra-chên cùng với Giô-sép. 3Còn chính ông thì dẫn đầu. Ông cúi người xuống đất bảy lần, cho đến khi đến gần anh mình.4Ê-sau chạy đến đón tiếp, ôm chầm lấy cổ ông và hôn. Rồi họ đều khóc. 5Khi Ê-sau nhìn lên, ông thấy nào phụ nữ, nào trẻ con, nên hỏi: “Mấy người đi với chú đây là ai vậy?” Gia-cốp đáp: “Đó là con cái mà Đức Chúa Trời đã độ lượng ban cho tôi tớ của chúa.”6Các người tớ gái cùng con cái họ tiến đến cúi chào. 7Tiếp đến, Lê-a cùng các con bà cũng tiến đến cúi chào. Cuối cùng là Giô-sép và Ra-chên đến cúi chào. 8Ê-sau hỏi: “Mấy toán mà tôi đã gặp kia là để chi vậy?” Gia-cốp đáp: “Để được anh đoái thương.”9Ê-sau nói: “Tôi đã có đủ rồi, em trai. Chú cứ giữ lấy những thứ chú có đó đi.” 10Gia-cốp nói: “Không đâu. Nếu anh đoái thương tôi thì xin anh hãy nhận lấy tặng phẩm của tôi, vì quả là tôi đã thấy được mặt anh, vốn chẳng khác gì thấy mặt Đức Chúa Trời, và được anh chấp nhận. 11Xin anh hãy nhận lấy số phẩm vật của tôi mang theo tặng anh, vì Đức Chúa Trời đã đối đãi nhân từ với tôi, và vì tôi đã đầy đủ.” Gia-cốp nài nỉ Ê-sau như vậy, nên ông bằng lòng nhận.12Rồi Ê-sau nói: “Chúng ta lên đường thôi. Tôi sẽ đi trước chú.” 13Gia-cốp đáp lại ông: “Chúa biết rằng mấy cháu còn nhỏ, rồi bầy chiên, bầy bò của tôi cũng có con. Nếu thúc chúng đi thậm chí chỉ trong một ngày thôi thì chúng sẽ chết. 14Xin chúa cứ đi trước tôi tớ chúa. Tôi sẽ đi chậm hơn, theo bước của đàn gia súc đi trước cũng như của bọn trẻ, cho đến khi đến được chỗ của chúa tại Sê-i-rơ.”15Ê-sau đáp: “Tôi sẽ để lại mấy người của tôi để cùng đi với chú.” Nhưng Gia-cốp nói: “Không cần đâu. Chúa đã quá nhân từ với tôi rồi.” 16Như vậy Ê-sau lên đường trở về Sê-i-rơ ngay hôm đó. 17Còn Gia-cốp thì đi đến Su-cốt, dựng cho mình một nơi ở, và làm chuồng trại cho đàn gia súc. Vậy nên nơi đó mới có tên là Su-cốt.18Khi Gia-cốp từ Pha-đan A-ram trở về, ông đã đến thành Si-chem trong xứ Ca-na-an được bình an. Ông dựng trại gần thành này. 19Rồi ông mua lại thửa đất nơi ông đã dựng trại đó từ các con trai ông Hê-mô, cha của Si-chem, với giá một trăm miếng bạc. 20Tại đó, ông lập một bàn thờ và gọi nó là Ên Ê-lô-hê Y-sơ-ra-ên.

Chapter 34

1Cô Đi-na, con gái bà Lê-a đã sinh cho Gia-cốp, đi ra thăm hỏi các thiếu nữ trong xứ. 2Si-chem, con trai ông Hê-mô, người Hê-vít, hoàng tử của xứ ấy, gặp cô thì bắt cô, hãm hiếp, rồi ngủ với cô. 3Cậu ta quyến luyến Đi-na, con gái Gia-cốp. Cậu thương mến cô và nói lời đường mật với cô.4Si-chem nói với Hê-mô, cha mình, rằng: “Xin cha cưới thiếu nữ này cho con làm vợ.” 5Gia-cốp đã nghe biết cậu ta làm uế nhục Đi-na, con gái mình. Các con trai ông thì đang ở ngoài đồng với bầy gia súc, nên Gia-cốp cứ bình thản cho đến khi họ trở về.6Hê-mô, cha của Si-chem đi ra gặp Gia-cốp để nói chuyện với ông. 7Các con trai Gia-cốp ở ngoài đồng trở về thì họ nghe biết sự việc. Họ thấy rất bực tức. Họ phẫn nộ vì Si-chem đã sỉ nhục Y-sơ-ra-ên khi hãm hiếp con gái Gia-cốp, là việc đáng ra không được làm.8Hê-mô nói với họ: “Con trai tôi là Si-chem phải lòng con gái các ông. Xin các ông gả cháu để làm vợ nó. 9Các ông hãy kết thông gia với chúng tôi. Hãy gả con gái các ông cho chúng tôi, và cưới con gái chúng tôi cho mình. 10Các ông sẽ sống chung với chúng tôi; xứ chúng tôi sẽ mở rộng cửa để các ông sinh sống, làm ăn, và tậu ruộng đất.”11Si-chem nói với cha và các anh cô gái: “Xin hãy chấp nhận tôi, và tôi sẽ làm bất kỳ điều gì các ông yêu cầu. 12Bác và mấy anh cứ đòi một sính lễ cho cao, quà cáp cho nhiều, còn tôi sẽ đáp ứng bất kỳ điều quý ông yêu cầu, miễn là quý ông gả cô gái cho tôi làm vợ.” 13Các con trai Gia-cốp dùng mưu mẹo đáp lại Si-chem và Hê-mô, cha cậu ta, vì Si-chem đã làm uế nhục Đi-na, em gái họ.14Họ nói với hai người: “Chúng tôi không thể làm như vậy, tức là gả em gái chúng tôi cho người nào chưa cắt bì, vì đó sẽ là điều sỉ nhục đối với chúng tôi. 15Chúng tôi chỉ đồng ý với duy nhất một điều kiện, đó là: các ông phải chịu cắt bì như chúng tôi, mọi người nam giữa vòng các ông phải chịu cắt bì. 16Lúc đó, chúng tôi sẽ gả con gái chúng tôi cho các ông, và chúng ta sẽ cưới con gái các ông cho chúng tôi, rồi chúng tôi sẽ sống cùng các ông, trở nên cùng một dân. 17Nhưng nếu các ông không đáp ứng chúng tôi và chịu cắt bì, thì chúng tôi sẽ bắt em gái chúng tôi lại và chúng tôi sẽ dời đi chỗ khác.”18Lời của họ khiến Hê-mô và con trai ông là Si-chem hài lòng. 19Cậu thanh niên không chậm trễ thực hiện điều họ yêu cầu, vì cậu say mê con gái của Gia-cốp, và vì cậu là nhân vật được trọng vọng nhất trong cả nhà cha mình.20Hê-mô và con trai là Si-chem đi đến cổng thành nói chuyện với giới đàn ông trong thành, rằng: 21“Những người này sống hòa thuận với chúng ta, nên hãy cứ để họ sinh sống và buôn bán trong xứ, vì thật sự, xứ chúng ta cũng đủ rộng cho họ ở. Chúng ta sẽ lấy con gái họ làm vợ, và gả cho họ con gái chúng ta.22Chỉ với một điều kiện này thôi thì những người đó sẽ đồng ý ở với chúng ta và trở thành một dân, đó là: mọi người nam giữa vòng chúng ta phải chịu cắt bì, giống như họ đã chịu vậy. 23Chẳng phải đàn gia súc và tài sản của họ, tức toàn bộ bầy vật của họ, sẽ thuộc về chúng ta hay sao? Vậy nên hãy đồng ý với họ, rồi họ sẽ sống giữa chúng ta.”24Mọi đàn ông trong thành đều nghe theo lời Hê-mô-và Si-chem, con trai ông. 25Đến ngày thứ ba, khi họ đang đau đớn, thì hai con trai của Gia-cốp là Si-mê-ôn và Lê-vi, anh của Đi-na, mỗi người cầm gươm mình đi vào thành lúc không ai ngờ, giết hết giới đàn ông. 26Họ giết chết Hê-mô và Si-chem, con trai ông, bằng chính lưỡi gươm của mình. Họ cướp cô Đi-na khỏi nhà Si-chem rồi đi.27Các con trai khác của Gia-cốp đến gặp những xác chết và cướp phá thành vì cớ dân thành đã làm ô nhục em gái mình. 28Họ cướp hết các đàn chiên, đàn bò, lừa, cùng mọi thứ trong thành lẫn ngoài đồng ruộng, 29toàn bộ của cải. Còn vợ, con những người đó thì họ bắt đi. Mọi thứ gì trong nhà họ đều lấy sạch hết.30Gia-cốp nói với Si-mê-ôn và Lê-vi: “Chúng mày đã gây rắc rối cho tao, khiến tao bị oán ghét giữa vòng cư dân trong xứ, tức dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít. Tao đây chỉ có mấy người. Nếu họ hiệp lại đáng tao, thì tao cùng cả nhà sẽ bị diệt vong.” 31Nhưng Si-môn và Lê-vi đáp: “Chẳng lẽ cứ để cho thằng Si-chem đối xử với em gái tụi con như con điếm sao?”

Chapter 35

1Đức Chúa Trời phán với Gia-cốp: “Hãy đứng dậy đi lên Bê-tên và ở lại đó. Hãy lập một bàn thờ ở đó cho Đức Chúa Trời, Đấng đã hiện ra cùng con khi con trốn chạy khỏi Ê-sau, anh mình.” 2Vậy là Gia-cốp nói với gia đình cùng mọi người ở với ông, rằng: “Hãy dẹp bỏ hết các tượng thần ngoại quốc giữa vòng các người, tẩy uế mình và thay quần áo đi. 3Rồi chúng ta sẽ khởi hành đi lên Bê-tên. Tại đó ta sẽ lập một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, Đấng đã đáp lời ta trong ngày ta gặp gian truân và đã ở cùng ta mọi nơi ta đi đến.”4Vậy, họ trao cho Gia-cốp mọi tượng thần ngoại quốc mình đang giữ, cùng với các vòng đeo tai. Gia-cốp chôn tất cả các thứ ấy dưới cây sồi gần Si-chem. 5Đang khi họ đi thì Đức Chúa Trời giáng sự kinh sợ lên các thành chung quanh, khiến dân chúng các thành đó không dám đuổi theo các con trai Gia-cốp.6Gia-cốp đến Lu-xơ (tức Bê-tên), trong xứ Ca-na-an – ông cùng mọi người đồng đi với ông. 7Ở đó ông lập một bàn thờ và gọi nơi ấy là Ên Bê-tên, vì đó là nơi Đức Chúa Trời tự mặc khải Ngài cho ông, trong lúc ông trốn chạy anh mình. 8Đê-bô-ra, người vú của Rê-be-ca, qua đời. Bà được chôn cất bên dưới Bê-tên, dưới cây sồi, nên nó được gọi là A-lôn-ba-cút.9Khi Gia-cốp từ Pha-đan A-ram đến thì Đức Chúa Trời lại hiện ra với ông và ban phước cho ông. 10Ngài nói với ông: “Tên con là Gia-cốp, nhưng con sẽ không còn được gọi là Gia-cốp nữa, mà tên con sẽ là Y-sơ-ra-ên.” Như vậy Đức Chúa Trời gọi tên ông là Y-sơ-ra-ên.11Đức Chúa Trời nói với ông: “Ta là Đức Chúa Trời toàn năng. Hãy sinh sản và thêm lên thật nhiều. Một dân và một cộng đồng các dân tộc sẽ sinh ra từ nơi con, và giữa vòng các hậu tự con sẽ có các vua cai trị. 12Xứ mà Ta ban cho Áp-ra-ham và Y-sác thì nay Ta ban cho con. Ta cũng sẽ ban xứ này cho con cháu con sau này.” 13Đức Chúa Trời lìa ông về trời tại nơi mà Ngài đã phán cùng ông.14Gia-cốp dựng một cây trụ tại nơi Đức Chúa Trời đã phán với mình, một cây trụ đá. Ông rưới rượu lên đó dâng của lễ quán, và đổ dầu lên. 15Gia-cốp gọi tên nơi Đức Chúa Trời phán với mình đó là Bê-tên.16Từ Bê-tên, họ lên đường đi tiếp. Đang khi họ còn cách Ép-ra-ta một quãng đường thì Ra-chên chuyển dạ. Bà sinh khó. 17Lúc cơn đau đẻ lên đến cùng cực thì người đỡ đẻ nói với bà: “Đừng sợ, vì bây giờ bà sẽ có thêm một con trai.” 18Trong lúc hấp hối, khi tắt hơi Ra-chên đặt tên con là Bê-nô-ni, nhưng cha đứa bé gọi nó là Bên-gia-min. 19Ra-chên qua đời và được chôn trên con đường đến Ép-ra-ta (tức Bết-lê-hem). 20Gia-cốp dựng một cây trụ trên nấm mộ. Trụ đó làm mộ bia cho Ra-chên cho đến ngày nay.21Y-sơ-ra-ên tiếp tục chuyến đi và dựng trại bên kia Mích-đan Ê-đe. 22Trong lúc Y-sơ-ra-ên sống trong xứ này thì Ru-bên ngủ với Bi-la, vợ hầu của cha mình, và Y-sơ-ra-ên nghe biết chuyện này. Số là Gia-cốp có mười hai con trai.23Các con trai do Lê-a sinh ra gồm Ru-bên, con trưởng, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. 24Các con trai do Ra-chên sinh ra gồm Giô-sép và Bên-gia-min. 25Các con trai do Bi-la, người tớ gái của Ra-chên, sinh ra gồm Đan và Nép-ta-li.26Các con trai của Xinh-ba, người tớ gái của Lê-a, gồm Gát và A-se. Tất cả đều là con trai sinh cho Gia-cốp tại Pha-đan A-ram. 27Gia-cốp đến chỗ của Y-sác, cha mình, tại Mam-rê trong vùng Ki-ri-át A-ra-ba (cũng là Hếp-rôn), nơi Áp-ra-ham và Y-sác đã sinh sống.28Y-sác sống được một trăm tám mươi tuổi. 29Y-sác tắt hơi, qua đời, và được về cùng các tổ phụ mình, sau khi sống trọn đời cho đến tuổi già. Hai người con trai là Ê-sau và Gia-cốp chôn cất ông.

Chapter 36

1Đây là dòng dõi của Ê-sau (còn gọi là Ê-đôm). 2Ê-sau lấy vợ từ trong dân Ca-na-an. Đây là các người vợ của ông: A-đa, con gái của Ê-lôn, người Hê-tít; Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na, cháu ngoại của Xi-bê-ôn, người Hê-vít. 3và Bách-mát, con gái Ích-ma-ên, em gái Nê-ba-giốt.4A-đa sinh Ê-li-pha cho Ê-sau, còn Bách-mát sinh Rê-u-ên. 5Ô-hô-li-ba-ma sinh Giê-úc, Gia-lam và Cô-ra. Đó là các con trai sinh cho Ê-sau trong xứ Ca-na-an.6Ê-sau dẫn vợ, con trai, con gái, và mọi người trong nhà mình, cùng với bầy gia súc – tức toàn bộ thú vật, và tất cả tài sản mà ông gom góp được trong xứ Ca-na-an rồi đi đến một vùng đất cách xa em mình là Gia-cốp. 7Ông làm vậy vì tài sản của họ nhiều quá, không thể ở chung với nhau được. Xứ mà họ đã sinh sống lúc trước không đủ chỗ cho bầy gia súc của hai người. 8Như vậy, Ê-sau, cũng gọi là Ê-đôm, định cư trong vùng đồi Sê-i-rơ.9Sau đây là dòng dõi của Ê-sau, tổ phụ của dân Ê-đôm, trong vùng đồi Sê-i-rơ. 10Đây là tên các con trai Ê-sau: Ê-li-pha, con A-đa, vợ Ê-sau; Rê-u-ên, con trai Bách-mát, vợ Ê-sau. 11Các con trai của Ê-li-pha là Thê-man, Ô-ma, Xê-phô, Ga-tham, và Kê-na. 12Còn Thim-na, vợ lẽ của Ê-li-pha, con trai Ê-sau, sinh A-ma-léc. Đó là các cháu trai của A-đa, vợ Ê-sau.13Đây là các con trai của Rê-u-ên: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma và Mích-xa. Đó là các cháu trai của Bách-mát, vợ Ê-sau. 14Đây là các con trai của Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau, con gái của A-na và cháu của Xi-bê-ôn. Bà sinh cho Ê-sau Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra.15Đây là các chi tộc giữa vòng hậu tự của Ê-sau: dòng dõi Ê-li-pha, con trưởng của Ê-sau: Thê-man, Ô-ma, Xê-phô, Kê-na, 16Cô-ra, Ga-tham, và A-ma-léc. Các chi tộc này là hậu tự của Ê-li-pha trong xứ Ê-đôm. Họ đều là cháu của A-đa.17Đây là các chi tộc ra từ Rê-u-ên, con trai Ê-sau: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma, Mích-xa. Các chi tộc này là hậu tự của Rê-u-ên trong xứ Ê-đôm. Họ đều là cháu của Bách-mát, vợ Ê-sau. 18Đây là các chi tộc ra từ Ô-hô-li-ba-ma, vợ của Ê-sau: Giê-úc, Gia-lam, Cô-ra. Các chi tộc này do Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau, con gái A-na, sinh ra. 19Đó là các con trai Ê-sau, và các chi tộc của họ.20Đây là các con trai của Sê-i-rơ, người Hô-rít, tức cư dân trong xứ: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na, 21Đi-sôn, Ét-xe, và Đi-san. Đó là các chi tộc của dân Hô-rít, cư dân vùng Sê-i-rơ trong xứ Ê-đôm. 22Các con trai của Lô-than là Hô-ri và Hê-man; còn Thim-na là em gái Lô-than.23Đây là các con trai của Sô-banh: Anh-van, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phô, và Ô-nam. 24Đây là các con trai của Xi-bê-ôn: Ai-gia và A-na. Ai-gia này là người đã tìm thấy các suối nước nóng trong hoang mạc, khi ông chăn lừa cho Xi-bê-ôn, cha mình.25Đây là con cái của A-na: Đi-sôn và Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na. 26Đây là các con trai của Đi-sôn: Hem-đan, Ếch-ban, Ích-ran, và Kê-ran. 27Đây là các con trai của Ét-xe: Binh-han, Xa-van, và A-can. 28Đây là con trai của Đi-san: Út-xơ và A-ran.29Đây là các chi tộc của người Hô-rít: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na, 30Đi-sôn, Ét-xe, Đi-san: đó là các chi tộc của dân Hô-rít, theo như danh sách các chi tộc họ trong xứ Sê-i-rơ.31Đây là các vua cai trị xứ Ê-đôm trước khi có bất kỳ vua nào cai trị Y-sơ-ra-ên. 32Bê-la, con trai Bê-ô, cai trị Ê-đôm; tên thành của vua là Đin-ha-ba. 33Khi Bê-la qua đời, Giô-báp, con trai Xê-rách, người thành Bốt-ra, lên kế vị.34Khi Giô-báp qua đời, Hu-sam người xứ Thê-man, lên kế vị. 35Khi Hu-sam qua đời, Ha-đát, con trai Bê-đát, kẻ đã đánh bại dân Ma-đi-an trong xứ Mô-áp, lên kế vị. Tên thành của vua là A-vít. 36Khi Ha-đát qua đời, Sam-la, người thành Ma-rê-ca, lên kế vị.37Khi Sam-la qua đời, Sau-lơ, người thành Rê-hô-bốt ở ven sông, lên kế vị. 38Khi Sau-lơ qua đời, Ba-anh Ha-nan, con trai Ạc-bồ, lên kế vị. 39Khi Ba-anh Ha-nan, con trai Ạc-bồ, qua đời, Ha-đa lên kế vị. Tên thành của vua là Ba-u. Vợ ông tên Mê-hê-ta-bê-ên, con gái của Mát-rết, cháu của Mê Xa-háp.40Đây là tên của các trưởng tộc từ giữa vòng con cháu Ê-sau, tùy theo chi tộc và vùng đất của họ, theo tên của họ: Thim-na, Anh-va, Giê-hết, 41Ô-hô-li-ba-ma, Ê-la, Phi-nôn, 42Kê-na, Thê-man, Míp-xa, 43Mác-đi-ên, và Y-ram. Đó là các trưởng tộc của Ê-đôm, theo vùng định cư trong xứ mà họ sở hữu. Ê-sau là tổ phụ của dân Ê-đôm vậy.

Chapter 37

1Gia-cốp sống trong xứ cha mình đang kiều ngụ, tức xứ Ca-na-an. 2Đây là các việc liên quan đến Gia-cốp. Giô-sép, lúc đó ở tuổi mười bảy, đi giữ chiên cùng các anh mình. Cậu chơi với các con của bà Bi-la và Xinh-ba, vợ của cha mình. Cậu mách lại với cha những việc xấu của họ.3Số là Y-sơ-ra-ên yêu thương Giô-sép hơn mọi con trai khác của mình vì cậu là con trai sinh muộn của ông. Ông may cho cậu một cái áo thật đẹp. 4Các anh Giô-sép thấy cha yêu thương Giô-sép hơn hết thảy bọn mình, nên họ oán ghét cậu và chẳng nói năng nhẹ nhàng với cậu.5Giô-sép nằm mơ rồi thuật lại cho các anh, khiến họ oán ghét cậu càng thêm. 6Cậu nói với họ: “Xin các anh nghe em kể giấc mơ mà em nằm thấy.7Em thấy chúng ta đang bó lúa ngoài đồng thì, kìa, bó lúa của em ngóc lên và đứng thẳng dậy, còn mấy bó lúa của các anh thì xúm lại và cúi rạp xuống trước bó lúa của em.” 8Các anh cậu đáp lại cậu: “Vậy mày sẽ thật nắm quyền trên chúng tao sao? Mày sẽ thật cai trị chúng tao ư?” Vậy là vì các giấc mơ của cậu và lời cậu nói mà họ lại ghét cậu càng hơn.9Cậu lại nằm mơ nữa và cũng đi thuật cho các anh mình nghe. Cậu nói: “Này, em lại thấy một giấc mơ nữa. Mặt trời, mặt trăng và mười một ngôi sao cúi xuống trước em.” 10Cậu cũng thuật lại cho cha mình như đã thuật cho các anh, và cậu bị cha quở mắng. Ông nói với cậu: “Giấc mơ mà con nằm thấy đó là sao? Phải chăng cha, mẹ, cùng các anh con đều sẽ sấp mình xuống trước mặt con?” 11Các anh thì ghen ghét cậu, nhưng cha thì ghi nhớ việc ấy.12Các anh đi chăn bầy chiên cho cha tại Si-chem. 13Y-sơ-ra-ên bảo Giô-sép: “Chắc các anh con đang chăn bầy ở Si-chem. Lại đây, để cha sai con đi thăm họ.” Giô-sép đáp lại cha: “Con đi ngay.” 14Ông dặn cậu: “Con hãy đi để xem các anh có mạnh giỏi chăng, và đàn gia súc có ổn không, rồi về thuật cho cha biết.” Vậy là Giô-sép vâng lời cha; từ thung lũng Hếp-rôn cậu lên đường đi Si-chem15Có người bắt gặp Giô-sép lang thang trên một cánh đồng. Ông ta hỏi cậu: “Cậu tìm ai vậy?” 16Giô-sép đáp: “Tôi đi tìm các anh tôi. Xin cho tôi biết họ đang chăn bầy ở đâu vậy.” 17Người kia đáp: “Họ đã đi khỏi đây, vì tôi nghe họ bảo: ‘Chúng ta hãy đến Đô-than.’” Giô-sép đuổi theo các anh và tìm thấy họ ở Đô-than.18Họ trông thấy cậu từ xa, nhưng trước khi cậu đến gần thì họ tính kế hại cậu, để giết cậu đi. 19Các anh Giô-sép nói với nhau: “Kìa, thằng nằm mộng đến kia. 20Vậy, bây giờ, nào, chúng ta hãy giết chết nó rồi quăng nó xuống một cái hố. Chúng ta sẽ nói: ‘Nó đã bị thú dữ ăn thịt.’ Rồi để xem các giấc mơ của nó sẽ thế nào.”21Ru-bên nghe lời đó nên giải cứu cậu khỏi tay họ. Ông nói: “Chúng ta đừng giết nó.” 22Ru-bên bàn với họ: “Đừng làm đổ máu. Hãy quăng nó xuống cái hố này ở nơi hoang mạc, nhưng đừng ra tay giết nó” – ông nói vậy để giải cứu Giô-sép khỏi tay họ và đem cậu về trả cho cha.23Vậy là khi Giô-sép đến nơi, họ lột chiếc áo đẹp của cậu. 24Họ bắt cậu quăng xuống hố. Cái hố ấy khô cạn, không có nước.25Rồi họ ngồi lại dùng bữa. Khi nhướng mắt lên nhìn, họ thấy, kìa, có một đoàn dân buôn người Ích-ma-ên từ Ga-la-át đến, dẫn theo lạc đà chở gia vị, dầu xoa bóp và thuốc thơm. 26Giu-đa nói với các anh em mình: “Giết em rồi phi tang đi thì có ích gì?27Thôi thì chúng ta cứ bán nó cho dân Ích-ma-ên và đừng làm gì hại nó, vì nó cũng là em, là ruột thịt với chúng ta.” Mấy anh em nghe theo Giu-đa. 28Đoàn lái buôn người Ma-đi-an đi qua. Các anh Giô-sép kéo cậu từ dưới hố lên. Họ bán Giô-sép cho những người Ích-ma-ên đó với giá hai mươi miếng bạc. Người Ích-ma-ên đem Giô-sép sang Ai Cập.29Ru-bên quay trở lại cái hố và, ôi thôi, Giô-sép không còn ở dưới đó. Ông xé áo mình. 30Ông trở lại gặp các em, hỏi: “Cậu bé đâu rồi? Còn tôi, tôi biết đi đâu đây?”31Họ giết một con dê và lấy áo Giô-sép nhúng vào máu nó. 32Rồi họ mang nó về cho cha, thưa: “Chúng con tìm thấy cái áo này. Cha xem có phải là của con trai cha không.” 33Gia-cốp nhận ra chiếc áo và thốt lên: “Đúng là áo của con ta. Thú dữ đã ăn thịt nó. Giô-sép hẵn đã bị xé xác rồi.”34Gia-cốp xé áo quần rồi lấy bao bố quấn ngang hông. Ông khóc thương con mình trong nhiều ngày. 35Hết thảy con trai, con gái đều tìm cách an ủi ông, nhưng ông từ chối, rằng: “Thật, cha sẽ để tang con mình cho đến ngày xuống âm phủ.” Cha Giô-sép khóc thương cậu như vậy đó. 36Tại Ai Cập, những người Ma-đi-an bán cậu cho ông Phô-ti-pha, vị quan của Pha-ra-ôn chỉ huy đội thị vệ.

Chapter 38

1Vào khoảng thời gian đó, Giu-đa lìa anh em mình đến ở với một người A-đu-lam nọ tên là Hi-ra. 2Ở đó ông gặp con gái của một người Ca-na-an có tên là Su-a. Giu-đa cưới người này và ăn ở với người.3Bà có thai rồi sinh một con trai. Đứa bé được đặt tên là Ê-rơ. 4Bà lại có thai và sinh một con trai nữa. Bà đặt tên nó là Ô-nan. 5Bà lại có một con trai khác nữa và đặt tên nó là Sê-la. Bà sinh cậu bé này tại Kê-xíp.6Giu-đa cưới vợ cho Ê-rơ, con trưởng nam của mình. Tên của cô này là Ta-ma. 7Ê-rơ, con trưởng của Giu-đa, là người gian ác trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài giết chết anh ta.8Giu-đa nói với Ô-nan: “Hãy ăn ở với chị dâu của con. Hãy làm trọn bổn phận của em chồng đối với chị ấy, để có con nối dõi cho anh con.” 9Ô-nan biết rằng con sinh ra sẽ không phải là con mình, nên khi ăn ở với chị dâu, anh ta làm cho tinh rơi vãi xuống đất, để người anh khỏi có con. 10Việc anh làm đó là ác trước mặt Giê-hô-va, nên Ngài cũng giết chết anh.11Vậy là Giu-đa nói với Ta-ma, dâu mình: “Con cứ về bên nhà cha con và ở góa như vậy cho đến khi Sê-la, con trai cha, khôn lớn.” Vì ông nghĩ: “Không khéo nó cũng chết như các anh nó.” Ta-ma về sống ở nhà cha cô.12Sau một thời gian lâu, con gái Su-a, vợ của Giu-đa, qua đời. Khi lòng đã khuây khỏa, Giu-đa cùng với ông bạn người A-đu-lam là Hi-ra đi lên chỗ những người thợ hớt lông chiên của mình tại Thim-na. 13Có người báo cho Ta-ma: “Kìa, ông gia cô sắp lên Thim-na để hớt lông chiên.” 14Ta-ma cởi bỏ bộ đồ góa phụ, lấy khăn trùm lên người, phủ kín mình lại. Cô ngồi tại cổng thành Ê-na-im, ven con đường đi Thim-na. Làm vậy là vì cô thấy Sê-la đã lớn rồi mà họ vẫn chưa gả mình cho cậu làm vợ.15Khi Giu-đa thấy cô, ông tưởng cô là gái điếm vì cô đã che mặt mình. 16Ông đến gặp cô ở ven đường, bảo: “Này, tôi muốn ngủ với cô? – vì ông không biết đó là con dâu mình. Cô hỏi: “Ông trả cho tôi bao nhiêu để ngủ với tôi?”17Ông đáp: “Tôi sẽ gửi trả cô một con dê tơ trong bầy của tôi.” Cô lại hỏi: “Ông cho tôi vật gì để làm tin cho đến khi ông gửi con dê đó?” 18Ông đáp: “Tôi có thể cho cô vật gì để làm tin đây?” Cô đáp: “Cái ấn, sợi dây, và cây trượng ông đang cầm.” Giu-đa trao các thứ đó cho cô và ngủ với cô. Vậy là cô bởi ông mà mang thai.19Cô lên đường đi về, cởi bỏ khăn trùm và mặc lại đồ góa phụ. 20Giu-đa nhờ ông bạn người A-đu-lam gửi cho người phụ nữ con dê tơ trong bầy để nhận lại vật làm tin, nhưng ông này không tìm được cô.21A-đu-lam hỏi thăm giới đàn ông ở đó, rằng: “Cô gái điếm đứng đường ở thành Ê-na-im đi đâu rồi?” Họ đáp: “Chưa bao giờ có gái điếm ở vùng này cả.” 22Ông gặp lại Giu-đa và nói: “Tôi không tìm được cô ta. Mà mấy ông ở đó cũng nói: “Ở đây không có kỵ nữ nào cả.” 23Giu-đa đáp: “Cứ để cho cô ta giữ các thứ ấy, không khéo chúng ta lại mang tiếng. Vì quả là tôi có gửi con dê tơ này, nhưng anh không gặp được cô ta đó thôi.”24Khoảng chừng ba tháng sau có người thuật lại cho Giu-dã, rằng: “Con dâu ông là Ta-ma đi làm gái điếm, và vì vậy cô ta đã mang thai.” Giu-đa đáp: “Đem nó đến đây và rồi thiêu sống nó đi.” 25Khi người ta mang cô ra thì cô sai nhắn thế này với ông gia mình: “Con có thai là do người chủ của các món đồ này.” Cô tiếp: “Xin cha xác định xem chúng là của ai – cái ấn, sợi dây, và cây trượng.” 26Giu-đa nhận ra các thứ ấy và nói: “Nó đúng hơn mình, vì mình không gả nó cho Sê-la, con trai mình, làm vợ.” Rồi ông không ăn ở với cô nữa.27Đến kỳ sinh nở thì, kìa, trong dạ cô có thai đôi. 28Khi cô sinh, một đứa đưa tay ra trước; người đỡ đẻ lấy một sợi chỉ đỏ buộc lên tay nó và nói: “Đứa này ra trước.”29Nhưng nó lại rút tay vào và, này, đứa kia lại ra trước. Người đỡ để thốt lên: “Mày xông ra như vậy đó!” Và người ta đặt tên cho nó là Phê-rết. 30Kế đến, em nó, là đứa có sợi chỉ đỏ trên tay, cũng ra theo, được người ta đặt tên là Sê-rách.

Chapter 39

1Giô-sép bị đem xuống Ai Cập. Ông Phô-ti-pha, vị quan người Ai Cập của Pha-ra-ôn chỉ huy đội thị vệ, mua lại cậu từ tay các lái buôn Ích-ma-ên đã đem cậu xuống đó. 2Giê-hô-va ở cùng Giô-sép. Cậu trở nên người thành công. Cậu ở trong nhà người chủ Ai Cập của mình.3Chủ nhận biết Giê-hô-va ở với cậu và Giê-hô-va khiến mọi việc cậu làm đều thành công tốt đẹp. 4Giô-sép được chủ mến chuộng. Cậu phục vụ Phô-ti-pha. Phô-ti-pha cắt đặt cậu làm quản gia, và mọi tài sản mình có ông đều giao cho cậu trông coi.5Từ khi ông ta giao cho cậu quản lý nhà cửa cùng mọi thứ mình sở hữu, thì Giê-hô-va đã ban phước cho nhà ông ta vì cớ Giô-sép. Phước của Giê-hô-va giáng trên mọi thứ thuộc về Phô-ti-pha trong nhà cũng như ngoài đồng. 6Phô-ti-pha đặt mọi thứ mình có dưới quyền coi sóc của Giô-sép. Ông chẳng cần quan tâm đến bất kỳ việc gì ngoài trừ các thức mình ăn. Giô-sép là người bảnh trai, duyên dáng.7Sau các việc đó, vợ của chủ động lòng tham muốn Giô-sép. Bà ta bảo: “Hãy lại nằm với em.” 8Nhưng cậu từ chối và đáp lại vợ chủ: “Kìa, chủ chẳng cần lưu ý việc tôi làm trong nhà, và người đã đặt mọi thứ mình có dưới quyền coi sóc của tôi. 9Trong nhà này chẳng ai lớn hơn tôi. Chủ chẳng giữ lại thứ gì ngoại trừ bà, vì bà là vợ của người. Làm sao tôi có thể làm chuyện đại ác đó, để rồi phạm tội với Đức Chúa Trời?”10Ngày này sang ngày khác, bà chủ này cứ tiếp tục dụ dỗ Giô-sép, nhưng cậu vẫn không chịu ngủ với hoặc ở riêng với bà ta. 11Ngày nọ, Giô-sép vào nhà để làm công việc mình. Chẳng có gia nhân nào trong đó. 12Bà ta túm lấy áo cậu, bảo: “Ngủ với em đi.” Cậu cởi bỏ áo lại trong tay bà ta rồi chạy thoát ra ngoài.13Khi bà ta thấy cậu bỏ lại áo và chạy thoát ra ngoài, 14bà gọi các đầy tớ trong nhà, bảo: “Này, hãy xem ông Phô-ti-pha đã đem về một tên Hê-bơ-rơ để trêu chọc chúng ta. Nó vào nhà định ngủ với tôi, nhưng tôi la lớn. 15Khi nghe tôi la thì nó bỏ áo lại chạy ra ngoài.16Rồi bà ta giữ chiếc áo bên mình cho đến khi ông chủ cậu về. 17Bà ta mách với ông thế này: “Thằng Hê-bơ-rơ mà ông đem về đã vào nhà trêu chọc tôi. 18Thấy tôi la lên thì nó bỏ áo chạy ra ngoài.”19Khi chủ cậu nghe lời người vợ kể lại, rằng: “Thằng đầy tớ của ông đã làm thế này, thế này với tôi,” ông ta rất tức giận. 20Chủ bắt Giô-sép tống giam vào ngục, là nơi giam giữ các tù nhân của vua. Vậy là Giô-sép ở tù.21Nhưng Giê-hô-va ở cùng Giô-sép và tỏ lòng thành tín với cậu. Ngài khiến cho cậu chiếm được cảm tình của người quản ngục. 22Viên quản ngục giao cho Giô-sép trông coi tất cả tù nhân trong ngục. Giô-sép chịu trách nhiệm mọi việc họ làm trong đó. 23Viên quản ngục chẳng cần phải bận tâm về mọi việc đã giao cho cậu, vì Giê-hô-va ở cùng cậu. Cậu làm gì Giê-hô-va cũng khiến thành công.

Chapter 40

1Sau các việc đó, quan chước tửu và quan ngự thiện của vua Ai Cập phạm lỗi với chúa mình, tức vua Ai Cập. 2Pha-ra-ôn nổi giận với hai vị quan này, tức quan chước tửu và quan ngự thiện. 3Ông giam họ vào nhà lao của vị quan chỉ huy đội thị vệ, tức cùng nơi Giô-sép bị giam giữ.4Quan thị vệ giao cho Giô-sép chịu trách nhiệm chăm sóc hai vị quan này. Họ bị giam như vậy một thời gian. 5Vào cùng một đêm nọ, cả hai ông đều nằm mơ – quan chước tửu và quan ngự thiện của vua Ai Cập đang bị giam trong nhà lao mỗi người đều năm mơ, mỗi giấc mơ đều có ý nghĩa.6Giô-sép đến gặp họ vào buổi sáng, và thấy họ buồn rầu. 7Cậu hỏi hai vị quan của Pha-ra-ôn đang bị giam cùng với mình trong dinh của chủ, rằng: “Sao hai vị hôm nay trông rầu rĩ quá vậy?” 8Họ đáp lại cậu: “Cả hai chúng tôi đều nằm mơ, nhưng chẳng ai giải nghĩa được.” Giô-sép bảo họ: “Chẳng phải giải mộng là việc của Đức Chúa Trời sao? Xin cứ thuật lại cho tôi.”9Vậy là quan chước tửu thuật giấc mơ mình thấy cho Giô-sép. Ông nói: “Khi nằm mơ, tôi thấy, kìa, có một cây nho trước mặt. 10Cây nho ấy có ba nhánh. Khi cây nho nứt lộc thì hoa nở và các chùm nho chín. 11Tay tôi đang cầm chén của Pha-ra-ôn. Tôi lấy nho đó ép nước vào chén Pha-ra-ôn rồi đặt chén vào tay Pha-ra-ôn.”12Giô-sép nói với ông: “Ý nghĩa là thế này. Ba nhánh là ba ngày. 13Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ trả tự do và phục chức cho quan. Rồi quan sẽ dâng rượu vào tay Pha-ra-ôn, y như khi quan còn làm chức chước tửu cho vua vậy.14Nhưng xin nhớ đến tôi khi hoàn cảnh của quan được thuận lợi, và làm ơn cho tôi. Xin trình bày trường hợp của tôi cho Pha-ra-ôn và giúp đem tôi ra khỏi chốn lao tù. 15Vì quả là tôi đã bị bắt đi khỏi xứ sở của người Hê-bơ-rơ. Ở đây tôi cũng chẳng làm điều gì khiến phải bị giam trong ngục như thế này.”16Khi quan ngự thiện thấy lời giải mộng có chiều thuận lợi, ông nói với Giô-sép: “Tôi cũng nằm mơ, và thấy mình đang đội ba rỗ bánh. 17Trong rỗ trên cùng có đủ thứ bánh nướng cho Pha-ra-ôn, nhưng chim đến rỉa các bánh đó trong chiếc rỗ tôi đang đội trên đầu.”18Giô-sép đáp lại, rằng: “Ý nghĩa là thế này. Ba rỗ bánh là ba ngày. 19Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ đem vua ra và cho treo quan lên cây. Rồi chim sẽ đến rỉa thịt quan.”20Ba ngày sau là sinh nhật của Pha-ra-ôn. Vua mở tiệc thết đãi triều thần. Ông đặc biệt lưu ý đến quan chước tửu và quan ngự thiện nhiều hơn tất cả các vị quan khác. 21Vua phục hồi chức việc lại cho quan chước tửu, và ông ta lại được dâng rượu vào tay vua. 22Nhưng vua lại cho treo quan ngự thiện lên, y như lời Giô-sép đã giải nghĩa cho họ. 23Nhưng quan chước tửu chẳng nhớ gì đến Giô-sép, mà lại quên mất cậu.

Chapter 41

1Đúng hai năm sau, Pha-ra-ôn nằm mơ. Vua thấy mình đang đứng ở mé sông Nin. 2Kìa, có bảy con bò cái béo tốt, mập mạp từ dưới sông đi lên ăn cỏ giữa đám lau sậy. 3Kìa, lại có thêm bảy con bò cái khác xấu xí, ốm yếu từ dưới sông theo lên. Chúng đứng cạnh các con bò kia trên bờ sông.4Rồi mấy con bò xấu xí, ốm yếu đó ăn mất mấy con bò béo tốt, mập mạp kia. Lúc đó Pha-ra-ôn thức giấc. 5Rồi ông ngủ tiếp và lại nằm mơ. Kìa có bảy bông lúa mọc lên trên cùng một cọng lúa, khỏe và tốt. 6Kìa, lại có bảy bông lúa lép và bị háp vì gió đông đâm ra theo sau đó.7Các bông lúa lép này nuốt chửng bảy bông lúa khỏe và chắc kia. Pha-ra-ôn thức giấc và thấy đó là giấc mơ. 8Đến sáng tâm thần ông bối rối. Ông cho triệu đến tất cả các thuật sĩ và giới thông thái Ai Cập. Pha-ra-ôn thuật cho họ nghe các giấc mơ, nhưng chẳng ai giải nghĩa được cho Pha-ra-ôn.9Lúc đó, quan chước tửu mới thưa với Pha-ra-ôn: “Hôm nay thần ngẫm lại các lỗi lầm của mình. 10Trước đây, bệ hạ có nổi giận với quần thần và đã tống giam tôi cùng quan ngự thiện tại dinh của quan thị vệ. 11Chúng tôi, tức ông ấy và tôi, đều nằm mơ trong cùng một đêm nọ. Chúng tôi mỗi người nằm mơ, giấc mơ của mỗi người đều có ý nghĩa riêng.12Bị giam chung với chúng tôi ở đó có một thanh niên Hê-bơ-rơ, đầy tớ của quan thị vệ. Chúng tôi thuật cho anh ta nghe và anh ta đã giải mộng cho chúng tôi. Anh ta giải thích cho mỗi người dựa vào giấc mơ người đó đã thấy. 13Việc xảy ra y như lời giải mộng của anh ta. Bệ hạ phục chức cho tôi, nhưng lại cho treo quan kia lên.”14Vậy là Pha-ra-ôn sai người triệu Giô-sép đến. Họ liền đem ông ra khỏi ngục, cho ông cạo mặt, thay áo quần, rồi vào diện kiến Pha-ra-ôn. 15Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Ta nằm mơ, mà chẳng có ai giải mộng được. Ta nghe biết rằng anh có thể nghe người ta thuật lại giấc mơ và giải nghĩa được.” 16Giô-sép đáp lại Pha-ra-ôn, rằng: “Không phải là tự tôi đâu, mà là Đức Chúa Trời sẽ ưu ái đáp lời bệ hạ.”17Pha-ra-ôn thuật lại cho Giô-sép: “Trong giấc mơ, ta đang đứng trên bờ sông Nin. 18Kìa, có bảy con bò cái mập mạp, béo tốt từ dưới sông đi lên và ăn cỏ giữa đám lau sậy.19Kìa, lại có bảy con bò khác đi theo lên, dáng xấu xí, gầy guộc. Trong cả xứ Ai Cập này ta chưa bao giờ thấy thứ gì xấu xí giống như vậy. 20Mấy con bò ốm yếu, xấu xí đó nuốt chửng bảy con bò mập béo lúc đầu. 21Chúng ăn nuốt như vậy mà cũng giống như chưa ăn gì cả, vì chúng vẫn cứ xấu xí như trước. Lúc đó ta tỉnh giấc.22Ta lại nằm mơ và, kìa, có bảy bông lúa mọc lên trên cùng một cọng lúa, chắc và tốt. 23Kìa, lại có bảy bông khác, héo hon, lép và bị háp vì gió đông, mọc lên theo. 24Các bông lúa lép nuốt chửng bảy bông lúa chắc. Ta đã kể các giấc mơ này cho giới thuật sĩ, nhưng chẳng có ai giải thích ý nghĩa cho ta được.”25Giô-sép nói với Pha-ra-ôn: “Hai giấc mơ của bệ hạ chỉ là một. Điều Đức Chúa Trời sắp làm thì Ngài rao báo cho bệ hạ biết.26Bảy con bò cái béo tốt là bảy năm, và bảy bông lúa chắc cũng là bảy năm. Các giấc mơ này giống nhau.27Bảy con bò gầy guộc, xấu xí đi lên sau, cũng như bảy bông lúa lép queo quắt vì gió đông sẽ là bảy năm đói kém. 28Đó là điều mà tôi đã nói cho bệ hạ. Việc Đức Chúa Trời sắp làm thì Ngài đã bày tỏ cho bệ hạ. 29Kìa, sẽ có bảy năm bội thu trên khắp Ai Cập.30Sau đó sẽ đến bảy năm đói kém, và trong đất Ai Cập người ta sẽ quên hết tình trạng dư giả kia, do nạn đói sẽ khiến xứ bị điêu tàn. 31Trong xứ người ta không còn nhớ thế nào là dư giả vì nạn đói theo sau đó sẽ rất trầm trọng. 32Giấc mơ của bệ hạ được lặp lại vì đó là việc Đức Chúa Trời đã quyết và Ngài sẽ sớm thực hiện.33Bây giờ đây, bệ hạ phải tìm một người khôn sáng và cắt đặt người đó cai quản xứ Ai Cập. 34Bệ hạ hãy để người đó chỉ định những quản đốc trong xứ, để họ thu vào một phần năm sản lượng của Ai Cập trong bảy năm bội thu.35Họ phải thu góp toàn bộ lương thực của những năm được mùa sắp đến. Họ phải theo sự ủy quyền của bệ hạ mà tồn trữ ngũ cốc để dùng làm lương thực trong các thành. Họ phải bảo vệ số lương thực ấy. 36Đó sẽ là nguồn cung cấp cho xứ sở trong bảy năm đói kém sẽ xảy ra trong đất Ai Cập. Như vậy, đất nước sẽ không bị điêu tàn bởi nạn đói.”37Lời bàn này được Pha-ra-ôn và toàn thể quần thần ông lấy làm phải. 38Pha-ra-ôn nói với các quần thần mình: “Một người thế này, có Thần Linh của Đức Chúa Trời trong mình, chúng ta có thể tìm được chăng?”39Vậy là Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Vì Đức Chúa Trời đã tỏ cho anh mọi việc này, nên chẳng có ai khôn sáng như anh cả. 40Anh sẽ cai quản nhà của ta, và toàn thể dân tộc ta sẽ phải tuân theo lời của anh. Ta chỉ hơn anh vì ta ngự trên ngai mà thôi.” 41Pha-ra-ôn lại nói với Giô-sép: “Này, ta đã lập anh cầm quyền trên khắp xứ Ai Cập đó.”42Pha-ra-ôn cởi chiếc nhẫn ấn khỏi tay mình và đeo vào tay Giô-sép. Ông được cho mặc áo vải lanh sợi mảnh, và đeo chuyền vàng vào cổ. 43Vua cho ông đi trong chiếc xe thứ hai mà người sở hữu. Trước mặt ông người ta hô lên: “Hãy quỳ xuống.” Pha-ra-ôn lập ông cai trị toàn xứ Ai Cập.44Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Ta là Pha-ra-ôn, nhưng nếu không có anh thì cả xứ Ai Cập này chẳng có ai đưa tay đưa chân lên được.” 45Pha-ra-ôn đặt tên cho Giô-sép là “Xa-phơ-nát Pha-nê-ách.” Vua gả cho Giô-sép cô Ách-nát làm vợ; cô này là con gái ông Phô-ti-phê-ra, tư tế thành Ôn. Quyền hành của Giô-sép là trên toàn cõi Ai Cập.46Giô-sép được ba mươi tuổi khi ông ra mắt Pha-ra-ôn, vua Ai Cập. Ông cáo từ Pha-ra-ôn ra đi khắp xứ Ai Cập. 47Trong bảy năm được mùa, đất sản sinh huê lợi dư dật.48Giô-sép thu gom hết lương thực của bảy năm đó trong xứ Ai Cập và trữ trong các thành. Ông đem vào mỗi thành lương thực thu hoạch từ các ruộng đồng chung quanh đó. 49Giô-sép tích trữ ngũ cốc như cát biển, nhiều đến độ ông không đong lường nữa vì không thể tính được.50Trước khi các năm nói kém xảy đến thì Giô-sép có được hai con trai do Ách-nát, con gái Phô-ti-phê-ra, tư tế thành Ôn, sinh cho ông. 51Giô-sép đặt tên cho con trai đầu là Ma-na-se, vì ông nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi quên đi mọi nhọc nhằn và cả nhà cha tôi.” 52Ông đặt tên cho con thứ hai là Ép-ra-im, vì ông nói: “Đức Chúa Trời đã khiến tôi thành công trong xứ tôi chịu đau khổ.”53Bảy năm bội thu trong xứ Ai Cập kết thúc. 54Bảy năm đói kém khởi sự, y như Giô-sép đã nói. Tình trạng đói kém xảy ra khắp mọi nơi, nhưng trên toàn xứ Ai Cập vẫn có lương thực.55Đến khi toàn Ai Cập bị đói, dân chúng kêu nài Pha-ra-ôn xin cấp lương thực. Pha-ra-ôn nói với mọi người Ai Cập: “Hãy đến với Giô-sép và làm theo mọi điều anh ta dặn bảo.” 56Nạn đói xảy ra trên khắp cả xứ. Giô-sép mở tất cả các kho vựa ra bán cho người Ai Cập. 57Hêt thảy các xứ người ta đều đến Ai Cập để mua ngũ cốc từ Giô-sép, vì nạn đói ấy trầm trọng trên khắp đất.

Chapter 42

1Gia-cốp nghe biết bên Ai Cập có thóc lúa. Ông nói với các con trai mình: “Sao các con lại nhìn nhau như vậy?” 2Ông tiếp: “Này, cha có nghe ở Ai Cập có bán lúa. Các con hãy xuống đó mua đi để chúng ta sống mà khỏi phải chết chứ.” 3Vậy là mười người anh Giô-sép xuống Ai Cập mua lúa. 4Nhưng Bên-gia-min, em trai Giô-sép, thì Gia-cốp không sai đi cùng các anh, vì ông bảo: “Nhỡ nó gặp họa không chừng.”5Các con trai Y-sơ-ra-ên đến mua lúa cùng với những người khác, vì xứ Ca-na-an gặp nạn đói. 6Lúc ấy, Giô-sép nắm toàn quyền tại Ai Cập. Ông là người bán lương thực cho dân chúng trong xứ. Các anh Giô-sép đến và sấp mặt xuống đất trước ông.7Giô-sép thấy các anh và nhận ra họ, nhưng ông làm như không biết và nói với họ cách xẳng xớm. Ông hỏi họ: “Các người từ đâu đến?” Họ đáp: “Từ xứ Ca-na-an, đến để mua lương thực.” 8Giô-sép nhận ra họ, nhưng họ không nhận ra ông.9Giô-sép nhớ lại các giấc mơ mà ông đã thấy về họ. Ông bảo họ: “Các người là kẻ dọ thám. Các người đến để dòm ngó các chỗ yếu trong xứ.” 10Họ đáp lại ông: “Không đâu, thưa chúa. Các tôi tớ chúa đây đến để mua lương thực. 11Tất cả chúng tôi là con cùng một cha. Chúng tôi đều là dân lương thiện. Các tôi tớ chúa chẳng phải kẻ dọ thám đâu.”12Ông đáp: “Không đúng. Các người đã đến để dọ thám các nơi không được phòng thủ của xứ này.” 13Họ đáp: “Các tôi tớ của chúa đây có mười hai anh em, con của cùng một cha trong xứ Ca-na-an. Chú út hiện vẫn ở nhà với cha chúng tôi, một chú em khác thì không còn nữa.”14Giô-sép nói với họ: “Đúng như ta đã nói; các người là quân dọ thám. 15Ta sẽ dùng điều này để thử các người. Ta chỉ mạng Pha-ra-ôn thề rằng các người sẽ không được phép ra khỏi chốn này trừ khi chú em út của các người xuống đây. 16Hãy sai một người trong bọn về đem chú em kia xuống. Các người sẽ bị ràng buộc để ta kiểm tra lời các người, xem các người có nói thật không; nếu chẳng thật thì, ta chỉ mạng Pha-ra-ôn, hẳn các người là kẻ dọ thám.” 17Rồi ông bắt giam tất cả trong ba ngày.18Vào ngày thứ ba, Giô-sép nói với họ: “Hãy làm thế này để được sống, vì ta kính sợ Đức Chúa Trời. 19Nếu các người là kẻ lương thiện. thì hãy để một người nào đó chịu giam lại ở đây, còn những người khác sẽ mang lúa về cứu đói cho gia đình. 20Hãy đem em út các người xuống gặp ta, để ta kiểm chứng lời các người và các người khỏi chết.” Vậy là họ làm theo.21Họ nói với nhau: “Chúng ta thực sự mắc tội về em của mình vì chúng ta thấy nỗi thống khổ của linh hồn nó khi nó van nài chúng ta mà chúng ta không nghe. Vậy nên tai họa này mới xảy đến cho chúng ta.” 22Ru-bên đáp lại họ: “Bộ tôi chẳng nói với các chú: ‘Đừng có phạm tội với thằng bé’ đó sao? Vậy mà các chú có nghe đâu. Bây giờ thì máu nó bị đòi lại nơi chúng ta.”23Họ không biết rằng Giô-sép hiểu lời họ nói, vì có một người phiên dịch giữa họ. 24Ông quay sang chỗ khác mà khóc. Rồi ông quay lại nói tiếp với họ. Ông bắt Si-mê-ôn từ giữa họ và trói người này lại trước mặt họ. 25Rồi Giô-sép bảo đầy tớ đổ đầy thóc vào bao của các anh, và bỏ tiền mỗi người vào lại bao của họ, cũng như cấp lương thực cho họ dùng khi đi đường. Việc được thực hiện đúng như vậy.26Các anh chất lúa lên lưng lừa rồi lên đường. 27Đến quán trọ, khi một người giữa vòng họ mở bao ra cho lừa ăn lúa, thì thấy số tiền mình đã trả. Kìa, nó nằm trong miệng bao. 28Ông nói với các anh em mình: “Họ trả tiền tôi lại. Xem này, nó ở ngay trong bao của tôi.” Lòng họ bối rối; họ kinh hoảng nói với nhau: “Việc Đức Chúa Trời làm cho chúng ta đây là thế nào vậy?”29Họ về gặp Gia-cốp, cha mình, trong xứ Ca-na-an và thuật lại cho ông mọi việc đã xảy ra với mình. Họ nói: 30“Người làm chúa trong xứ ăn nói với chúng con cách xẳng xớm và cho rằng chúng con đi dọ thám xứ ấy. 31Chúng con nói với ông ta: ‘Chúng tôi là dân lương thiện. Chúng tôi không phải kẻ dọ thám. 32Chúng tôi có mười hai anh em, là con cùng một cha. Một chú không còn nữa, còn chú út hiện đang ở với cha trong xứ Ca-na-an.’33Người đó, tức ông chúa xứ ấy, đáp lại chúng con: ‘Bằng cách này ta sẽ biết các người có lương thiện hay không. Hãy để lại đây với ta một người, lấy lúa về cứu đói cho gia đình và đi đi. 34Hãy đem em út các người đến cho ta. Khi đó, ta sẽ biết rằng các người không phải là kẻ dọ thám, mà là dân lương thiện. Rồi ta sẽ phóng thích người anh em này và các người sẽ được mua bán trong xứ.’”35Khi họ trút bao mình ra thì, kia, cọc tiền của mỗi người vẫn còn trong bao. Khi họ và người cha thấy tiền đó, tất cả đều phát sợ. 36Gia-cốp, người cha, nói với họ: “Chúng bây đã cướp mất các con của cha. Giô-sép không còn, Si-mê-ôn cũng mất, rồi giờ chúng bây lại muốn lấy đi thêm Bên-gia-min. Mọi điều này cha phải chịu hết.”37Ru-bên thưa với cha, rằng: “Cha có thể giết chết hai con trai con nếu con không đem Bên-gia-min về lại cho cha. Cha hãy giao em cho con, rồi con sẽ đem em về lại cho cha.” 38Gia-cốp đáp: “Con trai cha sẽ không xuống đó với chúng bây. Vì anh nó đã chết, cha chỉ còn mỗi một mình nó. Nếu chuyện không hay xảy ra cho nó trên đường đi thì chúng bay sẽ khiến cho cái đầu bạc của cha phải đau buồn mà xuống âm phủ.”

Chapter 43

1Tình trạng đói kém trong xứ vẫn trầm trọng. 2Khi họ đã ăn hết số lúa mua ở Ai Cập, cha họ bảo: “Hãy trở xuống mua thêm một ít lương thực cho chúng ta.”3Giu-đa đáp lại ông: “Người đó đã nghiêm nghị bảo chúng con: ‘Các người đừng mong thấy được mặt ta nếu không có em các người đi cùng.’ 4Nếu cha để em đi cùng chúng con thì chúng con mới xuống đó mua lương thực được. 5Còn nếu cha không để em đi thì chúng con sẽ không xuống đâu. Vì người đó đã nói với chúng con: ‘Các người đừng hòng thấy mặt ta trừ khi có em các người đi cùng.’”6Y-sơ-ra-ên nói: “Sao chúng bây lại xử tệ với cha như vậy mà nói cho người đó biết mình còn em?” 7Họ đáp: “Người đó hỏi kỹ càng về chúng con và gia đình. Ông ta hỏi: ‘Cha các người còn sống chăng? Các người có anh em nào khác không?’ Và chúng con cứ theo mấy câu hỏi đó mà trả lời. Làm sao chúng con biết được ông ta sẽ bảo: ‘Phải đem em các người xuống’?”8Giu-đa nói với Y-sơ-ra-ên, cha mình: “Cứ cho em theo con, rồi chúng con sẽ đứng dậy đi ngay, để chúng ta – cả chúng con, cha và con cái chúng con – đều được sống, khỏi phải chết. 9Con xin bảo lãnh em. Con sẽ chịu trách nhiệm về em trước mặt cha. Nếu con không đem em về cho cha và trình em trước mặt cha, thì con đây sẽ chịu tội mãi mãi. 10Vì nếu chúng ta không nấn ná thì hẳn chúng con đã đi chuyến thứ hai và quay trở về đây rồi.”11Y-sơ-ra-ên, cha họ, bảo họ: “Nếu phải như vậy thì hãy làm thế này. Hãy mang theo trong bao một số sản vật tốt nhất của xứ, đem xuống tặng cho người đó: một ít dầu xoa và mật ong, gia vị và nhựa thơm, phi tử và hạnh nhân. 12Hãy cầm theo gấp đôi số bạc. Số bạc bị bỏ lại ở miệng bao các con phải cầm theo. Chắc có sự nhầm lẫn nào đó.13Cũng hãy dẫn theo em các con. Hãy đứng dậy trở xuống mà gặp người đó. 14Nguyện Đức Chúa Trời toàn năng thương xót các con trước mặt người đó, để ông ta tha đứa em kia cùng với Bên-gia-min cho các con. Nếu cha mất con thì cha đành chịu vậy.” 15Những người ấy lấy lễ vật, và đem theo gấp đôi số bạc, cùng với Bên-gia-min. Họ đứng dậy đi xuống Ai Cập và ra mắt Giô-sép.16Khi Giô-sép thấy Bên-gia-min đi cùng họ, ông nói với viên quản gia: “Hãy đưa mấy người ấy về nhà, và giết thịt con gì đó làm món ăn, vì trưa nay họ sẽ dùng bữa với tôi.” 17Viên quản gia làm y như Giô-sép dặn bảo. Ông đưa mấy người đó đến nhà Giô-sép.18Những người ấy lo sợ khi họ được đưa đến nhà Giô-sép. Họ bảo: “Chắc vì số bạc đã trả lại trong các bao của chúng ta mà chúng ta bị đưa vào đây, để ông ta tìm dịp làm hại chúng ta. Ông ta có thể giữ chúng ta lại, bắt chúng ta làm nô lệ, rồi lấy hết lừa của chúng ta.” 19Họ lại gần viên quản gia của Giô-sép và nói với ông này ở chỗ cửa ra vào, 20rằng: “Thưa chúa tôi, lần đầu chúng tôi xuống đây mua lương thực.21Khi đến quán trọ, chúng tôi mở bao ra và, kìa bạc của mỗi người ở ngay trong miệng bao mình, đúng y số bạc chúng tôi trả. Chúng tôi có đem theo đây. 22Chúng tôi cũng có đem thêm bạc để mua lương thực. Chúng tôi chẳng biết ai đã để số bạc trong bao chúng tôi.” 23Viên quản gia nói: “Các ông cứ yên lòng, đừng sợ. hẳn là Đức Chúa Trời của các ông và Đức Chúa Trời của cha các ông đã để bạc đó trong bao các ông. Còn tôi đã nhận đủ số bạc của các ông rồi.” Rồi viên quản gia đem Si-mê-ôn ra gặp họ.24Viên quản gia đưa mấy người đó vào nhà Giô-sép. Ông mang nước ra cho họ rửa chân. Ông cũng đem thức ăn cho lừa của họ. 25Họ sửa soạn phẩm vật tặng cho Giô-sép khi ông về vào buổi trưa, vì họ nghe mình sẽ dùng bữa tại đây.26Khi Giô-sép về, họ đem các tặng phẩm mà họ mang theo vào trong nhà, và sấp mình xuống trước mặt ông. 27Ông hỏi thăm sức khỏe của họ, rằng: “Người cha già mà các người nói đó có mạnh giỏi không? Ông cụ vẫn còn sống đấy chứ?”28Họ đáp: “Tôi tớ ông là cha chúng tôi vẫn khỏe. Ông cụ vẫn còn sống.” Họ lại sấp mình xuống đất mà lạy. 29Giô-sép ngước mắt nhìn và thấy Bên-gia-min, em mình, con trai của mẹ mình. Ông hỏi: “Có phải đây là chú em út mà các người đã nói với ta không?” Ông tiếp: “Cầu Đức Chúa Trời làm ơn cho con, con trai.”30Rồi Giô-sép vội vã ra khỏi phòng vì ông vô cùng xúc động khi thấy em mình. Ông tìm chỗ để khóc. Ông về phòng riêng và khóc ở đó. 31Rồi ông rửa mặt và trở ra. Ông cầm lòng, bảo: “Đem thức ăn ra.”32Các đầy tớ dọn cho Giô-sép ăn riêng và các anh em ăn riêng. Những người Ai Cập dùng bữa với ông ở đó cũng ngồi riêng, vì người Ai Cập không ăn chung với người Hê-bơ-rơ được, bởi họ xem đó là việc ghê tởm. 33Các anh em ngồi đối diện với Giô-sép, anh cả ngồi chỗ của anh cả, em út ngồi chỗ của em út. Họ ngẩn ngơ nhìn nhau. 34Giô-sép sai đem các phần thức ăn trước mặt mình cho họ, nhưng phần Bên-gia-min nhiều gấp năm lần các người khác. Họ ăn, uống và vui vẻ cùng với ông.

Chapter 44

1Giô-sép dặn bảo người quản gia của mình, rằng: “Những người đó chở được bao nhiêu lương thực thì cứ đổ vào bao cho họ bấy nhiêu, rồi để bạc của mỗi người vào miệng bao của họ. 2Cũng hãy để cái chén bạc của tôi trong miệng bao của chú em út, cùng với số bạc mua lúa của chú ấy.” Viên quản gia làm y như Giô-sép dặn bảo.3Trời rạng sáng, người ta để những người đó ra đi cùng với lừa của mình. 4Khi ho đã ra khỏi thành nhưng chưa đi được bao xa, thì Giô-sép bảo viên quản gia: “Hãy đứng dậy đuổi theo mấy người kia, và khi đã đuổi kịp, hãy nói với họ: “Sao các người lấy oán trả ơn như vậy? 5Chẳng phải đây là cái chén mà chủ ta dùng để uống và để bói toán hay sao? Việc các người làm đó thật là tệ bạc.”6Viên quản gia đuổi kịp họ và nói những lời ấy với họ. 7Họ đáp lại ông: “Sao chúa tôi lại nói những lời như thế? Không thể nào có chuyện đầy tớ của chúa lại làm chuyện như vậy.8Kìa, tiền mà chúng tôi thấy trong miệng bao thì chúng tôi đã từ xứ Ca-na-an đem đến trả lại. Làm sao chúng tôi lại có thể ăn cắp bạc hay vàng gì trong nhà của chủ người? 9Nếu ai bị bắt gặp đang giữ vật ấy, thì người đó phải chết, và chúng tôi cũng xin làm nô lệ cho chúa tôi.” 10Viên quản gia đáp: “Rồi, cứ theo như lời các người đã nói. Cái chén được tìm thấy nơi ai thì người đó sẽ làm nô lệ cho tôi, còn những người khác vô tội.”11Vậy là mỗi người vội vàng hạ bao của mình xuống đất và mở bao ra. 12Viên quản gia lục soát, người anh cả trước hết và người em út sau cùng, và cái chén được tìm thấy trong bao của Bên-gia-min. 13Họ liền xé quần áo mình. Mỗi người lại chất đồ lên lưng lừa và quay trở vào thành.14Giu-đa và anh em ông đến nhà Giô-sép. Ông vẫn còn ở nhà, và họ sấp mình xuống trước ông. 15Giô-sép hỏi họ: “Việc các người đã làm đó là sao vậy? Bộ các người không biết rằng một người như ta đây biết bói toán sao?”16Giu-đa đáp: “Chúng tôi có thể nói gì với chúa tôi đây? Chúng tôi biết nói gì? Hoặc có thể tự biện minh thế nào đây? Đức Chúa Trời đã biết được sự gian ác của các tôi tớ chúa. Này, chúng tôi đây đều cam làm nô lệ cho chúa tôi – kẻ bị bắt gặp giữ cái chén cùng mọi người khác.” 17Giô-sép đáp: “Ta chẳng bao giờ có ý làm vậy. Ai bị bắt gặp lấy cắp cái chén, thì chỉ người đó mới phải làm nô lệ cho ta, còn những kẻ khác cứ yên lòng ra đi trở về với cha mình.”18Giu-đa đến gần Giô-sép và nói: “Thưa chúa tôi, vì chúa chẳng khác nào Pha-ra-ôn, nên xin hãy nghe tôi tớ chúa nói lời này, rồi chúa cứ nổi giận với tôi tớ chúa. 19Chúa tôi có hỏi các tôi tớ mình, rằng: ‘Các người còn cha hay anh em gì không?’20Và chúng tôi có đáp lại chúa tôi: ‘Chúng tôi còn một cha già, cùng một con nhỏ của ông cụ ở tuổi xế chiều. Người anh của chú em đó đã chết và chú ấy là con còn lại duy nhất của mẹ mình, được cha yêu thương.’ 21Chúa có bảo các tôi tớ chúa: ‘Hãy đem chú ấy xuống đây để ta thấy mặt.’ 22Và chúng tôi có đáp lại với chúa tôi: ‘Cậu bé không thể rời cha được, vì nếu cậu lìa xa cha thì cha sẽ chết.’23Nhưng chúa lại bảo các tôi tớ chúa: ‘Nếu em út các người không xuống gặp ta, thì các người đừng mong thấy lại mặt ta.’ 24Nên khi chúng tôi trở lên gặp lại tôi tớ chúa là cha chúng tôi, chúng tôi có thuật cho người lời của chúa tôi. 25Rồi khi cha chúng tôi bảo: ‘Hãy quay xuống đó mua lương thực cho chúng ta,’ 26chúng tôi đáp: ‘Chúng con không thể đi được. Nếu em út đi với chúng con, thì chúng con mới đi, vì chúng con không thể thấy mặt người đó trừ khi có em út cùng đi.’27Tôi tớ chúa, tức cha chúng tôi, đáp: ‘Chúng bây biết là vợ của cha đã sinh cho cha hai con trai. 28Một đứa đã ra đi biệt tích, và cha có nói: “hẳn nó đã bị xé xác, nên đến nay vẫn chưa gặp lại.” 29Nếu chúng bây lại đem đứa này đi và nhỡ nó bị hại gì, thì chúng bay sẽ khiến cái đầu bạc này phải đau buồn mà xuống âm phủ.’30Vì sự sống của cha buộc chặt với sinh mạng cậu bé, nên nếu tôi trở về cùng tôi tớ chúa là cha mình mà không có cậu bé về theo 31thì, khi ông cụ thấy cậu bé không đi cùng chúng tôi, ông cụ sẽ chết mất. Như thế các tôi tớ chúa sẽ khiến đầu bạc của tôi tớ chúa là cha chúng tôi phải đau lòng mà xuống âm phủ. 32Vì tôi tớ của chúa đây đã đứng ra bảo lãnh cậu bé với cha, rằng: ‘Nếu con không đem em về cùng cha, thì con xin chịu tội với cha mãi mãi.’33Cho nên, giờ đây, xin cho tôi tớ chúa ở lại làm nô lệ cho chúa thay cho cậu bé, và xin để cho cậu bé đi về cùng các anh của nó. 34Vì làm sao tôi dám về cùng cha nếu không có cậu bé cùng về? Tôi e phải chứng kiến điều tồi tệ xảy đến cho cha mình.”

Chapter 45

1Lúc đó Giô-sép không cầm lòng được trước mặt các đầy tớ đang đứng cạnh ông. Ông quát lớn: “Mọi người ra ngoài hết.” Vậy là chẳng có tôi tớ nào của Giô-sép ở cạnh khi ông tỏ mình ra cho các anh em. 2Ông khóc lớn đến nỗi người Ai Cập nghe được, và việc đó đến tai nhà Pha-ra-ôn. 3Giô-sép nói với các anh em: “Tôi là Giô-sép. Cha tôi vẫn còn sống chứ?” Nhưng trước mặt ông, các anh em quá sửng sốt, không trả lời được.4Rồi Giô-sép nói với các anh em: “Xin hãy lại gần đây.” Họ tiến lại. Ông tiếp: “Tôi là Giô-sép, người em mà các anh đã bán qua Ai Cập. 5Nhưng giờ đây, các anh đừng có đau buồn hoặc tự trách mình vì đã bán tôi đến đây, vì Đức Chúa Trời sai tôi đi trước để bảo toàn sự sống. 6Nạn đói đã kéo dài trong xứ hai năm nay, và vẫn còn năm năm nữa người ta sẽ không cày cấy, gặt hái gì được.7Đức Chúa Trời đã sai tôi đi trước các anh để bảo tồn dòng dõi các anh trên đất và giữ cho các anh được sống bằng một cuộc giải cứu lớn lao. 8Vậy, không phải các anh đã đưa tôi đến đây, mà là Đức Chúa Trời, và Ngài đã khiến tôi trở nên như cha của Pha-ra-ôn, làm chủ cả nhà người, và cai trị toàn cõi Ai Cập.9Anh em hãy mau trở lên gặp cha tôi và báo cho ông, rằng: ‘Giô-sép, con trai cha, nói thế này: Đức Chúa Trời đã khiến con trở nên người chủ của cả Ai Cập. Hãy xuống đây với con, đừng chậm trễ. 10Cha sẽ sống trong vùng Gô-sen và cha, cùng các con, cháu của cha, sẽ được gần con, với bầy bò, bầy chiên, và mọi thứ mà cha có. 11Con sẽ chu cấp cho cha tại đó, vì vẫn còn đến năm năm đói kém nữa, để cha sẽ không rơi vào cảnh nghèo thiếu – cha, cả nhà cha, và mọi thứ cha có.’12Này nhé, các anh đã chứng kiến tận mắt, cũng như em tôi là Bên-gia-min, chính miệng tôi nói với các anh đây. 13Các anh hãy thuật lại cho cha tôi biết mọi quyền hành của tôi tại Ai Cập, cùng mọi điều các anh đã thấy. Rồi hãy gấp rút đưa cha tôi xuống đây.”14Giô-sép ôm choàng lấy cổ Bên-gia-min, em mình mà khóc, và Bên-gia-min cũng khóc trên cổ anh. 15Ông cũng hôn tất cả các anh mình và khóc. Sau đó, các anh em chuyện trò với ông.16Tin về chuyện này lan đến nhà Pha-ra-ôn, rằng: “Các anh em của Giô-sép đã đến.” Tin đó khiến Pha-ra-ôn và quần thần ông vui thích. 17Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: “Bảo các anh em của anh làm thế này: ‘Hãy chất đồ lên lưng lừa rồi trở về Ca-na-an. 18Hãy rước cha và cả nhà các anh xuống đây với tôi. Tôi sẽ cấp cho các anh những vật tốt của xứ Ai Cập, và các anh sẽ được hưởng mẫu mỡ của đất.’19Anh phải bảo họ, rằng: ‘Hãy làm thế này: hãy đem xe cộ từ xứ Ai Cập về rước con cái và vợ mình. Cũng hãy đón cha các anh xuống đây. 20Đừng lo gì về các tài sản của mình, vì những thứ tốt đẹp của cả xứ Ai Cập là của các anh.’”21Các con trai của Y-sơ-ra-ên làm theo. Giô-sép cấp cho họ xe cộ, theo như lệnh truyền của Pha-ra-ôn, và phát cho họ lương thực để dùng trong chuyến đi. 22Ông cho mỗi người áo quần để mặc thay đổi, nhưng riêng Bên-gia-min, ông cho ba trăm miếng bạc và năm bộ áo quần. 23Với cha mình, ông gửi mười con lừa chở các phẩm vật quý của Ai Cập, mười lừa cái chở lúa, bánh và các thứ nhu yếu khác dùng khi đi đường.24Vậy, Giô-sép đưa tiễn các anh em mình lên đường và họ ra đi. Ông nói với họ: “Anh em đừng có cãi vả nhau dọc đường.” 25Họ khởi hành từ Ai Cập và đi về xứ Ca-na-an cùng cha mình. 26Họ thưa với ông: “Giô-sép vẫn còn sống, và chú ấy hiện đang cai trị cả xứ Ai Cập.” Nhưng lòng ông kinh ngạc, không tin lời họ.27Họ thuật lại cho ông mọi lời Giô-sép đã nói với mình. Khi Gia-cốp thấy các cỗ xe mà Giô-sép đã phái về để đưa mình đi, thì tâm thần Gia-cốp, cha họ, mới tỉnh lại. 28Y-sơ-ra-ên nói: “Thế là đủ. Con trai mình là Giô-sép vẫn còn sống. Mình sẽ đi thăm con trước khi qua đời.”

Chapter 46

1Y-sơ-ra-ên ra đi với mọi tài sản mình có và đến Bê-e-sê-ba. Ở đó, ông dâng sinh tế cho Đức Chúa Trời của cha mình là Y-sác. 2Đức Chúa Trời gọi Y-sơ-ra-ên trong một khải tượng lúc ban đêm: “Này, Gia-cốp, Gia-cốp.” Ông đáp: “Có con đây.” 3Ngài phán: “Ta là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời của cha con. Đừng sợ khi phải xuống Ai Cập, vì tại đó Ta sẽ khiến con thành một dân lớn. 4Ta sẽ đi cùng con xuống Ai Cập, và chắc chắn Ta sẽ đem con trở lên. Chính Giô-sép sẽ vuốt mắt con.”5Gia-cốp rời khỏi Bê-e-sê-ba. Các con của Y-sơ-ra-ên chở cha mình là Gia-cốp, con cái cùng vợ họ trên các xe mà Pha-ra-ôn đã phái đến chở ông. 6Họ đem theo bầy vật và tài sản mà họ tích góp được trong xứ Ca-na-an. Rồi Gia-cốp và tất cả con cháu đồng đi với ông cùng vào đất Ai Cập. 7Ông đem theo các con trai và cháu trai, con gái và cháu gái, tức tất cả con cháu mình.8Đây là tên các con của Y-sơ-ra-ên đã đến Ai Cập: Ru-bên, con trưởng của Gia-cốp; 9các con trai của Ru-bên là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn và Cạt-mi. 10Các con trai của Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha, và Sau-lơ, con của một phụ nữ Ca-na-an. 11Các con trai của Lê-vi là Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.12Các con trai của Giu-đa là Ê-rơ, Ô-nan, Sê-la, Phê-rết và Sê-rách, (nhưng Ê-rơ và Ô-nan đã chết trong xứ Ca-na-an, và các con trai của Phê-rết là Hết-rôn và Ha-mun). 13Các con trai của Y-sa-ca là Thô-la, Phu-va, Gióp và Sim-rôn. 14Các con trai của Sa-bu-lôn là Sê-rết, Ê-lôn, và Gia-lê-ên. 15(Họ là các con trai mà Lê-a đã sinh cho Gia-cốp tại Pha-đan A-ram, cùng với người con gái của ông tên Đi-na; số các con trai và con gái là ba mươi ba người).16Các con trai của Gát là Xí-phi-ôn, Ha-ghi, Su-ni, Ét-bôn, Ê-ri, A-rô-đi và A-rê-li. 17Các con trai A-se là Dim-na, Dích-va, Dích-vi, Bê-ri-a; em gái họ là Sê-rách; và các con trai Bê-ri-a là Hê-be và Manh-ki-ên. 18(Họ là các con trai của Xinh-ba, người mà La-ban đã cho theo hầu Lê-a, con gái ông. Bà sinh những người ấy cho Gia-cốp, tổng cộng là mười sáu người).19Các con trai của Ra-chên, vợ của Gia-cốp là Giô-sép và Bên-gia-min. 20(Tại xứ Ai Cập, Giô-sép có hai con là Ma-na-se và Ép-ra-im, do Ách-nát, con gái của thầy tư tế thành Ôn là Phô-ti-phê-ra, sinh cho ông.) 21Các con trai của Bên-gia-min là Bê-la, Bê-ke, Ách-bên, Giê-ra, Na-a-man, Ê-hi, Rô-sơ, Mốp-bim, Hốp-bim và A-rết. 22(Họ là các con trai Ra-chên sinh cho Gia-cốp, tổng cộng là mười bốn người.)23Con trai của Đan là Hu-sim. 24Con trai của Nép-ta-li là Giát-sê-ên, Gu-ni, Giê-xe, và Si-lem. 25(Đó là các con trai mà Bi-la, người được La-ban cho theo hầu con gái mình là Ra-chên, sinh cho Gia-cốp. Cả thảy là bảy người.)26Toàn bộ số người đi cùng Gia-cốp xuống Ai Cập là con, cháu ông, không kể các con dâu, là sáu mươi sáu người. 27Số các con trai Giô-sép sinh cho ông tại Ai Cập là hai người. Như vậy, tổng số những người thuộc nhà Gia-cốp đên Ai Cập là bảy mươi.28Gia-cốp sai Giu-đa đi trước gặp Giô-sép để chỉ đường cho ông đến Gô-sen, và họ đến vùng Gô-sen. 29Giô-sép chuẩn bị xe rồi đi lên đón cha mình tại Gô-sen. Ông gặp cha, ôm lấy cổ cha và khóc một hồi lâu. 30Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Bây giờ cha có chết cũng thỏa lòng, vì cha đã thấy được mặt con và biết con vẫn còn sống.”31Giô-sép nói với các anh em và người nhà cha mình: “Tôi sẽ lên tâu với Pha-ra-ôn, rằng: “Các anh em và cả nhà cha tôi ở xứ Ca-na-an đã đến cùng tôi.’ 32Họ vốn là người chăn, vì lâu nay họ vẫn chăn nuôi bầy vật. Họ cũng đem theo bầy chiên, bầy bò cùng mọi tài sản của mình.’33Khi Pha-ra-ôn triệu anh em đến và hỏi: ‘Các người làm nghề gì?’ 34thì anh em phải nói: ‘Tôi tớ của bệ hạ, cả chúng tôi và tổ phụ chúng tôi, vẫn làm nghề chăn nuôi súc vật từ nhỏ cho đến ngày nay. Hãy nói vậy để anh em được sống trong vùng Gô-sen, vì dân Ai Cập thấy ghê tởm mọi người chăn chiên.”

Chapter 47

1Rồi Giô-sép vào tâu với Pha-ra-ôn: “Cha và các anh em tôi đã từ Ca-na-an đến, cùng với chiên, bò, và mọi thứ họ sở hữu. Hiện họ đang ở tại vùng Gô-sen.” 2Ông đưa năm trong số các anh em mình đến ra mắt Pha-ra-ôn.3Pha-ra-ôn hỏi các anh Giô-sép: “Các người làm nghề gì?” Họ đáp lại Pha-ra-ôn: “Các tôi tớ bệ hạ là kẻ chăn súc vật, giống như tổ phụ của chúng tôi.” 4Rồi họ lại thưa với Pha-ra-ôn: “Chúng tôi đến để tạm trú trong xứ của bệ hạ. Nạn đói tại xứ Ca-na-an rất trầm trọng nên chẳng còn đồng cỏ cho bầy vật của tôi tớ bệ hạ. Vậy, xin bệ hạ cho chúng tôi được sống trong vùng Gô-sen.”5Pha-ra-ôn nói với Giô-sép, rằng: “Cha và anh em của anh đã đến cùng anh. 6Xứ Ai Cập ở trước mặt các anh. Hãy sắp đặt cho cha và anh em của anh sống tại vùng đất tốt nhất trong xứ, tức vùng Gô-sen. Nếu anh biết có ai giữa vòng họ giỏi thì hãy cắt đặt người đó trông coi bầy vật của ta.”7Rồi Giô-sép đưa cha mình là Gia-cốp vào giới thiệu với Pha-ra-ôn. Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn. 8Pha-ra-ôn hỏi Gia-cốp: “Cụ được bao nhiêu tuổi rồi?” 9Gia-cốp đáp lại Pha-ra-ôn: “Cuộc đời phiêu bạt của tôi đến nay được một trăm ba mươi năm. Số năm tháng của đời sống tôi thật ngắn ngủi và nhọc nhằn, không được như của các tổ phụ tôi.” 10Rồi Gia-cốp lại chúc phước cho Pha-ra-ôn và cáo từ.11Vậy là Giô-sép ổn định cuộc sống cho cha và anh em mình. Ông cấp cho họ một khu đất tại xứ Ai Cập, chỗ tốt nhất, trong vùng Ram-se, theo như lệnh của Pha-ra-ôn. 12Giô-sép cấp dưỡng cho cha và các anh em, cùng cả nhà cha mình, tùy theo số người phụ thuộc.13Chẳng còn lương thực trong khắp cả xứ, vì nạn đói rất trầm trọng. Xứ Ai Cập và xứ Ca-na-an đều bị kiệt quệ vì nạn đói đó. 14Giô-sép thu vào toàn bộ tiền bạc trong xứ Ai Cập và xứ Ca-na-an bằng cách bán lúa ra cho dân chúng. Rồi Giô-sép đem hết số bạc đó vào cung Pha-ra-ôn.15Khi xứ Ai Cập và Ca-na-an không còn tiền bạc nữa, thì mọi người dân Ai Cập đến gặp Giô-sép nói: “Xin cấp cho chúng tôi lương thực! Chẳng lẽ trước mặt ngài mà chúng tôi phải chết vì hết tiền?” 16Giô-sép đáp: “Nếu các người hết tiền thì hãy giao súc vật cho tôi, rồi tôi sẽ đổi lương thực cho.” 17Vậy là họ đem súc vật mình đến cho Giô-sép. Giô-sép cấp cho họ lương thực để đổi lấy ngựa, bầy chiên, bầy bò, và lừa. Ông cấp cho họ bánh ăn năm đó để đổi lấy toàn bộ súc vật của họ.18Hết năm đó, sang năm sau, họ lại đến gặp ông và nói: “Chúng tôi chẳng giấu gì chúa, tiền bạc chúng tôi đã hết, các đàn gia súc cũng đã giao cho chúa. Trước mặt chúa chúng tôi chẳng còn gì ngoài thân này và ruộng đất của chúng tôi. 19Chẳng lẽ cả chúng tôi và đất ruộng đều phải tiêu hao trước mặt chúa? Hãy mua chúng tôi cùng ruộng đất chúng tôi bằng lương thực, rồi chúng tôi và ruộng đất chúng tôi sẽ làm tôi cho Pha-ra-ôn. Hãy cấp hạt giống để chúng tôi được sống mà không phải chết, và để đất khỏi bị hoang phế.”20Vậy là Giô-sép mua hết đất đai tại Ai Cập về cho Pha-ra-ôn. Mọi người Ai Cập đều bán đi đồng ruộng mình vì nạn đói rất trầm trọng. Cứ như vậy mà đất đai đều thuộc về Pha-ra-ôn. 21Đối với dân chúng, ông bắt họ phục dịch từ đầu này đến đầu kia của lãnh thổ Ai Cập. 22Chỉ có đất của các thầy tư tế là Giô-sép không mua, vì giới tư tế được hưởng trợ cấp, và họ ăn từ phần mà Pha-ra-ôn cấp cho. Nhờ đó, họ không phải ban đi đất ruộng mình23Giô-sép bảo dân chúng: “Này, giờ thì tôi đã mua các người cùng ruộng đất các người cho Pha-ra-ôn. Đây là hạt giống cho các người, để các người gieo trồng. 24Đến vụ thu hoạch, các người phải nộp một phần năm huê lợi cho Pha-ra-ôn, còn bốn phần kia sẽ là của các người, để làm giống và để nuôi sống nhà mình, con cái mình.”25Họ đáp: “Ngài đã cứu mạng chúng tôi. Chúng tôi mong được nhờ ơn ngài. Chúng tôi sẽ làm tôi cho Pha-ra-ôn.” 26Như vậy, Giô-sép đã thiết đặt một luật định vẫn còn hiệu lực tại xứ Ai Cập đến ngày nay, đó là một phần năm huê lợi thuộc về Pha-ra-ôn. Chỉ đất đai của giới tư tế là không thuộc về Pha-ra-ôn.27Như vậy, Y-sơ-ra-ên kiều ngụ tại xứ Ai Cập, trong vùng Gô-sen. Con cháu ông có được tài sản tại đó. Họ sinh sản và gia tăng gấp bội. 28Gia-cốp sống tại xứ Ai Cập mười bảy năm, như vậy số năm của cuộc đời Gia-cốp là một trăm bốn mươi bảy năm.29Khi đến thời điểm Y-sơ-ra-ên sắp qua đời, ông gọi Giô-sép, con trai mình, bảo: “Nếu cha được nhờ ơn con, con hãy đặt tay dưới đùi cha đây, để tỏ ra con thành tín và đáng tin cậy. Xin đừng chôn cha tại Ai Cập. 30Khi cha đã về cùng các tổ phụ mình, con hãy đưa cha ra khỏi Ai Cập và chôn cất cha trong mộ địa của các tổ phụ.” Giô-sép hứa: “Con sẽ làm theo lời cha dặn.” 31Y-sơ-ra-ên bảo ông: “Con hãy thề với cha đi,” và Giô-sép thề với ông. Rồi Y-sơ-ra-ên cúi mình xuống ở đầu gường.

Chapter 48

1Sau các việc đó, có người báo cho Giô-sép: “Kìa, cha của ngài lâm bệnh.” Vậy, Giô-sép dắt hai con là Ma-na-se và Ép-ra-im theo mình. 2Khi Gia-cốp được báo rằng: “Kìa, có con trai ông là Giô-sép đến thăm,” thì Y-sơ-ra-ên gượng ngồi dậy trên gường.3Gia-cốp nói với Giô-sép: “Đức Chúa Trời toàn năng có hiện ra với cha tại Lu-xơ trong xứ Ca-na-an. Ngài ban phước cho cha 4và phán với cha: ‘Này, Ta sẽ khiến cho con sinh sản và thêm lên nhiều. Ta sẽ khiến con thành một nhóm các dân tộc. Ta sẽ ban đất này cho dòng dõi con làm sản nghiệp đời đời.’5Giờ đây, hai con trai được sinh ra cho con tại xứ Ai Cập trước khi cha đến Ai Cập kể như thuộc về cha. Ép-ra-im và Ma-na-se sẽ là của cha, cũng giống như Ru-bên và Si-mê-ôn là của cha vậy. 6Con cái mà con sẽ có sau này sẽ là của con; chúng sẽ được hưởng cơ nghiệp dưới danh nghĩa của hai anh mình. 7Phần cha, khi cha từ Pha-đan A-ram trở về, cha phải đau buồn vì Ra-chên qua đời dọc đường, trong xứ Ca-na-an, gần đến Ép-ra-ta. Cha chôn mẹ con tại đó, trên đường đi Ép-ra-ta (tức Bết-lê-hem).”8Khi Y-sơ-ra-ên thấy thấy các con trai Giô-sép, ông hỏi: “Ai đây?” 9Giô-sép đáp lại cha: “Các con trai của con mà Đức Chúa Trời đã ban cho tại đây.” Y-sơ-ra-ên bảo: “Đưa mấy cháu đến với cha, để cha chúc phước cho.” 10Lúc đó Y-sơ-ra-ên đã bị làng mắt vì cao tuổi, nên không thấy rõ. Vì vậy, Giô-sép đưa hai con đến với ông; ông hôn và ôm các cháu.11Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Cha chẳng bao giờ mong thấy lại mặt con, vậy mà Đức Chúa Trời lại cho cha thấy được cả đến con cái con.” 12Giô-sép đem hai con ra khỏi giữa đầu gối của cha rồi ông sấp mặt xuống đất. 13Giô-sép lại đưa hai con đến gần cha, tay phải ông dắt Ép-ra-im đến tay trái của Y-sơ-ra-ên, còn tay trái thì dắt Ma-na-se đến tay phải của Y-sơ-ra-ên.14Y-sơ-ra-ên đưa tay phải qua đặt lên đầu Ép-ra-im, là đứa em, còn tay trái thì ông đặt lên đầu Ma-na-se. Ông đặt tréo tay, vì Ma-na-se mới là con trưởng. 15Y-sơ-ra-ên chúc phước cho Giô-sép, rằng: “Nguyện Đức Chúa Trời mà tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác đã kính thờ, tức Đức Chúa Trời đã chăn dắt tôi cho đến ngày nay, 16nguyện thiên sứ đã bảo vệ tôi khỏi mọi tai họa – xin hãy ban phước cho hai cậu trai này. Nguyện chúng sẽ nối danh tôi cũng như danh của tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác. Nguyện chúng sinh sản ra thật đông đúc trên đất.”17Khi Giô-sép thấy cha đặt tay phải trên đầu Ép-ra-im thì ông không vừa ý. Ông gỡ tay cha khỏi đầu Ép-ra-im đặt lên đầu Ma-na-se. 18Giô-sép nói với cha: “Thưa cha, không phải vậy; đây mới là con trưởng. Hãy đặt tay phải cha lên đầu nó.”19Nhưng cha ông từ chối, rằng: “Cha biết, con trai, cha biết mà. Nó cũng sẽ trở thành một dân, và nó cũng sẽ lớn vậy. Nhưng em nó sẽ lớn hơn, và hậu tự đứa em sẽ phát triển thành nhiều dân tộc.” 20Ngày đó, Y-sơ-ra-ên chúc phước cho chúng thế này: “Dân Y-sơ-ra-ên sẽ dùng danh các cháu mà chúc phước, rằng: ‘Nguyện Đức Chúa Trời khiến ông bà nên giống như Ép-ra-im và Ma-na-se.” Như vậy, Y-sơ-ra-ên đặt Ép-ra-im trước Ma-na-se.21Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: “Này, cha sắp qua đời, nhưng Đức Chúa Trời sẽ ở cùng con, và sẽ đem con về xứ của các tổ phụ. 22Phần con như là kẻ trổi hơn các anh em mình, thì cha cho con sườn núi mà cha đã dùng cung kiếm chiếm được từ dân A-mô-rít.”

Chapter 49

1Rồi Gia-cốp cho gọi các con trai đến, bảo: “Hãy tập họp lại để cha nói cho các con biết việc sẽ xảy ra sau này. 2Hãy nhóm hiệp lại, các con trai của Gia-cốp, và nghe lời của Y-sơ-ra-ên, cha các con.3Ru-bên, con là con trưởng của cha, là sức mạnh của cha và khởi đầu của sức lực cha, với phẩm giá và quyền lực nổi trội. 4Dầu bất trị như dòng nước chảy xiết, nhưng con sẽ không trổi vượt được, vì con đã lên gường cha! Con đã lên chỗ cha nằm và khiến nó ô uế.5Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em. Thanh gươm chúng là khí giới hung bạo. 6Hỡi linh hồn ta, đừng đi vào chốn hội họp của chúng; đừng tham gia nghị bàn với chúng, vì lòng ta không thể hạ cố để làm vậy. Vì trong cơn thạnh nộ chúng đã giết người. Vì vui thích mà chúng cắt nhượng chân bò mộng.7Đáng rủa sả cơn thạnh nộ của chúng, vì nó dữ dằn – và cơn nóng giận của chúng, vì nó tàn bạo. Ta sẽ ly gián chúng trong nhà Gia-cốp, và phân tán chúng giữa Y-sơ-ra-ên.8Còn Giu-đa, các anh em con sẽ tán dương con. Tay con sẽ nắm lấy cổ quân thù. Các con trai của cha con sẽ sấp mình xuống trước con.9Giu-đa là sư tử tơ. Con trai ta, săn mồi xong con đã trở về. Nó cúi xuống, nằm phục như sư tử, giống như sư tử cái. Kẻ nào dám đánh thứ nó?10Vương trượng sẽ không rời khỏi Giu-da, cây trượng của vua sẽ không dời khỏi giữa hai chân nó, cho đến khi Đấng Si-lô đến. Các dân sẽ quy phục người.11Buộc ngựa non mình vào gốc nho, và lừa con mình vào cây nho tốt, người lấy rượu giặt áo, lấy máu trái nho giặt áo choàng mình. 12Đôi mắt người sẽ sẫm như rượu, còn răng người sẽ trắng như sữa.13Sa-bu-lôn sẽ sống cạnh mé biển. Nó sẽ làm nơi cho tàu bè trú đậu, và ranh giới nó sẽ vươn đến tận Si-đôn.14Y-sa-ca là con lừa mạnh sức, nằm xuống giữa các chuồng trại. 15Nó thấy chốn nghỉ ngơi tốt đẹp, và vùng đất êm ả. Nó sẽ khom xuống khuân vác gánh nặng và trở nên kẻ phục dịch công việc.16Đan sẽ xét xử dân mình như một trong các chi tộc Y-sơ-ra-ên. 17Đan sẽ là con rắn bên đường, là rắn độc trên lối đi cắn gót chân ngựa, khiến người cưỡi ngựa phải ngã ngữa. 18Hỡi Giê-hô-va, con chờ đợi ơn cứu rỗi của Ngài.19Còn Gát –quân cướp sẽ đánh nó, nhưng nó sẽ đuổi theo đánh lại. 20Vật thực của A-se sẽ béo bổ, và nó sẽ cung cấp cao lương mỹ vị cho vua. 21Nép-ta-li là con nai cái thả rong, nó sẽ có các nai con xinh đẹp.22Giô-sép là cành nho sai trái, gần bên suối nước, các nhánh nó leo vượt tường. 23Các cung thủ sẽ tấn công nó, nhắm bắn nó và quấy nhiễu nó.24Nhưng cung nó sẽ cứ vững vàng, và đôi tay nó sẽ thiện nghệ nhờ tay Đấng Mạnh Sức của Gia-cốp, nhờ danh của Đấng Chăn Chiên, Hòn Đá của Y-sơ-ra-ên.25Nhờ Đức Chúa Trời của cha con, Đấng sẽ phù hộ con, và nhờ Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng sẽ ban cho con phước lành của bầu trời bên trên, phước lành của vực thẵm bên dưới, phước lành của nhũ hoa và tử cung.26Các phước lành của cha chúc cho con sẽ lớn hơn phước lành của núi cổ, những thứ đáng khát khao của đồi xưa. Chúng sẽ ở nơi đầu Giô-sép, những phước lành làm mão miện cho kẻ làm chúa các anh em mình.27Bên-gia-min là con sói thiếu ăn. Buổi sáng nó ngấu nghiến con mồi, buổi chiều nó phân chia phần cướp được.”28Đó là mười hai chi tộc Y-sơ-ra-ên. Đó là lời cha họ nói với họ khi ông chúc phước cho họ. Ông chúc cho họ lời chúc phù hợp với từng người. 29Rồi ông chỉ thị cho họ, rằng: “Cha sắp về cùng tổ tông mình. Hãy chôn cất cha chung với các tổ phụ trong cái hang tại cánh đồng của Ép-rôn, người Hê-tít, 30tức cái hang trong đồng ruộng Mạc-bê-la, gần Mam-rê, trong xứ Ca-na-an, cánh đồng mà Áp-ra-ham đã mua của Ép-rôn, người Hê-tít, để làm mộ địa.31Đó là nơi chôn cất Áp-ra-ham cùng với vợ người là Sa-ra; đó là nơi chôn cất Y-sác cùng vợ người là Rê-be-ca; đó cũng là nơi cha chôn cất Lê-a. 32Cánh đồng cùng cái hang trên đó đã được mua lại từ người thuộc dòng họ Hếch.” 33Khi Gia-cốp trối xong những lời đó với các con mình, ông rút chân lên gường, tắt hơi và về với tổ tông mình.

Chapter 50

1Giô-sép gục vào mặt cha, khóc thương ông và hôn ông. 2Giô-sép truyền bảo các đầy tớ mình là thầy thuốc ướp xác cha. Vậy là các thầy thuốc ướp xác Y-sơ-ra-ên. 3Họ thực hiện việc này trong bốn mươi ngày, vì đó là thời gian cần cho việc ướp xác. Người Ai Cập khóc thương ông trong bảy mươi ngày.4Khi những ngày than khóc đã qua, Giô-sép tâu với triều đình Pha-ra-ôn: “Xin các ông làm ơn cho tôi mà tâu cùng Pha-ra-ôn, rằng: 5‘Cha tôi có bắt tôi thề, rằng: “Giờ thì cha sắp chết. Hãy chôn cất cha trong ngôi mộ mà cha đã đào cho mình trong xứ Ca-na-an. Hãy chôn cất cha tại đó.” Vậy, hãy cho tôi đi lên chôn cất cha tôi, rồi tôi sẽ trở xuống.”’ 6Pha-ra-ôn đáp: “Hãy đi chôn cất cha anh, theo như điều ông đã bắt anh thề hứa.”7Giô-sép đi lên chôn cất cha mình. Cùng đi với ông có toàn thể các quan trong triều Pha-ra-ôn, tức các cận thần trong nhà ông, và tất cả các quan chức cấp cao của xứ Ai Cập, 8cùng hết thảy nhà Giô-sép, các anh em ông, và cả nhà cha ông. Nhưng con cái còn nhỏ, bầy chiên, bầy bò của họ thì họ để lại Gô-sen. 9Cũng có xe ngựa và lính kỵ tháp tùng ông. Đó là một đoàn rất đông người.10Khi đến sân đạp lúa của A-tát bên kia sông Giô-đanh, họ khóc than rất não nề. Rồi Giô-sép cử hành lễ tang cho cha trong bảy ngày. 11Khi dân bản xứ, tức dân Ca-na-an, thấy tang lễ trong sân của A-tát, họ bảo: “Lễ tang thật là đau buồn với người Ai Cập.” Đó là lý do vì sao nơi đó ở bên kia sông Giô- đanh được gọi là A-bên Mích-ra-im.12Như vậy, các con trai Gia-cốp đã làm cho ông theo như ông chỉ dạy. 13Họ đưa ông vào xứ Ca-na-an và chôn cất ông trong hang đá trên cánh đồng Mạc-bê-la gần Mam-rê. Áp-ra-ham đã mua lại hang đá đó cùng với cánh đồng để làm mộ địa, do Ép-rôn người Hê-tít bán lại. 14Sau khi chôn cất cha xong, Giô-sép quay trở lại Ai Cập cùng với các anh em mình và mọi người đã cùng ông đi đưa xác cha.15Khi các anh thấy cha mình đã chết, họ bảo: “Không chừng Giô-sép vẫn oán giận và muốn báo thù chúng ta về mọi việc ác mà chúng ta đã làm đối với chú ấy!” 16Vậy là họ cho người đến nói với Giô-sép, rằng: “Cha của chú trước khi chết có căn dặn: 17'Hãy nói với Giô-sép thế này: “Xin con hãy tha thứ cho các anh cùng những việc sai trái mà họ đã mắc phải khi xử tệ với con.”’ Vậy nên xin chúa tha thứ cho các tôi tớ của Đức Chúa Trời của cha chú.” Giô-sép khóc khi nghe những lời đó.18Các anh cũng đến sấp mặt xuống đất trước ông. Họ nói: “Này, các anh đây đều là tôi tớ của chú.” 19Nhưng Giô-sép đáp lại họ: “Anh em đừng sợ. Bộ tôi thay mặt Đức Chúa Trời được sao? 20Về phần các anh, các anh toan hãm hại tôi, nhưng Đức Chúa Trời lại định làm ích cho tôi, để bảo tồn sinh mạng của nhiều người như các anh thấy ngày nay. 21Vậy nên các anh đừng sợ. Tôi sẽ cấp dưỡng cho các anh và con cái các anh.” Ông an ủi họ như vậy và nói lời tử tế với họ.22Giô-sép sống tại Ai Cập cùng với gia đình của cha mình. Ông thọ một trăm mười tuổi. 23Giô-sép thấy được con cháu Ép-ra-im đến đời thứ ba. Ông cũng thấy được các con của Ma-ki, con trai Ma-na-se. Chúng được “sinh ra trên đầu gối ông.”24Giô-sép nói với các anh em: “Tôi sắp qua đời; nhưng chắc chắn Đức Chúa Trời sẽ đến viếng các anh em và đưa dẫn anh em ra khỏi xứ này để vào xứ mà Ngài đã thề hứa ban cho Áp-ra-ham, cho Y-sác, và cho Gia-cốp.” 25Rồi Giô-sép bắt người nhà Y-sơ-ra-ên phải thề. Ông nói: “Đức Chúa Trời chắc chắn sẽ đến viếng anh em. Lúc đó, anh em phải đem hài cốt tôi ra khỏi đây.” 26Như vậy, Giô-sép qua đời, thọ một trăm mười tuổi. Sau khi họ đã ướp xác ông, họ đặt ông vào cổ quan tài tại Ai Cập.

## XUẤT AI CẬP

Chapter 1

1Đây là tên các con trai của Y-sơ-ra-ên đã vào xứ Ai Cập cùng với Gia-cốp, mỗi người dẫn gia đình mình theo: 2Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi và Giu-đa, 3Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, và Ben-gia-min, 4Đan, Nép-ta-li, Gát, và A-se. 5Gia-cốp có tất cả 70 con cháu. Còn Giô-sép đã ở tại Ai Cập rồi.6Sau đó, Giô-sép, tất cả anh em của người, và cả thế hệ đó đều qua đời. 7Dân Y-sơ-ra-ên sanh sản ra thêm, dân số đông đảo, và trở nên rất mạnh mẽ; họ sống tràn khắp xứ.8Về sau, một vua mới lên ngôi cai trị Ai Cập, vua này không hề nhớ đến Giô-sép. 9Vua nói với thần dân: “Hãy xem dân Y-sơ-ra-ên kia; họ đông và mạnh hơn chúng ta. 10Nào, chúng ta hãy đối phó khôn ngoan với họ. Kẻo họ sẽ tiếp tục sinh sôi thêm, và nếu có chiến tranh, họ sẽ liên minh với kẻ thù của chúng ta, đánh chúng ta, và rời khỏi xứ.”11Do vậy, người Ai Cập đặt những cai nô trên dân Y-sơ-ra-ên và đàn áp bắt họ lao động khổ sai để xây dựng các thành phố dự trữ lương thực cho Pha-ra-ôn là thành Phi-thom và Ram-se. 12Nhưng người Ai Cập càng áp bức dân Y-sơ-ra-ên nhiều chừng nào, họ lại càng sanh sản thêm hơn và sống tràn khắp xứ. Vì vậy, người Ai Cập bắt đầu khiếp sợ người Y-sơ-ra-ên.13Họ bắt dân Y-sơ-ra-ên lao động cực khổ. 14Họ khiến đời sống của dân Y-sơ-ra-ên trở nên đắng cay trong việc trộn vữa để đúc gạch, cùng mọi loại hình công việc đồng áng. Tất cả công việc họ phải làm đều nặng nhọc.15Khi ấy, vua Ai Cập ra lệnh cho các bà mụ người Hê-bơ-rơ; một người tên là Siếp-ra và người kia tên là Phu-a. 16Vua nói: “Khi các ngươi đỡ đẻ cho sản phụ Hê-bơ-rơ, hãy quan sát lúc họ sinh. Nếu đứa bé là con trai, các ngươi phải giết nó; nhưng nếu đó là con gái, hãy tha mạng nó.” 17Nhưng các bà mụ kính sợ Đức Chúa Trời và không thi hành lệnh của vua Ai Cập; trái lại, họ cứ để cho các bé trai sống.18Vua Ai Cập triệu tập các bà mụ và hỏi: “Tại sao các ngươi để cho những đứa bé trai sống?” 19Hai bà mụ tâu với Pha-ra-ôn. “Phụ nữ Hê-bơ-rơ không như phụ nữ Ai Cập; họ khỏe mạnh và đã sinh đứa bé xong trước khi có bà mụ đến giúp.”20Đức Chúa Trời bảo vệ các bà mụ này. Dân Y-sơ-ra-ên càng tăng lên và trở nên rất hùng cường. 21Vì các bà mụ kính sợ Đức Chúa Trời, nên Ngài cho họ có gia đình. 22Pha-ra-ôn ra lệnh cho toàn dân của ông: “Các ngươi phải ném đứa con trai nào mới sinh xuống sông, còn đứa con gái thì để lại.”

Chapter 2

1Bấy giờ, một người nam trong chi phái Lê-vi cưới một người nữ Lê-vi. 2Nàng thụ thai và sanh một con trai. Thấy đó là một đứa bé trai khỏe mạnh, nàng đã giấu đứa bé trong ba tháng.3Nhưng khi không thể giấu được nữa, nàng lấy một cái thúng cói và trét nhựa với hắc ín, sau đó đặt đứa trẻ vào thúng và thả giữa đám sậy dọc theo con sông. 4Chị của đứa bé đứng đằng xa để trông chừng.5Công chúa của Pha-ra-ôn xuống sông để tắm trong khi các nàng hầu đi bộ dọc trên bờ sông. Công chúa thấy chiếc thúng giữa đám sậy và sai nàng hầu đến xem. 6Khi mở chiếc thúng ra, công chúa thấy đứa bé nằm trong đó, và kìa, đứa bé đang khóc. Công chúa động lòng thương đứa bé và nói: “Đây chắc hẳn là một trong những con trẻ của người Hê-bơ-rơ.”7Sau đó, chị của đứa bé nói với con gái Pha-ra-ôn: “Em có thể đi tìm cho công chúa một người nữ Hê-bơ-rơ để nuôi đứa bé cho công chúa không?” 8Con gái Pha-ra-ôn trả lời cô gái: “Hãy đi.” Cô bé liền đi gọi mẹ đứa bé đến.9Con gái Pha-ra-ôn bảo bà ấy: “Bà hãy đem đứa bé này về nuôi nó cho tôi, tôi sẽ trả công cho bà.” Người nữ đem đứa bé về và săn sóc. 10Khi đứa trẻ đã khôn lớn, bà dẫn đến cho con gái Pha-ra-ôn và công chúa nhận nó làm con. Nàng đặt tên đứa trẻ là Môi-se và nói: “Vì ta đã vớt nó ra khỏi nước.”11Khi Môi-se trưởng thành, ông đến thăm đồng bào mình và trông thấy họ làm việc nặng nhọc. Ông thấy một người Ai Cập đang đánh một người Hê-bơ-rơ, một trong những đồng bào của ông. 12Ngó quanh quất, thấy không có ai gần đó, ông liền giết người Ai Cập này và vùi xác dưới cát.13Hôm sau, ông đi ra và thấy hai người Hê-bơ-rơ đang đánh lộn. Ông hỏi người có lỗi: “Sao anh đánh bạn mình?” 14Nhưng người đó đáp: “Ai khiến ông làm lãnh đạo và đoán xét chúng tôi? Bộ ông định giết tôi như đã giết người Ai Cập kia à?” Nghe rồi Môi-se cảm thấy sợ hãi và nói rằng: “Chắc việc mình gây ra bị lộ rồi.”15Bấy giờ khi Pha-ra-ôn biết chuyện, vua bèn tìm cách giết Môi-se. Nhưng Môi-se chạy trốn Pha-ra-ôn và ở trong xứ Ma-đi-an. Tại đó ông dừng chân bên một giếng nước. 16Bấy giờ, một thầy tế lễ ở Ma-đi-an có bảy người con gái. Họ đến giếng múc nước và đổ đầy vào máng cho bầy gia súc của cha mình uống. 17Có mấy người chăn chiên đến và đuổi họ đi, nhưng Môi-se đến bênh vực các cô gái đó và cho bầy gia súc của họ uống nước.18Khi các cô gái chạy về gặp cha mình là Rê-u-ên, ông hỏi: “Sao hôm nay các con về nhà sớm vậy?” 19Họ đáp: “Một người Ai Cập đã cứu chúng con khỏi mấy gã chăn chiên. Ông ấy thậm chí còn kéo nước cho chúng con và cho bầy gia súc uống nữa.” 20Ông nói với các con gái mình: “Vậy người đó ở đâu? Sao các con để người ở lại? Hãy đến gọi người về dùng bữa với chúng ta.”21Môi-se đồng ý ở lại với thầy tế lễ, người cũng gả con gái mình là Sê-phô-ra cho ông. 22Nàng sanh một con trai, và Môi-se đặt tên cho đứa bé là Ghẹt-sôn; ông nói: “Tôi là cư dân ngụ ở xứ ngoại quốc.”23Một thời gian dài sau đó, vua Ai Cập băng hà. Dân Y-sơ-ra-ên kêu rên vì bị làm nô lệ lao động khổ sở. Họ kêu xin được giúp đỡ, và lời cầu xin của họ thấu đến Đức Chúa Trời vì cớ cảnh nô lệ của họ. 24Khi Đức Chúa Trời nghe sự kêu rên của họ, Ngài bèn nhớ lại giao ước đã lập với Áp-ra-ham, Y-sác và với Gia-cốp. 25Đức Chúa Trời thấy dân Y-sơ-ra-ên và Ngài hiểu hoàn cảnh của họ.

Chapter 3

1Bấy giờ Môi-se vẫn đang chăn bầy của cha vợ mình là Giê-trô, thầy tế lễ xứ Ma-đi-an. Môi-se dẫn bầy gia súc đến phía bên kia hoang mạc và đến Hô-rếp, núi của Đức Chúa Trời. 2Tại đó, một thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra với ông trong ngọn lửa ở một bụi gai. Môi-se nhìn xem, và kìa, bụi gai đang cháy nhưng không hề tàn. 3Môi-se thầm nghĩ: “Ta sẽ bước lại xem điều kì diệu này, tại sao bụi gai cháy mà không tắt.”4Khi Đức Giê-hô-va thấy ông lại gần để xem bụi gai, Đức Chúa Trời từ bụi gai gọi ông: “Môi-se, Môi-se.” Môi-se đáp: “Có con đây.” 5Đức Chúa Trời phán: “Đừng lại gần! Hãy cởi giày ra khỏi chân ngươi, vì chỗ ngươi đang đứng là nơi thánh.” 6Ngài phán tiếp: “Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác và Đức Chúa Trời của Gia-cốp.” Khi ấy Môi-se che mặt mình lại vì ông sợ nhìn xem Đức Chúa Trời.7Đức Giê-hô-va phán: “Thật Ta đã nhìn thấy sự đau khổ của dân Ta tại Ai Cập. Ta đã nghe tiếng kêu la của họ vì những tên cai nô, vì Ta biết sự cực nhọc của họ. 8Ta đã ngự xuống để giải cứu họ khỏi quyền lực của người Ai Cập và đem họ ra khỏi đó để đến một xứ tốt đẹp, rộng lớn, một xứ đầy sữa và mật; xứ của dân Ca-na-an, Hê-tít, A-mô-rít, Phê-ri-sít, Hê-vít, và Giê-bu-sít.9Và giờ đây tiếng kêu la của dân Y-sơ-ra-ên đã thấu đến Ta. Hơn nữa, Ta thấy sự đàn áp mà dân Ai Cập gây ra. 10Vậy, Ta sẽ sai ngươi đến gặp Pha-ra-ôn đặng ngươi đem dân Ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ai Cập.”11Nhưng Môi-se thưa cùng Đức Chúa Trời: “Con là ai mà phải đến gặp Pha-ra-ôn và đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập?” 12Đức Chúa Trời đáp: “Chắc chắn Ta sẽ ở cùng ngươi. Đây sẽ là dấu hiệu để ngươi biết rằng Ta đã sai ngươi. Khi ngươi đã đem dân sự ra khỏi Ai Cập, các ngươi sẽ tôn thờ Ta trên ngọn núi này.”13Môi-se thưa với Đức Chúa Trời: “Khi con đến gặp dân Y-sơ-ra-ên và nói, ‘Đức Chúa Trời của tổ tiên quý vị đã sai tôi đến gặp quý vị,’ và nếu họ hỏi ‘Tên của Đấng đó là gì?’ thì con nên trả lời họ thế nào?” 14Đức Chúa Trời trả lời Môi-se: “TA LÀ ĐẤNG TỰ HỮU HẰNG HỮU.” Đức Chúa Trời phán: “Ngươi phải nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘ĐẤNG ĐÓ đã sai tôi đến gặp quý vị.” 15Đức Chúa Trời phán tiếp với Môi-se: “Ngươi phải nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ tiên quý vị, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã sai tôi đến gặp quý vị. Đây là danh đời đời của Ta, đó là danh mà mọi thế hệ sẽ ghi nhớ.’16Hãy đi và tập hợp các trưởng lão Y-sơ-ra-ên lại và nói với họ, ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ tiên quý vị, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra với tôi và phán, ‘Thật Ta đã thấy các ngươi và nhìn thấy điều đã xảy đến với các ngươi ở Ai Cập. 17Ta đã hứa sẽ giải thoát ngươi khỏi sự đàn áp ở Ai Cập để đến xứ của dân Ca-na-an, Hê-tít, A-mô-rít, Phê-ri-sít, Hê-vít, và Giê-bu-sít, một xứ đầy sữa và mặt.’” 18Họ sẽ lắng nghe ngươi. Ngươi và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên phải đến gặp vua Ai CẬp, và ngươi phải nói với vua rằng, ‘Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ, đã hiện ra với chúng tôi. Bây giờ, hãy cho chúng tôi thực hiện chuyến đi ba ngày vào đồng vắng đặng chúng tôi có thể dâng của lễ cho Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chúng tôi.’19Nhưng Ta biết rằng vua Ai Cập sẽ không để các ngươi đi, nếu tay của nó không bị ép buộc. 20Ta cũng sẽ giơ tay ra và tấn công dân Ai Cập bằng đủ thứ phép lạ mà Ta sẽ thực hiện giữa họ. Sau đó, nó sẽ để các ngươi đi. 21Ta sẽ ban cho dân này được ơn trước mặt dân Ai Cập, để khi các ngươi rời đi, các ngươi sẽ không đi trắng tay. 22Mỗi người nữ sẽ xin các món nữ trang bạc và vàng cùng quần áo từ hàng xóm Ai Cập và bất cứ người nữ nào ở trong nhà hàng xóm của người đó. Các ngươi sẽ đeo những vật đó cho con trai và con gái các ngươi. Đó là cách các ngươi sẽ lột trần dân Ai Cập.”

Chapter 4

1Môi-se trả lời: “Liệu sẽ thế nào nếu họ không tin con hoặc nghe con nhưng nói rằng, ‘Đức Giê-hô-va không hiện ra với ông đâu’?” 2Đức Giê-hô-va trả lời ông: “Trong tay ngươi có gì?” Môi-se trả lời: “Một cây gậy.” 3Đức Giê-hô-va phán: “Hãy quăng cây gậy xuống đất.” Môi-se quăng cây gậy xuống đất, và gậy biến thành một con rắn. Môi-se chạy trốn khỏi con rắn.4Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Hãy giơ tay ra nắm đuôi con rắn.” Ông giơ tay ra nắm lấy con rắn, rắn lại biến thành cây gậy trong tay ông. 5“Dấu hiệu này là để họ tin rằng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ tiên họ, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra với ngươi.”6Đức Giê-hô-va lại phán: “Bây giờ, hãy đặt tay vào trong áo.” Môi-se cho tay vào trong áo. Khi ông lấy tay ra, và kìa, tay bị nổi phong trắng như tuyết. 7Đức Giê-hô-va phán: “Hãy đặt tay vào trong áo ngươi lần nữa.” Môi-se để tay vào trong áo, và khi ông lấy tay ra thì thấy tay được lành như thịt mình.8Đức Giê-hô-va phán: “Nếu họ không tin ngươi – nếu họ không chú ý đến dấu hiệu thứ nhất mà Ta đã thể hiện quyền năng Ta hoặc tin dấu hiệu đó, thì họ sẽ tin dấu hiệu thứ nhì. 9Và nếu thậm chí sau khi ngươi đã thực hiện hai dấu hiệu này, họ không tin hoặc lắng nghe ngươi, ngươi hãy múc nước dưới sông và đổ lên đất. Nước mà ngươi múc sẽ biến thành huyết trên mặt đất.”10Vậy, Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va: “Thưa Chúa, con chưa bao giờ có tài ăn nói, trước kia cũng vậy hoặc kể từ khi Ngài phán với tôi tớ Ngài. Miệng lưỡi con chậm chạp và hay ấp úng.” 11Đức Giê-hô-va phán: “Ai tạo nên miệng? Ai làm câm hoặc điếc, thấy hoặc mù? Chẳng phải đó là Ta, Đức Giê-hô-va sao? 12Vậy, hãy đi, ta sẽ ở cùng miệng ngươi và dạy ngươi điều phải nói.” 13Nhưng Môi-se đáp: “Thưa Chúa, xin hãy sai người khác, bất cứ ai mà Ngài muốn sai.”14Đức Giê-hô-va giận Môi-se. Ngài phán: “Còn A-rôn, anh ngươi, về dòng Lê-vi thì sao? Ta biết người có thể nói giỏi. Vả lại, người đang đến tìm ngươi, và người sẽ vui mừng lắm khi thấy ngươi. 15Ngươi sẽ nói với người và đặt những lời phải nói vào miệng người. Ta sẽ ở cùng với miệng ngươi và miệng người, và Ta sẽ chỉ cho hai ngươi điều phải làm. 16A-rôn sẽ thay mặt ngươi mà nói chuyện với dân chúng. Người sẽ là phát ngôn viên của ngươi, ngươi sẽ truyền đạt cho người như Ta, là Đức Chúa Trời. 17Ngươi sẽ cầm cây gậy này trong tay và thực hiện các phép lạ.”18Vậy, Môi-se trở về gặp Giê-trô, cha vợ mình, và nói: “Xin cha cho con trở về gặp những họ hàng con, là những người đang sống ở Ai Cập, để xem họ còn sống không.” Giê-trô trả lời Môi-se: “Con hãy ra đi bình an.” 19Đức Giê-hô-va phán với Môi-se ở Ma-đi-an: “Hãy đi, trở về Ai Cập, vì những người tìm giết ngươi đã chết rồi.” 20Môi-se dẫn vợ con mình trở về xứ Ai Cập bằng lừa, trong tay ông cầm cây gậy của Đức Chúa Trời.21Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Khi ngươi trở về Ai Cập, hãy làm trước mặt Pha-ra-ôn tất cả những phép lạ cùng với quyền năng mà Ta ban cho ngươi. Nhưng Ta sẽ khiến vua cứng lòng, và vua ấy sẽ không để cho dân chúng ra đi. 22Ngươi phải tâu với Pha-ra-ôn: “Này là lời Đức Giê-hô-va phán: Y-sơ-ra-ên là con trai Ta, con trưởng nam Ta, 23và Ta phán với ngươi: “Hãy để con Ta ra đi, để nó có thể thờ phượng Ta.” Nhưng bởi vì ngươi không muốn để cho nó đi, nên chắc chắn Ta sẽ giết con trai ngươi, con trưởng nam của ngươi.’”24Khi đang trên đường đi, họ dừng lại nghỉ qua đêm, Đức Giê-hô-va gặp Môi-se và định giết ông. 25Nhưng Sê-phô-ra lấy một con dao đá lửa và cắt bao quy đầu của con trai bà, rồi chạm lên chân Môi-se. Bà nói: “Bởi huyết mà anh là chàng rể của em.” 26Vậy Đức Giê-hô-va rời khỏi người. Bà nói: “Anh là chàng rể huyết” vì cớ sự cắt bì.27Đức Giê-hô-va phán với A-rôn: “Hãy vào đồng vắng gặp Môi-se.” A-rôn ra đi, gặp em mình ở núi của Đức Chúa Trời và hôn ông. 28Môi-se kể cho A-rôn về mọi lời Đức Giê-hô-va đã sai ông nói và tất cả những phép lạ về quyền năng của Đức Giê-hô-va mà Ngài đã ra lệnh cho ông thực hiện.29Khi ấy, Môi-se và A-rôn cùng đến gặp tất cả trưởng lão của dân Y-sơ-ra-ên. 30A-rôn nói mọi lời mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se. Ông cũng làm những phép lạ về quyền năng của Đức Giê-hô-va trước mặt mọi người. 31Những người đó tin. Khi họ nghe rằng Đức Giê-hô-va đã lưu tâm đến dân Y-sơ-ra-ên và Ngài đã thấy sự áp bức của họ, họ liền cúi đầu và tôn thờ Ngài.

Chapter 5

1Sau khi những sự việc này đã xảy ra, Môi-se và A-rôn đến tâu Pha-ra-ôn: “Đây là lời Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán: ‘Hãy để dân Ta ra đi, đặng họ có thể cử hành một lễ cho Ta trong đồng vắng.’” 2Pha-ra-ôn hỏi: “Giê-hô-va là ai? Tại sao ta phải nghe lời Đấng đó mà thả dân Y-sơ-ra-ên? Ta không biết Giê-hô-va; hơn nữa, ta sẽ không cho dân Y-sơ-ra-ên đi.”3Hai người thưa: “Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ đã gặp chúng tôi. Xin hãy để chúng tôi vào đồng vắng trong ba ngày và dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi hầu cho Ngài không giáng dịch bệnh hay gươm giáo trên chúng tôi.” 4Nhưng vua Ai Cập trả lời họ: “Hỡi Môi-se và A-rôn, sao hai ngươi xui cho dân chúng không làm việc? Hãy trở về làm việc của các ngươi đi.” 5Vua nói tiếp: “Bây giờ dân số Hê-bơ-rơ trong xứ chúng ta đã nhiều rồi, và các ngươi lại xúi họ không làm việc.”6Cũng trong ngày đó, Pha-ra-ôn ra lệnh cho các cai nô và đốc công của họ, 7“Các ngươi không được cấp rơm cho dân này để làm gạch như trước kia nữa. Hãy để chúng tự đi kiếm rơm. 8Tuy nhiên, các ngươi vẫn phải bắt chúng sản xuất cùng một số lượng gạch như trước đó. Đừng để chúng làm ít hơn, vì chúng lười biếng. Vì vậy nên chúng kêu la, ‘Xin cho phép chúng tôi đi dâng của lễ cho Đức Chúa Trời chúng tôi.’ 9Hãy giao thêm việc nặng nhọc để chúng tập trung làm và không nghe theo những lời dối trá nữa.”10Vậy, các cai nô và đốc công đến và thông báo rằng: “Này là lời Pha-ra-ôn truyền: ‘Ta sẽ không cấp cho các ngươi rơm nữa. 11Chính các ngươi phải tự đi tìm rơm ở bất cứ nơi nào mà các ngươi có thể tìm thấy, nhưng công việc của các ngươi sẽ không được giảm.’”12Vậy, dân chúng tản ra khắp xứ Ai Cập để gom các gốc rạ làm rơm. 13Các cai nô cứ thúc giục họ: “Hãy làm xong việc của các ngươi y như lúc các ngươi đã nhận rơm.” 14Cai nô của Pha-ra-ôn đánh đập các đốc công người Y-sơ-ra-ên, là những người mà họ đã giao nhiệm vụ quản lý nhân công. Các cai nô cứ hỏi họ: “Sao hôm qua và hôm nay các ngươi không sản xuất lượng gạch theo yêu cầu như trước kia?”15Vậy, các đốc công người Y-sơ-ra-ên đến gặp Pha-ra-ôn và kêu van vua: “Sao vua đối xử với tôi tớ của vua như vầy? 16Chúng tôi không còn được cấp rơm nữa, nhưng họ vẫn cứ bảo chúng tôi, ‘Hãy làm gạch đi!’ Giờ đây, chúng tôi, tôi tớ của vua, thậm chí còn bị đánh đập, nhưng đó là lỗi từ phía người của vua.” 17Nhưng Pha-ra-ôn đáp: “Các ngươi làm biếng! Các ngươi làm biếng! Các ngươi nói rằng, ‘Xin cho chúng tôi ra đi để dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va.’ 18Vậy bây giờ hãy trở lại với công việc của các ngươi. Các ngươi sẽ không được cấp rơm nữa, nhưng các ngươi vẫn phải làm đủ số gạch như trước.”19Các đốc công Y-sơ-ra-ên thấy bối rối khi nghe vua nói: “Các ngươi không được giảm số gạch hàng ngày.” 20Sau khi đã yết kiến vua, họ đến gặp Môi-se và A-rôn, hai ông đang đứng ngoài cung điện. 21Họ nói với Môi-se và A-rôn: “Nguyện xin Đức Giê-hô-va đoái đến các ông và trừng phạt các ông, vì các ông đã khiến chúng tôi trở nên gớm ghiếc trước mặt Pha-ra-ôn và các tôi tớ vua. Các ông đã trao gươm cho họ đặng giết chúng tôi.”22Môi-se trở về gặp Đức Giê-hô-va và thưa: “Lạy Chúa, sao Ngài khiến dân này gặp rắc rối? Sao Chúa lại sai con đến đây? 23Kể từ khi con gặp Pha-ra-ôn để nhân danh Ngài mà tâu với vua, thì vua đã gây khó khăn cho dân này, và Ngài thì chẳng giải thoát họ.”

Chapter 6

1Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Bây giờ ngươi sẽ thấy việc Ta làm đối với Pha-ra-ôn. Ngươi sẽ thấy điều này, vì tay quyền năng của Ta, vua sẽ để cho họ ra đi. Vì tay quyền năng của Ta, vua ấy sẽ đuổi họ ra khỏi xứ.”2Đức Chúa Trời phán với Môi-se: “Ta là Giê-hô-va. 3Ta đã hiện ra với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp với tư cách là Đức Chúa Trời Toàn năng; nhưng danh Ta, Đức Giê-hô-va, thì họ không biết. 4Ta cũng đã lập giao ước Ta với họ, đặng ban cho họ xứ Ca-na-an, là xứ mà họ đã cư ngụ như dân ngoại, một nơi đất khách quê người. 5Hơn nữa, Ta đã nghe tiếng kêu rên của dân Y-sơ-ra-ên mà người Ai Cập đã bắt làm nô lệ, và Ta đã nhớ lại giao ước của Ta.6Vậy, hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên, ‘Ta là Đức Giê-hô-va. Ta sẽ đem các ngươi ra khỏi ách nô lệ của người Ai Cập, và Ta sẽ giải cứu các ngươi khỏi quyền lực họ. Ta sẽ giải cứu các ngươi bằng quyền năng của Ta, và bằng sự đoán phạt to lớn. 7Ta sẽ xem các ngươi là dân Ta, và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của các ngươi. Các ngươi sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi, Đấng đã đem ngươi ra khỏi ách nô lệ của người Ai Cập.8Ta sẽ đem các ngươi vào xứ mà Ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Ta sẽ ban xứ đó cho các ngươi làm tài sản. Ta là Đức Giê-hô-va.’” 9Khi Môi-se thuật lại cho dân Y-sơ-ra-ên về điều này, họ không chịu nghe ông vì nản lòng về ách nô lệ nặng nề.10Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se 11“Hãy đến nói Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, để cho dân Y-sơ-ra-ên rời khỏi xứ.” 12Môi-se thưa với Đức Giê-hô-va: “Nếu người Y-sơ-ra-ên đã không nghe con, thì tại sao Pha-ra-ôn phải nghe con, vì con không có tài ăn nói?” 13Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se và A-rôn, truyền lệnh cho họ phải đi đến dân Y-sơ-ra-ên và gặp Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, để đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập.14Đây là những trưởng tộc trong dòng dõi họ: Các con trai của Ru-bên, trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn và Cạt-mi. Đó là những thị tộc của Ru-bên. 15Các con trai của Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha và Sau-lơ - con của một người nữ xứ Ca-na-an. Đó là các thị tộc của Si-mê-ôn.16Đây là tên các con trai của Lê-vi, tùy theo con cháu họ. Đó là Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. Lê-vi hưởng thọ được 137 tuổi. 17Các con trai của Ghẹt-sôn là Líp-ni và Si-mê-y. 18Các con trai của Kê-hát là: Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên. Kê-hát hưởng thọ được 133 tuổi. 19Các con trai của Mê-ra-ri là: Mách-li, và Mu-si. Đó là các họ hàng của Lê-vi, tùy theo dòng dõi họ.20Am-ram cưới Giô-kê-bết, em gái của cha mình. Nàng sanh cho ông A-rôn và Môi-se. Am-ram hưởng thọ 137 tuổi. 21Các con trai Dít-sê-ha là: Cô-rê, Nê-phết và Xiếc-ri. 22Các con trai của U-xi-ên là: Mi-sa-ên, En-sa-phan và Sít-ri.23A-rôn cưới Ê-li-sê-ba, con gái A-mi-na-đáp, em của Na-ha-sôn. Các con trai của họ là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma. 24Các con trai của Cô-rê là A-si, Ên-ca-na, và A-bi-a-sáp. Đó là các thị tộc của dân Cô-rê. 25Ê-lê-a-sa, con trai của A-rôn, cưới một trong các con gái của Phu-ti-ên. Con trai của họ là Phi-nê-a. Đây là các trưởng tộc của người Lê-vi, tùy theo con cháu họ.26A-rôn và Môi-se là hai người mà Đức Giê-hô-va đã phán: “Hãy đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập, theo binh ngũ.” 27A-rôn và Môi-se tâu với Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, xin vua để dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập. Đấy là Môi-se và A-rôn.28Khi Đức Giê-hô-va phán với Môi-se trong xứ Ai Cập, 29Ngài phán: “Ta là Giê-hô-va. Hãy tâu với Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, về mọi điều mà Ta sẽ bảo ngươi.” 30Nhưng Môi-se đáp cùng Đức Giê-hô-va: “Con không có tài ăn nói, vậy làm sao Pha-ra-ôn nghe con được?”

Chapter 7

1Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Này, Ta sẽ khiến ngươi như một vị thần trước mặt Pha-ra-ôn. A-rôn, anh ngươi, sẽ là tiên tri của ngươi. 2Ngươi sẽ nói mọi điều mà Ta truyền cho ngươi phải nói. Còn A-rôn, anh ngươi, sẽ tâu với Pha-ra-ôn để nó thả dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ.3Nhưng Ta sẽ để cho Pha-ra-ôn cứng lòng, và dùng quyền năng Ta làm nhiều phép lạ, dấu kỳ, trong xứ Ai Cập. 4Tuy nhiên, Pha-ra-ôn sẽ không nghe ngươi đâu, vậy nên Ta sẽ giáng tay Ta trên Ai Cập và đem những đội quân của Ta, là dân Ta, là con cháu Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ai Cập bằng những cơn đoán phạt nặng nề. 5Dân Ai Cập sẽ biết Ta là Giê-hô-va khi Ta giơ tay ra trên Ai Cập và đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ của chúng.”6Môi-se và A-rôn làm theo y như vậy; họ làm đúng như Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh. 7Môi-se được 80 tuổi, còn A-rôn được 83 tuổi khi họ đến diện kiến Pha-ra-ôn.8Đức Giê-hô-va phán tiếp với Môi-se và A-rôn, 9“Khi Pha-ra-ôn bảo ngươi, ‘Hãy làm phép lạ đi!’ thì ngươi hãy nói với A-rôn, ‘Lấy cây gậy trong tay anh và quăng xuống đất trước mặt Pha-ra-ôn để nó biến thành rắn.’” 10Vậy Môi-se và A-rôn đến gặp Pha-ra-ôn, và họ làm theo đúng như lời Đức Giê-hô-va đã truyền. A-rôn quăng cây gậy xuống đất trước mặt Pha-ra-ôn và các quần thần, gậy liền biến thành con rắn.11Khi ấy, Pha-ra-ôn cũng triệu tập các pháp sư và phù thủy đến. Họ dùng pháp thuật mình mà làm điều tương tự. 12Mỗi người đều ném gậy mình xuống đất, và các cây gậy đều hóa thành rắn. Nhưng gậy của A-rôn nuốt hết các con rắn của họ. 13Lòng Pha-ra-ôn trở nên cứng cỏi, vua không chịu nghe, y như Đức Giê-hô-va đã nói trước.14Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Pha-ra-ôn thật cứng lòng, nó từ chối không để cho dân sự ra đi. 15Các ngươi hãy đến gặp Pha-ra-ôn vào sáng sớm khi nó đi ra sông. Hãy gặp nó trên bờ sông, và dùng cây gậy trong tay ngươi là gậy đã biến thành rắn.16Hãy tâu với nó, ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ, đã sai tôi đến gặp vua để nói: “Hãy để dân Ta ra đi, để chúng có thể thờ phượng Ta trong đồng vắng. Đến giờ thì vua vẫn từ chối.” 17Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Bởi điều này, ngươi sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va. Tôi sẽ dùng gậy đập vào nước sông Nin, và sông sẽ hóa thành huyết. 18Cá dưới sông sẽ chết, sông sẽ có mùi hôi tanh. Người Ai Cập sẽ không thể uống nước sông.””19Sau đó Đức Giê-hô-va phán tiếp với Môi-se: “Hãy nói với A-rôn, ‘Hãy lấy gậy của anh và giơ ra trên các mặt nước của Ai Cập, và trên sông ngòi của xứ, suối, ao, cùng các vũng nước của xứ, để nước hóa thành huyết. Hãy làm phép lạ này để khắp nơi trong xứ Ai Cập sẽ toàn là huyết, thậm chí là huyết trong các thùng gỗ hay là vại đá.’”20Môi-se và A-rôn thực hiện theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền. A-rôn giơ gậy lên và đập xuống nước sông, trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần. Toàn bộ nước sông đều biến thành huyết. 21Cá dưới sông chết hết, và sông bắt đầu có mùi tanh. Người Ai Cập không thể uống nước sông, và khắp trong xứ Ai Cập đều có huyết. 22Nhưng các thuật sĩ Ai Cập cũng dùng pháp thuật họ mà làm điều tương tự. Do đó, Pha-ra-ôn vẫn ương ngạnh và từ chối nghe theo Môi-se và A-rôn, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán sẽ xảy đến.23Sau đó, Pha-ra-ôn quay về cung điện. Ông thậm chí còn không ngó ngàng gì đến việc này. 24Tất cả người Ai Cập đào giếng dọc theo sông để tìm nước uống, nhưng họ không thể uống nước sông. 25Bảy ngày đã trôi qua sau khi Đức Giê-hô-va giáng họa trên sông.

Chapter 8

1Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se: “Hãy đến gặp Pha-ra-ôn và bảo, ‘Đức Giê-hô-va có phán như vầy: “Hãy để dân Ta đi đặng chúng thờ phượng Ta. 2Nếu ngươi từ chối không cho chúng đi, Ta sẽ khiến ếch nhái tràn đầy trong xứ ngươi. 3Sông ngòi sẽ lúc nhúc ếch nhái. Chúng sẽ lên bờ và vào trong cung ngươi, phòng ngủ ngươi, và trên giường ngươi. Chúng sẽ vào nhà các quần thần ngươi và dân chúng ngươi, nhảy vào lò và vào các chậu nướng bánh của ngươi. 4Ếch nhái sẽ tấn công ngươi, người dân và tất cả quần thần ngươi.””5Đức Giê-hô-va phán tiếp với Môi-se: “Hãy nói với A-rôn, ‘Anh hãy giơ gậy ra trên sông, suối, ao hồ, khiến cho ếch nhái ngoi lên khắp xứ Ai Cập.’” 6A-rôn giơ tay ra trên những nơi có nước ở Ai Cập, khiến ếch nhái nhảy lên bờ và tràn khắp xứ Ai Cập. 7Nhưng các thuật sĩ cũng làm y vậy bằng pháp thuật họ: họ khiến ếch nhái tràn khắp xứ Ai Cập.8Sau đó, Pha-ra-ôn triệu tập Môi-se và A-rôn và nói: “Hai ngươi hãy cầu nguyện xin Giê-hô-va xua ếch nhái ra khỏi ta và dân chúng. Ta sẽ để cho họ ra đi đặng dâng của lễ cho Ngài.” 9Môi-se tâu với Pha-ra-ôn: “Xin vua cho biết khi nào tôi nên cầu nguyện cho vua, các quần thần, và thần dân của vua, để ếch nhái biến khỏi vua và cung điện vua và sẽ chỉ ở dưới sông.”10Pha-ra-ôn đáp: “Ngày mai.” Môi-se thưa: “Sẽ y theo điều vua nói, đặng vua biết rằng chẳng có đấng nào như Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chúng tôi. 11Ếch nhái sẽ lui khỏi vua, gia đình vua, quần thần vua, và thần dân của vua. Chúng sẽ chỉ ở dưới sông.” 12Môi-se và A-rôn rời khỏi Pha-ra-ôn. Sau đó, Môi-se kêu cầu Đức Giê-hô-va về nạn ếch nhái mà Ngài đã giáng trên Pha-ra-ôn.13Đức Giê-hô-va làm y như lời Môi-se cầu xin: ếch nhái chết trong nhà, ngoài sân, và ngoài đồng. 14Người ta gom chúng lại thành từng đống, và cả xứ đầy mùi hôi tanh. 15Nhưng khi Pha-ra-ôn nhận thấy tai nạn đã qua, ông cứng lòng, không nghe lời Môi-se và A-rôn, y như Đức Giê-hô-va đã báo trước.16Đức Giê-hô-va phán tiếp với Môi-se: “Hãy nói với A-rôn, ‘Anh hãy giơ gậy ra và đập vào bụi đất, để bụi bay lên biến thành muỗi khắp xứ Ai Cập.’” 17Họ làm như vậy: A-rôn giơ gậy và tay mình ra. Ông đập vào bụi đất, muỗi bèn bu vào người và súc vật. Bụi đất đều hóa thành muỗi bay khắp xứ Ai Cập.18Các thuật sĩ cố dùng pháp thuật mà làm ra muỗi, nhưng đều thất bại. Muỗi bu vào người và súc vật. 19Khi ấy, các thuật sĩ tâu với Pha-ra-ôn: “Đây đúng là ngón tay của Đức Chúa Trời.” Nhưng lòng Pha-ra-ôn cứng cỏi, vì vậy ông không nghe họ. Việc này xảy ra y theo lời Đức Giê-hô-va đã phán rằng Pha-ra-ôn sẽ không chịu nghe.20Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Sáng hôm sau ngươi hãy dậy sớm và đến gặp Pha-ra-ôn khi nó đi ra sông. Ngươi hãy nói với hắn, ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Hãy để cho dân Ta đi đặng chúng thờ phượng Ta. 21Bằng không, Ta sẽ giáng ruồi nhặng trên ngươi, quần thần ngươi, và dân ngươi, và chúng sẽ tràn vào trong cung điện ngươi. Nhà của dân Ai Cập sẽ đầy ruồi nhặng, và thậm chí trên mặt đất cũng đầy ruồi.22Nhưng trong ngày đó, Ta sẽ đối xử khác trên xứ Gô-sen, là xứ mà dân Ta đang sống, xứ đó sẽ không có ruồi nhặng. Việc này sẽ xảy ra đặng ngươi biết Ta là Giê-hô-va giữa xứ này. 23Ta sẽ phân biệt giữa dân Ta và dân ngươi. Phép lạ này sẽ xảy đến vào ngày mai.”” 24Đức Giê-hô-va làm y như vậy, hàng bầy ruồi nhặng dày đặc bay vào cung điện Pha-ra-ôn và nhà của các quần thần. Khắp trong xứ Ai Cập đều bị điêu tàn vì cớ những đám ruồi đó.25Pha-ra-ôn gọi Môi-se và A-rôn đến và nói: “Hãy đi đi, hãy dâng của tế lễ cho Đức Chúa Trời các ngươi trong xứ của chúng ta.” 26Môi-se đáp: “Chúng tôi làm vậy là không đúng, vì của tế lễ chúng tôi dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi là thứ mà dân Ai Cập ghê tởm. Nếu chúng tôi dâng của tế lễ trước mặt người Ai Cập là những thứ mà họ gớm ghiếc, thì liệu họ sẽ không ném đá chúng tôi chứ? 27Không, chúng tôi phải đi ba ngày vào đồng vắng, đặng dâng của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, y theo lời Ngài truyền cho chúng tôi.”28Pha-ra-ôn đáp: “Ta sẽ cho phép các ngươi đi và dâng của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi trong đồng vắng, miễn là các ngươi không được phép đi quá xa. Và hãy cầu nguyện cho ta.” 29Môi-se đáp: “Khi tôi rời khỏi vua, tôi sẽ cầu nguyện xin Đức Giê-hô-va khiến cho đám ruồi nhặng rời khỏi vua, thưa vua Pha-ra-ôn, và rời khỏi các quần thần và thần dân của vua vào ngày mai. Nhưng vua không được lừa gạt nữa bằng cách không cho chúng tôi đi dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va.”30Môi-se rời khỏi Pha-ra-ôn và cầu nguyện với Đức Giê-hô-va. 31Đức Giê-hô-va đáp lời Môi-se cầu xin: Ngài khiến đám ruồi nhặng bay khỏi Pha-ra-ôn, các quần thần, và dân của vua. Không ai còn bị ruồi nhặng bu vào nữa. 32Nhưng lần này Pha-ra-ôn cũng ương bướng, và vua không để cho dân chúng ra đi.

Chapter 9

1Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Hãy đến gặp Pha-ra-ôn và tâu rằng, ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, có phán như vầy: “Hãy để dân Ta đi đặng chúng thờ phượng Ta.” 2Còn nếu vua từ chối cho họ đi, nếu vua giữ họ lại, 3thì tay của Đức Giê-hô-va sẽ giáng trên gia súc của vua ở ngoài đồng và trên ngựa, lừa, lạc đà, đàn bò, và các đàn chiên, khiến chúng bị bệnh và chết. 4Đức Giê-hô-va sẽ phân biệt giữa gia súc của người Y-sơ-ra-ên và gia súc của người Ai Cập: sẽ không có con vật nào của người Y-sơ-ra-ên chết cả.5Đức Giê-hô-va đã ra một hạn định; Ngài phán: “Ngày mai, Ta sẽ giáng điều này trên xứ.”” 6Hôm sau, Đức Giê-hô-va giáng tai họa này: tất cả gia súc ở Ai Cập đều chết. Nhưng không có con vật nào của người Y-sơ-ra-ên chết, một con cũng không. 7Pha-ra-ôn ra lệnh điều tra, và kìa, không có một con vật nào của người Y-sơ-ra-ên bị chết. Tuy nhiên, vua ương ngạnh và không để cho dân sự ra đi.8Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn: “Hãy lấy vài nắm tro từ lò. Môi-se phải tung tro ấy vào không trung trước mặt Pha-ra-ôn. 9Tro sẽ biến thành bụi bay khắp xứ Ai Cập. Chúng sẽ khiến người dân và súc vật trên cả nước Ai Cập bị rộp và nổi loét.” 10Môi-se và A-rôn bèn lấy tro từ trong lò và đứng trước mặt Pha-ra-ôn. Sau đó Môi-se tung tro lên cao. Tro khiến người dân và súc vật trên bị rộp và nổi loét.11Các thuật sĩ không thể chống lại Môi-se vì những vết rộp; vì họ và tất cả những người Ai Cập khác đều bị rộp. 12Đức Giê-hô-va làm cứng lòng Pha-ra-ôn, vì vậy Pha-ra-ôn không nghe lời Môi-se và A-rôn. Việc này y theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se rằng Pha-ra-ôn sẽ ương ngạnh.13Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Sáng hôm sau, ngươi hãy dậy sớm, đứng chầu trước mặt Pha-ra-ôn, và thưa rằng, ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, có phán như vầy: “Hãy để dân Ta đi đặng chúng thờ phượng Ta. 14Vì lần này, Ta sẽ giáng mọi tai ương trên chính ngươi, quần thần, và thần dân ngươi. Ta sẽ làm việc này để ngươi biết rằng chẳng có ai như Ta trên thế gian.15Ngay bây giờ, Ta có thể giơ tay Ta ra và giáng bệnh tật trên ngươi và dân tộc ngươi, và ngươi sẽ bị nhổ khỏi xứ. 16Nhưng đây là lý do Ta để cho ngươi sống: đặng tỏ cho ngươi thấy sức mạnh Ta, hầu cho danh Ta được công bố khắp nơi trên đất. 17Ngươi vẫn chống lại dân Ta và không để chúng ra đi.18Hãy nghe đây! Ngày mai, vào giờ này, Ta sẽ giáng một trận mưa đá rất lớn chưa từng thấy ở Ai Cập từ ngày lập quốc cho đến nay. 19Vậy bây giờ, hãy sai người đi gom gia súc của ngươi và mọi thứ ngươi có ngoài đồng đến một nơi an toàn. Nếu người nào và súc vật còn ở ngoài đồng mà chưa được đưa về nhà – mưa đá sẽ rơi trên họ, và họ sẽ chết.””20Lúc đó, quần thần của Pha-ra-ôn, là những người tin lời phán của Đức Giê-hô-va liền nhanh chóng đem nô lệ và gia súc của họ vào nhà. 21Nhưng những người xem nhẹ lời phán của Đức Giê-hô-va thì vẫn để nô lệ và gia súc của họ ở lại ngoài đồng.22Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Hãy giơ tay ngươi lên trời để mưa đá giáng xuống khắp xứ Ai Cập, dân chúng, thú vật, và mọi loài thực vật ngoài đồng trên khắp nước Ai Cập.” 23Môi-se giơ gậy lên trời, và Đức Giê-hô-va khiến cho nổi sấm chớp, mưa đá, và sét đánh xuống đất. Ngài cũng khiến mưa đá rơi trên đất Ai Cập. 24Vậy nên có mưa đá và sấm chớp lóe lên giữa lúc trời đang mưa đá rất nặng nề chưa từ có trên khắp xứ Ai Cập kể từ thời lập quốc.25Mưa đá tàn phá mọi thứ ngoài đồng, trên cả con người và súc vật trong khắp xứ Ai Cập. Mưa đá phá hủy hoa màu ngoài đồng và làm gãy mọi cây cối. 26Duy trong xứ Gô-sen, nơi dân Y-sơ-ra-ên sinh sống, không có mưa đá.27Pha-ra-ôn bèn sai người triệu tập Môi-se và A-rôn. Ông nói: “Lần này ta đã phạm tội. Giê-hô-va là Đấng công bình, còn ta và dân tộc ta thì tệ hại. 28Ngươi hãy cầu nguyện với Giê-hô-va, vì sấm sét và mưa đá thật quá kinh hãi. Ta sẽ để các ngươi đi, các ngươi sẽ không ở lại đây nữa.”29Môi-se tâu rằng: “Ngay khi tôi ra khỏi thành, tôi sẽ giơ tay hướng về Đức Giê-hô-va. Sấm sét sẽ dừng, và sẽ không còn mưa đá nữa. Bởi đó vua sẽ biết rằng thế gian thuộc về Đức Giê-hô-va. 30Nhưng đối với vua và quần thần của vua, tôi biết là vua vẫn không thật sự tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời.”31Bấy giờ, cây lanh và lúa mạch bị tàn phá, vì lúa mạch đã trổ bông, còn cây lanh đã có nụ. 32Nhưng lúa mì và lúa miến không bị thiệt hại vì các cây này cho ra vụ mùa chậm hơn. 33Khi Môi-se đã rời khỏi Pha-ra-ôn và thành phố, ông giơ tay lên cao hướng về Đức Giê-hô-va; sấm chớp và mưa đá liền dừng, trời không còn mưa nữa.34Khi Pha-ra-ôn thấy rằng mưa, mưa đá, và sấm sét đã dừng, ông và các quần thần lại phạm tội và ngang bướng. 35Lòng Pha-ra-ôn cứng cỏi, bởi đó ông không để cho dân Y-sơ-ra-ên ra đi. Đây là cách mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se rằng Pha-ra-ôn sẽ làm như vậy.

Chapter 10

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Hãy đến gặp Pha-ra-ôn, vì Ta đã làm cứng lòng nó cùng các tôi tớ của nó. Ta làm vậy là để chứng minh những phép lạ về quyền năng Ta ở giữa chúng. 2Ta cũng làm vậy là để ngươi có thể kể cho con cháu ngươi về những việc mà Ta đã làm, cách Ta đối đãi nước Ai Cập khắc nghiệt ra sao, và cách Ta đã thể hiện các phép lạ khác nhau về quyền năng Ta giữa chúng. Bởi đó, ngươi sẽ biết rằng Ta là Đức Giê-hô-va.”3Môi-se và A-rôn bèn đến gặp Pha-ra-ôn và tâu: “Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ phán rằng: ‘Ngươi sẽ còn không chịu hạ mình trước mặt Ta bao lâu nữa? Hãy để cho dân Ta ra đi đặng chúng thờ phượng Ta. 4Còn nếu ngươi không để cho chúng đi, hãy nghe đây, ngày mai Ta sẽ giáng họa châu chấu trên xứ ngươi.5Chúng sẽ phủ kín khắp đất đến nỗi không ai có thể nhìn thấy mặt đất nữa. Chúng sẽ ăn những gì còn sót lại sau trận mưa đá. Chúng cũng sẽ ăn mọi loài thực vật các ngươi trồng ở ngoài đồng. 6Chúng sẽ bay đầy trong cung điện ngươi, trong nhà của quần thần ngươi, và trong nhà của mọi dân Ai Cập – đây là một tai họa mà tổ cha ngươi hoặc tổ tiên ngươi chưa từng thấy kể từ thời họ được sinh ra trên đất cho đến nay.’” Vậy, Môi-se rời khỏi Pha-ra-ôn.7Các quần thần của Pha-ra-ôn tâu với vua: “Người này sẽ là mối đe dọa đối với chúng ta trong bao lâu nữa? Xin vua hãy để cho người Y-sơ-ra-ên ra đi đặng họ tôn thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Vua vẫn chưa thấy rằng Ai Cập đã bị hủy diệt sao?” 8Pha-ra-ôn lại triệu tập Môi-se và A-rôn đến và nói rằng: “Hãy đi thờ phượng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. Nhưng những người nào sẽ đi?”9Môi-se tâu: “Chúng tôi sẽ đi cùng người trẻ và người già, con trai và con gái chúng tôi. Chúng tôi sẽ đi cùng các bầy đàn gia súc của mình, vì chúng tôi phải làm một lễ cho Đức Giê-hô-va.” 10Pha-ra-ôn đáp: “Cầu xin Giê-hô-va ở cùng các ngươi, vì ta không để cho ngươi và các con nhỏ của ngươi đi đâu. Kìa, ngươi đang có suy nghĩ đen tối. 11Không! Hãy đi đi, chỉ những người nam ở giữa ngươi được đi, và hãy thờ phượng Giê-hô-va, vì đó là điều các ngươi muốn.” Sau đó, Môi-se và A-rôn bị đuổi khỏi Pha-ra-ôn.12Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Hãy giơ tay ngươi ra trên đám châu chấu ở xứ Ai Cập để chúng tấn công xứ và ăn mọi hoa màu của xứ, là những thứ còn sót lại sau trận mưa đá.” 13Môi-se giơ gậy ra trên xứ Ai Cập, và Đức Giê-hô-va khiến nổi lên một cơn gió đông thổi trên khắp xứ cả ngày và đêm. Vào buổi sáng, gió đông đã thổi châu chấu vào xứ.14Châu chấu bay tràn khắp xứ Ai Cập và phá hoại mọi miền. Châu chấu đông đến nỗi trước đó chưa từng có và sau này cũng không bao giờ có như vậy. 15Chúng bao phủ khắp đất đến nỗi đất tối đen. Chúng ăn mọi hoa màu trong xứ cùng mọi hoa quả trên cây còn sót lại sau trận mưa đá.16Khi ấy, Pha-ra-ôn nhanh chóng triệu tập Môi-se và A-rôn và nói: “Ta đã phạm tội chống lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi và chống lại các ngươi. 17Vậy bây giờ, hãy tha thứ cho ta lần này, và cầu xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi cất sự chết này khỏi ta.” 18Môi-se bèn rời khỏi Pha-ra-ôn và cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va.19Đức Giê-hô-va khiến nổi lên một trận gió tây rất mạnh cuốn đi bầy châu chấu và thổi xuống Biển Đỏ; đến nỗi không còn sót lại con châu chấu nào trên khắp lãnh thổ Ai Cập. 20Nhưng Đức Giê-hô-va làm cứng lòng Pha-ra-ôn, và ông không để cho dân Y-sơ-ra-ên đi.21Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se: “Hãy giơ tay ngươi lên trời, hầu cho bóng tối bao trùm khắp xứ Ai Cập, bóng tối đó có thể cảm nhận được.” 22Môi-se giơ tay lên trời, và bóng tối dày đặc bao phủ khắp xứ Ai Cập trong ba ngày. 23Không ai có thể nhìn thấy nhau; không ai rời khỏi nhà mình trong ba ngày. Tuy nhiên, ở nơi người Y-sơ-ra-ên sống thì tràn đầy ánh sáng.24Pha-ra-ôn triệu tập Môi-se và A-rôn và nói: “Hãy đi thờ phượng Giê-hô-va. Các ngươi có thể dẫn theo gia đình các ngươi, nhưng bầy đàn gia súc thì phải để lại.” 25Tuy vậy, Môi-se tâu: “Vua cũng phải cho chúng tôi súc vật để làm của tế lễ và làm của lễ thiêu dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi. 26Gia súc cũng sẽ đi cùng chúng tôi; không một móng nào bị bỏ lại, vì chúng tôi phải dùng chúng để thờ phượng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi. Vì chúng tôi không biết mình phải dùng gì để thờ phượng Đức Giê-hô-va cho đến khi chúng tôi tới đó.”27Nhưng Đức Giê-hô-va làm cứng lòng Pha-ra-ôn, và ông không để cho dân sự ra đi. 28Pha-ra-ôn nói cùng Môi-se “Hãy rời khỏi ta! Hãy cẩn thận một điều, đừng gặp ta nữa, vì một mai ngươi gặp mặt ta, ngươi sẽ chết.” 29Môi-se đáp: “Xin theo như lời vua đã nói. Tôi sẽ không diện kiến vua nữa.”

Chapter 11

1Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: “Vẫn còn một tai họa nữa mà Ta sẽ giáng trên Pha-ra-ôn và Ai Cập. Sau đó, nó sẽ để các ngươi rời khỏi đây. Cuối cùng, khi nó để các ngươi đi, nó sẽ đuổi các ngươi hoàn toàn. 2Hãy bảo dân sự rằng mỗi người nam và mỗi người nữ phải xin láng giềng mình những vật bằng bạc và bằng vàng.” 3Bấy giờ Đức Giê-hô-va khiến người Ai Cập tự nguyện đáp ứng yêu cầu của người Y-sơ-ra-ên. Hơn nữa, chính Môi-se rất được ấn tượng trước các quần thần của Pha-ra-ôn và người dân xứ Ai Cập.4Môi-se nói: “Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Vào khoảng nửa đêm, Ta sẽ đi khắp Ai Cập. 5Tất cả con đầu lòng trong xứ Ai Cập sẽ chết, từ con đầu lòng của Pha-ra-ôn, là đứa ngồi trên ngai, cho đến con đầu lòng của nữ nô lệ đang ngồi sau cối xay, và cho đến con đầu lòng của các bầy gia súc.6Khi đó sẽ có tiếng than khóc lớn trên khắp xứ Ai Cập, đến nỗi trước giờ chưa từng có hoặc sau này cũng vậy. 7Nhưng trong cả dân Y-sơ-ra-ên dầu đến một con chó cũng sẽ chẳng sủa hoặc người, hoặc vật. Bởi đó, ngươi sẽ biết rằng Ta đối xử khác biệt giữa người Ai Cập và người Y-sơ-ra-ên.’ 8Thưa vua Pha-ra-ôn, hết thảy các quần thần của vua sẽ đến gặp tôi và quỳ trước mặt tôi. Họ sẽ nói, ‘Đi đi, ông và dân của ông hãy đi đi!” Sau đó tôi sẽ rời đi.” Nói xong, Môi-se rời khỏi Pha-ra-ôn với vẻ giận dữ lắm.9Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Pha-ra-ôn sẽ không nghe ngươi đâu. Việc này là để Ta sẽ làm nhiều phép lạ trong xứ Ai Cập.” 10Môi-se và A-rôn đã làm tất cả những phép lạ ấy trước mặt Pha-ra-ôn. Nhưng Đức Giê-hô-va làm cứng lòng Pha-ra-ôn, và ông không để cho dân Y-sơ-ra-ên rời khỏi xứ mình.

Chapter 12

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn trong xứ Ai Cập. Lời Ngài phán như vầy, 2“Tháng này sẽ là tháng đầu của các tháng trong năm, là tháng giêng của các ngươi.3Hãy nói với hội chúng Y-sơ-ra-ên, ‘Vào ngày thứ 10 của tháng này, mỗi gia đình phải bắt một con chiên hoặc dê con, mỗi nhà một con chiên. 4Nếu nhà nào quá ít người ăn không hết một con chiên, thì láng giềng của nhà đó phải lấy phần thịt chiên con hoặc thịt dê con đủ cho số người trong nhà của người đó. Mỗi người phải ăn đủ phần thịt, do đó họ phải lấy đủ phần thịt cho tất cả mọi người.5Chiên con hoặc dê con của các ngươi phải là con đực hoàn hảo và được một tuổi. Các ngươi có thể chọn một con trong đàn chiên hoặc đàn dê. 6Các ngươi phải giữ nó đến ngày 14 tháng ấy. Sau đó, cả hội chúng Y-sơ-ra-ên phải giết những con vật này vào lúc chạng vạng. 7Các ngươi phải lấy một chút huyết và bôi lên hai thanh dọc và trên thanh ngang của cửa nhà mà các ngươi sẽ ăn thịt tại đó. 8Các ngươi phải ăn thịt trong đêm ấy, sau khi đã nướng thịt trên lửa. Hãy ăn với bánh không men và rau đắng.9Không được ăn thịt tái hoặc luộc trong nước. Trái lại, các ngươi hãy nướng phần đầu, chân và bộ lòng trên lửa. 10Các ngươi không được chừa lại bất cứ phần thịt nào cho đến sáng. Các ngươi phải đem thiêu bất cứ phần thịt nào còn lại vào buổi sáng. 11Đây là cách các ngươi phải ăn thịt đó: buộc thắt lưng, chân mang giày, tay cầm gậy. Các ngươi phải ăn vội vã. Đó là Lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-va.12Đức Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ đi khắp xứ Ai Cập trong đêm đó và tấn công tất cả con đầu lòng của loài người và thú vật trong xứ. Ta sẽ giáng sự trừng phạt trên tất cả các thần của Ai Cập. Ta là Đức Giê-hô-va. 13Huyết sẽ là dấu hiệu trên nhà các ngươi vào đêm ấy. Khi Ta thấy huyết, Ta sẽ vượt qua các ngươi đang khi Ta tấn công xứ Ai Cập. Các ngươi sẽ không gặp tai họa này và sẽ không bị tiêu diệt. 14Ngày này sẽ trở thành ngày kỉ niệm của các ngươi, là lễ các ngươi phải giữ cho Đức Giê-hô-va. Lễ này sẽ luôn là quy luật của các ngươi, trải qua mọi đời con cháu các ngươi, các ngươi phải giữ ngày này.15Các ngươi sẽ ăn bánh không men trong bảy ngày. Vào ngày thứ nhất, các ngươi sẽ cất men khỏi nhà mình. Hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất đến ngày thứ bảy, người đó sẽ bị loại khỏi Y-sơ-ra-ên. 16Vào ngày thứ nhất sẽ có một lễ nhóm họp thánh, và ngày thứ bảy cũng sẽ có một lễ nhóm họp thánh. Không ai được làm việc trong các ngày này, ngoại trừ việc nấu nướng cho mọi người ăn uống. Đó là việc duy nhất các ngươi được phép làm.17Các ngươi phải giữ Lễ Bánh không Men vì chính trong ngày này Ta đem các ngươi, quân đội các ngươi, ra khỏi xứ Ai Cập. Các ngươi phải giữ ngày này qua các thế hệ. Lễ này sẽ luôn là luật định đối với các ngươi. 18Các ngươi phải ăn bánh không men từ hoàng hôn ngày 14 tháng giêng đến hoàng hôn ngày 21 tháng giêng.19Trong bảy ngày này, trong nhà các ngươi sẽ không có men. Hễ ai ăn bánh có men sẽ bị loại khỏi cộng đồng Y-sơ-ra-ên, dù đó là người ngoại quốc hay người được sinh ra trong xứ các ngươi. 20Các ngươi không được ăn những gì có men. Dù sống ở bất cứ nơi nào, các ngươi phải ăn bánh không men.’”21Sau đó, Môi-se mời tất cả trưởng lão của Y-sơ-ra-ên đến và nói: “Hãy đi chọn chiên con cho mỗi gia đình quý vị và giết con chiên đó cho Lễ Vượt qua. 22Sau đó lấy một bó cây bài hương nhúng vào chậu huyết. Bôi huyết trong chậu lên đầu khung cửa và hai thanh dọc. Không ai được ra khỏi nhà mình cho đến sáng hôm sau.23Vì Đức Giê-hô-va sẽ đi ngang qua để tấn công người Ai Cập. Khi Ngài thấy huyết trên đầu khung cửa và trên hai thanh dọc, Ngài sẽ lướt qua cửa nhà quý vị và không cho phép thần hủy diệt vào nhà tấn công quý vị.24Quý vị phải giữ lễ này. Đây sẽ luôn là quy định dành cho quý vị và con cháu quý vị. 25Khi quý vị vào xứ mà Đức Giê-hô-va ban cho, như Ngài đã hứa, quý vị phải giữ sự thờ phượng này.26Khi con cái quý vị hỏi: ‘Hành động thờ phượng này có nghĩa là gì?’ 27hãy trả lời: ‘Đó là sinh tế trong Lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va đã vượt qua nhà của người Y-sơ-ra-ên ở Ai Cập khi Ngài tấn công dân Ai Cập. Ngài đã chừa lại nhà của chúng ta.” Sau đó dân sự quỳ xuống và tôn thờ Đức Giê-hô-va. 28Dân Y-sơ-ra-ên đi và làm theo y như lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se và A-rôn.29Vào nửa đêm, Đức Giê-hô-va tấn công hết thảy con đầu lòng ở xứ Ai Cập, từ con đầu lòng của Pha-ra-ôn, là con ngồi trên ngai vua ấy, cho đến con đầu lòng của người bị cầm tù và con đầu của gia súc. 30Pha-ra-ôn thức dậy trong đêm đó – ông, tất cả quần thần, và toàn bộ dân Ai Cập. Có tiếng than khóc lớn tại Ai Cập, vì không nhà nào mà không có người chết.31Pha-ra-ôn triệu tập Môi-se và A-rôn trong đêm và nói: “Hãy đứng dậy, ngươi và dân Y-sơ-ra-ên hãy ra khỏi giữa dân ta. Hãy đi thờ phượng Giê-hô-va như các ngươi muốn.” 32Hãy đem theo các đàn gia súc của các ngươi, như các ngươi đã nói, hãy đi, và cũng hãy cầu chúc cho ta.” 33Người Ai Cập vội vã hối dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ, vì họ nói: “Tất cả chúng ta đều chết hết.”34Vậy dân sự đem theo bột đã nhào nhưng chưa kịp dậy men. Họ cột các chén nhào bột vào trong quần áo và vác trên vai. 35Bấy giờ người Y-sơ-ra-ên làm y như lời Môi-se đã nói. Họ hỏi xin người Ai Cập cho các đồ bằng bạc, vàng và quần áo. 36Đức Giê-hô-va khiến người Ai Cập tích cực đáp ứng yêu cầu của người Y-sơ-ra-ên. Vậy người Ai Cập đưa cho họ bất cứ thứ gì họ xin. Bởi đó, dân Y-sơ-ra-ên cưỡng đoạt dân Ai Cập.37Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Ram-sét đến Su-cốt. Có khoảng 600. 000 người nam đi bộ, ngoài phụ nữ và trẻ em. 38Cũng có một đám dân tạp đi với họ, cùng số lượng lớn các bầy đàn gia súc. 39Họ nướng bánh không men nhào với bột mà họ đem khỏi Ai Cập. Đó là bột không men vì họ đã bị đuổi ra khỏi Ai Cập và không kịp chuẩn bị thức ăn. 40Dân Y-sơ-ra-ên đã sống tại Ai Cập được 430 năm.41Vào cuối 430 năm, chính ngày đó, tất cả các quân đội của Đức Giê-hô-va đã ra khỏi xứ Ai Cập. 42Đây là đêm phải thức tỉnh để Đức Giê-hô-va đem họ ra khỏi xứ Ai Cập. Đây là đêm của Đức Giê-hô-va mà mọi thế hệ trong dân Y-sơ-ra-ên phải giữ.43Đức Giê-hô-va phán với Môi-se và A-rôn: “Đây là quy định về Lễ Vượt qua: không người ngoại quốc nào được ăn lễ ấy. 44Tuy nhiên, nô lệ của người Y-sơ-ra-ên, được mua bằng tiền, có thể ăn lễ đó sau khi đã làm phép cắt bì.45Người ngoại quốc và đầy tớ được thuê mướn không được ăn bất cứ món nào trong lễ ấy. 46Các ngươi phải ăn thức ăn đó trong nhà. Các ngươi không được đem bất cứ phần thịt nào ra khỏi nhà cũng không được phép làm gãy bất kỳ xương nào trong đó.47Cả cộng đồng Y-sơ-ra-ên phải giữ lễ này. 48Nếu một người ngoại quốc sống với các ngươi và muốn giữ Lễ Vượt qua cho Đức Giê-hô-va, thì tất cả những người nam trong họ hàng người đó phải được cắt bì. Sau đó người mới có thể đến và giữ lễ. Người sẽ trở nên giống như dân bản xứ. Tuy nhiên, không người nào được phép ăn bất kỳ món nào nếu chưa cắt bì.49Luật này sẽ áp dụng với cả người bản xứ và người ngoại quốc sống giữa các ngươi.” 50Vậy tất cả dân Y-sơ-ra-ên làm theo y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se và A-rôn. 51Chính trong ngày đó, Đức Giê-hô-va đã dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập theo quân đội của họ.

Chapter 13

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 2“Hãy biệt riêng cho Ta mọi con đầu lòng, con đầu lòng của người Y-sơ-ra-ên và các loài động vật. Con đầu lòng thuộc về Ta.”3Môi-se nói với dân sự: “Hãy ghi nhớ ngày này, là ngày quý vị ra khỏi xứ Ai Cập, ra khỏi nhà nô lệ, vì Đức Giê-hô-va đã dùng cánh tay mạnh mẽ của Ngài đem quý vị ra khỏi nơi này. Đừng ăn bánh có men. 4Hôm nay quý vị ra khỏi Ai Cập, nhằm ngày trong tháng A-bi. 5Khi Đức Giê-hô-va đem quý vị vào xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, là xứ mà Ngài đã thề với tổ tiên quý vị để ban cho quý vị, một xứ đượm sữa và mật – vậy hãy giữ lễ thờ phượng này trong tháng này.6Vì quý vị phải ăn bánh không men trong bảy ngày; ngày thứ bảy sẽ là kỳ lễ được tổ chức để tỏ lòng tôn kính Đức Giê-hô-va. 7Quý vị phải ăn bánh không men trong suốt bảy ngày; không có bánh có men nào được thấy giữa quý vị. Không có men nào được thấy nơi quý vị trong lãnh thổ quý vị.8Ngày hôm đó, hãy nói với con cái mình rằng: ‘Cha mẹ làm điều này là để tưởng nhớ việc Đức Giê-hô-va đã làm cho cha mẹ khi cha mẹ ra khỏi Ai Cập.’ 9Đây sẽ là lời nhắc nhở trên tay quý vị, và là lời nhắc nhở trên trán quý vị. Hầu cho miệng quý vị có thể dạy dỗ luật pháp của Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va đã dùng tay mạnh mẽ của Ngài đem quý vị ra khỏi Ai Cập. 10Vậy, hãy giữ luật này vào thời gian như đã định hàng năm.11Khi Đức Giê-hô-va đem quý vị vào xứ của dân Ca-na-an, như Ngài đã thề với quý vị và tổ tiên quý vị, và khi Ngài ban xứ đó cho quý vị, 12quý vị phải biệt riêng cho Ngài mọi con đầu lòng của quý vị và súc vật. Con đực sẽ thuộc về Đức Giê-hô-va. 13Riêng với con đầu lòng của con lừa, quý vị phải mua một con chiên để chuộc lại. Nếu không chuộc lại, quý vị phải bẻ cổ nó. Nhưng riêng với mỗi con đầu lòng nam giữa con trai của quý vị - hãy chuộc lại chúng.14Khi sau này con cái quý vị hỏi: ‘Điều này có nghĩa là gì?’ hãy trả lời: ‘Ấy là bởi Đức Giê-hô-va dùng tay quyền năng Ngài đem chúng ta ra khỏi xứ Ai Cập, ra khỏi nhà nô lệ. 15Khi Pha-ra-ôn ương ngạnh không cho cha mẹ đi, Đức Giê-hô-va đã giết mọi con đầu lòng ở Ai Cập, cả con đầu lòng của loài người và súc vật. Đó là lý do cha mẹ dâng con đầu lòng của con người và súc vật cho Đức Giê-hô-va, và là lý do cha mẹ chuộc lại con đầu lòng trong số các con trai của cha mẹ.’ 16Đây sẽ là lời nhắc nhở trên tay và trên trán quý vị, vì chính Đức Giê-hô-va đã dùng tay mạnh mẽ của Ngài đem chúng ta ra khỏi Ai Cập.”17Khi Pha-ra-ôn để cho dân sự ra đi, Đức Chúa Trời không dẫn họ đi qua xứ của dân Phi-li-tin, dù xứ đó gần. Vì Đức Chúa Trời nói: “Có lẽ chúng sẽ đổi ý khi chúng chiến tranh với dân đó và trở về xứ Ai Cập.” 18Vì vậy, Đức Chúa Trời dẫn dân sự đi qua đồng vắng để đến Biển Đỏ. Dân Y-sơ-ra-ên được vũ trang để chiến đấu đứng dậy ra khỏi xứ Ai Cập.19Môi-se đem theo hài cốt của Giô-sép, vì Giô-sép đã bắt dân Y-sơ-ra-ên long trọng thề và nói rằng: “Chắc chắn Đức Chúa Trời sẽ gìn giữ các ngươi, hãy đem hài cốt ta theo các ngươi.” 20Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Su-cốt và cắm trại ở Ê-tam, ngay rìa của đồng vắng. 21Đức Giê-hô-va dẫn họ đi trong ban ngày bằng trụ mây. Ban đêm, Ngài dẫn họ đi bằng một trụ lửa để soi sáng họ. Bởi đó, họ có thể đi được cả ngày lẫn đêm. 22Đức Giê-hô-va không cất trụ mây ban ngày hoặc trụ lửa ban đêm khỏi trước mặt dân sự.

Chapter 14

1Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: 2“Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên quay lại và cắm trại đối diện Phi Ha-hi-rốt, giữa Mích-đôn và biển, đối diện Ba-anh Xê-phôn. Các ngươi phải cắm trại ngay biển đối diện Phi Ha-hi-rốt”. 3Pha-ra-ôn sẽ nói về dân Y-sơ-ra-ên: “Chúng đang lẩn quẩn trong xứ. Đồng vắng đã chặn hết đường của chúng”.4Ta sẽ làm cứng lòng Pha-ra-ôn, nó sẽ đuổi theo họ. Ta sẽ được tôn kính vì cớ Pha-ra-ôn và quân đội nó. Người Ai Cập sẽ biết rằng Ta là Đức Giê-hô-va.” Vậy, dân Y-sơ-ra-ên hạ trại theo như sự hướng dẫn. 5Khi vua Ai Cập được báo rằng dân Y-sơ-ra-ên đã bỏ trốn, Pha-ra-ôn và quần thần ông đều đổi ý chống lại dân sự. Họ nói: “Chúng ta đã làm gì khi thả cho dân Y-sơ-ra-ên ra đi để chúng không làm việc cho chúng ta?”6Vậy Pha-ra-ôn chuẩn bị các xe chiến mã và dẫn theo quân đội. 7Ông đem 600 xe chiến mã được tuyển chọn và tất cả xe chiến mã khác của Ai Cập, với các sĩ quan chỉ huy các xe đó. 8Đức Giê-hô-va làm cứng lòng Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, ông đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên. Bấy giờ người Y-sơ-ra-ên đã ra đi thắng lợi vẻ vang. 9Nhưng người Ai Cập đuổi theo họ, cùng với ngựa, xe chiến mã, kỵ binh và quân đội của vua. Chúng đuổi kịp người Y-sơ-ra-ên đang khi họ cắm trại ở bờ biển gần Phi Ha-hi-rốt, đối diện Ba-anh Xê-phôn.10Khi Pha-ra-ôn đến gần, người Y-sơ-ra-ên nhìn lên và ngạc nhiên. Người Ai Cập đang hành quân sau họ, và họ kinh hãi. Dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu Đức Giê-hô-va. 11Họ nói với Môi-se: “Bộ không có mồ mả ở Ai Cập nên ông mới dẫn chúng tôi ra đi để chết trong đồng vắng này chăng? Sao ông đối xử với chúng tôi như vậy, sao ông đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập? 12Chẳng phải đây là điều chúng tôi đã bảo ông khi ở Ai Cập? Chúng tôi đã nói rằng, ‘Hãy để chúng tôi yên, đặng chúng tôi có thể làm việc cho người Ai Cập. Lẽ ra chúng tôi làm việc cho họ thì tốt hơn là chết trong đồng vắng.’”13Môi-se trả lời dân sự: “Đừng sợ. Hãy đứng yên và xem sự giải cứu mà Đức Giê-hô-va sẽ làm trên quý vị hôm nay. Vì quý vị sẽ chẳng bao giờ thấy người Ai Cập mà ngày nay quý vị thấy. 14Đức Giê-hô-va sẽ tranh chiến cho quý vị, chỉ hãy đứng yên.”15Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se: “Hỡi Môi-se, tại sao ngươi cứ kêu cầu Ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên đi tiếp. 16Hãy giơ gậy ngươi lên, hướng về biển và chia biển làm đôi, để dân Y-sơ-ra-ên băng qua biển trên đất khô. 17Hãy biết rằng Ta sẽ làm cứng lòng người Ai Cập, khiến chúng đuổi theo họ. Ta sẽ được tôn kính vì cớ Pha-ra-ôn và đội quân, xe chiến mã, và kỵ binh của nó. 18Rồi dân Ai Cập sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va khi Ta được tôn kính vì cớ Pha-ra-ôn, các xe chiến mã và kỵ binh của nó.”19Thiên sứ của Đức Giê-hô-va vốn đi trước người Y-sơ-ra-ên, di chuyển ra phía sau họ. Trụ mây chuyển từ phía trước họ về phía sau. 20Mây phủ giữa trại của Ai Cập và trại của Y-sơ-ra-ên. Với người Ai Cập thì đó là mây tối, nhưng mây đã soi sáng cho dân Y-sơ-ra-ên vào ban đêm, để người Ai Cập không tiếp cận phía bên kia được.21Môi-se giơ tay ra trên biển. Đức Giê-hô-va dùng một trận gió đông mạnh thổi lui biển trong suốt đêm đó và khiến đất khô dưới biển lộ ra. Như vậy nước biển bị chia đôi. 22Dân Y-sơ-ra-ên đi vào giữa biển trên đất khô. Nước tụ lại thành một bức tường ở cả bên trái và bên phải.23Người Ai Cập rượt theo họ. Hết thảy ngựa, xe chiến mã, và kỵ binh của Pha-ra-ôn đuổi theo họ vào lòng biển. 24Nhưng sáng sớm hôm sau, Đức Giê-hô-va từ trụ lửa và trụ mây nhìn xuống đội quân Ai Cập. Ngài khiến người Ai Cập hoảng sợ. 25Các bánh xe chiến mã bị kẹt, kỵ binh không điều khiển được. Người Ai Cập nói rằng: “Chúng ta hãy chạy trốn khỏi Y-sơ-ra-ên, vì Giê-hô-va đang thay họ tranh chiến lại chúng ta.”26Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Hãy giơ tay ra trên biển để nước nhấn chìm người Ai Cập, các xe chiến mã và kỵ binh của chúng.” 27Vậy Môi-se giơ tay ra trên biển, biển trở lại trạng thái bình thường vào bình minh hôm sau. Người Ai Cập bỏ chạy xuống biển, Đức Giê-hô-va đã đuổi người Ai Cập xuống giữa biển. 28Nước biển đổ sập xuống và chôn vùi các xe chiến mã, kỵ binh, và toàn bộ quân đội của Pha-ra-ôn dưới nước. Không ai sống sót.29Tuy nhiên, dân Y-sơ-ra-ên đã đi trên đất khô ở giữa biển. Nước tụ lại thành bức tường ở cả hai bên. 30Vậy, ngày hôm đó Đức Giê-hô-va đã giải cứu Y-sơ-ra-ên ra khỏi tay người Ai Cập, họ thấy xác của người Ai Cập trôi dạt vào bờ biển. 31Khi Y-sơ-ra-ên thấy quyền năng lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã thể hiện trên người Ai Cập, họ tôn kính Đức Giê-hô-va, họ tin cậy Đức Giê-hô-va và tôi tớ Ngài là Môi-se.

Chapter 15

1Vậy Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên hát bài ca này dâng lên Đức Giê-hô-va: “Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã đắc thắng vinh quang; ngựa và kỵ binh đều bị Ngài quăng xuống biển.2Đức Giê-hô-va là sức mạnh và là bài ca của tôi, Ngài là sự cứu rỗi của tôi. Này là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ ngợi khen Ngài, Ngài là Đức Chúa Trời của tổ tiên tôi, tôi sẽ tôn ngợi Ngài. 3Đức Giê-hô-va là chiến binh; danh Ngài là Giê-hô-va.4Ngài quăng các xe chiến mã và quân đội của Pha-ra-ôn xuống biển. Các sĩ quan được tuyển chọn của Pha-ra-ôn bị nhấn chìm xuống biển Sậy. 5Vực sâu bao phủ chúng; chúng như cục đá chìm xuống đáy vực sâu.6Đức Giê-hô-va ơi, tay phải Ngài bày tỏ quyền năng vinh quang; Đức Giê-hô-va ơi, tay phải Ngài đánh tan quân thù. 7Với đại quyền lớn lao, Ngài đánh đổ những kẻ nổi dậy chống lại Ngài. Ngài nổi cơn thạnh nộ; thiêu đốt chúng như gốc rạ. 8Bởi hơi thở từ lỗ mũi Ngài, nước liền dồn lại; nước biển dựng lên thành một đống; nước dưới lòng biển sâu khựng lại.9Quân thù nói, ‘Ta sẽ đuổi bắt, ta sẽ bắt kịp, ta sẽ chia của cướp; ta sẽ tha hồ; ta sẽ rút gươm ra; tay ta sẽ tiêu diệt chúng.’ 10Nhưng Ngài thổi bằng một trận gió, và biển bao phủ chúng; chúng chìm như chì xuống đáy nước sâu. 11Đức Giê-hô-va ơi, trong các thần có ai như Ngài? Ai uy nghiêm thánh khiết, được tôn kính ngợi khen, làm phép lạ như Ngài?12Ngài giơ tay phải ra, khiến đất nuốt chúng. 13Bằng sự thành tín về giao ước, Ngài dẫn dắt dân được cứu. Bằng sức mạnh, Ngài dẫn họ đến nơi ngự thánh của Ngài.14Các dân sẽ nghe và run sợ; sự kinh hãi sẽ bao vây cư dân xứ Phi-li-tin. 15Các tướng lĩnh Ê-đôm sẽ sợ hãi; binh lính của Mô-áp sẽ run rẩy; hết thảy cư dân Ca-na-an sẽ tan biến.16Sự kinh hãi và khiếp đảm sẽ giáng trên chúng. Vì quyền năng trong tay Ngài, chúng sẽ đứng chết trân như đá cho đến khi người ta đi ngang qua, Đức Giê-hô-va ơi – cho đến khi dân được cứu của Ngài đi ngang qua.17Ngài sẽ đem họ vào và trồng trên núi của cơ nghiệp Ngài, Đức Giê-hô-va ơi, là nơi mà Ngài đã dựng nên cho họ sống, lạy Chúa của chúng con, là nơi thánh mà tay Ngài đã dựng nên. 18Đức Giê-hô-va sẽ cai trị đời đời vô cùng.”19Vì ngựa cùng các xe chiến mã và kỵ binh của Pha-ra-ôn chạy xuống biển, nên Đức Giê-hô-va khiến nước biển nhấn chìm chúng. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên bước đi trên đất khô ở giữa biển. 20Nữ tiên tri Mi-ri-am, chị của A-rôn, cầm một cái trống lục lạc, và tất cả những người nữ cầm trống lục lạc đi ra, nhảy múa cùng với bà. 21Mi-ri-am hát với họ: “Hãy hát cho Đức Giê-hô-va, vì Ngài đắc thắng vinh quang. Ngài đã ném ngựa và kỵ binh xuống biển.”22Sau đó, Môi-se dẫn dân Y-sơ-ra-ên đi tiếp từ biển Sậy. Họ vào đồng vắng Su-rơ. Họ đi trong ba ngày trong đồng vắng và không tìm được nước. 23Khi đến Ma-ra, họ không thể uống nước tại đó vì nước có vị đắng. Vậy họ gọi nơi đó là Ma-ra.24Dân sự oán trách Môi-se mà rằng: “Chúng tôi có thể uống gì đây?” 25Môi-se kêu cầu Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va chỉ cho ông thấy một khúc cây. Môi-se quăng khúc cây ấy xuống nước, nước liền hóa nên ngọt. Chính tại nơi đó Đức Giê-hô-va ban cho họ một luật lệ nghiêm khắc, và chính tại nơi đó Ngài thử họ. 26Ngài phán: “Nếu các ngươi cẩn thận lắng nghe Ta, là Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, và làm điều thiện trước mặt Ta – nếu các ngươi chú ý đến điều răn Ta và vâng giữ luật pháp Ta, Ta sẽ không giáng trên các ngươi bất cứ bệnh tật nào như Ta đã giáng trên dân Ai Cập; vì Ta là Giê-hô-va, Đấng chữa lành các ngươi.”27Sau đó dân sự đến Ê-lim, là nơi có 12 suối nước và 70 cây chà là. Họ hạ trại tại đó bên cạnh các suối nước.

Chapter 16

1Dân sự đi tiếp từ Ê-lim, và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên tiến vào đồng vắng Sin, giữa Ê-lim và Si-nai, nhằm ngày 15 tháng thứ hai sau khi họ rời khỏi xứ Ai Cập. 2Cả hội chúng người Y-sơ-ra-ên oán trách Môi-se và A-rôn trong đồng vắng. 3Người Y-sơ-ra-ên nói với hai ông: “Giá như tay Đức Giê-hô-va giết chúng tôi trong xứ Ai Cập khi chúng tôi đang ngồi ăn bên các nồi thịt và ăn bánh no nê. Vì hai ông đã đem chúng tôi vào trong đồng vắng này đặng giết cả hội chúng bằng cơn đói.”4Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Ta sẽ giáng mưa bánh từ trời xuống cho các ngươi. Chúng sẽ đi ra và gom phần ăn cho ngày đó đặng Ta thử chúng và xem chúng có vâng theo luật pháp Ta không. 5Ngày thứ sáu, chúng sẽ gom gấp hai lần so với những ngày khác, và nấu phần mình đã gom.”6Sau đó Môi-se và A-rôn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên: “Đến chiều tối, quý vị sẽ biết rằng chính Đức Giê-hô-va là Đấng đã đem quý vị ra khỏi xứ Ai CẬp. 7Đến sáng mai, quý vị sẽ thấy vinh quang của Đức Giê-hô-va, vì Ngài có nghe lời oán trách của quý vị về Ngài. Chúng tôi là ai mà quý vị oán trách chúng tôi?” 8Môi-se nói thêm: “Quý vị sẽ biết điều này khi Đức Giê-hô-va ban thịt cho quý vị vào chiều nay và sáng mai sẽ được ăn bánh no nê – vì Ngài có nghe lời quý vị oán trách Ngài. A-rôn và tôi là ai? Quý vị oán trách không phải là oán trách chúng tôi, mà là oán trách Đức Giê-hô-va.”9Môi-se nói với A-rôn: “Anh hãy nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, ‘Hãy đến gần trước mặt Đức Giê-hô-va, vì Ngài có nghe lời oán trách của quý vị.’” 10Khi A-rôn nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, dân sự nhìn về phía đồng vắng, và kìa, vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra trong đám mây. 11Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 12“Ta đã nghe mọi lời oán trách của dân Y-sơ-ra-ên. Hãy nói với chúng rằng, ‘Đến chiều tối, các ngươi sẽ ăn thịt, và sáng mai các ngươi sẽ được ăn bánh no nê. Rồi các ngươi sẽ biết Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi.”13Buổi chiều, chim cút bay đến và phủ kín cả trại. Đến sáng có lớp sương phủ khắp trại. 14Khi lớp sương ấy tan đi, kìa, trên đất đồng vắng hiện ra một thứ mỏng mịn, mịn như sương muối trên đất. 15Khi dân Y-sơ-ra-ên thấy thứ đó, họ nói với nhau: “Đây là gì?” Họ không biết thứ đó. Môi-se nói với họ: “Đây là bánh mà Đức Giê-hô-va ban cho quý vị.16Này là mạng lệnh Đức Giê-hô-va đã truyền: ‘Mỗi người phải gom đủ số lượng cần ăn, mỗi người gom 1 ô-me theo số người ở trong lều. Nghĩa là: hãy gom đủ cho từng người trong lều mình.’” 17Dân Y-sơ-ra-ên làm y như vậy. Một số thì gom nhiều hơn, một số thì gom ít hơn. 18Khi họ đã gom đủ 1 ô-me, thì ai gom nhiều cũng ăn hết, ai gom ít cũng không thiếu. Mỗi người đều gom đủ tùy theo nhu cầu mình.19Môi-se nói với họ: “Không ai được chừa lại đến sáng hôm sau.” 20Tuy nhiên, họ không nghe lời Môi-se. Có người chừa lại một ít bánh đến sáng hôm sau, nhưng bánh nổi giòi và có mùi hôi thối. Vậy Môi-se giận họ. 21Họ gom bánh vào mỗi buổi sáng. Mỗi người gom đủ phần ăn trong ngày đó. Khi mặt trời lên cao, bánh còn sót lại trên đất tan biến.22Vào ngày thứ sáu, họ gom nhiều gấp đôi so với những ngày khác, mỗi người được 2 ô-me. Các lãnh đạo trong hội chúng đến gặp Môi-se. 23Ông nói với họ: “Đây là lời Đức Giê-hô-va phán: ‘Ngày mai là ngày yên nghỉ, là ngày Sa-bát thánh để tôn kính Đức Giê-hô-va. Hãy nấu thứ gì mà quý vị muốn nấu, luộc thứ gì mình muốn luộc. Những gì còn dư, hãy để cho sáng mai.’”24Vậy họ để bánh ấy riêng cho sáng hôm sau, như Môi-se đã chỉ dẫn. Bánh không bị thối, cũng không bị giòi bọ. 25Môi-se nói: “Hôm nay quý vị hãy ăn phần đó, vì hôm nay là ngày Sa-bát được dành riêng để tôn kính Đức Giê-hô-va. Hôm nay quý vị sẽ không thấy bánh đó ngoài đồng.26Quý vị sẽ gom bánh trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát. Ngày Sa-bát sẽ không có ma-na.” 27Vào ngày thứ bảy có một số người đi ra đồng để gom ma-na nhưng họ không tìm được cái nào.28Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Các ngươi còn không giữ điều răn và luật pháp Ta cho đến khi nào? 29Hãy xem, Ta, Đức Giê-hô-va đã ban cho các ngươi ngày Sa-bát. Vậy vào ngày thứ sáu, Ta sẽ ban bánh cho các ngươi đủ trong hai ngày. Mỗi người trong các ngươi phải ở trong lều mình; không ai được ra khỏi nơi mình trong ngày thứ bảy.” 30Vậy dân sự nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy.31Dân Y-sơ-ra-ên gọi thức ăn đó là “ma-na”. Ma-na có màu trắng như hạt cây rau mùi, mùi vị như bánh quế trộn với mật ong. 32Môi-se nói: “Đây là điều Đức Giê-hô-va đã truyền: ‘Hãy giữ 1 ô-me ma-na qua các đời của các ngươi để con cháu các ngươi thấy bánh mà Ta đã nuôi các ngươi trong đồng vắng, sau khi Ta đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ai Cập.’”33Môi-se nói với A-rôn: “Anh hãy lấy một cái nồi và nhặt 1ô-me ma-na bỏ vào đó. Hãy giữ ma-na này trước mặt Đức Giê-hô-va trong các thế hệ.” 34Như lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se, A-rôn đựng ma-na trong bình đặt bên cạnh chứng cớ. 35Dân Y-sơ-ra-ên ăn ma-na trong 40 năm cho đến khi bước vào xứ Ca-na-an. 36Bấy giờ 1 ô-me bằng 1/10 của 1 ê-pha.

Chapter 17

1Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đi tiếp từ đồng vắng Sin, theo lời hướng dẫn của Đức Giê-hô-va. Họ hạ trại tại Rê-phi-đim, nhưng nơi đó không có nước cho dân sự uống. 2Vì vậy họ đổ thừa Môi-se về tình huống đó và rằng: “Hãy cho chúng tôi nước uống.” Môi-se đáp: “Sao quý vị gây sự với tôi? Sao quý vị thử Đức Giê-hô-va?” 3Dân sự rất khát nước, và họ oán trách Môi-se. Họ nói: “Sao các ông đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập? Để giết chúng tôi cùng con cháu chúng tôi và gia súc bằng cơn khát sao?”4Vậy Môi-se kêu cầu Đức Giê-hô-va: “Con nên làm gì với dân này? Thiếu điều họ ném đá con.” 5Đức Giê-hô-va đáp cùng Môi-se: “Hãy đi trước dân sự, và đem theo ngươi vài trưởng lão trong Y-sơ-ra-ên. Hãy đem theo cây gậy mà ngươi đã đập dưới nước và ra đi. 6Ta sẽ đứng trước mặt ngươi tại hòn đá ở Hô-rếp, hãy đập vào hòn đá đó. Nước sẽ chảy ra khỏi hòn đá để dân sự uống.” Môi-se làm y như vậy trước mặt các trưởng lão Y-sơ-ra-ên. 7Ông gọi nơi đó là Ma-sa và Mê-ri-ba vì cớ lời oán trách của Y-sơ-ra-ên, và vì họ đã thử Chúa khi nói rằng: “Đức Giê-hô-va có ngự giữa chúng ta không?”8Sau đó, một đội quân của người A-ma-léc đến tấn công Y-sơ-ra-ên tại Rê-phi-đim. 9Môi-se nói cùng Giô-suê: “Hãy chọn vài người nam và ra trận. Hãy chiến đấu chống lại dân A-ma-léc. Ngày mai ta sẽ đứng trên đỉnh đồi cầm cây gậy của Đức Chúa Trời trong tay.” 10Vậy Giô-suê đánh dân A-ma-léc như Môi-se đã ra lệnh, trong khi Môi-se, A-rôn, và Hu-rơ lên đỉnh đổi.11Hễ Môi-se giơ tay lên, thì dân Y-sơ-ra-ên thắng; hễ ông hạ tay xuống, thì dân A-ma-léc bắt đầu thắng. 12Khi Môi-se mỏi tay, A-rôn và Hu-rơ lấy một cục đá và đặt dưới chân ông để ông ngồi. Đồng thời, A-rôn và Hu-rơ giữ hai tay của ông, một người ở bên này, và người kia ở bên kia. Vậy tay của Môi-se được giữ vững cho đến khi mặt trời lặn. 13Do đó Giô-suê đánh bại dân A-ma-léc bằng gươm.14Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Hãy chép lại điều này trong một quyển sách và đọc cho Giô-suê nghe rõ, vì Ta sẽ xóa sạch kỷ niệm hoàn toàn về A-ma-léc dưới trời.” 15Vậy Môi-se dựng một bàn thờ và đặt tên “Đức Giê-hô-va là ngọn cờ của tôi.” 16Ông làm như vậy, vì ông nói: “Đức Giê-hô-va đã thề rằng Ngài sẽ đánh dân A-ma-léc từ đời này qua đời kia.”

Chapter 18

1Giê-trô, thầy tế lễ xứ Ma-đi-an, cha vợ của Môi-se, đã nghe về tất cả mọi việc Đức Chúa Trời làm cho Môi-se và Y-sơ-ra-ên là dân Ngài. Ông có nghe rằng Đức Giê-hô-va đã đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập. 2Giê-trô, cha vợ Môi-se, đã nhận lại Sê-phô-ra, vợ Môi-se, sau khi ông cho bà về nhà, 3và hai con trai; một người tên là Ghẹt-sôm, vì Môi-se nói rằng: “Tôi là người ngoại quốc ở xứ ngoại quốc.” 4Người còn lại tên là Ê-li-ê-xe, vì Môi-se nói rằng: “Đức Chúa Trời của tổ tiên tôi là Đấng giúp đỡ tôi. Ngài đã cứu tôi khỏi gươm của Pha-ra-ôn.”5Giê-trô, cha vợ Môi-se, dẫn hai con trai và vợ của Môi-se đến gặp Môi-se trong đồng vắng là nơi ông đang hạ trại dưới chân núi của Đức Chúa Trời. 6Ông nói với Môi-se: “Cha Giê-trô, cha vợ của con, có dẫn theo vợ và hai con trai của con đến gặp con đây.”7Môi-se đi ra gặp cha vợ mình, quỳ xuống, và hôn người. Họ hỏi thăm nhau rồi vào trong lều. 8Môi-se kể cho cha vợ về mọi điều Đức Giê-hô-va đã giáng trên Pha-ra-ôn và dân Ai Cập vì cớ dân Y-sơ-ra-ên, về mọi gian khó họ đã gặp dọc đường, và cách Đức Giê-hô-va giải cứu họ.9Giê-trô vui mừng về mọi điều tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã giải cứu họ khỏi sức mạnh của người Ai Cập. 10Giê-trô nói: “Nguyện Đức Giê-hô-va được ngợi khen, vì Ngài đã giải cứu các con khỏi người Ai Cập và quyền lực của Pha-ra-ôn, Ngài đã giải thoát họ khỏi sự cai trị của chúng. 11Bây giờ cha biết rằng Đức Giê-hô-va lớn hơn tất cả các thần, vì khi người Ai Cập đối xử ngạo mạn với người Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Ngài.”12Giê-trô, cha vợ Môi-se, dâng một của lễ thiêu và các của tế lễ lên Đức Chúa Trời. A-rôn và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến ăn trước mặt Đức Chúa Trời cùng với cha vợ của Môi-se.13Hôm sau, Môi-se ngồi xét xử dân sự. Dân chúng đứng quanh ông từ sáng đến chiều tối. 14Khi cha vợ Môi-se thấy mọi điều ông đã làm cho dân sự, ông nói: “Con đang làm gì với dân này vậy? Sao con phải ngồi một mình và mọi người đứng quanh con từ sáng đến tối?”15Môi-se trả lời cha vợ ông: “Dân này đến gặp con đặng muốn biết sự hướng dẫn của Chúa. 16Khi họ tranh cãi, họ đến gặp con. Con phân xử giữa người này với người kia, và dạy họ các quy chế cùng luật pháp của Đức Chúa Trời.”17Cha vợ Môi-se nói cùng ông: “Điều con đang làm thật không tốt. 18Chắc chắn con và những người đến gặp con sẽ mệt mỏi, vì gánh nặng này quá nặng nề cho con. Con không thể làm một mình. 19Hãy nghe cha. Cha sẽ cho con lời khuyên, và Đức Chúa Trời sẽ ở cùng con, vì con là người đại diện của dân sự trước mặt Đức Chúa Trời, con sẽ trình lên Ngài mọi sự bất đồng của họ. 20Con phải dạy dỗ họ các quy chế và luật pháp Ngài. Con phải chỉ cho họ con đường phải đi và việc cần làm.21Hơn nữa, con phải chọn những người có năng lực từ trong dân sự, những người nam tôn kính Chúa, những con người chân thật ghét của hối lộ. Con phải đặt họ cai trị dân sự, làm lãnh đạo của hàng ngàn, hàng trăm, năm chục, và mười người. 22Họ sẽ xét xử dân sự đối với tất cả các việc thường, nhưng việc nào khó thì họ sẽ đưa cho con xét xử. Với tất cả những việc thường, họ có thể xét xử. Bởi đó sẽ dễ dàng hơn cho con, họ sẽ cùng con chia sẻ gánh nặng. 23Nếu con làm vậy, và nếu Đức Chúa Trời truyền con phải làm vậy, con sẽ có thể chịu đựng, và cả dân sự sẽ thỏa mãn mà về nhà.”24Vậy Môi-se nghe lời của cha vợ mình và làm mọi điều y như ông đã nói. 25Môi-se chọn những người có năng lực từ trong Y-sơ-ra-ên và lập họ làm đầu dân sự, lãnh đạo một ngàn, một trăm, năm mươi, và mười người. 26Họ xét xử dân sự đối với các việc thường. Việc nào khó thì họ chuyển qua cho Môi-se, còn họ tự xét xử tất cả những việc nhỏ. 27Môi-se tiễn cha vợ mình, và Giê-trô trở về trong xứ của ông.

Chapter 19

1Đến tháng ba sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi xứ Ai Cập, trong ngày đó, họ đến đồng vắng Si-nai. 2Sau khi rời Rê-phi-đim và đến đồng vắng Si-nai, họ hạ trại ở đồng vắng đối diện núi.3Môi-se lên núi để ra mắt Đức Chúa Trời. Đức Giê-hô-va gọi ông từ trên núi và phán rằng: “Ngươi phải nói với nhà Gia-cốp, dân Y-sơ-ra-ên: 4Các ngươi đã chứng kiến việc Ta làm trên dân Ai Cập, thể nào Ta đã cõng các ngươi trên cánh đại bàng và đem các ngươi đến với Ta. 5Vậy bây giờ, nếu các ngươi thuận phục lắng nghe tiếng Ta và giữ giao ước Ta, các ngươi sẽ là tài sản đặc biệt của Ta từ giữa các dân, vì cả thế gian thuộc về Ta. 6Các ngươi sẽ là vương quốc của thầy tế lễ và là quốc gia thánh của Ta. Đây là những lời ngươi phải nói với dân Y-sơ-ra-ên.”7Vậy Môi-se xuống núi và triệu tập các trưởng lão trong dân chúng. Ông trình bày với họ mọi lời mà Đức Giê-hô-va đã truyền. 8Cả dân sự đồng thanh trả lời và nói: “Chúng tôi sẽ làm mọi điều Đức Giê-hô-va phán.” Sau đó Môi-se trình cho Đức Giê-hô-va lời của dân sự. 9Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Ta sẽ ngự trong đám mây đen đến cùng ngươi đặng chúng có thể nghe khi Ta phán cùng ngươi và tin ngươi mãi mãi.” Vậy Môi-se thuật lại lời của dân sự cho Đức Giê-hô-va.10Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se: “Hãy đến gặp dân sự. Hôm nay và ngày mai các ngươi phải biệt riêng cho Ta, hãy bảo chúng giặt sạch quần áo. 11Hãy sẵn sàng cho ngày thứ ba, vì trong ngày thứ ba, Ta, Giê-hô-va, sẽ ngự xuống núi Si-nai.12Ngươi phải định ranh giới quanh núi cho dân sự. Hãy nói với chúng, ‘Quý vị phải cẩn thận, đừng lên núi hay đụng vào ranh giới. Ai đụng đến núi thì chắc chắn sẽ chết.’ 13Không ai được đụng đến người đó. Bằng không, ai làm vậy chắc chắn sẽ bị ném đá hoặc bắn chết bằng cung tên. Dù đó là người hay thú vật, hễ ai đụng vào sẽ chết. Khi nào có tiếng kèn thổi dài, chúng có thể đi lên núi.”14Vậy Môi-se xuống núi gặp dân sự. Ông biệt riêng họ ra thánh cho Đức Giê-hô-va, và họ giặt quần áo mình. 15Ông nói với họ: “Hãy sẵn sàng cho ngày thứ ba; đừng lại gần vợ quý vị.”16Sáng thứ ba, có sấm sét, chớp nhoáng và đám mây dày trên núi, cùng tiếng kèn rất dài. Cả dân sự trong trại đều run sợ. 17Môi-se dẫn dân sự ra khỏi trại để gặp Đức Chúa Trời, họ đứng ở chân núi. 18Khói bao phủ Núi Si-nai hoàn toàn vì Đức Giê-hô-va ngự trong lửa và khói. Khói bay lên như khói từ lò, và núi đều rung động dữ dội.19Khi tiếng kèn thổi to hơn và to hơn, Môi-se nói, và Đức Chúa Trời cất tiếng trả lời ông. 20Đức Giê-hô-va ngự xuống Núi Si-nai, trên đỉnh núi, Ngài gọi Môi-se lên đỉnh. Vậy Môi-se đi lên đó. 21Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Hãy xuống và cảnh báo chúng chớ vượt qua ranh giới để nhìn Ta, kẻo nhiều người trong chúng sẽ bị diệt vong. 22Hãy bảo các thầy tế lễ nào đến gần Ta phải biệt riêng mình – chuẩn bị chính mình cho sự hiện đến của Ta – đặng Ta không giáng phạt họ.”23Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va: “Dân sự không thể lên núi, vì Ngài đã ra lệnh cho chúng con: ‘Hãy đặt ranh giới quanh núi và biệt riêng núi ấy cho Đức Giê-hô-va.’” 24Đức Giê-hô-va trả lời ông: “Hãy đi, xuống núi, và dẫn A-rôn lên với ngươi, nhưng đừng để thầy tế lễ và dân sự vượt qua lằn ranh để đến với Ta, nếu không Ta sẽ đánh phạt chúng.” 25Vậy Môi-se xuống núi gặp dân sự và nói với họ.

Chapter 20

1Đức Chúa Trời phán những lời này: 2“Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi, Đấng đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ai Cập, ra khỏi nhà nô lệ. 3Ngươi chớ có các thần khác ở trước mặt Ta.4Ngươi chớ làm hình tượng cho mình hoặc hình tượng của vật gì ở trên trời cao kia, hoặc bên dưới đất, hoặc dưới nước. 5Ngươi chớ quỳ lạy trước chúng hay thờ lạy chúng, vì Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, là Đức Chúa Trời đố kỵ. Ta sẽ trừng phạt tội gian ác của tổ tiên bằng sự giáng phạt trên con cháu, từ đời thứ ba đến đời thứ tư của những kẻ nào ghét Ta. 6Nhưng Ta sẽ tỏ lòng thành tín theo thỏa ước cho hàng ngàn người nào yêu mến Ta và giữ các điều răn Ta.7Ngươi chớ lấy danh Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, mà làm chơi, vì Ta sẽ không xem kẻ nào lấy danh Ta mà làm chơi là vô tội.8Hãy nhớ ngày Sa-bát và biệt riêng cho Ta. 9Ngươi phải lao động và làm hết mọi công việc mình trong sáu ngày. 10Nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát dành cho Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Trong ngày đó, ngươi. Con trai, con gái, tớ trai, tớ gái, gia súc, hay khách ngoại quốc ở trong nhà ngươi, chớ làm việc chi cả. 11Vì trong sáu ngày Ta, Giê-hô-va, đã dựng nên trời, đất, và biển, cùng mọi vật ở trong đó, và nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy. Vậy Ta, Giê-hô-va, đã ban phước cho ngày Sa-bát và dành riêng ngày đó cho Ta.12Hãy tôn kính cha mẹ ngươi, để ngươi được sống lâu trên đất mà Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, sẽ ban cho. 13Ngươi chớ giết người. 14Ngươi chớ phạm tội ngoại tình.15Ngươi chớ trộm cướp. 16Ngươi chớ làm chứng dối về kẻ lân cận ngươi. 17Ngươi chớ thèm muốn nhà của láng giềng ngươi; ngươi chớ tham vợ của láng giềng ngươi, tớ trai, tớ gái, bò, lừa, hay vật chi thuộc về láng giềng ngươi.”18Cả dân sự thấy sấm sét và chớp nhoáng, họ nghe tiếng kèn thổi, và núi bốc khói. Khi dân sự thấy điều đó, họ run sợ và đứng xa xa. 19Họ nói với Môi-se: “Hãy nói với chúng tôi, chúng tôi sẽ nghe; nhưng đừng để Đức Chúa Trời phán cùng chúng tôi, nếu không chúng tôi ắt sẽ chết.” 20Môi-se nói cùng dân sự: “Chớ sợ hãi, vì Đức Chúa Trời đã ngự đến đặng thử quý vị hầu cho quý vị tôn kính Ngài và không phạm tội.” 21Vậy dân sự đứng xa xa, và Môi-se đến gần đám mây đen nơi Đức Chúa Trời đang ngự.22Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Đây là điều ngươi phải nói cùng dân Y-sơ-ra-ên: ‘Chính các ngươi đã thấy Ta phán với các ngươi từ trời. 23Các ngươi chớ làm cho mình thần nào khác ngoài Ta, dù là thần bằng bạc hay thần bằng vàng.24Các ngươi phải làm một bàn thờ bằng đất nung cho Ta, các ngươi phải dâng tế lễ thiêu, tế lễ cầu an, cừu, dê và bò trên bàn thờ ấy. Bất cứ nơi nào Ta làm cho tên Ta được tôn kính, Ta sẽ đến và ban phước cho các ngươi. 25Nếu các ngươi thiết lập cho Ta một bàn thờ bằng đá thì đừng dùng đá đẽo, vì các ngươi sẽ làm ô uế bàn thờ khi dùng dụng cụ để đẽo đá. 26Ngươi chớ đi lên bàn thờ bằng bực thang, để sự lõa lồ của ngươi sẽ không bị lộ.'"

Chapter 21

1Bây giờ, đây là những luật lệ ngươi phải truyền cho dân sự:2“Nếu ngươi mua một nô lệ người Hê-bơ-rơ, nó sẽ phục vụ trong sáu năm, đến năm thứ bảy, nó sẽ được tự do ra đi mà không cần phải đóng tiền chuộc. 3Nếu một mình nó về nhà ngươi, thì một mình nó sẽ được tự do; nếu nó đã lấy vợ, thì vợ sẽ ra đi với nó. 4Nếu chủ cưới vợ cho nó, và nàng sanh cho nó con trai hay con gái, thì vợ và con cái nàng sẽ thuộc về chủ nàng, còn một mình nó sẽ được tự do.5Nhưng nếu nó tuyên bố: “Tôi yêu chủ tôi, vợ tôi, và các con tôi; tôi không muốn tự do,” 6thì chủ phải dẫn nó đến trước mặt Đức Chúa Trời. Chủ dẫn nó đến trước cánh cửa hoặc khung cửa, lấy dùi xỏ tai nó. Như vậy, nô lệ ấy sẽ hầu hạ chủ suốt đời.7Nếu ai bán con gái mình làm tỳ nữ, nàng sẽ không được tự do như các nam nô lệ. 8Nếu nàng không làm hài lòng chủ mình, là người đã chọn nàng để hầu hạ, thì chủ phải để nàng được chuộc lại. Chủ không có quyền bán nàng cho người ngoại quốc. Chủ không có quyền đó, vì người đã đối xử bất công với nàng.9Nếu chủ gả nàng cho con trai mình, người phải đối xử với nàng y như là con gái mình. 10Nếu chủ cưới người khác, thì không được cắt giảm thức ăn, quần áo, hoặc quyền phối ngẫu của nàng. 11Nhưng nếu chủ không làm cho nàng ba điều này, nàng có thể ra đi tự do mà không phải trả tiền.12Ai đánh chết người, chắc chắn phải bị xử tử. 13Nếu người đó không cố ý, nhưng vô tình làm thiệt mạng người khác, Ta sẽ bố trí một nơi để người có thể lẩn trốn. 14Nếu ai toan tính làm hại rồi giết đi, ngươi phải bắt nó đem đi xử tử, dù nó trốn tại bàn thờ của Đức Chúa Trời.15Ai đánh cha hay mẹ mình, phải bị xử tử. 16Ai bắt cóc người ta và bán đi, hoặc nạn nhân bị bắt cóc được phát hiện đang khi bị giam giữ, thì kẻ bắt cóc ấy sẽ bị xử tử. 17Ai mắng cha hay mẹ mình phải bị xử tử.18Nếu hai người đánh lộn, người này lấy đá hoặc dùng tay đánh người kia mà không làm người đó chết, nhưng nằm liệt giường; 19vậy nếu nạn nhân phục hồi và có thể chống gậy đi đứng, người đánh phải trả tiền chữa trị thiệt hại nạn nhân suốt thời gian dưỡng bệnh; người cũng phải thanh toán cho đến khi người kia hoàn toàn bình phục. Tuy nhiên người đánh sẽ không mắc tội sát nhân.20Nếu ai lấy gậy đánh tôi trai tớ gái mình, và nếu nô lệ đó chết vì cú đánh, thì chủ phải bị trừng phạt. 21Tuy nhiên, nếu nô lệ còn sống được một hay hai ngày, chủ sẽ không bị trừng phạt, vì người đã mua nô lệ đó.22Nếu hai người đánh nhau, trúng một phụ nữ có thai đến nỗi khiến sẩy thai nhưng không gây ra thương tích cho nàng, thì người mắc lỗi phải bị phạt, nếu chồng nàng đòi nộp phạt, thì người gây sự phải bồi thường theo phán quyết của thẩm phán. 23Nhưng nếu gây thiệt hại nghiêm trọng, thì mạng đền mạng, 24mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân, 25bỏng đền bỏng, thương tích đền thương tích, hoặc bầm đền bầm.26Nếu ai đánh trúng mắt của tôi trai tớ gái mình và gây mù mắt, thì chủ phải thả tự do cho người đó để bồi thường cho mắt của người. 27Nếu ai đánh gãy răng tôi trai tớ gái mình thì phải thả tự do cho người đó để đền răng bị gãy.28Nếu một con bò đực húc chết một người nam hay người nữ, con bò đó phải bị ném đá, các ngươi không được ăn thịt của nó; tuy nhiên chủ con bò sẽ được tha bổng. 29Nhưng nếu con bò từng có tật húc người khi trước, chủ bò đã bị cảnh cáo nhưng không quản lý bò, và con bò húc chết một người nam hay người nữ, thì con bò đó phải bị ném đá, chủ nó cũng phải bị ném đá cho tới chết. 30Nếu người ta yêu cầu người phải trả tiền để chuộc mạng sống mình, thì người phải trả y như yêu cầu đó.31Nếu con bò húc con trai hay con gái của người khác, chủ của nó phải tuân theo luật lệ này. 32Nếu con bò húc một tôi trai hay tớ gái, thì con bò phải trả ba mươi miếng bạc, rồi ném đá con bò ấy.33Nếu ai mở miệng giếng mà không đậy nắp, hoặc nếu ai đào giếng mà không đậy lại, thì con bò hay con lừa rơi xuống đó, 34chủ giếng phải bồi thường thiệt hại. Người phải trả tiền cho chủ của con vật bị chết, và con thú chết đó sẽ trở thành vật của người.35Nếu bò của người này húc bò của người khác làm nó chết, họ phải bán con bò còn sống và chia đôi số tiền, họ cũng phải chia con bò chết. 36Nhưng nếu xác định là con bò từng có thói quen húc trong quá khứ, và chủ nó không có trách nhiệm giữ nó, người phải đền con bò của mình cho người kia, và giữ lại con vật bị chết.

Chapter 22

1Nếu ai trộm một con bò hay một con chiên rồi giết nó hoặc bán nó, kẻ trộm phải đền năm con bò cho một con bò bị ăn cắp, và bốn con chiên cho một con chiên bị ăn cắp. 2Nếu tên trộm bị bắt quả tang khi đang đột nhập, và nếu nó bị đánh chết, thì người đánh nó sẽ không phạm tội sát nhân. 3Nhưng nếu mặt trời đã mọc trước khi tên trộm đột nhập, người giết kẻ trộm sẽ mang tội sát nhân. Kẻ trộm phải bồi thường. Nếu tên trộm không có gì để bồi thường, hãy bán nó làm nô lệ để bồi thường cho việc trộm cắp. 4Nếu con vật ăn cắp còn sống trong tay kẻ trộm, dù đó là bò, lừa, hay chiên, tên trộm phải đền gấp đôi.5Nếu ai thả gia súc mình vào ruộng hay vườn nho và không quản lý chúng, để chúng đi lạc qua ruộng của người khác và gây thiệt hại, người đó phải bồi thường bằng những hoa quả tốt nhất của ruộng mình và vụ mùa tốt nhất của vườn nho mình.6Nếu lửa nổi lên rồi lan sang cỏ gai, cháy lan ra lúa mới gặt, hoặc lúa chưa gặt, hoặc cháy cả đám ruộng, thì người đốt lửa phải bồi thường thiệt hại.7Nếu ai đưa tiền hoặc đồ vật mình cho láng giềng giữ hộ, nếu xảy ra trộm cắp trong nhà của người giữ, và nếu tên trộm bị bắt, nó phải bồi thường gấp đôi. 8Nhưng nếu không bắt được trộm, chủ nhà phải đến trình diện các quan tòa để xác định rằng mình không rớ tay vào tài sản của láng giềng mình. 9Nếu xảy ra vấn đề tranh cãi, dù là tranh cãi về bò, lừa, chiên, quần áo, hay bất cứ vật nào thất lạc mà một bên nói rằng: “Vật này thuộc về tôi,” thì hai bên phải khiếu nại trước mặt quan tòa. Ai bị quan tòa định tội sẽ phải bồi thường gấp đôi cho láng giềng mình.10Nếu ai nhờ láng giềng mình giữ hộ một con lừa, bò, chiên, hoặc bất cứ con vật nào, và nếu con vật đó chết, bị thương hoặc bị trộm mà không ai hay biết, 11thì hai bên phải thề với Đức Giê-hô-va, rằng người ấy không nhúng tay vào tài sản của láng giềng mình. Chủ nhân phải chấp nhận lời thề đó, và người kia sẽ không phải bồi thường. 12Nhưng nếu con vật đã bị trộm, thì người phải bồi thường cho chủ con vật. 13Nếu một con vật bị thú dữ xé xác, người giữ phải đem con vật về làm bằng chứng. Người sẽ không phải bồi thường cho con vật bị xé xác.14Nếu ai mượn một con vật nào từ láng giềng mình và con vật đó bị thương hay chết khi không có mặt người chủ, người mượn sẽ phải bồi thường. 15Nhưng nếu có mặt chủ của nó tại đó, người mượn sẽ không phải bồi thường; nếu con vật được cho mướn, người mướn phải thanh toán chi phí thuê mướn.16Nếu người nam nào dụ dỗ một trinh nữ chưa đính hôn, nếu ngủ với nàng, thì người đó phải cưới nàng làm vợ bằng cách nộp sính lễ. 17Nếu cha nàng hoàn toàn từ chối chịu gả nàng, người đó phải trả tiền tương đương với sính lễ cưới trinh nữ.18Ngươi chớ để phù thủy nào sống. 19Ai ngủ với thú vật sẽ bị xử tử.20Ai dâng của lễ cho bất cứ thần nào ngoài Đức Giê-hô-va sẽ bị diệt hoàn toàn. 21Chớ bạc đãi người ngoại quốc nào hoặc áp bức người, vì ngươi từng là dân ngoại quốc trong xứ Ai Cập.22gươi chớ ngược đãi góa phụ hoặc trẻ mồ côi cha. 23Nếu ngươi khiến họ đau khổ, và nếu họ kêu cầu Ta, là Đức Giê-hô-va, chắc chắn Ta sẽ nghe tiếng kêu cầu của họ. 24Ta sẽ nổi giận bừng bừng, Ta sẽ dùng gươm mà giết ngươi; vợ ngươi sẽ thành góa bụa, con cái ngươi sẽ mồ côi cha.25Nếu ngươi cho một người nào trong dân Ta, là người nghèo khó, được vay mượn, thì chớ đối xử với họ như người cho vay tiền và cũng đừng lấy lãi. 26Nếu ngươi lấy áo quần của láng giềng mình làm của nợ, thì phải trả lại cho người trước khi hoàng hôn, 27vì đó là đồ mặc duy nhất của người; đó là áo quần để người che thân. Người sẽ mặc gì để ngủ? Nếu người kêu cầu Ta, Ta sẽ nghe tiếng người, vì Ta hay thương xót.28Chớ báng bổ Ta, là Đức Chúa Trời, cũng chớ rủa người cai trị dân ngươi.29Ngươi chớ chậm trễ dâng hoa quả mùa vụ hoặc rượu nho ngươi thu hoạch. Hãy dâng cho Ta con trai đầu lòng của ngươi. 30Ngươi cũng hãy dâng cho Ta con đầu lòng của bò và chiên ngươi. Vì chúng có thể ở với mẹ chúng trong bảy ngày, nhưng ngày thứ tám là ngày ngươi phải đem dâng cho Ta. 31Các ngươi sẽ là dân thánh của Ta. Vậy ngươi chớ ăn thịt con vật nào bị thú dữ cắn xé ngoài đồng. Trái lại, hãy quăng nó cho chó ăn.

Chapter 23

1Ngươi chớ phao tin đồn nhảm. Chớ cùng kẻ gian ác mà làm chứng dối. 2Chớ hùa theo đám đông mà làm ác, khi ngươi làm nhân chứng cũng chớ hùa theo đám đông mà xuyên tạc công lý. 3Chớ thiên vị người nghèo khi họ kiện tụng.4Nếu ngươi thấy con bò hay lừa của kẻ thù mình đi lạc, hãy dẫn nó về cho người ấy. 5Nếu ngươi thấy con lừa của kẻ ghét mình ngã quỵ xuống đất khi chở nặng thì chớ làm ngơ. Hãy giúp người ấy cùng con lừa.6Chớ xuyên tạc công lý về phía người nghèo khi họ kiện tụng. 7Chớ thông đồng với kẻ khác mà vu khống, cũng chớ giết người vô tội hay người công bình, vì Ta sẽ không tha cho kẻ gian ác. 8Chớ bao giờ nhận hối lộ, vì của hối lộ làm mù những kẻ sáng mắt, và xuyên tạc lời nói của người thành thật. 9Ngươi chớ áp bức người ngoại quốc, vì ngươi biết thân phận của người ngoại quốc, ngươi đã từng là khách ngoại quốc trong xứ Ai Cập.10Hãy gieo giống trong sáu năm và thâu gặt hoa lợi. 11Nhưng đến năm thứ bảy thì chớ cày xới và trồng trọt, để người nghèo trong dân ngươi thu nhặt mà ăn. Những gì họ bỏ lại, thú đồng sẽ ăn. Hãy làm tương tự với vườn nho và vườn cây ô-liu ngươi.12Ngươi hãy làm việc mình trong sáu ngày, nhưng đến ngày thứ bảy ngươi phải nghỉ ngơi. Như vậy để bò và lừa ngươi được nghỉ ngơi, và con trai của nữ tỳ ngươi và bất kỳ khách ngoại quốc nào cũng được nghỉ ngơi. 13Hãy chú ý mọi lời Ta đã phán cùng ngươi. Chớ đề cập danh các các thần khác, miệng ngươi cũng chớ xưng danh các thần đó.14Ngươi hãy giữ kỳ lễ cho ta một năm ba lần. 15Hãy giữ Lễ Bánh không men. Như Ta đã truyền, ngươi sẽ ăn bánh không men trong bảy ngày. Vào đúng thời điểm ấn định trong tháng A-bíp, ngươi sẽ ra mắt Ta. Đây là tháng mà ngươi đã ra khỏi Ai Cập. Nhưng chớ đi tay không đến ra mắt Ta.16Hãy giữ Lễ Mùa gặt, là lễ hoa quả đầu mùa do sức lao động ngươi mà ra và thời gian ngươi gieo giống ngoài đồng. Cũng hãy giữ Lễ Thu hoạch vào cuối năm, là lúc ngươi thu hoạch nông sản mình. 17Tất cả đàn ông phải ra mắt Ta, là Đức Giê-hô-va, mỗi năm ba lần.18Chớ dâng huyết con sinh tế cho Ta chung với bánh có men. Chớ để lại mỡ của con sinh tế dâng cho Ta trọn đêm cho đến sáng. 19Hãy đem những hoa quả đầu mùa tốt nhất của ngươi vào nhà Ta, là nhà của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Ngươi chớ nấu dê con trong sữa mẹ nó.20Ta sẽ sai một thiên sứ đi trước ngươi đặng bảo vệ ngươi dọc đường, và đem ngươi đến nơi mà Ta đã sắm sẵn. 21Hãy chú ý và vâng lời thiên sứ đó. Chớ khiêu khích người, vì người sẽ không bỏ qua sự vi phạm ngươi. Danh Ta ở cùng người. 22Nếu ngươi thật sự nghe lời người và làm theo mọi điều Ta truyền, thì Ta sẽ là kẻ thù của quân thù ngươi và là địch thủ của đối thủ ngươi.23Thiên sứ của Ta sẽ đi trước ngươi và đem ngươi đến xứ của dân Am-môn, dân Hê-tít, dân Phê-ri-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. Ta sẽ hủy diệt chúng. 24Ngươi chớ quỳ lạy trước các thần của chúng, tôn thờ, hoặc bắt chước chúng. Trái lại, hãy tiêu hủy chúng hoàn toàn và đập nát các trụ thờ của chúng. 25Hãy thờ phượng Ta, là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Nếu ngươi làm theo, Ta sẽ ban phước cho bánh và nước uống của ngươi. Ta sẽ loại trừ bệnh tật khỏi giữa ngươi.26Sẽ không có người nữ nào hiếm muộn hoặc bị sẩy thai trong xứ ngươi. Ta sẽ cho ngươi được sống lâu. 27Ta sẽ giáng sự kinh sợ trên dân trong xứ mà ngươi sẽ đến. Ta sẽ giết mọi dân ngươi gặp. Ta sẽ khiến hết thảy kẻ thù ngươi sợ hãi chạy trốn khỏi ngươi. 28Ta sẽ sai ong bắp cày bay trước ngươi đặng đuổi dân Hê-vít, dân Ca-na-an, và dân Hê-tít khỏi trước mặt ngươi. 29Ta sẽ không đuổi chúng khuất mắt ngươi trong một năm, kẻo xứ đó hoang vu và thú hoang sanh sôi quá nhiều đến nỗi làm hại ngươi.30Trái lại, Ta sẽ dần dần đuổi chúng khuất mắt ngươi cho đến khi ngươi sinh sản nhiều và đầy khắp đất. 31Ta sẽ ấn định biên giới ngươi từ biển Sậy đến biển Phi-li-tin, và từ đồng vắng đến Sông Ơ-phơ-rát. Ta sẽ cho ngươi chiến thắng các dân trong xứ. Chính ngươi sẽ đuổi chúng khuất mắt ngươi. 32Ngươi chớ lập giao ước với chúng hoặc với các thần của chúng. 33Chúng không được sống trong xứ ngươi, kẻo chúng khiến ngươi phạm tội đối cùng Ta. Nếu ngươi thờ thần của chúng, thì đây chắc chắn sẽ là một cái bẫy cho ngươi.”

Chapter 24

1Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se: “Ngươi, A-rôn, Na-đáp, A-bi-hu, và bảy mươi trưởng lão Y-sơ-ra-ên hãy lên núi gặp Ta và thờ phượng Ta từ đằng xa. 2Chỉ một mình Môi-se được đến gần Ta. Những người khác không được đến gần, kể cả những người đi cùng với ông.”3Môi-se đến gặp dân sự và thuật lại cho họ về mọi lời và sắc lệnh của Đức Giê-hô-va. Cả dân sự đều đồng thanh trả lời và nói rằng: “Chúng tôi sẽ làm y như lời Đức Giê-hô-va đã phán.” 4Vậy Môi-se ghi lại mọi lời của Đức Giê-hô-va. Sáng sớm hôm sau, Môi-se dựng một bàn thờ ở chân núi và xếp mười hai trụ đá, tượng trưng cho mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.5Ông sai một số nam thanh niên người Y-sơ-ra-ên dâng những của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng bò đực cho Đức Giê-hô-va. 6Môi-se lấy một nửa huyết và đựng trong các chậu; một nửa còn lại ông rảy lên bàn thờ.7Ông lấy Sách Giao ước và đọc lớn tiếng cho dân sự nghe. Họ nói: “Chúng tôi sẽ làm mọi điều y như Đức Giê-hô-va đã phán. Chúng tôi sẽ vâng phục.” 8Sau đó, Môi-se lấy huyết và rảy lên dân sự. Ông nói: “Đây là huyết của giao ước mà Đức Giê-hô-va đã lập với quý vị qua việc ban cho quý vị lời hứa cùng với mọi lời này.”9Nói rồi, Môi-se, A-rôn, Na-đáp, A-bi-hu, và bảy mươi trưởng lão Y-sơ-ra-ên lên núi. 10Họ nhìn thấy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Dưới chân Ngài có một mặt lát làm bằng đá sa-phia, trong suốt như trời xanh. 11Đức Chúa Trời không giận dữ ra tay trên các lãnh đạo người Y-sơ-ra-ên. Họ thấy Đức Chúa Trời, và họ ăn uống tại đó.12Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Hãy lên núi gặp Ta và ở lại đó. Ta sẽ ban cho ngươi các bảng đá và luật pháp cùng các điều răn mà Ta đã viết, đặng ngươi dạy lại cho dân sự.” 13Vậy Môi-se cùng trợ lý mình là Giô-suê đi lên núi của Đức Chúa Trời.14Môi-se nói với các trưởng lão: “Quý vị hãy ở lại đây và chờ chúng tôi trở về. A-rôn và Hu-rơ ở với quý vị. Nếu ai có tranh cãi gì, hãy để người gặp họ.” 15Vậy Môi-se lên núi, mây bao phủ núi.16Vinh quang của Đức Giê-hô-va ngự trên Núi Si-nai, và mây che phủ núi trong sáu ngày. Đến ngày thứ bảy, Ngài gọi Môi-se từ bên trong đám mây. 17Vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra như lửa cháy trên đỉnh núi trước mắt dân Y-sơ-ra-ên. 18Môi-se bước vào trong đám mây và đi lên núi. Ông ở trên núi trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.

Chapter 25

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 2“Hãy nói dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Ta một của lễ, ai cảm thấy được thúc đẩy sẵn lòng dâng thì ngươi hãy nhận lấy.3Đây là những của lễ ngươi phải nhận từ dân sự: vàng, bạc, đồng, 4sợi xanh, sợi tím, và đỏ tươi cùng vải lanh tốt; lông dê; 5da chiên nhuộm đỏ và da cá nước; gỗ keo; 6dầu để thắp đèn nơi thánh, hương liệu dùng làm dầu xức và hương thơm, 7mã não và những thứ đá ngọc khác để gắn lên ê-phót và bảng đeo ngực.8Hãy nói họ dựng cho Ta một nơi thánh để Ta ngự giữa họ. 9Hãy dựng đền tạm và các vật dụng trong đó y như Ta sẽ chỉ ngươi.10Họ sẽ làm một cái hòm bằng gỗ keo dài hai cu-bít rưỡi, rộng một cu-bít rưỡi, và cao một cu-bít rưỡi. 11Dùng vàng ròng bọc bên ngoài và bên trong hòm, làm một đường viền bằng vàng.12Đúc bốn khoen vàng và gắn vào bốn chân hòm, hai khoen bên này và hai khoen bên kia. 13Ngươi hãy làm các đòn khiêng bằng gỗ keo và bọc vàng lại. 14Xỏ các cây đòn vào các khoen ở hai bên hòm để khiêng hòm.15Cây đòn phải được xỏ cố định vào trong khoen; chớ rút ra. 16Ngươi hãy để trong hòm các bảng giao ước mà Ta sẽ ban cho ngươi. 17Hãy làm một nắp thi ân bằng vàng ròng, dài hai cu-bít rưỡi, và rộng một cu-bít rưỡi. 18Làm hai chê-ru-bim bằng vàng dát mỏng để ở hai đầu nắp.19Một chê-ru-bim ở đầu bên này và một chê-ru-bim để ở đầu bên kia. Cả hai dính liền với nắp thi ân. 20Các chê-ru-bim có cánh giương lên và phủ nắp thi ân. Hai chê-ru-bim đối mặt nhau và hướng về giữa nắp thi ân. 21Hãy đậy nắp thi ân lên hòm, và đặt vào trong đó các bản giao ước mà Ta sẽ ban cho ngươi.22Ta sẽ gặp ngươi tại hòm. Ta sẽ nói chuyện với ngươi từ trên nắp thi ân. Từ giữa hai chê-ru-bim trên hòm giao ước, Ta truyền cho ngươi mọi mạng lệnh dành cho dân Y-sơ-ra-ên.23Hãy đóng một cái bàn bằng gỗ keo, dài hai cu-bít, rộng một cu-bít, và cao một cu-bít rưỡi. 24Lấy vàng ròng bọc bàn và làm một cái viền xung quanh bàn.25Làm một khung rộng một bàn tay và viền vàng quanh khung. 26Hãy làm bốn khoen vàng và gắn vào bốn góc ở bốn chân bàn. 27Gắn khoen vào khung để xỏ đòn khiêng.28Hãy làm các đòn khiêng bằng gỗ keo và bọc vàng. 29Ngươi hãy làm dĩa, muỗng, bình và chén dùng cho việc dâng của lễ quán. Những thứ này phải được làm bằng vàng ròng. 30Phải thường xuyên dâng bánh trần thiết trên bàn trước mặt Ta.31Ngươi hãy làm một cây đèn bằng vàng ròng dát mỏng có đế và thân. Đài đèn, bầu và hoa phải dính vào thân đèn. 32nhánh tẻ ra hai bên – ba nhánh bên này, và ba nhánh bên kia.33Nhánh thứ nhất có ba đài đèn hình hoa hạnh nhân, với bầu và cánh hoa, và ba đài đèn ở nhánh kia cũng có đài đèn hình hoa hạnh nhân, với bầu và cánh hoa. Tất cả sáu nhánh tẻ ra hai bên cây đèn phải giống nhau. 34Ngay trên chân đèn, ở trụ giữa, có bốn đài hình hoa hạnh nhân, với bầu và cánh hoa.35Dưới cặp nhánh thứ nhất có một cái bầu – dính vào thân đèn, và dưới cặp nhánh thứ nhì cũng có một cái bầu – dính vào thân đèn. Cặp nhánh thứ ba cũng có bầu tương tự và dính vào thân. Sáu nhánh tẻ ra từ cây đèn phải giống nhau. 36Các bầu và nhánh phải dính vào thân, tất cả làm bằng vàng ròng dát mỏng.37Ngươi hãy làm chân đèn và bảy ngọn đèn, đặt lên cây đèn để thắp sáng. 38Kẹp và khay làm bằng vàng ròng. 39Hãy lấy một ta-lâng vàng ròng làm cây đèn và các phụ tùng của nó. 40Ngươi hãy làm y theo mẫu mà Ta chỉ cho ngươi trên núi.

Chapter 26

1Ngươi hãy làm một đền tạm với mười tấm màn dệt bằng vải gai mịn và chỉ xanh dương, tím và đỏ sậm có trang trí hình chê-ru-bim. Thợ thủ công lành nghề sẽ làm công việc này. 2Mỗi màn dài hai mươi tám cu-bít, rộng bốn cu-bít. Tất cả các màn phải đồng kích thước. 3Nối năm tấm màn lại với nhau, và năm tấm màn kia cũng vậy.4Làm các vòng bằng chỉ xanh dương dọc theo biên màn ngoài cùng của bộ thứ nhất, và làm tương tự như vậy dọc theo biên màn ngoài cùng của bộ thứ nhì. 5Ngươi hãy làm năm mươi vòng trên tấm màn thứ nhất, và năm mươi vòng trên mép màn của bộ thứ nhì. Các vòng sẽ được đặt đối nhau. 6Ngươi hãy làm năm mươi cái móc bằng vàng và nối các tấm màn để tạo thành một miếng.7Lấy lông dê làm mười một tấm màn để làm mái che đền tạm. 8Mỗi tấm dài ba mươi cu-bít, và rộng bốn cu-bít. Tất cả mười một tấm đều có đồng kích thước. 9Nối năm màn này với nhau, cũng nối sáu màn còn lại luôn. Gấp đôi tấm thứ sáu ở phía trước lều.10Ngươi hãy làm năm mươi vòng ở đường biên của tấm màn cuối trong bộ thứ nhất, và năm mươi vòng ở đường biên của tấm màn cuối trong bộ thứ nhì. 11Làm năm mươi cái móc bằng đồng và gắn vào vòng. Sau đó kết tấm đậy mái lều lại thành một miếng.12Nửa tấm còn lại, là phần dư từ các tấm màn của lều, sẽ được phủ ở phía sau đền tạm. 13Một cu-bít màn ở bên này, và một cu-bít màn ở bên kia – đây là phần chiều dài của tấm màn dư được phủ dọc hai bên đền tạm. 14Hãy làm một tấm phủ đền tạm bằng da chiên nhuộm đỏ, và một tấm bằng da mịn phủ bên trên.15Hãy làm các tấm ván dựng đứng bằng gỗ keo cho đền tạm. 16Mỗi tấm ván dài mười cu-bít và rộng một cu-bít rưỡi. 17Mỗi tấm có hai lỗ mộng để ghép lại. Tất cả tấm ván của đền tạm phải được làm y như vậy. 18Khi làm tấm ván cho đền tạm, hãy làm hai mươi tấm cho mặt phía nam.19Làm bốn mươi đế bạc đặt dưới hai mươi tấm ván. Dưới tấm ván thứ nhất có hai đế làm bệ, và dưới mỗi tấm ván kia cũng có hai đế làm bệ. 20Ở mặt thứ nhì của đền tạm, về phía bắc, hãy làm hai mươi tấm ván 21và bốn mươi đế bạc. Dưới tấm ván thứ nhất phải có hai đế và cứ dưới mỗi tấm ván thì có hai đế.22Ở phía sau đền tạm về hướng tây, hãy làm sáu tấm ván. 23Làm hai tấm ván cho các góc sau đền tạm. 24Các tấm ván này không dính vào đáy, nhưng được ghép ở phía trên bằng một cái khoen. Cả hai góc sau phải được làm giống như vậy. 25Hãy làm tám tấm ván có đế bạc. Tổng cộng là mười sáu đế, dưới tấm thứ nhất có hai đế, tấm thứ hai cũng có hai đế, mỗi tấm đều y như vậy.26Hãy làm các thanh ngang bằng gỗ keo – năm thanh cho các tấm ván ở bên này đền tạm, 27năm thanh ngang cho các tấm ván ở bên kia đền tạm, và năm thanh ngang cho các tấm ván ở phía sau đền tạm về hướng tây. 28Thanh ngang giữa các tấm ván sẽ chạy dài từ đầu này đến đầu kia.29Lấy vàng bọc các tấm ván. Làm các khoen vàng để giữ các thanh ngang, bọc các thanh này bằng vàng. 30Ngươi hãy lập đền tạm theo kiểu mẫu Ta chỉ cho ngươi trên núi.31Làm một tấm màn bằng chỉ xanh dương, tím, đỏ thắm và bằng vải gai mịn, rồi giao cho một thợ thủ công lành nghề trang trí hình các chê-ru-bim lên đó. 32Treo tấm màn đó trên bốn cột gỗ keo được bọc vàng. Các trụ này có các móc vàng được đặt trên bốn đế bạc. 33Treo tấm màn vào các móc, rồi đem hòm giao ước vào đó. Tấm màn này sẽ phân chia nơi thánh và nơi chí thánh.34Đậy nắp thi ân lên hòm giao ước, là hòm được đặt trong nơi chí thánh. 35Đặt cái bàn bên ngoài tấm màn. Đặt cây đèn đối diện bàn về phía nam của đền tạm. Phải để bàn ở phía bắc.36Tại cửa lều, hãy làm một cái rèm bằng chỉ màu xanh dương, tím, đỏ thắm do thợ dệt dệt bằng vải gai mịn. 37Làm năm cái trụ bằng gỗ keo và bọc vàng để treo tấm rèm này. Các móc trên trụ phải làm bằng vàng, hãy làm năm đế đồng cho các trụ đó.

Chapter 27

1Hãy làm một bàn thờ bằng gỗ keo, dài năm cu-bít và rộng năm cu-bít. Bàn thờ có hình vuông và cao ba cu-bít. 2Ngươi hãy gắn thêm các vật hình sừng bò ở bốn góc bàn. Các sừng này sẽ liền với bàn thờ, hãy lấy đồng bọc các sừng ấy.3Hãy làm các vật dụng cho bàn thờ: bình đựng tro, xẻng, chậu, nĩa, và khay. Tất cả vật dụng này phải được làm bằng đồng. 4Hãy làm một rá lưới bằng đồng cho bàn thờ. Làm bốn khoen đồng cho bốn góc rá lưới.5Ngươi hãy đặt rá lưới bên dưới rìa bàn thờ, nằm ở giữa tính từ đáy lên trên. 6Dùng gỗ keo làm các đòn khiêng bàn thờ, sau đó bọc bằng đồng.7Xỏ đòn khiêng vào khoen ở hai bên bàn thờ. 8Ngươi hãy làm bàn thờ rỗng bên trong, lấy ván đóng lại. Hãy làm bàn thờ theo như mẫu Ta đã chỉ cho ngươi trên núi.9Ngươi hãy làm một sân nhỏ cho đền tạm. Về phía nam của sân nhỏ, hãy làm các tấm rèm bằng sợi gai mịn dài một trăm cu-bít. 10Các tấm rèm có hai mươi trụ với hai mươi đế đồng. Trên các trụ ấy cũng có các móc cũng như thanh ngang bằng bạc.11Tương tự, ở mặt phía bắc sân, hãy làm các tấm rèm dài một trăm cu-bít với hai mươi trụ, hai mươi đế đồng, trên trụ có lỗ và các tay đòn bằng bạc. 12Dọc theo sân nhỏ ở phía tây, hãy làm một tấm màn dài năm mươi cu-bít, có mười trụ và mười đế. 13Sân nhỏ ở phía đông cũng dài năm mươi cu-bít.14Hãy làm các tấm rèm dài năm mươi cu-bít ở lối ra vào, với ba trụ và ba đế. 15Cũng hãy làm các tấm rèm dài năm mươi cu-bít ở phía bên kia, với ba trụ và ba đế. 16Ngươi hãy làm một tấm màn dài hai mươi cu-bít ở cổng sân nhỏ. Màn được làm bằng vải lanh xanh dương, tím, và đỏ, do thợ thêu dệt bằng sợi gai mịn. Hãy làm bốn trụ với bốn đế cho tấm màn này.17Tất cả các trụ của sân nhỏ phải có các thanh ngang bằng bạc, móc bạc, và đế đồng. 18Sân nhỏ phải dài một trăm cu-bít, rộng năm mươi cu-bít, và cao năm cu-bít, có các tấm rèm được dệt bằng vải gai mịn treo dọc theo sân trên các đế đồng. 19Tất cả vật dụng phải được dùng trong đền tạm, và tất cả mười cái cọc lều dành cho đền tạm và sân nhỏ phải được làm bằng đồng.20Ngươi hãy ra lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên đem dầu ô-liu tinh khiết ép từ trái ô-liu đến làm dầu thắp đèn để đèn cháy luôn. 21Trong lều hội họp, bên ngoài tấm màn phía trước hòm giao ước, A-rôn và các con trai người phải giữ đèn cháy từ chiều đến sáng trước mặt Đức Giê-hô-va. Yêu cầu này sẽ là lễ nghi được giữ đời đời qua các thế hệ Y-sơ-ra-ên.

Chapter 28

1Từ trong dân Y-sơ-ra-ên, hãy gọi A-rôn anh ngươi và các con trai người – Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, làm thầy tế lễ phục vụ Ta. 2Hãy làm cho A-rôn, anh ngươi, những lễ phục thánh. Các lễ phục này sẽ làm cho người được kính trọng và rực rỡ. 3Hãy bảo những thợ giỏi có tài năng, là những người mà Ta đã ban cho thần trí của sự khôn ngoan, làm những bộ lễ phục của A-rôn để người làm thầy tế lễ phục vụ Ta.4Bộ lễ phục mà họ phải làm là một bảng đeo ngực, một ê-phót, một áo choàng, một áo lễ dài, một khăn vấn đầu, và một khăn thắt lưng. Hãy bảo họ làm bộ lễ phục thánh này. Bộ lễ phục này sẽ dành cho A-rôn, anh trai ngươi, cùng các con trai người, họ sẽ làm thầy tế lễ phục vụ Ta. 5Thợ thủ công phải dùng vải gai mịn với vàng, chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm.6Hãy bảo họ làm ê-phót bằng vàng, có chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, và vải dệt bằng sợi gai mịn. Đây phải là công việc của thợ thủ công lành nghề. 7Ê-phót phải có hai cầu vai gắn vào hai góc phía trên. 8Đai để cột ê-phót cũng phải được gia công tinh vi; đai được may dính vào ê-phót, vải dệt bằng sợi gai mịn, có chất liệu vàng, chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm. 9Ngươi hãy lấy hai viên bạch ngọc và khắc lên đó tên mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên.10Sáu tên trên viên này, và sáu tên trên viên kia, theo thứ tự năm sinh của các con trai. 11Theo cách thợ chạm khắc trên đá, ngươi hãy khắc tên mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên trên hai viên đá, giống như khắc ấn. Lắp các viên bạch ngọc vào khung vàng. 12Ngươi hãy gắn hai viên bạch ngọc lên hai cầu vai của ê-phót, chúng sẽ là những viên đá nhắc Đức Giê-hô-va về các con trai của Y-sơ-ra-ên. A-rôn sẽ đeo tên của họ trên vai đến trước mặt Đức Giê-hô-va để tưởng nhớ họ.13Ngươi hãy làm các khung vàng 14và hai sợi dây chuyền bằng vàng ròng như dây thừng, rồi nó vào khung.15Ngươi hãy bảo thợ khéo làm một bảng đeo ngực để đưa ra quyết định, có kiểu giống như ê-phót. Bảng này được làm bằng vàng, có chỉ màu xanh dương, tím, và đỏ thắm, và dệt bằng vải gai mịn. 16Bảng có hình vuông. Ngươi hãy gấp bảng đeo ngực làm đôi, dài một gang tay và rộng một gang tay.17Hãy gắn vào bảng ấy bốn hàng đá quý. Hàng thứ nhất gồm ngọc mã não, hoàng ngọc và hồng ngọc. 18Hàng thứ nhì gồm thanh ngọc, ngọc lam, và kim cương. 19Hàng thứ ba gồm ngọc hồng bửu, ngọc mã não, và thạch anh tím. 20Hàng thứ tư gồm lục bích ngọc, bạch bảo ngọc, và ngọc thạch anh. Tất cả phải được lắp vào khung vàng.21Ngươi hãy xếp các viên ngọc theo thứ tự tên của mười hai con trai Y-sơ-ra-ên. 22Hãy làm các dây chuyền trên bảng đeo ngực như dây thừng, có viền bằng vàng ròng. 23Hãy làm hai khoen bằng vàng và gắn vào hai mép bảng đeo ngực. 24Gắn hai dây chuyền vàng vào hai góc bảng đeo ngực.25Gắn các đầu cuối của hai dây chuyền có viền vào hai khung. Sau đó lắp lên hai cầu vai ê-phót ở phía trước. 26Ngươi hãy làm hai khoen vàng, rồi gắn vào hai góc trong của bảng đeo ngực, về phía trong ê-phót.27Làm thêm hai khoen vàng, kết chúng vào dưới hai cầu vai phía trước ê-phót, sát với đường biên trên đai thắt của ê-phót. 28Cột khoen bảng đeo ngực vào khoen của ê-phót bằng vải xanh, để cố định trên băng chéo của ê-phót. Như vậy tấm che ngực sẽ không bị rơi khỏi ê-phót.29Khi A-rôn bước vào nơi thánh, người phải đem theo tên của mười hai con trai Y-sơ-ra-ên trên bảng đeo ngực dùng để đưa ra quyết định bên tim mình. Đây sẽ luôn là một sự gợi nhớ trước mặt Đức Giê-hô-va. 30Hãy đặt U-rim và Thum-mim trong bảng đeo ngực để biết quyết định của Ta. Các thẻ này phải nằm trong bảng đeo trên ngực A-rôn khi người ra mắt Đức Giê-hô-va, và A-rôn phải luôn đeo bảng đựng thẻ quyết định cho dân Y-sơ-ra-ên trên ngực mình trước mặt Đức Giê-hô-va.31Hãy làm áo dài cho ê-phót hoàn toàn bằng vải xanh. 32Áo phải có lỗ tròng đầu ở giữa. Lỗ này có viền được dệt để không bị rách. Thợ dệt phải làm công việc này.33Trên đường viền phía dưới áo, ngươi hãy làm các quả lựu có chỉ màu xanh dương, màu tía, và đỏ thắm để kết xung quanh. Gắn các chuông vàng xen kẽ các quả lựu. 34Cứ một chuông vàng thì có một quả lựu, một chuông vàng thì có một quả lựu – cứ tiếp tục như vậy – xung quanh lai áo dài. 35A-rôn phải mặc áo này khi hành lễ, để người ta có thể nghe tiếng chuông khi người vào nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va và khi người rời khỏi. Như vậy người sẽ không bị chết.36Ngươi hãy làm một cái thẻ bằng vàng ròng và khắc lên đó, như khắc ấn, là BIỆT RIÊNG CHO ĐỨC GIÊ-HÔ-VA. 37Dùng dây màu xanh dương buộc thẻ này vào khăn vấn đầu. 38Thẻ này sẽ ở trên trán A-rôn; người sẽ luôn mang lấy bất cứ tội lỗi nào liên quan đến việc dâng các của lễ thánh mà dân Y-sơ-ra-ên biệt riêng cho Đức Giê-hô-va. Người sẽ luôn đeo thẻ trên trán để Đức Giê-hô-va chấp nhận các của dâng đó.39Hãy làm áo lót bằng vải gai mịn, một khăn vấn đầu bằng vải gai mịn. Cũng hãy bảo thợ thuê làm một cái khăn thắt lưng.40Ngươi hãy làm áo lót, thắt lưng, và băng quấn đầu cho các con trai của A-rôn để họ được kính trọng và uy nghi. 41Hãy mặc cho A-rôn anh ngươi, và các con trai của người. Hãy xức dầu cho họ, phong chức, và biệt riêng họ cho Ta, để họ thi hành chức tế lễ phục vụ Ta.42Hãy làm cho họ những đồ lót bằng vải lanh để che thân họ từ thắt lưng đến bắp đùi. 43A-rôn và các con trai người phải mặc những thứ này khi vào lều hội họp hoặc khi đến gần bàn thờ để phục vụ trong nơi thánh. Họ phải mặc vậy đặng không mắc tội chết. Đây sẽ là luật đời đời dành cho A-rôn và hậu duệ của người.

Chapter 29

1Sau đây là những việc ngươi phải làm để biệt riêng họ cho Ta đặng họ làm thầy tế lễ phục vụ Ta. 2Hãy lấy một con bò đực tơ và hai con chiên đực hoàn hảo, hai bánh mì không men, và bánh ngọt không men trộn với dầu. Cũng hãy lấy bánh quế không men có phết dầu. Dùng bột lúa mì nguyên chất làm các bánh quế đó.3Để chúng vào một rổ, đem rổ bánh đó đến dâng cùng với con bò đực và hai con chiên đực. 4Ngươi hãy dẫn A-rôn và các con trai người đến cửa lều hội họp. Lấy nước thanh tẩy A-rôn và các con trai người.5Lấy bộ lễ phục và mặc cho A-rôn gồm áo dài, áo choàng ê-phót, ê-phót, và bảng đeo ngực, lấy đai của ê-phót đã được khéo léo thêu đan thắt cho người. 6Đội khăn vấn đầu cho người và đặt mão thánh trên khăn ấy. 7Lấy dầu xức và đổ lên đầu người để xức dầu cho người.8Hãy đem các con trai người đến và mặc áo dài cho họ. 9Lấy khăn thắt lưng thắt cho A-rôn và các con trai người rồi đội mũ cho họ. Họ sẽ thi hành chức tế lễ theo luật đời đời. Như vậy, ngươi hãy thánh hiến A-rôn và các con trai người cho Ta để phục vụ Ta.10Tất cả các ngươi hãy đem con bò đực đến trước lều hội họp, rồi A-rôn và các con trai người phải đặt tay trên đầu nó. 11Hãy giết con bò trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va, ở cửa lều hội họp.12Lấy một chút huyết của con bò đực và dùng ngón tay bôi trên các sừng bàn thờ, rồi đổ phần huyết còn lại xuống chân bàn thờ. 13Lấy tất cả lớp mỡ bọc bộ lòng, cũng lấy lớp mỡ dính với lá gan và hai quả thận, đem thiêu tất cả trên bàn thờ. 14Nhưng phần thịt của con bò đực, cũng như da và phân của nó, hãy thiêu bên ngoài hội trại. Đó sẽ là của lễ chuộc tội.15Cũng hãy lấy một con chiên đực, A-rôn và các con trai người phải đặt tay trên đầu nó. 16Giết con chiên đực đó. Lấy huyết con chiên và rải xung quanh bàn thờ và trên bàn thờ. 17Chặt con chiên đực thành từng miếng, rửa bộ lòng và chân nó, sau đó đặt bộ lòng, cùng với các miếng thịt và đầu con chiên 18lên bàn thờ. Thiêu toàn bộ con chiên. Đó sẽ là của lễ thiêu dâng lên Ta, là Đức Giê-hô-va. Của lễ này sẽ tỏa ra một mùi thơm cho Ta; đó sẽ là của lễ thiêu dâng cho Ta.19Sau đó ngươi hãy lấy một con chiên đực khác, A-rôn và các con trai người phải đặt tay lên đầu nó. 20Giết con chiên và lấy một ít huyết của nó. Bôi huyết lên vành tai phải của A-rôn, và vành tai phải của các con trai người, bôi lên ngón cái của tay phải họ, và ngón chân cái trên chân phải của họ. Ngươi hãy rưới huyết xung quanh bàn thờ.21Lấy một ít huyết trên bàn thờ và một chút dầu xức, rưới lên A-rôn và áo quần người, cũng như các con trai người và áo quần của họ.22Lấy phần mỡ của con chiên đực, mỡ đuôi, lớp mỡ che bộ lòng, lớp mỡ của gan và hai quả thận – và bắp vế phải – vì con chiên đực này được dâng cho Ta trong lễ tấn phong các thầy tế lễ. 23Lấy một ổ bánh mì, một bánh ngọt pha dầu, và bánh xốp ra khỏi giỏ bánh mình không men để trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va.24Đặt những thứ này trong tay A-rôn và tay của các con trai người. 25Sau đó lấy thức ăn từ tay họ và thiêu trên bàn thờ với của lễ thiêu. Của lễ sẽ tỏa ra một hương thơm cho Ta; đây sẽ là của lễ thiêu dâng lên Ta.26Hãy lấy cái ức con chiên đực dùng cho lễ tấn phong của A-rôn và giơ lên cao, đó là của lễ dâng cho Ta, là Đức Giê-hô-va. Rồi phần đó sẽ thuộc về ngươi. 27Hãy biệt riêng ra thánh cái ức được giơ cao và bắp đùi của phần của lễ được trình dâng – cái ức được giơ cao và bắp đùi được trình dâng của con chiên đực, được dành riêng cho A-rôn và các con trai người. 28Các phần thịt do người Y-sơ-ra-ên dâng phải luôn được chia cho A-rôn và con cháu người. Theo các quy định của lễ thù ân, đây sẽ là những phần dành cho các thầy tế lễ từ các của lễ do dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Ta, là Đức Giê-hô-va.29Bộ lễ phục thánh của A-rôn cũng phải được truyền lại cho các con trai nối sau người. Họ sẽ được xức dầu và phong chức khi mặc lễ phục đó. 30Thầy tế lễ nối nghiệp kế vị người trong số các con trai người, khi vào lều hội họp để phục vụ Ta trong nơi thánh, phải mặc lễ phục đó trong bảy ngày.31Hãy lấy thịt con chiên đực trong lễ tấn phong thầy tế lễ cho Ta và nấu thịt ấy trong nơi thánh. 32A-rôn và các con trai người phải ăn thịt chiên đực và bánh trong giỏ đặt tại cửa lều hội họp. 33Họ phải ăn thịt và bánh mì được dâng để chuộc lỗi cho họ và phong chức cho họ, biệt riêng cho Ta. Không ai khác được ăn món đó, vì đó là phần được biệt riêng ra thánh và dành riêng cho Ta. 34Nếu còn sót lại phần thịt nào trong của lễ phong chức, hoặc phần bánh mì, thì đến sáng hôm sau, ngươi hãy đem thiêu đi. Không ai được ăn món đó vì nó đã được dành riêng cho Ta.35Như vậy, bởi làm theo mọi điều Ta đã phán truyền ngươi làm, ngươi hãy làm lễ cho A-rôn và các con trai người. Hãy dành bảy ngày để biệt riêng họ cho Ta. 36Mỗi ngày ngươi hãy dâng một con bò đực làm của lễ chuộc tội. Hãy làm sạch bàn thờ bằng của lễ chuộc tội, và xức dầu trên bàn thờ để biệt riêng cho Ta. 37Trong bảy ngày, ngươi hãy làm lễ chuộc tội cho bàn thờ và biệt riêng nó cho Đức Giê-hô-va. Sau đó, bàn thờ sẽ hoàn toàn nên thánh. Bất cứ thứ gì chạm vào bàn thờ sẽ được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va.38Hàng ngày hãy thường xuyên dâng trên bàn thờ hai con chiên một tuổi. 39Ngươi hãy dâng một con chiên vào buổi sáng, và một con chiên vào lúc hoàng hôn.40Với con chiên thứ nhất, hãy dâng một phần mười ê-pha bột thượng hạng trộn với một phần tư hin dầu từ quả ô-liu ép, và một phần tư hin rượu làm lễ quán.41Hãy dâng con chiên thứ nhì vào lúc hoàng hôn. Ngươi hãy dâng của lễ chay và của lễ quán tương tự vào buổi sáng. Các của lễ này sẽ tỏa ra một mùi hương thơm lên Ta; đó sẽ là của lễ thiêu dâng cho Ta. 42Đây phải là những của lễ thiêu thường xuyên được dâng từ thế hệ này qua thế hệ kia.43Hãy dâng của lễ thiêu ở lối vào lều hội họp trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va, Ta sẽ gặp ngươi và phán cùng ngươi tại đó. 44Ta sẽ biệt riêng lều hội họp và bàn thờ vì đây là những thứ thuộc về Ta. Ta cũng sẽ biệt riêng A-rôn và các con trai người để làm thầy tế lễ phục vụ Ta.45Ta sẽ ngự giữa dân Y-sơ-ra-ên và sẽ là Đức Chúa Trời của họ. 46Họ sẽ biết Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của họ, Đấng đã đem họ ra khỏi xứ Ai Cập đặng Ta ngự ở giữa họ. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của họ.

Chapter 30

1Ngươi hãy làm một bàn thờ làm bằng gỗ keo để dâng hương. 2Bàn thờ dài một cu-bít, rộng một cu-bít, theo hình vuông, cao hai cu-bít. Ngươi phải gắn các sừng lên bàn thờ ấy.3Dùng vàng ròng bọc bàn thờ xông hương ở trên mặt bàn, các cạnh, và các sừng. Ngươi hãy làm một đường viền bằng vàng cho bàn thờ. 4Ngươi hãy làm hai khoen vàng gắn vào dưới đường viền ở hai bên. Các khoen này dùng để xỏ đòn khiêng bàn thờ.5Ngươi hãy lấy gỗ keo làm các cây đòn, sau đó bọc bằng vàng. 6Hãy đặt bàn thờ xông hương ở trước tấm màn che hòm giao ước, nghĩa là trước nắp thi ân đậy hòm giao ước, là nơi Ta sẽ gặp ngươi.7Mỗi buổi sáng, A-rôn phải xông hương thơm. Người phải xông hương khi trông nom các cây đèn. 8Buổi chiều, khi A-rôn thắp đèn, người cũng phải dâng hương trên bàn thờ xông hương. Đây phải là nghi thức dâng hương thường xuyên trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va, qua suốt các thế hệ của dân ngươi. 9Nhưng ngươi chớ dâng thứ hương nào khác trên bàn thờ xông hương, hoặc bất cứ của lễ thiêu hay của lễ chay trên đó. Chớ rưới của lễ quán lên bàn thờ ấy.10Mỗi năm một lần, A-rôn phải làm nghi thức chuộc tội trên các sừng của bàn thờ xông hương. Người sẽ làm nghi thức này bằng cách dùng huyết của của lễ chuộc tội. Thầy tế lễ thượng phẩm sẽ làm nghi thức này trải qua khắp các đời của dân ngươi. Của lễ này sẽ hoàn toàn được biệt riêng cho Ta, là Đức Giê-hô-va.”11Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: 12“Khi ngươi điều tra dân số Y-sơ-ra-ên, mỗi người phải đóng cho Đức Giê-hô-va một món tiền chuộc mạng. Hãy làm việc này sau khi đã thống kê dân số, đặng sẽ không có tai họa nào trên họ khi ngươi thống kê. 13Ai có tên trong phần điều tra dân số sẽ đóng một nửa se-ken bạc, theo trọng lượng se-ken của nơi thánh (một se-ken bằng hai mươi ghê-ra). Nửa se-ken này sẽ là của dâng cho Ta, là Đức Giê-hô-va. 14Ai từ hai mươi tuổi trở lên được vào sổ thống kê thì phải dâng của lễ này cho Ta.15Khi dân sự dâng của lễ này cho Ta để chuộc mạng, thì người giàu không được dâng quá phân nửa se-ken, và người nghèo chớ dâng ít hơn. 16Hãy nhận số tiền chuộc này từ dân Y-sơ-ra-ên và hãy phân bổ món tiền ấy cho việc phục vụ trong lều hội họp. Đây sẽ là một dấu nhắc cho dân Y-sơ-ra-ên trước mặt Ta, đặng các ngươi chuộc mạng mình.”17Đức Giê-hô-va phán với Môi-se, 18“Ngươi cũng hãy làm một cái chậu đồng lớn có đế bằng đồng, dùng vào việc tẩy rửa. Hãy đặt cái chậu ấy ở giữ lều hội họp và bàn thờ, hãy đổ nước vào chậu.19A-rôn và các con trai người phải dùng nước đó mà rửa tay chân mình. 20Khi họ đi vào trong lều hội họp hoặc khi đến gần bàn thờ để thiêu của lễ phục vụ Ta, họ phải rửa tay bằng nước để không chết. 21Họ phải rửa tay chân để không chết. Đây phải là luật cố định cho A-rôn và con cháu người trong suốt các thế hệ của họ.”22Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: 23“Hãy lấy những hương liệu thượng hạng này: 500 se-ken một dược lỏng, 250 se-ken hương nhục quế, 250 se-ken hương quế thanh, 24500 se-ken quế bì, cân theo trọng lượng se-ken của nơi thánh, và 1 hin dầu ô-liu. 25Hãy giao cho thợ làm nước hoa dùng các thành phần này để làm dầu xức thánh. Đây sẽ là dầu xức thánh dành riêng cho Ta.26Ngươi hãy dùng dầu này xức lều hội họp, cũng như hòm giao ước, 27cái bàn và tất cả đồ dùng của nó, chân đèn và các dụng cụ đi kèm, bàn thờ xông hương, 28bàn thờ dâng của lễ thiêu cùng các thiết bị kèm theo, và cái chậu với đế chậu.29Ngươi hãy biệt riêng chúng cho Ta để chúng hoàn toàn được dành riêng cho Ta. Bất cứ thứ gì chạm vào chúng cũng sẽ được dành riêng cho Ta. 30Ngươi hãy xức dầu cho A-rôn và các con trai người và biệt riêng họ cho Ta để họ làm thầy tế lễ phục vụ Ta. 31Ngươi hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên, ‘Đây sẽ là dầu xức được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va trải qua khắp các thế hệ của quý vị.32Không dùng dầu này để xức lên da, cũng không dùng công thức của dầu này để làm bất kỳ dầu nào khác vì nó được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va. Quý vị phải xem đó là dầu thánh. 33Ai chế biến dầu thơm giống như thế, hoặc ai xức dầu ấy lên người khác, thì người đó sẽ bị loại trừ khỏi dân sự.’”34Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Hãy lấy những hương vị - gồm tô hộp hương, hoa yểm hương, và phong tử hương – là những hương thơm cùng với nhũ hương nguyên chất, mỗi thứ có lượng như nhau. 35Hãy làm một thứ hương, trộn với dầu thơm, thêm muối vào, để đó sẽ là một thứ hương nguyên chất dâng cho Ta. 36Hãy tán hương liệu ấy thành hỗn hợp mịn. Đặt một ít ở phía trước hòm giao ước, trong lều hội họp, là nơi Ta sẽ gặp ngươi. Ngươi hãy biệt riêng thứ hương ấy cho Ta.37Đối với thứ hương này mà ngươi làm, chớ làm cho mình bất cứ hương nào khác bằng công thức này. Đấy phải là thứ hương thánh nhất đối với ngươi. 38Ai làm thứ hương nào giống vậy để dùng làm dầu thơm sẽ bị khai trừ khỏi dân sự.”

Chapter 31

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 2“Hãy xem, Ta đã gọi đích danh Bết-sa-lê-ên, con của U-ri, cháu của Hu-rơ, từ chi phái Giu-đa.3Ta đã đổ đầy Thần Ta trên Bết-sa-lê-ên, đặng ban cho người sự khôn ngoan, hiểu biết, và kiến thức, về sự thạo nghề, 4đặng thiết kế những tác phẩm nghệ thuật và chế tác bằng vàng, bạc, và đồng; 5ngoài ra cũng cắt và mài đá và khảm vào gỗ - làm đủ mọi việc đòi hỏi thạo nghề.6Bên cạnh người, Ta đã chỉ định Ô-hô-li-áp, con trai A-hi-sa-mạc, thuộc chi phái Đan. Ta đã ban sự khéo léo cho những ai khôn ngoan đặng họ có thể chế tạo tất cả mọi thứ Ta đã truyền cho ngươi. Việc này bao gồm 7lều hội họp, hòm giao ước, nắp thi ân đậy hòm, và mọi đồ đạc trong lều – 8bàn và dụng cụ của bàn, cây đèn bằng vàng ròng và mọi phụ tùng của đèn, bàn thờ xông hương, 9bàn thờ dâng của lễ thiêu và mọi phụ tùng của nó, và cái chậu lớn có đế.10Việc này cũng bao gồm y phục được dệt tinh xảo – bộ y phục thánh dành cho thầy tế lễ A-rôn và các con trai người, được biệt riêng cho Ta để họ mặc khi làm thầy tế lễ phục vụ Ta. 11Việc này cũng bao gồm dầu xức và hương thơm dành cho nơi thánh. Các thợ nghề phải làm tất cả những thứ y như Ta đã truyền cho ngươi.”12Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: 13“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên: ‘Quý vị chắc chắn phải giữ ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va, vì đây sẽ là dấu hiệu giữa Ngài và quý vị trải qua khắp các đời con cháu quý vị đặng quý vị biết rằng Ngài là Đức Giê-hô-va, Đấng biệt riêng quý vị cho Ngài. 14Vậy hãy giữ ngày Sa-bát và làm nên ngày thánh, là ngày dành cho Ngài. Ai làm ô uế ngày đó sẽ bị xử tử. Ai làm việc trong ngày Sa-bát chắc chắn sẽ bị loại khỏi dân mình. 15Hãy làm việc trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát để nghỉ ngơi hoàn toàn, là ngày thánh, được dành riêng để tôn kính Đức Giê-hô-va. Ai làm bất cứ việc gì vào ngày Sa-bát chắc chắn sẽ bị xử tử.16Vậy người Y-sơ-ra-ên phải giữ ngày Sa-bát. Họ phải giữ ngày này qua các thế hệ mình vì đây là luật cố định. 17Ngày Sa-bát sẽ luôn là một dấu hiệu giữ Đức Giê-hô-va và dân Y-sơ-ra-ên, vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời và đất, và Ngài nghỉ ngơi và ngừng việc vào ngày thứ bảy.’”18Khi Đức Chúa Trời đã nói chuyện xong với Môi-se trên Núi Si-nai, Ngài ban cho ông hai bảng giao ước, làm bằng đá, do chính tay Ngài viết.

Chapter 32

1Khi dân sự thấy đã lâu rồi mà Môi-se chưa xuống núi, họ tụ họp quanh A-rôn và nói rằng: “Nào, ông hãy làm cho chúng tôi một thần tượng đặng dẫn đầu chúng tôi. Vì Môi-se, là người đã đem chúng tôi ra khỏi xứ Ai Cập, chúng tôi không biết ông ấy đã gặp chuyện gì.” 2Vậy A-rôn trả lời họ: “Hãy tháo bông tai vàng của vợ, con trai, con gái quý vị, rồi đưa tôi.”3Hết thảy dân sự đều tháo bông tai vàng và đem đưa A-rôn. 4Ông nhận vàng từ họ, dùng một cái khuôn tạo hình, và đúc thành một con bò. Sau đó, dân sự nói: “Hỡi Y-sơ-ra-ên, đây là thần của quý vị, đã đem quý vị ra khỏi xứ Ai Cập.”5Khi A-rôn thấy vậy, ông dựng một bàn thờ trước tượng con bò rồi tuyên bố; ông nói: “Ngày mai là lễ tôn kính Đức Giê-hô-va.” 6Hôm sau, dân sự dậy sớm, dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân. Họ ngồi ăn uống, rồi đứng dậy chè chén trụy lạc.7Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Hãy đi ngay, vì dân ngươi, là dân mà ngươi đã đem ra khỏi đất Ai Cập, đã trở nên thối nát. 8Chúng đã vội bỏ đường lối Ta đã truyền dạy. Chúng đúc cho mình một con bò rồi thờ cúng nó. Chúng nói, ‘Hỡi Y-sơ-ra-ên, đây là thần của ngươi, đấng đã dẫn ngươi ra khỏi Ai Cập.’”9Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Ta đã thấy dân này. Kìa, chúng là một dân bướng bỉnh. 10Vậy bây giờ, đừng ngăn cản Ta. Cơn giận Ta sẽ bừng lên nghịch chúng, Ta sẽ tiêu diệt chúng. Rồi Ta sẽ làm một dân lớn ra từ ngươi.” 11Nhưng Môi-se cố van nài Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Ông nói: “Lạy Đức Giê-hô-va, sao Ngài giận dân của Ngài, là dân mà Ngài đã đem ra khỏi Ai Cập bằng quyền năng lớn lao và tay hùng mạnh?12Tại sao để người Ai Cập nói, ‘Ngài dẫn chúng ra khỏi xứ vì mục đích xấu, ấy là đặng giết chúng trong miền núi và tiêu diệt chúng khỏi mặt đất?’ Xin Ngài nguôi giận và động lòng thương không trừng phạt dân của Ngài. 13Xin Chúa nhớ lại Áp-ra-ham, Y-sác và Y-sơ-ra-ên, các tôi tớ Ngài, là người mà chính Ngài đã thề và phán rằng, ‘Ta sẽ làm cho con cháu ngươi đông như sao trên trời, và Ta sẽ ban cho con cháu ngươi xứ mà Ta đã nói. Chúng sẽ hưởng xứ đó đời đời.’” 14Vậy Đức Giê-hô-va bỏ qua sự trừng trị mà Ngài nói là sẽ giáng trên dân Ngài.15Môi-se xuống núi, trở về gặp dân sự, trong tay cầm hai bảng giao ước. Các bảng ấy được viết trên cả hai mặt, mặt trước và mặt sau. 16Hai bảng này là do Đức Chúa Trời làm, và chính Đức Chúa Trời viết, khắc chữ trên đó.17Khi Giô-suê nghe tiếng huyên náo của dân sự, ông nói với Môi-se: “Có tiếng đánh nhau ở trong trại.” 18Nhưng Môi-se trả lời: “Đấy không phải là tiếng thắng trận đâu, và cũng không phải là tiếng bại trận, nhưng đó là tiếng hát.”19Khi đến gần trại, ông thấy con bò và dân sự đang nhảy múa. Ông nổi giận và ném bai bảng đá đến nỗi vỡ ra dưới chân núi. 20Ông lấy con bò mà dân sự đã đúc, đốt nó, và nghiền nát thành bột, rồi bỏ vào nước. Ông bắt dân Y-sơ-ra-ên uống nước đó.21Môi-se hỏi A-rôn: “Dân này đã làm gì cho anh đến nỗi anh khiến họ phạm tội nặng vậy?” 22A-rôn trả lời: “Xin chủ đừng nổi giận. Chủ biết dân này, họ luôn có xu hướng làm ác. 23Họ bảo tôi, ‘ông hãy làm cho chúng tôi một thần tượng đặng dẫn đầu chúng tôi. Vì Môi-se, là người đã đem chúng tôi ra khỏi xứ Ai Cập, chúng tôi không biết ông ấy đã gặp chuyện gì.’ 24Do đó, tôi bảo họ, ‘Ai có vàng thì hãy tháo ra.’ Họ đưa vàng cho tôi và tôi bỏ vào lửa, rồi đúc nên con bò này.”25Môi-se thấy dân sự buông thả, vì A-rôn đã để họ sống phóng túng, khiến họ thành trò cười cho kẻ thù. 26Môi-se đứng ở lối cửa trại và nói: “Ai đứng về phía Đức Giê-hô-va, hãy đến gặp tôi.” Tất cả người Lê-vi đến tụ họp quanh ông. 27Ông nói cùng họ: “Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Mỗi người hãy tra gươm vào hông mình, đi tới đi lui từ cửa lều này qua cửa lều kia trong trại, rồi giết anh em, bạn hữu, và láng giềng mình.’”28Người Lê-vi làm theo y như lời Môi-se ra lệnh. Hôm đó, khoảng ba ngàn người bị giết. 29Môi-se nói nói với Lê-vi: “Ngày nay quý vị đã được biệt riêng để phục vụ Đức Giê-hô-va, vì mỗi người trong quý vị đã ra tay trên anh em mình, do đó hôm nay Đức Giê-hô-va đã ban phước cho quý vị.”30Hôm sau, Môi-se nói cùng dân sự: “Quý vị đã phạm một tội trọng. Bây giờ tôi sẽ đi lên gặp Đức Giê-hô-va. Có lẽ tôi có thể chuộc tội cho quý vị.” 31Môi-se trở lại gặp Đức Giê-hô-va và thưa: “Ôi, dân này đã phạm tội lớn và dựng cho mình một tượng bằng vàng. 32Nhưng bây giờ, xin Chúa tha tội cho họ; còn nếu không, xin Ngài xóa tên con khỏi sách Ngài đã viết.”33Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Ai phạm tội đối cùng Ta, Ta sẽ xóa tên người đó khỏi sách Ta. 34Vậy bây giờ hãy lên đường, hãy dẫn dân sự đến nơi mà Ta đã phán cùng ngươi. Này, thiên sứ của Ta sẽ đi trước ngươi. Nhưng đến ngày Ta trừng phạt, Ta sẽ phạt tội chúng nó. 35Vậy Đức Giê-hô-va giáng bệnh dịch trên dân sự vì họ đã làm tượng con bò, là thứ mà A-rôn đã đúc.

Chapter 33

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Ngươi và dân ngươi đã đem ra khỏi xứ Ai Cập hãy rời khỏi đây. Hãy đến xứ mà Ta đã thề với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, khi Ta phán, ‘Ta sẽ ban xứ đó cho con cháu ngươi.’ 2Ta sẽ sai một thiên sứ đi trước ngươi, và Ta sẽ đuổi dân Ca-na-an, A-mô-rít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Hê-vít, và Giê-bu-sít. 3Hãy đến xứ đó, là xứ đượm sữa và mật, nhưng Ta sẽ không đi cùng các ngươi, vì các ngươi là một dân cứng cổ. Ta sẽ tiêu diệt các ngươi dọc đường.”4Khi dân sự nghe tin phiền muộn này, họ than khóc, và không ai đeo trang sức nào cả. 5Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se: “Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên, ‘Các ngươi là một dân cứng cổ. Nếu Ta mà đi với các ngươi, Ta sẽ tiêu diệt các ngươi. Vậy bây giờ, hãy tháo trang sức ra để Ta xem nên làm gì với các ngươi.’” 6Vậy dân Y-sơ-ra-ên không đeo trang sức nào từ Núi Hô-rếp trở đi.7Môi-se lấy một cái lều và dựng bên ngoài cách xa trại. Ông gọi đó là lều hội họp. 8Khi Môi-se đi ra lều, toàn dân sẽ đứng ở cửa lều mình và nhìn theo Môi-se cho đến khi ông vào lều. 9Hễ khi nào Môi-se vào lều, trụ mây hạ xuống và dừng ngay cửa lều, và Đức Giê-hô-va sẽ phán cùng Môi-se.10Hễ khi nào dân sự thấy trụ mây ở cửa lều, ai nấy đều đứng dậy và thờ lạy, mỗi người thờ lạy ngay cửa lều mình. 11Đức Giê-hô-va phán trực tiếp cùng Môi-se, như một người nói chuyện với bạn hữu. Sau đó, Môi-se trở về trại, nhưng tôi tớ trẻ tuổi của ông là Giô-suê, con trai của Nun, thì ở lại trong lều.12Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va: “Thưa Chúa, Ngài đã phán cùng con là, ‘Hãy dẫn dân này đi,’ nhưng Chúa chưa cho biết rằng Ngài sẽ sai ai đi với con. Ngài có phán, ‘Ta biết tên ngươi, và ngươi cũng đã được ơn trước mặt Ta.’ 13Bây giờ, nếu con được ơn trước mặt Ngài, xin chỉ cho con đường lối của Ngài để con biết Ngài và luôn được ơn trước mặt Ngài. Xin Chúa nhớ rằng dân này là dân của Ngài.”14Đức Giê-hô-va trả lời: “Ta sẽ đi cùng ngươi, Ta sẽ cho ngươi nghỉ ngơi.” 15Môi-se thưa với Chúa: “Nếu Ngài không đi với chúng con, xin đừng đưa chúng con ra khỏi đây. 16Vì nếu không, thì làm thế nào mà con biết rằng con được ơn trước mặt Ngài, cả con và dân sự của Ngài? Há không phải chỉ là nếu Ngài đi cùng chúng con đặng con và dân sự Ngài trở nên khác biệt giữa những dân sống trên đất này sao?”17Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Ta sẽ làm điều ngươi đã cầu xin, vì ngươi được ơn trước mặt Ta, và Ta biết tên ngươi.” 18Môi-se đáp: “Xin cho con thấy sự vinh quang Ngài.”19Đức Giê-hô-va phán: “Ta sẽ thể hiện tất cả sự tốt lành của Ta trước mặt ngươi, và sẽ xưng danh Ta là ‘Giê-hô-va’ trước mặt ngươi. Ta sẽ nhân từ với ai mà Ta muốn nhân từ, và Ta sẽ thương xót với ai mà Ta muốn thương xót.” 20Nhưng Đức Giê-hô-va phán: “Ngươi không thể thấy mặt Ta, vì không ai có thể thấy Ta mà còn sống.”21Đức Giê-hô-va lại phán: “Này, đây là một chỗ gần Ta; ngươi sẽ đứng trên tảng đá này. 22Khi sự vinh quang của Ta đi ngang qua, Ta sẽ đặt ngươi trong một khe đá và lấy tay Ta che ngươi cho đến khi Ta đã đi qua. 23Sau đó, Ta sẽ rút tay lại, và ngươi sẽ thấy sau lưng Ta, nhưng ngươi sẽ không thấy mặt Ta.”

Chapter 34

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Hãy đục hai bảng đá như hai bảng trước. Ta sẽ viết trên đó những lời được ghi trên các bảng trước mà ngươi đã đập bể. 2Hãy dậy sớm và sửa soạn lên Núi Si-nai, rồi ra mắt Ta trên đỉnh núi.3Không ai được lên núi cùng ngươi. Chớ để Ta thấy ai ở nơi nào trên núi. Ngay cả các bầy gia súc cũng không được đi đến trước núi.” 4Vậy Môi-se đục hai bảng đá như các bảng thứ nhất, rồi sáng hôm sau ông dậy sớm lên Núi Si-nai, như Đức Giê-hô-va đã truyền. Môi-se đem theo các bảng đá.5Đức Giê-hô-va ngự xuống núi trong đám mây và ở lại đó với Môi-se, và xưng danh “Giê-hô-va”. 6Đức Giê-hô-va đi ngang qua trước mặt ông và tuyên bố: “Giê-hô-va, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời là Đấng nhân từ và rộng lượng, chậm giận, và đầy thành tín theo giao ước và chân thật, 7Đấng giữ thành tín trong lời giao ước đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác, vi phạm, và tội lỗi. Nhưng Ngài không kể kẻ có tội là vô tội. Ngài sẽ đoán phạt tội lỗi của cha mẹ trên con cái và tội lỗi của con cái trên con cháu, đến đời thứ ba và thứ tư.”8Môi-se vội cúi đầu xuống đất và thờ lạy. 9Ông thưa rằng: “Nếu bây giờ con được ơn trước mặt Ngài, thưa Chúa, xin Chúa đi cùng chúng con, vì dân này cứng cổ. Xin Chúa tha thứ sự gian ác và tội lỗi của chúng con, và xem chúng con là cơ nghiệp Ngài.”10Đức Giê-hô-va phán: “Kìa, Ta sắp lập một giao ước. Trước mặt dân sự ngươi, Ta sẽ làm nhiều dấu kỳ chẳng hạn như những việc chưa từng xảy ra trên đất hay ở bất cứ nước nào. Toàn dân xung quanh ngươi sẽ thấy những việc lành của Ta, vì đó là một việc đáng sợ mà Ta sẽ làm cho ngươi. 11Hãy vâng lời phán của Ta hôm nay. Ta sắp đuổi dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, chỗ Phê-ri-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít khuất mắt ngươi.12Hãy giữ mình, đừng kết ước với dân trong xứ mà ngươi sẽ đến, nếu không thì chúng sẽ trở thành cái bẫy cho các ngươi. 13Trái lại, phải phá đổ bàn thờ của chúng, nghiền nát các trụ đá cúng tế của chúng, và đốn hạ các cột thờ thần A-suê-ra của chúng. 14Ngươi không được thờ thần nào khác, vì Ta, là Đức Giê-hô-va, danh Ngài là Đấng ghen tỵ, và là Đức Chúa Trời kỵ tà.15Hãy cẩn thận đừng kết ước với dân nào trong xứ, vì chúng làm điếm với các thần khác và cúng tế các thần đó, chúng sẽ mời ngươi và ngươi sẽ ăn các của cúng đó. 16Các ngươi thậm chí đem con trai con gái mình làm điếm cho các thần của chúng, và chúng xui con trai các ngươi đàng điếm với các thần của chúng. 17Đừng nắn cho chính mình bất cứ thần nào nấu bằng kim loại.18Hãy giữ lễ bánh không men. Như Ta đã truyền, các ngươi hãy ăn bánh không men trong bảy ngày theo thời điểm đã định trong tháng A-bíp, vì ngươi đã ra khỏi Ai Cập trong tháng A-bíp.19Tất cả con đầu lòng đều thuộc về Ta, kể cả con đầu lòng của bầy bò và chiên. 20Ngươi phải lấy một chiên con để chuộc lại con lừa đầu lòng, nhưng nếu không chuộc lại, hãy bẻ cổ nó.21Hãy làm việc trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy ngươi sẽ nghỉ. Ngươi phải nghỉ ngơi dù nhằm lúc cày cấy hay vụ mùa. 22Hãy giữ Lễ các Tuần và dâng hoa lợi đầu mùa gặt lúa mì, và hãy giữ Lễ Thu hoạch vào cuối năm.23Tất cả người nam phải ra mắt Ta, là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, mỗi năm ba lần. 24Vì Ta sẽ đuổi các dân khỏi trước mặt ngươi và mở rộng bờ cõi ngươi. Sẽ không ai muốn xâm lược xứ ngươi và chiếm xứ đó khi ngươi đến ra mắt Ta, là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các ngươi, mỗi năm ba lần.25Ngươi chớ dâng huyết của con sinh tế với men, hoặc thịt của con sinh tế trong Lễ Vượt qua còn lại đến sáng. 26Ngươi hãy dâng hoa quả đầu mùa tốt nhất của ruộng đất ngươi vào nhà Ta. Ngươi chớ nấu dê con trong sữa mẹ nó.”27Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: “Hãy viết những lời này, vì chính Ta cam kết trên những lời này mà Ta đã phán, và đã lập giao ước với ngươi và Y-sơ-ra-ên.” 28Môi-se ở lại đó với Đức Giê-hô-va trong bốn mươi ngày và đêm; ông không ăn hay uống gì cả. Ngài viết trên hai bảng đá các lời giao ước, tức mười điều răn.29Khi Môi-se đem theo hai bảng đá xuống Núi Si-nai, ông không biết rằng da mặt ông đã trở nên sáng chói khi đang nói chuyện với Đức Chúa Trời. 30Khi A-rôn và dân Y-sơ-ra-ên thấy Môi-se, da mặt chói lói của ông, họ sợ không dám đến gần ông. 31Nhưng Môi-se gọi họ, và A-rôn cùng các lãnh đạo cộng đồng đến gặp ông. Vậy Môi-se nói cùng họ.32Sau việc này, toàn dân Y-sơ-ra-ên đến gặp Môi-se, và ông nói với họ về mọi mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã ban cho ông trên Núi Si-nai. 33Khi Môi-se đã nói xong, ông lấy màn che mặt mình lại.34Hễ khi nào Môi-se đến trước mặt Đức Giê-hô-va để thưa chuyện với Ngài, ông sẽ cởi màn ra. Sau đó ông lại đeo màn lại khi trở về trại. Ông ra khỏi lều và nói chuyện với dân Y-sơ-ra-ên về những gì ông đã được dạy dỗ. 35Dân Y-sơ-ra-ên thấy mặt của Môi-se sáng ngời. Nhưng sau đó ông lại lấy màn che mặt cho đến chừng nào ông trở lại thưa chuyện với Đức Giê-hô-va.

Chapter 35

1Môi-se tập họp cả cộng đồng dân Y-sơ-ra-ên và nói rằng: “Đây là những điều Đức Giê-hô-va đã truyền phải làm. 2Hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy là ngày thánh, là ngày Sa-bát để nghỉ ngơi hoàn toàn, là ngày thánh của Đức Giê-hô-va. Ai làm việc trong ngày này sẽ bị xử tử. 3Chớ nổi lửa trong nhà vào ngày Sa-bát.”4Môi-se nói với cả cộng đồng Y-sơ-ra-ên: “Đây là điều Đức Giê-hô-va đã truyền. 5Mỗi người tùy lòng, hãy dâng cho Đức Giê-hô-va – vàng, bạc, đồng, 6chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm và vải gai mịn; lông dê; 7da chiên nhuộm đỏ và da cá nược; gỗ keo; 8dầu thắp đèn trong nơi thánh, hương liệu làm dầu xức và hương thơm, 9bạch bảo ngọc và các thứ đá quý để gắn trên ê-phót và bảng đeo ngực.10Ai trong quý vị có tay nghề hãy đến làm những gì Đức Giê-hô-va đã phán truyền – 11đền tạm và lều, mái che lều, móc, tấm ván, thanh ngang, trụ, và đế trụ; 12hòm và đòn khiêng, nắp thi ân, và tấm màn che.13Cái bàn và đòn khiêng, các đồ phụ tùng của bàn, và bánh trần thiết; 14cây đèn để thắp sáng và đồ phụ tùng, đèn, và dầu thắp đèn; 15bàn thờ xông hương và đòn khiêng, dầu xức và hương thơm; màn che cửa đền tạm; 16bàn thờ dâng của lễ thiêu và rá đồng, đòn khiêng và phụ tùng; một bồn lớn có đế.17Các tấm màn che sân được gắn trên trụ có đế, và màn che cửa vào sân; 18cọc cắm lều đền tạm và xung quanh sân, cùng dây thừng. 19Các bộ lễ phục dệt công phu dùng trong nơi thánh, bộ lễ phục thánh dành cho A-rôn và các con trai người, để họ thi hành chức tế lễ khi phục vụ.”20Sau đó, toàn thể chi phái Y-sơ-ra-ên lui khỏi Môi-se và trở về. 21Những người có lòng và tinh thần đều tự nguyện đến dâng lễ vật cho Đức Giê-hô-va để dựng đền tạm, cùng mọi việc phục vụ liên quan, và bộ lễ phục thánh. 22Cả nam và nữ, ai có lòng thành đều đến. Họ đem theo trâm, hoa tai, nhẫn, và đồ trang sức, cùng mọi thứ nữ trang bằng vàng. Cả dân chúng đều dâng của lễ bằng vàng cho Đức Giê-hô-va.23Ai có chỉ xanh dương, tím, hoặc đỏ thắm, vải gai mịn, lông dê, da chiên nhuộm đỏ, hoặc da cá nược đều đem đến. 24Ai có lễ vật bằng bạc hay đồng đều đem đến dâng cho Đức Giê-hô-va, và ai có gỗ keo dùng trong công việc đều đem đến.25Tất cả phụ nữ khéo tay thì tự dệt rồi đem đến những sản phẩm mình đã dệt bằng chỉ xanh dương, tím, hoặc đỏ thắm, hoặc vải gai mịn. 26Tất cả người nữ đều vui lòng dệt lông dê.27Các lãnh đạo đã dâng bạch bảo ngọc và những viên ngọc khác để gắn vào ê-phót và bảng đeo ngực; 28họ đem đến hương liệu và dầu thắp đèn, chế ra dầu xức và hương thơm. 29Người Y-sơ-ra-ên dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ tự nguyện; người nam và người nữ nào có lòng đều đem lễ vật đến để làm mọi việc mà Đức Giê-hô-va đã phán truyền qua Môi-se.30Môi-se nói với người Y-sơ-ra-ên: “Kìa, Đức Giê-hô-va đã gọi đích danh Bết-sa-lê-ên, con của U-ri, cháu Hu-rơ, từ chi phái Giu-đa. 31Ngài đã đổ đầy thần Ngài trên Bết-sa-lê-ên, ban cho người có sự khôn ngoan, hiểu biết, và thông biết, về mọi nghề thợ, 32đặng làm các kiểu nghệ thuật và chế tạo bằng vàng, bạc, và đồng; 33cũng để cắt, mài ngọc và chạm gỗ - làm mọi công việc nghệ thuật.34Bết-sa-lê-ên và Ô-hô-li-áp, con của A-hi-sa-mạc, từ chi phái Đan, được Chúa ban cho khả năng dạy dỗ. 35Ngài đã ban cho họ mọi tài khéo léo để làm đủ mọi thứ công việc, làm việc như thợ thủ công, thợ khắc, và thợ dệt chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm và vải gai mịn, và y như thợ dệt. Họ là thợ thủ công làm những việc được giao, họ là những nhà thiết kế có đầu óc nghệ thuật.

Chapter 36

1“Vậy, Bết-sa-lê-ên và Ô-hô-li-áp sẽ làm việc cùng những người khôn sáng mà Đức Giê-hô-va đã ban cho sự khéo tay và thông hiểu để biết cách xây nơi thánh theo mọi sự hướng dẫn mà Ngài đã truyền quý vị phải làm.”2Môi-se triệu tập Bết-sa-lê-ên, Ô-hô-li-áp, và mọi người có tài mà Đức Giê-hô-va đã ban cho kỹ năng và được giục lòng đến làm việc. 3Họ nhận từ Môi-se mọi lễ vật mà người Y-sơ-ra-ên đã đem đến để xây dựng nơi thánh. Sáng nào dân chúng cũng vẫn đem lễ vật đến cho Môi-se. 4Vậy hết thảy thợ chuyên môn làm việc ở nơi thánh đều phải tạm ngưng việc mình đang làm.5Họ nói với Môi-se: “Dân sự đang đem đến nhiều hơn số cần thiết để chúng tôi làm các việc Đức Giê-hô-va đã truyền phải làm.” 6Vậy Môi-se truyền lệnh rằng không ai trong trại được đem đến thêm lễ vật nào nữa để xây nơi thánh. Vậy dân sự không đem gì đến nữa. 7Họ có thừa vật liệu cho mọi công việc.8Vậy tất cả thợ thủ công trong số đó làm đền tạm bằng mười tấm màn dệt bằng vải gai mịn, chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm cùng các hình chê-ru-bim. Đây là công việc của Bết-sa-lê-ên, thợ có tay nghề. 9Mỗi tấm màn dài hai mươi tám cu-bít, rộng bốn cu-bít. Tất cả các tấm màn đều có cùng kích cỡ. 10Bết-sa-lê-ên nối năm tấm màn với nhau, và năm tấm còn lại cũng được nối.11Ông làm các vòng bằng chỉ xanh dọc theo mép tấm màn ngoài cùng của bộ thứ nhất, và ông cũng làm các vòng tương tự dọc theo mép tấm màn ngoài cùng của bộ thứ nhì. 12Ông làm năm mươi vòng trên tấm màn thứ nhất và năm mươi vòng trên mép màn ngoài cùng của bộ thứ nhì. Vậy các vòng được lắp đối xứng nhau. 13Ông làm năm mươi cái móc vàng và nối các tấm màn vào để đền tạm thành hình.14Bết-sa-lê-ên làm các tấm màn bằng lông dê, tạo thành mái lều che đền tạm; ông làm mười một tấm màn như vậy. 15Mỗi tấm màn dài ba mươi cu-bít, và rộng bốn cu-bít. Mỗi cái trong số mười một tấm màn đều có cùng kích cỡ. 16Ông kết năm tấm màn với nhau, và sáu tấm màn kia cũng được kết. 17Ông làm năm mươi vòng ở mép màn ngoài cùng của bộ thứ nhất, và năm mươi vòng ở mép màn ngoài cùng của bộ thứ nhì.18Bết-sa-lê-ên làm năm mươi cái móc đồng để kết hai bộ thành một tấm. 19Ông làm một tấm phủ lều bằng da chiên nhuộm đỏ, và một tấm phủ khác làm bằng da loại tốt để phủ lên trên.20Bết-sa-lê-ên làm các tấm ván đứng bằng gỗ keo cho đền tạm. 21Mỗi tấm ván dài mười cu-bít, và rộng một cu-bít rưỡi. 22Mỗi tấm có hai cái mộng để ghép lại với nhau. Tất cả các tấm ván của đền tạm được làm y như vậy. 23Ông làm các tấm ván cho đền tạm theo như vậy. Ông làm hai mươi tấm ván cho mặt phía nam.24Bết-sa-lê-ên làm bốn mươi đế bạc dưới hai mươi tấm ván. Tấm ván thứ nhất có hai đế phía dưới để ráp, và mỗi tấm còn lại cũng có hai đế phía dưới để ráp. 25Phía bên kia đền tạm, về phía bắc, ông làm hai mươi tấm ván 26và bốn mươi đế bạc. Dưới tấm ván thứ nhất có hai đế, tấm tiếp theo cũng có hai đế.27Ở mặt sau của đền tạm về phía tây, Bết-sa-lê-ên làm sáu tấm ván. 28Ông làm hai tấm ván ở hai góc sau của đền tạm.29Các tấm ván này không dính vào đáy, nhưng được ghép ở đầu bằng cùng một cái khoen tương tự. Cả hai góc sau đều được làm như vậy. 30Có tám tấm ván, cùng với các đế bạc. Có mười sáu đế tất cả, hai đế dưới tấm ván thứ nhất, hai đế dưới tấm ván thứ nhì, và cứ như vậy.31Bết-sa-lê-ên làm các thanh ngang bằng gỗ keo – năm thanh ngang cho các tấm ván ở phía bên này đền tạm, 32năm thanh ngang cho các tấm ở phía bên kia đền tạm, và năm thanh ngang cho các tấm ván ở phía bên kia đền tạm về hướng tây. 33Ông làm thanh ngang đặt chính giữa các tấm ván, từ đầu này đến đầu kia. 34Ông bọc vàng cho các tấm ván. Ông làm khoen vàng để xỏ các thanh ngang, và lấy vàng bọc các thanh ngang.35Bết-sa-lê-ên làm tấm màn bằng chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, và vải gai mịn, cho thợ lành nghề thêu hình các chê-ru-bim. 36Ông làm bốn trụ bằng gỗ keo để treo tấm màn, và bọc các trụ ấy bằng vàng. Ông cũng làm các móc vàng trên trụ, và đúc bốn đế bạc.37Ông làm một tấm màn che cửa vào lều. Màn được làm bằng chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, dệt bằng vải gai mịn, đây là công việc của thợ thêu. 38Ông cũng làm năm cây trụ có móc để treo màn. Ông lấy vàng bọc các đầu trụ và đai trụ. Năm đế trụ được làm bằng đồng.

Chapter 37

1Bết-sa-lê-ên làm một cái hòm bằng gỗ keo. Hòm dài hai cu-bít rưỡi; rộng một cu-bít rưỡi; và cao một cu-bít rưỡi. 2Ông lấy vàng ròng bọc bên trong lẫn bên ngoài hòm và làm đường viền bằng vàng chung quanh. 3Ông đúc bốn khoen vàng gắn vào bốn chân hòm, mỗi bên có hai khoen.4Ông làm các cây đòn bằng gỗ keo bọc vàng. 5Ông xỏ đòn khiêng vào các khoen ở hai bên hòm. 6Ông làm một nắp thi ân bằng vàng ròng dài hai cu-bít rưỡi, và rộng một cu-bít rưỡi.7Bết-sa-lê-ên làm hai chê-ru-bim bằng vàng dát mỏng rồi gắn ở hai đầu nắp thi ân. 8Một chê-ru-bim ở đầu này và một chê-ru-bim ở đầu kia của nắp. 9Các chê-ru-bim giương cánh che nắp thi ân. Hai chê-ru-bim đứng đối diện nhau và mặt hướng xuống nắp thi ân.10Bết-sa-lê-ên làm một cái bàn bằng gỗ keo, dài hai cu-bít, rộng một cu-bít, và cao một cu-bít rưỡi. 11Ông lấy vàng ròng bọc bàn và làm một đường viền bằng vàng ròng quanh bàn. 12Ông đóng khung quanh bàn, rộng một gang tay, và một đường viền bằng vàng. 13Ông đúc bốn khoen vàng và gắn vào bốn chân bàn ở bốn góc.14Các khoen được gắn vào khung để xỏ đòn khiêng. 15Ông làm các đòn khiêng bằng gỗ keo bọc vàng. 16Ông làm các dụng cụ để trên bàn – dĩa, muỗng, chén, và bình dùng cho của lễ quán. Các dụng cụ này được làm bằng vàng ròng.17Ông làm cây đèn bằng vàng dát có đế và trục. Các đài hoa, nụ hoa, và cánh hoa đều được gắn vào cây đèn thành một khối. 18Sáu nhánh tỏa ra hai bên – ba nhánh bên này và ba nhánh bên kia cây đèn. 19Nhánh thứ nhất có ba đài hoa như hình hoa hạnh nhân, với một nụ hoa và một cánh hoa. Sáu nhánh tỏa ra hai bên cây đèn đều giống nhau.20Trên thân đèn, ở trục giữa, có bốn đài có hình giống như hoa hạnh nhân, với nụ và cánh hoa. 21Có một nụ ở dưới cặp nhánh thứ nhất – dính liền thành một khối, và một nụ ở dưới cặp nhánh thứ nhì – dính liền thành một khối. Cũng vậy, có một nụ ở dưới cặp nhánh thứ ba, dính liền thành một khối. Tất cả sáu nhánh hai bên cây đèn đều được thiết kế như nhau. 22Các nụ và nhánh đều dính liền nhau, được làm bằng vàng ròng.23Bết-sa-lê-ên làm cây đèn và bảy ngọn đèn, kéo cắt tim đèn và khay bằng vàng ròng. 24Ông dùng một ta-lâng vàng ròng làm cây đèn và các phụ kiện của đèn.25Bết-sa-lê-ên làm một bàn thờ xông hương. Ông làm bàn thờ này bằng gỗ keo, dài một cu-bít, và rộng một cu-bít. Bàn có hình vuông, cao hai cu-bít. Bàn thờ có các sừng được gắn dính liền. 26Ông bọc vàng ròng cho bàn thờ xông hương – trên mặt bàn, bốn bên, và sừng của bàn thờ. Ông cũng làm một đường viền bàn bằng vàng.27Ông làm hai khoen vàng gắn vào hai bên bàn dùng để xỏ đòn khiêng. 28Ông làm các cây đòn bằng gỗ keo bọc vàng. 29Ông làm dầu xức thánh và hương thơm, đây là việc của thợ pha chế nước hoa.

Chapter 38

1Bết-sa-lê-ên dùng gỗ keo làm bàn thờ dâng của lễ thiêu. Bàn thờ có hình vuông, dài năm cu-bít, rộng năm cu-bít và cao ba cu-bít. 2Ông làm bốn sừng bò ở bốn góc bàn. Sừng được gắn dính liền vào bàn thờ thành một khối, rồi ông lấy đồng bọc bàn thờ. 3Ông làm các đồ dùng cho bàn thờ - thùng đựng tro, xẻng, cái chậu, nĩa xiên thịt, và mâm đựng lửa. Tất cả đồ dùng này được làm bằng đồng.4Ông làm một cái rá bằng lưới đồng cho bàn thờ, đặt dưới viền, nằm ở lưng chừng tính từ đáy. 5Ông đúc bốn khoen gắn ở bốn góc của rá đồng để xỏ đòn khiêng.6Họ chế tác các viên bạch bảo ngọc, gắn vào các khuôn vàng, giống như chạm trổ trên con dấu, và khắc tên mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên. 7Bết-sa-lê-ên đặt các viên ngọc lên cầu vai của ê-phót, như những viên đá để Đức Giê-hô-va nhớ đến mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên theo như Ngài đã truyền cho Môi-se.8Thợ thủ công lành nghề làm một bảng đeo ngực, có kiểu cách như ê-phót. Ông làm bảng đeo ngực bằng vàng, chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, dệt bằng vải gai mịn.9Bảng có dạng hình vuông. Họ gấp đôi bảng đeo ngực. Bảng đeo ngực dài một gang tay và rộng một gang tay. 10Họ gắn vào đó bốn hàng đá quý. Hàng thứ nhất là hồng ngọc, hoàng bích ngọc, và ngọc hồng lựu.11Hàng thứ nhì là ngọc lục bảo, lam bảo ngọc, và kim cương. 12Hàng thứ ba là hoàng hồng ngọc, ngọc mã não, và thạch anh tím.13Hàng thứ tư là lục bích ngọc, bạch bảo ngọc, và lục bửu ngọc. Các viên đá quý được gắn vào khuôn vàng. 14Các viên ngọc được xếp theo thứ tự tên của mười hai con trai Y-sơ-ra-ên. Y như việc khắc dấu, mỗi tên tượng trưng cho một trong mười hai chi phái. 15Trên bảng đeo ngực, họ làm các sợi dây chuyền bằng vàng. 16Họ làm hai khuôn vàng và hai khoen vàng, rồi gắn hai khoen vào hai góc trên bảng đeo ngực.17Họ gắn hai dây chuyền vàng vào hai khoen trên hai góc bảng đeo ngực. 18Họ gắn hai đầu còn lại của dây chuyền vào hai khuôn. Họ gắn chúng vào các cầu vai phía trước ê-phót. 19Họ làm hai khoen vàng và gắn lên hai góc khác trên bảng đeo ngực, ở mép kế đường viền bên trong. 20Họ làm thêm hai khoen vàng và gắn dưới đáy hai cầu vai phía trước ê-phót, gần với đường nối phía trên thắt lưng bằng vải gai mịn của ê-phót.21Họ cột khoen bảng đeo ngực vào khoen của ê-phót bằng một dây màu xanh, để cố định trên thắt lưng được làm bằng vải gai mịn của ê-phót. Như vậy bảng đeo ngực sẽ không rớt khỏi ê-phót. Công việc này được thực hiện theo như lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se. 22Bết-sa-lê-ên sai thợ dệt làm áo choàng cho ê-phót hoàn toàn bằng vải tím. 23Áo choàng có lỗ tròng đầu ở giữa. Xung quanh cổ áo có một đường viền để không bị rách.24Trên gấu áo, họ làm các quả lựu bằng chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, dệt bằng vải gai mịn. 25Họ làm các chuông vàng, rồi gắn chuông giữa các quả lựu xung quanh gấu áo choàng, giữa các quả lựu – 26mỗi quả nằm xen kẽ với một cái chuông, và cứ một cái chuông thì có một quả lựu – quanh gấu áo choàng mà A-rôn mặc để phục vụ. Đây là việc Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.27Họ làm các áo trong bằng vải gai mịn cho A-rôn và các con của người. 28Họ làm khăn quấn đầu bằng vải gai mịn, băng bịt đầu có hoa mỹ làm bằng vải gai mịn, áo lót làm bằng vải gai mịn, 29và dây thắt lưng do thợ dệt làm bằng vải gai mịn với chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm. Đây là việc mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.30Họ làm cái thẻ cho vương miện bằng vàng ròng; họ khắc lên đó, như cách khắc dấu, ghi là BIỆT RIÊNG CHO ĐỨC GIÊ-HÔ-VA. 31Họ dùng sợi xanh dương buộc khăn quấn đầu. Việc này được thực hiện y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se

Chapter 39

1Họ dùng chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm để dệt những bộ lễ phục cho thầy tế lễ phục vụ trong nơi thánh. Họ may lễ phục cho A-rôn theo như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.2Bết-sa-lê-ên làm cái ê-phót bằng vàng, có chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, dệt bằng vải gai mịn. 3Họ dát mỏng vàng lá và cắt thành sợi, thêu với chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, trên vải gai mịn, việc này do thợ thủ công lành nghề thực hiện.4Họ làm hai cầu vai cho ê-phót, gắn vào hai bên góc trên của ê-phót. 5Đai cột ê-phót làm bằng vải gai mịn như ê-phót; đai được gắn vào ê-phót thành một khối, đai được làm bằng vàng, dệt bằng vải gai mịn, với chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm theo như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.6Họ chế tác các viên bạch bảo ngọc, gắn vào các khuôn vàng, giống như chạm trổ trên con dấu, và khắc tên mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên. 7Bết-sa-lê-ên đặt các viên ngọc lên cầu vai của ê-phót, như những viên đá để Đức Giê-hô-va nhớ đến mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên theo như Ngài đã truyền cho Môi-se.8Thợ thủ công lành nghề làm một bảng đeo ngực, có kiểu cách như ê-phót. Ông làm bảng đeo ngực bằng vàng, chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, dệt bằng vải gai mịn. 9Bảng có dạng hình vuông. Họ gấp đôi bảng đeo ngực. Bảng đeo ngực dài một gang tay và rộng một gang tay.10Họ gắn vào đó bốn hàng đá quý. Hàng thứ nhất là hồng ngọc, hoàng bích ngọc, và ngọc hồng lựu. 11Hàng thứ nhì là ngọc lục bảo, lam bảo ngọc, và kim cương. 12Hàng thứ ba là hoàng hồng ngọc, ngọc mã não, và thạch anh tím. 13Hàng thứ tư là lục bích ngọc, bạch bảo ngọc, và lục bửu ngọc. Các viên đá quý được gắn vào khuôn vàng.14Các viên ngọc được xếp theo thứ tự tên của mười hai con trai Y-sơ-ra-ên. Y như việc khắc dấu, mỗi tên tượng trưng cho một trong mười hai chi phái. 15Trên bảng đeo ngực, họ làm các sợi dây chuyền bằng vàng. 16Họ làm hai khuôn vàng và hai khoen vàng, rồi gắn hai khoen vào hai góc trên bảng đeo ngực.17Họ gắn hai dây chuyền vàng vào hai khoen trên hai góc bảng đeo ngực. 18Họ gắn hai đầu còn lại của dây chuyền vào hai khuôn. Họ gắn chúng vào các cầu vai phía trước ê-phót.19Họ làm hai khoen vàng và gắn lên hai góc khác trên bảng đeo ngực, ở mép kế đường viền bên trong. 20Họ làm thêm hai khoen vàng và gắn dưới đáy hai cầu vai phía trước ê-phót, gần với đường nối phía trên thắt lưng bằng vải gai mịn của ê-phót.21Họ cột khoen bảng đeo ngực vào khoen của ê-phót bằng một dây màu xanh, để cố định trên thắt lưng được làm bằng vải gai mịn của ê-phót. Như vậy bảng đeo ngực sẽ không rớt khỏi ê-phót. Công việc này được thực hiện theo như lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.22Bết-sa-lê-ên sai thợ dệt làm áo choàng cho ê-phót hoàn toàn bằng vải tím. 23Áo choàng có lỗ tròng đầu ở giữa. Xung quanh cổ áo có một đường viền để không bị rách. 24Trên gấu áo, họ làm các quả lựu bằng chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm, dệt bằng vải gai mịn.25Họ làm các chuông vàng, rồi gắn chuông giữa các quả lựu xung quanh gấu áo choàng, giữa các quả lựu – 26mỗi quả nằm xen kẽ với một cái chuông, và cứ một cái chuông thì có một quả lựu – quanh gấu áo choàng mà A-rôn mặc để phục vụ. Đây là việc Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.27Họ làm các áo trong bằng vải gai mịn cho A-rôn và các con của người. 28Họ làm khăn quấn đầu bằng vải gai mịn, băng bịt đầu có hoa mỹ làm bằng vải gai mịn, áo lót làm bằng vải gai mịn, 29và dây thắt lưng do thợ dệt làm bằng vải gai mịn với chỉ xanh dương, tím, và đỏ thắm. Đây là việc mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.30Họ làm cái thẻ cho vương miện bằng vàng ròng; họ khắc lên đó, như cách khắc dấu, ghi là BIỆT RIÊNG CHO ĐỨC GIÊ-HÔ-VA. 31Họ dùng sợi xanh dương buộc khăn quấn đầu. Việc này được thực hiện y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.32Như vậy, việc thi công đền tạm, lều hội họp, đều hoàn tất. Dân Y-sơ-ra-ên đã làm mọi thứ. Họ làm theo mọi chỉ dẫn mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se. 33Họ đem đền tạm đến cho Môi-se – cái lều và mọi đồ dùng, các móc, tấm ván, thanh ngang, cột, và đế; 34tấm phủ lều làm bằng da chiên nhuộm đỏ, mái che làm bằng da cá nược, và bức màn che 35chiếc hòm giao ước, cũng như các cây đòn và nắp thi ân.36Họ đem đến cái bàn, đồ dùng của bàn, và bánh trần thiết; 37cây đèn bằng vàng ròng và dãy đèn, cùng các phụ kiện của cây đèn và dầu thắp đèn; 38bàn thờ bằng vàng, dầu xức và hương thơm; màn treo ở cửa lều; 39bàn thờ bằng đồng với lưới đồng, các đòn và vật dụng cùng cái chậu lớn có đế.40Họ đem đến các tấm màn che sân cùng với cột có đế, tấm màn che cửa vào sân; dây và các cọc căng lều; cùng mọi trang thiết bị phục vụ ở đền tạm, lều hội họp. 41Họ đem đến bộ lễ phục dệt bằng vải gai mịn dùng để phục vụ ở nơi thánh, các bộ lễ phục dành cho A-rôn và các con trai người, để họ thi hành chức tế lễ.42Như vậy, dân Y-sơ-ra-ên làm đủ mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán truyền cho Môi-se. 43Môi-se kiểm tra tất cả công việc, và họ đã hoàn tất. Họ làm y như lời Đức Giê-hô-va đã truyền. Sau đó Môi-se chúc phước cho họ.

Chapter 40

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 2“Vào ngày mồng một tháng giêng, ngươi hãy dựng đền tạm, lều hội họp.3Hãy đặt hòm giao ước trong lều, và lấy màn che hòm lại. 4Ngươi hãy đem bàn vào lều và sắp xếp các đồ dùng của bàn cho ngăn nắp. Sau đó, hãy đem vào lều cây đèn và đặt đèn lên đó.5Ngươi hãy đặt bàn thờ xông hương bằng vàng trước hòm giao ước, và treo màn ở cửa đền tạm. 6Đặt bàn thờ dâng của lễ thiêu ở trước lối vào đền tạm, tức lều hội họp. 7Đặt cái chậu lớn ở giữa lều hội họp và bàn thờ, rồi đổ nước vào đó.8Làm một cái sân quanh lều, treo màn ở lối vào sân. 9Lấy dầu xức và xức lên đền tạm và mọi thứ trong đó. Ngươi hãy biệt riêng lều cùng mọi thứ trong đó cho Ta; đó sẽ là đền thánh. 10Ngươi hãy xức dầu lên bàn thờ dâng của lễ thiêu và mọi đồ phụ tùng. Hãy biệt riêng bàn thờ cho Ta, nó sẽ hoàn toàn được dành cho Ta. 11Hãy xức dầu lên chậu đồng và đế chậu, rồi biệt riêng nó cho Ta.12Hãy đem A-rôn và các con trai người đến cửa lều hội họp, rồi lấy nước rửa sạch họ. 13Hãy mặc bộ lễ phục thánh cho A-rôn, xức dầu cho người, và biệt riêng người cho Ta để người làm thầy tế lễ hầu việc Ta.14Hãy đem các con trai người đến và mặc áo dài cho họ. 15Hãy xức dầu cho họ như ngươi xức cho cha của họ đặng họ làm thầy tế lễ phục vụ Ta. Bởi xức dầu, các đời con cháu họ sẽ giữ chức thầy tế lễ.” 16Đây là việc Môi-se đã làm; ông tuân theo mọi điều Đức Giê-hô-va truyền cho ông. Ông làm hết những việc này.17Vậy đền tạm được dựng lên vào ngày mồng một tháng giêng năm thứ nhì. 18Môi-se dựng đền tạm, đặt các đế vào đúng vị trí, dựng các tấm ván, gắn các thanh ngang, dựng các cột và trụ. 19Ông trải tấm phủ lên đền tạm và trải tấm bạt lên trên theo như Đức Giê-hô-va đã phán. 20Ông lấy các bảng giao ước và đặt vào trong hòm. Ông cũng xỏ đòn khiêng lên hòm rồi đậy nắp thi ân.21Ông đem hòm vào trong đền tạm. Ông treo tấm màn che hòm giao ước, y như Đức Giê-hô-va đã phán. 22Ông đặt cái bàn vào trong lều hội họp, về phía bắc đền tạm, bên ngoài bức màn. 23Ông để bánh ngăn nắp lên bàn trước mặt Đức Giê-hô-va theo như Đức Giê-hô-va đã truyền.24Ông đặt cây đèn vào lều hội họp, đối diện bàn, về phía nam của đền tạm. 25Ông thắp đèn trước mặt Đức Giê-hô-va theo như Đức Giê-hô-va đã truyền.26Ông đặt bàn thờ xông hương bằng vàng vào trong lều hội họp, phía trước tấm màn. 27Ông đốt hương thơm trên đó theo như Đức Giê-hô-va đã truyền.28Ông giăng màn ở cửa đền. 29Ông đặt bàn thờ dâng của lễ thiêu ở cửa đền tạm, tức lều hội họp. Ông dâng lên đó của lễ thiêu và của lễ chay theo như Đức Giê-hô-va đã truyền. 30Ông đặt cái chậu ở giữa lều hội họp và bàn thờ, rồi đổ nước vào đó để rửa.31Môi-se, A-rôn, và các con trai người rửa tay chân bằng nước trong chậu này 32bất cứ khi nào họ vào lều hội họp hay bất cứ khi nào họ đến bàn thờ. Họ rửa sạch mình theo như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se. 33Môi-se dựng cái sân quanh đền tạm và bàn thờ. Ông giăng tấm màn ở cửa vào sân. Môi-se hoàn tất công trình theo y như vậy.34Mây che lều hội họp, và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va đổ đầy trên đền tạm. 35Môi-se không thể bước vào lều hội họp vì đám mây che trên lều, và vì vinh quang của Đức Giê-hô-va ngập tràn đền tạm.36Bất cứ khi nào đám mây rời khỏi đền tạm, dân Y-sơ-ra-ên sẽ đi tiếp. 37Nhưng nếu đám mây không rời khỏi đền tạm, thì dân sự sẽ không đi. Họ sẽ ở lại cho đến ngày đám mây cất lên. 38Vì mây của Đức Giê-hô-va bao phủ đền tạm vào ban ngày, và lửa của Ngài ngự vào ban đêm, trước mặt toàn thể dân sự Y-sơ-ra-ên trong suốt hành trình của họ.

## LÊ-VI KÝ

Chapter 1

1Đức Giê-hô-va đòi Môi-se đến và phán cùng người từ chỗ nhóm lại như sau: 2"Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên và bảo họ: 'Bất kỳ người nào giữa vòng các con đem của lễ đến dâng cho Đức Giê-hô-va, hãy đem một trong các súc vật của các con làm của lễ, hoặc từ trong bầy hay từ trong đàn.3Nếu của lễ của người là của lễ thiêu từ trong đàn, người phải dâng một con đực không tì vít. Người cần phải dâng nó ngay lối vào của nơi nhóm lại, hầu cho của lễ ấy được nhậm trước mặt Đức Giê-hô-va. 4Người ấy cần phải đặt tay trên đầu của của lễ thiêu, và khi ấy nó sẽ được nhậm vì ích của người ấy, làm sự chuộc tội cho mình.5Khi ấy, người sẽ giết con bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va. Các con trai của A-rôn, những thầy tế lễ, sẽ trình huyết ra rồi rải huyết ấy trên bàn thờ ở ngay lối vào của nơi nhóm lại. 6Rồi người phải lột da của lễ thiêu rồi sả nó ra từng mảnh.7Tiếp đến, các con trai của thầy tế lễ A-rôn sẽ châm lửa lên bàn thờ rồi chất củi chụm lửa lên. 8Các con trai A-rôn, những thầy tế lễ, cần phải đặt những miếng thịt, đầu và mỡ, lên trên củi đã châm lửa trên bàn thờ. 9Nhưng bộ lòng và hai cái giò của nó người phải dùng nước rửa. Tiếp đến, thầy tế lễ sẽ thiêu mọi thứ trên bàn thờ làm một của lễ thiêu. Điều đó sẽ tạo ra của lễ có mùi thơm cho ta; đó sẽ là một của lễ dâng lên cho ta bằng lửa.10Nếu của lễ của người là của lễ thiêu lấy từ bầy, một trong các con chiên hay một trong các con dê, người phải dâng một con đực không tì vít. 11Người phải giết nó ở cạnh phía Bắc của bàn thờ trước mặt Đức Giê-hô-va. Các con trai của A-rôn, những thầy tế lễ, sẽ rưới huyết nó trên từng cạnh của bàn thờ.12Tiếp đến, người phải cắt thịt nó thành nhiều mảnh, với đầu và mỡ nó, và thầy tế lễ sẽ đặt chúng trên củi đã chụm lửa trên bàn thờ, 13nhưng bộ lòng và hai cái giò người ấy phải dùng nước mà rửa. Khi ấy, thầy tế lễ sẽ dâng cả thảy, và thiêu nó trên bàn thờ. Đây là một của lễ thiêu, và nó sẽ tạo ra một mùi thơm dâng lên cho Đức Giê-hô-va; nó sẽ là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Ngài.14Nếu của lễ của người dâng lên cho Đức Giê-hô-va cần phải làm của lễ thiêu là các loài chim, khi ấy người phải đem của lễ ấy, một là chim bồ câu hay bồ câu con. 15Thầy tế lễ phải đem nó đến bàn thờ, rứt đầu nó ra, rồi thiêu nó trên bàn thờ. Khi ấy, huyết của nó phải được rưới lên cạnh của bàn thờ.16Người phải gỡ lấy cái diều với lông của nó, rồi liệng nó cạnh bàn thờ về phía Đông, trong chỗ dành cho tro. 17Người phải xé nó ra nơi hai cánh, nhưng người không được tách rời ra thành hai phần. Khi ấy, thầy tế lễ sẽ thiêu nó trên bàn thờ, lên củi có châm lửa trên bàn thờ. Nó sẽ trở thành một của lễ thiêu, và nó tạo ra một mùi thơm dâng lên cho Đức Giê-hô-va; nó sẽ trở thành một của lễ dùng lửa dâng lên cho Ngài.

Chapter 2

1Khi có ai dâng của lễ chay cho Đức Giê-hô-va, của lễ của người ấy phải là bột tốt nhứt, và người sẽ đổ dầu và đặt hương lên đó. 2Người đem của lễ đến cho các thầy tế lễ con trai của A-rôn, và ở đó thầy tế lễ sẽ lấy một nắm bột tốt nhứt với dầu và hương trên nó. Tiếp đến, thầy tế lễ sẽ thiêu của lễ trên bàn thờ với lòng biết ơn suy nghĩ đến sự nhân từ của Đức Giê-hô-va. Làm thế sẽ tạo ra một mùi thơm ngạt ngào cho Đức Giê-hô-va; đó sẽ là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Ngài. 3Bất cứ thứ chi còn lại của của lễ chay sẽ thuộc về A-rôn cùng các con trai người. Của lễ hoàn toàn được dâng lên cho Đức Giê-hô-va từ các của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.4Khi nào anh em dâng lên của lễ chay không có men nướng trong lò, đó phải là bánh làm bằng bột mịn trộn với dầu, hoặc bánh cứng không men, được phủ bằng dầu. 5Nếu của lễ chay anh em chiên trong chảo làm bằng sắt, thì của lễ phải là bột nhất hạng không men được trộn với dầu.6Anh em cần phải bẻ bánh ra làm hai rồi rưới dầu lên. Đây là của lễ chay. 7Nếu của lễ chay được chiên trong chảo, của lễ ấy phải được làm bằng bột nhất hạng và dầu.8Anh em phải đem của lễ chay được làm bằng những thứ nầy dâng cho Đức Giê-hô-va, và của lễ phải được trình cho thầy tế lễ, người sẽ đem nó vào bàn thờ. 9Khi ấy, thầy tế lễ sẽ lấy ra một phần từ của lễ chay với lòng biết ơn suy nghĩ đến sự nhân từ của Đức Giê-hô-va, và người sẽ thiêu nó trên bàn thờ. Đó sẽ là một của lễ làm bằng lửa, và của lễ ấy sẽ tạo ra một mùi thơm ngạt ngào cho Đức Giê-hô-va. 10Những gì còn lại của của lễ chay sẽ thuộc về A-rôn cùng các con trai người. Của lễ ấy được dâng lên hoàn toàn cho Đức Giê-hô-va từ các của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.11Không một của lễ chay nào mà anh em dâng lên cho Đức Giê-hô-va được làm với men, vì anh em không được dùng men, cũng không được dùng mật, làm một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. 12Anh em sẽ dâng chúng lên cho Đức Giê-hô-va làm một của lễ bông trái đầu mùa, nhưng chúng sẽ không được dùng để tạo ra mùi thơm ngạt ngào trên bàn thờ. 13Anh em phải nêm từng của lẽ chay với muối. Anh em đừng bao giờ để cho muối của giao ước của Đức Chúa Trời bị thiếu mất trong của lễ chay của anh em. Với mọi thứ của lễ, anh em phải dùng đến muối.14Nếu anh em dâng của lễ chay về bông trái đầu mùa lên cho Đức Giê-hô-va, hãy dâng gạo mới dùng lửa chiên lên rồi tán nát ra. 15Khi ấy, anh em phải thêm dầu và hương lên của lễ ấy. Đây là một của lễ chay. 16Tiếp đến, thầy tế lễ sẽ thiêu một phần gạo tán nát ra, dầu cùng hương với lòng biết ơn suy nghĩ đến sự nhân từ của Đức Giê-hô-va. Đây là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.

Chapter 3

1Nếu có ai dâng một con sinh làm của lễ tương giao bằng con vật ở trong bầy, dù là con đực hay con cái, người ấy phải dâng một con vật không tì vít ở trước mặt Đức Giê-hô-va. 2Người sẽ đặt tay mình lên đầu của lễ vật mình rồi giết nó tại nơi cửa của nơi nhóm lại. Tiếp đến, các con trai của A-rôn, sẽ rải huyết ở bốn bên bàn thờ.3Người sẽ dùng lửa dâng con sinh của lễ tương giao lên cho Đức Giê-hô-va. Mỡ bao lấy với bộ đồ lòng, 4và hai trái cật cùng mỡ trên chúng cạnh hông, và thùy của gan, với hai trái cật — người sẽ gỡ hết mấy thứ nầy. 5Các con trai A-rôn sẽ thiêu trên bàn thờ với của lễ thiêu, mọi thứ đặt củi chụm lửa rồi. Làm như vầy sẽ tạo ra mùi thơm ngạt ngào cho Đức Giê-hô-va; đây sẽ là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Ngài.6Nếu con sinh của người là của lễ tương giao dâng lên cho Đức Giê-hô-va được lấy ra từ bầy; đực hay cái, người ấy phải dâng một con sinh không tì vít. 7Nếu người dâng một con chiên làm con sinh của mình, khi ấy người phải dâng nó lên trước mặt Đức Giê-hô-va. 8Người sẽ đặt tay mình lên đầu của con sinh rồi giết nó ở trước nơi nhóm lại. Khi ấy, các con trai A-rôn sẽ rải huyết của nó lên bốn cạnh của bàn thờ.9Người sẽ dâng con sinh làm của lễ tương giao làm của lễ được dâng lên bằng lửa cho Đức Giê-hô-va. Mỡ, toàn bộ mỡ và nguyên cái đuôi cắt ra gần xương sống, và mỡ bao lấy bộ đồ lòng và tất cả mỡ ở gần bộ đồ lòng, 10và hai trái cật cùng mỡ dính sát vào chúng, ở cạnh hông, và thùy của gan, với hai trái cật — người sẽ gỡ hết mọi thứ nầy. 11Và thầy tế lễ sẽ thiêu hết mọi thứ trên bàn thờ như một của lễ thức ăn dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.12Và nếu lễ vật của người là một con dê, thế thì người sẽ dâng nó lên trước mặt Đức Giê-hô-va. 13Người phải đặt tay lên đầu của con dê rồi giết nó trước nơi nhóm lại. Khi ấy, các con trai của A-rôn sẽ rải huyết nó ở bốn bên của bàn thờ. 14Người sẽ dùng lửa dâng con sinh của mình lên cho Đức Giê-hô-va. Người sẽ gỡ bỏ mỡ bao lấy bộ đồ lòng, và hết thảy mỡ gần bộ đồ lòng.15Người cũng sẽ gỡ hai trái cật và mỡ dính với chúng, ở gần hông, và thùy của gan với hai trái cật. 16Thầy tế lễ sẽ dùng lửa thiêu hết thảy các thứ ấy trên bàn thờ làm của lễ thức ăn, tạo ra một mùi thơm ngào ngạt. Hết thảy mỡ đều thuộc về Đức Giê-hô-va. 17Đây sẽ là một luật lệ thường trực xuyên suốt bao thế hệ của dân sự anh em ở từng nơi mà anh em lập làm quê hương của mình, để anh em không được ăn mỡ hay huyết".

Chapter 4

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 2"Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên biết: 'Khi nào có ai phạm tội mà không cố ý phạm tội, làm bất cứ việc gì mà Đức Giê-hô-va đã truyền đừng nên làm, và nếu người làm một việc gì bị cấm, thì phải làm như sau: 3Nếu chính thầy tế lễ thượng phẩm phạm tội, khiến cho tội lỗi phải giáng trên dân sự, khi ấy người phải dâng của lễ vì tội mình đã phạm một con bò tơ không tì vít cho Đức Giê-hô-va làm sinh tế chuộc tội.4Người phải đem con bò đực ra lối vào của nơi nhóm lại trước mặt Đức Giê-hô-va, đặt tay lên đầu nó, rồi giết con bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va. 5Thầy tế lễ đã được xức dầu sẽ lấy một ít huyết của con bò đực đem nó vào nơi nhóm lại.6Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết rồi rải một ít huyết bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, trước bức màn của nơi chí thánh. 7Rồi thầy tế lễ sẽ bôi một ít huyết vào sừng của bàn thờ xông hương trước mặt Đức Giê-hô-va, bàn thờ ở trong nơi nhóm lại, và người sẽ đổ phần huyết còn lại của con bò nơi chân của bàn thờ làm của lễ thiêu, bàn thờ đặt ngay lối vào nơi nhóm lại.8Người sẽ gỡ mọi lớp mỡ của con bò đực làm sinh tế chuộc tội; mỡ bao quanh bộ đồ lòng, mọi lớp mỡ dính liền với bộ đồ lòng, 9hai trái cật và lớp mỡ ở trên chúng, gần bên hông, và thùy của gan, với hai trái cật — người sẽ gỡ hết mọi thứ nầy. 10Người sẽ gỡ hết chúng, giống như người gỡ nó ra khỏi con bò dùng làm con sinh cho của lễ thù ân. Tiếp đến, thầy tế lễ sẽ thiêu hết các phần nầy trên bàn thờ dành cho của lễ thiêu.11Da của con bò đực và bất kỳ thịt nào còn chừa lại, với cái đầu, hai chân và bộ đồ lòng cùng phân của nó, 12mọi phần còn lại bộ đồ lòng của con bò đực — người sẽ mang hết các thứ nầy ra ngoài trại quân, đến một chỗ mà chúng được làm sạch cho ta, ở đó họ đổ các thứ tro; họ sẽ thiêu các phần ấy trên củi ở đó. Họ phải thiêu các thứ ấy ở chỗ họ đổ tro.13Nếu cả hội chúng của Y-sơ-ra-ên phạm tội mà không muốn phạm tội, và hội chúng không ý thức được là họ đã phạm tội và đã làm bất cứ việc gì mà Đức Giê-hô-va đã truyền không nên làm, và nếu họ phạm tội, 14thế thì, khi tội lỗi họ đã phạm đã được nhận ra, khi ấy hội chúng phải dâng một con bò đực tơ dùng làm sinh tế chuộc tội và đem nó đến trước nơi nhóm lại. 15Các trưởng lão của hội chúng sẽ đặt tay lên đầu của con bò đực ở trước mặt Đức Giê-hô-va, và con bò đực sẽ bị giết ở trước mặt Đức Giê-hô-va.16Thầy tế lễ đã được xức dầu sẽ đem một ít huyết của con bò vào nơi nhóm lại, 17và thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình vào trong huyết rồi rải nó bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, ở phía trước bức màn.18Người sẽ bôi một ít huyết lên sừng của bàn thờ ở trước mặt Đức Giê-hô-va, bàn thờ nầy đặt ở trong nơi nhóm lại, và người sẽ đổ huyết đó dưới chân bàn thờ làm của lễ thiêu, bàn thờ đặt ngay lối vào của nơi nhóm lại. 19Người sẽ gỡ hết mỡ ra khỏi nó rồi thiêu mỡ ấy trên bàn thờ.20Đấy là những gì người phải làm với con bò đực. Giống như người đã làm với con bò đực sinh tế chuộc tội, vì vậy người cũng sẽ làm với con bò đực nầy, và thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho dân sự, và họ sẽ được tha tội. 21Người sẽ đem con bò đực ra ngoài trại quân rồi thiêu nó giống như người đã thiêu con bò đực đầu tiên vậy. Đây là của lễ chuộc tội cho hội chúng.22Khi một quan trưởng phạm tội mà không dự định phải phạm tội, khi làm bất cứ những điều gì mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã truyền chớ nên làm, và nếu người đã phạm tội, 23khi ấy tội lỗi mà người đã phạm đã được nhận ra, người phải dâng một con dê làm con sinh, một con đực không tì vít.24Người sẽ đặt tay trên đầu con dê rồi giết nó ở chỗ mà họ giết của lễ thiêu ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Đây là một của lễ chuộc tội. 25Thầy tế lễ sẽ lấy huyết của sinh tế chuộc tội với ngón tay mình rồi bôi nó trên sừng bàn thờ dành cho của lễ thiêu, và người sẽ đổ huyết của nó ra nơi chân bàn thờ của lễ thiêu.26Người sẽ thiêu hết phần mỡ trên bàn thờ, giống như mỡ con sinh của lễ thù ân. Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho quan trưởng về tội lỗi của người, và quan trưởng ấy sẽ được tha tội.27Nếu có thường dân nào phạm tội mà không dự tính phạm tội, làm bất cứ việc gì mà Đức Giê-hô-va đã truyền không nên làm, và nếu người đã phạm tội, 28khi ấy nếu tội lỗi mà người đã phạm được nhận ra, khi ấy người sẽ đem một con dê làm con sinh tế, một con cái không tì vít, vì tội lỗi mà người đã phạm.292Người sẽ đặt tay lên đầu sinh tế chuộc tội rồi giết sinh tế chuộc tội tại nơi của của lễ thiêu. 30Thầy tế lễ sẽ lấy một ít huyết với ngón tay mình rồi bôi nó lên sừng của bàn thờ dâng của lễ thiêu. Người sẽ đổ phần huyết còn lại nơi chân của bàn thờ.31Người sẽ gở bỏ hết lớp mỡ, giống như lớp mỡ bị gỡ ra khỏi sinh tế của lễ thù ân. Thầy tế lễ sẽ thiêu nó trên bàn thờ tạo ra mùi hương ngạt ngào cho Đức Giê-hô-va. Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người, và người sẽ được tha tội.32Nếu người đem một con chiên làm sinh tế cho của lễ chuộc tội, người sẽ đem đến một con cái không tì vít. 33Người sẽ đặt tay mình lên đầu sinh tế chuộc tội rồi giết nó để làm của lễ chuộc tội ở chỗ mà họ giết sinh tế làm của lễ thiêu.34Thầy tế lễ sẽ lấy một ít huyết sinh tế chuộc tội với ngón tay mình rồi bôi huyết lên sừng của bàn thờ dành cho của lễ thiêu, và người sẽ đổ hết phần huyết của nó nơi chân của bàn thờ. 35Người sẽ gỡ bỏ hết phần mỡ, giống như mỡ của con chiên bị gỡ ra khỏi sinh tế của lễ thù ân, và thầy tế lễ sẽ thiêu mỡ ấy trên bàn thờ giống như các của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người vì tội lỗi mà người đã phạm, và người sẽ được tha tội.

Chapter 5

1Nếu người nào phạm tội vì người không làm rõ khi người làm chứng một việc mà người buộc phải làm rõ, trong trường hợp người đã thấy hoặc nghe nói về việc ấy, người sẽ chịu trách nhiệm. 2Hoặc nếu người nào chạm đến thứ chi Đức Chúa Trời đã ấn định là không sạch, trong trường hợp đó là xác của con thú hoang không sạch hoặc thây của thú rừng hay loài vật đã chết, ngay cả người ấy không có ý chạm đến nó, người ấy là ô uế và phạm tội.3Hoặc nếu người chạm đến sự ô uế của ai đó, bất luận là ô uế nào đi nữa, và nếu người không nhận ra sự ấy, khi đó người sẽ bị xem là phạm tội khi người học biết về sự ấy. 4Hay nếu có ai dùng môi miệng mình thề phải làm việc ác, hoặc làm việc lành, bất luận điều chi mà một người thề thốt bằng một lời thề, dù người không nhận ra việc ấy, khi người học biết được, khi ấy người đã phạm tội, trong bất kỳ việc nào trong các việc này.5Khi có ai phạm tội việc gì trong những việc nầy, người ấy phải xưng ra bất kỳ tội gì mà người đã phạm. 6Tiếp đến, người phải đem sinh tế chuộc tội đến với Đức Giê-hô-va vì tội lỗi mà mình đã phạm, một con cái lấy từ trong bầy, dù là chiên hay dê, để làm sinh tế chuộc tội, và thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người có liên quan đến tội lỗi nầy.7Nếu người không có khả năng mua một con chiên, khi ấy người có thể đem sinh tế chuộc tội vì tội lỗi của mình hai con bồ câu hay hai con chim cu tơ dâng cho Đức Giê-hô-va, một con làm sinh tế chuộc tội và con kia làm của lễ thiêu. 8Người phải đem chúng đến thầy tế lễ, thầy tế lễ sẽ dâng một con làm sinh tế chuộc tội trước tiên - người sẽ rứt đầu nó lìa khỏi cổ nhưng sẽ không gỡ nó hoàn toàn ra khỏi thân. 9Khi ấy, người sẽ rải một ít huyết của sinh tế chuộc tội ở một cạnh của bàn thờ, và người sẽ rải phần huyết còn lại ở dưới chân bàn thờ. Đây là của lễ chuộc tội.10Khi ấy, người phải dâng con chim thứ nhì làm của lễ thiêu, như đã được mô tả trong phần hướng dẫn, và thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người ấy vì tội lỗi mà người đã phạm, và người ấy sẽ được tha tội.11Nhưng nếu người không có khả năng để mua hai con chim bồ câu hay hai con chim cu con, khi ấy người phải đem sinh tế chuộc tội vì cớ tội lỗi mình một phần mười ê-pha bột nhứt hạng để làm sinh tế chuộc tội. Người không phải chế dầu hay hương liệu nào trên nó, vì đó là sinh tế chuộc tội.12Người phải đem nó đến với thầy tế lễ, và thầy tế lễ sẽ lấy một nắm bột đó với lòng biết ơn suy nghĩ đến sự nhân từ của Đức Giê-hô-va và rồi thiêu nó trên bàn thờ, trong các thứ của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Đây là của lễ chuộc tội. 13Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho bất kỳ tội lỗi nào mà người ấy đã phạm, và người ấy sẽ được tha tội. Bột còn dư lại từ của lễ sẽ thuộc về thầy tế lễ, giống như với của lễ chay vậy'".14Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 15"Nếu ai vi phạm mạng lịnh và phạm tội nghịch lại những thứ thuộc về Đức Giê-hô-va, song không cố ý, thế thì người phải đem sinh tế chuộc tội mình đến với Đức Giê-hô-va. Sinh tế này phải là một con chiên đực không tì vít bắt từ trong bầy; giá trị của nó phải được định bằng những siếc-lơ bạc — siếc-lơ của nơi thánh — giống như sinh tế chuộc tội vậy. 16Người phải làm hài lòng Đức Giê-hô-va về những gì người đã làm sai trái khi kết nối với những gì là thánh, và người phải phụ thêm một phần năm thứ ấy rồi trao nó cho thầy tế lễ. Tiếp đến, thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người với con chiên đực sinh tế chuộc tội, và người ấy sẽ được tha tội.17Nếu có ai phạm tội và làm việc gì mà Đức Giê-hô-va đã truyền không nên làm, ngay cả nếu người không biết việc ấy, người ấy vẫn là có tội và phải mang lấy chính tội lỗi của mình. 18Người phải đem một con chiên đực không tì vít bắt lấy từ trong bầy, xứng theo giá đã định, làm sinh tế chuộc tội cho thầy tế lễ. Khi ấy thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người ấy về tội lỗi mà người đã phạm, về việc ấy người không biết, và người ấy sẽ được tha tội. 19Đây là một của lễ chuộc tội, và người chắc đã phạm tội ở trước mặt Đức Giê-hô-va".

Chapter 6

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 2"Nếu có ai phạm tội và phá vỡ một điều răn nghịch cùng Đức Giê-hô-va, tỉ như đối xử giả dối với người lân cận về một vật được giao cho mình, hoặc nếu người lừa đảo hay tước đoạt của người ấy, hoặc lấn lướt kẻ lân cận mình, 3hay đã tìm được thứ mà người lân cận mình bị thất lạc rồi nói dối về đồ vật ấy, và thề dối, hay trong các vấn đề giống như các việc nầy mà người ta phạm tội trong đó, 4khi đến lúc đó, nếu người đã phạm tội và mắc lỗi, người phải hồi trả bất cứ thứ chi người đã lấy bằng cách tước đoạt hay áp bức hoặc lấy thứ chi người ta giao cho người hay vật thất lạc mà người đã tìm được.5Hoặc nếu người nói dối không cứ việc gì, người phải hồi trả nó đầy đủ và phải cộng thêm một phần năm để trả cho người mà mình đã mắc, vào ngày người nhận thấy mình mắc lỗi. 6Tiếp đến, người phải đem của lễ chuộc tội dâng lên cho Đức Giê-hô-va: một con chiên đực không tì vít bắt từ trong bầy với giá trị tương ứng, như một sinh tế chuộc sự mắc lỗi dâng cho thầy tế lễ. 7Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người ở trước mặt Đức Giê-hô-va, và người sẽ được tha tội về điều người đã mắc lỗi trong việc làm"8Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vầy: 9"Hãy truyền cho A-rôn cùng các con trai người như sau: 'Đây là luật về của lễ thiêu: Của lễ thiêu phải ở trên đống lửa của bàn thờ suốt cả đêm cho tới sáng, và lửa của bàn thờ phải được giữ cho cháy luôn.10Thầy tế lễ sẽ mặc y phục bằng vải lanh, và người cũng sẽ mặc đồ lót bằng vải lanh. Người sẽ hốt tro bị chừa lại sau khi lửa đã đốt của lễ thiêu trên bàn thờ, rồi người sẽ đem tro đến cạnh bàn thờ. 11Người sẽ cởi y phục ra rồi mặc bộ khác để đem tro ra ngoài trại quân đến một chỗ nào sạch sẽ.12Lửa trên bàn thờ sẽ phải giữ cho cháy luôn. Lửa không thể bị tắt đi, và thầy tế lễ sẽ chụm thêm củi mỗi sáng. Người sẽ sắp của lễ thiêu như đã qui định cho nó, và người sẽ thiêu trên đó mỡ của sinh tế thù ân. 13Lửa phải được giữ cho cháy luôn liên tục trên bàn thờ. Nó không được tắt đi.14Đây là luật về của lễ chay. Các con trai của A-rôn sẽ dâng của lễ ấy trước mặt Đức Giê-hô-va ở trước bàn thờ. 15Thầy tế lễ sẽ lấy một nắm bột nhất hạng của của lễ chay và dầu cùng hương liệu chế trên của lễ chay, rồi người sẽ thiêu nó trên bàn thờ tạo ra mùi hương ngạt ngào khi suy nghĩ với lòng biết ơn đối với sự nhân từ của Đức Giê-hô-va.16A-rôn cùng các con trai người sẽ ăn bất kỳ thứ chi còn lại của sinh tế. Họ phải ăn nó không có men trong nơi thánh. Họ sẽ ăn nó trong sân của nơi nhóm lại. 17Nó không được nấu với men. Ta đã ban nó làm phần của họ trong các sinh tế được dâng lên bằng lửa. Sinh tế ấy là thánh nhất, giống như sinh tế chuộc tội và sinh tế chuộc sự mắc lỗi vậy. 18Trong mọi thời kỳ sắp đến xuyên suốt các dòng dõi của dân sự, các con trai, bất kỳ người nam nào ra từ A-rôn đều có thể ăn của lễ ấy là phần của người, lấy từ các sinh tế của Đức Giê-hô-va được dâng lên bằng lửa. Hễ ai đụng đến chúng sẽ được nên thánh".19Vậy Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se một lần nữa như sau: 20"Đây là của lễ của A-rôn cùng của các con trai người, thứ họ dâng lên cho Đức Giê-hô-va nhằm ngày từng người con được xức dầu: một phần mười ê-pha bột nhất hạng làm của lễ chay đều đặn, phân nửa của lễ ban sáng và phân nửa của lễ lúc ban chiều.21Của lễ ấy được chiên sẵn với chảo có dầu. Khi của lễ chín rồi, các con sẽ đem nó đi dâng. Trong những miếng thịt đã chiên, các con sẽ dâng của lễ chay để tạo ra mùi thơm ngào ngạt cho Đức Giê-hô-va. 22Con trai của thầy tế lễ thượng phẩm nào sắp sửa làm thầy tế lễ thượng phẩm mới từ giữa vòng các con trai người sẽ dâng của lễ đó. Như đã truyền cho đến đời đời, mỗi của lễ ấy sẽ được thiêu trọn cho Đức Giê-hô-va. 23Từng của lễ chay của thầy tế lễ sẽ phải thiêu hết hoàn toàn. Họ không được ăn nó".24Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se: 25"Hãy nói với A-rôn cùng các con trai người như sau: 'Đây là luật về của lễ chuộc tội: Sinh tế chuộc tội phải bị giết ở chỗ mà sinh tế của lễ thiêu bị giết trước mặt Đức Giê-hô-va. Của lễ ấy phải là thánh nhất. 26Thầy tế lễ nào dâng sinh tế chuộc tội ấy sẽ ăn nó. Họ phải ăn nó trong nơi thánh ở sân của nơi nhóm lại.27Bất cứ thứ chi đụng đến thịt đó sẽ được nên thánh, và nếu huyết được rải ra trên bất kỳ y phục nào, các con phải giặt nó, phần dính huyết phải được giặt sạch, trong nơi thánh. 28Những cái bình bằng đất chứa thịt trong đó phải bị đập bể đi. Nếu thịt được nấu trong nồi bằng đồng, người ta phải cạo nồi ấy và dùng nước rửa cho sạch.29Bất cứ người nam nào giữa vòng các thầy tế lễ sẽ ăn thịt đó vì thịt ấy rất thánh. 30Và không một sinh tế chuộc tội nào có huyết được đem vào nơi nhóm lại để làm sự chuộc tội trong nơi thánh. Sinh tế ấy phải bị thiêu đi.

Chapter 7

1Đây là luật về của lễ chuộc sự mắc lỗi. Của lễ nầy là chí thánh. 2Họ phải giết sinh tế chuộc sự mắc lỗi trong chỗ để giết nó, và họ phải rải huyết nó bốn bên của bàn thờ. 3Hết thảy mỡ phải được dâng lên: phần đuôi có mỡ, mỡ bao quanh bộ đồ lòng, 4hai trái cật cùng mỡ trên chúng, ở gần hông, và mỡ bao quanh gan, với hai trái cật — mọi thứ nầy phải được gỡ ra.5Thầy tế lễ phải thiêu các phần nầy trên bàn thờ như một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Đây là của lễ chuộc sự mắc lỗi. 6Từng người nam trong vòng thầy tế lễ sẽ ăn phần thịt của sinh tế nầy. Thịt đó họ phải ăn trong nơi thánh vì đó là vật chí thánh.7Sinh tế chuộc tội thì giống như sinh tế chuộc sự mắc lỗi. Cùng một luật lệ áp dụng cho cả hai sinh tế nầy. Chúng thuộc về thầy tế lễ nào làm sự chuộc tội với chúng. 8Thầy tế lễ nào dâng của lễ thiêu của ai đó sẽ lấy cho mình phần da của sinh tế ấy.9Từng của lễ chay nào được nấu trong lò, và từng sinh tế nào được chiên trên chảo hoặc nướng trên vĩ sẽ thuộc về thầy tế lễ nào dâng lên của lễ đó. 10Từng của lễ chay, một là khô hay trộn với dầu, sẽ thuộc về hết thảy dòng dõi của A-rôn.11Đây là luật về sinh tế của lễ thù ân mà dân sự sẽ dâng lên cho Đức Giê-hô-va. 12Nếu ai dâng của lễ đó để cảm tạ, thì người ấy phải dâng nó với bánh sinh tế không có men, nhưng trộn với dầu, về bánh không có men, nhưng rưới dầu lên, và về bánh làm với bột nhất hạng trộn với dầu.13Cũng vì mục đích dâng lên sự cảm tạ, người ấy phải dâng với bánh sinh tế thù ân được làm với men. 14Người cần phải dâng mỗi thứ sinh tế nầy như một của lễ trình lên cho Đức Giê-hô-va. Của lễ ấy sẽ thuộc về các thầy tế lễ nào rải huyết sinh tế thù ân lên trên bàn thờ.15Người dâng của lễ thù ân vì mục tiêu cảm tạ phải ăn thịt của sinh tế nhằm ngày dâng của lễ. Người không nên chừa lại thứ chi của sinh tế ấy cho tới sáng mai. 16Nhưng nếu sinh tế của của lễ là vì mục đích thề hứa, hay vì mục đích dâng hiến theo lòng mình muốn, thịt phải được ăn trong ngày người dâng của lễ mình, nhưng thứ chi chừa lại phải được ăn trong ngày hôm sau.17Tuy nhiên, bất cứ thịt nào của con sinh còn lại qua đến ngày thứ ba phải bị thiêu đi. 18Nếu thịt con sinh của sinh tế thù ân được ăn vào ngày thứ ba, điều đó sẽ không được chấp nhận, sẽ không được kể đến đối với người dâng của lễ đó. Nó sẽ là một thứ ghê tởm, và người nào ăn nó sẽ mang lấy tội lỗi của mình.19Bất cứ thịt nào đụng đến một vật ô uế không nên ăn. Nó phải bị thiêu đi. Đối với phần thịt còn lại, người nào thanh sạch có thể ăn nó. 20Tuy nhiên, một người ô uế ăn bất kỳ thịt nào từ sinh tế thù ân thuộc về — người đó phải bị truất khỏi dân sự mình.21Nếu người nào đụng đến bất kỳ vật ô uế nào — trong trường hợp ô uế của con người, hay ô uế của loài vật, hoặc một vật ô uế ghê tởm, và nếu người ăn thịt của sinh tế của lễ thù ân thuộc về Đức Giê-hô-va, người đó phải bị truất khỏi dân sự người'".22Khi ấy Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vầy: 23"Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như sau: 'Các con không nên ăn mỡ của con bò hay chiên hoặc dê. 24Mỡ của thú vật nào chết mà không phải là con sinh, hay mỡ của thú vật bị thú hoang xé xác, có thể được dùng cho các mục đích khác, nhưng nhất định các con không được ăn nó.25Hễ ai ăn mỡ của con thú nào mà người ta có thể dùng lửa dâng làm con sinh cho Đức Giê-hô-va, người ấy phải bị truất khỏi dân sự mình. 26Các con không nên ăn huyết trong nhà mình, dù là huyết con chim hay thú vật. 27Hễ ai ăn bất kỳ huyết nào, người ấy phải bị truất khỏi dân sự mình'".28Thế là Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 29"Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên như vầy: 'Người nào dâng con sinh của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va phải đem một phần con sinh của mình dâng cho Đức Giê-hô-va. 30Của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va phải được dùng lửa dâng lên, chính hai tay người ấy phải dâng nó lên. Người ấy phải dâng mỡ với cái vú, để cái vú làm của lễ đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va rồi trình dâng cho Ngài.31Thầy tế lễ phải thiêu mỡ trên bàn thờ, nhưng cái vú sẽ thuộc về A-rôn cùng dòng dõi của ông. 32Các con phải dâng cái giò bên phải cho thầy tế lễ làm của lễ lấy từ con sinh dâng lên làm của lễ thù ân của các con.33Thầy tế lễ, một trong các dòng dõi của A-rôn, là người dâng huyết và mỡ sinh tế thù ân — người ấy sẽ có cái giò bên phải của sinh tế làm phần của mình. 34Vì ta đã nhận cái vú và cái giò của con sinh đưa qua đưa lại và trình dâng cho ta, và ta đã ban chúng cho A-rôn, thầy tế lễ thượng phẩm cùng dòng dõi của người; điều nầy sẽ luôn luôn là phần của họ lấy từ sinh tế của lễ thù ân mà dân Y-sơ-ra-ên trình lên.35Đây là phần của A-rôn cùng dòng dõi của ông lấy từ những thứ của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, nhằm ngày mà Môi-se trình họ để hầu việc Đức Giê-hô-va trong công tác của thầy tế lễ. 36Đây là phần mà Đức Giê-hô-va đã truyền phải cung ứng cho họ từ dân Y-sơ-ra-ên, nhằm ngày họ xức dầu cho các thầy tế lễ. Đây luôn luôn sẽ là phần của họ trải qua bao đời.37Đây là luật của của lễ thiêu, của của lễ chay, của của lễ chuộc tội, của của lễ chuộc sự mắc lỗi, của của lễ phong chức, và của sinh tế của lễ thù ân, 38về luật ấy Đức Giê-hô-va đã ban các điều răn cho Môi-se trên Núi Si-na-i nhằm ngày Ngài truyền cho dân Y-sơ-ra-ên phải dâng các thứ của lễ của họ lên cho Đức Giê-hô-va trong đồng vắng Si-na-i'".

Chapter 8

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vầy: 2"Hãy đem A-rôn cùng các con trai người, y phục cùng dầu để xức, con bò đực dùng làm của lễ thiêu, hai con chiên đực, và giỏ bánh không men. 3Hãy nhóm cả hội chúng lại ở lối vào nơi nhóm lại".4Vậy, Môi-se làm y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn người, và hội chúng đến nhóm lại ngay lối vào của nơi nhóm. 5Tiếp đến Môi-se nói với hội chúng: "Đây là điều Đức Giê-hô-va đã truyền phải lo làm".6Môi-se đem A-rôn cùng các con trai người và lấy nước rửa họ. 7Ông mặc áo trong cho A-rôn rồi thắt đai lưng, mặc áo dài cho người rồi khoác lên người cái ê-phót, tiếp đến ông dùng đai cột cái ê-phót quanh người.8Ông đặt bảng đeo ngực lên cho người, và ông tra U-rim và Thu-mim lên đó. 9Ông đội cái mão lên đầu người, và phía trước mão ông buộc cái thẻ vàng, chiếc mão thánh, y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.10Môi-se lấy dầu, xức cho đền tạm cùng mọi thứ trong đó, rồi dâng họ cho Đức Giê-hô-va. 11Ông rải dầu lên bàn thờ bảy lần, rồi xức dầu cho bàn thờ cùng các thứ đồ đạt nó, và cái chậu rửa cùng đáy chậu, dâng chúng cho Đức Giê-hô-va.12Ông đổ một chút dầu lên đầu của A-rôn rồi xức cho người để dâng người cho Đức Giê-hô-va. 13Môi-se đem các con trai A-rôn rồi mặc áo trong cho họ; ông thắt đai quanh hông họ rồi quấn khăn quanh đầu họ, y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.14Môi-se đem con bò đực dùng làm sinh tế chuộc tội, A-rôn cùng các con trai người đặt tay họ lên đầu của con bò đực mà họ mang theo dùng làm của lễ thiêu. 15Ông giết nó, rồi ông lấy huyết dùng ngón tay bôi nó trên sừng của bàn thờ, làm sạch bàn thờ, đổ huyết ra dưới chân của bàn thờ, rồi biệt nó riêng ra cho Đức Chúa Trời để làm sự chuộc tội cho nó.16Ông lấy mỡ có nơi bộ đồ lòng, thùy của gan, và hai trái cật cùng mỡ chúng, và Môi-se thiêu nó hết thảy trên bàn thờ. 17Nhưng con bò đực, da, thịt và phân của nó ông đem thiêu ở ngoài trại quân, y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.18Môi-se trình con chiên đực dùng làm của lễ thiêu, A-rôn cùng các con trai người đặt tay lên đầu của con chiên. 19Ông giết nó rồi rải huyết nó ở chung quanh bàn thờ.20Ông sả con chiên đực thành nhiều miếng rồi thiêu cái đầu cùng các miếng thịt và mỡ. 21Ông rửa bộ đồ lòng, hai cái giò bằng nước, rồi ông thiêu cả con chiên đực lên bàn thờ. Đây là của lễ thiêu, tạo ra mùi hương ngào ngạt, một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn Môi-se.22Tiếp đến Môi-se trình con chiên kia, con chiên về lễ phong chức, và A-rôn cùng các con trai người đặt tay trên đầu của con chiên. 23A-rôn giết nó, còn Môi-se lấy huyết của nó bôi nó trên trái tai bên hữu của A-rôn, trên ngón cái bàn tay phải của người, và trên ngón cái bàn chân bên phải của người. 24Ông đem các con trai của A-rôn, rồi ông bôi huyết trên trái tai bên phải của họ, trên ngón tay cái của bàn tay bên phải của họ, và trên ngón cái của bàn chân bên phải của họ. Khi ấy Môi-se rải huyết nó về phía bốn bên của bàn thờ.25Ông lấy mỡ, phần đuôi có mỡ, hết thảy mỡ còn ở trong bộ đồ lòng, phần thùy của gan, hai trái cật mỡ của chúng, và cái giò hữu. 26Từ giỏ bánh không men đặt trước mặt Đức Giê-hô-va, ông lấy một ổ bánh không men, và một ổ bánh có dầu, rồi một cái bánh tráng, rồi đặt chúng lên mỡ cùng cái giò hữu. 27Ông đặt hết thảy trong tay của A-rôn cùng các con trai người, giơ chúng lên cao làm của lễ dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va.28Tiếp đến Môi-se lấy các thứ ấy khỏi tay của họ rồi thiêu chúng trên bàn thờ dùng làm của lễ thiêu. Chúng là của lễ về sự phong chức và tạo ra một mùi thơm ngào ngạt. Đây là của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. 29Môi-se lấy bánh giơ nó lên cao làm một của lễ cho Đức Giê-hô-va. Đây là phần của Môi-se về con chiên đực dùng phong chức cho các thầy tế lễ, y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn ông.30Môi-se lấy một ít dầu dùng để xức và huyết ở trên bàn thờ; ông rải các thứ nầy lên A-rôn, lên y phục người, lên các con trai người, và trên y phục của các con trai người với người. Làm như thế nầy, ông đã dâng A-rôn cùng y phục người, và các con trai người cùng y phục của họ cho Đức Giê-hô-va.31Vậy, Môi-se phán cùng A-rôn và các con trai người: "Hãy luộc thịt tai lối vào nơi nhóm lại, rồi ở đó ăn thịt ấy và bánh có trong giỏ của lễ phong chức, y như ta đã truyền: 'A-rôn cùng các con trai người sẽ ăn thịt đó'. 32Những gì còn thừa lại về thịt và về bánh anh em phải đem thiêu. 33Và anh em không được đi ra lối vào nơi nhóm lại trong bảy ngày, cho tới khi những ngày phong chức đã mãn. Vì Đức Giê-hô-va sẽ phong chức cho anh em trong bảy ngày.34Những gì đã được làm ra trong ngày nầy — Đức Giê-hô-va đã truyền phải được làm ra để thực hiện sự chuộc tội cho anh em. 35Anh em sẽ ở lại cả ngày lẫn đêm trong bảy ngày tại lối vào nơi nhóm lại, và giữ mạng lịnh của của Đức Giê-hô-va, vậy anh em sẽ không chết, vì đây là những gì đã truyền ra". 36Vậy A-rôn cùng các con trai người dã làm theo mọi sự mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho họ qua Môi-se.

Chapter 9

1Đến ngày thứ tám Môi-se cho mời A-rôn cùng các con trai người và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên. 2Ông nói với A-rôn: "Hãy bắt một con bò con đực trong bầy để làm sinh tế chuộc tội, và một con chiên đực không vít đặng làm sinh tế của lễ thiêu, rồi dâng chúng trước mặt Đức Giê-hô-va.3Anh phải nói với dân Y-sơ-ra-ên như sau: 'Hãy bắt con dê đực làm sinh tế chuộc tội, một con bò con đực cùng một con chiên, cả hai đều một tuổi và không vít, đặng làm sinh tế của lễ thiêu; 4cũng hãy bắt một con bò tơ và một con chiên đực làm sinh tế thù ân dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, và của lễ chay trộn với dầu, vì ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra với anh em"’. 5Vậy, họ đem hết thảy các thứ mà Môi-se căn dặn đến nơi nhóm lại, và hết thảy hội chúng Y-sơ-ra-ên đến gần đứng trước mặt Đức Giê-hô-va.6Khi ấy Môi-se nói: "Đây là điều Đức Giê-hô-va truyền cho anh em phải làm, hầu cho sự vinh hiển của Ngài sẽ hiện ra cùng anh em". 7Môi-se nói với A-rôn: "Hãy đến gần bàn thờ rồi dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu, rồi làm sự chuộc tội cho mình và cho dân sự, và dâng sinh tế vì mọi người đặng làm sự chuộc tội cho họ, y như Đức Giê-hô-va đã truyền dạy".8Vậy, A-rôn đến gần bàn thờ rồi giết con bò tơ đặng làm của lễ chuộc tội, cho bản thân ông. 9Các con trai của A-rôn trình huyết cho ông, và ông nhúng ngón tay mình vào đó rồi bôi huyết lên sừng của bàn thờ; khi ấy ông đổ huyết ra nơi chân của bàn thờ.10Tuy nhiên, ông thiêu mỡ, hai trái cật, và thùy của gan trên bàn thờ làm của lễ chuộc tội, y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn Môi-se. 11Và ông thiêu thịt và da ở ngoài trại quân.12A-rôn giết sinh tế của lễ thiêu, và các con trai ông trình huyết cho ông, ông rải huyết ấy ở bốn bên của bàn thờ. 13Khi ấy, họ trao cho ông của lễ thiêu, từng miếng một, cùng với cái đầu, và ông thiêu chúng trên bàn thờ. 14Ông rửa bộ đồ lòng, mấy cái giò rồi thiêu chúng làm của lễ thiêu trên bàn thờ.15A-rôn trình của lễ của dân sự — một con dê, rồi bắt nó làm sinh tế chuộc tội cho họ và giết nó; ông dâng của lễ để chuộc tội, y như ông đã làm với con dê thứ nhứt. 16Ông trình của lễ thiêu rồi dâng nó y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn. 17Ông trình của lễ chay; ông bụm đầy tay mình rồi thiêu nó trên bàn thờ, cùng với của lễ thiêu ban sáng.18Ông cũng giết con bò tơ và con chiên đực, sinh tế cho của lễ thù ân, là vì dân sự. Các con trai của A-rôn trình huyết cho ông, ông rải huyết ở bốn bên bàn thờ. 19Tuy nhiên, mỡ của bò đực và chiên đực, mỡ của cái đuôi, mỡ bao lấy bộ đồ lòng, hai trái cật, và thùy của gan —20Họ sắp các thứ nầy trên phần ngực, và khi đó A-rôn thiêu mỡ trên bàn thờ. 21A-rôn giơ cao hai cái ngực và giò bên phải như một của lễ trước mặt Đức Giê-hô-va rồi trình chúng cho Ngài, như Môi-se đã căn dặn.22Khi ấy A-rôn giơ cao hai bàn tay của ông lên hướng về dân sự rồi chúc phước cho họ; khi ấy ông bước xuống dâng của lễ chuộc tội, của lễ thiêu, và của lễ thù ân. 23Môi-se và A-rôn vào trong nơi nhóm lại, rồi trở ra chúc phước cho dân sự, thì sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va hiện ra với mọi người. 24Lửa ra từ Đức Giê-hô-va rồi thiêu đốt của lễ thiêu và mỡ trên bàn thờ. Khi hết thảy dân sự nhìn thấy điều nầy, họ reo mừng và sấp mặt xuống đất.

Chapter 10

1Na-đáp và A-bi-hu, hai con trai của A-rôn, mỗi người lấy lư hương mình, đặt lửa ở trong đó, rồi bỏ hương lên. Thế rồi họ dâng lên thứ lửa không được chấp nhận trước mặt Đức Giê-hô-va, là lửa mà Ngài không truyền họ phải dâng. 2Vậy lửa ra từ trước mặt Đức Giê-hô-va rồi nuốt lấy họ, họ ngã chết trước mặt Đức Giê-hô-va.3Khi ấy Môi-se nói với A-rôn: "Đây là điều Đức Giê-hô-va đã nói khi Ngài phán: 'Ta sẽ tỏ sự thánh khiết ra cho những ai đến gần ta. Ta sẽ được vinh hiển trước mặt hết thảy dân sự'" A-rôn không nói được điều chi hết. 4Môi-se gọi Mi-sa-ên và Ên-sa-phan, hai con trai của U-xi-ên chú của A-rôn, ông nói với họ: "Hãy lại đây và khiêng hai anh em nầy ra khỏi trại quân ngay trước mặt đền tạm".5Vậy, họ đến gần rồi khiêng chúng, vẫn còn mặt áo trong của thầy tế lễ, ra khỏi trại quân, y như Môi-se đã truyền dặn. 6Khi ấy Môi-se nói với A-rôn, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, các con trai của ông: "Đừng đề đầu trần, và đừng xé áo các con, hầu cho các con không phải chết, và để Đức Giê-hô-va sẽ không nổi giận với cả hội chúng. Nhưng hãy để cho bà con, cả nhà Y-sơ-ra-ên, than khóc về những kẻ mà lửa của Đức Giê-hô-va đã lòe ra. 7Các con không nên ra khỏi lối vào nơi nhóm lại, hoặc các con sẽ chết, vì dầu xức của Đức Giê-hô-va đang ở trên các con". Vậy, họ làm theo huấn thị của Môi-se.8Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn như sau: 9"Đừng uống rượu hay thứ chi mạnh, anh, các con trai của anh còn lại kia, khi bước vào nơi nhóm lại, anh và chúng nó sẽ không chết đâu. Đây là luật lệ thường trực xuyên suốt bao thế hệ của dân sự anh, 10để phân biệt giữa người thánh và người thường, và giữa kẻ ô uế và người thanh sạch, 11hầu cho anh em có thể dạy dỗ dân sự Y-sơ-ra-ên mọi luật lệ mà Đức Giê-hô-va đã truyền qua Môi-se".12Môi-se nói với A-rôn, Ê-lê-a-sa và với Y-tha-ma, các con trai còn lại của ông: "Hãy lấy của lễ chay còn lại từ các thứ của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, rồi hãy ăn nó không có men bên cạnh bàn thờ, vì là vật chí thánh. 13Phải ăn nó trong nơi thánh, vì đó là phần của anh và phần của các con trai anh trong các thứ của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va, đây là điều được truyền cho để nói cho anh em biết.14Phần ngực được giơ lên làm của lễ và cái giò được trình lên cho Đức Giê-hô-va — hai thứ nầy anh em phải ăn ở một nơi thanh sạch đáng chấp nhận đối với Đức Chúa Trời. Anh cùng các con trai con gái với anh sẽ ăn các phần ấy, vì chúng đã được ban cho làm phần của anh và phần của các con trai anh về các thứ sinh tế trong của lễ tương giao của dân Y-sơ-ra-ên. 15Cái giò được trình dâng cho Đức Giê-hô-va và phần ngực được giơ lên làm của lễ — chúng phải được đem chung với nhau với các sinh tế dùng lửa có mỡ, giơ chúng lên cao và trình chúng như một của lễ cho Đức Giê-hô-va. Chúng sẽ là phần thuộc về anh cùng các con trai anh với anh em cho đến đời đời, y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn".16Khi ấy Môi-se yêu cầu về con dê đực làm của lễ chuộc tội, thì thấy rằng nó đã bị thiêu. Vì vậy, ông nổi giận với Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, các con trai còn lại của A-rôn; ông nói: 17"Tại sao các cháu không ăn sinh tế chuộc tội trong khu vực của đền tạm, một khi đó là vật chí thánh, và khi Đức Giê-hô-va đã ban nó cho các cháu để cất đi tội lỗi của hội chúng, để làm sự chuộc tội cho họ trước mặt Ngài? 18Kìa, huyết nó không được đem vào trong đền tạm, vậy các cháu nhất định phải ăn nó trong khu vực đền tạm, y như ta đã truyền".19Khi ấy A-rôn trả lời Môi-se: "Hãy xem, ngày nay chúng đã dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu của chúng trước mặt Đức Giê-hô-va, và việc nầy đã xảy ra cho tôi ngày nay. Nếu tôi đã ăn sinh tế chuộc tội hôm nay, điều đó có đẹp lòng trước mặt Đức Giê-hô-va hay không?" 20Khi Môi-se nghe điều đó, ông được hài lòng.

Chapter 11

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và cùng A-rôn như sau: 2"Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên: 'Đây là những vật sống mà anh em có thể ăn giữa vòng các loài thú đang sống trên đất.3Anh em có thể ăn bất kỳ con thú nào có móng rẽ ra và nhơi. 4Tuy nhiên, có loài thú một là nhơi hay có móng rẽ ra, và anh em không nên ăn chúng, loài thú như lạc đà, vì nó nhơi song không có móng rẽ ra. Vậy, lạc đà là không sạch cho anh em.5Cũng vậy, con chuột đồng: vì nó nhơi song không có móng rẽ ra, loài nầy cũng là không sạch cho anh em. 6Còn con thỏ: vì nó nhơi song chẳng có móng rẽ ra, đối với anh em con vật nầy là không sạch. 7Và con heo: mặc dù nó có móng rẽ ra, nó không có nhơi, vì vậy đối với anh em con vật nầy là không sạch. 8Anh em không nên ăn bất cứ thịt gì của chúng, cũng không đụng đến xác chết của chúng nữa. Đối với anh em chúng là không sạch.9Các loài thú sống trong nước để anh em ăn là tất cả những con vật nào có vây và có vảy, dù là trong nước biển hay nước sông. 10Nhưng mọi vật sống nào không có vây cũng không có vảy sống dưới biển hay dưới sông, gồm mọi vật động nào đang sống trong nước — anh em phải gớm ghiếc chúng.11Một khi chúng bị gớm ghiếc, anh em không nên ăn thịt của chúng; anh em cũng không nên đụng vào xác chết của chúng nữa. 12Bất cứ thứ chi không có vây cũng không có vảy sống trong nước thì anh em phải lấy làm gớm ghiếc.13Loài chim anh em phải gớm ghiếc và anh em không nên ăn là đây: chim ưng, chim kên kên, 14diều hâu, bất kỳ loại ó biển nào, 15từng thứ quạ, 16chim đà điểu và chim cú, chim mòng biển, và bất kỳ loài chim ưng nào.17Anh em cũng phải gớm ghiếc chim cú nhỏ và chim cú lớn, cò quắm, 18con hạc chim thằng bè, chim ưng biển, 19con cò, bất kỳ loài diệc nào, chim đầu rìu, và loài dơi nữa.20Mọi côn trùng hay bay, đi bằng chân thì anh em phải lấy làm gớm ghiếc. 21Tuy nhiên, anh em có thể ăn bất kỳ loài côn trùng hay bay nào cũng đi bằng chân nếu chúng có mấy chân khác phía trên đôi chân của chúng, chúng sử dụng các chân ấy để nhảy trên đất. 22Và anh em cũng có thể ăn bất kỳ loại cào cào, loài ve, châu chấu tùy theo loại. 23Nhưng hết thảy loài côn trùng hay bay có bốn chân thì anh em phải lấy làm gớm ghiếc.24Anh em sẽ trở nên không sạch cho tới chiều tối bởi các loài thú nầy nếu anh em đụng đến xác chết của một loài trong chúng nó. 25Và ai mang xác chết của nó phải giặt áo mình và cứ ô uế cho đến chiều tối.26Và từng loài thú có móng rẽ ra chân không hoàn toàn không chia hai hoặc không nhơi đều là không sạch cho anh em. Người nào đụng đến chúng sẽ bị ô uế. 27Bất cứ giống gì bốn cẳng giữa vòng các loài thú, chúng là không sạch đối với anh em. Hễ ai đụng đến cái thây đó sẽ bị ô uế cho đến chiều tối. 28Và hễ ai mang lấy một cái xác đó phải giặt áo của mình và bị ô uế cho đến chiều tối. Các loài vật nầy sẽ là không sạch đối với anh em.29Trong các loài thú bò trên đất, đây là loài thú sẽ là không sạch cho anh em: chuột nhủi, chuột lắt, từng loại kỳ đà, 30cắc kè, thằn lằn, kỳ nhông và rắn mối.31Trong các loài thú nào biết bò, đây là các loài thú sẽ là không sạch cho anh em. Hễ ai đụng đến chúng khi chúng đã chết sẽ bị ô uế cho đến chiều tối. 32Và nếu bất kỳ loài nào trong số chúng chết đi và rơi trúng bất cứ thứ gì, vật đó sẽ bị ô uế, dù vật đó làm bằng gỗ, áo, da, hay bao. Dù đó là gì và người ta thường sử dụng, nó phải chịu ngâm trong nước; nó sẽ cầm là không sạch cho đến chiều tối. Khi ấy, nó sẽ được sạch lại. 33Khi bất kỳ vật ô uế nào rơi nhằm bình bằng đất sét, thứ chi đựng ở trong bình sự bị ô uế, và anh em phải đập bể cái bình đó đi.34Mọi thứ đồ ăn đều là thanh sạch và được phép ăn, nhưng khi nước của bình ấy nhiễu vào, sẽ bị xem là không sạch. Và bất kỳ thức uống nào từ cái bình đó sẽ bị xem là không sạch. 35Mọi thứ trên đó một phần của xác chết loài thú ô uế rớt nhằm sẽ bị xem là không sạch, dù là bếp lò gì thì cũng phải phá tan thành từng mảnh. Nó là ô uế và phải xem là không sạch đối với anh em.36Một con suối hay hồ chứa nước uống được kể là tinh sạch nếu một vật như thế rơi vào đấy. Nhưng nếu có ai đụng đến thây của một con vật ô uế ở trong nước, người đó bị kể là ô uế. 37Nếu bất kỳ phần nào của cái thây ô uế rơi nhằm bất kỳ giống gì để gieo trồng, giống đó sẽ được xem là tinh sạch. 38Nhưng nếu nước tưới lên giống đó, và nếu bất kỳ phần nào của thây ô uế kia rơi trên chúng, thì chúng sẽ bị kể lại không sạch đối với anh em.39Nếu bất kỳ con vật nào anh em có thể ăn chết đi, khi ấy người nào chạm đến cái xác sẽ bị ô uế cho đến chiều tối. 40Và hễ ai ăn bất kỳ cái xác nào phải giặt áo mình và bị kể là ô uế cho đến chiều tối. Và bất cứ ai mang lấy cái xác chết đó sẽ giặt áo mình và bị kể là ô uế cho đến chiều tối.414ừng loài vật nào bò trên đất sẽ bị xem là gớm ghiếc; anh em không nên ăn nó. 42Bất cứ thứ chi bò bằng bụng, và bất cứ con gì đi trên bốn chân, hay bất cứ vật chi có nhiều chân — mọi loài vật bò trên đất, anh em không nên ăn các thứ nầy, vì anh em phải gớm ghiếc chúng.43Anh em đừng nên làm cho mình ra ô uế với bất cứ loài vật sống nào biết bò; anh em đừng làm cho mình ra ô uế với chúng, anh em đừng làm cho mình ra không sạch với chúng. 44Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em. Vì lẽ đó, hãy dâng thân thể mình cho Ta và phải nên thánh vì Ta là thánh. Anh em đừng nên làm ô uế mình với bất cứ loài vật nào đi trên đất. 45Vì Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem anh em ra khỏi xứ Ai-cập, để làm Đức Chúa Trời của anh em. Anh em vì lẽ đó phải nên thánh, vì Ta là thánh.46Đây là luật lệ về các loài súc vật, loài chim, từng vật sống di động ở trong nước, và từng loài vật bò trên mặt đất, 47vì luật lệ nầy là một sự phân biệt được lập nên giữa loài ô uế và loài thanh sạch, và giữa những vật sống có thể ăn được và các vật sống không nên ăn'".

Chapter 12

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: 2"Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên, rằng: 'Nếu một người nữ mang thai rồi sanh một con trai, khi ấy người sẽ bị ô uế trong bảy ngày, y như người bị ô uế trong suốt thời kỳ kinh nguyệt của người. 3Đến ngày thứ tám đứa trẻ phải chịu phép cắt bì.4Khi ấy sự thanh sạch của người mẹ đối với việc xuất huyết của người sẽ tiếp tục trong ba mươi ba ngày. Người không được chạm đến bất kỳ vật thánh nào hoặc đến trong khu vực đền tạm cho đến khi kỳ tinh sạch của người đã xong rồi. 5nếu nàng sanh một bé gái, khi ấy người sẽ bị ô uế trong hai tuần, như trong kỳ kinh nguyệt. Khi ấy kỳ tinh sạch của người mẹ sẽ tiếp tục trong sáu mươi sáu ngày.6Khi những ngày tinh sạch của người mãn rồi, dù là trai hay gái, người phải đem chiên con một tuổi làm của lễ thiêu, và chim bồ câu con hay chim bồ câu làm của lễ chuộc tội, ngay lối vào của nơi nhóm lại, dâng cho thầy tế lễ.7Khi ấy, thầy tế lễ sẽ dâng nó lên trước mặt Đức Giê-hô-va và làm sự chuộc tội cho người, và người sẽ được sạch không còn xuất huyết nữa. Đây là luật lệ về một người nữ sanh con, một là con trai hay con gái. 8ếu người không thể dâng một chiên con, khi ấy người phải bắt hai con chim bồ câu hoặc hai chim cu, một làm của lễ thiêu và con kia làm của lễ chuộc tội, và thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người; khi ấy người sẽ được sạch'".

Chapter 13

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn như sau: 2"Khi ai đó có vết sưng trên da của mình hay mụt lở hoặc một đốm trắng, rồi da bị nhiễm và có một bệnh về da trên thân thể người, khi ấy người phải được dẫn đến A-rôn thầy tế lễ thượng phẩm, hay đến với một trong các con trai của dòng thầy tế lễ.3Khi ấy thầy tế lễ sẽ khám bệnh về da trên thân thể người. Nếu lông ở khu vực bệnh đổi thành màu trắng, và nếu vết thương tỏ ra sâu hơn mặt da, khi ấy đó là một bệnh truyền nhiễm. Sau khi thầy tế lễ khám người, ông phải tuyên bố người là không sạch. 4Nếu có đốm trắng trên da, và đốm ấy không sâu hơn da, và nếu lông ở vùng không đổi thành màu trắng, khi ấy thầy tế lễ phải biệt riêng người với chứng bệnh ra trong bảy ngày.5Đến ngày thứ bảy, thầy tế lễ phải khám người để xem coi chỗ đó chẳng thấy tệ hơn, và nếu nó không lan trên da. Nếu không thấy lan ra, khi ấy thầy tế lễ phải biệt người riêng ra thêm bảy ngày nữa. 6Thầy tế lễ sẽ khám người một lần nữa vào ngày thứ bảy để xem coi chứng bệnh có khá hơn không và không lan ra xa trên da. Nếu nó không lan ra, khi ấy thầy tế lễ sẽ tuyên bố người là tinh sạch. Đó chỉ là mụt lở mà thôi. Người phải giặt áo mình, và khi ấy người được sạch.7Nhưng nếu mụt lở lan ra trên da sau khi người tỏ mình ra với thầy tế lễ về sự tinh sạch của mình, khi ấy người phải tỏ mình cùng thầy tế lễ một lần nữa. 8Thầy tế lễ sẽ khám người để xem coi mụt lở có lan xa trên da hay không. Nếu nó lan ra, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đây là một bệnh truyền nhiễm.9Khi bệnh da bị nhiễm ở nơi người nào, khi ấy người phải được dẫn đến thầy tế lễ. 10Thầy tế lễ sẽ khám người để xem coi nếu có vết sưng sắc trắng trên da hay không, nếu lông đổi thành màu trắng, hoặc nếu có lằn thịt chín đổ ở nơi ấy hay không. 11Nếu có, khi ấy nó là bệnh da thâm niên, và thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Ông sẽ không biệt riêng họ, vì người là không sạch rồi.12Nếu chứng bệnh lở ra trên da, bao phủ hết da của người ấy với chứng đó từ đầu đến chân, chỗ nào thầy tế lễ nhìn thấy bất kỳ, 13khi ấy thầy tế lễ phải khám người để xem coi chứng bệnh đã bao phủ hết cả thân người chưa. Nếu có, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người nầy có bệnh là tinh sạch. Nếu nó đổi sang màu trắng, khi ấy thì người là tinh sạch. 14Nhưng nếu thịt đỏ xuất hiện trên người, người sẽ bị xem là không sạch.15Thầy tế lễ phải nhìn thấy thịt chín đỏ và công bố người là không sạch vì thịt chín đỏ là không sạch. Đây là một chứng bệnh truyền nhiễm. 16Nhưng nếu thịt chín đỏ đổi sang màu trắng trở lại, khi ấy người phải đi gặp thầy tế lễ. 17tế lễ sẽ khám người để xem coi nếu thịt đổi sang màu trắng hay không. Nếu nó đổi sang màu trắng thì thầy tế lễ sẽ công bố người ấy là tinh sạch.18Khi một người có nhọt trên da và nó đã lành, 19và ở chỗ mụt nhọt có vết sung màu trắng hay một đốm trắng hồng, khi ấy chỗ nầy phải được thầy tế lễ khám. 20Thầy tế lễ sẽ khám coi nếu nó ăn sâu dưới da hay không, và nếu lông đổi sang màu trắng. Nếu vậy, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đây là chứng bệnh truyền nhiễm, nếu nó đã phát triển ở chỗ có mụt nhọt.21Nhưng nếu thầy tế lễ khám nó và thấy chẳng có lông trắng ở đó, và không ăn sâu dưới da song đã tái rồi, khi ấy thầy tế lễ phải biệt riêng người trong bảy ngày. 22Nếu nó lan rộng trên da, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đây là một chứng bệnh truyền nhiễm. 23Nhưng nếu đốm trắng ở tại chỗ của nó mà không lan ra, rồi đó là vết thẹo của mụt nhọt, thầy tế lễ phải công bố người là tinh sạch.24Khi da có vết phỏng và thịt chín đỏ do phỏng trở thành đốm trắng hay đốm trắng hồng, 25khi ấy thầy tế lễ sẽ khám nó để xem coi nếu lông ở chỗ đốm đó có đổi sang màu trắng hay không, và nếu nó ăn sâu dưới da. Nếu nó đổi sang màu trắng, khi ấy nó là chứng bệnh truyền nhiễm. Nó lở ra từ mụt phỏng, và thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đây là chứng bệnh truyền nhiễm.26Nhưng nếu thầy tế lễ khám nó rồi thấy rằng chẳng có lông trắng ở chỗ đó, và da không bị ăn sâu song đã tái rồi, khi ấy thầy tế lễ phải biệt riêng người trong bảy ngày. 27Thế rồi, thầy tế lễ phải khám người vào ngày thứ bảy. Nếu nó lan rộng trên da, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đây là một chứng bệnh truyền nhiễm. 28Nếu đốm đó trụ lại trong chỗ của nó mà không lan ra trên da song đã tái rồi, khi ấy đó là vết sưng từ chỗ phỏng, và thầy tế lễ phải công bố người là tinh sạch, vì đó chẳng khác gì hơn vết sẹo của da bị phỏng.29Nếu một người nam hay một người nữ có chứng bệnh truyền nhiễm trên đầu hay càm, 30khi ấy thầy tế lễ phải khám người về chứng bệnh truyền nhiễm để xem coi nó có ăn sâu dưới da hay không, và nếu có màu vàng, lông dày lên ở đó. Nếu có, thì thầy tế lễ phải công bố người là không sạch. Đó là chứng ngứa, một chứng bệnh truyền nhiễm trên đầu và càm.31Nếu thầy tế lễ khám chứng ngứa và thấy rằng nó không ăn sâu dưới da, và nếu không có lông đen ở đó, khi ấy thầy tế lễ sẽ biệt riêng người với bệnh ngứa trong bảy ngày.32Đến ngày thứ bảy thầy tế lễ sẽ khám chứng bệnh xem coi nó có lan ra hay không. Nếu không có lông màu vàng, và nếu chứng bệnh chỉ có sâu dưới da, 33khi ấy người phải cạo râu, nhưng khu vực bệnh không được cạo, và thầy tế lễ phải biệt riêng người ra với bệnh ngứa trong bảy ngày nữa.34Đến ngày thứ bảy thầy tế lễ sẽ khám bệnh để xem coi nó thôi không lan ra trên da hay không. Nếu nó không ăn sâu dưới da, khi ấy thầy tế lễ phải công bố người là tinh sạch. Người phải giặt áo mình, và khi ấy người sẽ được sạch.35Nhưng nếu bệnh ngứa đã lan rộng trên da sau khi thầy tế lễ đã nói người được sạch, 36khi ấy thầy tế lễ phải khám người trở lại. Nếu chứng bệnh lan ra trên da, thầy tế lễ không cần phải tìm kiếm có lông vàng hay không mà chi. Người ấy là không sạch. 37Nhưng nếu theo cách thấy của thầy tế lễ bệnh ngứa đã dứt không lan ra và lông đen mọc lại trên khu vực đó, khi ấy chứng bệnh đã được chữa lành. Người được sạch, và thầy tế lễ phải công bố người là tinh sạch.38Nếu một người nam hay một người nữ có những đốm trắng trên da, 39khi ấy thầy tế lễ phải khám người xem coi nếu các đốm ấy màu trắng đục, chỉ là đốm lở trên da mà thôi. Người là tinh sạch.40Nếu tóc của một người bị rụng đi, người bị sói đầu, nhưng người là tinh sạch. 41Và nếu tóc người đã rụng chổ trước đầu, và nếu trán người bị sói, người là tinh sạch.42Nhưng nếu có chỗ vít trắng hồng trên chỗ sói đầu hay trên trán, đây là chứng bệnh truyền nhiễm đã lở ra. 43Khi ấy thầy tế lễ phải khám người để xem coi nếu vết sưng nơi khu vực bệnh trên chỗ sói đầu hay trên trán có màu trắng hồng, giống như bề ngoài của bệnh truyền nhiễm trên da. 44Nếu thực vậy, khi ấy người đang có chứng bệnh truyền nhiễm và người là không sạch. Thầy tế lễ phải chắc chắn công bố người là không sạch vì cớ chứng bệnh trên đầu người.45Người nào có bệnh truyền nhiễm phải mặc thứ áo rách, tóc người thả xuôi, và người phải che mặt mình lên tới mũi và la lớn: 'Ô uế, ô uế'. 46Trọn những ngày người bị bệnh truyền nhiễm, người sẽ là không sạch. Vì người là không sạch với chứng bệnh có thể lây lan, người phải sống một mình. Người phải sống ở ngoài trại quân.47Một cái áo bị nhiễm mốc, dù là len hay vải thường, 48hay đồ vật được đan dệt dù bằng len hay vải mịn, hoặc bằng da hay bất cứ gì làm bằng da — 49nếu chỗ nhiễm đó màu xanh hay đỏ trên quần áo, trên da, được đan dệt hoặc món nào bằng da, khi ấy đó là vít mốc lan ra; cần phải đi khám nơi thầy tế lễ.50Thầy tế lễ phải khám thứ có vít mốc; ông phải biệt riêng ra bất cứ thứ chi có mốc trong bảy ngày. 51Ông phải khám mốc một lần nữa vào ngày thứ bảy. Nếu nó lan ra trên quần áo hoặc bất cứ thứ chi được đan dệt bằng len hoặc vải mịn, hay da hoặc bất cứ thứ chi da được dùng đến, khi ấy đây là thứ mốc có hại, và mọi thứ đều là không sạch. 52Ông phải thiêu bộ quần áo, hay bất cứ thứ chi đan dệt từ len hay vải mịn, hoặc da hoặc bất cứ thứ chi làm bằng da, bất cứ thứ chi trong đó mốc gây hại được tìm thấy, vì nó có thể dẫn tới bệnh tật. Đồ đạt phải bị thiêu hết.53Nếu thầy tế lễ khám đồ đạt và thấy rằng mốc không lan ra trong quần áo hay đồ vật được đan dệt bằng len hay vải mịn, hoặc các thứ bằng da, 54khi ấy ông sẽ truyền cho họ phải giặt đồ đạt có mốc được tìm thấy trong đó, và ông phải biệt lập nó thêm bảy ngày nữa. 55Khi ấy thầy tế lễ sẽ khám đồ đạt sau khi thứ có mốc đã được đem giặt rồi. Nếu mốc không thay đổi màu sắc của nó, mặc dù nó không lan ra, nó là không sạch. Anh em phải thiêu món đồ ấy đi, vô luận chỗ mốc đã làm hỏng nó.56Nếu thầy tế lễ khám đồ vật, và nếu vết mốc tái đi sau khi món đồ đã được giặt, khi ấy ông phải xé toạc phần bị nhiễm từ quần áo hay từ đồ da, hoặc từ đồ được làm bằng vật liệu đan dệt. 57Nếu vết mốc vẫn còn lan ra trong quần áo, dù là đan hay dệt, hoặc bất kỳ thứ gì làm bằng da, nó đang lan ra. Ông phải thiêu bất kỳ món gì có vết mốc. 58Quần áo hay bất kỳ thứ chi đan dệt từ len hay vải mịn, hoặc da hoặc bất cứ thứ chi làm bằng da — nếu ông giặt món đồ đó và vết mốc không còn nữa, thế thì món đồ phải đem giặt lần thứ nhì và nó sẽ được sạch.59Đây là luật lệ về vết mốc trong quần áo hay đồ đan dệt, hoặc bất cứ thứ chi được đan dệt từ len hay vải mịn, hay đồ da hoặc bất cứ thứ chi làm bằng da, hầu cho ông có thể công bố món đồ đó là sạch hay không sạch".

Chapter 14

1Đức Giê-hô-va phán với Môi-se như sau: 2"Đây sẽ là luật cho người nhiễm bệnh nhằm ngày tinh sạch của người. Người bệnh phải được đưa tới gặp thầy tế lễ.3Thầy tế lễ sẽ ra ngoài trại quân để khám cho người, xem coi da bị nhiễm đã được lành chưa! 4Khi ấy thầy tế lễ sẽ truyền cho người bệnh đã được sạch phải đem hai con chim tinh sạch còn sống, cây tuyết tùng, màu đỏ sặm và dụng cụ để rải nước. 5Thầy tế lễ sẽ truyền cho người phải giết một con chim trên chỗ có nước đựng trong bình bằng đất sét.6Thầy tế lễ khi ấy bắt con chim còn sống và cây tuyết tùng màu đỏ sặm và dụng cụ rải nước, rồi ông nhúng hết thảy các thứ nầy, kể cả con chim sống, vào trong huyết của con chim đã bị giết trên chỗ có nước. 7Khi ấy thầy tế lễ sẽ rải nước nầy bảy lần lên trên người đã được xem là tinh sạch đối với chứng bệnh, và khi ấy thầy tế lễ sẽ công bố người là tinh sạch. Thầy tế lễ sẽ thả con chim còn sống kia ra ngoài đồng.8Người nào đã được xem là tinh sạch sẽ giặt áo mình, cạo râu, và tắm mình trong nước, và khi ấy người sẽ được sạch. Sau đó, người phải vào trong trại quân, song người sẽ sống ở ngoài lều của mình trong bảy ngày. 9Đến ngày thứ bảy, người phải cạo hết tóc trên đầu mình, và người cũng phải cạo râu và chân mày. Người phải cạo hết tóc, rồi phải giặt quần áo, tắm mình trong nước, thì người sẽ được sạch.10Đến ngày thứ tám, người phải bắt hai con chiên không vít, một con chiên cái một tuổi không vít, và 3/10 ê-pha bột nhất hạng trộn với một chút dầu giống như của lễ chay. 11Thầy tế lễ làm cho người tinh sạch sẽ đứng với người được làm cho tinh sạch, cùng với các thứ đó, trước mặt Đức Giê-hô-va tại lối vào nơi nhóm lại.12Thầy tế lễ sẽ bắt một con chiên rồi dâng nó lên làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, cùng với một chút dầu; người sẽ giơ chúng lên như một của lễ ở trước mặt Đức Giê-hô-va rồi trình chúng cho Ngài. 13Người phải giết con chiên đực trong chỗ mà họ giết sinh tế chuộc tội và sinh tế làm của lễ thiêu, trong khu vực của đền tạm, vì của lễ chuộc tội thuộc về thầy tế lễ, như của lễ chuộc sự mắt lỗi vậy, vì nó là vật chí thánh.14Thầy tế lễ sẽ lấy huyết của sinh tế chuộc sự mắc lỗi rồi bôi nó vào trái tai bên phải của người được xem là tinh sạch, trên ngón cái của bàn tay phải, và trên ngón cái bàn chân phải của người. 15Khi ấy thầy tế lễ lấy một chút dầu rồi chế vào bàn tay trái của mình, 16rồi nhúng ngón tay phải vào trong dầu đang ở trong bàn tay trái mình, rồi rải một ít dầu với ngón tay mình bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va.17Thầy tế lễ sẽ bôi phần dầu còn lại trên tai bên phải của người được kể là tinh sạch, trên ngón cái của bàn tay phải, và trên ngón cái của bàn chân phải của người ấy. Ông phải bôi dầu nầy trên lớp huyết của sinh tế chuộc sự mắc lỗi. 18Còn phần dầu còn lại ở trong bàn tay của thầy tế lễ, ông sẽ bôi nó lên đầu của người được kể là tinh sạch, và thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người ở trước mặt Đức Giê-hô-va.19Khi ấy thầy tế lễ sẽ dâng sinh tế chuộc tội và làm sự chuộc tội cho người nào được xem là tinh sạch vì cớ sự không sạch của mình, rồi sau đó ông sẽ giết sinh tế của lễ thiêu. 20Khi ấy thầy tế lễ dâng của lễ thiêu và của lễ chay trên bàn thờ. Thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người đó, và rồi người sẽ được sạch.21Tuy nhiên, nếu người nầy nghèo không thể dâng các con sinh nầy, khi ấy người sẽ bắt một con chiên đực làm sinh tế chuộc sự mắc lỗi, nó được giơ lên và trình cho Đức Giê-hô-va đặng làm sự chuộc tội cho chính mình, và 1/10 ê-pha bột nhất hạng với dầu làm của lễ chay, và một chút dầu, 22cùng với hai con chim bồ câu hay hai con chim cu con, tùy theo phương thế mình; một con chim sẽ là của lễ chuộc tội và con kia làm của lễ thiêu. 23Đến ngày thứ tám người phải đem chúng để làm sạch cho mình đến với thầy tế lễ, tại lối vào của nơi nhóm lại, ở trước mặt Đức Giê-hô-va.24Khi ấy thầy tế lễ sẽ bắt lấy con chiên dùng làm sinh tế chuộc sự mắc lỗi với một chút dầu, và ông sẽ giơ chúng lên như một của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va và trình chúng cho Ngài. 25Ông sẽ giết con chiên dùng làm sinh tế của lễ thiêu, và ông sẽ lấy một ít huyết của sinh tế chuộc sự mắc lỗi rồi bôi nó trên trái tai bên phải của người được xem là tinh sạch, trên ngón cái tay phải, và trên ngón cái chân phải của người ấy.26Khi đó thầy tế lễ sẽ chế một chút dầu vào lòng bàn tay bên trái của ông, 27rồi ông sẽ dùng ngón tay phải rải một ít dầu đang ở trên bàn tay trái của ông bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va.28Thầy tế lễ khi ấy sẽ lấy một chút dầu trên bàn tay của mình bôi trên trái tai bên phải của người được cho là tinh sạch, trên ngón cái của bàn tay phải, và trên ngón cái của bàn chân phải, cùng vị trí mà ông bôi huyết của sinh tế chuộc sự mắc lỗi. 29Ông sẽ bôi phần dầu còn lại ở trong bàn tay của mình lên đầu của người nào được xem là tinh sạch, để làm sự chuộc tội cho người ở trước mặt Đức Giê-hô-va.30Người phải dâng một trong hai con chim bồ câu hay hai con chim cu, y như người thường làm — 31một con làm sinh tế chuộc tội và con kia làm sinh tế của lễ thiêu, cùng với của lễ chay. Khi ấy thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người được xem là tinh sạch ở trước mặt Đức Giê-hô-va. 32Đây là luật cho một người có bệnh truyền nhiễm về da nơi họ, người nầy không thể dâng các thứ con sinh tiêu chuẩn để làm sự tinh sạch cho mình".33Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và với A-rôn như sau: 34"Khi hai con vào trong xứ Ca-na-an mà ta đã ban cho các con làm cơ nghiệp, và nếu ta đặt một vết mốc lan trong một ngôi nhà trong xứ sản nghiệp của các con, 35khi ấy người chủ nhà phải đến trình cùng thầy tế lễ. Người phải nói: 'Đối với tôi, dường như có một thứ giống như vết mốc trong nhà của tôi'.36Khi ấy thầy tế lễ sẽ truyền rằng họ lo dọn dẹp trống căn nhà trước khi ông bước vào để xem bằng chứng về vết mốc, hầu cho không một thứ chi trong nhà sẽ bị kể là không sạch. Sau đó thầy tế lễ bước vào trong để xem xét ngôi nhà. 37Ông phải khám vết mốc để xem coi vết ấy có ở trên tường nhà hay không, và để xem nó có màu xanh hay màu đỏ ở các lỗ trên bề mặt của bức tường hay không. 38Nếu ngôi nhà không có vết mốc, khi ấy thầy tế lễ sẽ ra khỏi nhà, đóng cửa ngôi nhà lại trong bảy ngày.39Khi ấy thầy tế lễ sẽ trở lại một lần nữa nhằm ngày thứ bảy và khám xét nó để xem coi vết mốc có lan ra trên các bức tường của ngôi nhà hay không? 40Nếu vết mốc lan ra, khi ấy thầy tế lễ sẽ truyền rằng họ phải gỡ lấy hết những hòn đá được thấy có vết mốc rồi liệng chúng vào một chỗ dơ dáy ở bên ngoài thành phố.41Ông sẽ buộc người ta phải cạo đi các bức tường bên trong ngôi nhà, và họ phải hốt thứ bị cạo đó đem ra ngoài thành bỏ ở một nơi dơ dáy. 42Họ phải lấy mấy hòn đá khác rồi đặt chúng ở chỗ mấy hòn đá đã bị dời đi, và họ phải sử dụng đất sét mới trám lại cả ngôi nhà.43Nếu vết mốc tái phát ở chỗ mấy hòn đá được dời đi và các bức tường đã bị cạo và trám lại, 44khi ấy thầy tế lễ phải bước vào khám lại ngôi nhà để xem coi vết mốc có lan ra trong nhà hay không? Nếu vết mốc có lan ra, khi ấy đó là vết mốc gây hại, và ngôi nhà là không sạch.45Ngôi nhà phải bị đập bỏ đi. Những hòn đá, gỗ, và hồ trong ngôi nhà phải bị bỏ đi ở ngoài thành ở một nơi dơ dáy. 46Thêm nữa, hễ ai vào trong ngôi nhà trong thời điểm trong ngôi nhà bị niêm sẽ bị kể là không sạch cho đến chiều tối. 47Bất kỳ người nào ngủ trong ngôi nhà phải giặt quần áo mình, và bất kỳ ai ăn uống trong ngôi nhà phải giặt quần áo mình.48Nếu thầy tế lễ bước vào ngôi nhà để khám nó xem coi vết mốc có còn lan ra trong nhà hay không sau khi ngôi nhà đã được trám, khi ấy, nếu vết mốc không còn nữa, ông sẽ công bố ngôi nhà được sạch.49Khi ấy thầy tế lễ phải bắt hai con chim để thanh tẩy ngôi nhà, và cây tuyết tùng, màu đỏ sặn và dụng cụ rải nước. 50Ông sẽ giết một con chim trong cái bình đất sét đựng nước. 51Ông sẽ lấy cây tuyết tùng, dụng cụ rải nước, màu đỏ sặm, và con chim còn sống, rồi nhúng chúng vào huyết của con chim bị giết, trong chậu nước, rồi rải trên nhà ấy bảy lần.52Ông sẽ làm sạch cho ngôi nhà với huyết của con chim và với nước sạch, với con chim còn sống, cây tuyết tùng, dụng cụ rải nước màu đỏ sặm. 53Nhưng ông sẽ thả con chim sống bay đi khỏi thành vào trong đồng vắng. Bằng cách nầy ông làm sự chuộc tội cho ngôi nhà, và ngôi nhà ấy sẽ được sạch.54Đây là luật cho mọi loại chứng bệnh truyền nhiễm về da cùng những thứ gây ra chứng bệnh đó, và cho bệnh ngứa, 55và cho vết mốc nơi quần áo và nhà cửa, 56cho vết sưng, cho chỗ lở, và chỗ có đốm, 57để quyết định khi nào bất kỳ các thứ trường hợp nầy được sạch hay không sạch. Đây là luật về những chứng bệnh truyền nhiễm về da và vết mốc".

Chapter 15

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và với A-rôn như sau: 2"Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên, và hãy nói với họ: 'Khi bất kỳ người nào có bệnh bạch trược, chất lỏng thải ra khỏi thân thể mình, người ấy là không sạch. 3Tình trạng không sạch của người phù hợp với bạch trược đó. Dù thân thể người chảy ra chất lỏng hoặc bị ứ lại, nó là không sạch.4Từng cái giường nào người nằm trên đó sẽ là không sạch, và mọi thứ nào người ngồi lên sẽ là không sạch. 5Hễ ai chạm đến giường người phải giặt quần áo và tắm mình trong nước, và cứ không sạch cho đến chiều tối.6Bất kỳ người nào ngồi lên thứ chi mà người bị bệnh bạch trược đã ngồi, người ấy phải giặt quần áo và tắm mình trong nước, rồi người cứ không sạch cho đến chiều tồi. 7Và bất cứ ai đụng đến thân thể của người bị bệnh bạch trược phải giặt quần áo rồi tắm trong nước, và là không sạch cho đến chiều tối.8Nếu người nào bị bệnh bạch trược nhổ nhằm người nào tinh sạch, thì người ấy phải giặt quần áo và tắm mình trong nước, và người sẽ bị không sạch cho đến chiều tối. 9Bất kỳ yên ngựa nào người mắc bệnh nầy ngồi lên sẽ bị kể là không sạch.10Hễ ai đụng đến bất kỳ thứ chi ở dưới người ấy sẽ bị kể là không sạch cho đến chiều tối, và người nào mang lấy những vật ấy phải giặt quần áo rồi tắm mình trong nước; người ấy sẽ là không sạch cho đến chiều tối. 11Hễ ai mà người bị bệnh bạch trược đụng đến mà trước hết không rửa tay mình trong nước, người bị đụng đến phải giặt quần áo và tắm mình trong nước, và người sẽ bị không sạch cho đến chiều tối. 12Bất kỳ cái bình đất sét nào mà người bệnh bạch trược đụng đến phải bị đập bể đi, và bình chứa bằng gỗ phải được rửa trong nước.13Khi người nào bị bệnh bạch trược đã được lành rồi, khi ấy người phải tính từ ngày lành đến bảy ngày; rồi người phải giặt quần áo và tắm trong nước chảy. Khi ấy người sẽ được sạch. 14Nhằm ngày thứ tám, người phải bắt hai con chim bồ câu hay hai con chim cu rồi đến trước mặt Đức Giê-hô-va ở lối vào của nơi nhóm lại; ở đó người phải dâng hai con chim cho thầy tế lễ. 15Thầy tế lễ phải dâng chúng, một con làm sinh tế chuộc tội và con kia làm sinh tế của lễ thiêu, và thầy tế lễ phải làm sự chuộc tội cho người ấy trước mặt Đức Giê-hô-va vì bệnh của mình.16Nếu tinh dịch của bất kỳ người nào tự ý tuôn ra khỏi người, khi ấy người phải tắm cả thân mình trong nước; người sẽ là không sạch cho đến chiều tối. 17Từng cái áo cái quần hay da có tinh dịch dính đến phải được rửa với nước; việc ấy bị kể là không sạch cho đến chiều tối. 18Và nếu một người nữ và một người nam ngủ với nhau và có sự chuyển tinh dịch qua cho nàng, cả hai người phải tự tắm mình trong nước; họ sẽ bị coi là không sạch cho đến chiều tối.19Khi một người nữ có kinh nguyệt, tình trạng không sạch của nàng sẽ tiếp tục trong bảy ngày, và hễ ai đụng đến nàng sẽ bị coi là không sạch cho đến chiều tối. 20Mọi sự nàng nằm lên trong suốt thời kỳ của nàng sẽ bị coi là không sạch; mọi sự nàng ngồi lên cũng sẽ là không sạch.21Hễ ai đụng đến giường của nàng phải giặt quần áo và tắm mình trong nước; người ấy sẽ bị kể là không sạch cho đến chiều tối. 22Hễ ai đụng đến bất cứ thứ chi nàng ngồi lên phải giặt quần áo và tắm mình trong nước; người ấy sẽ là không sạch cho đến chiều tối. 23Trong trường hợp vật đó ở trên giường hay trên vật chi nàng ngồi lên, nếu nàng đụng đến, người ấy sẽ là không sạch cho đến chiều tối.24Nếu có người nào ngủ với nàng ta, và nếu tình trạng không sạch của nàng chảy ra dính người, người sẽ là không sạch trong bảy ngày. Giường nào người nằm trên đó sẽ bị kể là không sạch.25Nếu người nữ xuất huyết trong nhiều ngày mà không phải là kỳ kinh nguyệt, hoặc nếu nàng cứ xuất huyết quá thời hạn kinh nguyệt, trong suốt những ngày xuất huyết đó nàng bị kể là không sạch, nàng sẽ bị kể là không sạch y như trong thời kỳ của mình vậy. Nàng là không sạch. 26Cái giường nào trên đó nàng nằm trọn lúc xuất huyết sẽ y như lúc trong thời kỳ kinh nguyệt, và mọi sự trên đó nàng ngồi lên sẽ bị xem là không sạch, y như tình trạng không sạch của thời kỳ kinh nguyệt của nàng vậy. 27Và hễ ai đụng đến bất kỳ thứ chi trong các thứ đó sẽ bị kể là không sạch; người phải giặt quần áo và tắm mình trong nước, và người sẽ bị không sạch cho đến chiều tối.28Nhưng nếu nàng được sạch khỏi sự xuất huyết mình rồi, khi ấy nàng sẽ tự tính bảy ngày, và sau đó nàng sẽ được sạch. 29Đến ngày thứ tám nàng sẽ bắt hai con chim bồ câu hoặc hai con chim cu con rồi đem chúng đến thầy tế lễ tại chỗ lối vào của nơi nhóm lại. 30Thầy tế lễ dâng một con chim làm sinh tế chuộc tội và con kia làm sinh tế của lễ thiêu, và ông sẽ làm sự chuộc tội cho nàng trước mặt Đức Giê-hô-va vì sự xuất huyết không sạch của nàng.31Đây là cách các con phải phân biệt dân Y-sơ-ra-ên đối với tình trạng không sạch của họ, vì vậy họ sẽ không chết so với sự ô uế của họ, do làm ô uế đền tạm của ta, nơi ta ngự giữa vòng họ.32Đây là luật lệ cho bất cứ ai bị bệnh bạch trược, cho bất cứ ai bị xuất tinh ra ngoài và làm cho họ không sạch, 33cho bất kỳ người nữ nào có thời kỳ kinh nguyệt, cho bất kỳ ai bị bạch trược, dù là nam hay nữ, và cho bất kỳ người nam nào ngủ với một người nữ không sạch'".

Chapter 16

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se — điều nầy đã xảy ra sau cái chết của hai con trai A-rôn, khi họ đến gần Đức Giê-hô-va và rồi ngã chết. 2Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: "Hãy nói với A-rôn anh của con, và nói cho người biết: ‘đừng bước vào nơi chí thánh bất kỳ giờ giấc nào bên trong bức màn, trước nắp chuộc tội đậy trên hòm. Nếu người bước vào, người sẽ chết, vì ta hiện ra trong đám mây trên nắp chuộc tội’”.3Vậy, đây là cách A-rôn phải bước vào nơi chí thánh. Người phải bước vào với con bò đực làm sinh tế chuộc tội, và một con chiên đực làm sinh tế của lễ thiêu. 4Người phải mặc áo thánh bằng vải mịn, và người phải mặc trên người quần bằng vải mịn, và người phải thắt đai và đội mão bằng vải mịn. Đây là bộ áo thánh. Người phải tắm thân thể mình trong nước và tự mặc lấy với các thứ y phục nầy. 5Người phải bắt từ trong hội chúng dân Y-sơ-ra-ên hai con dê đực làm sinh tế chuộc tội và một con chiên đực làm sinh tế của lễ thiêu.6Khi ấy A-rôn phải trình con bò đực làm sinh tế của lễ chuộc tội, chuộc tội cho bản thân mình, làm sự chuộc tội cho bản thân mình và gia đình mình. 7Khi ấy ông phải bắt hai con dê rồi đặt chúng ở trước mặt Đức Giê-hô-va ngay lối vào của nơi nhóm lại.8Khi ấy A-rôn phải bóc thăm cho hai con dê, một thăm cho Đức Giê-hô-va, và thăm kia về A-xa-sên. 9A-rôn khi ấy phải trình con dê có lá thăm về phần Đức Giê-hô-va, và dâng con dê kia làm sinh tế chuộc tội. 10Nhưng con dê có thăm về phần A-xa-sên phải được đem đến còn sống trước mặt Đức Giê-hô-va, để làm sự chuộc tội bằng cách đuổi nó vào trong đồng vắng.11Khi ấy A-rôn phải trình con bò đực đặng làm sinh tế chuộc tội, để chuộc tội cho bản thân ông. Ông phải làm sự chuộc tội cho bản thân mình và cho gia đình mình, vậy ông phải giết con bò đực làm sinh tế chuộc tội cho bản thân mình.12A-rôn phải lấy lư hương đầy than rực đỏ từ bàn thờ ở trước mặt Đức Giê-hô-va, với hai bàn tay ông đầy những hương liệu ngào ngạt, rồi đem các thứ nầy vào bên trong bức màn. 13Ở đó, ông phải đặt hương liệu trên ngọn lửa ở trước mặt Đức Giê-hô-va hầu cho khói từ hương liệu sẽ bao phủ nắp chuộc tội đậy trên hòm giao ước. Ông phải làm điều nầy để ông sẽ không ngã chết.14Khi ấy ông phải lấy một ít huyết của con bò đực rồi rải nó với ngón tay ông ở trước nắp chuộc tội. Ông phải rải một ít huyết với ngón tay mình bảy lần ở trước nắp chuộc tội.15Khi ấy ông phải giết con dê làm sinh tế chuộc tội cho dân sự rồi đem huyết của nó vào bên trong bức màn. Ở đó ông phải làm với huyết như ông đã làm với huyết của con bò đực: ông phải rải huyết ấy trên nắp chuộc tội và kế đó ở trước nắp chuộc tội. 16Ông phải làm sự chuộc tội cho nơi thánh vì cớ những hành vi bất khiết của dân Y-sơ-ra-ên, và vì cớ sự loạn nghịch của họ và mọi tội lỗi của họ. Ông cũng phải làm điều nầy cho nơi nhóm lại, ở đó Đức Giê-hô-va ngự giữa vòng họ, trong sự hiện diện của mọi hành vi bất khiết của họ.17Không một người nào được ở trong nơi nhóm lại khi A-rôn bước vào làm sự chuộc tội tại nơi chí thánh, và cho đến khi ông bước ra và đã thực hiện xong sự chuộc tội cho bản thân ông cùng gia đình ông, và cho cả hội chúng của Y-sơ-ra-ên. 18Ông phải ra khỏi bàn thờ ở trước mặt Đức Giê-hô-va rồi làm sự chuộc tội cho nó, và ông phải lấy một ít huyết của con bò đực và huyết của con dê rồi bôi nó lên các sừng bốn bên bàn thờ. 19Ông phải rải một ít huyết lên nó với ngón tay ông bảy lần để làm sạch nó và dâng nó cho Đức Giê-hô-va, là vì mọi hành vi bất khiết của dân Y-sơ-ra-ên.20Khi ông làm xong sự chuộc tội cho nơi chí thánh, nơi nhóm lại, bàn thờ, ông phải trình con dê còn sống. 21A-rôn phải đặt cả hai tay mình lên đầu con dê còn sống rồi xưng trên nó mọi sự gian ác của dân Y-sơ-ra-ên, mọi sự loạn nghịch của họ, cùng mọi tội lỗi của họ. Khi ấy ông phải đặt mọi tình trạng tội lỗi đó lên đầu của con dê rồi đuổi con dê đi trong sự chực sẵn của một người, người ấy sẵn sàng dẫn con dê vào trong đồng vắng. 22Con dê phải mang trên mình mọi sự gian ác của con người vào một nơi vắng vẻ. Ở đó trong đồng vắng, người kia phải để cho con dê đi tự do.23Khi ấy A-rôn phải trở vào nơi nhóm lại rồi lấy bộ y phục bằng vải mịn mà ông đã mặc trước khi bước vào nơi chí thánh, và ông phải để bộ đồ tại đó. 24Ông phải tắm thân thể mình trong nước ở nơi thánh, rồi mặc bộ thường phục; khi ấy, ông phải bước ra ngoài rồi dâng của lễ thiêu của mình và của lễ thiêu cho dân sự, và theo cách thức nầy làm sự chuộc tội cho bản thân mình và cho dân sự.25Ông phải thiêu mỡ của sinh tế chuộc tội trên bàn thờ. 26Người nào thả con dê A-xa-sên phải gặt y phục mình rồi tắm thân thể mình trong nước; sau đó, ông sẽ trở vào trong trại quân.27Con bò đực dùng làm sinh tế chuộc tội và con dê dùng làm sinh tế chuộc tội, huyết của chúng được mang vào trong để làm sự chuộc tội trong nơi thánh, phải được đem ra ngoài trại quân. Ở đó họ phải thiêu da, thịt, và phân của nó. 28Người nào thiêu các phần ấy phải giặt y phục mình rồi tắm mình trong nước; sau đó, người có thể trở vào trại quân.29Điều nầy sẽ là một luật cho các con, đến tháng thứ bảy, nhằm ngày mồng mười tháng ấy, các con phải tự hạ mình xuống và chớ làm công việc nào hết, dù người bản xứ sinh đẻ hay một người ngoại quốc đang sống giữa vòng các con. 30Sở dĩ như vậy là vì nhằm ngày nầy sự chuộc tội sẽ được làm cho các con, để thanh tẩy các con khỏi mọi tội lỗi hầu cho các con sẽ được sạch ở trước mặt Đức Giê-hô-va. 31là một ngày Sa-bát trang trọng yên nghỉ cho các con, và các con phải tự hạ mình xuống và chớ làm công việc nào hết. Điều nầy sẽ luôn luôn là một lệ định giữa vòng các con.32Thầy tế lễ thượng phẩm, ông là người được xức dầu và được tấn phong làm thầy tế lễ thượng phẩm trong chỗ của cha người, người phải thực hiện sự chuộc tội nầy và mặc lấy bộ y phục bằng vải mịn, tức là bộ đồ thánh. 33Ông phải làm sự chuộc tội cho nơi chí thánh; ông phải làm sự chuộc tội cho nơi nhóm lại và cho bàn thờ, và ông phải làm sự chuộc tội cho các thầy tế lễ và cho toàn bộ dân sự của hội chúng.34Điều nầy sẽ luôn luôn là một luật lệ cho các con, để làm sự chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên vì cớ mọi tội lỗi của họ, mỗi năm một lần". Và điều nầy được thực hiện y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

Chapter 17

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 2"Hãy nói với A-rôn cùng các con trai người, và cho cả dân Y-sơ-ra-ên. Hãy nói cho họ biết điều Đức Giê-hô-va đã truyền: 3'Bất cứ người nào từ Y-sơ-ra-ên giết một con bò, con chiên, hay con dê trong trại quân, hoặc người nào giết nó ngoài trại quân, để hy sinh nó — 4nếu người không đem nó đến lối vào nơi nhóm lại để dâng nó làm của lễ cho Đức Giê-hô-va trước đền tạm của Ngài, người đó phạm tội làm đổ huyết. Người đã làm đổ huyết, và người đó phải bị trục xuất ra khỏi dân sự mình.5Mục đích của mạng lịnh nầy là để cho dân sự Y-sơ-ra-ên sẽ đem các thứ của lễ của họ dâng cho Đức Giê-hô-va tại lối vào nơi nhóm lại, cho thầy tế lễ để làm sinh tế như của lễ tương giao với Đức Giê-hô-va, thay vì dâng các sinh tế ở ngoài đồng trống. 6Thầy tế lễ sẽ rải huyết trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va tại lối vào nơi nhóm lại; ông sẽ thiêu mỡ vì mỡ tạo ra mùi thơm ngào ngạt cho Đức Giê-hô-va.7Dân sự không phải dâng của lễ của họ cho các hình tượng dê, vì hình tượng ấy họ hành động như gái điếm. Đây sẽ là luật lệ thường trực cho họ trải bao thế hệ của dân tộc họ'.8Con phải nói cho họ biết: 'Bất kỳ người nào trong dân Y-sơ-ra-ên, hay bất cứ người ngoại nào sống giữa vòng họ, người nào dâng sinh tế của lễ thiêu hay của lễ 9và không đem nó đến lối vào nơi nhóm lại để dâng nó cho Đức Giê-hô-va, người ấy phải bị truất khỏi dân sự mình.10Và bất cứ ai trong Y-sơ-ra-ên, hoặc bất kỳ người ngoại nào sống giữa vòng họ, ăn bất cứ huyết nào, ta sẽ chóng nghịch ra nghịch cùng kẻ ấy, bất kỳ người nào ăn huyết; Ta sẽ truất người ấy ra khỏi dân sự mình. 11Vì sinh mạng của con thú ở trong huyết của nó. Ta đã ban huyết của nó cho con để làm sự chuộc tội trên bàn thờ cho sinh mạng của con, vì chính huyết mới làm sự chuộc tội, vì chính huyết mới chuộc lấy sinh mạng.12Vì lẽ đó, Ta phán cùng dân sự Y-sơ-ra-ên rằng: “không một ai giữa vòng các con được ăn huyết, bất kỳ khách lạ nào sống giữa vòng các con cũng không được ăn huyết. 13Và bất kỳ ai trong dân Y-sơ-ra-ên, hoặc bất kỳ khách lạ nào sống giữa vòng họ, ai săn và giết chết một con thú hay con chim để ăn thịt, người ấy phải đổ huyết nó ra và lấp đất lại trên huyết ấy.14Vì sinh mạng của từng tạo vật là huyết của nó”. Đấy là lý do tại sao dân Y-sơ-ra-ên: "Các con không nên ăn huyết của bất kỳ tạo vật nào, vì sinh mạng của từng tạo vật sống chính là huyết. Hễ ai ăn huyết sẽ bị truất bỏ.15Từng người nào ăn một con thú đã chết hay bị thú dữ xé, trong trường hợp người ấy là người bản xứ hay người lạ sống giữa vòng các con, người ấy phải giặt quần áo mình rồi tắm mình trong nước, và người sẽ là không sạch cho đến chiều tối. Khi ấy, người sẽ được sạch. 16Nhưng nếu người không giặt quần áo hay tắm mình trong nước, khi ấy người phải mang lấy lầm lỗi mình'"’.

Chapter 18

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 2"Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như vầy: 'Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con. 3Các con không nên làm những việc mà người ta làm trong xứ Ai-cập, là nơi các con đã sống trước đây. Và các con không nên làm những việc mà người ta làm trong xứ Ca-na-an, là xứ mà Ta đưa các con đến. Đừng theo thông tục của họ.4Luật pháp của Ta là điều các con phải làm theo, và điều răn của Ta là những gì các con phải tuân giữ, hầu cho các con ăn ở trong những điều ấy, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con. 5Vì lẽ đó, các con phải giữ theo mạng lịnh và luật pháp của Ta. Nếu một người vâng theo chúng, người ấy sẽ sống vì cớ chúng. Ta là Đức Giê-hô-va.6Không một người nào nên ngủ với bất kỳ ai có quan hệ gần gũi. Ta là Đức Giê-hô-va. 7Đừng bất kính với cha của các con bằng cách ngủ với mẹ của các con. Bà là mẹ của các con! Các con không nên bất kính với bà. 8Đừng ngủ với bất kỳ người vợ nào của cha mình; các con không nên bất kính với cha của các con như vậy.9Đừng ngủ với bất kỳ chị em nào của các con, dầu nàng là con gái của cha mình hay con gái của mẹ mình, dầu nàng được nuôi dạy trong nhà hoặc ở xa các con. Các con không được ngủ với chị em các con. 10Đừng ngủ với con gái của con trai các con hoặc với con gái của con gái các con. Đấy sẽ là sự xấu hổ của chính các con. 11Đừng ngủ với con gái của vợ của cha các con, cha các con đã sanh nó ra. Nàng là chị em của các con, và các con không được ngủ với nàng.12Đừng ngủ với em gái của cha các con. Nàng là người thân gần với cha các con. 13Đừng ngủ với em gái của mẹ các con. Nàng là người thân gần với mẹ các con. 14Đừng bất kính với anh của cha các con bằng cách ngủ với vợ người. Đừng đền gần nàng vì mục đích đó; nàng là bác hay thím của các con.15Đừng ngủ với con dâu của các con. Nàng là vợ của con trai các con; đừng ngủ với nàng. 16Đừng ngủ với vợ của anh các con; đừng bất kính người theo cách nầy.17Đừng ngủ với một người nữ và con gái của người, hoặc con gái của con trai nàng hay con gái của con gái nàng. Chúng là bà con gần với nàng, và ngủ với chúng sẽ là điều ác. 18Các con không nên lấy em gái của vợ mình làm vợ hai và ngủ với nàng đang khi vợ thứ nhứt còn sống.19Đừng ngủ với một người nữ trong khi nàng có kinh nguyệt. Nàng là không sạch trong thời kỳ ấy. 20Đừng ngủ với vợ kẻ lân cận của các con và tự mình bị ô uế với nàng theo cách nầy.21Các con không nên dâng con cái mình qua lửa, để các con dâng chúng cho thần Mo-lóc, vì các con không nên báng bổ danh của Đức Chúa Trời các con. Ta là Đức Giê-hô-va.22Đừng ngủ với người nam khác y như ngủ với một người nữ. Điều nầy là ác dục. 23Đừng ngủ với bất kỳ con thú nào mà làm ô uế mình với nó. Không một người nữ nào phải xem xét việc nằm ngủ với bất kỳ thú vật nào. Điều nầy là trụy lạc.24Đừng tự làm ô uế mình dù là kỳ điều nào trong những cách thế nầy, vì trong hết thảy cách thức nầy các dân tộc đã bị ô uế, các dân mà Ta đã đuổi khỏi trước mặt các con. 25Xứ sẽ bị ô uế, vì vậy Ta đã trừng phạt tội lỗi của họ, và đất sẽ mửa dân cư của nó ra vậy.26Vì lẽ đó, các con phải tuân giữ các điều răn và mạng lịnh của ta, và các con không nên làm theo bất kỳ việc nào trong các việc gớm ghiếc nầy, người Y-sơ-ra-ên sanh trong xứ và người ngoại sống giữa vòng các con cũng không nên làm như vậy. 27Vì đây là sự gian ác mà dân sự trong xứ đã phạm, những kẻ đã sống ở đây trước các con, và giờ đây đất đã bị ô uế. 28Vì vậy phải cẩn thận hầu cho đất cũng không mửa các con ra sau khi các con đã làm ô uế nó, y như nó đã mửa các dân đã sống ở đó trước các con.29Hễ ai phạm những việc nào trong các việc gớm ghiếc nầy, những ai phạm các việc thể ấy sẽ bị truất khỏi vòng dân sự của họ. 30Vì lẽ đó các con phải giữ mạng lịnh Ta đừng làm theo các thông lệ gớm ghiếc mà họ đã làm ở đây trước các con, hầu cho các con không tự làm ô uế mình bởi chúng. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con'".

Chapter 19

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 2"Hãy nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên như vầy: 'Anh em phải nên thánh, vì Ta Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em là thánh. 3Ai nấy phải tôn kính cha mẹ mình, và anh em phải giữ những ngày Sa-bát của Ta. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em. 4Đừng xây qua các hình tượng chẳng có giá trị chi, cũng đừng làm cho mình thần tượng nào bằng kim loại. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em.5Khi anh em dâng sinh tế của lễ tương giao lên cho Đức Giê-hô-va, anh em phải dâng sao cho được nhậm. 6Sinh tế đó phải được ăn cùng ngày anh em dâng nó, hoặc qua ngày hôm sau. Nếu chừa lại bất cứ điều gì qua ngày thứ ba, nó phải bị thiêu đi. 7Nếu để lại ăn đến ngày thứ ba, đó là điều gớm ghiếc. Nó chẳng được nhậm, 8nhưng hễ ai ăn nó phải mang lấy tội lỗi mình vì người đã làm ô uế những gì đã được dâng cho Đức Giê-hô-va. Người ấy phải bị truất khỏi dân sự mình.9Khi anh em thu hoạch mùa màng trong đất mình, anh em không nên gặt hết mấy cái góc của đồng ruộng mình, anh em cũng không nên thâu hết sản vật thu hoạch của mình. 10Anh em chớ thâu từng trái nho từ vườn nho mình, cũng không thâu lấy những trái nho rụng trên đất trong vườn nho của anh em. Anh em phải chừa chúng lại cho người nghèo và cho người khách lạ. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em.11Đừng ăn cắp. Đừng nói dối. Đừng lừa đảo nhau. 12Đừng thề bằng danh ta cách dối trá mà báng bổ danh Đức Chúa Trời của anh em. Ta là Đức Giê-hô-va.13Đừng hà hiếp kẻ lân cận hay cướp giựt người. Tiền công của tôi tớ làm mướn phải không ở lại với anh em cho tới sáng. 14Đừng rủa sã kẻ điếc hay đặt hòn đá vấp chơn trước mặt người mù. Thay vì thế, anh em phải kính sợ Đức Chúa Trời của anh em. Ta là Đức Giê-hô-va.15Đừng làm cho sự xét đoán ra giả hình. Anh em không nên thiên vị với ai đó vì người ấy nghèo, và anh em không tỏ ra thiên vị với người nào vì người ấy là quan trọng. Thay vì thế, hãy xét đoán công bình cho kẻ lân cận của anh em. 16Đừng lòng vòng lan truyền chuyện giả dối giữa vòng dân sự của anh em, nhưng hãy tìm cách bảo vệ sinh mạng của kẻ lân cận mình. Ta là Đức Giê-hô-va.17Ở trong lòng chớ thù ghét anh em mình. Anh em phải thành thật quở trách kẻ lân cận mình để không mắc tội vì cớ họ. 18Đừng nắm lấy sự báo thù hay cứ ôm giữ thù hằn nghịch cùng bất cứ ai trong dân sự mình, nhưng thay vì thế hãy yêu kẻ lân cận như mình. Ta là Đức Giê-hô-va.19Anh em phải giữ các mạng lịnh của Ta. Đừng tìm cách gây giống thú vật của mình với loại thú vật khác. Đừng trộn hai hột giống khác nhau khi gieo cấy đồng ruộng của anh em. Đừng mặc quần áo làm bằng hai loại vật liệu khác nhau.20Hễ ai ngủ với nữ nô lệ đã được hứa cho người chồng, nhưng nàng chưa được chuộc hoặc chưa được tự do, họ phải bị phạt. Họ phải bị tử hình vì nàng chưa được tự do. 21Người nam phải đem sinh tế chuộc sự mắc lỗi dâng cho Đức Giê-hô-va ngay lối vào nơi nhóm lại — một con chiên đực làm của lễ chuộc sự mắc lỗi. 22Khi ấy, thầy tế lễ sẽ làm sự chuộc tội cho người với con chiên đực làm sinh tế chuộc sự mắc lỗi trước mặt Đức Giê-hô-va, vì tội mà người đã phạm. Khi ấy, tội mà người đã phạm sẽ được tha.23Khi anh em vào trong xứ rồi trồng đủ loại cây ăn trái, khi ấy anh em phải xem trái chúng đốc ra là cấm không được ăn. Trái phải bị cấm cho anh em trong ba năm. Anh em không được ăn. 24Nhưng qua năm thứ tư hết thảy trái sẽ là thánh, một của lễ ngợi khen dâng cho Đức Giê-hô-va. 25Qua năm thứ năm anh em có thể ăn trái, hầu cho cây sẽ thêm hoa quả. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em.26Đừng ăn bất kỳ thịt nào với huyết vẫn còn trong đó. Đừng cầu hỏi tà linh về tương lai, và đừng tìm cách điều khiển người khác bằng các thứ quyền phép siêu nhiên. 27Đừng làm theo thói quen tà giáo như cạo mé tóc mình hay cắt bỏ khóe râu mình. 28Đừng cắt thân thể mình vì kẻ chết hoặc đặt các dấu xăm trên thân thể anh em. Ta là Đức Giê-hô-va.29Đừng làm nhục con gái người bằng cách biến nó thành gái điếm, hoặc xứ sở sẽ sa vào vòng dâm loạn và xứ sẽ đầy sự gian ác. 30Anh em phải giữ những ngày Sa-bát Ta và tôn kính nơi thánh trong đền tạm Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.31Đừng xây qua những kẻ trò chuyện với người chết hoặc với các tà linh. Đừng tìm kiếm chúng, hay chúng sẽ làm ô uế anh em. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em.32Anh em phải đứng dậy trước mặt người tóc bạc và tôn kính sự hiện diện của một người già cả. Anh em phải kính sợ Đức Chúa Trời của anh em. Ta là Đức Giê-hô-va.33Nếu một khách lạ sống giữa vòng anh em trong đất của anh em, anh em đừng làm chi sai quấy với người. 34Người khách lạ nào sống với anh em anh em phải đối với họ giống như người Y-sơ-ra-ên bản xứ đang sống giữa vòng anh em, và anh em phải yêu thương người như mình, vì anh em là người ngoại ở trong xứ Ai-cập. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em.35Đừng gian lận khi cân, đo, đong, đếm 36Anh em phải dùng cái cân đúng, trọng lượng đúng, một ê-pha đúng, và một hin đúng (bình 5 lít của người Do thái). Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, là Đấng đem anh em ra khỏi xứ Ai-cập. 37Anh em phải vâng theo mọi mạng lịnh và mọi luật lệ của Ta, và làm theo chúng. Ta là Đức Giê-hô-va'".

Chapter 20

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vầy: 2"Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên: 'Bấy kỳ ai giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên, hay bất kỳ người ngoại nào sống trong Y-sơ-ra-ên dâng bất kỳ con cái nào của mình cho thần Mo-lóc, chắc chắn phải bị tử hình. Dân sự trong xứ phải ném đá người đó.3Ta cũng nghịch cùng người đó và sẽ truất người khỏi giữa dân sự người vì người đã dâng con mình cho thần Mo-lóc, làm ô uế nơi thánh Ta cùng báng bổ danh Ta. 4Nếu dân trong xứ nhắm mắt lại với người ấy khi người dân con cái mình cho thần Mo-lóc, nếu họ không xử từ người đó, 5thì chính Ta sẽ nghịch cùng người ấy và gia đình của người, và Ta sẽ truất người cùng mọi người nào hành dâm với người để thông dâm với thần Mo-lóc.6Người nào xây qua những kẻ trao đổi với người chết, hay người nào trò chuyện với các tà linh mà thông dâm cùng chúng, Ta sẽ nghịch cùng người ấy; Ta sẽ truất người ấy ra khỏi dân sự người. 7Vì lẽ đó, hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va và phải nên thánh, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con.8Các con phải tuân giữ các mạng lịnh Ta và làm theo chúng. Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng các con cho chính mình Ta. 9Kẻ nào sả cha hay mẹ mình chắc chắn phải bị xử tử. Người dám rủa sả cha hay mẹ mình, vì vậy người phạm tội và đáng phải chết đi.10Người nào phạm tội tà dâm với vợ của người khác, tức là, bất cứ ai phạm tội tà dâm với vợ của người lân cận — cả nam và nữ chắc chắn phải bị xử tử. 11Người nào nằm với vợ của cha mình ngủ với nàng đã làm xấu hổ cho cha ruột mình. Cả hai: con trai và vợ của cha nó chắcc chắn phải bị tử hình. Họ đã phạm tội và đáng phải chết đi. 12Nếu một người ngủ với con dâu mình, cả hai chắc chắn phải bị tử hình. Họ đã phạm một sự gớm ghiếc. Họ đã phạm tội và đáng phải chết đi.13Nếu một người nam ngủ với người nam khác, như với người nữ, cả hai người đã làm một sự gớm ghiếc. Chắc chắn họ phải bị tử hình. Họ đã phạm tội và đáng phải chết đi. 14Nếu một người nam lấy một người nữ làm vợ và cũng lấy mẹ của nàng nữa, đây là sự gian ác. Họ phải bị thiêu đi, vả người nam đó cùng hai người nữ kia, hầu cho sẽ chẳng có sự gian ác giữa vòng các con.15Nếu một người nam ngủ với một con vật, người ấy chắc chắn phải bị tử hình, và các con phải giết con thú kia đi. 16Nếu một người nữ đến gần bất kỳ con vật nào để ngủ với nó, các con phải giết người nữ ấy và con thú kia đi. Chắc chắn họ phải bị tử hình. Họ đã phạm tội và đáng phải chết đi.17Nếu người nam ngủ với em gái mình, một là con gái của cha mình hay con gái của mẹ mình — nếu người ngủ với nàng và nàng với người, đây là một việc đáng xấu hổ. Họ phải bị truất khỏi sự hiện diện của dân sự họ, vì người đã ngủ với em gái mình. Người phải mang lấy tội lỗi của mình. 18Nếu người nam ngủ với một người nữ trong thời kỳ kinh nguyệt của người và đã ngủ với nàng, người ấy đã làm cho huyết nàng chảy ra, nguồn của huyết nàng. Cả hai: người nam và người nữ phải bị truất khỏi giữa vòng dân sự của họ.19Các con chớ ngủ với em gái của mẹ mình, cũng không ngủ với em gái của cha mình, vì các con sẽ làm nhục cốt nhục của các con. Các con phải mang lấy chính tội lỗi của các con. 20Nếu một người ngủ với vợ của bác mình, người làm nhục bác mình. Họ phải mang lấy tội lỗi của chính họ và chết không con. 21Nếu một người nam lấy vợ của em mình, đây là sự ô uế vì người đã có những quan hệ vi phạm hôn nhân với em mình, và họ sẽ chết không con.22Các con vì lẽ đó phải giữ mọi luật lệ và các mạng lịnh của Ta; các con phải vâng theo chúng hầu cho xứ mà Ta đã đem các con vào đó để sống sẽ không mửa các con ra. 23Các con đừng ăn ở theo thói tục của các dân trong xứ mà Ta đã đuổi khỏi trước mặt các con, vì chúng đã làm các việc nầy, và Ta gớm ghiếc chúng.24Ta đã phán cùng các con: "Các con sẽ thừa hường đất đai của họ; Ta sẽ ban nó cho các con làm cơ nghiệp, một đất đượm sữa và mật. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con, là Đấng đã biệt riêng các con ra khỏi các dân khác. 25Các con vì lẽ đó phải phân biệt giữa loài vật thanh sạch và ô uế, và giữa loài chim ô uế và thanh sạch. Các con chớ làm ô uế mình với loại vật hay loài chim ô uế hay với bất kỳ tạo vật côn trùng nào trên đất, những thứ mà Ta đã phân biệt là ô uế đối với các con.26Các con phải nên thánh, vì Ta, Đức Giê-hô-va, là thánh, và Ta đã biệt riêng các con đối với các dân khác, vì các con thuộc về Ta.27Một người nam hay một người nữ nào trao đổi với người chết hay người nào trò chuyện với tà linh chắc chắn sẽ bị tử hình. Dân sự phải ném đá họ. Họ đã phạm tội và đáng phải chết đi'".

Chapter 21

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: "Hãy nói với dòng thầy tế lễ, các con trai của A-rôn, và nói với họ: 'Không một người nào giữa vòng anh em sẽ làm cho mình ra ô uế vì kẻ chết kia giữa vòng dân sự người, 2trừ ra vì bà con thân thích — vì mẹ và cha mình, vì con trai và con gái mình, hay vì em mình 3hoặc em gái còn đồng trinh còn ở trong nhà mình và nó chưa có chồng. Vì nàng người có thể làm cho mình ra ô uế.4Nhưng người chớ làm cho mình ra ô uế vì những người thân thích khác, như vậy là làm ô uế cho bản thân mình. 5Các thầy tế lễ chớ có cạo đầu hay cạo khóe râu, cũng chớ cắt thân thể mình. 6Họ phải biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời của họ, và chớ làm nhục danh Đức Chúa Trời của họ, vì các thầy tế lễ dâng các thứ của lễ cho Đức Chúa Trời bằng lửa, đồ ăn của Đức Chúa Trời họ. Vì lẽ đó, họ phải biệt riêng ra.7Họ chớ lấy bất kỳ người nữ nào là gái điếm làm vợ và kẻ nào đã bị ô uế, và họ chớ lấy người nữ nào đã ly dị chồng nàng làm vợ, vì họ được biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời của họ. 8Các con phải dâng người ấy vì người dâng đồ ăn từ Đức Chúa Trời của các con. Người phải nên thánh trước mặt các con, vì Ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng các con cho chính mình Ta, Ta cũng là thánh. 9Bất kỳ con gái của thầy tế lễ nào làm ô uế mình bằng cách trở thành gái điếm làm nhục cho cha mình. Nàng phải bị thiêu đi.10Người nào là thầy tế lễ thượng phẩm giữa vòng các anh em người, trên đầu người có xức dầu đã đổ ra, và người nào dâng mình mặc bộ y phục thánh của thầy tế lễ thượng phẩm, chớ có để tóc buông thả hoặc xé áo mình. 11Người chớ đến chỗ có thi thể người chết và làm ô uế mình, thậm chí là cha hay mẹ mình. 12Thầy tế lễ thượng phẩm chớ có lìa khỏi khu vực nơi thánh trong đền tạm hoặc báng bổ nơi thánh của Đức Chúa Trời mình, vì người đã dâng mình làm thầy tế lễ thượng phẩm bằng cách xức dầu của Đức Chúa Trời mình. Ta là Đức Giê-hô-va.13Thầy tế lễ thượng phẩm phải lấy người nữ đồng trinh làm vợ mình. 14Người chớ lấy góa phụ, người nữ đã ly dị, hoặc người nữ nào là gái điếm làm vợ. Người chớ lấy loại người nữ nào như thế nầy làm vợ. Người chỉ có thể lấy người nữ đồng trinh từ dân sự của mình. 15Người phải vâng theo các luật lệ nầy, làm vậy người không làm ô uế con cái mình giữa vòng dân sự người, vì Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng người cho chính mình Ta '".16Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 17"Hãy nói với A-rôn và dặn người: 'Hễ ai trong dòng dõi của anh trải qua các đời có khuyết điểm trong cơ thể, người chớ tới gần để dâng đồ ăn của Đức Chúa Trời mình.18Bất kỳ người nam nào có khuyết điểm trong thân thể chớ có tới gần Đức Giê-hô-va, tỉ như một người bị mù, một người què, một người sệp mũi hay tứ chi không đều, 19một người với một bàn tay hay chân bị què, 20người có bướu trên lưng hoặc còi cọc, hay một người với tật nơi mắt, hoặc với một căn, ghẻ chốc, có lác, hay bộ phận riêng bị thương tích. 21Không một người nào giữa vòng dòng dõi của thầy tế lễ A-rôn có khuyết điểm trong thân có thể đến gần để dùng lửa dâng các của lễ lên cho Đức Giê-hô-va. Một người như vậy có khuyết điểm trong thân; người ấy chớ có đến gần để dâng đồ ăn của Đức Chúa Trời mình.22Người có thể ăn đồ ăn của Đức Chúa Trời mình, dù là đồ chí thánh hay đồ thánh. 23Tuy nhiên, người chớ có bước vào phía trong bức màn hoặc đến gần bàn thờ, vì người có khuyết điểm trong cơ thể, hầu cho người không làm ô uế nơi thánh của Ta, vì Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng họ cho chính mình Ta '". 24Vậy, Môi-se nói các lời nầy với A-rôn, với các con trai người, và với cả dân Y-sơ-ra-ên.

Chapter 22

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 2"Hãy nói với A-rôn và các con trai người, hảy bảo họ phải giữ kẻ đối với các vật thánh mà dân Y-sơ-ra-ên, dâng lên cho Ta. Họ không nên báng bổ danh thánh Ta. Ta là Đức Giê-hô-va. 3Hãy nói với họ: 'Bất kỳ ai giữa vòng các dòng dõi anh em xuyên suốt bao thế hệ đều là ô uế khi họ đến gần các vật thánh mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Đức Giê-hô-va, người đó phải bị truất khỏi trước mặt Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.4Không một ai trong các dòng dõi của A-rôn, người nào có bệnh da bị tiêm nhiễm, hay một sự lây nhiễm lan từ thân thể người ấy, có thể ăn bất kỳ của lễ nào dâng cho Đức Giê-hô-va cho tới chừng nào người được sạch. Hễ ai đụng đến bất kỳ vật gì ô uế qua cái chạm với kẻ chết, hoặc bởi đụng đến một người bị xuất tinh, 5hoặc ai đụng đến bất kỳ loài côn trùng nào làm cho người phải ô uế, hay bất kỳ người nào làm cho người ra ô uế, dù là bất kỳ loại ô uế nào đi nữa — 6khi ấy thầy tế lễ nào đụng đến bất kỳ vật ô uế nào sẽ bị ô uế cho đến chiều tối. Người ấy không nên ăn bất kỳ vật thánh nào, trừ khi người ấy tắm thân thể mình trong nước.7Khi mặt trời đã lặn rồi, thì người ấy sẽ được sạch. Sau khi mặt trời lặn, người ấy có thể ăn từ các vật thánh, vì đấy là đồ ăn của người. 8Người không nên ăn bất kỳ vật nào thấy đã chết hoặc bị thú hoang giết, bởi đó người sẽ làm ô uế mình. Ta là Đức Giê-hô-va. 9Thầy tế lễ phải làm theo huấn thị của Ta, hoặc họ sẽ mắc phải tội và có thể ngã chết vì đã báng bổ Ta, Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dâng họ cho chính mình Ta.10Không một ai ngoài gia đình của thầy tế lễ, kể cả khách của thầy tế lễ hoặc tôi tớ thuê mướn của người, có thể ăn bất kỳ thứ gì là thánh. 11Nhưng nếu một thầy tế lễ mua bất kỳ nô lệ nào với chính tiền bạc của mình, kẻ nô lệ ấy có thể ăn từ những thứ biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va. Và các thành viên trong gia đình của thầy tế lễ cùng những nô lệ sanh trong nhà người, họ cũng có thể ăn với người từ các vật ấy.12Nếu con gái của thầy tế lễ kết hôn với người nào không phải là thầy tế lễ, người ấy không thể ăn các thứ của dâng thánh nào cả. 13Nhưng nếu con gái của thầy tế lễ là một góa phụ, hay đã ly hôn, và nếu nàng không có con cái, và nếu nàng trở lại sống trong nhà cha của nàng như khi còn nhỏ, nàng có thể ăn từ đồ ăn của cha mình. Nhưng không một người nào không phải là gia đình thầy tế lễ có thể ăn từ đồ ăn của thầy tế lễ.14Nếu một người ăn đồ ăn thánh mà không nhận biết nó, khi ấy người phải đền lại nó cho thầy tế lễ; người phải phụ thêm 1/5 cho vật ấy rồi trao trả nó lại cho thầy tế lễ. 15Dân Y-sơ-ra-ên không nên bất kính đối với những vật thánh mà họ đã giơ lên cao mà trình cho Đức Giê-hô-va, 16và khiến cho bản thân họ phải mang lấy tội lỗi đã làm cho họ phạm lỗi ăn lấy đồ vật thánh, vì Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng họ cho chính mình Ta '".17Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 18"Hãy nói với A-rôn cùng các con trai người, và với cả dân Y-sơ-ra-ên. Hãy nói với họ: 'Bất kỳ người Y-sơ-ra-ên nào, hay khách kiều ngụ trong Y-sơ-ra-ên, khi họ dâng của lễ — dù là để làm trọn sự khấn nguyện, hoặc của lễ lạc ý, hay họ dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ thiêu, 19nếu của lễ ấy được nhậm, họ phải dâng một con đực không vít từ bầy bò, bầy chiên, hay bầy dê.20Nhưng anh em chớ dâng con nào có tì vít. Ta sẽ không nhậm nó vì ích cho anh em. 21Hễ ai dâng con sinh của lễ tương giao từ trong bầy hoặc bò hay chiên cho Đức Giê-hô-va để làm tròn lời thề, hoặc là của lễ lạc ý, nó phải không tì không vít thì mới được nhậm. Sẽ chẳng có tì vít chi nơi con thú.22Anh em chớ dâng con thú nào bị mù, bị què, hoặc ghẻ chốc, hay bị lác. Anh em chớ dâng các thứ nầy cho Đức Giê-hô-va làm của lễ dùng lửa trên bàn thờ. 23Anh em dâng của lễ lạc ý một con bò hay một con chiên có giò dài hoặc ngắn quá, nhưng một của lễ như thế sẽ không được nhậm cho một lời thề.24Chớ dâng cho Đức Giê-hô-va những con thú có hòn nang bị dập, bị rứt hay bị thiến. Đừng dâng các con thú nầy trong xứ anh em, 25và chớ chấp nhận chúng từ tay của người khách lạ làm đồ ăn trình cho Đức Chúa Trời, vì có những dấu vít nơi chúng. Ta sẽ không chấp nhận chúng vì ích của anh em.'"26Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 27"Khi một con bò hay một con chiên hoặc một con dê ra đời, nó phải giữ bảy ngày với mẹ nó. Khi ấy từ ngày thứ tám trở đi, nó sẽ được nhậm làm con sinh cho của lễ dùng lửa dâng lên Đức Giê-hô-va.28Chớ giết bò cái hay chiên cái cùng với con nhỏ của nó, cả hai trong cùng một ngày. 29Khi anh em dâng của lễ cảm tạ cho Đức Giê-hô-va, anh em phải dâng nó theo cách có thể được nhậm. 30Nó phải được ăn trong cùng ngày mà nó phải làm con sinh tế. Anh em không được để lại thứ gì cho tới sáng hôm sau. Ta là Đức Giê-hô-va.31Vì vậy anh em phải giữ các điều răn của Ta rồi làm theo chúng. Ta là Đức Giê-hô-va. 32Anh em chớ bất kỉnh với danh thánh của Ta. Ta phải được công nhận là thánh bởi dân Y-sơ-ra-ên. Ta là Đức Giê-hô-va là Đấng dâng anh em cho chính mình Ta, 33là Đấng đem anh em ra khỏi xứ Ai-cập, để làm Đức Chúa Trời của anh em. Ta là Đức Giê-hô-va".

Chapter 23

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se: 2"Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như vầy: Những ngày lễ đã ấn định cho Đức Giê-hô-va, những ngày lễ các con phải công bố là những lần nhóm hiệp thánh, là những ngày lễ đều đặn.3Các con phải làm việc trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát nghỉ hoàn toàn, một ngày nhóm hiệp thánh. Các con không nên làm việc vì đây là ngày Sa-bát cho Đức Giê-hô-va trong mọi chỗ mà các con sinh sống.4Đây là những ngày lễ đã ấn định của Đức Giê-hô-va, những lần nhóm hiệp thánh mà các con phải công bố là những thời điểm đã ấn định: 5Trong tháng thứ nhứt, vào ngày mười bốn của tháng lúc chiều tối, là Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va. 6Vào ngày mười lăm của cùng tháng ấy là Lễ Bánh Không Men cho Đức Giê-hô-va. Trong bảy ngày các con phải ăn bánh không men.7Vào ngày thứ nhứt, các con có một sự nhóm hiệp được dâng cho Đức Giê-hô-va, các con không nên làm công việc thường lệ. 8con phải dùng lửa dâng một của lễ cho Đức Giê-hô-va trong bảy ngày. Ngày thứ bảy là một sự nhóm hiệp được dâng cho Đức Giê-hô-va, trong đó các con không nên làm công việc thông thường.'"9Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 10"Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như vầy: 'Khi các con đã vào trong xứ mà Ta sẽ ban cho các con, và khi các con thu hoạch mùa màng của nó, khi ấy các con phải đem bó lúa đầu mùa dâng cho thầy tế lễ. 11Người sẽ đem bó lúa đến trước mặt Đức Giê-hô-va rồi trình nó cho Ngài, vì nó được nhậm vì ích của các con. Chính ngày sau lễ Sa-bát, thầy tế lễ sẽ giơ bó lúa lên và trình nó cho Ta.12Nhằm ngày mà các con giơ bó lúa trình nó cho Ta, các con phải dâng một con chiên đực một tuổi không vít làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. 13Của lễ chay phải là 2/10 ê-pha bột nhất hạng trộn với dầu, một con sinh dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, tạo ra mùi thơm ngạt ngào, rồi với lễ quán bằng ¼ hin rượu (hin=5 lít)... 14Các con không được ăn bánh, cũng không ăn hột lúa rang, cho tới cái ngày các con đem của lễ nầy dâng cho Đức Chúa Trời. Đây sẽ là một mạng lịnh thường trực trải bao các thế hệ dân sự của các con, trong từng nơi các con sinh sống.15Các con phải tính từ ngày sau lễ Sa-bát ấy, từ ngày mà các con đem của lễ bó lúa giơ lên và trình dâng, bảy tuần lễ trọn, bảy ngày Sa-bát, 16cho đến ngày sau lễ Sa-bát thứ bảy. Nghĩa là, các con phải tính năm mươi ngày. Khi ấy các con phải dâng một của lễ chay mới cho Đức Giê-hô-va.17Các con phải đem ra khỏi nhà các con hai ổ bánh làm bằng 2/10 ê-pha. Chúng phải được làm từ bột nhất hạng và hấp với men; chúng sẽ là một của lễ từ bông trái đầu mùa sẽ được giơ lên và trình cho Đức Giê-hô-va. 18Các con phải trình với bánh bảy con chiên một tuổi không vít, một con bò đực tơ, và hai con chiên đực. Chúng sẽ là của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, với của lễ chay và của lễ quán, một của lễ dùng lửa và tạo ra mùi thơm ngạt ngào cho Đức Giê-hô-va.19Các con phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, và hai con chiên đực một tuổi làm con sinh, như của lễ tương giao. 20Thầy tế lễ phải dâng chúng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, cùng với bánh của bông trái đầu mùa, và trình chúng cho Ngài như một của lễ với hai chiên con. Chúng sẽ là của lễ thánh cho Đức Giê-hô-va dâng cho thầy tế lễ. 21Các con phải thực hiện công bố ra vào chính ngày ấy. Sẽ có một sự nhóm hiệp thánh, và các con chớ có làm việc như thường lệ. Đây sẽ là mạng lịnh thường trực trải bao các thế hệ của dân sự các con ở những nơi mà các con sinh sống.22Khi các con thu hoạch mùa màng trong xứ, các con chớ gặt cho hết các góc của đồng ruộng mình, và các con không nên mót lúa sót trong mùa vụ của mình. Các con phải chừa chúng lại cho kẻ nghèo và cho người khách lạ. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con'".23Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vầy: 24"Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như vầy: 'Vào tháng thứ bảy, ngày thứ nhứt của tháng ấy sẽ là ngày nghỉ trọng thể cho các con, một lễ kỷ niệm với tiếng kèn thổi, và một sự nhóm hiệp thánh. 25Các con chớ làm việc như thường lệ, và các con phải dùng lửa dâng một con sinh cho Đức Giê-hô-va'".26Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 27"Giờ đây, ngày thứ mười của tháng thứ bảy nầy sẽ là Ngày Lễ Chuộc Tội. Đấy sẽ là một sự nhóm hiệp được dâng cho Đức Giê-hô-va, các con phải tự hạ mình xuống và lập một con sinh dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va.28Các con chớ có làm việc nào hết nhằm ngày ấy vì đây là Ngày Lễ Chuộc Tội, làm sự chuộc tội cho các con trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con. 29Hễ ai không hạ mình xuống vào ngày ấy phải bị truất khỏi dân sự mình.30Hễ ai làm bất kỳ công việc nào vào ngày ấy, Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ hủy diệt người ấy khỏi giữa vòng dân sự người. 31Các con chớ làm công việc gì dù là loại nào trong ngày ấy. Điều nầy sẽ là một mạng lịnh thường trực trải bao thế hệ dân sự của các con ở những nơi mà các con sinh sống. 32Ngày nầy đối với các con phải là một ngày Sa-bát yên nghỉ trọng thể, và các con tự hạ mình xuống ngày thứ chín của tháng. Từ chiều nay đến chiều mai các con phải giữ ngày Sa-bát của các con."33Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 34"Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên như vầy: 'Vào ngày thứ mười lăm của tháng thứ bảy sẽ là Lễ Lều Tạm cho Đức Giê-hô-va. Lễ nầy sẽ kéo dài bảy ngày.35Vào ngày thứ nhứt sẽ là một sự nhóm hiệp thánh. Các con chớ làm công việc thường lệ nào hết. 36Trong bảy ngày các con phải dùng lửa dâng một con sinh lên cho Đức Giê-hô-va. Đến ngày thứ tám phải có một sự nhóm hiệp thánh, và các con phải lập một con sinh dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Đây là một sự nhóm hiệp trọng thể, và các con chớ làm một công việc thường lệ nào hết.37Đây là những ngày lễ đã ấn định cho Đức Giê-hô-va, các con phải công bố là những sự nhóm hiệp thánh để dâng của lễ dùng lửa cho Đức Giê-hô-va, một của lễ thiêu và một của lễ chay, các của lễ và lễ quán, mỗi thứ của lễ vào đúng ngày của nó. 38Những ngày lễ nầy sẽ thêm vào với những ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va và các lễ vật của các con, mọi lời thề hứa, và các của lễ lạc ý mà các con dâng lên cho Đức Giê-hô-va.39Về Lễ Lều Tạm, vào ngày mười lăm của tháng thứ bảy, khi các con thâu lấy hoa quả trong xứ, các con phải giữ lễ nầy của Đức Giê-hô-va trong bảy ngày. Ngày thứ nhứt sẽ là ngày yên nghỉ trọng thể, và ngày thứ tám cũng sẽ là ngày yên nghỉ trọng thể.40Vào ngày thứ nhứt các con phải lấy hoa quả tốt nhứt từ vườn cây, những nhánh cây chà là, và nhành cây rậm, và cây dương liễu, các con sẽ vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con trong bảy ngày. 41Trong bảy ngày mỗi năm, các con phải kỷ niệm lễ nầy cho Đức Giê-hô-va. Đây sẽ là mạng lịnh thường trực trải bao thế hệ của các con ở những nơi mà các con sinh sống. Các con phải kỷ niệm lễ nầy vào tháng thứ bảy.42Các con phải sống trong các túp lều nhỏ hẹp trong bảy ngày. Hết thảy những người Y-sơ-ra-ên sanh trong xứ phải sống trong những túp lều nhỏ bảy ngày, 43hầu cho dòng dõi của các con, hết thế hệ nầy đến thế hệ khác, có thể học biết Ta đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên sống trong những túp lều như vậy khi Ta dẫn họ ra khỏi xứ Ai-cập. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con'". 44Bằng cách nầy, Môi-se đã công bố cho dân Y-sơ-ra-ên những kỳ lễ đã ấn định cho Đức Giê-hô-va.

Chapter 24

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vầy: 2"Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên phải đem cho con dầu sạch ép từ trái ô-li-ve đặng thắp đèn, để họ giữ cho đèn cháy luôn.3Ngoài bức màn trước hòm giao ước trong nơi nhóm lại, A-rôn phải liên tục, từ chiều tối cho đến sáng mai, giữ cho đèn cháy luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. Đây sẽ là mạng lịnh thường trực trải bao thế hệ dân sự của con. 4Thầy tế lễ thượng phẩm phải luôn giữ cho đèn cháy ở trước mặt Đức Giê-hô-va, các ngọn đèn trên chân đèn làm bằng vàng ròng.5Con phải lấy bột nhất hạng và mười hai ổ bánh với bột ấy. Mỗi ổ bánh cân nặng 2/10 ê-pha. 6Khi ấy con phải sắp thành hai hàng, sáu ổ một hàng, trên bàn bằng vàng ròng trước mặt Đức Giê-hô-va.7Con phải rắc hương liệu dọc theo mỗi hàng bánh như một biểu tượng nói tới bánh. Thức hương nầy sẽ đem thiêu cho Đức Giê-hô-va. 8Mỗi ngày sa-bát thầy tế lễ thượng phẩm phải đều đặn sắp bánh ra trước mặt Đức Giê-hô-va vì ích của dân Y-sơ-ra-ên, là một dấu hiệu nói tới giao ước đời đời. 9Của lễ nầy sẽ dành cho A-rôn cùng các con trai người. Họ phải ăn bánh ấy trong một nơi thánh, vì bánh ấy đã được dâng hoàn toàn cho Ngài, một khi nó được lấy từ các của dâng dùng lửa trình cho Đức Giê-hô-va".10Giờ đây có một việc xảy ra, con trai của một người nữ Y-sơ-ra-ên, cha nó là một người Ai-cập, đi giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên. Con trai nầy của một người nữ Y-sơ-ra-ên đã đánh nhau nghịch cùng một người nam Y-sơ-ra-ên trong trại quân. 11Con trai của người nữ Y-sơ-ra-ên đã xúc phạm danh của Đức Giê-hô-va và đã rủa sả Đức Chúa Trời, vì vậy dân sự đem nó đến với Môi-se. Tên của mẹ nó là Sê-lô-mít, con gái của Điệp-ri, xuất thân từ chi phái Đan. 12Họ giữ nó trong nhà ngục cho đến khi chính Đức Giê-hô-va sẽ tuyên bố ý muốn Ngài đối với họ.13Khi ấy Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như sau: 14"Hãy đưa kẻ đã rủa sả Đức Chúa Trời ra ngoài trại quân. Hết thảy những ai nghe người nói phải đặt tay trên đầu người, và rồi cả hội chúng phải ném đá người.15Con phải giải thích cho dân sự Y-sơ-ra-ên như vầy: 'Hễ ai rủa sả Đức Chúa Trời mình phải mang lấy tội mình. 16Người nào xúc phạm danh của Đức Giê-hô-va chắc chắn phải bị tử hình. Cả hội chúng chắc chắn phải ném đá người, dù người là dân ngoại hoặc dân Y-sơ-ra-ên sanh trong xứ. Nếu ai xúc phạm đến danh của Đức Giê-hô-va, người ấy phải bị tử hình.17Và người nào giết chết một người khác chắc chắn phải bị tử hình. 18Người nào giết thú vật của ai đó phải chịu đền bù, mạng đền mạng.19Nếu một người gây thương tích cho kẻ lân cận mình, phải thực hiện cho người y như người đã làm cho kẻ lân cận mình: 20gãy xương đền gãy xương, mắt đền mắt, răng đền răng. Khi người gây thương tích cho một người khác, thì cũng phải làm y như thế cho người. 21Hễ ai giết một con thú phải đền bù lại con thú, và hễ ai giết một người thì phải bị tử hình.22Con phải xử cùng một luật ấy cho cả hai: khách lạ và người Y-sơ-ra-ên sanh trong xứ, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con'". 23Vậy Môi-se nói với dân Y-sơ-ra-ên, và dân sự đem người kia ra ngoài trại quân, là kẻ đã rủa sả Đức Giê-hô-va. Họ dùng đá ném người. Dân Y-sơ-ra-ên đã thực thi mạng lịnh của Đức Giê-hô-va truyền cho Môi-se.

Chapter 25

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se trên Núi Si-na-i như sau: 2"Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như vầy: 'Khi anh em vào trong xứ mà Ta ban cho anh em, khi ấy đất phải được giữ một lễ Sa-bát cho Đức Giê-hô-va.3Anh em phải gieo ruộng mình trong sáu năm, và trong sáu năm anh em phải hớt nho mình và thu hoạch thổ sản. 4Nhưng qua năm thứ bảy, một lễ Sa-bát yên nghỉ trọng thể cho xứ phải được tuân giữ, một lễ Sa-bát cho Đức Giê-hô-va. Anh em chớ có gieo trong ruộng hay hớt nho mình.5Anh em chớ có thâu lấy vụ mùa bất cứ gì mọc trong ruộng đó, và anh em chớ có thu hoạch vụ mùa nho trên những cây nho không hớt sửa đó. Đây sẽ là một năm trọng thể dành cho xứ. 6Bất cứ thứ chi mà đất không được dọn mọc lên trong năm Sa-bát sẽ là đồ ăn cho anh em. Anh em, tôi trai và tớ gái của anh em, tôi tớ thuê mướn của anh em và người ngoại nào sống với anh em có thể mót lấy đồ ăn. 7Và bầy gia súc của anh em và loài thú hoang cũng có thể ăn bất cứ gì mà đất sản xuất ra.8Anh em phải tính bảy lần Sa-bát của các năm, nghĩa là, bảy lần bảy năm, hầu cho sẽ có bảy ngày Sa-bát của các năm, tổng cộng là bốn mươi chín năm. 9Khi ấy anh em phải thổi kèn tiếng vang khắp nơi nhằm ngày thứ mười của tháng thứ bảy. Vào ngày Lễ Chuộc Tội, anh em phải thổi kèn khắp cả xứ.10Anh em phải dâng năm thứ năm mươi cho Đức Giê-hô-va và công bố tự do khắp cả xứ cho hết thảy cư dân nó. Ấy sẽ là năm hân hỉ cho anh em, trong đó cơ nghiệp và nô lệ phải được trả lại cho các gia đình họ.11Năm thứ năm mươi sẽ là năm hân hỉ cho anh em. Anh em không được gieo hay lo liệu cho cả một mùa gặt. Hãy ăn bất cứ gì tự nó mọc lên, và thâu lấy những trái nho lọc lên trên các cây nho không được dọn. 12Vì đây là năm hân hỉ, năm nầy sẽ là thánh cho anh em. Anh em phải ăn sản vật tự nó mọc lên ngoài đồng ruộng.13Anh em phải trả lại tài sản của chính cho ai đó trong năm hân hỉ nầy. 14Nếu anh em bán bất kỳ sở đất nào cho người lân cận hoặc mua bất cứ sở đất nào từ người lân cận của anh em, anh em chớ lừa đảo hay sai trái với nhau.15Nếu anh em mua đất từ kẻ lân cận mình, hãy xem số năm và mùa màng có thể thu hoạch cho đến năm hân hỉ kế đó. Kẻ lân cận của anh em bán sở đất đó cũng phải xem xét như thế. 16Một số nhiều năm cho đến năm hân hỉ kế tiếp sẽ làm tăng giá trị của sở đất, và một số năm ít hơn cho đến năm hân hỉ kế tiếp sẽ làm giảm giá trị, vì số mùa gặt đất sản xuất cho người chủ mới có liên quan đến số năm trước năm hân hỉ kế tiếp. 17Anh em chớ có lừa đảo hay sai trái với nhau; thay vì thế, anh em phải tôn kính Đức Chúa Trời của anh em, vì Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của anh em.18Vì lẽ đó anh em phải vâng theo các mạng lịnh của Ta, giữ luật lệ Ta, và làm theo chúng. Khi ấy anh em sẽ sống trong xứ thật an toàn. 19Đất sẽ sanh ra sản vật của nó, và anh em sẽ ăn no nê và sống an ninh ở đó.20Anh em sẽ nói: "Chúng tôi sẽ ăn gì trong năm thứ bảy? Hãy xem, chúng ta không thể gieo hay thu hoạch sản vật của chúng ta". 21Ta sẽ giáng ơn phước của Ta trên anh em vào năm thứ sáu, và đất sẽ sanh sản vật đủ cho ba năm. 22Anh em sẽ gieo trong năm thứ tám và tiếp tục ăn từ sản vật của năm trước và đồ ăn còn trong kho. Cho tới vụ mùa của năm thứ chín đem về, anh em có thể ăn từ các khoản dự trữ trong năm trước.23Đất không được đem bán cho người chủ thường trực mới, vì đất là của Ta. Anh em hết thảy là khách lạ và kiều ngụ tạm thời trên đất Ta. 24Anh em phải tuân giữ quyền chuộc lại trong cả xứ anh em sinh sống; anh em phải để cho đất phải được trả lại cho gia đình mà anh em đã mua đất từ đó. 25Nếu đồng bào Y-sơ-ra-ên của anh em bị nghèo đi rồi vì lý do đó đã bán tài sản của mình, khi ấy người bà con gần nhất có thể đến và mua lại tài sản mà người kia bán cho anh em.26Nếu một người không có người thân nào để chuộc lấy tài sản của người, nhưng nếu người phất lên và có khả năng chuộc lại nó, 27khi ấy người có thể tính số năm kể từ khi đất đem bán và bù lại cân đối cho người đã mua đất đó. Khi ấy, người có thể hồi lại với chính tài sản của mình. 28Nhưng nếu người không thể chuộc đất lại cho mình, khi ấy đất mà người đã bán sẽ ở trong tay người có quyền làm chủ đã mua nó cho đến năm hân hỉ. Đến năm hân hỉ, đất sẽ trở về với người đã bán nó, và người chủ nguyên thủy sẽ trở về với tài sản của mình.29Nếu một người bán ngôi nhà trong thành phố có tường bao quanh, khi ấy người có thể mua nó lại trong vòng một năm sau khi đã bán nó đi. Trong một năm trọn, người ấy sẽ có quyền chuộc. 30Nếu ngôi nhà chưa được chuộc trong một năm trọn, thì ngôi nhà trong thành có tường vây quanh sẽ trở thành tài sản thường trực của người đứng mua nó, trải khắp các thế hệ của dòng dõi người. Ngôi nhà ấy không được hồi lại vào năm hân hỉ.31Nhưng nhà cửa trong làng mạc không có tường vây quanh chúng sẽ là tài sản gắn với đồng ruộng của xứ. Chúng sẽ được mua lại, và chúng phải được hồi lại trong năm hân hỉ. 32Tuy nhiên, nhà cửa do người Lê-vi làm chủ trong các thành của họ có thể được chuộc vào bất kỳ thời điểm nào.33Nếu một người Lê-vi không chuộc lại ngôi nhà mà người đã bán đi, khi ấy ngôi nhà bị bán đi trong thành phố mà nó tọa lạc phải được hồi lại trong năm hân hỉ, vì ngôi nhà ở trong các thành của người Lê-vi là tài sản của họ giữa vòng dân sự Y-sơ-ra-ên. 34Nhưng đồng ruộng ở chung quanh các thành của họ không được bán đi vì chúng là tài sản thường trực của người Lê-vi.35Nếu đồng bào của anh em bị nghèo đi, người nầy không còn tự chu cấp cho mình nữa, khi ấy anh em phải giúp đỡ cho người y như anh em sẽ giúp cho một người lạ hoặc bất kỳ ai khác đang sinh sống giữa vòng anh em. 36Đừng buộc tiền lời hay kiếm lợi từ người ấy cho dù là thế nào đi nữa, nhưng hãy tôn kính Đức Chúa Trời của anh em hầu cho anh em kia có thể cứ sống với anh em. 37Anh em chớ cho người vay tiền mà kiếm lời, cũng không bán cho người đồ ăn để kiếm lãi. 38Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, là Đấng đã đem anh em ra khỏi xứ Ai-cập, để Ta ban cho anh em xứ Ca-na-an, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của anh em.39Nếu đồng bào của anh em bị nghèo đi rồi bán mình cho anh em, anh em chớ có bắt người lao động như một nô lệ. 40Hãy đối đãi với người như một tôi tớ được thuê mướn. Người phải sống giống như kẻ sống tạm thời với anh em vậy. Người sẽ phục vụ với anh em cho đến năm hân hỉ. 41Khi ấy người sẽ rời khỏi anh em, người và con cái người với người, và người sẽ trở lại với gia đình của chính mình và với tài sản của cha người.42Vì họ là tôi tớ của Ta mà Ta đã mua ra khỏi xứ Ai-cập. Họ sẽ không bị bán đi làm nô lệ. 43Anh em chớ cai trị trên họ cách khắc nghiệt, nhưng anh em phải tôn kính Đức Chúa Trời của anh em. 44Giống như với nô lệ nam và nữ của anh em, anh em có thể nhận lấy họ từ các dân sống ở chung quanh anh em, anh em có thể mua nô lệ từ nơi họ.45Anh em cũng có thể mua nô lệ từ những người ngoại nào đang sống giữa vòng anh em, nghĩa là, từ gia đình của những người đang sống với anh em, con cái đã sanh ra trong xứ của anh em. Họ có thể trở thành tài sản của anh em. 46Anh em có thể cung cấp những nô lệ như thế làm cơ nghiệp cho con cái đến sau anh em, để giữ lấy làm tài sản. Đối với họ, anh em có thể mua làm nô lệ cho anh em, nhưng anh em chớ có cai trị khắc nghiệt trên các anh em mình giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên.47Nếu một người ngoại hay ai đó đang sống tạm với anh em trở nên giàu có, và nếu một đồng bào Y-sơ-ra-ên bị nghèo đi rồi bán mình cho người ngoại, hay cho ai đó trong gia đình của người ngoại, 48sau khi đồng bào Y-sơ-ra-ên của anh em bị bán đi, người ấy có thể được mua lại. Ai đó trong gia đình có thể chuộc lại người.49Có thể là bác, hoặc con trai của bác, đứng ra chuộc người, hoặc bất cứ ai là bà con gần với gia đình của người. Hay, nếu người trở nên giàu, người có thể chuộc lấy bản thân mình. 50Người phải mặc cả với kẻ đã mua mình; họ phải tính những năm từ năm người bán mình đi với người mua cho đến năm hân hỉ. Cái giá chuộc người phải được tính toán trong việc giữ giá phải trả cho người tôi tớ thuê mướn, vì số năm người phải tiếp tục làm việc cho kẻ đã mua mình.51Nếu vẫn còn nhiều năm cho đến năm hân hỉ, người phải mua lại y như cái giá chuộc mình một số tiền cân xứng với số năm đó. 52Nếu chỉ có một vài năm thì đến năm hân hỉ, thế thì người phải mặc cả với kẻ mua mình nghĩ đến số năm còn lại trước năm hân hỉ, và người phải trả giá chuộc mình đúng theo với số năm.53Người phải bị đối xử như một kẻ làm thuê hết năm nầy qua năm khác. Anh em phải biết chắc người không bị đối xử khắc nghiệt. 54Nếu người không được chuộc với các phương tiện nầy, khi ấy người phải phục vụ cho đến năm hân hỉ, người và con cái người với người. 55Đối với Ta, dân Y-sơ-ra-ên là hàng tôi tớ. Họ là tôi tớ của Ta mà Ta đã đem ra khỏi xứ Ai-cập. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em'".

Chapter 26

1"Các con chớ làm hình tượng nào, các con cũng đừng làm hình chạm hay trụ đá thiêng, và các con chớ đặt hình chạm nào bằng đá trong xứ các con để các con phải sấp mình xuống, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con. 2Các con phải giữ những ngày Sa-bát của Ta và tôn kính nơi thánh Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.3Nếu các con bước theo luật lệ Ta và giữ theo các điều răn Ta và vâng theo chúng, 4khi ấy Ta sẽ ban cho các con mưa phải thì; đất sẽ sanh sản vật nó, và cây cối ngoài đồng sẽ kết quả nó.5Sân đạp lúa của các con sẽ liên tục mùa hái nho, và mùa hái nho sẽ kéo dài đến mùa gieo cấy. Các con sẽ ăn bánh no nê và sống an ninh ở nơi các con làm nhà cửa ở trong xứ. 6Ta sẽ ban bình an ở trong xứ; các con sẽ nằm nghỉ mà chẳng có gì làm cho sợ hãi. Ta sẽ diệt loài thú dữ khỏi đất, và gươm sẽ không đưa qua xứ của các con.7Các con sẽ đuổi theo các kẻ thù, và chúng sẽ bởi gươm sa ngã trước mặt các con. 8Năm người trong các con sẽ đuổi cả trăm người, và cả trăm người trong các con sẽ đuổi cả chục ngàn người; những kẻ thù của các con sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các con.9Ta sẽ gia ơn cho các con và khiến cho các con được kết quả và thêm nhiều; Ta sẽ lập giao ước với các con. 10Các con sẽ ăn đồ ăn được chất chứa lâu dài. Các con sẽ đem đồ ăn được chứa ra trong khi các con sẽ cần chỗ cho hoa lợi mới.11Ta sẽ đặt đền tạm của ta giữa vòng các con, và Ta sẽ không ghê gớm các con đâu. 12Ta sẽ bước đi giữa các con và làm Đức Chúa Trời của các con, còn các con sẽ làm dân Ta. 13Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con, là Đấng đem các con ra khỏi xứ Ai-cập, để các con sẽ không làm nô lệ cho họ. Ta đã bẻ gãy ách của các con và khiến các con bước đi ngay thẳng.14Nhưng nếu các con không chịu nghe theo Ta, và sẽ không vâng theo mọi điều răn nầy, 15và nếu các con chống lại mọi sự dạy dỗ của Ta và gớm ghiếc luật pháp Ta, hầu cho các con không vâng theo mọi mạng lịnh Ta, nhưng phá vỡ giao ước Ta —16— nếu các con làm theo những điều nầy, thì Ta sẽ làm điều nầy cho các con: Ta sẽ giáng kinh khủng trên các con, các chứng và rét sẽ hủy diệt hai con mắt và đời sống các con sẽ cùng kiệt. Các con sẽ gieo các thứ giống mà chẳng được gì, vì kẻ thù của các con sẽ ăn sản vật đó. 17Ta sẽ nghịch cùng các con, và các con sẽ bị kẻ thù quản lý. Những kẻ ghét các con sẽ cai trị trên các con, và các con sẽ chạy trốn, thậm chí khi chẳng có ai đuổi theo.18Nếu các con không nghe theo các mạng lịnh Ta, khi ấy Ta sẽ đuổi các con bảy lần thật nghiệt ngã vì cớ tội lỗi của các con. 19Ta sẽ phá vỡ sự kiêu ngạo nơi sức lực của các con. Ta sẽ làm cho bầu trời trên các con giống như sắt và đất của các con giống như đồng vậy. 20Sức lực của các con sẽ được sử dụng mà chẳng được gì, vì đất của các con sẽ chẳng sanh ra hoa lợi nó, và cây cối của các con trong xứ sẽ không kết quả được.21Nếu các con ăn ở nghịch cùng Ta và sẽ chẳng chịu nghe theo Ta, Ta sẽ giáng thêm bảy lần nữa trên các con, với sự cân xứng theo tội lỗi của các con. 22Ta sẽ sai các loài thú nguy hiểm nghịch cùng các con, chúng sẽ cướp đi con cái của các con, hủy diệt gia súc của các con, và khiến cho các con còn ít người. Vì vậy, mọi con đường của các con sẽ ra hoang vắng.23Nếu cứ như thế nầy mà các con vẫn không chấp nhận sự dạy dỗ của Ta mà cứ tiếp tục ăn ở nghịch cùng Ta, 24khi ấy Ta cũng sẽ nghịch cùng các con. Chính Ta sẽ giáng cho các con với bảy lần hơn vì cớ tội lỗi của các con.25Ta sẽ khiến gươm giáo đến trên các con sẽ thực thi sự báo thù về việc phá vỡ giao ước Ta. Các con sẽ tụ tập lại bên trong các thành, và Ta sẽ sai một chứng giữa vòng các con ở đó, và khi ấy các con sẽ bị đánh bại bởi sức mạnh kẻ thù của các con. 26Khi Ta cắt đứt nguồn thực phẩm của các con, mười người đàn bà sẽ nướng bánh trên một cái lò, và họ sẽ phân phối bánh của các con theo sự đong đo cân đếm. Các con sẽ ăn mà không được no.27Nếu các con không nghe theo Ta bất chấp mọi việc nầy, song cứ tiếp tục ăn ở nghịch cùng Ta, 28khi ấy Ta sẽ cư xử nghịch cùng các con trong giận dữ, và Ta sẽ sửa phạt các con thêm bảy lần hơn vì cớ tội lỗi của các con.29Các con sẽ ăn thịt của con trai mình; các con sẽ ăn thịt của con gái mình. 30Ta sẽ hủy diệt đền miếu của các con, phá đổ các bàn thờ xông hương, và quăng thi thể các hình tượng của các con chồng trên các thây khác, và đích thân Ta sẽ ghê gớm các con.31Ta sẽ biến thành của các con thành những đống đổ nát cùng hủy diệt những nơi thánh của các con. Ta sẽ không đẹp lòng với mùi hương các thứ của lễ của các con. 32Ta sẽ tàn phá xứ. Kẻ thù của các con, chúng sẽ đến sống ở đó và chúng sẽ sửng sốt khi nhìn thấy sự tàn phá. 33Ta sẽ tan rải các con giữa vòng các nước, và Ta sẽ rút gươm ra đuổi theo các con. Xứ các con sẽ bị bỏ, và các thành các con sẽ bị hư nát.34Khi ấy xứ sẽ hưởng lấy những ngày Sa-bát của nó bao lâu nó bị bỏ hoang và các con sống trong đất của kẻ thù. Trong suốt thời gian ấy, đất sẽ yên nghỉ và hưởng những ngày Sa-bát của nó. 35Bao lâu xứ bị bỏ, nó sẽ được yên nghỉ, đấy sẽ là sự yên nghỉ mà nó không có với những ngày Sa-bát của các con, khi các con sống trong xứ. 36Giống như những kẻ trong các con bị bỏ lại trong đất của kẻ thù, Ta sẽ sai sợ hãi vào trong tấm lòng của các con hầu cho âm thanh của một cái lá bị thổi trong gió sẽ làm cho các con phải giật mình, và các con sẽ trốn chạy khác nào chạy trốn khỏi lưỡi gươm. Các con sẽ sa ngã, ngay cả khi chẳng có đuổi theo.37Các con sẽ vấp ngã chồng trên nhau y như các con chạy tránh lưỡi gươm, mặc dù chẳng có ai đuổi theo. Các con sẽ chẳng có sức lực để đứng trước mặt kẻ thù của các con. 38Các con sẽ hư mất giữa vòng các dân, và xứ sở kẻ thù các con bản thân nó sẽ ăn nuốt các con. 39Người nào bị bỏ lại giữa vòng các con sẽ bị hao mòn trong tội lỗi của họ, ở đó trong đất của kẻ thù các con, và vì cớ tội lỗi của tổ phụ của họ, họ cũng sẽ hao mòn đi.40Tuy nhiên, nếu họ xưng ra mọi tội lỗi của họ và tội lỗi của tổ phụ họ, và sự phản bội của họ bởi đó họ sống bất trung đối với Ta, và cách ăn ở của họ cũng nghịch cùng Ta — 41là những điều khiến Ta phải xây nghịch cùng họ rồi phó họ vào trong đất của kẻ thù họ — nếu tấm lòng chưa chịu cắt bì của họ biết hạ mình xuống, và nếu họ chấp nhận sự sửa phạt vì tội lỗi của họ, 42khi ấy Ta sẽ nhớ tới giao ước của Ta với Giacốp, giao ước của Ta với Y-sác, và giao ước của Ta với Ápraham; Ta cũng sẽ nhớ đến xứ.43Xứ sẽ bị bỏ bởi họ, vậy xứ sẽ được thỏa với những ngày Sa-bát của nó trong khi nó bị bỏ mà không có họ. Họ sẽ phải trả giá án phạt vì tội lỗi của họ bởi vì bàn thân họ đã chối bỏ huấn thị và ghê gớm luật pháp của Ta.44Tuy nhiên bất chấp mọi sự nầy, khi họ sống trong đất của kẻ thù, Ta sẽ không chối bỏ họ, Ta cũng sẽ không ghê gớm họ đến nỗi hủy diệt họ hoàn toàn và chẳng bội giao ước Ta đã lập với họ, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. 45Nhưng vì cớ họ, Ta sẽ nhớ đến giao ước của Ta với các tổ phụ họ, là những kẻ Ta đem ra khỏi xứ Ai-cập ở trước mặt các dân, hầu cho Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Ta là Đức Giê-hô-va".46Đây là các điều răn, mạng lịnh, và luật lệ mà Đức Giê-hô-va đã lập giữa chính mình Ngài và dân Y-sơ-ra-ên tại Núi Si-na-i qua Môi-se.

Chapter 27

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se như vầy: 2"Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên như sau: 'Khi một người đưa ra lời thề đặc biệt đòi người phải sử dụng một giá chuẩn về một người mà người ấy dâng cho Đức Giê-hô-va, hãy sử dụng các giá trị sau đây.3Giá chuẩn của anh em dành cho một người nam từ hai mươi đến sáu mươi tuổi phải là năm mươi siếc-lơ bạc, theo siếc-lơ của nơi thánh. 4Vì một người nữ với cùng độ tuổi đó giá chuẩn của anh em phải là ba mươi siếc-lơ.5Từ năm tuổi đến hai mươi tuổi, giá chuẩn của anh em cho một người nam phải là hai mươi siếc-lơ, và cho người nữ mười siếc-lơ. 6Từ một tháng tuổi cho đến năm tuổi giá chuẩn của anh em dành cho một người nam phải là năm siếc-lơ bạc, và cho một người nữ ba siếc-lơ bạc.7Từ sáu mươi tuổi trở lên cho một người nam giá chuẩn của anh em phải là mười lăm siếc-lơ, và cho người nữ mười siếc-lơ. 8Nhưng nếu người ta đưa ra lời thề không thể nộp theo giá chuẩn, khi ấy người đó phải đến trình diện với thầy tế lễ, và thầy tế lễ sẽ tùy theo phương thế người mà định giá.9Nếu ai đó muốn dâng một con thú cho Đức Giê-hô-va, và nếu Đức Giê-hô-va chấp nhận nó, khi ấy con thú đó sẽ được dâng cho Ngài. 10Người ấy không được đổi hay thế một con thú như vậy, một con thú tốt để lấy một con thú xấu hay con xấu để lấy con tốt. Nếu người thay hay thế con nầy để lấy con kia, khi ấy cả hai: con nầy hay con kia đều là thánh.11Tuy nhiên, nếu con thú mà người đó thể dâng cho Đức Giê-hô-va kỳ thực là không sạch, vì thế Đức Giê-hô-va sẽ không chấp nhận nó, khi ấy người đó phải dâng con thú cho thầy tế lễ. 12Thầy tế lễ sẽ định giá nó, bằng giá chợ của con thú. Hễ giá nào mà thầy tế lễ định cho con thú, đó sẽ là giá của nó. 13Còn nếu người chủ muốn chuộc nó, khi ấy một phần năm giá của nó phải được định thêm vào với giá chuộc nó.14Khi một người muốn dâng ngôi nhà của mình biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va, khi ấy thầy tế lễ sẽ định giá nó. Bất kỳ giá nào thầy tế lễ định, đấy sẽ là giá của nó. 15Nhưng nếu người chủ dâng ngôi nhà đó rồi sau đó muốn chuộc lại, khi ấy một phần năm giá của nó phải được thêm vào cùng với giá chuộc nó, và khi ấy ngôi nhà sẽ thuộc về người trở lại.16Nếu một người muốn dâng cho Đức Giê-hô-va một số đất đai của mình, khi ấy phần định giá của nó sẽ được thực hiện trong việc tuân giữ với lượng hột giống cần để gieo ra trên đó. Một ô-me (=10 ê-pha) lúa sẽ được định với năm mươi siếc-lơ bạc.17Nếu người dâng sở ruộng mình trong năm hân hỉ, giá định vẫn giữ nguyên. 18Nhưng nếu người dâng sở ruộng mình sau năm hân hỉ, khi ấy thầy tế lễ phải tính giá của sở ruộng đó bằng số năm còn lại cho đến năm hân hỉ kế tiếp, và giá định phải giảm lại.19Nếu người nào dâng sở ruộng muốn chuộc nó lại, khi ấy người phải phụ thêm một phần năm giá định, và sở ruộng thuộc về người trở lại. 20Nếu người không chuộc lại sở ruộng đó, hay nếu người bán sở ruộng cho người khác, nó không thể được chuộc nữa. 21Thay vì thế, sở ruộng, khi nó được phóng thích vào năm hân hỉ, sẽ trở thành món quà thánh dâng cho Đức Giê-hô-va, giống như sở ruộng đã được dâng hoàn toàn cho Đức Giê-hô-va. Sở ruộng ấy sẽ thuộc về thầy tế lễ.22Nếu một người dâng cho Đức Giê-hô-va một sở ruộng mà người đã mua, nhưng sở ruộng đó không phải là phần đất của gia đình người, 23khi ấy thầy tế lễ sẽ tính giá định cho tới năm hân hỉ, và người ấy phải nộp giá của nó nhằm vào ngày là quà thánh dâng cho Đức Giê-hô-va.24Trong năm hân hỉ, sở ruộng phải trở lại với người đã đứng mua nó, với người chủ đất. 25Mọi giá định phải được đặt ra bởi giá của siếc-lơ ở nơi thánh. Hai mươi ghê-ra (tiền của người Hy-bá-lai) phải tương đương với một siếc-lơ.26Nhưng con đầu lòng giữa vòng các loài thú thuộc về Đức Giê-hô-va rồi và chẳng có người nào dám dâng nó — dù là bò hay chiên — vì nó thuộc về Đức Giê-hô-va. 27Nếu nó là con thú ô uế, khi ấy người chủ có thể mua nó lại với giá đã định, và thêm một phần năm theo giá đó. Nếu con thú không được chuộc, khi ấy nó có thể được đem bán với giá đề ra.28Tuy nhiên, không thứ chi một người dâng cho Đức Giê-hô-va từ điều chi người có, dù là con người hay con vật, hoặc đất của gia đình mình, có thể được đem bán hay chuộc lại. Mọi thứ đã dâng đều là thánh cho Đức Giê-hô-va. 29Không một giá chuộc nào được nộp cho người nào bị biệt riêng ra để chịu hủy diệt. Người ấy phải bị tử hình.30Mọi của dâng một phần mười trong xứ, dù là lúa mọc trong xứ hay hoa quả từ cây cối, đều thuộc về Đức Giê-hô-va. Của dâng ấy là thánh cho Đức Giê-hô-va. 31Nếu một người chuộc lại bất kỳ phần mười nào của mình, người ấy phải cộng thêm một phần năm giá của nó.32Cũng như mọi phần mười của bầy bò hay bầy chiên, con nào đi ngang dưới cây gậy của người chăn, là phần mười phải đem dâng cho Đức Giê-hô-va. 33Người chăn không được tìm con tốt hơn hay con thú xấu hơn, và người không được thế con nầy mà dâng con khác. Nếu người thay đổi nó, khi ấy cả hai, con đổi và con bị đổi sẽ là thánh. Nó không thể được chuộc lại'".34Đây là mạng lịnh mà Đức Giê-hô-va đã ban ra tại Núi Si-na-i cho Môi-se nói với dân Y-sơ-ra-ên.

## DÂN SỐ KÝ

Chapter 1

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se trong lều hội họp ở hoang mạc Si-nai vào ngày đầu tiên của tháng thứ nhì trong năm thứ hai sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi xứ Ai Cập. Đức Giê-hô-va phán, 2“Hãy thực hiện một cuộc điều tra dân số tất cả những người nam Y-sơ-ra-ên theo từng thị tộc, gia tộc của họ. Hãy thống kê theo tên. Thống kê từng người nam, mỗi người 3từ hai mươi tuổi trở lên. Hãy tính tất cả những ai có thể chiến đấu cho Y-sơ-ra-ên. Ngươi và A-rôn hãy ghi lại số người nam theo từng đơn vị vũ trang.4Mỗi chi phái có một người nam làm tộc trưởng, người phải phục vụ cùng ngươi với tư cách là trưởng chi phái. Mỗi trưởng chi phái sẽ lãnh đạo nhóm chiến đấu cho chi phái của mình. 5Đây là danh sách các trưởng chi phái sẽ chiến đấu cùng ngươi: Chi phái Ru-bên, Ê-lít-su con trai Sê-đêu; 6chi phái Si-mê-ôn, Sê-lu-mi-ên con trai Xu-ri-ha-đai;7chi phái Giu-đa, Na-ha-sôn con trai A-mi-na-đáp; 8chi phái Y-sa-ca, Na-tha-na-ên con trai Xu-a; 9chi phái Sa-bu-lôn, Ê-li-áp con trai Hê-lôn;10chi phái Ép-ra-im, con cháu của Giô-sép, có Ê-li-sa-ma con trai Am-mi-hút; chi phái Ma-na-se, Ga-ma-li-ên con trai Phê-đa-xu; 11chi phái Ben-gia-min, A-bi-đan con trai của Ghi-đê-ôn;12chi phái Đan, A-hi-ê-xe con trai của A-mi-sa-đai; 13chi phái A-se, Pha-ghi-ên con trai của Ốc-ran; 14chi phái Gát, Ê-li-a-sáp con trai Đê-u-ên; 15và chi phái Nép-ta-li, A-hi-ra con trai của Ê-nan.16Những người nam này được chỉ định từ trong dân. Họ là người lãnh đạo các thị tộc của cha ông mình. Họ là các tộc trưởng trong Y-sơ-ra-ên.17Môi-se và A-rôn tiếp nhận những người được nêu đích danh, 18và với những người này, họ tập hợp tất cả người nam trong Y-sơ-ra-ên vào ngày thứ nhất của tháng thứ nhì. Sau đó mỗi người nam từ hai mươi tuổi trở lên được nhập sổ theo dòng họ mình. Họ phải kể tên thị tộc và gia tộc từ thời tổ tiên mình. 19Vậy Môi-se thống kê dân số trong hoang mạc Si-nai, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.20Con cháu Ru-bên, trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 21Chi phái Ru-bên có 46. 500 người nam.22Con cháu Si-mê-ôn, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 23Chi phái Si-mê-ôn có 59. 300 người nam.24Con cháu Gát, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 25Chi phái Gát có 45. 650 người nam.26Con cháu Giu-đa, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 27Chi phái có 74. 600 người nam.28Con cháu Y-sa-ca, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 29Chi phái Y-sa-ca có 54. 400 người nam.30Con cháu Sa-bu-lôn, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 31Chi phái Sa-bu-lôn có 57. 400 người nam.32Con cháu Ép-ra-im, con Giô-sép, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 33Chi phái Ép-ra-im có 40. 500 người nam.34Con cháu Ma-na-se, con Giô-sép, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 35Chi phái Ma-na-se có 32. 200 người nam.36Con cháu Ben-gia-min, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 37Chi phái Ben-gia-min có 35. 400 người nam.38Con cháu Đan, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 39Chi phái Đan có 62. 700 người nam.40Con cháu A-se, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 41Chi phái A-se có 41. 500 người nam.42Con cháu Nép-ta-li, tất cả người nam từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo tên cùng với thị tộc và gia tộc mình. 43Chi phái Nép-ta-li có 53. 400 người nam.44Môi-se và A-rôn cùng với mười hai trưởng chi phái của Y-sơ-ra-ên thống kê những người này. 45Vậy tất cả người nam trong Y-sơ-ra-ên từ hai mươi tuổi trở lên có thể ra trận được thống kê theo gia tộc mình. 46Tổng cộng có 603. 550 người.47Nhưng con cháu trong chi phái Lê-vi thì không được liệt kê, 48vì Đức Giê-hô-va có phán với Môi-se rằng, 49“Ngươi chớ thống kê chi phái Lê-vi hoặc liệt kê họ vào tổng số dân Y-sơ-ra-ên.50Trái lại, hãy cử người Lê-vi lo việc chăm sóc đền tạm của giao ước, cùng mọi đồ đạc trong đền tạm và những thứ thuộc về nó. Họ phải coi sóc đền tạm và đóng trại xung quanh đó.51Người Lê-vi phải tháo dỡ đền tạm khi cần di chuyển. Khi cần dựng đền tạm thì người Lê-vi phải dựng lên. Kẻ lạ mặt nào đến gần đền tạm sẽ bị xử tử. 52Khi dân Y-sơ-ra-ên dựng lều mình, không ai được đến quá gần ngọn cờ thuộc đơn vị vũ trang của mình.53Tuy nhiên, người Lê-vi phải dựng lều quanh đền tạm giao ước để Ta không nổi giận trên dân Y-sơ-ra-ên. Người Lê-vi phải coi sóc đền tạm giao ước.” 54Dân Y-sơ-ra-ên thực thi tất cả những điều này y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.

Chapter 2

1Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn, 2“Mỗi con cháu Y-sơ-ra-ên sẽ cắm trại quanh ngọn cờ của đơn vị quân đội mình, và quanh ngọn cờ nhỏ của chi phái. Trại sẽ hướng về phía lều hội họp.3Trại quân Giu-đa sẽ cắm trại với đơn vị mình quanh ngọn cờ Giu-đa, về phía đông lều hội họp, theo hướng mặt trời mọc. Na-ha-sôn con trai A-mi-na-đáp sẽ là trưởng đội quân Giu-đa. 4Quân số của Giu-đa là 74. 600 người.5Chi phái Y-sa-ca sẽ cắm trại kế Giu-đa. Na-tha-na-ên con trai Xu-a sẽ trưởng đội quân Y-sa-ca. 6Quân số của Na-tha-na-ên là 54. 400 người.7Chi phái Sa-bu-lôn sẽ cắm trại kế Y-sa-ca. Ê-li-áp con trai Hê-lôn sẽ là trưởng đội quân Sê-bu-lôn. 8Quân số của Sê-bu-lôn là 57. 400 người.9Quân số trong tất cả các đội quân cắm trại với Giu-đa là 186. 400 người. Họ sẽ tiên phong ra khỏi trại.10Các đội quân ở phía nam sẽ cắm trại quanh ngọn cờ của Ru-bên. Ê-li-su con trai Sê-đêu sẽ là trưởng đội quân Ru-bên. 11Quân số của Ru-bên là 46. 500 người.12Chi phái Si-mê-ôn sẽ cắm trại quanh Ru-bên. Sê-lu-mi-ên con trai Xu-ri-sa-đai sẽ là trưởng đội quân Si-mê-ôn. 13Quân số của Si-mê-ôn là 59. 300 người.14Chi phái Gát cắm trại kế bên. Ê-li-a-sáp con trai Đê-u-ên sẽ là trưởng đội quân Gát. 15Quân số của Gát là 45. 650 người.16Quân số trong tất cả các đội quân cắm trại với Ru-bên là 151. 450 người. Họ sẽ là đơn vị thứ nhì ra khỏi trại.17Kế tiếp, lều hội họp sẽ ra từ trại cùng với người Lê-vi đi giữa tất cả các trại. Họ sẽ ra khỏi trại theo đúng thứ tự như lúc vào trại. Mỗi người phải đứng đúng vị trí, theo ngọn cờ của đơn vị mình.18Trại quân Ép-ra-im sẽ cắm trại về phía tây lều hội họp. Ê-li-sa-ma con trai Am-mi-hút sẽ là trưởng đội quân Ép-ra-im. 19Quân số của Ép-ra-im là 40. 500 người.20Chi phái Ma-na-se sẽ cắm trại kế bên Ép-ra-im. Ga-ma-li-ên con trai Phê-đa-xu sẽ là trưởng đội quân Ma-na-se. 21Quân số của Ma-na-se là 32. 200 người.22Chi phái Ben-gia-min cắm trại ở kế bên. A-bi-đan con trai Ghi-đê-ôn sẽ là trưởng đội quân Ben-gia-min. 23Quân số của Ben-gia-min là 35. 400 người.24Quân số trong tất cả các đội quân cắm trại với Ép-ra-im là 108. 100 người. Họ sẽ là đơn vị thứ ba ra khỏi trại.25Trại quân Đan sẽ cắm trại quanh ngọn cờ ở phía bắc đền tạm. A-hi-ê-xe con trai A-mi-sa-đai sẽ lãnh đạo con cháu Đan. 26Quân số của Đan là 62. 700 người.27Chi phái A-se sẽ cắm trại kế bên Đan. Pha-ghi-ên con trai Ốc-ran sẽ lãnh đạo con cháu A-se. 28Quân số của A-se là 41. 500 người.29Chi phái Nép-ta-li cắm trại kế bên. A-hi-ra con trai Ê-nan sẽ lãnh đạo con cháu Nép-ta-li. 30Quân số của Nép-ta-li là 53. 400 người.31Quân số của tất cả các đội quân cắm trại với Đan là 157. 600 người. Họ sẽ là đơn vị cuối cùng ra khỏi trại cùng với ngọn cờ mình.”32Môi-se và A-rôn thống kê có 603. 550 người trong các quân đội của Y-sơ-ra-ên theo thị tộc của tổ tiên họ. 33Nhưng Môi-se và A-rôn không thống kê người Lê-vi trong dân Y-sơ-ra-ên, y theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.34Dân Y-sơ-ra-ên thực hiện mọi điều mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se. Họ cắm trại theo ngọn cờ mình, và ra đi theo thị tộc và gia tộc.

Chapter 3

1Đây là dòng dõi của A-rôn và Môi-se khi Đức Giê-hô-va phán với Môi-se trên Núi Si-nai. 2Tên các con trai của A-rôn là Na-đáp, con trưởng nam, A-bi-hu, Ê-lê-a-xa, và Y-tha-ma.3Đây là tên các con trai của A-rôn, là những thầy tế lễ đã được chọn và được chỉ định làm chức tế lễ. 4Nhưng Na-đáp và A-bi-hu chết trước mặt Đức Giê-hô-va khi họ dâng lên Ngài một thứ lửa không được chấp nhận trong hoang mạc Si-nai. Na-đáp và A-bi-hu không có con, nên chỉ Ê-lê-a-xa và Y-tha-ma làm thầy tế lễ cùng với cha là A-rôn.5Đức Giê-hô-va phán với Môi-se, 6“Hãy đem chi phái Lê-vi đến trình diện thầy tế lễ A-rôn để họ giúp đỡ người.7Họ phải thay mặt A-rôn và cả dân chúng thi hành nhiệm vụ trước lều hội họp. Họ phải hầu việc ở đền tạm. 8Họ phải coi sóc tất cả đồ đạc trong lều hội họp, và giúp đỡ các chi phái Y-sơ-ra-ên phục vụ đền tạm.9Hãy giao người Lê-vi cho A-rôn và các con trai người. Họ được giao hoàn toàn cho người để giúp người phục vụ dân Y-sơ-ra-ên. 10Ngươi hãy chỉ định A-rôn và các con trai người làm thầy tế lễ, nhưng bất kỳ người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.”11Đức Giê-hô-va phán với Môi-se, 12“Này, Ta đã chọn người Lê-vi từ giữa dân Y-sơ-ra-ên để thay thế con trưởng nam của Y-sơ-ra-ên. Người Lê-vi thuộc về Ta. 13Tất cả con đầu lòng đều thuộc về Ta. Vào ngày Ta giết hại con đầu lòng ở Ai Cập, Ta đã biệt riêng tất cả con đầu lòng của Y-sơ-ra-ên, cả con người lẫn động vật. Chúng thuộc về Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.”14Đức Giê-hô-va phán với Môi-se trong hoang mạc Si-nai, 15“Hãy thống kê con cháu Lê-vi theo gia đình và gia tộc. Thống kê mọi người nam từ một tháng tuổi trở lên.” 16Môi-se thống kê họ y theo sự hướng dẫn của Đức Giê-hô-va, như Ngài đã truyền.17Tên các con trai của Lê-vi là Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. 18Các thị tộc của các con trai Ghẹt-sôn là Líp-ni và Si-mê-i. 19Các thị tộc của con trai Kê-hát là Am-ram, Díp-sa, Hếp-rôn, và U-xi-ên. 20Các thị tộc của con trai Mê-rai-ri là Mách-li và Mu-si. Đây là các thị tộc của người Lê-vi, được liệt kê theo thị tộc.21Các con trai của Ghẹt-sôn là Líp-ni và Si-mê-i. Đây là những thị tộc của Ghẹt-sôn. 22Tổng số người nam từ một tháng tuổi trở lên là 7. 500 người. 23Các thị tộc của Ghẹt-sôn sẽ cắm trại về phía tây đền tạm.24Ê-li-sa-phát con trai La-ên sẽ lãnh đạo các thị tộc của Ghẹt-sôn. 25Dòng họ Ghẹt-sôn phải coi sóc những tấm màn trong đền tạm dưới mái che lều hội họp. Họ sẽ coi sóc lều, tấm phủ lều, và tấm màn ở lối vào lều hội họp. 26Họ sẽ coi sóc các tấm màn nơi hành lang, màn ở cửa vào sân – sân bao quanh nơi thánh và bàn thờ. Họ phải coi sóc các dây căng lều hội họp và mọi thứ trong đó.27Thị tộc của dòng họ Kê-hát gồm: thị tộc Am-ram, thị tộc Ít-ha, thị tộc Hếp-rôn, và thị tộc U-xi-ên. Các thị tộc này thuộc dòng họ Kê-hát. 28Có 8. 600 người từ một tuổi trở lên được thống kê để coi sóc đồ dùng thuộc về Đức Giê-hô-va. 29Các gia đình dòng họ Kê-hát phải cắm trại về phía nam đền tạm.30Ê-li-sa-phan con trai U-xi-ên sẽ lãnh đạo các thị tộc của dòng họ Kê-hát. 31Họ phải coi sóc chiếc hòm, cái bàn, cây đèn, bàn thờ, những vật thánh được dùng để phục vụ, tấm màn, và mọi việc liên quan. 32Ê-lê-a-sa con trai thầy tế lễ A-rôn sẽ chỉ huy những lãnh đạo của chi phái Lê-vi. Người sẽ giám sát những người phụ trách nơi thánh.33Hai thị tộc của dòng họ Mê-ra-ri gồm: thị tộc Mách-li và thị tộc Mu-si. Đây là những thị tộc trong dòng họ Mê-ra-ri. 34Có 6. 200 người từ một tuổi trở lên được thống kê. 35Xu-ri-ên con trai A-bi-hai sẽ lãnh đạo các thị tộc của dòng họ Mê-ra-ri. Họ sẽ cắm trại ở phía bắc đền tạm.36Con cháu của Mê-ra-ri sẽ coi sóc các tấm ván của đền tạm, thanh ngang, trụ, đế trụ, các vật dụng, và mọi thứ liên quan, bao gồm 37trụ và cột trên sân, với đế, cọc, và dây thừng.38Môi-se và A-rôn cùng các con trai người phải cắm trại phía đông đền tạm, trước lều hội họp, về phía mặt trời mọc. Họ phải chịu trách nhiệm làm trọn công việc ở nơi thánh và công việc của dân Y-sơ-ra-ên. Người ngoài nào đến gần nơi thánh sẽ bị xử tử. 39Môi-se và A-rôn thống kê tất cả người nam từ một tuổi trở lên trong các thị tộc của dòng họ Lê-vi theo như Đức Giê-hô-va đã truyền. Có tổng cộng 22. 000 người.40Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy thống kê tất cả con trưởng nam người Y-sơ-ra-ên từ một tuổi trở lên, lập danh sách. 41Ngươi hãy dành người Lê-vi cho ta thay cho tất cả con trưởng nam người Y-sơ-ra-ên. Ta là Đức Giê-hô-va. Và ngươi hãy lấy súc vật của người Lê-vi thay cho con đầu lòng của bầy gia súc trong dân Y-sơ-ra-ên.”42Môi-se đếm tất cả con trưởng của người Y-sơ-ra-ên như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông. 43Ông thống kê tất cả con trưởng nam theo tên, từ một tuổi trở lên. Tổng cộng là 22. 273 người.44Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 45“Hãy chọn người Lê-vi thay cho tất cả con đầu lòng của người Y-sơ-ra-ên. Và nhận lấy súc vật của người Lê-vi thay vì súc vật trong dân sự. Người Lê-vi thuộc về Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.46Ngươi hãy lấy năm siếc-lơ để chuộc từng người trong số 273 con trưởng của người Y-sơ-ra-ên, nhiều hơn số người Lê-vi. 47Ngươi hãy dùng số siếc-lơ của nơi thánh làm đơn vị đo lường chuẩn. Một siếc-lơ tương đương với hai mươi ghê-ra. 48Ngươi phải giao tiền chuộc mà ngươi đã trả cho A-rôn và các con trai người.” 49Vậy Môi-se thâu phần tiền chuộc của những người vượt hơn số người Lê-vi được chuộc. 50Môi-se gom số tiền từ con trưởng của người Y-sơ-ra-ên. Ông thâu được 1. 365 siếc-lơ, theo đơn vị siếc-lơ của nơi thánh. 51Môi-se giao số tiền chuộc cho A-rôn và các con trai người. Môi-se làm mọi điều y theo lời Đức Giê-hô-va, theo lệnh truyền của Ngài.

Chapter 4

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn, 2“Hãy thống kê số người nam là con cháu dòng họ Kê-hát trong vòng người Lê-vi, theo thị tộc và gia tộc. 3Hãy kiểm kê tất cả người nam từ 30 đến 50 tuổi. Họ phải tham gia đội ngũ phục vụ trong lều hội họp. 4Con cháu Kê-hát sẽ coi sóc những vật chí thánh trong lều hội họp.5Trước khi nhổ trại, A-rôn và các con trai người phải vào lều, gỡ tấm màn ngăn nơi chí thánh và nơi thánh và phủ lên hòm giao ước. 6Họ sẽ lấy tấm da cá nược phủ lên. Sau đó trải một tấm vải xanh lên trên cùng. Xỏ đòn khiêng vào.7Họ sẽ trải một tấm vải xanh lên bàn đặt bánh trần thiết. Trên đó để đĩa, muỗng, tô, và bình dùng dâng của lễ quán. Bánh phải luôn được đặt trên bàn. 8Họ sẽ dùng một tấm vải đỏ thắm và tấm da cá nược phủ lên chúng. Rồi xỏ đòn khiêng vào bàn.9Họ phải lấy một tấm vải xanh phủ lên cây đèn, các ngọn đèn, kéo cắt tim đèn, khay đựng tàn, và các bình dầu thắp đèn. 10Họ phải để cây đèn và các đồ phụ tùng vào một cái bao làm bằng da cá nược, rồi đặt lên cáng khiêng. 11Họ phải trải tấm vải xanh lên bàn thờ bằng vàng, rồi lấy một tấm da cá nược phủ lên, sau đó xỏ đòn khiêng.12Họ phải lấy tất cả thiết bị dùng trong nơi thánh và gói lại trong một tấm vải xanh, bọc bằng da cá nược rồi đặt lên cáng khiêng. 13Họ phải hốt tro trên bàn thờ và trải lên đó một tấm vải tím. 14Họ phải đặt tất cả đồ dùng cho bàn thờ lên cáng khiêng. Các đồ dùng này là lư hương, nĩa, xẻng, chén, và mọi đồ dùng khác của bàn thờ. Sau đó dùng tấm da cá nược phủ lên bàn thờ rồi xỏ đòn khiêng vào.15Khi A-rôn và các con trai người đã làm xong việc che phủ nơi thánh và các đồ dùng, khi dời trại, con cháu Kê-hát phải đến khuân vác nơi thánh. Nếu ai chạm vào các đồ dùng thánh, ắt sẽ chết. Đây là phần việc của con cháu Kê-hát, họ phải khiêng đồ đạc trong lều hội họp. 16Ê-lê-a-xa, con trai thầy tế lễ A-rôn, sẽ trông coi dầu thắp đèn. Người phải giám sát việc coi sóc hương thơm, của lễ chay thường xuyên, dầu xức, toàn bộ đền tạm và mọi thứ bên trong, các đồ dùng và vật thánh.”17Đức Giê-hô-va lại phán với Môi-se và A-rôn, 18“Chớ để thị tộc dòng họ Kê-hát bị xóa khỏi người Lê-vi. 19Đây là điều phải làm để giữ họ sống chứ không chết. Khi họ đến nơi chí thánh, 20tuyệt đối không vào trong để nhìn nơi thánh dù chỉ trong chốc lát, nếu không họ sẽ chết. A-rôn và các con trai ông phải vào trong, sau đó người và các con trai phải giao việc hoặc công tác riêng cho từng người trong họ Kê-hát.”21Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 22“Ngươi cũng hãy thống kê con cháu Ghẹt-sôn, theo gia tộc và thị tộc. 23Hãy thống kê người nam từ 30 đến 50 tuổi. Đếm số người có thể tham gia nhóm phục vụ trong lều hội họp.24Đây là việc của thị tộc Ghẹt-sôn khi phục vụ và khiêng đồ. 25Họ phải khiêng các tấm màn của đền tạm, lều hội họp, các tấm phủ, tấm phủ bằng da cá nược, và các tấm màn ở cửa lều hội họp. 26Họ phải mang các tấm màn của sân, màn treo ô cửa của cổng sân, gần đền tạm và bàn thờ, dây căng lều, và mọi dụng cụ phục vụ. Họ phải đảm nhận bất cứ việc gì liên quan đến những thứ này.27A-rôn và các con trai người phải chỉ đạo việc phục vụ của con cháu người Ghẹt-sôn, liên quan đến việc vận chuyển và phục vụ. Ngươi phải giao trách nhiệm cho họ. 28Đây là công tác của thị tộc dòng họ Ghẹt-sôn nơi lều hội họp.29Ngươi hãy kiểm tra số con cháu người Mê-ra-ri theo thị tộc và gia tộc, 30từ 30 đến 50 tuổi. Hãy kiểm kê số người sẽ phục vụ trong lều hội họp.31Đây là trách nhiệm và công tác của họ khi phục vụ trong lều hội họp. Họ sẽ coi sóc khung đền tạm, các thanh ngang, trụ, và đế trụ, 32cùng với trụ sân, đế trụ, cọc, và dây căng lều, với tất cả các đồ đạc liên quan. Hãy kê khai các vật dụng cần mang.33Đây là công việc của thị tộc con cháu Mê-ra-ri liên quan đến lều hội họp, dưới sự chỉ dẫn của Y-tha-ma, con trai thầy tế lễ A-rôn.”34Môi-se, A-rôn và các trưởng dân chúng thống kê con cháu người Kê-hát theo thị tộc và gia tộc. 35Họ thống kê những người từ 30 đến 50 tuổi. Họ kiểm kê số người tham gia vào việc phục vụ trong lều hội họp. 36Có 2. 750 người tính theo thị tộc.37Môi-se và A-rôn thống kê tất cả số người trong thị tộc và gia tộc Kê-hát là những người sẽ phục vụ ở lều hội họp. Như vậy, họ vâng theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền qua Môi-se.38Con cháu Ghẹt-sôn được thống kê theo thị tộc và gia tộc, 39từ 30 đến 50 tuổi, tức là những người sẽ tham gia vào việc phục vụ trong lều hội họp. 40Có tất cả 2. 630 người được thống kê theo thị tộc và gia tộc.41Môi-se và A-rôn thống kê tất cả số người trong thị tộc và gia tộc Ghẹt-sôn, tức là những người sẽ phục vụ ở lều hội họp. Như vậy, họ vâng theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền qua Môi-se.42Con cháu Mê-ra-ri được thống kê theo thị tộc và gia tộc, 43từ 30 đến 50 tuổi, tức là những người sẽ tham gia vào việc phục vụ trong lều hội họp. 44Có tất cả 3. 200 người được thống kê theo thị tộc và gia tộc.45Môi-se và A-rôn thống kê tất cả con cháu dòng họ Mê-ra-ri. Như vậy, họ vâng theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền qua Môi-se.46Vậy Môi-se, A-rôn và các lãnh đạo của dân Y-sơ-ra-ên thống kê tất cả con cháu người Lê-vi theo thị tộc và gia tộc 47từ 30 đến 50 tuổi. Họ thống kê số người sẽ tham gia phục vụ trong đền tạm, khuân vác và coi sóc các hạng mục trong lều hội họp. 48Tổng cộng có 8. 580 người.49Theo lệnh truyền của Đức Giê-hô-va, Môi-se thống kê từng người, theo loại hình công việc mà người đó được giao. Ông thống kê họ tùy theo trách nhiệm họ được giao. Như vậy, họ vâng theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã truyền qua Môi-se.

Chapter 5

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 2“Ngươi hãy ra lệnh dân Y-sơ-ra-ên trục xuất những người bị bệnh nhiễm trùng da, nhiễm trùng ra mủ, và người bị ô uế vì đụng vào xác chết ra khỏi trại. 3Dù là nam hay nữ, ngươi cũng phải trục xuất họ khỏi trại. Họ không được làm ô uế trại, vì đó là nơi Ta ngự.” 4Dân Y-sơ-ra-ên làm y như vậy. Họ trục xuất những người ấy khỏi trại, y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se. Dân Y-sơ-ra-ên vâng lời Đức Giê-hô-va.5Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 6“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên. Khi một người nam hoặc người nữ phạm bất kỳ tội gì mà người ta thường phạm, và bất trung với Ta, thì người đó có tội. 7Người phải xưng tội mình đã phạm. Người phải hoàn toàn bồi thường thiệt hại do lỗi mình gây ra và trả thêm một phần năm cho người bị hại.8Nhưng nếu bên bị hại không có thân nhân để nhận bồi thường, thì khoản bồi thường ấy sẽ được nộp cho Ta thông qua thầy tế lễ, cùng với một con chiên đực để chuộc tội cho chính mình. 9Mọi lễ vật thánh đem đến cho thầy tế lễ, tức là những món dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Ta, sẽ thuộc về thầy tế lễ. 10Lễ vật thánh mà mỗi người dâng sẽ thuộc về thầy tế lễ. Hễ món chi được đưa cho thầy tế lễ thì sẽ thuộc về người.”11Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 12“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên. Hãy nói rằng, ‘Nếu người vợ nào bỏ chồng mình và phạm tội phản bội người đó.13Nếu có một người nam khác ngủ với nàng. Trong trường hợp đó, nàng bị ô uế. Ngay cả nếu chồng nàng không thấy hoặc không biết, và thậm chí cũng cũng không ai bắt quả tang nàng phạm tội và không ai làm chứng chống lại nàng, 14người chồng vẫn có thể nổi ghen vì vợ mình bị ô uế. Tuy vậy, người chồng có thể nổi ghen sai lầm khi vợ mình không bị ô uế.15Trong những trường hợp đó, chồng phải dẫn vợ mình đến gặp thầy tế lễ. Người phải đem theo một của lễ quán để chuộc tội cho nàng. Cũng phải đem một phần mười ê-pha bột lúa mạch. Người không được đổ dầu hay nhũ hương lên trên bởi đó là của lễ chay về sự ghen tuông, của lễ tượng trưng xác định tội lỗi.16Thầy tế lễ sẽ đem nàng đến gần và để nàng đứng trước mặt Đức Giê-hô-va. 17Thầy tế lễ sẽ lấy một cái bình nước thánh rồi lấy bụi trên nền đền tạm, sau đó bỏ bụi vào nước.18Thầy tế lễ sẽ đặt người nữ đứng trước mặt Đức Giê-hô-va. Nàng phải cởi khăn trùm đầu và xõa tóc. Thầy tế lễ sẽ trao của lễ chay vào tay nàng như một dấu chỉ. Đây là của lễ chay về sự ghen tuông. Thầy tế lễ sẽ cầm nước đắng pha bụi có sự nguyền rủa. 19Thầy tế lễ sẽ bắt nàng thề. Sau đó nói với nàng, “Nếu không có người nam nào đã ngủ với bà, và nếu bà không mất nết và phạm tội bất khiết, thì bà chắc chắn sẽ không bị hại bởi nước đắng nguyền rủa này.20Nhưng nếu bà, là một phụ nữ có chồng, đã ngoại tình, nếu bà bị ô uế, và nếu có người nam nào đã ngủ với bà…” 21Bấy giờ thầy tế lễ phải bắt nàng thề độc, và người phải nói tiếp cùng nàng, “…thì Đức Giê-hô-va sẽ khiến bà trở nên một sự rủa sả đến nỗi người người ta sẽ biết điều đó. Việc này sẽ xảy đến nếu Đức Giê-hô-va khiến bà ốm lòi hông và phình bụng. 22Nước đắng rủa sả này sẽ vào thấm vào bụng bà, làm bà phình bụng và ốm lòi hông.” Người nữ phải trả lời, “Vâng, nguyện đúng như vậy nếu tôi có tội.”23Thầy tế lễ phải viết những lời rủa sả này trên một cuộn giấy, sau đó rửa các lời nguyền ấy trong nước đắng.24Thầy tế lễ sẽ bảo người nữ uống nước đắng mang lời rủa đó. Nước có lời rủa sả sẽ vào trong cơ thể nàng và gây đắng hơn. 25Thầy tế lễ sẽ lấy của lễ chay về sự ghen tuông hỏi tay nàng. Người sẽ giơ của lễ chay trước mặt Đức Giê-hô-va, và đem đến bàn thờ. 26Thầy tế lễ sẽ lấy một nắm của lễ chay, tức là một phần trong đó, rồi thiêu trên bàn thờ. Sau đó người phải đưa nước đắng cho người nữ uống.27Khi người đưa nước cho nàng uống, nếu nàng bị ô uế vì đã phạm tội bất chánh với chồng mình, thì nước rủa sả sẽ thấm trong người nàng và làm nàng cay đắng hơn. Bụng nàng sẽ phình bắp đùi cũng teo, nàng sẽ bị rủa sả giữa dân mình. 28Nhưng nếu nàng không bị ô uế và còn thanh sạch, thì nàng sẽ được tự do. Nàng sẽ có thể sinh con.29Đây là luật về sự ghen tuông, áp dụng cho người nữ nào ngoại tình và bị ô uế. 30Đây là luật quy định cho người chồng nổi tính ghen khi người ghen vợ mình. Người sẽ đem người nữ đến trước mặt Đức Giê-hô-va, và thầy tế lễ sẽ làm cho nàng tất cả mọi điều được mô tả trong luật ghen tuông này.31Người sẽ vô can vì đã dẫn vợ mình đến gặp thầy tế lễ. Còn người nữ đó sẽ gánh lấy tội lỗi mình.

Chapter 6

1Đức Giê-hô-va phán với Môi-se, 2“Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên rằng, Khi một người nam hay một người nữ dâng mình cho Đức Giê-hô-va bằng lời khấn nguyện Na-xi-rê, 3thì người phải kiêng rượu và thức uống làm cho say. Người không được uống giấm làm bằng rượu hoặc đồ uống say. Người không được uống bất cứ nước nho, cũng không được ăn trái nho tươi hay nho khô nào. 4Trong suốt thời gian người biệt riêng cho Ta, người không được ăn sản phẩm nào làm từ quả nho, gồm những món làm từ hột hay vỏ nho.5Trong suốt thời gian người giữ lời hứa nguyện biệt riêng, người sẽ không dùng dao cạo đầu cho đến mãn kỳ hạn dâng mình cho Đức Giê-hô-va. Người phải dâng mình cho Đức Giê-hô-va. Người phải để tóc mọc dài trên đầu.6Trong suốt thời gian biệt riêng mình cho Đức Giê-hô-va, người không được đến gần xác chết. 7Người chớ để chính mình bị ô uế dù cha, mẹ, anh em, hoặc chị em người qua đời. Ấy là vì người biệt riêng mình cho Đức Chúa Trời, vì mọi người đều có thể thấy sự hứa nguyện đó qua mái tóc dài của người. 8Trong thời gian biệt riêng mình, người là người thánh được dành riêng cho Đức Giê-hô-va.9Nếu bỗng dưng có ai chết bên cạnh người và làm ô uế người, thì người phải cạo đầu trong ngày tẩy uế, tức vào ngày thứ bảy. Đó là lúc người phải cạo đầu mình.10Qua ngày thứ tám, người phải đem một cặp bồ câu hay một cặp bồ câu con đến cho thầy tế lễ ở cửa lều hội họp. 11Thầy tế lễ sẽ dâng một con chim làm của lễ chuộc tội và con kia làm của lễ thiêu. Hai của lễ này sẽ chuộc tội cho người do người đã phạm tội vì ở gần xác chết. Trong chính ngày đó, người phải tái dâng mình cho Đức Giê-hô-va.12Người phải tái dâng mình cho Đức Giê-hô-va khi đến kỳ biệt riêng. Người phải đem một con chiên đực một tuổi đến làm của lễ chuộc tội. Thời gian trước kia người bị ô uế sẽ không được tính, vì người đã bị ô uế đang khi dâng mình cho Đức Chúa Trời.13Đây là quy định danh cho người Na-xi-rê khi mãn hạn thời gian biệt riêng. Người phải được đưa đến cửa lều hội họp. 14Người sẽ dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va. Người sẽ dâng một con chiên đực một tuổi toàn vẹn làm của lễ thiêu. Người sẽ dâng một con chiên cái một tuổi toàn vẹn làm của lễ chuộc tội. Người sẽ dâng một con chiên đực toàn vẹn làm của lễ thù ân. 15Người cũng sẽ đem đến một giỏ bánh không men, gồm bánh làm bằng bột mịn trộn dầu, bánh xốp không men có phết dầu, cùng với của lễ chay và của lễ quán.16Thầy tế lễ sẽ dâng trước mặt Đức Giê-hô-va. Người phải dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu. 17Với giỏ bánh không men, người sẽ dâng con chiên đực làm của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va. Thầy tế lễ cũng sẽ dâng của lễ chay và của lễ quán.18Trước cửa lều hội họp, người Na-xi-rê phải cạo đầu sau khi đã dâng mình cho Đức Chúa Trời. Người phải lấy tóc đã cạo bỏ vào lửa dưới của lễ thù ân.19Thầy tế lễ sẽ lấy cái vai con chiên đực đã luộc, một ổ bánh không men trong giỏ, và một bánh xốp không men. Người sẽ đặt chúng vào tay của người Na-xi-rê sau khi đã cạo đầu. 20Thầy tế lễ phải giơ cao các món đó như thể đưa lên trước mặt Đức Giê-hô-va và dâng cho Ngài. Đây là món thánh thuộc về thầy tế lễ, gồm cái ức và đùi được dâng. Sau đó, người Na-xi-rê có thể uống rượu.21Đây là luật lệ về người Na-xi-rê nào thề nguyện hứa dâng cho Đức Giê-hô-va. Dù người dâng thứ gì, người cũng phải có nghĩa vụ với lời khấn nguyện của mình đặng giữ lời hứa nguyện qua luật dành cho người Na-xi-rê.’”22Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 23“Hãy nói với A-rôn và các con trai người. ‘Ngươi phải chúc phước dân Y-sơ-ra-ên như vầy. Ngươi phải nói rằng, 24“Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước và gìn giữ ngươi.25Nguyện Đức Giê-hô-va tỏa sáng trên ngươi chăm nom ngươi, và tỏ lòng nhân từ với ngươi. 26Nguyện Đức Giê-hô-va đoái đến ngươi và ban sự bình an cho ngươi’” 27Họ phải nhân danh Ta mà chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy. Rồi Ta sẽ ban phước cho họ.”

Chapter 7

1Vào ngày Môi-se hoàn tất việc dựng đền tạm, ông xức dầu cho đền tạm và dâng cho Đức Giê-hô-va, cùng với mọi vật dụng trong đền. Bàn thờ và mọi đồ dùng của bàn thờ cũng được ông xức dầu và dâng cho Đức Giê-hô-va. 2Hôm đó, các lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên, các trưởng gia tộc, đều dâng lễ vật. Họ là lãnh đạo của các chi phái. Họ đã tham gia phụ giúp việc thống kê dân số. 3Họ đem lễ vật của mình đến trước mặt Đức Giê-hô-va. Họ đem sáu cỗ xe bò có mui và mười hai con bò đực. Cứ mỗi hai lãnh đạo thì đem một xe bò, và mỗi lãnh đạo đem một con bò đực. Họ dâng các lễ vật này ở trước đền tạm.4Sau đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se,5“Hãy nhận các lễ vật của họ để dùng cho việc ở lều hội họp. Hãy đưa lễ vật cho người Lê-vi, trao cho mỗi người tùy theo nhu cầu công việc mình.”6Môi-se nhận các cỗ xe bò và bò đực rồi trao cho người Lê-vi. 7Ông trao hai cỗ xe bò và bốn con bò đực cho con cháu Ghẹt-sôn tùy theo nhu cầu công việc của họ. 8Ông trao bốn cỗ xe bò và tám con bò đực cho con cháu Mê-ra-ri, dưới sự coi sóc của Y-tha-ma, con thầy tế lễ A-rôn, tùy theo nhu cầu công việc của họ.9Nhưng ông không trao món nào cho con cháu Kê-hát, vì công việc của họ có liên quan đến những vật thuộc về Đức Giê-hô-va mà họ phải khiêng trên vai.10Các lãnh đạo dâng lễ vật để cung hiến bàn thờ vào ngày Môi-se xức dầu cho bàn thờ. Các lãnh đạo dâng lễ vật mình ở phía trước bàn thờ. 11Đức Giê-hô-va phán với Môi-se, “Mỗi lãnh đạo phải dâng lễ vật vào đúng ngày của mình để dùng vào việc cung hiến bàn thờ.”12Ngày thứ nhất, Nát-sôn, con trai A-mi-na-đáp thuộc chi phái Giu-đa đến dâng lễ vật. 13Lễ vật của ông là một đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một cái bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay. 14cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm.15Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một con chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 16Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 17Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Nát-sôn, con trai A-mi-na-đáp.18Ngày thứ nhì, Na-tha-na-ên, con trai Xu-a, trưởng chi tộc Y-sa-ca, đến dâng lễ vật. 19Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay.20Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm. 21Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 22Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 23Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Na-tha-na-ên, con trai Xu-a.24Ngày thứ ba, Ê-li-áp, con trai Hê-lôn, trưởng chi phái Sa-bu-lôn, đến dâng lễ vật. 25Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay. 26Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm.27Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 28Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 29Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Ê-li-áp, con trai Hê-lôn.30Ngày thứ tư, Ê-li-xu, con trai Sê-đêu, trưởng chi phái Ru-bên, đến dâng lễ vật. 31Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay. 32Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm.33Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 34Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 35Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đây là lễ vật của Ê-li-xu, con trai Sê-đêu.36Ngày thứ năm, Sê-lu-mi-ên, con trai Xu-ri-sa-đai, trưởng chi phái Si-mê-ôn, đến dâng lễ vật. 37Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay. 38Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm.39Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 40Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 41Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Sê-lu-mi-ên, con trai Xu-ri-sa-đai.42Ngày thứ sáu, Ê-li-a-sáp, con trai Đê-u-ên, trưởng chi phát Gát, đến dâng lễ vật. 43Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay. 44Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm.45Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 46Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 47Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Ê-li-a-sáp con trai Đê-u-ên.48Ngày thứ bảy, Ê-li-sa-ma, con trai Am-mi-hút, trưởng chi phái Ép-ra-im, đến dâng lễ vật. 49Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay. 50Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm.51Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 52Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 53Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đây là lễ vật của Ê-li-sa-ma, con trai Am-mi-hút.54Ngày thứ tám, Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đa-xu, trưởng chi phái Ma-na-se, đến dâng lễ vật. 55Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay. 56Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm.57Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 58Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 59Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đa-xu.60Ngày thứ chín, A-bi-đan, con trai Ghi-đê-ôn, trưởng chi phái Ben-gia-min, đến dâng lễ vật. 61Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay. 62Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm.63Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 64Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 65Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của A-bi-đan, con trai Ghi-đê-ôn.66Ngày thứ mười, A-hi-ê-xe, con trai Am-mi-sa-đai, trưởng chi phái Đan, đến dâng lễ vật. 67Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay. 68Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm.69Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 70Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 71Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đây là lễ vật của A-hi-ê-xe con trai Am-mi-sa-đai.72Ngày thứ mười một, Pha-ghi-ên, con trai Ốc-ran, trưởng chi phái A-se, đến dâng lễ vật. 73Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay. 74Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm.75Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 76Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 77Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đó là lễ vật của Pha-ghi-ên, con trai Ốc-ran.78Ngày thứ mười hai, A-hi-ra con trai Ê-nan, trưởng chi phái Nép-ta-li, đến dâng lễ vật. 79Lễ vật của ông bao gồm một cái đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và một bát bằng bạc nặng 70 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Cả hai lễ vật này chứa đầy bột thượng hạng đã trộn dầu để làm của lễ chay. 80Ông cũng dâng một cái đĩa vàng nặng 10 siếc-lơ chứa đầy hương thơm.81Ông dâng của lễ thiêu bao gồm một con bò con, một chiên đực, và một chiên con đực một tuổi. 82Ông dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 83Ông dâng hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm chiên con đực một tuổi, làm của lễ thù ân. Đây là lễ vật của A-hi-ra, con trai Ê-nan.84Các lãnh đạo Y-sơ-ra-ên dâng tất cả những lễ vật này vào ngày Môi-se xức dầu cho bàn thờ. Họ dâng mười hai đĩa gỗ bằng bạc, mười hai cái bát bằng bạc, và mười hai cái đĩa bạc. 85Mỗi đĩa gỗ bằng bạc nặng 130 siếc-lơ và mỗi cái bát nặng 70 siếc-lơ. Tất cả các vật dụng nặng 2. 400 siếc-lơ, theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. 86Mỗi cái trong số mười hai đĩa bạc đựng đầy hương thơm nặng 10 siếc-lơ theo đơn vị đo trọng lượng chuẩn của nơi thánh. Tất cả đĩa vàng nặng 120 siếc-lơ.87Họ dâng của lễ chay gồm mười hai con bò đực tơ, mười hai con chiên đực, và mười hai con chiên đực một tuổi. Họ dâng của lễ chay. Họ dâng mười hai con dê đực làm của lễ chuộc tội. 88Từ trong bầy gia súc của họ, họ dâng hai mươi bốn con bò đực tơ, sáu mươi con chiên đực, sáu mươi con dê đực, và sáu mươi con chiên đực một tuổi làm của lễ thù ân. Đây là lễ vật được dâng trong buổi cung hiến bàn thờ khi bàn thờ được xức dầu.89Khi Môi-se vào trong lều hội họp để nói chuyện với Đức Giê-hô-va, ông nghe có tiếng Ngài phán cùng ông. Đức Giê-hô-va phán với ông từ trên nắp thi ân đậy hòm giao ước, từ giữa hai chê-ru-bim. Ngài phán với ông.

Chapter 8

1Đức Giê-hô-va phán với Môi-se, 2“Hãy nói với A-rôn. Hãy nói rằng, ‘Khi anh thắp sáng bảy ngọn đèn, chúng phải tỏa sáng phía trước cây đèn.’”3A-rôn làm y như vậy. Ông thắp sáng các ngọn đèn trên cây đèn để soi sáng ở phía trước, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se. 4Cây đèn được làm như vầy: Đức Giê-hô-va đã cho Môi-se thấy kiểu mẫu của cây đèn: từ đế cho đến đầu cây đèn được làm bằng vàng dát mỏng, kèm theo hoa đèn làm bằng vàng dát mỏng.5Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 6“Hãy chọn người Lê-vi từ trong dân Y-sơ-ra-ên và tẩy sạch họ.7Hãy tẩy sạch họ như vầy: Rưới nước chuộc tội lên họ. Bảo họ cạo lông toàn thân, giặt sạch quần áo, để họ được tinh sạch. 8Sau đó, họ sẽ đem đến một con bò đực tơ và của lễ chay làm bằng bột mịn tẩm dầu. Bảo họ đem đến một con bò đực tơ khác làm của lễ chuộc tội.9Dẫn người Lê-vi đến trước lều hội họp, trước mặt toàn thể dân chúng Y-sơ-ra-ên. 10Đem người Lê-vi đến trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va. Dân Y-sơ-ra-ên sẽ đặt tay lên người Lê-vi. 11A-rôn phải thay mặt dân Y-sơ-ra-ên dâng người Lê-vi trước mặt Ta, trình dâng họ như thể dâng họ lên cao trước mặt mình. Người sẽ làm như vậy để người Lê-vi phục vụ Ta.12Người Lê-vi phải đặt tay lên đầu các con bò đực tơ. Ngươi phải dâng một con bò đực tơ làm của lễ chuộc tội và một con bò đực tơ khác làm của lễ thiêu cho Ta, đặng chuộc tội cho người Lê-vi. 13Hãy dẫn người Lê-vi đến trước mặt A-rôn và các con trai người, và dâng họ như một của lễ dâng lên Ta.14Như vậy, ngươi sẽ biệt riêng người Lê-vi từ trong dân Y-sơ-ra-ên. Người Lê-vi thuộc về Ta. 15Sau đó, người Lê-vi sẽ vào phục vụ trong lều hội họp. Ngươi phải tẩy sạch họ. Ngươi phải dâng họ lên Ta như một của lễ.16Ngươi hãy làm như vậy, vì họ hoàn toàn thuộc về Ta từ giữa dân Y-sơ-ra-ên. Con đầu lòng của con cháu Y-sơ-ra-ên đều thuộc về Ta. Ta đã chọn người Lê-vi cho chính Ta. 17Mọi con đầu lòng từ dân Y-sơ-ra-ên đều thuộc về Ta, cả con đầu lòng của loài người và súc vật. Chính Ta đã biệt riêng họ trong ngày Ta đoạt mạng sống của các con đầu lòng trong xứ Ai Cập.18Ta đã chọn người Lê-vi từ giữa dân Y-sơ-ra-ên thay cho tất cả con đầu lòng. 19Ta đã giao người Lê-vi như một món quà cho A-rôn và các con trai người. Ta đã chọn họ từ giữa dân Y-sơ-ra-ên đặng thực thi công việc của người Y-sơ-ra-ên trong lều hội họp. Ta đã ban cho họ người Lê-vi để chuộc tội dân Y-sơ-ra-ên hầu cho sẽ không có tai họa nào làm tổn hại dân chúng khi họ đến gần nơi thánh.”20Môi-se, A-rôn, và cả dân chúng dân Y-sơ-ra-ên đều làm y như vậy cho người Lê-vi. Họ làm mọi việc mà Đức Giê-hô-va đã phán truyền cho Môi-se về người Lê-vi. Dân Y-sơ-ra-ên làm y như vậy. 21Người Lê-vi tự làm sạch mình khỏi tội lỗi bằng cách giặt quần áo. A-rôn trình dâng họ như một của lễ lên Đức Giê-hô-va và chuộc tội cho họ, đặng làm họ tinh sạch.22Sau đó, người Lê-vi bước vào trong lều hội họp để phục vụ trước mặt A-rôn và trước mặt các con trai của A-rôn. Đây là điều như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se về người Lê-vi. Họ đối xử với tất cả người Lê-vi y như vậy.23Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 24“Đây là lệnh cho người Lê-vi nào từ 25 tuổi trở lên. Họ phải tham gia phục vụ trong lều hội họp.25Họ sẽ nghỉ ngơi khi được 50 tuổi. Khi đó, họ không còn phục vụ nữa. 26Họ có thể giúp anh em mình tiếp tục làm việc trong lều hội họp, nhưng họ không còn phải phục vụ nữa. Ngươi hãy hướng dẫn người Lê-vi về các vấn đề này.”

Chapter 9

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se trong hoang mạc Si-nai, vào tháng giêng năm thứ nhì sau khi dân sự đã ra khỏi xứ Ai Cập. Ngài phán rằng, 2“Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên giữ Lễ Vượt qua theo giờ đã định trong năm. 3Vào ngày mười bốn tháng này, lúc chạng vạng, các ngươi phải giữ Lễ Vượt qua theo thì giờ đã định. Các ngươi phải giữ Lễ Vượt qua, tuân thủ mọi quy định, và vâng giữ mọi luật lệ về lễ ấy.”4Vậy, Môi-se bảo dân Y-sơ-ra-ên rằng họ phải giữ Lễ Vượt qua. 5Như vậy, họ giữ Lễ Vượt qua vào tháng giêng, nhằm ngày mười bốn, lúc chạng vạng, trong hoang mạc Si-nai. Dân Y-sơ-ra-ên vâng theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã truyền phải làm Môi-se.6Có mấy người bị ô uế do đụng đến xác chết. Họ không thể giữ Lễ Vượt qua vào ngày đó. Họ đến gặp Môi-se và A-rôn ngay hôm ấy. 7Họ thưa với Môi-se, “Chúng tôi bị ô uế vì đụng đến xác chết. Sao các ông không cho chúng tôi dâng lễ vật cho Đức Giê-hô-va theo giờ đã định với dân Y-sơ-ra-ên?” 8Môi-se trả lời, “Hãy đợi tôi hỏi ý Đức Giê-hô-va về trường hợp của các ông.”9Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 10“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Nếu có ai giữa các ngươi hoặc con cháu các ngươi bị ô uế vì đụng đến xác chết, hoặc đang đi đường xa, thì người vẫn có thể giữ Lễ Vượt qua cho Đức Giê-hô-va.’11Họ phải giữ Lễ Vượt qua vào ngày mười bốn tháng hai lúc chạng vạng. Họ phải ăn với bánh không men và rau đắng. 12Không được chừa lại thứ gì đến sáng hôm sau cũng không được làm gãy xương của con vật. Họ phải giữ các luật lệ về Lễ Vượt qua.13Nhưng ai tinh sạch và không bận đi xa, lại không giữ Lễ Vượt qua, người đó sẽ bị loại khỏi dân sự mình vì không dâng lễ vật theo yêu cầu của Đức Giê-hô-va vào đúng thời gian đã định. Người sẽ mang lấy tội lỗi mình. 14Nếu một khách lạ sống giữa các ngươi và giữ Lễ Vượt qua vì tôn kính Đức Giê-hô-va, người phải giữ Lễ và làm mọi điều Ngài truyền, tuân thủ các quy tắc của Lễ Vượt qua, và giữ luật lệ liên quan. Người ngoại quốc và tất cả những ai sinh ra trong xứ ngươi phải giữ luật lệ tương tự.”15Trong ngày dựng đền tạm, mây bao phủ đền tạm, tức lều chứa các bảng giao ước. Vào buổi chiều, mây phủ như lửa trên đền tạm cho đến sáng. 16Quang cảnh đó cứ tiếp diễn như vậy. Mây phủ đền tạm và tựa như lửa vào ban đêm. 17Hễ khi nào mây được cất lên khỏi lều, dân Y-sơ-ra-ên sẽ lên đường. Hễ mây dừng lại ở nơi nào, dân sự sẽ hạ trại tại đó.18Theo lệnh của Đức Giê-hô-va, dân Y-sơ-ra-ên di chuyển, và theo lệnh của Ngài, họ sẽ hạ trại. Họ sẽ ở lại trại mình trong lúc mây phủ trên đền tạm. 19Khi mây phủ trên đền tạm lâu ngày, dân Y-sơ-ra-ên cũng tuân theo sự hướng dẫn của Đức Giê-hô-va, không đi đâu cả.20Đôi khi mây phủ trên đền tạm chỉ vài ngày. Khi đó, họ sẽ tuân lệnh của Đức Giê-hô-va – họ nhổ trại và đi tiếp theo lệnh của Ngài. 21Có khi mây dừng trại từ chiều tối đến sáng. Sáng hôm sau, khi đám mây cất lên, họ lại nhổ trại lên đường. Bất kể mây dừng lại một hay hai ngày, họ cũng ở lại, và họ chỉ đi tiếp khi nào mây được cất lên.22Nếu mây phủ trên đền tạm trong hai ngày, một tháng, hay một năm, hoặc lâu hơn, dân Y-sơ-ra-ên cũng sẽ ở trong trại mình và không đi đâu cả. Nhưng hễ khi nào đám mây được cất lên, họ sẽ lại lên đường. 23Họ hạ trại theo lệnh của Đức Giê-hô-va, và họ lên đường theo lệnh của Ngài. Họ vâng phục mệnh lệnh Đức Giê-hô-va phán qua Môi-se.

Chapter 10

1Đức Giê-hô-va phán với Môi-se rằng, 2“Hãy làm hai cái kèn bằng bạc dát mỏng. Ngươi hãy dùng kèn để triệu tập dân chúng và truyền cho họ dời trại mình.3Các thầy tế lễ phải thổi kèn triệu tập cả dân chúng đến trước mặt ngươi ở cửa lều hội họp. 4Nếu thầy tế lễ chỉ thổi một cây kèn, thì các lãnh đạo, các trưởng chi phái trong dân Y-sơ-ra-ên, phải tập họp lại bên ngươi. 5Khi ngươi thổi một tiếng kèn lớn, các trại ở phía đông sẽ di chuyển.6Khi ngươi thổi một tiếng kèn lớn lần thứ nhì, các trại ở phía nam sẽ di chuyển. Họ sẽ thổi một tiếng kèn lớn báo hiệu phải lên đường. 7Khi dân chúng nhóm lại, hãy thổi kèn, nhưng chớ thổi to. 8Các con trai của thầy tế lễ A-rôn phải thổi kèn. Đây sẽ luôn luôn là quy định đời đời dành cho ngươi con cháu ngươi.9Khi các ngươi xuất trận trong xứ mình chống lại kẻ thù áp bức, các ngươi phải thổi kèn báo động. Ta, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi, sẽ nhớ đến các ngươi và giải cứu các ngươi khỏi kẻ thù.10Ngoài ra, vào ngày vui mừng, trong các lễ hội trọng thể và vào đầu tháng, các ngươi phải thổi kèn khi dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân. Các của lễ này sẽ khiến các ngươi được Ta, Đức Chúa Trời của các ngươi, ghi nhớ.”11Năm thứ hai, ngày hai mươi tháng hai, đám mây được cất lên khỏi đền tạm giao ước. 12Dân Y-sơ-ra-ên tiếp tục di chuyển từ hoang mạc Si-nai. Đám mây dừng lại ở hoang mạc Pha-ran. 13Họ lên đường lần đầu tiên theo lệnh của Đức Giê-hô-va truyền qua Môi-se.14Ngọn cờ của trại Giu-đa đi trước, theo sau là các đơn vị quân đội. Nát-sôn, con trai A-mi-na-đáp, chỉ huy quân Giu-đa. 15Na-tha-na-ên, con trai Xu-a, chỉ huy quân đội của chi phái Y-sa-ca. 16Ê-li-áp, con trai Hê-lôn, chỉ huy quân đội của chi phái Sê-bu-lôn.17Con cháu Ghẹt-sôn và Mê-ra-ri chuyên về công việc đền tạm, họ tháo dỡ đền tạm và tiếp tục di chuyển. 18Kế tiếp, đơn vị quân đội ở trại Ru-bên lên đường theo ngọn cờ mình. Ê-li-xu, con trai Sê-đêu, chỉ huy quân Ru-bên. 19Sê-lu-mi-ên con trai Xu-ri-sa-đai chỉ huy đoàn quân của chi phái Si-mê-ôn. 20Ê-li-a-sáp, con trai Đê-u-ên, chỉ huy quân đội của chi phái Gát.21Người Kê-hát ra đi. Họ đem theo các vật thánh. Những người khác sẽ dựng đền tạm trước khi người Kê-hát đến trại tiếp theo. 22Kế đó là các đơn vị quân đội ra đi dưới ngọn cờ chi phái Ép-ra-im. Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút chỉ huy quân Ép-ra-im. 23Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đa-xu, chỉ huy quân đội của chi phái Ma-na-se. 24A-bi-đan, con trai Ghi-đê-ôn, chỉ huy quân đội của chi phái Ben-gia-min.25Cuối cùng là các toán quân dưới ngọn cờ của chi phái Đan ra đi. A-hi-ê-xe con trai A-mi-sa-đai chỉ huy quân đội của chi phái Đan. 26Pha-ghi-ên, con trai Ốc-ran, chỉ huy quân đội của chi phái A-se. 27A-hi-ra, con trai Ê-nan, chỉ huy quân đội của chi phái Nép-ta-li. 28Đây là thứ tự mà các toán quân của người Y-sơ-ra-ên phải thực hiện khi khởi hành.29Môi-se nói với Hô-báp con trai Rê-u-ên người Mi-đi-an. Rê-u-ên là cha vợ của Môi-se. Môi-se thưa với Hô-báp, “Chúng tôi đang đi đến nơi mà Đức Giê-hô-va đã mô tả. Đức Giê-hô-va phán, ‘Ta sẽ ban xứ đó cho ngươi.’ Xin anh hãy đi với chúng tôi. Chúng tôi sẽ đối xử tử tế với anh. Đức Giê-hô-va đã hứa sẽ ban phước cho Y-sơ-ra-ên.” 30Nhưng Hô-báp trả lời Môi-se, “Tôi sẽ không đi với các anh đâu. Tôi sẽ trở về xứ mình và sống với bà con mình.”31Môi-se đáp, “Xin anh đừng rời khỏi chúng tôi. Anh biết chỗ nào có thể hạ trại trong hoang mạc này. Anh sẽ trông chừng cho chúng tôi. 32Nếu anh đi cùng chúng tôi, chúng tôi sẽ đối xử tốt với anh như Đức Giê-hô-va làm cho chúng tôi.”33Họ đi từ núi của Đức Giê-hô-va trong ba ngày. Hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đi trước họ trong ba ngày để tìm nơi cho họ nghỉ ngơi. 34Đám mây của Đức Giê-hô-va che phủ họ vào ban ngày khi họ dời trại.35Hễ khi nào chiếc hòm lên đường, Môi-se sẽ nói, “Đức Giê-hô-va ơi, xin Ngài chỗi dậy. Xin Chúa đánh tan kẻ thù Ngài. Khiến những kẻ ghét Ngài chạy trốn khỏi Ngài.” 36Hễ khi nào chiếc hòm dừng lại, Môi-se sẽ nói, “Đức Giê-hô-va ơi, xin Ngài trở lại cùng hàng ngàn dân Y-sơ-ra-ên.”

Chapter 11

1Bấy giờ, dân sự phàn nàn về những khó khăn của họ, và Đức Giê-hô-va đã nghe điều đó. Đức Giê-hô-va nghe tiếng phàn nàn của dân sự, Ngài giận. Lửa của Đức Giê-hô-va nổi bừng lên ở giữa họ và thiêu hủy các lều ở bìa trại. 2Dân sự kêu cầu Môi-se, Môi-se cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va, thì lửa ngưng cháy. 3Người ta gọi nơi đó là Ta-bê-ra, vì lửa của Đức Giê-hô-va đã cháy giữa họ.4Một số dân ngoại quốc bắt đầu cắm trại với con cháu Y-sơ-ra-ên. Họ thèm muốn đồ ăn ngon hơn. Vậy dân Y-sơ-ra-ên bắt đầu khóc lóc và than rằng, “Ai sẽ cho chúng tôi ăn thịt? 5Chúng tôi nhớ hồi còn ăn cá ở Ai Cập, dưa chuột, dưa gang, củ kiệu, củ hành, và củ tỏi. 6Bây giờ chúng tôi yếu sức. Chẳng có gì ăn ngoại trừ ma-na.”7Ma-na giống như hạt cây rau mùi, trông như nhựa cây. 8Dân sự đi ra lượm ma-na. Họ nghiền bằng cối xay, giã nát bằng cối, nấu trong nồi, và chế biến thành bánh. Bánh có vị như dầu ô-liu tươi.9Khi sương giáng trên trại vào ban đêm, ma-na cũng rơi xuống. 10Môi-se nghe tiếng dân sự khóc lóc trong gia đình họ, và họ đứng nơi cửa lều. Đức Giê-hô-va rất giận, và dưới cái nhìn của Môi-se thì lời phàn nàn của họ là sai.11Môi-se thưa với Đức Giê-hô-va, “Sao Chúa bạc đãi tôi tớ Ngài? Sao Ngài không hài lòng con? Ngài bắt con mang lấy gánh nặng của đoàn dân này. 12Có phải con mang thai dân này chăng? Có phải con sinh ra họ để rồi Ngài bảo con rằng, ‘Hãy bồng ẵm họ trong lòng như cha bồng đứa trẻ?’ Lẽ nào con phải bồng ẵm họ vào xứ mà Ngài đã hứa với tổ tiên họ?13Con kiếm đâu ra thịt cho dân này? Họ khóc lóc trước mặt con và nói rằng, ‘Hãy cho chúng tôi ăn thịt.’ 14Một mình con không thể nào chịu đựng nổi dân này. Quá sức con rồi. 15Vì Ngài đối xử con như vầy, xin hãy giết con, nếu Ngài nhân từ, xin Ngài cất khỏi con nỗi khổ này.”16Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy đem đến cho ta bảy mươi trưởng lão Y-sơ-ra-ên. Hãy chắc chắn đó là các là trưởng lão và quan chức trong dân. Hãy đem họ đến lều hội họp đứng cùng ngươi. 17Ta sẽ ngự xuống và nói chuyện với ngươi tại đó. Ta sẽ lấy một phần Thần Ta đang ngự trên ngươi và đặt lên họ. Họ sẽ cùng gánh nặng của dân này với ngươi. Ngươi sẽ không phải gánh một mình nữa.18Hãy nói với dân sự, ‘hãy dọn mình ra thánh cho ngày mai. Anh em sẽ được ăn thịt, vì Đức Giê-hô-va đã nghe tiếng than khóc của anh em. Anh em nói, “Ai sẽ cho chúng tôi ăn thịt? Chúng tôi đã ăn thịt hồi còn ở Ai Cập.” Vậy Đức Giê-hô-va sẽ cho anh em ăn thịt, anh emsẽ được ăn thịt. 19Anh em sẽ ăn thịt không chỉ trong một ngày, hai ngày, năm ngày, mười ngày, hay hai mươi ngày, 20nhưng anh em sẽ ăn thịt trong cả tháng cho đến nỗi thịt tràn ra lỗ mũi. Nó sẽ khiến anh emchán ngấy vì anh em đã từ bỏ Đức Giê-hô-va, là Đấng ngự giữa anh em. Anh em đã khóc lóc trước mặt Ngài. Anh em than, “Tại sao chúng tôi rời khỏi Ai Cập?””21Vậy Môi-se trả lời, “Con đang ở với 600. 000 người, và Ngài lại bảo, ‘Ta sẽ cho họ ăn thịt cả tháng.’ 22Liệu chúng con sẽ giết bầy gia súc để thỏa mãn họ chăng? Liệu chúng con sẽ bắt cá biển để thỏa mãn họ?” 23Đức Giê-hô-va trả lời Môi-se, “Tay Ta ngắn vậy sao? Bây giờ ngươi sẽ thấy lời Ta phán có đúng hay không.”24Môi-se ra ngoài và thuật lại với dân sự về mọi lời của Đức Giê-hô-va. Ông tập hợp bảy mươi trưởng lão trong dân và đặt họ đứng xung quanh lều. 25Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây và phán cùng Môi-se. Đức Giê-hô-va lấy một phần Thần đang ngự trên Môi-se và đặt lên bảy mươi trưởng lão. Khi Thần ngự trên họ, họ nói tiên tri, nhưng chỉ nói trong lần đó và chẳng nói lại nữa.26Hai người ở lại trại là Ên-đát và Mê-đát. Thần cũng ngự trên họ. Họ có tên trong danh sách, nhưng họ không đến lều. Tuy nhiên, họ nói tiên tri trong trại. 27Một thanh niên trong trại chạy đến báo Môi-se, “Ên-đát và Mê-đát đang nói tiên tri trong trại.”28Giô-suê con trai Nun, trợ lý của Môi-se, một trong những người được ông chọn, nói cùng Môi-se, “Thưa thầy Môi-se, xin hãy dừng họ lại.” 29Môi-se trả lời, “Con đang ghen tỵ giùm ta à? Ước gì cả dân sự của Đức Giê-hô-va đều là tiên tri và ước gì Ngài đặt Thần của Ngài trên tất cả mọi người!” 30Môi-se và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên trở về trại.31Rồi Đức Giê-hô-va đem đến một cơn gió và chim cút thổi từ ngoài biển. Chúng rơi gần trại, phủ rộng cả hai bên ước một ngày đường. Chim cút rơi xuống quanh trại chất thành đống cao khoảng 2 cu-bít. 32Dân sự bận rộn lượm chim cút cả ngày và đêm và đến tận hôm sau. Ai cũng gom hơn mười ô-me chim cút. Họ phơi chim cút khắp cả trại.33Đang khi thịt còn ở giữa răng họ, đang khi họ còn đang nhai, thì Đức Giê-hô-va nổi giận cùng họ. Ngài giáng trên họ một bệnh tật rất lớn. 34Nơi đó được đặt tên là Kíp-rốt Ha-tha-va, vì tại đó họ chôn những người thèm ăn thịt. 35Từ Kíp-rốt Ha-tha-va, dân sự lên đường đến Ha-xê-rốt, và dừng tại đó.

Chapter 12

1Sau đó Mi-ri-am và A-rôn nói nghịch lại Môi-se vì cớ người nữ Cút mà ông đã cưới làm vợ. 2Họ nói, “Chẳng phải Đức Giê-hô-va chỉ phán với một mình Môi-se sao? Chẳng phải Ngài cũng không phán với chúng ta ư?” Bấy giờ Đức Giê-hô-va nghe lời họ nói. 3Môi-se là một người rất khiêm nhường, khiêm nhường hơn bất kỳ ai trên đất.4Đức Giê-hô-va liền phán cùng Môi-se, A-rôn, và Mi-ri-am, “Cả ba người các ngươi, hãy đến lều hội họp.” Vậy cả ba người đều đến đó. 5Đức Giê-hô-va ngự xuống trong một trụ mây. Ngài đứng ở cửa lều rồi gọi A-rôn và Mi-ri-am. Cả hai người cùng đến.6Đức Giê-hô-va phán, “Hãy nghe Lời Ta phán. Khi một tiên tri của Ta ở cùng các ngươi, Ta sẽ bày tỏ chính mình Ta cho người bằng khải tượng và nói chuyện với người qua giấc chiêm bao. 7Môi-se, tôi tớ Ta, không giống như vậy. Người trung thành trong cả nhà Ta. 8Ta nói chuyện trực tiếp với Môi-se, chứ không nói bằng sự hiện thấy hoặc điều bí ẩn. Người thấy hình dáng Ta. Vậy sao các ngươi không sợ mà nói nghịch cùng Môi-se, tôi tớ Ta?”9Cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng họ, rồi Ngài bỏ đi. 10Đám mây cất lên khỏi lều, thì Mi-ri-am bỗng dưng bị phung – da trở nên trắng như tuyết. Khi A-rôn quay sang nhìn Mi-ri-am, ông thấy bà bị bệnh phung.11A-rôn nói cùng Môi-se, “Ôi, thầy ơi, xin tha lỗi này của chúng tôi. Chúng tôi đã nói điều dại dột, chúng tôi đã phạm tội. 12Xin đừng để nàng nhìn giống như một đứa bé sinh non chết yểu, da thịt bị rữa nát khi lọt lòng mẹ.”13Vậy Môi-se kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va. Ông thưa rằng, “Lạy Chúa, xin chữa lành cho nàng.” 14Đức Giê-hô-va trả lời Môi-se, “Nếu cha nàng đã nhổ vào mặt nàng, nàng sẽ phải bị nhục nhã trong bảy ngày. Hãy giữ nàng ngoài trại trong bảy ngày. Sau đó hãy cho nàng vào lại trại.” 15Vậy Mi-ri-am bị giữ bên ngoài trại trong bảy ngày. Dân sự không lên đường cho đến chừng nào nàng trở vào trại.16Sau đó, dân sự rời khỏi Ha-xê-rốt và cắm trại trong hoang mạc Pha-ran.

Chapter 13

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng, 2“Hãy cử vài người đi thám thính xứ Ca-na-an, là xứ mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Hãy cử mỗi chi phái một người. Người đó phải là lãnh đạo trong chi phái mình.”3Môi-se sai họ đi vào hoang mạc Pha-ran, theo lệnh của Đức Giê-hô-va. Tất cả họ đều là những nhà lãnh đạo trong dân Y-sơ-ra-ên. 4Đây là tên của họ: Chi phái Ru-bên có Sam-mua, con trai Xa-cua.5Chi phái Si-mê-ôn có Sa-phát, con trai Hô-ri. 6Chi phái Giu-đa có Ca-lép, con trai Giê-phu-nê. 7Chi phái Y-sa-ca có Di-ganh, con trai Giô-sép. 8Chi phái Ép-ra-im có Hô-sê-a, con trai Nun.9Chi phái Ben-gia-min có Phan-ti, con trai Ra-phu. 10Chi phái Sa-bu-lôn có Gát-đi-ên, con trai Sô-đi. 11Về phía con cháu Giô-sép, gồm chi phái Ma-na-se, trong đó có Gát-đi, con trai Su-si. 12Chi phái Đan có A-mi-ên, con trai Ghê-ma-li.13Chi phái A-se có Sê-thu, con trai Mi-ca-ên. 14Chi phái Nép-ta-li có Na-bi, con trai Vấp-si. 15Chi phái Gát có Gu-ên, con trai Ma-ki. 16Đó là tên những người được Môi-se sai đi thám thính xứ. Môi-se gọi Hô-sê-a con trai Nun là Giô-suê.17Môi-se sai họ đi do thám xứ Ca-na-an. Ông bảo họ, “Hãy đi từ Nê-ghép và lên miền đồi núi. 18Hãy do thám xem xứ đó thế nào. Hãy quan sát cư dân ở đó, xem họ yếu hay mạnh, đông hay ít. 19Xứ họ ra sao. Tốt hay xấu? Có thành phố nào ở đó? Các thành đó có giống như trại hay là đó là thành trì kiên cố? 20Đất đai thế nào, có phì nhiêu để trồng trọt không và có cây cối không. Hãy dũng cảm và đem về mẫu vật của xứ đó.” Bấy giờ là đầu mùa nho.21Vậy họ đi lên do thám xứ từ hoang mạc Sin đến Rê-hốp, gần Lê-bô Ha-mát. 22Từ Nê-ghép, họ đi lên và đến Hếp-rôn. Tại đó có A-hi-man, Sê-đai, và Tanh-mai, con cháu của A-nác, đang sinh sống. Bấy giờ thành Hếp-rôn đã được xây 7 năm trước thành Xô-an ở Ai Cập.23Khi đến thung lũng Ếch-côn, vì họ cắt một chùm nho. Hai người khiêng bằng cái sào. Họ cũng hái quả lựu và trái vả. 24Nơi đó được gọi là thung lũng Ếch-côn, vì người Y-sơ-ra-ên đã hái một chùm nho.25Sau bốn mươi ngày, họ trở về sau khi đã do thám xứ. 26Họ trở lại gặp Môi-se, A-rôn, và toàn thể dân Y-sơ-ra-ên trong hoang mạc Pha-ran, tại Ca-đe. Họ thuật lại mọi lời mình cho hai ông và toàn thể dân chúng, rồi trình những sản vật của xứ đó.27Họ nói với Môi-se, “Chúng tôi đã đến xứ mà ông sai chúng tôi đi. Xứ đó thật là xứ tràn đầy sữa và mật. Đây là một số sản vật của xứ ấy. 28Tuy nhiên, cư dân ở đó rất khỏe. Thành trì thì vững chắc và rất lớn. Chúng tôi cũng thấy con cháu A-nác ở đó. 29Người A-ma-léc sống ở Nê-ghép. Dân Hê-tít, Giê-bu-sít, và A-mô-rít xây nhà trên vùng đồi núi. Dân Ca-na-an sống ở bờ biển và dọc theo Sông Giô-đanh.”30Sau đó Ca-lép cố khuyến khích dân sự trước mặt Môi-se. Ông nói, “Chúng ta hãy tiến lên và chiếm xứ ấy, vì chúng ta có thể thắng họ.” 31Nhưng những người cùng đi với ông nói rằng, “Chúng ta không thể tấn công vì họ mạnh hơn chúng ta.”32Vì vậy, họ rỉ tai nhau lời bi quan làm nản lòng dân Y-sơ-ra-ên về xứ mà họ đã do thám. Họ nói, “Xứ mà chúng tôi do thám là xứ ăn nuốt dân của nó. Tất cả những người chúng tôi thấy đều là những người cao to lớn. 33Chúng tôi thấy người khổng lồ, tức con cháu của A-nác, thuộc giống người khổng lồ. Chúng tôi thấy mình giống như cào cào khi so với họ, và họ cũng thấy chúng tôi như vậy.”

Chapter 14

1Tối hôm đó, cả dân sự khóc than lớn tiếng. 2Toàn thể dân Y-sơ-ra-ên chỉ trích Môi-se và A-rôn. Cả hội chúng nói với họ, “Ước gì chúng tôi chết ở Ai Cập, hoặc chết trong hoang mạc này! 3Cớ sao Đức Giê-hô-va đem chúng tôi vào xứ này để chết dưới lưỡi gươm? Vợ và con cái chúng tôi sẽ trở thành nạn nhân. Chẳng phải quay về Ai Cập lại không tốt hơn cho chúng tôi sao?”4Họ bàn với nhau, “Chúng ta hãy chọn một lãnh đạo khác, chúng ta hãy trở về Ai Cập.” 5Môi-se và A-rôn sấp mặt xuống đất trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên.6Giô-suê, con trai Nun, và Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, là hai trong số những người được sai đi do thám xứ, xé quần áo mình. 7Họ nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng, “Xứ mà chúng tôi băng qua và do thám là một xứ rất tốt. 8Nếu chúng ta làm vui lòng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ đem chúng ta vào xứ này và ban nó cho chúng ta. Xứ ấy đượm sữa và mật.9Chớ nổi loạn chống nghịch Đức Giê-hô-va, và chớ sợ dân trong xứ đó. Chúng ta sẽ nuốt chửng chúng dễ dàng như đồ ăn vậy. Chúng sẽ không được bảo hộ, vì Đức Giê-hô-va ở với chúng ta. Chớ sợ chúng.” 10Nhưng cả hội chúng đe dọa tìm cách ném đá hai người đến chết. Bấy giờ vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra ở lều hội họp trước mặt toàn dân Y-sơ-ra-ên.11Đức Giê-hô-va phán với Môi-se, “Dân này còn khinh dể Ta đến bao giờ? Chúng còn không tin Ta đến bao giờ dù Ta đã dùng quyền năng Ta mà thực hiện các phép lạ giữa chúng? 12Ta sẽ đánh chúng bằng một bệnh dịch, tước quyền thừa kế của chúng, và làm cho thị tộc của ngươi thành một nước lớn hơn và mạnh hơn chúng nó.”13Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va, “Nếu Chúa làm vậy, dân Ai Cập sẽ nghe tin đó, vì Ngài đã dùng quyền năng Ngài cứu dân này khỏi họ. 14Họ sẽ thuật lại cho các cư dân khác trong xứ này. Họ có nghe rằng, Đức Giê-hô-va đang ở với dân này, vì Ngài được thấy tận mặt. Mây của Ngài ngự trên dân Ngài. Ngài đi trước họ bằng một trụ mây vào ban ngày và trụ lửa vào ban đêm.15Bây giờ, nếu Ngài giết dân này như giết một người, thì các nước đã nghe đến danh Ngài sẽ nói rằng, 16’Vì Đức Giê-hô-va không thể đem dân này vào xứ mà Ngài đã thề sẽ ban cho chúng, nên Ngài đã giết chúng trong hoang mạc.’17Vậy, con cầu xin Ngài bày tỏ quyền năng lớn lao của Ngài. Vì Chúa có phán, 18‘Đức Giê-hô-va chậm nóng giận và đầy thành tín theo giao ước. Ngài tha thứ tội lỗi và sự vi phạm. Nhưng Ngài sẽ không quên xử phạt bằng cách giáng phạt tội của tổ tiên trên con cháu đến đời thứ ba và thứ tư.’ 19Con nài xin Chúa tha thứ tội lỗi dân này vì cớ sự thành tín lớn lao của Ngài, như Ngài đã luôn tha thứ dân này kể từ khi họ ở Ai Cập đến giờ.”20Đức Giê-hô-va phán, “Ta đã tha thứ chúng như lời ngươi xin, 21nhưng thật như Ta hằng sống, và vì cả thế gian sẽ tràn ngập vinh quang Ta, 22tất cả những người đó đã thấy vinh quang Ta và những dấu kỳ về quyền năng Ta đã làm ở Ai Cập và trong đồng vắng – chúng vẫn thử Ta mười lần và không lắng nghe Ta.23Vậy Ta phán rằng chúng chắc chắn sẽ không thấy được xứ mà Ta đã thề cùng tổ tiên chúng. Không một ai trong số chúng là người khinh dể Ta sẽ thấy xứ đó, 24ngoại trừ tôi tớ Ta là Ca-lép, vì người có một tinh thần khác. Người đã theo Ta trọn vẹn; Ta sẽ đem người vào xứ mà người đã do thám. Con cháu người sẽ hưởng xứ ấy. 25(Bấy giờ dân A-ma-léc và dân Ca-na-an sống ở thung lũng). Ngày mai hãy quay trở lại và đi vào hoang mạc theo hướng Biển Đỏ.”26Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn, 27“Ta còn phải chịu đựng dân gian ác này là dân hay chỉ trích Ta đến bao giờ? Ta đã nghe lời phàn nàn của dân Y-sơ-ra-ên đối cùng Ta.28Hãy nói với chúng, ‘Đức Giê-hô-va có phán, ‘Thật như Ta hằng sống, Ta đã nghe lời nói của các ngươi, Ta sẽ làm việc này trên các ngươi: 29Thây các ngươi sẽ ngã xuống trong hoang mạc này, tất cả các ngươi là những người đã phàn nàn nghịch lại Ta, những người có tên trong danh sách thống kê, hết thảy những ai từ hai mươi tuổi trở lên. 30Chắc chắn các ngươi sẽ không vào xứ mà Ta đã hứa ban cho các ngươi, ngoại trừ Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai Nun.31Nhưng con cái các ngươi, là những đứa mà các ngươi nói là sẽ trở thành nạn nhân, Ta sẽ đem chúng vào trong xứ. Chúng sẽ trải nghiệm xứ mà các ngươi đã từ bỏ! 32Còn về phần các ngươi, thây các ngươi sẽ ngã xuống trong hoang mạc này. 33Con cái các ngươi sẽ lang trong hoang mạc trong bốn mươi năm. Chúng phải gánh chịu hậu quả từ sự nổi loạn của các ngươi cho đến khi hoang mạc này đầy thây các ngươi.34Như các ngươi đã do thám xứ đó trong bao nhiêu ngày – tức bốn mươi ngày, các ngươi cũng sẽ gánh chịu hậu quả tội lỗi các ngươi trong bốn mươi năm – một năm đền một ngày, và các ngươi sẽ biết cảm giác khi trở thành kẻ thù nghịch Ta. 35Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán. Chắc chắn Ta sẽ thực thi việc này trên hết thảy cộng đồng gian ác đã nhóm lại chống nghịch Ta. Chúng sẽ bị tiêu hao trong hoang mạc này. Chúng sẽ chết ở đây.’”36-37Vậy những người được Môi-se sai đi do thám xứ đều chết bởi bệnh dịch trước mặt Đức Giê-hô-va. Đây là những người đã trở về và báo cáo sai về xứ đó. Việc này khiến cả hội chúng oán trách Môi-se. 38Trong số những người đi do thám xứ, chỉ có Giô-suê, con trai Nun, và Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, là còn sống.39Khi Môi-se thuật những lời này cho toàn thể dân Y-sơ-ra-ên, họ than khóc rất nhiều. 40Sáng hôm sau họ dậy sớm rồi đi lên đỉnh núi và nói rằng, “Hãy xem, chúng ta đang ở đây, chúng ta sẽ đến nơi mà Đức Giê-hô-va đã hứa, vì chúng ta đã phạm tội.”41Nhưng Môi-se nói, “Sao anh em chống lại lệnh của Đức Giê-hô-va? Anh emsẽ không thắng đâu. 42Chớ đi, vì Đức Giê-hô-va không ở cùng anh emđặng giúp anh emđánh bại quân thù. 43Dân A-ma-léc và dân Ca-na-an đang ở đó, anh em sẽ chết dưới lưỡi gươm vì anh emđã từ bỏ Đức Giê-hô-va. Vì vậy Ngài sẽ không ở cùng anh em.”44Nhưng họ ngoan cố đi lên vùng đồi núi; tuy nhiên, Môi-se và hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vẫn ở trong trại. 45Dân A-ma-léc tràn xuống, và dân Ca-na-an cũng tràn xuống các ngọn núi đó. Họ tấn công dân Y-sơ-ra-ên và đánh bại họ cho đến tận Họt-ma.

Chapter 15

1Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 2“Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Khi các ngươi vào xứ mà Đức Giê-hô-va sẽ ban cho các ngươi định cư - 3và khi các ngươi dùng lửa dâng của lễ cho Ngài – dù là của lễ thiêu, hay của lễ trả sự hứa nguyện hoặc của lễ lạc ý, hoặc lễ vật trong những dịp đại lễ, lấy từ bầy gia súc dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va –4thì người đem dâng lễ vật phải dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ chay bằng một phần mười ê-pha bột lọc nhồi với một phần tư hin dầu. 5Cũng phải dâng một phần tư hin rượu khi dâng của lễ quán cùng của lễ thiêu hoặc lễ vật đem dâng là chiên con.6Nếu các ngươi dâng một con chiên đực, hãy chuẩn bị một của lễ chay với hai phần mười ê-pha bột lọc nhào với một phần ba hin dầu. 7Đối với của lễ quán, các ngươi phải dâng một phần ba hin rượu. Lễ vật ấy sẽ tỏa ra mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.8Khi các ngươi chuẩn bị một con bò đực tơ để làm của lễ thiêu hoặc lễ vật trả sự hứa nguyện, hoặc của lễ thù ân dâng cho Đức Giê-hô-va, 9hãy dâng với con bò đực tơ một của lễ chay bằng ba phần mười ê-pha bột lọc nhồi với nửa hin dầu. 10Hãy dâng của lễ quán gồm nửa hin rượu, dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.11Mỗi con bò đực tơ, con chiên đực, và chiên con đực hoặc dê con phải được dâng theo cách đó. 12Mỗi lễ vật các ngươi chuẩn bị và đem dâng phải được làm như đã mô tả. 13Mọi người bản xứ Y-sơ-ra-ên phải thi hành những điều này, khi dâng của lễ bằng lửa, có mùi thơm làm đẹp lòng Đức Giê-hô-va.14Nếu một người ngoại quốc ở với các ngươi, hoặc bất cứ ai sống giữa các ngươi từ đời này qua đời kia, họ phải dâng của lễ bằng lửa, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Họ phải làm y như các ngươi. 15Phải có một luật lệ áp dụng cho cả hội chúng và người ngoại quốc ở cùng các ngươi, tức một luật lệ đời đời qua các thế hệ. Các ngươi và ngoại kiều ở với các ngươi cũng phải làm như nhau. Họ phải làm y như các ngươi làm trước mặt Đức Giê-hô-va. 16Luật lệ và sắc lệnh như nhau áp dụng cho các ngươi và người ngoại quốc ở với các ngươi.’”17Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 18“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Khi các ngươi vào xứ mà Ta sẽ đem các ngươi đến, 19khi các ngươi ăn sản vật trong xứ, hãy dâng một của lễ cho Ta.20Khi làm ra một cái bánh đầu tiên bằng bột nhào, các ngươi hãy dâng y như dâng của lễ ở sân đạp lúa. Các ngươi phải làm như vậy. 21Suốt các thế hệ ngươi cũng vậy, phải dâng cho Ta ổ bánh đầu tiên làm bằng bột nhào.22Có khi các ngươi sẽ vô tình phạm tội, không vâng giữ tất cả các mệnh lệnh mà Ta đã phán qua Môi-se – 23tức mọi điều mà Ta đã truyền qua Môi-se từ ngày Ta bắt đầu ban cho các ngươi điều răn và đến đời con cháu các ngươi. 24Trong trường hợp sơ ý phạm tội mà hội chúng không hay biết, cả hội chúng phải dâng cho Ta một con bò đực tơ làm của lễ thiêu tỏa ra mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Kèm theo là một của lễ chay và của lễ quán, như đã ấn định, và một con dê đực làm của lễ chuộc tội.25Thầy tế lễ phải cử hành lễ chuộc tội cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên. Họ sẽ được tha thứ vì đó là loại tội vô ý. Họ đã đem lễ vật, dâng của lễ bằng lửa cho Ta. Họ đã dâng cho Ta của lễ chuộc tội vì cớ lỗi lầm của họ. 26Sau đó, cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ được tha thứ, kể cả những người ngoại quốc ở với các ngươi cũng vậy, vì cả dân sự đã không cố ý phạm tội.27Nếu ai sơ ý phạm tội, người đó phải dâng một con dê cái một tuổi làm của lễ chuộc tội. 28Thầy tế lễ sẽ cử hành lễ chuộc tội trước mặt Đức Giê-hô-va cho người sơ ý phạm tội. Người sẽ được tha thứ khi lễ chuộc tội được cử hành. 29Luật này áp dụng cho người vô tình phạm tội, kể cả người bản xứ Y-sơ-ra-ên và người ngoại quốc ở giữa các ngươi.30Nhưng ai bất chấp phạm tội, dù đó là người bản xứ hay là người ngoại quốc, thì kẻ đó xúc phạm Ta. Kẻ ấy phải bị loại khỏi dân sự mình. 31Vì nó đã khinh dể Lời Ta và vi phạm điều răn Ta, nó phải bị loại ngay lập tức. Nó sẽ gánh lấy tội lỗi mình.’”32Khi dân Y-sơ-ra-ên đang ở trong hoang mạc, họ bắt gặp một người đang lượm củi vào ngày Sa-bát. 33Họ đem người đến trước mặt Môi-se, A-rôn, và cả hội chúng. 34Họ giam giữ người vì không biết phải giải quyết trường hợp đó ra sao.35Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Người đó phải bị xử tử. Hội chúng phải ném đá người ở bên ngoài trại.” 36Vậy cả hội chúng đem người ra ngoài trại và ném đá cho đến chết như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.37Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 38“Hãy nói cùng con cháu Y-sơ-ra-ên và truyền cho chúng phải làm các tua áo ở các góc áo, đính trên mép áo bằng một sợi dây màu xanh dương. Các thế hệ con cháu phải làm như vậy. 39Khi các ngươi nhìn thấy nó, thì nó sẽ là một dấu nhắc đặc biệt đối với các ngươi về mọi điều răn của Ta, các ngươi sẽ mặc áo có tua để không chiều theo lòng mình và mắt mình, hầu cho các ngươi không sao vào sự thông dâm.40Hãy giữ điều này để các ngươi ghi nhớ và vâng giữ mọi điều răn Ta, trở nên thánh, được biệt riêng cho Ta, là Đức Chúa Trời của các ngươi. 41Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các ngươi, Đấng đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ai Cập để làm Đức Chúa Trời của các ngươi. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi.”

Chapter 16

1Bấy giờ, Cô-ra con trai Dít-sê-ha, cháu của Kê-hát, chít của Lê-vi, cùng với Đa-than và A-bi-ram, con trai của Ê-li-áp, và Ôn, con trai của Phê-lết, hậu duệ của Ru-bên, lôi kéo một số người. 2Họ, cùng với những người khác từ trong dân Y-sơ-ra-ên, gồm 250 lãnh đạo của hội chúng là những thành viên có tiếng trong cộng đồng, nổi loạn chống lại Môi-se. 3Họ tụ tập lại để chất vấn Môi-se và A-rôn. Họ nói với hai ông, “Các ông thật quá đáng. Cả hội chúng đều là dân thánh, mỗi người trong họ, được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va ở giữa họ. Tại sao các ông tự tôn mình lên cao hơn những người khác trong hội chúng của Đức Giê-hô-va?”4Khi Môi-se nghe lời ấy, ông sấp mặt xuống đất. 5Ông nói với Cô-rê và phe của ông ấy; ông nói rằng, “Sáng mai Đức Giê-hô-va sẽ tỏ cho biết ai thuộc về Ngài, và ai được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va. Ngài sẽ đem đến người mà Ngài chọn. Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đó đến với Ngài.6Hỡi Cô-rê và phe của ông, hãy làm như vầy. 7Ngày mai các ông hãy lấy lư hương rồi để lửa và hương vào trong đó trước mặt Đức Giê-hô-va. Người nào được Đức Giê-hô-va chọn thì người đó sẽ được biệt riêng cho Ngài. Các ông là con cháu của Lê-vi, các ông đã đi quá xa.”8Môi-se lại nói cùng Cô-rê, “Hãy nghe đây, hỡi con cháu Lê-vi; 9phải chăng việc Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã biệt riêng các ông khỏi cộng đồng Y-sơ-ra-ên, đặng đem các ông đến gần Ngài, phục vụ ở đền tạm của Đức Giê-hô-va, và đứng trước mặt hội chúng để phục vụ họ, là điều nhỏ nhặt sao? 10Ngài đã đem các ông đến gần, kể cả họ hàng các ông, con cháu Lê-vi của các ông, nhưng các ông lại đang tìm kiếm chức tế lễ! 11Đó là lý do ông và phe của ông đã cấu kết chống nghịch Đức Giê-hô-va. Vậy tại sao các ông oán trách A-rôn, là người vâng phục Đức Giê-hô-va?”12Rồi Môi-se gọi Đa-than và A-bi-ram, con trai Ê-li-áp, nhưng họ trả lời, “Chúng tôi không đến đâu. 13Phải chăng việc ông đã đem chúng tôi ra khỏi xứ đượm sữa và mật, đặng giết chúng tôi trong hoang mạc, là chưa đủ sao? Hai ông muốn cai trị trên chúng tôi mà! 14Hơn nữa, các ông không đem chúng tôi vào xứ đượm sữa và mật, hoặc cho chúng tôi thừa hưởng những đồng ruộng và vườn nho. Bây giờ các ông muốn làm mù mắt chúng tôi bằng lời hứa sáo rỗng sao? Chúng tôi không đến gặp các ông đâu.”15Môi-se rất giận và thưa cùng Đức Giê-hô-va, “Xin Chúa đừng nhậm lấy của lễ họ dâng. Con không lấy con lừa nào của họ, và con cũng không làm hại ai trong bọn họ.” 16Môi-se nói với Cô-rê, “Ngày mai ông và phe của ông phải ra mắt Đức Giê-hô-va, ông, họ, và cả A-rôn. 17Mỗi người phải đem lư hương rồi bỏ hương vào. Sau đó, mỗi người phải đem lư hương đến dâng trước mặt Đức Giê-hô-va, tổng cộng là 250 lư hương. Ông và A-rôn cũng phải đem theo lư hương mình.”18Vậy mỗi người đem theo lư hương, để lửa vào, rồi cho hương vào, sau đó đứng ở cửa lều hội họp với Môi-se và A-rôn. 19Cô-rê nhóm cả hội chúng nghịch lại Môi-se và A-rôn ở cửa lều hội họp, và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra trước cả hội chúng.20Đức Giê-hô-va phán với Môi-se và A-rôn: 21“Hãy tránh xa khỏi dân này, Ta sẽ thiêu hủy chúng ngay tức khắc.” 22Môi-se và A-rôn sấp mặt xuống đất và thưa, “Lạy Đức Chúa Trời, Đấng cai trị thần linh của tất cả mọi người, nếu một người phạm tội, thì Ngài nổi giận với cả cộng đồng ư?”23Đức Giê-hô-va trả lời Môi-se, 24“Hãy nói với hội chúng, rằng, ‘Hãy tránh xa lều của Cô-rê, Đa-than và A-bi-ram.’”25Vậy Môi-se đứng dậy và đến gặp Đa-than và A-bi-ram; các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đi theo ông. 26Ông nói với hội chúng, “Bây giờ, hãy rời khỏi lều của những người gian ác này và chớ đụng vào thứ gì của họ, nếu không anh emsẽ bị thiêu đốt vì tội lỗi họ.” 27Vậy hội chúng tránh xa lều của Cô-ra, Đa-than và A-bi-ram. Đa-than và A-bi-ram ra đứng ở cửa lều, với vợ con và cháu của họ.28Môi-se nói, “Bởi điều này, anh emsẽ biết rằng Đức Giê-hô-va đã sai tôi làm những việc này, vì tôi không làm việc gì theo ý mình. 29Nếu những người này chết cách tự nhiên như bình thường thì Đức Giê-hô-va đã chẳng sai tôi. 30Nhưng nếu Đức Giê-hô-va khiến đất nứt đến nỗi nuốt họ cùng với gia đình họ, và họ đi xuống âm phủ, thì anh emphải hiểu rằng những người này đã khinh dể Đức Giê-hô-va.”31Ngay khi Môi-se vừa nói xong những lời ấy, đất nứt ra dưới chân họ. 32Đất há miệng và nuốt chửng họ, gia đình họ, và tất cả những ai theo phe Cô-rê, cùng với tài sản họ.33Họ cùng mọi người trong gia đình mình đều rơi xuống âm phủ. Đất khép miệng lại, và như vậy họ bị diệt khỏi giữa hội chúng. 34Dân Y-sơ-ra-ên đứng xung quanh đều chạy trốn và khóc lóc. Họ la lên, “Đất cũng sẽ nuốt chúng ta mất thôi!” 35Rồi lửa từ Đức Giê-hô-va lóe lên và thiêu hủy 250 người đã dâng hương.36Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se, 37nói với Ê-lê-a-xa con trai thầy tế lễ A-rôn, và bảo người lấy lư hương ra khỏi đống lửa cháy, vì lư hương đó là thánh. Sau đó họ phải đổ đám tro tàn. 38Hãy lấy lư hương của những kẻ đã chết vì tội lỗi mình. Làm những miếng dát mỏng để bọc bàn thờ. Những kẻ đó đã dâng cho Ta, vậy chúng thuộc về Ta. Chúng sẽ là dấu hiệu về sự hiện diện của Ta với dân Y-sơ-ra-ên.”39-40Thầy tế lễ Ê-lê-a-sa lấy những lư hương đồng của mấy người kia đã bị thiêu cháy. Ông dát mỏng thành miếng phủ bàn thờ, như Đức Giê-hô-va đã phán với ông qua Môi-se. Chúng sẽ là một dấu nhắc nhở dân Y-sơ-ra-ên, không ai ngoài dòng dõi A-rôn được bước đến đốt hương trước mặt Đức Giê-hô-va.41Như vậy, ai bất tuân sẽ giống như Cô-ra và người của ông. 42Nhưng sáng hôm sau, cả hội chúng Y-sơ-ra-ên nổi nghịch chống lại Môi-se và A-rôn, đến nỗi họ tìm đến lều hội họp, và này, mây đang phủ lều. Sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra, 43Môi-se và A-rôn đến trước lều hội họp.44Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 45“Hãy tránh xa khỏi dân này, Ta sẽ thiêu hủy chúng ngay lập tức.” Nhưng Môi-se và A-rôn sấp mặt xuống. 46Môi-se nói với A-rôn, “Hãy lấy lư hương, bỏ lửa từ bàn thờ vào đó, rồi bỏ hương vào, sau đó nhanh chóng đem đến hội chúng, và làm lễ chuộc tội cho họ, vì cơn giận của Đức Giê-hô-va giáng trên họ. Bệnh dịch đã phát khởi.”47Vậy A-rôn làm theo điều Môi-se bảo. Ông chạy vào giữa hội chúng. Bệnh dịch đã nhanh chóng phát tán, ông bỏ hương vào lư hương và làm lễ chuộc tội cho dân sự. 48A-rôn đứng giữa người chết và người sống; bởi đó bệnh dịch ngưng lại.49Có 14. 700 người chết vì bệnh dịch, chưa kể những người đã chết đã nổi loạn cùng Cô-rê. 50A-rôn trở về gặp Môi-se ở cửa lều hội họp, và bệnh dịch chấm dứt.

Chapter 17

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 2“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên. Hãy lấy cây gậy của họ, mỗi chi phái một cây gậy. Hãy lấy mười hai cây gậy, mỗi trưởng chi phái đem một cây. Ghi tên từng người lên từng cây gậy.3Ngươi phải ghi tên A-rôn lên cây gậy của Lê-vi. Mỗi trưởng chi phái sẽ có một cây gậy. 4Để các cây gậy trong lều hội họp trước các bảng giao ước, là nơi Ta gặp ngươi. 5Cây gậy của người nào được Ta chọn sẽ trổ bông. Ta sẽ làm câm nín lời oán trách của dân Y-sơ-ra-ên, tức là nói những lời nghịch lại ngươi."6Vậy Môi-se nói với dân Y-sơ-ra-ên. Tất cả các trưởng chi phái đưa gậy cho ông, mỗi trưởng chi phái được chọn đem đến một cây gậy, tổng cộng là mười hai cây. Trong số đó có cây gậy của A-rôn. 7Sau đó, Môi-se để các cây gậy trước mặt Đức Giê-hô-va trong lều giao ước.8Hôm sau, Môi-se bước vào trong lều giao ước, và kìa, cây gậy của A-rôn thuộc chi phái Lê-vi đã trổ bông. Nó bung nụ, trổ bông và ra trái hạnh nhân chín! 9Môi-se đem tất cả các cây gậy đến trước mặt Đức Giê-hô-va và toàn thể dân Y-sơ-ra-ên. Mỗi người thấy cây gậy của mình và lấy lại.10Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy đặt cây gậy của A-rôn trước hòm giao ước. Giữ nó làm dấu nhắc nhở về tội nổi loạn của dân sự, ngươi phải làm nín đi lời chúng phàn nàn Ta, nếu không chúng sẽ chết.” 11Môi-se làm theo lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.12Dân Y-sơ-ra-ên nói với Môi-se rằng, “Chúng tôi sẽ chết ở đây mất. Chúng tôi sẽ bị diệt mất! 13Ai đến gần đền tạm của Đức Giê-hô-va sẽ chết. Chẳng lẽ chúng tôi phải bỏ mạng hết sao?”

Chapter 18

1Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn, “Ngươi, các con trai và thị tộc ngươi phải chịu trách nhiệm về những tội vi phạm đến nơi thánh. Riêng ngươi và các con trai ngươi sẽ chịu trách nhiệm về tội vi phạm đến chức tế lễ. 2Với những người trong chi phái Lê-vi thuộc tông tộc ngươi, hãy đem họ đến cùng ngươi để họ tham gia và giúp đỡ ngươi khi ngươi và các con trai ngươi phục vụ trước lều giao ước.3Họ phải phục vụ ngươi và cả khu lều. Tuy nhiên, họ không được đến gần bất cứ vật gì trong nơi thánh hoặc có liên quan đến bàn thờ, nếu không cả họ và ngươi sẽ chết. 4Họ phải cùng ngươi coi sóc lều hội họp và tất cả việc liên quan đến lều. Người ngoại quốc không được đến gần các ngươi. 5Các ngươi phải chịu trách nhiệm về nơi thánh và bàn thờ để Ta không nổi cơn thịnh nộ trên dân Y-sơ-ra-ên nữa.6Này, chính Ta đã chọn con cháu người Lê-vi của ngươi từ trong dân Y-sơ-ra-ên. Họ là quà dành cho ngươi, họ được dâng lên Ta đặng lo công việc trong lều hội họp. 7Nhưng chỉ có ngươi và các con trai ngươi thực thi chức tế lễ về mọi việc liên quan đến bàn thờ và mọi thứ bên trong bức màn. Chính các ngươi phải làm trọn trách nhiệm mình. Ta ban cho các ngươi chức vụ tế lễ như một đặc ân. Người ngoại quốc nào đến gần cũng sẽ bị xử tử.”8Sau đó Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn, “Này, Ta đã trao cho ngươi trách nhiệm quản lý các của lễ dâng lên Ta, và tất cả những lễ vật thánh mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Ta. Ta đã ban những của lễ này cho ngươi và các con trai ngươi xem như là phần vĩnh viễn. 9Những thứ thuộc của lễ được dâng hoàn toàn cho Đức Giê-hô-va, nhưng những thứ không bị thiêu sẽ là của các ngươi. Những lễ vật dân sự đem đến, gồm của lễ chay, của lễ chuộc tội, và của lễ tạ lỗi – tất cả những của lễ thánh này – được dâng cho Ta sẽ thuộc về ngươi và các con trai ngươi.10Của lễ ấy được dâng hoàn toàn cho Ta, các ngươi phải ăn những của lễ đó. Mọi người nam phải ăn các của lễ này. Ngươi phải xem đó là những của lễ được dâng cho Ta. 11Đây là phần thuộc về các ngươi: những phần được dành riêng từ tất cả các của lễ do dân Y-sơ-ra-ên đem dâng, tức những của lễ được giơ cao trước mặt Ta và dâng lên Ta. Ta ban cho ngươi, con trai, con gái ngươi, như là phần vĩnh viễn. Trong gia đình ngươi, người nào tinh sạch về mặt nghi lễ có thể ăn bất kỳ phần nào trong số đó.12Dầu tốt nhất, rượu và ngũ cốc tốt nhất, trái cây tốt nhất mà dân sự dâng cho Ta – Ta tất cả ban cho các ngươi. 13Hoa quả đầu mùa trên đất của họ mà họ dâng cho Ta, sẽ thuộc về ngươi. Hễ ai trong nhà ngươi tinh sạch thì được phép ăn.14Mọi thứ mà dân Y-sơ-ra-ên dâng hiến sẽ thuộc về ngươi. 15Mọi con đầu lòng của người và súc vật được cho Đức Giê-hô-va, chúng sẽ thuộc về các ngươi. Tuy nhiên, chắc chắn dân sự sẽ chuộc lại con trai đầu lòng, và họ phải chuộc con đực đầu lòng của các con vật không sạch. 16Tất cả con đầu lòng mà dân sự mua chuộc phải được chuộc lại sau khi được một tháng tuổi. Sau đó dân sự có thể chuộc lại chúng, với giá là 5 siếc-lơ, tính theo cân lượng của siếc-lơ trong nơi thánh, tương đương với 20 ghê-ra.17Nhưng ngươi không được chuộc lại con bò đầu lòng, con chiên đầu lòng, hoặc con dê đầu lòng; chúng thuộc về Ta. Ngươi phải rảy huyết chúng trên bàn thờ và lấy lửa thiêu phần mỡ làm thành lễ vật tỏa ra một mùi thơm cho Ta. 18Thịt của chúng huộc về ngươi. Chẳng hạn như cái ức và đùi phải đã được giơ cao, phần thịt của chúng sẽ thuộc về các ngươi.19Tất cả các của lễ thánh mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Ta - Ta ban cho ngươi, con trai và con gái ngươi, như một điều bất di bất dịch. Chúng tượng trưng cho giao ước bằng muối, một giao ước vĩnh viễn trước mặt Ta với ngươi và con cháu ngươi.” 20Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn, “Các ngươi không được hưởng gì trong xứ của dân sự, các ngươi cũng không được hưởng bất cứ cơ nghiệp nào giữa dân sự. Ta là phần và là sản nghiệp của các ngươi giữa dân Y-sơ-ra-ên.21Này, với con cháu người Lê-vi, Ta cho họ các khoản phần mười trong dân Y-sơ-ra-ên để họ làm gia tài để trả công cho họ vì đã phục vụ trong lều hội họp. 22Kể từ bây giờ, dân Y-sơ-ra-ên không được đến gần lều hội họp, kẻo họ sẽ mắc tội và chết.23Người Lê-vi phải làm việc liên quan đến lều hội họp. Họ phải chịu trách nhiệm về bất cứ tội lỗi nào liên quan. Luật này được áp dụng đời đời trong suốt các thế hệ tiếp theo của ngươi. Và họ sẽ không được hưởng cơ nghiệp giữa dân Y-sơ-ra-ên. 24Vì các khoản phần mười của dân Y-sơ-ra-ên, tức những khoản mà họ đã dâng cho Ta - Ta đã ban cho người Lê-vi làm gia tài. Đó là lý do Ta nói rằng, ‘Họ sẽ không được hưởng cơ nghiệp giữa dân Y-sơ-ra-ên.’”25Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 26“Ngươi hãy nói với người Lê-vi rằng, ‘Khi anh em nhận phần mười từ dân Y-sơ-ra-ên mà Đức Giê-hô-va đã ban cho anh em làm gia tài, hãy dâng một phần trong khoản phần mười đó cho Ngài. 27Của lễ của anh em sẽ được xem như là một phần mười của lúa thóc từ sân đạp lúa hoặc sản phẩm của bồn ép nho.28Vậy anh em cũng phải dâng một của lễ cho Đức Giê-hô-va từ các khoản phần mười mà anh em nhận từ dân Y-sơ-ra-ên. 29Trong tất cả các lễ vật được trao cho quý vị, hãy trích dâng cho một phần cho Đức Giê-hô-va. Hãy áp dụng đối với các lễ vật tốt nhất và thánh nhất mà anh em được trao.’30Vậy ngươi phải nói với họ rằng, ‘Khi anh em dâng lễ vật tốt nhất từ phần mình đã nhận lãnh, thì người Lê-vi phải xem đó như là huê lợi của sân đạp lúa và bồn ép nho. 31Anh em và gia đình mình có thể ăn những đồ còn lại ở bất cứ nơi đâu, vì đó là thù lao cho việc anh em làm trong lều hội họp. 32Anh em sẽ không mắc tội khi ăn và uống của lễ đó, nếu như anh emđã dâng cho Đức Giê-hô-va phần tốt nhất của vật mà anh em đã nhận lấy. Nhưng anh em không được xúc phạm những lễ vật thánh của dân Y-sơ-ra-ên, nếu không anh em sẽ chết.’”

Chapter 19

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn, 2“Đây là một luật thánh, quy luật mà Ta truyền cho ngươi: Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên đem đến cho ngươi một con bò cái tơ màu đỏ không tật nguyền hoặc vết nhơ, và chưa từng mang ách.3Đưa con bò cái tơ cho thầy tế lễ Ê-lê-a-sa. Người sẽ dẫn nó ra ngoài trại, và người ta sẽ giết nó trước mặt người. 4Thầy tế lễ Ê-lê-a-sa phải dùng ngón tay nhúng vào huyết con bò và rảy bảy lần về phía trước lều hội họp. 5Một thầy tế lễ khác phải thiêu con bò cái tơ trước mặt người, bao gồm da, thịt, và huyết và phân con bò. 6Thầy tế lễ phải lấy củi bá hương, cây bài hương, và chỉ len đỏ đậm, rồi quăng vào giữa con bò cái tơ đang cháy.7Người phải giặt quần áo và tắm trong nước, rồi người mới có thể vào trại, nhưng người sẽ còn bị ô uế cho đến chiều tối. 8Người thiêu con bò cái tơ phải giặt quần áo và tắm trong nước. Người sẽ còn bị ô uế cho đến chiều tối.9Người tinh sạch phải hốt tro con bò và để ở một chỗ sạch bên ngoài trại. Tro sẽ được giữ cho hội chúng Y-sơ-ra-ên. Họ sẽ trộn tro trong nước để tẩy sạch tội, vì tro ấy được lấy từ của lễ chuộc tội. 10Người gom tro con bò cái tơ phải giặt quần áo mình. Người sẽ còn bị ô uế cho đến chiều tối. Đây là quy luật đời đời dành cho dân Y-sơ-ra-ên và người ngoại quốc ở với họ.11Ai đụng vào xác người chết sẽ bị ô uế trong bảy ngày. 12Người đó phải làm sạch mình vào ngày thứ ba và thứ bảy. Sau đó người sẽ được sạch. 13Ai đụng vào người chết, xác chết, mà không làm tinh sạch mình – người đó làm ô uế đền tạm của Đức Giê-hô-va. Người phải bị loại khỏi Y-sơ-ra-ên vì nước tẩy uế không được rảy lên người. Người sẽ vẫn bị ô uế; sự ô uế vẫn ở trên người đó.14Đây là luật phải áp dụng khi có người chết trong lều. Ai vào trong lều và ai đang ở trong lều sẽ bị ô uế trong bảy ngày. 15Đồ chứa nào không đậy nắp sẽ bị ô uế. 16Tương tự, hễ ai ở ngoài lều đụng vào người bị giết bằng gươm, hoặc bất kỳ xác chết nào, xương người, hay mồ mả - người đó sẽ bị ô uế trong bảy ngày.17Hãy làm như vầy đối với người bị ô uế: Lấy một ít tro từ của lễ chuộc tội và pha với nước sạch trong một cái bình. 18Người tinh sạch phải lấy cây bài hương, nhúng trong nước, rồi rảy lên lều, các đồ chứa trong lều, những người trong lều, và người đã đụng vào xương, người bị giết, người chết, hoặc mồ mả. 19Vào ngày thứ ba và thứ bảy, người tinh sạch phải rảy lên người ô uế. Vào ngày thứ bảy, người bị ô uế phải làm tinh sạch mình. Người phải giặt quần áo và tắm trong nước. Người sẽ được tinh sạch vào buổi chiều tối.20Nhưng hễ ai còn bị ô uế, không chịu tẩy sạch mình – người đó sẽ bị loại khỏi cộng đồng, vì người đã làm ô uế nơi thánh của Đức Giê-hô-va. Nước tẩy sạch chưa được rảy lên người; người vẫn còn bị ô uế. 21Đây là quy luật đời đời áp dụng cho các trường hợp này. Người nào rảy nước tẩy sạch phải giặt quần áo mình. Người nào đụng vào nước tẩy sạch sẽ bị ô uế đến chiều tối. 22Bất cứ thứ gì người bị ô uế đụng vào sẽ trở nên ô uế. Người nào đụng vào thứ đó sẽ bị ô uế cho đến chiều tối.”

Chapter 20

1Vậy cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đi vào hoang mạc Sin vào tháng đầu tiên; họ ở lại Ca-đe. Mi-ri-am qua đời và được chôn tại đó.2Ở đó không có nước cho hội chúng, vì vậy họ tụ tập chống đối Môi-se và A-rôn. 3Dân sự oán trách Môi-se rằng, “Phải chi chúng tôi cùng chết với mấy người anh em Y-sơ-ra-ên khi họ chết trước mặt Đức Giê-hô-va thì tốt biết mấy!4Sao các ông đem hội chúng của Đức Giê-hô-va vào trong hoang mạc này để chúng tôi và bầy gia súc chết ở đây? 5Và tại sao các ông khiến chúng tôi ra khỏi Ai Cập rồi đem chúng tôi vào nơi kinh khủng này? Ở đây chẳng có hạt giống, cây vả, nho, hoặc cây lựu nào, và cũng không có nước uống.”6Vậy Môi-se và A-rôn lui ra khỏi trước mặt hội chúng. Họ đến cửa lều hội họp và sấp mặt xuống đất. Tại đó, vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra với họ.7Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 8“Ngươi, và A-rôn, anh ngươi, hãy lấy cây gậy của ngươi và triệu tập hội chúng. Hãy bảo vầng đá trước mắt họ, và ra lệnh nó cho ra nước. Ngươi sẽ khiến nước chảy ra từ vầng đá ấy cho họ, và ngươi phải cho hội chúng và gia súc uống nước.” 9Môi-se lấy cây gậy trước mặt Đức Giê-hô-va theo lời Ngài đã truyền cho ông.10Vậy Môi-se và A-rôn nhóm hội chúng lại trước vầng đá. Môi-se nói với họ, “Hãy nghe đây, hỡi những người phản loạn. Chúng tôi phải khiến nước chảy ra từ vầng đá này cho anh em sao?” 11Vậy Môi-se giơ tay lên và dùng gậy đập hai lần vào vầng đá, nước liền chảy xối xả. Hội chúng uống nước, và gia súc của họ cũng được uống nước.12Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn, “Vì các ngươi không tin Ta và không tôn Ta nên thánh trước mắt dân Y-sơ-ra-ên, nên các ngươi sẽ không dẫn hội chúng này vào trong xứ mà Ta đã hứa cho họ.” 13Nơi này được gọi là nước Mê-ri-ba vì dân Y-sơ-ra-ên đã oán trách Đức Giê-hô-va tại đó, và Ngài đã tỏ cho họ thấy rằng Ngài là Đấng thánh.14Môi-se sai các sứ giả từ Ca-đe đến gặp vua Ê-đôm: Em của vua là Y-sơ-ra-ên có nói như vầy: “Vua biết tất cả các khó khăn mà chúng tôi đã gặp. 15Vua biết tổ tiên chúng tôi đã xuống Ai Cập và sống ở đó trong một thời gian dài. Người Ai Cập đối xử tệ bạc với chúng tôi và tổ tiên chúng tôi. 16Khi chúng tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va, Ngài nghe tiếng chúng tôi và sai một thiên sứ đến đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập. Này, chúng tôi đang ở Ca-đe, một thành phố nằm ở biên giới xứ của vua.17Xin cho phép chúng tôi đi ngang qua xứ của vua. Chúng tôi sẽ không băng qua đồng ruộng hay vườn nho, chúng tôi cũng không uống nước giếng của vua. Chúng tôi sẽ đi theo con đường hoàng gia. Chúng tôi sẽ không xây qua bên trái hay bên phải cho đến khi chúng tôi đã ra khỏi biên giới của vua.”18Nhưng vua Ê-đôm trả lời, “Các ngươi không được phép băng qua lãnh thổ của ta. Nếu vi phạm, ta sẽ lấy gươm đánh các ngươi.” 19Vậy dân Y-sơ-ra-ên trả lời vua, “Chúng tôi sẽ đi dọc theo đường cái. Nếu chúng tôi hay bầy gia súc mình uống nước của vua, chúng tôi sẽ trả tiền. Xin vua cho chúng tôi đi bộ ngang qua, chứ không làm việc gì khác.’20Nhưng vua Ê-đôm trả lời, “Các ngươi không được băng qua đây.” Vậy vua Ê-đôm kéo binh lính hùng mạnh ra nghênh chiến Y-sơ-ra-ên. 21Vua Ê-đôm không cho phép Y-sơ-ra-ên băng qua lãnh thổ của mình. Do đó, người Y-sơ-ra-ên rời khỏi xứ Ê-đôm.22Như vậy dân sự đi từ Ca-đe. Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đi đến Núi Hô-rơ. 23Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn trên Núi Hô-rơ, giáp biên giới xứ Ê-đôm. Ngài phán rằng, 24“A-rôn sẽ về với tổ tiên mình, vì người sẽ không vào xứ mà Ta hứa ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Ấy là bởi vì hai ngươi đã chống lời Ta tại chỗ nước Mê-ri-ba.25Hãy dẫn A-rôn và Ê-lê-a-sa, con trai người lên Núi Hô-rơ. 26Hãy cởi bộ y phục tế lễ của A-rôn và mặc cho con trai người là Ê-lê-a-sa. A-rôn sẽ chết và trở về với tổ tiên người.”27Môi-se làm y như lời Đức Giê-hô-va phán. Họ lên Núi Hô-rơ trước sự chứng kiến toàn thể hội chúng. 28Môi-se cởi bộ y phục tế lễ của A-rôn và mặc cho Ê-lê-a-sa, con trai người. A-rôn qua đời trên đỉnh núi. Sau đó Môi-se và Ê-lê-a-sa xuống núi. 29Khi cả hội chúng hay rằng A-rôn đã chết, họ khóc thương A-rôn trong ba mươi ngày.

Chapter 21

1Khi A-rát, vua dân Ca-na-an, sống tại Nê-ghép, hay tin rằng dân Y-sơ-ra-ên đang trên đường đến A-tha-rim, đã đánh lại Y-sơ-ra-ên và bắt một số người làm tù binh. 2Y-sơ-ra-ên thề với Đức Giê-hô-va và nói rằng, “Nếu Chúa cho chúng con thắng dân này, chúng con sẽ hủy diệt toàn bộ thành trì của chúng.” 3Đức Giê-hô-va lắng nghe lời cầu xin của Y-sơ-ra-ên và Ngài cho họ thắng dân Ca-na-an. Họ hủy diệt hoàn toàn dân đó và thành trì của chúng. Nơi đó được gọi là Họt-ma.4Họ đi từ Núi Hô-rơ theo đường cái đến Biển Đỏ để đi vòng qua xứ Ê-đôm. Trên đường, dân sự trở nên rất chán nản. 5Họ nói nghịch Đức Chúa Trời và Môi-se: “Sao ông đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập đặng chết trong hoang mạc này? Chẳng có bánh, chẳng có nước, và chúng tôi ngán cái thứ thức ăn nghèo nàn này lắm rồi.”6Sau đó, Đức Giê-hô-va sai các con rắn độc đến trong dân sự. Rắn cắn họ; nhiều người chết. 7Dân sự đến gặp Môi-se và nói, “Chúng tôi đã phạm tội vì chúng tôi đã nói nghịch Đức Giê-hô-va và ông. Ông hãy cầu nguyện xin Đức Giê-hô-va cất những con rắn khỏi chúng tôi.” Vậy Môi-se cầu thay cho dân sự.8Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy làm một con rắn và treo trên một cái cọc. Ai bị rắn cắn nếu nhìn con rắn ấy sẽ sống.” 9Vậy Môi-se làm một con rắn bằng đồng và treo trên cây cọc. Khi con rắn cắn ai đó, nếu họ nhìn lên con rắn bằng đồng, họ sẽ sống.10Dân Y-sơ-ra-ên tiếp tục lên đường và hạ trại ở Ô-bốt. 11Họ đi từ Ô-bốt và cắm trại ở Y-giê A-ba-rim trong hoang mạc đối diện Mô-áp về phía đông.12Từ đó, họ tiếp tục lên đường và cắm trại ở thung lũng Giê-rết. 13Sau đó, họ lại đi tiếp và cắm trại ở phía bên kia sông Ạc-nôn, chảy trong hoang mạc từ biên giới của dân A-mô-rít. Sông Ạc-nôn tạo nên biên giới của Mô-áp, phân chia ranh giới giữa Mô-áp và A-mô-rít.14Đó là lý do vì sao trong cuộn giấy Chiến sử của Đức Giê-hô-va có chép, “Qua-hép ở Su-pha, và các thung lũng ở Ạc-nôn, 15dốc những thung lũng dẫn đến thành phố Ạc và xuống tận biên giới Mô-áp.”16Từ đó họ đi tiếp đến Bê-e, tại đó có cái giếng mà Đức Giê-hô-va bảo Môi-se, “Hãy nhóm dân sự lại cho Ta đặng cho họ uống nước.”17Vậy dân Y-sơ-ra-ên ca bài ca này: “Hỡi giếng nước, hãy tuôn chảy. Hãy hát về giếng ấy. 18Giếng mà các lãnh đạo chúng ta đã đào, giếng mà nhà quý tộc đã xây nó bằng quyền trượng và cây gậy.” Rồi từ hoang mạc, họ đi đến Mát-ta-na.19Từ Mát-ta-na họ đi đến Na-ha-li-ên, và từ Na-ha-li-ên đi đến Ba-mốt, 20và từ Ba-mốt đi đến thung lũng trong xứ Mô-áp. Đó là nơi mà đỉnh Núi Phích-ga có tầm nhìn hướng xuống hoang mạc.21Sau đó, Y-sơ-ra-ên sai các sứ giả đi gặp Si-hôn, vua dân A-mô-rít, tâu rằng, 22“Xin vua cho chúng tôi băng qua xứ vua. Chúng tôi sẽ không đi vào ruộng hay vườn nho nào cả. Chúng tôi sẽ không uống nước giếng của vua. Chúng tôi sẽ đi theo đại lộ vua cho đến khi chúng tôi đã băng qua biên giới của vua.” 23Nhưng Vua Si-hôn không cho dân Y-sơ-ra-ên băng qua biên giới mình. Trái lại, Si-hôn tập họp binh lính đánh lại Y-sơ-ra-ên.24Y-sơ-ra-ên tấn công quân Si-hôn bằng lưỡi gươm và chiếm xứ của dân đó từ Ạc-nôn đến sông Gia-bốc, đến tận xứ của dân Am-môn. Bấy giờ biên giới của dân Am-môn được gia cố chắc chắn. 25Dân Y-sơ-ra-ên chiếm tất cả các thành của dân A-mô-rít và sống trong các thành đó, gồm có thành Hẹt-bôn và tất cả các làng mạc của thành ấy. 26Hẹt-bôn là thành phố của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, tức là vua đã đánh lại vua trước của Mô-áp. Si-hôn đã chiếm cả xứ của vua ấy từ lãnh thổ của hắn đến Sông Ạc-nôn.27Đó là lý do tại sao có lời châm ngôn như vầy, “Hãy đến Hẹt-bôn. Hãy xây lại thành Si-hôn và lập lại thành đó. 28Một ngọn lửa nổi lên từ Hẹc-bôn, một ngọn lửa từ thành Si-hôn thiêu đốt thành Ạc của Mô-áp, và những kẻ thống trị các ngọn đồi của Ạc-nôn.29Khốn cho mày, hỡi Mô-áp! Hỡi dân Kê-mốt, bay đã hư mất. Con trai nó trở thành kẻ lánh nạn và con gái nó trở thành tù nhân của Si-hôn, vua dân A-mô-rít. 30Nhưng chúng ta đã chinh phục Si-hôn. Hẹc-bôn bị tàn phá trên đường đến Đi-bôn. Chúng tôi đã đánh bại chúng trên đường đến Nốp-pha, đến tận Mê-đê-ba.”31Vậy dân Y-sơ-ra-ên bắt đầu sống trong xứ của dân A-mô-rít. 32Sau đó Môi-se sai người đi do thám Gia-xe. Họ chiếm các thị trấn các làng mạc và đuổi dân A-mô-rít.33Vậy họ quay lại và đi lên theo đường Ba-san. Óc, vua Ba-san, kéo quân ra nghênh chiến họ tại Ết-rê-i. 34Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Chớ sợ vua ấy, vì Ta đã cho các ngươi thắng nó và cả quân đội nó và xứ nó. Hãy đánh nó như ngươi đã đánh vua Si-hôn của dân A-mô-rít tại Hẹc-bôn.” 35Vậy họ giết vua Óc, các con trai và cả quân đội của vua ấy cho đến khi không còn sót lại người nào. Rồi họ chiếm xứ của vua ấy.

Chapter 22

1Dân Y-sơ-ra-ên ra đi tới khi họ đóng trại tại đồng bằng Mô-áp gần Giê-ri-cô, phía bên kia Sông Giô-đanh tính từ thành đó.2Ba-lác, con trai Xíp-bô, thấy tất cả mọi việc dân Y-sơ-ra-ên đã làm đối với dân A-mô-rít. 3Mô-áp rất sợ dân sự vì họ đông, và Mô-áp đang kinh hãi dân Y-sơ-ra-ên. 4Vua Mô-áp nói với các trưởng lão xứ Mi-đi-an, “Đoàn dân đông này sẽ ăn hết mọi thứ xung quanh chúng ta như bò đực ăn hết cỏ ngoài đồng.” Bấy giờ Ba-lác, con trai Xíp-bô, là vua của Mô-áp khi đó.5Ông sai các sứ giả đến gặp Ba-la-am, con trai Bê-ô, tại Bê-thơ bên Sông Ơ-phơ-rát, trong xứ của nước ông và dân của ông. Ông gọi Ba-la-am và nói, “Này, một dân đã đến đây từ Ai Cập. Chúng đầy dẫy trên đất và ngay bây giờ đang ở cạnh ta. 6Vậy ngươi hãy mau đến và rủa sả dân này cho ta, vì chúng quá mạnh so với ta. Sau đó có lẽ ta có thể dàn xếp tấn công chúng và đuổi chúng ra khỏi xứ. Ta biết hễ ai mà ngươi chúc phước thì sẽ được phước, và hễ ai mà ngươi rủa sả thì sẽ bị rủa.”7Vậy, các trưởng lão Mô-áp và trưởng lão của Mi-đi-an lên đường, đem theo tiền bói toán. Họ đến gặp Ba-la-am và thuật lại những lời của Ba-lác. 8Ba-la-am trả lời họ, “Hãy ở lại đêm nay. Tôi sẽ cho các ông biết Đức Giê-hô-va phán với tôi điều gì.” Vậy các lãnh đạo Mô-áp ở lại với Ba-la-am tối hôm đó.9Đức Chúa Trời đến gặp Ba-la-am và phán, “Những kẻ đến gặp ngươi là ai?” 10Ba-la-am trả lời Đức Chúa Trời, “Ba-lác, con trai Xíp-bô, vua Mô-áp, đã sai họ đến gặp con. Ông ấy nói, 11’Kìa, dân đến từ Ai Cập đang ngập tràn trong xứ tôi. Hãy đến và rủa sả họ cho tôi. Có thể tôi sẽ dàn xếp đánh họ và đuổi họ đi.’”12Đức Chúa Trời trả lời Ba-la-am, “Ngươi chớ đi với những kẻ đó. Ngươi chớ rủa dân Y-sơ-ra-ên vì chúng đã được phước.” 13Ba-la-am thức dậy vào sáng hôm sau và thuật lại cho các lãnh đạo của Ba-lác, “Hãy trở về xứ các ông vì Đức Giê-hô-va không cho phép tôi đi với các ông.” 14Vậy các lãnh đạo Mô-áp ra đi và quay về gặp Ba-lác. Họ tâu, “Ba-la-am không chịu đi cùng chúng tôi.”15Ba-lác lại sai thêm các nhà lãnh đạo là những người được tôn trọng hơn những người trong nhóm đầu tiên. 16Họ đến gặp Ba-la-am và nói như vầy, “Ba-lác, con trai Xíp-bô, nói rằng, ‘Xin ngươi đừng để điều gì cản trở ngươi đến gặp ta, 17vì ta sẽ trả công hậu hĩnh cho ngươi và cho ngươi được tôn trọng, ta sẽ làm bất cứ điều gì ngươi bảo ta làm. Vậy hãy đến và rủa sả dân này cho ta.”18Ba-la-am trả lời và nói cùng người của Ba-lác, “Ngay cả nếu Ba-lác cho ta cả cái cung điện đầy bạc và vàng của ông ta, tôi không thể bất tuân lời của Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, và làm ít hơn hay nhiều hơn điều Ngài phán cùng tôi. 19Vậy bây giờ, xin anh em hãy đợi ở đây trong đêm nay, để tôi xem Đức Giê-hô-va sẽ phán gì với tôi.” 20Đức Chúa Trời gặp Ba-la-am vào ban đêm và phán rằng, “Vì những kẻ này đã đến đặng mời gọi ngươi, hãy đứng dậy và đi cùng chúng. Nhưng chỉ được làm điều Ta dặn ngươi.”21hôm sau, Ba-la-am thức dậy, thắng yên lừa, và đi với các lãnh đạo Mô-áp. 22Nhưng vì ông lên đường, nên Đức Chúa Trời nổi giận. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng trên đường như một người thù nghịch với Ba-la-am, là người đang cưỡi con lừa. Hai tôi tớ của Ba-la-am cũng đang đi với ông. 23Con lừa thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đang đứng trên đường với tay người cầm một thanh gươm. Con lừa rẽ khỏi đường và đi vào ruộng. Ba-la-am đánh con lừa để khiến nó quay lại con đường.24Khi đó thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng ở chỗ hẹp của con đường giữa vườn nho và lối đi ở bên phải và lối đi ở bên trái. 25Con lừa lại thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va. Nó đi sát vách làm cho chân Ba-la-am kẹt vào vách. Ba-la-am lại đánh nó.26Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng xa hơn và đứng ở một chỗ hẹp hơn, là chỗ không có lối rẽ qua bên kia. 27Con lừa thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va, nó quỳ xuống bên dưới Ba-la-am. Ba-la-am liền nổi giận, ông lấy gậy đánh con lừa.28Đức Giê-hô-va mở miệng con lừa khiến nó nói. Nó nói cùng Ba-la-am rằng, “Tôi đã làm gì cho ông mà khiến ông đánh tôi ba lần?” 29Ba-la-am trả lời con lừa, “Đó là vì ngươi hành động quá ngu ngốc với ta. Ta ước gì tay ta cầm thanh gươm. Nếu có thật, ta đã giết ngươi rồi.” 30Con lừa nói cùng Ba-la-am, “Chẳng phải tôi là con lừa mà ông đã cưỡi suốt từ đó đến giờ? Tôi có thói quen làm những điều như vậy cho ông trước giờ chưa?” Ba-la-am nói, “Không.”31Rồi Đức Giê-hô-va mở mắt Ba-la-am, ông thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng trên đường và tay cầm thanh gươm. Ba-la-am cúi đầu và sấp mặt xuống đất. 32Thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán với ông, “Sao ngươi đánh con lừa của ngươi ba lần? Này, ta đến với tư cách là kẻ thù của ngươi vì hành động của ngươi trước mặt ta thật gian ác. 33Con lừa thấy ta và quay đầu khỏi ta ba lần. Nếu nó không xây khỏi ta, hẳn ta đã giết ngươi rồi để nó sống.”34Ba-la-am trả lời thiên sứ của Đức Giê-hô-va, “Con đã phạm tội. Con không biết là Ngài đang đứng trên đường cản lối con. Bây giờ, nếu chuyến đi này làm Ngài không hài lòng, con sẽ quay về.” 35Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói với Ba-la-am, “Hãy đi tiếp với họ. Nhưng ngươi chỉ được nói những lời ta bảo ngươi.” Vậy Ba-la-am đi cùng các lãnh đạo của Ba-lác.36Khi Ba-lác hay rằng Ba-la-am đã đến, vua ra đón ông ở thành Mô-áp trong xứ Ạc-nôn, ở vùng biên giới. 37Ba-lác nói với Ba-la-am, “Ta đã không sai người đến triệu tập ngươi sao? Sao ngươi không đến gặp ta? Ta không thể làm cho ngươi được tôn trọng sao?”38Ba-la-am tâu với Ba-lác, “Kìa, tôi đã đến gặp vua. Bây giờ tôi có quyền nói gì chăng? Tôi chỉ có thể nói những lời mà Đức Chúa Trời đặt vào miệng tôi.” 39Ba-la-am đi với Ba-lác, và họ tới Ki-ri-át Hu-xốt.40Sau đó Ba-lác giết con bò và chiên để cúng và chia thịt cho Ba-la-am và các lãnh đạo đi với ông.41Sáng hôm sau, Ba-lác dẫn Ba-la-am lên miếu thờ Ba-anh. Từ đó, Ba-la-am có thể thấy chỉ một phần trại của Y-sơ-ra-ên.

Chapter 23

1Ba-la-am tâu cùng Ba-lác, “Xin vua dựng cho tôi bảy cái bàn thờ, và chuẩn bị bảy con bò đực, bảy con chiên đực.” 2Vậy Ba-lác làm theo yêu cầu của Ba-la-am. Sau đó, Ba-lác và Ba-la-am dâng một con bò đực và một con chiên đực trên mỗi bàn thờ. 3Ba-la-am bảo Ba-lác, “Hãy đứng đó với của lễ thiêu của vua, còn tôi sẽ đi. Có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ đến gặp tôi. Tôi sẽ tâu lại cho vua bất cứ điều gì Ngài tỏ ra cho tôi.” Vậy ông đi lên đỉnh núi trọc.4Đức Chúa Trời gặp ông, và Ba-la-am thưa cùng Ngài, “Con đã lập bảy bàn thờ, và con đã dâng một con bò đực và một con chiên đực trên mỗi bàn thờ.” 5Đức Giê-hô-va đặt một sứ điệp vào miệng Ba-la-am và phán, “Hãy trở lại gặp Ba-lác và nói với nó.” 6Vậy Ba-la-am trở lại gặp Ba-lác khi vua đang đứng bên cạnh của lễ thiêu của mình, và tất cả các lãnh đạo Mô-áp đang đứng đó với vua.7Vậy Ba-la-am bắt đầu nói tiên tri rằng, “Ba-lác đã đem tôi đến từ A-ram. Vua Mô-áp từ các ngọn núi phương đông. Ông ấy bảo, ‘Hãy đến, rủa sả Gia-cốp cho ta. Hãy đến, thách thức Y-sơ-ra-ên.’ 8Làm sao tôi có thể rủa sả dân mà Đức Chúa Trời không rủa sả? Làm sao tôi có thể chống lại dân mà Đức Giê-hô-va không chống?9Vì từ đỉnh các vầng đá, tôi thấy Ngài; tôi thấy Ngài từ các ngọn đồi. Kìa, có một dân sống một mình và không xem mình là một nước bình thường.10Ai có thể đếm bụi của Gia-cốp hoặc thậm chí đếm một phần tư Y-sơ-ra-ên? Người công bình chết thế nào thì tôi nguyện chết thể ấy!”11Ba-lác bảo Ba-la-am, “Ngươi đã làm gì cho ta vậy? Ta đã đem ngươi đến để rủa sả kẻ thù của ta, nhưng kìa, ngươi đã chúc phước chúng.” 12Ba-la-am trả lời và rằng, “Chẳng lẽ tôi không được cẩn thận nói những lời Đức Giê-hô-va đặt trong miệng mình sao?”13Ba-lác nói với ông, “Hãy đi với ta đến một nơi khác, tại đó ngươi có thể thấy chúng. Ngươi sẽ chỉ thấy chỗ gần nhất của chúng, chứ không phải thấy tất cả. Tại đó ngươi sẽ rủa sả chúng cho ta.” 14Vậy ông dẫn Ba-la-am vào cánh đồng Xô-phim, lên đỉnh Núi Phích-ga, và dựng thêm bảy bàn thờ. Ông dâng lên một con bò đực và một con chiên đực trên mỗi bàn thờ. 15Vậy Ba-la-am nói cùng Ba-lác, “Vua hãy đứng đây với của lễ thiêu của vua, trong khi tôi đến gặp Đức Giê-hô-va tại đó.”16Vậy Đức Giê-hô-va gặp Ba-la-am và đặt một sứ điệp vào miệng ông. Ngài phán, “Hãy trở về gặp Ba-lác và nói cho nó biết sứ điệp của Ta.” 17Ba-la-am trở lại gặp vua, và kìa, vua đang đứng bên cạnh của lễ thiêu của mình, và các lãnh đạo của Mô-áp đang đứng với vua. Sau đó Ba-lác nói với Ba-la-am, “Đức Giê-hô-va đã phán gì?” 18Ba-la-am bắt đầu nói tiên tri. Ông nói, “Hỡi Ba-lác, hãy đứng dậy và nghe. Hỡi con của Xíp-bô, hãy nghe tôi.19Đức Chúa Trời không phải là người đến nỗi phải nói dối, hoặc là người mà phải đổi ý. Ngài đã hứa điều gì mà không làm sao? Ngài đã nói sẽ thực hiện việc gì mà không làm sao? 20Kìa, tôi đã được truyền lệnh là phải chúc phước. Đức Chúa Trời đã ban một ơn phước, và tôi không thể đảo ngược.21Ngài không thấy sự gian khổ trong Gia-cốp hoặc khó khăn trong Y-sơ-ra-ên. Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ ở cùng họ, và tiếng reo mừng vua ở giữa họ. 22Đức Chúa Trời đã đem họ ra khỏi Ai Cập bằng sức mạnh như con bò đực hoang.23Không có yêu thuật nào chống lại Gia-cốp, và không có bói toán nào làm hại Y-sơ-ra-ên. Trái lại, phải nói về Gia-cốp và Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Hãy xem điều Chúa đã làm!’24Kìa, một dân nổi lên như sư tử cái, như một con sư tử nổi lên và tấn công. Nó không nằm xuống cho đến khi ăn thịt con mồi và uống huyết con vật nó đã giết.”25Ba-lác bảo Ba-la-am, “Đừng rủa sả hay chúc phước chúng.” 26Nhưng Ba-la-am trả lời Ba-lác, “Chẳng phải tôi đã không nói với vua rằng tôi phải nói mọi lời Đức Giê-hô-va bảo tôi nói sao?” 27Vậy Ba-lác trả lời Ba-la-am, “Hãy đến đây, ta sẽ dẫn ngươi đến một nơi khác. Có lẽ nơi đó sẽ làm hài lòng Đức Chúa Trời cho phép ngươi rủa sả họ cho ta.28Vậy Ba-lác dẫn Ba-la-am lên đỉnh Núi Phê-ô nhìn xuống hoang mạc. 29Ba-la-am nói với Ba-lác, “Hãy dựng cho tôi bảy bàn thờ ở đây và chuẩn bị bảy con bò đực, bảy con chiên đực.” 30Vậy Ba-lác làm y như Ba-la-am đã nói; ông dâng một con bò đực và một con chiên đực trên mỗi bàn thờ.

Chapter 24

1Khi Ba-la-am thấy rằng Đức Giê-hô-va hài lòng khi ông chúc phước cho Y-sơ-ra-ên, ông không đi cậy đến bùa chú như những lần khác. Trái lại, ông nhìn về phía hoang mạc.2Ông căng mắt ra và thấy trại của dân Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái đều có một khu trại, và Thần của Đức Chúa Trời ngự trên ông. 3Ông nhận lấy lời tiên tri này và nói, “Ba-la-am, con trai của Bê-ô, sẽ nói, người có mắt mở ra.4Người nói và nghe lời của Chúa. Người thấy một sự hiện thấy từ Đấng Toàn năng, người quỳ xuống và mắt mở ra trước mặt Đấng ấy. 5Hỡi Gia-cốp, lều của các ngươi đẹp thay, là nơi ngươi sống, hỡi Y-sơ-ra-ên!6Như những thung lũng trải dài, như những khu vườn bên bờ sông, như cây lô hội được Đức Giê-hô-va trồng, như cây tuyết tùng bên dòng nước.7Nước chảy từ gầu, và hạt giống được tưới tiêu. Vua của họ cao hơn vua A-gát, và nước của họ sẽ được tôn trọng.8Đức Chúa Trời đem người ra khỏi Ai Cập. Người có sức mạnh như con bò đực. Người sẽ ăn hết các nước chống lại người. Người sẽ bẻ gãy xương chúng thành từng miếng. Người sẽ lấy tên bắn chúng.9Người thu mình như con sư tử, như một sư tử cái. Ai dám quấy rầy người? Nguyện người nào chúc phước người sẽ được phước; nguyện người nào rủa sả người sẽ bị rủa sả.”10Ba-lác nổi giận bừng bừng với Ba-la-am và ông giận dữ đập tay mình. Ba-lác nói với Ba-la-am, “Ta đã gọi ngươi đến để rủa sả kẻ thù ta, nhưng kìa, ngươi đã chúc phước cho chúng ba lần. 11Bây giờ hãy lui đi và trở về nhà. Ta đã nói là ta sẽ thưởng lớn cho ngươi, nhưng Đức Giê-hô-va đã ngăn không cho ngươi được thưởng.”12Ba-la-am trả lời Ba-lác, “Tôi đã nói với các sứ giả mà vua đã sai đến gặp tôi, 13‘Ngay cả nếu Ba-lác ban cho ta cả cung điện bằng bạc và vàng, tôi cũng không thể vượt ra khỏi lời của Đức Giê-hô-va và bất cứ điều xấu hay điều tốt nào, và bất cứ điều gì mà tôi không muốn làm. Tôi chỉ có thể nói điều Đức Giê-hô-va phán với tôi.’ Chẳng phải tôi đã nói với họ sao? 14Vậy bây giờ, tôi sẽ trở về dân tôi. Nhưng trước hết, tôi cảnh báo vua về điều dân này sẽ gây ra trên dân của vua trong những ngày tới.”15Ba-la-am bắt đầu nói tiên tri. Ông nói rằng, “Ba-la-am con trai Bê-ô nói, người mà có mắt mở ra. 16Đây là lời tiên tri của người nghe lời từ Đức Chúa Trời, có kiến thức từ Đấng Chí Cao, và có khải tượng từ Đấng Toàn năng, là Đấng mà người quỳ xuống mở mắt ra trước mặt.17Tôi thấy Ngài. Nhưng Ngài không ở đây. Tôi nhìn Ngài, nhưng Ngài không ở gần. Một ngôi sao sẽ ra từ Gia-cốp, và một ngôi vua sẽ nổi lên từ Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ làm tan lạc các lãnh đạo của Mô-áp và hủy diệt tất cả con cháu của Sết.18Vậy Ê-đôm sẽ trở thành tài sản của Y-sơ-ra-ên, và Si-ơ cũng sẽ trở thành tài sản của kẻ thù của Y-sơ-ra-ên, là kẻ mà Y-sơ-ra-ên sẽ chinh phục bằng vũ lực. 19Từ Gia-cốp sẽ ra một vua thống trị, và Ngài sẽ hủy diệt những cư dân còn sót lại trong thành.”20Rồi Ba-la-am nhìn A-ma-léc và bắt đầu nói lời tiên tri của mình. Ông nói, “A-ma-léc từng là quốc gia hùng mạnh nhất, nhưng ngày cuối cùng của nó sẽ là ngày hủy diệt.”21Vậy Ba-la-am nhìn về phía dân Kê-ni-át và bắt đầu nói tiên tri. Ông nói, “Nơi ngươi đang sống là chỗ mạnh mẽ, và tổ của ngươi ở trên vầng đá. 22Tuy nhiên, Ca-in sẽ bị phá hủy khi người A-sy-ri bắt ngươi làm phu tù.”23Vậy Ba-la-am bắt đầu nói lời tiên tri cuối. Ông nói: Khốn thay! Ai sẽ sống sót khi Đức Chúa Trời làm như vầy? 24Tàu thuyền sẽ rời khỏi cảnh Kit-tim; chúng sẽ tấn công A-sy-ri-a và chinh phục được Ê-be, nhưng họ sẽ kết thúc bằng sự hủy diệt.” 25Sau đó Ba-la-am thức dậy sớm và rời đi. Ông trở về nhà mình và Ba-lác cũng bỏ đi.

Chapter 25

1Dân Y-sơ-ra-ên ở tại Si-tim, và đàn ông bắt đầu ngủ chung với phụ nữ Mô-áp, 2vì dân Mô-áp mời gọi dân sự dự những của cúng các thần của họ. Vậy dân sự ăn uống và quỳ lạy các thần của dân Mô-áp. 3Đàn ông Y-sơ-ra-ên tham gia thờ cúng Ba-anh Phê-ô, vì vậy cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi bừng trên dân Y-sơ-ra-ên.4Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy giết tất cả các lãnh đạo trong dân và treo lên trước mặt Ta vào ban ngày hầu cho cơn giận dữ của Ta xây khỏi Y-sơ-ra-ên.” 5Vậy Môi-se bảo các lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên, “Ai trong chi tộc mình đã thờ cúng Ba-anh Phê-ô thì phải bị xử tử.”6Bấy giờ, một người trong số những người đàn ông Y-sơ-ra-ên bước đến và dẫn theo một người nữ Mi-đi-an trong vòng bà con mình đến trước mặt Môi-se và toàn thể hội chúng Y-sơ-ra-ên, trong khi họ khóc lóc ở lối vào lều hội họp. 7Khi Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu thầy tế lễ A-rôn, thấy điều đó, liền đứng dậy từ giữa hội chúng, trong tay ông cầm một cây giáo.8Ông theo người nam Y-sơ-ra-ên vào trong lều và dùng giáo đâm xuyên qua người nam Y-sơ-ra-ên và người nữ đó. Vậy, tai họa mà Đức Chúa Trời đã giáng trên dân bèn Y-sơ-ra-ên dừng lại. 9Số người chết bởi tai họa đó là 24. 000 người.10Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng, 11“Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu thầy tế lễ A-rôn, đã làm Ta nguôi giận dân Y-sơ-ra-ên vì người nhiệt tình vì Ta giữa vòng dân sự. Vậy Ta không tiêu diệt dân Y-sơ-ra-ên nữa.12Ngươi hãy nói rằng, ‘Đức Giê-hô-va có phán, “Kìa, Ta sẽ ban cho Phi-nê-a giao ước bình an của Ta. 13Ấy sẽ là một giao ước tế lễ đời đời dành cho người và con cháu người, vì người đã thể hiện lòng sốt sắng vì Ta, là Đức Chúa Trời của người. Người đã chuộc tội thay cho dân Y-sơ-ra-ên.14Khi đó, người nam Y-sơ-ra-ên bị giết cùng người nữ Mi-đi-an tên là Xim-ri, con trai Sa-lu, lãnh đạo của một gia tộc trong chi phái Si-mê-ôn. 15Người nữ Mi-đi-an bị giết tên là Cốt-bi, con gái của Xu-rơ, trưởng một chi phái và gia tộc ở Mi-đi-an.16Vậy Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 17“Hãy coi dân Mi-đi-an như là kẻ thù và tấn công chúng, 18vì chúng đã xem các ngươi giống như kẻ thù và lừa dối các ngươi. Chúng đã dẫn dụ các ngươi vào con đường xấu xa trong vụ của Phê-ô và chị của chúng là Cốt-bi, con gái của một trưởng tộc ở Mi-đi-an, là kẻ đã bị giết trong ngày xảy ra tai vạ vì Phê-ô.”

Chapter 26

1Sau khi tai vạ đã qua đi, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và Ê-lê-a-sa, con trai thầy tế lễ A-rôn. Ngài nói rằng, 2thống kê tất cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, từ hai mươi tuổi trở lên, theo gia tộc, tức những người có thể ra trận chiến đấu cho Y-sơ-ra-ên.”3Vậy Môi-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa thuật lại với họ ở đồng bằng Mô-áp bên sông Giô-đanh tại Giê-ri-cô rằng, 4“Hãy thống kê số người từ hai mươi tuổi trở lên, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên, mà đã ra khỏi xứ Ai Cập.”5Ru-bên là con đầu lòng của Y-sơ-ra-ên. Hê-nóc, con trai ông, sinh ra dòng họ Hê-nóc. Pha-lu sinh ra dòng họ Pha-lu. 6Hẹt-rôn sinh ra dòng họ Hẹt-rôn. Cạt-mi sinh ra dòng họ Cạt-mi. 7Đây là những dòng họ của con cháu Ru-bên, số là 43. 730 người.8Ê-li-áp là con trai của Pha-lu. 9Con trai của Ê-li-áp là Nê-mu-ên, Đa-than, và A-bi-ram. Đa-than và A-bi-ram là hai người đã theo Cô-ra thách thức Môi-se và A-rôn đồng thời nổi loạn chống nghịch Đức Giê-hô-va.10Đất hả miệng nuốt họ cùng với Cô-rê khiến tất cả những người theo ông đều chết. Khi đó, lửa thiêu đốt 250 người để cảnh cáo. 11Nhưng dòng họ của Cô-rê không chết hết.12Dòng họ của con cháu Si-mê-ôn gồm: Nê-mu-ên sinh ra dòng họ Nê-mu-ên, Gia-min sinh ra dòng họ Gia-min, Gia-kin sinh ra dòng họ Gia-kin, 13Xê-rách sinh ra dòng họ Xê-rách, Sau-lơ sinh ra dòng họ Sau-lơ. 14Đây là những dòng họ của con cháu Si-mê-ôn, số là 22. 200 người.15Các dòng họ của con cháu Gát bao gồm: Xê-phôn sinh ra dòng họ Xê-phôn, Ha-ghi sinh ra dòng họ Ha-ghi, Su-ni sinh ra dòng họ Su-ni, 16Ô-ni sinh ra dòng họ Ô-ni, Ê-ri sinh ra dòng họ Ê-ri, 17A-rốt sinh ra dòng họ A-rốt, A-rê-li sinh ra dòng họ A-rê-li. 18Đây là các dòng họ của con cháu Gát, số là 40. 500 người.19Ê-rơ và Ô-nan là con trai của Giu-đa, nhưng họ đã chết trong xứ Ca-na-an. 20Các dòng họ từ những con cháu khác của Giu-đa gồm: Sê-la sinh ra dòng họ Sê-la, Phê-rê sinh ra dòng họ Phê-rê, và Xê-ra sinh ra dòng họ Xê-ra. 21Con cháu của Phê-rê gồm: Hẹt-rôn sinh ra dòng họ Hẹt-rôn, Ha-mun sinh ra dòng họ Ha-mun. 22Đây là các dòng họ của con cháu Giu-đa, số là 76. 500 người.23Các dòng họ của con cháu Y-sa-ca gồm: Tô-la sinh ra dòng họ Tô-la, Phu-va sinh ra dòng họ Phu-va, 24Gia-súp sinh ra dòng họ Gia-súp, Sim-rôn sinh ra dòng họ Sim-rôn. 25Đây là các dòng họ của Y-sa-ca, số là 64. 300 người.26Các dòng họ của con cháu Sa-bu-lôn gồm: Sê-rết sinh ra dòng họ Sê-rết, Ê-lôn sinh ra dòng họ Ê-lôn, Gia-lê-ên sinh ra dòng họ Gia-lê-ên. 27Đây là các dòng họ của người Sa-bu-lôn, số là 60. 500 người.28Các dòng họ của con cháu Giô-sép là Ma-na-se và Ép-ra-im. 29Con cháu của Ma-na-se gồm: Ma-ki sinh ra dòng họ Ma-ki (Ma-ki là cha của Ghi-lê-át), Ghi-lê-át sinh ra dòng họ Ghi-lê-át.30Con cháu của Ghi-lê-át gồm: Y-ê-xê sinh ra dòng họ Y-ê-xê, Hê-léc sinh ra dòng họ Hê-léc, 31A-ri-ên sinh ra dòng họ A-ri-ên, Si-chem sinh ra dòng họ Si-chem, 32Sê-mi-đa sinh ra dòng họ Sê-mi-đa, Hê-phe sinh ra dòng họ Hê-phe.33Xê-lô-phát con trai Hê-phe không có con trai, nhưng chỉ có con gái. Các con gái của ông tên là Ma-la, Nô-ê, Hốt-la, Minh-ca, và Thiệt-sa. 34Đây là các dòng họ của Ma-na-se, số là 52. 700 người.35Các dòng họ của con cháu Ép-ra-im gồm: Su-thê-la sinh ra dòng họ Su-thê-la, Bê-che sinh ra dòng họ Bê-che, Ta-han sinh ra dòng họ Ta-han. 36Con cháu của Su-thê-la gồm Ê-ran sinh ra dòng họ Ê-ran. 37Đây là các dòng họ của con cháu Ép-ra-im, số là 32. 500 người. Họ là con cháu của Giô-sép, thống kê theo từng dòng họ.38Dòng họ của con cháu Ben-gia-min gồm: Bê-la sinh ra dòng họ Bê-la, Ách-bên sinh ra dòng họ Ách-bên, A-hi-ram sinh ra dòng họ A-hi-ram, 39Sê-phu-pham sinh ra dòng họ Sê-phu-pham, Hu-pham sinh ra dòng họ Hu-pham. 40Con trai của Bê-la là A-rết và Na-a-man. A-rết sinh ra dòng họ A-rết, và Na-a-man sinh ra dòng họ Na-a-man. 41Đây là các dòng họ của con cháu Bên-gia-min. Có 45. 600 người.42Các dòng họ của con cháu Đan gồm: Su-ham sinh ra dòng họ Su-ham. Đây là các dòng họ của con cháu Đan. 43Có 64. 400 người trong số tất cả các dòng họ của Su-ham.44Các dòng họ của con cháu A-se gồm: Im-na sinh ra dòng họ Im-na, Ích-vi sinh ra dòng họ Ích-vi, Bê-ri-a sinh ra dòng họ Bê-ri-a. 45Con cháu của Bê-ri-a gồm: Hê-be sinh ra dòng họ Hê-be, Manh-ki-ên sinh ra dòng họ Manh-ki-ên. 46Con gái của A-se là Sê-ra. 47Đây là các dòng họ của con cháu A-se, số là 53. 400 người.48Các dòng họ của con cháu Nép-ta-li gồm: Gia-xê-ên sinh ra dòng họ Gia-xê-ên, Gu-ni sinh ra dòng họ Gu-ni, 49Giê-xơ sinh ra dòng họ Giê-xơ, Si-lem sinh ra dòng họ Si-lem. 50Đây là các dòng họ của con cháu Nép-ta-li, số là 45. 400 người.51Tổng cộng chính thức có 601. 730 người được thống kê trong dân Y-sơ-ra-ên.52Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 53“Xứ phải được chia cho những người này làm sản nghiệp theo số và tên của họ.54Dòng họ nào đông hơn sẽ nhận được nhiều sản nghiệp hơn, và dòng họ nào ít hơn sẽ nhận được ít sản nghiệp hơn. Với mỗi gia đình, ngươi phải ban sản nghiệp tùy theo số người được thống kê. 55Tuy nhiên, xứ sẽ phải được phân chia bằng cách bốc thăm. Họ phải thừa hưởng xứ đó theo chi phái của mình. 56Sản nghiệp của họ phải được chia giữa dòng họ đông hơn và dòng họ ít hơn, theo kết quả bốc thăm.”57Dòng họ Lê-vi, được tính theo từng dòng họ, bao gồm: Ghẹt-sôn sinh ra họ Ghẹt-sôn, Kê-hát sinh ra họ Kê-hát, Mê-ra-ri sinh ra họ Mê-ra-ri. Kê-hát là tổ tiên của Am-ram. 58Dòng họ của Lê-vi gồm: dòng họ Líp-ni, dòng họ Hép-rôn, dòng họ Mách-li, dòng họ Mu-si, dòng họ Cô-rê. Kê-hát là tổ phụ của Am-ram. 59Giô-kê-bết là vợ của Am-ram, con cháu của Lê-vi, được sinh ra trong xứ Ai Cập. Nàng sinh cho Am-ram các con là A-rôn, Môi-se và Mi-ri-am là chị của hai ông.60A-rôn sinh ra Na-đáp và A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma. 61Na-đáp và A-bi-hu chết khi họ dâng trước mặt Đức Giê-hô-va một thứ lửa lạ. 62Số người nam từ một tháng tuổi trở lên được thống kê trong vòng con cháu Y-sơ-ra-ên là 23. 000 người. Nhưng họ không được thống kê giữa con cháu Y-sơ-ra-ên vì họ không được hưởng sản nghiệp nào cả.63Đây là những người mà Môi-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa thống kê. Họ thống kê dân Y-sơ-ra-ên trong đồng bằng Mô-áp, bên cạnh Giô-đanh ở Giê-ri-chô. 64Nhưng trong số này không có ai được Môi-se và thầy tế lễ A-rôn thống kê khi con cháu Y-sơ-ra-ên được thống kê trong hoang mạc Si-nai.65Vì Đức Giê-hô-va đã phán rằng tất cả những người đó chắc chắn sẽ chết trong hoang mạc. Không còn người nào trong số họ còn sống sót, ngoại trừ Ca-lép con trai Giê-phu-nê và Giô-suê con trai Nun.

Chapter 27

1Bấy giờ các con gái của Xê-lô-phê-hát, con trai Hê-phe, cháu Ghi-lê-át, chắt của Ma-ki, chít của Ma-na-se, thuộc dòng họ Ma-na-se, con trai Giô-sép, đến gặp Môi-se. Đây là tên các con gái của ông: Ma-la, Nô-ê, Hốt-la, Minh-ca, và Thiệt-sa.2Họ đứng trước mặt Môi-se, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, các lãnh đạo, và toàn thể hội chúng ở lối vào lều hội họp. Họ nói, 3“Cha chúng tôi đã chết trong hoang mạc. Ông ấy không hùa theo mấy kẻ nổi loạn thuộc phe Cô-ra chống đối Đức Giê-hô-va. Ông chết vì tội của mình; chính vì tội lỗi của ông mà ông đã chết.4Tại sao tên của cha chúng tôi bị loại khỏi danh sách dòng họ ông ấy chỉ vì ông không có con trai? Hãy chia xứ cho chúng tôi giữa họ hàng của cha chúng tôi.” 5Vậy Môi-se đem thưa với Đức Giê-hô-va về tình cảnh của họ.6Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng, 7“Các con gái của Xê-lô-phê-hát nói đúng đó. Chắc chắn ngươi phải chia xứ cho họ làm sản nghiệp giữa bà con của cha họ, và ngươi phải đảm bảo rằng họ được nhận sản nghiệp của cha họ. 8Ngươi phải nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Nếu người nam nào không có con trai, anh em phải trao sản nghiệp của người cho con gái người.9Nếu người không có con gái, anh em phải trao sản nghiệp của người cho các anh em người. 10Nếu người không có anh em, anh em phải trao sản nghiệp cho các chú bác người. 11Nếu cha người không có anh em, anh em phải trao sản nghiệp của người cho người bà con gần nhất trong dòng họ của người, và người đó phải nhận sản nghiệp được chia. Đây là luật áp dụng cho dân Y-sơ-ra-ên, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho tôi.’”12Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy lên núi A-ba-rim rồi nhìn xứ mà Ta đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên. 13Sau khi xem xứ ấy, ngươi cũng sẽ trở về với tổ phụ, như A-rôn là anh ngươi. 14Việc này sẽ xảy ra vì ngươi đã cãi lệnh Ta truyền trong hoang mạc Sin. Tại đó, ngươi đã giận dữ mà không tôn kính Ta nên thánh trước mặt cả hội chúng, khi nước chảy ra từ vầng đá.” Đó là nước ở Mê-ri-ba tại Ca-đe trong hoang mạc Sin.15Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va, 16“Lạy Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của thần linh trên mọi loài xác thịt, xin Chúa lập một người cai quản hội chúng, 17là người có thể ra vào trước mặt họ, dẫn họ ra, đưa họ vào, đặng hội chúng của Ngài sẽ không như chiên thiếu người chăn.”18Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, “Hãy chọn Giô-suê, con trai của Nun, là người được Thần Ta ngự, và đặt tay ngươi trên người. 19Hãy dẫn người đến gặp thầy tế lễ Ê-lê-a-sa và trước mặt hội chúng, rồi truyền lệnh cho người trước mặt họ.20Ngươi phải trao một phần thẩm quyền của ngươi trên người, đặng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên vâng phục người. 21Người sẽ đi trước thầy tế lễ Ê-lê-a-sa đặng tìm kiếm ý muốn Ta bày tỏ với người qua những quyết định của U-rim. Người sẽ ra lệnh dân sự đi ra và đi vào. tất cả dân Y-sơ-ra-ên ở bên cạnh người, cả hội chúng.”22Vậy Môi-se làm y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông. Ông dẫn Giô-suê đến ra mắt trước mặt thầy tế lễ Ê-lê-a-sa và cả hội chúng. 23Ông đặt tay trên người và truyền cho người lãnh đạo, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.

Chapter 28

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng, 2“Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Các ngươi phải dâng lễ vật cho Ta theo kỳ đã định, tức thực phẩm của các của dâng bằng lửa có mùi thơm cho Ta.’3Ngươi cũng hãy bảo họ rằng, ‘Đây là của lễ các ngươi phải dâng bằng lửa cho Đức Giê-hô-va – mỗi ngày dâng hai chiên con đực một tuổi lành lặn làm của lễ thiêu hàng ngày. 4Các ngươi phải dâng một chiên con vào buổi sáng, và một chiên con vào buổi chiều. 5Hãy dâng một phần mười ê-pha bột lọc làm của lễ chay, trộn với một phần tư hin dầu ép.6Đây là của lễ thiêu hàng ngày đã được truyền tại Núi Si-nai, tức của lễ thiêu có mùi thơm dâng lên bằng lửa cho Đức Giê-hô-va. 7Của lễ quán kèm theo sẽ bằng một phần tư hin rượu cho mỗi chiên con. Của lễ quán bằng rượu mạnh sẽ được đổ ra trong nơi thánh cho Đức Giê-hô-va. 8Dâng chiên con còn lại vào buổi chiều cùng với một của lễ chay khác giống như của lễ được dâng vào buổi sáng. Cũng hãy dâng một của lễ quán khác kèm theo, tức của lễ dâng bằng lửa có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.9Vào ngày Sa-bát, các ngươi phải dâng hai chiên con đực một tuổi lành lặn, và hai phần mười ê-pha bột lọc làm của lễ chay, trộn với dầu, và của lễ quán kèm theo. 10Đây sẽ là của lễ thiêu vào mỗi ngày Sa-bát, bên cạnh của lễ thiêu hàng ngày và của lễ quán kèm theo.11Đầu mỗi tháng, các ngươi phải dâng một của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va gồm hai con bò đực, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi lành lặn. 12Cũng hãy dâng ba phần mười ê-pha bột lọc làm của lễ chay trộn với dầu cho mỗi con bò đực, và hai phần mười bột lọc làm của lễ chay trộn với dầu cho mỗi con chiên đực. 13Cũng phải dâng một phần mười ê-pha bột lọc trộn với dầu làm của lễ chay cho từng chiên con. Đây là của lễ thiêu có mùi thơm dâng lên bằng lửa cho Đức Giê-hô-va.14Của lễ quán của dân sự phải bằng nửa hin rượu cho mỗi con bò đực, một phần ba hin cho mỗi con chiên đực, và một phần tư hin cho mỗi chiên con. Đây là của lễ thiêu hàng tháng trong năm. 15Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội cho Đức Giê-hô-va. Đây là của lễ ngoài của lễ thiêu thường lệ và của lễ quán kèm theo.16Ngày mười bốn tháng giêng sẽ là Lễ Vượt qua. 17Ngày mười lăm tháng giêng sẽ là ngày lễ. Các ngươi phải ăn bánh không men trong bảy ngày. 18Ngày thứ nhất, các ngươi sẽ có một buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va. Trong ngày đó các ngươi chớ làm việc thường nhật nào.19Tuy nhiên, các ngươi phải dâng một lễ vật bằng lửa, tức là của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. Các ngươi phải dâng hai con bò đực con, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi, mỗi con đều lành lặn. 20Kèm theo con bò đực, các ngươi phải dâng một của lễ chay bằng ba phần mười ê-pha bột lọc trộn dầu, và hai phần mười cho con chiên đực. 21Dâng một phần mười ê-pha bột lọc trộn dầu cho mỗi con trong số bảy chiên con, 22và một con dê đực làm của lễ chuộc tội để chuộc tội cho các ngươi.23Các ngươi phải dâng các của lễ này ngoài của lễ thiêu thường lệ vào mỗi buổi sáng. 24Như đã mô tả, các ngươi phải dâng những của lễ này trong suốt bảy ngày vào dịp Lễ Vượt qua, tức là thực phẩm dâng bằng lửa có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Của lễ đó phải được dâng ngoài của lễ thiêu thường lệ và của lễ quán kèm theo. 25Ngày thứ bảy, các ngươi phải có buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va, các ngươi chớ làm việc thường nhật nào trong bữa đó.26Ngoài ra, trong ngày thu hoạch đầu tiên, khi các ngươi dâng của lễ chay mới cho Đức Giê-hô-va nhân dịp Lễ các Tuần, các ngươi phải có một buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va, và chớ làm việc gì thường nhật gì trong ngày đó. 27Các ngươi phải dâng một của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va gồm hai con bò đực con, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi. 28Cũng hãy dâng của lễ chay kèm theo: bột lọc trộn dầu, ba phần mười ê-pha bột lọc trộn dầu cho mỗi con bò đực và hai phần mười cho mỗi con chiên đực.29Hãy dâng một phần mười ê-pha bột lọc trộn dầu cho mỗi chiên con, 30và một con dê đực để chuộc tội cho mình. 31các ngươi dâng những con vật lành lặn đó, kèm theo của lễ quán của chúng, thì đây là những của lễ phải dâng ngoài của lễ thiêu thường lệ và của lễ chay kèm theo.’”

Chapter 29

1“Ngày một tháng bảy, các ngươi phải có một buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va. Chớ làm công việc thường nhật trong ngày này. Đó sẽ là ngày các ngươi thổi kèn.2Hãy dâng một của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va gồm một con bò đực, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi lành lặn.3Kèm theo là của lễ chay, bột lọc trộn dầu, ba phần mười ê-pha cho con bò đực, hai phần mười ê-pha cho con chiên đực, 4và một phần mười ê-pha cho mỗi con trong số bảy chiên con đực. 5Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội cho mình.6Hãy dâng các của lễ này vào tháng bảy ngoài các của lễ được dâng vào ngày một hàng tháng: của lễ thiêu đặc biệt và của lễ chay kèm theo. Đây sẽ là những của lễ ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán. Các của lễ phải được dâng bằng lửa có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va theo quy định.7Vào ngày mười tháng bảy, các ngươi phải có một buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va. Các ngươi phải hạ mình và chớ làm việc gì. 8Hãy dâng một của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va gồm một con bò đực, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi. Mỗi con phải lành lặn.9Hãy dâng kèm theo một của lễ chay, bột lọc trộn dầu, ba phần mười ê-pha cho con bò đực, hai phần mười ê-pha cho một con chiên đực, 10và một phần mười ê-pha cho mỗi trong số bảy chiên con đực. 11Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội. Đây là của lễ ngoài của lễ chuộc tội, của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.12Vào ngày mười lăm tháng bảy, các ngươi phải có một buổi nhóm họp thánh cho Đức Giê-hô-va. Chớ làm công việc thường nhật gì trong ngày này, các ngươi phải giữ lễ cho Ngài trong bảy ngày. 13Hãy dâng một của lễ thiêu bằng lửa có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Dâng mười ba con bò đực con, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi. Mỗi con phải lành lặn.14Kèm theo là một của lễ chay, bộc lọc trộn dầu, ba phần mười ê-pha cho mỗi con trong số mười ba con bò đực, hai phần mười ê-pha cho mỗi con trong số hai con chiên đực, 15và một phần mười ê-pha cho mỗi con trong số mười bốn chiên con. 16Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán kèm theo.17Vào ngày nhóm họp thứ nhì, các ngươi hãy dâng mười hai con bò đực con, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi lành lặn. 18Kèm theo là một của lễ chay và của lễ quán cho các con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền. 19Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.20Vào ngày nhóm họp thứ ba, các ngươi phải dâng mười một con bò đực, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn. 21Các ngươi phải dâng kèm theo một của lễ chay và các của lễ quán cho các con bò đực, chiên đực, và chiên con, như đã truyền. 22Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.23Vào ngày nhóm họp thứ tư, hãy dâng mười con bò đực, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn. 24Các ngươi phải dâng kèm theo chúng một của lễ chay và các của lễ quán cho các con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền. 25Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.26Vào ngày nhóm họp thứ năm, các ngươi phải dâng chín con bò đực, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn. 27Các ngươi phải dâng kèm theo chúng một của lễ chay và các của lễ quán cho các con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền. 28Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.29Vào ngày nhóm họp thứ sáu, các ngươi phải dâng tám con bò đực, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn. 30Các ngươi phải dâng kèm theo chúng một của lễ chay và các của lễ quán cho các con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền. 31Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.32Vào ngày nhóm họp thứ bảy, các ngươi phải dâng bảy con bò đực, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn. 33Các ngươi phải dâng kèm theo chúng một của lễ chay và các của lễ quán cho các con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền. 34Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội ngoài của lễ thiêu thường lệ, của lễ chay, và của lễ quán.35Vào ngày thứ tám, các ngươi phải có một buổi nhóm họp khác. Các ngươi chớ làm việc gì trong ngày đó. 36Hãy dâng một của lễ thiêu bằng lửa có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Hãy dâng một con bò đực, một con chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi, mỗi con phải lành lặn.37Các ngươi phải dâng của lễ chay và các của lễ quán cho con bò đực, chiên đực, và chiên con, theo như đã truyền. 38Các ngươi phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội bên cạnh của lễ thiêu thường niên, của lễ chay, và của lễ quán.39Đây là những của lễ các ngươi phải dâng cho Đức Giê-hô-va vào các kỳ lễ đã định. Đó phải là những của lễ ngoài những lời thề nguyện và của lễ lạc ý của các ngươi. Các ngươi phải dâng như của lễ thiêu, của lễ chay, của lễ quán, và của lễ thù ân.” 40Môi-se thuật lại cho dân Y-sơ-ra-ên mọi điều Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông.

Chapter 30

1Môi-se nói với các trưởng chi phái của dân Y-sơ-ra-ên rằng, “Đây là lời Đức Giê-hô-va đã truyền. 2Khi một ai hứa nguyện với Đức Giê-hô-va, hoặc lấy lời thề ràng buộc mình với lời hứa, thì không được nuốt lời mình. Người phải giữ lời hứa và làm theo mọi điều đã ra khỏi miệng mình.3Khi một thiếu nữ sống trong nhà cha nàng có hứa nguyện với Đức Giê-hô-va và lấy lời thề ràng buộc mình với lời hứa đó, 4nếu cha nàng nghe lời thề và lời hứa mà nàng đã buộc mình, và nếu cha nàng không phản đối, thì tất cả lời hứa nguyện của nàng sẽ vẫn có hiệu lực. Mỗi lời hứa mà nàng buộc mình sẽ vẫn còn hiệu lực.5Nhưng nếu cha nàng nghe lời thề và lời hứa của nàng, và nếu ông không nói gì, thì mọi lời thề và lời hứa mà nàng đã buộc mình sẽ vẫn còn hiệu lực.6Tuy nhiên, nếu cha nàng nghe mọi lời thề và lời hứa long trọng của nàng mà nàng đã buộc mình, và nếu cha nàng cấm nàng trong ngày hôm đó, thì những lời ấy sẽ không còn hiệu lực. Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng vì cha nàng cấm nàng. 7Nếu nàng cưới chồng đang khi nàng còn bị ràng buộc với những lời thề đó, hoặc nếu nàng lỡ lời mà hứa bằng điều nàng ép buộc mình, thì nàng vẫn sẽ có trách nhiệm phải thực hiện.8Nhưng nếu chồng nàng không tán thành khi nghe lời đó, hủy lời thề mà nàng đã nói, tức lời mà nàng đã hấp tấp nói ra khiến mình bị buộc. Đức Giê-hô-va sẽ tha tội nàng.9Nhưng đối với góa phụ hoặc phụ nữ đã ly dị, mọi lời nàng đã buộc mình sẽ vẫn còn hiệu lực. 10Và nếu một người nữ thề trong khi có chồng - nếu nàng buộc mình bằng lời hứa với lời thề, 11và chồng nàng nghe có nghe nhưng không nói gì – nếu chồng không hủy lời thề của nàng, thì mọi lời thề của nàng sẽ còn hiệu lực. Mọi lời hứa mà nàng đã buộc mình vẫn còn hiệu lực.12Nhưng nếu chồng nàng hủy những lời ấy ngay khi nghe được, thì bất cứ điều gì mà môi nàng đã khấn hứa hoặc thề sẽ không còn hiệu lực. Chồng nàng đã hủy chúng. Đức Giê-hô-va sẽ tha tội nàng.13Mọi lời thề hay lời hứa mà nàng đã buộc phải tự từ bỏ điều gì đó có thể được chồng nàng tán thành hoặc hủy. 14Nhưng nếu hôm sau chàng không nói gì với nàng, thì chàng tán thành mọi lời thề và lời hứa mang tính ràng buộc mà nàng đã nói. Chàng đã tán thành vì chàng không có ý kiến gì với nàng khi nghe những lời đó.15Và nếu về sau chồng nàng cố hủy lời thề của vợ mình sau khi đã nghe, thì chàng sẽ chịu trách nhiệm về tội của nàng.” 16Đây là những giới luật mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se thông báo – là những giới luật về những vấn đề giữa người nam và vợ mình và giữa người cha và con gái mình khi nàng còn thơ ấu sống ở trong nhà cha nàng.

Chapter 31

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng, 2“Hãy trả thù dân Mi-đi-an cho Y-sơ-ra-ên, rồi ngươi sẽ chết và trở về cùng tổ phụ.”3Vậy Môi-se thuật lại với dân sự. Ông nói rằng, “Anh em hãy trang bị vũ khí để ra trận đánh dân Ma-đi-an đặng báo thù dân đó cho Đức Giê-hô-va. 4Mỗi chi phái trong Y-sơ-ra-ên phải gửi một ngàn lính ra trận.” 5Vậy dân Y-sơ-ra-ên tuyển một hàng ngàn lính, mỗi chi phái gửi một ngàn lính ra trận, tổng cộng có mười hai ngàn lính.6Sau đó, Môi-se sai họ ra trận, mỗi chi phái một ngàn người, ra trận cùng với Phi-nê-a, con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, họ đem theo một số đồ dùng của nơi thánh và kèn có tiếng vang. 7Họ tấn công dân Mi-đi-an, theo lệnh Đức Giê-hô-va truyền cho Môi-se. Họ giết quân thù. 8Họ giết các vua Mi-đi-an cùng với những người khác: Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, Hu-rơ, và Rê-ba, là năm vua Mi-đi-an. Họ cũng dùng gươm giết Ba-la-am, con trai Bê-ô.9Quân Y-sơ-ra-ên bắt phụ nữ Mi-đi-an, trẻ em làm tù binh, họ cướp đoạt hết thảy gia súc, bầy chiên, đàn bò và của cải. 10Họ phóng hỏa tất cả thành trì và trại của quân thù.11Họ cướp chiến lợi phẩm và tù nhân, cả người và động vật. 12Họ đem tù nhân, của cải và những thứ thu được cho Môi-se, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và hội chúng Y-sơ-ra-ên. Họ đem đến trại ở đồng bằng Mô-áp, bên sông Giô-đanh đối ngang Giê-ri-cô.13Môi-se, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và tất cả các lãnh đạo của hội chúng ra đón họ ở bên ngoài trại. 14Nhưng Môi-se giận các sĩ quan quân đội, các sĩ quan chỉ huy hàng ngàn lính và sĩ quan chỉ huy hàng trăm quân, tức là những người đã ra trận. 15Môi-se bảo họ, “Các ông tha mạng cho tất cả người nữ đó sao?16Kìa, những người nữ này đã theo lời khuyên của Ba-la-am, khiến dân Y-sơ-ra-ên phạm tội phản bội Đức Giê-hô-va trong vụ Phê-ô, xui cho tai vạ lan khắp hội chúng của Đức Giê-hô-va. 17Vậy bây giờ, hãy giết các con trai trong số bọn con trẻ, và giết người nữ nào đã từng ngủ với người nam.18Nhưng hãy chừa lại những thiếu nữ chưa ngủvới người nam nào. 19Anh em phải cắm trại bên ngoài trại của Y-sơ-ra-ên trong bảy ngày. Tất cả anh em, anh em và các tù nhân, ai có giết người hoặc đụng vào xác chết – phải tẩy sạch mình vào ngày thứ ba và ngày thứ bảy. 20Cũng hãy làm sạch quần áo mình, những thứ làm bằng da thuộc và lông dê, và những thứ bằng gỗ.”21Thầy tế lễ Ê-lê-a-sa nói với các chiến sĩ, “Đây là luật Đức Giê-hô-va ban cho Môi-se: 22Vàng, bạc, đồng, sắc, thiếc, và chì, 23và những thứ chịu lửa, phải được thử qua lửa, rồi chúng sẽ tinh sạch. Sau đó anh em phải thanh tẩy bằng nước tẩy uế. Bất cứ vật gì không thể được đưa qua lửa phải được rửa bằng nước đó. 24Anh em phải giặt quần áo mình vào ngày thứ bảy để tinh sạch và sau đó có thể vào trại Y-sơ-ra-ên.”25Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, 26“Hãy thống kê tất cả các chiến lợi phẩm, cả người và động vật. Ngươi, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và các trưởng chi tộc trong hội chúng 27phải chia chiến lợi phẩm thành hai phần. Một phần thuộc về binh lính đã chiến đấu và phần còn lại được chi cho hội chúng.28Sau đó, thu thuế của binh lính đã ra trận theo tỷ lệ là một phần năm trăm, dù là người, súc vật, lừa, chiên, hay dê. 29Trích phân nửa thuế này đưa cho thầy tế lễ Ê-lê-a-sa để dâng cho Ta.30Cũng vậy, hãy trích từ phân nửa thuế của dân Y-sơ-ra-ên, – dù là người, gia súc, lừa, chiên, và dê. Hãy đưa cho người Lê-vi là người phụ trách đền tạm.” 31Vậy Môi-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa làm y như lời Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se.32Bấy giờ chiến lợi phẩm còn lại mà binh lính đã đem về là 675. 000 con chiên, 3372. 000 con bò, 3461. 000 con lừa, 35và 32. 000 người nữ chưa từng ngủ với người nam nào.36Một nửa còn lại được dành cho binh lính là 337. 000 con chiên. 37Số chiên dâng cho Đức Giê-hô-va là 675 con. 38Số bò là 36. 000, thuế dâng cho Đức Giê-hô-va là 72 con.39Lừa là 30. 500 con, thuế dâng cho Đức Giê-hô-va là 61 con. 40Có 16. 000 người nữ, trong đó có 32 người được dâng cho Đức Giê-hô-va. 41Môi-se nhận phần thuế được dâng cho Đức Giê-hô-va. Ông trao cho thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, như lệnh Đức Giê-hô-va đã truyền.42Một nửa dành cho dân Y-sơ-ra-ên mà Môi-se đã nhận từ binh lính ra trận, 43một nửa của hội chúng gồm 337. 500 con chiên, 4436. 000 con bò, 4530. 500 con lừa, 46và 16. 000 người nữ.47Môi-se trích một phần năm mươi từ phân nửa của Y-sơ-ra-ên, gồm người và động vật. Ông giao cho người Lê-vi là những người phụ trách đền tạm của Đức Giê-hô-va, theo lời Ngài phán.48Sau đó các tướng lĩnh quân đội, các sĩ quan chỉ huy ngàn quân và sĩ quan chỉ huy trăm quân, đến gặp Môi-se. 49Họ nói với ông, “Tôi tớ của ông đã thống kê binh lính dưới quyền của chúng tôi thì thấy không thiếu một ai cả.50Chúng tôi đã dâng cho Đức Giê-hô-va những thứ mà chúng tôi tìm thấy, các đồ dùng bằng vàng, vòng cổ tay, xuyến, nhẫn, bông tai, và vòng đeo cổ, đặng chuộc tội cho chúng tôi trước mặt Đức Giê-hô-va.” 51Môi-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa nhận vàng và mọi đồ thủ công từ tay họ.52Tổng số lễ vật bằng vàng mà họ dâng cho Đức Giê-hô-va – gồm các lễ vật từ các sĩ quan chỉ huy ngàn quân và sĩ quan chỉ huy trăm quân – nặng 16. 750 siếc-lơ. 53Mỗi binh lính đã cướp chiến lợi phẩm cho chính mình. 54Môi-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa nhận vàng từ các sĩ quan chỉ huy ngàn quân và sĩ quan chỉ huy trăm quân. Họ đem vào lều hội họp để làm vật nhắc dân Y-sơ-ra-ên nhớ đến Đức Giê-hô-va.

Chapter 32

1Bấy giờ con cháu Ru-bên và con cháu Gát có nhiều đàn gia súc. Họ thấy xứ Gia-xe và Ghi-lê-át, là nơi xứ tuyệt vời cho bầy gia súc. 2Vậy con cháu Gát và Ru-bên đến gặp Môi-se, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa và các lãnh đạo của hội chúng. Họ thưa rằng, 3“A-ta-rốt, Đi-bôn, Gia-xe, Nim-ra, Hẹt-bôn, Ê-lê-a-lê, Sê-bam, Nê-bô, và Bê-ôn,4tức những xứ mà Đức Giê-hô-va đã đánh trước mặt hội chúng Y-sơ-ra-ên, đều là những nơi tốt tươi cho bầy gia súc. Chúng tôi, tôi tớ của các ông, có nhiều bầy gia súc.” 5Họ nói, “Nếu chúng tôi được ơn trước mặt các ông, xin ban xứ này cho chúng tôi, là tôi tớ của các ông, để làm sản nghiệp. Đừng biểu chúng tôi qua bên kia sông Giô-đanh.”6Môi-se trả lời các con cháu Gát và Ru-bên, “Anh em anh em sẽ phải ra trận trong khi anh em ở lại đây sao? 7Tại sao anh em gây cho dân Y-sơ-ra-ên nản lòng không muốn vào xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho họ?8Cha ông anh em đã phạm điều tương tự khi tôi sai họ từ Ca-đe Ba-nê-a đi do thám xứ. 9Họ đến thung lũng Ếch-côn. Họ nhìn thấy xứ ấy rồi làm nản chí dân Y-sơ-ra-ên đặng dân chúng không muốn vào xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho họ.10Hôm đó Đức Giê-hô-va nổi cơn thịnh nộ. Ngài thề và phán rằng, 11‘Chắc chắn không một ai trong số những người đã ra khỏi Ai Cập, từ hai mươi tuổi trở lên, sẽ thấy xứ mà Ta đã thề cùng Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, vì chúng hoàn toàn không theo Ta, ngoại trừ 12Ca-lép con trai Giê-phu-nê, người Kê-nít, và Giô-suê con trai của Nun. Chỉ có Ca-lép và Giô-suê là hoàn toàn theo Ta.’13Vậy cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi lên nghịch cùng Y-sơ-ra-ên. Ngài khiến họ đi lang thang trong hoang mạc suốt bốn mươi năm cho đến khi toàn bộ thế hệ làm điều ác trước mặt Ngài bị tiêu diệt.14Kìa, anh em đã nổi lên thay cha ông mình, y như những con người đầy tội lỗi hơn, gia thêm cơn giận đang cháy bừng của Đức Giê-hô-va trên Y-sơ-ra-ên. 15Nếu anh em từ bỏ Ngài, Ngài lại sẽ rời bỏ Y-sơ-ra-ên trong hoang mạc, và như thế anh em sẽ hủy phá cả dân này.”16Vậy họ đến gần Môi-se và nói, “Xin cho phép chúng tôi xây hàng rào ở đây cho bầy gia súc chúng tôi và xây thành phố cho gia đình chúng tôi. 17Tuy nhiên, chính chúng tôi sẵn sàng và ra trận với quân đội Y-sơ-ra-ên cho đến khi chúng tôi đem họ vào trong xứ. Nhưng gia đình chúng tôi sẽ sống trong những thành trì kiên cố vì cớ những dân bản xứ vẫn còn đó.18Chúng tôi sẽ không trở về nhà mình cho đến khi toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên nhận được sản nghiệp của mình. 19Chúng tôi sẽ không thừa hưởng xứ đó với họ bên kia sông Giô-đanh, vì sản nghiệp của chúng tôi ở bên này, là phía đông sông Giô-đanh.”20Vậy Môi-se trả lời họ, “Nếu anh em làm điều mình nói, nếu anh em cầm binh khí ra trận trước mặt Đức Giê-hô-va, 21thì tất cả anh em phải cầm binh khí vượt sông trước mặt Đức Giê-hô-va, cho đến chừng nào Ngài đã đuổi hết quân thù của Ngài khuất mắt Ngài 22và xứ đó bị khuất phục trước mặt Ngài. Sau đó, anh em có thể trở về. Anh em sẽ vô tội đối với Đức Giê-hô-va và Y-sơ-ra-ên. Xứ này sẽ là sản nghiệp của anh em trước mặt Đức Giê-hô-va.23Nhưng nếu anh em không làm theo, thì khi đó anh em sẽ mắc tội đối với Đức Giê-hô-va. Chắc chắn tội lỗi anh em sẽ đổ lại trên quý vị. 24Hãy xây thành cho gia đình anh em và các ràn cho bầy chiên của quý vị; rồi hãy làm điều anh em đã nói.” 25Con cháu Gát và Ru-bên thưa với Môi-se rằng, “Tôi tớ ông sẽ tuân theo lệnh ông, là chủ của chúng tôi.26Con cái chúng tôi, vợ chúng tôi, gia súc của chúng tôi, và tất cả bầy gia súc sẽ ở trong các thành của xứ Ghi-lê-át. 27Tuy nhiên, chúng tôi, tôi tớ của ông, sẽ băng qua bên kia sông trước mặt Đức Giê-hô-va đặng đánh trận, mỗi người sẽ cầm binh khí ra trận, theo như lời ông, là chủ của chúng tôi, đã nói.”28Vậy Môi-se hướng dẫn cho thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê con trai của Nun, và các trưởng tộc trong các chi phái của Y-sơ-ra-ên về những người đó. 29Môi-se nói cùng họ, “Nếu con cháu Gát và Ru-bên băng qua sông Giô-đanh cùng quý vị, là những người cầm binh khí ra trận trước mặt Đức Giê-hô-va, và nếu xứ đó khuất phục trước mặt quý vị, thì anh emhãy ban xứ Ghi-lê-át cho họ làm sản nghiệp. 30Nhưng nếu họ không cầm binh khí vượt sông Giô-đanh cùng quý vị, họ sẽ nhận sản nghiệp với anh emtrong xứ Ca-na-an.”31Vậy con cháu Gát và Ru-bên trả lời rằng, “Như lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng chúng tôi, là tôi tớ của ông, đây là điều chúng tôi sẽ thực hiện. 32Chúng tôi sẽ cầm binh khí băng qua sông Giô-đanh trước mặt Đức Giê-hô-va vào trong xứ Ca-na-an, nhưng sản nghiệp của chúng tôi sẽ vẫn thuộc về chúng tôi ở bên này sông Giô-đanh.”33Vậy Môi-se ban vương quốc của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, và nước của Óc, vua Ba-san, cho con cháu Gát và Ru-bên, cùng một nửa chi phái Ma-na-se, con trai Giô-sép. Ông ban cho họ xứ ấy, và phân chia cho họ tất cả các thành trong xứ cùng các vùng biên giới, các thành phố của xứ xung quanh họ.34Con cháu Gát xây dựng lại Đi-bôn, A-ta-rốt, A-rô-e, 35A-trốt Sô-phan, Gia-xe, Gióp-bê-ha, 36Bết Nim-ra, và Bết Ha-ran thành những thành trì vững chắc có đồn điền cho bầy chiên mình.37Con cháu Ru-bên xây dựng lại Hẹt-bôn, Ê-lê-a-lê, Ki-ri-át-ha-im, 38Nê-bô, Ba-anh Mê-ôn – tên của các thành này về sau đã được đổi, và Síp-ma. Họ đặt lại tên cho các thành phố mà họ đã xây dựng lại. 39Con cháu Ma-kia, con trai Ma-na-se, đến Ghi-lê-át và chiếm thành đó từ tay dân A-mô-rít.40Vậy Môi-se ban xứ Ghi-lê-át cho Ma-kia, con trai Ma-na-se, và con cháu ông ở lại đó. 41con trai Ma-na-se, ra đi và đánh chiếm các thành trong xứ đó và đặt tên là Ha-vốt Giai-rơ. 42Nốp-ba ra đi và chiếm thành Kê-nát và các làng mạc của nó, ông lấy tên mình là Nốp-ba đặt cho thành đó.

Chapter 33

1Đây là các cuộc hành trình của dân Y-sơ-ra-ên sau khi rời khỏi xứ Ai Cập theo các nhóm vũ trang dưới sự lãnh đạo của Môi-se và A-rôn. 2Bởi lệnh truyền của Đức Giê-hô-va, Môi-se ghi lại những nơi mà họ đã khởi hành và hạ trại. Đây là những chặng đường của họ, theo từng điểm khởi hành.3Ngày mười lăm tháng giêng, họ khởi hành từ Ram-se. Vào buổi sáng sau Lễ Vượt qua, dân Y-sơ-ra-ên rời đi cách công khai trước mặt dân Ai Câp. 4Dân sự ra đi đang khi người Ai Cập chôn cất con đầu lòng của họ mà Đức Giê-hô-va giết chết, Ngài cũng đoán phạt các thần của họ.5Dân Y-sơ-ra-ên khởi hành từ Ram-se và cắm trại tại Su-cốt. 6Họ nhổ trại rời Su-cốt và cắm trại tại Ê-tham, giáp ranh hoang mạc. 7Họ nhổ trại rời Ê-tham và trở lại Phi Ha-ri-ốt, đối ngang Ba-anh Xê-phôn, là nơi họ cắm trại đối diện Mích-đôn.8nhổ trại rời Phi Ha-hi-rốt và băng qua biển đi vào hoang mạc. Họ đi suốt ba ngày trong hoang mạc Ê-tham và cắm trại tại Ma-ra. 9nhổ trại rời Ma-ra và đến Ê-lim. Tại Ê-lim có mười hai suối nước và bảy mươi cây chà là. Họ cắm trại tại đó. 10Họ nhổ trại rời Ê-lim và cắm trại ở biển Sậy.11Họ nhổ trại rời biển Sậy và cắm trại ở hoang mạc Sin. 12Họ nhổ trại rời hoang mạc Sin và cắm trại tại Đô-pha-ca. 13Họ nhổ trại rời Đô-pha-ca và cắm trại tại A-lút. 14Họ nhổ trại rời A\_lút và cắm trại tại Rê-phi-đim, là nơi dân sự không tìm thấy nước uống.15Họ nhổ trại rời Rê-phi-đim và cắm trại trong hoang mạc Si-nai. 16Họ nhổ trại rời hoang mạc Si-nai và cắm trại tại Kíp-rốt Hát-ta-a-va. 17Họ nhổ trại rời Kíp-rốt Hát-ta-a-va và cắm trại tại Ha-xê-rốt. 18Họ nhổ trại rời Ha-xê-rốt và cắm trại tại Rít-ma.19Họ nhổ trại rời Rít-ma và cắm trại tại Rim-môn Phê-rê. 20Họ nhổ trại rời Rim-môn Phê-rê và cắm trại tại Líp-na. 21Họ nhổ trại rời Líp-na và cắm trại tại Ri-sa. 22Họ nhổ trại rời Ri-sa và cắm trại tại Kê-hê-la-tha.23Họ nhổ trại rời Kê-hê-la-tha và cắm trại tại Núi Sê-phe. 24Họ nhổ trại rời Núi Sê-phe và cắm trại tại Ha-ra-đa. 25Họ nhổ trại rời Ha-ra-đa và cắm trại tại Ma-kê-lốt. 26Họ nhổ trại rời Ma-kê-lốt và cắm trại tại Ta-hát.27Họ nhổ trại rời Ta-hát và cắm trại tại Tê-ra. 28Họ nhổ trại rời Tê-ra và cắm trại tại Mích-ca. 29Họ nhổ trại rời Mích-ca và cắm trại tại Hách-mô-na. 30Họ nhổ trại rời Hách-mô-na và cắm trại tại Mô-sê-rốt.31Họ nhổ trại rời Mô-sê-rốt và cắm trại tại Bê-ne Gia-a-can. 32Họ nhổ trại rời Bê-ne Gia-a-can và cắm trại tại Hô-rơ Ha-ghi-đát. 33Họ nhổ trại rời Hô-rơ Ha-ghi-đát và cắm trại tại Giọt-ba-tha. 34Họ nhổ trại rời Giọt-ba-tha và cắm trại tại Áp-rô-na.35Họ nhổ trại rời Áp-rô-na và cắm trại tại Ê-xi-ôn Ghê-be. 36Họ nhổ trại rời Ê-xi-ôn Ghê-be và cắm trại trong hoang mạc Sin ở Ca-đe. 37Họ nhổ trại rời Ca-đe và cắm trại tại Núi Hô-rơ, ở rìa xứ Ê-đôm.38Thầy tế lễ A-rôn lên Núi Hô-rơ theo lệnh của Đức Giê-hô-va và qua đời trên đó vào ngày một tháng năm, năm thứ bốn mươi sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã ra khởi xứ Ai Cập. 39A-rôn thọ 123 tuổi khi ông qua đời trên Núi Hô-rơ.40Người Ca-na-an, vua của A-rát, ở phía nam hoang mạc trong xứ Ca-na-an, có nghe về việc dân Y-sơ-ra-ên sắp đến.41Họ nhổ trại rời Núi Hô-rơ và cắm trại tại Xanh-mô-na. 42Họ nhổ trại rời Xanh-mô-na và cắm trại tại Phu-nôn. 43Họ nhổ trại rời Phu-nôn và cắm trại tại Ô-bốt.44Họ nhổ trại rời Ô-bốt và cắm trại tại Y-giê A-ba-rim, ở biên giới Mô-áp. 45Họ nhổ trại rời Y-giê A-ba-rim và cắm trại tại Đi-bôn Gát. 46Họ nhổ trại rời Đi-bôn Gát và cắm trại tại Anh-môn Đíp-la-tha-im.47Họ nhổ trại rời Anh-môn Đíp-la-tha-im và cắm trại ở vùng núi A-ba-rim, đối ngang Nê-bô. 48Họ nhổ trại rời vùng núi A-ba-rim và cắm trại ở đồng bằng Mô-áp gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô. 49Họ cắm trại gần sông Giô-đanh, từ Bết Giê-si-mốt đến A-bên Si-tim trong đồng bằng Mô-áp.50Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se tại đồng bằng Mô-áp bên sông Giô-đanh đối ngang Giê-ri-cô rằng, 51“Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Khi các ngươi qua sông Giô-đanh tiến vào đất Ca-na-an, 52các ngươi phải đuổi hết cư dân trong xứ khuất mắt ngươi. Các ngươi phải phá hủy tất cả các hình tượng chạm của chúng. Hãy phá hủy tất cả các tượng đúc và tiêu hủy các miễu thờ của chúng.53Các ngươi phải chiếm xứ và ở tại đó, vì Ta đã ban cho các ngươi xứ này. 54Các ngươi sẽ hưởng xứ ấy bằng cách bốc thăm theo từng thị tộc. Thị tộc nào đông dân hơn thì các ngươi phải cho xứ rộng hơn, và thị tộc nào ít dân hơn thì các ngươi phải cho xứ nhỏ hơn. Thị tộc nào bốc được lá thăm ở nơi nào thì nơi đó sẽ thuộc về họ. Các ngươi sẽ hưởng xứ ấy theo chi phái của tổ phụ mình.55Nhưng nếu các ngươi không đuổi hết cư dân trong xứ khuất mắt mình, thì dân mà các ngươi để cho sống sẽ trở thành dân lố lăng trong mắt các ngươi và gai bên hông các ngươi. Chúng sẽ gây phiền toái cho các ngươi khi sống trong xứ đó. 56Khi đó, Ta cũng sẽ đối xử với các ngươi như Ta sắp đối xử với chúng.’”

Chapter 34

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng, 2“Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên như vầy, ‘Khi các ngươi vào xứ Ca-na-an, là xứ sẽ thuộc về các ngươi, tức xứ Ca-na-an và biên giới của xứ, 3thì biên giới phía nam của các ngươi sẽ kéo dài từ hoang mạc Sin theo biên giới Ê-đôm. Về phía đông, biên giới phía nam sẽ trải dài đến tận cuối phía nam của Biển Muối.4Biên giới của các ngươi sẽ vòng xuống phía nam từ núi Ạc-ráp-bim và băng ngang qua hoang mạc Sin. Từ đó, nó sẽ kéo dài xuống phía nam Ca-đe Ba-nê-a và dài đến tận Ha-xa A-đa và ngang qua A-xơ-môn. 5Từ A-xơ-môn, biên giới sẽ kéo dài đến suối Ai Cập và chạy dọc theo suối ra biển.6Biên giới phía tây sẽ là vùng duyên hải Biển Lớn. Đây sẽ là biên giới phía tây của các ngươi.7giới phía nam sẽ trải dài theo đường mà các ngươi phải vạch từ Biển Lớn đến Núi Hô-rơ, 8sau đó từ Núi Hô-rơ chạy đến Lê-bô Ha-mát, và đến Xê-đa. 9Biên giới sẽ tiếp tục chạy dài đến Xíp-rôn và kết thúc tại Ha-xa Ê-nan. Đây sẽ là biên giới phía bắc của các ngươi.10Các ngươi phải đánh dấu biên giới phía đông của các ngươi từ Ha-xa Ê-nan về phía nam ở Sê-pham. 11Biên giới phía đông sẽ kéo dài từ Sê-pham đến Ríp-la, về phía đông A-in. Biên giới sẽ tiếp tục chạy dài giáp phía đông biển Kin-nê-rết. 12Rồi nó tiếp tục chạy dài về phía nam dọc theo sông Giô-đanh đến Biển Muối và tiếp tục kéo xuống biên giới phía nam Biển Muối. Đây sẽ là xứ của các ngươi, tính theo các đường biên giới xung quanh.’”13Vậy Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng, “Đây là xứ mà anh emsẽ nhận bằng cách bốc thăm, theo như lệnh của Đức Giê-hô-va đã truyền ban cho chín chi phái rưỡi. 14Chi phái Ru-bên, tùy theo phần gia nghiệp của họ, và chi phái Gát, tùy theo phần gia nghiệp của họ, và một nửa chi phái Ma-na-se đều đã nhận xứ của họ. 15Hai chi phái đó và nửa chi phái này đã lãnh xứ được cho bên kia sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô về phía đông, tức hướng mặt trời mọc.”16Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng, 17“Đây là tên những người sẽ chia xứ cho các ngươi làm sản nghiệp: thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và Giô-suê, con trai của Nun. 18Các ngươi phải chọn mỗi chi phái một lãnh đạo để chia xứ theo thị tộc.19Đây là tên những người đó: Về chi phái Giu-đa có Ca-lép, con trai Giê-phu-nê. 20Về chi phái Si-mê-ôn, có Sê-mu-ên, con trai A-mi-hút.21Về chi phái Ben-gia-min, có Ê-li-đát, con trai Kích-lôn. 22Về chi phái Đan, có lãnh đạo Búc-ki, con trai Gióp-li. 23Về con cháu Giô-sép, tức chi phái Ma-na-se, có lãnh đạo Ha-ni-ên, con trai Ê-phốt.24Về phía con cháu Ép-ra-im, có Kê-mu-ên, con trai Síp-tan, 25Về chi phái Sa-bu-lôn, có lãnh đạo Ê-li-xa-phan, con trai Pha-nách. 26Về chi phái Y-sa-ca, có lãnh đạo Pha-ti-ên, con trai A-xan.27Về chi phái A-se, có lãnh đạo A-hi-hút, con trai Sê-lô-mi. 28Về chi phái Nép-ta-li, có lãnh đạo Phê-đa-ên, con trai A-mi-hút.” 29Đức Giê-hô-va truyền những người này chia xứ Ca-na-an cho từng chi phái trong Y-sơ-ra-ên.

Chapter 35

1Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se ở đồng bằng Mô-áp bên bờ sông Giô-đanh đối ngang Giê-ri-cô,2“Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên ban một phần sản nghiệp mình trong xứ cho người Lê-vi. Họ phải cho người Lê-vi các thành phố để ở và đồng cỏ xung quanh các thành đó.3Người Lê-vi sẽ ở trong các thành này. Đồng cỏ sẽ được dành cho thú nuôi, gia súc, và tất cả các con vật của họ. 4Đồng cỏ xung quanh các thành mà các ngươi cho người Lê-vi sẽ có chu vi là một ngàn cu-bít tính từ các bức tường thành.5Về phía đông là hai ngàn cu-bít tính từ bên ngoài thành, và hai ngàn cu-bít về phía nam, hai ngàn cu-bít về phía tây, và hai ngàn cu-bít về phía bắc. Đây sẽ là các đồng cỏ dành cho thành phố của họ. Các thành phố ấy sẽ nằm ở trung tâm.6Sáu thành mà các ngươi cho người Lê-vi sẽ được dùng làm thành ẩn náu, tức là nơi kẻ sát nhân có thể lẩn tránh. Cũng hãy cho thêm bốn mươi hai thành nữa. 7Tổng cộng các ngươi sẽ cho người Lê-vi bốn mươi tám thành phố. Phải cho họ các đồng cỏ xung quanh những thành đó.8Những chi phái đông dân trong Y-sơ-ra-ên, tức những chi phái nào có nhiều đất hơn, phải cho nhiều thành hơn. Chi phái nào ít dân hơn sẽ cho ít thành hơn. Mỗi chi phái phải cho người Lê-vi tùy theo phần đất mình đã nhận.”9Bấy giờ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng, 10“Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, ‘Khi các ngươi vượt sông Giô-đanh tiến vào xứ Ca-na-an, 11các ngươi phải chọn các thành phố làm thành ẩn náu cho mình, để nếu ai vô tình phạm tội sát nhân thì có thể lẩn tránh ở đó.12Các thành này phải là nơi lẩn tránh khỏi kẻ báo thù, để tội nhân sẽ không bị giết trước khi bị xét xử trước hội chúng. 13Hãy chọn sáu thành phố làm thành ẩn náu.14Các ngươi phải cho ba thành phố bên kia sông Giô-đanh và ba thành phố trong xứ Ca-na-an. Đó sẽ là những thành ẩn náu. 15Đối với dân Y-sơ-ra-ên, người ngoại quốc, và bất kỳ ai sống giữ các ngươi, sáu thành này sẽ là thành ẩn náu cho bất kỳ ai vô tình giết người có thể lẩn tránh.16Nhưng nếu ai dùng một vật bằng sắt đánh nạn nhân, và nếu nạn nhân tử vong, thì kẻ đó thực sự là kẻ sát nhân. Nó phải bị xử tử. 17Nếu ai cầm cục đá đánh nạn nhân đến nỗi đoạt mạng, và nếu nạn nhân tử vong, thì kẻ đó thật sự là kẻ sát nhân. Nó phải bị xử tử. 18ai dùng một vũ khí bằng gỗ đánh nạn nhân đến nỗi đoạt mạng người đó, và nếu nạn nhân tử vong, thì kẻ đó thật sự là kẻ sát nhân. Nó phải bị xử tử.19Chính người đòi nợ máu có thể giết kẻ sát nhân. Người có thể giết chết nó nếu gặp. 20Nhưng nếu ai vì lòng ghen ghét mà cư xử thô bạo với người khác hoặc ném vật gì vào người đó khi phục kích, khiến nạn nhân tử vong, 21hoặc nếu vì lòng ghen ghét mà vung tay đánh đến nỗi nạn nhân chết, thì nó phải bị xử tử. Đó là kẻ sát nhân. Người báo thù huyết có thể giết chết kẻ sát nhân nếu gặp.22Nhưng nếu ai bỗng dưng đánh trúng nạn nhân mà không có chủ tâm ghét hoặc ném vật gì vào nạn nhân 23hoặc nếu ném một cục đá làm nạn nhân chết mà trước đó không nhìn thấy nạn nhân, thì người đó không phải là kẻ thù của nạn nhân; người không cố ý hại nạn nhân. Nhưng nếu dù thế nào đi nữa mà nạn nhân tử vong,24thì trong trường hợp đó, hội chúng phải phân xử giữa bị cáo và người báo thù huyết chiếu theo các luật này. 25Hội chúng phải cứu bị cáo khỏi tay của người báo thù huyết. Họ phải đưa bị cáo đến thành ẩn náu mà trước đó người đã đến lẩn tránh. Kẻ ấy phải sống ở đó cho đến khi thầy tế lễ thượng phẩm hiện tại qua đời, tức là người được xức bằng dầu thánh.26Nhưng nếu bất cứ lúc nào bị cáo ra khỏi ranh giới của thành ẩn náu mà mình đang ở, 27và nếu người báo thù huyết bắt gặp nó ở bên ngoài ranh giới thành ẩn náu, và giết bị cáo, thì người báo thù huyết sẽ không mắc tội sát nhân. 28Ấy là lẽ ra bị cáo phải ở lại trong thành ẩn náu của mình cho đến khi thầy tế lễ thượng phẩm qua đời. Sau khi thầy tế lễ thượng phẩm qua đời, bị cáo có thể trở về xứ có sản nghiệp của mình.29Đây là những luật thánh cho các ngươi và con cháu các ngươi khi sống trong xứ. 30Ai giết người, thì kẻ sát nhân đó phải bị xử tử, dựa theo lời chứng của các nhân chứng. Tuy nhiên chỉ có một nhân chứng làm chứng thì không đủ bằng chứng để xử tử người đó.31Ngoài ra, các ngươi không được phép nhận tiền chuộc mạng của kẻ phạm tội giết người. Nó phải bị xử tử. 32Các ngươi chớ nhận tiền chuộc mạng của kẻ lẩn tránh ở thành ẩn náu. Chớ cho phép nó cư trú trong xứ sản nghiệp của nó cho đến khi thầy tế lễ thượng phẩm qua đời.33Chớ làm ô uế xứ của các ngươi, vì huyết của kẻ sát nhân làm ô uế xứ. Không gì có thể tẩy sạch xứ một khi đã đổ huyết, ngoại trừ huyết của kẻ sát nhân. 34Vậy các ngươi chớ làm ô uế xứ mình vì Ta ngự ở đó. Ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng ở cùng dân Y-sơ-ra-ên.’”

Chapter 36

1Bấy giờ, các trưởng tộc thuộc thị tộc của Ghi-lê-át, con trai Ma-kia, cháu Ma-na-se – tức là các trưởng thị tộc của con cháu Giô-sép, đến thưa chuyện với Môi-se và các lãnh đạo là những trưởng tộc trong dân Y-sơ-ra-ên. 2nói rằng, “Thưa chủ, Đức Giê-hô-va đã bảo ông chia đất cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp bằng cách bốc thăm. Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông phải chia phần của anh em chúng tôi là Xê-lô-phát cho các con gái của người.3Nhưng nếu các nàng ấy cưới chồng ở những chi phái khác trong dân Y-sơ-ra-ên, thì phần sản nghiệp của họ sẽ bị loại khỏi sản nghiệp của tổ phụ chúng tôi. Phần đó sẽ được nhập vào phần sản nghiệp của các chi phái mà họ làm vợ. Trong trường hợp đó, sản nghiệp ấy sẽ bị lấy khỏi sản nghiệp của chúng tôi. 4Như vậy, đến năm hân hỉ của dân Y-sơ-ra-ên, sản nghiệp của họ sẽ được thêm vào sản nghiệp của chi phái mà họ làm vợ. Do đó, sản nghiệp của họ sẽ bị lấy ra khỏi sản nghiệp của tổ phụ chúng tôi.”5Vậy Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên lời của Đức Giê-hô-va. Ông nói rằng, “Điều mà con cháu của Giô-sép nói là đúng. 6Đây là lời Đức Giê-hô-va truyền về các con gái của Xê-lô-phát. Ngài phán, ‘Hãy để họ cưới người nào mà họ ưng ý nhất, nhưng chỉ được cưới người trong chi phái của cha mình.’7Sẽ không có sản nghiệp nào của dân Y-sơ-ra-ên bị chuyển từ chi phái này sang chi phái kia. Mỗi người Y-sơ-ra-ên phải luôn giữ sản nghiệp của chi phái tổ phụ mình.8Người nữ trong Y-sơ-ra-ên có phần sản nghiệp trong chi phái mình phải cưới chồng thuộc các thị tộc trong chi phái của tổ phụ mình. Các ngươi phải làm như vậy để mỗi người dân Y-sơ-ra-ên được giữ sản nghiệp của tổ phụ mình. 9Sẽ không có sản nghiệp nào bị chuyển từ chi phái này sang chi phái khác. Các chi phái trong Y-sơ-ra-ên phải giữ sản nghiệp mình.”10Vậy các con gái của Xê-lô-phát làm theo lời Đức Giê-hô-va truyền cho Môi-se. 11Mác-la, Thiệt-sa, Hốt-la, Minh-ca, và Nô-a, tức các con gái của Xê-lô-phát, cưới con cháu của Ma-na-se. 12Họ cưới chồng thuộc các thị tộc của con cháu Ma-na-se, con trai Giô-sép. Như vậy, sản nghiệp của họ vẫn thuộc về chi phái của tổ phụ mình.13Đây là những mệnh lệnh và luật lệ mà Đức Giê-hô-va đã bảo Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên trong đồng bằng Mô-áp bên bờ sông Giô-đanh đối ngang Giê-ri-cô.

## PHỤC TRUYỀN

Chapter 1

1Đây là lời Môi-se nói với toàn thể Y-sơ-ra-ên trong hoang mạc bên kia sông Giô-đanh, tức trong vùng đồng bằng thung lũng sông Giô-đanh đối ngang Su-phơ, giữa Pha-đan, Tô-phên, La-ban, Ha-sê-rốt và Đi Xa-háp. 2Chỗ đó cách Hô-rếp mười một ngày đường, theo đường núi Sê-ri-rơ đến Ca-đe Ba-nê-a.3Vào năm thứ bốn mươi, ngày một tháng mười một, Môi-se nói chuyện với dân Y-sơ-ra-ên, cho họ biết mọi điều mà Giê-hô-va đã dạy bảo ông liên quan đến họ. 4Việc diễn ra sau khi Giê-hô-va đã đánh bại Si-hôn, vua dân A-mô-rít sống ở Hết-bôn, và Óc, vua Ba-san sống ở Ách-ta-rốt tại Ết-rê-i.5Bên kia sông Giô-đanh, trong xứ Mô-áp, Môi-se khởi rao báo các giáo huấn này, rằng: 6“Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta phán với chúng ta tại Hô-rếp, rằng: ‘Các ngươi sống trong vùng đồi núi này đã đủ lâu rồi.7Hãy nhổ trại và lên đường đi đến vùng đồi núi của dân A-mô-rít cùng tất cả các vùng phụ cận trong đồng bằng sông Giô-đanh, trong vùng đồi núi, trong vùng trũng, trong vùng Nê-ghép, và cạnh mé biển – tức vùng đất của dân Ca-na-an, và trong xứ Li-ban, tận cho đến sông lớn, tức sông Ở-phơ-rát. 8Đó, Ta đã đặt xứ này trước mặt các ngươi; hãy đi vào và chiếm hữu xứ mà Giê-hô-va đã thề với tổ phụ các ngươi – tức với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp – để ban xứ ấy cho họ và cho dòng dõi họ về sau.’9Tôi đã nói với anh em vào lúc đó, rằng: ‘Tôi không thể nào một mình mang nổi anh em. 10Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã khiến anh em nên đông đúc, và xem đó, ngày nay anh em nhiều như sao trời. 11Nguyện Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của tổ phụ anh em khiến anh em đông thêm cả ngàn lần nữa, và ban phước cho anh em, như Ngài đã hứa với anh em.12Nhưng làm thế nào một mình tôi có thể gánh được các trách nhiệm, bổn phận cũng như những tranh chấp giữa anh em? 13Anh em hãy chọn ra những người khôn ngoan, những người hiểu biết, những người có tiếng tốt, theo từng bộ tộc, rồi tôi sẽ cử họ lãnh đạo anh em.’ 14Anh em đã đáp lại rằng: ‘Điều ông vừa nói đó chúng tôi thấy đúng lắm.’15Vậy là tôi chọn lãnh đạo của các bộ tộc, những người khôn ngoan, những người có danh tiếng tốt, và lập họ lãnh đạo anh em, đứng đầu ngàn người, đứng đầu trăm người, đứng đầu năm mươi người, đứng đầu mười người, cùng các viên chức, theo từng bộ tộc. 16Tôi đã dặn bảo các quan xét của anh em lúc đó, rằng: ‘Hãy nghe biết các tranh chấp của những người anh em các ông và phân xử thật công bằng giữa họ với một người anh em khác hay với người ngoại quốc ở với họ.17Các ông không được tỏ ra thiên vị với bất kỳ ai trong cuộc tranh chấp; các ông phải lắng nghe người thấp bé cũng như người cao trọng. Các ông không được e sợ người ta, vì phân xử là việc của Đức Chúa Trời. Cuộc tranh chấp nào mà các ông thấy quá khó phân xử thì hãy đem đến cho tôi, và tôi sẽ nghe trình bày.’ 18Lúc đó tôi đã truyền bảo cho anh em mọi việc anh em phải làm.19Chúng ta bỏ Hô-rếp và, trên đường đến vùng núi đồi của dân A-mô-rít, chúng ta đi băng qua cả vùng hoang mạc rộng lớn và kinh khiếp kia mà anh em đã thấy, theo như Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã phán dạy chúng ta; rồi chúng ta đến Ca-đe Ba-nê-a.20Tôi có nói với anh em: ‘Anh em đã đến vùng đồi núi của dân A-mô-rít, đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta sẽ ban cho chúng ta. 21Đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã đặt đất đó trước mặt anh em; hãy đi lên chiếm hữu đất ấy, như Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của tổ phụ anh em, đã phán bảo anh em; đừng sợ hãi, cũng đừng ngã lòng.’22cả anh em đến gặp tôi, và nói: ‘Chúng ta hãy sai người đi trước, để họ dọ thám xứ và chỉ dẫn cho chúng ta biết đường phải theo khi tiến đánh cũng như cung cấp thông tin về các thành mà chúng ta sẽ đánh.’ 23Đề nghị đó tôi thấy rất phải, nên tôi đã chọn mười hai người trong anh em, mỗi bộ tộc một người. 24Họ lên đường đi đến vùng đồi núi, tới thung lũng Ếch-côn, rồi dọ thám.25Họ hái một số sản vật của xứ trên tay và đem về cho chúng ta. Họ cũng thuật lại cho chúng ta, rằng: ‘Xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta sắp ban cho chúng ta đúng là vùng đất tốt đẹp.’26Thế nhưng anh em không chịu tiến đánh, mà lại nổi lên chống lại giới luật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. 27Trong lều mình, anh em phàn nàn rằng: “Vì Giê-hô-va ghét chúng ta nên Ngài mới đem chúng ta ra khỏi Ai Cập, để dùng tay dân A-mô-rít mà đánh bại chúng ta, và tiêu diệt chúng ta đi. 28Chúng ta phải đi đâu đây? Anh em chúng ta đã nói ra lời khiến lòng chúng ta tan chảy, rằng: ‘Dân xứ đó cao lớn hơn chúng ta; thành chúng nó cũng lớn và vách thì cao đến tận trời; hơn nữa, chúng tôi cũng thấy con cháu dân A-na-kim ở đó.’”29Rồi tôi mới nói với anh em: ‘Đừng kinh hãi, cũng đừng sợ chúng nó. 30Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đi trước anh em, Ngài sẽ chiến đấu cho anh em, giống như mọi việc Ngài đã làm cho anh em trước mắt anh em trong xứ Ai Cập, 31cũng như trong hoang mạc, khi anh em chứng kiến thể nào Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã bồng ẵm anh em, như người ta bồng ẵm con trai mình, ở mọi nơi mà anh em đi, cho đến khi anh em đến nơi đây.’32Nhưng trong việc này anh em không tin lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình – 33Đấng trên đường đã đi trước anh em để tìm chỗ cho anh em dựng lều, để chỉ cho anh em đường phải theo, ban đêm thì trong đám lửa, còn ban ngày thì trong đám mây.34Giê-hô-va nghe tiếng lời nói của anh em và nổi giận; Ngài thề rằng: 35‘Hẳn sẽ chẳng ai trong số những kẻ thuộc thế hệ gian ác này thấy được miền đất tốt đẹp mà Ta đã thề ban cho tổ phụ các ngươi, 36ngoại trừ Ca-lép, con trai Giê-phu-nê; người sẽ thấy xứ đó. Chỗ đất nào mà người đạp lên thì Ta sẽ ban cho người và con cháu người, vì người đã hết lòng theo Giê-hô-va.’37Ngoài ra, vì anh em mà Giê-hô-va cũng nổi giận với tôi; Ngài phán: ‘Cả con cũng sẽ không vào đó; 38nhưng Giô-suê, con trai Nun, người phụ tá đứng chầu trước mặt con, anh ta sẽ được vào. Hãy khích lệ anh ta, vì anh ta sẽ lãnh đạo Y-sơ-ra-ên vào thừa hưởng đất.39Ngoài ra, con nhỏ các ngươi mà các ngươi cho là sẽ làm mồi cho kẻ thù, tức các cháu mà ngày nay chưa phân biệt đúng sai – chúng sẽ được vào đó. Ta sẽ ban xứ ấy cho chúng, và chúng sẽ sở hữu đất. 40Còn các ngươi, bây giờ hãy quay lại và khởi hành đi đến hoang mạc theo con đường dẫn ra Biển Sậy.’41Lúc đó, anh em đáp lại tôi, rằng: ‘Chúng tôi đã phạm tội với Giê-hô-va; chúng tôi sẽ đi lên lâm chiến, và chúng tôi sẽ nghe theo mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền bảo chúng tôi làm.’ Tất cả anh em đều mang khí giới vào và sẵn sàng tiến đánh vùng đồi núi. 42Nhưng Giê-hô-va phán với tôi: ‘Hãy bảo chúng nó rằng: “Chớ tiến công, cũng đừng chiến đấu, vì Ta sẽ không ở cùng các ngươi đâu, và các người sẽ bị quân thù đánh bại.’43Tôi nói lại với anh em như vậy, nhưng anh em không chịu nghe. Anh em cứ chống lại giới luật của Giê-hô-va; anh em kiêu căng và đã tiến đánh vùng đồi núi. 44Nhưng dân A-mô-rít sống trong vùng đồi núi đó ra đón đánh anh em, đuổi theo anh em như đàn ong, và đánh bại anh em tại Sê-i-rơ, cho đến Họt-ma.45Anh em trở về khóc lóc trước mặt Giê-hô-va, nhưng Ngài không nghe tiếng anh em, cũng chẳng lưu ý đến anh em. 46Vậy là anh em ở lại Ca-đe trong nhiều ngày, trọn những ngày anh em ở tại đó.

Chapter 2

1Rồi chúng ta lại quay đầu lên đường hướng về hoang mạc theo con đường đến Biển Sậy, như Giê-hô-va đã truyền bảo tôi; chúng ta đi vòng núi Sê-i-rơ trong nhiều ngày. 2Giê-hô-va phán với tôi, rằng: 3‘Các người đã đi vòng quanh núi này đủ lâu rồi; giờ hãy hướng lên phía bắc.4Hãy ra lệnh cho dân chúng, rằng: “Các người sẽ đi qua địa giới của anh em mình, tức con cháu Ê-sau, sống trong vùng Sê-i-rơ; họ sẽ phát sợ các ngươi. Vậy nên hãy cẩn thận 5đừng gây chiến với họ, vì Ta sẽ không ban cho các người phần đất nào của họ đâu, cho dù chỉ một thẻo đất vừa đủ cho bản chân các người dẫm lên, vì Ta đã ban núi Sê-i-rơ cho Ê-sau làm sản nghiệp.6Các người sẽ dùng tiền bạc để mua thức ăn cho mình, cũng dùng tiền bạc để mua nước mình uống. 7Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã ban phước cho các ngươi trong mọi việc tay các ngươi làm; Ngài biết hành trình của các ngươi qua hoang mạc rộng lớn này. Suốt bốn mươi năm nay, Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã ở cùng các ngươi, và các ngươi chẳng thiếu gì cả.’”8Vậy là chúng ta đi qua địa phận của anh em mình, tức con cháu Ê-sau sống tại Sê-i-rơ, tách khỏi con đường A-ra-ba, vốn xuất phát từ Ê-lát và Ê-xi-ôn Ghê-be. Rồi chúng ta chuyển hướng và đi theo con đường hoang mạc của xứ Mô-áp.9Giê-hô-va nói với tôi: ‘Đừng quấy rối Mô-áp, cũng đừng gây chiến với họ, vì Ta sẽ không ban đất họ cho các ngươi làm cơ nghiệp đâu, bởi Ta đã ban vùng A-rơ cho con cháu Lót làm cơ nghiệp.’”10(Khi trước có dân Ê-mim sống ở đó; giống dân này cao lớn và đông như dân A-na-kim; 11giống như người A-na-kim, dân này cũng được xem là dân Rê-pha-im, nhưng dân Mô-áp gọi họ là Ê-mim.12Dân Hô-rít trước đó cũng sống tại Sê-i-rơ, nhưng rồi con cháu Ê-sau đến chiếm lấy xứ. Họ tiêu diệt dân đó rồi sống tại xứ ấy, cũng giống như điều Y-sơ-ra-ên làm trong xứ mà Giê-hô-va ban cho họ làm sản nghiệp.)13“‘Bây giờ, hãy đứng dậy và băng qua rạch Xê-rết.’ Vậy là chúng ta băng qua rạch Xê-rết. 14Số ngày từ khi chúng ta khởi đi từ Ca-đe Ba-nê-a cho đến khi băng qua rạch Xê-rết là ba mươi tám năm. Đến lúc ấy thì toàn bộ thế hệ những người có khả năng chiến đấu mới bị diệt hết khỏi giữa dân chúng, như Giê-hô-va đã thề. 15Tay của Giê-hô-va nghịch với thế hệ đó và Ngài diệt họ khỏi giữa dân chúng, cho đến khi họ chết sạch.16Khi tất cả những người có khả năng chiến đấu đã chết và không còn giữa vòng dân chúng, 17Giê-hô-va phán với tôi, rằng: 18‘Hôm nay các ngươi phải đi qua A-rơ, địa giới của Mô-áp. 19Khi các ngươi đến gần xứ của dân Am-môn, đừng quấy rối, cũng đừng gây chiến với họ, vì Ta sẽ không cho các người phần đất nào của dân Am-môn để làm cơ nghiệp; Ta đã ban nó cho con cháu của Lót làm cơ nghiệp.’”20(Vùng đất ấy cũng được xem là đất của dân Rê-pha-im. Lúc trước, người Rê-pha-im sống tại đó – nhưng dân Am-môn gọi họ là Xam-xu-mim; 21họ là giống dân cao lớn và đông như dân A-na-kim. Nhưng Giê-hô-va đã tiêu diệt họ trước dân Am-môn, và dân này tiếp nối họ sống tại nơi ấy. 22Đó cũng giống như Đức Chúa Trời đã làm cho dòng dõi Ê-sau sống tại vùng Sê-i-rơ, khi Ngài diệt hết dân Hô-rít trước mặt họ, rồi con cháu Ê-sau tiếp nối họ sống tại nơi ấy cho đến ngày nay.23Con dân A-vim sống trong các ngôi làng ở tận vùng Ga-xa – dân Cáp-tô-rim từ vùng Cáp-tô đã tiêu diệt họ và đến sống tại xứ của họ.)24“‘Nào, hãy đứng dậy lên đường vượt qua thung lung lũng Ạt-nôn; kìa, Ta đã phó vào tay các ngươi Si-hôn, người A-mô-rít, vua Hết-bôn, và xứ của ông ta. Hãy bắt đầu chiếm hữu xứ và giao chiến với vua ấy. 25Bữa nay Ta sẽ khởi giáng xuống các dân dưới trời lòng sợ hãi và kinh khiếp đối với các ngươi; họ sẽ nghe tin về các ngươi và sẽ run rẩy, phiền não vì cớ các ngươi.’26Từ hoang mạc Kê-đê-mốt, tôi sai người đem tin đến Si-hôn, vua Hết-bôn, với lời lẽ hòa hảo, rằng: 27‘Xin cho tôi đi ngang qua xứ vua; tôi sẽ đi theo con đường chính; tôi sẽ không quay qua bên phải hay bên trái.28Xin vua bán thức ăn cho tôi; xin vua bán nước uống cho tôi; chỉ xin phép vua cho tôi đi băng ngang qua thôi; 29như con cháu của Ê-sau sống tại Sê-i-rơ và như dân Mô-áp sống tại A-rơ đã làm cho tôi; cho đến khi chúng tôi qua sông Giô-đanh để vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ban cho chúng tôi.’30Nhưng Si-hôn, vua Hết-bôn, không để chúng ta đi qua, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã khiến tâm trí vua ấy cứng cõi, tấm lòng ông ta ương ngạnh, để Ngài có thể dùng sức mạnh các ngươi đánh bại ông ta, là điều ngày nay Ngài đã làm. 31Giê-hô-va phán với tôi: ‘Đó, Ta đã khởi sự phó cho các ngươi Si-hôn và xứ ông ta; hãy chiếm hữu nó, để các ngươi được hưởng lấy xứ ấy.’32Rồi Si-hôn cùng toàn thể chiến binh mình kéo ra giao chiến với chúng ta tại Gia-hát. 33Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta phó vua ấy vào tay chúng ta, và chúng ta đánh bại ông ta; chúng ta giết chết vua ấy, cùng các con trai và toàn bộ đạo binh của ông ta.34Chúng ta chiếm hết các thành của vua ấy vào thời đó và diệt sạch tất cả các thành có người ở, kể cả phụ nữ và trẻ con, chẳng chừa lại một ai. 35Chỉ có gia súc là chúng ta đoạt lấy làm chiến lợi phẩm cho mình, cùng với chiến lợi phẩm từ các thành mà chúng ta đã chiếm.36Từ A-rô-e ở mé thung lũng Ạt-nôn và từ thành trong trũng, cho đến Ga-la-át – chẳng có thành nào cao quá sức chúng ta. Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta giúp chúng ta đánh thắng mọi quân thù trước mặt chúng ta. 37Chỉ còn lại xứ của con cháu Am-môn là anh em không đụng đến, cũng như toàn thể mé sông Gia-bốc, cùng các thành phố ở vùng đồi núi – tức mọi nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta cấm chúng ta đụng đến.

Chapter 3

1Rồi chúng ta rẽ sang con đường đi lên Ba-san. Óc, vua Ba-san cùng toàn thể chiến binh mình kéo đến giao chiến với chúng ta tại Ếch-rê. 2Giê-hô-va phán với tôi: ‘Đừng sợ vua ấy, vì Ta đã cho các ngươi thắng hơn ông ta và khiến toàn đạo binh cùng xứ sở ông ta phải phục các ngươi. Các ngươi sẽ xử vua ấy như các ngươi đã xử Si-hôn, vua dân A-mô-rít, sống tại Hết-bôn.’3Vậy là Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta cho chúng ta thắng hơn Óc – vua Ba-san cùng toàn đạo binh ông ta bị chúng ta đánh bại. Chúng ta giết chết vua ấy, và chẳng có người nào của ông ta còn sống. 4Chúng ta chiếm hết các thành của ông ta lúc đó; chẳng có thành nào chúng ta không chiếm được – tức toàn thể vùng Ạt-gốp, vương quốc của Óc tại Ba-san.5Đó đều là các thành kiên cố có tường cao, với cổng và then cài; ngoài ra còn có rất nhiều làng mạc không có tường thành. 6Chúng ta tiêu diệt họ hoàn toàn, như chúng ta đã làm với Si-hôn, vua Hết-bôn, tức tiêu diệt hết mọi thành có người ở, kể các phụ nữ và trẻ nhỏ. 7Nhưng chúng ta đoạt lấy toàn thể gia súc và của cải của các thành này làm chiến lợi phẩm.8Khi ấy, chúng ta chiếm lấy xứ của hai vua A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh, từ thung lũng Ạt-nôn đến núi Hẹt-môn 9(dân Si-đôn gọi núi Hẹt-môn là Si-ri-ôn, còn dân A-mô-rít gọi là Sê-ni-rơ); 10và tất cả các thành ở vùng đồng bằng, toàn vùng Ga-la-át, cùng toàn vùng Ba-san, cho đến tận Sanh-ca và Ết-rê-I, tức các thành thuộc vương quốc của Óc, vua Ba-san.11(Vì trong dân sót lại của người Rê-pha-im chỉ còn Óc, vua Ba-san; gường của vua này là gường sắt; chẳng phải nó vẫn còn tại Ráp-ba, nơi con cháu Am-môn đang sinh sống đó sao? Gường đó dài chín cu-đê và rộng bốn cu-đê, theo cách người ta tính.)12Xứ mà chúng ta chiếm hữu này – từ A-rô-e, cạnh bên trũng Ạt-nôn, và phân nửa vùng đồi núi Ga-la-át, cùng các thành nó – lúc ấy tôi chia cho bộ tộc Ru-bên và bộ tộc Gát. 13Phần còn lại của Ga-la-át cùng toàn thể xứ Ba-san, vương quốc của Óc, thì tôi chia cho phân nửa chỉ tộc Ma-na-se: toàn bộ vùng Ạt-gốp, và cả xứ Ba-san. (Vùng đất này được gọi là xứ của người Rê-pha-im.14Giai-rơ, hậu tự của Ma-na-se, chiếm lấy toàn vùng Ạt-gốp cho đến ranh giới của người Ghê-su-rít và Ma-ca-thít. Ông gọi vùng đất này, tức Ba-san, bằng chính tên mình, là Ha-vốt Giai-rơ, cho đến ngày nay.)15Tôi chia Ga-la-át cho Ma-ki. 16Với bộ tộc Ru-bên và bộ tộc Gát, tôi chia cho họ phần đất từ Ga-la-át cho đến thung lũng Ạt-nôn – với ranh giới ở chính giữa thung lũng – và đến sông Gia-bốc, tức là phần giáp ranh với con cháu Am-môn.17Một đoạn ranh giới khác cũng là đồng bằng thung lũng sông Giô-đanh, từ Ki-nê-rết đến biển A-ra-ba (tức Biển Chết), đến sườn núi Phích-ga về phía đông.18Lúc đó, tôi ban lệnh cho anh em, rằng: ‘Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho anh em đất này để làm cơ nghiệp; tất cả anh em nào là chiến binh sẽ cầm khí giới đi qua trước anh em mình, tức dân Y-sơ-ra-ên.19Nhưng vợ và con cái anh em, cùng gia súc (tôi biết anh em có nhiều gia súc), sẽ ở lại trong các thành mà tôi đã chia cho anh em, 20cho đến khi Giê-hô-va ban sự yên nghỉ cho anh em của anh em, tương tự như Ngài đã làm với anh em, cho đến khi họ cũng chiếm hữu được xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em ban cho họ bên kia sông Giô-đanh; lúc đó, anh em, tức mọi người trong vòng anh em, sẽ trở về cơ ngơi mình mà tôi đã phân chia cho.’21Lúc đó tôi ban lệnh cho Giô-suê, rằng: ‘Mắt anh đã chứng kiến mọi việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình đã làm cho hai vua kia; Giê-hô-va sẽ làm tương tự với tất cả các vương quốc mà anh em đi qua. 22Anh đừng sợ họ, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sẽ chiến đấu cho anh em.’23Lúc đó, tôi cầu khẩn Giê-hô-va, rằng 24’Ôi, lạy Chúa Giê-hô-va, Ngài đã khởi tỏ cho tôi tớ Ngài thấy sự vĩ đại và tay mạnh mẽ của Ngài; vì có thần nào trên trời hay dưới đất làm được những việc như Ngài làm, và hành động đầy quyền năng giống như Ngài? 25Con xin Ngài cho con được qua sông để nhìn thấy xứ tốt đẹp bên kia sông, cái xứ sở đồi núi tốt đẹp ấy cùng với Li-ban.’26Nhưng, vì anh em, Giê-hô-va nổi giận với tôi; Ngài không nhậm lời tôi. Giê-hô-va nói với tôi: ‘Thế này cũng đủ cho con – đừng bao giờ nói đến chuyện này nữa: 27hãy đi lên đỉnh núi Phích-ga và nhướng mắt nhìn về hướng tây, hướng bắc, hướng nam và hướng đông; hãy nhìn để thấy, vì con sẽ không được qua sông Giô-đanh đâu.28Thay vào đó, hãy chỉ dẫn cho Giô-suê, khích lệ và khiến anh ta vững chí, vì anh ta sẽ qua sông Giô-đanh trước mặt dân này, và anh ta sẽ cho họ kế thừa xứ mà con sẽ thấy.’ 29Như vậy, chúng ta cứ ở trong thung lũng đối ngang Bết Phê-ô.

Chapter 4

1Giờ đây, hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe các luật lệ và quy định tôi sẽ chỉ dạy anh em mà làm theo, để anh em được sống và bước vào chiếm hữu xứ mà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ anh, ban cho anh em. 2Anh em không được thêm thắt gì vào lời tôi truyền dạy, cũng đừng cắt xén bớt đi, nhưng phải tuân giữ trọn các giới luật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà tôi sắp truyền dạy anh em.3Chính mắt anh em đã thấy việc Giê-hô-va làm trong vụ Ba-anh Phê-ô; những kẻ theo Ba-anh Phê-ô đều bị Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em diệt hết khỏi giữa anh em. 4Nhưng mọi kẻ trung tín với Giê-hô-va Đức Chúa Trời giữa vòng anh em đến nay vẫn sống.5Ấy, tôi đã dạy cho anh em các luật lệ và quy định, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi đã truyền bảo tôi, để anh em thực hiện trong xứ mà anh em sẽ đi vào nhận lãnh làm cơ nghiệp. 6Vậy nên anh em phải gìn giữ và vâng theo các luật lệ ấy; vì đó chính là sự khôn ngoan, sự hiểu biết của anh em trước mặt các dân sẽ nghe về mọi luật lệ này và nói: ‘Quả hẳn dân tộc vĩ đại này thật khôn ngoan và hiểu biết.’7Vì có dân tộc nào khác có một vị thần ở rất gần mình như Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta bất cứ lúc nào chúng ta kêu cầu Ngài? 8Có nước lớn nào có được những luật lệ và quy định thật công chính như cả luật pháp mà tôi đang đặt để trước mặt anh em ngày nay?9Anh em chỉ cần chú ý giữ lấy mình, để khỏi quên những điều mắt anh em đã thấy, sao cho trọn những ngày của cuộc đời mình các điều đó sẽ không lìa khỏi lòng anh em. Thay vào đó, anh em phải thuật lại cho con, cháu mình – 10ngày mà anh em đứng trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tại Hô-rếp, khi Giê-hô-va bảo tôi: ‘Hãy tập họp dân chúng lại, rồi Ta sẽ cho họ nghe được lời Ta phán, để họ học tập kính sợ Ta trọn những ngày họ sống trên đất, cũng như để họ dạy lại cho con cái mình.’11Anh em đến gần và đứng ở chân núi. Hòn núi bùng cháy với ngọn lửa bốc lên đến giữa trời, có sự tối tăm, mây đen dày đặc. 12Giê-hô-va từ giữa đám lửa phán với anh em; anh em nghe được tiếng nói – chẳng thấy hình dạng nào, mà chỉ nghe tiếng.13Ngài tuyên đọc cho anh em giao ước Ngài, tức mười điều răn, mà Ngài truyền cho anh em phải thực hiện. Ngài viết các điều răn trên hai bảng đá. 14Vào lúc đó, Giê-hô-va truyền bảo tôi dạy cho anh em các luật lệ và quy định, để anh em làm theo trong xứ anh em sẽ vào chiếm hữu.15Vậy nên chính anh em phải rất cẩn thận, vì anh em chẳng thấy bất kỳ hình dạng nào vào ngày mà Giê-hô-va từ trong đám lửa phán dạy anh em tại Hô-rếp. 16Hãy cẩn thận kẻo anh em khiến mình đồi bại mà đi chạm khắc một pho tượng giống sinh vật nào đó, có hình dạng của đàn ông hay phụ nữ, 17hoặc hình dạng loài thú nào trên mặt đất, hoặc hình dạng loài chim nào bay trên trời, 18hoặc hình dạng loài bò sát nào dưới đất, hay hình dạng loài cá nào trong nước dưới đất.19Hãy cẩn thận khi anh em ngước mắt lên trời và ngắm nhìn mặt trời, mặt trăng hoặc các ngôi sao – tức toàn bộ các thiên thể – hãy cẩn thận kẻo anh em sẽ bị dẫn dụ tôn thờ và sùng bái chúng, vốn chỉ là những vật thể mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã cắt đặt ở đó cho toàn thể loài người dưới trời. 20Giê-hô-va đã chọn và đem anh em ra khỏi lò lửa sắt, tức xứ Ai Cập, để anh em làm một dân trước mặt Ngài, làm cơ nghiệp thuộc riêng về Ngài, như ngày nay.21Hơn nữa, Giê-hô-va đã nổi giận với tôi vì cớ anh em; Ngài đã thề rằng tôi sẽ không được qua sông Giô-đanh, không được vào vùng đất tốt đẹp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sẽ ban cho anh em làm cơ nghiệp. 22Thay vì vậy, tôi phải chết tại xứ này; tôi không được qua sông Giô-đanh, nhưng anh em sẽ qua và chiếm hữu xứ tốt đẹp đó.23Hãy canh giữ mình để anh em khỏi quên giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là giao ước Ngài lập với anh em, để rồi chạm khắc cho mình một hình tượng có hình dạng như bất kỳ vật gì mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cấm. 24Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em là đám lửa thiêu đốt, là Đức Chúa Trời ghen tương.25Khi anh em đã sinh con đẻ cháu, và khi anh em đã vào ở trong xứ ấy lâu ngày, nếu anh em khiến mình đồi bại và đi làm một tượng chạm có hình dạng của vật gì bất kỳ, tức làm ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, để chọc giận Ngài – 26thì ngày nay tôi kêu gọi trời và đất làm chứng chống lại anh em, rằng anh em sẽ sớm bị diệt vong khỏi xứ mà anh em sắp đi qua sông Giô-đanh để chiếm hữu; anh em sẽ không ở dài lâu trong xứ đó, nhưng sẽ bị tận diệt.27Giê-hô-va sẽ khiến anh em bị tan tác giữa các dân, và anh em sẽ chỉ còn lại số ít trong các nước mà Giê-hô-va dẫn anh em đến. 28Ở đó, anh em sẽ phục vụ các thần khác, vốn là sản phẩm bằng gỗ, bằng đá bởi tay người ta, chẳng thấy, chẳng nghe, chẳng ăn, cũng chẳng ngửi.29Rồi ở đó, anh em sẽ tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và anh em sẽ gặp được Ngài, khi anh em tìm kiếm Ngài hết lòng, hết linh hồn.30Giữa cảnh khốn cùng, khi mọi điều đó đã xảy đến cho anh em trong những ngày về sau này, anh em sẽ trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và chịu nghe tiếng Ngài. 31Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em là Đức Chúa Trời hay thương xót; Ngài không bỏ anh em hoặc diệt mất anh em, cũng không quên giáo ước mà Ngài đã thề với tổ phụ anh em.32Vì, anh em cứ hỏi về những ngày đã qua, tức những ngày trước đây, kể từ thời Đức Chúa Trời tạo dựng con người trên đất, từ góc trời này đến góc trời kia – anh em cứ hỏi xem đã từng có bất kỳ việc nào giống như việc lớn lao này, hoặc có ai từng nghe việc gì tương tự hay không? 33Đã từng có dân tộc nào nghe tiếng Đức Chúa Trời phán từ giữa đám lửa như anh em đã nghe mà vẫn còn sống chăng?34Hoặc Đức Chúa Trời có bao giờ dùng thử nghiệm, dùng dấu hiệu, dùng phép lạ, dùng chiến tranh, dùng tay quyền năng, dùng sự bày tỏ quyền phép lớn lao, dùng sự kinh hãi ra đi và cứu về cho mình một dân từ giữa một dân khác, như mọi điều mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã làm cho anh em trước mặt anh em tại Ai Cập chăng?35Những việc đó đã được tỏ ra cho anh em, để anh em biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, ngoài Ngài chẳng có ai khác. 36Từ trên trời Ngài khiến anh em nghe tiếng Ngài, để Ngài chỉ dạy anh em; dưới đất, Ngài khiến anh em thấy đám lửa lớn; anh em nghe lời Ngài phán ra từ giữa đám lửa.37Vì Ngài yêu mến các tổ phụ anh em, nên Ngài đã chọn hậu tự của họ, và đem anh em ra khỏi Ai Cập bằng sự hiện diện, bằng quyền năng vĩ đại, 38để đuổi khỏi trước mặt anh em các nước lớn hơn, mạnh hơn anh em, để đem anh em vào và ban đất của họ cho anh em làm cơ nghiệp.39Vì vậy, ngày nay anh em phải biết và phải tạc ghi vào lòng, rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời trên trời cao lẫn dưới đất này; chẳng có ai khác. 40Anh em phải giữ lấy các luật lệ và giới luật Ngài mà tôi truyền dạy anh em ngày nay, để anh em và con cháu anh em sau này được phước, và để anh em được sống lâu ngày trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em ban cho anh em mãi mãi.”41Rồi Môi-se chọn ba thành phố trên bờ phía đông sông Giô-đanh, 42để người nào cũng có thể chạy vào ẩn náu nếu lỡ tay giết chết ai đó không phải do có tư thù từ trước. Khi chạy đến một trong các thành này thì người đó có thể được sống. 43Đó là thành Bê-xe trong hoang mạc, là vùng đồng bằng, cho người thuộc bộ tộc Ru-bên; thành Ra-mốt tại Ga-la-át cho người thuộc bộ tộc Gát; và thành Gô-lan ở Ba-san cho người thuộc bộ tộc Ma-na-se.44Đây là luật pháp mà Môi-se đặt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên; 45đây là các quy định giao ước, luật lệ và các quy định khác mà ông truyền cho dân Y-sơ-ra-ên khi họ ra khỏi Ai Cập, 46khi họ ở phía đông sông Giô-đanh, trong thung lũng đối ngang Bết Phê-ô, trong xứ của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, sống tại Hết-bôn, vốn bị Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên đánh bại khi ra khỏi Ai Cập.47Họ chiếm hữu xứ của vua này, cùng xứ của Óc, vua Ba-san – tức hai vua A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh về phía đông. 48đất này bắt đầu từ A-rô-e, cạnh thung lũng Ạt-nôn, trải dài đến núi Si-ôn (hay núi Hẹt-môn), 49gồm toàn thể đồng bằng thung lũng sông Giô-đanh, về phía đông bên kia sông Giô-đanh, cho đến biển A-ra-ba, dưới các sườn núi Phích-ga.

Chapter 5

1Môi-se triệu tập toàn dân Y-sơ-ra-ên, rồi nói với họ: “Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe các luật lệ và quy định mà tôi sẽ nói cho anh em ngày nay, để anh em học biết và gìn giữ những điều ấy. 2Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã lập một giao ước với chúng ta tại Hô-rếp. 3Giê-hô-va không lập giao ước đó với tổ phụ chúng ta, mà là với chúng ta, toàn thể những người còn sống tại đây hôm nay.4Từ trong đám lửa trên núi, Giê-hô-va đã phán với anh em mặt đối mặt. 5(Khi đó, tôi ở giữa Giê-hô-va và anh em để tỏ lại cho anh em lời của Ngài; vì anh em sợ hãi đám lửa và không dám đi lên núi). Giê-hô-va phán: 6‘Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đã đem ngươi ra khỏi xứ Ai Cập, tức khỏi nhà nô lệ.7Trước mặt Ta người không được thờ thần nào khác. 8Ngươi không được làm cho mình tượng chạm hoặc bất kỳ ảnh tượng nào của bất kỳ vật gì trên trời kia, hoặc dưới dất này, hoặc trong nước dưới đất.9Ngươi không được sấp mình xuống trước chúng nó hoặc phục vụ chúng nó, vì Ta, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời ngươi, là Đức Chúa Trời hay ghen tuông. Ta hình phạt sự gian ác của tổ phụ bằng cách giáng hình phạt lên con cháu những kẻ ghét ta đến đời thứ ba, thứ tư, 10nhưng tỏ lòng thành tín đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ta và giữ các điều răn Ta.11Ngươi không được dùng danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình một cách bất kính, vì Giê-hô-va sẽ chẳng kể là vô tội kẻ dùng danh Ngài cách bất kính.12Hãy tôn trọng ngày Sa-bát và giữ cho ngày ấy được thánh, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã truyền dạy ngươi. 13Ngươi sẽ ra sức làm mọi công việc mình trong sáu ngày; 14nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Trong ngày đó ngươi không được làm bất kỳ việc gì – ngươi, con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, bò, lừa, hay bất kỳ súc vật gì của ngươi, hoặc bất kỳ người ngoại quốc nào trong nhà ngươi. Làm vậy là để tôi trai, tớ gái của ngươi cũng được nghỉ ngơi giống như ngươi.15Ngươi phải nhớ rằng mình đã từng làm đầy tớ trong xứ Ai Cập, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã đem ngươi ra khỏi đó bằng bàn tay mạnh sức và sự thể hiện quyền năng. Vậy nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã truyền bảo ngươi phải giữ ngày Sa-bát.16Hãy tôn kính cha mẹ mình, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã truyền dạy ngươi, để ngươi có thể sống lâu ngày trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho, và để ngươi được phước.17Ngươi không được giết người. 18Ngươi không được phạm tội gian dâm. 19Ngươi không được trộm cắp. 20Ngươi không được làm chứng dối hại người.21Ngươi không được tham vợ người khác; ngươi không được tham nhà cửa, ruộng đồng, tôi trai, tớ gái, bò, lừa, hay bất kỳ vật gì của họ.’22Đó là những điều mà Giê-hô-va đã dùng tiếng lớn phán với cả hội anh em trên núi từ giữa đám lửa, đám mây và bóng tối đen kịt; Ngài chẳng thêm điều gì khác. Ngài viết các điều ấy ra trên hai bảng đá và trao cho tôi.23Khi anh em nghe tiếng từ trong bóng tối phát ra, trong lúc ngọn núi đang bùng cháy, thì anh em đến gần tôi – toàn thể các trưởng lão và lãnh đạo các bộ tộc anh em. 24Anh em bảo: “Kìa, Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã tỏ cho chúng tôi thấy vinh quang cùng sự vĩ đại của Ngài, và chúng tôi đã nghe tiếng Ngài phán từ giữa đám lửa; ngày nay chúng tôi thấy được rằng người ta vẫn có thể còn sống cho dù nghe tiếng Đức Chúa Trời phán với mình.25Nhưng vì sao chúng tôi phải chết? Vì đám lửa lớn này sẽ thiêu hủy chúng tôi mất; nếu chúng tôi cứ nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi thêm nữa, thì chúng tôi sẽ chết. 26Vì giữa mọi loài xác thịt, ngoài chúng tôi ra, có ai từng nghe tiếng của Đức Chúa Trời hằng sống phán ra từ giữa đám lửa mà vẫn sống, như chúng tôi đây? 27Về phần ông, ông hãy đi nghe mọi lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi phán, rồi nói lại cho chúng tôi mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi phán với ông; chúng tôi sẽ nghe theo và vâng giữ.’28Giê-hô-va nghe lời của anh em khi anh em nói với tôi. Ngài bảo tôi: ‘Ta đã nghe lời của dân này, những gì họ nói với con. Điều họ nói đó cũng đúng. 29Phải chi họ có tấm lòng như vậy, để họ biết tôn kính Ta và luôn vâng giữ mọi điều răn Ta, nhờ đó họ và con cháu họ được phước mãi mãi! 30Con hãy đi nói với họ: “Hãy quay trở về lều mình.”31Riêng phần con, con hãy cứ đứng đây với Ta, rồi Ta sẽ cho con biết mọi điều răn, luật lệ và quy định mà con sẽ dạy lại cho họ, để họ giữ lấy các điều ấy trong xứ mà Ta sẽ ban cho họ sở hữu.’32Vậy nên anh em phải vâng giữ mọi điều mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã phán bảo anh em; anh em không được quay sang phải hoặc sang trái. 33Anh em phải bước đi trong mọi đường lối mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã truyền dạy, để anh em được sống, để anh em được phước, và để anh em được ở lâu dài trong xứ mà anh em sẽ nhận được.

Chapter 6

1là các điều răn, luật lệ và quy định mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã truyền bảo tôi dạy cho anh em, để anh em vâng giữ trong xứ mà anh em sẽ vượt qua sông Giô-đanh chiếm hữu; 2để anh em cùng con cháu biết tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, vâng giữ mọi luật lệ và điều răn mà tôi truyền dạy anh em, trọn những ngày của đời sống anh em, nhờ đó anh em được sống lâu.3Vậy nên, hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe những điều này và giữ lấy, để anh em được phước, để anh em được đông thêm lên trong xứ đượm sữa và mật, như điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ anh em đã hứa với anh em.4Này, Y-sơ-ra-ên, hãy nghe đây: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là duy nhất. 5Anh em phải yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình với cả tấm lòng, cả linh hồn, cả sức lực mình.6Những điều mà tôi truyền dạy cho anh em ngày nay phải ở trong lòng anh em; 7anh em phải ân cần dạy những điều ấy cho con cháu mình; anh em phải nói đến những điều ấy khi ngồi trong nhà, khi đi ngoài đường, khi nằm xuống ngủ, và khi thức dậy.8Anh em phải đeo chúng như một dấu trên tay mình, và chúng phải được dùng như một vật nhắc nhớ đeo giữa hai mắt anh em. 9Anh em phải viết chúng trên cột cửa và cổng nhà mình.10Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đem anh em vào xứ mà Ngài đã thề hứa với tổ phụ anh em, tức với Áp-ra-ham, với Y-sác, với Gia-cốp, rằng Ngài sẽ ban cho anh em, là nơi có những thành to lớn, tốt đẹp không do anh em xây nên, 11những ngôi nhà với đủ thứ vật tốt không do anh em tạo ra, những bể chứa nước không do anh em đào, những vườn nho và cây ô liu không do anh em trồng, khi anh em ăn uống và no nê— 12lúc đó anh em phải cẩn thận để khỏi quên Giê-hô-va, Đấng đã đem anh em ra khỏi xứ Ai Cập, tức khỏi nhà nô lệ.13Anh em phải tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, phải thờ phượng Ngài và phải chỉ danh Ngài mà thề hứa. 14Anh em không được đi theo các thần khác, tức thần của các dân tộc chung quanh – 15vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, Đấng ở giữa anh em, là Đức Chúa Trời ghen tương – e Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sẽ nổi giận với anh em và diệt mất anh em khỏi mặt đất chăng.16Anh em không được thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình như đã thử Ngài tại Ma-sa. 17Anh em phải sốt sắng vâng giữ các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cùng các giới mạng và luật lệ mà Ngài đã truyền dạy anh em.18Anh em phải làm những việc phải lẽ, thiện lành trước mặt Giê-hô-va, để anh em được phước, và anh em được đi vào chiếm hữu xứ tốt đẹp mà Giê-hô-va đã thề hứa với tổ phụ anh em, 19và đuổi hết mọi kẻ thù khỏi trước mặt mình, như Giê-hô-va đã phán.20Khi con cái anh em sau này hỏi anh em, rằng: ‘Những thứ này là thế nào – tức các quy định giao ước, các luật lệ cùng các quy định khác mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã truyền dạy cha đó?’ 21thì anh em phải trả lời cho con mình, rằng: ‘Chúng ta trước đây làm nô lệ cho Pha-ra-ôn tại Ai Cập, nhưng Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng đem chúng ta khỏi Ai Cập; 22trước mặt chúng ta, Ngài đã thực hiện các dấu hiệu, phép lạ lớn lao và kinh khiếp để hình phạt Ai Cập, Pha-ra-ôn và cả nhà ông ta; 23rồi Ngài đem chúng ta ra khỏi đó, để đưa chúng ta vào xứ mà Ngài đã thề hứa với tổ phụ chúng ta.24Ghê-hô-va truyền dạy chúng ta phải luôn vâng giữ mọi luật lệ này, và kính sợ Đức Chúa Trời mình để được phước, và được Ngài cho sống còn như ngày nay. 25Nếu chúng ta vâng giữ mọi giới luật này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình như Ngài đã truyền dạy, thì đó sẽ là sự công chính của chúng ta.’

Chapter 7

1Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đem anh em vào xứ mà anh em đi chiếm hữu, và trục xuất nhiều dân tộc trước mặt anh em, tức các dân Hê-tít, Ghi-rê-ga-sít, A-mô-rít, Ca-na-an, Phê-rê-sít, Hê-vít, và Giê-bu-sít, bảy dân tộc lớn mạnh hơn anh em;2và khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em giúp anh em thắng hơn họ lúc giao chiến, thì anh em phải đánh rồi diệt sạch họ đi. Anh em không được lập giao ước với họ, cũng đừng thương xót họ. 3Anh em không được kết sui gia cùng họ; anh em không được gả con gái mình cho con trai họ, cũng không được cưới con gái họ cho con trai mình.4Vì họ sẽ khiến con trai anh em xây bỏ Giê-hô-va để thờ lạy các thần khác. Khi đó, Giê-hô-va sẽ nổi giận với anh em, và Ngài sẽ nhanh chóng tiêu diệt anh em. 5Anh em phải đãi họ thế này: anh em phải phá đổ bàn thờ, đập nát các tượng đá, đánh hạ các thần tượng A-sê-ra, và thiêu đốt các tượng đúc của họ.6Vì anh em là dân được biệt riêng ra cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Ngài đã chọn anh em làm một dân thuộc riêng về Ngài giữa vòng mọi dân tộc khác trên mặt đất.7Giê-hô-va đem lòng yêu mến anh em hay chọn lựa anh em không phải do anh em đông hơn các dân tộc khác – vì anh em có số dân ít ỏi nhất trong mọi dân – 8nhưng chỉ vì Ngài yêu thương anh em và Ngài muốn giữ lời Ngài đã thề hứa với tổ phụ anh em. Đó là lý do vì sao Giê-hô-va đã dùng tay mạnh mẽ đem anh em ra và giải cứu anh em khỏi nhà nô lệ, khỏi tay Pha-ra-ôn, vua Ai Cập.9Vì vậy, hãy biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình chính là Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời chung thủy, Đấng giữ giao ước và lòng thành tín đến cả ngàn đời với kẻ yêu mến Ngài và vâng giữ điều răn Ngài, 10nhưng ra mặt báo trả những kẻ ghét Ngài, để diệt họ đi; Ngài sẽ không nương tay với bất kỳ người nào ghét Ngài; Ngài sẽ báo trả họ ra mặt. 11Vậy nên anh em phải giữ các điều răn, luật lệ và quy định mà tôi đã truyền dạy anh em ngày nay, mà thực hiện.12Nếu anh em nghe theo các quy định này, giữ lấy và thực hiện, thì đối cùng anh em, Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sẽ giữ giao ước và lòng thành tín mà Ngài đã thề hứa với tổ phụ anh em. 13Ngài sẽ yêu thương anh em, ban phước cho anh em, và khiến anh em đông thêm lên; Ngài cũng sẽ ban phước cho con cháu anh em, cho thổ sản, ngũ cốc, rượu mới, và dầu của anh em, đồng thời khiến cho gia súc và con của đàn chiên anh em thêm đông đúc trong xứ mà Ngài thề hứa với các tổ phụ là sẽ ban cho anh em.14Anh em sẽ được phước hơn mọi dân tộc khác; giữa vòng anh em sẽ chẳng có ai không con, dù là nam hay nữ, mà đàn gia súc anh em cũng vậy. 15Giê-hô-va sẽ cất đi mọi tật bệnh khỏi anh em; anh em sẽ chẳng phải chịu chứng bệnh quái ác nào tại Ai Cập mà anh em đã biết, nhưng Ngài sẽ giáng các bệnh đó trên mọi kẻ thù ghét anh em.16Anh em phải diệt hết các dân mà Đức Chúa Trời giúp cho anh em thắng hơn, và mắt anh em không được thương xót họ. Anh em không được thờ lạy thần tượng của họ, vì đó sẽ là cái bẫy cho anh em.17Anh em có thể nói trong lòng: ‘Các dân này đông hơn mình; làm sao mình đánh đuổi họ được?’ – 18nhưng đừng sợ họ; anh em phải nhớ lại những điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm cho Pha-ra-ôn và cho Ai Cập; 19các tai vạ mà mắt anh em đã chứng kiến, các dấu hiệu, các phép lạ, tay mạnh mẽ và sự thể hiện quyền năng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em thi thố để giải cứu anh em. Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ làm tương tự đối với mọi dân tộc mà anh em sợ đó.20Hơn nữa, Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ sai ong bắp cày đến giữa họ, cho đến khi những kẻ sót lại đang ẩn mình cũng sẽ bị diệt hết trước mặt anh em. 21Anh em không được kinh sợ họ, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ở giữa anh em là Đức Chúa Trời vĩ đại và đáng sợ. 22Giê-hô va Đức Chúa Trời sẽ dần dần đuổi các dân đó khỏi trước mặt anh em. anh em sẽ không cùng lúc đánh bại họ, vì như vậy thú hoang sẽ thêm nhiều lên mà làm hại anh em.23Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời cho anh em được thắng khi anh em giao chiến với họ; Ngài sẽ khiến họ vỡ trận cho đến khi họ bị tiêu diệt. 24Ngài sẽ phó các vua họ vào tay anh em, và anh em sẽ khiến danh họ bị diệt mất dưới trời. Sẽ chẳng có ai đứng nổi được trước mặt anh em, cho đến khi anh em đã tiêu diệt họ.25Anh em sẽ thiêu đốt các tượng chạm thần của họ; đừng tham muốn bạc hay vàng bọc dát chúng và tìm cách chiếm đoạt cho mình, để rồi vì đó mà sa vào bẫy, vì vật đó thật kinh tởm đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em. 26Anh em không được đem bất kỳ vật kinh tởm nào vào nhà mình và thờ lạy nó. Anh em phải gớm ghê và khinh ghét nó, vì nó chỉ đáng bị diệt.

Chapter 8

1Anh em phải vâng giữ tất cả giới luật mà tôi truyền cho anh em ngày nay, để anh em được sống và trở nên đông đúc, cũng như được vào chiếm hữu xứ mà Giê-hô-va đã thề hứa với tổ phụ anh em. 2Anh em phải nhớ lại mọi nẻo đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã dẫn dắt anh em đi qua suốt bốn mươi năm nay trong hoang mạc, để Ngài hạ anh em xuống và thử anh em, để biết lòng anh em như thế nào – liệu anh em có vâng giữ các điều răn Ngài hay không.3Ngài hạ anh em xuống, khiến anh em phải đói, để rồi nuôi sống anh em bằng ma-na, là thứ anh em trước đó chưa biết, mà cả cha ông anh em cũng chưa từng biết. Ngài làm vậy để khiến anh em hiểu rằng người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh thôi đâu; đúng hơn, ấy là nhờ mọi lời ra từ miệng Giê-hô-va mà người ta được sống.4Trong bốn mươi năm ấy, áo quần trên người anh em không cũ mòn, chân anh em không phù sưng lên. 5Anh em phải hiểu trong lòng rằng người cha sửa phạt con mình thể nào thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em cũng sửa phạt anh em thể ấy. 6Anh em phải vâng giữ các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, để bước đi trong các đường lối Ngài và tôn kính Ngài.7Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sắp đem anh em vào một xứ tốt đẹp, một xứ có nhiều khe, suối, mạch nước, tuôn tràn trong các thung lũng và vùng núi đồi, 8xứ sở của lúa mì, lúa mạch, cây nho, cây vả, cây lựu; một xứ đượm dầu ô liu và mật ong.9Đó là xứ nơi anh em được ăn bánh no nê, được sống sung túc; là xứ mà sắt thì nhiều như đá và anh em có thể đào được đồng từ các đồi, núi. 10Anh em sẽ ăn và được no nê, rồi anh em sẽ chúc tụng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình về xứ tốt đẹp mà Ngài ban cho anh em.11Phải cẩn thận để anh em đừng quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình hoặc xao lãng các điều răn, quy định và luật lệ của Ngài mà tôi truyền cho anh em ngày nay. 12Để khi anh em ăn và được no nê, khi anh em xây nhà đẹp và được sống trong đó,13khi đàn bò, đàn chiên của anh em sinh sôi, khi bạc, vàng của anh em và mọi thứ anh em có thêm nhiều lên – 14thì lòng anh em khỏi tự cao và quên mất Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, Đấng đã đem anh em ra khỏi Ai Cập, tức khỏi nhà nô lệ.15Có thể lắm anh em sẽ quên Đấng đã dẫn dắt mình băng qua hoang mạc rộng lớn, kinh khiếp, nơi có rắn lửa và bọ cạp, qua vùng đất khô hạn chẳng có chút nước; lúc đó Giê-hô-va đã khiến nước từ hòn đá lửa tuôn ra cho anh em. 16Giê-hô-va đã nuôi sống anh em trong hoang mạc bằng ma-na, là thứ mà tổ phụ anh em chưa từng biết, để hạ anh em xuống và để thử nghiệm anh em, để rồi cuối cùng ban phước cho anh em; 17nếu không, anh em có thể tự nhủ trong lòng rằng: ‘Chính năng lực và sức mạnh của bàn tay ta đã làm nên cơ nghiệp này.’18Nhưng anh em phải nhớ đến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, vì chính Ngài ban cho anh em năng lực để tạo ra những của cải ấy, để Ngài làm thành giao ước mà Ngài đã thề với các tổ phụ anh em, như anh em thấy ngày nay. 19Nếu anh em quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và đi theo các thần khác, thờ lạy chúng nó, tôn kính chúng nó, thì ngày nay tôi cảnh cáo anh em, rằng anh em hẳn sẽ bị diệt mất. 20Các dân tộc kia bị Giê-hô-va diệt mất trước mặt anh em thể nào, thì anh em cũng sẽ bị diệt mất y như vậy, vì anh em không chịu nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

Chapter 9

1Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe đây; ngày nay anh em sắp đi qua sông Giô-danh, để vào đánh đuổi các dân tộc lớn, mạnh hơn mình, chiếm lấy những thành lớn, vách cao đến tận trời, 2một giống dân cao lớn, tức các con cháu A-na-kim mà anh em đã biết; về giống dân ấy anh em đã nghe người ta nói: ‘Ai có thể địch lại con cháu A-nác?’3Vậy nên hãy biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em là Đấng đi trước anh em như đám lửa thiêu nuốt; Ngài sẽ hủy diệt họ, và hạ họ xuống trước mặt anh em; nhờ đó anh em sẽ đánh đuổi được họ và tiêu diệt họ nhanh chóng.4Khi Giê-hô-va đã trục xuất họ khỏi trước mặt anh em, thì anh em đừng tự nhủ trong lòng, rằng: ‘Nhờ mình công chính mà Giê-hô-va đã đem mình vào chiếm hữu xứ này,’ vì ấy là do sự gian ác của các dân tộc kia mà Giê-hô-va đánh đuổi họ trước mặt anh em.5Chẳng phải nhờ sự công bình của anh em hoặc nhờ lòng chính trực mà anh em sẽ được vào chiếm hữu xứ của họ; nhưng là do sự gian ác của các dân tộc đó mà Đức Chúa Trời anh em đánh đuổi họ trước mặt anh em, để Ngài làm thành lời Ngài đã thề hứa với các tổ phụ anh em, tức với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.6Vì vậy, phải biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em không ban cho anh em xứ tốt đẹp này vì sự công chính của anh em; anh em vốn là một dân ương ngạnh.7Phải nhớ, và không được quên, rằng anh em đã từng chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình trong hoang mạc; từ ngày anh em ra khỏi Ai Cập cho đến khi anh em vào nơi này, anh em vẫn thường phản nghịch Giê-hô-va. 8Ngoài ra, tại Hô-rếp, anh em cũng chọc giận Giê-hô-va, khiến Giê-hô-va nổi thạnh nộ muốn diệt mất anh em.9Khi tôi lên núi để nhận các bảng đá, tức các bảng ghi chép giao ước mà Giê-hô-va lập với anh em, tôi đã ở lại trên núi bốn mươi ngày bốn mươi đêm; tôi chẳng ăn, cũng chẳng uống. 10Giê-hô-va trao cho tôi hai bảng đá do chính ngón tay Ngài viết ra; trên đó ghi lại một thứ, y như các lời mà Giê-hô-va đã rao báo cho anh em từ trong đám lửa vào ngày anh em nhóm hiệp.11cuối bốn mươi ngày bốn mươi đêm đó thì Giê-hô-va trao cho tôi hai bảng đá, là các bảng đá giao ước. 12Giê-hô-va nói với tôi: ‘Hãy đứng dậy và mau đi xuống núi, vì dân mà con đem ra khỏi Ai Cập đã bị băng hoại. Họ đã nhanh chóng tẻ tách khỏi con đường mà Ta đã truyền dạy. Họ đã đúc tượng cho mình.’13Ngoài ra, Giê-hô-va cũng nói với tôi: ‘Ta đã thấy dân này rồi; chúng là một dân ương ngạnh. 14Con hãy để mặc Ta, để Ta tiêu diệt chúng và xóa sạch tên tuổi chúng khỏi dưới trời, rồi Ta sẽ khiến con trở nên một dân mạnh hơn, lớn hơn chúng.’15Vậy là tôi quay lại và đi xuống núi, trong lúc ngọn núi đang cháy. 16Tôi nhìn thì thấy anh em đã phạm tội với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Anh em đã tự đúc cho mình một bò con. Anh em đã từ bỏ con đường mà Giê-hô-va đã truyền dạy anh em.17Tôi cầm hai bảng đá và ném khỏi tay mình, khiến chúng vỡ ra trước mặt anh em. 18Tôi lại sấp mình xuống trước Giê-hô-va trong bốn mươi ngày bốn mươi đêm; tôi chẳng ăn, cũng chẳng uống, vì mọi tội mà anh em đã phạm, khi anh em làm điều ác trước mặt Giê-hô-va, để chọc giận Ngài.19Vì tôi sợ Giê-hô-va nổi thạnh nộ và tức giận với anh em, khiến Ngài tiêu diệt anh em. Nhưng lần này Giê-hô-va cũng chịu nghe tôi. 20Giê-hô-va nổi giận với A-rôn, muốn tiêu diệt anh ấy; lúc đó tôi cũng cầu thay cho A-rôn.21Còn vật tội lỗi của anh em, tức tượng bò con mà anh em đã làm ra, thì tôi lấy đem đi đốt, đập và nghiền ra, cho đến khi nó mịn như bụi. Tôi đổ bụi đó xuống suối nước từ trên núi chảy xuống.22Tại Tha-bê-ra, tại Ma-sa, và tại Kíp-rốt Ha-tha-va, anh em cũng chọc giận Giê-hô-va. 23Khi Giê-hô-va sai anh em từ Ca-đe Ba-nê-a ra đi và dặn rằng: ‘Hãy đi lên chiếm hữu xứ mà Ta đã ban cho các ngươi,’ thì anh em đã nổi lên chống lại giới luật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và anh em không chịu tin, cũng không chịu nghe tiếng Ngài. 24Anh em cứ luôn phản nghịch Giê-hô-va từ ngày tôi biết anh em.25Vậy nên tôi nằm sấp mình xuống trước Giê-hô-va trong bốn mươi ngày bốn mươi đêm, vì Ngài nói sẽ tiêu diệt anh em. 26Tôi cầu nguyện với Giê-hô-va, rằng: ‘Ôi, lạy Chúa Giê-hô-va, xin Ngài đừng hủy diệt dân Ngài, là cơ nghiệp mà Ngài đã dùng ơn lớn giải cứu, đã dùng tay mạnh sức mà đem ra khỏi Ai Cập.27Xin hãy nhớ lại các đầy tớ Ngài là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp; xin đừng chấp sự ngang bướng của dân này, cũng như sự gian ác và tội lỗi họ, 28e rằng xứ mà Ngài đã đem chúng tôi ra khỏi, sẽ nói: “Vì Giê-hô-va không thể đem chúng vào đất mà Ngài đã hứa cho chúng, và vì Ngài ghét bỏ chúng, nên Ngài đã đưa chúng vào hoang mạc rồi giết đi.” 29Nhưng họ là dân Chúa và cơ nghiệp của Ngài, đã được Ngài giải cứu bằng sức mạnh lớn và bằng sự thể hiện quyền năng Ngài.’

Chapter 10

1Lúc đó, Giê-hô-va nói với tôi: ‘Con hãy đục hai bảng đá giống lúc đầu, rồi đi lên trên núi đây với Ta. Cũng hãy đóng một cái rương bằng cây. 2Ta sẽ viết lên các bảng đá ấy những lời trên hai bảng mà con đã làm vỡ kia, rồi con sẽ đặt chúng vào trong rương.’3Vậy là tôi làm một chiếc rương bằng cây keo và đục ra hai bảng đá giống lúc ban đầu, rồi tôi lên núi, tay cầm hai bảng đá ấy. 4Ngài viết lên các bảng đó lời Ngài đã viết lúc trước, tức mười điều răn mà Giê-hô-va đã tuyên phán với anh em từ trong đám lửa trên ngọn núi, vào ngày anh em nhóm hiệp; rồi Giê-hô-va trao lại cho tôi.5Tôi quay trở xuống núi và để hai bảng đá ấy vào chiếc rương mình đã làm; hiện nó vẫn ở trong đó, như Giê-hô-va đã dặn bảo tôi.”6(Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Bê-rốt Bê-nê Gia-can đến Mô-sê-ra. A-rôn qua đời tại đó và cũng được chôn cất tại đó; con trai ông là Ê-lê-a-sa thay ông đảm nhận chức tế lễ. 7Từ đó, họ đi đến Gút-gô-đa, rồi từ Gút-gô-đa đến Dốt-ba-tha, là vùng có nhiều sông, suối.8Lúc đó, Giê-hô-va chọn bộ tộc Lê-vi khiêng rương chứng cớ của Giê-hô-va, để đứng chầu trước Giê-hô-va, phục vụ Ngài, và nhân danh Ngài chúc phước cho dân chúng, như ngày nay. 9Vì vậy bộ tộc Lê-vi không được chia sản nghiệp cùng anh em mình. Giê-hô-va là sản nghiệp của họ, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã phán dạy họ.)10“Tôi lưu lại trên núi như lần đầu, trong bốn mươi ngày bốn mươi đêm. Lần này Giê-hô-va cũng chịu nghe tôi; Giê-hô-va không còn muốn tiêu diệt anh em. 11Giê-hô-va nói với tôi: ‘Hãy đứng dậy đi trước dân chúng và lãnh đạo họ lên đường; họ sẽ tiến vào chiếm hữu xứ mà Ta đã thề hứa với các tổ phụ là sẽ ban cho họ.’12Giờ đây, hỡi Y-sơ-ra-ên, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em có đòi hỏi anh em điều gì khác chăng, ngoài việc kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, bước đi trong mọi đường lối Ngài, yêu mến Ngài, và hết lòng, hết linh hồn tôn thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, 13vâng giữ các điều răn của Giê-hô-va cùng các luật lệ Ngài mà tôi truyền dạy anh em ngày nay để anh em được phước?14Kìa, trời và trời của các tầng trời, đất với muôn vật trong đó, tất cả đều thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em. 15Chỉ vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vui thích về các tổ phụ anh em và yêu mến họ, nên Ngài chọn anh em, tức con cháu họ, thay vì bất kỳ dân tộc nào khác, như Ngài làm ngày nay.16Vậy nên hãy cắt bì tấm lòng anh em, và đừng ương ngạnh nữa. 17Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em là Thần của các thần, Chúa của các chúa, là Đức Chúa Trời vĩ đại, là Đấng quyền năng và đáng sợ; Ngài không thiên vị ai, cũng chẳng nhận của hối lộ.18Ngài thi hành công lý cho các cô nhi, quả phụ, và Ngài thể hiện tình thương đối với khách ngoại kiều, cho họ bánh ăn, áo mặc. 19Vậy nên anh em phải yêu thương khách ngoại kiều, vì anh em cũng từng là khách ngoại kiều tại xứ Ai Cập.20Anh em phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình; anh em phải thờ phượng Ngài. Anh em phải gắn bó với Ngài, và anh em phải chỉ danh Ngài mà thề hứa. 21Ngài là Đấng anh em chúc tụng; Ngài là Đức Chúa Trời của anh em, Đấng đã thực hiện những việc vĩ đại, đáng sợ cho anh em mà chính mắt anh em đã chứng kiến.22Các tổ phụ anh em khi xuống Ai Cập chỉ có bảy mươi người; giờ đây Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã khiến anh em đông như sao trời.

Chapter 11

1Vì vậy, anh em phải yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và phải luôn vâng giữ lời chỉ dạy, các luật lệ, các quy định, và các điều răn Ngài.2Hãy lưu ý là không phải tôi đang nói với con cái anh em, vốn chưa từng biết hay chứng kiến hình phạt của Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em, sự vĩ đại, tay quyền phép, sự thể hiện quyền năng Ngài, 3tức các dấu hiệu và công việc Ngài làm tại Ai Cập cho Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, và cho toàn xứ của vua ấy.4Chúng cũng không thấy việc Ngài làm cho quân đội Ai Cập, cho ngựa và xe của họ; thể nào Ngài đã khiến cho nước biển Sậy nhấn chìm họ khi họ đuổi theo anh em, và thể nào Giê-hô-va đã hủy diệt họ cho đến ngày nay; 5hay những việc Ngài làm cho anh em trong hoang mạc cho đến khi anh em đến nơi này.6Chúng cũng không chứng kiến việc Giê-hô-va làm cho Đa-than và A-bi-ram, các con trai của Ê-li-áp, con trai Ru-bên; thể nào đất đã há miệng nuốt chửng họ, cả nhà họ, lều trại họ, cùng mọi sinh vật theo họ, ngay giữa Y-sơ-ra-ên. 7mắt anh em đã chứng kiến mọi công việc vĩ đại mà Giê-hô-va đã làm.8Vậy nên anh em phải vâng giữ mọi điều răn mà tôi truyền bảo cho anh em ngày nay, để anh em được nên mạnh mẽ đi vào nhận lấy xứ mà anh em sẽ vào để chiếm hữu; 9và để anh em được sống lâu ngày trong xứ mà Giê-hô-va đã thề hứa với các tổ phụ sẽ ban cho họ và cho con cháu họ, là xứ đượm sữa và mật.10Vì đất mà anh em sẽ vào chiếm hữu đó không giống như xứ Ai Cập mà anh em từ đó ra đi, nơi anh em gieo giống và dùng chân mình mà tưới, giống như vườn rau cỏ; 11nhưng xứ mà anh em sẽ vào chiếm hữu là xứ nhiều đồi núi và thung lũng, được nhuần tưới nhờ nước mưa từ trời, 12là xứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em chăm sóc, nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em luôn để mắt đến, từ đầu năm đến cuối năm.13Nếu các ngươi chăm chỉ nghe theo các điều răn mà Ta truyền cho các ngươi ngày nay, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và phục vụ Ngài hết lòng, hết linh hồn, 14thì Ta sẽ ban mưa đúng mùa cho xứ các ngươi, cả mưa sớm lẫn mưa trễ, để các ngươi thu hoạch ngũ cốc, rượu mới và dầu mình. 15Ta sẽ ban cỏ trong đồng ruộng để nuôi gia súc các ngươi; các ngươi sẽ ăn và được no nê.16Anh em phải cẩn thận, e lòng mình bị dụ dỗ xây bỏ Chúa mà phụng thờ các thần khác và quỳ lạy chúng, 17khiến Giê-hô-va nổi thạnh nộ với anh em mà đóng các tầng trời lại, không cho mưa xuống và đất không sinh sản hoa màu, và anh em sẽ nhanh chóng bị diệt mất khỏi xứ tốt đẹp mà Giê-hô-va ban cho mình chăng.18Vì vậy, anh em hãy ghi tạc vào lòng và trí mình những lời mà tôi truyền cho anh em đây; hãy buộc chúng như một dấu trên tay, và đeo nó giữa hai mắt mình như một vật nhắc nhớ. 19Anh em phải dạy nó cho con cái mình và nói về nó khi ngồi trong nhà, khi đi ngoài đường, khi nằm xuống ngủ và khi thức dậy.20Anh em phải viết nó lên các cột cửa trong nhà và lên cổng thành, 21để ngày của anh em cũng như của con cháu anh em, được thêm lên nhiều trong xứ mà Giê-hô-va đã thề với các tổ phụ rằng sẽ ban cho họ, nhiều giống như trời cao hơn đất vậy.22Vì nếu anh em chăm chỉ giữ lấy mọi điều răn mà tôi truyền cho anh em, để làm theo, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, bước đi trong mọi đường Ngài, và gắn bó với Ngài, 23thì Giê-hô-va sẽ đuổi hết các dân tộc kia khỏi trước mặt anh em, và anh em sẽ trục xuất các dân lớn mạnh hơn mình.24Mọi nơi nào bàn chân anh em dẫm lên sẽ thuộc về anh em; từ vùng hoang mạc cho đến Li-ban, từ sông, tức sông Ơ-phơ-rát, cho đến biển phía tây sẽ là ranh giới của anh em. 25Sẽ chẳng có ai đứng nổi trước anh em; Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sẽ giáng sự sợ hãi lên toàn xứ mà anh em sẽ đặt chân lên, y như Ngài đã phán với anh em.26Kìa, ngày nay tôi đặt trước anh em lời chúc phước và lời nguyền rủa; 27lời chúc phước, nếu anh em nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà tôi truyền dạy anh em ngày nay; 28còn lời rủa sả, nếu anh em không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em, mà xây bỏ con đường tôi đã truyền dạy anh em ngày nay, đi theo các thần khác mà anh em chưa biết.29Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem anh em vào trong xứ mà anh em sẽ đi chiếm hữu thì anh em phải rao ra lời chúc lành trên núi Ga-ri-xim và lời nguyền rủa trên núi Ê-banh. 30Chẳng phải hai núi ấy ở bên kia sông Giô-đanh, về phía tây của con đường đi về hướng tây, trong xứ của những người Ca-na-an sống trong vùng A-ra-ba, đối ngang Ghinh-ganh, cạnh các cây sồi của Mô-rê, đó sao?31Vì anh em phải vượt qua sông Giô-đanh để đi vào chiếm hữu xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em ban cho anh em; anh em sẽ sở hữu xứ đó và sống tại đó. 32Anh em phải vâng giữ mọi luật lệ và quy định mà tôi đặt trước anh em ngày nay.

Chapter 12

1Đây là các luật lệ và quy định mà anh em phải giữ trong xứ mà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ anh em, đã cho anh em sở hữu, trọn những ngày anh em sống trên đất. 2Anh em phải phá bỏ hết mọi nơi phụng thờ của các dân tộc mà anh em sẽ đánh đuổi, trên các núi cao, trên các ngọn đồi, dưới mọi cây xanh,3và anh em phải phá đổ hết bàn thờ, đập nát các trụ đá thiêng, và thiêu hủy các tượng thần A-sê-ra của họ; anh em phải đốn hạ tượng chạm các thần của họ và phải xóa tên chúng khỏi nơi đó. 4Anh em không được thờ phượng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình giống như họ.5Nhưng nơi nào Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sẽ chọn từ giữa mọi bộ tộc anh em để đặt danh Ngài, thì đó sẽ là nơi Ngài ngự và là nơi anh em sẽ đến. 6Đó mới là nơi anh em đem đến của lễ thiêu, các sinh tế, của dâng phần mười, của lễ anh em dùng tay dâng lên, của lễ hứa nguyện, của lễ lạc ý, và con đầu lòng của bầy bò, bầy chiên.7Đó mới là nơi anh em ăn uống trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời và vui vẻ cùng cả nhà mình về mọi việc tay mình làm và được Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho anh em.8Anh em không được làm những việc mà anh em làm ở đây ngày nay, khi mà ai cũng làm điều tự mình cho là phải; 9vì anh em vẫn chưa được hưởng sự yên nghỉ, tức cơ nghiệp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em.10Nhưng khi anh em đã qua sông Giô-đanh và sống trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em cho anh em được hưởng, và khi Ngài đã cho anh em được yên nghỉ đối với mọi kẻ thù chung quanh mình, và anh em được sống bình yên, 11thì địa điểm Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sẽ chọn làm nơi đặt danh Ngài mới là nơi anh em đem đến mọi thứ mà tôi đã truyền bảo anh em: của lễ thiêu, các sinh tế, của dâng phần mười, của lễ dùng tay dâng lên, cùng mọi lễ vật tốt nhất anh em dâng cho Giê-hô-va khi khấn hứa với Ngài.12Anh em sẽ hoan hỉ trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình – anh em, con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, cùng những người Lê-vi trong thành của anh em, vì họ không được chia phần sản nghiệp giữa vòng anh em.13Phải coi chừng, chớ đi dâng của lễ thiêu tại mọi nơi mình nhìn thấy; 14mà anh em phải dâng của lễ thiêu tại nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn từ giữa một trong các bộ tộc của anh em; đó mới là nơi anh em sẽ làm mọi việc tôi truyền bảo.15Tuy nhiên, anh em có thể tùy ý giết thịt và ăn các loài thú trong mọi thành mình, hưởng lấy phước lành của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình về mọi điều Ngài đã ban cho anh em; kẻ không thanh sạch lẫn người thanh sạch đều được ăn thịt của những loài như hoàng dương và nai. 16Nhưng anh em không được ăn máu, mà phải đổ máu đó ra đất như đổ nước vậy.17Riêng phần mười ngũ cốc, rượu mới, dầu, hay con đầu lòng của đàn bò, đàn chiên, thì anh em không được ăn trong các thành mình; anh em cũng không được ăn thịt mà anh em dâng lên khi hứa nguyện, mà của lễ lạc ý hoặc lễ vật dùng tay dâng lên cũng vậy.18Thay vào đó, anh em phải ăn nó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, tại nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sẽ chọn – anh em, cùng con trai, con gái, tôi trai, tớ gái và người Lê-vi trong thành mình; anh em sẽ vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời về mọi việc mình làm. 19Phải lưu ý, đừng quên người Lê-vi trong lúc anh em còn sống trên đất.20Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em mở rộng lãnh thổ của anh em như Ngài đã hứa, và anh em bảo: ‘Mình sẽ ăn thịt,’ vì anh em thèm thịt, thì anh em có thể ăn theo như linh hồn mình muốn.21Nếu địa điểm mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em chọn làm nơi đặt danh Ngài xa quá, thì anh em sẽ giết bò hoặc chiên trong đàn mà Giê-hô-va đã ban cho anh em, theo như tôi đã truyền bảo; anh em có thể ăn trong các thành mình, như linh hồn anh em ước muốn. 22Anh em sẽ ăn thịt ấy giống như ăn thịt con hoàng dương hoặc con nai; kẻ không thanh sạch lẫn người thanh sạch đều có thể ăn.23Nhưng nhất định anh em không được ăn máu, vì máu là sự sống; anh em không được ăn thịt cùng với sự sống. 24Anh em không được ăn máu, mà phải đổ nó ra đất như đổ nước vậy. 25Anh em đừng ăn máu, để anh em và con cháu anh em được phước khi anh em làm điều phải trước mặt Giê-hô-va.26Nhưng những thứ mà anh em hứa dâng cho Giê-hô-va và các lễ vật anh em dâng khi khấn nguyện thì anh em đem đến nơi mà Giê-hô-va đã chọn. 27Ở đó anh em sẽ dâng của lễ thiêu, cả thịt và máu, trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình; máu của sinh tế phải được đổ ra trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, còn thịt thì anh em sẽ ăn.28Hãy giữ và nghe theo mọi lời này mà tôi truyền cho anh em, để anh em và con cái anh em được phước mãi mãi, nhờ anh em làm điều phải và thiện lành trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.29Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em diệt hết các dân đó khỏi trước mặt anh em, khi anh em vào để tống xuất họ, rồi thế chỗ họ mà sống trong xứ họ, 30thì anh em phải lưu ý để khỏi bị dẫn dụ mà bắt chước họ, sau khi họ đã bị diệt mất khỏi trước mặt anh em – tức bị dụ đi tìm hiểu các thần chúng nó, rằng: ‘Các dân ấy phụng thờ thần của họ thế nào? Tôi muốn làm giống như vậy.’31'Anh em không được làm vậy với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình, vì mọi việc họ làm cho thần của họ thật kinh tởm đối với Ngài, và Ngài rất ghét – họ thậm chí thiêu sống con trai, con gái mình để tế thần. 32Mọi điều mà tôi truyền bảo anh em thì anh em phải thực hiện, không được thêm thắt hoặc cắt xén bất kỳ điều gì.

Chapter 13

1Nếu giữa vòng anh em xuất hiện một tiên tri hay kẻ nằm mộng, nếu nó cho anh em một dấu hiệu hoặc phép lạ, 2và nếu dấu hiệu hay phép lạ ấy xảy ra, rồi hắn nói với anh em: ‘Chúng ta hãy theo các thần khác mà anh em chưa biết, và hãy phụng thờ các thần ấy,’ 3thì anh em đừng nghe theo lời của tiên tri hay kẻ nằm mộng ấy; vì đó là Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đang thử anh em, để biết anh em có hết lòng, hết linh hồn yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình hay không.4Anh em phải theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, tôn kính Ngài, giữ các điều răn Ngài, vâng theo tiếng Ngài; anh em cũng phải thờ phượng Ngài và gắn bó với Ngài. 5Nhà tiên tri hay kẻ nằm mộng đó phải bị xử tử, vì hắn đã xúi giục anh em phản nghịch Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, Đấng đã đem anh em ra khỏi xứ Ai Cập và cứu anh em ra khỏi nhà nô lệ. Nhà tiên tri đó muốn lôi kéo anh em ra khỏi con đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã truyền dạy anh em bước đi trong đó. Cho nên hãy trừ bỏ điều ác khỏi giữa anh em.6Giả dụ anh hay em ruột của anh em, hoặc con trai, con gái, hay người vợ yêu quý của anh em, hoặc bạn chí thiết của anh em âm thầm dụ dỗ anh em đi phụng thờ các thần khác mà anh em lẫn các tổ phụ mình đều không biết – 7dầu các thần đó là của các dân tộc chung quanh hoặc gần với anh em, hay của các dân tộc ở xa anh em, thậm chí ở tận góc bể chân trời.8Đừng thuận theo hay nghe lời họ. Mắt anh em chớ thương xót họ, mà anh em cũng đừng bỏ qua hay che giấu họ. 9Trái lại, anh em nhất định phải giết chết kẻ đó; anh em phải ra tay trước tiên, và sau đó mọi người khác sẽ tiếp tay xử tử nó.10Anh em phải ném đá kẻ đó cho đến chết, vì nó đã tìm cách lôi kéo anh em từ bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, Đấng đã đem anh em ra khỏi xứ Ai Cập, tức khỏi nhà nô lệ. 11Cả Y-sơ-ra-ên sẽ nghe và sợ, và sẽ không dám tiếp tục phạm tội ác như vậy giữa vòng anh em.12Nếu anh em nghe bất kỳ ai nói về một trong các thành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em để sống tại đó, đại ý: 13Có những kẻ ác ra từ giữa anh em đã quyến dụ cư dân trong thành, rằng: ‘Chúng ta hãy đi phụng thờ các thần khác mà anh em chưa biết’, 14thì anh em phải xem xét chứng cớ, truy cứu, điều tra cặn kẽ. Nếu lời đó đúng và chắc chắn có việc đáng kinh tởm như vậy giữa vòng anh em,15thì anh em nhất định phải dùng lưỡi gươm mà tiến đánh dân thành ấy, tận diệt nó cùng với mọi người trong đó, và gia súc nó, cũng bằng lưỡi gươm. 16Anh em phải gom toàn bộ tài sản trong thành lại nơi chính giữa đường phố nó, rồi thiêu hủy thành đó cùng với mọi tài sản nó – vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em. Thành đó mãi mãi phải là một phế tích và không bao giờ được xây lại.17Đừng để một vật nào trong những thứ cần phải hủy diệt đó dính vào tay anh em. Anh em phải làm vậy để Giê-hô-va sẽ xây khỏi cơn giận phừng phừng của Ngài mà đoái đến anh em, thương xót anh em, và khiến số anh em được thêm lên nhiều, như Ngài đã hứa với các tổ phụ anh em. 18Ngài sẽ làm vậy khi anh em nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, vâng giữ mọi điều răn Ngài mà tôi truyền cho anh em ngày nay, làm điều phải trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

Chapter 14

1Anh em là dân của Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Đừng vì người chết mà tự cắt mình hoặc cạo bất kỳ phần nào trên mặt mình. 2Vì anh em là dân biệt riêng ra cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời, và Giê-hô-va đã lựa chọn anh em như một dân làm cơ nghiệp cho Ngài, đặc biệt hơn mọi dân tộc trên mặt đất.3Anh em không được ăn bất kỳ thứ gì ghê tởm. 4Những loài thú mà anh em có thể ăn là bò, chiên, dê, 5nai, hoàng dương, hươu, dê rừng, sơn dương, bò rừng và linh dương,6Anh em được ăn bất kỳ động vật nào có móng rẽ ra, tức móng nó chia hai, và nhai lại. 7Tuy nhiên, có một số động vật nhai lại hoặc có móng rẽ mà anh em không được ăn, đó là lạc đà, thỏ, và chồn núi, vì các con này nhai lại nhưng không có móng rẽ, nên chúng không thanh sạch cho anh em.8Con heo cũng không thanh sạch cho anh em vì nó có móng rẽ, nhưng không nhai lại; nó không thanh sạch đối với anh em. Đừng ăn thịt heo, và cũng đừng đụng đến xác chúng.9Trong những loài sống dưới nước, anh em được phép ăn bất kỳ con gì có vây và có vảy, 10nhưng con gì không có vây và vảy thì anh em không được ăn; các loài này không thanh sạch cho anh em.11Tất cả các loài chim sạch anh em đều ăn được. 12Nhưng đây là những loài chim anh em không được ăn: đại bàng, kên kên, ưng biển, 13diều đỏ, diều đen, các loài chim ưng,14các loài chim quạ 15đà điểu, ó đêm, hải âu, các loài diều hâu, 16cú vọ, cú mèo, chim lợn, 17bồ nông, còng cộc, chim cốc,18cò, các loài diệc, chim đầu rìu, và dơi. 19Mọi loài côn trùng có cánh di chuyển thành đàn đều không thanh sạch cho anh em; anh em không được ăn các loài đó. 20Anh em có thể ăn mọi loài chim thanh sạch.21Anh em không được ăn bất kỳ con gì chết tự nhiên; nhưng anh em có thể đem cho người ngoại quốc sống trong thành mình ăn; anh em cũng có thể bán cho người ngoại quốc. Vì anh em là dân được biệt riêng ra cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Anh em không được nấu dê con bằng sữa của mẹ nó.22Anh em nhất định phải nộp một phần mười mọi huê lợi từ hạt giống, do đồng ruộng sinh ra hằng năm. 23Anh em phải ăn uống phần mười ngũ cốc, rượu mới, dầu, con đầu lòng của đàn bò, đàn chiên trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời tại nơi mà Ngài sẽ chọn làm nơi thánh Ngài, để anh em học biết phải luôn tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.24Nếu phải đi đường xa vì nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn làm nơi thánh Ngài ở quá xa anh em, khiến anh em không thể đem lễ vật theo, thì, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho anh em, 25anh em phải quy lễ vật ấy ra tiền, để riêng tiền đó trong tay anh em, và đi đến nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sẽ chọn.26Ở đó anh em sẽ dùng tiền ấy mua bất kỳ thức gì mình ước ao: bò, chiên, rượu vang hay một loại rượu nào đó, tức bất cứ món nào anh em muốn. Anh em sẽ ăn uống và vui vẻ tại đó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời, cùng với cả nhà mình. 27Đừng bỏ bê người Lê-vi trong thành của anh em, vì họ không có phần hoặc cơ nghiệp gì cùng với anh em.28Cứ mỗi ba năm, anh em phải bày ra tất cả phần mười của mọi sản vật mình trong năm đó và trữ ở một nơi trong thành; 29rồi người Lê-vi, vốn chẳng có phần hoặc cơ nghiệp gì cùng anh em, khách ngoại kiều, và các cô nhi quả phụ trong thành anh em sẽ đến ăn uống thỏa thích. Hãy làm như vậy để Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em ban phước cho anh em trong mọi việc tay anh em làm.

Chapter 15

1Cứ đến năm thứ bảy thì anh em phải xóa nợ. 2Đây là cách anh em thực hiện việc tha nợ: mọi chủ nợ phải xóa món nợi mà mình đã cho người khác vay; người ấy không được đòi người vay hoặc anh em mình trả lại món nợ đó, vì lệnh xóa nợ của Giê-hô-va đã được công bố. 3Anh em có thể đòi nợ người ngoại quốc; nhưng bất kỳ thứ gì người anh em khác mượn mình thì tay anh em phải buông ra.4Tuy nhiên, không được có người nghèo giữa vòng anh em (vì Giê-hô-va nhất định sẽ ban phước cho anh em trong xứ mà Ngài ban cho anh em sở hữu làm cơ nghiệp), 5nếu anh em chăm chỉ nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và giữ lấy mọi điều răn tôi truyền cho anh em ngày nay. 6Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho anh em như Ngài đã hứa; anh em sẽ cho nhiều dân khác vay mượn, nhưng anh em sẽ không đi vay mượn; anh em sẽ cai trị nhiều dân, nhưng họ sẽ không cai trị anh em.7Nếu có người nghèo giữa vòng anh em, tức một người trong số anh em, tại trong thành của xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em, thì đừng rắn lòng và nắm chặt tay lại trước người anh em nghèo khó của mình; 8mà anh em nhất định phải sè tay mình ra cho người đó và phải cho họ mượn những gì họ cần.9Anh em phải cẩn thận để lòng mình khỏi mang ác tưởng: ‘Năm thứ bảy, là năm tha nợ, đã gần,’ để rồi trở nên keo kiệt trước người anh em nghèo thiếu đó và từ chối giúp đỡ; biết đâu người ấy sẽ kêu thấu đến Giê-hô-va về anh em, và anh em bị mắc tội. 10Anh em nhất định phải cho họ, và lòng anh em không được tiếc của khi cho họ như vậy vì, để báo lại, Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho anh em trong mọi công việc của anh em và mọi điều tay anh em làm.11Vì sẽ luôn có kẻ nghèo trong xứ, cho nên tôi mới truyền bảo anh em rằng: ‘Anh em nhất định phải sè tay ra cho anh em mình, cho những người thiếu thốn và nghèo khó trong xứ.’12Nếu một anh em hay chị em Hê-bơ-rơ của anh em bị bán cho anh em và phục vụ anh em được sáu năm, thì sang năm thứ bảy anh em phải phóng thích họ. 13Khi trả tự do cho họ thì anh em không được để họ ra đi tay không. 14Anh em phải lấy từ trong bầy chiên, từ sân đạp lúa và từ bàn ép rượu mình mà cung ứng cho họ cách rộng rãi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban phước cho anh em thể nào thì anh em cũng phải ban phát lại cho họ thể ấy.15Anh em phải nhớ rằng mình đã từng làm nô lệ trong xứ Ai Cập, và nhờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời giải cứu mình; vậy nên ngày nay tôi truyền bảo anh em phải làm như vậy. 16Nếu người đó nói với anh em, rằng: ‘Tôi không muốn rời xa chủ,’ vì họ yêu mến anh em và gia đình anh em, và vì họ thấy hạnh phúc khi sống với anh em, 17thì anh em phải kê tai người đó vào cửa và lấy một cây dùi xỏ qua tai họ, rồi người đó sẽ là tôi tớ của anh em mãi mãi. Đối với một đầy tớ nữ thì anh em cũng làm như vậy.18Anh em không được miễn cưỡng khi trả tự do cho họ, vì họ đã phục vụ anh em sáu năm và làm gấp đôi công việc của người làm thuê. Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho anh em trong mọi việc anh em làm.19Mọi con đực đầu lòng trong đàn bò, đàn chiên của anh em phải biệt riêng ra cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời; anh em không được bắt con bò đực đầu lòng làm việc, cũng đừng hớt lông con chiên đực đầu lòng. 20Anh em, cùng cả nhà mình, phải ăn con vật đầu lòng đó trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, tại nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn. 21nó có khuyết tật nào, chẳng hạn, nếu nọ bị què hay mù, hoặc có bất kỳ tì vít gì – thì anh em không được dâng nó cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.22Anh em phải ăn nó trong thành mình; kẻ không thanh sạch lẫn người thanh sạch đều phải ăn, giống như anh em ăn con hoàng dương hay con nai. 23Chỉ có điều anh em không được ăn máu nó, mà phải đổ máu đó ra đất giống như đổ nước vậy.

Chapter 16

1Anh em phải giữ tháng A-bíp, và cũng giữ lễ Vượt Qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, vì trong tháng A-bíp Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã đem anh em ra khỏi Ai Cập vào ban đêm. 2Anh em phải dâng sinh tế lễ Vượt Qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình bằng chiên và bò từ trong đàn, tại nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn làm nơi thánh Ngài.3Anh em không được ăn bánh có men với sinh tế; trong bảy ngày, anh em phải ăn bánh không men, là bánh hoạn nạn; vì anh em đã ra khỏi Ai Cập một cách vội vàng. Hãy giữ lễ như vậy trọn cuộc đời anh em trên đất để anh em nhớ lại ngày mình ra khỏi xứ Ai Cập. 4Suốt bảy ngày đó, trong khắp cả xứ phải trừ bỏ hết men đi; thịt sinh tế anh em dâng vào lúc chiều tối cũng không được để qua sáng hôm sau.5Anh em không được dâng sinh tế lễ Vượt Qua trong bất kỳ thành nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em. 6Thay vì vậy, anh em phải dâng lễ tại nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn làm nơi thánh Ngài. Tại đó, anh em sẽ thực hiện việc dâng sinh tế lễ Vượt Qua vào buổi chiều lúc mặt trời lặn, theo ngày tháng mà anh em ra khỏi Ai Cập.7Anh em phải nướng thịt đó và ăn tại nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn; đến sáng, anh em sẽ trở về lều của mình. 8Trong sáu ngày anh em phải ăn bánh không men; và ngày thứ bảy sẽ có buổi hội hiệp trọng thể cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em: vào ngày đó, anh em không được làm việc.9Anh em phải tính bảy tuần cho mình; từ lúc anh em đưa lưỡi hái bắt đầu vụ gặt thì anh em phải tính bảy tuần lễ. 10Anh em phải giữ lễ Các Tuần Lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời bằng cách tự tay mình dâng một của lễ tự nguyện mà anh em muốn dâng, theo như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban phước cho anh em.11Anh em sẽ ăn mừng trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình – cùng với con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, người Lê-vi trong thành anh em, khách ngoại kiều, cô nhi, quả phụ giữa vòng anh em – tại nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn làm nơi thánh Ngài. 12Anh em hãy nhớ lại mình đã từng làm nô lệ tại Ai Cập; anh em phải giữ và thực hiện các luật lệ này.13Anh em phải giữ lễ Lều Trại trong bảy ngày sau khi anh em đã thu hoạch xong lúa trên sân và rượu trong bàn ép. 14Anh em sẽ vui vẻ trong suốt kỳ lễ - cùng với con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, người Lê-vi, khách ngoại kiều, cô nhỉ, quả phụ ở trong thành anh em.15Trong bảy ngày, anh em phải giữ lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tại nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho anh em trong suốt vụ thu hoạch cũng như trong mọi việc anh em làm, nên anh em phải thật vui mừng.16Mỗi năm ba lần, toàn bộ nam giới trong anh em phải ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tại nơi Ngài sẽ chọn: vào dịp lễ Bánh Không Men, lễ Các Tuần Lễ, và lễ Lều Trại; và anh em không được đi tay không khi ra mắt Giê-hô-va; 17trái lại, mỗi người sẽ dâng lễ theo khả năng mình có, để anh em hiểu được phước lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho mình.18Anh em phải lập các quan xử kiện và viên chức trong mọi thành mình mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em; họ sẽ được cử ra từ mỗi bộ tộc và họ phải xét xử dân chúng một cách công minh. 19Anh em không được bẻ cong công lý; anh em không được thiên vị hay nhận của hối lộ, vì của hối lộ làm mờ mắt kẻ khôn sáng và làm thiên lệch lời nói của người công chính. 20Anh em phải theo đuổi công lý, và chỉ công lý thôi, để anh em được sống và thừa hưởng xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em.21Anh em không được dựng cho mình tượng thần A-sê-ra, bất kỳ loại trụ tượng nào, ngoài bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà anh em sẽ làm cho mình. 22Anh em cũng không được dựng cho mình bất kỳ trụ đá thiêng nào, là thứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em ghét.

Chapter 17

1Anh em không được dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời con bò hay con chiên bị tì vết hay bất kỳ khuyết tật nào, vì đó là điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời ghê tởm.2Nếu giữa vòng anh em, bên trong thành nào của anh em mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em, có bất kỳ người nào, dầu là nam hay nữ, làm điều tà ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời và vi phạm giao ước Ngài 3–bất kỳ ai đi thờ phụng các thần khác, sấp mình trước chúng nó, dầu là mặt trời, mặt trăng hay bất kỳ thiên thể nào – là việc tôi chẳng truyền dạy, 4và nếu anh em được ai mách bảo hoặc nghe biết chuyện như vậy – thì anh em phải thẩm tra cho kỹ. Nếu đúng và chắc chắn đã có chuyện ấy xảy ra tại Y-sơ-ra-ên5– thì anh em phải đem người đàn ông hay phụ nữ đã làm việc tà ác đó ra cổng thành, rồi anh em phải ném đá nó cho chết đi. 6Dựa vào lời của hai hay ba nhân chứng thì người phải chết đó sẽ bị xử tử; nhưng nếu chỉ có lời của một nhân chứng thì không được xử tử. 7Các nhân chứng phải là người đầu tiên xử tử người ấy, sau đó mọi người sẽ tham gia; anh em phải trừ diệt việc tà ác khỏi giữa vòng mình.8Nếu xuất hiện một vấn đề quá khó cho anh em phân xử - có thể là một trường hợp sát nhân hay ngộ sát, hoặc người này đúng hay người kia đúng, hoặc về một thiệt hại nào đó xảy ra, hay một vấn đề nào khác – tức các vấn đề gây tranh cãi trong thành anh em, thì anh em phải đi lên địa điểm mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn làm nơi thánh Ngài. 9Anh em phải đến gặp các thầy tế lễ con cháu dòng Lê-vi, và gặp quan xử kiện đương chức vào thời điểm đó; anh em phải vấn ý họ, và họ sẽ cho anh em biết bản án.10Anh em phải làm theo luật pháp họ tỏ cho mình, tại nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn làm nơi thánh Ngài. Anh em phải cẩn thận thực hiện mọi việc họ chỉ thị cho anh em. 11Hãy tuân theo luật pháp họ dạy cho, và làm theo quyết định mà họ đưa ra cho anh em. Đừng bỏ qua điều họ tỏ ra cho anh em mà đi chệch sang bên phải hay bên trái.12Kẻ nào kiêu ngạo không nghe theo thầy tế lễ đứng phục vụ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, hoặc không chịu nghe quan xử kiện – thì kẻ đó phải chết; anh em phải trừ diệt điều ác khỏi Y-sơ-ra-ên. 13Mọi người sẽ nghe và sợ, và sẽ không dám kiêu ngạo nữa.14Khi anh em đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho mình, khi anh em đã chiếm hữu xứ ấy và bắt đầu sống tại đó, và rồi anh em nói: ‘Mình sẽ lập một vua để cai trị mình, giống như mọi dân tộc chung quanh,’ 15thì anh em nhất định phải lập người mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn lên làm vua cai trị mình. Anh em phải lập vua cho mình từ trong số những người anh em mình. Anh em không được lập một người ngoại quốc, vốn không phải là anh em mình, lên cai trị mình.16Nhưng vua đó không được lo gia tăng số ngựa cho mình, cũng không được vì muốn có nhiều ngựa mà khiến dân chúng quay trở về Ai Cập, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời có phán với anh em: ‘Từ rày trở đi, các ngươi không bao giờ được trở lại con đường đó nữa.’ 17Vua ấy không được cưới nhiều vợ, để khỏi trở lòng bỏ Giê-hô-va; vua cũng không được lo chất chứa bạc, vàng cho mình.18Khi vua ngồi trên ngai cai trị vương quốc mình, vua phải sao chép ra sách cho mình một bản luật pháp này, chiếu theo bản luật pháp trước mặt các thầy tế lễ người Lê-vi. 19Cuốn sách luật pháp đó phải ở bên vua, và vua phải đọc trong đó trọn những ngày vua sống trên đất, để học biết tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và giữ lấy mọi lời trong luật pháp cùng các luật lệ ấy, mà thực hiện.20Vua phải làm vậy để lòng vua khỏi tự nhấc mình lên trên anh em mình, và để vua khỏi quay qua bên phải hay bên trái mà lìa bỏ các điều răn, nhờ đó vua cùng con cháu được tại vị lâu dài giữa vòng Y-sơ-ra-ên.

Chapter 18

1Các thầy tế lễ người Lê-vi, cùng toàn thể bộ tộc Lê-vi, sẽ không có phần hay sản nghiệp gì với Y-sơ-ra-ên; họ phải ăn các của lễ dùng lửa dâng lên cho Giê-hô-va như là phần của mình. 2Họ không được hưởng sản nghiệp gì giữa vòng anh em mình; Giê-hô-va chính là cơ nghiệp của họ, như Ngài đã phán với họ.3Đây là phần các thầy tế được hưởng từ những người dâng sinh tế, dầu là bò hay chiên: họ phải nộp cho thầy tế lễ cái vai, hai má, và bộ lòng. 4Sản phẩm đầu mùa là ngũ cốc, rượu mới, và dầu, cũng như mẻ lông cừu đầu tiên, anh em phải nộp cho thầy tế lễ. 5Vì từ trong mọi bộ tộc anh em Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn họ, để họ cùng các con trai họ luôn ứng trực và phục vụ, nhân danh Giê-hô-va.6Nếu một người Lê-vi từ bất kỳ thành nào trong toàn cõi Y-sơ-ra-ên, tức từ nơi người ấy đang sinh sống, hết lòng muốn đến nơi mà Giê-hô-va sẽ chọn, 7thì người ấy phải nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà phục như mọi anh em khác thuộc dòng Lê-vi của mình, ứng trực tại đó trước Giê-hô-va. 8Họ phải được ăn một phần tương tự như những người kia, không kể tiền bán gia sản của họ.9Khi anh em đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho mình thì anh em không được học theo các việc làm kinh tởm của các dân ở đó. 10Giữa vòng anh em không ai được phép đưa con trai hay con gái mình qua lửa, không ai được xem quẻ, bói toán, thôi miên, làm ma thuật, 11ếm chú, đồng bóng, hay thông linh.12Vì người nào làm các việc đó đều bị Giê-hô-va ghê tởm; chính vì các việc ghê tởm ấy mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đuổi các dân tộc kia khỏi trước mặt anh em. 13Anh em phải trọn lành trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. 14Vì các dân tộc mà anh em sẽ tống xuất đó đã nghe theo giới thuật sĩ và bói toán; nhưng phần anh em, Giê-hô-va Đức Chúa Trời không cho phép anh em làm vậy.15Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ lập một người trong anh em, từ giữa vòng anh em, một nhà tiên tri giống như tôi. Anh em phải nghe theo người. 16Đây là điều anh em đã cầu xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tại Hô-rếp vào ngày hội hiệp, rằng: ‘Xin đừng bắt chúng tôi lại phải nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và nhìn thấy đám lửa lớn này nữa, e chúng tôi phải chết.’17Giê-hô-va đã phán với tôi: ‘Họ nói đúng đó. 18Ta sẽ lập lên một nhà tiên tri cho họ từ giữa vòng anh em họ, giống như con vậy. Ta sẽ đặt lời Ta vào miệng người ấy, và người ấy sẽ nói lại cho họ mọi điều Ta truyền bảo. 19Nếu kẻ nào không nghe theo lời Ta mà người ấy nhân danh Ta nói ra, thì Ta sẽ buộc kẻ đó phải nghe.20Nhưng nhà tiên tri ngạo mạn tự ý nhân danh Ta phát biểu, không phải là lời Ta truyền bảo họ nói ra, hoặc nhân danh các thần khác mà phát biểu, thì chính tiên tri đó phải chết.’ 21Anh em có thể thắc mắc trong lòng, rằng: ‘Làm sao chúng tôi nhận biết sứ điệp không phải do Giê-hô-va phán ra?’22– khi nhà tiên nhân danh Giê-hô-va phát biểu, nếu việc không xảy ra, thì đó không phải là lời Giê-hô-va phán; tiên tri ấy đã kiêu ngạo nói ra lời đó, và anh em không được sợ nó.

Chapter 19

1Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã diệt hết các dân đang sống trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em, và khi anh em kế thừa họ sống trong các thành cũng như nhà cửa của họ, 2thì anh em phải chọn ra ba thành cho mình ở chính giữa xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em sở hữu. 3Anh em phải đắp một con đường và chia địa phận xứ mình thành ba phần, tức xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em thừa hưởng, để mọi kẻ sát nhân có thể chạy đến ẩn náu tại đó.4Luật dành cho kẻ giết người chạy đến đó để được sống là thế này: bất kỳ ai vô tình giết chết người khác không phải do tư thù sẵn có – 5chẳng hạn như ai đó đi vào rừng đốn cây cùng một người khác, nhưng khi vung rìu lên chặt cây thì đầu rìu vụt khỏi cán văng trúng người kia, gây tử vong – lúc đó người này phải chạy đến một trong các thành này để được sống.6Nếu không, kẻ đòi nợ máu có thể đuổi theo kẻ sát nhân, và trong cơn giận sôi sục đuổi kịp anh ta vì đường xa, rồi đánh giết đi, dầu anh này không đáng chết vì trước khi vụ việc xảy ra anh ta không có tư thù gì với người bị giết. 7Vậy nên tôi truyền bảo anh em chọn ra ba thành cho mình.8Nếu Giê-hô-va Đức Chúa Trời mở rộng bờ cõi của anh em, như Ngài đã thề hứa với các tổ phụ anh em, và ban cho anh em toàn bộ xứ mà Ngài đã thề hứa ban cho các tổ phụ anh em; 9nếu anh em giữ và làm theo mọi điều răn này mà tôi truyền bảo cho anh em ngày nay – như phải yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời và luôn bước đi trong các đường lối Ngài, thì anh em phải chọn thêm ba thành nữa cho mình, ngoài ba thành kia. 10Phải làm như vậy để máu vô tội không bị đổ ra trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em làm cơ nghiệp và anh em khỏi mắc tội làm đổ máu.11Nhưng nếu có ai thù ghét một người khác, rình rập rồi xông vào đánh người đó, gây thương tích trầm trọng khiến anh ta tử vong, sau đó chạy đến ẩn nấp tại một trong các thành này, 12thì các trưởng lão trong thành kẻ sát nhân phải cho người đến giải hắn về, rồi giao hắn cho người đòi nợ máu, để giết chết hắn đi. 13Mắt anh em không được thương xót hắn, mà phải trừ diệt kẻ phạm tội đổ máu khỏi Y-sơ-ra-ên, để anh em được phước.14Anh em không được di dời mốc địa giới của người lân cận mà họ đã đặt tại chỗ nó từ lâu về trước, trên phần đất anh em được thừa hưởng, trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em sở hữu.15Một nhân chứng duy nhất không đủ để quy kết một ai đó về bất kỳ vi phạm hoặc tội lỗi nào trong bất kỳ trường hợp nào; bất cứ vụ việc nào cũng cần phải có hai nhân chứng hoặc ba nhân chứng mới xác định được. 16Già sử có một nhân chứng gian đứng lên làm chứng rằng người nào đó đã làm điều sai trái để cáo tội người này.17Lúc ấy, cả hai bên liên quan đến cuộc tranh tụng phải ra hầu Giê-hô-va trước mặt các thầy tế lễ và quan xử kiện đương chức tại thời điểm đó. 18Quan xử kiện sẽ xét hỏi kỹ càng; nếu nhân chứng đó cáo gian và đã làm chứng dối về người anh em kia, 19thì anh em phải xử kẻ đó theo như cách hắn muốn xử anh em mình; và anh em sẽ trừ bỏ điều ác khỏi giữa vòng anh em.20Như vậy, những ai nghe sẽ sợ và từ đó sẽ không dám phạm điều ác như vậy giữa vòng anh em nữa. 21Mắt anh em không được thương xót; mạng đền mạng, mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân.

Chapter 20

1Khi anh em xung trận để giao chiến với quân thù, nhưng lại thấy họ có nhiều ngựa, xe, và người đông hơn mình, thì anh em cũng đừng sợ; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Đấng đem anh em ra khỏi Ai Cập, vẫn ở cùng anh em.2Khi gần đến lúc giao chiến thì thầy tế lễ phải sẽ bước tới phát biểu trước mọi người, 3rằng: ‘Này, Y-sơ-ra-ên, hãy nghe đây. Hôm nay anh em sắp giao chiến với quân thù; anh em không được nao núng tinh thần; đừng hoang mang, đừng run rẩy, cũng đừng kinh sợ chúng; 4vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi cùng anh em để chiến đấu với quân thù thay cho anh em, và giải cứu anh em.’5Các quan tướng sẽ phải nói với mọi người, rằng: ‘Ở đây có ai mới cất nhà mà chưa vào ở không? Người đó hãy trở về nhà, vì biết đâu mình sẽ chết trận và một người khác sẽ được ở nhà đó.6Có ai trồng vườn nho mà chưa được ăn trái nó không? Người đó hãy trở về nhà, vì biết đâu mình sẽ chết trận và người khác được ăn trái. 7Có ai đã hứa hôn với một phụ nữ mà chưa kịp làm lễ cưới không? Người ấy hãy trở về nhà, vì biết đâu mình sẽ chết trận, và một người khác sẽ cưới vợ hứa của mình.’8Các quan tướng phải nói thêm với mọi người, rằng: ‘Có ai sợ hãi hoặc sờn lòng không? Người đó hãy trở về nhà để khỏi khiến lòng anh em bị nao sờn giống như mình.’ 9'Khi các quan tướng đã phát biểu với mọi người như vậy rồi thì họ phải chỉ định các viên chỉ huy binh lính10Khi anh em tiến đánh một thành nào thì trước tiên hãy nghị hòa với thành đó. 11Nếu họ chấp nhận đề nghị của anh em và mở cửa thành đón tiếp anh em, thì toàn thể cư dân trong thành phải chịu lao động cưỡng bách phục dịch anh em.12Nhưng nếu họ không chịu nghị hòa với anh em, mà lại khai chiến với anh em, thì anh em phải công thành; 13một khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cho anh em được thắng và khiến họ phải khuất phục anh em, thì anh em phải giết hết đàn ông trong thành.14Nhưng phụ nữ, trẻ con, gia súc cùng mọi thứ trong thành, tức toàn bộ tài sản nó, thì anh em sẽ đoạt lấy làm chiến lợi phẩm cho mình. Anh em sẽ hưởng chiến lợi phẩm từ quân thù mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em. 15Anh em phải xử như vậy với tất cả các thành cách xa mình, tức các thành không thuộc trong số thành của các dân tộc dưới đây.16Tại các thành của những dân tộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em làm sản nghiệp thì anh em không được chừa lại bất kỳ thứ gì có hơi thở. 17Trái lại, anh em phải diệt sạch hết bọn họ: dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã truyền bảo anh em. 18Hãy làm vậy để họ đừng dạy anh em hành xử theo những lề thói đáng kinh tởm như họ làm cho các thần của mình.19Khi anh em vây thành nào lâu ngày, hãm đánh để chiếm lấy nó, anh em không được dùng rìu để hủy hoại cây cối nó. Vì anh em có thể hưởng hoa quả từ cây, nên anh em không được đốn hạ nó. Vì phải chăng cây ngoài đồng là quân thù nên anh em phải công hãm? 20Chỉ những cây nào anh em biết là không phải cây ăn quả thì anh em mới được đốn hạ để dựng công sự tiến đánh thành đang lâm chiến với mình, cho đến khi nó thất thủ.

Chapter 21

1Nếu trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em sở hữu người ta phát hiện một xác chết nằm ngoài đồng mà không biết bị ai giết chết, 2thì các trưởng lão và quan xử kiện của anh em phải ra đồng và họ phải đo khoảng cách từ xác người chết đến các thành chung quanh.3Thành nào gần xác chết nhất thì các trưởng lão thành đó phải lấy từ trong đàn ra một con bò cái tơ chưa bị bắt cày kéo, tức chưa từng mang ách. 4Các trưởng lão của thành phải đem con bò cái tơ đó xuống một thung lũng có dòng nước chảy, chỗ chưa có ai gieo trồng gì, rồi đánh gãy cổ con bò tại chỗ đó.5Các thầy tế lễ là con cháu Lê-vi phải đến, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn họ để phục vụ Ngài và nhân danh Giê-hô-va chúc phước cho dân chúng; hãy nghe theo lời chỉ bảo của họ, vì lời họ sẽ là phán quyết trong mọi cuộc tranh tụng và mọi trường hợp đả thương.6Tất cả các trưởng lão của thành gần chỗ xác chết nhất phải rửa tay mình trên con bò cái tơ đã bị đánh gãy cổ trong thung lũng; 7họ phải lên tiếng về vụ việc ấy, rằng: ‘Tay chúng tôi không làm đổ máu này, chúng tôi cũng không chứng kiến vụ việc.8Lạy Giê-hô-va, xin hãy tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, là dân Ngài đã chuộc, và xin đừng kể tội làm đổ máu vô tội này cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.’ Lúc đó, họ sẽ được tha tội làm đổ máu. 9Như vậy, khi anh em làm điều phải trước mặt Giê-hô-va, thì anh em sẽ giũ sạch máu vô tội khỏi giữa vòng mình.10Khi anh em ra đi giao chiến với quân thù và Giê-hô-va Đức Chúa Trời cho anh em đánh thắng, bắt chúng phải khuất phục anh em, thì anh em phải bắt chúng làm tù binh. 11Nếu anh em thấy trong số tù binh có một phụ nữ xinh đẹp mà anh em ưa thích và muốn lấy làm vợ mình, 12thì anh em phải đưa cô ta về nhà mình, và cô ta phải cạo đầu cũng như cắt hết móng tay, móng chân đi.13Cô ta phải lột bỏ y phục mặc trên người khi bị bắt làm tù binh, và sẽ ở luôn trong nhà anh em đúng một tháng, khóc thương cha mẹ mình. Sau đó, anh em có thể ăn ở với cô ta như chồng, và cô ta sẽ là vợ anh em. 14Nhưng nếu anh em không còn ưa thích cô ta nữa, thì anh em phải để cô ta ra đi tự do. Anh em dứt khoát không được đem bán, cũng không được cư xử với cô ta như nô lệ, vì anh em đã khiến cô ta bẽ mặt rồi.15Nếu người nào có hai vợ, nhưng lại yêu thương người này và ghét bỏ người kia, trong khi cả hai – người vợ được yêu thương lẫn người vợ bị ghét bỏ – đều sinh con cho mình, và nếu con trai trưởng là con của người vợ bị ghét, 16thì vào ngày người đó chia sản nghiệp mình lại cho các con trai thừa hưởng, người đó không được đưa con trai của người vợ được thương lên làm con trai trưởng thay cho con trai của người vợ bị ghét, là con trai trưởng đích thực. 17Trái lại, người đó phải nhận con trai của người vợ bị ghét là trưởng nam bằng cách chia cho con trai ấy phần gấp đôi trong mọi thứ mình sở hữu; vì nó là bông trái đầu tiên của sức lực người đó, nên quyền trưởng nam phải thuộc về nó.18Nếu người nào có đứa con ngang bướng, ngỗ nghịch, không nghe lời cha mẹ mình, và cho dù họ đã sửa phạt nhưng nó vẫn không chịu vâng lời; 19khi đó, người cha và người mẹ phải bắt nó dẫn đến các trưởng lão của thành mình, tại nơi cổng thành.20Họ phải trình với các trưởng lão của thành mình, rằng: ‘Thằng con này của chúng tôi thật ngang bướng và ngỗ nghịch; nó không chịu vâng lời chúng tôi; nó tham ăn, mê uống.’ 21Rồi mọi người trong thành phải ném đá nó cho chết đi; và anh em sẽ loại bỏ điều ác khỏi giữa vòng anh em.22Nếu người nào phạm một tội đáng chết và phải bị xử tử bằng cách treo lên trụ hình, 23thì thây của nó không được để treo qua đêm. Thay vào đó, anh em nhất định phải chôn cất nó trong ngày; vì bất kỳ ai bị treo lên như vậy thì bị Đức Chúa Trời rủa sả. Hãy tuân theo giới mạng này để anh em không làm ô uế xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em làm sản nghiệp.

Chapter 22

1Khi thấy bò hay chiên của anh em người Y-sơ-ra-ên mình đi lạc thì anh em không được làm ngơ; anh em nhất định phải dắt nó trở về với chủ. 2Nếu người anh em Y-sơ-ra-ên đó không ở gần anh em, hoặc nếu anh em không biết người đó, thì anh em phải đem con vật về nhà mình, và phải giữ nó cho đến khi người kia đến tìm, rồi anh em sẽ giao lại cho anh ta.3Anh em phải làm tương tự với lừa của họ; anh em phải làm tương tự với áo quần của họ; anh em phải làm tương tự với mọi vật mà anh em người Y-sơ-ra-ên làm thất lạc, tức mọi thứ họ bị mất mà anh em tìm gặp; anh em không được làm ngơ. 4Khi thấy lừa hay bò của anh em người Y-sơ-ra-ên mình ngã quỵ dọc đường, thì anh em không được làm ngơ, mà anh em phải giúp họ đỡ nó dậy.5Phụ nữ không được mặc áo quần của nam giới, mà nam giới cũng không được mặc đồ phụ nữ, vì bất kỳ ai làm vậy thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đều ghê tởm.6Nếu anh em tình cờ bắt gặp một tổ chim trên đường đi, trên cây, hay dưới đất, trong tổ có chim con hay trứng, và chim mẹ đang ấp, thì anh em không được bắt cả mẹ lẫn con. 7Anh em có thể bắt chim con cho mình, nhưng nhất định phải thả chim mẹ đi. Hãy vâng theo giới luật này đề anh em được phước và để anh em được sống lâu.8Khi làm nhà mới, thì anh em phải làm thanh chắn trên mái, để anh em không khiến máu vô tội đổ trên nhà mình khi có ai đó trên mái té xuống.9Anh em không được trồng vườn nho mình bằng hai loại hạt giống, vì làm vậy thì toàn bộ vụ thu hoạch đều bị sung vào nơi thánh, cả hạt giống mà anh em gieo lẫn hoa lợi của vườn nho. 10Anh em không được cho con bò cày chung với con lừa 11Anh em không được mặc áo quần dệt bằng lông chiên chung với sợi lanh.12Anh em phải kết tua cho bốn góc áo choàng mình mặc.13Giả sử một người đàn ông cưới vợ, ăn ở với vợ, nhưng rồi lại ghét bỏ vợ, 14và đi phao vu cô ấy đã làm những chuyện xấu hổ, khiến cô ấy bị tai tiếng, rằng: ‘Tôi đã lấy người phụ nữ này, nhưng khi đến gần tôi chẳng thấy có gì chứng tỏ cô ta còn trinh trắng.’15Khi đó, cha mẹ của người thiếu nữ phải trưng ra bằng cớ về sự trinh trắng của con mình cho các trưởng lão tại cổng thành.16Cha của người thiếu nữ phải nói với các trưởng lão, rằng: ‘Tôi đã gả con gái cho cậu này làm vợ, nhưng cậu ta lại ghét bỏ nó. 17Đó, cậu ta đã phao vu cho nó, rằng: “Tôi thấy con gái ông bà không còn trinh trắng nữa” – nhưng đây là chứng cớ về sự trinh tiết của con gái tôi.’ Và rồi họ sẽ trải áo choàng của cô gái ra trước mặt các trưởng lão của thành đó.18Các trưởng lão trong thành phải bắt người chồng để trừng phạt; 19họ phải buộc anh ta nộp phạt một trăm miếng bạc vì đã gây tai tiếng cho một trinh nữ Y-sơ-ra-ên, và trao số bạc đó cho cha cô gái. Người chồng phải nhận thiếu nữ này làm vợ; trọn đời mình anh ta không được ruồng bỏ.20Nhưng nếu lời người chồng nói là đúng, tức cô gái không chứng minh được sự trinh trắng của mình, 21thì người ta phải đem cô gái đến cửa nhà cha cô ta, và người trong thành đó phải ném đá cô ta cho chết đi, vì cô ta đã phạm một việc nhơ nhuốc trong Y-sơ-ra-ên, khi làm điếm ngay trong nhà cha mình. Anh em phải trừ bỏ điều ác khỏi giữa vòng mình.22Nếu người ta bắt gặp một người đàn ông ngủ với một phụ nữ đã có chồng, thì cả hai – tức người đàn ông ngủ với người phụ nữ và chính người phụ nữ - đều phải chết. Anh em phải trừ bỏ điều ác khỏi giữa vòng mình.23Nếu một cô gái vốn là trinh nữ đã hứa hôn với một người đàn ông, nhưng một người đàn ông khác gặp cô gái trong thành rồi ăn nằm với cô ta, 24thì phải đem cả hai người ra cổng thành và ném đá họ cho chết đi. Anh em phải ném đá cô gái, vì ở trong thành mà cô ta không kêu cứu. Anh em phải ném đá người đàn ông vì hắn đã hãm hiếp vợ của người khác. Anh em phải trừ bỏ điều ác khỏi giữa vòng mình.25Nhưng nếu người đàn ông thấy cô gái đã hứa hôn kia ngoài đồng, và nếu người đó bắt ép cô gái và ăn nằm với cô gái, thì chỉ người đàn ông đã ăn nằm với cô gái đó phải chết. 26Còn với cô gái thì anh em đừng hình phạt gì cả; cô ta chẳng phạm tội gì đáng chết. Trường hợp này cũng giống như khi một người tấn công người đồng loại rồi giết chết người đó. 27Vì kẻ đó gặp cô gái ngoài đồng; cô gái đã hứa hôn có kêu cứu, nhưng chẳng có ai cứu giúp.28Nếu một người đàn ông gặp một cô gái là trinh nữ chưa đính hôn, và nếu người này bắt ép rồi ăn nằm với cô gái, và họ bị phát hiện, 29thì người đàn ông đã ăn nằm với cô gái phải trả cho cha cô gái năm mươi miếng bạc, và phải lấy cô gái làm vợ, vì người đó đã làm nhục cô ta. Trọn đời mình người đó không được ruồng bỏ vợ.30Không ai được lấy vợ của cha mình làm vợ, người đó không được tước mất quyền làm chồng của cha.

Chapter 23

1Bất kỳ người nam nào có tinh hoàn bị giập hay bị cắt bỏ đều không được vào hội của Giê-hô-va. 2Người nào vốn là con hoang không được vào hội của Giê-hô-va; con cháu của người đó dầu đến đời thứ mười cũng không được vào đó.3Người Am-môn và người Mô-áp không thể vào hội của Giê-hô-va; con cháu họ dù cho đến đời thứ mười cũng không được vào. 4Sở dĩ như vậy là vì họ đã không đem bánh, nước tiếp đón anh em lúc đi đường, sau khi anh em ra khỏi Ai Cập, và vì họ đã mướn Ba-la-am, con trai Bê-ô người Phê-thô-rơ ở A-ram Na-ha-ra-im, rủa sả anh em.5Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em không nghe theo Ba-la-am; thay vào đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã đổi lời rủa sả thành lời chúc phước cho anh em, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời yêu thương anh em. 6Trọn đời sống anh em không được mưu cầu sự bình an hay thịnh vượng gì cho họ.7Anh em không được khinh ghét người Ê-đôm, vì họ cũng là anh em mình; anh em không được khinh ghét người Ai Cập, vì anh em từng làm khách ngoại kiều trong xứ sở họ. 8Con cháu đời thứ ba của họ có thể vào hội của Giê-hô-va.9Khi anh em xung trận tiến đánh quân thù, thì anh em phải giữ mình khỏi mọi điều ác. 10Nếu giữa vòng anh em có ai không thanh sạch vì việc đã xảy ra cho mình lúc ban đêm thì người đó phải ra ngoài trại, không được trở vào. 11Đến chiều tối, người đó phải tắm mình trong nước; khi mặt trời lặn, thì người đó sẽ được trở vào bên trong trại.12Anh em cũng phải dành một nơi bên ngoài trại để ra mà đi ngoài; 13và anh em phải có một vật dụng để đào; khi anh em đi ngoài thì anh em sẽ dùng vật đó để đào lỗ, xong sẽ đùa đất lấp phân lại. 14Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi lại giữa doanh trại anh em để cho anh em chiến thắng và giao quân thù vào tay anh em, cho nên doanh trại anh em phải thánh để Ngài chẳng thấy điều gì không thanh sạch giữa vòng anh em khiến Ngài từ bỏ anh em.15Anh em không được giao trả kẻ nô lệ đã bỏ trốn lại cho người chủ. 16Hãy để anh ta sống với anh em, tại bất kỳ thành nào anh ta chọn. Đừng áp bức anh ta.17Giữa vòng các con gái Y-sơ-ra-ên không ai được hành nghề mãi dâm trong các đền miếu; mà giữa vòng các con trai Y-sơ-ra-ên cũng vậy. 18Đừng đem vào nhà Giê-hô-va Đức Chúa Trời tiền công của một gái điếm hay tiền công của một trai điếm để làm vật khấn hứa, vì cả hai thứ tiền này đều ghê tởm đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời.19Anh em không được cho người anh em Y-sơ-ra-ên mình vay lấy lãi – dầu là tiền bạc, thức ăn, hay bất kỳ vật gì người ta cho vay lấy lãi. 20Đối với khách ngoại kiều thì anh em có thể cho vay lấy lãi, nhưng với anh em người Y-sơ-ra-ên của mình thì anh em không được cho vay lấy lãi, để Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho anh em trong mọi việc tay anh em làm trong xứ mà anh em sẽ vào chiếm hữu.21Khi anh em hứa nguyện với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình thì anh em không được chậm thực hiện, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời hẳn sẽ đòi anh em phải hoàn nguyện; anh em sẽ phạm tội nếu không hoàn nguyện. 22Nhưng nếu anh em không khấn hứa thì anh em không mắc tội. 23Lời nào anh em nói ra thì anh em phải tuân giữ và thực hiện, theo như anh em đã hứa nguyện với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, bất kỳ điều gì mà anh em đã tự nguyện thề hứa bằng miệng mình.24Khi anh em vào vườn nho của kẻ khác, anh em được ăn tùy thích, nhưng không được bỏ vào giỏ đem về. 25Khi anh em vào đồng lúa chín của người khác, anh em được phép dùng tay bứt bông lúa, nhưng không được dùng lưỡi hái cắt lúa chín của người ta.

Chapter 24

1Khi người nào lấy vợ và đã cưới rồi, nếu chị ta không được lòng người chồng vì người này thấy chị có điều gì đó không tương xứng, thì người đó phải viết cho chị một giấy chứng nhận ly hôn, rồi bảo chị ra khỏi nhà. 2Khi đã ra khỏi nhà người này thì chị có thể về làm vợ một người đàn ông khác.3Nếu người chồng sau này lại ghét bỏ chị và viết chứng nhận ly hôn trao cho chị, rồi đuổi chị ra khỏi nhà; hay nếu người chồng sau qua đời, thì người đàn ông lúc đầu đã lấy chị làm vợ – 4tức người chồng trước đó đã đuổi chị đi – người này không được lấy chị làm vợ lại, vì chị đã bị ô uế. Đó là điều kinh tởm đối với Giê-hô-va. Anh em không được làm cho ô uế xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho mình làm sản nghiệp.5Khi một người mới cưới vợ thì người đó khỏi phải ra trận, và cũng không bị buộc thi hành bổn phận nào có tính cưỡng bách; người đó được thong thả ở nhà một năm để đem lại niềm vui cho người vợ mình đã cưới.6Không ai được giữ cối xay hay thớt cối trên như vật thế chấp, vì đó chẳng khác nào nhận cầm mạng sống của người khác.7Nếu kẻ nào bắt cóc một người anh em mình từ giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên, và đối xử với người đó như nô lệ rồi đem bán, thì kẻ bắt người đó phải chết. Anh em phải diệt trừ việc ác khỏi giữa vòng mình.8Hãy coi chừng về nạn dịch phung hủi, để cẩn thận tuân thủ và làm theo mọi hướng dẫn mà các thầy tế lễ dòng Lê-vi đã chỉ dạy cho anh em; anh em phải thực hiện đúng như tôi đã dặn bảo họ. 9Hãy nhớ lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã làm cho Mi-ri-am, khi anh em ra khỏi Ai Cập.10Khi anh em cho người khác vay mượn thứ gì thì cũng đừng vào nhà họ mà lấy vật thế chấp. 11Anh em cứ đứng bên ngoài và người đi vay mượn anh em đó sẽ đem vật thế chấp ra cho anh em.12Nếu đó là người nghèo thì anh em không được đi ngủ khi vẫn còn giữ vật thế chấp đó. 13Đến lúc mặt trời lặn thì anh em nhất định phải trả lại món đồ thế chấp cho họ, để họ có áo mà đắp khi ngủ và chúc phước cho anh em; đó sẽ là sự công chính của anh em trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.14Anh em không được áp bức người làm thuê nghèo khổ, thiếu thốn, dầu đó là người anh em Y-sơ-ra-ên của mình hay là khách ngoại kiều đang ở trong xứ anh em, bên trong các thành của anh em. 15Mỗi ngày anh em phải trả công cho họ ngay; không được để vấn đề này tồn đọng sau khi mặt trời lặn, vì họ nghèo thiếu và phải cậy vào đó để sống.16Không được xử tử cha mẹ vì tội của con cái, cũng không được xử tử con cái vì tội của cha mẹ. Trái lại, ai phạm tội thì chính người đó phải bị xử tử.17Anh em không được xử bất công đối với khách ngoại kiều hay kẻ mồ côi, cũng đừng nhận áo của góa phụ làm vật thế chấp. 18Anh em phải nhớ lại mình đã từng làm nô lệ tại Ai Cập, và nhờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời giải cứu mình khỏi đó. Vậy nên tôi chỉ thị cho anh em phải vâng theo giới luật này.19Khi anh em gặt lúa ngoài đồng, và nếu anh em lỡ bỏ quên bó lúa nào ngoài đó, thì anh em không được quay trở lại lấy. Anh em phải để cho khách ngoại kiều, cho kẻ mồ côi, hoặc cho người góa bụa, để Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho anh em trong mọi việc tay anh em làm. 20Khi anh em rung lắc cây ô-liu mình, thì anh em không được mót lại những trái còn sót trên nhánh; đó sẽ là phần của khách ngoại kiều, kẻ mồ côi, hoặc người góa bụa.21Khi anh em thu hoạch trái của vườn nho mình, anh em không được quay lại mót; đó sẽ là phần của khách ngoại kiều, kẻ mồ côi, hay người góa bụa. 22Anh em phải nhớ lại rằng mình từng là nô lệ trong xứ Ai Cập; vì vậy tôi chỉ thị anh em phải tuân giữ giới luật này.

Chapter 25

1Khi có tranh chấp và hai bên đưa nhau ra tòa để quan tòa xét xử, thì quan tòa sẽ tha bổng cho người công bình và tuyên phạt kẻ ác. 2Nếu kẻ có tội đáng bị đánh đòn, thì quan tòa sẽ bảo họ nằm xuống trước mặt mình và chịu đánh số gậy đòn tương xứng với tội đã gây ra.3Quan tòa có thể phạt kẻ ấy bốn mươi đòn, nhưng không được vượt quá số đó, vì nếu quan tòa xử quá số đó để rồi đánh họ nhiều thêm thì người anh em Y-sơ-ra-ên kia sẽ bị nhục trước mặt anh em,4Anh em không được khớp mõm con bò đang đạp lúa.5Trong trường hợp các anh em ở chung nhà mà một người chết đi không con, thì người vợ của kẻ chết đó không được đi lấy người khác bên ngoài gia đình. Thay vì vậy, anh hay em trai của người đã chết phải ăn ở với người vợ góa như là vợ mình và làm bổn phận của người anh em chồng đối với chị. 6Làm vậy là để người con trưởng mà chị sinh ra sẽ nối danh cho người anh em đã chết của mình và danh đó không bị mất đi trong Y-sơ-ra-ên.7Nhưng nếu người đó không muốn lấy chị hay em dâu mình làm vợ, thì người vợ góa đó phải đến gặp các trưởng lão tại cổng thành trình báo, rằng: ‘Người anh/em chồng của tôi không chịu lưu danh cho em/anh mình trong Y-sơ-ra-ên, và từ chối thi hành bổ phận của anh/em chồng đối với tôi.’ 8Khi đó, các trưởng lão trong thành phải gọi anh này đến để nói chuyện. Nhưng giả sử anh ta khăng khăng từ chối, rằng: ‘Tôi không muốn lấy người này.’9Lúc ấy, người em dâu hay chị dâu kia phải đến gần anh này trước sự hiện diện của các trưởng lão, lột dép ở chân anh ta ra, rồi nhổ vào mặt anh ta. Chị phải đáp lại anh ta, rằng: ‘Người không chịu gây dựng gia đình cho em/anh mình thì phải xử thế này.’ 10Trong Y-sơ-ra-ên, anh này sẽ bị mang danh là ‘Nhà của kẻ bị lột dép.’11Nếu có hai người đàn ông đánh nhau, và vợ của một người đến để tiếp cứu chồng, nhưng lại dùng tay nắm vào chỗ kín của người kia, 12thì anh em phải chặt tay của chị ta đi; mắt anh em không được thương xót.13Trong túi anh em không được có hai loại trái cân, một già và một non. 14Trong nhà anh em không được có hai loại lường, một lớn và một nhỏ.15Anh em phải dùng trái cân đúng, chính xác; anh em phải dùng thứ lường đúng và đủ, để anh em được sống lâu trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em. 16Vì mọi kẻ làm những việc kia, tức mọi kẻ hành động không công chính, đều đáng ghê tởm đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời.17Hãy nhớ lại việc mà dân A-ma-léc đã làm cho anh em trong lúc đi đường, sau khi anh em ra khỏi Ai Cập – 18họ không tôn kính Đức Chúa Trời, nên đã đón đường anh em và đánh tập hậu vào những kẻ yếu sức đi sau cùng, khi anh em yếu mỏn, mỏi mệt. 19Vậy nên khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cho anh em được thảnh thơi trước mọi kẻ thù chung quanh mình, trong xứ mà Ngài ban cho anh em sở hữu làm cơ nghiệp, thì anh em không được quên rằng mình phải xóa sạch ký ức về A-ma-léc dưới trời.

Chapter 26

1Khi anh em đã vào trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho mình làm sản nghiệp, khi anh em được sở hữu xứ ấy và sống ở đó rồi, 2thì anh em phải lấy một phần hoa màu đầu mùa thu hoạch được từ mảnh đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho mình bỏ vào một chiếc giỏ rồi đem đến nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn làm nơi thánh Ngài.3Anh em phải đến gặp thầy tế lễ đương chức tại thời điểm đó và nói với ông: ‘Hôm nay đây, tôi xin xác nhận với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông là tôi đã vào trong xứ mà Giê-hô-va đã thề hứa với các tổ phụ sẽ ban cho chúng ta.’ 4Thầy tế lễ sẽ nhận chiếc giỏ từ tay anh em và đặt nó xuống trước bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em.5Anh em phải nói trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, rằng: ‘Tổ phụ con vốn là người A-ram sống phiêu bạt. Người xuống Ai Cập rồi ở lại đó, với một số ít người trong gia đình. Tại đó, người trở nên một dân lớn, hùng mạnh, đông đúc.6Người Ai Cập ngược đãi chúng con, khiến chúng con khốn khổ. Họ buộc chúng con làm việc như nô lệ. 7Chúng con kêu van Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các tổ phụ chúng con, và Ngài nghe tiếng chúng con, nhìn thấy nỗi khốn cùng, nhọc nhằn, áp bức mà chúng con phải chịu.8Giê-hô-va đã dùng bàn tay mạnh mẽ, bày tỏ quyền năng lớn lao, giáng sự kinh khiếp, dùng dấu kỳ, phép lạ để đem chúng con ra khỏi Ai Cập; 9rồi đưa chúng con đến đây, và ban xứ này cho chúng con, một xứ đượm sữa và mật.10Đây, con có mang theo các sản vật đầu tiên của xứ mà Ngài, tức Giê-hô-va, đã ban cho chúng con.’ Anh em phải đặt nó xuống trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và thờ phượng trước mặt Ngài; 11anh em phải vui mừng về mọi việc tốt lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm cho mình, cho nhà mình – anh em, người Lê-vi, và khách ngoại kiều giữa vòng anh em.12Khi anh em đã nộp xong tất cả phần mười từ vụ thu hoạch của mình vào năm thứ ba, tức năm nộp thuế phần mười, thì anh em phải phân phát cho người Lê-vi, cho khách ngoại kiều, cho kẻ mồ côi và người góa bụa trong thành, để họ có mà ăn và được no đủ. 13Anh em phải nói trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, rằng: ‘Con đã lấy mọi thứ thuộc về Giê-hô-va trong nhà mình phân phân phát cho người Lê-vi, khách ngoại kiều, kẻ mồ côi và người góa bụa, theo như mọi giới luật mà Ngài đã truyền bảo con. Con không vi phạm hoặc bỏ quên giới luật nào.14Con không ăn của đó lúc tang chế, con không dời nó đi khi con ô uế, cũng không dùng nó để cúng kiếng người chết. Con đã nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình; con đã vâng giữ mọi điều Ngài truyền bảo con làm. 15Từ nơi thánh Chúa đang ngự, tức từ trên trời, xin Ngài đoái đến và ban phước cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, cùng với xứ mà Ngài đã ban cho chúng con, một xứ đượm sữa và mật, như Ngài đã thề hứa với các tổ phụ chúng con.’16Hôm nay đây, Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em truyền bảo anh em tuân giữ các luật lệ và quy định này; vì vậy anh em phải hết lòng, hết linh hồn mình giữ lấy và thực hiện. 17Hôm nay, anh em đã nhận Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của mình, đồng ý bước đi trong các đường lối Ngài, vâng giữ các luật lệ, giới mạng, cùng các quy định Ngài ban, và nghe theo tiếng Ngài.18Hôm nay, Giê-hô-va đã nhận anh em là dân thuộc riêng về Ngài, như Ngài đã hứa làm cho anh em, và anh em phải giữ hết các giới luật của Ngài. 19Hôm nay Giê-hô-va đã nhận rằng Ngài sẽ khiến anh em được ca ngợi, danh tiếng và sự tôn trọng trổi hơn mọi dân tộc khác mà Ngài đã tạo dựng. Anh em sẽ là một dân biệt riêng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, theo như Ngài đã phán.”

Chapter 27

1Môi-se và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên truyền bảo dân chúng rằng: “Hãy giữ tất cả các giới luật mà tôi truyền dạy anh em hôm nay. 2Trong ngày anh em qua sông Giô-danh để vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em, thì anh em phải dựng mấy tảng đá lớn rồi lấy hồ tô lên. 3Anh em phải viết lên đó mọi lời của luật pháp này khi anh em đã qua sông và vào trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em, là xứ đượm sữa và mật, theo như Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các tổ phụ anh em đã thề hứa với anh em.4Khi anh em đã qua sông Giô-đanh, hãy dựng lên các tảng đá ấy theo như tôi truyền bảo cho anh em hôm nay, trên núi Ê-banh, và dùng hồ mà tô lên. 5Tại đó anh em phải lập bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là bàn thờ bằng đá; nhưng anh em không được dùng dụng cụ bằng sắt mà đục đẽo đá.6Anh em phải xây bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình bằng đá nguyên khối; trên đó anh em phải dâng của lễ thiêu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, 7và anh em cũng sẽ dâng của lễ thù ân và ăn uống tại đó; anh em sẽ vui mừng trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. 8Anh em phải viết lên mấy tảng đá đó một cách rõ ràng mọi lời của luật pháp này.”9Môi-se và các thầy tế lễ dòng Lê-vi nói với toàn thể Y-sơ-ra-ên rằng: “Nào, Y-sơ-ra-ên, hãy yên lặng và nghe đây. Hôm nay, anh em đã trở thành dân của Giê-hô-va Đức Chúa Trời. 10Vậy nên anh em phải vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cũng như vâng giữ các giới mạng cùng luật lệ mà tôi truyền cho anh em bữa nay.”11Môi-se truyền bảo dân chúng trong cùng ngày đó, rằng: 12“Sau khi anh em đã qua sông Giô-đanh thì các bộ tộc sau đây phải đứng trên núi Ga-ri-xim để chúc phước cho dân chúng: Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Giô-sép và Bên-gia-min.13Còn các bộ tộc sau đây phải đứng trên núi Ê-banh công bố lời rủa sả: Ru-bên, Gát, A-se, Sa-bu-lôn, Đan và Nép-ta-li. 14Những người Lê-vi phải lớn tiếng tuyên bố với mọi người Y-sơ-ra-ên, rằng:15‘Kẻ nào chạm hay đúc tượng, là vật Giê-hô-va ghê tởm, do tay người thợ làm ra, rồi lén lút dựng nó lên, phải bị nguyền rủa.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’16‘Kẻ nào sỉ nhục cha mẹ mình phải bị nguyền rủa.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’ 17‘Kẻ nào di dời mốc địa giới của người láng giềng phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’18‘Kẻ nào khiến người mù đi lạc đường phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’ 19‘Kẻ nào tước đoạt đi lẽ công bằng của khách ngoại kiều, kẻ mồ côi hoặc người góa bụa, phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’20‘Kẻ nào ăn nằm với vợ của cha mình phải bị rủa sả, vì hắn đã tước đoạt quyền của người cha.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’ 21'Kẻ nào ngủ với bất kỳ con thú nào phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’22‘Kẻ nào ăn nằm với chị hay em gái mình, dầu là cùng mẹ khác cha, hay cùng cha khác mẹ, phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’ 23‘Kẻ nào ngủ với bà gia mình phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’24‘Kẻ nào bí mật ám hại người khác phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’ 25‘Kẻ nào nhận của hối lộ để giết hại người vô tội phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’26‘Kẻ nào không thừa nhận các lời của luật pháp này để vâng giữ thì phải bị rủa sả.’ Và toàn thể dân chúng phải đáp: ‘A-men.’

Chapter 28

1Nếu anh em cẩn thận nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và giữ lấy mọi giới luật của Ngài mà tôi đang truyền dạy anh em hôm nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ đặt anh em cao hơn tất cả các dân khác trên đất. 2Mọi phước lành này sẽ giáng trên anh em và theo đuổi anh em, nếu anh em nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.3Anh em sẽ được phước trong thành, mà anh em cũng sẽ được phước ngoài đồng. 4Con cháu của anh em, hoa màu từ đất ruộng anh em, sản vật từ thú nuôi của anh em, lứa đẻ của đàn bò, đàn chiên anh em đều sẽ được phước.5Cái giỏ và máng nhồi bột của anh em sẽ được phước. 6Đi vào nhà anh em được phước, mà đi ra đường anh em cũng được phước.7Giê-hô-va sẽ khiến các kẻ thù nào nổi lên chống lại anh em bị đánh hạ trước mặt anh em; họ sẽ từ một hướng đi ra chặn đánh anh em, nhưng sẽ theo bảy hướng mà chạy trốn trước anh em. 8Giê-hô-va sẽ sai phước lành giáng trên anh em trong vựa lúa và trong mọi việc tay anh em làm; Ngài sẽ ban phước cho anh em trong xứ mà Ngài ban cho anh em.9Giê-hô-va sẽ lập anh em làm một dân biệt riêng cho Ngài, như Ngài đã thề hứa với anh em, nếu anh em vâng giữ các giới mạng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và bước đi trong mọi đường lối Ngài. 10Tất cả các dân trên đất sẽ thấy rằng anh em được gọi bằng danh của Giê-hô-va, và họ sẽ sợ anh em.11Giê-hô-va sẽ khiến anh em được thịnh vượng trong xứ mà Ngài thề hứa với các tổ phụ sẽ ban cho anh em: con cháu đông đúc, súc vật đầy đàn, hoa màu dư dật. 12Giê-hô-va sẽ mở vựa lẫm của Ngài trên trời cho anh em, ban mưa đúng mùa xuống đất đai anh em, ban phước cho mọi công việc của tay anh em; anh em sẽ cho nhiều dân tộc vay mượn, còn anh em thì chẳng vay mượn ai.13Giê-hô-va sẽ khiến anh em đứng đầu chứ không phải đứng cuối; anh em sẽ chỉ ở trên chứ chẳng bao giờ ở dưới, nếu anh em nghe theo các giới mạng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà tôi truyền dạy anh em ngày nay, để tuân giữ và thực hiện, 14và nếu anh em không xây qua bên phải hoặc bên trái rồi lìa bỏ những lời tôi đang truyền dạy hôm nay đây để đi theo phụng thờ các thần khác.15Nhưng nếu anh em không nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình để rồi tuân giữ hết các giới mạng và luật lệ Ngài mà tôi truyền dạy anh em ngày nay, thì mọi tai vạ này sẽ giáng trên anh em và sẽ bắt kịp anh em.16Anh em sẽ bị rủa sả trong thành, và anh em cũng sẽ bị rủa sả ngoài đồng. 17Cái giỏ và máng nhồi bột của anh em sẽ bị rủa sả.18Con cháu của anh em, thổ sản của anh em, lứa đẻ của đàn bò, đàn chiên anh em đều sẽ bị rủa sả. 19Bước vào nhà anh em sẽ bị rủa sả, mà đi ra đường anh em cũng bị rủa sả.20Giê-hô-va sẽ giáng họa trên anh em trong mọi việc tay anh em làm, cho đến lúc anh em bị diệt hết, cho đến khi anh em nhanh chóng bị tiêu vong vì những việc ác mình làm khi lìa bỏ Ngài. 21Giê-hô-va sẽ khiến dịch bệnh đeo bám anh em cho đến khi Ngài diệt sạch anh em khỏi xứ mà Ngài sẽ ban cho anh em sở hữu.22Giê-hô-va sẽ hành hại anh em bằng các bệnh lây nhiễm, bằng chứng viêm sốt, bằng cơn hạn hán và cái nóng cháy da, bằng gió thiêu đốt, và nấm mốc.23Bầu trời trên đầu anh em sẽ như đồng, còn đất dưới chân anh em sẽ như sắt. 24Thay vì ban mưa trong xứ, Đức Chúa Trời sẽ khiến cát bụi từ trên trời đổ xuống trên anh em cho đến khi anh em bị diệt vong.25Giê-hô-va sẽ khiến anh em bị đánh hạ trước quân thù mình; anh em sẽ từ một hướng đi ra chặn đánh họ, nhưng sẽ theo bảy hướng mà tháo chạy trước mặt họ. Anh em sẽ bị đùa đẩy đi đây đó giữa vòng các nước trên đất. 26Thây của anh em sẽ làm thức ăn cho mọi chim trời và các loài thú dưới đất; sẽ chẳng có ai xua đuổi chúng.27Giê-hô-va sẽ hành hại anh em bằng ung nhọt xứ Ai Cập, bằng u bướu, hoại huyết, ghẻ ngứa không sao chữa khỏi. 28Giê-hô-va sẽ khiến anh em bị điên loạn, đui mù và lãng trí. 29Giữa ban trưa mà anh em sẽ đi mò mẫm như người mù mò mẫm trong bóng tối, và anh em sẽ không được thịnh vượng trong các đường lối mình. Anh em sẽ thường xuyên bị áp bức, cướp bóc mà chẳng có ai giải cứu.30Anh em sẽ đính hôn với một phụ nữ, nhưng kẻ khác sẽ bắt cô ta rồi ăn ở với cô ta. Anh em sẽ xây nhà, nhưng không được sống trong đó; anh em sẽ trồng vườn nho, nhưng không được hưởng trái nó. 31Bò của anh em sẽ bị giết trước mặt anh em, nhưng anh em không được ăn thịt nó; lừa anh em sẽ bị cướp mất ngay trước mắt anh em, và chẳng bao giờ được trả lại. Chiên anh em sẽ bị nộp cho quân thù, nhưng chẳng ai tiếp cứu anh em.32Con trai, con gái anh em sẽ bị nộp cho các dân; ngày đêm anh em sẽ dõi mắt trông ngóng con, và mắt sẽ mờ yếu vì trông ngóng chúng. Tay anh em chẳng còn sức lực.33Thổ sản bởi công khó anh em làm ra thì một dân anh em chưa từng biết sẽ ăn hết; anh em sẽ luôn bì áp chế, chèn ép, 34đến nỗi anh em thành ra điên cuồng vì những chuyện mình nhìn thấy. 35Giê-hô-va sẽ hành hại anh em, khiến đầu gối và chân cẳng anh em bị ung độc không sao chữa khỏi, từ dưới bàn chân cho đến đỉnh đầu.36Giê-hô-va sẽ đày anh em cùng với vị vua mà anh em đã tôn lên cai trị mình đến một nước mà anh em và các tổ phụ chưa từng biết; tại đó, anh em sẽ phụng thờ các tượng thần bằng gỗ, bằng đá. 37Anh em sẽ trở nên nỗi kinh hoàng, câu tục ngữ và trò cười giữa mọi dân mà Giê-hô-va sẽ đưa anh em đến.38Hạt giống anh em mang ra đồng thì nhiều, nhưng anh em sẽ thu lại ít, vì sẽ bị châu chấu ăn sạch. 39Anh em sẽ trồng và chăm sóc vườn nho, nhưng sẽ không uống được rượu nho, thậm chí cũng không thu được trái, vì sâu bọ sẽ ăn hết.40Anh em sẽ có cây ô liu trên khắp cả xứ, nhưng anh em lại chẳng có dầu để xoa bóp mình, vì trái cây ô liu sẽ rơi rụng. 41Anh em sẽ sinh con trai, con gái, nhưng chúng sẽ không còn là của anh em, vì chúng sẽ bị bắt đi.42Toàn bộ cây cối và thổ sản anh em sẽ bị châu chấu phá sạch. 43Khách ngoại kiều giữa vòng anh em sẽ ngày càng trổi vượt hơn anh em, còn anh em thì ngày càng đi xuống. 44Họ sẽ cho anh em vay mượn, còn anh em thì chẳng có gì cho họ vay mượn; họ sẽ ở đàng đầu, còn anh em thì ở đàng cuối.45Mọi tai họa này sẽ giáng xuống anh em, sẽ đuổi theo và bắt kịp anh em cho đến khi anh em bị diệt hết. Sở dĩ như vậy là vì anh em không nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và vâng giữ các giới mạng cùng luật lệ Ngài mà Ngài truyền cho anh em. 46Những tai họa này sẽ giáng trên anh em và trên dòng dõi anh em như những dấu hiệu, phép lạ.47Vì anh em không phụng thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình với lòng vui sướng khi được thịnh vượng, 48nên anh em sẽ phục vụ những kẻ thù mà Giê-hô-va sai đến đánh anh em trong tình trạng đói khát, trần truồng và nghèo thiếu. Ngài sẽ đặt lên cổ anh em cái ách bằng sắt cho đến khi Ngài diệt sạch anh em.49Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ sai một dân từ phương xa, từ tận cùng trái đất, đến địch cùng anh em, như chim đại bàng lao vào con mồi, một dân nói thứ tiếng hoàn toàn xa lạ với anh em, 50là dân có vẻ mặt hung tợn, chẳng biết nể nang người già, cũng chẳng có thiện cảm với người trẻ. 51Chúng sẽ ăn sạch con nhỏ trong đàn gia súc anh em, cùng thổ sản của anh em, cho đến khi anh em bị diệt hết. Họ sẽ không chừa lại gì cho anh em, từ ngũ cốc, rượu mới, dầu, cho đến bò con, chiên con trong đàn của anh em, cho đến khi khiến anh em tiêu vong.52Họ sẽ vây hãm anh em trong tất cả các thành của anh em khắp nơi trong xứ, cho đến khi các tường thành sừng sững kiên cố mà anh em vẫn trông cậy vào đổ sập xuống. Họ sẽ vây hãm anh em như vậy trong tất cả các thành trên toàn xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em. 53Trong khi bị vây hãm và lâm vào cảnh khốn cùng do quân thù gây ra, anh em sẽ ăn bông trái của chính thân thể mình, tức ăn thịt con trai, con gái mình mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho anh em.54Những người đàn ông hiền hòa, tế nhị giữa vòng anh em – thậm chí họ cũng đố kỵ với anh em mình, với chính người vợ yêu dấu của mình, và với con cái còn lại của mình. 55Trong lúc bị vây hãm và gặp cảnh cùng khốn, họ sẽ không nhường bớt cho ai thịt của chính con mình mà họ sắp ăn, vì họ chẳng còn lại gì để ăn.56Những phụ nữ dịu hiền, nhạy cảm giữa vòng anh em, dịu hiền, nhạy cảm đến độ không dám đặt bàn chân mình xuống đất – họ sẽ thèm thuồng người chồng yêu dấu, thèm thuồng con trai, con gái mình, 57thèm thuồng đứa con sơ sinh ra từ bụng dạ mình, thèm thuồng cả thai nhi mà mình sẽ sinh ra. Họ sẽ lén lút ăn thịt hết đang lúc bị vây hãm và giữa cơn khốn khó do kẻ thù gây ra trong thành anh em, vì chẳng còn gì khác.58Nếu anh em không giữ gìn mọi lời của luật pháp được chép trong sách này, để tôn kính danh vinh hiển và đáng kinh sợ là Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em, 59thì Giê-hô-va sẽ khiến giáng trên anh em cũng như trên con cháu anh em những tai vạ kinh khiếp; đó sẽ là những tai vạ lớn, kéo dài, cùng các chứng bệnh trầm trọng, dai dẳng.60Ngài sẽ lại giáng trên anh em mọi chứng bệnh của xứ Ai Cập mà anh em vẫn sợ; các chứng bệnh ấy sẽ đeo bám anh em. 61nữa, mọi chứng bệnh và tai vạ không được chép trong sách luật pháp này Giê-hô-va cũng sẽ giáng trên anh em cho đến khi anh em bị hủy diệt. 62Vì anh em không nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, nên số anh em sẽ chỉ còn lại ít, mặc dầu trước đó anh em đông như sao trời.63Giê-hô-va đã vui mừng ban phước lành cho anh em và khiến anh em nên đông đúc thể nào, thì Ngài cũng sẽ lấy làm vui khiến anh em tiêu vong và hủy diệt anh em thể ấy. Anh em sẽ bị bứng khỏi xứ mà anh em sẽ vào chiếm hữu. 64Giê-hô-va sẽ rải anh em ra giữa mọi dân tộc, từ đầu này của đất cho đến đầu kia; ở những nơi đó, anh em sẽ phụng thờ các thần khác mà anh em lẫn các tổ phụ anh em đều chưa từng biết, các thần bằng gỗ, bằng đá.65Sống giữa các nước đó, anh em sẽ không được thảnh thơi, bàn chân anh em cũng chẳng được nghỉ ngơi; trái lại, Giê-hô-va sẽ khiến lòng anh em run sợ, mắt anh em lờ mờ, linh hồn anh em sầu thảm. 66Mạng sống anh em sẽ bấp bênh trước mặt anh em; anh em sẽ sợ hãi cả ngày lẫn đêm, và chẳng có gì chắc chắn về sự sống của anh em.67Do nỗi sợ hãi trong lòng và những việc mắt anh em phải chứng kiến, buổi sáng, anh em sẽ nói: ‘Ước gì bây giờ là chiều tối!’ nhưng chiều tối đến, anh em lại bảo: ‘Ước gì bây giờ là buổi mai!’. 68Giê-hô-va sẽ đưa anh em trở lại Ai Cập bằng tàu thuyền, theo con đường mà khi nói về nó, tôi đã bảo: ‘Anh em sẽ không thấy lại Ai Cập nữa.’ Ở đó anh em sẽ bán mình cho quân thù như những nam, nữ nô lệ, nhưng sẽ chẳng có ai mua.”

Chapter 29

1Đây là những lời mà Giê-hô-va truyền bảo Môi-se phải nói lại cho dân chúng tại xứ Mô-áp, những lời được thêm vào giao ước mà Ngài đã lập với họ tại Hô-rếp.2Môi-se gọi toàn thể Y-sơ-ra-ên và nói với họ: “Mắt anh em đã chứng kiến mọi việc mà Giê-hô-va làm tại Ai Cập cho Pha-ra-ôn, cho toàn thể quần thần, và cho cả xứ ông ta – 3những tai vạ kinh khiếp mà mắt anh em nhìn thấy, là các dấu hiệu, và các phép lạ lớn ấy. 4Nhưng cho đến hôm nay, Giê-hô-va chưa ban cho anh em tấm lòng hiểu biết, cặp mắt nhìn rõ, đôi tai nghe thấy.5Tôi đã dẫn dắt anh em suốt bốn mươi năm trong hoang mạc; áo quần anh em mặc không sờn rách, giày dép anh em mang chẳng cũ mòn. 6Anh em không ăn bánh, không uống rượu nho hay bất kỳ thức gì có cồn, để anh em biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời mình.7Khi anh em đến nơi này, Si-hôn, vua Hết-bôn, và Óc, vua Ba-san, xông ra đón đánh chúng ta, nhưng chúng ta đã đánh bại họ. 8Chúng ta chiếm xứ họ và chia cho bộ tộc Ru-bên, bộ tộc Gát, cùng phân nửa bộ tộc Ma-na-se làm sản nghiệp. 9Vậy nên hãy gìn giữ các lời của giao ước này và thực hành, để anh em được thịnh vượng trong mọi việc mình làm.10Hôm này, toàn thể anh em đang đứng trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình – nào tộc trưởng các bộ tộc, giới trưởng lão, các viên chức – tức toàn thể nam giới trong Y-sơ-ra-ên, 11cùng vợ con anh em, khách ngoại kiều sống giữa anh em trong trại anh em, từ người đốn củi đến người kéo nước cho anh em.12Anh em có mặt tại đây để tham gia vào giao ước với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và vào lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập với anh em hôm nay, 13để hôm nay Ngài khiến anh em trở nên một dân cho Ngài, còn Ngài sẽ làm Đức Chúa Trời của anh em, như Ngài đã phán với anh em và thề hứa với các tổ phụ anh em là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.14Không phải chỉ riêng với anh em mà tôi lập giao ước và lời thề này 15– tức mọi người đang đứng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chung với chúng ta đây, mà còn với những người không có mặt cùng chúng ta hôm nay nữa. 16Anh em biết chúng ta đã sống tại Ai Cập như thế nào, và chúng ta đã vượt qua các quốc gia mà anh em đã đi qua ra làm sao.17Anh em đã thấy những vật đáng kinh tởm của họ: các tượng bằng gỗ, bằng đá, bằng bạc, bằng vàng ở giữa họ, 18cho nên trong anh em không được có bất kỳ đàn ông, phụ nữ, gia đình hay bộ tộc nào trở lòng lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà đi phụng thờ các thần của các dân tộc đó – để giữa anh em không có thứ rễ nào sinh ra mật đắng, ngải cứu, 19để khi người nào nghe các lời rủa sả này, thì họ không nhủ thầm trong lòng, rằng: ‘Mình vẫn sẽ được an bình, cho dù có sống với tấm lòng chai đá.’ Sống như thế sẽ rước họa cho đất ướt cùng đất khô.20Giê-hô-va sẽ không tha tội cho họ, trái lại, cơn giận của Giê-hô-va và lòng ghen tức Ngài sẽ dồn chứa đối với họ; mọi tai vạ chép trong sách này sẽ giáng trên họ và Giê-hô-va sẽ xóa sạch tên tuổi họ ở dưới trời. 21Giê-hô-va sẽ tách riêng họ ra khỏi mọi bộ tộc Y-sơ-ra-ên để giáng họa, y theo mọi tai vạ trong giao ước được chép trong sách luật pháp này.22Thế hệ tương lai, tức các con cái anh em lớn lên sau này, và người ngoại quốc từ phương xa đến, sẽ lên tiếng khi nhìn thấy các tai vạ trong xứ này cùng những chứng bệnh mà Giê-hô-va đã khiến nó mắc phải – 23và khi họ thấy khắp cả xứ chỉ toàn là lưu huỳnh với muối cháy, không ai gieo trồng, chẳng chi sinh trái, cây cỏ cũng chẳng mọc, giống cảnh điêu tàn của thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im mà Giê-hô-va đã phá hủy trong cơn thạnh nộ và cơn giận Ngài – 24thì họ cùng với mọi dân khác sẽ thắc mắc: ‘Vì sao Giê-hô-va đã đãi xứ này như thế? Do đâu mà có cơn giận phừng phừng như vậy?25Rồi có người sẽ đáp lại: ‘Đó là vì họ đã bỏ giao ước của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là giao ước Ngài lập với họ khi đem họ ra khỏi xứ Ai Cập, 26và vì họ đi phụng thờ các thần khác và quỳ lạy chúng nó, là các thần họ chưa từng biết và Ngài cũng không cho phép họ thờ lạy.27Vì vậy, Giê-hô-va đã nổi giận với xứ ấy, và Ngài giáng xuống đủ thứ tai vạ được chép trong sách này. 28Trong lúc thạnh nộ và giận dữ, Giê-hô-va đã bứng họ ra khỏi xứ và ném họ vào xứ khác, như ngày nay.’29Những việc kín nhiệm hoàn toàn thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, nhưng những điều được mặc khải mãi mãi thuộc về chúng ta và con cháu chúng ta, để chúng ta thực hành mọi lời trong luật pháp này.

Chapter 30

1Khi mọi điều này đã xảy đến cho anh em, tức các phước lành và tai họa mà tôi đã đặt trước mặt anh em, và tại tất cả các nước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã đuổi anh em đến, anh em hồi tưởng lại các việc ấy, 2trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, hết lòng, hết linh hồn vâng phục tiếng Ngài, làm theo mọi điều mà tôi truyền dạy anh em ngày nay – tức anh em và con cháu anh em – 3lúc đó Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ cứu anh em khỏi cảnh lưu đày và thương xót anh em; Ngài sẽ cho anh em trở về, nhóm anh em lại từ mọi giữa mọi dân tộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã rải anh em ra.4Nếu có ai đó trong anh em bị đày đến tận cuối trời thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng sẽ nhóm anh em lại và đem anh em về từ nơi đó. 5Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ đem anh em vào trong xứ mà cha ông anh em đã sở hữu, và anh em sẽ được sở hữu lại xứ ấy; Ngài sẽ ban phước cho anh em và sẽ khiến anh em nên đông đúc còn hơn cả khi Ngài làm cho các tổ phụ anh em.6Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ cắt bì lòng anh em và lòng con cháu anh em, để anh em hết lòng, hết linh hồn yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và anh em được sống. 7Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ giáng mọi tai họa này trên kẻ thù của anh em và trên những kẻ căm ghét anh em, bức hại anh em. 8Anh em sẽ trở lại vâng phục tiếng của Giê-hô-va, và anh em sẽ làm theo mọi giới mạng của Ngài mà tôi truyền dạy cho anh em ngày nay.9Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ khiến anh em được thới thạnh trong mọi việc tay anh em làm; con cái anh em, đàn gia súc anh em, thổ sản của anh em sẽ nên đông đúc, dồi dào; vì Giê-hô-va sẽ lại hoan hỉ ban phước cho anh em, như Ngài đã hoan hỉ về cha ông của anh em. 10Ngài sẽ làm như vậy nếu anh em vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà gìn giữ các giới mạng cùng luật lệ được chép trong sách luật pháp này, nếu anh em hết lòng, hết linh hồn hướng về Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.11Vì giới luật mà tôi truyền cho anh em ngày nay không quá khó cho anh em, cũng chẳng quá cao đến nỗi anh em không với tới. 12Nó không ở trên trời để rồi anh em phải hỏi: ‘Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi, để chúng tôi nghe được và làm theo?’13Nó cũng không ở bên kia đại dương để rồi anh em thắc mắc: ‘Ai sẽ vượt biển mà đem nó về, để chúng tôi có thể nghe và làm theo?’ 14Nhưng lời này rất gần anh em, ở ngay trong miệng và trong lòng anh em, để anh em có thể thực hiện.15Đó, bữa nay tôi đã đặt trước mặt anh em sự sống và phước lành, sự chết và tai họa. 16Nếu anh em vâng giữ các giới luật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, theo đó tôi truyền cho anh em phải yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, bước đi trong mọi đường lối Ngài, gìn giữ các điều răn, luật lệ và quy định của Ngài, thì anh em sẽ được sống và thêm đông đúc, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho anh em trong xứ mà anh em sắp đi vào để chiếm hữu.17Nhưng nếu anh em trở lòng không chịu nghe, bị quyến dụ quỳ lạy và phụng thờ các thần khác, 18thì ngày nay tôi công bố cho anh em rằng anh em chắc chắc sẽ bị diệt vong; anh em sẽ không được sống lâu dài trong xứ mà mình sắp qua sông Giô-đanh để vào chiếm hữu.19Tôi kêu gọi trời và đất làm chứng cho anh em, rằng hôm nay tôi đã đặt trước anh em sự sống và sự chết, phước lành và tai họa; vì vậy, anh em hãy chọn sự sống để anh em và con cháu anh em được sống. 20Hãy làm vậy để tỏ lòng yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, vâng theo tiếng Ngài, và gắn bó với Ngài. Vì Ngài chính là sự sống và sự trường thọ của anh em; hãy làm vậy để anh em được sống trong xứ mà Giê-hô-va đã thề hứa với các tổ phụ anh em, với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp, là sẽ ban cho họ.”

Chapter 31

1Môi-se ra và công bố những lời sau đây với toàn dân Y-sơ-ra-ên. 2Ông nói với họ: “Nay tôi đã được một trăm hai mươi tuổi; tôi không còn sức đi ra đi vào được nữa. Giê-hô-va đã phán với tôi: ‘Con sẽ không được qua sông Giô-đanh này đâu.’ 3Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, Ngài sẽ qua trước anh em; Ngài sẽ diệt hết các dân tộc đó khỏi trước mặt anh em, và sẽ tống xuất họ đi. Và Giô-suê, anh ta cũng sẽ qua trước anh em, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán dặn.4Giê-hô-va sẽ xử họ như Ngài đã xử Si-hôn và Óc, các vua A-mô-rít, cùng xứ của họ, vốn đều bị Ngài diệt hết. 5Giê-hô-va sẽ cho anh em thắng hơn họ khi anh em giao chiến với họ, rồi anh em sẽ xử họ theo như tôi đã truyền bảo. 6Phải mạnh mẽ và can đảm lên, đừng sợ, cũng đừng kinh hãi họ; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em, chính Ngài đi cùng anh em; Ngài sẽ không khiến anh em thất vọng, cũng sẽ không lìa bỏ anh em.”7Môi-se gọi Giô-suê và nói với ông trước mặt toàn dân Y-sơ-ra-ên: ‘Hãy mạnh mẽ và can đảm lên, vì anh sẽ cùng dân chúng đi vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã thề hứa với các tổ phụ rằng Ngài sẽ ban cho họ; anh sẽ cho họ thừa hưởng xứ ấy. 8Giê-hô-va, chính Ngài đi trước anh; Ngài sẽ ở cùng anh; Ngài sẽ không khiến anh thất vọng hoặc lìa bỏ anh; đừng kinh hãi, cũng đừng ngã lòng.”9Môi-se viết lại luật pháp này và phân phát cho các thầy tế lễ, tức các con trai dòng Lê-vi, những người khiêng rương chứng cớ của Giê-hô-va; ông cũng trao một bản cho tất cả các trưởng lão Y-sơ-ra-ên. 10Môi-se truyền bảo họ rằng: “Cứ sau bảy năm, tức thời điểm quy định cho việc xóa nợ, trong kỳ lễ Lều Trại, 11khi toàn thể Y-sơ-ra-ên đã đến ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình tại nơi mà Ngài sẽ chọn làm nơi thánh Ngài, thì anh em phải đọc luật này để toàn dân Y-sơ-ra-ên đều nghe.12Hãy nhóm dân chúng lại, từ đàn ông, phụ nữ, con cái họ, cho đến khách ngoại kiều trong các thành của anh em, để họ đều được nghe và học biết tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cùng giữ theo mọi lời trong luật pháp này. 13Hãy làm như vậy để những con cháu họ, vốn chưa từng nghe biết luật pháp này, cũng được nghe và học biết tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, bao lâu mình sống trong xứ mà anh em sắp qua sông Giô-đanh để chiếm hữu.”14Giê-hô-va nói với Môi-se: “Này, ngày con qua đời sắp đến rồi; hãy gọi Giô-suê và cùng anh ta trình diện tại lều hội kiến, để Ta truyền bảo điều này cho anh ta.” 15Giê-hô-va ra tại lều hội kiến trong một trụ mây; trụ mây dừng ở cửa lều.16Giê-hô-va nói với Môi-se: ‘Này, con sẽ an giấc cùng các tổ phụ mình; dân này sẽ phản loạn và hành xử như phường điếm đĩ, đi theo các thần lạ trong xứ, là nơi họ sẽ sống chung với chúng.17Nên, vào ngày đó, Ta sẽ nổi thạnh nộ với họ, và Ta sẽ lìa bỏ họ. Ta sẽ giấu mặt khỏi họ, và họ sẽ bị hủy diệt. Họ sẽ gặp nhiều tai họa và phiền nhiễu, đến nỗi lúc đó họ sẽ hỏi: ‘Phải chăng tôi gặp các tai họa này là vì Đức Chúa Trời không ở giữa chúng ta?’ 18Ta hẳn sẽ giấu mặt khỏi họ trong ngày đó vì mọi điều ác họ làm, vì họ đã đi theo các thần khác.19Vậy nên con hãy viết ra bài ca này cho mình rồi dạy lại cho dân chúng Y-sơ-ra-ên. Hãy đặt nó trong miệng họ, để bài ca làm chứng cho Ta với dân Y-sơ-ra-ên. 20Vì khi Ta đã đem họ vào trong xứ mà Ta thề hứa ban cho các tổ phụ họ, là xứ đượm sữa và mật; khi họ đã ăn và được no béo, thì họ sẽ quay qua thờ lạy các thần khác; họ sẽ khinh dễ Ta và vi phạm giao ước Ta.21Khi dân này đã gặp nhiều tai ương và phiền toái, thì bài ca này sẽ lên tiếng như một chứng nhân trước mặt họ; con cháu họ sẽ không quên hát bài ca này đâu. Vì Ta biết những việc ngày nay họ đang dự tính, ngay cả trước khi Ta đem họ vào trong xứ Ta đã thề hứa.”22Vậy, Môi-se viết bài ca này trong cùng ngày hôm đó rồi dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên. 23Giê-hô-va truyền mạng lệnh này cho Giô-suê, con trai của Nun, rằng:’Hãy mạnh mẽ và can đảm lên, vì con sẽ đem dân Y-sơ-ra-ên vào xứ mà Ta đã thề hứa với họ, và Ta sẽ ở cùng con.”24Khi Môi-se đã viết xong các lời của luật pháp này vào sách, 25thì ông truyền lệnh cho những người Lê-vi có trách nhiệm khiêng rương chứng cớ của Giê-hô-va, rằng: 26"Hãy lấy cuốn sách luật pháp này đặt cạnh rương chứng cớ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em, để nó làm chứng cho anh em tại đó.27Vì tôi biết anh em hay phản nghịch và cứng cổ; xem đó, trong lúc tôi vẫn còn sống với anh em ngày nay mà anh em còn phản nghịch Giê-hô-va như vậy, thì anh em sẽ thế nào sau khi tôi qua đời? 28Hãy triệu tập tất cả trưởng lão của các bộ tộc cùng các viên chức của anh em, để tôi trực tiếp nói cho họ nghe những lời này và kêu gọi trời đất làm chứng cáo tội họ. 29Vì tôi biết rằng sau khi tôi chết thì anh em sẽ bại hoại và lìa bỏ con đường mà tôi đã truyền dạy anh em; rồi tai họa sẽ giáng trên anh em trong những tháng ngày sau đó. Việc ấy sẽ xảy đến vì anh em sẽ làm ác trước mặt Giê-hô-va, chọc giận Ngài bằng việc làm của tay mình.”30Môi-se hát lời của bài ca này trực tiếp cho toàn thể dân Y-sơ-ra-ên đều nghe cho đến khi hết.

Chapter 32

1Hỡi trời, hãy lắng tai, rồi tôi sẽ nói. Hỡi đất, hãy nghe những lời từ miệng tôi. 2Hãy để lời giáo huấn của tôi nhỏ xuống như mưa, lời nói tôi giọt xuống như sương móc, như mưa nhẹ rơi trên cỏ non, tựa mưa rào trên cây cỏ.3Vì tôi sẽ xưng tụng danh Giê-hô-va, và nói ra sự vĩ đại của Đức Chúa Trời chúng ta. 4Công việc Ngài, tức Vầng Đá, là trọn vẹn; mọi đường lối Ngài đều công bình. Ngài là Đức Chúa Trời thành tín, chẳng phạm tội. Ngài công bình và ngay thẳng.5Họ đã tham nhũng chống lại Ngài, không xứng là con Ngài. Thật đáng xấu hổ. Cả một dòng dõi hư hỏng, quanh co. 6Những kẻ xuẩn ngốc, điên rồ kia, các người báo đáp Giê-hô-va như vậy sao? Chẳng phải Ngài là Cha các người, Đấng tạo thành các người sao? Chính Ngài đã làm ra các người, và lập nên các người.7Hãy nhớ lại những ngày lúc xa xưa, nghĩ đến những năm trong các đời trước. Hãy hỏi cha mình, rồi người sẽ chỉ cho; hãy hỏi các phụ lão, rồi họ sẽ kể cho các người nghe. 8Khi Đấng Tối Cao ban sản nghiệp cho các nước – khi Ngài phân chia toàn nhân loại, và định ranh giới cho các dân, như Ngài cũng đã định số các thần họ.9Vì phần của Giê-hô-va là dân Ngài; Gia-cốp là phần sản nghiệp Ngài. 10Ngài tìm thấy người trong vùng đất vắng vẻ, trong hoang mạc cằn cõi, buồn thảm; Ngài che chở người và chăm sóc người, bảo vệ người như con ngươi của mắt mình.11Như phượng hoàng canh giữ tổ, vỗ cánh che con nhỏ mình, thì Giê-hô-va cũng xòe cánh đỡ lấy họ, và mang họ trên cánh Ngài. 12Chỉ một mình Giê-hô-va dẫn dắt họ; chẳng thần ngoại quốc nào đi với họ.13Ngài khiến người cưỡi trên các nơi cao của xứ, Ngài nuôi người bằng hoa quả ngoài đồng; Ngài dưỡng người bằng mật ong từ tảng đá, và dầu từ vách đá cứng.14Người ăn bơ của đàn bò, uống sữa của đàn chiên, với mỡ chiên con, chiên đực vùng Ba-san và dê, cùng lúa mì hảo hạng – và anh em uống rượu tràn trề từ nước ép quả nho.15Nhưng Giê-su-run mập lên và tung chân đá, khi đã no tròn, béo tốt, bảnh bao. Người lìa bỏ Đức Chúa Trời đã tạo ra mình, và người khước từ Vầng Đá cứu rỗi mình. 16Họ khiến Giê-hô-va ghen tương bởi những thần lạ, chọc giận Ngài bằng các hình tượng kinh tởm của mình.17Họ dâng lễ cho các quỷ, vốn không phải là Đức Chúa Trời – mà là các thần họ chưa từng biết, các thần chỉ mới có đây, các thần mà cha ông các người chẳng kính sợ. 18Các người đã lìa bỏ Vầng Đá, là Cha mình, và quên Đức Chúa Trời đã sinh ra mình.19Giê-hô-va nhìn thấy việc ấy, nên Ngài khước từ họ, vì các con trai, con gái Ngài đã khích Ngài làm vậy. 20Ngài phán: “Ta sẽ giấu mặt khỏi chúng nó, để xem kết cuộc chúng nó sẽ thế nào; vì chúng nó là dòng dõi ương ngạnh, là con cái bất trung.21Chúng trêu Ta ghen tức bằng thứ chẳng phải là thần, và chọc giận Ta bằng các hình tượng chẳng ra gì. Ta sẽ khiến chúng ganh tị vì những kẻ chẳng phải là một dân; Ta sẽ chọc tức chúng bởi một nước thiếu hiểu biết.22Vì cơn thạnh nộ Ta làm bùng lên ngọn lửa, cháy đến tận đáy âm ti; nó thiêu nuốt đất đai cùng hoa màu; nó đốt cháy nền móng các núi.23Ta sẽ chồng chất tai ương trên chúng; Ta sẽ bắn hết tên vào chúng. 24Chúng sẽ bị hao mòn vì đói, bị thiêu nuốt bởi sức nóng cháy bỏng và sự hủy diệt kinh khiếp; Ta sẽ khiến chúng làm mồi cho thú hoang, cùng loài rắn độc bò trong bụi đất.25Ngoài đường thanh gươm sẽ cướp giết, còn trong buồng thì kinh hãi ngự trị. Thanh niên, thiếu nữ, em bé, người già đều bị diệt sạch. 26Ta nói sẽ rải chúng ra thật xa, khiến loài người chẳng ai còn nhớ đến.27Nếu không vì Ta sợ kẻ thù khiêu khích, sợ các cừu địch chúng lầm tưởng, sợ chúng nói rằng: ‘Tay mình cao cường,’ thì Ta đã thi hành mọi việc ấy rồi.28Vì Y-sơ-ra-ên là một dân thiếu khôn ngoan; nơi chúng chẳng có sự hiểu biết. 29Ôi, ước gì chúng sáng suốt, để hiểu được điều này, và biết suy xét số phận đang chờ đợi mình!30Làm sao một người rượt đuổi cả ngàn, hai người đuổi được cả vạn cao chạy xa bay, nếu Vầng Đá không bán chúng nó, nếu Giê-hô-va không giao nộp chúng nó? 31Vì vầng đá của kẻ thù chúng ta chẳng giống Vầng Đá chúng ta, đúng như kẻ thù chúng ta phải thừa nhận.32Vì cây nho chúng có gốc là cây nho Sô-đôm, đâm ra từ ruộng đồng Gô-mô-rơ; Trái nho chúng là trái nho độc; chùm nho chúng là chùm nho đắng.33Rượu nho chúng là nọc độc loài rắn, và nọc dữ của rắn hổ. 34Chẳng phải việc này được Ta giữ kín, được niêm phong giữa các kho tàng Ta đó sao?35Sự báo oán là việc của Ta, Ta sẽ báo trả, lúc chân chúng nó trượt té; vì ngày tai vạ của chúng đã gần, và những việc phải xảy ra cho chúng sẽ chóng đến.36Vì Giê-hô-va sẽ bênh vực dân Ngài, và sẽ đoái thương các tôi tớ Ngài – khi Ngài thấy năng lực họ tiêu mất, kẻ nô lệ lẫn người tự do đều chẳng còn.37Rồi Ngài sẽ phán: ‘Đâu cả rồi các thần của chúng, vầng đá mà chúng náu nương? 38Tức các thần đã ăn lễ vật của chúng, đã uống rượu tế chúng dâng lên. Hãy để nó trổi dậy cứu giúp các ngươi; hãy để nó chở che các ngươi.39Bây giờ, hãy hiểu rằng Ta, chính Ta, là Đức Chúa Trời, ngoài Ta không có thần nào khác; Ta giết cho chết, và Ta làm cho sống; Ta khiến thương tich, và Ta chữa lành; chẳng ai có thể cứu các ngươi khỏi tay Ta. 40Vì Ta đưa tay lên trời và nói: ‘Vì Ta sống muôn đời, nên Ta sẽ hành động.41Khi Ta mài bén thanh gươm sáng mình, khi tay Ta khởi thi hành sự chính trực, thì Ta sẽ báo thù các cừu địch, Ta sẽ đáp trả những kẻ ghét Ta.42Ta sẽ khiến các mũi tên Ta say máu, còn thanh gươm Ta sẽ ăn thịt với máu những kẻ bị giết lẫn kẻ bị cầm, và từ thủ cấp của các quan tướng kẻ thù.’”43Hỡi muôn dân, hãy vui mừng với dân Đức Chúa Trời, vì Ngài sẽ đòi nợ máu của các tôi tớ Ngài; Ngài sẽ báo oán các kẻ thù mình, và Ngài sẽ chuộc tội cho xứ Ngài, cho dân Ngài.44Môi-se, cùng con trai của Nun là Giô-suê, đến và hát mọi lời của bài ca này trực tiếp cho dân chúng nghe 45Sau khi hát xong mọi lời này cho toàn dân Y-sơ-ra-ên,46ông nói với họ: “Hãy chú tâm vào mọi lời mà tôi đã làm chứng cho anh em bữa nay, để rồi truyền lại cho con cháu anh em giữ lấy, tức mọi lời của luật pháp này. 47Đây chẳng phải là việc tầm thường đối với anh em đâu, mà là sự sống của anh em, và nhờ đó anh em sẽ được sống lâu ngày trong xứ mà anh em sắp qua sông Giô-đanh để chiếm hữu.”48Trong cùng ngày đó, Giê-hô-va phán với Môi-se: 49“Con hãy đi lên đỉnh Nê-bô thuộc dãy núi A-ba-rim, trong xứ Mô-áp, đối diện với Giê-ri-cô. Con cứ nhìn xem xứ Ca-na-an mà Ta sẽ ban cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp.50Rồi con sẽ qua đời trên ngọn núi mà con lên đó, và được tiếp về với cha ông mình, giống như người anh em Y-sơ-ra-ên của con là A-rôn đã chết trên núi Hô-rơ và được tiếp về với tổ tiên người. 51Sở dĩ như vậy là vì các con đã bất trung với Ta giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên tại suối nước Mê-ri-ba ở Ca-đe, trong hoang mạc Sin; khi các con tỏ ra bất kính và thiếu tôn trọng Ta giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên. 52Con sẽ nhìn thấy xứ ấy trước mặt, nhưng sẽ không được vào xứ mà Ta sẽ ban cho dân Y-sơ-ra-ên.”

Chapter 33

1Đây là lời chúc phước mà Môi-se, người của Đức Chúa Trời, chúc cho dân Y-sơ-ra-ên trước khi qua đời. 2Ông nói: Giê-hô-va từ Si-nai đến, và từ Sê-i-rơ mọc lên soi trên họ. Từ núi Pha-ran Ngài chiếu sáng ra, và Ngài đến với muôn vàn đấng thánh. Trên tay phải Ngài là các tia chớp.3Thật, Ngài yêu thương dân mình; tất cả thánh đồ Ngài nắm giữ trong tay; họ phủ phục nơi chân Ngài, ai nấy đều tiếp nhận lời Ngài. 4Tôi, Môi-se, đã truyền cho anh em luật pháp, là di sản cho hội của Gia-cốp.5Rồi Giê-hô-va trở nên vua tại Giê-su-run, khi lãnh đạo của dân chúng đã tập họp mọi bộ tộc Y-sơ-ra-ên lại. 6Nguyện Ru-bên cứ sống, và chẳng chết; nhưng ước cho con cháu người thật ít oi.7Đây là lời chúc phước cho Giu-đa. Môi-se nói: Hỡi Giê-hô-va, xin hãy nghe tiếng của Giu-đa và đem người về với dân mình. Xin Ngài chiến đấu cho người, giúp người chống lại kẻ thù.8Về Lê-vi, Môi-se nói: “Thu-mim và U-rim của Chúa thuộc về kẻ Ngài vừa ý, người Ngài đã thử luyện tại Ma-sa, và tranh chiến với tại suối nước Mê-ri-ba.9Là người đã nói về cha mẹ mình, rằng: “Tôi chưa từng thấy họ.” Người không nhận anh em mình, hay màng đến con cái của chính mình. Vì người bảo vệ lời Chúa và gìn giữ giao ước Ngài.10Người dạy cho Gia-cốp các quy định của Ngài, dạy cho Y-sơ-ra-ên luật pháp Ngài. Người sẽ dâng hương trước mặt Ngài, và của lễ toàn thiêu trên bàn thờ Ngài.11Hỡi Giê-hô-va, xin hãy ban phước cho cơ nghiệp người, và nhậm lấy công việc của tay người. Xin đập vỡ hông kẻ nào chống nghịch người, của kẻ thù ghét người, để chúng không thể đứng lên được nữa.12Về Bên-gia-min, Môi-se nói: Kẻ được Giê-hô-va yêu thương sống bình yên bên cạnh Ngài; Giê-hô-va che chở người, và người sống trong vòng tay Ngài.13Về Giô-sép, Môi-se nói: Nguyện miền đất của người được Giê-hô-va ban phước, bằng các báu vật từ trời, là sương móc, Bằng mạch nước sâu dưới lòng đất.14Bằng báu vật hoa quả tạo ra nhờ mặt trời, bằng báu vật của các tuần trăng. 15Bằng phẩm vật hảo hạng của núi cổ, Bằng báu vật của đồi gò vĩnh cửu.16Bằng báu vật của đất cùng sự phong phú nó, và bằng thiện ý của Đấng hiện ra trong bụi cây. Nguyện phước lành giáng trên đầu Giô-sép, trên vầng trán của kẻ làm chúa anh em mình.17Là bò đực đầu lòng, người thật oai vệ, và các sừng người là sừng của bò rừng. Bằng các sừng ấy, người đùa hết mọi dân đến các đầu cùng đất. Đó là hàng vạn người Ép-ra-im; đó là hàng ngàn người Ma-na-se.18Về Sa-bu-lôn, Môi-se nói: Sa-bu-lôn, hãy vui mừng lúc đi ra, còn Y-sa-ca, hãy hớn hở trong lều mình. 19Họ sẽ gọi các dân lên núi. Tại đó họ sẽ dâng tế lễ công bình. Vì họ sẽ hút lấy sự giàu có của biển khơi, và từ nơi cát trên bờ.20Về Gát, Môi-se nói: Đáng chúc tôn Đấng mở rộng bờ cõi của Gát. Người sẽ sống ở đó như một sư tử cái, và sẽ xé lìa cánh tay hay đầu.21Người cấp cho mình phần tốt đẹp nhất, vì có phần đất dành cho lãnh tụ. Người xuất hiện cùng với giới lãnh đạo dân chúng. Người thi hành sự công chính của Giê-hô-va và các quy định Ngài cho Y-sơ-ra-ên.22Về Đan, Môi-se nói: Đan là sư tử tơ từ Ba-san nhảy vọt ra.23Về Nép-ta-li, Môi-se nói: Được no đủ nhờ ân huệ và phước lành của Giê-hô-va, Nép-ta-li chiếm hữu vùng đất phía tây và phía nam.24Về A-se, Môi-se nói: Nguyện A-se được phước hơn các con trai khác; nguyện người được anh em mình chấp nhận, và bàn chân người được dầm trong dầu ô-liu. 25Nguyện các then của thành người là sắt, là đồng; số ngày người sống lâu dài thể nào thì sự an ninh của người cũng lâu dài thể ấy.26Nào có ai giống như Đức Chúa Trời đâu, Giê-su-run – Ngài thật chính trực, cưỡi trên các từng trời, oai vệ trên các đám mây, đến cứu giúp ngươi.27Đức Chúa Trời đời đời là nơi trú ẩn cho dân Ngài, dùng tay đời đời đỡ nâng họ. Ngài sẽ đuổi kẻ thù khỏi trước mặt ngươi, và hô lên: “Hãy diệt đi!”28Nguyện Y-sơ-ra-ên được ở bình an. Suối Gia-cốp được an ninh trong miền đất ngũ cốc và rượu mới; thật, hãy để các tầng trời giọt nhỏ sương móc trên nó.29Hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi thật có phước! Ai giống như ngươi, dân được cứu bởi Giê-hô-va, thuẫn giúp đỡ ngươi, gươm của sự vinh hiển ngươi? Các kẻ thù ngươi sẽ đến run rẫy trước người, và ngươi sẽ giẫm đạp các nơi cao của chúng nó.

Chapter 34

1Môi-se từ đồng bằng Mô-áp đi đến núi Nê-bô, lên đỉnh Phích-ga, đối ngang Giê-ri-cô. Giê-hô-va chỉ cho ông thấy toàn xứ Ga-la-át tận cho đến Đan, 2cùng toàn vùng Nép-ta-li, miền đất của Ép-ra-im và Ma-na-se, toàn miền đất của Giu-đa, cho đến biển tây, 3vùng Nê-ghép, đồng bằng thung lũng Giê-ri-cô, thành Cây Cọ, cho đến tận Xoa.4Giê-hô-va nói với ông: “Đây là xứ Ta đã thề hứa với Áp-ra-ham, với Y-sác, với Gia-cốp, rằng: ‘Ta sẽ ban nó cho dòng dõi con.’ Ta đã cho con tận mắt nhìn thấy, nhưng con sẽ không vào đó.” 5Vậy, Môi-se, tôi tớ của Giê-hô-va, qua đời tại đó, trong xứ Mô-áp, như lời của Giê-hô-va đã hứa. 6Giê-hô-va chôn ông trong thung lũng thuộc xứ Mô-áp, đối ngang Bết Phê-ô, nhưng cho đến tận ngày nay chẳng ai biết mộ của ông đâu cả.7Môi-se được một trăm hai mươi tuổi lúc ông qua đời; mắt ông không mờ, sức ông không giảm. 8Dân Y-sơ-ra-ên thương khóc Môi-se ba mươi ngày trong đồng bằng Mô-áp, và sau đó thời gian thương khóc Môi-se kết thúc.9Giô-suê, con trai Nun, được đầy dẫy thần trí khôn ngoan, vì Môi-se đã đặt tay trên ông. Dân Y-sơ-ra-ên nghe theo ông và thực hiện những gì Giê-hô-va đã truyền bảo Môi-se.10Từ đó đến nay trong Y-sơ-ra-ên chưa xuất hiện tiên tri nào giống như Môi-se, người được Giê-hô-va biết mặt đối mặt. 11Chưa bao giờ có tiên tri nào được như ông về các dấu và phép lạ mà Giê-hô-va đã sai ông thực hiện trong xứ Ai Cập, cho Pha-ra-ôn, cho toàn thể quần thần, cùng toàn xứ của ông ta. 12Chưa từng có tiên tri nào làm được mọi việc lớn lao, đáng sợ như Môi-se đã làm trước mặt toàn dân Y-sơ-ra-ên.

## GIÔ-SUÊ

Chapter 1

1Chuyện xảy ra sau cái chết của Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, Ngài phán cùng Giô-suê con trai Nun, là phụ tá chính của Môi-se như sau: 2"Môi-se, tôi tớ của Ta đã chết. Vì lẽ đó, hãy chổi dậy, hãy băng qua sông Giô-đanh nầy, con và hết thảy dân nầy, vào trong đất mà ta sẽ ban cho họ — ban cho dân Do thái. 3Ta ban cho các con từng chỗ mà bàn chơn các con sẽ đặt đến. Ta ban xứ ấy cho các con, y như đã đã hứa với Môi-se.4Từ đồng vắng và Li-ban, đến sông lớn kia, là sông Ơ-phơ-rát, hết thảy đất của dân Hê-tít, và cho đến Biển Lớn, nơi mặt trời lặn, sẽ là đất của các con. 5Không một ai sẽ đứng được trước mặt con trọn đời sống con. Ta sẽ ở với con như Ta đã ở với Môi-se. Ta sẽ không bỏ hay lìa con.6Hãy mạnh mẽ và can đảm lên. Con sẽ khiến cho dân nầy hưởng lấy đất đai mà Ta đã hứa với các tổ phụ mà Ta sẽ ban cho họ. 7Hãy mạnh mẽ và can đảm lên. Phải cẩn thận vâng theo mọi luật lệ mà Môi-se tôi tớ Ta đã truyền cho các con. Đừng xây qua bên hữu hay bên tả, hầu cho con sẽ được thành công bất cứ đâu con đi tới.8Con sẽ luôn luôn nói tới quyển sách luật pháp nầy. Con sẽ suy gẫm sách ấy ngày và đêm hầu cho con có thể vâng theo mọi điều đã chép trong sách ấy. Khi đó con sẽ được thịnh vượng và thành công. 9Há ta không có bảo con sao? Hãy mạnh mẽ và can đảm lên! Đừng sợ chi cả. Chớ có ngã lòng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời con ở với con bất cứ đâu con đi đến.10Khi ấy Giô-suê truyền cho các cấp lãnh đạo của dân sự: 11"Hãy đi khắp trại quân và truyền cho dân sự: 'Hãy sửa soạn mọi thứ cho bản thân mình. Trong ba ngày anh em sẽ băng qua sông Giô-đanh nầy, bước vào và chiếm lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em sẽ ban cho anh em chiếm lấy"12Đối với chi phái Ru-bên, Gát và phân nửa chi phái Ma-na-se, `Giô-suê nói: 13"Hãy nhớ đến lời lẽ mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền cho anh em khi người nói: 'Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em sẽ ban cho anh em sự yên nghỉ, và Ngài sẽ ban cho anh em đất nầy.'14Vợ của anh em, con nhỏ của anh em, và bầy gia súc của anh em sẽ ở lại trong xứ mà Môi-se đã ban cho anh em ở bên kia sông Giô-đanh. Nhưng các chiến sĩ của anh em sẽ đi cùng với anh em đó và giúp đỡ họ 15cho tới chừng nào Đức Giê-hô-va đã ban cho anh em đó yên nghỉ giống như Ngài đã ban sự yên nghỉ đó cho anh em vậy. Và họ cũng sẽ chiếm lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em ban cho họ. Khi ấy anh em sẽ trở về với đất đai riêng của mình và làm chủ nó, là đất đai mà Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã ban cho anh em bên kia sông Giô-đanh, nơi mặt trời mọc lên"16Và họ đáp cùng Giô-suê như sau: "Mọi sự mà ông truyền cho chúng tôi, chúng tôi sẽ làm theo, và bất cứ đâu ông sai phái chúng tôi, chúng tôi sẽ đi ngay. 17Chúng tôi sẽ vâng theo ông y như chúng tôi đã vâng theo Môi-se. Duy nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông ở cùng ông, y như Ngài đã ở với Môi-se vậy. 18Kẻ nào loạn nghịch chống lại lệnh của ông và bất tuân lời lẽ của ông sẽ bị án tử hình. Nguyện ông cứ mạnh mẽ và đầy lòng can đảm".

Chapter 2

1Khi ấy Giô-suê, con của Nun sai hai người từ Si-tim đi dọ thám cách kín đáo. Ông nói: "Hãy đi, quan sát cả xứ, đặc biệt tại thành Giê-ri-cô". Họ bèn ra đi rồi đến tại nhà của một gái điếm có tên là Raháp, và họ trú ở đó. 2Người ta học lại với Vua thành Giê-ri-cô: "Hãy coi chừng, người của Y-sơ-ra-ên đã đến đây do thám xứ sở đấy". 3Vua thành Giê-ri-cô gửi lời đến Ra-háp như sau: "Hãy trục xuất hai người đến trong nhà cô, vì họ đến do thám cả xứ".4Nhưng người nữ nầy đã đem hai người đi giấu. Nàng nói: "Phải, họ đã đến với tôi, nhưng tôi không biết họ đến từ đâu. 5Họ đã rời khỏi đây khi trời tối, lúc cổng thành đóng lại. Tôi không biết họ đi đâu. Có lẽ Vua sẽ bắt được họ nếu Ngài mau mau đuổi theo".6Nhưng nàng đã đưa họ lên mái nhà rồi giấu họ dưới những cọng gai mà nàng đã chứa trên mái nhà. 7Vậy, binh lính đuổi theo họ trên đường dẫn tới các tiền đồn dọc theo sông Giô-đanh. Và hai cổng thành đóng lại khi quân truy đuổi đã ra khỏi thành.8Hai người chưa chợp giấc lúc đêm xuống, thì nàng leo lên mái nhà gặp họ. 9Nàng nói: "Tôi biết rõ Đức Giê-hô-va đã ban xứ cho các ông và nỗi lo sợ về các ông đang phủ lấy chúng tôi. Hết thảy những ai đang sống trong xứ đều nao sờn trước mặt các ông.10Chúng tôi đã nghe nói thể nào Đức Giê-hô-va đã làm cạn khô Biển Sậy cho các ông khi các ông ra khỏi xứ Ai-cập. Và chúng tôi có nghe biết mọi điều các ông đã làm cho hai vua xứ A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh — Si-hôn và Óc — các ông đã tiêu diệt họ. 11Không lâu sau khi chúng tôi nghe được việc ấy, lòng chúng tôi nhụt đi và chẳng có chút can đảm nào nơi mọi người — vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ông, Ngài là Đức Chúa Trời ở trên trời và dưới đất thấp nầy.12Cho nên, nhơn Đức Giê-hô-va làm ơn thề với tôi rằng, một khi tôi tử tế với các ông, các ông cũng sẽ đãi tử tế với nhà cha của tôi. Xin ban cho tôi một dấu chắc chắn 13rằng các ông sẽ tha mạng cho cha, mẹ, anh chị em, và hết thảy gia đình tôi, và các ông sẽ cứu tôi khỏi chết".14Hai người nói với nàng: "Mạng chúng tôi đổi lấy mạng các người, ngay cả với cái chết! Nếu cô không nói tới công việc của chúng tôi, thế thì, khi Đức Giê-hô-va ban cho chúng tôi xứ nầy chúng tôi sẽ tỏ ra sự thương xót và thành tín với cô"15Rồi nàng dòng họ xuống qua cánh cửa sổ bằng một sợi dây. Ngôi nhà trong đó nàng sinh sống được xây dựng trên bức tường của thành phố. 16Nàng nói với họ: "Hãy vào vùng núi, ẩn mình đi hoặc quân truy đuổi kia sẽ tìm gặp các ông. Hãy trốn ở đó trong ba ngày cho tới khi quân truy đuổi trở về. Khi ấy, hãy tiếp tục đi đường của các ông" 17Hai người nói với nàng rằng: "Chúng ta sẽ không bị ràng buộc với các lời hứa trong lời thề mà cô buộc chúng ta phải thề, nếu cô không làm theo điều nầy:18Khi chúng tôi vào trong xứ, cô phải buộc sợi dây màu đỏ điều nơi cánh cửa sổ mà cô đã dòng bọn ta xuống, còn cô sẽ lo tập trung nhà cha mẹ cô, anh em cô và hết thảy nhà cha cô. 19Hễ ai bước ra đường khỏi cửa nhà cô, huyết của họ sẽ ở lại trên đầu họ, còn chúng ta vô tội. Nhưng nếu tay tra vào bất kỳ ai ở với cô trong nhà, huyết của người ấy sẽ đổ trên đầu chúng tôi.20Còn nếu cô nói ra mọi công việc của chúng tôi, khi ấy chúng tôi sẽ không bị ràng buộc với lời hứa mà chúng tôi đã thề với cô, lời hứa mà cô bắt chúng tôi thề" 21Ra-háp đáp: "Nguyện những gì hai ông nói sẽ được nên". Nàng để cho hai người đi và họ bèn rời đi. Khi ấy nàng buộc sợi dây màu đỏ điều nơi cánh cửa sổ.22Họ rời đi, vào miền núi ở đó ba ngày cho tới khi quân truy đuổi đã trở về. Quân ấy đã rà soát dọc theo con đường mà chẳng gặp được ai.23Hai người băng qua sông trở về gặp Giô-suê con trai Nun, rồi họ tường thuật lại mọi điều đã xảy ra cho họ. 24Họ nói với Giô-suê: "Quả thực Đức Giê-hô-va đã ban xứ nầy cho chúng ta. Mọi dân cư trong xứ đều nhụt chí vì cớ chúng ta.

Chapter 3

1Giô-suê dậy sớm lúc ban mai, rồi họ đi ra từ Si-tim. Họ đến sông Giô-đanh, ông và hết thảy dân Y-sơ-ra-ên, họ đóng trại ở đó trước khi qua sông.2Sau ba ngày, các quan trưởng bước vào giữa trại quân; 3họ truyền cho dân sự: "Khi anh em nhìn thấy hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em, và các thầy tế lễ người Lê-vi khiêng hòm ấy, anh em phải rời khỏi chỗ nầy và bước theo hòm ấy. 4Phải có một khoảng cách giữa anh em và hòm ấy khoảng hai ngàn cubits (cubit = đơn vị đo chiều dài bằng 45, 7 cm, như vậy 2. 000 cubit = 45, 7 cm x 2. 000 = 91. 400cm = 914m). Đừng đến gần chiếc hòm, để anh em có thể thấy con đường phải đi, một khi anh em chưa đi đường nầy trước đây bao giờ".5Giô-suê nói cùng dân sự: "Ngày mai hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va sẽ làm nhiều dấu kỳ phép lạ giữa vòng anh em ". 6Tiếp đến, Giô-suê nói cùng dòng thầy tế lễ: "Hãy khiêng lấy hòm giao ước, rồi đi đàng trước dân sự". Thế là họ nhấc hòm giao ước lên và khiêng đi đàng trước dân sự.7Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: "Ngày nay Ta sẽ làm cho con thành một nhân vật cao trọng trong mắt của mọi người Do thái. Họ sẽ nhận biết rằng ta sẽ ở cùng con y như ta đã ở cùng Môi-se vậy. 8Con sẽ truyền cho các thầy tế lễ nào khiêng hòm giao ước: 'Khi anh em đến mé sông Giô-đanh, anh em phải đứng lại trong dòng sông Giô-đanh".9Khi ấy Giô-suê nói với dân Y-sơ-ra-ên: "Hãy đến đây, và lắng nghe lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em. 10Bởi điều nầy anh em sẽ biết rằng Đức Chúa Trời hằng sống đang ở giữa anh em và sẽ trục xuất khỏi trước mặt anh em dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Hê-vít, dân Phê-rê-sít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, và dân Giê-bu-sít. 11Hãy xem đi! Hòm giao ước của Chúa cả thế gian qua sông trước mặt anh em trong dòng sông Giô-đanh.12Bây giờ, hãy chọn mười hai người từ các chi phái Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái một người. 13Khi gót chân dòng thầy tế lễ đang khiêng hòm giao ước, chạm mặt nước sông Giô-đanh, nước của sông Giô-đanh sẽ bị chia ra, và thậm chí nước tràn xuống từ nguồn sẽ thôi không chảy tràn nữa và chúng dồn lại thành một đống"14Vậy, khi dân sự dàn ra đặng qua bên kia sông, các thầy tế lễ khiêng hòm giao ước đi ở đàng trước dân sự. 15Ngay khi những người khiêng hòm giao ước đã đến bên sông Giô-đanh, và bàn chân của những người khiêng hòm giao ước vừa chạm mé nước (lúc bấy giờ dòng sông Giô-đanh đang chảy tràn hai bên bờ trong suốt mùa gặt), 16nước tràn xuống từ nguồn dựng đứng lên thành một đống. Nước thôi không chảy tràn từ một khoảng xa xa. Nước thôi chảy tràn từ thành A-đam, là thành phố ở bên cạnh Xát-than, dòng nước chảy ra biển Nê-giép, Biển Muối. Và dân sự băng qua sông gần thành Giê-ri-cô.17Thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đứng trên đất khô giữa sông Giô-đanh cho đến chừng dân Y-sơ-ra-ên đi ngang qua trên đất khô.

Chapter 4

1Khi hết thảy dân sự đã qua sông Giô-đanh, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: 2"Từ giữa vòng dân sự, hãy chọn trong các con mười hai người, mỗi chi phái một người. 3Hãy ban cho họ mạng lịnh nầy: 'Hãy lấy mười hai hòn đá từ giữa sông Giô-đanh, chỗ các thầy tế lễ đang đứng nơi đất khô, rồi đem chúng qua cho con và hãy đặt chúng ngay chỗ mà con sẽ qua đêm tối nay'"4Khi ấy Giô-suê gọi mười hai người mà ông đã chọn từ các chi phái Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái một người. 5Giô-suê nói với họ: "Hãy vào giữa sông Giô-đanh ở trước hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, mỗi một người trong anh em vác một hòn đá trên vai mình — mười hai hòn đá, dựng lên theo số các chi phái dân sự Y-sơ-ra-ên.6Đây sẽ là một dấu ở giữa vòng anh em đặng khi con cháu anh em hầu đến hỏi rằng: 'Các hòn đá nầy có ý nghĩa gì chứ?' 7Khi ấy anh em sẽ nói cùng chúng rằng: 'Nước sông Giô-đanh đã rẽ ra ở trước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va. Khi chiếc hòm băng qua sông Giô-đanh, nước sông Giô-đanh đã rẽ ra. Vì vậy những hòn đá nầy sẽ là một ký ức trong dân Y-sơ-ra-ên cho đến đời đời'".8Dân Y-sơ-ra-ên đã làm theo đúng lịnh truyền của Giô-suê, và họ nhặt mười hai hòn đá từ giữa sông Giô-đanh, y như Đức Giê-hô-va đã phán cùng Giô-suê, họ đã chất lên theo đúng con số chi phái của dân Y-sơ-ra-ên. Họ đã đem chúng qua sông với họ đến tận chỗ mà họ đã qua đêm rồi đặt xuống ở đó. 9Khi ấy Giô-suê chất mười hai hòn đá ở giữa sông Giô-đanh, ngay chỗ mà bàn chơn của các thầy tế lễ khiêng hòm giao ước đứng. Và đống đá còn ở đó cho đến ngày nay.10Các thầy tế lễ khiêng hòm đứng ở giữa sông Giô-đanh cho tới khi mọi sự Đức Giê-hô-va phán dặn Giô-suê truyền bảo dân sự đã hoàn tất, theo mọi sự mà Môi-se đã truyền lại cho Giô-suê. Dân sự vội vã và họ đã băng qua sông. 11Khi mọi người đã hoàn tất việc vượt sông, hòm của Đức Giê-hô-va và các thầy tế lễ đã băng qua sông trước mặt dân sự.12Chi phái Ru-bên, chi phái Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã băng qua trước khi dân Y-sơ-ra-ên lập đội hình như một đội quân, y như Môi-se đã dặn họ. 13Khoảng bốn mươi ngàn người được trang bị cho chiến trận đi qua trước mặt Đức Giê-hô-va, vì trận chiến ngay trên đồng bằng Giê-ri-cô. 14Vào ngày ấy Đức Giê-hô-va làm cho Giô-suê được cao trọng trong con mắt của hết thảy dân Y-sơ-ra-ên. Họ tôn trọng trọn đời của ông — y như họ đã tôn trọng Môi-se vậy.15Khi ấy Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: 16"Hãy truyền cho các thầy tế lễ nào khiêng hòm giao ước đi lên khỏi sông Giô-đanh"17Vậy, Giô-suê truyền cho các thầy tế lễ: "Hãy lên khỏi sông Giô-đanh". 18Khi các thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va ra khỏi giữa sông Giô-đanh, và gót chơn của họ vừa nhấc ra khỏi chỗ đất khô, khi ấy nước sông Giô-đanh trở lại chỗ của chúng và tràn lên hai bên bờ, y như chúng đã có bốn ngày trước đó.19Dân sự lên khỏi sông Giô-đanh nhằm ngày mùng mười tháng thứ nhứt. Họ ở lại trong Ghinh-ganh, phía Đông thành Giê-ri-cô. 20Mười hai hòn đá mà họ lấy ra khỏi sông Giô-đanh, Giô-suê đã chất đống ở Ghinh-ganh. 21Ông nói với dân Y-sơ-ra-ên: "Khi dòng dõi các ngươi hỏi tổ phụ chúng trong ngày hầu đến: 'Mấy hòn đá nầy là gì chứ?'22Hãy nói với con cháu anh em rằng: 'Đây là chỗ mà Y-sơ-ra-ên đã qua sông Giô-đanh trên đất khô.' 23Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã làm khô dòng sông Giô-đanh cho anh em, cho đến chừng anh em đã qua sông, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm với Biển Sậy, Ngài đã làm khô cho chúng ta cho đến khi chúng ta đã qua sông, 24hầu cho hết thảy các dân trên đất nhận biết tay của Đức Giê-hô-va là toàn năng, và anh em sẽ tôn Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em cho đến đời đời".

Chapter 5

1Các vua dân A-mô-rít ở bờ Tây sông Giô-đanh, và các vua dân Ca-na-an, họ sống dọc theo bờ Biển Lớn, họ nghe nói rằng Đức Giê-hô-va đã làm cho dòng sông Giô-đanh cạn khô cho đến khi dân Y-sơ-ra-ên đã băng qua, lòng họ như nhủn ra, và chẳng có chút tinh thần nào ở trong họ vì cớ dân Y-sơ-ra-ên.2Lúc bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: "Hãy chế loại dao bằng đá lửa rồi một lần nữa làm phép cắt bì cho mọi người nam Y-sơ-ra-ên." 3Khi ấy Giô-suê làm cho mình loại dao bằng đá lửa và ông làm phép cắt bì cho mọi người nam Y-sơ-ra-ên tại A-ra-lốt Ghi-bê-a.4Và đây là lý do để Giô-suê làm phép cắt bì cho họ: hết thảy những người nam nào đã ra khỏi xứ Ai-cập, kể cả những người trong chiến trận, đã chết dọc đường trong đồng vắng, sau khi họ ra khỏi xứ Ai-cập. 5Mặc dù hết thảy người nam nào đã ra khỏi Ai-cập đều đã chịu phép cắt bì, vẫn có những thiếu niên sanh trong đồng vắng trên đường ra khỏi Ai-cập chưa chịu phép cắt bì.6Vì dân sự Y-sơ-ra-ên đã đi bốn mươi năm trong đồng vắng cho đến khi mọi người, nghĩa là, mọi người của chiến trận đã ra khỏi xứ Ai-cập, đã chết, vì họ không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va đã thề với họ rằng Ngài không Ngài sẽ không để cho họ nhìn thấy xứ mà Ngài đã thề với các tổ phụ họ rằng Ngài sẽ ban cho chúng ta, một xứ tràn trề với sữa và mật ong. 7Chính con cái của họ Đức Giê-hô-va đã dấy lên trong chỗ của họ mà Giô-suê đã làm phép cắt bì, vì họ chưa chịu phép cắt bì tới nay.8Khi hết thảy họ đều đã chịu phép cắt bì, họ cứ ở lại chỗ họ đã ở trong trại quân cho đến khi họ lành lặn. 9Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: "Ngày nay ta đã lăn xa nỗi ô nhục của xứ Ai-cập khỏi các con". Vì vậy, danh xưng của địa điểm ấy được gọi là Ghinh-ganh cho đến ngày nay.10Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại tại Ghinh-ganh. Họ giữ Lễ Vượt Qua vào chiều tối ngày mười bốn tháng này, ở đồng bằng Giê-ri-cô. 11Rồi sau ngày lễ Vượt Qua, chính ngày ấy, họ đã ăn thổ sản của xứ, bánh không men, và gạo rang.12Mana chấm dứt vào ngày sau ngày họ đã ăn thổ sản của xứ. Không còn có mana cho dân Y-sơ-ra-ên ăn nữa, song họ đã ăn thổ sản của xứ Ca-na-an trong năm đó.13Khi Giô-suê ở gần thành Giê-ri-cô, ông ngước mắt lên nhìn, thì kìa có một người đến đứng trước mặt ông; người rút gươm ra cầm nơi tay. Giô-suê bước tới gần người rồi nói: "Người đến vì chúng ta hay vì kẻ thù của chúng ta?"14Người ấy nói: "Không vì một bên nào hết. Vì ta là cấp chỉ huy quân đội của Đức Giê-hô-va. Giờ thì ta đã đến". Khi ấy Giôsuê sấp mặt xuống đất thờ lạy rồi thưa cùng người ấy rằng: "Chúa truyền cho tôi tớ Chúa việc gì?" 15Viên chỉ huy quân đội của Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: "Hãy cởi giày ra khỏi chơn, vì nơi con đang đứng là thánh". Rồi Giô-suê đã làm theo y như thế.

Chapter 6

1Mọi lối vào thành Giê-ri-cô đều bị cấm vì cớ quân đội của Y-sơ-ra-ên. Không có ai được đi ra và chẳng có người nào được vào bên trong hết. 2Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: "Hãy xem, ta đã phó thành Giê-ri-cô cho con, vua cùng các binh sĩ tinh nhuệ của nó.3Các con phải diễu hành quanh thành, mọi người tham dự chiến trận sẽ đi quanh thành một bận. Các con phải làm điều nầy trong sáu ngày. 4Bảy thầy tế lễ phải mang bảy cây kèn làm bằng sừng chiên đực đi trước hòm giao ước. Đến ngày thứ bảy, các con phải diễu hành quanh thành bảy lần, và các thầy tế lễ phải thổi kèn lên.5Khi ấy họ phải thổi kèm làm bằng sừng chiên đực kia một hơi thật dài, rồi khi các con nghe tiếng kèn, mọi người phải hô lên một tiếng thật lớn, thì bức tường của thành phố kia sẽ sụp xuống. Những lính chiến phải tấn công, từng người ngay trước mặt mình".6Như vậy Giô-suê con trai Nun, đã mời các thầy tế lễ đến rồi nói với họ như sau; "Hãy khiêng hòm giao ước lên, rồi để cho bảy thầy tế lễ cầm loại kèn làm bằng sừng chiên đực đi trước hòm của Đức Giê-hô-va" 7Ông nói với dân sự: "Hãy đi và diễu hành quanh thành, những người có vũ trang sẽ đi trước hòm của Đức Giê-hô-va"8Y như Giô-suê đã nói cùng dân sự, bảy thầy tế lễ cần bảy cây kèn làm bằng sừng chiên đực đi trước mặt Đức Giê-hô-va. Khi họ đi đàng trước, họ trổi tiếng kèn lên. Hòm giao ước của Đức Giê-hô-va theo sau họ. 9Những người có vũ trang đi trước các thầy tế lễ, và họ trổi tiếng kèn lên, còn quân tiếp hậu đi ở đàng sau hòm giao ước, và các thầy tế lễ liên tục trổi tiếng kèn lên.10Còn Giô-suê đã truyền cho dân sự rằng: "Đừng la lên. Không một tiếng nào ra khỏi miệng anh em cho đến ngày ta bảo anh em phải la lên. Chỉ khi ấy anh em mới la lớn tiếng lên". 11Thế là ông điều động cho hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đi quanh thành một bận trong ngày ấy. Khi ấy họ về lại trại quân của mình, và họ ở lại trong trại lúc ban đêm.12Giô-suê dậy thật sớm lúc ban mai, còn các thầy tế lễ nhấc hòm giao ước của Đức Giê-hô-va lên. 13Bảy thầy tế lễ cầm bảy cây kèn làm bằng sừng chiên đực đi trước hòm của Đức Giê-hô-va, rồi vừa đi họ vừa trổi tiếng kèn của mình lên. Binh sĩ có vũ trang đi ở đàng trước họ. Nhưng khi quân tiếp hậu đi ở đàng sau hòm của Đức Giê-hô-va, khi ấy kèn cứ được trổi lên liên tục. 14Họ diễu hành quanh thành một bận trong ngày thứ nhì rồi trở về trại quân mình. Họ đã làm việc nầy trong sáu ngày.15Đến ngày thứ bảy, họ dậy sớm lúc bình minh, rồi họ diễu hành quanh thành theo cùng một cách theo đúng đội hình của họ, lần nầy là bảy bận. Chính ngày này họ diễu hành quanh thành phố bảy lần. 16Nhằm ngày thứ bảy khi các thầy tế lễ đã trổi tiếng kèn lên, Giô-suê truyền cho dân sự: "Hãy la lên đi! Vì Đức Giê-hô-va đã ban thành phố cho các con.17Thành phố và mọi thứ ở trong nó sẽ được biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va để bị huỷ diệt. Chỉ có gái điếm Ra-háp sẽ được sống — cô ấy và hết thảy những ai ở với cô ấy trong nhà cô ấy — vì cô ấy đã che giấu người mà chúng ta sai đến. 18Nhưng về phần anh em, phải cẩn thận về việc lấy những thứ biệt riêng ra để huỷ diệt, hầu cho sau khi anh em đánh dấu chúng để bị diệt đi, anh em đừng lấy chúng. Nếu anh em làm điều nầy, anh em sẽ khiến cho trại quân của Y-sơ-ra-ên thành một thứ phải chịu huỷ diệt và anh em sẽ đem tai hoạ giáng trên nó. 19Hết thảy bạc, vàng, cùng những thứ làm bằng đồng và sắt được dâng cho Đức Giê-hô-va. Chúng phải được chứa trong kho của Đức Giê-hô-va".20Vì vậy dân sự đã la lớn tiếng, rồi họ trổi kèn lên. Khi dân sự nghe thấy tiếng kèn, họ đã hô lên lớn tiếng, thì bức tường sụp xuống hầu cho dân sự bước lên mà vào trong thành, mỗi người ngay trước mặt mình. Và họ đã chiếm lấy thành. 21Họ đã huỷ diệt hoàn toàn mọi thứ có ở trong thành bằng lưỡi của thanh gươm — người nam người nữ, già và trẻ, bò, chiên và lừa.22Khi ấy Giô-suê nói với hai người đến do thám xứ: "Hãy vào trong nhà của gái điếm kia. Hãy đem người nữ ấy cùng hết thảy những ai ở với cô ấy ra, y như anh em đã thề với cô ấy"23Thế là hai người là thám tử ấy bước vào rồi đưa Ra-háp ra ngoài. Họ đưa ra ngoài cha mẹ, anh em, cùng những người bà con của cô ấy đến trú ở đó. Họ đưa những người ấy đến một chỗ bên ngoài trại quân của Y-sơ-ra-ên. 24Rồi họ đốt thành cùng mọi sự ở trong đó. Chỉ có bạc, vàng, cùng những cái chậu bằng đồng và sắt được đem vào trong nhà kho của Đức Giê-hô-va.25Giô-suê đã cho phép gái điếm Ra-háp, người nhà của cha cô ấy và mọi người ở với cô ấy được sống. Cô ấy đã sống trong Y-sơ-ra-ên đến ngày này vì cô ấy đã che giấu hai người mà Giô-suê sai họ đi dọ thám thành Giê-ri-cô.26Khi ấy Giô-suê truyền cho họ với một lời thề, ông nói: "Đáng rủa sả thay cho kẻ nào xây dựng lại thành Giê-ri-cô trước mặt Đức Giê-hô-va. Kẻ đặt lại nền sẽ phải trả giá bằng con đầu lòng mình, còn dựng lên cổng thành kẻ ấy phải trả giá bằng con út mình". 27Thế là Đức Giê-hô-va đã ở với Giô-suê, và tiếng tăm người rải khắp xứ.

Chapter 7

1Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã hành xử theo cách bất trung liên quan đến những thứ được biệt riêng ra để huỷ diệt. Achan con trai của Cạt-mi, cháu của Xim-ri, chắt của Xê-rách, từ cho phái Giu-đa, đã lấy một số món được biệt riêng ra để huỷ diệt, và cơn giận của Đức Giê-hô-va bùng lên nghịch lại dân Y-sơ-ra-ên.2Giô-suê sai người từ Giê-ri-cô đến thành A-hi, thành nầy ở gần Bết-A-ven, phía Đông Bê-tên. Ông nói với họ: "Hãy đi lên và do thám xứ". Vậy, họ đi lên và do thám thành A-hi. 3Khi họ trở về gặp Giô-suê, họ nói với ông như vầy: "Đừng đưa hết dân sự lên thành A-hi. Chỉ cần sai hai hoặc ba ngàn người đi lên và tốn công thành A-hi. Đừng làm cho dân sự phải mệt nhọc trong chiến trận, vì người thành A-hi vốn ít dân lắm".4Thế là chỉ có khoảng ba ngàn người trong quân đội đi lên, nhưng số binh sĩ nầy đã bỏ chạy trước mặt người thành A-hi. 5Người của thành A-hi giết khoảng ba mươi sáu người khi họ truy kích người Do thái từ cổng thành cho đến vùng mỏ đá, và họ giết số người Do thái nầy khi họ đi xuống một ngọn đồi. Lòng dân sự đầy lo sợ và sự cam đảm đã lìa khỏi họ.6Khi ấy Giô-suê mới xé áo mình. Ông cùng các trưởng lão Y-sơ-ra-ên lấy đất phủ đầu mình rồi sấp mặt xuống đất ở trước hòm của Đức Giê-hô-va, cứ giữ như thế cho đến chiều tối. 7Thế rồi Giô-suê nói: "Ôi, hỡi Chúa Giê-hô-va, sao Ngài đem dân nầy qua sông Giô-đanh làm chi chứ? Để phó chúng con vào trong tay dân A-mô-rít để tiêu diệt chúng con ư? Nếu chúng con chỉ đưa ra quyết định khác thì chúng con đã trụ lại bên kia sông Giô-đanh!8Lạy Chúa, con phải nói sao đây, sau khi Y-sơ-ra-ên đã xoay lưng họ lại trước mặt kẻ nghịch thù kia! 9Vì dân Ca-na-an cùng hết thảy cư dân của xứ sẽ nghe thấy việc ấy. Họ sẽ vây lấy chúng con và khiến dân sự của đất quên danh của chúng con đi. Rồi Ngài sẽ làm gì với uy danh lớn lao của Chúa?"10Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, "Hãy chổi dậy! Sao cứ nằm úp mặt ở đó hoài vậy? 11Y-sơ-ra-ên đã phạm tội. Họ đã phạm vào giao ước của ta mà ta đã truyền cho họ. Họ đã lấy một số món đã được biệt riêng ra. Họ đã lấy cắp và rồi đã che giấu tội lỗi của họ bằng cách cất giữ những thứ họ đã lấy ở nơi thuộc về họ. 12Như một kết quả, dân Y-sơ-ra-ên không thể đứng trước mặt kẻ thù nghịch họ. Họ đã xoay lưng họ lại đối với kẻ thù của họ vì đích thân họ bị biệt riêng ra để bị huỷ diệt. Ta sẽ không ở với các con nữa trừ phi các con tiêu diệt những thứ đáng bị huỷ diệt, mà hiện vẫn còn giữa vòng các con.13Hãy chổi dậy đi! Hãy dâng dân sự cho ta và nói với họ: 'Hãy dâng mình làm của lễ sống cho Đức Giê-hô-va ngày mai. Vì Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: "Có những thứ biệt riêng ra để bị huỷ diệt vẫn hiện còn giữa vòng các con, hỡi Y-sơ-ra-ên. Các con không thể đứng chống cự với kẻ thù cho đến chừng nào các con cất bỏ khỏi giữa các con hết thảy những thứ bị biệt riêng ra để chịu huỷ diệt"14Đến sáng, anh em phải tự mình trình diện từng chi phái. Chi phái mà Đức Giê-hô-va chọn do bắt thăm sẽ đến gần cùng với họ hàng của họ. Họ hàng mà Đức Giê-hô-va chỉ ra phải đến gần từng hộ một. Hộ mà Đức Giê-hô-va chỉ ra phải đến gần từng người một. 15Việc ấy cứ diễn ra cho đến kẻ bị chỉ ra và là người có những thứ bị biệt riêng ra để bị huỷ diệt, người ấy sẽ bị thiêu, người và mọi sự người có, vì người đã phá vỡ giao ước của Đức Giê-hô-va và vì người đã làm một việc đáng hổ thẹn trong Y-sơ-ra-ên.'"16Vậy, Giô-suê dậy sớm lúc ban mai rồi đem Y-sơ-ra-ên đến gần, từng chi phái một, và chi phái Giu-đa bị chỉ ra. 17Ông đưa họ hàng của Giu-đa đến gần, và họ hàng của Xê-rách bị chỉ ra. Ông đưa họ hàng của Xê-rách đền gần từng người một, và Xáp-đi bị chỉ ra. 18Ông đưa hộ của Xáp-đi đến gần, từng người một, và A-can con của Cạt-ni cháu của Xê-rách, bị chỉ ra từ chi phái Giu-đa.19Khi ấy Giô-suê mới nói cùng A-can: "Hỡi con, hãy nói thật đi trước mặt Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và hãy xưng tội với Ngài. Hãy vui lòng nói cho ta biết những điều con đã làm. Đừng giấu việc ấy đối với ta". 20A-can đáp cùng Giô-suê: "Thật, con đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Đây là những gì con đã làm: 21Khi con nhìn thấy giữa vòng chiến lợi phẩm một chiếc áo choàng rất đẹp làm từ xứ Babylôn, giá hai trăm siếc-lơ bạc, và một nén vàng nặng chừng năm mươi siếc-lơ, con muốn và đã lấy chúng. Chúng được giấu dưới đất trong trại của con, còn bạc thì ở dưới đất đó".22Giô-suê sai các sứ giả, họ chạy đến trại và đã có các món ấy. Khi họ tìm kiếm, họ gặp chúng được giấu ở trong trại của ông ta, còn bạc thì ở dưới chúng. 23Họ lấy mấy món đó từ giữa trại rồi mang chúng đến với Giô-suê và với hết thảy dân Y-sơ-ra-ên. Họ đổ chúng ra trước mặt Đức Giê-hô-va.24Khi ấy Giô-suê, và hết thảy dân Y-sơ-ra-ên với ông, bắt lấy A-can con cháu của Xê-rách, còn bạc, áo choàng, nén vàng, các con trai con gái của ông ta, bò, lừa, chiên, trại, cùng mọi sự ông đã có, rồi hết thảy bị họ đưa lên trũng A-cô.25Khi ấy Giô-suê nói: "Tại sao con làm rối cho chúng ta chứ? Đức Giê-hô-va sẽ làm rối con hôm nay". Hết thảy Y-sơ-ra-ên đều ném đá người. Rồi hết thảy bị thiêu đốt, và bị đá lấp lại. 26Họ chất trên ông ta một đống đá thật lớn, vẫn còn ở đây ngày nay. Đức Giê-hô-va xoay khỏi cơn giận như thiêu như đốt của Ngài. Vì lẽ đó tên của địa điểm ấy là trũng A-cô hãy còn cho đến ngày nay.

Chapter 8

1Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: "Chớ sợ, chớ nãn lòng. Hãy đem theo với con những người của chiến trận. Hãy đi lên thành A-hi. Hãy xem, ta đã phó trong tay con vua của A-hi, dân sự người, thành của người, và đất đai người. 2Con sẽ làm với A-hi và vua của nó giống như con đã làm với Giê-ri-cô cùng vua của nó, con sẽ chiếm lấy chiến lợi phẩm và gia súc cho chính mình. Hãy phục kích ở phía sau thành".3Thế là Giô-suê trở dậy rồi đem người của chiến trận theo với mình lên thành A-hi. Giô-suê chọn lấy ba mươi ngàn người — những người tinh nhuệ, can đảm — rồi ông sai họ đi lúc ban đêm. 4Ông truyền cho họ: "Hãy xem đi, anh em sẽ nằm phục kích nghịch lại thành phố, ở phía sau nó. Chớ ở xa thành, song hết thảy anh em phải sẵn sàng.5Ta và những người theo với ta sẽ tiếp cận thành phố. Rồi khi chúng ra tấn công chúng ta, chúng ta sẽ bỏ chạy tránh chúng giống như lần trước. 6Chúng sẽ đuổi theo sau chúng ta cho đến chừng chúng ta kéo chúng ra khỏi thành. Chúng sẽ nói: 'Họ chạy trốn chúng ta giống như họ đã trốn mới đây'. Vậy chúng ta sẽ chạy trốn khỏi chúng. 7Khi ấy anh em chổi dậy ra khỏi chỗ ẩn nấp của mình, anh em sẽ chiếm lấy thành. Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em sẽ ban thành ấy vào trong tay anh em.8Khi anh em chiếm lấy thành, anh em sẽ phóng hoả nó. Anh em sẽ làm như vậy khi anh em vâng theo mạng lịnh được ban ra theo lời của Đức Giê-hô-va. Hãy xem, ta đã truyền cho anh em". 9Giô-suê sai họ đi, và họ đi đến chỗ phải nằm phục kích, họ ẩn nấp giữa thành Bê-tên và thành A-hi ở phía Tây A-hi. Còn Giô-suê đêm đó đã ngủ giữa vòng dân sự.10Giô-suê thức dậy sớm và chuẩn bị binh lính mình sẵn sàng, Giô-suê cùng các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, và họ đến tấn công dân thành A-hi. 11Tất cả binh sĩ chiến đấu ở với ông đi lên và tiếp cận thành phố. Họ đến gần thành và đóng trại ở phía Bắc thành A-hi. Bây giờ, đã có một đồng trũng ở giữa họ và thành A-hi. 12Ông đem khoảng năm ngàn binh sĩ đặt họ phục kích ở phía Tây thành phố giữa Bê-tên và A-hi.13Họ sắp đặt các binh sĩ, đội quân chính ở phía Bắc thành phố, và phục binh ở phía Tây thành phố. Giô-suê qua đêm ở trong trũng. 14Khi vua thành A-hi thấy việc ấy, ông cùng quân đội mình trở dậy sớm rồi ùa ra tấn công Y-sơ-ra-ên ngay chỗ đối ngang với đồng bằng sông Giô-đanh. Ông ta không biết có binh mai phục đang chờ đợi tấn công từ phía sau thành.15Giô-suê và hết thảy Y-sơ-ra-ên chịu bại trận trước mặt họ, rồi họ bỏ chạy vào trong đồng vắng. 16Hết thảy dâng sống trong thành phố được lịnh gọi cùng nhau truy kích họ, rồi họ đuổi theo Giô-suê ra xa khỏi thành phố. 17Không có một người nào ở lại trong thành A-hi và Bê-tên không ra mà truy kích dân Y-sơ-ra-ên. Họ bỏ thành công khai mở cửa truy đuổi dân Y-sơ-ra-ên.18Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: "Hãy chỉ ngọn giáo cầm trong tay con hướng về thành A-hi, vì Ta sẽ ban thành A-hi vào trong tay con". Giô-suê cần ngọn giáo trong tay chỉ hướng về thành phố. 19Binh sĩ phục kích mau chóng ùa ra khỏi chỗ của họ khi ông giơ tay lên. Họ chạy ùa vào trong thành chiếm lấy nó. Họ mau chóng phóng hoả thành.20Người của thành A-hi quay nhìn lại. Họ trông thấy khói từ thành phố bốc lên trời, và họ không thoát được theo lối nầy hay lối kia. Vì binh sĩ Do thái đã bỏ chạy trong đồng vắng giờ đây quay lại đối diện với những kẻ đang truy kích họ. 21Khi Giô-suê và hết thảy dân Y-sơ-ra-ên nhìn thấy phục binh đã chiếm lấy thành với khói bốc bay cao, họ quay trở lại rồi giết người thành A-hi.22Và các binh sĩ Do thái khác, những người đã bước vào trong thành, đã bước ra tấn công họ. Vì vậy, người của thành A-hi đều bị kẹt ở giữa quân đội của, một số mặt bên nầy và một số người ở mặt bên kia. Y-sơ-ra-ên đã tấn công người của thành A-hi, không một người nào sống sót hay thoát thật được. 23Họ bắt giữ vua thành A-hi, là kẻ mà họ đã bắt sống, rồi họ mang người đến cùng Giô-suê.24Khi dân Y-sơ-ra-ên đã hoàn thành việc giết cư dân thành A-hi trong cánh đồng gần đồng vắng họ truy kích chúng, rồi khi hết thảy họ, cho đến người cuối cùng, đã ngã xuống bên lưỡi gươm, dân Y-sơ-ra-ên trở lại thành A-hi. Họ dùng gươm tấn công nó. 25Hết thảy nam nữ cư dân thành A-hi đều ngã chết trong ngày ấy, là mười hai ngàn người. 26Giô-suê không rút tay cầm giáo của mình lại, cho đến khi đã tiêu diệt hoàn toàn người thành A-hi.27Y-sơ-ra-ên chỉ lấy bầy gia súc và chiến lợi phẩm từ thành phố cho bản thân họ, y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho Giô-suê. 28Giô-suê đốt thành A-hi rồi biến nó thành một đống đổ nát cho đến đời đời. Đây là một chỗ bị bỏ phế cho đến ngày nay.29Ông cho treo cổ vua thành A-hi trên cây cho đến chiều tối. Khi mặt trời lặn xuống rồi, Giô-suê ban lịnh và họ lấy thây của vua đó xuống rồi quăng thây ấy ở trước cổng thành. Ở đó họ chất một đống đá trên thây ấy. Đống đá ấy vẫn còn ở đó cho đến ngày nay.30Khi ấy Giô-suê xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, trên Núi Ê-banh, 31y như Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã truyền cho dân sự Y-sơ-ra-ên, như đã được chép trong sách luật pháp của Môi-se: "Một bàn thờ bằng đá nguyên khối, chưa có một công cụ bằng sắt nào đụng đến". Và ông dâng của lễ thiêu trên đó cho Đức Giê-hô-va, rồi họ đã dâng của lễ thù ân nữa. 32Rồi ở đó trong sự hiện diện của dân Y-sơ-ra-ên, ông đã khắc trên đá một bản luật pháp của Môi-se33Hết thảy Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các quan trưởng, và quan xét của họ đến đứng ở hai bên hòm giao ước trước mặt các thầy tế lễ và người dòng Lê-vi, họ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va — người khách lạ cũng như dân bản xứ — phân nửa họ đứng trước Núi Ga-ri-xim và phân nửa kia đứng trước Núi Ê-banh. Họ chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên, y như Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã truyền cho họ lúc đầu.34Sau đó, Giô-suê đọc lời của luật pháp, những lời chúc phước cùng những lời rủa sả, y như chúng đã được chép trong sách luật vậy. 35Không có một lời nào từ mọi sự mà Môi-se đã truyền mà Giô-suê là không đọc ở trước hội chúng Y-sơ-ra-ên, gồm phụ nữ, con trẻ, và các khách lạ nào đã sống giữa vòng họ.

Chapter 9

1Khi ấy, hết thảy các vua nào sống bên kia sông Giô-đanh trong vùng đồi núi, và trong trũng thấp dọc theo bời Biển Lớn đối ngang Li-ban — dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít — 2các dân nầy hiệp cùng nhau ở dưới một mạng lịnh, dấy binh chống lại Giô-suê và Y-sơ-ra-ên.3Khi cư dân Ga-ba-ôn hay được những gì Giô-suê đã làm với thành Giê-ri-cô và với thành A-hi, 4họ đã hành xử với một chương trình thật xảo quyệt. Họ tự cung ứng cho mình với các khoản chu cấp và lấy những cái bao sờn rách rồi đặt chúng lên lừa của mình. Họ cũng lấy loại bầu rượu cũ đã rách, vá lại. 5Họ mang giày cũ vá nơi chơn, rồi mặc lấy thứ quần áo cũ mòn, rách tươm. Hết thảy bánh trong khoảng cung cấp thức ăn của họ đều khô và vụn hết cả.6Khi ấy họ đến gặp Giô-suê trong trại quân ở Ghinh-ganh rồi nói với ông và với dân sự Y-sơ-ra-ên: "Chúng tôi đến từ một xứ rất xa, vì vậy giờ đây hãy lập một giao ước với chúng tôi". 7Dân sự Y-sơ-ra-ên nói với dân Hê-vít: "Có lẽ mấy người sống gần chúng ta. Làm sao chúng tôi lập giao ước với mấy người cho được chứ?" 8Họ nói với Giô-suê: "Chúng tôi là tôi tớ của các ông". Giô-suê nói cùng họ: "Mấy người là ai chứ? Mấy người từ đâu đến?"9Họ nói với ông: "Tôi tớ của ông đã đến đây từ một xứ ở thật xa, vì cớ danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ông. Chúng tôi đã nghe một tường trình về ông và về mọi sự mà ông đã làm trong xứ Ai-cập — 10và mọi sự mà ông đã làm với hai vua dân A-mô-rít ở bờ bên kia sông Giô-đanh — với Si-hôn vua Hết-bôn, rồi với Óc vua Ba-san ở tại Ách-ta-rốt.11Các trưởng lão của chúng tôi cùng hết thảy dân cư trong xứ của chúng tôi nói với chúng tôi: 'Hãy lấy thực phẩm theo trên chuyến hành trình. Hãy đến mà gặp họ: "Chúng tôi là tôi tớ của các ông. Hãy lập một ước với chúng tôi". 12Đây là bánh của chúng tôi, nó hãy còn ấm khi chúng tôi đem ra khỏi nhà nhằm ngày chúng tôi sắp đặt để đến gặp các ông. Nhưng hãy xem, giờ đây, bánh đã khô và vụn hết rồi. 13Những bầu da rượu nầy còn mới khi chúng tôi chứa đầy chúng, và hãy xem đi, chúng đã rách hết rồi. Áo xống và giày của chúng tôi đã rách rưới hết do đi một chặng đường quá dài”.14Thế là dân Do thái nhận lấy một số lương thực của chúng, song họ không cầu hỏi xin sự hướng dẫn từ Đức Giê-hô-va. 15Giô-suê lập hoà bình với chúng rồi đưa ra lời hứa long trọng được bảo đảm với huyết, để cho họ sống. Cấp lãnh đạo của dân sự cũng đưa ra một lời thề với họ.16Ba ngày sau khi dân Y-sơ-ra-ên lập ước với chúng, họ mới hay rằng họ là những láng giềng của họ và họ sống ở gần đó. 17Khi ấy dân Y-sơ-ra-ên mới đi ra, đến các thành của họ vào ngày thứ ba. Các thành nầy là Ga-ba-ôn, Kê-phi-ra, Bê-ê-rốt, và Ki-ri-át Giê-a-rim.18Dân Y-sơ-ra-ên không tấn công chúng vì cấp lãnh đạo của chúng đã thề về chúng ở trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Hết thảy dân Y-sơ-ra-ên đều lằm bằm nghịch cùng cấp lãnh đạo của họ. 19Nhưng các lãnh đạo của họ nói cùng dân sự: "Chúng ta đã có lời thề về họ bởi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và giờ đây chúng ta không thể làm hại họ được.20Đây là điều chúng ta sẽ làm với chúng: Tránh bất kỳ cơn thạnh nộ nào có thể giáng trên chúng ta vì cớ lời thề mà chúng ta đã thề với chúng, chúng ta sẽ để cho chúng sống". 21Các cấp lãnh đạo nói với dân sự của họ "Hãy để cho chúng sống". Vì vậy, dân Ga-ba-ôn trở thành thợ đốn củi, xách nước cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên, y như các cấp lãnh đạo đã nói về chúng.22Giô-suê gọi chúng đến rồi nói rằng "Sao mấy người dối gạt chúng ta khi mấy người nói: 'chúng ta ở rất xa các ông', khi nào thì mấy người mới ăn ở đàng hoàng ở đây giữa vòng chúng ta? 23Bây giờ, vì cớ điều nầy, mấy người bị rủa sả và một số người sẽ luôn luôn là nô lệ, họ là những kẻ lo đốn củi xách nước cho nhà của Đức Chúa Trời ta".24Họ trả lời Giô-suê và nói: "Vì tôi tớ các ông có hay rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã truyền cho Môi-se tôi tớ Ngài ban cho các ông hết thảy xứ, và phải tiêu diệt hết cư dân trong xứ ở trước mặt các ông — vì vậy chúng tôi rất đỗi lo sợ về mạng sống của chúng tôi vì cớ các ông. Đất là lý do tại sao chúng ta đã làm việc nầy. 25Bây giờ, hãy xem đây, chúng tôi ở dưới quyền của các ông. Bất cứ điều chi dường như là tốt lành và phải lẽ cho các ông phải làm đối cùng chúng tôi, hãy làm đi".26Vì vậy Giô-suê đã làm việc nầy đối với họ: ông không để cho dân Y-sơ-ra-ên giết chóc họ, và dân Y-sơ-ra-ên đã không tận diệt họ. 27Ngày ấy Giô-suê cắt dân Ga-ba-ôn làm kẻ đốn củi, xách nước cho cả cộng đồng, và về bàn thờ của Đức Giê-hô-va, cho đến ngày nay, trong chỗ mà Đức Giê-hô-va đã chọn.

Chapter 10

1Bấy giờ, A-đô-ni-xê-đéc, vua của Giê-ru-sa-lem, hay rằng Giô-suê đã chiếm thành A-hi rồi huỷ diệt hoàn toàn thành ấy, y như ông đã làm với thành Giê-ri-cô cùng vua của nó. Và ông có nghe nói thể nào dân Ga-ba-ôn đã làm hoà ước với Y-sơ-ra-ên và đang sống giữa vòng họ. 2Dân sự thành Giê-ru-sa-lem lấy làm sợ hãi vì Ga-ba-ôn là một thành lớn, giống như một thành phố hoàng gia vậy. Thành nầy lớn hơn thành A-hi, và người của nó đều là chiến binh mạnh mẽ.3Nên A-đô-ni-xê-đéc, vua của Giê-ru-sa-lem, gửi thông điệp đến Hô-ham, vua Hếp-rôn, đến Phi-ram, vua Giạt-mút, đến Gia-phia, vua La-ki, và đến Đê-bia, vua Éc-lôn: 4"Hãy đến với ta mà giúp đỡ ta. Chúng ta hãy tấn công Ga-ba-ôn vì họ đã làm hoà ước với Giô-suê và với dân Y-sơ-ra-ên."5Năm vua A-mô-rít; vua Giê-ru-sa-lem, vua Hếp-rôn, vua Giạt-mút, vua La-ki, và vua Éc-lôn xuất quân, họ cùng quân đội của họ. Họ đóng trại chống lại Ga-ba-ôn, và họ đã tấn công thành ấy.6Dân Ga-ba-ôn bèn gửi một thông điệp cho Giô-suê và cho quân đội đóng tại Ghinh-ganh. Họ nói: "Mau lên! Đừng rút tay ông khỏi các tôi tớ ông. Hãy mau đến với chúng tôi và giải cứu chúng tôi. Xin hãy giúp chúng tôi, vì tất cả các vua A-mô-rít họ sống trong vùng đồi núi tập trung lại để tấn công chúng tôi". 7Giô-suê đi lên từ Ghinh-ganh, ông cùng hết thảy các binh sĩ, và hết thảy những người chiến đấu được.8Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: "Đừng sợ chúng nó. Ta đã phó chúng vào trong tay con. Không một kẻ nào trong số chúng còn có khả năng ngăn chặn cuộc tấn công của con".9Giô-suê thình lình chuyển quân suốt đêm đột kích chúng nó từ Ghinh-ganh. 10Đức Giê-hô-va làm xáo trộn kẻ thù trước mặt dân Y-sơ-ra-ên — họ giết chúng với cuộc tàn sát rất lớn tại Ga-ba-ôn, rồi truy kích chúng trên con đường dẫn đến Bết-Hô-rôn, rồi họ giết chúng trên con đường dẫn tới A-xê-ca và Ma-kê-đa.11Khi chúng bỏ chạy tránh Y-sơ-ra-ên, xuống núi từ Bết-Hô-rôn, Đức Giê-hô-va từ trời ném đá lớn xuống trên chúng họ suốt con đường dẫn đến A-xê-ca, và chúng ngã chết. Đã có nhiều người ngã chết vì mưa đá hơn ngã chết vì bị dân Y-sơ-ra-ên giết.12Khi ấy, Giô-suê thưa cùng Đức Giê-hô-va nhằm ngày Đức Giê-hô-va ban cho dân Y-sơ-ra-ên thắng hơn dân A-mô-rít. Đây là những gì Giô-suê đã thưa cùng Đức Giê-hô-va ở trước mặt Y-sơ-ra-ên: "Hỡi mặt trời, hãy đứng yên tại Ga-ba-ôn, hỡi mặt trăng, hãy dừng lại trong trũng A-gia-lôn".13Mặt trời đã đứng yên, và mặt trăng dừng lại cho đến khi dân sự đã báo thù giáng trên các kẻ thù mình. Có phải điều nầy không được chép trong Sách Gia-sa sao? Mặt trời đã đứng yên giữa trời; nó không lặn đi suốt một ngày trọn. 14Chẳng có một ngày nào giống như ngày này trước và sau nó, khi Đức Giê-hô-va nhậm lời của một con người. Vì Đức Giê-hô-va đã đánh trận vì ích cho dân Y-sơ-ra-ên.15Giô-suê và hết thảy dân Y-sơ-ra-ên cùng ông trở về trại quân đóng tại Ghinh-ganh. 16Bấy giờ năm vua đã bỏ trốn rồi ẩn mình trong hang động Ma-kê-đa. 17Có người đến báo cho Giô-suê: "Người ta đã tìm gặp chúng! — năm vua ẩn trốn trong hang động Ma-kê-đa!"18Giô-suê truyền rằng: "Hãy lăn những hòn đá lớn lấp miệng hang rồi đặt lính canh giữ họ. 19Đừng nghỉ ngơi. Hãy truy kích kẻ thù rồi tấn công chúng từ phía sau. Đừng để cho chúng vào thành của chúng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã ban chúng vào tay anh em".20Giô-suê cùng các con trai Y-sơ-ra-ên đã hoàn tất việc giết chúng nó với một cuộc tàn sát rất lớn, cho đến khi chúng bị tận diệt gần như là hoàn toàn; chỉ một ít kẻ sống sót thoát khỏi vào được các thành kiên cố. 21Khi ấy, toàn bộ quân đội trở về bình yên với Giô-suê tại trại quân Ma-kê-đa. Và không một ai dám nói một lời nghịch lại bất kỳ người nào trong dân Y-sơ-ra-ên.22Khi ấy Giô-suê ra lịnh: "Hãy mở miệng hang rồi đem năm vua nầy đến cùng ta". 23Họ làm theo như ông đã truyền. Họ đem đến cho ông năm vua nầy từ trong hang — vua Giê-ru-sa-lem, vua Hếp-rôn, vua Giạt-mút, vua La-ki, và vua Éc-lôn.24Rồi khi họ đem năm vua đến gặp Giô-suê, ông gọi từng người Y-sơ-ra-ên đến, rồi ông ra lịnh cho những viên chỉ huy binh sĩ đã tham gia trận chiến cùng với ông: "Hãy đạp chân lên cổ chúng". Vì vậy họ bước tới rồi đạp chân họ lên cổ chúng. 25Khi ấy ông nói với họ: "Đừng sợ và chớ kinh hãi. Phải mạnh mẽ và can đảm lên. Đây là điều Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù của anh em mà anh em sẽ đánh với".26Khi ấy Giô-suê tấn công rồi giết hết các vua đó. Ông cho treo chúng lên năm cây. Họ treo chúng trên cây cho đến chiều tối. 27Khi mặt trời lặn rồi, Giô-suê truyền lịnh, và họ đem chúng xuống khỏi cây quăng chúng vào trong hang, chỗ mà chúng ẩn mình. Họ đặt những hòn đá lớn chặn trên miệng hang. Những hòn đá ấy vẫn còn ở đó cho đến ngày nay.28Theo cách thức nầy, Giô-suê đã chiếm lấy Ma-kê đa vào ngày ấy rồi dùng gươm giết từng người ở đó, kể cả vua của chúng. Ông tiêu diệt chúng một cách hoàn toàn và từng vật sống ở đó. Ông không chừa lại một kẻ sống sót nào cả. Ông đã làm cho vua Ma-kê-đa y như ông đã làm cho vua Giê-ri-cô.29Giô-suê và hết thảy Y-sơ-ra-ên đi qua khỏi Ma-kê-đa đến Líp-na. Ông đánh trận chống lại Líp-na. 30Đức Giê-hô-va cũng phó nó vào trong tay của Y-sơ-ra-ên — cùng với vua của chúng. Giô-suê đã dùng gươm tấn công từng vật sống ở đó. Ông không để cho một ai còn sống sót tại nơi ấy. Ông đã làm cho vua nó giống như ông đã làm cho vua Giê-ri-cô.31Thế rồi Giô-suê cùng hết thảy dân Y-sơ-ra-ên cùng với ông qua khỏi Líp-na đến La-ki. Ông đóng trại gần bên thành ấy và tấn công chống lại nó. 32Đức Giê-hô-va đã ban La-ki vào trong tay của Y-sơ-ra-ên. Giô-suê chiếm lấy nó vào ngày thứ hai. Ông dùng gươm tấn công từng vật sống ở đó, y như ông đã làm với Líp-na.33Kế đó Hô-ram, vua Ghê-xe, động binh để giúp đỡ La-ki. Giô-suê đã tấn công ông ta cùng quân độ của ông ta cho đến khi chẳng có một người còn sống.34Khi ấy Giô-suê cùng hết thảy Y-sơ-ra-ên qua khỏi La-ki đến Éc-lôn. Họ đóng trại gần thành ấy rồi tấn công nó, 35và chiếm lấy nó trong cùng ngày đó. Họ dùng gươm tấn công nó và họ tận diệt hoàn toàn từng người một ở trong đó, như Giô-suê đã làm với La-ki.36Rồi Giô-suê cùng hết thảy Y-sơ-ra-ên qua khỏi Éc-lôn đến Hếp-rôn. Họ tấn công nghịch lại nó. 37Họ chiếm lấy thành và dùng gươm tấn công mọi người ở đó, kế cả vua cùng hết thảy các làng mạc xung quanh. Họ tận diệt hoàn toàn từng vật sống ở đó, không để lại một người nào sống sót, y như Giô-suê đã làm với Éc-lôn. Ông tận diệt hoàn toàn thành ấy, cùng từng vật sống trong đó.38Thế rồi Giô-suê cùng cả quân đội Y-sơ-ra-ên, họ qua khỏi Đê-bia và tấn công chống lại nó. 39Ông chiếm lấy nó và vua nó, và hết thảy các làng mạc lân cận nó. Họ dùng gươm tấn công rồi tận diệt hoàn toàn từng vật sống có mặt trong đó. Giô-suê không chừa lại một kẻ nào còn sống, y như ông đã làm với Hếp-rôn cùng vua của nó, và y như ông đã làm với Líp-na cùng vua của nó.40Giô-suê đã chinh phục cả xứ, vùng đồi núi, xứ Nê-giép, vùng đồng bằng, cùng những gò nỗng. Ông không chừa lại một kẻ nào sống sót trong các vua của chúng. Ông tận diệt hoàn toàn từng vật sống, y như Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã truyền: 41Giô-suê đã dùng gươm tấn công chúng từ Ca-đe-Ba-nê-a đến Ga-xa, và cả vùng Gô-sen đến Ga-ba-ôn.42Giô-suê đã bắt hết các vua nầy cùng chiếm lấy đất đai của chúng một lần vì Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã đánh trận cho Y-sơ-ra-ên. 43Khi ấy Giô-suê, cùng hết thảy Y-sơ-ra-ên, đã trở về trại quân tại Ghinh-ganh.

Chapter 11

1Khi Gia-bin, vua Hát-so, nghe biết sự việc nầy, ông ta sai sứ đến gặp Giô-báp, vua Ma-đôn, gặp vua Sim-rôn, và vua Ạc-sáp. 2Ông ta cũng sai sứ đến gặp các vua thuộc vùng đồi núi phía Bắc, trong đồng bằng sông Giô-đanh ở phía Nam Ki-nê-rết, thuộc trũng thấp, và vùng đồi núi Đô-rơ về phía Tây. 3Ông ta cũng sai sứ đến với dân Ca-na-an ở phía Đông và phía Tây, dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít trong vùng đồi núi, và dân Hê-vít gần Núi Hẹt-môn trong xứ Mích-ba.4Hết thảy quân đội của họ cùng ra trận với họ, một lượng rất lớn nhiều binh lính, với số lượng giống như cát trên bờ biển vậy. Họ có rất nhiều ngựa và xe ngựa. 5Hết thảy các vua nầy gặp nhau với giờ đã ấn định, rồi họ đóng trại gần sông Mê-rôm để đánh nhau với Y-sơ-ra-ên.6Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: "Chớ sợ hãi trước sự hiện diện của chúng, vì ngày mai vào giờ nầy ta phó hết thảy chúng cho Y-sơ-ra-ên giống như những kẻ đã chết rồi vậy. Các con sẽ cắt nhượng ngựa của chúng, rồi các con sẽ thiêu đốt xe cộ của chúng". 7Giô-suê cùng các chiến sĩ đã đến. Họ đến thình lình tại sông Mê-rôm, rồi tấn công kẻ thù.8Đức Giê-hô-va phó kẻ thù vào trong tay của Y-sơ-ra-ên, và họ dùng gươm đánh chúng rồi truy kích đến Si-đôn, Mít-rê-phốt-Ma-im, và đến trũng Mích-va về phía Đông. Họ dùng gươm tấn công chúng cho đến chừng chẳng còn một người nào sống sót. 9Giô-suê đã làm cho chúng y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông. Ông cắt nhượng ngựa rồi thiêu đốt xe cộ.10Giô-suê quay trở lại thời điểm ấy rồi chiếm lấy Hát-so. Ông dùng gươm đánh vua ấy. (Hát-so là đầu của hết thảy các nước nầy). 11Họ dùng gươm giết hết từng vật sống ở đó, và ông biệt riêng chúng ra để bị tiêu diệt, vì vậy chẳng có một vật nào còn sống chừa lại. Khi ấy ông thiêu đốt Hát-so.12Giô-suê chiếm hết các thành của các vua nầy. Ông cũng bắt hết các vua của chúng rồi dùng gươm tấn công chúng. Ông dùng gươm tận diệt chúng một cách hoàn toàn, y như Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền. 13Y-sơ-ra-ên không đốt thành nào trên các gò cao, trừ ra Hát-so. Một mình thành ấy đã bị Giô-suê thiêu đốt.14Quân đội của Y-sơ-ra-ên chiếm lấy hết thảy chiến lợi phẩm từ các thành nầy cùng với bầy gia súc cho chính họ. Họ dùng gươm giết từng người cho đến khi hết thảy đều ngã chết. Họ chẳng chừa lại một vật nào còn sống. 15Y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho tôi tớ Ngài là Môi-se, Môi-se đã truyền lại cho Giô-suê cũng cùng một cách thế ấy. Và thế là Giô-suê đã không chừa lại một thứ gì mà Đức Giê-hô-va đã truyền dặn Môi-se phải lo làm.16Giô-suê chiếm hết thảy xứ ấy, cùng núi non, hết thảy Nê-giép, tất cả xứ Gô-sen, vùng đất thấp, đồng bằng sông Giô-đanh, vùng núi của Y-sơ-ra-ên, và xứ thấp. 17Từ Núi Ha-lác gần Ê-đôm, và trải dài về phía Bắc đến tận Ba-anh Gát trong đồng bằng Li-ban tại chân núi Hẹt-môn, ông bắt hết các vua của chúng rồi giết đi.18Giô-suê giao chiến lâu ngày với các vua nầy. 19Không có một thành nào lập hoà ước với quân đội Y-sơ-ra-ên trừ ra dân Hê-vít sinh sống tại Ga-ba-ôn. Y-sơ-ra-ên chiếm hết các thành còn lại trong chiến trận. 20Vì chính Đức Giê-hô-va Ngài đã làm cứng lòng họ hầu cho họ kéo đến đánh nhau chống lại Y-sơ-ra-ên, hầu cho Ngài sẽ tiêu diệt họ hoàn toàn, và chẳng tỏ ra sự thương xót cho họ, y như Ngài đã căn dặn Môi-se.21Khi ấy Giô-suê xuất quân tiêu diệt dân A-na-kim. Ông đã làm điều nầy trong vùng đồi núi, tại Hếp-rôn, Đê-bia, A-náp, và trong các vùng đồi núi của Giu-đa, rồi trong vùng đồi núi của Y-sơ-ra-ên. Giô-suê huỷ diệt hoàn toàn chúng và các thành của chúng. 22Không một người nào của dân A-na-kim còn sống trong đất của Y-sơ-ra-ên trừ ra ở Ga-xa, Gát, và Ách-đốt.23Vậy Giô-suê đã chiếm lấy toàn bộ xứ, y như Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se. Giô-suê đã ban xứ ấy làm cơ nghiệp cho Y-sơ-ra-ên, phân phối cho từng chi phái của họ. Khi ấy xứ đã yên nghỉ không còn chiến tranh nữa.

Chapter 12

1Đây là các vua của xứ, là những kẻ mà Y-sơ-ra-ên đã chinh phục. Dân Y-sơ-ra-ên đã chiếm lấy xứ ở bờ Đông sông Giô-đanh, nơi mặt trời mọc, từ đồng bằng Sông Ạt-nôn đến Núi Hẹt-môn, và hết thảy xứ A-ra-ba về phía Đông. 2Si-hôn, vua dân A-mô-rít, sống ở Hết-bôn. Người cai trị từ A-rô-e, là thành ở mé khe Ạt-nôn từ giữa đồng bằng, và phân nửa xứ Ga-la-át xuống đến Sông Gia-bốc nằm trên đường biên giới của dân Am-môn.3Si-hôn cũng cai trị bên kia A-ra-ba cho đến biển Ki-nê-rết, về phía Đông, đến biển A-ra-ba (Biển Muối) phía Đông, suốt con đường dẫn đến Bết Giê-si-mốt và phía Nam, hướng tới chân triền núi Phích-ga. 4Óc, vua Ba-san, là kẻ còn sót lại của dân Rê-pha-im, sống tại Ách-ta-rốt và Ết-rê-i. 5Người cai trị trên Núi Hẹt-môn, Sanh-ca, cùng hết thảy Ba-san, đến biên giới của dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, và phân nửa xứ Ga-la-át, đến biên giới của Si-hôn, vua Hết-bôn.6Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, và dân Y-sơ-ra-ên đã đánh bại chúng, Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban xứ làm cơ nghiệp cho Ru-bên, chi phái Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se.7Đây là các vua trong xứ mà Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên đã đánh bại nơi bờ Tây sông Giô-đanh, từ Ba-anh Gát trong đồng bằng gần Li-ban đến Núi Ha-lác gần Ê-đôm. Giô-suê ban xứ cho các chi phái Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp. 8Ông đã ban cho họ vùng núi non, vùng đất thấp, xứ A-ra-ba, các triền núi, đồng vắng, cùng vùng Nê-giép — đất của dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít.9Các vua kể cả vua Giê-ri-cô, vua thành A-hi ở gần Bê-tên, 10vua của Giê-ru-sa-lem, vua của Ê-na-im, 11vua Giạt-mút, vua La-ki, 12vua Éc-lôn, vua Ghê-xe,13vua Đê-bia, vua Ghê-đe, 14vua Họt-ma, vua A-rát, 15vua Líp-na, vua A-đu-lam, 16vua Ma-kê-đa, vua Bê-tên,17vua Tháp-bu-ách, vua Hê-phe, 18vua A-phéc, vua Sa-rôn, 19vua Ma-đôn, vua Hát-so, 20vua Sim-rôn Mê-rôn, vua Ạc-sáp,21vua Tha-a-nác, vua Mê-ghi-đô, 22vua Kê-đe, vua Giốc-nê-am ở Cạt-mên, 23vua Đô-rơ ở Na-phát Đô-rơ, vua Gô-im ở Ghinh-ganh, 24và vua Thiệt-sa. Số các vua là 31 cả thảy.

Chapter 13

1Bấy giờ Giô-suê đã già và mạnh khoẻ suốt những năm tháng đó, Đức Giê-hô-va phán cùng ông; "Con đã già và tuổi đã cao, nhưng phần đất để chiếm lấy hãy còn nhiều lắm.2Đây là phần đất còn lại: tất cả các khu vực của dân Phi-li-tin, và hết thảy phần đất của dân Ghê-su-rít, 3(từ Si-cô, ở phía Đông xứ Ai-cập, và phía Bắc đến biên giới của Éc-rôn, bị coi là cơ nghiệp của dân Ca-na-an; năm vua dân Phi-li-tin, các vua của Ga-xa, Ách-đốt, Ách-ca-lôn, Gát, và Éc-rôn — lãnh thổ của dân A-vim).4Ở phía Nam, vẫn còn có đất của dân Ca-na-an, và Mê-a-ra thuộc về dân Si-đôn, đến A-phéc, đến biên giới của dân A-mô-rít; 5đất đai dân Ghi-bê-lít, hết thảy Li-ban hướng mặt trời mọc, từ Ba-anh Gát xuống tới Núi Hẹt-môn đến Lê-bô Ha-mát.6Hết thảy dân cư của vùng đồi núi từ Li-ban cho đến tận Mi-rê-phốt-Ma-im, bao gồm hết thảy dân Si-đôn. Ta sẽ đuổi chúng ra khỏi trước mặt quân đội của Y-sơ-ra-ên. Phải bảo đảm phân phối đất đai cho Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp, như ta đã truyền cho các con. 7Hãy phân chia xứ nầy làm cơ nghiệp cho chín chi phái và phân nửa chi phái Ma-na-se".8Với phân nửa chi phái Ma-na-se, chi phái Ru-bên và chi phái Gát đã nhận phần cơ nghiệp mà Môise đã ban cho họ ở bờ Đông sông Giô-đanh, 9từ A-rô-e, nằm trên mé sông Ạt-nôn (gồm có thành ở giữa trũng), đến hết thảy đồng bằng Mê-đê-ba có đến tận Đi-bôn;10tất cả các thành của Si-hôn, vua A-mô-rít, là người đã cai trị ở Hết-bôn, đến biên giới dân Am-môn; 11Ga-la-át, và khu vực dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, tất cả Núi Hẹt-môn, hết thảy Ba-san cho đến Sanh-ca; 12mọi vương quốc của Óc trong xứ Ba-san, ông ta đã trị vì tại Ách-ta-rốt và Ết-rê-i — đây là số dân sót Ép-ra-im bị chừa lại — Môi-se dùng gươm tấn công họ và trục xuất họ ra khỏi đó.13Nhưng dân Y-sơ-ra-ên không đuổi dân Ghê-su-rít hoặc dân Ma-ca-thít. Thay vì thế, dân Ghê-su-rít và Ma-ca-thít đang sống giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay.14Chỉ với chi phái Lê-vi Môi-se không ban cơ nghiệp cho. “Những của lễ của Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã đưa qua lửa" là cơ nghiệp của họ, y như Đức Chúa Trời đã phán cùng Môi-se.15Môi-se ban một cơ nghiệp cho chi phái Ru-bên, từng hộ một. 16Lãnh thổ của họ là từ A-rô-e, bên mé Sông Ạt-nôn, và thành nằm ở giữa đồng bằng, và toàn bộ bình nguyên gần Mê-đê-ba.17Ru-bên cũng nhận được Hết-bôn, và mọi thành của nó ở trong đồng bằng, là Đi-bôn, và Ba-mốt-Ba-anh, và Bết-Ba-anh-Mê-ôn, 18và Gia-hát, và Kê-đê-mốt, và Mê-phát, 19và Ki-ri-a-tha-im, và Síp-ma, và Xê-rết-Ha-sa-cha ở trên núi thuộc vùng đồng bằng.20Ru-bên cũng nhận được Bết-Phê-ô, các triền núi Phích-ga, Bết-Giê-si-mốt, 21các thành của đồng bằng, và hết thảy vương quốc của vua Si-hôn dân A-mô-rít, là người đã cai trị ở Hết-bôn, Môi-se đã đánh bại người cùng với cấp lãnh đạo của Ma-đi-an, Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, Hu-rơ và Rê-ba, các hoàng tử của Si-hôn, họ đã sống trong xứ.22Dân Y-sơ-ra-ên cũng dùng gươm giết Ba-la-am con trai Bê-ô, là người chuyên bói toán, giữa vòng những kẻ mà họ đã giết. 23Đường biên giới của chi phái Ru-bên là Sông Giô-đanh; đây là ranh giới của họ. Đây là phần sản nghiệp của chi phái Ru-bên, được ban cho từng hộ, với các thành và các làng.24Đây là những gì Môi-se đã ban cho chi phái Gát, từng hộ một: 25Lãnh thổ của họ là Gia-ê-xe, các thành Ga-la-át và phân nửa đất đai của dân Am-môn, đến A-rô-e, nằm ở phía Đông của Ráp-ba 26từ Hết-bôn đến Ra-ma-Mít-bê và Bê-tô-nim, từ Ma-ha-na-im đến địa giới của Đê-bia.27Ở đồng bằng, Môi-se đã ban cho họ Bết Ha-ram, Bết-Nim-ra, Su-cốt, và Xa-phôn, phần còn lại vương quốc của Si-hôn vua Hết-bôn, với song Giô-đanh làm biên giới, cho đến phần cuối biển Ki-nê-rết, về phía Đông sông Giô-đanh. 28Đây là sản nghiệp của chi phái Gát, từng hộ một, với các thành và các làng của họ.29Môi-se đã ban sản nghiệp cho phân nửa chi phái Ma-na-se. Sản nghiệp ấy đã được phân phối cho phân nửa dân sự của Ma-na-se, đã được trao cho từng chi phái của họ. 30Lãnh thổ của họ là từ Ma-ha-na-im, hết thảy Ba-san, hết thảy vương quốc của Óc vua Ba-san, và tất cả các thị trấn của Giai-rơ, nằm trong Ba-san, sáu mươi thành; 31phân nửa Ga-la-át, và Ách-ta-rốt và Ết-rê-i (đế đô của Óc trong xứ Ba-san). Các thành nầy đã được phân phối cho hộ Ma-ki con trai của Ma-na-se — phân nửa dân sự của Ma-ki, được trao cho từng hộ gia đình của họ.32Đây là sản nghiệp mà Môi-se đã phân phát cho họ trong đồng bằng Mô-áp, bên kia sông Giô-đanh ở phía Đông thành Giê-ri-cô. 33Môi-se không ban sản nghiệp cho chi phái Lê-vi. Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là sản nghiệp của họ, y như Ngài đã phán cùng họ.

Chapter 14

1Có những phần đất dân Y-sơ-ra-ên đã nhận làm sản nghiệp trong xứ Ca-na-an, do thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, do Giô-suê con trai Nun, và bởi cấp lãnh đạo chi phái các gia đình tổ phụ họ trong dân Y-sơ-ra-ên phân phát cho họ.2Sản nghiệp của họ do bóc thăm chọn cho chín chi phái rưỡi, y như Đức Giê-hô-va đã truyền ra bởi tay của Môi-se, 3vì Môi-se đã ban sản nghiệp của hai chi phái rưỡi ở bên kia sông Giô-đanh, nhưng ông không ban sản nghiệp cho chi phái Lê-vi. 4Chi phái của Giô-sép chắc chắn là hai chi phái, Ma-na-se và Ép-ra-im. Và không một phần sản nghiệp nào được ban cho người Lê-vi trong xứ, nhưng chỉ có các thành nhất định để sống trong đó, với đồng cỏ dành cho bầy gia súc và để làm tài nguyên về vật chất của họ. 5Dân Y-sơ-ra-ên đã làm y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn Môise, vì vậy họ đã phân chia xứ.6Khi ấy chi phái Giu-đa đến với Giô-suê tại Ghinh-ganh. Ca-lép con trai Giê-phu-nê người Kê-nít, nói với ông: "Ông biết những gì Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se người của Đức Chúa Trời về ông và tôi tại Ka-đe-Ba-nê-a. 7Tôi đã được bốn mươi tuổi khi Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va sai tôi từ Ka-đe-Ba-nê-a đi do thám xứ. Tôi đã trình cho ông ấy một báo cáo y như lòng tôi viết ra vậy.8Nhưng các anh em họ đồng đi với tôi làm cho tấm lòng của dân sự phải nao sờn. Nhưng tôi hoàn toàn bước theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi. 9Môi-se đã thề trong ngày ấy mà rằng: 'Chắc chắn đất đai trên đó bàn chơn anh em đặt lên sẽ là sản nghiệp cho anh em và cho con cháu anh em đến đời đời, vì anh em đã bước theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi một cách hoàn toàn.'10Bây giờ, hãy xem đây! Đức Giê-hô-va đã giữ cho tôi còn sống cách đây bốn mươi lăm năm, y như Ngài đã phán — từ thời điểm mà Đức Chúa Trời phán ra lời nầy với Môi-se, trong khi dân Y-sơ-ra-ên còn bước đi trong đồng vắng. Giờ đây, hãy nhìn xem đi! Ngày nay tôi đã được tám mươi lăm tuổi. 11Tôi vẫn còn mạnh mẽ y như tôi đã có trong ngày mà Môi-se sai tôi đi. Sức lực của tôi giờ đây cũng bằng như khi đó, để ra trận và để vào ra.12Bây giờ, vì lẽ đó hãy ban cho tôi xứ có núi non như thế nầy, mà Đức Giê-hô-va đã hứa với tôi trong ngày ấy. Vì ông có nghe nhằm ngày ấy rằng dân A-na-kim có mặt ở đó với các thành được phòng thủ hẳn hoi. Có thể là Đức Giê-hô-va sẽ hiện diện cùng với tôi và tôi sẽ trục xuất họ ra khỏi, y như Đức Giê-hô-va đã phán"13Khi đó Giô-suê đã chúc phước cho người và ban Hếp-rôn làm sản nghiệp cho Ca-lép con trai của Giê-phu-nê. 14Vì lẽ đó Hếp-rôn trở nên sản nghiệp của Ca-lép con trai Giê-phu-nê người Kê-nít cho đến ngày nay, vì ông bước theo Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên cách hoàn toàn. 15Bấy giờ, danh xưng của Hếp-rôn trước kia gọi là Ki-ri-át A-ra-ba. (A-ra-ba là người giềnh giàng hơn hết giữa vòng dân A-na-kim). Thế là xứ đã yên nghỉ không còn chiến tranh nữa.

Chapter 15

1Phần đất dành cho dân sự chi phái Giu-đa, trao cho các hộ gia đình của họ, chạy dài xuống phía Nam đến biên giới của Ê-đôm, với đồng vắng Sin là điểm xa nhất ở phía Nam. 2Biên giới của họ ở phía Nam chạy từ cuối Biển Muối, từ chỗ phân cách đối diện với phía Nam.3Biên giới của họ thẳng về phía Nam đồi Ạc-ráp-bim băng dọc theo Xin, rồi thẳng tới phía Nam Ka-đe Ba-nê-a, dọc theo Hết-rôn, và hướng tới Át-đa, ở đó nó rẽ về phía Cạt-đa. 4Nó băng dọc theo Ạt-nôn, thẳng tới khe Ai-cập, rồi đến điểm cuối tại biển. Đây là đường biên giới phía Nam của họ.5Biên giới phía Đông là Biển Muối, ở ngay cửa sông Giô-đanh. Biên giới về phía Bắc chạy từ chỗ phân cách biển nơi cửa sông Giô-đanh. 6Nó đi thẳng lên Bết-Hô-la rồi đi dọc phía Bắc của Bết-A-ra-ba. Rồi đi thẳng tới Hòn Đá Bô-han (Bô-han là con trai của Ru-bên).7Đường biên giới chạy thắng tới Đê-bia từ trũng A-cô, và tới hướng Bắc, về phía Ghinh-ganh, đối ngược với đồi A-đu-mim, nằm ở sườn phía Nam của dòng sông. Khi ấy biên giới chạy dọc theo các con suối En Sê-mết và thẳng tới En Rô-ghên. 8Biên giới chạy thẳng lên trũng Bên Hin-nôm tới sườn phía Nam của thành của dân Giê-bu-sít (nghĩa là, Giê-ru-sa-lem). Nó chạy thẳng tới đỉnh đồi nằm bên kia đồng bằng Hin-nôm, về phía Tây, nằm ở cực Bắc của đồng bằng Rê-pha-im.9Biên giới kéo dài từ đỉnh đồi đến dòng suối Nép-tô-ách, và thẳng từ đó đến các thành phố của Núi Ép-rôn. Biên giới cong về phía Ba-la (cũng là Ki-ri-át Giê-a-rim). 10Khi ấy đường biên giới quanh về phía Tây Ba-la đến Núi Sê-i-rơ, rồi băng dọc theo Núi Giê-a-rim về phía Bắc (cũng là Kê-sa-lôn), chạy xuống Bết Sê-mết, rồi đi dọc theo Thim-na.11Biên giới thẳng ra cạnh đối Éc-rôn ở phía bắc, rồi cong về phía Siếc-rôn rồi đi dọc Núi Ba-la, từ đó nó thẳng đến Giáp-nê-ên. Biên giới kết thúc ở ngay biển. 12Đường biên giới phía Tây là Biển Lớn cùng dọc bờ của biển ấy. Đây là đường biên giới quanh chi phái Giu-đa, từng hộ một.13Trong việc giữ theo mạng lịnh của Đức Giê-hô-va ban cho Giô-suê, Giô-suê đã ban cho Ca-lép con trai của Giê-phu-nê một phần đất giữa vòng chi phái Giu-đa, Ki-ri-át A-ra-ba, nghĩa là Hếp-rôn. (A-ra-ba là cha của A-nác). 14Ca-lép trục xuất khỏi đó ba bộ tộc thuộc dòng dõi của A-nác: Sê-sai, A-hi-man và Tha-mai, dòng dõi của A-nác. 15Ông đi lên từ đó chống lại cư dân của Đê-bia (danh xưng Đê-bia thường được gọi là Ki-ri-át Sê-phe).16Ca-lép nói: "Người nào tấn công Ki-ri-át-Sê-phe rồi chiếm lấy nó, ta sẽ gả Ạc-sa con gái ta cho người làm vợ". 17Ốt-ni-ên con trai Kê-na, em của Ca-lép, đã chiếm lấy nó. Vì vậy Ca-lép gả Ạc-sa con gái mình cho người làm vợ.18Khi Ạc-sa đến với người, nàng giục người xin cha nàng một cánh đồng. Rồi khi nàng xuống khỏi lưng lừa, Ca-lép nói cùng nàng: "Con muốn chi?"19Ạc-sa đáp: "Xin ban cho con một ơn đặc biệt. Từ khi cha ban cho con đất Nê-giép, cũng hãy ban cho con mấy con suối kia". Và Ca-lép ban cho nàng mấy con suối ở trên và mấy con suối ở dưới.20Đây là sản nghiệp của dân sự chi phái Giu-đa, được ban cho các hộ gia đình họ.21Các thành thuộc chi phái Giu-đa nằm ở cực nam, đối ngang biên giới xứ Ê-đôm, là Cáp-sê-ên, Ê-đe, Gia-gua, 22Ki-na, Đi-mô-na, A-đê-a-đa, 23Kê-đe, Hát-so, Gít-nan, 24Xíp, Tê-lem, Bê-a-lốt.25Hát-so Ha-đa-tha, Kê-ri-giốt-Hết-rôn (chỗ nầy cũng được biết đến là Hát-so), 26A-mam, Sê-ma, Mô-la-đa, 27Hát-sa-Ga-đa, Hết-môn, Bết-Pha-lê, 28Hát-sa-Su-anh, Bê-e-sê-ba, Bi-sốt-gia.29Ba-la, Y-đim, Ê-xem, 30Ê-thô-lát, Kê-sinh, Họt-ma, 31Xiếc-lát, Mát-ma-na, San-sa-na, 32Lê-ba-ốt, Si-lim, A-in, và Rim-môn. Đây là hai mươi chín thành cả thảy, chưa kể các làng mạc của họ.33Trong vùng thấp, có Ết-tha-ôn, Xô-rê-a, Át-na, 34Xa-nô-ách, En-Ga-nim, Tháp-bu-ách, Ê-nam, 35Giạt-mút, A-đu-lam, Sô-cốt, A-xê-ca, 36Sa-a-ra-im, A-đi-tha-im, và Ghê-đê-ra (nghĩa là, Ghê-đê-rô-tha-im). Tổng cộng có mười bốn thành, chưa kể các làng mạc của họ.37Xê-nan, Ha-đa-sa, Mích-đanh-gát, 38Đi-lan, Mít-bê, Giốc-thê-ên, 39La-ki, Bốt-cát, Éc-lôn.40Cáp-bôn, Lách-ma, Kít-lít, 41Ghê-đê-rốt, Bất Đa-gôn, Na-a-ma, Ma-kê-đa. Tổng cộng là mười sáu thành cả thảy, chưa kể các làng mạc của họ.42Líp-na, Ê-the, A-san, 43Díp-tách, Át-na, Nết-síp, 44Kê-i-la, Ạc-síp, Ma-rê-sa. Đây là chín thành, chưa kể các làng mạc của họ.45Éc-rôn, với các thị trấn và làng mạc bao quanh; 46từ Éc-rôn cho đến Biển Lớn, mọi khu định cư đều ở gần Ách-đốt, bao gồm các làng mạc của họ. 47Ách-đốt, các thị trấn và làng mạc bao quanh nó; Ga-xa, các thị trấn và làng mạc bao quanh nó; cho đến khe Ai-cập, rồi đến Biển Lớn với bờ biển của nó.48Trong vùng đồi núi, Sa-mia, Giạt-thia, Sô-cô, 49Đa-na, Ki-ri-át-Sa-na (nghĩa là, Đê-bia), 50A-náp, Ếch-thê-mô, A-nim, 51Gô-sen, Hô-lôn, và Ghi-lô. Đây là mười một thành, chưa kể các làng mạc của họ.52A-ráp, Ru-ma, Ê-sê-an, 53Gia-num, Bết-Tháp-bu-ách, A-phê-ca, 54Hum-ta, Ki-ri-át-A-ra-ba (nghĩa là, Hếp-rôn), và Si-ô. Đây là chín thành, chưa kể các làng mạc của họ.55Ma-ôn, Cạt-mên, Xíp, Giu-ta, 56Gít-rê-ên, Giốc-đê-am, Xa-nô-ách, 57Ca-in, Ghi-bê-a, và Thim-na. Đây là mười thành, chưa kể các làng mạc của họ.58Hanh-hun, Bết Xu-rơ, Ghê-đô, 59Ma-a-rát, Bết-A-nốt, và En-thê-côn. Đây là sáu thành, chưa kể các làng mạc của họ.60Ki-ri-át-Ba-anh (nghĩa là, Ki-ri-át-Giê-a-rim), và Ráp-ba. Đây là hai thành, chưa kể các làng mạc của họ. 61Trong đồng vắng, có Bết-A-ra-ba, Mi-đin, Sê-sa-ca, 62Níp-san, Thành Muối, và Ên Ghê-đi. Đây là sáu thành, chưa kể các làng mạc của họ.63Nhưng giống như dân Giê-bu-sít, cư dân của Giê-ru-sa-lem, chi phái Giu-đa không thể đuổi họ được, vì vậy dân Giê-bu-sít sống ở đó với chi phái Giu-đa cho đến ngày nay.

Chapter 16

1Phần đất dành cho chi phái Giô-sép chạy dài từ sông Giô-đanh ở Giê-ri-cô, phía Đông các dòng suối của Giê-ri-cô, vào trong đồng vắng, chạy lên từ Giê-ri-cô qua vùng núi ở Bê-tên. 2Khi ấy nó trải từ Bê-tên đến Lu-xơ rồi ngang qua A-ta-rốt, lãnh thổ của dân A-rê-kít.3Rồi nó xuống phía Tây lãnh thổ dân Giáp-lê-tít, xa đến lãnh thổ Hạ Bết Hô-rôn, thẳng đến Ghê-xe; nó kết thúc ở nơi biển. 4Chính trong con đường nầy mà các chi phái của Giô-sép, Ma-na-se và Ép-ra-im đã nhận được sản nghiệp của họ.5Lãnh thổ của chi phái Ép-ra-im được phân phát cho các hộ gia đình của họ như sau: biên giới sản nghiệp của họ về phía Đông chạy từ A-ta-rốt A-đa cho đến Thượng Bết Hô-rôn, 6và từ đó tiếp tục ra đến biển. Từ Mít-mê-thát lên phía Bắc nó chuyển qua hướng Đông tới Tha-a-nát Si-lô và qua khỏi đó đến Gia-nô-a theo phía Đông. 7Rồi nó vòng xuống từ Gia-nô-a đến A-ta-rốt đến Na-a-ra, rồi đến Giê-ri-cô, kết thúc nơi sông Giô-đanh.8Từ Tháp-bu-ách biên giới chạy về phía Tây đến khe Ca-na và kết thúc ở biển. Đây là sản nghiệp của chi phái Ép-ra-im, phân phối cho các hộ gia đình của họ, 9cùng với các thành đã được chọn cho chi phái Ép-ra-im bên trong sản nghiệp của chi phái Ma-na-se — tất cả các thành, cũng như những làng mạc của họ.10Họ không trục xuất dân Ca-na-an sống ở Ghê-xe, thế là dân Ca-na-an sống trong vòng Ép-ra-im cho đến ngày nay, nhưng các dân nầy bị buộc phải làm lao động nhọc nhằn.

Chapter 17

1Đây là phần bắt thăm chia đất cho chi phái Ma-na-se (là trưởng nam của Giô-sép) — nghĩa là, vì Ma-kia, là con đầu lòng của Ma-na-se và chính ông là cha của Ga-la-át. Dòng dõi của Ma-kia bóc thăm được phần đất Ga-la-át và Ba-san, vì Ma-kia là một chiến binh. 2Đất bóc thăm cho phần còn lại của chi phái Ma-na-se, được trao cho các hộ gia đình của họ — A-bi-Ê-xe, Hê-léc, Át-ri-ên, Si-chem, Hê-phe, và Sê-mi-đa. Đây là các con trai của Ma-na-se, cháu của Giô-sép, được trao cho các hộ gia đình của họ.3Bấy giờ Xê-lô-phát con trai Hê-phe cháu của Ga-la-át chắt của Ma-kia chít của Ma-na-se chẳng có con trai, mà chỉ có mấy cô con gái. Đây là tên của mấy người con gái của ông: Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca, và Thiệt-sa. 4Họ đến gần Ê-lê-a-sa thầy tế lễ, Giô-suê con trai Nun, cùng các cấp lãnh đạo, rồi họ nói: "Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môise phải trao cho chúng tôi phần cơ nghiệp cùng với các anh em chúng tôi" Vì vậy, theo lệnh truyền của Đức Giê-hô-va, ông đã trao cho mấy người nữ nầy phần sản nghiệp giữa vòng các anh em của cha mấy người nữ ấy.5Mười phần đất bắt thăm cho Ma-na-se trong Ga-la-át và Ba-san, đều ở bên kia sông Giô-đanh, 6vì các con gái của Ma-na-se đã nhận lãnh phần sản nghiệp cùng với các con trai người. Phần đất ở Ga-la-át trúng nhằm phần con lại của chi phái Ma-na-se.7Lãnh thổ của Ma-na-se trải từ A-se đến Mít-mê-thát, nằm ở phía Đông Si-chem. Rồi biên giới chạy về phía Nam đến những người sống gần suối Tháp-bu-ách. 8(Phần đất Tháp-bu-ách thuộc về Ma-na-se, song làng Tháp-bu-ách ở gần biên giới của Ma-na-se đã thuộc về chi phái Ép-ra-im).9Biên giới chạy xuống khe Ca-na. Các thành nầy ở phía Nam cái khe ở giữa các làng mạc của Ma-na-se đã thuộc về Ép-ra-im. Biên giới của Ma-na-se nằm ở sườn phía Bắc của cái khe, và nó kết thúc nơi mé biển. 10Phần đất ở phía Nam đã thuộc về Ép-ra-im, và phần đất ở phía Bắc thì thuộc về Ma-na-se; biển là đường biên giới. Ở sườn phía Bắc giáp với A-se, và phía Đông, với Y-sa-ca.11Trong Y-sa-ca và trong A-se, Ma-na-se có Bết-San cùng các làng mạc nó, Gíp-lê-am cùng các làng mạc nó, cư dân của Đô-rơ cùng các làng mạc nó, cư dân của En-đô-rơ cùng các làng mạc nó, cư dân của Tha-a-nác cùng các làng mạc nó, và cư dân của Mê-ghi-đô cùng các làng mạc nó (và thành thứ ba là Na-phéc). 12Tuy nhiên chi phái Ma-na-se không thể chiếm lấy các thành ấy, vì dân Ca-na-an tiếp tục sống trong đất nầy.13Khi dân sự Y-sơ-ra-ên càng thêm cường thạnh, họ buộc dân Ca-na-an phải lao động nhọc nhằn, nhưng không trực tiếp trục xuất họ.14Thế thì dòng dõi của Giô-sép nói với Giô-suê như sau: "Tại sao ông chỉ ban cho chúng tôi một phần của xứ và một phần đất làm sản nghiệp, khi chúng tôi là một dân đông, và vì mọi sự Đức Giê-hô-va đã chúc phước cho chúng tôi?" 15Giô-suê bèn nói cùng họ: "Nếu anh em là một dân đông, hãy tự mình đi lên khu rừng kia, tìm cho mình một chỗ trong xứ người Phê-rê-sít và người Rê-pha-im. Hãy làm điều nầy, một khi vùng núi Ép-ra-im là quá nhỏ đối với anh em".16Dòng dõi của Giô-sép nói: "Vùng núi non không đủ cho chúng ta. Nhưng dân Ca-na-an họ sống trong đồng bằng đều có xe cộ bằng sắt, cả hai dân nầy đang sống ở Bết-San cùng các làng mạc nó, và những kẻ sống trong đồng bằng Gít-rê-ên". 17Khi ấy Giô-suê nói với nhà Giô-sép — với Ép-ra-im và Ma-na-se: "Anh em là một dân đông đảo, và anh em có sức lớn. Anh em không những có một phần đất đã bóc thăm cho anh em. 18Vùng núi cũng thuộc về anh em. Mặc dù đây là một khu rừng, anh em sẽ dọn nó rồi chiếm lấy nó cho đến đường biên giới xa nhất. Anh em sẽ trục xuất người Ca-na-an, mặc dù họ có loại xe bằng sắt, và mặc dù họ rất mạnh mẽ".

Chapter 18

1Khi ấy toàn bộ hội chúng dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại tại Si-lô. Họ dựng trại ở đó và họ chinh phục phần đất ở trước mặt họ. 2Vẫn có bảy chi phái giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên chưa được phân chia sản nghiệp.3Giô-suê nói cùng dân sự Y-sơ-ra-ên: "Anh em cứ trì trệ mãi cho tới chừng nào, không đi chiếm xứ mà Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ anh em, đã ban cho anh em? 4Hãy tự mình tuyển ra cứ mỗi chi phái ba người, còn ta sẽ sai họ đi ra. Họ sẽ đi điều nghiên cả xứ. Họ sẽ ghi ra phần mô tả xứ với ý đồ cho sản nghiệp của họ, và khi ấy họ sẽ trở lại cùng ta.5Họ sẽ chia xứ ấy thành bảy phần. Giu-đa sẽ ở lại trong lãnh thổ của họ về phía Nam, còn nhà Giô-sép sẽ tiếp tục trong lãnh thổ của họ về phía bắc. 6Anh em sẽ mô tả phần đất trong bảy phần ấy rồi đem phần mô tả về đây cho ta. Ta sã bóc thăm cho anh em ở đây trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em.7Người Lê-vi chẳng có phần gì ở giữa anh em, vì chức thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va là sản nghiệp của họ. Gát, Ru-bên, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã nhận lấy sản nghiệp của họ, bên kia sông Giô-đanh. Đây là sản nghiệp mà Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã ban cho họ".8Vì vậy, họ chỗi dậy rồi đi. Giô-suê truyền cho những người đi ghi chép phần mô tả xứ như sau: "Hãy đi lên rồi chiếm lấy xứ và ghi chép phần mô tả nó và trở lại cùng ta. Ta sẽ bắt thăm cho anh em tại đây trước mặt Đức Giê-hô-va ở Si-lô". 9Mấy người ấy rời đi, họ lên xuống trong xứ đặng ghi chép phần mô tả xứ đó trong một cuộn giấy da các thành phố trong phần đất đó, liệt kê các thành phố trong mỗi phần đất. Khi ấy họ trở về cùng Giô-suê trong trại quân tại Si-lô.10Rồi Giô-suê bắt thăm cho họ tại Si-lô trước mặt Đức Giê-hô-va. Rồi ở đó Giô-suê phân phát đất đai cho dân sự Y-sơ-ra-ên — mỗi chi phái phần của họ trong xứ.11Phần đất bắt thăm cho chi phái Bên-gia-min được trao cho từng hộ gia đình của họ. Lãnh thổ phần đất bắt thăm cho họ nằm ở giữa dòng dõi của Giu-đa và dòng dõi của Giô-sép. 12Ở sườn phía Bắc biên giới của họ khởi sự tại sông Giô-đanh. Đường biên giới chạy đến phía sau Giê-ri-cô về phía Bắc, rồi lên vùng đồi núi ở hướng Tây. Nó chạy dài tới đồng vắng Bết- A-ven.13Từ đó đường biên giới chạy ngang qua hướng Nam theo hướng thành Lu-xơ (cùng địa điểm là Bê-tên). Khi ấy biên giới chạy xuống tới A-ta-rốt-A-đa, gần dãy núi nằm ở phía Nam Bết-Hô-rôn. 14Đường biên giới chạy theo hướng khác, quay qua sườn phía Tây, đến phía Nam hướng về vùng núi, đối ngang Bết-Hô-rôn. Nó kết thúc ở Ki-ri-át-Ba-anh (nghĩa là, Ki-ri-át-Giê-a-rim), một thành thuộc về chi phái Giu-đa. Điều nầy hình thành sườn phía Tây.15Sườn phía Nam bắt đầu ngay bên ngoài Ki-ri-át Giê-a-rim. Biên giới trải từ đó đến Ép-rôn, đến suối nước Nép-thô-ách. 16Khi ấy đường biên giới chạy xuống gặp biên giới của hòn núi nhìn qua bên kia đồng bằng Bên Hin-nôm, nằm ngay cuối phía Bắc của đồng bằng Rê-pha-im. Rồi nó chạy xuống trũng Hin-nôm, phía Nam sườn đồi dân Giê-bu-sít, và tiếp tục xuống đến Ên-Rô-ghên.17Nó đổi sang hướng Bắc, đi theo hướng En-Sê-mết, rồi từ đó nó chạy khỏi Ghê-li-lốt, đối ngang dốc A-đu-mim. Khi ấy nó chạy xuống đá Bô-han (Bô-han là con trai của Ru-bên). 18Nó chạy ngang lên phía Bắc của Bết A-ra-ba rồi xuống đến A-ra-ba.19Biên giới chạy ngang qua phía Bắc của Bết-Hô-la. Biên giới kết thúc ngay vịnh phía Bắc của Biển Muối, ở cuối phía Nam sông Giô-đanh. Đây là đường biên giới ở phía Nam. 20Sông Giô-đanh hình thành đường biên giới của nó ở sườn phía Đông. Đây là sản nghiệp của chi phái Bên-gia-min, và nó được trao cho từng hộ gia đình của họ, từng biên giới một.21Giờ đây, các thành của chi phái Bên-gia-min tuỳ theo các hộ gia đình của họ là Giê-ri-cô, Bết-Hô-la, Ê-méc-Kê-sít, 22Bết-A-ra-ba, Xê-ma-ra-im, Bê-tên, 23A-vim, Pha-ra, Óp-ra, 24Kê-pha-A-mô-ni, Óp-ni, và Ghê-ba. Có mười hai thành, chưa kể các làng mạc của họ.25Cũng có các thành Ga-ba-ôn, Ra-ma, Bê-ê-rốt, 26Mít-bê, Kê-phi-ra, Một-sa, 27Rê-kem, Giệt-bê-ên, Tha-rê-a-la, 28Xê-la, Ê-lép, Giê-bu (cũng là Giê-ru-sa-lem), Ghi-bê-át, và Ki-ri-át. Có mười bốn thành, chưa kể các làng mạc của họ. Đây là sản nghiệp của chi phái Bên-gia-min trao cho các hộ gia đình của họ.

Chapter 19

1Thăm thứ nhì trúng nhằm chi phái Si-mê-ôn và được phân phối cho các hộ gia đình của họ. Sản nghiệp của họ nằm ở giữa sản nghiệp thuộc về chi phái Giu-đa.2Họ đã có phẩn sản nghiệp của họ Bê-e-sê-ba, Sê-ba, Mô-la-đa, 3Hát-sa-Su-anh, Ba-la, Ê-xem, 4Ên-thô-lát, Bê-thu, và Họt-ma.5Si-mê-ôn cũng có Xiếc-lát, Bết-Ma-ca-bốt, Hát-sa Su-sa, 6Bết-Lê-ba-ốt, và Sê-a-ru-chen. Đây là mười ba thành, chưa kể các làng mạc của họ. 7Si-mê-ôn cũng có A-in, Rim-môn, Ê-the, và A-san. Có bốn thành, chưa kể các làng mạc của họ.8Đây là tất cả các làng vây quanh mấy thành nầy ở xa xa như Ba-lát-Bê-e (cũng là Ra-ma trong Nê-giép). Đây là sản nghiệp của chi phái Si-mê-ôn, được trao cho các hộ gia đình của họ. 9Sản nghiệp của chi phái Si-mê-ôn hình thành một phần lãnh thổ của chi phái Giu-đa. Vì phần đất phân phối cho chi phái Giu-đa là quá rộng đối với họ, chi phái Si-mê-ôn đã nhận lãnh phần sản nghiệp của họ ở giữa ngoài phần đất của họ.10Thăm thứ ba trúng nhằm chi phải Sa-bu-lôn, và phần đất được trao cho họ từng hộ gia đình. Biên giới của sản nghiệp họ bắt đầu tại Sa-rít. 11Biên giới của họ chạy lên hướng Tây thẳng đến Ma-rê-a-la đụng Đáp-bê-sết; rồi nó đụng khe nằm đối ngang Giốc-nê-am.12Từ Sa-rít biên giới chạy theo hướng Đông hướng tới phía Đông rồi đến biên giới của Kít-lốt-Tha-bô. Từ đó nó chạy thẳng tới Đáp-rát rồi ngược lên đến Gia-phia. 13Từ đó nó đi ngang về phía Đông đến Gát Hê-phe, rồi đến Ét-cát-sin; kế đó nó đến tại Rim-môn rồi hướng tới Nê-a.14Biên giới tạo thành ngã rẻ lên phía Bắc đến Ha-na-thôn rồi kết thúc tại đồng bằng Díp-thách-En. 15Khu vực nầy bao gồm các thành Cát-tát, Na-ha-la, Sim-rôn, Di-đê-a-la, và Bết-lê-hem. Có mười hai thành, chưa kể các làng mạc của họ. 16Đây là sản nghiệp của chi phái Sa-bu-lôn, đã được trao cho từng hộ gia đình của họ — các thành, kể cả các làng mạc của họ.17Thăm thứ tư rơi trúng chi phái Y-sa-ca, và sản nghiệp ấy đã được trao cho từng hộ gia đình của họ. 18Lãnh thổ của họ bao gồm Gít-rê-ên, Kê-su-lốt, Su-nem, 19Ha-pha-ra-im, Si-ôn, và A-na-cha-rát.20Nó cũng gồm Ra-bít, Ki-si-ôn, Ê-bết, 21Rê-mết, En-ga-nim, En-ha-đa, và Bết-phát-sết. 22Biên giới của họ cũng đụng Tha-bô, Sa-chát-si-ma, và Bết-Sê-mết, rồi kết thúc nơi sông Giô-đanh. Có mười sáu thành, chưa kể các làng mạc của họ.23Đây là sản nghiệp của chi phái Y-sa-ca, và đã được trao cho các hộ gia đình của họ — các thành, bao gồm các làng mạc của họ.24Thăm thứ năm rơi nhằm chi phái A-se, và sản nghiệp đã được trao cho các hộ gia đình của họ. 25Lãnh thổ của họ bao gồm Hên-cát, Ha-li, Bê-tên, Ác-sáp, 26A-lam-mê-léc, A-mê-át, và Mít-sê-anh. Về phía Tây, đường biên giới kéo dài tới Cạt-mên và Si-hô-Líp-nát.27Rồi nó rẻ qua hướng Đông đến Bết Đa-gôn rồi chạy xa tít đến Sa-bu-lôn, rồi đến đồng bằng Díp-thách-en, hướng tới phía bắc đến Bết-ê-méc và Nê-i-ên. Rồi nó tiếp tục đến Ca-bun về phía Bắc. 28Rồi nó tiếp tục chạy thẳng đến Ép-rôn, Rê-hốp, Ham-môn, và Ca-na, đến tận Si-đôn Lớn.29Biên giới quay trở lại tới Ra-ma, và rồi tới thành kiên cố ở Ty-rơ. Khi ấy đường biên giới chuyển qua Hô-sa rồi kết thúc ngay ở biển, trong khu vực Ạc-xíp, 30U-ma, A-phéc, và Rê-hốp. Có hai mươi thành, chưa kể các làng mạc của họ.31Đây là sản nghiệp của chi phái A-se, và nó đã được trao cho các hộ gia đình của họ — các thành, kể cả các làng mạc của họ.32Thăm thứ sáu rơi trúng chi phái Nép-ta-li, và sản nghiệp được trao cho các hộ gia đình của họ. 33Biên giới chạy từ Hê-lép, từ cây sồi tại Sa-na-im, cho đến A-đa-mi-nê-kép và Giáp-nê-ên, xa đến Lạt-cum; rồi kết thúc tại sông Giô-đanh. 34Biên giới chuyển qua hướng tây đến Ạt-nốt-tha-bô rồi tiếp tục tới Hục-cốc; nó đụng đến Sa-bu-lôn ở phía Nam, và đến tận A-se về phía Tây và Giu-đa ở phía Đông sông Giô-đanh.35Các thành kiên cố là Xi-đim, Xe-rơ, Ha-mát, Ra-cát, Ki-nê-rết, 36A-đa-ma, Ra-ma, Hát-so, 37Kê-đe, Ết-rê-i, và En-Hát-so.38Cũng có Gi-rê-ôn, Mít-đa-en Hô-rem, Bết-a-nát, và Bết Sê-mết. Có mười chín thành, chưa kể các làng mạc của họ. 39Đây là sản nghiệp của chi phái Nép-ta-li, và nó được trao cho các hộ gia đình của họ —các thành, kể cả các làng mạc của họ.40Thăm thứ bảy rơi trúng chi phái Đan, và sản nghiệp đã được trao cho các hộ gia đình của họ. 41Phần lãnh thổ sản nghiệp của họ bao gồm Xô-rê-a, Ét-tha-nôn, Yết-sê-mết, 42Sa-la-bin, A-gia-lôn, và Gít-la.43Nó cũng bao gồm Ê-lôn, Thim-na, Éc-rôn, 44En-thê-kê, Ghi-bê-thôn, Ba-lát, 45Giê-hút, Bê-nê-bê-rác, Gát-Rim-môn, 46Mê-Giạt-côn, và Ra-côn cùng với phần lãnh thổ băng qua Giốp-bê.47Khi phần lãnh thổ của chi phái Đan đã được bóc thăm cho họ, Đan tấn công Lê-sem, đánh trận nghịch cùng nó, rồi chiếm lấy. Họ dùng gươm giết mọi người, chiếm lấy, rồi an cư trong đó. Họ đặt tên Lê-sem lại, gọi đó là Đan theo tên tổ phụ của họ. 48Đây là phần sản nghiệp của chi phái Dan, và nó đã được trao cho các hộ gia đình của họ — các thành, kể cả các làng mạc của họ.49Khi họ chia xứ làm sản nghiệp xong rồi, dân Y-sơ-ra-ên đã trao sản nghiệp giữa vòng họ cho Giô-suê con trai Nun. 50Theo lịnh truyền của Đức Giê-hô-va họ đã trao cho ông thành mà ông yêu cầu, Thim-nát-Sê-rách trong cùng đồi núi Ép-ra-im. Ông xây dựng lại thành ấy rồi sinh sống ở đó.51Đây là các sản nghiệp mà thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê con trai của Nun, và cấp lãnh đạo các chi phái trong gia đình của tổ phụ họ trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, đã bóc thăm phân phối tại Si-lô, trước mặt Đức Giê-hô-va, nơi lối vào của hội mạc. Vậy, họ đã hoàn tất việc phân phối xứ.

Chapter 20

1Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê: 2"Hãy nói với dân như vầy: 'Hãy chỉ định các thành ẩn náu mà ta đã phán với con bởi tay của Môi-se. 3Hãy làm việc nầy hầu cho người nào không chủ ý giết người có thể đến đó ở. Các thành nầy sẽ trở thành một nơi ẩn náu, tránh bất cứ ai tìm cách báo thù huyết của kẻ bị giết.4Người ấy sẽ chạy đến một trong các thành nầy rồi đứng nơi lối vào nơi cổng thành, giải thích trường hợp của mình cho các trưởng lão của thành ấy biết. Rồi họ sẽ đưa người vào trong thành và cung ứng cho người một chỗ để người sống giữa vòng họ.5Và nếu một người đến tìm cách báo thù huyết của kẻ đã chết, khi ấy dân sự của thành không trao cho nhà cầm quyền kẻ đã giết người. Họ không được làm điều nầy, vì kẻ giết người lân cận mình không có cố ý và không có thù ghét người trước đó. 6Người nầy phải ở lại trong thành đó cho tới chừng người đến đứng trước cả hội chúng để chịu đoán xét, cho tới lúc một người phục vụ trong vai trò thầy tế lễ vào thời ấy qua đời. Khi ấy người vô ý giết người trở về làng mạc quê hương của mình, về với chỗ mà từ đó người trốn đi'".7Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã chọn Kê-đe tại Ga-li-kê trong vùng đồi núi của chi phái Nép-ta-li, Si-chem trong vùng đồi núi chi phái Ép-ra-im, và Ki-ri-át-A-ra-ba (cũng là Hếp-rôn) trong vùng đồi núi chi phái Giu-đa. 8Bên kia sông Giô-đanh ở phía Đông Giê-ri-cô, họ đã chọn Bết-se trong đồng vắng bình nguyên từ chi phái Ru-bên; Ra-mốt, xứ Ga-la-át, từ chi phát Gát; và Gô-lan xứ Ba-san, từ chi phái Ma-na-se.9Đây là các thành được chọn cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên và cho khách lạ cư ngụ giữa vòng họ, vì vậy bất kỳ ai giết người không có chủ ý có thể chạy đến với các thành ấy để được an ninh. Người nầy sẽ không chết bởi tay của những kẻ muốn báo thù huyết đã bị đổ ra, cho đến khi có cuộc xét xử trước hội chúng.

Chapter 21

1Khi ấy, gia trưởng của những hộ người Lê-vi đến với thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, với Giô-suê con trai Nun, và với cấp lãnh đạo của các gia đình của tổ phụ họ trong dân Y-sơ-ra-ên. 2Chúng nói với họ tại Si-lô trong xứ Ca-na-an: "Đức Giê-hô-va truyền cho các ông bởi tay của Môi-se ban cho chúng tôi các thành để ở, cùng với đồng cỏ cho bầy gia súc của chúng tôi".3Vì vậy, bởi mạng lịnh của Đức Giê-hô-va, dân Y-sơ-ra-ên từ sản nghiệp của họ mà ra các thành sau đây, kể cả đồng cỏ, cho người Lê-vi.4Thăm bắt trúng các hộ gia đình của người Kê-hát ra theo kết quả nầy: dòng thầy tế lễ — dòng dõi của A-rôn ra từ chi phái Lê-vi — họ nhận mười ba thành từ chi phái Giu-đa, từ chi phái Si-mê-ôn, và từ chi phái Bên-gia-min. 5Phần còn lại, các hộ gia đình từ dòng Kê-hát do bắt thăm nhận được mười thành do các hộ gia đình từ chi phái Ép-ra-im, Đan, và từ phân nửa chi phái Ma-na-se.6Và người ra từ Ghẹt-sôn do bắt thăm nhận được mười ba thành từ các hộ gia đình thuộc chi phái Y-sa-ca, A-se, Nép-ta-li, và phân nửa chi phái Ma-na-se ở Ba-san. 7Người nào là dòng dõi của Mê-ra-ri nhận được mười hai thành từ các chi phái Ru-bên, Gát, và Sa-bu-lôn.8Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã trao các thành nầy, kể cả đồng cỏ của chúng, cho người Lê-vi qua bắt thăm, y như Đức Giê-hô-va đã truyền bởi tay của Môi-se. 9Từ các chi phái Giu-đa và Si-mê-ôn, họ đã phân phối đất đai cho các thành sau đây, ở đây được liệt kê ra đích danh. 10Các thành nầy đã được trao cho dòng dõi của A-rôn, họ có mặt giữa các hộ gia đình của Kê-hát, đổi lại họ xuất thân từ chi phái Lê-vi. Vì lần bắt thăm đầu tiên rơi trúng họ.11Dân Y-sơ-ra-ên đã trao cho họ Ki-ri-át-A-ra-ba (A-ra-ba là cha của A-nác), cũng là Hếp-rôn, trong vùng đồi núi chi phái Giu-đa, với đồng cỏ quanh thành ấy. 12Nhưng đồng ruộng của thành cùng các làng mạc nó đã trao rồi cho Ca-lép con trai của Giê-phu-nê, làm sản nghiệp của người.13Đối với dòng dõi của thầy tế lễ A-rôn, họ đã trao Hếp-rôn với đồng cỏ của nó — đây là thành ẩn náu dành cho bất kỳ người nào không chủ ý làm chết người khác — và Líp-na với đồng cỏ của nó, 14Giạt-thia với đồng cỏ của nó, và Ê-thê-mô-a với đồng cỏ của nó. 15Họ cũng trao Hô-lôn với đồng cỏ của nó, Đê-bia với đồng cỏ của nó, 16A-in với đồng cỏ của nó, Giu-ta với đồng cỏ của nó, và Bết Sê-mết với đồng cỏ của nó. Có chín thành do ba chi phái nầy trao cho.17Từ chi phái Bên-gia-min đã trao Ga-ba-ôn với đồng cỏ của nó, Ghê-ba với đồng cỏ của nó, 18A-na-thốt với đồng cỏ của nó, và Anh-môn với ngoại ô của nó — bốn thành. 19Các thành được trao cho dòng thầy tế lễ, dòng dõi của A-rôn, là mười ba thành cả thảy, kể cả với đồng cỏ của chúng.20Như đối với phần còn lại của gia đình Kê-hát — những người Lê-vi đó thuộc gia đình Kê-hát — họ đã có các thành mà chi phái Ép-ra-im giao cho qua cách bắt thăm. 21Đối với họ, Si-chem được trao cho với đồng cỏ của nó trong vùng đồi núi Ép-ra-im — một thành ẩn náu dành cho bất kỳ ai không chủ ý làm chết người — Ghê-xe với đồng cỏ của nó, 22Kíp-sa-im với đồng cỏ của nó, và Bết-Hô-rôn với đồng cỏ của nó — bốn thành cả thảy.23Từ chi phái Đan, hộ gia đình Kê-hát được trao cho En-thê-kê với đồng cỏ của nó, Ghi-bê-thôn với đồng cỏ của nó, 24A-gia-lôn với đồng cỏ của nó, và Gát-rim-môn với đồng cỏ của nó — bốn thành cả thảy.25Từ phân nửa chi phái Ma-na-se, hộ gia đình Kê-hát đã trao cho Tha-a-nác với đồng cỏ của nó và Gát-rim-môn với đồng cỏ của nó — hai thành. 26Có mười thành cả thảy dành cho phần còn lại của các hộ gia đình của người Kê-hát, kể cả với đồng cỏ của chúng.27Từ phân nửa chi phái Ma-na-se, các hộ gia đình của Ghẹt-sôn, đây là các hộ gia đình khác thuộc Lê-vi, và họ đã trao Gô-lan ở Ba-san với đồng cỏ của nó — một thành ẩn náu cho bất kỳ ai không chủ ý làm chết người khác, cùng với Bết-ê-ra với đồng cỏ của nó — hai thành cả thảy.28Đối với các hộ gia đình của Ghẹt-sôn, họ cũng trao cho Ki-si-ôn từ chi phái Y-sa-ca, với đồng cỏ của nó, Đáp-rát với đồng cỏ của nó, 29Giạt-mút với đồng cỏ của nó, và En-gia-nim với đồng cỏ của nó — bốn thành. 30Từ chi phái A-se, họ đã trao Mi-sê-anh với đồng cỏ của nó, Áp-đôn với đồng cỏ của nó, 31Hên-cát với đồng cỏ của nó, và Rê-hốp với đồng cỏ của nó — bốn thành cả thảy.32Từ chi phái Nép-ta-li, họ đã trao cho các hộ gia đình của Ghẹt-sôn Kê-đe trong xứ Ga-li-lê với đồng cỏ của nó — một thành ẩn náu dành cho bất kỳ ai không chủ ý làm chết người; Ha-mốt-đô-rơ với đồng cỏ của nó, và Cạt-than với đồng cỏ của nó — ba thành cả thảy. 33Có mười ba thành cả thảy, cho các hộ gia đình của Ghẹt-sôn, kể cả đồng cỏ của chúng.34Đối với phần còn lại của người Lê-vi — các hộ gia đình của Mê-ra-ri — chi phái Sa-bu-lôn đã trao cho: Giốc-nê-am với đồng cỏ của nó, Cạt-ta với đồng cỏ của nó, 35Đim-na với đồng cỏ của nó, và Na-ha-la với đồng cỏ của nó — bốn thành cả thảy.36Đối với các hộ gia đình của Mê-ra-ri do chi phái Ru-bên trao cho: Bết-se với đồng cỏ của nó, Giát-sa với đồng cỏ của nó, 37Kê-đê-mốt với đồng cỏ của nó, và Mê-phát với đồng cỏ của nó — bốn thành. 38Từ chi phái Gát, họ được trao cho Ra-mốt trong xứ Ga-la-át với đồng cỏ của nó — thành ẩn náu dành cho bất kỳ người nào không chủ ý làm chết người — và Ma-ha-na-im với đồng cỏ của nó.39Các hộ gia đình của Mê-ra-ri cũng được trao cho Hết-bôn với đồng cỏ của nó, và Gia-ê-xe với đồng cỏ của nó. Cả thảy là bốn thành. 40Đây là hết thảy những thành của gia đình của Mê-ra-ri, xuất thân từ chi phái Lê-vi — mười hai thành cả thảy đã được trao cho họ qua việc bắt thăm.41Các thành của người Lê-vi lấy từ giữa xứ mà dân Y-sơ-ra-ên chiếm lấy là bốn mươi tám thành, kể cả với đồng cỏ của chúng. 42Các thành nầy mỗi thành đều có đồng cỏ bao quanh nó. Thành nào cũng như vậy cả.43Vì vậy Đức Giê-hô-va ban cho dân Y-sơ-ra-ên hết thảy vùng đất mà Ngài đã thề ban cho các tổ phụ của họ. Dân Y-sơ-ra-ên chiếm lấy xứ ấy làm sản nghiệp rồi ổn định ở đó. 44Khi ấy Đức Giê-hô-va ban cho họ yên nghỉ tứ phía, y như Ngài đã thề với các tổ phụ họ. Không một kẻ thù nào trong số những kẻ thù của họ có thể đánh bại họ. Đức Giê-hô-va đã ban hết thảy kẻ thù của họ vào trong tay họ. 45Không một lời nào giữa vòng mọi lời hứa tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã phán với nhà Y-sơ-ra-ên là không trở nên hiện thực. Thảy đều ứng nghiệm hết.

Chapter 22

1Lúc bấy giờ, Giô-suê gọi người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se. 2Ông nói cùng họ: "Anh em đã làm mọi sự mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va truyền cho anh em; các con đã vâng theo tiếng ta trong mọi sự ta đã truyền cho các con. 3Các con không bỏ anh em các con trong bất kỳ ngày nào hoặc ngày nay. Thay vì thế, anh em đã cẩn thận vâng theo mạng lịnh cỉa Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em.4Giờ đây Đức Chúa Trời đã ban sự yên nghỉ cho anh em của anh em, y như đã hứa với họ. Vì lẽ đó hãy trở về trại anh em trong xứ thuộc về mình, nơi mà Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã ban cho anh em ở bên kia sông Giô-đanh. 5Chỉ phải cẩn thận tuân giữ các điều răn và luật pháp mà Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã truyền cho anh em, phải kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, bước đi theo đường lối của Ngài, tuân giữ các điều răn của Ngài, và bám theo Ngài cùng hết lòng, hết linh hồn mà thờ phượng Ngài". 6Vậy, Giô-suê chúc phước cho họ rồi khiến họ trở về trại của mình.7Bấy giờ phân nửa chi phái Ma-na-se, Môi-se đã ban cho họ cơ nghiệp ở tại Ba-san, nhưng với phân nửa kia, Giô-suê đã ban một sản nghiệp bân cạnh anh em của họ trong xứ ở phía Tây sông Giô-đanh. Giô-suê bảo họ trở về trại mình; ông chúc phước cho họ 8rồi nói với họ: "Hãy trở về trại của mình với nhiều tiền bạc, với nhiều bầy gia súc, với bạc vàng, với đồng và sắt, và với nhiều áo xống. Hãy chia chiến lợi phẩm lấy từ kẻ thù cho anh em của mình".9Vậy dòng dõi của Ru-bên, dòng dõi Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se trở về nhà, để dân Y-sơ-ra-ên lại tại Si-lô, ở trong xứ Ca-na-an. Họ rời đi, đến khu vực Ga-la-át, đến đất riêng của họ, chỗ mà đích thân họ chiếm lấy, trong sự vâng theo các mạng lịnh của Đức Giê-hô-va, bởi tay của Môi-se.10Khi họ đến tại sông Giô-đanh ở trong xứ Ca-na-an, người Ru-bên, người Gát và phân nửa chi phái Ma-na-se xây một bàn thờ bên cạnh sông, một bàn thờ rất lớn và nổi bật. 11Dân Y-sơ-ra-ên nghe nói về việc nầy, họ nói: "Hãy xem! Người Ru-bên, Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã xây một bàn thờ ngay trước xứ Ca-na-an, ở Ghê-li-lốt, trong khu vực gần sông Giô-đanh, phía bên thuộc về dân Y-sơ-ra-ên".12Khi dân Y-sơ-ra-ên hay được việc nầy, cả hội chúng dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại với nhau tại Si-lô, họ đi lên và tuyên chiến nghịch cùng chúng.13Khi ấy dân Y-sơ-ra-ên sai sứ đến với người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se, trong xứ Ga-la-át. Họ cũng sai Phi-nê-a con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, 14và mười cấp lãnh đạo đi cùng với người, mỗi người từng chi tộc của tổ phụ Y-sơ-ra-ên, và từng người trong số họ là gia trưởng trong vòng dân Y-sơ-ra-ên.15Họ đến với người Ru-bên, Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se, trong xứ Ga-la-át, rồi họ nói cùng chúng: 16"Toàn bộ hội chúng của Đức Giê-hô-va nói như vầy: 'Điều bất trung nầy mà anh em đã phạm nghịch cùng Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là gì, ngày nay không bước theo Đức Giê-hô-va bằng cách tự xây một bàn thờ trong sự loạn nghịch với Đức Giê-hô-va hay sao?17Há tội lỗi của chúng ta ở Phê-ô là chưa đủ cho chúng ta hay sao? Tuy nhiên, chúng ta cho tới bây giờ chưa gột rửa được việc ấy. Vì tội lỗi đó một trận dịch đã giáng trên hội chúng của Đức Giê-hô-va. 18Phải chăng anh em không còn bước theo Đức Giê-hô-va trong ngày hôm nay chăng? Nếu hôm nay anh em nổi loạn nghịch cùng Đức Giê-hô-va, ngày mai Ngài sẽ nổi cơn thạnh nộ với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên.19Nếu xứ mà anh em chiếm được bị ô uế, khi ấy anh em nên băng vào trong xứ, chỗ có đền tạm của Đức Giê-hô-va ngự kia rồi chiếm lấy cho mình một sản nghiệp giữa vòng chúng ta. Chỉ đừng nổi loạn chống nghịch Đức Giê-hô-va, cũng đừng nổi loạn chống nghịch chúng tôi bằng cách xây một bàn thờ cho bản thân mình khác hơn bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta. 20Có phải A-can con trai của Xê-rách, đã phá vỡ đức tin khi lấy các thứ đã được dành cho Đức Chúa Trời không? Và có phải cơn thạnh nộ đã giáng xuống hết thảy dân Y-sơ-ra-ên? Người ấy không một mình bị hư mất vì tội lỗi của mình đâu".21Khi ấy các chi phái Ru-bên, Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đáp trả với các gia trưởng của Y-sơ-ra-ên: 22"Đấng Toàn Năng, Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va! Đấng Toàn năng, Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va! — Ngài biết, và nguyện chính Y-sơ-ra-ên cũng biết! Nếu điều nầy nằm trong sự loạn nghịch hoặc có đức tin chống nghịch Đức Giê-hô-va, đừng buông tha chúng tôi vào ngày nầy 23vì đã xây một bàn thờ để rồi không bước theo Đức Giê-hô-va. Nếu chúng tôi xây một bàn thờ để dâng trên đó của lễ thiêu, của lễ chay, hay của lễ thù ân, thế thì nguyện Đức Giê-hô-va khiến cho chúng tôi phải trả giá về điều đó.24Không! Chúng tôi dựng lên bàn thờ nầy e rằng trong thì hầu đến, con cái của anh em sẽ nói với con cái của chúng tôi rằng: 'Anh em làm gì với Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên?25Vì Đức Giê-hô-va đã lập sông Giô-đanh làm biên giới giữa chúng tôi và anh em. Anh em người Ru-bên, người Gát, anh em chẳng có gì phải làm với Đức Giê-hô-va.' Vì vậy, con cái anh em sẽ khiến cho con cái chúng tôi phải thôi không thờ phượng Đức Giê-hô-va nữa.26Vì thế chúng tôi nói: Chúng ta hãy xây một bàn thờ, không phải để dâng của lễ thiêu cũng không phải dâng một con sinh nào cả, 27mà là một bằng chứng giữa chúng tôi và anh em, giữa các thế hệ tới sau của chúng ta, rằng chúng tôi sẽ thi hành sự thờ lạy Đức Giê-hô-va ở trước mặt Ngài, với các thứ của lễ thiêu cùng với các thứ con sinh và với các của lễ thù ân, hầu cho con cái của anh em sẽ không bao giờ nói với con cái của chúng tôi trong thì hầu đến: "Anh em chẳng có phần gì nơi Đức Giê-hô-va"'28Vì vậy, chúng tôi nói: 'Nếu câu nói nầy nói với chúng ta hay với dòng dõi của chúng ta trong thì hầu đến, chúng ta sẽ nói: "Hãy xem đi! Đây là bản sao bàn thờ của Đức Giê-hô-va, mà tổ phụ chúng ta đã đóng, không phải để dâng của lễ thiêu, cũng không dâng các con sinh, mà giống như một chứng nhân ở giữa chúng tôi và anh em". 29Chúng tôi không có loạn nghịch cùng Đức Giê-hô-va, và ngày nay chẳng có xoay khỏi Ngài bằng cách xây một bàn thờ để dâng của lễ thiêu, dâng của lễ chay, hay để dâng các thứ con sinh, khác hơn một bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta đang ở trước mặt đền tạm'".30Khi thầy tế lễ Phi-nê-a cùng cấp lãnh đạo dân sự, nghĩa là, các gia trưởng của Y-sơ-ra-ên, họ có mặt cùng với ông, nghe lời lẽ của người Ru-bên, Gát, và Ma-na-se đã nói, điều đó đẹp mắt họ. 31Phi-nê-a con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa nói với người Ru-bên, Gát, và Ma-na-se: "Ngày nay chúng ta biết rằng Đức Giê-hô-va đang hiện diện giữa vòng chúng ta, vì anh em không phạm vào việc lìa bỏ đức tin chống nghịch Ngài. Giờ đây, anh em đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên khỏi tay của Đức Giê-hô-va".32Khi ấy Phi-nê-a con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và các cấp lãnh đạo trở về khỏi người Ru-bên, người Gát, họ ra khỏi xứ Ga-la-át, trở về xứ Ca-na-an, với dân sự Y-sơ-ra-ên, và hồi báo cho họ biết. 33Tường trình của họ vốn đẹp mắt dân Y-sơ-ra-ên. Dân Y-sơ-ra-ên đã chúc phước Đức Chúa Trời và không còn nói tới việc tuyên chiến chống lại người Ru-bên và người Gát, hòng huỷ diệt xứ mà họ đã định cư ở đó.34Người Ru-bên và người Gát đặt tên cho bàn thờ là "Chứng Cớ" vì họ nói: "Đây là bằng chứng giữa chúng ta rằng Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời".

Chapter 23

1Rồi sau nhiều ngày, khi Đức Giê-hô-va đã ban sự yên nghỉ cho Y-sơ-ra-ên đối với tất cả kẻ thù ở chung quanh họ, Giô-suê đã cao tuổi rồi. 2Giô-suê gọi hết thảy Y-sơ-ra-ên — các trưởng lão, cấp lãnh đạo, các quan xét, cùng mọi quan tướng của họ — rồi nói cùng họ: "Ta đã cao tuổi rồi. 3Anh em đã nhìn thấy mọi việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã làm cho các dân nầy vì cớ anh em, vì chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, Ngài đã đánh trận thay cho anh em.4Hãy xem! Ta đã phân phát cho anh em các dân còn lại chưa được chinh phục làm sản nghiệp cho các chi phái anh em, cùng với các dân mà ta đã tiêu diệt rồi, từ sông Giô-đanh cho đến Biển Lớn về phía Tây. 5Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em sẽ trục xuất chúng đi. Ngài sẽ đuổi chúng ra khỏi anh em. Ngài sẽ chiếm lấy xứ của họ, và anh em sẽ chiếm đất của họ làm sản nghiệp, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã hứa cùng anh em.6Vì vậy, hãy mạnh mẽ lên, hầu cho anh em tuân giữ là làm theo mọi điều đã được chép trong Sách Luật Pháp của Môi-se, chớ xoay qua bên hữu hay bên tả, 7để anh em đừng trà trộn với các dân nầy còn lại giữa vòng anh em hoặc nhắc tới danh của các tà thần của họ, thề thốt với chúng, thờ lạy chúng, hoặc sấp mình xuống trước mặt chúng. 8Thay vì thế, anh em phải bám lấy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em y như anh em đã làm cho đến ngày nay.9Vì Đức Giê-hô-va đã đuổi hết các dân mạnh mẽ, rộng lớn trước mặt anh em. Còn đối với anh em, chẳng một dân nào có thể dám đứng trước mặt anh em cho đến ngày nay. 10Bất kỳ một người nào trong số anh em sẽ khiến cho cả ngàn người phải bỏ chạy, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, Ngài là Đấng đánh trận thay cho anh em, y như Ngài đã hứa cùng anh em. 11Đặc biệt, hãy chú ý, để anh em luôn kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em.12Nhưng nếu anh em xoay lưng lại và bám theo những kẻ sống sót của các dân nầy còn lại giữa vòng anh em, hay nếu anh em kết hôn chéo với chúng, hoặc nếu anh em sống chung đụng với họ và họ với anh em, 13khi ấy phải biết chắc rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em sẽ không đuổi các dân nầy khỏi giữa vòng anh em. Thay vì thế, họ sẽ trở thành bẫy lưới cho anh em, làm roi quất nơi lưng và gai nhọn nơi mắt anh em, cho tới chừng anh em hư mất khỏi xứ tốt tươi nầy mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã ban cho anh em.14Còn bây giờ, ta sẽ đi con đường của cả thế gian, và anh em phải hết lòng và hết linh hồn nhìn biết rằng không một lời nào mà không thành ra sự thực về mọi việc tốt lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã hứa về anh em. Mọi sự nầy thảy đều ứng nghiệm cho anh em. Không một lời nào là sai hết. 15Nhưng y như từng lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã hứa với anh em đều được ứng nghiệm, cũng một thể ấy Đức Giê-hô-va sẽ giáng trên anh em mọi thứ xấu xa cho đến khi nào Ngài đã tận diệt anh em khỏi đất tốt lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã ban cho anh em.16Ngài sẽ làm điều nầy nếu anh em phá vỡ giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là điều mà Ngài đã truyền dặn anh em phải tuân giữ. Nếu anh em đi và thờ lạy các thần khác và sấp mình xuống trước mặt chúng, khi ấy cơn giận của Đức Giê-hô-va sẽ nhen lên nghịch cùng anh em, và anh em sẽ mau chóng hư mất khỏi xứ tốt lành mà Ngài đã ban cho anh em"

Chapter 24

1Khi ấy Giô-suê nhóm các chi phái Y-sơ-ra-ên tại Si-chem và gọi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, các cấp lãnh đạo, các quan xét, cùng các quan tướng, và họ đứng trình diện trước mặt Đức Chúa Trời. 2Giô-suê nói với cả dân sự rằng: "Đây là những gì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán dặn: 'Các tổ phụ của các con đã sống lâu lắm rồi bên kia sông Ê-phơ-rát — Tha-rê, cha của Áp-ra-ham và là cha của Na-cô — và họ đã thờ lạy các thần khác.3Nhưng ta đã chọn tổ phụ các con bên kia sông Ê-phơ-rát rồi dẫn người vào trong xứ Ca-na-an, và ta đã ban cho người nhiều dòng dõi qua Y-sác con trai người. 4Và ta ban cho Y-sác Gia-cốp và Ê-sau. Ta ban cho Ê-sau cùng đồi núi Sê-i-rơ làm sản nghiệp, nhưng Giacốp cùng con cái người đi xuống xứ Ai-cập.5Ta sai Môi-se và A-rôn, và ta giáng trên người Ai-cập với nhiều trận dịch. Sau đó, ta đem các con ra. 6Ta đem tổ phụ các con ra khỏi Ai-cập, và các con ra đến biển. Người Ai-cập truy đuổi các con với xe ngựa và người cởi ngựa cho đến Biển Sậy.7Khi tổ phụ các con kêu cầu Đức Giê-hô-va, Ngài đặt sự tối tăm ở giữa các con và người Ai-cập. Ngài khiến biển úp trên họ và bao phủ họ. Các con đã nhìn thấy những gì ta đã làm cho người Ai-cập. Khi ấy các con sống trong đồng vắng một thời gian dài.8Ta đem các con đến xứ của dân A-mô-rít, họ sống ở bên kia sông Giô-đanh. Họ đã đánh trận với các con, và ta đã phó chúng vào trong tay các con. Các con chiếm lấy xứ làm sản nghiệp, và Ta huỷ diệt họ trước mặt các con.9Khi ấy, Ba-lác con trai của Xếp-bô, vua xứ Mô-áp, chỗi dậy tấn công Y-sơ-ra-ên. Hắn sai Ba-la-am và kêu gọi Ba-la-am con trai Bê-ô, đến rủa sã các con. 10Nhưng ta không nghe theo Ba-la-am. Thực vậy, hắn chúc phước cho các con. Thế là ta giải cứu các con khỏi tay hắn.11Các con qua sông Giô-đanh rồi đến tại thành Giê-ri-cô. Các quan trưởng thành Giê-ri-cô đánh trận nghịch cùng các con, cùng với dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. Ta ban cho các con thắng hơn chúng và đặt chúng ở dưới quyền của các con. 12Ta sai ong lỗ đi trước các con, ong lỗ đánh đuổi chúng và hai vua dân A-mô-rít ra khỏi trước măt các con. Việc đã không xảy ra do gươm hay cung tên của các con đâu.13Ta ban cho các con đất mà trên đó các con không có lao động và thành quách mà các con không có xây, và giờ đây các con đang sống trong chúng. Các con ăn trái của vườn nho và ô-li-ve mà các con không có trồng'.14Giờ đây, hãy kính sợ Đức Giê-hô-va rồi thờ lạy Ngài với hết lòng và trung tín; hãy từ bỏ các hình tượng mà tổ phụ các con đã thờ lạy ở bên kia sông Ê-phơ-rát và trong xứ Ai-cập, và hãy thờ lạy Đức Giê-hô-va. 15Nếu thờ lạy Đức Giê-hô-va dường như là sai trong mắt các con, ngày nay hãy chọn cho mình ai mà các con muốn phục sự, hoặc các thần mà tổ phụ các con đã thờ lạy bên kia sông Ê-phơ-rát, hoặc các thần của dân A-mô-rít, trong xứ của họ các con đang sinh sống. Nhưng còn ta và nhà ta, chúng ta sẽ thờ phượng Đức Giê-hô-va".16Dân sự đáp trả như sau: "Chúng tôi sẽ không bao giờ lìa bỏ Đức Giê-hô-va để phục vụ các thần khác, 17vì chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi đã đem chúng tôi và tổ phụ chúng tôi ra khỏi xứ Ai-cập, ra khỏi nhà nô lệ, và Ngài đã làm nhiều phép kỳ dấu lạ trước mắt chúng tôi, và Ngài đã phù hộ chúng tôi trong suốt con đường mà chúng tôi đã đi, và giữa vòng các dân mà chúng tôi đã đi ngang qua họ. 18Và Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt chúng tôi các dân đó, dân A-mô-rít, họ đã sống trong xứ nầy. Vì vậy, chúng tôi cũng sẽ thờ lạy Đức Giê-hô-va, vì Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi".19Nhưng Giô-suê đã nói với dân sự: "Anh em không thể phục vụ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là một Đức Chúa Trời thánh khiết; Ngài là một Đức Chúa Trời hay ghen tương; Ngài sẽ chẳng tha sự phản nghịch và tội lỗi của anh em. 20Nếu anh em quên Đức Giê-hô-va rồi thờ lạy các thần ngoại bang, khi ấy Ngài sẽ xây lại làm hại cho anh em. Ngài sẽ làm cho anh em phải hao mòn đi, sau khi Ngài đã làm ơn cho anh em".21Nhưng dân sự nói cùng Giô-suê: "Không, chúng tôi sẽ thờ lạy Đức Giê-hô-va". 22Khi ấy Giô-suê nói với dân sự: "Anh em là những chứng nhân nghịch lại bản thân mình rằng anh em đã chọn cho mình Đức Giê-hô-va, muốn thờ lạy Ngài". Họ đáp: "Chúng tôi làm chứng". 23"Bây giờ hãy cất bỏ các thần ngoại đang có với anh em đi, rồi hướng lòng về Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên".24Dân sự nói với Giô-suê: "Chúng tôi sẽ thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi. Chúng tôi sẽ lắng nghe tiếng phán của Ngài". 25Giô-suê lập một giao ước với dân sự trong ngày ấy. Ông đặt ra những chỉ dụ và luật pháp tại Si-chem. 26Giô-suê đã viết mấy lời nầy trong Sách Luật của Đức Chúa Trời. Ông lấy một hòn đá lớn rồi dựng nó bên dưới cây sồi bên cạnh nơi thánh của Đức Giê-hô-va.27Giô-suê nói với cả dân sự rằng: "Hãy xem đây, hòn đá nầy sẽ là một chứng cớ nghịch lại chúng ta. Nó đã nghe hết mọi lời mà Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta. Vì vậy, nó sẽ trở thành chứng cớ nghịch lại anh em, một khi anh em chối bỏ Đức Chúa Trời của anh em". 28Thế rồi Giô-suê cho dân sự về, mỗi người về với sản nghiệp của mình.29Sau những việc nầy Giô-suê con trai Nun, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, qua đời, được 110 tuổi. 30Họ chôn người tại biên giới sản nghiệp người, ở Thim-nát-Sê-rách, nằm trong vùng đồi núi của Ép-ra-im, phía Bắc núi Ga-ách.31Y-sơ-ra-ên đã thờ lạy Đức Giê-hô-va trong suốt đời của Giô-suê, và đời của các trưởng lão sống lâu hơn Giô-suê, họ là những người đã kinh nghiệm mọi sự mà Đức Giê-hô-va đã làm cho Y-sơ-ra-ên.32Hài cốt của Giô-sép, mà dân sự Y-sơ-ra-ên đã đem ra khỏi xứ Ai-cập — họ chôn chúng tại Si-chem, trong mảnh đất mà Gia-cốp đã mua từ các con trai của Hê-mô, cha của Si-chem. Ông đã mua nó giá một trăm miếng bạc, và nó trở thành sản nghiệp cho dòng dõi của Giô-sép. 33Ê-lê-a-sa con trai của A-rôn cũng qua đời. Họ chôn người tại Ghi-bê-a, thành của Phi-nê-a con trai người, là thành đã được ban cho người. Chỗ nầy nằm trong vùng đồi núi của Ép-ra-im.

## CÁC QUAN XÉT

Chapter 1

1Sau cái chết của Giô-suê, dân Y-sơ-ra-ên cầu xin Đức Giê-hô-va như vầy: "Ai sẽ lãnh đạo chúng tôi đi lên nghịch cùng dân Ca-na-an để đánh trận?" 2Đức Giê-hô-va phán: "Giu-đa sẽ lãnh đạo các con. Hãy xem, ta đã giao cho họ quyền kiểm soát xứ nầy". 3Người Giu-đa nói với người Si-mê-ôn, anh em của họ: "Hãy đi lên với chúng tôi trong phần lãnh thổ đã phân phát cho chúng tôi, chúng ta cùng nhau đánh trận nghịch cùng dân Ca-na-an. Rồi chúng tôi sẽ đi cùng anh em đến phần lãnh thổ đã phân phát cho anh em". Thế là chi phái Si-mê-ôn cùng đi với họ.4Người Giu-đa đi lên, và Đức Giê-hô-va ban cho họ thắng hơn dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít. Họ giết chúng mười ngàn người tại Bê-séc. 5Họ tìm gặp A-đô-ni Bê-séc tại Bê-séc, và họ đánh hắn cùng đánh bại dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít.6Nhưng A-đô-ni Bê-séc bỏ trốn, và họ đuổi theo hắn rồi bắt lấy, họ chặt ngón cái của tay chân hắn. 7 A-đô-ni Bê-séc nói: "Bảy mươi vua, ngón cái của tay và chân của họ đã bị chặt, lượm đồ ăn dưới bàn ta. Như ta đã làm, Đức Chúa Trời đã làm y như vậy cho ta". Họ đem hắn về Giê-ru-sa-lem, và hắn chết ở đó.8Người Giu-đa đã đánh trận nghịch cùng thành Giê-ru-sa-lem rồi chiếm lấy nó. Họ đã dùng gươm tấn công nó rồi thiêu đốt thành. 9Sau đó, người Giu-đa đi xuống đánh trận với người Ca-na-an, họ sống trong vùng đồi núi, trong vùng Nê-giép, và các chân núi ở phía Tây. 10Giu-đa tiến đánh dân Ca-na-an, họ sống trong Hếp-rôn (danh xưng Hếp-rôn trước đó là Ki-ri-át A-ra-ba), và họ đánh bại Sê-sai, A-hi-man, cùng Thanh-mai.11Từ đó người Giu-đa tiến đánh các cư dân ở Đê-bi-a (danh xưng Đê-bi-a trước đó là Ki-ri-át Sê-phe). 12Ca-lép nói: "Người nào tấn công Ki-ri-át Sê-phe rồi chiếm lấy nó, ta sẽ gã Ạt-sa, con gái ta làm vợ người". 13Ốt-ni-ên con trai của Kê-na (em của Ca-lép) chiếm lấy Đê-bi-a, vì vậy Ca-lép đã gả Ạt-sa, con gái mình làm vợ người.14Ạt-sa mau đến với Ốt-ni-ên, và nàng giục người hỏi xin cha nàng ban cho một cánh đồng. Khi nàng xuống khỏi lưng lừa, Ca-lép hỏi: "Ta sẽ làm gì cho con?" 15 Nàng nói với ông: "Xin ban cho con một điều phước. Một khi cha đặt con vào trong xứ Nê-giép, cũng xin ban cho con các dòng suối nữa". Vì vậy Ca-lép ban cho nàng các thượng nguồn và hạ nguồn.16Dòng dõi của Kê-nít cha vợ Môi-se đi lên thành Cây Chà Là với dân sự Giu-đa, vào trong đồng vắng Giu-đa, giờ đây ở trong xứ Nê-giép, để sống với dân sự Giu-đa gần A-rát. 17Và người Giu-đa đi với người Si-mê-ôn anh em họ và tấn công dân Ca-na-an nào ngụ trong Xê-phát và hủy diệt hoàn toàn nó. Danh xưng của thành được gọi là Họt-ma.18Người Giu-đa cùng chiếm lấy Ga-xa và đất điền ở chung quanh nó, Ách-ca-lôn và đất điền chung quanh nó, cùng Éc-rôn và đất điền chung quanh nó. 19Đức Giê-hô-va đã ở với người Giu-đa và họ đã chiếm lấy vùng đồi núi làm sản nghiệp, nhưng họ không thể đuổi cư dân của đồng bằng đi được vì chúng có xe bằng sắt.20Hếp-rôn đã được trao cho Ca-lép (y như Môi-se đã nói), và ông đuổi khỏi đó ba con trai của A-nác. 21Nhưng người Bên-gia-min không đuổi được dân Giê-bu-sít, họ ngụ tại thành Giê-ru-sa-lem. Vì vậy dân Giê-bu-sít đã sống với người Bên-gia-min tại thành Giê-ru-sa-lem cho đến ngày nay.22Nhà Giô-sép sửa soạn tấn công Bê-tên, và Đức Giê-hô-va đã ở với họ. 23Họ sai người đi do thám Bê-tên (thành được gọi là Lu-xơ trước đó). 24 Các thám tử nhìn thấy một người ra khỏi thành, họ nói cùng người như sau: "Làm ơn cho chúng tôi biết làm cách nào để vào trong thành, thì chúng ta sẽ đối xử tử tế với người".25Người ấy chỉ cho họ một lối vào bên trong thành. Và họ đã dùng gươm tấn công thành, nhưng họ để cho người ấy cùng với gia đình của người đi. 26Và người đi vào trong đất của dân Hê-tít rồi xây một thành đặt tên là Lu-xơ, danh xưng nầy ở đó cho đến ngày nay.27Người Ma-na-se không đuổi được những kẻ sống trong các thành ở Bết-san cùng làng mạc của nó, hay Tha-a-nát cùng làng mạc của nó, hay những kẻ sống trong Đô-rơ cùng làng mạc của nó, hoặc những kẻ sống trong Gíp-lê-am cùng làng mạc của nó, hoặc những kẻ sống trong Mê-ghi-đô cùng làng mạc của nó, vì dân Ca-na-an đã quyết sống trong xứ đó. 28Khi Y-sơ-ra-ên trở nên mạnh mẽ rồi, họ buộc dân Ca-na-an phải phục vụ họ với lao động nhọc nhằn, song không đuổi họ một cách trọn vẹn được.29Ép-ra-im không đuổi được dân Ca-na-an nào sinh sống ở Ghê-xe, vì vậy dân Ca-na-an cứ tiếp tục sống trong Ghê-xe giữa vòng họ.30Sa-bu-lôn không đuổi được dân đang sinh sống trong Kít-rôn, hoặc dân sống trong Na-ha-lô, và vì vậy dân Ca-na-an tiếp tục sống giữa vòng họ, nhưng Sa-bu-lôn đã buộc dân Ca-na-an phục vụ họ với lao động nhọc nhằn.31A-se đã không đuổi được dân đang sống trong Ác-cô, hoặc dân sống trong Si-đôn, hay những kẻ sống trong Ách-láp, Ạt-síp, Hên-ba, A-phéc, hay Rê-hốp. 32Vì vậy chi phái A-se sống giữa vòng dân Ca-na-an (những kẻ sống trong xứ), vì họ không đuổi chúng đi được.33Chi phái Nép-ta-li không đuổi những kẻ sống trong Bết Sê-mết, hay những kẻ sống trong Bết A-nát. Vì vậy chi phái Nép-ta-li sống giữa còng dân Ca-na-an (những kẻ sống trong đất đó). Tuy nhiên, dân cư Bết Sê-mết và Bết A-nát bị buộc vào lao động nhọc nhằn cho Nép-ta-li.34Dân A-mô-rít đã buộc chi phái Dan phải sống trong vùng đồi núi, không cho phép họ đi xuống đồng bằng. 35Vậy dân A-mô-rít đã sống ở Núi Hê-re, trong A-gia-lôn, và trong Sa-an-bim, nhưng sức mạnh quân sự của nhà Giô-sép đã chinh phục họ, và họ bị buộc phải phục vụ họ với lao động nhọc nhằn. 36Biên giới của dân A-mô-rít chạy từ núi Ác-ráp-bim ở Sê-la lên tới vùng đồi núi.

Chapter 2

1Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đi từ Ghinh-ganh lên đến Bô-kim, và phán: "Ta đã đem các con ra khỏi Ai-cập, rồi đã đưa các con đến vùng đất mà ta đã thề ban cho tổ phụ các con. Ta đã nói: 'Ta sẽ không hề phá vở giao ước với các con. 2Các con chớ lập ước nào với những kẻ đang sinh sống trong xứ nầy. Các con phải đánh đổ bàn thờ của chúng nó. Nhưng các con đã không nghe theo tiếng ta. Sao các con lại làm như vậy chứ?3Và giờ đây ta phán: 'Ta sẽ không đuổi dân Ca-na-an đi trước mặt các con, song họ sẽ như gai góc ở bên hông các con, và thần tượng của chúng sẽ trở thành cái bẫy cho các con". 4Khi thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán ra mấy lời nầy cho cả dân sự Y-sơ-ra-ên, dân sự bèn gào lên mà khóc. 5Họ đã gọi chỗ đó là Bô-kim. Ở đó họ đã dân các thứ của lễ cho Đức Giê-hô-va.6Khi Giô-suê sai dân sự đi, dân Y-sơ-ra-ên mỗi người đi đến chỗ đã phân phát cho, để chiếm lấy quyền làm chủ đất của họ. 7Dân sự đã phục vụ Đức Giê-hô-va trong suốt đời Giô-suê cùng các trưởng lão sống lâu hơn ông, những người đã nhìn thấy mọi công việc lớn lao của Đức Giê-hô-va Ngài đã làm cho Y-sơ-ra-ên. 8Giô-suê con trai Nun, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã qua đời lúc được 110 tuổi.9Họ đã chôn ông trong đường biên giới của xứ mà ông đã được phân phát cho tại Thim-nát Hê-re, trong vùng đồi núi của Ép-ra-im, về phía Bắc Núi Ga-ách. 10Hết thảy người đời ấy cũng được tiếp về với tổ phụ của họ. Và dòng dõi khác dấy lên sau họ, dòng dõi nầy đã không nhìn biết Đức Giê-hô-va hay những gì Ngài đã làm cho Y-sơ-ra-ên.11Người Y-sơ-ra-ên đã làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và họ đã phục vụ thần Ba-anh. 12Họ từ bỏ Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, là Đấng đã đem họ ra khỏi xứ Ai-cập. Họ chạy theo các thần khác, chính các thần của các sắc dân sống ở chung quanh họ, và họ đã sấp mình xuống trước chúng. Họ đã chọc cho Đức Giê-hô-va nổi giận vì 13họ đã từ bỏ Đức Giê-hô-va và thờ lạy thần Ba-anh và thần Át-tạt-tê.14Cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, và Ngài đã phó họ cho những kẻ cướp lột, chúng cướp lấy của cải của họ. Ngài đã bán họ làm nô lệ, họ bị cầm giữ bởi sức mạnh của các kẻ thù ở chung quanh họ, vì vậy họ không còn tự bảo vệ mình chống lại các kẻ thù. 15Bất cứ đâu Y-sơ-ra-ên đi ra để đánh trận, tay của Đức Giê-hô-va cự lại họ đánh bại họ, y như Ngài đã thề cùng họ. Và họ đã sống trong hoạn nạn kinh khiếp.16Khi ấy Đức Giê-hô-va mới dấy lên các quan xét, họ giải cứu chúng ra khỏi quyền lực của những kẻ cướp lột của cải của chúng. 17Tuy nhiên, họ chẳng chịu nghe theo các quan xét. Họ sống bất trung đối với Đức Giê-hô-va và tự phó mình giống như đĩ điếm cho các thần khác và thờ lạy chúng. Không bao lâu sau đó, họ xây khỏi con đường mà các tổ phụ họ đã sống — những người đã vâng theo các điều răn của Đức Giê-hô-va — song chính bản thân họ đã không làm theo như thế.18Khi Đức Giê-hô-va dấy các quan xét lên để cứu giúp họ, Đức Giê-hô-va đã trợ giúp các quan xét và giải cứu họ ra khỏi quyền lực của kẻ thù trọn đời vị quan xét đã sinh sống. Vì Đức Giê-hô-va có lòng thương hại họ khi họ than khóc vì cớ những kẻ áp bức và làm cho họ khốn khổ. 19Nhưng khi quan xét qua đời, họ lại xây đi và làm ra những việc còn đồi bại hơn các tổ phụ họ đã làm. Họ chạy theo các tà thần để phục vụ và thờ lạy chúng. Họ chẳng chịu từ bỏ bất kỳ cách thực hành gian ác hoặc các đường lối ngoan cố của họ.20Cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng Y-sơ-ra-ên; Ngài phán: "Vì dân nầy đã phá vỡ các điều khoản trong giao ước mà ta đã đề ra cho các tổ phụ của họ — vì họ không chịu nghe theo tiếng phán của ta — 21từ giờ trở đi, ta sẽ không đuổi khỏi chúng bất kỳ dân nào mà Giô-suê đã chừa lại khi qua đời. 22Ta sẽ làm điều nầy hầu cho ta sẽ thử dân Y-sơ-ra-ên, họ có giữ theo con đường của Đức Giê-hô-va và bước đi trên đó hay không, giống như tổ phụ chúng đã giữ vậy." 23Đấy là lý do tại sao Đức Giê-hô-va đã chừa lại các dân đó và không đuổi chúng ra cách mau chóng, và tại sao Ngài không để cho Giô-suê chinh phục chúng.

Chapter 3

1Giờ đây, Đức Giê-hô-va đã chừa lại các dân nầy để thử Y-sơ-ra-ên, nghĩa là mỗi người trong Y-sơ-ra-ên, họ chưa có kinh nghiệm bất kỳ cuộc chiến nào đã xảy có trong xứ 2(Ngài làm điều nầy để dạy chiến trận cho thế hệ mới dân Y-sơ-ra-ên, những ai chưa biết chiến trận trước đó): 3năm vua Phi-li-tin, tất cả dân Ca-na--an, dân Si-đôn, và dân Hê-vít, chúng sống trong vùng Núi Li-ban, từ Núi Ba-anh Hẹt-môn cho đến cửa Ha-mát.4Các dân nầy bị chừa lại làm phương tiện bởi đó Đức Giê-hô-va sẽ thử dân Y-sơ-ra-ên, để khẳng định họ có vâng theo các điều răn mà Ngài đã ban ra cho các tổ phụ họ qua Môi-se hay không!?! 5Vì vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã sống giữa vòng dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. 6Các con gái của họ bị chúng bắt làm vợ, và con gái của chúng, chúng gả cho các con trai của chúng, và chúng phục vụ các thần của chúng.7Dân Y-sơ-ra-ên đã làm những việc gian ác trước mặt Đức Giê-hô-va và quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Họ thờ lạy thần Ba-anh và thần A-sê-ra. 8Vì lẽ đó cơn giận của Đức Giê-hô-va đã phừng ra lửa chống lại dân Y-sơ-ra-ên, và Ngài phó họ vào trong tay của Cu-san Ri-sa-tha-im vua của A-ram Na-ha-ra-im. Dân Y-sơ-ra-ên đã phục vụ Cu-san Ri-sa-tha-im trong tám năm.9Khi dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu với Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va mới dấy lên một người đến cứu giúp dân Y-sơ-ra-ên, và sẽ giải cứu họ: Ốt-ni-ên con trai Kê-na (em của Ca-lép). 10Thánh Linh của Chúa mặc lấy quyền uy cho ông và ông đã xét đoán dân Y-sơ-ra-ên, ông đi ra đánh trận. Đức Giê-hô-va đã ban cho ông thắng hơn Cu-san Ri-sa-tha-im, vua của A-ram. Chính sức mạnh của Ốt-ni-ên mới đánh bại Cu-san Ri-sa-tha-im. 11Xứ được hòa bình trong bốn nươi năm. Thế rồi Ốt-ni-ên con trai Kê-na qua đời.12Dân Y-sơ-ra-ên một lần nữa bất tuân với Đức Giê-hô-va bằng cách làm ra những việc gián ác, và Ngài đã nhìn thấy mọi điều họ đã làm. Vì vậy, Đức Giê-hô-va ban sức mạnh cho Éc-lôn vua xứ Mô-áp khi ông ta đến nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, vì Y-sơ-ra-ên đã làm nhiều việc gian ác, và Đức Giê-hô-va đã nhìn thấy mọi điều đó. 13Éc-lôn đã hiệp với dân Am-môn, dân A-ma-léc và họ ra trận đánh bại dân Y-sơ-ra-ên, rồi họ chiếm lấy thành Cây Chà Là làm của cải. 14Dân Y-sơ-ra-ên đã phục vụ Éc-lôn vua dân Mô-áp trong mười tám năm.15Nhưng khi dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu với Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va mới dấy lên một người sẽ cứu giúp họ, Ê-hút con trai Ghê-ra, một người Bên-gia-min, là người thuận tay trái. Dân Y-sơ-ra-ên sai người, với cống phẩm của họ, nộp cho Éc-lôn vua dân Mô-áp.16Ê-hút làm cho mình một thanh gươm có hai lưỡi, dài 45cm27; ông đeo trong mình áo nơi háng bên phải. 17Ông nộp cống phẩm cho Vua Éc-lôn dân Mô-áp. (Bấy giờ Éc-lôn là một người rất mập). 18Sau khi Ê-hút trình dâng cống phẩm xong, ông ra về với những người khiêng gánh cống phẩm đó.19Tuy nhiên, một mình Ê-hút, khi ông đến chỗ các hình tượng chạm khắc được làm ra ở gần Ghinh-ganh, ông quay trở lại, ông nói: "Tôi có một sứ điệp kín dành cho ông, hỡi vua của tôi". Éc-lôn nói: "Im đi!". Vì vậy hết thảy mọi người phục vụ ông đều rời khỏi cung điện. 20Ê-hút đến gần. Nhà vua đang ngồi trên đó một mình trong chỗ mát rượi của phòng cao. Ê-hút nói: "Tôi có một sứ điệp đến từ Đức Chúa Trời dành cho ông". Nhà vua chỗi dậy trên ngai của mình.21Ê-hút chìa tay trái mình ra rút lấy gươm hơn háng bên phải, rồi ông đâm thẳng vào thân của nhà vua. 22Và cán gươm cũng lao thẳng theo lưỡi gươm, mũi gươm ra thẳng phía sau lưng, và mở ôm lấy lưỡi gươm, vì Ê-hút không rút lưỡi gươm ra khỏi thân thể ông ta. 23Khi ấy Ê-hút bước ra ngoài hiên cửa, ông khép hai cánh cửa phòng cao ấy rồi khóa chúng lại.24Sau khi Ê-hút đi rồi, các tôi tớ của vua bước vào; họ nhìn thấy hai cánh cửa của phòng cao đã bị khóa, họ bèn suy nghĩ: "Chắc Ngài đang nghỉ ngơi trong chỗ mát mẻ của phòng cao". 25Họ càng quan tâm hơn nữa, cho đến khi họ sợ bổn phận của họ bị trễ nãi khi nhà vua vẫn chưa chịu mở cửa phòng cao đó. Vì vậy, họ lấy chìa khóa mở cửa ra, và chủ của họ đang nằm dài chết ở đó trên sàn nhà.26Trong khi các tôi tớ đang chờ đợi, họ lấy làm lạ không biết phải làm gì, Ê-hút đã thoát ngang qua bên kia chỗ các hình tượng được chạm khắc, và thế là ông thoát khỏi Sê-ri-a. 27Khi ông về đến, ông thổi kẻn lên trong vùng đồi núi Ép-ra-im. Thế là dân Y-sơ-ra-ên từ đồi núi đi xuống với ông, và ông lãnh đạo họ.28Ông nói với họ: "Hãy theo ta, vì Đức Giê-hô-va sắp- sửa đánh bại kẻ thù của các anh em, là dân Mô-áp". Họ đi theo ông và họ chiếm lấy các đồn lũy của sông Giô-đanh đối ngang Mô-áp, và họ không cho phép bất kỳ ai băng qua dòng sông. 29Lúc bấy giờ, họ giết khoảng mười ngàn người Mô-áp, và thảy đều là người có sức lực và có khả năng. Không một người nào trốn thoát. 30Cho nên, trong ngày ấy Mô-áp bị bắt phục bởi sức mạnh của dân Y-sơ-ra-ên. Và xứ yên nghỉ trong tám mươi năm.31Sau Ê-hút, vị quan xét kế đó là Sam-ga con trai của A-nát, là người giết 600 người Phi-li-tin với cây đót dùng để thúc trâu bò. Ông cũng giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi nguy hiểm.

Chapter 4

1Sau khi Ê-hút qua đời, dân Y-sơ-ra-ên đã bất tuân Đức Giê-hô-va một lần nữa, bằng cách làm nhiều việc gian ác, và Ngài đã nhìn thấy việc họ đã làm. 2Đức Giê-hô-va phó họ cho quyền của Gia-bin vua dân Ca-na-an, ông nầy cai trị ở Hát-so. Viên chỉ huy quân đội của ông ta có tên là Si-sê-ra, và ông ta sống ở Ha-rô-sết thuộc về các dân Ngoại. 3Dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va xin cứu khổ, vì Si-sê-ra có chín trăm xe sắt và hắn áp bức dân Y-sơ-ra-ên với sức mạnh trong hai mươi năm.4Bấy giờ Đê-bô-ra, một nữ tiên tri (vợ của Láp-bi-đốt), là một quan xét lãnh đạo trong Y-sơ-ra-ên khi đó. 5Bà thường ngồi dưới cây chà là của Đê-bô-ra giữa Ra-ma và Bê-tên trong vùng đồi núi Ép-ra-im, và dân Y-sơ-ra-ên đã đến với bà để ổn định mọi tranh chấp của họ.6Bà sai tìm Ba-rác con trai của A-bi-nô-am từ Kê-đe trong Nép-ta-li. Bà nói với ông: "Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, truyền cho ông: 'Hãy đi lên Núi Tha-bô, và đem theo với ông mười ngàn người từ chi phái Nép-ta-li và Sa-bu-lôn. 7Ta sẽ khiến Si-sê-ra, viên chỉ huy quân đội của Gia-bin, đi ra gặp con bên dòng sông Ki-sôn, với xe và binh lính của hắn, và ta sẽ ban cho con thắng hơn hắn".8Ba-rác nói với bà: "Nếu bà cùng đi với tôi, tôi sẽ đi, song nếu bà không đi cùng tôi, tôi sẽ không đi đâu". 9Bà nói: "Chắc chắn tôi sẽ đi cùng ông. Tuy nhiên, con đường ông đang đi trên đó sẽ không dẫn tới vinh quang cho ông, vì Đức Giê-hô-va sẽ khiến một người đàn bà đánh bại Si-sê-ra bằng sức lực của bà ấy". Thế rồi Đê-bô-ra chỗi dậy và đi với Ba-rác đến Kê-đe.10Ba-rác kêu gọi người Sa-bu-lôn và Nép-ta-li cùng nhau đến tại Kê-đe. Mười ngàn người đi theo ông, và Đê-bô-ra đã cùng đi với ông.11Bấy giờ Hê-be (dân Kê-nít) tự biệt mình riêng ra với dân Kê-nít — họ là dòng dõi của Hô-báp (cha vợ của Môi-se) — và ông ta đóng trại mình bên cây sồi ở Sa-na-im gần Kê-đe.12Khi họ nói cho Si-sê-ra hay rằng Ba-rác con trai của A-bi-nô-am đã đi lên Núi Tha-bô, 13Si-sê-ra truyền cho mọi xe cộ của ông ta, chín trăm xe bằng sắt, và hết thảy binh lính nào đã có mặt cùng với ông ta, từ Ha-rô-sết thuộc dân Ngoại đến sông Ki-sôn.14Đê-bô-ra nói với Ba-rác: "Đi nào! Vì đây là ngày mà Đức Giê-hô-va đã khiến cho ông thắng hơn Si-sê-ra. Có phải Đức Giê-hô-va không hướng dẫn ông sao?" Vậy, Ba-rác đi xuống từ Núi Tha-bô với mười ngàn người theo sau ông.15Đức Giê-hô-va khiến cho quân đội của Si-sê-ra lẫn lộn, hết thảy xe cộ, và toàn bộ quân đội của ông ta, và người của Ba-rác tấn công chúng, và Si-sê-ra xuống khỏi xe cộ mình và chạy bộ. 16Nhưng Ba-rác truy đuổi theo các xe cộ đó và quân đội cho đến Ha-rô-sết thuộc dân Ngoại, và toàn bộ quân đội của Si-sê-ra bị giết bởi lưỡi gươm, và không một người nào sống sót.17Nhưng Si-sê-ra chạy bộ đến trại của Gia-ên, vợ của Hê-be người Kê-nít, vì đã có hòa bình giữa Gia-bin vua của Hát-so, và nhà Hê-be người Kê-nít. 18Gia-ên đi ra gặp Si-sê-ra và nói cùng ông: "Hỡi chủ của tôi, hãy qua đây; hãy qua đây với tôi và đừng sợ nữa". Vì vậy, ông ta đã qua đó rồi vào trong trại của bà ta, và bà ta đắp mền lên người ông ta.19Ông ta nói với bà rằng: "Làm ơn cho tôi uống chút nước, vì tôi khát". Bà mở cáu túi bằng da đựng sữa trao cho ông ta uống, kế đó bà đắp mền lại cho ông ta. 20Ông ta nói như sau: "Hãy ra đứng nơi cửa trại. Nếu có ai đến và hỏi bà: 'Có ai ở đây không?' hãy đáp: 'không'".21Khi ấy Gia-ên (vợ của Hê-be) lấy cây nọc trại và cây búa cầm nơi tay rồi kín đáo đền gần ông ta, vì ông ta ngủ say lắm, và bà đóng cây nọc trại vài màng tang ông ta, nó đâm thủng đầu ông ta rồi găm xuống đất. Thế là ông ta chết đi. 22Khi Ba-rác đuổi theo Si-sê-ra, Gia-ên đi ra gặp ông rồi nói với ông rằng: "Hãy đến, tôi sẽ chỉ cho ông thấy người mà ông đang truy tìm". Ông đi theo bà ấy, và ở đó Si-sê-ra đang nằm gục chết, với cây nọc trại găm bên màng tang đầu ông ta.23Vậy, trong ngày đó Đức Chúa Trời đã đánh bại Gia-bin vua dân Ca-na-an trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 24Sức mạnh của dân Y-sơ-ra-ên ngày càng mạnh mẽ hơn chống lại Gia-bin vua dân Ca-na-an, cho đến khi họ đã tiêu diệt ông ta.

Chapter 5

1Trong ngày đó Đê-bô-ra và Ba-rác con trai của A-bi-nô-am đã hát bài ca nầy: 2"Khi cấp lãnh đạo nắm lấy quyền lãnh đạo trong Y-sơ-ra-ên, khi dân sự vui vẻ tình nguyện bước vào chiến trận — chúng ta hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va!3Hãy lắng nghe, hỡi các vua! Hãy chú ý, hỡi các cấp lãnh đạo! Ta, ta sẽ hát cho Đức Giê-hô-va; Ta sẽ ngợi khen Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 4Hỡi Đức Giê-hô-va, khi Ngài ra từ Sê-i-rơ, khi Ngài diễu hành từ Ê-đôm, đất bèn lay động, và bầu trời cũng run rẩy; các đám mây cũng đổ nước ra.5Các núi rúng động trước mặt Đức Giê-hô-va; ngay cả Núi Sinai đã rúng động trước mặt của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 6Trong thời buổi của Sam-ga (con trai của A-nát), trong thời của Gia-ên, các con đường chính đều bị bỏ hoang, và người nào đi bộ chỉ sử dụng các lối quanh quẹo.7Không có một người cày cấy nào trong Y-sơ-ra-ên, cho tới chừng Ta, Đê-bô-ra, nắm lấy quyền hành — một người làm mẹ nắm lấy quyền hành trong Y-sơ-ra-ên! 8Họ đã chọn các thần mới, và đã có đánh trận tại các cổng thành; cũng không thấy gươm giáo giữa vòng bốn mươi ngàn người trong Y-sơ-ra-ên.9Tấm lòng ta cùng đi ra với các tướng lãnh của Y-sơ-ra-ên, cùng với những người vui vẻ tình nguyện — chúng ta hãy cầu phước Đức Giê-hô-va cho họ! 10Hãy suy nghĩ về việc nầy — các người là người cỡi trên lưng lừa bạch, ngồi trên thảm, và các người là người đi đường.11Hãy nghe tiếng của những kẻ đứng chia bầy chiên ra giữa những nơi uống nước được. Ở đó họ làm chứng lại về những việc công bình của Đức Giê-hô-va, và các hành động công bình của lính chiến Ngài trong Y-sơ-ra-ên. Khi ấy dân sự của Đức Giê-hô-va bèn đi xuống các cổng thành.12Hãy tỉnh thức, hãy tỉnh thức, hỡi Đê-bô-ra! Hãy tỉnh thức, tỉnh thức, hãy hát một bài ca! Hỡi Ba-rác, hãy chỗi dậy, và bắt lấy những kẻ phu tù đi, hỡi người là con trai của A-bi-nô-am. 13Khi ấy, những kẻ còn sống sót đi xuống với những người giàu có — dân sự của Đức Giê-hô-va đi xuống với ta giữa vòng các chiến binh.14Họ đã đến từ Ép-ra-im, gốc gác của họ là trong xứ A-ma-léc; người Bên-gia-min thì đi theo họ. Từ Ma-ki các tướng lãnh đi xuống, và từ Sa-bu-lôn những kẻ cầm cây trượng của cấp chỉ huy.15Và các quan trưởng trong Y-sa-ca đã ở với Đê-bô-ra; và Y-sa-ca đã ở với Ba-rác xông xáo theo sau người vào trong đồng bằng dưới quyền chỉ huy của người. Giữa vòng họ hàng Ru-bên đã có nhiều nghị luận trong lòng.16Sao các người ngồi bên lò sưởi, lắng nghe những người chăn bầy đã thổi sáo gọi bầy chiên của họ? Giống như các họ hàng của Ru-bên đã có nhiều nghị luận trong lòng.17Ga-la-át còn ở bên kia sông Giô-đanh; còn Đan, sao người cứ đi quanh mấy con tàu? A-se ở lại bên mé biển và sống gần với các cảng của mình. 18Sa-bu-lôn là một chi phái dám liều mạng mình cho tới chết, và Nép-ta-li cũng còn ở trong bãi chiến trường.19Các vua đã đến và tham chiến, khi ấy các vua Ca-na-an đã tham chiến, ở Tha-a-nát bên dòng sông Mê-ghi-đô. Nhưng họ không xem bạc là chiến lợi phẩm. 20Từ trời các ngôi sao đã tham chiến, từ các con đường dọc ngang trên các từng trời, chúng đánh trận chống lại Si-sê-ra.21Sông Ki-sôn đã kéo trôi chúng nó, dòng sông xưa ấy, Sông Ki-sôn. Hỡi linh hồn ta, hãy mạnh mẽ mà đi diễu hành! 22Khi ấy tiếng vó ngựa — phi nước đại, những ngựa chiến đang phi nước đại.23Thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán: 'Hãy rủa sả Mê-rô!' 'Hãy rủa sả cư dân nó! — vì chúng không đến để trợ giúp Đức Giê-hô-va — để giúp Đức Giê-hô-va trong trận chiến chống lại các chiến binh mạnh sức'.24Gia-ên được phước nhiều hơn hết mọi người nữ khác, Gia-ên (vợ của Hê-be người Kê-nít), bà được phước nhiều hơn hết thảy những người nữ nào đang sống trong lều trại. 25Gã kia xin nước uống, và bà trao sữa cho hắn; bà đem cho hắn bơ đựng trong đĩa mà các vương tử dùng.26Bà cầm trong tay cây nọc trại, và tay phải bà cầm cây búa của người thợ; với cây búa bà đánh Si-sê-ra, bà chà nát đầu của hắn. Bà bửa sọ hắn ra thành nhiều mảnh khi bà đâm thũng qua màng tang của đầu hắn. 27Hắn gục xuống dưới chân bà, hắn ngã xuống rồi nằm sải ở đó. Giữa hai chân của bà hắn lả đi. Chỗ hắn ngã xuống là nơi hắn bị giết hại dữ dội.28Bà nhìn qua khung cửa sổ — mẹ của Si-sê-ra nhìn qua khung cửa lưới rồi kêu la trong buồn thảm: 'Sao xe cộ nó lâu đến đây thế? Sao móng của những con ngựa kéo xe cộ lại bị trì hoãn?'29Mấy cô con gái khôn khéo nhất của bà ta đáp: và chính bà ta cũng đưa ra cùng một câu trả lời: 30'Phải chăng họ không tìm đặng và phân chia chiến lợi phẩm ư? — Một tử cung, hai tử cung cho mỗi người; chiến lợi phẩm bằng vải nhuộm dành cho Si-sê-ra, chiến lợi phẩm bằng vải nhuộm thêu, hai mảnh vải nhuộm thêu cho cổ của người thắng trận?'31Vì vậy, nguyện hết thảy kẻ thù nghịch của con bị hư mất đi, hỡi Đức Giê-hô-va ôi! Nhưng nguyện những ai yêu mến Ngài sẽ như mặt trời khi nó mọc lên trong sức mạnh của nó". Và xứ được hòa bình trong bốn mươi năm.

Chapter 6

1Người Y-sơ-ra-ên đã làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, và Ngài đặt họ dưới quyền kiểm soát của dân Ma-đi-an trong bảy năm. 2Quyền lực của dân Ma-đi-an đã áp bức dân Y-sơ-ra-ên. Vì cớ dân Ma-đi-an, người Y-sơ-ra-ên đã lập những nơi ẩn náu cho họ từ các hang động trong vùng đồi núi, hang hầm, và đồn lũy.3Chuyện xảy ra, bất kỳ lúc nào dân Y-sơ-ra-ên gieo trồng mùa màng của họ, người Ma-đi-an và dân A-ma-léc cùng những người từ phương Đông đến tấn công dân Y-sơ-ra-ên. 4Chúng đóng quân trên đất của họ và tận diệt mùa màng, khắp cả xứ Ga-xa. Họ chẳng để lương thực lại trong Y-sơ-ra-ên, và chẳng có chiên, bò hay lừa chi hết.5Bất cứ khi nào họ và bầy gia súc cùng lều trại của họ dựng lên, chúng sẽ loán đến như một bầy cào cào, và người ta cùng lạc đà vô số. Chúng vây hãm xứ để tận diệt nó. 6Dân Ma-đi-an làm suy yếu người Y-sơ-ra-ên thê thảm đến nỗi dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va.7Khi dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va vì cớ người Ma-đi-an, 8Đức Giê-hô-va sai một đấng tiên tri đến với dân Y-sơ-ra-ên. Vị tiên tri nói với họ: "Đây là những gì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán dạy: 'Ta đã đem các con ra khỏi xứ Ai-cập; Ta đã đem các con ra khỏi nhà nô lệ.9Ta đã cứu các con ra khỏi quyền lực của người Ai-cập, và khỏi quyền lực của các dân hay lấn lướt các con. Ta đuổi chúng trước mặt các con, và ta đã ban xứ của chúng cho các con. 10Ta phán cùng các con: "Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con; Ta đã truyền cho các con đừng thờ lạy các thần của dân A-mô-rít, các con đang sống trong đất của họ". Nhưng các con đã không tuân theo tiếng phán của ta.'"11Giờ đây thiên sứ của Đức Giê-hô-va đã đến và ngồi dưới cây sồi ở Óp-ra, nơi thuộc về Giô-ách (người A-bi Ê-xê-rít), trong khi Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách, đang đập lúa trên bàn ép nho — để giấu lúa khỏi người Ma-đi-an. 12Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng ông và phán với ông: "Đức Giê-hô-va ở cùng con, hỡi con, chiến binh mạnh sức!"13Ghê-đê-ôn thưa cùng Ngài: "Ôi Chúa ôi, nếu Đức Giê-hô-va ở cùng chúng con, sao mọi sự nầy lại xảy đến cho chúng con? Mọi việc làm kỳ diệu mà tổ phụ chúng con kể lại cho chúng con nghe đang ở đâu, khi họ nói: 'Há Đức Giê-hô-va không đem chúng ta ra khỏi Ai-cập sao?' Song giờ đây Đức Giê-hô-va đã từ bỏ chúng con và phó chúng con vào quyền lực của dân Ma-đi-an".14Đức Giê-hô-va nhìn thẳng vào ông rồi phán: "Hãy đi với sức lực con đang có. Hãy giải phóng Y-sơ-ra-ên ra khỏi quyền lực của dân Ma-đi-an. Há ta không có sai con sao?" 15Ghê-đê-ôn thưa với Ngài rằng: "Lạy Chúa, con sẽ giải phóng dân Y-sơ-ra-ên bằng cách nào đây? Hãy xem, gia đình con là yếu kém nhất trong họ Ma-na-se, và con là nhỏ hơn hết trong nhà cha của con".16Đức Giê-hô-va phán cùng người: "Ta sẽ ở với con, và con sẽ đánh bại toàn bộ quân đội Ma-đi-an". 17Ghê-đê-ôn thưa rằng: "Nếu Ngài đẹp lòng với con, thế thì hãy ban cho con một dấu cho thấy rằng chính Ngài là Đấng đang phán cùng con. 18Xin làm ơn, đừng rời khỏi đây, cho đến khi con đến với Ngài và bày ra của lễ và đặt nó trước mặt Ngài". Đức Giê-hô-va phán: "Ta sẽ đợi cho đến khi con trở lại".19Ghê-đê-ôn bèn đi, sửa soạn một con dê con và một ê-pha bột, ông làm bánh không men. Ông đặt thịt trong một cái rổ, và ông đổ nước thịt vào nồi rồi đem chúng đến dưới cây sồi, và bày chúng ra. 20Thiên sứ của Đức Chúa Trời phán cùng ông: "Hãy lấy thịt và bánh không men đặt chúng lên hòn đá nầy, rồi đổ nước thịt trên chúng". Ghê-đê-ôn bèn làm theo y như thế.21Khi ấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va cầm lấy đầu cây trượng trong tay mình. Với cây trượng đó Ngài chạm đến thịt và bánh không men; một ngọn lửa bốc lên từ hòn đá, thiêu đốt thịt và bánh không men. Khi ấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va biến đi và Ghê-đê-ôn không còn nhìn thấy Ngài nữa.22Ghê-đê-ôn hiểu rõ rằng đây là thiên sứ của Đức Giê-hô-va. Ghê-đê-ôn nói: "Ôi Chúa Giê-hô-va! Vì con đã thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va mặt đối mặt!" 23Đức Giê-hô-va phán cùng người: "Bình an cho con! Đừng sợ hãi, con sẽ chẳng chết đâu". 24Thế là Ghê-đê-ôn xây một bàn thờ ở đó cho Đức Giê-hô-va. Ông gọi bàn thờ đó: Đức Giê-hô-va là Sự Bình An. Cho đến ngày nay, bàn thờ ấy vẫn còn đứng tại Óp-ra thuộc người A-bi Ê-xê-rít.25Đêm đó Đức Giê-hô-va phán cùng ông: "Hãy bắt con bò đực của cha của con, và con bò thứ nhì bảy tuổi, và phá dỡ bàn thờ của Ba-anh thuộc về cha của con, rồi đánh hạ hình tượng A-sê-ra ở bên cạnh đó. 26Hãy dựng một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con trên nóc của nơi ẩn náu nầy, rồi xây nó theo một hướng đúng đắn. Hãy dâng con bò đực thứ nhì làm của lễ thiêu, sử dụng gỗ từ hình tượng A-sê-ra mà con mới hạ xuống đó."27Thế là Ghê-đê-ôn chọn lấy mười người trong các tôi tớ mình và làm theo y như Đức Giê-hô-va đã phán với ông. Nhưng vì ông quá sợ hãi đối với nhà cha mình cùng người ở trong thành nên không làm việc ấy lúc ban ngày, ông đã làm việc ấy lúc ban đêm.28Đến sáng, khi người trong thành thức giấc, bàn thờ của Ba-anh đã bị đập vỡ, và tượng A-sê-ra ở bên cạnh đã bị đốn hạ, và con bò thứ nhì đã được dâng lên trên bàn thờ đã được dựng lên. 29Người trong thành nói với nhau: "Ai đã làm việc nầy?" Khi họ nói với nhiều người khác nữa và tìm câu trả lời, họ nói: "Ghê-đê-ôn con trai của Giô-ách đã làm việc nầy".30Khi ấy người trong thành nói với Giô-ách: "Hãy đem con trai của ông ra hầu cho nó sẽ bị tử hình, vì nó phá dỡ bàn thờ của Ba-anh, và vì nó đánh hạ hình tượng A-sê-ra bên cạnh đó".31Giô-ách nói với mọi người chống đối ông: "Các người binh vực cho Ba-anh sao? Các người sẽ cứu hắn sao? Hễ ai binh vực hắn, nguyện kẻ ấy chết đi trong khi trời hãy còn sáng. Nếu Ba-anh là thần, hãy để cho hắn tự đối nại khi có ai đó giật đổ bàn thờ của hắn". 32Vì lẽ đó, vào ngày ấy Ghê-đê-ôn được người ta đặt cho danh xưng: "Giê-ru Ba-anh", vì ông có nói: "Hãy để cho Ba-anh tự đối nại với những ai nghịch cùng mình", vì Ghê-đê-ôn đã đánh hạ bàn thờ của hắn.33Bấy giờ hết thảy người Ma-đi-an, dân A-ma-léc, cùng những người ở phương Đông nhóm lại với nhau. Họ băng qua sông Giô-đanh rồi đóng trại trong đồng bằng Gít-rê-ên.34Nhưng Thánh Linh của Đức Giê-hô-va bao phủ lấy Ghê-đê-ôn để trợ giúp cho ông. Ghê-đê-ôn thổi kèn, kêu gọi người A-bi Ê-xê-rít, họ chịu theo sau người. 35Ông sai sứ giả đi khắp Ma-na-se, và họ cũng được kêu gọi đi theo ông. Ông cũng sai sứ giả đến với A-se, Sa-bu-lôn, và Nép-ta-li, và họ đi lên để gặp ông.36Ghê-đê-ôn thưa với Đức Chúa Trời: "Nếu Ngài muốn dùng con để giải cứu Y-sơ-ra-ên, y như Ngài đã phán — 37Hãy xem, con đặt một lốt chiên trên sàn sân đạp lúa. Nếu có sương duy nhứt đóng trên lốt chiên, và đất thì khô ráo, khi ấy con sẽ nhìn biết Ngài sẽ sử dụng con để giải cứu Y-sơ-ra-ên, y như Ngài đã phán".38Đây là điều đã xảy ra — Ghê-đê-ôn dậy sớm sáng hôm sau, ông vắt lốt chiên, thì sương chảy ra đầy một chén nước.39Thế rồi Ghê-đê-ôn thưa cùng Đức Chúa Trời: "Đừng nổi giận với con, con muốn nói thêm một lần nữa. Làm ơn cho con được phép sử dụng lốt chiên một lần nữa. Lần nầy lốt chiên thì khô ráo, và nguyện sương chỉ đóng trên đất ở xung quanh nó mà thôi". 40Đức Chúa Trời đã làm những gì ông xin trong đêm ấy. Lốt chiên thì khô, và có sương đóng trên đất ở chung quanh nó.

Chapter 7

1Khi ấy Giê-ru Ba-anh (nghĩa là, Ghê-đê-ôn) dậy sớm, và cả dân sự cùng dậy sớm với người và họ đóng trại bên cạnh suối Ha-rốt. Trại quân của dân Ma-đi-an nằm ở phía Bắc của họ trong đồng bằng gần núi Mô-rê.2Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn: "Có nhiều binh lính quá đến nỗi ta không ban cho các con thắng hơn dân Ma-đi-an. Phải biết chắc rằng Y-sơ-ra-ên sẽ không khoe ngược đối với ta rằng: 'Sức mạnh của chúng ta đã cứu chúng ta'. 3Vì vậy, hãy công bố trong lỗ tai của dân sự như vầy: 'Hễ ai sợ, hễ ai run, người đó hãy trở về và rời khỏi Núi Ga-la-át'". Vì vậy, 22. 000 người trở lui, và còn lại 10. 000 người.4Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn: "Binh lính hãy còn quá đông. Hãy đưa họ xuống sông, và Ta sẽ giảm số lượng họ xuống thay cho con. Nếu ta bảo con: 'Người nầy sẽ đi với con', người sẽ đi với con; nhưng nếu ta bảo: 'Người nầy sẽ không đi với con', người ấy sẽ không đi".5Vì vậy, Ghê-đê-ôn đưa dân sự xuống sông, và Đức Giê-hô-va phán cùng ông: "Hãy biệt riêng kẻ nào hớp nước, giống như con chó hớp, ra khỏi những kẻ quì gối xuống mà uống nước". 6Ba trăm người đã hớp nước. Phần còn lại dân sự quì gối xuống uống nước.7Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn: "Với ba trăm người hớp nước kia, Ta sẽ giải cứu các con và ban cho các con thắng hơn dân Ma-đi-an. Còn mỗi người khác hãy quay trở lại chốn của họ". 8Vậy, người nào đã được chọn cầm lấy lương thực và kèn của họ. Ghê-đê-ôn cho mọi người Y-sơ-ra-ên trở về, ai về trại nấy, nhưng ông giữ lại ba trăm người. Bấy giờ trại quân Ma-đi-an đóng ở dưới thấp trong đồng bằng.9Chính đêm ấy Đức Giê-hô-va phán cùng ông: "Hãy chỗi dậy! Hãy tấn công trại quân đó, vì ta sẽ ban cho con thắng hơn nó. 10Nhưng nếu con sợ không đi xuống, hãy đi xuống đó với Phu-ra tôi tớ của con, 11và hãy lắng nghe những điều chúng nói, và lòng can đảm của con sẽ được mạnh mẽ để tấn công trại quân đó". Vậy Ghê-đê-ôn cùng đi với Phu-ra tôi tới người, xuống điếm canh của trại quân ấy.12Dân Ma-đi-an, dân A-ma-léc, và hết thảy dân phương Đông đóng dọc theo đồng bằng, dày đặc như đám mây cào cào vậy. Lạc đà của chúng không thể đếm đặng; chúng còn đông hơn cát trên bờ biển.13Khi Ghê-đê-ôn đến đó, gã kia đang thuật lại điềm chiêm bao cho đồng đội mình nghe. Gã nói: "Kìa! Ta có điềm chiêm bao, và ta đã thấy một cái bánh lúa mạch hình tròn lăn vào trong trại quân Ma-đi-an. Nó lăn đụng đến trại, làm cho trại phải ngã xuống làm đảo lộn cả trại, hầu cho trại thành ra bình địa". 14Gã kia nói: "Điều nầy chẳng khác gì gươm của Ghê-đê-ôn (con trai Giô-ách), dân Y-sơ-ra-ên. Đức Chúa Trời đã ban cho hắn thắng hơn dân Ma-đi-an cùng cả quân đội của họ."15Khi Ghê-đê-ôn nghe kể lại điềm chiêm bao và cách lý giải nó, ông sấp mình xuống mà cầu nguyện. Ông trở về trại quân của Y-sơ-ra-ên rồi truyền lịnh: "Hãy chỗi dậy! Đức Giê-hô-va đã ban cho anh em thắng hơn quân đội của dân Ma-đi-an". 16Ông chia ba trăm người thành ba nhóm, và ông cung cấp kèn và bình không cho họ, với đuốc ở bên trong bình.17Ông nói với họ: "Hãy nhìn xem ta và làm theo điều ta làm. Hãy xem! Khi ta đến rìa trại quân, anh em phải làm theo điều ta làm. 18Khi ta thổi kèn, ta và hết thảy những ai ở với ta, khi ấy cũng hãy thổi kèn lên từng phía của cả trại quân rồi hô lên: 'Vì Đức Giê-hô-va và vì Ghê-đê-ôn!'"19Vậy Ghê-đê-ôn và mấy trăm người ở với ông đi đến rìa trại quân, ngay lúc bắt đầu canh nửa đêm. Giống như dân Ma-đi-an đang đổi gát, họ thổi kèn và đập vỡ những cái bình đang cầm trong tay họ.20Ba đội quân thổi kèn và đập vỡ bình. Họ cầm đuốc bằng tay trái và kèn nơi tay phải để thổi. Họ hô to lên: "Gươm của Đức Giê-hô-va và của Ghê-đê-ôn". 21Mỗi người đứng tại chỗ của mình quanh trại quân còn toàn bộ quân Ma-đi-an thì bỏ chạy. Chúng la hét rồi chạy đi tứ tán.22Khi họ thổi ba trăm cây kèn, Đức Giê-hô-va giơ gươm của từng người lính Ma-đi-an đánh lại đồng đội của họ và chống lại cả quân đội họ. Quân đội trốn đi thật xa đến tận Bết Si-ta hướng Xê-xê-ra, xa đến biên giới của A-bên Mê-hô-la, gần Ta-bát. 23Người Y-sơ-ra-ên tụ tập lại từ Nép-ta-li, A-se, và cả thảy Ma-na-se, và họ đuổi theo dân Ma-đi-an.24Ghê-đê-ôn sai sứ đi khắp vùng đồi núi của Ép-ra-im mà rằng: "Hãy đi xuống chống lại dân Ma-đi-an và kiểm soát Sông Giô-đanh, cho đến tận Bết Ba-ra, để ngăn chặn chúng". Vậy, hết thảy người Ép-ra-im tụ tập lại và kiểm soát dòng sông, xa đến tận Bết Ba-ra và sông Giô-đanh. 25Họ bắt hai quan trưởng dân Ma-đi-an, Ô-rếp và Xê-ép. Họ giết Ô-rếp tại hòn đá Ô-rếp, và họ giết Xê-ép tại bàn ép nho Xê-ép. Họ đuổi theo dân Ma-đi-an, và họ đem hai cái đầu của Ô-rếp và Xê-ép cho Ghê-đê-ôn, ông đang ở bên kia sông Giô-đanh.

Chapter 8

1Người Ép-ra-im nói với Ghê-đê-ôn: "Sao ông làm việc nầy với chúng tôi chứ? Ông không kêu gọi chúng tôi khi ông ra trận chống lại dân Ma-đi-an". Và họ tranh luận dữ dội với ông.2Ông nói với họ: "Giờ đây, những gì tôi đã làm có sánh được với anh em sao? Có phải nho mót ở Ép-ra-im còn tốt hơn mùa hái nho trong A-bi Ê-xe? 3Đức Chúa Trời đã ban cho anh em thắng hơn các quan trưởng của dân Ma-đi-an — Ô-rếp và Xê-ép! Những gì tôi đạt được há có sánh bằng anh em đâu?" Cơn giận của họ đối với ông dịu lại khi ông nói với họ như thế.4Ghê-đê-ôn đến tại sông Giô-đanh rồi băng qua nó, ông và ba trăm người đã ở với ông. Họ đã kiệt sức, tuy nhiên họ vẫn giữ cuộc truy kích. 5Ông nói với người ở Su-cốt: "Làm ơn cung cấp bánh cho những người theo tôi, vì họ kiệt sức rồi, vì tôi đang truy kích Xê-bách và Xanh-mu-na, hai vua của dân Ma-đi-an".6Các lãnh đạo của Su-cốt nói: "Ông đã thắng hơn Xê-bách và Xanh-mu-na chưa? Chúng tôi không biết lý do tại sao chúng tôi phải cung cấp bánh cho quân đội của ông". 7Ghê-đê-ôn nói: "Khi Đức Giê-hô-va đã ban cho chúng tôi thắng hơn Xê-bách và Xanh-mu-na, tôi sẽ làm tét thịt anh em với gai góc trong đồng vắng".8Ông đi lên từ đó đến Phê-nu-ên rồi nói với dân sự ở theo cùng một cách ấy, nhưng người của Phê-nu-ên đáp cùng ông y như người ở Su-cốt đã đáp vậy. 9Ông cũng nói với người ở Phê-nu-ên như sau: "Khi ta bình an trở lại, ta sẽ giật sập cái tháp nầy".10Bấy giờ, Xê-bách và Xanh-mu-na đã đến tại Cạt-cô, với quân đội họ, khoảng 15. 000 người, bấy nhiêu người còn lại từ cả đạo quân của người phương Đông. Vì đã có 120. 000 binh lính thuần thục đã bị gươm giết.11Ghê-đê-ôn đi lên đến trại quân kẻ thù bằng cách đi dọc theo con đường Nô-mát, ngang qua Nô-bách và Giô-hê-ba. Ông đã đánh bại quân kẻ thù, vì họ không ngờ họ bị tấn công. 12Xê-bách và Xanh-mu-na chạy trốn, và khi Ghê-đê-ôn truy kích chúng, ông bắt được hai vua dân Ma-đi-an — Xê-bách và Xanh-mu-na — và khiến cả đạo quân rơi vào chỗ hoảng loạn.13Ghê-đê-ôn con trai của Giô-ách trở về từ chiến trường đi ngang qua Hê-re. 14Ông gặp một thanh niên dân Su-cốt và hỏi han nó. Thanh niên nầy mô tả cho ông biết cấp lãnh đạo của Su-cốt cùng các trưởng lão ở đó, bảy mươi bảy người.15Ghê-đê-ôn đến với người Su-cốt rồi nói: "Hãy nhìn xem Xê-bách và Xanh-mu-na, anh em đã chế nhạo ta về chúng mà nói: 'Há ông đã thắng hơn Xê-bách và Xanh-mu-na chưa? Chúng tôi chẳng biết lý do gì để chúng tôi cung cấp bánh cho quân đội của ông'" 16Ghê-đê-ôn bắt lấy các trưởng lão của thành đó, và ông đánh phạt người thành Su-cốt bằng gai góc trong sa mạc. 17Và ông giật sập tháp Phê-nu-ên rồi giết người của thành đó.18Khi ấy Ghê-đê-ôn nói cùng Xê-bách và Xanh-mu-na: "Chúng bay đã giết người ở Tha-bô như thế nào?" Chúng đáp: "Ông thể nào, chúng thể ấy. Mỗi người trong số họ trông giống như con trai của một vì vua". 19Ghê-đê-ôn nói: "Họ là anh em của ta, các con trai của mẹ ta. Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, nếu chúng bay để cho họ sống, ta sẽ không giết chúng bay".20Ông nói với Giê-the (con đầu lòng của ông): "Hãy chỗi dậy và giết chúng!" Song chàng trai trẻ không rút gươm mình ra vì nó sợ, vì nó hãy còn là một đứa trẻ. 21 Khi ấy Xê-bách và Xanh-mu-na nói: "Hãy tự mình chỗi dậy mà giết chúng ta đi! Vì là người lớn, là người có sức lực". Ghê-đê-ôn chỗi dậy và giết Xê-bách và Xanh-mu-na. Ông cũng tước thứ trang sức hình lưỡi liềm đeo ở cổ lạc đà của chúng.22Khi ấy, người Y-sơ-ra-ên nói với Ghê-đê-ôn: "Hãy cai trị trên chúng tôi — hỡi người, con trai người, và cháu của người — vì người đã cứu chúng tôi ra khỏi quyền lực của dân Ma-đi-an". 23Ghê-đê-ôn nói với họ: "Ta sẽ không cai trị trên anh em, con trai ta cũng không cai trị trên anh em. Đức Giê-hô-va sẽ tể trị trên anh em".24Ghê-đê-ôn nói với họ: "Tôi có một yêu cầu đối với anh em: mỗi người trong anh em sẽ cho tôi những cái vòng từ chiến lợi phẩm kia". (Dân Ma-đi-an đã có những cái vòng bằng vàng vì họ là dân Ích-ma-ên) 25Họ đáp: "Chúng tôi bằng lòng trao chúng cho ông". Họ trải chiếc áo choàng ra và mỗi người ném vào đó những cái vòng vàng lấy ra từ số chiến lợi phẩm.26Sức nặng của những chiếc vòng bằng vàng mà ông yêu cầu là 1. 700 siếc-lơ vàng. Số chiến lợi phẩm nầy thêm vào với đồ trang sức hình trăng lưỡi liềm, hoa tai, áo màu đỏ điều mà hai vua dân Ma-đi-an đã mặc, và thêm vào với những cây kiềng đeo ở cổ lạc đà.27Ghê-đê-ôn làm một cái ê-phót từ những chiếc vòng vàng rồi đặt nó trong thành của mình, tại Óp-ra, và cả Y-sơ-ra-ên tự họ tà dâm bằng cách thờ lạy cái ê-phót đó. Nó trở thành cái bẫy cho Ghê-đê-ôn và cho những ai ở trong nhà của ông. 28Vậy dân Ma-đi-an bị bắt phục trước mặt dân Y-sơ-ra-ên và họ không còn ngước cái đầu của họ lên một lần nữa. Và xứ được hoàn bình trong bốn mươi năm trong thời của Ghê-đê-ôn.29Giê-ru Ba-anh con trai của Giô-ách trở về sống trong chính ngôi nhà của ông. 30Ghê-đê-ôn sanh được bảy mươi con trai, vì ông có nhiều vợ. 31Vợ lẽ người sống tại Si-chem, cũng sanh cho người một con trai, và Ghê-đê-ôn đặt tên cho nó là A-bi-mê-léc.32Ghê-đê-ôn con trai của Giô-ách qua đời lúc tuổi đã cao rồi được chôn cất trong mộ của Giô-ách cha người, ở Óp-ra thuộc dòng họ A-bi Ê-xe. 33Thế rồi không lâu sau khi Ghê-đê-ôn qua đời, dân Y-sơ-ra-ên xây trở lại và tự họ tà dâm bằng cách thờ lạy Ba-anh. Họ lập Ba-anh Bê-rít làm thần của họ.34Người Y-sơ-ra-ên không nhớ làm vinh hiển cho Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của họ, là Đấng đã giải cứu họ ra khỏi quyền lực của các kẻ thù nghịch họ tứ phía. 35Họ không giữ lời hứa với nhà của Giê-ru Ba-anh (danh xưng khác của Ghê-đê-ôn), đổi lại mọi sự tốt lành mà ông đã làm trong Y-sơ-ra-ên.

Chapter 9

1A-bi-mê-léc con trai Giê-ru Ba-anh đến với mấy người bà con của mẹ mình ở Si-chem và ông nói với họ và cả họ gia đình mẹ mình như sau: 2"Làm ơn nói như vầy, hầu cho hết thảy cấp lãnh đạo ở Si-chem nghe: 'Điều nào là tốt hơn cho các ông? Có cả thảy bảy mươi người con của Giê-ru Ba-anh cai trị trên các ông, hoặc chỉ một người cai trị trên các ông?' Hãy nhớ rằng tôi là xương là thịt của các ông".3Những người bà con của mẹ ông nói về ông cho các cấp lãnh đạo ở Si-chem nghe, và họ đồng ý theo A-bi-mê-léc, vì họ nói: "Người là anh em của chúng ta". 4Họ trao cho ông bảy mươi miếng bạc lấy từ nhà của Ba-anh Bê-rít, và A-bi-mê-léc đã dùng bạc ấy thuê những kẻ sống phi luật pháp và hoang đàng, là những kẻ đi theo ông.5Ông đến nhà của cha mình tại Óp-ra, và trên một hòn đá ông giết bảy mươi anh em, con trai của Giê-ru Ba-anh. Chỉ có Giô-tham bị chừa lại, là con trai út của Giê-ru Ba-anh, vì người đã đi trốn. 6Hết thảy cấp lãnh đạo của Si-chem và Bết Mi-lô cùng đến với nhau, họ đến lập A-bi-mê-léc làm vua, bên cạnh cây sồi gần cột bằng đá ở trong Si-chem.7Khi người ta đến nói cho Giô-tham biết sự nầy, ông bỏ đi và đứng trên đỉnh Núi Ga-ri-xim. Người gào lên rồi nói với họ: "Hãy nghe tôi, hỡi các cấp lãnh đạo của Si-chem, hầu cho Đức Chúa Trời sẽ lắng nghe anh em. 8Những cây nào từng đi ra xức dầu cho một vị vua cai quản họ. Và chúng nói với cây ô-li-ve: 'Hãy cai trị trên chúng tôi'.9Nhưng cây ô-li-ve nói với họ: 'Lẽ nào ta nhã dầu ra, là dầu được sử dụng để tôn vinh Đức Chúa Trời và người ta, để khi ta trở lại, chỉ để làm rối trên các cây khác thôi sao?' 10Các cây kia nói với cây vả rằng: 'Hãy đến cai trị trên chúng tôi'. 11Nhưng cây vả nói với chúng: 'Lẽ nào ta bỏ đi mùi dịu ngọt và trái tốt của mình, chỉ để khi ta trở lại và làm rối trên các cây khác sao'12Những cây kia nói với cây nho: 'Hãy đến cai trị trên chúng tôi'. 13Cây nho nói với chúng: 'Lẽ nào ta bỏ rượu mới, là thứ làm vui vẻ Đức Chúa Trời và người ta, rồi trở lại làm rối trên các cây khác sao?' 14Khi ấy những cây đó nói với bụi gai: 'Hãy đến cai trị trên chúng tôi'.15Bụi gai nói với các cây đó: 'Nếu cây cối muốn xức dầu ta đặng làm vua trên các cây, thế thì hãy đến và tìm sự an ninh dưới bóng cánh của ta. Nếu không, thế thì nguyện lửa ra từ bụi gai và nó sẽ thiêu đốt rừng bá hương của Li-ban.' 16Vì lẽ đó, giờ đây nếu cây cối ứng xử theo lòng chơn thật và ngay thẳng, khi anh em lập A-bi-mê-léc làm vua, và nếu anh em đã xử sự tốt về Giê-ru Ba-anh và nhà của người, và nếu anh em sửa phạt người như người đáng phải chịu —17và nghĩ rằng cha ta đã đánh trận thay cho anh em, đã liều mạng sống mình, và giải cứu anh em ra khỏi tay của người Ma-đi-an — 18nhưng ngày nay anh em đã dấy lên chống nghịch nhà cha ta và đã giết các con trai của người, bảy mươi người, trên một hòn đá. Và anh em đã lập A-bi-mê-léc, con trai của tôi tớ gái của người, làm vua trên cấp lãnh đạo của Si-chem, vì người là bà con của anh em.19Nếu anh em đã hành xử ngay thẳng, chân thành với Giê-ru Ba-anh cùng cả nhà người, thế thì anh em đáng phải vui mừng nơi A-bi-mê-léc, và nguyện người cũng vui mừng nơi anh em. 20Nhưng nếu không được như thế, nguyện lửa ra từ A-bi-mê-léc thiêu đốt người của Si-chem và nhà của Mi-lô. Nguyện lửa ra từ người của Si-chem và Bết Mi-lô, thiêu đốt A-bi-mê-léc." 21Giô-tham bỏ chạy trốn, rồi ông đến tại Bê-re. Ông đến sống ở đó vì nơi ấy rất xa đối với A-bi-mê-léc, anh người.22A-bi-mê-léc đã cai trị trên Y-sơ-ra-ên trong ba năm. 23Đức Chúa Trời sai một tà linh đến ở giữa A-bi-mê-léc cùng các cấp lãnh đạo Si-chem. Cấp lãnh đạo Si-chem đã phản bội lòng tin cậy mà họ đã có với A-bi-mê-léc. 24Đức Chúa Trời đã làm điều này, vì vậy bảy mươi con trai của Giê-ru Ba-anh đã được phục thù, và A-bi-mê-léc anh em của họ sẽ chịu trách nhiệm về việc giết chóc họ; và người Si-chem sẽ phải chịu trách nhiệm vì họ đã giúp người giết các anh em người.25Vậy cấp lãnh đạo Si-chem đặt người mai phục trên đỉnh núi để họ có thể chặn đánh người, và họ cướp lấy mọi người đi ngang qua đó dọc theo con đường. Điều nầy đã được tường trình cho A-bi-mê-léc.26Ga-anh con trai của Ê-bết đã đến với những người bà con của họ và họ đi đánh Si-chem. Cấp lãnh đạo của Si-chem đã có lòng tin cậy nơi người. 27Họ vào trong đồng ruộng thu lấy nho từ các nhành nho, và họ đã giẫm đạp trên chúng. Họ tổ chức liên hoan tại nhà thần của họ, ở đó họ ăn uống, và họ rủa sã A-bi-mê-léc.28Ga-anh con trai của Ê-bết nói: "Ai là A-bi-mê-léc, và ai là Si-chem, để chúng ta phục vụ người? Có phải hắn không là con của Giê-ru Ba-anh sao? Và Xê-bun há không phải là quan trưởng của hắn sao? Hãy phục vụ người Ha-mô, là cha của Si-chem! Sao chúng ta phải phục vụ hắn chứ? 29Ta muốn rằng dân nầy ở dưới quyền chỉ huy của ta! Khi ấy ta sẽ dẹp bỏ A-bi-mê-léc. Ta sẽ nói với A-bi-mê-léc: 'Hãy triệu tập hết quân đội của người đi'"30Khi Xê-bun, quan trưởng của thành phố, đã nghe lời lẽ của Ga-anh con của Ê-bết cơn giận người bèn nhen lên. 31Người sai sứ đến cùng A-bi-mê-léc với ý đồ dối gạt, nói rằng: "Hãy xem, Ga-anh con của Ê-bết cùng bà con hắn đang đến tại Si-chem, rồi chúng đang khuấy động cả thành chống lại ông.32Bây giờ, hãy chỗi dậy trong ban đêm, ông cùng binh lính với ông, và sửa soạn mai phục ở ngoài đồng. 33Khi ấy lúc ban sáng, không bao lâu khi mặt trời mọc lên, hãy dậy sớm rồi mở chiến dịch đánh vào thành. Rồi khi hắn và binh lính với hắn xông ra chống lại ông, hãy làm bất cứ việc gì ông có thể làm đối với chúng".34Vậy, A-bi-mê-léc thức dậy trong đêm, ông cùng hết thảy binh lính có mặt với ông, và họ đi mai phục chống lại Si-chem — chia thành bốn đội. 35Ga-anh con của Ê-bết đi ra đứng nơi lối vào tại cổng thành. A-bi-mê-léc cùng binh lính ở với ông bước ra khổi chỗ ẩn mình của họ.36Khi Ga-anh nhìn thấy họ, người nói với Xê-bun: "Hãy xem, binh lính đang xuống từ trên núi!" Xê-bun nói với người: "Ông đã nhìn thấy mấy cái bóng trên núi y như chúng là người ta vậy". 37Ga-anh nói lại như sau: "Hãy nhìn kìa, có nhiều người đang đi xuống ở giữa xứ, và mỗi đội đang xuống theo đường cây sồi của những thuật sĩ."38Khi ấy, Xê-bun nói với người như sau: "Bây giờ, lời lẽ tự hào của ông ở đâu, ông là người đã nói: 'Ai là A-bi-mê-léc để phục vụ hắn?' Đây chẳng phải là người mà ông khi dể sao? Bây giờ, hãy đi ra mà chiến đấu chống lại họ đi". 39Ga-anh đi ra và ông lãnh đạo người Si-chem, rồi ông đánh A-bi-mê-léc. 40A-bi-mê-léc truy kích ông, và Ga-anh chạy trốn trước mặt người. Và nhiều người ngã chết do bị thương trước lối vào của cổng thành.41A-bi-mê-léc ngụ lại trong A-ru-ma. Xê-bun đã buộc Ga-anh cùng bà con của hắn phải ra khỏi thành Si-chem. 42Qua hôm sau, dân sự Si-chem đi ra ngoài đồng, và người ta cho A-bi-mê-léc hay việc nầy. 43Ông đem theo người của mình, chia họ ra thành ba đội, và họ mai phục ở ngoài đồng. Ông quan sát và nhìn thấy dân sự vừa ra khỏi thành phố. Ông đã tấn công họ rồi giết họ.44A-bi-mê-léc cùng các đội binh ở với ông đã tấn công và khóa ngay lối vào thành. Hai đội kia tấn công những kẻ ở ngoài đồng rồi giết họ. 45A-bi-mê-léc đánh trận chống lại thành phố suốt ngày ấy. Ông chiếm lấy thành, rồi giết người nào có mặt ở trong đó. Ông đánh phá các bức tường thành và rải muối trên đó.46Khi các cấp lãnh đạo của tháp Si-chem hay được việc ấy, họ bước vào đồn lũy của nhà En Bê-rít. 47Người ta cho A-bi-mê-léc hay rằng cấp lãnh đạo đã tập trung lại nơi tháp Si-chem.48A-bi-mê-léc đi lên Núi Sanh-môn, ông cùng hết thảy người theo mình. A-bi-mê-léc lấy một cây búa rồi chặt nhiều nhánh cây. Ông vác nó lên vai rồi truyền cho những người đi với ông: "Anh em đã thấy điều ta làm, hãy mau làm y như ta đã làm". 49Vậy, mỗi người đều đốn hạ nhiều nhánh cây rồi đi theo A-bi-mê-léc. Họ chất chúng trên mặt hầm, rồi châm lửa đốt ở trên, hầu cho hết thảy người trong tháp Si-chem cũng ngã chết, khoảng một ngàn người nam người nữ.50Khi ấy, A-bi-mê-léc đi đến Thê-bết, rồi đóng trại đối ngang Thê-bết rồi chiếm lấy nó. 51Nhưng có cái tháp rất kiên cố trong thành, và mọi người nam người nữ cùng các cấp lãnh đạo của thành đều trốn trong đó rồi đóng cửa chặt lại. Khi ấy họ đi lên đỉnh tháp.52A-bi-mê-léc đến tại tháp đó rồi phong tỏa nó, và ông đến gần tới cửa tháp và thiêu đốt nó. 53Nhưng một người nữ ném cái thớt xuống đầu của A-bi-mê-léc làm bể sọ người. 54Khi ấy ông mau gọi một thanh niên, là kẻ cầm binh khí cho người, rồi nói với hắn: "Hãy rút gươm ngươi ta mà giết ta đi, để không ai sẽ nói về ta: 'một phụ nữ đã giết ta chết'". Vậy, người lính trẻ kia đã đâm ông, và ông ngã chết.55Khi người Y-sơ-ra-ên thấy A-bi-mê-léc đã chết, họ bèn trở về nhà. 56Như vậy, Đức Chúa Trời đã báo ứng điều ác của A-bi-mê-léc đã làm cho cha mình bằng cách giết bảy mươi anh em của người. 57Đức Chúa Trời đã khiến cho mọi sự ác của người Si-chem xây trở lại trên đầu của chính họ và giáng trả trên họ sự rủa sả của Giô-tham con trai Giê-ru Ba-anh.

Chapter 10

1Sau A-bi-mê-léc, Thô-la con của Phu-a cháu Đô-đô, một người ra từ Y-sa-ca sống ở Sa-mia, trong vùng núi đồi núi Ép-ra-im, dấy lên giải cứu Y-sơ-ra-ên. 2Ông xét đoán Y-sơ-ra-ên hai mươi ba năm. Ông qua đời, được chôn ở Sa-mia.3Theo sau ông là Giai-rơ người Ga-la-át. Ông xét đoán Y-sơ-ra-ên hai mươi hai năm. 4Ông có ba mươi con trai, chúng cởi ba mươi con lừa, và chúng có ba mươi thành, được gọi là Ha-vốc Giai-rơ cho đến ngày nay, hết thảy đều ở trong xứ Ga-la-át. 5Giai-rơ qua đời và được chôn ở Kha-môn.6Dân Y-sơ-ra-ên đã thêm điều ác họ đã làm trước mặt Đức Giê-hô-va và đã thờ lạy Ba-anh, Át-tạt-tê, các thần của A-ram, các thần của Si-đôn, các thần của Mô-áp, các thần của dân Am-môn, và các thần của dân Phi-li-tin. Họ từ bỏ Đức Giê-hô-va và không còn thờ lạy Ngài nữa. 7Đức Giê-hô-va nổi phừng cơn giận của Ngài đối cùng Y-sơ-ra-ên, và Ngài phó họ cho dân Phi-li-tin và cho dân Am-môn, để chinh phục họ.8Chúng chà nát và lấn lướt dân Y-sơ-ra-ên trong năm đó, và trong mười tám năm chúng đã áp bức hết thảy người Y-sơ-ra-ên nào sống ở bên kia sông Giô-đanh trong xứ của dân A-mô-rít, nằm trong Ga-la-át. 9Và dân Am-môn đã băng qua sông Giô-đanh giao chiến với dân Giu-đa, chống lại Bên-gia-min, và chống lại nhà Ép-ra-im, thế là dân Y-sơ-ra-ên bị áp bức rất nặng nề.10Khi ấy, dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va mà rằng: "Chúng con đã phạm tội cùng Ngài, vì chúng con đã từ bỏ Đức Chúa Trời và thờ lạy Ba-anh" 11Đức Giê-hô-va phán cùng dân Y-sơ-ra-ên: có phải ta không giải cứu các con khỏi người Ai-cập, dân A-mô-rít, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, 12và cũng khỏi dân Si-đôn sao? Dân A-ma-léc và dân Ma-ôn hà hiếp các con; các con kêu cầu ta, và ta đã giải cứu các con ra khỏi quyền lực của chúng.13Tuy nhiên, các con đã từ bỏ ta một lần nữa và đã thờ lạy các thần khác. Vì lẽ đó, ta sẽ không giải cứu các con nữa. 14Hãy đi mà kêu cầu những thần mà các con đã thờ lạy. Nguyện chúng giải cứu các con khi các con gặp hoạn nạn".15Dân Y-sơ-ra-ên thưa cùng Đức Giê-hô-va: "Chúng con đã phạm tội. Hãy làm cho chúng con bất cứ điều gì dường như là tốt lành đối với Ngài. Chỉ hãy làm ơn, giải cứu chúng con ngày nay". 16Họ xây khỏi các thần ngoại bang mà họ đã có, và họ thờ lạy Đức Giê-hô-va. Và Ngài đã nhịn nhục trước sự thống khổ của Y-sơ-ra-ên.17Khi ấy dân Am-môn tập trung lại và đóng trại tại Ga-la-át. Dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại rồi dựng trại của họ tại Mích-ba. 18Các cấp lãnh đạo dân sự ở Ga-la-át nói với nhau: "Ai là người khởi sự ra đánh dân Am-môn đây? Người ấy sẽ trở thành lãnh tụ trên hết thảy những ai đang sinh sống trong xứ Ga-la-át".

Chapter 11

1Bấy giờ Giép-thê người Ga-la-át là một chiến binh mạnh sức, nhưng ông là con trai của một cô gái điếm. Ga-la-át là cha của ông. 2Vợ của Ga-la-át cũng sanh cho ông nhiều con trai khác nữa. Khi các con trai ông lớn lên, họ đã buộc Giép-thê phải rời khỏi nhà, họ nói cùng ông như sau: "Mầy sẽ chẳng hưởng gì từ gia đình chúng ta. Mầy là con của người đàn bà khác". 3Vì vậy Giép-thê trốn khỏi anh em mình rồi sống trong đất của Tóp. Những kẻ phi luật pháp hiệp cùng Giép-thê, họ đến và cùng đi với ông.4Sau đó ít ngày, dân Am-môn mở chiến tranh chống lại Y-sơ-ra-ên. 5Khi dân Am-môn lâm chiến chống lại Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão của Ga-la-át đến đem Giép-thê về từ đất của Tóp. 6Họ nói với Giép-thê: "Hãy đến và làm lãnh tụ của chúng ta, để chúng ta có thể đánh trận với dân Am-môn".7Giép-thê nói với các cấp lãnh đạo của Ga-la-át như sau: "Mấy người thù ghét tôi và buộc tôi phải rời khỏi nhà cha tôi. Sao bây giờ mấy người lại đến với tôi khi mấy người đang lâm vào hoạn nạn chứ?" 8Các trưởng lão của Ga-la-át nói với Giép-thê: "Đấy là lý do tại sao chúng ta hướng về người đây; hãy đến với chúng tôi và đánh nhau với dân Am-môn, thì người sẽ trở thành lãnh tụ trên hết thảy những ai sống trong xứ Ga-la-át".9Giép-thê nói với các trưởng lão xứ Ga-la-át: "Nếu mấy người đưa tôi về nhà lại để đánh trận nghịch cùng dân Am-môn, và nếu Đức Giê-hô-va ban cho chúng ta thắng hơn họ, tôi sẽ trở thành lãnh đạo của mấy người". 10Các trưởng lão xứ Ga-la-át nói với Giép-thê: "Nguyện Đức Giê-hô-va làm chứng giữa chúng ta nếu chúng ta không làm theo như chúng ta nói!" 11Vì vậy, Giép-thê đi với các trưởng lão xứ Ga-la-át, rồi dân sự lập ông làm lãnh tụ và quan tướng chỉ huy họ. Khi ông đến trước mặt Đức Giê-hô-va ở Mích-ba, Giép-thê lặp lại mọi lời hứa mà ông đã đưa ra.12Khi ấy Giép-thê sai sứ giả đến vua của dân Am-môn, nói rằng: "Cuộc xung đột nầy giữa chúng ta là gì chứ? Tại sao ông lại đến với sức mạnh đặng chiếm lấy xứ của chúng tôi sao?" 13Vua của dân Am-môn trả lời cho các sứ giả của Giép-thê: "Vì khi Y-sơ-ra-ên lên khỏi xứ Ai-cập, họ đã chiếm lất đất của ta từ Ạt-nôn đến Gia-bốc, qua sông Giô-đanh. Giờ đây, hãy trả lại các phần đất ấy trong sự hòa bình".14Một lần nữa Giép-thê sai sứ giả đến gặp vua dân Am-môn, 15người nói: "Đây là những gì Giép-thê nói: Y-sơ-ra-ên không chiếm lấy đất của Mô-áp và đất của dân Am-môn, 16song khi họ ra khỏi Ai-cập, và dân Y-sơ-ra-ên đi ngang qua đồng vắng đến Biển Sậy rồi tới tại Ca-đe.17Y-sơ-ra-ên sai sứ đến gặp vua Ê-đôm, nói rằng: 'Làm ơn cho chúng tôi đi ngang qua đất của mấy ông', nhưng vua Ê-đôm không chịu nghe. Họ cũng sai sứ đến gặp vua dân Mô-áp, nhưng người đã từ chối. Vì vậy Y-sơ-ra-ên đã trụ lại tại Ca-đe. 18Khi ấy họ đi ngang qua đồng vắng rồi quay khỏi đất của Ê-đôm và đất của Mô-áp, và họ đi dọc sườn phía Đông xứ của Mô-áp rồi họ đóng trại ở sườn bên kia của Ạt-nôn. Nhưng họ không đi vào lãnh thổ của Mô-áp, vì Ạt-nôn là biên giới của Mô-áp.19Y-sơ-ra-ên sai sứ đến Si-hôn, vua của dân A-mô-rít, ông ta cai trị trong Hết-bôn; Y-sơ-ra-ên nói với ông ta: 'Làm ơn, cho phép chúng tôi đi ngang qua đất của ông đến chỗ thuộc về chúng tôi'. 20Nhưng Si-hôn không tin dân Y-sơ-ra-ên chỉ đi ngang qua lãnh thổ của mình. Vì vậy Si-hôn tập trung quân đội của mình lại rồi dời chúng đến Gia-hát, rồi ở đó ông ta giao chiến với Y-sơ-ra-ên.21Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã ban cho Y-sơ-ra-ên thắng hơn Si-hôn và phó hết thảy dân sự người ở dưới quyền kiểm soát của họ. Vì vậy Y-sơ-ra-ên chiếm hết phần đất của dân A-mô-rít, họ đã sống trong xứ ấy. 22Họ chiếm hết mọi thứ trong lãnh thổ của dân A-mô-rít, từ Ạt-nôn cho đến Gia-bốc, và từ đồng vắng cho đến sông Giô-đanh.23Thế là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã đuổi dân A-mô-rít trước mặt Y-sơ-ra-ên dân sự Ngài, và giờ đây ông chiếm lấy cơ nghiệp đất đai của họ sao? 24Có phải ông không chiếm được xứ mà Kê-mốt, thần của ông, ban cho ông chăng? Vì vậy, bất cứ phần đất nào Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta đã ban cho chúng ta, chúng ta sẽ chiếm lấy. 25Giờ đây có phải ông thực sự tốt hơn Ba-lác con trai của Xếp-bô, vua xứ Mô-áp chăng? Có phải hắn dám tranh luận gì với Y-sơ-ra-ên chăng? Có phải hắn dám tranh chiến nghịch cùng họ không?26Trong khi Y-sơ-ra-ên đã sống trong ba trăm năm ở Hết-bôn cùng các làng mạc nó, và trong A-rô-e cùng các làng mạc nó, và trong tất cả các thành dọc theo hai bên bờ sông Ạt-nôn — tại sao ông không chiếm nó lại trong thời điểm ấy? 27Tôi chẳng có làm gì quấy đối với ông, nhưng ông đang làm quấy đối với tôi bằng cách tấn công tôi. Đức Giê-hô-va, là quan án, sẽ quyết định hôm nay giữa dân Y-sơ-ra-ên và dân Am-môn". 28Nhưng vua dân Am-môn từ chối lời cảnh cáo mà Giép-thê gửi đến cho ông ta.29 Thế rồi Thánh Linh của Đức Giê-hô-va ngự trên Giép-thê, và ông trải qua Ga-la-át và Ma-na-se, rồi qua Mích-ba thuộc Ga-la-át, và từ Mích-ba xứ Ga-la-át ông đi đánh dân Am-môn. 30 Giép-thê lập một lời thề với Đức Giê-hô-va, ông nói: "Nếu Ngài ban cho con thắng hơn dân Am-môn, 31thế thì bất kỳ thứ gì ra khỏi cửa nhà con để đón con khi con trở về bình yên đối với dân Am-môn sẽ thuộc về Đức Giê-hô-va, và con sẽ dâng thứ đó lên làm của lễ thiêu".32Vậy Giép-thê trải qua dân Am-môn đánh trận nghịch cùng họ, và Đức Giê-hô-va đã ban cho ông chiến thắng. 33Ông đã tấn công họ và tạo ra một cuộc giết chóc rất lớn từ A-rô-e cho đến tận Mi-nít — hai mươi thành — và đến A-bên Kê-ra-mim. Vì vậy dân Am-môn bị đặt dưới quyền quản chế của dân Y-sơ-ra-ên.34Giép-thê về đến nhà mình tại Mích-ba, và ở đó con gái ông đi ra đón ông với trống nhỏ và nhảy múa. Nó chỉ là một đứa trẻ, và ngoài nó ra ông chẳng có con trai hay con gái nào nữa hết. 35Khi ông nhìn thấy nó, ông xé quần áo mình rồi nói: "Ôi! Con gái của ta ơi! Con đã làm cho lòng ta phải buồn rầu tan nát, và con đã trở thành kẻ khiến ta phải đau khổ! Vì ta đã lập lời thề với Đức Giê-hô-va, và ta không thể xây lưng lại với lời hứa của mình".36Nó nói với ông: "Cha ơi, cha đã lập một lời thề với Đức Giê-hô-va, hãy làm cho con mọi sự mà cha đã hứa đi, vì Đức Giê-hô-va đã báo thù cho cha chống lại dân Am-môn, là kẻ thù của cha". 37Nó nói với cha nó: "Nguyện lời hứa này phải được giữ vì con. Xin để con ở một mình trong hai tháng, để con rời đi và xuống núi than khóc cho sự đồng trinh của con, con và các bạn của con"38Ông nói: "Hãy đi đi". Ông để cho nó đi trong hai tháng. Nó rời khỏi ông, nó cùng đồng bạn, và chúng than khóc sự đồng trinh của mình trong vùng đồi núi. 39Khi đến cuối hai tháng, nó trở lại cùng cha mình, ông đã làm với nó theo lời thề hứa mà ông đã lập. Giờ đây, nó chưa hề ngủ với một người nam nào, và điều đó trở thành thông tục trong Y-sơ-ra-ên 40rằng con gái của dân Y-sơ-ra-ên mỗi năm, trong bốn ngày, sẽ thuật lại câu chuyện nói tới con gái của Giép-thê người xứ Ga-la-át.

Chapter 12

1Một lời kêu gọi đi ra cho người Ép-ra-im; họ đi ngang qua Xa-phôn và nói với Giép-thê: "Tại sao ông ra trận chống lại dân Am-môn mà không gọi chúng tôi cùng đi với ông? Chúng tôi sẽ thiêu đốt nhà ông trước mặt ông". 2Giép-thê nói với họ: "Ta và nhà ta đã ở trong cuộc xung đột lớn với dân Am-môn. Khi ta gọi anh em, anh em đã không giải cứu ta khỏi họ.3Khi ta thấy anh em không giải cứu ta, ta phó mạng sống ta vào chính sức lực của ta và đi ra đánh với dân Am-môn, và Đức Giê-hô-va đã ban cho ta chiến thắng. Tại sao ngày nay anh em lại nghịch cùng ta chứ?" 4Giép-thê tập trung hết thảy người nam xứ Ga-la-át và ông đánh lại người Ép-ra-im. Người xứ Ga-la-át đã tấn công người Ép-ra-im vì họ nói: "Mấy người Ga-la-át là hạng trốn tránh trong xứ Ép-ra-im — giữa Ép-ra-im và Ma-na-se".5Người Ga-la-át chiếm lấy các đồn lũy bên sông Giô-đanh dẫn đến Ép-ra-im. Khi những kẻ sống sót của Ép-ra-im nói: "Cho phép tôi qua sông", người Ga-la-át sẽ nói với người ấy: "Có phải mầy là người Ép-ra-im?" Nếu người ấy nói: "không", 6thế thì họ sẽ nói cùng người: "Hãy nói: Si-bê-lết". Và nếu người ấy nói: "Si-bô-lết" (vì người không thể phát âm chính xác chữ ấy cho được), người Ga-la-át sẽ bắt lấy người rồi giết đi tại đồn lũy của Giô-đanh. Bốn mươi hai ngàn người Ép-ra-im đã bị giết lúc bấy giờ.7Giép-thê phục vụ trong vai trò quan xét trên Y-sơ-ra-ên trong sáu năm. Khi ấy Giép-thê người Ga-la-át qua đời và được chôn cất ở một trong các thành của Ga-la-át.8Sau ông, Iếp-san của Bết-lê-hem phục vụ trong vai trò quan xét trên Y-sơ-ra-ên. 9Ông có ba mươi con trai. Ông đã gả đi ba mươi người con gái cho người ngoài, rồi ông đem ba mươi con gái của người khác gả cho các con trai mình. Ông xét đoán Y-sơ-ra-ên trong bảy năm.10Iếp-san qua đời và được chôn cất tại thành Bết-lê-hem. 11Sau ông, Ê-lôn người Sa-bu-lôn đã phục vụ trong vai trò quan xét trên Y-sơ-ra-ên. Ông xét đoán Y-sơ-ra-ên trong mười năm. 12Ê-lôn người Sa-bu-lôn qua đời và được chôn cất ở A-gia-lôn, trong đất của Sa-bu-lôn.13Sau ông, Áp-đôn con của Hi-lên người Phi-ra-thôn đã phục vụ trong vai trò quan xét trên Y-sơ-ra-ên. 14Ông có bốn mươi con trai và ba mươi cháu trai. Chúng cỡi trên bảy mươi con lừa, và ông xét đoán Y-sơ-ra-ên trong tám năm. 15Áp-đôn con của Hi-lên người Phi-ra-thôn qua đời và được chôn cất ở Phi-ra-thôn trong đất của Ép-ra-im, trong vùng đồi núi của dân A-ma-léc.

Chapter 13

1Dân Y-sơ-ra-ên một lần nữa đã làm điều gian ác ở trước mặt Đức Giê-hô-va, và Ngài cho phép dân Phi-li-tin cai trị trên họ trong bốn mươi năm. 2Có một người xuất thân từ Xô-rê-a, trong gia đình của người Đan, tên của người Ma-nô-a. Vợ người son sẻ vì thế nàng không thể có con được.3Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra với người nữ ấy rồi phán cùng nàng: "Giờ đây, hãy xem, người vốn son sẻ, không thể có con được, nhưng người sẽ có thai và người sẽ sanh một con trai. 4Bây giờ, hãy cẩn thận được uống rượu hay thức uống làm say sưa, và đừng ăn bất kỳ thứ gì mà luật pháp tuyên bố là không sạch. 5Hãy nhìn đây, người sẽ có thai và sanh một con trai. Không một dao cạo nào đưa qua đầu nó, vì đứa con ấy sẽ là người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời từ lúc con còn ở trong tử cung của người. Nó sẽ khởi sự giải phóng dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi quyền lực của dân Phi-li-tin."6Khi ấy, người nữ ấy đến nói chồng mình biết: "Người của Đức Chúa Trời đã đến gặp tôi, và dáng dấp của Ngài giống như dáng dấp của một thiên sứ của Đức Chúa Trời, và Ngài làm cho tôi rất đỗi kinh sợ. Tôi không dám hỏi Ngài đến từ đâu, và Ngài không nói cho tôi biết danh của Ngài. 7Ngài phán với tôi: 'Hãy xem đây! Người sẽ chịu thai, và người sẽ sanh một con trai. Vì vậy, đừng uống rượu thay thứ chi uống say, và đừng ăn thức ăn nào mà luật pháp tuyên bố là không sạch, vì đứa trẻ sẽ là một người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời và từ khi nó còn ở trong tử cung của ngươi cho tới ngày nó qua đời.'"8Khi ấy Ma-nô-a cầu nguyện với Đức Chúa Trời mà rằng: "Ôi lạy Chúa, con xin Ngài khiến cho Người mà Đức Chúa Trời sai đến dạy dỗ để chúng con biết mọi điều phải làm cho đứa trẻ không sắp ra đời này". 9Đức Chúa Trời đáp lời cầu nguyện của Ma-nô-a, và thiên sứ của Đức Chúa Trời lại đến với người nữ khi người đang ngồi ở ngoài đồng. Nhưng Ma-nô-a chồng người không có ở đó với người.10Vì vậy người nữ mau chạy về nói với chồng mình: "Hãy xem kìa! Người lại hiện ra cùng với tôi — là Người đã đến gặp tôi ngày trước!" 11Ma-nô-a chỗi dậy rồi theo chơn vợ mình. Khi ông gặp Người, ông nói: "Có phải Người là Đấng phán cùng vợ tôi chăng?" Người đáp: "Ta đây".12Vì vậy, Ma-nô-a nói: "Giờ đây, lời của Ngài đã thành ra sự thực. Nhưng có luật lệ nào dành cho đứa trẻ, và đâu sẽ là công việc của nó?" 13Thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán cùng Ma-nô-a: "Vợ người phải cẩn thận làm theo mọi sự mà ta đã căn dặn. 14Vợ người sẽ không ăn bất cứ thứ chi ra từ cây nho, và chớ để cho người dùng rượu hay thứ chi uống say; đừng để cho người ăn bất cứ thức ăn nào mà luật pháp tuyên bố là không sạch. Người sẽ vâng theo mọi sự mà ta đã truyền cho người phải làm theo".15Ma-nô-a thưa cùng thiên sứ của Đức Giê-hô-va: "Làm ơn ở lại một chút, xin cho chúng tôi có thì giờ sửa soạn một con dê con cho Ngài". 16Thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán với Ma-nô-a: "Cho dù ta ở lại, ta sẽ không ăn đồ ăn của người làm đâu. Song nếu người dọn một của lễ thiêu, dâng của lễ ấy lên cho Đức Giê-hô-va." (Ma-nô-a không biết rằng Người là thiên sứ của Đức Giê-hô-va).17Ma-nô-a thưa cùng thiên sứ của Đức Giê-hô-va: "Tên của Ngài là gì, để chúng tôi tôn vinh Ngài khi lời của Ngài thành ra sự thực?" 18Thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán cùng ông: "Sao người hỏi tên ta? Tên Ta thật là diệu kỳ!"19Vì vậy, Ma-nô-a bắt con dê con với của lễ chay rồi dâng chúng lên cho Đức Giêhôva trên một hòn đá. Ngài đã làm một việc lạ lùng đang khi Ma-nô-a cùng vợ người đang đứng xem. 20Khi ngọn lửa bay lên từ bàn thờ hướng lên trời, thiên sứ của Đức Giê-hô-va bay lên trong ngọn lửa của bàn thờ. Ma-nô-a cùng vợ người đã nhìn thấy điều nầy và nằm sấp mặt xuống đất.21Thiên sứ của Đức Giê-hô-va không hiện ra lại với Ma-nô-a hay với vợ người. Khi ấy Ma-nô-a mới biết rõ rằng Ngài là thiên sứ của Đức Giê-hô-va. 22Ma-nô-a nói với vợ mình: "Chúng ta chết chắc rồi, vì chúng ta đã nhìn thấy Đức Chúa Trời!"23Nhưng vợ người nói lại rằng: "Nếu Đức Giê-hô-va muốn giết chúng ta, Ngài sẽ chẳng nhậm của lễ thiêu và của lễ chay mà chúng ta đã dâng lên Ngài. Ngài sẽ chẳng tỏ ra cho chúng ta mọi sự nầy, lần nầy Ngài khiến cho chúng ta phải nghe thấy mọi sự đó".24Sau đó vợ Ma-nô-a đã sanh một trai, và đã đặt tên cho nó là Samsôn. Con trẻ lớn lên và Đức Giê-hô-va đã chúc phước cho người. 25 Thánh Linh của Đức Giê-hô-va khởi sự khuấy động người ở Ma-ha-ne Đan, giữa Xô-rê-a và Ê-ta-ôn.

Chapter 14

1Sam-sôn đi xuống Thim-na, rồi ở đó ông nhìn thấy một người nữ, một trong những con gái của người Phi-li-tin. 2 Khi ông trở về, ông thưa cùng cha mẹ mình: "Con đã nhìn thấy một người nữ ở Thim-na, một trong các con gái của người Phi-li-tin. Giờ đây, hãy cưới nàng cho con làm vợ".3Nhưng cha mẹ người nói: "Bộ không có người nữ giữa vòng các con gái của người thân của con, hoặc giữa vòng dân sự của chúng ta sao? Có phải con cưới vợ từ người Phi-li-tin không chịu cắt bì kia ư?" Sam-sôn nói với cha mình: "Hãy cưới nàng cho con, vì khi thấy nàng, nàng đẹp lòng con". 4Nhưng cha mẹ người không biết vụ việc nầy đã đến từ Đức Giê-hô-va, vì Ngài muốn tạo ra một sự xung đột với người Phi-li-tin (vì lúc bấy giờ người Phi-li-tin đang cai trị dân Y-sơ-ra-ên).5Khi ấy Sam-sôn đi xuống Thim-na với cha mẹ mình, và họ đã đến vườn nho của Thim-na. Và có một con sư tử tơ đến tại đó và thấy ông thì nó gầm gừ lên. 6Thần của Đức Giê-hô-va thình lình giáng trên ông, và ông xé con sư tử một cách dễ dàng như ông xé một dê con vậy, và ông chẳng có cầm vật gì trong tay. Nhưng ông không nói cho cha mẹ mình biết ông vừa mới làm gì.7 Ông đến và nói với người nữ, và khi ông nhìn thẳng vào nàng, nàng đẹp lòng với Sam-sôn. 8Một vài ngày sau đó, khi ông trở lại để cưới nàng, ông đi vòng lại kiếm thây của con sư tử. Và có một bầy ong mật trong những gì còn lại nơi thây con sư tử. 9Ông bụm mật trong tay và tiếp tục đi, vừa đi vừa ăn. Khi ông đến gặp cha mẹ mình, ông trao một ít cho họ, và họ đã ăn. Nhưng ông không nói cho họ biết ông đã lấy mật từ trong phần thây còn lại của con sư tử.10Cha của Sam-sôn đi xuống nơi người nữ ở, và Sam-sôn đãi tiệc ở đó, vì đây là thông lệ của những người tuổi trẻ. 11Không lâu sau đó, bà con của nàng gặp ông, họ đem đến cho ông ba mươi người bạn của họ để ở với ông.12Sam-sôn nói với chúng: "Giờ đây, tôi muốn ra một câu đố với anh em. Nếu một ngày kia anh em có thể tìm ra và nói cho tôi biết câu trả lời trong bảy ngày tiệc, tôi sẽ trao cho anh em ba mươi cái áo và ba mươi bộ y phục. 13Nhưng nếu anh em không thể cho tôi biết câu trả lời, khi ấy anh em sẽ trao cho tôi ba mươi cái áo trong và ba mươi bộ y phục". Chúng nói với ông: "Hãy cho chúng ta biết câu đố của anh, để chúng tôi có thể nghe câu đố đó".14Ông nói với chúng: "Từ vật ăn ra thứ để ăn; từ thứ mạnh mẽ ra thứ ngọt ngào". Nhưng các thực khách của ông không thể tìm được câu trả lời trong ba ngày.15Đến ngày thứ tư, họ nói với vợ của Sam-sôn: "Hãy gạt chồng nàng, hầu cho hắn nói cho chúng ta biết câu trả lời cho câu đố, hoặc chúng ta sẽ thiêu nàng và nhà cha nàng. Có phải nàng mời chúng ta đến đây để làm cho chúng ta ra nghèo chăng?"16Vợ của Sam-sôn khởi sự bật khóc ở trước mặt ông; nàng nói: "Mọi chuyện anh làm là ghét bỏ em! Anh không yêu em. Anh đã ra một câu đó cho một số người trong dân sự của em, nhưng anh không cho em biết câu trả lời". Sam-sôn nói cùng nàng: "Hãy xem kìa, nếu ta không nói cho cha mẹ ruột biết, ta lại nói cho nàng biết hay sao?" 17Nàng gào lên trong suốt ngày thứ bảy, khi bữa tiệc của họ kết thúc. Nhằm ngày thứ bảy, ông nói cho nàng biết câu trả lời vì nàng gây nhiều áp lực với ông. Nàng tỏ giải đáp ra cho mấy người bà con trong dân sự của nàng biết.18Và người của thành ấy đáp cùng ông, vào ngày thứ bảy trước khi mặt trời lặn: "Cái gì ngọt hơn mật? Cái gì mạnh hơn sư tử?" Sam-sôn nói với chúng: "Nếu mấy người đã không cày với bò cái tơ của ta, mấy người đã không tìm được câu trả lời cho cấu đố của ta".19Khi ấy Thần của Đức Giê-hô-va thình lình giáng trên Sam-sôn với sức lực. Sam-sôn đi xuống Ách-ca-lôn, giết ba người giữa vòng dân sự ấy. Ông lấy áo xống của họ, rồi ông trao những bộ y phục cho những kẻ đã giải được câu đố của ông. Ông nổi diên lên và trở về nhà cha mình. 20 Còn vợ ông đã được gả cho người bạn thân nhất của ông.

Chapter 15

1Sau ít lâu, vào thời điểm gặt lúa, Sam-sôn đem theo dê con rồi đến thăm vợ mình. Ông nhũ lòng: "Ta sẽ đến tại phòng của vợ ta". Nhưng cha nàng không cho phép ông bước vào. 2Cha nàng nói: "Ta thực sự nghĩ con ghét bỏ nó, vì vậy ta đã gả nó cho bạn con. Em gái nó còn xinh đẹp hơn nó nữa, có phải không? Hãy lấy nó mà làm vợ đi".3". Sam-sôn nói với họ: "Lần nầy ta sẽ là vô tội một khi ta gây hại cho người Phi-li-tin". 4Sam-sôn đi bắt ba trăm con chó rừng, ông cột chúng lại với nhau thành từng cặp, đuôi con nầy cột với đuôi con kia. Khi ấy ông lấy những ngọn đuốc rồi cột chúng vào giữa từng cặp đuôi ấy.5Khi ông đốt đuốc lên, ông để cho bầy chó rừng chạy vào đồng lúa của người Phi-li-tin, và chúng đốt lúa đã gặt bó lại và lúa còn đứng ngoài đồng, cùng với các vườn nho và vườn ô-li-ve. 6Người Phi-li-tin hỏi: "Ai làm việc nầy?" Họ nói: "Sam-sôn, con rễ của Thim-na, đã làm điều nầy, vì người Thim-na đã bắt vợ của Sam-sôn gả cho bạn của người". Khi ấy người Phi-li-tin đến thiêu đốt nàng và cha nàng.7Sam-sôn nói với họ: "Nếu đây là điều mấy người làm, ta sẽ báo thù nghịch cùng mấy người, rồi sau khi báo thù xong, ta sẽ dừng lại". 8Khi ấy ông cắt chúng ra thành nhiều mảnh, với một cuộc tàn sát rất lớn. Thế rồi ông đi xuống và sống trong hang động ở sườn núi Ê-tam.9Khi ấy người Phi-li-tin kéo đến và họ chuẩn bị đánh nhau trong xứ Giu-đa và sắp sẵn quân đội ở Lê-chi. 10Người Giu-đa nói: "Tại sao mấy người kéo đến tấn công chúng ta chứ?" Họ đáp: "Chúng tôi tấn công để chúng tôi bắt cho kỳ được Sam-sôn, vì vậy chúng tôi sẽ làm cho hắn giống như hắn đã làm cho chúng tôi vậy".11Thế rồi ba ngàn người Giu-đa đi xuống hang đá ở sườn núi Ê-tam, và họ nói với Sam-sôn: "Có phải người không biết dân Phi-li-tin là những kẻ cai trị trên chúng ta sao? Người đã làm gì cho chúng ta vậy?" Sam-sôn nói với họ: "Họ đã đối xử với tôi như thế, và tôi đã làm thế với họ".12Họ nói với Sam-sôn: "Chúng ta đã đi xuống để trói người lại và giao cho quyền lực của người Phi-li-tin". Sam-sôn nói với họ: "Hãy thề với tôi rằng mấy người sẽ không giết ta". 13 Họ nói với người: "Không, chúng ta sẽ trói người rồi giao người cho họ. Chúng ta hứa chúng ta sẽ không giết người đâu". Khi ấy họ trói người với hai sợi dây mới và đem người lên khỏi hang đá.14Khi người đến tại Lê-chi, người Phi-li-tin la lên khi họ gặp ông. Khi ấy Thần của Đức Giê-hô-va giáng trên ông với quyền phép. Hai sợi dây trói cánh tay ông giống như tim đèn tàn, chúng rớt xuống khỏi tay ông.15Sam-sôn thấy cái hàm lừa còn mới, và ông nhặt nó lên rồi dùng nó giết một ngàn người. 16Sam-sôn nói: "Với cái hàm lừa, thây chồng trên thây. Với cái hàm lừa, ta đã giết một ngàn người".17Khi Sam-sôn nói xong, ông quăng cái hàm lừa đi, và chỗ đó được gọi là Ra-mát Lê-chi. 18Sam-sôn rất khát nước, ông kêu cầu Đức Giê-hô-va và nói: "Ngài đã ban chiến thắng lớn lao nầy cho tôi tớ Ngài, nhưng giờ đây con sẽ chết vì khát, và con sẽ rơi vào tay của những kẻ không chịu cắt bì kia".19Và Đức Chúa Trời chẻ hòn đá bộng ở tại Lê-chi, thì nước trào ra. Khi ông uống xong, sức lực ông trở lại và ông được phục hồi. Vì vậy danh xưng của nơi ấy được gọi là En Ha-cô-rê, và nơi ấy ở tại Lê-chi cho đến ngày nay. 20Sam-sôn đã xét đoán dân Y-sơ-ra-ên trong những ngày dân Phi-li-tin quản hạt trong hai mươi năm.

Chapter 16

1Sam-sôn đi đến Ga-xa rồi gặp một gái điếm ở đó, và ông lên giường với nàng ta. 2Dân Ga-xa hay được: "Sam-sôn đã đến đây". Dân Ga-xa vây quanh chỗ ấy rồi kín đáo chờ đợi ông suốt cả đêm tại cổng thành. Họ ở yên đấy suốt cả đêm. Họ đã nói: "Chúng ta hãy chờ suốt cả ngày, và rồi chúng ta hãy giết hắn".3Sam-sôn nằm trên giường cho đến nửa đêm. Đến nửa đêm ông trở dậy và nắm cái cổng thành và hai cây cột của nó. Ông nhổ chúng lên khỏi đất, cả then gài, vác chúng trên vai mình, đưa chúng lên đỉnh núi, ở phía trước Hếp-rôn.4Sau việc nầy Sam-sôn lại yêu một người nữ sống trong đồng bằng Xô-réc. Tên nàng là Đa-li-la. 5Những người Phi-li-tin cầm quyền đến gặp nàng, và nói với nàng rằng: "Hãy dụ hắn để thấy sức lực lớn lao của hắn là ở chỗ nào, và làm sao chúng ta có thể thắng hơn hắn, hầu cho chúng ta có thể trói hắn để sỉ nhục hắn. Hãy làm việc nầy, và mỗi người chúng ta sẽ cho nàng 1. 100 miếng bạc".6Và thế là Đa-li-la nói với Sam-sôn: "Làm ơn đi, hãy nói cho em biết làm sao người có sức mạnh như thế, và làm sao người ta có thể trói người lại, để người ta khống chế người?" 7Sam-sôn nói với nàng ta: "Nếu họ cột ta với bảy sợi dây cung mới chưa bị khô, khi ấy ta trở nên yếu và giống như bao người khác".8Khi ấy những kẻ cầm quyền người Phi-li-tin đưa đến cho Đa-li-la bảy sợi dây cung tươi chưa bị khô, và nàng ta đã trói Sam-sôn lại với chúng. 9Bấy giờ nàng ta chứa nhiều người ở nơi kín đáo, ở phòng trong của nàng. Nàng ta nói với người: "Dân Phi-li-tin đang áp đến, Sam-sôn ơi!" Nhưng người bứt đứt những sợi dây cung như chỉ gai đụng đến lửa vậy. Và họ không biết được bí quyết sức mạnh của người.10Khi ấy Đa-li-la nói với Sam-sôn: "Đây là cách người gạt gẫm em và nói dối với em. Làm ơn đi, hãy nói cho em biết làm sao thắng hơn người được". 11Người nói với nàng ta: "Nếu họ trói ta bằng những sợi dây mới chưa hề được sử dụng làm việc gì, ta sẽ trở nên yếu và giống như bao người khác". 12Vậy Đa-li-la lấy những sợi dây mới rồi dùng chúng trói người lại, rồi nói với người: "Dân Phi-li-tin áp đến kìa, hỡi Sam-sôn!" Những người kia nằm đợi ở phòng trong. Nhưng Sam-sôn bứt đứt các sợi dây khỏi hai cánh tay mình giống như chỉ có một sợi chỉ vậy.13Đa-li-la nói với: "Mãi cho tới giờ nầy người đã gạt gẫm em và nói dối với em. Hãy nói cho em biết làm sao có thể thắng hơn người đi". Sam-sôn nói với nàng ta: "Nếu nàng cột bảy lọn tóc của ta vào trong canh chỉ của nàng, và rồi ta sẽ giống như bao người khác thôi". 14Trong khi người nằm ngủ, Đa-li-la cột bảy lọn tóc của người vào con sẻ, rồi nói cùng người: "Hỡi Sam-sôn, dân The Phi-li-tin đang áp sát gần người kìa!" Người tỉnh giấc rồi nhổ con sẻ của khung cửi ra luôn với canh chỉ.15Nàng ta nói với người: "Sao người lại nói: 'Anh yêu em' cho được, khi người không nói cho em biết bí quyết ấy? Người đã chế giễu em ba bận và chưa nói cho em biết làm sao người lại có sức lực lớn lao thể ấy". 16Mỗi ngày nàng ta làm khó người với lời lẽ của mình, và nàng ta áp lực nhiều với người đến nỗi người muốn chết đi cho xong.17Vậy Sam-sôn nói cho nàng ta biết mọi sự như sau: "Ta không hề để cho dao cạo đưa qua đầu ta, vì ta là một người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời từ thuở còn trong lòng mẹ ta. Nếu đầu ta bị cạo, khi ấy sức lực sẽ rời khỏi ta, và ta sẽ trở nên yếu đi và giống như bao người khác".18Khi Đa-li-la thấy người đã nói cho nàng ta biết sự thực về mọi sự rồi, nàng ta mời gọi những người Phi-li-tin cầm quyền, nàng ta nói: "Hãy đến một lần nữa xem, vì người đã nói cho tôi biết mọi sự". Khi ấy những người Phi-li-tin cầm quyền đi đến cùng nàng, đem theo bạc trong tay họ. 19Nàng ta để cho người ngủ trong lòng mình. Nàng ta gọi một người đến cạo đi bảy lọn tóc trên đầu người, và nàng khởi sự bắt phục người, vì sức lực người đã rời đi.20Nàng ta nói: "Hỡi Sam-sôn, người Phi-li-tin đang áp đến người kìa!" Ông bực tỉnh giấc rồi nói: "Ta sẽ chỗi dậy như bao lần khác và làm cho mình ra thoải mái". Nhưng ông không biết rằng Đức Giê-hô-va đã lìa khỏi ông. 21Người Phi-li-tin bắt lấy ông rồi móc hai con mắt của ông đi. Họ đưa ông xuống Ga-xa rồi cột ông bằng những sợi xiềng bằng đồng. Ông phải xây cối trong nhà ngục. 22Nhưng tóc trên đầu ông khởi mọc lại sau khi nó đã bị cạo sạch.23Những người Phi-li-tin tụ tập lại để dâng của lễ cho Đa-gôn thần của họ, và để vui mừng. Vì họ nói: "Thần của ta đã bắt phục Sam-sôn, kẻ thù của chúng ta, rồi đặt hắn tầm tay của chúng ta". 24Khi ai nấy nhìn thấy người, họ ngợi khen thần của họ, vì họ nói: "Thần của chúng ta đã bắt phục kẻ thù của chúng ta rồi phó hắn cho chúng ta — kẻ hủy diệt xứ sở của chúng ta, hắn đã giết nhiều người trong chúng ta".25Khi họ ăn mừng, họ nói: "Hãy cho đòi Sam-sôn, để hắn chọc cười cho chúng ta". Họ đưa Sam-sôn ra khỏi ngục và người đã làm cho họ bật cười. Họ bắt người đứng giữa hai cây cột. 26Sam-sôn nói với cậu bé nắm hai tay của người: "Hãy cho phép ta chạm vào hai cây cột đỡ cả tòa nhà, hầu cho ta có thể dựa vào chúng".27Bấy giờ, ngôi nhà đầy ắp những người nam người nữ. Tất cả những người Phi-li-tin cầm quyền đều có mặt ở đó. Đã có trên mái nhà khoảng ba ngàn người nam người nữ, họ đứng quan sát trong khi Sam-sôn làm trò cho họ xem.28Sam-sôn kêu cầu Đức Giê-hô-va như sau: "Lạy Chúa Giê-hô-va, xin nhớ đến con! Làm ơn ban sức lực cho con chỉ lần nầy thôi, lạy Đức Chúa Trời, hầu cho con báo thù chỉ một cú giáng trên dân Phi-li-tin vì đã móc hai con mắt của con". 29Sam-sôn đã xô hai cây cột đỡ lấy ngôi nhà, và ông đã nghiêng người đẩy chúng, một cây cột với tay phải, và cây cột kia với tay trái.30Sam-sôn nói: "Xin cho phép con chết với người Phi-li-tin!" Người dùng hết sức mình có, và tòa nhà sụp xuống trên những người cầm quyền và trên cả dân chúng có mặt ở trong đó. Vì vậy, số người chết mà người đã giết khi gục chết còn nhiều hơn cả lúc người còn sống nữa. 31Khi ấy, các anh em của người và cả nhà cha người xuống đến, và họ lấy xác rồi đem người về chôn ở giữa Xô-rê-a và Ê-ta-ôn, ở chỗ chôn Ma-nô-a, cha người. Sam-sôn đã xét đoán dân Y-sơ-ra-ên trong hai mươi năm.

Chapter 17

1Có một người sống trong vùng đồi núi Ép-ra-im, và tên người là Mi-ca. 2Người nói cùng mẹ mình rằng: "1. 100 miếng bạc của mẹ đã bị mất đi, vì đó mẹ đã rủa sã, và con có nghe — hãy xem đây! Con có số bạc đó. Con đã lấy nó". Mẹ người nói: "Nguyện Đức Giê-hô-va chúc phước cho con, hỡi con trai ta!"3Người trả lại 1. 100 miếng bạc cho mẹ mình và bà nói: "Ta dành riêng số bạc này cho Đức Giê-hô-va, để làm một cái tượng bằng gỗ chạm cho con trai ta và một cái tượng bằng kim loại nữa. Vì vậy giờ đây, ta trao nó lại cho con". 4Khi ông nhận lấy số tiền rồi đưa nó cho mẹ mình, bà đã lấy hai trăm miếng bạc rồi giao nó cho người thợ kim loại, người thợ nầy làm chúng trở thành bức tượng gỗ chạm khắc và một cái tượng bằng kim loại nữa. Bức tượng ấy được đặt ở trong nhà của Mi-ca.5Như vậy, Mi-ca có một ngôi nhà đầy hình tượng và người làm một cái ê-phót cùng các thần giữ nhà, rồi người lập một trong các con trai làm thầy tế lễ của mình. 6Trong những ngày ấy chẳng có vua trong Y-sơ-ra-ên, và ai nấy làm theo mắt mình cho là phải.7Bấy giờ, có một thanh niên ở Bết-lê-hem xứ Giu-đa, thuộc gia đình của Giu-đa, đây là một người Lê-vi. Người ở lại đó để lo chu toàn các bổn phận của mình. 8Người rời khỏi Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa để ra đi tìm một nơi sinh sống. Khi người rời đi, người đến nhà của Mi-ca trong vùng đồi núi Ép-ra-im. 9Mi-ca nói với người: "Người từ đâu đến?" Người ấy nói như sau: "Tôi là một người Lê-vi thuộc Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa, và tôi đang đó đi đây tìm một nơi để tôi có thể ở".10Mi-ca nói với người rằng: "Hãy sống với ta rồi làm tư vấn và làm thầy tế lễ cho riêng ta. Ta sẽ ban cho ngươi mười miếng bạc một năm, một bộ quân áo, và thức ăn của người". Vậy, người Lê-vi đến sống ở nhà của Mi-ca. 11Người Lê-vi vốn hài lòng sống với người nầy, và đối với Mi-ca, chàng thanh niên nầy trở thành một trong các con trai của người.12Mi-ca biệt riêng người Lê-vi ra để làm các bổn phận thánh, và chàng thanh niên đó trở thành thầy tế lễ, và sống trong nhà của Mi-ca. 13Khi ấy Mi-ca nói: "Bây giờ, ta nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ làm lành cho ta, vì người Lê-vi nầy đã trở thành thầy tế lễ của ta".

Chapter 18

1Trong thời buổi ấy chẳng có vua nào trong Y-sơ-ra-ên. Dòng dõi của Đan đang tìm kiếm một lãnh thổ để sống trong đó, vì cho tới ngày ấy họ chưa lãnh được sản nghiệp nào từ giữa các chi phái của Y-sơ-ra-ên. 2Người Đan sai năm người từ hết thảy chi phái của họ, những người nam nào là chiến binh thuần thục từ Xô-rê-a và từ Ê-ta-ôn, đi do thám xứ. Họ nói với năm người nầy: "Hãy đi và do thám xứ". Họ đến vùng đồi núi Ép-ra-im, đến nhà của Mi-ca, và họ qua đêm ở đó.3Khi họ ở gần nhà của Mi-ca, họ nhận ra giọng nói của chàng thanh niên Lê-vi. Thế là họ dừng lại rồi hỏi thăm: "Ai đưa người tới đây? Người đang làm gì ở chốn này? Tại sao người ở đây?" 4Người nói với họ: "Đây là điều Mi-ca đã làm cho tôi: Người đã thuê tôi làm thầy tế lễ cho người".5Họ nói với người: "Làm ơn tìm kiếm lời khuyên dạy của Đức Chúa Trời, hầu cho chúng ta biết được trường hợp chuyến hành trình chúng ta đây sẽ được thành công hay không!?!" 6Thầy tế lễ nói với họ: "Hãy đi, bình an. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn anh em đi trong con đường mà anh em sẽ đi".7Khi ấy năm người nầy mới rời đi rồi đến tại La-ít, và họ thấy dân sự sống ở đó đang sinh sống trong sự an ninh — giống như dân Si-đôn họ đã sống đàng hoàng. Chẳng có một dân nào đến chinh phục họ trong xứ, hoặc dân nào gây rối với họ dù là thế nào đi nữa. Họ đã sống xa cách với dân Si-đôn, và họ chẳng có phiền hà chi với ai hết. 8Họ trở về với chia phái của họ ở Xô-rê-a Ê-ta-ôn. Người thân của họ hỏi thăm họ: "Đâu là tường trình của anh em?"9Họ đáp: "Hãy đến! Chúng ta hãy tấn công chúng! Chúng ta đã nhìn thấy đất đai và đất ấy rất là tốt. Anh em chẳng làm gì hết sao? Đừng chậm chạp không tấn công và chinh phục xứ. 10Khi anh em đi, anh em sẽ đến với một dân, họ nghĩ họ đang sống an ninh, còn đất đai thì thật là rộng lớn! Nguyện Đức Chúa Trời ban đất ấy cho anh em — một nơi chẳng thiếu thứ chi trên đất".11Sáu trăm người thuộc chi phái Đan, vũ trang với các thứ binh khí, ra khỏi Xô-rê-a và Ê-ta-ôn. 12Họ đi lên rồi đóng trại tại Ki-ri-át Giê-a-rim, trong Giu-đa. Đây là lý do tại sao dân sự gọi chỗ đấy là Ma-ha-ne Đan cho đến ngày nay; nơi ấy ở về phía Tây của Ki-ri-át Giê-a-rim.13Họ ra khỏi đó đến vùng đồi núi của Ép-ra-im và đến tại nhà của Mi-ca. 14Khi ấy năm người đi do thám xứ La-ít nói với người thân của họ: "Có phải anh em biết rõ trong mấy ngôi nhà kia có một cái ê-phót, các thần bảo hộ gia đình, và hình tượng chạm khắc, và một tượng bằng kim loại không? Hãy quyết định ngay đi, anh em sẽ làm gì đây?"15Vì vậy, họ qua đó và đến tại nhà của chàng thanh niên người Lê-vi, đến nhà của Mi-ca, rồi họ chào thăm người. 16Bấy giờ sáu trăm người Đan, vũ trang với các thứ binh khí, đứng tại lối cổng vào.17Năm người đã đi do thám xứ ra tới đó và họ lấy cái tượng chạm, cái ê-phót, và các thần bảo hộ gia đình, cùng tượng kim loại, trong khi thầy tế lễ đứng gần nơi lối cổng vào với sáu trăm người vũ trang với các thứ binh khí. 18Khi số người nầy bước vào nhà của Mi-ca và lấy tượng chạm, cái ê-phót, mấy tượng thần bảo hộ gia đình, và tượng bằng kim loại, thầy tế lễ nói với họ: "Anh em làm điều chi vậy?"19Họ nói với người: "Hãy im lặng đi! Hãy đặt tay vào mồm rồi đến cùng chúng ta, rồi làm cha và thầy tế lễ đối cùng chúng ta. Tốt hơn cho người làm thầy tế lễ cho nhà của một người, hay làm thầy tế lễ cho một chi phái và một họ trong Y-sơ-ra-ên?" 20Tấm lòng của thầy tế lễ rất vui sướng. Người lấy cái ê-phót, mấy bức tượng bảo hộ gia đình, và tượng chạm kia, và đi cùng với dân sự.21Thế là họ quay người ra đi. Họ để mấy đứa trẻ nhỏ ở đàng trước, cũng như bầy gia súc và của cải của họ. 22Khi họ đi một khoảng xa xa nhà của Mi-ca, những người ở gần nhà của Mi-ca tập trung lại với nhau, rồi họ đuổi theo người Đan. 23Họ kêu la với người Đan, rồi họ xây lại nói với Mi-ca: "Sao người tập trung mấy kẻ kia lại chứ?"24Người nói: "Anh em lấy cắp các tượng mà tôi đã làm, anh em lấy đi thầy tế lễ của tôi, rồi anh em rời đi. Tôi còn lại gì chứ? Anh em lại hỏi tôi: 'Điều gì làm cho anh em bối rối vậy?'" 25Người Đan nói với người: "Anh em không nên để cho chúng ta nghe điều gì anh em nói, hoặc một số người giận dữ sẽ tấn công anh em, thì anh em và gia đình anh em sẽ bị giết" 26Thế rồi, người Đan bèn đi đường của họ. Khi Mi-ca thấy họ quá mạnh đối với người, người trở lui về nhà mình.27Người Đan đã lấy đi những thứ Mi-ca đã làm, cũng như thầy tế lễ của người, rồi họ đến tại La-ít, với một dân không bị quấy rối và an ninh, họ dùng gươm giết chúng rồi thiêu đốt thành phố. 28Không có một người nào đến cứu chúng vì từ Si-đôn đến đó rất là xa, và họ không có nhờ cậy ai hết. Đó là vùng đồng bằng ở gần Bết Rê-hốp. Người Đan tái thiết lại thành phố rồi sống ở đó. 29Họ đặt tên thành là Đan, tên của Đan tổ phụ họ, là con trai trong các con trai của Y-sơ-ra-ên. Nhưng tên của thành thường được gọi là La-ít.30Người Đan dựng tượng chạm cho chính họ, và Giô-na-than con của Ghẹt-sôn cháu của Môi-se, ông và các con trai của ông, đều là thầy tế lễ cho chi phái Đan cho đến ngày xứ bị làm phu tù. 31Vậy, họ thờ lạy tượng chạm của Mi-ca mà ông đã làm, bao lâu nhà của Đức Chúa Trời còn ở tại Si-lô.

Chapter 19

1Vào thời buổi ấy, khi chẳng có vua trong Y-sơ-ra-ên, có một người Lê-vi, sống một thời gian ngắn trong vùng sâu vùng xa của đồi núi Ép-ra-im. Ông đem theo với mình một người nữ, một người vợ lẽ xuất thân từ Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa. 2 Nhưng vợ lẽ của ông không chung thủy cùng ông; nàng ta bỏ ông rồi trở lại nhà cha nàng tại Bết-lê-hem xứ Giu-đa. Nàng ở lại đó trong bốn tháng.3Khi ấy chồng nàng trở lên theo để khuyên nàng nên quay lại. Tôi tớ của ông ở với ông, và một cặp lừa. Nàng ta đưa ông về nhà cha của mình. Khi cha của cô gái gặp ông, ông rất vui vẻ. 4 Cha vợ của ông, cha của cô gái, khuyên ông nên ở lại ba ngày. Họ cùng ăn cùng uống, rồi họ qua đêm tại đó.5Đến ngày thứ tư họ dậy sớm và ông sửa soạn ra đi, nhưng cha của cô gái nói với con rễ của mình: "Hãy dùng cái bánh để lấy sức, rồi hẳn đi". 6Thế là hai người ngồi xuống ăn uống với nhau. Khi đó cha của cô gái nói: "Làm ơn bằng lòng qua đêm và có thì giờ vui vẻ".7Khi người Lê-vi dậy sớm để rời đi, người cha của thiếu nữ đó giục ông ở lại, vậy ông thay đổi chương trình rồi qua đêm ở đó một lần nữa. 8Đến ngày thứ năm, ông dậy sớm để rời đi, song cha của cô gái nói: "Hãy giữ sức, rồi đợi cho đến trưa". Thế là hai người có một bữa ăn.9Khi người Lê-vi cùng vợ lẽ mình và gã tôi tớ chỗi dậy để ra đi, cha vợ của ông, cha của cô gái nói cùng ông: "Hãy xem, trời đã xế chiều rồi. Làm ơn ở lại tối đi, và có thì giờ vui vẻ. Hai người có thể dậy sớm vào ngày mai rồi hãy trở về nhà".10Nhưng người Lê-vi không bằng lòng qua đêm. Ông chỗi dậy rồi ra về. Ông đi về hướng Giê-bu (tức là Giê-ru-sa-lem). Ông có một cặp lừa đã thắng yên — và vợ lẽ đi với ông. 11Khi họ đến gần Giê-bu, ban ngày gần như qua rồi, và gã tôi tớ nói với chủ mình: "Hãy đến, chúng ta hãy tạt vào trong thành Giê-bu-sít rồi qua đêm trong đó".12Chủ hắn nói cùng hắn: "Chúng ta sẽ không tạt vào trong một thành của dân ngoại, họ không thuộc về dân Y-sơ-ra-ên. Chúng ta sẽ tiếp tục đi đến Ghi-bê-a." 13Người Lê-vi nói với gã tôi tớ mình: "Hãy đến, chúng ta hãy đến với một địa điểm khác, rồi qua đêm ở Ghi-bê-a hay Ra-ma."14Vậy, họ cứ đi tiếp, và mặt trời đã lặn khi họ đến tại Ghi-bê-a, trong lãnh thổ của Bên-gia-min. 15Họ tạt vào đó qua đêm ở trong Ghi-bê-a. Và ông ta ngồi xuống ở quảng trường thành phố, vì chẳng có ai tiếp họ vào nhà để qua đêm.16Nhưng rồi có một cụ già lao động ở ngoài đồng về chiều đó. Ông cụ xuất thân từ vùng đồi núi Ép-ra-im, và ông ngụ một thời gian ngắn tại Ghi-bê-a. Những người sống trong địa điểm ấy là người Bên-gia-min. 17Cụ nhướng mắt lên nhìn thấy khách lạ ở quảng trường thành phố. Ông cụ nói: "Mấy người đi đâu vậy? Mấy người từ đâu đến?"18Người Lê-vi nói với ông cụ: "Chúng tôi từ Bết-lê-hem xứ Giu-đa đang trên đường đến vùng sâu vùng xa ở đồi núi Ép-ra-im, là chỗ mà tôi đi đến. Tôi đến thành Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa, và tôi sẽ đi đến nhà của Đức Giê-hô-va, nhưng chẳng có ai tiếp chúng tôi vào nhà của họ. 19Chúng tôi có rơm cho lừa ăn, và có bánh cùng rượu cho tôi và nữ tớ gái của ông, và cho gã thanh niên nầy với các tôi tớ của ông. Chúng tôi chẳng thiếu chi hết".20Ông cụ chào họ: "Chúc mấy người bình an! Tôi sẽ lo liệu cho mọi nhu cần của mấy người. Chỉ đừng qua đêm ở quảng trường thôi" 21Thế là ông cụ đưa người Lê-vi vào trong nhà mình rồi cho hai con lừa ăn. Họ rửa chơn rồi cùng ăn uống.22Họ có thì giờ vui vẻ, khi những người trong thành, ở quanh ngôi nhà đó, đến đập cửa. Họ nói với cụ già, là chủ nhà, như sau: "Hãy đem người mới đến nhà cụ ra, hầu cho chúng ta ngủ với hắn". 23Ông cụ, chủ của ngôi nhà đó, đi ra gặp họ rồi nói với họ rằng: "Không được, hỡi anh em của tôi, làm ơn đừng làm việc ác nầy! Một khi người nầy là khách trong nhà tôi, đừng làm việc gian ác nầy!24Hãy xem, con gái đồng trinh của tôi cùng vợ lẽ của ông ta đang ở đây. Hãy để tôi đưa chúng ra ngoài liền đây. Hãy xúc phạm chúng và làm với chúng bất cứ điều chi anh em thích, nhưng đừng làm một việc gian ác như thế với người nầy!" 25Nhưng những kẻ ấy không chịu nghe lời ông, vì vậy người bắt vợ lẽ của người rồi đưa nàng ta ra cho họ. Họ túm lấy nàng ta, ngủ với nàng, rồi lạm dụng nàng suốt cả đêm, rồi lúc bình mình họ thả cho nàng ta đi. 26Lúc bình minh, người nữ ấy về đến rồi té ngã ngay cửa nhà của ông cụ nơi có mặt chủ của nàng ta, rồi nằm ở đó cho đến khi trời sáng.27Chủ nàng chỗi dậy sớm rồi mở cửa nhà, bước ra đặng đi đường mình. Ông có thể thấy vợ lẽ của mình đang nắm gục ở đó, với hai bàn tay trên ngạch cửa. 28 Người Lê-vi nói cùng nàng: "Dậy đi. Chúng ta lên đường đó". Nhưng chẳng có câu trả lời nào hết. Ông đặt nàng lên lừa, rồi lên đường về quê nhà.29Khi người Lê-vi về đến nhà mình, ông ta lấy một con dao, nắm lấy vợ lẽ mình, rồi chặt nàng ra, từng chi một, thành mười hai miếng, rồi gửi những chi đó đi khắp Y-sơ-ra-ên. 30Hết thảy ai thấy điều nầy đều nói: "Một việc thể ấy chưa bao giờ được làm ra hay được thấy kể từ thời dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai-cập cho đến ngày nay. Hãy suy nghĩ về điều đó! Hãy cho chúng tôi một lời khuyên! Hãy bảo chúng tôi việc phải làm!"

Chapter 20

1Khi ấy, hết thảy dân Y-sơ-ra-ên đi ra như một người, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba, cũng gồm cả xứ Ga-la-át nữa, và họ tập trung lại trước mặt Đức Chúa Trời ở Mích-ba. 2Các cấp lãnh đạo của dân sự, của hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên, ngồi vào chỗ của họ nơi hội chúng của dân sự Đức Chúa Trời — 400. 000 lính bộ, họ đã sẵn sàng dùng gươm để đánh trận.3Bấy giờ người Bên-gia-min hay được rằng dân Y-sơ-ra-ên đã đi lên đến Mích-ba. Người Y-sơ-ra-ên nói: "Hãy kể lại cho chúng ta biết thể nào việc gian ác nầy đã xảy ra?" 4Người Lê-vi, chồng của người nữ đã bị giết, trả lời: "Tôi đến xứ Ghi-bê-a trong lãnh thổ thuộc về người Bên-gia-min, tôi và vợ lẽ tôi, qua đêm ở đó.5Suốt cả đêm, mấy người bà con trong xứ Ghi-bê-a đến tấn công tôi, vây quanh ngôi nhà và dự tính giết chết tôi. Họ bắt lấy rồi ngủ với vợ lẽ tôi, và nàng gục chết. 6Tôi nắm lấy vợ lẽ tôi rồi chặt nàng ra thành nhiều mảnh, rồi gửi chúng vào từng khu vục sản nghiệp của Y-sơ-ra-ên, vì họ đã phạm sự gian ác thể ấy và sỉ nhục Y-sơ-ra-ên. 7Bây giờ, hỡi hết thảy người Y-sơ-ra-ên, hãy phát biểu đi rồi đưa ra lời khuyên và sự chú ý đền việc nầy!"8Hết thảy mọi người đều chỗi dậy như một người, họ nói: "Không một ai trong chúng ta sẽ vào trại mình và chẳng một ai trong chúng ta sẽ trở về nhà mình! 9Nhưng bây giờ đây là điều mà chúng ta phải làm với Ghi-bê-a: chúng ta sẽ tấn công nó theo thứ tự bóc thăm.10Chúng ta sẽ lấy mười người trong một trăm trong các chi phái của Y-sơ-ra-ên, và một trăm trong một ngàn, và một ngàn trong mười ngàn, phải tìm lương thực cho số người nầy, hầu cho khi họ đến Ghi-bê-a trong xứ Bên-gia-min, họ sẽ trừng phạt chúng vì sự gian ác mà chúng đã phạm trong Y-sơ-ra-ên". 11Thế là hết thảy các chiến binh của Y-sơ-ra-ên tập trung chống lại thành phố, thống nhất với một mục đích.12Các chi phái của Y-sơ-ra-ên sai người đến gặp Bên-gia-min, nói như vầy: "Sao sự gian ác nầy lại được làm ra giữa vòng anh em? 13Vì lẽ đó, hãy trao cho chúng tôi những người ở Ghi-bê-a, hầu cho chúng tôi tử hình họ, và nhờ đó chúng tôi sẽ cất bỏ hoàn toàn điều ác nầy ra khỏi Y-sơ-ra-ên". Nhưng người Bên-gia-min không chịu nghe theo tiếng của anh em họ, là dân Y-sơ-ra-ên. 14Khi ấy người Bên-gia-min tập trung lại ngoài các thành cho đến Ghi-bê-a sẵn sàng nghinh chiến chống lại Y-sơ-ra-ên.15Người Bên-gia-min kéo ra từ các thành để đánh trận trong ngày ấy 26. 000 chiến sĩ, được huấn luyện dùng gươm thật thuần thục; thêm vào đó số bảy trăm người được chọn từ các cư dân ở Ghi-bê-a. 16Giữa vòng họ là bảy trăm người thuận tay trái; từng người một có thể ném một hòn đá trúng một sợi tóc mà chẳng sai trật.17Các chiến sĩ của Y-sơ-ra-ên, không kể số người từ chi phái Bên-gia-min, tổng cộng là 400. 000 người, họ được huấn luyện dùng gươm thuần thục trong chiến đấu. Hết thảy những người nầy đều là người của chiến trận. 18Dân Y-sơ-ra-ên chỗi dậy, đi lên đến Bê-tên, rồi xin lời khuyên đến từ Đức Chúa Trời. Họ hỏi: "Ai trước nhứt tấn công Bên-gia-min thay cho chúng ta?" Đức Giê-hô-va phán: "Giu-đa sẽ tấn công trước hết".19Dân Y-sơ-ra-ên trở dậy vào ban sáng và, đối diện với Ghi-bê-a, họ sửa soạn ra trận. 20Binh lính Y-sơ-ra-ên đi ra trận nghịch cùng Bên-gia-min. Họ dàn trận tại Ghi-bê-a. 21Binh lính của Bên-gia-min dàn trận tại Ghi-bê-a, và họ giết 22. 000 người trong quân đội của Y-sơ-ra-ên vào ngày ấy.22Còn binh sĩ của Y-sơ-ra-ên tự mình củng cố lại, rồi họ dàn quân ở cùng chỗ mà họ đã dàn trận vào ngày thứ nhứt. 23Và người Y-sơ-ra-ên đi lên và họ bật khóc trước mặt Đức Giê-hô-va cho tới chiều tối. Và họ tìm kiếm sự chỉ dẫn của Đức Giê-hô-va: "Chúng tôi một lần nữa có nên đến gần giao chiến chống lại anh em của chúng tôi, là dân Bên-gia-min hay không?" Và Đức Giê-hô-va phán: "Hãy tấn công chúng!"24Vì vậy, binh lính của Y-sơ-ra-ên ra trận chống lại binh lính của Bên-gia-min vào ngày thứ hai. 25Vào ngày thứ hai, Bên-gia-min đi ra chống lại họ từ Ghi-bê-a và họ giết 18. 000 người từ binh lính của Y-sơ-ra-ên. Mọi người nầy đã được huấn luyện để dùng gươm mà chiến đấu.26Khi ấy hết thảy binh sĩ của Y-sơ-ra-ên, cùng hết thảy dân sự, đi lên Bê-tên mà khóc, rồi ở đó họ ngồi xuống trước mặt Đức Giêhôva Đức Giê-hô-va và họ kiêng ăn trong ngày đó cho tới chiều tối và dâng của lễ thiêu, của lễ thù ân trước mặt Đức Giê-hô-va.27Người Y-sơ-ra-ên cầu hỏi Đức Giê-hô-va — vì hòm giao ước của Đức Chúa Trời hiện diện ở đó trong thời buồi ấy, 28và Phi-nê-a và Ê-lê-a-sa con của A-rôn, đang phục sự trước hòm vào thời buổi đó — "Chúng ta có nên ra trận chống lại người Bên-gia-min, anh em của chúng ta, hay phải dừng lại?" Đức Giê-hô-va phán: "Hãy tấn công, vì ngày mai ta sẽ giúp các con đánh bại chúng".29Vậy Y-sơ-ra-ên đặt người trong chỗ kín đáo quanh Ghi-bê-a. 30Binh lính của Y-sơ-ra-ên đã đánh với binh lính của Bên-gia-min trong ngày thứ ba, và họ hình thành các phòng tuyến nghịch cùng Ghi-bê-a y như họ đã làm trước đó.31Người Bên-gia-min ra đánh trận chống lại dân sự, và họ kéo ra khỏi thành phố. Họ khởi sự giết một số người trong dân sự. Đã có khoảng ba mươi người Y-sơ-ra-ên ngã chết trên chiến trường và trên các đường phố — một trong hai con đường đi lên Bê-tên, và con đường kia dẫn tới Ghi-bê-a.32Khi ấy người Bên-gia-min nói: "Họ bị đánh bại và họ bỏ chạy khỏi chúng ta, giống như lần đầu vậy". Nhưng binh lính Y-sơ-ra-ên nói: "Chúng ta hãy quay trở lại rồi kéo chúng ra khỏi thành đến hai con đường kia". 33Tất cả binh lính của Y-sơ-ra-ên chỗi dậy ra khỏi vị trí của họ và dàn trận cho trận đánh ở Ba-anh Tha-ma. Khi ấy binh lính của Y-sơ-ra-ên đang ẩn nấp ở các chỗ kín đáo ra khỏi vị trí của họ từ Ma-a-re Ghi-bê-a.34Mười ngàn người trong cả Y-sơ-ra-ên được chọn chống lại Ghi-bê-a, trận chiến rất dữ dội, nhưng người Bên-gia-min không biết tai họa rất gần với họ. 35Đức Giê-hô-va đã đánh bại Bên-gia-min trước mặt Y-sơ-ra-ên. Vào ngày ấy, binh lính của Y-sơ-ra-ên đã giết 25. 100 người của Bên-gia-min. Hết thảy những người nầy ngã chết đều là những kẻ được huấn luyện dùng gươm thuần thục để chiến đấu.36Vậy, binh lính của Bên-gia-min đã nhìn thấy họ bị bại trận. Người Y-sơ-ra-ên đã nhường bước cho người Bên-gia-min, vì họ tin tưởng nơi những kẻ họ đặt ở các vị trí hiểm yếu tại Ghi-bê-a. 37Khi ấy những người nào đang ẩn nấp chỗi dậy, vội vã chạy ùa vào trong Ghi-bê-a, và họ dùng gươm giết những ai còn sống trong thành phố. 38Giờ đây, dấu hiệu được sắp đặt giữa binh lính của Y-sơ-ra-ên cùng những người ẩn nấp sẽ là một cột khói lớn bay lên ở phía ngoài thành phố39và binh lính của Y-sơ-ra-ên sẽ lui dần khỏi trận đánh. Bấy giờ người Bên-gia-min khởi tấn công và họ giết ba mươi người của Y-sơ-ra-ên, rồi họ nói: "Chắc chắn họ đã bị đánh bại trước mặt chúng ta, giống như trong trận đánh thứ nhứt vậy".40Song khi trụ khói bắt đầu bay lên ở phía ngoài thành, người Bên-gia-min xây lại và nhìn thấy cột khói bay lên trời từ cả thành phố. 41Khi ấy binh lính của Y-sơ-ra-ên quay lại nghịch cùng họ. Người Bên-gia-min lấy làm kinh hãi, vì họ thấy tai họa đã giáng trên họ.42Vì vậy họ chạy trốn trước mặt binh lính của Y-sơ-ra-ên, trốn chạy trên con đường vào trong đồng vắng. Nhưng cuộc chiến vẫn lan đến họ. Binh lính của Y-sơ-ra-ên ra khỏi các thành phố và giết họ nơi họ đứng.43Họ bao vây người Bên-gia-min rồi truy đuổi họ; và họ truy kích họ đến Nô-ha, rồi giết họ suốt con đường về phía Đông Ghi-bê-a. 44Từ chi phái Bên-gia-min, 18. 000 binh sĩ ngã chết, hết thảy họ được biệt riêng ra trong chiến trận.45Họ bỏ chạy hướng về đồng vắng đến vầng đá Rim-môn. Người Y-sơ-ra-ên giết năm ngàn người trong số họ dọc theo các con đường. Họ cứ giữ việc truy kích chúng, theo sau chúng gần con đường dẫn đến Ghi-đôm, và họ giết thêm hai ngàn người nữa. 46Tất cả các binh sĩ của người Bên-gia-min ngã xuống trong ngày ấy là 25. 000 người — những người được huấn luyện thuần thục với gươm; hết thảy họ đều được dành để cho chiến trường.47Nhưng có sáu trăm người xây lại trốn vào đồng vắng, hướng tới vầng đá Rim-môn. Và họ ở lại vầng đá Rim-môn trong bốn tháng. 48Binh lính Y-sơ-ra-ên xây lưng chống lại người Bên-gia-min và đã tấn công cùng giết họ — toàn bộ thành phố, gia súc, cùng mọi thứ mà họ tìm gặp. Rồi họ thiêu rụi từng thị trấn trên đường tiến quân của họ.

Chapter 21

1Bây giờ, người Y-sơ-ra-ên đã lập một lời hứa tại Mích-ba: "Không một ai trong chúng ta sẽ để cho con gái mình lấy người Bên-gia-min làm chồng". 2Khi ấy dân sự đến tại Bê-tên và ngồi ở đó trước mặt Đức Chúa Trời cho đến chiều tối, rồi họ bật khóc lớn tiếng cách cay đắng. 3Họ gào lên: "Hỡi Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên ơi, sao điều nầy lại xảy ra cho Y-sơ-ra-ên, vì sẽ khuyết mất một trong các chi phái của chúng con hôm nay?"4Qua ngày sau dân sự dậy sớm rồi dựng một bàn thờ ở đó, dâng của lễ thiêu cùng của lễ thù ân. 5Người Y-sơ-ra-ên nói: "Có chi phái nào không tới trong hội chúng trình diện Đức Giê-hô-va không?" Vì họ đã lập một lời hứa quan trọng liên quan đến bất cứ ai không lên trình diện Đức Giê-hô-va tại Mích-ba. Họ nói: "Người đó chắc chắn sẽ bị tử hình".6Người Y-sơ-ra-ên có lòng thương xót đối với anh em của họ là Bên-gia-min. Họ nói: "Ngày nay một chi phái đã bị dứt khỏi Y-sơ-ra-ên. 7Ai sẽ tiếp trợ những người vợ bị bỏ lại, một khi chúng ta đã lập một lời hứa với Đức Giê-hô-va rằng chúng ta sẽ không để cho bất kỳ ai trong số họ cưới con gái chúng ta làm vợ?"8Họ nói: "Chi phái nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên không đi lên cùng Đức Giê-hô-va tại Mích-ba?" Họ thấy rằng không một người nào đã đến với hội chúng từ Gia-be Ga-la-át. 9Vì khi dân sự đã được lập một cách trật tự, kìa, không một người nào trong dân cư của Gia-be Ga-la-át có mặt tại đó. 10Hội chúng bèn sai 12. 000 người dũng cảm nhất với những lời dặn dò đi đến Gia-be Ga-la-át rồi tấn công họ, giết họ, thậm chí cả phụ nữ và trẻ em.11"Hãy làm điều nầy: anh em phải giết hết từng người nam và từng người nữ nào đã ngủ với người nam". 12Họ tìm gặp giữa vòng những kẻ sống trong xứ Gia-be Ga-la-át bốn trăm thiếu nữ chưa hề ngủ với một người nam, rồi họ bắt lấy chúng đưa đến trại quân ở Si-lô, trong xứ Ca-na-an.13Toàn bộ hội chúng gửi một sứ điệp dặn người Bên-gia-min nào ở tại vầng đá Rim-môn rằng họ cung ứng cho chúng sự bình an. 14Vậy người Bên-gia-min trở về vào thời điểm đó và họ được cung ứng cho những người nữ tại Gia-be Ga-la-át. Nhưng chưa có đủ số phụ nữ cho hết thảy họ. 15Họ lấy làm tiếc về việc đã xảy ra cho người Bên-gia-min, vì Đức Giê-hô-va đã lập một điều khoản giữa các chi phái của Y-sơ-ra-ên.16Khi ấy cấp lãnh đạo của hội chúng nói: "Chúng ta sẽ kiếm vợ cho người Bên-gia-min còn lại như thế nào đây, một khi những người nữ của Bên-gia-min đã bị giết?" 17Họ nói: "Phải có một sản nghiệp cho những người Bên-gia-min còn sống kia, hầu cho một chi phái không bị tuyệt diệt khỏi Y-sơ-ra-ên.18Chúng ta không thể kiếm vợ cho chúng từ các con gái của chúng ta. Vì dân Y-sơ-ra-ên đã lập một lời hứa: 'Đáng rủa thay cho kẻ nào gả vợ cho người Bên-gia-min'". 19Vì vậy, họ nói: "Anh em biết có một lễ cho Đức Giê-hô-va mỗi năm tại Si-lô (ở phía Bắc Bê-tên, phía Đông con đường chạy thẳng tới Bê-tên đến Si-chem, và phía Nam của Lê-bô-na)."20Họ dặn người Bên-gia-min, mà rằng: "Hãy đi ẩn mình rồi chờ đợi trong vườn nho. 21Hãy canh giờ, lúc các thiếu nữ từ Si-lô đi ra nhảy múa, khi ấy hãy ùa đến từ các vườn nho và mỗi người trong anh em sẽ bắt lấy một người vợ từ các con gái của Si-lô, rồi trở về đất của Bên-gia-min.22Khi cha của anh em họ đến phản đối chúng ta, chúng ta sẽ nói với họ: 'Xin cho chúng được ơn! Chúng còn sống đó vì chúng không kiếm được vợ trong chiến tranh. Và mấy ông thì vô tư đối với lời hứa, vì mấy ông không gả con gái mấy ông cho chúng'".23Người Bên-gia-min đã làm vậy, họ lấy số người vợ mà họ cần từ những thiếu nữ nào đang nhảy múa, rồi họ đưa chúng về làm vợ cho họ. Họ bèn đi rồi trở về địa điểm cơ nghiệp của họ; họ tái thiết các thị trấn, rồi sống trong đó. 24Khi ấy người Y-sơ-ra-ên rời khỏi chỗ ấy mà đi về nhà, mỗi người trong chi phái và họ hàng mình, và mỗi người trong sản nghiệp riêng của mình.25Vào thời buổi ấy chẳng có vua trong Y-sơ-ra-ên. Ai nấy đã làm những gì là đúng theo mắt của họ.

## RU-TƠ

Chapter 1

1Trong thời các quan xét cai trị, có một nạn đói kém trong xứ. Một người đàn ông nọ từ Bết-lê-hem xứ Giu-đa cùng vợ và hai con trai mình đi đến xứ Mô-áp. 2Người đó tên là Ê-li-mê-léc, vợ người tên là Na-ô-mi. Hai con trai của người tên là Mạc-lôn và Ki-li-ôn, dân Ê-phơ-rát thuộc Bết-lê-hem, xứ Giu-đa. Họ đến xứ Mô-áp và sống tại đó.3Sau đó, Ê-li-mê-léc, chồng của Na-ô-mi, qua đời, để bà ở lại cùng với hai con trai. 4Các con trai này lấy vợ từ giữa những người nữ Mô-áp; một người tên là Ọt-pa, và người kia tên là Ru-tơ. Họ định cư tại đó được khoảng mười năm. 5Sau đó cả Mạc-lôn và Ki-li-ôn đều qua đời, để Na-ô-mi ở lại không chồng và không con.6Khi ấy, Na-ô-mi quyết định cùng hai con dâu mình rời Mô-áp và trở về Giu-đa. Bà có nghe trong vùng Mô-áp rằng Đức Giê-hô-va đã giúp đỡ dân sự Ngài và ban cho họ lương thực. 7Vậy bà rời khỏi nơi mà bà đã sống cùng hai con dâu mình, và họ lên đường trở về xứ Giu-đa.8Na-ô-mi bảo hai con dâu mình, “Mỗi người trong các con hãy đi, hãy trở về nhà mẹ các con. Nguyện Đức Giê-hô-va tỏ lòng trung kiên với các con, như các con đã tỏ lòng trung kiên với người đã khuất và với mẹ. 9Nguyện Đức Giê-hô-va cho mỗi người trong các con được thư thái ở nhà chồng khác.” Sau đó bà hôn họ, và họ cất tiếng khóc. 10Họ nói với bà, “Không! Chúng con sẽ cùng mẹ trở về với dân của mẹ.”11Nhưng Na-ô-mi đáp, “Hãy trở về, các con gái của mẹ ơi! Sao các con đi với mẹ? Mẹ vẫn còn có những con trai trong lòng cho các con để chúng làm chồng các con sao? 12Hãy trở về, hỡi các con gái của mẹ, hãy đi theo đường của các con; vì mẹ quá già để cưới chồng rồi. Nếu mẹ nói, mẹ hy vọng đêm nay sẽ có chồng và sau đó sinh con trai, 13vậy thì các con sẽ đợi cho đến khi chúng trưởng thành sao? Bấy giờ các con sẽ đợi và không cưới chồng sao? Không, các con gái của mẹ! Việc này khiến mẹ đau lòng lắm, còn hơn cả các con cảm thấy đau lòng, vì tay của Đức Giê-hô-va đã giơ ra nghịch lại mẹ.”14Vậy, các con dâu của bà lại khóc lớn tiếng. Ọt-pa hôn từ biệt mẹ chồng mình, nhưng Ru-tơ bám theo bà. 15Na-ô-mi nói, “Này con ơi, chị dâu con đã trở về cùng dân tộc và các thần của nó rồi. Hãy trở về với chị dâu của con đi.”16Nhưng Ru-tơ nói, “Xin mẹ đừng bắt con rời xa khỏi mẹ, vì mẹ đi nơi nào, con sẽ đi nơi đó; mẹ ở nơi nào, con sẽ ở nơi đó; dân tộc của mẹ sẽ là dân tộc của con, và Đức Chúa Trời của mẹ sẽ là Đức Chúa Trời của con. 17Mẹ chết nơi nào, con sẽ chết nơi đó, và con sẽ được chôn tại đó. Nguyện Đức Giê-hô-va phạt con càng hơn nữa, nếu bất cứ điều gì ngoại trừ sự chết chia cắt chúng ta.” 18Khi Na-ô-mi thấy rằng Ru-tơ nhất quyết theo mình, bà thôi không thuyết phục nàng nữa.19Vậy cả hai người lên đường cho tới khi họ đến thị trấn Bết-lê-hem. Khi họ đến Bết-lê-hem, cả thị trấn đều rất phấn khởi về họ. Những người nữ nói, “Có phải đây là Na-ô-mi không?” 20Nhưng bà trả lời họ, “Đừng gọi tôi là Na-ô-mi. Hãy gọi tôi là Cay đắng, vì Đấng Toàn năng đã đãi tôi một cách rất cay đắng. 21Tôi ra đi dư dật, nhưng Đức Giê-hô-va đã đem tôi về nhà tay không. Vậy tại sao lại gọi tôi là Na-ô-mi, khi mà Đức Giê-hô-va đã phạt tôi, và Đấng Toàn năng đã khiến tôi khổ sở?”22Vậy Na-ô-mi và Ru-tơ người Mô-áp, con dâu bà, trở về từ xứ Mô-áp. Họ đến Bết-lê-hem vào đầu mùa gặt lúa mạch.

Chapter 2

1Bấy giờ chồng của Na-ô-mi, Ê-li-mê-léc, có người bà con tên là Bô-ô, một người giàu có và đầy uy thế. 2Ru-tơ người Mô-áp thưa với Na-ô-mi, “Bây giờ xin mẹ cho con đi mót bông lúa ngoài đồng. Con sẽ theo bất cứ người nào mà con thấy được ơn.” Vậy Na-ô-mi bảo nàng, “Hãy đi, con gái của mẹ.”3Ru-tơ đi mót lúa theo các thợ gặt ngoài đồng. Nàng đến phần ruộng thuộc về Bô-ô, bà con của Ê-li-mê-léc. 4Kìa, Bô-ô đến từ Bết-lê-hem và bảo các thợ gặt, “Nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng các bạn.” Họ trả lời ông, “Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho ông.”5Bấy giờ, Bô-ô hỏi các đầy tớ là người đang giám sát các thợ gặt, “Người thiếu nữ này là con ai?” 6Đầy tớ giám sát các thợ gặt trả lời rằng, “Đó là thiếu nữ người Mô-áp đã trở về cùng với Na-ô-mi từ xứ Mô-áp. 7Nàng bảo tôi, ‘Xin cho tôi mót và gom bông lúa khi tôi theo sau các thợ gặt.’ Vậy nàng đến đây và đã làm liên tục từ sáng đến giờ, ngoại trừ lúc nàng nghỉ ngơi một chút trong nhà.”8Bô-ô bảo Ru-tơ, “Con có nghe ta không, hỡi con gái ta? Đừng đi mót lúa trong ruộng khác; đừng rời khỏi ruộng của ta. Trái lại, hãy ở đây và làm việc với các nữ công nhân trẻ của ta. 9Hãy để ý ở ruộng xem người ta gặt ở đâu rồi theo sau những người nữ khác. Chẳng lẽ ta không dặn những người đó đừng đụng đến con sao? Khi con khát nước, con có thể đến các vò nước và uống nước mà họ đã múc.”10Vậy nàng sấp mình xuống trước mặt Bô-ô, cúi đầu chạm đất. Nàng thưa với ông, “Tại sao con được ơn trước mặt ông, đến nỗi ông quan tâm đến con, là một người ngoại quốc?” 11Bô-ô trả lời và bảo nàng, “Người ta đã thuật lại cho ta về mọi điều mà con đã làm kể từ khi chồng của con qua đời. Con đã rời khỏi cha mẹ con và xứ sở của con để đi theo mẹ chồng con và đến với một dân mà con chẳng biết. 12Nguyện Đức Giê-hô-va ban thưởng cho việc làm của con. Nguyện con nhận được sự dư dật từ Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng mà con đã nương náu dưới cánh Ngài.”13Nàng trả lời, “Thưa chủ nhân, nguyện con được ơn trước mặt ông, vì ông đã an ủi con, và ông đã nói tử tế với con, dù con không phải là một trong các đầy tớ gái của ông.”14Vào giờ ăn, Bô-ô bảo Ru-tơ, “Hãy đến đây, và ăn một chút bánh, hãy chấm miếng bánh của con trong rượu giấm.” Nàng ngồi bên cạnh các thợ gặt, và ông đưa nàng một chút lúa mạch rang. Nàng ăn cho đến khi no và để dành phần còn lại.15Khi nàng đứng dậy đi mót, Bô-ô ra lệnh cho người của ông rằng, “Hãy để cô ấy mót, dù ở giữa các bó lúa, và chớ nói điều gì tệ với cô ấy. 16Các bạn phải chắc chắn rút ra một số gié lúa tốt từ trong bó cho cô ấy, và bỏ lại để cô ấy mót. Đừng quở cô ấy.”17Vậy nàng đi mót ngoài ruộng cho đến chiều tối. Sau đó nàng đập bông lúa mà nàng đã mót, và số lúa cho ra khoảng một ê-pha lúa mạch. 18Nàng vác về thành. Sau đó, mẹ chồng nàng thấy lúa mà nàng đã mót. Ru-tơ cũng đem phần lúa mạch rang còn lại trong bữa ăn của nàng và đưa cho bà.19Mẹ chồng nàng bảo nàng, “Hôm nay con đã mót ở đâu? Con đã đi làm ở đâu? Nguyện người nào giúp đỡ con được phước.” Vậy Ru-tơ kể cho mẹ chồng nàng nghe về người đàn ông sở hữu đám ruộng mà nàng đã làm việc. Nàng nói, “Người đàn ông sở hữu đám ruộng mà hôm nay con đến làm việc tên là Bô-ô.” 20Na-ô-mi bảo con dâu bà, “Nguyện ông ấy được Đức Giê-hô-va ban phước, Đấng không ngừng trung kiên với người sống và người đã khuất.” Na-ô-mi nói với nàng, “Người đó là bà con gần với chúng ta, một trong những người bà con có quyền chuộc tài sản của chúng ta.”21Ru-tơ người Mô-áp nói, “Thật vậy, ông ấy bảo con, ‘Con nên theo các thợ gặt của ta cho đến khi họ hoàn tất mùa gặt của ta.’” 22Na-ô-mi bảo Ru-tơ, con dâu bà, “Con gái của mẹ, thật tốt khi con ra ngoài cùng với các nữ công nhân trẻ của ông ấy, để con không làm tổn hại cho bất kỳ ruộng nào khác.”23Vậy nàng theo sát các nữ công nhân của Bô-ô để mót cho đến khi kết thúc mùa gặt lúa mạch và mùa gặt lúa mì. Và nàng ở cùng mẹ chồng mình.

Chapter 3

1Na-ô-mi, mẹ chồng nàng, bảo nàng, “Con gái của mẹ, mẹ há chẳng nên tìm một nơi cho con an thân, để mọi sự đều hanh thông với con sao? 2Bây giờ Bô-ô, người mà con đã theo làm việc với các nữ công nhân, chẳng phải là bà con của chúng ta sao? Kìa, đêm nay người sẽ đi sàng lọc lúa mạch ở sân đạp lúa.3Vậy, con hãy tắm rửa, xức dầu thơm, thay quần áo, rồi đi xuống sân đạp lúa. Nhưng chớ tở mình cho người đó cho đến khi người ăn uống xong. 4Và khi người nằm xuống, con hãy đảm bảo là con nhớ nơi người đó nằm để lát sau có có thể đến chỗ người, giở mền dưới chân người, và nằm ở đó. Rồi người sẽ bảo con phải làm gì.” 5Ru-tơ trả lời Na-ô-mi, “Con sẽ làm mọi điều mẹ nói.”6Vậy nàng đi xuống sân đạp lúa, và nàng làm theo sự hướng dẫn mà mẹ chồng nàng đã chỉ. 7Khi Bô-ô đã ăn uống và trong lòng vui mừng, ông đi nằm ở chân đống lúa mạch. Sau đó nàng nhẹ nhàng đến, giở mền dưới chân ông, và nằm xuống.8Nửa đêm, ông giật mình. Ông nghiêng mình qua, và thấy có một người nữ đang nằm dưới chân mình! 9Ông hỏi, “Cô là ai?” Nàng trả lời, “Con là Ru-tơ, đầy tớ gái của ông. Xin ông đắp mền của ông trên đầy tớ gái của ông, vì ông là một người bà con gần.”10Bô-ô nói, “Con gái của ta, nguyện con được Đức Giê-hô-va ban phước. Con đã tỏ lòng tử tế về sau này còn nhiều hơn lúc ban đầu, vì con không theo bất cứ thanh niên nào, bất luận nghèo hay giàu. 11Và bây giờ, hỡi con gái ta, chớ sợ hãi! Ta sẽ làm cho con mọi điều con nói, vì cả thành phố của dân ta biết rằng con là một người phụ nữ xứng đáng.12Bây giờ đúng là ta là bà con gần; tuy nhiên, có một người bà con còn gần hơn ta. 13Hãy ở lại đây đêm nay, và sáng mai, nếu người đó thực hiện cho con nghĩa vụ của người bà con, thì tốt, hãy để người đó làm nghĩa vụ của người bà con. Nhưng nếu người đó không thực hiện nghĩa vụ của người bà con cho con, thì ta sẽ thực hiện, bởi Đức Giê-hô-va hằng sống. Hãy nằm đây cho đến khi trời sáng.”14Vậy nàng nằm dưới chân ông cho đến sáng. Nhưng nàng thức dậy trước khi bất kỳ ai có thể nhận ra nhau. Vì Bô-ô có nói, “Chớ để ai biết là có một người nữ đã đến sân đạp lúa.” 15Sau đó Bô-ô bảo, “Hãy đem đến khăn choàng của con và giơ ra.” Khi nàng làm vậy, ông đong cho nàng sáu đấu lúa mạch vào đó và đỡ vật gánh lên vai nàng. Rồi ông đi vào trong thành.16Khi Ru-tơ trở về gặp mẹ chồng mình, bà hỏi, “Con gái của mẹ, thế nào rồi con?” Vậy Ru-tơ kể cho bà nghe mọi điều ông đã làm cho nàng. 17Nàng nói, “Đây là sáu đấu lúa mạch mà ông ấy cho con, vì ông ấy nói, ‘Chớ đi tay không về nhà mẹ chồng của con.’” 18Na-ô-mi trả lời, “Hãy ở lại đây, con gái của mẹ, cho đến khi con biết kết quả sự việc, vì ông ấy sẽ không nghỉ ngơi cho đến khi đã làm xong việc này hôm nay.”

Chapter 4

1Bấy giờ Bo-ô đi đến cổng thành và ngồi tại đó. Chẳng mấy chốc, người bà con gần mà Bô-ô có đề cập đi ngang qua. Bô-ô bảo ông ấy, “Bạn của tôi ơi, hãy đến và ngồi đây.” Người ấy đến và ngồi xuống. 2Sau đó, Bô-ô dẫn đến mười trưởng lão trong thành và nói, “Xin mời ngồi đây.” Vậy họ ngồi xuống.3Bô-ô nói với người bà con gần, “Na-ô-mi, người đã trở về từ xứ Mô-áp, đang rao bán mảnh đất của Ê-li-mê-léc, anh chúng ta. 4Tôi nghĩ mình phải báo cho ông và nói với ông rằng, ‘Trước mặt những người đang ngồi tại đây và trước mặt những trưởng lão của dân sự tôi, hãy mua mảnh đất ấy.’ Nếu anh muốn chuộc lại, thì hãy chuộc lại. Nhưng nếu anh không muốn chuộc lại, thì hãy nói với tôi, để tôi biết, vì bên cạnh anh không có ai để chuộc lại, và tôi là người sau anh.” Vậy người kia nói, “Tôi sẽ chuộc nó.”5Khi ấy Bô-ô trả lời, “Vào ngày anh mua ruộng từ tay của Na-ô-mi, anh cũng phải lấy Ru-tơ người Mô-áp, vợ của người đã khuất, đặng nối danh người đã khuất trên sản nghiệp của người.” 6Vậy người bà con gần nói, “Tôi không thể chuộc mảnh đất ấy cho mình mà không làm hại đến sản nghiệp của tôi. Anh hãy lấy quyền chuộc của tôi cho anh, vì tôi không thể chuộc lại.”7Bấy giờ, đây là phong tục trong thời trước ở Y-sơ-ra-ên về việc chuộc và trao đổi hàng hóa. Để xác nhận tất cả những điều này, người ta cởi giày mình và đưa cho người láng giềng; đây là cách thực hiện thỏa thuận hợp pháp ở Y-sơ-ra-ên. 8Vậy người bà con gần nói với Bô-ô, “Chính anh hãy mua mảnh đất đó.” Rồi ông cởi giày mình.9Vậy Bô-ô nói với các trưởng lão và cả dân chúng, “Hôm nay các anh đều làm chứng rằng tôi đã mua tất cả mọi thứ của Ê-li-mê-léc, của Ki-li-ôn và Mạc-lôn từ tay của Na-ô-mi. 10Hơn nữa, về Ru-tơ người Mô-áp, vợ của Mạc-lôn: Tôi cũng được cưới nàng làm vợ, để tôi nối danh người đã khuất về sản nghiệp của người ấy, hầu cho danh của người không bị dứt khỏi giữa các anh em người và dân cư trong thành của người. Hôm nay các anh là nhân chứng.”11Tất cả những người ở cổng thành và các trưởng lão nói, “Chúng tôi làm chứng. Nguyện Đức Giê-hô-va làm cho người nữ đã bước vào nhà ông như Ra-chên và Lê-a, là hai người đã xây dựng nên nhà Y-sơ-ra-ên. Và nguyện ông được thạnh vượng ở Ép-ra-tha và vang danh ở Bết-lê-hem. 12Nguyện nhà của ông như nhà của Pê-rê, là người được Tha-ma sanh ra Giu-đa, qua dòng dõi mà Đức Giê-hô-va sẽ ban cho ông với thiếu nữ này.”13Vậy Bô-ô cưới Ru-tơ, nàng trở thành vợ của ông. Ông ngủ với nàng, và Đức Giê-hô-va cho nàng thọ thai, nàng sanh một con trai. 14Những người phụ nữ nói với Na-ô-mi, “Đáng chúc tụng Đức Giê-hô-va, Đấng ngày nay đã không để cho bà thiếu người bà con gần, là đứa trẻ này. Nguyện danh nó được nổi tiếng trong Y-sơ-ra-ên. 15Nguyện nó sẽ là người làm tươi mới cuộc sống bà và an ủi bà trong lúc tuổi già, vì con dâu bà, một người yêu thương bà và đã sanh đứa bé, còn quý hơn đối với bà hơn bảy người con trai.”16Vậy Na-ô-mi ẵm đứa bé, để vào lòng, và chăm sóc nó. 17Những người phụ nữ, hàng xóm của bà, đặt tên cho đứa bé, rằng, “Một con trai đã được sanh cho Na-ô-mi.” Họ đặt tên đứa bé là Ô-bết. Ô-bết là cha của Gie-sê, ông của Đa-vít.18Bấy giờ, đây là con cháu của Pê-rê: Pê-rê sanh Hết-rôn, 19Hết-rôn sanh Ram, Ram sanh Am-mi-na-đáp, 20Am-mi-na-đáp sanh Na-sôn, Na-sôn sanh Sanh-môn, 21Sanh-môn sanh Bô-ô, Bô-ô sanh Ô-bết, 22Ô-bết sanh Gie-sê, và Gie-sê sanh Đa-vít.

## 1 SA-MU-ÊN

Chapter 1

1Có một người kia ở Ra-ma-tha-im Xô-phim, trong vùng đồi núi Ép-ra-im; tên người là Ên-ca-na con của Giê-rô-ham cháu của Ê-li-hu chắt của Tô-hu chít của Xu-phơ, người Ép-ra-im. 2Người có hai vợ, tên vợ thứ nhứt là An-ne, và tên của người thứ hai là Phê-ni-na. Phê-ni-na có con, nhưng An-ne không có.3Người nầy đi từ thành của mình hết năm nầy sang năm khác để thờ phượng và dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va vạn quân ở Si-lô. Hai con trai của Hê-li, Hóp-ni và Phi-nê-a, thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, có mặt ở đó. 4Khi đến ngày cho Ên-ca-na dâng của lễ mỗi năm, người luôn luôn cung cấp các phần thịt cho Phê-ni-na vợ mình, và cho các con trai con gái của nàng nữa.5Còn với An-ne, người luôn luôn cung cấp gấp bằng hai, vì người yêu An-ne, mặc dù Đức Giê-hô-va không cho nàng có con. 6Đối thủ của nàng đã chọc giận nàng cách nghiệt ngã để khiến nàng phải tức tối, vì Đức Giê-hô-va đã không cho nàng có con.7Vì vậy, hết năm này sang năm khác, khi nàng đi lên nhà của Đức Giê-hô-va với gia đình mình, đối thủ của nàng luôn chọc giận nàng. Vì lẽ đó, nàng thường hay khóc và chẳng ăn uống chi hết. 8Ên-ca-na chồng nàng luôn nói với nàng: "Hỡi An-ne, sao em khóc? Sao em không ăn uống chi hết vậy? Sao lòng em buồn bã thế? Há ta không đủ sức cho nàng hơn mười đứa trai chăng?"9Vào dịp kia, An-ne chỗi dậy sau khi đã ăn uống xong ở Si-lô. Bấy giờ Hê-li thầy tế lễ đang ngồi trên ghế gần nơi lối vào nhà của Đức Giê-hô-va. 10Nàng đương buồn bã lắm; nàng cầu nguyện với Đức Giê-hô-va rồi khóc cách cay đắng.11Nàng lập một lời thề như sau: "Lạy Đức Giê-hô-va vạn quân, nếu Ngài xét đến hoạn nạn của tôi tớ Ngài và đoái đến con, và đừng quên tôi tớ của Ngài, nhưng hãy ban cho tôi tớ Ngài một đứa trai, thế thì con sẽ dâng nó cho Đức Giê-hô-va trọn cuộc đời của nó, và không một dao cạo nào sẽ chạm đến da đầu nó".12Khi nàng cứ cầu xin trước mặt Đức Giê-hô-va, Hê-li quan sát miệng nàng. 13An-ne đã cầu xin từ trong tấm lòng mình. Môi miệng nàng cứ nhóp nhép, song không ai nghe được tiếng của nàng. Vì lẽ đó Hê-li nghĩ nàng say rượu. 14Hê-li nói cùng nàng: "Người say rượu cho đến chừng nào? Hãy bỏ rượu đi".15An-ne đáp: "Không đâu, chúa ơi, con là một phụ nữ có tâm linh sầu khổ. Con chẳng có uống thứ rượu mạnh nào hết, nhưng con đang dốc đổ linh hồn mình ra trước mặt Đức Giê-hô-va ". 16"Đừng xem tôi tớ của ông là một người nữ không biết xấu hổ; con đang cầu khẩn từ chỗ đau đớn và phiền ưu cả thể của con".17Khi ấy Hê-li đáp trả như sau: "Hãy đi bình an; nguyện Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ưng nhận lời cầu xin mà nàng đã dâng lên Ngài". 18Nàng nói: "Nguyện tôi tớ ông được ơn trước mặt ông". Khi ấy người nữ đi đường mình rồi ăn; nét buồn trên mặt nàng không còn nữa.19Họ thức dậy sớm thờ lạy trước mặt Đức Giê-hô-va, và rồi một lần nữa họ trở về nhà mình ở Ra-ma. Ên-ca-na ngủ với An-ne vợ mình, và Đức Giê-hô-va đoái đến nàng. 20 Khi đúng kỳ, An-ne có thai và sanh một con trai. Nàng đặt tên cho nó là Sa-mu-ên: "Vì ta đã cầu xin nó nơi Đức Giê-hô-va ".21Một lần nữa, Ên-ca-na và cả nhà người, đi lên dâng của lễ hàng năm cho Đức Giê-hô-va và trả sự hứa nguyện mình. 22Nhưng An-ne không đi; nàng nói với chồng mình: "Em sẽ không đi cho đến khi đứa trẻ thôi bú; khi ấy em sẽ đem nó theo, hầu cho nó trình diện trước mặt Đức Giê-hô-va rồi vĩnh viễn sống ở đó". 23Ên-ca-na chồng nàng nói như sau: "Hãy làm điều chi là tốt lành đối với em. Hãy đợi cho đến khi em dứt sữa nó; nguyện Đức Giê-hô-va làm cho lời Ngài ra chắc". Thế là người nữ nầy ở lại và nuôi dạy đứa trẻ cho đến khi nó thôi bú.24Khi nàng dứt sữa nó, nàng đem nó theo với mình, cùng với con bò đực ba tuổi, một ê-pha bột, và một chai rượu, rồi đưa nó đến nhà của Đức Giê-hô-va tại Si-lô. Bấy giờ đứa trẻ hãy còn nhỏ lắm. 25Họ giết con bò đực, và họ đem đứa trẻ đến cho Hê-li.26Nàng nói: "Ồ, chúa của con ơi! Theo như ông đang sống đấy, chúa của con ơi, con là người nữ đã đứng ở đây gần ông mà cầu xin với Đức Giê-hô-va. 27Vì đứa trẻ nầy con cầu xin và Đức Giê-hô-va đã ban cho con điều con cầu xin mà con đã khẩn nguyện với Ngài. 28Con đã dâng nó cho Đức Giê-hô-va; cho Ngài mượn trọn đời sống của nó". Và Ên-ca-na cùng gia đình mình thờ lạy Đức Giê-hô-va ở đó.

Chapter 2

1An-ne cầu nguyện như sau: "Lòng tôi hả hê trong Đức Giê-hô-va. Sừng tôi ngước cao lên trong Đức Giê-hô-va. Miệng tôi kiêu hãnh trước kẻ thù nghịch tôi, vì tôi vui mừng trong sự cứu rỗi tôi. 2Chẳng có ai thánh như Đức Giê-hô-va, vì chẳng có ai khác hơn Ngài; chẳng có vầng đá nào giống như Đức Chúa Trời của chúng ta.3Đừng nói cách kiêu kỳ nữa; chớ để một sự thiếu hiểu biết nào ra khỏi miệng ngươi. Vì Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của tri thức; mọi việc làm đều được Ngài xem xét. 4Cây cung của những kẻ mạnh sức bị gãy đi, nhưng người nào hay vấp ngã sẽ mặc lấy sức lực làm dây nịt lưng.5Người nào hay no nê phải tự mình làm thuê mới có bánh mà ăn; người nào hay đói thôi không còn đói khát nữa. Ngay cả kẻ son sẻ sanh sản bảy lần, nhưng người nữ nào có nhiều con phải yếu mỏn.6Đức Giê-hô-va giết cho chết rồi làm cho sống. Ngài đem xuống mồ mã rồi làm cho sống lại. 7Đức Giê-hô-va làm cho nghèo nàn, rồi Ngài làm cho giàu có. Ngài hạ xuống, nhưng Ngài cũng nhắc lên cao.8Ngài đem kẻ khốn cùng ra khỏi bụi đất. Ngài rút kẻ nghèo ra khỏi đống phân để khiến họ ngồi với các quan trưởng và thừa hưởng ngai vinh hiển. Vì các trụ của trái đất đều thuộc về Đức Giê-hô-va và Ngài đặt thế gian ở trên chúng.9Ngài canh giữ chân của hạng người trung tín của Ngài, nhưng kẻ ác sẽ bị cầm phải im lặng trong nơi tối tăm, vì chẳng có ai sẽ chiến thắng bằng sức lực.10Người nào chống đối Đức Giê-hô-va sẽ bị bẻ gãy thành từng mảnh; Ngài sẽ sấm sét chống lại họ từ trên trời. Đức Giê-hô-va sẽ xét đoán cho đến các đầu cùng đất, Ngài sẽ ban sức lực cho vua của Ngài và làm cho sừng kẻ từng xức dầu của Ngài được ngước cao lên".11Khi ấy Ên-ca-na về Ra-ma, đến nhà của mình. Đứa trẻ hầu việc Đức Giê-hô-va trong sự hiện diện của thầy tế lễ Hê-li.12Bấy giờ hai con trai Hê-li là những kẻ không ra gì. Họ không nhận biết Đức Giê-hô-va. 13Thói tục của hai thầy tế lễ đối với dân sự là như vầy: khi có bất kỳ ai đến dâng của lễ, tôi tớ của thầy tế lễ sẽ đến cầm chĩa ba nơi tay, đang khi thịt còn đang nấu. 14Hắn sẽ dùng chĩa ba thọc vào cái vạc, hay chảo, hoặc nồi. Mọi thứ dân sự mang đến thầy tế lễ sẽ lấy cho bản thân mình. Họ đã làm việc nầy tại Si-lô với hết thảy người Y-sơ-ra-ên nào đến đó.15Thay vì thế, trước khi họ thiêu mỡ, tôi tớ thầy tế lễ đến, họ nói với người dâng của lễ: "Hãy trao thịt để nướng cho thầy tế lễ; vì người sẽ không nhậm thịt luộc từ anh em, mà chỉ lấy thịt sống mà thôi". 16Nếu người kia nói: "Họ phải thiêu mỡ trước, rồi khi ấy hãy lấy bao nhiêu thì lấy". Hắn sẽ nói: "Không, anh em phải trao thịt ấy cho tôi ngay bây giờ; bằng không, tôi sẽ dùng sức mà lấy". 17Tội lỗi của hai thanh niên nầy rất lớn trước mặt Đức Giê-hô-va, vì họ khi dễ của lễ của Đức Giê-hô-va.18Nhưng Sa-mu-ên phục vụ Đức Giê-hô-va như một đứa trẻ mặc lấy cái ê-phót bằng vải gai mịn. 19Mẹ người may cho người cái áo dài nhỏ và từng năm một đem áo đến cho người, khi bà đến với chồng để dâng của lễ hàng năm.20Hê-li chúc phước cho Ên-ca-na và vợ người như sau: "Nguyện Đức Giê-hô-va ban cho ông có nhiều con cái bởi người nữ nầy vì cớ lời khẩn cầu mà vợ ông đã lập với Đức Giê-hô-va ". Khi ấy họ trở về nhà của mình. 21Đức Giê-hô-va một lần nữa giúp cho An-ne, và người lại có thai nữa. Nàng sanh ba người con trai và hai con gái. Đồng thời, đứa trẻ Sa-mu-ên lớn lên trước mặt Đức Giê-hô-va.22Lúc đó Hê-li đã cao tuổi rồi; ông nghe biết mọi sự mà hai con trai ông đã làm cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên, và thể nào họ đã ngủ với những người nữ nào đến phục vụ tại lối vào nơi nhóm lại. 23Ông nói với họ: "Sao chúng bay lại làm những việc thể ấy? Vì ta nghe nói tới mọi hành vi gian ác của bay từ hết thảy dân nầy". 24Không, hỡi các con ta; vì ta chẳng nghe thấy một tường trình nào tốt cả. Bay làm cho dân sự của Đức Giê-hô-va ra bất tuân.25"Nếu người nầy phạm tội nghịch cùng người khác, Đức Chúa Trời sẽ xét đoán người ấy; nhưng nếu một người nghịch cùng Đức Giê-hô-va, ai sẽ nói thay cho?" Nhưng chúng không nghe theo tiếng của cha mình, vì Đức Giê-hô-va đã dự tính giết họ. 26Con trẻ Sa-mu-ên lớn lên, và càng được ơn với Đức Giê-hô-va và cũng với dân sự.27Bấy giờ, có người của Đức Chúa Trời đến với Hê-li rồi nói với ông như vầy: "Đức Giê-hô-va phán: 'Há ta chẳng tỏ mình cho nhà tổ phụ ngươi, khi họ còn sống trong vòng nô lệ tại xứ Ai-cập trong nhà của Pha-ra-ôn sao? 28Ta đã chọn ngươi từ các chi phái Y-sơ-ra-ên để làm thầy tế lễ của ta, đến gần bàn thờ ta, rồi xông hương, đeo cái ê-phót trước mặt ta. Ta đã ban cho nhà tổ phụ ngươi mọi của lễ của dân Y-sơ-ra-ên dùng lửa dâng lên.29Vậy thì tại sao, có phải ngươi khi dễ các thứ con sinh của của dâng mà ta đã buộc trong chỗ mà ta ngự chăng? Tại sao ngươi xem trọng hai đứa con trai kia hơn cả ta bằng cách khiến cho chúng mập béo với của dâng tốt nhứt của Y-sơ-ra-ên dân sự ta?' 30Về phần Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán rằng: 'Ta đã hứa rằng nhà ta, và nhà của tổ phụ ngươi, sẽ đi trước mặt ta cho đến đời đời'. Nhưng bây giờ Đức Giê-hô-va phán: 'Đối với ta, ta không làm như thế nữa, vì ta sẽ trọng người nào kính trọng ta, còn những kẻ nầy khi dễ ta sẽ bị sẽ bị xem nhẹ lại.31Hãy xem, những ngày hầu đến khi ta sẽ dứt bỏ năng lực ngươi và sức mạnh của nhà tổ phụ ngươi, hầu cho sẽ chẳng còn có một người nào cao tuổi trong nhà ngươi. 32Ngươi sẽ thấy tai vạ trong chỗ mà ta đang ngự. Mặc dù ơn phước sẽ được ban cho Y-sơ-ra-ên, sẽ chẳng còn có người già nào trong nhà ngươi nữa. 33Bất kỳ ai trong nhà ngươi mà ta không dứt khỏi bàn thờ ta, ta sẽ khiến cho hai con mắt của người bị làng đi, và ta sẽ khiến đau khổ cho cả đời ngươi. Mọi người nam sanh trong gia đình ngươi sẽ ngã chết.34Đây sẽ là dấu cho ngươi, nó sẽ đến trên hai con trai ngươi, trên Hóp-ni và Phi-nê-a: Cả hai chúng sẽ ngã chết cùng một ngày. 35Ta sẽ dấy lên cho ta một thầy tế lễ trung tín, người ấy sẽ làm những điều có ở trong lòng ta và trong linh hồn ta. Ta sẽ xây cho người một ngôi nhà chắc chắn; và người sẽ đi trước mặt nhà vua được xức dầu của ta cho đến đời đời.36Từng người nào còn sót lại trong nhà người sẽ đến và sấp mình xuống trước mặt người ấy, cầu xin một miếng bạc và một ổ bánh, rồi nói: "Làm ơn phong cho tôi một chức tế lễ hầu cho tôi có bánh ăn".

Chapter 3

1Con trẻ Sa-mu-ên hầu việc Đức Giê-hô-va dưới quyền của Hê-li. Lời của Đức Giê-hô-va vốn rất hiếm hoi trong thời buổi ấy; chẳng thường có khải tượng tiên tri nào hết. 2Lúc bấy giờ, khi Hê-li, mắt người khởi sự làng đi nên người không thấy rõ được, đang nằm nghỉ trên giường, 3Ngọn đèn của Đức Chúa Trời chưa tắt, còn Sa-mu-ên đang nằm ngủ trong nhà của Đức Giê-hô-va, nơi có hòm giao ước của Đức Chúa Trời. 4Đức Giê-hô-va gọi Sa-mu-ên, người đáp: "Có con đây".5Sa-mu-ên chạy đến gần Hê-li rồi nói: "Có con đây, vì ông đã gọi con". Hê-li nói: "Ta không có gọi con; hãy về nghỉ đi". Vậy, Sa-mu-ên đi rồi nằm xuống nghỉ. 6Một lần nữa Đức Giê-hô-va gọi: "Hỡi Sa-mu-ên". Sa-mu-ên lại chỗi dậy đến gần Hê-li rồi nói: "Có con đây, vì ông đã gọi con". Hê-li đáp: "Ta không có gọi con, con trai ta; hãy về nghỉ đi".7Bấy giờ, Sa-mu-ên chưa có kinh nghiệm gì về Đức Giê-hô-va, cũng chẳng có một sứ điệp nào đến từ Đức Giê-hô-va được tỏ ra cho người. 8Đức Giê-hô-va lại gọi Sa-mu-ên lần thứ ba. Sa-mu-ên lại chỗi dậy đến gần Hê-li rồi nói: "Có con đây, vì ông đã gọi con". Khi ấy Hê-li nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va đã gọi đứa trẻ.9Thế rồi Hê-li nói với Sa-mu-ên: "Hãy về nghỉ đi; nếu Ngài gọi con nữa, con phải nói: 'Lạy Đức Giê-hô-va, xin hãy phán, vì tôi tớ Ngài đang nghe'" Vậy Sa-mu-ên về nằm xuống chính chỗ đó một lần nữa.10Đức Giê-hô-va đến đứng ở đó; Ngài gọi y như bao lần khác: "Hỡi Sa-mu-ên, hỡi Sa-mu-ên". Khi ấy, Sa-mu-ên nói: "Xin hãy phán, vì tôi tớ Ngài đang lắng nghe". 11Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên: "Hãy xem, ta sắp sửa làm ra một việc trong Y-sơ-ra-ên mà tai ai nghe thấy điều đó sẽ lắc đầu.12Vào ngày đó ta sẽ tỏ ra mọi sự nghịch cùng Hê-li mà ta đã nói về nhà của ông ta, từ trên xuống dưới. 13Ta đã nói với người rằng ta sắp sửa xét đoán nhà người một lần đủ cả về tội lỗi mà người đã biết rồi, vì các con trai người đã đem sự rủa sả giáng trên chính mình họ mà người không ngăn cản chúng. 14Vì cớ điều nầy ta đã thề với nhà của Hê-li rằng tội lỗi của nhà người chưa hề được chuộc bởi con sinh hay của lễ".15Sa-mu-ên nằm đó cho tới sáng; khi ấy người mở hai cánh cửa của nhà Đức Giê-hô-va. Nhưng Sa-mu-ên vốn sợ Hê-li không nói cho Hê-li biết về mặc khải kia. 16Khi ấy, Hê-li gọi Sa-mu-ên rồi nói: "Hỡi Sa-mu-ên, con trai ta". Sa-mu-ên đáp: "Có con đây".17Hê-li nói: "Ngài phán cùng con điều gì nào? Làm ơn đừng giấu điều đó khỏi ta. Nguyện Đức Chúa Trời làm thế với con, và thậm chí nhiều hơn nữa, nếu con giấu bất cứ điều gì trong mọi lời mà Ngài đã phán cùng con". 18Sa-mu-ên thuật lại cho ông ấy biết mọi sự; người không giấu một chút gì hết. Hê-li nói: "Đó là Đức Giê-hô-va. Nguyện Ngài làm điều gì theo Ngài là tốt lành".19Sa-mu-ên lớn lên, và Đức Giê-hô-va ở với người và chẳng để một lời tiên tri nào của Ngài không thành ra sự thực. 20Hết thảy Y-sơ-ra-ên từ Đan cho đến Bê-e Sê-ba đều biết rằng Sa-mu-ên đã được xức dầu làm tiên tri của Đức Giê-hô-va. 21Đức Giê-hô-va lại hiện ra ở Si-lô, vì Ngài đã tỏ chính mình Ngài ra cho Sa-mu-ên tại Si-lô bằng lời của Ngài.

Chapter 4

1Lời của Sa-mu-ên đã đến với hết thảy dân Y-sơ-ra-ên. Bấy giờ Israel ra trận đánh với dân Phi-li-tin. Họ đến đóng trại tại Ê-bên-ê-xe và người Phi-li-tin đến đóng trại tại A-phéc. 2Người Phi-li-tin dàn quân đánh với Y-sơ-ra-ên. Khi trận đánh nổ ra, Y-sơ-ra-ên bị dân Phi-li-tin đánh bại, họ giết bốn ngàn người tại bãi chiến trường.3Khi dân sự về đến trại quân, các trưởng lão của Y-sơ-ra-ên nói: "Tại sao Đức Giê-hô-va để cho chúng ta bại trận hôm nay trước mặt dân Phi-li-tin? Chúng ta hãy đem hòm bảng chứng của Đức Giê-hô-va từ Si-lô đến đây, để hòm ấy ở đây với chúng ta, hầu cho hòm ấy giữ chúng ta được an toàn tránh quyền lực của kẻ thù". 4Vậy, dân sự sai người đến Si-lô; từ đó họ mang hòm bảng chứng của Đức Giê-hô-va vạn quân đến, là Đấng ngự trên chê-ru-bin. Hai con trai của Hê-li, Hóp-ni và Phi-nê-a, có mặt ở đó với hòm bảng chứng của Đức Chúa Trời.5Khi hòm bảng chứng của Đức Giê-hô-va vào đến trại quân, hết thảy dân Y-sơ-ra-ên đều hô to lớn tiếng, và đất đã rúng động. 6Khi dân Phi-li-tin nghe thấy tiếng ồn đó, họ nói: “Tiếng hô to bên phía trại quân của dân Hê-bơ-rơ có nghĩa gì chứ?" Rồi họ nhận ra rằng hòm của Đức Giê-hô-va đã vào đến trại quân.7Người Phi-li-tin lấy làm sợ hãi; họ nói: "Đức Chúa Trời đã vào đến trại quân". Họ nói: "Khốn nạn cho chúng ta rồi! Chưa hề có việc nầy xảy ra trước đây! 8Khốn nạn cho chúng ta! Ai sẽ bảo vệ chúng ta tránh được sức mạnh của Đức Chúa Trời toàn năng nầy? Đây là Đức Chúa Trời, là Đấng đã tấn công người Ai-cập với đủ loại dịch lệ trong đồng vắng. 9Hãy can đảm lên, và đáng mặt trượng phu, hỡi người Phi-li-tin anh em, hay anh em sẽ trở thành nô lệ cho người Hê-bơ-rơ như họ đã làm nô lệ cho anh em. Hãy trượng phu đi, và hãy chiến đấu".101Dân Phi-li-tin đã chiến đấu, và dân Y-sơ-ra-ên bị đánh bại. Từng người bỏ trốn về nhà mình, và cuộc tàn sát là lớn lắm; vì ba mươi ngàn lính bộ trong Y-sơ-ra-ên đã ngã chết. 11Hòm của Đức Chúa Trời bị cướp đi, và hai con trai của Hê-li, Hóp-ni và Phi-nê-a, đã ngã chết.12Một người Bên-gia-min đã trốn khỏi chiến trường rồi đến tại Si-lô cùng ngày ấy, người đến đó với quần áo rách tươm và đất đầy đầu người. 13Khi người đến, Hê-li đang ngồi trên ghế gần con đường, cứ trông ngóng vì tấm lòng run rẩy với lo toan về hòm của Đức Chúa Trời. Khi người kia bước vào thành rồi thuật lại các tin tức, cả thành đều nhốn nháo.14Khi Hê-li nghe thấy tiếng nhốn nháo đó, ông nói: "Ý nghĩa của tiếng ồn nầy là gì vậy?" Người kia mau bước tới kể lại cho Hê-li nghe. 15Bấy giờ Hê-li đã chín mươi tám tuổi; hai mắt ông đã làng, và ông không thể thấy được.16Người đó nói với Hê-li: "Tôi là người từ tuyến đầu về đây. Tôi trốn khỏi chiến trường hôm nay". Rồi ông nói: "Hỡi con ta, chiến trường đã thế nào rồi?" 17Người đem tin tức về đáp lại như sau: "Y-sơ-ra-ên trốn chạy trước người Phi-li-tin. Cũng đã có thất bại lớn lắm giữa vòng dân sự. Hai con trai của ông, Hóp-ni và Phi-nê-a, đã chết, còn hòm của Đức Chúa Trời đã bị chiếm lấy rồi".18Khi hắn nhắc tới hòm của Đức Chúa Trời, Hê-li bật ngửa ra sau ghế ngồi bên cổng thành. Cổ ông bị gãy, và ông qua đời, vì ông đã già và nặng nề. Ông đã xét đoán Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm.19Bấy giờ, con dâu của ông, vợ của Phi-nê-a, có thai và sắp sửa sinh. Khi nàng nghe được các tin tức cho rằng hòm của Đức Chúa Trời đã bị chiếm đi, cha chồng mình và chồng mình đã ngã chết, nàng quỵ xuống rồi sanh con, nhưng nỗi đau đớn khi sinh con áp lấy nàng. 20Những người đàn bà có mặt lúc nàng sắp chết nói rằng: "Đừng sợ, vì cô đã sanh một con trai". Nhưng nàng không trả lời hay nhận vào lòng mọi điều họ đã nói.21Nàng đặt tên cho đứa trẻ là Y-ca-bốt, rồi nói như vầy: "Sự vinh hiển đã lìa khỏi nhà Y-sơ-ra-ên!" vì hòm của Đức Chúa Trời đã bị chiếm lấy, và vì cớ cha chồng cùng chồng của nàng. 22Nàng nói: "Sự vinh hiển đã lìa khỏi Y-sơ-ra-ên, vì hòm của Đức Chúa Trời đã bị chiếm lấy".

Chapter 5

1Bấy giờ dân Phi-li-tin chiếm lấy hòm của Đức Chúa Trời, và họ mang hòm đi từ Ê-bên-ê-xe đến to Ách-đốt. 2Dân Phi-li-tin lấy hòm của Đức Chúa Trời, đưa nó vào nhà của Đa-gôn, rồi đặt hòm ở bên cạnh trước mặt Đa-gôn. 3Khi dân Ách-đốt qua ngày sau dậy sớm, kìa, Đa-gôn ngã sấp mặt xuống đất ở trước hòm của Đức Giê-hô-va. Vậy họ dựng Đa-gôn dậy rồi đặt hắn vào đúng vị trí trước đó.4Nhưng khi họ dậy sớm vào sáng hôm sau, kìa, Đa-gôn ngã sấp mặt xuống đất ở trước hòm của Đức Giê-hô-va. Đầu của Đa-gôn và cả hai tay hắn bị rời lìa ra nằm ngay nơi cửa. Chỉ có cái mình của Đa-gôn là còn lại. 5Đây là lý do tại sao, cho đến ngày nay, thầy tế lễ của Đa-gôn và bất kỳ ai đến trong nhà của Đa-gôn không bước qua ngạch cửa ở Ách-đốt.6Tay của Đức Giê-hô-va giáng họa nặng nề trên dân sự Ách-đốt. Ngài hủy diệt họ và giáng trên chúng với nhiều khối u, cả hai: Ách-đốt cùng lãnh thổ của nó. 7Khi dân sự Ách-đốt nhận ra mọi chuyện, họ nói: "Hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên không nên ở lại với chúng ta, vì tay của Ngài khó chịu nghịch cùng chúng ta và nghịch cùng Đa-gôn thần của chúng ta".8Vì vậy, họ gửi mời tập trung hết các quan trưởng của dân Phi-li-tin; họ nói với chúng như vầy: "Chúng ta sẽ làm gì với hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên?" Chúng đáp: "Hãy để cho hòm Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đi đến Gát". Và họ mang hòm Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đến đó. 9Nhưng sau khi họ đem hòm đi, tay của Đức Giê-hô-va nghịch cùng thành ấy, gây ra một sự rối loạn lớn lắm. Ngài giáng họa cho dân trong thành, cả lớn và nhỏ; và nhiều khối u mọc trên họ.10Vì vậy, họ đưa hòm Đức Chúa Trời đến tại Éc-rôn. Nhưng không bao lâu sau khi hòm Đức Chúa Trời vào đến Éc-rôn, dân Éc-rôn la lên mà rằng: "Họ đưa đến cho chúng ta hòm Đức Chúa Trời của để giết chúng ta và dân sự của chúng ta".11Vì vậy, họ cho mời và nhóm các quan trưởng dân Phi-li-tin lại; họ nói với chúng rằng: "Hãy đưa hòm Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đi đi, và hãy để nó trở lại đúng chỗ của nó, hầu cho nó không giết chúng tôi và dân sự của chúng tôi". Vì đã có hoảng loạn chết chóc khắp cả thành phố; tay của Đức Chúa Trời giáng họa nặng nề ở đó. 12Những kẻ nào không chết thì bị giáng họa với nhiều khối u, và tiếng kêu la của thành lên đến các từng trời.

Chapter 6

1Bấy giờ hòm của Đức Giê-hô-va ở trong xứ của người Phi-li-tin trong bảy tháng. 2Khi ấy, người Phi-li-tin gọi những thầy tế lễ và các thuật sĩ đến; họ nói với chúng: "Chúng ta sẽ làm gì với hòm của Đức Giê-hô-va? Xin nói cho chúng tôi biết làm cách nào chúng tôi gửi trả nó về xứ của nó".3Các thầy tế lễ cùng những thuật sĩ đáp: "Nếu anh em gửi hòm Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên về lại, đừng gửi hòm đi mà không có tặng phẩm; tức là dâng cho Ngài của lễ chuộc sự mắc lỗi. Khi ấy anh em sẽ được chữa lành, và anh em sẽ nhận biết lý do tại sao tay Ngài cứ giơ lên trên anh em cho tới bây giờ". 4Thế rồi họ nói: "Của lễ chuộc lỗi là như thế nào để chúng tôi dâng cho Ngài?" Chúng đáp: "Năm khối u bằng vàng và năm con chuột bằng vàng, năm là con số y như số các quan trưởng của dân Phi-li-tin. Vì chính dịch lệ nầy giáng trên anh em và các quan trưởng của anh em.5Vậy, anh em phải lấy mẫu các khối u đó, và lấy mẫu con chuột đang phá hại xứ sở, và dâng vinh hiển cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Có lẽ Ngài sẽ giở tay Ngài khỏi anh em, khỏi các thần của anh em, và khỏi xứ sở của anh em. 6 Tại sao anh em lại cứng lòng, giống như người Ai-cập và Pha-ra-ôn đã làm cứng lòng họ chứ? Đấy là khi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đối xử nghiệt ngã với họ; có phải người Ai-cập không để cho dân sự ra đi, và họ đã rời khỏi đó?7Vậy thì bây giờ, hãy sửa soạn một cái xe mới với hai con bò còn cho bú, chưa mang ách. Hãy cột đôi bò vào xe, nhưng đưa các con nhỏ của nó vào chuồng, cách biệt với chúng. 8Tiếp đến, hãy lấy hòm của Đức Giê-hô-va rồi đặt nó vào trong xe. Hãy đặt mấy cái hình bằng vàng mà anh em dâng lại cho Ngài làm của lễ chuộc sự mắc lỗi vào trong một cái hộp đặt bên hông cái xe. Khi ấy hãy để cho nó đi và nguyện nó sẽ đi theo đường riêng của nó. 9 Tiếp đến hãy canh chừng; nếu nó đi theo con đường lên xứ của nó tại Bết Sê-mết, khi ấy chính Đức Giê-hô-va là Đấng đã thực thi các tai họa lớn lao nầy. Nhưng nếu không phải, khi ấy chúng ta sẽ biết đấy chẳng phải là tay Ngài đã giáng họa trên chúng ta; thay vì thế, chúng ta sẽ biết mọi sự xảy ra cho chúng ta chỉ là tình cờ mà thôi".10Dân sự làm theo những điều họ nói; họ bắt hai con bò còn cho bú, cột chúng vào chiếc xe, rồi nhốt mấy con bò con của chúng vào chuồng. 11Họ đặt hòm của Đức Giê-hô-va lên xe, cùng với cái hộp đựng mấy con chuột bằng vàng và mẫu của các khối u của họ. 12Hai con bò đi thẳng theo hướng Bết Sê-mết. Chúng đi dọc theo con đường lớn, vừa đi vừa rống, và chúng cũng không xây qua bên trái hay bên phải. Các quan trưởng người Phi-li-tin đã đi theo sau chúng cho đến biên giới Bết Sê-mết.13Bấy giờ dân sự ở Bết Sê-mết đang thu hoạch lúa trong đồng bằng. Khi họ ngước mắt lên và nhìn thấy chiếc hòm, họ rất đỗi vui mừng.14Chiếc xe đã vào đến địa phận của Giô-suê từ thị trấn Bết Sê-mết rồi dừng lại ở đó. Có một hòn đá lớn tại đó, và họ chẻ chiếc xe ra lấy gỗ, và dâng hai con bò làm của lễ thiêu dâng lên Đức Giê-hô-va. 15Người Lê-vi đem hòm giao ước và cái hộp trong xe xuống, ở đó có những món bằng vàng, rồi đặt chúng trên hòn đá lớn. Dân sự ở Bết Sê-mết dâng của lễ thiêu và dâng con sinh trong ngày đó cho Đức Giê-hô-va.16Khi năm quan trưởng của người Phi-li-tin nhìn thấy điều nầy, họ trở về Éc-rôn trong ngày ấy.17Đây là các khối u bằng vàng mà dân Phi-li-tin đã dâng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi cho Đức Giê-hô-va: một của Ách-đốt, một cho Ga-xa, một cho Ách-ca-lôn, một cho Gát, và một cho Éc-rôn. 18Mấy con chuột bằng vàng cũng bằng số lượng đó, là số lượng của tất cả các thành của người Phi-li-tin thuộc về năm vị quan trưởng, cả các thành phố được phòng thủ kiên cố cùng các làng mạc trong xứ. Hòn đá lớn, bên cạnh đó họ đặt hòm của Đức Giê-hô-va, đứng đó làm chứng cho ngày nầy trong ruộng của Giô-suê người Bết Sê-mết.19Đức Giê-hô-va đã tấn công một số người của Bết Sê-mết vì họ dám nhìn vào hòm của Ngài. Ngài đã giết bảy mươi người. Dân sự bèn than khóc, vì Đức Giê-hô-va đã phạt dân sự rất nặng nề. 20Dân sự ở Bết Sê-mết nói: "Ai có thể đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời thánh khiết nầy? Và Ngài sẽ lìa chúng ta mà đến với ai?"21Họ sai các sứ giả đến với dân sự ở Ki-ri-át Giê-a-rim mà rằng: "Dân Phi-li-tin đã đưa trả hòm của Đức Giê-hô-va về; hãy xuống mà đưa hòm về lại với anh em".

Chapter 7

1Người Ki-ri-át Giê-a-rim đến, lấy hòm của Đức Giê-hô-va, rồi đem hòm ấy vào trong nhà của A-bi-na-đáp ở trên đồi. Họ biệt riêng Ê-lê-a-sa con trai người lo giữ hòm của Đức Giê-hô-va. 2Từ ngày hòm ở lại trong xứ Ki-ri-át Giê-a-rim, một thời gian dài trôi qua, hai mươi năm. Hết thảy nhà Y-sơ-ra-ên đều than khóc và ước muốn trở lại cùng Đức Giê-hô-va.3Sa-mu-ên nói với hết thảy dân Y-sơ-ra-ên: "Nếu anh em hết lòng trở lại cùng Đức Giê-hô-va, cất bỏ các thần ngoại và thần Ách-ta-rốt khỏi giữa anh em, hãy xây lòng anh em hướng về Đức Giê-hô-va, rồi chỉ thờ phượng Ngài thôi, khi ấy Ngài sẽ giải cứu anh em khỏi tay của người Phi-li-tin". 4Lúc đó, dân Y-sơ-ra-ên cất bỏ thần Ba-anh và thần Ách-ta-rốt, và chỉ thờ lạy Đức Giê-hô-va.5Tiếp đến, Sa-mu-ên đã nói: "Hãy đưa hết thảy dân Y-sơ-ra-ên đến Mích-ba, và ta sẽ cầu thay với Đức Giê-hô-va cho anh em". 6Họ nhóm lại tại Mích-ba, múc nước và đổ ra trước mặt Đức Giê-hô-va. Họ kiêng ăn trong ngày đó rồi nói: "Chúng ta đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va". Chính ở đó Sa-mu-ên quyết định những cuộc tranh cãi cho dân Y-sơ-ra-ên và lãnh đạo dân sự.7Bấy giờ, khi dân Phi-li-tin hay được dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại tại Mích-ba, các quan trưởng dân Phi-li-tin đến tấn công Y-sơ-ra-ên. Khi dân Y-sơ-ra-ên nghe được việc ấy, họ rất sợ hãi dân Phi-li-tin. 8Thế rồi dân Y-sơ-ra-ên nói với Sa-mu-ên: "Chớ thôi kêu cầu với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta vì chúng ta, để Ngài sẽ cứu chúng ta ra khỏi tay của người Phi-li-tin".9Sa-mu-ên bắt một chiên con còn bú rồi dâng nó làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. Rồi Sa-mu-ên kêu la với Đức Giê-hô-va vì Y-sơ-ra-ên, và Đức Giê-hô-va đáp lại người.10Khi Sa-mu-ên dâng của lễ thiêu xong, người Phi-li-tin kéo đến gần đặng tấn công Y-sơ-ra-ên; nhưng Đức Giê-hô-va nổi tiếng sấm sét thật lớn trong ngày ấy nghịch cùng dân Phi-li-tin rồi khiến chúng rơi vào cảnh lộn xộn, và chúng bỏ chạy trước mặt Y-sơ-ra-ên. 11Người của Y-sơ-ra-ên đến từ Mích-ba, và họ truy đuổi dân Phi-li-tin rồi giết chúng cho đến gần Bết-cát.12Khi ấy Sa-mu-ên lấy một hòn đá dựng nó lên giữa Mích-ba và Sen. Người đặt tên chỗ đó là Ê-bên-Ê-xe, nói rằng: "Lâu nay Đức Giê-hô-va đã cứu giúp chúng ta".13Vậy, người Phi-li-tin bị bắt phục và chúng không dám bước vào biên giới của Y-sơ-ra-ên. Tay của Đức Giê-hô-va nghịch cùng dân Phi-li-tin trọn đời sống của Sa-mu-ên. 14Các thị trấn mà dân Phi-li-tin đã chiếm từ Y-sơ-ra-ên được hồi phục lại cho Y-sơ-ra-ên, từ Éc-rôn cho đến Gát; Y-sơ-ra-ên lấy lại lãnh thổ của họ từ dân Phi-li-tin. Khi ấy đã có hòa bình giữa Y-sơ-ra-ên cùng các dân A-mô-rít.15Sa-mu-ên đã xét đoán Y-sơ-ra-ên trọn đời sống của người. 16Mỗi năm ông đi một vòng đến Bê-tên, đến Ghinh-ganh, và đến Mích-ba. Ông xử lý những vụ tranh cãi cho Y-sơ-ra-ên ở hết thảy các địa điểm nầy. 17Thế rồi ông trở về lại Ra-ma, vì nhà ông ở đó; rồi ông cũng quyết định những cuộc tranh cãi cho Y-sơ-ra-ên tại đó. Ông cũng xây một bàn thờ ở đó cho Đức Giê-hô-va.

Chapter 8

1Khi Sa-mu-ên già rồi, ông lập các con trai mình xét đoán Y-sơ-ra-ên. 2Tên của con trai đầu lòng là Giô-ên, và tên của con trai thứ nhì là A-bi-gia. Họ là quan xét ở Bê-e Sê-ba. 3Hai con trai của ông không bước đi theo đường lối của ông, nhưng thích ham lợi bất chánh. Họ nhận hối lộ và làm trái lệch sự công bình.4Thế rồi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên nhóm lại rồi đến gặp Sa-mu-ên tại Ra-ma. 5Họ nói với ông: "Hãy xem đi, ông già rồi, còn con cái của ông không bước đi theo đường lối của ông. Hãy lập cho chúng tôi một vì vua để xét đoán chúng tôi giống như bao nước khác".6Nhưng điều đó không đẹp lòng Sa-mu-ên khi họ nói: "Hãy lập cho chúng tôi một vì vua đặng xét đoán chúng tôi". Vậy Sa-mu-ên cầu nguyện với Đức Giê-hô-va. 7Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên: "Hãy vâng theo tiếng của dân sự trong mọi điều họ nói cùng con; vì họ không chối con đâu, song họ đã chối ta không phải là vua trên họ.8Họ hiện hành động y như họ đã làm kể từ ngày ta đem họ ra khỏi Ai-cập, họ lìa bỏ ta, rồi hầu việc các thần khác, và họ cũng đang làm vậy với con. 9Bây giờ hãy nghe theo họ; nhưng hãy cảnh báo họ thật nghiêm trọng và giúp cho họ nhận biết cách thức nhà vua sẽ cai trị trên họ".10Vậy Sa-mu-ên thuật lại mọi lời của Đức Giê-hô-va cùng dân sự, những kẻ đang cầu xin cho có một vị vua. 11Ông nói: "Đây là cách mà nhà vua sẽ trị vì trên anh em. Người sẽ bắt con trai anh em rồi chỉ định họ lái xe mình và trở thành kỵ binh của người, rồi chạy ở trước xe của người. 12Người sẽ chỉ định cho mình các quan trưởng cả ngàn binh lính, và quan trưởng của năm mươi lính. Người sẽ khiến một số anh em cày ruộng người, một số lo gặt vụ mùa của người, và một số lo làm binh khí và trang thiết bị cho xe cộ người.13Người cũng sẽ bắt con gái anh em làm thợ chế dầu thơm, nấu ăn, và nướng bánh. 14Người sẽ lấy thứ tốt nhứt trong đồng ruộng anh em, vườn nho, và cây ô-li-ve của anh em, rồi ban chúng cho tôi tớ người. 15Người sẽ lấy một phần mười ngũ cốc của anh em và vườn nho của anh em rồi trao chúng cho các quan trưởng cùng tôi tớ của họ.16Người sẽ bắt tôi trai tớ gái của anh em và kẻ giỏi nhất thuộc lứa tuổi trai tráng và lừa của anh em; người sẽ buộc hết thảy họ phải làm việc cho người. 17Người sẽ lấy phần mười các bầy của anh em, và anh em sẽ trở thành nô lệ của người. 18Khi ấy, trong ngày đó anh em sẽ kêu la vì cớ vua của anh em mà anh em đã chọn cho mình; nhưng Đức Giê-hô-va sẽ không nhậm lời anh em vào ngày ấy".19Nhưng dân sự từ chối không chịu nghe theo Sa-mu-ên; họ nói: "Không! Phải có một vua cầm quyền trên chúng tôi 20hầu cho chúng tôi sống giống như bao dân khác, và hầu cho vua của chúng tôi sẽ xét đoán chúng tôi và đi ra trước mặt chúng tôi để đánh trận cho chúng tôi".21Khi Sa-mu-ên nghe thấy mọi lời của dân sự, ông đã lặp đi lặp lại chúng trong lỗ tai của Đức Giê-hô-va. 22Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên như sau: "Hãy vâng theo tiếng của chúng rồi hãy lập một vì vua cho chúng". Thế là Sa-mu-ên nói cùng người Y-sơ-ra-ên: "Mỗi người phải về lại chính thành của mình".

Chapter 9

1Có người Bên-gia-min kia, một người có ảnh hưởng. Tên của người là Kích, con trai của A-bi-ên, cháu của Xê-rô, chắt của Bê-cô-rát, chít của A-phi-ác, là con trai của một người Bên-gia-min. 2Người có một con trai tên là Sau-lơ, một thanh niên rất đẹp trai. Chẳng có ai giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên là người đẹp trai hơn người nầy. Người cao hơn bất cứ ai trong dân sự từ vai trở lên.3Bấy giờ, bầy lừa của Kích, cha của Sau-lơ, bị lạc mất. Vì thế Kích nói với Sau-lơ con trai mình: "Hãy đem theo một tôi tớ đi với con; hãy chỗi dậy mà đi tìm bầy lừa đi". 4Vậy Sau-lơ trải ngang qua vùng đồi núi của Ép-ra-im rồi qua xứ Sa-li-sa, nhưng họ không tìm được chúng. Khi ấy họ đi ngang qua xứ Sa-lim, nhưng chúng không có ở đó. Thế rồi người đi ngang qua xứ của người Bên-gia-min, song họ cũng chẳng thấy chúng đâu cả.5Khi họ đến xứ Xu-phơ, Sau-lơ nói với tôi tớ cùng đi với mình: "Nào, chúng ta hãy trở về, hoặc cha ta sẽ thôi không phải lo chi về bầy lừa nữa rồi khởi sự lo cho chúng ta nữa đấy". 6Nhưng gã tôi tớ nói với người: "Hãy nghe, có một người của Đức Chúa Trời trong thành nầy. Ông ấy là một người được người ta tôn trọng; mọi sự mà người nói đều thành ra hiện thực cả đấy. Chúng ta hãy đến đó; có lẽ người sẽ nói cho chúng ta biết mình nên đi đường nào".7Khi ấy Sau-lơ mới nói với tôi tớ mình: "Nhưng nếu chúng ta đi, chúng ta mang gì đến gặp người đây? Vì bánh trong túi không còn nữa, và chẳng có món quà nào đem đến cho người của Đức Chúa Trời sao! Chúng ta có gì nào?"8Tôi tớ trả lời cho Sau-lơ như sau: "Nè, tôi có một phần tư siếc-lơ bạc, tôi sẽ dâng của người của Đức Chúa Trời, để nói cho chúng ta biết chúng ta phải đi đường nào?"9(Hình thức trong Y-sơ-ra-ên, khi một người tìm kiếm sự hiểu biết ý muốn của Đức Chúa Trời, người nói: "Hãy đến, chúng ta hãy đến với đấng tiên kiến". Vì tiên tri của ngày nay xưa được gọi là đấng tiên kiến). 10Khi ấy Sau-lơ nói với gã tôi tớ mình: "Nói phải lắm. Nào, chúng ta đi". Vậy họ đi đến thành, người của Đức Chúa Trời có mặt ở đó. 11Khi họ trèo lên đồi đến thành phố, họ gặp mấy thiếu nữ ra giếng lấy nước; Sau-lơ cùng tôi tớ mình nói với họ: "Có đấng tiên kiến ở đây không?"12Họ đáp như sau: "Ông ấy đang ở đây; kìa, ông ấy ở trước mặt hai người. Mau lên, vì ông ấy sẽ ra thành phố hôm nay, vì dân chúng đang dâng của lễ hôm nay trên nơi cao. 13Hai người hãy mau vào thành thì sẽ gặp ông ấy, trước khi ông ấy đi lên nơi cao để ăn uống. Dân sự sẽ không ăn cho đến khi ông ấy đến, vì ông ấy sẽ chúc phước cho con sinh; sau đó những ai được mời sẽ ngồi ăn. Bây giờ, hãy đi lên đi, vì hai người sẽ gặp ông ấy ngay đấy".14Thế là họ đi lên thành. Khi họ bước vào thành, họ trông thấy Sa-mu-ên đã đến trước họ, đi lên nơi cao.15Ngày trước ngày Sau-lơ đến đó, Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cùng Sa-mu-ên: 16"Ngày mai vào giờ nầy ta sẽ sai đến cùng con một người đến từ xứ Bên-gia-min, và con sẽ xức dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên dân sự ta. Người sẽ cứu dân ta ra khỏi tay của người Phi-li-tin. Vì ta nhìn dân ta với sự thương xót vì tiếng họ cầu xin sự cứu giúp đã đến với ta".17Khi Sa-mu-ên nhìn thấy Sau-lơ, Đức Giê-hô-va phán cùng ông: "Đây là người mà ta đã nói cho con biết đó! Người là vua sẽ cai trị trên dân ta". 18Khi ấy Sau-lơ đến gần Sa-mu-ên nơi cổng rồi nói: "Xin nói cho tôi biết nhà đấng tiên kiến ở đâu?" 19Sa-mu-ên đáp cùng Sau-lơ như sau: "Ta là đấng tiên kiến đây. Hãy đi lên trước mặt tại nơi cao, vì hôm nay con sẽ ăn cùng ta. Đến sáng ta sẽ để con đi, và ta sẽ nói cho con biết mọi sự đang có trong đầu con.20Còn về bầy lừa đã bị lạc ba ngày qua, đừng lo về chúng mà chi, vì người ta đã tìm gặp chúng. Và ai là nhân vật mà dân Y-sơ-ra-ên ao ước chứ? Há chẳng phải con và nhà cha con không?" 21trả lời như sau: "Há con không phải là một người Bên-gia-min, từ chi phái nhỏ nhất trong Y-sơ-ra-ên sao? Há dòng họ con không phải là nhỏ nhất trong các dòng họ của chi phái Bên-gia-min sao? Tại sao ông nói với con với tư thế nầy chứ?"22Vậy Sa-mu-ên đưa Sau-lơ và gã tôi tớ người, đem họ vào trong phòng, rồi đặt họ vào chỗ đầu của những kẻ được mời, có khoảng ba mươi người.23Sa-mu-ên nói với đầu bếp rằng: "Hãy đem phần mà ta đã trao cho con, ta đã nói với con về phần ấy: 'Hãy để riêng ra'" 24Vậy, đầu bếp lấy cái chả vai đã được giơ lên làm của lễ và các thứ cùng với nó, rồi đặt nó ở trước mặt Sau-lơ. Tiếp đến Sa-mu-ên nói: "Hãy xem những thứ đã được dành để cho con! Hãy ăn nó, vì nó đã được giữ lấy cho đến giờ ấn định dành cho con. Vì giờ đây, con có thể nói: 'Ta đã mời dân sự'". Vậy Sau-lơ cùng ăn với Sa-mu-ên ngày ấy.25Khi họ từ chỗ cao đi xuống vào trong thành, Sa-mu-ên nói với Sau-lơ trên mái nhà. 26 Rồi khi trời sáng, Sa-mu-ên cho đòi Sau-lơ lên mái nhà rồi nói: "Hãy chỗi dậy, để ta sẽ sai con đi đường mình". Thế là Sau-lơ chỗi dậy, và cả hai: người và Sa-mu-ên bước ra đường phố.27Khi họ ra đến đầu thị trấn, Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: "Hãy bảo gã tôi tớ đi trước chúng ta (và hắn đi tới trước), nhưng con phải ở lại đây một lúc, để ta có thể công bố sứ điệp của Đức Chúa Trời cho con".

Chapter 10

1Khi ấy Sa-mu-ên lấy cái ve đựng dầu, đổ trên đầu Sau-lơ, rồi hôn người. Ông nói: "Ấy chẳng phải Đức Y-sơ-ra-ên xức dầu cho con đặng làm vua cai trị cơ nghiệp Ngài hay sao? 2Khi con rời khỏi ta hôm nay, con sẽ gặp hai người gần mộ của Ra-chên, trong lãnh thổ của Bên-gia-min tại Xết-sa. Họ sẽ nói với con: 'Bầy lừa mà anh đang tìm đã kiếm được rồi. Bây giờ, cha của anh đã thôi không lo về bầy lừa nữa, mà lấy làm lo về anh, ông ấy nói: "Ta sẽ làm gì về con trai ta?"'3Khi ấy con sẽ đi thêm một đỗi nữa, thì con sẽ đến tại cây sồi ở Tha-bô. Ba người đến thờ lạy Đức Chúa Trời tại Bê-tên sẽ gặp con tại đó, một người chở ba con dê đực, người kia mang theo ba ổ bánh, còn một người nữa mang bầu da rượu. 4Họ sẽ chào con rồi trao cho con hai ổ bánh, con sẽ lấy tận tay họ.5Sau đó, con sẽ đến núi của Đức Chúa Trời, có đồn lũy của người Phi-li-tin tại đó. Khi con đến tại thành phố, con sẽ gặp một nhóm tiên tri từ nơi cao đi xuống với đàn sắt, trống cơm, ống sáo, và đàn cầm đi trước họ; họ sẽ nói tiên tri. 6 Thánh Linh của Đức Giê-hô-va sẽ bao phủ lấy con, và con sẽ nói tiên tri với họ, và con sẽ được đổi thành một người khác.7Bấy giờ, khi các dấu lạ nầy đến với con, hãy làm bất cứ điều gì tay con thấy phải làm, vì Đức Chúa Trời ở với con. 8Hãy đi xuống Ghinh-ganh trước ta. Khi ấy ta sẽ xuống cùng con để dâng của lễ thiêu và dâng của lễ thù ân. Hãy đợi bảy ngày cho đến khi ta đến cùng con và tỏ cho con điều chi phải làm".9Khi Sau-lơ xây lưng mình đi lìa khỏi Sa-mu-ên, Đức Chúa Trời đã ban cho người tấm lòng khác. Thế rồi mọi dấu lạ nầy đã diễn ra trong ngày ấy. 10Khi họ ra đến núi, một nhóm tiên tri gặp người, và Thánh Linh Đức Chúa Trời bao phủ họ hầu cho người nói tiên tri với họ.11Khi ai nấy quen biết người trước đã thấy người nói tiên tri với những vị tiên tri, dân sự nói với nhau: "Điều chi đã xảy ra cho con trai của Kích vậy? Có phải Sau-lơ là một vị tiên tri ư?" 12Một người ở chỗ đó bèn đáp: "Và ai là cha của họ chứ?" Vì cớ điều nầy, có câu: "Có phải Sau-lơ cũng là một vị tiên tri sao?" 13Khi người đã nói tiên tri xong, người đã đến tại chỗ cao.14Khi ấy chú của Sau-lơ nói cùng người và tôi tớ người: "Hai con đã đi đâu vậy?" Và người đáp: "Đi tìm bầy lừa; khi chúng tôi tìm thì không thấy chúng, chúng tôi đã đến gặp Sa-mu-ên". 15Chú của Sau-lơ nói: "Làm ơn nói cho ta biết Sa-mu-ên đã nói gì với hai con". 16đáp cùng chú mình: "Ông ấy chỉ nói đơn giản rằng người ta đã tìm được bầy lừa rồi". Nhưng người không nói cho ông biết về vấn đề của vương quốc, về những gì mà Sa-mu-ên đã nói.17Bấy giờ Sa-mu-ên triệu tập dân sự ở trước mặt Đức Giê-hô-va tại Mích-ba. 18Ông nói với dân Y-sơ-ra-ên: "Đây là những gì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: 'Ta đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai-cập, và ta đã giải cứu các ngươi ra khỏi tay của người Ai-cập, và khỏi tay của hết thảy các nước hà hiếp các ngươi.' 19Nhưng ngày nay các ngươi đã chối bỏ Đức Chúa Trời của các ngươi, là Đấng giải cứu các ngươi khỏi mọi tai vạ và đau khổ; và các ngươi đã nói với Ngài: 'Hãy lập cho chúng tôi một vị vua'. Bây giờ, hãy tự trình diện trước mặt Đức Giê-hô-va theo từng chi phái từng họ hàng".20Vậy Sa-mu-ên đem hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên đến gần, và chi phái Bên-gia-min được chọn. 21Khi ấy ông đem chi phái Bên-gia-min đến gần từng chi họ; và chi họ Mát-ri được chọn; và Sau-lơ con trai của Kích được chọn. Nhưng khi họ tìm người, thì không thấy người đâu hết.22Khi ấy dân sự muốn hỏi Đức Chúa Trời thêm nhiều câu nữa: "Còn có ai khác đến nữa không?" Đức Giê-hô-va đáp: "Người ẩn mình giữa đống đồ đạt kia". 23Khi ấy họ chạy đi và gặp Sau-lơ ở chỗ đó. Khi người đứng lên giữa vòng dân sự, người cao hơn bất kỳ ai trong số họ từ vai trở lên.24Khi ấy Sa-mu-ên mới nói cùng dân sự: "Có phải anh em tìm nhân vật mà Đức Giê-hô-va đã chọn không? Chẳng có ai giống như người giữa vòng dân sự!" Mọi người đều hô to lên: "Nhà Vua vạn tuế!"25Khi ấy Sa-mu-ên nói cho dân sự biết về các phong tục và luật lệ của chức vụ vua, ông viết chúng vào một quyển sách, rồi đặt nó ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Thế rồi Sa-mu-ên bảo mọi người đi, ai về nhà nấy.26Sau-lơ cũng đi về nhà mình ở Ghi-bê-a, cùng đi với ông là một số người mạnh sức, Đức Chúa Trời đã chạm đến tấm lòng của họ. 27Nhưng một số người chẳng ra gì nói: "Người nầy sẽ cứu chúng ta bằng cách nào chứ?" Số người nầy xem khinh Sau-lơ và họ chẳng đem quà tặng gì cho người. Còn Sau-lơ thì giữ im lặng.

Chapter 11

1Lúc đó Na-hách người Am-môn đến bao vây Gia-be trong xứ Ga-la-át. Hết thảy dân Gia-be nói với Na-hách: "Hãy lập hòa ước với chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục vụ ông". 2Na-hách người Am-môn đáp: "Nhơn cơ hội nầy ta sẽ lập ước với chúng bay, ta sẽ khoét hết mắt bên phải của chúng bay, và làm thế để gieo sự sỉ nhục cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên ".3Khi ấy các trưởng lão của Gia-be đáp cùng hắn: "Xin để chúng tôi yên trong bảy ngày, để chúng tôi sai sứ giả đến khắp lãnh thổ của Y-sơ-ra-ên. Rồi, nếu chẳng có ai đến cứu chúng tôi, chúng tôi sẽ đầu hàng cùng ông".4Các sứ giả đến tại Ghi-bê-a, nơi Sau-lơ sinh sống, và nói cho dân sự biết việc đã xảy ra. Cả dân sự đều bật khóc lớn tiếng. 5Bấy giờ Sau-lơ đang theo sau bò của mình ngoài đồng ruộng. Sau-lơ nói: "Có việc gì mà dân sự lại khóc lóc như thế?" Họ thuật lại cho Sau-lơ nghe những gì dân Gia-be đã nói.6Khi Sau-lơ hay được điều họ nói, Thánh Linh của Đức Chúa Trời phủ lấy người, và người rất giận dữ. 7Người lấy cái ách bò, chặt chúng ra thành từng mảnh, rồi gửi chúng đi khắp lãnh thổ Y-sơ-ra-ên cùng với các sứ giả. Người nói: "Hễ ai không đến theo Sau-lơ và theo Sa-mu-ên, đây là điều sẽ được làm cho bò của người ấy". Khi ấy sự kinh khủng của Đức Giê-hô-va giáng trên dân sự, và họ đến với nhau như thể một người vậy. 8Khi người tập trung họ ở Bê-xéc, dân Y-sơ-ra-ên có mặt ở đó ba trăm ngàn người, và người của Giu-đa ba mươi ngàn.9Họ nói với các sứ giả đã đến: "Anh em hãy nói với dân sự ở Gia-be Ga-la-át: 'Ngày mai, vào thời điểm trời nắng nóng, anh em sẽ được giải cứu'". Vậy, các sứ giả đi và nói với dân sự ở Gia-be, và họ rất đỗi vui mừng. 10Thế rồi dân Gia-be nói với Na-hách: "Ngày mai chúng tôi sẽ đầu hàng ông, và ông có thể làm với chúng tôi những gì là tốt lành cho ông".11Qua ngày sau, Sau-lơ chia dân sự ra làm ba nhóm. Họ vào giữa trại quân trong khoảng nửa đêm cho tới sáng, và họ tấn công đánh bại dân Am-môn cho tới khi trời nắng nóng. Người nào sống sót chạy tản lạc, hầu cho chẳng có hai người ở chung với nhau.12Khi ấy dân sự nói với Sa-mu-ên: "Ai nói: 'Liệu Sau-lơ sẽ trị vì trên chúng ta sao?' Hãy đem họ ra đây, để chúng ta tử hình họ". 13Nhưng Sau-lơ nói: "Không một người nào bị tử hình trong ngày nầy, vì hôm nay Đức Giê-hô-va đã giải cứu Y-sơ-ra-ên ".14Rồi Sa-mu-ên nói cùng dân sự: "Hãy đến, chúng ta cùng đến tại Ghinh-ganh và làm mới lại chế độ quân chủ ở đó". 15Hết thảy dân sự đều đến tại Ghinh-ganh và lập Sau-lơ làm vua ở trước mặt Đức Giê-hô-va tại Ghinh-ganh. Ở đó họ dâng của lễ thù ân trước mặt Đức Y-sơ-ra-ên, và Sau-lơ cùng hết thảy dân Y-sơ-ra-ên vui mừng cả thể.

Chapter 12

1Sa-mu-ên nói với cả Y-sơ-ra-ên: "Ta đã lắng nghe mọi sự anh em nói cùng ta, và ta đã lập một vua trên anh em. 2Bây giờ, đây là vua sẽ đi trước anh em; và ta đã già, tóc thì bạc; và, các con trai ta đang ở với anh em. Ta đã ăn ở trước mặt anh em từ thơ ấu cho đến ngày nay.3Ta còn sống đây; hãy làm chứng nghịch cùng ta trước mặt Y-sơ-ra-ên và trước mặt người chịu xức dầu của Ngài. Ta có bắt bò của ai không? Ta có bắt lừa của ai không? Ta có lừa đảo ai không? Ta có há hiếp ai không? Ta có lấy hối lộ từ tay ai để mắt ta làm ngơ chăng? Hãy làm chứng nghịch cùng ta, và ta sẽ hồi trả lại thứ đó cho anh em".4Họ nói: "Ông không có lừa đảo, hà hiếp chúng tôi, hoặc đã lấy thứ chi từ tay của bất kỳ ai". 5 Ông nói với họ: "Đức Giê-hô-va làm chứng nghịch cùng anh em, và người chịu xức dầu của Ngài là bằng chứng hôm nay, rằng anh em chẳng tìm thấy gì nơi tay của ta". Họ đáp: "Đức Giê-hô-va là bằng chứng".6Sa-mu-ên nói với dân sự: "Chính Đức Giê-hô-va là Đấng đã chỉ định Môise và A-rôn, và là Đấng đã đem tổ phụ anh em lên khỏi xứ Ai-cập. 7Giờ đây, hãy bước tới đây, hầu cho ta có thể bàn bạc với anh em trước mặt Đức Giê-hô-va về mọi điều công bình của Đức Giê-hô-va, mà Ngài đã làm cho anh em và tổ phụ của anh em.8Khi Gia-cốp đến xứ Ai-cập, và tổ phụ anh em đã kêu la với Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va sai Môise và A-rôn, họ đã dẫn tổ phụ anh em ra khỏi xứ Ai-cập và họ đến định cư trong chỗ nầy. 9Nhưng họ đã quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ; Ngài bán họ vào trong tay của Si-sê-ra, quan trưởng quân đội ở Hát-so, trong tay của dân Phi-li-tin, và trong tay của vua Mô-áp; hết thảy các dân nầy đã đánh trận nghịch cùng tổ phụ anh em.10Họ kêu la với Đức Giê-hô-va mà rằng: 'chúng tôi đã phạm tội, vì chúng tôi đã quên Đức Giê-hô-va và đã hầu việc thần Ba-anh và thần Ách-ta-rốt. Nhưng giờ đây, hãy giải cứu chúng tôi ra khỏi tay kẻ thù của chúng tôi, thì chúng tôi sẽ hầu việc Ngài'. 11Vậy Đức Giê-hô-va bèn sai Giê-ru Ba-anh, Bê-đan, Giép-thê, và Sa-mu-ên, rồi ban cho anh em chiến thắng trên các kẻ thù ở chung quanh anh em, hầu cho anh em sống trong sự an ninh.12Khi anh em nhìn thấy Na-hách vua của dân Am-môn đến nghịch cùng anh em, anh em đến nói với ta: 'Không! Thay vì thế, một vua phải trị vì trên chúng tôi' — mặc dù Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, là vua của anh em. 13Bây giờ, đây là nhà vua mà anh em đã chọn lựa, là người mà anh em đòi hỏi và là người mà Đức Giê-hô-va giờ đây đã ấn định làm vua trên anh em.14Nếu anh em kính sợ Đức Giêhôva, hầu việc Ngài, vâng theo tiếng Ngài, và không loạn nghịch mạng của Đức Giê-hô-va, khi ấy cả hai: anh em và nhà vua là người đang trị vì trên anh em sẽ là những người bước theo sau Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em. 15Nếu anh em không vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va, nhưng nổi loạn chống lại mạng lịnh của Đức Giê-hô-va, khi ấy tay của Đức Giê-hô-va sẽ giơ ra nghịch cùng anh em, y như tay ấy chống lại các tổ phụ của anh em.16Giờ đây hãy tỏ mình ra và nhìn thấy việc lớn nầy mà Đức Giê-hô-va sẽ làm trước mặt anh em. 17Ngày nay, có phải là mùa gặt lúa mì hay không? Ta sẽ kêu cầu nơi Đức Giê-hô-va, để Ngài sẽ sai sấm sét và mưa. Khi ấy anh em sẽ nhận biết và thấy rằng sự gian ác của anh em là trọng lắm, là những điều mà anh em đã làm ở trước mặt Đức Giê-hô-va, trong việc đòi cho mình một vị vua". 18Thế là Sa-mu-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va; và chính ngày ấy Đức Giê-hô-va đã sai sấm sét và mưa đến. Khi ấy tất cả dân sự đều kinh hãi Đức Giê-hô-va và Sa-mu-ên.19Thế rồi cả dân sự đến nói với Sa-mu-ên: "Xin cầu thay cho các tôi tớ của ông với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông, hầu cho chúng tôi không chết. Vì chúng tôi đã thêm vào mọi tội lỗi của chúng tôi điều ác nầy trong việc xin cho có một vị vua cho chính chúng tôi". 20Sa-mu-ên đáp: "Đừng sợ. Anh em đã làm mọi sự ác nầy, song đừng xây khỏi Đức Giê-hô-va, nhưng hãy hết lòng hầu việc Đức Giê-hô-va. 21Đừng xây qua chạy theo những thứ hư không, chúng không ích lợi chi hết hoặc có thể giải cứu anh em, vì chúng là thứ vô dụng.22Vì cớ danh lớn của Ngài, Đức Giê-hô-va sẽ không chối bỏ dân sự Ngài, vì lập anh em làm một dân cho chính mình Ngài là điều đẹp lòng Đức Giê-hô-va. 23Còn đối với ta, ta sẽ không nghịch cùng Đức Giê-hô-va bằng cách thôi không cầu thay cho anh em. Thay vì thế, ta sẽ dạy cho anh em biết con đường nào là tốt lành và ngay thẳng.24Chỉ hãy kính sợ Đức Giê-hô-va và hết lòng hầu việc Ngài bằng lẽ thật. Hãy xem những việc lớn lao mà Ngài đã làm cho anh em. 25Nhưng nếu anh em cứ khăng khăng trong việc làm ác, cả hai: anh em và vua của anh em sẽ bị hủy diệt".

Chapter 13

1Sau-lơ được [ba mươi] tuổi khi ông bắt đầu trị vì; khi ông đã cai trị [bốn mươi] năm trên Y-sơ-ra-ên, 2ông đã chọn ba ngàn người Y-sơ-ra-ên. Hai ngàn người ở với ông tại Mích-ma và trong vùng đồi núi ở Bê-tên, trong khi cả ngàn người ở với Giô-na-than trong Ghi-bê-a của Bên-gia-min. Phần binh sĩ còn lại ông cho về nhà, mỗi người về lều trại của mình.3Giô-na-than đánh bại đồn lũy Phi-li-tin tại Ghê-ba và dân Phi-li-tin hay được việc ấy. Khi đó Sau-lơ trỗi kèn lên khắp xứ nói rằng: "Nguyện dân Hê-bơ-rơ hãy nghe". 4Hết thảy Y-sơ-ra-ên đều nghe nói rằng Sau-lơ đã đánh bại đồn lũy của dân Phi-li-tin, và cũng nghe rằng Y-sơ-ra-ên đã bị dân Phi-li-tin ghen ghét. Khi ấy binh sĩ được triệu tập lại hiệp với Sau-lơ tại Ghinh-ganh.5Dân Phi-li-tin tụ tập lại để đánh trận chống lại dân Y-sơ-ra-ên: ba ngàn cổ xe, sáu ngàn người lái xe, và bộ binh vô số như cát trên bãi biển. Họ đến đóng trại tại Mích-ma, phía Đông Bết-a-ven. 6Khi dân Y-sơ-ra-ên thấy rằng họ đã lâm vào rắc rối — vì dân sự lo lắng, họ bèn trốn trong các hang đá, trong bụi bờ, trong gành đá, trong mấy cái giếng, và trong hầm hố. 7Một số người Hê-bơ-rơ qua sông Giô-đanh trong đất của Gát và Ga-la-át. Nhưng Sau-lơ vẫn ở tại Ghinh-ganh, và hết thảy dân sự theo ông run sợ.8Ông đợi bảy ngày, thì giờ do Sa-mu-ên đề ra. Nhưng Sa-mu-ên không đến tại Ghinh-ganh, và dân sự trốn đi khỏi Sau-lơ. 9Sau-lơ nói: "Hãy đem cho ta của lễ thiêu cùng của lễ thù ân". Thế rồi ông dâng của lễ thiêu. 10Không bao lâu sau khi ông dâng xong của lễ thiêu thì Sa-mu-ên đến nơi. Sau-lơ bước ra gặp gỡ và chào ông.11Khi ấy Sa-mu-ên nói: "Con đã làm gì vậy?" Sau-lơ đáp: "Khi con thấy dân sự lìa bỏ con, và ông không đến trong giờ đã đề ra, và dân Phi-li-tin đã tập trung lại ở Mích-ma, 12Con nói: 'Giờ đây dân Phi-li-tin sẽ xuống nghịch cùng con tại Ghinh-ganh, và con không tìm được ơn của Đức Giê-hô-va. Vì vậy con tự mình phải dâng của lễ thiêu".13Khi ấy Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: "Con đã làm cách dại dột. Con không giữ theo mạng lịnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta mà Ngài đã ban ra cho con. Vì Đức Giê-hô-va muốn lập con cai trị trên cả Y-sơ-ra-ên cho đến đời đời. 14Nhưng giờ đây quyền cai trị của con sẽ chẳng tiếp tục được nữa. Đức Giê-hô-va đã tìm ra một người vừa lòng Ngài, và Đức Giê-hô-va đã chỉ định người làm vua trên dân sự Ngài, vì con không vâng theo những điều Ngài đã truyền cho con".15Khi ấy Sa-mu-ên chỗi dậy đi từ Ghinh-ganh lên đến Ghi-bê-a thuộc Bên-gia-min. Khi ấy Sau-lơ kê số dân sự đã ở với mình, khoảng sáu trăm người. 16Sau-lơ, Giô-na-than con trai ông, và dân sự có mặt với ông, ở lại tại Ghê-ba của Bên-gia-min. Nhưng dân Phi-li-tin đóng trại tại Mích-ma.17Những kẻ cướp phá ra từ trại của dân Phi-li-tin trong ba nhóm. Một nhóm đi về hướng Óp-ra, cho đến xứ Su-anh. 18Nhóm khác đi về hướng Bết-hô-rôn, và nhóm kia nữa đi về hướng biên giới bên kia trũng đồng bằng Sê-bô-im.19Không có một thợ rèn nào được tìm thấy ở khắp xứ Y-sơ-ra-ên, vì dân Phi-li-tin nói: "không có người Hê-bơ-rơ nào tự rèn gươm hay giáo cho chính mình". 20Nhưng hết thảy những người nam Y-sơ-ra-ên thường đi xuống với dân Phi-li-tin, mỗi người mài nhọn lưỡi cày, cuốc, rìu, và lưỡi hái của mình. 21 Cái giá 2/3 siếc-lơ để mài lưỡi cày, cuốc, và 1/3 siếc-lơ cho việc mài lưỡi rìu và sửa cái đót lại.22Vì thế trong ngày chiến trận, chẳng có gươm hay giáo được thấy nơi tay của các binh sĩ nào ở với Sau-lơ và Giô-na-than; chỉ có Sau-lơ của Giô-na-than con trai ông có chúng mà thôi. 23 Đồn dân Phi-li-tin kéo ra chặn đường ở Mích-ma.

Chapter 14

1Một ngày kia, Giô-na-than con trai Sau-lơ nói với người mang binh khí mình: "Hãy đến, chúng ta hãy qua đồn của dân Phi-li-tin phía bên kia". Nhưng người không nói cho cha mình biết.2Sau-lơ ở phía ranh Ghi-bê-a dưới cây lựu tại Mi-gơ-rôn. Khoảng sáu trăm người ở với anh ta, 3kể cả A-hi-gia con trai của A-hi-túp (em của Y-ca-bốt) con trai của Phi-nê-a cháu của Hê-li, thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va tại Si-lô, ông có đeo cái ê-phót. Dân sự không biết Giô-na-than đã đi ra ngoài.4Giữa những khoảng đèo, bởi đó Giô-na-than dự định băng qua đồn của dân Phi-li-tin, đã có vực bằng đá ở bên nầy, cùng vực bằng đá ở bên kia. Tên của rặng đá nầy là Bốt-sết, và tên của rặng kia là Sê-nê. 5Có một rặng đá mọc lên về phía Bắc ở trước mặt Mích-ma, và rặng kia mọc ở phía Nam xứ Ghê-ba.6Giô-na-than nói với kẻ vác binh khí mình, "Hãy đến, chúng ta hãy băng qua đồn lũy bên kia của những gã chưa chịu phép cắt bì nầy. Có thể là Đức Giê-hô-va sẽ hành động vì ích cho chúng ta, vì chẳng có gì cản được Đức Giê-hô-va không cứu vớt dân sự mình bằng nhiều hay bởi ít người". 7Kẻ vác binh khí người đáp như sau: "Hãy làm mọi sự có trong lòng anh. Hãy tới đi, hãy xem, tôi ở cùng anh, vâng theo mọi mạng lịnh của anh".8Khi ấy Giô-na-than nói: "Chúng ta sẽ băng qua bên kia, rồi chúng ta tỏ mình ra cho họ. 9Nếu họ nói cùng chúng ta: 'Hãy đợi cho đến chừng chúng ta đến với các anh' — thì chúng ta sẽ ở lại trong chỗ của mình và sẽ không băng qua chúng. 10Nhưng nếu chúng đáp: 'Hãy đến với chúng ta', khi ấy chúng ta sẽ băng qua; vì Đức Giê-hô-va đã ban họ vào trong tay của chúng ta. Điều nầy sẽ là dấu cho chúng ta".11Thế là cả hai người đều tỏ mình ra tại đồn lũy của dân Phi-li-tin. Người Phi-li-tin đã nói: "Hãy xem, người Hê-bơ-rơ đang bước ra khỏi mấy cái lỗ, họ đã ẩn mình che giấu". 12Khi ấy dân của đồn lũy mời Giô-na-than cùng kẻ vác binh khí mình, rồi nói: "Hãy lên đến gặp chúng tôi, và chúng ta sẽ tỏ cho các ngươi biết một việc gì đó". Giô-na-than nói với kẻ vác binh khí mình: "Hãy theo Ta, vì Đức Giê-hô-va đã phó họ vào trong tay của Y-sơ-ra-ên".13Giô-na-tha đã trèo lên hai bàn tay, hai chơn của mình, và kẻ mang vũ khí của người cũng lẻo đẻo theo sau người. Dân Phi-li-tin đã đặt án chết ở trước mặt Giô-na-than, và kẻ cầm binh khí người sẽ bị tử hình theo sau người. 14 Cuộc tấn công thứ nhứt mà Giô-na-than và kẻ vác binh khí mình, giết chết khoảng hai mươi người trong vòng một khoảng nửa công đất.15Đã có sự hoảng loạn trong trại quân, trong đồng ruộng, và giữa vòng dân sự. Ngay cả đồn lũy và những kẻ cướp phá đều hoảng sợ. Đã có đất rung, và đã có một cơn hoảng loạn rất lớn.16Khi ấy người canh của Sau-lơ ở Ghi-bê-a thuộc về Bên-gia-min đã nhìn thấy binh lính của dân Phi-li-tin đã rơi vào chỗ hỗn loạn, và họ sẽ đi đầu nầy hay đầu kia. 17Khi ấy Sau-lơ nói với quân lính ở cùng ông: "Không thể tính được ai sẽ bị bỏ đi khỏi chúng ta". Khi họ bắt đầu kiểm điểm, thấy thiếu Giô-na-than cùng kẻ vác binh khí của người.18Sau-lơ nói cùng A-hi-gia: "Hãy đem cái ê-phót của Đức Chúa Trời đến tại đây — vì A-hi-gia đang mang cái ê-phót nhằm ngày ấy với các chiên sĩ của Y-sơ-ra-ên. 19Trong khi Sau-lơ đang nói với thầy tế lễ, thì tiếng ồn ào trong trại quân Phi-li-tin càng tiếp tục thêm lên. Khi ấy Sau-lơ nói với thầy tế lễ: "Hãy giơ tay ông lên".20Sau-lơ và hết thảy dân sự có mặt cùng với ông hiệp lại và ra bãi chiến trường. Từng thanh gươm của người Phi-li-tin đã đánh cùng người bổn xứ mình, và đã có sự hỗn loạn rất lớn. 21Bấy giờ những người Hê-bơ-rơ trước đó đã sống với người Phi-li-tin, và theo họ trong trại quân, ngay cả họ hiệp với dân Y-sơ-ra-ên đã ở với Sau-lơ và Giô-na-than.22Khi hết thảy người Y-sơ-ra-ên ẩn mình trong vùng đồi núi gần Ép-ra-im hay được rằng dân Phi-li-tin đã trốn chạy, cũng rượt đuổi chúng trên chiến trường. 23Vậy Đức Giê-hô-va đã giải cứu -sơ-ra-ên trong ngày ấy, và chiến trường trải đến Bết A-ven.24Ngày ấy dân Y-sơ-ra-ên bị mệt lắm vì Sau-lơ đã đặt dân sự dưới một lời thề như sau: "Đáng rủa sả thay người nào ăn bất kỳ thứ chi cho đến chiều tối và ta cứ báo thù những kẻ thù nghịch ta". Vì vậy, không có ai trong quân đội nếm lấy thức ăn nào. 25Tiếp đến hết thảy dân sự bước vào rừng và có mật ong trên mặt đất. 26Khi dân sự bước vào rừng, mật ong chảy ra, song chẳng có ai đưa tay vào miệng mình vì dân sự e sợ lời thề.27Nhưng Giô-na-than vốn không nghe thấy cha mình đã buộc dân sự với một lời thề. Người bèn giơ đầu gậy cầm trong tay mình nhúng vào tàng mật ong. Người đưa tay vào miệng mình, thì mắt người sáng ra. 28Khi đó một người trong dân sự nói: "Cha của anh nghiêm ngặt với dân sự bằng một lời thề như vầy: 'Đáng rủa sả thay người nào ăn thứ chi trong ngày này', mặc dù dân sự bị mệt đuối do đói khát".29Khi ấy Giô-na-than nói: "Cha ta đã gây rối cho xứ. Hãy xem mắt ta đã sáng ra biết chừng nào vì ta đã nếm chỉ một chút mật ong này. 30Sẽ tốt hơn biết bao nếu mọi người ngày nay có thể tự do ăn lấy của cướp từ những kẻ thù mà họ tìm thấy được? Vì bây giờ, sự tàn sát vẫn chưa thật sự nặng nề giữa vòng người Phi-li-tin".31Họ đã tấn công người Phi-li-tin ngày ấy từ Mích-ma cho đến A-gia-lôn. Dân sự thấm mệt rồi. 32Dân sự xông vào cướp của rồi bắt chiên, bò, dê rồi giết chúng trên đất. Dân sự đã ăn chúng với huyết.33Thế rồi họ đến nói với Sau-lơ: "Hãy xem kìa, dân sự đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va bằng cách ăn thịt với huyết". Sau-lơ nói: "Anh em đã hành động cách bất trung rồi. Giờ đây, hãy lăn hòn đá lớn đến cùng ta". 34Sau-lơ nói: "Hãy ra cùng dân sự, rồi nói cho họ biết: 'Mỗi người phải đem bò, chiên của mình, giết chúng tại đây, rồi hãy ăn. Đừng phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va bằng cách ăn thịt với huyết'". Vậy, mỗi người trong dân sự đem chính bò của mình theo với tối đó rồi giết nó tại nơi ấy.35Sau-lơ xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là bàn thờ thứ nhứt mà ông đã xây cho Đức Giê-hô-va.36Khi đó Sau-lơ nói: "Chúng ta hãy truy kích dân Phi-li-tin lúc ban đêm và cướp phá chúng cho tới sáng; chúng ta đừng để một ai trong chúng còn sống". Họ đáp: "Hãy làm điều chi dường như là tốt lành đối với ông". Nhưng thầy tế lễ nói: "Chúng ta hãy đến gần Đức Chúa Trời ở đây". 37Sau-lơ muốn cầu hỏi Đức Chúa Trời thêm nhiều câu nữa: "Tôi có nên đuổi theo dân Phi-li-tin không? Liệu Ngài có ban chúng vào tay của Y-sơ-ra-ên không?" Nhưng Đức Chúa Trời không trả lời cho ông ngày ấy.38Thế rồi Sau-lơ nói: "Hãy lại đây, tất cả cấp lãnh đạo của dân sự; hãy tìm hiểu và xem coi thể nào tội lỗi nầy đã xảy ra hôm nay. 39Vì, như Đức Chúa Trời là hằng sống, là Đấng giải cứu Y-sơ-ra-ên, cho dù nếu đấy là Giô-na-than con trai ta, chắc chắn nó sẽ chết". Nhưng không một người nào giữa vòng dân sự đáp cùng ông.40Rồi ông nói với cả Y-sơ-ra-ên: "Anh em đứng qua một bên, còn ta và Giô-na-than con trai ta sẽ đứng ở một bên". Dân sự nói cùng Sau-lơ: "Hãy làm điều chi là tốt lành đối với ông". 41Thế rồi Sau-lơ thưa với Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên: "Thu-mim xin hãy tỏ ra". Giô-na-than và Sau-lơ bị chỉ ra, còn dân sự không bị chỉ ra. 42ấy Sau-lơ nói: "Hãy bóc thăm giữa ta và Giô-na-than con trai ta". Thế rồi Giô-na-than bị chỉ ra.43Sau-lơ nói với Giô-na-than: "Hãy nói cho ta biết việc con đã làm". Giô-na-than nói cho ông biết: "Con đã nếm một chút mật ong bằng đầu cây gậy cầm trong tay con. Nầy con đây; con sẽ chết". 44Sau-lơ nói: "Nguyện Đức Chúa Trời làm thế và nhiều nữa cho ta, nếu con không chết, hỡi Giô-na-than".45Khi ấy dân sự nói với Sau-lơ: "Giô-na-than phải chết sao, anh ấy là người đã đạt được chiến thắng lớn lao nầy cho Y-sơ-ra-ên? Còn hơn thế nữa! Như Đức Giê-hô-va hằng sống, không một sợi tóc nào trên đầu người sẽ rơi xuống đất, vì người đã làm việc với Đức Chúa Trời hôm nay". Vậy, dân sự đã giải cứu Giô-na-than hầu cho người không phải chết. 46Khi ấy Sau-lơ thôi không truy kích dân Phi-li-tin nữa, và người Phi-li-tin đã trở về trong xứ mình.47Khi Sau-lơ bắt đầu cầm quyền trên Y-sơ-ra-ên, ông đã đánh trận chống lại các kẻ thù của mình ở tứ phía. Ông đánh trận chống lại dân Mô-áp, dân Am-môn, Ê-đôm, các vua xứ Xô-ba, và dân Phi-li-tin. Bất cứ đâu người nhắm tới, người giáng phạt trên chúng. 48Người đã hành động với lòng can đảm và đã đánh bại dân A-ma-léc. Người giải cứu Y-sơ-ra-ên ra khỏi tay của những kẻ cướp bóc họ.49Các con trai của Sau-lơ là Giô-na-than, Gi-sê-vi, and Manh-ki-sua. Tên của hai con gái người là Mê-ráp, trưởng nữ, cùng thứ nữ là Mi-canh. 50Tên của vợ Sau-lơ là A-hi-nô-am; bà là con gái của A-hi-mát. Tên của quan tướng đạo binh của người là Áp-ne con trai của Nê-rơ, chú của Sau-lơ. 51Kích là cha của Sau-lơ; còn Nê-rơ, cha của Áp-ne, là con của A-bi-ên.52Đã có tranh chiến dữ dội chống lại dân Phi-li-tin trọn đời của Sau-lơ. Khi Sau-lơ nhìn thấy bất kỳ kẻ mạnh sức và bạo dạn nào, thì chiêu mộ người theo mình.

Chapter 15

1Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: "Đức Giê-hô-va sai ta xức dầu cho con làm vua trên dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Giờ đây, hãy lắng nghe Lời của Đức Giê-hô-va. 2Đây là những gì Đức Giê-hô-va vạn quân phán: 'Ta đã thấy điều A-ma-léc đã làm với Y-sơ-ra-ên trong sự ngăn cản trên đường họ ra khỏi xứ Ai-cập. 3Bây giờ, hãy đi và tấn công A-ma-léc rồi hủy diệt hoàn toàn mọi thứ họ có. Đừng buông tha chúng, song hãy giết cả người nam người nữ, con trẻ và con nhỏ còn bú, bò và chiên, lạc đà và lừa.'"4Sau-lơ triệu tập dân sự lại, điểm soát chúng tại thành Tê-la-im: hai trăm ngàn lính bộ, và mười ngàn người Giu-đa. 5Khi ấy Sau-lơ đến tại thành của A-ma-léc và phục ở trong trũng.6Sau-lơ nói với dân Kê-nít: "Hãy ra khỏi giữa dân A-ma-léc, hầu cho ta không tiêu diệt anh em cùng với chúng. Vì anh em đối đãi tử tế với hết thảy dân Y-sơ-ra-ên, khi họ ra khỏi xứ Ai-cập". Thế là dân Kê-nít chuyển ra khỏi dân A-ma-léc. 7Khi ấy Sau-lơ tấn công dân A-ma-léc, từ Ha-vi-la cho đến tận Su-rơ, nằm ở phía Đông Ai-cập.8Ông bắt sống A-ga vua dân A-ma-léc; ông dùng gươm hủy diệt hoàn toàn hết thảy dân sự. 9Nhưng Sau-lơ và dân sự đã tha cho A-ga, cũng như con tốt nhứt trong bầy chiên, bò, bò con mập béo, và chiên con. Mọi sự nào là tốt đẹp, họ không hủy diệt. Nhưng họ hủy diệt hoàn toàn bất cứ thứ chi bị xem khinh và vô giá trị.10Khi ấy Lời của Đức Giê-hô-va đến với Sa-mu-ên như sau: 11"Ta lấy làm buồn vì ta đã lập Sau-lơ làm vua, vì hắn đã xây lại không theo Ta và không hoàn thành mọi mạng lệnh của ta". Sa-mu-ên nổi giận lên; ông kêu la với Đức Giê-hô-va trọn đêm.12Sa-mu-ên dậy sớm đến gặp Sau-lơ lúc ban sáng. Người ta cho Sa-mu-ên hay: "Sau-lơ đã đến tại Cạt-mên và ông ta đã dựng lên một cái bia cho mình tại đó, rồi trở lại đi xuống Ghinh-ganh". 13Thế là Sa-mu-ên đến gặp Sau-lơ, và Sau-lơ nói cùng ông: "Nguyện ông được phước của Đức Giê-hô-va! Tôi đã chu toàn mạng lệnh của Đức Giê-hô-va."14Sa-mu-ên nói: "Vậy thì tiếng chiên kêu la kia là gì trong lỗ tai ta, và tiếng bò rống mà ta đã nghe là sao chứ?" 15Sau-lơ đáp: "Dân sự có đem chúng về từ dân A-ma-léc. Vì dân sự có buông tha bầy chiên và bò, để dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông. Phần còn lại chúng tôi đã hủy diệt hoàn toàn". 16Khi ấy Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: "Hãy đợi đấy, và ta sẽ nói cho con biết điều Đức Giê-hô-va đã phán cùng ta tối nay". Sau-lơ nói cùng ông: "Xin hãy nói!"17Sa-mu-ên nói: "Mặc dù con là nhỏ trong mắt con, có phải con không được lập làm đầu các chi phái Y-sơ-ra-ên sao? Và Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho con làm vua trên Y-sơ-ra-ên; 18Đức Giê-hô-va sai con đi như vầy: 'Hãy đi và tiêu diệt hoàn toàn hạng tội nhân, là dân A-ma-léc, và đánh trận chống lại chúng cho tới khi chúng bị tiêu diệt cách hoàn toàn.' 19Tại sao con không vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va, song thay vì thế con đã chiếm lấy chiến lợi phẩm và làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va?"20Khi ấy Sau-lơ nói với Sa-mu-ên: "Thật tôi đã vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va, và đã đã đi trọn đường mà Đức Giê-hô-va đã sai tôi. Tôi đã bắt A-ga, vua dân A-ma-léc, và đã tiêu diệt hoàn toàn dân A-ma-léc. 21Nhưng dân sự đã chiếm lấy chiến lợi phẩm — bầy chiên và bò, con tốt nhứt trong các thứ bị dành để hủy diệt, để dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông tại Ghinh-ganh".22Sa-mu-ên đáp: "Há Đức Giê-hô-va có ưa thích của lễ thiêu và các thứ con sinh, cho bằng việc vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va chăng? Vâng lời thì tốt hơn của lễ, và nghe theo thì tốt hơn mỡ của chiên đực. 23Vì sự bội nghịch cũng y như tội tà thuật, và sự ngoan cố thì y như sự ác và phạm tội. Vì con đã chối bỏ lời của Đức Giê-hô-va, Ngài cũng chối bỏ con không còn làm vua nữa".24Thế rồi Sau-lơ nói với Sa-mu-ên: "Tôi đã phạm tội; vì tôi đã phá vỡ mạng lịnh của Đức Giê-hô-va và lời của ông, vì tôi sợ dân sự và vâng theo tiếng của họ. 25Giờ đây, làm ơn tha thứ tội lỗi của tôi, và trở lại với tôi hầu cho tôi sẽ thờ phượng Đức Giê-hô-va."26Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: "Ta sẽ không trở lại với con; vì con đã chối bỏ lời của Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va đã chối bỏ con không còn làm vua trên Y-sơ-ra-ên nữa". 27Khi Sa-mu-ên xây người rời đi, Sau-lơ nắm lấy vạt áo của ông, thì áo rách toạc ra.28Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: "Đức Giê-hô-va đã xé vương quốc Y-sơ-ra-ên khỏi con ngày nay và đã ban nước ấy cho kẻ lân cận của con, một người tốt hơn con. 29Sức Lực của Y-sơ-ra-ên sẽ không nói dối cũng không đổi ý mình; vì Ngài không phải là loài người, nên Ngài sẽ đổi ý mình"30Sau-lơ nói: "Tôi đã phạm tội. Nhưng làm ơn tôn trọng tôi giờ đây trước mặt các trưởng lão của dân sự tôi và trước mặt Y-sơ-ra-ên. Hãy xây lại với tôi, để tôi có thể thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông". 31Vậy, Sa-mu-ên trở lại theo Sau-lơ, và Sau-lơ đã thờ lạy Đức Giê-hô-va.32Khi ấy Sa-mu-ên nói: "Hãy đem A-ga vua dân A-ma-léc ra đây cho ta". A-ga đến gặp ông, bị xiềng lại và nói: "Chắc chắn nổi cay đắng của sự chết đã qua rồi". 33Sa-mu-ên đáp: "Giống như lưỡi gươm của ngươi đã làm cho phụ nữ không có con được, cũng một thể ấy mẹ ngươi sẽ không có con giữa vòng những người đàn bà". Rồi Sa-mu-ên chặt A-ga ra thành từng mảnh trước mặt Đức Giê-hô-va tại Ghinh-ganh.34Sa-mu-ên về lại Ra-ma, còn Sau-lơ đi lên nhà mình tại Ghi-bê-a của Sau-lơ. 35Sa-mu-ên không gặp Sau-lơ cho đến ngày thác của ông, vì người buồn bực về Sau-lơ. Và Đức Giê-hô-va thì buồn rầu vì Ngài đã lập Sau-lơ làm vua trên Y-sơ-ra-ên.

Chapter 16

1Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên: "Con sẽ buồn rầu về Sau-lơ cho tới chừng nào, một khi ta đã chối bỏ hắn không còn là vua trên Y-sơ-ra-ên? Hãy đổ dầu đầy sừng của con. Ta sẽ sai con đến với Gie-sê ở Bết-lê-hem, vì ta đã chọn cho mình một vị vua giữa vòng các con trai người".2Sa-mu-ên thưa: "Con đi làm sao được chứ? Nếu Sau-lơ hay được việc nầy, hắn sẽ giết con". Đức Giê-hô-va phán: "Hãy bắt con bò cái tơ theo và hãy nói: 'Ta đến dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va' 3Hãy gọi Gie-sê đến dâng của lễ, và ta sẽ tỏ cho con điều con phải làm. Con sẽ xức dầu kẻ mà ta sẽ bảo cho con biết".4Sa-mu-ên làm theo những gì Đức Giê-hô-va đã phán rồi đi đến Bết-lê-hem. Các trưởng lão của thành đã run sợ khi họ đến gặp ông, họ nói: "Có phải ông đến trong hòa bình chăng?" 5Người đáp: "Trong hòa bình; Ta đã đến để dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va. Hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va vì của lễ và hãy đến với ta". Và ông dâng Gie-sê cùng các con trai người cho Đức Giê-hô-va, rồi khi ấy ông gọi họ đến dâng của lễ.6Khi họ đến, ông nhìn Ê-li-áp rồi nhũ lòng rằng sự xức dầu của Đức Giê-hô-va chắc chắn là người đứng trước mặt ông. 7Song Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên: "Đừng nhìn vào diện mạo bề ngoài, hoặc vóc dáng cao ráo của người; vì ta đã từ bỏ người. Vì Đức Giê-hô-va không xem như người ta xem; con người nhìn diện mạo bề ngoài, nhưng Đức Giê-hô-va nhìn thẳng vào tấm lòng".8Lúc đó Gie-sê gọi A-ni-na-đáp và bảo người đi qua trước mặt Sa-mu-ên. Sa-mu-ên nói: "Đức Giê-hô-va cũng không chọn người nầy". 9Rồi Gie-sê bảo Sam-ma đi qua. Sa-mu-ên nói: "Đức Giê-hô-va cũng không chọn người nầy" 10Gie-sê bảo bảy người con mình đi qua trước mặt Sa-mu-ên. Và Sa-mu-ên nói với Gie-sê: "Đức Giê-hô-va không chọn ai trong số nầy".11Sa-mu-ên nói với Gie-sê: "Hết thảy con trai của ông có từng ấy à?" Người đáp: Còn đứa út, nhưng nó đang chăn chiên". Sa-mu-ên nói với Gie-sê: "Hãy sai gọi người; vì chúng ta sẽ không ngồi xuống cho tới chừng người có mặt ở đây". 12Gie-sê sai người đưa con út về. Bấy giờ, con trai nầy hồng hào, cặp mắt rất đẹp và bề ngoài điển trai. Đức Giê-hô-va phán: "Hãy chỗi dậy, xức dầu cho người đi; vì người là kẻ được chọn".13Khi ấy Sa-mu-ên lấy cái sừng dầu rồi xức trên người ở giữa các anh em người. Thánh Linh của Đức Giê-hô-va phủ lên Đa-vít từ ngày ấy trở đi. Kế đó Sa-mu-ên đứng dậy rồi đi về Ra-ma.14Bấy giờ Thánh Linh của Đức Giê-hô-va lìa khỏi Sau-lơ, và một linh chuyên làm hại từ Đức Giê-hô-va đến khuấy khuất người. 15Các tôi tớ của Sau-lơ nói với người: "Hãy xem, một linh chuyên làm hại từ Đức Chúa Trời đến khuấy khuất ông. 16Nguyện chủ của chúng tôi giờ đây truyền cho các tôi tớ đang đứng trước mặt ông phải tìm một người biết gảy đàn. Khi linh chuyên làm hại kia từ Đức Chúa Trời đến đáp đậu trên ông, người ấy gảy đàn và ông sẽ được mạnh giỏi".17Sau-lơ nói với các tôi tớ người: "Hãy tìm cho ta một người biết gảy đàn và đưa người đến cùng ta". 18Khi ấy một người trẻ tuổi đáp như sau: "Tôi có thấy một con trai của Gie-sê người Bết-lê-hem, là kẻ gảy đàn rất hay, một thanh niên mạnh sức, can trường, một người của chiến tranh, ăn nói khôn ngoan, một người điển trai; và Đức Giê-hô-va ở với người". 19Thế là Sau-lơ sai các sứ giả đến gặp Gie-sê, họ nói: "Hãy sai Đa-vít con của ông đến gặp ta, là kẻ chăn chiên".20Gie-sê bắt một con lừa chở bánh, một bình rượu, và một con dê con, rồi gửi chúng cùng với Đa-vít con trai mình đến gặp Sau-lơ. 21Khi ấy Đa-vít đến gặp Sau-lơ rồi bắt tay phục vụ người. Sau-lơ yêu mến người nhiều lắm, và đặt người làm kẻ vác binh khí mình.22Sau-lơ gửi lời đến Gie-sê như sau: "Hãy để Đa-vít đứng trước mặt ta, vì nó đã tìm được ơn trước mắt ta". 23Bất cứ khi nào linh chuyên làm hại kia từ Đức Chúa Trời giáng trên Sau-lơ, Đa-vít lấy cây đàn rồi gảy nó. Vậy, Sau-lơ sẽ được tỉnh táo và mạnh giỏi, còn linh chuyên làm hại kia sẽ lìa khỏi người.

Chapter 17

1Bấy giờ dân Phi-li-tin tập trung quân đội của họ để đánh nhau. Họ tập trung lại tại Sô-cô, thuộc về xứ Giu-đa. Họ đóng quân ở giữa Sô-cô và A-xê-ca, trong Ê-phê-đa-mim.2Sau-lơ và người Y-sơ-ra-ên tập trung và đóng quân trong trũng Ê-la, rồi dàn trận đối đầu với người Phi-li-tin. 3Người Phi-li-tin đứng trên sườn một ngọn núi, và dân Y-sơ-ra-ên đứng bên sườn núi bên nầy với một cái trũng ở giữa họ.4Một người mạnh sức ra từ trại quân Phi-li-tin, một người có tên là Gô-li-át xứ Gát, chiều cao người là sáu cubit và một gang (1 cubit = 42, 7cm x 6 = 256, 2 cm + 20cm = 276, 2cm = 2, 76m). 5Hắn đội trên đầu cái mão bằng đồng, và mặc áo giáp vảy cá bằng đồng. Chiếc áo cân nặng năm ngàn siếc-lơ đồng.6Hắn mang ủng bằng đồng, cây lao bằng đồng máng giữa hai vai hắn. 7Cán của cây lao rất là lớn giống như cây trục của thợ dệt. Mũi của cây lao nầy nặng sáu trăm siếc-lơ sắt. Kẻ vác khiêng cho hắn đi trước mặt hắn.8Hắn đứng đó kêu la cũng hàng ngũ quân Y-sơ-ra-ên: "Cớ sao chúng bay dàn trận chứ? Há ta không phải là một người Phi-li-tin, và chúng bay không phải là tôi tớ của Sau-lơ chăng? Hãy chọn một người cho mình rồi bảo hắn xuống đây với ta. 9Nếu hắn dám đánh với ta và giết ta, khi ấy chúng ta sẽ làm tôi tớ của chúng bay. Còn nếu ta đánh bại hắn rồi giết hắn, khi ấy chúng bay sẽ làm tôi tớ và hầu việc ta".10Một lần nữa, gã Phi-li-tin nói: "Ta thách thức các cấp của Y-sơ-ra-ên hôm nay. Hãy đưa ra một người hầu cho chúng ta đấu địch cùng nhau". 11Khi Sau-lơ và cả Y-sơ-ra-ên nghe được những điều gã Phi-li-tin nói: họ sờn lòng và sợ hãi lắm.12Bấy giờ Đa-vít là con trai của của người Ê-phơ-rát ở Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa, tên của người là Gie-sê. Người có tám con trai. Gie-sê là một cụ già trong thời của Sau-lơ, lớn tuổi nhất giữa vòng dân sự. 13Ba người con lớn nhất của Gie-sê đã theo Sau-lơ ra chiến trường. Tên của ba người con trai nầy ra trận là Ê-li-áp trưởng nam, thứ nam là A-bi-na-đáp, và người thứ ba là Sam-ma.14Đa-vít là con út. Ba người lớn nhất đã đi theo Sau-lơ. 15Giờ đây, Đa-vít cứ đi tới đi lui giữa quân đội của Sau-lơ và bầy chiên của cha người tại Bết-lê-hem, để chăn giữ chúng. 16Trong bốn mươi ngày gã mạnh sức Phi-li-tin kia đã đến cả sáng và chiều để tỏ mình khiêu chiến.17Khi ấy Gie-sê nói với Đa-vít con trai mình: "Con hãy lấy một ê-pha hột rang và mười ổ bánh nầy đem đến cho các anh, rồi mau đưa chúng đến trại quân của các anh con. 18Cũng hãy đem mười cái bánh sữa nầy cho quan tướng ngàn người nữa. Hãy xem coi các anh con có mạnh giỏi không và hãy đem về dấu chứng cho thấy rằng chúng đang mạnh giỏi.19Các anh của con đang ở với Sau-lơ và hết thảy người Y-sơ-ra-ên trong trũng Ê-la, đang đánh nhau với người Phi-li-tin". 20Đa-vít thức dậy sớm lúc ban sáng rồi để bầy chiên cho người chăn trông coi. Ông chở mấy thứ tiếp trợ lên đường, y như Gie-sê đã truyền cho. Ông đến tại trại quân khi quân đội đi ra chiến trường reo hò khiêu chiến. 21Và Y-sơ-ra-ên cùng dân Phi-li-tin so kè đối địch nhau, quân đội nầy nghịch cùng đội quân kia.22Đa-vít để đồ đạt cho người giữ đồ, chạy ra chỗ quân đội, rồi chào các anh mình. 23Khi ông trao đổi với họ, kẻ mạnh sức kia, người Phi-li-tin xứ Gát, Gô-li-át đích danh, bước ra khỏi hàng quân Phi-li-tin, rồi thốt ra chính lời lẽ như trước kia. Và Đa-vít nghe thấy mọi lời ấy. 24Khi hết thảy dân Y-sơ-ra-ên nhìn thấy gã nầy, họ chạy trốn và rất đỗi sợ hãi.25Người Y-sơ-ra-ên bèn nói: "Anh em có thấy cái gã cứ xơm tới kia hay không? Hắn đã đến thách thức Y-sơ-ra-ên. Và nhà vua sẽ thưởng cho người nào giết hắn sự giàu có lớn lắm, sẽ gả cho người ấy con gái của vua, sẽ khiến cho nhà cha người miễn thuế trong Y-sơ-ra-ên."26Đa-vít nói với những người đứng gần ông: "Điều chi sẽ được làm cho người nào giết gã Phi-li-tin nầy và cất sự sỉ nhục ra khỏi Y-sơ-ra-ên? Gã Phi-li-tin chưa chịu cắt bì nầy là ai mà dám sỉ nhục đạo binh của Đức Chúa Trời hằng sống chứ?" 27Khi ấy dân sự lặp lại những gì họ đã nghe nói và cho người biết: "Đấy là những điều sẽ được thực thi cho người nào giết được hắn".28Ê-li-áp người anh cả hay được điều người nói với binh lính. Cơn giận của Ê-li-áp phừng lên nghịch cùng Đa-vít, và người nói: "Sao em lại dám xuống tận đây chứ? Em để mấy bầy chiên lại cho ai trong đồng vắng vậy? Anh biết lối kiêu căng của em, và tánh xấu trong lòng em; vì em đã xuống tận đây để em xem đánh nhau". 29Đa-vít nói: "Em sẽ làm gì bây giờ đây? Đấy chỉ là thắc mắc thôi mà?" 30Ông đứng xa chỗ của anh mình rồi quay sang người khác mà hỏi cũng cùng một câu đó. Dân sự trả lời cũng một việc như trước đó.31Khi người ta nghe lời lẽ mà Đa-vít nói ra, binh lính bèn lặp lại cho Sau-lơ nghe, và ông sai đòi Đa-vít. 32Đa-vít nói với Sau-lơ: "Nguyện chẳng một người nào ngã lòng vì cớ gã Phi-li-tin kia; tôi tớ người sẽ đi ra chiến đấu với gã Phi-li-tin nầy". 33nói với Đa-vít: "Con không thể đấu địch chống lại gã Phi-li-tin nầy được đâu; vì con chỉ là một thiếu niên, còn hắn là một người của chiến trận từ khi còn nhỏ kia".34Nhưng Đa-vít thưa cùng Sau-lơ: "Tôi tớ của ông thường giữ bầy chiên của cha mình. Khi con sư tử hay con gấu đến rồi bắt lấy chiên con ra khỏi bầy, 35tôi đã đánh đuổi nó và tấn công nó, rồi giải cứu con chiên ra khỏi miệng nó. Và khi nó chỗi dậy chống cự tôi, tôi nắm lấy râu nó, đánh nó, rồi giết nó.36Tôi tớ của ông đã giết cả sư tử và gấu. Gã Phi-li-tin chưa chịu cắt bì nầy giống như một trong hai con thú kia, một khi hắn dám thách thức đạo binh của Đức Chúa Trời hằng sống".37Đa-vít nói: "Đức Giê-hô-va đã giải cứu tôi khỏi hàm của sư tử và khỏi hàm của con gấu. Ngài sẽ giải cứu tôi khỏi tay của gã Phi-li-tin nầy". Khi ấy Sau-lơ nói với Đa-vít: "Hãy đi, và nguyện Đức Giê-hô-va ở với con". 38Sau-lơ khoác lấy bộ giáp của ông cho Đa-vít. Ông đội mão bằng đồng lên đầu người, rồi ông mặc cho người với chiếc áo giáp.39Đa-vít đeo thanh gươm trên áo giáp của mình. Nhưng ông không thể đi đứng được, vì người chưa thuần thục với chúng. Thế rồi Đa-vít nói với Sau-lơ: "Tôi không thể ra trận với các thứ nầy cho được, vì tôi chưa thuần thục với chúng". Vậy Đa-vít cởi chúng ra. 40Ông cầm cây gậy trong tay và chọn năm hòn đá bóng láng ở dưới khe; đặt chúng trong cái túi chăn chiên của mình. Cái trành của ông cầm trong tay khi ông tiếp cận người Phi-li-tin.41Gã Phi-li-tin đến gần Đa-vít, với gã mang binh khí của hắn đi trước hắn. 42Khi người Phi-li-tin nhìn quanh quất và chỉ thấy có Đa-vít, hắn coi thường người, vì người chỉ là một thiếu niên, và nước da hồng hồng, với bề ngoài điển trai. 43Khi ấy gã Phi-li-tin mới nói cùng Đa-vít: "Có phải ta là một con chó, để mày cầm gậy đến với ta?" Và gã Phi-li-tin rủa sả Đa-vít bởi các thần mình.44Người Phi-li-tin nói với Đa-vít: "Hãy đến cùng ta, thì ta sẽ ban thịt mày cho các loài chim trên trời và cho thú dữ ngoài đồng ruộng". 45Đa-vít đáp cùng gã Phi-li-tin ấy như sau: "Ngươi dùng gươm, giáo và lao đến với ta. Nhưng ta đến với ngươi trong danh của Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của đạo binh Y-sơ-ra-ên, là Đấng mà ngươi đang sỉ vã.46Ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ ban cho ta thắng hơn ngươi, và ta sẽ giết ngươi, cắt lấy đầu ngươi ra khỏi thân thể ngươi. Ngày nay ta sẽ ban thi thể của quân đội Phi-li-tin cho chim trời và cho thú đồng của đất, hầu cho cả đất sẽ biết rằng có một Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên, 47và mọi người ở đây đếu biết rằng Đức Giê-hô-va không ban chiến thắng cho với gươm hay giáo. Vì chiến trận thuộc về Đức Giê-hô-va, và Ngài sẽ phó ngươi vào tay ta."48Khi người Phi-li-tin đứng dậy rồi đến gần đón Đa-vít, khi ấy Đa-vít chạy thật nhanh hướng tới quân đội của kẻ thù đón hắn. 49thò tay vào trong túi, lấy ra một hòn đá, dùng trành ném nó, và trúng nơi trán của gã Phi-li-tin kia. Hòn đá lọt thấu vào trong trán của gã Phi-li-tin, và hắn té úp mặt xuống đất.50đã đánh bại gã Phi-li-tin với cái trành và một hòn đá. Người đánh gã Phi-li-tin rồi giết hắn. Chẳng có một thanh gươm nào nơi tay của Đa-vít. 51Khi ấy, Đa-vít chạy đến bên gã Phi-li-tin rồi rút thanh gươm của hắn ra khỏi vỏ, giết hắn, rối cắt cái đầu của hắn bằng thanh gươm đó. Khi dân Phi-li-tin nhìn thấy người mạnh sức của họ đã chết, họ liền bỏ trốn.52ấy dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa chỗi dậy hô lớn tiếng, và truy đuổi dân Phi-li-tin ra đến tận vùng đồng bằng và hai cánh cổng của Éc-rôn. Còn dân Phi-li-tin ngã chết dọc theo con đường dẫn đến Sa-ra-im, cho đến Gát và Éc-rôn. 53Dân Y-sơ-ra-ên trở về từ cuộc truy kích dân Phi-li-tin, và họ cướp lấy trại quân của chúng. 54Đa-vít lấy cái đầu của gã Phi-li-tin kia đem đến thành Giê-ru-sa-lem, nhưng ông để bộ giáp của hắn trong trại mình.55Khi Sau-lơ thấy Đa-vít đi ra chống lại gã Phi-li-tin đó, ông nói với Áp-ne, quan tướng của quân đội: "Hỡi Áp-ne, thiếu niên nầy là con của ai vậy?" Áp-ne nói: "Như vua hằng sống, hỡi vua, tôi không biết". 56Nhà vua nói: "Hãy hỏi thăm người nào biết, thiếu niên nầy là con của ai!?!"57Đa-vít trở về sau khi giết chết gã Phi-li-tin kia, Áp-ne đón người, rồi đưa đến trước mặt Sau-lơ với cái đầu của gã Phi-li-tin trong tay người. 58Sau-lơ nói với người: "Thiếu niên kia, con là con của ai vậy?" Và Đa-vít đáp: "Tôi là con của tôi tớ ông Gie-sê người Bết-lê-hem".

Chapter 18

1Khi ông nói xong với Sau-lơ, linh hồn Giô-na-than buộc chặt với linh hồn của Đa-vít, và Giô-na-than yêu mến Đa-vít y như chính linh hồn mình. 2Sau-lơ đưa Đa-vít vào sự phục vụ ông ngày ấy; ông không để cho Đa-vít trở lại nhà cha người.3Khi ấy Giô-na-than và Đa-vít lập một giao ước thân hữu vì Giô-na-than yêu mến Đa-vít như chính linh hồn mình. 4Giô-na-than cởi áo mình đang mặc rồi trao nó cho Đa-vít với binh khí mình, cũng như gươm của mình, cung và đai của mình nữa.5Đa-vít đi ra bất cứ đâu Sau-lơ sai người đi, và người rất thành công. Sau-lơ đặt người làm đầu các binh sĩ. Điều nầy đẹp mắt hết thảy mọi người và cũng đẹp mắt các tôi tớ của Sau-lơ.6Khi họ trở về nhà từ việc đánh bại dân Phi-li-tin, các người nữ đến từ các thành Y-sơ-ra-ên, họ ca hát và nhảy múa, đón Vua Sau-lơ, với trống cơm, với sự vui mừng, cùng với các thứ nhạc cụ. 7Những người nữ hát với nhau như vầy: "Sau-lơ giết hàng ngàn, còn Đa-vít giết hàng vạn".8Sau-lơ rất giận, và bài ca nầy không đẹp lòng ông. Ông nói: "Chúng gán cho Đa-vít hàng vạn, nhưng họ gán cho ta chỉ có hàng ngàn. Nó chỉ còn có ngôi vua nữa mà thôi?" 9Và Sau-lơ ngó Đa-vít với sự nghi ngờ từ ngày ấy trở đi.10Ngày sau, có một linh chuyên làm hại đến từ Đức Chúa Trời nhập vào Sau-lơ. Và ông nói sảng ở trong nhà. Thế là Đa-vít gảy đàn mình, như người đã làm mỗi ngày. Sau-lơ cầm ngọn giáo mình trong tay. 11Sau-lơ phóng ngọn giáo, vì ông nghĩ: "Ta sẽ ghim Đa-vít lên tường". Nhưng Đa-vít tránh sự hiện diện của Sau-lơ hai lần theo cách nầy. 12Sau-lơ vốn sợ Đa-vít, vì Đức Giê-hô-va ở với người, nhưng không còn ở với Sau-lơ nữa.13Thế là Sau-lơ dời người ở xa sự hiện diện của mình và phong người làm quan tướng ngàn người. Với tư thế nầy Đa-vít đi ra và đến trước mặt dân sự. 14Đa-vít được thịnh vượng trong mọi đường mình, vì Đức Giê-hô-va ở với người.15Khi Sau-lơ nhìn thấy người được hanh thông, ông ta đã đứng trong sự kinh hãi người. 16Nhưng hết thảy Y-sơ-ra-ên và Giu-đa đều yêu mến Đa-vít, vì người đi ra đứng trước mặt họ.17Khi ấy Sau-lơ nói với Đa-vít: "Đây là Mê-ráp trưởng nữ của ta. Ta sẽ ban nó cho người làm vợ. Chỉ hãy can đảm vì ta và đánh giặc của Đức Giê-hô-va". Vì Sau-lơ nghĩ: "Tay ta không giáng trên người, nhưng thà tay của dân Phi-li-tin giáng trên người thì hơn". 18Đa-vít nói với Sau-lơ: "Tôi là ai, và thân phận tôi là gì, hay dòng họ cha tôi là chi trong Y-sơ-ra-ên, để tôi làm con rể cho nhà vua?"19Nhưng lúc bấy giờ khi Mê-ráp, con gái của Sau-lơ, sẽ được gả cho Đa-vít, nàng bị gả cho Át-ri-ên người Mê-hô-la làm vợ.20Nhưng Mi-canh, con gái Sau-lơ, yêu mến Đa-vít. Họ nói với Sau-lơ, và điều nầy đẹp lòng ông. 21Khi ấy Sau-lơ suy nghĩ: "Ta sẽ gả nó cho hắn, để nó làm một cái bẫy cho hắn, và tay của dân Phi-li-tin sẽ nghịch cùng hắn". Thế là Sau-lơ nói với Đa-vít lần thứ hai: "Người sẽ là con rể ta".22Sau-lơ truyền cho các tôi tớ người: "Hãy nói với Đa-vít theo cách riêng như sau: 'Hãy xem, nhà vua lấy làm vui nơi người, và hết thảy tôi tớ người đều yêu mến người. Vậy bây giờ, hãy trở thành con rể của nhà vua'".23Vì vậy, tôi tớ của Sau-lơ phán mấy lời nầy với Đa-vít. Và Đa-vít nói: "Có phải làm con rể của nhà vua chỉ là một vấn đề nhỏ, một khi tôi nghèo hèn, và bị xem thường không?" 24Tôi tớ của Sau-lơ báo cáo lại với ông lời lẽ mà Đa-vít đã nói.25Và Sau-lơ nói: "Các người sẽ nói với Đa-vít như vầy: 'Nhà vua không muốn sính lễ chi khác, chỉ một trăm dương bì của người Phi-li-tin, đặng trả thù kẻ cừu địch mình'". Bấy giờ Sau-lơ tưởng mình sẽ làm cho Đa-vít phải vấp ngã bởi tay của người Phi-li-tin. 26Khi tôi tớ người nói cho Đa-vít biết mấy lời nầy, điều đó đẹp lòng Đa-vít muốn trở thành con rễ của nhà vua.27Trước kỳ định đó, Đa-vít đi với người của mình và giết hai trăm người Phi-li-tin. Đa-vít đem về dương bì của họ, và họ dâng chúng đủ số cho nhà vua, hầu cho người trở thành con rể của nhà vua. Vậy Sau-lơ gã Mi-canh cho người làm vợ. 28Và Sau-lơ đã nhìn thấy và nhận biết rằng Đức Giê-hô-va đã ở với Đa-vít. Mi-canh, con gái của Sau-lơ, yêu mến người. 29Sau-lơ rất đỗi lo sợ về Đa-vít. Sau-lơ liên tục là kẻ thù của Đa-vít.30Khi đó các vua dân Phi-li-tin xuất trận, và như thường lệ khi họ xuất quân, Đa-vít đã thành công nhiều hơn các tôi tớ của Sau-lơ, thế là tên tuổi người ngày càng lên cao thêm.

Chapter 19

1Sau-lơ nói với Giô-na-than con trai mình và với các tôi tớ rằng họ sẽ giết Đa-vít. Nhưng Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, rất ưa thích Đa-vít. 2Vì vậy Giô-na-than nói với Đa-vít: "Sau-lơ cha tôi đang tìm cách giết anh. Vì vậy sáng mai hãy coi chừng và hãy ẩn mình đi trong nơi kín đáo. 3Tôi sẽ đi ra và đứng bên cạnh cha tôi ở ngoài đồng, chỗ anh đang ẩn náu, và tôi sẽ nói với cha tôi về anh. Nếu tôi hay được điều gì, tôi sẽ nói cho anh biết."4Giô-na-than nói tốt cho Đa-vít với Sau-lơ cha mình như sau: "Đừng để nhà vua phạm tội nghịch cùng Đa-vít tôi tớ vua. Vì người không phạm tội nghịch cùng vua, và mọi việc làm người đã làm cho vua được vui lòng. 5Vì người lấy mạng mình mà giết dân Phi-li-tin. Đức Giê-hô-va đã đem lại chiến thắng lớn lao cho cả Y-sơ-ra-ên. Vua đã thấy điều đó và vui mừng. Cớ sao vua lại phạm tội nghịch cùng huyết vô tội bằng cách giết Đa-vít mà chẳng có lý cớ chi cả?"6Sau-lơ lắng nghe Giô-na-than. Sau-lơ thề: "Như Đức Giê-hô-va hằng sống, hắn sẽ không phải chết". 7Khi ấy Giô-na-than gọi Đa-vít, và Giô-na-than thuật cho người nghe mọi sự nầy. Giô-na-than đưa Đa-vít đến gặp Sau-lơ, và người cứ ở trong sự hiện diện của ông như trước.8Và lại có chiến tranh nữa. Đa-vít đi ra đánh trận với người Phi-li-tin và đánh bại họ với một cuộc tàn sát rất lớn. Chúng bỏ chạy trước mặt người. 9Một linh chuyên làm hại đến từ Đức Giê-hô-va nhập vào Sau-lơ khi người ngồi nơi nhà mình với mũi giáo trong tay, và khi Đa-vít gảy đàn mình.10Sau-lơ tìm cách ghim Đa-vít vào tường với mũi giáo, song người tránh khỏi sự hiện diện của Sau-lơ, hầu cho Sau-lơ phóng mũi giáo vào trong tường. Đa-vít bỏ trốn và thoát đi trong đêm ấy. 11Sau-lơ sai các sứ giả đến nhà của Đa-vít đặng canh giữ người để ông nhắm giết người vào buổi sáng. Mi-canh, vợ của Đa-vít, nói với người: "Nếu chàng không cứu mạng mình tối nay, ngày mai chàng sẽ bị giết chết".12Thế là Mi-canh thòng Đa-vít xuống ngõ cửa sổ. Người đi trốn, và tránh thoát. 13Mi-canh lấy hình tượng trong nhà rồi để nó lên giường. Khi ấy, nàng đặt một cái gối lên chỗ đầu của con dê, rồi lấy quần áo bọc nó lại.14Khi ấy Sau-lơ sai các sứ giả đến bắt Đa-vít, nàng nói: "Chàng bị bịnh". 15Thế rồi Sau-lơ sai các sứ giả đến tìm Đa-vít; ông nói: "Hãy đưa hắn ở trên giường đến gặp ta, hầu cho ta sẽ giết hắn đi".16Khi các sứ giả vào đến, kìa, hình tượng trong gia đình nằm trên giường với cái gối bằng đầu dê. 17Sau-lơ nói với Mi-canh: "Sao con dám gạt ra mà để cho kẻ thù trốn đi, để hắn đã trốn thoát sao?" Mi-canh trả lời Sau-lơ: "Hắn nói với con: 'Hãy để ta đi. Ta có nên giết nàng không?'"18Bấy giờ Đa-vít trốn thoát đi, rồi đến gặp Sa-mu-ên ở Ra-ma rồi kể cho ông nghe mọi chuyện mà Sau-lơ đã làm cho người. Thế rồi người và Sa-mu-ên cùng đi và ở lại tại Na-giốt. 19Người ta thuật lại cho Sau-lơ hay như vầy: "Hãy xem, Đa-vít đang ở tại Na-giốt trong Ra-ma". 20Lúc ấy Sau-lơ sai các sứ giả đến bắt Đa-vít. Khi họ nhìn thấy một nhóm tiên tri đang nói tiên tri, và Sa-mu-ên đang đứng làm đầu họ, Thánh Linh Đức Chúa Trời giáng trên các sứ giả của Sau-lơ, và họ cũng nói tiên tri nữa.21Khi Sau-lơ hay được việc nầy, ông sai các sứ giả khác, và họ cũng nói tiên tri. Vậy Sau-lơ sai các sứ giả một lần nữa đến lần thứ ba, và họ cũng nói tiên tri. 22Thế rồi ông cũng đến tại Ra-ma và đến chỗ cái giếng sâu ở Sê-cu. Ông hỏi: "Sa-mu-ên và Đa-vít đâu rồi?" Có người đáp: "Hãy xem, họ đang ở tại Na-giốt trong Ra-ma".23Sau-lơ đi đến Na-giốt ở Ra-ma. Và Thánh Linh của Đức Chúa Trời cũng giáng trên ông, và ông vừa đi vừa nói tiên tri, cho đến khi ông đến Na-giốt ở Ra-ma. 24Và ông, cũng lột áo mình, và ông cũng nói tiên tri trước mặt Sa-mu-ên và ở trần nằm suốt ngày và suốt đêm ở đó. Vì cớ điều nầy, họ nói: "Có phải Sau-lơ cũng có mặt giữa vòng các tiên tri?"

Chapter 20

1Khi ấy, Đa-vít trốn khỏi Na-giốt trong Ra-ma đến nói với Giô-na-than: "Tôi đã làm gì? Đâu là lầm lỗi của tôi? Đâu là tội lỗi của tôi trước mặt cha của anh, mà ông tìm cách lấy mạng tôi?" 2Giô-na-than nói với Đa-vít: "Đừng nói mãi thế; anh sẽ không chết đâu. Cha của tôi chẳng làm gì dù lớn và nhỏ mà không nói cho tôi biết. Tại sao cha của tôi giấu việc nầy khỏi tôi chứ? Không đúng như thế đâu".3Tuy nhiên, Đa-vít thề một lần nữa rồi nói: "Cha của anh biết rõ là tôi được ưu ái trong mắt của anh. Ông đã nói: 'Đừng cho Giô-na-than biết việc nầy hoặc nó sẽ đau buồn'. Nhưng thực sự như Đức Giê-hô-va hằng sống, và như anh còn sống đây, chỉ có một bước giữa tôi và sự chết mà thôi".4Thế rồi Giô-na-than nói với Đa-vít: "Bất cứ điều chi anh nói, tôi sẽ làm cho anh". 5Đa-vít nói với Giô-na-than: "Ngày mai là ngày trăng mới, và tôi phải ngồi xuống để ăn với nhà vua. Nhưng hãy để tôi đi, hầu cho tôi ẩn mình trong đồng ruộng cho đến ngày thứ ba lúc buổi tối.6Nếu cha của anh thấy thiếu tôi, thì hãy nói: Đa-vít cứ nài con để nó chạy về Bết-lê-hem thành của mình; vì phải dâng của lễ hàng năm ở đó với cả gia đình.' 7Nếu người nói: 'Được rồi', tôi tớ của anh sẽ được bình an. Nhưng nếu người nổi giận, khi ấy phải biết rằng ông ấy đã quyết định về điều ác.8Vì lẽ đó, hãy đối xử tử tế với tôi tớ anh. Vì anh đã đưa tôi tớ anh vào một giao ước với anh trong danh của Đức Giê-hô-va. Nhưng nếu có tội lỗi nơi tôi, thì chính anh hãy giết tôi đi; vì sao anh cứ đưa tôi đến với cha anh chứ?" 9Giô-na-than nói: "Cha tôi quyết làm hại cho anh, tôi sẽ không nói cho anh biết sao?"10Khi ấy Đa-vít nói cùng Giô-na-than: "Ai sẽ nói cho tôi biết nếu cha anh dùng lời nghiêm khắc đáp cùng anh?" 11Giô-na-than nói với Đa-vít: "Hãy đến, chúng ta hãy đi ra ngoài đồng". Và cả hai người đi ngoài đồng.12Giô-na-than nói với Đa-vít: "Nguyện Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên làm chứng cho. Khi tôi dọ hỏi cha tôi khoảng giờ nầy ngày mai, hay ngày thứ ba, hãy xem, nếu có điều lành đối cùng Đa-vít, tôi sẽ không sai ai đến cho anh hay? 13Nếu cha tôi cứ muốn làm hại anh, nguyện Đức Giê-hô-va làm thế cho Giô-na-than và nhiều hơn nữa nếu tôi không cho anh hay và báo cho anh biết, hầu cho anh ra đi trong sự bình an. Nguyện Đức Giê-hô-va ở với anh, như Ngài đã ở với cha tôi.14Nếu tôi vẫn còn sống, liệu anh không tỏ cho tôi sự thành tín trong giao ước của Đức Giê-hô-va, rằng tôi sẽ không chết chăng? 15Và đừng dứt khỏi sự thành tín giao ước khỏi nhà tôi, khi Đức Giê-hô-va sẽ dứt khỏi từng người trong số kẻ thù của Đa-vít khỏi mặt đất". 16Vậy, Giô-na-than lập một giao ước với nhà Đa-vít rồi nói: "Nguyện Đức Giê-hô-va buộc phải tính sổ nơi tay kẻ thù của Đa-vít ".17Giô-na-than lập với Đa-vít một lời thề vì cớ tình cảm mà người đã có với Đa-vít, vì người yêu thương Đa-vít như người yêu chính lình hồn mình vậy. 18Thế rồi Giô-na-than nói với Đa-vít: "Ngày mai là ngày trăng mới. Anh sẽ vắng mặt đi, vì chỗ ngồi của anh sẽ trống. 19Khi anh ở lại ba ngày, mau đi xuống đến chỗ mà ở đó anh ẩn mình đi khi công việc sắp xong, và hãy ở lại bên hòn đá Ê-xe.20Tôi sẽ bắn ba mũi tên về phía đó, dường như tôi bắn vào một cái bia vậy. 21Và tôi sẽ sai một người trẻ tuổi, bảo hắn: 'Hãy đi tìm các mũi tên'. Nếu tôi nói với gã thanh niên đó: 'Hãy xem, mấy mũi tên ở bên phía ngươi, hãy đi lấy chúng", khi ấy hãy đến; vì sẽ có an toàn cho anh mà chẳng hại gì, như Đức Giê-hô-va là hằng sống.22"Còn nếu tôi nói với gã thanh niên đó: 'Hãy xem, mũi tên ở bên kia ngươi', khi ấy hãy đi đường mình, vì Đức Giê-hô-va khiến anh đi. 23Như giao kết mà anh và tôi đã thề thốt, hãy xem, Đức Giê-hô-va ngự giữa tôi và anh cho đến đời đời'".24Vậy, Đa-vít đi ẩn mình ngoài đồng ruộng. Khi đến ngày trăng mới, nhà vua ngồi xuống để ăn uống. 25Nhà vua ngồi trên ghế của mình, như thường lệ, ngồi trên ghế sát vách tường. Giô-na-than đứng dậy, và Áp-ne ngồi xuống cạnh Sau-lơ. Nhưng chỗ của Đa-vít thì trống.26Tuy nhiên. Sau-lơ không nói năng gì trong ngày đó, vì ông nghĩ: "Có chuyện đã xảy ra với hắn. Hắn vốn không sạch; chắc chắn hắn không sạch rồi". 27Nhưng qua ngày thứ hai, ngày sau ngày trăng mới, chỗ của Đa-vít thì trống. Sau-lơ hỏi Giô-na-than con trai mình: "Sao con của Gie-sê không đến dự bữa ăn, cả ngày hôm qua cho đến bữa nay vậy?"28Giô-na-than trả lời Sau-lơ: "Đa-vít cứ nài xin con phải đi về Bết-lê-hem. 29Nó nói: 'Làm ơn cho phép tôi đi. Vì gia đình tôi có dâng của lễ trong thành, và các anh tôi đã lịnh cho tôi phải có mặt ở đó. Giờ đây, nếu tôi được ơn trước mắt anh, làm ơn cho phép tôi đi và gặp mấy anh tôi'. Vì lý do nầy nó không đến tại bàn vua".30Lúc đó, cơn giận của Sau-lơ phừng lên nghịch cùng Giô-na-than, và ông nói với người: "Con là con của một người đàn bà ngang bướng, loạn nghịch! Có phải ta không biết rằng con đã chọn con trai của Gie-sê cho sự xấu hổ của chính con, và cho sự xấu hổ trần truồng của mẹ con? 31Vì bao lâu con trai Gie-sê còn sống trên đất, con và nước của con sẽ chẳng được thiết lập đâu. Vậy bây giờ, hãy sai người đem nó về cho ta, chắc hẳn nó phải chết thôi".32Giô-na-than đáp cùng Sau-lơ cha mình: "Vì lý do gì nó phải chịu giết chứ? Nó đã làm gì chứ?" 33Lúc đó Sau-lơ phóng ngọn giáo mình vào người để giết người đi. Vì vậy Giô-na-than biết rõ cha mình đã quyết giết chết Đa-vít. 34Giô-na-than chỗi dậy khỏi bàn, tức tối lắm và chẳng ăn gì trong ngày thứ hai của tháng, vì người lấy làm buồn rầu về Đa-vít, vì cha mình đã sỉ nhục người.35Đến sáng, Giô-na-than đi ra ngoài đồng đến chỗ hẹn với Đa-vít, và một gã thanh niên cùng đi với người. 36Người nói với gã thanh niên: "Hãy chạy đi tìm mấy mũi tên mà ta đã bắn". Và khi gã thanh niên chạy đi, người bắn một mũi tên ở bên kia nó. 37Khi gã thanh niên đến tại chỗ mũi tên Giô-na-than đã bắn rơi xuống, Giô-na-than gọi gã thanh niên, rồi nói: "Mũi tên há không ở bên kia ngươi sao?"38Và Giô-na-than gọi vói theo gã thanh niên: "Mau lên, nhanh lên, đừng ở lại!" Vậy, gã thanh niên của Giô-na-than đã thu thập lại mấy mũi tên rồi đến với chủ mình. 39Nhưng gã thanh niên chẳng biết chút chi hết. Chỉ có Giô-na-than và Đa-vít biết vấn đề mà thôi. 40Giô-na-than đã trao vũ khí mình cho gã thanh niên rồi nói với hắn: "Hãy đi đi, hãy đem chúng về thành".41Không lâu sau khi gã thanh niên đi khỏi rồi, Đa-vít đứng dậy từ phía Nam, nằm sấp mặt xuống đất, và cúi lạy ba lần. Họ hôn nhau và khóc với nhau, Đa-vít đã khóc nhiều hơn. 42Giô-na-than nói với Đa-vít: "Hãy đi bình an, vì chúng ta đã nhơn danh Đức Giê-hô-va mà thề: 'Nguyện Đức Giê-hô-va ngự giữa anh và tôi, và giữa dòng dõi tôi và dòng dõi anh, cho đến đời đời '". Khi ấy Đa-vít chỗi dậy rời đi, còn Giô-na-than trở về thành phố.

Chapter 21

1Khi ấy Đa-vít đến tại Nóp gặp thầy tế lễ A-hi-mê-léc. A-hi-mê-léc đến gặp Đa-vít bộ run rẩy, nói với người: "Sao ông đến đây một mình mà chẳng có ai đi cùng ông vậy?" 2Đa-vít nói với thầy tế lễ A-hi-mê-léc: "Nhà vua sai ta với một sứ mệnh và nói cùng ta rằng: 'Đừng để ai biết việc gì về công việc ta sai con, và những gì ta đã truyền cho con'. Ta đã chỉ cho những người trẻ tuổi một chỗ nhất định.3Vậy bây giờ ông có gì nơi tay? Hãy cung cấp cho tôi năm ổ bánh, hoặc bất cứ gì có ở đây". 4Thầy tế lễ đáp cùng Đa-vít: "Chẳng có bánh thường nào ở đây, trừ ra bánh thánh — nếu những người trai trẻ kia giữ mình đừng đến gần đàn bà".5Đa-vít đáp cùng thầy tế lễ: "Chắc chắn là đàn bà bị giữ khỏi chúng ta trong ba ngày nầy. Khi ta đi ra, thân thể của những người trai trẻ nầy đã được dâng cho Đức Giê-hô-va, mặc dù đây là một chuyến hành trình bình thường. Huống chi hôm nay thân thể họ đã được dâng cho Đức Giê-hô-va?" 6Vậy thầy tế lễ trao cho người bánh đã được dâng cho Đức Giê-hô-va. Vì không có bánh ở đó, chỉ có bánh trần thiết, là bánh đã được cất đi khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va, để hấp nóng lại trong chỗ của nó khi đã được cất đi.7Bấy giờ các tôi tớ của Sau-lơ đã có mặt ở đó trong ngày ấy, bị cấm đến trước mặt Đức Giê-hô-va. Tên của người Đô-e dân Ê-đôm, đầu của những kẻ chăn chiên của Sau-lơ.8Đa-vít nói với A-hi-mê-léc: "Bây giờ chẳng có ở đây gươm hay giáo nào sao? Vì ta không có đem theo gươm hay khí giới nào với ta, vì công việc của vua là cấp bách". 9Thầy tế lễ nói: "Gươm của Gô-li-át người Phi-li-tin, là kẻ mà ông đã giết tại trũng Ê-la, được bọc trong miếng nỉ ở đàng sau cái ê-phót. Nếu ông cần lấy nó, hãy lấy đi, vì chẳng có khí giới nào ở đây hết". Đa-vít nói: "Chẳng có thanh gươm nào giống như gươm ấy; hãy đưa nó cho ta".10Đa-vít chỗi dậy và trốn đi ngày ấy khỏi Sau-lơ rồi đi đến A-kích, vua xứ Gát. 11Tôi tớ của A-kích nói với người: "Há đây chẳng phải là Đa-vít vua của xứ sao? Há họ không hát với nhau về người khi nhảy múa: 'Sau-lơ giết hàng ngàn, còn Đa-vít giết hàng vạn sao?'"12Đa-vít nhận mấy lời nầy vào lòng và rất đỗi sợ hãi đối với A-kích, vua xứ Gát. 13Ông đổi cách ứng xử mình trước mặt họ rồi giả vờ dại khờ trong tay họ; ông làm dấu trên hai cánh cửa nơi cổng và để nước miếng chảy trên râu mình.14Khi ấy A-kích nói với tôi tớ mình: "Hãy xem đi, các người nhìn thấy người điên nầy. Sao các ngươi lại đem hắn đến cho ta chứ? 15Bộ ta thiếu kẻ điên, để rồi các ngươi đem gã nầy đến để khùng khùng điên điên trước mặt ta mà chi? Kẻ điên như vầy có thực sự được vào trong nhà của ta chăng?"

Chapter 22

1Thế là Đa-vít rời khỏi nơi ấy rồi trốn trong hang A-đu-lam. Khi các anh và cả nhà cha người hay được việc ấy, họ đi xuống đó với người. 2Người nào ở trong cảnh khốn cùng, kẻ nào mắc nợ, và kẻ nào sống bất mãn — hết thảy họ đều tụ tập lại với người. Đa-vít trở thành thủ lãnh của họ. Đã có khoảng bốn trăm người đến với ông.3Khi ấy Đa-vít đi khỏi đó đến Mít-bê trong xứ Mô-áp. Ông nói với vua xứ Mô-áp: "Làm ơn để cha mẹ tôi ở lại với anh em cho đến chừng ta biết những gì Đức Chúa Trời sẽ làm cho ta". 4Ông để họ lại với vua xứ Mô-áp. Cha mẹ ông ở lại với ông trọn thời gian ở trong đồn lũy người. 5Khi ấy tiên tri Gát nói với Đa-vít: "Đừng ở lại trong đồn lũy của ông mà chi. Hãy rời khỏi đó mà vào trong xứ của Giu-đa". Vậy Đa-vít rời khỏi đó rồi vào khu rừng Hê-rết.6Sau-lơ hay được Đa-vít bị phát hiện, cùng với những người ở với ông. Bấy giờ Sau-lơ đang ngồi ở Ghi-bê-a dưới cây liễu xũ tơ ở Ra-ma, với cây giáo trong tay, và hết thảy tôi tớ đều đứng quanh ông.7Sau-lơ nói với các tôi tớ đang đứng ở quanh ông: "Hãy lắng nghe đây, hỡi dân sự Bên-gia-min! Có phải con trai của Gie-sê ban cho từng người trong anh em đồng ruộng và vườn nho chăng? Có phải hắn lập anh em làm quan tướng ngàn người và quan tướng trăm người, 8đổi lại anh em sẽ mưu nghịch cùng ta chăng? Chẳng có ai trong anh em cho ta hay lúc nào con trai ta lập một giao ước với con trai của Gie-sê. Chẳng có ai trong anh em thương tưởng đến ta. Không một người nào trong anh em cho ta hay con trai ta đã xui Đa-vít tôi tớ ta nghịch cùng ta. Ngày nay nó đi trốn và chờ đợi để tấn công ta".9Khi ấy Đô-e người Ê-đôm, đứng cạnh các tôi tớ của Sau-lơ, đáp rằng: "Tôi có thấy con trai của Gie-sê đến tại Nóp, gặp A-hi-mê-léc con trai của A-hi-túp. 10Người cầu nguyện với Đức Giê-hô-va rằng người sẽ giúp đỡ cho hắn, và người tiếp trợ bánh cho hắn cùng thanh gươm của Gô-li-át người Phi-li-tin".11Thế rồi nhà vua sai người đến triệu thầy tế lễ A-hi-mê-léc con trai của A-hi-túp cùng hết thảy nhà cha người, các thầy tế lễ đều ở tại Nóp. Hết thảy họ đều đến gặp nhà vua. 12Sau-lơ nói: "Giờ đây, hãy nghe, hỡi con trai của A-hi-túp". Ông đáp: "Có tôi đây, hỡi chúa tôi". 13Sau-lơ nói với người: "Cớ sao ông mưu nghịch cùng ta, ông và con trai của Gie-sê, ông có trao cho hắn bánh, và một thanh gươm, và đã cầu nguyện với Đức Chúa Trời xin Ngài giúp đỡ hắn, xin Ngài dấy lên nghịch cùng ta, để hắn đi trốn ở chỗ kín đáo, như đã có ngày nay?"14Thầy tế lễ A-hi-mê-léc đáp cùng nhà vua như sau: "Ai giữa vòng các tôi tớ của vua trung tín như Đa-vít chứ, Đa-vít là con rể của vua và là cấp chỉ huy của binh lính vua, và được tôn trong nhà vua? 15Có phải hôm nay là lần đầu tiên tôi đã cầu nguyện xin Đức Chúa Trời phù giúp người đâu? Không phải như vậy đâu! Nhà vua đừng gán điều gì cho tôi tớ của ông hoặc cho nhà cha của tôi. Vì tôi tớ vua chẳng biết gì về toàn bộ vấn đề cả".16Nhà vua đáp: "Ngươi chắc sẽ chết, hỡi A-hi-mê-léc, ngươi và cả nhà cha ngươi". 17Nhà vua nói với binh lính đứng quanh ông: "Hãy xây qua giết các thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va đi. Vì tay của họ cũng ở với Đa-vít, và vì họ biết rõ hắn đi trốn, song không tỏ điều đó cho ta biết". Nhưng các tôi tớ của nhà vua không chịu tra tay mình giết các thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va.18Khi ấy nhà vua bảo Đô-e: "Hãy xây qua giết các thầy tế lễ đi". Thế là Đô-e người Ê-đôm xây qua tấn công các thầy tế lễ; hắn giết tám mươi lăm người đeo cái ê-phót ngày ấy. 19Với lưỡi gươm, hắn tấn công Nóp, là thành của dòng thầy tế lễ, cả nam và nữ, con trẻ và con đương bú, bò, lừa và chiên. Hắn giết hết thảy họ với lưỡi gươm.20Nhưng một con trai của A-hi-mê-léc cháu của A-hi-túp, tên là A-bia-tha, trốn thoát rồi theo Đa-vít. 21A-bia-tha thuật lại cho Đa-vít biết Sau-lơ đã giết các thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va.22Đa-vít nói với A-bia-tha: "Ta biết lúc ấy, khi Đô-e người Ê-đôm có mặt ở đó, chắc chắn hắn sẽ nói cho Sau-lơ biết. Ta chịu trách nhiệm cho từng người ngã chết trong gia đình của cha ngươi! 23Hãy ở đây với ta và đừng sợ hãi. Vì những kẻ săn mạng sống ngươi cũng săn mạng sống ta nữa. Ngươi sẽ được an toàn với ta".

Chapter 23

1Họ nói cho Đa-vít biết: "Xem kìa, người Phi-li-tin đánh Kê-i-la rồi cướp các sân đạp lúa". 2Thế là Đa-vít cầu xin sự trợ giúp của Đức Giê-hô-va, và ông thưa cùng Ngài: "Con có nên đi ra tấn công người Phi-li-tin nầy không?" Đức Giê-hô-va phán cùng Đa-vít: "Hãy đi và tấn công người Phi-li-tin rồi giải cứu Kê-i-la".3Người của Đa-vít nói cùng ông: "Kìa, chúng ta e sợ ở đây trong xứ Giu-đa. Huống hồ chi chúng ta đến với Kê-i-la chống lại quân đội của người Phi-li-tin?" 4Khi ấy Đa-vít cầu nguyện xin Đức Giê-hô-va trợ giúp, thế là một lần nữa Đức Giê-hô-va trả lời cho người: "Hãy chỗi dậy, đi xuống Kê-i-la. Vì ta sẽ ban cho con thắng hơn dân Phi-li-tin".5Đa-vít và người của ông đến tại Kê-i-la rồi đánh trận với người Phi-li-tin. Họ dẫn độ bầy gia súc của chúng rồi tấn công chúng với một cuộc tàn sát thật là lớn. Vậy, Đa-vít giải cứu cư dân của Kê-i-la. 6Khi A-bia-tha con trai của A-hi-mê-léc trốn đến với Đa-vít tại Kê-i-la, người đem theo với mình cái ê-phót trong tay.7Sau-lơ hay được rằng Đa-vít đã đi đến Kê-i-la. Sau-lơ nói: "Đức Chúa Trời đã ban nó vào trong tay ta. Vì nó bị nhốt, nó đã vào trong thành có cửa và then gài". 8Sau-lơ triệu tập các lực lượng để đánh trận, để đi xuống Kê-i-la, bao vây Đa-vít cùng người của ông. 9Đa-vít biết rõ Sau-lơ đang mưu tính nghịch cùng mình. Ông nói với thầy tế lễ A-bia-tha: "Hãy đem cái ê-phót đến đây".10Khi ấy Đa-vít nói: "Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tôi tớ Ngài thực có nghe rằng Sau-lơ đang tìm cách đến Kê-i-la, để hủy diệt thành vì cớ con. 11Có phải người ở Kê-i-la sẽ nộp con vào trong tay của ông ấy không? Có phải Sau-lơ xuống đây, như tôi tớ Ngài có nghe nói không? Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, con nài xin Ngài, làm ơn cho tôi tớ Ngài biết đi". Đức Giê-hô-va nói: "Hắn sẽ xuống đấy".12Thế rồi Đa-vít nói: "Có phải người ở Kê-i-la sẽ giao nộp con và người của con vào trong tay của Sau-lơ không?" Đức Giê-hô-va phán: "Chúng sẽ nộp con đấy".13Khi ấy Đa-vít và người của ông, có khoản sáu trăm người, họ chỗi dậy rồi đi khỏi Kê-i-la, và họ đi từ chỗ nầy đến chỗ kia. Khi đó Sau-lơ hay rằng Đa-vít đã thoát ra khỏi Kê-i-la, và ông thôi không truy kích nữa. 14Đa-vít ở lại trong các đồn lũy trong đồng vắng, trong vùng đồi núi, trong đồng vắng Xíp. Sau-lơ tìm kiếm người từng ngày một, nhưng Đức Chúa Trời không phó người vào tay của ông ta.15Đa-vít thấy rằng Sau-lơ đã đến tìm cách cất mạng sống người; bấy giờ Đa-vít ở trong đồng vắng Xíp tại Hô-rết. 16Khi ấy Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, chỗi dậy rồi đến gặp Đa-vít tại Hô-rết, và làm vững mạnh tay người nơi Đức Chúa Trời.17Người nói với Đa-vít: "Đừng sợ. Vì tay của Sau-lơ cha tôi sẽ không truy tìm anh. Anh sẽ là vua trên Y-sơ-ra-ên, và tôi sẽ đứng kế anh. Sau-lơ cha tôi cũng biết rõ việc nầy". 18Họ lập một giao ước trước mặt Đức Giê-hô-va. Đa-vít ở lại tại Hô-rết, và Giô-na-than trở về nhà.19Khi ấy dân Xíp đến với Sau-lơ tại Ghi-bê-a rồi nói: "Có phải Đa-vít không trốn giữa vòng chúng tôi trong các đồn lũy tại Hô-rết, trên đồi Ha-ki-la, nằm ở phía Nam Giê-si-môn? 20Giờ đây, hỡi vua, hãy xuống đi! Theo ước muốn của ông, hãy xuống đi! Phần của chúng tôi sẽ giao nộp hắn vào tay vua".21Sau-lơ nói: "Nguyện anh em được Đức Giê-hô-va chúc phước cho. Vì anh em có thương tưởng đến ta. 22Hãy đi, khá làm điều đó cho chắc chắn. Hãy tìm biết nơi hắn ẩn náu và ai đã nhìn thấy hắn ở đó. Khi ấy hãy cho ta hay, hắn rất là tiểu xảo. 23Vậy hãy xem xét, rồi tìm biết mọi địa điểm mà hắn đi ẩn mình. Hãy trở lại cùng ta với thông tin thật chắc chắn, rồi ta sẽ trở lại với anh em. Nếu hắn ở trong xứ, ta sẽ tìm kiếm hắn giữa vòng hàng ngàn người của Giu-đa".24Thế là họ chỗi dậy đi đến Xíp trước cả Sau-lơ. Bấy giờ, Đa-vít cùng người của ông sống trong đồng vắng Ma-ôn, trong xứ A-ra-ba ở phía Nam Giê-si-môn. 25Sau-lơ cùng người của ông ta truy tìm Đa-vít. Còn Đa-vít thì hay được điều đó, vì vậy ông đi xuống hòn núi đá rồi sống trong đồng vắng Ma-ôn. Khi Sau-lơ hay được việc nầy, ông ta truy đuổi Đa-vít trong đồng vắng Ma-ôn.26Sau-lơ tiếp tục ở bên một sườn núi, và Đa-vít cùng người của mình đang đi bên sườn kia của hòn núi. Đa-vít vội vã tránh xa khỏi Sau-lơ. Khi Sau-lơ cùng người của ông ta đang vây Đa-vít cùng người của Đa-vít để bắt lấy họ, 27một sứ giả đến với Sau-lơ rồi nói: "Hãy mau mau trở về vì dân Phi-li-tins đã mở một chiến dịch chống lại xứ sở".28Thế là Sau-lơ trở về không truy kích Đa-vít nữa rồi lo chống chọi với dân Phi-li-tin. Vì lẽ ấy, chỗ đó được gọi là Hòn Đá Thoát Thân. 29Đa-vít đi lên đó và sống trong các đồn lũy của Ên-ghê-đi.

Chapter 24

1Khi Sau-lơ trở về từ cuộc truy kích dân Phi-li-tin, ông hay được rằng: "David đang ở trong đồng vắng Ên-ghê-đi". 2Khi ấy Sau-lơ đem ba ngàn người được chọn từ khắp Israel rồi đi tìm Đa-vít cùng người của Đa-vít trên Các Hòn Đá Của Dê Rừng.3Ông đến với các chuồng chiên trên đường, ở đó có một cái hang đá. Sau-lơ vào đó đặng đi tiện. Bấy giờ, Đa-vít cùng người của mình đã ngồi ở phía sau hang đá đó. 4Người của Đa-vít trình bày với ông: "Đây là ngày mà Đức Giê-hô-va đã phán khi Ngài phán cùng ông: 'Ta sẽ phó kẻ thù vào trong tay con, để con muốn làm gì với hắn theo như con muốn'" Khi ấy Đa-vít chỗi dậy rồi âm thầm bò tới cắt đứt chéo áo của Sau-lơ.5Sau đó lòng của Đa-vít làm cho ông khổ sở vì ông đã cắt chéo áo của Sau-lơ. 6Ông nói với người của mình: "Nguyện Đức Giê-hô-va cấm ta làm việc nầy với chủ ta, là người chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va, nên rút tay ta lại nghịch cùng người, một khi đã xem người là người đã chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va". 7Vậy Đa-vít quở trách người của mình với lời lẽ nầy, và không chọ phép họ tấn công Sau-lơ. Sau-lơ đứng dậy, rời khỏi hang, rồi đi đường mình.8Sau đó, Đa-vít cũng chỗi dậy, rời khỏi hang, và kêu với theo Sau-lơ: "Hỡi vua, chúa tôi". Khi Sau-lơ ngó lại đàng sau mình, Đa-vít sấp mặt xuống đất bày tỏ sự tôn trọng người. 9Đa-vít nói với Sau-lơ: "Sao vua lại nghe theo những kẻ nói: 'Hãy xem, Đa-vít đang tìm cách hại người?'10Ngày nay, mắt vua đã nhìn thấy thể nào Đức Giê-hô-va đã phó vua vào tay tôi khi chúng ta còn ở trong hang đá. Có người bảo tôi hãy giết vua, song tôi đã tha cho vua. Tôi nói: 'Tôi sẽ không tra tay nghịch cùng chủ của mình; vì người đã chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va. 11Hỡi vua, hãy xem đi, cái vạt áo của vua ở trong tay tôi đây. Vì sự thực cho thấy rằng tôi đã cắt chéo áo của vua chớ không giết vua, vua có thể nhìn biết và thấy rằng chẳng có điều ác hay phản bội nào ở nơi tay tôi, và tôi đã không phạm tội nghịch cùng vua, mặc dù vua săn tìm mạng sống tôi để lấy nó.12Nguyện Đức Giê-hô-va xét đoán giữa vua và tôi, và nguyện Đức Giê-hô-va báo thù cho tôi nghịch cùng vua, nhưng tay tôi sẽ không nghịch cùng vua. 13Như châm ngôn xưa có nói: 'từ kẻ ác ra điều ác'. Nhưng tay tôi sẽ không nghịch cùng vua.14Vua Y-sơ-ra-ên đã ra ngoài săn tìm ai chứ? Vua đã truy đuổi theo ai chứ? Theo một con chó chết! Theo một con bọ chét! 15Nguyện Đức Giê-hô-va sẽ đoán xét và ban sự phán xét giữa vua và tôi, và hãy xem xét đi, và bênh vực lý cớ tôi rồi cho phép tôi thoát khỏi tay vua".16Khi Đa-vít nói xong mấy lời nầy với Sau-lơ, Sau-lơ bèn nói: "Có phải giọng nói của con không, hỡi Đa-vít con trai ta?" Sau-lơ cất giọng lên rồi khóc.17Ông nói với Đa-vít: "Con sống công nghĩa hơn ta. Vì con đã lấy lành trả ác, còn ta lấy ác trả lành đối với con. 18Con đã tuyên bố hôm nay con đã làm điều lành cho ta, vì con đã không giết ta khi Đức Giê-hô-va đã phó ta vào sự thương xót của con.19Vì nếu một người thấy kẻ thù của mình, liệu người ấy có thể để cho hắn đi an toàn sao? Nguyện Đức Giê-hô-va ban thưởng cho con với điều lành mà con đã làm cho ta ngày nay. 20Giờ đây, ta biết rằng chắc chắn con sẽ lên làm vua và vương quốc Y-sơ-ra-ên sẽ được lập trong tay con.21Hãy thề với ta bởi Đức Giê-hô-va rằng con sẽ chẳng dứt bỏ dòng dõi ta sau ta, và con sẽ không hủy diệt danh ta ra khỏi nhà cha ta". 22Vậy là Đa-vít lập lời thề với Sau-lơ. Thế rồi Sau-lơ đi về nhà, còn Đa-vít và người của mình đi lên đến chỗ có đồn lũy.

Chapter 25

1Bấy giờ Sa-mu-ên qua đời. Hết thảy Y-sơ-ra-ên nhóm lại và than khóc người, rồi họ chôn cất ông tại nhà ông ở Ra-ma. Khi ấy Đa-vít chỗi dậy đi xuống đồng vắng Pha-ran.2Có một người ở Ma-ôn, còn sản nghiệp người ở tại Cạt-mên. Người nầy rất giàu có. Người có ba ngàn chiên và một ngàn dê. Người đang hớt lông chiên tại Cạt-mên. 3Tên của người là Na-banh, còn tên của vợ người là A-bi-ga-in. Vợ rất thông minh và vóc dáng xinh đẹp. Còn chồng thì cứng cỏi gian ác trong mọi cách ứng xử. Người là dòng dõi của nhà Ca-lép.4Đa-vít hay được trong đồng vắng rằng Na-banh đang hớt lông chiên mình. 5Vì vậy Đa-vít sai mười thanh niên. Đa-vít nói với các thanh niên nầy: "Hãy đi lên Cạt-mên, đến gặp Na-banh, rồi nhơn danh ta chào thăm người. 6Anh em sẽ nói với người: 'Nguyện ông sống giàu có, bình an cho ông và bình an cho nhà ông, và bình an cho mọi sự ông đang có.7Tôi có hay rằng ông đang hớt lông chiên. Mấy gã chăn bầy của ông đã ở với chúng tôi, và chúng ta đã không gây hại gì cho họ, và họ chẳng thiếu chi trong suốt thời gian họ ở tại Cạt-mên. 8Hãy hỏi mấy người chăn của ông, thì họ sẽ nói cho ông biết. Bây giờ, nguyện các thanh niên nầy được ơn trước mặt ông, vì chúng tôi đã đến nhằm vào ngày hội. Làm ơn ban thứ chi ông có nơi tay cho các tôi tớ ông và cho con trai của ông là Đa-vít'".9Khi người của Đa-vít đến, họ nói ra mọi sự nầy với Na-banh vì ích của Đa-vít và rồi đứng đợi. 10Na-banh đáp cùng các tôi tớ của Đa-vít: "Đa-vít là ai vậy? Và ai là con trai của Gie-sê chứ? Có nhiều tôi tớ ngày nay đang phá vỡ luật lệ từ chủ mình. 11Ta có nên lấy bánh, nước và thịt của ta mà ta đã giết cho những kẻ hớt lông chiên của ta, rồi trao nó cho những kẻ xuất thân ở đâu ta không biết chăng?"12Thế là người của Đa-vít xây đi trở về, rồi thuật lại cho người mọi sự đã được thốt ra kia. 13Đa-vít nói với người của mình: "Mỗi người hãy lấy theo gươm của mình". Và mỗi người đeo gươm của họ. Đa-vít cũng lấy gươm của ông. Khoảng bốn trăm người theo sau Đa-vít, và hai trăm người ở lại giữ đồ đạt.14Nhưng một thanh niên đến nói với A-bi-ga-in, vợ của Na-banh; anh ta nói: "Đa-vít sai sứ giả từ ngoài đồng vắng đến chào chủ của chúng tôi, và ông đã sỉ nhục họ. 15Tuy nhiên, họ đối xử với chúng tôi rất tốt. Chúng tôi không bị họ làm hại và chẳng thiếu thốn gì suốt thời gian chúng tôi ở với họ khi chúng tôi ở ngoài đồng ruộng.16Họ là bức tường cho chúng tôi cả ngày lẫn đêm, suốt khoảng thời gian chúng tôi ở với họ lo chăn bầy. 17Vì lẽ đó, hãy nhận biết việc nầy và hãy xem xét coi bà nên làm gì, vì sự ác đã được hoạch định ra chống lại chủ của chúng tôi, và chống lại cả nhà của chủ nữa đấy. Ông ấy có tánh hung dữ quá, nên chẳng ai có thể bàn bạc được gì với chủ".18Thế là A-bi-ga-in vội vã lấy hai trăm ổ bánh, hai bình rượu, năm con chiên đã làm sẵn rồi, năm đấu hột rang, một trăm bánh nho khô, và hai trăm bánh trái vả khô, rồi chất chúng trên lưng bầy lừa. 19Bà nói với người của mình: "Hãy đi trước mặt ta, thì ta sẽ theo sau các ngươi". Nhưng bà không nói cho Na-banh chồng mình biết.20Khi bà leo lên lưng lừa rồi đi xuống con đường có núi bao phủ, Đa-vít và người của ông đi hướng về phía bà, rồi bà đã gặp họ.21Bấy giờ Đa-vít nói: "Chắc là ta đã canh giữ luống công mọi sự người nầy có trong đồng vắng, vì vậy chẳng có vật gì thuộc về ông ta bị bỏ sót, và ông ta đã lấy ác báo thiện cho ta đây. 22Nguyện Đức Chúa Trời làm thế với ta, hỡi Đa-vít, và cũng nhiều hơn nữa, nếu đến sáng ta còn chừa lại một người nam nào thuộc về ông ta".23Khi A-bi-ga-in gặp Đa-vít, bà vội vã xuống khỏi lừa mình rồi nằm sấp mặt xuống đất. 24Bà nằm dưới chơn ông rồi nói: "Ôi chúa tôi, chỉ hãy tính mọi lỗi lầm với tôi thôi. Làm ơn, hãy để cho tôi tớ ông bày tỏ cùng ông, và hãy lắng nghe lời lẽ của tôi tớ ông25Nguyện chúa tôi đừng màng đến cái gã vô giá trị nầy, là Na-banh, vì tên hắn thể nào thì quả hắn thể ấy. Na-banh là tên hắn, và dại dột ở với hắn. Nhưng tôi, tôi tớ của chúa, đã không gặp các thanh niên của chúa, những người mà chúa sai đến. 26Vậy bây giờ, chúa của tôi ơi, như Đức Giê-hô-va là hằng sống, và như ông hãy còn sống đây, xin Đức Giê-hô-va ngăn đừng để ông làm đổ máu, và đừng báo thù với chính tay của chúa, giờ đây nguyện kẻ thù của chúa, và những kẻ nào làm ác với chúa tôi, nguyện chúng giống như Na-banh.27bây giờ nguyện tặng vật nầy mà tôi tớ của chúa đã mang đến cho chúa tôi, nguyện nó được trao cho người nào đang bước theo chúa tôi. 28Làm ơn tha thứ cả gan của tôi tớ chúa, vì Đức Giê-hô-va chắc chắn sẽ lập cho chúa tôi một nhà vững chắc, vì chúa tôi đang đánh trận cho Đức Giê-hô-va; và điều ác sẽ không tìm thấy nơi chúa bao lâu chúa còn sống.29Và mặc dù người ta dấy lên theo đuổi lấy mạng chúa, tuy nhiên mang sống của chúa sẽ được bảo bọc trong bọc của người sống bởi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúa; và chúa sẽ ném xa mạng sống của kẻ thù của chúa, như hòn đá lấy ra khỏi túi của cái trành vậy.30Và khi ấy, lúc Đức Giê-hô-va sẽ làm cho chúa tôi mọi việc lành mà Ngài đã hứa với chúa, và khi Ngài lập chúa làm lãnh tụ trên Y-sơ-ra-ên, 31việc nầy sẽ chẳng làm buồn gì cho chúa, nguyện chúa tôi chớ phiền lòng, vì chúa không làm đổ huyết mà chẳng có cớ, và chúa không tự mình báo thù. Rồi khi Đức Giê-hô-va đã khiến chúa thành công, hãy nhớ đến tôi tớ của chúa".32David nói với A-bi-ga-in: "Đáng chúc phước thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Ngài đã sai bà đến gặp ta hôm nay. 33Và sự khôn ngoan của bà được phước, và bà đã được phước, vì bà đã giữ ta hôm nay không phạm tội làm đổ huyết, và khỏi việc tự ta báo thù với chính tay ta.34Quả thật vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là hằng sống, Ngài là Đấng đã giữ ta không làm hại bà, nếu bà không vội vã đến gặp ta, chắc chắn sẽ chẳng có gì còn chừa lại cho Na-banh nhiều hơn một con dê đực con sau buổi sáng nầy". 35Vậy Đa-vít nhận lấy từ tay A-bi-ga-in mọi thứ đã được đem đến dâng cho ông; ông nói với A-bi-ga-in "Hãy trở về nhà bà bình an; hãy xem, ta đã nghe tiếng bà và đã tiếp nhận bà".36A-bi-ga-in trở về cùng Na-banh; kìa, ông ta đang dự tiệc tại nhà mình, giống như tiệc của một vì vua; và lòng của Na-banh rất vui vẻ ở trong ông ta, vì ông ta đã say lắm rồi. Vậy bà chẳng nói gì với ông cho tới sáng ngày ra.37Đến sáng, khi rượu không còn trong Na-banh nữa, vợ ông mới nói cho ông biết mọi sự nầy; lòng ông chết lặng ở trong ông, rồi ông ta trở nên như hòn đá vậy. 38Khoảng mười ngày sau đó Đức Giê-hô-va đã tấn công Na-banh, thế là ông ta chết đi.39Rồi khi Đa-vít hay được Na-banh đã chết, ông nói: "Đáng chúc phước thay là Đức Giê-hô-va, Ngài đã cất đi cái cớ sỉ nhục ta từ tay của Na-banh, và đã giữ tôi tớ Ngài khỏi sự ác. Rồi Ngài đổ việc ác của Na-banh lại trên chính cái đầu của hắn ta". Khi ấy Đa-vít sai người đến nói với A-bi-ga-in, lấy người cho mình làm vợ. 40Khi các tôi tớ của Đa-vít đến cùng A-bi-ga-in tại Cạt-mên, họ nói với bà như sau: "Đa-vít sai chúng tôi đến gặp bà để đưa bà về làm vợ ông ấy".41Bà chỗi dậy, sấp mặt mình xuống đất, rồi nói: "Hãy xem, tôi tớ gái của chúa là tôi tớ rửa chân cho các tôi tớ của chúa tôi". 42A-bi-ga-in vội vàng chỗi dậy, rồi cởi trên lưng lừa với năm tớ gái của bà, họ đi theo bà, và bà đi theo các sứ giả của Đa-vít rồi trở thành vợ của người.43Đa-vít cũng lấy A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên làm vợ; cả hai đều trở thành vợ của người. 44Bấy giờ Sau-lơ đã gã Mi-canh con gái ông, vợ của Đa-vít, cho Phanh-ti, con trai của La-ít, người thuộc về xứ Ga-lim.

Chapter 26

1Dân Xíp đến với Sau-lơ tại Ghi-bê-a rồi nói: "Có phải Đa-vít chẳng ẩn trên đồi Ha-ki-la, ở trước đồng vắng sao?" 2Thế là Sau-lơ chỗi dậy đi xuống đồng vắng Xíp, có ba ngàn người Y-sơ-ra-ên được chọn cùng đi với ông, để tìm Đa-vít trong đồng vắng Xíp.3Sau-lơ đóng trại trên đồi Ha-ki-la, nằm ngay trước đồng vắng, cạnh con đường. Nhưng Đa-vít đã ở lại trong đồng vắng, và ông thấy rằng Sau-lơ đã đi theo ông trong đồng vắng. 4Vậy Đa-vít sai các thám tử đi và hay được rằng quả thực Sau-lơ đã đến.5Đa-vít chỗi dậy rồi đi đến chỗ mà Sau-lơ đã đóng quân; ông nhìn thấy chỗ mà Sau-lơ đang nằm, và Áp-ne con trai Nê-rơ, quan tướng đạo binh của ông ta; Sau-lơ ngủ ở trong trại quân, và dân sự đã đóng trại ở quanh ông, mọi người đều ngủ.6Khi ấy Đa-vít nói với A-hi-mê-léc người Hê-tít, và với A-bi-sai con trai Xê-ru-gia em của Giô-áp: "Ai sẽ đi xuống với ta đến gặp Sau-lơ trong trại quân?" A-bi-sai đáp: "Tôi sẽ cùng đi với ông". 7Vậy Đa-vít và A-bi-sai suốt đêm đi qua trại quân. Và gặp Sau-lơ đang nằm ngủ bên trong trại quân, với cây giáo cặm dưới đất bên cạnh đầu của ông. Áp-ne cùng binh lính nằm ở xung quanh ông. 8Khi ấy A-bi-sai nói với Đa-vít: "Ngày nay Đức Chúa Trời đã phó kẻ thù của ông vào tay ông. Giờ đây, làm ơn cho phép tôi đâm người bằng cây giáo chỉ một lần thôi. Tôi sẽ không đâm lại lần thứ hai".9Đa-vít nói cùng A-bi-sai: "Đừng giết người; vì ai tra tay mình chống lại đấng chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va mà không bị phạt?" 10Đa-vít nói: "Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, Đức Giê-hô-va sẽ giết người, hoặc ngày của người sẽ đến lúc kết thúc, hay người lâm chiến và hư mất.11Nguyện Đức Giê-hô-va ngăn cấm tay ta nghịch cùng đấng chịu xức dầu của Ngài; song giờ đây, ta nài xin anh em, hãy lấy mũi giáo đang cặm ở gần đầu người và cái bình nước, rồi chúng ta hãy đi ra". 12Vậy Đa-vít lấy mũi giáo cùng bình nước ra khỏi đầu của Sau-lơ, rồi họ đi ra. Không một ai nhìn thấy họ hoặc nhìn biết về việc ấy, cũng không có ai thức tỉnh, vì hết thảy họ đều ngủ say, vì một giấc ngủ say đến từ Đức Giê-hô-va đã giáng trên chúng.13Khi Đa-vít qua đến phía bên kia rồi đứng trên đỉnh núi xa xa; một khoảng cách lớn ở giữa họ. 14Đa-vít hô to lớn tiếng với dân sự và với Áp-ne con trai của Nê-rơ; ông nói: "Hỡi Áp-ne, sao ông không trả lời?" Khi ấy Áp-ne đáp như sau: "Ngươi là ai mà dám to tiếng với nhà vua?"15Đa-vít nói với Áp-ne: "Ông không phải là chiến sĩ sao? Có ai giống như ông trong Y-sơ-ra-ên không? Vậy sao ông không canh chừng nhà vua là chủ của ông chứ? Vì có người lọt vào đặng giết nhà vua chủ của ông. 16Ông đã làm một việc chẳng hay ho chút nào. Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, ông đáng phải chết vì ông không canh giữ chủ của mình, là đấng chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va. Và giờ đây hãy xem ngọn giáo của nhà vua ở đâu, và cái bình nước ở nơi đầu vua".17Sau-lơ nhận ra tiếng của Đa-vít rồi nói: "Có phải tiếng của con không, hỡi Đa-vít con trai ta?" Đa-vít nói: "Hỡi vua, chúa tôi, đó tiếng của tôi". 18Ông nói: "Cớ sao chúa tôi cứ theo đuổi tôi tớ vua hoài vậy? Tôi đã làm gì chứ? Có điều ác nào nơi tay tôi không?19Bây giờ, tôi nài xin vua, nguyện nhà vua, chúa của tôi hãy nghe lời lẽ của tôi tớ vua. Nếu Đức Giê-hô-va là Đấng khuấy khuất vua nghịch cùng tôi, nguyện Ngài chấp nhận của lễ; còn nếu là do con người, nguyện họ bị rủa sã trước mặt Đức Giê-hô-va, vì ngày nay họ đuổi tôi đi, đặng tôi sẽ không còn bám vào cơ nghiệp của Đức Giê-hô-va; họ nói cùng tôi: 'Hãy đi thờ lạy các thần khác'. 20Bấy giờ, đừng để cho huyết của tôi rơi xuống đất cách xa sự hiện diện của Đức Giê-hô-va; vì vua của Y-sơ-ra-ên đi ra đặng tìm kiếm một con bọ chét, giống như một người đuổi theo con chin đa đa ở trong núi vậy".21Khi ấy Sau-lơ nói: "Ta đã phạm tội. Hỡi Đa-vít, hỡi con trai ta, hãy trở lại; vì ta chẳng chẳng muốn làm hại con nữa, vì mạng sống ta là quí giá trong con mắt của con ngày nay. Hãy xem, ta đã điên rồi và phạm lỗi rất trọng".22Đa-vít đáp lại như sau: "Hãy xem đi, mũi giáo của vua đang ở đây, hỡi vua! Hãy cho một thanh niên qua rồi lấy nó về cho vua. 23Nguyện Đức Giê-hô-va trả cho mỗi người vì sự công bình và sự thành tín; vì Đức Giê-hô-va đã phó vua vào tay tôi hôm nay, nhưng tôi không tra tay vào đấng chịu xức dầu của Ngài.24Rồi hãy xem đi, như mạng sống vua là quí báu trong mắt tôi hôm nay, vì vậy nguyện mạng sống tôi được xem trọng nhiều ở trước mắt của Đức Giê-hô-va, và nguyện Ngài giải cứu tôi khỏi mọi tai vạ". 25Khi ấy Sau-lơ nói với Đa-vít: "Nguyện con luôn được phước, hỡi Đa-vít con trai ta, để con luôn làm những việc lớn, và chắc chắn con sẽ thành công". Vậy Đa-vít đi đường mình, còn Sau-lơ trở về chỗ của mình.

Chapter 27

1Đa-vít nhũ thầm: "Chắc ta sẽ hư mất một ngày kia bởi tay của Sau-lơ; chẳng gì khá hơn cho ta khi tránh vào xứ của dân Phi-li-tin; Sau-lơ sẽ bỏ đi không còn tìm kiếm ta nữa trong các đường biên giới của Y-sơ-ra-ên; với cách nầy ra sẽ thoát khỏi tay người".2Đa-vít chỗi dậy rồi cùng với sáu trăm người ở cùng ông, qua đến A-kích con trai của Ma-óc, vua xứ Gát. 3Đa-vít sống với A-kích ở tại Gát, ông và người của ông, mỗi người với người nhà của mình, còn Đa-vít với hai vợ của mình là A-hi-nô-am người Gít-rê-ên, và A-bi-ga-in người Cạt-mên, vợ của Na-banh. 4Sau-lơ hay rằng Đa-vít đã trốn đến Gát, thế là ông không còn truy tìm người nữa.5Đa-vít nói với A-kích: "Nếu tôi được ơn trước mặt ông, xin cho tôi chỗ ở của một thành trong xứ ông, để tôi sống ở đó: vì tại sao tôi tớ ông phải sống trong thành vương giả với ông cho được?" 6Vậy, A-kích cho ông ngụ tại Xiếc-lác ngày đó; đấy là lý do tại sao Xiếc-lác thuộc về các vua xứ Giu-đa cho đến ngày nay. 7Số ngày Đa-vít đã sống trong xứ của dân Phi-li-tin là tròn một năm và bốn tháng.8Đa-vít cùng người của ông tấn công nhiều địa điểm khác nhau, mở ra nhiều chiến dịch nhắm vào dân Ghê-su-rít, dân Ghiệt-xít, và dân A-ma-léc; vì các dân đó là cư dân trong xứ, họ ở gần Su-rơ, dài đến tận Ai-cập. Họ đã sống ở đó trong xứ từ thời cổ đại. 9Đa-vít đã tấn công xứ và chẳng để nhiều người nam người nữ còn sống; ông lấy đi chiên, bò, lừa, lạc đà, và quần áo; ông trở về rồi đến gặp A-kích.10A-kích nói: "Ngươi mở chiến dịch chống lại ai hôm nay vậy?" Đa-vít đáp: "Chống lại miền Nam xứ Giu-đa" hay "Chống lại phía Nam của dân Ghê-ra-mê-lít" hoặc "chống lại phía Nam dân Kê-nít".11Đa-vít chẳng để cho người nam người nữ nào còn sống để đem họ đến Gát, cho rằng: "Chúng không thể nói về chúng ta: 'Đa-vít đã làm việc nầy việc nầy'". Đây là những gì ông đã làm trong khoảng thời gian ông sống trong xứ của dân Phi-li-tin. 12A-kích tin theo Đa-vít, ông ta nói: "Hắn đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên của hắn hoàn toàn gớm ghiếc hắn; vì lẽ đó hắn sẽ làm tôi tớ cho ta vĩnh viễn".

Chapter 28

1Trong thời buổi ấy dân Phi-li-tin tập trung quân đội lại để đánh trận với Y-sơ-ra-ên. A-kích nói với Đa-vít: "Phải biết chắc rằng ngươi sẽ ra trận với ta trong đạo quân, ngươi và người của ngươi". 2Đa-vít nói với A-kích: "Vậy thì ông sẽ biết tôi tớ ông sẽ làm gì rồi". A-kích nói với Đa-vít: "Vậy ta sẽ lập ngươi làm vệ sĩ thường trực cho ta".3Sa-mu-ên đã chết; hết thảy Y-sơ-ra-ên đã than khóc rồi chôn người ở tại Ra-ma, trong thành của chính ông. Bấy giờ Sau-lơ đã loại bỏ khỏi xứ những kẻ hay trao đổi với người chết hay với linh hồn. 4Dân Phi-li-tin tập trung lại đến đóng trại tại Su-nem; còn Sau-lơ tập trung hết thảy Y-sơ-ra-ên lại, rồi họ đến đóng trại tại Ghinh-bô-a.5Khi Sau-lơ nhìn thấy đội quân của dân Phi-li-tin, ông ta lo sợ, và tấm lòng ông ta run rẩy nhiều lắm. 6Khi Sau-lơ cầu nguyện với Đức Giê-hô-va xin giúp đỡ, song Đức Giê-hô-va không đáp lời người — cũng không bởi chiêm bao, cũng không bởi Urim, cũng không bởi các vị tiên tri. 7Khi ấy Sau-lơ nói với các tôi tớ mình: "Hãy tìm cho ta một người đàn bà hay trao đổi với kẻ chết, hầu cho ta đến với người rồi tìm sự chỉ dẫn". Các tôi tớ người nói: "Kìa, có một người đàn bà ở En-đô-rơ xưng mình trao đổi với kẻ chết".8Sau-lơ giả trang, mặc lấy y phục khác, rồi đi, ông và hai người cùng đi với ông; họ đến gặp người đàn bà lúc ban đêm. Ông ta nói: "Hãy cầu cho ta, ta nài xin bà đấy, bằng cách trao đổi với kẻ chết, rồi đưa người mà ta nói tên đây đến với ta". 9Người đàn bà nói với ông: "Kìa, ông biết điều Sau-lơ đã làm, thể nào người loại bỏ hết khỏi xứ những ai trao đổi với kẻ chết hay với linh hồn. Vậy tại sao ông gài bẫy mạng sống tôi, để khiến tôi phải chết chứ?" 10Sau-lơ nhơn danh Đức Giê-hô-va mà thề với bà ta: "Như Đức Giê-hô-va hằng sống, không một án phạt nào sẽ xảy ra cho bà về việc nầy đâu".11Khi ấy người đàn bà nói: "Tôi sẽ đưa ai lên gặp ông đây?" Sau-lơ nói: "Hãy đem Sa-mu-ên đến gặp ta". 12Khi người đàn bà nhìn thấy Sa-mu-ên, bà ta kêu lên với giọng lớn tiếng rồi nói với Sau-lơ như sau: "Tại sao ông dối gạt tôi? Vì ông là Sau-lơ".13Nhà vua nói cùng bà ta: "Đừng sợ. Bà thấy gì thế?" Người đàn bà thưa cùng Sau-lơ: "Tôi thấy một vị thần từ đất lên". 14Ông nói với bà ta: "Ông ta trông thế nào?" Bà ta nói: "Một cụ già đang lên; ông ấy mặc chiếc áo dài". Sau-lơ biết ngay đó là Sa-mu-ên, và ông sấp mặt xuống đất tỏ ra sự kính trọng.15Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: "Sao ngươi quấy rối ta mà đem ta lên đây?" Sau-lơ đáp: "Tôi rất bối rối, vì dân Phi-li-tin đang dàn quân chống lại tôi, còn Đức Chúa Trời đã bỏ tôi, không đáp lời tôi nữa, tiên tri, chiêm bao cũng không có. Vì lẽ đó tôi cho gọi ông, để ông giúp cho tôi biết phải làm gì".16Sa-mu-ên nói: "Thế là người cầu hỏi ta, một khi Đức Giê-hô-va đã lìa khỏi ngươi, và Ngài đã trở thành kẻ thù của ngươi? 17Đức Giê-hô-va đã làm cho ngươi những gì Ngài đã phán Ngài sẽ làm. Đức Giê-hô-va đã đoạt lấy nước khỏi tay ngươi và Ngài sẽ ban nước ấy cho người khác — cho Đa-vít.18Vì ngươi không vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va và đã không tỏ ra sự giận dữ của Ngài đối với dân A-ma-léc, vì vậy Ngài đã làm điều nầy cho người ngày nay. 19Hơn nữa, Đức Giê-hô-va sẽ phó Y-sơ-ra-ên và ngươi vào trong tay dân Phi-li-tin. Ngày mai, ngươi và các con trai ngươi sẽ ở với ta. Đức Giê-hô-va cũng sẽ phó quân đội Y-sơ-ra-ên vào trong tay dân Phi-li-tin".20Thế là Sau-lơ ngay lập tức sấp mình xuống đất rồi lấy làm sợ hãi vì cớ lời lẽ của Sa-mu-ên. Chẳng còn chút sức lực nào nữa ở trong người, vì ông ta chẳng có ăn uống chi hết trong ngày ấy, và cả đêm ấy nữa. 21Người đàn bà đến với Sau-lơ và thấy rằng ông ta rất bối rối, bà ta nói với ông như vầy: "Hãy xem, tôi tớ ông đã nghe thấy giọng nói của ông; tôi đặt mạng sống tôi trong tay ông và đã nghe thấy lời lẽ mà ông đã nói với tôi.22Vì vậy, giờ đây, tôi nài xin ông, cũng hãy nghe theo lời lẽ của tôi tớ ông đây, và cho phép tôi đặt trước mặt ông chút đồ ăn. Hãy ăn đi để ông có thêm sức lực khi đi đường mình". 23Nhưng Sau-lơ từ chối, ông nói: "Ta sẽ không ăn đâu". Nhưng các tôi tớ ông, cùng với người đàn bà, đã ép ông, rồi ông nghe theo tiếng của họ. Thế rồi ông chỗi dậy khỏi đất rồi ngồi trên giường.24Người đàn bà có một con bò mập béo trong nhà; bà ta vội vã giết nó; bà ta lấy bột nhồi đi và làm bánh không men. 25Bà ta mang nó đến trước mặt Sau-lơ cùng các tôi tớ người, và họ ăn. Khi ấy họ chỗi dậy rồi rời đi trong đêm đó.

Chapter 29

1Bấy giờ, dân Phi-li-tin tập trung hết thảy quân đội của họ lại tại A-phéc; dân Y-sơ-ra-ên thì đóng trại bên dòng suối ở Gít-rê-ên. 2Các quan trưởng của dân Phi-li-tin dàn quân ra hàng trăm, hàng ngàn; Đa-vít cùng người của mình thì canh chừng phía sau với A-kích.3Khi ấy các quan trưởng Phi-li-tin nói: "Mấy người Hê-bơ-rơ đó làm gì ở đây?" A-kích nói với các quan trưởng Phi-li-tin khác: "Há đây chẳng phải là Đa-vít nầy, tôi tớ của Sau-lơ, vua Y-sơ-ra-ên, hắn đã ở với ta suốt những ngày nầy, hay những năm tháng nầy, và ta không tìm được lỗi lầm gì với hắn kể từ ngày hắn đến ở đây với ta?"4Nhưng các quan trưởng Phi-li-tin nổi giận với ông ta; họ nói: "Hãy bảo người nầy cút đi, để hắn trở lại với chỗ của hắn mà ông đã cho phép hắn; đừng để hắn đi ra trận với chúng ta, hầu cho hắn không trở thành kẻ thù chúng ta trong chiến trận. Vì hắn làm thế nào hòa hoãn cùng chủ của hắn chứ? Nếu không phải là mấy cái đầu của chúng ta sao?5Có phải gã Đa-vít nầy mà họ hát với nhau khi nhảy múa: 'Sau-lơ giết hàng trăm, còn Đa-vít giết hàng vạn chăng?'"6Khi ấy A-kích gọi Đa-vít rồi nói với người: "Như Đức Giê-hô-va hằng sống, ngươi đã sống tốt, và việc ra vào của ngươi với ta trong quân đội là tốt theo nhận định của ta; vì ta chẳng tìm thấy gì sai với ngươi kể từ ngày người đến với ta cho đến nay. Tuy nhiên, các quan trưởng không ưa thích ngươi. 7Vì vậy, bây giờ hãy trở về và đi bình an, hầu cho ngươi không làm mất lòng các quan trưởng dân Phi-li-tin."8Đa-vít nói với A-kích: "Nhưng tôi đã làm gì chứ? Lâu nay ông tìm được gì nơi tôi tớ ông cho đến ngày nầy, để tôi không tham chiến chống lại kẻ thù của chủ tôi là vua sao?" 9A-kích đáp và nói với Đa-vít: "Ta biết ngươi sống không có lỗi lầm gì trong mắt ta như một thiên sứ của Đức Chúa Trời; tuy nhiên, các quan trưởng dân Phi-li-tin đã nói: 'Hắn không được tham chiến với chúng ta'.10Cho nên, hãy dậy sớm với các tôi tớ nào đã đến với ngươi; sau khi dậy sớm và trời sáng, hãy đi đi". 11Thế là Đa-vít dậy sớm, ông và người của mình, rời đi lúc ban sáng, trở lại trong xứ của dân Phi-li-tin. Nhưng dân Phi-li-tin đã đi lên Gít-rê-ên.

Chapter 30

1Đa-vít cùng người của mình đến tại Xiếc-lác vào ngày thứ ba, dân A-ma-léc đã mở một chiến dịch nhắm vào Nê-giép và Xiếc-lác. Chúng đã tấn công Xiếc-lác, thiêu đốt nó, 2rồi bắt dẫn tù những người đàn bà và hết thảy những ai sống ở đó, cả lớn và nhỏ. Chúng chẳng giết ai cả, song đã đưa họ theo khi chúng đi đường mình.3Lúc Đa-vít cùng người của mình đến tại thành, thì nó đã bị thiêu rồi — và vợ, con trai con gái của họ đều bị bắt dẫn tù. 4Khi ấy Đa-vít và dân sự ở cùng ông cất giọng họ lên mà khóc cho tới chừng không còn sức để khóc nữa.5Hai người vợ của Đa-vít đã bị bắt dẫn tù, A-hi-nô-am người Gít-rê-ên và A-bi-ga-in vợ của Na-banh người Cạt-mên. 6Đa-vít buồn lo dữ lắm, vì dân sự đang nói tới việc ném đá ông, vì tâm hồn của mọi người rầu rĩ lắm, mỗi người vì con trai con gái mình; nhưng Đa-vít được sức nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông.7Đa-vít nói với A-bia-tha con trai của thầy tế lễ A-hi-mê-léc: "Ta nài xin ngươi, hãy đem cái ê-phót đến đây cho ta". A-bia-tha đem cái ê-phót đến cho Đa-vít. 8Đa-vít cầu xin Đức Giê-hô-va chỉ dẫn như sau: "Nếu tôi đuổi theo toán quân nầy, tôi sẽ theo kịp không?" Đức Giê-hô-va đáp cùng người: "Hãy đuổi theo, vì chắc chắn ngươi sẽ theo kịp chúng, và ngươi chắc chắn sẽ có lại được mọi thứ".9Thế là Đa-vít ra đi, ông và sáu trăm người ở với ông; họ đến tại khe Bê-sô, ở đó một số người phải ở lại phía sau. 10Nhưng Đa-vít cứ giữ việc truy kích, ông và bốn trăm người; vì hai trăm người đã ở lại phía sau, họ yếu sức đến nỗi không thể qua khe Bê-sô được.11Họ tìm gặp một người Ai-cập trong đồng ruộng rồi đưa hắn tới gặp Đa-vít; họ cho hắn bánh và hắn đã ăn; họ cho hắn nước uống; 12rồi họ trao cho hắn một cái bánh vả khô và hai bánh nho khô. Khi hắn ăn xong, hắn lại sức, vì hắn chẳng có ăn bánh hay uống nước trong ba ngày và ba đêm.13Đa-vít nói với hắn: "Ngươi thuộc về ai? Ngươi từ đâu đến?" Hắn nói: "Tôi là một thanh niên sống trong xứ Ai-cập, tôi tớ của một người A-ma-léc; chủ tôi đã bỏ tôi, vì cách đây ba ngày tôi bị bệnh. 14Chúng tôi mở một chiến dịch nhắm vào Nê-giép của dân Kê-rê-thít, và xứ thuộc về Giu-đa, và Nê-giép của Ca-lép, và chúng tôi đã đốt Xiếc-lác".15Đa-vít nói với hắn: "Ngươi có chịu đưa ta đến với toán quân nầy không?" Người Ai-cập kia đáp: "Hãy bởi Đức Chúa Trời mà thề với tôi rằng ông sẽ không giết tôi hay nộp tôi vào tay chủ tôi, thì tôi sẽ đưa ông đến với toán quân nầy".16Khi người Ai-cập đưa Đa-vít xuống, toán quân ấy đang rải ra khắp cả đất, ăn uống, và nhảy múa, vì cớ chiến lợi phẩm rất nhiều mà chúng đã cướp lấy từ đất của dân Phi-li-tin và từ xứ của Giu-đa. 17đã tấn công chúng từ tảng sáng cho đến chiều ngày hôm sau. Không một người nào thoát được trừ ra bốn trăm thanh niên, họ cỡi lạc đà chạy trốn.18Đa-vít khôi phục lại mọi thứ mà dân A-ma-léc đã chiếm lấy; và Đa-vít đã giải cứu hai vợ mình. 19Không sót một thứ gì, dù nhỏ hay lớn, các con trai con gái, chiến lợi phẩm, cũng chẳng thiếu một thứ gì mà toán quân kia đã chiếm lấy cho họ. Đa-vít đem về hết mọi sự. 20Đa-vít chiếm lấy hết các bầy bò và chiên, các thứ mà toán quân kia đã cướp được. Họ nói: "Đây là chiến lợi phẩm của Đa-vít ".21Đa-vít đã đến với hai trăm người vì yếu sức nên không đi theo ông được, những kẻ bị để lại bên khe Bê-sô. Những người nầy ra đón Đa-vít cùng những người đã ở cùng ông. Khi Đa-vít đến với số người nầy, ông đã chào thăm họ. 22Khi ấy hết thảy những kẻ dữ cùng những gã không có giá trị gì hết giữa vòng những người đã theo cùng Đa-vít nói: "Vì số người nầy không đi theo chúng ta, chúng ta sẽ không trao cho họ bất kỳ chiến lợi phẩm nào mà chúng ta đã khôi phục lại. Trừ phi mỗi người nhận lại vợ con mình, hãy dẫn họ rồi đi đi".23Khi ấy Đa-vít nói: "Anh em đừng làm như vậy, hỡi anh em, với những gì Đức Giê-hô-va đã ban cho chúng ta. Ngài đã bảo tồn chúng ta và đã phó vào tay chúng ta toán quân kia đã loán đến nghịch cùng chúng ta. 24Ai sẽ nghe theo anh em về vấn đề nầy? Vì phần của kẻ ra trận và phần của những người giữ đồ đạt phải chia như nhau". 25Kể từ ngày ấy cho đến ngày nay, vì Đa-vít đã lập điều đó thành luật và lệ cho Y-sơ-ra-ên.26Khi Đa-vít đến tại Xiếc-lác, ông đã gửi một số chiến lợi phẩm cho các trưởng lão của Giu-đa, cho bạn hữu của ông, ông nói: "Hãy xem, đây là món quà cho anh em từ chiến lợi phẩm lấy được từ kẻ thù của Đức Giê-hô-va ". 27Cho các trưởng lão nào sống tại Bê-tên, và người nào sống tại Ra-mốt ở phương Nam, và cho người nào sống ở Giạt-thia, 28và cho người sống ở A-rô-e, và cho người nào sống ở Síp-mốt, và cho người nào sống ở Ê-thê-mô-a.29Cũng cho các trưởng lão nào sống ở Ra-canh, và cho những người sống trong các thành của dân Giê-rách-mê-lít, và cho những người sống trong các thành của dân Kê-nít, 30và cho những người sống ở Họt-ma, và cho những người sống ở Bọt-a-san, và cho những người sống ở A-tát, 31và cho những người sống ở Hếp-rôn, và cho hết thảy những nơi mà chính Đa-vít cùng người của ông theo thói quen đã đi qua.

Chapter 31

1Bấy giờ dân Phi-li-tin ra trận chống lại dân Y-sơ-ra-ên. Dân Y-sơ-ra-ên trốn chạy trước mặt dân Phi-li-tin và ngã chết trên núi Ghinh-bô-a. 2Dân Phi-li-tin truy kích theo Sau-lơ cùng các con trai người. Dân Phi-li-tin đã giết Giô-na-than, A-bi-na-đáp, và Manh-ki-sua, các con trai người. 3Chiến trường rất nặng nề nghịch cùng Sau-lơ, và các cung thủ đã bắn trúng ông. Ông bị trọng thương vì cớ chúng.4Khi ấy Sau-lơ nói với kẻ vác binh khí mình: "Hãy rút gươm ngươi ta, đâm ta đi. Bằng không, những kẻ không chịu phép cắt bì nầy sẽ đến và làm nhục ta". Nhưng kẻ vác binh khí người không chịu, vì hắn rất đỗi sợ hãi. Thế là Sau-lơ rút gươm mình ra rồi sấn người lên đó. 5Khi kẻ vác binh khí của người thấy Sau-lơ đã chết, hắn cũng sấn trên gươm của mình mà chết theo người. 6Vậy Sau-lơ đã chết, ba con trai người, cùng kẻ vác binh khí người — mấy người nầy thảy đều ngã chết với nhau trong cùng một ngày.7Khi người của Y-sơ-ra-ên còn ở phía bên kia trũng, rồi những người ở bên kia sông Giô-đanh, thấy rằng người của Y-sơ-ra-ên đã trốn chạy, rồi Sau-lơ cùng các con trai người đã chết, họ liền bỏ thành của họ mà chạy trốn, và dân Phi-li-tin đã đến và sống ở trong các thành ấy. 8Qua ngày hôm sau, lúc dân Phi-li-tin đến lục soát người chết, chúng tìm gặp Sau-lơ cùng ba con trai người ngã chết trên núi Ghinh-bô-a.9Chúng cắt đầu ông và lột áo giáp của ông, rồi sai sứ vào trong đất của dân Phi-li-tin đem tin tức đến với chùa miễu thần tượng của chúng và cho dân sự biết. 10Chúng đặt áp giáp người trong đền thờ thần Ách-tô-rết, và chúng treo thi thể của ông trên bức tưởng thành Bết-San.11Khi cư dân của xứ Gia-be Ga-la-át hay được những gì dân Phi-li-tin đã làm cho Sau-lơ, 12hết thảy những người chiến đấu được chỗi dậy rồi đi suốt đêm lấy thi thể của Sau-lơ và thi thể của các con trai người xuống khỏi bức tường của Bết-San. Dân ấy về lại Gia-be rồi thiêu họ ở đó. 13Khi ấy họ lấy hài cốt của Sau-lơ cùng mấy con trai chôn hết thảy dưới cây liễu xũ tơ tại Gia-be, rồi kiêng ăn trong bảy ngày.

## II SA-MU-ÊN

Chapter 1

1Sau cái chết của Sau-lơ, Đa-vít trở về từ cuộc tấn công dân A-ma-léc rồi ở lại trong Xiếc-lác hai ngày. 2Đến ngày thứ ba, có người đến từ trại quân của Sau-lơ, quần áo rách tươm và bụi đất đầy đầu. Khi anh ta gặp Đa-vít liền sấp mặt xuống đất mà lạy.3Đa-vít nói với anh ta: "Ngươi từ đâu đến?" Anh ta đáp: "Tôi trốn thoát khỏi trại quân của Y-sơ-ra-ên". 4Đa-vít nói: "Làm ơn cho ta biết mọi việc xảy ra thế nào?" Anh ta đáp: "Dân sự trốn khỏi chiến trường. Nhiều người vấp ngã và nhiều người bị giết. Sau-lơ và Giô-na-than con trai người cũng bị giết". 5Đa-vít nói với gã: “Làm sao ngươi biết Sau-lơ và Giô-na-than con trai người bị giết?”6Gã trai trẻ đáp: "Tình cờ tôi có mặt trên Núi Ghinh-bô-a, và Sau-lơ nương mình trên cây giáo người, và lính cưỡi trên xe ngựa sắp sửa bắt lấy người. 7Sau-lơ xây lại thấy tôi rồi gọi tôi đến. Tôi đáp: 'Có tôi đây'.8Ông ấy nói với tôi: 'Ngươi là ai?' Tôi trả lời người: 'Tôi là một người A-ma-léc'. 9Ông ấy bảo tôi: 'Làm ơn đứng gần ta rồi giết ta đi, vì ta bị thương nặng, song sự sống vẫn còn ở trong ta'. 10Vì vậy, tôi đến gần ông ấy rồi giết ông ấy chết, vì tôi biết ông ấy sẽ không sống nổi sau khi té ngã. Và tôi lấy cái mão đội trên đầu người và vòng đeo nơi tay người, rồi đem chúng về đây cho ông, là chúa tôi".11Thế là Đa-vít xé áo mình, và hết thảy người ở với ông đều làm y như thế. 12Họ bật khóc, than thở và kiêng ăn cho đến chiều tối vì Sau-lơ, vì Giô-na-than con trai người, vì dân sự của Đức Giê-hô-va, và vì nhà Y-sơ-ra-ên, vì họ đã ngã chết bởi gươm. 13Đa-vít nói với gã trai trẻ kia: "Ngươi từ đâu đến?" Anh ta đáp: "Tôi là con trai của người ngoại bang ở trong xứ, một người A-ma-léc".14Đa-vít nói với gã: "Tại sao ngươi không sợ khi giết nhà vua chịu xức đầu của Đức Giê-hô-va với chính tay của người chứ?" 15Đa-vít gọi người của mình rồi nói: "Hãy giết hắn". Vậy, người ấy đánh hắn ngã xuống, và người A-ma-léc chết đi. 16Khi ấy Đa-vít nói với gã A-ma-léc đã chết kia: "Huyết ngươi đổ lại trên đầu ngươi vì chính miệng ngươi đã làm chứng nghịch cùng ngươi rồi nói: tôi đã giết nhà vua chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va".17Tiếp đến Đa-vít hát lên bài ca tang chế nầy về Sau-lơ và Giô-na-than con trai người. 18Ông truyền cho dân sự phải dạy Bài ca về Cung cho các con trai của Giu-đa, bài ca đã được chép trong sách Giát-sa. 19"Hỡi Y-sơ-ra-ên, sự vinh hiển ngươi đã chết, bị giết trên đồi núi ngươi! Kẻ mạnh sức đã chết đi rồi! 20Đừng thuật lại việc nầy trong xứ Gát, đừng kể lại trên các đường phố Ách-ca-lôn, hầu cho các con gái Phi-li-tin sẽ chẳng vui mừng, hầu cho con gái của kẻ không chịu phép cắt bì không được vui vẻ.21Hỡi đồi núi xứ Ghinh-bô-a, nguyện sẽ chẳng có sương hay mưa giáng trên các ngươi, đồng ruộng sẽ chẳng có lúa dùng làm của lễ, vì ở đó cái khiên của kẻ mạnh sức bị nhơ nhuốc. Cái khiên của Sau-lơ không còn được xức dầu nữa. 22Từ huyết của những người đã ngã chết, từ thi thể của kẻ mạnh sức, cây cung của Giô-na-than không trở lại, và thanh gươm của Sau-lơ đã không trở về luống nhưng.23Sau-lơ và Giô-na-than được người ta yêu mến và được ơn trong cuộc sống, và trong cái chết của họ, họ đã không bị tách lìa ra. Họ vốn lẹ làng như chim ưng, họ vốn mạnh bạo hơn sư tử. 24Hỡi các ngươi, con gái của Y-sơ-ra-ên, hãy khóc than vì Sau-lơ, ông ấy đã mặc cho các ngươi bằng màu đỏ điều sang trọng, ông ấy điểm trang áo xống các ngươi bằng vàng.25Người mạnh sức sao lại ngã chết ở giữa chiến trường! Giô-na-than bị giết trên các nơi cao của các ngươi. 26Hỡi anh Giô-na-than, tôi buồn rầu vì cớ anh. Anh rất yêu dấu đối với tôi. Tình cảm của anh đối với tôi thật tuyệt vời, trổi hơn tình yêu của phụ nữ. 27Người mạnh sức đã ngã chết, và binh khí người bị hư mất đi!"

Chapter 2

1Sau việc nầy Đa-vít cầu hỏi Đức Giê-hô-va như sau: "Tôi có nên đến với một trong các thành của xứ Giu-đa không?" Đức Giê-hô-va đáp cùng người: "Hãy đi lên". Đa-vít nói: "Tôi nên đến với thành nào?" Đức Giê-hô-va đáp: "Với Hếp-rôn". 2Vậy Đa-vít đi lên với hai vợ mình: A-hi-nô-am từ Gít-rê-ên, và A-bi-ga-in từ Cạt-mên, vợ của Na-banh. 3Đa-vít đem theo người ở với mình, mỗi người đem theo gia đình của họ, đến các thành ở Hếp-rôn, họ khởi sự sinh sống ở đó.4Khi ấy có người từ xứ Giu-đa đến rồi xức dầu cho Đa-vít làm vua trên cả nhà Giu-đa. Họ nói với Đa-vít: "Người xứ Gia-be Ga-la-át đã chôn cất Sau-lơ". 5Thế là Đa-vít sai sứ giả đến với dân Gia-be Ga-la-át rồi nói với họ: "Anh em được phước bởi Đức Giê-hô-va, từ khi anh em tỏ ra lòng trung thành với Sau-lơ chủ mình và đã chôn cất người.6Giờ đây, nguyện Đức Giê-hô-va tỏ ra lòng trung thành và sự thành tín theo giao ước của Ngài. Ta cũng tỏ cho anh em sự nhân từ nầy vì anh em đã làm việc nầy. 7Bây giờ, nguyện tay anh em được mạnh mẽ; phải can đảm vì Sau-lơ chủ của anh em đã chết, và nhà Giu-đa đã xức dầu cho ta làm vua trên họ".8Nhưng Áp-ne con trai của Nê-rơ người chỉ huy quân đội của Sau-lơ, đã bắt lấy Ích-bô-sết con trai của Sau-lơ rồi đưa người đến Ma-ha-na-im; 9ông ta lập Ích-bô-sết làm vua xứ Ga-la-át, A-se, Gít-rê-ên, Ép-ra-im, Bên-gia-min, và trên khắp cả Y-sơ-ra-ên.10Ích-bô-sết con trai của Sau-lơ, đã được bốn mươi tuổi khi người khởi trị vì trên Y-sơ-ra-ên, và ông đã cai trị hai năm. Nhưng nhà Giu-đa thì theo Đa-vít. 11Thời gian Đa-vít làm vua ở Hếp-rôn trên nhà Giu-đa là bảy năm sáu tháng.12Áp-ne con trai Nê-rơ, cùng các tôi tớ của Ích-bô-sết con trai của Sau-lơ, đi ra từ Ma-ha-na-im đến Ga-ba-ôn. 13Giô-áp con trai của Xê-ru-gia cùng các tôi tớ của Đa-vít đi ra đón họ bên hồ Ga-ba-ôn. Họ ngồi xuống ở đó, một nhóm bên nầy hồ và nhóm kia ở bên kia.14Áp-ne nói với Giô-áp: "Hãy để cho những thanh niên chỗi dậy và đua tài trước mặt chúng ta". Khi ấy Giô-áp nói: "Hãy để cho họ chỗi dậy". 15Thế là các thanh niên chỗi dậy và tụ tập lại với nhau, mười hai người Bên-gia-min và Ích-bô-sết con trai của Sau-lơ, và mười hai người từ tôi tớ của Đa-vít.16Mỗi người nắm lấy đầu của địch thủ rồi đâm gươm vào hông của đối thủ, và họ cùng nhau ngã xuống. Vì lẽ đó, chỗ ấy được gọi theo tiếng Hy-bá-lai: "Helkath Hazzurim" hay "Đồng Gươm" nằm trong Ga-ba-ôn. 17Chiến trận rất dữ dội trong ngày ấy và Áp-ne cùng người của Y-sơ-ra-ên bị đánh bại trước mặt các tôi tớ của Đa-vít.18Ba người con trai của Xê-ru-gia có mặt ở đó: Giô-áp, A-bi-sai, và A-sa-ên. A-sa-ên vốn chạy nhanh như con hoàng dương rừng. 19A-sa-ên đuổi sát Áp-ne và theo người mà không xoay qua bên phải hay bên trái.20Áp-ne ngó lại sau, rồi nói: "Ngươi có phải là A-sa-ên không?" Người đáp: "Chính ta đây". 21Áp-ne nói cùng người: "Hãy qua phía phải hay phía trái, và bắt lấy một thanh niên rồi tước vũ khí của nó". Nhưng A-sa-ên không chịu.22Vì vậy, Áp-ne nói với A-sa-ên một lần nữa: "Hãy thôi đừng đuổi theo ta nữa. Sao ngươi muốn đánh hạ ta xuống đất? Làm sao ta ngó mặt Giô-áp, anh ngươi chứ?" 23Nhưng A-sa-ên từ chối không chịu xoay đi, và vì vậy Áp-ne đâm người với mũi giáo, thấu qua phía sau lưng. A-sa-ên ngã xuống chết tại đó. Cho nên khi có ai đến tại chỗ A-sa-ên ngã chết, người ấy bèn dừng lại rồi đứng yên.24Nhưng Giô-áp và A-bi-sai cứ truy đuổi Áp-ne. Khi mặt trời lặn rồi, họ đến tại núi Am-ma, ở gần Ghi-a bên con đường vào đồng vắng tại Ga-ba-ôn. 25Người Bên-gia-min tự nhóm lại sau lưng Áp-ne rồi đứng trên đỉnh núi.26Khi ấy Áp-ne gọi Giô-áp nói như sau: "chẳng lẽ cứ để gươm ăn nuốt cho đến đời đời sao? Bộ ngươi không biết việc sẽ cay đắng lúc cuối cùng sao? Chừng nào ngươi mới bảo người của mình hãy thôi đừng truy kích anh em của họ nữa?" 27Giô-áp đáp: "Y như Đức Chúa Trời là hằng sống, nếu ngươi không nói như thế, binh lính của ta sẽ truy kích anh em của họ cho tới sáng!"28Thế là Giô-áp trổi kèn lên, và mọi người của ông bèn dừng lại không truy đuổi Y-sơ-ra-ên nữa. 29Áp-ne và người của ông cứ đi suốt đêm đó qua vùng A-ra-ba. Họ băng qua sông Giô-đanh, đi suốt buổi sáng hôm sau, và rồi đến tại Ma-ha-na-im.30Giô-áp trở về từ cuộc truy đuổi Áp-ne. Ông tập trung người của mình, trong đó thiếu mất A-sa-ên và mười chín binh sĩ của Đa-vít. 31Nhưng người của Đa-vít đã giết 360 người Bên-gia-min với Áp-ne. 32Khi ấy, họ đem A-sa-ên chôn người trong mộ của cha người, tại thành Bết-lê-hem. Giô-áp và người của ông đi suốt đêm, rồi rạng ngày đến tại Hếp-rôn.

Chapter 3

1Bấy giờ có chiến tranh lâu dài giữa nhà Sau-lơ và nhà Đa-vít. Đa-vít ngày càng mạnh hơn, còn nhà Sau-lơ ngày càng yếu đi.2Các con trai được sanh cho Đa-vít Đa-vít ở Hếp-rôn. Con đầu lòng của ông là Am-nôn, bởi A-hi-nô-am từ Gít-rê-ên. 3Con thứ hai, Ki-lê-áp, sanh bởi A-bi-ga-in, góa phụ của Na-banh từ Cạt-mên. Con thứ ba, Áp-sa-lôm, là con của Ma-a-ca, con gái của Thanh-mai, vua xứ Ghê-su-rơ.4Con thứ tư của Đa-vít, A-đô-ni-gia, là con trai của Ha-gít. Con thứ năm là Sê-pha-tia con của A-bi-tanh, 5và con thứ sáu, Dít-rê-am, là con trai của Éc-la vợ của Đa-vít. Những người con nầy đã được sanh cho Đa-vít tại Hếp-rôn.6Trong suốt cuộc chiến giữa nhà Sau-lơ và nhà Đa-vít thì Áp-ne làm cho mình ra mạnh trong nhà của Sau-lơ. 7Sau-lơ có một vợ lẽ tên là Rít-ba, con gái của A-gia. Ích-bô-sết nói với Áp-ne: "Sao ông ngủ với vợ lẽ của cha tôi?"8Khi ấy Áp-ne nổi giận nơi lời lẽ của Ích-bô-sết rồi nói: "Có phải ta là đầu chó thuộc về nhà Giu-đa không? Ngày nay ta tỏ ra trung thành với nhà của Sau-lơ, cha ngươi, với anh em của người, và với bạn bè của người, bằng cách không trao ngươi vào trong tay của Đa-vít. Thế mà ngươi cáo ta về người đàn bà nầy hôm nay?9Nguyện Đức Chúa Trời làm thế với ta, Áp-ne, và cũng nhiều hơn nữa, nếu ta không làm cho Đa-vít như Đức Giê-hô-va đã thề cùng người, 10chuyển vương quốc từ nhà Sau-lơ rồi dựng lên ngôi của Đa-vít trên Y-sơ-ra-ên và trên Giu-đa, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba". 11Ích-bô-sết không thể đáp cùng Áp-ne lời nào khác, vì người sợ ông ta.12Khi ấy Áp-ne sai các sứ giả đến cùng Đa-vít nói với người rằng: "Xứ sở nầy là của ai chứ? Hãy lập với tôi một giao ước, thì ông sẽ thấy rằng tay tôi ở với ông, để đem hết thảy Y-sơ-ra-ên về cho ông". 13Đa-vít đáp: "Được, ta sẽ lập một giao ước với ông. Nhưng có một việc ta buộc với ông, ấy là ông không thể thấy mặt ta trừ phi trước tiên ông đem theo Mi-canh, con gái của Sau-lơ, khi ông đến để gặp ta".14Khi ấy Đa-vít sai các sứ giả đến với Ích-bô-sết, con trai Sau-lơ nói rằng: "Hãy trao Mi-canh vợ ta cho ta, vì nàng mà ta đã nộp một trăm dương bì người Phi-li-tin". 15Thế là Ích-bô-sết sai đòi Mi-canh rồi bắt lấy nàng ra khỏi chồng nàng, Pha-ti-ên con trai của La-ít. 16Chồng nàng cùng đi với nàng, vừa đi vừa khóc, rồi theo nàng đến Ba-hu-rim. Khi ấy Áp-ne nói với người: "Hãy về nhà ngươi liền đi". Thế là người trở về.17Áp-ne nói với các trưởng lão Y-sơ-ra-ên như vầy: "Trong quá khứ, các ông đã thử lập Đa-vít làm vua trên các ông. 18Bây giờ, hãy làm việc ấy đi. Vì Đức Giê-hô-va đã phán về Đa-vít như sau: 'Bởi tay tôi tớ của ta, Đa-vít, ta sẽ cứu dân Y-sơ-ra-ên ta ra khỏi quyền lực của dân Phi-li-tin và mọi kẻ thù của họ".19Áp-ne cũng nói theo cách riêng với dân sự Bên-gia-min. Khi ấy Áp-ne cũng đến nói với Đa-vít tại Hếp-rôn để giải thích mọi sự mà Y-sơ-ra-ên cùng cả nhà Bên-gia-min muốn hoàn thành. 20Khi Áp-ne cùng hai mươi người của ông ta đến tại Hếp-rôn để gặp Đa-vít, Đa-vít đã đãi tiệc họ.21Áp-ne đã giải thích với Đa-vít: "Tôi sẽ hiệp toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên lại cho ông, là vua chúa tôi, hầu cho họ lập một giao ước với ông, hầu cho ông có thể trị vì trên mọi người mà ông mong muốn". Vậy là Đa-vít để cho Áp-ne đi, rồi Áp-ne ra về trong bình an.22Thế rồi binh lính của Đa-vít và Giô-áp trở về từ một chiến dịch và đem nhiều chiến lợi phẩm theo với họ. Nhưng Áp-ne không ở với Đa-vít tại Hếp-rôn. Đa-vít để cho người đi, và Áp-ne đã rời đi trong bình an. 23Khi Giô-áp cùng toàn thể quân đội của ông về đến, họ nói với Giô-sáp: "Áp-ne con trai của Nê-rơ đã đến gặp vua, và nhà vua đã để cho ông ta đi, và Áp-ne ra về trong bình an".24Khi Giô-áp đến gặp nhà vua rồi nói: "Vua đã làm gì vậy? Kìa, Áp-ne đã đến gặp vua! Sao vua lại để cho người đi, và người đã ra về? 25Bộ vua không biết rằng Áp-ne con trai Nê-rơ đã đến để gạt vua và để khám phá mọi chương trình của vua và học biết mọi sự vua đang làm hay sao?" 26Khi Giô-áp rời khỏi Đa-vít, ông sai sứ giả theo sau Áp-ne, và họ đưa ông ta về lại từ giếng Si-ra, nhưng Đa-vít không biết điều nầy.27Lúc Áp-ne trở lại đến Hếp-rôn, Giô-áp đem người riêng ra nơi cổng để nói nhỏ với người, rồi ở đó Giô-áp đâm người vào bụng và giết chết người. Bằng cách nầy, Giô-áp báo thù huyết của A-sa-ên em mình.28Khi Đa-vít hay được việc nầy, ông nói: "Ta và nước ta vô tội trước mặt Đức Giê-hô-va cho đến đời đời về huyết của Áp-ne con trai Nê-rơ. 29Nguyện tội lỗi cái chết của Áp-ne rơi trên đầu của Giô-áp và trên hết thảy nhà cha người. Nguyện gia đình của Giô-áp chẳng thiếu người bị bịnh bạch trược, bịnh về da, hay bị què và phải chống gậy mà đi hay bị giết bởi gươm hoặc sẽ không có đồ ăn". 30Thế là Giô-áp và A-bi-sai em người đã giết chết Áp-ne, vì ông ta đã giết em họ là A-sa-ên tại Ga-ba-ôn trong chiến trận.31Đa-vít nói với Giô-áp và hết thảy dân sự đã ở cùng ông: "Hãy xé áo của anh em, hãy mặc lấy bao tro, và khóc than trước thi thể của Áp-ne". Và Vua Đa-vít đi bộ đàng sau thi thể trong đám tang. 32Họ đã chôn Áp-ne tại Hếp-rôn. Nhà vua đã khóc lóc và kêu la lớn tiếng tại mộ của Áp-ne, và hết thảy dân sự cũng cất tiếng khóc.33Nhà vua than khóc cho Áp-ne và đã hát: "Áp-ne đã chết như kẻ dại chết sao? 34Tay ông chẳng bị trói. Hai chân ông cũng chẳng bị xiềng. Giống như một người ngã chết trước mặt thứ con cái của sự bất công, vì ông đã ngã chết". Một lần nữa hết thảy dân sự đều khóc than người.35Hết thảy dân sự đã đến để khiến cho Đa-vít ăn đang khi vẫn còn là ban ngày, nhưng Đa-vít đã thề: "Nguyện Đức Chúa Trời làm vậy với tôi, và còn hơn thế nữa, nếu tôi nếm bánh hay bất cứ gì trước khi mặt trời lặn". 36Hết thảy dân sự để ý đến sự đau buồn của Đa-vít, và điều đó đẹp lòng họ, giống như bất cứ việc gì nhà vua đã làm đều đẹp lòng họ.37Thế là hết thảy dân sự và hết thảy Y-sơ-ra-ên đều hiểu rõ ngày ấy và đấy chẳng phải là nhà vua mong muốn giết chết Áp-ne con trai của Nê-rơ. 38Nhà vua nói với các tôi tớ mình: "Bộ anh em không biết một vương tử, một đại nhân đã ngã chết hôm nay trong Y-sơ-ra-ên sao? 39Và ta hãy còn yếu hôm nay, mặc dù ta là một vị vua đã được xức dầu. Những người nầy, các con trai của Xê-ru-gia, cũng quá tàn bạo đối với ta. Nguyện Đức Giê-hô-va báo trả cho kẻ làm ác, bằng cách trừng phạt hắn vì sự gian ác của hắn, như hắn xứng đáng".

Chapter 4

1Khi Ích-bô-sết, con trai của Sau-lơ, hay rằng Áp-ne đã chết tại Hếp-rôn, tay người trở nên yếu đi, và hết thảy Y-sơ-ra-ên lấy làm bối rối. 2Bấy giờ con trai của Sau-lơ có hai người làm quan tướng các nhóm chiến binh. Tên của người nầy là Ba-a-na và người kia là Rê-cáp, con trai của Rim-môn người Bê-ê-rốt thuộc dân Bên-gia-min (vì Bê-ê-rốt cũng được xem là một phần của Bên-gia-min, 3và dân Bê-ê-rốt trốn đến Ghi-tha-im và đã sinh sống ở đó cho tới thời điểm nầy).4Giờ đây, Giô-na-than, con trai của Sau-lơ có một con trai, nó bị què nơi chơn. Nó được năm tuổi khi được tin từ Gít-rê-ên là Sau-lơ và Giô-na-than đều đã chết. Người vú của nó ẵm nó lên chạy trốn. Song khi lật đật chạy trốn, con trai của Giô-na-than té ngã rồi bị què. Tên của nó là Mê-phi-bô-sết.5Thế là các con trai của Rim-môn người Bê-ê-rốt, Rê-cáp và Ba-a-na, trong lúc trời nắng ban ngày tới nhà của Ích-bô-sết, khi người đang nằm nghỉ trưa. 6Người đàn bà giữ cửa đã ngủ say trong khi sàng sảy lúa mì, Rê-cáp và Ba-a-na đi nhẹ nhàng qua khỏi bà ta. 7Sau khi họ đã vào nhà, họ đã tấn công rồi giết ông khi ông đang nằm trên giường trong phòng. Khi ấy họ cắt lấy đầu ông rồi đem đi suốt đêm đến A-ra-ba.8Họ mang đầu của Ích-bô-sết đến cho Đa-vít tại Hếp-rôn, và họ nói với nhà vua: "Hãy xem, đây là đầu của Ích-bô-sết con của Sau-lơ, kẻ thù của ông, là người đã săn tìm mạng sống ông. Ngày nay Đức Giê-hô-va đã báo thù cho nhà vua, chúa của chúng tôi chống lại Sau-lơ và dòng dõi của người". 9Đa-vít đáp lại với Rê-cáp và Ba-a-na em người, các con trai của Rim-môn người Bê-ê-rốt; ông nói với họ: "Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, là Đấng đã giải cứu mạng sống ta khỏi từng hoạn nạn, 10khi có người đến nói với ta: 'Hãy xem, Sau-lơ đã chết', họ nghĩ rằng hắn đã đem những tin tức tốt lành, ta bắt hắn và giết hắn tại Xiếc-lác. Đấy là phần thưởng mà ta đã ban cho hắn vì cớ tin tức của hắn.11Huống hồ gì, khi hạng người gian ác đã giết một người vô tội tại chính nhà người trên giường người, há ta không đòi huyết của người lại nơi tay các ngươi, và dời các ngươi khỏi đất sao?" 12Thế rồi ông ra lịnh cho những gã trai trẻ, và họ giết hai người nầy, cắt lấy đầu và chân của chúng rồi treo chúng bên hồ tại Hếp-rôn. Nhưng họ lấy đầu của Ích-bô-sết đem chôn nó trong mồ của Áp-ne tại Hết-rôn.

Chapter 5

1Khi ấy hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên đến cùng Đa-vít tại Hếp-rôn, họ nói: "Hãy xem đi, chúng tôi là cốt nhục của ông. 2Trong quá khứ gần đây, khi Sau-lơ là vua trên chúng tôi, chính ông đã dẫn dắt quân đội Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va đã phán cùng ông: 'Con sẽ chăn dân Y-sơ-ra-ên ta, và con sẽ trở thành vua trên Y-sơ-ra-ên".3Vì vậy các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến với nhà vua tại Hếp-rôn, và Vua Đa-vít đã lập một giao ước với họ trước mặt Đức Giê-hô-va. Họ xức dầu cho Đa-vít làm vua trên Y-sơ-ra-ên. 4Đa-vít được ba mươi tuổi khi cầm quyền trị vì, và ông trị vì bốn mươi năm. 5Ở Hếp-rôn, ông trị vì trên Giu-đa bảy năm sáu tháng, rồi tại Giê-ru-sa-lem ông trị vì ba mươi ba năm trên cả Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.6Nhà vua cùng người của mình đi lên Giê-ru-sa-lem chống lại dân Giê-bu-sít, là cư dân của xứ. Họ nói với Đa-vít: "Ông sẽ không đến đây nếu không bị người mù và người què đẩy lui. Đa-vít không thể đến đây được đâu". 7Tuy nhiên, Đa-vít đã chiếm lấy đồn lũy Si-ôn, giờ đây là thành Đa-vít.8Lúc bấy giờ Đa-vít nói: "Người nào tấn công dân Giê-bu-sít sẽ nếm nước trong khe và họ sẽ gặp 'kẻ què và kẻ đui', là những kẻ thù ghét Đa-vít". Đấy là lý do tại sao dân sự nói: "Kẻ 'mù và què' không thể vào trong cung điện". 9Thế là Đa-vít sống trong đồn lũy và gọi đó là thành Đa-vít. Người phòng thủ chung quanh nó, từ ngoài rìa cho đến bên trong. 10Đa-vít trở nên rất mạnh vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của vạn quân, ở cùng ông.11Vua Hi-ram xứ Ty-rơ sai sứ giả đến gặp Đa-vít, cùng gỗ bá hương, thợ mộc, và thợ đá. Họ xây một cung điện cho Đa-vít. 12Đa-vít biết rõ rằng Đức Giê-hô-va đã lập ông làm vua trên Y-sơ-ra-ên, và ông làm cho vương quốc mình được mạnh mẽ vì cớ dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.13Sau khi Đa-vít rời Hếp-rôn đến tại thành Jerusalem, ông đem theo nhiều vợ và hầu đến tại Jerusalem, và nhiều con trai con gái được sanh ra cho ông. 14Đây là tên của những đứa con được sanh cho ông tại thành Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-báp, Na-than, Sa-lô-môn, 15Di-ba, Ê-li-sua, Nê-phéc, Gia-phia, 16Ê-li-sa-ma, Ê-li-gia-đa, và Ê-li-phê-lết.17Bấy giờ, khi dân Phi-li-tin hay được rằng Đa-vít đã được xức dầu làm vua trên Y-sơ-ra-ên, hết thảy họ đi ra tìm kiếm ông. Nhưng Đa-vít hay điều đó rồi đi xuống đồn lũy. 18Dân Phi-li-tin đến bủa ra trong trũng Rê-pha-im.19Khi ấy Đa-vít cầu xin sự vùa giúp từ Đức Giê-hô-va. Ông nói: "Tôi có nên tấn công dân Phi-li-tin chăng? Liệu Ngài có ban chiến thắng trên chúng không?" Đức Giê-hô-va phán cùng: "Hãy tấn công đi, vì ta chắc chắn sẽ ban cho con thắng hơn dân Phi-li-tin". 20Vì vậy, Đa-vít tấn công tại Ba-anh Phê-rát-sim, và ở đó ông đánh bại chúng. Ông nói: "Đức Giê-hô-va đã đánh vỡ kẻ thù của chúng ta trước mặt ta giống như nước văng tung tóe". Vì vậy danh xưng chỗ đó trở thành Ba-anh Phê-rát-sim. 21Dân Phi-li-tin bỏ lại các hình tượng ở đó, còn Đa-vít và người của ông lấy chúng đem đi.22Khi ấy dân Phi-li-tin quay trở lại rồi bủa ra một lần nữa trong trũng Rê-pha-im. 23Thế là Đa-vít tìm kiếm sự vùa giúp của Đức Giê-hô-va một lần nữa, và Đức Giê-hô-va phán cùng ông: "Con đừng tấn công trực diện, thay vì thế hãy vòng ra phía sau chúng rồi đóng ở trong rừng dâu.24Khi con nghe tiếng bước trên ngọn cây dâu, khi ấy hãy dùng sức mạnh mà tấn công. Hãy làm theo điều nầy vì Đức Giê-hô-va sẽ đi ra trước mặt con tấn công quân đội của dân Phi-li-tin". 25Đa-vít làm theo y như Đức Giê-hô-va đã truyền cho mình. Ông giết dân Phi-li-tin từ Ghê-ba suốt cho đến Ghê-xe.

Chapter 6

1Bấy giờ Đa-vít một lần nữa nhóm lại hết thảy những người Y-sơ-ra-ên được chọn, ba mươi ngàn người. 2Đa-vít chỗi dậy đi cùng người đã ở với ông từ Ba-a-la trong xứ Giu-đa để đem hòm của Đức Chúa Trời lên, người ta kêu cầu danh của Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng ngự trên chê-ru-bin.3Họ đặt hòm của Đức Chúa Trời trên chiếc xe bò mới. Họ đưa hòm ấy ra khỏi nhà của A-bi-na-đáp, ở trên núi. U-xa và A-hi-giô, con trai người, đang dẫn chiếc xe bò. 4Họ đem chiếc xe ra khỏi nhà của A-bi-na-đáp trên núi với hòm của Đức Chúa Trời trên xe. A-hi-giô thì đi ở trước hòm. 5Khi ấy Đa-vít cùng cả nhà Y-sơ-ra-ên đều khởi sự múa hát trước mặt Đức Giê-hô-va, vui vẻ với các thứ nhạc cụ làm bằng gỗ bá hương, đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, lúc lắc, và mã la.6Khi họ đến tại sân đạp lúa của Na-côn, đôi bò bị vấp, và U-xa với tay đỡ lấy hòm của Đức Chúa Trời, và ông giữ lấy nó. 7Khi ấy cơn giận của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng U-xa. Đức Chúa Trời đánh ông ở đó vì tội của ông. U-xa ngã chết ở đó bên hòm của Đức Chúa Trời.8Đa-vít rất giận vì Đức Giê-hô-va đã đánh U-xa, và ông đặt tên chỗ đó là Phê-rết U-xa. Chỗ đó được gọi là Phê-rết U-xa cho đến ngày nay. 9Đa-vít rất đỗi sợ hãi Đức Giê-hô-va trong ngày ấy. Ông nói: "Làm sao để hòm của Đức Giê-hô-va đến cùng ta đây?"10Thế là Đa-vít không bằng lòng đưa hòm của Đức Giê-hô-va đến với người trong thành của Đa-vít. Thay vì thế, ông đặt hòm ấy cạnh nhà của Ô-bết Ê-đôm người Gát. 11Hòm của Đức Giê-hô-va cứ ở tại nhà của Ô-bết Ê-đôm người Gát trong ba tháng. Đức Giê-hô-va đã chúc phước cho ông và cả nhà ông.12Bấy giờ Vua Đa-vít hay được: "Đức Giê-hô-va đã chúc phước cho nhà của Ô-bết Ê-đôm và mọi sự thuộc về ông vì cớ hòm của Đức Chúa Trời". Vậy Đa-vít đi và đem hòm của Đức Chúa Trời từ nhà của Ô-bết Ê-đôm lên thành của Đa-vít với sự vui mừng. 13Khi những người khiêng hòm của Đức Giê-hô-va đi được sáu bước, ông tế một con bò đực và con bò con mập béo.14Đa-vít hết sức nhảy múa trước mặt Đức Giê-hô-va; ông chỉ mặc duy nhứt cái ê-phót. 15Vậy Đa-vít cùng cả nhà Y-sơ-ra-ên thỉnh hòm của Đức Giê-hô-va với tiếng hô và tiếng kèn.16Bấy giờ hòm của Đức Giê-hô-va đến tại thành của Đa-vít, Mi-canh, con gái của Sau-lơ, nhìn qua cửa sổ. Nàng nhìn thấy Vua Đa-vít nhảy múa trước mặt Đức Giê-hô-va. Thế rồi nàng khinh khỉnh với ông ở trong lòng. 17Họ thỉnh hòm của Đức Giê-hô-va và đặt đúng vị trí của hòm đó, ở giữa trại mà Đa-vít đã dựng lên cho nó. Khi ấy Đa-vít đã dâng của lễ thiêu và của lễ tương giao trước mặt Đức Giê-hô-va.18Khi Đa-vít tế xong của lễ thiêu và của lễ tương giao, ông chúc phước cho dân sự trong danh của Đức Giê-hô-va vạn quân. 19Thế rồi, ông phân phát giữa vòng hết thảy dân sự, toàn bộ đám dân đông Y-sơ-ra-ên, cả người nam người nữ, một ổ bánh, một phần thịt, và một cái bánh nho. Tiếp đến hết thảy dân sự ra về; mỗi người trở về chính nhà của mình.20Khi ấy Đa-vít trở về chúc phước cho gia đình mình. Mi-canh, con gái của Sau-lơ, đi ra đón Đa-vít rồi nói: "Vua Y-sơ-ra-ên trông thật vẻ vang ghê, chính mình người không mặc gì trước mặt các tớ gái giữa vòng các tôi tớ người, giống như một gã chẳng biết xấu hổ là gì vậy!"21Đa-vít đáp cùng Mi-canh: "Ta làm thế trước mặt Đức Giê-hô-va, Ngài đã chọn ta trên cha của nàng và trên cả gia đình nàng, Ngài đã ấn định ta làm vua trên dân sự của Đức Giê-hô-va, trên Y-sơ-ra-ên. Trước mặt Đức Giê-hô-va ta rất đỗi vui mừng! 22Thậm chí ta còn 'hèn mạt' hơn thế nầy nữa. Ta sẽ hạ mình xuống theo mắt ta, nhưng giữa vòng các tớ gái mà nàng đã nói, ta sẽ được tôn trọng". 23Thế là Mi-canh, con gái của Sau-lơ, không có đứa con nào cho đến ngày người qua đời.

Chapter 7

1Việc xảy ra sau khi nhà vua đã vào ở trong nhà của mình, và sau khi Đức Giê-hô-va đã ban cho người yên nghỉ đối với các kẻ thù ở chung quanh ông, 2nhà vua nói với tiên tri Na-than: "Hãy xem, ta sống trong ngôi nhà bằng gỗ bá hương, còn hòm của Đức Chúa Trời thì đang ở giữa một trại".3Khi ấy Na-than nói với nhà vua: "Hãy đi, làm theo những gì có trong lòng vua, vì Đức Giê-hô-va ở với vua". 4Nhưng đêm đó có Lời của Đức Giê-hô-va đến với Na-than như vầy: 5"Hãy đi nói với Đa-vít tôi tớ ta: 'Đầy là điều Đức Giê-hô-va phán: Liệu ngươi sẽ xây cho ta một ngôi nhà để sống trong đó không?6Vì ta không sống trong ngôi nhà từ thuở ta đem dân sự Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai-cập cho đến ngày nay; thay vì thế, ta đã di chuyển từ trại, đến đền tạm. 7Trong mọi nơi mà ta đã di dời giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên, có phải ta có nói gì với bất kỳ cấp lãnh đạo nào trong Y-sơ-ra-ên mà ta ấn định để chăn giữ dân Y-sơ-ra-ên ta: "Sao các ngươi không xây cho ta một ngôi nhà bằng gỗ bá hương?"8Bây giờ, hãy bảo Đa-vít tôi tớ ta: "Nầy là điều mà Đức Giê-hô-va vạn quân phán: 'Ta đã bắt lấy ngươi từ đồng cỏ, từ chỗ đi theo bầy chiên, hầu cho ngươi sẽ làm vua trên dân Y-sơ-ra-ên ta. 9Ta đã ở với ngươi bất cứ đâu ngươi đi và đã đánh bại các kẻ thù nghịch ngươi ở trước mặt ngươi. Và ta sẽ làm cho ngươi một danh lớn, giống như danh của những người lỗi lạc sống trên đất.10Ta sẽ ấn định một chỗ cho dân Y-sơ-ra-ên ta và sẽ trồng họ ở đó, hầu cho họ có thể sống trong chính chỗ của họ và không còn có hoạn nạn nữa. Không có một kẻ ác nào lấn lướt họ, giống như họ đã có trước đây, 11như họ đã có từ thời ta truyền cho các quan xét cai trị trên dân Y-sơ-ra-ên ta. Và ta sẽ ban cho ngươi sự yên nghỉ đối với mọi kẻ thù nghịch ngươi. Hơn nữa, ta, Đức Giê-hô-va, tuyên bố với ngươi rằng ta sẽ dựng cho ngươi một ngôi nhà.12Khi những ngày của ngươi đã mãn và ngươi nằm xuống với các tổ phụ ngươi, ta sẽ dấy lên một dòng dõi sau ngươi, là người sẽ ra từ thân thể ngươi, và ta sẽ thiết lập vương quốc của người. 13Nó sẽ xây cho ta một ngôi nhà cho danh ta, và ta sẽ lập ngôi nước nó cho đến đời đời. 14Ta sẽ làm cha nó, và nó sẽ là con trai ta. Khi nó phạm tội, ta sẽ kỷ luật nó với cây roi và với thương vít của con người.15Nhưng sự thành tín giao ước của ta sẽ không lìa khỏi nó, như ta đã làm với Sau-lơ, là kẻ mà ta đã cất khỏi trước mặt ngươi. 16Nhà và vương quốc của ngươi sẽ được bền chặt đời đời trước mặt ngươi. Ngôi của ngươi sẽ được lập cho đến đời đời'". 171a-than nói với Đa-vít và tường thuật cho ông biết hết mọi lời nầy, và ông nói cho người nghe toàn bộ mặc khải.18Khi ấy Đa-vít nhà vua bước vào và ngồi trước mặt Đức Giê-hô-va; ông nói: "Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, tôi là ai, và gia đình tôi là gì mà Ngài đem tôi đến chỗ nầy? 19Và đây là một việc nhỏ trong mắt Ngài, lạy Chúa Giê-hô-va. Ngài đã phán về gia đình của tôi tớ Ngài về lâu về sau, và đã tỏ ra cho tôi biết các thế hệ trong tương lai, Lạy Chúa Giê-hô-va! 20Tôi, Đa-vít, còn nói gì được với Ngài nữa? Ngài đã tôn cao tôi tớ của Ngài, lạy Chúa Giê-hô-va.21Vì cớ Lời của Ngài, và để chu toàn chính mục đích của Ngài, Ngài đã làm việc lớn nầy và đã tỏ việc ấy ra cho tôi tớ của Ngài. 22Vì lẽ đó, lạy Đức Giê-hô-va Ngài là lớn, lạy Chúa Giê-hô-va. Vì chẳng có ai giống như Ngài, và chẳng có Đức Chúa Trời nào bên cạnh Ngài, giống như chúng tôi đã nghe với chính lỗ tai mình. 23Và có dân nào giống như Y-sơ-ra-ên dân sự Ngài, là dân duy nhứt trên đất mà Ngài, lạy Đức Chúa Trời, đã đi ra giải cứu cho chính mình Ngài? Ngài đã làm điều nầy hầu cho họ sẽ trở thành một dân cho chính Ngài, để lập một danh cho chính Ngài, và để làm những việc lớn và đáng sợ cho đất của Ngài. Ngài lèo lái các dân và các thần của họ từ trước mặt dân sự Ngài, là dân mà Ngài đã giải cứu ra khỏi xứ Ai-cập.24Ngài đã lập Y-sơ-ra-ên làm tuyển dân Ngài cho đến đời đời, và Ngài, lạy Đức Giê-hô-va, đã trở thành Đức Chúa Trời của họ. 25Bây giờ, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, nguyện lời hứa mà Ngài đã lập về tôi tớ Ngài và gia đình nó sẽ được lập cho đến đời đời. Hãy làm y như Ngài đã phán. 26Nguyện danh Ngài được cả thể cho đến đời đời, vì thế dân sự sẽ nói: 'Đức Giê-hô-va vạn quân là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên', trong khi nhà của tôi, Đa-vít, tôi tớ Ngài được thiết lập trước mặt Ngài.27Đối với Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã tỏ ra cho tôi tớ Ngài thấy rằng Ngài sẽ xây cho nó một ngôi nhà. Đấy là lý do tại sao tôi, tôi tớ Ngài, đã thấy dạn dĩ mà cầu nguyện với Ngài. 28Giờ đây, hỡi Chúa Giê-hô-va, Ngài là Đức Chúa Trời, và lời của Ngài là đáng tin cậy, và Ngài đã lập lời hứa tốt lành nầy cho tôi tớ Ngài. 29Như vậy, nguyện Ngài làm ơn chúc phước cho nhà tôi tớ Ngài, hầu cho nó được tiếp tục ở trước mặt Ngài cho đến đời đời. Lạy Chúa Giê-hô-va, vì Ngài đã phán những điều nầy, và với ơn phước của Ngài nhà của tôi tớ Ngài sẽ được phước cho đến đời đời".

Chapter 8

1Sau việc ấy, Đa-vít đã tấn công dân Phi-li-tin và đánh bại họ. Như vậy Đa-vít chiếm lấy Gát cùng các làng mạc nó ra khỏi quyền kiểm soát của dân Phi-li-tin.2Khi ấy ông đánh bại Mô-áp rồi bắt họ nằm dài trên đất rồi lấy dây đo. Ông đo, cứ hai dây thì giết, và một dây thì để cho sống. Vậy, dân Mô-áp trở thành tôi tớ cho Đa-vít rồi khởi sự nộp cống thuế cho ông.3Thế rồi Đa-vít đánh bại Ha-đa-đê-xe con trai của Rê-hốp, vua Xô-ba, khi Ha-đa-đê-xe tìm cách khôi phục lại quyền quản hạt của ông ta bên sông Ơ-phơ-rát. 4Đa-vít chiếm lấy từ ông ta 1. 700 chiến xa và 20. 000 lính bộ binh. Đa-vít cắt nhượng ngựa kéo chiến xa, nhưng giữ lại chúng đủ cho một trăm chiến xa mà thôi.5Khi người A-ram ở Đa-mách đến đặng giúp cho Ha-đa-đê-xe vua xứ Xô-ba, Đa-vít giết hai mươi hai ngàn dân A-ram. 6Lúc ấy Đa-vít đặt các đồn lũy trong A-ram thuộc Đa-mách, và người A-ram trở nên tôi tớ cho ông và nộp cống thuế cho người. Đức Giê-hô-va ban chiến thắng cho Đa-vít bất cứ đâu ông đi đến.7Đa-vít chiếm lấy những cái khiêng bằng vàng nơi các tôi tớ của Ha-đa-đê-xe rồi đem chúng đến Jerusalem. 8Từ Bê-tách và Bê-rô-tôi, các thành của Ha-đa-đê-xe, Vua Đa-vít chiếm lấy rất nhiều đồng.9Khi Thôi, vua của Ha-mát, nghe nói rằng Đa-vít đã đánh bại hết thảy quân đội của Ha-đa-đê-xe, 10Thôi sai Ha-đô-ram con trai mình đến gặp Vua Đa-vít để chào người và chúc phước cho người, vì Đa-vít đã lâm trận chống lại Ha-đa-đê-xe và đánh bại hắn, và vì Ha-đa-đê-xe đã lâm trận chống lại Thôi. Ha-đô-ram mang theo với mình các đồ vật bằng bạc, vàng, và đồng.11Vua Đa-vít đã dâng các đồ vật nầy cho Đức Giê-hô-va, cùng với bạc và vàng từ các dân mà ông đã chinh phục — 12từ A-ram, Mô-áp, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, và dân A-ma-léc, cùng với hết thảy các thứ chiến lợi phẩm của Ha-đa-đê-xe con trai của Rê-hốp, vua của Xô-ba.13Danh Đa-vít được mọi người biết đến khi ông trở về từ cuộc chinh phục người A-ram trong trũng Muối, với mười tám ngàn người của họ. 14Ông đặt các đồn lũy khắp xứ Ê-đôm, và hết thảy Ê-đôm trở thành tôi tớ cho người. Đức Giê-hô-va đã ban chiến thắng cho Đa-vít bất cứ đâu ông đi đến.15Đa-vít đã trị vì trên khắp Y-sơ-ra-ên, và ông đã quản hạt công bình và ngay thẳng cho hết thảy dân sự mình. 16Giô-áp con trai của Xê-ru-gia là quan tướng chỉ huy quân đội, còn Giô-sa-phát con trai A-hi-lút là quan thái sử. 17Xa-đốc con trai A-hi-túp và A-hi-mê-léc con trai của A-bia-tha là thầy tế lễ, và Se-ra-gia là thầy thông giáo. 18Bê-na-gia con trai của Giô-hô-gia-đa lãnh đạo dân Kê-rê-thít và Phê-lê-thít, còn các con trai của Đa-vít là cố vấn hàng đầu của nhà vua.

Chapter 9

1Đa-vít nói: "Có người nào còn lại trong gia đình của Sau-lơ để ta có thể tỏ ra sự tử tế vì cớ Giô-na-than không?" 2Trong gia đình của Sau-lơ, có một tôi tớ tên là Xíp-ba, và họ cho ông ta vào gặp Đa-vít. Nhà vua nói với ông ta: "Có phải ngươi là Xíp-ba không?" Ông ta đáp: "Dạ phải. Tôi là tôi tớ của vua".3Vậy, nhà vua nói: "Có ai còn lại trong gia đình của Sau-lơ để ta có thể tỏ ra sự tử tế của Đức Chúa Trời không?" Xíp-ba đáp cùng nhà vua: "Giô-na-than vẫn có một con trai, người bị què nơi chơn". 4Nhà vua nói với ông ta: "Nó ở đâu?" Xíp-ba đáp cùng nhà vua: "Hãy xem, cậu ấy ở trong nhà của Ma-ki con trai của A-mi-ên tại Lô Đê-ba".5Khi ấy Vua Đa-vít sai đem người ra khỏi nhà của Ma-ki con trai của A-mi-ên từ Lô Đê-ba. 6Vậy Mê-phi-bô-sết con trai của Giô-na-than cháu của Sau-lơ, đến với Đa-vít rồi sấp mặt mình xuống sàn nhà tỏ lòng kính trọng Đa-vít. Đa-vít nói: "Hỡi Mê-phi-bô-sết". Người đáp: "Hãy xem, tôi là tôi tớ của Vua đây!"7Đa-vít nói với người: "Đừng sợ, vì ta muốn tỏ ra cho ngươi sự tử tế vì cớ Giô-na-than cha ngươi, và ta sẽ phục hồi cho ngươi mọi đất đai của Sau-lơ ông nội ngươi, và ngươi sẽ luôn luôn ăn tại bàn của ta". 8Mê-phi-bô-sết sấp mình xuống mà nói: "Tôi tớ vua là gì, mà vua đoái đến với sự ưu ái cho một con chó chết như tôi đây?"9Khi ấy nhà vua gọi Xíp-ba, tôi tớ của Sau-lơ, rồi nói với người: "Ta đã ban cho con trai chủ của ngươi mọi tài sản của Sau-lơ và gia đình người. 10Ngươi cần phải cày cấy đất cho nó, ngươi và các con trai ngươi và tôi tớ của ngươi, và ngươi phải gặt các vụ mùa hầu cho cháu nội của chủ ngươi sẽ có bánh mà ăn. Nhưng Mê-phi-bê-sết cháu nội của chủ ngươi sẽ luôn luôn ăn tại bàn của ta". Bấy giờ Xíp-ba đã có mười lăm con trai và hai mươi tôi tớ.11Khi ấy Xíp-ba nói với nhà vua: "Tôi tớ của vua sẽ làm mọi sự mà vua là chủ tôi đã truyền cho tôi tớ vua". Nhà vua nói thêm: "Như vì Mê-phi-bô-sết nó sẽ ăn tại bàn của ta, như một trong các con trai ta". 12Mê-phi-bô-sết có một con trai còn nhỏ, tên nó là Mi-ca. Và hết thảy những ai sống trong nhà của Xíp-ba đều là tôi tớ của Mê-phi-bố-sết. 13Vậy, Mê-phi-bô-sết sống tại thành Jerusalem, và người luôn luôn ăn tại bàn của vua, mặc dù người bị què cả hai chơn.

Chapter 10

1Sau đó vua dân Am-môn qua đời, và Ha-nun con trai người lên làm vua thay cho người. 2Đa-vít nói: "Ta sẽ tỏ sự tử tế với Ha-nun con trai của Na-hách, y như cha người đã tỏ sự tử tế với ta". Vậy Đa-vít sai các tôi tớ mình đến yên ủi Ha-nun về cha người. Các tôi tớ ông bước vào đất của dân Am-môn. 3Nhưng các cấp lãnh đạo dân Am-môn nói với Ha-nun chủ của họ: "Bộ ông thực sự nghĩ rằng Đa-vít kính trọng cha ông vì hắn đã sai người đến yên ủi ông sao? Có phải Đa-vít không sai tôi tớ của hắn đến ông để nhìn vào thành, do thám nó, để lật đổ nó sao?"4là Ha-nun bắt lấy các tôi tớ của Đa-vít, cạo phân nửa râu của họ cắt phân nửa quần áo cho đến nửa thân mình, rồi đuổi họ về. 5Khi họ giải thích việc nầy với Đa-vít, ông sai người đến đón họ, vì mọi người đều thấy xấu hổ lắm. Nhà vua nói: "Hãy ở lại Giê-ri-cô cho tới chừng râu các ngươi mọc trở lại".6Khi ấy, dân Am-môn thấy họ đã trở nên hôi thối đối với Đa-vít, dân Am-môn sai sứ giả và thuê dân A-ram ở Bết Rê-hốp và Xô-ba, hai mươi ngàn lính bộ, và vua xứ Ma-a-ca với một ngàn người, và người xứ Tóp với mười hai ngàn người. 7Khi Đa-vít hay được việc nầy, ông sai Giô-áp và hết thảy quân lính. 8Dân Am-môn kéo ra rồi dàn quân hàng ngang ngay lối vào thành, trong khi dân A-ram ở Xô-ba và Rê-hốp, và người xứ Tóp và Ma-a-ca, tự họ dàn trận ở ngoài đồng trống.9Khi Giô-áp nhìn thấy họ dàn trận đối mặt với ông cả phía trước và phía sau, ông chọn một số binh sĩ tinh nhuệ của Y-sơ-ra-ên dàn quân chống lại người A-ram. 10Còn phần còn lại của quân đội, ông trao số quân ấy vào tay của A-bi-sai em mình, rồi ông dàn quân ấy đối mặt với với quân đội của dân Am-môn.11Giô-áp nói: "Nếu người A-ram quá mạnh đối với ta, thì em, hỡi A-bi-sai, phải giải cứu ta. Nhưng nếu quân của Am-môn quá mạnh đối với em, thì ta sẽ đến và giải cứu em. 12Phải mạnh mẽ lên, và nguyện chúng ta tỏ mình ra là mạnh vì dân sự của chúng ta và vì các thành của Đức Chúa Trời chúng ta, vì Đức Giê-hô-va sẽ làm điều chi là tốt lành cho mục đích của Ngài".13Vậy, Giô-áp cùng các binh lính quân đội mình tiến quân vào trận chiến chống lại quân A-ram, họ buộc phải chạy trốn trước mặt quân Y-sơ-ra-ên. 14Khi quân đội của Am-môn thấy dân A-ram đã bỏ chạy, họ cũng bỏ chạy tránh A-bi-sai và trở vào trong thành. Lúc ấy Giô-áp trở về từ dân Am-môn rồi quay trở lại thành Jerusalem.15Và khi dân A-ram nhìn thấy họ bị dân Y-sơ-ra-ên đánh bại, họ tụ tập lại với nhau một lần nữa. 16Khi ấy Ha-đa-rê-xe thuê quân A-ram từ bên kia sông Ơ-phơ-rát. Chúng đến tại Hê-lam với Sô-bác, tổng binh quân đội của Ha-đa-rê-xe làm đầu của chúng.17Khi Đa-vít hay được điều nầy, ông nhóm lại hết thảy Y-sơ-ra-ên, băng qua sông Giô-đanh, rồi đến tại Hê-lam. Dân A-ram tự họ dàn trận chống lại Đa-vít và giao chiến với ông. 18Dân A-ram trốn chạy khỏi Y-sơ-ra-ên. Đa-vít giết bảy trăm xe ngựa của người A-ram và bốn mươi ngàn binh lính. Sô-bác viên chỉ huy quân đội của họ bị thương rồi chết tại đó. 19Khi hết thảy các vua nào là tôi tớ của Ha-đa-rê-xe thấy rằng họ đã bị Y-sơ-ra-ên đánh bại, họ lập hòa với Y-sơ-ra-ên rồi lo phục dịch họ. Vậy, dân A-ram sợ lắm không còn giúp đỡ cho dân Am-môn nữa.

Chapter 11

1Đầu mùa xuân, nhằm lúc các vua thường ra giao chiến, Đa-vít sai Giô-áp, các tôi tớ người, và cả quân đội Y-sơ-ra-ên. Họ tiêu diệt quân đội của Am-môn rồi bao vây Ráp-ba. Nhưng Đa-vít ở lại trong thành Jerusalem.2Một chiều kia, Đa-vít trở dậy khỏi giường mình rồi đi dạo trên nóc cung điện mình. Từ đó ông thấy một người nữ đang tắm, và nhìn người nữ ấy rất xinh đẹp. 3Thế là Đa-vít sai hỏi người nào biết rõ về người nữ đó. Có người nói: "Há không phải là Bát-sê-ba, con gái của Ê-li-am, và nàng chẳng phải là vợ của U-ri người Hê-tít sao?"4Đa-vít sai các sứ giả bắt lấy nàng; nàng vào đấy với ông, và ông ngủ với nàng (vì nàng mới vừa làm sạch sự ô uế mình). Thế rồi nàng trở về nhà mình. 5Người nữ có thai, và nàng sai người đến báo tin cho Đa-vít biết; nàng nói: "Tôi có thai".6Khi ấy Đa-vít sai đòi Giô-áp: "Hãy đưa U-ri người Hê-tít về đây cho ta". Thế là Giô-áp bảo U-ri về gặp Đa-vít. 7Khi U-ri về đến, Đa-vít hỏi ông Giô-áp chỉ huy ra sao, quân đội hành quân thế nào, và chiến trận diễn ra làm sao. 8Đa-vít nói với U-ri: "Hãy đi về nhà ngươi, và rửa chân ngươi đi". Vậy U-ri rời khỏi điện vua, và nhà vua gửi một món quà cho U-ri sau khi người rời đi.9Nhưng U-ri nằm ngủ tại cửa điện vua với các tôi tớ của chủ mình, và ông không về lại nhà mình. 10Khi họ nói với Đa-vít: "U-ri không về lại nhà mình", Đa-vít nói với U-ri: "Ngươi há không trở về từ một chuyến đi sao? Sao ngươi không về lại nhà mình chứ?" 11U-ri đáp cùng Đa-vít: "Hòm giao ước, Y-sơ-ra-ên và Giu-đa đang ở trong lều trại, Giô-áp chủ tôi cùng các tôi tớ của chủ tôi đều đóng trại ở ngoài đồng trống. Làm sao tôi có thể vào trong nhà mình mà ăn uống rồi ngủ với vợ mình chứ? Chắc chắn như vua đang sống đây, tôi sẽ không làm việc nầy".12Vậy, Đa-vít nói với U-ri: "Hãy ở lại đây hôm nay, và ngày mai ta sẽ để cho ngươi đi". Vậy, U-ri ở lại tại thành Jerusalem ngày đó và ngày hôm sau. 13Khi Đa-vít gọi ông, ông ăn và uống trước mặt người, và Đa-vít chuốc cho người say. Đến chiều U-ri đi ra ngủ trên giường mình với các tôi tớ của chủ mình; ông không về lại nhà mình.14Vì thế, đến sáng Đa-vít viết một lá thư gửi cho Giô-áp, rồi nhờ U-ri mang đi. 15Đa-vít viết trong thư, nói rằng: "Hãy đặt U-ri ở tuyến đầu của chiến trận, rồi hãy rút lui khỏi người, để người bị đánh chết đi".16Vậy, Giô-áp quan sát việc vây thành, ông phân công U-ri vào địa điểm mà ở đó ông biết binh lính mạnh nhất của kẻ thù sẽ lâm chiến. 17Khi người của thành kéo ra giao chiến chống lại quân đội của Giô-áp, một số binh lính của Đa-vít ngã chết, và U-ri người Hê-tít cũng bị chết ở đó.18Khi Giô-áp gửi lời đến Đa-vít về mọi sự liên quan đến chiến trường, 19ông truyền cho sứ giả như sau: "Khi ngươi thuật lại xong mọi việc liên quan đến chiến trận với nhà vua, 20một khi thấy nhà vua nổi giận, và người sẽ nói với ngươi: 'Sao ngươi lại đến gần thành để giao chiến chứ? Bộ ngươi không biết là họ sẽ bắn tên từ bức tường xuống sao?21Ai đã giết A-bi-mê-léc con trai của Giê-rít-bê-sết? Há chẳng phải là một người nữ đã ném cái cối từ trên tường xuống, để người phải chết tại Tê-bết sao? Sao ngươi dám đến gần bức tường chứ?' Khi ấy người phải đáp như vầy: 'Tôi tớ của ông là U-ri người Hê-tít cũng đã chết nữa'".22Rồi sứ giả rời đi, đến gặp Đa-vít và nói cho ông biết mọi sự mà Giô-áp đã sai ông phải nói. 23Sứ giả nói với Đa-vít: "Kẻ thù thì mạnh hơn chúng tôi lúc ban đầu; họ kéo ra cùng chúng tôi ở ngoài đồng, nhưng chúng tôi đẩy lùi họ về ngay cổng vào thành.24Và cung thủ của họ đã bắn vào binh lính của vua từ trên thành xuống, một số tôi tớ vua đã ngã chết, và tôi tớ vua là U-ri người Hê-tít cũng ngã chết nữa". 25Thế là Đa-vít nói với sứ giả: "Hãy nói với Giô-áp: 'Đừng buồn lòng về việc nầy, vì gươm nuốt người nầy cũng như nuốt người kia. Hãy làm cho chiến trận ngươi được mạnh hơn nữa chống lại thành, rồi lật đổ nó'. Và hãy khích lệ Giô-áp".26Khi vợ U-ri hay được U-ri chồng mình đã chết, nàng than khóc cho chồng mình. 27Khi buồn rầu đã qua đi, Đa-vít sai bắt lấy nàng từ nhà đưa vào cung điện mình, rồi nàng trở thành vợ người và sanh cho người một con trai. Nhưng việc Đa-vít đã làm không đẹp lòng Đức Giê-hô-va.

Chapter 12

1Khi ấy Đức Giê-hô-va sai Na-than đến gặp Đa-vít. Ông đến gặp vua rồi nói: "Trong thành kia có hai người. Một người thì giàu và người kia thì nghèo. 2Người giàu có chiên bò rất nhiều, 3còn người nghèo chẳng có gì trừ ra một con chiên cái nhỏ mà người đã mua, người nuôi dưỡng nó. Nó lớn lên cùng với người và với con cái người. Chiên ấy thậm chí đã ăn với người và uống từ chính cái chén của người, rồi nó ngủ trong hai cánh tay người và sống giống như đứa con gái đối với người vậy.4Một ngày kia, nhà người giàu có khách, nhưng người giàu đó không bằng lòng bắt con thú nào từ các bầy của mình để đãi khách cả. Thay vì thế, ông ta bắt con chiên cái của người nghèo rồi nấu thịt nó đãi khách của mình". 5Đa-vít nổi nóng nghịch lại người giàu kia, và ông thịnh nộ với Na-than: "Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, người nào đã làm điều nầy đáng phải tử hình. 6Người phải đền bù con chiên bằng bốn lần hơn vì người đã làm một việc như vậy, và vì người chẳng có lòng thương xót đối với kẻ nghèo".7Lúc ấy Na-than nói với Đa-vít: "Vua là người đó! Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: 'Ta đã xức dầu cho ngươi làm vua trên Y-sơ-ra-ên, và ta đã giải cứu ngươi ra khỏi tay của Sau-lơ. 8Ta đã ban cho ngươi nhà của chủ ngươi, và vợ của chủ ngươi vào trong tay ngươi. Ta cũng ban cho ngươi nhà Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Và nếu điều đó là quá ít, ta sẽ ban cho ngươi nhiều thứ khác thêm nữa.9Vậy tại sao ngươi khinh dể mạng lịnh của Đức Giê-hô-va, lại làm điều ác trước mắt ta chứ? Ngươi đã giết U-ri người Hê-tít với gươm và đã lấy vợ người làm vợ ngươi. Người đã giết người với gươm của quân Am-môn. 10Vậy, giờ đây, gươm sẽ không hề lìa khỏi nhà ngươi, vì ngươi đã khinh dể ta và đã lấy vợ của U-ri người Hê-tít làm vợ ngươi'11Đức Giê-hô-va phán: 'Nầy, ta sẽ dấy tai họa lên nghịch cùng ngươi từ chính nhà của ngươi. Trước chính mắt của ngươi, ta sẽ bắt lấy vợ ngươi rồi ban chúng cho kẻ lân cận ngươi, và nó sẽ ngủ với vợ của ngươi công khai giữa ban ngày. 12Vì người phạm tội cách kín nhiệm, nhưng ta sẽ làm việc nầy ra trước mặt hết thảy Y-sơ-ra-ên, nơi ban ngày'". 13Khi ấy Đa-vít nói với Na-than: "Ta đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va". Na-than đáp cùng Đa-vít: "Đức Giê-hô-va cũng đã tha tội cho vua. Vua sẽ chẳng chết đâu.14Tuy nhiên, vì hành động nầy vua đã xem khinh Đức Giê-hô-va, đứa trẻ sanh ra cho vua chắc chắn sẽ chết". 15Khi ấy Na-than rời đi rồi trở về nhà. Đức Giê-hô-va khiến đứa trẻ mà vợ của U-ri đã sanh cho Đa-vít, và nó bị bịnh nặng lắm.16Đa-vít vì đứa trẻ cầu khẩn Đức Chúa Trời. Đa-vít đã kiêng ăn, vào bên trong rồi nằm suốt đêm trên sàn nhà. 17Các trưởng lão của nhà người chỗi dậy, họ đến đứng bên cạnh người, đỡ người dậy khỏi sàn nhà, song người không chịu đứng dậy, và người sẽ không ăn với họ. 18Đến ngày thứ bảy thì đứa trẻ chết. Các tôi tớ của Đa-vít rất sợ không dám nói cho người biết rằng đứa trẻ đã chết, vì họ nói: "Kìa, trong khi đứa trẻ hãy còn sống chúng ta nói cho người biết, thì người chẳng chịu nghe chúng ta. Người sẽ làm chi với bản thân người nếu chúng ta nói cho người biết đứa trẻ đã chết chứ?!"19Nhưng khi Đa-vít thấy các tôi tớ mình đang thì thầm với nhau, Đa-vít đoán rằng đứa trẻ đã chết. Người nói với các tôi tớ mình: "Có phải đứa trẻ đã chết không?" Họ đáp: "Nó đã chết". 20Thế rồi Đa-vít chỗi dậy khỏi sàn nhà rồi đi tắm rửa, tự xức dầu, rồi thay đổi y phục. Ông đi đến đền tạm của Đức Giê-hô-va và thờ lạy ở đó, rồi ông trở lại với chính cung điện mình. Khi ông hỏi thăm về nó, họ đặt thức ăn trước mặt ông, và ông đã ăn.21Khi ấy các tôi tớ người nói với người: "Tại sao vua làm như vậy chứ? Vua kiêng ăn rồi khóc lóc vì đứa trẻ khi nó còn sống, song khi đứa trẻ chết đi, vua chỗi dậy và ăn". 22Đa-vít đáp: "Trong khi đứa trẻ còn sống, ta đã kiêng ăn và khóc lóc. Ta nói: 'Ai biết được Đức Giê-hô-va sẽ làm ơn cho ta hay không, để cho đứa trẻ sống?' 23Song giờ đây nó đã chết, thì tại sao ta phải kiêng ăn? Ta có thể đem nó trở lại được chăng? Ta sẽ đi đến cùng nó, song nó không trở lại cùng ta".24Đa-vít đã yên ủi Bát-sê-ba vợ mình, đến cùng nàng, ngủ với nàng. Rồi nàng sanh một con trai, và đứa trẻ được đặt tên là Sa-lô-môn. Đức Giê-hô-va yêu mến người, 25vậy người gửi lời qua tiên tri Na-than đặt tên cho nó là Giê-đi-đia, vì Đức Giê-hô-va yêu mến nó.26Bấy giờ, Giô-áp giao chiến chống lại Ráp-ba, thành phố vương giả của dân Am-môn, và ông chiếm lấy các đồn lũy của nó. 27Giô-áp sai các sứ giả đến với Đa-vít thưa rằng: "Tôi đã giao chiến chống lại Ráp-ba, và tôi đã chiếm lấy nguồn cấp nước của thành. 28Bây giờ hãy tụ tập đội quân còn lại rồi đóng trại nghịch cùng thành và hãy chiếm lấy nó, vì nếu ta lấy thành, thành ấy sẽ được đặt tên theo tên ta".29Thế là Đa-vít nhóm quân đội lại với nhau rồi đi đến Ráp-ba; ông giao chiến chống lại thành rồi chiếm lấy nó. 30Đa-vít lấy mão của Mo-lóc ra khỏi đầu nó — mão ấy cân nặng một ta-lâng vàng, có một hòn đá quí trên mão ấy. Cái mão được đội trên đầu của Đa-vít. Khi ấy ông đem nhiều chiến lợi phẩm của thành phố với nhiều số lượng mà đem đi.31Ông đem dân sự của thành ấy ra rồi buộc họ phải lao động với cưa, rìu sắt, búa; ông cũng bắt họ lao động trong các lò gạch. Đa-vít cũng buộc các thành của dân Am-môn phải làm công việc nầy. Khi ấy Đa-vít cùng cả thảy quân đội trở về thành Jerusalem.

Chapter 13

1Sau việc nầy, Am-nôn con trai của Đa-vít, bị hấp dẫn nơi em gái Ta-ma xinh đẹp, Ta-ma là em gái ruột của Áp-sa-lôm, cũng là con trai của Đa-vít. 2Am-nôn mê mệt đến nỗi người thành bịnh vì cớ Ta-ma, em gái mình. Nàng còn đồng trinh, và dường như khó cho Am-nôn làm một việc gì với nàng.3Nhưng Am-nôn có một người bạn tên là Giô-na-đáp con trai của Si-mê-a, là anh của Đa-vít. Giô-na-đáp là một người rất quỉ quyệt. 4Giô-na-đáp nói với Am-nôn: "Sao vậy, hỡi con trai của nhà vua, có phải em ngã lòng mỗi sáng không? Em không nói cho anh biết sao?" Thế là Am-nôn đáp cùng người: "Em yêu Ta-ma, là em gái của anh Áp-sa-lôm kia".5Khi ấy Giô-na-đáp nói với người: "Hãy nằm xuống giường đi và giả đò ốm. Khi cha em đến thăm, hãy xin ông ấy: 'Cha hãy làm ơn sai Ta-ma em con đến làm cho con món gì đó nấu trước mặt con để ăn, hầu cho con có thể xem thấy rồi ăn món đó từ tay nó không?'"6Vậy Am-nôn nằm xuống giả đò mình bị ốm. Khi nhà vua đến thăm, Am-nôn nói với vua như vầy: "Làm ơn sai em con là Ta-ma đến làm món gì đó cho chứng bịnh của con trước mặt con hầu cho con ăn từ tay của em con".7Thế là Đa-vít gửi lời đến Ta-ma tại cung điện người như sau: "Bây giờ hãy đến với nhà của Am-nôn, anh con và sửa soạn thức ăn cho nó". 8Vậy Ta-ma đi đến nhà của Am-nôn, anh mình đang nằm ốm ở đó. Nàng lấy bột, nhồi đi và làm thành bánh rồi đem hấp trước mặt người. 9Nàng lấy chảo xuống rồi đem bánh đến cho người, song người từ chối không chịu ăn. Khi ấy Am-nôn nói với những người khác có mặt ở đó: "Hãy lui ra hết khỏi ta". Mọi người đều lui ra khỏi người.10Am-nôn nói với Ta-ma: "Hãy đem bánh vào phòng để ta ăn từ tay em". Ta-ma lấy bánh mà nàng đã làm, rồi đem vào phòng của Am-nôn anh mình. 11Khi nàng đem bánh đến cùng người, người nắm lấy tay nàng rồi nói: "Hãy đến, ngủ với ta đi em gái". 12Nàng đáp cùng người: "Không, anh ơi, đừng bắt buộc em, vì không nên làm việc nầy trong Y-sơ-ra-ên. Đừng phạm vào việc xấu xa nầy!13Em sẽ đi đâu để thoát khỏi nỗi xấu hổ mà việc nầy sẽ gán trên đời sống của em? Và việc làm nầy sẽ đánh dấu anh là một kẻ ngu dại không biết xấu hổ khắp cả Y-sơ-ra-ên. Làm ơn đi, em xin anh hãy thưa với nhà vua. Ông ấy sẽ cho phép anh cưới em mà". 14Tuy nhiên Am-nôn không chịu nghe theo nàng. Một khi người mạnh hơn Ta-ma, người chiếm lấy nàng và người ngủ với nàng.15Khi ấy Am-nôn thù ghét Ta-ma với sự thù ghét cực kỳ. Người ghét nàng còn hơn cả lúc người muốn nàng nữa là. Am-nôn nói với nàng: "Hãy dậy rồi đi đi". 16Nhưng nàng đáp cùng người: "Không! Vì cớ việc tội trọng khiến cho tôi rời đi còn tệ hại hơn những gì anh đã làm cho tôi!" Nhưng Am-nôn không nghe nàng. 17Thay vì thế, người gọi tôi tớ riêng đến rồi nói: "Hãy đưa đàn bà nầy ra khỏi đây, rồi khóa cửa lại".18Tôi tớ người đưa nàng ra khỏi đó rồi khóa cửa lại sau lưng nàng. Ta-ma mặc cái áo dài trong, vì con gái nào của nhà vua còn đồng trinh thì ăn mặc theo cách ấy. 19Ta-ma lấy bụi phủ lên đầu mình rồi xé cái áo dài đó. Nàng đặt hai tay lên đầu rồi bỏ đi, vừa đi vừa khóc.20Áp-sa-lôm anh nàng nói với nàng: "Có phải Am-nôn, anh của em đã ở với em không? Nhưng bây giờ cứ giữ im lặng, hỡi em gái ta. Hắn là anh của em. Đừng để việc nầy vào lòng". Thế là Ta-ma cứ ở riêng một mình trong nhà của Áp-sa-lôm, anh mình. 21Nhưng khi Vua Đa-vít hay được mọi việc nầy, ông rất giận dữ. 22Áp-sa-lôm chẳng nói gì với Am-nôn, vì Áp-sa-lôm ghét người vì những gì người đã làm cho nàng và thể nào người đã sỉ nhục Ta-ma, em gái mình.23Khoảng hai năm sau đó, Áp-sa-lôm đang hớt lông chiên mình tại Ba-anh Hát-so, ở gần Ép-ra-im, và Áp-sa-lôm đã mời hết thảy các con trai vua đến tham quan ở đó. 24Áp-sa-lôm đến gặp nhà vua rồi nói: "Hãy xem, tôi tớ vua phải hớt lông chiên. Làm ơn, nguyện vua cùng các tôi tớ người đến với con, là tôi tớ của vua".25Nhà vua đáp với Áp-sa-lôm: "Không, hỡi con, tất cả chúng ta sẽ không đi vì chúng ta sẽ là một gánh nặng cho con". Áp-sa-lôm nài nỉ nhà vua, nhưng ông không chịu đi, tuy nhiên ông đã chúc phước cho Áp-sa-lôm. 26Áp-sa-lôm nói: "Nếu không, làm ơn sai Am-nôn, anh con, đến với chúng con". Nhà vua nói với người: "Cớ sao Am-nôn phải đến với con?"27Áp-sa-lôm ép Đa-vít, và thế là người để cho Am-nôn cùng hết thảy các con trai của vua đến với người. 28Áp-sa-lôm truyền cho các tôi tớ mình như sau: "Hãy nghe cho kỹ. Khi Am-nôn bắt đầu say rượu, và khi ta nói với các ngươi: 'Hãy tấn công Am-nôn', khi ấy hãy giết hắn đi. Đừng sợ. Há ta không có truyền cho các ngươi sao? Phải dạn dĩ và dũng cảm lên". 29Vậy các tôi tớ của Áp-sa-lôm đã làm với Am-nôn y như người đã căn dặn họ. Khi ấy, hết thảy các con trai của nhà vua đều chỗi dậy, rồi ai nấy leo lên lừa của mình mà trốn đi.30Trong khi họ còn đương đi đường, các tin tức đã đến với Đa-vít như sau: "Áp-sa-lôm đã giết hết các con trai vua, và chẳng có ai trong số họ thoát khỏi". 31Nhà vua bèn chỗi dậy, xé quần áo mình, rồi nằm trên sàn nhà; tất cả tôi tớ người đứng gần với quần áo của họ đã bị xé rách.32Giô-na-đáp con trai của Si-mê-a, anh của Đa-vít, thưa rằng: "Xin chúa đừng tin các con trai của vua đã bị giết hết, vì chỉ có Am-nôn chết mà thôi. Áp-sa-lôm đã hoạch định điều nầy từ ngày mà Am-nôn đã xúc phạm em gái người là Ta-ma. 33Vì lẽ đó, xin chúa tôi đừng để việc nầy vào lòng, cũng đừng tin rằng các con trai vua đã chết, vì chỉ có Am-nôn chết mà thôi".34Áp-sa-lôm đã bỏ trốn mất. Một tôi tớ đứng canh nhướng mắt lên thì thấy có nhiều người đến trên đường, theo hướng tây đi về phía núi. 35Khi ấy Giô-na-đáp thưa cùng nhà vua: "Hãy xem, các con trai của vua đang về đến. Y như tôi tớ của vua đã nói". 36Khi hắn nói xong, các con trai của nhà vua về đến rồi cất giọng họ lên mà khóc. Và nhà vua cùng các tôi tớ người cũng khóc lóc cách cay đắng.37Còn Áp-sa-lôm thì bỏ trốn, đến Thanh-mai con trai của A-mi-hút, vua của Ghê-su-rơ. Đa-vít than khóc con trai mình mỗi ngày. 38Áp-sa-lôm bỏ trốn đến tại Ghê-su-rơ, người ở đó đến ba năm. 39Tâm thần của Vua Đa-vít mong mỏi nhìn thấy Áp-sa-lôm, vì vua đã được yên ủi về việc Am-nôn và cái chết của người.

Chapter 14

1Bấy giờ Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia đoán rằng tấm lòng của nhà vua mong mỏi muốn gặp Áp-sa-lôm. 2Vì vậy Giô-áp gửi lời đến Thê-cô-a rồi tìm một người nữ khôn khéo đưa đến gặp ông ta. Ông ta nói với bà nầy: "Làm ơn giả vờ bà là một kẻ hay than khóc rồi mặc lấy thứ y phục bèo nhèo kia. Làm ơn đừng xức dầu, nhưng phải giả đò giống như kẻ than khóc lâu dài về người chết. 3Khi ấy hãy đến gặp nhà vua rồi nói với người về những gì ta đã mô tả". Như vậy, Giô-áp dặn dò bà ta lời lẽ mà bà ta cần phải nói với nhà vua.4Khi người đàn bà từ Thê-cô-a đến nói với nhà vua, bà ta nằm sấp mặt xuống đất mà nói: "Hỡi vua, xin giúp đỡ cho". 5Nhà vua nói với bà ta: "Có việc gì sai trật sao?" Bà ta đáp: "Kỳ thực, tôi là một người góa bụa, và chồng tôi đã quá cố. 6Tôi, là tôi tớ của vua, có hai con trai, và chúng đánh ngau ở ngoài đồng, và chẳng có người nào can gián. Đứa nầy đánh đứa kia rồi giết nó.7Và giờ đây, cả dòng họ dấy lên nghịch cùng tôi tớ người, họ nói: 'Hãy giao đứa đã đánh chết đứa kia ra đây, hầu cho chúng ta tử hình nó, để trả lại mạng sống cho kẻ mà nó đã giết'. Thế là họ cũng sẽ giết kẻ kế nghiệp đi. Như vậy, họ sẽ rút lấy viên than còn đang cháy mà tôi còn lại, và họ sẽ chẳng để cho chồng tôi một danh hay dòng dõi nào còn lại ở trên mặt đất".8Thế là nhà vua nói với người đàn bà kia: "Hãy về nhà ngươi, và ta sẽ truyền một việc phải làm cho ngươi". 9Người đàn bà ở Thê-cô-a đáp cùng nhà vua: "Lạy vua, là chúa của tôi, nguyện tội lỗi cứ giáng trên tôi và trên gia đình của cha tôi. Nhà vua và ngai vàng của Ngài là vô tội".10Nhà vua đáp: "Hễ ai nói bất cứ điều gì với ngươi, hãy đưa hắn đến gặp ta, thì hắn sẽ không dám đụng đến ngươi nữa" 11Khi ấy bà ta nói: "Làm ơn, nguyện vua nhơn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, hầu cho kẻ báo thù huyết sẽ không hủy diệt ai thêm nữa, hầu cho họ sẽ không tìm diệt con trai tôi". Nhà vua đáp: "Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, không một sợi tóc nào của con trai ngươi sẽ rơi xuống đất".12Khi ấy người đán bà nói: "Làm ơn để cho tôi tớ vua nói thêm một lời với nhà vua chúa của tôi". Ông nói: "hãy nói đi". 13Thế là người đàn bà nói: "Tại sao vua xét đoán một việc như thế nghịch lại dân sự của Đức Chúa Trời? Vì trong việc nói ra sự việc nầy, vua giống như kẻ đã phạm tội vậy, vì nhà vua không đem đứa con bị trục xuất kia về nhà. 14Vì hết thảy chúng ta đều phải chết và sống giống như nước đổ ra trên đất, không thể hốt lại được. Nhưng Đức Chúa Trời không cất sự sống đi; thay vì thế, Ngài tìm một cách để đem về lại kẻ mà Ngài đã đẩy đi khỏi Ngài.15Vậy bây giờ, khi thấy tôi đến tỏ điều nầy cho nhà vua chúa của tôi, sở dĩ như thế là vì dân sự làm cho tôi phải kinh sợ. Vì tôi tớ của vua tự nhủ rằng: 'Bây giờ ta sẽ nói với nhà vua. Có thể nhà vua sẽ thực hiện điều tôi tớ Ngài thỉnh cầu. 16Vì nhà vua sẽ lắng nghe ta, cất bỏ tay của kẻ muốn tiêu diệt ta cùng với con trai ta khỏi sản nghiệp của Đức Chúa Trời'. 17Tôi tớ của vua đã cầu nguyện: 'Lạy Chúa Giê-hô-va, làm ơn khiến cho lời lẽ của vua chúa tôi ban cho tôi được khuây khỏa, vì giống như một thiên sứ của Đức Chúa Trời, nhà vua là chúa của tôi thốt ra điều lành từ việc dữ'. Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua ở cùng vua".18Khi ấy nhà vua đáp lời cùng người đàn bà: "Làm ơn đừng giấu chi khỏi ta một việc mà ta sẽ hỏi ngươi". Người đàn bà đáp: "Nguyện vua là chúa của tôi hãy nói". 19Nhà vua nói: "Trong mọi sự nầy, có phải tay của Giô-áp ở với ngươi, có phải không?" Người đàn bà đáp như sau: "Như vua hằng sống, là vua chúa tôi, chẳng có ai thoát khỏi về bên phải hay bên trái điều mà vua chúa tôi mới nói. Chính Giô-áp tôi tớ của vua đã dặn dò tôi phải nói mọi điều nầy mà tôi tớ vua đã nói ra. 20Giô-áp tôi tớ vua đã làm việc nầy hầu thay đổi cách thức mọi việc đã xảy ra. Chúa tôi thật là khôn ngoan, giống như sự khôn ngoan của một thiên sứ của Đức Chúa Trời, và Ngài biết hết mọi sự đang xảy ra ở trong xứ".21Thế là nhà vua nói với Giô-áp: "Hãy xem, bây giờ ta sẽ làm việc nầy. Vậy, hãy đi, đem gã trai trẻ Áp-sa-lôm trở về". 22Vậy Giô-áp nằm sấp mặt xuống đất tôn kính và biết ơn đối với nhà vua. Giô-áp nói: "Ngày nay, tôi tớ vua biết được rằng tôi được ơn trước mặt vua, là vua chúa của tôi, trong ơn ấy nhà vua đã thực hiện lời thỉnh cầu của tôi tớ của vua".23Giô-áp chỗi dậy, đi đến Ghê-su-rơ, và đem Áp-sa-lôm về lại thành Jerusalem. 24Nhà vua nói: "Nó có thể về lại nhà riêng nó, nhưng nó sẽ không được gặp mặt ta". Vậy Áp-sa-lôm trở về nhà riêng mình, nhưng không thấy được mặt của nhà vua.25Bấy giờ, trong cả Y-sơ-ra-ên chẳng có một người nào được khen là đẹp trai hơn Áp-sa-lôm. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu người, chẳng có tì vít nơi người. 26Khi người cắt tóc trên đầu mình lúc cuối năm, vì tóc nặng nề quá cho người, người đem cân tóc mình; nó nặng khoảng 200 siếc-lơ, theo tiêu chuẩn cân của nhà vua. 27Áp-sa-lôm có ba con trai và một con gái, tên của nó là Ta-ma. Nàng là một người nữ rất xinh đẹp.28Áp-sa-lôm đã sống hai năm trọn tại thành Jerusalem, không gặp mặt nhà vua. 29Khi ấy Áp-sa-lôm gửi lời đến Giô-áp sai ông đến cùng vua, nhưng Giô-áp không đến gặp người. Thế là Áp-sa-lôm gửi lời lần thứ hai, nhưng Giô-áp vẫn không đến.30Vậy Áp-sa-lôm sai các tôi tớ mình: "Hãy xem, đồng ruộng của Giô-áp ở gần đồng ruộng của ta, và hắn ít khi ra đó. Hãy đi châm lửa vào ruộng hắn". Thế là tôi tớ của Áp-sa-lôm châm lửa đốt ruộng ấy. 31Khi ấy Giô-áp chỗi dậy đến với Áp-sa-lôm tại nhà người, rồi nói như sau: "Cớ sao các tôi tớ ông đốt ruộng tôi chứ?"32Áp-sa-lôm trả lời với Giô-áp: "Hãy xem đi, tôi gửi lời cho ông: 'Hãy đến đây để tôi gửi lời ông đem đến nhà vua như sau: "Cớ sao con từ Ghê-su-rơ trở về? Thà là con cứ ở tại đó. Giờ đây, cho phép con được gặp mặt vua, và nếu con có phạm tội, thì vua hãy giết con đi"'. 33Giô-áp đến gặp nhà vua rồi thưa với người. Khi nhà vua cho đòi Áp-sa-lôm, ông đến gặp nhà vua rồi sấp mình xuống đất trước mặt nhà vua, và nhà vua hôn Áp-sa-lôm.

Chapter 15

1Sau việc nầy, Áp-sa-lôm sửa soạn xe ngựa cho mình, với năm mươi người chạy ở trước mặt. 2Áp-sa-lôm dậy sớm rồi đứng cạnh con đường dẫn tới cổng thành. Khi bất cứ ai có tranh chấp đến với nhà vua để nghe xét xử, khi ấy Áp-sa-lôm gọi người ấy, rồi nói: "Anh em đến từ thành nào?" Và người ấy đáp: "Tôi tớ ông xuất thân từ một trong các chi phái của Y-sơ-ra-ên".3Vậy Áp-sa-lôm sẽ nói với người ấy: "Hãy xem, trường hợp của người là đúng và tốt đấy, nhưng chẳng ai được mặc lấy uy quyền của nhà vua để lắng nghe trường hợp của ngươi đâu". 4Áp-sa-lôm nói thêm: "Ta ước rằng ta sẽ được lập làm quan án trong xứ, hầu cho từng người có tranh chấp hay duyên cớ gì sẽ đến cùng ta, thì ta sẽ xử công bình cho người ấy!"5Chính vì thế khi bất kỳ ai đến với Áp-sa-lôm đều tôn kính người, Áp-sa-lôm sẽ giơ tay ra đỡ lấy người ấy rồi hôn người. 6Áp-sa-lôm đã hành động như vậy với hết thảy người Y-sơ-ra-ên nào đến với nhà vua để chịu xét xử. Thế là Áp-sa-lôm chiếm lấy lòng người dân Y-sơ-ra-ên.7Đến cuối bốn năm, Áp-sa-lôm thưa với nhà vua: "Làm ơn cho con đi trả một lời thề đã lập với Đức Giê-hô-va tại Hếp-rôn. 8Vì tôi tớ vua đã lập một lời thề trong khi con còn ở tại Ghê-su-rơ trong xứ A-ram như sau: 'Nếu Đức Giê-hô-va quả thực đem con về lại Jerusalem, khi ấy con sẽ thờ lạy Đức Giê-hô-va '".9Nhà vua nói cùng người như vầy: "Hãy đi bình an". Thế là Áp-sa-lôm chỗi dậy đi đến Hếp-rôn. 10Nhưng Áp-sa-lôm sai các thám tử đi khắp các chi phái Y-sơ-ra-ên mà nói: "Ngay khi anh em nghe thấy tiếng kèn, lúc đó anh em hãy nói: 'Áp-sa-lôm là vua trong Hếp-rôn'".11Đi với Áp-sa-lôm, là hai trăm người được mời từ thành Jerusalem. Họ đi vô tư, không biết mọi điều mà Áp-sa-lôm đã toan tính. 12Trong khi Áp-sa-lôm dâng của lễ, người sai tìm A-hi-tô-phe từ thị trấn quê hương của người ở Ghi-lô. Người là mưu sĩ của Đa-vít. Sự phản nghịch của Áp-sa-lôm ngày càng mạnh lên, vì dân sự chạy theo Áp-sa-lôm thường tăng lên.13Một sứ giả đã đến nói với Đa-vít: "Tấm lòng của dân sự Y-sơ-ra-ên đang hướng theo Áp-sa-lôm". 14Vậy Đa-vít nói với các tôi tớ ông, những người ở với ông tại thành Jerusalem: "Hãy chỗi dậy và chúng ta hãy trốn đi, hay không ai trong chúng ta sẽ thoát khỏi Áp-sa-lôm đâu. Hãy sửa soạn rời đi ngay mau, hoặc nó sẽ mau đến bắt lấy chúng ta, và nó sẽ giáng tai vạ trên chúng ta và tấn công thành phố với lưỡi gươm". 15Các tôi tớ của vua thưa cùng nhà vua như sau: "Hãy xem kìa, các tôi tớ của vua đã sẵn sàng làm bất cứ điều chi vua chúa của chúng tôi đã quyết".16Nhà vua rời đi cùng hết thảy các gia đình theo người, nhưng nhà vua để lại mười người nữ, họ đều là cung phi, để giữ cung điện. 17Sau khi nhà vua rời đi và hết thảy dân sự đều theo người, họ dừng lại ở ngôi nhà ở cuối thành. 18Tất cả quân đội của vua đều đi với người, và đi trước mặt người là dân Kê-rê-thít, cùng hết thày dân Phê-lê-thít, và hết thảy dân Ghi-tít — sáu trăm người đã đi theo người từ xứ Gát.19Khi ấy nhà vua nói với Y-tai người Ghi-tít: "Sao ông cũng đi với chúng tôi vậy? Hãy trở về rồi ở với Vua Áp-sa-lôm, vì ông là một người Ngoại và là kẻ bị đày. Hãy trở về với chính chỗ của ông. 20Một khi ông mới đến hôm qua, tại sao ta khiến cho ông phải sống lang thang khắp nơi với chúng ta? Thậm chí ta còn không biết mình sẽ làm gì nữa đây! Vì vậy, hãy trở về, rồi đem dân xứ mình trở lại đi. Nguyện sự trung thành và sự thành tín đi với ngươi".21Nhưng Y-tai đáp lời vua như sau: "Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, và như vua chúa tôi còn sống đây, chắc chắn vua chúa tôi đi tới đâu chăng nữa, tôi tớ vua cũng sẽ đi tới đó, dù là sống hay chết". 22Thế là Đa-vít nói với Y-tai: "Hãy đi trước và tiếp tục với chúng tôi". Y-tai người Ghi-tít cùng đi với nhà vua, cùng với hết thảy người của ông và các gia đình đã ở với ông. 23Cả xứ bật khóc lớn tiếng khi mọi người băng qua trũng Kít-rôn, và chính nhà vua cũng băng qua đó. Hết thảy dân sự đi trên con đường thẳng ra đồng vắng.24Ngay cả Xa-đốc với hết thảy người Lê-vi, khiêng hòm giao ước của Đức Chúa Trời, đều có mặt. Họ đặt hòm của Đức Chúa Trời xuống, và khi ấy A-bia-tha hiệp cùng họ. Họ chờ đợi cho đến khi hết thảy dân sự đã ra hết khỏi thành phố. 25Nhà vua nói tới Xa-đốc: "Hãy khiêng hòm của Đức Chúa Trời trở vào trong thành. Nếu tôi được ơn trước mắt của Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ đem tôi trở lại đây và cho tôi thấy lại hòm giao ước và chỗ mà Ngài ngự ở đó. 26Còn nếu Ngài phán: 'Ta không ưa ngươi nữa’ kìa, ta đây, nguyện Ngài xử ta theo ý tốt của Ngài".27Nhà vua cũng nói với thầy tế lễ Xa-đốc: "Há ngươi chẳng phải là đấng tiên kiến sao? Hãy bình an trở lại trong thành, hai con trai ngươi với ngươi, A-hi-mát con trai ngươi, và Giô-na-than con trai của A-bia-tha. 28Hãy xem, ta sẽ chờ ở ngoài xứ A-ra-ba cho đến chừng có lời đến từ ngươi thông tin cho ta". 29Vậy Xa-đốc và A-bia-tha khiêng hòm của Đức Chúa Trời trở vào thành Jerusalem, và họ cứ ở đó.30Nhưng Đa-vít chân không đi lên, khóc lóc trên Núi Ô-li-ve, và ông trùm đầu mình lại. Từng người trong dân sự ở với vua đều trùm đầu lại, và họ vừa đi lên vừa khóc. 31Có người đến với Đa-vít như sau: "A-hi-tô-phe có mặt giữa vòng các mưu sĩ với Áp-sa-lôm". Đa-vít cầu nguyện: "Lạy Chúa Giê-hô-va, làm ơn đổi mưu luận của A-hi-tô-phe ra dại dột".32Thế rồi, khi Đa-vít đến tận đầu đường, người ta thường thờ lạy Đức Chúa Trời ở đó, Hu-sai người Ạt-kít đến gặp vua với chiếc áo choàng rách tươm và đất phủ đầy đầu. 33Đa-vít nói với người: "Nếu ngươi đi với ta, thế thì ngươi sẽ trở thành một gánh nặng cho ta. 34Nhưng nếu ngươi trở lại thành rồi nói với Áp-sa-lôm: 'Tôi sẽ là tôi tớ vua, hỡi vua, giống như tôi là tôi tớ của cha vua trong quá khứ, cũng một thể ấy giờ đây tôi sẽ là tôi tớ của vua', khi ấy ngươi sẽ làm cho lời mưu sĩ của A-hi-tô-phe ra hư cho ta.35Ngươi là bộ ba với hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha, có phải không? Vậy, bất cứ điều gì ngươi nghe từ cung điện của nhà vua, ngươi phải thuật điều đó với hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha. 36Phải thấy rằng họ có ở đó với hai con trai của họ, A-hi-mát con trai của Xa-đốc, và Giô-na-than con trai của A-bia-tha. Ngươi phải nhờ tay chúng mà gửi cho ta biết mọi sự mà ngươi nghe thấy". 37Vậy Hu-sai, bạn hữu của Đa-vít đã đến trong thành khi Áp-sa-lôm vào đến Jerusalem.

Chapter 16

1Khi Đa-vít đã đi một khoảng ngắn qua chót núi, Xíp-ba tôi tớ của Mê-phi-bô-sết gặp vua với hai con lừa; trên lưng chúng là hai trăm ổ bánh, một trăm bánh trái nho, và một trăm bánh trái vả, và một bầu rượu. 2Nhà vua nói với Xíp-ba: "Tại sao ngươi đem đến các thứ nầy?" Xíp-ba đáp: "Hai con lừa thì dành cho người nhà vua cưỡi, bánh, bánh trái vả thì dành cho người của vua ăn, còn rượu thì dành cho bất kỳ ai mệt nhọc trong đồng vắng uống".3Nhà vua nói: "Còn cháu nội của chủ ngươi đâu?" Xíp-ba đáp cùng nhà vua: "Hãy xem, người ở lại đàng sau trong thành Jerusalem, vì người nói: 'Ngày nay nhà Y-sơ-ra-ên sẽ phục hồi vương quốc của cha ta lại cho ta'". 4Nhà vua nói với Xíp-ba: "Thế à, mọi sự thuộc về Mê-phi-bô-sết bây giờ thuộc về ngươi". Xíp-ba thưa: "Tôi sấp mình xuống trong sự hạ mình trước mặt vua, chúa của tôi. Cho phép tôi được ơn trước mặt vua".5Khi Vua Đa-vít đến gần Ba-hu-rim, có một người từ đó ra, thuộc về họ hàng của Sau-lơ, tên của người là Si-mê-i con trai của Ghê-ra. Ông ta ra vừa đi đó vừa rủa sả. 6Ông ta ném đá vào Đa-vít và hết thảy quan chức của vua, bất chấp quân đội hay lính bảo vệ ở bên phải hay bên trái của nhà vua.7Si-mê-i rủa sả như sau: "Cút đi, hãy cút ra khỏi đây, ngươi, kẻ gian tà, người huyết! 8Đức Giê-hô-va đã báo trả mọi sự của ngươi vì huyết của gia đình Sau-lơ, ngươi đã trị vì trên chỗ của người. Đức Giê-hô-va đã ban nước vào trong tay của Áp-sa-lôm con của ngươi. Và giờ đây ngươi bị hủy hoại vì ngươi là người của huyết".9Lúc ấy A-bi-sai con trai Xê-ru-gia, nói với nhà vua: "Tại sao con chó chết nầy dám rủa nhà vua chúa của tôi? Hãy để cho tôi qua đó mà lấy đầu của hắn". 10Song nhà vua nói: "Hỡi con trai của Xê-ru-gia, ta có bảo ngươi đâu? Có lẽ hắn đang rủa ta vì Đức Giê-hô-va đã sai hắn: 'Hãy rủa sả Đa-vít đi! Thế thì ai sẽ nói với hắn: 'Sao ngươi dám rủa nhà vua chứ?'"11Đa-vít nói với A-bi-sai và với các tôi tớ người: "Hãy xem, con trai ta, là kẻ từ thân ta mà ra, còn muốn lấy mạng ta. Huống hồ gì gã Bên-gia-min nầy muốn hạ nhục ta? Hãy để hắn yên và cứ để hắn rủa, vì Đức Giê-hô-va đã truyền cho hắn phải làm việc ấy. 12Có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ có chút thương xót giáng trên ta, và lấy phước báo trả cho sự hắn rủa sã hôm nay".13Đa-vít cùng người của mình cứ đi trên đường, trong khi Si-mê-i đi cạnh vua tiến lên đồi, vừa đi rủa sả vừa rải bụi đá vào người. 14Khi ấy nhà vua và hết thảy dân sự ở với ông đều mệt mỏi lắm, nên họ dừng lại nghỉ lấy sức15Còn Áp-sa-lôm cùng hết thảy dân sự Y-sơ-ra-ên ở với ông ta, họ đến tại thành Jerusalem, và A-hi-tô-phe có mặt ở đó. 16Khi Hu-sai người Ạt-kít, bạn hữu của Đa-vít, đã đến với Áp-sa-lôm, Hu-sai nói với Áp-sa-lôm: "Chúc vua vạn tuế! Chúa vua vạn tuế!"17Áp-sa-lôm nói với Hu-sai: "Có phải đây là lòng trung thành của ngươi đối với bạn hữu của ngươi không? Tại sao ngươi không đi với bạn mình?" 18Hu-sai nói với Áp-sa-lôm: "Không! Thay vì thế, người nào Đức Giê-hô-va và dân sự nầy cùng mọi người trong Y-sơ-ra-ên đã chọn, người ấy là người mà tôi sẽ thuộc về, và tôi sẽ ở với người ấy.19Tôi sẽ phục sự ai đây? Tôi há không phục sự trong sự hiện diện của con người ấy sao? Giống như tôi đã phục sự trong sự hiện diện của cha ông, tôi sẽ phục sự trước mặt ông".20Khi ấy Áp-sa-lôm nói với A-hi-tô-phe: "Hãy cho ta lời khuyên của ngươi về việc chúng ta sẽ làm đi". 21A-hi-tô-phe thưa cùng Áp-sa-lôm: "Hãy đi ngủ với những người vợ nô lệ của cha vua mà người để lại để giữ cung điện, và hết thảy Y-sơ-ra-ên sẽ nghe thấy rằng vua đã trở thành thứ khó chịu cho cha của vua. Khi ấy tay của những người ở với vua sẽ được mạnh mẽ thêm".22Thế là họ làm cho Áp-sa-lôm một trại trên nóc cung điện, và Áp-sa-lôm ngủ với những người vợ nô lệ của cha người trước mặt cả Y-sơ-ra-ên. 23Bấy giờ lời khuyên của A-hi-tô-phe mà ông ta đưa ra trong những ngày ấy giống như thể người ta nghe thấy từ miệng của chính Đức Chúa Trời vậy. Đấy là cách người ta xem mọi mưu định của A-hi-tô-phe cho cả Đa-vít và cho Áp-sa-lôm.

Chapter 17

1Khi ấy A-hi-tô-phe nói với Áp-sa-lôm: "Bây giờ cho phép tôi chọn mười hai ngàn người, và tôi sẽ chỗi dậy đuổi theo Đa-vít tối nay. 2Tôi sẽ xông vào hắn khi hắn mệt mỏi, yếu đuối, và sẽ khiến cho hắn phải lo sợ. Người nào ở với hắn sẽ bỏ chạy, và tôi sẽ tấn công duy có nhà vua thôi. 3Tôi sẽ đem hết thảy dân sự về với ông, giống như cô dâu đến với chồng mình, và hết thảy dân sự sẽ ở bình an dưới quyền của ông". 4Những điều A-hi-tô-phe đã nói làm đẹp lòng Áp-sa-lôm cùng tất cả các trưởng lão của Y-sơ-ra-ên.5Khi ấy Áp-sa-lôm nói: "Bây giờ cũng hãy gọi Hu-sai người Ạt-kít, và chúng ta hãy nghe điều người nói". 6Khi Hu-sai đến gặp Áp-sa-lôm, Áp-sa-lôm giải thích cho ông nghe mọi điều A-hi-tô-phe đã nói và rồi hỏi Hu-sai: "Chúng ta có nên làm theo những gì A-hi-tô-phe đã nói không? Nếu không, hãy cho ta biết đâu là mưu luận của ông". 7Vậy Hu-sai nói với Áp-sa-lôm: "Mưu mà A-hi-tô-phe đã đưa ra lần nầy không được hay lắm đâu".8Hu-sai nói thêm: "Ông biết cha ông và người của cha ông vốn là hạng chiến binh mạnh sức, và họ đang cay đắng, họ giống như gấu cái trên rừng có con nó bị người ta bắt lấy ngoài đồng. Cha của ông là người của chiến trận; ông ấy sẽ không ngủ với quân đội đêm nay đâu. 9Hãy xem đi, ngay bây giờ có lẽ ông ấy đã ẩn ở trong cái hang nào đó hoặc trong một chỗ khác kia. Cái điều sẽ xảy ra khi người của ông bị giết ngay từ loạt tấn công đầu, hễ ai nghe điều nầy sẽ nói: 'Một cuộc tàn sát đã diễn ra giữa vòng binh lính theo Áp-sa-lôm'. 10Thậm chí những binh lính can đảm nhất đi nữa, tấm lòng của họ giống như tấm lòng của sư tử, sẽ lo sợ vì hết thảy Y-sơ-ra-ên đều biết rằng cha của ông vốn là một người mạnh sức, và những người ở với ông ấy cũng rất dữ dằn.11Vậy tôi khuyên ông rằng hết thảy Y-sơ-ra-ên nên nhóm lại với ông, từ Đan cho đến Bê-e Sê-ba, nhiều như cát trên bờ biển, và đích thân ông phải ra trận kìa. 12Khi ấy chúng ta sẽ xông vào người bất cứ đâu tìm gặp, và chúng ta sẽ bao vây người giống như sương sa xuống trên mặt đất vậy. Chúng ta sẽ không rời đi cho đến chừng một người thuộc về Đa-vít hay đích thân ông ấy còn sống.13Nếu người ẩn trong một thành nào đó, thế thì cả Y-sơ-ra-ên sẽ lấy dây vòng quanh thành đó và chúng ta lôi thành đó xuống sông, cho đến chừng không còn một hòn đá nào còn lại đó". 14Lúc đó Áp-sa-lôm và người của Y-sơ-ra-ên nói: "Mưu của Hu-sai người Ạt-kít thì hay hơn mưu của A-hi-tô-phe". Đức Giê-hô-va đã ấn định sự chối bỏ mưu luận của A-hi-tô-phe để đem sự hủy diệt giáng trên Áp-sa-lôm.15Lúc đó Hu-sai nói với hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha: "A-hi-tô-phe đã bày mưu cho Áp-sa-lôm và các trưởng lão của Y-sơ-ra-ên bằng cách thế nầy, như vầy … như vầy, nhưng tôi đã bày cách khác. 16Vậy bây giờ, hãy mau đi báo cho Đa-vít hay; hãy nói với người: 'Đừng đóng trại tối nay ở các đồn lũy của A-ra-ba, nhưng dầu thế nào đi nữa hãy đi xa hơn, hoặc nhà vua sẽ bị nuốt chửng cùng với hết thảy dân sự đang ở với vua'".17Vậy Giô-na-than và A-hi-mát đến ở tại suối Rô-ghên; một nữ tôi tớ thường đi và đem tin đến cho họ. Khi ấy họ sẽ đi báo lại cho Vua Đa-vít biết, hầu cho không ai thấy họ khi họ vào lại trong thành. 18Nhưng có một thanh niên nom thấy họ lần nầy và báo cho Áp-sa-lôm biết. Thế là Giô-na-than và A-hi-mát bèn ra đi nhanh chóng và đến tại nhà của một người ở Ba-hu-rim, người nầy có cái giếng trong sân của mình, họ bèn xuống giếng đó.19Vợ của người nầy lấy đồ đậy trên giếng lại rồi trải nó ra phủ lên miệng giếng, rồi rãi lúa lên đó, nhờ vậy chẳng có ai biết Giô-na-than và A-hi-mát đang ở dưới giếng. 20Người của Áp-sa-lôm đến gặp người đàn bà trong nhà và hỏi: "A-hi-mát và Giô-na-than trốn chỗ nào?" Người đàn bà nói với chúng: "Họ đã băng qua sông rồi". Thề rồi sau khi họ nhìn quanh mà không kiếm được ai, họ bèn trở về thành Jerusalem lại.21Sau khi chúng rời đi rồi, họ đem Giô-na-than và A-hi-mát lên khỏi giếng. Họ đến cho Vua Đa-vít hay; họ nói cùng ông: "Hãy chỗi dậy rồi đi tới nữa đi, hãy qua sông vì A-hi-tô-phe đã đưa ra mưu luận thể ấy về vua". 22Thế là Đa-vít chỗi dậy và hết thảy người nào ở với ông, rồi họ băng qua sông Giô-đanh. Đến khi trời sáng chẳng có người nào mà không băng qua sông Giô-đanh.23Khi A-hi-tô-phe nhìn thấy mưu của mình không được nghe theo, ông ta thắng lừa rồi bỏ đi. Ông ta về nhà trong chính thành của mình, sắp đặt mọi vụ việc xong, thì tự treo cổ chết. Ông ta đã chết theo cách thức nầy rồi được chôn trong mộ của cha mình.24Khi ấy Đa-vít đã đến tận Ma-ha-na-im. Còn về Áp-sa-lôm, ông băng qua sông Giô-đanh, ông và hết thảy người trong Y-sơ-ra-ên cùng với ông. 25Lúc đó Áp-sa-lôm đặt A-ma-sa chỉ huy quân đội thay cho Giô-áp. A-ma-sa là con trai của Xét-thê người Y-sơ-ra-ên, là người đã ngủ với A-bi-ga-in, là con gái của Na-hách và là em của Xê-ru-gia, mẹ của Giô-áp. 26Khi ấy Y-sơ-ra-ên và Áp-sa-lôm đóng trại trong xứ Ga-la-át.27Khi Đa-vít đã đến tại Ma-ha-na-im, thì Sô-bi con trai của Na-hách từ Ráp-ba xứ của dân Am-môn, và Maki con của A-mi-ên từ Lô Đê-ba, và Bát-xi-lai người Ga-la-át từ thành Rô-ghê-lim, 28mang những giường, mền, chén, chậu, và lúa mì, bột mì, hột rang, các thứ đậu, 29mật ong, bơ, chiên, và bánh sữa. Vậy Đa-vít và dân sự ở với người có thể ăn uống. Những người nầy nói: "Dân sự đang đói khát, mệt mỏi trong đồng vắng".

Chapter 18

1Đa-vít điểm soát binh lính theo mình rồi ấn định quan tướng ngàn người và quan tướng trăm người. 2Khi ấy Đa-vít phân quân đội ra, 1/3 dưới quyền chỉ huy của Giô-áp, 1/3 khác dưới quyền chỉ huy của A-bi-sai con trai của Xê-ru-gia, em của Giô-áp, và 1/3 khác nữa dưới quyền chỉ huy của Y-tai người Ghê-tít. Nhà vua nói cùng quân đội: "Nhất định ta cũng sẽ đích thân đi ra với các ngươi nữa".3Nhưng dân sự đáp: "Vua không phải ra trận, vì nếu chúng tôi bỏ chạy họ sẽ chẳng màng gì đến chúng tôi, hay nếu phân nửa chúng tôi ngã chết họ sẽ chẳng quan tâm. Nhưng vua xứng đáng hơn mười ngàn người trong chúng tôi! Vì lẽ đó thà là vua sẵn sàng vùa giúp chúng tôi từ thành phố". 4Thế là nhà vua nói cùng họ: "Ta sẽ làm bất cứ điều chi dường tốt nhứt cho các ngươi". Nhà vua đứng bên cổng thành trong khi cả quân đội đi ra hàng trăm hàng ngàn.5Nhà vua truyền cho Giô-áp, A-bi-sai, và Y-tai như sau: "Hãy đối xử tử tế với gã trai trẻ, với Áp-sa-lôm". Hết thảy dân sự nghe nói rằng nhà vua đã truyền cho các cấp chỉ huy về Áp-sa-lôm.6Vậy quân đội đi ra ngoài chống lại Y-sơ-ra-ên; trận chiến lan rộng đến rừng Ép-ra-im. 7Quân đội của Y-sơ-ra-ên bị đánh bại ở đó trước mặt binh sĩ của Đa-vít; đã có một cuộc tàn sát rất lớn, số người tử trận hôm ấy là hai mươi ngàn người. 8Trận chiến lan rộng khắp cả xứ, và nhiều người bị thiêu đốt ở trong rừng hơn là bởi gươm.9Áp-sa-lôm gặp gỡ một số binh sĩ của Đa-vít. Áp-sa-lôm đang cưỡi một con la, và con la đi dưới những nhánh rậm của cây thông lớn kia, và đầu ông vướng vào cái chảng ba. Ông bị treo giữa trời và đất đang khi con la vượt thoát đi. 10Có người thấy việc nầy rồi nói cho Giô-áp biết: "Hãy xem kìa, tôi đã nhìn thấy Áp-sa-lôm đang treo trên nhánh cây thông!" 11Giô-áp nói với người cho ông hay về Áp-sa-lôm: "Nào! Ngươi thấy hắn à! Sao ngươi không hạ hắn xuống đất? Ta sẽ ban cho ngươi mười siếc-lơ bạc và cái đai lưng".12Người đáp cùng Giô-áp: "Dầu tôi nhận một ngàn siếc-lơ, tôi vẫn không chìa tay ra nghịch với con của vua, vì hết thảy chúng ta đã nghe nhà vua truyền cho ông, A-bi-sai, và Y-tai như vầy: 'Không một ai chạm đến gã trai trẻ Áp-sa-lôm'. 13Nếu tôi liều mạng dám dối trá (và chẳng có gì giấu được nhà vua), ông sẽ từ bỏ tôi".14Khi ấy Giô-áp mới nói: "Ta sẽ chẳng chờ ngươi đâu". Thế là Giô-áp cầm ba mũi giáo trong tay rồi đâm chúng qua tim của Áp-sa-lôm, trong khi người hãy còn sống và treo trên cây thông. 15Khi ấy mười thanh niên khiêng binh khí của Giô-áp vây quanh Áp-sa-lôm, tấn công người, rồi giết người đi.16Giô-áp trổi kèn lên, và quân đội trở về không truy kích Y-sơ-ra-ên, vì Giô-áp cản họ. 17Họ đem Áp-sa-lôm xuống quăng người vào cái hố rộng ở trong rừng; họ chôn thây người dưới một đống đá rất lớn, trong khi cả Y-sơ-ra-ên chạy trốn, mỗi người về lại nhà riêng mình.18Bấy giờ Áp-sa-lôm, trong khi còn sống, đã xây cho mình một cây trụ bằng đá rất lớn trong Trũng Vua, vì người nói: "Ta chẳng có con trai nào để ghi nhớ danh ta". Người đặt tên cây trụ theo chính tên của mình, vì vậy chỗ đó gọi là Bia của Áp-sa-lôm cho đến ngày nay.19Khi ấy A-hi-mát con trai Xa-đốc nói: "Bây giờ cho phép tôi chạy đến gặp nhà vua với những tin tức tốt lành, thể nào Đức Giê-hô-va đã cứu vua khỏi kẻ thù mình". 20Giô-áp đáp cùng người: "Ngươi sẽ chẳng phải là kẻ đem tin tốt hôm nay; người phải làm việc ấy vào ngày khác. Ngày nay ngươi sẽ chẳng phải đem tin tốt vì con của nhà vua đã chết rồi".21Lúc đó, Giô-áp nói với một người Cu-si: "Hãy đi, nói cho nhà vua biết những gì ngươi đã thấy". Người Cu-si sấp mình xuống trước Giô-áp, rồi chạy đi. 22Lúc đó, A-hi-mát con trai Xa-đốc nói lại với Giô-áp: "Bất chấp việc gì đã xảy ra, làm ơn cho phép tôi chạy theo người Cu-si kia". Giô-áp đáp: "Sao ngươi cứ muốn chạy đi thế, hỡi con trai ta, bộ ngươi chẳng có phần thưởng nào về các tin tức ư?" 23"A-hi-mát nói: dù việc gì xảy ra, tôi cứ chạy đi". Thế là Giô-áp đáp cùng người: "Hãy chạy đi". Lúc đó A-hi-mát chạy đi bên con đường đồng rộng, rồi băng qua người Cu-sit24Bấy giờ. Đa-vít đang ngồi giữa hai cửa thành. Người canh leo lên trên mái cổng với hai mắt nhướng lên. Khi nhìn thấy người kia đang đến gần, chỉ có một mình thôi. 25Quân canh la lên và báo cho vua biết. Khi ấy nhà vua nói: "Nếu người có một mình, có tin tức trong miệng người". Người chạy kia càng đến gần thành phố hơn.26Khi ấy quân canh để ý người đang chạy, rồi người canh gọi: "Hãy xem kìa, có người kia đang chạy một mình". Nhà vua đáp: "Hắn cũng đem tin tức tốt lành". 27Người canh nói: "Tôi nghĩ cách của người chạy trước thì giống như A-hi-mát con trai của Xa-đốc". Nhà vua nói: "Đấy là người tốt và đang đến với những tin tức tốt lành".28Thế rồi A-hi-mát kêu lên, nói cùng nhà vua: "Mọi sự đều suông sẻ". Và người tự sấp mình xuống đất trước mặt nhà vua rồi nói: "Đáng chúc phước thay là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông, Ngài đã phó những kẻ dấy lên nghịch cùng vua chúa tôi". 29Nhà vua đáp: "Có điều tốt lành với gã trai trẻ Áp-sa-lôm chăng?" A-hi-mát đáp: "Khi Giô-áp sai tôi đi, tôi tớ của nhà vua, đến gặp vua, hõi vua, tôi nhìn thấy sự dữ dội lớn lắm, nhưng tôi biết là việc gì". 30Khi ấy nhà vua nói: "Hãy đứng sang một bên đi". Thế là A-hi-mát đứng sang một bên, và đứng yên lặng.31Ngay khi ấy, người Cu-si về đến nói: "Có những tin tức tốt lành cho vua chúa tôi, vì Đức Giê-hô-va đã báo thù cho vua hôm nay khỏi mọi kẻ dấy lên nghịch cùng vua". 32Nhà vua nói với người Cu-si: "Gã trai trẻ Áp-sa-lôm có bình yên chăng?" Người Cu-si đáp: "Các kẻ thù của vua chúa tôi, và hết thảy người nào dấy lên nghịch cùng vua muốn làm hại vua, sẽ giống như gã trai trẻ ấy". 33Nhà vua cảm thương sâu sắc, và bước lên lầu nơi cửa thành mà khóc. Người vừa đi vừa đau buồn lắm: "Hỡi Áp-sa-lôm, con trai ta, hỡi Áp-sa-lôm con trai ta! Ta ước mình chết thay cho con, hỡi Áp-sa-lôm, con trai ta, con trai ta!"

Chapter 19

1Có người đến nói với Giô-áp: "Kìa, vua đang than khóc về Áp-sa-lôm". 2Thế là chiến thắng trong ngày đó bị đổi thành than khóc cho cả quân đội, vì quân đội cũng nghe biết ngày ấy: "Nhà vua khóc than cho con trai mình".3Binh lính yên lặng lén trở vào thành ngày ấy, giống như kẻ bị xấu hổ vì trốn khỏi chiến trường. 4Nhà vua che mặt mình lại rồi kêu lớn tiếng lên: "Hỡi Áp-sa-lôm, con trai ta, hỡi Áp-sa-lôm, con trai ta, con trai ta!"5Khi ấy Giô-áp bước vào gặp nhà vua rồi nói với người: "Vua làm hổ mặt hết thảy quân lính vua hôm nay, họ đã cứu mạng sống vua ngày nay, cùng mạng sống của các con trai con gái của vua, và mạng sống của những người vợ của vua, và mạng sống của những người vợ nô lệ của vua, 6vì vua yêu kẻ ghét vua, và vua ghét những người kính mến vua. Vì ngày nay vua đã tỏ ra rằng các quan tướng và binh kính chẳng là gì với vua cả. Ngày nay tôi tin rằng nếu Áp-sa-lôm còn sống, thì hết thảy chúng ta sẽ chết, chắc điều đó đẹp lòng vua lắm đây.7Vì lẽ đó, giờ đây vua hãy chỗi dậy, đi ra ngoài nói năng tử tế với binh lính vua, vì tôi thề bởi Đức Giê-hô-va, nếu vua không làm thế, chẳng có một người nào sẽ ở lại với vua tối nay. Như vậy sẽ là tệ hại hơn cho vua so với mọi tai vạ đã từng xảy ra với vua từ thời trẻ cho đến bây giờ". 8Thế là nhà vua chỗi dậy rồi ngồi nơi cổng thành, và điều đó được thông báo cho mọi người: "Hãy xem, nhà vua ra ngồi nơi cổng thành". Khi ấy hết thảy dân sự đến trước mặt vua. Đồng thời, trong Y-sơ-ra-ên từng người một chạy trốn về nhà của mình.9Hết thảy dân sự đang bàn bạc với nhau khắp cả các chi phái của Y-sơ-ra-ên như sau: "Nhà vua đã giải cứu chúng ta ra khỏi tay của mọi kẻ thù. Vua đã cứu chúng ta ra khỏi tay của dân Phi-li-tin và giờ đây vua phải ra khỏi xứ tránh Áp-sa-lôm. 10Còn Áp-sa-lôm, là người chúng ta xức dầu trên chúng ta, đã chết ngoài chiến trường. Vậy tại sao chúng ta không nói về việc đưa nhà vua trở lại chứ?"11Vua Đa-vít sai tìm hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha mà nói như vầy: "Hãy nói cùng các trưởng lão Giu-đa mà rằng: 'Tại sao các ngươi là người sau cùng đem nhà vua trở lại cung điện mình, một khi hết thảy Y-sơ-ra-ên đều ưu ái với nhà vua, muốn đem người trở lại cung điện mình? 12Các ngươi là anh em của ta, là xương thịt ta. Tại sao các ngươi là người sau cùng đem vua trở lại chứ?'13Rồi nói với A-ma-sa: 'Có phải ngươi là xương thịt của ta không? Đức Chúa Trời làm thế với ta, và còn nhiều nữa, nếu ngươi không phải là quan tướng đạo binh ta từ giờ trở đi trong cung điện của Giô-áp'". 14Và ông chiếm lấy lòng của hết thảy dân sự Giu-đa, giống như thể họ là tấm lòng của một người vậy, nhơn đó họ gửi lời đến nhà vua: "Vua và người của vua, hãy trở lại". 15Thế là nhà vua trở lại rồi đến tại sông Giô-đanh. Và dân sự của Giu-đa đã đến tại Ghinh-ganh để gặp nhà vua, hộ tống nhà vua qua sông Giô-đanh.16Si-mê-i con trai của Ghê-ra, người Bên-gia-min, xuất thân từ Ba-hu-rim, vội vã xuống với người Giu-đa đón Vua Đa-vít. 17Có một ngàn người từ Bên-gia-min xuống với ông ta, và Xíp-ba tôi tớ của Sau-lơ, và mười lăm người con trai của ông ta cùng hai mươi tôi tớ với người. Họ băng qua sông Giô-đanh trong sự hiện diện của nhà vua. 18Họ qua sông đem theo gia đình của nhà vua và làm bất cứ việc gì vua nghĩ là tốt lành. Si-mê-i con trai của Ghê-ra sấp mặt xuống đất trước mặt nhà vua ngay trước khi vua bắt đầu qua sông Giô-đanh.19Si-mê-i nói với nhà vua: "Lạy chúa tôi, đừng kể tội tôi hay gợi nhớ trong trí những gì tôi tớ vua đã ngoan cố làm trong ngày chúa tôi rời thành Jerusalem. Làm ơn, nguyện nhà vua đừng để điều đó vào lòng. 20Vì tôi tớ vua nhìn biết mình đã phạm tội. Hãy xem, đấy là lý do tại sao tôi đã đến hôm nay là người đầu tiên từ hết thảy các gia đình của Giô-sép xuống đấy đặng đón vua chúa tôi".21Nhưng A-bi-sai con trai Xê-ru-gia đáp lời: "Há Si-mê-i sẽ không bị tử hình về việc nầy, vì hắn đã rủa sả đấng chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va?" 22Khi ấy Đa-vít nói: "Ta phải làm gì với ngươi đây, các ngươi con trai của Xê-ru-gia, ngày nay các ngươi muốn làm kẻ nghịch cùng ta nữa sao? Có ai sẽ bị tử hình hôm nay trong Y-sơ-ra-ên chăng? Vì ta không biết hôm nay ta có được làm vua trên Y-sơ-ra-ên không nữa?" 23Nhà vua bèn nói cùng Si-mê-i: "Ngươi sẽ chẳng chết đâu". Nhà vua hứa với người bằng một lời thề.24Mê-phi-bô-sết con trai của Sau-lơ cũng xuống đón nhà vua. Anh ta không rửa chơn, chải râu, hoặc giặt áo xống mình kể từ ngày nhà vua rời đi cho đến ngày người trở về trong sự bình an. 25Rồi khi anh ta đến từ thành Jerusalem để đón nhà vua, nhà vua nói cùng anh ta: "Hỡi Mê-phi-bô-sết, cớ sao ngươi không cùng đi với ta?"26Người đáp: "Hỡi vua chúa tôi, tôi tớ của tôi đã gạt tôi, vì tôi nói: 'Ta sẽ thắng lừa để ta cưỡi nó mà đi với nhà vua, vì tôi tớ vua bị què'. 27Xíp-ba tôi tớ của tôi đã cáo gian tôi, tôi tớ của vua, với vua chúa tôi. Nhưng vua chúa tôi thì giống như một thiên sứ của Đức Chúa Trời vậy. Vì lẽ đó, hãy làm điều chi là tốt lành theo mắt vua. 28Vì hết thảy nhà cha tôi đều chết trước khi vua chúa tôi lên làm vua, nhưng vua đã đặt tôi tớ vua giữa vòng những người ngồi ăn với vua tại bàn người. Vì vậy, tôi có lẽ gì mà phàn nàn cùng vua chứ?"29Khi ấy nhà vua nói cùng người: "Cớ gì phải giải thích chứ? Ta đã quyết rằng ngươi và Xíp-ba sẽ chia ruộng đất đi". 30Mê-phi-bô-sết đáp cùng nhà vua "Phải, hãy để hắn lấy hết đi, một khi vua chúa tôi đã an toàn về đến nhà của mình".31Kế đó Bạt-xi-lai người Ga-la-át xuống tới Rô-ghê-lim để băng qua sông Giô-đanh cùng với nhà vua, và ông đi kèm với nhà vua qua sông Giô-đanh. 32Bấy giờ Bạt-xi-lai là một cụ già, tám mươi tuổi. Ông cung ứng cho nhà vua với các khoản tiếp trợ đang khi ông còn ở tại Ma-ha-na-im, vì ông là người rất giàu có. 33Nhà vua nói với Bạt-xi-lai: "Hãy qua đây với ta, và ta sẽ tiếp trợ cho ông để ở với ta tại thành Jerusalem."34Bạt-xi-lai đáp cùng vua: "Đời tôi còn có bao nhiêu ngày nữa để tôi đi lên với nhà vua tại thành Jerusalem? 35Tôi nay tám mươi tuổi rồi. Tôi có thể phân biệt giữa tốt và xấu sao? Tôi tớ vua có thể nếm thứ chi tôi ăn hoặc thứ chi tôi uống nữa sao? Tôi có thể nghe giọng của những người nam người nữ ca hát sao? Khi ấy tôi tớ vua sẽ trở thành một gánh nặng cho vua chúa tôi? 36Tôi tớ vua rất muốn qua sông Giô-đanh với nhà vua. Sao vua lại muốn bù lại cho tôi với một phần thưởng dường ấy ư?37Làm ơn để cho tôi tớ vua trở về nhà, hầu cho tôi qua đời trong chính thành của mình bên mộ của cha mẹ tôi. Nhưng hãy xem, đây là Kim-ham tôi tớ vua. Nguyện hắn qua sông với vua chúa tôi, và hãy làm cho hắn điều chi dường tốt lành đối với vua".38Nhà vua đáp: "Kim-ham sẽ qua sông với ta, và ta sẽ đãi người những gì dường tốt lành đối với ông, và bất cứ điều chi ông muốn từ nơi ta, ta làm điều đó vì ông". 39Khi ấy hết thảy dân sự đã băng qua sông Giô-đanh, và nhà vua đã băng qua, nhà vua hôn Bạt-xi-lai và chúc phước cho người. Thế rồi Bạt-xi-lai trở về chính nhà của mình.40Nhà vua qua đến Ghinh-ganh, và Kim-ham qua cùng với vua. Hết thảy quân đội của Giu-đa đưa nhà vua qua, và cũng có phân nửa quân đội của Y-sơ-ra-ên nữa. 41Tất cả dân sự của Y-sơ-ra-ên bắt đầu đến với nhà vua, họ nói như sau: "Cớ sao các anh em của chúng tôi, dân sự Giu-đa, lại lén đưa vua và gia đình vua qua sông Giô-đanh, cùng hết thảy người của Đa-vít cùng với người?"42Dân sự Giu-đa đáp cùng dân sự Y-sơ-ra-ên như sau: "Sở dĩ như thế là vì nhà vua có quan hệ gần với chúng tôi. Sao anh em lại giận về việc nầy mà chi? Chúng ta có ăn cái gì mà nhà vua trả cho đâu? Vua đâu có cho chúng tôi quà gì đâu?" 43Dân sự Y-sơ-ra-ên đáp cùng dân sự Giu-đa: "Chúng tôi có mười chi phái có quan hệ với nhà vua, cho nên chúng tôi có nhiều quyền với Đa-vít hơn anh em. Vậy sao anh em coi thường chúng tôi chứ? Có phải chúng tôi đề nghị đưa nhà vua trở về trước tiên mà ai cũng nghe thấy sao?" Nhưng lời lẽ của dân sự Giu-đa thậm chí còn gay gắt hơn lời lẽ của dân sự Y-sơ-ra-ên.

Chapter 20

1Chính tại nơi đó có một kẻ gây rối tên hắn là Sê-ba con trai của Biếc-ri, một người Bên-gia-min. Ông ta trỗi kèn lên rồi nói: "Chúng ta chẳng có phần gì nơi Đa-vít, chúng ta cũng chẳng có cơ nghiệp gì nơi con trai của Gie-sê. Mỗi một người hãy trở về nhà mình, hỡi Y-sơ-ra-ên". 2Thế là hết thảy dân sự của Y-sơ-ra-ên lìa bỏ Đa-vít mà theo Sê-ba con trai của Biếc-ri. Nhưng dân sự Giu-đa thì theo vua của họ, từ sông Giô-đanh cho đến thành Jerusalem.3Khi Đa-vít đã đến cung điện mình tại thành Jerusalem, ông bắt mười người vợ nô lệ mà ông đã để lại đặng coi giữ cung điện, rồi ông đặt họ vào một ngôi nhà có người canh gác. Ông chu cấp mọi nhu cần của họ, song ông không còn ngủ với họ nữa. Vậy, họ bị giam ở đó cho tới ngày chết của họ, sống giống như thể họ là hạng góa bụa vậy.4Khi ấy nhà vua nói với A-ma-sa: "Hãy nhóm người Giu-đa lại trong vòng ba ngày; ngươi cũng phải ở đây nữa". 5A-ma-sa đi ra kêu gọi dân sự Giu-đa nhóm lại, nhưng người nán lại lâu hơn thì giờ mà vua đã truyền cho mình.6Thế là Đa-vít bảo A-bi-sai: "Bây giờ Sê-ba con trai của Biếc-ri sẽ gây hại còn nhiều hơn cả Áp-sa-lôm đã làm. Hãy lấy các tôi tớ của chủ ngươi, binh lính của ta, đuổi theo hắn, hoặc hắn sẽ tìm được các thành kiên cố mà thoát được mắt chúng ta". 7Khi ấy người của Giô-áp đi theo sau người, cùng với dân Kê-rê-thít và dân Phê-lê-thít và hết thảy những chiến binh mạnh sức. Họ rời thành Jerusalem đuổi theo Sê-ba con trai của Biếc-ri.8Khi họ đến tại hòn đá lớn ở Ga-ba-ôn, A-ma-sa đến đón họ. Giô-áp đang mặc bộ giáp, bao gồm dây đai ràng hông với thanh gươm hãy còn ở trong vỏ. Khi ông bước tới, thanh gươm bèn tuột ra.9Giô-áp nói với A-ma-sa: "Anh mạnh giỏi chứ?" Giô-áp dùng tay mặt nắm lấy râu của đặng hôn người. 10A-ma-sa không để ý thanh gươm nơi tay trái của Giô-áp. Giô-áp đâm A-ma-sa nơi bụng ruột đổ ra cả đất. Giô-áp không đánh nữa, và A-ma-sa ngã chết. Vậy Giô-áp và A-bi-sai em người truy đuổi Sê-ba con trai của Biếc-ri.11Khi ấy một trong những người của Giô-áp đứng gần A-ma-sa, và người nói: "Người nào thiên về Giô-áp, và người nào thiên về Đa-vít, người ấy thãy theo Giô-áp." 12A-ma-sa nằm đẫm trong huyết mình ở giữa đường. Khi người nầy thấy hết thảy dân sự vẫn đứng yên, người khiêng A-ma-sa ra khỏi đường rồi đưa ra một đám ruộng. Người quăng cái áo đắp trên thây vì người thấy ai nấy đến gần A-ma-sa mà đứng im. 13Sau khi A-ma-sa bị đưa ra khỏi con đường rồi, mọi người đều chạy theo sau Giô-áp để truy đuổi Sê-ba con của Biếc-ri.14Sê-ba đi ngang qua các chi phái của Y-sơ-ra-ên đến A-bên, đến Bết Ma-a-ca, và qua đất của dân Bê-rít, họ nhóm lại và cũng đuổi theo Sê-ba. 15Họ bắt kịp rồi vây hắn tại A-bên Bết Ma-a-ca. Họ dựng đồn lũy chống lại thành nghịch cùng các bức tường. Hết thảy quân đội ở với Giô-áp đào tường đặng làm cho nó đổ xuống. 16ấy một người nữ khôn ngoan kêu lên từ trong thành: "Hãy nghe, làm ơn hãy nghe đây, hỡi Giô-áp! Hãy đến gần tôi để tôi có thể nói cho ông nghe".17Thế là Giô-áp đến gần nàng, và người nữ ấy nói: "Có phải ông là Giô-áp không?" Ông đáp: "Ta đây". Nàng nói cùng ông: "Hãy lắng nghe lời tôi tớ ông". Ông nói: "Ta đang nghe đây". 18Khi ấy nàng nói: "Đời xưa họ nói: 'Chắc phải tìm kiếm lời khuyên ở A-bên', và lời khuyên đó sẽ kết thúc vấn đề. 19Chúng ta là một thành trung tín và- yên ổn nhất trong Y-sơ-ra-ên. Ông đang tìm cách hủy diệt một thành giống như một người mẹ trong Y-sơ-ra-ên. Cớ sao ông muốn nuốt trọng cơ nghiệp của Đức Giê-hô-va vậy?"20Giô-áp đáp lại như sau: "Hay đấy, hãy nghe ta, ta có nên nuốt trọng hoặc hủy diệt đâu. 21Điều đó không thật đâu. Nhưng có một người đến từ vùng đồi núi Ép-ra-im, tên là Sê-ba con trai của Biếc-ri, đã giơ tay hắn lên nghịch cùng nhà vua, chống lại Đa-vít. Hãy trao một mình hắn cho ta, thì ta sẽ rút quân khỏi thành". Người nữ kia nói cùng Giô-áp: "Đầu hắn sẽ được ném cho ông qua tường thành". 22Khi người nữ ấy đến cùng hết thảy dân sự mình với sự khôn ngoan của nàng. Họ cắt đầu của Sê-ba con trai Biếc-ri, rồi quăng nó ra cho Giô-áp. Khi ấy ông trỗi kèn lên và người của Giô-áp rời khỏi thành phố, mỗi người về lại nhà mình. Và Giô-áp trở về thành Jerusalem với nhà vua.23Bấy giờ Giô-áp đã chỉ huy cả quân đội của Y-sơ-ra-ên, và Bê-na-gia con trai của Giê-hô-gia-đa chỉ huy dân Kê-rê-thít và dân Phê-lê-thít. 24A-đô-ram thì chỉ huy những người lao động cưỡng bách, và Giô-sa-phát con trai của A-hi-lút làm thủ bộ. 25Sê-gia làm thư ký và Xa-đốc cùng A-bia-tha là thầy tế lễ. 26Y-ra người Giai-rơ làm tể tướng cho Đa-vít.

Chapter 21

1Có một cơn đói kém trong thời của Đa-vít trong ba năm liền, và Đa-vít đã tìm kiếm mặt của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán: "Nạn đói nầy nhắm vào ngươi vì cớ Sau-lơ và gia đình hay giết chóc của hắn, vì hắn khiến cho người Ga-ba-ôn phải chết".2Bấy giờ dân Ga-ba-ôn không xuất thân từ dân Y-sơ-ra-ên; họ là số dân sót A-mô-rít. Dân Y-sơ-ra-ên đã thề không giết họ, nhưng Sau-lơ tìm cách giết họ suốt trong sự sốt sắng của ông dành cho dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa. 3Vậy Vua Đa-vít cho đòi dân Ga-ba-ôn đến rồi nói với họ: "Ta sẽ làm gì cho các ngươi? Ta làm sự chuộc lỗi như thế nào đây, để các ngươi sẽ chúc phước cho dân sự của Đức Giê-hô-va, họ hưởng lấy sự nhân từ cùng các lời hứa của Ngài?"4Dân Ga-ba-ôn đáp cùng vua: "Vàng, bạc chẳng phải là vấn đề giữa chúng tôi và Sau-lơ hay gia đình của ông ấy. Và chúng tôi cũng chẳng có phép giết người nào trong Y-sơ-ra-ên". Đa-vít nói: "Bất cứ điều chi các ngươi đòi, ta sẽ làm điều đó cho các ngươi".5Họ đáp cùng nhà vua: "Người đó đã tìm cách giết hết thảy chúng tôi, đã lên kế hoạch nghịch cùng chúng tôi, để giờ đây chúng tôi bị hủy diệt và chẳng có chỗ nào trong các đường biên giới của Y-sơ-ra-ên — 6hãy cho bảy người từ trong dòng dõi của người cho chúng tôi đặng treo lên, và chúng tôi sẽ treo họ trước mặt Đức Giê-hô-va trong Ghi-bê-a của Sau-lơ, là người được chọn bởi Đức Giê-hô-va". Nhà vua nói: "Ta sẽ trao chúng cho các ngươi".7Nhưng nhà vua tha cho Mê-phi-bô-sết con trai của Giô-na-than cháu của Sau-lơ, vì cớ lời thề của Đức Giê-hô-va giữa họ, giữa Đa-vít và Giô-na-than con trai của Sau-lơ. 8Nhưng nhà vua bắt hai con trai của Rít-ba, con gái của A-gia, các con trai mà người đã sanh cho Sau-lơ — hai con trai có tên là Ạt-mô-ni và Mê-phi-bô-sết; và Đa-vít cũng bắt năm người con của Mi-canh con gái của Sau-lơ, mà nàng đã sanh cho Át-ri-ên con trai của Bát-xi-lai người Mê-hô-la. 9Ông trao chúng vào trong tay dân Ga-ba-ôn. Họ treo chúng trên núi trước mặt Đức Giê-hô-va, và bảy người chúng đã chết với nhau. Chúng bị tử hình trong khi mùa gặt, trong mấy ngày đầu khởi sự mùa gặt lúa mì.10Khi ấy Ríp-ba, con gái của Ai-gia, lấy cái bao trải cho mình nằm trên núi bên cạnh các thi thể đã chết, từ đầu mùa gặt cho tới khi mưa từ trời đổ xuống trên họ. Nàng không để cho chim trời đến quấy rối các thi thể lúc ban ngày hay thú dữ đến trong ban đêm. 11Người ta cho Đa-vít hay những điều Ríp-ba, con gái của Ai-gia, người vợ nô lệ của Sau-lơ, đã làm.12Thế rồi Đa-vít đến lấy hài cốt của Sau-lơ và hài cốt của Giô-na-than con trai người từ dân sự Gia-be Ga-la-át, họ đã lấy trộm chúng từ quãng trường công cộng ở Bết-san, chỗ dân Phi-li-tin đã treo họ lên, sau khi dân Phi-li-tin đã giết Sau-lơ ở Ghinh-bô-a. 13Đa-vít lấy ở đó các hài cốt của Sau-lơ và hài cốt của Giô-na-than con trai người, và họ cũng gom hài cốt của bảy người đã bị treo kia nữa.14Họ chôn hài cốt của Sau-lơ và Giô-na-than con trai người trong xứ của Bên-gia-min ở Xê-la, trong mộ của Kích tổ phụ người. Họ đã làm mọi sự mà nhà vua đã truyền dặn. Sau đó, Đức Chúa Trời đã trả lời cho sự cầu nguyện của họ về xứ sở.15Khi ấy dân Phi-li-tin lại ra giao chiến với Y-sơ-ra-ên. Vậy Đa-vít đi xuống với quân đội mình mà giao chiến với dân Phi-li-tin. Đa-vít vốn mệt nhọc với chiến tranh. 16Ít-bi-bê-nốp, dòng dõi của người giềnh giàng, cây giáo bằng đồng của người nặng ba trăm siếc-lơ, và người nầy có một thanh gươm mới, dự tính giết chết Đa-vít. 17Nhưng A-bi-sai con trai của Xê-ru-gia đã giải cứu Đa-vít, tấn công dân Phi-li-tin, rồi giết hắn. Khi ấy người của Đa-vít thề với vua như sau: "Vua không nên ra trận với chúng tôi nữa, để vua không làm tắt đi ngọn đèn của Y-sơ-ra-ên".18Sau việc nầy, có một cuộc giao chiến nữa với dân Phi-li-tin tại Góp, khi Si-bê-cai người Hu-sa giết Sáp, là dòng dõi của dân Rê-pha-im. 19Một lần nữa trong chiến cuộc với dân Phi-li-tin tại Góp, En-cha-nan con trai của Gia-a-rê người Bết-lê-hem đã giết Gô-li-át người Gát, cán lao của người ầy thì giống như cây trục của thợ dệt vậy.20Trong một trận chiến khác ở Gát, có một người cao lớn, có sáu ngón tay và sáu ngón chân, tổng số là hai mươi bốn ngón. Người nầy cũng xuất thân từ dân Rê-pha-im. 21Và khi hắn sỉ nhục dân Y-sơ-ra-ên, Giô-na-than con trai của Sam-ma, em Đa-vít, đã giết hắn. 22Đây là dòng dõi của dân Rê-pha-im xứ Gát, và chúng đều bị giết bởi tay của Đa-vít và bởi tay của các chiến binh người.

Chapter 22

1Đa-vít hát cho Đức Giê-hô-va lời lẽ của bài ca nầy nhằm ngày Đức Giê-hô-va giải cứu ông khỏi tay của mọi kẻ thù, và khỏi tay của Sau-lơ. 2Ông cầu nguyện: "Đức Chúa Trời là hòn đá tôi, đồn lũy tôi, Ngài là Đấng giải cứu tôi.3Đức Chúa Trời là hòn đá tôi. Tôi nương náu mình nơi Ngài. Ngài là cái khiêng của tôi, là sừng cứu rỗi tôi, đồn lũy tôi, và là nơi nương náu của tôi, là Đấng cứu tôi khỏi sự hung tàn. 4Tôi sẽ kêu cầu Đức Giê-hô-va, Ngài đáng được ngợi khen, và tôi được cứu khỏi kẻ thù nghịch mình.5Vì những làn sóng sự chết vây phủ tôi. Những dòng sông đục ngầu xấu xa trùm lấy tôi. 6Những sợi dây của âm phủ quấn lấy tôi; các bẫy rập sự chết áp hãm tôi.7Trong nổi sầu khổ tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va; tôi kêu cầu Đức Chúa Trời tôi; Ngài nghe tiếng tôi từ đền thờ của Ngài, và tiếng tôi kêu cứu lọt vào tai Ngài.8Khi ấy đất lay động run rẩy. Những nền của các từng trời lay chuyển, vì Đức Chúa Trời đã nổi giận. 9Khói bay ra từ lỗ mũi Ngài, và lửa hừng ra từ miệng Ngài. Những viên than đỏ hực bay ra từ đó.10Ngài mở các từng trời ra rồi ngự xuống, và bóng tối dày đặc ở dưới chân Ngài. 11Ngài cưỡi một chê-ru-bin và bay. Rõ ràng Ngài đang bay trên cánh của gió. 12Và Ngài lấy tối tăm làm thành trại ở chung quanh Ngài, vầy các đám mây làm mưa lớn trên bầu trời.13Từ sấm chớp trước mặt Ngài than lửa phun ra. 14Đức Giê-hô-va cho sấm sét từ các từng trời. Đấng Chí Cao hô lớn tiếng lên. 15Ngài bắn tên ra làm cho kẻ thù Ngài tản lạc — chớp nhoáng phát ra làm tan tác chúng.16Khi ấy các dòng nước xuất hiện; các nền thế gian bị bày ra nơi tiếng hô xung trận của Đức Giê-hô-va, nơi tiếng khịt của lỗ mũi Ngài.17Ngài với xuống từ trên cao; Ngài nắm lấy tôi! Ngài kéo tôi ra khỏi chỗ nước sâu. 18Ngài cứu tôi khỏi kẻ thù mạnh hơn tôi, khỏi những kẻ ghét tôi, vì họ quá mạnh đối với tôi.19Họ đến nghịch cùng tôi nhằm ngày sầu khổ của tôi, nhưng Đức Giê-hô-va giúp đỡ tôi. 20Ngài cũng đem tôi ra nơi rộng rãi. Ngài cứu tôi vì tôi đẹp lòng Ngài. 21Đức Giê-hô-va đã thưởng cho tôi vì lượng công bình của tôi; Ngài đã phục hồi tôi theo sự thanh sạch của tay tôi.22Vì tôi đã giữ theo các đường lối của Đức Giê-hô-va và không làm chuyện gian ác bằng cách xoay khỏi Đức Chúa Trời tôi. 23Vì các mạng lịnh công bình của Ngài hằng ở trước mặt tôi; như các luật lệ Ngài, tôi không xoay khỏi chúng.24Tôi cũng là vô tội trước mặt Ngài, và tôi giữ mình khỏi tội lỗi. 25Vì lẽ đó Đức Giê-hô-va đã phục hồi tôi tùy lượng công bình của tôi, theo cấp độ thanh sạch tôi trước mặt Ngài.26Đối với người nào biết trung tín, Ngài tỏ mình Ngài ra là thành tín; đối với người nào sống không tì vít, Ngài tỏ mình ra không tì vít. 27Với kẻ tinh sạch Chúa tỏ mình ra là thanh sạch, nhưng Ngài nghịch mạng với kẻ cong quẹo.28Ngài cứu kẻ bị khốn khổ, nhưng mắt Ngài nghịch cùng kẻ kiêu ngạo, và Ngài hạ họ xuống. 29Hỡi Đức Giê-hô-va, vì Ngài là ngọn đèn của tôi. Đức Giê-hô-va soi sáng sự tăm tối của tôi.30Bởi Ngài tôi có thể xông ngang qua một đạo binh; bởi Đức Chúa Trời tôi, tôi có thể nhảy qua một bức tường. 31Vì là Đức Chúa Trời, đường lối Ngài là trọn vẹn. Lời của Đức Giê-hô-va là trong sạch. Ngài là cái thuẫn cho người nào đến nương náu nơi Ngài.32Ai là Đức Chúa Trời trừ ra Đức Giê-hô-va? Và ai là hòn đá nếu không phải Đức Chúa Trời của chúng ta? 33Đức Chúa Trời là nơi nương náu của tôi, và Ngài dẫn dắt kẻ không tì vít bước đi trên đường Ngài.34Ngài làm cho chân tôi nhanh như con nai và đặt tôi lên những đỉnh núi. 35Ngài tập tay tôi để chiến trận, và cánh tay tôi giương nổi cung đồng.36Ngài đã ban cho tôi cái thuẫn cứu rỗi của Ngài, và sự ưu ái Ngài khiến cho tôi ra đáng trượng. 37Ngài lập nơi rộng rãi cho bước chơn tôi, nhờ vậy chơn tôi không bị trơn trợt.38Tôi đuổi theo kẻ thù rồi hủy diệt chúng. Tôi không xây lại cho đến chừng chúng bị tiêu diệt. 39Tôi ăn nuốt và đâm chúng nó; chúng nó không dậy được. Chúng vấp ngã dưới chơn tôi.40Ngài mặc sức lực trên tôi giống như cái đai dùng cho chiến trận; Ngài khiến những kẻ dấy nghịch tôi phải chịu lụy tôi. 41Ngài ban cho tôi gáy của kẻ thù tôi; tôi tiêu diệt những kẻ ghét tôi.42Chúng kêu cứu, song chẳng ai đến cứu chúng; chúng kêu la cùng Đức Giê-hô-va, nhưng Ngài không đáp lời chúng. 43Tôi đánh chúng tan tành giống như bụi ở trên mặt đất, tôi chà nát chúng giống như bùn ở ngoài đường.44Ngài cũng giải cứu tôi khỏi những tranh cãi của dân tộc tôi. Ngài đã giữ tôi làm đầu của các nước. Một dân tôi không quen biết phục vụ tôi. 45Những người nước ngoài bị buộc phải sấp mình xuống trước mặt tôi. Họ sớm nghe nói về tôi, họ vâng phục tôi. 46Những người nước ngoài đã đến run rẩy từ các đồn lũy của họ.47Đức Giê-hô-va hằng sống! Nguyện hòn đá tôi được ngợi khen. Nguyện Đức Chúa Trời được tôn cao, hòn đá cứu rỗi của tôi. 48Đây là Đức Chúa Trời, Ngài thực hiện sự báo thù thay cho tôi, Ngài là Đấng làm cho nhiều người phải phục dưới chân tôi. 49Ngài buông tha tôi khỏi các kẻ thù tôi. Quả thực, Ngài nâng tôi lên trên những kẻ dấy lên nghịch cùng tôi. Ngài giải cứu tôi khỏi hạng người hung tàn.50Vì lẽ đó, tôi sẽ dâng lời cảm tạ Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va, giữa vòng các dân; tôi sẽ hát ngợi khen cho danh của Ngài. 51Đức Chúa Trời ban chiến thắng lớn lao cho vua của Ngài, và Ngài tỏ ra sự thành tín giao ước với kẻ chịu xức dầu của Ngài, cho Đa-vít và cho dòng dõi người đến đời đời".

Chapter 23

1Bây giờ, đây là lời lẽ sau cùng của Đa-vít — Đa-vít con trai của Gie-sê, là người được tôn cao, là người được Đức Chúa Trời của Gia-cốp xức dầu cho, tác giả Thi thiên ngọt ngào của Y-sơ-ra-ên. 2"Thánh Linh của Đức Giê-hô-va đã phán bởi ta, và lời của Ngài đã ở trên lưỡi ta.3Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán, Hòn Đá của Y-sơ-ra-ên đã phán cùng ta: 'Người nào cai trị cách công bình trên loài người, người cai trị trong sự kính sợ Chúa. 4Người sẽ giống như sự sáng láng buổi sáng khi mặt trời mọc lên, một buổi sáng không có mây, khi cỏ mọc lên khỏi đất dù ánh sáng chói chang của mặt trời sau khi mưa.5Thực vậy, có phải gia đình tôi không giống như cỏ nầy ở trước mặt Đức Chúa Trời? Có phải Ngài không lập giao ước đời đời với ta, có trình tự và chắc chắn trong từng phương thức? Có phải Ngài không thêm ơn cứu rỗi và làm ứng nghiệm từng ước ao của ta?6Nhưng kẻ không ra gì hết thảy đều giống như chà chuôm bị vứt bỏ đi, vì chúng không thể dùng tay thâu lấy được. 7Người nào chạm đến chúng phải dùng công cụ bằng sắt hoặc cán giáo để gom chúng lại, chúng phải bị đốt đi ở nơi có chúng'".8Đây là tên các chiến binh của Đa-vít: Giô-sép-Ba-sê-bết, người Tách-kê-môn, làm đầu lính thị vệ của vua. Người đã giết tám trăm người trong một dịp kia.9Sau người là Ê-lê-a-sa con trai của Đô-đô, cháu của A-cô-hi, một trong ba người mạnh sức của Đa-vít. Người có mặt khi họ đánh dân Phi-li-tin, họ cùng nhau có mặt để chiến trận, và khi người của Y-sơ-ra-ên đã rút đi. 10Ê-lê-a-sa đứng đó và đánh dân Phi-li-tin cho đến khi tay người mỏi mệt và tay người tê cứng lại nơi gươm mình. Đức Giê-hô-va đã đem lại một chiến thắng lớn lao cho ngày ấy. Quân đội trở về sau Ê-lê-a-sa, chỉ có tước lột các thi thể mà thôi.11Sau người là Sam-ma con trai của A-ghe, người Ha-ra. Dân Phi-li-tin tụ tập lại đông lắm ngoài đồng, và quân đội chạy trốn khỏi chúng. 12Nhưng Sam-ma đứng ở giữa đồng và bảo vệ nó. Ông giết người Phi-li-tin, và Đức Giê-hô-va đã đem lại một chiến thắng lớn lao.13Ba trong ba mươi chiến binh đi xuống với Đa-vít vào mùa gặt, tới hang đá A-đu-lam. Quân đội Phi-li-tin đóng trong đồng bằng Rê-pha-im. 14Lúc bấy giờ Đa-vít còn ở trong đồn của mình, một hang động, đang khi dân Phi-li-tin đã đóng tại thành Bết-lê-hem.15Đa-vít ước ao về nước uống, ông nói: "Nếu người nào cho ta nước uống lấy từ giếng ở thành Bết-lê-hem, cái giếng ở gần cổng thành đó!" 16Thế là ba người mạnh sức nầy đã xuyên ngang qua quân Phi-li-tin rồi lấy nước của giếng ở Bết-lê-hem, cái giếng ở ngay nơi cổng thành. Họ lấy nước rồi mang về cho Đa-vít, nhưng ông từ chối không chịu uống nước đó. Thay vì thế, ông đổ nước ra trước mặt Đức Giê-hô-va. 17Khi ấy ông nói: "Lạy Đức Giê-hô-va, thật là khó cho tôi lắm, nếu tôi uống nước nầy. Tôi có nên uống huyết của mấy người đã liều mạng sống của họ sao?" Thế là ông từ chối không uống nước ấy. Đây là những việc mà ba người mạnh sức nầy đã làm.18A-bi-sai, em của Giô-áp và là con trai của Xê-ru-gia, là quan trưởng của ba người. Ông từng giao chiến với ngọn giáo của mình chống lại ba trăm người rồi giết họ. Ông thường được nhắc tới cùng với ba chiến binh. 19Có phải ông không nổi tiếng hơn ba người sao? Ông được lập làm trưởng của họ. Tuy nhiên, tiếng tăm của ông không bằng tiếng tăm của ba chính binh nổi tiếng nhất.20Bê-na-gia từ Cáp-sê-ên là con trai của Giê-hô-gia-đa; ông là một người mạnh sức có công rất lớn. Ông giết hai con trai của A-ri-ên xứ Mô-áp. Ông cũng xuống cái hố kia và giết một con sư tử trong khi trời đổ tuyết xuống. 21Và ông đã giết một gã Ai-cập to con. Người Ai-cập có ngọn giáo trong tay mình, song Bê-na-gia đã giao chiến với hắn chỉ với một cây gậy. Ông bắt lấy ngọn giáo, rút ra khỏi tay của gã Ai-cập rồi giết hắn bằng ngọn giáo của hắn.22Bê-na-gia con trai của Giê-hô-gia-đa đã làm các việc nầy, và ông được kể chung với ba người mạnh sức. 23Ông được xem trọng hơn ba mươi chiến binh nói chung, nhưng ông không hoàn toàn được xem cao kỳ hơn ba người chiến binh kia. Tuy nhiên Đa-vít đặt ông nắm quyền chỉ huy quân thị vệ của mình.24Ba mươi người bao gồm những người sau đây: A-sa-ên em của Giô-áp, En-ca-nan con trai của Đô-đô từ Bết-lê-hem, 25Sam-ma người Ha-rốt, Ê-li-ca người Ha-rốt, 26Hê-lết người Phê-lết, Y-ra con trai của Y-ke người Thê-coa, 27A-bi-ê-xe người A-na-tốt, Mê-bô-nai người Hu-sa, 28Sanh-môn người A-hô-a, Ma-ha-rai người Nê-tô-pha;29Hê-lép con của Ba-a-na, người Nê-tô-pha, Y-tai con trai của Ri-bai từ Ghi-bê-a thuộc dân Bên-gia-min, 30Bê-na-gia người Phi-ra-thôn, Hi-đai thuộc đồng bằng Ga-ách. 31A-bi-anh-đôn người A-ra-ba, Ách-ma-vét người Bạt-cum, 32Ê-li-a-ba người Sa-bôn, con trai của Gia-sen ở Gia-sen, Giô-na-than;33Sam-ma người A-ra-rít, A-hi-am con trai của Sa-ra người A-ra-rít, 34Ê-li-phê-lết con trai của A-ha-bai người Ma-ca-thít, Ê-li-am con trai của A-hi-tô-phe người Ghi-lô, 35Hết-rai người Cạt-mên, Pha-rai người A-ráp, 36Di-ganh con trai của Na-than từ Xô-ba, Ba-ni từ chi phái Gát,37Xê-léc người Am-môn, Na-ha-rai người Bê-ê-rốt, người vác binh khí của Giô-sáp con trai của Xê-ru-gia, 38Y-ra người Giê-the, Ga-rép người Giê-the, 39U-ri người Hê-tít — cả thảy là ba mươi bảy người.

Chapter 24

1Một lần nữa, cơn giận của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, và Ngài cảm động Đa-vít nghịch cùng họ như sau: "Hãy đi, kiểm kê dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa". 2Nhà vua nói với quan tổng binh Giô-áp ở gần người: "Hãy đi khắp các chi phái Y-sơ-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba, kiểm tra mọi người, hầu cho ta biết tổng số nam giới có thể ra trận được".3Giô-áp nói với nhà vua: "Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông nhân rộng số người lên cả trăm lần, và nguyện mắt của vua chúa tôi nhìn thấy điều đó diễn ra. Nhưng tại sao vua chúa tôi mong muốn điều nầy chứ?" 4Tuy nhiên, lời của nhà vua sau cùng nghịch lại Giô-áp và chống lại các quan tướng của quân đội. Thế là Giô-áp cùng các quan tướng ra khỏi sự hiện diện của nhà vua để kiểm tra dân Y-sơ-ra-ên.5Họ băng qua sông Giô-đanh rồi đóng trại gần A-rô-e, phía Nam thành phố trong đồng bằng. Khi ấy họ đi xuyên qua Gát đến Gia-ê-xe. 6Họ đến tại Ga-la-át rồi đến xứ Ta-tim Gốt-si, rồi đến Đan Gia-an và đi vòng hướng tới Si-đôn. 7Họ ra tới đồn Ty-rơ và hết thảy các thành của dân Hê-vít và dân Ca-na-an. Khi ấy họ đến tại Nê-giép trong xứ Giu-đa tại Bê-e-sê-ba.8Khi họ đã đi xuyên qua cả xứ, họ trở về thành Jerusalem vào cuối chín tháng hai mươi ngày. 9Khi ấy Giô-áp tường trình lại toàn bộ kiểm tra số người chiến đấu được cho nhà vua. Đã có trong Y-sơ-ra-ên tám trăm ngàn chiến binh can đảm, có tài cầm gươm và người xứ Giu-đa là năm trăm ngàn người.10Thế là lòng Đa-vít khổ sở sau khi ông kiểm tra lính chiến. Vì vậy ông thưa cùng Đức Giê-hô-va: "Tôi đã phạm tội trọng do làm công việc nầy. Bây giờ, hỡi Đức Giê-hô-va, xin cất bỏ tội lỗi của tôi tớ Ngài, vì tôi đã làm cách dại dột".11Khi Đa-vít thức dậy lúc ban sáng, lời của Đức Giê-hô-va đã đến với tiên tri Gát, đấng tiên kiến của Đa-vít như sau: 12"Hãy đi nói với Đa-vít: 'Đây là điều Đức Giê-hô-va phán: "Ta sẽ cho ngươi ba sự lựa chọn. Hãy chọn một trong số đó"'".13Thế là Gát đến gặp Đa-vít rồi nói với ông như vầy: "Liệu ba năm đói kém đến với ngươi trong xứ ngươi? Hoặc ngươi sẽ chạy trốn kẻ thù trong ba tháng khi chúng đuổi theo ngươi? Hoặc sẽ có ba ngày dịch lệ trong xứ của ngươi? Giờ đây, hãy quyết định trả lời ra sao để ta trở về gặp Đấng đã sai ta". 14Khi ấy Đa-vít nói với Gát: "Ta bối rối lắm. Hãy để chúng tôi sa vào tay của Đức Giê-hô-va thay vì vào tay của người ta, vì những hành động thương xót của Ngài là rất lớn".15Vậy, Đức Giê-hô-va sai một trận dịch giáng trên Y-sơ-ra-ên từ sáng cho đến thì giờ Ngài đã nhất định, và bảy mươi ngàn người đã ngã chết từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba. 16Khi thiên sứ chìa tay Ngài ra hướng về thành Jerusalem đặng hủy diệt nó, Đức Giê-hô-va bèn đổi ý Ngài về sự thiệt hại, và phán cùng thiên sứ sẽ hủy diệt dân sự: "Đủ rồi! Giờ hãy rút tay ngươi lại". Lúc ấy, thiên sứ của Đức Giê-hô-va đang đứng tại sân đạp lúa của A-rau-na người Giê-bu-sít.17Và Đa-vít thưa cùng Đức Giê-hô-va khi ông nhìn thấy thiên sứ đã tấn công dân sự, ông nói: "Tôi đã phạm tội, và tôi đã làm cách ngang bướng. Nhưng bầy chiên nầy, Họ có làm gì đâu? Làm ơn xin hành hại tôi và nhà cha tôi!"18Khi ấy Gát đến tìm Đa-vít rồi nói với ông như sau: "Hãy đi lên xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại sân đạp lúa của A-rau-na người Giê-bu-sít". 19Thế là Đa-vít đi lên y như Gát căn dặn ông phải làm, y như Đức Giê-hô-va đã truyền bảo. 20A-rau-na nhìn lên thấy nhà vua cùng các tôi tớ người đang đi đến. Vậy, A-rau-na đi ra sấp mình xuống trước nhà vua, mặt úp dưới đất.21Khi ấy A-rau-na nói: "Cớ sao vua chúa tôi đến cùng tôi, là tôi tớ Ngài?" Đa-vít đáp: "Để mua sân đáp lúa của ngươi, để ta có thể xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, hầu cho dịch lệ sẽ bị dời đi khỏi dân sự". 22A-rau-na thưa cùng: "Hãy lấy nó theo như ý ông, là vua chúa tôi. Hãy làm với nó điều chi là tốt lành trong mắt ông. Hãy xem, đây là con bò dùng làm của lễ thiêu, cộ và ách bò dùng làm củi. 23Lạy vua chúa tôi, mọi sự nầy tôi, A-rau-na, sẽ dâng cho vua". Khi ấy, ông thưa với nhà vua: "Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua tiếp nhận vua".24Nhà vua nói với A-rau-na: "Không, ta quyết mua nó với một giá. Ta sẽ không dâng một của lễ thiêu nào cho Đức Giê-hô-va mà chẳng tổn phí". Vậy Đa-vít mua sân đạp lúa và con bò với giá năm mươi siếc lơ bạc. 25Đa-vít xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va ở đó và dâng trên đó của lễ thiêu và của lễ tương giao. Như vậy Đức Giê-hô-va đẹp lòng nghĩ đến xứ, và dịch lệ đã dừng lại trong Y-sơ-ra-ên.

## 1 CÁC VUA

Chapter 1

1Vua Đa-vít đã già và tuổi tác đã cao. Người ta đắp quần áo cho ông, nhưng ông không thể ấm được. 2Do đó, các tôi tớ nói với ông, “Để chúng tôi đi tìm một trinh nữ cho vua chúa chúng tôi. Hãy để nàng hầu hạ và chăm sóc vua. Hãy để nàng nằm trong vòng tay vua để vua chúa chúng tôi được ấm áp.”3Vậy, họ tìm một thiếu nữ xinh đẹp trong khắp lãnh thổ Y-sơ-ra-ên. Họ tìm được A-bi-sác, người Su-nem, và dẫn nàng đến cho vua. 4Nàng rất xinh đẹp. Nàng phục vụ và chăm sóc vua, nhưng vua không liên hệ tình dục cùng nàng.5Khi đó, A-đô-ni-gia, con trai của Ha-ghít, tự tôn mình, nói rằng, “Ta sẽ làm vua.” Vậy người tự sắm các chiến mã và lính kỵ cùng với năm mươi người chạy trước mặt mình. 6Cha người không bao giờ phiền muộn về người mà nói rằng, “Sao con làm điều này hay điều kia?” A-đô-ni-gia cũng là một người rất đẹp trai, là em của Áp-sa-lôm.7Ông hội ý với Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, và với thầy tế lễ A-bia-tha. Họ xuôi theo A-đô-ni-gia và giúp đỡ người. 8Nhưng thầy tế lễ Xa-đốc, Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa, tiên tri Na-than, Si-mê-i, Rê-i, và những dũng sĩ của Đa-vít không theo phe A-đô-ni-gia.9A-đô-ni-gia dâng chiên, bò đực, và bò mập trên tảng đá Xô-hê-lết, gần Ên Rô-ghên. Ông mời tất cả các anh em mình, là hoàng tử của vua, và tất cả những người nam của Giu-đa, là quan chức của vua. 10Nhưng ông không mời tiên tri Na-than, Bê-na-gia, các dũng sĩ, hoặc em mình là Sa-lô-môn.11Sau đó Na-than nói với Bát-sê-ba, mẹ Sa-lô-môn, rằng, “Bà không biết tin A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, đã lên làm vua, và Đa-vít, chủ chúng ta, không biết sao? 12Vậy bây giờ, tôi sẽ cho bà lời khuyên, đặng bà giữ mạng mình và mạng của Sa-lô-môn, con trai bà.13Hãy đến gặp Vua Đa-vít; tâu rằng, ‘Thưa vua, chủ tôi, chẳng phải vua đã thề với tôi tớ vua rằng, “Chắc chắn Sa-lô-môn, con trai nàng, sẽ lên kế vị ta, và sẽ ngồi trên ngai ta?” Vậy tại sao bây giờ A-đô-ni-gia lại lên cai trị?’ 14Trong lúc bà còn đang tâu với vua, tôi sẽ vào sau bà và xác nhận lời nói của bà.”15Vậy Bát-sê-ba vào phòng của vua. Vua rất già, và A-bi-sác, người Su-nem, đang hầu hạ vua. 16Bát-sê-ba quỳ xuống và phủ phục trước mặt vua. Vua hỏi, “Nàng muốn gì?” 17Bà tâu rằng, “Muôn tâu bệ hạ, bệ hạ đã nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của bệ hạ mà thề cùng thiếp rằng, ‘Chắc chắn Sa-lô-môn con trai nàng sẽ kế vị ta, và nó sẽ ngồi trên ngai ta.’18Bây giờ, kìa, A-đô-ni-gia làm vua, còn bệ hạ, là chủ của thiếp, thì lại không biết. 19Nó đã dâng bò đực, bò mập và rất nhiều chiên, và mời hết thảy hoàng tử của bệ hạ, thầy tế lễ A-bi-a-tha, và Giô-áp, sĩ quan quân đội, nhưng nó không mời Sa-lô-môn, tôi tớ của bệ hạ.20Thưa bệ hạ, chủ của thiếp, mắt của Y-sơ-ra-ên dõi theo bệ hạ, họ trông chờ bệ hạ sẽ cho biết người nào kế vị bệ hạ. 21Nếu không, khi bệ hạ an giấc cùng tổ phụ mình, thiếp và Sa-lô-môn, con trai của thiếp, sẽ bị xem là kẻ tội đồ.”22Trong khi bà còn đang tâu với vua, tiên tri Na-than bước vào. 23Các tôi tớ thưa với vua, “Tiên tri Na-than đang ở đây.” Na-than bước vào diện kiến vua, ông phủ phục trước mặt vua và sấp mặt xuống đất.24Na-than tâu, “Muôn tâu bệ hạ, chủ của hạ thần, có phải bệ hạ đã nói rằng, ‘A-đô-ni-gia sẽ kế vị ta, và nó sẽ ngồi trên ngai ta?’ 25Vì hôm nay người đã đi xuống dâng bò đực, bò mập, và nhiều chiên, người có mời hết thảy hoàng tử của bệ hạ, các sĩ quan quân đội, và thầy tế lễ A-bia-tha. Họ đang ăn uống trước mặt người, và hô rằng, ‘Vua A-đô-ni-gia vạn tuế!”26Nhưng đối với hạ thần, là tôi tớ của bệ hạ, thầy tế lễ Xa-đốc, Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa, và tôi tớ bệ hạ là Sa-lô-môn đều không được mời. 27Phải chăng bệ hạ, chủ của hạ thần, đã làm việc này mà không cho bầy tôi của bệ hạ biết rằng ai sẽ kế vị?”28Sau đó Vua Đa-vít trả lời rằng, “Hãy gọi Bát-sê-ba trở lại cho ta.” Nàng bước đến trước mặt vua và đứng chầu. 29Vua thề và nói rằng, “Vì Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã giải cứu ta khỏi mọi tai họa, 30như ta đã nhân danh Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, mà thề cùng ngươi rằng, ‘Sa-lô-môn, con trai nàng, sẽ kế vị ta, và nó sẽ ngồi trên ngai ta,’ Hôm nay ta sẽ thực thi lời thề ấy.” 31Vậy Bát-sê-ba sấp mặt quỳ xuống và phủ phục trước mặt vua, tâu rằng, “Nguyện Vua Đa-vít, chủ tôi sống lâu mãi!32Vua Đa-vít nói, “Hãy gọi thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, và Bê-nai-gia, con trai Giê-hô-gia-đa cho ta.” Vậy họ đến trước mặt vua. 33Vua nói với họ, “Hãy dẫn tôi tớ ta, chủ của các ngươi, theo các ngươi, rồi cho Sa-lô-môn, con trai ta ngồi lên con la của ta, sau đó dẫn nó xuống Ghi-hôn. 34Tại đó, thầy tế lễ Xa-đốc và tiên tri Na-than sẽ xức dầu cho nó làm vua cai trị Y-sơ-ra-ên rồi thổi kèn và hô lên rằng, ‘Vua Sa-lô-môn vạn tuế!”35Sau đó các ngươi sẽ đi lên theo sau nó, và nó sẽ đến ngồi trên ngai ta; vì nó sẽ kế vị ta. Ta đã chỉ định nói cai trị Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.” 36Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, tâu cùng vua và rằng, “Nguyện được như vậy! Cầu xin Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của bệ hạ chúng tôi chứng giám điều đó. 37Vì Đức Giê-hô-va đã ở cùng bệ hạ, chủ của hạ thần, cho nên Ngài sẽ ở cùng với Sa-lô-môn, và làm cho ngai của người lớn hơn ngai bệ hạ, chủ của hạ thần, là Vua Đa-vít.”38Vậy, thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa, cùng người Kê-rê-thít và Phê-lê-thít đi xuống đỡ Sa-lô-môn lên con lừa của Vua Đa-vít; họ dẫn người tới Ghi-hôn. 39Thầy tế lễ Xa-đốc lấy sừng đựng dầu trong đền tạm và xức cho Sa-lô-môn. Rồi họ thổi kèn, cả dân sự đồng thanh hô lớn, “Vua Sa-lô-môn vạn tuế!” 40Sau đó, tất cả dân chúng đi lên theo sau người, người ta thổi sáo và vui mừng khôn xiết, đến nỗi đất rúng động bởi tiếng hô vang của họ.41A-đô-ni-gia và toàn thể quan khách đang ở với ông nghe có tiếng kêu lớn sau khi đã ăn xong. Khi Giô-áp nghe tiếng kèn thì hỏi, “Sao trong thành có tiếng ồn ào?” 42Trong khi ông còn đang nói, thì Giô-na-than, con trai thầy tế lễ A-bia-tha đến. A-đô-ni-gia nói, “Hãy đến đây, vì ngươi là người đáng tin và đem tin tốt lành.”43Giô-na-than trả lời và tâu với A-đô-ni-gia, “Vua chúa chúng ta đã lập Sa-lô-môn lên làm vua. 44Và vua đã sai thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa, người Kê-rê-thít và người Phê-lê-thít, đi với người. Họ đỡ Sa-lô-môn lên con lừa của vua. 45Thầy tế lễ Xa-đốc và tiên tri Na-than đã xức dầu cho người làm vua tại Ghi-hôn, và họ đã lên đó reo mừng, đến nỗi cả thành phố đều náo động. Đó chính là tiếng ồn ào mà vua đã nghe.46Ngoài ra, Sa-lô-môn đang ngồi trên ngai cai trị vương quốc. 47Hơn nữa, các triều thần đã đến chúc phước cho Vua chúa Đa-vít của chúng ta rằng, ‘Cầu xin Đức Chúa Trời của bệ hạ làm cho Sa-lô-môn rạng danh hơn bệ hạ, và ngai của người lớn hơn ngai của bệ hạ.’ Rồi vua đã quỳ xuống bên giường. 48Vua nói rằng, ‘Chúc tụng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng đã cho có người ngồi trên ngai con hôm nay, và chính mắt con thấy điều đó.’”49Vậy tất cả các quan khách của A-đô-ni-gia đều kinh hãi; họ đứng lên và ai nấy trở về nhà mình. 50A-đô-ni-gia sợ Sa-lô-môn nên ông đứng dậy, bỏ đi, đến nắm các sừng trên bàn thờ. 51Người ta thuật lại với Sa-lô-môn rằng, “Kìa, A-đô-ni-gia sợ Vua Sa-lô-môn, vì người có nắm các sừng bàn thờ và nói rằng, “Xin Vua Sa-lô-môn thề với tôi trước nhất rằng vua sẽ không dùng gươm giết tôi tớ mình.’”52Sa-lô-môn trả lời, “Nếu người ăn ở tử tế, thì không một sợi tóc nào của người rơi xuống đất, nhưng nếu người ăn ở gian ác, thì người sẽ chết.” 53Vậy Vua Sa-lô-môn sai người đến đem A-đô-ni-gia xuống khỏi bàn thờ. Người đến và quỳ trước mặt Vua Sa-lô-môn, và Sa-lô-môn nói rằng, “Hãy trở về nhà của ngươi.”

Chapter 2

1Khi gần đến ngày Đa-vít băng hà, ông truyền cho Sa-lô-môn, con trai mình, rằng, 2“Ta sắp đi con đường mà cả thế gian đều đi. Vậy, con hãy mạnh mẽ và chứng tỏ mình là bậc trượng phu. 3Hãy giữ mạng lệnh của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của con, đặng bước đi trong đường lối Ngài, vâng giữ luật thánh của Ngài, điều răn, phán quyết, và những sắc lệnh theo giao ước của Ngài, hãy cẩn thận làm theo mọi điều đã chép trong luật pháp Môi-se, hầu cho con được thạnh vượng trong mọi việc con làm, ở bất cứ nơi nào con đến, 4hầu cho Đức Giê-hô-va làm trọn lời Ngài đã phán về ta rằng, ‘Nếu con cháu ngươi cẩn thận để ý cách cư xử, bước đi trung tín trước mặt Ta với trọn cả tấm lòng và linh hồn, thì ngươi sẽ không bao giờ thiếu người ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên.’5Con cũng biết điều Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, đã gây ra cho ta, và việc hắn đã gây ra với hai sĩ quan quân đội Y-sơ-ra-ên, là Áp-ne, con trai Nê-rơ, và A-ma-sa, con trai Giê-the, tức hai người đã tử trận. Hắn làm đổ huyết trong thời bình nhưng lại dính huyết chiến trận trên thắt lưng và giày của hắn. 6Hãy dùng sự khôn ngoan mà con đã học mà xử lý Giô-áp, nhưng đừng để cái đầu bạc của hắn bình yên xuống mồ.7Tuy nhiên, con hãy tỏ lòng nhân hậu đối với các con trai của Bát-xi-lai, người Ghi-la-át, và hãy để họ ngồi chung với những người ăn cùng bàn với con, vì họ đã sát cánh bên ta khi ta chạy trốn Áp-sa-lôm, anh của con.8Kìa, ở với con là Si-mê-i - con trai Ghê-ra, người Ben-gia-min ở Ba-hu-rim, kẻ đã rủa sả ta bằng lời lẽ cay nghiệt khi ta đến Ma-ha-na-im. Si-mê-i đi xuống gặp ta ở Giô-đanh, và ta nhân danh Đức Giê-hô-va thề cùng nó rằng, ‘Ta sẽ không dùng gươm giết ngươi.’ 9Vậy bây giờ con chớ để hắn thoát tội. Con là một người khôn ngoan, và con biết mình sẽ phải xử lý hắn ra sao. Con cho cái đầu bạc của hắn dính đầy huyết xuống mồ.”10Vậy Đa-vít an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn trong thành Đa-vít. 11Đa-vít cai trị Y-sơ-ra-ên được bốn mươi năm. Ông cai trị bảy năm ở Hếp-rôn và ba mươi ba năm tại Giê-ru-sa-lem. 12Sau đó Sa-lô-môn kế vị cha mình là Đa-vít, và ông cai trị đất nước vững chắc.13Rồi A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, đến gặp Bát-sê-ba, thân mẫu của Sa-lô-môn. Bà hỏi, “Ngươi đến bình an chăng?” Ông trả lời, “Bình an.” 14Ông nói, “Con có đôi điều muốn nói cùng bà.” Bà trả lời, “Cứ nói đi!” 15A-đô-ni-gia nói, “Bà biết rằng vương quốc này thuộc về con, và cả Y-sơ-ra-ên đều mong con lên làm vua. Tuy nhiên, cuối cùng thì sự việc đã thay đổi và vương quốc này thuộc về em tôi, vì đó là do ý muốn của Đức Giê-hô-va.16Bây giờ con có một yêu cầu. Xin bà đừng từ chối.” Bát-sê-ba nói, “Ngươi cứ nói.” 17Ông nói, “Xin bà nói với vua Sa-lô-môn, vì người sẽ không từ chối bà, để người ban cho tôi A-bi-sác, người Su-nem, làm vợ tôi.” 18Bát-sê-ba đáp, “Tốt thôi, ta sẽ nói cho vua biết.”19Vậy Bát-sê-ba đến gặp Vua Sa-lô-môn để nói giùm cho A-đô-ni-gia. Vua đứng dậy đón bà và quỳ xuống trước mặt bà. Sau đó vua ngồi trên ngai và sai người ta đem một cái ngai đến cho mẫu hậu. Bà ngồi ở bên phải vua. 20Bà nói, “Mẹ muốn nhờ con một điều; chớ từ chối mẹ.” Vua trả lời, “Mẹ cứ hỏi con, vì con sẽ không từ chối điều mẹ nói.” 21Bà nói, “Hãy ban A-bi-sác, người Su-nem, cho A-đô-ni-gia, là anh con, đặng làm vợ.”22Vua Sa-lô-môn trả lời và nói với bà, “Sao mẹ muốn A-bi-sác người Su-nem được ban cho A-đô-ni-gia? Sao mẹ cũng không xin con cho anh ta vương quốc này luôn, vì đó là anh trai của con – cũng ban cho anh ấy thầy tế lễ A-bia-tha, và Giô-áp, con trai Xê-ru-gia?” 23Vậy Vua Sa-lô-môn nhân danh Đức Giê-hô-va mà thề rằng, “Nguyện Đức Chúa Trời xử con và xử nhiều hơn nữa, nếu A-đô-ni-gia không nói lời này trái với mạng sống mình.24Bây giờ, vì Đức Giê-hô-va là Đấng sống, Đấng đã lập con trên ngai Đa-vít, cha của con, và ban cho con một nhà như Ngài đã hứa, chắc chắn hôm na A-đô-ni-gia sẽ bị xử tử.” 25Vậy Vua Sa-lô-môn ra lệnh cho Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa truy tìm A-đô-ni-gia và giết ông ấy.26Vậy vua phán với thầy tế lễ A-bia-tha rằng, “Hãy đến A-na-tốt, về lại những cánh đồng của ngươi. Ngươi thật đáng chết, nhưng lần này ta sẽ không giết ngươi, vì ngươi đã khiêng hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời trước mặt Đa-vít, thân phụ ta, và chịu đau khổ cùng người.” 27Vậy Sa-lô-môn cắt chức tế lễ của A-bia-tha trước mặt Đức Giê-hô-va, làm ứng nghiệm lời của Đức Giê-hô-va đã phán về nhà Hê-li tại Si-lô.28Tin tức đến tai Giô-áp, vì Giô-áp đã ủng hộ A-đô-ni-gia, dù ông không ủng hộ Áp-sa-lôm. Vậy Giô-áp chạy trốn đến đền tạm của Đức Giê-hô-va và nắm các sừng bàn thờ. 29Người ta báo lại cho Vua Sa-lô-môn rằng Giô-áp đã chạy trốn đến đền tạm của Đức Giê-hô-va và bấy giờ đang ở cạnh bàn thờ. Vậy Sa-lô-môn sai Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, rằng, “Hãy đi xử tử hắn.”30Bê-na-gia đến đền tạm của Đức Giê-hô-va và nói với ông, “Vua nói rằng, ‘Hãy ra khỏi đây.’” Giô-áp đáp lại, “Không, tôi sẽ chết ở đây.” Bê-na-gia trở về gặp vua, tâu rằng, “Giô-áp nói rằng hắn muốn chết ở bàn thờ.” 31Vua nói cùng ông, “Hãy làm như lời hắn nói. Hãy giết và chôn hắn, đặng các ngươi cất khỏi ta và nhà cha ta huyết mà Giô-áp đã làm đổ ra vô cớ.32Nguyện Đức Giê-hô-va đổ lại huyết này trên đầu hắn, vì hắn đã tấn công hai người công bình hơn và tốt hơn hắn và dùng gươm giết họ cùng với Áp-ne - con trai Nê-rơ, sĩ quan quân đội Y-sơ-ra-ên, và A-ma-sa - con trai Giê-the, sĩ quan quân đội Giu-đa, mà Đa-vít, thân phụ ta, lại không biết. 33Vậy nguyền huyết của họ đổ lại trên đầu của Giô-áp và trên đầu con cháu hắn muôn đời. Nhưng nguyện Đức Giê-hô-va ban sự bình an đời đời cho Đa-vít và con cháu người, nhà của người, cùng ngai của người.”34Bê-na-gia con trai Giê-hô-gia-đa đi lên tấn công Giô-áp và giết chết ông ấy. Người ta chôn ông ấy trong nhà của ông ở hoang mạc. 35Vua đặt Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa lên chỉ huy quân đội ở nơi mình, và ông đặt thầy Xa-đốc lên làm thầy tế lễ thay cho A-bia-tha.36Sau đó, vua sai người triệu tập Si-mê-i, và nói rằng, “Ngươi hãy cất nhà ở Giê-ru-sa-lem và sống tại đó, đừng rời khỏi đó đến nơi nào khác. 37Vì nếu ngươi ra ngoài, và băng qua Thung lũng Kít-rôn, ắt hẳn ngươi sẽ chết. Huyết của ngươi sẽ đổ lại trên đầu ngươi. 38Vậy Si-mê-i nói cùng vua, “Điều bệ hạ đã nói thật tốt lành. Hạ thần sẽ tuân lệnh như bệ hạ, chủ của hạ thần, đã truyền.” Vậy Si-mê-i sống tại Giê-ru-sa-lem trong lâu ngày.39Nhưng vào cuối ba năm, thì hai trong số các đầy tớ của Si-mê-i chạy trốn đến nhà A-kích, con trai Ma-a-ca, vua xứ Gát. Họ nói với Si-mê-i rằng, “Kìa, các tôi tớ của ông đang ở tại Gát.” 40Vậy Si-mê-i đứng dậy, thắng yên lừa và đi đến A-kích ở xứ Gát để tìm các tôi tớ người. Ông đi và đem các tôi tớ của ông từ xứ Gát trở về.41Khi Sa-lô-môn hay rằng Si-mê-i đã đi từ Giê-ru-sa-lem đến Gát và đã trở về, 42vua sai người đến gọi Si-mê-i và nói rằng, “Chẳng phải ta đã không bắt ngươi chỉ danh Đức Giê-hô-va mà thề, và xác nhận với ngươi rằng, ‘Hãy nhớ rằng nếu ngày nào đó ngươi ra đi và đi đến bất cứ nơi nào khác, chắc chắn ngươi sẽ chết?’ Rồi ngươi nói với ta, ‘Lời của bệ hạ thật tốt lành.43Sao ngươi không giữ lời thề trước mặt Đức Giê-hô-va, và lệnh mà ta đã truyền cho ngươi?” 44Vua cũng nói với Si-mê-i, “Ngươi biết rõ trong lòng mình mọi điều ác mà ngươi đã gây ra cho Đa-vít, thân phụ ta. Vậy Đức Giê-hô-va sẽ báo trả việc ác ngươi đã gây ra.45Nhưng Vua Sa-lô-môn sẽ được phước, và ngai Đa-vít sẽ được thiết lập trước mặt Đức Giê-hô-va mãi mãi.” 46Vậy vua sai Bê-na-gia - con trai Giê-hô-gia-đa đem Si-mê-i ra ngoài và xử tử. Vậy quyền cai trị được lập vững chắc trong tay Sa-lô-môn.

Chapter 3

1Sa-lô-môn liên minh với Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, bằng cách cưới con gái của Pha-ra-ôn rồi đem nàng về thành Đa-vít đến khi đã xây xong cung điện cho mình, đền thờ của Đức Giê-hô-va, và tường thành Giê-ru-sa-lem. 2Dân sự khi đó dâng của lễ tại các điện thờ, vì chưa có đền thờ nào được xây cho danh Đức Giê-hô-va. 3Sa-lô-môn yêu mến Đức Giê-hô-va, bước theo các luật lệ của Đa-vít, cha mình, ngoại trừ việc ông dâng tế lễ và đốt hương ở các điện thờ.4Vua đến Ghi-bê-ôn để dâng tế lễ, vì đó là điện thờ lớn. Sa-lô-môn dâng một ngàn của lễ thiêu trên bàn thờ đó. 5Đức Giê-hô-va hiện ra với Sa-lô-môn tại Ghi-bê-ôn trong giấc chiêm bao; Ngài phán, “Hãy xin! Ta sẽ ban cho ngươi điều chi?”6Vậy Sa-lô-môn trả lời, “Chúa đã bày tỏ sự thành tín lớn lao theo giao ước với tôi tớ Ngài là Đa-vít, thân phụ con, vì người đã bước đi trước mặt Ngài cách ngay thẳng, công bình, và chánh trực trong lòng. Ngài đã giữ sự thành tín lớn lao này cho người và ban cho người một con trai kế vị hôm nay.7Và giờ đây, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, Ngài đã lập tôi tớ của Ngài lên làm vua kế vị cho thân phụ con, là Đa-vít, dù con chỉ là một đứa trẻ. Con không biết phải đi ra đi vào thể nào. 8Tôi tớ Ngài ở giữa dân mà Ngài đã chọn, là một dân lớn, đông đến nỗi không thể đếm hoặc thống kê hết. 9Vậy, xin Chúa ban cho tôi tớ Ngài một tấm lòng thông minh để đoán xét dân sự Ngài, đặng con có thể phân biệt giữa điều thiện và điều ác. Vì ai có thể đoán xét dân lớn này của Ngài?”10Lời cầu xin của Sa-lô-môn làm hài lòng Chúa. 11Đức Chúa Trời phán cùng ông, “Vì ngươi đã xin điều này mà không xin sự sống lâu, sự giàu có, hoặc mạng sống của kẻ thù ngươi, nhưng xin sự hiểu biết để nhận thức công lý. 12Kìa, bây giờ Ta sẽ ban cho ngươi mọi điều ngươi đã cầu xin Ta. Ta ban cho ngươi một tấm lòng khôn ngoan và am hiểu, hầu cho trước ngươi không có ai bằng, và sau ngươi sẽ không ai sánh được.13Ta cũng ban cho ngươi điều ngươi không xin, tức là sự giàu có và danh giá, hầu cho sẽ không có vua nào giống như ngươi trong trọn đời ngươi. 14Nếu ngươi bước theo đường lối Ta, giữ các luật lệ và mạng lệnh Ta, như Đa-vít, cha ngươi, đã làm, thì Ta sẽ làm cho ngươi sống lâu hơn.”15Sau đó Sa-lô-môn thức giấc, và kìa, đó là một giấc chiêm bao. Ông đến Giê-ru-sa-lem và đứng trước hòm giao ước của Chúa. Ông dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân, và đãi tiệc cho tất cả tôi tớ mình.16Bấy giờ có hai người cô gái điếm đến gặp vua và chầu ông. 17Một người nữ nói, “Ôi, thưa chủ tôi, người nữ này và tôi chung sống trong một nhà, tôi và chị ấy cùng sinh con khi ở đó.18Vào ngày thứ ba sau khi tôi sinh nở, chị ấy cũng sinh con trai. Chúng tôi cùng ở với nhau. Không ai ở chung với chúng tôi, chỉ có hai người chúng tôi thôi. 19Sau đó, con trai của chị chết trong đêm, vì chị ấy nằm đè lên nó. 20Vì vậy, chị ấy thức dậy lúc nửa đêm và lấy con trai tôi đang nằm cạnh tôi, trong khi tôi tớ của vua đang ngủ, rồi để nó nằm trên ngực mình, sau đó đặt đứa con trai đã chết của chị lên ngực tôi.21Sáng hôm sau, khi tôi thức dậy để cho đứa trẻ bú, thì nó đã chết rồi. Nhưng sáng hôm đó, khi tôi cẩn thận nhìn kỹ nó, thì đó không phải là đứa con trai do tôi sinh.” 22Sau đó người kia nói, “Không, đứa đang sống là con trai tôi, còn đứa đã chết là con chị.” Người nữ thứ nhất nói, “Không, đứa chết là con chị, còn đứa đang sống là con tôi.” Hai người nói như vậy trước mặt vua.23Sau đó vua phán, “Không ai trong hai chị nói rằng, ‘Đứa đang sống là của tôi, còn con trai của chị đã chết rồi,’ và người kia nói, ‘Không, con trai của chị là đứa đã chết, còn con trai của tôi là đứa còn sống.’” 24Vua bảo, “Hãy đem đến cho ta một thanh gươm.” Vậy họ đem đến cho vua một thanh gươm. 25Sau đó vua phán, “Hãy chặt đứa bé còn sống làm đôi, rồi đưa một nửa cho chị này, còn một nửa cho chị kia.”26Vậy người nữ mà có đứa con còn sống thưa với vua, vì nàng thương xót đứa con mình, nàng nói rằng, “Ôi, thưa chủ tôi, xin hãy cho chị ấy đứa trẻ còn sống, đừng giết nó.” Nhưng người nữ kia nói, “Nó sẽ chẳng phải là con của chị hoặc của tôi. Hãy chia đôi nó.” 27Vậy vua trả lời rằng, “Hãy trao đứa trẻ còn sống cho người nữ thứ nhất, và đừng giết nó. Chị ấy là mẹ của nó.” 28Khi cả Y-sơ-ra-ên nghe đến sự xử đoán mà vua đã thực hiện, họ kinh sợ vua, vì họ thấy rằng người có sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời trong việc xử đoán.

Chapter 4

1Vua Sa-lô-môn cai trị khắp Y-sơ-ra-ên. 2Đây là các quần thần của ông: A-xa-ria, con trai Xa-đốc, làm thầy tế lễ. 3Ê-li-hô-rếp và A-hi-gia, con trai Si-sa, làm thư ký. Giê-hô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm ngự sử. 4Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, chỉ huy quân đội. Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ.5A-xa-ria, con trai Na-than, chỉ huy các quan lại. Xa-bút, con trai Na-than, làm thầy tế lễ và là bạn của vua. 6A-hi-sa quản lý hoàng cung. A-đô-ni-ram, con trai Áp-đa, quản lý việc lao dịch.7Sa-lô-môn có mười hai quan chức cai trị khắp Y-sơ-ra-ên, họ là người cung cấp thực phẩm cho vua và hoàng gia. Mỗi người phải cung cấp trong một tháng mỗi năm. 8Đây là tên của họ: Ben Hu-rơ, phụ trách vùng cao nguyên Ép-ra-im; 9Bên Đê-ke phụ trách vùng Ma-cát, Sa-anh-bim, Bết Sê-mết, và Ê-lôn-bết Ha-nan; 10Bên Hê-sết phụ trách vùng A-ru-bốt (ông quản lý Sô-cô và cả xứ Hê-phe);11Bên A-bi-na-đáp phụ trách toàn quận Đô-rơ (ông cưới vợ là Ta-phát, con gái của Sa-lô-môn); 12Ba-a-na, con trai A-hi-lút, phụ trách Ta-a-nách và Mê-ghi-đô, cả vùng Bết Sê-an gần Xa-rê-than, dưới Giê-rê-ên, từ Bết Sa-ên đến A-bên Mê-hô-la, qua bên kia Giốc-mê-am; 13Bên Ghê-be phụ trách vùng Ra-mốt Ghi-lê-át (ông phụ trách các thành phố của Giai-rơ, con trai Ma-na-se, ở Ghi-lê-át, và khu vực Ạc-gốp mà ông quản lý, thuộc xứ Ba-san, với sáu mươi thành lớn có tường thành và thanh cài cổng bằng đồng); 14A-hi-na-đáp, con trai Y-đô, phụ trách Ma-ha-na-im;15A-hi-ma phụ trách Nép-ta-li (ông cũng cưới vợ là Bách-mát, con gái Sa-lô-môn); 16Ba-a-na, con trai Hu-sai, phụ trách A-se và Bê-a-lốt; 17Giê-hô-sa-phát, con trai Pha-ru-a, phụ trách Y-sa-ca;18Si-mê-i, con trai Ê-la, phụ trách Ben-gia-min; 19và Ghê-be, con trai U-ri, phụ trách xứ Ghi-lê-át, và nước của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, và vua Ốc của Ba-san, ông là viên chức duy nhất trong xứ.20Giu-đa và Y-sơ-ra-ên đông như cát trên bờ biển. Họ ăn uống và hạnh phúc. 21Sa-lô-môn cai trị tất cả các vương quốc từ Sông đến xứ Phi-li-tin và biên giới Ai Cập. Họ cống nạp lễ vật và phục vụ Sa-lô-môn trong trọn đời ông. 22Mỗi ngày người ta cung cấp cho Sa-lô-môn ba mươi cô-rơ bột lọc và sáu mươi cô-rơ bột, 23mười con bò đực mập, hai mươi con bò đực nuôi ngoài đồng, và một trăm con chiên, ngoài ra còn có hươu, linh dương, hoẵng đực, và gà thịt béo tốt.24Vì ông cai trị khắp vùng ở bên này Sông, từ Típ-sa đến Ga-xa, ông thống trị tất cả các vua ở bên này Sông, và giao hảo thân thiện với các nước lân bang. 25Giu-đa và Y-sơ-ra-ên sống trong sự thái bình, mỗi người đều sống yên bình dưới cây nho và cây vả, từ Đan đến Bê-e-sê-ba, trong trọn các ngày Sa-lô-môn cai trị.26Sa-lô-môn có bốn mươi ngàn chuồng ngựa để kéo chiến mã, và mười hai ngàn lính kỵ. 27Các viên chức đó cung cấp thực phẩm cho vua Sa-lô-môn và tất cả những ai đến ngồi bàn của vua Sa-lô-môn, mỗi người cung cấp trong một tháng. Họ chẳng để thiếu thứ gì. 28Họ cũng đem đến nơi vua ở lúa mạch và rơm nuôi ngựa của chiến mã và ngựa của binh sĩ, mỗi người đem theo thứ mình có thể đem.29Đức Chúa Trời ban cho Sa-lô-môn sự khôn ngoan và thông hiểu lớn, và sự hiểu biết sâu rộng như cát trên bờ biển. 30Sự khôn ngoan của Sa-lô-môn trỗi hơn sự khôn ngoan của mọi người ở phương đông và sự khôn ngoan ở Ai Cập. 31Ông khôn ngoan hơn tất cả mọi người – hơn cả Ê-than người E-xơ-ra-hi, Hê-man, Canh-côn, và Đạt-đa, là các con trai của Ma-hôn – và danh tiếng của ông lan đến tận các quốc gia lân bang.32Ông nói ba ngàn châm ngôn, và sáng tác một ngàn lẻ năm bài hát. 33Ông mô tả các loài thực vật, từ cây tuyết tùng ở Ly-băng đến cây bài hương mọc trên tường. Ông cũng giảng giải về các loài thú, chim trời, bò sát, và cá. 34Các vua trên đất nghe đến sự khôn ngoan của ông, họ phái người trong xứ mình đến để nghe sự khôn ngoan của Sa-lô-môn.

Chapter 5

1Hi-ram, vua Ty-rơ, sai các quan chức đến gặp Sa-lô-môn, vì ông có nghe là người đã được xức dầu để kế vị vua cha; do Hi-ram luôn yêu mến Đa-vít. 2Sa-lô-môn gửi thông điệp đến Hi-ram rằng, 3“Vua biết là Đa-vít, thân phụ tôi, đã không thể xây một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người vì giặc giã bốn bè, Đức Giê-hô-va đã đặt quân thù dưới chân người trong lúc người còn sống.4Nhưng bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi đã cho tôi được yên ổn tứ phía. Chẳng có sự thù nghịch hay tai họa nào. 5Vậy tôi có ý định xây một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, vì Đức Giê-hô-va đã phán với Đa-vít, thân phụ tôi, rằng, ‘Con trai ngươi, người mà Ta sẽ lập ngai lên kế vị ngươi, sẽ xây một đền thờ cho danh Ta.’6Vậy bây giờ, xin vua ra lệnh đốn cây tuyết tùng ở Li-băng cho tôi. Tôi tớ của tôi sẽ tham gia cùng tôi tớ của vua, tôi sẽ trả công cho tôi tớ của vua theo mức giá mà vua đồng ý thực hiện. Vì vua biết là trong chúng tôi chẳng có ai thạo nghề đốn gỗ như người Si-đôn.”7Khi Hi-ram nghe các lời của Sa-lô-môn, ông vui mừng lắm và nói rằng, “Nguyện hôm nay Đức Giê-hô-va được chúc tán, Đấng đã ban cho Đa-vít một con trai khôn ngoan để cai trị dân lớn này.” 8Hi-ram đáp lại Sa-lô-môn rằng, “Tôi đã nhận được thông điệp vua gửi cho tôi. Tôi sẽ làm mọi điều vua muốn liên quan đến việc làm gỗ cây tuyết tùng và cây bách.9Các tôi tớ của tôi sẽ đem cây từ Li-băng xuống biển, rồi tôi sẽ cho kết thành bè chuyển đến nơi mà vua đã chỉ định. Tại đó tôi sẽ cho người rã bè, rồi vua sẽ vận chuyển chúng. Vua sẽ làm theo điều tôi mong muốn, ấy là cung cấp lương thực cho triều đình tôi.”10Vậy Hi-ram cấp cho Sa-lô-môn tất cả gỗ cây tuyết tùng và gỗ linh sam mà ông yêu cầu. 11Sa-lô-môn cung cấp cho Hi-ram hai mươi ngàn cô-ra lúa mạch để làm thực phẩm và hai mươi cô-ra dầu nguyên chất. Sa-lô-môn cung cấp như vậy cho Hi-ram vào mỗi năm. 12Đức Giê-hô-va ban sự khôn ngoan cho Sa-lô-môn như Ngài đã hứa. Hi-ram và Sa-lô-môn có sự hòa hảo với nhau, và cả hai đều đã kết ước.13Vua Sa-lô-môn trưng dụng lao động khắp cả Y-sơ-ra-ên; số người phải lao động là ba mươi ngàn người. 14Ông phái họ đến Li-băng, mỗi tháng là mười ngàn người. Họ ở Li-băng một tháng và ở nhà hai tháng. A-đô-ni-ram quản lý các nhân công lao động.15Sa-lô-môn có bảy mươi ngàn lao công và tám mươi ngàn công nhân đục đá trên núi, 16bên cạnh 3. 300 viên chức trưởng của Sa-lô-môn là những người quản lý công trình và giám sát công nhân.17Theo lệnh của vua, họ khai thác những tảng đá lớn có chất lượng cao để làm nền cho đền thờ. 18Vì vậy, các thợ xây của Sa-lô-môn và Hi-ram cùng người Ghê-ba-lít làm công việc đốn cây và chuẩn bị gỗ và đá để xây đền thờ.

Chapter 6

1Vậy Sa-lô-môn bắt đầu xây đền thờ của Đức Giê-hô-va. Việc xây dựng được tiến hành vào năm thứ 480 sau khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập, nhằm năm thứ tư trong thời Sa-lô-môn cai trị Y-sơ-ra-ên, tức tháng Xíp, là tháng thứ hai. 2Đền thờ Vua Sa-lô-môn xây cho Đức Giê-hô-va dài sáu mươi cu-bít, rộng hai mươi cu-bít, và cao ba mươi cu-bít.3Cổng vòm ở trước chính điện dài hai mươi cu-bít, theo chiều rộng của đền thờ, và rộng mười cu-bít ở trước đền. 4Với đền thờ, ông làm những cửa sổ có khung khiến cho phía ngoài cửa sổ rộng hơn bên trong.5Dọc theo tường quanh chính điện, ông xây nhiều phòng ốc cả trong lẫn ngoài. Ông xây phòng ở tứ phía. 6Tầng dưới rộng năm cu-bít, tầng giữa rộng sáu cu-bít, và tầng thứ ba rộng bảy cu-bít. Vì ở bên ngoài, ông xây các vách tường thụt vào để các cây đà không đâm vào vách đền.7Đền thờ được xây bằng đá đục sẵn ở hầm đá; không có tiếng búa, rìu, hay dụng cụ bằng sắt nào bên trong đền khi xây dựng. 8Phía nam đền thờ là lối vào ở tầng trệt, tiếp theo là cầu thang lên tầng giữa, và từ tầng giữa lên tầng ba.9Vậy Sa-lô-môn xây đền thờ và hoàn tất công trình ấy; ông lợp đền thờ bằng các cây đà và ván gỗ tuyết tùng. 10Ông xây các phòng dọc theo các phòng bên trong, mỗi bên cao năm cu-bít; các phòng ấy được nối với đền thờ bằng những cây đà làm bằng gỗ tuyết tùng.11Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-lô-môn rằng, 12“Về ngôi đền mà ngươi đang xây dựng, nếu ngươi đi theo luật lệ Ta, làm điều chính trực, giữ các điều răn Ta và làm theo, thì Ta sẽ làm vững chắc lời hứa với ngươi, là lời Ta đã hứa cùng Đa-vít, cha ngươi. 13Ta sẽ ngự giữa dân Y-sơ-ra-ên và không lìa bỏ họ.”14Vậy Sa-lô-môn xây đền thờ và hoàn tất công trình ấy. 15Sau đó ông lấy ván gỗ tuyết tùng lát vách trong của đền. Từ sàn đến trần đều được ông lát bên trong bằng gỗ, và sàn được lát bằng ván tuyết tùng.16Ông lấy ván tuyết tùng ngăn hai mươi cu-bít phía sau đền từ sàn đến trần nhà. Ông xây phòng này để làm phòng ở trong, là nơi chí thánh. 17Chính điện là nơi thánh ở phía trước nơi chí thánh, dài bốn mươi cu-bít. 18Bên trong đền có gỗ tuyết tùng, được chạm trổ bằng hình trái bầu và hoa nở. Bên trong đền toàn là gỗ tuyết tùng. Trong đó không có tác phẩm bằng đá nào cả.19Sa-lô-môn chuẩn bị phòng trong đền thờ để đặt hòm giao ước của Đức Giê-hô-va tại đó. 20Phòng trong dài hai mươi cu-bít, rộng hai mươi cu-bít, và cao hai mươi cu-bít; Sa-lô-môn dát vàng ròng lên vách và bọc bàn thờ bằng gỗ tuyết tùng.21Sa-lô-môn dát vàng ròng bên trong đền thờ. Và ông đặt dây xích vàng ở phía trước phòng trong, rồi dát vàng lên phía trước. 22Ông dát vàng lên toàn bộ bên trong cho đến khi xây xong đền thờ. Ông cũng dát vàng lên toàn bộ bàn thờ ở phòng bên trong.23Sa-lô-môn làm hai chê-ru-bim bằng gỗ ô-liu cho phòng bên trong, mỗi cái cao mười cu-bít. 24Cánh của chê-ru thứ nhất dài năm cu-bít, và cánh kia cũng dài năm cu-bít. 25Chê-ru thứ nhì cũng có sải cánh dài mười cu-bít. Cả hai chê-ru-bim đều được làm theo cùng kích cỡ và hình dáng. 26Chê-ru-bim thứ nhất cao mười cu-bít, và chê-ru còn lại cũng có chiều cao tương tự.27Sa-lô-môn đặt các chê-ru-bim ở phòng trong cùng. Đôi cánh của các chê-ru-bim dang ra đến nỗi cánh của mỗi chê-ru đều chạm vách. Hai cánh còn lại của mỗi chê-ru-bim chạm vào nhau ở giữa nơi chí thánh. 28Sa-lô-môn lấy vàng dát các chê-ru-bim.29Ông chạm trổ trên vách đền bằng những hình ảnh chê-ru-bim, cây chà là, và hình hoa nở, ở các phòng bên ngoài và bên trong. 30Sa-lô-môn lấy vàng dát sàn đền thờ, cả bên ngoài và bên trong.31Sa-lô-môn dùng gỗ cây ô-liu làm cửa ra vào phòng trong cùng. Cái đà cửa và trụ có năm cạnh. 32Như vậy ông làm hai cánh cửa bằng gỗ ô-liu, và khắc lên đó hình chê-ru-bim, cây chà là, và hoa nở. Ông dát vàng lên cửa, ông phết vàng lên hình chê-ru-bim và cây chà là.33Sa-lô-môn cũng làm các khung cửa ở lối vào đền bằng gỗ ô-liu với bốn cạnh 34và hai cửa bằng gỗ trắc bá. Hai cánh xoay của cửa này được gập vào, và hai cánh xoay của cửa kia cũng gập vào. 35Ông khắc các hình chê-ru-bim, cây chà là, và hoa nở, rồi khảm vàng lên các công trình chạm trổ.36Ông xây sân trong đền với ba hàng đá đẽo và một hàng cây xà bằng gỗ tuyết tùng.37Nền đền thờ Đức Giê-hô-va được khai móng vào năm thứ tư, nhằm tháng Xíp. 38Năm thứ mười một, tháng Bun, tức tháng thứ tám, các chi tiết đền thờ được hoàn tất theo các chi tiết kỹ thuật. Sa-lô-môn xây đền thờ trong bảy năm.

Chapter 7

1Sa-lô-môn xây hoàng cung cho ông trong mười ba năm. 2Ông xây Cung Rừng Li-băng. Cung điện này dài một trăm cu-bít, rộng năm mươi cu-bít, và cao ba mươi cu-bít. Cung điện được xây trên bốn hàng cột gỗ tuyết tùng, trên đó có các cây đà bằng gỗ tuyết tùng.3Trần được làm bằng gỗ tuyết tùng; các cột được đỡ với hơn bốn mươi lăm cây đà, mỗi hàng có mười lăm cây. 4Các cây đà được đặt theo ba dãy, có ba bộ cửa sổ gồm các cửa sổ đối diện nhau. 5Tất cả cánh cửa và cột trụ đều được dựng theo hình vuông với cây đà, cửa sổ được đặt đối diện nhau trong ba bộ.6Có một dãy cột dài năm mươi cu-bít và rộng ba mươi cu-bít, phía trước có một vòm, hàng cột và mái hiên.7Sa-lô-môn xây đại sảnh đặt ngai ông ngồi xử đoán, tức là sảnh công lý. Sảnh được làm bằng gỗ tuyết tùng từ nền đến trần.8Cung Sa-lô-môn ở, tại một hành lang bên trong khu vực hoàng cung, được thiết kế tương tự. Ông cũng xây một cung tương tự cho vợ ông, là con gái của Pha-ra-ôn.9Các tòa nhà này được trang hoàng bằng những viên đá quý do người ta đẽo, đo lường chính xác và cắt xén bằng cưa, các cạnh đều nhẵn. Người ta dùng các viên đá ấy để lát từ nền đến trần, và cũng lát bên ngoài sân lớn. 10Nền nhà được xây bằng những phiến đá quý rất lớn, rộng tám cu-bít và dài mười cu-bít.11Bên trên là các viên đá quý được đẽo và cắt chính xác theo kích cỡ, cùng các cây đà gỗ tuyết tùng. 12Đại sảnh bao quanh cung điện có ba hàng đá xẻ và một hàng cây đà gỗ tuyết tùng tương tự như nội sảnh đền thờ của Đức Giê-hô-va và cổng đền.13Sa-lô-môn sai người đến mời Hu-ram từ thành Ty-rơ. 14Hu-ram là con trai của một góa phụ thuộc chi phái Nép-ta-li; cha là người thành Ty-rơ, làm thợ đồng. Hu-ram có đầy sự khôn ngoan, hiểu biết và kiến thức trong mọi công việc liên quan đến đồng. Ông đến gặp Vua Sa-lô-môn để làm đồ đồng cho vua.15Hu-ram tạo hình hai cột đồng, mỗi cột cao mười tám cu-bít và có chu vi là mười hai cu-bít. 16Ông làm hai đầu cột bằng đồng đánh bóng để đặt trên đỉnh các cây cột. Chiều cao của mỗi đầu cột là năm cu-bít. 17Lưới rèm và vòng hoa kết theo dây chuyền được đặt trên đầu cột, mỗi đầu cột có bảy vòng hoa.18Vậy Hu-ram làm hai hàng quả lựu xung quanh mỗi đầu cột để trang trí. 19Các đầu cột trên các cột nơi vòm được trang trí bằng hoa huệ, cao bốn cu-bít.20Trên chop các đầu cột trên hai cột này cũng được gắn hai trăm quả lựu theo hàng quanh đầu cột. 21Ông dựng các cây cột ở vòm đền. Cột bên phải gọi là Gia-kin, cột bên trái gọi là Bô-ô. 22Trên đầu cột có hình hoa huệ. Người ta làm các cây cột theo kiểu như vậy.23làm bể nước tròn bằng đồng, miệng bể có đường kính là năm cu-bít. Bể cao năm cu-bít và có chu vi là ba mươi cu-bít. 24Dưới mép miệng bể nước là các bầu đựng nước, mỗi cu-bít có mười trái, đúc thành một với bể.25Bể được đặt trên mười hai con bò đực, ba con hướng về phía bắc, ba con hướng về phía tây, ba con hướng về phía nam, và ba con hướng về phía đông. Bể được đặt trên lưng chúng, và phần thân sau của chúng đều hướng vào trong. 26Bể dày một gang tay, miệng bể được gò như miệng chén, có hình hoa huệ. Bể chứa hai ngàn bát nước.27Hu-ram làm mười đế đồng. Mỗi đế dài bốn cu-bít và rộng bốn cu-bít, cao ba cu-bít. 28Việc chế tạo đế được thực hiện như sau. Họ đặt các tấm đồng giữa các khung, 29trên các tấm gắn vào khung có hình sư tử, bò đực, và chê-ru-bim. Phía trên và phía dưới sư tử và bò đực là các tràng hoa được chạm.30Mỗi đế có bốn bánh xe và trục đồng, bốn góc có phần chống bên dưới chậu. Các cột chống có hình tràng hoa. 31Miệng có hình tròn và nhô lên, rộng một cu-bít rưỡi, nằm bên trong khung có chiều cao là một cu-bít. Miệng chậu có hình chạm trổ, các tấm đồng có hình vuông, chứ không phải hình tròn.32Bốn bánh nằm bên dưới các tấm đồng, trục bánh xe và chốt gắn với đế. Chiều cao của mỗi bánh xe là một cu-bít rưỡi. 33Các bánh xe được làm như bánh xe chiến mã. Cây trục, vành, căm, và bộ trục được làm bằng kim loại.34Bốn góc đế có bốn cái giá đỡ, được đúc liền với đế. 35Trên đầu mỗi đế có một đai tròn cao một cu-bít rưỡi, và trên đó có viền và các tấm trám đồng.36Trên mặt viền và các tấm trám được Hu-ram khắc hình chê-ru-bim, sư tử, và cây chà là, xung quanh có tràng hoa. 37Ông làm mười đế y như vậy. Tất cả đều được đúc cùng một khuôn, mỗi cái đều có cùng kích thước và hình dạng.38Hu-ram làm mười cái chậu đồng. Mỗi chậu có thể chứa bốn mươi bát nước. Mỗi chậu có đường kính bốn cu-bít, và mỗi chậu được đặt trong mười giàn. 39Ông làm năm đế ở phía nam đền thờ và năm đế ở phía bắc đền thờ. Ông đặt bể ở góc phía đông, hướng về phía nam đền thờ.40Hu-ram làm các chậu, xẻng và vá chậu. Sau đó ông hoàn tất các công việc mà Vua Sa-lô-môn giao trong đền thờ Đức Giê-hô-va: 41hai cái trụ, và hai bầu trụ trên mỗi trụ, và hai bộ lưới rèm được bọc hai bầu trụ trên đầu trụ.42Ông làm bốn trăm quả lựu cho hai bộ lưới rèm: hai hàng quả lựu cho mỗi bộ lưới rèm để bọc hai bầu trụ, 43và mười cái đế, mười chậu trên các đế.44Ông làm một cái bể nước và mười hai con bò đực bên dưới; 45ông cũng làm bình, xẻng, chậu, và những đồ dùng khác – Hu-ram làm tất cả đồ đồng cho Vua Sa-lô-môn trong đền của Đức Giê-hô-va.46Vua cho đúc ở đồng bằng Giô-đanh, tại khu vực đất sét giữa Su-cốt và Xa-rê-than. 47Sa-lô-môn không cho cân tất cả các vật dụng vì số lượng quá nhiều, đến nỗi không ai có thể biết trọng lượng của đồng là bao nhiêu.48Sa-lô-môn làm tất cả các vật dụng trong đền thờ của Đức Giê-hô-va bằng vàng: bàn thờ bằng vàng và bàn để bánh trần thiết. 49Các chân đèn, bên phải có năm đèn và bên trái có năm đèn, đặt ở trước phòng trong cùng, được làm bằng vàng ròng, có hình hoa, đèn, và tim đèn bằng vàng.50Các chén, kéo cắt tim đèn, chậu, muỗng và đồ đựng hương đều làm bằng vàng ròng. Các bản lề cửa của phòng trong cùng, là nơi chí thánh, và cửa của đại sảnh trong đền, đều được làm bằng vàng.51Như vậy, công việc của Vua Sa-lô-môn liên quan đến đền thờ Đức Giê-hô-va được hoàn tất. Vậy Sa-lô-môn đem vào những vật do thân phụ ông là Đa-vít hiến dâng cho Đức Giê-hô-va, cùng với các dụng cụ bằng bạc, vàng, và đem vào kho trong đền thờ Đức Giê-hô-va.

Chapter 8

1Bấy giờ, Sa-lô-môn nhóm họp các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, tất cả các trưởng chi phái, và trưởng gia tộc trong dân Y-sơ-ra-ên, đến trước mặt ông tại Giê-ru-sa-lem, để rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va từ thành Đa-vít, còn gọi là Si-ôn. 2Tất cả các người nam của Y-sơ-ra-ên tập họp trước mặt Vua Sa-lô-môn vào kỳ lễ, nhằm tháng Ê-tha-nim, tức tháng thứ bảy.3Hết thảy các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến, và thầy tế lễ thì lấy hòm. 4Họ rước hòm của Đức Giê-hô-va, lều hội họp, và tất cả các vật dụng thánh trong lều tạm. Thầy tế lễ và người Lê-vi đem những vật này lên đền. 5Vua Sa-lô-môn và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên cùng đến trước hòm, dâng của lễ là chiên và bò đực nhiều đến nỗi không thể nào đếm hết.6Thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vào đền, đặt tại phòng trong cùng của đền, tức nơi chí thánh, dưới các cánh của chê-ru-bim. 7Các chê-ru-bim dang cánh ra trên nơi để hòm, cánh che phủ hòm và các đòn khiêng. 8Các cây đòn dài đến nỗi từ nơi thánh ở phía trước phòng trong cùng có thể nhìn thấy đầu của chúng, nhưng ở ngoài thì không thể thấy được. Các đòn khiêng vẫn còn tại đó cho đến ngày nay.9Trong hòm không có gì ngoại trừ hai bảng đá mà Môi-se đã đặt vào tại Hô-rếp, nơi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên sau khi họ ra khỏi xứ Ai Cập. 10Khi các thầy tế lễ ra khỏi nơi thánh, mây che phủ đền thờ của Đức Giê-hô-va. 11Các thầy tế lễ không thể đứng hành lễ vì mây che và vì vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy dẫy khắp đền thờ.12Sau đó Sa-lô-môn nói, “Đức Giê-hô-va phán rằng Ngài ngự trong nơi tối tăm, 13nhưng con đã xây cho Ngài một nơi ở nguy nga, là một nơi cho Ngài ngự đời đời.”14Nói rồi, vua quay lại và chúc phước cho hội chúng Y-sơ-ra-ên, khi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đang đứng. 15Ông nói, “Đáng ngợi khen thay là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng đã phán với Đa-vít, thân phụ ta, và dùng tay Ngài làm trọn lời ấy rằng, 16“Kể từ ngày Ta đem dân Ta là Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập, Ta không chọn thành nào trong tất cả các chi phái của Y-sơ-ra-ên đặng xây một cái nhà để danh Ta ngự tại đó. Tuy nhiên, Ta đã chọn Đa-vít cai trị dân Y-sơ-ra-ên của Ta.’17Bấy giờ, Đa-vít, thân phụ ta, có lòng xây một cái nhà cho danh Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 18Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Đa-vít, thân phụ ta, rằng, ‘Ngươi có lòng xây một cái nhà cho danh Ta, điều đó là tốt. 19Tuy nhiên, ngươi sẽ không xây nhà ấy; trái lại, con trai ngươi, là đứa con sẽ được sinh ra từ thắt lưng ngươi, sẽ xây nhà cho danh Ta.’20Đức Giê-hô-va đã thực hiện lời Ngài phán, vì ta kế vị Đa-vít, thân phụ ta, và ta ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên, như Đức Giê-hô-va đã hứa. Ta đã xây một cái nhà cho danh Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 21Ta đã làm một nơi để hòm, là hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, tức giao ước mà Ngài đã lập cùng tổ phụ chúng ta khi Ngài đem họ ra khỏi xứ Ai Cập.”22Sa-lô-môn đứng trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va, trước mặt toàn thể hội chúng Y-sơ-ra-ên, và giơ tay lên trời. 23Ông nói, “Lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, chẳng có thần nào giống như Ngài ở trên trời cao kia hoặc dưới đất, Đấng giữ sự thành tín theo giao ước Ngài với các tôi tớ Ngài là những người trọn lòng bước đi trước mặt Ngài; 24Ngài đã giữ lời hứa với tôi tớ Ngài là Đa-vít, thân phụ con. Vâng, chính miệng Ngài đã phán và tay Ngài đã làm trọn lời ấy, như ngày hôm nay.25Vậy bây giờ, lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, xin Chúa thực hiện lời Ngài đã hứa cùng tôi tớ Ngài là Đa-vít, thân phụ con, khi Ngài phán rằng, ‘Ngươi sẽ không thiếu người ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên trước mặt Ta, nếu con cháu ngươi cẩn thận bước đi trước mặt Ta, như ngươi đã bước đi trước mặt Ta.’ 26Vậy bây giờ, lạy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, cầu xin lời hứa Ngài đã lập cùng tôi tớ Ngài là Đa-vít, thân phụ con, được thực thi.27Nhưng liệu Đức Chúa Trời thật sự ngự trên đất chăng? Kìa, cả vũ trụ và bầu trời đều không thể chứa Ngài – huống hồ gì cái đền thờ này mà con đã xây! 28Nhưng xin Chúa đoái đến lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài và lời cầu xin của người, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con; xin Ngài lắng nghe lời kêu cầu và khẩn nguyện mà tôi tớ Ngài cầu xin trước mặt Ngài hôm nay.29Nguyện mắt Chúa đêm ngày đoái xem đền thờ này, là nơi mà Ngài cóphán rằng, ‘Danh Ta và sự hiện diện Ta sẽ ở tại đó’ – để nghe những lời mà tôi tớ Ngài sẽ cầu khẩn hướng về nơi này. 30Vậy xin Chúa lắng nghe lời cầu xin của tôi tớ Ngài và dân Y-sơ-ra-ên của Ngài khi chúng con hướng về nơi này mà cầu nguyện. Vâng, xin Chúa lắng nghe từ nơi thiên đàng, là nơi Ngài ngự; và xin Chúa tha thứ khi Ngài lắng nghe chúng con.31Nếu ai phạm tội với láng giềng mình và buộc phải thề, và nếu người đến thề trước bàn thờ Ngài trong ngôi đền này, 32thì xin Chúa từ trời lắng nghe, hành động và xét đoán các tôi tớ Ngài, kết án kẻ gian ác, báo trả trên đầu nó về cách cư xử của nó. Và tuyên bố người công bình là vô tội, thưởng cho người vì sự ngay lành của người.33Khi dân Y-sơ-ra-ên của Ngài bị quân thù đánh bại vì đã phạm tội với Ngài, nếu họ quay về bên Ngài, xưng danh Ngài, cầu nguyện, và xin Ngài tha tội trong đền thờ này – 34thì xin Chúa từ trời lắng nghe và tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài; đem họ trở lại xứ mà Ngài đã ban cho tổ phụ họ.35Khi các từng trời đóng lại và không mưa vì dân sự đã phạm tội đối với Ngài – nếu họ hướng về nơi này mà cầu nguyện, xưng danh Ngài, và từ bỏ tội lỗi khi Ngài đã khiến họ khổ sở - 36thì xin Chúa từ trời lắng nghe và tha tội cho các tôi tớ Ngài và dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, là dân mà Ngài đã ban cho cơ nghiệp.37Khi có đói kém trong xứ, hoặc khi có có dịch lệ, tai họa hay nấm mốc, châu chấu hay sâu bướm; hoặc khi quân thù tấn công các cổng thành trong xứ họ, hoặc có tai ương hoặc bệnh tật – 38và nếu có một người nào hoặc toàn thể dân Y-sơ-ra-ên của Ngài cầu nguyện và cầu xin – mỗi người đều nhận biết tai họa trong lòng mình và giơ tay hướng về đền thờ này.39Thì xin Chúa lắng nghe từ trời, là nơi Ngài ngự, xin Ngài tha thứ, hành động, và báo đáp mỗi người tùy công việc mình làm; Ngài biết lòng họ, vì Ngài và chỉ có Ngài biết được lòng người. 40Xin Chúa làm điều này để họ kính sợ Ngài khi họ sống trong xứ mà Ngài đã ban cho tổ phụ chúng con.41Hơn nữa, đối với những người ngoại quốc không thuộc về dân Y-sơ-ra-ên của Ngài: khi bởi danh Ngài mà họ đến từ một nước xa xôi – 42vì họ sẽ nghe đến danh lớn lao của Ngài, tay quyền năng Ngài, và cánh tay giơ cao của Ngài – khi họ đến và hướng về đền thờ này cầu nguyện, 43thì xin Chúa lắng nghe từ trời, là nơi Ngài ngự, và nhậm lời cầu xin của người ngoại quốc đó. Xin Chúa làm vậy để mọi dân trên đất biết đến danh Ngài và kính sợ Ngài, như dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Xin Chúa thực hiện để họ biết rằng nhà mà con đã xây được gọi bằng danh Ngài.44Nếu dân Ngài ra trận đánh quân thù, dù được Ngài sai họ đi bằng bất cứ cách nào, và nếu họ cầu khẩn Ngài, lạy Đức Giê-hô-va, họ hướng về thành mà Ngài chọn, và hướng về nhà mà con đã xây vì danh Ngài, 45xin Chúa từ trời lắng nghe lời cầu nguyện của họ, lời cầu xin, và giúp đỡ duyên cớ của họ.46Nếu họ phạm tội đối với Ngài, vì không ai mà không phạm tội, và nếu Ngài giận họ và phó họ cho quân thù, để quân thù bắt họ làm tù binh trong xứ của chúng, bất kể xa hay gần. 47Nếu họ tỉnh ngộ thấy mình đang ở trong xứ bị lưu đày, nếu họ ăn năn và tìm kiếm Ngài từ xứ của kẻ bắt giam họ. Nếu họ nói rằng, ‘Chúng con đã ương bướng và phạm tội. Chúng con đã hành xử gian ác.’48Nếu họ hết lòng và hết linh hồn quay trở về cùng Ngài trên đất của quân thù đã bắt họ, và nếu họ hướng về xứ của họ nguyện cầu Ngài, là xứ mà Ngài ban cho tổ phụ họ, và hướng về thành mà Ngài đã chọn, hướng về nhà mà con đã xây cho danh Ngài,49thì xin Chúa từ trời, là nơi Ngài ngự, lắng nghe lời cầu nguyện và cầu xin của họ, và giúp đỡ duyên cớ họ. 50Xin Chúa tha thứ cho dân Ngài, là dân đã phạm tội nghịch cùng Ngài, và mọi tội lỗi họ đã phạm trái với mệnh lệnh Ngài. Xin thương xót họ trước mặt quân thù đã bắt họ làm tù binh, để chúng cũng thương xót dân Ngài.51Họ là tuyển dân của Ngài, được Ngài giải cứu ra khỏi Ai Cập như thể ra khỏi từ giữa lò nung sắt. 52Cầu xin Chúa đoái mắt đến lời cầu xin của tôi tớ Ngài, lời cầu xin của dân Y-sơ-ra-ên Ngài, lắng nghe họ bất cứ khi nào họ kêu cầu Ngài. 53Vì Ngài đã phân rẽ họ khỏi mọi dân trên đất đặng thuộc về Ngài và nhận lãnh lời hứa của Ngài, như Ngài đã giải thích qua Môi-se, tôi tớ Ngài, khi Ngài đem tổ phụ chúng con ra khỏi Ai Cập, thưa Chúa Giê-hô-va.”54Vậy khi Sa-lô-môn kết thúc cầu nguyện và cầu xin Đức Giê-hô-va, ông đứng dậy trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va, là nơi ông đã quỳ gối và giơ tay lên trời. 55Ông đứng và lớn tiếng chúc phước cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, rằng, 56“Đức Giê-hô-va đáng được ngợi khen, Đấng đã ban sự an nghỉ cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, giữ mọi lời hứa của Ngài. Không một lời nào trong mọi lời hứa tốt lành của Đức Giê-hô-va mà Ngài đã phán qua Môi-se – tôi tớ Ngài, mà không được thực hiện.57Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta ở cùng chúng ta, như Ngài đã ở cùng tổ phụ chúng ta. Nguyện Ngài không bao giờ lìa xa hay bỏ rơi chúng ta, 58xin Ngài giục lòng chúng ta về Ngài, đặng đi trong mọi đường lối Ngài, giữ điều răn, luật lệ và mệnh lệnh Ngài, mà Ngài đã truyền cho tổ phụ chúng ta.59Và nguyện những lời ta nói, tức lời cầu xin của ta đã trình trước mặt Đức Giê-hô-va, sẽ cạnh Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta ngày và đêm, đặng Ngài giúp đỡ duyên cớ của tôi tớ Ngài và duyên cớ của dân Y-sơ-ra-ên Ngài, như chúng ta cầu xin Ngài mỗi ngày; 60đặng mọi dân trên đất sẽ biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và không có Đức Chúa Trời nào khác! 61Vậy, các ngươi hãy có lòng thành với Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, bước đi trong luật thánh của Ngài và giữ điều răn Ngài, như ngày hôm nay.”62Vậy vua và cả dân Y-sơ-ra-ên cùng dâng sinh tế cho Đức Giê-hô-va. 63Sa-lô-môn dâng con sinh tế cho của lễ thù ân, của lễ ông dâng cho Đức Giê-hô-va gồm: 22. 000 con bò đực và 120. 000 con chiên. Vậy vua và cả dân Y-sơ-ra-ên cung hiến nhà của Đức Giê-hô-va.64Cũng trong ngày đó, vua cung hiến phần giữa của sân phía trước đền thờ Đức Giê-hô-va, tại đó ông dâng các của lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ của của lễ thù ân, vì bàn thờ đồng ở trước mặt Đức Giê-hô-va quá nhỏ để đặt của lễ thiêu, các của lễ chay, và mỡ của của lễ thù ân.65Vậy Sa-lô-môn tổ chức kỳ lễ và cả dân Y-sơ-ra-ên ở với người, tức là một hội chúng lớn, từ Lê-bô Ha-mát đến khe Ai Cập, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta trong bảy ngày và cũng trong bảy ngày nữa, tổng cộng là mười bốn ngày. 66Vào ngày thứ tám, ông cho dân sự trở về, dân sự chúc phước cho vua và trở về nhà mình, lòng đầy hớn hở và vui mừng về mọi điều tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Đa-vít, tôi tớ Ngài, và cho Y-sơ-ra-ên, dân sự Ngài.

Chapter 9

1Sau khi Sa-lô-môn đã xây dựng xong nhà của Đức Giê-hô-va và hoàng cung, và sau khi đã hoàn thành tất cả công trình ông muốn làm, 2Đức Giê-hô-va lại hiện đến cùng ông lần thứ nhì, như Ngài đã hiện ra với ông tại Ghi-bê-ôn.3Đức Giê-hô-va phán cùng ông, “Ta đã nghe lời cầu nguyện và cầu xin mà ngươi trình dâng trước mặt Ta. Ta đã biệt riêng nhà này cho Ta, là nhà mà ngươi xây, đặng danh Ta ngự tại đó đời đời, mắt Ta và lòng Ta sẽ ở tại đó luôn luôn.4Còn ngươi, nếu ngươi bước đi trước mặt Ta như Đa-vít, cha ngươi, đã lấy lòng liêm chính và ngay thẳng mà bước đi, vâng giữ mọi điều Ta đã truyền cho ngươi, giữ luật lệ và quy tắc của Ta, 5thì Ta sẽ lập ngôi nước ngươi trên Y-sơ-ra-ên mãi mãi, như Ta đã hứa cùng Đa-vít, cha ngươi, rằng, ‘Con cháu ngươi sẽ luôn ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên.’6Nhưng nếu ngươi hoặc con cái ngươi từ bỏ, không giữ điều răn và luật lệ mà Ta đã đặt trước mặt ngươi, và nếu ngươi thờ các thần khác và quỳ lạy chúng, 7Ta sẽ dứt Y-sơ-ra-ên khỏi xứ mà Ta đã ban cho chúng; còn nhà này là nhà mà Ta đã dành riêng cho danh Ta – Ta sẽ phá bỏ nó khỏi mắt Ta. Rồi danh ‘Y-sơ-ra-ên’ sẽ trở nên một tục ngữ và trò cười giữa các dân.8Và dù hiện nay đền thờ này nguy nga, nhưng ai đi ngang qua nó cũng sẽ sốc và huýt sáo chê cười. Họ sẽ hỏi, ‘Sao Đức Giê-hô-va đã làm việc ấy trên xứ này và nhà này?’ 9Người khác sẽ đáp rằng, ‘Bởi vì họ từ bỏ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của họ, Đấng đã đem tổ phụ họ ra khỏi xứ Ai Cập, và họ theo các thần khác, quỳ lạy và thờ chúng. Cho nên Đức Giê-hô-va đã giáng tai ương này trên họ.’”10Đến cuối hai mươi năm, Sa-lô-môn hoàn tất việc xây hai tòa nhà, tức là đền thờ Đức Giê-hô-va và hoàng cung. 11Hi-ram, vua Ty-rơ, đã cung cấp cho Sa-lô-môn gỗ bá hương, gỗ thông, và vàng, là những thứ mà Sa-lô-môn đề nghị. Vậy Vua Sa-lô-môn cấp cho Hi-ram hai mươi thành trong xứ Ga-li-lê.12Hi-ram ra khỏi Ty-rơ đặng quan sát các thành mà Sa-lô-môn đã cấp cho mình, nhưng ông hài lòng về các thành đó. 13Hi-ram nói, “Anh ơi, các thành mà anh đã cấp cho tôi là những thành nào vậy?” Rồi Hi-ram gọi đó là Xứ Ca-bun, ngày nay xứ ấy vẫn còn mang tên đó. 14Hi-ram đã gửi cho vua 120 ta-lâng vàng.15Sau đây là lý do Vua Sa-lô-môn bắt buộc thực hiện công việc: xây đền thờ của Đức Giê-hô-va và hoàng cung của ông, xây công trình Mi-lô và tường thành Giê-ru-sa-lem, và xây các thành lũy Hát-so, Mê-ghi-đô, và Ghê-xe. 16Vua Pha-ra-ôn của Ai Cập đã đi lên đánh Ghê-xe, phóng hỏa đốt thành, và tiêu diệt người Ca-na-an trong thành. Sau đó Pha-ra-ôn ban thành đó cho con gái mình, là vợ của Sa-lô-môn, để làm của hồi môn.17Vậy Sa-lô-môn tái thiết Ghê-xe và vùng hạ Bết Hô-rôn, 18Ba-a-lát và Tát-mốt trong hoang mạc xứ Giu-đa, 19và tất cả các thành làm kho dự trữ của ông, các thành dành cho chiến mã, lính kỵ, và bất cứ công trình nào mà ông cảm thấy muốn xây tại Giê-ru-sa-lem, Li-băng, và ở khắp xứ ông cai trị.20Với những ai còn sót lại là người A-mô-rít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Hê-vít, và Giê-bu-sít, là người không thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, 21tức là những con cháu được chừa lại trong xứ, là người mà dân Y-sơ-ra-ên không thể hoàn toàn tiêu diệt – thì Sa-lô-môn đã đưa vào lực lượng lao động cưỡng bách cho đến ngày nay.22Tuy nhiên, Sa-lô-môn không bách người Y-sơ-ra-ên làm việc. Trái lại, họ được làm lính, cận thần, quan chức, sĩ quan, và chỉ huy các đội quân chiến mã và kỵ binh.23Cũng có các sĩ quan cao cấp quản lý các nhân viên giám sát công trình của Sa-lô-môn, gồm có 550 người, họ giám sát nhân công làm việc.24Con gái của Pha-ra-ôn rời thành Đa-vít dọn đến cung điện mà Sa-lô-môn đã xây cho nàng. Sau đó, Sa-lô-môn dựng công trình Mi-lô.25Mỗi năm ba lần Sa-lô-môn dâng của lễ thiêu và của thù ân trên bàn thờ do ông xây cho Đức Giê-hô-va, dâng hương trên bàn thờ đặt trước mặt Đức Giê-hô-va. Vậy ông hoàn tất việc xây đền thờ và bấy giờ sử dụng đền thờ ấy.26Vua Sa-lô-môn lập một hạm đội tại Ê-xi-ôn Ghê-be, gần Ê-lát bên bờ biển Đỏ, thuộc xứ Ê-đôm. 27Hi-ram sai các tôi tớ đến hạm đội của Sa-lô-môn, tức là thủy thủ thạo việc đi biển, tham gia với các tôi tớ của Sa-lô-môn. 28Họ đến Ô-phia với các đầy tớ của Sa-lô-môn. Họ đem về 420 ta lâng vàng cho Vua Sa-lô-môn.

Chapter 10

1Khi nữ hoàng Sê-ba nghe đồn về danh tiếng của Sa-lô-môn là danh có được từ danh Đức Giê-hô-va, bà đến thăm để thử ông bằng những câu hỏi hóc búa. 2Bà đến Giê-ru-sa-lem cùng đoàn tùy tùng rất đông, với lạc đà chở hương liệu, nhiều vàng, và đá quý. Khi đã đến nơi, bà nói với Sa-lô-môn về mọi điều trong lòng mình.3Sa-lô-môn giải đáp tất cả câu hỏi của bà. Chẳng có câu nào bà hỏi mà vua không trả lời. 4Khi nữ hoàng Sê-ba thấy mọi sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, cung điện mà ông đã xây, 5thức ăn trên bàn và địa vị của các quần thần cùng công việc của các tôi tớ ông và y phục của họ, các quan tửu chánh và cách ông dâng của lễ thiêu trong nhà Đức Giê-hô-va, thì bà kinh hồn.6Bà nói cùng vua, “Danh tiếng mà tôi đã nghe đồn trong xứ tôi về lời nói và sự khôn ngoan của vua là thật. 7Tôi không tin những gì mình đã nghe cho đến khi tôi đến đây, và giờ đây mắt tôi đã trông thấy điều đó. Những gì tôi nghe về sự khôn ngoan giàu có của vua chỉ là một nửa! Vua vượt hơn cả danh tiếng mà tôi đã nghe đến.8Dân của vua thật có phước thay, và quần thần của vua thật có phước, tức là những người luôn đứng chầu trước mặt vua, vì họ nghe sự khôn ngoan của vua. 9Đáng ngợi khen thay là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, Đấng đã hài lòng ở vua, đặt vua ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên. Vì Đức Giê-hô-va yêu mến Y-sơ-ra-ên mãi mãi, nên Ngài đã lập vua làm vua, đặng vua thực thi công lý và sự công bình!”10Bà tặng vua 120 ta-lâng vàng và một lượng lớn hương liệu cùng đá quý. Lượng hương liệu mà nữ hoàng Sê-ba tặng cho Vua Sa-lô-môn nhiều đến nỗi sau này không ai có thể tặng cho vua nhiều hơn số đó.11Hạm đội Hi-ram, một hạm đội chở vàng từ Ô-phia, cũng đem về từ Ô-phia một lượng lớn gỗ bạch đàn và đá quý. 12Vua dùng gỗ bạch đàn làm cột trong đền thờ Đức Giê-hô-va và hoàng cung, và làm đàn hạc và đàn lia cho các ca sĩ. Từ đó đến nay, không có số lượng gỗ bạch đàn nào được chở đến hoặc nhìn thấy nữa.13Vua Sa-lô-môn ban cho nữ hoàng Sê-ba mọi thứ bà thích, bất cứ món gì bà muốn, ngoài những gì đã tặng bà tùy theo sự hào phóng sang trọng của ông. Vậy bà cùng tôi tớ mình trở về xứ.14Bấy giờ, lượng vàng mà Sa-lô-môn nhận mỗi năm là 666 ta-lâng, 15ngoài số vàng mà các thương gia và lái buôn đem đến. Tất cả các vua Ả-rập và thống đốc trong xứ cũng đem vàng và bạc đến nộp cho Sa-lô-môn.16Vua Sa-lô-môn làm hai trăm cái khiên lớn bằng vàng dát mỏng. Mỗi cái dùng sáu trăm siếc-lơ vàng. 17Ông cũng làm ba trăm cái khiên bằng vàng dát mỏng. Mỗi cái dùng ba min vàng; vua đặt chúng trong Cung Rừng Li-băng.18Vua làm một cái ngai lớn bằng ngà voi và bọc vàng ròng. 19Có sáu bậc thang dẫn lên ngai, phía sau ngai có hình tròn. Hai bên ngai có chỗ gác tay, và hai con sư tử đứng bên cạnh chỗ gác tay. 20Trên các bậc tam cấp có mười hai con sư tử, mỗi bên có sáu con đứng trên sáu bậc. Không nước nào có chiếc ngai nào giống vậy.21Tất cả ly chén của Vua Sa-lô-môn đều bằng vàng, và tất cả ly chén trong Cung Rừng Li-băng đều bằng vàng ròng. Không có cái nào được làm bằng bạc, vì người ta không xem bạc là thứ có giá trị trong thời của Sa-lô-môn. 22Vua có một hải đội tàu thuyền để ra khơi, cùng với hạm đội Hi-ram. Cứ mỗi ba năm, hạm đội chở về vàng, bạc, và ngà voi, cũng như khỉ và công.23Vậy Vua Sa-lô-môn trổi hơn tất cả các vua trên thế gian về sự giàu có và khôn ngoan. 24Cả thế gian tìm đến gặp Sa-lô-môn đặng nghe về sự khôn ngoan của ông mà Đức Chúa Trời đã đặt để trong lòng ông. 25Hàng năm, những người đến viếng thăm vua đều đem theo đồ cống nạp, bình bằng bạc và vàng, quần áo, áo giáp, hương liệu cũng như ngựa và la.26Sa-lô-môn thâu thập các xe chiến mã và lính kỵ. Ông có 1. 400 xe chiến mã và mười hai ngàn lính kỵ được đặt trong các thành chứa xe chiến mã và thành của ông tại Giê-ru-sa-lem. 27Ở Giê-ru-sa-lem, vua có bạc nhiều như đá trên đất. Ông khiến gỗ tuyết tùng trở nên nhiều như cây sung mọc ở vùng đồng bằng.28Sa-lô-môn sở hữu ngựa được từ Ai Cập và Xi-li-xia. Các lái buôn của vua mua chúng theo đàn, mỗi đàn đều có giá phải chăng. 29Các xe chiến mã được mua từ Ai Cập với giá sáu trăm siếc-lơ bạc mỗi chiếc, và ngựa có giá 150 siếc-lơ mỗi con. Nhiều thứ trong số này được bán cho các vua dân Hê-tít và A-ram.

Chapter 11

1Bấy giờ Vua Sa-lô-môn yêu nhiều người nữ ngoại quốc: con gái của Pha-ra-ôn và những người nữ Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, Si-đôn, và Hê-tít – 2thuộc những quốc gia mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên, “Các ngươi không được cưới gả giữa chúng nó, chúng nó cũng không được cưới gả giữa các ngươi, vì chúng chắc chắn sẽ xây lòng các ngươi hướng về các thần của chúng.” Nhưng Sa-lô-môn yêu những người nữ này.3Sa-lô-môn có bảy trăm hoàng hậu và ba trăm cung phi. Các bà vợ của ông khiến ông trở lòng. 4Vì khi Sa-lô-môn đã già, các hoàng hầu hướng lòng ông đi theo các thần khác; ông không trọn lòng đầu phục Giê-hô-va Đức Chúa Trời, như lòng của Đa-vít, thân phụ ông.5Vì Sa-lô-môn theo thần Ách-tô-rét, nữ thần của dân Si-đôn, và ông theo thần Minh-côm, tức là thần tượng gớm ghiếc của dân Am-môn. 6Sa-lô-môn làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va; ông không bước theo Đức Giê-hô-va cách trọn vẹn, như Đa-vít, thân phụ ông xưa kia.7Sau đó, Sa-lô-môn xây một điện thờ cho Kê-mốt, thần gớm ghiếc của dân Mô-áp, trên một ngọn đồi phía đông Giê-ru-sa-lem, và ông cũng xây một điện thờ cho Mô-lết, thần gớm ghiếc của dân Am-môn. 8Ông cũng xây các điện thờ cho tất cả những bà vợ ngoại quốc của ông, là những người dâng hương và tế lễ cho các thần của họ.9Đức Giê-hô-va giận Sa-lô-môn, vì ông đã trở lòng lìa khỏi Ngài, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thậm chí dù Ngài đã hiện ra gặp ông hai lần 10và truyền dặn ông về chính điều này, rằng ông không được đi theo các thần khác. Nhưng Sa-lô-môn không vâng phục lời Đức Giê-hô-va đã phán truyền.11Vậy, Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-lô-môn, “Vì ngươi đã phạm điều này và không giữ giao ước cùng luật lệ Ta đã truyền cho ngươi, nên chắc chắn Ta sẽ xé vương quốc khỏi ngươi và ban nó cho tôi tớ ngươi. 12Tuy nhiên, bởi Đa-vít, cha ngươi, Ta sẽ không thực hiện điều đó trong đời ngươi, nhưng Ta sẽ xé vương quốc khỏi tay con trai ngươi. 13Tuy nhiên, Ta sẽ không xé cả vương quốc; Ta sẽ để một chi phái cho con trai ngươi vì cớ Đa-vít, tôi tớ Ta, và vì cớ Giê-ru-sa-lem, là thành mà Ta đã chọn.”14Sau đó, Đức Giê-hô-va dấy lên một kẻ thù chống đối Sa-lô-môn, là Ha-đát người Ê-đôm. Ông xuất thân từ hoàng tộc Ê-đôm. 15Khi Đa-vít ở tại Ê-đôm, Giô-áp – đại úy quân đội, đi lên để chôn xác người chết, là những kẻ bị giết tại Ê-đôm. 16Giô-áp và cả Y-sơ-ra-ên ở lại đó trong sáu tháng cho đến khi ông giết hết những người nam ở Ê-đôm. 17Nhưng các tôi tớ của cha ông đã đem Ha-đát cùng những người Ê-đôm khác qua Ai Cập, vì Ha-đát vẫn còn là một đứa trẻ.18Họ rời Mi-đi-an và đến Pha-ran, từ đó họ đem theo một số người đến Ai Cập, gặp vua Pha-ra-ôn ở Ai Cập, là người đã ban cho ông nhà, đất đai và lương thực. 19Ha-đát được ơn trước mặt Pha-ra-ôn, đến nỗi Pha-ra-ôn gả vợ cho ông, nàng là em vợ của vua, tức em gái của hoàng hậu Ta-pê-nê.20Em gái của Ta-pê-nê sinh cho Ha-đát một con trai; họ đặt tên nó là Ghê-nu-bát; Ta-pê-nê nuôi đứa bé trong cung điện của Pha-ra-ôn. Vậy Ghê-nu-bát sống trong cung của Pha-ra-ôn cùng với con cái của Pha-ra-ôn. 21Khi Ha-đát ở Ai Cập hay tin rằng Đa-vít đã an giấc với tổ phụ, và rằng Giô-áp – đại úy quân đội của vua đã chết, Ha-đát nói với Pha-ra-ôn, “Xin bệ hạ cho phép hạ thần ra đi trở về xứ của mình.” 22Pha-ra-ôn trả lời ông, “Nhưng ta còn thiếu ngươi thứ gì nữa đến nỗi giờ đây ngươi muốn trở về xứ mình?” Ha-đát trả lời, “Không có gì cả, chỉ xin bệ hạ cho hạ thần lên đường.”23Đức Chúa Trời cũng dấy lên một kẻ thù khác nghịch cùng Sa-lô-môn, là Rê-xôn – con trai của Ê-li-a-đa, người đã chạy trốn khỏi chủ mình là Ha-đa-đê-xe, vua xứ Xô-ba. 24Rê-xôn tập hợp một số người rồi lên làm đại úy chỉ huy một đám quân nhỏ khi Đa-vít đánh bại dân Xô-ba. Người của Rê-xôn đến Đa-mách và sống tại đó, còn Rê-xôn kiểm soát Đa-mách. 25Ông là một kẻ thù của Y-sơ-ra-ên trong đời Sa-lô-môn, ngoài sự quấy nhiễu từ phía Ha-đát. Rê-xôn ghét cay ghét đắng Y-sơ-ra-ên và cai trị A-ram.26Sau đó, Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, người Ép-ra-im ở Xê-rê-đa, là quan chức của Sa-lô-môn, có mẹ tên là Xê-ru-a, là một góa phụ, cũng nổi lên chống lại vua. 27Lý do ông ấy phản loạn chống nghịch là vì Sa-lô-môn đã xây Mi-lô và sửa chữa lỗ hổng trong vách thành của Đa-vít, cha ông.28Giê-rô-bô-am là một tay mạnh mẽ dũng cảm. Sa-lô-môn nhận thấy người thanh niên này cần cù, vì vậy vua giao cho ông chỉ huy lực lượng lao động của nhà Giô-sép. 29Lúc đó, khi Giê-rô-bô-am ra khỏi Giê-ru-sa-lem, tiên tri A-hi-gia người Si-lô gặp ông trên đường. Bấy giờ A-hi-gia mặc một áo choàng mới, và chỉ có hai người ở trên đồng. 30Sau đó A-hi-gia nắm chiếc áo choàng mới đang mặc và xé ra thành mười hai mảnh.31Ông nói cùng Giê-rô-bô-am, “Hãy lấy mười mảnh, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán rằng, ‘Này, Ta sẽ xé vương quốc khỏi tay Sa-lô-môn, và Ta sẽ ban mười chi phái cho ngươi 32(nhưng Sa-lô-môn sẽ có một chi phái, vì cớ Đa-vít, tôi tớ Ta, và vì cớ Giê-ru-sa-lem, là thành mà Ta đã chọn trong tất cả các chi phái Y-sơ-ra-ên), 33vì chúng đã từ bỏ Ta và thờ lạy Át-tô-rết, nữ thần của dân Si-đôn, Kê-mốt – thần của dân Mô-áp, và Minh-côm – thần của dân Am-môn. Chúng từ bỏ đường lối Ta, không làm điều thiện trước mặt Ta, giữ luật lệ và đạo luật Ta, như Đa-vít, cha của người.34Tuy nhiên, Ta sẽ không tước toàn bộ vương quốc khỏi tay Sa-lô-môn. Trái lại, Ta đã lập người lên cai trị trong trọn đời người, vì cớ Đa-vít, tôi tớ Ta, là người mà Ta đã chọn, tức là người đã giữ điều răn và luật lệ Ta. 35Nhưng Ta sẽ cất vương quốc khỏi tay con trai của người, và Ta sẽ ban nó cho ngươi, tức là cho ngươi mười chi phái. 36Ta sẽ trao một chi phái cho con trai của Sa-lô-môn, đặng Đa-vít, tôi tớ Ta sẽ luôn có một ngọn đèn trước mặt Ta tại Giê-ru-sa-lem, là thành mà Ta đã chọn đặng để danh Ta tại đó.37Ta sẽ chọn ngươi, và ngươi sẽ cai trị để làm trọn mọi điều ngươi muốn, và ngươi sẽ làm vua cai trị Y-sơ-ra-ên. 38Nếu ngươi nghe mọi điều Ta truyền cho ngươi, và nếu ngươi bước theo đường lối Ta, làm điều thiện trước mặt Ta, giữ luật lệ và điều răn Ta, như Đa-vít, tôi tớ Ta đã làm, Ta sẽ ở cùng ngươi và xây cho ngươi một ngôi nhà vững chắc, như Ta đã xây cho Đa-vít, và Ta sẽ ban Y-sơ-ra-ên cho ngươi. 39Ta sẽ trừng phạt con cháu của Đa-vít, nhưng không trừng phạt mãi mãi.’”40Vậy, Sa-lô-môn cố tìm cách giết Giê-rô-bô-am, nhưng Giê-rô-bô-am vội trốn qua Ai Cập, đến gặp Si-sác, vua Ai Cập, và ở tại Ai Cập cho đến khi Sa-lô-môn băng hà.41Về những việc khác liên quan đến Sa-lô-môn, mọi việc người làm và sự khôn ngoan của người, há chẳng phải được chép trong Sách Lịch sử của Sa-lô-môn sao? 42Sa-lô-môn cai trị Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem được bốn mươi năm. 43Ông an giấc cùng tổ phụ mình, và được chôn cất trong thành Đa-vít, thân phụ ông. Rê-hô-bô-am, con trai ông, lên kế vị cha mình.

Chapter 12

1Rê-hô-bô-am đến Si-chem, vì cả Y-sơ-ra-ên đang đến Si-chem để tôn ông lên làm vua. 2Khi đó, Giê-rô-bô-am – con trai Nê-bát, nghe được việc này (vì ông vẫn còn ở tại Ai Cập, là nơi ông đã chạy trốn Vua Sa-lô-môn; Giê-rô-bô-am khi đó đang sống ở Ai Cập).3Vậy người ta sai người đi mời ông đến, Giê-rô-bô-am và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên cùng đến; họ nói với Rê-hô-bô-am rằng, 4“Cha của bệ hạ đã khiến chúng tôi mang ách nặng nề. Vậy bây giờ, xin bệ hạ làm nhẹ bớt lao dịch nặng nề của thân phụ bệ hạ, và làm nhẹ ách nặng nề mà người đã chất trên chúng tôi, chúng tôi sẽ hầu hạ bệ hạ.” 5Rê-hô-bô-am trả lời họ, “Hãy lui khỏi ta trong ba ngày; sau đó hãy trở lại gặp ta.” Vậy họ rời đi.6Vua Rê-hô-bô-am hội ý với các trưởng lão, là những người đã đứng chầu trước mặt Sa-lô-môn, cha của người, khi vua còn sống; ông hỏi rằng, “Các ngươi khuyên ta phải trả lời những người này ra sao?” 7Họ trả lời vua rằng, “Nếu hôm nay bệ hạ làm tôi tớ của những người này và phục vụ họ, dùng những lời tốt đẹp để đối đáp họ, thì họ sẽ luôn là tôi tớ của bệ hạ.”8Nhưng Rê-hô-bô-am phớt lờ lời khuyên của các trưởng lão, ông hội ý với các thanh niên đã cùng lớn lên với ông, là những người đứng chầu trước mặt ông. 9Ông hỏi họ, “Các ngươi sẽ khuyên ta điều gì để ta trả lời nhóm người đã đến nói với ta rằng, ‘Xin bệ hạ làm nhẹ gánh mà cha của bệ hạ đã áp đặt trên chúng tôi’?”10Những gã thanh niên đã cùng lớn lên với Rê-hô-bô-am trả lời rằng, “Xin bệ hạ phán cùng những người đã đến bảo bệ hạ rằng vua cha Sa-lô-môn của bệ hạ đã khiến cho ách của họ trở nên nặng nề nhưng bệ hạ phải giảm ách ấy. Bệ hạ nên trả lời họ như thế này, ‘Ngón tay út của ta còn dày hơn thắt lưng của cha ta. 11Vậy bây giờ, dù cha ta đã chất lên các ngươi một ách nặng nề, ta sẽ thêm ách cho các ngươi. Cha ta phạt các ngươi bằng roi, nhưng ta sẽ phạt các ngươi bằng bò cạp.’”12Giê-rô-bô-am và cả dân sự đến gặp Rê-hô-bô-am vào ngày thứ ba, như vua đã truyền khi nói rằng, “Hãy trở lại gặp ta vào ngày thứ ba.” 13Vua trả lời họ một cách thô lỗ và phớt lờ lời khuyên của các trưởng lão trước đó. 14Ông phán cùng họ dựa theo lời khuyên của các thanh niên, rằng, “Cha ta đã chất lên các ngươi một ách nặng nề, ta sẽ thêm ách cho các ngươi. Cha ta phạt các ngươi bằng roi, nhưng ta sẽ phạt các ngươi bằng bò cạp.”15Vậy, vua không lắng nghe dân sự, vì đó là một sự chuyển biến sự kiện do Đức Giê-hô-va cho xảy ra, để Ngài thực hiện lời Ngài đã phán với Giê-rô-bô-am – con trai Nê-bát, qua A-hi-gia người Si-lô.16Khi cả Y-sơ-ra-ên thấy rằng vua không lắng nghe họ, dân sự trả lời người và nói rằng, “Chúng tôi có phần gì với Đa-vít? Chúng tôi không thừa hưởng gì với con trai của Gie-sê! Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy trở về lều mình. Đa-vít! Từ bây giờ hãy coi chừng nhà của ông.” Vậy Y-sơ-ra-ên trở về lều mình. 17Nhưng còn dân Y-sơ-ra-ên ở các thành của Giu-đa, thì Rê-hô-bô-am làm vua cai trị họ.18Sau đó, Vua Rê-hô-bô-am phái A-đô-ram đi ra, ông là quan chức giám sát các nhân công cưỡng bách, nhưng cả dân Y-sơ-ra-ên ném đá ông cho đến chết. Vua Rê-hô-bô-am nhanh chóng lên xe chiến mã chạy trốn đến Giê-ru-sa-lem. 19Vì vậy, Y-sơ-ra-ên nổi nghịch với nhà Đa-vít cho đến ngày nay.20Khi Y-sơ-ra-ên nghe rằng Giê-rô-bô-am đã trở về, họ sai người đi gọi ông đến với hội chúng và tôn ông làm vua trên Y-sơ-ra-ên. Không có ai theo nhà Đa-vít, ngoại trừ chi phái Giu-đa.21Khi Rê-hô-bô-am đến Giê-ru-sa-lem, ông nhóm họp tất cả nhà Giu-đa và chi phái Ben-gia-min; có 180. 000 người nam là lính được chọn, để đánh nhà Y-sơ-ra-ên, nhằm phục hồi vương quốc cho Rê-hô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn.22Nhưng lời của Đức Chúa Trời đến cùng Sê-mai-a, người của Đức Chúa Trời; Ngài phán rằng, 23“Hãy nói với Rê-hô-bô-am, con trai Sa-lô-môn, vua Giu-đa, với cả nhà Giu-đa và Ben-gia-min, và những người còn lại; hãy nói, 24’Đức Giê-hô-va có phán: Các ngươi không được tấn công hay đánh anh em mình, là dân Y-sơ-ra-ên. Mỗi người hãy trở về nhà mình, vì Ta đã khiến việc này xảy ra.’” Vậy họ nghe lời của Đức Giê-hô-va, và ai nấy theo đường mình trở về, họ vâng lời Ngài.25Sau đó, Giê-rô-bô-am xây Si-chem trên vùng cao nguyên Ép-ra-im, và sống tại đó. Từ đó, ông đi ra và xây dựng Phê-nu-ên. 26Giê-rô-bô-am nghĩ trong lòng rằng, “Bây giờ nước sẽ trở về nhà Đa-vít. 27Nếu dân này đi lên dâng sinh tế trong đền Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, thì lòng của họ sẽ lại hướng về chủ của họ là Rê-hô-bô-am, vua Giu-đa. Họ sẽ giết ta và quay trở lại với Rê-hô-bô-am, vua Giu-đa.”28Vậy Vua Giê-rô-bô-am tìm lời khuyên và làm hai con bò bằng vàng; ông nói với dân sự, “Các ngươi đi lên Giê-ru-sa-lem thật quá xa. Kìa, đây là những thần của các ngươi, hỡi Y-sơ-ra-ên, đó là đấng đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ai Cập.” 29Họ dựng một con tại Bê-tên và một con tại Đan. 30Hành động này trở thành một tội ác. Trên đường đến Đan, dân sự đến nơi này hoặc nơi kia.31Giê-rô-bô-am cho xây đền thờ trên các điện thờ; ông cũng lập thầy tế lễ từ giữa dân sự, là những người không phải là con cháu Lê-vi. 32Giê-rô-bô-am sắp xếp một yến tiệc vào tháng thứ tám, nhằm ngày thứ mười lăm trong tháng, như lễ ở Giu-đa, và người ta đi lên bàn thờ. Ông cũng làm vậy tại Bê-tên, dâng sinh tế là các con bò con mà ông đã chuẩn bị, và ông đặt tại Bê-tên các thầy tế lễ trông coi các điện thờ mà ông đã dựng.33Giê-rô-bô-am đi lên bàn thờ mà ông đã lập tại Bê-tên vào ngày mười lăm tháng thứ tám, đúng tháng ông tự chọn; ông ban hành một buổi lễ cho dân Y-sơ-ra-ên rồi đi lên bàn thờ để dâng hương.

Chapter 13

1Có một người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa được Đức Chúa Trời sai đến Bê-tên. Khi ấy Giê-rô-bô-am đang đứng bên bàn thờ để đốt hương. 2Người của Đức Chúa Trời dùng lời của Đức Chúa Trời nói nghịch lại bàn thờ rằng, “Hỡi bàn thờ, bàn thờ kia, Đức Giê-hô-va phán, ‘Này, nhà Đa-vít sẽ sinh một con trai tên là Giô-si-a, từ trên nó sẽ tế trên mày các tư tế của những điện thờ là những kẻ đốt hương trên mà; chúng sẽ đốt xương người trên mày.’” 3Sau đó, người của Đức Chúa Trời đưa ra một dấu hiệu trong ngày, rằng, “Đây là dấu hiệu mà Đức Giê-hô-va đã phán: ‘Kìa, bàn thờ sẽ vỡ, tro trên nó sẽ đổ xuống.’”4Khi vua nghe lời người của Đức Chúa Trời đã nói, là lời người nói nghịch với bàn thờ Bê-tên, Giê-rô-bô-am giơ tay từ phía bàn thờ, nói rằng, “Hãy bắt nó.” Liền sau đó tay vua đã giơ ra nghịch cùng người ấy trở nên khô cứng, đến nỗi ông không rút tay về được. 5Bàn thờ cũng bị vỡ, và tro trên bàn thờ rớt xuống, y như dấu hiệu được người của Đức Chúa Trời bởi lời Đức Giê-hô-va mô tả.6Vua Giê-rô-bô-am trả lời và bảo người của Đức Chúa Trời, “Hãy nài xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi thương xót và hãy cầu nguyện cho ta, để tay ta được lành hẳn.” Vậy người của Đức Chúa Trời khẩn cầu Đức Giê-hô-va, và tay vua được lành lại trở nên như trước. 7Vua bảo người của Đức Chúa Trời, “Hãy về nhà với ta và nghỉ ngơi, ta sẽ ban thưởng cho ngươi.”8Người của Đức Chúa Trời tâu với vua, “Dù bệ hạ chia cho hạ thần nửa tài sản, hạ thần cũng sẽ không đi với bệ hạ, không ăn hoặc uống nước ở nơi này, 9vì Đức Giê-hô-va đã dùng lời Ngài phán với hạ thần, ‘Ngươi chớ ăn bánh hay uống nước, hoặc trở về bằng chính con đường ngươi đã đến.’” 10Vậy, người của Đức Chúa Trời rời khỏi cung và không trở về nhà bằng đường ông đã đến Bê-tên.11Bấy giờ có một tiên tri già sống ở Bê-tên, một trong các con trai của ông đến và kể cho ông nghe tất cả mọi việc mà người của Đức Chúa Trời đã làm trong ngày hôm đó tại Bê-tên. Các con trai ông cũng thuật lại cho ông những lời mà người của Đức Chúa Trời đã nói với vua. 12Cha họ bảo họ rằng, “Người đi đường nào?” Khi đó các con trai của ông đã thấy con đường mà người của Đức Chúa Trời từ Giu-đa đã đi. 13Vậy ông bảo các con trai mình, “Hãy thắng yên lừa cho cha.” Vậy họ thắng yên lừa rồi ông cưỡi con lừa ấy.14Vị tiên tri già đi tìm người của Đức Chúa Trời và thấy ông ấy đang ngồi dưới cây sồi; ông bảo người, “Có phải anh là người của Đức Chúa Trời đến từ Giu-đa không?” Người trả lời, “Vâng, đúng vậy.” 15Tiên tri già nói cùng người, “Hãy về nhà tôi và ăn bánh.” 16Người của Đức Chúa Trời trả lời, “Tôi không thể về nhà ông hoặc đi cùng ông, cũng không thể ăn bánh hay uống nước với ông tại nơi này, 17vì lời của Đức Giê-hô-va đã truyền cho tôi rằng, ‘Ngươi chớ ăn bánh hay uống nước ở đó, cũng chớ trở về bằng đường mà ngươi đã đi.’”18Vậy, tiên tri già nói cùng người, “Tôi cũng là tiên tri như anh, một thiên sứ đã dùng lời của Đức Giê-hô-va phán với tôi rằng, ‘Hãy đem người về nhà của ngươi để người ăn bánh và uống nước.’” Nhưng ông ấy đang nói dối người của Đức Chúa Trời. 19Vậy người của Đức Chúa Trời trở về cùng tiên tri già rồi ăn bánh và uống nước trong nhà ông ấy.20Khi họ ngồi vào bàn, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng vị tiên tri đã đem người trở về, 21và ông lớn tiếng nói với người của Đức Chúa Trời đến từ Giu-đa rằng, “Đức Giê-hô-va phán, ‘Vì ngươi đã bất tuân lời của Đức Giê-hô-va và không giữ lệnh Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi truyền cho ngươi, 22nhưng ngươi đã quay trở lại ăn bánh và uống nước ở nơi mà Đức Giê-hô-va đã bảo ngươi chớ ăn bánh hay uống nước, do đó thây ngươi sẽ không được chôn trong mồ của tổ phụ ngươi.’”23Sau khi người đã ăn bánh và uống nước, vị tiên tri thắng yên lừa cho người của Đức Chúa Trời, là người đã cùng ông trở về nhà. 24Khi người của Đức Chúa Trời đã đi khỏi, một con sư tử xuất hiện trên đường và giết người, thây người nằm lại trên đường. Con lừa đứng bên thây ấy, và con sư tử cũng đứng bên thây. 25Khi người ta đi ngang qua và thấy thây nằm trên đường, và con sư tử đang đứng bên thây, họ đến nơi thành phố mà vị tiên trì già sống đặng kể lại ở nơi đó.26Khi vị tiên tri là người đã đem người kia về nhà ông nghe được điều đó, ông nói rằng, “Đó chính là người của Đức Chúa Trời, người bất tuân lời của Đức Giê-hô-va. Vì vậy Đức Giê-hô-va đã phó người cho sư tử, con thú ấy xé xác người và cắn giết người ấy, như lời của Đức Giê-hô-va đã cảnh báo người.” 27Vậy, vị tiên tri già bảo các con trai mình, “Hãy thắng yên lừa cho cha,” rồi họ thắng yên lừa. 28Ông đi ra và tìm thấy thây nằm trên đường, còn con lừa và sư tử đang đứng bên cạnh thây. Con sư tử không ăn thịt thây ấy, cũng không tấn công con lừa.29Tiên tri nhặt xác người của Đức Chúa Trời, đặt lên con lừa, và đem về thành. Ông đi cùng với cư dân trong thành phố đến than khóc và chôn người ấy. 30Ông đặt thây ấy trong mồ mình, rồi họ than khóc người rằng, “Khốn thay, anh tôi!”31Sau đó họ chôn người, tiên tri già nói với các con trai mình rằng, “Khi cha chết, các con hãy chôn cha trong mồ chung với người của Đức Chúa Trời. Hãy để xương cha bên cạnh xương của người ấy. 32Vì những lời người đã nói khi lớn tiếng dùng lời của Đức Giê-hô-va nói nghịch bàn thờ tại Bê-tên và nghịch cùng các bàn thờ ở những điện thờ trong các thành ở xứ Sa-ma-ri, chắc chắn sẽ xảy đến.33Sau việc này, Giê-rô-bô-am không trở lại con đường gian ác của ông, nhưng vẫn lập các tư tế từ trong dân sự cho những điện thờ. Ông phong thánh cho bất cứ người nào phục vụ, để họ làm tư tế ở các điện thờ. 34Đây là việc làm lỗi của nhà Giê-rô-bô-am và nhà ấy bị chặt bỏ và diệt khỏi đất.

Chapter 14

1Khi đó, A-bi-gia con trai Giê-rô-bô-âm lâm bệnh. 2Giê-rô-bô-am nói cùng vợ mình, “Em hãy trở dậy rồi mặc đồ cải trang để người ta không biết em là vợ anh, em hãy đến Si-lô, vì tiên tri A-hi-gia đang ở tại đó; ông ấy là người đã nói trước rằng anh sẽ làm vua cai trị dân này. 3Em hãy đem theo mười ổ bánh mì, vài cái bánh, và một hũ mật ong, rồi đến gặp A-hi-gia. Ông ấy sẽ cho em biết chuyện gì sẽ xảy đến với con chúng ta.”4Vợ Giê-rô-bô-am làm theo lời ông; bà lên đường đến Si-lô rồi vào nhà của A-hi-gia. Bấy giờ A-hi-gia không thể thấy được, do tuổi tác ông đã cao nên mắt ông bị lòa. 5Đức Giê-hô-va phán với A-hi-gia, “Kìa, vợ của Giê-rô-bô-am đang đến đặng được nghe ngươi nói về con trai của nàng, vì đứa trẻ ấy đang bệnh. Ngươi hãy nói cùng nàng như vầy và như vầy, vì khi nàng đến, nàng sẽ giả dạng là người nữ khác.”6Khi A-hi-gia nghe tiếng chân của nàng đến trước cửa, ông nói, “Vào đi, vợ của Giê-rô-bô-am. Tại sao bà giả làm người khác? Chúa sai tôi gặp bà để báo cho bà tin xấu. 7Hãy đi, nói với Giê-rô-bô-am rằng, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán, ‘Ta đã dấy ngươi lên từ giữa dân sự đặng lập ngươi lãnh đạo dân Y-sơ-ra-ên Ta. 8Ta đã xé vương quốc từ nhà Đa-vít và ban nó cho ngươi, nhưng ngươi không như Đa-vít, tôi tớ Ta, là người trọn lòng giữ điều răn Ta và theo Ta, chỉ làm điều thiện trước mặt Ta.9Trái lại, ngươi đã làm điều ác nhiều hơn mọi kẻ trước thời ngươi. Ngươi đã lập các thần khác, ngươi đúc tượng kim loại đặng chọc giận Ta, và bỏ Ta đằng sau lưng. 10Vì vậy, kìa, Ta sẽ giáng họa trên nhà ngươi; Ta sẽ loại khỏi ngươi từng người nam trong Y-sơ-ra-ên, bất luận là nô lệ hay tự chủ, và Ta sẽ hoàn toàn loại bỏ nhà ngươi, như người ta đốt phân cho đến khi không còn gì.11Bất kỳ thành viên nào trong nhà ngươi chết trong thành sẽ bị chó ăn, và bất cứ ai chết ngoài đồng sẽ bị chim trời ăn, vì Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán.’ 12Vậy hãy trỗi dậy, hỡi vợ của Giê-rô-bô-am, và trở về nhà mình; khi ngươi bước chân vào thành, A-bi-gia, con ngươi, sẽ chết. 13Cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ than khóc nó và chôn nó. Nó là người duy nhất trong nhà Giê-rô-bô-am sẽ được chôn trong mồ, vì ngoài những người khác trong nhà Giê-rô-bô-am, nó là người duy nhất có chút lòng tốt trước mặt Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.14Ngoài ra, Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên một vua Y-sơ-ra-ên, vua ấy sẽ bứng nhà Giê-rô-bô-am trong ngày đó. Hôm nay, ngay bây giờ, chính là ngày đó. 15Vì Đức Giê-hô-va sẽ đánh Y-sơ-ra-ên như cây sậy bị rung dưới nước, và Ngài sẽ nhổ Y-sơ-ra-ên khỏi xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho tổ phụ họ. Ngài sẽ rải họ qua bên kia Sông Ơ-phơ-rát, vì họ đã dựng các trụ thờ thần A-sê-ra và chọc giận Đức Giê-hô-va. 16Ngài sẽ từ bỏ Y-sơ-ra-ên vì tội của Giê-rô-bô-am, là những tội mà người đã phạm và xui cho dân Y-sơ-ra-ên phạm tội.”17Vậy vợ Giê-rô-bô-am đứng lên và ra về, bà đến thành Tiệt-sa. Ngay khi bà đến ngạch cửa trong nhà, thì đứa trẻ chết. 18Cả Y-sơ-ra-ên chôn cất đứa trẻ và than khóc, như lời Đức Giê-hô-va đã phán qua tôi tớ Ngài là tiên tri A-hi-gia.19Về những việc khác của Giê-rô-bô-am, cách ông tiến hành chiến tranh và cai trị, kìa, tất cả đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên. 20Giê-rô-bô-am cai trị được hai mươi hai năm rồi an giấc cùng tổ phụ mình, con trai ông là Na-đáp lên kế vị.21Bấy giờ, Rê-hô-bô-am, con trai Sa-lô-môn, đang cai trị ở Giu-đa. Rê-hô-bô-am lên làm vua khi ông được bốn mươi mốt tuổi, ông cai trị mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, là thành mà Đức Giê-hô-va đã chọn từ tất cả các chi phái Y-sơ-ra-ên đặng đặt danh Ngài ngự. Mẹ ông là Na-a-ma, người Am-môn. 22Dân Giu-đa làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va; họ khiêu khích Ngài ghen với tội lỗi họ phạm, nhiều hơn những gì tổ phụ họ đã làm.23Họ cũng xây các điện thờ, các cột đá thờ, và các cột thờ thần A-sê-ra trên đồi cao và dưới bóng cây. 24Trong xứ cũng có điếm đĩ cúng tế. Họ làm những việc đáng khinh như các nước khác, là những nước mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khuất mắt Y-sơ-ra-ên.25Năm thứ năm trong đời Vua Rê-hô-bô-am trị vì, vua Si-sắc của Ai Cập lên đánh Giê-ru-sa-lem. 26Ông cướp những kho tàng trong nhà Đức Giê-hô-va, và những kho báu trong hoàng cung. Ông lấy đi mọi thứ; ông cũng lấy tất cả các khiên vàng mà Sa-lô-môn đã làm.27Vua Rê-hô-bô-am làm các khiên đồng để thay thế và giao phó vào tay các sĩ quan quân thị vệ canh gác cửa hoàng cung. 28Hễ khi nào vua bước vào nhà Đức Giê-hô-va, lính canh sẽ đem theo chúng; sau đó họ sẽ đem để lại trong phòng canh giữ.29Về những việc khác của Rê-hô-bô-am, và mọi điều ông làm, chẳng phải hết thảy đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? 30Giữa nhà Rê-hô-bô-am và nhà Giê-rô-bô-am luôn có chiến tranh triền miên. 31Vậy Rê-hô-bô-am an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn với họ trong thành Đa-vít. Mẹ người tên là Na-a-ma, người Am-môn. A-bi-gia, con trai người, lên kế vị.

Chapter 15

1Vào năm thứ mười tám trong đời Vua Giê-rô-bô-am – con trai Nê-bát, A-bi-gia lên làm vua dân Giu-đa. 2Ông cai trị ba năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông tên là Ma-a-ca. 3Ông bước theo mọi tội lỗi mà cha ông đã phạm trước kia; ông không tận hiến lòng mình cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông như Đa-vít, tổ phụ ông, đã trọn lòng.4Tuy nhiên, vì cớ Đa-vít, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho ông một ngọn đèn ở Giê-ru-sa-lem bằng cách lập con trai ông lên kế vị đặng củng cố Giê-ru-sa-lem. 5Đức Chúa Trời làm việc này vì Đa-vít đã làm điều thiện trước mặt Ngài; vì trong trọn đời ông, ông không từ chối bất cứ việc gì Ngài truyền dặn ông, chỉ ngoại trừ vụ của U-ri-a, người Hê-tít. 6Bấy giờ trong đời của A-bi-gia luôn có chiến tranh giữa Rê-hô-bô-am và Giê-rô-bô-am.7Về những việc của A-bi-gia, tất cả mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? Giữa A-bi-gia và Giê-rô-bô-am có chiến tranh. 8A-bi-gia an giấc cùng tổ phụ mình, người ta chôn ông trong thành Đa-vít. A-sa, con trai ông, lên kế vị.9Vào năm thứ hai mươi trong đời Giê-rô-bô-a, vua Y-sơ-ra-ên, A-sa lên ngôi cai trị Giu-đa. 10Ông trị vì bốn mươi mốt năm tại Giê-ru-sa-lem. Bà nội ông là Ma-a-ca, con gái của A-bi-sa-lôm. 11A-sa làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, như Đa-vít, tổ phụ ông, đã làm.12Ông tống khứ bọn điếm đĩ cúng tế ra khỏi xứ và loại bỏ mọi thần tượng mà các tổ phụ của ông đã làm. 13Ông cũng cách chức hoàng thái hậu của Ma-a-ca, bà nội ông, vì bà đã dựng một trụ thờ kinh tởm cho thần A-sê-ra. A-sa dẹp bỏ vật gớm ghiếc và đốn nó ở Thung lũng Kít-rôn.14Nhưng các điện thờ thì không bị dẹp bỏ. Tuy nhiên, A-sa trọn lòng theo Đức Giê-hô-va khi còn sống. 15Ông đem vào nhà Đức Giê-hô-va những vật mà cha ông dâng cho Đức Giê-hô-va và những món ông đã dâng, là những vật bằng vàng và bạc.16Giữa A-sa và Ba-a-sa, vua Y-sơ-ra-ên, luôn có chiến tranh trong thời của họ. 17Ba-sa-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đi đánh Giu-đa và xây dựng Ra-ma, đặng không ai được phép ra khỏi hay vào xứ của A-sa, vua Giu-đa.18Sau đó, A-sa lấy hết vàng và bạc trong kho của nhà Đức Giê-hô-va, và các kho trong hoàng cung. Ông trao cho các cận thần và sai họ gửi cho Bên Ha-đát, con trai Táp-rim-môn, cháu Hê-xi-ôn, vua A-ram, tại Đa-mách. Ông nói, 19“Giữa tôi và vua hãy lập một hiệp ước, như giữa cha tôi và cha của vua. Kìa, tôi đã gửi cho vua quà bằng bạc và vàng. Hãy hủy hòa ước của vua với Ba-a-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đặng ông ấy để cho tôi yên.”20Bên Ha-đát nghe lời Vua A-sa và sai các sĩ quan quân đội của ông tấn công các thành của Y-sơ-ra-ên. Họ đánh I-giôn, Đan, A-bên Bết Ma-a-ca, và cả vùng Kin-nê-rết, cùng với cả xứ Nép-ta-li. 21Xảy ra khi Ba-a-sa hay tin này, ông ngưng việc xây dựng Ra-ma và trở về Tiệt-xa. 22Sau đó Vua A-sa tuyên bố với toàn dân Giu-đa. Không ai được miễn trừ. Họ lấy đi những tảng đá và cây gỗ ở Ra-ma mà Ba-a-sa dùng để xây thành. Vua A-sa dùng vật liệu xây dựng đó để xây Ghê-ba ở Ben-gia-min và Mích-pa.23Về những việc khác của A-sa, sức mạnh của ông, mọi việc ông làm, và các thành ông xây, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? Nhưng khi về già, ông bị bệnh đau chân. 24Vậy A-sa an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn cùng họ trong thành Đa-vít, tổ của ông. Giê-hô-sa-phát, con trai ông, lên kế vị.25Na-đáp, con trai Giê-rô-bô-am, lên cai trị Y-sơ-ra-ên vào năm thứ nhì trong đời A-sa, vua Giu-đa; ông cai trị Y-sơ-ra-ên hai năm. 26Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và đi theo con đường của cha ông phạm tội, xui dân Y-sơ-ra-ên phạm tội.27Ba-a-sa, con trai A-hi-gia, thuộc nhà Y-sa-ca, mưu hại Na-đáp; Ba-a-sa giết ông ở Ghi-bê-thôn trong xứ Phi-li-tin, vì Na-đáp và cả Y-sơ-ra-ên khi đó bao vây Ghi-bê-thôn. 28Vào năm thứ ba trong đời A-sa, vua Giu-đa, Ba-a-sa giết Na-đáp và lên làm vua thay thế.29Ngay khi vừa lên làm vua, Ba-a-sa giết hết cả nhà Giê-rô-bô-am. Ông không chừa lại một ai trong số con cháu Giê-rô-bô-am; như vậy ông diệt hoàng tộc của vua ấy, như Đức Giê-hô-va đã phán qua tôi tớ Ngài là A-hi-gia, người Si-lôn, 30vì những tội lỗi Giê-rô-bô-am đã phạm và xui dân Y-sơ-ra-ên phạm tội, vì ông đã chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.31Về những việc khác của Na-đáp, và mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? 32Giữa A-sa và Ba-a-sa vua Y-sơ-ra-ên luôn có chiến tranh trong đời của họ.33Vào năm thứ ba đời A-sa vua Giu-đa, Ba-a-sa con trai A-hi-gia lên cai trị Y-sơ-ra-ên tại Tiệt-xa và ông cai trị hai mươi bốn năm. 34Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và đi theo con đường của Giê-rô-bô-am và tội lỗi của ông ấy, xui dân Y-sơ-ra-ên phạm tội.

Chapter 16

1Có lời của Đức Giê-hô-va đến với Giê-hu, con trai Ha-na-ni, phán nghịch cùng Ba-a-sa, rằng, 2“Dù Ta đã đem ngươi lên từ bụi đất và lập ngươi làm lãnh đạo dân Y-sơ-ra-ên Ta, nhưng ngươi đã đi theo đường lối của Giê-rô-bô-am và xui dân Y-sơ-ra-ên Ta phạm tội, cũng như chọc giận Ta vì cớ tội lỗi họ.3Này, Ta sẽ xóa sạch Ba-a-sa và gia đình nó, và Ta sẽ khiến gia đình ngươi như gia đình của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát. 4Chó sẽ ăn thịt người nào thuộc gia đình Ba-a-sa chết trong thành, và ai chết ngoài đồng thì sẽ bị chim trời ăn.”5Về những việc khác của Ba-a-sa, những việc ông làm, và sức mạnh của ông, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? 6Ba-a-sa an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn tại Tiệt-xa, rồi Ê-la, con trai ông, lên kế vị.7Vậy, Đức Giê-hô-va cậy tiên tri Giê-hu, con trai Ha-na-ni, phán lời nghịch cùng Ba-a-sa và nhà ông, ấy là vì mọi điều ác ông đã làm trước mặt Đức Giê-hô-va, chọc giận Ngài bởi công việc của tay mình, y như nhà của Giê-rô-bô-am, và cũng vì ông đã giết hết nhà Giê-rô-bô-am.8Vào năm thứ hai mươi sáu trong đời A-sa, vua Giu-đa, Ê-la, con trai Ba-a-sa lên làm vua dân Y-sơ-ra-ên tại Tiệt-xa; ông cai trị trong hai năm. 9Tôi tớ ông là Xim-ri, sĩ quan chỉ huy một nửa đạo quân xe chiến mã, lập mưu phản ông. Bấy giờ Ê-la đang ở Tiệt-xa, uống rượu say sưa trong nhà của A-xa, là chủ nhà tại Tiệt-xa. 10Xim-ri bước vào, tấn công và giết ông vào năm thứ hai mươi bảy trong đời A-sa, vua Giu-đa, và lên làm vua thay thế.11Khi Xim-ri bắt đầu cai trị, vừa ngay khi ông ngồi lên ngai, ông giết hết nhà Ba-a-sa. Ông không chừa lại một người nam nào, cũng như bà con và hay bạn bè của Ba-a-sa. 12Vậy Xim-ri diệt cả nhà Ba-a-sa, như lời Đức Giê-hô-va đã cậy tiên tri Giê-hu phán nghịch cùng Ba-a-sa, 13vì mọi tội lỗi của Ba-a-sa và tội lỗi của Ê-la, con trai ông, và vì họ đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội, chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên khi thờ thần tượng.14Về những việc khác của Ê-la, mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao?15Vào năm thứ hai mươi bảy trong đời A-sa, vua Giu-đa, Xim-ri lên cai trị chỉ được bảy ngày tại Tiệt-xa. Bấy giờ quân đội đóng trại ở Ghi-bê-thôn, trong xứ của dân Phi-li-tin. 16Quân đội đóng trại tại đó và nghe rằng, “Xim-ri đã lập mưu và giết vua.” Hôm đó ở trại, hết thảy Y-sơ-ra-ên đều tuyên bố Ôm-ri, sĩ quan quân đội, làm vua Y-sơ-ra-ên. 17Ôm-ri đi lên từ Ghi-bê-thôn, và cả Y-sơ-ra-ên đi cùng ông, họ bao vây Tiệt-xa.18Khi Xim-ri thấy thành phố đã bị chiếm, ông vào pháo đài trong hoàng cung và phóng hỏa đốt tòa nhà ấy; như vậy ông chết trong trận hỏa hoạn đó. 19Việc này xảy ra là do tội lỗi ông đã phạm khi làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo con đường của Giê-rô-bô-am và phạm tội, xui dân Y-sơ-ra-ên phạm tội. 20Về những việc khác của Xim-ri, và mưu phản của ông, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao?21Sau đó dân Y-sơ-ra-ên chia làm hai phe. Một phe theo Típ-ni, con trai Ghi-nát, và lập ông làm vua; phe còn lại theo Ôm-ri. 22Nhưng phe Ôm-ri mạnh hơn phe Típ-ni, con trai Ghi-nát. Vì vậy Típ-ni chết, và Ôm-ri làm vua.23Ôm-ri bắt đầu cai trị Y-sơ-ra-ên vào năm thứ ba mươi mốt trong đời A-sa, vua Giu-đa, và ông cai trị mười hai năm. Ông cai trị ở Tiệt-xa được sáu năm. 24Ông mua đồi Sa-ma-ri từ Sê-me với giá hai ta-lâng bạc. Ông dựng một thành phố trên đồi và gọi đó là thành Sa-ma-ri, theo tên của Sê-me, chủ cũ của ngọn đồi.25Ôm-ri làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và còn ác hơn tất cả các vua trước ông. 26Ông đi theo trọn con đường của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, và bởi tội lỗi mình xui dân Y-sơ-ra-ên phạm tội, chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên khi thờ thần tượng.27Về những việc khác của Ôm-ri, và sức mạnh của ông, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? 28Vậy Ôm-ri an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn ở Sa-ma-ri; A-háp, con trai ông lên kế vị.29Vào năm thứ ba mươi tám trong đời A-sa, vua Giu-đa, A-háp, con trai Ôm-ri lên cai trị Y-sơ-ra-ên. A-háp, con trai Ôm-ri, cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri được hai mươi hai năm. 30A-háp, con trai Ôm-ri, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va nhiều hơn tất cả những vua trước ông.31Việc A-háp đi theo tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, ông cho đó là việc hết sức bình thường, ông cưới Giê-sa-bên, con gái Ết-ba-anh, vua dân Si-đôn, làm vợ; ông thờ lạy Ba-anh và quỳ lạy nó. 32Ông xây một bàn thờ cho Ba-anh trong đền Ba-anh, là đền ông đã xây tại Sa-ma-ri. 33A-háp dựng một trụ thờ thần A-sê-ra. A-háp thậm chí chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên hơn, hơn tất cả các vua Y-sơ-ra-ên trước ông.34Trong đời ông, Hi-ên, ở Bê-tên, tái xây dựng Giê-ri-cô. Ông xây móng thành khi A-bi-ram, con trưởng của ông chết, và xây các cổng thành khi con út ông là Sê-gúp chết, họ làm điều này vì họ vâng lời Đức Giê-hô-va, là lời Ngài đã phán bởi Giô-suê, con trai Nun.

Chapter 17

1Ê-li người Ti-sê-be, đến từ Ti-sê-be trong xứ Ghi-lê-át, nói với A-háp, “Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời hằng sống của Y-sơ-ra-ên, tôi đứng trước mặt Ngài mà tuyên bố rằng sẽ không có sương hoặc mưa trong ba năm tới nếu tôi chẳng nói vậy.”2Đức Giê-hô-va phán cùng Ê-li rằng, 3“Hãy rời khỏi đây và đi về phía đông; ẩn mình trong khe Kê-rít, phía đông Giô-đanh. 4Ngươi sẽ uống nước từ khe, và Ta sẽ sai quạ đến nuôi ngươi.”5Vậy Ê-li lên đường và làm y như lời Đức Giê-hô-va đã phán. Ông đến trú tại khe Kê-rít, phía đông Giô-đanh. 6Quạ đem bánh và thịt đến cho ông vào buổi sáng và buổi chiều, ông uống nước từ trong khe. 7Nhưng một thời gian sau, khe cạn nước vì trong xứ không có mưa.8Đức Giê-hô-va phán cùng ông rằng, 9“Hãy đứng dậy, đến Sa-rép-ta, trong xứ Si-đôn, và ở tại đó. Kìa, Ta đã truyền một góa phụ tại đó chu cấp cho ngươi.” 10Vậy, ông đứng dậy và đến Sa-rép-ta, và khi đến cổng thành, ông thấy một bà góa đang lượm củi. Ông gọi bà và nói, “Xin cho tôi uống một ít nước trong vại.”11Khi bà chuẩn bị đi lấy nước, ông gọi bà và nói rằng, “Xin đem cho tôi một mẫu bánh trên tay bà.” 12Bà trả lời, “Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của ông, tôi không có bánh nào cả, ngoại trừ một nắm thức ăn trong vại và một ít dầu trong bình. Kìa, tôi đang lượm hai cây củi để về nấu cho tôi và con trai tôi, chúng tôi sẽ ăn rồi chết.” 13Ê-li bảo bà, “Đừng sợ. Hãy đi và làm điều bà nói, nhưng trước nhất hãy làm một ít bánh và đem đến cho tôi. Sau đó hãy làm cho bà và con trai bà.14Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán rằng, ‘Hũ thức ăn sẽ không vơi, bình dầu cũng sẽ luôn chảy, cho đến ngày Đức Giê-hô-va ban mưa trên đất.” 15Vậy bà làm theo lời Ê-li đã bảo, và bà, Ê-li, và con trai bà ăn trong nhiều ngày. 16Hũ thức ăn không vơi, bình dầu sẽ luôn chảy, như lời Đức Giê-hô-va đã phán bởi Ê-li.17Sau những việc này, con trai của bà chủ nhà lâm bệnh. Đứa nhỏ bệnh nặng đến nỗi tắt thở. 18Người mẹ nói với Ê-li, “Ông đã gây ra chuyện gì cho tôi vậy, hỡi người của Đức Chúa Trời? Ông đến gặp tôi đặng nhắc lại tội lỗi tôi và giết con trai tôi?”19Ê-li trả lời bà, “Hãy trao con trai bà cho tôi.” Ông ẵm đứa bé từ tay bà và đem nó vào phòng của ông, rồi đặt đứa trẻ nằm lên giường. 20Ông kêu cầu Đức Giê-hô-va rằng, “Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời con, Ngài cũng giáng họa lên bà góa này, là người cho con ở trọ, và Ngài giết con trai bà sao?” 21Vậy Ê-li nằm sấp lên người đứa trẻ ba lần; ông kêu cầu Đức Giê-hô-va rằng, “Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, con cầu xin Ngài cho sự sống của đứa trẻ trở lại trong nó.”22Đức Giê-hô-va lắng nghe tiếng của Ê-li; đứa trẻ được hồi sinh và nó sống lại. 23Ê-li bế đứa trẻ ra khỏi phòng và xuống nhà; ông trao đứa trẻ cho bà và nói, “Này, con trai bà còn sống.” 24Người phụ nữ nói cùng Ê-li, “Bây giờ tôi biết rằng ông là người của Đức Chúa Trời, và lời của Đức Giê-hô-va trong miệng ông là thật.”

Chapter 18

1Nhiều ngày sau, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Ê-li, vào hạn hán thứ ba, “Hãy đi gặp A-háp, Ta sẽ ban mưa xuống trên đất.” 2Ê-li đến gặp A-háp; bấy giờ ở Sa-ma-ri đang có nạn đói dữ dội.3A-háp gọi Áp-đia, là người phụ trách cung điện. Khi đó Áp-đia rất kính trọng Đức Giê-hô-va, 4vì khi Giê-sa-bên ra tay giết các tiên tri của Đức Giê-hô-va, Áp-đia đã dẫn một trăm tiên tri đi nơi khác và giấu năm mươi người trong một cái hang, sau đó nuôi họ bằng bánh và nước.5A-háp bảo Áp-đia, “Hãy đi khắp xứ tìm đến những con suối và khe nước. Có thể chúng ta sẽ tìm được cỏ đặng cứu ngựa và la, hầu cho chúng ta không mất hết con vật nào cả.” 6Vậy họ chia nhau đi khắp xứ để tìm nước. A-háp đi hướng này, và Áp-đia đi hướng kia.7Khi Áp-đia đang đi đường, Ê-li tình cờ gặp ông. Áp-đia nhận ra ông và sấp mặt xuống đất. Ông nói, “Có phải ông là Ê-li, chủ của tôi?” 8Ê-li trả lời, “Chính ta đây. Hãy đi nói với chủ ngươi, ‘Kìa, Ê-li đang ở đây.’”9Áp-đia đáp, “Tôi đã phạm tội thế nào đến nỗi ông giao tôi tớ của ông vào tay A-háp đặng giết tôi? 10Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của ông, không có nước nào hoặc vương quốc nào mà chủ của tôi không sai người đi tìm ông. Hễ bất cứ khi nào mà nước này hay vương quốc kia nói rằng, ‘Ê-li không có ở đây,’ thì A-háp bắt họ thề là họ đã không tìm được ông. 11Nhưng bây giờ ông nói, ‘Hãy đi, nói với chủ ngươi rằng Ê-li đang ở đây.’12Ngay khi tôi vừa đi khỏi ông, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ đem ông đến nơi nào đó mà tôi chẳng biết. Rồi khi tôi đi nói với A-háp, ông ấy sẽ giết tôi nếu không thể tìm được ông. Tuy nhiên tôi, là tôi tớ của ông, đã thờ phượng Đức Giê-hô-va bằng môi miệng mình. 13Thưa chủ, phải chăng ông chưa biết điều tôi đã làm khi Giê-sa-bên giết các tiên tri của Đức Giê-hô-va, việc tôi giấu một trăm tiên tri của Đức Giê-hô-va, năm mươi người trong một cái hang và nuôi họ bằng bánh và nước chăng?14Và giờ đây ông nói, ‘Hãy đi, nói với chủ ngươi rằng Ê-li đang ở đây,’ ông ấy sẽ giết tôi.” 15Ê-li trả lời, “Vì Đức Giê-hô-va vạn quân hằng sống, là Đấng mà ta đang đứng trước mặt, hôm nay chắc chắn ta sẽ đến gặp A-háp.”16Vậy Áp-đia đi gặp A-háp; ông thuật lại, và A-háp đến gặp Ê-li. 17Khi A-háp thấy Ê-li, ông hỏi vị tiên tri, “Phải chăng đó là ngươi, kẻ gây rối của Y-sơ-ra-ên?”18Ê-li trả lời, “Tôi không gây rối Y-sơ-ra-ên, nhưng bệ hạ và gia đình bệ hạ chính là những kẻ gây rối khi từ bỏ điều răn của Đức Giê-hô-va và thờ lạy các thần tượng Ba-anh. 19Vậy bây giờ, bệ hạ hãy triệu tập cho tôi tất cả dân Y-sơ-ra-ên tại Núi Cạt-mên, cùng với 450 tiên tri Ba-anh và bốn trăm tiên tri A-sê-ra là những người ăn tại bàn của Giê-sa-bên.”20Vậy A-háp sai người đi rao báo khắp dân Y-sơ-ra-ên và triệu tập các tiên tri tại Núi Cạt-mên. 21Ê-li đến gần hết thảy dân sự và nói rằng, “Quý vị còn đổi ý cho đến khi nào? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, hãy theo Ngài. Nhưng nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo nó.” Tuy nhiên, dân sự không trả lời ông một tiếng nào.22Ê-li nói với dân sự, “Tôi, một mình tôi đây, là tiên tri của Đức Giê-hô-va còn sống sót, nhưng tiên tri của Ba-anh có đến 450 người. 23Vậy hãy để họ đem đến cho chúng tôi hai con bò đực. Hãy để họ chọn một con bò và xẻ thịt, đặt lên củi, nhưng không đốt lửa. Sau đó, tôi sẽ xẻ thịt con bò kia rồi đặt lên củi, cũng không đốt lửa. 24Tiếp theo, quý vị sẽ kêu cầu danh của thần quý vị, còn tôi sẽ kêu cầu danh Giê-hô-va, và thần nào trả lời bằng lửa, thì thần đó là Đức Chúa Trời.” Vậy cả dân sự trả lời rằng, “Hay lắm.”25Ê-li nói với các tiên tri Ba-anh, “Các ông hãy chọn một con bò và xẻ thịt nó trước đi, vì các ông đông người hơn. Sau đó hãy kêu cầu danh thần của các ông, nhưng không được đốt lửa thiêu con bò.” 26Họ lấy con bò đã đã chọn và xẻ thịt nó, rồi kêu cầu danh Ba-anh từ sáng đến trưa, rằng, “Lạy Ba-anh, xin nghe chúng tôi.” Nhưng không có tiếng nào cả, cũng không ai trả lời. Họ nhảy múa quanh bàn thờ đã dựng.27Vào buổi trưa, Ê-li chế nhạo họ và nói rằng, “Hãy la lớn lên! Hắn là thần! Có lẽ hắn đang suy nghĩ, hay đang tĩnh tâm, hoặc hắn đang đi đường, hoặc có thể hắn đang ngủ và cần được đánh thức.” 28Vậy họ kêu cầu lớn hơn, họ tự rạch da như mọi khi bằng gươm và giáo, cho đến khi máu chảy trên người họ. 29Nửa ngày đã trôi qua, và họ vẫn nói như điên dại cho đến giờ dâng lễ vật vào buổi chiều, nhưng không có tiếng nói nào hoặc ai trả lời; không ai để ý đến những lời cầu xin của họ.30Sau đó Ê-li nói cùng hết thảy dân sự, “Hãy đến gần tôi,” và cả dân sự đến gần ông. Ông sửa lại bàn thờ đổ vỡ của Đức Giê-hô-va. 31Ê-li lấy mười hai hòn đá, tượng trưng cho mỗi chi phái của các con trai Gia-cốp – Đức Giê-hô-va đã phán cùng Gia-cốp rằng, “Ngươi sẽ tên là Y-sơ-ra-ên.” 32Ông nhân danh Đức Giê-hô-va dựng một bàn thờ trên mười hai hòn đá, và ông đào một cái mương quanh bàn thờ rộng đủ để chứa hai thúng hạt giống.33Sau đó ông đặt củi nhóm lửa và xẻ thịt con bò, ông đặt các miếng thịt lên củi. Ông nói, “Hãy múc đầy nước trong bốn vại rồi đổ lên của lễ thiêu và củi.” 34Ông lại nói, “Hãy làm lần thứ nhì,” và họ làm lần thứ nhì. Rồi ông nói, “Hãy làm lần thứ ba,” và họ làm lần thứ ba. 35Nước chảy quanh bàn thờ và tràn mương.36Khi đến giờ dâng của lễ vào buổi chiều, tiên tri Ê-li đến gần và nói rằng, “Lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác, và Y-sơ-ra-ên, hôm nay xin Chúa tỏ ra rằng Ngài là Đức Chúa Trời ở Y-sơ-ra-ên, và con là tôi tớ Ngài, con đã làm mọi điều Ngài phán dặn. 37Lạy Đức Giê-hô-va, xin lắng nghe con, để dân này biết rằng Ngài, Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời, và Ngài sẽ khiến họ hướng lòng về lại với Ngài.”38Sau đó, lửa của Đức Giê-hô-va giáng xuống và thiêu đốt của lễ thiêu, cũng như củi, đá, bụi, và làm khô hết nước trong mương. 39Khi cả dân sự thấy việc này, họ sấp mặt xuống đất và nói rằng, “Giê-hô-va, Ngài là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va, Ngài là Đức Chúa Trời!” 40Ê-li nói cùng họ, “Hãy bắt các tiên tri Ba-anh. Chớ để tên nào trốn thoát.” Vậy họ bắt chúng, Ê-li đem các tiên tri Ba-anh đến khe Kít-sôn rồi giết chúng tại đó.41Ê-li bảo A-háp, “Bệ hạ hãy đi lên, ăn và uống, vì tôi nghe có tiếng mưa lớn.” 42Vậy A-háp đi lên ăn và uống. Sau đó Ê-li đi lên núi Cạt-mên, cúi mặt và sấp mình xuống đất.43Ông nói với tôi tớ của ông, “Hãy đi lên, nhìn về phía biển.” Tôi tớ ông đi lên nhìn và nói, “Chẳng có gì cả.” Ê-li nói, “Hãy đi lên thêm bảy lần nữa.” 44Đến lần thứ bảy, tôi tớ nói, “Kìa, có một đám mây đang nổi lên từ ngoài biển, nhỏ như bàn tay.” Ê-li đáp, “Hãy đi lên và nói với A-háp, ‘Xin bệ hạ chuẩn bị sẵn xe chiến mã và đi xuống trước khi mưa ngăn bệ hạ lại.’”45Bỗng chốc sau đó, mây đen kịt trên trời, gió nổi lên, và xuất hiện một trận mưa lớn. A-háp cưỡi xe đến Giê-rê-ên, 46nhưng tay của Đức Giê-hô-va đặt trên Ê-li. Ông nịt áo bằng thắt lưng rồi chạy trước A-háp đến cửa thành Giê-rê-ên.

Chapter 19

1A-háp kể cho Giê-sa-bên về mọi chuyện Ê-li đã làm, và việc ông ấy đã dùng gươm giết hết tất cả tiên tri ra sao. 2Sau đó Giê-sa-bên sai một sứ giả đến gặp Ê-li, nói rằng, “Cầu các thần giáng phạt ta, và cũng phạt ta nặng hơn, nếu ngày mai vào giờ này ta không biến mạng sống ngươi trở nên như mạng sống của một trong các tiên tri đã chết.” 3Khi Ê-li nghe lời đó, ông đứng dậy và chạy trốn để bảo toàn mạng sống, ông đến Bê-e-sê-ba, trong xứ Giu-đa, và để tôi tớ mình ở lại đó.4Còn một mình ông đi vào hoang mạc hết một ngày đường, ông đến ngồi xuống dưới một cây giếng giêng. Ông ước gì mình có thể chết, và nói rằng, “Đức Giê-hô-va ơi, đủ rồi; xin cất mạng sống con, vì con không hơn gì so với các tổ phụ con.” 5Vậy ông nằm xuống và ngủ dưới cây giếng giêng; bỗng dưng một thiên sứ đến chạm ông và phán, “Hãy đứng dậy và ăn.” 6Ê-li nhìn xem, gần đầu ông là bánh được nướng trên than và một bình nước. Ông ăn và uống rồi lại nằm xuống.7Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đến lần thứ nhì rồi chạm vào ông và nói rằng, “Hãy dậy và ăn, vì đường còn dài lắm.” 8Vậy ông ngồi dậy và ăn uống, sau đó bởi được tiếp thêm sức từ lương thực đó, ông đi trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm đến Hô-rếp, là núi của Đức Chúa Trời.9Ông đến một hang động tại đó và ở trong đó. Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ông rằng, “Hỡi Ê-li, ngươi đang làm gì ở đây?” 10Ê-li thưa rằng, “Con đã rất nhiệt thành vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, vì dân Y-sơ-ra-ên đã bỏ giao ước Ngài, phá hủy bàn thờ Ngài, và dùng gươm giết các tiên tri Ngài. Giờ đây, chỉ mình con còn sống sót và họ đang tìm cách đoạt mạng con.”11Đức Giê-hô-va đáp, “Hãy đi ra và đứng trên núi trước mặt Ta.” Sau đó, Đức Giê-hô-va đi ngang qua, một cơn gió mạnh làm rung chuyển những ngọn núi và khiến đá vỡ ra từng mảnh trước mặt Đức Giê-hô-va, nhưng Đức Giê-hô-va không ở trong cơn gió. Sau cơn gió là trận động đất, nhưng Đức Giê-hô-va không có trong cơn động đất. 12Sau cơn động đất là lửa, nhưng Đức Giê-hô-va không có trong lửa. Sau lửa là một tiếng nói êm dịu.13Khi Ê-li nghe giọng nói ấy, ông lấy áo choàng che mặt lại, đi ra, và đứng ở cửa hang. Có một tiếng phán cùng ông rằng, “Hỡi Ê-li, ngươi đang làm gì ở đây?” 14Ê-li thưa rằng, “Con đã rất nhiệt thành vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, vì dân Y-sơ-ra-ên đã bỏ giao ước Ngài, phá hủy bàn thờ Ngài, và dùng gươm giết các tiên tri Ngài. Giờ đây, chỉ mình con còn sống sót và họ đang tìm cách đoạt mạng con.”15Đức Giê-hô-va phán cùng ông, “Hãy đi, trở lại con đường ngươi đã đi đến hoang mạc Đa-mách, khi đến đó, ngươi hãy xức dầu cho A-xa-ên lên làm vua A-ram, 16hãy xức dầu cho Giê-hu, con trai Nim-si, lên làm vua Y-sơ-ra-ên, và cũng hãy xức dầu cho Ê-li-sê, con trai A-bên Mê-hô-la, làm tiên tri thay thế ngươi.17Khi đó, Giê-hu sẽ giết bất cứ ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên, và Ê-li-sê sẽ giết bất kỳ ai thoát khỏi gươm của Giê-hu. 18Nhưng Ta sẽ chừa lại cho Ta bảy ngàn người trong Y-sơ-ra-ên, là những người không quỳ lạy Ba-anh, và miệng họ chưa từng hôn nó.”19Vậy Ê-li từ đó ra đi và tìm gặp Ê-li-sê, con trai Sa-phát, khi ấy người đang cày với mười hai đôi bò đực ở phía trước, và người đang cày với đôi thứ mười hai. Ê-li đi ngang qua Ê-li-sê và quăng áo choàng lên ông. 20Sau đó Ê-li-sê để lại đôi bò và chạy theo Ê-li; ông nói, “Xin hãy để tôi hôn cha tôi và mẹ tôi, rồi tôi sẽ theo ông.” Ê-li đáp, “Hãy trở lại, nhưng hãy nghĩ đến điều ta đã làm cho ngươi.”21Vậy sau khi gặp Ê-li, Ê-li-sê trở về và lấy đôi bò, giết chúng, rồi dùng củi lấy từ ách bò để nấu thịt, chia cho mọi người cùng ăn. Rồi ông đứng dậy, đi theo Ê-li, và phục vụ người.

Chapter 20

1Bên Ha-đát, vua A-ram, tập hợp toàn quân đội; có ba mươi hai vua chư hầu đi cùng ông, đem theo ngựa và xe chiến mã. Ông đến bao vây Sa-ma-ri và đánh thành ấy. 2Ông sai các sứ giả vào thành gặp A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, và nói rằng, “Bên Ha-đát nói như vầy: 3’Bạc và vàng của ngươi là của ta. Những người vợ đẹp nhất và con cái ngươi, bây giờ là của ta.’”4Vua Y-sơ-ra-ên trả lời rằng, “Thật như lời vua nói, thưa vua chúa tôi. Tôi và tất cả những gì thuộc về tôi đều là của vua.” 5Các sứ giả trở lại và báo, “Bên Ha-đát nói như vầy, ‘Ta đã sai người đến bảo ngươi rằng ngươi phải nộp cho ta bạc, vàng, vợ và con ngươi. 6Nhưng ta sẽ sai tôi tớ ta đến gặp ngươi vào ngày mai đúng giờ này, họ sẽ lục soát nhà của ngươi và nhà tôi tớ ngươi. Chính tay họ sẽ chiếm đoạt và đem đi bất cứ thứ gì họ thích.’”7Sau đó, vua Y-sơ-ra-ên gọi tất cả trưởng lão trong xứ đến và nói rằng, “Các ông hãy lưu ý và xem người này đến đây gây sự. Hắn sai người đến đòi ta phải nộp vợ, con, bạc và vàng ta cho hắn, ta đã không từ chối hắn.” 8Hết thảy trưởng lão và dân sự nói cùng A-háp, “Bệ hạ đừng nghe lời hắn hoặc ưng thuận đòi hỏi của hắn.”9Vậy A-háp sai các sứ giả đến gặp Bên Ha-đát, “Hãy nói với vua chúa ta, ‘Ta đồng ý với mọi điều vua sai tôi tớ đến lần đầu, nhưng tôi không thể chấp nhận yêu cầu lần thứ nhì này.’” Vậy các sứ giả ra đi và đem câu trả lời về cho Bên Ha-đát. 10Sau đó Bên Ha-đát trả lời A-háp rằng, “Cầu các thần phạt ta và phạt ta nặng nề hơn nếu tro của Sa-ma-ri không đủ cho tất cả những ai theo ta, mỗi người một nắm tay.”11Vua Y-sơ-ra-ên trả lời rằng, “Hãy nói với Bên Ha-đát, ‘Không ai mặc áo giáp mà lại khoe khoang như thể mình đã cởi áo giáp rồi.’” 12Bên Ha-đát nghe tin này khi ông đang cùng các vua chư hầu khác uống rượu trong lều. Bên Ha-đát ra lệnh, “Hãy dàn trận.” Vậy họ đi dàn trận để tấn công thành phố.13Khi đó, một tiên tri đến gặp A-háp, vua Y-sơ-ra-ên và nói rằng, “Đức Giê-hô-va phán, ‘Ngươi có thấy đội quân lớn này không? Kìa, hôm nay Ta sẽ phó nó vào tay ngươi, và ngươi sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va.’” 14A-háp trả lời, “Bởi ai?” Đức Giê-hô-va trả lời, “Bởi những sĩ quan trẻ của ngươi, là những người phục vụ các thống đốc ở quận.” A-háp hỏi, “Ai sẽ bắt đầu trận chiến?” Đức Giê-hô-va trả lời, “Ngươi.” 15Vậy A-háp tập họp các sĩ quan trẻ là những người phục vụ các thống đốc quận. Có 232 người. Sau đó, ông tập họp tất cả binh lính, cả quân đội Y-sơ-ra-ên, tổng cộng là bảy ngàn người.16Họ đi ra vào ban trưa. Bên Ha-đát đã uống rượu say mèm trong lều mình cùng với ba mươi hai vua chư hầu là những vua đang hỗ trợ ông. 17Các sĩ quan trẻ là người phục vụ thống đốc quận đến trước tiên. Sau đó Bên Ha-đát được báo cáo bởi những người trinh sát do ông sai đi, “Những người đó đang đến từ Sa-ma-ri.”18Bên Ha-đát nói, “Dù chúng đến vì hòa bình hay chiến tranh, hãy bắt sống chúng.” 19Vậy các sĩ quan trẻ của các thống đốc quận ra ngoài thành phố, và có quân đội theo họ.20Mỗi người giết kẻ thù mình, và dân A-ram chạy chạy thoát thân: Y-sơ-ra-ên đuổi theo sau. Bên Ha-đát, vua A-ram, trốn thoát trên một con ngựa cùng với một số lính kỵ khác. 21Sau đó, vua Y-sơ-ra-ên đi ra và đánh các ngựa chiến và xe chiến mã, rồi tàn sát dân A-ram nặng nề.22Vậy tiên tri đến gặp vua Y-sơ-ra-ên và nói rằng, “Vua hãy đi, củng cố quân lực, hãy hiểu và lập kế hoạch vua sẽ làm, vì khi vua A-ram trở lại, hắn sẽ đánh vua lần nữa.” 23Các tôi tớ của A-ram nói cùng ông, “Thần của họ là thần núi. Đó là lý do họ mạnh hơn chúng ta. Nhưng bây giờ chúng ta hãy đánh chúng ở đồng bằng, chắc chắn chúng ta sẽ mạnh hơn chúng.24Bệ hạ cũng hãy làm điều này: Cắt các tiểu vương khỏi quyền chỉ huy, và đưa các sĩ quan quân đội vào thế cho họ. 25Xin bệ hạ lập nên một quân đội như quân đội mà bệ hạ đã mất, chuẩn bị đủ số ngựa và xe chiến mã, rồi chúng ta sẽ đánh chúng ở đồng bằng. Chắc chắn chúng ta sẽ mạnh hơn chúng.” Vậy Bên Ha-đát nghe theo lời khuyên của họ và làm như lời đề xuất.26Vào đầu năm mới, Bên Ha-đát tập họp quân A-ram và đi lên A-phéc đặng đánh Y-sơ-ra-ên. 27Dân Y-sơ-ra-ên được triệu tập và tiếp tế để đánh quân thù. Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại đối diện họ như hai bầy dê nhỏ, nhưng quân A-ram thì đầy khắp cả vùng.28Khi đó, có một người của Đức Chúa Trời đến gần và nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng, “Đức Giê-hô-va phán: ‘Vì dân A-ram đã nói rằng Đức Giê-hô-va là thần núi, chứ không phải là thần thung lũng, nên Ta sẽ phó đội quân lớn này vào tay ngươi, và ngươi sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va.’”29Vậy cả hai đội quân đóng trại đối diện nhau trong bảy ngày. Đến ngày thứ bảy, họ bắt đầu đánh nhau. Dân Y-sơ-ra-ên giết một trăm ngàn lính bộ binh trong một ngày. 30Số còn lại lẩn trốn đến A-phéc, vào trong thành, và tường thành đổ sập trên hai mươi bảy ngàn người còn lại. Bên Ha-đát bỏ chạy và vào trong thành, trốn trong một phòng kín.31Các tôi tớ của Bên Ha-đát nói cùng ông, “Bây giờ, chúng tôi nghe nói là các vua của Y-sơ-ra-ên là những người có lòng khoan dung. Xin bệ hạ hãy để chúng tôi quấn vải gai quanh thắt lưng và buộc dây quanh đầu rồi đến gặp vua Y-sơ-ra-ên. Có thể ông ấy sẽ tha mạng của bệ hạ.” 32Vậy họ quấn vải gai quanh thắt lưng và buộc dây quanh đầu, sau đó họ đến gặp vua Y-sơ-ra-ên và nói rằng, “Bên Ha-đát, tôi tớ của bệ hạ có nói rằng, ‘Xin tha mạng tôi.’” A-háp hỏi, “Ông ấy vẫn còn sống à? Ông ấy là anh em của ta.”33Bấy giờ, họ thấy có dấu hiệu từ A-háp, họ vội trả lời ông, “Vâng, người anh em Bên Ha-đát của bệ hạ còn sống.” A-háp nói, “Hãy đi và dẫn ông ấy đến đây.” Bên Ha-đát đến gặp A-háp, và A-háp mời ông lên xe chiến mã của mình. 34Bên Ha-đát nói với A-háp, “Tôi sẽ sẽ trả lại cho vua những thành phố mà phụ vương tôi đã chiếm từ phụ vương của vua, và vua sẽ lập chợ ở Đa-mách, như phụ vương tôi đã làm tại Sa-ma-ri.” A-háp trả lời, “Tôi sẽ thả vua với thỏa thuận này.” Vậy A-háp lập một thỏa thuận với Bên Ha-đát rồi thả ông ấy đi.35Có một người kia, là một trong các con trai của những tiên tri, dùng lời của Đức Giê-hô-va nói với một trong các bạn tiên tri của mình rằng, “Hãy đánh tôi.” Nhưng người đó từ chối đánh ông. 36Tiên tri ấy nói cùng bạn của ông rằng, “Vì anh không vâng theo tiếng Đức Giê-hô-va, nên ngay khi anh vừa đi khỏi tôi, một con sư tử sẽ cắn chết anh.” Và vừa ngay khi người đó rời đi, một con sư tử vồ đến và giết chết ông.37Sau đó, tiên tri tìm một người khác và bảo, “Hãy đánh tôi.” Người đó đánh ông và làm ông bị thương. 38Vị tiên tri trở về và đợi vua bên đường; ông cải trang thành một người quấn dải băng quanh mắt.39Khi vua đi ngang qua, vị tiên tri kêu lớn tiếng đến vua rằng, “Tôi tớ của bệ hạ đã ở giữa chiến trận, một tên lính đem đến cho tôi một tù binh và nói rằng, ‘Hãy canh người này. Nếu để xổng hắn, mạng ông sẽ phải đền cho mạng nó, hoặc ông sẽ phải trả một ta-lâng bạc.’ 40Nhưng vì tôi tớ của bệ hạ bận đi tới đi lui, nên kẻ thù đã trốn thoát.” Vua Y-sơ-ra-ên nói với ông, “Hình phạt của ngươi như vậy là rõ ràng rồi – chính ngươi đã tự kết án mình.”41Sau đó, vị tiên tri nhanh chóng tháo dải băng khỏi mắt, và vua Y-sơ-ra-ên nhận ra đó là một trong các tiên tri. 42Vị tiên tri nói với vua, “Đức Giê-hô-va phán, ‘Vì ngươi đã để xổng người mà Ta muốn phải chết, nên ngươi sẽ thế mạng cho mạng nó, và dân của ngươi sẽ bị thế cho dân của nó.’” 43Vua Y-sơ-ra-ên trở về cung tại Sa-ma-ri, lòng đầy phẫn uất và giận dữ.

Chapter 21

1Sau đó, xảy ra chuyện này, Na-bốt người Giê-rê-ên có một vườn nho ở Giê-rê-ên, gần cung điện của A-háp, vua Sa-ma-ri. 2A-háp bảo Na-bốt, “Hãy nhượng cho ta vườn nho của ngươi, để ta làm vườn rau, vì nó ở gần nhà ta. Đổi lại, ta sẽ cho ngươi một vườn nho tốt hơn, hoặc, nếu ngươi thích, ta sẽ trả tiền cho ngươi.”3Na-bốt trả lời A-háp, “Cầu xin Đức Giê-hô-va cấm tôi giao sản nghiệp của tổ phụ tôi cho bệ hạ.” 4Vậy A-háp trở về cung điện, lòng đầy uất ức và tức giận vì câu trả lời của Na-bốt người Giê-rê-ên khi nghe ông nói rằng, “Tôi sẽ không nhượng cho bệ hạ sản nghiệp của tổ phụ tôi.” Ông nằm trên giường, quay mặt đi, và không ăn gì cả.5Hoàng hậu Giê-sa-bên đến gặp ông và hỏi, “Sao bệ hạ phiền muộn đến nỗi không ăn?” 6Ông trả lời bà, “Ta đã nói với Na-bốt người Giê-rê-ên rằng, ‘Hãy nhượng vườn nho của ngươi cho ta, ta sẽ trả tiền, hoặc nếu ngươi muốn thì ta sẽ cho ngươi một vườn nho khác.’ Sau đó ông ấy trả lời ta, “Tôi sẽ không nhượng cho bệ hạ vườn nho của tôi.’” 7Hoàng hậu Giê-sa-bên trả lời vua, “Chẳng phải bệ hạ vẫn đang cai trị vương quốc Y-sơ-ra-ên sao? Bệ hạ hãy ngồi dậy và ăn; bệ hạ hãy vui lên. Thiếp sẽ giành cho bệ hạ vườn nho của Na-bốt người Giê-rê-ên.”8Vậy Giê-sa-bên nhân danh A-háp viết thư, lấy ấn của ông đóng dấu, rồi gửi cho các trưởng lão và những người giàu có cùng tham dự cuộc họp với ông, họ là những người sống gần Na-bốt. 9Bà viết trong thư rằng, “Hãy rao một cuộc kiêng ăn và đặt Na-bốt ngồi trước mặt dân. 10Cũng hãy đặt hai tên bất lương cùng ngồi với hắn và để chúng làm chứng dối về hắn, rằng, ‘Ngươi đã rủa sả Đức Chúa Trời và vua.’” Sau đó hãy dẫn hắn ra ngoài và ném đá đến chết.11Vậy những người trong thành của ông, các trưởng lão và người giàu có sống cùng thành, làm theo lời mô tả của Giê-sa-bên theo thư mà bà gửi cho họ. 12Họ rao một cuộc kiêng ăn và đặt Na-bốt ngồi trước mặt dân chúng. 13Hai tên bất lương đến ngồi trước mặt Na-bốt; chúng làm chứng nghịch lại Na-bốt trước mặt dân sự, rằng, “Na-bốt đã rủa sả Đức Chúa Trời và vua.” Sau đó chúng đem ông ra ngoài thành và ném đá cho đến chết. 14Các trưởng lão báo với Giê-sa-bên rằng, “Na-bốt đã bị ném đá chết.”15Khi Giê-sa-bên hay tin Na-bốt đã bị ném đá và đã chết, bà nói với A-háp, “Bệ hạ hãy đến lấy vườn nho của Na-bốt người Giê-rê-ên mà ông ấy đã không chịu nhận tiền để nhượng lại cho bệ hạ, vì Na-bốt đã chết rồi, hắn không còn sống nữa.” 16Khi A-háp nghe rằng Na-bốt đã chết, ông đứng dậy đi xuống vườn nho của Na-bốt người Giê-rê-ên và chiếm nó.17Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Ê-li người Ti-sê-be rằng, 18“Hãy đến gặp A-háp, vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri. Hắn đang ở trong vườn nho của Na-bốt, là nơi mà hắn đã chiếm đoạt.19Ngươi phải nói cùng hắn và nói rằng Đức Giê-hô-va có phán, ‘Ngươi đã giết người và chiếm đoạt ư?’ Và ngươi hãy nói với hắn rằng Đức Giê-hô-va phán, ‘Nơi nào chó liếm huyết Na-bốt, thì chó cũng sẽ liếm huyết của ngươi.’” 20A-háp nói với Ê-li, “Hỡi kẻ thù kia, ngươi đã bắt quả tang ta chăng?” Ê-li trả lời, “Tôi đã bắt quả tang bệ hạ, vì bệ hạ đã bán mình để làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va.21Đức Giê-hô-va phán với bệ hạ như vầy: ‘Kìa, Ta sẽ giáng họa trên ngươi và hoàn toàn tiêu diệt ngươi cũng như giết mọi người nam của ngươi bất luận là nô lệ hay người tự chủ ở Y-sơ-ra-ên. 22Ta sẽ khiến gia đình ngươi giống như gia đình của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, và như gia đình của Ba-a-sa con trai A-hi-gia, vì ngươi đã chọc giận Ta và xui cho dân Y-sơ-ra-ên phạm tội.’23Đức Giê-hô-va cũng phán về Giê-sa-bên rằng, ‘Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên bên vách thành Giê-rê-ên.’ 24Ai thuộc về nhà A-háp nếu chết trong thành –chó sẽ ăn thịt người đó. Và ai chết ngoài đồng – chim trời sẽ ăn thịt người đó.”25Không ai như A-háp, là người đã tự bán mình đặng làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng mà Giê-sa-bên, hoàng hậu của ông, xúi giục phạm tội. 26A-háp cũng làm những việc gớm ghiếc cho các thần mà ông theo, như những việc dân Am-môn làm, là dân mà Đức Giê-hô-va đã diệt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.27Khi A-háp nghe những lời ấy, ông xé quần áo mình và mặc vải gai trên người rồi kiêng ăn, nằm trong vải gia và rất buồn rầu. 28Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Ê-li người Ti-sê-be, 29“Ngươi có thấy A-háp hạ mình trước mặt Ta không? Vì người đã hạ mình trước mặt Ta, nên Ta sẽ không giáng trai họa khi người còn sống; trong thời con trai của người, Ta sẽ giáng tai họa trên gia đình của hắn.

Chapter 22

1Giữa A-ram và Y-sơ-ra-ên không có chiến tranh trong suốt ba năm. 2Sau đó, vào năm thứ ba, Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa đi xuống gặp vua Y-sơ-ra-ên.3Bấy giờ, vua Y-sơ-ra-ên đã nói với các tôi tớ ông, “Các ngươi có biết rằng Ra-mốt Ghi-lê-át thuộc về chúng ta không, nhưng chúng ta chẳng làm gì để lấy nó lại từ tay của vua A-ram?” 4Ông nói với Giê-hô-sa-phát, “Vua sẽ cùng tôi đi đánh Ra-mốt Ghi-lê-át chứ?” Giê-hô-sa-phát trả lời vua Y-sơ-ra-ên, “Tôi cũng như vua, dân của tôi cũng như dân của vua, ngựa của tôi cũng như ngựa của vua.”5Giê-hô-sa-phát nói với vua Y-sơ-ra-ên, “Vua hãy tìm chỉ thị từ lời của Đức Giê-hô-va, vì đó là việc vua phải làm trước nhất.” 6Vậy vua Y-sơ-ra-ên triệu tập các tiên tri, được bốn trăm người, và bảo họ, “Ta nên đi đánh Ra-mốt Ghi-lê-át, hay ta không nên đi?” Họ trả lời, “Bệ hạ hãy đánh, vì Chúa sẽ phó nó vào tay bệ hạ.”7Nhưng Giê-hô-sa-phát hỏi, “Không còn một tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va để chúng ta cầu vấn sao?” 8Vua Y-sơ-ra-ên trả lời Giê-hô-sa-phát, “Vẫn còn một người nữa mà chúng ta có thể cầu vấn Đức Giê-hô-va, đó là Mi-chê con trai Im-la, nhưng tôi ghét ông ấy vì ông ấy không nói tiên tri lành về tôi, chỉ nói về những điều khó khăn thôi.” Nhưng Giê-hô-sa-phát nói, “Xin vua chớ nói vậy.” 9Vua Y-sơ-ra-ên gọi một viên chức rồi ra lệnh, “Hãy đưa Mi-chê, con trai Im-la đến đây ngay.”10Bấy giờ, A-háp vua Y-sơ-ra-ên và Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa đang ngồi trên ngai, cả hai mặc vương bào, tại cửa thành Sa-ma-ri, và tất cả các tiên tri đang nói tiên tri trước mặt họ. 11Sê-đê-kia con trai Kê-na-na làm cho mình những chiếc sừng bằng sắt và nói, “Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Với những sừng này, ngươi sẽ húc dân A-ram cho đến khi chúng bị diệt hết.’” 12Và tất cả các tiên tri đều nói tiên tri y như nhau rằng, “Hãy đánh Ra-mốt Ghi-lê-át và chiến thắng, vì Đức Giê-hô-va đã phó nó vào tay bệ hạ.”13Sứ giả đã đi gọi Mi-chê nói với ông rằng, “Kìa, các tiên tri đều đồng nói những lời lành cho vua. Xin ông hãy nói những lời lành như họ.” 14Mi-chê đáp, “Bởi Giê-hô-va là Đấng sống, tôi sẽ nói lại lời Đức Giê-hô-va phán với tôi.” 15Khi ông đến gặp vua, vua hỏi, “Mi-chê, chúng ta nên hay không nên đánh Ra-mốt Ghi-lê-át?” Mi-chê trả lời, “Bệ hạ hãy đánh và chiến thắng. Đức Giê-hô-va sẽ phó nó vào tay bệ hạ.”16Vua nói với ông, “Đã bao nhiêu lần ta bảo ngươi phải thề là sẽ chẳng nói điều gì khác ngoại trừ nhân danh Đức Giê-hô-va nói sự thật?” 17Mi-chê nói, “Tôi thấy Y-sơ-ra-ên bị tản lạc trên núi, như chiên không có người chăn, và Đức Giê-hô-va phán, ‘Dân này không có người chăn. Ai nấy hãy trở về nhà mình bình an.’”18Vua Y-sơ-ra-ên nói cùng Giê-hô-sa-phát, “Chẳng phải tôi đã nói với vua là ông ấy sẽ không nói tiên tri lành về tôi, chỉ nói về tai họa thôi sao?” 19Mi-chê nói, “Vậy bệ hạ hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Tôi thấy Đức Giê-hô-va đang ngồi trên ngôi, và hết thảy cơ binh trên trời đang đứng bên phải và bên trái Ngài. 20Đức Giê-hô-va phán, ‘Ai sẽ dụ A-háp, để hắn đi lên và ngã xuống tại Ra-mốt Ghi-lê-át?’ Người thì nói thế này, người thì nói thế kia.21Khi đó, một thần tiến đến đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, và nói, ‘Tôi sẽ dụ hắn.’ Đức Giê-hô-va hỏi thần ấy, ‘Bằng cách nào?’ 22Thần trả lời, ‘Tôi sẽ đi ra và đặt một thần dối trá vào miệng tất cả các tiên tri của hắn.’ Đức Giê-hô-va đáp, ‘Ngươi sẽ dụ hắn và sẽ dụ được. Hãy đi và làm y như vậy.’ 23Vậy bây giờ, Đức Giê-hô-va đã đặt một thần dối trá vào miệng tất cả các tiên tri của bệ hạ, và Đức Giê-hô-va đã ra lệnh giáng họa trên bệ hạ.”24Sê-đê-kia con trai Kê-na-na đến vả má Mi-chê và hỏi, “Thần của Đức Giê-hô-va lìa khỏi tôi theo ngã nào mà đến phán với ông vậy?” 25Mi-chê đáp, “Kìa, ông sẽ biết điều đó vào ngày ông chạy trốn trong phòng kín.”26Vua Y-sơ-ra-ên bảo các tôi tớ, “Hãy bắt Mi-chê và dẫn hắn đến A-môn, thống đốc thành phố, và Giô-ách con trai ta. 27Hãy nói với ông ấy rằng, ‘Vua có phán, Hãy bỏ tù người này và chỉ cho hắn ăn một ít bánh và uống một ít nước thôi, cho đến khi ta trở về an toàn.’” 28Mi-chê nói, “Nếu bệ hạ an toàn trở về, thì Đức Giê-hô-va đã không phán qua tôi.” Ông nói thêm, “Hỡi toàn dân, hãy nghe điều này.”29Vậy A-háp vua Y-sơ-ra-ên và Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa đi lên Ra-mốt Ghi-lê-át. 30Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giê-hô-sa-phát, “Tôi sẽ cải trang và ra trận, nhưng vua cứ mặc vương bào của vua.” Vậy vua Y-sơ-ra-ên cải trang và ra trận.31Bấy giờ vua A-ram ra lệnh ba mươi hai sĩ quan chỉ huy đội xe chiến mã rằng, “Đừng đánh mấy tên lính không quan trọng hoặc quan trọng. Nhưng chỉ đánh vua Y-sơ-ra-ên thôi.” 32Khi các sĩ quan chỉ huy xe chiến mã thấy Giê-hô-sa-phát, họ nói, “Chắc chắn đó là vua Y-sơ-ra-ên.” Họ quay lại và đánh Giê-hô-sa-phát, nhưng ông la lên. 33Khi các quan chỉ huy xe chiến mã thấy đó không phải là vua Y-sơ-ra-ên, họ thôi không đuổi theo ông.34Nhưng một người kia tình cờ giương cung và bắn trúng giữa khớp áo giáp của vua Y-sơ-ra-ên. Vua A-háp nói với người lái xe chiến mã của ông, “Hãy quay lại và đem ta ra khỏi chiến trận, vì ta bị thương trầm trọng rồi.”35Hôm đó chiến trận trở nên dữ dội hơn, và vua được đỡ để đứng trên xe chiến mã đối đầu quân A-ram. Ông chết vào buổi chiều. Huyết chảy từ vết thương ướt cả sàn xe chiến mã. 36Vào lúc hoàng hôn, người ta rao trong quân đội rằng, “Ai nấy hãy trở về thành của mình, ai nấy hãy trở về khu vực của mình!”37Vậy Vua A-háp chết và được đem đến Sa-ma-ri, người ta chôn ông tại Sa-ma-ri. 38Họ rửa xe chiến mã ở ao Sa-ma-ri, và chó liếm huyết của ông (đây là nơi mà các điếm đĩ tắm), như lời Đức Giê-hô-va đã rao.39Về những việc khác của A-háp, những gì ông làm, cung điện ngà mà ông xây, và tất cả thành phố mà ông xây dựng, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? 40Vậy A-háp an giấc cùng tổ phụ mình, và A-ha-xia lên kế vị.41Khi đó Giê-hô-sa-phát con trai A-sa bắt đầu cai trị Giu-đa vào năm thứ tư trong đời A-háp vua Y-sơ-ra-ên. 42Giê-hô-sa-phát lên cai trị khi ông ba mươi lăm tuổi, và ông cai trị tại Giê-ru-sa-lem được hai mươi lăm năm. Mẹ ông tên là A-xu-ba, con gái của Sin-hi.43Ông đi theo đường lối của A-sa, phụ vương ông; ông không từ bỏ những đường lối đó; ông làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va. Tuy nhiên, các điện thờ thì vẫn không bị cất bỏ. Dân sự vẫn dâng tế lễ và dâng hương tại các điện thờ. 44Giê-hô-sa-phát giao hảo thuận hòa với vua Y-sơ-ra-ên.45Về những việc khác của Giê-hô-sa-phát, sức mạnh của ông, cách ông đánh trận, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? 46Ông loại trừ khỏi xứ những đĩ nam cúng tế còn sót lại trong thời của A-sa, phụ vương ông. 47Ở Ê-đôm không có vua, nhưng có một quan nhiếp chính cai trị.48Giê-hô-sa-phát đóng các tàu biển; họ phải đến Ô-phia để lấy vàng, nhưng họ không đi vì tàu bị đắm ở Ê-xi-ôn Ghê-be. 49Sau đó A-ha-xia con trai A-háp nói với Giê-hô-sa-phát, “Hãy để các tôi tớ của tôi ra khơi cùng các tôi tớ của vua.” Nhưng Giê-hô-sa-phát không cho phép. 50Giê-hô-sa-phát an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn với họ trong thành Đa-vít, tổ phụ của ông; Giê-hô-ram con trai ông lên kế vị.51A-ha-xia con trai A-háp bắt đầu cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri vào năm thứ mười bảy đời Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa, và ông cai trị Y-sơ-ra-ên trong hai năm. 52Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và bước theo con đường của phụ vương và mẫu hậu ông, và theo con đường của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là con đường mà ông đã xui cho dân Y-sơ-ra-ên phạm tội. 53Ông phục vụ Ba-anh và thờ phượng nó, như vậy ông chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên như phụ vương ông đã làm.

## 2 CÁC VUA

Chapter 1

1Dân Mô-áp nổi loạn chống dân Y-sơ-ra-ên sau khi A-háp băng hà. 2Khi ấy, A-ha-xi-a té xuống qua lan can trong phòng cao ở Sa-ma-ri và bị thương. Ông sai người gọi các sứ giả và bảo họ, “Hãy đi cầu vấn Ba-anh Xê-búp, thần của Éc-rôn, đặng xem ta sẽ được lành thương tích không?”3Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán cùng Ê-li người Ti-sê-be, “Hãy đi lên gặp các sứ giả của vua Sa-ma-ri, và hỏi họ, ‘Phải chăng vì trong Y-sơ-ra-ên không có Đức Chúa Trời đến nỗi ngươi cầu vấn Ba-anh Xê-búp, thần của Éc-rôn? 4Vậy Đức Giê-hô-va phán, “Ngươi sẽ không xuống khỏi giường mà ngươi đã lên nằm; trái lại, ngươi chắc chắn sẽ chết.” Vậy Ê-li ra đi.5Khi các sứ giả quay về gặp A-ha-xi-a, ông hỏi họ, “Sao các ngươi quay về?” 6Họ thưa rằng, “Có một người đến gặp chúng tôi và bảo rằng, ‘Hãy quay về cùng vua đã sai các ông đi và tâu rằng, “Đức Giê-hô-va có phán: ‘Phải chăng vì trong Y-sơ-ra-ên không có Đức Chúa Trời đến nỗi ngươi cầu vấn Ba-anh Xê-búp, thần của Éc-rôn? Vậy ngươi sẽ không xuống khỏi giường mà ngươi đã lên nằm; trái lại, ngươi chắc chắn sẽ chết.’7A-ha-xi-a hỏi các sứ giả, “Người mà đã đến gặp các ngươi và nói những lời này là ai?” 8Họ trả lời, “Người đó mặc áo lông và đeo một dây thắt lưng bằng da.” Vua nói, “Đó là Ê-li người Ti-sê-be.”9Sau đó vua sai một sĩ quan đi cùng năm mươi lính đến gặp Ê-li. Viên sĩ quan lên gặp Ê-li khi ông đang ngồi trên đỉnh đồi và nói rằng, “Hỡi người của Đức Chúa Trời, vua bảo, ‘Hãy đi xuống.’” 10Ê-li trả lời viên sĩ quan, “Nếu tôi là người của Đức Chúa Trời, nguyện lửa từ trời giáng xuống thiêu đốt ông và năm mươi người kia.” Lửa từ trời liền giáng xuống và thiêu đốt viên sĩ quan cùng năm mươi lính.11Vua A-xa-hi-a lại sai một viên sĩ quan khác đi cùng năm mươi lính đến gặp Ê-li. Viên sĩ quan cũng bảo Ê-li, “Hỡi người của Đức Chúa Trời, vua bảo, ‘Hãy đi xuống.’” 12Ê-li trả lời viên sĩ quan, “Nếu tôi là người của Đức Chúa Trời, nguyện lửa lửa từ trời giáng xuống thiêu đốt ông và năm mươi người kia.” Lửa từ trời lại giáng xuống và thiêu đốt ông cùng năm mươi lính.13Tuy nhiên vua lại sai một nhóm thứ ba gồm năm mươi lính đến gặp tiên tri. Viên sĩ quan đi lên, sấp mình quỳ trước mặt Ê-li, và van nài rằng, “Hỡi người của Đức Chúa Trời, tôi cầu xin ông hãy xem mạng sống của tôi và năm mươi tôi tớ của ông là quý báu trước mặt ông. 14Quả thực lửa từ trời đã giáng xuống và thiêu đốt hai viên sĩ quan trước với người của họ, nhưng bây giờ xin ông hãy xem mạng sống của tôi quý báu trước mặt ông.”15Thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói với Ê-li, “Hãy đi xuống với người ấy, đừng sợ.” Vậy Ê-li đứng dậy và đi xuống núi cùng ông ấy đến gặp vua. 16Ê-li nói với A-ha-xi-a, “Này là lời Đức Giê-hô-va phán, ‘Ngươi đã sai sứ giả đi cầu vấn Ba-anh Xê-búp, thần của Éc-rôn. Phải chăng vì trong Y-sơ-ra-ên không có Đức Chúa Trời đến nỗi ngươi cầu vấn Ba-anh Xê-búp, thần của Éc-rôn? Vậy ngươi sẽ không xuống khỏi giường mà ngươi đã lên nằm; trái lại, ngươi chắc chắn sẽ chết.’”17Vậy Vua A-ha-xi-a băng hà như lời Đức Giê-hô-va đã phán qua Ê-li. Giô-ram lên kế vị vào năm thứ hai đời Giê-hô-ram, con Giê-hô-sa-phát, vua Giu-đa, vì A-ha-xi-a không có con trai. 18Về những việc khác của A-ha-xi-a, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao?

Chapter 2

1Xảy ra khi Đức Giê-hô-va sắp cất Ê-li lên trời bằng một cơn gió lốc, Ê-li và Ê-li-sê rời khỏi Ghinh-ganh. 2Ê-li bảo Ê-li-sê, “Con hãy ở lại đây, vì Đức Giê-hô-va đã sai ta đến Bê-tên.” Ê-li-sê trả lời, “Có Đức Giê-hô-va hằng sống và thầy còn đang sống, con sẽ không rời khỏi thầy.” Vậy họ đi xuống Bê-tên.3Các môn đồ của những tiên tri tại Bê-tên đến gặp Ê-li-sê và hỏi, “Anh có biết là hôm nay Đức Giê-hô-va sẽ cất thầy của anh đi không?” Ê-li-sê trả lời, “Vâng, tôi biết, nhưng đừng nói nữa.” 4Ê-li bảo, “Ê-li-sê, con hãy chờ ở đây, vì Đức Giê-hô-va đã sai ta đến Giê-ri-cô.” Ê-li-sê trả lời, “Có Đức Giê-hô-va hằng sống và thầy còn đang sống, con sẽ không rời khỏi thầy.” Vậy họ đi đến Giê-ri-cô.5Các môn đồ của những tiên tri ở Giê-ri-cô đến gặp Ê-li-sê và hỏi, “Anh có biết là hôm nay Đức Giê-hô-va sẽ cất thầy anh đi không?” Ê-li-sê trả lời, “Vâng, tôi biết, nhưng đừng nói nữa.” 6Ê-li bảo, “Ê-li-sê, con hãy chờ ở đây, vì Đức Giê-hô-va đã sai ta đến Giô-đanh.” Ê-li-sê trả lời, “Có Đức Giê-hô-va hằng sống và thầy còn đang sống, con sẽ không rời khỏi thầy.” Vậy cả hai người cùng đi tiếp.7Sau đó, năm mươi người trong số các tiên tri đứng đối diện từ đàng xa, còn hai ông thì đứng bên bờ sông Giô-đanh. 8Ê-li lấy chiếc áo choàng, cuộn lại, rồi đập xuống nước. Nước rẽ thành hai bên để cả hai người đi trên đất khô.9Khi họ đã băng qua sông, Ê-li nói với Ê-li-sê, “Con muốn ta làm gì cho con trước khi ta được cất lên trời?” Ê-li-sê trả lời, “Xin cho được gấp đôi thần của thầy ngự trên thầy.” 10Ê-li trả lời, “Con vừa cầu xin một việc khó. Tuy nhiên, nếu con thấy ta khi ta được cất lên, thì điều đó sẽ xảy đến với con, nhưng nếu không thì chẳng có gì cả.11Khi họ còn đang đi đường và nói chuyện, kìa, một xe chiến mã kéo bằng ngựa lửa xuất hiện tách hai người ra, và Ê-li được cất lên trời bằng một cơn gió lốc. 12Ê-li-sê thấy vậy và la lên, “Cha tôi ơi, cha tôi ơi, xe chiến mã của Y-sơ-ra-ên và kỵ binh!” Ông không còn thấy Ê-li nữa, ông nắm quần áo của ông và xé làm hai.13Ông nhặt chiếc áo choàng của Ê-li rớt lại và quay về đứng bên bờ sông Giô-đanh. 14Ông lấy áo choàng của Ê-li rơi lại và đập xuống nước rồi nói, “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Ê-li ở đâu?” Khi ông đập xuống nước, nước rẽ ra hai bên và Ê-li-sê băng qua sông.15Khi các môn đồ của các tiên tri từ Giê-ri-cô nhìn thấy ông, họ nói, “Thần của Ê-li ngự trên Ê-li-sê!” Vậy họ đến gặp ông và sấp mình xuống đất trước mặt ông. 16Họ nói với ông, “Này, trong số các tôi tớ của ông có năm mươi người cường tráng. Xin ông hãy để họ đi tìm thầy của ông, có lẽ Thần của Đức Giê-hô-va cất ông ấy lên và quăng xuống ngọn núi hay thung lũng nào đó.” Ê-li-sê trả lời, “Không, chớ sai họ đi.”17Nhưng khi họ thúc giục Ê-li-sê cho đến khi ông thấy xấu hổ, ông nói “Hãy sai họ đi.” Vậy họ sai năm mươi người đi ra tìm Ê-li trong ba ngày nhưng không tìm được. 18Họ quay về gặp Ê-li-sê, khi ông đang ở tại Giê-ri-cô và ông bảo họ, “Chẳng phải tôi đã nói các anh rằng ‘Đừng nên đi?’” chăng?”19Những người trong thành nói với Ê-li-sê, “Kìa, chúng tôi xin ông, địa thế trong thành phố này thì đẹp rồi, cũng như chủ tôi có thể thấy, nhưng nước thì không tốt và xứ thì không sinh ra bông trái.” 20Ê-li-sê trả lời, “Hãy đem đến cho ta một cái tô mới và bỏ muối vào,” vậy họ đem đến cho ông.21Ê-li-sê đi ra con suối và đổ muối xuống đó; rồi ông nói, “Đức Giê-hô-va phán như vầy, ‘Ta đã chữa lành nguồn nước này. Kể từ đây, sẽ không còn xứ nào chết hoặc sanh bông trái không kết quả nữa.’” 22Vậy nước hóa lành cho đến ngày nay, bởi lời của Ê-li-sê.23Sau đó Ê-li-sê đi lên Bê-tên. Khi ông đang đi đường, một nhóm trẻ nam ra khỏi thành phố và nhạo báng ông, rằng, “Đi lên đi, lão hói! Đi lên đi, lão hói!” 24Ê-li-sê quay lại nhìn thấy chúng; ông nhân danh Đức Giê-hô-va mà rủa sả chúng. Khi ấy, hai con gấu cái ra khỏi rừng và cắn xé bốn mươi hai đứa trẻ trai. 25Vậy Ê-li-sê đi đến Núi Cạt-mên, và từ đó ông trở về Sa-ma-ri.

Chapter 3

1Bấy giờ vào năm thứ mười tám trong đời Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa, Giô-ram con trai A-háp lên làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông cai trị mười hai năm. 2Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nhưng không như cha mẹ ông; vì ông đã loại bỏ trụ đá thờ thần Ba-anh mà cha ông đã dựng. 3Tuy nhiên, ông noi theo tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là người đã xui cho dân Y-sơ-ra-ên phạm tội; ông không từ bỏ những tội lỗi đó.4Lúc ấy, Mê-sa vua Mô-áp nuôi chiên. Ông phải cống nộp cho vua Y-sơ-ra-ên 100. 000 chiên con và lông của 100. 000 chiên đực. 5Nhưng sau khi A-háp băng hà, vua Mô-áp nổi loạn chống vua Y-sơ-ra-ên. 6Khi đó, Vua Giô-ram rời Sa-ma-ri để tổng động viên toàn dân Y-sơ-ra-ên ra trận.7Ông sai một sứ giả đến gặp vua Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa, nói rằng, “Vua Mô-áp đã nổi loạn chống tôi. Vua sẽ cùng với tôi ra trận đánh Mô-áp chứ?” Giê-hô-sa-phát trả lời, “Tôi sẽ đi. Tôi cũng như vua, dân của tôi cũng như dân của vua, ngựa của tôi cũng như ngựa của vua.” 8Ông hỏi, “Chúng ta sẽ tấn công theo ngả nào?” Giô-ram trả lời, “Theo ngả hoang mạc Ê-đôm.”9Vậy các vua Y-sơ-ra-ên, Giu-đa, và Ê-đôm hành quân lòng vòng hết bảy ngày. Ở đó người ta không tìm thấy nước cho quân đội cũng như cho ngựa và các loài động vật khác. 10Vậy vua Y-sơ-ra-ên nói, “Chuyện gì vậy? Đức Giê-hô-va đã gọi cả ba vua ra đây để dân Mô-áp đánh bại chúng ta sao?”11Nhưng Giê-hô-sa-phát nói, “Ở đây không có một tiên tri nào của Đức Giê-hô-va đặng chúng ta nhờ người mà cầu vấn Đức Giê-hô-va chăng?” Một trong các tôi tớ của vua Y-sơ-ra-ên trả lời rằng, “Ê-li-sê con của Sa-phát đang ở đây, ông ấy là người đã xối nước lên tay Ê-li.” 12Giê-hô-sa-phát nói, “Lời của Đức Giê-hô-va ở với người.” Vậy vua Y-sơ-ra-ên, Giê-hô-sa-phát, và vua Ê-đôm đi xuống gặp Ê-li-sê.13Ê-li-sê nói với vua Y-sơ-ra-ên, “Tôi có liên quan gì đến vua? Hãy đến gặp các tiên tri của cha mẹ vua.” Vua Y-sơ-ra-ên nói, “Không, vì Đức Giê-hô-va đã gọi cả ba vua chúng tôi để Mô-áp đánh bại chúng tôi.” 14Ê-li-sê trả lời, “Có Đức Giê-hô-va vạn quân hằng sống, là Đấng mà tôi đang đứng trước mặt, chắc chắn nếu không bởi vì tôi kính trọng sự hiện diện của Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa, thì tôi sẽ không ngó ngàng gì đến vua, hay thậm chí nhìn vua.15Nhưng bây giờ hãy dẫn đến cho tôi một nhạc sĩ.” Khi người chơi đàn hạc khảy đàn, tay của Đức Giê-hô-va giáng trên Ê-li-sê. 16Ông nói, “Đức Giê-hô-va có phán, ‘Hãy đào nhiều hầm hố trong thung lũng khô cạn này.’ 17Vì Đức Giê-hô-va phán rằng, ‘Các ngươi sẽ không thấy gió, cũng không thấy mưa, nhưng thung lũng này sẽ ngập nước, các ngươi, bầy gia súc và súc vật của các ngươi sẽ uống.’18Đây là một việc dễ dàng trước mặt Đức Giê-hô-va. Ngài cũng sẽ cho quý vị chiến thắng dân Mô-áp. 19Quý vị sẽ tấn công các thành kiên cố và thành trì vững chắc, đốn hạ cây cối, ngăn tất cả các con suối, và lấy đá làm cho tan hoang xứ này.”20Sáng hôm sau, vào khoảng giờ dâng của tế lễ, nước từ phía Ê-đôm chảy ra; cả miền đều ngập nước.21Bấy giờ, khi toàn dân Mô-áp hay tin rằng các vua đã đến đặng đánh họ, họ tập hợp lại, ai nấy đều mặc áo giáp và đóng ở biên giới. 22Sáng hôm sau, họ dậy sớm, ánh mặt trời phản chiếu trên mặt nước. Khi dân Mô-áp thấy có nước ở trước mặt, họ thấy nước đó đỏ như huyết. 23Họ kêu lên, “Đây là huyết! Các vua chắc hẳn đã tiêu diệt nhau, và họ đã giết nhau! Hỡi Mô-áp, chúng ta hãy cướp bóc chúng!”24Khi dân Mô-áp đến trại của Y-sơ-ra-ên, dân Y-sơ-ra-ên đột kích và tấn công những ai chạy trốn. Quân Y-sơ-ra-ên đuổi dân Mô-áp vào xứ, giết chết họ. 25Y-sơ-ra-ên phá hủy các thành phố, mỗi người ném một cục đá vào những mảnh đất tốt và đá lấp đầy các cánh đồng màu mỡ. Họ ngăn các con suối và chặt mọi cây gỗ tốt, ngoại trừ ở Ki-rơ Ha-rê-sết, là nơi họ chừa lại đá. Nhưng lính dùng máy bắn đá tấn công nơi đó.26Khi Vua Mê-sa của Mô-áp thấy rằng họ đã bại trận, ông dẫn theo bảy trăm lính cầm gươm chọc thủng phòng tuyến của vua Ê-đôm, nhưng lại bại trận. 27Sau đó, ông bắt đứa con trai cả, là người lẽ ra sẽ kế vị ông, rồi thiêu nó làm vật tế thần trên tường thành. Vậy có một sự giận dữ lớn trên dân Y-sơ-ra-ên, và quân Y-sơ-ra-ên rời rút lui khỏi Vua Mê-sa và trở về xứ của họ.

Chapter 4

1Bấy giờ, vợ của một trong các môn đồ của các tiên tri đến khóc với Ê-li-sê rằng, “Tôi tớ của thầy là chồng của con đã chết, thầy biết rằng tôi tớ của thầy kính sợ Đức Giê-hô-va. Bây giờ chủ nợ đã đến bắt hai đứa con trai của con đặng làm nô lệ.” 2Ê-li-sê nói với bà, “Tôi có thể làm gì cho bà? Hãy cho tôi biết trong nhà bà đang có gì?” Bà trả lời, “Tôi tớ của thầy chẳng có thứ gì trong nhà này, ngoài cái bình dầu.”3Ê-li-sê bảo, “Hãy đi mượn thêm bình của hàng xóm, hãy mượn bình rỗng. Mượn càng nhiều càng tốt. 4Sau đó, hãy vào trong nhà, đóng cửa, rồi bà và các con trai bà hãy đổ dầu vào tất cả các bình đó; bình nào đầy thì để riêng ra.”5Vậy bà rời khỏi Ê-li-sê rồi cùng các con trai bà đóng cửa lại. Họ đem bình đến cho bà, bà đổ dầu vào đó. 6Khi các bình đầy, bà bảo các con bà, “Đem cho mẹ thêm một bình nữa.” Nhưng đứa con đáp, “Không còn bình nào nữa.” Dầu ngưng chảy.7Bà đến kể cho người của Đức Chúa Trời nghe. Ông nói, “Hãy bán dầu đó để trả nợ rồi mẹ con bà hãy dùng số dầu còn lại.”8Một ngày kia, Ê-li-sê đi ngang qua Su-nem, tại đó có một người phụ nữ giàu có sinh sống; bà thuyết phục ông ở lại dùng bữa. Vậy thường mỗi khi Ê-li-sê đi ngang qua, ông đều ghé vào nhà đó để dùng bữa. 9Người nữ nói với chồng bà, “Kìa, bây giờ em biết rằng người mà hay đi ngang qua đây là người thánh của Đức Chúa Trời.10Chúng ta hãy xây một phòng nhỏ trên mái cho Ê-li-sê, đặt trong đó một cái giường, một cái bàn, một cái ghế, và một cây đèn. Khi nào người ghé nhà chúng ta, thì người sẽ ở trên đó.” 11Vậy một ngày kia Ê-li-sê đi ngang qua đó, ông ở lại và nghỉ ngơi trên phòng.12Ê-li-sê bảo Ghê-ha-xi, tôi tớ ông, “Hãy gọi người Su-nem đó.” Khi ông đã gọi bà, bà đến đứng trước mặt ông. 13Ê-li-sê bảo tôi tớ, “Hãy nói với bà ấy, ‘Bà đã nhọc công chăm lo cho chúng tôi. Chúng tôi có thể làm gì cho bà? Chúng tôi có thể thay mặt bà tâu với vua hoặc sĩ quan quân đội?’” Bà trả lời, “Tôi vẫn sống giữa dân tôi.”14Ê-li-sê hỏi, “Vậy chúng ta có thể làm gì cho bà ấy?” Ghê-ha-xi trả lời, “Thật ra, bà ấy không có con trai, chồng bà lớn tuổi rồi.” 15Ê-li-sê trả lời, “Hãy gọi bà ấy.” Khi ông đã gọi bà, bà đứng trước cửa. 16Ê-li-sê nói, “Năm sau, cũng vào ngày này, bà sẽ ẵm một đứa con trai.” Bà nói, “Không, thưa thầy, là người của Đức Chúa Trời, xin chớ nói dối tôi tớ của ông.”17Nhưng năm sau, người nữ ấy thụ thai và sinh một con trai vào đúng lúc như Ê-li-sê đã bảo bà. 18Khi đứa trẻ đã lớn, một ngày kia nó đi cùng cha nó ra ngoài cùng với những người gặt lúa. 19Nó nói với cha nó, “Đầu của con, đầu của con.” Cha đứa bé bảo tôi tớ, “Hãy đem nó về cho mẹ nó.” 20Khi tôi tớ ẵm đứa bé về đem đến cho người mẹ, nó ngồi trên đùi bà cho đến trưa thì chết.21Bà đứng dậy và đặt đứa bé nằm trên giường của người của Đức Chúa Trời, đóng cửa lại, rồi ra ngoài. 22Bà gọi chồng bà và nói, “Xin anh gọi cho em một trong các tôi tớ và chuẩn bị một con lừa để em mau chóng đến gặp người của Đức Chúa Trời rồi trở về.”23Người chồng hỏi, “Sao hôm nay em muốn đến gặp ông ấy? Hôm nay chẳng phải là ngày trăng mới hoặc Sa-bát.” Bà trả lời, “Sẽ ổn thôi.” 24Vậy bà thắng yên lừa và bảo tôi tớ, “Hãy thúc lừa đi nhanh lên; khi nào tôi bảo thì hãy dừng.”25Vậy bà đi và đến gặp người của Đức Chúa Trời trên Núi Cạt-mên. Khi người của Đức Chúa Trời thấy bà từ đàng xa, ông bảo với Ghê-ha-xi tôi tớ ông, ‘Kìa, người nữ Su-nem ấy đang đến. 26Hãy đến gặp bà ấy và hỏi rằng, ‘Bà và chồng con bà đều ổn chứ?’” Bà trả lời, “Ổn cả.”27Khi bà dến gặp người của Đức Chúa Trời trên núi, bà ôm chân ông. Ghê-ha-xi đến gần đặng xô bà ra nhưng người của Đức Chúa Trời bảo, “Hãy để bà ấy yên, vì bà đang rất buồn, Đức Giê-hô-va đã giấu ta điều gì đó và chẳng tỏ cho ta biết.”28Bà nói, “Thưa thầy, có phải là tôi đã xin thầy cho tôi có một đứa con trai sao? Chẳng phải tôi đã nói rằng, ‘Xin đừng gạt tôi’?” 29Ê-li-sê bảo Ghê-ha-xi, “Hãy mặc đồ lên đường và cầm theo cây gậy của ta. Hãy cùng bà ấy về nhà. Nếu ngươi gặp bất cứ ai, đừng chào hỏi; và nếu có ai chào hỏi ngươi, thì cũng chớ trả lời người đó. Hãy đặt cây gậy của ta trên mặt đứa bé.”30Nhưng người mẹ đứa bé nói, “Có Đức Giê-hô-va hằng sống, và thầy còn đang sống, tôi sẽ không rời khỏi thầy.” Vậy Ê-li-sê đứng lên và đi theo bà. 31Ghê-ha-xi nhanh chóng đi trước họ và đặt cây gậy lên mặt đứa bé, nhưng nó không nói cũng không nghe. Ghê-ha-xi trở về gặp Ê-li-sê và bảo ông ấy rằng, “Đứa bé không tỉnh lại.”32Khi Ê-li-sê đến nhà, đứa bé đã chết và nằm yên trên giường. 33Ê-li-sê vào trong phòng và đóng cửa lại, chỉ có ông và đứa bé, ông cầu nguyện với Đức Giê-hô-va. 34Ông lên giường nằm sấp lên đứa bé; đặt miệng ông trên miệng nó, mắt ông trên mắt nó, tay ông trên tay nó. Ông nằm duối ra trên đứa bé, và cơ thể đứa bé bắt đầu ấm.35Ê-li-sê đứng dậy đi quanh phòng rồi lại lên giường nằm duỗi ra trên người đứa bé. Đứa bé hắt hơi bảy lần và mở mắt ra! 36Ê-li-sê gọi Ghê-ha-xi và nói: “Hãy gọi người Su-nem!” Vậy ông gọi bà và bà đến trong phòng, Ê-li-sê bảo, “Hãy ẵm đứa bé.” 37Bà sấp mặt xuống đất và ôm chân ông, sau đó bà ẵm đứa bé và đi ra ngoài.38Khi đó, Ê-li-sê trở lại Ghinh-ganh. Trong xứ có nạn đói kém, và các môn đồ của các tiên tri đang ngồi trước mặt ông. Ông bảo tôi tớ của ông, “Hãy bắt một cái nồi lớn trên lửa rồi nấu đậu cho các môn đồ của các tiên tri.” 39Một người trong số đó ra đồng hái rau. Ông tìm thấy một cây leo hoang rồi hái trái bỏ đầy vạt áo. Họ cắt ra, bỏ vào nồi, nhưng không biết đó là gì.40Họ múc canh cho mọi người ăn. Khi họ vừa ăn, họ la lên, “Hỡi người của Đức Chúa Trời, trong nồi này có chất độc!” Và họ không thể ăn được nữa. 41Ê-li-sê nói, “Hãy đem đến một chút bột.” Ông bỏ bột vào nồi và nói, “Hãy múc ra cho mọi người ăn.” Cái nồi liền hết độc.42Một người từ Ba-anh Sa-li-sát đến gặp người của Đức Chúa Trời và đem theo một cái bị đựng mười hai ổ bánh mì lúa mạch được làm từ mùa gặt mới và một bao cốm gạo. Ông nói, “Hãy phát cho mọi người cùng ăn. 43Tôi tớ ông nói, “Gì chứ, con nên phát món này cho một trăm người sao?” Nhưng Ê-li-sê bảo, “Hãy phát cho họ, để họ ăn, vì Đức Giê-hô-va phán, ‘Họ sẽ ăn và sẽ còn dư.’ 44Vậy tôi tớ của ông phát cho họ; họ ăn, và còn dư lại y như lời Đức Giê-hô-va đã phán.

Chapter 5

1Bấy giờ Na-a-man, sĩ quan chỉ huy quân đội của Vua A-ram, là một người quyền thế và được quý trọng trước mặt chủ, vì Đức Giê-hô-va đã dùng ông đem lại chiến thắng cho A-ram. Ông là một người mạnh mẽ, dũng cảm, nhưng lại bị bệnh phung. 2Các toán quân A-ram đã đột kích và bắt một bé gái từ Y-sơ-ra-ên đem về hầu hạ vợ Na-a-man.3Cô bé nói với bà chủ, “Ước gì ông chủ được gặp tiên tri ở Sa-ma-ri! Ông ấy sẽ chữa lành ông chủ khỏi bệnh phung.” 4Vậy Na-a-man vào cung và thưa với vua về điều mà bé gái người Y-sơ-ra-ên đã nói.5Vua A-ram nói, “Đi đi, ta sẽ gửi thư cho vua Y-sơ-ra-ên.” Na-a-man lên đường và đem theo mười ta-lâng bạc, sáu ngàn đồng vàng, và mười bộ quần áo. 6Ông cũng đem theo thư gửi vua Y-sơ-ra-ên có nội dung rằng, “Bấy giờ, khi thư này được trao cho vua, vua sẽ thấy rằng tôi đã gửi tôi tớ của tôi là Na-a-man đến gặp vua, đặng vua chữa ông ấy khỏi bệnh phung.”7Khi vua Y-sơ-ra-ên đọc thư, ông xé quần áo mình và nói rằng, “Bộ ta là Đức Chúa Trời có quyền giết và làm cho sống, mà người này muốn ta chữa hắn khỏi bệnh phung sao? Có vẻ hắn muốn gây sự với ta.”8Khi Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, hay tin vua Y-sơ-ra-ên đã xé quần áo, ông sai người gửi lời đến vua rằng, “Sao bệ hạ xé quần áo mình? Hãy để ông ấy đến gặp tôi, rồi ông ấy sẽ biết rằng có một tiên tri ở Y-sơ-ra-ên.” 9Vậy Na-a-man đi cùng với ngựa và xe chiến mã đến trước cửa nhà Ê-li-sê. 10Ê-li-sê sai một sứ giả ra bảo, “Hãy đi tắm dưới sông Giô-đanh bảy lần, rồi da thịt của ông sẽ được lành lặn; ông sẽ được sạch.”11Nhưng Na-a-man tức giận bỏ đi và nói, “Kìa, ta đã nghĩ là chắc chắn ông ấy sẽ ra đón ta rồi đứng đó cầu khẩn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông ấy, giơ tay lên trời và chữa lành bệnh phung cho ta. 12Bộ A-ba-na và Bạt-ba, hai con sông ở Đa-mách, không tốt hơn nước ở Y-sơ-ra-ên sao? Ta không thể tắm ở trong các con sông đó đặng được sạch à?” Vậy ông giận dữ ngoảnh mặt bỏ đi.13Sau đó, các tôi tớ của Na-a-man đến gần và nói với ông, “Thưa cha, nếu tiên tri đã truyền cho cha phải làm việc gì khó lắm, thì cha sẽ không làm? Huống chi khi ông ấy chỉ bảo cha là, ‘Hãy tắm thì ngươi sẽ được sạch?’” 14Ông đi xuống tắm bảy lần dưới sông Giô-đanh, theo sự hướng dẫn của người Đức Chúa Trời. Da thịt ông lại được lành lặn như thịt của đứa trẻ, và ông được chữa lành.15Na-a-man và đoàn của ông trở lại gặp người của Đức Chúa Trời, ông đứng trước mặt Ê-li-sê. Ông nói, “Kìa, bây giờ tôi biết rằng chẳng có Đức Chúa Trời nào khác trên đất này ngoại trừ Đức Chúa Trời ở Y-sơ-ra-ên. Vậy, xin ông hãy nhận một món quà từ tôi tớ ông.” 16Nhưng Ê-li-sê trả lời, “Có Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng mà ta đang đứng trước mặt, ta sẽ không nhận thứ gì cả.” Na-a-man nài nỉ Ê-li-sê nhận quà, tuy nhiên ông từ chối.17Vậy Na-a-man nói, “Nếu không, xin cho tôi tớ ông đem về đất cỡ hai con la chở được, vì kể từ bây giờ, tôi tớ ông sẽ không dâng của lễ thiêu hay lễ vật gì cho bất cứ thần nào ngoại trừ Đức Giê-hô-va. 18Chỉ có một điều xin Đức Giê-hô-va tha thứ cho tôi tớ ông, ấy là, khi vua của tôi vào đền thờ thần Rim-môn đặng thờ lạy, ông ấy vịn tay tôi và tôi quỳ trong đền thờ Rim-môn, khi tôi quỳ trong đền thờ Rim-môn, nguyện Đức Giê-hô-va tha thứ cho tôi tớ ông về điều này.” 19Ê-li-sê bảo ông, “Hãy đi bình an.” Vậy Na-a-man rời đi.20Khi ông vừa đi được một quãng ngắn, thì Ghê-ha-xi, tôi tớ của Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, tự nhủ, “Kìa, chủ ta không nhận lễ vật của Na-a-man, người A-ram đó. Có Đức Giê-hô-va hằng sống, ta sẽ chạy theo ông ấy để nhận một chút lễ vật.” 21Vậy Ghê-ha-xi chạy theo Na-a-man. Khi Na-a-man thấy có người đang chạy theo phía sau, ông nhảy xuống xe chiến mã đến gặp và hỏi, “Mọi việc ổn chứ?” 22Ghê-ha-xi đáp, “Mọi việc đều ổn. Chủ của tôi đã sai tôi đi, nói rằng, ‘Kìa, có hai thanh niên là môn đồ của các tiên tri từ vùng cao nguyên Ép-ra-im đến gặp ta. Xin hãy cho họ một ta-lâng bạc và hai bộ quần áo.’”23Na-a-man trả lời, “Ta rất vui mà cho ngươi hai ta-lâng.” Na-a-man đề xuất với Ghê-ha-xi và cột hai ta-lâng bạc vào trong hai cái túi, cùng hai bộ quần áo, rồi giao hai đầy tớ khiêng đi trước mặt Ghê-ha-xi. 24Khi Ghê-ha-xi đi đến ngọn đồi, ông lấy các túi bạc rồi giấu trong nhà; sau đó ông cho họ ra về. 25Khi Ghê-ha-xi vào nhà và gặp chủ, Ê-li-sê hỏi, “Ghê-ha-xi, ngươi đã đi đâu vậy?” Ông trả lời, “Tôi tớ ông chẳng đi đâu cả.”26Ê-li-sê nói với Ghê-ha-xi, “Thần của ta không ở cùng ngươi khi người kia quay xe chiến mã lại gặp ngươi sao? Đây là lúc nhận tiền, quần áo, vườn ô-liu và vườn nho, chiên và bò đực, tôi trai tớ gái sao? 27Vậy bệnh phung của Na-a-man sẽ giáng trên ngươi và con cháu ngươi đời đời.” Ghê-ha-xi rời đi, ông nổi phung trắng như tuyết.

Chapter 6

1Các môn đồ của các tiên tri nói với Ê-li-sê, “Chỗ mà chúng tôi ở với thầy thật quá chật hẹp. 2Chúng ta hãy đến sông Giô-đanh, mỗi người chặt một cây rồi xây một chỗ ở cho chúng ta.” Ê-li-sê trả lời, “Hãy đi đi.” 3Một người trong số họ nói, “Xin đi cùng tôi tớ của thầy.” Ê-li-sê trả lời, “Ta sẽ đi.”4Vậy ông đi cùng họ, và khi đến sông Giô-đanh, họ bắt đầu đốn cây. 5Nhưng có một người kia đang chặt cây, cái lưỡi rìu rớt xuống nước; ông la lên, “Ôi không, chủ tôi ơi, cái rìu con mượn người ta!”6Người của Đức Chúa Trời hỏi, “Nó văng ở đâu?” Người ấy chỉ vị trí cho Ê-li-sê. Ông chặt một khúc cây, quăng xuống nước, và cái rìu sắt nổi lên. 7Ê-li-sê bảo, “Hãy vớt nó lên.” Vậy người ấy giơ tay ra lượm chiếc rìu.8Bấy giờ vua A-ram đang giao chiến với Y-sơ-ra-ên. Ông hội ý với các quần thần, “Trại của ta sẽ ở chỗ này và chỗ kia.” 9Người của Đức Chúa Trời sai người đến gặp vua Y-sơ-ra-ên và nói, “Xin bệ hạ cẩn thận đừng băng qua chỗ đó, vì dân A-ram sẽ xuống đó.”10Vậy vua Y-sơ-ra-ên sai người đi đến nơi mà người của Đức Chúa Trời đã cảnh báo. Lời cảnh báo ấy đã cứu ông một vài lần. 11Vua A-ram rất bối rối về lời cảnh báo này, ông gọi các quần thần và hỏi, “Các ngươi sẽ không cho ta biết ai trong số chúng ta là nội gián của vua Y-sơ-ra-ên sao?”12Một trong số các quần thần của ông trả lời, “Không, thưa bệ hạ, chủ của tôi, bởi vì tiên tri Ê-li-sê ở Y-sơ-ra-ên nói cho vua Y-sơ-ra-ên biết những lời bệ hạ nói trong phòng ngủ của bệ hạ!” 13Vua trả lời, “Hãy đi tìm Ê-li-sê để ta sai người đến bắt hắn.” Người đó trả lời, “Kìa, hắn đang ở Đô-than.”14Vậy vua đem ngựa, xe chiến mã, và một đội quân lớn đến Đô-than. Họ đến vào ban đêm và bao vây thành phố. 15Khi tôi tớ của người của Đức Chúa Trời dậy sớm và ra ngoài, kìa, một đội quân lớn gồm ngựa và xe chiến mã đã bao vây thành phố. Tôi tớ nói, “Ôi, chủ tôi ơi! Chúng ta sẽ làm gì?” 16Ê-li-sê trả lời, “Chớ sợ hãi, vì người của chúng ta đông hơn người của chúng nó.”17Ê-li-sê cầu nguyện và nói, “Lạy Đức Giê-hô-va, con cầu xin Ngài mở mắt cho tôi tớ của con để người đó thấy.” Vậy Đức Giê-hô-va mở mắt người tôi tớ, và ông thấy. Kìa, trên núi đầy ngựa lửa và xe chiến mã lửa xung quanh Ê-li-sê! 18Khi quân A-ram kéo xuống chỗ Ê-li-sê, ông cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va rằng, “Xin Chúa khiến chúng bị mù.” Vậy Đức Giê-hô-va khiến chúng bị mù, y theo lời cầu xin của Ê-li-sê. 19Sau đó, Ê-li-sê bảo quân A-ram, “Các ngươi đi sai đường rồi, đây không phải là thành phố. Hãy theo ta, ta sẽ dẫn các ngươi đến gặp người mà các ngươi đang tìm.” Và ông dẫn họ đến Sa-ma-ri.20Xảy ra khi họ đã vào thành Sa-ma-ri, Ê-li-sê nói, “Lạy Đức Giê-hô-va, xin Chúa mở mắt những người này để họ nhìn thấy.” Đức Giê-hô-va mở mắt họ và họ thấy, kìa, họ đang ở giữa thành Sa-ma-ri. 21Vua Y-sơ-ra-ên khi thấy họ bèn hỏi Ê-li-sê, “Cha tôi ơi, tôi nên giết chúng không? Tôi có nên giết chúng chứ?”22Ê-li-sê trả lời, “Bệ hạ không được giết chúng. Bệ hạ sẽ giết tù binh bằng gươm và cung sao? Hãy để bánh và nước trước mặt chúng, cho chúng ăn uống, rồi để chúng trở về nơi chủ của chúng.” 23Vậy vua dọn nhiều thức ăn cho họ, khi họ đã ăn uống rồi, ông cho họ trở về nơi chủ của họ. Những toán lính A-ram đó không trở lại xứ Y-sơ-ra-ên trong suốt một thời gian dài.24Sau việc này, Bên Ha-đát, vua A-ram, triệu tập toàn quân đội rồi tấn công Sa-ma-ri và bao vây thành. 25Do đó, có một nạn đói lớn ở Sa-ma-ri. Kìa, họ bao vây thành cho đến khi một cái đầu lừa được bán với giá tám mươi siếc-lơ bạc, và một phần tư lít phân bồ câu có giá bằng năm siếc-lơ bạc. 26Khi vua Y-sơ-ra-ên đi ngang qua trên tường thành, một người phụ nữ đến khóc với ông và nói rằng, “Xin bệ hạ, chủ của tôi, giúp tôi với.”27Vua trả lời, “Nếu Đức Giê-hô-va không giúp ngươi, thì làm sao ta có thể giúp ngươi? Trên sân đạp lúa và bồn ép rượu có gì không?” 28Vua hỏi tiếp, “Điều gì làm ngươi sầu khổ?” Bà trả lời, “Người đàn bà này bảo tôi, ‘Hôm nay hãy đưa tôi con trai của chị để chúng ta ăn thịt nó, rồi ngày mai chúng ta sẽ ăn thịt con trai tôi.’” 29Vậy, chúng tôi nấu con trai tôi và ăn thịt nó, rồi hôm sau tôi bảo bà ấy, “Hãy đưa tôi con trai của chị để chúng ta ăn thịt nó”, nhưng bà ấy đã giấu con trai mình.”30Khi vua nghe người phụ nữ này nói, ông xé toạc quần áo (bấy giờ ông đang đi trên tường thành), người ta thấy ông mặc một lớp vải gai bên trong. 31Ông nói, “Cầu Đức Chúa Trời phạt ta thật nặng, nếu hôm nay đầu của Ê-li-sê con trai Sa-phát vẫn chưa rơi.”32Nhưng Ê-li-sê đang ngồi trong nhà, và các trưởng lão đang ngồi với ông. Vua sai một sứ giả đi tìm ông, nhưng khi sứ giả đến gặp Ê-li-sê, ông nói với các trưởng lão, “Hãy xem tên sát nhân sai đứa con của hắn lấy đầu tôi thể nào? Kìa, khi hắn đến, hãy đóng cửa, và khóa cửa lại. Chẳng phải không có tiếng chân của chủ hắn đi phía sau hắn sao?” 33Khi ông đang nói với họ, kìa, sứ giả đã đến gặp ông. Vua hỏi, “Kìa, tai họa này đến từ Đức Giê-hô-va. Tại sao ta phải chờ đợi Đức Giê-hô-va nữa?”

Chapter 7

1Ê-li-sê nói, “Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Này là lời Đức Giê-hô-va phán: ‘Ngày mai, vào giờ này, một đấu bột lọc sẽ được bán với giá một siếc-lơ, và hai đấu lúa mạch sẽ được bán với giá một siếc-lơ, tại cổng thành Sa-ma-ri.’” 2Khi đó, quan hộ giá đang giang tay cho vua vịn trả lời người của Đức Chúa Trời, “Kìa, ngay cả nếu Đức Giê-hô-va có mở các cửa sổ trên trời, thì làm sao điều này có thể xảy ra?” Ê-li-sê đáp, “Này, chính mắt ông sẽ thấy điều đó, nhưng ông sẽ không được ăn bất cứ phần nào.”3Bấy giờ có bốn người phung đang ở ngay ngoài cổng thành. Họ nói với nhau, “Tại sao chúng ta phải ngồi đây chờ chết? 4Nếu chúng ta nói rằng chúng ta nên vào trong thành, thì trong thành đang có cơn đói kém, chúng ta sẽ chết. Nhưng nếu chúng ta cứ ngồi đây, chúng ta vẫn sẽ chết. Vậy thì, chúng ta hãy đến trại quân A-ram. Nếu họ cho chúng ta sống, thì chúng ta sẽ sống, còn nếu họ giết chúng ta, thì chúng ta cũng sẽ chết.”5Vậy họ đứng dậy vào lúc chạng vạng rồi vào trại quân A-ram; khi họ đến phía đầu trại, chẳng có ai ở đó. 6Vì Chúa đã khiến quân A-ram nghe tiếng xe chiến mã và tiếng vó ngựa – tiếng của một đội quân lớn khác, và họ bảo nhau rằng, “Vua Y-sơ-ra-ên đã thuê các vua Hê-tít và Ai Cập đến đánh chúng ta.”7Vậy quân lính đứng dậy và chạy trốn lúc chạng vạng; họ bỏ lại lều, ngựa, lừa, trại, và chạy thục mạng. 8Khi những người phung đến đầu trại, họ đi vào trong một lều nọ rồi ăn uống, sau đó lấy vàng bạc và quần áo rồi đem đi giấu. Họ cũng trở lại và vào một lều khác đặng lấy của cải rồi đem đi giấu.9Họ nói với nhau, “Chúng ta đang làm bậy. Hôm nay là ngày có tin tốt lành, nhưng chúng ta lại không nói. Nếu đợi đến rạng đông, thì chúng ta sẽ bị trừng phạt. Vậy bây giờ, chúng ta hãy đi và báo cho hoàng gia.” 10Vậy họ đi gọi lính gác cổng thành. Họ bảo, “Chúng tôi đã đến trại quân A-ram, nhưng không có ai ở đó, không nghe tiếng ai cả, chỉ có ngựa và lừa còn được cột lại, lều vẫn còn đó.” 11Lính gác cổng báo tin, sau đó người ta thuật lại cho nhà vua.12Vua thức giấc vào ban đêm và bảo các quần thần, “Ta sẽ cho các ngươi biết quân A-ram đã làm gì đối với chúng ta. Chúng biết chúng ta đói, nên chúng đã ra khỏi trại đặng phục kích trong các cánh đồng. Chúng bảo nhau, ‘Khi chúng ra khỏi thành, chúng ta sẽ bắt sống chúng, rồi xông vào thành.’” 13Một trong các quần thần của vua trả lời, “Xin bệ hạ sai vài người lấy năm con ngựa còn sót lại trong thành. Họ cũng giống như dân Y-sơ-ra-ên còn sót lại – hầu hết đều đã chết; chúng ta hãy sai họ đi xem thử.”14Vậy họ lấy hai xe chiến mã và ngựa, vua sai họ đuổi theo quân A-ram, nói rằng, “Hãy đi xem thử.” 15Họ đuổi theo quân A-ram đến sông Giô-đanh, dọc đường đầy quân trang và quân dụng mà dân A-ram vội vã quăng đi. Các sứ giả trở về và báo cho vua.16Dân chúng tràn ra ngoài và cướp trại quân A-ram. Do đó, một đấu bột lọc được bán với giá một siếc-lơ, và hai đấu lúa mạch được bán với giá một siếc-lơ, theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán. 17Vua đặt quan hộ giá đứng canh cổng, nhưng dân chúng giẫm đạp lên ông ngay tại cổng thành. Ông chết như lời người của Đức Chúa Trời đã nói khi vua đến gặp ông.18Việc đó xảy ra như lời người của Đức Chúa Trời đã bảo vua, “Vào giờ này ở cổng thành Sa-ma-ri, hai đấu lúa mạch sẽ có giá một siếc-lơ, và một đấu bột lọc sẽ có giá một siếc-lơ.” 19Quan trả lời người của Đức Chúa Trời, “Kìa, ngay cả nếu Đức Giê-hô-va có mở các cửa sổ trên trời, thì làm sao điều này có thể xảy ra?” Ê-li-sê đáp, “Này, chính mắt ông sẽ thấy điều đó, nhưng ông sẽ không được ăn bất cứ phần nào.” 20Và việc này đã xảy ra cho vị quan đó, ông chết do dân chúng giẫm đạp lên ông ở cổng thành.

Chapter 8

1Bấy giờ Ê-li-sê nói với người phụ nữ có đứa con trai được ông làm cho sống lại. Ông bảo bà, “Hãy chỗi dậy, đi với gia đình bà, đến một xứ khác và ở tại bất cứ nơi nào có thể được, vì Đức Giê-hô-va sẽ giáng một nạn đói trên xứ này trong bảy năm.” 2Vậy người phụ nữ chỗi dậy và vâng lời người của Đức Chúa Trời. Bà cùng với gia đình đến sống tại xứ Phi-li-tin trong bảy năm.3Cuối bảy năm, người phụ nữ từ xứ Phi-li-tin trở về, bà đến gặp vua và nài xin vua về chuyện nhà và đất đai. 4Khi đó, vua đang nói chuyện với Ghê-ha-xi, tôi tớ của người của Đức Chúa Trời, “Hãy kể cho ta nghe mọi việc lớn mà Ê-li-sê đã làm.”5Vậy, đang khi ông kể cho vua nghe về việc Ê-li-sê đã làm cho đứa trẻ đã qua đời được sống lại, chính người phụ nữ mà đứa con được sống lại đã đến van nài vua về chuyện nhà cửa và đất đai của bà. Ghê-ha-xi nói, “Thưa bệ hạ, chủ của tôi, đây là người phụ nữ đó, và đây là đứa con trai của bà mà Ê-li-sê đã làm cho sống lại.” 6Khi vua hỏi người nữ về con trai bà, bà kể cho vua nghe. Vậy vua sai một quan giải quyết cho bà và nói rằng, “Hãy trả lại cho nàng tất cả những gì của nàng và tất cả huê lợi của đồng ruộng nàng kể từ ngày nàng rời khỏi xứ cho đến giờ.”7Ê-li-sê đến Đa-mách khi Bên Ha-đát, vua A-ram đang bị bệnh. Người ta báo với vua, “Người của Đức Chúa Trời đã đến đây.” 8Vua bảo Ha-xa-ên, “Hãy đem lễ vật đến gặp người của Đức Chúa Trời, và nhờ người cầu vấn Đức Giê-hô-va rằng, ‘Liệu ta sẽ được lành bệnh chăng?’” 9Vậy Ha-xa-ên đến gặp người và đem theo lễ vật tốt nhất từ Đa-mách được chở bằng bốn mươi con lạc đà. Ha-xa-ên đến ra mắt Ê-li-sê và nói, “Con trai ông là Bên Ha-đát, vua A-ram, đã sai tôi đến gặp ông, hỏi rằng, ‘Ta sẽ được lành bệnh chăng?’”10Ê-li-sê trả lời, “Hãy đi nói với Bên Ha-đát, ‘Chắc chắn bệ hạ sẽ lành bệnh,’ nhưng Đức Giê-hô-va đã cho tôi thấy rằng vua chắc sẽ chết.” 11Lúc ấy Ê-li-sê nhìn chằm chằm Ha-xa-ên đến nỗi ông thấy ngượng, rồi người của Đức Chúa Trời khóc. 12Ha-xa-ên hỏi, “Thưa chủ tôi, sao ông khóc?” Ông trả lời, “Vì tôi biết việc ác mà ông sẽ gây ra trên dân Y-sơ-ra-ên. Ông sẽ phóng hỏa các thành trì, ông sẽ dùng gươm giết những người thanh niên, chà nát trẻ thơ, và mổ bụng đàn bà có thai.”13Ha-xa-ên trả lời, “Tôi tớ ông là ai, đến nỗi làm chuyện lớn này? Tôi chỉ là một con chó.” Ê-li-sê trả lời, “Đức Giê-hô-va đã tỏ cho tôi biết rằng ông sẽ làm vua A-ram.” 14Sau đó, Ha-xa-ên rời khỏi Ê-li-sê và trở về gặp chủ mình, vua hỏi, “Ê-li-sê đã nói gì với ngươi?” Ông trả lời, “Ông ấy nói cho tôi biết rằng bệ hạ chắc chắn sẽ lành bệnh.” 15Hôm sau, Ha-xa-ên lấy một cái mền, nhúng nước, rồi đắp lên mặt Bên Ha-đát đến nỗi ông ấy chết. Rồi Ha-xa-ên lên kế vị.16Vào năm thứ năm đời Giô-ram con trai A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, Giê-hô-ram lên cai trị. Ông là con trai Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa. Ông bắt đầu cai trị khi Giê-hô-sa-phát làm vua Giu-đa. 17Giê-hô-ram được ba mươi hai tuổi khi lên làm vua, ông cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem.18Giê-hô-ram đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, như nhà A-háp đã làm; vì ông cưới con gái của A-háp, và làm việc ác trước mặt Đức Giê-hô-va. 19Tuy nhiên, vì cớ tôi tớ Ngài là Đa-vít, nên Đức Giê-hô-va không muốn hủy diệt Giu-đa, vì Ngài đã phán với ông rằng Ngài sẽ luôn ban cho ông con cháu.20Trong thời của Giê-hô-ram, Ê-đôm nổi loạn chống lại quyền cai trị của Giu-đa, và lập nên một vua. 21Sau đó, Giê-hô-ram cùng với các sĩ quan chỉ huy và xe chiến mã kéo quân ra trận. Ông kéo quân vào ban đêm, tấn công và áp đảo dân Ê-đôm khi đó đang bao vây ông và các sĩ quan chỉ huy xe chiến mã. Sau đó, quân của Giê-hô-ram thoát về trại.22Vậy Ê-đôm đã nổi loạn chống lại quyền lực của Giu-đa cho đến ngày nay. Khi đó, dân Líp-na cũng nổi loạn. 23Về những việc khác của Giê-hô-ram, tất cả mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? 24Giê-hô-ram băng hà và an nghỉ với tổ phụ, người ta chôn ông chung với các tổ phụ trong thành Đa-vít. Sau đó A-ha-xi-a con trai ông lên kế vị.25Vào năm thứ hai mươi trong đời Giô-ram con trai A-háp, vua Giu-đa, A-ha-xi-a con trai Giê-hô-ram vua Giu-đa, bắt đầu cai trị. 26A-ha-xi-a được hai mươi hai tuổi khi ông lên cai trị; ông trị vì được một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là A-tha-li-a, cháu của Ôm-ri, vua Y-sơ-ra-ên. 27A-ha-xi-a đi theo đường lối của nhà A-háp; ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, như nhà A-háp đã làm, vì A-ha-xi-a là con rể của nhà A-háp.28A-ha-xi-a cùng với Giô-ram con trai A-háp đi đánh Ha-xa-ên, vua A-ram, tại Ra-mốt Ghi-lê-át. Quân A-ram đánh cho Giô-ram bị thương. 29Vua Giô-ram trở về Giê-rê-ên để chữa lành vết thương do quân A-ram gây ra tại Ra-ma, khi ông đánh Ha-xa-ên vua A-ram. Vậy A-ha-xi-a con trai Giê-hô-ram, vua Giu-đa, đi xuống Giê-rê-ên đặng thăm Giô-ram con trai A-háp, vì Giô-ram đã bị thương.

Chapter 9

1Tiên tri Ê-li-sê gọi một trong các môn đồ của các tiên tri và bảo, “Hãy mặc đồ lên đường, lấy chai dầu này rồi đi đến Ra-mốt Ghi-lê-át. 2Khi đến đó, hãy tìm Giê-hu con trai Giê-hô-sa-phát cháu Nim-si, hãy đi vào và mời ông ấy rời khỏi các bạn mình, và dẫn vào một phòng kín. 3Sau đó lấy chai dầu xức lên đầu ông ấy và nói, ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Ta đã xức dầu ngươi làm vua Y-sơ-ra-ên.”” Nói xong hãy mở cửa và chạy trốn; đừng chậm trễ.”4Vậy người thanh niên đó, tiên tri trẻ, đến Ra-mốt Ghi-lê-át. 5Khi ông đến, kìa, các tướng lãnh quân đội đang ngồi. Tiên tri trẻ nói, “Tôi đến đây có một mục đích dành cho ông, thưa chỉ huy.” Giê-hu trả lời, “Cho ai trong chúng tôi?” Tiên tri trẻ trả lời, “Cho ông, thưa chỉ huy.” 6Vậy Giê-hu đứng dậy và đi vào trong nhà, tiên tri xức dầu lên đầu Giê-hu và nói, “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: ‘Ta đã xức dầu cho ngươi làm vua dân sự của Đức Giê-hô-va, là dân Y-sơ-ra-ên.7Ngươi phải giết nhà A-háp, chủ ngươi, đặng Ta báo thù huyết của các tiên tri Ta, và huyết của tất cả các tôi tớ của Giê-hô-va, là những người do chính tay Giê-sa-bên giết. 8Vì cả nhà A-háp sẽ hư mất, Ta sẽ nhổ khỏi A-háp từng người nam, dù là nô lệ hay tự do.9Ta sẽ khiến nhà A-háp giống như nhà Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát và nhà Ba-a-sa con trai A-hi-gia. 10Chó sẽ ăn thị Giê-sa-bên tại Giê-rê-ên, và sẽ không ai chôn bà ấy.’” Sau đó tiên tri mở cửa và chạy trốn.11Giê-hu trở ra gặp các tôi tớ của chủ ông, một người hỏi, “Mọi sự ổn chứ? Sao tên khùng đó đến gặp ông?” Giê-hu trả lời, “Ông biết người đó và những điều ông ấy nói mà.” 12Họ nói, “Ông nói dối. Hãy kể cho chúng tôi nghe.” Giê-hu trả lời, “Ông ấy nói thế này và thế kia cho tôi nghe, và ông ấy cũng nói, ‘Này là lời Đức Giê-hô-va phán” Ta đã xức dầu ngươi làm vua Y-sơ-ra-ên.’” 13Khi đó, mỗi người trong bọn họ nhanh chóng cởi áo choàng rồi đặt trên cá bậc thang dưới chân Giê-hu. Họ thổi kèn và hô, “Giê-hu là vua.”14Như vậy Giê-hu con trai Giê-hô-sa-phát, cháu Nim-si, lập mưu phản Giô-ram. Bấy giờ Giô-ram đang bảo vệ Ra-mốt Ghi-lê-át, ông và cả nhà Y-sơ-ra-ên, vì cớ Ha-xa-ên vua A-ram, 15nhưng Vua Giô-ram đã trở về Giê-rê-ên để được lành khỏi các vết thương mà quân A-ram đã đánh ông, khi ông ra trận đánh Ha-xa-ên vua A-ram. Giê-hu nói với các tôi tớ của Giô-ram, “Nếu đây là quan điểm của các ngươi, thì chớ để ai thoát và ra khỏi thành phố, đặng thuật lại tin này ở Giê-rê-ên.” 16Vậy Giê-hu cưỡi một xe chiến mã đến Giê-rê-ên; vì Giô-ram đang nghỉ ngơi tại đó. Bấy giờ A-ha-xi-a vua Giu-đa đã đi xuống gặp Giô-ram.17Lính canh đang đứng trên tháp ở Giê-rê-ên, và ông thấy nhóm của Giê-hu từ đằng xa; ông nói, “Tôi thấy một nhóm người đang đến.” Giô-ram nói, “Hãy đem cho ta một lính kỵ binh, rồi đưa ta đến gặp họ; hãy hỏi ông ấy rằng, ‘Các ông đến bình an chứ?’” 18Vậy họ sai một người phi ngựa ra gặp ông; người đó nói, “Vua hỏi: ‘Các ngươi đến hòa bình chứ?’” Giê-hu nói, “Tôi với ông có bình an liên quan gì? Hãy quay đầu và đi ngựa phía sau tôi.” Lính canh tâu với vua, “Sứ giả đã gặp họ, nhưng ông ta không quay về.”19Vua lại sai một người thứ nhì cưỡi ngựa ra gặp họ và nói, “Đức vua hỏi: ‘Mọi sự bình an chứ?’” Giê-hu trả lời, “Tôi với ông có bình an liên quan gì? Hãy quay đầu và đi ngựa phía sau tôi.” 20Lính canh lại báo cáo, “Sứ giả đã đến gặp họ, nhưng ông ấy không trở về. Cách xe chiến mã được lái trông như Giê-hu con trai Nim-si lái, vì ông ta lái điên dại.”21Giô-ram ra lệnh, “Hãy chuẩn bị sẵn xe chiến mã cho ta.” Họ chuẩn bị xe chiến mã cho Giô-ram, vua Y-sơ-ra-ên và A-ha-xi-a vua Giu-đa mỗi người đánh xe chiến mã ra để gặp Giê-hu. Họ tìm thấy ông đang trên đất của Na-bốt người Giê-rê-ên. 22Khi Giô-ram thấy Giê-hu, ông hỏi, “Giê-hu, ông đến bình an chứ?” Giê-hu trả lời, “Bình an gì chứ? Khi mà Giê-sa-bên, mẹ ông, phạm quá nhiều tội thông dâm thần tượng và pháp thuật?”23Vậy Giô-ram quay đầu xe chiến mã chạy trốn và bảo A-ha-xi-a, “A-ha-xi-a, có mưu phản.” 24Sau đó Giê-hu lấy hết sức giương cung ra và bắn trúng giữa hai vai Giô-ram; mũi tên xuyên thấu tim ông, ông ngã xuống trên xe chiến mã.25Giê-hu bảo thủ lĩnh Bích-ca, “Hãy nhặt xác hắn và quăng vào ruộng của Na-bốt người Giê-rê-ên. Hãy nghĩ đến lúc ngươi và ta cùng lái xe đuổi theo sau cha hắn là A-háp, Đức Giê-hô-va đã có lời tiên tri nghịch lại hắn: 26’Chắc chắn hôm qua Ta đã thấy huyết của Na-bốt và huyết của các con trai người, Đức Giê-hô-va phán, và Ta sẽ báo đáp ngươi trong ruộng này,” Đức Giê-hô-va phán. Vậy bây giờ, hãy nhặt xác hắn và quăng vào đó, cái đồng ruộng đó, để làm đúng lời chúng ta đã được Đức Giê-hô-va phán là sẽ xảy ra.”27Khi A-ha-xi-a vua Giu-đa thấy việc này, ông lên đường chạy trốn sang Bết Hác-gan. Nhưng Giê-hu đuổi theo và nói, “Hãy giết hắn trên xe chiến mã,” và họ bắn ông ngay chỗ quẹo về Gu-rơ, qua ngã Íp-lê-am. A-ha-xi-a chạy trốn qua Mê-ghi-đô và băng hà tại đó. 28Các quần thần ông đem xác ông trên một xe chiến mã đến Giê-ru-sa-lem và chôn ông trong mồ với những tổ phụ của ông tại thành Đa-vít.29Bấy giờ là năm thứ 11 của Giô-ram, con trai A-háp mà A-ha-xi-a đã bắt đầu cai trị Giu-đa.30Khi Giê-hu đến gặp Giê-rê-ên, Giê-rê-ên đã nghe tin đó, bà kẻ mắt, chải tóc, và nhìn ra cửa sổ. 31Khi Giê-hu đang bước vào cổng, bà hỏi ông, “Ngươi đến bình an chứ, hỡi Xim-ri, kẻ sát nhân của chủ tôi?” 32Giê-hu nhìn lên cánh cửa và nói, “Ai đứng về phía tôi? Ai?” Có hai hay ba thái giám nhìn nhau.33Giê-hu nói, “Hãy ném bà ấy.” Vậy họ ném Giê-sa-bên xuống, một ít huyết của bà văng trên tường và ngựa, Giê-hu cũng đã giẫm bà dưới chân. 34Khi Giê-hu bước vào cung điện, ông ăn và uống. Ông nói, “Hãy xem người đàn bà bị rủa sả này và chôn bà, vì bà ấy là con gái vua.35Họ đi chôn bà, nhưng họ không tìm thấy xác bà còn nguyện vẹn ngoại trừ cái sọ, chân và lòng bàn tay. 36Khi họ quay trở về và bảo Giê-hu. Ông nói, “Đây là lời Đức Giê-hô-va đã phán với tôi tớ Ngài là Ê-li-sê người Ti-sê-bết rằng, “Trong đất Giê-rê-ên, chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên, 37và xác Giê-sa-bên sẽ được trông như phân trên các cánh đồng trong xứ Giê-rê-ên, đến nỗi không ai ở nổi, “Đây là Giê-sa-bên.”

Chapter 10

1Bấy giờ A-háp có bảy mươi người con ở Sa-ma-ri. Giê-hu viết thư gửi đến Sa-ma-ri cho các quan ở Giê-rê-ên, gồm các trưởng lão và quan giám hộ các con của A-háp, nói rằng, 2“Con của chủ các ngươi đang ở với các ngươi, các ngươi cũng có xe chiến mã, ngựa, thành trì kiên cố và áo giáp. Vậy, ngay khi các ngươi nhận thư này, 3hãy chọn một người giỏi nhất và xứng đáng nhất trong số các con của chủ các ngươi và cho lên kế vị cha hắn, hãy chiến đấu cho dòng dõi hoàng tộc của chủ các ngươi.”4Nhưng họ kinh hãi và nói với nhau, “Kìa, hai vua còn không thể đương đầu nổi Giê-hu. Vậy thì làm sao chúng ta có thể chống lại ông ấy được?” 5Khi đó, quan tổng quản hoàng cung, quan tổng quản thành phố, và các trưởng lão cùng mấy người đỡ đầu những đứa trẻ đó, đáp lại Giê-hu rằng, “Chúng tôi là tôi tớ của ông. Chúng tôi sẽ làm mọi điều ông ra lệnh. Chúng tôi sẽ không tôn ai lên làm vua. Xin hãy làm điều ông muốn.”6Giê-hu viết một lá thư lần thứ nhì và gửi cho họ, “Nếu các ngươi đứng về phía ta, và nếu các ngươi nghe tiếng ta, hãy chặt đầu các con của chủ các ngươi, rồi đến gặp ta ở Giê-rê-ên vào giờ này ngày mai.” Bấy giờ các con của vua, gồm bảy mươi người, đang ở với các đại quan trong thành, là những người đỡ đầu họ. 7Khi nhận được thư, họ bắt các con trai của vua và giết chúng, tổng cộng bảy mươi người, rồi bỏ đầu chúng vào trong giỏ, đem đến cho Giê-hu tại Giê-rê-ên.8Một sứ giả đến báo tin cho Giê-hu, “Họ có đem đầu các con trai của vua ấy đến đây.” Ông bảo, “Hãy chất chúng thành hai đống ở trước cổng thành cho đến sáng mai.” 9Sáng hôm sau, Giê-hu đi ra và đứng đó nói với toàn dân, “Các ngươi vô tội. Kìa, ta đã lập mưu phản chủ ta và giết hắn, nhưng ai đã giết tất cả những kẻ này?10Bây giờ các ngươi chắc chắn nhận thấy rằng không một lời nào trong lời của Đức Giê-hô-va, là lời mà Ngài đã phán về nhà A-háp, lại rơi xuống đất, vì Đức Giê-hô-va đã thực hiện lời Ngài phán qua tôi tới Ngài là Ê-li.” 11Vậy Giê-hu giết tất cả những ai còn sót lại trong nhà A-háp ở Giê-rê-ên, tất cả những đại quan, bạn bè thân cận, và tư tế của vua ấy, cho đến khi chẳng còn ai sống sót.12Sau đó Giê-hu đứng dậy và rời đi; ông đến Sa-ma-ri. Khi ông đi ngang Bết Ê-kết, tại khu chăn chiên, 13ông gặp các anh em của A-ha-xi-a vua Giu-đa. Giê-hu hỏi họ, “Các ngươi là ai?” Họ trả lời, “Chúng tôi là anh em của A-ha-xi-a, chúng tôi đi xuống đó để chào thăm các con của vua và Hoàng hậu Giê-sa-bên.” 14Giê-hu bảo người của ông, “Hãy bắt sống chúng.” Vậy họ bắt sống chúng và giết chúng ở giếng Bết Ê-kết, tổng cộng là bốn mươi hai người. Ông không chừa một ai sống sót.15Khi Giê-hu đã rời đi, ông gặp Giô-na-đáp con trai Rê-cáp đang đến đón ông. Giê-hu chào và hỏi, “Lòng ngươi có ở với ta, như lòng ta ở với ngươi không?” Giô-na-đáp trả lời, “Có.” Giê-hu nói, “Nếu có, hãy giơ tay ngươi ra.” Giô-na-đáp giơ tay ra, Giê-hu nắm tay ông và dẫn ông đến xe chiến mã. 16Giê-hu bảo, “Hãy đi với ta và xem lòng nhiệt thành của ta đối với Đức Giê-hô-va.” Vậy ông đưa Giô-na-đáp lên xe chiến mã. 17Khi đến Sa-ma-ri, Giê-hu giết tất cả con cháu của A-háp còn sót lại tại Sa-ma-ri, cho đến khi ông hủy diệt hoàng tộc của A-háp, như lời Đức Giê-hô-va đã phán qua Ê-li.18Sau đó, Giê-hu triệu tập toàn dân và nói, “A-háp thờ Ba-anh một ít, nhưng Giê-hu sẽ thờ Ba-anh nhiều hơn. 19Hãy triệu tập cho ta toàn thể tiên tri Ba-anh, những người thờ lạy thần đó, và tất cả các tư tế. Đừng bỏ sót ai, vì ta có một lễ vật lớn muốn dâng cho Ba-anh. Ai không đến sẽ bị xử tử.” Nhưng Giê-hu giả vờ làm vậy, nhằm mục đích diệt những kẻ thờ lạy Ba-anh. 20Giê-hu nói, “Hãy làm một đại hội thật trọng thể cho Ba-anh, và dành riêng một ngày cho sự kiện đó.” Vậy họ đi rao báo.21Giê-hu triệu tập trên toàn cõi Y-sơ-ra-ên tất cả những kẻ thờ lạy Ba-anh, họ đến đông đủ, không thiếu một ai. Họ vào trong đền thờ Ba-anh, đông nghịt từ đầu này đến đầu kia. 22Giê-hu ra bảo người giữ quần áo tư tế, “Hãy đem áo choàng ra cho tất cả những người thờ lạy Ba-anh.” Vậy người đó đem áo choàng ra cho họ.23Giê-hu cùng với Giô-na-đáp con trai Rê-cáp đi vào trong đền thờ Ba-anh, ông bảo những kẻ thờ lạy Ba-anh, “Hãy tra tìm và đảm bảo rằng trong này không có ai là tôi tớ của Đức Giê-hô-va, nhưng chỉ có những người thờ lạy Ba-anh thôi.” 24Sau đó họ vào trong đặng dâng lễ vật và của lễ thiêu. Bấy giờ Giê-hu chọn tám mươi người đứng bên ngoài, ông bảo họ, “Nếu ai trong số những kẻ mà ta giao cho các ngươi bỏ trốn, ai để tên nào trốn thoát, thì mạng người đó sẽ thế mạng cho tên đã chạy trốn.”25Ngay khi Giê-hu dâng xong của lễ thiêu, ông ra lệnh cho lính canh và các sĩ quan, “Hãy vào trong và giết chúng. Chớ để ai trốn thoát.” Vậy họ dùng lưỡi gươm giết chúng, lính canh và các sĩ quan liệng chúng ra ngoài và đi vào phòng trong cùng của đền thờ Ba-anh. 26Họ lôi ra ngoài các trụ đá thiêng từ đền thờ Ba-anh và đốt chúng. 27Họ đánh sập trụ thờ Ba-anh, và phá hủy đền thờ Ba-anh, biến nó thành một nhà xí, như vẫn còn đến ngày nay. 28Đó là cách Giê-hu hủy diệt Ba-anh và loại bỏ việc thờ lạy nó khỏi Y-sơ-ra-ên.29Nhưng Giê-hu không từ bỏ các tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là những điều mà ông ấy đã xui Y-sơ-ra-ên phạm – nghĩa là, sự thờ lạy con bò vàng tại Bê-tên và Đan. 30Vậy Đức Giê-hô-va phán với Giê-hu, “Vì ngươi đã hết lòng làm điều thiện trước mặt Ta, và đã ra tay trên nhà A-háp theo trọn lòng ngươi, nên con cháu ngươi sẽ ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên cho đến đời thứ tư.” 31Nhưng Giê-hu không hết lòng quan tâm đến việc bước đi trong luật pháp của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Ông không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, là những điều ông ấy đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội.32Trong những ngày ấy, Đức Giê-hô-va bắt đầu giảm bớt các miền của Y-sơ-ra-ên, và Ha-xa-ên đánh bại dân Y-sơ-ra-ên ở các vùng biên giới Y-sơ-ra-ên, 33từ phía đông Giô-đanh, toàn xứ Ghi-lê-át, địa phận của chi phái Gát, Ru-bên, và Ma-na-se, từ A-rô-ơ, bên thung lũng Ạc-nôn, qua Ghi-lê-át đến Ba-san.34Về những việc khác của Giê-hu, tất cả những việc ông làm, sức mạnh của ông, chẳng phải được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? 35Giê-hu an giấc cùng tổ phụ ông, người ta chôn ông tại Sa-ma-ri. Sau đó, Giê-hô-a-ha, con trai ông lên kế vị. 36Giê-hu cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri được hai mươi tám năm.

Chapter 11

1Bấy giờ khi A-tha-li-a, mẹ của A-ha-xi-a, thấy con trai bà đã chết, bà chỗi dậy và giết hết tất cả những đứa trẻ trong hoàng tộc. 2Nhưng Giê-hô-sê-ba, con gái Vua Giô-ram và là chị của A-ha-xi-a, dẫn theo Giô-ách con của A-ha-xi-a, và giấu khỏi số các con hoàng tử bị giết, đi cùng bà còn có vú nuôi của Giô-ách; bà đưa họ vào trong một phòng ngủ. Họ giấu Giô-ách khỏi A-tha-li-a để Giô-ách không bị giết. 3Giô-ách được Giê-hô-sê-ba giấu trong đền thờ Đức Giê-hô-va sáu năm, đang khi A-tha-li-a cai trị xứ.4Năm thứ bảy, Giê-hô-gia-đa sai người đi mời các quan chỉ huy hàng trăm quân người Ca-ri và vệ binh đến gặp ông tại đền thờ Đức Giê-hô-va. Ông lập giao ước với họ và yêu cầu họ thề trong đền thờ Đức Giê-hô-va. Sau đó ông chỉ cho họ xem con trai của vua. 5Ông bảo, “Này là điều các ông phải làm. Một phần ba các ông trong phiên ngày Sa-bát sẽ bảo vệ hoàng cung, 6một phần ba sẽ ở Cổng Su-rơ, và một phần ba còn lại sẽ canh cổng phía sau phòng của quân thị vệ.7Và hai nhóm khác, gồm những người không phục vụ trong ngày Sa-bát, phải canh đền thờ Đức Giê-hô-va cho vua. 8Các ông phải bao quanh vua, mỗi người phải cầm vũ khí trong tay. Ai xông vào hàng ngũ các ông sẽ bị giết. Các ông phải đi theo vua khi người đi ra đi vào.”9Vậy các quan chỉ huy trăm quân vâng theo mọi điều thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đã truyền. Mỗi người đem theo quân của mình, là những người phải phục vụ và không phục vụ trong ngày Sa-bát; họ đến gặp thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa. 10Sau đó thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa giao giáo và khiên của Vua Đa-vít trong đền thờ Đức Giê-hô-va cho các quan chỉ huy trăm quân.11Quân thị vệ tay cầm binh khí đứng canh từ bên phải đến bên trái đền thờ, dọc theo bàn thờ và đền thờ, bảo vệ vua tứ phía. 12Giê-hô-gia-đa dẫn hoàng tử Giô-ách ra, đội vương miện, và trao sắc lệnh giao ước cho người. Họ tôn người làm vua và xức dầu cho người. Họ vỗ tay và hô vang, “Đức vua vạn tuế!”13Khi A-tha-li-a nghe tiếng huyên náo của quân thị vệ và dân chúng, bà đến gặp những người trong đền thờ Đức Giê-hô-va. 14Bà nhìn, và kìa, vua đang đứng bên cột trụ, theo nghi thức, có các quan chỉ huy và người thổi kèn đứng quanh vua. Toàn dân trong xứ vui mừng và thổi kèn. A-tha-li-a xé quần áo bà và la lớn, “Mưu phản! Mưu phản!”15Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa ra lệnh các quan chỉ huy trăm quân, “Hãy đem mụ ấy ra khỏi hàng ngũ. Ai theo mụ sẽ bị giết bằng gươm.” Vì thầy tế lễ đã nói, “Chớ để mụ ấy bị giết trong đền thờ Đức Giê-hô-va.” 16Vậy họ tránh đường cho bà đi ra, bà đi theo lối cổng ngựa đến hoàng cung, tại đó người ta giết bà.17Sau đó Giê-hô-gia-đa lập giao ước với Đức Giê-hô-va, Vua Giô-ách, và dân sự, rằng họ sẽ là dân sự của Đức Giê-hô-va, và ông cũng lập giao ước giữa vua và dân chúng. 18Vậy toàn dân trong xứ đến đền thờ Ba-anh và đánh sập nó. Họ đập vỡ bàn thờ Ba-anh và các hình tượng ra từng mảnh, họ giết Ma-tan, tư tế Ba-anh, trước các bàn thờ đó. Thầy tê lễ chỉ định quân thị vệ canh giữ đền thờ Đức Giê-hô-va.19Giê-hô-gia-đa đem các quan chỉ huy trăm quân, người Ca-rít, quân thị vệ, và toàn dân trong xứ dẫn vua ra khỏi đền thờ Đức Giê-hô-va và đi theo lối cổng dành cho quân thị vệ đến hoàng cung. Vậy Giô-ách lên ngôi vua. 20Toàn dân trong xứ vui mừng, và thành phố yên ổn. Còn về A-tha-li-a, người ta dùng gươm giết bà tại hoàng cung.21Giô-ách lên ngôi cai trị khi ông được bảy tuổi.

Chapter 12

1Năm thứ bảy trong đời Giê-hu, Giô-ách lên ngôi vua; ông trị vì bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Xi-bia, con gái Bê-e-sê-ba. 2Giô-ách làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va trong trọn đời ông, vì thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đã dạy dỗ ông. 3Nhưng các điện thờ không được dẹp bỏ. Dân chúng vẫn tế lễ và đốt hương tại đó.4Giô-ách bảo các thầy tế lễ, “Tất cả tiền bạc dâng cho những thứ thuộc về Đức Giê-hô-va và phải được đem vào đền thờ Đức Giê-hô-va, tiền đóng góp theo định mức mỗi đầu người, và toàn bộ số tiền do dân sự được Đức Giê-hô-va khiến cho cảm động lòng đem dâng – 5các thầy tế lễ phải gom số tiền đó từ những người dâng hiến, họ phải giữ số tiền đó trong đền thờ để sửa chữa bất cứ khi nào cần.”6Nhưng vào năm thứ hai mươi ba trong đời Vua Giô-ách, các thầy tế lễ không sửa sang gì trong đền thờ. 7Vua Giô-ách triệu tập thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa và các thầy tế lễ khác, ông hỏi họ, “Sao các ngươi không sửa sang gì trong đền thờ vậy? Bây giờ đừng nhận tiền dâng nữa, nhưng hãy lấy số tiền đã gom để sửa chữa đền thờ và giao số tiền đó cho người nào có thể sửa chữa.” 8Vậy các thầy tế lễ đồng ý không nhận thêm tiền dâng và không phụ trách sửa đền thờ.9Trái lại, thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa lấy một cái rương, đục một cái lỗ trên nắp, rồi đặt bên cạnh bàn thờ, về ở phía bên phải khi người ta đi vào đền thờ Đức Giê-hô-va. Các thầy tế lễ canh cửa đền thờ bỏ vào rương tất cả số tiền đã được dâng cho đền thờ Đức Giê-hô-va. 10Hễ khi nào họ thấy rương đầy tiền, quan thư ký của vua và thầy tế lễ thượng phẩm sẽ đến và bỏ tiền vào trong giỏ rồi đếm số tiền được dâng trong đền thờ Đức Giê-hô-va.11Họ giao số tiền đã khảo giá cho những người sửa sang đền thờ Đức Giê-hô-va. Họ trả công cho các thợ mộc và thợ xây là những người làm việc trong đền thờ Đức Giê-hô-va, 12và trả công cho thợ nề và thợ đục đá, họ dùng số tiền đó mua gỗ và đẽo đá để sửa chữa đền thờ Đức Giê-hô-va, và thanh toán các hạng mục cần được sửa chữa.13Nhưng người ta không dùng số tiền được dâng cho đền thờ Đức Giê-hô-va để sắm chén bạc, kéo cắt tim đèn, chậu, kèn, hay bất cứ đồ đạc nào bằng vàng hay bạc. 14Họ trả tiền cho những người sửa chữa đền thờ Đức Giê-hô-va.15Hơn nữa, họ không yêu cầu người quản lý việc trả lương cho nhân công phải tính sổ, vì họ làm việc thành thật. 16Nhưng tiền thuộc của lễ chuộc tội và của lễ tạ lỗi không được đem vào đền thờ Đức Giê-hô-va, vì chúng thuộc về các thầy tế lễ.17Khi đó, Ha-xa-ên vua A-ram tấn công và đánh chiếm xứ Gát. Ha-xa-ên quay lại đánh Giê-ru-sa-lem. 18Giô-ách vua Giu-đa lấy mọi thứ của Đức Giê-hô-va mà Giê-hô-sa-phát, Giê-hô-ram và A-ha-xia, tổ phụ ông, các vua Giu-đa, đã dâng cho Đức Giê-hô-va, tức những vật thánh của Ngài, và mọi thứ bằng vàng được tìm thấy trong các nhà kho trong đền thờ Đức Giê-hô-va và của vua; ông đưa cho Ha-xa-ên vua A-ram. Sau đó Ha-xa-ên rời khỏi Giê-ru-sa-lem.19Về những việc khác của Giô-ách, những việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? 20Các quần thần của ông nổi dậy và lập mưu phản; họ tấn công Giô-ách trong điện Mi-lô, trên đường ông đi xuống Si-la. 21Giô-xa-ca con trai Si-mê-a, và Giê-hô-xa-bát con trai Sô-mê, tức các quần thần ông, tấn công ông và giết ông. Họ chôn Giô-ách chung với các tổ phụ trong thành Đa-vít, và A-ma-xia con trai ông lên kế vị.

Chapter 13

1Năm thứ hai mươi ba trong đời Giô-ách con trai A-ha-xia, vua Giu-đa, Giê-hô-a-ha con trai Giê-hu lên ngôi cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông trị vì mười bảy năm. 2Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và noi theo tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội; Giê-hô-a-ha không từ bỏ những tội lỗi đó.3Cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi bừng lên Y-sơ-ra-ên, Ngài cứ phó họ vào tay Ha-xa-ên vua A-ram, và Bên Ha-đát con trai Ha-xa-ên. 4Giê-hô-a-ha khẩn nài Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va lắng nghe ông vì Ngài thấy cảnh áp bức của Y-sơ-ra-ên, cách vua A-ram đàn áp họ. 5Đức Giê-hô-va ban cho Y-sơ-ra-ên một người giải cứu, họ được thoát khỏi quyền lực của người A-ram và sống an thái trong nhà như trước.6Tuy nhiên, họ không từ bỏ tội lỗi của nhà Giê-rô-bô-am, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội, họ lại phạm những tội đó. Trụ thờ thần A-sê-ra vẫn còn đặt tại Sa-ma-ri. 7Dân A-ram chỉ chừa lại cho Giê-hô-a-ha năm mươi kỵ binh, mười xe chiến mã, và mười ngàn lính bộ binh, vì vua A-ram đã phá hủy chúng và khiến giống như rơm rạ khi đạp lúa.8Về những việc khác của Giê-hô-a-ha, mọi điều ông làm, quyền lực của ông, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? 9Vậy Giê-hô-a-ha an giấc cùng tổ phụ, người ta chôn ông tại Sa-ma-ri. Giô-ách con trai ông lên kế vị.10Năm thứ ba mươi bảy trong đời Giô-ách vua Giu-đa, Giê-hô-ách con trai Giê-hô-a-ha cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông trị vì mười sáu năm. 11Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội, nhưng lại noi theo những tội lỗi đó.12Về những việc khác của Giô-ách, những việc ông làm, và sức mạnh của ông khi đánh A-ma-xia vua Giu-đa, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? 13Giô-ách an giấc cùng tổ phụ mình, Giê-rô-bô-am lên kế vị. Giô-ách được chôn tại Sa-ma-ri chung với các vua Y-sơ-ra-ên.14Bấy giờ Ê-li-sê bị bệnh rồi sau đó qua đời, Giô-ách vua Y-sơ-ra-ên đi xuống thăm và than khóc ông. Ông nói, “Cha tôi ơi, cha tôi ơi, các xe chiến mã của Y-sơ-ra-ên và lính kỵ ơi!” 15Ê-li-sê bảo ông, “Hãy lấy cung và tên,” vậy Giô-ách lấy một cây cung và vài mũi tên. 16Ê-li-sê bảo vua Y-sơ-ra-ên, “Hãy cầm cung, “ông cầm cung. Ê-li-sê đặt tay ông lên tay vua.17Ê-li-sê nói, “Hãy mở cửa về hướng đông,” ông liền mở nó. Ê-li-sê bảo, “Bắn!” ông bắn. Ê-li-sê nói, “Đây là mũi tên chiến thắng của Đức Giê-hô-va, mũi tên chiến thắng quân A-ram, vì vua sẽ tấn công dân A-ram ở A-phéc cho đến khi đã tiêu diệt được chúng.” 18Ê-li-sê nói, “Hãy lấy các mũi tên,” Giô-ách lấy các mũi tên. Ông bảo vua Y-sơ-ra-ên, “Hãy đập xuống đất,” ông đập xuống đất ba lần rồi ngừng lại. 19Nhưng người của Đức Chúa Trời giận ông và nói, “Lẽ ra vua nên đập xuống đất năm hay sáu lần. Rồi vua sẽ tấn công A-ram cho đến khi vua đã tiêu diệt hết chúng, nhưng bây giờ vua sẽ đánh A-ram chỉ ba lần thôi.”20Sau đó Ê-li-sê qua đời và được đem chôn. Bấy giờ, các toán quân Mô-áp xâm chiếm xứ vào đầu năm. 21Khi người ta đang chôn một người nọ, họ thấy một toán quân Mô-áp, họ liền quăng thây đó vào mộ Ê-li-sê. Ngay khi thây ấy đụng vào hài cốt của Ê-li-sê, người chết bèn sống lại và đứng dậy.22Ha-xa-ên vua A-ram đàn áp Y-sơ-ra-ên trong suốt triều đại của Giê-hô-a-ha. 23Nhưng Đức Giê-hô-va tỏ lòng nhân từ với Y-sơ-ra-ên, Ngài thương xót họ và quan tâm đến họ, vì cớ giao ước của Ngài với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Vậy Đức Giê-hô-va không diệt họ, Ngài vẫn không đuổi họ khuất mắt Ngài. 24Ha-xa-ên vua A-ram băng hà, và Bên Ha-đát con trai ông lên kế vị. 25Giê-hô-ách con trai Giê-hô-a-ha giành lại từ tay Bên Ha-đát con trai Ha-xa-ên các thành phố bị chiếm khỏi tay Giê-hô-a-ha cha ông trong cuộc chiến. Giô-ách đánh vua ấy ba lần, và thu hồi lại các thành phố ở Y-sơ-ra-ên.

Chapter 14

1Năm thứ nhì trong đời Giê-hô-ách con Giê-hô-a-ha vua Y-sơ-ra-ên, A-ma-xi-a con Giô-ách vua Giu-đa lên ngôi cai trị. 2Ông được hai mươi lăm tuổi khi trị vì; ông cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Giê-hô-a-đan ở thành Giê-ru-sa-lem. 3Ông làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, nhưng không như Đa-vít, tổ phụ ông. Ông làm mọi điều mà Giô-ách, cha ông đã làm.4Nhưng các điện thờ vẫn không bị dẹp bỏ. Dân sự vẫn còn dâng tế lễ và đốt hương ở đó. 5Khi vừa thiết lập quyền cai trị, ông giết các quần thần là những người đã ám sát vua cha.6Nhưng ông không giết con của những kẻ sát nhân; ông tuân theo điều được chép trong luật pháp, Sách của Môi-se, như Đức Giê-hô-va đã truyền, “Cha mẹ sẽ không bị xử tử vì con cái, con cái cũng sẽ không bị xử tử vì cha mẹ. Trái lại, mỗi người phải bị xử tử vì tội của mình.” 7Ông giết mười ngàn lính Ê-đôm ở thung lũng Muối; ông cũng chiếm Sê-la khi ra trận và gọi đó là Giốc-thê-ên, như vẫn còn được gọi đến ngày nay.8Sau đó, A-ma-xia sai sứ giả đến gặp Giê-hô-ách con Giê-hô-a-ha, cháu Giê-hu vua Y-sơ-ra-ên, nói rằng, “Nào, chúng ta hãy ra trận mặt đối mặt.” 9Nhưng Giê-hô-ách vua Y-sơ-ra-ên sai sứ giả trở lại gặp A-ma-xia vua Giu-đa, nói rằng, “Một cây kế ở Li-băng sai một sứ giả đến gặp cây tuyết tùng ở Li-băng và nói, ‘Hãy gả con gái ngươi cho con trai ta,’ nhưng một con thú hoang ở Li-băng đi ngang qua và giẫm lên cây kế. 10Thật ông đã đánh Ê-đôm, và lòng ông đã tâng bốc ông lên. Hãy vênh váo về chiến thắng của ông, nhưng hãy ở nhà, vì sao ông muốn tự chuốc họa và cả ông và Giu-đa đều lãnh họa?”11Nhưng A-ma-xia không nghe. Vậy Giê-hô-ách vua Y-sơ-ra-ên tấn công; ông và A-ma-xia vua Giu-đa, mỗi người đối đầu tại Bết Sê-mết, thuộc địa phận Giu-đa. 12Quân Giu-đa bị quân Y-sơ-ra-ên đánh bại trận, ai nấy đều bỏ chạy về nhà.13Giê-hô-ách vua Y-sơ-ra-ên bắt A-ma-xia vua Giu-đa, con Giê-hô-ách, cháu A-ha-xia, tại Bết Sê-mết. Ông kéo quân đến Giê-ru-sa-lem và đánh sập tường thành Giê-ru-sa-lem từ Cổng Ép-ra-im đến Cổng Góc, tạo một khoảng trống dài bốn trăm cu-bít. 14Ông cướp mọi đồ dùng bằng vàng và bạc trong đền thờ Đức Giê-hô-va, cùng những thứ giá trị trong hoàng cung, ông bắt con tin, rồi quay về Sa-ma-ri.15Về những việc khác của Giê-hô-ách, tất cả những việc ông làm, sức mạnh của ông, và cách ông đánh A-ma-xi-a vua Giu-đa, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? 16Vậy Giê-hô-ách an giấc cùng tổ phụ và được chôn tại Sa-ma-ri chung với các vua Y-sơ-ra-ên, Giê-rô-bô-am con trai ông lên kế vị.17A-ma-xia con trai Giô-ách, vua Giu-đa, sống thêm mười lăm năm sau khi Giê-hô-ách con Giê-hô-a-ha, vua Y-sơ-ra-ên băng hà. 18Về những việc khác của A-ma-xia, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? 19Người ta lập mưu phản A-ma-xia tại Giê-ru-sa-lem, nên ông trốn đến La-kích. Nhưng họ sai người đuổi theo ông đến La-kích và giết ông tại đó.20Họ lấy ngựa chở xác ông về và chôn chung với các tổ phụ tại thành Đa-vít. 21Toàn dân Giu-đa tôn U-xi-a, một người mới mười sáu tuổi, lên làm vua kế vị cha ông là A-ma-xia. 22Chính U-xi-a là người tái xây dựng Ê-lốt và thu hồi cho Giu-đa, sau khi Vua A-ma-xia an giấc với các tổ phụ.23Năm thứ mười lăm đời A-ma-xia con trai Giô-ách, vua Giu-đa, Giê-rô-bô-am con Giê-hô-ách lên ngôi vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông cai trị bốn mươi mốt năm. 24Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am con Nê-bát, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội. 25Ông phục hồi biên giới Y-sơ-ra-ên từ Lê-bô Ha-mát đến biển A-ra-ba, y theo lời của Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã phán qua tiên tri Giô-na con của A-mi-tai, người ở Gát Hê-phe.26Đức Giê-hô-va thấy sự đau khổ của Y-sơ-ra-ên, ai nấy cũng cảm thấy thật cay đắng, cả nô lệ và tự chủ, và chẳng có ai giải cứu Y-sơ-ra-ên. 27Vậy Đức Giê-hô-va nói rằng Ngài sẽ không xóa danh Y-sơ-ra-ên dưới trời; trái lại, Ngài giải cứu họ khỏi tay Giê-rô-bô-am con trai Giê-hô-ách.28Về những việc khác của Giê-rô-bô-am, các việc ông làm, quyền lực của ông, và cách ông đánh trận thu hồi Đa-mách và Ha-mát về cho Y-sơ-ra-ên, vốn thuộc về Giu-đa, chẳng phải đều được viết trong Sách Sự kiện của Vua Y-sơ-ra-ên sao? 29Giê-rô-bô-am an giấc cùng tổ phụ, tức các vua Y-sơ-ra-ên. Xa-cha-ri con trai ông lên kế vị.

Chapter 15

1Năm thứ hai mươi bảy trong đời Giê-rô-bô-am vua Y-sơ-ra-ên, A-xa-ria con trai A-ma-xia, vua Giu-đa, lên ngôi vua. 2A-xa-ria được mười sáu tuổi khi lên ngôi. Ông trị vì năm mươi hai năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Giê-cô-lia, người Giê-ru-sa-lem. 3Ông làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, noi gương thân phụ ông là A-ma-xia, và làm y như vậy.4Tuy nhiên, các điện thờ không bị dẹp bỏ. Dân sự vẫn tế lễ và đốt hương tại đó. 5Đức Giê-hô-va giáng sự đau đớn trên vua đến nỗi ông bị phung và phải sống trong nhà riêng cho đến ngày ông băng hà. Giô-tham, con trai ông, lên kế vị và cai trị dân trong xứ.6Về những việc khác của A-xa-ria, mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? 7Vậy A-xa-ria an giấc cùng tổ phụ mình; người ta chôn ông chung với các tổ phụ ông trong thành Đa-vít. Giô-tham, con trai ông, lên kế vị.8Năm thứ ba mươi tám trong đời A-xa-ria, vua Giu-đa, Xa-cha-ri con trai Giê-rô-bô-am cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri trong sáu tháng. 9Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va như các tổ phụ đã làm. Ông không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am con Nê-bát, tức những tội ông ấy đã xui cho Y-sơ-ra-ên phạm.10Sa-lum con trai Gia-bết lập mưu phản Xa-cha-ri, tấn công ông trước mặt dân sự, rồi giết ông. Sau đó ông lên làm vua thế cho Xa-cha-ri. 11Về những việc khác của Xa-cha-ri, tất cả đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Y-sơ-ra-ên. 12Này là lời Đức Giê-hô-va đã phán với Giê-hu, “Con cháu ngươi sẽ ngồi trên ngai Y-sơ-ra-ên đến đời thứ tư.” Vậy điều đó đã xảy ra.13Sa-lum con trai Gia-bết lên ngôi vua vào năm thứ ba mươi chín trong đời A-xa-ria vua Giu-đa, ông chỉ cai trị được một tháng tại Sa-ma-ri. 14Mê-na-hem con trai Ga-đi từ Tiệt-xa đem quân lên Sa-ma-ri. Ông đánh Sa-lum con Gia-bết tại Sa-ma-ri. Ông giết Sa-lum và lên ngôi thế vị.15Về những việc khác của Sa-lum và âm mưu mà ông lập, tất cả đều được chép trong Sách Sử ký của các Vua Y-sơ-ra-ên. 16Sau đó Mê-na-hem tấn công Típ-sa và dân cư tại đó, và tấn công các vùng biên giới quanh Tiệt-xa, vì họ không mở cửa thành tiếp đón ông. Do đó ông tấn công thành ấy và mổ bụng tất cả phụ nữ mang thai.17Năm thứ ba mươi chín trong đời A-xa-ri-a vua Giu-đa, Mê-na-hem con trai Ga-đi lên ngôi cai trị Y-sơ-ra-ên; ông trị vì mười năm tại Sa-ma-ri. 18Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. Trong trọn đời ông, ông không từ bỏ những tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội.19Sau đó, Pun, vua A-si-ri tấn công xứ, Mê-na-hem trao cho Pun một ngàn ta-lâng bạc, để Pun giúp ông củng cố vương quốc Y-sơ-ra-ên trong tay mình. 20Mê-na-hem lấy tiền thu từ dân Y-sơ-ra-ên bằng cách yêu cầu mỗi người giàu phải đóng năm mươi siếc-lơ bạc để ông đặng cống nạp cho vua A-si-ri. Vậy vua A-si-ri trở về và không ở lại trong xứ.21Về những việc khác của Mê-na-hem, mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sử ký của các Vua Y-sơ-ra-ên sao? 22Mê-na-hem an giấc cùng tổ phụ mình, Phê-ca-hia con trai ông lên kế vị.23Năm thứ năm mươi trong đời A-xa-ri-a vua Giu-đa, Phê-ca-hia con trai Mê-na-hem lên cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông trị vì được hai năm. 24Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông không từ bỏ những tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, tức những tội mà ông đã xui Y-sơ-ra-ên phạm.25Pê-ca con trai Rê-ma-lia, thủ lĩnh dưới quyền Phê-ca-hia, lập mưu hại ông và giết ông với Ạc-gốp và A-ri-ê tại Sa-ma-ri, trong thành lũy của hoàng cung. Năm mươi người Ghi-lê-át đi với ông. Ông giết Phê-ca-hivà lên ngôi thay thế. 26Về những việc khác của Phê-ca-hia, mọi việc ông làm, đều được chép trong Sách Sử ký của các Vua Y-sơ-ra-ên.27Năm thứ năm mươi hai trong đời A-xa-ri-a vua Giu-đa, Pê-ca con trai Rê-ma-lia lên ngôi cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; ông trị vì được hai mươi năm. 28Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, là người đã xui Y-sơ-ra-ên phạm tội.29Trong thời của Pê-ca, vua Y-sơ-ra-ên, Tích-lát Phi-lê-se vua A-si-ri đến chiếm Y-giôn, A-bên Bết-mê-a-ca, Gia-nô-a, Kê-đe, Ha-xơ, Ghi-lê-át, Ga-li-lê, và toàn miền Nép-ta-li. Ông bắt dân ở đó đem về A-si-ri. 30Hô-sê-a con trai Ê-la lập mưu phản Pê-ca con trai Rê-ma-lia. Ông tấn công Pê-ca và giết vua. Sau đó ông lên ngôi vua thay thế Pê-ca vào năm thứ hai mươi trong đời Giô-tham con trai A-xa-ria. 31Về những việc khác của Pê-ca, mọi việc ông làm, đều được chép trong Sách Sử ký của các Vua Y-sơ-ra-ên.32Năm thứ nhì trong đời Pê-ca con trai Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, Giô-tham con trai A-xa-ria vua Giu-đa, lên ngôi cai trị. 33Ông được hai mươi lăm tuổi khi lên ngôi; ông trị vì mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Giê-ru-sa, con gái của Xa-đốc.34Giô-tham làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông noi gương mọi việc mà A-xa-ria, phụ vương ông đã làm. 35Tuy nhiên, các điện thờ không bị dẹp bỏ. Dân sự vẫn tế lễ và đốt hương ở các điện thờ đó. Giô-tham xây cổng trên trong đền thờ Đức Giê-hô-va. 36Về những việc khác của Giô-tham, mọi việc ông làm, chẳng phải được chép trong Sách Sử ký của các Vua Giu-đa sao? 37Trong thời đó, Đức Giê-hô-va bắt đầu sai Rê-xin vua A-ram và Pê-ca con trai Rê-ma-lia đến đánh Giu-đa. 38Giô-tham an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn cùng các tổ phụ trong thành Đa-vít, tổ phụ ông. A-ha, con trai ông, lên kế vị.

Chapter 16

1Năm thứ mười bảy trong đời Pê-ca con trai Rê-ma-lia, A-cha con trai Giô-tham, vua Giu-đa, lên làm vua. 2A-cha được hai mươi tuổi khi lên ngôi, ông cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Ông không làm điều thiện trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông, như Đa-vít, tổ phụ ông đã làm.3Trái lại, ông đi theo con đường của các vua Y-sơ-ra-ên; thật vậy, ông dùng con trai ông làm của lễ thiêu qua lửa, bắt chước những thói tục ghê tởm của các dân mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khuất mắt dân Y-sơ-ra-ên. 4Ông dâng lễ vật và đốt hương ở các nơi cao, trên đồi, và dưới gốc cây.5Sau đó, Rê-xin vua A-ram và Pê-ca con trai Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, kéo quân lên đánh Giê-ru-sa-lem. Họ bao vây A-cha, nhưng không thể chế ngự được ông. 6Khi ấy, Rê-xin vua A-ram lấy lại Ê-la cho A-ram rồi đuổi người Giu-đa ra khỏi Ê-la. Vậy dân A-ram đến ở tại Ê-la cho đến ngày nay.7A-cha sai sứ giả đến gặp Tích-lát Phi-lê-se, nói rằng, “Tôi là bầy tôi và là con trai của vua. Xin vua đi lên giải cứu tôi khỏi tay vua A-ram và vua Y-sơ-ra-ên, là những kẻ tấn công tôi.” 8Vậy A-cha lấy bạc và vàng trong đền thờ Đức Giê-hô-va và trong các kho tàng của hoàng cung rồi làm lễ vật dâng cho vua A-si-ri. 9Vua A-si-ri nghe lời ông và đi lên đánh Đa-mách, chinh phục thành ấy và bắt dân trong thành làm tù binh đem qua Ki-rơ. Ông cũng giết Rê-xin vua A-ram.10Vua A-cha đến Đa-mách đặng gặp Tích-lát Phi-lê-se, vua A-si-ri. Tại Đa-mách, ông thấy một bàn thờ. Ông gửi cho thầy tế lễ U-ri mô hình của bàn thờ, kiểu mẫu và thiết kế của bàn thờ ấy để làm một cái giống vậy. 11Thầy tế lễ U-ri làm một bàn thờ theo các kiểu mẫu mà Vua A-cha đã gửi từ Đa-mách. Ông làm xong bàn thờ đó trước khi Vua A-ha từ Đa-mách trở về. 12Khi trở về từ Đa-mách, vua thấy bàn thờ; ông đến bàn thờ và dâng lễ vật trên đó.13Ông dâng của lễ thiêu và của lễ chay, đổ ra của lễ quán, và rảy huyết của lễ thù ân trên bàn thờ. 14Còn bàn thờ đồng ở trước mặt Đức Giê-hô-va – vốn ở phía trước đền thờ, nghĩa là giữa bàn thờ của ông và đền thờ Đức Giê-hô-va rồi, ông cho di dời và đặt ở phía bắc bàn thờ mới làm.15Sau đó, Vua A-cha ra lệnh thầy tế lễ U-ri, “Bàn thờ lớn dùng để dâng của lễ thiêu vào buổi sáng và của lễ chay vào buổi chiều, của lễ thiêu và của lễ chay của vua, cùng với của lễ thiêu của toàn dân trong xứ, của lễ chay và của lễ quán của họ. Hãy rảy lên đó huyết của của lễ thiêu và huyết của con sinh tế. Còn bàn thờ đồng sẽ được ta dùng để cầu vấn Đức Chúa Trời giúp đỡ.” 16Thầy tế lễ U-ri làm theo lệnh Vua A-cha.17Sau đó, Vua A-cha dời bỏ các tấm trám và chậu khỏi trụ nâng; ông cũng gỡ cái biển ra khỏi con bò đực bằng đồng bên dưới và đặt lên một mặt lát bằng đá. 18Vì cớ vua A-si-ri, ông dỡ bỏ lối đi có mái hiên dành cho ngày Sa-bát mà người ta đã xây trong đền thờ, cùng với lối vào đặc biệt dành cho vua bên ngoài đền thờ Đức Giê-hô-va.19Về những việc khác của A-ha và những việc ông đã làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sử ký của các Vua Giu-đa sao? 20A-cha an giấc cùng tổ phụ mình và được chôn với các tổ phụ ông trong thành Đa-vít. Hê-xê-kia con trai ông lên kế vị.

Chapter 17

1Năm thứ mười hai đời A-cha vua Giu-đa, Hô-sê-a con Ê-la lên ngôi vua. Ông cai trị Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri được chín năm. 2Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nhưng không bằng các vua Y-sơ-ra-ên ở đời trước. 3Sanh-ma-na-se vua A-si-ri kéo quân đến đánh Hô-sê-a, ông trở thành chư hầu của vua A-si-ri và phải cống nạp.4Sau đó, vua A-si-ri biết Hô-sê-a đang lập mưu phản ông, vì Hô-sê-a có sai các sứ giả đến gặp Sô, vua Ai Cập; ngoài ra, ông ấy không nộp triều cống cho vua A-si-ri như những năm trước. Vậy vua A-si-ri bắt Hô-sê-a và bỏ tù ông. 5Khi đó vua A-si-ri kéo quân đánh cả xứ, tấn công Sa-ma-ri và bao vây thành ấy trong ba năm. 6Năm thứ chín đời Hô-sê-a, vua A-si-ri chiếm Sa-ma-ri và bắt dân Y-sơ-ra-ên qua A-si-ri. Ông để họ sống tại Ha-la, bên Sông Ha-bơ ở Gô-xan, và trong các thành của người Mê-đi.7Dân Y-sơ-ra-ên bị bắt làm phu tù vì họ đã phạm tội nghịch Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Đấng đã đem họ ra khỏi xứ Ai Cập, tức ra khỏi quyền cai trị của Pha-ra-ôn vua Ai Cập. Dân sự đã thờ lạy các thần khác 8và bắt chước thói tục của các vua Y-sơ-ra-ên trước.9Dân Y-sơ-ra-ên lén lút phạm tội trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Họ xây điện thờ trong tất cả các thành phố, từ tháp canh cho đến thành trì kiên cố. 10Họ cũng dựng trụ thờ bằng đá và trụ thờ thần A-sê-ra trên các đồi cao và dưới gốc cây.11Họ đốt hương ở các điện thờ, như các dân khác hay làm, tức là những dân mà Đức Giê-hô-va đã đuổi trước mặt họ. Dân Y-sơ-ra-ên làm điều ác khiến Đức Giê-hô-va nổi giận; 12họ thờ thần tượng, phạm điều mà Đức Giê-hô-va đã phán, “Các ngươi chớ làm như vậy.”13Nhưng Đức Giê-hô-va đã dùng các nhà tiên kiến và tiên tri tỏ cho Y-sơ-ra-ên và Giu-đa rằng, “Hãy từ bỏ đường lối gian ác của các ngươi, giữ điều răn và mạng lệnh Ta, cẩn thận giữ luật pháp mà Ta đã truyền cho tổ phụ các ngươi và tôi tớ Ta là các tiên tri do Ta sai đến.”14Tuy nhiên họ không nghe; trái lại, họ rất cứng đầu như tổ phụ họ, tức những người không tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. 15Họ từ bỏ mạng lệnh và giao ước mà Ngài đã lập với tổ phụ họ, và khinh bỉ giao ước mà Ngài đã ban cho họ. Họ làm theo những thói tục vô ích và chính họ trở nên vô dụng. Họ bắt chước các dân ngoại giáo xung quanh họ, là những dân mà Đức Giê-hô-va đã bảo họ chớ bắt chước.16Họ từ bỏ mọi điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời họ. Họ lấy kim loại đúc thành hai tượng bò để thờ lạy. Họ dựng một trụ thờ thần A-sê-ra, và thờ lạy các tinh tú trên trời và Ba-anh. 17Họ tế con trai và con gái họ qua lửa, họ theo bói toán và bùa ếm, phó chính mình họ vào sự làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, khiến Ngài nổi giận. 18Do đó, Đức Giê-hô-va rất giận Y-sơ-ra-ên và đuổi họ khuất mắt Ngài, không còn một ai ngoại trừ chi phái Giu-đa.19Thậm chí Giu-đa không giữ điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, nhưng trái lại, họ theo các thói tục ngoại giáo như Y-sơ-ra-ên đã phạm. 20Vậy Đức Giê-hô-va từ bỏ tất cả con cháu Y-sơ-ra-ên; Ngài giáng họa trên họ và phó họ vào tay những kẻ cướp đoạt họ cho đến khi Ngài đã đuổi họ khuất mắt Ngài.21Ngài xé Y-sơ-ra-ên khỏi dòng dõi hoàng tộc của Đa-vít, họ lập Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát lên làm vua. Giê-rô-bô-am dẫn Y-sơ-ra-ên đi xa khỏi Đức Giê-hô-va và xui cho họ phạm tội lỗi lớn. 22Dân Y-sơ-ra-ên bắt chước mọi tội lỗi của Giê-rô-bô-am và không từ bỏ chúng, 23vì vậy Đức Giê-hô-va loại bỏ họ khỏi mắt Ngài, như Ngài đã cậy các tôi tớ và tiên tri Ngài phán rằng Ngài sẽ làm điều ấy. Do đó, Y-sơ-ra-ên bị lưu đày sang A-si-ri cho đến ngày nay.24Vua A-si-ri bắt dân từ Ba-by-lôn, Cu-tha, A-va, Ha-mát và Sê-phạt-va-im, đặt trong các thành ở Sa-ma-ri thay cho dân Y-sơ-ra-ên. Họ chiếm Sa-ma-ri và sống trong các thành ở đó. 25Khi bắt đầu định cư tại đó, họ không tôn kính Đức Giê-hô-va. Vì vậy, Đức Giê-hô-va sai sư tử đến giết họ. 26Họ tâu với vua A-si-ri rằng, “Các dân mà bệ hạ đã bắt và đặt trong các thành ở Sa-ma-ri không biết tục lệ thờ thần ở xứ đó. Do đó thần ấy đã sai sư tử đến giết họ vì họ không biết cách thờ thần ở đó.”27Vua A-si-ri ra lệnh, “Hãy chọn một trong các thầy tế lễ mà các ngươi đã bắt về, hãy cho người ấy đến sống tại đó và dạy họ giữ các tục thờ thần trong xứ.” 28Vậy một trong các thầy tế lễ mà họ đã bắt khỏi Sa-ma-ri được đưa đến sống tại Bê-tên; ông dạy họ cách tôn kính Đức Giê-hô-va.29Mỗi dân trong các thành ấy dựng thần cho riêng mình, đặt chúng ở các điện thờ mà người Sa-ma-ri đã xây. 30Dân Ba-by-lôn dựng thần Su-cốt Bê-nốt; dân Cút dựng thần Nẹt-ganh; dân Ha-mát dựng thần A-si-ma; 31dân A-vít dựng thần Níp-ha và Tạt-tác; và dân Sê-phạt-va-im thiêu con cái họ bằng lửa cho A-tra-mê-léc và A-na-mê-léc, là các thần của người Sê-phạt-va-im.32Họ cũng tôn kính Đức Giê-hô-va, và chọn ra các thầy tế lễ tại các nơi cao để dâng tế lễ thay họ trong các chùa miễu ở các điện thờ. 33Họ tôn kính Đức Giê-hô-va và cũng thờ lạy các thần của họ, theo phong tục của các nước đã bị dời đi.34Họ vẫn giữ những thói tục cũ đó cho đến nay. Họ không tôn kính Đức Giê-hô-va, không làm theo các giới mạng, sắc lệnh, luật pháp, hoặc điều răn mà Đức Giê-hô-va đã ban cho con cháu Gia-cốp – là người mà Ngài đặt tên là Y-sơ-ra-ên – 35và với dân mà Đức Giê-hô-va đã lập giao ước và truyền rằng, “Các ngươi chớ sợ các thần khác, cũng đừng quỳ lạy chúng, thờ lạy chúng, dâng tế lễ cho chúng.36Nhưng Đức Giê-hô-va, Đấng đã đưa tay đem các ngươi ra khỏi xứ Ai Cập bằng đại quyền, là Đấng mà các ngươi phải tôn kính; chính Ngài là Đấng các ngươi phải phủ phục, và chính Ngài là Đấng các ngươi phải dâng lễ vật. 37Các ngươi phải giữ những giới mạng, sắc lệnh, luật pháp và điều răn Ngài đã viết cho các ngươi. Vậy các ngươi chớ sợ các thần khác, 38và chớ quên giao ước Ta đã lập với các ngươi; cũng đừng tôn kính các thần khác.39Nhưng các ngươi phải tôn kính Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Ngài sẽ giải cứu các ngươi khỏi sức mạnh của kẻ thù nghịch.” 40Họ không chịu nghe, vì họ cứ tiếp tục phạm tội như trước. 41Vậy các dân này kính sợ Đức Giê-hô-va và cũng thờ lạy các tượng thần của họ, con cái họ cũng làm y như vậy – và con cháu họ cũng chẳng khác họ. Họ vẫn phạm tội như tổ phụ mình, cho đến ngày nay.

Chapter 18

1Bấy giờ vào năm thứ ba trong đời Hô-sê-a con trai Ê-la, vua Y-sơ-ra-ên, Ê-xê-chia con trai A-cha, vua Giu-đa lên làm vua. 2Ông lên ngôi khi được hai mươi lăm tuổi; ông cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là A-bi-gia, con gái Xa-cha-ri. 3Ông làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, noi gương Đa-vít, tổ phụ ông đã làm.4Ông dẹp bỏ các điện thờ, hủy phá các cột thờ bằng đá, và đốn hạ trụ thờ thần A-sê-ra. Ông đập vỡ con rắn bằng đồng mà Môi-se đã làm, vì trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên vẫn dâng hương cho nó; người ta gọi nó là “Nê-hu-tan”. 5Ê-xê-chia tin cậy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đến nỗi sau ông và trước ông chẳng có vua Giu-đa nào giống ông.6Ông nương cậy Đức Giê-hô-va. Ông không từ bỏ Ngài nhưng giữ điều răn Ngài, tức những điều Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se. 7Vậy Đức Giê-hô-va ở cùng Ê-xê-chia, khiến ông được thạnh vượng ở bất cứ nơi nào ông đến. Ông chống nghịch vua A-si-ri và không thần phục vua ấy. 8Ông đánh dân Phi-li-tin đến tận Ga-xa và các vùng biên giới, từ tháp canh cho đến thành trì kiên cố.9Năm thứ tư đời Vua Ê-xê-chia, tức năm thứ bảy đời Hô-sê-a con Ê-la – vua Y-sơ-ra-ên, Sanh-ma-nê-se vua A-si-ri đi lên tấn công Sa-ma-ri và bao vây thành ấy. 10Cuối ba năm, họ chiếm được thành, tức năm thứ sáu trong đời Ê-xê-chia, và năm thứ chín trong đời Hô-sê-a vua Y-sơ-ra-ên; như vậy Sa-ma-ri thất thủ.11Vua A-si-ri bắt dân Y-sơ-ra-ên qua A-si-ri và cho họ ở tại Ha-la, bên Sông Ha-bơ ở Gô-xan, và trong các thành của dân Mê-đi. 12Sở dĩ như vậy là vì họ không vâng theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời họ, họ vi phạm giao ước Ngài, vi phạm tất cả mọi điều mà Môi-se tôi tớ Ngài đã truyền. Họ không nghe và làm theo.13Năm thứ mười bốn trong đời Vua Ê-xê-chia, Sên-na-chê-ríp vua A-si-ri đánh tất cả các thành trì kiên cố của Giu-đa và chiếm chúng. 14Vậy Ê-xê-chia vua Giu-đa sai người gửi lời đến vua A-si-ri khi vua đang ở tại La-kích, “Tôi đã xúc phạm vua. Xin hãy lui binh. Vua muốn chi tôi cũng chịu.” Vua A-si-ri đòi Ê-xê-chia vua Giu-đa trả ba trăm ta-lâng bạc và ba mươi ta-lâng vàng. 15Vua Ê-xê-chia đưa cho vua ấy bạc được tìm thấy trong đền thờ Đức Giê-hô-va và trong các kho tàng của hoàng cung.16Sau đó, Ê-xê-chia gỡ vàng trên các cánh cửa đền thờ Đức Giê-hô-va và khỏi các trụ mà ông đã cẩn; ông trao vàng cho vua A-si-ri. 17Nhưng vua A-si-ri huy động một lực lượng quân đội lớn, sai Tạc-tan và Ráp-sa-ri là chỉ huy trưởng từ La-kích sang gặp Vua Ê-xê-chia tại Giê-ru-sa-lem. Họ tiến lên theo các ngã đường và dừng lại ngoài thành Giê-ru-sa-lem. Họ đến kênh dẫn nước của hồ thượng, chỗ dẫn đến cánh đồng của thợ nện rồi đứng đó. 18Khi đã yêu cầu được gặp Vua Ê-xê-chia, Ê-li-a-lim con trai Hinh-kia, quan tổng quản hoàng cung, và quan thư ký Sép-na, cùng Giô-a con A-sáp – quan thái sử, ra gặp họ.19Quan chỉ huy bảo họ tâu với Ê-xê-chia về lời của đại đế A-si-ri, “Các ngươi dựa vào đâu mà tin? 20Các ngươi chỉ nói những lời vô bổ, cho là có quân đồng minh và sức mạnh để tranh chiến. Bây giờ các ngươi trông cậy ai? Ai cho các ngươi có lòng can đảm đặng chống nghịch ta? 21Kìa, các ngươi tin cây sậy gãy của Ai Cập, nhưng nếu ai dựa vào nó, sẽ bị nó đâm thủng bàn tay. Đây là sự thật về Pha-ra-ôn vua Ai Cập đối với kẻ nào tin cậy hắn.22Nhưng nếu các ngươi tâu với ta, ‘Chúng tôi tin Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi,’ phải chăng đó không phải là Đấng mà Ê-xê-chia đã dẹp các điện thờ và bàn thờ, và bảo Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng, ‘Các ngươi chỉ thờ lạy Ngài trước bàn thờ này tại Giê-ru-sa-lem’ sao? 23Vậy bây giờ, ta có một lời đề nghị tốt đẹp dành cho các ngươi từ chủ ta là vua A-si-ri. Ta sẽ cho các ngươi hai ngàn con ngựa, nếu các ngươi kiếm đủ người cưỡi chúng.24Làm thế nào các ngươi có thể nhờ cậy các xe chiến mã và kỵ binh Ai Cập để chống cự nổi một tiểu tướng trong đám đầy tớ của chủ Ta chăng? 25Chẳng phải bởi Đức Giê-hô-va mà ta đã đến đây đặng đánh và hủy diệt sao? Đức Giê-hô-va phán với ta, ‘Hãy tấn công xứ này và diệt nó.’”26Sau đó Ê-li-a-kim – con trai Hinh-kia, cùng Sép-na và Giô-a nói với quan tổng tư lệnh, “Xin hãy nói với tôi tớ các ông bằng tiếng A-ram, vì chúng tôi hiểu. Chớ nói với chúng tôi bằng tiếng Giu-đa kẻo dân chúng trên tường thành nghe. 27Nhưng quan tổng tư lệnh trả lời họ, “Có phải chủ ta đã sai ta gến gặp chủ các ngươi và nói những lời này chăng? Ông ấy không sai ta đến gặp những người ngồi trên tường thành, tức những người sẽ phải ăn phân và uống nước tiểu của họ với các ngươi sao?”28Quan chỉ huy đứng dậy và kêu lên lớn tiếng bằng tiếng Giu-đa rằng, “Hãy nghe lời của đại đế, vua A-si-ri. 29Vua bảo, “Chớ để Ê-xê-chia lừa dối các ngươi, vì ông ấy không thể cứu các ngươi khỏi quyền lực ta. 30Chớ để Ê-xê-chia dụ các ngươi tin Đức Giê-hô-va, rằng, ‘Đức Giê-hô-va chắc chắn sẽ giải cứu chúng ta; thành này sẽ không bị vua A-si-ri chiếm.’”31Chớ nghe lời Ê-xê-chia, vì đây là lời vua A-si-ri bảo: ‘Hãy lập hòa ước với ta và ra đây. Sau đó mỗi người sẽ ăn trong vườn nho và vườn vả và uống nước giếng mình. 32Các ngươi sẽ sống như vậy cho đến khi ta đến đem các ngươi qua xứ giống xứ các ngươi, là xứ có lúa mạch và rượu mới, một xứ đầy bánh và vườn dâu, một xứ có cây ô-liu và mật, để các ngươi sống và không chết.’ Chớ nghe lời Ê-xê-chia khi hắn thuyết phục các ngươi rằng, ‘Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu chúng ta.’33Có thần nào của các dân đó cứu họ khỏi quyền lực vua A-si-ri chưa? 34Các thần của Ha-mát và Ạc-phát đâu rồi? Các thần của Sê-phạt-va-im, Hê-na, và Y-va đâu rồi? Chúng có giải cứu Sa-ma-ri khỏi tay ta không? 35Trong số các thần trong xứ, có thần nào đã giải cứu xứ của họ ra khỏi quyền lực ta? Làm sao Đức Giê-hô-va có thể cứu Giê-ru-sa-lem ra khỏi quyền lực ta?”36Nhưng dân sự làm thinh và không trả lời nào cả, vì vua đã ra lệnh, “Chớ trả lời hắn.” 37Vậy Ê-lê-a-kim con Hinh-kia, quan tổng trưởng hoàng cung; thư ký Sép-na, Giô-a con trai A-sáp, đến gặp Ê-xê-chia, họ xé quần áo và thuật lại cho ông những lời của quan chỉ huy.

Chapter 19

1Khi vua Ê-xê-chia nghe báo cáo, ông xé quần áo, mặc áo vải gai, rồi vào đền thờ Đức Giê-hô-va. 2Ông sai Ê-li-a-kim, quan tổng quản hoàng cung, và quan thư ký Sép-na, cùng các thầy tế lễ trưởng, tất cả đều mặc áo vải gai, đến gặp tiên tri Ê-sai con A-mốt.3Họ thưa rằng, “Ê-xê-chia có nói, ‘Hôm nay là ngày đau buồn, khiển trách, và ô nhục, vì đã đến lúc con trẻ được sinh ra, nhưng người mẹ không đủ sức để sinh. 4Có thể Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông sẽ nghe mọi lời của quan tổng tư lệnh mà chủ hắn là vua A-si-ri đã sai đến đặng thách đố Đức Chúa Trời hằng sống, và sẽ khiển trách những lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông đã nghe. Vậy bây giờ xin ông cầu nguyện cho những người còn sót lại ở đây.’”5Các quần thần của Vua Ê-xê-chia đến gặp Ê-sai, 6và Ê-sai bảo họ, “Hãy nói với chủ các ông: ‘Đức Giê-hô-va phán, “Chớ sợ những lời các ngươi vừa nghe, tức những lời mà tôi tớ vua A-si-ri đã sỉ nhục Ta. 7Này, Ta sẽ đặt một thần trong nó, nó sẽ nghe một tin đồn và rút về xứ nó. Ta sẽ khiến nó ngã bởi gươm trong xứ nó.’””8Sau đó, quan tổng tư lệnh trở lại và thấy vua A-si-ri đang đánh Líp-na, vì ông có nghe rằng vua đã rời khỏi La-kích. 9San-chê-ríp hay rằng Tiệt-ha-ca vua Ê-thi-ô-pi và Ai Cập đã động binh đánh ông, do đó ông lại sai các sứ giả đến nói với Ê-xê-chia:10”Hãy tâu với Ê-xê-chia vua Giu-đa, ‘Chớ để Đức Chúa Trời mà ngươi tin lừa dối ngươi mà nói rằng, “Giê-ru-sa-lem sẽ không bị phó vào tay vua A-si-ri.” 11Kìa, ngươi đã nghe những gì vua A-si-ri làm cho mọi nước khi tiêu diệt tất cả bọn chúng. Vậy ngươi sẽ được cứu chăng?12Các thần của các dân có cứu chúng không, tức là các dân mà tổ phụ ta đã diệt: Gô-xan, Ha-ran, Rê-xép, và dân Ê-đen ở Tê-la-sa? 13Vua Ha-mát, vua Ạc-pát, vua của các thành ở Sê-phạt-va-im, Hê-na, và Y-va đâu rồi?’”14Ê-xê-chia nhận thư từ các sứ giả và đọc. Sau đó ông đi lên đền thờ Đức Giê-hô-va và mở thư ấy ra trước mặt Ngài. 15Ê-xê-chia nguyện cầu Đức Giê-hô-va rằng, “Lạy Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng ngự trên các chê-ru-bim, chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời trên mọi nước trong thế gian này. Ngài đã dựng nên trời và đất.16Lạy Đức Giê-hô-va, xin nghiêng tai và nghe tiếng con. Lạy Đức Giê-hô-va, xin Chúa mở mắt, nhìn, và nghe lời nói của San-chê-ríp, là những lời hắn đã dùng để nhạo báng Đức Chúa Trời hằng sống. 17Thật vậy, thưa Đức Giê-hô-va, các vua A-si-ri đã diệt các dân và các xứ. 18Chúng quăng các thần của họ vào lửa, vì các thần đó không phải là thần, chúng chỉ là công việc do tay người làm ra bằng gỗ và đá. Vậy dân A-si-ri đã diệt chúng.19Bây giờ, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con, con cầu xin Ngài giải cứu chúng con khỏi quyền lực vua ấy, để mọi vương quốc trên đất đều biết rằng Ngài, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời duy nhất.”20Ê-sai con A-mốt sai một sứ giả đến gặp Ê-xê-chia, nói rằng, “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán, ‘Vì ngươi đã nguyện cầu lên Ta về San-chê-ríp vua A-si-ri, nên Ta đã nghe ngươi. 21Này là lời Đức Giê-hô-va phán về nó: “Trinh nữ Si-ôn sẽ khinh bỉ ngươi và nhạo báng ngươi. Con gái Giê-ru-sa-lem lắc đầu về ngươi. 22Ngươi đã thách đố và sỉ nhục ai? Ngươi đã lên giọng và nhướng mắt kiêu ngạo chống lại ai? Đó là chống lại Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên!23Ngươi đã dùng các sứ giả của ngươi để thách đố Chúa, và nói rằng, ‘Với đội xe chiến mã, ta đã lên tận các đỉnh núi, đến những nơi cao nhất ở Li-băng. Ta sẽ hạ những cây tuyết tùng cao ngất và cây linh sam tốt nhất, ta sẽ đến tận những nơi xa nhất, vào tận rừng rậm thâm u. 24Ta đã đào giếng và uống nước ở xứ xa lạ. Ta đã làm khô mọi sông ngòi ở Ai Cập dưới chân ta.’25Ngươi không biết là Ta đã định từ lâu và thực hiện từ thời cổ đại sao? Bây giờ Ta sẽ thực hiện. Ngươi đến đây để phá các thành trì vững chắc thành những đống hoang tàn. 26Cư dân ở đó yếu sức, bị đánh tản lạc và xấu hổ. Chúng là thực vật trên đồng, là cỏ xanh, cỏ mọc trên mái hay ngoài đồng, bị đốt trước khi lớn lên.27Nhưng Ta biết khi ngươi ngồi, lúc ngươi đi ra đi vào, và cơn giận của ngươi nghịch lại Ta. 28Vì cớ cơn giận của ngươi đối với Ta, và vì lòng ngạo mạn ngươi đã thấu đến tai Ta, Ta sẽ xỏ khoen vào mũi ngươi, tra hàm thiếc vào miệng ngươi; Ta sẽ bắt ngươi trở về con đường ngươi đi.”29Này là dấu hiệu cho ngươi: Năm nay ngươi sẽ ăn vật chi mọc tự nhiên, năm sau ngươi sẽ ăn thứ lớn lên từ đó. Nhưng năm thứ ba ngươi phải trồng trọt và thu hoạch, trồng vườn nho và ăn trái trong đó. 30Những gì còn sót lại của nhà Giu-đa sẽ đâm rễ và ra trái. 31Vì từ Giê-ru-sa-lem sẽ ra những người còn sống sót, từ Núi Si-ôn sẽ ra những người sống sót. Lòng hăng hái của Đức Giê-hô-va sẽ làm việc ấy.32Vậy Đức Giê-hô-va phán về vua A-si-ri: “Nó sẽ không vào thành này hoặc bắn mũi tên nào vào đây. Nó sẽ không cầm khiên đến trước thành hoặc xây lũy tấn công. 33Nó sẽ trở về bằng con đường nó đã đi; nó sẽ không vào thành này. Đây là lời tuyên bố của Đức Giê-hô-va.” 34Vì Ta sẽ bảo vệ thành này và giải cứu nó, vì cớ danh Ta và vì tôi tớ Ta là Đa-vít.”35Trong đêm đó, thiên sứ của Đức Giê-hô-va đi ra và tấn công trại quân A-si-ri, giết 185. 000 người. Sáng sớm hôm sau người ta thức dậy thấy xác chết nằm la liệt khắp nơi. 36Vậy San-chê-ríp vua A-si-ri rời khỏi Y-sơ-ra-ên và trở về nhà tại Ni-ni-ve. 37Sau đó, khi ông đang thờ lạy trong đền Nít-róc, thần của ông, thì các con trai ông là A-tra-mê-léc và Sa-rê-xe dùng gươm giết ông. Họ chạy trốn qua xứ A-ra-rát. Sau đó Ê-sạt-ha-đôn con trai ông lên ngôi thế vị.

Chapter 20

1Trong những ngày đó, Ê-xê-chia lâm bệnh đến nỗi gần chết. Tiên tri Ê-sai con A-mốt đến gặp ông và tâu rằng, “Đức Giê-hô-va phán, ‘Hãy dàn xếp việc nhà của ngươi; vì ngươi sẽ chết.’” 2Nghe xong, Ê-xê-chia quay mặt vào tường và nguyện cầu Đức Giê-hô-va, 3“Lạy Đức Giê-hô-va, xin Ngài nhớ lại là con đã trung tín trọn lòng bước đi trước mặt Ngài thể nào, và làm điều thiện trước mặt Ngài ra sao.” Rồi Ê-xê-chia khóc lớn tiếng.4Trước khi Ê-sai đi vào giữa sân đền thờ, Đức Giê-hô-va bảo ông, 5“Hãy quay lại và nói với Ê-xê-chia, người lãnh đạo dân Ta, ‘Này là lời Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ vua, phán: “Ta đã nghe lời cầu nguyện của ngươi, Ta đã thấy những giọt nước mắt của ngươi. Ta sẽ chữa lành ngươi vào ngày thứ ba, rồi ngươi sẽ đi lên đền thờ Đức Giê-hô-va.6Ta sẽ cho ngươi sống thêm mười lăm năm, Ta sẽ giải cứu ngươi và thành này khỏi quyền lực của vua A-si-ri, và Ta sẽ bảo vệ thành này vì cớ Ta và tôi tớ Ta là Đa-vít.”’” 7Ê-sai bảo, “Hãy làm một bánh trái vả.” Họ làm bánh đó và đặt nó lên chỗ sưng nhọt của ông thì ông được lành.8Ê-xê-chia bảo Ê-sai, “Dấu hiệu nào cho biết Đức Giê-hô-va sẽ chữa lành ta, và dấu hiệu nào tỏ ra rằng ta sẽ lên đền thờ Đức Giê-hô-va vào ngày thứ ba?” 9Ê-sai trả lời, “Này là dấu hiệu của Đức Giê-hô-va dành cho vua, Đức Giê-hô-va sẽ thực hiện lời Ngài phán. Bóng sẽ ngã tới mười bước, hay lùi về mười bước?”10Ê-xê-chia trả lời, “Bóng ngã tới mười bước thì dễ quá. Không, hãy cho bóng lùi lại mười bước.” 11Vậy tiên tri Ê-sai kêu cầu Đức Giê-hô-va, và Ngài khiến cho bóng lùi về mười bước, kể từ chỗ bóng đã di chuyển trên bậc thang A-cha.12Khi đó, Bê-rô-đác Ba-la-đan, con trai Ba-la-đan, vua Ba-bi-lôn, gửi thư và quà cho Ê-xê-chia, vì ông có nghe rằng Ê-xê-chia được lành bệnh. 13Ê-xê-chia nghe đọc các thư đó, rồi ông chỉ cho các sứ giả xem khắp cung điện và những thứ quý báu, bạc, vàng, hương liệu và dầu quý, kho vũ khí, và mọi thứ trong các kho của ông. Chẳng có thứ gì trong cung, hoặc trong cả vương quốc của Ê-xê-chia mà ông lại không cho họ xem.14Tiên tri Ê-sai đến gặp Vua Ê-xê-chia và hỏi, “Những người này đã nói gì với vua? Họ ở đâu đến?” Ê-xê-chia đáp, “Họ đến từ xứ Ba-bi-lôn xa xôi.” 15Ê-sai hỏi, “Họ đã thấy gì trong cung vua?” Ê-xê-chia trả lời, “Họ đã thấy mọi thứ trong nhà ta. Chẳng có thứ gì trong số những món quý báu của ta mà ta không cho họ xem.”16Ê-sai nói cùng Ê-xê-chia, “Vua hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: 17’Kìa, những ngày ấy sẽ đến khi mọi thứ trong cung ngươi, tức những thứ mà tổ phụ ngươi đã cất giữ cho đến ngày nay, sẽ bị đem qua Ba-by-lôn. Chẳng gì còn sót lại, Đức Giê-hô-va phán. 18Các con trai mà ngươi đã sanh sẽ bị bắt, chúng sẽ làm thái giám trong cung vua Ba-by-lôn.’”19Ê-xê-chia nói với Ê-sai, “Lời của Đức Giê-hô-va mà ông đã nói thật tốt lành.” Vì ông nghĩ, “Trong thời của ta sẽ không có hòa bình và ổn định chăng?” 20Về những việc khác của Ê-xê-chia, quyền lực ông, cách ông xây dựng hồ và máng nước, cách ông dẫn nước vào thành – chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? 21Ê-xê-chia an giấc cùng tổ phụ mình, Ma-na-se con trai ông lên kế vị.

Chapter 21

1Ma-na-se lên ngôi vua khi được mười hai tuổi; ông cai trị năm mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Hếp-xi-ba. 2Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, tức những điều tương tự như những việc ghê tởm của các dân mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khuất mắt dân Y-sơ-ra-ên. 3Ông tái xây dựng các điện thờ mà phụ vương ông là Ê-xê-chia đã đánh đổ, ông xây các bàn thờ cho Ba-anh, dựng trụ thờ thần A-sê-ra, như vua Y-sơ-ra-ên là A-háp đã làm, và ông quỳ lạy trước tất cả các tinh tú và thờ lạy chúng.4Ma-na-se dựng các bàn thờ ngoại giáo trong đền thờ Đức Giê-hô-va, dù Đức Giê-hô-va đã truyền, “Danh Ta sẽ ngự tại Giê-ru-sa-lem mãi mãi.” 5Ông dựng các bàn thờ cho tất cả các tinh tú trên trời ở hai sân đền thờ Đức Giê-hô-va. 6Ông dâng con trai ông làm của lễ thiêu qua lửa; ông thực hành thuật bói toán và yêu thuật, hội ý với những kẻ nói chuyện với người chết và vong linh. Ông phạm nhiều điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, và trêu giận Đức Chúa Trời.7Ông dựng tượng thần A-sê-ra và đặt trong đền thờ Đức Giê-hô-va. Đây là đền thờ mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng Đa-vít và con trai người là Sa-lô-môn; Ngài phán, “Ta sẽ đặt danh Ta mãi mãi trong đền thờ này tại Giê-ru-sa-lem, là thành được Ta chọn từ các chi phái Y-sơ-ra-ên. 8Ta sẽ không khiến Y-sơ-ra-ên lang thang ra khỏi xứ mà Ta đã ban cho tổ phụ họ nữa, nếu họ cẩn thận làm theo mọi điều Ta truyền, và vâng giữ trọn luật pháp mà Môi-se, tôi tớ Ta đã truyền.” 9Nhưng dân sự không chịu nghe, Ma-na-se dẫn dụ họ làm điều ác thậm chí còn nhiều hơn các dân mà Đức Giê-hô-va đã hủy diệt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.10Vậy Đức Giê-hô-va phán qua các tiên tri là tôi tớ Ngài, 11“Vì Ma-na-se vua Giu-đa đã làm những điều gớm ghiếc này, làm những việc gian ác hơn tất cả mọi điều mà dân A-mô-rít trước đời nó đã làm, và xui Giu-đa phạm tội thờ lạy hình tượng do nó dựng nên,” 12vậy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán, “Này, Ta sẽ giáng sự dữ trên Giê-ru-sa-lem và Giu-đa đến nỗi ai nghe đến nó cũng đều lùng bùng lỗ tai.13Ta sẽ giăng trên Giê-ru-sa-lem dây đo đã dùng để đo Sa-ma-ri, và dây dọi đã dùng trên nhà A-háp; Ta sẽ quét sạch Giê-ru-sa-lem, như người ta chùi cái dĩa rồi úp lại. 14Ta sẽ ném những kẻ còn sót lại của cơ nghiệp Ta và phó chúng vào tay kẻ thù chúng. Chúng sẽ trở thành nạn nhân và bị kẻ thù cướp bóc, 15vì chúng đã làm điều ác trước mặt Ta, và chọc giận Ta, kể từ ngày tổ phụ chúng ra khỏi Ai Cập cho đến giờ.”16Hơn nữa, Ma-na-se làm đổ nhiều huyết vô tội, cho đến khi ông làm ngập Giê-ru-sa-lem từ đầu này đến đầu kia bằng sự chết. Đây là hành động ngoài tội lỗi mà ông đã xui khiến Giu-đa phạm tội, ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. 17Về những việc khác của Ma-na-se, mọi việc ông làm, và tội lỗi ông phạm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? 18Ma-na-se an giấc cùng tổ phụ và được chôn trong vườn ngự uyển ở hoàng cung, tức vườn U-xa. A-môn con trai ông lên kế vị.19A-môn được hai mươi hai tuổi khi lên ngôi vua; ông cai trị hai năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Mê-su-lê-mết; bà là con gái của Ha-ru, cháu Giọt-ba. 20Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, như cha ông là Ma-na-se đã làm.21A-môn theo trọn đường lối của cha mình và thờ lạy hình tượng mà ông ấy đã thờ, A-môn cũng quỳ lạy chúng. 22Ông từ bỏ Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ ông, và không theo đường lối Đức Giê-hô-va. 23Các quần thần của A-môn lập mưu nghịch lại ông và giết ông trong cung.24Nhưng dân trong xứ giết tất cả những kẻ lập mưu hại Vua A-môn, và họ đưa Giô-sia con trai ông lên kế vị. 25Về những việc khác của A-môn, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? 26Dân chúng chôn ông trong mộ của ông tại vườn U-xa, Giô-sia con trai ông lên kế vị.

Chapter 22

1Giô-si-a được tám tuổi khi lên ngôi vua; ông cai trị ba mươi mốt năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Giê-đi-đa (con gái của A-đai-a, cháu Bô-cát). 2Ông làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va. Ông đi theo trọn đường lối của Đa-vít, tổ phụ ông, và không xây qua bên phải hoặc bên trái.3Năm thứ mười tám trong đời Vua Giô-si-a, ông sai Sa-phan con A-xa-lia, cháu Mê-su-lam, quan thư ký, đến đền thờ Đức Giê-hô-va và nói rằng, 4“Hãy đi gặp thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia và bảo người đếm số tiền được đem vào nhà Đức Giê-hô-va, là số tiền mà những người bảo vệ đền thờ đã nhận từ dân sự. 5Hãy trao số tiền đó cho các công nhân phụ trách đền thờ Đức Giê-hô-va, và trao cho những người làm việc trong đền thờ Đức Giê-hô-va, đặng họ sửa chữa những hư hỏng trong đền thờ.6Hãy trao cho các thợ mộc, thợ xây, thợ nề, và cũng dùng món tiền ấy mua gỗ và đẽo đá để sửa đền thờ.” 7Tuy nhiên số tiền được giao cho họ không cần phải kê khai, vì họ sử dụng trung thực.8Thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia bảo quan thư ký Sa-phan, “Ta tìm thấy Sách Luật pháp trong đền thờ Đức Giê-hô-va.” Vậy Hinh-kia trao quyển sách cho Sa-phan và ông đọc nó. 9Sa-phan đem sách ấy cho vua, và cũng tâu lại với vua, “Các quần thần của bệ hạ đã lấy số tiền trong đền thờ trao cho những người giám sát việc coi sóc đền thờ Đức Giê-hô-va.” 10Quan thư ký Sa-phan tâu cùng vua, “Thầy tế lễ Hinh-kia có đưa cho tôi một cuốn sách.” Sa-phan đọc sách ấy cho vua nghe.11Khi vua đã nghe những lời luật pháp ấy, ông xé quần áo mình. 12Vua ra lệnh cho thầy tế lễ Hinh-kia, A-hi-cam con Sa-phan, Ách-bơ con Mi-cai-a, quan thư ký Sa-phan, và A-sa-gia, tôi tớ của ông, 13“Hãy đi cầu vấn Đức Giê-hô-va cho ta, cho dân sự và cho cả Giu-đa, vì những lời đã được đọc trong sách này. Cơn giận lớn của Đức Giê-hô-va đã được nhen lên đối cùng chúng ta. Cơn giận ấy lớn, vì tổ phụ chúng ta đã không nghe theo những lời trong sách này đặng vâng giữ mọi điều được chép về chúng ta.”14Vậy thầy tế lễ Hinh-kia, A-hi-cam, Ách-bơ, Sa-phan, và A-sai-a đến gặp nữ tiên tri Hun-đa, vợ của Sa-lum, con trai Tích-va, cháu Hạc-ha, người giữ tủ quần áo (bà sống ở Giê-ru-sa-lem, tại khu phố thứ nhì), và họ kể cho bà nghe. 15Bà bảo họ, “Này là lời Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán, ‘Hãy tâu với người đã bảo các ông đến gặp tôi, 16“Đây là lời Đức Giê-hô-va phán: ‘Kìa, Ta sẽ giáng họa lên nơi này và dân cư của nó, y như những lời trong sách mà vua Giu-đa đã nghe.17Vì chúng đã từ bỏ Ta và dâng hương cho các thần khác, đến nỗi chúng chọc giận Ta bằng những việc chúng làm – do đó cơn giận Ta đã nhen nhúm đối cùng nơi này, cơn giận ấy sẽ không bị dập tắt.’” 18Nhưng còn vua Giu-đa, là người đã sai các ông đến cầu vấn ý Đức Giê-hô-va, này là lời các ông sẽ tâu với người: ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Về những lời ngươi đã nghe: 19’vì lòng ngươi mềm mại, và vì ngươi hạ mình trước mặt Đức Giê-hô-va khi ngươi nghe điều Ta phán nghịch lại nơi này cùng dân cư của nó, rằng chúng sẽ trở thành một nơi hoang tàn và một lời nguyền rủa, và vì ngươi đã xé áo ngươi và khóc trước mặt Ta, nên Ta cũng đã nghe ngươi’ –Đức Giê-hô-va tuyên bố như vậy.20‘Kìa, Ta sẽ đem ngươi về cùng tổ phụ ngươi; ngươi sẽ được chôn trong mồ mả yên bình, mắt ngươi sẽ không thấy bất kỳ tai họa nào mà Ta sẽ giáng trên nơi này cùng cư dân của nó.’” Vậy họ trở về thuật lại thông điệp đó cho vua nghe.

Chapter 23

1Vua sai các sứ giả đi mời tất cả trưởng lão Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. 2Sau đó vua lên đền thờ Đức Giê-hô-va, đi cùng ông là toàn dân Giu-đa và cư dân thành Giê-ru-sa-lem, các thầy tế lễ, tiên tri, và cả dân sự, từ nhỏ tới lớn. Ông đọc cho họ nghe mọi lời trong sách giao ước mà người ta tìm thấy trong đền thờ Đức Giê-hô-va.3Vua đứng bên cây trụ và lập một giao ước trước mặt Đức Giê-hô-va, hứa hết lòng và hết linh hồn bước theo Đức Giê-hô-va, giữ điều răn Ngài, các sắc lệnh giao ước, luật thánh, củng cố những lời trong giao ước đã được chép trong sách này. Toàn dân sự đồng ý giữ giao ước.4Vua ra lệnh cho thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia, các thầy tế lễ cấp dưới, những người gác cổng, đem ra khỏi đền thờ Đức Giê-hô-va tất cả vật dụng được làm cho Ba-anh và A-sê-ra, và hết thảy các vì tinh tú trên trời. Ông đốt chúng bên ngoài thành Giê-ru-sa-lem, trong các cánh đồng ở Thung Lũng Kít-rôn và đem tro của chúng đến Bê-tên. 5Ông diệt các tư tế thờ thần tượng mà các vua Giu-đa đã lập để dâng hương tại các điện thờ ở những thành phố của Giu-đa và các nơi xung quanh Giê-ru-sa-lem – tức những kẻ dâng hương cho Ba-anh, mặt trời, mặt trăng, các hành tinh, và tất cả các ngôi sao trên trời.6Ông đem trụ thờ thần A-sê-ra ra khỏi đền thờ Đức Giê-hô-va, ông đem ra ngoài thành Giê-ru-sa-lem và mang đến Thung lũng Kít-rôn rồi đốt nó. Ông nghiền nát thành bụi và quăng bụi ấy lên mồ mả của thường dân. 7Ông dọn dẹp sạch các phòng của bọn mại dâm nam trong đền thờ Đức Giê-hô-va, là nơi những người nữ dệt vải cho A-sê-ra.8Giô-si-a đem hết thảy các thầy tế lễ ra khỏi các thành ở Giu-đa và làm ô uế các điện thờ mà các thầy tế lễ đã dâng hương, từ Ghê-ba cho đến Bê-e-sê-ba. Ông tiêu hủy các điện thờ ở cổng, là các điện thờ ở lối vào Cổng Giô-suê, do viên thống đốc thành phố tên là Giô-suê xây dựng. Các điện thờ này nằm ở bên trái cổng thành là nơi người ta đi vào thành. 9Thậm chí dù các tư tế của những điện thờ đó không được phép phục vụ ở bàn thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, nhưng họ được phép ăn bánh không men, như các thầy tế lễ anh em khác của họ.10Giô-si-a làm ô uế Tô-phết trong thung lũng Ben Hin-nôm, để không ai có thể dâng con trai hay con gái mình làm của lễ thiêu qua lửa cho thần Mô-lết. 11Ông trừ bỏ những con ngựa mà các vua Giu-đa đã dâng cho thần mặt trời. Chúng ở khu vực lối vào đền thờ Đức Giê-hô-va, gần phòng của quan thái giám Na-than Mê-léc. Giô-si-a đốt các xe chiến mã của thần mặt trời.12Vua Giô-si-a phá hủy các bàn thờ trên lầu của A-cha, là phòng mà các vua Giu-đa đã xây, và các bàn thờ mà Ma-na-se để ở hai sân đền thờ Đức Giê-hô-va. Giô-si-a nghiền nát chúng thành vụn và quăng chúng vào Thung lũng Kít-rôn. 13Giô-si-a làm ô uế các điện thờ ở phía đông Giê-ru-sa-lem, phía nam Núi Hủy diệt mà Sa-lô-môn vua Y-sơ-ra-ên đã xây cho Át-tô-rết, thần tượng gớm ghiếc của dân Si-đôn; Kê-mốt, thần tượng gớm ghiếc của dân Mô-áp; và Minh-côm, thần tượng gớm ghiếc của dân Am-môn. 14Vua Giô-si-a đập bể các trụ thờ bằng đá, đốn các trụ thờ thần A-sê-ra rồi quăng vào đó đầy xương người.15Giô-si-a cũng phá bỏ bàn thờ tại Ba-bên và điện thờ mà Giê-rô-bô-am con Nê-bát, là kẻ xui khiến Y-sơ-ra-ên phạm tội, đã xây dựng. Ông đốt bàn thờ ở điện thờ và đập nát ra bụi; ông cũng đốt trụ thờ thần A-sê-ra. 16Khi Giô-si-a nhìn quanh khu vực, ông thấy có các mộ ở triền đồi. Ông sai người đến lấy xương ra khỏi các mồ mả; sau đó ông thiêu chúng trên bàn thờ để làm ô uế nó. Điều này ứng với lời Đức Giê-hô-va đã phán qua người của Đức Chúa Trời, là người tiên đoán trước những điều này.17Ông hỏi, “Mộ đó của ai?” Dân trong thành trả lời, “Đó là mộ người của Đức Chúa Trời đến từ Giu-đa và ông ấy đã nói về những điều mà bệ hạ vừa làm đối với bàn thờ ở Bê-tên.” 18Vậy Giô-si-a bảo, “Hãy để yên mộ đó. Không ai được dời hài cốt của ông ấy.” Vậy họ để yên hài cốt của người, cùng với hài cốt của tiên tri đến từ Sa-ma-ri.19Tất cả đền thờ và điện thờ trong các thành ở Sa-ma-ri, mà các vua Y-sơ-ra-ên đã lập đặng chọc giận Đức Giê-hô-va – đều bị Giô-si-a dẹp bỏ. Ông dẹp bỏ chúng y như đã làm tại Bê-tên. 20Ông cũng giết tất cả các tư tế của các điện thờ trên các bàn thờ tại đó, và thiêu xương người trên các bàn thờ ấy. Sau đó ông quay về Giê-ru-sa-lem.21Vua ra lệnh cho toàn dân, “Hãy giữ Lễ Vượt qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, như có chép trong sách giao ước này.” 22Không có một Lễ Vượt qua nào được tổ chức như vậy từ thời các quan xét cai trị Y-sơ-ra-ên cho đến thời các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. 23Tuy vậy, Lễ Vượt qua này thật sự được cử hành vào năm thứ mười tám trong đời Vua Giô-si-a; lễ ấy dành cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem.24Giô-si-a cũng diệt trừ những kẻ đồng bóng và thầy bói. Ông cũng loại bỏ những vật thờ, thần tượng, và mọi thứ gớm ghiếc trong xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, nhằm củng cố lời luật pháp đã được chép trong sách mà thầy tế lễ Hinh-kia tìm thấy trong đền thờ Đức Giê-hô-va. 25Trước thời của Giô-si-a, không có vua nào như ông, một người trọn lòng, linh hồn, và hết sức theo Đức Giê-hô-va, làm trọn luật pháp của Môi-se. Cũng không có vua nào về sau giống như Giô-si-a.26Tuy nhiên, Đức Giê-hô-va không bỏ cơn thạnh nộ to lớn của Ngài, cơn thịnh nộ ấy đã được nhen nhóm nghịch lại Giu-đa vì tội thờ ngoại giáo mà Ma-na-se đã chọc giận Ngài. 27Vậy Đức Giê-hô-va phán, “Ta cũng sẽ loại bỏ Giu-đa khỏi mặt Ta, như Ta đã loại bỏ Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ quăng thành phố này mà Ta đã chọn, là thành Giê-ru-sa-lem, và nhà mà Ta đã phán, “Danh Ta sẽ ngự tại đó.’”28Về những việc khác của Giô-si-a, mọi việc ông làm, đều chẳng được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? 29Trong thời của ông, Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ai Cập, kéo quân đi đánh vua A-si-ri bên Sông Ơ-phơ-rát. Vua Giô-si-a nghênh chiến Nê-cô trong chiến trận, và bị Nê-cô giết chết tại Mê-ghi-đô. 30Các quần thần của Giô-si-a đem xác ông lên xe chiến mã đi từ Mê-ghi-đô về Giê-ru-sa-lem và chôn trong mộ của ông. Sau đó tiên tri trong xứ chọn Giê-hô-a-ha con Giô-si-a, họ xức dầu cho ông, và lập ông lên làm vua kế vị cho cha ông.31Giê-hô-a-ha được hai mươi ba tuổi khi lên ngôi vua, và ông cai trị ba năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Ha-mu-tan; bà là con gái của Giê-rê-mi ở Líp-na. 32Giê-hô-a-ha làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, như những gì mà tổ phụ ông đã làm. 33Pha-ra-ôn Nê-cô bắt ông và xiềng xích ông trở về Ríp-la ở xứ Ha-mát, để ông không cai trị ở Giê-ru-sa-lem. Sau đó Nê-cô bắt Giu-đa phải nộp một trăm ta-lâng bạc và một ta-lâng vàng.34Pha-ra-ôn Nê-cô lập Ê-li-a-kim con Giô-si-a lên làm vua thế cho Giô-si-a cha ông, và đổi tên ông thành Giê-hô-gia-kim. Nhưng ông bắt Giê-hô-a-ha sang Ai Cập, rồi Giê-hô-a-ha chết tại đó. 35Giê-hô-gia-kim nộp bạc và vàng cho Pha-ra-ôn. Ông đánh thuế cả xứ để nộp theo lệnh của Pha-ra-ôn. Ông buộc mỗi người dân trong xứ thanh toán bằng bạc và tiền để trao cho Pha-ra-ôn Nê-cô.36Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi khi lên ngôi, ông cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Xê-bi-đát; con gái của Phê-đai-a ở Ru-ma. 37Giê-hô-gia-kim làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, y như tổ phụ ông đã làm.

Chapter 24

1Trong thời Giê-hô-gia-kim, Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn tấn công Giu-đa; Giê-hô-gia-kim phải thần phục ông trong ba năm. Sau đó Giê-hô-gia-kim trở về và nổi nghịch chống lại Nê-bu-cát-nết-sa. 2Đức Giê-hô-va sai các toán quân Canh-đê, A-ram, Mô-áp, và Am-môn đến đánh Giê-hô-gia-kim; Ngài sai họ đến đánh Giu-đa để hủy diệt nước ấy. Việc này ứng với lời Đức Giê-hô-va đã phán qua tôi tớ Ngài là các tiên tri.3Chắc chắn theo lệnh của Đức Giê-hô-va, việc này xảy đến trên Giu-đa, đặng loại bỏ họ khỏi mắt Ngài, vì cớ những tội lỗi Ma-na-se đã phạm, 4và cũng vì cớ huyết vô tội ông đã làm đổ, khiến Giê-ru-sa-lem ngập huyết vô tội. Đức Giê-hô-va không muốn bỏ qua chuyện đó.5Về những việc khác của Giê-hô-gia-kim, mọi việc ông làm, chẳng phải đều được chép trong Sách Sự kiện của các Vua Giu-đa sao? 6Giê-hô-gia-kim an giấc cùng tổ phụ, và Giê-hô-gia-kin con trai ông lên kế vị.7Vua Ai Cập không còn ra khỏi xứ của ông ấy đặng tấn công, vì vua Ba-by-lôn đã chinh phục tất cả mọi xứ trước kia do vua Ai Cập kiểm soát, từ khe Ai Cập đến Sông Ơ-phơ-rát.8Giê-hô-gia-kin lên ngôi vua khi được mười tám tuổi; ông cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Nê-hút-ta, con gái của Ên-na-than, người thành Giê-ru-sa-lem. 9Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va – y như cha ông đã làm.10Khi ấy, Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn kéo quân đến đánh Giê-ru-sa-lem và bao vây thành phố. 11Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đến cổng thành trong khi binh lính của ông đang bao vây thành, 12Giê-hô-gia-kin vua Giu-đa cùng với mẫu hậu, các quần thần, hoàng tử, và triều thần ra ngoài thành để đầu hàng vua Ba-by-lôn. Vua Ba-by-lôn bắt ông vào năm thứ tám trong đời ông cai trị.13Nê-bu-cát-nết-sa cướp mọi thứ có giá trị trong đền thờ Đức Giê-hô-va, và trong hoàng cung. Ông cắt mọi vật bằng vàng mà Sa-lô-môn vua Y-sơ-ra-ên đã làm trong đền thờ Đức Giê-hô-va, theo lời Đức Giê-hô-va đã phán là sẽ xảy đến. 14Ông lưu đày dân cư Giê-ru-sa-lem, tất cả các trưởng lão, binh lính, mười ngàn tù binh, các thợ thủ công và thợ rèn. Không còn ai trong xứ ngoại trừ những người nghèo nhất.15Nê-bu-cát-nết-sa bắt Giê-hô-gia-kin đem lưu đày tại Ba-by-lôn cùng với mẫu hậu, các hoàng hậu, triều thần, và những người quyền quý trong xứ. Ông bắt họ ra khỏi Giê-ru-sa-lem và lưu đày tại Ba-by-lôn. 16Có bảy ngàn lính, một ngàn thợ thủ công và thợ rèn, tất cả những người có khả năng chiến đấu – đều bị vua Ba-by-lôn bắt đem đi lưu đày tại Ba-by-lôn. 17Vua Ba-by-lôn lập Mát-ta-ni, chú của Giê-hô-gia-kin, lên ngôi kế vị, và đổi tên ông thành Sê-đê-kia.18Sê-đê-kia được hai mươi mốt tuổi khi lên ngôi; ông cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Ha-mu-tan, con gái của Giê-rê-mi ở Líp-na. 19Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va – như mọi điều mà Giê-hô-gia-kim đã làm. 20Bởi cơn giận của Đức Giê-hô-va, Ngài giáng những sự việc này trên Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, cho đến khi Ngài đuổi họ khuất mắt Ngài. Sau đó, Sê-đê-kia nổi loạn chống vua Ba-by-lôn.

Chapter 25

1Năm thứ chín đời Vua Sê-đê-kia, nhằm ngày mười tháng mười, Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn kéo quân đến đánh Giê-ru-sa-lem. Ông đóng quân bên ngoài thành và dựng lũy bao vây thành. 2Do đó, thành phố bị bao vây đến năm thứ mười một trong đời Sê-đê-kia cai trị. 3Đến ngày chín tháng tư, xảy ra một nạn đói khủng khiếp trong thành đến nỗi dân chúng không còn thức ăn.4Thành phố sau đó bị thất thủ, tất cả lính chiến đều bỏ chạy trong đêm qua lối cổng thành giữa hai tường thành, gần vườn ngự uyển, dù quân Canh-đê đang bao vây thành. Vua đi theo hướng về Ả-rập. 5Nhưng quân Canh-đê đuổi theo Vua Sê-đê-kia và bắt kịp ông trong đồng bằng của thung lũng Sông Giô-đanh gần Giê-ri-cô. Toàn bộ quân đội của ông đều bị đánh tan tác.6Chúng bắt vua và nộp cho vua Ba-by-lôn tại Ríp-la, là nơi họ tuyên án ông. 7Chúng tàn sát các con trai của Sê-đê-kia trước mặt ông. Sau đó, vua Ba-by-lôn móc mắt ông, xiềng ông bằng xích đồng, rồi dẫn qua Ba-by-lôn.8Bấy giờ là ngày bảy tháng năm, nhằm năm thứ chín thuộc triều đại Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn, Nê-bu-xa-ra-đan, tôi tớ của vua Ba-by-lôn và là quan chỉ huy quân thị vệ, đến Giê-ru-sa-lem. 9Ông phóng hỏa đền thờ của Đức Giê-hô-va, hoàng cung, cùng tất cả nhà cửa ở Giê-ru-sa-lem; ông cũng phóng hỏa các tòa nhà quan trọng. 10Quân Ba-by-lôn dưới sự chỉ huy của quan thị vệ hủy phá tường thành Giê-ru-sa-lem.11Với những người còn sót trong thành, những người đào ngũ theo vua Ba-by-lôn, và số dân còn lại – quan thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan bắt đem đi lưu đày. 12Nhưng quan thị vệ chừa lại một số người nghèo nhất trong xứ để làm việc ở vườn nho và ngoài đồng.13Còn các trụ cột bằng đồng, cái giá đồng và bể đồng trong đền thờ Đức Giê-hô-va, quân Canh-đê đập nát và đem đồng về Ba-by-lôn. 14Những cái nồi, xẻng, kéo cắt tim đèn, muỗng, và những dụng cụ bằng đồng mà các thầy tế lễ dùng để phục vụ trong đền thờ - cũng bị dân Canh-đê cướp mất. 15Cái nồi để bỏ tro và các chậu bằng vàng, cùng những thứ làm bằng bạc – quan chỉ huy quân thị vệ của vua cũng cướp mất.16Hai trụ cột, cái bể, và các giá mà Sa-lô-môn làm cho đền thờ Đức Giê-hô-va chứa nhiều đồng đến nỗi không thể cân được. 17Trụ thứ nhất cao mười tám cu-bít, có đầu bằng đồng. Đầu trụ cao ba cu-bít, có lưới rèm và quả lựu xung quanh, tất cả đều làm bằng đồng. Trụ thứ nhì và lưới rèm cũng giống như trụ thứ nhất.18Quan thị vệ bắt thầy tế lễ thượng phẩm Sê-ra-gia làm tù binh, cùng với phó tế Sô-phô-ni, và ba người giữ cổng. 19Ông cũng bắt một tướng chỉ huy quân đội, năm cố vấn của vua còn sót trong thành, quan đặc trách việc chiêu mộ quân lính, và sáu mươi người gan dạ trong xứ còn trốn trong thành làm tù binh.20Sau đó, quan thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan bắt họ và đem nộp cho vua Ba-by-lôn tại Ríp-la. 21Vua Ba-by-lôn giết họ ở Ríp-la trong xứ Ha-mát. Như vậy, Giu-đa bị bắt lưu đày biệt xứ.22Với những người còn sót lại trong xứ Giu-đa, là những người mà Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn đã chừa lại, ông giao Ghê-đa-lia con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan phụ trách. 23Bấy giờ khi tất cả các quan thị vệ cùng người của họ nghe rằng vua Ba-by-lôn đã lập Ghê-đa-lia lên làm thống đốc, thì họ đi từ Ghê-đa-lia đến Mích-pa. Những người này là Ích-ma-ên con Nê-tha-nia, Giô-ha-nan con Ka-rết, Sê-ra-gia con trai Tan-hu-nê người Nê-tô-phát, và Gia-a-xa-nia con trai Mác-ca-thít – họ và những người của họ. 24Ghê-đa-lia thề cùng họ và người của họ, “Chớ sự các quan người Canh đê. Hãy sống trong xứ và thần phục vua Ba-by-lôn, các ông sẽ bình an.25Nhưng nhằm tháng bảy, Ích-ma-ên con trai Nê-tha-nia, cháu Ê-li-sa-ma, thuộc dòng dõi hoàng tộc, đi cùng mười người đi đánh Ghê-đa-lia. Ghê-đa-lia chết cùng những người Giu-đa và Ba-by-lôn ở với ông tại Mích-pa. 26Sau đó cả dân sự, từ nhỏ đến lớn, các tướng chỉ huy quân đội trỗi dậy và đến Ai Cập, vì họ sợ người Ba-by-lôn.27Năm thứ ba mươi bảy kể từ khi Giê-hô-gia-kin vua Giu-đa bị lưu đày, nhằm ngày hai mươi bảy tháng mười hai, khi Ê-vin Mê-rô-đác lên làm vua Ba-by-lôn, ông thả Giê-hô-gia-kin vua Giu-đa ra khỏi tù.28Ông nói chuyện tử tế với vua Giu-đa và cho ông ấy một địa vị cao hơn địa vị của các vua khác đang bị quản thúc với ông tại Ba-by-lôn. 29Ê-vin Mê-rô-đác cho Giê-hô-gia-kin cởi bỏ bộ quần áo tù, Giê-hô-gia-kin được ăn uống bình thường trên bàn của vua trong suốt đời còn lại. 30Ông thường xuyên được trợ cấp thực phẩm hàng ngày trong suốt cuộc đời còn lại.

## 1 SỬ KÝ

Chapter 1

1A-đam sanh Sết, Sết sanh Ê-nót, 2Kê-nan, Kê-nan sanh Ma-ha-la-le, Ma-ha-la-le sanh Giê-rệt, 3Giê-rệt sanh Hê-nóc, Hê-nóc sanh Mê-tu-sê-la, Mê-tu-sê-la sanh Lê-méc, 4Lê-méc sanh Nô-ê, Nô-ê sanh Sem, Cham, và Gia-phết.5Các con trai của Gia-phết là Gô-me, Ma-gốc, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siếc, và Ti-ra. 6Các con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma. 7Các con trai của Gia-van là Ê-li-sa, Ta-rê-si, Kít-tim, và Đô-đa-nim.8Các con trai của Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút, và Ca-na-an. 9Các con trai của Cúc là Sê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-a-ma, và Sáp-tê-ca. Các con trai của Ra-a-ma là Sê-ba và Đê-đan. 10Cúc trở thành cha của Nim-rốt, là người chinh phục đầu tiên trên đất.11Mích-ra-im trở thành tổ phụ của dân Lu-đim, A-na-mít, Lê-ha-bít, Náp-tu-hít, 12Phát-ru-sít, Cách-lu-hít (từ họ mà ra dân Phi-li-tin), và Cáp-tô-rít.13Ca-na-an trở thành cha của Si-đôn, là con đầu lòng của ông, và Hếch. 14Ông cũng là tổ phụ của dân Giê-bu-sít, A-mô-rít, Ghi-rê-ga-sít, 15Hê-vít, A-rê-kít, Si-nít, 16A-va-đít, Xê-ma-rít, và Ha-ma-tít.17Các con trai của Sem là Ê-lam, A-su-rơ, A-bác-sát, Lút, A-ram, Út-xơ, Hu-lơ, Ghê-te, và Mê-siếc. 18A-bác-sát trở thành cha của Sê-lách, và Sê-lách trở thành cha của Hê-be. 19Hê-be có hai con trai. Tên của một người là Bê-léc, vì trong đời người đất bị chia ra. Tên em người là Giốc-tan.20Giốc-tan trở thành cha của A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vết, Giê-rách, 21Ha-đô-ram, U-xa, Điếc-la, 22Ê-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba, 23Ô-phia, Ha-vi-la, và Giô-báp. Hết thảy những người nầy là đều là con trai của Giốc-tan.24Sem sanh A-bác-sát, A-bác-sát sanh 25Sê-lách, Sê-lách hay Hê-be, Hê-be sanh Bê-léc, Bê-léc sanh Rê-hu, 26Rê-hu sanh Sê-rúc, Sê-rúc sanh Na-cô, Na-cô sanh Tha-rê, 27Tha-rê sanh Áp-ram, cũng là Áp-ra-ham.28Các con trai của Áp-ra-ham là Y-sác và Ích-ma-ên. 29Đây là các con trai của họ: con đầu lòng của Ích-ma-ên là Nê-ba-giốt, kế đến là Kê-đa, Át-bi-ên, Mi-bô-sam, 30Mích-ma, Đu-ma, Ma-sa, Ha-đát, Thê-ma, 31Giê-tu, Na-phích, và Kết-ma. Đây là các con trai của Ích-ma-ên.32Các con trai của Kê-tu-ra, vợ nhỏ của Áp-ra-ham là Xim-ram, Giốc-san, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác, và Su-ách. Các con trai của Giốc-san là Sê-ba và Đê-đan. 33Các con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi-đa, và En-đa. Hết thảy những người nầy là dòng dõi của Kê-tu-ra.34Ápraham trở thành cha của Y-sác. Các con trai của Y-sác là Ê-sau và Y-sơ-ra-ên. 35Các con trai của Ê-sau là Ê-li-pha, Rê-u-ên, Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra. 36Các con trai của Ê-li-pha là Thê-man, Ô-ma, Xê-phi, Ga-tham, Kê-na, Thim-na, và A-ma-léc. 37Các con trai của Rê-u-ên là Na-hát, Xê-rách, Sam-ma, và Mích-xa.38Các con trai của Sê-i-rơ là Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na, Đi-sôn, Ét-xe, và Đi-san. 39Các con trai của Lô-than là Hô-ri và Hô-man, và Thim-na là em gái của Lô-than. 40Các con trai của Sô-banh là A-li-an, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phi, và Ô-nam. Các con trai của Xi-bê-ôn là Ai-gia và A-na.41Con trai của A-na là Đi-sôn. Các con trai của Đi-sôn là Ham-ran, Ếch-ban, Dít-ran, và Kê-ran. 42Các con trai của Ét-xe là Binh-han, Xa-van, và Gia-a-can. Các con trai của Đi-san là Út-xơ và A-ran.43Đây là các vua đã cai trị trong xứ Ê-đôm trước khi có vua cai trị trên Y-sơ-ra-ên: Bê-la con trai Bê-ô, và tên của thành phố của ông là Đin-ha-ba. 44Khi Bê-la qua đời, thì Giô-báp con trai của Xê-rách xứ Bốt-ra, cai trị trong chỗ của người. 45Khi Giô-báp qua đời, Hu-sam thuộc về đất của dân Thê-man cai trị trong chỗ của người.46Khi Hu-sam qua đời, Ha-đát con trai của Bê-đát, là người đánh bại dân Ma-đi-an ở trong xứ Mô-áp, cai trị trong chỗ của người. Tên thành của người là A-vít. 47Khi Ha-đát qua đời, thì Sam-la người Ma-rê-ca cai trị trong chỗ của người. 48Khi Sam-la qua đời, thì Sau-lơ xứ Rê-hô-bốt, sống gần sông Ơ-phơ-rát, cai trị trong chỗ của người.49Khi Sau-lơ qua đời, thì Ba-anh Ha-nan con trai của Ạc-bồ cai trị trong chỗ của người. 50Khi Ba-anh-Ha-nan con trai Ạc-bồ qua đời, thì Ha-đa cai trị trong chỗ của người. Tên thành của người là Pha-i. Tên vợ của người là Mê-hê-ta-bê-ên, con gái của Mát-rết, cháu ngoại của Mê-xa-háp51Ha-đát qua đời. Các trưởng tộc trong Ê-đôm là Thim-na, A-li-a, Giê-tết, 52Trưởng tộc Ô-hô-li-ba-ma, trưởng tộc Ê-la, trưởng tộc Phi-nôn, 53Trưởng tộc Kê-na, trưởng tộc Thê-man, trưởng tộc Mép-xa, 54Trưởng tộc Mác-đi-ên, và trưởng tộc Y-ram. Đây là các trưởng tộc trong xứ Ê-đôm.

Chapter 2

1Đây là các con trai của Y-sơ-ra-ên: Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, 2Đan, Giô-sép, Bên-gia-min, Nép-ta-li, Gát, và A-se.3Các con trai của Giu-đa là Ê-rơ, Ô-nan, và Sê-la, do con gái của Su-a, người Ca-na-an. Ê-rơ, con đầu lòng của Giu-đa, sống gian ác trước mặt Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va giết người đi. 4Tha-ma, con dâu của ông, đã sanh cho ông Phê-rết và Xê-rách. Giu-đa có năm người con trai.5Các con trai của Phê-rết là Hết-rôn và Ha-mun. 6Các con trai của Xê-rách là Xim-ri, Ê-than, Hê-man, Canh-côn, và Đa-ra, năm người cả thảy. 7Con trai của Cạt-mi là A-ca, người nầy đem lại sự rối loạn giáng trên Y-sơ-ra-ên, khi ông lấy cắp các thứ dành cho Đức Chúa Trời. 8Con trai của Ê-than là A-xa-ria.9Các con trai của Hết-rôn là Giê-rác-mê-en, Ram, và Kê-lu-bai. 10Ram trở thành cha của A-mi-na-đáp, và A-mi-na-đáp trở thành cha của Na-ha-sôn, là lãnh đạo giữa vòng dòng dõi của Giu-đa. 11Na-ha-sôn trở thành cha của Sanh-ma, và Sanh-ma trở thành cha của Bô-ô. 12Bô-ô trở thành cha của Ô-bết, và Ô-bết trở thành cha của Gie-sê.13Gie-sê trở thành cha của trưởng nam mình là Ê-li-áp, A-bi-na-đáp con thứ hai, Si-mê-a thứ ba, 14Na-tha-na-ên thứ tư, Ra-đai thứ năm, 15Ô-xem thứ sáu, và Đa-vít thứ bảy.16Các chị em của họ là Xê-ru-gia và A-bi-ga-in. Các con trai của Xê-ru-gia là A-bi-sai, Giô-áp, và A-sa-ên, ba người cả thảy. 17A-bi-ga-in sanh A-ma-sa, cha người là Giê-the người Ích-ma-ên.18Ca-lép con trai của Hết-rôn trở thành cha của mấy đứa con do A-xu-ba vợ người, và Giê-ri-ốt. Các con trai của ông là Giê-se, Sô-báp, và Ạt-đôn. 19A-xu-ba qua đời, và Ca-lép cưới Ê-phơ-rát, là người sanh cho ông Hu-rơ. 20Hu-rơ trở thành cha của U-ri, và U-ri trở thành cha của Bết-sa-lê-ên.21Sau đó, Hết-rôn, khi ông được sáu mươi tuổi, cưới con gái của Ma-ki, cha của Ga-la-át. Nàng sanh cho ông Sê-gúp. 22Sê-gúp trở thành cha của Giai-rơ, người nầy cai quản hai mươi ba thành trong xứ Ga-la-át.23Dân Ghê-su-rơ và A-ram chiếm lấy các thành Giai-rơ và Kê-nát, cũng như sáu mươi làng xung quanh. Hết thảy cư dân nầy là dòng dõi của Ma-ki, cha của Ga-la-át. 24Sau cái chết của Hết-rôn, Ca-lép ngủ với Ép-ra-tha, vợ của Hết-rôn cha mình. Người sanh cho ông A-su-rơ, cha của Thê-cô-a25Các con trai của Giê-rác-mê-ên, trưởng nam của Hết-rôn, là Ram con đầu lòng, Bu-na, Ô-ren, Ô-xem, và A-hi-gia. 26Giê-rác-mê-ên có vợ khác, tên người là A-ta-ra. Nàng là mẹ của Ô-nam. 27Các con trai của Ram, con trưởng nam của Giê-rác-mê-ên, là Ma-ách, Gia-min, và Ê-ke. Các con trai của Ô-nam là Sa-mai và Gia-đa. 28Các con trai của Sa-mai là Na-đáp và A-bi-su.29Tên của vợ A-bi-su là A-bi-hai; nàng sanh cho ông Ác-ban và Mô-lít. 30Các con trai của Na-đáp là Sê-le và A-ba-im, nhưng Sê-le chết không con. Con trai của A-ba-im là Di-si. 31Con trai của Di-si là Sê-san. 32Con trai của Sê-san là Ác-lai. Các con trai của Gia-đa, em của Sa-mai, là Giê-the và Giô-na-than. Giê-the chết không con. 33Các con trai của Giô-na-than là Phê-lết và Xa-xa. Đây là dòng dõi của Giê-rác-mê-ên.34Giờ đây Sê-san không có con trai, chỉ có con gái. Sê-san có một tôi tớ, một người Ai-cập, tên người là Gia-ra. 35Sê-san gả con gái mình là Gia-ha cho tôi tớ mình làm vợ. Nàng sanh Át-tai cho người.36Át-tai trở thành cha của Na-than, và Na-than trở thành cha của Xa-bát. 37Xa-bát trở thành cha của Ép-la, và Ép-la trở thành cha của Ô-bết. 38Ô-bết trở thành cha của Giê-hu, và Giê-hu trở thành cha của A-xa-ria.39A-xa-ria trở thành cha của Hê-lết, và Hê-lết trở thành cha của Ê-la-xa. 40Ê-la-xa trở thành cha của Sít-mai, và Sít-mai trở thành cha của Sa-lum. 41Sa-lum trở thành cha của Giê-ca-mia, và Giê-ca-mia trở thành cha của Ê-li-sa-ma.42Các con trai của Ca-lép, em của Giê-rác-mê-ên, là Mê-sa con đầu lòng, người là cha của Xíp. Con thứ hai của người là Ma-rê-sa, là cha của Hếp-rôn. 43Các con trai của Hếp-rôn là Cô-ra, Táp-bua, Rê-kem, và Sê-ma. 44Sê-ma trở thành cha của Ra-cham, cha của Giô-kê-am. Rê-kem trở thành cha của Sa-mai.45Con trai của Sa-mai là Ma-ôn, và Ma-ôn là cha của Bết-sua. 46Ê-pha, là hầu của Ca-lép, sanh Ha-ran, Một-sa, và Ga-xe. Ha-ran trở thành cha của Ga-xe. 47Các con trai của Gia-đai là Rê-ghem, Giô-tham, Ghê-san, Phê-lết, Ê-pha, và Sa-áp.48Ma-a-ca, hầu của Ca-lép, sanh Sê-be và Ti-ra-na. 49Nàng cũng sanh Sa-áp cha của Mát-ma-na, Sê-va cha của Mác-bê-na và cha của Ghi-bê-a. Con gái Ca-lép là Ạc-sa. 50Đây là dòng dõi của Ca-lép. Đây là dòng dõi của Hu-rơ, do Ép-ra-ta sanh ra: Sô-banh cha của Ki-ri-át Giê-a-rim,51Sanh-ma cha của Bết-lê-hem, và Ha-rép cha của Bết-ga-đe.52Sô-banh cha của Ki-ri-át Giê-a-rim có nhiều dòng dõi: Ha-rô-ê, phân nửa dân Mê-nu-hốt, 53và các họ của Ki-ri-át-Giê-a-rim — Dít-rít, Phu-tít, Su-ma-tít, và Mích-ra-ít. Từ những người nầy mới có người Xô-ra-tít và Ếch-tao-ít.54Dòng họ của Sanh-ma như sau đây: Bết-lê-hem, dân Nê-tô-pha-tít, Ạt-rốt Bết-Giô-áp, và phân nửa dân Ma-na-ha-tít — dân Xô-rít, 55dòng họ của các thầy thông giáo sống tại Gia-bết: dân Ti-ra-tít, Si-ma-tít, và Su-ca-tít. Đây là dân Kê-nít ra từ Ha-mát, tổ phụ của nhà Rê-cáp.

Chapter 3

1Đây là các con trai của Đa-vít sanh cho ông tại Hếp-rôn: Trưởng nam là Am-nôn, bởi A-hi-nô-am từ Gít-rê-ên; thứ hai, Đa-ni-ên, bởi A-bi-ga-in từ Cạt-mên; 2thứ ba là Áp-sa-lôm, mẹ người là Ma-a-ca, con gái của vua Thanh-mai xứ Ghê-su-rơ. Thứ tư là A-đô-ni-gia con trai của Ha-ghít; 3thứ năm, Sê-pha-ti-a bởi A-bi-tanh; thứ sáu, Dít-rê-am bởi Éc-la vợ người.4Sáu người sanh cho Đa-vít ở Hếp-rôn, ông trị vì ở đó bảy năm sáu tháng. Rồi ông trị vì ba mươi ba năm tại thành Giê-ru-sa-lem. 5Bốn người con trai nầy, bởi Bát-sê-ba con gái của A-mi-ên, sanh cho ông tại thành Giê-ru-sa-lem: Si-mê-a, Sô-báp, Na-than, và Sa-lô-môn.6Chín người con khác của Đa-vít là Gi-ba, Ê-li-sa-ma, Ê-li-phê-lết, 7Nô-ga, Nê-phết, Gia-phia, 8Ê-li-sa-ma, Ê-li-gia-đa, và Ê-li-phê-lết. 9Đây là các con trai của Đa-vít, chưa kể các con trai do các cung phi sanh ra. Ta-ma là em gái của họ.10Con trai của Sa-lô-môn là Rô-bô-am. Con trai của Rô-bô-am là A-bi-gia. Con trai của A-bi-gia là A-sa. Con trai của A-sa là Giô-sa-phát. 11Con trai của Giô-sa-phát là Giô-ram. Con trai của Giô-ram là A-cha-xia. Con trai của A-cha-xia là Giô-ách. 12Con trai của Giô-ách là A-ma-xia. Con trai của A-ma-xia là A-xa-ria. Con trai của A-xa-ria là Giô-tham.13Con trai của Giô-tham là A-cha. Con trai A-cha là Ê-chê-xia. Con trai Ê-chê-xia là Ma-na-se. 14Con trai Ma-na-se là A-môn. Con trai của A-môn là Giô-si-a.15Con trai Giô-si-a là Giô-ha-nan trưởng nam, con thứ hai là Giê-hô-gia-kim, con thứ ba là Sê-đê-kia, và con thứ tư là Sa-lum. 16Con trai của Giê-hô-gia-kim là Giê-chô-nia. Vua sau cùng là Sê-đê-kia.17Các con trai của Giê-chô-nia, làm phu tù, là Sa-la-thi-ên, 18Manh-ki-ram, Phê-đa-gia, Sê-na-xa, Giê-ca-mia, Hô-sa-ma, và Nê-đa-bia.19Các con trai của Phê-đa-gia là Xô-rô-ba-bên và Si-mê-i. Các con trai của Xô-rô-ba-bên là Mê-su-lam và Ha-na-ni; Sê-lô-mít là chị em của họ. 20Năm người con trai của ông là Ha-su-ba, Ô-hên, Bê-rê-kia, Ha-sa-đia, và Du-sáp-hê-rết. 21Các con trai của Ha-na-ni là Phê-la-tia và Giê-sai. Con trai của ông là Rê-pha-gia, dòng dõi người là Ác-nan, Ô-ba-đia, và Sê-ca-nia.22Con trai của Sê-ca-nia là Sê-ma-gia. Các con trai của Sê-ma-gia là Hát-túc, Di-ganh, Ba-ria, Nê-a-ria, và Sa-phát. 23Ba con trai của Nê-a-ria là Ê-li-ô-ê-nai, Ê-xê-chia và A-ri-kham. 24Bảy con trai của Ê-li-ô-ê-nai là Hô-đa-via, Ê-li-a-síp, Phê-la-gia, A-cúp, Giô-ha-nan, Đê-la-gia, và A-na-ni.

Chapter 4

1Dòng dõi của Giu-đa là Phê-rết, Hết-rôn, Cạt-mi, Hu-rơ, và Sô-banh. 2Sô-banh là cha của Rê-a-gia. Rê-a-gia là cha của Gia-hát. Gia-hát là cha của A-hu-mai và La-hát. Đây là gốc gác của dòng họ Xô-ra-tít.3Đây là gốc gác của dòng họ ở thành Ê-tam: Gít-rê-ên, Dít-ma, và Di-ba. Tên của em gái của họ là Ha-sê-lê-bô-ni. 4Phê-nu-ên là gốc của dòng họ ở thành Ghê-đô. Ê-xe là gốc của dòng họ ở Hu-sa. Đây là dòng dõi của Hu-rơ, trưởng nam của Ép-ra-ta và là gốc của Bết-lê-hem.5A-su-rơ cha của Thê-co-a có hai vợ: Hê-lê-a và Na-a-ra. 6Na-a-ra sanh A-hu-xam, Hê-phe, Thê-mê-ni, và A-hách-ta-ri. Đây là các con trai của Na-a-ra. 7Các con trai của Hê-lê-a là Xê-rết, Díp-ha, Ét-nan, 8Và Cốt, ông trở thành cha của A-núp và Xô-bê-ha, và dòng họ ra từ A-ha-hên con trai của Ha-rum.9Gia-bê được tôn trọng hơn các anh em mình. Mẹ ông gọi ông là Gia-bê. Bà nói: "Vì ta sanh nó trong sự đau đớn". 10Gia-bê kêu cầu với Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên như sau: "Quả thực, nếu như Ngài ban phước cho tôi, mở rộng lãnh thổ tôi. Nguyện tay Ngài ở cùng tôi; giữ tôi khỏi sự dữ hầu cho tôi không phải gánh chịu đau khổ!" Và Đức Chúa Trời nhậm lời cầu nguyện của ông.11Kê-lúp, anh em của Su-ha trở thành cha của Mê-hia, người là cha của Éc-tôn. 12Éc-tôn trở thành cha của Bết-ra-pha, Pha-sê-a, và Tê-hi-na, người khởi sự dựng thành Na-hách. Đây là những người đã sống tại Rê-ca.13Các con trai của Kê-na là Ố-ni-ên và Sê-ra-gia. Các con trai của Ốt-ni-ên là Ha-thát và Mê-ô-nô-thai. 14Mê-ô-nô-thai trở thành cha của Óp-ra, và Sê-ra-gia trở thành cha của Giô-áp, gốc của dân Giê Ha-ra-sim, dân sự của ông đều là thợ mộc. 15Các con trai của Ca-lép cháu của Giê-phu-nê là Y-ru, Ê-la và Na-am. Con trai của Ê-la là Kê-na. 16Các con trai của Gia-ha-lê-le là Xíp, Xi-pha, Thi-ria, và A-sa-rên.17Các con trai của E-xơ-ra là Giê-the, Mê-rết, Ê-phe, và Gia-lôn. Vợ người Ai-cập của Mê-rết sanh Mi-ri-am, Sa-mai, và Dít-bác, người trở thành cha của Éc-tê-mô-a. 18Đây là các con trai của Bi-thi-a, con gái của Pha-ra-ôn, là người mà Mê-rết đã cưới. Vợ người Do-thái của Mê-rết sanh Giê-rệt, người trở thành cha của Ghê-đô; Hê-be, người trở thành cha của Sô-cô; và Giê-cu-ti-ên, người trở thành cha của Xa-nô-a.19Trong hai con trai của vợ Hô-đia, em gái của Na-ham, người trở thành cha của Kê-hi-la người Gạt-mít. Và người kia là Ếch-tê-mô-a người Ma-ca-thít. 20Các con trai của Si-môn là Am-nôn, Ri-na, Bên-ha-nan, và Ti-lôn. Các con trai của Di-si là Xô-hết và Bên Xô-hết.21Các dòng dõi của Sê-la, một con trai của Giu-đa, là Ê-rơ cha của Lê-ca, Lê-a-đa cha của Ma-rê-sa và là gốc của dòng họ những thợ dệt vải gai mịn ở Bết-Ách-bê-a, 22Giô-kim, những người ở Cô-xê-ba, Giô-ách và Sa-ráp, họ có đất đai ở xứ Mô-áp, nhưng họ đã về lại Bết-lê-hem. (Thông tin nầy lấy từ các bản tường trình xưa). 23Một số trong những người nầy là thợ gốm, họ sống ở Nê-ta-im và Ghê-đê-ra và làm việc cho nhà vua.24Dòng dõi của Si-mê-ôn là Nê-mu-ên, Gia-min, Gia-ríp, Xêra, và Sau-lơ. 25Sa-lum là con trai của Sau-lơ, Míp-sam là con trai của Sa-lum, và Mích-ma là con trai của Míp-sam. 26Dòng dõi của Mích-ma là Ham-mu-ên con trai ông, Xa-cu cháu nội ông, và Si-mê-i chắt của ông.27Si-mê-i có mười sáu con trai và sáu con gái. Các anh em người không có nhiều con, vì vậy dòng họ của họ không tăng nhiều theo số lượng như dân Giu-đa đã có. 28Họ sống ở Bê-e-sê-ba, Mô-la-đa, và tại Ha-xa-su-a.29Họ cũng sống ở Bi-la, Ê-xem, Tô-lát. 30Bê-tu-ên, Họt-ma, Xiết-lác, 31Bết-Ma-ca-bốt, Hát-sa-Su-sim, Bết-Bi-rê, và Sa-a-ra-im. Đây là các thành của họ cho đến sự trị vì của Đa-vít.32Năm làng của họ là Ê-tam, A-in, Rim-môn, Tô-ken, và A-san, 33cùng với các làng mạc ở vùng sâu như Ba-anh. Đây là nơi định cư của họ, và họ giữ các bảng gia phổ của họ.34Cấp lãnh đạo họ hàng của họ là Mê-sô-báp, Giam-léc, Giô-sa con trai của A-ma-xia, 35Giô-ên, Giê-hu con trai của Giô-xơ-bia cháu Sê-ra-gia chắt của A-si-ên, 36Ê-li-ô-ê-nai, Gia-cô-ba, Giê-sô-hai-gia, A-sa-gia, A-đi-ên, Giê-si-mi-ên, Bê-na-gia, 37Và Xi-xa con trai Si-phi cháu của A-lôn, chắt của Giê-đa-gia, chít của Sim-ri con trai của Sê-ma-gia. 38Những người nầy được nhắc đích danh đều là lãnh đạo dòng tộc của họ, và dòng tộc họ tăng trưởng rất nhiều.39Họ đến gần Ghê-đô, ở phía Đông vùng đồng bằng, để tìm đồng cỏ cho bầy gia súc của họ. 40Họ tìm được đồng có dư dật và tươi tốt. Đất thì rộng, yên tĩnh và bình an. Dòng dõi Cham trước đó đã sinh sống ở đây. 41Những người được nêu đích danh ở đây trong thời vua Ê-xê-chia xứ Giu-đa, và đã tấn công khu định cư của dòng dõi Cham và dân Ma-ô-nít, họ cũng có mặt ở đó. Họ tuyệt diệt chúng hoàn toàn rồi sống ở đó vì họ đã tìm được đồng cỏ cho các bầy gia súc của họ.42Năm trăm người từ chi phái Si-mê-ôn đi đến Núi Sê-i-rơ, với các cấp lãnh đạo của họ là Phê-la-tia, Nê-a-ria, Rê-pha-gia, và U-xi-ên, các con trai của Di-si. 43Họ đánh bại phần dân A-ma-léc còn sót lại, và đã sống ở đó cho đến ngày nay.

Chapter 5

1Các con trai của Ru-bên trưởng nam Y-sơ-ra-ên — bấy giờ Ru-bên là trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, song quyền trưởng nam của được ban cho các con trai của Giô-sép, con của Y-sơ-ra-ên vì Ru-bên làm ô uế giường cha của mình. Vì vậy, ông không được kể là con lớn nhất. 2Giu-đa là người con mạnh nhất trong các anh em người, và cấp lãnh đạo sẽ ra từ người. Song quyền trưởng nam thì thuộc về Giô-sép. 3Các con trai của Ru-bên, con đầu lòng của Y-sơ-ra-ên là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn, và Cạt-mi.4Dòng dõi của Giô-ên là đây: con trai của Giô-ên là Sê-ma-gia. Con trai Sê-ma-gia là Gót. Con trai của Gót là Si-mê-i. 5Con trai của Si-mê-i là Mi-ca. Con trai của Mi-ca là Rê-a-gia. Con trai của Rê-a-gia là Ba-anh. 6Con trai của Ba-anh là Bê-ê-ra, là người bị Tiếc-lát -Phin-nê-xe vua xứ A-si-ri bắt đi làm phu tù. Bê-ê-ra là lãnh đạo trong chi phái của Ru-bên.7Họ hàng của Bê-ê-ra theo dòng tộc của họ như sau đây, được liệt kê ra trong bản gia phổ: Giê-i-ên con cả, Xa-cha-ri, 8Bê-la con của A-xa cháu của Sê-ma chắt của Giô-ên. Họ sống tại A-rô-e, xa đến Nê-bô và Ba-anh-Mê-ôn, 9và phía Đông vào lối đồng vắng dài đến Sông Ơ-phơ-rát. Sở dĩ như vậy là vì họ có nhiều gia súc trong xứ Ga-la-át.10Trong đời vua Sau-lơ, chi phái của Ru-bên đã tấn công dân Ha-ga-rít và đánh bại họ. Họ sống trong lều trại của dân Ha-ga-rít xuyên suốt vùng đất phía Đông Ga-la-át.11Các thành viên của chi phái Gát sống ở gần họ, trong xứ Ba-san đến tận Sanh-ca. 12Các cấp lãnh đạo của họ là Giô-ên, là trưởng tộc, và Sa-pham là trưởng tộc khác, và Gia-nai và Sa-phát ở Ba-san. 13Những người thân tộc họ, bởi gia đình của cha họ, là Mi-ca-ên, Mê-su-lam, Sê-ba, Giô-rai, Gia-can, Xia, và Ê-be — cả thảy là bảy người.14Những người nầy được nêu đích danh đều là dòng dõi của A-bi-hai, và A-bi-hai là con trai của Hu-ri. Hu-ri là con trai của Gia-rô-a. Gia-rô-a là con trai của Ga-la-át. Ga-la-át là con trai của Mi-ca-ên. Mi-ca-ên là con trai của Giê-si-sai. Giê-si-sai là con trai của Giác-đô. Giác-đô là con trai của Bu-xơ. 15A-hi con trai Áp-đi-ên, Áp-đi-ên là con trai của Gu-ni, là trưởng tộc gia đình của cha họ.16Họ sống ở Ga-la-át, trong Ba-san, trong các làng mạc của nó, và trong các đồng cỏ Sa-rôn cho đến tận các đường biên giới của nó. 17Hết thảy những người nầy được liệt kê theo bản gia phổ vào thời của Vua Giô-tham xứ Giu-đa và thời vua Giê-rô-bô-am xứ Y-sơ-ra-ên.18Chi phái Ru-bên, chi phái Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se có bốn mươi bốn ngàn chiến binh thuần thục cho chiến trận, họ mang khiên và gươm, và giương cung. 19Họ đã tấn công dân Ha-ga-rít, Giê-tua, Na-phi, và Nô-đáp.20Họ nhận được sự vùa giúp thiêng liêng nghịch lại chúng. Theo phương thức nầy, dân Ha-ga-rít cùng hết thảy những ai ở với họ đều bị đánh bại. Sở dĩ như vậy là vì dân Y-sơ-ra-ên đã kêu cầu với Đức Chúa Trời trong chiến trận, và Ngài nhậm lời họ, vì họ đặt lòng tin cậy nơi Ngài. 21Họ chiếm lấy những bầy súc vật, bao gồm năm mươi ngàn lạc đà, 250. 000 chiên, hai ngàn con lừa, và 100. 000 người. 22Vì Đức Chúa Trời đã đánh trận thay cho họ, họ giết nhiều người trong số kẻ thù. Họ sống trong đất của họ cho đến kỳ lưu đày.23Phân nửa chi phái Ma-na-se đã sống trong xứ Ba-san đến tận Ba-anh-Hẹt-môn và Sê-nia (nghĩa là, Núi Hẹt-môn). 24Đây là các cấp lãnh đạo của các gia đình họ: Ê-phe, Di-si, Ê-li-ên, Ách-riên, Giê-rê-mi, Hô-đa-via, và Giắc-đi-ên. Họ là những người mạnh mẽ và can đảm, những người nổi tiếng, các cấp lãnh đạo của gia đình họ.25Nhưng họ bất trung đối với Đức Chúa Trời của các tổ phụ họ. Thay vì thế, họ đã thờ lạy các thần của những dân trong xứ, chúng đã bị Đức Chúa Trời huỷ diệt ở trước mặt họ. 26Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên khiến Phun, vua của A-si-ri lên (cũng gọi là Tiếc-lác Phin-nê-se, vua của A-si-ri). Ông ta đưa đi lưu đày chi phái Ru-bên, chi phái Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se. Ông ta đưa họ đến Ha-la, Cha-bo, Ha-ra, và đến sông Gô-xan, họ ở đó cho đến ngày nay.

Chapter 6

1Các con trai của Lê-vi là Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. 2Các con trai của Kê-hát là Am-ram, Két-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên. 3Con cái của Am-ram là A-rôn, Môi-se, và Mi-ri-am. Các con trai của A-rôn là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma.4Ê-lê-a-sa trở thành cha của Phi-nê-a, Phi-nê-a trở thành cha của A-bi-sua. 5A-bi-sua trở thành cha của Bu-ki, và Bu-ki trở thành cha của U-xi. 6U-xi trở thành cha của Xê-ra-hi-gia, và Xê-ra-hi-gia trở thành cha của Mê-ra-giốt.7Mê-ra-giốt trở thành cha của A-ma-ria, và A-ma-ria trở thành cha của A-hi-túp. 8A-hi-túp trở thành cha của Xa-đốc, và Xa-đốc trở thành cha của A-hi-ma-ách. 9A-hi-ma-ách trở thành cha của A-xa-ria, và A-xa-ria trở thành cha của Giô-ha-nan.10Giô-ha-na trở thành cha của A-xa-ria, là người phục vụ trong đền thờ do Sa-lô-môn xây dựng tại thành Giê-ru-sa-lem. 11A-xa-ria trở thành cha của A-ma-ria, và A-ma-ria trở thành cha của A-hi-túp. 12A-hi-túp trở thành cha của Xa-đốc, và Xa-đốc trở thành cha của Sa-lum.13Sa-lum trở thành cha của Hinh-kia, và Hinh-kia trở thành cha của A-xa-ria. 14A-xa-ria trở thành cha của Sê-ra-gia, và Sê-ra-gia trở thành cha của Giê-hô-xa-đác. 15Giê-hô-xa-đác bị làm phu tù khi Đức Giê-hô-va đày Giu-đa và Giê-ru-sa-lem bởi tay của Nê-bu-cát-nết-sa.16Các con trai của Lê-vi là Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. 17Các con trai của Ghẹt-sôn là Líp-ni và Si-mê-i. 18Các con trai của Kê-hát là Am-ram, Két-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên.19Các con trai của Mê-ra-ri là Mách-li và Mu-si. Mấy người nầy trở nên họ hàng của người Lê-vi bởi các gia đình của tổ phụ họ. Dòng dõi của 20Ghẹt-sôn khởi sự với con trai ông là Líp-ni. Con trai của Líp-ni là Gia-hát. Con trai ông là Xim-ma. 21Con trai ông là Giô-a. Con trai ông là Y-đô. Con trai ông là Xê-ra. Con trai ông là Giê-a-trai.22Dòng dõi của Kê-hát khởi sự với con trai ông là A-mi-na-đáp. Con trai ông là Cô-rê. Con trai ông là Át-si. Con trai ông là Ên-ca-na. 23Con trai ông là Ê-ni-a-sáp. Con trai ông là Át-si. 24Con trai ông là Ta-hát. Con trai ông là U-ri-ên. Con trai ông là U-xi-gia. Con trai ông là Sau-lơ.25Các con trai của Ên-ca-na là A-ma-sai, A-hi-mốt, và Ên-ca-na. 26Con trai của Ên-ca-na là Xô-phai. Con trai ông là Na-hát. 27Con trai ông là Ê-li-áp. Con trai ông là Giê-rô-ham. Con trai ông là Ên-ca-na.28Các con trai của Sa-mu-ên là con đầu lòng, Giô-ên, và A-bi-gia, con thứ. 29Con trai của Mê-ra-ri là Mách-li. Con trai ông là Líp-ni. Con trai ông là Si-mê-i. Con trai ông là U-xa. 30Con trai ông là Si-mê-a. Con trai ông là Ha-ghi-gia. Con trai ông là A-sai-gia.31Sau đây là danh tánh của những người mà Đa-vít đặt để lo về âm nhạc trong nhà của Đức Giê-hô-va, sau khi hòm giao ước yên nghỉ rồi. 32Họ phục vụ bằng cách ca hát trước đền tạm, nơi nhóm lại, cho đến khi Sa-lô-môn đã xây dựng nhà của Đức Giê-hô-va tại thành Giê-ru-sa-lem. Họ chu toàn các bổn phận theo sự hướng dẫn đã được ban cho họ.33Đây là những người phục vụ với các con trai họ. Từ dòng họ Kê-hát đến nhạc sĩ Hê-man. Đây là các tổ phụ của họ, tính ngược lại: Hê-man là con trai của Giô-ên. Giô-ên là con trai của Sa-mu-ên. 34Sa-mu-ên là con trai của Ên-ca-na. Ên-ca-na là con trai Giê-rô-ham. Giê-rô-ham là con trai của Ê-li-ên. Ê-li-ên là con trai của Thô-a. 35Thô-a là con trai của Xu-phơ. Xu-phơ là con trai của Ên-ca-na. Ên-ca-na là con trai của Ma-hát. Ma-hát là con trai của A-ma-sai. A-ma-sai là con trai của Ên-ca-na.36Ên-ca-na là con trai của Giô-ên. Giô-ên là con trai của A-xa-ria. A-xa-ria là con trai của Xô-phô-ni. 37Xô-phô-ni là con trai của Ta-hát. Ta-hát là con trai của Át-si. Át-si là con trai của Ê-ni-a-sáp. Ê-ni-a-sáp là con trai của Cô-rê. 38Cô-rê là con trai của Két-sê-ha. Két-sê-ha là con trai của Kê-hát. Kê-hát là con trai của Lê-vi. Lê-vi là con trai của Y-sơ-ra-ên.39Bạn đồng công của Hê-man là A-sáp, là người đứng bên tay phải ông. A-sáp là con trai của Bê-rê-kia. Bê-rê-kia là con trai của Si-mê-a. 40Si-mê-a là con trai của Mi-ca-ên. Mi-ca-ên là con trai của Ba-sê-gia. Ba-sê-gia là con trai của Manh-ki-gia. 41Manh-ki-gia là con trai của Ét-ni. Ét-ni là con trai của Xê-ra. Xê-ra là con trai của A-đa-gia. 42A-đa-gia là con trai của Ê-than. Ê-than là con trai của Xim-ma. Xim-ma là con trai của Si-mê-i. 43Si-mê-i là con trai của Gia-hát. Gia-hát là con trai của Ghẹt-sôn. Ghẹt-sôn là con trai của Lê-vi.44Ở bên trái của Hê-man là bạn đồng công của ông các con trai của Mê-ra-ri. Họ gồm có Ê-than con trai của Ki-si. Ki-si là con trai của Áp-đi. Áp-đi là con trai của Ma-lúc. 45Ma-lúc là con trai của Ha-sa-bia. Ha-sa-bia là con trai của A-ma-xia. A-ma-xia là con trai của Hinh-kia. 46Hinh-kia là con trai của Am-si. Am-si là con trai của Ba-ni. Ba-ni là con trai của Sê-me. 47Sê-me là con trai của Mách-li. Mách-li là con trai của Mu-si. Mu-si là con trai của Mê-ra-ri. Mê-ra-ri là con trai của Lê-vi.48Anh em của họ, người Lê-vi, được phân công lo làm mọi công việc trong đền tạm, nhà của Đức Chúa Trời.49A-rôn và các con trai người đã làm mọi công việc liên quan với nơi chí thánh. Họ dâng các thứ của lễ lên bàn thờ để làm của lễ thiêu. Họ dâng của lễ lên bàn thờ xông hương. Mọi thứ của lễ nầy được dâng lên để làm sự chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên. Họ làm theo mọi sự mà Môi-se tôi tớ của Đức Chúa Trời đã truyền dặn.50Dòng dõi của A-rôn được kể ra như sau: con trai của A-rôn là Ê-lê-a-sa. Con trai của Ê-lê-a-sa là Phi-nê-a. Con trai của Phi-nê-a là A-bi-sua. 51Con trai của A-bi-sua là Bu-ki. Con trai của Bu-ki là U-xi. Con trai của U-xi là Xê-ra-hi-gia. 52Con trai của Xê-ra-hi-gia là Mê-ra-giốt. Con trai của Mê-ra-giốt là A-ma-ria. Con trai của A-ma-ria là A-hi-túp. 53Con trai của A-hi-túp là Xa-đốc. Con trai của Xa-đốc là A-hi-ma-ách.54Sau đây là các địa điểm được phân chia cho các dòng dõi của A-rôn. Cho dòng họ của nhà Kê-hát (họ bắt thăm trước hết): 55Họ được phân cho Hếp-rôn trong đất của Giu-đa, và địa hạt nó. 56Nhưng các đồng ruộng của thành cùng các làng mạc bao quanh đều được cấp cho Ca-lép con trai Giê-phu-nê.57Các dòng dõi của A-rôn được cấp cho Hếp-rôn, là thành ẩn náu, Líp-na với địa hạt nó, Gia-tia, Ếch-tê-mô-a với địa hạt nó, 58Hi-lên với địa hạt nó, và Đê-bia với địa hạt nó.59Các dòng dõi nầy của A-rôn cũng được cấp cho A-san với địa hạt nó và Bết-Sê-mết với địa hạt nó. 60Từ chi phái Bên-gia-min họ được cấp cho Ghê-ba với địa hạt nó, A-lê-mết với địa hạt nó, và A-na-tốt với địa hạt nó. Dòng họ Kê-hát nầy đã nhận mười ba thành cả thảy.61Đối với phần còn lại của dòng dõi Kê-hát được cấp cho mười thành từ phân nửa chi phái Ma-na-se. 62Đối với dòng dõi của Ghẹt-sôn trong các họ khác được cấp cho mười ba thành từ chi phái Y-sa-ca, A-se, Nép-ta-li, và phân nửa chi phái Ma-na-se ở Ba-san.63Đối với dòng dõi của Mê-ra-ri được cấp cho mười hai thành theo bóc thăm các họ khác từ các chi phái Ru-bên, Gát, và Sa-bu-lôn. 64Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã trao các thành nầy và các địa hạt của họ cho người Lê-vi. 65Họ theo bóc thăm mà cấp cho nhiều làng mạc được nhắc tới ở trên từ các chi phái Giu-đa, Si-mê-ôn, và Bên-gia-min.66Một số dòng họ của dân Kê-hát được cấp cho các thành từ chi phái Ép-ra-im. 67Họ được cấp cho Si-chem (thành ẩn náu) với địa hạt nó trong xứ đồi núi Ép-ra-im, Ghê-xe với địa hạt nó, 68Giốc-mê-am với địa hạt nó, Bết Hô-rôn với địa hạt nó, 69A-gia-lôn với địa hạt nó, và Gát Rin-môn với địa hạt nó.70Từ phân nửa chi phái Ma-na-se họ được cấp cho A-ne với địa hạt nó và Bê-lê-am với địa hạt nó. Các địa điểm nầy trở thành tài sản của các dòng họ Kê-hát.71Đối với dòng dõi của Ghẹt-sôn, họ được cấp cho từ các dòng họ của phân nửa chi phái Ma-na-se, Gô-lan trong Ba-san với địa hạt nó và Ách-ta-rốt với địa hạt nó. 72Từ chi phái Y-sa-ca, các dòng dõi của Ghẹt-sôn đã nhận lấy Kê-đe với địa hạt nó, Đa-bê-ra với địa hạt nó, 73Ra-mốt với địa hạt nó, và A-nem với địa hạt nó.74Từ chi phái A-se, họ đã nhận lấy Ma-sanh với địa hạt nó, Áp-đôn với địa hạt nó, 75Hu-cốc với địa hạt nó, và Rê-hốp với địa hạt nó. 76Từ chi phái Nép-ta-li, họ đã nhận lấy Kê-đe trong xứ Ga-li-lê với địa hạt nó, Ham-môn với địa hạt nó, và Ki-ria-ta-im với địa hạt nó.77Đối với phần còn lại của chi phái Lê-vi, dòng dõi của Mê-ra-ri, được cấp cho từ chi phái Sa-bu-lôn, Ri-mô-nô với địa hạt nó và Tha-bô với địa hạt nó. 78-79Đối với họ cũng được cấp cho, ở bên kia sông Giô-đanh tại Giê-ri-cô, phía Đông của con sông, Bết-se trong sa mạc với địa hạt nó, Gia-xa với địa hạt nó, Kê-đê-mốt với địa hạt nó, và Mê-phát với địa hạt nó. Những dòng họ nầy cũng được chi phái Ru-bên cấp đất cho.80Từ chi phái Gát, họ được cấp cho Ra-mốt trong xứ Ga-la-át với địa hạt nó, Ma-ha-na-im với địa hạt nó, 81Hết-bôn với địa hạt nó, và Gia-a-xe với địa hạt nó.

Chapter 7

1Bốn con trai của Y-sa-ca là Thô-la, Phu-a, Gia-súp, và Sim-rôn. 2Các con trai của Thô-la là U-xi, Rê-pha-gia, Giê-ri-ên, Giác-mai, Díp-sam, và Sa-mu-ên. Đây là gốc của dòng tộc ra từ các tổ phụ họ, tức là, dòng họ của Thô-la. Họ là hạng người mạnh sức, can đảm. Họ được kê sổ 22. 600 người trong thời của David, theo danh sách của họ. 3Con trai của U-xi là Dít-ra-hia. Các con trai của ông là Mi-ca-ên, Ô-ba-đia, Giô-ên, Di-si-gia, cả thảy năm trưởng tộc.4Cùng với họ, họ có 36. 000 người ra trận được, theo danh sách thuộc dòng tộc của các tổ phụ họ, vì họ có nhiều vợ và con trai. 5Các anh em của họ, chi phái Y-sa-ca, có 87. 000 người ra trận được, theo danh sách thuộc dòng tộc của các tổ phụ họ.6Ba con trai của Bên-gia-min là Bê-la, Bê-ke, và Giê-đi-a-ên. 7Năm con trai của Bê-la là Ét-nôn, U-xi, U-xi-ên, Giê-ri-mốt, và Y-ri. Họ là lính chiến và là gốc của các họ hàng. Dân sự họ kê sổ 22. 034 chiến binh, theo danh sách thuộc dòng tộc của các tổ phụ họ.8Các con trai của Bê-ke là Xê-mi-ra, Giô-ách, Ê-li-ê-xe, Ê-li-ô-ê-nai, Ôm-ri, Giê-rê-mốt, A-bi-gia, A-na-tốt, và A-lê-mết. Mọi người nầy đều là con trai của ông. 9Danh sách các dòng họ của họ kê sổ là 20. 200 lãnh đạo gia đình và là những người chiến đấu được. 10Con trai của Giê-đi-a-ên là Binh-han. Các con trai của Binh-han là Giê-úc, Bên-gia-min, Ê-hút, Kê-na-na, Xê-than, Ta-rê-si, và A-hi-sa-ha.11Hết thảy những người nầy là con trai của Giê-đi-a-ên. Được liệt kê trong các danh sách dòng tộc của họ là 17. 200 lãnh đạo và chiến binh phù hợp với chức năng quân sự. 12(Súp-bim và Hốp-bim là các con trai của Y-rơ, và Hu-sim là con trai của A-he).13Các con trai của Nép-ta-li là Gia-si-ên, Gu-ni, Gie-xe, và Sa-lum. Đây là các cháu nội của Bi-la.14Ma-na-se có đứa con trai tên là Ách-ri-ên, do người hầu A-ram sanh ra. Nàng cũng sanh cho Ma-ki, cha của Ga-la-át. 15Ma-ki lấy một người vợ từ Hốp-kim và Súp-kim. Tên của người em gái là Ma-a-ca. Dòng dõi khác của Ma-na-se là Xê-lô-phát, là người chỉ có con gái. 16Ma-a-ca, vợ của Ma-ki, sanh một con trai, và nàng đặt tên nó là Phê-rết. Tên của em nó là Sê-rết, các con trai người là U-lam và Ra-kem.17Con trai của U-lam là Bê-đan. Đây là dòng dõi của Ga-la-át cháu của Ma-ki chắt của Ma-na-se. 18Em gái Ga-la-át là Ha-mô-lê-kết sanh Y-sốt, A-bi-Ê-xe, và Mác-la. 19Các con trai của Sê-mi-đa là A-hi-an, Sê-kem, Li-khi, và A-ni-am.20Dòng dõi của Ép-ra-im như sau đây: con trai của Ép-ra-im là Su-tê-la. Con trai của Su-tê-la là Bê-re. Con trai của Bê-re là Ta-hát. Con trai của Ta-hát là Ê-lê-a-đa. Con trai của Ê-lê-a-đa là Ta-hát. 21Con trai của Ta-hát là Xa-bát. Con trai của Xa-bát là Su-tê-la. (Ê-xe và Ê-lê-át bị người của Gát giết, những người dân bản xứ, khi họ đi cướp gia súc của chúng. 22Ép-ra-im cha họ than khóc cho họ trong nhiều ngày, và các anh em người đến yên ủi người.23Ông ngủ với vợ mình. Nàng sanh cho ông một con trai. Ép-ra-im đặt tên cho nó là Bê-ri-a, vì tai vạ đã đến với gia đình của ông. 24Con gái ông là Sê-rê-a, là người xây dựng Hạ và Thượng Bết Hô-rôn và U-sên Sê-rê-a).25Con trai ông là Rê-pha. Con trai của Rê-pha là Rê-sép. Con trai của Rê-sép là Tê-la. Con trai của Tê-la là Ta-han. 26Con trai của Ta-han là La-ê-đan. Con trai của La-ê-đan là Am-mi-hút. Con trai của Am-mi-hút là Ê-li-sa-ma. 27Con trai của Ê-li-sa-ma là Nun. Con trai của Nun là Giô-suê.28Cơ nghiệp và nơi ở của họ là Bê-tên cùng các làng mạc bao quanh nó. Họ trải dài về phía Đông đến Na-a-ran và về phía Tây cùng các làng mạc nó, rồi đến Sê-kem cùng các làng mạc nó đến Ga-xa cùng các làng mạc nó. 29Giáp biên giới với Ma-na-se là Bết San cùng các làng mạc nó, Ta-nác cùng các làng mạc nó, Mê-ghi-đô cùng các làng mạc nó, và Đô-rơ cùng các làng mạc nó. Chính trong các thị trấn nầy dòng dõi của Giô-sép con trai của Y-sơ-ra-ên sống ở đó.30Các con trai của A-se là Dim-na, Dích-và, Dích-vi, và Bê-ri-a. Sê-ra là em gái của họ. 31Các con trai của Bê-ri-a là Hê-be và Manh-ki-ên, là cha của Bê-ri-a. 32Các con trai của Hê-be là Giáp-phơ-lết, Sô-mê, và Hô-tham. Su-a là em gái của họ.33Các con trai của Giáp-phơ-lết là Pha-sác, Bim-hanh, và A-vát. Đây là con cái của Giáp-phơ-lết. 34Sô-mê, em của Giáp-phơ-lết, có ba con trai: Rô-hê-ga, Hu-ba, và A-ram. 35Em của Sê-me là Hê-lem, có ba con trai: Xô-pha, Dim-na, Sê-lết, và A-manh.36Các con trai của Xô-pha là Su-a, Hạt-nê-phê, Su-anh, Bê-ri, Dim-ra, 37Bê-xe, Hốt, Sa-ma, Sinh-sa, Dít-ran, và Bê-ê-ra. 38Các con trai của Giê-the là Giê-phu-nê, Phít-ba, và A-ra.39Các con trai của U-la là A-ra, Ha-ni-ên, và Ri-xi-a. 40Hết thảy những người nầy là dòng dõi của A-se. Họ là gốc gác của các dòng tộc, lãnh đạo các gia đình của mình, những người nam biệt riêng ra, những người chiến đấu được, và đứng đầu các cấp lãnh đạo. Đã có 26. 000 người được liệt kê phù hợp với công tác quân sự, theo danh sách kê sổ của họ.

Chapter 8

1Năm con trai của Bên-gia-min là Bê-la trưởng nam, Ách-bên, Ác-ra, 2Nô-ha, và Ra-pha. 3Các con trai của Bê-la là Át-đa, Ghê-ra, A-bi-hút, 4A-bi-sua, Na-a-man, An-hoa, 5Ghê-ra, Sê-phu-phan, và Hu-ram.6Đây là dòng dõi của Ê-hút, ông là trưởng tộc của các họ hàng cư dân ở Ghê-ba, họ bị buộc phải chuyển đến Ma-na-hát: 7Na-a-man, A-hi-gia, và Ghê-ra. Người sau cùng là Ghê-ra, lãnh đạo họ trong việc di dời. Ông là cha của U-xa và A-hi-hút.8Sa-ha-ra-im trở thành cha của mấy đứa con ở trong đất của Mô-áp, sau khi ông ly dị với mấy người vợ là Hu-sim và Ba-ra. 9Bởi vợ ông là Hê-đe, Sa-ha-ra-im trở thành cha của Giô-báp, Xi-bia, Mê-sa, Manh-cam, 10Giê-út, Sô-kia, và Mịt-ma. Đây là các con trai của ông, các lãnh đạo trong dòng tộc của họ. 11Ông đã trở thành cha của A-bi-túp và En-ba-anh do Hu-sim.12Các con trai của En-ba-anh là Ê-be, Mi-sê-am, và Sê-mết (là người xây dựng Ô-nô và Lót với các làng mạc bao quanh nó). 13Cũng có Bê-ri-a và Sê-ma. Họ là trưởng tộc sống ở A-gia-lôn, họ đã đánh đuổi cư dân của Gát.14Bê-ri-a có các con trai như sau đây: A-hi-ô, Sa-sác, Giê-rê-mốt, 15Xê-ba-đia, A-rát, Ê-đe, 16Mi-ca-ên, Dít-pha, và Giô-ha. 17-18En-ba-anh có các con trai như sau: Xê-ba-đia, Mê-su-lam, Hi-ki, Hê-be, Gié-mê-rai, Gít-lia, và Giô-báp.19-21Si-mê-i có các con trai như sau: Gia-kim, Xiếc-ri, Xáp-đi, Ê-li-ê-nai, Xi-lê-tai, Ê-li-ên, A-đa-gia, Bê-ra-gia, và Sim-rát.22-25Sa-sác có các con trai sau đây: Gít-ban, Ê-be, Ê-li-ên, Áp-đôn, Xiếc-ri, Ha-nan, Ha-na-nia, Ê-lam, An-tô-ti-gia, Gíp-đê-gia, và Phê-nu-ên.26-27Giê-rô-ham có các con trai như sau: Sam-sê-rai, Sê-ha-ria, A-ta-lia, Gia-rê-sia, Ê-li-gia, và Xiếc-ri. 28Đây là các trưởng tộc và lãnh đạo sống trong thành Giê-ru-sa-lem.29Cha của Ga-ba-ôn là Giê-i-ên, tên vợ người là Ma-a-ca, sống ở Ga-ba-ôn. 30Con đầu lòng của ông là Áp-đôn, theo sau là Xi-rơ, Kích, Ba-anh, Na-đáp, 31Ghê-đô, A-hi-ô, và Xê-ke.32Con trai khác trong số những con trai của Giê-i-ên là Mích-lô, ông trở thành cha của Si-mê-a. Họ cũng sống gần bà con của họ trong thành Giê-ru-sa-lem. 33Nê-rơ là cha của Kích. Kích là cha của Sau-lơ. Sau-lơ là cha của Giô-na-than, Manh-ki-sua, A-bi-na-đáp, và Ếch-ba-anh. 34Con trai của Giô-na-than là Mê-ri-Ba-anh. Mê-ri-Ba-anh là cha của Mi-ca.35Các con trai của Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê-a, và A-cha. 36A-cha trở thành cha của Giê-hô-gia-đa. Giê-hô-gia-đa là cha của A-lê-mết, Át-ma-véc, và Xim-ri. Xim-ri là cha của Một-xa. 37Một-xa là cha của Bi-nê-a. Bi-nê-a là cha của Ra-pha. Ra-pha là cha của Ê-lê-a-sa. Ê-lê-a-sa là cha của A-xên.38A-xên có sáu con trai: A-ri-kham, Bốc-ru, Ích-ma-ên, Sê-a-ria, Ô-ba-đia, và Ha-nan. Hết thảy những người nầy là con trai của A-xên. 39Các con trai của Ê-sết, em người, là U-lam con đầu lòng, Giê-úc con thứ, và Ê-li-phê-lết thứ ba. 40Các con trai của ông là những chiến binh và cung thủ. Họ có nhiều con trai và cháu trai, tổng cộng là 150. Hết thảy những người nầy thuộc về dòng dõi của Bên-gia-min.

Chapter 9

1Vậy, cả dân Y-sơ-ra-ên đã được ghi chép trong các bản gia phổ. Họ đã được chép trong Sách Các Vua của kìa đã ghi chép vào sách ký lược của các vua Y-sơ-ra-ên. Còn về dân Giu-đa, họ bị bắt đem đi làm phu tù trong xứ Ba-by-lôn vì cớ tội lỗi của họ. 2Người đầu tiên tái định cư trong các thành của họ là số người Y-sơ-ra-ên, thầy tế lễ, người Lê-vi, và các tôi tớ trong đền thờ. 3Một số dòng dõi của người Giu-đa, người Bên-gia-min, người Ép-ra-im, và người Ma-na-se sống tại thành Giê-ru-sa-lem.4Những người định cư gồm có có U-thai, con trai của A-mi-hút, cháu của Ôm-ri, chắt của Im-ri, chít của Ba-ni, một dòng dõi của Phê-rết, con của Giu-đa. 5Giữa vòng người Si-lô-ni là A-sai-gia trưởng nam cùng các con trai người. 6Giữa vòng dòng dõi của Xê-rách là Giê-u-ên. Các dòng dõi người đếm được sáu trăm chín mươi người.7-9Giữa vòng dòng dõi của Bên-gia-min là Sa-lu, con của Mê-su-lam cháu của Hô-đa-via; chắt của A-sê-nu-a; Cũng có Gíp-nê-gia, con trai của Giê-rô-ham, Ê-la con trai của U-xi; U-xi con trai của Mi-cơ-ri và Mê-su-lam, con của Sê-pha-tia; cháu của Rê-u-ên; chắt của Gíp-nê-gia, Những người bà con của họ được ghi trong các bản gia phổ kê sổ là chín trăm năm mươi sáu người. Những người ấy đều là trưởng tộc của các tổ phụ họ10Các thầy tế lễ có Giê-đai-gia, Giê-hô-gia-ríp, Gia-kin, 11Cũng có A-xa-ria, con của Hinh-kia; cháu của Mê-su-lam; chắt của Xa-đốc; chít của Mê-ra-giốt; Mê-ra-giốt là con trai của A-hi-túp, là kẻ cai quản nhà của Đức Chúa Trời;12Có A-đa-gia, con của Giê-rô-ham; cháu của Giê-rô-ham, chắt của Pha-sua; chít của Manh-ki-gia. Cũng có Ma-ê-sai con của A-đi-ên; cháu của Gia-xê-ra; chắt của Mê-su-lam; chít của Mê-si-lê-mít; Mê-si-lê-mít là con của Y-mê; 13Những người bà con của họ đều là trưởng tộc trong dòng tộc của tổ phụ họ, số là một ngàn bảy trăm sáu mươi người. Họ là những người có khả năng trong công tác của nhà Đức Chúa Trời.14Giữa vòng người Lê-vi có Sê-ma-gia, con của Ha-súp, cháu của A-ri-kham, chắt của Ha-sa-bia; giữa vòng các dòng dõi của Mê-ra-ri; 15Cùng có Bác-ba-cát, Hê-re, Ga-la, Ma-tha-nia, con của Mi-ca, cháu của Xiếc-ri, chắt của A-sáp; 16Cũng có Ô-ba-đia, con của Sê-ma-gia, cháu của Ga-la, chắt của Giê-đu-thum; và Bê-rê-kia, con của A-sa, cháu của En-ca-na, họ sống trong các làng mạc của dân Nê-tô-pha-tít.17Những kẻ canh cửa, là Sa-lum, A-cúp, Tanh-môn, A-hi-man, và dòng dõi của họ; Sa-lum làm đầu. 18Trước đó, họ đứng tại cổng vua về phía Đông trại quân của dòng dõi người Lê-vi. 19Sa-lum con Cô-rê, cháu của Ê-bi-a-sáp, chắt của Cô-ra, và anh em người; thuộc về họ của cha mình, dân Cô-rê, lo công việc của đền thờ, và canh giữ các sân đạp lúa của đền tạm. Đây đúng là các tổ phụ của họ đã cai quản lối vào chỗ Đức Giê-hô-va ngự.20Phi-nê-a, con trai của Ê-lê-a-sa, quản trị họ trong quá khứ, và Đức Giê-hô-va ở với người. 21Xa-cha-ri, con trai của Mê-sê-lê-mia, là kẻ canh giữ lối vào Đền Thờ, “nơi nhóm lại”.22Hết thảy những kẻ nầy được lựa chọn làm người canh giữ những lối vào, số là hai trăm mười hai người. Tên họ của chúng được ghi trong bản ghi chép của dân sự theo các làng mạc của họ; vua Đa-vít và Sa-mu-ên đấng tiên kiến, đã đặt họ vào các chức sắc đáng tin cậy. 23Vậy, họ cùng con cháu họ đứng canh giữ những cổng của nhà Đức Giê-hô-va, là đền tạm. 24Những kẻ canh giữ cổng được đặt ở bốn phía: đông, tây, nam, và bắc.25Anh em của họ, họ sống trong các làng mạc của họ, họ đến xoay vòng theo phiên thứ hàng tuần. 26Nhưng bốn người Lê-vi làm trưởng những người canh cửa, được phân công lo canh chừng các phòng ốc và kho tàng trong nhà của Đức Chúa Trời. 27Họ sử dụng buổi tối ở các trạm xung quanh nhà của Đức Chúa Trời canh giữ nó; vì họ chịu trách nhiệm canh giữ chúng. Mỗi sáng họ sẽ mở cửa ra.28Một số người trong họ lo giữ gìn trang thiết bị của đền thờ, họ đếm các món đồ khi đem ra đem vào. 29Một số người trong họ được phân công coi sóc các đồ vật thánh, trang thiết bị, và các thứ chu cấp bao gồm bột miến, rượu, dầu, nhũ hương, và các thứ thuốc thơm.30Một số các con trai thầy tế lễ chế các thứ hương liệu. 31Ma-ti-thia, một trong những người Lê-vi, con đầu lòng của Sa-lum, thuộc về dòng Cô-rê, coi sóc việc chuẩn bị bánh cho các thứ của lễ. 32Một số trong các anh em của họ, dòng dõi Kê-hát, coi sóc về bánh trần thiết, sắm sẵn nó cho từng ngày sa-bát.33Những người ca hát và các trưởng tộc gia đình người Lê-vi vẫn ở trong các phòng tại nơi thánh khi họ được phân công phục sự ngày và đêm, nên được miễn các công việc khác. 34Đây là những trưởng tộc gia đình của người Lê-vi, như đã được kê sổ trong các bản tường trình gia phổ của họ. Họ sống trong thành Giê-ru-sa-lem.35Cha của Ga-ba-ôn là Giê-i-ên, tên của vợ ông là Ma-a-ca, sống tại thành Ga-ba-ôn. 36Con trưởng nam của người là Áp-đôn; kế đến các con trai ông là Xu-rơ, Kích, Ba-anh, Nê-rơ, Na-đáp, 37Ghê-đô, A-hi-ô, Xa-cha-ri, và Mích-lô.38Mích-lô là cha của Si-mê-am. Họ cũng sống gần anh em của họ thành Giê-ru-sa-lem. 39Nê-rơ là cha của Kích; Kích là cha của Sau-lơ; Sau-lơ là cha của Giô-na-than, Manh-ki-sua, A-bi-na-đáp, và Ếch-ba-anh. 40Con trai Giô-na-than là Mê-ri-Ba-anh; Mê-ri-Ba-anh là cha của Mi-ca.41-43Các con trai của Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê-a, và A-cha. A-cha là cha của Gia-ê-ra; Gia-ê-ra là cha của A-lê-mết, Ách-ma-vết và Xim-ri; Xim-ri là cha của Một-sa; Một-sa là cha của Bi-nê-a. Bi-nê-a là cha của Rê-pha-gia. Rê-pha-gia là cha của of Ê-lê-a-sa. Ê-lê-a-sa là cha của A-xên. 44Sáu người con của A-xên là A-ri-kham, Bốc-ru, Ích-ma-ên, Sê-a-ria, Ô-ba-đia, và Ha-nan; ấy đều là con trai của A-xên.

Chapter 10

1Bấy giờ, dân Phi-li-tin giao chiến với Y-sơ-ra-ên. Từng người trong Y-sơ-ra-ên chạy trốn trước mặt dân Phi-li-tin, rồi ngã chết trên núi Ghinh-bô-a. 2Dân Phi-li-tin đuổi theo sát Sau-lơ cùng các con trai người. Dân Phi-li-tin giết Giô-na-than, A-bi-na-đáp, và Manh-ki-sua, các con trai người. 3Trận chiến rất kịch liệt chống lại Sau-lơ; khi các cung thủ tiến sát người. Người bị thương nặng vì cớ các cung thủ.4Khi ấy, Sau-lơ bảo kẻ vác binh khí mình rằng: “Ngươi hãy rút gươm ngươi ra rồi đâm gươm ấy vào người ta. Bằng không, những kẻ chẳng chịu cắt bì kia đến sỉ nhục ta”. Song kẻ vác binh khí người không nghe theo, vì hắn rất đỗi sợ hãi. Vì vậy, Sau-lơ bèn cầm lấy gươm mình rồi thúc nó vào ngực.5Khi kẻ vác binh khí thấy Sau-lơ đã chết rồi, tương tự, hắn cúi thúc ngực mình vào gươm rồi ngã chết. 6Vậy, Sau-lơ, ba con trai người, và hết thảy các thành viên trong nhà người đều cùng nhau ngã chết.7Khi từng người Y-sơ-ra-ên ở trong đồng bằng thấy họ đã trốn đi, Sau-lơ cùng các con trai người đã chết rồi, thì bỏ thành mình mà trốn đi. Khi ấy, dân Phi-li-tin đến và sống trong các thành ấy. 8Qua ngày hôm sau, dân Phi-li-tin đến lột trần những kẻ tử trận, thì thấy Sau-lơ cùng các con trai người ngã chết trên núi Ghinh-bô-a.9Chúng lột thây, chặt đầu người, tịch thu binh khí người. Họ sai sứ giả đi khắp xứ Phi-li-tin, để báo tin cho các thần tượng và dân sự hay. 10Chúng để binh khí người tại trong miễu các thần của chúng nó, còn đầu người thì đóng đinh treo trong chùa Đa-gôn.11Khi hết thảy Gia-be ở Ga-la-át nghe mọi điều dân Phi-li-tin đã làm cho Sau-lơ, 12hết thảy những chiến binh đi lên lấy xác vua Sau-lơ và xác các con trai người, rồi đem về Gia-be. Chúng chôn hài cốt của họ dưới cây sồi tại Gia-be, rồi kiêng ăn bảy ngày.13Vậy, vua Sau-lơ đã chết vì ông bất trung đối với Đức Giê-hô-va. Ông không vâng theo những giáo huấn của Đức Giê-hô-va, nhưng cầu tìm lời khuyên từ kẻ trò chuyện với người chết, 14Người chẳng có tìm sự dẫn dắt của Đức Giê-hô-va, vậy, Đức Giê-hô-va đã giết người và phó vương quốc cho Đa-vít con trai của Gie-sê.

Chapter 11

1Lúc ấy, cả Y-sơ-ra-ên đến cùng Đa-vít tại Hếp-rôn, mà nói rằng: Kìa, chúng tôi vốn là xương thịt của ông. 2Mới rồi đây, khi Sau-lơ còn làm vua trên chúng tôi, chính ông đã lãnh đạo quân đội Y-sơ-ra-ên; Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông có phán cùng ông rằng: “Ngươi sẽ chăn dân Y-sơ-ra-ên ta, và ngươi sẽ trở thành người cai trị trên dân Y-sơ-ra-ên ta”. 3Vậy, các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến cùng vua ở Hếp-rôn; Đa-vít bèn lập giao ước với chúng trước mặt Đức Giê-hô-va. Chúng xức dầu cho Đa-vít làm vua trên Y-sơ-ra-ên. Theo cách thức nầy Lời của Đức Giê-hô-va đã thành ra sự thực y như Sa-mu-ên đã tuyên bố.4Đa-vít và cả dân Y-sơ-ra-ên đi lên thành Giê-ru-sa-lem, (tức là Giê-bu). Bấy giờ, người Giê-bu-sít, là dân bản xứ, đã ở đó. 5Dân cư của Giê-bu nói cùng Đa-vít rằng: “Ngươi sẽ chẳng vào được đây”. Nhưng Đa-vít chiếm lấy đồn lũy Si-ôn, ấy là thành Đa-vít. 6Đa-vít nói rằng: Hễ ai hãm đánh dân Giê-bu-sít trước hết sẽ được làm quan tổng binh. Vậy, Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, đi lên đánh trước hết, nên được phong là tổng binh.7Khi ấy Đa-vít bắt đầu sống trong đồn. Vì vậy, họ gọi là thành của Đa-vít. 8Từ Mi-lô người xây tường thành bốn phía. Giô-áp lo củng cố phần còn lại của thành. 9ngày càng cường thạnh vì Đức Giê-hô-va vạn quân ở cùng người.10Đây là cấp lãnh đạo mà Đa-vít đã có, họ tỏ mình ra mạnh mẽ với người trong vương quốc của người, cùng với cả Y-sơ-ra-ên, lập người lên làm vua, vâng theo lời Đức Giê-hô-va đã phán về Y-sơ-ra-ên. 11Nầy là danh sách binh lính mạnh dạn của Đa-vít: Gia-sô-bê-am, con trai của Hác-mô-ni, làm đầu ba mươi tướng. Ông dùng giáo mình mà giết ba trăm người một lượt.12Sau người có Ê-lê-a-sa, con trai của Đô-đô, ở A-hô-a, ông là một trong ba người mạnh dạn. 13Người nầy ở cùng Đa-vít nơi Pha-đa-mim, và ở đó người Phi-li-tin tập trung lại đặng giao chiến, ở đó có một đám ruộng lúa mạch, và quân đội chạy trốn khỏi mặt dân Phi-li-tin. 14Họ đứng ở giữa ruộng, bảo vệ nó, và đánh hơn dân Phi-li-tin. Đức Giê-hô-va đã giải cứu họ với một chiến thắng thật lớn.15Và ba trong số ba mươi tướng lãnh, họ đi xuống hang đá A-đu-lam, đến cùng Đa-vít. Quân đội Phi-li-tin đóng trại trong trũng Rê-pha-im. 16Lúc ấy Đa-vít còn ở trong đồn, trong khi dân Phi-li-tin thiết lập trại của họ ở Bết-lê-hem. 17Đa-vít ước muốn uống nước mà rằng: “Nếu có ai ban cho ta nước uống của giếng từ thành Bết-lê-hem, cái giếng ở bên cạnh cổng thành ấy!"18Vậy, ba người mạnh sức nầy xông ngang qua trại quân Phi-li-tin múc nước của cái giếng bên cổng thành Bết-lê-hem, cái giếng ở bên cạnh cổng thành. Họ đem nước về trao cho Đa-vít; song người từ chối không chịu uống nước ấy. Thay vì thế, ông rảy nước ấy ra trước mặt Đức Giê-hô-va, 19Khi ấy ông nói: “Lạy Đức Giê-hô-va, xin đừng dan xa khỏi tôi, tôi sẽ uống nước nầy chăng? Tôi hẳn không uống huyết của ba người nầy, họ đã liều mạng mình, ông từ chối không uống nước ấy. Đây là những việc của ba người mạnh dạn đó đã làm.20A-bi-sai, em của Giô-áp, làm đầu ba người mạnh dạn đó. Ông dùng giáo mình chống lại ba trăm người rồi giết họ. Ông thường được nhắc tới với ba người ấy. 21Trong ba người mạnh dạn đó, người được tôn trọng hơn và trở thành thủ lãnh của họ. Tuy nhiên, tiếng tăm của ông không bằng tiếng tăm của ba người nối tiếng nhất.22Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, là một người mạnh dạn đã làm nhiều việc cả thể. Ông đã giết hai con trai mạnh bạo hơn hết của A-ri-ên xứ Mô-áp. Ông cũng đi xuống một cái hố giết một con sư tử trong khi trời đổ tuyết xuống. 23Ông cũng giết một người Ê-díp-tô cao năm cubits (42, 7cmx5=212 cm=2m12); người Ê-díp-tô có ngọn giáo lớn bằng trục máy dệt, nhưng Bê-na-gia đi xuống đón người, tay cầm một cây gậy, tước lấy ngọn giáo khỏi tay người Ê-díp-tô, rồi dùng giáo của hắn mà giết hắn.24Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa đã làm mọi việc nầy, được nổi danh cùng với ba người mạnh dạn. 25Nói chung, ông được tôn trọng hơn ba ngươi chiến binh, song chẳng bằng ba người kia. Đa-vít đặt người chỉ huy vệ binh của ông.26Những người mạnh dạn là: A-sa-ên, em của Giô-áp; En-ca-nan, con trai của Đô-đô ở Bết-lê-hem; 27Sa-mốt, người Ha-rôn; Hê-lết, người Pha-lôn; 28Y-ra, con trai của Y-kết ở Thê-kô-a; A-bi-ê-xe ở A-na-tốt; 29Si-bê-cai người Hu-sa; Y-lai người A-hô-a;30Ma-ha-rai người Nê-tô-pha; Hê-lết, con trai của Ba-a-na người Nê-tô-pha; 31Y-tai, con trai Ri-bai ở Ghi-bê-a, thành của dòng dõi Bên-gia-min; Bê-na-gia người Phi-ra-thôn; 32Hu-rai thuộc trũng Na-ha-lê-Ga-ách; A-bi-ên người A-ra-ba; 33Ách-ma-vết người Ba-hu-rim; Ê-li-ác-ba người Sa-anh-bôn;34Các con trai của Bê-nê-ha-sem người Ghi-xôn; Giô-na-than, con trai Sa-ghê người Ha-ra; 35A-hi-giam con trai Sa-ca người Ha-ra; Ê-li-pha, con trai U-rơ; 36Hê-phe người Mê-kê-ra; A-hi-gia người Pha-lôn; 37Hết-rô người Cạt-mên; Na-a-rai con trai E-bai;38Giô-ên em của Na-than, Mi-bê-ha, con trai của Ha-gơ-ri; 39Xê-léc là người Am-môn; Na-ha-rai người Bê-ê-rốt, là kẻ vác binh khí của Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia. 40Y-ra người Giê-the; Ga-rép người Giê-the; 41U-ri người Hê-tít; Xa-bát con trai Ác-lai;42A-đi-na con trai của Si-xa người Ru-bên, trưởng tộc dòng Ru-bên, và có ba mươi chiến binh ở với người; 43Ha-nan con trai của Ma-a-ca; và Giô-sa-phát người Mê-then; 44U-xia người Ách-ta-rốt; Sa-ma và Giê-hi-ên, con trai của Hô-tam người A-rô-e;45Giê-đi-a-ên con trai của Sim-ri; Giô-ha em người, dân Thi-sít; 46Ê-li-en người Ma-ha-vim; Giê-ri-bai và Giô-sa-via hai con trai của En-na-am; Gít-ma người Mô-áp; 47Ê-li-ên, Ô-bết, và Gia-a-si-ên, người Mết-sô-ba.

Chapter 12

1Đây là những người đã đến với Đa-vít tại Xiếc-lác, khi ông bị trục xuất khỏi sự hiện diện của Sau-lơ, con trai của Kích. Họ có mặt giữa vòng các chiến binh, những kẻ giúp đỡ ông trong chiến trận. 2Họ được trang bị cung tên, có thể sử dụng cả hai tay ném đá bằng trành. Họ đều là người Bên-gia-min, chi phái thân tộc của Sau-lơ.3A-hi-ê-xe làm đầu, kế đó là Giô-ách — cả hai đều là con trai của Sê-ma người Ghi-bê-a. Đã có Giê-xi-ên và Phê-lết, hai con trai của Ách-ma-vết; Bê-ra-ca, Giê-hu người A-na-tốt, 4Gít-mai-gia người Ga-ba-ôn — một chiến binh trong ba mươi chiến binh, và làm đầu họ — lại có Giê-rê-mi; Gia-ha-xi-ên; Giô-ha-nan; Giô-xa-bát người Ghê-đê-ra;5Ê-lu-xai; Giê-ri-mốt; Bê-a-lia; Sê-ma-li-a; Sê-pha-ti-a người Ha-rốp; 6Người Cô-rê: Ên-ca-na, Di-si-gia, A-xa-rên, Giô-ê-xe, và Gia-sô-bê-am và 7Giô-ê-la và Xê-ba-đia, hai con trai của Giê-rô-ham người Ghê-đô.8Một số người Gát hiệp với Đa-vít tại nơi đồn trong đồng vắng. Họ vốn là hạng chiến binh, được huấn luyện thuần thục để tác chiến, họ có thể cầm khiên, giáo, diện mạo như sư tử. Họ lanh lẹ như hoàng dương ở trên núi.9Đã có Ê-xe lãnh đạo; Ô-ba-đia thứ nhì, Ê-li-áp thứ ba, 10Mích-ma-nan thứ tư, Giê-rê-mi thứ năm, 11Ạt-tai thứ sáu, Ê-li-ên thứ bảy, 12Giô-ha-nan thứ tám, Ên-xa-bát thứ chín, 13Giê-rê-mi thứ mười, Mác-ba-nai thứ mười một,14Các con trai của Gát, làm chỉ huy trong quân đội; kẻ nhỏ cai một trăm người, kẻ lớn cai một ngàn người. 15Họ băng qua sông Giô-đanh trong tháng thứ nhứt, lúc nước tràn bờ, rồi đánh đuổi các hết thảy những kẻ sống trong đồng bằng hoặc về phía đông hay về phía tây.16Một số người thuộc chi phái Bên-gia-min và Giu-đa đã đến với Đa-vít trong đồn người. 17Đa-vít ra đón rước họ, mà nói rằng: Nếu anh em đến cùng ta trong hòa bình để giúp đỡ ta, thì lòng ta sẽ hiệp cùng anh em; ví bằng anh em thầm mưu phản ta trước kẻ thù nghịch, nguyện Đức Chúa Trời của tổ phụ ta xem xét và quở trách anh em; một khi ta chẳng làm chi sai lầm.18Khi ấy Đức Thánh Linh giáng trên A-ma-sai là chỉ huy của ba mươi người ấy. A-ma-sai nói rằng: Hỡi Đa-vít, chúng tôi thuộc về ông! Hỡi con trai Y-sai, chúng tôi ở về phía ông! Hãy bình yên, nguyện bình yên giáng trên kẻ giúp đỡ ông; bởi vì Đức Chúa Trời ông đang phò trợ ông! Khi ấy Đa-vít tiếp nhận các người ấy rồi lập làm chỉ huy trên người của ông.19Cũng có một số người thuộc về Mê-na-se đến theo Đa-vít khi người cùng quân Phi-li-tin đi giao chiến với Sau-lơ. Tuy nhiên, họ chẳng giúp đỡ dân Phi-li-tin, vì các quan trưởng Phi-li-tin bàn luận nhau rồi đuổi Đa-vít đi. Họ nói: “E nó trở về cùng Sau-lơ, chủ nó, rồi gây hại cho mạng sống chúng ta chăng”. 20Khi người trở về Xiếc-lác, người của Ma-na-se đến hiệp với ông, là At-na, Giô-xa-bát, Ê-li-hu, và Xi-lê-thai, đều là cấp chỉ huy ngàn quân trong chi phái Ma-na-se.21Họ giúp đỡ Đa-vít đối địch với quân giặc cướp, bởi vì họ đều là hạng chiến binh. Sau đó họ trở thành tướng lãnh trong quân đội. 22Hằng ngày, có nhiều người đến với Đa-vít đặng giúp đỡ người, cho đến khi có một quân đội lớn, như đội quân của Đức Chúa Trời.23Đây là tường trình về các chiến sĩ vũ trang cho chiến trường, họ đã đến với Đa-vít tại Hếp-rôn, đặng chuyển vương quốc của Sau-lơ qua cho ông, theo như lời của Đức Giê-hô-va. 24Từ chi phái Giu-đa, những kẻ cầm khiên và giáo là sáu ngàn tám trăm người, được vũ trang để giao chiến. 25Từ chi phái Si-mê-ôn, có bảy ngàn một trăm chiến binh.26Từ chi phái Lê-vi, có 4. 600 chiến binh. 27Giê-hô-gia-đa chỉ huy dòng dõi của A-rôn, và với ông có 3. 700 người. 28Với Xa-đốc, còn trẻ, mạnh dạn, và can đảm, là 20 lãnh đạo từ gia tộc của tổ phụ ông.29Từ chi phái Bên-gia-min, chi phái của Sau-lơ, là 3. 000 người. Hầu hết họ còn giữ lòng trung thành với Sau-lơ cho đến thời điểm nầy. 30chi phái Ép-ra-im, đã có 20. 800 chiến binh, những người nổi tiếng trong gia đình của tổ phụ họ. 31Từ nửa chi phái Ma-na-se, có 18. 000 người nổi tiếng, họ đến để lập Đa-vít làm vua.32Từ chi phái Y-sa-ca, có 200 vị lãnh đạo, họ kẻ hiểu biết thời thế và biết rõ dân Y-sơ-ra-ên nên làm gì. Hết thảy tông tộc họ đều ở dưới quyền chỉ huy của họ. 33Từ chi phái Sa-bu-lôn, có 50. 000 chiến binh, đã sửa soạn cho chiến trường, với các thứ binh khí, và sẵn sàng lâm chiến và sẵn sàng dâng lòng trung thành không dời đổi.34Từ chi phái Nép-ta-li, có 1. 000 quan cai, với họ có 37. 000 người với khiên và giáo. 35Từ chi phái Đan, có 28. 600 người đã chuẩn bị cho chiến trận.36Từ chi phái A-se, đã có 40. 000 người đã chuẩn bị cho chiến trận. 37Từ phía bên kia sông Giô-đanh, từ chi phái Ru-bên, Gát, và nửa chi phái Ma-na-se, có 120. 000 người được vũ trang với đủ loại vũ khí cho chiến trận.38Hết thảy các chiến binh nầy, đã được chuẩn bị cho chiến trận, đã đến với Hếp-rôn đặng lập Đa-vít lên làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên; Hết thảy phần còn lại trong Y-sơ-ra-ên cũng đều nhất trí muốn lập Đa-vít lên làm vua. 39Họ có mặt tại đó với vua Đa-vít ba ngày, ăn uống; vì bà con của họ gửi đến cho họ các thứ viện trợ. 40Thêm nữa, những người ở gần họ, đến tận Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, và Nép-ta-li, họ chở bánh trên lưng lừa, lạc đà, con la, và con bò, nào các thứ bánh trái vả, nho khô, rượu, dầu, cùng dẫn bò và chiên đến rất nhiều, vì Y-sơ-ra-ên có tiệc tùng.

Chapter 13

1Đa-vít hội ý với các tướng lãnh ngàn quân, quan tướng trăm quân, cùng cấp lãnh đạo. 2Đa-vít nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Nếu anh em xem là tốt lành, và nếu sự nầy đến từ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, thì chúng ta hãy sai các sứ giả đi khắp mọi nơi, đến với các anh em chúng ta còn lại trên khắp xứ Y-sơ-ra-ên, và đến cùng các thầy tế lễ và người Lê-vi đang sống trong các thành của họ, để họ đến hiệp cùng chúng ta; 3Chúng ta đưa hòm giao ước của Đức Chúa Trời chúng ta về lại với chúng ta; vì chúng ta không có tìm kiếm ý chỉ của Ngài trong đời trị vì của Sau-lơ”. 4Cả hội chúng đều nhất trí làm theo những việc nầy; vì mọi sự ấy lấy làm đúng theo mắt của mọi người.5Vì vậy Đa-vít tập trung hết thảy dân Y-sơ-ra-ên lại, từ sông Si-hô trong xứ Ai-cập cho đến Lê-bô-Ha-mát, để đưa hòm của Đức Chúa Trời về từ Ki-ri-át-Giê-a-rim. 6Đa-vít và cả Y-sơ-ra-ên đi lên tại Ba-a-la, tức là, Ki-ri-át-Giê-a-rim, thuộc về chi phái Giu-đa, đặng rước hòm của Đức Chúa Trời lên, hòm được gọi theo danh xưng của Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va là Đấng đang ngự giữa Chê-ru-bin.7Vì vậy họ đặt hòm giao ước của Đức Chúa Trời lên một chiếc xe bò mới. Họ thỉnh hòm ấy từ nhà của A-bi-na-đáp. U-xa và A-hi-ô thì đang dẫn dắt chiếc xe. 8Đa-vít và cả Y-sơ-ra-ên đều hết sức tiệc tùng trước mặt trước mặt Đức Chúa Trời. Họ ca hát với đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, chập chỏa, và các thứ kèn.9Khi chúng đến sân đạp lúa của Ki-đôn, U-xa bèn giơ tay ra nắm lấy hòm, bởi vì con bò bị vấp chân 10Khi ấy cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng U-xa, và Đức Giê-hô-va giết người đi, bởi vì người có giơ tay ra nắm lấy hòm. Người ngã chết tại đó trước mặt Đức Chúa Trời.11Đa-vít rất giận vì Đức Giê-hô-va đã tấn công U-xa. Chỗ ấy được gọi là Bê-rết-U-xa cho đến ngày nay.12Trong ngày ấy, Đa-vít lấy làm sợ hãi Đức Chúa Trời. Ông nói: “Phải thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về với ta bằng cách nào chứ?” 13Vậy, Đa-vít không thỉnh hòm tới thành Đa-vít, nhưng đặt hòm ấy vào nhà Ô-bết-Ê-đôm, là người Gát. 14Hòm của Đức Chúa Trời ở lại ba tháng trong nhà Ô-bết-Ê-đôm; thế là Đức Giê-hô-va chúc phước cho nhà Ô-bết-Ê-đôm và mọi vật thuộc về người.

Chapter 14

1Hi-ram, vua Ty-rơ, sai sứ giả đến Đa-vít, cùng gởi gỗ bá hương, thợ hồ, thợ mộc. Họ cất cho người một cung điện. 2Đa-vít nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va đã lập mình lên làm vua trên Y-sơ-ra-ên; vì vương quốc của ông được tôn cao vì cớ dân sự Y-sơ-ra-ên của ông.3Tại Giê-ru-sa-lem, Đa-vít lấy thêm mấy người vợ khác nữa, và trở thành cha của nhiều con trai con gái. 4Nầy là tên các con cái sanh cho ông tại thành Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-háp, Na-than, Sa-lô-môn, 5Gi-ba, Ê-li-sua, En-bê-lết, 6Nô-ga, Nê-phết, Gia-phia, 7Ê-li-sa-ma, Bê-ên-gia-đa, và Ê-li-phê-lết.8Bấy giờ, khi dân Phi-li-tin hay rằng Đa-vít đã được xức dầu làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên, thì hết thảy chúng đều đi lên đặng tìm người; Đa-vít hay đều đó, bèn đi ra đón đánh chúng nó. 9Dân Phi-li-tin đã loán đến, rồi mở một chiến dịch trong trũng Rê-pha-im.10Đa-vít cầu xin sự phù trợ từ Đức Chúa Trời, ông nói: “Tôi có nên tấn công dân Phi-li-tin chăng? Liệu Chúa có ban cho tôi thắng hơn chúng không? Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: “Hãy tấn ông đi, vì chắc chắn ta sẽ phó chúng cho ngươi”. 11Vậy, chúng kéo lên Ba-anh-Phê-rát-sim, rồi ở đó Đa-vít đánh bại chúng nó. Ông nói rằng: “Đức Giê-hô-va có dùng tay ta đã đánh tan tác những kẻ thù nghịch ta, như nước vỡ bờ vậy”. Vậy, người ta gọi chỗ đó là Ba-anh-Phê-rát-sim. 12Người Phi-li-tin bỏ các thần tượng mình lại đó; và Đa-vít ban lệnh thiêu chúng nó trong lửa.13Khi ấy, dân Phi-li-tin lại bủa khắp trong trũng một lần nữa. 14Đa-vít cầu vấn Đức Chúa Trời một lần nữa; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: “Ngươi chớ tấn công chúng nó chính diện; thay vì thế hãy vòng ra phía sau chúng, rồi hãm đánh chúng nó tại nơi đối ngang rừng cây dâu.15Vừa khi ngươi nghe tiếng bước trên ngọn cây dâu, khi ấy hãy dùng sức mà tấn công. Hãy làm theo mạng lịnh nầy vì Đức Chúa Trời đi ra trước các ngươi đặng tấn công quân đội Phi-li-tin". 16Thế là Đa-vít làm theo y như Đức Chúa Trời đã truyền ra cho ông. Họ đánh bại quân đội dân Phi-li-tin từ Ga-ba-ôn cho đến Ghê-xe. 17Thế rồi danh tiếng của Đa-vít đồn ra trong khắp các nước; và Đức Giê-hô-va khiến cho các dân đều kinh sợ ông.

Chapter 15

1Đa-vít cất cho mình những cung đền tại thành Đa-vít. Ông sắm sửa một chỗ cho hòm của Đức Chúa Trời và dựng lên cái trại cho cho hòm ấy. 2Khi ấy Đa-vít bèn nói rằng: “Chỉ có người Lê-vi mới có thể khiêng hòm của Đức Chúa Trời, vì Đức Giê-hô-va đã chọn họ để khiêng nó và hầu việc Ngài cho đến đời đời”. 3Đa-vít bèn nhóm cả Y-sơ-ra-ên lại tại thành Giê-ru-sa-lem, để đem hòm của Đức Giê-hô-va đến chỗ mà ông đã sắm sẵn cho nó.4Đa-vít cũng nhóm con cháu A-rôn và người Lê-vi lại: 5Từ dòng dõi Kê-hát có U-ri-ên là lãnh đạo cùng các thân tộc, được 120 người. 6Từ dòng dõi của Mê-ra-ri có A-sa-gia, là lãnh đạo cùng các thân tộc, được 220 người;7Từ dòng dõi của Ghẹt-sôn có Giô-ên là trưởng tộc cùng các thân tộc, được 130 người. 8Từ dòng dõi Ê-li-sa-phan có Sê-ma-gia là lãnh đạo cùng các thân tộc, được 200 người. 9Từ dòng dõi của Hếp-rôn có Ê-li-ên là lãnh đạo, cùng các thân tộc, được 80 người. 10Từ dòng dõi của U-xi-ên có A-mi-na-đáp là lãnh đạo cùng các thân tộc, được 112 người.11Đa-vít gọi hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha, cùng những người Lê-vi như U-ri-ên, A-sa-gia, Giô-ên, Sê-ma-gia, Ê-li-ên, và A-mi-na-đáp, 12Ông nói với họ: Anh em là lãnh đạo của các gia đình người Lê-vi. Hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va, cả anh em cùng anh em các ngươi, hầu cho anh em có thể khiêng hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đến nơi mà ta đã sắm sẵn.13Anh em không có khiêng hòm lần thứ nhứt. Đấy là lý do Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã trở nghịch cùng chúng ta vì chúng ta không tìm kiếm Ngài hoặc vâng theo mạng lịnh Ngài. 14Vậy, những thầy tế lễ và người Lê-vi dâng mình để khiêng hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 15Như vậy, người Lê-vi dùng đòn khiêng hòm của Đức Chúa Trời trên vai mình, y như Môi-se đã truyền — theo các luật lệ được ban ra bởi Lời của Đức Giê-hô-va.16Đa-vít truyền cho các cấp lãnh đạo người Lê-vi phải chỉ định trong anh em của họ những người hát xướng với các thứ nhạc cụ, ống quyển, các thứ đàn dây, đàn cầm, chập chỏa để cất tiếng vui mừng vang rền lên. 17Thế là người Lê-vi mới chỉ định Hê-man con trai của Giô-ên, và một trong các em người là A-sáp con trai của Bê-rê-kia. Họ cũng chỉ định anh em của họ về dòng dõi Mê-ra-ri, và Ê-than con trai của Cu-sa-gi. 18Với họ là các người bà con thuộc dòng thứ, là Xa-cha-ri, Gia-xi-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ma-a-xê-gia, Ma-ti-thia, Ê-li-phê-lê, Mích-nê-gia, Ô-bết-Ê-đôm, và Giê-i-ên, là người giữ cửa.19Những nhạc sĩ là Hê-man, A-sáp, và Ê-than, được chỉ định dùng những chập chỏa đồng, đánh vang dội lên; 20Xa-cha-ri, A-xi-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Ma-a-xê-gia, và Bê-na-gia, dùng nhạc cụ bằng dây theo điệu A-la-mốt; 21Còn Ma-ti-thia, Ê-li-phê-lê, Mích-nê-gia, Ô-bết-Ê-đôm, Giê-i-ên, và A-xa-xia, đều dùng đàn cầm đánh theo giọng Sê-mi-nít.22Kê-na-nia, lãnh đạo người Lê-vi, ông là người chỉ đạo việc ca xướng, vì ông là giáo sư âm nhạc. 23còn Bê-rê-kia và En-ca-na là ai người canh giữ hòm giao ước. 24Sê-ba-nia, Giô-sa-phát, Nê-tha-nê-ên, A-ma-xai, Xa-cha-ri, Bê-na-gia, và Ê-li-ê-se, tức là những thầy tế lễ, đều thổi kèn trước hòm của Đức Chúa Trời; Ô-bết-Ê-đôm và Giê-hi-gia đứng canh giữ hòm giao ước.25Vậy, Đa-vít, các trưởng lão của Y-sơ-ra-ên, và các quan tướng ngàn quân, đều đi đưa hòm giao ước của Đức Giê-hô-va ra khỏi nhà của Ô-bết-Ê-đôm với sự vui mừng. 26Khi Đức Chúa Trời giúp người Lê-vi, là những người khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, họ tế bảy con bò đực và bảy con chiên đực.27Đa-vít mặc áo vải gai mịn, y như các người Lê-vi nào lo khiêng hòm, kẻ ca hát, và Kê-na-nia, chỉ huy bài hát và những kẻ hát. Đa-vít cũng mặc trên mình một cái ê-phót bằng vải gai mịn. 28Như vậy cả Y-sơ-ra-ên đều thỉnh hòm giao ước của Đức Giê-hô-va lên với tiếng vui mừng, và với âm thanh của các loại sừng, với chập chỏa, và với các nhạc cụ bằng dây và đàn cầm.29Nhưng khi hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đến tại thành Đa-vít, Mi-canh, con gái của Sau-lơ, ngó ngang qua cửa sổ. Nàng thấy vua Đa-vít đang nhảy nhót vui chơi. Thì nàng xem khinh người ở trong lòng.

Chapter 16

1Chúng đem hòm của Đức Chúa Trời về, rồi đặt nó ở giữa lều trại mà Đa-vít đã dựng lên cho nó. Khi ấy, họ dâng những của lễ thiêu và của lễ chay tại trước mặt Đức Chúa Trời. 2Khi Đa-vít đã dâng xong của lễ thiêu và của lễ chay xong, ông chúc phước cho dân sự trong danh của Đức Giê-hô-va. 3Ông phân phát cho từng người Y-sơ-ra-ên, cả nam và nữ giới, một ổ bánh, một miếng thịt, và một cái bánh nho khô.4Đa-vít chỉ định người Lê-vi phục vụ trước hòm của Đức Giê-hô-va, lo ngợi khen, cảm tạ, và chúc tụng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 5Những người Lê-vi nầy là A-sáp, lãnh đạo, kế ông là Xa-cha-ri, Giê-i-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, Ma-ti-thia, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ô-bết-Ê-đôm, và Giê-i-ên. Họ phải dùng đàn dây, với đàn cầm. A-sáp nổi chập chỏa vang dội lớn tiếng. 6Bê-na-gia và thầy tế lễ Gia-ha-xi-ên cần phải thổi kèn thật đều đặn ở trước hòm giao ước của Đức Chúa Trời.7Tiếp đến trong ngày đó, trước tiên Đa-vít chỉ định A-sáp và anh em người phải hát bài ca nầy, đặng cảm tạ Đức Giê-hô-va. 8Hãy dâng lời cảm tạ cho Đức Giê-hô-va, hãy kêu cầu danh Ngài; và khiến cho các dân nhìn biết mọi công việc Ngài! 9Hãy ca hát cho Ngài, hãy ca lên những lời ngợi khen Ngài! hãy nói về mọi việc làm lạ lùng của Ngài.10Hãy khoe về danh thánh của Ngài; nguyện tấm lòng của những ai tìm cầu Đức Giê-hô-va đều được vui vẻ. 11Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va và sức lực của Ngài; hãy tìm kiếm sự hiện diện của Ngài luôn luôn.12Hãy nhớ lại những việc lạ lùng mà Ngài đã làm, các phép lạ của Ngài và các điều răn ra từ miệng của Ngài. 13Anh em là dòng dõi của Y-sơ-ra-ên tôi tớ Ngài, anh em là dân sự của Gia-cốp, là những kẻ được chọn của Ngài. 14Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta; Điều răn Ngài bủa ra trên khắp đất.15Hãy giữ trong trí giao ước Ngài cho đến đời đời, cùng lời lẽ Ngài đã truyền cho hàng ngàn thế hệ. 16Ngài luôn nhớ đến giao ước mà Ngài đã lập cùng Áp-ra-ham, và lời thề Ngài đã lập cùng Y-sác. 17Đây là những gì khẳng định cho Gia-cốp làm luật lệ, và cho Y-sơ-ra-ên làm giao ước đời đời. 18Ngài phán: “Ta sẽ ban cho ngươi đất Ca-na-an làm phần cơ nghiệp ngươi".19Ta phán điều nầy khi các ngươi chỉ là một số ít người, và làm khách lạ trong xứ. 20Họ đi từ dân nầy qua dân kia, từ nước nầy đến nước khác. 21Ngài không cho ai bức hiếp chúng; Ngài trừng phạt các vua vì cớ họ. 22Ngài phán: “Chớ đụng đến những kẻ chịu xức dầu của ta, và đừng làm hại các tiên tri của ta”.23Hỡi cả đất, hãy hát ngợi khen cho Đức Giê-hô-va; hãy giảng ra ơn cứu rỗi của Ngài từng ngày một! 24Hãy công bố sự vinh hiển Ngài giữa vòng các dân, mọi việc làm lạ lùng của Ngài giữa vòng các nước.25Vì Đức Giê-hô-va là lớn, và đáng được ngợi khen, và Ngài đáng kính sợ trên hết các thần. 26Vì hết thảy các thần của những dân tộc vốn là hình tượng, nhưng chính Đức Giê-hô-va là Đấng dựng nên các từng trời. 27Sự vinh hiển, oai nghi ở trong sự hiện diện của Ngài. Sức lực và sự vui mừng ở trong nơi ngự của Ngài.28Hãy tôn kính Đức Giê-hô-va, hỡi các họ hàng của muôn dân, hãy quy sự vinh hiển và sức lực cho Ngài. 29Hãy quy cho Đức Giê-hô-va sự vinh hiển thích đáng với danh của Ngài. Hãy đem của lễ đến trước mặt Ngài. Hãy sấp mình xuống trước Đức Giê-hô-va trong sự rực rỡ thánh khiết của Ngài.30Hỡi cả đất, khá run rẩy trước mặt Ngài. Thế gian cũng được vững lập; nó không bị lay động. 31Nguyện các từng trời được vui mừng, và nguyện trái đất được hỉ lạc; nguyện họ nói ra trong các nước: “Đức Giê-hô-va trị vì”!32Nguyện biển gầm rống lên, và mọi vật trong biển hô to lên với sự vui mừng. Nguyện đồng ruộng sẽ đầy sự vui vẻ, và mọi vật đang ở trong đó! 33Khi ấy, nguyện cây cối trong rừng sẽ hô to mừng rỡ ở trước mặt Đức Giê-hô-va, vì Ngài đến đặng xét đoán thế gian.34Hãy dâng lời cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là tốt lành, vì sự thành tín giao ước của Ngài còn đến đời đời. 35Hãy nói: Hỡi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi chúng tôi, xin cứu chúng tôi! Xin hiệp chúng tôi lại, và giải cứu chúng tôi khỏi các nước, hầu cho chúng tôi dâng lời cảm tạ danh thánh Ngài, và khoe mình trong sự ngợi khen Ngài.36Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên được ngợi khen từ đời đời cho đến đời đời! Cả dân sự đều đáp: “A-men!” và ngợi khen Đức Giê-hô-va.37Vậy, Đa-vít đặt A-sáp và anh em người ở trước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, phục vụ liên tục ở trước hòm giao ước, như công việc từng ngày đòi hỏi. 38Ô-bết-Ê-đôm với sáu mươi tám thân tộc người cả thảy. Ô-bết-Ê-đôm, con trai của Giê-đu-thun, cùng với Hô-sa làm người giữ cửa. 39Thầy tế lễ Xa-đốc và các thầy tế lễ đồng thời với người cần phải phục vụ ở trước đền tạm của Đức Giê-hô-va, tại đền thờ ở Ga-ba-ôn.40Họ phải dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va liên tục sáng và chiều tuỳ theo mọi sự đã chép trong luật pháp của Đức Giê-hô-va, những mạng lịnh mà Ngài đã ban ra cho Y-sơ-ra-ên; 41Hê-man, Giê-đu-thun, có mặt với họ, cùng với phần còn lại những người khác đã được chọn đích danh, dâng lời cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì sự thành tín giao ước của Ngài còn đến đời đời.42Hê-man và Giê-đu-thun chỉ huy những người thổi kèn và chập chỏa, cùng các thứ nhạc cụ khác để trổi nhạc thánh lên. Các con trai của Giê-đu-thun đứng gác nơi cửa. 43Khi ấy, cả dân sự trở về nhà mình; còn Đa-vít trở về đặng chúc phước cho người nhà của mình.

Chapter 17

1Việc xảy ra sau khi nhà vua ở trong cung điện mình, ông nói với tiên tri Na-than rằng: “Nầy, ta ở trong nhà bằng gỗ bá hương, còn hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đang ở trong lều trại kìa”. 2Khi ấy Na-than thưa với Đa-vít rằng: “Hãy đi, làm theo điều có ở trong lòng vua, vì Đức Chúa Trời ở cùng vua”.3Nhưng trong chính đêm đó, lời của Đức Chúa Trời đã đến cùng Na-than rằng: 4“Hãy đi thưa cùng Đa-vít, tôi tớ ta rằng: Đây là điều Đức Giê-hô-va phán: Con chớ cất đền cho ta ở trong đó; 5vì ta không sống trong đền nào kể từ ngày ta dẫn Y-sơ-ra-ên lên cho đến ngày nay. Thay vì thế, ta đã ở trong lều trại, đền tạm, ở những địa điểm khác nhau. 6Trong mọi chỗ ta dời đi giữa vòng hết thảy dân Y-sơ-ra-ên, ta có bao giờ nói một điều gì cho bất kỳ cấp lãnh đạo nào trong Y-sơ-ra-ên, những kẻ mà ta chỉ định chăn giữ dân sự ta như sau: “Sao các ngươi không cất cho ta một cái đền bằng gỗ bá hương?”7“Bây giờ, hãy nói cho Đa-vít tôi tớ ta như vầy: Đây là những điều Đức Giê-hô-va vạn quân truyền phán: Ta đã bắt ngươi từ đồng cỏ, từ đàng sau những con chiên, hầu cho ngươi sẽ làm vua trên dân Y-sơ-ra-ên ta. 8Và ta đã ở với ngươi bất cứ đâu ngươi đi và đã trừ diệt các kẻ thù ngươi khỏi trước mặt ngươi. Và ta sẽ lập cho ngươi một danh; giống như danh của những kẻ cao trọng ở trên đất.9Ta sẽ ấn định một nơi cho dân Y-sơ-ra-ên ta và sẽ vun trồng chúng ở đó, hầu cho chúng sẽ sống trong chính nơi thuộc riêng của chúng và không còn bị khuấy rối nữa. Dân gian ác sẽ chẳng áp bức chúng nữa, như họ đã làm khi trước. 10Như chúng đã làm từ những ngày ta đã truyền cho các quan xét cai trị trên dân Y-sơ-ra-ên ta. Và ta sẽ bắt phục các thù nghịch ngươi. Hơn nữa, ta báo cho ngươi biết rằng ta, Đức Giê-hô-va, sẽ cất cho ngươi một cái nhà.11Xảy khi các ngày ngươi đã mãn để ngươi về với các tổ phụ ngươi, ta sẽ dấy dòng dõi ngươi lên sau ngươi, và lập một người trong chính dòng dõi của ngươi; ta sẽ thiết lập vương quốc của người. 12Người ấy sẽ cất cho ta một cái đền, và ta sẽ lập ngôi của người cho đến đời đời.13Ta sẽ là cha của người ấy, và người ấy sẽ làm con ta. Ta sẽ không dời sự thành tín giao ước của ta khỏi người, như ta đã cất khỏi Sau-lơ, là kẻ đã cai trị trước ngươi. 14Ta sẽ đặt người trên nhà ta và trong nước ta cho đến đời đời; còn ngôi của người sẽ được thiết lập cho đến đời đời”. 15Na-than đã nói với Đa-vít và tường thuật lại cho ông nghe các lời nầy, và ông nói cho Đa-vít biết về toàn bộ khải thị nầy.16Khi ấy Vua Đa-vít bước vào và ngồi trước mặt Đức Giê-hô-va; ông nói: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời! Tôi là ai và nhà tôi là gì, mà Chúa đem tôi đến chỗ nầy? 17Và lạy Chúa, đây là một việc nhỏ ở trước mặt Ngài! Ngài đã phán về nhà của tôi tớ Ngài trong thời gian hầu đến tới đây, và có tỏ cho tôi thấy các thế hệ trong tương lai, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời! 18Chúa làm cho tôi tớ Ngài được tôn trọng như thế, thì Đa-vít còn nói gì được nữa? Ngài đã ban cho tôi tớ Ngài sự công nhận đặc biệt nầy.19Lạy Đức Giê-hô-va, vì cớ tôi tớ Ngài, và để làm phu phỉ mục đích của Ngài, Ngài đã làm việc lớn lao nầy để tỏ ra mọi việc làm cả thể của Ngài. 20Lạy Đức Giê-hô-va, chẳng có ai giống như Ngài, và chẳng có Thần nào ở bên cạnh Ngài, giống như chúng tôi luôn nghe nói. 21Và có dân nào trên đất giống như Y-sơ-ra-ên dân sự Ngài, là dân mà Ngài, lạy Đức Chúa Trời, đã giải cứu khỏi Ai-cập làm một dân cho riêng Ngài, để lập một danh cho chính Ngài qua các việc làm cả thể đáng kính đáng sợ hay không? Ngài đánh đuổi các dân khỏi trước mặt dân sự Ngài, là dân mà Ngài đã giải cứu khỏi Ai-cập.22Ngài đã lập Y-sơ-ra-ên là tuyển dân của riêng Ngài cho đến đời đời, và Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã trở nên Đức Chúa Trời của họ. 23Vậy bây giờ, lạy Đức Giê-hô-va! Nguyện lời hứa mà Ngài đã lập về tôi tớ Ngài và về nhà của nó được thiết lập cho đến đời đời, nguyện Chúa cứ làm y như Ngài đã phán. 24Nguyện danh của Ngài được thiết lập cho đến đời đời và được cả thể, để người ta nói rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, trong khi nhà của tôi, là Đa-vít, là tôi tớ Chúa, được thiết lập trước mặt Ngài!25Lạy Đức Chúa Trời! vì Ngài đã tỏ ra cho kẻ tôi tớ Chúa biết rằng Ngài sẽ xây một cái nhà cho nó. Đấy là lý do tại sao tôi, là tôi tớ Ngài, đã tìm được lòng dạn dĩ để cầu nguyện với Ngài. 26Bây giờ, lạy Đức Giê-hô-va! Ngài là Đức Chúa Trời, và đã lập lời hứa tốt lành nầy với tôi tớ Ngài: 27Bây giờ, nguyện Ngài đẹp lòng chúc phước cho nhà của tôi tớ Ngài, hầu cho nó sẽ tiếp tục ở trước mặt Ngài cho đến đời đời. Lạy Đức Giê-hô-va! Ngài đã chúc phước cho nó, thì nó sẽ được phước cho đến đời đời.

Chapter 18

1Sau việc ấy, Đa-vít tấn công dân Phi-li-tin và đánh bại chúng. Ông chiếm lấy Gát cùng các làng mạc nó khỏi quyền quản trị của dân Phi-li-tin. 2Khi ấy, ông đánh bại Mô-áp; và dân Mô-áp trở thành tôi tớ cho Đa-vít, và nộp cống thuế cho người.3Đa-vít tiếp đến đánh bại Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba, tại Ha-mát, khi Ha-đa-rê-xe đi lập quyền cai trị của ông ta bên sông Ơ-phơ-rát. 4Đa-vít chiếm của người một ngàn cỗ xe, bảy ngàn lính kỵ, và hai vạn lính bộ. Đa-vít cắt nhượng của các ngựa kéo xe, nhưng chừa lại đủ số để kéo một trăm chiến xa.5Khi dân A-ram ở Đa-mách đến cứu giúp Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba, Đa-vít giết chúng hai mươi hai ngàn người. 6Rồi Đa-vít lập đồn trong xứ A-ram của Đa-mách, và dân A-ram trở thành tôi tớ ông, và nộp cống thuế cho người. Đức Giê-hô-va ban chiến thắng cho Đa-vít bất cứ đâu ông đi đến.7Đa-vít chiếm lấy những thuẩn bằng vàng của các tôi tớ Ha-đa-rê-xe, rồi đem chúng về Giê-ru-sa-lem. 8Từ Ti-bát và Cun, hai thành của Ha-đa-rê-xe, Đa-vít chiếm lấy rất nhiều đồng. Chính với đồng nầy mà Sa-lô-môn về sau dùng làm cái biển bằng đồng, các trụ và trang thiết bị bằng đồng.9Khi Tô-hu, vua Ha-mát, hay rằng Đa-vít đã đánh bại cả quân đội của Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba, 10Thì sai Ha-đô-ram, con trai người, đến chào mừng và ngợi khen Vua Đa-vít, vì Đa-vít đã giao chiến với Ha-đa-rê-xe, và đã đánh bại người; và vì Ha-đa-rê-xe và Tô-hu thường giao chiến với nhau luôn; Ha-đô-ram đem theo với mình các đồ vật bằng vàng, bạc, và đồng. 11Vua Đa-vít cũng dâng các đồ vật nầy cho Đức Giê-hô-va, cùng với bạc và vàng mà người đã chiếm lấy từ các nước, Ê-đôm, Mô-áp, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, và dân A-ma-léc.12A-bi-sai, con trai của Xê-ru-gia, giết tại trong trũng Muối mười tám ngàn người Ê-đôm. 13Người dựng đồn luỹ tại Ê-đôm, và cả dân Ê-đôm đều trở thành tôi tớ của Đa-vít. Đức Giê-hô-va đã ban chiến thắng cho Da-vít bất cứ đâu người đi đến.14Đa-vít đã trị vì trên cả Y-sơ-ra-ên, và ông quản trị ngay thẳng và công bình đối với hết thảy dân sự của người. 15Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, là quan tổng binh của quân đội; Giô-sa-phát con trai của A-hi-lút, làm quan thái sử. 16Xa-đốc, con trai của A-hi-túp, và A-bi-mê-léc, con trai của A-bia-tha, làm thầy tế lễ; Sa-vê-sa làm quan ký lục. 17Bê-na-gia, con trai của Giê-hô-gia-đa, cai quản người Kê-rê-thít và người Phê-lê-thít, còn các con trai Đa-vít đều là tư vấn hàng đầu của nhà vua.

Chapter 19

1Sau các việc đó, Na-hách, vua dân Am-môn, qua đời, và con trai lên làm vua trong chỗ của người. 2Đa-vít nói: Ta muốn tỏ ra tử tế với Ha-nun con trai của Na-hách, vì cha người đã tỏ ra tử tế với ta. Đa-vít sai những sứ giả đến yên ủi người về việc cha người. Các đầy tớ của Đa-vít bước vào xứ của dân Am-môn, đến gặp Am-môn đặng yên ủi người. 3Nhưng các quan trưởng dân Am-môn trình với Ha-nun rằng: “Có phải vua thực sự nghĩ rằng Đa-vít tôn trọng cha vua vì ông ta sai người đến yên ủi vua chăng? Có phải các tôi tớ hắn đã đến gặp vua để dò xét xứ để rồi lật đổ nó chăng?4Vậy Ha-nun bắt lấy các tôi tớ của Đa-vít, cạo râu họ đi, cắt áo họ từ lưng trở xuống, rồi đuổi họ về. 5Khi họ giải thích điều nầy cho Đa-vít nghe; ông sai đi đón họ về, vì họ lấy làm xấu hổ lắm. Nhà vua nói: Hãy ở lại Giê-ri-cô cho đến khi râu các ngươi khởi mọc lại, bấy giờ sẽ trở về".6Khi dân Am-môn thấy rằng họ rất hôi thối đối với Đa-vít, Ha-nun và dân Am-môn bèn sai người đem một ngàn ta lâng bạc đến thuê xe và lính kỵ của người A-ram, Ma-a-ca, và Xô-ba 7Chúng thuê cho mình ba mươi hai ngàn chiến xa với vua xứ Ma-a-ca cùng dân của người; chúng kéo đến đóng tại trước Mê-đê-ba. Dân Am-môn tự tập trung lại từ các thành của họ đặng giao chiến.8Khi Đa-vít hay điều đó, ông sai Giô-áp cùng cả quân đội ra đón họ. 9Dân Am-môn kéo ra, dàn trận nơi cửa thành; trong khi các vua tự họ đến đóng riêng ra trong đồng bằng.10Khi Giô-áp thấy hàng ngũ bãi chiến trường trước và sau mình, ông chọn một số chiến binh giỏi nhất của Y-sơ-ra-ên dàn ra đối địch với người A-ram; 11Với phần quân lính còn lại, ông giao cho quan tổng binh A-bi-sai, em mình; rồi ông dàn quân giao chiến với quân độ của Am-môn.12Giô-áp nói: Nếu người A-ram quá mạnh đối với anh, thế thì A-bi-sai, em phải giải cứu anh. Còn nếu quân Am-môn quá mạnh đối với em, thì anh sẽ đến giải cứu em. 13Khá vững lòng; và chúng ta phải mạnh mẽ lên vì dân ta, vì các thành của Đức Chúa Trời ta, vì Đức Giê-hô-va sẽ làm điều chi là tốt lành vì mục đích của Ngài.14Vậy, Giô-áp và quân lính trong quân đội của người tiến ra trận giao chiến với người A-ram; họ buộc phải trốn chạy trước mặt quân đội Y-sơ-ra-ên. 15Khi quân đội của Am-môn thấy quân A-ram đã chạy trốn, thì họ cũng chạy trốn khỏi trước mặt A-bi-sai, em của Giô-áp, mà trở vào thành. Khi ấy, Giô-áp trở về lại thành Giê-ru-sa-lem từ cuộc giao chiến với quân A-ram.16Rồi khi quân A-ram thấy rằng họ bị dân Y-sơ-ra-ên đánh bại, họ sai tìm viện binh ở bên kia sông Ơ-phơ-rát, với Sô-phác, quan tổng binh quân đội của Ha-đa-rê-xe. 17Khi Đa-vít hay điều đó, liền tập trung cả Y-sơ-ra-ên lại, băng qua sông Giô-đanh, rồi đến cùng quân A-ram. Ông sắp đặt quân đội lo giao chiến với người A-ram, và họ giao chiến với ông.18Quân Sy-ri bỏ chạy trước mặt Y-sơ-ra-ên; và Đa-vít giết bảy ngàn lính cầm xe, bốn vạn lính bộ của quân A-ram. Ông cũng giết Sô-phác, quan tổng binh của quân đội ấy. 19Khi hết thảy các vua nào là đầy tớ của Ha-đa-rê-xe nhìn thấy chúng bị dân Y-sơ-ra-ên đánh bại, họ lập hòa ước cùng Đa-vít và phục dịch người. Vậy dân A-ram chẳng còn muốn giúp đỡ dân Am-môn nữa.

Chapter 20

1Qua năm mới, vào thời điểm các vua thường lâm chiến, Giô-áp chỉ huy quân đội ra trận tàn phá đất của người Am-môn. Ông đến vây thành Ráp-ba; còn Đa-vít ở lại thành Giê-ru-sa-lem. Giô-áp tấn công Ráp-ba, và đánh bại nó.2Đa-vít lấy vương miện vua của dân Am-môn khỏi đầu người, và ông thấy nó cân nặng cả ta-lâng vàng, và trên đó có nạm đá quí nữa. Vương miện được đội lên đầu của Đa-vít, và ông thu lấy chiến lợi phẩm rất nhiều với số lượng rất lớn từ trong thành. 3Ông bắt dân trong thành, buộc họ phải lao động với cưa và bừa hay rìu sắt. Đa-vít buộc các thành của dân Am-môn phải lao dịch như thế. Khi ấy, Đa-vít và cả quân đội trở về lại thành Giê-ru-sa-lem.4Sau việc nầy, có bãi chiến trường ở Ghê-xe với dân Phi-li-tin. Si-bê-cai, người Hu-sa-tít, đánh giết Síp-bai, vốn là một trong dòng dõi những kẻ giềnh giàng, và dân Phi-li-tin bị bắt phục. 5Lại nữa, có một bãi chiến trường với dân Phi-li-tin tại Gốp, En-ha-nan, con trai của Giai-rơ người Bên-gia-min, đã giết Lác-mi, em của Gô-li-át, người Gát; cái cán giáo của hắn giống như cây trục của thợ dệt.6Lại có một trận đánh khác tại Gát; có một người tướng tá cao lớn, mỗi bàn tay có sáu ngón và mỗi bàn chân có sáu ngón cái. Hắn cũng là dòng dõi của những người giềnh giàng ra từ Rê-pha-im. 7Khi hắn chế giễu quân đội của Y-sơ-ra-ên; Giô-na-đáp, con trai của Si-mê-a, em của Đa-vít, đã giết người đi. 8Đây là dòng dõi của Rê-pha-im xứ Gát; và chúng đều bị giết bởi tay Đa-vít và bởi tay các chiến binh người giết đi.

Chapter 21

1Một kẻ nghịch dấy lên chống lại Y-sơ-ra-ên rồi giục Đa-vít kê số Y-sơ-ra-ên. 2Đa-vít nói với Giô-áp cùng các quan trưởng của quân đội rằng: Hãy đi, kê số dân Y-sơ-ra-ên, từ Bê-e-Sê-ba cho đến Đan; rồi tường trình lại cho ta, để ta biết sĩ số của họ”. 3Giô-áp nói: Nguyện Đức Giê-hô-va làm cho quân đội ông tăng gấp trăm lần như đang có! Nhưng hỡi vua chúa tôi! chẳng phải hết thảy họ đều lo phục vụ chúa tôi hay sao? Tại sao chúa tôi muốn làm việc nầy chớ? Tại sao lại muốn đem tội lỗi giáng trên Y-sơ-ra-ên?”4Nhưng lời của vua sau cùng chống lại Giô-áp. Vì vậy, Giô-áp bước ra, đi khắp Y-sơ-ra-ên. Khi ấy ông về lại thành Giê-ru-sa-lem. 5Thế rồi Giô-áp tường trình tổng số chiến binh cho Đa-vít. Đã có trong cả Y-sơ-ra-ên được 1. 100. 000 người cầm gươm. Trong Giu-đa được 470. 000 chiến binh.6Nhưng người Lê-vi và người Bên-gia-min thì không tính đến; vì lịnh của vua làm cho Giô-áp không hài lòng. 7Đức Chúa Trời buồn lòng bởi sự việc nầy; nên Ngài đã tấn công Y-sơ-ra-ên. 8Đa-vít thưa với Đức Chúa Trời rằng: “Tôi đã phạm tội trọng do việc làm nầy. Giờ đây, xin hãy cất lấy tội ác của kẻ tôi tớ Chúa đi; vì tôi có làm cách ngu dại”.9Đức Giê-hô-va phán với Gát, là tiên tri của Đa-vít: 10Hãy đi nói với Đa-vít: “Đây là điều Đức Giê-hô-va phán: “Ta sẽ ban cho ngươi ba sự chọn lựa. Hãy chọn lấy một trong số chúng”.11Vì vậy Gát đến gặp Đa-vít, rồi nói với ông như sau: “Đức Giê-hô-va phán như vầy: Hãy chọn một trong số nầy: 12hoặc ba năm đói kém, hoặc ba tháng bị truy đuổi tại trước mặt kẻ thù ngươi, và bị hại bởi gươm của họ, hay là bị ba ngày gươm của Đức Giê-hô-va, nghĩa là ôn dịch ở trong xứ, với thiên sứ của Đức Giê-hô-va hủy diệt trong khắp xứ của Y-sơ-ra-ên. Vậy bây giờ, hãy định lấy điều nào để tôi phải tâu lại cùng Đấng đã sai tôi”.13Lúc đó Đa-vít nói với Gát rằng: Ta bối rối lắm đây. Nguyện ta sa vào tay Đức Giê-hô-va thay vì tay của người ta, vì những hành động thương xót của Ngài là rất lớn. 14Thế là Đức Giê-hô-va bèn giáng ôn dịch lên Y-sơ-ra-ên; có bảy mươi ngàn người ngã chết. 15Đức Chúa Trời sai một thiên sứ đến Giê-ru-sa-lem đặng hủy diệt nó. Khi thiên sứ sắp sửa huỷ diệt nó, Đức Giê-hô-va quan sát thấy rồi Ngài đổi ý về tổn hại nầy. Ngài nói với thiên sứ huỷ diệt rằng: “Đủ rồi! Bây giờ hãy rút tay ngươi lại”. Lúc đó thiên sứ của Đức Giê-hô-va đang đứng gần sân đạp lúa của Ot-nan, người Giê-bu-sít.16Đa-vít nhìn lên, thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng giữa trời và đất, có gươm trần trong tay Ngài hướng về thành Giê-ru-sa-lem. Lúc đó, Đa-vít cùng các trưởng lão, mặc bao gai, liền sấp mình xuống đất. 17Đa-vít thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: “Chẳng phải là tôi đã truyền kê số dân sao? Tôi đã làm việc gian ác nầy. Còn các con chiên kia, họ đã làm gì chứ? Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! xin tay Chúa hãy sửa phạt tôi và nhà tôi; nhưng chớ trừng phạt dân sự của Chúa với dịch lệ nầy”.18Thế là thiên sứ của Đức Giê-hô-va truyền cho Gát nói với Đa-vít, rằng Đa-vít phải đi lên rồi xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại sân đạp lúa của Ot-nan, người Giê-bu-sít. 19Đa-vít đi lên theo sự dặn dò của Gát phải làm trong danh của Đức Giê-hô-va. 20Khi Ot-nan đang đạp lúa, ông xây lại nhìn thấy thiên sứ. Ông và bốn con trai cùng với ông đều ẩn mình đi.21Khi Đa-vít đến gặp Ot-nan, Ot-nan nhìn thấy Đa-vít. Ông rời sân đạp lúa, sấp mình xuống đất trước mặt Đa-vít. 22Lúc đó Đa-vít nói với Ot-nan rằng: Hãy bán cho ta chỗ sân đạp lúa nầy, để ta có thể xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Ta sẽ hãy trả giá đầy đủ, hầu cho tai vạ dừng lại trên dân sự”.23Ot-nan thưa với Đa-vít rằng: Vua hãy lấy nó theo ý vua, hỡi vua chúa tôi. Hãy làm với nó điều gì là tốt lành trong mắt vua. Kìa, tôi dâng bò cho vua dùng làm của lễ thiêu, cộ sân đạp lúa dùng làm củi, và lúa miến để dùng làm của lễ chay; tôi dâng cả thảy cho vua”. 24Vua Đa-vít nói cùng Ot-nan rằng: “Không, ta khẳng định về việc mua nó theo đúng giá bạc. Ta chẳng muốn lấy vật gì của ngươi rồi dâng cho nó làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, nếu vật ấy không đáng giá gì với ta".25Vậy, Đa-vít trả sáu trăm siếc-lơ vàng mua chỗ sân ấy. 26Đa-vít xây một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại đó và dâng những của lễ thiêu, của lễ chay. Ông cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Ngài đáp lời ông bằng lửa từ trời giáng trên bàn thờ về của lễ thiêu. 27Khi ấy Đức Giê-hô-va truyền lịnh cho thiên sứ, và thiên sứ bèn tra gươm mình vào vỏ.28Khi Đa-vít thấy Đức Giê-hô-va đã nhậm lời mình tại sân đạp lúa của Ot-nan, người Giê-bu-sít, ông dâng của lễ tại đó cùng lúc ấy. 29Lúc bấy giờ, đền tạm của Đức Giê-hô-va mà Môi-se đã dựng lên trong đồng vắng, và cái bàn thờ về của lễ thiêu, còn ở nơi cao tại Ga-ba-ôn. 30Tuy nhiên, Đa-vít không thể đi đến đó để cầu xin hướng dẫn của Đức Chúa Trời; bởi vì ông lấy làm kinh hãi gươm của thiên sứ Đức Giê-hô-va.

Chapter 22

1Đa-vít nói: “Đây là chỗ sẽ đặt đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, với bàn thờ để dâng của lễ thiêu của Y-sơ-ra-ên”. 2Đa-vít truyền cho các tôi tớ ông phải tập trung người ngoại bang sống trong xứ Y-sơ-ra-ên. Ông phân công họ làm thợ đục đá, để cắt các khối đá, để cất đền của Đức Chúa Trời.3Đa-vít cung ứng một số lượng sắt thật nhiều, để làm đinh cho các cánh cửa và bản lề nơi lối cổng vào. Ông cũng cung ứng nhiều đồng không thể cân được, 4và nhiều gỗ bá hương không tính được. (Dân Si-đôn và dân Ty-rơ mang nhiều gỗ bá hương đến đến nỗi vua Đa-vít không tính được). 5Đa-vít nói: “Sa-lô-môn, con trai ta, hãy còn nhỏ và chưa có kinh nghiệm, còn cái đền sẽ cất cho Đức Giê-hô-va phải thật đặc biệt oai nghi, hầu cho đền ấy được nổi tiếng và vinh hiển trong mọi xứ. Vì vậy, ta sẽ sắm sẵn cho việc xây dựng đền ấy. Thế thì, Đa-vít lo sắm sẵn nhiều thứ trước khi người qua đời.6Bấy giờ, ông cho đòi Sa-lô-môn, con trai mình đến rồi truyền dặn người phải cất một cái đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 7Đa-vít nói với Sa-lô-môn: “Hỡi con, cất một cái cung điện cho ta là dự tính của ta, vì danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, 8nhưng Đức Giê-hô-va đến cùng ta mà phán rằng: ‘ngươi đã làm đổ nhiều huyết và đã tham dự nhiều trận đánh. Ngươi sẽ không xây một ngôi đền cho ta, vì ngươi đã làm đổ huyết ra quá nhiều trước mặt ta trên đất.9Tuy nhiên, ngươi sẽ có một con trai, người ấy sẽ là người của hoà bình. Ta sẽ ban cho người yên nghỉ khỏi các thù nghịch ở bốn phía. Vì tên nó sẽ là Sa-lô-môn, và ta sẽ ban sự bình an và yên tịnh cho Y-sơ-ra-ên trong đời nó. 10Nó sẽ cất một cái đền cho danh ta. Nó sẽ làm con trai ta, và ta sẽ làm cha nó. Ta sẽ lập ngôi nước nó trên Y-sơ-ra-ên cho đến đời đời.11Bây giờ, hỡi con trai ta, nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng con và giúp cho con được thành công. Nguyện con sẽ cất cái đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, theo như lời Ngài đã phán con sẽ lo việc ấy. 12Nguyện Đức Giê-hô-va ban cho con sự khôn ngoan thông sáng, hầu cho con vâng theo luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, khi Ngài đặt con làm vua trên Y-sơ-ra-ên. 13Khi ấy, con sẽ thành công, nếu con cẩn thận vâng theo giới mạng và lịnh lạc mà Đức Giê-hô-va đã ban cho Môi-se truyền lại cho Y-sơ-ra-ên. Khá vững lòng bền chí. Chớ sợ hãi hoặc chớ ngã lòng.14Bây giờ, hãy xem đây, với nỗ lực lớn lao ta đã sắm sẵn cho đền của Đức Giê-hô-va 100. 000 ta lâng vàng, 1. 000. 000 ta lâng bạc; còn đồng và sắt thì với số lượng nhiều lắm. Ta cũng cung ứng gỗ và đá. Con phải thêm nhiều vào số đó.15Con có nhiều nhân công với con: thợ đục đá, thợ hồ, thợ mộc, và nhiều thợ thạo về các thứ công việc, 16họ có thể ra công với vàng, bạc, đồng, và sắt. Vậy, hãy khởi công đi, và nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng con”.17Đa-vít cũng truyền dặn các quan trưởng Y-sơ-ra-ên lo giúp đỡ Sa-lô-môn, con trai người, như sau: 18Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ở cùng các ngươi và đã ban bình an bốn phía. Ngài đã phó dân của xứ vào tay ta. Xứ đã bị bắt phục ở trước mặt Đức Giê-hô-va và trước mặt dân sự Ngài. 19Vậy bây giờ, hãy hết lòng hết linh hồn mà tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. Hãy chổi dậy và xây cất đền thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Tiếp đến các ngươi sẽ đặt hòm giao ước của Đức Giê-hô-va cùng các khí dụng thuộc về Đức Chúa Trời trong ngôi đền dành cho danh của Đức Giê-hô-va.

Chapter 23

1Khi Đa-vít đã già và đang ở gần cuối đời mình, ông đưa Sa-lô-môn, con trai mình, lên làm vua Y-sơ-ra-ên. 2Ông tập trung các quan trưởng Y-sơ-ra-ên lại, cùng với những thầy tế lễ và người Lê-vi. 3Người Lê-vi từ ba mươi tuổi trở lên được kê sổ. Họ đếm được 38. 000.4Trong số nầy, có 24. 000 người lo việc giám sát công việc của đền Đức Giê-hô-va; và 6. 000 người đều làm quan cai và quan xét. 554. 000 người làm kẻ canh cửa; và 4. 000 người ngợi khen Đức Giê-hô-va bằng nhạc cụ “mà ta làm cho sự thờ phượng”, Đa-vít nói. 6Đa-vít phân họ theo từng nhóm tương ứng với ba con trai của Lê-vi, là Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.7Từ các họ hàng ra từ Ghẹt-sôn có La-ê-đan và Si-mê-i. 8Có ba con trai của La-ê-đan là Giê-hi-ên lãnh đạo, Xê-tham, và Giô-ên. 9Có ba con trai của Si-mê-i là Sê-lô-mít, Ha-xi-ên, và Ha-ran. Đây là các trưởng của họ hàng La-ê-đan.10Có bốn con trai của Si-mê-i là Gia-hát, Xi-na, Giê-úc, và Bê-ri-a. 11Gia-hát con cả, Xi-xa con thứ; nhưng Giê-úc và Bê-ri-a không có nhiều con; nên họ bị xem là một họ với cùng bổn phận.12Có bốn con trai của Kê-hát là Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, U-xi-ên. 13Đây là các con trai của Am-ram là A-rôn và Môi-se. A-rôn và dòng dõi của ông được chọn theo cơ sở thường trực để dâng các thứ hoàn toàn thuộc về Đức Giê-hô-va, và xông hương cho Đức Giê-hô-va, và đời đời hầu việc Ngài, cùng nhân danh Ngài mà chúc phước cho. 14Nhưng về phần Môi-se, người của Đức Chúa Trời, các con trai người đều được kể là người Lê-vi.15Các con trai của Môi-se là Ghẹt-sôn và Ê-li-ê-xe. 16Dòng dõi của Ghẹt-sôn là Sê-bu-ên con trưởng. 17Dòng dõi của Ê-li-ê-xe là Rê-ha-bia. Ê-li-ê-xe không có con trai nào khác; nhưng Rê-ha-bia có nhiều dòng dõi lắm. 18Con trai của Dít-sê-ha là Sê-lô-mít làm trưởng.19Dòng dõi của Hếp-rôn là Giê-ri-gia con cả; A-ma-ria thứ nhì; Gia-ha-xi-ên thứ ba; và Giê-ca-mê-am thứ tư. 20Các con trai của U-xi-ên là Mi-ca con cả; và Di-si-gia con thứ.21Các con trai của Mê-ra-ri là Mác-li và Mu-si. Các con trai của Mác-li là Ê-lê-a-sa và Kích. 22Ê-lê-a-sa chết, không có con cái chi hết. Ông chỉ có con gái mà thôi. Các con trai của Kích cưới chúng nó làm vợ. 23Ba con trai của Mu-si là Mác-li, Ê-đe và Giê-rê-mốt.24Có dòng dõi của Lê-vi tuỳ theo họ hàng của họ. Họ là cấp lãnh đạo, được kê số đích danh, các họ hàng đã làm công việc trong đến của Đức Giê-hô-va từ hai mươi tuổi trở lên. 25Vì Đa-vít nói: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã ban sự yên nghỉ cho dân sự Ngài. Ngài lập đền của Ngài ngự tại Giê-ru-sa-lem cho đến đời đời. 26Người Lê-vi cũng sẽ chẳng còn cần khiêng vác đền tạm cùng các trang thiết bị được sử dụng trong sự thờ phượng ở đó nữa.27Vì theo lời trối của Đa-vít, người Lê-vi được kê số từ hai mươi tuổi sấp lên. 28Bổn phận của họ là trợ giúp dòng dõi của A-rôn trong sự thờ phượng ở đền Đức Giê-hô-va. Họ cần phải chăm sóc hành lang và các phòng, giữ tinh sạch các vật thánh thuộc về Đức Giê-hô-va, và công việc khác trong sự thờ lạy ở đền Đức Chúa Trời: 29Họ cũng lo về bánh trần thiết, bột nhất hạng dùng làm của lễ chay, về bánh không men, về các của lễ phải nướng trên vỉ, về các của lễ có trộn dầu, và về các dụng cụ đong đo;30Họ cũng đứng mỗi buổi mai để cảm tạ ngợi khen Đức Giê-hô-va. Họ cũng làm như vậy lúc ban chiều 31và bất cứ khi nào của lễ thiêu được dâng lên cho Đức Giê-hô-va, vào ngày sa-bát, và vào những ngày lễ trăng mới, và ngày lễ trọng thể. Một số người, đã được phân công theo lịnh lạc, luôn luôn phải hiện diện trước mặt Đức Giê-hô-va;32Họ chăm lo nơi nhóm lại, nơi thánh, và giúp đỡ dòng dõi của A-rôn, là anh em của họ trong sự thờ phượng ở đền Đức Giê-hô-va.

Chapter 24

1Nhóm công tác chiếu theo dòng dõi của A-rôn là dây: Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma. 2Na-đáp và A-bi-hu qua đời trước cha của họ. Họ không có con cái chi hết; nên Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma phục vụ trong vai trò thầy tế lễ. 3Đa-vít, cùng với Xa-đốc, một dòng dõi của Ê-lê-a-sa, và A-hi-mê-léc, một dòng dõi của Y-tha-ma, chia họ ra thành các nhóm vì công tác của họ trong vai trò thầy tế lễ.4Đã có nhiều lãnh đạo giữa vòng các dòng dõi của Ê-lê-a-sa hơn trong các dòng dõi của Y-tha-ma; thế nên họ chia các dòng dõi của Ê-lê-a-sa thành 16 nhóm. Họ đã làm như vậy bỡi các trưởng tộc và bởi các dòng dõi của Y-tha-ma. Họ chia ra làm 8, tuỳ theo các họ hàng của họ. 5Họ bắt thăm chia chúng ra, vì có nhiều chức vụ thánh và nhiều người phục vụ Đức Chúa Trời, từ cả hai dòng dõi của Ê-lê-a-sa và các dòng dõi của Y-tha-ma.6Sê-ma-gia, con trai của Na-tha-na-ên thầy thông giáo, một người Lê-vi, đã biên tên của họ trong sự hiện diện của nhà vua, các chức sắc, thầy tế lễ Xa-đốc, A-hi-mê-léc con trai của A-bia-tha, và các cấp lãnh đạo các dòng họ thầy tế lễ và người Lê-vi. Một dòng họ được bắt thăm rút ra từ các dòng dõi của Ê-lê-a-sa, rồi kế đó sẽ bắt thăm rút ra từ các dòng dõi của Y-tha-ma.7Cái thăm thứ nhất trúng nhằm Giê-hô-gia-ríp; cái thăm thứ nhì nhằm Giê-đa-ê-gia; 8Cái thăm thứ ba nhằm Ha-rim; cái thăm thứ tư nhằm Sê-ô-rim; 9Cái thăm thứ năm nhằm Manh-kia; cái thăm thứ sáu nhằm Mia-min; 10Cái thăm thứ bảy nhằm Cốt; cái thăm thứ tám nhằm A-bi-gia;11Cái thăm thứ chín nhằm Giê-sua; cái thăm thứ mười nhằm Sê-ca-nia; 12Cái thăm thứ mười một nhằm Ê-li-a-síp; cái thăm thứ mười hai nhằm Gia-kim; 13Cái thăm thứ mười ba nhằm Húp-ba; cái thăm thứ mười bốn nhằm Giê-sê-báp; 14Cái thăm thứ mười lăm nhằm Binh-ga; cái thăm thứ mười sáu nhằm Y-mê;15Cái thăm thứ mười bảy nhằm Hê-xia; cái thăm thứ mười tám nhằm Phi-xết; 16Cái thăm thứ mười chín nhằm Phê-ta-hia, cái thăm thứ hai mươi nhằm Ê-xê-chi-ên; 17Cái thăm thứ hai mươi mốt nhằm Gia-kin; cái thăm thứ hai mươi hai nhằm Ga-mun; 18Cái thăm thứ hai mươi ba nhằm Đê-la-gia; cái thăm thứ hai mươi bốn nhằm Ma-a-xia.19Đây là ban bệ công việc của họ, khi họ vào trong đền của Đức Giê-hô-va, theo thủ tục được ban cho bởi A-rôn, tổ phụ của họ, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán dặn người.20Đây là phần còn lại của dòng dõi Lê-vi: dòng dõi của Am-ram có Su-ba-ên. Dòng dõi của Su-ba-ên có Giê-đia. 21Dòng dõi của Am-ram có Di-si-gia làm trưởng. 22Dòng dõi của Dít-sê-ha có Sê-lô-mốt; về con cháu Sê-lô-mốt có Gia-hát.23Dòng dõi của Hếp-rôn có Giê-ri-gia, con cả, A-ma-ria thứ nhì, Gia-ha-xi-ên thứ ba, và Gia-ca-mê-am thứ tư. 24Dòng dõi của U-xi-ên có Mi-ca; về dòng dõi Mi-ca có Sa-mia. 25Anh em của Mi-ca là Dít-hi-gia; về con cháu Dít-hi-gia có Xa-cha-ri.26Dòng dõi của Mê-ra-ri là Mác-li và Mu-si. Dòng dõi của Gia-a-xi-gia là Bê-nô, 27Dòng dõi của Mê-ra-ri là Gia-a-xia, Bê-nô, Sô-ham, Xác-cua, và Y-bê-ri. 28Dòng dõi của Mác-li là Ê-lê-a-sa, là người không có con cái chi hết.29Dòng dõi của Kích có Giê-rác-mê-ên. 30Dòng dõi của Mu-si là Mác-li, Ê-đe và Giê-ri-mốt. Đây là người Lê-vi, tùy theo họ hàng của họ 31Những người nầy cũng được bóc thăm trong sự hiện diện của Vua Đa-vít, Xa-đốc, và A-hi-mê-léc, và các cấp lãnh đạo những họ hàng của những thầy tế lễ và người Lê-vi. Các gia đình của những người con cả cũng phải bắt thăm với các gia đình của người con út. Họ bắt thăm y như các dòng dõi của A-rôn đã bắt thăm.

Chapter 25

1Đa-vít và các cấp lãnh đạo công việc đền tạm đã chọn một số con cái của của A-sáp, Hê-man và Giê-đu-thun làm công việc. Những người nầy đã nói tiên tri với đàn cầm, các nhạc cụ bằng dây, và chập chỏa. Đây là danh sách những kẻ làm công việc nầy: 2Về các con cái của A-sáp, có Xác-cua, Giô-sép, Nê-tha-nia, và A-sa-rê-la, đều là con trai của A-sáp, dưới sự hướng dẫn của A-sáp, họ đã nói tiên tri dưới sự giám sát của nhà vua. 3Về các con cái của Giê-đu-thun có Ghê-đa-lia, Xê-ri, Giê-sai-a, Si-mê-i, Ha-sa-bia, và Ma-ti-thia, sáu người cả thảy, đều ở dưới sự hướng dẫn của Giê-đu-thun, cha chúng, họ dùng đàn cầm dâng lời cảm tạ và ngợi khen Đức Giê-hô-va.4Về các con cái của Hê-man: Búc-ki-gia, Ma-tha-nia, U-xi-ên, Sê-bu-ên, và Giê-ri-mốt, Ha-na-nia, Ha-na-ni, Ê-li-a-tha, Ghi-đanh-thi, Rô-mam-ti Ê-xe, Giốt-bê-ca-sa, Ma-lô-thi, Hô-thia, và Ma-ha-xi-ốt. 5Hết thảy những người đó đều là con cái của Hê-man, tiên tri của nhà vua. Đức Chúa Trời đã ban cho Hê-man mười bốn con trai và ba con gái để tôn vinh Ngài6Hết thảy các người ấy đều ở dưới sự hướng dẫn của cha họ. Họ là những nhạc sĩ trong nhà của Đức Giê-hô-va, với chập choả và các nhạc cụ bằng dây khi họ phục vụ trong nhà của Đức Chúa Trời. A-sáp, Giê-đu-thun, và Hê-man, đều ở dưới quyền giám sát của nhà vua. 7Họ cùng các anh em mình có tài khéo và được dạy dỗ để làm nhạc cho Đức Giê-hô-va, kê số được hai trăm tám mươi tám người. 8Họ bắt thăm về bổn phận mình, bất kể lớn hay nhỏ, giáo sư cũng như học viên.9Giờ đây, hãy xem các con trai của A-sáp: thăm thứ nhứt nhằm vào gia đình vào của Giô-sép, thăm thứ nhì nhằm vào gia đình của Ghê-đa-lia; kê số mười hai người. 10thăm thứ ba nhằm vào Xác-cua, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 11thăm thứ tư nhằm vào Dít-sê-ri, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 12thăm thứ năm nhằm vào Nê-tha-nia, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người;13thăm thứ sáu nhằm vào Búc-ki-gia, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 14thăm thứ bảy nhằm vào Giê-sa-rê-la, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 15thăm thứ tám nhằm vào Giê-sai, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 16thăm thứ chín nhằm vào Ma-tha-nia, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người;17thăm thứ mười nhằm vào Si-mê-i; các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 18thăm thứ mười một nhằm vào A-xa-rên, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 19thăm thứ mười hai nhằm vào Ha-sa-bia, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 20thăm thứ mười ba nhằm vào Su-ba-ên, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người;21thăm thứ mười bốn nhằm vào Ma-ti-thia, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 22thăm thứ mười lăm nhằm vào Giê-rê-mốt, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 23thăm thừ mười sáu nhằm vào Ha-na-nia, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 24thăm thứ mười bảy nhằm vào Giốt-bê-ca-sa, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người;25thăm thứ mười tám nhằm vào Ha-na-ni, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 26thăm thứ mười chín nhằm vào Ma-lô-thi, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 27thăm thứ hai mươi nhằm vào Ê-li-gia-ta, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 28thăm thứ hai mươi mốt nhằm vào Hô-thia, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người;29thăm thứ hai mươi hai nhằm vào Ghi-đanh-thi, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 30thăm thứ hai mươi ba nhằm vào Ma-ha-xi-ốt, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người; 31thăm thứ hai mươi bốn nhằm vào Rô-man-ti-Ê-xe, các con trai và thân tộc người, kê số mười hai người;

Chapter 26

1Đây là sự phân chia những người giữ cửa: Từ họ hàng Cô-rê có Mê-sê-lê-mia con trai của Cô-rê, cháu của A-sáp. 2Mê-sê-lê-mia có các con trai, là Xa-cha-ri, con trưởng; Giê-đi-a-ên thứ nhì, Xê-ba-đia thứ ba, Giát-ni-ên thứ tư, 3Ê-lam thứ năm, Giô-ha-nan thứ sáu, và Ê-li-ô-ê-nai thứ bảy.4Ô-bết-Ê-đôm có các con trai là Sê-ma-gia con trưởng, Giê-hô-xa-bát thứ nhì, Giô-a thứ ba, Sa-ca thứ tư, Nê-ta-nên thứ năm, 5A-mi-ên thứ sáu, Y-sa-ca thứ bảy, và Phê-u-lê-tai thứ tám; vì Đức Chúa Trời có chúc phước cho Ô-bết-Ê-đôm. 6Sê-ma-gia, con trai của ông cũng sanh những con trai, họ cai quản tông tộc mình; vì họ đều là người có nhiều khả năng.7Các con trai của Sê-ma-gia là Ốt-ni, Rê-pha-ên, Ô-bết, Ên-xa-bát. Thân tộc của họ Ê-li-hu và Sê-ma-kia, cũng là những người có nhiều khả năng. 8Các người đó là dòng dõi của Ô-bết-Ê-đôm. Họ với các con trai và thân tộc của họ, đều là những người có khả năng thạo chức việc mình trong đền tạm. Có sáu mươi hai người trong số họ ra từ Ô-bết-Ê-đôm. 9Mê-sê-lê-mia có các con trai và thân tộc, đều là người có khả năng, cả thảy là mười tám người.10Hô-sa, dòng dõi của Mê-ra-ri, có các con trai, là Sim-ri làm trưởng (dầu người không phải là con đầu lòng, cha người lập người làm con trưởng), 11Hinh-kia thứ nhì, Tê-ba-lia thứ ba, và Xa-cha-ri thứ tư. Hết thảy các con trai và bà con của Hô-sa, kê sổ là mười ba người.12Những sự phân chia nầy về những kẻ giữ cửa; tuỳ theo cấp lãnh đạo của họ, có nhiều trách nhiệm, giống như các thân tộc họ mà hầu việc trong đền của Đức Giê-hô-va. 13Họ theo các gia đình, cả lớn như nhỏ, bắt thăm về mỗi cửa. 14Thăm về cửa đông trúng nhằm Sê-lê-mia. Tiếp đến, họ bỏ thăm về cửa bắc, thăm ấy trúng nhằm Xa-cha-ri, con trai Sê-lê-mia, một mưu sĩ thông sáng.15Thăm về cửa nam trúng nhằm Ô-bết-Ê-đôm; và các con trai người được phân công canh giữ kho lương. 16Súp-bim và Hô-sa được phân công cửa tây, cùng với Sa-lê-kết, nơi con đường đi dốc lên. Phiên gát được phân cho từng gia đình.17Về cửa đông có sáu người Lê-vi, cửa bắc bốn người một ngày, cửa nam bốn người một ngày, và nơi kho lương có hai cặp. 18Ở hành lang về phía tây có bốn người gát: có bốn người trên con đường, và ở hành lang có hai người. 19Đó là sự phân chia người giữ cửa. Họ đều là dòng dõi của Cô-rê và Mê-ra-ri.20Trong số người Lê-vi, A-hi-gia quản lý kho tàng của đền Đức Chúa Trời, và kho tàng những vật thuộc về Đức Giê-hô-va. 21Dòng dõi của La-ê-đan, ra từ Ghẹt-sôn, và họ là cấp lãnh đạo các gia đình của La-ê-đan, người Ghẹt-sôn, là Giê-hi-ê-li cùng các gia đình người 22Xê-tham và Giô-ên, em người, họ giữ nhà kho đền Đức Giê-hô-va.23Đã có những người canh gát rút từ họ hàng Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên, 24Sê-bu-ên, con của Ghẹt-sôn, cháu của Môi-se, làm quan cai quản kho tàng. 25Các thân tộc người ra từ họ hàng của Ê-li-ê-xe: là con trai ông, Gie-sai con trai Rê-ha-bia; Giô-ram con trai Gie-sai; Xiếc-ri, con trai Giô-ram, và Sê-lô-mít, con trai Xiếc-ri.26Sê-lô-mít cùng các thân tộc người đứng quản lý kho các vật thuộc về Đức Giê-hô-va, Vua Đa-vít, các trưởng tộc, quan tướng cai ngàn quân và cai trăm quân, cùng các tướng đạo binh đã biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va. 27Họ biệt riêng một số chiến lợi phẩm chiếm được trong chiến tranh đặng dùng xây sửa đền của Đức Giê-hô-va. 28Họ cũng coi sóc mọi thứ đã được dâng cho Đức Giê-hô-va bởi tiên tri Sa-mu-ên, Sau-lơ, con trai của Kích, Áp-ne, con trai Nê-rơ, và Giô-áp, con trai Xê-ru-gia. Mọi thứ đã được dâng cho Đức Giê-hô-va ở dưới quyền coi sóc của Sê-lô-mít cùng các thân tộc người.29Trong dòng dõi của Dít-sê-ha, Kê-na-nia và các con trai người coi sóc mọi việc nội bộ của Y-sơ-ra-ên. Họ được lập lên làm quan trưởng và quan xét. 30Trong dòng dõi của Hếp-rôn, Ha-sa-bia và anh em người, 1. 700 người có khả năng, họ coi sóc công việc của Đức Giê-hô-va và công việc của nhà vua. Họ ở bên kia sông Giô-đanh về phía tây.31Từ dòng dõi của Hếp-rôn, Giê-ri-gia là lãnh đạo của dòng dõi ông, tính từ danh sách các gia đình của họ. Vào năm thứ bốn mươi sự trị vì của Đa-vít, họ xem xét các bản tường trình thì thấy giữa vòng họ nhiều người có khả năng tại Gia-ê-xe trong xứ Ga-la-át. 32Giê-ri-gia đã có hai ngàn bảy trăm người thân tộc, họ là cấp lãnh đạo các gia đình. Đa-vít lập họ giám sát trên người Ru-bên, và người Gát, và trên nửa chi phái Ma-na-se, cho từng vấn đề liên quan đến Đức Chúa Trời và các vụ việc của nhà vua.

Chapter 27

1Đây là danh sách những trưởng tộc của dân Y-sơ-ra-ên, tức các quan tướng cai ngàn người và cai trăm người, cũng như các tướng lãnh quân đội phục vụ vua theo nhiều cách khác nhau. Từ sự phân chia về mặt quân sự phục vụ từng tháng suốt cả năm. Mỗi đơn vị có 24. 000 người. 2Đơn vị cho tháng thứ nhứt là Gia-sô-bê-am, con trai của Xáp-đi-ên. Trong đơn vị người là 24. 000 người. 3Ông có mặt giữa dòng dõi Phê-rết, là chỉ huy các sĩ quan quân đội cho tháng thứ nhứt.4Đơn vị cho tháng thứ nhì là Đô-đai, là dòng dõi của A-hô-ha; Mích-lô làm thứ. Trong đơn vị người là 24. 000 người. 5Đơn vị cho tháng thứ ba, là Bê-na-gia, con trai thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, là thầy tế lễ và quan trưởng. Trong đơn vị người là 24. 000 người. 6Đây là Bê-na-gia, là cấp lãnh đạo ba mươi người kia, và làm đầu ba mươi người ấy. Am-mi-xa-đáp, con trai người, cũng ở trong đơn vị của người.7Cấp chỉ huy tháng thứ tư là A-sa-ên, em của Giô-áp. Xê-ba-đia, con trai người trở thành tướng lãnh nối theo người. Trong đơn vị người là 24. 000 người. 8Cấp chỉ huy tháng thứ năm là Sa-mê-hút, dòng dõi của Gít-ra. Trong đơn vị người là 24. 000 người. 9Cấp chỉ huy tháng thứ sáu là Y-ra, con trai Y-ke, ở Thê-cô-a. Trong đơn vị người là 24. 000 người.10Cấp chỉ huy của tháng thứ bảy là Hê-lết, người Pha-lôn, ra từ dân sự Ép-ra-im. Trong đơn vị người là 24. 000 người. 11Cấp chỉ huy của tháng thứ tám là Si-bê-cai, người Hu-sa, từ họ hàng ra từ Xê-rách. Trong đơn vị người là 24. 000 người. 12Cấp chỉ huy tháng thứ chín là A-bi-ê-xe, người A-na-tốt, ra từ chi phái Bên-gia-min. Trong đơn vị người là 24. 000 người.13Cấp chỉ huy của tháng thứ mười là Ma-ha-rai, ra từ thành Nê-tô-pha, họ hàng Xê-rách. Trong đơn vị người là 24. 000 người. 14Cấp chỉ huy tháng thứ mười một là Bê-na-gia, ra từ thành Phi-ra-thôn, từ chi phái Ép-ra-im. Trong đơn vị người là 24. 000 người. 15Cấp chỉ huy của tháng thứ mười hai là Hiên-đai, ra từ thành Nê-tô-pha, từ họ hàng Ốt-ni-ên. Trong đơn vị người là 24. 000 người.16Đây là cấp lãnh đạo các chi phái Y-sơ-ra-ên: Về chi phái Ru-bên. Ê-li-ê-xe, con trai Xiếc-ri. Về chi phái Si-mê-ôn là Sê-pha-tia, con trai Ma-a-ca; 17Về chi phái Lê-vi là Ha-sa-bia, con trai của Kê-mu-ên làm trưởng; còn Xa-đốc lãnh đạo dòng dõi của A-rôn; 18Về chi phái Giu-đa là Ê-li-hu, một trong các anh của Đa-vít, làm trưởng. Về chi phái Y-sa-ca là Ôm-ri, con trai của Mi-ca-ên, làm trưởng;19Về chi phái Sa-bu-lôn là Dít-ma-hia, con trai của Ô-ba-đia làm trưởng. Về chi phái Nép-ta-li là Giê-ri-mốt, con trai của A-ri-ên làm trưởng; 20Về chi phái Ép-ra-im là Ô-sê, con trai của A-xa-xia, làm trưởng. Về nửa chi phái Ma-na-se là Giô-ên, con trai Phê-đa-gia, làm trưởng; 21Về nửa chi phái Ma-na-se ở Ga-la-át, là Gi-đô, con trai của Xa-cha-ri, làm trưởng. Về chi phái Bên-gia-min là Gia-a-xi-ên, con trai Ap-ne, làm trưởng; 22Về chi phái Đan là A-xa-rên, con trai của Giê-rô-ham, làm trưởng. Đây là cấp lãnh đạo của các chi phái Y-sơ-ra-ên.23Đa-vít không tính những người trên dưới hai mươi tuổi, bởi vì Đức Giê-hô-va đã hứa rằng làm tăng Y-sơ-ra-ên lên đông như sao trên trời. 24Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, khởi lấy số nhiều người, nhưng không hoàn tất được. Cơn thạnh nộ giáng trên Y-sơ-ra-ên vì việc nầy. Số tu bộ nầy không nhập vào sách sử ký của vua Đa-vít.25Ách-ma-vết, con trai A-đi-ên, coi sóc kho tàng của nhà vua. Giô-na-than, con trai U-xi-gia, coi sóc các kho tàng ở đồng ruộng, trong các thành, trong các làng mạc và trong các tháp của đồn 26Ết-ri, con trai Kê-lúp, giám sát những người làm nông, những người lo cày cấy trong xứ; 27Sim-ri, ra từ Ra-ma, giám sát các vườn nho; còn Xáp-đi, ra từ Sê-pham, giám sát các vườn nho và kho rượu;28Giám sát cây ô-li-ve và cây sung mọc trong chỗ thấp là Ba-anh-Ha-nan, ra từ Ghê-đe; còn Giô-ách giám sát các kho dầu; 29Giám sát các bầy gia súc ăn cỏ tại Sa-rôn là Sít-trai, ra từ Sa-rôn, còn giám sát các bầy gia súc trong đồng bằng là Sa-phát, con trai Át-lai.30Giám sát bầy lạc đà là Ô-binh, người Ích-ma-ên, và giám sát bầy lừa cái là Giê-đia, ra từ Mê-rô-nốt. Giám sát các bầy chiên là Gia-xít, người Ha-ga-rít. 31Hết thảy những người nầy đều giám sát viên tài sản của Vua Đa-vít.32Giô-na-than, cậu của Đa-vít, làm mưu sĩ, là một người thông sáng và là thầy thông giáo. Giê-hi-ên con trai của Hác-mô-ni, coi sóc các con trai của nhà vua. 33A-hi-tô-phên là mưu sĩ của nhà vua; và Hu-sai, người At-kít, là cố vấn riêng của nhà vua. 34Giê-hô-gia-đa chiếm lấy địa vị của A-hi-tô-phe, Giê-hô-gia-đa là con trai của Bê-na-gia, và bởi A-bia-tha. Giô-áp làm quan tổng binh quân đội của nhà vua.

Chapter 28

1Đa-vít tập trung các quan trưởng của Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem, các quan trưởng các chi phái, các đơn vị quân đội phục sự vua trong công tác đã vạch, các quan tướng cai ngàn quân và trăm quân, các nhà quản lý sản nghiệp của nhà vua và của các con trai người, các quan trưởng và những chiến binh, kể cả người khéo léo nhất trong số họ.2Khi ấy Vua Đa-vít đứng dậy rồi nói: Hỡi các anh em và dân sự ta, hãy nghe! Xây dựng một đền thờ cho hòm giao ước của Đức Giê-hô-va là dự tính của ta, một bệ chơn cho Đức Chúa Trời của chúng ta, và ta đã sắm sẵn vật liệu để xây cất đền ấy. 3Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng ta: “Ngươi chớ cất đền cho danh ta, vì ngươi là một tay chiến sĩ, đã đổ huyết ra nhiều”.4Tuy nhiên, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã chọn ta từ trong cả nhà cha ta lên làm vua Y-sơ-ra-ên cho đến đời đời. Ngài đã chọn chi phái Giu-đa làm trưởng. Trong chi phái Giu-đa, và trong nhà cha ta; từ trong các con trai của cha ta, Ngài chọn ta để làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên. 5Từ nhiều con trai Đức Giê-hô-va đã ban cho ta; Ngài đã chọn Sa-lô-môn, con trai ta, đặt ngồi trên ngôi của Vương quốc Đức Giê-hô-va, đặng cai trị Y-sơ-ra-ên.6Ngài phán cùng ta rằng: “Sa-lô-môn, con trai ngươi, sẽ xây đền thờ và các hành lang ta; vì ta đã chọn nó làm con trai ta, và ta sẽ làm cha nó. 7Ta sẽ thiết lập nước của người cho đến đời đời, nếu người giữ cam kết vâng theo các điều răn và luật lệ của ta, như các ngươi thấy ngày nay.8Vậy bây giờ, tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, là hội chúng của Đức Giê-hô-va, và trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời chúng ta, hết thảy các ngươi phải tuân giữ và tìm kiếm các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Hãy làm theo điều nầy hầu cho các ngươi chiếm lấy xứ tốt tươi nầy rồi để lại như một cơ nghiệp cho con cháu các ngươi đến đời đời.9Còn ngươi, hỡi Sa-lô-môn, con trai ta, hãy vâng theo Đức Chúa Trời của cha ngươi, hãy hết lòng và hết linh hồn mà phục sự Ngài; vì Đức Giê-hô-va dò xét mọi lòng, và hiểu hết từng động lực trong suy tưởng của con người. Nếu con tìm kiếm Ngài, Ngài sẽ cho con gặp; nhưng nếu con lìa bỏ Ngài, ắt Ngài sẽ từ bỏ con cho đến đời đời. 10Hãy công nhận rằng Đức Giê-hô-va đã chọn con đặng xây cất đền thờ nầy làm nơi thánh của Ngài: khá mạnh dạn mà làm”.11Bấy giờ, Đa-vít trao cho Sa-lô-môn, con trai người, mọi chương trình về hiên cửa, về đền thờ, về các kho tàng, về lầu gác, về phòng trong của đền thờ, và về phòng với nắp thi ân; 12Ông trao cho người mọi chương trình mà ông đã vẽ về các hành-lang của đền Đức Giê-hô-va, và về các phòng vây quanh, về các nhà kho trong đền của Đức Chúa Trời, và về các kho tàng chứa những đồ vật thuộc về Đức Giê-hô-va;13Ông trao cho người các sự phân chia dòng thầy tế lễ và người Lê-vi, về các trách nhiệm đã phân công về sự thờ phượng trong đền của Đức Giê-hô-va, và về các thứ khí dụng cho sự thờ phượng trong đền của Đức Giê-hô-va; 14Ông cũng trao cho người số cân về các khí dụng bằng vàng dùng cho từng loại công việc, và về các khí dụng bằng bạc, với số cân nó, dùng về từng loại công việc; 15Các chi tiết nầy được trao theo số lượng cân, bao gồm các chi tiết các chân đèn bằng vàng, và về những thếp đèn bằng vàng của nó, các chi tiết theo số cân của từng chân đèn và thếp nó; số cân về những chân đèn bằng bạc, và chi tiết cách sử dụng thích đáng của từng chân đèn.16Ông trao số cân vàng về các bàn để bánh trần thiết, cho từng cái bàn, và số cân bạc cho những cái bàn bằng bạc; 17Ông trao số cân về vàng ròng cho nỉa, chậu, và ly. Ông đã trao số cân về từng cái bát bằng vàng, và số cân của từng cái bát bằng bạc.18Ông đã trao số cân bằng vàng đã thét luyện rồi về bàn thờ xông hương, và số cân bằng vàng về kiểu chê-ru-bim xoè cánh ra che trên hòm giao ước của Đức Giê-hô-va. 19Đa-vít nói: “Kiểu mẫu về các công việc nầy vẽ ra theo như Đức Giê-hô-va đã hướng dẫn ta và đã ban cho ta hiểu được về kiểu cách ấy”.20Đa-vít lại nói với Sa-lô-môn, con trai mình rằng: “Hãy vững lòng bền chí mà làm. Chớ sợ sệt hay kinh hãi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời, tức là Đức Chúa Trời của cha, đang ở cùng con. Ngài chẳng hề từ bỏ con, cũng chẳng hề lìa khỏi con cho đến chừng các công việc cho sự thờ phượng trong đền của Đức Giê-hô-va được hoàn tất. 21Hãy xem, đây là những sự phân chia về thầy tế lễ và người Lê-vi cho mọi công việc của đền Đức Chúa Trời. Họ sẽ ở với con, cùng với hết thảy những người vui ý, thông thạo về các nghề, đặng phụ giúp con trong công việc và hoàn thành công việc. Các quan trưởng và cả dân sự đều sẵn sàng vâng theo các mạng lịnh của con”.

Chapter 29

1Vua Đa-vít nói với cả hội chúng rằng: “Sa-lô-môn, con trai ta, chỉ một mình con đó mà Đức Chúa Trời đã chọn, hãy còn trẻ tuổi và chưa có kinh nghiệm, và công việc lại lớn lao. Vì cái đền đó không phải dành cho con người đâu, mà là cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời. 2Ta đã chu cấp hết sức mình cho đền của Đức Chúa Trời ta. Ta đã dâng vàng dùng về đồ làm bằng vàng, bạc dùng về đồ làm bằng bạc, đồng dùng về đồ làm bằng đồng, sắt dùng về đồ làm bằng sắt, và gỗ dùng về đồ làm bằng gỗ. Ta cũng dâng ngọc bích, ngọc để khảm, ngọc chiếu sáng, ngọc đủ các màu — và các thứ đá quí — cùng đá cẩm thạch trắng rất nhiều.3Bây giờ, vì cớ ta vui thích nơi đền của Đức Chúa Trời ta, ta dâng kho riêng của ta về vàng và bạc cho đền ấy. Ta làm mọi sự nầy thêm vào mọi thứ mà ta đã sắm sẵn cho đền thánh nầy. 4ba ngàn ta lâng vàng từ xứ Ô-phia, và bảy ngàn ta lâng bạc đã thét, đặng dùng bọc các vách đền; 5Ta dâng vàng dùng về những vật làm bằng vàng, bạc dùng về những vật bằng bạc, và các thứ dùng về các việc do thầy thợ làm. Vậy ngày nay, ai là người vui lòng đóng góp và dâng mình cho Đức Giê-hô-va?6Bấy giờ, nhiều của dâng rời rộng được dâng lên bởi các trưởng tộc những gia đình của tổ phụ họ, các lãnh đạo những chi phái Y-sơ-ra-ên, các quan tướng cai ngàn người và trăm người, và bởi những quan chức giám sát công việc của nhà vua, 7Họ dâng về công việc đền Đức Chúa Trời, năm ngàn ta lâng và mười ngàn đa-riếc vàng, mười ngàn ta lâng bạc, mười tám ngàn ta lâng đồng, và một trăm ngàn ta lâng sắt.8Những ai có đá quí, thì giao cho kho đền Đức Giê-hô-va, dưới quyền giám sát của Giê-hi-ên, dòng dõi của Ghẹt-sôn. 9Dân sự rất vui mừng vì cớ những của dâng trọn lòng vui ý nầy, vì họ đã hết lòng đóng góp cho Đức Giê-hô-va. Vua Đa-vít cũng lấy làm vui mừng cả thể.10Trước mặt cả hội chúng, Đa-vít chúc tạ Đức Giê-hô-va. Ông nói: Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tổ phụ chúng tôi ôi! Nguyện Ngài được ngợi khen cho đến đời đời vô cùng! 11Hỡi Đức Giê-hô-va, thuộc về Ngài là sự cao cả, quyền năng, vinh hiển, toàn thắng, và oai nghi. Vì mọi sự ở trên các từng trời và dưới đất đều thuộc về Ngài. Thuộc về Ngài là Vương quốc, hỡi Đức Giê-hô-va! Ngài được tôn cao làm Chúa Tể của muôn vật12Cả hai: sự giàu có và vinh hiển đều từ Ngài mà đến, và Ngài tể trị trên mọi người. Trong tay Ngài là quyền phép và sức mạnh. Ngài có năng lực và sức mạnh để khiến cho người ta được tôn trọng và ban sức mạnh cho bất cứ ai. 13Bây giờ, Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi! Chúng tôi cảm tạ Ngài và ngợi khen danh vinh hiển của Ngài.14Nhưng tôi là ai, và dân sự tôi là gì, mà chúng tôi có khả năng dâng các thứ nầy cách vui lòng như vậy chứ? Thực vậy, vì mọi vật đều do nơi Chúa mà đến; và chúng tôi đã dâng lại cho Chúa những gì đã thuộc về Ngài. 15Vì chúng tôi vốn là khách lạ và lữ hành ở trước mặt Chúa, y như các tổ phụ chúng tôi. Các ngày chúng tôi tại trên đất, khác nào cái bóng, không mong ở lâu được.16Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! Mọi sự giàu có nầy mà chúng tôi đã sắm sửa để cất đền tôn vinh danh thánh Ngài — đều đến từ Ngài, và thuộc về Ngài. 17Hỡi Đức Chúa Trời tôi! Tôi cũng biết rằng Ngài dò xét tấm lòng, và lấy làm vui về sự ngay thẳng. Về phần tôi, cứ theo sự ngay thẳng của lòng tôi mà vui lòng dâng các vật nầy, và bây giờ tôi vui mừng nhìn thấy dân sự Ngài, họ hiện diện ở đây cũng sẵn lòng dâng hiến cho Chúa.18Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Y-sơ-ra-ên — tổ phụ của chúng tôi ôi! — xin hãy cho dân sự Chúa giữ luôn luôn một tâm ý ấy trong lòng. Xin lèo lái tấm lòng của họ hướng về Ngài. 19Xin ban cho Sa-lô-môn, con trai tôi, có một ước ao hết lòng giữ theo các điều răn, chứng cớ, và luật lệ của Ngài, cùng thực thi mọi công việc nầy, lo xây cất đền thờ mà tôi đã lo các khoản cung hiến nầy.20Đa-vít nói với cả hội chúng rằng: “Bây giờ, hãy chúc phước Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi”. Cả hội chúng đều chúc phước Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, họ cúi đầu xuống mà thờ lạy Đức Giê-hô-va, kính cẩn trước mặt nhà vua. 21Qua ngày sau, họ dâng những tế lễ cho Đức Giê-hô-va, và dâng những của lễ thiêu cho Ngài. Họ đã dâng một ngàn con bò đực, một ngàn con chiên đực, một ngàn con chiên con, với các thức uống làm của dâng, và của lễ dư dật trong cả Y-sơ-ra-ên;22Trong ngày ấy, họ ăn uống rất vui vẻ tại trước mặt Đức Giê-hô-va. Họ lập Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, làm vua lần thứ nhì, và xức dầu cho ông làm vua với thẩm quyền của Đức Giê-hô-va. Họ cũng xức dầu cho Xa-đốc làm thầy tế lễ. 23Bấy giờ, Sa-lô-môn ngồi lên trên ngôi của Đức Giê-hô-va, làm vua thế cho Đa-vít, cha người. Người được thịnh vượng; cả Y-sơ-ra-ên đều vâng theo người.24Các quan trưởng, những chiến binh, và các con trai của vua Đa-vít, đều dâng lòng trung thành với vua Sa-lô-môn. 25Đức Giê-hô-va tôn cao Sa-lô-môn rất long trọng tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, và ban cho người được oai nghiêm, đến đỗi trong Y-sơ-ra-ên chẳng có một vua nào trước người được như vậy.26Đa-vít, con trai Gie-sê, cai trị trên cả Y-sơ-ra-ên. 27Đa-vít làm vua Y-sơ-ra-ên bốn mươi năm. Ông cai trị 7 năm tại Hếp-rôn, và ba mươi ba năm tại thành Giê-ru-sa-lem. 28Ông băng hà tuổi cao, thỏa nguyện về đời mình, về sự giàu có, và về vinh hiển. Sa-lô-môn, con trai người, kế vị người.29Các thành tựu của vua Đa-vít, đều được chép trong sử ký của tiên tri Sa-mu-ên, trong sử ký của tiên tri Na-than, và trong sử ký của tiên tri Gát, 30Mọi việc làm trong đời trị vì của người đều được ghi chép lại, các thành tựu của người, và các biến cố tác động đến người, Y-sơ-ra-ên, cùng hết thảy các vương quốc ở các xứ khác.

## II SỬ KÝ

Chapter 1

1Sa-lô-môn con trai Đa-vít, được mạnh mẽ trong sự cai trị mình; và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở cùng người, và làm cho người được mạnh mẽ.2Sa-lô-môn truyền cho cả Y-sơ-ra-ên, các quan tướng ngàn người và trăm người, và các quan xét, và từng vị quan trưởng trong Y-sơ-ra-ên, là lãnh đạo nhà của các tổ phụ. 3Vậy, Sa-lô-môn và cả hội chúng cùng với ông đến đền thờ tại Ga-ba-ôn; vì ở đó có nơi nhóm lại của Đức Chúa Trời, mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã dựng lên trong đồng vắng. 4Nhưng Đa-vít đã rước hòm Đức Chúa Trời từ Ki-ri-át-Giê-a-rim đến chỗ mà ông đã dọn sẵn cho hòm, vì người đã dựng cho hòm ấy một cái trại trong thành Giê-ru-sa-lem. 5Thêm nữa, bàn thờ bằng đồng mà Bết-sa-lê-ên, con trai U-ri, cháu Hu-rơ, đã làm, hiện diện ở đó trước mặt đền tạm của Đức Giê-hô-va; Sa-lô-môn và hội chúng đi đến nơi đó.6Sa-lô-môn lên đến chỗ bàn thờ bằng đồng đặt ở trước mặt Đức Giê-hô-va tại nơi nhóm lại, rồi dâng một ngàn của lễ thiêu trên đó. 7Đức Chúa Trời hiện ra cùng Sa-lô-môn trong đêm đó, mà phán rằng: “Hãy xin đi! Ta sẽ ban cho con điều gì”.8Sa-lô-môn thưa cùng Đức Chúa Trời: “Ngài đã tỏ ra sự thành tín giao ước cho Đa-vít, cha tôi, và đã khiến tôi làm vua trong chỗ của người. 9Giờ đây, Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, nguyện lời hứa của Ngài cùng Đa-vít, cha tôi, được ứng nghiệm; vì Chúa đã lập tôi lên làm vua dân sự này đông đảo giống như bụi đất. 10Vậy, xin ban cho tôi sự khôn ngoan và tri thức, hầu cho tôi có thể lãnh đạo dân sự này; vì ai có thể xét đoán dân sự Ngài, họ vốn đông đảo dường kia? 11Đức Chúa Trời phán với Sa-lô-môn: “Vì điều nầy ở trong lòng con, và vì con không cầu xin để được giàu có, hay vinh quang, cũng không xin mạng sống của những kẻ ghét con, cũng không xin sống lâu cho mình — nhưng vì con đã xin sự khôn ngoan và tri thức cho mình, hầu cho con sẽ cai trị dân sự ta, Ta đã lập con làm vua trên họ,12Giờ đây, ta đã ban sự khôn ngoan và tri thức cho con; Ta cũng sẽ ban cho con sự giàu có, của cải, tôn vinh, nhiều hơn bất kỳ vua nào trước con, và cũng sẽ ban cho con nhiều hơn bất cứ vua nào sau con”. 13Vậy, Sa-lô-môn từ đền thờ ở trước hội mạc tại nơi cao Ga-ba-ôn trở về thành Giê-ru-sa-lem; ông cai trị trên Y-sơ-ra-ên.14Sa-lô-môn tập trung xe và lính kỵ, và ông có 1. 400 cỗ xe, mười hai ngàn lính kỵ; ông đặt trong các thành chứa xe, và với chính mình ông, là vua tại Giê-ru-sa-lem. 15Nhà Vua làm cho bạc vàng trong Giê-ru-sa-lem ra thường như đá sỏi, và ông làm cho cây bá hương ra thường như cây sung nơi đồng bằng. 16Để nhập khẩu bầy ngựa từ Ai-cập và Ku-ê cho Sa-lô-môn; các lái buôn của vua đi mua chúng từng bầy từ Ku-ê với một giá. 17Họ nhập khẩu từ Ai-cập một cái xe giá sáu trăm siếc-lơ bạc, còn một con ngựa giá một trăm năm mươi siếc-lơ. Họ cũng nhập khẩu chúng cho các vua dân Hê-tít và dân A-ram.

Chapter 2

1Bấy giờ, Sa-lô-môn truyền cất một cái đền cho danh Đức Giê-hô-va, và một cung điện cho vương quốc mình. 2Sa-lô-môn phân công 70. 000 người khiêng gánh, và 80. 000 người thợ đẽo đá trên núi, và 3. 600 người giám sát họ. 3Sa-lô-môn gửi sứ điệp đến Hi-ram, vua Ty-rơ, nói rằng: “Như Vua đã làm với Đa-vít, cha tôi, cung cấp cho người cây bá hương đặng cất cái cung để người sống trong đó; xin cũng hãy làm cho tôi như thế.4Hãy xem, tôi muốn cất một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tôi, dâng đền ấy cho Ngài, đặng xông nhũ hương trước mặt Ngài, thường xuyên bày bánh trần thiết, và để dâng của lễ thiêu về ban sáng và về ban chiều, nhằm ngày Sa-bát, ngày trăng mới, hay là trong những lễ hội đã định cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi. Đây vốn là luật lệ cho Y-sơ-ra-ên trong mọi thời đại. 5Ngôi Nhà mà tôi định xây sẽ rất nguy nga. vì Đức Chúa Trời chúng tôi vốn cao cả hơn các thần.6Nhưng ai có khả năng xây cho Đức Chúa Trời một cái đền; vì toàn bộ vũ trụ và thậm chí chính trời của các từng trời còn chẳng thể chứa Ngài được thay! Vậy tôi là ai, mà cất một cái đền, trừ ra dâng của lễ thiêu ở trước mặt Ngài? 7Vậy, xin hãy gửi đến cho tôi một người thạo công việc về vàng, bạc, đồng, sắt, thạo dệt bằng chỉ tím, đỏ và xanh, một người cùng biết chạm trổ trên gỗ. Người ấy sẽ làm việc với những người tài giỏi, họ đang ở với tôi trong xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, là những người mà Đa-vít, cha tôi, đã có sẵn đây.8Xin hãy gửi cho tôi gỗ bá hương, gỗ tòng, và gỗ bạch đàn hương từ Li-ban; vì tôi biết các tôi tớ của vua đều thạo đốn gỗ trên Li-ban. Hãy xem, các tôi tớ tôi cũng sẽ cùng làm với các tôi tớ vua,9đặng lo sắm sửa cho tôi nhiều gỗ; vì cái đền mà tôi toan cất sẽ nguy nga lạ kỳ. 10Hãy xem, tôi sẽ cấp cho các tôi tớ vua, là những kẻ thạo đốn gỗ, 20. 000 cô-rơ lúa miến giã rồi, 20. 000 cô-rơ lúa mạch, 2. 000 bát rượu, và hai vạn bát dầu”.11Khi ấy, Hi-ram, vua Ty-rơ, bèn viết thơ phúc đáp gởi cho Sa-lô-môn như sau: “Vì Đức Giê-hô-va yêu thương dân sự Ngài, nên Ngài đã lập ông làm vua làm vua trên họ”. 12Ngoài ra, Hi-ram còn nói: “Đáng chúc phước thay là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng dựng nên trời đất, Ngài đã ban cho vua Đa-vít một con trai khôn ngoan, được ơn với sự dè dặt, thông minh, là người sẽ cất một cái đền cho Đức Giê-hô-va và một cái cung cho Vương quốc người.13Bây giờ, tôi gửi đến cho vua một người có tài khéo, được ơn với sự hiểu biết, là Hu-ram-A-bi, 14con trai của người nữ trong các con gái của chi phái Đan. Cha người là dân Ty-rơ. Người thạo công việc về chế đồ vàng, bạc, đồng, sắt, đá, và gỗ, thạo dệt chỉ tím, xanh và đỏ sậm, cùng chỉ gai trắng xe mịn. Người cũng biết làm các thứ chạm trổ, và chế tạo đủ thứ vật xảo theo bất kỳ thiết kế nào. Chắc là sẽ có chỗ cho người giữa vòng những thợ khéo của ông, và với thầy thợ của chúa tôi, là Đa-vít cha vua.15Vậy bây giờ, lúa miến, lúa mạch, dầu, và rượu, mà chúa tôi đã nói đến, xin hãy gởi cho các tôi tớ người. 16Chúng tôi sẽ đốn gỗ từ Li-ban, theo số mà vua cần dùng. Chúng tôi sẽ kết thành bè đem ra biển đến Gia-phô; và vua sẽ chở gỗ ấy lên Giê-ru-sa-lem”. 17Sa-lô-môn bèn điểm soát các người ngoại quốc ở trong nước Y-sơ-ra-ên, theo phương pháp mà Đa-vít, cha người, đã điểm soát. Có đến 153. 600 người. 18Ông phân công 70. 000 người làm kẻ khiêng gánh, 80. 000 người đẽo đá trên núi, và 3. 600 làm giám sát, đặng khiến nhân công làm việc.

Chapter 3

1Lúc ấy, Sa-lô-môn khởi cất đền Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, trên núi Mô-ri-a, là nơi Đức Giê-hô-va đã hiện ra cùng Đa-vít, cha người. Ông đã sửa soạn chỗ mà Đa-vít đã hoạch định cho việc xây cất, ngay sân đạp lúa của Ọt-nan, người Giê-bu-sít. 2Ông khởi xây cất nhằm ngày mồng hai tháng thứ hai, năm thứ tư sự trị vì của ông. 3Bấy giờ, đây là kích thước nền mà Sa-lô-môn đã đặt ra cho đền của Đức Chúa Trời. Khi sử dụng theo đơn vị cubit xưa [1](#footnote-target-1), bề dài là sáu mươi cubits, và bề ngang hai mươi cubits.4Bề dài hiên cửa ở phía trước đền là 20 cubits, y như bề ngang của đền vậy. Và bề cao cũng là 20 cubits; và Sa-lô-môn bọc phía trong đều bằng vàng ròng. 5Ông thiết kế trần nhà với gỗ bá hương, và bọc vàng ròng, chạm hình cây chà là và những mắc xích.6Người trang hoàng đền với các thứ đá quí; vàng là vàng lấy từ Phạt-va-im. 7Người cũng lại bọc vàng những cây mè, ngạch cửa, vách, và các cánh cửa; người chạm hình các chê-ru-bin lên vách.8Người cũng xây nơi chí thánh. Bề dài, cùng với bề rộng, 20 cubit. Người bọc nơi ấy bằng vàng ròng, với số lượng là 600 ta lâng. 9Số lượng đinh bằng vàng là 50 siếc-lơ. Người bọc vàng các phòng cao.10Người chế tạo hai hình chê-ru-bin cho nơi chí thánh; thợ thủ công bọc chúng với vàng. 11Bốn cánh của hai chê-ru-bin dài 20 cubit; cánh này của chê-ru-bin bên hữu dài 5 cubit, đụng đến vách đền, còn cánh kia cũng dài năm thước, và đụng cánh của chê-ru-bin kia. 12Cánh này của chê-ru-bin kia cũng dài 5 cubit, và đụng đến vách đền, còn cánh kia cũng dài 5 cubits, tiếp giáp với cánh chê-ru-bin thứ nhứt.13Các cánh của hai chê-ru-bên đều xoè ra, cộng dài 20 cubit. Các chê-ru-bin đứng trên chân của chúng, ngảnh mặt hướng về hành lang chính. 14Người lại chế bức màn bằng chỉ màu xanh, màu tím, màu đỏ sặm, cùng chỉ gai xe mịn, rồi thêu hình chê-ru-bin trên đó. 15Sa-lô-môn cũng làm hai cây trụ, mỗi trụ cao 35 cubit, đặt ở trước đền; đầu trụ ở trên chót hai trụ cao 5 cubit. 16Người lại làm dây xích cho mấy cây trụ rồi đặt chúng trên đầu trụ; người cũng làm 100 trái lựu rồi gắn chúng vào dây xích ấy. 17Người dựng hai trụ đó ở trước đền thờ, một cây bên phải, còn cây kia bên trái; người đặt tên cây bên phải là Gia-kin và cây bên trái là Bô-ách.

[1](#footnote-caller-1)1 cubit=42, 7 cm

Chapter 4

1Người lại làm một cái bàn thờ đồng, bề dài hai mươi cubit, và bề ngang hai mươi cubit và bề cao mười cubit. 2Người cũng làm một cái biển tròn bằng kim loại, từ mép này qua mép kia mười cubit. Bề cao là năm cubit; một sợi dây ba mươi cubit quấn chung quanh nó. 3Ở dưới cái biển tròn đó, là những con bò, mỗi cubit mười con, đúc một lượt với cái biển đó.4Biển tròn dựng trên mười hai con bò, ba con xây về hướng bắc, ba con xây về hướng tây, ba con xây về hướng nam, và ba con xây về hướng đông; và thân sau chúng nó đều quay vào trong. 5Bề dày biển tròn đó là một gang tay, mép nó như mép cái chén, giống như hoa huệ nở. Cái biển chứa được ba ngàn bát nước. 6Người cũng làm mười cái thùng để rửa, năm cái bên hữu và năm cái bên tả; họ rửa trong đó vật gì thuộc về của lễ thiêu. Tuy nhiên, cái biển dành cho thầy tế lễ tắm trong đó.7Người làm mười cái chân đèn bằng vàng, được chế tạo theo kiểu đã định; người đặt nó trong đền thờ, năm cái bên hữu, năm cái bên tả. 8Người đóng mười cái bàn rồi đặt trong đền thờ, năm cái bên hữu, và năm cái bên tả. Người làm một trăm cái chậu bằng vàng.9Người cũng làm hành lang cho dòng thầy tế lễ, và cái sân rộng, các cửa của sân, rồi người bọc đồng các cánh cửa ấy. 10Người để cái biển ở bên hữu đền, về hướng đông, đối mặt về hướng nam.11Hu-ram lại làm những cái bình, vá, và chậu. Vậy, Hu-ram làm xong công việc người đã làm cho vua Sa-lô-môn trong đền của Đức Chúa Trời: 12tức hai cây trụ và bầu trụ, hai cái đầu trụ ở trên chót trụ; hai tấm lưới bao hai cái bầu của đầu trụ ở trên chót trụ; 13Người đã làm bốn trăm trái lựu gắn vào hai tấm lưới, mỗi tấm lưới có hai hàng trái lựu, đặng bao hai cái bầu của đầu trụ ở trên chót trụ.14Người cũng làm táng, và cái thùng ở trên táng; 15đúc một cái biển và mười hai con bò ở dưới nó; 16cũng chế những cái bình, vá, nỉa để ăn thịt, và các chi tiết nó; Hu-ram-A-bi đã làm chúng cho Sa-lô-môn, bằng đồng trơn láng, đặng dùng trong đền của Đức Giê-hô-va.17Vua truyền đúc các đồ ấy nơi đồng bằng sông Giô-đanh, trong lớp đất sét, giữa Su-cốt và Xê-rê-đa. 18Như vậy, Sa-lô-môn chế thứ bình chậu ấy thật nhiều lắm; thực vậy, số cân của đồng thì người ta không tính được.19Sa-lô-môn làm hết thảy các trang thiết bị trong đền của Đức Chúa Trời: cái bàn thờ cũng bằng vàng, và những cái bàn dùng để sắp bánh trần thiết, 20chân đèn, và cái thếp nó bằng vàng ròng đặng thắp trước nơi thánh — các thứ nầy đều làm bằng vàng ròng; 21cũng làm các thứ hoa, ngọn đèn và nỉa bằng vàng ròng; 22Cũng làm các loại dao, chậu, chén, lư hương, hết thảy đều làm bằng vàng ròng. Còn lối vào đền, các cánh cửa trong của nó để vào nơi chí thánh và các cánh cửa của đền, nghĩa là, của đền thờ cũng đều làm bằng vàng.

Chapter 5

1Ấy vậy, các công việc mà Sa-lô-môn làm cho đền của Đức Giê-hô-va đã xong rồi. Sa-lô-môn đem đến những vật mà Đa-vít, cha người, đã dâng hiến, gồm có bạc, vàng, và các trang thiết bị, để vào kho của đền Đức Chúa Trời.2Khi ấy Sa-lô-môn tập trung tại Giê-ru-sa-lem các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, các trưởng của các chi phái, và các trưởng tộc dân Y-sơ-ra-ên, đặng rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va từ thành Đa-vít, nghĩa là Si-ôn. 3Hết thảy người nam Y-sơ-ra-ên đã đến trước mặt nhà vua tại kỳ lễ nhằm tháng thứ bảy.4Các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đã đến, và người Lê-vi nhấc hòm lên. 5Họ nhấc hòm lên, nơi nhóm lại, và các đồ thiết bị thánh còn ở trong lều. Dòng thầy tế lễ đều thuộc chi phái Lê-vi đem các đồ đạt nầy đi. 6Vua Sa-lô-môn và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đã nhóm lại trước hòm, dâng những chiên và bò làm của lễ, nhiều vô số không thể đếm được.7Những thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vào đúng vị trí của nó, vào phòng trong của đền, tức nơi chí thánh, dưới mấy cánh của chê-ru-bin. 8Hai chê-ru-bin xòe cánh ra trên chỗ hòm, chúng che hòm và các đòn khiêng.9Đòn khiêng thì dài đến nỗi hai đầu của chúng được thấy ló ra từ nơi thánh, trước phòng trong, nhưng ở ngoài đền thì chẳng thấy; hòm vẫn ở đó cho đến ngày nay.10Chẳng có gì trong hòm, trừ ra hai bảng luật pháp mà Môi-se đã để vào tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, lúc họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô.11Khi những thầy tế lễ ra khỏi nơi thánh. Hết thảy các thầy tế lễ nào có mặt đều đã dọn mình ra thánh sạch cho Đức Giê-hô-va, họ nhóm lại theo ban bệ của mình, 12và các người ca hát trong dân Lê-vi, hết thảy họ, gồm có A-sáp, Hê-nan, Giê-đu-thun, cùng con trai và anh em họ, họ mặc quần áo bằng vải gai mịn, cầm chập chỏa, đàn sắt, và đàn cầm, đều đứng ở đầu phía đông của bàn thờ. Với một trăm hai mươi thầy tế lễ thổi kèn. 13Khi kẻ thổi kèn và kẻ ca hát hoà thanh như một người, mà khen ngợi cảm tạ Đức Giê-hô-va. Họ trổi tiếng mình lên cùng với tiếng kèn, chập chỏa, nhạc khí lên khen ngợi Đức Giê-hô-va. Họ hát: “Vì Ngài từ thiện, lòng thành tín giao ước Ngài hằng có đời đời”. Khi ấy thì đền, nhà của Đức Giê-hô-va, bị mây lấp đầy; 14Dòng thầy tế lễ vì cớ mây không thể đứng đó phục vụ, vì sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy dẫy đền Ngài.

Chapter 6

1Khi ấy, Sa-lô-môn nói: “Đức Giê-hô-va đã phán rằng Ngài sẽ ngự trong nơi tối thẳm, 2nhưng tôi đã cất một nơi ngự cho Chúa, một chỗ để Ngài ngự cho đến đời đời”. 3Tiếp đến, nhà vua xoay lại rồi chúc phước cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, trong khi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đều đứng.4Người nói: “Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, được ngợi khen, Ngài đã phán cùng Đa-vít, cha tôi, và đã làm ứng nghiệm lời hứa ấy với tay Ngài; rằng: 5Từ ngày ta đem dân ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô, ta chưa chọn một thành nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, đặng cất một cái đền tại đó, để đặt danh ta. Ta cũng chẳng chọn người nào để làm vua trên dân Y-sơ-ra-ên ta; 6Tuy nhiên, ta đã chọn Giê-ru-sa-lem, hầu cho danh ta đặt tại đó, và ta đã chọn Đa-vít đặng cai trị trên dân Y-sơ-ra-ên ta.7Bây giờ, Đa-vít, cha tôi, trong lòng người muốn xây đền cho danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên. 8Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Đa-vít, cha tôi: “Chính trong lòng ngươi muốn cất cho danh ta một cái đền, ngươi đã làm đúng cái điều có ở trong lòng ngươi; 9Tuy nhiên, ngươi không được cất cái đền; thay vì thế, con trai ngươi, là đứa ra từ lòng ngươi sẽ cất cái đền cho danh ta.10Đức Giê-hô-va làm ứng nghiệm lời Ngài đã phán, vì tôi được dấy lên trong chỗ của Đa-vít, cha tôi, và tôi ngồi trên ngôi của Y-sơ-ra-ên, y như Đức Giê-hô-va đã hứa. Tôi đã cất đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, 11Tôi đặt cái hòm giao ước ở đó, trong đó là giao ước của Đức Giê-hô-va, mà Ngài lập với dân Y-sơ-ra-ên”.12Sa-lô-môn đứng trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va trong sự hiện diện của cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, giơ tay mình ra 13Vì người đã đóng một cái sạp bằng đồng, bề dài năm cubit, bề ngang năm cubit, bề cao ba cubit. Người đặt nó tại giữa hành lang. Người đứng trên sạp ấy, rồi quì gối xuống trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, và người giơ hai tay mình lên trên trời,14Người nói: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! Trên trời và dưới đất, chẳng có thần nào giống như Chúa, là Đấng gìn giữ giao ước và lòng thành tín giao ước đối với các tôi tớ Chúa nào hết lòng đi trước mặt Chúa; 15Ngài là Đấng đã gìn giữ Đa-vít tôi tớ Chúa, là cha tôi, mọi điều Ngài đã hứa với người. Phải, Ngài đã hứa bằng môi miệng của Ngài, thì tay Chúa đã làm cho điều đó được hoàn thành, y như đã có ngày nay.16Vậy, bây giờ, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi, xin thực hiện những điều Ngài đã hứa cùng Đa-vít tôi tớ Chúa, là Đa-vít cha tôi, khi Ngài phán: Ngươi sẽ không thiếu người ngồi trước mặt ta trên ngôi của Y-sơ-ra-ên, nếu dòng dõi ngươi cẩn thận ăn ở theo luật pháp của ta, y như ngươi đã ăn ở trước mặt ta. 17Giờ đây, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tôi cầu xin lời hứa Ngài đã lập với Đa-vít, tôi tớ Chúa, sẽ thành ra sự thật.18Nhưng liệu Đức Chúa Trời có thực sự sống với loài người ở trên đất không? Kìa, toàn bộ vũ trụ và chính trời cao kia không thể chứa được Ngài — huống hồ gì cái đền nầy mà tôi đã cất! 19Tuy nhiên, làm ơn xem trọng lời cầu xin nầy của tôi tớ Ngài và lời thỉnh cầu của nó, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi; xin hãy lắng nghe tiếng kêu cầu và lời nài xin mà tôi tớ Chúa dâng lên trước mặt Ngài. 20Nguyện mắt Chúa ngày và đêm đoái xem nhà này, nơi mà về nơi ấy Chúa đã phán rằng Ngài sẽ đặt danh Ngài tại đó — để nghe những lời cầu xin mà tôi tớ Ngài sẽ hướng tới địa điểm nầy dâng lên.21Vậy, hãy lắng nghe những lời thỉnh cầu của tôi tớ Ngài và dân sự Y-sơ-ra-ên của Chúa khi chúng tôi hướng về địa điểm nầy mà cầu nguyện. Phải, hãy lắng nghe từ vị trí Ngài đang ngự; từ các từng trời; và khi Ngài lắng nghe, hãy tha thứ.22Nếu một người phạm tội nghịch cùng kẻ lân cận mình và bị buộc phải đưa ra một lời thề, nếu nó đến đưa ra lời thề ở trước bàn thờ của Chúa tại trong đền này, 23thì từ trên trời hãy lắng nghe, thi hành, và xét đoán các tôi tớ Chúa, báo trả kẻ ác, khiến tội nó đổ lại trên đầu nó. Và xưng công bình cho kẻ vô tội, và ban cho người phần thưởng vì sự công bình của người.24Khi dân Y-sơ-re-ên của Chúa, vì phạm tội với Chúa, bị quân thù nghịch đánh bại, nếu họ trở lại cùng Ngài, xưng ra danh của Ngài, cầu nguyện nài xin ơn tha thứ trước mặt Chúa trong đền này, 25khi ấy làm ơn hãy lắng nghe từ trên trời và tha thứ tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên Ngài; đem họ trở về xứ mà Chúa đã ban cho họ và cho các tổ phụ của họ.26Khi bầu trời đóng chặt lại và không có mưa chi hết, vì dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội nghịch cùng Ngài — nếu họ hướng về nơi nầy, xưng ra danh của Ngài, và xây khỏi tội lỗi của họ khi Ngài đã đoán phạt họ, 27thì ở trên trời hãy lắng nghe và tha thứ tội lỗi của các tôi tớ Chúa và của dân Y-sơ-ra-ên Ngài, khi Ngài đã hướng họ vào đường nhơn đức mà họ phải noi theo. Làm ơn giáng mưa xuống trên đất của Ngài, mà Chúa đã ban cho dân sự Ngài làm sản nghiệp.28Giả sử trong xứ có đói kém, hay giả sử có bệnh tật, tai vạ hay nấm mốc, cào cào, hay châu chấu; hoặc giả sử kẻ thù nghịch tấn công các cổng thành trong địa phận họ, hay bất kỳ dịch lệ, tật bịnh gì — 29và giả sử có một người, hoặc cả dân Y-sơ-ra-ên của Chúa giơ tay ra hướng về nhà này, cầu nguyện và khẩn xin vô luận điều gì, đã nhận biết tai vạ và buồn rầu trong chính tấm lòng mình, 30thì xin Chúa từ trên trời, là nơi ngự của Chúa; hãy tha thứ cho, và báo lại cho mỗi người tùy theo công việc họ; Ngài biết rõ tấm lòng của họ, vì Ngài và duy có Ngài mới nhìn biết tấm lòng của con cái loài người. 31Hãy làm điều nầy để khiến họ biết kính sợ Ngài, hầu cho họ ăn ở theo đường lối Ngài trọn những ngày họ sống trên đất mà Chúa đã ban cho các tổ phụ chúng tôi.32Ngoài ra, về người ngoại bang, họ chẳng thuộc về dân Y-sơ-ra-ên của Ngài: khi họ đến từ một xứ xa vì cớ danh cả thể của Ngài, bàn tay quyền năng, và cánh tay giơ cao của Ngài; khi họ sẽ đến và cầu xin hướng về đền này, — 33thì làm ơn hãy lắng nghe từ trên trời, là nơi ngự của Chúa, và làm cho bất cứ điều gì người ngoại bang ấy cầu xin Ngài, hầu cho các nhóm dân trên đất sẽ nhận biết danh Ngài, hầu cho họ biết kính sợ Ngài, giống như Ngài làm cho dân Y-sơ-ra-ên Ngài, và nhơn đó họ nhận biết cái đền này mà tôi đã xây cất được gọi bằng danh Chúa.34Giả sử dân sự Ngài đi giao chiến với các kẻ thù mình, theo đường nào mà Chúa sẽ sai họ đi, và giả sử họ hướng về thành nầy mà Chúa đã chọn đặng cầu xin, và hướng về đền nầy mà tôi đã xây cất cho danh Chúa, 35thì từ trên trời hãy lắng nghe lời cầu nài xin của họ, và vùa giúp cho lý tưởng của họ.36Giả sử họ phạm tội với Ngài — vì chẳng có người nào mà không phạm tội — và giả sử Ngài nổi giận với chúng và phó chúng cho kẻ thù nghịch, và kẻ thù nghịch bắt họ làm phu tù trong đất của họ, dù xa hay gần; 37khi ấy giả sử họ nhìn biết họ đang sống trong xứ mà họ phải làm phu tù, và giả sử họ ăn năn và tìm kiếm ơn phước từ Ngài trong đất họ làm phu tù. Giả sử họ nói: “Chúng tôi đã ăn ở ngược ngạo và phạm tội”, 38Giả sử là họ hết lòng hết linh hồn xây lại cùng Ngài trong xứ họ làm phu tù, và giả sử họ cầu nguyện hướng về xứ mà Chúa đã ban cho các tổ phụ họ, và hướng về thành mà Chúa đã chọn, và hướng về đền mà tôi đã xây cất cho danh Chúa, 39thì từ trời, là nơi ngự của Chúa, hãy lắng nghe lời cầu xin, thỉnh nguyện của họ, và vùa giúp cho lý tưởng của họ. Hãy tha thứ cho dân sự Ngài, họ đã phạm tội nghịch cùng Ngài. 40Vậy, hỡi Đức Chúa Trời tôi ôi! Bây giờ nài xin Ngài, nguyện mắt Chúa mở ra, và nguyện tai Ngài chú ý đến lời cầu nguyện được thốt ra trong chỗ nầy. 41Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! Xin hãy dấy lên từ chỗ yên nghỉ của Ngài, Ngài và hòm năng lực Ngài! Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời! nguyện những thầy tế lễ của Ngài được mặc lấy ơn cứu rỗi, và nguyện các thánh đồ Ngài được mừng rỡ trong sự nhân từ Ngài! 42Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời! xin chớ xây khỏi Ngài mặt kẻ đã được xức dầu của Ngài. Xin giữ trong trí mọi hành động thành tín giao ước của Chúa đối cùng Đa-vít, là tôi tớ Ngài.

Chapter 7

1Bấy giờ, khi Sa-lô-môn cầu nguyện xong, lửa từ trời giáng xuống và thiêu đốt của lễ thiêu và các con sinh, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy dẫy ngôi đền. 2Những thầy tế lễ không thể vào được trong đền của Đức Giê-hô-va, vì sự vinh hiển của Ngài đầy dẫy đền của Ngài. 3Hết thảy dân Y-sơ-ra-ên đều nhìn lên khi lửa giáng xuống và sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va ngự trên ngôi đền. Họ sấp mặt xuống nền đất, thờ lạy và dâng lời cảm tạ Đức Giê-hô-va. Họ nói: “Vì Chúa là nhân từ, vì sự thành tín giao ước của Ngài còn mãi cho đến đời đời!”4Bấy giờ vua và cả dân sự dâng lên các thứ của lễ cho Đức Giê-hô-va. 5Vua Sa-lô-môn đã dâng 22. 000 con bò và 120. 000 chiên và dê đực. Rồi vua và cả dân sự làm lễ cung hiến đền của Đức Chúa Trời. 6Các thầy tế lễ đều đứng, mỗi người đứng ở nơi họ phục vụ; còn người Lê-vi thì cầm nhạc cụ của Đức Giê-hô-va, mà vua Đa-vít đã sắm đặng dâng sự cảm tạ Đức Giê-hô-va bằng bài ca: “Vì sự thành tín giao ước của Ngài còn mãi đời đời”. Hết thảy những thầy tế lễ thổi kèn ở trước mặt chúng; và cả Y-sơ-ra-ên đều đứng.7Sa-lô-môn biệt riêng ra thánh phần chính giữa hành lang ở trước đền của Đức Giê-hô-va. Ở đó, ông dâng của lễ thiêu và mỡ về của lễ tương giao, vì cái bàn thờ bằng đồng mà ông đã làm không thể đựng hết của lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ được.8Vì thế, Sa-lô-môn và cả Y-sơ-ra-ên, đã giữ lễ trong thời gian bảy ngày, một hội chúng đông đảo đến từ Lê-bô Ha-mát cho tới khe Ê-díp-tô. 9Qua ngày thứ tám, họ tổ chức một hội chúng đông đảo, vì họ dự lễ cung hiến bàn thờ trong bảy ngày, và giữ lễ trong bảy ngày. 10Ngày hai mươi ba tháng bảy, Vua Sa-lô-môn cho dân sự trở về nhà mình với sự vui vẻ và mừng rỡ, vì sự nhân từ mà Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho Đa-vít, cho Sa-lô-môn, và cho Y-sơ-ra-ên, là dân sự của Ngài.11Như vậy, Sa-lô-môn làm xong đền Đức Giê-hô-va và cung của riêng mình. Mọi sự có trong lòng Sa-lô-môn phải thực hiện trong đền Đức Giê-hô-va và trong cung vua, ông đã làm rất thành công. 12Đức Giê-hô-va ban đêm hiện đến cùng Sa-lô-môn, rồi phán cùng người rằng: “Ta có nghe lời cầu nguyện ngươi, và đã chọn nơi này làm một nhà tế lễ cho chính Ta.13Giả sử ta đóng các từng trời lại, không cho mưa xuống, hoặc nếu ta khiến cào cào cắn nuốt xứ sở, hay nếu ta giáng bệnh tật giữa dân sự ta.14khi ấy nếu dân sự ta, họ được gọi bằng danh ta, chịu hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt ta, và xây khỏi các đường lối gian ác, ta sẽ nghe từ trời, tha thứ tội lỗi chúng nó, và chữa lành xứ của họ. 15Bấy giờ, mắt ta sẽ mở ra và tai ta chăm chú nghe những lời cầu nguyện được thốt ra tại nơi này.16Vì giờ đây ta đã chọn và khiến cho đền này ra thánh, hầu cho danh ta ngự ở đó cho đến đời đời; mắt cùng lòng ta sẽ ở đó luôn luôn. 17Còn ngươi, nếu ngươi ăn ở trước mặt ta giống như Đa-vít, cha ngươi đã ăn ở, vâng theo mọi điều ta đã truyền dặn ngươi và gìn giữ luật lệ và giới mạng ta, 18Khi ấy, ta sẽ lập ngôi nước ngươi được bền vững, như ta đã phán trong một giao ước với Đa-vít, cha ngươi, khi ta phán: “Một dòng dõi trong số dòng dõi của ngươi sẽ chẳng hề thiếu người cai trị trong Y-sơ-ra-ên.19Nhưng nếu các ngươi xây trở, và bỏ các luật lệ và giới mạng mà ta đã đặt trước mặt các ngươi, và nếu ngươi đi thờ lạy các tà thần và sấp mình xuống trước mặt chúng nó, 20thì ta sẽ rứt nhổ các ngươi khỏi đất mà ta đã ban cho các ngươi; và cái đền này mà ta đã biệt riêng ra thánh cho danh ta — ta sẽ quăng nó khỏi mặt ta, làm cho nó nên một câu tục ngữ và một việc nhạo cười ở giữa các dân tộc. 21Cái nhà này dẫu cao dường nào, người nào đi ngang qua nó cũng sẽ bị sốc. Họ sẽ thắc mắc: “Tại sao Đức Giê-hô-va đã làm vậy với xứ nầy và với đền nầy như thế chứ?'” 22Nhiều người khác sẽ trả lời: ‘Bởi vì họ lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ, là Đấng đã đem các tổ phụ họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, và vì họ đeo đuổi theo các tà thần, sấp mình xuống trước chúng và thờ lạy chúng. Đấy là lý do tại sao Đức Giê-hô-va đã giáng mọi tai vạ nầy trên họ.

Chapter 8

1Cuối hai mươi năm, trong thời gian đó Sa-lô-môn đã xây cất xong cái đền của Đức Giê-hô-va và cái cung mình, 2thì Sa-lô-môn cũng tái thiết lại các thành mà vua Hu-ram đã giao cho người, và người đưa dân Y-sơ-ra-ên đến ở đó.3Sa-lô-môn tấn công Ha-mát-Xô-ba và đánh bại nó. 4Người xây thành Tát-mốt trong đồng vắng, và xây các thành dùng làm kho tàng tại xứ Ha-mát.5Người cũng xây Thượng Bết-Hô-rôn và Hạ Bết-Hô-rôn, là những thành kiên cố, có tường bao quanh, cổng và then gài; 6Người xây thành Ba-lát và các thành làm kho tàng mà người đã chiếm lấy, các thành để chứa xe, và các thành cho kỵ binh người ở; và bất cứ điều gì Sa-lô-môn ước ao xây cất cho sự khoái lạc mình tại Giê-ru-sa-lem, ở Li-ban, hay là trong khắp xứ phục dưới quyền người.7Hết thảy những dân sót lại trong dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, họ không thuộc về Y-sơ-ra-ên, 8dòng dõi của họ còn sót lại trong xứ, mà dân Y-sơ-ra-ên không diệt hết — Sa-lô-môn khiến chúng trở thành loại công nhân bắt buộc, là điều họ phải làm cho đến ngày nay.9Tuy nhiên, Sa-lô-môn không buộc dân Y-sơ-ra-ên phải là loại công nhân đó. Thay vì thế, họ làm quân lính, cấp chỉ huy, quan trưởng, và quan chỉ huy xe chiến và ngựa chiến của người. 10Còn về các quan chỉ huy quản lý những viên giám sát thuộc về Vua Sa-lô-môn, số là 250 người.11Sa-lô-môn đưa con gái của Pha-ra-ôn ra khỏi thành Đa-vít đến cung mà người đã cất cho nàng; vì người nói rằng: “Vợ ta chẳng nên ở trong cung của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, vì nơi nào hòm của Đức Giê-hô-va đến, thì đã nên thánh rồi.12Bấy giờ, Sa-lô-môn dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va tại trên bàn thờ mà người đã đóng trước hiên cửa; 13Người dâng các thứ của lễ y như sự sắp đặt hàng ngày; người đã dâng chúng, tùy theo những hướng dẫn có trong luật pháp Môi-se, vào các ngày sa-bát, ngày trăng mới, và hằng năm nhằm ba lễ trọng thể: lễ bánh không men, lễ của các tuần lễ, và lễ lều tạm.14Tùy theo chiếu chỉ của Đa-vít, cha mình, Sa-lô-môn ấn định các ban bệ của dòng thầy tế lễ trong phần việc họ, và người Lê-vi đúng theo chức năng của họ, để ngợi khen Đức Chúa Trời và phục vụ tại trước mặt những thầy tế lễ, cứ theo sự sắp đặt công việc đòi hỏi. Người cũng ấn định những người gác cửa theo ban bệ cho từng cổng, vì Đa-vít, người của Đức Chúa Trời, cũng đã truyền lịnh nầy. 15Những người nầy không dám thờ ơ đối với các mạng lịnh của nhà vua truyền cho dòng thầy tế lễ và người Lê-vi, hoặc về kho tàng hay là về bất cứ việc gì khác.16Bấy giờ, mọi công việc của Sa-lô-môn đều được thành tựu, từ ngày đặt nền của đền Đức Giê-hô-va, cho tới chừng hoàn công. Đền của Đức Giê-hô-va đã cất xong rồi đưa vào sử dụng là như vậy. 17Khi ấy Sa-lô-môn đi đến Ê-xi-ôn-Ghê-be và Ê-lát, trên mé biển trong xứ của Ê-đôm. 18Hu-ram gởi đến cho người nhiều tàu bè do những người thạo đi biển điều khiển; chúng đi đến Ô-phia với các tôi tớ của Sa-lô-môn. Từ đó họ đem về 450 ta lâng vàng cho vua Sa-lô-môn.

Chapter 9

1Khi nữ vương nước Sê-ba nghe nói về tiếng tăm của Sa-lô-môn, bà đến thành Giê-ru-sa-lem thử người bằng những câu hỏi khó. Bà có đoàn tuỳ tùng rất đông, với những con lạc đà chở thuốc thơm, rất nhiều vàng, và đá quí. Khi bà đến cùng Sa-lô-môn, bà nói với người mọi điều có ở trong lòng mình. 2Sa-lô-môn đáp các câu hỏi của bà; chẳng có câu nào là quá khó cho Sa-lô-môn; chẳng có câu hỏi nào mà người không đáp trả cho bà.3Khi nữ vương Sê-ba nhìn thấy sự khôn ngoan của Sa-lô-môn và cung điện mà người đã xây cất, 4thức ăn trên bàn, tư thế tôi tớ, công việc của các tôi tớ, và trang phục của họ, các quan chước tửu và trang phục họ, và tư thế trong đó người dâng các của lễ thiêu trong đền Đức Giê-hô-va, thì mất vía,5Bà nói với nhà vua: “Thật đấy, tường trình mà tôi đã nghe trong chính xứ sở tôi về lời lẽ và sự khôn ngoan của vua, 6Tôi không tin mọi điều mình đã nghe cho tới chừng tôi đã đến tận đây và bây giờ mắt tôi đã thấy điều đó. Chưa được phân nửa những gì tôi đã nghe nói về sự khôn ngoan và giàu có của vua! Vua còn trổi hơn tiếng đồn mà tôi đã nghe nữa là.7Dân sự của vua thật có phước thay, và phước thay là các tôi tớ vua, những người hằng đứng chầu trước mặt vua, vì họ nghe được sự khôn ngoan của vua. 8Đáng chúc phước thay là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, là Đấng vui thích vua, Ngài đặt vua ngồi trên ngôi của Ngài, đặng làm vua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua! Bởi vì Đức Chúa Trời của vua vốn yêu mến Y-sơ-ra-ên, đặng làm cho chúng vững bền đến đời đời, nên Ngài đã lập vua làm vua trên họ, vì vua làm ra sự công bình và chánh trực".9Bà dâng cho vua một trăm hai mươi ta lâng vàng, và rất nhiều thuốc thơm, cùng đá quí. Chẳng hề có thuốc thơm nào giống như thuốc thơm của nữ vương nước Sê-ba đã từng dâng cho vua Sa-lô-môn.10Các tôi tớ của Hu-ram và tôi tớ của Sa-lô-môn, họ đem vàng từ Ô-phia về, cũng có đem về gỗ bạch đàn hương và đá quí. 11Với gỗ bạch đàn hương, nhà vua làm bậc thang trong đền của Đức Giê-hô-va, và cho cung điện vua, cũng làm đàn đàn cầm đàn sắt cho các nhạc sĩ. Không một loại gỗ nào được thấy có trước đây trong xứ Giu-đa. 12Vua Sa-lô-môn tặng cho nữ vương nước Sê-ba mọi thứ bà ước muốn có, bất kỳ thứ gì, ngoài các thứ bà đem dâng cho nhà vua. Vậy, bà rời đi và trở về lại xứ sở của mình, bà và các tôi tớ mình.13Bấy giờ, số lượng vàng đem về cho Sa-lô-môn mỗi năm là 666 ta-lâng vàng, 14ngoài số vàng mà các thương buôn đem về. Tất cả các vua xứ A-ra-bi và quan tổng trấn của xứ đem nộp vàng và bạc cho Sa-lô-môn.15Vua Sa-lô-môn làm hai trăm cái khiên lớn giát vàng. Sáu trăm siếc lơ vàng giát cho từng cái, 16Người cũng làm ba trăm cái khiên nhỏ giát vàng, ba trăm siếc lơ vàng cho từng cái khiên; nhà vua đặt các khiên ấy nơi cung rừng Li-ban.17Khi ấy, nhà Vua cũng làm một cái ngai lớn bằng ngà voi, và bọc bằng vàng ròng. 18Có sáu nấc bước lên ngai, và một cái bệ của ngai ấy vòng ở phía sau. Có thanh nâng tay hai bên của chỗ ngồi, có hai con sư tử đứng gần hai thanh nâng tay đó.19Có mười hai con sư tử đứng trên các nấc thang, từng con trên từng nấc hai bên: chẳng có cái ngai nào giống như vậy trong bất kỳ xứ sở nào khác. 20Tất cả đồ dùng để uống của vua Sa-lô-môn đều bằng vàng, và mọi đồ dùng để uống trong cung rừng Li-ban cũng đều bằng vàng ròng. Không một thứ gì bằng bạc vì bạc không được xem là có giá trị trong đời Sa-lô-môn. 21Nhà vua có đoàn tàu vượt biển, cùng với đoàn tàu của, mỗi ba năm một lần đoàn tàu chở về vàng, bạc, ngà voi, cũng như loài khỉ và con công.22Vậy, vua Sa-lô-môn trổi hơn các vua thế gian về sự giàu có và về sự khôn ngoan. 23Cả đất đều tìm cách gặp mặt Sa-lô-môn, để nghe sự khôn ngoan của ông, là điều mà Đức Chúa Trời đã đặt trong lòng người. 24Người nào đến viếng mang theo cống thuế, những cái bình bằng bạc và bằng vàng, và quần áo, binh khí, cũng như thuốc thơm, ngựa và la, hết năm nầy đến năm khác.25Vua Sa-lô-môn có 4. 000 tàu ngựa và xe, cùng 12. 000 lính kỵ, mà người để trong các thành chứa xe và với chính mình ông trong thành Giê-ru-sa-lem. 26Người quản trị trên các vua, từ sông Ơ-phơ-rát cho đến xứ Phi-li-tin, và cho đến bờ cõi Ê-díp-tô.27Nhà vua có bạc tại Giê-ru-sa-lem, nhiều như đá sỏi trên đất. Người làm cho cây bá hương nhiều như cây vả cây sung mọc ở nơi đồng bằng. 28Họ đem cho Sa-lô-môn nhiều ngựa từ xứ Ê-díp-tô và từ các nước khác. Sa-lô-môn qua đời. 29Các công việc khác liên quan đến Sa-lô-môn, từ đầu đến cuối, đều chép trong quyển Lịch Sử của tiên tri Na-than, trong Sách Tiên Tri của A-hi-gia, người Si-lô, cùng trong sách Các Khải Thị của Giê-đô, đấng tiên kiến, liên quan đến Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát. 30Sa-lô-môn trị vì tại Giê-ru-sa-lem trên Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm. 31Người an giấc với các tổ phụ mình, và dân sự chôn trong thành của Đa-vít cha người; Rô-bô-am, con trai người, trở thành vua trong chỗ của người.

Chapter 10

1Rô-bô-am đi đến Si-chem, vì cả Y-sơ-ra-ên đều đến Si-chem đặng lập người làm vua. 2Xảy ra Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, hay được việc nầy, (vì ông còn ở Ê-díp-tô, là nơi người đã trốn khỏi mặt Vua Sa-lô-môn; nhưng Giê-rô-bô-am từ Ê-díp-tô trở về).3Người ta sai kẻ đi gọi người về; và Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên đều đến; họ nói với Rô-bô-am như sau: 4Cha vua đã gán ách nặng cho chúng tôi. Vậy bây giờ, hãy giảm nhẹ sự phục dịch khó nhọc này và cái ách nặng nề mà ông ấy đã gán trên chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục sự vua”. 5Rô-bô-am nói với họ: “Sau ba ngày, hãy trở lại cùng ta”. Vậy, dân sự lui về.6Vua Rô-bô-am bàn nghị với những người cao tuổi đứng trước mặt Sa-lô-môn, cha người, trong lúc Sa-lô-môn còn sống; người nói: “Các ông khuyên ta phải đáp trả với dân sự này như thế nào đây?” 7Họ nói với ông rằng: “Nếu vua nhân từ với dân này và khiến cho họ vừa lòng, và lấy lời lành nói với họ, khi ấy họ sẽ luôn là tôi tớ của vua”.8Nhưng Rô-bô-am bất chấp lời khuyên của mấy người cao tuổi đưa ra cho mình, rồi lấy ý kiến với những người trẻ tuổi đồng lớn lên với mình, họ đứng trước mặt người. 9Người nói với họ: “Anh em có ý gì hiến cho ta, hầu cho ta có thể trả lời cho dân chúng, những kẻ đến nói với ta như sau: Hãy giảm nhẹ cái ách mà cha vua đã gán cho chúng tôi”.10Các gã trai trẻ đồng lớn lên với Rô-bô-am bàn với người như vầy: Hãy nói với những kẻ nói với vua rằng Sa-lô-môn cha vua khiến cho ách chúng tôi ra nặng nề, nhưng vua hãy làm cho nó ra nhẹ đi. Vua phải đáp lại cùng chúng như vầy: “Ngón tay út ta lớn hơn cái lưng của cha ta”. 11Vậy, bây giờ, mặc dù cha ta đã gán một cái ách nặng trên các ngươi, ta sẽ thêm vào ách các ngươi. Cha ta đã sửa phạt các ngươi bằng roi thường, còn ta sẽ sửa phạt các ngươi bằng roi bò cạp”.12Ngày thứ ba, Giê-rô-bô-am và cả dân sự đều đến cùng Rô-bô-am y như vua đã dặn khi người nói: Hãy trở lại cùng ta vào ngày thứ ba”. 13Nhà Vua đáp với dân sự cách xẳng xớm; Vua Rô-bô-am bất chấp lời khuyên của những người cao tuổi. 14Người nói với họ theo lời bàn của những gã trẻ tuổi kia; người nói: “Ta sẽ làm cho ách các ngươi nặng nề thêm; ta sẽ thêm nặng hơn. Cha ta phạt các ngươi bằng roi thường, ta sẽ sửa phạt các ngươi bằng roi bò cạp”.15Như vậy, vua không nghe theo lời dân sự, vì đó là điểm xoay chiều trong các biến cố do Đức Chúa Trời bày ra, mà Đức Giê-hô-va làm ứng nghiệm lời của Ngài đã nhờ A-hi-gia, người Si-lô, mà phán cùng Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát.16Khi cả Y-sơ-ra-ên thấy vua không nghe theo họ, dân sự đáp cùng người như sau: “Chúng ta có phần gì với Đa-vít chứ? Chúng ta chẳng có cơ nghiệp gì nơi con trai Gie-sê. Hỡi Y-sơ-ra-ên! mỗi người hãy trở về lều mình đi. Bây giờ, hỡi Đa-vít! Từ rày khá coi chừng nhà của ngươi”. Vậy cả Y-sơ-ra-ên đều trở về trại mình. 17Nhưng về dân Y-sơ-ra-ên sống trong các thành Giu-đa thì Rô-bô-am cai trị trên chúng. 18Khi ấy, vua Rô-bô-am sai A-đô-ni-ram, là người cai quản nhân công bắt buộc, nhưng dân Y-sơ-ra-ên ném đá người cho đến chết. Vua Rô-bô-am lật đật lên xe về lại thành Giê-ru-sa-lem. 19Vậy, Y-sơ-ra-ên sống trong sự loạn nghịch với nhà Đa-vít cho đến ngày nay.

Chapter 11

1Khi Rô-bô-am đến tại thành Giê-ru-sa-lem, ông tập trung nhà Giu-đa và Bên-gia-min lại, 180. 000 người được chọn làm chiến binh, để giao chiến với Y-sơ-ra-ên, để phục hồi vương quốc cho Rô-bô-am.2Nhưng lời của Đức Giê-hô-va đến cùng Sê-ma-gia, người của Đức Chúa Trời như sau: 3Hãy nói với Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn, vua Giu-đa, và với cả Y-sơ-ra-ên trong Giu-đa, cùng Bên-gia-min, như sau: 4Đức Giê-hô-va phán như vầy: Các ngươi không được tấn công hay giao chiến với anh em mình. Mỗi người hãy trở về nhà mình, vì việc này xảy đến do nơi ta. Vậy, họ nghe theo lời của Đức Giê-hô-va, và trở về không giao chiến với Giê-rô-bô-am.5Rô-bô-am ở tại Giê-ru-sa-lem và xây các thành trong đất Giu-đa để phòng thủ. 6Người xây Bết-lê-hem, Ê-tam, Thê-cô-a, 7Bết-xu-rơ, Sô-cô, A-đu-lam, 8Gát, Ma-rê-sa, Xíp, 9A-đô-ra-im, La-ki, A-xê-ka, 10Xô-rê-a A-gia-lôn, và Hếp-rôn. Đây là các thành có phòng thủ trong đất Giu-đa và đất Bên-gia-min.11Người lo phòng thủ các đồn lũy rồi đặt những quan tướng trong đó, với những kho chứa lương thực, dầu, và rượu. 12Người đặt nhiều khiên và giáo trong mỗi thành và làm cho các thành ấy rất bền vững. Đất Giu-đa và đất Bên-gia-min đều thuộc về người.13Những thầy tế lễ và người Lê-vi nào sống trong khắp xứ Y-sơ-ra-ên đều đến với người từ các miền họ ở. 14Vì các người Lê-vi lìa bỏ đồng cỏ và sản nghiệp mình để đến đất Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem; vì Giê-rô-bô-am và các con trai người đuổi họ đi, hầu cho họ không còn thi hành các bổn phận tế lễ cho Đức Giê-hô-va nữa. 15Giê-rô-bô-am ấn định cho mình các thầy tế lễ trong các chùa miễu và các hình tượng dê đực, và bò con mà người đã làm.16Người ta từ các chi phái Y-sơ-ra-ên đều đến theo họ, người nào rắp lòng tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; họ đến tại Giê-ru-sa-lem đặng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ. 17Vậy, họ làm vững chắc vương quốc Giu-đa, vùa giúp Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn trở nên cường thạnh trong ba năm — vì họ đi theo con đường của Đa-vít và Sa-lô-môn trong ba năm.18Rô-bô-am lấy vợ cho mình là Ma-ha-lát, con gái của Giê-ri-mốt, cháu của Đa-vít, làm vợ, và lấy A-bi-hai, con gái Ê-li-áp, cháu của Gie-sê. 19Nàng sanh cho người các con trai: Giê-úc, Sê-ma-ri-a, và Xa-ham.20Sau Ma-ha-lát, Rô-bô-am cưới Ma-a-ca, con gái Áp-sa-lôm; nàng sanh cho người: A-bi-gia, Át-thai Xi-xa, và Sê-lô-mít. 21Rô-bô-am yêu mến Ma-a-ca, con gái Áp-sa-lôm nhiều hơn các hậu phi khác (người lấy mười tám hoàng hậu và sáu mươi cung phi, rồi trở thành cha của hai mươi tám con trai và sáu mươi con gái).22Rô-bô-am lập A-bi-gia, con trai Ma-a-ca, làm trưởng, làm lãnh đạo giữa các anh em mình; người suy nghĩ muốn lập con ấy làm vua. 23Rô-bô-am cai trị cách khôn ngoan; người rải các con trai mình đi ở khắp đất Giu-đa và Bên-gia-min trong các thành có phòng thủ chắc chắn. Người cũng cấp cho chúng lương thực dư dật, và cưới nhiều vợ cho.

Chapter 12

1Khi sự trị vì của Rô-bô-am đã được thiết lập, và người được cường thạnh, thì ông từ bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va — ông cùng với cả Y-sơ-ra-ên.2Sự việc xảy ra vào năm thứ năm của Vua Rô-bô-am, thì Si-sắc, vua Ê-díp-tô, kéo lên hãm đánh Giê-ru-sa-lem, vì dân sự có phạm tội cùng Đức Giê-hô-va. 3Ông ta đến cùng với một ngàn hai trăm cỗ xe và sáu mươi ngàn lính kỵ. Nhiều binh lính không đếm xiết đến cùng với ông ta từ Ai-cập, dân Li-by, dân Su-ri, và dân Ê-thi-ô-bi. 4Ông ta chiếm lấy các thành có phòng thủ thuộc về Giu-đa, rồi đến tận Giê-ru-sa-lem.5Bấy giờ Tiên tri Sê-ma-gia đến cùng Rô-bô-am và các lãnh đạo của Giu-đa, họ đang nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem vì cớ Si-sắc. Sê-ma-gia nói với họ như sau: Đức Giê-hô-va phán như vầy: Các ngươi đã bỏ ta, nên ta cũng sẽ bỏ các ngươi vào tay Si-sắc”. 6Khi ấy các quan trưởng Y-sơ-ra-ên và vua đều hạ mình xuống mà nói rằng: “Đức Giê-hô-va là công bình”.7Khi Đức Giê-hô-va thấy họ hạ mình xuống, thì có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sê-ma-gia như sau: “Họ đã hạ mình xuống, ta sẽ không hủy diệt họ; song sẽ giải cứu họ có chừng mực, và cơn giận của ta sẽ chẳng cậy tay Si-sắc mà đổ ra trên Giê-ru-sa-lem. 8Tuy nhiên, họ sẽ trở làm tôi tớ cho hắn, hầu cho họ biết phục sự ta và phục dịch vua chúa nước khác phân biệt là thể nào”.9Vậy Si-sắc, vua Ê-díp-tô, kéo lên giao chiến nghịch cùng thành Giê-ru-sa-lem, đoạt lấy các báu vật trong đền của Đức Giê-hô-va và các báu vật trong cung vua. Hắn đoạt lấy hết thảy; hắn cũng chiếm luôn những khiên bằng vàng mà Sa-lô-môn đã làm. 10Vua Rô-bô-am bèn làm những khiên bằng đồng tthay vào đó và giao chúng nơi tay các quan thị vệ, những người giữ cửa của cung điện vua.11Hễ khi nào vua vào trong đền của Đức Giê-hô-va, thì người giữ cửa sẽ mang theo khiêng; khi ấy đem nó chúng trở lại vào kho của quan thị vệ. 12Khi Rô-bô-am hạ mình xuống, cơn giận của Đức Giê-hô-va lánh khỏi người, vì thế nên không diệt hết thảy; hơn nữa, vẫn có sự lành trong Giu-đa.13Vậy vua Rô-bô-am lập lại địa vị vua của mình tại Giê-ru-sa-lem, và rồi ông cứ cai trị. Rô-bô-am được 41 tuổi khi khởi sự trị vì, ông cai trị mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, là thành mà Đức Giê-hô-va đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, đặng đặt danh Ngài tại đó. Mẹ ông tên là Na-a-ma, người xứ Am-môn. 14Ông đã làm điều ác, vì ông không rắp lòng tìm kiếm Đức Giê-hô-va. 15Các công việc liên quan đến Rô-bô-am từ đầu đến cuối, đều đã chép trong các tác phẩm của tiên tri Sê-ma-gia và trong sách của Y-đô, đấng tiên kiến, cũng có những bản ghi chép về gia phổ và các cuộc chiến thường xuyên giữa Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am. 16Rô-bô-am đã ngủ với các tổ phụ mình và được chôn trong thành Đa-vít; A-bi-gia, con trai người lên làm vua trong chỗ của người.

Chapter 13

1Năm thứ mười tám đời vua Giê-rô-bô-am, A-bi-gia lên ngôi trị vì trên Giu-đa. 2Người cai trị ba năm tại Giê-ru-sa-lem; tên mẹ người là Ma-a-ca, con gái của U-ri-ên ở Ghi-bê-a. Đã có chiến tranh giữa A-bi-gia và Giê-rô-bô-am. 3A-bi-gia ra trận với một đạo quân hùng mạnh, 400. 000 người được chọn. Giê-rô-bô-am cùng 800. 000 quân dàn trận giao chiến với ông, là lính chiến mạnh dạn.4A-bi-gia đứng trên núi Xê-ma-ra-im, trong miền núi Ép-ra-im mà nói như sau: Hãy nghe, hỡi Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên! 5Há các ngươi không biết Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã ban quyền cai trị Y-sơ-ra-ên cho Đa-vít đời đời, cho người và cho các con trai người bởi một giao ước hiển nhiên sao?6Tuy nhiên, Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, tôi tớ của Sa-lô-môn con trai của Đa-vít, chổi dậy phản nghịch cùng chủ mình; 7những kẻ du đãng, đồ phàm hèn, đã tụ tập lại với hắn. Chúng nó đến nghịch cùng Rô-bô-am con trai của Sa-lô-môn, khi Rô-bô-am còn trẻ tuổi và thiếu kinh nghiệm và không thể đương cự hắn.8Vậy bây giờ, các ngươi nói rằng các ngươi sẽ kháng cự sức mạnh tể trị của Đức Giê-hô-va trong tay của dòng dõi của Đa-vít. Các ngươi là một đội quân đông đảo, và với các ngươi là con bò con vàng mà Giê-rô-bô-am đã đúc làm thần của các ngươi. 9Các ngươi há chẳng có đuổi các thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, là dòng dõi của A-rôn, và người Lê-vi sao? Các ngươi đã tự lập các thầy tế lễ theo tập tục của các dân thuộc những xứ khác? Hễ ai đem đến một con bò đực tơ và bảy con chiên đực đặng dâng làm lễ, thì được làm thầy tế lễ của thứ chẳng phải là thần chi hết.10Nhưng về phần chúng ta, Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của chúng ta, chúng ta chẳng có lìa bỏ Ngài. Chúng ta có những thầy tế lễ, là dòng dõi của A-rôn, phục vụ Đức Giê-hô-va, và người Lê-vi, họ lo giữ công việc của họ; 11Mỗi buổi sớm mai và buổi chiều, họ xông của lễ thiêu và thuốc thơm cho Đức Giê-hô-va. Họ cũng sắp bánh trần thiết trên bàn sạch sẽ; họ cũng thắp các tim của ngọn đèn vàng để nó cháy, họ lo liệu công việc nầy mỗi buổi chiều tối. Chúng ta vâng giữ các mạng lịnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, còn các ngươi thì từ bỏ Ngài.12Hãy xem, Đức Chúa Trời ngự ở tuyến đầu cùng chúng ta, và những thầy tế lễ của Ngài cầm những kèn tiếng vang đặng thổi lên nghịch cùng các ngươi. Hỡi dân sự Y-sơ-ra-ên! chớ giao chiến nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, vì các ngươi chẳng thắng được đâu!”13Nhưng Giê-rô-bô-am truyền binh phục đi vòng đặng đến phía sau họ; còn đội quân của ông ở đằng trước quân Giu-đa, còn binh phục ở đằng sau họ. 14Khi Giu-đa ngó lại sau lưng, kìa, cuộc giao chiến ở phía trước và phía sau họ. Họ kêu la cùng Đức Giê-hô-va, và dòng thầy tế lễ thổi kèn lên. 15Khi ấy người Giu-đa hô lên lớn tiếng; khi họ hô to lên, thì Đức Giê-hô-va đánh Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên tại trước mặt A-bi-gia và dân Giu-đa.16Dân Y-sơ-ra-ên chạy trốn trước mặt dân Giu-đa, và Đức Chúa Trời phó chúng nó vào tay dân Giu-đa. 17A-bi-gia và quân đội người đã giết họ một trận thật là lớn, có 500. 000 người được chọn của Y-sơ-ra-ên đã ngã chết. 18Theo cách nầy, dân Y-sơ-ra-ên bị bắt phục lúc bấy giờ; dân Giu-đa thắng hơn vì họ nhờ cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các tổ phụ họ. 19A-bi-gia đuổi theo Giê-rô-bô-am; ông chiếm lấy nhiều thành từ ông ta: Bê-tên cùng các làng mạc nó; Giê-sa-na cùng các làng mạc nó; Ép-rôn cùng các làng mạc nó. 20Giê-rô-bô-am chẳng được cường thạnh trong đời A-bi-gia; Đức Giê-hô-va hành hại người, thì người chết. 21Nhưng A-bi-gia trở nên cường thạnh; ông cưới mười bốn người vợ cho mình, và trở thành cha của hai mươi hai con trai và mười sáu con gái. 22Phần còn lại mọi công việc khác của A-bi-gia và cách ăn ở cùng lời lẽ của người đều được ghi chép lại trong sách giải nghĩa của tiên tri Y-đô.

Chapter 14

1A-bi-gia ngủ với các tổ phụ mình, và họ chôn người trong thành Đa-vít. A-sa, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người. Trong đời người, xứ được hòa bình mười năm. 2A-sa làm điều thiện và ngay thẳng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người; 3vì người cất bỏ các bàn thờ và chùa miễu của dân ngoại; người đập bể các trụ thờ, và đánh đổ những tượng A-sê-ra. 4Người truyền xứ Giu-đa phải tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các tổ phụ họ, cùng làm theo luật pháp và điều răn.5Người cũng trừ bỏ khỏi các thành của Giu-đa những chùa miễu và các bàn thờ xông hương. Nước được bình tịnh dưới quyền người. 6Người xây những thành có phòng thủ trong xứ Giu-đa, vì xứ được bình tịnh, và người không có chiến tranh trong các năm đó, vì Đức Giê-hô-va đã ban cho người được bình an.7Vì A-sa nói với dân Giu-đa như vầy: “Chúng ta hãy xây cất các thành này, đắp vách tường chung quanh, dựng tháp, làm cửa và then gài; xứ thật bình tịnh thuộc về chúng ta vì chúng ta có tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta. Chúng ta đã tìm được Ngài, còn Ngài đã ban cho chúng ta bình an bốn phía”. Vậy, họ lo xây cất và được thành công. 8A-sa có một đạo binh mang khiên và giáo từ chi phái Giu-đa ông có 300. 000 quân, và từ chi phái Bên-gia-min, 280. 000 người cầm khiên và giương cung. Hết thảy những người nầy đều là người mạnh dạn.9Xê-rách, người Ê-thi-ô-bi kéo đến 1. 000. 000 quân, và ba trăm cỗ xe giao chiến với họ; hắn đã đến tại Ma-rê-sa. 10A-sa ra đón hắn, và họ dàn trận tại trong đồng bằng Xê-pha-ta, gần Ma-rê-sa. 11A-sa kêu van với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình như sau: Lạy Đức Giê-hô-va, trừ ra Chúa chẳng có ai giúp đỡ cho người chẳng có sức khi người đối diện với nhiều quân; hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi, xin hãy cứu giúp chúng tôi, vì chúng tôi nương cậy nơi Ngài, và trong danh Chúa chúng tôi đến giao chiến với đội quân đông đảo nầy. Lạy Đức Giê-hô-va! Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi; chớ để loài người đánh bại Ngài”.12Thế là Đức Giê-hô-va đánh dân Ê-thi-ô-bi tại trước mặt dân Giu-đa và vua A-sa; quân Ê-thi-ô-bi chạy trốn. 13A-sa và quân lính theo người đánh đuổi chúng cho đến Ghê-ra. Quân Ê-thi-ô-bi ngã chết nhiều đến đỗi chẳng còn gượng lại được, vì chúng bị huỷ diệt hoàn toàn trước mặt Đức Giê-hô-va và đạo binh của Ngài. Quân đội đoạt được nhiều chiến lợi phẩm. 14Quân đội cũng huỷ diệt các làng mạc chung quanh Ghê-ra, vì sự kinh khiếp của Đức Giê-hô-va giáng trên các dân cư. Quân đội chiếm hết các làng mạc, và vì trong đó có của cải rất nhiều. 15Quân đội cũng huỷ diệt các chuồng súc vật; họ chiếm lấy nhiều bầy chiên cũng như bầy lạc đà, và họ trở về lại Giê-ru-sa-lem.

Chapter 15

1Thần Đức Chúa Trời cảm động A-xa-ria, con trai của Ô-đết. 2Người đi ra đón A-sa, mà nói với người rằng: “Hãy nghe ta, hỡi A-sa, cả Giu-đa, và Bên-gia-min. Đức Giê-hô-va ở với các ngươi đang khi các ngươi bước theo Đức Giê-hô-va. Nếu các ngươi tìm Ngài, ắt sẽ gặp được Ngài; nếu các ngươi lìa bỏ Ngài, thì Ngài sẽ lìa bỏ các ngươi.3Bây giờ, đã lâu nay, Y-sơ-ra-ên không có Đức Chúa Trời chơn thật, không có thầy tế lễ dạy dỗ, cũng chẳng có luật pháp. 4Nhưng trong lúc khốn khó, họ xây trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và tìm cầu Ngài, thì họ sẽ gặp được Ngài. 5Trong thì ấy, chẳng có bình yên cho người nào bỏ đi, cũng chẳng có bình yên cho người nào đến đây; thay vì thế nhiều rối rắm giáng trên cư dân của đất.6Họ bị phân ra, nước nầy nghịch cùng nước kia, thành này nghịch cùng thành nọ, vì Đức Chúa Trời làm cho họ khổ sở với đủ thứ rối loạn. 7Song các ngươi hãy vững lòng, tay các ngươi chớ yếu đuối, vì việc các ngươi làm sẽ được ban thưởng”.8Khi A-sa nghe thấy mấy lời này, lời tiên tri của tiên tri Ô-đết, thì giục lòng mạnh mẽ, rồi gạt bỏ hết những hình tượng gớm ghiếc khỏi cả đất Giu-đa và Bên-gia-min, cùng khỏi các thành người đã chiếm lấy từ miền núi Ép-ra-im; người xây lại bàn thờ của Đức Giê-hô-va ở trước hiên cửa đền của Đức Giê-hô-va. 9Người nhóm hiệp hết thảy người Giu-đa, người Bên-gia-min, và những ai ở với họ — các dân từ Ép-ra-im đến Ma-na-se, và từ Si-mê-ôn. Vì họ đã đến từ Y-sơ-ra-ên cùng với ông với số lượng rất đông, khi họ thấy rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của A-sa ở cùng người.10Vậy họ nhóm lại tại thành Giê-ru-sa-lem vào tháng thứ ba, năm thứ mười lăm sự trị vì của A-sa. 11Họ dâng cho Đức Giê-hô-va nhằm ngày ấy một số chiến lợi phẩm mà họ đã chiếm được: 700 con bò đực và bảy ngàn chiên và dê.12Họ bước vào một giao ước hết lòng và hết linh hồn tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các tổ phụ mình. 13Họ đồng ý rằng hễ ai từ chối không tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thì sẽ bị xử tử, bất luận người đó nhỏ hay lớn, dù là nam hay nữ.14Họ lớn tiếng mà thề cùng Đức Giê-hô-va, reo mừng, thổi kèn, thổi còi. 15Cả xứ Giu-đa đều vui mừng về lời thề ấy, vì họ hết lòng mà thề, và hết ý tìm cầu Đức Chúa Trời; và họ gặp được Ngài. Đức Giê-hô-va đã ban cho họ hoà bình bốn phía.16Ông cũng cất bỏ Ma-a-ca, là bà nội ông, không cho làm thái hậu nữa, vì bà đã làm một hình tượng gớm ghê cho thần A-sê-ra. A-sa đánh đổ hình tượng ấy và nghiền nát thành tro bụi, rồi đốt nó trong trũng Kít-rôn. 17Nhưng các chùa miễu chưa được cất bỏ khỏi Y-sơ-ra-ên; lòng A-sa vẫn trọn lành suốt cả đời người. 18Người đem vào đền của Đức Giê-hô-va mọi vật của cha người, và những vật riêng của người thuộc về Đức Giê-hô-va: những đồ vật bằng vàng và bằng bạc. 19Chẳng có chiến tranh chi hết đến năm thứ ba mươi lăm đời trị vì của A-sa.

Chapter 16

1Năm thứ ba mươi sáu sự trị vì của A-sa, Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, muốn nghịch cùng Giu-đa, xây cất đồn lũy Ra-ma, hầu cho ông không cho phép bất kỳ ai ra hay vào xứ của A-sa, vua Giu-đa.2Khi ấy A-sa lấy bạc vàng ở trong kho của đền Đức Giê-hô-va và trong kho của cung vua, rồi gửi đến Bên-Ha-đát, vua A-ram, đương ở tại thành Đa-mách, ông nói: 3Cần phải có một hiệp ước giữa tôi và ông, như đã có giữa cha tôi và cha ông. Kìa, tôi có gởi dâng cho ông bạc và vàng. Hãy hủy bỏ hiệp ước của ông với Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, hầu cho người để tôi yên”.4Bên-Ha-đát nghe theo lời vua A-sa rồi sai các quan tướng quân đội mình chống lại các thành của Y-sơ-ra-ên. Họ chiếm lấy Y-giôn, Đan, A-bên-Ma-im, cùng các thành kho tàng trong đất Nép-ta-li. 5Khi Ba-ê-ba hay điều đó, liền thôi không xây đồn Ra-ma và tạm đình chỉ công việc. 6Khi ấy Vua A-sa đem cả Giu-đa theo với mình. Họ lấy đi đá và gỗ ở Ra-ma mà Ba-ê-sa đã dùng xây cất. Rồi A-sa dùng các thứ vật liệu đó xây dựng Ghê-ba và Mích-ba.7Lúc bấy giờ, đấng tiên kiến Ha-na-ni đến cùng A-sa, vua Giu-đa, mà nói rằng: “Bởi vì vua nương cậy vua A-ram, không nương cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông, nên đạo quân vua A-ram đã thoát khỏi tay ông. 8Há người Ê-thi-ô-bi và người Li-by chẳng phải một đạo quân đông đảo, với nhiều xe cộ và kỵ binh chăng? Tuy nhiên, vì vua nhờ cậy Đức Giê-hô-va, nên Ngài ban cho vua thắng hơn chúng.9Vì con mắt của Đức Giê-hô-va soi xét khắp cả đất, hầu cho Ngài tỏ mình ra mạnh mẽ vì ích cho những người mà tấm lòng của họ trọn lành đối với Ngài. Nhưng vua đã hành động dại dột trong vấn đề nầy, nên từ này về sau vua sẽ có giặc giã. 10Khi ấy A-sa giận dữ với đấng tiên kiến; ông cầm tù người, vì ông giận dữ với người về vấn đề nầy. Đồng thời, A-sa cũng hà hiếp mấy người của dân sự.11Nầy, các việc làm của A-sa, từ đầu đến cuối, đều đã chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. 12Năm thứ ba mươi chín đời trị vì của A-sa, A-sa bị đau chân, đến đỗi nặng lắm. Dầu đến đỗi vậy, người không tìm kiếm Đức Giê-hô-va, nhưng chỉ tìm kiếm từ các thầy thuốc.13A-sa ngủ với các tổ phụ người, ông qua đời vào năm thứ bốn mươi mốt đời người trị vì. 14Họ chôn ông nơi mồ mả chính người đã đào cho mình trong thành Đa-vít. Họ đặt người nằm trên một cái giường đầy thuốc thơm, chế theo phép hòa hương. Khi ấy họ xông hương cho người rất nhiều.

Chapter 17

1Giô-sa-phát, con trai người lên làm vua trong chỗ của người và tự làm cho mình ra mạnh để nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, 2người đặt lực lượng ở các thành có phòng thủ của Giu-đa, lập các tiền đồn trong xứ Giu-đa và trong các thành Ép-ra-im, mà A-sa, cha người, đã chiếm lấy.3Đức Giê-hô-va ở cùng Giô-sa-phát vì người đi theo đường lối đầu tiên của Đa-vít, tổ phụ mình, và không xây qua thần Ba-anh. 4Thay vì thế, người nương cậy nơi Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, và ăn ở trong các điều răn của Ngài, chớ chẳng theo cách xử sự của Y-sơ-ra-ên.5Vậy Đức Giê-hô-va lập sự cai trị trong tay người; cả Giu-đa nộp cống thuế cho Giô-sa-phát. Người rất giàu có và sự vinh hiển rất lớn. 6Lòng người cứ đi theo đường lối của Đức Giê-hô-va. Người cũng cất bỏ các chùa miễu và các hình tượng A-sê-ra khỏi Giu-đa.7Năm thứ ba đời người trị vì, người sai các quan trưởng mình, là Bên-Hai, Ô-ba-đia, Xa-cha-ri, Na-tha-na-ên, và Mi-ca-gia đi dạy dỗ trong các thành xứ Giu-đa. 8Cùng với họ là người Lê-vi: Sê-ma-gia, Nê-tha-nia, Xê-ba-đia, A-sa-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giô-na-than, A-đô-ni-gia, Tô-bi-gia, và Tô-ba-đô-ni-gia; cùng với họ là các thầy tế lễ Ê-li-sa-ma và Giô-ram. 9Họ đã dạy dỗ trong xứ Giu-đa, có đem theo sách luật pháp của Đức Giê-hô-va. Họ đi tuần tự các thành xứ Giu-đa mà dạy dỗ dân sự.10Sự kinh hãi của Đức Giê-hô-va giáng trên các vua ở chung quanh Giu-đa, hầu cho họ chẳng dám chinh chiến với Giô-sa-phát. 11Một số dân Phi-li-tin đem dâng cho Giô-sa-phát những lễ vật và bạc cống thuế; người Ả-rập cũng dẫn đến cho người những bầy súc vật: 7. 700 con chiên đực, và 7. 700 con dê đực.12Giô-sa-phát càng ngày càng cường thạnh. Người xây cất các đồn luỹ và các thành kho tàng trong xứ Giu-đa. 13Người có nhiều trang thiết bị chứa trong các thành Giu-đa, và có nhiều tinh binh tại Giê-ru-sa-lem.14Đây là danh sách kể về họ, với thứ tự bằng danh tánh theo nhà tổ phụ họ: từ Giu-đa, có những quan tướng ngàn người, là Át-na làm đầu, và với ông có 300. 000 tinh binh; 15kế người có Giô-ha-nan làm đầu, với ông có 280. 000 tinh binh; 16sau người này có A-ma-sia con trai của Xiếc-ri, là người vui lòng dâng mình phục vụ Đức Giê-hô-va, và với người 200. 000 tinh binh. 17Từ chi phái Bên-gia-min: Ê-li-a-đa, là người mạnh dạn, và với người 200. 000 binh sĩ vũ trang với cung tên và khiên; 18kế người có Giê-hô-xa-bát, và với người 180. 000 người sẵn sàng ra trận. 19Đây là những người phục vụ nhà vua, bên cạnh những người mà vua đã đặt trong các thành có phòng thủ ở khắp xứ Giu-đa.

Chapter 18

1Bấy giờ, Giô-sa-phát đã được giàu có nhiều và sự vinh hiển; ông tự mình liên kết với A-háp bằng cách lấy con gái người làm vợ. 2Cách một vài năm, người đi xuống gặp A-háp tại Sa-ma-ri. A-háp giết nhiều chiên bò ăn mừng Giô-sa-phát và dân sự theo người. A-háp cũng khuyên người đi tấn công Ra-mốt tại Ga-la-át với ông ta. 3A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, nói với Giô-sa-phát, vua Giu-đa như sau: Vua có muốn đến cùng tôi tấn công Ra-mốt tại Ga-la-át chăng? Người đáp: Tôi cũng như vua; dân sự tôi cũng như dân sự vua; tôi sẽ cùng vua đi chinh chiến”.4Giô-sa-phát nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: “Trước hết, hãy tìm kiếm Lời của Đức Giê-hô-va để có câu trả lời”. 5Khi ấy vua Y-sơ-ra-ên tập trung các tiên tri lại, số là bốn trăm người, rồi nói với họ: Chúng ta có nên đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là ta chẳng nên?” Họ đáp rằng: “Hãy tấn công đi; vì Đức Chúa Trời sẽ ban chiến thắng cho nhà vua”.6Nhưng Giô-sa-phát nói: “Ở đây, còn có một đấng tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va, để chúng ta hỏi ý kiến người?” 7Vua Y-sơ-ra-ên đáp với Giô-sa-phát rằng: “Còn có một người mà chúng ta có thể tìm kiếm lời dạy của Đức Giê-hô-va, Mi-chê con trai của Giêm-la; nhưng tôi ghét người vì người không hề nói tiên tri lành về tôi, bèn là dữ luôn”. Giô-sa-phát nói: “Xin vua chớ nói như vậy!” 8Vua Y-sơ-ra-ên bèn gọi một quan trưởng đến mà truyền rằng: “Hãy đem Mi-chê con trai Giêm-la, đến ngay lập tức”.9Bấy giờ, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mỗi người đều mặc đồ triều phục, đang ngồi trên ngai mình, ở nơi rộng rãi tại cửa thành Sa-ma-ri, còn hết thảy các tiên tri đều nói tiên tri ở trước mặt họ. 10Sê-đê-kia, con trai Kê-na-na, tự làm cho mình những sừng bằng sắt, và nói: “Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Với các sừng nầy, vua sẽ báng dân A-ram cho đến khi diệt hết chúng nó”. 11Các tiên tri đều nói cùng một cách ấy như sau: “Hãy tấn công Ra-mốt tại Ga-la-át và thắng trận, vì Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua.12Sứ giả đã đi mời Mi-chê, nói với người rằng: “Nầy, lời lẽ của các tiên tri đều công bố những việc lành cho nhà vua. Làm ơn hãy thốt ra lời lẽ giống như lời của họ mà rao ra sự lành”. 13Mi-chê đáp: “Như Đức Giê-hô-va là hằng sống, ta sẽ nói ra những gì Đức Chúa Trời phán dặn”. 14Khi người đến cùng vua, nhà vua bèn hỏi rằng: “Hỡi Mi-chê, chúng ta có nên tấn công Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là không? Người đáp: “Hãy tấn công đi và được thắng! Vì chiến thắng ấy sẽ là một chiến thắng rất lớn”.15Khi ấy nhà vua nói với người: “Biết bao lần ta buộc ngươi phải thề đừng nói gì với ta hết trừ ra sự thật trong danh của Đức Giê-hô-va?” 16Mi-chê đáp: “Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên tản lạc trên các núi, giống như bầy chiên không có người chăn, và Đức Giê-hô-va đã phán: “Bầy chiên nầy không có người chăn. Hãy khiến cho mỗi người trở về nhà mình trong sự bình an”.17Vậy vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát: “Có phải tôi chẳng có nói với vua hắn không nói tiên tri lành về tôi, mà chỉ là tai vạ sao?” 18Mi-chê nói: “Vậy, hết thảy hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngôi Ngài, và cả đạo binh trên trời đứng chầu bên phải và bên trái.19Đức Giê-hô-va phán rằng: ‘Ai sẽ đi dụ A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, để người đi lên Ra-mốt tại Ga-la-át mà ngã chết ở đó?’ Rồi người nầy nói theo cách này, người kia nói theo cách khác.20Bấy giờ, có một thần đi ra, đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thưa rằng: ‘Tôi sẽ đi dụ người’. Đức Giê-hô-va phán hỏi: Bằng cách nào? 21Thần thưa lại rằng: ‘Tôi sẽ đi ra làm một thần nói dối trong miệng các tiên tri của người’. Đức Giê-hô-va phán: ‘Phải, ngươi sẽ dụ người, và ngươi cũng sẽ thành công. Hãy đi, làm như lời’.22Vậy bây giờ, hãy xem Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri của vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sẽ giáng họa trên vua.23Lúc đó, Sê-đê-kia con trai của Kê-na-na, đi đến gần, vả Mi-chê nơi má, rồi nói: “Thần Đức Giê-hô-va lấy đường nào mà đi từ ta đến phán cùng ngươi vậy?” 24Mi-chê nói: “Kìa, ngươi sẽ biết điều đó, trong ngày ngươi chạy từ phòng này qua phòng kia đặng trốn tránh”.25Vua Y-sơ-ra-ên nói với các tôi tớ: “Các ngươi hãy bắt Mi-chê dẫn đến A-môn, là quan cai thành, và đến với Giô-ách, con trai của ta. 26Các ngươi, hỡi dân sự, hãy nói với hắn: ‘Nhà vua nói: Hãy bỏ tù người này, và cho hắn ăn một chút bánh và chỉ một chút nước, cho đến khi ta trở về bình an’. 27Khi ấy Mi-chê nói: “Nếu vua trở về bình an, thế thì Đức Giê-hô-va không có cậy tôi phán”. Người lại nói: “Hỡi các ngươi, là dân sự, hết thảy hãy nghe điều đó!”28Vậy, A-háp vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đồng đi lên Ra-mốt giao chiến tại Ga-la-át. 29Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát: “Tôi sẽ cải dạng rồi ra trận; còn vua hãy mặc áo của vua”. Vậy, vua Y-sơ-ra-ên bèn cải dạng, rồi họ cùng đi ra trận. 30Bấy giờ, vua A-ram truyền lịnh cho các quan cai xe mình rằng: “Chớ tấn công các binh lính không quan trọng hay quan trọng. Thay vì thế, chỉ tấn công vua Y-sơ-ra-ên mà thôi”.31Khi các quan cai xe nhìn thấy Giô-sa-phát, họ nói rằng: “Ấy là vua Y-sơ-ra-ên”. Chúng bèn xây lại tấn công ông, nhưng Giô-sa-phát hô lên lớn tiếng, và Đức Giê-hô-va tiếp cứu người. Đức Chúa Trời khiến chúng dang xa khỏi người. 32Vậy, khi các quan cai xe thấy đấy chẳng phải là vua Y-sơ-ra-ên, họ lui lại không truy kích nữa.33Nhưng có một người tình cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên trúng nhằm vua nơi mối giáp đâu lại. Khi ấy A-háp nói với người đánh xe mình rằng: “Hãy quay cương lại đưa ta ra khỏi trận, vì ta bị thương nặng”. 34Thế trận càng thêm dữ dội trong ngày ấy; và vua Y-sơ-ra-ên đứng tì lên chiến xe của mình, đối mặt cùng dân A-ram, cho đến xế chiều. Khoảng mặt trời vừa lặn xuống, thì người qua đời.

Chapter 19

1Giô-sa-phát, vua Giu-đa, trở về bình an nơi cung mình tại Giê-ru-sa-lem. 2Khi ấy Giê-hu, con trai của Ha-na-ni, đấng tiên kiến, đi ra đón ông và nói với vua Giô-sa-phát: “Có phải vua trợ giúp cho kẻ ác không? Có phải vua yêu mến những kẻ thù ghét Đức Giê-hô-va không? Vì việc làm nầy, cơn thạnh nộ từ Đức Giê-hô-va giáng trên vua. 3Tuy nhiên, có một việc lành được thấy nơi vua, trong đó vua có trừ diệt khỏi xứ các trụ thần A-sê-ra, và rắp lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời”.4Giô-sa-phát sống tại Giê-ru-sa-lem; và người lại đi ra giữa vòng dân sự từ Bê-e-Sê-ba cho đến miền núi Ép-ra-im, và đưa họ trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các tổ phụ họ. 5Người lập các quan xét trong khắp xứ, trong hết thảy các thành có phòng thủ của Giu-đa, từng thành một.6Người bảo các quan xét: “Hãy xem xét điều các ngươi sẽ làm, vì các ngươi chẳng xét đoán vì loài người, mà là vì Đức Giê-hô-va; Ngài sẽ ở cùng các ngươi trong việc xét đoán. 7Vậy bây giờ, hãy để cho sự kính sợ Đức Giê-hô-va phủ lên các ngươi, vì chẳng có tội lỗi gì nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, chẳng chút thiên vị ai, chẳng nhận của hối lộ”.8Hơn nữa, tại Jerusalem, Giô-sa-phát ấn định mấy người Lê-vi, các thầy tế lễ và một số trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên, đặng vì Đức Giê-hô-va mà đoán xét và phân xử việc kiện cáo. Họ đều trở về Giê-ru-sa-lem. 9Người căn dặn họ rằng: “Các ngươi phải kính sợ Đức Giê-hô-va, rồi với lòng trọn lành trung tín, đây là việc mà các ngươi sẽ làm.10Bất cứ khi nào, bất kỳ tranh chấp nào anh em các ngươi sống trong các thành, đem đến trước mặt các ngươi việc tranh tụng nào, hoặc vì sự đổ huyết, hoặc vì phạm luật lệ và điều răn, giới mạng và pháp độ, thì các ngươi phải cảnh cáo họ chớ phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, hầu cho cơn giận không giáng xuống trên các ngươi và anh em các ngươi. Nếu các ngươi làm theo như vậy, ắt các ngươi sẽ không bị phạm tội.11Hãy xem, thầy tế lễ cả A-ma-ria, sẽ quản lý những vụ việc thuộc về Đức Giê-hô-va. Xê-ba-đia, con trai Ích-ma-ên, trưởng tộc chi phái Giu-đa, đang quản lý mọi vụ việc thuộc về vua. Người Lê-vi cũng sẽ là quan trưởng phục vụ các ngươi, và nguyện Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng người thiện”.

Chapter 20

1Sau các việc này, dân Mô-áp và dân Am-môn, và những người Mao-nít ở cùng họ, kéo đến giao chiến với Giô-sa-phát. 2Bấy giờ, có người đến nói cho Giô-sa-phát biết như sau: “Một đám quân rất đông tiến đến nghịch cùng vua từ bên bờ kia Biển Chết, từ xứ A-ram. Hãy xem, chúng đang ở tại Hát-sát-son-Tha-ma”, (cũng gọi là Ên-ghê-đi).3Giô-sa-phát bắt sợ hãi, chính ông tìm kiếm Đức Giê-hô-va. Ông rao khắp xứ Giu-đa phải kiêng ăn một ngày. 4Giu-đa nhóm lại tìm kiếm Đức Giê-hô-va; họ đến để tìm kiếm Đức Giê-hô-va từ các thành Giu-đa.5Giô-sa-phát đứng trong hội chúng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, tại trong đền của Đức Giê-hô-va, trước hành lang mới. 6Ông nói: “Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi, há Ngài chẳng phải là Đức Chúa Trời ở trên trời sao? Và có phải Ngài là Vua trên các vua của các nước sao? Quyền thế và năng lực ở nơi tay Ngài, vì vậy chẳng một ai có khả năng kháng cự Ngài. 7Lạy Đức Chúa Trời của chúng tôi, có phải Ngài đã đuổi dân ở xứ này khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, mà ban xứ ấy đời đời cho dòng dõi Áp-ra-ham?8Họ đã sống trong xứ ấy và đã cất cho danh Chúa một đền thánh mà rằng: 9‘Nếu tai họa đến giáng trên chúng tôi —gươm của sự phán xét, hoặc bịnh tật, hay là nạn đói — thì chúng tôi sẽ đứng trước đền này và trước mặt Ngài (vì danh Chúa ngự trong đền này), và chúng tôi kêu cầu với Ngài Chúa trong sự khổ nạn của chúng tôi, thì Ngài sẽ lắng nghe và giải cứu chúng tôi’.10Hãy xem kìa, đây là dân Am-môn, Mô-áp, và Núi Sê-i-rơ; là các dân mà Ngài không cho phép dân Y-sơ-ra-ên vây hãm chúng nó, khi họ ra khỏi xứ Ai-cập; thay vì thế, Y-sơ-ra-ên xây khỏi chúng và không huỷ diệt chúng. 11Hãy xem, chúng nó báo lại chúng tôi là dường nào, chúng loán đến toan đuổi chúng tôi khỏi xứ mà Ngài ban cho chúng tôi làm sản nghiệp.12Hỡi Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi, chớ thì Ngài sẽ không xét đoán chúng nó sao? Vì chúng tôi chẳng có sức đối địch với đám quân đông đảo này đang đến nghịch cùng chúng tôi. Chúng tôi cũng không biết phải làm gì; nhưng con mắt chúng tôi ngửa trông Chúa! 13Cả Giu-đa đều đứng tại trước mặt Đức Giê-hô-va với các con nhỏ, vợ, và con cái mình.14Bấy giờ, tại giữa hội chúng, Thần Đức Giê-hô-va đến trên Gia-ha-xi-ên, con trai Xa-cha-ri, cháu Bê-na-gia, chắt Giê-hi-ên, chít Ma-tha-nia, là người Lê-vi thuộc về dòng A-sáp, 15Gia-ha-xi-ên nói: “Hãy nghe, hết thảy Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem, cùng vua Giô-sa-phát! Đây là điều Đức Giê-hô-va phán cho các ngươi: Chớ sợ, chớ ngã lòng vì cớ đám quân đông đảo này. Vì trận chiến nầy chẳng thuộc về các ngươi, bèn là về Đức Chúa Trời.16Các ngươi phải đi xuống đón chúng nó ngày mai. Hãy xem, chúng nó đi lên dốc Xít. Các ngươi sẽ gặp chúng nó ở cuối đồng bằng, trước mặt đồng vắng Giê-ru-ên. 17Các ngươi sẽ chẳng cần dự vào chiến trận. Hãy ở tại chỗ của các ngươi, đứng yên lặng và nhìn xem sự giải cứu của Đức Giê-hô-va với các ngươi, hỡi Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. Chớ sợ, chớ ngã lòng. Ngày mai, hãy đi ra giao chiến với chúng nó, vì Đức Giê-hô-va ở cùng các ngươi”.18Giô-sa-phát gập đầu với mặt mình xuống đất. Cả Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem đều sấp mặt xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thờ lạy Ngài. 19Người Lê-vi, những người thuộc dòng dõi Kê-hát và dòng Cô-rê đều đứng dậy cất tiếng lớn mà khen ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.20Sớm mai, họ thức dậy, kéo ra đồng vắng Thê-cô-a. Khi họ đi ra, Giô-sa-phát đứng tại đó, mà nói như vầy: “Hãy lắng nghe ta, hỡi Giu-đa và các ngươi dân cư thành Giê-ru-sa-lem! Khá tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, thì các ngươi sẽ được hỗ trợ. Hãy tin các đấng tiên tri Ngài, thì các ngươi sẽ được thành công”. 21Khi người đã trao đổi với dân sự, người lập những người ca hát cho Đức Giê-hô-va và dâng lên Ngài sự ngợi khen, khi họ đi trước quân đội, và nói: “Hãy dâng lời cảm tạ cho Đức Giê-hô-va, vì sự thành tín giao ước của Ngài hằng có đời đời”.22Khi họ khởi sự ca hát và ngợi khen, Đức Giê-hô-va đặt phục binh giao chiến với dân Am-môn, Mô-áp và Núi Sê-i-rơ, họ đã đến nghịch cùng Giu-đa. Họ bị thất bại. 23Vì dân Am-môn và Mô-áp dấy lên giao chiến với cư dân núi Sê-i-rơ, đặng tiêu diệt hoàn toàn chúng nó đi. Khi đã diệt dân ở Sê-i-rơ rồi, thì chúng lại trở giết lẫn nhau.24Khi dân Giu-đa đến một vị trí quan sát đồng vắng, họ nhìn thấy đám quân ấy. Kìa, chúng đã chết, nằm sãi trên đất; chẳng có một ai thoát khỏi được.25Khi Giô-sa-phát và dân sự người đến chiếm lấy chiến lợi phẩm từ chúng, họ thấy có nhiều của cải, họ lột các thứ khỏi thây chúng, rất nhiều thứ cho đến chừng đem đi không đặng. Họ lấy đi mọi thứ trong ba ngày, vì là rất nhiều. 26Qua ngày thứ tư, họ tập trung lại tại trũng Bê-ra-ca. Ở đó họ ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì thế tên của địa điểm đó là “trũng Bê-ra-ca” cho đến ngày nay.27Thế rồi họ trở về, từng người Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và Giô-sa-phát đi đầu, họ về lại Giê-ru-sa-lem với sự vui mừng; vì Đức Giê-hô-va đã làm cho họ phải vui mừng, vì quân thù nghịch của họ bị đánh bại. 28Họ đến tại Giê-ru-sa-lem và đến tại đền của Đức Giê-hô-va với đàn cầm, đàn sắt, và các thứ kèn.29Nỗi kinh khiếp Đức Chúa Trời giáng trên các vua khi họ nghe nói rằng Đức Giê-hô-va đã đánh bại các kẻ thù nghịch của Y-sơ-ra-ên. 30Vậy, nước của Giô-sa-phát được yên bình, vì Đức Chúa Trời người ban cho người sự bình an bốn phía.31Giô-sa-phát đã trị vì trên xứ Giu-đa: người ba mươi lăm tuổi khi khởi trị vì, và người cai trị tại Giê-ru-sa-lem hai mươi lăm năm. Tên mẹ người là A-xu-ba, con gái của Si-li. 32Người đi theo các đường lối của A-sa, cha người; người không xây khỏi các đường lối ấy; người làm điều ngay thẳng trước mặt Đức Giê-hô-va. 33Tuy nhiên, các chùa miễu vẫn chưa bị dứt bỏ, dân sự cũng chưa dốc lòng tìm cầu Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.34Các công việc khác của Giô-sa-phát từ đầu đến cuối, kìa, chúng được chép trong lịch sử của Giê-hu con trai Ha-na-ni, và được ghi lại trong sách các vua Y-sơ-ra-ên.35Sau việc nầy, Giô-sa-phát, vua Giu-đa, liên minh với A-cha-xia, vua Y-sơ-ra-ên, là người ăn ở rất gian ác. 36Hai vua hội hiệp nhau đặng đóng tàu vượt biển. Họ đóng tàu tại Ê-xi-ôn-Ghê-be. 37Khi ấy, Ê-li-ê-xe con trai Đô-đa-va-hu ở Ma-rê-sa, nói tiên tri về vua Giô-sa-phát; ông nói: “Vì vua liên minh với A-cha-xia, Đức Giê-hô-va đã hủy phá các dự án của vua”. Những tàu bị đắm hết hầu cho không ra biển được.

Chapter 21

1Giô-sa-phát ngủ với các tổ phụ mình và được chôn với họ trong thành Đa-vít; Giô-ram con trai người, lên làm vua trong chỗ của người. 2Giô-ram có nhiều anh em, là những con trai của Giô-sa-phát: A-xa-ria, Giê-hi-ên, Xa-cha-ri, A-xa-ria, Mi-ca-ên, và Sê-pha-ti-a. Các người này đều là con trai của Giô-sa-phát, vua Y-sơ-ra-ên. 3Cha của họ đã ban cho họ nhiều của cải bằng bạc và vàng, những vật quí báu khác, và cũng ban cho các thành có phòng thủ trong xứ Giu-đa; tuy nhiên, người ban ngôi nước cho Giô-ram, vì người là con trưởng.4Giờ đây, khi Giô-ram lên ngôi vua trong nước của cha mình và tự làm cho mình ra mạnh trong vai trò là vua, ông ta dùng gươm giết các em mình và cũng giết nhiều cấp lãnh đạo khác của Y-sơ-ra-ên. 5Giô-ram được ba mươi hai tuổi khi ông ta lên ngôi làm vua, và người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem.6Ông ta ăn ở theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, như nhà A-háp đã làm; vì đã lấy con gái A-háp làm vợ; ông ta làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. 7Tuy nhiên, Đức Giê-hô-va không muốn huỷ diệt nhà Đa-vít, vì cớ giao ước mà Ngài đã lập với Đa-vít; Ngài đã hứa rằng Ngài sẽ luôn luôn ban sự sống cho ông và dòng dõi của ông.8Trong đời Giô-ram, Ê-đôm nỗi loạn nghịch cùng quyền lực của xứ Giu-đa, và họ lập một vua cho mình. 9Khi ấy, Giô-ram cùng với các quan tướng và hết thảy xe cộ của mình chổi dậy. Khi ông kéo quân ra lúc ban đêm đánh Ê-đôm, chúng đến bao vây ông và các quan cai xe. 10Vậy Ê-đôm nổi loạn chống lại quyền lực của xứ Giu-đa cho đến ngày nay. Đồng thời, Líp-na cũng loạn nghịch chống lại Giô-ram, bởi vì ông ta đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người.11Thêm nữa, Giô-ram cũng xây các chùa miễu trong vùng núi xứ Giu-đa; ông ta khiến dân cư thành Giê-ru-sa-lem hành động giống như gái điếm vậy. Trong việc làm nầy, ông ta dẫn dân Giu-đa vào chỗ lầm lạc.12Một bức thư gửi đến từ tiên tri Ê-li cho Giô-ram. Thư viết: “Đây là những gì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ ông, phán như vầy: bởi ngươi không đi theo đường lối của Giô-sa-phát, cha ngươi, lại cũng chẳng đi theo đường lối của A-sa, vua Giu-đa, 13mà đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, xui cho người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem phải hành động như gái điếm, như nhà A-háp đã làm vậy — và ngươi cũng đã giết các anh em ngươi trong gia đình của cha ngươi, họ là những người tốt hơn ngươi — 14hãy xem, Đức Giê-hô-va sẽ giáng dịch lệ lớn lao trên dân sự ngươi, trên con cái ngươi, trên các vợ ngươi, cùng trên các tài vật của ngươi; 15Chính mình ngươi có nhiều bịnh tật nơi gan ruột ngươi, cho tới chừng gan ruột ngươi rớt ra ngoài”.16Đức Giê-hô-va khuấy khuất nghịch lại Giô-ram, tâm linh dân Phi-li-tin và dân Ả-rập ở gần bên dân Ê-thi-ô-bi. 17Chúng tấn công Giu-đa, bao vây xứ, rồi lấy đem đi mọi của cải tìm gặp trong cung điện vua. Chúng cũng bắt đem đi các con trai cùng mấy người vợ của người. Không người con nào được chừa lại trừ ra Giô-a-cha con trai út người.18Sau mọi sự nầy, Đức Giê-hô-va đánh người nơi gan ruột với một chứng bịnh bất trị. 19Theo thời gian, cuối hai năm, thì ruột gan người rớt ra ngoài vì cớ chứng bịnh, và người chết vì căn bịnh nghiệt ngã. Dân sự người không xông thuốc thơm cho người như đã xông cho tổ phụ người. 20Người khởi trị vì khi được ba mươi hai tuổi; người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem, rồi người qua đời chẳng ai thương tiếc. Họ chôn người trong thành Đa-vít, song chẳng phải ở nghĩa trang hoàng tộc.

Chapter 22

1Dân cư thành Giê-ru-sa-lem lập A-cha-xia, con út của Giô-ram, làm vua trong chỗ của người; vì đạo quân cùng với dân Ả-rập xông vào trại quân, đã giết các con trai của ông lớn hơn người. Vì vậy, A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa, lên ngôi làm vua. 2A-cha-xia được bốn mươi hai tuổi khi người lên ngôi; người cai trị một năm tại Giê-ru-sa-lem. Tên mẹ người là A-tha-li, con gái của Ôm-ri. 3Người cũng ăn ở theo đường lối của nhà A-háp; vì mẹ người là cố vấn cho người trong việc làm ra những điều gian ác.4A-cha-xia đã làm những điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, giống như nhà A-háp đã làm, vì họ là các cố vấn của người sau cái chết của cha người, cho đến sự huỷ diệt người. 5Người cũng theo mưu chước của họ; người đến với Giô-ram, con trai A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, giao chiến chống lại Ha-xa-ên, vua A-ram ở Ra-mốt tại Ga-la-át. Dân A-ram làm cho Giô-ram bị thương.6Giô-ram trở về Gít-rê-ên, đặng chữa lành các vết thương người đã bị tại Ra-ma, khi người giao chiến với Ha-xa-ên, vua A-ram. Vậy A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa đi xuống Gít-rê-ên để thăm Giô-ram, con trai A-háp vì bị thương.7Giờ đây, sự huỷ diệt của A-cha-xia do Đức Chúa Trời đưa đến qua sự thăm viếng của Giô-ram. Khi người đến tận nơi, người đến với Giô-ram tấn công Giê-hu, con trai Nim-si, là người Đức Giê-hô-va đã chọn đặng trừ diệt nhà A-háp. 8Khi Giê-hu bày ra sự phán xét của Đức Chúa Trời giáng trên nhà A-háp, ông ta gặp các trưởng lão xứ Giu-đa và các con trai của anh em A-cha-xia đang phục vụ người, Giê-hu giết hết thảy chúng.9Giê-hu cũng truy tìm A-cha-xia; họ bắt lấy người đang trốn trong xứ Sa-ma-ri, dẫn đến Giê-hu, rồi giết người đi. Khi ấy, họ chôn người, vì nói rằng: “Hắn là con trai của Giô-sa-phát, là người hết lòng tìm kiếm Đức Giê-hô-va”. Vậy, nhà A-cha-xia chẳng còn có quyền để trị vì vương quốc được nữa.10Bấy giờ, khi A-tha-li, mẹ của A-cha-xia, thấy con mình đã chết, bà ta chổi dậy giết hết mọi con cái hoàng tộc trong nhà Giu-đa. 11Nhưng Giô-sa-bát, con gái của vua, ẳm lấy Giô-ách, một người con của A-cha-xia, đem khỏi vòng các con trai vua đã bị giết. Nàng để nó và vú của nó trong phòng ngủ. Như vậy, Giô-sa-bát, con gái của vua Giô-ram, vợ thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, (vì nàng là em của A-cha-xia) giấu Giô-ách khỏi A-tha-li, và A-tha-li không giết nó được. 12Giô-ách ở với họ, được giấu trong nhà của Đức Chúa Trời trong sáu năm; đang khi A-tha-li trị vì trên xứ.

Chapter 23

1Năm thứ bảy, Giê-hô-gia-đa hành động một cách mạnh mẽ. Ông vời các quan tướng cai trăm người, là A-xa-ria, con trai của Giê-rô-ham, Ích-ma-ên, con trai của Giô-ha-nan, A-xa-ria, con trai của Ô-bết, Ma-a-xê-gia, con trai của A-đa-gia, và Ê-li-sa-phát, con trai của Xiếc-ri — ông khiến họ phải lập giao ước với ông. 2Họ trải khắp xứ Giu-đa và nhóm lại những người Lê-vi từ các thành của Giu-đa, cũng như các trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên; rồi họ đều đến Giê-ru-sa-lem. 3Cả hội chúng lập giao ước với vua tại trong đền thờ của Đức Chúa Trời. Giê-hô-gia-đa nói với chúng rằng: “Hãy xem, con trai của vua sẽ trị vì theo lời Đức Giê-hô-va đã phán về dòng dõi của Đa-vít.4Đây là điều các ngươi phải làm: một phần ba trong các ngươi, những thầy tế lễ và người Lê-vi nào đến phiên phục vụ nhằm ngày sa-bát, sẽ là những người giữ cửa. 5Một phần ba sẽ vào trong cung vua; và một phần ba khác nữa ở nơi Cổng Nền. Hết thảy dân sự sẽ ở nơi hành lang của đền Đức Giê-hô-va.6Chớ để ai vào trong đền của Đức Giê-hô-va, ngoại trừ những thầy tế lễ và các người Lê-vi nào đang phục sự: họ phải vào bên trong, vì họ thánh sạch cho phần việc của họ hôm nay. Hết thảy họ sẽ giữ theo các mạng lịnh của Đức Giê-hô-va. 7Những người Lê-vi sẽ vây chung quanh vua, ai nấy đều cầm binh khí nơi tay. Hễ ai vào đền thờ, người ấy sẽ bị giết. Hãy ở lại với nhà vua khi người đi vào hay khi người đi ra”.8Vậy, người Lê-vi và cả Giu-đa đều phục vụ với tư thế thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đã dặn bảo. Mỗi người đều đem theo người của mình, những ai cần phải vào phục vụ nhơn ngày Sa-bát, và người nào mãn phiên phục vụ ngày Sa-bát; vì thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa không xét theo ban bệ nào hết. 9Khi ấy, thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa phát cho các quan tướng những giáo, khiên nhỏ và lớn, thuộc về vua Đa-vít, cất trong đền Đức Chúa Trời.10Giê-hô-gia-đa sắp đặt hết thảy các binh sĩ, ai nấy cầm binh khí mình, từ bên phải của đền thờ cho đến bên trái của đền thờ, cùng bên bàn thờ và đền thờ, bao chung quanh nhà vua. 11Khi ấy, họ đem con trai của vua ra, đội mão triều thiên trên đầu người, và trao các chiếu chỉ giao ước cho người. Họ tôn người làm vua. và Giê-hô-gia-đa và các con trai ông xức dầu cho người. Thế rồi họ nói: Chúa vua sống đời đời!12Khi A-tha-li nghe tiếng dân sự chạy và chúc tụng vua, bà ta đến với dân sự tại trong đền Đức Giê-hô-va. 13Và bà ta nhìn xem, và kìa, nhà vua đứng bên cây cột tại lối vào, và các quan tướng cùng những kẻ thổi kèn đứng bên cạnh vua. Hết thảy dân sự trong xứ đều vui mừng và thổi kèn; và những người ca hát đang sử dụng các thứ nhạc cụ đi đầu ca tụng Đức Chúa Trời. Lúc đó, A-tha-li xé áo mình rồi hô lên: “Phản bội! Phản bội!”14Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, đến với các quan tướng cai trăm người được đặt chỉ huy quân đội, ông nói với họ như sau: “Hãy dẫn bà ra ngoài khỏi hàng quân; hễ ai theo bà ta, khá giết nó bằng gươm”. Vì thầy tế lễ đã dạy rằng: “Chớ giết bà ta trong đền của Đức Giê-hô-va”. 15Vậy, chúng cho bà ta ra ngoài, và bà ta theo nơi Cổng Ngựa mà vào lại cung vua, rồi chúng giết bà ta tại đó.16Giê-hô-gia-đa lập một giao ước giữa ông ta, cả dân sự, và nhà vua, để chúng trở thành dân sự của Đức Giê-hô-va. 17Thế là cả dân sự đều đi đến miễu Ba-anh rồi phá dỡ nó. Họ đập bể bàn thờ của Ba-anh và hình tượng nó tan tành, rồi họ giết Ma-than, thầy tế lễ của Ba-anh, tại trước bàn thờ đó.18Giê-hô-gia-đa ấn định các chức sắc trong đền của Đức Giê-hô-va dưới quyền của các thầy tế lễ, họ là người Lê-vi, mà Đa-vít đã ấn định họ trong đền của Đức Giê-hô-va, để dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, y theo điều đã chép trong luật pháp của Môi-se, và theo lệ Đa-vít đã định, cùng nhau ca xướng vui mừng. 19Giê-hô-gia-đa đặt những kẻ canh cửa trong đền Đức Giê-hô-va, hầu cho không một người nào ô uế vô luận lý do gì, đều chẳng được vào đó.20Giê-hô-gia-đa đem theo với ông những quan cai trăm người, người quí tộc và các quan trưởng trong dân sự, cùng cả dân trong xứ. Ông rước vua từ đền Đức Giê-hô-va xuống; dân sự đi ngang qua Cổng Thượng đến cung vua, rồi đặt vua ngồi trên ngôi nước. 21Vậy, hết thảy dân sự của xứ đều vui mừng, và thành được bình tịnh. Còn về phần A-tha-li, họ giết bà ta bằng gươm.

Chapter 24

1Giô-ách được bảy tuổi khi người lên làm vua; người cai trị bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Xi-bia, ở Bê-e-Sê-ba. 2Giô-ách làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va trọn đời thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa. 3Giê-hô-gia-đa cưới hai vợ cho Giô-ách; và người trở thành cha của nhiều con trai và con gái.4Sau việc này, Giô-ách quyết định tu bổ đền của Đức Giê-hô-va, 5Người nhóm các thầy tế lễ và người Lê-vi lại, rồi nói với họ: “Hãy đến với từng thành trong xứ Giu-đa và thâu lấy tiền bạc của cả Y-sơ-ra-ên để sửa chữa lại đền của Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi phải lo liệu công việc nầy”. Lúc đầu, người Lê-vi không làm chi hết.6Vậy, nhà Vua cho đòi thầy tế lễ thượng phẩm Giê-hô-gia-đa, rồi nói với ông rằng: Cớ sao ông không buộc người Lê-vi từ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đem nộp thuế do Môi-se định, là tôi tớ của Đức Giê-hô-va, và bởi hội chúng Y-sơ-ra-ên phải dâng cho trại chứng cớ giao ước?” 7Vì các con trai của A-tha-li, người đàn bà gian ác kia, đã phá hủy đền của Đức Chúa Trời và đã dâng hết thảy các vật thánh của đền Đức Giê-hô-va cho thần Ba-anh.8Vì vậy, nhà Vua truyền lịnh, và họ đóng một cái rương rồi để phía ngoài lối vào đền Đức Giê-hô-va. 9Khi ấy, họ rao cho khắp xứ Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem, để dân sự phải đem nộp cho Đức Giê-hô-va thuế mà Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, đã định về Y-sơ-ra-ên trong đồng vắng. 10Hết thảy các cấp lãnh đạo và cả dân sự đều vui mừng rồi đem bạc đến bỏ vào trong hòm cho đến chừng họ bỏ đầy hòm.11Việc xảy ra, bất cứ khi nào cái hòm được mang đến cho các quan chức của nhà vua bởi tay người Lê-vi, và bất cứ khi nào họ thấy có nhiều tiền ở trong hòm, thơ ký của nhà vua và người của thầy tế lễ thượng phẩm sẽ đến, trút tiền bạc trong hòm ra, rồi đem để lại chỗ cũ. Hết ngày này sang ngày khác họ đều làm như vậy, và thâu được nhiều bạc. 12Nhà vua và Giê-hô-gia-đa giao bạc ấy cho những kẻ lo liệu công việc trong đền Đức Giê-hô-va. Những người nầy mướn thợ đẽo đá, và thợ mộc lo tu bổ đền Đức Giê-hô-va, và họ cũng mướn những người chuyên về sắt và đồng.13Vậy, các thợ làm công việc, và nhờ tay họ công việc tu bổ được thành; họ sắp đặt lại đền của Đức Chúa Trời như trước, và làm cho cho đền được vững chắc. 14Khi họ đã làm xong, họ đem giao số tiền còn lại cho nhà vua và Giê-hô-gia-đa. Số tiền nầy đã được dùng làm trang thiết bị trong đền của Đức Giê-hô-va, các thứ để phục vụ và để dâng của lễ — những cái thìa, cùng những đồ dùng bằng vàng bằng bạc. Họ đã dâng của lễ thiêu trong đền của Đức Giê-hô-va trọn đời của Giê-hô-gia-đa.15Giê-hô-gia-đa đã cao tuổi và sống thọ, rồi qua đời; ông được 130 tuổi khi ông qua đời. 16Họ chôn ông trong thành Đa-vít giữa vòng các vì vua, vì ông đã làm lành trong Y-sơ-ra-ên, đối với Đức Chúa Trời, và với đền của Ngài.17Sau khi Giê-hô-gia-đa đã qua đời, các quan trưởng Giu-đa đến và chúc tụng nhà vua. Khi ấy nhà vua nghe theo lời của họ. 18Họ lìa bỏ đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, rồi thờ lạy các thần A-sê-ra và hình tượng. Cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem vì việc làm sai trái của họ. 19Tuy nhiên, Đức Giê-hô-va sai các đấng tiên tri đến cùng chúng đem chúng trở lại cùng chính mình Ngài, là Đức Giê-hô-va; nhưng chúng từ chối không chịu nghe.20Thánh Linh của Đức Chúa Trời giáng trên Xa-cha-ri con trai của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa; Xa-cha-ri đứng dậy trước mặt dân sự, mà nói cùng họ như sau: “Đức Chúa Trời phán như vầy: Cớ sao các ngươi phạm các điều răn của Đức Giê-hô-va, vì vậy các ngươi sẽ chẳng may mắn được? Một khi các ngươi lìa bỏ Đức Giê-hô-va, và Ngài cũng đã lìa bỏ các ngươi”. 21Nhưng họ bèn phản nghịch với người; với mạng lịnh của vua, họ ném đá người tại trong hành lang đền của Đức Giê-hô-va. 22Với tình trạng nầy, vua Giô-ách đã bất chấp sự tử tế của Giê-hô-gia-đa, cha của Xa-cha-ri, đã làm cho mình. Thay vì thế, vua giết con của Giê-hô-gia-đa đi. Khi Xa-cha-ri sắp chết, ông nói: “Nguyện Đức Giê-hô-va xem xét việc nầy và buộc các ngươi phải trình sổ!”23Khi đến cuối năm, quân Sy-ri kéo lên giao chiến với Giô-ách. Chúng đến xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem; chúng giết các quan trưởng của dân sự rồi đem hết những của cướp từ đây về cho nhà vua ở Đa-mách. 24Đội quân nhỏ của A-ram kéo đến, nhưng Đức Giê-hô-va lại ban cho họ thắng hơn một đạo binh rất đông, vì xứ đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ. Theo cách thức nầy, người A-ram giáng sự sửa phạt trên Giô-ách.25Lúc bấy giờ, người A-ram bỏ đi rồi Giô-ách bị thương trầm trọng. Các tôi tớ người mưu phản chống lại người, vì cớ sự tàn sát các con trai thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa. Họ giết người tại trên giường, và người chết; họ chôn người tại trong thành Đa-vít, song không phải trong nghĩa trang của các vua. 26Đây là những kẻ đã mưu phản cùng người: Xa-bát con trai của Si-mê-át, là đàn bà Am-môn; và Giô-xa-bát, con trai Sim-rít, là đàn bà Mô-áp.27Bây giờ, câu chuyện nói tới các con trai người, lời tiên tri quan trọng đã nói về người, và sự tái thiết đền của Đức Chúa Trời, hãy xem, chúng đã được chép trong quyển sách truyện nói tới các vua. Và A-ma-xia, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

Chapter 25

1A-ma-xia được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Giô-a-đan, quê ở Giê-ru-sa-lem. 2Người làm điều thiện tại trước mặt Đức Giê-hô-va, song không với tấm lòng tin kính trọn vẹn.3Khi quyền cai trị nước người được lập vững rồi, người giết hết các tôi tớ nào đã giết vua cha mình. 4Nhưng người không xử tử con cái của những sát thủ đó, nhưng đã hành xử theo điều đã chép theo luật pháp, trong sách của Môi-se, y như Đức Giê-hô-va đã truyền dặn: “Cha chẳng phải chết vì con, con cũng chẳng phải chết vì cha. Thay vì thế, mỗi người phải chết vì chính tội mình”.5Hơn nữa, A-ma-xia nhóm xứ Giu-đa lại, đăng ký theo nhà của tổ phụ họ, dưới quyền các quan tướng cai ngàn người và cai trăm người — hết thảy Giu-đa và Bên-gia-min. Người kê sổ họ từ hai mươi tuổi sấp lên, và tính được 300. 000 người được chọn, có khả năng giao chiến, họ cũng sử dụng giáo và khiên. 6Người cũng thuê 100. 000 chiến binh từ Y-sơ-ra-ên, giá một trăm ta lâng bạc.7Nhưng người của Đức Chúa Trời đến nói với người rằng: “Hỡi vua! chớ kéo đạo binh Y-sơ-ra-ên cùng đi với vua, vì Đức Giê-hô-va chẳng ở cùng Y-sơ-ra-ên, — chẳng ở cùng với dân sự của Ép-ra-im. 8Còn nếu vua muốn đi và hãy làm cho mình mạnh mẽ can đảm trong chiến trận, Đức Chúa Trời sẽ khiến vua vấp ngã trước mặt kẻ thù; vì Đức Chúa Trời có quyền giúp cho thắng và cũng có quyền làm cho sa bại”.9A-ma-xia nói với người của Đức Chúa Trời rằng: “Nhưng chúng ta phải làm gì với một trăm ta lâng bạc kia, mà ta đã phát cho đạo binh Y-sơ-ra-ên? Người của Đức Chúa Trời đáp: “Đức Giê-hô-va có thể ban cho vua nhiều hơn số ấy”. 10Vậy, A-ma-xia tách ra khỏi số binh lính đến với người từ Ép-ra-im; người cho chúng trở về nhà. Vậy, cơn giận của chúng nhen lên cùng Giu-đa, và chúng trở về nhà trong cơn giận phừng.11A-ma-xia được lòng dạn dĩ và để cho dân sự đi ra đến trũng Muối; ở đó người đánh bại 10. 000 người của Sê-i-rơ. 12Quân của Giu-đa bắt sống 10. 000 người khác. Họ đưa chúng lên trên đỉnh bờ vực, rồi ném chúng xuống từ đó, hầu cho hết thảy chúng bị giập chết hết.13Nhưng người của quân đội mà A-ma-xia khiến phải trở về, hầu cho họ không ra trận với người, đã tấn công các thành Giu-đa, từ Sa-ma-ri cho đến Bết-Hô-rôn. Họ đánh giết ba ngàn người trong dân sự tại đó, và cướp lấy nhiều chiến lợi phẩm.14Bấy giờ, sau khi A-ma-xia đánh giết dân Ê-đôm trở về, người đem các thần của dân Sê-i-rơ về, lập lên làm thần của mình. Người sấp mình xuống trước mặt chúng nó, và đốt hương cho chúng. 15Vì vậy, cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng A-ma-xia. Ngài sai một đấng tiên tri đến nói với người rằng: Tại sao ngươi tìm cầu các thần của một dân, các thần đó chẳng cứu được chính dân sự của chúng khỏi tay ngươi?16Sau khi đấng tiên tri đang nói với người, thì vua bảo người rằng: “Chúng ta có lập ngươi làm mưu sĩ cho nhà vua sao? Hãy thôi đi. Sao ta phải giết ngươi chứ?” Khi ấy, đấng tiên tri dừng lại, rồi nói: “Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va đã quyết định hủy diệt vua, bởi vì vua đã làm việc nầy, và không nghe lời khuyên của tôi”.17Lúc đó, A-ma-xia, vua Giu-đa, tham khảo với các cố vấn rồi thì sai sứ giả đến Giô-ách con trai Giô-a-cha, cháu Giê-hu, vua Y-sơ-ra-ên, mà nói rằng: “Hãy đến, để chúng ta gặp nhau mặt đối mặt trong chiến trận”.18Nhưng Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, sai sứ giả đến gặp A-ma-xia, vua Giu-đa, mà nói rằng: “Cây gai ở Li-ban gửi sứ điệp đến với cây bá hương ở Li-ban rằng: ‘Hãy gả con gái ngươi cho con trai ta làm vợ’, song có một thú đồng ở Li-ban đi ngang qua rồi giày đạp cây gai đi. 19Ngươi nói: ‘Nầy ta đã đánh hạ Ê-đôm!’ và lòng ngươi lại tự nhắc ngươi lên. Hãy tự hào trong chiến thắng của ngươi, khá ở trong nhà ngươi, vì tại sao lại làm cho mình mắc họa và sụp đổ, cả hai: ngươi và Giu-đa với ngươi chứ?”20Nhưng A-ma-xia không nghe theo, vì việc nầy đến từ Đức Chúa Trời, để Ngài phó dân Giu-đa vào tay kẻ thù của họ, bởi vì họ có tìm cầu các thần của xứ Ê-đôm. 21Vậy, Giô-ách, vua của Y-sơ-ra-ên, tấn công; người và A-ma-xia, vua Giu-đa, gặp nhau mặt đối mặt tại Bết-Sê-mết thuộc về xứ Giu-đa. 22Giu-đa bị đuổi bởi quân Y-sơ-ra-ên, và từng người đều trốn về nhà.23Giô-ách vua Y-sơ-ra-ên, bắt A-ma-xia, vua Giu-đa, con trai Giô-ách, cháu Giô-a-cha, tại Bết- Sê-mết. Người bị đưa về Giê-ru-sa-lem và Giô-ách người phá vách thành từ cửa Ép-ra-im cho đến cửa Góc, một khoảng dài 400 cubit. 24Người lấy hết vàng và bạc, hết thảy các thứ tìm gặp được trong đền của Đức Chúa Trời, với Ô-bết-Ê-đôm, cùng các vật có giá trị của cung vua, với nhiều con tin, rồi trở về lại Sa-ma-ri.25A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu-đa, đã sống mười lăm năm nữa sau cái chết của Giô-ách, con trai Giô-a-cha, vua Y-sơ-ra-ên. 26Các công việc khác liên quan đến A-ma-xia từ đầu đến cuối, kìa, đều được chép trong Sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.27Bấy giờ, từ thời điểm A-ma-xia xây bỏ Đức Giê-hô-va trở đi, họ bắt đầu phản nghịch cùng người tại Giê-ru-sa-lem. Người trốn đến La-ki; nhưng họ sai người đuổi theo người đến La-ki rồi giết người tại đó. 28Họ đưa người trở lại trên lưng ngựa và chôn người tại trong thành Giu-đa cùng các tổ phụ người.

Chapter 26

1Cả dân Giu-đa đều lập Ô-xia, mới được mười sáu tuổi, lên làm vua trong chỗ của A-ma-xia, cha người; 2Chính ông là người xây cất Ê-lốt, và khôi phục nó cho Giu-đa. Sau khi nhà vua đã ngủ với các tổ phụ mình, 3Ô-xia được mười sáu tuổi, khi người khởi trị vì. Người cai trị năm mươi hai năm tại Giê-ru-sa-lam. Mẹ người tên là Giê-cô-lia, quê ở Giê-ru-sa-lem.4Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, noi theo tấm gương của cha người là A-ma-xia trong mọi sự. 5Người lo tìm kiếm Đức Chúa Trời trong đời Xa-cha-ri, là nhân vật cung ứng cho người những huấn thị về việc vâng theo Đức Chúa Trời. Bao lâu người tìm kiếm Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời khiến cho người đặng may mắn bấy lâu.6Người ra trận giao chiến với dân Phi-li-tin, vua đánh sập các tường thành của Gát, Giáp-nê, và Ách-đốt; người xây các thành trong xứ Ách-đốt và giữa vòng dân Phi-li-tin. 7Đức Chúa Trời vùa giúp người chống lại dân Phi-li-tin, dân Ả-rập sống trong Gu-rơ-Ba-anh, và chống dân Ma-ôn. 8Dân Am-môn nộp cống thuế cho Ô-xia; và danh tiếng người đồn khắp các xứ khác, thậm chí đến tận biên giới xứ Ê-díp-tô, vì người đã trở nên rất cường thạnh.9Thêm nữa, Ô-xia cũng xây những tháp tại Giê-ru-sa-lem ngay cửa Góc, cửa Trũng, và chỗ góc tường, cắt lính gát ở các chỗ đó. 10Người cũng cất nh-ững tháp trong đồng vắng và đào nhiều giếng, vì người có nhiều súc vật, trong đồng bằng và trên đồng cao. Người có nhiều nông dân, kẻ trồng nho trong vùng núi và trong đồng ruộng phì nhiêu, vì người thích việc canh nông.11Thêm nữa, Ô-xia có một đạo quân thuần thục, họ kéo ra trận từ tốp, tùy số tu bộ mà thơ ký Giê-hi-ên, và quan giám thị Ma-a-xê-gia đã làm, dưới quyền của Ha-na-nia, một trong các tướng lãnh của vua. 12Trọn số các trưởng tộc, các chiến binh, là 2. 600 người. 13Dưới tay họ là một đạo quân 307. 500, thuần thục chiến trận, giúp vua chống cự với các kẻ thù.14Ô-xia sắm sửa cho họ — hết thảy đạo quân, những khiên, giáo, mũ, giáp, cung, và đá dùng cho trành. 15Ở Giê-ru-sa-lem, người đốc thúc các kỹ sư chế tạo những máy dùng đặt trên các tháp, và trên chót đồn lũy, đặng bắn tên và đá lớn. Danh tiếng người đồn ra các xứ xa, vì người được vùa giúp cách lạ thường, cho đến trở nên cường thạnh.16Song khi Ô-xia trở nên cường thạnh, lòng bèn kiêu ngạo, đến đỗi phạm những điều đồi bại; người phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người; vì người vào trong đền thờ Đức Giê-hô-va xông hương trên bàn thờ xông hương. 17Thầy tế lễ A-xa-ria vào sau người, và với ông có tám mươi thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, họ là người mạnh dạn. 18Họ kháng cự vua Ô-xia mà, họ nói với vua: “Hỡi vua Ô-xia, việc nầy không thuộc về nhà vua khi xông hương cho Đức Giê-hô-va, mà là việc của dòng thầy tế lễ, con cháu A-rôn, họ đã được biệt riêng ra thánh để lo phần việc xông hương. Hãy ra khỏi đền thánh, vì vua đã phạm tội. Chẳng có vinh quang gì cho vua trong việc nầy từ Giê-hô-va Đức Chúa Trời”.19Khi ấy Ô-xia trở giận. Người cầm nơi tay một cái bình hương sắp xông hương. Đang khi người nổi giận cùng những thầy tế lễ, phung bèn nổi lên nơi trán người trước mặt những thầy tế lễ, tại trong đền của Đức Giê-hô-va ở gần bên bàn thờ xông hương. 20A-xa-ria, thầy tế lễ thượng phẩm, và hết thảy thầy tế lễ khác nhìn thấy, và kìa, người bị phung nơi trán. Họ mau mau đuổi người ra khỏi đó. Thật vậy, người cũng lật đật đi ra, vì Đức Giê-hô-va đã hành hại người.21Vua Ô-xia là một người phung cho đến ngày chết của ông; và sống trong một nhà riêng, kể từ khi ông là một người phung; vì ông bị dứt khỏi đền của Đức Giê-hô-va. Giô-tham, con trai người, quản lý cung vua, và xét đoán dân sự trong xứ.22Về một việc khác của Ô-xia từ đầu đến cuối, đều được Ê-sai, con trai A-mốt ghi chép. 23Vậy, Ô-xia ngủ với các tổ phụ mình; họ chôn người với các tổ phụ người tại nghĩa trang thuộc về các vua; vì họ nói: “Vua là người phung”. Giô-tham, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

Chapter 27

1Giô-tham được hai mươi lăm tuổi khi người khởi trị vì; và người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Giê-ru-sa, con gái của Xa-đốc. 2Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, noi theo tấm gương của cha mình là Ô-xia, trong mọi sự. Người cũng kềm chế không vào đền thờ của Đức Giê-hô-va. Nhưng dân sự vẫn luông tuồng trong các đường lối gian ác.3Người xây cửa trên của đền Đức Giê-hô-va, và người xây dựng nhiều trên vùng núi Ô-phên. 4Người cũng xây nhiều thành trong miền núi Giu-đa, và nhiều đền đài cùng những tháp ở trên rừng.5Người giao chiến với vua dân Am-môn, và đánh bại chúng. Trong cùng năm ấy, dân Am-môn nộp cho người một trăm ta lâng bạc một vạn cô-rơ lúa miến, và một vạn cô-rơ lúa mạch. Dân Am-môn cũng tiến cống người số ấy trong năm thứ nhì và thứ ba.6Vậy, Giô-tham trở nên cường thạnh, bởi vì người ăn ở cách vững vàng trước mặt Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời mình. 7Các công việc khác liên quan đến Giô-tham, mọi chiến trận và đường lối của người, chúng được chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.8Người được hai mươi lăm tuổi khi khởi trị vì; người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. 9Giô-tham ngủ với các tổ phụ mình, và họ chôn người tại trong thành Đa-vít. A-cha, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

Chapter 28

1A-cha được hai mươi tuổi khi người khởi trị vì, và người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Người chẳng làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, như Đa-vít, tổ phụ người đã làm; 2thay vì thế, người đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên; người cũng làm những hình tượng đúc cho thần Ba-anh,3thêm nữa, người đốt hương trong trũng Bên Hi-nôm và đặt con cái mình trong lửa làm của lễ thiêu, theo những sự gớm ghiếc của các nhóm dân mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 4Người dâng của lễ và xông hương ở các chúa miễu, trên vùng đồi núi, và dưới các cây rậm.5Vì vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của A-cha, phó người vào tay vua A-ram. Người A-ram đánh bại người và bắt trong dân người rất nhiều tù binh, rồi dẫn về thành Đa-mách. A-cha cũng bị phó vào tay vua Y-sơ-ra-ên, vua nầy đánh bại người trong một cuộc tàn sát rất lớn. 6Vì Phê-ca con trai của Rê-ma-lia, đã giết trong xứ Giu-đa một ngày 120. 000 lính chiến, thảy đều là binh lính thuần thục, vì họ đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.7Xiếc-ri, một người rất mạnh sức xuất thân từ Ép-ra-im, giết Ma-a-xê-gia, con trai của vua, A-ri-kham, quan cai cung vua, và Ên-ca-na, quan tể tướng. 8Quân đội Y-sơ-ra-ên bắt tù trong anh em mình 200. 000 người, cả những người vợ, con trai, và con gái. Họ cũng tước lấy nhiều chiến lợi phẩm mà đem về Sa-ma-ri.9Nhưng một vị tiên tri của Đức Giê-hô-va, tên người là Ô-đết. Ông đi ra đón đạo binh đang trở về Sa-ma-ri. Ông nói rằng: “Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi nổi giận cùng Giu-đa, nên Ngài đã phó họ vào tay các ngươi. Các ngươi có giết chúng trong cơn thạnh nộ đã thấu đến trời. 10Bây giờ, các ngươi lại tính bắt người nam người nữ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem làm nô lệ cho các ngươi sao? Nhưng có phải các ngươi chẳng có phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa trời của các ngươi sao? 11Vậy bây giờ, hãy nghe ta nói đây: hãy thả phu tù về, những kẻ các ngươi đã bắt trong anh em của chính các ngươi, vì cơn giận phừng của Đức Giê-hô-va đang giáng trên các ngươi”.12Khi ấy, có mấy quan trưởng của dân Ép-ra-im —là A-xa-ria, con trai của Giô-ha-nan, Bê-rê-kia, con trai của Mê-si-lê-mốt, Ê-xê-chia, con trai của Sa-lum, và A-ma-sa con trai của Hát-lai, đều đứng dậy nghịch cùng những kẻ trở về từ chiến trường; 13họ nói: “Các ngươi chớ đem những phu tù vào đây, vì các ngươi tính một việc khiến cho chúng ta phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, đặng thêm vào tội lỗi và quá phạm của chúng ta; vì tội lỗi chúng ta thật là lớn và cơn thạnh nộ phừng lên cùng Y-sơ-ra-ên”.14Vậy, những kẻ vũ trang thả hết các phu tù và để chiến lợi phẩm lại tại trước mặt các quan trưởng và cả hội chúng. 15Những người đã kể tên trên đây, bèn chổi dậy, dẫn các phu tù ra, lấy quần áo mặc cho các người trong họ bị trần truồng với chiến lợi phẩm. Họ mặc quần áo và mang giày cho chúng. Họ cho chúng đồ ăn, thức uống. Họ xử lý các vết thương rồi đặt những kẻ yếu lên lưng lừa. Họ đưa chúng về lại với gia đình họ ở thành Giê-ri-cô, (được gọi là thành cây chà là). Khi ấy chúng trở về thành Sa-ma-ri.16Lúc bấy giờ, vua A-cha sai sứ đi cầu vua A-si-ri xin họ trợ giúp cho ông. 17Vì một lần nữa, dân Ê-đôm đã tới đến và tấn công Giu-đa rồi bắt dẫn tù nhiều người. 18Dân Phi-li-tin cũng bao vây các thành thuộc vùng đồng bằng và thuộc Nê-giép xứ Giu-đa. Họ chiếm lấy Bết-Sê-mết, A-gia-lôn, Ghê-đê-rốt, Sô-cô, và các làng mạc nó, Thim-na và các làng mạc nó, Ghim-xô và các làng mạc nó. Họ đến sống tại các chỗ đó.19Vì Đức Giê-hô-va hạ thấp Giu-đa xuống vì cớ A-cha, vua Y-sơ-ra-ên; vì người đã hành động gian ác trong xứ và đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va rất nặng. 20Tiếc-lát Phin-nê-se, vua A-si-ri, đến cùng người, và gây rối cho người thay vì nâng đỡ người. 21Vì A-cha cướp lấy đền của Đức Giê-hô-va và cung vua, và các quan trưởng, rồi giao các vật có giá trị cho vua A-si-ri — nhưng điều nầy chưa vừa lòng người.22Chính vua A-cha nầy đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va thậm chí trong lúc ông ta khổ sở nữa kìa; 23người dâng của lễ cho các thần của dân Đa-mách, là các thần đã đánh bại mình. Người nói: “Bởi vì các thần của vua Sy-ri đã trợ giúp họ, nên ta sẽ dâng của lễ cho các thần ấy, hầu cho họ cũng vùa giúp ta nữa”. Nhưng họ khiến cho vua và cả Y-sơ-ra-ên phải sụp đổ.24A-cha thâu thập các trang thiết bị của đền Đức Chúa Trời, đập bể chúng ra thành từng mảnh. Người đóng các cửa đền của Đức Giê-hô-va và làm cho mình những bàn thờ trong mỗi nơi xó góc của thành Giê-ru-sa-lem. 25Trong các thành phố xứ Giu-đa, người dựng lên các chùa miễu đặng dâng của lễ cho các thần khác, và trong việc làm nầy đã chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người.26Giờ đây, các việc làm khác của người, và mọi cách ăn ở của người, từ đầu đến cuối, hãy xem, chúng đều được ghi chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. 27A-cha ngủ với các tổ phụ mình, và họ chôn người trong thành, trong Giê-ru-sa-lem; song không đặt người trong nghĩa trang các vua Y-sơ-ra-ên. Ê-xê-chia, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

Chapter 29

1Ê-xê-chia khởi trị vì khi người được hai mươi lăm tuổi; người cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Tên của mẹ người tên là A-bi-gia; bà là con gái của Xa-cha-ri. 2Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, noi theo gương của Đa-vít, tổ phụ người, đã làm, trong mọi sự.3Tháng giêng năm đầu người trị vì, Ê-xê-chia mở các cửa đền của Đức Giê-hô-va, và sửa sang lại. 4Người đòi những thầy tế lễ và người Lê-vi đến, hiệp chúng lại tại nơi hành lang phía đông. 5Người nói với họ: “Hãy nghe đây, hỡi người Lê-vi! Hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va, và dọn dẹp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, cùng cất những điều dơ dáy khỏi nơi đền thánh đi.6Vì các tổ phụ chúng ta đã phạm tội và làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta; họ đã lìa bỏ Ngài, ngảnh mặt khỏi nơi ngự của Đức Giê-hô-va, và xây lưng lại cùng Ngài. 7Họ cũng đóng các cửa lại, tắt đèn; họ không xông hương và không dâng của lễ thiêu tại nơi thánh cho Đức Giê-hô-va của Y-sơ-ra-ên.8Vì vậy, cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va đã giáng trên xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và Ngài khiến chúng thành thứ kinh khiếp, thứ bị gớm ghiếc, thứ bị xem khinh, như các ngươi đã thấy tận mắt mình. 9Đây là lý do tại sao các tổ phụ chúng ta bị gươm ngã chết, và các con trai, con gái, và vợ của chúng ta, bị bắt dẫn đi làm phu tù vì cớ điều nầy.10Bây giờ, ở trong lòng ta muốn lập giao ước với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, hầu cho cơn giận phừng của Ngài lìa khỏi chúng ta. 11Hỡi các con ta, chớ có trì hoãn nữa, vì Đức Giê-hô-va đã chọn các ngươi đứng trước mặt Ngài, để thờ lạy Ngài, và khiến các ngươi thành tôi tớ Ngài và xông hương cho Ngài”.12Khi ấy, những người Lê-vi chổi dậy; về dòng Kê-hát có Ma-hát, con của A-ma-sai, và Giô-ên, con trai của A-xa-ria; về dòng Mê-ra-ri có Kích, con trai Áp-đi, và A-xa-ria, con trai Giê-ha-lê-le; về dòng Ghẹt-sôn có Giô-a con trai của Xim-ma, và Ê-đen, con trai của Giô-a; 13về dòng Ê-lít-sa-phan có Sim-ri và Giê-i-ên; và về dòng A-sáp có Xa-cha-ri và Ma-tha-nia; 14về các con trai của Hê-man có Giê-hi-ên và Si-mê-i; và về các con trai của Giê-đu-thun có Sê-ma-gia và U-xi-ên.15Chúng hiệp anh em mình lại, dâng mình cho Đức Giê-hô-va, rồi bước vào, như lịnh vua truyền ra, bước theo Lời của Đức Giê-hô-va, làm sạch đền của Đức Giê-hô-va. 16Những thầy tế lễ đi vào trong phần phía trong đền của Đức Giê-hô-va lo dọn dẹp ở đó; mọi thứ dơ dáy họ tìm gặp trong đền của Đức Giê-hô-va, họ lấy liệng ra ngoài ở nơi hành lang của đền. Người Lê-vi lấy đem quăng ra ngoài tại trong khe Xết-rôn. 17Bấy giờ, họ khởi sự ngày thứ nhứt của tháng thứ nhứt dâng đền cho Đức Giê-hô-va, rồi nhằm ngày thứ tám tháng ấy, họ đến nơi hiên cửa của Đức Giê-hô-va. Họ dâng đền của Đức Giê-hô-va trong tám ngày. Nhằm ngày thứ mười sáu tháng thứ nhứt họ đã hoàn tất công việc.18Khi ấy, họ đến với vua Ê-xê-chia, ở trong cung điện rồi nói: “Chúng tôi đã dọn sạch cả đền Đức Giê-hô-va, bàn thờ dùng về của lễ thiêu cùng các đồ dùng nó, và cái bàn sắp bánh trần thiết và các đồ dùng nó. 19Thêm nữa, chúng tôi đã chuẩn bị mọi thứ mà vua A-cha quăng bỏ khi người phạm tội trong đời người trị vì, chúng tôi đã dâng cho Đức Giê-hô-va. Hãy xem, các thứ ấy đang ở trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va”.20Vua Ê-xê-chia dậy sớm, nhóm hiệp các quan trưởng trong thành; người đi lên đền của Đức Giê-hô-va; 21Họ đem theo bảy con bò đực, bảy con chiên đực, bảy con chiên con, và bảy con dê đực đặng làm của lễ chuộc tội cho nước, cho đền thánh, và cho Giu-đa. Người truyền cho các thầy tế lễ, con cháu của A-rôn, phải dâng chúng trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va.22Vậy, họ giết các con bò đực, và các thầy tế lễ hứng lấy huyết rồi rảy huyết lên bàn thờ. Họ giết các con chiên đực rồi rảy huyết lên bàn thờ; và họ cũng giết các con chiên con, rồi rảy huyết lên bàn thờ. 23Họ đem các con dê đực dùng về của lễ chuộc tội đến trước mặt vua và hội chúng; họ đặt tay mình lên trên chúng. 24Các thầy tế lễ giết chúng, và họ làm thành của lễ chuộc tội với huyết của chúng rảy trên bàn thờ, đặng làm sự chuộc tội cho cả Y-sơ-ra-ên; vì vua có truyền rằng của lễ thiêu và của lễ chuộc tội phải dâng lên vì cả Y-sơ-ra-ên.25Ê-xê-chia đặt người Lê-vi ở trong đền Đức Giê-hô-va cầm chập chỏa, đàn cầm, đàn sắt, sắp đặt họ theo mạng lịnh của Đa-vít, Gát, là đấng tiên kiến của vua, và của tiên tri Na-than; vì mạng lịnh do nơi Đức Giê-hô-va cậy các tiên tri Ngài mà dạy biểu. 26Các người Lê-vi đứng với các thứ nhạc cụ của Đa-vít, còn những thầy tế lễ đứng với những cây kèn.27Ê-xê-chia truyền cho họ phải dâng của lễ thiêu trên bàn thờ. Khi của lễ thiêu bắt đầu, bài ca về Đức Giê-hô-va cũng khởi sự, với tiếng kèn cùng với các nhạc cụ Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên. 28Cả hội chúng đều thờ lạy, người ca hát đã cất tiếng hát, và kẻ thổi kèn đều thổi kèn; mọi sự nầy cứ tiếp tục cho đến khi của lễ thiêu được hoàn tất.29Khi họ dâng các thứ của lễ xong, nhà vua và hết thảy những ai có mặt với người đều sấp mình xuống mà thờ lạy. 30Hơn nữa, vua Ê-xê-chia và các quan trưởng truyền cho người Lê-vi phải hát ngợi khen Đức Giê-hô-va bằng lời của Đa-vít và của A-sáp, là đấng tiên kiến. Họ cất tiếng hát ngợi khen cách vui mừng, rồi họ sấp mình xuống mà thờ lạy.31Khi ấy, Ê-xê-chia nói: “Bây giờ, các ngươi đã biệt mình riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. Hãy đến đây và đem các thứ của lễ và của lễ cảm tạ vào trong đền của Đức Giê-hô-va”. Hội chúng đem của lễ đến và của lễ cảm tạ; hết thảy những ai có tấm lòng sẵn sàng đều mang của lễ thiêu đến.32Số của lễ thiêu mà hội chúng đem đến là bảy mươi con bò đực, một trăm con chiên đực, và hai trăm con chiên con. Hết thảy các con thú nầy đều dùng làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. 33Các con thú được dâng cho Đức Giê-hô-va là sáu trăm con bò đực và ba ngàn con chiên.34Song thầy tế lễ chỉ có ít người không đủ lột da các con sinh dùng về của lễ thiêu, vì vậy anh em của họ, là người Lê-vi, đến phụ giúp họ cho đến khi xong công việc, và cho đến chừng những thầy tế lễ đã dâng mình cho Đức Giê-hô-va; vì người Lê-vi rất cẩn thận dâng mình hơn những thầy tế lễ.35Thêm nữa, đã có nhiều của lễ thiêu; chúng được làm với mỡ của của lễ tương giao, và của lễ dùng làm thức uống cho từng của lễ thiêu. Vậy, sự thờ phượng trong đền Đức Giê-hô-va đã lập lại theo trình tự rồi. 36Ê-xê-chia và cả dân sự đều vui mừng vì cớ mọi điều Đức Chúa Trời đã sắm sửa cho dân sự; vì công việc đã được thực hiện cách mau mắn.

Chapter 30

1Ê-xê-chia sai sứ đến cả Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, và cũng viết thơ cho người Ép-ra-im và người Ma-na-se, rằng họ phải đến đền của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, đặng giữ lễ Vượt qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 2Vì nhà Vua, các quan trưởng cùng cả hội chúng ở Giê-ru-sa-lem đã bàn bạc với nhau, quyết định tổ chức lễ Vượt qua trong tháng thứ hai. 3Họ không thể tổ chức lễ trong lúc ấy, vì các thầy tế lễ chưa dọn mình cho Đức Giê-hô-va với số lượng đầy đủ, dân sự cũng chưa tập trung lại tại Giê-ru-sa-lem.4Chương trình nầy đều đẹp mắt nhà vua và cả hội chúng. 5Vậy, họ lập một chiếu chỉ truyền khắp xứ Y-sơ-ra-ên, từ Bê-e-Sê-ba cho đến Đan, đặng người ta đến tổ chức lễ Vượt qua của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tại Giê-ru-sa-lem. Thực vậy, họ đã không giữ lễ ấy với số lượng lớn lao như có chép.6Vậy, các lính trạm đem thơ từ nhà vua và của các quan trưởng người đi khắp xứ Y-sơ-ra-ên và xứ Giu-đa, theo lịnh của nhà vua: Họ nói: “Hỡi dân sự Y-sơ-ra-ên, hãy trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác và của Y-sơ-ra-ên, hầu cho Ngài sẽ trở lại cùng dân sót lại trong các ngươi, là những người thoát khỏi tay các vua A-si-ri.7Chớ nên giống như các tổ phụ hay anh em các ngươi, họ đã phạm tội nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, đến đỗi Ngài phó chúng vào sự huỷ diệt, như các ngươi đã thấy. 8Bây giờ, chớ cứng cổ nữa, như tổ phụ các ngươi; thay vì thế, hãy dâng mình cho Đức Giê-hô-va rồi vào trong nơi thánh của Ngài, mà Ngài đã biệt riêng ra thánh đời đời cho Đức Giê-hô-va, và thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, hầu cho cơn giận phừng của Ngài xây khỏi các ngươi. 9Vì nếu các ngươi trở lại cùng Đức Giê-hô-va, thì anh em và con cái các ngươi sẽ tìm được ơn thương xót trước mặt những kẻ bắt họ đi làm phu tù, và họ sẽ được trở về trong xứ này. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi có lòng nhân từ và hay thương xót, sẽ không xây mặt Ngài khỏi các ngươi, nếu các ngươi trở lại cùng Ngài”.10Vậy, các lính trạm trải đi từ thành này qua thành kia, trong khắp xứ Ép-ra-im, Ma-na-xe, và cho đến đất Sa-bu-lôn; song người ta chê cười nhạo báng chúng. 11Dầu vậy, cũng có người trong A-se, Ma-na-se, và Sa-bu-lôn chịu hạ mình xuống, và đến Giê-ru-sa-lem. 12Tay của Đức Chúa Trời cũng giáng trên người Giu-đa, ban cho họ một lòng, làm theo mạng lịnh của vua và các quan trưởng, chiếu theo lời của Đức Giê-hô-va.13Nhiều người nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem, một hội chúng rất đông đảo, đặng giữ lễ bánh không men trong tháng thứ hai. 14Họ chổi dậy, cất hết các bàn thờ ở trong Giê-ru-sa-lem, và hết thảy các bàn thờ dùng đốt hương; họ quăng chúng vào khe Kít-rôn. 15Khi ấy, họ giết chiên con Lễ Vượt Qua nhằm ngày mười bốn tháng hai. Các thầy tế lễ và người Lê-vi, thì lấy làm hổ thẹn, rồi dâng mình cho Đức Giê-hô-va, rồi đem của lễ thiêu vào trong đền Đức Giê-hô-va.16Họ đứng trong chỗ mình theo ban thứ của họ, theo hướng dẫn đã định trong luật pháp Môi-se, là người của Đức Chúa Trời. Các thầy tế lễ rải huyết mà họ nhận nơi tay các người Lê-vi. 17Vì có nhiều người trong hội chúng chưa dâng mình cho Đức Giê-hô-va, vì vậy người Lê-vi phải thực hiện việc giết chiên con Lễ Vượt Qua thế cho người nào chưa được sạch, để dâng chiên con cho Đức Giê-hô-va.18Vì có nhiều người trong dân sự, phần nhiều trong số họ từ Ép-ra-im, Ma-na-se, Y-sa-ca, và Sa-bu-lôn, chưa dọn mình thanh sạch, tuy nhiên họ ăn tiệc Vượt qua, ngược lại với mọi huấn thị đã chép. Vì Ê-xê-chia đã cầu thay cho họ như sau: “Nguyện Đức Giê-hô-va nhân từ tha thứ cho họ 19là những người để lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, mặc dầu người chưa được sạch theo các tiêu chuẩn thanh sạch của nơi thánh”. 20Vậy, Đức Giê-hô-va lắng nghe theo Ê-xê-chia và chữa lành cho dân sự.21Dân Y-sơ-ra-ên có mặt tại Giê-ru-sa-lem giữ lễ bánh không men trong bảy ngày với sự vui mừng rất lớn. Người Lê-vi và những thầy tế lễ hết ngày này sang ngày kia, ca hát lớn tiếng với các thứ nhạc cụ ngợi khen Đức Giê-hô-va. 22Ê-xê-chia nói khích lệ những người Lê-vi nào hiểu rõ sự thờ phượng Đức Giê-hô-va. Vậy, họ đã ăn lễ trong bảy ngày, dâng các thứ con sinh thuộc của lễ tương giao, và đưa ra lời xưng tội với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.23Cả hội chúng mới quyết định tổ chức thêm bảy ngày khác, rồi chúng vui vẻ giữ thêm bảy ngày nữa. 24Vì Ê-xê-chia, vua Giu-đa đã ban cho hội chúng một ngàn con bò đực và bảy ngàn con chiên làm của lễ; và các quan trưởng cũng ban cho hội chúng một ngàn con bò đực và mười ngàn con chiên và dê. Một số đông các thầy tế lễ đã dâng mình cho Đức Giê-hô-va.25Cả hội chúng Giu-đa, với những thầy tế lễ và người Lê-vi, và cả dân sự đến từ Y-sơ-ra-ên, cũng như những người ngoại nào đến từ xứ Y-sơ-ra-ên, và người nào sống trong xứ Giu-đa, — thảy đều vui mừng. 26Ấy vậy, có sự vui mừng rất lớn ở Giê-ru-sa-lem; vì từ thời Sa-lô-môn con trai Đa-vít, vua của Y-sơ-ra-ên, chẳng có sự gì như vậy tại thành Giê-ru-sa-lem. 27Khi ấy, những thầy tế lễ, người Lê-vi, đứng dậy chúc phước cho dân sự. Tiếng của chúng được nhậm, và lời cầu nguyện của họ thấu lên trời, đến nơi thánh mà Đức Chúa Trời đang ngự.

Chapter 31

1Bấy giờ, khi các việc ấy đã xong, hết thảy dân sự Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó đi ra các thành Giu-đa và đập bể những trụ thờ, đánh đổ các trụ thờ thần A-sê-ra, phá dỡ những chùa miễu và các bàn thờ trong khắp đất Giu-đa, Bên-gia-min. Họ cũng làm như vậy ở Ép-ra-im, và Ma-na-se, cho đến khi đã phá hủy chúng hết thảy. Thế rồi, hết thảy dân Y-sơ-ra-ên trở về thành mình, mỗi người với sản nghiệp mình và với thành mình.2Ê-xê-chia phân lại ban thứ của những thầy tế lễ và của người Lê-vi, tổ chức theo ban thứ của họ; mỗi người ấn định công việc của mình, cả hai: thầy tế lễ và người Lê-vi. Ông phân công cho họ lo thực hiện của lễ thiêu và của lễ tương giao, lo phụng sự, dâng lời cảm tạ, và ngợi khen Chúa tại nơi các cửa đền thờ của Đức Giê-hô-va. 3Người cũng định phần của vua về việc lấy trong tài sản mình đặng dùng làm của lễ thiêu, nghĩa là, về của lễ thiêu buổi mai và buổi chiều, và của lễ thiêu cho ngày Sa-bát, ngày trăng mới, và trong các ngày lễ lớn, như đã được chép trong luật pháp của Đức Giê-hô-va.4Thêm nữa, người truyền cho những ai sống ở tại Giê-ru-sa-lem phải cung cấp phần của những thầy tế lễ và người Lê-vi, hầu cho họ sẽ tập trung vào việc tuân theo luật pháp của Đức Giê-hô-va. 5Khi mạng lịnh của vua đã truyền ra, dân Y-sơ-ra-ên đem đến rất nhiều hoa quả đầu mùa về ngũ cốc, rượu mới, dầu, mật ong, và những thổ sản khác; và họ cũng đem đến phần mười của mọi vật với sự dư dật.6Dân Y-sơ-ra-ên và người Giu-đa sống trong các thành xứ Giu-đa cũng đem đến phần mười về bò và chiên, cùng phần mười về các vật đã biệt riêng ra thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ, rồi chất chúng thành từng đống. 7Họ chất thành từng đống, từ tháng ba và đến tháng bảy mới xong. 8Khi Ê-xê-chia và các quan trưởng đến thì thấy các đống ấy, họ ngợi khen Đức Giê-hô-va, và chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.9Khi ấy, Ê-xê-chia hỏi thăm những thầy tế lễ và người Lê-vi về các đống ấy. 10A-xa-ria, thầy tế lễ cả thuộc về dòng Xa-đốc, đáp lại cùng người như sau: “Từ khi dân sự khởi đem lễ vật vào trong đền Đức Giê-hô-va, thì chúng tôi có ăn được đầy đủ, và còn dư lại nhiều, vì Đức Giê-hô-va đã chúc phước cho dân sự Ngài. Còn số nhiều này, ấy là phần dư lại”. 11Thế rồi Ê-xê-chia truyền dọn dẹp các phòng trong đền Đức Giê-hô-va, và họ liền dọn dẹp. 12Khi ấy, họ trung tín đem vào các lễ vật, thuế một phần mười và những thứ thuộc về Đức Giê-hô-va. Cô-na-nia, người Lê-vi, là quyền quản lý những vật ấy, và Si-mê-i, em người, làm phó. 13Giê-hi-ên, A-xa-xia, Na-hát, A-sa-ên, Giê-ri-mốt, Giô-sa-bát, Ê-li-ên, Gít-ma-kia, Ma-hát, và Bê-na-gia, đều là quản lý dưới quyền Cô-na-nia và Si-mê-i, em người, cứ theo sự ấn định của vua Ê-xê-chia, và A-xa-ria, là người chịu trách nhiệm về đền Đức Chúa Trời.14Cô-rê con trai của Dim-na, người Lê-vi, là kẻ giữ cửa phía đông, cai quản các lễ vật lạc ý dâng cho Đức Chúa Trời, lo phân phát các của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va và những của lễ nào đem dâng cho Đức Giê-hô-va. 15Dưới quyền người là Ê-đen, Min-gia-min, Giê-sua, Sê-ma-gia, A-ma-ria, và Sê-ca-nia, ở trong các thành thầy tế lễ. Họ có chức sắc đáng tin cậy, lo phân phát các lễ vật ấy cho anh em mình, từng ban thứ một, dù quan trọng hay không quan trọng.16Họ cũng ban cho những người nam từ ba tuổi sắp lên, chúng được tính theo các bản gia phổ — mọi người đã bước vào đền Đức Giê-hô-va, như bó buộc theo kế hoạch hàng ngày đặng phụng sự trong chức mình, làm việc ngày nào theo ngày nấy;17Họ phân phát cho những người được tính trong các bản gia phổ theo các tổ phụ họ, và cho người Lê-vi từ hai mươi tuổi sắp lên, tùy theo chức phận và ban thứ của họ. 18Họ cũng phân phát cho những người — được tính theo bản gia phổ — hết thảy con nhỏ, vợ, con trai và con gái của họ, tức cả hội chúng dân sự — vì họ dâng mình cho Đức Giê-hô-va để được nên thánh theo địa vị đáng tin cậy của họ. 19Còn về những thầy tế lễ, con cháu A-rôn, những người sống trong đồng ruộng của các làng mạc thuộc các thành của họ, hoặc trong mỗi thành, đã có những người được phân công đích danh, đặng giao chức phận cho hết thảy những người nam giữa vòng các thầy tế lễ, và cho hết thảy những người được tính đến trong các bản gia phổ sống giữa vòng người Lê-vi.20Ê-xê-chia làm như vậy trong khắp Giu-đa. Người làm những điều lành, ngay thẳng và trung tín trước mặt Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của người. 21Người khởi sự từng dự án trong sự thờ phượng của đền Đức Chúa Trời, luật pháp hay là điều răn đặng tìm kiếm Đức Chúa Trời, thì người hết lòng mà làm, và được thành công.

Chapter 32

1Sau các việc này và những hành động thành tín này, thì San-chê-ríp, vua A-si-ri, tới đến rồi vào trong xứ Giu-đa; ông ta đóng trại tấn công các thành có phòng thủ, làm vậy ông ta dự tính chiếm lấy cho mình.2Khi Ê-xê-chia thấy San-chê-ríp đã đến và ông ta dự tính giao chiến với Giê-ru-sa-lem, 3thì người bàn bạc với các quan trưởng và những người mạnh dạn đặng ngăn nước suối ở ngoài thành; họ bèn giúp đỡ người làm công việc nầy. 4Vậy, có nhiều người nhóm lại và chận các suối và các khe chảy ở giữa xứ. Họ nói: “Sao vua A-si-ri dám đến mà thấy có nước nhiều?”5Ê-xê-chia được lòng dạn dĩ và xây đắp các tường thành đã bị hư lủng; người xây nó lên đến tận tháp, rồi cũng xây một cái vách khác ở phía ngoài. Người làm cho cho thành Mi-lô thật kiên cố trong thành Đa-vít, và chế tạo nhiều thứ vũ khí cùng khiên.6Người lập những cấp chỉ huy quân đội trên dân sự. Người tập trung họ lại với người ở chỗ rộng rãi tại cổng thành, rồi dùng lời khích lệ họ. Người nói: 7Khá vững lòng bền chí. Chớ sợ, chớ ngã lòng vì vua A-si-ri và đám quân đông đảo theo hắn; vì có một Đấng ở cùng chúng ta lớn hơn những kẻ ở với hắn. 8Với hắn chỉ là một cánh tay xác thịt, nhưng với chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, vùa giúp chúng ta, và đánh trận thay cho chúng ta. Khi ấy, dân sự tự yên ủi mình với lời lẽ của Ê-xê-chia, vua Giu-đa.9Sau điều nầy, San-chê-ríp, vua A-si-ri, sai tôi tớ hắn đến tại Giê-ru-sa-lem (bấy giờ hắn còn ở trước thành La-ki cùng với cả đạo binh của hắn) đến cùng Ê-xê-chia và với cả dân Giu-đa. Hắn nói: 10Đây là San-chê-ríp, vua A-si-ri, nói như vầy: Các ngươi nương cậy vào điều gì, mà chịu bị vây trong thành Giê-ru-sa-lem như thế chứ?11Há chẳng phải Ê-xê-chia nói khoác với các ngươi, rằng hắn có thể chu cấp cho các ngươi đến chết do đói khát, khi hắn nói với các ngươi: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay vua A-si-ri” sao? 12Há cũng chính Ê-xê-chia này đã phá dỡ các chùa miễu và các bàn thờ của Ngài, rồi truyền cho dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng: “Các ngươi khá thờ lạy trước một bàn thờ, và chỉ xông hương các của lễ tại trên đó mà thôi sao?”13Có phải các ngươi không biết điều ta và tổ phụ ta đã làm cho các dân thuộc những xứ khác sao? Có phải các thần của những dân tộc trong các xứ có quyền giải cứu xứ chúng nó được khỏi tay ta ư? 14Giữa vòng các thần của những dân tộc mà tổ phụ ta đã diệt hết đi, có thần nào giải cứu dân mình cho khỏi tay ta chăng? Sao Đức Chúa Trời của các ngươi có khả năng giải cứu các ngươi tránh khỏi quyền lực của ta được chứ! 15Vậy bây giờ, đừng để cho Ê-xê-chia phỉnh gạt hay khuyên dụ các ngươi như thế. Đừng tin theo hắn, vì chẳng có thần nào của bất kỳ dân nào nước nào có khả năng giải cứu dân mình tránh khỏi tay ta hay là khỏi tay các tổ phụ ta. Huống hồ chi Đức Chúa Trời của các ngươi giải cứu các ngươi khỏi tay ta?”16Các tôi tớ San-chê-ríp đã nói nghịch cùng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và nghịch cùng Ê-xê-chia, là tôi tớ Ngài. 17San-chê-ríp cũng viết thơ sỉ nhục Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và nói nghịch cùng Ngài. Hắn nói: “Khi các thần linh của các dân tộc của các xứ chẳng giải cứu dân mình khỏi tay ta thế nào, thì Đức Chúa Trời của Ê-xê-chia sẽ chẳng cứu được dân sự hắn khỏi tay ta thế ấy”.18Chúng la lớn lên, chúng nói bằng tiếng Giu-đa cho dân Giê-ru-sa-lem đang đứng trên vách thành, đặng làm cho chúng sợ hoảng, hầu cho chúng chiếm lấy thành. 19Chúng nói Đức Chúa Trời của Giê-ru-sa-lem giống như chúng đã nói về các thần của những dân khác trên đất, đều là công việc của tay người ta làm ra.20Vua Ê-xê-chia, và tiên tri Ê-sai con trai A-mốt, cầu nguyện vì cớ vấn đề này, và kêu la thấu đến trời. 21Đức Giê-hô-va sai một thiên sứ, là đấng tiêu diệt những chiến binh, các quan trưởng và các quan tướng của nhà vua trong trại quân A-si-ri. Vậy, hắn trở về trong xứ mình với bộ mặt xấu hổ. Rồi khi người vào trong miễu thần của mình, có một số con cái hắn lấy gươm giết hắn tại đó.22Với cách thức nầy, Đức Giê-hô-va giải cứu Ê-xê-chia và dân cư thành Giê-ru-sa-lem khỏi tay San-chê-ríp, vua xứ A-si-ri, và khỏi tay mọi người khác, cùng phù hộ cho chúng bốn phía. 23Có nhiều người đem lễ vật đến dâng cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, và những vật quí báu cho Ê-xê-chia, vua xứ Giu-đa; nên từ khi ấy về sau, người được tôn cao trước mặt các nước.24Trong thời ấy, Ê-xê-chia bị đau hòng chết. Ông cầu xin Đức Giê-hô-va, Ngài phán cùng người, và ban cho người một dấu cho biết rằng ông sẽ được lành. 25Nhưng Ê-xê-chia chẳng báo đáp lại Đức Giê-hô-va vì sự cứu giúp đã ban cho người, vì lòng người tự cao. Vì thế cơn thạnh nộ giáng trên người, cùng trên Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. 26Tuy nhiên, sau đó Ê-xê-chia hạ mình xuống vì sự tự cao trong lòng người, cả hai: người và dân cư Giê-ru-sa-lem cũng vậy, nên trong đời Ê-xê-chia, cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va không giáng trên chúng.27Ê-xê-chia được rất giàu và nhiều vinh dự. Người tự cất những kho để trữ bạc, vàng, đá quí, và thuốc thơm, cũng như kho dành cho khiên, và đủ loại đồ vật có giá trị. 28Người cũng có những nhà kho đặng chứa ngũ cốc, rượu mới, và dầu; những chuồng để nhốt đủ loại thú vật; người cũng có nhiều bầy trong các đồn điền nữa. 29Thêm nữa, người cũng lo liệu cho mình với các thành, và của cải gồm nhiều bầy chiên và bò, vì Đức Chúa Trời đã ban cho người rất nhiều của cải.30Chính Ê-xê-chia này là người lo lấp nguồn trên của nước sông Ghi-hôn, rồi dẫn nó chảy ngầm dưới đất qua phía tây của thành Đa-vít. Ê-xê-chia được thành công trong mọi dự án của người. 31Tuy nhiên, trong vấn đề các sứ giả của vua Ba-by-lôn sai đến người đặng hỏi thăm những ai biết rõ về các dấu lạ đã xảy ra trong xứ, thì Đức Chúa Trời tạm lìa khỏi người, đặng thử người, để cho biết mọi sự có ở trong lòng người.32Mọi vấn đề khác có liên quan đến Ê-xê-chia, bao gồm mọi hành động trung thành với giao ước, đều được ghi chép trong sách khải thị của tiên tri Ê-sai con trai của A-mốt, và trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. 33Ê-xê-chia ngủ với các tổ phụ mình, người ta chôn người trong vùng cao có lăng tẩm của dòng dõi Đa-vít. Cả Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem đều tôn kính người khi người qua đời. Ma-na-se con trai người lên làm vua trong chỗ của người.

Chapter 33

1Ma-na-se được mười hai tuổi khi người khởi trị vì; người cai trị năm mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. 2Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, theo những sự gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 3Người cất lại các chùa miễu mà Ê-xê-chia, cha người, đã phá dỡ, và người dựng lên các bàn thờ cho thần Ba-anh, làm các trụ tượng A-sê-ra, và sấp mình xuống trong các ngôi sao trên trời, và thờ lạy chúng.4Ma-na-se xây những bàn thờ tà giáo tại trong đền Đức Giê-hô-va, mặc dù Đức Giê-hô-va đã truyền rằng: “Danh ta sẽ ngự nơi Giê-ru-sa-lem cho đến đời đời”. 5Người cũng xây những bàn thờ cho các ngôi sao trên trời tại trong hai hành lang của đền Đức Giê-hô-va. 6Người đã dâng con cái mình qua lửa làm của lễ thiêu tại trong trũng Bên Hin-nôm; người xem bói và ếm chú, dùng pháp thuật, trao đổi với kẻ chết và giao du với những kẻ trao đổi với linh hồn. Người làm điều ác thái quá tại trước mặt Đức Giê-hô-va, và người chọc giận Ngài.7Hình chạm A-sê-ra mà người đã làm, người đem đặt nó vào trong đền của Đức Chúa Trời. Về đền ấy Đức Chúa Trời đã phán với Đa-vít và Sa-lô-môn con trai người; Ngài phán như sau: “Chính trong đền này và tại Giê-ru-sa-lem, là thành ta đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, ta sẽ đặt danh ta cho đến đời đời. 8Ta sẽ không dời người Y-sơ-ra-ên nào nữa ra khỏi xứ mà ta đã ban cho các tổ phụ họ, nếu họ chỉ cẩn thận gìn giữ mọi điều mà ta đã truyền cho họ, làm theo các luật pháp, điều răn, và mạng lịnh, mà ta đã ban cho họ qua Môi-se”. 9Ma-na-se quyến dụ Giu-đa và dân sự Giê-ru-sa-lem làm điều ác còn nhiều hơn các dân mà Đức Giê-hô-va đã hủy diệt khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên.10Đức Giê-hô-va phán cùng Ma-na-se, và với dân sự người; song chúng chẳng chú ý đến. 11Vì cớ ấy, Đức Giê-hô-va khiến các quan tướng đạo binh của vua A-si-ri đến hãm đánh chúng; họ bắt đóng cùm Ma-na-se, xiềng người lại, rồi dẫn về Ba-by-lôn.12Khi Ma-na-se ở trong chỗ khổ nạn, người cầu khẩn Giê-hô-va Đức Chúa Trời, rồi và hạ mình xuống lắm trước mặt Đức Chúa Trời của các tổ phụ người. 13Người cầu xin Ngài; và người nài xin Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời lắng nghe lời nài xin của người rồi đưa người về Giê-ru-sa-lem, trong địa vị vua của người. Khi ấy Ma-na-se nhìn biết Giê-hô-va là Đức Chúa Trời.14Sau việc nầy, người xây vách ngoài thành Đa-vít, về phía tây Ghi-hôn trong đồng bằng, đến lối vào Cửa Cá. Người xây tường quanh Ô-phên, xây tường rất cao. Người đặt những quan tướng can đảm trong các thành có phòng thủ xứ Giu-đa. 15Người dẹp bỏ các thần ngoại bang, hình tượng ra khỏi đền của Đức Giê-hô-va, và tất cả các ngôi sao mà người đã dựng lên trên núi của đền Đức Giê-hô-va và tại Giê-ru-sa-lem, rồi quăng chúng ra ngoài thành.16Người xây dựng lại bàn thờ của Đức Giê-hô-va rồi dâng trên đó các của lễ tương giao và của lễ cảm tạ; người truyền cho dân Giu-đa phải phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 17Dầu vậy, dân sự vẫn còn dâng tế lễ ở các chùa miễu, song chỉ dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình mà thôi.18Các vấn đề khác liên quan đến Ma-na-se, lời người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời người, và lời lẽ của đấng tiên kiến nói cùng người trong danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, kìa, thảy đều đã chép giữa vòng các việc làm của các vua Y-sơ-ra-ên. 19Lời cầu nguyện của người, và người nài xin Đức Chúa Trời làm sao, mọi tội lỗi và các quá phạm của người, và những chỗ người xây dựng các chùa miễu và dựng lên các trụ A-sê-ra và tượng chạm, trước khi người hạ mình xuống — chúng đều được chép trong Sử ký của các Đấng Tiên kiến. 20Vậy, Ma-na-xe ngủ với các tổ phụ mình, và họ chôn người trong chính cung điện người. A-môn con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.21A-môn được hai mươi hai tuổi khi người khởi trị vì; người trị vì hai năm tại Giê-ru-sa-lem. 22Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va y như Ma-na-se, cha người, đã làm. A-môn dâng tế lễ cho các tượng chạm mà Ma-na-se, cha người, đã làm, và người thờ lạy chúng. 23Người không hạ mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va như Ma-na-se, cha người đã làm. Thay vì thế, chính A-môn nầy càng thêm phạm tội.24Các tôi tớ người mưu phản và giết người tại trong cung điện người. 25Nhưng dân trong xứ đã giết các kẻ đã mưu phản nghịch cùng vua A-môn, và họ lập Giô-si-a, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.

Chapter 34

1Giô-si-a được tám tuổi khi người khởi trị vì; người cai trị ba mươi mốt năm tại Giê-ru-sa-lem. 2Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, và đi theo con đường của Đa-vít, tổ phụ người, và không xây về qua phải hay qua trái. 3Năm thứ tám đời người trị vì, khi người hãy còn trẻ tuổi, thì người khởi tìm kiếm Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ người. Năm thứ mười hai, người khởi dọn sạch các chùa miễu khỏi Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, các trụ thờ A-sê-ra, các tượng chạm và tượng đúc.4Dân sự phá dỡ các bàn thờ Ba-anh trong sự hiện diện của người; người đập phá các bàn thờ xông hương. Người đập bỏ các trụ thờ A-sê-ra, tượng chạm và tượng đúc, nghiền nát nó ra cho tới khi thành bụi. Người rải bụi ấy trên mồ mả của những kẻ đã dâng tế lễ cho nó. 5Người cũng thiêu hài cốt của những thầy tế lễ tại trên bàn thờ các thần ấy. Bằng cách nầy, người dọn sạch Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.6Người làm y như thế trong các thành của Ma-na-se, của Ép-ra-im, và của Si-mê-ôn, suốt con đường đến Nép-ta-li, trong các đống đổ nát chung quanh họ. 7Người phá dỡ các bàn thờ và nghiền nát ra bụi các trụ thờ A-sê-ra, đập bỏ các bàn thờ xông hương trong khắp xứ Y-sơ-ra-ên; rồi người trở về Giê-ru-sa-lem.8Bấy giờ, năm thứ mười tám đời người trị vì, sau khi Giô-sia đã dọn sạch xứ và đền thờ rồi, người sai Sa-phan, con trai A-sa-lia, Ma-a-xê-gia, quan tổng trấn thành, và Giô-a, con trai Giô-a-cha, quan thái sử, lo tu sửa đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 9Họ đến gặp Hinh-kia, thầy tế lễ thượng phẩm, giao cho người tiền bạc đã đem vào đền Đức Chúa Trời, mà người Lê-vi, những kẻ giữ cửa, đã thâu lấy từ Ma-na-se và Ép-ra-im, từ hết thảy dân sót của Y-sơ-ra-ên, từ khắp xứ Giu-đa và Bên-gia-min và những dân cư thành Giê-ru-sa-lem.10Họ giao bạc ấy cho những người coi sóc công việc của đền Đức Giê-hô-va. Những người nầy chi trả công cán cho thầy thợ, những người làm công việc tu bổ và sửa sang đền thờ. 11Họ trả công cho thợ mộc, thợ xây, mua đá đẽo, và cây gỗ để ráp nối, và làm đòn tay cho các cấu trúc mà các vua Giu-đa đã phá hủy.12Các thợ ấy đều làm công việc cách thành tâm. Những viên quản đốc các thợ ấy là Gia-hát và Ô-ba-đia, người Lê-vi thuộc về dòng Mê-ra-ri; và Xa-cha-ri và Mê-su-lam từ các con trai của Kê-hát. Những người Lê-vi khác, hết thảy họ đều là những nhạc sĩ có tài, điều hành tốt về thầy thợ. 13Những người Lê-vi nầy cũng lo đốc thúc kẻ khiêng gánh vật liệu xây dựng và coi sóc những người làm đủ mọi thứ công việc. Cũng có người Lê-vi là quan ký lục, nhân viên quản lý cùng những người gát cửa.14Khi họ đem bạc đã được đem vào đền Đức Giê-hô-va ra, thì Hinh-kia, thầy tế lễ, tìm được Quyển Sách luật pháp của Đức Giê-hô-va truyền lại qua Môi-se. 15Hinh-kia nói với thơ ký Sa-phan rằng: “Ta đã tìm được Quyển Sách Luật Pháp ở trong đền của Đức Giê-hô-va”. Hinh-kia giao sách ấy cho Sa-phan. 16Sa-phan đem sách đó cho nhà vua, rồi người cũng tâu với vua rằng: “Các tôi tớ ông đã làm mọi việc đã giao phó cho họ”.17Họ chi hết tiền bạc tìm được trong đền Đức Giê-hô-va ra, và họ đã giao số tiền ấy nơi tay các đốc công và các thầy thợ. 18Thơ ký Sa-phan lại nói cho vua biết rằng: “Thầy tế lễ Hinh-kia có trao cho tôi một quyển sách”. Thế rồi Sa-phan đọc sách ấy tại trước mặt vua. 19Khi nhà vua đã nghe các lời luật pháp rồi, người xé áo mình.20Vua truyền lịnh cho Hinh-kia, A-hi-cam con trai của Sa-phan, Áp-đôn con trai của Mi-ca, Sa-phan, thơ ký, và A-sa-gia, tôi tớ riêng của vua, như sau: 21Hãy đi và cầu xin Đức Giê-hô-va thay cho ta, vì những người còn ở lại trong Y-sơ-ra-ên và trong Giu-đa, vì cớ lời lẽ của quyển sách mới được tìm thấy. Vì điều nầy là quan trọng, cơn giận của Đức Giê-hô-va đã giáng trên chúng ta. Điều nầy là quan trọng, bởi các tổ phụ ta không nghe theo lời lẽ của quyển sách nầy, và để vâng theo mọi điều đã được chép trong đó.22Vậy, Hinh-kia và các kẻ vua đã truyền, họ đến gặp Hun-đa, nữ tiên tri, vợ của Sa-lum, là người giữ áo lễ, con trai của Tô-cát, cháu Hát-ra, (bà sống tại Giê-ru-sa-lem trong quận thứ nhì), và họ nói với bà theo cách nầy:23Bà nói với họ rằng: “Đây là điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: “Hãy nói cùng người đã sai các ngươi đến cùng ta, 24Đây là điều Đức Giê-hô-va phán: ‘Hãy xem, ta sẽ giáng tai vạ trên chỗ này và trên cư dân của nó, mọi sự rủa sả đã chép trong quyển sách mà họ đã đọc trước mặt vua Giu-đa. 25Bởi vì họ đã lìa bỏ ta và xông hương cho các thần khác, hầu cho họ chọc giận ta với mọi việc làm mà họ đã phạm; — vì cơn giận ta sẽ đổ ra tại chỗ này, và cơn giận ấy sẽ không tắt ngúm đi”.26Nhưng đối với vua Giu-đa, là người đã sai các ngươi đi tìm biết ý muốn của Đức Giê-hô-va, đây là điều mà các ngươi sẽ trình với người: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vầy: về các lời ngươi đã nghe: 27vì lòng ngươi mềm mại, và ngươi hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời khi ngươi nghe lời ta nghịch cùng chỗ nầy và cư dân nó, và vì ngươi tự hạ mình xuống trước mặt ta, xé áo ngươi, khóc lóc trước mặt ta, ta cũng đã lắng nghe ngươi’ — đây là lời công bố của Đức Giê-hô-va. 28Hãy xem, ta sẽ thâu ngươi về cùng các tổ phụ ngươi, ngươi sẽ được vào trong mồ mả ngươi bình an, mắt ngươi sẽ không nhìn bất kỳ tai vạ nào ta sẽ giáng xuống chỗ nầy cùng các cư dân nó”. Vậy, những người ấy đem sứ điệp nầy trình lại với nhà vua.29Thế là nhà vua sai các sứ giả đi lo tập trung hết các trưởng lão của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem lại. 30Khi ấy, nhà vua đi lên đền Đức Giê-hô-va, và hết thảy người Giu-đa cùng dân cư Giê-ru-sa-lem, và những thầy tế lễ, người Lê-vi, và cả dân sự, từ nhỏ đến lớn đều đi theo. Khi ấy người đọc cho chúng nghe mọi lời lẽ trong Sách Giao Ước đã tìm được trong đền của Đức Giê-hô-va.31Nhà vua đứng tại chỗ mình rồi lập giao ước trước mặt Đức Giê-hô-va, ăn ở theo Đức Giê-hô-va, và hết lòng hết linh hồn giữ theo các điều răn, chứng cớ, và luật lệ của Ngài, vâng theo lời lẽ của giao ước đã chép trong sách ấy. 32Người cũng khiến mọi người gặp được trong Giê-ru-sa-lem và Bên-gia-min được vững vàng theo giao ước ấy. Dân cư Giê-ru-sa-lem đã hành động trong sự vâng phục đối với giao ước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của các tổ phụ họ.33Giô-si-a cất bỏ mọi thứ gớm ghiếc khỏi các xứ thuộc về dân Y-sơ-ra-ên. Và người buộc hết thảy những người ở xứ Y-sơ-ra-ên phải thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Trọn đời Giô-si-a, họ không xây trở đối với việc bước theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ.

Chapter 35

1Giô-si-a giữ lễ Vượt Qua cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem; họ giết chiên con về lễ Vượt Qua nhằm ngày thứ mười bốn của tháng thứ nhứt. 2Người đặt các thầy tế lễ theo địa vị của họ và khuyên giục chúng trong sự thờ phượng của đền Đức Giê-hô-va.3Người nói với những người Lê-vi dạy dỗ cả Y-sơ-ra-ên, những người đã dâng mình riêng cho Đức Giê-hô-va: “Hãy đặt hòm thánh trong đền mà Sa-lô-môn, con trai của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, đã xây cất. Chớ khiêng hòm ấy trên vai các ngươi nữa. Bây giờ, hãy thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi và phục vụ Y-sơ-ra-ên là dân sự của Ngài. 4Hãy sắp đặt theo danh tánh tổ phụ và ban thứ các ngươi, chiếu theo các huấn thị đã ghi chép của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, và các huấn thị của Sa-lô-môn, con trai người.5Hãy đứng trong nơi thánh, theo địa vị và ban thứ trong nhà tổ phụ của anh em các ngươi, dòng dõi của dân sự, và ở đúng vị trí theo ban thứ tổ phụ các ngươi thuộc nhà của người Lê-vi. 6Hãy giết con sinh về lễ Vượt qua và dâng mình cho Đức Giê-hô-va. Hãy nhận lấy chiên con vì anh em Y-sơ-ra-ên các ngươi; hãy làm thế trong sự vâng theo lời của Đức Giê-hô-va, đã được ban ra qua Môi-se.7Giô-si-a cung ứng cho dân sự những súc vật nhỏ, số là ba mươi ngàn chiên con và dê con từ các bầy, dùng làm con sinh lễ Vượt Qua cho hết thảy những ai hiện diện tại đó. Người cũng cung ứng ba ngàn con bò đực; đây là những con thú bắt nơi tài sản của nhà vua. 8Các quan trưởng người cũng cung ứng một của lễ tự ý cho dân sự, các thầy tế lễ và người Lê-vi. Hinh-kia, Xa-cha-ri, và Giê-hi-ên, là những viên quản trị đền của Đức Chúa Trời, cung ứng cho những thầy tế lễ, 2. 600 gia súc nhỏ, và ba trăm con bò đực. 9Cô-na-nia, Sê-ma-gia, Na-tha-na-ên, và các anh em người, Ha-sa-bia, Giê-i-ên, và Giô-xa-bát, là các quan trưởng của người Lê-vi, cũng cung ứng cho người Lê-vi 5. 000 con sinh Lễ Vượt Qua, và năm trăm con bò đực.10Vậy, sự thờ phượng đã được sắp đặt, và các thầy tế lễ đều đứng tại chỗ mình, với người Lê-vi theo ban thứ của họ, ứng với mạng lịnh của nhà vua. 11Họ giết con sinh về lễ Vượt Qua, và các thầy tế lễ rảy huyết mà họ đã nhận nơi tay người Lê-vi, còn người Lê-vi thì lo lột da con sinh. 12Họ dời đi các của lễ thiêu, để phân phát chúng cho họ theo ban thứ nhà các tổ phụ họ trong dân sự, để dâng họ cho Đức Giê-hô-va, như có chép trong Sách của Môi-se. Họ cũng làm y như vậy về các con bò đực.13Họ nướng chiên con Lễ Vượt Qua theo các sự hướng dẫn. Còn các thứ của lễ khác, họ luộc chúng trong mấy cái nồi, cái vạc, và chảo, rồi mau mau đem phân phát cho hết thảy dân sự. 14Họ chuẩn bị các con sinh dành cho họ và cho các thầy tế lễ; vì những thầy tế lễ, là dòng dõi của A-rôn, họ mắc dâng của lễ thiêu và mỡ cho đến chiều tối, vậy người Lê-vi sắm sửa các con sinh dùng cho mình và cho những thầy tế lễ, là con cháu của A-rôn.15Những người ca hát, là dòng dõi của A-sáp, đều ở tại chỗ mình, theo như Đa-vít sắp đặt, A-sáp, Hê-man, và Giê-đu-thun, đấng tiên kiến của vua đã định. Những người canh cửa đều đứng tại mỗi cổng; họ không cần rời khỏi trạm của mình, vì anh em của họ, là người Lê-vi, đã sắm sửa của lễ dùng cho họ.16Vậy, vào thời điểm toàn bộ sự thờ phượng Đức Giê-hô-va đã được sắp đặt rồi để giữ lễ Vượt Qua và dâng những của lễ thiêu trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va, như vua Giô-si-a đã truyền. 17Những người Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó đều giữ lễ Vượt qua trong lúc ấy, và rồi giữ lễ bánh không men trong bảy ngày.18Một lễ Vượt Qua như vậy kể từ đời tiên tri Sa-mu-ên, trong Y-sơ-ra-ên, không được tổ chức giống như vậy; cũng chẳng có vua nào trong các vua Y-sơ-ra-ên tổ chức giữ lễ Vượt Qua giống như lễ Vượt qua mà Giô-si-a đã tổ chức cùng với những thầy tế lễ, người Lê-vi, cả dân Giu-đa và Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó, và dân cư thành Giê-ru-sa-lem. 19Lễ Vượt Qua này được tổ chức nhằm năm thứ mười tám đời trị vì của Giô-si-a.20Sau các việc ấy, khi Giô-si-a đã sửa sang đền thờ đâu đó rồi, Nê-cô, vua xứ Ai-cập, kéo lên giao chiến tại Cạt-kê-mít, trên bờ sông Ơ-phơ-rát, và Giô-si-a kéo ra đón giao chiến với hắn. 21Nhưng Nê-cô sai sứ đến nói với người rằng: “Hỡi vua Giu-đa, ta làm gì với ngươi chăng? Ngày nay ta chẳng đến giao chiến với ngươi đâu, nhưng giao chiến với nhà mà ta tuyên chiến. Đức Chúa Trời đã truyền cho ta phải vội vã, vậy, hãy thôi, chớ chống cự Đức Chúa Trời, là Đấng ở cùng ta, hoặc Ngài hủy diệt ngươi chăng?”22Tuy nhiên, Giô-si-a đã từ chối không chịu lui lại. Bản thân người giả vờ muốn giao chiến với hắn. Người chẳng chịu nghe lời của Đức Chúa Trời là ra từ miệng Nê-cô mà phán ra; vậy người ra giao chiến tại trũng Mê-ghi-đô.23Các cung thủ bắn nhằm vua Giô-si-a, và vua nói với đầy tớ mình rằng: “Hãy đem ta khỏi đây; vì ta bị thương nặng”. 24Vậy, các tôi tớ người đem người xuống khỏi xe, để người trong một cái xe thứ nhì của người. Họ đem người về Giê-ru-sa-lem, người chết ở đó. Người được chôn tại trong nghĩa trang của các tổ phụ người. Hết thảy Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đều thương khóc người.25Giê-rê-mi than khóc Giô-si-a; hết thảy các kẻ ca xướng, nam và nữ, than khóc về Giô-si-a cho đến ngày nay. Bài ca nầy trở thành thông lệ trong Y-sơ-ra-ên; kìa, các chuyện ấy đã chép trong sách ca thương. 26Các vấn đề khác liên quan đến Giô-si-a, và mọi việc lành người làm cứ theo điều đã chép trong sách luật pháp của Đức Giê-hô-va — 27và các việc làm của người, từ đầu đến cuối, đã ghi chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.

Chapter 36

1Khi ấy, dân sự của xứ lập Giô-a-cha con trai Giô-si-a, lên làm vua trong chỗ của cha người tại Giê-ru-sa-lem. 2Giô-a-cha được hai mươi ba tuổi khi người khởi trị vì, và người cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem.3Vua xứ Ai-cập truất ngôi người tại Giê-ru-sa-lem, rồi bắt vạ xứ một trăm ta lâng bạc và một ta lâng vàng. 4Đoạn, vua Ai-cập lập Ê-li-a-kim, em người, làm vua trên Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, rồi đổi tên người ra là Giê-hô-gia-kim. Khi ấy, Nê-cô bắt Giô-a-cha, anh của Giê-hô-gia-kim, đem người về xứ Ai-cập.5Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi khi người khởi trị vì, và người cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Người làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người. 6Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, giao chiến với người rồi xiềng người lại, và dẫn người qua Ba-by-lôn. 7Nê-bu-cát-nết-sa cũng đoạt lấy nhiều đồ vật trong đền Đức Giê-hô-va đem về Ba-by-lôn, rồi để vào trong cung điện người tại Ba-by-lôn.8Các vấn đề khác liên quan đến Giê-hô-gia-kim, những sự gớm ghiếc người đã làm, và mọi sự tìm được nghịch cùng người, kìa, thảy đều chép trong Sách Các Vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Khi đó Giê-hô-gia-kin, con trai người, lên làm vua trong chỗ của người.9Giê-hô-gia-kin được mười tám tuổi khi người khởi trị vì; người cai trị ba tháng mười ngày tại Giê-ru-sa-lem. Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va. 10Đến mùa xuân, vua Nê-bu-cát-nết-sa sai quân đến bắt người dẫn về Ba-by-lôn, cùng chiếm lấy nhiều thứ có giá trị từ đền của Đức Giê-hô-va, rồi lập Sê-đê-kia, bà con người, lên làm vua Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.11Sê-đê-kia được hai mươi mốt tuổi khi người khởi trị vì; người cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. 12Người làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người. Người không hạ mình xuống trước mặt tiên tri Giê-rê-mi, là người vâng mạng Đức Giê-hô-va mà khuyên bảo người.13Sê-đê-kia cũng nổi loạn nghịch cùng vua Nê-bu-cát-nết-sa, là kẻ đã buộc người thề bởi Đức Chúa Trời mà trung thành với hắn. Nhưng người lại cứng cổ rắn lòng không khứng trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 14Hơn nữa, các cấp lãnh đạo của dòng thầy tế lễ, và dân sự đều phạm tội nhiều, theo những sự gớm ghiếc của các dân tộc khác. Họ làm cho ô uế đền của Đức Giê-hô-va, là đền mà Ngài đã biệt riêng ra thánh cho chính mình Ngài tại Giê-ru-sa-lem.15Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, gửi lời cho họ qua các sứ giả thật nhiều lần, vì Ngài có lòng thương xót dân sự và nơi ngự của Ngài. 16Nhưng chúng báng bổ các sứ giả của Đức Chúa Trời, khinh bỉ lời lẽ của Ngài, và chế nhạo các tiên tri của Ngài, cho đến đỗi cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên nghịch cùng dân sự Ngài, chẳng còn phương chữa được.17Vì vậy, Đức Chúa Trời đã giáng trên họ vua dân Canh-đê, là người dùng gươm giết những trai trẻ của họ tại nơi thánh, và chẳng chút thương xót đến hoặc trai trẻ, hay nữ đồng trinh, người đứng tuổi, hay là kẻ bạc đầu. Đức Chúa Trời phó hết thảy họ vào tay của vua Canh-đê.18Tất cả các đồ đạt trong đền của Đức Chúa Trời lớn và nhỏ, các nhà kho của đền Đức Giê-hô-va, những đồ quí giá của vua và của các quan trưởng người — thảy đều bị người đem qua Ba-by-lôn. 19Chúng đốt sập đền của Đức Chúa Trời, đánh hạ bức tường thành Giê-ru-sa-lem, đốt hết các cung điện, rồi hủy diệt mọi thứ tốt đẹp của nó.20Nhà vua bắt đem qua xứ Ba-by-lôn những ai thoát khỏi gươm. Chúng làm tôi tớ cho người và cho các con trai người cho đến khi nước Ba-tư khởi trị vì. 21Điều nầy đã xảy ra làm ứng nghiệm lời của Đức Giê-hô-va bởi miệng của Giê-rê-mi, cho đến khi xứ được hưởng những ngày yên nghỉ Sa-bát của nó. Xứ tuân giữ ngày Sa-bát của nó đúng kỳ xứ bị bỏ hoang, cứ theo cách nầy cho đến khi mãn hạn bảy mươi năm.22Năm thứ nhất đời Si-ru, vua xứ Ba-tư, có lời của Đức Giê-hô-va bởi miệng của Giê-rê-mi mà phán ra, Đức Giê-hô-va cảm động lòng Si-ru, vua xứ Ba-tư, ông ta công bố khắp nước mình, và cũng ra chiếu chỉ nữa. Ông ta nói: 23Si-ru, vua xứ Ba-tư, truyền như sau: Giê-hô-va Đức Chúa Trời trên trời, đã ban cho ta các nước thế gian. Ngài truyền cho ta phải xây cho Ngài một cái đền ở tại Giê-ru-sa-lem trong xứ Giu-đa. Hễ ai trong các ngươi, từ dân sự của Ngài, nguyện người ấy trở về xứ; nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người ấy ở cùng người!”

## E-XƠ-RA

Chapter 1

1Năm thứ nhất trong đời Si-ru, vua Ba-tư, Đức Giê-hô-va làm trọn lời Ngài phán qua Giê-rê-mi, và cảm động lòng Si-ru. Si-ru loan báo khắp vương quốc của ông. Này là lời được chép và được truyền: 2“Si-ru, vua Ba-tư, nói rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các từng trời, đã ban cho ta các vương quốc trên thế gian và bảo ta xây cho Ngài một cái nhà tại Giê-ru-sa-lem trong xứ Giu-đê.3Ai trong các ngươi là dân của Ngài, nguyện Đức Chúa Trời của người ấy ở cùng các ngươi, để các ngươi lên Giê-ru-sa-lem và xây một cái nhà cho Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đức Chúa Trời ngự tại Giê-ru-sa-lem. 4Dân từ bất kỳ nơi nào trong nước là những kẻ sống sót của xứ đó sẽ cung cấp cho họ bạc và vàng, tài sản và súc vật, cũng như của lễ lạc ý cho nhà Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem.”5Sau đó, các trưởng tộc Giu-đa và Ben-gia-min, các thầy tế lễ và người Lê-vi, và những ai được thần của Đức Chúa Trời cảm động đều đứng dậy trở về xây một cái nhà cho Ngài.6Những người láng giềng hỗ trợ họ bằng những vật dụng bằng bạc và vàng, của cải, thú vật, trang sức, và các của lễ lạc ý.7Vua Si-ru cũng trả các vật dụng trong nhà Đức Giê-hô-va mà Nê-bu-cát-nết-sa đã đem ra khỏi Giê-ru-sa-lem đặng để trong các miếu thờ các thần của mình. 8Si-ru trao cho thủ quỹ Mít-rê-đát, để đếm cho Sết-ba-xa, lãnh đạo của xứ Giu-đê.9Đây là số đồ vật: Ba mươi chậu vàng, một ngàn chậu bạc, hai mươi chín chậu khác, 10ba mươi chén vàng, 410 chén bạc nhỏ, và một ngàn vật dụng khác. 11Tổng cộng là 5. 400 món bằng vàng và các vật dụng bằng bạc. Sê-ba-xa đem tất cả những thứ ấy theo khi đoàn dân lưu đày từ Ba-by-lôn trở về Giê-ru-sa-lem.

Chapter 2

1Đây là những người trong tỉnh trở về sau khi bị Vua Nê-bu-cát-nết-sa bắt làm phu tù và lưu đày tại Ba-by-lôn, họ trở về Giê-ru-sa-lem và Giu-đê, ai nấy đều trở về thành mình. 2Họ đi cùng Xê-ru-ba-bên, Giô-suê, Nê-hê-mi, Sê-ra-gia, Rê-ê-gia, Mạc-đô-chê, Binh-san, Mích-pa, Bích-vai, Rê-hum, và Ba-a-na. Đây là danh sách những người nam trong dân Y-sơ-ra-ên.3Con cháu Pa-rốt: 2. 172 người. 4Con cháu Sê-pha-tia: 372 người. 5Con cháu A-rách: 775 người. 6Con cháu Pa-hát Mô-áp, tức con cháu của Giê-sua và Giô-áp: 2. 812 người.7Con cháu Ê-lam: 1. 254 người. 8Con cháu Xát-tu: 945 người. 9Con cháu Xác-cai: 760 người. 10Con cháu Ba-ni: 642 người.11Con cháu Bê-bai: 623 người. 12Con cháu A-xơ-gát: 1. 222 người. 13Con cháu A-đô-ni-cam: 666 người. 14Con cháu Bích-vai: 2. 056 người.15Con cháu A-đin: 454 người. 16Con cháu A-te, tức con cháu của Ê-xê-chia: 98 người. 17Con cháu Bê-xai: 323 người. 18Con cháu Giô-ra: 112 người.19Con cháu Ha-sum: 223 người. 20Con cháu Ghíp-ba: 95 người. 21Con cháu Bết-lê-hem: 123 người. 22Con cháu Nê-tô-pha: 56 người.23Con cháu A-na-tốt: 128 người. 24Con cháu A-ma-vết: 42 người. 25Con cháu Ki-ri-át A-rim, Chê-phi-ra, và Bê-ê-rốt: 743 người. 26Con cháu Ra-ma và Ghê-ba: 621 người27Con cháu Mích-ma: 122 người. 28Con cháu Bê-tên và A-hi: 223 người. 29Con cháu Nê-bô: 52 người. 30Con cháu Mạt-bích: 156 người.31Con cháu của Ê-lam khác: 1. 254 người. 32Con cháu Ha-rim: 320 người. 33Con cháu Lốt, Ha-đít, và Ô-nô: 725 người.34Con cháu Giê-ri-cô: 345 người. 35Con cháu Sê-na-a: 3. 630 người.36Các thầy tế lễ: Con cháu Giê-đa-gia thuộc nhà Giê-sua: 973 người. 37Con cháu Y-mê: 1. 052 người. 38Con cháu Pa-su-rơ: 1. 247 người. 39Con cháu Ha-rim: 1. 017 người.40Người Lê-vi: con cháu Giê-sua và Cát-mi-ên, con cháu Hô-đa-via: 74 người. 41Các ca sĩ trong đền thờ: Con cháu A-sáp: 128 người. 42Con cháu những người gác cổng: Con cháu Sa-lum, A-te, Tanh-môn, Ạc-cúp, Ha-ti-ta, và Sô-bai: tổng cộng là 139 người.43Những người phục vụ trong đền thờ: Con cháu Xi-ha, Ha-su-pha, Ta-ba-ốt, 44Kê-rô, Si-a-ha, Pa-đôn, 45Lê-ba-na, Ha-ga-ba, Ạc-cúp, 46Ha-gáp, Sanh-mai, và Ha-nan;47con cháu Ghít-đên, Ga-ha, Rê-a-gia, 48Rê-xin, Nê-cô-đa, Ga-zam, 49U-xa, Pa-sê-a, Bê-sai, 50Ách-na, Mê-u-nim, và Nê-phi-sim;51con cháu Bác-búc, Ha-cu-pha, Ha-hu-rơ, 52Ba-xơ-lút, Mê-hi-đa, Ha-sa, 53Bạc-cô, Si-sê-ra, Tê-ma, 54Nê-xi-a, và Ha-ti-pha.55Con cháu các tôi tớ của Sa-lô-môn: Con cháu Sô-tai, Ha-sô-phê-rết, Phê-ru-đa, 56Gia-a-la, Đác-côn, Ghít-đên, 57Sê-pha-tia, Hát-tin, Pô-kê-rết Ha-xê-ba-im, và A-mi. 58Có tổng cộng 392 con cháu của những người phục vụ đền thờ và con cháu các tôi tớ của Sa-lô-môn.59Những người rời khỏi Tên Mê-la, Tên Cha-sa, Kê-rúp, At-đan, và Y-mê – nhưng không thể chứng minh tổ phụ mình là người Y-sơ-ra-ên – bao gồm 60652 con cháu Đê-la-gia, Tô-bi-a, và Nê-cô-đa.61Về con cháu các thầy tế lễ: Con cháu Ha-ba-gia, Hạc-cô, và Ba-xi-lai (ông đã cưới vợ là con gái của Ba-xi-lai người Ga-la-át và đổi họ theo bên vợ.) 62Họ cố tra trìm gia phả của mình trong bảng gia phả nhưng không thể tìm được vì họ đã làm ô uế chức tế lễ của mình. 63Quan thống đốc bảo họ không được ăn bất cứ của lễ thánh nào cho đến khi có một thầy tế lễ dùng Urim và Thu-mim chấp thuận.64Cả nhóm có tổng cộng 42. 360 người, 65không bao gồm các tôi trai tớ gái của họ (khoảng 7. 337) và các ca sĩ nam nữ trong đền thờ (hai trăm).66Họ có 736 con ngựa, 245 con la, 67435 con lạc đà, và 6. 720 con lừa.68Khi họ đến đền thờ Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, các trưởng tộc tự nguyện dâng hiến lễ vật để xây đền thờ. 69Họ dâng tùy theo khả năng: 61. 000 đa-riếc vàng, 5. 000 mi-na bạc, và 100 bộ lễ phục tế lễ.70Vậy các thầy tế lễ và người Lê-vi, dân sự, các ca sĩ trong đền thờ và người gác cổng, cùng những người phục vụ định cư trong các thành của họ. Toàn dân Y-sơ-ra-ên đều định cư trong thành mình.

Chapter 3

1Đến tháng bảy, sau khi dân Y-sơ-ra-ên trở về các thành mình, toàn dân nhóm họp như một người tại Giê-ru-sa-lem. 2Giê-sua con Giô-xa-đác cùng các thầy tế lễ trong dòng họ, và Xê-ru-ba-bên con Sê-an-ti-ên, với các anh em ông đứng dậy xây cất bàn thờ cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên để dâng của lễ thiêu theo luật pháp Môi-se, người của Đức Chúa Trời.3Sau đó họ dựng bàn thờ trên vị trí cũ, vì họ sợ dân trong xứ. Họ dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va vào buổi sớm mai và chiều tối. 4Họ cũng giữ Lễ Lều tạm như đã chép, và dâng của lễ thiêu hàng ngày theo quy định, bổn phận hàng ngày. 5Do đó, có của lễ thiêu hàng ngày và hàng tháng, và những của lễ dành cho mọi kỳ lễ đã định của Đức Giê-hô-va, cùng với của lễ lạc ý.6Họ bắt đầu dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va vào ngày mồng một tháng bảy, dù đền thờ chưa được xây. 7Vậy họ giao bạc cho thợ đá và thợ thủ công; thức ăn, thức uống, và dầu cho dân Si-đôn và Ty-rơ, để họ gửi gỗ tuyết tùng theo đường biển từ Li-băng đến Giốp-ba, như theo sắc lệnh của Si-ru vua Ba-tư.8Tháng hai năm thứ hai, sau khi về đến nhà Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, Xê-ru-ba-bên, Giê-sua con Giô-xa-đác, những thầy tế lễ còn lại, người Lê-vi, và những người phu tù trở về Giê-ru-sa-lem bắt đầu công việc. Họ giao những người Lê-vi từ hai mươi tuổi trở lên coi sóc công việc trong nhà Đức Giê-hô-va. 9Giê-sua giao các con trai và anh em ông, Cạt-mi-ên và các con trai ông, cùng con cháu Giu-đa giám sát thợ thi công nhà Đức Chúa Trời. Cùng làm việc với họ là con cháu Hê-na-đát, bà con của họ, và những người Lê-vi trong dòng họ.10Các thợ xây làm một cái nền cho đền thờ Đức Giê-hô-va. Cái nền này là chỗ các thầy tế lễ mặc áo đứng cầm kèn, người Lê-vi, con cháu A-sáp, cầm chập chỏa ngợi khen Đức Giê-hô-va, theo lệnh của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, đã truyền. 11Họ hát khen và cảm tạ Đức Giê-hô-va, “Ngài thật tốt lành! Sự thành tín của Ngài đối với Y-sơ-ra-ên còn lại đời đời.” Cả dân sự lớn tiếng vui mừng ngợi khen Đức Giê-hô-va vì nền đền thờ đã được xây xong.12Nhưng nhiều thầy tế lễ, người Lê-vi, các tộc trưởng, và người già thì khóc lớn tiếng vì họ là người đã thấy đền thờ thứ nhất trên nền cũ. Trong khi nhiều người khác vui mừng reo lớn và phấn khởi. 13Vì vậy, dân sự không thể phân biệt được tiếng vui hay tiếng khóc của dân sự, vì người ta vui mừng reo lớn, và từ đàng xa có thể nghe tiếng ấy.

Chapter 4

1Bấy giờ, một số kẻ thù của người Giu-đa và Ben-gia-min hay rằng dân từng bị lưu đày hiện đang xây một cái nhà cho Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 2Vì vậy, họ đến gặp Xê-ru-ba-bên và các trưởng tộc. Họ nói, “Xin cho chúng tôi xây chung với các ông, vì chúng tôi cũng như các ông, chúng tôi tìm kiếm Đức Chúa Trời của các ông và đã dâng lễ vật cho Ngài từ thời Ê-sa-hát-đôn, vua A-sy-ri đem chúng tôi đến đây.”3Nhưng Xê-ru-ba-bên, Giê-sua, và các trưởng tộc đáp, “Không phải các ông, mà là chúng tôi là những người phải xây nhà Đức Chúa Trời chúng tôi, vì chỉ riêng chúng tôi là người sẽ xây cho Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, theo lệnh của Si-ru, vua Ba-tư.”4Vậy dân trong xứ khiến tay người Giu-đa trở nên yếu đuối; họ gây cho người Giu-đa sợ hãi không dám xây dựng. 5Chúng cũng hối lộ các cố vấn vô hiệu hóa kế hoạch của họ. Chúng tiến hành việc này trong suốt thời của Si-ru cho đến triều đại của Đa-ri-út vua Ba-tư. 6Sau đó, vào đầu kỳ cai trị của A-ha-suê-ru, chúng viết một bản cáo trạng về cư dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.7Trong thời của A-ha-suê-ru, Bích-lam, Mít-rê-đát, Ta-bê-ên, và các đồng sự của chúng viết thư gửi cho A-ha-suê-ru. Bức thư được viết bằng tiếng A-ram và được dịch. 8Quan chỉ huy Rê-hum và thầy thông giáo Sim-sai viết thư tố cáo Giê-ru-sa-lem cho Ạt-ta-xét-xe.9Sau đó, Rê-hum, Sim-sai và các đồng sự là những thẩm phán và các quan chức khác trong chính phủ, từ Ê-rết, Ba-by-lôn, và Su-sa ở Ê-lam – viết một bức thư – 10và gồm những kẻ mà A-su-ba-ni-pan vĩ đại và lừng danh đã buộc phải định cư tại Sa-ma-ri, cùng với số người còn lại ở Tỉnh Bên kia Sông.11Đây là bản sao của bức thư chúng gửi cho Ạt-ta-xét-xe: “Các tôi tớ của bệ hạ ở bên kia sông có lời tâu như sau: 12Chúng thần xin tâu bệ hạ rằng người Do Thái từ nơi bệ hạ đã đến nghịch lại chúng tôi ở Giê-ru-sa-lem đặng xây một cái thành phản loạn. Chúng đã xây xong vách thành và sửa xong nền móng.13Xin tâu với bệ hạ rằng nếu thành này được xây và vách thành được hoàn tất, chúng sẽ không cống nạp và nộp thuế, chúng sẽ gây thiệt hại cho bệ hạ.14Vì chúng thần đã ăn muối của cung điện, chúng thần không muốn thấy bệ hạ bị bất kính. Bởi đó chúng thần trình tâuđể bệ hạ 15tìm trong văn kiện của các tiên vương và thấy rằng đây là một thành phản loạn, thành ấy sẽ gây thiệt hại cho bệ hạ và các tỉnh. Nó đã gây nhiều rắc rối cho các vua và các tỉnh. Nó là trung tâm phản loạn từ xưa. Chính vì lý do này mà thành ấy đã bị hủy diệt. 16Chúng thần xin báo bệ hạ rằng nếu thành này và vách thành được xây xong, bệ hạ sẽ chẳng còn lại thứ gì bên kia sông lớn, là sông Ơ-phơ-rát.”17Vậy vua trả lời Rê-hum và Sim-sai cùng các đồng bọn của chúng ở Sa-ma-ri và những người còn lại bên kia Sông: “Nguyện các ngươi được bình yên. 18Thư các ngươi gửi ta đã được dịch và đọc trước mặt ta. 19Ta đã ra lệnh điều tra và phát hiện rằng ngày trước, chúng đã nổi loạn và phản nghịch các vua.20Các vua hùng mạnh đã cai trị Giê-ru-sa-lem và mọi thứ bên kia Sông. Chúng cống nạp và đóng thuế cho các vua ấy. 21Bây giờ, hãy ra lệnh những kẻ này ngưng việc xây thành này cho đến khi có lệnh của ta. 22Hãy cẩn thận chớ bỏ qua việc này. Tại sao cứ thêm thiệt hại cho các vua?”23Khi sắc lệnh của Vua Ạt-ta-xét-xe được đọc trước mặt Rê-hum, Sim-sai và các đồng sự của chúng, chúng mau chóng đến Giê-ru-sa-lem và buộc người Do Thái đình chỉ việc xây dựng. 24Do đó, công tác xây nhà Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem bị đình trệ cho đến năm thứ hai đời Đa-ri-út vua Ba-tư.

Chapter 5

1Khi ấy, tiên tri A-ghê và tiên tri Xa-cha-ri con Y-đô nhân danh Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà nói tiên tri cho người Do Thái tại Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. 2Xê-ru-ba-bên, con Sê-anh-ti-ên, và Giê-sua con Giô-xa-đác đứng dậy và bắt đầu xây dựng nhà Đức Chúa Trời ở Giê-ru-sa-lem cùng với các tiên tri là những người khuyến khích họ.3Sau đó, quan thống đốc Tát-tê-nai của Tỉnh Bên kia Sông, Sê-tha Bô-xê-nai, và các đồng sự của chúng đến gặp họ, “Ai ra lệnh cho các ông xây cái đền và các vách thành này?” 4Họ cũng hỏi, “Mấy người xây tòa nhà này tên gì?” 5Nhưng mắt Đức Chúa Trời đoái trên các trưởng lão Do Thái, và kẻ thù của họ không ngăn họ được. Chúng đợi gửi thư cho vua để nhận được lệnh của vua về việc này.6Đây là thư của Tát-tê-nai, Sê-tha Bô-xê-nai, và các quan chức của chúng gửi vua Đa-ri-út. 7Chúng viết một báo cáo gửi cho Vua Đa-ri-út, “Nguyện bệ hạ được bình an.8Kính tâu bệ hạ là chúng thần đã đến Giu-đa, đến cái đền của Đức Chúa Trời vĩ đại. Đền ấy đang được xây bằng đá tảng và các cây xà được đặt trong vách thành. Công trình này đang được thực hiện hoàn hảo và sẽ tiến triển. 9Chúng thần đã hỏi các trưởng lão, ‘Ai ra lệnh cho các ông xây cái nhà và các vách thành này?’ 10Chúng thần cũng hỏi tên của chúng để biết rõ ai là kẻ lãnh đạo.11Chúng trả lời rằng, ‘Chúng tôi là tôi tớ của Đức Chúa Trời, Chúa của trời và đất, chúng tôi đang xây lại nhà này, đây là công trình đã được xây cất bởi một vua Y-sơ-ra-ên vĩ đại nhiều năm trước.12Tuy nhiên, khi tổ phụ chúng tôi chọc giận Chúa trên trời, Ngài đã phó họ vào tay Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn, vua ấy đã hủy diệt nhà này và bắt dân lưu đày qua Ba-by-lôn. 13Tuy nhiên, vào năm thứ nhất trong thời Si-ru vua Ba-by-lôn, Si-ru đã ra chiếu chỉ xây lại nhà Đức Chúa Trời.14Vua Si-ru cũng trả lại các đồ dùng bằng vàng và bạc của nhà Đức Chúa Trời mà Nê-bu-cát-nết-sa đã lấy từ đền thờ tại Giê-ru-sa-lem đem về đền thờ ở Ba-by-lôn. Ông trao lại cho Sết-ba-xa, là người được lập làm quan thống đốc. 15Vua bảo ông ấy, “Hãy lấy các vật dụng này đi vàđặt trong đền thờ ở Giê-ru-sa-lem. Hãy xây lại nhà của Đức Chúa Trời.”16Sau đó, Sết-ba-xa đến đặt nền cho nhà Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem; nhà ấy đang được xây cất nhưng chưa hoàn thành.’17Bây giờ nếu bệ hạ hài lòng, xin bệ hạ tra khảo các tài liệu trong văn khố ở Ba-by-lôn để xem có quyết định của Vua Si-ru cho phép xây nhà của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem không. Sau đó bệ hạ có thể cho chúng thần biết quyết định.”

Chapter 6

1Vậy Vua Đa-ri-út ra lệnh tra khảo trong kho văn khố ở Ba-by-lôn. 2Người ta tìm thấy một cuộn giấy trong thành lũy Éc-ba-ta-na ở xứ Mê-đi; đây là phần ghi chép trong cuộn giấy ấy:3”Năm thứ nhất thuộc triều đại Vua Si-ru, Si-ru ra sắc lệnh về nhà của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem: ‘Hãy xây một nơi dâng lễ vật. Nhà ấy có tường cao sáu mươi cu-bít và rộng ba mươi cu-bít, 4có ba hàng đá tảng và một hàng cây xà mới. Phí tổn do ngân khố triều đình chi trả. 5Ngoài ra, hãy trả lại các vật dùng bằng vàng và bạc trong nhà Đức Chúa Trời mà Nê-bu-cát-nết-sa đã lấy ra khỏi đền thờ ở Giê-ru-sa-lem để trong đền ở Ba-by-lôn. Hãy đem về đền thờ ở Giê-ru-sa-lem và đặt trong nhà Đức Chúa Trời.’6Bây giờ, hỡi Tát-tê-nai, Sê-tha Bô-xê-nai, và các quan chức của ở bên kia Sông, hãy tránh xa. 7Hãy để yên công tác xây nhà của Đức Chúa Trời. Quan thống đốc và các trưởng lão Do Thái sẽ xây nhà Đức Chúa Trời tại nơi đó.8Ta ra lệnh cho các ngươi phải làm những việc sau đây cho các trưởng lão Do Thái là những người xây nhà của Đức Chúa Trời: Tiền do dân bên kia Sông cống nạp cho vua sẽ được dùng để thanh toán cho những người này để ông trình không bị đình trệ. 9Bất cứ món gì cần thiết – bò đực con, chiên đực, hay chiên con dùng để làm của lễ thiêu cho Chúa trên Trời, lúa mì, muối, rượu, hoặc dầu theo yêu cầu của các thầy tế lễ tại Giê-ru-sa-lem – hãy chu cấp cho họ mỗi ngày, chớ để thiếu. 10Hãy làm vậy để họ đem của lễ đến cho Chúa trên Trời và cầu nguyện cho ta, là vua, cùng các con trai ta.11Ta ban lệnh rằng nếu ai vi phạm sắc lệnh này, hãy lấy một cây xà khỏi nhà hắn và đâm xiên qua hắn. Nhà của hắn sẽ trở thành đống rác rưởi vì cớ đó. 12Nguyện Đức Chúa Trời ngự tại đó lật đổ vua nào và dân nào xâm phạm nhà của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem. Ta, Đa-ri-út, ra lệnh này. Hãy thực thi!”13Sau đó, Tát-tê-nai, Sê-tha Bô-xê-nai, và các đồng sự của chúng tuân lệnh Vua Đa-ri-út. 14Vậy các trưởng lão Do Thái xây dựng theo lời giảng dạy tiên tri của A-ghê và Xa-cha-ri. Họ xây theo lệnh của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên và Si-ru, Đa-ri-út, và Ạt-ta-xét-xe vua Ba-tư. 15Nhà được xây xong vào ngày ba tháng A-đa, tức năm thứ sáu thuộc triều đại Vua Đa-ri-út.16Dân Y-sơ-ra-ên, các thầy tế lễ, người Lê-vi, và những phu tù còn lại vui mừng cung hiến nhà của Đức Chúa Trời. 17Họ dâng một trăm con bò đực, một trăm con chiên đực, và bốn trăm con chiên con để cung hiến nhà của Đức Chúa Trời. Mười hai con dê đực cũng được dâng làm của lễ chuộc tội cho toàn dân Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái ở Y-sơ-ra-ên là một con. 18Họ cũng chia việc phục vụ Đức Chúa Trời cho các thầy tế lễ và người Lê-vi tại Giê-ru-sa-lem, như đã chép trong Sách của Môi-se.19Vậy những người từng bị lưu đày tổ chức Lễ Vượt qua vào ngày mười bốn tháng giêng.20Các thầy tế lễ và người Lê-vi cũng tự dọn mình tinh sạch và giết các con sinh tế trong Lễ Vượt qua dành cho tất cả những ai từng bị lưu đày, bao gồm chính họ.21Dân Y-sơ-ra-ên ăn một số thịt trong Lễ Vượt qua, họ là những người trở về sau khi bị bắt đi lưu đày, họ tự biệt riêng họ khỏi sự ô uế của dân địa phương và tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 22Họ vui mừng tổ chức Lễ Bánh không men trong bảy ngày, vì Đức Giê-hô-va đã khiến họ vui mừng và chạm lòng vua A-sy-ri để giúp họ trong việc xây nhà của Ngài, là nhà Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

Chapter 7

1Sau những việc này, trong đời Vua Ạt-ta-xét-xe, E-xơ-ra, có tổ phụ là Sê-ra-gia, A-xa-ria, Hinh-kia, 2Sanh-lum, Xa-đốc, A-hi-túp, 3A-ma-ria, A-xa-ria, Mê-ra-giốt, 4Xê-ra-hia, U-xi, Búc-ki, 5A-bi-sua, Phi-nê-a, Ê-lê-a-xa, và thầy tế lễ thượng phẩm A-rôn.6E-xơ-ra rời khỏi Ba-by-lôn. Ông là một thầy thông giáo am hiểu luật Môi-se mà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền. Vua chấp thuận mọi điều ông xin vì tay của Đức Giê-hô-va ở trên ông. 7Một số con cháu Y-sơ-ra-ên và các thầy tế lễ, người Lê-vi, các ca sĩ trong đền thờ, người giữ cổng, và những người phục vụ đền thờ cũng đi lên Giê-ru-sa-lem vào năm thứ bảy đời Vua Ạt-ta-xét-xe.8Ông về đến Giê-ru-sa-lem vào tháng năm của năm đó. 9Ông khởi hành từ Ba-by-lôn vào ngày một tháng giêng. Ông về đến Giê-ru-sa-lem vào ngày một tháng năm, vì tay tốt lành của Đức Chúa Trời ở cùng ông. 10E-xơ-ra hết lòng chuyên tâm học hỏi, thực hành, và dạy dỗ các luật thánh và mạng lệnh trong luật pháp của Đức Giê-hô-va.11Đây là chiếu chỉ mà Vua Ạt-ta-xét-xe trao cho E-xơ-ra, thầy tế lễ và thầy thông giáo chuyên về những mạng lệnh và luật thánh của Đức Giê-hô-va dành cho Y-sơ-ra-ên: 12“Ạt-ta-xét-xe, Vua các vua, gửi cho thầy tế lễ E-xơ-ra, thầy thông giáo am hiểu luật pháp của Chúa trên trời: 13Ta truyền lệnh rằng bất cứ người Y-sơ-ra-ên nào trong vương quốc ta, cùng với các thầy tế lễ và người Lê-vi nào muốn về Giê-ru-sa-lem, có thể đi với ngươi.14Ta, là vua, và bảy cố vấn, sai các ngươi đi thăm dò Giu-đa và Giê-ru-sa-lem theo luật pháp của Đức Chúa Trời mà các ngươi thông hiểu, 15và đem bạc và vàng mà họ đã dâng hiến rộng rãi cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên về Giê-ru-sa-lem, là nơi có nhà của Ngài. 16Hãy dâng hiến rộng rãi tất cả bạc và vàng thu được ở Ba-by-lôn cùng với phần của dân chúng và các thầy tế lễ dâng cho nhà Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem.17Hãy dùng khoản đó mua bò đực, chiên đực và chiên con, của lễ chay và của lễ quán. Hãy dâng trên bàn thờ trong nhà Đức Chúa Trời các ngươi ở Giê-ru-sa-lem. 18Về số bạc và vàng còn lại, hãy sử dụng cho bất cứ việc gì tùy ý các ngươi và anh em các ngươi, để làm vui lòng Đức Chúa Trời các ngươi.19Hãy để các đồ dùng được giao cho ngươi trước mặt Ngài để phục vụ nhà Đức Chúa Trời các ngươi tại Giê-ru-sa-lem. 20Nếu các ngươi cần gì cho nhà Đức Chúa Trời của các ngươi, hãy dùng ngân khố của ta mà đài thọ chi phí.21Ta, Vua Ạt-ta-xét-xe, lập một chiếu chỉ cho tất cả các thủ quỹ ở bên kia Sông, rằng bất cứ thứ gì E-xơ-ra yêu cầu các ngươi cũng phải được cung cấp đầy đủ, 22đến một trăm ta-lâng bạc, một trăm bao lúa mì, một trăm thùng rượu, và một trăm thùngdầu, và muối thì không hạn chế. 23Hãy hết lòng thực hiện bất cứ việc gì Chúa trên Trời đã truyền cho nhà của Ngài. Vì tại sao Ngài phải giáng cơn thạnh nộ trên vương quốc của ta và các con trai ta?24Chúng ta sẽ báo cho họ biết rằng các ngươi không được thu vật cống hoặc thuế từ bất cứ thầy tế lễ nào, người Lê-vi, các nhạc sĩ, người giữ cổng, hoặc người phục vụ trong đền thờ và các tôi tớ trong nhà này của Đức Chúa Trời.25Còn E-xơ-ra, theo sự thông sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho ngươi, hãy chọn các thẩm phán và những người thông biết phục vụ dân bên kia Sông để họ phục vụ những ai thông biết luật pháp của Đức Chúa Trời ngươi. Ngươi cũng phải dạy những ai không biết luật. 26Ai không trọn vẹn vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời hoặc luật của vua sẽ bị trừng phạt bằng cách xử tử, trục xuất, tịch biên gia sản, hoặc bỏ tù.”27E-xơ-ra nói, “Ngợi khen Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi, Đấng đã đặt mọi điều này vào lòng vua để đem vinh quanh đến cho nhà của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, 28và là Đấng bày tỏ sự thành tín cho tôi trước mặt vua, các quan cố vấn của người, và các quan chức quyền thế của người. Tôi đã được thêm sức bởi tay của Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, và tôi đã tập hợp các lãnh đạo từ Y-sơ-ra-ên để đi với tôi.”

Chapter 8

1Đây là các trưởng tộc cùng tôi rời khỏi Ba-by-lôn trong đời Vua Ạt-ta-xét-xe. 2Con cháu Phi-nê-ha: Ghẹt-sôm. Con cháu Y-tha-ma: Đa-ni-ên. Con cháu Đa-vít: Hát-tút. 3Con cháu Sê-ca-nia, con cháu Pa-rốt: Xa-cha-ri. Đi cùng ông là 150 người nam.4Con cháu Pa-hát Mô-áp: Ê-li-ê-hô-ê-nai con Xê-ra-hia. Đi cùng ông là 200 người nam.5Con cháu Sê-ca-nia: Ben Gia-ha-xi-ên. Đi cùng ông là 300 người nam. 6Con cháu A-đin: Ê-bết con Giô-na-than. Đi cùng ông là 50 người nam. 7Con cháu Ê-lam: Giê-sa-gia con A-tha-lia. Đi cùng ông là 70 người nam.8Con cháu Sê-pha-tia: Xê-ba-đia con Mi-ca-ên. Đi cùng ông là 80 người nam. 9Con cháu Giô-áp: Áp-đia con Giê-hi-ên. Đi cùng ông là 218 người nam. 10Con cháu Ba-ni: Sê-lô-mít con Giô-si-phia. Đi cùng ông là 160 người nam. 11Con cháu Bê-bai: Xa-cha-ri con Bê-bai. Đi cùng ông là 28 người nam.12Con cháu A-xơ-gát: Giô-ha-nan con Hác-ca-tan. Đi cùng ông là 110 người nam. 13Con cháu của A-đô-ni-kham đi sau cùng. Đây là tên của họ: Ê-li-phê-lết, Giê-u-ên, và Sê-ma-gia. Đi cùng họ là 60 người nam. 14Con cháu Bích-vai: U-thai và Xác-cua. Đi cùng ông là 70 người nam.15E-xơ-ra nói, “Tôi tập hợp họ bên bờ kênh chảy về A-ha-va, chúng tôi cắm trại tại đó ba ngày. Tôi xem xét dân chúng và các thầy tế lễ, nhưng không tìm ra ai là con cháu Lê-vi. 16Vậy tôi sai gọi Ê-li-ê-xe, A-ri-ên, Sê-ma-gia, Ên-na-than, Gia-ríp, Ên-na-than và Na-than, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam – là các lãnh đạo – và Giô-a-ríp và Ên Na-than – là hai giáo sư.17Kế đó, tôi cử họ đến gặp Y-đô, lãnh tụ ở Ca-si-phia. Tôi bảo họ nói với Y-đô và thân nhân ông ấy, là những người phục vụ đền thờ ở Ca-si-phia, gửi cho chúng tôi những người phục vụ nhà của Đức Chúa Trời.18Vậy bởi tay nhân lành của Đức Chúa Trời, họ gửi cho chúng tôi một người rất khôn ngoan tên là Sê-rê-bia. Ông là con cháu của Ma-li con Lê-vi, cháu Y-sơ-ra-ên. Ông đến cùng với mười tám con trai và anh em. 19Đi cùng ông là Ha-sa-bia. Cũng có Giê-sa-gia, một trong các con trai của Mê-ra-ri, cùng với các anh em và con trai của họ đi cùng, tổng cộng 20 người. 20Về những người phục vụ trong đền thờ, do Đa-vít và các quần thần đã lập nên đặng phục vụ người Lê-vi: có 220 người, mỗi người được chỉ định đích danh.21Sau đó, tôi rao truyền một cuộc kiêng ăn bên Kênh A-ha-va để hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời, tìm kiếm con đường ngay thẳng của Ngài cho chúng tôi, con cháu chúng tôi, và gia tài chúng tôi. 22Tôi cảm thấy ngượng khi phải xin vua cấp một đội quân hoặc lính kỵ để bảo vệ chúng tôi trước kẻ thù trên đường, vì chúng tôi có tâu với vua, ‘Tay của Đức Chúa Trời chúng tôi phù hộ những ai tìm kiếm Ngài mãi mãi, nhưng sức mạnh và cơn thạnh nộ của Ngài giáng trên những ai quên Ngài.’ 23Vậy chúng tôi kiêng ăn và tìm kiếm Đức Chúa Trời về việc này, chúng tôi nài xin Ngài.24Tiếp theo, tôi chọn hai mươi người nam từ các trưởng tế lễ: Sê-rê-bia, Ha-sa-bia, và mười anh em của họ. 25Tôi cân cho họ số bạc, vàng, các vật dụng và của lễ dâng cho nhà Đức Chúa Trời mà vua, các cố vấn và quan chức, cùng toàn thể Y-sơ-ra-ên đã rộng rãi dâng hiến.26Vậy tôi cân cho họ 650 ta-lâng bạc, 100 ta-lâng vật dụng bằng bạc, 100 ta-lâng vàng,2720 cái tô vàng trị giá một ngàn đa-riếc, và hai món đồ đồng được đánh bóng quý như vàng.28Tôi bảo họ, ‘Các ông đã được dâng cho Đức Giê-hô-va, và các vật dụng này cũng vậy. Bạc và vàng này là lễ vật lạc ý dâng cho Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các ông. 29Hãy giữ cẩn thận cho đến khi các ông cân trước mặt các quan chức tế lễ, người Lê-vi, và các trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem, trong các phòng ở nhà của Đức Chúa Trời.’ 30Các thầy tế lễ và người Lê-vi nhận số bạc, vàng, và vật dụng được cân để đem về Giê-ru-sa-lem, để vào nhà Đức Chúa Trời chúng tôi.31Chúng tôi khởi hành từ Kênh A-va-na vào ngày hai mươi tháng giêng để về Giê-ru-sa-lem. Tay của Đức Chúa Trời ở cùng chúng tôi; Ngài bảo vệ chúng tôi khỏi tay của kẻ thù và những kẻ muốn mai phục chúng tôi dọc đường. 32Chúng tôi về đến Giê-ru-sa-lem và ở tại đó ba ngày.33Sau đó, vào ngày bốn, bạc, vàng, và các vật dụng được cân trong nhà Đức Giê-hô-va và giao cho Mê-rê-mốt, con thầy tế lễ U-ri. Đi cùng ông là Ê-lê-a-xa con Phi-nê-a, Giô-xa-bát con Giê-sua, và Nô-a-đia con Bin-nui, người Lê-vi. 34Khi đó các vật dụng được cân để xác định số lượng và trọng lượng rồi được ghi xuống.35Những người trở về từ chốn phu tù, dân bị lưu đày, dâng của lễ thiêu cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên: hai mươi con bò đực cho toàn thể Y-sơ-ra-ên, chín mươi sáu chiên đực, bảy mươi bảy chiên con, và mười hai con dê đực làm của lễ chuộc tội. Tất cả đều là của lễ thiêu dâng cho Đức Giê-hô-va. 36Sau đó họ trao chiếu chỉ của vua cho các quan chức cấp cao và các quan thống đốc bên kia Sông, họ hỗ trợ dân sự và nhà của Đức Chúa Trời.”

Chapter 9

1“Khi các việc này đã xong rồi, các quan chức đến gặp tôi và nói, ‘Dân Y-sơ-ra-ên, các thầy tế lễ, và người Lê-vi không tách mình ra khỏi dân địa phương và những việc làm ghê tởm của chúng, như dân: Ca-na-an, Hê-tít, Phê-ri-sít, Giê-bu-sít, Am-môn, Mô-áp, Ai Cập, và A-mô-rít.2Họ cưới con trai và con gái của chúng, làm ô hợp dân thánh với dân địa phương. Các quan chức cùng những nhà lãnh đạo là những người phạm tội bất trung đầu tiên.’3Khi nghe điều này, tôi xé áo trong và áo choàng, bứt tóc và râu mình. Tôi bàng hoàng ngồi xuống. 4Hết thảy những ai run sợ trước lời của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên về sự bất trung này đến tập họp quanh tôi khi tôi đang hổ thẹn ngồi đến giờ dâng của lễ buổi chiều.5Nhưng đến giờ dâng của lễ buổi chiều, tôi đứng dậy khỏi nơi tôi ngồi bẽ mặt, áo và áo choàng trên người tôi vẫn còn bị rách, tôi quỳ gối và giơ tay hướng về Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi. 6Tôi nói, ‘Lạy Đức Chúa Trời của con, con thật xấu hổ và quá nhục nhã khi hướng mặt về Ngài, vì tội lỗi gia tăng ngập đầu chúng con, và tội lỗi chúng con cao đến tận trời.7Từ thời tổ phụ chúng con đến nay, chúng con đã phạm tội rất nhiều. Vì cớ tội lỗi chúng con, chúng con, các vua, và thầy tế lễ của chúng con bị phó vào tay các vua trên thế gian này, họ bị phó mặc cho gươm, bị bắt làm phu tù, bị cướp bóc và làm nhục, như hôm nay.8Tuy nhiên bây giờ trong một thời gian ngắn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con đã tỏ lòng thương xót để lại cho chúng con một số người còn sống sót và ban cho chúng con một chỗ đứng trong nơi thánh này. Đức Chúa Trời chúng con đã mở sáng mắt chúng con và giúp chúng con khi chúng con làm nô lệ. 9Vì chúng con là nô lệ, nhưng Đức Chúa Trời chúng con không quên chúng con, Ngài đã tỏ thêm sự thành tín theo giao ước với chúng con. Ngài làm việc này trước mặt vua Ba-tư để thêm sức cho chúng con, hầu cho chúng con có thể tái xây dựng nhà của Đức Chúa Trời và sửa lại những nơi đổ nát. Ngài làm vậy để ban cho chúng con một bức tường bảo vệ ở Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.10Nhưng bây giờ, lạy Đức Chúa Trời của chúng con, sau những việc này chúng con có thể nói gì? Chúng con đã quên các mạng lệnh Ngài, 11là những mạng lệnh mà Ngài đã ban cho các tôi tớ và tiên tri của Ngài, khi Ngài phán rằng, “Xứ mà các ngươi vào hưởng là một xứ ô uế. Dân trong các xứ đã làm ô uế bằng những việc gớm ghiếc của chúng. Chúng làm ô uế từ nơi này đến nơi kia. 12Vậy bây giờ, chớ gả con gái các ngươi cho con trai chúng nó; chớ gả con trai các ngươi cho con gái chúng nó, và chớ tìm kiếm sự hòa bình và hạnh phúc của chúng, hầu cho các ngươi sẽ được mạnh mẽ và ăn những thứ tốt lành trong xứ, các ngươi sẽ cho con cái các ngươi hưởng xứ đó đời đời.”13Tuy nhiên sau mọi việc xảy ra trên chúng con vì những việc làm ác và tội lỗi to lớn của chúng con – Ngài, là Đức Chúa Trời của chúng con, đã bỏ qua tội lỗi chúng con và để lại cho chúng con những người sống sót – 14lẽ nào chúng con lại vi phạm điều răn Ngài và kết thông gia với các dân gớm ghiếc này sao? Ngài há không giận và tiêu diệt chúng con đến nỗi không một ai sống sót, không một ai trốn thoát sao?15Lạy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Ngài là Đấng công bình, vì hôm nay chúng con là những người còn sống sót. Kìa! Chúng con đứng trước mặt Ngài đầy tội lỗi, dù không ai có thể đứng trước mặt Ngài trong tình trạng như thế này.’”

Chapter 10

1Khi E-xơ-ra cầu nguyện và xưng nhận, khóc lóc và sấp mình xuống trước nhà của Đức Giê-hô-va, đông đảo người Y-sơ-ra-ên gồm người nam, người nữ, và trẻ con đến tụ họp quanh ông, vì dân sự khóc thảm thiết. 2Sê-ca-nia con Giê-hi-ên, thuộc nhà Ê-lam, nói với E-xơ-ra, “Bản thân chúng tôi đã mưu phản nghịch Đức Chúa Trời chúng tôi và sống với những người nữ ngoại quốc của các dân địa phương. Nhưng bây giờ hãy còn sự hy vọng cho Y-sơ-ra-ên về việc này.3Chúng ta hãy lập một giao ước với Đức Chúa Trời chúng ta mà đuổi hết thảy người nữ và con cái họ theo lời dạy của Đức Chúa Trời và của những người run sợ trước mạng lệnh của Đức Chúa Trời chúng ta, hãy làm theo luật pháp. 4Ông hãy đứng dậy vì đây là việc ông phải làm, chúng tôi đứng về phía ông. Ông hãy mạnh mẽ làm việc này.”5Vậy E-xơ-ra trỗi dậy và yêu cầu các trưởng tế lễ, người Lê-vi, và toàn thể Y-sơ-ra-ên hứa làm theo như vậy. Họ hứa. 6Sau đó, E-xơ-ra rời khỏi nhà Đức Chúa Trời và đến phòng của Giê-hô-ha-nan con Ê-li-a-síp. Ông chẳng ăn bánh hoặc uống nước, vì ông than khóc về sự bất trung của những người từng bị bắt làm phu tù.7Họ rao truyền cho tất cả những người ở Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đã trở về từ chốn lưu đày, yêu cầu phải tập họp tại Giê-ru-sa-lem. 8Ai không đến trong vòng ba ngày theo lệnh của các quan chức và trưởng lão sẽ bị tịch biên tài sản và bị loại khỏi cộng đồng những người hồi hương.9Vậy tất cả người Giu-đa và Ben-gia-min nhóm họp tại Giê-ru-sa-lem trong ba ngày. Khi đó là ngày hai mươi tháng chín. Toàn thể dân sự đứng ở quảng trường trước nhà Đức Chúa Trời và run sợ vì cớ lời ấy và vì trời mưa. 10Thầy tế lễ E-xơ-ra đứng dậy nói, “Quý vị đã phản nghịch. Quý vị sống chung với người nữ ngoại quốc, gia tăng thêm tội của Y-sơ-ra-ên.11Nhưng bây giờ hãy ngợi khen Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ quý vị, hãy làm theo ý muốn Ngài. Hãy tách ra khỏi dân địa phương và những người nữ ngoại quốc.”12Cả dân sự đồng thanh trả lời lớn tiếng, “Chúng tôi sẽ làm y như ông nói. 13Tuy nhiên, có nhiều người lắm và hiện nay đang là mùa mưa. Chúng tôi không đủ sức để đứng bên ngoài, và việc này không phải mất một hay hai ngày mới giải quyết xong, vì rất nhiều người trong chúng tôi đã vi phạm vấn đề.14Vậy hãy để các quan chức của chúng tôi đại diện cho cả hội chúng. Những ai cho phép những người nữ ngoại quốc sống trong các thành của chúng ta sẽ đồng được giải quyết bởi các trưởng lão và thẩm phán trong thành cho đến khi cơn giận phừng phừng của Đức Chúa Trời xoay khỏi chúng ta.” 15Giô-na-than con A-sa-hên và Gia-xê-gia con Tích-va phản đối việc này, Mê-su-lam và Sa-bê-thai, người Lê-vi, ủng hộ họ.16Vậy những người hồi hương sau khi lưu đày thì thi hành việc ấy. Thầy tế lễ E-xơ-ra chọn những người nam là trưởng tộc – ông chọn theo tên, và họ cùng xem xét vấn đề vào ngày một tháng mười. 17Ngày một tháng giêng, họ hoàn tất điều tra xong việc những người nam nào cưới vợ ngoại giáo.18Trong số các con cháu của các thầy tế lễ, có những người sống với những người phụ nữ ngoại quốc. Trong số con cháu của Giê-sua con Giô-xa-đác và các anh em người có Mê-a-sê-gia, Ê-li-ê-xe, Gia-ríp, và Ghê-đa-lia. 19Họ quyết định sẽ đuổi vợ của họ đi. Vì họ có tội, họ dâng một con chiên đực trong bầy mình làm của lễ chuộc tội.20Trong các con cháu của Y-mê: có Ha-na-ni và Xê-ba-đia. 21Trong số con cháu Ha-rim: có Ma-a-sê-gia, Ê-li-gia, Sê-ma-gia, Giê-hi-ên, và U-xi-gia. 22Trong số con cháu của Pát-hua: có Ê-li-ô-ê-nai, Ma-a-sê-gia, Ích-ma-ên, Nê-tha-nên, Giô-xa-bát, và Ê-la-sa.23Trong số người Lê-vi: có Giô-xa-bát, Si-mê-i, Kê-la-gia (hay còn gọi), Pê-tha-hia, Giu-đa, và Ê-li-ê-xe. 24Trong số các ca sĩ: có Ê-li-a-síp. Trong số người giữ cổng: có Sa-lum, Tê-lem, và U-ri. 25Trong số những người Y-sơ-ra-ên khác – về con cháu của Pa-rốt: có Ra-mia, Y-xi-a, Manh-ki-gia, Mi-gia-min, Ê-lê-a-xa, Manh-ki-gia, và Bê-na-gia.26Trong số con cháu của Ê-lam: có Mát-ta-nia, Xa-cha-ri, Giê-hi-ên, Áp-đi, Giê-rê-mốt, và Ê-li. 27Trong số con cháu của Xát-tu: có Ê-li-ô-ê-nai, Ê-li-a-síp, Mát-ta-nia, Giê-rê-mốt, Xa-bát, và A-xi-gia. 28Trong số con cháu Bê-bai: có Giê-hô-cha-nan, Ha-na-nia, Xáp-bai, và Át-lai. 29Trong số con cháu Ba-ni: có Mê-su-lam, Manh-lúc, A-đa-gia, Gia-húp, và Sê-an Giê-rê-mốt.30Trong số con cháu Pa-hát Mô-áp: có Át-na, Chê-lan, Bê-na-gia, Ma-a-sê-gia, Mát-ta-nia, Bê-xa-lên, Bin-nui, và Ma-na-se. 31Trong số con cháu Ha-rim: có Ê-li-ê-xe, Ích-si-gia, Manh-chi-gia, Sê-ma-gia, Si-mê-ôn, 32Ben-gia-min, Manh-lúc, và Sê-ma-ria.33Trong số con cháu Ha-sum: có Mát-tê-nai, Mát-ta-na, Xa-bát, Ê-li-phê-lét, Giê-rê-mai, Ma-na-se, và Si-mê-i. 34Trong số con cháu Ba-ni: có Ba-a-đai, Am-ram, U-ên, 35Bê-na-gia, Bê-đê-gia, Chê-lu-hi, 36Va-ni-a, Mê-rê-mốt, Ê-li-a-síp,37Mát-ta-nia, Mát-tê-nai, Gia-a-su, 38Ba-ni, Binh-nui, Si-mê-i, 39Sê-lê-mia, Na-than, A-đa-gia, 40Mách-na-đê-bai, Sa-sai, Sa-rai,41A-xa-rên, Sê-lê-mia, Sê-ma-ri-gia, 42Sanh-lum, A-ma-ria, và Giô-sép. 43Trong số con cháu của Nê-bô: có Giê-i-ên, Mát-ta-nia, Xa-bát, Xê-bi-na, Y-đô, Giô-ên, và Bê-na-gia. 44Tất cả những người này đã cưới vợ ngoại quốc và có con với những người nữ ấy.

## NÊ-HÊ-MI

Chapter 1

1Lời của Nê-hê-mi con trai Ha-ca-lia: Bấy giờ nhằm tháng Kít-lơ, năm thứ hai mươi, khi tôi đang ở tại thành Su-sơ, 2một trong những anh em tôi, là Ha-na-ni, cùng với vài người khác từ Giu-đa đến gặp tôi, và tôi hỏi họ về những người Giu-đa đã trốn thoát, tức những người Giu-đa còn sót lại, và cũng hỏi về tình hình Giê-ru-sa-lem.3Họ nói với tôi, “Những người trong tỉnh còn sống sót từ vụ bắt làm phu tù hiện đang khốn khổ và hổ thẹn lắm vì tường thành Giê-ru-sa-lem đã bị đổ và cổng thành đã bị phóng hỏa.”4Ngay khi nghe những lời này, tôi ngồi xuống và khóc, tôi cứ buồn rầu, kiêng ăn và cầu nguyện trước mặt Đức Chúa Trời của các từng trời trong nhiều ngày. 5Tôi nói, “Lạy Đức Giê-hô-va, Ngài là Đức Chúa Trời của các từng trời, Đức Chúa Trời lớn lao và vĩ đại, Đấng giữ giao ước và tỏ lòng thương những ai yêu mến và giữ điều răn Ngài.6Xin nghe lời cầu nguyện của con và xin Ngài mở mắt nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài, giờ đây con đứng trước mặt Ngài cầu thay ngày và đêm cho dân Y-sơ-ra-ên, là các tôi tớ Ngài. Con thú nhận tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, là những tội chúng con đã phạm đối với Ngài. Con và nhà tổ phụ con đã phạm tội. 7Chúng con đã hành động rất gian ác đối cùng Ngài, chúng con không giữ điều răn, luật pháp và sắc lệnh mà Ngài đã truyền cho tôi tớ Ngài là Môi-se.8Xin Chúa nhớ lại lời Ngài đã truyền cho Môi-se, tôi tớ Ngài, ‘Nếu các ngươi không trung tín, Ta sẽ rải các ngươi ra giữa các nước, 9nhưng nếu các ngươi quay về cùng Ta, tuân giữ điều răn Ta và làm theo, thì dù dân tộc ngươi bị tản lạc ở khắp các phương trời, Ta cũng sẽ nhóm họ về và đem đến nơi mà Ta đã chọn để danh Ta ngự tại đó.’10Hiện nay họ là tôi tớ và dân sự Ngài, là dân mà Ngài đã dùng quyền năng lớn lao và cánh tay mạnh mẽ của Ngài để giải cứu. 11Đức Giê-hô-va ơi, con khẩn cầu xin Ngài giờ đây lắng nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài và lời cầu nguyện của các tôi tớ Ngài, là những người vui vẻ tôn kính danh Ngài. Xin ban sự thành công cho tôi tớ Ngài hôm nay, và cho con được thương xót trước mặt người này.” Tôi, quan tửu chánh của vua.

Chapter 2

1Vào tháng Ni-san, năm thứ hai mươi trong đời vua Ạt-ta-xét-xe, vua chọn rượu, còn tôi lấy rượu rồi dâng cho vua. Bấy giờ, tôi chưa bao giờ buồn rầu khi đứng chầu trước mặt vua. 2Nhưng vua hỏi tôi, “Sao mặt ngươi buồn rầu vậy? Có vẻ như ngươi không bị bệnh. Ắt hẳn là ngươi đang buồn trong lòng.” Tôi cảm thấy sợ hãi lắm.3Tôi tâu cùng vua, “Bệ hạ vạn tuế! Sao nét mặt hạ thần không buồn được? Thành phố là nơi có mồ mả của tổ phụ hạ thần, đang đổ nát, các cổng thành đã bị phóng hỏa.”4Vua phán cùng tôi, “Ngươi muốn ta làm gì?” Vậy tôi cầu nguyện lên Chúa trên trời cao. 5Tôi trả lời vua, “Nếu bệ hạ thấy điều này là tốt, và nếu tôi tớ của bệ hạ đã làm vừa ý bệ hạ, xin bệ hạ sai hạ thần đi Giu-đa, đến thành có mồ mả của tổ phụ hạ thần, đặng hạ thần xây dựng lại thành ấy.” 6Vua trả lời tôi (và hoàng hậu cũng đang ngồi kế bên vua): “Ngươi sẽ đi bao lâu và chừng nào sẽ quay về?” Vua vui lòng sai tôi đi khi tôi trình cho người biết ngày đi ngày về.7Sau đó tôi tâu với vua, “Nếu điều này đẹp lòng bệ hạ, xin bệ hạ đưa thư cho hạ thần để hạ thần trao cho các quan thống đốc bên kia sông, đặng họ cho phép hạ thần băng qua lãnh thổ họ trên đường đến Giu-đa. 8Xin bệ hạ cũng gửi một thư cho A-sáp là quan giữ rừng của vua, để người cấp gỗ cho hạ thần làm các cây xà của cổng đồn lũy kế bên đền thờ, và cho tường thành, và nhà mà hạ thần sẽ ở.” Vậy vì cớ tay tốt lành của Đức Chúa Trời trên tôi, vua chấp thuận yêu cầu của tôi.9Tôi đến gặp các quan thống đốc bên kia sông, và trao cho họ các thư của vua. Bấy giờ, vua có sai các tướng quân và kỵ binh cùng đi với tôi. 10Khi San-ba-lát người Hô-rô-ni và Tô-bi-a, triều thần người Am-môn, nghe điều này, họ rất khó chịu vì có người đã đến tìm sự giúp đỡ cho dân Y-sơ-ra-ên.11Do đó, tôi đến Giê-ru-sa-lem và ở đó ba ngày. 12Ban đêm tôi và vài người đi với tôi trở dậy. Tôi không kể cho ai biết về điều Đức Chúa Trời đã đặt trong lòng tôi để làm cho Giê-ru-sa-lem. Không có con vật nào đi với tôi, ngoại trừ con vật tôi đang cưỡi.13Tôi ra ngoài vào ban đên theo lối Cổng Thung Lũng, đến Suối Chó rừng và Cổng Phân, rồi thăm dò các tường thành Giê-ru-sa-lem bị đổ nát, và các cổng gỗ bị thiêu cháy. 14Sau đó tôi tiếp tục đến Cổng Giếng và hồ của vua. Chỗ ấy quá hẹp để con vật tôi đang cưỡi vượt qua.15Vì vậy, đêm đó chúng tôi đi lên theo lối thung lũng và kiểm tra bức tường thành, tôi quay lại và đi vào theo lối cửa Trũng, rồi trở về. 16Các quan không biết tôi đi đâu hoặc làm gì, khi đó tôi chưa thông báo cho người Giu-đa, các thầy tế lễ, các quý tộc, các quan, hoặc những người tham gia khác.17Tôi bảo họ, “Các ông thấy sự khó khăn của chúng ta, thành Giê-ru-sa-lem hoang tàn và cổng thành bị phóng hỏa rồi. Nào, chúng ta hãy tái xây dựng tường thành Giê-ru-sa-lem, để chúng ta không còn ô nhục nữa.” 18Tôi nói với họ rằng tay tốt lành của Đức Chúa Trời đang đặt trên tôi và cũng nói cho họ nghe về những lời vua đã phán với tôi. Họ nói, “Chúng ta hãy đứng lên xây dựng.” Vậy họ bắt tay vào làm việc.19Nhưng khi San-ba-lát người Hô-rô-nít, và Tô-bi-a triều thần người Am-môn, cùng Ghê-sem người Ả-rập nghe tin đó, họ nhạo báng và giễu cợt chúng tôi, hỏi rằng, “Các ngươi đang làm gì vậy? Các ngươi nổi loạn chống nghịch vua chăng?” 20Tôi trả lời họ, “Đức Chúa Trời của các từng trời sẽ cho chúng tôi thành công. Chúng tôi là tôi tớ Ngài, chúng tôi sẽ trỗi dậy và xây dựng. Còn các ông không có phần, không có quyền và không có kỷ niệm gì ở Giê-ru-sa-lem.”

Chapter 3

1Khi ấy thầy tế lễ thượng phẩm Ê-li-a-síp cùng các thầy tế lễ anh em của ông trỗi dậy và xây dựng cổng Chiên. Họ biệt riêng nó ra thánh và lắp hai cánh cửa. Họ cũng biệt riêng đến tháp Mê-a và tháp Ha-na-nê-ên. 2Kế tiếp, người Giê-ri-cô xây dựng, và kế tiếp, Xác-cua con Im-ri lại xây dựng.3Các con trai của Ha-sên-na xây Cổng Cá. Họ gắn cây đà, lắp cánh cửa, chốt cửa và then cửa. 4Mê-rê-mốt sửa phần tiếp theo. Ông là con của U-ri, cháu Hác-cô. Kế tiếp, Mê-su-lam tu sửa. Ông là con của Bê-rê-kia, cháu Mê-sê-xa-bên. Kế tiếp, Xa-đốc tu sửa. Ông là con của Ba-a-na. 5Kế tiếp, người Tê-cô-a tu sửa, nhưng các lãnh đạo của họ không chịu làm việc do các đốc công giao.6Giô-gia-đa, con Pa-sê-a, và Mê-su-lam, con Bê-sô-đê-gia tu sửa cổng cũ. Họ gắn cây đà, lắp cánh cửa, chốt cửa và then cửa. 7Kế tiếp, Mê-la-tia người Ghi-bê-ôn cùng với Gia-đôn người Mê-rôn-nô-thi tu sửa. Họ là những quan lãnh đạo ở Ghi-bê-ôn và Mích-pa. Mích-pa là nơi ở của quan thống đốc tỉnh bên kia Sông.8Kế tiếp, U-xi-ên con trai Hạc-hai-a, một trong những thợ vàng, tu sửa, và sau ông là Ha-na-nia, thợ làm nước hoa. Họ xây lại Giê-ru-sa-lem cho đến tận Tường Rộng. 9Kế tiếp, Rê-pha-gia con Hu-rơ tu sửa. Ông là quan cai trị nửa quận Giê-ru-sa-lem. 10Kế tiếp, Giê-đa-gia con Ha-ru-máp tu sửa đối diện nhà ông. Kế tiếp, Hát-tút con trai Ha-sáp-nia tu sửa.11Manh-ki-gia, con Ha-rim, và Hát-súp, con Pa-hát Mô-áp tu sửa phần khác với Tháp Lò. 12Kế tiếp, Sa-lum con Ha-lô-he, quan cai trị nửa quận Giê-ru-sa-lem cùng với các con gái của ông tu sửa.13Ha-nun và cư dân Xa-nô-a tu sửa Cổng Thung lũng. Họ xây cổng và lắp cánh cửa, chốt cửa và then cửa. Họ sửa chữa được một ngàn cu-bít đến tận Cổng Phân.14Manh-ki-gia con trai Rê-cáp, quan cai trị quận Bết Hác-kê-rem, tu sửa Cổng Phân. Ông xây cổng, và lắp cánh cửa, chốt cửa và then cửa. 15Sa-lun con Côn Hô-xê, quan cai trị quận Mích-pa, xây lại Cổng Suối. Ông xây cổng, lợp mái, lắp cánh cửa, chốt cửa và then cửa. Ông cũng xây lại tường Ao Si-lô-ê kế bên vườn ngự uyển, cho đến tận bậc thang dẫn xuống từ thành Đa-vít.16Nê-hê-mi con A-búc, quan cai trị nửa quận Bết Xu-rơ, tu sửa nơi phần đối diện Đa-vít đến hồ nhân tạo và nhà của các dũng sĩ. 17Kế tiếp, người Lê-vi tu sửa, bao gồm Rê-hum con Ba-ni và kế tiếp, Ha-sa-bia, quan cai trị nửa quận Kê-la, tu sửa cho quận của ông.18Kế tiếp, những người Lê-vi khác tu sửa, gồm Ba-vai con Hê-na-đát, quan cai trị nửa quận Kê-la. 19Kế tiếp, Ê-xe sửa chữa. Ông là con của Giê-sua, quan cai trị Mích-pa, ông tu sửa khu vực đối diện lối đi lên kho binh khí nằm ở góc thành.20Kế tiếp, Ba-rúc con Xáp-bai tận tụy tu sửa một khu vực khác, từ chỗ góc thành đến cửa nhà thầy tế lễ thượng phẩm Ê-li-a-síp. 21Kế tiếp, Mê-rê-mốt con U-ri, cháu Hát-cô, tu sửa một khu vực khác, từ cửa nhà Ê-li-a-síp đến cuối nhà của ông.22Kế tiếp, các thầy tế lễ từ khu vực xung quanh Giê-ru-sa-lem tu sửa. 23Kế tiếp, Bên-gia-min và Hát-súp sửa chữa phần đối diện nhà của họ. Kế tiếp, A-xa-ria con Ma-a-sê-gia, cháu A-na-nia, tu sửa bên cạnh nhà ông. 24Kế tiếp, Bin-nui con Hê-na-đát tu sửa một khu vực khác, từ nhà của A-xa-ria đến góc thành.25Pa-lan con U-xai tu sửa chỗ đối ngang góc thành và tháp nhô ra từ thượng cung của vua ở sân vệ binh. Kế tiếp, Phê-đa-gia con Pa-rốt tu sửa. 26Bấy giờ, những người phục vụ đền thờ sống ở Ô-phên tu sửa cho đến điểm đối diện Cổng Nước về phía đông của tháp nhô cao. 27Kế tiếp, người Tê-cô-a tu sửa một khu vực khác, đối diện tháp lớn nhô cao cho đến vách tường tại Ô-phên.28Các thầy tế lễ tu sửa phía trên Cổng Ngựa, mỗi người tu sửa đối diện nhà mình. 29Kế tiếp, Xa-đốc con Im-mê tu sửa khu vực đối diện nhà ông. Và kế tiếp, Sê-ma-gia con Sê-ca-nia, người giữ cổng phía đông tu sửa. 30Kế tiếp, Ha-na-nia con Sê-lê-mia, và Ha-nun – con thứ sáu của Xa-láp, tu sửa một khu vực khác. Kế tiếp, Mê-su-lam con Bê-rê-kia tu sửa chỗ đối diện nơi ông ở.31Kế tiếp, Manh-ki-gia, một trong các thợ vàng, tu sửa nhà của những người phục vụ đền thờ và các lái buôn ở đối diện Cổng Khám xét và phòng cao ở góc thành. 32Các thợ vàng và lái buôn tu sửa phần nằm giữa phòng cao ở góc thành và Cổng Chiên.

Chapter 4

1Bấy giờ, khi San-ba-lát hay tin chúng tôi đang xây sửa tường thành, ông tức giận và cáu gắt lắm, ông nhạo báng người Do Thái. 2Trước mặt các anh em của ông và quân Sa-ma-ri, ông nói, “Bọn Do Thái nhu nhược này đang làm gì vậy? Chúng đang phục hồi lại thành phố của chúng sao? Chúng sẽ dâng tế lễ sao? Chúng sẽ làm xong việc đó trong một ngày sao? Chúng sẽ phục hồi đống đá vụn bị cháy đó sao?’” 3Tô-bi-a người Am-môn đứng bên cạnh ông cũng nói, “Nếu có một con chồn leo lên chỗ bọn chúng đang xây, bức tường ấy cũng sẽ bị sụp đổ.”4Lạy Đức Chúa Trời của chúng con, xin lắng nghe vì chúng con bị xem thường. Xin Chúa đổ lời nhạo báng của chúng lên đầu chúng và cho chúng làm của cướp trong xứ chúng bị bắt làm tù binh. 5Xin đừng bỏ qua tội lỗi của chúng và đừng xóa sạch tội của chúng trước mặt Ngài, vì chúng đã khiêu khích các thợ xây nổi giận.” 6Vậy chúng tôi xây vách thành và cả vách thành được liền nhau đến phân nửa chiều cao, vì dân chúng hang hái làm việc.7Nhưng khi San-ba-lát, Tô-bi-a, dân Ả-rập, dân Am-môn, và dân Ách-đốt hay rằng công trình sửa chữa vách thành Giê-ru-sa-lem đang tiến triển, và rằng những chỗ đổ nát trong vách đang được trám, họ rất tức giận. 8Họ lập mưu, rồi kéo đến đánh Giê-ru-sa-lem và gây hỗn loạn. 9Nhưng chúng tôi nguyện cầu lên Đức Chúa Trời chúng tôi và đặt người canh gác ngày đêm vì cớ lời đe dọa của chúng.10Sau đó, người Giu-đa nói, “Những người khuân vác đang kiệt sức. Quá nhiều đống đổ nát, và chúng tôi không thể xây lại vách.” 11Quân thù của chúng tôi nói, “Chúng sẽ không biết hoặc thấy cho đến khi chúng ta xâm nhập vào giữa chúng và giết chúng, làm ngưng công trình của chúng.”12Khi đó, những người Do Thái sống gần họ từ bốn phương đến nói thuật lại cho chúng tôi chục lần, cảnh báo chúng tôi về âm mưu mà bọn chúng đang lập để chống lại chúng tôi. 13Vậy tôi đặt người đứng gác ở những chỗ thấp nhất của vách thành và những nơi trống trải. Tôi giao cho mỗi gia đình một vị trí. Họ có gươm, giáo, và cung. 14Tôi xem xét, đứng lên, nói với những nhà quý tộc, quan cai trị, và những người còn lại trong dân, “Chớ sợ hãi chúng. Hãy nhớ Chúa là Đấng lớn lao và tuyệt vời. Hãy chiến đấu cho gia đình anh em, con trai và con gái anh em, vợ và nhà cửa anh em.”15Khi quân thù hay rằng chúng tôi đã biết kế hoạch của chúng, và Đức Chúa Trời đã làm hỏng kế hoạch của chúng, tất cả chúng tôi trở về vách thành, mỗi người làm công việc mình. 16Kể từ đó, phân nửa các tôi tớ của tôi chỉ làm việc tái xây dựng vách thành, phân nửa còn lại cầm gươm, giáo, cung, mặc áo giáp, trong khi các lãnh đạo đứng đằng sau toàn dân Giu-đa.17Những người xây vách thành và khuân vác cũng canh giữ vị trí của họ. Ai nấy đều một tay làm việc, một tay cầm vũ khí. 18Mỗi thợ xây đều đeo gươm bên hông khi làm việc. Người thổi kèn đứng bên cạnh tôi.19Tôi nói với các quý tộc, quan chức và những người dân còn sót lại, “Công trình này lớn và rộng, chúng ta thì tách biệt trên vách, và xa nhau. 20Quý vị phải vội chạy đến nơi mình nghe tiếng kèn và nhóm họp tại đó. Đức Chúa Trời của chúng ta sẽ đánh trận thay cho chúng ta.”21Vậy họ làm việc. Phân nửa trong số họ đeo giáo từ lúc bình minh cho đến khi mọc sao trên trời. 22Tôi cũng nói với dân chúng khi ấy, “Mỗi người và mỗi tôi tớ hãy dành thời gian nghỉ ngơi ở Giê-ru-sa-lem, để ban đêm chúng ta có người canh giữ và ban ngày có người làm việc.” 23Cứ như vậy, tôi, anh em tôi, tôi tớ tôi, và người hộ vệ đi theo tôi, không ai trong chúng tôi cởi quần áo mình, mỗi người trong chúng tôi đều đem theo vũ khí này. Ngay cả nếu người đó đi lấy nước.

Chapter 5

1Khi ấy những người đàn ông và các bà vợ kịch liệt phản đối các đồng hương Do Thái. 2Vì có người nói, “Chúng tôi đông người, gồm các con trai và con gái. Hãy cho chúng tôi lấy lúa để ăn và sống.” 3Cũng có một số người nói, “Chúng tôi phải thế chấp đồng ruộng, vườn nho, và nhà cửa của chúng tôi để có lúa ăn trong lúc đói kém.”4Một số khác lại nói, “Chúng tôi đã vay tiền để đóng thuế đồng ruộng và vườn nho của chúng tôi cho vua. 5Nhưng bây giờ chúng tôi cũng cùng máu mủ như các anh em chúng tôi, và con cháu chúng tôi cũng như con cháu họ. Chúng tôi buộc phải bán con trai và con gái của mình làm nô lệ. Một số đứa con gái của chúng tôi đã làm nô lệ rồi. Nhưng chúng tôi không có quyền gì vì đồng ruộng và vườn nho của chúng tôi đang bị người khác giữ.”6Tôi rất giận khi nghe lời kêu ca và phản đối của họ. 7Sau đó tôi nghĩ về chuyện này và trách những nhà quý tộc và quan lại. Tôi bảo họ, “Các ông cho vay ăn lời.” Tôi tổ chức một buổi họp lớn 8và nói với họ, “Chúng ta, tùy khả năng mình, đã chuộc lại những anh em Do Thái bị bán qua các nước khác làm nô lệ, nhưng các ông thậm chí lại bán anh chị em mình để người ta bán lại cho chúng ta!” Họ im lặng và chẳng nói lời nào.9Tôi cũng nói, “Việc các ông đang làm là không đúng. Các ông không kính sợ Đức Chúa Trời để không bị dân ngoại là kẻ thù chúng ta chế giễu sao? 10Tôi, các anh em tôi, và tôi tớ của tôi sẽ cho họ mượn tiền và lúa. Nhưng chúng ta phải ngưng ngay việc cho vay lấy lãi này. 11Hôm nay hãy trả lại cho họ ruộng đồng, vườn nho, rẫy ô-liu, nhà cửa và phần trăm tiền, lúa, rượu mới, và dầu mà các ông đã thu từ họ.”12Họ nói, “Chúng tôi sẽ hoàn trả lại cho họ những gì chúng tôi đã thu từ họ, và sẽ không bắt họ nộp gì nữa. Chúng tôi sẽ làm như ông nói.” Sau đó, tôi gọi các thầy tế lễ, yêu cầu họ thề như họ đã hứa. 13Tôi giũ vạt áo của mình và nói, “Nguyện Đức Chúa Trời giũ sạch nhà cửa và tài sản của người nào không giữ lời hứa. Nguyện Ngài khiến người đó bị giũ sạch và trắng tay.” Cả hội chúng nói, “Amen,” và họ ngợi khen Đức Giê-hô-va. Dân sự làm y như họ đã hứa.14Vậy kể từ lúc tôi được chỉ định làm quan thống đốc trong xứ Giu-đa, từ năm thứ hai mươi đến năm thứ ba mươi hai trong đời vua Ạt-ta-xét-xe, là mười hai năm, cả tôi và anh em tôi đều không nhận phụ cấp lương thực dành cho quan thống đốc. 15Nhưng các quan thống đốc trước tôi đã đặt nặng gánh trên dân, bắt họ nộp bốn mươi siếc-lơ bạc ngoài thức ăn và rượu. Ngay cả các đầy tớ của họ cũng áp bức dân sự. Nhưng tôi không làm vậy vì tôi kính sợ Đức Chúa Trời.16Tôi cũng đã tiếp tục tu sửa vách thành, và chúng tôi không mua đất đai. Tất cả các tôi tớ của tôi đều tập trung lại để làm việc. 17Ngồi cùng bàn tôi có người Do Thái và các quan chức, là một trăm năm mươi người, ngoài những người từ các nước lân bang đến gặp chúng tôi.18Bấy giờ, mỗi ngày người ta chuẩn bị một con bò đực, sáu con chiên mập béo, họ cũng chọn gà vịt, và cứ mỗi mười ngày thì đãi nhiều rượu. Tuy vậy, tôi không đòi phần trợ cấp lương thực dành cho quan thống đốc, vì các yêu cầu đó quá nặng nề đối với dân chúng. 19Lạy Đức Chúa Trời của con, xin Ngài luôn nhớ đến con, vì tất cả những điều con đã làm cho dân này.

Chapter 6

1Bấy giờ, khi San-ba-lát, Tô-bi-gia và Ghê-sem người Ả-rập cùng những kẻ thù còn lại của chúng tôi hay tin rằng tôi đã xây lại vách thành và rằng các khu vực đổ nát đã được sửa chữa, mặc dù tôi chưa gắn cửa vào các cổng thành, 2San-ba-lát và Ghê-sem sai người đến nói với tôi, “Nào, chúng ta hãy gặp nhau ở nơi nào đó trong đồng bằng Ô-nô.” Nhưng họ có ý định hại tôi.3Tôi sai sứ giả đến trả lời họ, “Tôi đang làm một việc lớn, tôi không thể xuống đó được. Tại sao phải bỏ dở việc để xuống gặp các ông?” 4Họ sai sứ giả đến nói với tôi bốn lần như thế, và cứ mỗi lần như vậy tôi đều trả lời họ y như nhau.5San-ba-lát sai tôi tớ đến gặp tôi thêm lần thứ năm, tay cầm theo một lá thư không niêm yết. 6Thư có nội dung như sau, “Trong vòng các nước có lời đồn, và Ghê-sem cũng có nói, rằng ông và người Do Thái đang âm mưu phản loạn, vì vậy nên các ông mới xây lại vách thành. Theo lời người ta đồn, ông sẽ làm vua của họ.7Ông cũng đã chỉ định các tiên tri loan tin về ông tại Giê-ru-sa-lem, rằng, ‘Có một vua ở Giu-đa!’ Ông có thể biết chắc rằng vua sẽ nghe những lời đồn này. Vậy hãy đến, chúng ta sẽ nói chuyện với nhau.”8Tôi trả lời ông ấy, “Những điều ông nói chưa từng xảy ra, vì tự lòng ông bịa ra điều đó.” 9Do tất cả bọn chúng muốn hù dọa chúng tôi và nghĩ rằng, “Chúng sẽ buông tay, việc đó sẽ chẳng hoàn thành.” Nhưng bây giờ, lạy Đức Chúa Trời, xin thêm sức cho tay của con.10Tôi đến nhà của Sê-ma-gia con Đê-la-gia, cháu Mê-hê-ta-bên, là người đang ở ẩn trong nhà. Ông nói, “Chúng ta hãy gặp nhau trong nhà Đức Chúa Trời, ngay trong đền thờ, chúng ta hãy đóng cửa đền thờ, vì chúng sẽ đến giết ông. Chúng sẽ đến giết ông vào ban đêm.” 11Tôi trả lời, “Một người như tôi sẽ chạy trốn sao? Một người như tôi sẽ vào trong đền thờ đặng giữ mạng mình chăng? Tôi sẽ không vào đó đâu.”12Tôi nhận thấy là Đức Chúa Trời không sai ông ta đến, nhưng ông ấy đã nói tiên tri nghịch lại tôi. Tô-bi-gia và San-ba-lát đã mướn ông ấy. 13Họ mướn ông ta để hù dọa tôi, hầu cho tôi nghe theo ông ta và phạm tội, để rồi họ bêu xấu danh tôi và hạ nhục tôi. 14Lạy Đức Chúa Trời của con, xin hãy nhớ đến Tô-bi-gia và San-ba-lát và những việc chúng đã làm. Xin Ngài cũng nhớ đến nữ tiên tri Nô-a-đia và các tiên tri khác là những kẻ cố tình khiến con khiếp sợ.15Vậy, vách thành được hoàn tất vào ngày hai mươi lăm tháng Ê-lun, sau năm mươi hai ngày. 16Khi tất cả kẻ thù chúng tôi hay tin đó, tức là tất cả các dân xung quanh chúng tôi, họ khiếp sợ và ngã lòng. Vì họ biết công trình được hoàn thành là do sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời chúng tôi.17Vào thời điểm này, giới quý tộc Giu-đa gửi nhiều thư cho Tô-bi-gia, và Tô-bi-gia cũng gửi thư lại cho họ. 18Vì có nhiều người ở Giu-đa đã trót thề với ông ấy, vì ông ấy là con rể của Sê-ca-nia con A-ra. Con trai ông là Giê-hô-ha-nan đã cưới con gái của Mê-su-lam con Bê-rê-kia làm vợ. 19Họ cũng nói cho tôi biết những việc tốt của ông ấy và tâu với ông ấy những lời tôi nói. Tô-bi-gia đã gửi thư cho tôi đặng hăm dọa tôi.

Chapter 7

1Khi vách thành đã được xây xong, và tôi đã lắp xong các cánh cửa, và những người giữ cổng, ca sĩ và người Lê-vi được phân nhiệm vụ, 2tôi giao em tôi là Ha-na-ni việc cai quản Giê-ru-sa-lem, cùng với Ha-na-nia là người giám sát thành lũy, vì ông ấy là một người trung tín và kính sợ Đức Chúa Trời hơn bao người khác.3Tôi bảo họ, “Đừng mở cổng thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi mặt trời lên cao. Trong lúc những người giữ cổng đang canh gác, các ông có thể đóng cửa và cài then. Hãy cử dân cư Giê-ru-sa-lem làm lính canh, một số đứng gác ở trạm canh, và một số đứng gác trước nhà họ.” 4Bấy giờ thành phố thì rộng lớn, dân cư thưa thớt, và nhà cửa chưa được xây lại.5Đức Chúa Trời giục lòng tôi tập hợp các quý tộc, quan chức, và dân chúng để đăng ký theo gia phả. Tôi tìm thấy Sách Gia phả của những người hồi hương đợt đầu và thấy có tên như sau.6“Đây là những người trong tỉnh từ chốn phu tù trở về sau khi bị Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn bắt lưu đày. Họ trở về Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, ai nấy về thành mình. 7Họ đi cùng Xê-ru-ba-bên, Giê-sua, Nê-hê-mi, A-xa-ria, Ra-a-mia, Na-ha-ma-ni, Mạc-đô-chê, Binh-san, Mích-pê-rết, Bích-vai, Nê-hum và Ba-a-na. Số dân Y-sơ-ra-ên gồm những người sau đây.8Con cháu Pa-rốt, 2. 172người. 9Con cháu Sê-pha-tia, 372người. 10Con cháu A-ra, 652người.11Con cháu Pa-hát Mô-áp, qua dòng dõi của Giê-sua và Giô-áp, 2. 818người. 12Con cháu Ê-lam, 1. 254người. 13Con cháu Xát-tu, 845người. 14Con cháu Xác-cai, 760người.15Con cháu Binh-nui, 648người. 16Con cháu Bê-bai, 628người. 17Con cháu A-gát, 2. 322người. 18Con cháu A-đô-ni-cam, 667người.19Con cháu Bích-vai, 2. 067người. 20Con cháu A-đin, 655người. 21Con cháu A-te, nghĩa là con cháu Ê-xê-chia, 98người. 22Con cháu Ha-sum, 328người.23Con cháu Bê-xai, 324người. 24Con cháu Ha-ríp, 112người. 25Con cháu Ghi-bê-ôn, 95người. 26Dân Bết-lê-hem và Nê-tô-pha, 188người.27Dân A-na-tốt, 128người. 28Dân Bết A-ma-vết, 42người. 29Dân Ki-ri-át Giê-a-rim, Kê-phi-ra, và Bê-ê-rốt, 743người. 30Dân Ra-ma và Ghê-ba, 621người.31Dân Mích-ma, 122người. 32Dân Bê-tên và Ai, 123người. 33Dân Nê-bô khác, 52người. 34Dân Ê-lam khác, 1. 254người.35Dân Ha-rim, 320người. 36Dân Giê-ri-cô, 345người. 37Dân Lốt, Ha-đít, và Ô-nô, 721người. 38Dân Sê-na-a, 3. 930người.39Các thầy tế lễ: Con cháu Giê-đa-gia (nhà Giê-sua), 973người. 40Con cháu Y-mê, 1. 052người. 41Con cháu Pha-su-rơ, 1. 247người. 42Con cháu Ha-rim, 1. 017người.43Người Lê-vi: con cháu Giê-sua, thuộc gia tộc Cát-mi-ên, về con cháu Hô-đê-va, 74người. 44Các ca sĩ: con cháu A-sáp, 148người. 45Những người giữ cổng thuộc con cháu Sa-lum, con cháu A-te, con cháu Tanh-môn, con cháu Ác-cúp, con cháu Ha-ti-ta, con cháu Sô-bai, 138người.46Những người phục vụ trong đền thờ: Con cháu Xi-ha, con cháu Ha-su-pha, con cháu Ta-ba-ốt, 47con cháu Kê-rô, con cháu Si-a, con cháu Pa-đôn, 48con cháu Lê-ba-na, con cháu Ha-ga-ba, con cháu Sanh-mai, 49con cháu Ha-nan, con cháu Ghi-đên, con cháu Ga-ha.50Con cháu Rê-a-gia, con cháu Rê-xin, con cháu Ê-cô-đa, 51con cháu Ga-xam, con cháu U-xa, con cháu Pa-sê-a, 52con cháu Bê-sai, con cháu Mê-u-nim, con cháu Nê-phu-sê-sim.53Con cháu Bác-búc, con cháu Ha-cu-pha, con cháu Ha-rua, 54con cháu Ba-xơ-lít, con cháu Mê-hi-đa, con cháu Ha-sa, 55con cháu Bác-cô, con cháu Si-sê-ra, con cháu Tê-ma, 56con cháu Nê-xi-a, con cháu Ha-ti-pha,57Con cháu các tôi tớ của Sa-lô-môn: con cháu Sô-tai, con cháu Sô-phê-rết, con cháu Pê-ri-đa, 58con cháu Gia-a-la, con cháu Đác-côn, con cháu Ghi-đên, 59con cháu Sê-pha-tia, con cháu Hát-tinh, con cháu Pô-kê-rết Ha-xê-ba-im, con cháu A-môn. 60Tất cả những người phục vụ trong đền thờ, và con cháu của tôi tớ Sa-lô-môn là 392người.61Và đây là những người đi lên từ Tên-Mê-la, Tên-Hạt-sa, Kê-rúp, Át-đôn, và Y-mê; nhưng họ không thể chứng minh rằng họ hoặc gia tộc của họ là con cháu Y-sơ-ra-ên: 62Con cháu Đê-la-gia, con cháu Tô-bi-gia, và con cháu Nê-cô-đa, 642người. 63Về phía các thầy tế lễ: con cháu Hô-ba-gia, con cháu Hác-cô, con cháu Bạc-xi-lai là những người cưới các con gái của Bạc-xi-lai người Ghi-lê-át làm vợ và được đổi họ theo họ vợ.64Những người này tìm gia phổ của họ theo phả hệ, nhưng không thể tìm thấy, vì vậy họ bị loại khỏi chức tế lễ, bị xem là ô uế. 65Quan thống đốc bảo họ rằng họ không được phép ăn phần thức ăn của thầy tế lễ được lấy từ của lễ cho đến khi có một thầy tế lễ dùng U-rim và Thu-mim.66Tổng cộng cả hội chúng có 42. 360người, 67không kể số tôi tớ trai và gái là 7. 337người. Trong đó có 245ca sĩ nam và nữ.68Họ có 736con ngựa, 245con lừa, 69435con lạc đà, và 6. 720con khỉ.70Một số trưởng tộc dâng vào công việc. Quan thống đốc đem vào kho một ngàn đa-riếc vàng, 50cái chậu, và 530lễ phục tế lễ. 71Một số trưởng tộc dâng vào kho cho công việc là 20. 000đa-riếc vàng và 2. 200mi-na bạc. 72Những người còn lại dâng 20. 000đa-riếc vàng, 2. 000mi-na bạc, và sáu mươi bảy áo tế lễ.73Vậy các thầy tế lễ, người Lê-vi, người giữ cổng, ca sĩ, một số người trong dân, những người phục vụ đền thờ, và toàn thể Y-sơ-ra-ên đều sống trong thành của họ. Dân Y-sơ-ra-ên đã ở trong thành của họ khi đến tháng thứ bảy.

Chapter 8

1Toàn thể dân sự nhất trí nhóm lại ở khu vực phía trước Cổng Nước. Họ xin thầy thông giáo E-xơ-ra đem theo Sách Luật pháp Môi-se mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Y-sơ-ra-ên. 2Ngày một tháng bảy, thầy tế lễ E-xơ-ra đem sách luật pháp ra đọc trước hội chúng, gồm cả nam và nữ, cùng tất cả những ai có thể nghe và hiểu. 3Ông đứng ở sân đối diện Cổng Nước, ông đọc từ sáng sớm đến giữa ngày, trước mặt nam và nữ, cùng những ai có thể nghe và hiểu. Cả dân sự chăm chú nghe lời trong Sách Luật pháp.4Thầy thông giáo E-xơ-ra đứng trên một bục gỗ cao mà dân chúng đã đóng cho việc đó. Bên phải ông là Ma-ti-thia, Sê-ma, A-na-gia, U-ri, Hinh-kia, và Ma-a-sê-gia; Phê-đa-gia, Mi-sa-ên, Manh-ki-gia, Ha-sum, Hát-ba-đa-na, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam đứng bên trái. 5E-xơ-ra mở sách ra trước mặt toàn dân, vì ông đứng cao hơn họ, và toàn dân đứng lên khi ông mở quyển sách ấy.6E-xơ-ra tạ ơn Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vĩ đại, cả dân sự giơ tay lên và đáp rằng, “Amen! Amen!” Sau đó họ cúi đầu và sấp mặt xuống đất tôn thờ Đức Giê-hô-va. 7Giê-sua, Ba-ni, Sê-rê-bia, Gia-min, Ác-cúp, Sa-bê-thai, Hô-đi-a, Ma-a-sê-gia, Kê-li-ta, A-xa-ria, Giô-xa-bát, Ha-nan, Phê-la-gia, và người Lê-vi cũng giúp dân sự hiểu luật pháp khi họ vẫn đứng đó. 8Họ đọc sách luật pháp của Đức Chúa Trời, diễn dịch rõ ràng và giải nghĩa để dân sự hiểu.9Quan thống đốc Nê-hê-mi, thầy tế lễ và thầy thông giáo E-xơ-ra, cùng người Lê-vi, là những người diễn giải cho dân sự bảo họ rằng, “Hôm nay là ngày thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời quý vị. Đừng để tang hay khóc lóc.” Vì cả dân sự đều khóc khi nghe đọc lời luật pháp. 10Nê-hê-mi bảo họ, “Hãy trở về, ăn đồ béo, uống đồ ngọt, và gửi một phần cho những người không sắm sửa gì cả, vì hôm nay là ngày thánh cho Chúa chúng ta. Chớ buồn rầu, vì sự vui vẻ của Đức Giê-hô-va là sức mạnh của chúng ta.”11Vậy người Lê-vi trấn an dân sự, nói rằng, “Xin yên lặng! Vì hôm nay là ngày thánh. Chớ buồn rầu.” 12Toàn dân trở về nhà ăn uống, chia sẻ đồ ăn và hớn hở lắm vì họ đã hiểu những lời được công bố cho họ.13Ngày thứ nhì, các tộc trưởng trong dân chúng, thầy tế lễ và người Lê-vi, đến gặp thầy thông giáo E-xơ-ra để học hỏi những lời luật pháp. 14Họ thấy trong luật pháp có chép rằng Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se là dân Y-sơ-ra-ên phải ở trong lều vào dịp lễ tháng bảy. 15Họ phải rao báo trong tất cả các thành phố và Giê-ru-sa-lem rằng, “Hãy lên vùng cao nguyên, đem về những nhánh cây ô-liu và ô-liu hoang, nhánh cây sim, cây cọ và nhánh cây rậm, đặng làm lều tạm, như đã chép.”16Vậy dân sự đi ra và đem về các nhánh cây rồi dựng lều, người thì dựng trên mái nhà mình, người thì dựng trong sân, trong sân nhà Đức Chúa Trời, ở quảng trường của Cổng Nước, và ở quảng trường Cổng Ép-ra-im. 17Toàn thể hội chúng gồm những người trở về từ chốn làm phu tù đã dựng lều và ở trong đó. Vì từ ngày của Giô-suê con trai Nun cho đến hôm đó, dân Y-sơ-ra-ên chưa từng tổ chức lễ này. Dân sự đều rất hớn hở.18Bên cạnh đó, mỗi ngày, từ ngày đầu đến ngày cuối, E-xơ-ra đọc Sách Luật pháp Đức Chúa Trời. Họ giữ lễ trong bảy ngày, và ngày thứ tám là ngày bế mạc trọng thể, theo quy định.

Chapter 9

1Bấy giờ, cũng trong tháng ấy, nhằm ngày hai mươi bốn, dân Y-sơ-ra-ên nhóm họp, kiêng ăn, mặc vải bố, và rải tro lên đầu. 2Con cháu Y-sơ-ra-ên phân rẽ khỏi những người ngoại quốc. Họ đứng dậy xưng tội mình và những việc ác của tổ phụ họ.3Họ đứng ngay tại chỗ của họ, và đọc Sách Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời suốt một phần tư ngày. Một phần tư ngày còn lại, họ xưng tội và thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời. 4Người Lê-vi, Giê-sua, Ba-ni, Cát-mi-ên, Sê-ba-nia, Bun-ni, Sê-rê-bia, Ba-ni, và Kê-na-ni, đứng trên các bậc thang và lớn tiếng kêu cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời.5Sau đó người Lê-vi, Giê-sua, và Cát-mi-ên, Ba-ni, Ha-sáp-nê-gia, Sê-rê-bia, Hô-đia, Sê-ba-nia, và Pê-tha-hia nói, “Hãy đứng dậy dâng lời ngợi khen cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của quý vị đời đời.” “Chúc tán danh vinh hiển của Ngài, nguyện danh Ngài được tôn cao hơn mọi lời chúc tụng và ngợi khen. 6Ngài là Giê-hô-va. Đấng duy nhất. Ngài đã dựng nên trời, các từng trời cao ngất, với toàn thể thiên binh, và trái đất cùng mọi vật trong nó, biển cả và mọi vật dưới biển. Ngài ban sự sống cho muôn loài, và các thiên binh trên trời tôn thờ phượng.7Ngài là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời, Đấng đã chọn Áp-ram và đem ông ra khỏi U-rơ xứ Canh-đê, và đặt tên ông là Áp-ra-ham. 8Ngài thấy ông trọn lòng trung tín trước mặt Ngài, và Ngài đã lập giao ước cùng ông để ban cho con cháu ông xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít, và dân Ghi-ga-sít. Ngài đã giữ lời hứa Ngài vì Ngài là Đấng công bình.9Ngài thấy hoạn nạn của cha ông chúng con ở Ai Cập, và Ngài nghe tiếng than khóc của họ ở biển Đỏ. 10Ngài làm các dấu kỳ và phép lạ nghịch lại Pha-ra-ôn, các quần thần, và trên cả dân trong xứ ông ấy, vì Ngài biết rằng người Ai Cập đã cư xử ngạo mạn với họ. Nhưng Ngài đã lập cho Ngài một danh đứng vững đến hôm nay.11Ngài đã rẽ biển trước mặt họ, để họ đi qua biển như trên đất khô; và Ngài quăng những kẻ rượt đuổi họ vào vực sâu, như hòn đá rớt xuống nước sâu.12Ngài dẫn họ bằng một trụ mây ban ngày, và một trụ lửa ban đêm, đặng soi đường cho họ đi. 13Ngài ngự xuống trên Núi Si-nai và phán với họ từ trời, ban cho họ những luật lệ công chính và luật pháp chân thật, các đạo luật và điều răn tốt lành.14Ngài tỏ cho họ biết ngày Sa-bát thánh của Ngài, và ban cho họ điều răn, đạo luật và luật pháp qua Môi-se tôi tớ Ngài. 15Ngài ban bánh từ trời khi họ đói, và nước chảy từ vầng đá khi họ khát, và Ngài bảo họ vào chiếm xứ mà Ngài đã thề ban cho họ.16Nhưng họ, tổ phụ chúng con đã không tôn kính Ngài, họ cứng đầu, không nghe theo điều răn Ngài. 17Họ không chịu lắng nghe, và không nghĩ đến những phép lạ mà Ngài đã làm ở giữa họ, họ cứng cổ, và trong cơn phản nghịch họ đã lập một người lãnh đạo để đưa họ trở lại kiếp nô lệ. Nhưng Ngài là Đức Chúa Trời hay tha thứ, nhân từ và có lòng thương xót, chậm nóng giận, và đầy dẫy tình thương vững bền. Ngài không từ bỏ họ.18Ngài đã không từ bỏ họ ngay cả khi họ nấu chảy kim loại dựng nên một con bê và nói rằng, ‘Đây là Đức Chúa Trời của các người, đấng đã đem các người ra khỏi Ai Cập,’ trong khi họ phạm tội báng bổ quá đáng. 19Vì lòng thương xót của Ngài, Ngài đã không từ bỏ họ trong hoang mạc. Trụ mây dẫn đường ban ngày không rời khỏi họ, và trụ lửa ban đêm soi sáng cũng không lìa khỏi họ.20Ngài ban Thần Linh tốt lành của Ngài để dạy dỗ họ, và không giữ ma-na khỏi miệng họ, Ngài ban nước cho họ khi khát. 21Ngài chu cấp cho họ trong hoang mạc suốt bốn mươi năm, họ chẳng thiếu thốn gì. Quần áo họ không mòn và chân họ không sưng phồng.22Ngài ban cho họ các vương quốc và các dân, Ngài ban cho họ đất ở mọi nơi. Họ chiếm xứ của Si-hôn, vua Hẹt-bôn, và xứ của Óc, vua Ba-san.23Ngài khiến con cái họ đông như sao trên trời, và Ngài đem họ vào xứ. Ngài bảo tổ phụ họ đi vào chiếm xứ đó. 24Vậy dân sự ra đi và chiếm lấy xứ, Ngài đuổi cư dân của xứ khuất mắt họ, tức dân Ca-na-an. Ngài phó vào tay họ, tức là các vua và các dân trong xứ, để Y-sơ-ra-ên muốn làm gì với chúng tùy ý họ.25Họ chiếm các thành trì kiên cố và xứ màu mỡ, họ chiếm nhà cửa đầy những vật tốt đẹp, bể chứa nước đã được làm sẵn, vườn nho và rẫy ô-liu, cùng vô số cây ăn trái. Vậy họ ăn uống no nê và thỏa mãn, họ vui mừng trong sự tốt lành của Ngài.26Sau đó họ bất tuân và chống nghịch Ngài. Họ bỏ luật pháp của Ngài sau lưng. Họ giết các tiên tri của Ngài là những người đã cảnh cáo họ phải quay trở lại với Ngài, họ phạm tội báng bổ ghê gớm. 27Vì vậy Ngài phó họ vào tay những kẻ thù nghịch, tức là những kẻ khiến họ đau khổ. Rồi khi đang bị đau khổ, họ kêu cầu lên Ngài và từ trời cao Ngài nghe họ, Ngài đã nhiều lần giải cứu họ khỏi tay kẻ thù nghịch vì cớ lòng thương xót lớn lao của Ngài.28Nhưng sau khi họ được yên nghỉ, họ lại làm điều ác trước mặt Ngài, Ngài phó họ vào tay quân thù, để quân thù cai trị họ. Nhưng khi họ quay trở lại và kêu cầu Ngài, từ trời Ngài nghe họ, và Ngài đã giải cứu họ nhiều lần vì lòng thương xót của Ngài. 29Ngài cảnh cáo họ để họ quay trở lại với luật pháp Ngài. Tuy nhiên họ cư xử ngạo mạn và không nghe theo mệnh lệnh Ngài. Họ chống lại luật lệ Ngài, là luật lệ ban sự sống cho những ai vâng giữ. Họ không vâng giữ, họ không để tâm và thậm chí từ chối nghe theo những điều đó.30Trong nhiều năm, Ngài chịu đựng họ và dùng Thần Linh Ngài cảnh cáo họ qua các tiên tri. Nhưng họ không lắng nghe. Vậy Ngài phó họ vào tay các dân tộc lân bang. 31Tuy vậy, bởi lòng thương xót lớn lao của Ngài, Ngài không tiêu diệt hoặc bỏ rơi họ, vì Ngài là Đức Chúa Trời nhân từ và hay thương xót.32Vậy bây giờ, lạy Đức Chúa Trời của chúng con, là Đức Chúa Trời vĩ đại, quyền năng và đáng kinh sợ, Đấng giữ giao ước và tình yêu bền vững, xin đừng xem sự gian khổ này là chuyện nhỏ trên chúng con, các vua chúng con, các hoàng tử chúng con, các thầy tế lễ chúng con, các tiên tri của chúng con, tổ phụ của chúng con, và dân tộc của chúng con, từ thời các vua A-sy-ri cho đến hôm nay. 33Ngài là Đấng công bình trong mọi sự chúng con bị đoán phạt, vì Ngài đã đối xử một cách thành tín, còn chúng con thì lại hành động gian tà. 34Các vua, hoàng tử, thầy tế lễ, và tổ phụ chúng con không giữ luật pháp Ngài, cũng không chú tâm đến điều răn Ngài hoặc những điều luật giao ước mà Ngài đã cảnh cáo họ.35Ngay cả trong vương quốc của họ, trong khi họ đang vui hưởng sự tốt lành lớn lao của ngài trên họ, trong xứ rộng lớn và màu mỡ mà Ngài đặt trước mặt họ, họ cũng không phục vụ Ngài hoặc từ bỏ những con đường xấu xa.36Bây giờ chúng con làm nô lệ trong xứ Ngài đã ban cho tổ phụ chúng con được hưởng, là xứ có đầy hoa quả và vật tốt tươi, và kìa, chúng con làm nô lệ! 37Hoa lợi màu mỡ của xứ chúng con rơi vào tay các vua mà Ngài đã lập trên chúng con vì cớ tội lỗi chúng con. Họ cai trị thân thể chúng con và gia súc chúng con tùy ý họ. Chúng con thật đang trong cảnh khốn cùng quá.38Vì cớ những điều này, chúng con lập một giao ước chắc chắn bằng cách viết xuống. Trên các văn kiện niêm yết này có tên các hoàng tử, người Lê-vi, và các thầy tế lễ của chúng con.

Chapter 10

1Những người ký tên trên các văn kiệm niêm yết là: quan thống đốc Nê-hê-mi con Ha-ca-lia, và các thầy tế lễ đã ký tên là Xê-đêkia, 2Sê-ra-gia, A-xa-ria, Giê-rê-mi, 3Pha-su-rơ, A-ma-ria, Manh-ki-gia,4Hát-tút, Sê-ba-nia, Manh-lúc, 5Ha-rim, Mê-rê-mốt, Áp-đia, 6Đa-ni-ên, Ghin-nê-thôn, Ba-rúc, 7Mê-su-lam, A-bi-gia, Mi-gia-min, 8Ma-a-xia, Binh-gai, và Sê-ma-gia. Những người này là các thầy tế lễ.9Những người Lê-vi là: Giê-sua con A-xa-nia, Binh-nui thuộc gia đình của Hê-na-đát, Cát-mi-ên, 10và những anh em Lê-vi của họ, Sê-ba-nia, Hô-đia, Kê-li-ta, Phê-la-gia, Ha-nan, 11Mi-ca, Rê-hốp, Ha-sa-bia, 12Xác-cua, Sê-rê-bia, Sê-ba-nia, 13Hô-đia, Ba-ni, và Bê-ni-nu. 14Những người lãnh đạo dân sự là: Pha-rốt, Pa-hát Mô-áp, Ê-lam, Xát-tu, Ba-ni,15Bun-ni, A-xơ-gát, Bê-bai, 16A-đô-ni-gia, Bích-vai, A-đin, 17A-te, Ê-xê-chia, A-xu-rơ, 18Hô-đia, Ha-sum, Bê-xai, 19Ha-ríp, A-na-tốt, Nê-bai, 20Mách-pi-át, Mê-su-lam, Hê-xi-rơ, 21Mê-sê-xa-bên, Xa-đốc, Giát-đua,22Phê-la-tia, Ha-nan, A-na-gia, 23Ô-sê, Ha-na-nia, Hát-súp, 24Ha-lô-hết, Pin-ha, Sô-béc, 25Rê-hum, Ha-sáp-na, Ma-a-sê-gia, 26A-hi-a, Ha-nan, A\_nan, 27Manh-lúc, Ha-rim, và Ba-a-na.28Những người còn lại trong dân là các thầy tế lễ, người Lê-vi, người gác cổng, ca sĩ, những người phục vụ trong đền thờ, và những người tách mình ra khỏi dân của các xứ lân bang và cam kết tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, bao gồm vợ, con trai và con gái của họ, là những người có sự thông biết và hiểu biết, 29họ cùng hiệp với anh em mình, giới quý tộc, lập một lời nguyền và lời thề nguyện bước theo luật pháp của Đức Chúa Trời, là luật đã được ban ra bởi Môi-se tôi tớ Đức Chúa Trời, và vâng theo mọi điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, cùng các điều luật và đạo luật của Ngài.30Chúng con hứa sẽ không gả con gái chúng tôi cho dân trong xứ hoặc cho con trai chúng con cưới con gái của họ. 31Chúng con cũng hứa rằng nếu dân trong xứ đem hàng hóa hoặc lúa bán trong ngày Sa-bát, chúng con sẽ không mua trong ngày Sa-bát hoặc trong bất kỳ ngày thánh nào. Cứ mỗi khi đến năm thứ bảy, chúng con sẽ để đồng ruộng nghỉ ngơi, chúng con sẽ xóa nợ.32Chúng con sẽ dâng một phần ba siếc-lơ hàng năm cho việc phục vụ trong nhà Đức Chúa Trời, 33đặng có chi phí làm bánh trần thiết, của lễ chay thường kỳ, của lễ thiêu vào ngày Sa-bát, các lễ hội trăng mới và các ngày lễ theo hạn định, các của lễ thánh, và của lễ chuộc tội cho Y-sơ-ra-ên, cũng như cho mọi công việc trong nhà Đức Chúa Trời.34Các thầy tế lễ, người Lê-vi và dân sự bốc thăm để dâng củi. Thăm sẽ quyết định gia đình nào dâng củi vào nhà Đức Chúa Trời theo hạn định hàng năm. Củi sẽ được đốt trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, như có chép trong luật pháp. 35Chúng con hứa đem vào đền thờ Đức Giê-hô-va những hoa quả đầu mùa từ đất đai ccủa chúng con, tức hoa quả của cây cối mỗi năm. 36Và như đã chép trong luật pháp, chúng con hứa dâng vào nhà Đức Chúa Trời và trình thầy tế lễ tại đó các con trai đầu lòng và con đầu lòng trong bầy súc vật của chúng tôi.37Chúng con sẽ dâng phần bột nhào đầu tiên và của lễ chay của chúng con, hoa quả của cây cối, rượu mới và dầu mới cho thầy tế lễ, cho kho của nhà Đức Chúa Trời. Chúng con sẽ nộp cho người Lê-vi phần mười huê lợi của chúng con vì người Lê-vi thâu phần mười ở tất cả các thành phố chúng con làm việc. 38Phải có một thầy tế lễ là con cháu của A-rôn có mặt với người Lê-vi khi họ thu phần mười. Người Lê-vi phải đem một phần mười trong số phần thu vào nhà Đức Chúa trời, tức là phòng chứa trong kho.39Vì dân Y-sơ-ra-ên và con cháu Lê-vi phải đóng góp lúa, rượu mới và dầu vào phòng chứa là nơi có chứa các vật dụng trong đền thánh và có thầy tế lễ phục vụ, người gác cổng và ca sĩ phục vụ. Chúng con sẽ không lơ là nhà của Đức Chúa Trời chúng con.

Chapter 11

1Các lãnh đạo của dân sống tại Giê-ru-sa-lem, và những người còn lại đã bắt thăm để đem một phần mười dân đến sống ở thành thánh Giê-ru-sa-lem, còn chín phần kia vẫn ở lại trong các thành khác. 2Dân sự chúc phước cho tất cả những ai sẵn sàng đến định cư tại Giê-ru-sa-lem.3Đây là các quan chức cấp tỉnh sống tại Giê-ru-sa-lem. Tuy nhiên, trong các thành ở Giu-đa, ai nấy đều ở trên đất của mình, bao gồm một số người Y-sơ-ra-ên, thầy tế lễ, người Lê-vi, người phục vụ đền thờ, và con cháu của các tôi tớ vua Sa-lô-môn. 4Một số người thuộc con cháu Giu-đa và một số người thuộc con cháu Ben-gia-min sống tại Giê-ru-sa-lem. Về phía người Giu-đa gồm: A-tha-gia con U-xia, cháu Xa-cha-ri, chắt A-ma-ria, chút Sê-pha-tia, chít Ma-ha-la-ên, thuộc con cháu Phê-rê.5Ma-a-sê-gia con Ba-rúc, cháu Côn Hô-xê, chắt Ha-xa-gia, chút A-đa-gia, chít Giô-gia-ríp – con Xa-cha-ri, thuộc con cháu Si-lô-ni. 6Tổng số con trai của Phê-rê sống tại Giê-ru-sa-lem là 468người. Họ là những người nổi tiếng.7Sau đây là con cháu Ben-gia-min: San-lu con Mê-su-lam, cháu Giô-ết, chắt Phê-đa-gia, chút Cô-la-gia, chít Ma-a-sê-gia – con Y-thi-ên, cháu Giê-sa-gia. 8Kế ông là Gáp-bai và Sanh-lai, tổng cộng 928người. 9Giô-ên con Xích-ri là chỉ huy, và Giu-đa con Ha-sê-nu-a là phó thị trưởng trong thành phố.10Trong hàng tế lễ có: Giê-đa-gia con Giô-gia-ríp, Gia-kin, 11Sê-ra-gia con Hinh-kia, cháu Mê-su-lam, chắt Xa-đốc, chút Mê-ra-giốt, chít A-hi-túp, người quản lý nhà của Đức Chúa Trời, 12và các anh em của họ làm công việc trong đền thờ, tổng là 822người, cùng với A-đa-gia con Giê-rô-ham, cháu Phê-la-gia, chắt Am-xi, chút Xa-cha-ri, chít Pha-su-rơ - cháu Manh-ki-gia.13Các tộc trưởng cùng làm với họ, tổng cộng 242người, cùng với A-ma-sai con A-xa-rên, cháu A-xai, chắt Mê-si-lê-mốt, chút Y-mê, 14và các anh em của họ, là những lính chiến can đảm, tổng 128người; lãnh đạo của họ là Xáp-đi-ên con Ha-ghê-đô-lim.15Trong nhóm người Lê-vi có: Sê-ma-gia con Hát-súp, cháu A-ri-cam, chắt Ha-sa-bia, chút Bun-ni, 16cùng Sa-bê-thai và Giô-xa-bát, là những lãnh đạo của người Lê-vi và phụ trách công việc bên ngoài nhà Đức Chúa Trời.17Có Mát-ta-nia con Mi-ca, cháu Xáp-đi, chắt A-sáp, là người hướng dẫn việc dâng lời cầu nguyện tạ ơn, và Bác-búc-kia, là phó ban trong bà con của ông, cùng Áp-đa con Sam-mua, cháu Ga-lan, chắt Giê-đu-thun. 18Có 284người Lê-vi trong thành thánh.19Về những người gác cổng có: Ạc-cúp, Tanh-môn, và các anh em của họ, là người gác cổng, tổng cộng 172người. 20Số còn lại trong dân Y-sơ-ra-ên, các thầy tế lễ và người Lê-vi đều sống trong các thị trấn ở Giu-đa. Mọi người sống trên phần sản nghiệp của mình. 21Những người phục vụ đền thờ sống tại Ô-phên, Xi-ha và Ghích-pa là chỉ huy của họ.22Các lãnh đạo của người Lê-vi tại Giê-ru-sa-lem là U-xi con Ba-ni, cháu Ha-sa-bia, chắt Mát-ta-nia, chút Mi-ca, thuộc con cháu A-sáp, là những ca sĩ làm việc ca hát trong nhà Đức Chúa Trời. 23Vua có ra lệnh cho họ và cũng ra lệnh cấp lương cho họ theo hạn định mỗi ngày. 24Phê-tha-hia con Mê-sê-xa-bên, thuộc dòng dõi của Xê-ra, con cháu Giu-đa, làm cố vấn cho vua về mọi vấn đề liên quan đến dân chúng.25Về các làng mạc và đồng ruộng của họ, một số người Giu-đa định cư tại Ki-ri-át Ạc-ba và các làng phụ cận, tại Đi-bôn và các làng phụ cận, tại Giê-cáp-xê-ên và các làng phụ cận. 26Họ cũng định cư tại Giê-sua, Mô-la-đa, Bết Pê-lết, 27Ha-xa Su-an, và Bê-e-sê-ba và các làng phụ cận.28Họ định cư tại Xích-lác, Mê-cô-na và các làng phụ cận, 29En-rim-môn, Xô-ra, Gia-mút, 30Xa-nô-a, A-đu-lam và các làng phụ cận, tại La-kích và các đồng ruộng phụ cận và A-xê-kha và các làng phụ cận. Vậy họ định cư từ Bê-e-sê-ba đến thung lũng Hin-nôm. 31Dân Ben-gia-min cũng định cư từ Ghê-ba trở đi, tại Mích-mát và Ai-gia, tại Bê-tên và các làng phụ cận. 32Họ cũng định cư tại A-na-tốt, Nốp, A-na-nia, 33Ha-xơ, Ra-ma, Ghít-ta-im, 34Ha-đít, Xê-bô-im, Nê-ba-lát, 35Lốt, và Ô-nô, thung lũng của thợ thủ công. 36Một sống người Lê-vi ở Giu-đa được cho định cư với người Ben-gia-min.

Chapter 12

1Đây là những thầy tế lễ và người Lê-vi hồi hương với Xê-ru-ba-bên con Sê-an-ti-ên và với Giê-sua: Sê-ra-gia, Giê-rê-mi, E-xơ-ra, 2A-ma-ria, Manh-lúc, Hát-tút, 3Sê-ca-nia, Rê-hum, và Mê-rê-mốt.4Y-đô, Ghin-nê-thôi, A-bi-gia, 5Mi-gia-min, Ma-a-đia, Binh-ga, 6Sê-ma-gia, và Giô-gia-ríp, Giê-đa-gia, 7Sanh-lu, A-mốc, Hinh-kia, và Giê-đa-gia. Họ là các lãnh đạo và cộng sự của các thầy tế lễ trong thời Giê-sua.8Những người Lê-vi gồm có Giê-sua, Binh-nui, Cát-mi-ên, Sê-rê-bia, Giu-đa và Mát-ta-nia, họ phụ trách các bài ca cảm tạ cùng với các cộng sự. 9Bác-búc-kia và Un-ni, cùng các cộng sự, đứng đối diện nhau khi hành lễ.10Giê-sua là cha của Giô-gia-kim, Giô-gia-kim là cha của Ê-li-a-síp, Ê-li-a-síp là cha của Giô-gia-đa, 11Giô-gia-đa là cha của Giô-na-than, và Giô-na-than là cha của Giát-đua.12Trong thời Giô-gia-ki, đây là các thầy tế lễ làm trưởng tộc: Mê-ra-gia là lãnh đạo của Sê-ra-gia, Ha-na-nia là lãnh đạo của Giê-rê-mi, 13Mê-su-lam là lãnh đạo của E-xơ-ra, Giê-hô-ha-nan là lãnh đạo của A-ma-ria, 14Giô-na-than là lãnh đạo của Manh-lu-chi, và Giô-sép là lãnh đạo của Sê-ba-nia.15Tiếp theo, Át-na là lãnh đạo của Ha-rim, Hên-cai là lãnh đạo của Mê-ra-giốt, 16Xa-cha-ri là lãnh đạo của Y-đô, Mê-su-lam là lãnh đạo của Ghin-nê-thôn, và 17Xích-ri là lãnh đạo của A-bi-gia. Cũng có một lãnh đạo của Mi-ni-a-min. Pin-tai là lãnh đạo của Mô-a-đia. 18Sam-mua là lãnh đạo của Binh-ga, Giê-hô-na-than là lãnh đạo của Sê-ma-gia, 19Mát-tê-nai là lãnh đạo của Giô-gia-ríp, U-xi là lãnh đạo của Giê-đa-gia, 20Canh-lai là lãnh đạo của Sanh-lai, Ê-be là lãnh đạo của A-mốc, 21Ha-sa-bia là lãnh đạo của Hinh-kia, và Nê-tha-nên là lãnh đạo của Giê-đa-gia.22Trong thời của Ê-li-a-síp, về người Lê-vi, Ê-li-a-síp, Giô-gia-đa, Giô-ha-nan, và Xát-đua được ghi trong sổ là trưởng tộc, và các thầy tế lễ cũng được ghi sổ trong thời của Đa-ri-út vua Ba-tư. 23Con cháu Lê-vi và các trưởng tộc của họ được ghi trong Sách Sử biên niên cho đến đời Giô-ha-nan con Ê-li-a-síp.24Các lãnh đạo của người Lê-vi là Ha-sa-bia, Sê-rê-bia, và Giê-sua con Cát-mi-ên, cùng các cộng sự đứng đối diện nhau ngợi khen và dâng lời tạ ơn, đối đáp theo từng ban, theo lệnh của Đa-vít, người của Đức Chúa Trời. 25Mát-ta-nia, Bác-búc-kia, Áp-đia, Mê-su-lam, Tanh-môn và Ạc-cúp là những người gác cổng canh giữ các nhà kho của cổng. 26Họ phục vụ trong thời Giô-gia-kim con Giê-sua, cháu Giô-xa-đác, và trong thời quan thống đốc Nê-hê-mi và thầy tế lễ và thông giáo E-xơ-ra.27Khi khánh thành vách thành Giê-ru-sa-lem, dân sự tìm những người Lê-vi khắp mọi nơi đặng đưa họ đến Giê-ru-sa-lem hân hoan làm lễ khánh thành với lòng tạ ơn và dùng chập chỏa, đàn cầm và đàn lia mà ca hát. 28Nhóm ca sĩ tập hợp lại từ vùng phụ cận Giê-ru-sa-lem và từ các làng mạc của người Nê-tô-pha.29Họ cũng đến từ Bết-Ghinh-ganh và từ các đồng ruộng ở Ghê-ba và A-ma-vết, vì các ca sĩ đã xây làng định cư quanh Giê-ru-sa-lem. 30Thầy tế lễ và người Lê-vi tự mình thanh tẩy, sau đó họ thanh tẩy dân sự, các cổng và vách thành.31Sau đó, tôi đưa các lãnh đạo của Giu-đa lên trên vách thành, và tôi chọn hai ca đoàn lớn để dâng lời tạ ơn. Nhóm thứ nhất rẽ qua bên phải vách thành về phía Cổng Phân.32Hô-sa-gia và một nửa lãnh đạo của Giu-đa theo sau họ, 33cùng với A-xa-ria, E-xơ-ra, Mê-su-lam, 34Giu-đa, Ben-gia-min, Sê-ma-gia, Giê-rê-mi, 35và một số con trai thầy tế lễ thổi kèn, cùng Xa-cha-ri con Giô-na-than, cháu Sê-ma-gia, chắt Mát-ta-nia, chút Mi-ca-gia, chít Xác-cua, thuộc dòng dõi A-sáp.36Cũng có các họ hàng của Xa-cha-ri, gồm Sê-ma-gia, A-xa-rên, Mi-la-lai, Ghi-la-lai, Ma-ai, Nê-tha-nên, Giu-đa, Ha-na-ni, sử dụng nhạc khí của Đa-vít, người của Đức Chúa Trời. Thầy thông giáo E-xơ-ra dẫn đầu họ. 37Tại Cổng Suối, họ theo bậc thang của thành Đa-vít đi thẳng lên dốc của vách thành, phía trên cung Đa-vít, đến Cổng Nước ở phía đông.38Ca đoàn thứ nhì gồm những người tạ ơn đi theo hướng khác. Tôi và nửa dân sự đi theo họ trên vách thành, phía trên Tháp Lò, đến Tường Rộng, 39ngang qua Cổng Ép-ra-im, Cổng Cũ, Cổng Cá, Cổng Ha-na-nên và Cổng Trăm, đến Cổng Chiên, rồi dừng lại tại Cổng Bảo vệ.40Vậy cả hai ca đoàn cảm tạ đứng trong nhà Đức Chúa Trời, tôi cũng đứng với một nửa các quan chức đi cùng tôi. 41Các thầy tế lễ đứng đó là: Ê-li-a-kim, Ma-a-sê-gia, Mi-ni-a-mim, Mi-ca-gia, Ê-li-ô-ê-nai, Xa-cha-ri, và Ha-na-nia, những người thổi kèn, 42Ma-a-sê-gia, Sê-ma-gia, Ê-lê-a-xa, U-xi, Giê-hô-ha-nan, Manh-ki-gia, Ê-lam, và Ê-xe. Các ca sĩ hát theo sự hướng dẫn của Giê-ra-hi-a.43Hôm đó họ dâng nhiều của lễ và vui mừng, vì Đức Chúa Trời đã ban cho họ niềm vu hớn hở. Phụ nữ và trẻ con cũng vui mừng. Tiếng vui mừng của Giê-ru-sa-lem vang đến tận xa.44Trong ngày đó, một số người được cử phụ trách các nhà kho để nhận các khoản dâng, huê lợi đầu mùa, các khoản phần mười, họ phải gom theo tỷ lệ dành cho các thầy tế lễ và người Lê-vi theo luật định. Mỗi người phải làm việc ở ngoài đồng gần các thành. Người Giu-đa hài lòng về sự phục vụ của các thầy tế lễ và người Lê-vi. 45Họ thi hành trách nhiệm phục vụ Đức Chúa Trời, giữ mình tinh sạch, tuân giữ mệnh lệnh của Đa-vít và Sa-lô-môn, các ca sĩ và người gác cổng cũng vậy.46Từ xa xưa, trong thời của Đa-vít và A-sáp, đã có những người hướng dẫn ca hát, có các bài hát ngợi khen và cảm tạ Đức Chúa Trời. 47Trong thời Xê-ru-ba-bên và Nê-hê-mi, toàn dân Y-sơ-ra-ên chu cấp hàng ngày cho các ca sĩ và người gác cổng. Họ để riêng phần dành cho người Lê-vi, và người Lê-vi để riêng phần dành cho con cháu A-rôn.

Chapter 13

1Hôm đó, họ đọc Sách của Môi-se cho dân sự nghe. Trong đó chép rằng dân A-môn hoặc dân Mô-áp muôn đời không được phép vào hội của Đức Chúa Trời. 2Đó là bởi vì họ đã không đem bánh và nước đến gặp dân Y-sơ-ra-ên, nhưng họ thuê Ba-la-am đi rủa sả Y-sơ-ra-ên. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời chúng tôi đã biến lời rủa sả thành một phước lành. 3Ngay khi họ nghe luật pháp, họ tách rời khỏi những người ngoại quốc ở giữa họ.4Bấy giờ, trước khi việc này xảy ra, thầy tế lễ Ê-li-a-síp được chỉ định quản lý các nhà kho trong nhà Đức Chúa Trời của chúng tôi. Ông ấy có mối liên hệ với Tô-bi-a. 5Ê-li-a-síp chuẩn bị cho Tô-bi-a một nhà kho lớn, là nơi mà trước đó họ trữ của lễ chay, hương, vật phẩm, các khoản phần mười lúa mì, rượu mới, và dầu, là những thứ phải dành cho người Lê-vi, các ca sĩ, người giữ cổng, và các khoản đóng góp cho các thầy tế lễ.6Nhưng trong thời gian này tôi không có ở tại Giê-ru-sa-lem. Vì vào năm thứ ba mươi hai trong đời Ạt-ta-xét-xe vua Ba-by-lôn, tôi đã trở về chầu vua. Sau một thời gian, tôi xin vua cho phép ra đi, 7và tôi trở về Giê-ru-sa-lem. Tôi hiểu việc ác mà Ê-li-a-síp đã làm khi cho Tô-bi-a một nhà kho trong sân nhà Đức Chúa Trời.8Tôi rất giận và ném tất cả vật dụng trong nhà của Tô-bi-a ra khỏi nhà kho. 9Tôi ra lệnh cho họ thanh tẩy nhà kho, và đem vào lại trong các phòng ấy những vật dụng của nhà Đức Chúa Trời, của lễ chay, và hương.10Và tôi phát hiện là những phần được dành cho người Lê-vi đã không được phân phát cho họ, đến nỗi họ nhanh chóng rời khỏi đền thờ, trở về ruộng vườn mình, như các ca sĩ cũng đã từng làm. 11Do đó, tôi đối chất với các quan chức rằng, “Tại sao nhà Đức Chúa Trời bị bỏ bê?” Tôi tập họp họ lại và giao cho họ các chức vụ.12Sau đó, cả Giu-đa đem phần mười lúa mì, rượu mới, và dầu vào kho. 13Tôi chỉnh định thầy tế lễ Sê-lê-mia và thầy thông giáo Xa-đốc và Phê-đa-gia người Lê-vi làm thủ quỹ các nhà kho. Kế tiếp là Ha-nan con Xác-cua, cháu Mát-ta-nia, vì họ là những người đáng tin cậy. Họ có nhiệm vụ phân phát của dâng cho những người cùng làm việc với họ. 14Lạy Đức Chúa Trời, xin nhớ đến con vì việc này, và đừng xóa bỏ những việc tốt lành con đã làm cho nhà của Đức Chúa Trời và sự phục vụ tại đó.15Trong những ngày đó, tôi thấy dân Giu-đa đạp máy ép nho vào ngày Sa-bát và đem đến nhiều lúa mì, chất đống trên lừa, họ cũng đem rượu, nho, trái vả, và mọi thứ nặng nề đến Giê-ru-sa-lem vào ngày Sa-bát. Tôi phản đối họ trong ngày họ bán lương thực.16Dân Ty-rơ sống ở Giê-ru-sa-lem đem đến cá và mọi loại hàng hóa, và họ bán cho dân Giu-đa vào ngày Sa-bát và trong thành phố! 17Khi đó, tôi đối chất các lãnh đạo của người Giu-đa, “Các ông đang làm việc ác gì vậy, làm ô uế ngày Sa-bát ư? 18Chẳng phải tổ phụ chúng ta đã làm điều này sao? Và chẳng phải Đức Chúa Trời chúng ta đã không giáng sự ác này trên chúng ta và thành này sao? Bây giờ các ông đang đem đến nhiều cơn thịnh nộ hơn trên Y-sơ-ra-ên khi làm ô uế ngày Sa-bát.”19Khi trời tối ở cổng thành Giê-ru-sa-lem trước ngày Sa-bát, tôi ra lệnh phải đóng cửa và không được mở cửa cho đến hết ngày Sa-bát. Tôi đặt một số tôi tớ của tôi đứng canh ở cổng để không có hàng hóa nào được đem đến thành trong ngày Sa-bát. 20Các lái buôn và người bán hàng đã cắm trại ngoài thành Giê-ru-sa-lem một hoặc hai lần.21Nhưng tôi cảnh báo họ: “Tại sao các ông cắm trại ngoài thành? Nếu các ông còn tái phạm, tôi sẽ ra tay phạt các ông!” Kể từ đó trở đi, họ không đến vào ngày Sa-bát. 22Tôi lệnh cho người Lê-vi phải thanh tẩy chính họ, đến và bảo vệ các cổng, đặng làm cho ngày Sa-bát được nên thánh. Lạy Đức Chúa Trời của con, xin cũng hãy nhớ con trong ngày này, và thương xót con vì lòng trung thành với giao ước mà Ngài đã giao cho con.23Trong những ngày đó, tôi cũng thấy người Giu-đa cưới vợ người Ách-đốt, Am-môn, và Mô-áp. 24Một nửa con cái của họ nói tiếng Ách-đốt, nhưng họ chẳng thể nói được tiếng Giu-đa, họ chỉ nói được tiếng của một trong các dân khác.25Khi tôi đối chất họ, tôi rủa họ, đánh một vài người và bứt tóc họ. Tôi bắt họ chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề rằng: “Quý vị không được gả con gái mình cho con trai chúng, hoặc cưới con gái chúng cho con trai mình, hoặc cho chính quý vị. 26Chẳng phải Sa-lô-môn vua Y-sơ-ra-ên đã phạm tội vì những người nữ này sao? Trong vòng các dân chẳng có vua nào như ông, vì ông được Đức Chúa Trời mình yêu mến. Và Đức Chúa Trời lập ông làm vua cai trị Y-sơ-ra-ên. Tuy nhiên, các bà vợ ngoại quốc đã khiến ông phạm tội. 27Chúng tôi có nên lắng nghe các ông và làm việc ác này và hành động phản bội Đức Chúa trời chúng tôi bằng cách cưới dân ngoại quốc không?”28Một trong những lý do mà Giô-gia-đa, con thầy tế lễ thượng phẩm Ê-li-a-síp là con rể của San-ba-lát người Hô-rôn. Vì lẽ đó, tôi loại bỏ ông ấy khuất mắt tôi. 29Lạy Đức Chúa Trời của con, xin hãy nhớ chúng, vì chúng đã làm ô uế chức tế lễ, giao ước của chức tế lễ và người Lê-vi.30Do đó, tôi tẩy sạch họ khỏi những việc ngoại quốc, và thiết lập nhiệm vụ của các thầy tế lễ và người Lê-vi, mỗi người có nhiệm vụ riêng. 31Tôi cung cấp thêm của lễ gỗ vào thời điểm thích hợp và huê lợi đầu mùa. Lạy Đức Chúa Trời của con, xin nhớ đến con đời đời.

## Ê-xơ-tê

Chapter 1

1Trong thời A-ha-suê-ru (A-ha-suê-ru này là người cai trị hơn 127 tỉnh từ Ấn Độ đến tận Ê-thi-ô-pi), 2thuở đó, Vua A-ha-suê-ru ngồi trên ngai vàng ở kinh đô Su-sa.3Vào năm thứ ba trong triều đại, ông mở một đại tiệc đãi tất cả các quan và quần thần. Tướng lãnh quân Ba-tư và Mê-đi, các quý tộc, quan thống đốc các tỉnh đều đến tề tựu. 4Ông phô bày sự giàu có lộng lẫy của vương quốc quyền cao chức trọng huy hoàng vĩ đại của ông trong nhiều ngày, tức 180 ngày.5Khi các ngày này đã qua rồi, vua mở tiệc thêm bảy ngày khác nữa. Tiệc này dành cho tất cả những người trong cung điện Su-sa, từ người cao trọng nhất cho đến người thấp kém nhất. Tiệc được tổ chức ở vườn thượng uyển trong hoàng cung. 6Vườn thượng uyển được trang trí bằng những tấm màn vải trắng và tím, có dây bằng vải mịn và màu tía móc vào các vòng bạc trên các trụ đá cẩm thạch. Có những chiếc trường kỷ bằng vàng và bạc trên nền khảm đá pofia, cẩm thạch, xà cừ, và đá màu.7Thức uống được phục vụ trong những ly vàng. Mỗi ly đều độc đáo, vua đãi rượu dồi dào xứng với sự hào phóng của vua. 8Rượu được phục vụ theo lệnh vua, “Không có sự ép buộc nào cả.” Vua đã ra lệnh tất cả những người phục vụ trong cung phải chiều ý khách.9Ngoài ra, Hoàng hậu Vả-thi cũng đãi một bữa tiệc cho các phụ nữ trong hoàng cung Vua A-ha-suê-ru. 10Vào ngày thứ bảy, khi vua cảm thấy lâng lâng vì rượu, ông bảo Mê-hu-man, Bi-xơ-tha, Ha-bô-na, Bích-tha, A-bát-tha, Xê-tha, và Cạt-ca (bảy quan phục vụ trước mặt vua), 11đem Hoàng hậu Vả-thi, đầu đội mão triều đến diện kiến ông. Ông muốn khoe cho dân chúng và các quan thấy vẻ đẹp của bà, vì bà là người có nhan sắc.12Nhưng Hoàng hậu Vả-thi từ chối đến theo lệnh vua đã truyền cho các quan mời bà đến. Vua rất tức giận; cơn giận thiêu đốt trong lòng ông.13Do đó, vua hội ý với những người khôn ngoan, là những người am hiểu tình hình (vì vua có thủ tục tham khảo tất cả những chuyên gia về luật và xử trí). 14Bấy giờ, những cận thần của ông là Ca-sê-na, Sê-tha, Át-ma-tha, Tạt-si, Mê-rê, Ma-sê-na, và Mê-mu-can, bảy thượng thư của Mê-đi Ba-tư. Họ được yết kiến vua và giữ những chức vụ cao nhất trong vương quốc. 15“Theo luật, phải làm gì với Hoàng hậu Vả-thi vì nàng không tuân lệnh Vua A-ha-suê-ru đã truyền cho các quan?”16Mê-mu-can nói trước mặt vua và các quan chức, “Vả-thi không chỉ đắc tội với bệ hạ mà còn đắc tội với các quan và toàn dân trong tất cả các tỉnh của Vua A-ha-suê-ru. 17Vì hết thảy những người phụ nữ đều sẽ biết hành động của hoàng hậu. Việc ấy sẽ khiến họ coi thường chồng. Họ sẽ nói, ‘Vua A-ha-suê-ru đã ra lệnh đem hoàng hậu Vả-thi đến yết kiến nhưng bà ấy từ chối.’ 18Ngay hôm nay, những phu nhân của Mê-đi Ba-tư nghe chuyện của hoàng hậu sẽ thuật lại với các quan chức của bệ hạ. Sẽ có lắm chuyện coi thường và giận dữ.19Nếu bệ hạ đẹp lòng, xin ban một chiếu chỉ, chép vào luật của người Ba-tư và Mê-đi để không thể nào bị hủy bỏ, rằng Vả-thi không được diện kiến vua nữa. Bệ hạ hãy trao vị trí hoàng hậu cho một người khác xứng đáng hơn. 20Khi chiếu chỉ của bệ hạ được công bố trong khắp vương quốc, tất cả những người vợ sẽ tôn trọng chồng mình, từ người cao trọng nhất cho đến người thấp kém nhất.”21Vua và các quý tộc cảm thấy hài lòng với lời khuyên này, và ông làm theo đề xuất của Mê-mu-can. 22Ông gửi thư cho tất cả các tỉnh, thư được viết theo chữ viết của từng tỉnh và gửi cho từng nhóm dân theo ngôn ngữ của họ. Ông ra lệnh rằng người nam phải là chủ trong gia đình. Chiếu chỉ này được truyền bằng ngôn ngữ của từng dân trong đế quốc.

Chapter 2

1Sau những việc này, khi cơn giận của Vua A-ha-suê-ru đã nguôi ngoai, vua nhớ Vả-thi và những việc bà đã làm. Vua cũng nhớ chiếu chỉ mà vua đã ban ra để chống lại bà. 2Khi đó, các quan hầu cận vua nói rằng, “Phải tìm cho bệ hạ những trinh nữ trẻ đẹp.3Bệ hạ hãy chỉ định các quan trong tất cả các tỉnh của vương quốc tập hợp tất cả những trinh nữ trẻ đẹp đến hậu cung ở Su-sa. Xin bệ hạ giao cho Hê-gai, quan thái giám của bệ hạ chịu trách nhiệm về những người nữ và cung cấp cho họ mỹ phẩm. 4Thiếu nữ nào đẹp lòng bệ hạ sẽ trở thành hoàng hậu thay cho Vả-thi.” Vua hài lòng với lời khuyên này, và ông làm y như vậy.5Có một người Do Thái ở kinh đô Su-sa tên là Mạc-đô-chê, con Giai-rơ, cháu Si-mê-i, chắt Kích, thuộc chi phái Bên-gia-min. 6Ông bị bắt rời khỏi Giê-ru-sa-lem cùng các phu tù và Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, là người mà Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn bắt lưu đày.7Ông nuôi nấng Ha-đa-sa, hay còn gọi là Ê-xơ-tê, con gái của chú ông, vì nàng mồ côi cha mẹ. Thiếu nữ ấy có một hình dáng xinh đẹp và diện mạo dễ thương. Mạc-đô-chê xem nàng như con gái mình.8Khi lệnh và chiếu chỉ của vua được ban ra, nhiều thiếu nữ được đem đến kinh đô Su-sa. Họ ở dưới quyền quản lý của Hê-gai. Ê-xơ-tê cũng được đem vào cung vua và ở được Hê-gai quản lý, ông là người trông coi những người nữ. 9Người thiếu nữ này đẹp lòng ông, và khiến ông có cảm tình. Ngay lập tức ông cung cấp cho nàng các mỹ phẩm và phần thức ăn. Ông giao cho nàng bảy cung nữ trong hoàng cung, ông chuyển nàng và các cung nữ đến chỗ tốt nhất dành cho phụ nữ.10Ê-xơ-tê không tiết lộ cho bất kỳ ai về gốc gác dân tộc hay họ hàng của nàng, vì Mạc-đô-chê đã dặn nàng không được nói. 11Hàng ngày Mạc-đô-chê lui tới trước sân bên ngoài hậu cung đặng dò la tình hình của Ê-xơ-rê và những việc sẽ được thực hiện liên quan đến nàng.12Khi đến lượt các cô gái phải đến ra mắt Vua A-ha-suê-ru – chiếu theo quy định dành cho phụ nữ, mỗi cô phải trải qua mười hai tháng làm đẹp, sáu tháng xức dầu mộc dược, và sáu tháng xức dầu thơm và mỹ phẩm – 13khi một thiếu nữ đến ra mắt vua, bất cứ điều gì nàng muốn cũng được hậu cung chu cấp để đem theo khi đến cung điện.14Nàng sẽ vào cung vào buổi chiều, và sáng hôm sau nàng sẽ trở về hậu cung, và ở dưới sự coi sóc của Sa-ách-ga, quan thái giám của vua, người phụ trách các nàng hầu. Nàng sẽ không được trở lại gặp vua nếu vua không ưng nàng và gọi nàng nữa.15Bấy giờ khi đến lượt Ê-xơ-tê (con gái A-bi-ha-in, chú Mạc-đô-chê, là người xem nàng như con gái mình) vào cung để ra mắt vua, nàng không yêu cầu thứ gì cả ngoại trừ những gì mà Hê-gai, quan chức của vua, người phụ trách các phụ nữ, đã đề nghị. Ê-xơ-tê đã giành được cảm tình của tất cả những ai thấy nàng. 16Ê-xơ-tê được đem đến Vua A-ha-suê-ru trong hoàng cung vào tháng mười, là tháng Tê-bết, năm thứ bảy trong triều đại của ông.17Vua yêu thương Ê-xơ-tê hơn tất cả những người nữ khác, và nàng sủng ái trước mặt ông, hơn tất cả những trinh nữ khác, đến nỗi ông đội mão triều cho nàng và lập nàng làm hoàng hậu thay cho Vả-thi. 18Vua đãi một bữa tiệc lớn cho tất cả các quan và quần thần, gọi là “tiệc của Ê-xơ-tê”, và cho các tỉnh được miễn thuế. Ông cũng tặng quà xứng với sự hào phóng của hoàng gia.19Bấy giờ khi các trinh nữ được tập hợp lần thứ nhì, khi đó Mạc-đô-chê đang ngồi ở cổng vua. 20Ê-xơ-tê chưa cho ai biết về bà con hay gốc gác dân tộc của nàng, như Mạc-đô-chê đã dặn nàng. Nàng cứ làm theo lời khuyên của Mạc-đô-chê như lúc được ông nuôi nấng. 21Trong những ngày ấy, đang khi Mạc-đô-chê ngồi ở cổng vua, hai quan của vua là Bích-than và Tê-rết, là những người canh cửa, trở nên giận dữ và muốn hại Vua A-ha-suê-ru.22Khi Mạc-đô-chê biết chuyện, ông kể cho Hoàng hậu Ê-xơ-tê nghe, và Ê-xơ-tê thay mặt Mạc-đô-chê thuật lại cho vua nghe. 23Lời kể được điều tra và xác nhận, sau đó cả hai người đều bị treo cổ trên cây mộc hình. Sự việc này được ghi lại trong Sách Sử ký trước mặt vua.

Chapter 3

1Sau những việc này, Vua A-ha-suê-ru thăng chức cho Ha-man, con Ham-mê-đa-tha, người A-ga-ghít, và trao cho ông chiếc ghế quyền lực cao hơn tất cả các quan hầu cận vua. 2Hết thảy các quần thần của vua ở cổng hoàng cung luôn quỳ gối và phủ phục trước mặt Ha-man, theo lệnh vua truyền. Nhưng Mạc-đô-chê không quỳ cũng không phủ phục.3Các quần thần của vua ở cổng hoàng cung hỏi Mạc-đô-chê, “Sao ông bất tuân lệnh vua?” 4Ngày nào họ cũng hỏi ông, nhưng ông từ chối làm theo yêu cầu của họ. Vậy họ nói với Ha-man để xem Mạc-đô-chê còn dám như thế không, vì ông đã bảo họ rằng ông là người Do Thái.5Khi Ha-man thấy Mạc-đô-chê không quỳ lạy ông, Ha-man tức giận. 6Ông coi chuyện ra tay giết Mạc-đô-chê là tầm thường, vì các quần thần của vua đã cho ông biết dân tộc của Mạc-đô-chê là dân nào. Ha-man muốn diệt hết thảy người Do Thái, là dân tộc của Mạc-đô-chê, tức những người sống trong khắp vương quốc của A-ha-suê-ru.7Vào tháng giêng (tức tháng Ni-san), năm thứ mười hai trong đời Vua A-ha-suê-ru, họ thảy Phu-rơ – nghĩa là, họ thảy thăm – trước mặt Ha-man – thăm định ngày và tháng, đặng chọn một ngày và tháng – cho đến khi họ chọn tháng mười hai (tức tháng A-đa).8Khi đó, Ha-man tâu với Vua A-ha-suê-ru, “Có một dân sống tản lạc đây đó khắp các tỉnh trong vương quốc của bệ hạ. Luật của họ khác với luật của các dân khác, họ không giữ luật của bệ hạ, vì vậy nếu bệ hạ để họ sống thì quả là không phù hợp. 9Nếu đẹp ý bệ hạ, xin ban lệnh giết họ, thần sẽ cân mười ngàn ta-lâng bạc vào tay những người phụ trách công việc của bệ hạ, để họ đưa vào ngân khố của bệ hạ.”10Vua tháo chiếc nhẫn ấn ra khỏi tay và trao cho Ha-man con Ham-mê-đa-tha, người A-ga-ghít, kẻ thù của dân Do Thái. 11Vua bảo Ha-man, “Tiền sẽ được trao cho ngươi và người của ngươi. Hãy sử dụng số tiền đó tùy ý ngươi.”12Các thầy thông giáo của vua được triệu tập vào ngày mười ba tháng giêng, và một chiếu chỉ về lệnh của Ha-man được viết gửi cho các quan thống đốc tỉnh của vua, là các quan cai trị tỉnh, đến các quan thống đốc của những dân khác, và các quan cai trị dân, tỉnh nào theo tỉnh nấy và dân nào theo ngôn ngữ nấy. Chiếu chỉ được viết nhân danh Vua A-ha-suê-ru và được đóng ấn bằng nhẫn của vua. 13Các chiếu chỉ đó được những người đưa tin đem đến các tỉnh của vua, để tiêu diệt, giết, và hủy diệt tất cả người Do Thái, từ nhỏ tới lớn, trẻ con và phụ nữ - trong một ngày – là ngày mười ba tháng mười hai (tức tháng A-đa) và tịch biên tài sản của họ.14Một bản sao của thư được lập thành luật ở mỗi tỉnh. Tại mỗi tỉnh, dân chúng đều biết là họ phải chuẩn bị cho ngày này. 15Người đưa tin nhanh chóng ra đi công bố lệnh của vua. Chiếu chỉ cũng được ban tại kinh đô Su-sa. Vua và Ha-man ngồi uống rượu, còn kinh đô Su-sa thì náo động.

Chapter 4

1Khi Mạc-đô-chê hay tin về mọi việc đã được thực hiện, ông xé quần áo rồi mặc áo vải gai và đội tro. Ông đi vào giữa thành, khóc lón lớn tiếng và cay đắng. 2Ông chỉ đi lên cổng vua, vì không ai mặc vải gai được phép vào trong. 3Trong mỗi tỉnh, ở bất cứ nơi nào lệnh và chiếu chỉ của vua được ban ra, thì nơi đó dân Do Thái buồn rầu lắm, họ kiêng ăn, khóc lóc, và kêu than. Nhiều người nằm trên vải gai và tro.4Khi các nàng hầu và tôi tớ của hoàng hậu đến thuật lại cho nàng, nàng rất đau buồn. Nàng gửi quần áo cho Mạc-đô-chê (để ông cởi bỏ áo vải gai), nhưng ông không chịu nhận. 5Vậy Ê-xơ-tê gọi Ha-thách, một trong các quan của vua được giao phục vụ nàng. Nàng sai ông đến gặp Mạc-đô-chê để hỏi xem chuyện gì đã xảy ra và ý nghĩa của việc đó.6Ha-thách đi gặp Mạc-đô-chê ở quảng trường trước cổng vua. 7Mạc-đô-chê thuật lại cho ông nghe mọi điều đã xảy đến với mình, và tổng số bạc mà Ha-man đã hứa sẽ cân và đem vào ngân khố của vua để diệt người Do Thái. 8Ông cũng trao cho Ha-thách một bản sao chiếu chỉ đã được ban hành ở Su-sa về việc tiêu diệt người Do Thái. Ông làm vậy để Ha-thách có thể cho Ê-xơ-tê xem, và trao cho nàng trách nhiệm đến gặp vua để cầu xin vua chiếu cố, và thay mặt dân tộc nàng nài xin vua.9Vậy Ha-thách trở về kể cho Ê-xơ-tê nghe điều Mạc-đô-chê đã nói. 10nói với Ha-thách và bảo ông trở lại gặp Mạc-đô-chê. 11Nàng nói, “Tất cả quần thần và dân của vua trong các tỉnh đều biết rằng nếu bất kỳ người nam hay người nữ nào đến gặp vua ở nội điện mà không có lệnh triệu tập, thì chỉ có một luật: người đó sẽ bị xử tử - ngoại trừ người nào được vua giơ trượng vàng ra thì có thể sống. Vua đã không gọi con đến gặp suốt ba mươi ngày rồi.” 12Vậy Ha-thách thuật lại cho Mạc-đô-chê nghe lời Ê-xơ-tê nói.13Mạc-đô-chê trả lời: “Con không được nghĩ rằng ở trong cung vua, con sẽ an toàn hơn những người Do Thái khác. 14Nếu lúc này con giữ im lặng, thì sự cứu viện và giải cứu người Do Thái sẽ đến từ nơi khác, còn con và nhà cha con sẽ tàn lụi. Ai biết được phải chăng vì thời điểm này mà con đã đạt đến vị trí sang trọng này?”15Sau đó Ê-xơ-tê sai người nhắn với Mạc-đô-chê, 16“Chú hãy đi, tập hợp tất cả người Do Thái ở Su-sa, rồi kiêng ăn vì con. Chớ ăn hoặc uống trong ba ngày, dù là đêm hay ngày. Các nàng hầu và con sẽ kiêng ăn như vậy. Sau đó con sẽ đến gặp vua, dù điều này trái luật. Và nếu con bỏ mạng, con sẽ bỏ mạng.” 17Mạc-đô-chê rời khỏi và làm mọi điều Ê-xơ-tê đã nói với ông.

Chapter 5

1Sau ba ngày, Ê-xơ-tê mặc triều phục và đứng ở nội điện trong cung, trước hoàng cung. Vua đang ngồi trên ngai trong cung điện, đối diện lối vào cung. 2Khi vua thấy hoàng hậu Ê-xơ-tê đang đứng trong sân, nàng chiếm được cảm tình của vua. Vua cầm cây trượng vàng trong tay giơ ra phía nàng. Ê-xơ-tê tiến đến và sờ vào đầu cây trượng.3Vua hỏi nàng, “Hỡi Hoàng hậu Ê-xơ-tê, nàng muốn điều chi? Nàng yêu cầu điều gì? Dù đến nửa vương quốc của trẫm, trẫm cũng sẽ ban cho nàng.” 4Ê-xơ-tê nói, “Nếu điều này đẹp lòng bệ hạ, xin mời bệ hạ và Ha-man hôm nay đến dự tiệc mà thiếp đã chuẩn bị.”5Vua đáp, “Hãy nhanh chóng mời Ha-man, làm theo lời Ê-xơ-tê đã nói.” Vậy vua và Ha-man đến dự tiệc Ê-xơ-tê đã dọn sẵn. 6Khi rượu được đưa ra phục vụ trong buổi tiệc, vua hỏi Ê-xơ-tê, “Nàng xin điều chi? Nàng sẽ được đáp ứng. Nàng yêu cầu điều gì? Dù đến nửa vương quốc của trẫm, trẫm cũng sẽ ban cho nàng.”7trả lời, “Điều thiếp cầu xin và yêu cầu là như thế này, 8nếu thiếp được ơn trước mặt bệ hạ, và nếu bệ hạ vừa ý muốn đáp ứng lời cầu xin của thiếp và làm theo điều thiếp thỉnh cầu. Xin mời bệ hạ và Ha-man đến dự tiệc mà thiếp sẽ dọn sẵn vào ngày mai, rồi thiếp sẽ trả lời câu hỏi của bệ hạ.”9Hôm đó Ha-man ra ngoài, lòng vui mừng và hớn hở. Nhưng khi Ha-man thấy Mạc-đô-chê ở cổng vua, Mạc-đô-chê ấy chẳng đứng dậy cũng chẳng run sợ trước mặt ông, ông giận Mạc-đô-chê lắm. 10Tuy nhiên, Ha-man nén giận và về nhà. Ông sai người đi mời các bạn ông đến gặp nhau, với Xê-rết là vợ ông. 11Ha-man thuật lại cho họ nghe vẻ chói lọi về sự giàu sang phú quý và số con trai của ông, làm thể nào ông đã thăng quan tiến chức hơn tất cả các quan và quần thần của vua.12Ha-man nói, “Ngay cả Hoàng hậu Ê-xơ-tê chẳng mời ai khác ngoại trừ mời tôi đi với vua đến dự tiệc bà ấy dọn sẵn. Và thậm chí ngày mai tôi lại được bà mời đến dự tiệc với vua. 13Nhưng tất cả những việc tôi đang trải nghiệm đây chẳng là gì cả, chừng nào tôi còn thấy cái tên Mạc-đô-chê người Do Thái ngồi ở cổng vua.”14Vậy Xê-rết, vợ Ha-man nói với ông và các bạn ông, “Hãy cho người dựng một mộc hình cao năm mươi cu-bít. Sáng hôm sau hãy xin vua cho treo tên Mạc-đô-chê lên đó. Sau đó hãy vui vẻ đi với vua đến dự tiệc.” Lời này đẹp lòng Ha-man, và ông cho người dựng cây mộc hình.

Chapter 6

1Đêm đó vua không thể ngủ. Vua truyền cho các tôi tớ đem những bản ghi chép sự kiện trong triều đại đến đọc cho vua nghe. 2Người ta thấy có ghi lại rằng Mạc-đô-chê đã thuật về chuyện Bích-than và Tê-rết, hai quan giữ cửa của vua, đã âm mưu hãm hại Vua A-ha-suê-ru. 3Vua hỏi, “Mạc-đô-chê đã được chức tước hay là công nhận gì vì công lao ấy không?” Các tôi tớ của vua tâu, “Ông ấy chẳng nhận được gì cả.”4Vua bảo, “Ai đang ở ngoài sân?” Bấy giờ Ha-man đã bước vào sân ngoài hoàng cung đặng tâu với vua về việc treo Mạc-đô-chê lên cây mộc hình mà ông đã dựng sẵn. 5Các tôi tớ của vua tâu, “Ha-man đang đứng ở ngoài sân.” Vua bảo, “Hãy mời ông ấy vào.” 6Khi Ha-man bước vào, vua hỏi, “Nên làm gì cho người mà trẫm muốn tôn trọng?” Ha-man thầm nghĩ, “Vua muốn tôn trọng ai ngoài ta chứ?”7Ha-man tâu với vua, “Với người mà bệ hạ muốn tôn trọng, 8xin bệ hạ sai người đem đến bộ áo triều, là vương bào mà bệ hạ đã mặc, ngựa mà bệ hạ đã cưỡi và mão triều của bệ hạ trên đầu. 9Sau đó, xin bệ hạ giao cho một trong các quan cao cấp nhất của bệ hạ chiếc vương bào và ngựa. Rồi để họ mặc cho người mà bệ hạ muốn tôn trọng, và dẫn người đó cưỡi ngựa khắp các đường phố trong thành. Họ sẽ hô trước mặt người rằng, ‘Đây là sự đãi ngộ cho người mà vua muốn tôn trọng!’”10Sau đó, vua bảo Ha-man, “Hãy mau chóng lấy vương bào và ngựa, như ngươi đã nói, rồi làm như vậy cho Mạc-đô-chê người Do Thái ngồi ở cổng vua. Chớ bỏ sót điều nào trong lời ngươi vừa nói.” 11Vậy Ha-man lấy vương bào và ngựa. Ông mặc cho Mạc-đô-chê rồi dẫn ông ấy cưỡi ngựa đi khắp các đường phố trong thành. Ông hô to trước mặc Mạc-đô-chê, “Đây là sự đãi ngộ cho người mà vua muốn tôn trọng!”12Mạc-đô-chê trở lại cổng vua. Nhưng Ha-man thì vội vã về nhà, đau buồn và trùm đầu. 13Ha-man kể cho Xê-rết vợ ông và tất cả bạn bè của ông về mọi việc đã xảy đến với ông. Những người bạn khôn ngoan của ông và vợ ông nói, “Nếu Mạc-đô-chê, người mà ông đã bắt đầu thất bại, là một tên Do Thái, thì ông sẽ không thắng nổi hắn, chắc chắn ông sẽ thất bại trước mặt hắn.” 14Đang khi họ còn đang nói chuyện với ông, các quan của vua đến. Họ nhanh chóng đưa Ha-man đến dự tiệc mà Ê-xơ-tê đã dọn sẵn.

Chapter 7

1Vậy vua và Ha-man đến dự tiệc với Hoàng hậu Ê-xơ-tê. 2Vào ngày thứ nhì, trong khi đang dùng rượu, vua hỏi Ê-xơ-tê, “Hoàng hậu Ê-xơ-tê, nàng xin điều gì? Ta sẽ ban cho nàng. Nàng thỉnh cầu điều chi? Dầu đến nửa vương quốc, ta cũng sẽ ban cho nàng.”3Hoàng hậu Ê-xơ-tê trả lời, “Nếu thiếp được ơn trước mặt bệ hạ, và nếu bệ hạ đẹp lòng, xin bệ hạ giữ mạng sống của thiếp – đây là lời thỉnh cầu của thiếp, và thiếp cũng thỉnh cầu cho dân tộc của thiếp. 4Vì thiếp và dân tộc của thiếp đã bị bán để bị hủy diệt, giết, và thủ tiêu. Nếu thiếp và dân tộc của thiếp chỉ bị bán làm nô lệ, làm nam nô và nữ nô, thì thiếp sẽ giữ im lặng, vì không có nỗi khổ nào như nỗi khổ này đáng để làm bệ hạ bối rối.” 5Vua A-ha-suê-ru hỏi hoàng hậu Ê-xơ-tê, “Hắn là ai? Ta phải tìm kẻ dã tâm làm điều đó ở đâu?”6Ê-xơ-tê trả lời, “Kẻ thù địch, kẻ thù ấy, chính là tên Ha-man gian ác!” Khi đó Ha-man run sợ trước mặt vua và hoàng hậu. 7Vua giận dữ đứng dậy bỏ tiệc rượu và đi vào vườn thượng uyển, còn Ha-man ở lại van xin Hoàng hậu Ê-xơ-tê tha mạng. Ông thấy vua đã ra quyết định diệt ông.8Sau đó vua từ vườn thượng uyển trở lại phòng tiệc rượu. Ha-man đang ngã mình trên chiếc trường kỷ mà Ê-xơ-tê đang ngồi. Vua hỏi, “Hắn sẽ ám sát hoàng hậu trước mặt ta trong cung ta sao?” Ngay khi vua vừa nói lời này, các quần thần đến trùm mặt Ha-man.9Hạc-bô-na, một trong các quan phục vụ vua, nói, “Có một cây mộc hình cao năm mươi cu-bít bên cạnh nhà Ha-man. Hắn đã dựng sẵn cho Mạc-đô-chê, là người đã lên tiếng bảo vệ bệ hạ.” Vua truyền, “Hãy treo hắn lên đó.” 10Vậy họ treo Ha-man lên cây mộc hình mà ông đã dựng sẵn cho Mạc-đô-chê. Sau đó vua nguôi giận.

Chapter 8

1Hôm đó, Vua A-ha-suê-ru trao cho Hoàng hậu Ê-xơ-tê tài sản của Ha-man, tức kẻ thù của người Do Thái, và Mạc-đô-chê bắt đầu vào chầu vua, vì Ê-xơ-tê đã cho vua biết mối quan hệ giữa nàng và Mạc-đô-chê. 2Vua tháo nhẫn ấn, là nhẫn vua đã lấy lại từ Ha-man, và trao cho Mạc-đô-chê. Ê-xơ-tê bổ nhiệm Mạc-đô-chê làm người quản lý tài sản của Ha-man.3Sau đó, Ê-xơ-tê lại tâu với vua. Nàng sấp mặt xuống đất và khóc khi nài xin vua chấm dứt kế hoạch gian ác của Ha-man người A-ga-ghít, là âm mưu mà hắn đã lập đặng chống lại người Do Thái. 4Vua giơ cây trượng vàng về phía Ê-xơ-tê, nàng đứng dậy và đứng trước mặt vua.5Nàng tâu, “Nếu bệ hạ đẹp lòng, và nếu thiếp được ơn trước mặt bệ hạ, nếu việc này là phải lẽ, và bệ hạ đẹp lòng thiếp, xin bệ hạ ban chiếu chỉ hủy bỏ các thư do Ha-man, con Ham-mê-đa-tha người A-ga-ghít đã viết, là các thư mà hắn đã viết để diệt người Do Thái trong các tỉnh của bệ hạ. 6Vì làm sao thiếp có thể chịu nổi khi thấy tai họa giáng trên dân tộc của thiếp? Làm sao thiếp có thể chịu nổi khi thấy người thân của thiếp bị giết?”7Vua A-ha-suê-ru nói với Hoàng hậu Ê-xơ-tê và Mạc-đô-chê người Do Thái, “Kìa, ta đã ban cho Ê-xơ-tê nhà của Ha-man, họ đã treo hắn trên cây mộc hình, vì hắn có ý định hại người Do Thái. 8Hãy nhân danh vua mà viết một chiếu chỉ khác cho người Do Thái và đóng ấn bằng nhẫn của vua. Vì chiếu chỉ nào được nhân danh vua viết và được đóng ấn bằng nhẫn của vua thì không thể bị thu hồi.”9Sau đó, các thư ký của vua được gọi đến, vào ngày hai mươi ba tháng ba, là tháng Si-van. Mạc-đô-chê sai người viết chiếu chỉ ra lệnh thực hiện những việc liên quan đến người Do Thái. Chiếu chỉ được gửi cho các quan thống đốc tỉnh, các thống đốc và quan chức trong tỉnh từ Ấn Độ đến Ê-thi-ô-pi, tức 127 tỉnh, thư gửi cho mỗi tỉnh theo chữ viết và ngôn ngữ của dân trong tỉnh ấy, và gửi cho người Do Thái theo chữ viết và ngôn ngữ của họ.10Mạc-đô-chê nhân danh Vua A-ha-suê-ru viết chiếu chỉ và dùng nhẫn ấn của vua mà đóng dấu và niêm phong. Ông giao chiếu chỉ cho những lính trạm cưỡi ngựa của hoàng gia, là ngựa nòi ở trại nuôi ngựa. 11Vua cho phép người Do Thái trong mỗi tỉnh được nhóm họp và đứng lên bảo vệ mạng sống mình: họ được phép thủ tiêu, giết, và tiêu diệt bất kỳ nhóm vũ trang nào từ bất kỳ dân hay tỉnh nào muốn tấn công họ, gồm cả trẻ con và phụ nữ, hoặc cướp đoạt tài sản của chúng. 12Lệnh này được thực thi ở tất cả các tỉnh của Vua A-ha-suê-ru, vào ngày mười ba tháng mười hai, tức tháng A-đa.13Một bản sao của chiếu chỉ được ban thành luật và được công bố rộng rãi đến tất cả các dân. Hôm đó người Do Thái sẵn sàng chống trả quân thù mình. 14Vậy các lính trạm cưỡi ngựa hoàng gia ngay lập tức đi ra theo lệnh. Chiếu chỉ của vua cũng được ban hành ở kinh đô Su-sa.15Sau đó, Mạc-đô-chê rời khỏi cung vua, ông mặc áo triều xanh và trắng, đầu đội mão triều vàng và mặc một chiếc áo choàng màu tím bằng vải gai mịn, cả kinh đô Su-sa vui mừng hô vang. 16Người Do Thái có sự sáng và niềm vui, lòng hớn hở và danh dự. 17Trong mỗi tỉnh thành, bất cứ nơi nào chiếu chỉ của vua được ban ra, thì nơi đó có sự vui mừng và niềm vui giữa người Do Thái, họ tổ chức tiệc và ngày lễ. Nhiều dân bản xứ trở thành người Do Thái, vì họ sợ người Do Thái.

Chapter 9

1Bấy giờ vào tháng mười hai, tức tháng A-đa, ngày mười ba, khi luật và chiếu chỉ của vua đến lúc phải thi hành, ngày mà kẻ thù của người Do Thái mong sẽ áp quyền trên họ đã bị đảo ngược. Người Do Thái giành được uy quyền trên những kẻ ghét họ. 2Người Do Thái nhóm họp trong các thành phố khắp các tỉnh của Vua A-ha-suê-ru, đặng tra tay trên những kẻ cố ý gây họa trên họ. Không ai có thể chống lại họ, vì ai nấy đều sợ họ.3Tất cả các quan chức trong tỉnh, quan thống đốc tỉnh, quan tổng trấn, và những người cai trị của vua, đều giúp người Do Thái vì họ sợ Mạc-đô-chê. 4Vì Mạc-đô-chê giữ chức lớn trong cung vua, danh tiếng của ông lan khắp các tỉnh, Mạc-đô-chê trở thành một người ngày càng có nhiều quyền lực. 5Dân Do Thái đánh kẻ thù của họ bằng gươm, giết và tiêu diệt chúng, và đối xử với những kẻ ghét họ tùy theo ý mình.6Trong kinh đô Su-sa, người Do Thái giết và tiêu diệt năm trăm người. 7Họ giết Pạc-san-đa-tha, Đanh-phôn, Át-pa-tha, 8Pô-ra-tha, A-đa-lia, A-ri-đa-tha, 9Pạc-mách-ta, A-ri-sai, A-ri-đai, Vai-xa-tha, 10và mười con trai của Ha-man con Ham-mê-đa-tha, kẻ thù của người Do Thái. Nhưng họ không cướp đoạt.11Trong ngày đó, người ta báo cáo cho vua về số người bị giết ở kinh đô Su-sa. 12Vua nói với Hoàng hậu Ê-xơ-tê, “Người Do Thái đã giết năm trăm người trong kinh đô Su-sa, gồm mười con trai của Ha-man. Vậy họ đã làm gì trong các tỉnh còn lại của ta? Bây giờ nàng thỉnh nguyện điều chi? Ta sẽ ban cho nàng. Nàng cầu xin điều chi? Ta cũng sẽ ban cho nàng.”13Ê-xơ-tê tâu, “Nếu đẹp ý bệ hạ, xin bệ hạ cho phép người Do Thái ở Su-sa ngày mai cũng thực hiện chiếu chỉ của ngày hôm nay, và cho treo thi thể của mười con trai Ha-man lên cây mộc hình.” 14Vậy vua truyền lệnh thực thi việc này. Chiếu chỉ được ban ra trong Su-sa, và người ta treo cổ mười con trai của Ha-man.15Người Do Thái tại Su-sa tập họp lại vào ngày mười bốn tháng A-đa, và giết thêm ba trăm người ở Su-sa, nhưng họ không cướp đoạt. 16Số người Do Thái còn lại ở các tỉnh của vua cùng tập hợp lại để tự vệ, họ thoát khỏi kẻ thù và giết bảy mươi lăm ngàn người ghét họ, nhưng họ không tra tay vào tài sản quý giá của những kẻ bị họ giết.17Sự việc này xảy ra vào ngày mười ba tháng A-đa. Ngày mười bốn, họ nghỉ ngơi và lập ngày đó thành ngày tiệc tùng vui vẻ. 18Nhưng người Do Thái ở Su-sa tập họp lại vào ngày mười ba và mười bốn. Ngày mười lăm, họ nghỉ ngơi và lập ngày đó là ngày tiệc tùng vui vẻ. 19Do đó người Do Thái ở các làng, tức những người dựng nhà ở các phố thôn dã, lấy ngày mười bốn tháng A-đa làm ngày tiệc tùng vui vẻ, và là ngày mà họ tặng quà thực phẩm cho nhau.20Mạc-đô-chê ghi lại những việc này và gửi thư cho tất cả người Do Thái ở tất cả các tỉnh của Vua A-ha-suê-ru cả gần lẫn xa, 21dặn họ phải giữ ngày mười bốn và mười lăm tháng A-đa hàng năm. 22Đây là những ngày mà người Do Thái được giải thoát khỏi kẻ thù, và là tháng mà nỗi sầu khổ của họ biến thành niềm vui, và ngày than khóc biến thành ngày vui mừng. Họ phải tổ chức những ngày đó thành ngày tiệc tùng vui vẻ, và tặng quà thực phẩm cho nhau cũng như tặng quà cho người nghèo.23Vậy người Do Thái tiếp tục giữ lễ ăn mừng mà họ đã khởi lập, làm theo điều Mạc-đô-chê đã viết cho họ. 24Khi đó, Ha-man con Ham-mê-đa-tha người A-ga-ghít, kẻ thù của mọi người Do Thái, có âm mưu chống lại người Do Thái và tiêu diệt họ, hắn gieo Phu-rơ (nghĩa là gieo thăm) để chà đạp và hủy diệt họ. 25Nhưng khi sự việc đến tai vua, vua ra lệnh bằng văn thư rằng kế hoạch gian ác mà Ha-man đã lập chống lại người Do Thái phải đổ lại trên đầu hắn, hắn và các con trai hắn phải bị treo trên cây mộc hình.26Do đó, họ gọi những ngày này là Phu-rim, theo từ Phu-rơ. Vì mọi việc đã được chép trong thư này, và những việc họ đã thấy và đã xảy ra trên họ, 27người Do Thái một phong tục và nhiệm vụ mới. Phong tục này dành cho chính họ, con cháu của họ, và những ai tham gia với họ. Hàng năm họ sẽ tổ chức mừng hai ngày này. Họ sẽ ăn mừng như vậy vào thời điểm này hàng năm. 28Mỗi thế hệ, gia đình, mỗi tỉnh, và thành phố phải giữ các ngày lễ này. Người Do Thái này và con cháu của họ sẽ không bao giờ ngưng giữ lễ Phu-rim, để họ sẽ không bao giờ quên những ngày ấy.29Hoàng hậu Ê-xơ-tê, con gái của A-bi-ha-in, và Mạc-đô-chê, là người Do Thái, với đủ thẩm quyền đã viết thư thứ hai xác nhận lễ Phu-rim.30Những bức thư này được gửi đến tất cả người Do Thái trong 127 tỉnh của vương quốc A-ha-suê-ru, chúc cho người Do Thái được an ninh và chân thật. 31Những bức thư này xác nhận thời điểm được định cho những ngày lễ Phu-rim, như Mạc-đô-chê, người Do Thái và hoàng hậu Ê-xơ-tê đã chỉ thị cho người Do Thái. Người Do Thái ưng thuận chỉ thị cho bản thân và cho con cháu họ, y như họ đã ưng thuận việc kiêng ăn và than khóc. 32Mạng lệnh của Ê-xơ-tê xác nhận những luật lệ này về ngày lễ Phu-rim và nó được ghi chép vào sách.

Chapter 10

1Sau đó, Vua A-ha-suê-ru áp thuế trong xứ và những miền duyên hải dọc theo bờ biển. 2Tất cả các thành tích của vua về quyền lực và sức mạnh, cùng với toàn bộ uy quyền mà vua đã ban cho Mạc-đô-chê, đều được chép trong sách sử ký của các vua Mê-đi Ba-tư.3Mạc-đô-chê người Do Thái đứng hàng thứ nhì sau Vua A-ha-suê-ru. Ông là người tôn trọng giữa người Do Thái và nổi tiếng với những anh em Do Thái của ông, vì ông đã tìm phúc lợi cho dân và có tiếng nói để bảo vệ hòa bình cho dân tộc.

## GIÓP

Chapter 1

1Tại xứ U-xơ có một người tên là Gióp; Gióp vốn là người trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời và lánh khỏi điều dữ. 2Ông có bảy con trai và ba con gái. 3Ông sở hữu bảy ngàn con chiên, ba ngàn lạc đà, năm trăm cặp bò đực, và năm trăm con lừa cùng rất nhiều tôi tớ. Ông là người giàu sang nhất trong tất cả các dân ở Phương Đông.4Hàng ngày, các con trai ông thay phiên nhau đãi tiệc trong nhà mình và họ sai người đi mời ba chị em gái cùng đến ăn uống với họ. 5Khi các ngày tiệc tùng đã qua rồi, Gióp sai người kêu họ đến và dâng họ cho Đức Chúa Trời. Ông thức dậy sớm vào buổi sáng và dâng của lễ thiêu cho từng người con, vì ông nghĩ, “Có thể các con ta đã phạm tội và lòng chúng nó báng bổ Đức Chúa Trời.” Gióp luôn làm như vậy.6Một ngày nọ, các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, và Sa-tan cũng đến trong số đó. 7Đức Giê-hô-va hỏi Sa-tan, “Ngươi từ đâu đến?” Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng, “Tôi đi lang thang và tới lui đây đó trên đất.” 8Đức Giê-hô-va hỏi Sa-tan, “Ngươi có để ý thấy Gióp, tôi tớ Ta không? Trên thế gian chẳng có ai như nó, một người trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời và lánh khỏi điều dữ.”9Sa-tan trả lời Đức Giê-hô-va, “Gióp kính sợ Đức Chúa Trời chẳng phải vì điều gì sao? 10Ngài há không dựng hàng rào xung quanh người, gia đình và mọi thứ tứ bề sao? Ngài đã ban phước cho công việc của tay người, và tài sản của người trên đất đã thêm lên. 11Nhưng xin Chúa giơ tay Ngài ra đánh trên mọi thứ của người, rồi người sẽ từ bỏ Ngài.” 12Đức Giê-hô-va bảo Sa-tan, “Kìa, mọi vật của người đều tùy vào quyền trong tay ngươi; chớ tra tay ngươi trên người.” Vậy Sa-tan lui khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va.13Một ngày kia, khi các con trai và con gái ông đang ăn và uống rượu trong nhà người anh cả, 14một sứ giả đến gặp Gióp và nói, “Bò đực đang cày và lừa đang ăn bên cạnh; 15thì dân Sa-bê xông vào và cướp hết. Thật vậy, chúng giết các tôi tớ bằng gươm; chỉ còn một mình tôi thoát chết chạy về báo ông.”16Trong khi người này còn đang nói, thì một đầy tớ khác cũng chạy đến báo, “Lửa của Đức Chúa Trời giáng từ trời và thiêu đốt chiên cùng các tôi tớ; chỉ còn một mình tôi thoát chết chạy về báo ông.” 17Trong khi người này còn đang nói, thì một đầy tớ khác cũng chạy đến báo, “Dân Canh-đê lập thành ba đạo quân, xông vào lạc đà và cướp đi mất. Vâng, chúng đã giết các tôi tớ bằng gươm, chỉ còn một mình tôi thoát chết chạy về báo ông.”18Trong khi người này còn đang nói, thì một đầy tớ khác cũng chạy về báo, “Các con trai và con gái ông đang ăn và uống rượu trong nhà cậu cả. 19Một cơn gió lớn từ hoang mạc nổi lên và đánh sập bốn góc nhà, đè lên những người trẻ, tất cả đều tử vong, chỉ còn một mình tôi thoát chết chạy về báo ông.”20Gióp đứng dậy, xé áo choàng, cạo đầu, sấp mặt xuống đất mà thờ lạy Đức Chúa Trời. 21Ông nói, “Tôi đã trần truồng lọt khỏi lòng mẹ tôi, tôi cũng trần truồng trở về lại đó thôi. Đức Giê-hô-va ban cho, và Đức Giê-hô-va cất đi; nguyện chúc tán danh Đức Giê-hô-va.” 22Trong mọi việc này, Gióp không phạm tội, cũng không ngu xuẩn báng bổ Đức Chúa Trời.

Chapter 2

1Lại một ngày kia, khi các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt trước mặt Đức Giê-hô-va, và Sa-tan cũng đến trong số đó. 2Đức Giê-hô-va hỏi Sa-tan, “Ngươi từ đâu đến?” Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng, “Tôi đi lang thang và tới lui đây đó trên đất.”3Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan, “Ngươi có để ý thấy Gióp, tôi tớ Ta không? Trên thế gian chẳng có ai như nó, một người trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời và lánh điều dữ. Gióp vẫn giữ lòng liêm chính, dù ngươi đã xúi Ta ra tay hại nó vô cớ.”4Sa-tan trả lời Đức Giê-hô-va, “Thật vậy, da đền da; người sẽ từ bỏ hết mọi thứ người có để giữ mạng sống. 5Nhưng xin Ngài giơ tay Ngài ra đụng đến xương cốt và thân thể người, người sẽ báng bổ Ngài.” 6Đức Giê-hô-va nói với Sa-tan, “Kìa, Gióp ở trong tay ngươi; chớ đụng đến mạng sống của nó.”7Vậy Sa-tan lui khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va và hành Gióp đau đớn bằng bệnh ung nhọt từ dưới bàn chân đến đỉnh đầu. 8Gióp lấy một miếng sành để gãi và ngồi trong tro bụi.9Vợ ông bảo, “Ông vẫn còn giữ lòng liêm chính sao? Hãy rủa Đức Chúa Trời rồi chết quách đi.” 10Nhưng ông nói với bà, “Bà nói y như đàn bà dại dột. Bà thật nghĩ rằng chúng ta nên nhận điều tốt lành từ tay Chúa mà không nhận điều dữ sao?” Trong việc này, Gióp không phạm tội bởi môi miệng mình.11Bấy giờ khi ba bạn của Gióp hay tin về tất cả những việc dữ đã xảy đến trên ông, mỗi người từ nơi mình đến gặp ông: Ê-li-pha người Tê-man, Binh-đát người Su-a, và Xô-pha người Na-a-ma. Họ hẹn ngày đến than khóc với ông và an ủi ông.12Khi thấy ông từ đàng xa, họ không thể nhận ra ông; họ lớn tiếng khóc; mỗi người xé áo choàng mình và tung bụi đất lên trời và lên đầu mình. 13Họ ngồi xuống đất với ông suốt bảy ngày và bảy đêm, không ai nói với nhau một lời nào, vì họ thấy nỗi sầu khổ của ông là quá lớn.

Chapter 3

1Sau việc này, Gióp mở miệng rủa sả ngày sinh của ông. 2Ông nói: 3“Ước gì ngày tôi sinh ra tàn lụi, đêm nói rằng, ‘Một bé trai được thụ thai.’4Ước gì ngày đó tối tăm; ước gì Đức Chúa Trời từ trên cao không nhớ đến nó, ánh mặt trời cũng không chiếu trên nó. 5Ước gì bóng đêm và bóng sự chết cứ bao trùm nó; ước gì mây che phủ nó; ước gì mọi thứ làm cho ngày ấy đen tối thật khiến kinh hãi.6Ước gì bóng tối hãm đêm ấy: ước gì nó đừng hoan hỉ giữa các ngày trong năm; ước gì nó không được tính trong số các tháng. 7Kìa, ước gì đêm đó tĩnh mịch; ước gì đêm ấy không có tiếng reo vui.8Hãy để họ rủa sả ngày đó, là những người biết đánh thức Lê-vi-a-than. 9Hãy để những ngôi sao chạng vạng trong ngày đó trở nên tối tăm. Hãy để ngày đó tìm ánh sáng nhưng chẳng thấy ánh sáng; nó cũng chẳng thấy bình minh ló dạng, 10vì ngày ấy không đóng cửa tử cung mẹ tôi, cũng không giấu sự khó khăn khỏi mắt tôi.11Sao tôi không chết ngay khi vừa lọt lòng mẹ? Sao tôi không trút linh hồn khi mẹ tôi sanh tôi ra? 12Sao đầu gối của mẹ đỡ lấy tôi? Hay tại sao có bầu sữa mẹ cho tôi bú?13Vì bấy giờ tôi ắt sẽ nằm yên; tôi hẳn sẽ ngủ và an nghỉ 14cùng các vua và cố vấn trên đất, là những người đã xây lăng mộ cho mình mà nay đã đổ nát.15Hoặc tôi hẳn sẽ nằm cùng các hoàng thân giàu có, họ chứa vàng bạc đầy nhà. 16Hay tôi có thể bị chết non, như hài nhi không hề thấy ánh sáng.17Kẻ ác thôi quấy phá; người mệt mỏi được yên nghỉ. 18Tù nhân chung sống thư thái; họ không nghe tiếng của chủ nô. 19Người thấp bé và người giàu sang đều ở đó; tôi tớ được tự do khỏi chủ mình.20Sao người khốn khổ được thấy ánh sáng; sao người cay đắng trong lòng lại được sống; 21người nào muốn chết thì cũng không chết được; họ tìm sự chết nhiều hơn những người tìm kho tàng? 22Sao người hớn hở vui mừng được thấy ánh sáng trong khi người có thể tìm mộ?23Sao người chẳng biết đường lối mình lại được thấy ánh sáng, tức là người được Đức Chúa Trời bảo vệ? 24Tôi thở dài thay vì ăn; tôi rên rỉ như nước tràn tuôn25Vì điều tôi sợ đã đến trên tôi; điều tôi khinh khiếp đã xảy đến với tôi. 26Tôi không thoải mái, tôi không yên tịnh, tôi không được nghỉ ngơi; gian khó đã đến.

Chapter 4

1Bấy giờ Ê-li-pha người Tê-man đáp rằng, 2Nếu có ai tìm cách nói với ông, ông có mất lòng không? Nhưng ai có thể lặng thinh? 3Kìa, ông đã dạy dỗ nhiều người; ông đã làm cho tay yếu đuối trở nên mạnh mẽ.4Lời của ông đã khích lệ người vấp ngã, ông làm cho đầu gối yếu đuối trở nên vững vàng. 5Nhưng bây giờ ông mang họa, ông nản lòng; tai họa đến với ông, ông bồn chồn. 6Lòng kính sợ Đức Chúa Trời của ông không giúp ông tự tin sao? Đường lối liêm chính của ông không đem lại cho ông niềm hy vọng sao?7Xin ông hãy xét lại: có người vô tội nào hư vong không? Hoặc có khi nào người ngay thẳng bị diệt không? 8Theo những gì tôi thấy, kẻ vun xới tội lỗi và gieo phiền muộn đều gặt như nhau. 9Hơi thở của Đức Chúa Trời khiến họ hư mất; cơn thạnh nộ của Ngài thiêu đốt họ.10Tiếng gầm của sư tử, tiếng của sư tử hung dữ, răng của sư tử con – chúng bị bẻ gãy. 11Sư tử già chết vì thiếu con mồi; con của sư tử cái bị tản lạc khắp nơi.12Bấy giờ, có một chuyện đến với tôi cách bí mật; có tiếng thì thầm bên tai tôi về điều đó. 13Giữa các tư tưởng từ những khải tượng trong đêm, khi mọi người đang say giấc.14Nỗi sợ hãi và run sợ đến trên tôi, khiến xương cốt tôi lung lay. 15Sau đó, có một thần lướt ngang qua tôi; lông tôi dựng đứng.16Thần đó đứng yên, nhưng tôi không thấy rõ hình dạng. Một hình thể đứng trước mặt tôi; xung quanh yên ắng, và tôi nghe có tiếng nói, 17“Người phàm có thể công bình hơn Đức Chúa Trời sao? Loài người có thể trong sạch hơn Đấng Tạo hóa của nó sao?”18Kìa, nếu Đức Chúa Trời không đặt sự tin cậy trong các tôi tớ Ngài; nếu Ngài trách các thiên sứ của Ngài về lầm lỗi, 19thì huống chi những kẻ sống trong nhà bằng đất sét, trên nền đất bụi, bị chà nát như sâu bướm?20Giữa sáng và tối, chúng bị diệt; chúng biến mất mà không ai để ý. 21Dây lều của chúng không bị đứt sao? Chúng chết; chúng chết mà chẳng khôn ngoan.

Chapter 5

1Hãy kêu la; ai sẽ trả lời ông? Ông sẽ trở lại đấng nào trong các thánh? 2Lòng căm giận giết kẻ ngu ngốc; sự ghen tỵ giết kẻ khờ dại. 3Tôi đã thấy người ngu dại đâm rễ, nhưng bỗng nhiên tôi rủa sả nhà của hắn.4Con cái hắn không được an toàn; chúng bị chà đạp ở cổng thành. Không ai giải cứu chúng – 5người đói ăn hết mùa màng, thậm chí lấy ra khỏi gai góc; kẻ khát thèm muốn của cải của chúng.6Vì hoạn nạn không đến từ cát bụi; sự phiền muộn không nảy lên từ đất; 7Nhưng nhân loại tạo nên sự phiền muộn cho mình, như chớp lửa bay lên.8Nhưng về phần tôi, tôi sẽ quay sang Đức Chúa Trời; tôi sẽ giao phó duyên cớ tôi cho Ngài – 9Ngài làm việc lớn không sao hiểu được, những việc kỳ diệu vô kể. 10Ngài ban mưa xuống đất, cho nước chảy khắp đồng ruộng.11Ngài nâng người thấp kém lên cao; ban sự an toàn cho người than khóc trong tro. 12Ngài làm hỏng mưu chước của kẻ xảo trá, để tay chúng không thể thực hiện âm mưu của chúng. 13Ngài bẫy kẻ khôn trong mánh khóe của chính họ; kế hoạch của kẻ quỷ quái sẽ sớm chấm dứt.14Chúng gặp bóng tối giữa ban ngày, và rên rỉ vào buổi trưa như thể ban đêm. 15Nhưng Ngài cứu người nghèo khỏi gươm của miệng chúng và người thiếu thốn khỏi tay kẻ mạnh bạo. 16Người nghèo có niềm hy vọng, kẻ bất công ngậm miệng lại.17Kìa, phước cho người nào được Đức Chúa Trời chỉnh sửa; vì vậy, chớ khinh thường sự uốn nắn của Đấng Toàn năng. 18Ngài làm bị thương rồi rịt lành; Ngài làm bị thương rồi tay Ngài chữa lành. 19Ngài sẽ giải cứu ông khỏi sáu điều phiền muộn; thật sự, trong bảy điều phiền muộn, sẽ không có tai họa nào trên ông.20Trong cơn đói, Ngài sẽ cứu ông khỏi chết; và trong chiến tranh, Ngài sẽ cứu ông khỏi sức mạnh của gươm giáo. 21Ông sẽ được che chở khỏi tai họa của lưỡi; ông sẽ chẳng sợ gì khi sự hủy phá đến. 22Ông sẽ cười vào sự hủy phá và đói kém, ông sẽ chẳng sợ loài dã thú.23Vì ông sẽ lập giao ước với đá trong đồng ruộng ông; ông sẽ ở bình hòa với dã thú. 24Ông sẽ biết rằng lều của ông được an toàn; ông sẽ kiểm tra ràn chiên và thấy chẳng thiếu gì. 25Ông cũng sẽ biết rằng con cháu của ông sẽ đông đúc, con cháu của ông sẽ như cỏ trên đất.26Ông sẽ xuống mồ khi tuổi cao, như bó lúa được đem đến sân đạp lúa. 27Kìa, chúng tôi đã xem xét điều này; và quả là như vậy; hãy nghe và nhận biết.

Chapter 6

1Gióp trả lời và nói, 2“Ồ, giá mà nỗi thống khổ của tôi được cân; giá mà mọi tai họa của tôi được để trên bàn cân! 3Vì bấy giờ nó sẽ nặng hơn cát biển. Do đó tôi không để ý lời nói.4Vì các mũi tên của Đấng Toàn năng ghim trúng tôi, tâm thần tôi uống hết chất độc; nỗi kinh hãi của Đức Chúa Trời dàn trận chống lại tôi. 5Con lừa rừng kêu inh ỏi khi có cỏ? Hay con bò đực đói rống bên đám cỏ khô? 6Đồ ăn lạt lẽo không cần muối? Tròng trắng trứng có mùi vị không?7Tôi chẳng màng đụng đến chúng; chúng như thức ăn gớm ghiếc đối với tôi. 8Ồ, ước gì tôi được yêu cầu; ồ, ước gì Đức Chúa Trời ban cho tôi điều lòng tôi mong mỏi: 9ước gì Đức Chúa Trời chà nát tôi, Ngài buông tay và chặt tôi khỏi cuộc đời này!10Nguyện đây là niềm an ủi của tôi – thậm chí nếu tôi hân hoan trong sự đau khổ khôn nguôi: tôi không từ chối lời của Đấng Thánh. 11Sao tôi đủ sức chờ đợi? Kết cục của tôi là gì mà tôi phải kéo dài cuộc đời?12Có phải sức tôi là sức của đá? Có phải da thịt tôi bằng đồng? 13Chẳng phải là trong tôi không còn sự giúp đỡ nào, và nguồn cứu trợ đó đã bị lấy ra khỏi tôi?14Với người nản lòng, bạn bè sẽ chứng tỏ sự trung tín; ngay cả với người bỏ lòng kính sợ Đấng Toàn năng. 15Nhưng anh em tôi lừa dối tôi như hoang mạc có nước chảy, như kênh dẫn nước đến chỗ khô hạn, 16là nơi tối đen vì băng tuyết phía trên, và tuyết bao phủ chúng. 17Khi chúng tan, chúng biến mất; khi trời nóng, chúng ta chảy ra khỏi nơi mình.18Các đoàn lái buôn rẽ khỏi đường cái tìm nước; họ lang thang trong vùng khô cằn rồi chết. 19Các đoàn lái buôn từ Tê-ma nhìn quanh tìm kiếm, trong khi các đoàn từ Sê-ba hy vọng ở chúng. 20Họ thất vọng vì quá tin vào việc tìm nước; họ đến đó nhưng bàng hoàng.21Bây giờ, các bạn chẳng là gì đối với tôi; các bạn thấy hoàn cảnh đáng thương của tôi và sợ hãi. 22Có bao giờ tôi xin các bạn, ‘Xin bố thí tôi?” hoặc, ‘Xin lấy của cải các bạn cho tôi?’ 23hoặc, ‘Xin cứu tôi khỏi tay kẻ thù nghịch tôi?’ hoặc, ‘Xin cứu tôi khỏi tay kẻ đàn áp tôi?’24Xin dạy tôi, tôi sẽ lặng thinh; xin cho tôi biết tôi đã sai ở đâu. 25Lời chân thật thật làm đau lòng thay! Nhưng sự tranh luận của các bạn khiển trách được gì tôi?26Các bạn muốn bỏ qua lời nói của tôi, xem lời nói của người tuyệt vọng như cơn gió? 27Thật sự, các bạn bốc thăm giành trẻ mồ côi cha, và mặc cả với bạn bè mình như con buôn.28Vậy bây giờ, xin hãy xem tôi, vì chắc chắn tôi không nói dối trước mặt các bạn. 29Xin các bạn hãy rộng lòng thương; mong là các bạn đừng bất công; thật sự, xin hãy mủi lòng, vì duyên cớ của tôi là chính đáng. 30Lưỡi tôi có nói điều dữ nào chưa? Miệng tôi không phân biệt điều xấu sao?

Chapter 7

1Chẳng có sự lao khổ cực nhọc cho loài người trên đất sao? Những ngày của người không giống với những ngày của người làm công sao? 2Như một nô lệ nghiêm túc ao ước bóng chiều tàn, như người làm công tìm kiếm tiền lương mình – 3tôi đã được dựng nên để chịu đựng những tháng khổ cực; tôi đã nhận những đêm đầy phiền muộn.4Khi tôi nằm xuống, tôi tự nhủ, ‘Chừng nào ta sẽ thức dậy và khi nào đêm sẽ qua đi?’ Tôi trằn trọc lăn qua lăn lại cho đến bình minh. 5Thịt tôi bị bao bọc bằng sâu và lấp đất; những vết lở loét trong da tôi cứng lại, phân hủy và lại chảy mủ.6Các ngày của tôi qua nhanh hơn con thoi của thợ dệt; chúng qua mà không có hy vọng. 7Đức Chúa Trời ơi, xin hãy nhớ lại rằng mạng sống tôi chỉ là hơi thở; mắt tôi sẽ không còn thấy điều lành nữa.8Mắt của Đức Chúa Trời, là Đấng thấy tôi, sẽ không còn thấy tôi nữa; mắt Đức Chúa Trời sẽ trông xem tôi, nhưng tôi sẽ không tồn tại. 9Như mây tan ra và biến mất, người xuống âm phủ sẽ không trở lên nữa. 10Người sẽ không còn trở về nhà; địa phương của người sẽ chẳng biết người.11Vậy tôi sẽ không cầm giữ miệng tôi; tôi sẽ nói trong nỗi thống khổ của tâm thần tôi; tôi sẽ than phiền trong sự cay đắng của linh hồn tôi. 12Có phải tôi là biển hay là con quái vật biển mà Ngài đặt một kẻ canh giữ tôi?13Khi tôi nói, ‘Giường tôi sẽ an ủi tôi, chiếc trường kỷ tôi sẽ làm thanh thản nỗi đau phiền của tôi,’ 14thì Ngài làm tôi kinh hãi bằng những giấc mơ và khiến tôi khiếp sợ qua những khải tượng, 15để tôi sẽ chọn sự rời rạc và chết còn hơn là giữ xương cốt tôi.16Tôi ghê tởm cuộc đời tôi; tôi sẽ không ước gì mình còn sống; xin hãy để tôi yên vì các ngày tôi là vô ích. 17Loài người là gì mà Chúa chú ý đến người, lưu ý đến người, 18quan sát người mỗi buổi sáng và thử thách người từng lúc?19Sẽ còn bao lâu nữa trước khi Ngài xây mắt khỏi tôi, trước khi Ngài để tôi yên thân cho đến khi tôi nuốt nước bọt? 20Thậm chí nếu tôi phạm tội, thì điều đó can hệ gì đến Ngài, là Đấng quan sát loài người? Sao Ngài biến tôi thành mục tiêu, để tôi là gánh nặng cho Ngài?21Sao Ngài không tha thứ sự vi phạm tôi và cất tội lỗi tôi đi? Vì bây giờ tôi sẽ nằm trong bụi đất; Ngài sẽ cẩn thận tìm tôi, nhưng tôi sẽ không tồn tại.

Chapter 8

1Binh-đát người Su-a trả lời, 2“Ông sẽ còn nói những điều này đến bao giờ nữa? Lời từ miệng ông sẽ như gió lốc đến chừng nào? 3Đức Chúa Trời bẻ cong chân lý sao? Đấng Toàn năng bẻ cong sự công bình sao?4Con cái của ông đã phạm tội trước mặt Ngài; chúng ta biết điều này, vì Ngài đã phó chúng vào tội lỗi của chúng. 5Nhưng giả sử ông sốt sắng tìm kiếm Đức Chúa Trời và trình lời cầu xin của ông cho Đấng Toàn năng.6Giả sử ông trong sạch và ngay thẳng; thì chắc chắn Ngài sẽ giải cứu ông và ban thưởng cho ông một gia đình thật sự thuộc về ông. 7Thậm chí dù khởi đầu của ông là nhỏ, nhưng tương lai ông vẫn sẽ rạng rỡ.8Xin ông hãy học hỏi thế hệ xưa; tìm hiểu những gì tổ phụ chúng ta đã khám phá. 9(Hôm qua chúng ta mới sinh ra và chẳng biết gì, những ngày của chúng ta trên đất như bóng tối). 10Họ không dạy ông và nói cho ông nghe sao? Họ không nói những lời trong lòng sao?11Cây lau có thể mọc nơi không phải đầm lầy sao? Cây sậy có thể lớn lên mà không cần nước sao? 12Khi chúng vẫn còn xanh tươi và chưa bị chặt, chúng tàn héo trước mọi thực vật khác.13Số phận của kẻ quên Đức Chúa Trời cũng sẽ như vậy, niềm hy vọng của kẻ vô đạo sẽ tàn lụi – 14lòng tin cậy của họ sẽ tan vỡ, lòng trông cậy của họ yếu như mạng nhện. 15Người ấy dựa vào nhà mình, nhưng không đứng vững; họ bám giữ nó, nhưng không bền lâu.16Dưới ánh mặt trời, nó xanh tươi, nó đâm chồi trong khắp vườn. 17Rễ nó quấn trên đống đá; chúng len lỏi giữa đá sỏi. 18Nhưng nếu cây bị bứng khỏi chỗ của nó, nơi đó sẽ từ chối nó và nói, ‘Ta chưa bao giờ gặp ngươi.’19Kìa, đây là “niềm vui” của người có hành vi đó; cây khác sẽ đâm chồi từ đất của nó. 20Kìa, Đức Chúa Trời sẽ không bỏ người trọn vẹn; Ngài sẽ không phù hộ tay của kẻ làm ác.21Nhưng Ngài sẽ khiến miệng ông đầy tiếng cười, môi ông vang tiếng reo mừng. 22Những kẻ ghét ông sẽ mặc lấy sự xấu hổ; lều của kẻ ác sẽ tiêu tan.”

Chapter 9

1Gióp trả lời rằng, 2“Phải, tôi biết là vậy. Nhưng làm sao loài người có thể công bình trước mặt Đức Chúa Trời? 3Nếu người muốn tranh luận với Đức Chúa Trời, người cũng không thể đáp lại Ngài một ngàn lần.4Đức Chúa Trời có trí khôn và sức mạnh; ai cứng cỏi trước mặt Ngài để thành công? – 5Ngài dời núi mà không cảnh báo bất kỳ ai, trong cơn giận Ngài lật đổ chúng – 6Ngài là Đấng làm rúng động trái đất khỏi chỗ nó và các trụ nó rung rinh.7Chính Đức Chúa Trời truyền mặt trời không mọc, nó không mọc, Đấng bao phủ các ngôi sao, 8một mình Ngài giương các từng trời, giẫm lên sóng biển, 9Ngài dựng nên Sao Bắc đẩu, Sao Cày, và Sao Rua, cùng những chòm sao phương nam.10Chính Đức Chúa Trời là Đấng làm những việc lớn lao, khó hiểu – thật vô số những việc phi thường. 11Kìa, Ngài đi cạnh tôi, tôi không thấy Ngài; Ngài lướt ngang qua, tôi cũng không thấy Ngài. 12Nếu Ngài cất mạng ai, ai có thể ngăn nổi Ngài? Ai dám hỏi Ngài, ‘Chúa làm gì vậy?’13Chúa Trời sẽ không rút cơn giận của Ngài; những người giúp đỡ Ra-háp quỳ dưới chân Ngài. 14Làm sao tôi có thể trả lời Ngài, tôi có thể lựa lời biện luận với Ngài không? 15Thậm chí nếu tôi công bình, tôi cũng không thể trả lời Ngài; tôi chỉ có thể nài xin sự thương xót của Đấng phán xét tôi.16Thậm chí nếu tôi kêu cầu và Ngài đáp lời tôi, tôi sẽ không tin là Ngài nghe tiếng tôi. 17Vì Ngài vùi dập tôi bằng giông tố và vô cớ gia tăng vết thương tôi. 18Ngài thậm chí không cho phép tôi thở; trái lại, Ngài lấp đầy tôi bằng sự đắng cay.19Nếu chúng ta nói về sức lực, kìa, Ngài là Đấng hùng mạnh! Và nếu nói đến công lý? Thì Ngài hỏi, ‘Ai dám chất vấn Ta?’ 20Dù tôi là người công bình, thì miệng tôi sẽ lên án tôi; dù tôi vô tội, nó sẽ chứng minh là tôi có tội.21Tôi vô tội, nhưng tôi không bận tâm nữa; tôi khinh miệt cuộc đời tôi. 22Tất cả đều như nhau; do đó tôi nói rằng Ngài diệt người vô tội cũng như người gian ác. 23Nếu tai họa bỗng dưng giết chết, Ngài sẽ nhạo cười nỗi ưu phiền của người vô tội. 24Trái đất bị phó vào tay của kẻ ác; Đức Chúa Trời che mắt các quan tòa. Nếu chẳng phải Ngài, thì là ai?25Những ngày của tôi qua nhanh hơn kẻ trạm; chúng biến mất; chẳng thấy điều gì tốt lành cả. 26Chúng lướt qua nhanh như chiếc thuyền nan, và nhanh như đại bàng sà vào con mồi.27Nếu tôi nói rằng tôi sẽ không quên lời than phiền của tôi, rằng tôi sẽ bỏ mặt buồn thảm và tươi cười, 28tôi sẽ sợ mọi nỗi khổ của tôi vì tôi biết rằng Ngài sẽ không kể tôi là vô tội. 29Tôi bị lên án; vậy thì sao tôi phải cố gắng một cách vô ích?30Nếu tôi tắm trong tuyết và rửa tay cho sạch, 31Đức Chúa Trời sẽ dìm tôi xuống mương, quần áo tôi trở nên dơ bẩn.32Vì Đức Chúa Trời chẳng phải là người phàm như tôi, để tôi có thể đối đáp Ngài, để chúng tôi cùng nhau ra tòa. 33Chẳng có thẩm phán nào giữa chúng ta để đặt tay lên cả hai chúng ta.34Chẳng có quan tòa nào có thể cất cây gậy của Đức Chúa Trời khỏi tôi, Đấng có thể ngăn sự kinh khiếp làm tôi hoảng loạn. 35Tôi sẽ lên tiếng và không sợ Ngài. Nhưng như hiện nay, tôi không thể làm vậy được.

Chapter 10

1Tôi chán đời rồi; tôi sẽ tha hồ phàn nàn; tôi sẽ nói trong sự cay đắng của lòng tôi. 2Tôi sẽ thưa với Đức Chúa Trời, ‘Xin đừng kết án con; xin cho con biết vì sao Ngài lên án con. 3Ngài đè nặng con là tốt sao, khinh thường công việc của tay Ngài trong khi Ngài mỉm cười trên kế hoạch của kẻ ác sao?4Ngài có mắt xác thịt chăng? Ngài thấy như người phàm thấy chăng? 5Các ngày của Ngài giống với ngày của nhân loại hoặc các năm của Ngài giống với năm của loài người chăng, 6đến nỗi Ngài thẩm tra lỗi của con và tìm kiếm tội lỗi con, 7dù Ngài biết là con vô tội và chẳng ai có thể cứu con khỏi tay Ngài?8Tay Chúa đã dựng và nắn nên con, nhưng nay Ngài diệt con. 9Cầu xin Chúa nhớ lại rằng Ngài đã nắn con như đất sét; lẽ nào Ngài sẽ đem con trở về tro bụi?10Chẳng phải Ngài đã đổ con ra như sữa và làm con đông đặc như phô-mai sao? 11Ngài đã mặc cho con bằng da và thịt và kết chặt con bằng xương và gân.12Ngài đã ban cho con sự sống và sự thành tín; Ngài giúp đỡ, bảo vệ tâm hồn con. 13Nhưng Ngài giấu những điều này trong lòng – con biết rằng đây là Ngài suy nghĩ của Ngài: 14rằng nếu con phạm tội, Ngài sẽ để ý; Ngài sẽ không dung thứ tội lỗi của con.15Nếu con gian ác, thì thật khốn nạn cho con; thậm chí nếu con công bình, con cũng không dám ngẩng cao đầu, vì con nhục nhã và đầy khổ đau. 16Nếu con ngẩng đầu lên, Ngài sẽ săn lùng con như sư tử; Ngài lại tỏ ra quyền năng đối với con.17Ngài đem đến những nhân chứng mới để chống lại con và gia tăng cơn thạnh nộ của Ngài trên con; Ngài đánh con bằng những quân đội xác thịt.18Vậy tại sao Ngài đem con ra khỏi lòng mẹ? Ước gì con đã tắt hơi và chẳng mắt nào có thể thấy con. 19Ước gì con chưa bao giờ tồn tại; ước gì con được đem từ lòng mẹ đến mồ mả.20Chẳng phải các ngay của con ít ỏi sao? Xin Chúa ngừng tay, để con yên thân, nghỉ ngơi một chút 21trước khi con rời khỏi nơi con sẽ không trở về, đến xứ của bóng tối và bóng sự chết, 22xứ tối tăm như đêm đen, xứ của bóng sự chết, không có trật tự, và ánh sáng chẳng khác gì đêm đen.’”

Chapter 11

1Sau đó, Xô-pha người Na-a-mát trả lời rằng, 2“Chẳng lẽ không nên trả lời những lời đó sao? Chẳng lẽ nên tin người nói nhiều này sao? 3Lời khoe khoang của ông sẽ khiến người ta im lặng sao? Khi ông chế giễu lời dạy của chúng tôi, sẽ không ai khiến ông cảm thấy xấu hổ sao?4Vì ông nói với Đức Chúa Trời, ‘Lòng tin của con là trong sạch, con trọn vẹn trước mặt Ngài.’ 5Nhưng Đức Chúa Trời sẽ mở miệng phán với ông; 6ước gì Ngài tỏ cho ông thấy những điều kín nhiệm của sự khôn ngoan! Vì Ngài thông hiểu tường tận. Vậy hãy biết rằng điều Đức Chúa Trời bắt ông phải chịu thật ít hơn tội của ông đáng bị phạt là bao.7Ông có thể nào hiểu Đức Chúa Trời bằng cách tìm kiếm Ngài không? Ông có thể hiểu Đấng Toàn năng tường tận không? 8Vấn đề này cao hơn thiên đàng; ông có thể làm gì? Nó sâu hơn âm phủ; ông có thể biết gì? 9Phạm vi của nó dài hơn trái đất, và rộng hơn biển cả.10Nếu Ngài đi qua và bắt giam ai đó, nếu Ngài đoán xét bất kỳ ai, thì ai có thể ngăn Ngài lại? 11Vì Ngài biết người giả dối; khi Ngài nhìn thấy tội lỗi, lẽ nào Ngài không để ý chăng? 12Nhưng người dại dột không hiểu; họ sẽ hiểu khi con lừa rừng đẻ ra người.13Nhưng giả sử ông đã để lòng ngay thẳng và giơ tay ra hướng về Đức Chúa Trời; 14giả sử tội lỗi ở trong tay ông, nhưng sau đó ông bỏ xa khỏi ông quăng xa đi, và không để sự trái lẽ cư ngụ trong lều ông.15Chắc chắn ông sẽ ngẩng mặt lên mà không thấy xấu hổ; thật vậy, ông sẽ vững vàng và không sợ hãi. 16Ông sẽ quên sự khổ sở của mình; ông sẽ nhớ nó như nước đã chảy qua. 17Cuộc đời ông sẽ tươi sáng hơn ban trưa; dù có bóng tối, nó vẫn sẽ như ban ngày.18Ông sẽ được yên ninh vì có hy vọng; thật vậy, ông sẽ thấy mình được an toàn và nghỉ ngơi trong sự yên ninh. 19Ông cũng sẽ nằm xuống yên nghỉ, và không ai khiến ông sợ hãi; thật vậy, nhiều người sẽ tìm ơn của ông.20Nhưng mắt của kẻ ác sẽ yếu dần; chúng sẽ không còn lối nào để chạy thoát; niềm hy vọng duy nhất của chúng sẽ là hơi thở cuối cùng.

Chapter 12

1Gióp trả lời rằng, 2“Các ông đúng là phàm nhân; sự khôn ngoan sẽ chết với các ông. 3Nhưng tôi cũng có sự thông hiểu như các ông; tôi chẳng hề kém hơn các ông. Thật vậy, ai không biết những việc này chứ?4Tôi trở thành trò cười cho bạn bè tôi – tôi đã kêu cầu Đức Chúa Trời và được Ngài trả lời! Tôi, một người công chính và trọn vẹn – bây giờ trở thành trò cười. 5Người thanh thản khinh bỉ điều tai họa; người cho rằng tai họa giáng xuống ai trượt chân. 6Lều của kẻ trộm cướp thịnh vượng, kẻ trêu chọc Đức Chúa Trời thì cảm thấy an toàn; tay của chúng là thần của chúng.7Nhưng bây giờ hãy hỏi loài thú, chúng sẽ dạy các ông; hãy hỏi loài chim trời, chúng sẽ cho các ông biết. 8Hoặc hãy nói với trái đất, nó sẽ dạy các ông; cá biển sẽ tỏ cho các ông biết.9Có loài nào trong số những loài này không biết rằng tay của Đức Giê-hô-va đã làm việc này – tức là ban sự sống cho chúng – 10Đức Giê-hô-va, là Đấng nắm trong tay sự sống của mọi loài vật và hơi thở của con người?11Tai không kiểm chứng lời như miệng nếm thức ăn sao? 12Người cao tuổi có sự khôn ngoan; sự thông hiểu nằm trong bề dài các ngày ấy.13Đức Chúa Trời có sự khôn ngoan và sức mạnh; Ngài có tư tưởng và sự thông biết tốt lành. 14Kìa, điều gì Ngài bẻ thì không thể được dựng lại; nếu Ngài bỏ tù ai, thì người đó không thể được giải cứu. 15Kìa, nếu Ngài giữ nước lại, đất sẽ khô hạn; nếu Ngài thả nước ra, nước sẽ tràn khắp đất.16Ngài có sức mạnh và mưu trí; kẻ bị lừa dối và kẻ lừa dối đều ở dưới quyền Ngài. 17Ngài dẫn các cố vấn đi tù đày bằng chân không trong sự ưu sầu; Ngài biến các quan tòa thành người ngu dại. 18Ngài tháo đai quyền lực khỏi các vua; Ngài quấn vải quanh eo họ.19Ngài dẫn các thầy tế lễ đi tù đày chân không trong sự ưu sầu và ném kẻ mạnh sức. 20Ngài loại bỏ lời nói của những người đáng tin và cất đi sự thông hiểu của các trưởng lão. 21Ngài đổ sự khinh miệt trên các vương tử và tháo dây lưng của người mạnh sức.22Ngài bày tỏ những điều sâu nhiệm từ bóng tối và phơi bày dưới ánh sáng bóng của tử thần. 23Ngài làm cho các nước mạnh mẽ, Ngài cũng hủy diệt chúng; Ngài nới rộng các nước, rồi Ngài cũng bắt chúng lưu vong.24Ngài cất sự thông hiểu khỏi những nhà lãnh đạo dân tộc trên thế gian; Ngài khiến họ lang thang trong hoang mạc không lối thoát. 25Họ mò mẫm trong bóng tối mà chẳng có ánh sáng; Ngài khiến họ đi loạng choạng như kẻ say.

Chapter 13

1Kìa, mắt tôi đã thấy điều ấy; tai tôi đã nghe và hiểu. 2Điều các ông biết, tôi cũng biết; tôi chẳng thua kém gì các ông.3Tuy nhiên, tôi thà thưa với Đấng Toàn năng; tôi ước gì mình có thể lý luận với Đức Chúa Trời. 4Nhưng các ông thanh minh sự thật bằng lời dối trá; các ông là những thầy thuốc vô dụng. 5Ôi, ước gì các ông cứ nín lặng! Đó mới là sự khôn ngoan của các ông.6Bây giờ hãy nghe lập luận của tôi; hãy nghe lời bào chữa của môi tôi. 7Các ông sẽ nói lời bất công với Đức Chúa Trời, và bịa chuyện về Ngài sao? 8Các ông muốn thiên vị Ngài sao? Các ông muốn làm luật sư bào chữa cho Đức Chúa Trời tại tòa sao?9Nếu Ngài làm quan tòa dò xét các ông thì việc đó tốt cho các ông chứ? Hay các ông sẽ xuyên tạc Ngài tại tòa như người ta lừa dối lẫn nhau sao? 10Chắc chắn Ngài sẽ trách phạt các ông nếu các ông âm thầm thiên vị Ngài.11Sự oai nghi của Ngài không khiến các ông sợ hãi sao? Sự kinh sợ Ngài sẽ không giáng trên các ông sao? 12Châm ngôn của các ông như tục ngữ bằng tro bụi; lời biện hộ của các ông như là lời biện hộ làm bằng đất sét.13Hãy yên lặng, hãy để tôi yên, để mặc tôi nói, rồi điều gì đến cũng sẽ đến. 14Tôi sẽ lấy răng cắn thịt mình; tôi sẽ giữ mạng sống trong tay tôi. 15Kìa, nếu Ngài giết tôi, tôi sẽ chẳng còn hy vọng gì nữa; tuy nhiên, tôi sẽ bảo vệ đường lối tôi trước mặt Ngài.16Đây sẽ là lý do cho sự tha tội tôi, rằng tôi không đến trước mặt Ngài như một người vô đạo. 17Lạy Đức Chúa Trời, xin cẩn thận lắng nghe lời con; xin nghe lời tuyên bố của con.18Bây giờ, tôi đã chuẩn bị sẵn lời biện hộ; tôi biết mình vô tội. 19Ai dám tranh luận với tôi trước tòa? Nếu Ngài đến tranh luận, và nếu Ngài chứng minh là tôi sai, thì tôi sẽ im lặng và giao phó mạng sống tôi cho Ngài.20Lạy Đức Chúa Trời, xin Ngài chỉ làm hai điều cho con, sau đó con sẽ không ẩn mặt khỏi Ngài; 21xin Chúa rút tay nặng trĩu của Ngài khỏi con, và xin đừng để sự khiếp sợ Ngài khiến con sợ hãi. 22Xin Chúa gọi con, con sẽ trả lời; hoặc cho con nói với Ngài, rồi Ngài trả lời con.23Con đã phạm bao nhiêu lỗi lầm và tội lỗi? Xin cho con biết sự vi phạm và tội lỗi con. 24Sao Chúa ẩn mặt khỏi con và xem con như kẻ thù của Ngài? 25Ngài sẽ hành hạ chiếc lá bị gió đưa đi? Ngài sẽ đuổi theo cọng rơm khô?26Vì Ngài ghi lại những điều con cay đắng; Ngài bắt con gánh những tội lỗi của thời thơ ấu. 27Ngài cũng đặt chân con vào cùm; Ngài cẩn thận xem xét đường lối con; Ngài ghi dấu nơi chân con đến 28dù con giống như thứ mục nát tan tành, như chiếc áo bị sâu ăn.

Chapter 14

1Loài người do người nữ sinh ra, chỉ sống tạm vài ngày và lòng đầy phiền muộn. 2Người như hoa nảy mầm từ đất rồi bị chặt đi; người như bóng tối và chẳng ở lại lâu. 3Ngài có xem những điều này không? Ngài có đem con ra để xét xử không?4Ai có thể đem đến thứ gì trong sạch từ trong sự ô uế? Chẳng ai cả. 5Các ngày của loài người đã được định đoạt; Ngài biết rõ số các tháng trong đời người; Ngài đã lập giới hạn để người không thể vượt qua. 6Xin Chúa ngoảnh mặt khỏi người để người nghỉ ngơi, tận hưởng ngày của mình như người làm công nếu có thể được.7Cây cối có thể hy vọng; nếu bị chặt, nó có thể lại đâm chồi, nhánh non của nó sẽ chẳng ngừng vươn ra. 8Dù rễ cây già cỗi dưới đất, và gốc cây chết trong cát bụi, 9nhưng nếu có ít nước, cây sẽ nảy chồi và đâm nhánh như cây non.10Nhưng loài người chết; tan biến; thật vậy, người tắt thở, rồi người về đâu? 11Như nước bốc hơi khỏi hồ, sông cạn nước và khô queo, 12loài người cũng nằm xuống và không thức dậy nữa. Cho đến khi các từng trời chẳng còn nữa, họ sẽ không thức dậy cũng không được kêu dậy.13Ôi, ước gì Chúa giấu con khỏi những điều phiền muộn ở âm phủ, ước gì Ngài giữ con khuất nẻo cho đến khi Ngài nguôi giận, ước gì Ngài định hạn cho con rồi hãy nhớ đến con! 14Nếu người phàm chết thì làm sao sống lại? Nếu vậy, con vẫn đợi chờ thời gian mệt nhọc đến khi con được giải cứu.15Chúa sẽ gọi, con sẽ trả lời. Ngài mong chờ công việc của tay Ngài. 16Ngài sẽ đếm và quan tâm những bước chân của con; Ngài sẽ không ghi nhớ tội lỗi con. 17Sự vi phạm của con sẽ được niêm phong trong một cái túi; Ngài sẽ khỏa lấp tội lỗi con.18Nhưng thậm chí núi non sụp đổ và chẳng còn lại gì; ngay cả đá bị dời khỏi chỗ nó; 19nước chảy đá mòn; nước lụt cuốn đi bụi đất trên thế gian. Cũng vậy, Ngài phá hủy niềm hy vọng của con người.20Ngài luôn đánh bại người, người qua đời; Ngài biến đổi diện mạo người và đuổi người đi. 21Các con trai người được tôn kính, nhưng người chẳng biết; họ có thể bị hạ xuống, nhưng người không hay. 22Người chỉ cảm biết nỗi đau của thân mình, và người than khóc cho chính mình.

Chapter 15

1Ê-li-pha người Tê-man trả lời, 2“Người khôn ngoan nên trả lời bằng tri thức vô dụng và lấp đầy mình bằng gió đông sao? 3Người lý luận bằng lời vô bổ hay bằng cách nói vô giá trị sao?4Thật vậy, ông giảm lòng tôn trọng Đức Chúa Trời; ông cản trở người ta tỏ lòng thành tâm với Ngài, 5vì tội lỗi ông xui miệng ông; ông chọn lưỡi của người xảo trá. 6Miệng ông lên án ông, chứ không phải miệng tôi; thật vậy, môi ông làm chứng nghịch lại ông.7Ông là người đầu tiên được sinh ra sao? Ông đã hiện hữu trước khi có núi đồi sao? 8Ông đã nghe về tri thức kín nhiệm của Đức Chúa Trời chưa? Chỉ một mình ông khôn ngoan sao? 9Có điều gì ông biết mà chúng tôi không biết? Có điều gì ông hiểu mà chúng tôi không hiểu?10Trong số chúng tôi có người tóc bạc và người già cả, tuổi tác lớn hơn cha của ông. 11Có phải lời an ủi của Đức Chúa Trời quá nhỏ đối với ông, tức là những lời lẽ nhẹ nhàng đối với ông?12Sao lòng ông bấn loạn? Tại sao mắt ông long lên sòng sọc, 13đến nỗi ông xây lòng khỏi Chúa và thốt ra những lời ấy? 14Loài người là chi mà Ngài phải làm cho thanh sạch? Người phàm được người nữ sinh ra là chi mà lại công bình?15Kìa, Đức Chúa Trời thậm chí không tin các thánh của Ngài; thật vậy, các từng trời không trong sạch trước mặt Ngài; 16huống chi người xấu xa và đồi bại, là người uống tội lỗi như uống nước, thì làm sao trong sạch được!17Tôi sẽ dạy ông; hãy nghe tôi; tôi sẽ nói với ông về những việc tôi đã thấy, 18những việc mà người khôn ngoan đã truyền lại từ tổ phụ họ, những việc mà tổ phụ họ không giấu giếm.19Các tổ phụ ấy là người đã được ban đất đai, và không có khách lạ nào ở giữa họ. 20Kẻ gian ác dằn vặt đau đớn trọn đời mình, số các năm được dành cho kẻ đàn áp. 21Tai nó nghe tiếng kinh hãi đang khi nó sống thịnh vượng, kẻ hủy diệt sẽ đến trên nó.22Nó không nghĩ rằng nó thoát khỏi sự tối tăm; gươm giáo chờ nó. 23Nó đi khắp nơi để tìm bánh, hỏi rằng, ‘Bánh đâu?’ Nó biết rằng ngày tối tăm đang gần kề. 24Tai họa và nỗi thống khổ khiến nó sợ hãi; chúng lấn át nó, như vua sẵn sàng ra trận.25Vì nó đã giơ tay nghịch lại Đức Chúa Trời và cư xử ngạo mạn với Đấng Toàn năng, 26kẻ gian ác ấy xông vào Đức Chúa Trời, cổ ngước thẳng và tay cầm khiên dày.27Đúng vậy, dù nó lấy mỡ che mặt và làm căng hông, 28nó sẽ sống trong các thành hoang phế; trong nhà cửa bỏ hoang và sắp đổ nát.29Nó sẽ không giàu; sự giàu sang của nó sẽ chẳng còn bao lâu; ngay cả bóng của nó cũng sẽ không kéo dài trên đất. 30Nó sẽ không thoát khỏi bóng tối; lửa sẽ thiêu rụi nhánh của nó; hơi thở từ miệng Chúa sẽ cuốn nó đi xa.31Ước gì nó đừng tin cậy vào sự vô ích, tự lừa dối mình; vì sự vô ích sẽ là phần thưởng của nó. 32Việc đó sẽ xảy đến trước khi nó hết kỳ hạn; nhánh nó sẽ không xanh tươi. 33Nó sẽ như trái nho non bị rụng; nó sẽ không ra hoa như cây ô-liu.34Vì hội của kẻ vô đạo sẽ không sinh sản; lửa sẽ thiêu đốt lều của bọn hối lộ. 35Chúng thụ thai việc ác và sinh ra điều tàn bạo; lòng dạ chúng thai nghén sự giả dối.

Chapter 16

1Gióp trả lời, 2“Tôi đã nghe những lời như vậy rồi; tất cả các ông đều là những người an ủi đáng thương. 3Bao giờ mới dứt lời vô dụng? Các ông gặp chuyện gì đến nỗi trả lời tôi như vậy?4Tôi cũng có thể nói như các ông, nếu các ông ở trong hoàn cảnh tôi; tôi có thể suy luận và dùng lời lẽ để nói nghịch các ông và lắc đầu nhạo báng các ông. 5Ôi, ước gì tôi dùng miệng mình mà khuyến khích các ông! Ước gì lời an ủi từ môi tôi sẽ làm nhẹ nỗi sầu khổ của các ông!6Nếu tôi nói, nỗi sầu khổ của tôi chẳng giảm đi; nếu tôi cứ nói, làm sao tôi được giúp đỡ? 7Nhưng bây giờ, lạy Đức Chúa Trời, Ngài đã khiến con mệt mỏi; Ngài đã khiến cả gia đình con tan hoang. 8Ngài đã khiến con khô cằn, việc này làm chứng nghịch lại con; thân thể gầy còm tố cáo con.9Đức Chúa Trời xâu xé tôi trong cơn thạnh nộ và nghịch tôi; Ngài nghiến răng nghịch tôi; kẻ thù tôi trừng mắt nhìn tôi khi Ngài xé xác tôi. 10Người ta há miệng nghịch tôi; họ vả má tôi một cách khinh thị; họ tụ họp nghịch lại tôi.11Chúa Trời phó tôi vào tay người vô đạo; Ngài quăng tôi vào tay kẻ gian ác. 12Tôi đang sống thanh thản, Ngài bẻ tôi. Thật vậy, Ngài túm cổ tôi và đập tôi tan nát; Ngài cũng biến tôi thành bia đỡ đạn.13Các cung thủ của Ngài vây quanh tôi; Chúa đâm thận tôi và không tha tôi; Ngài đổ mặt tôi xuống đất. 14Ngài đập tôi tơi tả; Ngài xông đánh tôi như một chiến binh.15Tôi đã may áo tang trên da tôi; tôi ấn sừng tôi xuống đất. 16Mặt tôi sưng đỏ vì khóc; trên mi mắt tôi là bóng của sự chết 17dù tay tôi chẳng làm điều bạo lực, lời cầu nguyện của tôi tinh sạch.18Hỡi trái đất, chớ lấp huyết tôi; chớ để lời kêu than của tôi được ngưng lại. 19Ngay cả bây giờ, kìa, Đấng làm chứng của tôi ở trên thiên đàng; Đấng bào chữa tôi ngự trên cao.20Bạn bè tôi chế nhạo tôi, nhưng tôi hướng về Chúa mà khóc. 21Ước gì Ngài làm chứng tôi với Đức Chúa Trời như loài người làm chứng với nhau! 22Vì sau một vài năm nữa, tôi sẽ đến nơi mà tôi sẽ chẳng trở về.

Chapter 17

1Tinh thần con hao mòn, các ngày con qua đi; mồ mả đang đợi con. 2Chắc chắn bọn chế nhạo vây quanh con; mắt con luôn thấy sự khiêu khích của chúng. 3Xin ban cho con chứng cớ, xin Ngài bảo lãnh con; còn ai sẽ giúp đỡ con nữa?4Lạy Chúa, vì Ngài đã ngăn lòng họ khỏi sự hiểu biết; vì vậy, Ngài sẽ không nhấc họ lên cao hơn con. 5Kẻ nào tố giác bạn bè mình để nhận thưởng, mắt của con cái hắn sẽ hao mòn.6Nhưng Ngài khiến con trở thành tục ngữ của thiên hạ, chúng nhổ vào mặt con. 7Mắt con cũng đã lờ đờ vì buồn thảm; toàn thân con rã rời như bóng đêm. 8Người ngay thẳng sẽ sửng sốt về việc này; người vô tội sẽ phẫn nộ kẻ vô đạo.9Người công bình sẽ giữ vững đường lối mình; ai có tay trong sạch sẽ càng thêm mạnh mẽ. 10Nhưng các ông hãy đến đây; tôi sẽ không tìm được một ai khôn ngoan trong số các ông.11Các ngày của tôi đã qua, kế hoạch của tôi đổ vỡ, ngay cả ước muốn trong lòng tôi cũng vậy. 12Những người này, những kẻ chế giễu, biến đêm thành ngày; họ nói ánh sáng gần với bóng tối.13Bởi chưng tôi xem âm phủ như nhà mình; vì tôi trải giường trong bóng tối; 14vì tôi đã nói với cái huyệt, ‘Ngươi là cha ta,’ và với giòi bọ, ‘Ngươi là mẹ ta và chị ta,’ 15vậy niềm hy vọng của tôi ở đâu? Ai có thể thấy niềm hy vọng của tôi? 16Sự hy vọng sẽ cùng tôi xuống cổng âm phủ khi chúng ta trở về với bụi đất?

Chapter 18

1Binh-đát người Su-a trả lời, 2“Khi nào ông ngưng nói? Hãy xem xét, rồi chúng tôi sẽ nói.3Sao ông xem chúng tôi như loài thú; sao ông coi chúng tôi như kẻ ngốc? 4Ông giận dữ xé toạc mình, chẳng lẽ trái đất phải rúng động vì ông hay đá phải bị dời khỏi chỗ nó sao?5Thật vậy, ánh sáng của kẻ ác sẽ vụt tắt; tia lửa của hắn sẽ chẳng cháy sáng. 6Ánh sáng trong lều hắn sẽ trở nên tối tăm; ngọn đèn trên đầu hắn sẽ tắt.7Các bước chân mạnh mẽ của hắn trở nên ngắn ngủi; mưu kế của hắn sẽ hạ gục hắn. 8Vì hắn đưa chân mình vào lưới; hắn sẽ rơi vào cạm bẫy.9Bẫy sẽ nắm gót chân nó; lưới bẫy sẽ sa trên hắn. 10Thòng lọng chờ chực hắn dưới đất; bẫy chờ sẵn hắn trên đường. 11Nỗi khiếp sợ sẽ khiến hắn hãi hùng tứ phía; chúng sẽ theo đuổi gót chân hắn.12Của cải của hắn sẽ thành cơn đói, tai họa chực sẵn bên cạnh hắn. 13Các chi thể hắn sẽ bị cắn xé; thật vậy, con đầu lòng của thần chết sẽ ăn tươi nuốt sống thân thể hắn.14Hắn sẽ bị kéo ra khỏi lều, là nơi hắn nương dựa; hắn sẽ bị lôi đến thần chết, vua của sự kinh hoảng. 15Kẻ chẳng thuộc về hắn sẽ sống trong lều hắn sau khi chúng thấy lưu huỳnh vương vãi trong nhà hắn.16Rễ của hắn dưới đất sẽ khô cằn; nhánh của hắn sẽ bị chặt. 17Kỷ niệm của hắn dưới đất sẽ phai tàn; tên hắn sẽ không còn được nhắc ở ngoài đường.18Hắn sẽ bị đuổi từ nơi có ánh sáng vào vùng tối tăm và bị trục xuất khỏi thế giới này. 19Hắn sẽ không có con cháu trong dòng tộc, trong nhà hắn cũng sẽ chẳng còn bà con. 20Người sống ở phương tây sẽ sững sờ về điều xảy ra với hắn; người sống ở phương đông sẽ khiếp hãi.21Chắc chắn đó là số phận của người không công bình, là chỗ của những người không biết Đức Chúa Trời.”

Chapter 19

1Gióp trả lời, 2“Các ông dày vò tôi và dùng lời nói nghiền nát tôi đến khi nào?3Đã mười lần các ông quở trách tôi; các ông bạc đãi tôi mà chẳng xấu hổ. 4Nếu đúng là tôi có lỗi, thì lỗi ấy vẫn là do tôi.5Nếu thật các ông lên mặt với tôi và thuyết phục mọi người rằng tôi bị ghét bỏ, 6thì các ông nên biết rằng Đức Chúa Trời đã gây thiệt hại cho tôi và giăng lưới Ngài bắt tôi.7Kìa, tôi kêu la rằng tôi bị ngược đãi, nhưng chẳng ai nghe tôi; tôi kêu cứu, nhưng chẳng thấy công lý. 8Ngài đã chặn đường để tôi không thể vượt qua, Ngài khiến tối tăm vây phủ lối đi của tôi. 9Ngài tước đoạt sự vinh quang tôi, Ngài lấy vương miện trên đầu tôi.10Ngài đập tôi tan nát tứ phía, tôi chẳng còn nữa; Ngài lấy hết hy vọng của tôi như cái cây. 11Ngài cũng nhen cơn giận Ngài trên tôi; Ngài xem tôi như một trong các kẻ thù của Ngài. 12Các đạo quân của Ngài kéo tới; chúng đắp gò bao vây tôi và dựng trại quanh lều tôi.13Ngài khiến anh em tôi lìa xa tôi; người quen của tôi hoàn toàn trở nên xa lạ với tôi. 14Bà con thân thích của tôi lìa bỏ tôi; bạn bè thân thiết quên tôi.15Khách khứa từng ở trong nhà tôi và đứa tớ gái tôi xem tôi như người lạ; trước mặt họ tôi là người xa lạ. 16Tôi gọi đầy tớ, nhưng nó không trả lời dù miệng tôi nài xin nó.17Hơi thở của tôi khiến vợ tôi khó chịu; lời tôi nài xin trở nên ghê tởm với anh chị em tôi. 18Ngay cả trẻ con cũng khinh thị tôi; nếu tôi đứng dậy nói, chúng cũng nói nghịch lại tôi. 19Tất cả bạn bè quen thuộc của tôi đều ghê tởm tôi; những người tôi yêu thương cũng trở mặt nghịch tôi.20Xương cốt tôi bám vào da thịt tôi; tôi còn sống chỉ còn da bọc răng. 21Xin thương xót tôi, xin thương xót tôi, hỡi các bạn của tôi, vì tay của Đức Chúa Trời đã rờ đến tôi. 22Sao các ông bắt bớ tôi như thể các ông là Đức Chúa Trời? Sao các ông không thỏa mãn khi thiêu nuốt thịt tôi?23Ôi, ước gì lời tôi nói được viết xuống! Ôi, ước gì chúng được viết trong sách! 24Ôi, ước gì chúng được viết bằng bút sắt và chì lên đá mãi mãi!25Còn về phần tôi, tôi biết rằng Đấng Cứu chuộc tôi vẫn sống, cuối cùng Ngài sẽ đứng vững trên đất; 26sau khi da tôi, thân xác này, bị tiêu hủy, tôi sẽ xem Chúa trong xác thịt tôi. 27Tôi sẽ thấy Ngài, chính tôi sẽ thấy Ngài bên cạnh tôi; mắt tôi sẽ thấy Ngài, chứ không xem Ngài là người lạ. Thận tôi hao mòn trong tôi.28Nếu các ông nói, ‘Chúng ta quấy rối ông ấy thế nào! Cội rễ tai họa của ông ấy đều nằm ở ông ấy,’ 29vậy các ông hãy sợ gươm, vì cơn thạnh nộ đem theo sự đoán phạt của gươm, để các ông biết là có sự đoán xét.”

Chapter 20

1Bấy giờ, Xô-pha người Na-a-ma trả lời, 2“Các tư tưởng tôi giục tôi trả lời vì tôi lo lắng. 3Tôi có nghe một lời quở trách của ông khiến tôi xấu hổ, nhưng tinh thần hiểu biết của tôi đáp lại.4có biết rằng từ thời xa xưa, khi Đức Chúa Trời đặt loài người trên đất này: 5thì niềm hân hoan của kẻ ác là ngắn ngủi, và niềm vui của kẻ vô đạo chỉ kéo dài trong chốc lát?6Dù hắn vươn đến tận trời, và đầu hắn đụng đến mây, 7nhưng hắn sẽ hư vong mãi mãi như phân của hắn; ai từng thấy hắn sẽ hỏi, ‘Người đó ở đâu?’8Hắn sẽ tan biến như giấc mơ và không ai tìm được; thật vậy, hắn sẽ bị rượt đuổi như dị tượng trong đêm. 9Mắt từng thấy hắn sẽ không còn thấy hắn nữa; nơi hắn ở sẽ chẳng thấy hắn nữa.10Con cái hắn sẽ xin lỗi người nghèo; tay hắn sẽ phải trả lại sự giàu sang của hắn. 11Xương cốt hắn đầy sinh lực của tuổi trẻ, nhưng sinh lực ấy sẽ nằm xuống với hắn trong bụi đất.12Dù sự gian ác là ngọt ngào trong miệng hắn, dù hắn giấu sự gian ác dưới lưỡi, 13dù hắn không nhả ra nhưng vẫn ngậm trong miệng – 14thì thức ăn trong bụng hắn sẽ đắng hơn; chúng như nọc rắn trong người hắn.15Hắn nuốt của cải, nhưng rồi lại mửa ra; Đức Chúa Trời sẽ tống chúng ra khỏi bụng hắn. 16Hắn sẽ mút nọc của rắn hổ; lưỡi rắn lục sẽ giết hắn.17Hắn sẽ không còn sống để nhìn những con sông và dòng suối tràn mật và bơ. 18Điều hắn đã nhọc công, hắn sẽ phải trả lại; hắn sẽ không nuốt nổi; hắn sẽ không hưởng được sự giàu có của hắn. 19Vì hắn đã áp bức và khinh khi người nghèo; hắn đã chiếm đoạt nhà cửa mà hắn không xây.20Vì hắn không thỏa mãn, nên hắn sẽ không thể giữ lấy bất cứ thứ gì mà hắn thích. 21Chẳng còn lại thứ gì mà hắn không cắn xé; vì vậy, sự thịnh vượng của hắn sẽ chẳng bền. 22Hắn sẽ gặp khó khăn đang khi giàu sang; tay của người nghèo sẽ tra trên hắn.23Khi hắn sắp làm căng bụng mình, Chúa sẽ trút cơn thạnh nộ dữ dội của Ngài trên hắn; Chúa sẽ giáng mưa trên hắn khi hắn đang ăn. 24Dù hắn trốn thoát vũ khí bằng sắt, nhưng cây cung đồng sẽ bắn hắn. 25Mũi tên ấy sẽ đâm xuyên lưng hắn ra đằng trước; thật vậy, đầu tên lấp lánh sẽ lòi ra khỏi gan hắn; sự kinh khiếp giáng trên hắn.26Sự tối tăm mù mịt bao trùm kho tàng của hắn; lửa không ai thổi sẽ thiêu rụi hắn; nó sẽ thiêu đốt những gì còn lại trong lều của hắn. 27Các từng trời sẽ tỏ bày tội lỗi của hắn, đất sẽ nổi dậy làm chứng chống lại hắn.28Sự giàu có trong nhà hắn sẽ tan biến; của cải hắn sẽ biến mất trong ngày Đức Chúa Trời nổi cơn thạnh nộ. 29Đây là số phận của kẻ ác mà Đức Chúa Trời đem đến, là di sản Ngài dành cho hắn.”

Chapter 21

1Gióp trả lời rằng, 2“Xin nghe kỹ lời tôi nói, hãy để lời ấy an ủi các ông. 3Xin chịu đựng tôi, tôi cũng sẽ nói; sau khi tôi nói, hãy cứ chế giễu tôi.4Còn về phần tôi, lời than phiền của tôi hướng về người khác sao? Sao tôi không nên nóng vội? 5Hãy nhìn tôi và kinh ngạc, hãy lấy tay che miệng các ông. 6Khi nghĩ đến sự đau khổ của mình, tôi băn khoăn, sự kinh khiếp làm tôi rởn thịt.7Sao kẻ ác vẫn sống, già đi, và sức mạnh quyền thế cứ thêm lên? 8Dòng dõi của chúng được lập trước mặt chúng, con cái chúng được lập trước mắt chúng. 9Nhà của chúng yên ổn, không có sự sợ hãi; roi của Chúa cũng không giáng trên chúng.10Bò đực của chúng sanh sản không thôi; bò cái của chúng sanh sản và không bao giờ bị sẩy thai. 11Chúng sanh ra một bầy, con cái của chúng chạy nhảy như đàn chiên. 12Chúng hát theo tiếng trống cơm và đàn hạc, vui đùa với tiếng nhạc của cây sáo.13Chúng sống những ngày thịnh vượng, rồi chúng nhanh chóng xuống âm phủ. 14Chúng nói với Đức Chúa Trời, ‘Hãy lìa khỏi chúng tôi, vì chúng tôi không muốn biết đường lối Ngài. 15Đấng Toàn năng là chi mà chúng tôi phải tôn thờ? Chúng tôi được lợi gì nếu cầu khẩn Ngài?’16Kìa, chẳng phải sự thịnh vượng của chúng ở trong tay chúng sao? Tôi chẳng liên quan gì với lời khuyên của kẻ ác. 17Có bao lần đèn của kẻ ác bị dập tắt, hay là tai họa của chúng giáng trên chúng? Có mấy khi Chúa giận dữ giáng sự sầu khổ trên chúng? 18Có bao giờ chúng như rơm rạ trước cơn gió hay như trấu bão lùa đi?19Các ông nói, ‘Chúa để con cái của hắn trả thay cho tội lỗi của hắn.’ Hãy để hắn tự trả giá, để hắn biết tội lỗi mình. 20Mắt hắn phải thấy sự hủy diệt của hắn và hắn phải uống cơn thạnh nộ của Đấng Toàn năng. 21Hắn quan tâm gì đến gia đình hắn khi mà số các tháng của hắn bị cắt bớt?22Ai có thể dạy Đức Chúa Trời về sự hiểu biết vì Ngài đoán xét người ở nơi cao? 23Có người chết khi còn mạnh khỏe, thanh thản và hoàn toàn bình lặng. 24Thân thể người đầy sữa, và tủy xương cốt người đầy nhựa sống và mạnh mẽ.25Có người chết khi lòng cay đắng, đó là người chưa bao giờ trải nghiệm điều tốt lành nào cả. 26Cả hai đều nằm xuống trong bụi đất; giòi bọ bao phủ họ.27Kìa, tôi biết tư tưởng của các ông, và cách các ông muốn hại tôi. 28Vì các ông nói, ‘Nhà của ông hoàng ở đâu? Lều của kẻ ác ở đâu?’29Các ông chưa bao giờ hỏi khách lữ hành sao? Các ông không biết lời chứng của họ, 30rằng kẻ gian ác được miễn trừ khỏi ngày tai họa, nó được thoát trong ngày thạnh nộ sao?31Ai sẽ tố cáo đường lối kẻ ác? Ai sẽ báo trả vì những việc nó làm? 32Khi hắn được đưa mồ mả; người ta vẫn sẽ canh giữ phần mộ đó. 33Những cục đất trong thung lũng sẽ êm dịu với nó; mọi người sẽ theo sau nó, trước mặt nó thì nhiều người vô kể.34Vậy các ông sẽ an ủi tôi với những lời vô bổ, vì câu trả lời của các ông có sự sai trái?”

Chapter 22

1Ê-li-pha người Tê-man trả lời, 2“Người phàm có ích cho Đức Chúa Trời không? Người khôn ngoan có ích cho Ngài không? 3Đấng Toàn năng có vui nếu ông công bình không? Ngài được lợi gì nếu ông làm cho đường lối ông trọn vẹn?4Có phải vì ông tôn kính Ngài nên Ngài quở trách ông và đoán xét ông? 5Sự yếu đuối của ông chẳng lớn sao? Tội lỗi ông không có giới hạn sao?6Vì ông đã lấy của cầm của anh em mình một cách vô cớ; ông đã lột trần người ta. 7Ông không cho người mệt nhoài có nước uống; ông đòi bánh khỏi tay người nghèo 8dù ông, một cường thạnh, sở hữu đất đai, dù ông, một người được tôn trọng, sống tại đó.9Ông đuổi góa phụ đi tay không; tay của người mồ côi cha bị gãy. 10Vậy, bẫy giăng quanh ông, nỗi kinh hoàng bất thần quấy rầy ông. 11Sự tối tăm bao trùm làm ông không thể thấy; nước nhấn chìm ông.12Đức Chúa Trời không ngự ở nơi cao trên trời sao? Hãy nhìn xem bề cao của các vì sao, chúng thật cao biết mấy! 13Ông nói, ‘Đức Chúa Trời có thể biết gì? Ngài có thể xét xử qua bóng tối mịt mùng sao? 14Các đám mây mù che mắt Ngài nên Ngài không thấy chúng ta; Ngài bước trên vòm trời.’15Ông sẽ giữ lối cũ mà kẻ ác đã đi – 16những kẻ bị lôi đi trước giờ định, nền tảng của chúng trôi theo sông, 17chúng thưa với Chúa, ‘Xin rời khỏi chúng con’; chúng nói, ‘Đấng Toàn năng có thể làm gì cho chúng tôi?’18Tuy nhiên Ngài ban cho nhà chúng đầy những vật tốt; mưu của kẻ ác xa với tôi lắm. 19Người công bình thấy sự hủy diệt của chúng và cảm thấy vui; người vô tội nhạo báng chúng. 20Họ nói, “Chắc chắn kẻ thù nghịch chúng ta sẽ chết; lửa thiêu nuốt gia tài của chúng.’21Bây giờ, hãy hòa thuận với Đức Chúa Trời và sống yên ổn với Ngài; như vậy, sự tốt lành sẽ lại đến với ông. 22Tôi xin ông hãy nghe lời dạy dỗ từ miệng Ngài; hãy giấu lời Ngài trong lòng ông.23Nếu ông trở lại cùng Đấng Toàn năng, ông sẽ được phục hồi, nếu ông đem sự bất chính ra khỏi lều mình. 24Hãy để báu vật của ông xuống bụi đất, và vàng Ô-phia giữa các hòn đá ở khe, 25thì Đấng Toàn năng sẽ là kho báu của ông, là bạc quý của ông.26Bấy giờ ông sẽ vui mừng nơi Đấng Toàn năng; ông sẽ ngẩng mặt nhìn lên Đức Chúa Trời. 27Ông sẽ khẩn nguyện Ngài, Ngài sẽ nghe ông; ông sẽ làm trọn lời thề ước với Ngài. 28Ông cũng sẽ quyết định bất cứ điều gì, điều đó sẽ được ban cho ông; ánh sáng sẽ chiếu trên đường lối ông.29Đức Chúa Trời hạ thấp người kiêu ngạo, Ngài cứu những người khiêm nhường. 30Ngài sẽ cứu người vô tội; ông sẽ được cứu bởi tay tinh sạch của ông.”

Chapter 23

1Gióp trả lời, 2“Ngay cả hôm nay lời than phiền của tôi cay đắng; sự đau khổ của tôi nặng hơn tiếng tôi rên rỉ.3Ôi, ước gì tôi biết phải tìm Ngài ở đâu! Ôi, ước gì tôi đến nơi ở của Ngài! 4Tôi sẽ trình duyên cớ của tôi trước mặt Ngài và tranh luận với Ngài. 5Tôi sẽ biết những lời Ngài trả lời tôi và hiểu lời Ngài nói với tôi.6Ngài sẽ tranh luận với tôi bằng quyền năng lớn lao của Ngài sao? Không, Ngài sẽ để ý đến tôi. 7Người ngay thẳng có thể tranh luận với Ngài. Như vậy, tôi sẽ được thoát khỏi tay người đoán xét tôi đời đời.8Kìa, tôi tới phía đông, nhưng Ngài không có ở đó, tôi đi về phía tây, nhưng chẳng thấy Ngài. 9Tôi tới phía bắc, là nơi Ngài đang làm việc, nhưng không gặp Ngài, và về phía nam, là nơi Ngài ẩn mình nhưng tôi cũng chẳng thấy Ngài.10Tuy nhiên Ngài biết đường tôi đi; khi Ngài thử tôi, tôi sẽ ra như vàng. 11Chân tôi bám theo bước Ngài; tôi đi theo đường lối Ngài và chẳng đi sai lệch. 12Tôi không từ bỏ điều răn từ môi Ngài; tôi đã giấu lời Ngài trong lòng tôi.13Nhưng Ngài đã quyết định, ai có thể lay chuyển Ngài? Điều Ngài muốn, Ngài sẽ làm. 14Vì Ngài thực hiện những gì Ngài định cho tôi; với nhiều điều tương tự.15Do đó, tôi kinh sợ trước mặt Ngài; khi nghĩ về Ngài, tôi khiếp sợ Ngài. 16Vì Đức Chúa Trời khiến lòng tôi bủn rủn; Đấng Toàn năng làm tôi khiếp sợ. 17Tôi không bị bóng tối che khuất, bóng đêm dày đặc cũng không che phủ mặt tôi.

Chapter 24

1Sao Đấng Toàn năng không định thời hạn đoán xét kẻ ác? Sao những người trung tín với Đức Chúa Trời không thấy ngày đoán xét ấy?2Có những kẻ ác dời mốc địa giới; có những kẻ ác cướp bầy súc vật và dẫn vào đồng cỏ của chúng. 3Chúng đuổi lừa của người mồ côi cha; chúng lấy bò đực của góa phụ làm của cầm. 4Chúng đuổi người thiếu thốn ra khỏi đường lối chính đáng; người nghèo trong xứ ẩn tránh chúng.5Kìa, người nghèo nai lưng làm lụng như lừa hoang nơi hoang mạc, cẩn thận tìm thức ăn; có lẽ hoang mạc A-ra-ba sẽ cung cấp thức ăn cho họ và con cái họ. 6Người nghèo gặt ở đồng ruộng người khác vào ban đêm; họ mót nho từ vụ thu hoạch của kẻ ác. 7Họ nằm mình trần suốt đêm không quần áo; họ không có mền đắp khi trời lạnh.8Họ bị ướt vì mưa trên núi; họ núp bên những tảng đá lớn vì họ không có chỗ trú. 9Có kẻ ác giật trẻ mồ côi khỏi bầu sữa của mẹ, và kẻ ác bắt con thơ của người nghèo làm tin. 10Nhưng người nghèo đi khắp nơi mình trần không quần áo; dù họ đói nhưng phải vác những bó lúa của người khác.11Người nghèo ép dầu trong vựa của kẻ ác; họ đạp nho trong của kẻ ác nhưng chính họ khổ vì khát. 12Trong thành, người ta rên rỉ; kẻ bị thương kêu la, nhưng Đức Chúa Trời chẳng ngó ngàng gì đến lời cầu nguyện của họ.13Một số kẻ ác chống lại ánh sáng; chúng không biết lối đi, cũng không ở trong đường lối ấy. 14Kẻ ám sát thức dậy từ sáng; hắn giết người nghèo và người khốn cùng; ban đêm hắn như kẻ trộm.15Ngoài ra, mắt của kẻ ngoại tình trông chờ chạng vạng; hắn nói, ‘Sẽ không ai thấy ta.’ Hắn cải trang khuôn mặt. 16Trong đêm tối, kẻ ác khoét vách vào nhà; nhưng ban ngày chúng ẩn nấp, chúng không quan tâm đến ánh sáng. 17Vì đối với chúng nó, buổi sáng cũng như đêm tối mịt; chúng quen thuộc với nỗi kinh hãi của bóng tối.18Tuy nhiên, chúng nhanh chóng tan biến như bọt tan trên mặt nước; phần đất của chúng bị rủa sả; không ai làm việc trong vườn nho của chúng. 19Hạn hán và sức nóng làm tan nước tuyết; âm phủ cũng thiêu nuốt những kẻ phạm tội.20Tử cung đã sanh nó sẽ quên nó; giòi bọ sẽ ăn thịt nó; nó sẽ chẳng còn được ai nhớ nữa; như vậy, sự gian ác sẽ đổ như cây cối. 21Kẻ ác cắn xé phụ nữ hiếm muộn; nó đối xử tệ với góa phụ.22Tuy nhiên, Đức Chúa Trời dùng sức mạnh Ngài tiêu diệt kẻ cường thạnh; Ngài trỗi dậy và chẳng ban thêm sức mạnh cho chúng. 23Chúa cho chúng an toàn, và chúng vui về điều đó, nhưng mắt Ngài dõi theo con đường của chúng.24Những kẻ này được tôn lên; chỉ trong chốc lát chúng sẽ tan biến; thật vậy, chúng sẽ bị hạ thấp; chúng sẽ bị gom lại như bao kẻ khác; chúng sẽ bị cắt như ngọn gié lúa. 25Nếu chẳng phải vậy, ai có thể chứng minh tôi là người dối trá; ai có thể khiến lời nói của tôi ra vô ích?”

Chapter 25

1Binh-đát người Su-a trả lời, 2“Quyền thế và sự sợ hãi thuộc về Ngài; Ngài thiết lập trật tự ở các nơi cao trên trời. 3Ai đếm được số đạo quân của Ngài? Ai tránh được ánh sáng của Ngài?4Vậy làm sao người phàm có thể được Đức Chúa Trời xưng công bình? Làm sao con người do người nữ sanh ra có thể trong sạch, được Ngài chấp nhận? 5Kìa, ngay cả mặt trăng cũng không đủ sáng; các ngôi sao cũng không trong sạch trước mặt Ngài. 6Huống hồ gì con người, là loài sâu bọ - con cái loài người, một loài sâu bọ!”

Chapter 26

1Gióp trả lời, 2“Các ông thật khéo giúp người cô thế! Các ông thật khéo giải cứu cánh tay không có sức mạnh! 3Các ông thật khéo khuyên giải người thiếu sự khôn ngoan và công bố tri thức đúng đắn! 4Nhờ sự giúp đỡ của ai mà các ông nói những lời này? Thần khí nào đã ra từ các ông?”5Binh-đát trả lời, “Những người đã chết, những vong hồn, đều run rẩy, những cư dân dưới nước. 6Âm phủ trơ trụi trước mặt Đức Chúa Trời; sự diệt vong không được che phủ trước mặt Ngài.7Ngài trải phương bắc trên vùng trống và treo trái đất trên cõi không trung. 8Ngài ngăn nước trong những đám mây dày đặc, nhưng mây không bị xé toạc bởi nước.9Ngài bao phủ mặt trăng và trải mây của Ngài trên nó. 10Ngài khắc một vòm tròn trên bề mặt nước như đường ranh giữa ánh sáng và bóng tối.11Các trụ trên trời rúng động và kinh ngạc trước sự quở trách của Ngài. 12Bởi quyền năng Ngài, Ngài khiến biển yên lặng; bởi sự hiểu biết của Ngài, Ngài đánh vỡ Ra-háp.13Bởi hơi thở Ngài, Ngài xóa những cơn bão khỏi bầu trời; các từng trời không còn bóng dáng của bão; tay Ngài đâm thủng con rắn đang bỏ chạy. 14Kìa, đây chỉ là cái nhìn thoáng qua về đường lối Ngài; tiếng thì thầm chúng ta nghe về Ngài thật nhỏ bé! Ai có thể hiểu tiếng sấm quyền năng Ngài?

Chapter 27

1Gióp lại nói, 2“Thật như Đức Chúa Trời hằng sống, Đấng đã tước công lý của tôi, Đấng Toàn năng, Ngài đã khiến cuộc đời tôi trở nên cay đắng, 3vì hễ tôi còn sống chừng nào và hơi thở từ Đức Chúa Trời ở trong lỗ mũi tôi,4chắc chắn môi tôi sẽ không nói điều bất chính, lưỡi tôi cũng sẽ không nói lời giả dối. 5Chẳng bao giờ tôi cho rằng các ông đúng; cho đến khi tôi chết, tôi sẽ không bao giờ phủ nhận sự liêm chính của tôi.6Tôi nắm chặt sự công bình của tôi và sẽ không rời bỏ nó; các tư tưởng tôi sẽ không quở tôi chừng nào tôi còn sống. 7Nguyện kẻ thù tôi như người gian ác; ước gì kẻ chống nghịch tôi trở nên như kẻ bất chính.8Vì người vô đạo có hy vọng gì khi bị Đức Chúa Trời cắt đứt, khi hắn bị Ngài cất mạng sống? 9Liệu Chúa sẽ nghe tiếng kêu la của hắn khi sự khó nhọc ập đến không? 10Hắn sẽ vui mừng trong Đấng Toàn năng và luôn kêu cầu Đức Chúa Trời không?11Tôi sẽ chỉ dạy các ông về tay của Đức Chúa Trời; tôi sẽ không giấu các tư tưởng của Đấng Toàn năng. 12Kìa, chính tất cả các ông đã thấy điều này; vậy tại sao các ông nói những lời vô nghĩa này?13là vận mệnh của kẻ gian ác trước mặt Đức Chúa Trời, là di sản của kẻ đàn áp mà Đấng Toàn năng dành cho hắn: 14Nếu con cái hắn đông đảo, chúng sẽ được dành cho gươm giáo; con cháu hắn sẽ không bao giờ có đủ thức ăn.15Những người sống sót sẽ bị chôn vùi bởi bệnh dịch, các góa phụ của chúng sẽ không than khóc vì chúng. 16Dù kẻ ác tích lũy bạc như bụi đất, và chất đầy quần áo như đất sét, 17hắn có thể chất đầy quần áo, nhưng người công bình sẽ mặc, người vô tội sẽ chia bạc với nhau.18Hắn xây nhà như mạng nhện, như túp lều do người canh gác dựng lên. 19Hắn nằm xuống trên giường giàu sang, nhưng hắn sẽ chẳng luôn được hưởng; hắn mở mắt ra, và mọi thứ đều biến mất.20Sự kinh hãi bắt kịp hắn như nước; bão cuốn hắn đi trong đêm. 21Gió đông thổi hắn bay mất, hắn biến mất; gió ấy quét sạch hắn khỏi chỗ hắn ở.22Gió thổi xoáy vào hắn không ngớt; hắn cố chạy thoát khỏi sức mạnh của gió. 23Gió vỗ tay nhạo báng hắn; gió rít thổi hắn ra khỏi chỗ mình.

Chapter 28

1Chắc chắn phải có mỏ bạc, là nơi người ta luyện vàng. 2Sắt được lấy khỏi đất; đồng tan chảy khỏi đá.3Người ta xua tan bóng tối và dò tìm đá trong sự tối tăm và mờ mịt đến tận cuối hang. 4Họ đào một cái hầm cách xa nơi dân chúng sinh sống, là nơi không ai đặt chân đến. Họ treo mình cách xa nơi người ta ở; đu đưa qua lại.5sanh ra miếng ăn, dưới lòng đất như bị lửa xáo trộn. 6Trong đá có ngọc bích, và trong bụi đất có vàng.7Không chim săn mồi nào biết đường đến đó, mắt chim ưng cũng chẳng thấy được. 8Các mãnh thú không đi theo con đường đó, sư tử hung dữ cũng không đi ngang đó.9Người ta tra tay trên đá lửa; họ lật đổ núi từ tận chân núi. 10Họ đục đá mở đường hầm; mắt họ thấy mọi vật quý. 11Họ ngăn dòng suối; họ đem mọi thứ ẩn giấu ra ánh sáng.12Sự khôn ngoan sẽ được tìm ở đâu? Sự hiểu biết ở đâu? 13Loài người không biết giá trị của nó; nó cũng không được tìm thấy giữa xứ của người sống. 14Nước sâu dưới lòng đất nói, ‘Nó không có ở trong tôi’; biển cả nói, ‘Nó không có ở với tôi.’15Không thể đổi sự khôn ngoan để lấy vàng; cũng không thể cân bạc để định giá. 16Sự khôn ngoan không thể được định giá với vàng Ô-phia, với ngọc hồng mã não hay ngọc bích. 17Vàng và đồ pha lê không thể có giá trị tương đương với sự khôn ngoan; cũng không thể đổi sự khôn ngoan để lấy trang sức bằng vàng ròng.18San hô hay ngọc thạch anh cũng chẳng đáng đề cập đến; thật vậy, sự khôn ngoan có giá trị hơn cả ngọc đỏ. 19Hoàng ngọc xứ Ê-thi-ô-pi không có giá trị ngang với sự khôn ngoan; sự khôn ngoan cũng không thể nào được định giá bằng vàng ròng.20Vậy sự khôn ngoan đến từ đâu? Sự hiểu biết ở đâu? 21Sự khôn ngoan bị che khuất khỏi mắt của những loài sống và bị che khỏi mắt của chim trời. 22Sự hủy diệt và Tử thần nói, ‘Chính tai chúng ta có nghe tin đồn về điều đó.’23Chúa Trời hiểu con đường dẫn đến đó; Ngài biết chỗ đó. 24Vì Ngài nhìn khắp tận phương trời và thấy mọi thứ dưới trời. 25Từ xa xưa, Ngài đã ban sức mạnh cho gió và đo lường phân chia nước.26Ngài ra lệnh cho gió và vạch đường cho sấm sét. 27Ngài thấy sự khôn ngoan và công bố; thật vậy, Ngài lập nên sự khôn ngoan và dò xét nó. 28Ngài phán với loài người, ‘Kìa, kính sợ Chúa – là khôn ngoan; tránh khỏi điều dữ là thông minh.”

Chapter 29

1Gióp lại trả lời, 2“Ồ, ước gì tôi ở trong những tháng ngày xa xưa khi Chúa chăm sóc tôi, 3khi ngọn đèn Ngài soi trên đầu tôi, và khi tôi bước đi trong bóng đêm bằng ánh sáng Ngài.4Ôi, ước gì tôi ở trong những ngày chín muồi khi Đức Chúa Trời là bạn thân thiết che chở lều tôi, 5khi Đấng Toàn năng còn ở với tôi, và con cái tôi ở quanh tôi, 6khi đường lối tôi bị sữa cuốn đi, và đá tuôn đổ trên tôi những dòng suối dầu!7Khi tôi ra khỏi cổng thành, khi tôi ngồi ở quảng trường của thành phố, 8các thanh niên thấy tôi và tránh qua một bên, người già đứng dậy và bênh vực tôi.9Các vương tử từng kìm chế không nói khi tôi đến; họ lấy tay che miệng mình. 10Người quý tộc im lặng, lưỡi họ dính chặt vào vòm miệng.11Vì sau khi tai họ đã nghe tôi, họ sẽ chúc phước cho tôi; sau khi mắt họ đã thấy tôi, họ sẽ làm chứng cho tôi và chấp thuận tôi 12vì tôi từng cứu người nghèo khi họ kêu la, và tôi cũng cứu người mồ côi cha, khi họ không có ai để giúp đỡ. 13Người sắp chết chúc phước cho tôi; tôi khiến cho người góa phụ vui mừng ca hát.14Tôi mặc sự công bình, và nó che phủ tôi; công lý của tôi như chiếc áo choàng và khăn xếp. 15Tôi là mắt của người mù; tôi là đôi chân của người què. 16Tôi là cha của người thiếu thốn; tôi thậm chí sẽ xem xét cảnh ngộ của người mà tôi chẳng biết.17Tôi bẻ hàm của kẻ bất chính; tôi lấy nạn nhân ra khỏi răng của nó. 18Sau đó tôi nói, ‘Tôi sẽ chết trong tổ của mình; tôi sẽ thêm lên các ngày như hạt cát. 19Rễ của tôi ăn sâu xuống tới nước, sương móc rơi trên các nhánh của ta suốt đêm.20Sự tôn kính trong tôi luôn luôn tươi mới, cây cung sức mạnh trong tay tôi luôn mới. 21Người ta lắng nghe tôi, họ chờ tôi; họ im lặng nghe lời khuyên của tôi. 22Sau khi tôi đã nói xong, họ không nói gì nữa; lời nói của tôi như nước rơi trên họ.23Họ luôn chờ đợi tôi như người ta trông chờ mưa; họ há miệng uống lời tôi, như người ta há miệng hứng nước mưa. 24Tôi mỉm cười khi họ không kỳ vọng; họ không từ chối ánh sáng của mặt tôi.25Tôi chọn đường lối cho họ và chỉ huy họ; tôi sống như vua giữa quân đội, như người an ủi người than khóc ở đám tang.

Chapter 30

1Bấy giờ những người trẻ hơn tôi chẳng có gì ngoại trừ lời nhạo báng tôi – những người trẻ mà cha của họ là người mà tôi hẳn sẽ từ chối không cho làm việc bên cạnh đàn chó chăn bầy của tôi. 2Thật vậy, sức mạnh của tay cha họ, làm sao có thể giúp đỡ tôi – những người mà sức lực trong tuổi trưởng thành đã tàn lụi? 3Họ gầy còm vì nghèo đói; họ gặm nhắm trên đất khô trong bóng của hoang mạc và cảnh tan hoang.4Họ nhổ cỏ lông lợn và lá của bụi cây; rễ của cây đậu chổi là thức ăn của họ. 5Họ bị đuổi khỏi những người la hét họ như thể la hét đuổi một tên trộm. 6Vì vậy họ phải sống trong các khe sông, trong các hang dưới đất và hang đá.7Họ kêu inh tai giữa các bụi cây như con lừa; họ tập trung lại dưới bụi cây. 8Thật vậy, họ là con cháu của kẻ ngốc, của người vô dụng; họ bị đuổi ra khỏi xứ bằng roi.9Nhưng bây giờ, vì con của họ, tôi trở thành đối tượng trong bài hát chế giễu của họ; thật vậy, tôi trở thành trò cười của họ. 10Họ ghét cay ghét đắng tôi và đứng tránh xa tôi; họ không ngại nhổ vào mặt tôi. 11Vì Chúa đã tháo dây cung của tôi và khiến tôi đau đớn, và do đó những người này không tự chủ trước mặt tôi.12Bên phải tôi, một đám đông nổi lên; họ xua đuổi tôi và đắp lũy bao vây tôi. 13Họ hủy phá đường lối tôi; họ đẩy tai họa đến với tôi, họ không có ai để kiềm chế họ.14Họ xông đến tôi như một đoàn quân tràn vào lỗ hổng lớn của tường thành; khi tận diệt, họ xâm chiếm tôi. 15Nỗi kinh hãi giáng trên tôi; danh dự tôi bị gió cuốn bay xa; sự thịnh vượng của tôi như mây tan biến.16Bấy giờ mạng sống tôi đổ ra từ trong tôi; nhiều ngày đau khổ bám lấy tôi. 17Ban đêm, xương tôi bị đâm; những cơn đau không ngừng gặm nhắm tôi.18Sức mạnh lớn lao của Chúa nắm lấy quần áo tôi; nó túm lấy tôi như cổ áo. 19Ngài đã ném tôi vào vũng bùn; tôi trở nên như tro bụi.20Chúa Trời ơi, con kêu cầu Ngài, nhưng Ngài không trả lời con; con đứng dậy, Ngài chỉ nhìn con. 21Ngài đã thay đổi và trở nên tàn nhẫn với con; Ngài hành hạ con bằng quyền năng trong tay Ngài.22Ngài nâng con lên cơn gió và khiến nó chở con đi khắp nơi; Ngài khiến con tan biến trong bão. 23Vì con biết rằng Ngài sẽ khiến con chết, là nơi gặp mặt của mọi người sống.24Tuy nhiên, chẳng phải người ta giơ tay ra để xin được giúp đỡ khi vấp ngã sao? Chẳng có ai gặp khó khăn mà không kêu xin giúp đỡ sao? 25Chẳng phải tôi không than khóc cho người gặp phiền muộn sao? Chẳng phải tôi không đau buồn vì người nghèo túng sao? 26Khi tôi tìm điều lành thì điều dữ đến; khi tôi trông đợi ánh sáng thì bóng tối đến.27Lòng tôi phiền muộn và không an nghỉ; những ngày tai họa đến trên tôi. 28Tôi đi tới đi lui với làn da nám đen chẳng phải vì mặt trời; tôi đứng lên giữa hội chúng và kêu cầu giúp đỡ. 29Tôi là anh em của chó rừng, là bạn của đà điểu.30Da tôi đen và rớt khỏi tôi; xương cốt tôi bị thiêu vì sức nóng. 31Vì vậy, đàn hạc tôi được lên dây để khảy những bài tang chế, sáo tôi thổi tiếng rên rỉ.

Chapter 31

1Tôi đã lập giao ước với mắt tôi; vậy thì làm sao tôi thèm muốn nhìn gái đồng trinh? 2Chúa trên trời cao ban phần gì, gia sản từ Đấng Toàn năng trên cao là gì?3Tôi từng nghĩ rằng tai họa là dành cho người bất chính, và thảm họa là dành cho người làm điều ác. 4Đức Chúa Trời không thấy đường lối tôi và đếm bước chân tôi sao?5Nếu tôi đi với phường gian dối, nếu chân tôi vội vàng chạy đến mưu gian, 6(nguyện tôi được đặt trên cái cân chính xác để Chúa biết sự liêm chính của tôi)7nếu tôi đã bước chân ra khỏi con đường chính đáng, nếu lòng tôi theo sau mắt tôi, nếu tay tôi dính bất kỳ chất bẩn nào, 8thì nguyện kẻ khác sẽ ăn những gì tôi gieo; thật vậy, nguyện mùa gặt bị nhổ khỏi ruộng tôi.9Nếu lòng tôi tham muốn một người nữ khác, nếu tôi nằm chờ vợ hàng xóm tôi ở cửa của người, 10thì nguyện vợ tôi sẽ xay thóc cho người khác, và để người khác ngủ với nàng.11Vì đó sẽ là một tội ác khủng khiếp; thật vậy, các quan tòa sẽ trừng trị tội ác đó. 12Vì đó là ngọn lửa thiêu đốt mọi thứ thuộc âm phủ và đốt cháy mùa gặt của tôi.13Nếu tôi phớt lờ lời cầu xin công lý của tôi trai tớ gái tôi khi họ đến tranh luận cùng tôi, 14tôi sẽ làm gì khi Chúa trỗi dậy kết tội tôi? Khi Ngài đến đoán xét tôi, tôi sẽ trả lời Ngài thế nào? 15Phải chăng Đấng đã dựng nên tôi trong lòng mẹ cũng không dựng nên họ sao? Chẳng phải Đấng đó đã nắn nên tất cả chúng ta trong lòng mẹ?16Nếu tôi từ chối không đáp ứng mong ước của người nghèo, hoặc nếu tôi để cho mắt của góa phụ hao mòn vì khóc, 17hoặc nếu tôi ăn riêng phần của mình và không cho người mồ côi cha ăn – 18trái lại, từ lúc cô nhi của tôi lớn lên, tôi nuôi họ như một người cha, tôi hướng dẫn mẹ của họ, là một góa phụ, từ lòng mẹ của tôi19nếu tôi thấy ai bỏ mạng vì không có quần áo, hoặc nếu tôi thấy người thiếu thốn không có quần áo; 20nếu lòng của người không chúc phước cho tôi vì người không nhờ lông chiên của tôi mà được ấm, 21nếu tôi giơ tay lên nghịch lại người mồ côi cha, vì tôi thấy mình được hỗ trợ tại cửa thành22nguyện vai tôi lìa khỏi xương vai, và cánh tay tôi lìa khỏi khớp. 23Vì tai ương từ Chúa sẽ là nỗi kinh hãi với tôi; vì cớ sự oai nghi Ngài, tôi không thể làm được điều gì trong số này.24Nếu tôi xem vàng là niềm hy vọng của tôi, và nếu tôi nói với vàng ròng, ‘Ngươi là thứ mà ta tin tưởng’; 25nếu tôi vui mừng vì tôi giàu có, vì tay tôi nắm nhiều của cải;26nếu tôi thấy mặt trời chiếu sáng, hoặc mặt trăng nhô lên rạng ngời; 27và nếu lòng tôi thầm bị thu hút, đến nỗi miệng tôi hôn tay tôi một cách sùng bái – 28thì đây là tội đáng bị quan tòa xét xử, vì tôi dám từ chối Chúa trên trời cao.29Nếu tôi vui mừng khi kẻ ghét tôi bị diệt hoặc hăm hở khi họ tai họa - 30thật vậy, tôi không cho phép miệng tôi phạm tội bằng cách hại mạng sống người khác bằng lời rủa sả31nếu người trong lều tôi chưa bao giờ nói, ‘Ai có thể tìm người chưa từng ăn no nê đồ ăn của Gióp?’ 32người ngoại quốc chưa bao giờ ở lại quảng trường thành phố; trái lại, tôi luôn mở cửa đón lữ khách33nếu như người khác, tôi giấu tội lỗi mình bằng cách giấu tội của tôi trong lòng 34(vì tôi sợ đám đông, vì sự coi thường của gia đình tôi khiến tôi kinh hãi, đến nỗi tôi giữ im lặng và không ra khỏi nhà).35Ôi, ước gì có ai đó nghe tôi! kìa, đây là chữ ký của tôi; hãy để Đấng Toàn năng trả lời tôi! Ước gì tôi có bản cáo trạng mà kẻ thù tôi đã viết! 36Chắc chắn tôi sẽ công khai mang nó trên vai; tôi sẽ đội nó như vương miện. 37Tôi sẽ trình lên Ngài mọi điều tôi làm; tôi sẽ bước đến chầu Ngài như một vương tử hiên ngang.38Nếu đất của tôi kêu la nghịch lại tôi, và các luống cày của nó khóc với nhau, 39nếu tôi hưởng vụ mùa mà không trả tiền hoặc khiến chủ của nó mất mạng, 40nguyện gai góc mọc lên thay vì lúa mì và cỏ dại thay vì lúa mạch.” Đây là các lời của Gióp.

Chapter 32

1Vậy cả ba người này thôi trả lời Gióp vì ông tự thấy mình là công bình. 2Sau đó, Ê-li-hu con Ba-ra-chên, người Bu-xi, dòng họ Ram, nổi giận; ông nổi giận Gióp vì Gióp tự cho mình là đúng hơn Đức Chúa Trời.3Ê-li-hu cũng nổi giận ba bạn của mình vì họ không tìm được câu trả lời nào để đáp lại Gióp, họ chỉ buộc tội Gióp. 4Bấy giờ, Ê-li-hu đã chờ để nói với Gióp vì những người kia lớn tuổi hơn ông. 5Tuy nhiên, khi Ê-li-hu thấy không ai trong số ba người này trả lời, ông nổi giận.6Vậy, Ê-li-hu con Ba-ra-chên, người Bu-xi, nói rằng, “Tôi còn trẻ, còn các anh thì già rồi. Đó là lý do tôi ngại và không dám nói cho các anh nghe quan điểm của tôi. 7Tôi nói, “Người cao tuổi nên nói; các bậc cao niên nên dạy sự khôn ngoan.8Nhưng có thần linh trong loài người; hơi thở của Đấng Toàn năng cho người có sự hiểu biết. 9Chẳng phải người cao trọng là khôn ngoan, hay người cao niên là người hiểu công lý. 10Vậy tôi nói với các anh, ‘Hãy nghe tôi; tôi cũng sẽ nói cho các anh biết về kiến thức của tôi.’11Kìa, tôi đã chờ các anh nói; tôi nghe những lời tranh luận của các anh khi các anh suy nghĩ về điều phải nói. 12Thật vậy, tôi tập trung nghe các anh, nhưng, kìa, không ai trong số các anh có thể thuyết phục Gióp hoặc trả lời ông ấy.13Hãy cẩn thận đừng nói, ‘Chúng tôi đã tìm được sự khôn ngoan!’ Đức Chúa Trời sẽ phải thắng Gióp; người phàm không thể làm được. 14Vì Gióp không nói lời nào nghịch lại tôi, nên tôi sẽ không dùng lời của các anh để trả lời ông ấy.15Cả ba người này đều sững sờ; họ không thể trả lời Gióp được nữa; họ không tìm được thêm lời nào để nói nữa. 16Chẳng lẽ tôi nên đợi vì họ không nói, vì họ đứng đó im lặng và không trả lời sao?17Không, tôi cũng sẽ trả lời về phần tôi; tôi cũng sẽ cho họ biết tri thức của tôi. 18Vì tôi đầy ắp lời nói; thần linh trong tôi thúc ép tôi nói. 19Kìa, ngực tôi như rượu lên men không ngõ thoát hơi; như bầu rượu mới sẵn sàng vỡ tung.20Tôi sẽ nói để tôi được nhẹ nhàng; tôi sẽ mở môi và trả lời. 21Tôi sẽ không thiên vị; tôi cũng sẽ không nịnh bợ bất kỳ người nào. 22Vì tôi không biết cách nịnh bợ; nếu tôi làm vậy, Đấng Tạo hóa sẽ diệt tôi ngay.

Chapter 33

1Gióp ơi, vậy bây giờ, tôi xin ông hãy nghe lời tôi nói; xin lắng nghe mọi lời tôi nói. 2Nay tôi đã mở miệng; lưỡi tôi đã nói trong miệng tôi. 3Lời nói của tôi sẽ nói điều ngay thẳng trong lòng tôi; điều môi tôi biết sẽ nói cách thành thật.4Thần Linh của Đức Chúa Trời đã dựng nên tôi; hơi thở của Đấng Toàn năng đã ban cho tôi sự sống. 5Nếu có thể được, hãy trả lời tôi; hãy sắp đặt các lời của ông theo thứ tự trước mặt tôi và giữ vững lập trường.6Kìa, tôi với ông đều như nhau trước mặt Đức Chúa Trời; tôi cũng được dựng nên bằng đất sét. 7Kìa, sự kinh hãi của tôi sẽ không làm ông sợ; áp lực của tôi sẽ không đè nặng ông.8Chắc chắn tai tôi đã nghe ông nói; tôi nghe văng vẳng lời ông nói rằng, 9’Tôi trong sạch và không vi phạm gì; tôi vô tội, tôi nào có phạm tội gì đâu.10Kìa, Đức Chúa Trời tìm dịp đánh tôi; Ngài coi tôi như kẻ thù nghịch Ngài. 11Ngài cùm chân tôi; Ngài canh giữ đường lối tôi.’ 12Này, tôi sẽ trả lời ông: ông không đúng khi nói vậy, vì Đức Chúa Trời lớn hơn loài người.13Sao ông chống lại Ngài? Ngài không có nhiệm vụ phải giải thích hành động của Ngài. 14Vì Chúa nói một lần – rồi hai lần, dù loài người không để ý. 15Trong giấc mộng, trong sự hiện thấy ban đêm, khi loài người ngủ say, trong giấc ngủ trên giường –16Chúa mở tai loài người, khiến họ hoảng sợ vì những lời cảnh cáo, 17để kéo loài người ra khỏi những ý định đầy tội lỗi, và dẹp bỏ thói kiêu ngạo. 18Chúa giữ mạng sống con người khỏi huyệt mả, khỏi sa vào sự chết.19Loài người cũng bị trừng phạt bằng sự đau đớn trên giường, sự đau đớn không ngớt trong xương cốt, 20đến nỗi người sống mà gớm ghê thức ăn, linh hồn người gớm ghê đồ ăn ngon.21Xác thịt người bị tiêu hao đến nỗi không thể thấy được; chỉ còn da bọc xương. 22Thật vậy, linh hồn người đến gần miệng hố, mạng sống người đến gần kẻ muốn hủy diệt.23Nhưng nếu có một thiên sứ điều đình cho người, tức là một người dàn xếp, đến từ một trong hàng ngàn các thiên sứ, để chỉ bảo người điều gì đúng, 24và nếu thiên sứ đó thương xót người và xin Đức Chúa Trời, ‘Xin Chúa cứu người này khỏi sa vào miệng hố; tôi đã tìm được giá chuộc người,’25thì khi đó da thịt người sẽ trở nên tươi đẹp hơn da thịt của đứa trẻ; người sẽ trở lại những ngày xuân xanh. 26Người sẽ cầu nguyện với Chúa, và Chúa sẽ thương xót người, người sẽ vui mừng thấy mặt Ngài. Chúa sẽ ban cho người niềm hân hoan.27Người đó sẽ hát trước mặt người ta và nói rằng, ‘Tôi đã phạm tội và xuyên tạc điều thiện, nhưng tôi không bị báo ứng xứng với tội lỗi tôi. 28Đức Chúa Trời đã giải cứu linh hồn tôi khỏi sa vào miệng hố; mạng sống tôi sẽ tiếp tục thấy sự sáng.’29Kìa, Đức Chúa Trời làm tất cả những việc này cho loài người, hai lần, thậm chí là ba lần, 30để giữ linh hồn người khỏi sa vào miệng hố, để người được tỏa sáng bằng ánh sáng của sự sống.31Gióp ơi, xin chú ý, và lắng nghe tôi; xin yên lặng để tôi nói. 32Nếu ông có điều gì muốn nói, hãy trả lời tôi; xin hãy nói, vì tôi muốn chứng minh là ông đúng. 33Nếu không, xin hãy nghe tôi; xin giữ yên lặng, rồi tôi sẽ dạy ông điều khôn ngoan.”

Chapter 34

1Hơn nữa, Ê-li-hu nói tiếp: 2“Hãy nghe lời tôi nói, hỡi các ông là những người khôn ngoan; xin nghe tôi, hỡi các ông là người có tri thức. 3Vì tai nghe lời lẽ như miệng nếm thức ăn.4Chúng ta hãy cùng chọn cho mình điều chính đáng: chúng ta hãy cùng nhau khám phá điều lành. 5Vì Gióp có nói, ‘Tôi là người công bình, nhưng Đức Chúa Trời đã truất quyền của tôi. 6Bất chấp những điều ngay thẳng của tôi, tôi bị xem là kẻ nói dối. Vết thương tôi vô phương cứu chữa, dù tôi không có tội.’7Ai là người như Gióp, uống hết sự nhạo báng như nước lã, 8ai nhập bọn với phường lưu manh, và ai đi chung với phường gian ác? 9Vì ông ấy nói, ‘Thật vô ích khi người ta khoái lạc trong việc làm điều Đức Chúa Trời muốn.’10Vậy hãy nghe tôi, hỡi những người thông hiểu: không đời nào Đức Chúa Trời làm điều ác; không đời nào Đấng Toàn năng phạm tội. 11Vì Ngài báo ứng việc làm của loài người; Ngài khiến mỗi người nhận lấy sự báo đáp về đường lối của họ. 12Thật vậy, Đức Chúa Trời không làm điều ác, Đấng Toàn năng không xuyên tạc công lý.13Ai trao cho Ngài trách nhiệm cai quản trái đất? Ai trao cả thế giới cho Ngài? 14Nếu Ngài chỉ có ý định về chính mình Ngài, và nếu Ngài lấy lại thần linh và sinh khí của Ngài, 15thì mọi loài xác thịt đều chết hết; nhân loại sẽ lại trở về cát bụi.16Nếu bây giờ các ông hiểu, hãy nghe; hãy nghe lời tôi nói. 17Có người nào ghét công lý mà cai trị được chăng? Các ông sẽ lên án Chúa, là Đấng công bình và toàn năng?18Chúa, Đấng phán với vua, ‘Ngươi thật đê hèn,’ hoặc phán với giới quý tộc, ‘Các ngươi thật gian ác’? 19Chúa, là Đấng không thiên vị với các lãnh đạo và không trọng người giàu hơn người nghèo, vì hết thảy họ đều là công việc của tay Ngài. 20Trong chốc lát, họ sẽ chết; vào nửa đêm, họ sẽ bị rúng động và qua đời; kẻ cường quyền sẽ bị cất đi, nhưng chẳng phải bởi tay loài người.21Vì con mắt Đức Chúa Trời dò xét đường lối người; Ngài thấy mọi bước chân của người. 22Chẳng có bóng tối, chẳng có sự tối tăm mù mịt nào mà kẻ làm ác có thể ẩn nấp. 23Vì Đức Chúa Trời không cần xem xét loài người thêm nữa; Ngài không cần bất kỳ ai đến trước mặt Ngài để được đoán xét.24Ngài bẻ gãy kẻ cường quyền ra từng mảnh vì đường lối họ không cần được điều tra thêm; Ngài đặt người khác thế chỗ họ. 25Như vậy, Ngài biết việc làm của họ; Ngài quăng những người này trong đêm tối; họ bị hủy diệt.26Trước mặt người khác, Ngài giết họ vì những việc làm gian ác tội lỗi của họ 27vì họ ngoảnh mặt không theo Ngài và từ chối nhận biết đường lối Ngài. 28Như vậy, họ khiến tiếng kêu la của người nghèo thấu đến tai Ngài; Ngài nghe tiếng kêu la của người khốn cùng.29Khi Ngài im lặng, ai có thể lên án Ngài? Nếu Ngài giấu mặt, ai có thể nhìn thấy Ngài. Ngài cai trị các nước và từng người như nhau, 30để người vô đạo không thể cai trị, để không có ai đặt bẫy người khác.31Giả sử có người nói với Chúa, ‘Chắc chắn con có tội, nhưng con sẽ không phạm tội nữa, 32xin Chúa dạy con điều con không thể thấy; con đã phạm tội, nhưng con sẽ không phạm việc ấy nữa.’ 33Các ông có nghĩ rằng Chúa sẽ trừng phạt tội lỗi của người đó, vì các ông không thích điều Ngài làm? Các ông phải chọn, chứ không phải tôi. Vậy hãy nói điều các ông biết.34Những người hiểu biết sẽ nói với tôi – thật vậy, người khôn ngoan lắng nghe tôi sẽ nói, 35‘Gióp nói mà chẳng biết gì; lời nói của ông ấy thật thiếu khôn ngoan.’36Giá mà Gióp bị thử thách đến cùng vì lời nói của ông ấy như người gian ác. 37Vì ông ấy thêm sự chống đối vào tội lỗi mình; ông ấy vỗ tay nhạo báng giữa chúng ta; ông ấy nói những lời nghịch cùng Đức Chúa Trời.”

Chapter 35

1Hơn nữa, Ê-li-hu nói tiếp, 2“Ông nghĩ ông vô tội sao? Ông nghĩ rằng, ‘Tôi công bình hơn Đức Chúa Trời’ sao? 3Vì ông nói, ‘Tôi được ích lợi gì khi tôi công bình? Tôi được ích lợi gì nếu tôi chẳng phạm tội?’4Tôi sẽ trả lời ông, cả ông và các bạn của ông. 5Hãy nhìn lên trời, và nhìn xem nó; hãy xem bầu trời, nó vốn cao hơn ông.6Nếu ông phạm tội, thì việc ấy làm hại chi cho Đức Chúa Trời? Nếu sự vi phạm của ông chất thành đống, thì ông làm gì được Ngài? 7Nếu ông công bình, ông có thể cho Ngài điều gì? Ngài sẽ nhận gì từ tay ông? 8Sự gian ác của ông có thể làm tổn thương con người, vì ông là con người, và sự công bình của ông có thể đem đến ích lợi cho người khác.9Vì cớ những sự áp bức, dân chúng kêu la; họ kêu cầu người quyền thế giúp đỡ. 10Nhưng không ai nói, ‘Đức Chúa Trời, Đấng Tạo hóa của tôi, Đấng ban những bài hát trong đêm, 11Đấng dạy dỗ chúng tôi nhiều hơn các loài thú trên đất, và Đấng khiến chúng tôi khôn ngoan hơn các loài chim trời đâu rồi?’12Họ kêu la, nhưng Đức Chúa Trời không trả lời vì cớ sự kiêu ngạo của người gian ác. 13Chúa chắc chắn sẽ không nghe tiếng kêu la của kẻ dại dột; Đấng Toàn năng sẽ không đoái đến. 14Ngài sẽ càng ít trả lời ông nếu ông nói rằng ông không thấy Ngài, rằng duyên cớ của ông ở trước mặt Ngài, và rằng ông đang đợi Ngài!15Ngài sẽ càng ít trả lời ông nếu ông nói rằng Ngài không bao giờ giận dữ phạt bất cứ ai, và rằng Ngài không ngó ngàng gì đến sự kiêu ngạo của loài người. 16Vậy Gióp mở miệng mình chỉ để nói lời dại dột; ông ấy nói những lời thiếu hiểu biết.

Chapter 36

1Ê-li-hu nói tiếp, 2“Cho phép tôi nói thêm một chút, rồi tôi sẽ cho ông biết đôi điều vì tôi còn những lời muốn nói biện hộ thêm cho Đức Chúa Trời. 3Tôi sẽ đạt được kiến thức từ nơi xa; tôi sẽ biết rằng sự công bình của tôi thuộc về Đấng Tạo hóa.4Vì thật sự, lời nói của tôi sẽ không sai; một người trưởng thành trong sự hiểu biết đang ở bên ông. 5Kìa, Đức Chúa Trời là Đấng Toàn năng và không khinh dể ai; Ngài có quyền năng trong sức mạnh của sự hiểu biết.6Ngài không bảo vệ mạng sống của kẻ ác nhưng trái lại, Ngài làm điều đúng đắn cho người đau khổ. 7Ngài không dời mắt khỏi người công bình nhưng Ngài đặt họ ngồi trên ngai như vua đời đời, và họ được nhấc lên.8Tuy nhiên, nếu họ bị xiềng xích, và bị trói buộc trong dây đau khổ, 9rồi Ngài tỏ cho họ biết việc họ làm – tức là những sự vi phạm của họ và thể nào họ đã cư xử ngạo mạn.10Ngài cũng mở tai họ để họ nghe lời hướng dẫn của Ngài, và Ngài ra lệnh cho họ từ bỏ tội lỗi. 11Nếu họ nghe Ngài và thờ phượng Ngài, họ sẽ sống những ngày thịnh vượng, có những năm an lạc. 12Tuy nhiên, nếu họ không nghe, họ sẽ bị gươm giết chết; họ sẽ chết vì thiếu hiểu biết.13Những kẻ vô đạo trong lòng ấp ủ cơn giận; họ không kêu cầu xin được giúp đỡ ngay cả khi Chúa trói họ. 14Họ chết khi còn trẻ; cuộc đời họ chấm dứt giữa bọn mại dâm ở đền miếu.15Đức Chúa Trời giải cứu người khốn cùng bằng sự hoạn nạn của họ; Ngài mở tai họ bằng sự áp bức của họ. 16Thật vậy, Ngài muốn kéo ông ra khỏi tai họa bước vào một nơi rộng rãi, là nơi chẳng có gian khó và bàn của ông sẽ đầy cao lương mỹ vị.17Nhưng ông đầy dẫy sự đoán xét kẻ ác; sự đoán xét và công lý đã bắt lấy ông. 18Chớ để sự giàu sang quyến rũ ông đến sự lừa dối; chớ để của hối lộ lớn khiến ông làm sai công lý.19Của cải ông có thể đem lại ích lợi cho ông không, để ông không gặp tai họa, hoặc quyền lực của ông có thể giúp ông không? 20Đừng ao ước ban đêm để phạm tội đối với người khác, khi họ bị cô lập trong nhà mình. 21Hãy cẩn thận chớ chú vào tội lỗi vì ông đang được thử thách qua hoạn nạn để ông tránh xa khỏi tội lỗi.22Kìa, Đức Chúa Trời được tôn cao trong quyền năng Ngài; ai là thầy giáo như Ngài? 23Ai từng dạy Ngài về đường lối Ngài? Ai có thể nói với Ngài, ‘Ngài đã phạm điều bất chính’? 24Hãy nhớ ngợi khen các việc của Ngài, mà loài người đã ca ngợi.25Tất cả mọi người đều đã nhìn xem những việc ấy, nhưng họ chỉ nhìn thấy từ đàng xa. 26Kìa, Đức Chúa Trời thật lớn lao, nhưng chúng ta không hiểu rõ Ngài; số năm của Ngài thật chẳng đếm được.27Vì Ngài hút các giọt nước lên thành hơi nước làm mưa, 28các đám mây đổ mưa xuống và rơi tầm tã trên loài người. 29Thật vậy, có ai hiểu sự giăng bủa của mây và tiếng sấm từ lều Ngài?30Kìa, Ngài bủa sấm chớp quanh Ngài; Ngài bao phủ biển cả bằng sự tối tăm. 31Như vậy Ngài nuôi các dân và ban thức ăn dư dật.32Ngài giấu sấm sét trong tay Ngài cho đến khi Ngài ra lệnh chúng đánh vào mục tiêu. 33Mũi của chúng cho người ta biết cơn bão sắp đến; gia súc cũng biết bão tố sẽ đến.

Chapter 37

1Thật vậy, lòng tôi run sợ vì sự này; nó bị dời ra khỏi chỗ nó. 2Hãy nghe, ôi, hãy nghe tiếng huyên náo của tiếng nói Ngài, là tiếng phát ra từ miệng Ngài. 3Ngài phát ra tiếng vang dội dưới cả bầu trời, và Ngài phát ra chớp nhoáng đến tận các bờ cõi của trái đất.4Sau đó có một tiếng gầm; Ngài nổi sấm bằng tiếng oai nghi của Ngài; Ngài không giữ lại tia chớp khi người ta nghe tiếng Ngài. 5Đức Chúa Trời nổi sấm một cách kỳ diệu bằng tiếng của Ngài; Ngài làm những việc mà chúng ta không thể hiểu thấu. 6Vì Ngài bảo tuyết, ‘Hãy rơi xuống đất’; Ngài cũng phán như vậy với mưa, ‘Mưa hãy rơi thật tầm tã’.7Ngài ngưng tay loài người khỏi công việc, để tất cả những người được Ngài dựng nên đều thấy việc Ngài làm. 8Muông thú ẩn náu và ở trong hang. 9Bão tố kéo đến từ nơi phương nam và giá buốt kéo đến từ gió ở phương bắc.10Bởi hơi thở của Đức Chúa Trời thì có băng giá; sông nước mênh mông đóng băng như kim loại. 11Thật vậy, Ngài khiến mây trở nên nặng vì hơi ẩm; Ngài tỏa chớp nhoáng qua mây.12Ngài cuốn mây vòng vòng theo chỉ đạo của Ngài, để chúng làm bất cứ điều gì Ngài sai khiến trên khắp mặt đất. 13Ngài khiến việc này xảy ra; khi thì để sửa phạt, khi thì tưới nhuần đất của Ngài, và khi thì tỏ ra sự thành tín theo giao ước.14Gióp, hãy nghe đây; hãy dừng lại và nghĩ đến những việc lạ lùng của Đức Chúa Trời. 15Ông có biết Chúa sắp đặt ý Ngài trên các đám mây và khiến chớp nhoáng lóe ra trong chúng như thế nào không?16Ông có hiểu mây trôi ra sao, những việc phi thường của Đức Chúa Trời, là Đấng có tri thức trọn vẹn không? 17Ông có hiểu làm sao mà quần áo ông nóng khi đất tĩnh mịch vì gió nam không?18Ông có thể giương bầu trời ra như Ngài làm – như một tấm gương cứng cáp đúc bằng kim loại không? 19Hãy dạy chúng tôi điều chúng tôi nên nói với Ngài, vì chúng tôi không thể sắp đặt ý tranh luận vì tâm trí chúng tôi u mê. 20Lẽ nào nên nói với Ngài rằng tôi muốn thưa chuyện cùng Ngài? Có ai ước muốn bị nuốt chửng không?21Bây giờ, không ai có thể nhìn mặt trời khi nó tỏa sáng trên bầu trời sau khi gió thổi thoảng qua và làm tan mây trên trời. 22Ánh chói lọi vàng tỏa ra từ phương bắc – nơi Đức Chúa Trời có vẻ uy nghi đáng sợ.23Về Đấng Toàn năng, chúng ta không thể tìm được Ngài; Ngài có quyền năng lớn lao và công bình. Ngài không áp bức loài người. 24Vậy, loài người sợ Ngài. Ngài không ngó ngàng gì đến những kẻ khôn ngoan theo tâm trí mình.

Chapter 38

1Khi ấy, Đức Giê-hô-va từ trong cơn bão cuồng phong gọi Gióp và phán, 2“Ngươi là ai mà làm cho các kế hoạch của Ta trở nên mơ hồ bằng những lời thiếu tri thức? 3Bây giờ hãy thắt lưng ngươi như một nam nhi, vì Ta sẽ hỏi ngươi, và ngươi phải trả lời Ta.4Ngươi đã ở đâu khi Ta lập các nền móng của trái đất? Hãy nói đi, nếu ngươi biết. 5Ai đã định kích thước cho nó? Hãy nói đi, nếu ngươi biết. Ai đã giăng dây đo trên đất?6Nền móng địa cầu được đặt trên gì? Ai đặt hòn đá góc của nó 7khi các sao mai cùng hát và các con trai của Đức Chúa Trời reo mừng?8Ai đóng cửa ngăn biển cả khi nó tuôn trào, như thể tuôn ra từ lòng đất – 9khi Ta làm y phục cho mây, và bọc cho bóng tối mù mịt?10Đó là khi Ta định ranh giới cho biển cả, khi Ta đặt các then và cửa, 11và khi Ta bảo nó, ‘Ngươi có thể đến đây, nhưng không đi xa hơn; đây là nơi Ta sẽ đặt giới hạn cho những con sóng kiêu căng của ngươi.’12Kể từ khi ngươi sinh ra, có bao giờ ngươi ra lệnh cho buổi sáng xuất hiện, và khiến bình minh biết chỗ của nó theo nguyên tắc của sự vật, 13để nó phủ khắp bốn bề trái đất, đến nỗi kẻ ác bị giũ sạch khỏi đất không?14Trái đất thay đổi hình dạng như đất sét thay đổi dưới cái ấn; vạn vật hiện ra rõ ràng như lằn xếp trên quần áo. 15‘Ánh sáng’ của kẻ ác bị tước khỏi chúng; tay giơ cao của chúng bị bẻ gãy.16Ngươi đã đến các nguồn đại dương chưa? Ngươi đã đi trong những nơi sâu thẳm nhất chưa? 17Ngươi đã thấy các cổng sự chết chưa? Ngươi có thấy các cổng của bóng sự chết chưa? 18Ngươi có hiểu sự mênh mông của địa cầu không? Hãy nói đi, nếu ngươi biết tất cả.19Con đường dẫn đến nơi ở của ánh sáng là ở đâu – nơi ở của bóng tối đâu? 20Ngươi có thể dẫn ánh sáng và bóng tối đến nơi hoạt động của chúng không? Ngươi có thể tìm đường về nhà cho chúng không? 21Rõ ràng là ngươi biết, vì khi đó ngươi đã được sinh ra rồi; số các ngày của ngươi thật nhiều thay!22Ngươi có bao giờ bước vào các kho trữ tuyết chưa, hoặc có bao giờ ngươi thấy các kho trữ mưa đá chưa, 23là những thứ mà Ta đã để dành trong những kỳ hoạn nạn, cho những ngày chiến tranh và giặc giã? 24Chớp nhoáng tỏa ra từ hướng nào hoặc gió đông được thổi lan ra đến đâu trên khắp đất?25Ai đã làm nên các kênh dẫn nước mưa, hoặc ai đã vạch đường cho sấm chớp, 26hoặc khiến mưa rơi trên những nơi không có người ở, và trên hoang mạc, là nơi hoang vu, 27để đáp ứng nhu cầu của những vùng khô cằn và hiu quạnh, khiến cỏ mọc um tùm?28Mưa có cha không? Ai đã sanh ra các giọt sương? 29Băng đá ra từ lòng ai? Ai sanh ra sương giá từ trời? 30Nước ẩn giấu và đông lại như đá; mặt vực sâu đóng băng.31Ngươi có thể buộc dây trói chòm sao Thất tinh không, hoặc cởi trói cho sao Thiên lang không? 32Ngươi có thể hướng dẫn các chòm sao mọc vào đúng thời điểm của chúng không? Ngươi có thể hướng dẫn sao Bắc đẩu và con cái của chúng không? 33Ngươi có biết các quy định của bầu trời không? Ngươi có thể lập quy định của bầu trời trên đất không?34Ngươi có thể cất tiếng ra lệnh cho mây, để mưa rơi tầm tã trên ngươi không? 35Ngươi có thể truyền cho sấm chớp phát ra không, để chúng nói với ngươi, ‘Có chúng tôi đây’?36Ai đã ban sự khôn ngoan cho mây hoặc sự thông hiểu cho sương móc? 37Ai có tài đếm mây? Ai có thể đổ các bầu nước trên trời 38khi bụi đất kết dính và những cục đất dính chặt với nhau?39Ngươi có thể săn mồi cho sư tử cái hoặc khiến sư tử con no nê thỏa dạ 40khi chúng co mình trong hang và nằm rình mồi không?41Ai ban mồi cho quạ khi quạ con kêu la lên Đức Chúa Trời và đi loạng choạng vì thiếu thức ăn?

Chapter 39

1Ngươi biết khi nào sơn dương sinh nở? Ngươi có thể quan sát lúc nai cái sinh con không? 2Ngươi có thể đếm số tháng chúng mang thai không? Ngươi biết gấu sinh con khi nào không?3Chúng khom mình xuống và sinh con nhỏ, sau đó chúng hết cơn đau đẻ. 4Các con nhỏ của chúng lớn lên mạnh mẽ ỡ những cánh đồng hoang dã; chúng ra ngoài và chẳng trở về.5Ai để lừa hoang tự do chạy nhảy? Ai tháo dây buộc con lừa nhanh nhẹ, 6Ta ban cho nó có nhà ở A-ra-ba, nhà của nó ở nơi đất mặn?7Nó cười nhạo tiếng ồn nơi thành phố; nó không nghe tiếng quát tháo của người đánh xe. 8Nó lang thang khắp các dãy núi là đồng cỏ của nó; tại đó nó tìm cỏ cây xanh tươi để ăn.9Liệu con bò rừng sẽ vui vẻ phục vụ ngươi không? Nó sẽ đồng ý ở trong máng của ngươi chứ? 10Với sợi dây, ngươi có thể điều khiển con bò rừng để nó cày trên các luống cày không? Nó sẽ bừa các thung lũng cho ngươi không?11Ngươi sẽ tin nó vì sức mạnh to lớn của nó không? Ngươi sẽ để nó làm công việc của ngươi chứ? 12Ngươi sẽ phụ thuộc vào nó để đem lúa về nhà, gom lúa vào sân đạp lúa của ngươi chứ?13Đôi cánh đà điểu vỗ đầy tự hào, nhưng có phải chúng là đầu cánh và bộ lông đầy yêu thương không? 14Vì nó đẻ trứng dưới đất, và nó để trứng được ấp dưới đất; 15nó quên rằng chân có thể giẫm lên chúng hoặc một con thú nào đó có thể đạp lên chúng.16Nó cư xử thô bạo với con của nó như thể chúng chẳng phải là con nó; nó không sợ rằng việc sinh nở của nó có thể trở nên vô ích, 17vì Đức Chúa Trời đã cất sự khôn ngoan khỏi nó và không cho nó có sự hiểu biết nào cả. 18Khi nó nhanh nhảu chạy nhảy, nó cười nhạo loài ngựa và kỵ mã.19Ngươi có ban sức mạnh cho ngựa không? Ngươi có đặt cái bờm trên cổ nó không? 20Ngươi có bao giờ khiến nó nhảy như con châu chấu không? Vẻ oai vệ của tiếng hí nó thật đáng sợ.21Nó mạnh mẽ giậm chân và hí hửng trong sức mạnh của nó; nó xông ra đương đầu các loại vũ khí. 22Nó chế nhạo sự sợ hãi và không khiếp đảm; nó không bỏ chạy trước lưỡi gươm. 23Bao tên kêu lách cách bên hông nó, cùng với giáo và lao lóng lánh.24Nó giận dữ giẫm vó lên đất; khi kèn vang tiếng, nó không thể đứng yên một chỗ. 25Bất cứ khi nào có tiếng kèn, nó hí, ‘À há!’ Nó gửi mùi chiến trận từ đàng xa – tiếng quát ầm ầm của người chỉ huy và tiếng hò la xung trận.26Có phải nhờ sự khôn ngoan của ngươi mà chim ưng bay bổng, sải cánh bay về phương nam?27Có phải nhờ lệnh của ngươi mà đại bàng bay vút lên và làm tổ ở nơi cao? 28Nó sống trên các vách đá và làm nhà trên đỉnh vách đá, một thành trì kiên cố.29Từ đó, nó săn mồi; mắt nó nhìn thấy chúng từ đàng xa. 30Con nhỏ của nó cũng uống huyết; nơi nào có người chết, nơi đó có nó.”

Chapter 40

1Giê-hô-va phán tiếp với Gióp; Ngài phán, 2“Có ai dám phê bình chỉnh sửa Đấng Toàn năng? Người nào tranh luận với Đức Chúa Trời, hãy để người trả lời.”3Gióp thưa với Đức Giê-hô-va, 4“Kìa, con không ra chi; làm sao con có thể trả lời Ngài? Con lấy tay che miệng con. 5Con đã nói một lần rồi, và con sẽ không trả lời nữa; thật vậy, đã hai lần rồi, nhưng con sẽ không nói thêm.”6Sau đó, Đức Giê-hô-va trả lời Gióp qua một cơn bão dữ dội, 7“Bây giờ hãy thắt lưng ngươi như nam nhi, vì Ta sẽ hỏi ngươi, rồi ngươi phải trả lời Ta.8Thật ngươi sẽ cho rằng Ta bất công sao? Ngươi sẽ lên án Ta để cho là mình đúng sao? 9Ngươi có tay như tay của Đức Chúa Trời không? Ngươi có phát ra tiếng sấm như Ngài không?10Bây giờ, hãy mặc lấy vinh quang và phẩm cách của ngươi; hãy trang điểm bằng danh giá và vẻ uy nghi. 11Hãy rải cơn giận dữ quá mức của ngươi ra xung quanh; hãy xem những kẻ kiêu ngạo và hạ chúng xuống.12Hãy nhìn những kẻ kiêu ngạo và hạ bệ chúng; hãy chà đạp kẻ ác nhân ngay tại chỗ. 13Hãy chôn chúng dưới đất với nhau; tống giam mặt chúng trong nơi kín giấu. 14Rồi Ta cũng sẽ công nhận rằng tay phải của ngươi có thể cứu ngươi.15Bây giờ hãy xem con vật kếch xù, là loài mà Ta đã dựng nên như Ta đã dựng ngươi; nó ăn cỏ như bò đực. 16Hãy xem, sức mạnh nó nằm nơi thắt lưng; năng lực nó nằm trong các cơ bụng.17Nó vẫy đuôi như cây tuyết tùng; các cơ đùi của nó được kết lại với nhau. 18Xương nó như ống đồng; chân nó như thanh sắt.19Nó là tạo vật hàng đầu của Đức Chúa Trời. Chỉ có Đức Chúa Trời, Đấng dựng nên nó, có thể đánh bại nó. 20Vì núi đồi cho nó có đồ ăn; các loài thú ngoài đồng chơi đùa gần đó. 21Nó nằm dưới hoa sen ẩn mình trong đám sậy, trong đầm lầy.22Bóng hoa sen bao phủ nó; cây liễu ven suối bao bọc nó. 23Kìa, nếu sông chảy tràn bờ, nó không run sợ; nó tự tin, dù Sông Giô-đanh chảy tràn qua mũi nó. 24Ai có thể bắt nó bằng cái móc, hoặc xỏ mũi nó?

Chapter 41

1Ngươi có thể câu con thủy quái bằng lưỡi câu không? Hoặc dùng dây buộc chặt hàm nó? 2Ngươi có thể xỏ dây vào mũi nó, hoặc dùng móc xoi qua hàm nó không? 3Nó sẽ khẩn thiết van xin ngươi không? Nó sẽ nói những lời ngọt ngào với ngươi không?4Nó sẽ thỏa thuận với ngươi để ngươi bắt nó làm nô lệ đời đời không? 5Ngươi sẽ chơi với nó như ngươi chơi với chim không? Ngươi sẽ cột nó lại cho các tớ gái của ngươi vui đùa không? 6Nhóm dân chài sẽ thương lượng với ngươi để mua nó không? Họ sẽ xẻ thịt nó bán cho các lái buôn không?7Ngươi có thể lấy lao đâm vào da sống của nó hoặc dùng lao phóng cá đâm vào đầu nó không? 8Hãy tra tay ngươi trên mình nó chỉ một lần thôi, rồi ngươi sẽ nhớ trận chiến đó và không dám làm như vậy nữa. 9Kìa, niềm hy vọng của những ai làm vậy chỉ là hão huyền; chẳng phải bất kỳ ai thấy nó đều sẽ ngã lăn ra đất sao?10Không ai gan dạ đến nỗi dám khiêu khích con thủy quái; vậy thì ai có thể đứng trước mặt Ta? 11Ai cho Ta trước điều chi để Ta phải trả lại? Mọi vật dưới trời đều thuộc về Ta. 12Ta sẽ không giữ im lặng về các chân của con thủy quái, hoặc sức mạnh của nó, hoặc thân hình cân đối của nó.13Ai có thể lột da nó? Ai có thể đâm thủng áo giáp kép của nó? 14Ai có thể mở banh miệng nó – răng đầy hàm thật khiếp sợ? 15Trên lưng nó là những dãy khiên, san sát nhau như dấu niêm phong chi chít.16Mỗi cái đều khít với nhau đến nỗi gió không lọt qua được. 17Chúng ăn khớp với nhau; chúng gắn chặt nhau, đến nỗi không thể tách rời được. 18Chớp lóe ra từ tiếng khịt mũi của nó; mắt nó như mi mắt của rạng đông.19Từ miệng nó phun ra những ngọn đuốc cháy bừng, tia lửa bắn ra. 20Khói bay ra từ mũi nó như nồi đun nóng trên ngọn lửa hực. 21Hơi thở của nó khiến than bùng cháy; lửa ra từ miệng nó.22Trong cổ nó có sức mạnh, và sự kinh hãi nhảy múa trước mặt nó. 23Các lớp thịt của nó dính vào nhau; chúng rắn chắc; không thể nào tách rời được. 24Tim nó cứng như đá – thật vậy, cứng như thớt dưới của cối xay.25Khi nó trỗi dậy, ngay cả các thần cũng hoảng sợ; vì sợ nó, họ lùi lại. 26Nếu gươm đâm nó, nó cũng chẳng hề hấn gì – ngay cả giáo, tên, hoặc bất cứ vũ khí sắc nhọn nào khác. 27Nó coi sắt như rơm rạ, và đồng như gỗ mục.28Mũi tên không thể khiến nó bỏ chạy; đối với nó, đá như trấu. 29Nó xem dùi cui như rơm; nó cười nhạo tiếng ngọn lao phóng vun vút. 30Bụng nó như những miếng sành sắc bén; nó để lại dấu vết trên bùn lầy như thể dấu xe kéo trượt trên bàn đạp lúa.31Nó lặn sâu khiến sủi bọt như bọt trong nồi nước sôi; nó khiến biển sôi sục như nồi thuốc mỡ. 32Nó để lại một đường sáng phía sau nó; người ta sẽ nghĩ biển sâu trắng xóa.33Không có loài nào trên đất sánh với nó, nó là tạo vật không biết sợ. 34Nó xem thường mọi vật kiêu ngạo; nó là vua trên các sinh vật tự phụ.

Chapter 42

1Gióp thưa với Đức Giê-hô-va, 2“Con biết Ngài có thể làm được mọi sự, ý định của Ngài không thể bị ngăn trở. 3Ngài hỏi con, ‘Kẻ thiếu tri thức này là ai mà dám làm lu mờ kế hoạch của Ta?’ Vậy, con đã nói những điều mà con không hiểu, những điều vượt tầm hiểu biết của con, là những điều con không biết.4Ngài phán với con, ‘Bây giờ, hãy nghe, Ta sẽ nói; Ta sẽ hỏi ngươi, rồi ngươi sẽ trả lời Ta.’ 5Tai con đã nghe Ngài, nhưng giờ đây mắt con thấy Ngài. 6Vì vậy, con ghê tởm chính mình; con ăn năn trong bụi đất và tro.”7Sau khi Đức Giê-hô-va đã phán những lời này với Gióp, Ngài phán với Ê-li-pha người Tê-man, “Cơn thạnh nộ của Ta bùng cháy nghịch với ngươi và hai bạn ngươi vì các ngươi chẳng nói đúng về Ta như tôi tớ Ta là Gióp đã nói. 8Vậy bây giờ, các ngươi hãy lấy bảy con bò đực và bảy con chiên đực, đi đến tôi tớ Ta là Gióp, và dâng làm của lễ thiêu vì chính các ngươi. Gióp, tôi tớ Ta, sẽ cầu nguyện cho các ngươi, và Ta sẽ nhậm lời cầu nguyện của người, hầu cho Ta không phạt các ngươi vì lời nói dại dột của các ngươi. Các ngươi không nói đúng sự thật về Ta, như Gióp, tôi tớ Ta đã nói.” 9Vậy Ê-li-pha người Tê-man, Binh-đát người Su-a, và Sô-pha người Na-a-ma đi và làm y như Đức Giê-hô-va đã tryền, và Đức Giê-hô-va đoái đến Gióp.10Khi Gióp cầu thay cho các bạn mình, Đức Giê-hô-va phục hồi lại sự thịnh vượng của ông. Đức Giê-hô-va ban cho ông nhiều gấp đôi hơn so với trước đó. 11Khi ấy, tất cả anh chị em của Gióp, những người từng quen biết với ông trước đây – họ đến thăm và cùng ăn tại nhà ông. Họ chia buồn và an ủi ông về mọi tai họa mà Đức Giê-hô-va đã giáng trên ông. Mỗi người cho Gióp một miếng bạc và một nhẫn vàng.12Trong những năm cuối đời của Gióp, Đức Giê-hô-va ban phước cho ông nhiều hơn lúc trước; ông có mười bốn ngàn con chiên, sáu ngàn lạc đà, một ngàn đôi bò đực, và một ngàn lừa cái. 13Ông cũng có bảy con trai và ba con gái. 14Ông đặt tên cho con gái đầu là Giê-mi-ma, con gái thứ nhì là Kê-xi-a, và con gái thứ ba là Kê-ren-ha-búc.15Trong khắp xứ, không có phụ nữ nào xinh đẹp như các con gái của Gióp. Họ được cha chia gia tài cùng với các anh mình. 16Sau đó, Gióp sống năm; ông được thấy các con trai và cháu chắt mình, đến tận đời thứ tư. 17Rồi Gióp qua đời, hưởng thọ và sống lâu.

## THI THIÊN

Chapter 1

1Phước cho ai không bước đi theo lời chỉ bảo của kẻ ác, không đứng trên đường cùng với tội nhân, không ngồi trong hội của bọn người chế nhạo. 2Nhưng vui về luật pháp của Đức Giê-hô-va, ngày đêm suy gẫm luật pháp Ngài.3Người đó sẽ như cây trồng cạnh suối nước, ra trái theo mùa, lá nó không khô héo, mọi việc người làm đều thịnh vượng.4Kẻ ác thì không như vậy, nhưng thay vào đó giống như rơm rạ bị gió đùa đi. 5Cho nên kẻ ác sẽ không đứng nổi khi bị phán xét, tội nhân cũng không được ở trong hội người công chính.6Vì Đức Giê-hô-va tán thành đường lối người công chính, nhưng đường lối kẻ ác sẽ bị diệt vong.

Chapter 2

1Vì sao các nước nổi loạn, và các dân mưu tính vô ích? 2Các vua trên đất liên minh lại và giới cầm quyền cùng nhau cấu kết chống lại Đức Giê-hô-va và Đấng Mê-si của Ngài, rằng: 3“Chúng ta hãy bứt đứt gông cùm họ đã tròng lên chúng ta, và vất bỏ xiềng xích họ đi.”4Đấng ngự trên trời sẽ cười nhạo chúng; Chúa sẽ chế giễu chúng. 5Rồi Ngài sẽ nổi giận mà phán với chúng, nổi thịnh nộ mà khiến chúng kinh hãi, rằng:6“Chính Ta đã xức dầu lập vua Ta trên Si-ôn, núi thánh Ta.” 7Tôi sẽ công bố nghị định của Đức Giê-hô-va. Ngài phán với Tôi: “Con là con Ta! Ngày nay Ta đã sinh ra Con.8Hãy cầu xin Ta, rồi Ta sẽ ban các nước cho Con làm cơ nghiệp và các xứ tận cùng cõi đất làm tài sản. 9Con sẽ đánh vỡ chúng bằng vương trượng sắt; Con sẽ đập nát chúng như bình gốm.”10nên, giới quân vương các người, hãy coi chừng; giới cai trị trần gian các người, hãy sửa chữa đi. 11Thờ phượng Đức Giê-hô-va cách kính sợ và vui mừng trong run sợ.12Hãy thật lòng trung thành với Con, để Người khỏi nổi giận với các người, và để các người khỏi phải chết khi cơn giận Người bùng lên. Phước cho kẻ nào ẩn náu nơi Người.

Chapter 3

1Đức Giê-hô-va ôi, các kẻ thù của con đông quá! Lắm kẻ đã trở mặt chống lại con. 2Nhiều người nói về con, rằng: “Nơi Đức Chúa Trời chẳng có sự cứu giúp cho nó.” Sê-la3Đức Giê-hô-va ôi, Ngài là thuẫn vây bọc con, là vinh quang của con, là Đấng khiến con ngước đầu lên. 4Con cất tiếng kêu cầu Đức Giê-hô-va, và từ núi thánh Ngài, Ngài đáp lời con. Sê-la5Con nằm xuống và ngủ; con thức giấc, vì Đức Giê-hô-va che chở con. 6Con sẽ không sợ muôn người tứ phía nổi lên chống lại mình.7Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy chỗi dậy! Đức Chúa Trời ôi, xin Ngài cứu con! Vì Ngài sẽ vả má mọi kẻ thù nghịch con; Ngài sẽ bẻ răng kẻ ác. 8Sự cứu rỗi đến từ Đức Giê-hô-va. Nguyện các phước lành Ngài giáng trên dân Ngài. Sê-la

Chapter 4

1Hỡi Đức Chúa Trời của sự công bình con, khi con bị vây hãm, xin đem con vào nơi khoảng khoát. Xin thương xót con và nghe lời kêu cầu của con.2Còn các người, các người sẽ khiến thanh danh tôi bị ô nhục cho đến bao giờ? Các người sẽ còn yêu thích thứ chẳng ra gì và chạy theo điều dối trá trong bao lâu nữa? Sê-la 3Nhưng phải biết rằng Đức Giê-hô-va biệt riêng cho Ngài những người tin kính. Đức Giê-hô-va sẽ nghe khi tôi kêu cầu với Ngài.4Hãy run sợ, nhưng chớ phạm tội! Trên gường mình, hãy suy ngẫm trong lòng và lặng thinh. Sê-la 5Hãy dâng của lễ công bình và đặt lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va.6Nhiều người bảo: “Ai sẽ tỏ cho chúng ta thấy điều gì tốt đẹp?” Hỡi Đức Giê-hô-va, xin tỏa rạng ánh tôn nhan Ngài trên chúng con. 7Ngài đã cho lòng con được vui sướng hơn kẻ khác, cho dầu họ có ngũ cốc và rượu mới tràn đầy. 8Con sẽ nằm xuống ngủ bình an, vì hỡi Đức Giê-hô-va, chỉ một mình Ngài khiến con được an ninh và bảo đảm.

Chapter 5

1Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nghe lời con kêu cầu Ngài; xin hãy quan tâm đến lời thở than của con. 2Hỡi Vua con và Đức Chúa Trời con, xin hãy nghe tiếng kêu của con, vì Ngài chính là Đấng con cầu khẩn. 3Hỡi Đức Giê-hô-va, vào buổi sáng Ngài nghe tiếng kêu khóc của con; lúc ban mai, con sẽ dâng trình lời khẩn nguyện mình lên cho Ngài và ngóng trông.4Ngài không phải là một Đức Chúa Trời tán thành việc ác; kẻ ác sẽ không được Ngài tiếp đón. 5Kẻ kiêu ngạo sẽ không đứng nổi trước mặt Ngài; Ngài ghét mọi kẻ làm ác. 6Đức Giê-hô-va sẽ hủy diệt các kẻ nói dối; Ngài coi khinh kẻ hung bạo và kẻ lừa gạt.7Nhưng về phần con, nhờ đức thành tín lớn của Ngài, con sẽ được vào nhà Ngài; với lòng thành kính, con sẽ hướng về đền thánh Ngài mà thờ lạy. 8Ôi Chúa, vì cớ các kẻ thù của con, xin hãy đưa dắt con trong sự công chính Ngài; xin hãy ban bằng đường lối Ngài trước mặt con.9Vì trong miệng chúng chẳng có sự thật; con người bên trong chúng thật gian ác; họng chúng nó là cái huyệt mở toang; chúng dùng lưỡi mình mà dua nịnh. 10Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy tuyên phạt chúng; nguyện các mưu chước của chúng bị thất bại! Xin hãy đuổi chúng đi vì những vi phạm thật nhiều của chúng, vì chúng đã phản nghịch Ngài.11nguyện mọi kẻ nương náu nơi Ngài đều vui mừng; xin cho họ luôn lớn tiếng reo vui vì được Ngài bảo vệ; nguyện những ai yêu mến danh Ngài đều mừng rỡ trong Ngài. 12Vì, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ ban phước cho người công chính; Ngài sẽ lấy ơn làm thuẫn bao phủ họ.

Chapter 6

1Đức Giê-hô-va ôi, đang cơn giận Ngài xin đừng quở trách con, cũng đừng sửa phạt con khi Ngài thịnh nộ. 2Hỡi Đức Giê-hô-va, xin thương xót con, vì con yếu ớt; Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy chữa lành con, vì xương cốt con run rẩy.3Linh hồn con cũng rất bối rối. Nhưng Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va – tình trạng này sẽ tiếp diễn trong bao lâu nữa? 4Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy quay trở lại giải thoát con. Xin cứu con vì lòng thành tín của Ngài! 5Vì trong cõi chết, người ta không nhớ đến Chúa. Dưới âm ti, ai sẽ cảm tạ Ngài?6Con kiệt sức vì than thở. Suốt cả đêm, gường con đẫm lệ; con làm trôi gường mình vì nước mắt. 7con hoen mờ vì sầu thảm; nó yếu đi vì mọi kẻ thù con.8Hãy tránh xa tôi đi, mọi kẻ làm ác các người; vì Đức Giê-hô-va đã nghe tiếng tôi kêu khóc. 9Đức Giê-hô-va đã nghe lời cầu khẩn của tôi; Đức Giê-hô-va đã nhậm lời nguyện cầu của tôi. 10Mọi kẻ thù của tôi sẽ hổ thẹn và bối rối. Chúng sẽ tháo lui và bị bẽ mặt.

Chapter 7

1Hỡi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của con, con nương náu nơi Ngài! Xin cứu con khỏi mọi kẻ săn đuổi con và giải cứu con. 2Nếu không, họ sẽ vồ lấy con như sư tử, xé con thành từng mảnh mà chẳng ai khác có thể giải cứu.3Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của con, con không bao giờ làm các việc mà kẻ thù gán ghép cho con; nơi tay con chẳng có điều gì bất công. 4Con chưa từng cư xử sai trái với bất kỳ ai ăn ở hòa hảo với mình, cũng chẳng vô tâm hãm hại bất cứ ai chống lại mình.5Nếu con không nói đúng thì hãy để kẻ thù săn đuổi mạng sống con và bắt lấy; nguyện hắn giày đạp thân thể sống này dưới đất và cứ bỏ mặc con nằm trong tro bụi nhục nhã. Sê-la6Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy chỗi dậy giữa cơn giận Ngài; xin hãy đứng lên đối đầu với cơn thịnh nộ của các kẻ thù nghịch con; xin hãy thức dậy bênh vực con và thi hành các nghị định mà Ngài đã ban ra cho chúng. 7Các nước sẽ hội hiệp lại chung quanh Ngài; xin hãy lại chiếm ngự vị thế chính đáng của Ngài đối với họ.8Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy xét xử các dân; hỡi Đức Giê-hô-va, Đấng Tối Cao, xin Ngài bênh vực con, vì con công chính và vô tội. 9Xin khiến cùng tận các việc ác của kẻ dữ, nhưng làm cho người công chính được vững lập, hỡi Đức Chúa Trời công bình, Đấng dò xét lòng và trí người ta.10Thuẫn chở che con chính là Đức Chúa Trời, Đấng cứu người có lòng ngay thẳng. 11Đức Chúa Trời là quan án công minh, Đức Chúa Trời phẫn nộ mỗi ngày.12Nếu người ta không ăn năn, thì Đức Chúa Trời sẽ mài gươm và giương cung sẵn sàng. 13Ngài sửa soạn khí giới chống lại họ; Ngài châm các mũi tên mình cháy phừng.14Cứ nghĩ đến kẻ thai nghén điều ác, cưu mang việc hủy phá, sinh ra lời dối trá. 15Nó đào hầm và khoét thật lớn, nhưng rồi lại té xuống hố mình đã đào. 16Toan tính tàn hại nó sẽ đổ lại trên đầu nó, việc bạo lực nó sẽ giáng xuống trên chính nó.17Con sẽ cảm tạ Đức Giê-hô-va vì đức công bình của Ngài; con sẽ hát ca ngợi Đức Giê-hô-va Chí Cao.

Chapter 8

1Hỡi Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của chúng con, danh Ngài thật cao quý khắp cõi đất, ôi Chúa là Đấng bày tỏ vinh quang Ngài trên các từng trời. 2Vì các kẻ thù mình, Chúa khiến lời ca ngợi phát ra từ miệng của em bé và trẻ sơ sinh, để làm im tiếng cả quân địch lẫn kẻ báo thù.3con nhìn lên các tầng trời của Chúa, vốn do ngón tay Ngài tạo ra, cùng mặt trăng và các vì sao mà Chúa đã đặt để, 4thì dòng giống loài người có quan trọng gì đâu mà Chúa lại để ý đến, nhân loại là chi mà Ngài phải lưu tâm? 5Ấy thế mà Ngài đã tạo ra họ chỉ thấp hơn các sinh vật cõi trời chút ít và đội cho họ vinh quang cùng sự tôn trọng.6khiến họ cai quản các công trình của tay Ngài; Ngài đã đặt mọi vật dưới chân họ: 7nào chiên, bò đủ loại, thậm chí các loài thú đồng, 8các loài chim trên trời, và cá dưới biển, mọi vật đi qua các dòng hải lưu.9Hỡi Đức Giê-hô-va, Chúa chúng tôi, danh Ngài thật cao quý trên khắp cõi đất!

Chapter 9

1Thánh vinh Đa-vít làm cho nhạc trưởng, đặt theo phong cách Mút La-ben. Con sẽ cảm tạ Đức Giê-hô-va với cả lòng mình; con sẽ nói về mọi việc kỳ diệu của Ngài. 2Con sẽ sung sướng và vui mừng trong Ngài; hỡi Đấng Chí Cao, con sẽ hát ca ngợi danh Ngài!3Khi các kẻ thù con trở lui, thì chúng sẽ vấp ngã và bị diệt vong trước mặt Ngài. 4Vì Ngài đã bênh vực chính nghĩa của con; Chúa ngự trên ngai, là vị quan tòa công minh!5Chúa khiến các dân kinh hãi vì tiếng hô xung trận của Ngài; Chúa tiêu diệt kẻ ác; Ngài xóa sạch ký ức về chúng nó mãi mãi. 6Quân thù chỉ còn lại những tàn tích khi Ngài phá đổ các thành của chúng.7Nhưng Đức Giê-hô-va còn đến đời đời; Ngài thiết lập ngai Ngài để thi hành công lý. 8Ngài xét xử thế gian cách công bằng. Ngài phán quyết công bình về các dân.9Đức Giê-hô-va cũng sẽ là thành lũy cho kẻ bị áp bức, nơi ẩn náu lúc nguy nan. 10Những ai biết danh Ngài đều tin cậy Ngài, vì Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài chẳng ruồng bỏ kẻ nào tìm kiếm Ngài.11Hãy ca hát chúc tụng Đức Giê-hô-va, Đấng cai trị ở Si-ôn; hãy rao cho các dân những việc Ngài đã làm. 12Vì Đức Chúa Trời không quên đòi nợ máu; Ngài nhớ đến tiếng kêu của kẻ khốn cùng.13Đức Giê-hô-va ôi, xin đoái thương tôi; hãy xem tôi bị những kẻ ghét mình áp bức như thế nào, hỡi Đấng có thể giật tôi khỏi nanh vuốt của tử thần. 14Ồ, ước gì tôi có thể rao ra mọi lời chúc tụng Ngài. Tại cổng của các thiếu nữ Si-ôn, tôi sẽ vui mừng về sự cứu rỗi của Ngài.15Các dân đã lún xuống hố mà họ đã đào; chân họ bị vướng vào bẫy lưới mà họ đã đặt. 16Đức Giê-hô-va đã khiến người ta biết đến Ngài; Chúa đã thi hành sự phán xét; kẻ ác bị chính các việc họ làm gài bẫy. Sê-la17Kẻ ác sẽ bị đuổi về và đưa vào âm phủ, vốn là số phận dành cho mọi dân quên Đức Chúa Trời. 18Vì kẻ thiếu thốn sẽ không bị bỏ quên mãi mãi, kẻ khốn cùng cũng sẽ không luôn bị vỡ mộng.19Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chỗi dậy; xin đừng để con người thắng hơn chúng tôi; nguyện các dân bị phán xét trước mặt Ngài. 20Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy khiến chúng hoảng kinh; nguyện các dân ý thức rằng mình chỉ là người phàm. Sê-la

Chapter 10

1Đức Giê-hô-va ôi, sao Ngài lại đứng cách xa? Vì sao Ngài ẩn mình đi trong những lúc nguy nan? 2Vì thiếu hiểu biết nên kẻ ác săn đuổi người khốn cùng; nhưng xin Chúa khiến chúng vướng vào các mưu chước mà chúng đã toan tính. 3Vì kẻ ác khoe khoang về dục vọng trong lòng; hắn sùng bái kẻ tham lam, nhưng lại xúc phạm Đức Giê-hô-va.4Kẻ ác có bộ mặt vênh váo; hắn chẳng tìm kiếm Đức Chúa Trời. Hắn chưa từng nghĩ đến Đức Chúa Trời vì hắn chẳng quan tâm gì đến Ngài. 5Hắn luôn được an ninh, nhưng các nghị định công bình của Ngài quá cao đối với hắn; hắn khinh thường mọi kẻ thù mình.6Hắn nói trong lòng: “Mình sẽ không bao giờ lụn bại; trải suốt các đời mình sẽ chẳng gặp nghịch cảnh.” 7Miệng hắn đầy sự rủa sả và lời dối trá tàn độc; lưỡi hắn gây thương tích và hủy hoại.8Hắn rình rập gần các ngôi làng; tại những nơi ẩn khuất, hắn ra tay giết người vô tội; mắt hắn tìm kiếm thêm nạn nhân cô thế. 9Hắn len lén chực chờ như sư tử nơi bụi rậm; hắn mai phục vồ lấy người khốn khổ. Kéo lưới vào, hắn bắt những kẻ khốn cùng. 10Con mồi của hắn bị đè bẹp và áp chế; họ mắc vào lưới bẫy của hắn.11Hắn nói trong lòng: “Đức Chúa Trời đã quên rồi; Ngài đã che mặt lại; Ngài sẽ không màng để mắt đến.” 12Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy chỗi dậy; hỡi Đức Chúa Trời, xin đưa tay Ngài lên mà đoán xét. Xin Chúa đừng quên người cùng khốn.13Vì sao kẻ ác khước từ Đức Chúa Trời và nói trong lòng rằng: “Ngài sẽ chẳng buộc tội tôi”? 14Chúa đã để ý, vì Ngài vẫn luôn nhìn thấy kẻ gây ra điều khốn khổ và đau buồn.15Xin Chúa hãy bẻ tay của kẻ độc ác, gian tà; xin hãy bắt hắn phải chịu tội về các việc ác của mình mà hắn tưởng rằng Ngài sẽ không phát hiện ra. 16Đức Giê-hô-va là Vua đến đời đời; các dân đều bị tống xuất khỏi lãnh thổ Ngài.17Ôi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nghe biết các nhu cầu của kẻ cùng khốn; Ngài khiến họ thêm vững lòng, Ngài nghe lời cầu nguyện của họ; 18Ngài bênh vực kẻ mồ côi và người chịu áp bức, để chẳng con người nào dưới đất sẽ lại gieo rắc kinh hoàng.

Chapter 11

1Tôi ẩn náu nơi Đức Giê-hô-va; sao các người lại bảo tôi: “Hãy trốn lên núi giống như chim đi”? 2Vì, kìa, kẻ ác giương cung. Chúng đã tra tên vào dây để rồi trong bóng tối bắn vào người có lòng ngay thẳng.3Vì nếu các nền bị đổ nát, thì người công chính còn làm gì được? 4Đức Giê-hô-va ở trong đền thánh Ngài; mắt Ngài theo dõi, mắt Ngài dò xét con cái loài người.5Đức Giê-hô-va dò xét cả người công chính lẫn kẻ ác, và Ngài ghét những kẻ ưa thích bạo lực. 6Ngài trút đổ than hồng và diêm sinh xuống kẻ ác; gió bỏng sẽ là phần trong chén Ngài dành cho họ! 7Vì Đức Giê-hô-va là công bình, và Ngài ưa thích sự công chính; người ngay thẳng sẽ được thấy mặt Ngài.

Chapter 12

1Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy cứu giúp, vì người kính sợ Chúa không còn; kẻ trung tín đã biến mất.2Ai nấy đều nói những lời sáo rỗng với kẻ khác; mọi người đều hai lòng và có môi dua nịnh. 3Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy cắt hết các môi dua nịnh đó, cùng mọi lưỡi huyênh hoang, khoác lác. 4Họ là những kẻ nói: “Chúng ta sẽ thắng nhờ miệng lưỡi mình. Khi môi chúng ta nói ra, ai có thể kiểm soát chúng ta?”5" Đức Giê-hô-va phán: “Vì tình trạng bạo hành với người nghèo, vì những lời ta thán của kẻ thiếu thốn, Ta sẽ chỗi dậy. Ta sẽ ban cho họ sự an toàn mà họ trông mong.”6Lời Đức Giê-hô-va là lời tinh sạch, như bạc được luyện sạch trong lò bằng gốm, tinh luyện đến bảy lần. 7Ngài chính là Đức Giê-hô-va! Ngài gìn giữ kẻ tin kính. Ngài bảo tồn họ giữa thế hệ gian tà này đến đời đời. 8Khi điều ác được đề cao giữa vòng các con loài người thì kẻ ác đi rảo tứ phía.

Chapter 13

1Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ mãi quên con đến bao giờ? Ngài sẽ ẩn mặt với con cho đến khi nào? 2Con còn phải âu lo và buồn thảm suốt ngày trong lòng bao lâu nữa đây? Kẻ thù của con sẽ còn thắng thế cho đến khi nào?3Ôi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời con, xin Ngài hãy nhìn xem con và đáp lời con. Xin Chúa mở mắt con, nếu không con sẽ chìm vào giấc ngủ ngàn thu. 4Xin đừng để kẻ thù con nghĩ: “Mình đã đánh bại nó rồi,” để hắn khỏi huyênh hoang rằng: “Ta đã thắng hơn đối thủ”; vì nếu vậy các kẻ thù con sẽ mừng rỡ khi con bị hạ gục.5Nhưng con đã tin cậy lòng thành tín Chúa; lòng con vui mừng về sự cứu rỗi của Ngài. 6Con sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va vì Ngài đã hậu đãi con.

Chapter 14

1Kẻ xuẩn ngốc tự nhủ trong lòng: “Chẳng có Đức Chúa Trời đâu.” Chúng đồi bại và phạm các việc đáng kinh tởm; chẳng có người nào làm điều thiện lành.2Đức Giê-hô-va từ trời nhìn xuống các con loài người để xem có ai hiểu biết, có ai tìm kiếm Ngài chăng. 3Tất cả đều sai lạc; mọi người đều ô uế; chẳng có ai làm điều thiện lành, dầu chỉ một người cũng không.4Những kẻ phạm tội, những kẻ ăn nuốt dân của con như thể ăn bánh, nhưng lại chẳng cầu khẩn Đức Giê-hô-va, bộ chúng không biết gì sao?5Chúng run sợ, vì Đức Chúa Trời ở cùng hội người công chính! 6Các người muốn hạ nhục kẻ nghèo cho dầu Đức Giê-hô-va là nơi nương náu của người.7Ồ, ước gì sự cứu rỗi Y-sơ-ra-ên đến từ Si-ôn! Khi Đức Giê-hô-va đưa lưu dân của Ngài trở về, thì Gia-cốp sẽ vui mừng, Y-sơ-ra-ên sẽ sung sướng!

Chapter 15

1Hỡi Đức Giê-hô-va, ai được ở trong đền Chúa? Ai được sống trên núi thánh của Ngài? 2Đó là người sống cách vẹn toàn, làm điều chính đáng, và nói thật từ lòng mình.3Người không dùng lưỡi mình nói hành, chẳng gây tổn hại cho ai, cũng không lăng nhục kẻ khác.4Mắt người khinh bỉ kẻ chẳng ra gì, nhưng lại tôn trọng kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va. Người thề hứa và sẵn sàng chịu thiệt mà không nuốt lời. 5Người không cho vay tiền tính lãi. Người không nhận của hối lộ để cáo gian kẻ vô tội. Người nào thực hành những điều này sẽ không bao giờ bị rúng động.

Chapter 16

1Đức Chúa Trời ôi, xin hãy bảo vệ con, vì con nương náu nơi Ngài. 2Con thưa với Đức Giê-hô-va: “Ngài là Chúa của con; ngoài Ngài chẳng có gì tốt cho con. 3Về phần những thánh nhân trên đất, họ là những con người cao quý; trọn niềm vui thích của con ở nơi họ.4Nỗi phiền muộn của những kẻ tìm kiếm các thần khác sẽ nhiều thêm. Con sẽ không dâng lễ quán bằng huyết cho các thần chúng nó, hay xưng tụng danh của chúng trên môi mình.5Đức Giê-hô-va ôi, Ngài là phần con đã chọn, và là chén của con. Số mạng con Ngài nắm giữ. 6Dây mực đã đánh dấu phần dành cho con trong những nơi phước hạnh; cơ nghiệp tốt lành chắc chắn thuộc về con.7Con sẽ chúc tụng Đức Giê-hô-va, Đấng khuyên bảo con; thậm chí vào ban đêm tâm trí con cũng chỉ dạy con. 8Con luôn để Đức Giê-hô-va trước mặt mình, nên sẽ không gì lay chuyển con ra khỏi bàn tay phải của Ngài.9Vậy nên lòng con vui sướng; tâm con tôn cao Ngài; con hẳn sẽ được sống bình an. 10Vì Chúa sẽ không bỏ linh hồn con dưới âm phủ. Ngài sẽ không để kẻ trung tín với Ngài nhìn thấy mộ huyệt.11Ngài dạy cho con đường sự sống; trước mặt Ngài có niềm vui tràn đầy; trong tay phải Ngài có sự khoái lạc đời đời."

Chapter 17

1Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy bênh vực lẽ công bằng cho con; xin hãy lưu ý lời con kêu cứu! Xin Chúa nghe lời cầu nguyện con, xuất phát từ miệng lưỡi không gian dối. 2Nguyện con được minh oan trước mặt Ngài; xin mắt Chúa xem xét đâu là lẽ chánh!3Nếu Chúa tra xét lòng con, nếu Ngài đến với con lúc ban đêm, thì Ngài sẽ thanh tẩy con và chẳng thấy mưu ác nào; miệng con sẽ không phạm tội.4Về phần các việc làm của loài người, ấy là nhờ lời của miệng Ngài mà con giữ mình khỏi đường lối của kẻ vô luật pháp. 5Các bước con bám chặt theo đường lối Chúa; chân con không trượt ngã.6Lạy Đức Chúa Trời, con kêu cầu Ngài, vì Ngài đáp lời con; xin hãy nghiêng tai qua con và lắng nghe khi con nói. 7Lạy Đấng dùng tay phải mình cứu khỏi quân thù những ai nương náu nơi Ngài, xin Chúa tỏ lòng thành tín Ngài một cách diệu kỳ.8Xin hãy bảo vệ con như con ngươi của mắt Ngài; xin giấu con dưới bóng cánh Ngài, 9khuất mặt kẻ ác hãm hại con, khỏi kẻ thù vây bọc con. 10Chúng chẳng xót thương ai; miệng chúng nói lời kiêu căng.11Chúng vây lấy các bước con. Chúng tìm phương đánh ngã con. 12Chúng giống sư tử háu săn mồi, như sư tử tơ rình rập nơi nẻo khuất.13Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chỗi dậy! Xin Chúa giáng trả chúng nó! Xin hãy khiến chúng phải ngã nhào! Xin Ngài dùng gươm giải cứu mạng sống con khỏi kẻ ác. 14Ôi Đức Giê-hô-va, xin hãy dùng tay Ngài giải cứu con khỏi người trần gian, vốn chỉ hưng vượng trong đời này mà thôi! Ngài sẽ dùng sự giàu có mà làm no dạ những kẻ Ngài quý trọng; họ sẽ được nhiều con cái và của cải họ sẽ để lại cho các con mình.15Riêng con, con sẽ nhìn thấy mặt Ngài trong sự công chính; khi thức giấc, con sẽ thỏa nguyện vì được thấy Ngài.

Chapter 18

1Hỡi Đức Giê-hô-va, sức lực của con, con yêu mến Ngài.2Đức Giê-hô-va là vầng đá tôi, thành lũy của tôi, Đấng đem tôi đến nơi an toàn; Ngài là Đức Chúa Trời tôi, vầng đá của tôi; tôi nương náu nơi Ngài. Chúa là thuẫn che tôi, là sừng cứu rỗi của tôi, và là đồn lũy tôi. 3Tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va đáng ca ngợi, và tôi sẽ được cứu khỏi các kẻ thù mình.4Dây sự chết quấn lấy tôi, những kẻ chẳng ra gì như các dòng nước ập lên tôi. 5Dây âm phủ giăng bủa quanh tôi; bẫy sự chết bắt lấy tôi.6Trong cơn hiểm nguy, tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va; tôi kêu cứu Đức Chúa Trời mình. Từ nơi đền Ngài, Chúa nghe tiếng tôi; tiếng kêu cầu tôi thấu đến trước mặt Ngài; nó thấu đến tai Ngài.7Lúc ấy, đất rung chuyển và rúng động; nền các núi cũng rúng động, rung chuyển vì Đức Chúa Trời nổi giận. 8Khói bay lên từ lỗ mũi Ngài, lửa hừng phát ra từ miệng Ngài, khiến than phát cháy.9Ngài vén các từng trời và ngự xuống, dưới chân Ngài là bóng tối dày đặc. 10Ngài cưỡi Chê-ru-bim và bay; Ngài lượn trên cánh gió.11Ngài biến bóng tối, là mây đen trên trời, thành chiếc lều bao quanh Ngài. 12Từ chớp nhoáng phát ra trước mặt Ngài, mưa đá và than lửa đỏ đổ xuống.13Đức Giê-hô-va phát sấm sét trên các từng trời! Đấng Chí Cao quát tháo và giáng mưa đá cùng chớp nhoáng. 14Ngài bắn tên và làm tan tác các kẻ thù mình; nhiều tia chớp khiến chúng phải tán loạn.15Lúc đó, hỡi Đức Giê-hô-va, bởi tiếng hô xung trận của Ngài, do hơi thở từ lỗ mũi Ngài, đáy biển xuất hiện; nền móng thế giới phơi bày ra.16Từ trên cao, Chúa đưa tay xuống; Ngài nắm lấy tôi! Ngài kéo tôi ra khỏi chỗ nước dâng tràn. 17Ngài cứu tôi khỏi kẻ thù mạnh sức, khỏi những kẻ ghét tôi, vì chúng quá hùng mạnh đối với tôi.18Chúng xông đánh tôi trong ngày gian truân, nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ tôi! 19Chúa cho tôi được thảnh thơi ở nơi rộng rãi; Ngài cứu tôi vì Ngài hài lòng về tôi.20Đức Giê-hô-va đã ban thưởng cho tôi vì tôi công chính; Ngài phục hồi tôi vì tay tôi thanh sạch. 21Vì tôi đã gìn giữ các đường lối của Đức Giê-hô-va và không làm ác mà quay lưng lại với Đức Chúa Trời mình.22Vì tất cả các nghị định của Chúa đều ở trước mặt tôi; còn các luật lệ Ngài tôi không xây bỏ. 23Tôi cũng vô tội trước mặt Ngài và tự giữ mình khỏi phạm tội. 24Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã phục hồi tôi vì sự công chính của tôi, vì tay tôi thanh sạch trước mắt Ngài.25người tín trung, Chúa cũng tỏ ra tín trung; với người trọn vẹn, Chúa cũng tỏ ra trọn vẹn. 26Với người thanh sạch, Chúa cũng tỏ mình thanh sạch; nhưng Ngài khôn ngoan đối với kẻ trái nghịch.27Vì Chúa cứu người khốn cùng, nhưng đánh hạ kẻ có mắt kiêu ngạo, vênh váo. 28Vì Chúa ban ánh sáng cho đèn con; Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời con thắp sáng chốn tối tăm của con. 29Vì nhờ Chúa, con có thể băng qua chướng ngại; nhờ Đức Chúa Trời của con, con có thể vượt qua thành lũy.30Về phần Đức Chúa Trời: đường lối Ngài là trọn vẹn. Lời của Đức Giê-hô-va là thanh sạch! Ngài là thuẫn che mọi người nương náu nơi Ngài. 31Vì ngoài Đức Giê-hô-va ra, còn ai là Đức Chúa Trời? Ngoài Đức Chúa Trời chúng tôi, thì ai là vầng đá? 32Đức Chúa Trời, Đấng đặt để người vẹn toàn trong đường lối Ngài, chính Ngài nai nịt tôi bằng sức mạnh.33Ngài khiến chân tôi nhanh nhẹn như con nai và đặt tôi trên các núi đồi. 34Ngài luyện bàn tay tôi chiến đấu, luyện cánh tay tôi giương cung đồng.35Chúa đã ban cho con thuẫn cứu rỗi của Ngài. Tay phải Ngài nâng đỡ con, và ơn Ngài khiến cho con nên quyền uy. 36Chúa sửa soạn chỗ rộng rãi bên dưới cho bàn chân con, để chân con khỏi trượt ngã.37Con đuổi theo quân thù và bắt kịp chúng; mãi đến khi chúng bị diệt sạch con mới quay trở về. 38Con đập tan chúng, khiến chúng không thể trỗi dậy; chúng ngã rạp dưới chân con. 39Vì Chúa lấy năng lực nai nịt cho con xung trận; Ngài khiến những kẻ nổi lên chống lại con phải quy phục con.40Ngài khiến kẻ thù phải đưa ót chúng ra cho con; con diệt sạch những kẻ thù ghét con. 41Chúng cầu cứu, nhưng chẳng ai đến cứu; chúng kêu Đức Giê-hô-va, nhưng Ngài không đáp lời. 42Con nghiền nát chúng như bụi trước gió; con ném chúng ra như bùn đất ngoài đường.43Chúa giải cứu con khỏi các tranh chấp của người ta. Ngài khiến con làm đầu các dân. Những người con không biết sẽ phục dịch con. 44Vừa nghe đến con họ liền vâng lệnh; người ngoại quốc buộc phải quy phục con. 45Người ngoại quốc run sợ đi ra khỏi đồn lũy mình.46Đức Giê-hô-va vẫn sống; nguyện vầng đá của con được ca ngợi. Nguyện Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi con được tôn cao. 47Đây chính là Đức Chúa Trời báo oán cho con, Đấng khiến các dân quy phục con.48Con được giải thoát khỏi các kẻ thù mình! Thật, Ngài đã đưa con lên cao hơn những kẻ nổi dậy chống lại con! Chính Chúa giải cứu con khỏi những người hung bạo. 49Vậy nên con sẽ cảm tạ Chúa, tức Đức Giê-hô-va, giữa các dân; con sẽ hát chúc tụng danh Ngài!50Đức Chúa Trời khiến vua Ngài được đại thắng, và Ngài tỏ lòng thành tín cho kẻ được xức dầu của Ngài, tức cho Đa-vít, và cho dòng dõi người, đến muôn đời.

Chapter 19

1Các tầng trời loan truyền vinh quang của Đức Chúa Trời, bầu trời tỏ cho biết công trình của Ngài. 2Ngày này qua ngày khác, chúng cứ lên tiếng; đêm này đến đêm nọ, chúng mặc khải tri thức. 3Chẳng có tiếng nói hay lời phát ra; chẳng ai nghe được tiếng chúng.4Nhưng lời chúng vang ra khắp cõi đất, điều chúng nói lên vọng đến tận cùng thế giới. 5Mặt trời giống như tân lang rời khỏi loan phòng, giống như người lực sĩ hân hoan tham dự cuộc đua. 6Mặt trời mọc lên từ chân trời này rồi băng ngang bầu trời để đến chân trời kia; chẳng gì tránh được sức nóng của nó.7Luật pháp của Đức Giê-hô-va là toàn hảo, hồi sinh linh hồn lại; lời chứng của Đức Giê-hô-va đáng tin cậy, biến người chân chất nên khôn ngoan. 8Các hướng dẫn của Đức Giê-hô-va đều chánh đáng, làm cho lòng vui mừng; điều răn của Đức Giê-hô-va là thuần khiết, khiến mắt được sáng.9Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là thanh sạch, hằng còn mãi mãi; các nghị định của Đức Giê-hô-va là chân thật, đều công bình cả! 10Chúng quý giá hơn vàng, thậm chí quý hơn vàng ròng; chúng ngọt hơn mật, hơn cả mật từ tàng ong nhỏ xuống.11bởi chúng mà tôi tớ Ngài được cảnh báo; người nào vâng theo đều được lợi ích lớn. 12Ai biết hết được mọi sai phạm của mình? Xin Chúa thanh tẩy tôi khỏi các thiếu sót kín giấu.13Cũng xin Chúa giữ cho tôi tớ Ngài khỏi các tội kiêu căng; nguyện các tội ấy không cai trị tôi. Lúc đó tôi sẽ trọn lành, và tôi sẽ không mắc phải nhiều thứ tội. 14Hỡi Đức Giê-hô-va, là vầng đá và Đấng cứu chuộc tôi, nguyện lời nói của miệng tôi, ý tưởng của lòng tôi được đẹp ý Ngài.

Chapter 20

1Nguyện Đức Giê-hô-va giúp đỡ người trong ngày hoạn nạn; nguyện danh Đức Chúa Trời của Gia-cốp bảo vệ người 2và từ nơi thánh ban sự cứu giúp để nâng đỡ người từ Si-ôn.3Nguyện Ngài nhớ lại mọi lễ vật người dâng và nhậm lấy lễ thiêu của người. Sê-la 4Nguyện Ngài ban cho người điều lòng mình ao ước và làm thành mọi chương trình của người.5Lúc đó chúng tôi sẽ hoan hỉ về chiến thắng của người, và nhân danh Đức Chúa Trời chúng ta, chúng tôi sẽ giương cao ngọn cờ. Nguyện Đức Giê-hô-va ban cho người mọi điều người cầu xin. 6Giờ đây, tôi biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu người được xức dầu của Ngài; từ trời thánh, Ngài sẽ đáp lời người bằng sức mạnh của tay phải Ngài, vốn có quyền giải cứu người.7Người này cậy xe, kẻ khác cậy ngựa, nhưng chúng tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi. 8Họ sẽ bị đánh hạ và sụp đổ, còn chúng tôi sẽ vươn lên và đứng thẳng!9Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy giải cứu vua Ngài; xin Chúa giúp chúng tôi khi chúng tôi kêu cầu.

Chapter 21

1Hỡi Đức Giê-hô-va, nhờ sức của Ngài mà vua vui mừng! Nhờ ơn cứu rỗi Ngài cung ứng mà người vô cùng hân hoan. 2Ngài đã ban cho người điều lòng người ao ước, và không từ chối lời môi miệng người cầu xin.3Vì Chúa ban cho người ơn phước dồi dào; Ngài đội lên đầu người mão triều bằng vàng ròng. 4Người xin Ngài sự sống, thì Ngài ban cho; Ngài cho ngày người dài đến vô tận, mãi mãi.5Nhờ chiến thắng Chúa ban, người được vinh quang lớn; Ngài phú cho người sự sang trọng, oai nghi. 6Vì Chúa ban cho người ơn phước dài lâu; Ngài khiến người hân hoan với niềm vui sướng về sự hiện diện của Ngài.7Vì vua tin cậy Đức Giê-hô-va; nhờ lòng thành tín của Đấng Chí Cao mà người sẽ không bị dời chuyển. 8Tay Chúa sẽ tóm hết mọi kẻ thù Ngài; tay phải Ngài sẽ bắt được những kẻ ghét Ngài.9Khi Chúa nổi giận, Ngài sẽ đốt cháy chúng như trong lò lửa hực. Đức Giê-hô-va sẽ thiêu đốt chúng giữa cơn thạnh nộ Ngài, và lửa sẽ nuốt chửng chúng nó. 10Chúa sẽ diệt sạch dòng dõi chúng khỏi mặt đất, và con cháu chúng nó khỏi giữa loài người.11Vì chúng toan tính việc ác chống lại Ngài; chúng lập mưu, nhưng mưu định chẳng thành! 12Vì Chúa sẽ khiến chúng phải quay lui; Ngài sẽ giương cung nhắm vào mặt chúng.13Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện Ngài được tôn cao nhờ sức lực Ngài; chúng con sẽ hát ca ngợi quyền năng Ngài.

Chapter 22

1Đức Chúa Trời của con, Đức Chúa Trời của con ôi, sao Ngài lại bỏ con? Sao Ngài lại ở cách xa, không chịu cứu con, không nghe lời thống khổ của con? 2Hỡi Đức Chúa Trời của con, con kêu van lúc ban ngày, song Ngài chẳng đáp lời, nên ban đêm con vẫn không nín lặng!3Nhưng Ngài là thánh; Ngài ngự trị giữa sự ca ngợi của Y-sơ-ra-ên. 4Các tổ phụ chúng con đã tin cậy Ngài; họ tin cậy Ngài, và Ngài đã giải cứu họ. 5Họ kêu cầu Ngài, và được cứu. Họ tin cậy Ngài và chẳng bị thất vọng.6Nhưng con chỉ là con sâu, chẳng phải con người, bị loài người ghét bỏ, bị kẻ khác khinh khi. 7Mọi người nhìn thấy con đều nhạo cười; họ chế giễu con; họ lắc đầu nhìn con. 8Họ bảo: “Nó tin cậy Đức Giê-hô-va; cứ để Đức Giê-hô-va giải cứu hắn. Hãy để Ngài cứu hắn, vì Ngài vui thích hắn.”9Vì Chúa đã đem con ra khỏi lòng mẹ; Ngài khiến con biết tin cậy Ngài khi con dựa trên ngực người. 10Từ trong tử cung, con đã được giao cho Chúa; Ngài là Đức Chúa Trời của con từ khi con còn ở trong lòng mẹ.11Xin đừng ở xa con, vì nguy nan đã cận kề; chẳng có ai giúp đỡ con. 12Có nhiều bò đực bao quanh con; các bò đực mạnh sức của Ba-san vây lấy con. 13Chúng há to mồm tấn công con chẳng khác nào sư tử gầm thét cắn xé mồi.14Con bị đổ ra như người ta đổ nước, mọi xương cốt con đều sái khớp. Tim con giống như sáp: nó tan chảy trong mình con. 15Sức lực con khô lại như mảnh gốm; lưỡi con dính vào vòm họng. Chúa đã đặt con trong tro bụi sự chết.16Vì lũ chó đã bủa vây con; một đám ác nhân đã bao quanh con; chúng đâm thủng tay chân con. 17Con đếm được mọi xương cốt mình. Chúng nhìn chằm chằm vào con.18Chúng chia nhau đồ con mặc; chúng rút thăm lấy trang phục con. 19Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng ở xa con; Chúa là sức lực con, xin mau mau cứu giúp con!20Xin giải cứu linh hồn con khỏi thanh gươm, giải cứu mạng sống duy nhất của con khỏi móng vuốt loài chó. 21Xin Chúa cứu con khỏi mồm sư tử; hãy giải cứu con khỏi sừng bò rừng.22Con sẽ công bố danh Chúa cho anh em con; giữa hội dân Chúa con sẽ ca ngợi Ngài. 23Hỡi những ai kính sợ Đức Giê-hô-va, hãy ca ngợi Ngài! Hỡi tất cả con cháu của Gia-cốp, hãy tôn kính Ngài. Nào, toàn thể dòng dõi Y-sơ-ra-ên, hãy ngưỡng vọng Ngài!24Vì Ngài không khinh khi hay ghê tởm nỗi đau của người khốn cùng; Đức Giê-hô-va không ẩn mặt với người; khi kẻ khốn cùng kêu cầu Ngài thì Ngài nghe. 25Vì cớ Chúa, con sẽ ca ngợi giữa hội lớn; con sẽ thực hiện các lời hứa nguyện mình trước những kẻ kính sợ Chúa.26Kẻ khốn cùng sẽ ăn và no nê; người tìm kiếm Đức Giê-hô-va sẽ chúc tụng Ngài. Nguyện lòng các người cứ sống mãi. 27Mọi dân trên đất sẽ nhớ lại và quay về với Đức Giê-hô-va; tất cả dòng tộc trong các dân sẽ cúi mình xuống trước Ngài.28Vì nước thuộc về Đức Giê-hô-va; Ngài cai trị các dân. 29Mọi kẻ thới thạnh trên đất sẽ ăn uống và thờ phượng; mọi kẻ đang trở về với cát bụi, tức những kẻ không thể bảo tồn mạng sống mình, sẽ cúi mình xuống trước Ngài.30Một thế hệ sau này sẽ phục vụ Ngài; họ sẽ kể cho thế hệ tiếp nối về Chúa. 31Họ sẽ đến và nói về đức công bình của Ngài; họ sẽ thuật cho dân tộc sắp sinh ra những việc Ngài đã làm!

Chapter 23

1Đức Giê-hô-va là Đấng chăn dắt con; con sẽ không thiếu gì cả. 2Ngài khiến con nằm nghỉ trong đồng cỏ xanh; Ngài dẫn con đi cạnh dòng nước yên tịnh3Ngài phục hồi sự sống của con; Ngài đưa dắt con theo đường lối chính đáng, vì danh của Ngài.4Cho dù con có đi qua thung lũng phủ bóng đen kịt, con sẽ không sợ bị hại vì có Chúa ở cùng; cây gậy và cây trượng của Chúa yên ủi con.5Chúa sửa soạn bữa ăn cho con trước mặt kẻ thù con; Ngài xức dầu trên đầu con; chén con đầy tràn.6Trọn những ngày của cuộc đời con, chắc chắn ơn lành và sự thành tín sẽ theo con; và con sẽ sống trong nhà của Đức Giê-hô-va cho đến lâu dài!

Chapter 24

1Đất và mọi vật trên đất, địa cầu cùng mọi người sống trên đó, đều thuộc về Đức Giê-hô-va. 2Ngài đã đặt nền nó trên các biển và khiến nó đứng vững trên các dòng sông.3Ai sẽ lên núi của Đức Giê-hô-va? Ai sẽ đứng trong nơi thánh Ngài? 4Kẻ có đôi bàn tay trong sạch và tấm lòng thánh khiết; kẻ không đề cao sự giả dối và không thề thốt để đánh lừa người khác.5Kẻ ấy sẽ được hưởng phước của Đức Giê-hô-va, được sự công bình từ Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi mình. 6Con cháu của những kẻ tìm kiếm Chúa, tức những kẻ tìm kiếm tôn nhan Đức Chúa Trời của Gia-cốp, sẽ được như vậy. Sê-la7Hỡi các cổng, hãy ngẩng đầu lên; hỡi các cửa đời đời, hãy cất cao lên, để Vua vinh quang ngự vào! 8Vua vinh quang này là ai vậy? Đó chính là Đức Giê-hô-va, mạnh mẽ và quyền năng; là Đức Giê-hô-va hùng mạnh trong chiến trận.9Hỡi các cổng, hãy ngẩng đầu lên; hỡi các cửa đời đời, hãy cất cao lên, để Vua vinh quang ngự vào! 10Vua vinh quang này là ai vậy? Đức Giê-hô-va các đạo binh, chính Ngài là Vua vinh quang. Sê-la

Chapter 25

1Hỡi Đức Giê-hô-va, con dâng cuộc đời mình lên cho Ngài. 2Lạy Đức Chúa Trời con, con tin cậy Ngài. Xin đừng để con bị sỉ nhục; xin đừng để các kẻ thù nghịch con vui mừng đắc thắng về con! 3Nguyện bất kỳ ai hy vọng nơi Ngài đều chẳng bị hổ thẹn; kẻ hành động thiếu trung thực mới đáng hổ thẹn!4Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy tỏ cho con biết các đường lối Ngài; xin chỉ dạy con các nẻo Ngài. 5Xin hãy dẫn con vào chân lý Ngài và dạy dỗ con, vì Ngài chính là Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi con; con hy vọng nơi Ngài trọn cả ngày.6Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại các hành động thương xót và thành tín của Ngài; vì chúng vẫn hằng có. 7Xin Chúa đừng nhớ đến các tội con phạm thời trai trẻ, cùng sự bội nghịch của con; hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy vì lòng nhân từ Ngài và bởi đức thành tín mà nhớ lại con,8Giê-hô-và là thiện và chánh trực; vì vậy, Ngài chỉ dạy con đường cho tội nhân. 9Ngài dùng sự công chính mà dẫn dắt kẻ khiêm tốn, và Ngài dạy người khiêm nhường đường lối Ngài10Mọi đường lối của Đức Giê-hô-va đều xuất phát từ sự thành tín và chân thật đối với kẻ gìn giữ giao ước và các mạng lệnh của Ngài. 11Đức Giê-hô-va ôi, vì danh Ngài, xin Chúa tha thứ tội lỗi con, vì nó lớn lắm.12Ai là kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va? Chúa sẽ chỉ dạy người con đường mình phải chọn. 13Người sẽ được sống trong ơn lành; con cháu người sẽ được thừa hưởng đất.14Đức Giê-hô-va kết bạn với người tôn kính Ngài, và Ngài tỏ cho họ biết giao ước Ngài. 15Mắt con luôn trông đợi Đức Giê-hô-va, vì Ngài sẽ gỡ chân tôi khỏi bẫy lưới. 16Xin Chúa hãy đoái xem con và thương xót con; vì con đơn độc và khốn khổ.17Các nỗi âu lo của lòng con đã tăng thêm; xin Chúa kéo con ra khỏi tình trạng khốn cùng! 18Nguyện Chúa thấy sự hoạn nạn và các nỗi nhọc nhằn của con; xin hãy tha tội cho con. 19Nguyện Chúa thấy các kẻ thù nghịch con, vì chúng đông; chúng thù ghét con cách ác nghiệt.20Xin hãy bảo vệ mạng sống con và giải cứu con; con sẽ không bị sỉ nhục, vì con nương náu nơi Chúa! 21Nguyện sự thanh liêm và chính trực gìn giữ con, vì con hy vọng ở Ngài.22Đức Chúa Trời ôi, xin hãy giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi mọi gian truân!

Chapter 26

1Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy phân xử cho con, vì con bước đi cách thanh liêm; con đã tin cậy Đức Giê-hô-va không lay chuyển. 2Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy xem xét con, và thử con; xin hãy tra xét sự thanh sạch của lòng dạ con! 3Vì trước mặt con là lòng thành tín Chúa, và con bước đi trong chân lý Ngài.4Con không kết bạn với kẻ lừa dối, cũng không hòa đồng với kẻ bất lương. 5Con ghét hội của kẻ làm ác, và con không chung sống với bọn xấu xa.6Hỡi Đức Giê-hô-va, con rửa tay trong sự vô tội, và con đi vòng quanh bàn thờ Ngài, 7để hát lớn bài ca chúc tụng và thuật lại mọi công việc kỳ diệu của Ngài. 8Đức Giê-hô-va ôi, con yêu mến ngôi nhà Chúa ngự, nơi vinh quang Ngài tỏa rạng.9Xin Chúa đừng đùa con đi chung với tội nhân, hoặc mạng sống con chung với những kẻ khát máu, 10vốn dùng tay mình thực hiện mưu kế, dùng tay phải mình nhận của hối lộ.11Về phần mình, con sẽ bước đi cách thanh liêm; xin hãy giải cứu con và thương xót con. 12Chân con đứng trên chỗ bằng phẳng; con sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va trong các hội.

Chapter 27

1Đức Giê-hô-va là ánh sáng và sự cứu rỗi của con; con sẽ sợ ai? Đức Giê-hô-va là nơi nương náu của mạng sống con; con sẽ kinh hãi ai?2Khi kẻ làm ác kéo lại gần con để ăn nuốt thịt con, thì kẻ địch và kẻ thù con đều vấp ngã. 3Dầu một đạo quân đóng đối đầu với con thì lòng con vẫn sẽ không sợ gì; cho dù chiến tranh nổi lên chống lại con thì con cũng sẽ cứ vững tin.4Con đã cầu xin Đức Giê-hô-va một điều, và sẽ tìm kiếm điều ấy, đó là được sống trong nhà của Đức Giê-hô-va trọn những ngày của đời sống con, để thấy vẻ đẹp của Đức Giê-hô-va và suy ngẫm trong đền Ngài.5Vì trong ngày khó khăn, Ngài sẽ che chở con trong lều Ngài; Ngài sẽ giấu con trong nơi ẩn nấp của trại Ngài. Ngài sẽ đỡ con lên trên một vầng đá! 6Khi ấy, đầu con sẽ ngước cao hơn các kẻ thù vây quanh con, và con sẽ dâng của lễ vui mừng trong trại Ngài! Con sẽ hát và sáng tác ca ngợi Đức Giê-hô-va!7Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy nghe tiếng con khi con kêu van! Xin Chúa thương xót con và đáp lời con! 8Lòng con nói về Chúa rằng: “Hãy tìm kiếm mặt Ngài!” Hỡi Đức Giê-hô-va, con tìm kiềm mặt Chúa đây!9Xin đừng ẩn mặt với con; xin chớ đánh con khi Ngài nổi giận! 10Cho dù cha mẹ con có từ bỏ con, thì Đức Giê-hô-va vẫn sẽ tiếp nhận con.11Hỡi Đức Giê-hô-va, xin dạy cho con đường lối Ngài! Vì kẻ thù của con, xin dẫn con trên con đường bằng phẳng. 12Xin đừng bỏ mặc con cho ước muốn của kẻ thù, vì đã có những nhân chứng gian nổi lên chống lại con, và chúng sặc mùi hung bạo.13Con đã ra sao rồi nếu không tin rằng sẽ thấy ơn lành của Đức Giê-hô-va nơi đất kẻ sống? 14Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va; hãy mạnh mẽ và can đảm trong lòng! Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va!

Chapter 28

1Đức Giê-hô-va ôi, con kêu cầu Ngài; hỡi Vầng Đá của con, xin đừng phớt lờ con. Nếu Chúa không đáp lại con, thì con sẽ đứng vào hàng những kẻ đi xuống mồ mả. 2Xin hãy nghe tiếng kêu nài của con khi con cầu cứu Ngài, khi con đưa tay lên hướng về nơi chí thánh của Ngài!3Xin đừng kéo con đi cùng với kẻ ác, là kẻ phạm tội, kẻ miệng nói hòa hảo với người khác nhưng trong lòng toan tính điều dữ. 4Xin Chúa trả cho chúng tương xứng với việc chúng gây ra, và báo cho chúng tùy theo sự gian ác chúng; xin báo trả chúng về công việc tay chúng làm; hãy đáp lại chúng bằng điều chúng đáng nhận. 5Vì chúng không hiểu biết các đường lối của Đức Giê-hô-va và công việc của tay Ngài, nên Ngài sẽ phá đổ chúng mà chẳng bao giờ dựng lại.6Đáng ca ngợi Đức Giê-hô-va vì Ngài đã nghe tiếng cầu khẩn của con! 7Đức Giê-hô-va là sức mạnh và thuẫn che chở con; lòng con tin cậy Ngài, và được cứu giúp! Vậy nên lòng con rất hân hoan, và con sẽ hát ca ngợi Ngài. 8Đức Giê-hô-va là sức lực của dân Ngài, Ngài là nơi trú ẩn an toàn cho người được xức dầu của Ngài.9Xin hãy cứu dân Ngài, và ban phước cho cơ nghiệp Ngài. Xin hãy chăn dắt họ và bồng bế họ mãi mãi.

Chapter 29

1Hỡi các con trai của Đấng mạnh mẽ, hãy xưng nhận Đức Giê-hô-va vinh hiển và quyền năng! 2Hãy dâng cho Đức Giê-hô-va sự tôn kính xứng đáng cho danh Ngài; hãy thờ phượng Đức Giê-hô-va bằng trang phục phù hợp với đức thánh khiết của Ngài.3Tiếng của Đức Giê-hô-va vang trên sông biển; Đức Chúa Trời vinh hiển nổi sấm, Đức Giê-hô-va phát sấm rền trên nhiều vùng biển. 4Tiếng của Đức Giê-hô-va thật mạnh mẽ; tiếng của Đức Giê-hô-va thật oai nghi. 5Tiếng của Đức Giê-hô-va bẻ gãy cây bá hương; Đức Giê-hô-va bẻ nát vụn cây bá hương xứ Li-ban.6Ngài khiến xứ Li-ban nhảy như con bê, khiến Si-ri-ôn nhảy như bò tót tơ. 7Tiếng của Đức Giê-hô-va lóe ra các ngọn lửa. 8Tiếng của Đức Giê-hô-va làm rung chuyển hoang mạc; Đức Giê-hô-va làm rung chuyển hoang mạc Ca-đe.9Tiếng của Đức Giê-hô-va khiến nai cái chuyển dạ; tiếng ấy khiến cây rừng trụi lá; nhưng trong đền Ngài, mọi người đều hô lên: “Vinh quang!” 10Đức Giê-hô-va ngự trị trên cơn lũ; Đức Giê-hô-va ngự trị đến đời đời.11Đức Giê-hô-va ban sức mạnh cho dân Ngài; Đức Giê-hô-va ban phước bình an cho dân Ngài.

Chapter 30

1Hỡi Đức Giê-hô-va, con sẽ tôn cao Ngài, vì Ngài đã nâng con lên và không để cho các kẻ thù nghịch con vui mừng về con. 2Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, con đã kêu cầu Ngài cứu giúp và Ngài đã chữa lành con. 3Đức Giê-hô-va ôi, Chúa đã đem linh hồn con khỏi âm phủ; Ngài đã giữ để con được sống mà khỏi xuống mồ.4Hỡi những các người trung tín của Chúa, hãy hát ca ngợi Đức Giê-hô-va! Hãy cảm tạ Ngài khi nhớ đến sự thánh khiết của Ngài. 5Vì cơn giận của Ngài chỉ trong một lúc; nhưng ơn của Ngài thì trọn cả đời. Sự than khóc đến trọ trong đêm, nhưng sáng đến thì có sự vui mừng.6Với lòng tin chắc, tôi đã nói: “Tôi sẽ chẳng bao giờ rúng động.” 7Đức Giê-hô-va ôi, bởi ơn Ngài, Ngài đã củng cố con như hòn núi vững chắc; nhưng khi Ngài ẩn mặt đi, thì con vẫn bối rối. 8Đức Giê-hô-va ôi, con kêu cầu Ngài và tìm kiếm ơn của Chúa mình!9Nếu con phải xuống mồ thì sự chết của con có ích gì chăng? Cát bụi sẽ ca ngợi Chúa sao? Nó sẽ rao ra sự thành tín của Ngài ư? 10Lạy Đức Giê-hô-va, xin hãy nghe và thương xót con! Đức Giê-hô-va ôi, xin Ngài cứu giúp con.11Chúa đã biến sự khóc lóc của con thành sự nhảy múa; Ngài đã cởi bỏ áo tang con và mặc cho con sự vui mừng. 12Nên giờ đây tấm lòng vinh hạnh của con sẽ hát ca ngợi Ngài và sẽ không nín lặng; hỡi Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời con, con sẽ cảm tạ Ngài đời đời!

Chapter 31

1Đức Giê-hô-va ôi, con nương náu mình nơi Ngài; xin chớ để con bị sỉ nhục. Hãy giải cứu con bằng sự công bình của Ngài. 2Xin hãy nghe con; xin mau mau giải cứu con; hãy làm vầng đá cho con nương náu, làm đồn lũy cứu mạng con.3Vì Chúa là vầng đá và đồn lũy của con; cho nên, vì danh Ngài, xin hãy dẫn dắt con. 4Xin Chúa kéo con ra khỏi lưới mà chúng đã gài để bắt con, vì Ngài là nơi ẩn náu của con.5Hỡi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời thành tín, con giao thác tâm linh con vào tay Ngài; Ngài sẽ cứu chuộc con. 6Con ghét những kẻ phục vụ các thần tượng chẳng ra gì, nhưng con tin cậy Đức Giê-hô-va. 7Con sẽ vui mừng, hân hoan về lòng thành tín của Chúa, vì Ngài đã thấy nỗi khốn cùng của con; Ngài biết sự nguy khốn của linh hồn con.8Ngài đã không giao con cho kẻ thù nghịch con. Ngài đã đặt chân con ở nơi rộng rãi, thoáng đãng. 9Đức Giê-hô-va ôi, xin thương xót con, vì con nguy khốn; mắt con mòn mỏi vì nỗi sầu khổ trong linh hồn và thể xác.10Cuộc đời con rã rời vì buồn rầu, năm tháng con mỏi mệt vì thở than. Sức lực con tiêu hao vì tội lỗi mình, còn xương cốt con thì hao mòn. 11Do các kẻ thù nghịch con nên người ta khinh bỉ con; kẻ lân cận con kinh hãi trước tình trạng của con, và những ai biết con đều khiếp sợ. Những kẻ nhìn thấy con ngoài phố đều chạy tránh con.12Con bị bỏ quên như người đã chết chẳng còn ai nghĩ đến. Con chẳng khác gì một chiếc bình vỡ. 13Vì con đã nghe tiếng xầm xì của nhiều người, hung tin từ mọi phía, khi chúng cùng lập mưu hại con. Chúng toan cất lấy mạng sống con.14Nhưng, Đức Giê-hô-va ôi, con tin cậy Ngài; con nói: “Ngài là Đức Chúa Trời của con.” 15Số phần con ở trong tay Ngài. Xin giải cứu con khỏi tay các kẻ thù nghịch con và khỏi những kẻ săn đuổi con. 16Xin Chúa khiến mặt Ngài soi sáng trên tôi tớ Ngài; xin hãy cứu con bởi lòng thành tín của Chúa.17Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng để con phải chịu nhục; vì con kêu cầu cùng Chúa! Nguyện kẻ ác bị sỉ nhục! Cầu cho chúng phải nín lặng dưới âm phủ. 18Nguyện lưỡi dối trá nói hành người công chính với thái độ thách thức, kiêu căng, khinh miệt, phải câm nín lại.19Lớn lao thay sự nhân từ mà Chúa đã để dành cho người tôn kính Ngài và thể hiện cho kẻ nương náu nơi Ngài trước mặt toàn thể loài người, 20Chúa giấu họ trong nơi nương náu trước mặt Chúa, khuất khỏi các mưu chước của loài người. Ngài giấu họ trong nơi trú ẩn cách xa miệng lưỡi hung bạo.21Đáng ca ngợi Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã tỏ cho con sự thành tín diệu kỳ khi con ở trong một thành bị vây hãm. 22Dầu con có vội vã nói: “Con đã bị tách khỏi tầm nhìn của Chúa,” nhưng Ngài vẫn nghe lời cầu cứu của con khi con kêu xin Ngài.23Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy yêu mến mọi kẻ trung thành theo Ngài. Đức Giê-hô-va bảo vệ người trung tín, nhưng Ngài báo trả đích đáng kẻ kiêu ngạo. 24Hỡi những ai nhờ cậy Đức Giê-hô-va cứu giúp mình, hãy mạnh mẽ và tin chắc.

Chapter 32

1Phước cho người được tha sự vi phạm mình, được khỏa lấp tội lỗi mình. 2Phước cho người không bị Đức Giê-hô-va kể là có tội và trong tâm linh không có sự dối trá.3Khi con cứ nín lặng, thì xương cốt con bị hao mòn và con rên rỉ suốt cả ngày. 4Vì ngày đêm tay Chúa đè nặng trên con. Sức lực con héo hon như giữa cơn hạn mùa hè. Sê-la5Rồi con nhận tội với Chúa, và con không che giấu tội mình nữa. Con nói: “Mình sẽ thú nhận các vi phạm với Đức Giê-hô-va,” và Ngài đã tha thứ tội lỗi con. Sê-la 6Vì vậy, mọi người kính sợ Chúa phải cầu nguyện với Chúa trong lúc gian truân. Rồi khi nước lũ dâng tràn, nó sẽ không đụng đến những người ấy.7Chúa là nơi ẩn náu của con; Ngài sẽ bảo vệ con khỏi hoạn nạn. Ngài sẽ bao phủ con bằng những bài ca khải hoàn. Sê-la 8Ta sẽ chỉ dẫn con và dạy cho con biết con đường phải đi. Mắt ta sẽ chăm chú vào con mà chỉ dạy con.9Đừng như con ngựa hay con la, là loài vô tri; phải có dây cương và hàm thiếc mới điều khiển được chúng và khiến chúng đi đến nơi con muốn. 10Kẻ ác có nhiều nỗi buồn rầu, nhưng sự thành tín của Đức Giê-hô-va sẽ bao quanh người tin cậy Ngài.11Hỡi người công chính, hãy vui sướng nơi Đức Giê-hô-va, và mừng lên; hỡi người có lòng ngay thẳng, hãy reo vui.

Chapter 33

1Hỡi người công chính, hãy vui mừng nơi Đức Giê-hô-va; ca ngợi Chúa là việc làm thích đáng của người ngay thẳng. 2Hãy dùng đàn hạc mà tạ ơn Đức Giê-hô-va; hãy dùng đàn thập huyền hát ca ngợi Ngài. 3Hãy hát cho Ngài một bài ca mới; hãy gãy cho thật hay và hát xướng cách vui mừng.4Vì lời Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, mọi việc Ngài làm đều công bình. 5Chúa yêu thích sự công chính và lẽ phải. Trái đất đầy dẫy sự thành tín của Ngài. 6Bởi lời của Đức Giê-hô-va mà các tầng trời được tạo thành, còn mọi vì sao đều nhờ hơi thở của miệng Ngài mà có.7Chúa gom nước biển lại như đống; Ngài trữ các đại dương vào trong kho. 8Toàn cõi đất hãy kính sợ Đức Giê-hô-va; mọi cư dân trên thế gian phải tôn kính Ngài. 9Vì Ngài phán thì việc được thực hiện; Ngài ra lệnh thì vật đứng vững.10Đức Giê-hô-va đảo lộn liên minh giữa các nước; Ngài gạt bỏ chương trình của các dân. 11Chương trình của Đức Giê-hô-va, tức ý định của lòng Ngài dành cho mọi thế hệ, đứng vững đến đời đời, 12Phước cho dân tộc nào có Đức Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, tức dân Ngài đã chọn làm cơ nghiệp của riêng mình.13Đức Giê-hô-va từ trời nhìn xuống; Ngài thấy hết mọi người. 14Từ nơi ngự của Ngài, Chúa nhìn xuống mọi người sống trên đất. 15Đấng uốn nắn lòng dạ mọi người nhìn thấy mọi việc họ làm.16Chẳng có vua nào nhờ binh đông mà được cứu; người dũng sĩ cũng không được cứu nhờ mạnh sức. 17Nhờ ngựa để được thắng là ảo tưởng; cho dù mạnh mẽ, nhưng nó chẳng cứu được ai.18Kìa, mắt Đức Giê-hô-va nhìn xem kẻ kính sợ Ngài, tức người biết cậy sự thành tín của Chúa 19cứu mạng mình khỏi chết và giữ cho mình được sống trong lúc đói kém.20Chúng tôi trông đợi Đức Giê-hô-va; Ngài là nguồn cứu giúp và thuẫn bảo vệ chúng tôi. 21Lòng chúng tôi vui mừng nơi Ngài, vì chúng tôi tin cậy danh thánh Ngài.22Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự thành tín Ngài ở với chúng con khi chúng con đặt hy vọng nơi Ngài.

Chapter 34

1Tôi sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va không thôi; miệng tôi sẽ luôn ca ngợi Ngài.2Tôi sẽ ca ngợiĐức Giê-hô-va; nguyện những kẻ khốn cùng nghe và mừng rỡ. 3Hãy cùng tôi ca ngợi Đức Giê-hô-va; chúng ta hãy cùng tôn cao danh Ngài.4Tôi tìm cầu Đức Giê-hô-va, và Ngài đáp lời tôi; Ngài cho tôi thắng hơn mọi nỗi sợ hãi. 5Những ai trông đợi Chúa đều rạng rỡ, và họ không bị hổ mặt. 6Kẻ khốn cùng này có kêu cầu, và Đức Giê-hô-va đã nghe nó, cứu nó khỏi mọi nỗi gian truân.7Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đóng trại chung quanh kẻ kính sợ Ngài, và Ngài giải cứu họ. 8Hãy nếm và thấy được Đức Giê-hô-va là tốt lành; phước cho người nương náu nơi Ngài. 9Hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, hỡi các người là thánh dân; người kính sợ Ngài chẳng thiếu gì cả.10Sư tử tơ có lúc thiếu ăn phải chịu đói; nhưng ai tìm kiếm Đức Giê-hô-va sẽ chẳng thiếu điều gì tốt đẹp. 11Hỡi các con, hãy đến nghe ta; ta sẽ dạy các con biết kính sợ Đức Giê-hô-va.12Người nào khao khát sống và muốn trường thọ hưởng phước trong đời? 13kiêng nói lời dữ, và giữ môi miệng khỏi nói lời dối. 14Hãy từ bỏ điều tà ác và làm điều thiện lành; hãy tìm kiếm và đề cao sự thuận hòa.15Mắt của Đức Giê-hô-va nhìn xem người công chính, và tai Ngài để ý nghe tiếng kêu van của họ. 16Đức Giê-hô-va chống lại kẻ làm ác để xóa sạch ký ức về chúng khỏi đất. 17Người công bình kêu cầu, Đức Giê-hô-va nghe và giải cứu họ khỏi mọi nỗi gian truân.18Đức Giê-hô-va ở gần kẻ có lòng tan vỡ, và Ngài cứu kẻ có tâm linh bị vùi dập. 19Các nan đề của người công chính nhiều thật, nhưng Đức Giê-hô-va cho người thắng hơn tất cả. 20Ngài bảo vệ mọi xương cốt người; sẽ chẳng cái nào bị gãy.21Điều ác sẽ giết chết kẻ ác; ai ghét người công chính sẽ bị định tội. 22Giê-hô-và cứu chuộc linh hồn các đầy tớ Ngài; sẽ chẳng có người nào nương náu nơi Ngài bị lên án.

Chapter 35

1Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chống lại kẻ chống lại con; hãy chiến cự cùng kẻ chiến cự với con. 2Xin Chúa cầm lấy thuẫn và khiên; xin Ngài chỗi dậy cứu giúp con. 3Xin hãy dùng giáo và rìu chiến mà địch lại kẻ săn đuổi con; xin hãy nói với linh hồn con: “Ta là sự cứu rỗi con.”4Nguyện kẻ tìm giết mạng sống con phải xấu hổ và sỉ nhục. Nguyện kẻ định ý hại con phải trở lui và bối rối. 5Nguyện chúng giống như vỏ trấu trước gió, khi thiên sứ củaĐức Giê-hô-va xua chúng đi. 6Nguyện con đường chúng nó thành ra tối tăm, trợn trượt, khi thiên sứ của Đức Chúa Trời săn đuổi chúng.7Chúng giăng bẫy lưới bắt con vô cớ; chẳng hiểu vì sao chúng lại đào hầm hại con. 8Hãy cho sự hủy diệt bất ngờ ập lên chúng. Hãy khiến chúng mắc vào lưới mà mình đã giăng. Hãy để chúng té vào đó và bị tiêu diệt.9Nhưng con sẽ vui mừng nơi Đức Giê-hô-va và hớn hở về sự cứu rỗi Ngài. 10Con sẽ thưa, với cả sức lực mình, rằng: “Hỡi Đức Giê-hô-va, có ai giống như Ngài? Có ai giải cứu người khốn cùng khỏi kẻ mạnh thế, giải cứu người nghèo thiếu khỏi kẻ cướp bóc họ?”11Bọn chứng nhân bất chính nổi lên; chúng cáo gian con. 12Chúng lấy oán trả ơn cho con. Con thật buồn bã.13Nhưng khi chúng đau yếu thì con đã mặc bao gai; con gục mặt kiêng ăn vì chúng. 14Con đi lại sầu thảm như thể khóc than cho anh em mình; con cúi người cư tang như kẻ khóc mẹ.15Đến khi con vấp ngã thì chúng vui mừng và quy tụ lại; chúng nhóm hội chống lại con, khiến con sửng sốt. Chúng cấu xé con không ngừng nghỉ. 16Chúng nhạo cười con không chút nể nang; chúng nghiến răng hăm dọa con.17Ôi Chúa, Ngài sẽ còn bàng quan đến bao giờ? Xin giải cứu linh hồn con khỏi những công kích tàn hại của chúng nó, xin giải cứu mạng sống con khỏi bầy sư tử. 18Rồi con sẽ cảm tạ Ngài trong hội lớn; con sẽ ca ngợi Ngài giữa nhiều người.19con; chớ để chúng thực hiện các mưu chước ác độc của mình. 20Vì chúng không nói hòa bình, mà lại đặt điều công kích người trong xứ chúng con đang sống thuận hòa.21Miệng lớn láo chống lại con; chúng bảo: “Ha, ha, mắt bọn tao đã thấy rồi.” 22Đức Giê-hô-va ôi, Ngài đã thấy việc ấy, xin Ngài đừng lặng thinh; hỡi Chúa, xin đừng ờ cách xa con. 23Xin hãy tỉnh giấc và thức dậy mà bênh vực con; Đức Chúa Trời của con, Chúa của con ôi, xin Ngài bênh vực chính nghĩa của con.24Hỡi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, xin minh oan cho con vì sự công bình của Ngài; chớ để chúng vui mừng về con. 25Xin đừng để chúng nhủ thầm: “A ha, mình đã đạt được điều mình muốn.” Chớ để chúng nói: “Bọn mình đã nuốt chửng nó.” 26Xin khiến chúng phải xấu hổ, và đánh bại kẻ muốn hãm hại con. Nguyện kẻ chế nhạo con phải xấu hổ và sỉ nhục.27Những ai muốn con được minh oan, nguyện họ reo lên vui mừng và sung sướng; nguyện họ cứ mãi nói: “Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va, Đấng lấy làm vui ban phước cho tôi tớ Ngài.” 28Rồi suốt ngày con sẽ thuật lại sự công bình Chúa và ca ngợi Ngài.

Chapter 36

1Tội lỗi lên tiếng như kẻ thẩm quyền trong lòng kẻ ác; chẳng có sự kính sợ Đức Chúa Trời trong mắt hắn. 2Vì hắn tự yên ủi rằng tội hắn sẽ chẳng bại lộ và chẳng bị ai ghét.3Lời của hắn đều nhuốm tội và lọc lừa; hắn chẳng muốn khôn ngoan, lương thiện. 4Lúc nằm trên gường hắn toan tính cách phạm tội; hắn khởi đi trên con đường tà ác; hắn chẳng khước từ điều dữ.5Đức Giê-hô-va ôi, đức thành tín Ngài lên đến các tầng trời; lòng trung nghĩa Ngài vươn cao đến tận mây. 6Sự công chính Ngài như ngọn núi chót vót; sự công bình Ngài như biển thẳm sâu.7Hỡi Đức Chúa Trời, lòng thành tín Chúa quý báu thay! Loài người nương náu dưới bóng cánh Ngài! 8Họ sẽ được no đầy nhờ lương thực dư dật trong nhà Chúa; Chúa sẽ cho họ uống nước sông phước lạc quý báu của Ngài. 9Vì nguồn sự sống ở nơi Chúa; trong sự sáng Ngài chúng tôi thấy ánh sáng.10Xin Chúa cứ tỏ lòng thành tín trọn vẹn cho kẻ biết Ngài, và bênh vực kẻ có lòng ngay thẳng. 11Xin đừng để bàn chân của kẻ kiêu ngạo lại gần con. Chớ để bàn tay kẻ ác xua đuổi con. 12Ở đó, kẻ làm ác sa ngã; chúng bị hạ gục và không đứng dậy được.

Chapter 37

1Đừng bực dọc vì kẻ làm ác; đừng ganh tị với kẻ hành động bất chính. 2Vì họ sẽ sớm khô đi như cỏ và tàn héo như rau cỏ xanh.3Hãy tin cậy Đức Giê-hô-va và làm điều phải; hãy an cư trong xứ và sống trung tín. 4Hãy vui thích nơi Đức Giê-hô-va, rồi Ngài sẽ ban cho con các ước muốn của lòng mình.5Hãy trao thác các đường lối mình cho Đức Giê-hô-va; hãy tin cậy Ngài, rồi Ngài sẽ thay mặt con mà hành động. 6Ngài sẽ khiến công lý của con tỏ lộ như ánh sáng ban ngày và sự vô tội của con sẽ như trời lúc giữa trưa.7Hãy ở yên trước mặt Đức Giê-hô-va và kiên nhẫn trông đợi Ngài. Chớ lo lắng nếu có người thành công trong các lối ác của họ, hoặc ai đó thực hiện trót lọt các mưu chước mình.8Đừng nổi giận và thất vọng. Chớ lo lắng; làm vậy chỉ tạo rắc rối. 9Kẻ làm ác sẽ bị diệt vong, còn người trông đợi Đức Giê-hô-va sẽ thừa hưởng xứ. 10Ít lâu nữa, kẻ ác sẽ biến mất; con sẽ nhìn vào chỗ hắn, và hắn không còn nữa.11Nhưng người công chính sẽ thừa hưởng xứ và sẽ vui sướng vì được phát đạt, thịnh vượng. 12Kẻ ác lập mưu hại người công chính, nghiến răng hăm dọa người. 13Chúa cười nhạo hắn, vì Ngài thấy ngày hắn sắp đến.14Kẻ ác rút gươm và giương cung mình để hạ người cùng khốn và người thiếu thốn, để sát hại người ngay thẳng. 15Gươm chúng sẽ trở đâm vào tim chúng, còn cung chúng sẽ bị gãy.16Người công chính tuy có ít nhưng vẫn hơn sự dư giả của nhiều kẻ ác. 17Vì cánh tay của kẻ ác sẽ bị gãy, nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ người công chính.18Đức Giê-hô-va hằng bảo vệ người thiện hảo, và di sản họ sẽ còn mãi mãi. 19Họ sẽ không hổ thẹn trong thời khó khăn. Khi đói kém xảy đến, họ sẽ vẫn no đủ.20Nhưng kẻ ác sẽ diệt vong. Kẻ thù của Đức Giê-hô-va chẳng khác nào vinh quang của cây cỏ; chúng sẽ bị thiêu hủy và tan theo làn khói. 21Kẻ ác mượn mà không trả lại, còn người công chính rộng rãi ban tặng.22Người được Đức Giê-hô-va ban phước sẽ thừa hưởng đất; kẻ bị Ngài rủa sả sẽ bị diệt mất. 23Chính nhờ Đức Giê-hô-va mà các bước của người có đường lối đẹp ý Ngài được vững chắc. 24Dầu có sẩy chân thì người cũng không té ngã, vì Đức Giê-hô-va đỡ nâng người trong tay Ngài.25Trước tôi trẻ và nay đã già; tôi chưa từng thấy người công chính bị ruồng bỏ hay con cháu người phải ăn xin. 26Suốt ngày người rộng rãi cho vay mượn, còn con cháu người trở nên nguồn phước. 27Hãy bỏ điều tà ác và làm điều phải; rồi con sẽ được an ninh mãi mãi.28Vì Đức Giê-hô-va ưa thích công lý và không ruồng bỏ người trung tín theo Ngài. Họ được gìn giữ đến đời đời, nhưng con cháu kẻ ác sẽ bị diệt vong. 29Người công chính sẽ thừa hưởng xứ và sống tại đó mãi mãi. 30Miệng của người công chính nói lời khôn ngoan và củng cố công lý.31Luật pháp của Đức Chúa Trời người ở trong lòng người; chân người sẽ không trượt ngã. 32Kẻ ác theo dõi người công chính và tìm cách hãm hại người. 33Đức Giê-hô-va sẽ không bỏ mặc người vào tay kẻ ác hay kết án người khi người chịu xét xử.34Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va và giữ theo đường lối Ngài, rồi Ngài sẽ cất con lên thừa hưởng xứ. Con sẽ nhìn và thấy kẻ ác bị diệt vong.35Ta đã nhìn thấy kẻ hung ác vươn lên như một cây xanh tốt mọc trên đất bản địa. 36Nhưng khi ta lại đi qua đó thì hắn không còn. Ta thử tìm hắn nhưng không gặp.37Hãy quan sát người chính trực, và nhìn xem người ngay thẳng; có tương lai tốt đẹp dành cho người sống hòa thuận. 38Kẻ có tội sẽ bị tận diệt; tương lai của kẻ ác sẽ tiêu vong.39Sự cứu rỗi người công chính đến từ Đức Giê-hô-va; Ngài bảo vệ họ khi có biến. 40Đức Giê-hô-va giúp đỡ họ và giải cứu họ. Ngài giải thoát họ khỏi kẻ ác và cứu họ vì họ nương náu nơi Ngài.

Chapter 38

1Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng quở trách con đang cơn thạnh nộ Ngài; chớ hình phạt con khi Ngài nổi giận. 2Vì các mũi tên Ngài xuyên thủng con, và tay Ngài đè ép lên con.3Toàn thân con đau yếu vì cơn thạnh nộ của Ngài; các xương cốt con không còn khỏe mạnh vì tội lỗi mình. 4Vì các tội lỗi con phủ lấp con; chúng nặng quá sức con chịu đựng.5Các vết thương của con bị tấy độc và bốc mùi vì những tội lỗi xuẩn ngốc của con. 6Hằng ngày con phải cúi mình chịu nhục; suốt cả ngày con đi lại than khóc.7Vì con quá đỗi xấu hổ, và toàn thân con ngã bệnh. 8Con bị tê dại và nghiền nát; con thở than vì nỗi đau trong lòng.9Chúa ôi, Ngài thấu hiểu những khát vọng sâu kín của lòng con; lời than thở con không giấu được Chúa. 10Tim con đập mạnh, sức con suy tàn, mắt con mờ yếu.11Người thân và bầu bạn đều lánh mặt con vì tình trạng của con; kẻ lân cận thì đứng cách xa. 12Những kẻ tìm kế hãm hại con suốt ngày nói lời tàn độc và buông lời dối trá.13Nhưng con, con chẳng khác gì người điếc chẳng nghe thấy gì; con như người câm chẳng nói năng chi. 14Con giống như người không nghe biết, cũng chẳng đáp lại.15Hẳn là con trông đợi Ngài, hỡi Đức Giê-hô-va; còn Ngài sẽ đáp lời con, hỡi Chúa là Đức Chúa Trời con. 16Con nói vậy để kẻ thù con không hả hê về con. Nếu con trượt té thì chúng sẽ tàn hại con.17Vì con sắp bị sẩy chân, và đau đớn luôn. 18Con xưng nhận tội con; con lưu tâm về tội lỗi mình.19Nhưng kẻ thù của con thật đông; người ghét con vô cớ thật là nhiều. 20Chúng lấy oán báo ơn cho con; chúng cáo tội con dầu con theo đuổi điều thiện lành.21Đức Giê-hô-va ôi, xin chớ ruồng bỏ con; Đức Chúa Trời của con ôi, xin đừng đứng cách xa con. 22Hỡi Chúa là sự cứu rỗi của con, xin hãy đến ngay mà cứu giúp con.

Chapter 39

1Con đã quyết: “Mình sẽ cẩn trọng trong lời nói để lưỡi khỏi phạm tội. Mình sẽ khớp miệng lại khi ở trước mặt kẻ tà ác.”2Con nín lặng; con kiêng cữ nói năng, cho dù nói lời lành, nhưng con càng đau đớn thêm. 3Tâm con nóng bỏng; khi con nghĩ đến những điều ấy, nó giống như lửa cháy trong con. Vậy là con phải thưa:4“Ôi Đức Giê-hô-va, xin cho con biết cuộc đời mình là bao lâu và các ngày của con dài đến đâu. Xin tỏ cho con thấy mình mong manh thế nào. 5Kìa, Chúa đã khiến các ngày con chỉ như gang tấc, và cuộc đời con chẳng là gì trước mặt Chúa. Rõ ràng, mọi người chi như hơi thở. Sê-la6Rõ ràng, mọi người đi lại như cái bóng. Ai nấy đều chạy đôn chạy đáo lo tích lũy của cải dầu chẳng biết ai sẽ hưởng được. 7Giờ thì, Chúa ôi, con trông đợi gì đây? Ngài là hy vọng duy nhất của con.8Xin giúp con thắng hơn mọi tội mình; xin đừng khiến con bị hổ thẹn cùng kẻ ngu dại. 9Con nín thinh, không mở miệng, vì điều Chúa đã làm.10Xin hãy thôi khiến con thương tích; con bị choáng ngợp vì tay Ngài giáng mạnh. 11Khi Chúa sửa phạt người ta vì phạm tội, thì Ngài làm tiêu hao sức lực họ dần dần như con nhậy; rõ ràng mọi người chỉ là hơi nước. Sê-la12Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy lắng nghe con; xin hãy nghe tiếng khóc than của con! Xin đừng bịt tai với con, vì con như khách lạ đối với Chúa, một kẻ ở nhờ như tất cả các tổ phục con. 13Xin hãy thôi trừng mắt nhìn con, để con lại được tươi cười trước khi con chết.”

Chapter 40

1Con kiên nhẫn trông đợi Đức Giê-hô-va; Ngài lắng tai nghe tiếng kêu cầu của con. 2Ngài cũng đem con khỏi cái hầm đáng kinh, khỏi chốn sình lầy; Ngài đặt chân con trên vầng đá và làm vững vàng bước con đi.3Ngài để nơi miệng con một bài hát mới, ca ngợi Đức Chúa Trời chúng con. Nhiều người sẽ thấy và tôn kính Ngài, để lòng tin cậy Đức Giê-hô-va. 4Phước cho người nào lấy Đức Giê-hô-va làm Đấng mình tin cậy và không ngưỡng mộ kẻ kiêu ngạo hoặc kẻ xây bỏ Ngài để theo sự dối trá.5Hỡi Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời con, các việc kỳ diệu mà Ngài đã làm thật nhiều lắm, và các ý tưởng Ngài nghĩ về chúng con thì không đếm được; nếu con muốn đếm và nói đến chúng thì chúng nhiều quá, không kể hết. 6Chúa không vui về sinh tế hay của lễ, nhưng Ngài đã mở tai con; Ngài không đòi của lễ thiêu hay lễ chuộc tội.7Vậy là con nói: “Này, con đến đây; trong cuốn sách có chép về con. 8Hỡi Đức Chúa Trời con, con vui thích làm theo ý Chúa; luật lệ Ngài ở trong lòng con.” 9Con đã công bố tin mừng về sự công bình của Ngài giữa hội lớn; ôi Đức Giê-hô-va, Ngài biết môi miệng con chẳng từ chối làm việc này.10Con không giấu sự thành tín Ngài và sự chân thật Ngài trước hội lớn. 11Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng rút lại lòng thương xót đối với con; xin cứ để lòng thành tín và sự chân thật của Ngài gìn giữ con.12Vô số nan đề bủa vây con; tội lỗi con đã theo kịp con, khiến con chẳng còn thấy gì nữa; chúng nhiều hơn cả tóc trên đầu con, khiến tinh thần con suy sụp. 13Đức Giê-hô-va ôi, xin Ngài làm ơn giải cứu con; Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy mau giúp đỡ con.14Xin khiến những kẻ săn đuổi để cướp đoạt mạng sống con phải xấu hổ và thất vọng ê chề. Những kẻ ưa thích làm thương tổn con, nguyện chúng phải quay trở lui và bị sỉ nhục 15Những kẻ nói với con: “A ha, a ha,” nguyện chúng phải sửng sốt vì mắc cỡ.16Còn những người tìm kiếm Ngài, nguyện họ vui mừng, sung sướng nơi Ngài; nguyện mọi người yêu mến sự cứu rỗi của Ngài cứ luôn nói: “Đáng chúc tán Đức Giê-hô-va.” 17Con nghèo khổ, thiếu thốn; nhưng Chúa quan tâm đến con. Ngài là Đấng giúp đỡ con và Ngài đến giải cứu con; xin đừng chậm trễ, Đức Chúa Trời của con ôi.

Chapter 41

1Phước cho người quan tâm đến kẻ yếu thế; trong ngày hoạn nạn, Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu người. 2Giê hô-va sẽ bảo toàn sinh mạng người và giữ cho người được sống, và người sẽ được phước trên đất; Đức Giê-hô-va sẽ không phó người cho ý muốn của kẻ cừu địch người. 3Đức Giê-hô-va sẽ nâng đỡ người trên giường đau đớn; Chúa sẽ biến giường bệnh người thành giường chữa lành.4Con thưa: “Đức Giê-hô-va ôi, xin thương xót con! Xin chữa lành con vì con đã phạm tội với Ngài.” 5Các kẻ thù nghịch trù ẻo con, rằng: “Chừng nào nó mới chết và tên tuổi nó bị xóa sạch?” 6Nếu kẻ thù con đến gặp con, hắn nói những lời chẳng ra gì; lòng hắn chất chứa cho mình tai nạn giống như con; khi hắn ra về, hắn thuật lại cho người khác.7Tất cả những ai ghét con đều xầm xì nói xấu con; nói hành con, chúng hy vọng làm tổn thương con. 8Chúng bảo: “Nó mắc phải căn bệnh quái ác; ngã xuống như vậy nó sẽ chẳng trở dậy được đâu.” 9Thậm chí người bạn thân của con mà con tin cậy, người ăn bánh của con, đã trở gót đạp con.10Nhưng, Đức Giê-hô-va ôi, Chúa thương xót con và đỡ con dậy để con báo trả chúng nó. 11Vì kẻ thù nghịch không thắng hơn con, nhờ đó con biết rằng Chúa vui thích về con. 12Về phần con, bởi con chánh trực nên Chúa nâng đỡ con và sẽ gìn giữ con trước mặt Ngài mãi mãi.13Nguyện Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên được ca ngợi đời đời, mãi mãi. A-men, A-men. Quyển Hai

Chapter 42

1Đức Chúa Trời ôi, con nai thèm khát suối nước thể nào thì con cũng khao khát Ngài thể ấy. 2Con khao khát Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời hằng sống; khi nào con mới được đến ra mắt Đức Chúa Trời?3Ngày và đêm, nước mắt trở thành đồ ăn của con, trong khi kẻ cừu địch con cứ hỏi con: “Đức Chúa Trời mày đâu?” 4Khi dốc đổ nỗi lòng mình, con hồi tưởng lại thể nào con đã từng đi cùng đoàn người dự lễ và dẫn họ đến nhà Đức Chúa Trời trong tiếng reo vui, chúc tụng.5Này linh hồn ta, sao ngươi lại chán nản và bồn chồn trong ta? Hãy hy vọng nơi Đức Chúa Trời, vì ta sẽ còn ca ngợi Ngài về ơn cứu giúp bởi sự hiện diện của Ngài. 6Đức Chúa Trời của con ôi, linh hồn con sờn ngã trong con; vì vậy, từ vùng đất Giô-đanh, từ ba đỉnh núi Hẹt-môn, từ ngọn đồi Mít-sê-a, con nhớ đến Chúa.7Vực gọi vực theo tiếng của thác nước Chúa; mọi sóng gió ba đào của Ngài đã phủ lút con. 8Nhưng ban ngày Đức Giê-hô-va sẽ ban truyền sự thành tín Ngài; còn ban đêm bài hát của Ngài sẽ ở với con, tức lời cầu nguyện với Đức Chúa Trời của sự sống con.9Con sẽ thưa với Đức Chúa Trời, là vầng đá của con, rằng: “Vì sao Ngài quên con? Vì sao con phải than khóc vì bị kẻ thù áp bức?” 10Trong khi các cừu địch con luôn hỏi: “Đức Chúa Trời mày đâu?” thì chúng quở mắng con như thể gươm đâm xoi xương cốt con.11Hỡi linh hồ ta, sao ngươi chán nản? Sao ngươi lại bồn chồn trong ta? Hãy hy vọng nơi Đức Chúa Trời, vì ta sẽ còn chúc tụng Ngài, là Đấng cứu giúp ta và Đức Chúa Trời ta.

Chapter 43

1Đức Chúa Trời ôi, xin hãy phân xử cho con và bênh vực chính nghĩa của con trước một dân vô đạo. 2Vì Chúa là Đức Chúa Trời của sức mạnh con; vì sao Ngài lại từ bỏ con? Sao con phải than khóc vì bị kẻ thù mình áp bức?3Xin Chúa tỏa rạng ánh sáng cùng chân lý Ngài; nguyện chúng dẫn dắt con; nguyện chúng đưa con đến núi thánh và đến đền Ngài. 4Rồi con sẽ đến bàn thờ của Đức Chúa Trời, đến cùng Đức Chúa Trời là niềm vui vô biên của con; hỡi Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời của con, con sẽ dùng đàn hạc mà ca ngợi Ngài.5Hỡi linh hồn ta, vì sao ngươi chán nản? Vì sao ngươi bồn chồn trong ta? Hãy hy vọng nơi Đức Chúa Trời, vì ta sẽ còn chúc tụng Ngài, Đấng cứu giúp ta và Đức Chúa Trời ta.

Chapter 44

1Đức Chúa Trời ôi, tai chúng con có nghe cha ông mình kể lại việc Ngài đã làm trong thời của họ, vào những ngày xa xưa. 2Chúa đã dùng chính tay Ngài đuổi các dân đi, nhưng Ngài lại trồng dân tộc của chúng con; Ngài đã hành hại các dân, nhưng lại khiến dân tộc chúng con tràn ra trong xứ.3Vì họ được sở hữu xứ không nhờ thanh gươm mình, cũng chẳng được cứu nhờ cánh tay mình; nhưng nhờ chính tay phải của Chúa, nhờ cánh tay Ngài, và nhờ ánh sáng mặt Ngài, vì Ngài ưu ái họ. 4Đức Chúa Trời ôi, Ngài là Vua của con; xin hãy ban chiến thắng cho Gia-cốp.5Nhờ Ngài chúng con sẽ đè bẹp kẻ thù mình; nhờ danh Ngài, chúng con sẽ giày đạp những kẻ nổi lên nghịch lại chúng con. 6Vì con sẽ không cậy cung mình, cũng chẳng cậy gươm để được cứu.7Nhưng Chúa đã cứu chúng con khỏi kẻ thù mình, và khiến những kẻ ghét chúng con phải hổ thẹn. 8Chúng con đã từng hãnh diện về Đức Chúa Trời, và chúng con sẽ cảm tạ danh Chúa đến đời đời. Sê-la9Nhưng giờ đây Chúa đã bỏ chúng con, khiến chúng con bị sỉ nhục, và Ngài không còn ra trận với quân đội chúng con. 10Chúa khiến chúng con phải tháo lui trước quân thù, và những kẻ ghét chúng con đoạt lấy chiến lợi phẩm cho mình. 11Chúa khiến chúng con giống như chiên bị định để giết thịt và đã rải chúng con ra giữa các dân.12Chúa bán rẻ đi dân Ngài; làm vậy Ngài chẳng lợi lộc gì. 13Ngài khiến chúng con bị hàng xóm, láng giềng mắng mỏ, bị những người chung quanh phỉ báng, cười chê. 14Ngài làm cho chúng con thành ra cớ miệt thị giữa các nước, các dân nhìn chúng tôi đều lắc đầu.15Cả ngày con phải đối diện với sỉ nhục, và sự hổ mặt đã bao phủ con 16vì phải nghe tiếng của kẻ mắng mỏ, miệt thị, vì cớ kẻ cừu địch và kẻ báo thù. 17Mọi điều này đã xảy đến cho chúng con; nhưng chúng con không quên Chúa hay làm điều sai quấy với giao ước Ngài.18Lòng chúng con không lui đi; các bước chúng con không xa lìa đường lối Chúa. 19Thế nhưng Chúa lại khiến chúng con tan tác trong chỗ chó rừng và bao phủ chúng con bằng bóng sự chết. 20Nếu chúng con quên danh của Đức Chúa Trời chúng con, hay giang tay hướng về một thần xa lạ, 21thì Đức Chúa Trời không truy xét sao? Vì Ngài biết các bí mật của lòng. 22Quả là vì Chúa mà chúng con bi giết chết cả ngày; chúng con bị xem là chiên để giết thịt.23Chúa ôi, sao Ngài ngủ? Hãy chỗi dậy, đừng từ bỏ chúng con mãi mãi. 24Vì sao Ngài lại giấu mặt và quên đi sự khốn khổ, áp bức mà chúng con phải chịu?25Vì chúng con đã tan ra thành tro bụi, thân thể chúng con dính chặt vào đất 26Xin hãy chỗi dậy giúp đỡ chúng con và vì lòng thành tín Ngài mà cứu chuộc chúng con.

Chapter 45

1Lòng tôi cảm hứng về một chủ đề hay; tôi sẽ xướng lên những lời mình viết về vua; lưỡi tôi là cây bút của văn sĩ đã sẵn sàng. 2Vua đẹp hơn các con cái loài người; ân sủng tràn ra trên môi người; vậy nên chúng tôi biết rằng Đức Chúa Trời đã ban phước cho vua đời đời.3Hỡi vua quyền thế, hãy nịt gươm vào hông, trong vinh quang và oai vệ. 4Với quyền uy, hãy vì sự chân thật, nhu mì và công chính mà xông lên cách khải hoàn; tay phải vua sẽ dạy cho vua những việc đáng sợ.5Các mũi tên vua bén nhọn; các dân ngã rạp dưới chân vua; các mũi tên người đâm vào tim các cừu địch người. 6Lạy Đức Chúa Trời, ngôi Ngài trường tồn mãi mãi; vương quyền công bình chính là vương quyền nước Ngài. 7Vua yêu mến sự công chính và ghét sự gian ác; vậy nên, Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời của vua, đã xức cho vua dầu vui mừng nhiều hơn các đồng bạn.8Toàn thể trang phục vua toát lên mùi trầm hương, lô hội cùng nhục quế; từ các đền ngà những nhạc khí bằng dây khiến vua vui vẻ. 9Các công chúa thuộc trong giới phụ nữ đáng tôn trọng của vua; bên tay phải người là hoàng hậu mặc triều phục bằng vàng ô-phia.10Này, con gái, hãy suy xét và lắng tai nghe; hãy quên đi thân tộc và nhà cha con. 11Như vậy, vua sẽ mến mộ nhan sắc con; người là chúa của con; hãy tôn kính người.12Con gái thành Ty-rơ sẽ đem tặng phẩm đến; giới giàu có trong dân gian sẽ cầu ơn con. 13Con gái vương giả trong cung thật lộng lẫy; trang phục nàng được đính kết vàng.14Ra mắt vua, nàng mặc áo thêu thùa; các trinh nữ, là bạn tháp tùng, sẽ được diện kiến vua. 15Họ sẽ vui mừng, hoan hỉ mà vào cung.16Nối nghiệp các tổ phụ sẽ là con cái vua, được vua phong làm vương tử trên khắp đất. 17Tôi sẽ khiến cho danh tiếng vua được nhớ đến trải suốt các thế hệ; rồi các dân sẽ cảm tạ vua đời đời, mãi mãi.

Chapter 46

1Đức Chúa Trời là nơi nương náu và sức mạnh của chúng tôi, sẵn sàng cứu giúp lúc gian nguy. 2Vì vậy, chúng tôi sẽ chẳng sợ, dù đất có biến đổi, dù đồi núi có bị rung chuyển rồi đổ xuống lòng biển, 3dù nước dưới biển có ầm ầm sôi bọt, dù các núi có lung lay khi trồi lên. Sê-la4Có một con sông mà các dòng nước nó làm vui vẻ thành của Đức Chúa Trời, là nơi thánh, chỗ ngự của Đấng Chí Cao. 5Đức Chúa Trời ở giữa thành ấy; thành sẽ không bị chuyển dời; Đức Chúa Trời sẽ giúp đỡ thành, và Ngài sẽ làm vậy lúc hừng sáng.6Các dân nổi giận, các nước bị lay động; Ngài lên tiếng phán thì đất tan chảy. 7Đức Giê-hô-va của các đạo binh ở cùng chúng tôi; Đức Chúa Trời của Gia-cốp là nơi nương náu của chúng tôi. Sê-la8Hãy đến xem việc Đức Giê-hô-va đã làm, sự hủy diệt Ngài gây ra trên đất. 9Ngài dẹp yên chiến tranh cho đến tận cuối đất; Ngài bẻ gãy cung và chặt giáo thành khúc; Ngài đốt cháy thuẫn, khiên.10Hãy yên lặng và biết rằng Ta là Đức Chúa Trời; Ta sẽ được tôn cao giữa các dân; Ta sẽ được tôn cao trên đất. 11Đức Giê-hô-va của các đạo binh ở cùng chúng tôi; Đức Chúa Trời của Gia-cốp là nơi ẩn náu của chúng tôi. Sê-la

Chapter 47

1muôn dân, hãy vỗ tay; hãy reo mừng chiến thắng cho Đức Chúa Trời. 2Vì Đức Giê-hô-va chí cao thật đáng sợ; Ngài là Vua Lớn trên toàn cõi đất.3Ngài khiến các dân quy phục chúng tôi, khiến các nước phục nơi chân chúng tôi, 4Ngài chọn cơ nghiệp cho chúng tôi, là vinh quang của Gia-cốp mà Ngài yêu mến. Sê-la 5Đức Chúa Trời ngự lên trong tiếng reo vang, Đức Giê-hô-va ngự lên giữa tiếng kèn thổi.6Hãy hát ca ngợi Đức Chúa Trời, hãy ca hát chúc tụng; hãy hát ca ngợi Vua chúng tôi, hãy hát lên. 7Vì Đức Chúa Trời là Vua trên khắp cõi đất; hãy ca ngợi Ngài một cách hiểu biết.8Đức Chúa Trời cai trị các nước; Đức Chúa Trời ngự trên ngai thánh Ngài. 9Giới quyền quý trong các dân đã nhóm lại cùng dân của Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham; vì các thuẫn che chở trái đất thuộc về Đức Chúa Trời; Ngài rất đáng được chúc tôn.

Chapter 48

1Đức Giê-hô-va thật vĩ đại, rất đáng được tán dương. 2Niềm vui của cả đất, ấy chính núi Si-ôn, đẹp đẽ, uy nghi, tọa lạc về hướng bắc, tức thành của Vua lớn. 3Đức Chúa Trời đã tỏ mình ra là nơi nương náu tại các đền của thành4Vì, kìa, các vua đã nhóm lại; họ cùng đi qua. 5Họ trông thấy, họ kinh ngạc; họ hoảng sợ, và vội vã bỏ đi. 6Tại đó họ run rẫy khiếp kinh, đau đớn như sản phụ sắp sinh con.7Bằng ngọn gió đông, Ngài đánh vỡ các tàu Ta-rê-si. 8Điều chúng tôi đã nghe, thì chúng tôi cũng đã thấy trong thành Đức Giê-hô-va của các đạo binh, trong thành của Đức Chúa Trời chúng tôi; Đức Chúa Trời sẽ khiến thành vững lập đời đời. Sê-la9Hỡi Đức Chúa Trời, chúng con đã hồi tưởng lại sự thành tín của Chúa tại giữa đền thờ Ngài 10Đức Chúa Trời ôi, danh Chúa thể nào thì sự ca ngợi Chúa cũng thể ấy cho đến tận cùng trái đất; tay phải Ngài đầy dẫy sự công chính.11Bởi các nghị định công chính của Chúa, nguyện núi Si-ôn vui mừng, nguyện các con gái Giu-đa hoan hỉ.12Hãy đi quanh núi Si-ôn, hãy dạo quanh thành; hãy đếm các ngọn tháp nó, 13hãy để tâm quan sát tường thành, ngắm xem các đền đài nó, rồi thuật lại cho thế hệ sẽ đến.14Vì Đức Chúa Trời này là Đức Chúa Trời của chúng tôi đời đời, mãi mãi; Ngài sẽ dẫn dắt chúng tôi cho đến khi chết.

Chapter 49

1Hỡi muôn dân, hãy nghe lời này; hỡi hết thảy dân cư trên thế giới, hãy lắng tai nghe, 2Cả giới bình dân lẫn người cao trọng, người giàu có lẫn kẻ nghèo thiếu.3Miệng tôi sẽ nói lời khôn ngoan và điều tôi suy gẫm trong lòng sẽ là sự hiểu biết. 4Tôi sẽ nghiêng tai nghe lời ẩn dụ; tôi sẽ dùng đàn hạc mở đầu chuyện ngụ ngôn mình. 5Vì sao tôi phải sợ ngày tai họa, khi tội lỗi vây bọc tôi bén gót?6Những kẻ cậy của cải và khoe khoang về lượng tài sản mình — 7Hẳn chẳng ai chuộc được anh em mình hoặc đóng giá chuộc họ cho Đức Chúa Trời. 8Vì giá chuộc mạng sống người ta đắt quá và chẳng ai trả được điều mình còn thiếu.9Không ai có thể sống mãi để thân xác mình chẳng bị hư hoại đi. 10Vì người ta sẽ hư nát. Người khôn chết; kẻ dại và lũ lục súc đều cùng bị diệt vong, để lại tài sản cho người khác.11Suy nghĩ trong lòng người ta là dòng dõi mình sẽ cứ tiếp diễn mãi, và nơi mình sống sẽ tồn tại đến muôn đời; họ lấy tên riêng đặt cho đất ruộng mình.12Nhưng con người ta, dầu có tiền của, không cứ sống mãi; họ giống như loài thú phải diệt vong. 13Lối quan niệm này của họ là ngu dại; thế nhưng những người sống sau họ vẫn tán đồng kiểu nói ấy. Sê-la14Họ bị định phải xuống âm phủ như đàn chiên; sự chết sẽ chăn dắt họ; người chính trực sẽ cầm quyền trên họ vào buổi sáng; âm phủ sẽ thiêu rụi thân xác họ và chẳng có chỗ cho họ sống. 15Nhưng Đức Chúa Trời sẽ chuộc mạng sống tôi khỏi quyền lực âm phủ; Ngài sẽ tiếp rước tôi. Sê-la16Đừng sợ hãi khi ai đó giàu lên, khi quyền lực của nhà họ gia tăng; 17vì lúc chết đi, họ sẽ chẳng đem gì theo; quyền lực của họ sẽ suy giảm theo họ.18Lúc sinh thời họ chúc phước cho linh hồn mình— và người ta ca ngợi anh khi anh biết sống cho mình— 19họ sẽ đi theo thế hệ của cha ông mình và họ sẽ chẳng bao giờ thấy lại ánh sáng. 20Kẻ giàu có nhưng không hiểu biết chẳng khác gì loài thú phải diệt vong.

Chapter 50

1Đấng quyền năng, Đức Chúa Trời, tức Đức Giê-hô-va, đã lên tiếng kêu gọi cả trái đất từ phương mặt trời mọc cho đến phương mặt trời lặn. 2Vẻ đẹp toàn hảo, Đức Chúa Trời đã chiếu ra từ Si-ôn.3Đức Chúa Trời chúng tôi đến, Ngài không nín lặng; trước mặt Ngài, một ngọn lửa thiêu đốt, còn chung quanh Ngài là bão tố phong ba. 4Ngài gọi các tầng trời trên cao lẫn đất bên dưới, để Ngài xét xử dân Ngài: 5“Hãy nhóm hội lại với Ta, hỡi kẻ trung tín, những người đã dùng sinh tế lập giao ước với Ta.”6Các tầng trời sẽ công bố sự công chính Ngài, vì chính Đức Chúa Trời là Đấng xử án. Sê-la7“Hỡi dân Ta, hãy nghe, rồi Ta sẽ nói; Ta là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời các ngươi. 8Ta sẽ không trách phạt các ngươi vì sinh tế của các ngươi; những của lễ thiêu các người luôn ở trước mặt Ta.9Ta sẽ chẳng bắt bò đực khỏi nhà các ngươi, hay dê đực khỏi chuồng trại các ngươi. 10Vì tất cả thú rừng đều thuộc về Ta, cùng với súc vật trên ngàn ngọn đồi. 11Ta biết hết chim trên núi, và thú hoang ngoài đồng là của Ta.12Nếu Ta đói, Ta cũng không cho các ngươi biết, vì thế gian, cùng mọi vật trong đó, là của Ta. 13Ta ăn thịt bò đực, hay uống máu dê sao?14Hãy dâng của lễ cảm tạ cho Đức Chúa Trời, và hoàn nguyện với Đấng Chí Cao. 15Trong ngày hoạn nạn hãy kêu cầu Ta; Ta sẽ giải cứu các ngươi, rồi các ngươi sẽ tôn vinh Ta.”16Nhưng với kẻ ác, Đức Chúa Trời phán: “Sao các ngươi lại công bố các luật lệ Ta, dùng miệng mình nói về giao ước Ta, 17trong khi lại ghét sự chỉ dạy và vất bỏ lời Ta?18Khi thấy kẻ trộm, các ngươi đồng tình với nó; các ngươi đồng lõa với kẻ ngoại tình. 19Miệng các ngươi nói lời ác, lưỡi các ngươi đặt điều dối gian. 20Các ngươi ngồi đó nói xấu anh em mình; các ngươi phao vu con trai của mẹ mình.21Các ngươi đã làm những việc ấy mà Ta vẫn lặng thinh, nên các ngươi tưởng Ta giống các ngươi. Nhưng ta sẽ quở phạt các ngươi và phô bày mọi việc các ngươi đã làm ngay trước mặt các ngươi. 22Giờ thì hãy suy xét điều này, hỡi kẻ quên Đức Chúa Trời; nếu không, Ta sẽ xé nát các ngươi ra, và sẽ chẳng có người đến cứu giúp các ngươi:23Ai dâng của lễ cảm tạ là tôn vinh Ta, và kẻ nào hoạch định đường lối mình theo lẽ chánh thì Ta sẽ cho thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.”

Chapter 51

1Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy thương xót con vì lòng thành tín Ngài; vì Chúa đã rất nhiều lần tỏ ra khoan dung, nên xin Ngài bôi xóa các sự vi phạm của con. 2Xin hãy rửa con sạch hết điều xấu xa, và thanh tẩy con khỏi tội lỗi mình.3Vì con biết các sự vi phạm của con, và tội lỗi con vẫn luôn ở trước mặt con. 4Con đã đắc tội với Chúa, chỉ với Chúa thôi, và đã làm điều ác trước mặt Ngài; lời Chúa nói là rất phải; sự phán xét của Ngài là đúng.5Kìa, con được sinh ra trong tội lỗi; ngay khi mẹ con mang thai con thì con đã ở trong tội. 6Này, Chúa muốn sự chân thật bên trong; Chúa sẽ khiến con biết khôn ngoan trong lòng mình.7Xin hãy dùng cây bài hương tẩy uế con, rồi con sẽ được sạch; xin Chúa rửa con, thì con sẽ trắng hơn tuyết. 8Xin hãy cho con nghe sự hoan hỉ và vui sướng, để các xương cốt mà Chúa đã bẻ được vui mừng. 9Xin Chúa hãy ẩn mặt khỏi các tội con và bôi xóa hết mọi việc làm xấu xa của con.10Lạy Chúa, xin hãy tạo nên trong con một tấm lòng thanh sạch, và làm mới lại trong con một tâm linh ngay thẳng. 11Xin đừng xua đuổi con khỏi trước mặt Chúa, và đừng cất Thánh Linh Ngài khỏi con.12Xin Chúa phục hồi lại cho con niềm vui của sự cứu rỗi Ngài, và dùng tinh thần sẵn sàng mà nâng đỡ con. 13Rồi con sẽ dạy các đường lối Ngài cho kẻ vi phạm, và kẻ có tội sẽ quay về với Chúa.14Hỡi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi con, xin tha con khỏi tội làm đổ máu, rồi con sẽ lớn tiếng vui mừng về sự công chính của Chúa. 15Hỡi Chúa, xin hãy mở miệng con, rồi môi con sẽ ca ngợi Ngài. 16Vì Chúa chẳng ưa thích sinh tế, nếu vậy thì con đã dâng rồi; Ngài chẳng vui về của lễ thiêu.17Của lễ mà Đức Chúa Trời muốn là một tâm linh tan vỡ. Đức Chúa Trời ôi, Ngài sẽ không xem thường một tấm lòng tan vỡ biết hối lỗi. 18Xin Chúa hãy theo ý tốt Ngài mà làm lành cho Si-ôn; xin hãy dựng lại các tường thành Giê-ru-sa-lem. 19Rồi Chúa sẽ ưa thích các sinh tế công chính, các của lễ thiêu và của lễ toàn thiêu; khi ấy, người dân chúng con sẽ dâng bò đực trên bàn thờ Ngài.

Chapter 52

1Kẻ mạnh bạo kia, vì sao ngươi lại hãnh diện khi gây chuyện? Sự thành tín của Đức Chúa Trời thể hiện mỗi ngày. 2Nói lời dối trá, lưỡi ngươi toan tính sự tàn hại chẳng khác gì dao cạo bén.3Ngươi ưa chuộng điều ác hơn điều thiện, thích nói dối hơn là nói lời công chính.4Cái lưỡi dối trá kia, ngươi ưa thích mọi lời cắn nuốt người khác. 5Đức Chúa Trời cũng sẽ hủy diệt ngươi đời đời; Ngài sẽ kéo ngươi lên, vặt ngươi ra khỏi trại mình và nhổ ngươi khỏi đất của người sống.6Người công chính cũng sẽ thấy mà sợ hãi; họ sẽ cười, và nói: 7“Chà, đây là kẻ không lấy Đức Chúa Trời làm sức lực mình, mà lại cậy vào của cải và khiến mình vững mạnh trong sự gian ác.”8Nhưng về phần mình, tôi giống như cây ô-liu xanh tươi trong nhà Đức Chúa Trời; tôi sẽ tin cậy sự thành tín của Đức Chúa Trời đến đời đời, mãi mãi. 9Hỡi Đức Chúa Trời, con sẽ tạ ơn Ngài đến muôn đời vì những việc Ngài đã làm. Con sẽ hy vọng nơi danh Chúa trước mặt những người trung tín của Ngài, vì danh Ngài thật tốt đẹp.

Chapter 53

1Kẻ ngu nói trong lòng rằng: “Không có Đức Chúa Trời đâu.” Chúng đồi bại và phạm tội đáng kinh tởm; chẳng có kẻ nào làm lành. 2Đức Chúa Trời từ trời nhìn xuống con cái loài người để xem có ai hiểu biết, tìm kiếm Ngài chăng. 3Tất cả họ đều đã trở lui, tất cả đều ra ô uế; chẳng có ai làm lành, một người cũng không.4Những kẻ phạm tội đó, những kẻ ăn nuốt dân ta như ăn bánh và chẳng cầu khẩn Đức Chúa Trời, chúng chẳng biết gì sao? 5Chúng hoảng sợ, dầu chẳng có lý do gì phải kinh hoảng; vì Đức Chúa Trời sẽ vung vãi xương cốt của kẻ nào đóng trại gây chiến với anh em; các kẻ đó sẽ bị xấu hổ vì Đức Chúa Trời đã khước từ chúng.6Ồ, ước gì sự cứu rỗi Y-sơ-ra-ên sẽ đến từ Si-ôn! Khi Đức Chúa Trời đưa con dân bị tù đày của Ngài trở về, thì Gia-cốp sẽ hân hoan và Y-sơ-ra-ên sẽ vui sướng!

Chapter 54

1Hỡi Đức Chúa Trời, bởi danh Chúa, xin hãy cứu con, và xét xử con bằng quyền năng Ngài. 2Đức Chúa Trời ôi, xin hãy nghe lời cầu nguyện con; xin lắng tai nghe các lời của miệng con. 3Vì những kẻ xa lạ đã nổi lên chống lại con, và những kẻ bạo tàn đã tìm hại mạng sống con; chúng không đặt Đức Chúa Trời trước mặt mình. Sê-la4Kìa, Đức Chúa Trời là Đấng cứu giúp tôi; Chúa là Đấng nâng đỡ tôi. 5Ngài sẽ báo trả điều dữ cho các kẻ cừu địch tôi; Bởi lòng thành tín Chúa, xin hãy tiêu diệt chúng!6Con sẽ dâng lên Chúa một của lễ tự nguyện. Hỡi Đức Giê-hô-va, con sẽ cảm tạ danh Ngài, vì danh Chúa thật tốt đẹp. 7Vì Chúa đã giải cứu con khỏi mọi gian truân, nên mắt con đã nhìn các kẻ thù mình cách hả hê.

Chapter 55

1Đức Chúa Trời ôi, xin hãy lắng tai nghe lời cầu nguyện của con; xin đừng ẩn mặt khi con kêu cầu. 2Xin Chúa hãy lưu ý đến con và đáp lời con; con không yên nghỉ được trong các nỗi khốn cùng của mình 3vì tiếng của các kẻ cừu địch con, vì sự áp bức của kẻ ác; vì chúng gây rắc rối cho con và bức hại con khi chúng nổi giận.4Lòng con đau nhói trong con, và các nỗi kinh hoàng của sự chết đã giáng xuống trên con. 5Con phải run sợ khi sự kinh hãi áp hãm con.6Con đã nói: “Ồi, ước gì mình có cánh giống chim bồ câu! Lúc ấy mình sẽ bay đi và được yên nghỉ. 7Thật, lúc ấy mình sẽ đi thật xa; mình sẽ ở lại trong hoang mạc. Sê-la8Mình sẽ vội chạy đến nơi ẩn náu để tránh bão táp, phong ba.” 9Chúa ôi, xin hãy hủy diệt chúng đi, và làm rối loạn ngôn ngữ của chúng, vì con đã thấy bạo hành và xung đột trong thành.10Ngày và đêm chúng đi lại trên các vách thành; tội lỗi và điều ác ở giữa thành. 11Sự gian ác ở trong thành; sự áp chế và gian dối chưa rời khỏi các đường phố.12Chẳng phải kẻ thù mắng mỏ tôi, vì nếu vậy tôi vẫn chịu được; cũng không phải kẻ ghét tôi nổi lên chống lại tôi, vì nếu vậy tôi đã ẩn mình đi. 13Nhưng chính người, kẻ ngang hàng với tôi, kẻ đồng hành cùng tôi, người bạn thân thiết của tôi. 14Chúng ta đã từng gắn bó với nhau; chúng ta đã từng đi dạo trong nhà của Đức Chúa Trời với đám đông dân chúng.15Hãy để sự chết thình lình giáng trên chúng; nguyện chúng cứ sống như vậy mà xuống âm ti, vì sự gian ác ở tại nơi chúng ở, ngay giữa vòng chúng nó.16Về phần tôi, tôi sẽ kêu cầu Đức Chúa Trời, và Đức Giê-hô-va sẽ cứu tôi. 17Sáng, trưa, chiều tối, tôi kêu nài, than thở; Chúa sẽ nghe tiếng tôi. 18Ngài sẽ giải cứu mạng sống tôi bình an khỏi chiến trận nhắm vào tôi; vì những kẻ chiến đấu chống lại tôi thật là nhiều.19Đức Chúa Trời, Đấng đã có từ thời xa xưa, sẽ nghe và đáp trả chúng. Sê-la Những con người đó chẳng thay đổi; chúng không kính sợ Đức Chúa Trời.20Bạn tôi đã giá tay nghịch lại những người sống hòa bình với mình; nó không tôn trọng giao ước mình đã lập. 21Miệng nó trơn như mỡ, nhưng lòng nó hằn học; lời nó êm dịu hơn dầu, nhưng lại là thanh gươm tuốt trần.22Hãy trao các gánh nặng mình cho Đức Giê-hô-va, rồi Ngài sẽ nâng đỡ ngươi; Ngài chẳng bao giờ để cho người công chính bị chao đảo. 23Nhưng Chúa, hỡi Đức Chúa Trời, Ngài sẽ đưa kẻ ác xuống hầm hủy diệt; những kẻ khát máu và lừa dối sẽ không sống được phân nửa đời người, còn tôi sẽ tin cậy Ngài.

Chapter 56

1Đức Chúa Trời ôi, xin hãy thương xót con, vì có người muốn nuốt chửng con; suốt ngày hắn tranh đấu và áp chế con. 2Suốt cả ngày, các cừu địch con cứ muốn nuốt chửng con; vì có nhiều kẻ ngạo mạn chống nghịch con.3Khi con sợ hãi thì con sẽ đặt lòng tin cậy nơi Ngài. 4Con nhờ cậy Đức Chúa Trời, lời Chúa con ca ngợi; con sẽ không sợ hãi; người phàm làm gì được con?5Trọn cả ngày chúng xuyên tạc lời con; mọi ý tưởng của chúng đều nhằm làm hại con. 6Chúng tụ tập lại, rình rập, và theo dõi các bước con, y như là chúng chờ dịp làm hại mạng sống con.7Xin đừng để chúng thoát tội. Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy đánh đổ các dân trong cơn giận Ngài. 8Chúa đếm các bước đi lưu lạc của con, và đựng nước mắt con trong chai Ngài; chẳng phải chúng đều có trong sổ sách của Ngài đó sao?9Rồi các kẻ cừu địch con sẽ thối lui vào ngày con kêu cầu Chúa; con biết là Đức Chúa Trời bênh vực mình. 10Nơi Đức Chúa Trời, lời Ngài con ca ngợi – nơi Đức Giê-hô-va, lời Ngài con ca ngợi – 11Chính nơi Đức Chúa Trời mà con đặt lòng tin cậy; con sẽ không sợ hãi; người phàm làm gì được con?12Con vẫn biết mình phải thực hiện các điều mình hứa nguyện với Ngài; con sẽ dâng những của lễ tạ ơn Chúa. 13Vì Ngài đã giải cứu con khỏi chết; Ngài đã giữ cho chân con khỏi té ngã, để con có thể bước đi trước mặt Đức Chúa Trời trong ánh sáng của kẻ sống.

Chapter 57

1Đức Chúa Trời ôi, xin thương xót con, hãy thương xót con, vì con nương náu nơi Chúa cho đến khi các nỗi khốn khổ này qua đi. Con cứ ở dưới cánh Ngài để được che chở cho đến khi cơn hủy diệt này kết thúc.2Tôi sẽ kêu cầu với Đức Chúa Trời Chí Cao, tức với Đức Chúa Trời thực hiện mọi điều cho tôi. 3Từ trời Ngài sẽ ban ơn cứu giúp tôi, khi kẻ muốn nuốt chửng tôi kia chỉ trích tôi; Sê-la Đức Chúa Trời sẽ tỏ cho tôi sự thành tín và chân thật của Ngài.4Tôi sống cuộc đời giữa bầy sư tử; tôi đang ở giữa những kẽ sẵn sàng ăn nuốt mình. Tôi đang sống giữa những kẻ có răng như giáo và tên, có lưỡi như thanh gươm sắc bén. 5Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Ngài được tôn cao hơn các tầng trời; nguyện vinh quang Ngài trổi hơn toàn trái đất.6Chúng giăng lưới gài chân con; con thật khốn khổ. Chúng đào hố trước mặt con. Chính chúng lại té vào trong đó! Sê-la7Lòng con vững chắc, hỡi Đức Chúa Trời, lòng con vững chắc. Con sẽ hát, vâng, con sẽ hát ca ngợi Ngài. 8Hỡi tấm lòng chính trực của ta, hãy thức tỉnh; hỡi cây sáo và đàn hạc, hãy dậy đi; ta sẽ đánh thức hừng đông.9Hỡi Chúa, con sẽ dâng lời cảm tạ Ngài giữa các dân; con sẽ hát ca ngợi Ngài giữa các nước. 10Vì lòng thành tín Chúa vĩ đại đến tận các tầng trời, và lòng chân thật Ngài lên đến các tầng mây. 11Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Chúa được tôn cao hơn các tầng trời; nguyện vinh quang Ngài trỗi hơn toàn trái đất.

Chapter 58

1Giới quyền thế các người nói lời công chính sao? Các người xét xử ngay thẳng sao? 2Không đâu, các người phạm sự gian ác trong lòng; các người dùng tay gieo sự bạo hành khắp cả xứ.3Kẻ ác bị lạc đường ngay từ trong lòng mẹ; ngay từ khi sinh ra, chúng đã lầm lạc, nói lời dối trá. 4Nọc độc chúng giống như nọc độc rắn; chúng giống như loài rắn hổ điếc bít tai nó lại 5chẳng chịu nghe tiếng của thầy dụ rắn, cho dù họ tài giỏi đến đâu.6Đức Chúa Trời ôi, xin hãy bẻ răng trong miệng chúng; Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy nhổ răng nanh của lũ sư tử tơ. 7Nguyện chúng tan ra như nước chảy; khi chúng bắn tên, nguyện đó như các mũi tên vô mục tiêu. 8Nguyện chúng giống như con ốc sên chảy ra và tiêu đi, như con sinh non của người phụ nữ chẳng bao giờ thấy ánh mặt trời.9Trước khi nồi các người thấy nóng từ gai cháy, thì Ngài dùng gió lốc đùa chúng đi, gai xanh cũng như gai đang cháy. 10Người công chính sẽ vui mừng khi nhìn thấy sự báo trả của Đức Chúa Trời; người sẽ rửa chân trong máu của kẻ ác, 11để rồi người ta nói: “Thật, có phần thưởng cho người công chính; thật, có một Đức Chúa Trời phán xét trái đất.”

Chapter 59

1Đức Chúa Trời của con ôi, xin hãy giải cứu con khỏi kẻ thù mình; xin hãy đặt con lên cao cách xa những kẻ nổi lên chống lại con. 2Xin hãy giữ con bình an trước kẻ làm chuyện tội lỗi, và cứu con khỏi những kẻ khát máu.3Vì, kìa, chúng rình hại mạng sống con Đức Giê-hô-va ôi, những kẻ làm ác mạnh bạo kia nhóm hiệp lại chống nghịch con, nhưng không phải vì sự vi phạm hay tội lỗi con. 4Chúng sửa soạn xông vào con mặc dầu con chẳng có lỗi lầm gì; xin Chúa hãy thức dậy cứu giúp con, và xem thấy.5Hỡi Chúa, Giê-hô-va Đức Chúa Trời các đạo binh, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, xin hãy thức dậy và hình phạt mọi dân tộc; xin Chúa đừng thương xót kẻ vi phạm gian ác nào. Sê-la6Chúng quay trở lại lúc chiều tối, chúng tru như loài chó và đi rảo quanh thành. 7Kìa, từ nơi miệng chúng phun ra; thanh gươm ở trên lưỡi chúng, vì chúng bảo: “Có ai nghe thấy chúng ta?”8Nhưng Chúa, là Đức Giê-hô-va, cười chúng nó; Ngài chế nhạo mọi dân tộc. 9Hỡi Đức Chúa Trời, là sức lực của con, con sẽ chú tâm vào Ngài; Ngài là ngọn tháp cao của con.10Đức Chúa Trời ta sẽ lấy lòng thành tín đối xử với ta; Đức Chúa Trời sẽ làm thành ước muốn của ta đối với các cừu địch mình. 11Xin đừng giết chúng nó, e dân con sẽ quên chăng. Hỡi Đức Chúa Trời là thuẫn che chở con, xin hãy dùng quyền năng Ngài khiến chúng tan tác và đánh hạ chúng.12Vì các tội của miệng chúng và những lời từ môi chúng, vì những lời nguyền rủa và dối trá chúng nói ra, nguyện chúng bị mắc bẫy trong sự kiêu căng mình. 13Xin hãy tiêu diệt chúng khi Ngài nổi giận, để chúng không còn nữa; hãy cho chúng biết rằng Đức Chúa Trời cai trị trong Gia-cốp cho đến tận cùng trái đất. Sê-la14Vào lúc chiều tối, cứ để chúng quay lại; cứ để chúng tru như loài chó và đi rảo quanh thành. 15Chúng sẽ lang thang đây đó kiếm ăn và chờ suốt đêm nếu không được no nê.16Nhưng con sẽ hát về sức lực Chúa; vì Chúa là đồn lũy và nơi ẩn náu của con trong ngày hoạn nạn. 17Con sẽ hát ca ngợi cho Chúa, là sức lực của con; vì Đức Chúa Trời là ngọn tháp cao của con, Đức Chúa Trời thành tín giữ lời giao ước.

Chapter 60

1Cho các nhạc trường; đặt ở Su-san Ê-đút. thơ của Đa-vít cho sự dạy dỗ. Khi vua chiến đấu với A-ram Na-ha-ra-im và với A-ram Xô-ba, và Giô-áp trở lại giết mười hai ngàn người Ê-đôm trong thung lũng Muối. Đức Chúa Trời ôi, Ngài đã bỏ chúng con; Chúa đã khiến chúng con tan tác; Ngài đã nổi giận; xin hãy phục hồi chúng con.2Chúa đã khiến đất rung chuyển; Ngài đã xé toạc nó ra; xin Chúa hãy hàn gắn lại những chỗ nứt nẻ của nó, vì nó đang lung lay. 3Chúa đã khiến dân Ngài gặp nguy khốn; Chúa đã khiến chúng con uống rượu xây xẩm.4Chúa đã ban cờ xí cho những người tôn kính Ngài để họ giương ra vì chân lý. 5Xin Chúa dùng tay phải Ngài cứu chúng con, và đáp lời con, để những người yêu mến Chúa được giải cứu.6Trong sự thánh khiết Ngài, Đức Chúa Trời đã phán: “Ta sẽ hân hoan; Ta sẽ chia cắt Si-chem và phân thung lũng Su-cốt ra. 7Ga-la-át là của Ta, Ma-na-se là của Ta; Ép-ra-im cũng là mũ bảo vệ đầu Ta; còn Giu-đa là vương trượng của Ta.8Mô-áp là chậu rửa của Ta; giày thì Ta liệng xuống đầu Ê-đôm; Ta sẽ hô vang chiến thắng vì cớ Phi-li-tin. 9Ai sẽ đem Ta vào thành vững chắc? Ai sẽ dẫn Ta đến Ê-đôm?”10Nhưng, hỡi Đức Chúa Trời, Chúa vẫn chưa từ bỏ chúng con sao? Ngài đâu có đi ra trận mạc cùng đạo quân chúng con. 11Xin hãy giúp chúng con chống lại quân thù, vì sự giúp đỡ của người ta là vô ích. 12Nhờ sự giúp đỡ của Chúa chúng con sẽ chiến thắng; Ngài giẫm đạp lên các cứu địch của chúng con.

Chapter 61

1Đức Chúa Trời ôi, xin hãy nghe tiếng kêu của con; xin Ngài chú ý đến lời cầu nguyện con. 2Từ chốn tận cùng của trái đất, con sẽ kêu cầu cùng Chúa khi lòng con bối rối; xin hãy dẫn con đến vầng đá cao hơn mình. 3Vì Chúa vẫn là nơi ẩn náu của con, một đồn lũy vững chắc trước kẻ thù.4Con sẽ sống trong lều thánh của Chúa mãi mãi; con sẽ nương náu tại nơi trú ẩn dưới cánh Chúa. Sê-la 5Vì, hỡi Đức Chúa Trời, Chúa đã nghe lời khấn hứa của con; Ngài đã ban cho con cơ nghiệp mà Ngài dành cho những kẻ tôn kính danh Ngài.6Chúa sẽ thêm lên tuổi thọ cho vua; các năm của người trường tồn qua nhiều thế hệ. 7Người sẽ còn lại đời đời trước mặt Đức Chúa Trời.8Con sẽ hát ca ngợi danh Ngài mãi mãi để có thể hằng ngày thực hiện các lời hứa nguyện mình.

Chapter 62

1Tôi yên lặng chờ đợi chỉ một mình Đức Chúa Trời thôi; sự cứu rỗi tôi từ Ngài mà đến. 2Chỉ một mình Ngài là vầng đá tôi và sự cứu rỗi tôi; Ngài là nơi ẩn náu cao của tôi.3Cả bọn các người sẽ còn tấn công một người cho đến bao giờ, khi mà các người có thể xô anh ta như bức vách nghiêng, như hàng rào xiêu vẹo? 4Chúng hội ý với anh ta chỉ để đánh hạ anh ta khỏi vị trí cao trọng của mình; chúng thích nói dối; trên môi miệng chúng chúc phúc cho anh ta, nhưng trong lòng chúng rủa sả anh ta. Sê-la5Tôi yên lặng chờ đợi chỉ một mình Đức Chúa Trời; vì hy vọng tôi đặt nơi Ngài. 6Chỉ một mình Ngài là vầng đá tôi và sự cứu rỗi tôi; Ngài là ngọn tháp cao của tôi; tôi sẽ không nao núng.7Sự cứu rỗi tôi và vinh quang của tôi ở nơi Đức Chúa Trời; vầng đá sức mạnh và nơi nương náu của tôi ở trong Đức Chúa Trời. 8Hỡi các người, hãy tin cậy Ngài trong mọi lúc; hãy dốc đổ lòng mình ra trước mặt Ngài; Đức Chúa Trời là nơi nương náu của chúng ta. Sê-la9Hẳn người hạ đẳng là hư không, kẻ thượng lưu là ảo mộng; gộp lại họ chẳng là gì trên cân; đem cân, họ còn nhẹ hơn cả lông hồng. 10Đừng cậy vào sự tàn bạo hay cướp bóc; cũng đừng hy vọng hão huyền nơi sự giàu có, vì chúng sẽ chẳng đem lại gì; đừng hướng lòng mình vào đó.11Đức Chúa Trời nói một lần, tôi có nghe hai lần, rằng: quyền năng thuộc về Đức Chúa Trời. 12Hơn nữa, lạy Chúa, sự thành tín cũng thuộc về Ngài, vì Ngài báo trả mọi người tùy việc họ làm.

Chapter 63

1Hỡi Đức Chúa Trời, Ngài là Đức Chúa Trời của con! Trong một xứ khô khan, cực nhọc, không có nước, con tha thiết tìm kiếm Chúa, linh hồn con khát khao Ngài, xác thể con trông mong Ngài. 2Cho nên con đã nhìn ngắm Ngài trong dân thánh để thấy được quyền năng và vinh quang Ngài.3Vì sự thành tín Chúa tốt hơn sự sống, nên môi con sẽ ca ngợi Ngài. 4Như vậy, con sẽ tán dương Ngài trong lúc còn sống; con sẽ nhân danh Chúa mà giơ cao tay lên.5Con sẽ như thể được ăn bữa bằng tủy xương và mỡ; với đôi môi vui mừng, miệng con sẽ ca ngợi Ngài, 6khi trên giường con nghĩ đến Chúa và suy ngẫm về Ngài vào những giờ khắc trong đêm.7Vì Chúa là sự cứu giúp con, và con được hoan hỉ trong bóng cánh Ngài. 8Con bám lấy Chúa; tay phải Ngài nâng đỡ con.9Nhưng những kẻ tìm diệt mạng sống con sẽ sa xuống những chốn tận cùng của đất. 10Chúng sẽ bị phó cho quyền của thanh gươm, và sẽ trở thành mồi cho chó rừng.11Còn vua sẽ vui mừng nơi Đức Chúa Trời; mọi người cậy Ngài mà thề sẽ hãnh diện về Ngài, nhưng miệng của những kẻ nói lời dối trá sẽ bị ngăn lại.

Chapter 64

1Đức Chúa Trời ôi, xin hãy nghe tiếng con nói, lời con ta thán; xin Chúa giữ mạng sống con cho khỏi sợ hãi kẻ thù nghịch. 2Hãy giữ con khỏi mưu chước lén lút của kẻ làm ác, khỏi sự náo động của kẻ làm chuyện tội lỗi.3Chúng đã mài bén lưỡi mình như thanh gươm; chúng đã nhắm các mũi tên mình, tức những lời cay độc, 4để từ trong chỗ kín đáo bắn vào người vô tội; chúng bất ngờ bắn vào người chẳng sợ hãi gì.5Chúng khuyến khích nhau trong mưu ác; chúng lén lút bàn tính gài bẫy người; chúng nói: “Ai thấy chúng ta được?” 6Chúng nghĩ ra kế phạm tội; chúng bảo: “Chúng ta đã cẩn thận lên kế hoạch xong xuôi.” Ý tưởng bên trong và lòng người ta thật thâm sâu.7Nhưng Đức Chúa Trời sẽ bắn chúng nó; chúng sẽ bất ngờ bị thương tích vì các mũi tên Ngài. 8Chúng sẽ bị đánh ngã, vì chính lưỡi chúng chống lại chúng; mọi người trông thấy chúng sẽ đều lắc đầu. 9Mọi người sẽ sợ hãi và công bố công việc của Đức Chúa Trời. Người ta sẽ suy ngẫm cách sáng suốt về những gì Ngài đã làm.10Người công chính sẽ vui mừng về Đức Giê-hô-va và sẽ nương náu mình nơi Ngài; mọi kẻ có lòng ngay thẳng sẽ hãnh diện về Ngài.

Chapter 65

1Hỡi Đức Chúa Trời ở Si-ôn, chúng con trông đợi ca ngợi Ngài; chúng con sẽ thực hiện lời đã hứa nguyện với Ngài. 2Hỡi Chúa là Đấng nghe lời cầu nguyện, mọi loài xác phàm sẽ đến với Ngài. 3Tội lỗi thắng hơn chúng con; về các sự vi phạm của chúng con, Chúa sẽ tha thứ.4Phước cho người mà Chúa chọn đem đến gần Ngài để họ được ở trong sân đền Ngài. Chúng con sẽ được no đầy vật tốt lành của nhà Ngài, tức đền thánh Ngài.5Hỡi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi chúng con, theo sự công chính, Chúa sẽ đáp lời chúng con mà thực hiện những việc đáng sợ; Ngài vốn là niềm tin tưởng của những nơi cùng tận trái đất và của những người sống xa bên kia biển.6Vì chính Chúa khiến cho đồi núi vững chắc, chính Chúa nịt lưng bằng sức mạnh. 7Chính Ngài dẹp yên tiếng ầm ầm của sóng biển, cùng sự náo động của các dân.8Những kẻ sống các nơi cùng tận trái đất đều sợ hãi trước chứng cớ công việc Chúa; Chúa khiến phương đông và phương tây đều vui mừng. 9Chúa đến cứu giúp địa cầu; Chúa tưới ướt nó; Chúa khiến nó nên màu mỡ; dòng sông của Đức Chúa Trời đầy nước; Ngài cung cấp cho loài người ngũ cốc khi sắm sửa đất.10Chúa tưới ướt các luống cày; Chúa khỏa đất trên mặt luống; Ngài ban mưa khiến chúng tơi xốp; Ngài xuống phước cho các mầm chồi mọc lên. 11Chúa lấy sự nhân từ Ngài làm mão triều đội cho năm tháng; các vết xe Chúa để lại sự màu mỡ cho đất. 12Nó nhỏ xuống trên các đồng cỏ nơi hoang mạc, và núi đồi được thắt lưng bằng sự vui mừng.13Đồng cỏ tràn ngập chiên cừu; thung lũng tràn ngập ngũ cốc; chúng đều reo vui, ca hát.

Chapter 66

1Hỡi cả trái đất, hãy lớn tiếng reo mừng cho Đức Chúa Trời; 2Hãy hát rao ra vinh quang của danh Ngài; hãy ca ngợi Ngài cách rạng rỡ.3Hãy thưa với Đức Chúa Trời: “Các công việc Ngài thật đáng sợ! Bởi quyền năng rất lớn của Chúa, các kẻ thù nghịch Chúa đều sẽ quy phục Ngài. 4Cả trái đất sẽ thờ phượng Chúa và hát ca ngợi Ngài; họ sẽ hát mừng danh Ngài.” Sê-la5Hãy đến xem các công việc của Đức Chúa Trời; Ngài thật đáng sợ trong các việc Ngài làm cho con cái loài người. 6Ngài làm cho biển thành ra đất khô; họ đi bộ ngang qua sông; tại đó chúng tôi vui mừng về Ngài. 7Bởi sức mạnh mình, Chúa cai trị đời đời; mắt Ngài dõi theo các nước; những kẻ phản nghịch chớ tự cao. Sê-la8Hỡi các người, hãy tán tụng Đức Chúa Trời; hãy làm cho tiếng ca ngợi Ngài vang ra. 9Ngài giữ cho chúng ta còn sống và không để chân chúng ta trượt ngã.10Vì, hỡi Đức Chúa Trời, Ngài đã thử nghiệm chúng con; Chúa đã thử chúng con như thử bạc. 11Chúa đưa chúng con vào bẫy lưới; Ngài bắt chúng con mang gánh nặng khinh khủng. 12Chúa khiến người ta cưỡi trên đầu chúng con; chúng con đi qua lửa, qua nước, nhưng rồi Ngài đem chúng con ra nơi rộng rãi.13Con sẽ đem theo các của lễ thiêu vào nhà Chúa; con sẽ trả cho Chúa các lời hứa nguyện mình. 14do chính môi miệng con nói ra khi con gặp hoạn nạn. 15Con sẽ dâng cho Chúa các con vật béo tốt làm của lễ thiêu với mùi thơm của chiên đực. con sẽ dâng lên bò đực và dê. Sê-la16Hỡi mọi người kính sợ Đức Chúa Trời, hãy đến nghe tôi công bố những việc Chúa đã làm cho linh hồn tôi. 17Miệng tôi kêu cầu Ngài, còn lưỡi tôi ca ngợi Ngài. 18Nếu tôi có thấy tội trong lòng mình, thì Chúa đã chẳng nghe tôi.19Nhưng thật Đức Chúa Trời đã nghe; Ngài đã lưu ý tiếng kêu cầu của tôi. 20Chúc tụng Đức Chúa Trời, vì Ngài không gạt bỏ lời cầu nguyện tôi, cũng không rút lại lòng thành tín Ngài dành cho tôi.

Chapter 67

1Nguyện Đức Chúa Trời thương xót chúng ta, ban phước cho chúng ta, và khiến mặt Ngài soi sáng trên chúng ta Sê-la 2để các đường lối Chúa được tỏ ra trên đất, tức sự cứu rỗi của Ngài giữa các dân.3Nguyện các dân ca ngợi Chúa; nguyện mọi dân tôn vinh Chúa. 4Ồ, nguyện các nước vui sướng, hát mừng, vì Chúa sẽ xét xử các dân bằng sự công chính, và cai trị các nước trên đất. Sê-la5Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện các dân ca ngợi Chúa; nguyện mọi dân tộc chúc tụng Ngài. 6Đất sinh ra hoa lợi nó và Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời chúng con, đã ban phước cho chúng tôi.7Đức Chúa Trời đã ban phước cho chúng con, và mọi nơi tận cùng trái đất đều tôn vinh Ngài.

Chapter 68

1Nguyện Đức Chúa Trời trỗi dậy; nguyện các kẻ thù Ngài bị tan tác; nguyện những kẻ ghét Ngài phải trốn chạy trước mặt Ngài. 2Khói bị bạt đi thể nào thì xin Chúa cũng đánh bạt chúng đi thể ấy; sáp tan chảy trước lửa ra làm sao thì nguyện chúng cũng tiêu vong như vậy trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời. 3Nhưng nguyện người công bình vui sướng; nguyện họ hớn hở trước mặt Đức Chúa Trời; nguyện họ hoan hỉ, hạnh phúc.4Hãy hát cho Đức Chúa Trời, hãy hát ca ngợi danh Ngài; hãy đắp đường cho Đấng cưỡi ngựa qua các đồng bằng của thung lũng sông Giô-đanh; danh Ngài là Đức Giê-hô-va; hãy vui mừng trước mặt Ngài. 5Đức Chúa Trời trong nơi thánh Ngài đang ngự là cha kẻ mồ côi, là quan tòa của người góa bụa. 6Đức Chúa Trời đặt kẻ cô độc vào trong gia đình; Ngài dùng lời ca tiếng hát đem kẻ tù tội ra; nhưng kẻ phản nghịch thì sống tại vùng đất khô cháy.7Đức Chúa Trời ôi, khi Chúa đi ra trước dân Ngài, khi Ngài băng qua hoang mạc, Sê-la 8Thì đất rung chuyển; các tầng trời cũng đổ mưa trước mặt Đức Chúa Trời, tức trước mặt Đức Chúa Trời khi Ngài đến Si-na-i, trước mặt Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.9Đức Chúa Trời ôi, Ngài đã ban mưa dồi dào; Ngài làm cho vững chắc sản nghiệp mình khi nó yếu mỏn. 10Dân Ngài sống tại đó; lạy Đức Chúa Trời, Ngài đã bởi lòng nhân từ ban nó cho kẻ nghèo.11Chúa ban lệnh, và những kẻ loan truyền nó trở thành một đoàn quân lớn. 12-13Vua của các đạo binh trốn chạy, họ trốn chạy, và các phụ nữ chờ đợi ở nhà phân chia chiến lợi phẩm: những chim bồ câu dát bạc có cánh bằng vàng ròng. Khi một số các người ở lại giữa các chuồng chiên thì sao các người lại làm vậy?14Đấng Toàn Năng đánh tan tác các vua tại đó, nó giống như khi có tuyết rơi trên núi Sanh-môn. 15Vùng đồi núi Ba-san là ngọn núi vững chắc; vùng đồi núi Ba-san là ngọn núi cao. 16Hỡi vùng đồi núi cao kia, sao ngươi nhìn cách ganh tị ngọn núi mà Đức Chúa Trời muốn làm nơi ngự Ngài? Thật, Đức Chúa Trời sẽ ngự tại đó đời đời.17Xe ngựa chiến của Đức Chúa Trời là hai vạn, đông hàng ngàn, hàng ngàn; Chúa ở giữa chúng nó tại trong nơi thánh, như tại Si-na-i. 18Chúa đã ngự lên nơi cao; Chúa dẫn theo những kẻ bị giam cầm; Chúa nhận lễ vật từ giữa vòng người ta, thậm chí từ những kẻ chống nghịch Ngài, để, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Ngài ở tại đó.19Đáng ca tụng Chúa, Đấng hằng ngày mang gánh nặng của chúng con, tức Đức Chúa Trời cứu rỗi chúng con. Sê-la 20Đức Chúa Trời chúng con là Đức Chúa Trời cứu rỗi; Chúa Đức Giê-hô-va là Đấng có thể giải cứu chúng con khỏi sự chết. 21Nhưng Đức Chúa Trời sẽ đánh vỡ đầu các kẻ thù Ngài, đánh xuyên da đầu của những kẻ miệt mài phạm tội với Ngài.22Chúa phán: “Ta sẽ đem các kẻ thù Ta từ Ba-san về; Ta sẽ đem chúng về từ các vực sâu của biển 23để các con chà nát kẻ thù mình, nhúng chân mình vào máu, và để lưỡi của chó nhà các con cũng có phần nơi kẻ thù các con.”24Hỡi Đức Chúa Trời, chúng nó đã nhìn thấy đám rước nghênh tiếp Đức Chúa Trời của con, tức Vua của con, đi vào trong nơi thánh. 25Những kẻ ca hát dẫn đầu, các nhạc công theo sau, và chính giữa là các thanh nữ vỗ trống lắc.26Hãy chúc tụng Đức Chúa Trời khi nhóm lại; hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va, hỡi các con cháu thật của Y-sơ-ra-ên. 27Trước tiên là Bên-gia-min, bộ tộc nhỏ nhất, rồi những lãnh đạo Giu-đa cùng các đoàn dân họ, lãnh đạo của Sa-bu-lôn và lãnh đạo của Nép-ta-li.28Hỡi Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời các ngươi đã ban lệnh cho quân đội các ngươi; hỡi Đức Chúa Trời, xin tỏ cho chúng con biết quyền năng Ngài, như Ngài đã làm trước kia. 29Xin bày tỏ cho chúng con quyền năng Ngài từ đền thờ Chúa tại Giê-ru-sa-lem, là nơi các vua mang lễ vật đến cho Ngài.30Nơi trận mạc, xin hãy quở mắng lũ thú hoang trong các đám sậy, tức các dân tộc, là đám bò đực và bò con. Xin hãy hạ nhục chúng và buộc chúng phải mang lễ vật đến cho Ngài; xin đánh tan tác các dân thích gây chiến. 31Các vương tử sẽ từ Ai Cập mà ra; Ê-thi-ô-bi sẽ vội đưa tay ra cho Đức Chúa Trời.32Hỡi các nước trên đất, hãy ca hát cho Đức Chúa Trời; Sê-la Hãy hát ca ngợi Đức Giê-hô-va. 33Tức cho Đấng cưỡi trên trời của các tầng trời vốn đã có từ những thời xa xưa; kìa, Ngài cất tiếng phán đầy quyền năng.34Hãy quy sức mạnh về cho Đức Chúa Trời; sự oai nghiêm Ngài ở trên Y-sơ-ra-ên, và uy lực Ngài ở trên bầu trời. 35Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa thật đáng sợ trong nơi thánh Ngài; Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên – Chúa ban sức mạnh và quyền năng cho dân Ngài. Đáng chúc tụng Đức Chúa Trời.

Chapter 69

1Đức Chúa Trời ôi, xin Chúa cứu con; vì các dòng nước đang đe dọa mạng sống con. 2Con lún sâu trong vũng lầy, chẳng có chỗ tựa chân. Con chìm sâu trong nước, bị nước lũ tràn qua.3Con mòn mỏi vì kêu khóc; cổ họng thì khô rốc; mắt con làng đi vì mãi trông đợi Đức Chúa Trời mình. 4Những kẻ ghét con vô cớ đông hơn tóc trên đầu con; những kẻ muốn tiêu diệt con, vốn thù ghét cách sai trái, chúng thật hùng mạnh; con đã phải trả lại thứ mà con chẳng lấy cắp.5Hỡi Đức Chúa Trời, Ngài biết sự ngu dại của con, và tội lỗi con không giấu được Chúa. 6Hỡi Chúa Đức Giê-hô-va của các đạo binh, xin đừng để những người trông đợi Chúa vì con mà bị hổ thẹn; hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, xin chớ để những kẻ tìm kiếm Ngài vì con phải chịu nhuốc nhơ.7Vì cớ Chúa, con bị trách mắng; con phải chịu hổ mặt. 8Con đã trở nên kẻ xa lạ trước các anh em mình, như ngoại kiều đối với con cái của mẹ mình. 9Vì lòng nhiệt thành về nhà Chúa đã thiêu nuốt con, lời quở mắng của những kẻ quở mắng Chúa đổ xuống trên con.10Khi con than khóc và kiêng ăn, thì họ lăng nhục con. 11Khi mặc đồ tang chế thì con trở thành đối tượng cười chê của họ. 12Những kẻ ngồi ở cổng thành bàn tán về con; con trở thành bài ca cho các bợm rượu.13Về phần con, ôi Đức Giê-hô-va, lời cầu nguyện con hướng về Ngài, vào thời điểm Ngài vui nghe; xin hãy đáp lời con theo như sự cứu rỗi đáng tin cậy của Ngài. 14Xin hãy kéo con ra khỏi vũng lầy và đừng để con bị sụp lún; xin hãy đem con xa khỏi những kẻ ghét con và cứu con khỏi vùng nước sâu. 15Xin chớ để các cơn nước lũ ập lên con, cũng đừng để vực sâu nuốt chửng con. Xin đừng để miệng hố lấp lại trên con.16Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy đáp lời con, vì sự thành tín Ngài thật tốt lành; vì lòng thương xót Ngài đối cùng con, xin hãy quay về phía con. 17Xin đừng giấu mặt Chúa khỏi kẻ tôi tớ Ngài, vì con đang gặp hoạn nạn; xin hãy mau đáp lời con.18Xin Chúa lại gần con và cứu con. Vì cớ các kẻ thù của con, xin hãy chuộc con. 19Chúa biết sự quở mắng, sự hổ thẹn, cùng sự nhuốc nhơ mà con phải chịu; các kẻ cừu địch con đều ở trước mặt Ngài.20Phải chịu mắng mỏ khiến lòng con tan nát; con thấy thật nặng nề; con tìm người thương cảm mình, nhưng chẳng có ai; con kiếm người ủi an, nhưng không tìm thấy. 21Chúng cho con chất độc làm thức ăn; khi con khát, chúng cho con uống dấm.22Nguyện bàn ăn trước mặt chúng trở thành cái thòng lọng; khi chúng tưởng mình bình an, nguyện nó trở nên chiếc bẫy sập. 23Nguyện mắt chúng bị tối lại không còn thấy; và xin cứ khiến lưng chúng nó run rẫy luôn.24Xin Chúa giáng cơn thạnh nộ Ngài trên chúng, và khiến sự giận dữ Chúa bắt kịp chúng nó. 25Nguyện chỗ ở chúng bị hoang tàn; nguyện đừng có ai sống trong lều chúng nó.26Vì chúng bức hại kẻ Chúa đã đánh; chúng đi thuật lại nỗi đau của người Chúa đã gây thương tích. 27Xin Chúa hãy kết tội chúng vì đã phạm hết tội này đến tội khác; xin đừng để chúng được dự vào chiến thắng công bình của Chúa.28Nguyện tên chúng bị xóa khỏi sách sự sống và không dược ghi vào chung với người công chính. 29Nhưng con nghèo khó và buồn thảm; Đức Chúa Trời ôi, nguyện sự cứu rỗi Ngài đưa con lên nơi cao.30Con sẽ dùng bài hát mà chúc tán danh Đức Chúa Trời, và dùng lời tạ ơn mà tôn cao Ngài. 31Làm vậy sẽ khiến Chúa hài lòng hơn là bò đã thiến hoặc bò đực có sừng cùng móng guốc.32Người nhu mì đã thấy được việc ấy và vui sướng; hỡi những kẻ tìm kiếm Đức Chúa Trời, nguyện tấm lòng các người được sống. 33Vì Đức Giê-hô-va nghe kẻ thiếu thốn và chẳng khinh rẻ những kẻ tù của Ngài.34Nguyện trời và đất, cùng biển và mọi vật di chuyển dưới đó, đều ca ngợi Ngài. 35Vì Đức Chúa Trời sẽ cứu Si-ôn và xây lại tường thành của Giu-đa; dân chúng sẽ sống tại đó và được sở hữu nó. 36Con cháu của các tôi tớ Ngài sẽ thừa hưởng nó; và những người yêu mến danh Ngài sẽ sống tại đó.

Chapter 70

1Đức Chúa Trời ôi, xin hãy cứu con! Hỡi Đức Giê-hô-va, xin Ngài mau đến giúp đỡ con. 2Nguyện những kẻ tìm hại mạng sống con bị hổ thẹn và sỉ nhục; nguyện chúng là những kẻ vui thích về nỗi đau của tôi phải thối lui và chịu nhuốc nhơ 3Những kẻ nói: “A-ha, a-ha” đó, nguyện chúng phải thối lui vì mắc cỡ.4Nguyện mọi kẻ nào tìm kiếm Chúa được vui mừng và sung sướng trong Ngài; nguyện những người yêu mến sự cứu rỗi của Chúa luôn nói: “Đức Chúa Trời thật đáng ca ngợi.” 5Còn con đây nghèo nàn, thiếu thốn; lạy Đức Chúa Trời, xin mau đến với con; Chúa là nguồn giúp đỡ con, và Ngài giải cứu con. Đức Giê-hô-va ôi, xin chớ trì hoãn.

Chapter 71

1Đức Giê-hô-va ôi, con nương náu nơi Ngài; xin đừng để con bị hổ thẹn. 2Xin giải cứu con và cho con được an toàn trong sự công chính của Chúa; xin Chúa nghiêng tai qua con và cứu con. 3Xin Chúa làm vầng đá nương náu để con luôn có thể đến trú ẩn; Chúa đã ban lệnh cứu con, vì Chúa là vầng đá của con, đồn lũy của con.4Đức Chúa Trời của con ôi, xin giải cứu con khỏi tay người ác, khỏi tay của kẻ bất chính, tàn độc. 5Vì, hỡi Chúa Đức Giê-hô-va, Ngài là hy vọng của con. Con đã tin cậy Ngài từ khi còn bé.6Nhờ Chúa mà con được đỡ nâng từ trong lòng mẹ; chính Chúa đã đem con ra khỏi lòng mẹ con; sự ca ngợi con luôn dành cho Chúa. 7Con đây là đối tượng bàn tán của nhiều người; Chúa là nơi ẩn náu vững chắc của con.8Trọn cả ngày miệng con sẽ nói lời ca ngợi Chúa và tôn kính Ngài. 9Xin đừng bỏ con lúc con về già; xin đừng lìa con khi sức lực con suy yếu.10Vì các cừu địch con đang bàn tàn về con; những kẻ tìm hại mạng sống con đang cùng mưu tính. 11Chúng bảo: “Đức Chúa Trời đã bỏ nó; cứ sẵn đuổi và bắt nó đi, vì chẳng có ai cứu nó đâu.”12Hỡi Đức Chúa Trời, xin đừng ở cách xa con; Đức Chúa Trời của con ôi, xin hãy mau cứu giúp con. 13Nguyện chúng phải mắc cỡ và bị diệt mất, tức những kẻ muốn hại mạng sống con đó; những kẻ tìm cách hãm hại con, nguyện chúng bị chỉ trích và chịu sỉ nhục.14Nhưng con sẽ luôn hy vọng nơi Chúa và sẽ cứ thêm lời ca ngợi Ngài. 15Miệng con sẽ nói về sự công chính cùng sự cứu rỗi của Ngài trọn cả ngày, cho dầu con không hiểu được. 16Con sẽ đến chỗ họ thuật lại các công việc quyền năng của Chúa Đức Giê-hô-va; con sẽ nói về sự công chính của Chúa và chỉ của Ngài thôi.17Đức Chúa Trời ôi, Ngài đã dạy con từ khi con còn bé; thậm chí cho đến nay con vẫn công bố các việc kỳ diệu của Ngài. 18Thật, ngay cả khi con đã già cả đầu bạc, Đức Chúa Trời ôi, xin đừng bỏ con, vì con vẫn rao ra sức lực của Chúa cho đời sau, quyền năng Chúa cho mọi người sẽ đến19Đức Chúa Trời ôi, sự công chính Ngài cũng cao ngất; lạy Chúa là Đức Chúa Trời thực hiện những việc kỳ diệu, có ai giống như Chúa. 20Đấng đã cho chúng con gặp bao khó khăn, chính Ngài sẽ khiến chúng con hồi sinh và lại đem chúng con ra khỏi các vực sâu dưới đất.21Nguyện Chúa thêm cho con sự tôn trọng; xin hãy quay qua an ủi con. 22Đức Chúa Trời con ôi, con cũng sẽ dùng đàn hạc mà cảm tạ Chúa vì đức thành tín của Ngài; hỡi Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, con sẽ dùng đàn hạc mà hát ca ngợi ngợi Ngài.23Con đây là kẻ Chúa đã cứu chuộc – môi miệng con sẽ lớn tiếng vui mừng khi con hát ca ngợi Chúa. 24Trọn cả ngày, lưỡi con cũng sẽ nói về sự công chính của Chúa, vì những kẻ tìm cách hãm hại con đã bị làm cho xấu hổ và bối rối.

Chapter 72

1Bài ca của Sô-lô-môn. Đức Chúa Trời ôi, xin hãy ban cho vua các nghị định công chính của Ngài, tức sự công chính của Chúa dành cho con trai vua. 2Nguyện vua xét xử dân Chúa bằng sự công chính và kẻ nghèo khó của Ngài cách công bằng. 3Nguyện các núi đem thái bình đến cho dân chúng; nguyện các đồi đem lại sự công chính.4Nguyện vua đoán xét người nghèo trong dân chúng; nguyện người cứu giúp con cái kẻ thiếu thốn và đập tan kẻ áp bức. 5Bao lâu còn mặt trời, mặt trăng, thì nguyện họ cứ tôn kính Chúa qua mọi thế hệ.6Nguyện người giống như mưa sa xuống đồng cỏ mới phát, như mưa rào tưới đất. 7Nguyện người công chính được thạnh vượng trong thời của vua, và nguyện có bình an khắp chốn cho đến khi trăng không còn nữa.8Nguyện vua sẽ cai quản từ biển này đến biển kia, từ sông cái cho đến cùng tận trái đất. 9Nguyện những kẻ sống nơi hoang mạc phải sấp mình xuống trước vua; nguyện các kẻ thù người phải liếm bụi đất. 10Nguyện vua của Ta-rê-si và của các đảo phải tiến cống cho người; nguyện các vua của Sa-ba và Sê-ba phải dâng lễ vật cho người.11nguyện tất cả các vua đều sấp mình xuống trước người; nguyện mọi dân tộc đều phục vụ người. 12Vì vua giúp đỡ kẻ thiếu thốn đang kêu khóc và người nghèo chẳng được ai khác tiếp cứu.13Vua cảm thương người nghèo thiếu, vua cứu mạng người túng ngặt. 14Vua cứu mạng họ khỏi tình cảnh áp bức, bạo hành, và xem máu họ là quý báu.15Nguyện vua cứ được sống! Nguyện người ta sẽ dâng vàng Sa-ba cho người. Nguyện dân chúng cứ cầu nguyện cho người luôn; nguyện Đức Chúa Trời ban phước cho người trọn cả ngày. 16Nguyện ngũ cốc sẽ dư dật trên các đỉnh núi trên đất; nguyện bông trái nó đong đưa trước gió giống các cây của Li-ban, và dân chúng trong các thành được thạnh vượng như cỏ trên đất.17Nguyện danh người cứ còn mãi; bao lâu còn mặt trời thì nguyện danh người sẽ cứ còn bấy lâu. Nguyện mọi nước sẽ xưng người là có phước.18Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, được chúc tụng, chỉ một mình Ngài làm những việc kỳ diệu. 19Nguyện danh vinh hiển Ngài được chúc tụng đến đời đời, nguyện cả trái đất đầy dẫy vinh quang Ngài. A-men! A-men! 20Kết thúc các bài cầu nguyện của Đa-vít, con trai Y-sai. Quyển Ba

Chapter 73

1Quả hẳn Đức Chúa Trời thật tốt lành với Y-sơ-ra-ên, với những kẻ có lòng trong sạch. 2Riêng con, con suýt bị sẩy chân; đôi bàn chân đỡ con suýt vấp ngã 3vì con ganh tị với lũ kiêu ngạo khi thấy sự hưng thịnh của kẻ ác.4Vì cho đến khi qua đời chúng chẳng phải đau đớn gì, mà lại cứ mạnh khỏe, no đủ. 5Chúng không phải chịu nặng gánh như người khác; chúng chẳng gặp hoạn nạn như mọi người.6Chúng lấy sự kiêu hãnh làm trang sức như đeo dây chuyền cổ; chúng lấy bạo lực mặc cho mình như mặc áo. 7Sự đui mù ấy sinh ra tội; các ý tưởng gian tà đi qua lòng chúng nó.8Chúng nói lời dữ cách giễu cợt; chúng hãnh diện răn đe dùng bạo lực. 9Chúng nói phạm cõi trời, và lưỡi chúng tán đủ thứ chuyện dưới đất.10Cho nên dân Đức Chúa Trời quay hướng về chúng, uống cạn lời của chúng. 11Chúng bảo: “Làm sao Đức Chúa Trời biết được? Ngài biết chuyện đang xảy ra hay sao? 12Xin Chúa lưu ý: Những con người này là gian ác; lúc nào chúng cũng thảnh thơi, ngày càng giàu thêm lên.13Việc con canh giữ lòng mình và rửa tay trong sự vô tội hẳn chẳng ích lợi gì. 14Vì suốt cả ngày con phải chịu hoạn nạn và sáng nào cũng bị sửa phạt. 15Nếu con có bảo: “Mình sẽ nói các lời ấy,” thì con hẳn đã phản bội lại thế hệ này của con dân Chúa.16Dầu con đã cố hiểu những việc này, nhưng quá khó đối với con. 17Rồi con đi vào nơi thánh của Đức Chúa Trời và nhận ra số phận của chúng.18Hẳn là Chúa đã đặt chúng ở nơi trơn trượt; Chúa khiến chúng rơi vào cảnh hoang phế. 19Chỉ trong chốc lát mà chúng đã thành ra chốn tiêu điều! Chúng tận số và bị kết liễu thật kinh khủng. 20Chúng giống như giấc mộng sau khi người ta thức dậy; Chúa ôi, khi Ngài trỗi dậy, Chúa sẽ chẳng quan tâm gì đến các giấc mơ đó.21Vì lòng con buồn thảm, và con bị thương tổn nặng. 22Con đã thiếu không biết và không thấy; con như con vật vô tri trước mặt Ngài.23Nhưng con vẫn luôn ở cùng Chúa; Chúa nắm giữ tay phải con. 24Chúa sẽ dùng lời khuyên lơn mà dẫn dắt con, sau đó tiếp con vào sự vinh hiển.25Trên trời, con có ai trừ ra Chúa? Dưới đất này con chẳng ước muốn ai khác ngoài Ngài. 26Thịt và lòng con suy yếu, nhưng Đức Chúa Trời mãi mãi là sức lực của lòng con.27Những kẻ xa cách Chúa sẽ tiêu vong; Chúa sẽ hủy diệt mọi người bất trung với Ngài. 28Còn riêng con, việc duy nhất con cần làm là đến gần Đức Chúa Trời. Con đã lấy Chúa Đức Giê-hô-va làm nơi ẩn náu mình. Con sẽ công bố mọi việc Ngài đã làm.

Chapter 74

1Đức Chúa Trời ôi, sao Ngài lại cứ mãi hất hủi chúng con? Vì sao Chúa cứ phừng phừng nổi giận với các chiên của đồng cỏ Ngài? 2Xin Chúa hãy nhớ lại dân Ngài mà Ngài đã cứu chuộc từ thời xa xưa, được Ngài mua lại để làm sản nghiệp riêng cho Ngài, cùng núi Si-ôn, nơi Chúa ngự,3Xin Chúa đến xem cảnh hoang phế hoàn toàn, tức mọi hư hại mà quân thù đã gây ra trong nơi thánh. 4Các kẻ thù Chúa gầm rống ngay tại nơi Ngài đã định; chúng trương cờ xí lên của chúng lên. 5Chúng dùng rìu chặt đốn như trong rừng rậm. 6Chúng đập nát, phá tan mọi vật chạm trổ; với búa rìu, chúng cứ thế mà đập.7Chúng đốt cháy nơi thánh của Chúa; chúng mạo phạm chỗ Ngài ngự, 8Chúng nói trong lòng: “Chúng ta sẽ hủy diệt hết.” Chúng thiêu sạch mọi nơi nhóm hội trong xứ.9Chúng con không còn thấy các dấu lạ của Đức Chúa Trời; chẳng còn nhà tiên tri, và chẳng ai trong chúng con biết tình trạng này sẽ kéo dài bao lâu. 10Đức Chúa Trời ôi, kẻ thù sẽ còn sỉ nhục Chúa cho đến bao giờ? Phải chăng kẻ thù sẽ nói phạm danh Ngài mãi mãi? 11Vì sao Chúa giữ tay mình lại, tức tay phải Ngài? Xin Chúa hãy rút tay phải Ngài ra khỏi áo và hủy diệt chúng.12Nhưng Đức Chúa Trời vẫn là vua của con từ thời xa xưa, đem đến sự cứu rỗi trên đất. 13Chúa dùng sức mình chia biển ra; Ngài đập vỡ đầu của lũ quái vật dưới nước.14Ngài nghiền nát các đầu của Lê-vi-a-than; Ngài ban nó làm thức ăn cho dân sống nơi hoang mạc. 15Chúa khai nguồn cho khe, suối; Ngài khiến sông rạch cạn khô.16Ngày là của Chúa, đêm cũng thuộc về Ngài; Chúa đặt mặt trời, mặt trăng vào vị trí của nó. 17Ngài định đặt mọi ranh giới của trái đất; Ngài làm nên mùa hạ cùng mùa đông.18Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại kẻ thù đã sỉ nhục Ngài như thế nào, một dân người ngu dại đã xúc phạm danh Chúa. 19Xin đừng phó sinh mạng bồ câu của Chúa cho thú hoang. Xin chớ mãi quên mạng sống của dân Ngài đang phải chịu áp chế.20Xin Chúa hãy nhớ lại giao ước Ngài, vì các vùng tối tăm trên đất đầy những chỗ bạo hành. 21Xin chớ để kẻ bị áp bức phải thối lại xấu hổ; nguyện người nghèo khó, khốn cùng ca ngợi danh Chúa.22Đức Chúa Trời ôi, xin hãy trỗi dậy; xin Chúa hãy bênh vực danh dự của Ngài; xin nhớ lại những kẻ ngu ngốc đã sỉ nhục Chúa suốt cả ngày ra sao. 23Xin Chúa chớ quên tiếng của các cừu địch Chúa, cùng tiếng gầm rú của những kẻ liên tục xem thường Ngài.

Chapter 75

1Đức Chúa Trời ôi, chúng con dâng lời cảm tạ Ngài, vì Chúa mặc thị sự hiện diện của Ngài; người ta nói về các việc kỳ diệu của Chúa. 2Đến thời điểm đã định, Ta sẽ xét xử công bằng. 3Dầu trái đất và toàn thể cư dân run sợ, nhưng Ta khiến các trụ cột nó vững chắc. Sê-la4Ta bảo kẻ kiêu ngạo: “Chớ ngạo mạn,” và bảo kẻ ác: “Đừng tưởng mình sẽ thắng. 5Đừng cứ đinh ninh như vậy về thắng lợi; chớ ngẩng cao đầu mà nói năng như vậy.” 6Chiến thắng không đến từ phương đông, phương tây, cũng không đến từ hoang mạc.7Nhưng Đức Chúa Trời đánh giá; Ngài hạ kẻ này xuống, nhắc người kia lên. 8Vì Đức Giê-hô-va cầm trên tay chén rượu pha sủi bọt, rồi rót nó ra. Hẳn mọi kẻ ác trên đất sẽ uống cạn nó.9Nhưng con sẽ cứ mãi thuật lại những việc Chúa đã làm; con sẽ hát ca ngợi Đức Chúa Trời của Gia-cốp. 10Chúa có phán: “Ta sẽ chặt đứt hết sừng của kẻ ác, còn sừng của người công chính sẽ được ngước lên.”

Chapter 76

1Đức Chúa Trời tự tỏ mình ra trong Giu-đa; danh Ngài thật vĩ đại trong Y-sơ-ra-ên. 2Lều của Ngài ở tại Sa-lem; nơi ngự Ngài ở tại Si-ôn. 3Tại đó Ngài bẻ gãy tên cung, khiên mộc, gươm đao, cùng các thứ khí giới khác. Sê-la4Chúa tỏa rạng vinh quang Ngài, khi Chúa từ trên núi xuống, là nơi Chúa đánh giết các kẻ thù Ngài. 5Kẻ can trường bị cướp bóc; họ chìm vào giấc ngủ. Toàn thể chiến binh đều bất lực.6Hỡi Đức Chúa Trời của Gia-cốp, nghe Chúa quở trách, cả ngựa và người cưỡi đều thiếp đi. 7Chúa, chính Chúa, mới đáng sợ; khi Chúa nổi giận, ai đứng nổi trước mặt Ngài?8Từ trên trời Chúa xét xử; đất sợ hãi và im tiếng. 9Hỡi Đức Chúa Trời, Ngài trỗi dậy tiến hành xét xử và giải cứu mọi kẻ chịu áp bức trên đất. Sê-la10Sự phán xét giận dữ của Chúa đối với những kẻ đó hẳn khiến Chúa được ca ngợi. Chúa trút đổ cơn thạnh nộ Ngài.11Hãy hứa nguyện với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, rồi thực hiện. Nguyện mọi kẻ chung quanh Chúa đều đem lễ vật đến cho Đấng đáng phải kính sợ. 12Chúa đánh hạ ngạo khí của những người quyền thế; các vua trên đất đều khiếp hãi Ngài.

Chapter 77

1Con sẽ dùng tiếng mình kêu cứu Đức Chúa Trời; con sẽ lên tiếng kêu cầu Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời con sẽ nghe con.2Trong ngày hoạn nạn con tìm kiếm Chúa; vào ban đêm, con đã giơ tay mình ra không mỏi mệt. Con không để ai an ủi mình. 3Con nghĩ đến Đức Chúa Trời khi than thở; con nhớ đến Chúa khi yếu sức. Sê-la4Chúa giữ cho mắt con cứ mở; con bối rối quá không nói được. 5Con nghĩ đến những ngày trước, đến thời xa xưa.6Suốt đêm con nhớ lại bài ca mà mình từng hát. Con cẩn thận suy xét và cố gắng hiểu việc đã xảy ra. 7Phải chăng Chúa sẽ khước từ con mãi mãi? Phải chăng Ngài sẽ chẳng bao giờ ban ơn lại cho con?8Phải chăng lòng thành tín Chúa mãi mãi chấm dứt? Phải chăng lời hứa của Ngài đã đời đời mất đi? 9Phải chăng Đức Chúa Trời đã quên tỏ ra độ lượng? Phải chăng cơn giận đã khiến lòng thương xót Ngài đóng chặt? Sê-la10Con bảo: “Nỗi bất hạnh của mình là đây: Tay phải của Đấng Toàn Năng đối với chúng ta không còn như trước.”11Nhưng, Đức Giê-hô-va ôi, con sẽ nhớ lại các công việc của Ngài; con sẽ nghĩ về các việc kỳ diệu Chúa đã thực hiện ngày xưa. 12Con sẽ ngẫm nghĩ về mọi công việc của Chúa và suy gẫm về chúng.13Lạy Đức Chúa Trời, đường lối Ngài là thánh; có thần nào so được với Đức Chúa Trời vĩ đại của chúng con? 14Chúa là Đức Chúa Trời thực hiện các phép lạ; Chúa đã tỏ sức mạnh Ngài ra giữa vòng các dân. 15Bởi năng quyền lớn lao mình, Chúa đã cho dân Ngài được thắng – tức là con cháu của Gia-cốp và Giô-sép. Sê-la16Đức Chúa Trời ôi, các dòng nước trông thấy Ngài; các dòng nước thấy Ngài, thì sợ hãi; các vực sâu run rẫy. 17Các đám mây trút đổ nước xuống; bầu trời rền tiếng sấm; các mũi tên Ngài vụt bay khắp nơi.18Tiếng Chúa vang rền nghe được trong gió; chớp nhoáng thì chiếu sáng thế gian; trái đất run rẫy, lay động. 19Đường của Chúa đi xuyên qua biển cả, lối của Ngài đi qua vùng nước dâng tràn, nhưng vết chân Chúa chẳng ai nhìn thấy. 20Chúa dùng tay Môi-se và A-rôn dẫn dắt dân Ngài như đàn chiên.

Chapter 78

1Hỡi dân tôi, hãy nghe giáo huấn của tôi đây, hãy lắng nghe các lời của miệng tôi. 2Tôi sẽ mở miệng nói bằng ẩn dụ; tôi sẽ hát về những việc giấu kín liên quan đến quá khứ.3Đó là những việc chúng tôi đã nghe và học biết, những chuyện mà tổ phụ chúng ta đã thuật lại. 4Chúng tôi sẽ không giữ kín những việc ấy đối với con cháu họ. Chúng tôi sẽ kể cho đời sau về những công việc đáng ca ngợi của Đức Giê-hô-va, cùng sức mạnh và các phép lạ mà Ngài đã làm.5Vì Ngài đã thiết đặt các nghị định trong Gia-cốp, định ra luật pháp trong Y-sơ-ra-ên. Ngài truyền cho cha ông chúng ta phải dạy những điều đó cho con cái mình. 6Ngài truyền bảo như vậy để thế hệ sẽ đến, tức các cháu bé chưa sinh ra, biết được các nghị định của Ngài, rồi đến lượt chúng sẽ kể lại cho con cái mình.7Nhờ đó chúng nó sẽ đặt hy vọng nơi Đức Chúa Trời, không quên các công việc Ngài, mà tuân giữ các điều răn Ngài. 8Để chúng nó sẽ không giống như cha ông mình, là thế hệ ương ngạnh, phản loạn, thế hệ có tấm lòng không ngay thật, có tâm thần chẳng tận trung với Đức Chúa Trời.9Con cháu Ép-ra-im trang bị cung tên, nhưng họ đã phải thối lui trong ngày chiến trận. 10Họ đã không giữ giao ước với Đức Chúa Trời, không chịu vâng theo luật pháp Ngài. 11Họ quên các công việc Ngài, tức các các việc kỳ diệu mà Ngài đã tỏ cho họ.12Những việc phi thường mà Ngài làm trước mắt cha ông họ tại đất Ai Cập, trong vùng Xô-an. 13Ngài phân rẽ biển và dẫn họ đi qua; Ngài khiến nước dựng lên như những vách tường thành. 14Ban ngày, Ngài dẫn họ bằng áng mây, trọn ban đêm thì bằng ánh lửa.15Ngài bửa các tảng đá trong hoang mạc ra và ban cho họ nước phỉ phu, đủ để lấp đầy các vực sâu của biển. 16Ngài khiến các dòng suối từ đá tuôn ra và làm cho nước chảy khác nào sông.17Vậy mà họ cứ tiếp tục phạm tội với Chúa, trong hoang mạc nổi loạn chống lại Đấng Chí Cao. 18Trong lòng họ thách thức Đức Chúa Trời, đòi thức ăn theo thèm khát của mình.19Họ nói phạm đến Chúa; họ bảo: “Đức Chúa Trời thật có thể dọn ăn cho chúng ta trong hoang mạc sao? 20Đúng, khi Ngài đập hòn đá thì nước phun ra, dòng suối chảy tràn. Nhưng Ngài cũng ban bánh được ư? Ngài sẽ cấp thịt cho dân mình sao?”21Khi Đức Giê-hô-va nghe lời đó, Ngài nổi giận; lửa Ngài bùng lên nghịch cùng Gia-cốp, cơn giận Ngài đổ dồn vào Y-sơ-ra-ên, 22vì họ không chịu tin Đức Chúa Trời và không cậy sự cứu rỗi của Ngài.23Nhưng Ngài cũng ban lệnh cho bầu trời bên trên và mở các cửa nó. 24Ngài mưa ma-na xuống cho họ ăn, ban cho họ ngũ cốc từ trời. 25Người ta ăn bánh của thiên sứ. Ngài ban cho họ thức ăn dồi dào.26Ngài khiến gió đông thổi trên trời, và bởi quyền năng mình Ngài dẫn gió nam. 27Ngài mưa thịt xuống trên họ như tro bụi, chim nhung nhúc khác nào cát biển. 28Chúng sa xuống giữa trại họ, quanh khắp các lều họ.29Vậy là họ ăn và no nê. Ngài đã cho họ điều họ thèm muốn. 30Nhưng họ chưa đã cơn thèm khát; thức ăn vẫn con trong miệng họ.31Lúc đó cơn giận của Đức Chúa Trời trút xuống trên họ, giết chết những kẻ mạnh sức nhất. Ngài đánh hạ giới thanh niên của Y-sơ-ra-ên. 32Dầu vậy, họ vẫn cứ phạm tội và chẳng chịu tin các việc kỳ diệu của Ngài.33Thế là Đức Chúa Trời rút ngắn số ngày của họ; các năm tháng họ thật kinh hoàng. 34Mỗi khi Chúa hành hại họ thì họ lại tìm cầu Chúa, họ quay trở lại và dốc lòng tìm kiếm Ngài.35Họ nhớ lại rằng Đức Chúa Trời chính là vầng đá của mình, rằng Đức Chúa Trời Chí Cao là Đấng giải cứu mình. 36Nhưng họ chỉ dùng môi miệng xu nịnh Ngài, dùng lời lẽ mà nói dối Ngài. 37Vì lòng họ không chăm vào Ngài, và họ chẳng trung tín với giao ước Chúa.38Nhưng, vì thương xót họ, Ngài đã thứ tha tội cho họ và không hủy diệt họ. Thật vậy, Chúa đã nhiều lần nén giận và không khơi bùng cơn thạnh nộ mình.39Chúa nhớ lại rằng họ chỉ là loài xác thịt, như làn gió thổi qua không trở lại. 40Biết bao lần họ đã nổi loạn chống nghịch Chúa trong sa mạc và khiến Ngài buồn lòng nơi hoang địa. 41Họ cứ liên tục thách thức Đức Chúa Trời và xúc phạm Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.42Họ không nhớ đến quyền năng Chúa, thể nào Chúa đã giải cứu họ khỏi quân thù 43khi Ngài thực hiện các dấu hiệu đáng kinh sợ tại Ai Cập và các phép lạ trong vùng Xô-an.44Chúa khiến các sông Ai Cập thành ra máu, khiến sông suối họ không uống được. 45Chúa sai những đàn ruồi ăn nuốt họ, còn ếch nhái thì tràn qua khắp xứ. 46Ngài phó mùa màng họ cho châu chấu, và công lao họ cho cào cào.47Ngài hủy vườn nho họ bằng mưa đá, rồi lại dùng mưa đá diệt các cây sung của họ. 48Ngài giáng mưa đá trên trâu bò họ, giáng sấm sét xuống gia súc họ. 49Sự thạnh nộ kinh khiếp Ngài quất vào họ. Ngài sai phái cơn giận, sự cuồng nộ, và gian truân như các sứ giả mang họa đến.50Ngài mở lối cho cơn thạnh nộ Ngài; Ngài không tha chết cho họ, mà phó họ cho tai vạ. 51Chúa giết hết các con trưởng tại Ai Cập, tức con trưởng của sức mạnh họ trong các lều trại của Cham.52Chúa dắt dân Ngài ra như chiên và dẫn lối họ qua hoang mạc như bầy chiên. 53Ngài dẫn dắt họ thật an toàn, không chút sợ hãi, nhưng quân thù thì bị biển vùi lấp.54Rồi Chúa đem họ đến ranh giới thánh địa Ngài, tới ngọn núi mà tay phải Ngài đã chiếm được. 55Chúa đuổi các dân khỏi trước mặt họ và giao xứ cho họ làm sản nghiệp; Ngài cho các bộ tộc Y-sơ-ra-ên định cư trong lều mình.56Nhưng họ thách thức và xem thường Đức Chúa Trời Chí Cao, không vâng giữ các mạng lệnh hệ trọng của Chúa. 57Họ bất trung và hành xử cách phản trắc giống cha ông mình; họ chẳng đáng tin cậy, như cây cung sai lệch.58Vì họ lập bàn thờ ngoại giáo mà chọc giận Chúa, và trêu Ngài ghen tức bằng các tượng thần mình. 59Khi Đức Chúa Trời nghe điều này thì Ngài nổi thạnh nộ và khước từ Y-sơ-ra-ên hoàn toàn.60Ngài từ bỏ nơi thánh tại Si-lô, tức lều tạm Ngài ngự giữa vòng dân chúng. 61Ngài để cho sức mạnh mình bị đoạt lấy và phó vinh quang mình vào tay quân thù.62Chúa phó dân Ngài cho lưỡi gươm, Ngài nổi giận với sản nghiệp mình. 63Lửa thiêu nuốt giới trai tráng họ, nên thiếu nữ chẳng được hát điệu vu quy.64Giới tế lễ ngã chết vì gươm đao, còn góa phụ chẳng thể than khóc. 65Rồi Chúa thức giấc như một người ngủ dậy, như người chiến binh reo vui vì rượu. 66Chúa đẩy lui các kẻ thù Ngài; Chúa khiến họ mãi mãi bị xấu hổ.67Chúa khước từ lều trại Giô-sép, Ngài không chọn chi tộc Ép-ra-im. 68Ngài chọn chi tộc Giu-đa và núi Si-ôn mà Ngài yêu mến. 69Chúa xây nơi thánh Ngài giống các tầng trời, giống trái đất mà Ngài đã thiết lập đời đời.70Chúa chọn Đa-vít, tôi tớ Ngài, và đem người ra từ các chuồng chiên. 71Chúa khiến người thôi chăn dắt bầy chiên cái đang nuôi con, lập người lên làm người chăn dắt Gia-cốp, là dân Ngài, và Y-sơ-ra-ên, là cơ nghiệp Ngài. 72Đa-vít chăn dắt họ bằng sự chính trực của lòng mình, người dẫn dắt họ bằng tài khéo của đôi tay.

Chapter 79

1Đức Chúa Trời ôi, các dân ngoại quốc đã xâm phạm cơ nghiệp Chúa; chúng đã làm ô uế đền thánh Ngài; chúng đã biến Giê-ru-sa-lem thành đống đổ nát. 2Chúng phó thây của các tôi tớ Chúa làm thức ăn cho chim trời, phó xác của những kẻ trung tín với Chúa cho thú dữ trên đất. 3Họ đã đổ máu ra như nước chung quanh Giê-ru-sa-lem, chẳng được ai chôn cất.4Chúng con đã trở nên cớ cho người khác sỉ nhục, là đối tượng chế nhạo, làm trò cười cho mọi người chung quanh mình. 5Đức Giê-hô-va ôi, còn đến bao lâu nữa? Chúa cứ giận đến mãi mãi sao? Cơn thạnh nộ ghen tức của Chúa sẽ phừng phừng như lửa cho đến lúc nào đây?6Xin hãy trút đổ cơn giận Chúa trên các dân chẳng nhìn biết Ngài, trên các nước không kêu cầu danh Ngài. 7Vì chúng đã ăn nuốt Gia-cốp và hủy diệt các làng mạc nó.8Xin đừng đổ tội của cha ông chúng con lại trên chúng con; nguyện các việc làm nhân từ của Chúa giáng đến trên chúng con, vì chúng con thật hèn mọn. 9Hỡi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi chúng con, xin cứu giúp chúng con, vì vinh quang danh Ngài; vì danh Chúa, xin cứu chúng con và tha tội chúng con.10Vì sao các dân hỏi: “Đức Chúa Trời chúng nó đâu rồi?” Nguyện Chúa báo thù các dân về máu đã đổ ra của đầy tớ Ngài trước mặt chúng con. 11Nguyện tiếng rên siết của các tù nhân thấu đến trước Chúa; xin Chúa bởi quyền năng Ngài giữ cho những kẻ phải mang án tử được sống.12Lạy Chúa, xin hãy báo trả gấp bảy lần vào lòng của các lân bang chúng con số những lời mà họ đã nhục mạ Chúa. 13Như vậy chúng con đây, vốn là dân Ngài và chiên của đồng cỏ Ngài, sẽ cảm tạ Chúa mãi mãi. Chúng con sẽ truyền tụng lại các lời ca ngợi Chúa cho mọi thế hệ.

Chapter 80

1Hỡi Đấng chăn giữ Y-sơ-ra-ên, Đấng dẫn dắt Giô-sép như đàn chiên; hỡi Đấng ngự trên chê-ru-bin, xin hãy chiếu sáng trên chúng con! 2Trước mặt Ép-ra-im, Bên-gia-min và Ma-na-se, xin hãy giục giã quyền năng Ngài; xin hãy đến cứu chúng con. 3Đức Chúa Trời ôi, xin hãy phục hồi chúng con; xin Chúa chiếu sáng mặt Ngài trên chúng con, thì chúng con sẽ được cứu.4Hỡi Đức Chúa Trời các đạo binh, Chúa sẽ giận dân Ngài khi họ cầu nguyện cho đến bao giờ? 5Chúa đã nuôi họ bằng bánh giọt lệ và ban thật nhiều nước mắt cho họ làm thức uống. 6Chúa khiến chúng con trở thành đối tượng cho người ta bàn tán, và các kẻ thù chúng con cười nhạo chúng con giữa vòng chúng nó.7Lạy Đức Chúa Trời các đạo binh, xin hãy phục hồi chúng con; xin chiếu sáng mặt Chúa trên chúng con, thì chúng con sẽ được cứu. 8Chúa đem một cây nho ra khỏi Ai Cập; Chúa đuổi các dân đi rồi trồng nó xuống.9Chúa phát quang mãnh đất cho nó; nó đâm rễ và mọc ra khắp cả xứ. 10Các núi được bóng nó che kín; các cây hương nam cao nhất của Đức Chúa Trời được nhánh nó phủ bao. 11Cánh nhánh nó vươn ra tận biển, các chồi nó đến tận sông Ơ-phơ-rát.12Sao Chúa lại phá đổ các vách thành nó để mọi kẻ đi qua bẻ trái nó? 13Lũ lợn lòi từ trong rừng ra phá nát nó, và gấu ngoài đồng đến ăn nó.14Hỡi Đức Chúa Trời các đạo binh, hãy trở lại; từ trên trời, xin Chúa nhìn xuống, để ý và chăm sóc cây nho này. 15Đây là gốc mà tay phải Chúa đã trồng, là chồi mà Chúa đã làm cho lớn lên. 16Nó bị đốt cháy và đốn hạ; nguyện các kẻ thù nghịch Chúa tiêu vong vì bị Ngài quở phạt.17Nguyện tay Chúa cứ ở trên kẻ vốn là tay phải của Ngài; trên con người mà Ngài đã khiến mạnh mẽ cho Ngài. 18Rồi chúng con sẽ không lìa bỏ Chúa; xin khiến chúng con hồi sinh, rồi chúng con sẽ cầu khẩn danh Ngài.19Hỡi Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời các đạo binh, xin phục hồi chúng con, thì chúng con sẽ được cứu.

Chapter 81

1Hãy lớn tiếng chúc tụng Đức Chúa Trời là sức lực của chúng ta; hãy lớn tiếng reo vui cho Đức Chúa Trời của Gia-cốp. 2Hãy hát một bài ca và vỗ trống lắc, khảy đàn lia du dương cùng đàn hạc. 3Hãy thổi kèn vào ngày trăng mới, vào ngày trăng tròn, khi kỳ lễ lạc khởi đầu.4Vì đây là luật dành cho Y-sơ-ra-ên, là nghị định do Đức Chúa Trời của Gia-cốp ban ra. 5Chúa ban hành luật ấy như một quy định trong Giô-sép khi Ngài đối địch với xứ Ai Cập, nơi tôi chẳng hiểu thứ tiếng mình nghe.6“Ta đã lấy đi gánh nặng khỏi vai nó; tay nó không còn phải khiêng thúng. 7Trong cơn gian truân, ngươi kêu cứu, và Ta đã giúp đỡ ngươi; từ đám mây giông đen kịt, Ta đã đáp lời ngươi; tại vùng nước Mê-ri-ba, Ta đã thử ngươi. Sê-la8Hỡi dân Ta, hãy nghe, vì Ta sẽ cảnh báo các ngươi; hỡi Y-sơ-ra-ên, ước gì ngươi chịu nghe Ta! 9Chớ có thần lạ giữa vòng các ngươi; các ngươi không được thờ phụng bất kỳ thần ngoại quốc nào. 10Ta là Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, Đấng đem các ngươi ra khỏi xứ Ai Cập. Hãy há hoác miệng ra, thì Ta sẽ làm cho đầy.11Nhưng dân Ta chẳng chịu nghe lời Ta; Y-sơ-ra-ên chẳng vâng lời Ta. 12Vậy nên Ta đã bỏ mặc chúng đi theo đường lối ương ngạnh mình để chúng có thể làm điều mình tưởng là phải.13Ôi, ước gì dân Ta chịu nghe Ta; ôi, ước gì dân Ta bước đi trong các đường lối Ta. 14Khi đó Ta sẽ nhanh chóng buộc kẻ thù của chúng phải khuất phục và trở tay Ta nghịch cùng những kẻ áp bức chúng.15Nguyện kẻ nào ghét Đức Giê-hô-va phải sợ khúm núm trước mặt Ngài! Nguyện chúng bị sỉ nhục mãi mãi! 16Ta sẽ lấy lúa mì tốt nhất mà nuôi Y-sơ-ra-ên; Ta lấy mật ong từ vầng đá khiến chúng thỏa nguyện.”

Chapter 82

1Đức Chúa Trời đứng trong hội đồng thiên thượng; Ngài thi hành sự phán xét giữa các thần. 2Các người sẽ còn xét xử bất công và thiên vị kẻ ác bao lâu nữa? Sê-la3Hãy bênh vực người nghèo và kẻ mồ côi, hãy bảo vệ quyền lợi của người người khổ sở, túng ngặt. 4Phải giải thoát kẻ nghèo thiếu; hãy cứu họ ra khỏi tay bọn ác nhân.5Chúng chẳng biết, cũng chẳng hiểu gì; chúng rảo quanh trong bóng tối; mọi nền móng trái đất đều đổ sập.6Tôi nói: “Các người là thần, các người đều là con trai của Đấng Chí Cao. 7Dầu vậy, các người sẽ chết như phàm nhân, và sa ngã như một trong các vua chúa.”8Đức Chúa Trời ôi, xin hãy trỗi dậy phán xét trái đất, vì Chúa sẽ thừa hưởng muôn dân làm cơ nghiệp.

Chapter 83

1Lạy Đức Chúa Trời, xin chớ nín lặng! Đức Chúa Trời ôi, xin Chúa đừng làm ngơ chúng con và cứ mãi bất động. 2Kìa, các kẻ thù của Chúa đang náo động, những kẻ ghét Chúa đã ngóc đầu lên.3Chúng nó bàn mưu chống lại dân Chúa và cùng toan tính nghịch lại những kẻ được Ngài chở che. 4Chúng bảo nhau: “Chúng ta hãy đến hủy diệt cả dân tộc chúng nó. Rồi danh Y-sơ-ra-ên sẽ chẳng được ai nhớ đến nữa.” 5Chúng đã cùng nhau mưu tính với một chiến lược; ấy là để chống lại Chúa mà chúng thành lập liên minh.6Nào là dân Ê-đôm cùng người Ích-ma-ên, người Mô-áp với dân Ha-ga-rít, cùng mưu tính với 7Ghê-banh, Am-môn, A-ma-léc; cũng có cả Phi-li-tin và dân cư Ty-rơ.8A-si-ri cũng liên kết với chúng nó; chúng hỗ trợ con cháu Lót. Sê-la9Xin Chúa xử chúng như Chúa đã làm với Ma-đi-an, như Ngài đã xử Si-sê-ra, và Gia-bin tại sông Ki-sôn. 10Chúng nó bị tiêu vong tại Ên-đô-rơ và ra như phân trên đất.11Xin Chúa khiến giới quyền quý của chúng ra giống như Ô-rếp và Xê-ép, và hết thảy các quan tướng chúng ra giống như Xê-bách và Xanh-mu-na. 12Chúng bảo: “Chúng ta hãy đoạt lấy cho mình các đồng cỏ của Đức Chúa Trời.”13Đức Chúa Trời của con ôi, xin hãy khiến chúng ra giống như đám bụi xoáy, như trấu trước cơn gió, 14như lửa thiêu hủy rừng, như ngọn lửa đốt cháy các núi. 15Xin dùng cơn gió mạnh của Chúa đuổi theo chúng nó, và giáng bão tố của Ngài để chúng kinh sợ.16Xin khiến chúng phải hổ mặt để chúng biết tìm kiếm danh Ngài. 17Nguyện chúng bị mắc cỡ và kinh hoảng đời đời; nguyện chúng bị diệt vong một cách đáng xấu hổ.18Rồi, hỡi Đức Giê-hô-va, chúng sẽ biết rằng chỉ có Chúa là Đấng Chí Cao trên khắp cả đất.

Chapter 84

1Hỡi Đức Giê-hô-va của các đạo binh, nơi Chúa ngự thật đáng yêu! 2Con khao khát được ở trong sân đền của Đức Giê-hô-va, nỗi khát khao ấy của con khiến mình kiệt sức. Lòng cùng cả con người con kêu xin Đức Chúa Trời hằng sống.3Hỡi Đức Giê-hô-va của các đạo binh, là Vua, cũng là Đức Chúa Trời của con, thậm chí chim sẽ cũng kiếm được chỗ ở, và chim nhạn cũng tìm được tổ để sinh con gần các bàn thờ của Chúa. 4Phước thay cho kẻ được ở trong nhà Chúa; họ luôn ca ngợi Chúa. Sê-la5Phước cho người có được sức lực trong Chúa, người có lòng hướng về đường dẫn đến Si-ôn. 6Khi đi qua thung lũng khóc lóc, họ kiếm được các suối nước uống. Mưa sớm bao phủ nó bằng các vũng nước.7Họ đi sức lực càng thêm lên; hết thảy họ đều ra mắt Đức Chúa Trời tại Si-ôn. 8Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các đạo binh, xin nghe lời con cầu nguyện; hỡi Đức Chúa Trời của Gia-cốp, xin Chúa lắng nghe lời con nói đây! Sê-la 9Đức Chúa Trời ôi, xin canh giữ thuẫn khiên của chúng con; xin Chúa quan tâm đến kẻ chịu xức dầu của Ngài. 10Vì một ngày trong sân đền Chúa quý hơn cả ngàn ngày ở nơi khác. Con thà làm kẻ giữ cửa trong nhà Đức Chúa Trời mình hơn là sống trong lều trại kẻ ác.11Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là mặt trời và thuẫn che chúng con; Đức Giê-hô-va sẽ ban ân sủng và vinh quang; Ngài chẳng từ chối điều tốt lành nào đối với kẻ bước đi cách chính trực. 12Hỡi Đức Giê-hô-va các đạo binh, phước cho người tin cậy Chúa.

Chapter 85

1Hỡi Đức Giê-hô-va, Chúa đã tỏ ơn cho xứ Ngài; Chúa đã phục hồi sự hưng vượng của Gia-cốp. 2Chúa đã tha tội cho dân Ngài; Chúa đã phủ lấp mọi tội lỗi họ. Sê-la3Chúa đã rút lại hết cơn thạnh nộ Chúa; Chúa đã bỏ đi cơn nóng giận của Ngài. 4Hỡi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi chúng con, xin hãy phục hồi chúng con, và bỏ qua nỗi bực dọc của Chúa đối với chúng con. 5Chúa sẽ giận chúng con mãi mãi sao? Phải chăng Chúa sẽ cứ giận như vậy suốt các thế hệ tương lai?6Chúa không khiến chúng con được hồi sinh, để rồi dân Chúa sẽ vui mừng về Ngài hay sao? 7Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy tỏ cho chúng con lòng thành tín Ngài; xin ban cho chúng con sự cứu rỗi của Ngài.8Tôi sẽ nghe điều Đức Giê-hô-va phán bảo, vì Ngài sẽ làm hòa với dân Ngài, tức những kẻ trung tín theo Ngài. Nhưng họ không được quay trở lại các đường lối ngu dại. 9Hẳn sự cứu rỗi của Chúa gần với kẻ kính sợ Ngài; rồi vinh quang sẽ tiếp tục ở trong xứ chúng ta.10Sự thành tín và chân thật đã gặp nhau; sự công chính và bình an đã hôn nhau. 11Sự chân thật sẽ từ đất mọc lên, và chiến thắng sẽ từ trên trời nhìn xuống.12Thật, Đức Giê-hô-va sẽ ban phước lành và xứ chúng ta sẽ sinh huê lợi. 13Sự công chính sẽ đi trước mặt Chúa và mở đường cho các bước Ngài.

Chapter 86

1Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy nghe và đáp lời con, vì con nghèo nàn và bị áp chế. 2Xin Chúa bảo vệ con vì con trung tín; Đức Chúa Trời của con ôi, xin cứu một kẻ tôi tớ biết tin cậy Ngài.3Lạy Chúa, xin thương xót con, vì con kêu cầu Chúa trọn cả ngày. 4Xin khiến kẻ tôi tớ Chúa vui sướng vì, hỡi Chúa, chính Ngài là Đấng con cầu nguyện.5Chúa ôi, Ngài nhân từ và sẵn sàng tha thứ, Ngài tỏ lòng khoan dung lớn cho mọi kẻ kêu cầu Ngài. 6Đức Giê-hô-va ôi, xin lắng nghe lời cầu nguyện của con; xin Chúa hãy nghe các lời con cầu xin. 7Trong ngày gặp gian truân con kêu cầu Chúa, vì Ngài sẽ đáp lời con.8Chúa ôi, giữa vòng các thần, chẳng có ai sánh được với Chúa. Chẳng có việc nào giống như các việc Chúa làm. 9Chúa ôi, tất cả các dân mà Chúa đã tạo ra sẽ đến cúi mình trước mặt Chúa. Họ sẽ tôn kính danh Chúa.10Vì Chúa thật vĩ đại và làm những việc kỳ diệu; chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời. 11Đức Giê-hô-va ôi, xin dạy con các đường lối Ngài. Rồi con sẽ bước đi trong chân lý Ngài. Xin cho con cứ mãi một lòng tôn kính Chúa. 12Hỡi Chúa là Đức Chúa Trời của con, con sẽ ca ngợi Chúa bằng cả tấm lòng; con sẽ tôn vinh danh Ngài mãi mãi.13Vì lòng thành tín Chúa đối với con thật lớn; Chúa đã giải cứu mạng sống con khỏi các vực sâu âm phủ. 14Đức Chúa Trời ôi, kẻ kiêu ngạo đã nổi lên chống nghịch con. Một bọn người hung bạo tìm hại mạng sống con. Chúng chẳng biết tôn kính Chúa.15Nhưng, Chúa ôi, Ngài là Đức Chúa Trời nhân từ, bao dung, chậm giận, giàu lòng thành tín và chân thật. 16Xin đoái xem con và thương xót con; xin ban sức lực cho kẻ tôi tớ Chúa; xin hãy cứu con trai của đầy tớ gái Ngài. 17Xin tỏ cho con dấu hiệu về ơn Chúa. Rồi những kẻ ghét con sẽ thấy và bị xấu hổ vì, hỡi Đức Giê-hô-va, Chúa đã cứu giúp con và yên ủi con.

Chapter 87

1Thành của Chúa được lập vững trên núi thánh. 2Đức Giê-hô-va yêu mến các cổng Si-ôn hơn mọi lều trại của Gia-cốp. 3Hỡi thành của Đức Chúa Trời, người ta nói những điều thật tuyệt vời về người.4Tôi nhắc đến Ra-háp và Ba-by-lôn cho những kẻ theo mình. Kìa, có Phi-li-tin và Ty-rơ, cùng với Ê-thi-ô-bi. Kẻ này sinh ra tại đó.5Về Si-ôn, người ta sẽ nói: “Mỗi kẻ trong số này được sinh ở đó, và chính Đấng Chí Cao sẽ vững lập nó.” 6Khi ghi các dân vào sổ bộ, Đức Giê-hô-va lưu ý: “Kẻ này sinh ra tại đó.” Sê-la7Cũng vậy, những kẻ ca hát và những kẻ nhảy múa nói: “Mọi suối nước tôi đều ở trong người.”

Chapter 88

1Hỡi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi con, ngày đêm con kêu cầu trước mặt Chúa. 2Xin Chúa nghe lời cầu nguyện con; xin để ý tiếng kêu khóc của con.3Vì con đầy nỗi gian truân và mạng sống con đã xuống tận âm phủ. 4Người ta xử với con như với những kẻ đi xuống huyệt; con là người chẳng còn sức lực gì.5Con bị bỏ giữa vòng kẻ chết; con chẳng khác chi người chết ở trong mồ mà Chúa chẳng còn quan tâm vì bị cắt đứt khỏi quyền năng Chúa. 6Chúa để con ở đáy vực, tại những chỗ tối tăm, sâu thẳm.7Cơn giận Chúa đè nặng trên con, các cơn sóng của Chúa quét qua con. Sê-la8Vì Cớ Chúa mà những người thân quen tránh né con. Chúa đã biến con thành cảnh tượng gây sửng sốt. Con bị vây hãm không thoát ra được.9Mắt con yếu đi vì hoạn nạn; suốt ngày con kêu la cùng Chúa. 10Chúa sẽ vì kẻ chết mà làm phép lạ sao? Người đã chết có đứng lên ca ngợi Chúa không? Sê-la11Sự thành tín Chúa có được công bố trong mồ mả, hoặc lòng trọn thành của Chúa có được rao ra trong cõi chết chăng? 12Phải chăng các việc kỳ diệu của Chúa sẽ được biết trong chốn tối tăm, sự công chính Chúa được nhận ra trong chỗ quên lãng?13Nhưng, Đức Giê-hô-va ôi, con kêu cầu Chúa; vào buổi sáng, lời cầu nguyện con đến trước mặt Ngài. 14Đức Giê-hô-va ôi, sao Ngài khước từ con? Vì sao Chúa giấu mặt khỏi con?15Từ thuở niên thiếu con luôn chịu hoạn nạn và cứ suýt chết. Con phải chịu những kinh hoàng từ nơi Chúa; con chẳng làm gì được. 16Các hành động nóng giận của Chúa đã tràn qua con, các việc làm kinh khiếp của Chúa hủy diệt con.17Chúng chẳng khác nào nước suốt ngày bao phủ con; chúng đều vây bọc lấy con. 18Chúa đã cất đi hết mọi bè bạn và người quen biết con. Con chỉ còn bóng tối làm kẻ thân quen.

Chapter 89

1Con sẽ mãi mãi hát xướng về các việc làm thành tín của Đức Giê-hô-va. Con sẽ rao ra sự chân thật của Chúa cho các thế hệ tương lai. 2Vì con đã nói: “Sự thành tín đã được thiết lập đời đời; lòng chân thật của Chúa đã vững lập trên các tầng trời.”3“Ta đã lập giao ước với kẻ được chọn của Ta, Ta đã thề hứa với Đa-vít tôi tớ Ta. 4Ta sẽ lập dòng dõi con đến đời đời, và Ta sẽ vững lập ngai con trải mọi thế hệ.” Sê-la5Hỡi Đức Giê-hô-va, các tầng trời ca ngợi những việc kỳ diệu của Ngài; sự chân thật của Ngài được ca tụng trong hội những người thánh. 6Vì trên trời có ai sánh được với Đức Giê-hô-va? Giữa vòng con trai các thần, có ai giống như Đức Giê-hô-va?7Ngài là Đức Chúa Trời được hết mực tôn kính trong hội đồng những người thánh và đáng sợ giữa vòng mọi người quanh Ngài. 8Hỡi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh, có ai mạnh mẽ như Ngài đâu, hỡi Chúa? Sự chân thật bao quanh Ngài.9Chúa chế ngự biển dữ; khi các lớp sóng dâng tràn, Ngài khiến chúng lặng yên. 10Chúa chà nát Ra-háp như xác chết. Chúa dùng cánh tay mạnh mẽ đánh tan tác kẻ thù.11Các tầng trời thuộc về Chúa, và đất cũng vậy. Chúa tạo dựng thế giới cùng mọi vật trong đó. 12Chúa làm nên phương bắc cùng phương nam. Núi Tha-bô và Hẹt-môn vui mừng trong danh Ngài.13Chúa có cánh tay quyền năng, bàn tay mạnh mẽ, và bàn tay phải Ngài đưa cao lên. 14Sự công chính và lẽ phải là nền tảng của ngôi Chúa. Sự thành tín và chân thật đi trước mặt Chúa.15Thật phước cho người phụng thờ Ngài! Hỡi Đức Giê-hô-va, họ bước đi trong ánh sáng của mặt Chúa. 16Trọn ngày họ vui mừng trong danh Chúa, và bằng sự công chính của Chúa họ tôn cao Ngài.17Chúa là sức lực oai phong của họ, và nhờ ơn Chúa chúng con đắc thắng. 18Vì thuẫn che chúng con thuộc về Đức Giê-hô-va; vua chúng là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.19Thuở xưa Chúa phán với những người trung tín của Ngài trong khải tượng; rằng: “Ta đã phong vương một người mạnh mẽ; Ta đã cất nhắc một kẻ được chọn giữa vòng dân chúng. 20Ta đã lựa chọn tôi tớ Ta là Đa-vít; Ta đã xức dầu thánh Ta cho người. 21Bàn tay ta sẽ nâng đỡ người; cánh tay ta sẽ khiến người mạnh mẽ. 22Sẽ chẳng có kẻ thù nào lừa dối người; sẽ chẳng có con trai gian ác nào áp chế người. 23Ta sẽ chà nát quân thù trước mặt người; Ta sẽ giết chết những kẻ oán ghét người.24Sự chân thật và sự thành tín Ta sẽ ở cùng người; bởi danh Ta người sẽ được thắng. 25Ta sẽ đặt tay người trên biển, và tay phải người trên các sông. 26Người sẽ kêu ta: ‘Chúa là Cha của con, là Đức Chúa Trời con, và là vầng đá cứu rỗi con.’27Ta cũng sẽ đặt người làm trưởng nam Ta, làm vị vua được tôn cao nhất trong các vua trên đất. 28Ta sẽ đãi người bằng sự thành tín Ta cho đến đời đời; giao ước Ta với người sẽ được vững chắc 29Ta sẽ khiến dòng dõi người còn lại đời đời, và ngôi người sẽ trường tồn như bầu trời trên cao.30Nếu con cháu người từ bỏ luật pháp Ta và bất tuân các nghị định của Ta, 31nếu chúng vi phạm các luật lệ Ta và không giữ theo các mạng lệnh Ta, 32Ta sẽ dùng roi gậy phạt lòng bội nghịch chúng, dùng đòn vọt trừng trị tội lỗi chúng.33Nhưng Ta sẽ không cất đi sự thành tín Ta đối với người, hoặc phản bội lời thề hứa của mình. 34Ta sẽ không vi phạm giao ước Ta, chẳng thay đổi lời môi miệng Ta đã phán.35Bởi sự thánh khiết mình, Ta đã thề hứa một lần dứt khoát – Ta sẽ không nói dối với Đa-vít: 36dòng dõi người sẽ còn lại mãi mãi và ngôi người sẽ dài lâu như mặt trời trước mặt Ta. 37Nó sẽ được vững lập đời đời như mặt trăng, là nhân chứng trung tín trên bầu trời.” Sê-la38Nhưng Chúa đã khước từ, loại bỏ; Chúa đã cưu giận với vua được Ngài xức dầu. 39Chúa đã từ bỏ giao ước của tôi tới Ngài. Chúa đã vứt bỏ mão miện người xuống đất. 40Chúa đã phá đổ hết tường thành của người. Các đồn lũy người Ngài khiến tang hoang.41Mọi kẻ qua lại đều cướp bóc người. Người trở thành kẻ đáng tởm đối với các láng giềng. 42Chúa đã nâng tay phải của các kẻ thù người lên; Chúa đã khiến mọi kẻ thù người vui mừng. 43Chúa bẻ ngược lưỡi gươm người và chẳng giúp người trụ được khi lâm chiến.44Vẻ rực rỡ người Chúa đã kết liễu; Chúa hạ bệ ngôi người xuống đất. 45Chúa rút ngắn số ngày thanh xuân người. Chúa khiến người mang lấy xấu hổ. Sê-la46Còn bao lâu nữa, hỡi Đức Giê-hô-va? Phải chăng Ngài sẽ ẩn mặt mãi mãi? Cơn giận của Chúa sẽ còn bùng cháy bao lâu nữa? 47Ôi, xin Chúa hãy nhớ thời gian của con ngắn ngủi biết bao, và Chúa đã dựng nên các con loài người hư ảo dường nào! 48Ai có thể sống mãi mà không chết, hoặc tự cứu mình khỏi quyền lực âm phủ? Sê-la49Chúa ôi, các việc làm thành tín trước đây của Chúa mà Ngài đã lấy lòng chân thật thề hứa với Đa-vít đâu cả rồi? 50Lạy Chúa, xin hãy nhớ lại sự nhạo báng mà các tôi tớ Chúa phải chịu, cùng bao nhiêu lời nhục mạ của các dân mà con mang trong lòng? 51Đức Giê-hô-va ôi, các kẻ thù Chúa nhục mạ; chúng nhạo cười các bước của kẻ chịu xức dầu của Chúa.52Đáng ca ngợi Đức Giê-hô-va đến đời đời. A-men. A-men.

Chapter 90

1Quyển Bốn Lời cầu nguyện của Môi-se, người của Đức Chúa Trời. Lạy Chúa, trải suốt mọi thế hệ, Chúa là nơi trú ẩn của chúng con. 2Trước khi núi non được hình thành, trước khi Chúa tạo ra trái đất và thế giới, từ đời đời cho đến đời đời, Chúa là Đức Chúa Trời.3Chúa trả người ta về với cát bụi, và Ngài phán: “Hỡi con cháu loài người, hãy trở về.” 4Vì một ngàn năm trước mắt Chúa như ngày hôm qua, đã qua đi, như một canh trong ban đêm.5Chúa đùa chúng đi như trong cơn nước lũ và chúng ngủ; ban mai chúng giống như cỏ mới mọc. 6Vào buổi sáng nó nở hoa, tăng trưởng; đến chiều nó héo khô đi.7Thật, chúng con bị tiêu hao vì cơn giận của Chúa, chúng con kinh khiếp bởi cơn thạnh nộ Ngài. 8Chúa đã đặt các việc ác của chúng con trước mặt Chúa, đặt tội lỗi kín giấu của chúng con trong ánh sáng hiện diện của Ngài.9Cuộc đời chúng con qua đi dưới cơn giận của Chúa; năm tháng chúng con vụt qua tựa một tiếng thở dài. 10Tuổi thọ chúng con là bảy mươi, thậm chí khỏe mạnh thì được tám mươi; nhưng ngay cả những năm tháng tươi đẹp nhất cũng đầy gian truân, phiền muộn. Thật, chúng qua nhanh và chúng con bay mất đi.11Ai biết được mức độ của cơn giận Chúa; cơn thạnh nộ Chúa ngang bằng với nỗi sợ hãi nó gây ra. 12Vậy nên xin hãy dạy chúng con biết suy xét cuộc đời mình để chúng con sống khôn ngoan. 13Đức Giê-hô-va ôi, xin Chúa quay trở lại! Sẽ còn bao lâu nữa đây? Xin thương xót các tôi tớ Chúa.14Vào buổi sáng, xin lấy lòng thành tín Chúa mà thỏa đáp chúng con để chúng con được hân hoan, vui sướng trọn các ngày của mình. 15Xin khiến chúng con vui mừng ứng với số ngày Chúa hành hại chúng con, với số năm chúng con chịu gian khổ. 16Nguyện các tôi tớ Chúa thấy được công việc Chúa, nguyện con cháu chúng con thấy được sự oai nghi của Ngài.17Nguyện ơn của Chúa là Đức Chúa Trời chúng con ở trên chúng con; xin giúp công việc của tay chúng con được thịnh vượng; đúng vậy, xin hãy khiến công việc tay chúng con được thành công.

Chapter 91

1Người nào sống nương mình nơi Đấng Chí Cao sẽ được ở dưới bóng của Đấng Toàn Năng. 2Tôi sẽ nói về Đức Giê-hô-va, rằng: “Ngài là nơi nương náu và đồn lũy của tôi, là Đức Chúa Trời tôi, tôi tin cậy Ngài.”3Vì Ngài sẽ giải cứu anh khỏi bẫy của kẻ săn đuổi và khỏi tai họa chết chóc. 4Ngài sẽ lấy cánh Ngài bao phủ anh, và dưới cánh Ngài anh sẽ tìm được nơi ẩn náu. Sự chân thật của Ngài là các thuẫn, là mộc che chở anh.5Anh sẽ không sợ sự hãi hùng ban đêm, hoặc tên bay ban ngày, 6tai họa hoành hành trong đêm tối, hay bệnh tật xảy ra lúc giữa trưa. 7Có thể hàng ngàn người sẽ gục ngã cạnh anh, cả vạn người ngã chết bên phải anh, nhưng nó sẽ không đụng đến anh.8Anh chỉ cần để ý rồi sẽ thấy hình phạt dành cho kẻ ác. 9Vì Đức Giê-hô-va là nơi ẩn náu của tôi! Nên anh cũng hãy lấy Đấng Chí Cao làm nơi ẩn náu cho mình.10Sẽ chẳng có điều dữ nào đuổi kịp anh; cũng chẳng có hoạn nạn nào đến gần nhà anh. 11Vì Chúa sẽ ban lệnh cho thiên sứ Ngài che chở anh, bảo vệ anh trong mọi bước đường.12Họ sẽ dùng tay nâng anh lên để anh khỏi trượt chân và ngã té trên đá. 13Anh sẽ chà nát sư tử và rắn hổ lục dưới chân; anh sẽ dẫm đạp lên sư tử tơ và rắn.14Vì người hết lòng với Ta, nên Ta sẽ giải cứu người. Ta sẽ bảo vệ người vì người trung thành với Ta. 15Khi người kêu cứu Ta, Ta sẽ đáp lại người. Ta sẽ ở với người giữa hoạn nạn; Ta sẽ cho người được thắng và sẽ tôn vinh người. 16Ta sẽ cho người được thỏa mãn sống lâu và tỏ cho người thấy sự cứu rỗi của Ta.

Chapter 92

1Thật đáng cảm tạ Đức Giê-hô-va, Đấng Chí Cao, và hát ca ngợi danh Ngài, 2buổi sáng công bố sự thành tín Chúa, hằng đêm rao ra sự chân thật Ngài, 3bằng đàn hạc mười dây hòa với âm điệu của đàn lia.4Vì, hỡi Đức Giê-hô-va, Chúa đã khiến con vui sướng bởi các việc Ngài làm. Con sẽ hát ca vui mừng vì những công việc của tay Chúa. 5Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài thật vĩ đại! Các tư tưởng Chúa rất thâm sâu.6Kẻ đần độn chẳng biết; kẻ ngu dại cũng không hiểu thế này: 7Khi kẻ ác mọc lên như cỏ, thậm chí khi mọi kẻ làm ác đều hưng thịnh, thì chúng vẫn bị định cho sự hủy diệt đời đời.8Nhưng, Đức Giê-hô-va ôi, Chúa sẽ trị vì mãi mãi. 9Thật, hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhìn xem các kẻ thù Ngài; mọi kẻ làm ác đã bị tan tác.10Chúa đã khiến sừng con giương lên như sừng bò rừng; con được xức dầu mới. 11Mắt con đã thấy sự suy tàn của các cừu địch mình; tai con đã nghe về sự diệt vong của quân thù tàn ác.12Người công chính sẽ phát triển giống như cây kè; họ sẽ tăng trưởng giống như cây bá hương Li-ban. 13Họ được trồng trong nhà của Đức Giê-hô-va; họ lớn lên trong sân đền của Đức Chúa Trời chúng ta.14Họ sinh trái ngay cả lúc về già, họ cứ tươi xanh mãi, 15để tỏ ra rằng Đức Giê-hô-va là công bình. Ngài là vầng đá của tôi, trong Ngài chẳng có sự bất công.

Chapter 93

1Đức Giê-hô-va trị vì; Ngài khoát lên mình vẻ oai nghi; Đức Giê-hô-va mặc lấy sức mạnh; Ngài mang sức mạnh khác nào dây nịt lưng. Thế giới được vững lập; nó không thể bị dịch chuyển. 2Ngôi Chúa được lập từ thời cổ; Chúa hằng có từ đời đời.3Đức Giê-hô-va ôi, các đại dương dâng lên; chúng đã lên tiếng; những cơn sóng đại dương vỗ đập và gào thét. 4Vượt trên nhiều cơn sóng vỗ, những cơn sóng lớn vỗ bờ, Đức Giê-hô-va ngự trên cao quyền năng.5Các mạng lệnh oai nghiêm Ngài rất đáng tin cậy; hỡi Đức Giê-hô-va, sự thánh khiết trang điểm nhà Ngài đến đời đời.

Chapter 94

1Lạy Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời báo ứng, là Đức Chúa Trời báo thù, xin hãy chiếu soi trên chúng con. 2Lạy Đấng phán xét trái đất, xin hãy trỗi dậy báo trả xứng đáng bọn kiêu ngạo.3Đức Giê-hô-va ôi, kẻ ác sẽ còn vui mừng, kẻ ác sẽ còn hân hoan đến bao giờ? 4Chúng tuôn ra toàn lời kiêu căng, thách thức, chúng đều huyênh hoang.5Đức Giê-hô-va ôi, chúng tiêu diệt chính dân Chúa; chúng gây khốn đốn cho dân tộc đã thuộc về Ngài. 6Chúng giết chết góa phụ và kiều dân, chúng sát hại kẻ mồ côi. 7Chúng bảo: “Đức Giê-hô-va chẳng thấy, Đức Chúa Trời của Gia-cốp chẳng để ý đâu.”8Hỡi lũ đần độn, các người phải hiểu chứ; này bọn ngu dại, khi nào các người mới chịu học biết đây? 9Đấng làm ra lỗ tai lại không nghe được sao? Đấng tạo thành con mắt lại không nhìn thấy sao?10Đấng đoán phạt các dân lại chẳng sửa phạt sao? Ngài là Đấng ban sự hiểu biết cho người ta. 11Đức Giê-hô-va biết ý tưởng của loài người, rằng chúng chỉ là đồi bại.12Đức Giê-hô-va ôi, phước cho kẻ Chúa chỉ dạy cho, tức kẻ được Chúa dạy cho luật pháp Ngài. 13Ngài cho người được yên nghỉ trong thời khốn khổ cho đến khi hầm dành cho kẻ ác đào xong.14Vì Đức Giê-hô-va sẽ không bỏ dân Ngài hay từ bỏ cơ nghiệp Ngài. 15Vì lẽ công bình sẽ thắng hơn; và mọi người ngay thẳng sẽ noi theo đó. 16Ai sẽ trỗi dậy bảo vệ con trước những kẻ làm dữ? Ai sẽ đứng lên bênh vực con trước kẻ ác?17Nếu Đức Giê-hô-va không sớm cứu giúp con, thì con đã nằm xuống trong chốn tĩnh lặng. 18Khi con nói: “Chân con trượt ngã” thì, hỡi Đức Giê-hô-va, sự thành tín Chúa đã nâng đỡ con. 19Khi các mối lo âu trong lòng đe dọa phủ lút con, thì sự an ủi Chúa khiến con vui sướng.20Thể nào kẻ cai trị gian ác, tức kẻ dùng luật lệ tạo ra bất công, lại có thể liên minh với Chúa? 21Chúng cùng lập mưu tước đoạt mạng sống người công chính, chúng kết án tử hình người vô tội.22Nhưng Đức Giê-hô-va luôn là đồn lũy tôi, Đức Chúa Trời tôi vẫn luôn là vầng đá ẩn náu cho tôi. 23Chúa sẽ báo trả trên chúng chính tội lỗi của chúng, và sẽ diệt mất chúng trong chính sự gian ác của chúng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta sẽ tiêu diệt chúng.

Chapter 95

1Nào, hãy đến, chúng ta sẽ hát ca ngợi Đức Giê-hô-va; chúng ta sẽ hát ca ngợi vầng đá cứu rỗi của mình cách vui mừng. 2Hãy bước vào sự hiện diện của Chúa với lòng biết ơn; hãy dùng các thi thiên ca ngợi hát mừng Ngài. 3Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời cao cả, là Vua lớn trổi vượt hơn mọi thần.4Các vực sâu của đất ở trong tay Chúa; các đỉnh núi cao thuộc về Ngài. 5Biển thuộc về Chúa, vì Ngài đã làm nên nó, còn đất khô cũng do tay Ngài tạo ra.6Nào, hãy đến, chúng ta sẽ cúi xuống thờ lạy; chúng ta hãy quỳ xuống trước Đức Giê-hô-va, Đấng Tạo Hóa mình. 7Vì Ngài là Đức Chúa Trời chúng ta, còn chúng ta là dân của đồng cỏ Ngài, là chiên trong tay Ngài.8“Đừng cứng lòng như tại Mê-ri-ba, hoặc như trong ngày Ma-sa ở hoang mạc, 9khi mà cha ông các ngươi thách thức thẩm quyền Ta và thử lòng kiên nhẫn Ta, cho dầu họ đã chứng kiến các việc Ta làm.10Vì suốt bốn mươi năm Ta cưu giận thế hệ đó và bảo: ‘Đây là dân có lòng lầm lạc; chúng chẳng biết các đường lối Ta.’ 11Vì vậy, trong cơn giận, Ta đã thề rằng chúng sẽ chẳng bao giờ được vào nơi yên nghỉ của Ta.”

Chapter 96

1Nào, hãy hát cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới; hỡi cả trái đất, hãy hát ca ngợi Đức Giê-hô-va. 2Hãy hát mừng Đức Giê-hô-va, ca ngợi danh Ngài; hằng ngày hãy công bố sự cứu rỗi của Ngài.3Hãy tuyên rao vinh quang Chúa giữa các nước, các công việc kỳ diệu của Ngài giữa mọi dân. 4Vì Đức Giê-hô-va thật vĩ đại và rất đáng ca ngợi. Ngài phải được kính sợ hơn mọi thần khác.5Vì tất cả các thần của các dân đều là hình tượng, trong khi Đức Giê-hô-va là Đấng làm nên các tầng trời. 6Sự rực rỡ và oai nghi ở trước mặt Ngài. Sức mạnh và vẻ đẹp ở trong nơi thánh Ngài.7Hãy quy cho Đức Giê-hô-va, hỡi các chi tộc trong các dân, hãy quy vinh quang và sức mạnh cho Đức Giê-hô-va. 8Hãy quy cho Đức Giê-hô-va vinh quang xứng đáng với danh Ngài. Hãy đem lễ vật vào các sân đền Ngài.9Hãy sấp mình xuống thờ lạy Đức Giê-hô-va trước sự rực rỡ thánh khiết của Ngài. 10Hãy nói giữa các nước, rằng: “Đức Giê-hô-va cai trị.” Thế giới cũng được vững lập, không thể rúng động. Chúa phán xét các dân cách công bằng.11Nguyện các tầng trời vui sướng, nguyện trái đất hân hoan; nguyện biển cả vang tiếng ầm ầm, và mọi vật dưới biển reo lên hoan hỉ. 12Nguyện các đồng ruộng cùng mọi vật trong đó vui mừng. Nguyện mọi cây cối trong rừng lớn tiếng reo vui 13trước mặt Đức Giê-hô-va, vì Ngài sắp ngự đến. Ngài sắp ngự đến đế phán xét trái đất. Ngài sẽ phán xét thế giới bằng sự công chính, phán xét các dân bằng sự thành tín.

Chapter 97

1Đức Giê-hô-va cai trị; nguyện đất hoan hỉ; nguyện các vùng duyên hải vui mừng. 2Mây và bóng tối bao quanh Ngài. Sự công chính và công bằng là nền móng của ngôi Ngài.3Lửa đi trước mặt Ngài thiêu đốt các cừu địch Ngài mọi phía. 4Ánh chớp của Ngài thắp sáng thế giới; trái đất thấy và run rẫy. 5Núi non tan chảy như sáp trước mặt Đức Giê-hô-va, Chúa của cả trái đất.6Bầu trời rao ra sự công bình của Chúa, và mọi dân đều nhìn thấy vinh quang Ngài. 7Mọi kẻ thờ lạy tượng chạm đều sẽ hổ thẹn, tức những kẻ khoe khoang về các hình tượng chẳng ra gì – hỡi hết thảy chư thần các người, hãy sấp xuống trước Chúa đi. 8Đức Giê-hô-va ôi, Si-ôn đã nghe và vui sướng; các thành của Giu-đa đều hân hoan vì các nghị định công chính của Chúa.9Vì, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là chí cao trên khắp trái đất. Chúa được tôn cao lên trên hết mọi thần. 10Hỡi các người là kẻ yêu mến Đức Giê-hô-va, hãy ghét điều dữ! Chúa bảo vệ mạng sống của các thánh đồ Ngài, và Ngài cứu họ khỏi tay kẻ ác. 11Ánh sáng tỏa rạng cho người công chính, niềm vui tỏa ra cho kẻ có lòng thành thật.12Hỡi các người là công chính, hãy vui mừng nơi Đức Giê-hô-va; hãy cảm tạ danh thánh Ngài.

Chapter 98

1hát cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới, vì Ngài đã làm những việc kỳ diệu; bàn tay phải Ngài và cánh tay thánh của Chúa đã giúp chúng ta được thắng. 2Đức Giê-hô-va đã tỏ sự cứu rỗi của Ngài ra; Chúa đã công khai bày tỏ sự công bình Ngài cho mọi dân tộc.3Chúa nhớ lại lòng trung nghĩa và thành tín Ngài dành cho nhà Y-sơ-ra-ên; mọi chốn tận cùng trái đất sẽ nhìn thấy chiến thắng của Đức Chúa Trời chúng ta. 4Hỡi cả trái đất, hãy lớn tiếng vui mừng cho Đức Giê-hô-va; hãy bật lên tiếng ca vui mừng, hãy hát ca ngợi Chúa.5Hãy dùng đàn hạc hát ca ngợi Đức Giê-hô-va, tức đàn hạc cùng bài hát du dương. 6Hãy vui mừng thổi vang kèn với tù và trước mặt Vua là Đức Giê-hô-va.7Nguyện biển và mọi vật dưới biển, nguyện thế gian và những người sống trong đó đều la lớn tiếng. 8Nguyện các sông đều vỗ tay, và các núi đều reo mừng. 9Đức Giê-hô-va sắp ngự đến phán xét trái đất; Ngài sẽ dùng sự công chính phán xét thế giới, dùng sự công bằng phán xét các dân.

Chapter 99

1Đức Giê-hô-va cai trị; các dân hãy run sợ. Ngài ngự trị trên các chê-ru-bin; trái đất rúng động. 2Đức Giê-hô-va thật vĩ đại tại Si-ôn; Ngài được tôn lên trên hết các nước. 3Nguyện họ ca ngợi danh lớn đáng sợ của Chúa; Ngài là thánh.4Vua thật mạnh mẽ, và Ngài yêu mến sự công bình. Chúa đã thiết đặt sự ngay thẳng; Chúa đã tạo ra luật công bình trong Gia-cốp. 5Hãy ca ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta và thờ phượng nơi bệ chân Ngài. Ngài là thánh.6Môi-se và A-rôn thuộc trong số các thầy tế lễ Ngài, còn Sa-mu-ên là một trong những kẻ cầu nguyện cùng Ngài. Họ cầu nguyện cùng Ngài, thì Ngài đáp lời họ. 7Ngài phán với họ từ trong trụ mây. Họ gìn giữ các mạng lệnh hệ trọng của Chúa cùng các luật lệ mà Ngài ban cho.8Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con, Chúa đã đáp lời họ. Chúa là Đức Chúa Trời đã tha thứ cho họ, dầu Ngài có hình phạt các việc tội lỗi của họ. 9Hãy ca ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, và thờ phượng tại núi thánh Ngài, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là thánh.

Chapter 100

1Hỡi cả trái đất, hãy lớn tiếng reo mừng cho Đức Giê-hô-va. 2Hãy lấy lòng vui sướng phục vụ Đức Giê-hô-va; hãy hân hoan ca hát mà đến trước mặt Ngài.3Phải biết rằng Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và chúng tôi thuộc về Ngài. Chúng tôi là dân Ngài, là chiên của đồng cỏ Ngài.4Hãy vào các cửa Ngài với tinh thần cảm tạ, hãy vào sân đền Ngài với lời ngợi ca. 5Vì Đức Giê-hô-va là thiện lành; lòng thành tín Chúa hằng còn mãi, lòng chân thật Ngài trải suốt mọi thế hệ.

Chapter 101

1Con sẽ ca hát về sự thành tín và sự công bình; hỡi Đức Giê-hô-va, con sẽ hát ca ngợi Ngài.2Con sẽ bước đi trong con đường chánh trực. Ố, khi nào Chúa mới đến với con? Con sẽ ăn ở cách liêm chính trong nhà mình. 3Con sẽ không để việc sai trái trước mắt con; con ghét điều xấu xa chẳng ra gì; con sẽ không dính dấp với nó.4Bọn người đồi bại sẽ rời xa con; con không gắn bó với điều ác. 5Con sẽ diệt trừ kẻ nào lén lút vu khống người láng giềng mình. Con sẽ không dung thứ kẻ có hành vi cao ngạo, thái độ kiêu căng. 6Con sẽ để mắt đến người trung tín trong xứ để họ được ngồi cạnh mình. Người bước đi trong con đường chánh trực sẽ được phục vụ con.7Kẻ quen lừa lọc sẽ không được ở trong nhà con; kẻ nói dối sẽ không được chào đón trong mắt con. 8Mỗi sáng con sẽ diệt hết kẻ ác trong xứ; con sẽ loại trừ mọi kẻ làm dữ khỏi thành của Đức Giê-hô-va.

Chapter 102

1Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy nghe lời cầu nguyện của con; xin Chúa nghe lời con kêu cầu Ngài. 2Xin Chúa đừng ẩn mặt với con trong lúc con gặp gian truân. Xin hãy lắng nghe con. Khi con kêu Chúa, xin Ngài hãy mau đáp lời con.3Vì ngày tháng con qua đi như mây khói, còn xương cốt con như lửa cháy. 4Lòng con tan nát, và con chẳng khác nào cỏ đã khô héo. Con quên cả ăn uống.5Vì cứ mãi rên siết mà con đã gầy đi nhiều. 6Con giống như chim bồ nông nơi hoang mạc; con đã trở nên như chim cú giữa chốn hoang tàn.7Con nằm thao thức như con chim cô độc, trơ trọi một mình trên mái nhà. 8Suốt ngày kẻ thù nghịch trêu chọc con; những kẻ chế nhạo con dùng tên con để nguyền rủa.9Con ăn tro bụi như ăn bánh, còn thức uống con thì hòa với nước mắt. 10Trong cơn nóng giận, Chúa đã đem con lên để ném con xuống.11Ngày tháng con như cái bóng phai nhạt, và con khô héo khác nào cỏ. 12Nhưng, hỡi Đức Giê-hô-va, Chúa sống đời đời, và danh tiếng Ngài cứ còn mãi suốt các thế hệ.13Chúa sẽ trổi dậy và thương xót Si-ôn. Bây giờ là lúc Chúa xót thương nó; thời điểm định cho việc ấy đã đến. 14Vì các tôi tớ Chúa yêu quý viên đá nó và thấy xót thương cho bụi tro hoang tàn của nó. 15Hỡi Đức Giê-hô-va, các dân sẽ kính nể danh Chúa, và mọi vua chúa trên đất sẽ tôn trọng vinh quang Ngài. 16Đức Giê-hô-va sẽ dựng lại Si-ôn và sẽ hiện ra trong vinh quang Ngài.17Lúc đó, Chúa sẽ đáp lại lời cầu nguyện của những kẻ cơ cực; Ngài sẽ không từ chối lời cầu xin của họ. 18Việc này sẽ được ghi lại cho các thế hệ mai sau, và một dân chưa ra đời sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va.19Vì từ các nơi cao thánh khiết Chúa đã nhìn xuống; từ trên trời Đức Giê-hô-va đã đoái xem trái đất, 20để nghe lời than vãn của những kẻ tù tội, giải phóng những kẻ bị kết tội chết.21Rồi người ta sẽ công bố danh Đức Giê-hô-va tại Si-ôn, và sự ca ngợi Ngài tại Giê-ru-sa-lem 22khi các dân, các nước nhóm nhau lại để phục vụ Đức Giê-hô-va.23Chúa đã cất đi sức lực con giữa cuộc đời. Ngài đã rút ngắn ngày tháng con. 24Con đã thưa: “Lạy Đức Chúa Trời con, xin đừng cất con đi giữa chừng trong cuộc sống; Chúa hiện hữu trải suốt mọi thế hệ.25Thuở xưa, Chúa đặt trái đất vào chỗ nó; các tầng trời là công việc của tay Chúa. 26Chúng sẽ tiêu tan, nhưng Chúa sẽ cứ còn mãi; tất cả chúng sẽ cũ đi như chiếc áo; Chúa sẽ thay chúng như thay áo, và chúng sẽ biến mất. 27Nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm Chúa không chấm dứt.28Con cháu của các tôi tớ Ngài sẽ cứ sống, và dòng dõi họ sẽ được sống trong sự hiện diện của Ngài.”

Chapter 103

1Tôi ca ngợi Đức Giê-hô-va bằng cả đời sống; bằng tất cả những gì mình có, tôi ca ngợi danh thánh Ngài. 2Tôi ca ngợi Đức Giê-hô-va bằng cả đời sống tôi; tôi cũng nhớ lại mọi ơn lành của Ngài.3Ngài tha thứ mọi tội lỗi ngươi; Ngài chữa lành mọi bệnh tật ngươi. 4Ngài cứu chuộc mạng sống ngươi khỏi chốn hủy diệt; Ngài tỏ lòng thành tín và thương xót với ngươi. 5Ngài ban phước lành cho cuộc đời ngươi được thỏa nguyện, để rồi tuổi xuân của ngươi được mới lại như chim đại bàng.6Đức Giê-hô-va thi hành sự công bằng và làm các việc công chính cho mọi người bị áp bức. 7Ngài tỏ các đường lối Ngài cho Môi-se, các công việc Ngài cho dòng dõi Y-sơ-ra-ên. 8Đức Giê-hô-va đầy lòng thương xót và bao dung; Ngài kiên nhẫn; lòng thành tín Ngài rất lớn.9Ngài không cứ sửa phạt luôn; Ngài chẳng giận mãi. 10Ngài không đãi chúng con tương xứng với tội lỗi chúng con, không báo trả chúng con điều tội lỗi chúng con đáng phải chịu.11Vì trời cao hơn đất thế nào thì lòng thành tín Chúa đối với những kẻ tôn kính Ngài cũng lớn thể ấy. 12Phương đông xa cách phương tây bao nhiêu thì Ngài cũng dời sự vi phạm của chúng con cách xa chúng con bấy nhiêu. 13Người cha thương xót con cái mình ra sao thì Đức Giê-hô-va cũng thương xót kẻ tôn kính Ngài giống như vậy.14Vì Ngài biết chúng con được tạo thành thế nào; Ngài biết chúng con chỉ là cát bụi. 15Về phần con người, ngày tháng của họ giống như cỏ; người tăng trưởng khác nào bông hoa ngoài đồng. 16Gió thổi qua trên bông hoa, thì nó biến mất, chẳng ai nhìn biết nó từng mọc lên chỗ nào.17Nhưng lòng thành tín của Đức Giê-hô-va đối với những kẻ tôn kính Ngài còn đến đời đời. Sự công chính của Chúa tiếp nối đến tận đời con cháu họ. 18Họ gìn giữ giao ước Chúa và không quên vâng theo sự hướng dẫn của Ngài. 19Đức Giê-hô-va thiết lập ngôi Ngài trên các tầng trời, và nước Ngài cai trị trên mọi người.20Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va, hỡi các vị là thiên sứ có sức mạnh vâng giữ lời Ngài, luôn tuân hành các mạng lệnh Ngài. 21Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va, hỡi tất cả các đạo binh thiên sứ Ngài, là các kẻ tôi tớ thi hành ý chỉ Ngài. 22Hỡi tất cả tạo vật của Đức Giê-hô-va, hãy ca ngợi Ngài tại mọi nơi Ngài ngự trị. Tôi sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va trọn đời sống tôi.

Chapter 104

1Hỡi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, con ca ngợi Chúa bằng tất cà sự sống mình; Chúa thật cao cả; Ngài khoác trên mình vẻ rực rỡ, oai nghi. 2Chúa bao phủ mình bằng ánh sáng như mặc áo; Chúa giương các tầng trời ra như dựng lều. 3Chúa đặt đòn tay cho các gian phòng Ngài trên mây trời; Chúa dùng mây làm xe; Ngài bước đi trên các cánh gió.4Chúa dùng gió làm sứ giả Ngài, dùng ngọn lửa làm tôi tớ Ngài. 5Chúa đặt nền móng cho trái đất, và nó sẽ chẳng bao giờ bị dời đổi.6Chúa dùng nước như chiếc áo bao phủ trái đất; nước bao phủ các ngọn núi. 7Lời Chúa quở trách khiến nước rút đi; nghe tiếng như sấm rền của Chúa chúng chạy trốn.8Các núi nhô lên, và thung lũng trải ra đúng vào nơi Chúa đã định cho chúng. 9Chúa đã đặt ranh giới cho chúng, để chúng khỏi vượt qua; chúng sẽ không bao phủ đất trở lại.10Chúa khiến suối đổ vào thung lũng; suối chảy giữa các núi. 11Chúng cung cấp nước cho mọi loài thú đồng; lừa rừng được giải cơn khát. 12Chim xây tổ bên bờ sông; chúng líu lo giữa các nhánh cây.13Từ các ngăn chứa nước của Chúa trên trời Chúa tưới mát các núi non. Đất tràn ngập hoa quả của công việc Ngài. 14Chúa khiến cỏ mọc lên nuôi gia súc, sinh ra cây cối cho người ta canh tác để từ đất mà có thực phẩm. 15Ngài làm ra rượu để khiến người ta vui vẻ, dầu để khiến mặt họ tươi tắn, và thức ăn để nuôi sống họ.16Cây cối của Chúa được tưới nước dồi dào; Ngài đã trồng các cây bá hương Li-ban. 17Chim chóc làm tổ mình tại đó. Loài cò biến cây tùng thành chỗ ở nó. 18Loài dê rừng sống trên núi cao; các đỉnh núi là nơi trú ẩn của loài thỏ.19Chúa định cho mặt trăng đánh dấu các mùa; mặt trời biết giờ lặn nó. 20Chúa tạo nên bóng tối của đêm, là khi mọi loài thú rừng xuất hiện.21Sư tử tơ gầm thét săn mồi và tìm thức ăn do Đức Chúa Trời ban cho. 22Khi mặt trời mọc, chúng lại rút vào ngủ trong hang.23Còn loài người lại đi ra làm việc, khó nhọc cho đến chiều tối. 24Đức Giê-hô-va ôi, công việc của Chúa nhiều và đa dạng biết bao! Bằng sự khôn ngoan, Chúa đã làm nên tất cả; trái đất tràn đầy công việc Ngài.25Kia là biển cả, sâu và rộng, với vô số sinh vật, lớn có, nhỏ có. 26Tàu thuyền đi lại trên đó, và Lê-vi-a-than mà Chúa đã làm ra để chơi đùa dưới biển cũng có ở đó.27Tất cả đều trông đợi Chúa đến bữa cho chúng ăn. 28Khi Chúa ban cho, chúng kéo đến; khi Ngài sè tay ra, chúng được no nê.29Khi Chúa ẩn mặt thì chúng bối rối; nếu Chúa thâu hơi thở lại thì chúng chết đi và trở về cát bụi. 30Khi Chúa sai Thần Linh Chúa ra, chúng được tạo dựng và Chúa làm mới lại vùng thôn dã.31Nguyện vinh quang của Đức Giê-hô-va trường tồn mãi mãi; nguyện Đức Giê-hô-va vui thích các tạo vật của Ngài. 32Chúa nhìn xuống trái đất thì đất run rẩy; Ngài sờ vào núi non thì chúng bốc khói.33Con sẽ ca hát cho Đức Giê-hô-va trọn đời sống mình; còn sống bao lâu con sẽ hát ca ngợi Đức Chúa Trời con bấy lâu. 34Nguyện các ý tưởng con được đẹp lòng Chúa; con sẽ vui mừng nơi Đức Giê-hô-va.35Nguyện kẻ phạm tội bị biến mất khỏi đất, nguyện kẻ ác không còn nữa. Con ca ngợi Đức Giê-hô-va suốt cuộc đời mình. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

Chapter 105

1Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, hãy cầu khẩn danh Ngài; hãy tỏ các công việc Ngài ra giữa các dân. 2Hãy hát xướng cho Chúa, hãy hát ca ngợi Ngài; hãy nói đến mọi việc kỳ diệu của Ngài. 3Hãy hãnh diện trong danh thánh Ngài; nguyện lòng của những kẻ tìm kiếm Đức Giê-hô-va được hoan hỷ.4Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va cùng sức lực Ngài; hãy luôn tìm kiếm sự hiện diện của Ngài. 5Hãy nhớ lại những việc kỳ diệu Ngài đã làm, những phép lạ cùng các nghị định Ngài truyền phán, 6hỡi các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, tôi tớ Ngài, hỡi con cháu Gia-cốp, những kẻ Ngài lựa chọn.7Ngài là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời chúng ta. Các nghị định của Ngài dành cho toàn trái đất. 8Ngài nhớ mãi giao ước của Ngài, tức lời Ngài đã truyền phán cho đến cả ngàn đời.9Ngài nhớ lại giao ước Ngài đã lập với Áp-ra-ham, lời thề Ngài với Y-sác. 10Đó là điều Ngài đã xác nhận với Gia-cốp như một luật định, xác nhận với Y-sơ-ra-ên như một giao ước đời đời. 11Ngài phán: “Ta sẽ ban cho ngươi Ca-na-an làm phần cơ nghiệp của ngươi.”12Ngài hứa như vậy khi họ chỉ là số ít và là khách kiều ngụ trong xứ. 13Họ lang thang từ nước này qua nước khác, từ xứ này sang xứ nọ.14Chúa không cho ai ức hiếp họ; vì cớ họ Ngài quở trách các vua. 15Ngài phán: “Chớ đụng đến những kẻ chịu xức dầu của Ta, không được làm hại các tiên tri Ta.”16Chúa đem dịch đói đến trong xứ; Ngài cắt hết nguồn lương thực của họ. 17Chúa phái một người đi trước họ; Giô-sép đã bị bán làm tôi mọi.18Chân người bị cùm; người phải mang xích sắt, 19cho đến khi lời tiên báo của người thành hiện thực. Lời của Đức Giê-hô-va chứng tỏ người đã đúng.20Nhà vua phái đầy tớ thả người ra; kẻ cầm quyền dân chúng phóng thích người. 21Vua đặt người quản lý nhà mình, cai quản mọi tài sản mình, 22để chỉ đạo các quần thần mình, dạy sự thông thái cho các bậc cao niên. 23Rồi Y-sơ-ra-ên xuống Ai Cập, và Gia-cốp sống một thời gian trong xứ đó của Cham.24Đức Chúa Trời khiến số dân Ngài tăng thêm nhiều, cho họ đông hơn số các kẻ thù mình. 25Ngài khiến kẻ thù nghịch căm ghét họ và chúng ngược đãi dân Ngài. 26Ngài sai phái Môi-se, tôi tớ Ngài, cùng A-rôn, người Ngài đã chọn. 27Họ thực hiện các dấu hiệu của Ngài giữa người Ai Cập, các phép lạ Ngài trong xứ của Cham.28Chúa sai bóng tối đến, khiến xứ đó ra tối tăm, nhưng dân xứ ấy không vâng theo mạng lệnh Ngài. 29Ngài biến nước trong xứ thành ra máu và hại chết cá của chúng. 30Xứ sở chúng, ngay cả trong cung thất của vua quan, đều tràn ngập ếch nhái.31Chúa phán, thì ruồi muỗi từng đàn kéo đến khắp nơi trong nước. 32Ngài sai mưa với mưa đá cùng sấm sét giáng xuống. 33Ngài hủy diệt cây nho, cây vả của chúng; Ngài bẻ gãy cây cối trong xứ chúng.34Ngài phán, thì châu chấu kéo đến, rất nhiều châu chấu. 35Châu chấu ăn hết mọi cây xanh trong xứ. Chúng ăn sạch mọi hoa mầu của đất. 36Chúa giết hết các con trưởng trong xứ, tức trái đầu mùa của cả sức lực chúng.37Chúa cứu dân Y-sơ-ra-ên ra cùng với bạc và vàng; chẳng có chi tộc nào của Chúa bị sẩy chân trên đường. 38Ai Cập vui sướng khi họ ra đi, vì dân Ai Cập sợ hãi họ. 39Chúa giăng một đám mây để che họ và làm một đám lửa để thắp sáng ban đêm.40Dân Y-sơ-ra-ên đòi thức ăn thì Ngài đưa chim cút đến và cho họ được no nê bánh từ trời. 41Chúa tách vầng đá thì nước ở trong tuôn ra; nước chảy trong hoang mạc giống như sông. 42Vì Chúa nhớ lại lời hứa thánh mà Ngài ban cho tôi tớ Ngài là Áp-ra-ham.43Chúa dẫn dân Ngài ra cách vui mừng, dắt kẻ lựa chọn của Ngài với tiếng tung hô khải hoàn. 44Ngài ban cho họ xứ sở của các dân; họ chiếm hữu tài sản của các dân ấy, 45để họ gìn giữ các luật lệ và vâng theo luật pháp Ngài. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

Chapter 106

1Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va. Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện, lòng thành tín Ngài vẫn còn mãi. 2Ai có thể thuật hết các công việc quyền năng của Đức Giê-hô-va hay công bố đầy đủ mọi việc làm đáng ca ngợi của Ngài.3Phước cho kẻ làm điều phải và việc họ làm luôn công bình. 4Đức Giê-hô-va ôi, xin nhớ đến con khi Chúa làm ơn cho dân Ngài; xin giúp con khi Chúa giải cứu dân Chúa. 5Rồi con sẽ được thấy sự hưng thạnh của kẻ được Chúa chọn, được hoan hỉ về niềm vui sướng của dân Ngài, và hãnh diện cùng với cơ nghiệp Ngài.6Chúng con đã phạm tội chẳng khác gì tổ phụ mình; chúng con đã làm quấy, chúng con đã làm ác. 7Cha ông chúng con không hiểu hết các việc kỳ diệu của Chúa tại Ai Cập; họ đã phớt lờ đi các việc làm thành tín vốn rất nhiều của Chúa; họ nổi loạn tại biển, tức biển Lau Sậy.8Nhưng Chúa đã cứu họ vì cớ danh Chúa, để Chúa có thể bày tỏ ra quyền năng Ngài. 9Ngài quở biển Lau Sậy, thì nó cạn khô. Rồi Ngài dẫn họ vượt qua các vực sâu, như qua vùng hoang mạc.10Chúa cứu họ khỏi tay của những kẻ ghét họ, và giải cứu họ khỏi quyền lực của kẻ thù. 11Nhưng nước lại phủ lấp quân thù họ, chẳng còn lấy một kẻ sống sót. 12Lúc đó họ tin lời Ngài, và họ hát ca ngợi Ngài.13Nhưng họ liền quên đi việc Ngài đã làm; họ chẳng chờ đợi sự hướng dẫn của Ngài. 14Họ sinh lòng tham muốn vô độ nơi hoang dã và thách thức Đức Chúa Trời trong sa mạc. 15Chúa đáp ứng điều họ cầu xin, nhưng cũng sai một căn bệnh hành hại thân thể họ.16Trong trại họ ganh tị với Môi-se và A-rôn, thầy tế lễ thánh của Đức Giê-hô-va. 17Đất há ra nuốt chửng Đa-than, chôn vùi đồng bọn của A-bi-ram. 18Lửa bùng lên giữa vòng họ; Ngọn lửa thiêu đốt những kẻ gian ác.19Họ làm ra một con bê tại Hô-rếp và thờ lạy tượng đúc bằng kim khí. 20Họ đổi vinh quang của Đức Chúa Trời để lấy hình tượng của loài bò ăn cỏ. 21Họ quên Đức Chúa Trời là Cứu Chúa mình, Đấng làm những việc vĩ đại tại Ai Cập.22Ngài đã làm những việc kỳ diệu trong xứ của Cham, các việc quyền năng tại biển Lau Sậy. 23Nếu Môi-se, kẻ Ngài lựa chọn, không đứng ra can thiệp để cơn thạnh nộ Ngài khỏi hủy diệt Y-sơ-ra-ên, thì hẳn Ngài đã ban lệnh tiêu diệt họ.24Rồi họ xem thường vùng đất mầu mỡ; họ không tin lời hứa của Chúa, 25mà lằm bằm trong trại mình và không chịu vâng lời Đức Giê-hô-va.26Vậy là Chúa đưa tay Ngài lên thề với họ rằng Ngài sẽ để cho họ chết trong hoang mạc, 27rải con cháu họ ra giữa các dân, khiến họ tản lạc nơi xứ lạ.28Họ thờ lạy Ba-anh Phê-ô và ăn đồ cúng tế người chết. 29Bằng hành động của mình, họ chọc giận Ngài, thế là dịch bệnh bùng phát giữa vòng họ.30Rồi Phi-nê-a đứng lên can thiệp và bệnh dịch lui đi. 31Việc đó được kể là công chính cho người trải suốt mọi thế hệ cho đến đời đời.32Họ cũng chọc giận Đức Giê-hô-va tại nguồn nước Mê-ri-ba, và Môi-se đã bị vạ lây vì cớ họ. 33Họ khiến Môi-se thấy cay đắng và ông đã phát ngôn thiếu suy xét. 34Họ không tiêu diệt các dân như Đức Giê-hô-va đã truyền bảo, 35nhưng lại pha trộn với các dân đó mà học theo các đường lối chúng, 36và thờ lạy các thần tượng của chúng, vốn trở thành cái bẫy cho họ.37Họ hiến tế con trai, con gái mình cho ma quỷ. 38Họ làm đổ máu vô tội, tức máu của con trai, con gái họ mà họ đã hiến tế cho các tượng thần Ca-na-an, khiến đất ra ô uế vì máu đó. 39Họ trở nên nhuốc nhơ vì việc mình làm; họ giống như phường điếm đĩ trong việc mình làm.40Vậy nên Đức Giê-hô-va nổi thạnh nộ với dân Ngài, và Ngài coi khinh chính dân mình. 41Ngài phó họ cho các dân, và những kẻ thù ghét họ cai trị họ.42Kẻ thù đã áp bức họ, và họ buộc phải suy phục thẩm quyền của chúng. 43Nhiều phen Chúa hiện ra cứu giúp họ, nhưng họ cứ mãi bội nghịch và bị hạ thấp bởi tội của chính mình.44Tuy vậy, khi nghe họ kêu cứu thì Chúa lưu tâm đến tình trạng khốn khổ của họ. 45Chúa nhớ lại giao ước của Ngài với họ và nguôi giận vì lòng thành tín của Ngài. 46Ngài khiến những kẻ chinh phục họ cảm thương họ.47Hỡi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chúng con, xin hãy cứu chúng con. Xin Chúa nhóm chúng con lại từ giữa các dân để chúng con được cảm tạ danh thánh Ngài và hãnh diện mà ca ngợi Ngài. 48Nguyện Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, được ca ngợi từ đời đời cho đến muôn đời. Mọi người đồng thanh: “A-men.” Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va. Quyển Năm

Chapter 107

1Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện, lòng thành tín Ngài còn đời đời. 2Nguyện dân được chuộc của Đức Giê-hô-va, tức những kẻ Ngài đã giải cứu khỏi quyền lực của quân thù, hãy lên tiếng. 3Chúa đã thâu nhóm họ lại từ các xứ lạ, từ phương đông, phương tây, phương bắc, phương nam.4Họ đã lang thang nơi đồng hoang trên một con đường trong sa mạc mà chẳng kiếm được thành nào để vào sống. 5Vì đói khát, nên họ ngất xỉu do kiệt sức. 6Rồi trong lúc gian nan, họ kêu cầu Đức Giê-hô-va, và Ngài giải cứu họ khỏi cảnh hoạn nạn. 7Ngài dẫn họ theo con đường thẳng để họ đến được thành mình sẽ sinh sống.8Ôi, ước gì người ta sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va về lòng thành tín Ngài cũng như về những việc đáng kinh ngạc mà Ngài đã làm cho loài người. 9Vì Ngài thỏa mãn các ước ao của kẻ khát, còn ước muốn của kẻ đói thì Ngài đáp ứng bằng những vật tốt lành. 10Một số người ở trong tình trạng tối tăm, ảm đạm, bị giam cầm trong hoạn nạn, xiềng xích.11Đó là vì họ đã phản loạn chống lại lời Đức Chúa Trời và chối từ sự chỉ dạy của Đấng Chí Cao. 12Chúa dùng sự khổ cực hạ lòng họ xuống; họ vấp ngã mà chẳng có ai đỡ dậy. 13Rồi trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va; và Ngài cứu họ khỏi hoạn nạn.14Chúa đưa họ ra khỏi cảnh tăm tối, ảm đạm, và bẻ gãy gông cùm của họ. 15Ôi, ước gì người ta ca ngợi Đức Giê-hô-va về lòng thành tín Ngài và về các việc đáng kinh ngạc Ngài đã làm cho loài người! 16Vì Ngài đã đập vỡ cổng đồng và xuyên phá song sắt.17Họ ngu xuẩn trong các đường lối phản loạn và phải khổ sở vì tội lỗi mình. 18Họ chẳng còn thiết ăn uống và gần kề cổng sự chết. 19Khi ấy họ kêu cầu Đức Giê-hô-va trong cơn khốn khó mình, và Ngài cứu họ ra khỏi hoạn nạn.20Ngài ban lời Ngài và chữa lành cho họ, rồi Ngài cứu họ khỏi cảnh hủy diệt. 21Ôi, ước gì người ta ca ngợi Đức Giê-hô-va về lòng thành tín Ngài và về các việc đáng kinh ngạc Ngài đã làm cho loài người! 22Nguyện họ dâng sinh tế tạ ơn và ca hát mà rao ra các công việc Chúa.23Một số người đi tàu biển ra kinh doanh ở hải ngoại. 24Những người này chứng kiến công việc của Đức Giê-hô-va cùng các phép lạ của Ngài ngoài biển khơi.25Vì Ngài ra lệnh thì gió bão nổi lên khuấy động biển cả. 26Họ bị nhấc lên trời cao, rồi lại bị nhận xuống vực thẳm. Sự sống họ tiêu biến trong cảnh khốn cùng. 27Họ lắc lư, loạng choạng như kẻ say rượu và bế tắc.28Lúc đó họ kêu cầu Đức Giê-hô-va trong cơn khốn khó, và Ngài cứu họ ra khỏi hoạn nạn. 29Ngài khiến cho bão yên, sóng lặng. 30Họ vui sướng vì biển lặng, và Ngài đưa họ đến bến bờ họ muốn đến.31Ôi, ước gì người ta ca ngợi Đức Giê-hô-va về lòng thành tín Ngài và về các việc đáng kinh ngạc Ngài đã làm cho loài người! 32Nguyện họ tôn cao Ngài giữa hội dân, ca ngợi Ngài giữa hội đồng trưởng lão.33Ngài biến sông rạch ra hoang mạc, biến suối nước thành đất khô, 34biến một xứ mầu mỡ thành nơi cằn cỗi vì sự gian ác của cư dân nó. 35Ngài biến hoang địa ra ao hồ, biến đất khô thành suối nước.36Ngài cho kẻ đói khát định cư tại đó và họ xây nên thành mà cư trú trong đó. 37Họ xây thành để làm ruộng, trồng vườn nho, và bội thu hoa mầu. 38Ngài ban phước cho họ, khiến họ nên đông đúc. Ngài không để cho đàn gia súc họ giảm sút.39Họ bị xem thường và suy sụp vì hoạn nạn, đau khổ. 40Ngài trút đổ sự khinh khi lên giới lãnh đạo và khiến họ lang thang trong hoang mạc, ở đó chẳng có đường hướng.41Nhưng Ngài bảo vệ kẻ thiếu thốn khỏi cảnh khốn khó và chăm sóc gia đình họ như đàn chiên. 42Người ngay thẳng sẽ thấy điều này và vui mừng, còn toàn bộ cái ác phải câm miệng lại. 43Ai khôn ngoan thì phải lưu ý những chuyện này và suy gẫm về các việc làm thành tín của Đức Giê-hô-va.

Chapter 108

1Đức Chúa Trời ôi, lòng con kiên định; con sẽ hát, đúng vậy, con sẽ hát ca ngợi Chúa bằng tấm lòng vinh hạnh của mình. 2Đàn luýt cùng đàn hạt, hãy dậy đi; tôi sẽ đánh thức hừng đông.3Đức Giê-hô-va ôi, con sẽ cảm tạ Ngài giữa các dân; con sẽ hát ca ngợi Ngài giữa các nước. 4Vì lòng thành tín Chúa vĩ đại hơn các tầng trời; lòng chân thật của Chúa vươn đến các tầng mây.5Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Chúa được tôn cao hơn các tầng trời, và nguyện vinh quang Chúa được tôn cao trên khắp trái đất. 6Xin hãy dùng tay phải Ngài mà giải cứu chúng con và đáp lời con, để những kẻ yêu Chúa được giải thoát.7Đức Chúa Trời đã phán trong sự thánh khiết Ngài, rằng: “Ta sẽ vui mừng; Ta sẽ phân Si-chem ra và chia phần thung lũng Su-cốt. 8Ga-la-át là của Ta, và Ma-na-se cũng là của Ta; Ép-ra-im là nón bảo vệ đầu Ta; Giu-đa là vương trượng Ta.9Mô-áp là chậu rửa của Ta; Ê-đôm là chỗ Ta ném giày. Ta sẽ reo mừng chiến thắng vì cớ Phi-li-tin. 10Ai sẽ đưa Ta vào một thành vững chắc? Ai sẽ dẫn Ta đến Ê-đôm?”11Đức Chúa Trời ôi, Ngài vẫn chưa khước từ chúng con chứ? Chúa chẳng xung trận cùng với quân đội chúng con. 12Xin giúp chúng con chống lại quân thù, vì sự trợ giúp của con người là vô ích. 13Nhờ Chúa giúp đỡ, chúng con sẽ chiến thắng; Chúa sẽ giày đạp kẻ thù của chúng con.

Chapter 109

1Cho các nhạc trưởng. Bài ca của Đa-vít. Lạy Đức Chúa Trời, Đấng con ca ngợi, xin Chúa đừng lặng thinh. 2Vì kẻ gian ác và kẻ lừa lọc công kích con; chúng nói những lời dối trá về con. 3Chúng vây quanh con nói những điều đáng ghét, và chúng tấn công con vô cớ.4Đáp lại lòng yêu thương của con, chúng vu cáo con, nhưng con cầu nguyện cho chúng. 5Chúng lấy điều ác báo lại điều lành con đã làm, và chúng thù ghét lòng yêu thương của con.6Xin Chúa chỉ định tay gian ác trừng trị một kẻ thù như vậy; xin Chúa đặt để một người cáo tội đứng bên tay phải nó. 7Khi nó bị xử đoán, nguyện nó bị xét là có tội; nguyện lời cầu nguyện nó bị kể là sai trái.8Nguyện các ngày của nó ít đi; nguyện có một người khác thế chỗ của nó. 9Nguyện con cái nó mồ côi cha, nguyện vợ nó trở thành góa phụ. 10Nguyện con cái nó phải lang bạc xin ăn khi chúng rời bỏ nơi ở đổ nát của mình.11Nguyện chủ nợ xiết hết mọi vật nó sở hữu; nguyện kẻ xa lạ chiếm đoạt những gì nó kiếm được. 12Nguyện đừng có ai tỏ lòng tử tế với nó; nguyện chẳng người nào thương xót con cái mồ côi của nó. 13Nguyện các con nó bị diệt mất; nguyện tên tuổi chúng nó sẽ bị xóa sạch trong đời kế tiếp.14Nguyện tội của cha ông nó bị nhắc đến trước mặt Đức Giê-hô-va; nguyện tội của mẹ nó không bị quên đi. 15Nguyện tội lỗi chúng luôn ở trước mặt Đức Giê-hô-va; nguyện Đức Giê-hô-va xóa sạch khỏi đất ký ức về chúng. 16Nguyện Đức Giê-hô-va làm vậy vì con người đó không quan tâm bày tỏ sự thành tín, nhưng lại hạch sách cho đến chết kẻ chịu bị áp bức, người thiếu thốn, và kẻ ngã lòng.17Nó thích nguyền rủa; nguyện lời rủa nó đổ lại trên nó. Nó ghét chúc lành; nguyện đừng có phước lành nào đến với nó. 18Nó mặc cho mình sự nguyền rủa như mặc áo, và lời nguyền rủa nó thấu vào nội tâm nó như nước, như dầu thấm vào xương nó.19Nguyện các lời nguyền của nó đối với nó giống như áo quần nó mặc để che thân, như dây nịt nó luôn đeo trên người. 20Nguyện đó là sự báo trả mà Đức Giê-hô-va dành cho những kẻ buộc tội con, những kẻ nói hành con.21Lạy Đức Giê-hô-va là Chúa của con, xin hãy đối đãi nhân từ với con vì cớ danh Ngài. Xin hãy cứu con vì sự thành tín của Ngài thật tốt lành. 22Vì con bị áp bức và thiếu thốn, lòng con bị thương tổn trong con. 23Con phai nhòa giống như bóng chiều tà; con bị giũ đi như con châu chấu.24Đầu gối con yếu đi vì nhịn ăn; con chỉ còn da bọc xương. 25Con bị những kẻ cáo tội mình khinh thường; chúng lắc đầu khi nhìn thấy con.26Hỡi Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời con, xin Chúa giúp con; xin cứu con bởi lòng thành tín của Chúa. 27Nguyện chúng biết rằng đây là việc Chúa làm, rằng chính Ngài, Đức Giê-hô-va, đã làm việc này.28Dầu chúng nguyền rủa con, nhưng xin Chúa ban phước cho con; khi chúng công kích con, nguyện chúng bị hổ thẹn, và nguyện tôi tớ Chúa vui mừng. 29Nguyện các cừu địch con phải mang lấy nhuốc nhơ; nguyện chúng phải mặc lấy sự hổ thẹn như mặc áo.30Bằng môi miệng mình, con hết lòng cảm tạ Đức Giê-hô-va; con sẽ ca ngợi Ngài giữa đám đông người. 31Vì Chúa sẽ đứng bên tay phải của người thiếu thốn, để cứu người khỏi những kẻ đoán xét người.

Chapter 110

1Đức Giê-hô-va nói với chúa tôi: “Hãy ngồi bên tay phải Ta cho đến khi Ta biến các kẻ thù thành bệ để chân con.”2Giê-hô-và sẽ từ Si-ôn đưa cây trượng sức mạnh của ngươi ra; hãy cai trị giữa vòng các kẻ thù mình. 3Trong ngày năng lực ngươi, dân ngươi sẽ mặc trang phục thánh mà tình nguyện theo ngươi; từ lúc hừng đông tuổi xuân của ngươi đối với ngươi sẽ như sương móc.4Đức Giê-hô-va đã thề và sẽ không thay đổi, rằng: “Ngươi là thầy tế lễ đời đời, theo phong cách Mên-chi-xê-đéc.”5Chúa ở bên tay phải ngươi. Ngài sẽ giết chết các vua trong ngày thạnh nộ mình. 6Ngài sẽ xét xử các dân; Ngài sẽ khiến các chiến trường la liệt xác chết. Ngài sẽ giết giới lãnh đạo ở nhiều nước.7Ngài sẽ uống nước khe bên đường, rồi Ngài sẽ ngẩng cao đầu sau khi chiến thắng.

Chapter 111

1Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va. Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Đức Giê-hô-va giữa hội của người chính trực, khi họ nhóm lại. 2Các việc của Đức Giê-hô-va thật vĩ đại, mọi kẻ mong ước những việc ấy đều nô nức chờ đợi. 3Các việc Ngài làm thật uy nghi, vinh hiển, đức công chính Ngài còn đến đời đời.4Ngài làm những việc kỳ diệu được người ta nhớ đến; Đức Giê-hô-va thật bao dung, nhân từ. 5Ngài ban vật thực cho người trung tín theo Ngài. Ngài luôn nhớ đến giao ước Ngài. 6Ngài tỏ các việc quyền năng cho dân Ngài khi ban cho họ sản nghiệp của các dân.7Các công việc của tay Ngài đều đáng tin cậy và công bình; mọi hướng dẫn Ngài đều chắc chắn. 8Chúng được vững lập đời đời, cần được vâng giữ cách trọn thành, thỏa đáng. 9Ngài ban chiến thắng cho dân Ngài; Ngài định đặt giao ước Ngài đến đời đời; thánh thay, đáng sợ thay danh Ngài.10Tôn kính Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự khôn ngoan; người nào thi hành các hướng dẫn Ngài được sự thông hiểu. Sự ca ngợi Ngài còn mãi đời đời.

Chapter 112

1Ngợi khen Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào vâng lời Đức Giê-hô-va, vui thích về các điều răn Ngài. 2Con cháu người sẽ được cường thạnh trên đất; dòng dõi của người kính sợ Đức Chúa Trời sẽ được phước.3Của cải và sự giàu có ở trong nhà người; sự công chính người còn đến đời đời. 4Ánh sáng chiếu rọi trong bóng tối cho người kính sợ Đức Chúa Trời; người độ lượng, nhân từ, và công bình. 5Hoàn cảnh sẽ thuận lợi cho người nào xử sự cách bao dung và sẵn sàng cho vay mượn, cũng như giải quyết công việc mình cách thành thật.6Vì người sẽ chẳng bao giờ bị lay động; người công bình sẽ được nhớ đến mãi mãi. 7Người không sợ tin dữ; người vững lòng tin cậy Đức Giê-hô-va.8Lòng người được thanh thản mà không lo sợ cho đến khi người nhìn xuống kẻ thù của mình cách đắc thắng. 9Người cứu giúp kẻ nghèo thật rộng rãi; sự công chính của người còn lại đời đời; người sẽ được tôn cao cách vinh dự.10Kẻ ác sẽ thấy như vậy và nổi giận; nó sẽ nghiến răng và tan biến đi; tham vọng của kẻ ác sẽ tiêu mất.

Chapter 113

1Ngợi khen Đức Giê-hô-va. Hỡi các tôi tớ của Đức Giê-hô-va, hãy ca ngợi Ngài; hãy ca ngợi danh Đức Giê-hô-va. 2Danh Đức Giê-hô-va đáng chúc tụng, từ nay cho đến đời đời.3Phải ca ngợi danh Đức Giê-hô-va, từ lúc bình mình cho đến buổi hoàng hôn. 4Đức Giê-hô-va được tôn cao hơn mọi dân mọi nước, vinh quang Ngài vượt hơn cả bầu trời.5Có ai giống như Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, Đấng ngự ở trên cao, 6nhìn xuống cả trời lẫn đất?7Ngài đỡ người nghèo khó lên khỏi cát bụi, nhấc kẻ thiếu thốn khỏi đống tro, 8và cho người ngồi chung với hàng quyền quý, hàng quyền quý trong dân Ngài.9Ngài ban cho người phụ nữ hiếm muộn trong nhà vị thế giống như người mẹ có con. Ngợi khen Đức Giê-hô-va.

Chapter 114

1Khi Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập, khi nhà Gia-cốp rời khỏi dân ngoại quốc đó, 2thì Giu-đa trở nên nơi thánh của Chúa, Y-sơ-ra-ên thành ra vương quốc Ngài.3Biển nhìn và trốn chạy; sông Giô-đanh quay đầu. 4Núi nhảy lên như chiên đực, đồi cả nhót như chiên con.5Này biển, vì sao ngươi chạy trốn? 6Này, các núi, vì sao các ngươi lại nhảy như chiên đực? Hỡi các ngọn đồi, vì sao các ngươi lại cà nhót như chiên con? 7Hỡi trái đất, hãy run rẫy trước mặt Chúa, trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời của Gia-cốp.8Ngài khiến vầng đá biến thành hồ nước, biến đá cứng thành ra suối nước.

Chapter 115

1Hỡi Đức Giê-hô-va, vì lòng thành tín Chúa và vì đức chân thật của Ngài, sự tôn trọng không thuộc chúng con, không phải của chúng con, mà là thuộc về danh Chúa. 2Vì sao các dân thắc mắc: “Đức Chúa Trời chúng nó đâu rồi?”3Đức Chúa Trời chúng tôi ở trên trời; Ngài làm bất kỳ điều gì vừa ý Ngài. 4Tượng thần của các dân chỉ là bạc và vàng, là sản phẩm của bàn tay con người.5Chúng có miệng mà không nói được; chúng có mắt mà chẳng thấy gì; 6chúng có tai mà chẳng nghe gì; chúng có mũi nhưng chẳng ngửi được;7Chúng có tay mà không rờ rẫm; chúng có chân mà chẳng bước đi; chẳng có lời từ miệng chúng nó nói ra. 8Những kẻ làm ra chúng cũng giống như chúng, mà những kẻ tin cậy chúng cũng vậy.9Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy tin cậy Đức Giê-hô-va; Ngài là sự cứu giúp và thuẫn che của ngươi. 10Hỡi nhà A-rôn, hãy tin cậy Đức Giê-hô-va, Ngài là sự cứu giúp và thuẫn che ngươi. 11Hỡi những người tôn kính Đức Giê-hô-va, hãy tin cậy Ngài; Ngài là sự cứu giúp và thuẫn che các ngươi.12Đức Giê-hô-va lưu tâm đến chúng tôi và sẽ ban phước cho chúng tôi; Ngài sẽ ban phước cho gia đình Y-sơ-ra-ên; Ngài sẽ ban phước cho gia đình A-rôn. 13Ngài sẽ ban phước cho người tôn kính Ngài, cả trẻ tuổi lẫn cao niên. 14Nguyện Đức Giê-hô-va khiến cho số các ngươi và con cháu các ngươi cứ ngày càng tăng thêm.15Nguyện các ngươi được phước của Đức Giê-hô-va, Đấng làm nên trời và đất. 16Các tầng trời thuộc về Đức Giê-hô-va; nhưng trái đất Ngài thì Ngài ban cho con người.17Kẻ chết không ca ngợi Đức Giê-hô-va, kẻ đi vào cõi im lặng cũng vậy. 18Nhưng chúng ta sẽ chúc tụng Đức Giê-hô-va từ nay cho đến đời đời. Ngợi khen Đức Giê-hô-va.

Chapter 116

1Tôi yêu mến Đức Giê-hô-va vì Ngài nghe tiếng tôi và lời cầu xin ơn thương xót của tôi. 2Bao lâu còn sống thì tôi sẽ vẫn kêu cầu Chúa vì Ngài lắng tai nghe tôi.3Các dây sự chết ràng buộc tôi, bẫy âm phủ đe dọa tôi; tôi thấy đau đớn, buồn rầu. 4Rồi tôi kêu cầu danh Đức Giê-hô-va, rằng: “Đức Giê-hô-va ôi, xin giải cứu mạng sống con.”5Đức Giê-hô-va nhân từ và công bình; Đức Chúa Trời chúng ta hay thương xót. 6Đức Giê-hô-va bảo vệ người thật thà; tôi bị suy sụp, và Ngài cứu tôi.7Linh hồn tôi có thể trở về nơi yên nghỉ của nó vì Đức Giê-hô-va đã hậu đãi tôi. 8Vì Chúa giải cứu mạng sống tôi khỏi chết, mắt tôi khỏi đẫm lệ, và chân tôi khỏi vấp ngã.9Tôi sẽ phục vụ Đức Giê-hô-va trong đất kẻ sống. 10Tôi tin Ngài, thậm chí khi tôi nghĩ: “Mình bị hoạn nạn nặng nề quá.” 11Tôi hấp tấp bảo: “Mọi người đều nói dối."12Làm sao tôi có thể báo đáp Đức Giê-hô-va về mọi điều nhân từ Ngài dành cho tôi? 13Tôi sẽ giơ chén cứu rỗi lên và kêu cầu danh Đức Giê-hô-va. 14Tôi sẽ hoàn thành các lời hứa nguyện với Đức Giê-hô-va trước mặt toàn thể dân Ngài. 15Sự chết của các thánh đồ Ngài là quý báu trước mặt Đức Giê-hô-va.16Đức Giê-hô-va ôi, thật con đây là tôi tớ Ngài; con là tôi tớ Chúa, là con trai của đầy tớ gái Ngài; Chúa đã cất đi xiềng xích của con. 17Con sẽ dâng lên Chúa của lễ tạ ơn và kêu cầu danh Đức Giê-hô-va.18Tôi sẽ hoàn thành các lời hứa nguyện với Đức Giê-hô-va trước mặt toàn thể dân Ngài, 19trong sân đền của Đức Giê-hô-va, ở chính giữa ngươi, Giê-ru-sa-lem. Ngợi khen Đức Giê-hô-va.

Chapter 117

1Hỡi tất cả các nước, hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va; hỡi mọi dân tộc, hãy tôn cao Ngài. 2Vì lòng thành tín Ngài thật lớn đối với chúng ta, và sự chân thật của Đức Giê-hô-va còn đến đời đời. Ngợi khen Đức Giê-hô-va.

Chapter 118

1Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện lành, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời. 2Nguyện Y-sơ-ra-ên nói: “Lòng thành tín Chúa còn đến đời đời.”3Nguyện nhà A-rôn nói: “Lòng thành tín Chúa còn đến đời đời.” 4Nguyện những kẻ trung tín với Đức Giê-hô-va nói: “Lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.”5Trong lúc hoạn nạn, tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va đáp lời tôi và cho tôi được tự do. 6Đức Giê-hô-va ở cùng tôi; tôi sẽ không sợ hãi; người ta có thể làm gì được tôi? 7Đức Giê-hô-va ở cạnh cứu giúp tôi; tôi sẽ nhìn những kẻ thù ghét mình một cách đắc thắng.8Thà nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va hơn là đặt lòng tin nơi con người. 9Thà nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va hơn là nhờ cậy người phàm.10Tất cả các nước đã vây bọc tôi; nhân danh Đức Giê-hô-va tôi đã tiêu diệt chúng. 11Chúng vây bọc tôi; thật, chúng đã bao vây tôi; nhân danh Đức Giê-hô-va tôi đã tiêu diệt chúng. 12Chúng vây lấy tôi như lũ ong; chúng nhanh chóng tiêu biến như lửa trong bụi gai; nhân danh Đức Giê-hô-va tôi đã tiêu diệt chúng.13Chúng tấn công tôi để hạ gục tôi, nhưng Đức Giê-hô-va đã giúp đỡ tôi. 14Đức Giê-hô-va là sức mạnh và niềm vui của tôi; Ngài là Đấng giải cứu tôi.15Người ta có nghe tiếng reo vui chiến thắng trong trại của người công chính; tay phải của Đức Giê-hô-va chinh phục. 16Tay phải của Đức Giê-hô-va đưa cao lên; tay phải của Đức Giê-hô-va làm nên chiến thắng.17Tôi sẽ không chết đâu, mà sẽ sống để rao ra công việc của Đức Giê-hô-va. 18Đức Giê-hô-va đã sửa phạt tôi cách nghiêm khắc; nhưng Ngài không phó tôi cho sự chết.19Hãy mở các cửa công chính cho tôi; tôi sẽ vào và sẽ cảm tạ Đức Giê-hô-va. 20Đây là cửa của Đức Giê-hô-va; người công chính sẽ bởi đó mà vào. 21Con sẽ cảm tạ Chúa, vì Ngài đã đáp lời con, và là sự cứu rỗi của con.22Tảng đá bị các thợ xây loại bỏ đã trở nên tảng đá góc. 23Đây là việc Đức Giê-hô-va làm, là việc diệu kỳ trước mắt chúng ta.24Đây là ngày mà Đức Giê-hô-va đã hành động; chúng ta sẽ hân hoan, vui sướng trong ngày này. 25Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy cho chúng con được thắng! Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy cho chúng con được thành công!26Phước cho người nhân danh Đức Giê-hô-va mà đến; từ nhà của Đức Giê-hô-va chúng tôi sẽ chúc phước cho người. 27Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, Ngài ban ánh sáng cho chúng tôi; hãy lấy dây buộc sinh tế vào các sừng của bàn thờ. 28Chúa là Đức Chúa Trời của con, con sẽ cảm tạ Ngài; con sẽ tôn cao Ngài.29Ồ, hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện lành; vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.

Chapter 119

1Phước cho người có đường lối trọn vẹn, bước đi trong luật pháp của Đức Giê-hô-va. 2Phước cho người gìn giữ các mạng lệnh hệ trọng của Chúa, hết lòng tìm kiếm Ngài.3Họ không làm điều trái khuấy, nhưng bước đi trong các đường lối Ngài. 4Chúa đã truyền cho chúng con giữ các hướng dẫn của Ngài, để chúng con cẩn thận tuân hành.5Ôi, ước gì con kiên định tuân giữ các luật lệ Chúa! 6Rồi con sẽ không bị hổ thẹn khi con suy gẫm về các điều răn Ngài.7Con sẽ lấy lòng thành cảm tạ Chúa khi con học biết các nghị định công chính của Ngài. 8Con sẽ tuân giữ các luật lệ Chúa; xin đừng bỏ con một mình. BẾT.9Người trẻ có thể giữ cho đường lối mình thanh sạch bằng cách nào? Bằng cách vâng theo lời Chúa. 10Con hết lòng tìm kiếm Chúa; Xin đừng để con lạc khỏi các điều răn Chúa.11Con đã cất giữ lời Chúa trong lòng để con khỏi phải tội cùng Chúa. 12Đức Giê-hô-va ôi, Ngài đáng được ca ngợi; xin dạy con các luật lệ Chúa.13Con dùng môi miệng công bố các nghị định công chính mà Chúa đã truyền ra. 14Con vui mừng về đường lối các nghị định giao ước của Chúa hơn mọi thứ của cải.15Con sẽ suy gẫm các hướng dẫn của Chúa và lưu ý đến các đường lối Ngài. 16Con vui thích về các luật lệ Chúa; con sẽ không quên lời Chúa. GHI-MEN17Xin hãy nhân từ với tôi tớ Chúa, để con có thể sống mà giữ lời Chúa. 18Xin Chúa mở mắt con, để con thấy được những điều kỳ diệu trong luật pháp Ngài.19Còn đây là ngoại kiều trong xứ; xin đừng giấu con các điều răn Chúa. 20Những khát khao của con tiêu tan vì lòng mong mỏi được biết các phán quyết công bình của Chúa luôn luôn.21Chúa quở trách kẻ kiêu ngạo, là kẻ bị rủa sả và lầm lạc khỏi các điều răn Chúa. 22Xin giữ con khỏi phải chịu nhuốc nhơ, sỉ nhục, vì con vâng theo các luật lệ giao ước Chúa.23Dầu giới cai trị bày mưu tính kế và vu khống con, nhưng kẻ đầy tớ Chúa vẫn suy gẫm các luật lệ Chúa. 24Các luật lệ giao ước Chúa là niềm vui thích, cũng là những cố vấn của con. ĐA-LẾT.25Sự sống con dính chặt vào tro bụi! Xin ban cho con sự sống bởi lời Chúa. 26Con đã cho Chúa biết đường lối con, và Chúa đã trả lời con; xin dạy con các luật lệ Chúa.27Xin giúp con hiểu đường lối trong sự hướng dẫn của Chúa, để con có thể suy gẫm các lời dạy kỳ diệu của Chúa. 28Con chìm ngập trong nỗi sầu khổ! Xin khiến con mạnh mẽ nhờ lời Chúa.29Xin xoay hướng con khỏi con đường gian dối; xin rộng lượng dạy con luật pháp Chúa. 30Con đã chọn con đường trung tín; con vẫn luôn giữ các nghị định công chính của Chúa trước mặt mình.31Con gắn bó với các luật lệ giao ước Chúa; Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng để con bị xấu hổ. 32Con sẽ chạy trong đường của các điều răn Chúa, vì Chúa mở rộng lòng con để làm vậy. HE33Đức Giê-hô-va ôi, xin dạy con đường lối của các luật lệ Chúa, rồi con sẽ gìn giữ cho đến cùng. 34Xin ban cho con trí hiểu, rồi con sẽ giữ theo luật pháp Chúa; con sẽ hết lòng tuân giữ nó.35Xin hãy chỉ dẫn con theo đường lối của các điều răn Chúa, vì con vui thích bước đi trong đó. 36Xin hãy hướng lòng con về các luật lệ giao ước của Chúa, khỏi món lợi bất chính.37Xin xoay mắt con để khỏi nhìn những thứ vô giá trị; hãy khiến con sống lại theo các đường lối Chúa. 38Xin hãy làm thành cho tôi tớ Chúa lời Ngài đã hứa với những kẻ tôn kính Ngài.39Xin hãy cất đi những lời thóa mạ khiến con kinh sợ, vì các phán quyết công chính của Chúa là tốt lành. 40Kìa, con đã khát khao sự hướng dẫn của Chúa; xin giữ cho con được sống bằng phán quyết công chính của Chúa. VÁP.41Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy ban cho con tình yêu không dời đổi của Ngài – tức sự cứu rỗi của Chúa, theo như lời hứa Ngài; 42rồi con sẽ đáp lại kẻ chế nhạo con, vì con tin cậy nơi lời Chúa.43Xin đừng cất lời chân lý khỏi miệng con, vì con đã trông đợi các nghị định công chính của Chúa. 44Con sẽ luôn tuân theo luật pháp Chúa, đời đời, mãi mãi.45Con sẽ bước đi vững chắc, vì con tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa. 46Con sẽ nói về các mạng lệnh hệ trọng của Chúa trước các vua và sẽ không hổ thẹn.47Con vui thích về các điều răn Chúa mà con rất yêu mến. 48Con sẽ đưa tay lên đón nhận các điều răn Chúa mà con yêu mến; con sẽ suy gẫm các luật lệ Chúa. DÂY-IN.49Xin Chúa nhớ lại lời Chúa hứa với đầy tớ Ngài, vì Chúa đã ban hy vọng cho con. 50Lời hứa của Chúa đã giữ cho con sống, đó chính là điều an ủi con trong cảnh hoạn nạn.51Kẻ kiêu ngạo đã chế nhạo con, nhưng con vẫn không bỏ luật pháp Chúa. 52Đức Giê-hô-va ôi, con đã nhớ đến các nghị định công chính từ thời cổ của Chúa, và được an ủi.53Con đã phải nổi nóng vì bọn ác nhân khước từ luật pháp Chúa. 54Luật lệ Chúa đã là những bài ca của con tại ngôi nhà con tạm trú.55Đức Giê-hô-va ôi, vào ban đêm con nhớ đến danh Chúa và con gìn giữ luật pháp Chúa. 56Con vẫn thực hành điều này vì con đã tuân theo sự hướng dẫn của Chúa. HẾT57Đức Giê-hô-va là phần của con; con đã quyết tuân theo lời Ngài. 58Con hết lòng cầu xin ơn Chúa; xin Chúa thương xót con, như lời Ngài đã hứa.59Con đã xem xét các đường lối mình và trở bước theo các nghị định giao ước Chúa. 60Con vội vàng gìn giữ các điều răn Chúa, không chậm trễ.61Các dây của kẻ ác đã quấn lấy con; con chẳng quên luật pháp Chúa. 62Lúc nửa đêm con thức dậy cảm tạ Chúa về các nghị định công chính của Chúa.63Con kết bạn với mọi người tôn kính Chúa, với mọi kẻ gìn giữ sự hướng dẫn của Chúa. 64Đức Giê-hô-va ôi, trái đất đầy dẫy sự thành tín Chúa; xin dạy con các luật lệ Chúa. TẾT.65Đức Giê-hô-va ôi, Chúa đã hậu đãi tôi tớ Chúa bằng lời của Ngài. 66Xin dạy con phân biệt phải trái và hiểu biết, vì con tin nơi các điều răn Chúa.67Trước khi gặp hoạn nạn thì con lầm lạc, nhưng giờ thì con tuân giữ lời Chúa. 68Chúa là thiện lành, và Ngài là Đấng làm việc thiện lành; xin dạy con các luật lệ Chúa.69Bọn người kiêu căng đã dùng lới dối trá bôi nhọ con, nhưng con hết lòng gìn giữ sự hướng dẫn của Chúa. 70Lòng chúng cứng cỏi, nhưng con vui thích về luật pháp Chúa.71Con chịu hoạn nạn là điều tốt, để con học biết các luật lệ Chúa. 72Sự hướng dẫn từ miệng Chúa đối với con quý hơn cả ngàn miếng vàng và bạc. GIỐT73Tay Chúa đã tạo ra và nắn đúc con; xin ban cho con trí hiểu để con học biết các điều răn Chúa. 74Những kẻ tôn kính Chúa sẽ vui sướng khi thấy con vì con tìm được hy vọng nơi lời Chúa.75Đức Giê-hô-va ôi, con biết rằng các nghị định của Chúa là công bình, và do lòng thành tín mà Chúa hành hại con. 76Nguyện lòng thành tín Chúa an ủi con, như Chúa đã hứa với tôi tớ Ngài.77Xin Chúa tỏ lòng thương xót con, để con được sống, vì luật pháp Chúa là niềm vui thích của con. 78Nguyện kẻ kiêu ngạo phải bị hổ thẹn, vì chúng đã vu khống con; nhưng con sẽ suy gẫm sự hướng dẫn của Chúa.79Những kẻ tôn kính Chúa, tức kẻ biết các nghị định giao ước Chúa, nguyện họ quay hướng về con. 80Nguyện lòng con được trọn vẹn về các luật lệ Chúa để con khỏi bị hổ thẹn. CÁP.81Con ngất đi vì mong chờ Chúa giải cứu mình! Con đặt hy vọng nơi lời Ngài. 82Mắt con trông mong thấy được lời hứa của Chúa; khi nào Chúa sẽ an ủi con?83Vì con đã thành ra giống như cái bình đen đủi khói; con không quên các luật lệ Chúa. 84Kẻ tôi tớ Chúa còn phải chịu cảnh nào bao lâu nữa; khi nào Chúa mới phán xét những kẻ bức hại con?85Bọn kiêu ngạo đã đào hố hại con, bất chấp luật pháp Chúa. 86Toàn thể các điều răn Chúa đều đáng tin cậy; những kẻ kia bức hại con trái lẽ; xin Chúa cứu giúp con.87Suýt chút nữa là chúng diệt con khỏi đất, nhưng con vẫn không chối bỏ sự hướng dẫn của Chúa. 88Xin Chúa giữ cho con được sống như sự thành tín Chúa đã hứa, để con giữ các nghị định giao ước mà Chúa đã truyền phán. LA-MÉT89Đức Giê-hô-va ôi, lời Chúa còn lại đời đời, lời Chúa được vững lập trên trời. 90Đức thành tín của Chúa cứ còn mãi suốt mọi thế hệ; Chúa đã lập trái đất và nó cứ tồn tại.91Muôn vật còn đến ngày nay y như Chúa đã phán trong các nghị định công chính của Ngài, vì tất cả đều phục vụ Chúa. 92Nếu con không vui thích về luật pháp Chúa thì con đã tiêu vong trong cơn hoạn nạn.93Con sẽ không bao giờ quên sự hướng dẫn của Chúa, vì bởi đó mà Chúa giữ cho con được sống. 94Con thuộc về Chúa; xin Chúa cứu con, vì con tìm kiếm sự hướng dẫn của Ngài.95Kẻ ác sửa soạn tiêu diệt con, nhưng con sẽ gắng sức hiểu các nghị định của giao ước Chúa. 96Con đã thấy được rằng mọi vật đều có giới hạn, nhưng các điều răn Chúa thì mênh mông, vô hạn. MEM.97Ôi, con yêu mến luật pháp Chúa biết bao! Suốt ngày con suy gẫm luật pháp ấy. 98Các điều răn Chúa khiến con khôn ngoan hơn các kẻ thù con, vì các điều răn ấy luôn ở cùng con.99Con hiểu biết hơn mọi kẻ dạy dỗ con, vì con suy gẫm các nghị định giao ước Chúa. 100Con hiểu biết hơn những người cao tuổi hơn mình; được vậy là vì con đã gìn giữ sự hướng dẫn của Chúa.101Con đã giữ chân mình khỏi mọi lối ác để vâng theo lời Chúa. 102Con không xây khỏi các nghị định công chính của Chúa, vì Chúa đã chỉ dạy con.103Lời Chúa ngọt ngào biết bao cho khẩu vị con, thật, ngọt hơn cả mật trong miệng con. 104Nhờ sự hướng dẫn của Chúa mà con được sáng suốt; vậy nên con ghét mọi lối sai lạc. NUN105Lời Chúa là ngọn đèn cho chân con, là ánh sáng cho đường lối con. 106Con đã thề nguyện, và xác quyết rằng mình sẽ tuân theo các nghị định của Chúa.107Con rất khổ sở; Đức Giê-hô-va ôi, xin giữ cho con được sống như Chúa đã hứa trong lời Ngài. 108Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy nhận các của lễ tự nguyện từ môi miệng con, và dạy con các nghị định công chính của Chúa.109Mạng sống con luôn gặp nguy hiểm, nhưng con không quên luật pháp Chúa. 110Kẻ ác đã đặt bẫy hại con, nhưng con không lìa xa sự hướng dẫn của Chúa.111Con nhận các nghị định giao ước Chúa làm cơ nghiệp đời đời, vì đó là niềm hoan hỉ của lòng con. 112Con chuyên lòng vâng theo các luật lệ Chúa mãi mãi, cho đến tận cùng. XA-MÉC.113Con ghét những kẻ hai lòng, nhưng con yêu mến luật pháp Chúa. 114Chúa là nơi ẩn náu của con, là thuẫn che con; con trông đợi lời Ngài.115Hỡi các người làm ác, hãy tránh xa tôi, để tôi tuân theo các điều răn của Đức Chúa Trời tôi. 116Xin Chúa nuôi dưỡng con bằng lời Ngài để con được sống mà không hổ thẹn về hy vọng của mình.117Xin Chúa nâng đỡ con, thì con sẽ được an toàn; con sẽ suy gẫm các luật lệ Chúa luôn luôn. 118Chúa từ bỏ mọi kẻ rời xa luật lệ Ngài, vì những người như vậy là dối trá và không đáng tin cậy.119Chúa loại bỏ mọi kẻ ác khỏi đất như cáu cặn; vì vậy con yêu mến các mạng lệnh của Chúa. 120Thân con run rẩy vì kinh sợ Chúa, và con cũng sợ các nghị định công chính của Chúa. A-IN.121Con làm điều công bình, phải lẽ; xin đừng bỏ mặc con cho những kẻ áp chế con. 122Xin Chúa bảo đảm lợi ích của tôi tớ Ngài; xin chớ để kẻ kiêu ngạo áp bức con.123Mắt con mòn mỏi khi con trông đợi sự cứu rỗi của Chúa và lời công chính của Ngài. 124Xin hãy tỏ cho tôi tớ Chúa sự thành tín Chúa, và dạy con các luật lệ Chúa.125Con đây là tôi tớ Chúa; xin ban cho con trí hiểu để con biết các nghị định giao ước của Chúa. 126Đã đến lúc Đức Giê-hô-va hành động, vì người ta đã vi phạm luật lệ Chúa.127Thật, con yêu mến các điều răn Chúa hơn vàng, hơn cả vàng ròng. 128Vì vậy, con cẩn thận làm theo mọi hướng dẫn của Chúa, và con ghét mọi đường giả dối. BE129Các phép tắc của Chúa thật diệu kỳ, nên con vâng giữ chúng. 130Việc giải bày lời Chúa đem lại ánh sáng; nó ban trí hiểu cho người ít học.131Con há miệng khao khát, vì con mong ước các điều răn Chúa. 132Hãy quay nhìn con, và thương xót con, như Chúa vẫn luôn làm đối với kẻ yêu mến danh Chúa.133Xin dùng lời Chúa chỉ dẫn các bước con; xin chớ để tội nào cai trị con. 134Xin cứu con khỏi sự áp bức của loài người để con tuân theo các hướng dẫn Chúa.135Nguyện Chúa chiếu sáng mặt Chúa trên tôi tớ Ngài, và dạy con các luật lệ Chúa. 136Từng dòng lệ từ mắt con chảy xuống vì người ta không tuân theo luật pháp Chúa. XA-ĐÊ.137Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài thật công chính, và các nghị định của Ngài đều công bình. 138Chúa đã ban các nghị định giao ước Chúa một cách công chính, thành tín.139Con giận điên lên vì các kẻ thù của con quên mất lời Chúa. 140Lời Chúa đã được thử luyện kỹ và tôi tớ Chúa yêu mến nó.141Con đây tầm thường và bị khinh rẻ, nhưng con không quên các hướng dẫn của Chúa. 142Sự công bình của Chúa mãi mãi đúng, và luật pháp Chúa đáng tin cậy.143Dầu con gặp hoạn nạn vào đau đớn, nhưng con vẫn vui thích về các điều răn Chúa. 144Các nghị định giao ước Chúa là công chính đời đời; xin ban cho con trí hiểu để con được sống. CỐP145Con hết lòng kêu van: “Lạy Đức Giê-hô-va, xin đáp lời con, con sẽ giữ các luật lệ Chúa. 146Con kêu cầu Chúa; xin hãy cứu con, rồi con sẽ vâng theo các nghị định giao ước Ngài.”147Con thức dậy trước lúc rạng sáng và kêu xin Chúa cứu giúp. Con hy vọng nơi lời Ngài. 148Mắt con vẫn mở trước giờ đổi các canh đêm để con suy gẫm lời Chúa.149Bằng sự thành tín Chúa, xin Ngài nghe tiếng con; Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy giữ cho con được sống như Chúa đã hứa trong các nghị định công chính của Ngài. 150Những kẻ bức hại con đang đến gần con hơn, nhưng chúng vẫn cách xa luật pháp Chúa.151Đức Giê-hô-va ôi, Chúa ở gần, và mọi điều răn Chúa đều đáng tin cậy. 152Từ lâu con đã học biết từ trong các nghị định giao ước Chúa rằng Ngài đã lập chúng đến đời đời. RẾT153Xin Chúa đoái nhìn sự hoạn nạn của con và cứu giúp con, vì con không quên luật pháp Chúa. 154Xin biện hộ cho duyên cớ của con và cứu chuộc con, như Chúa đã hứa trong lời Ngài.155Ơn cứu rỗi cách xa kẻ ác, vì chúng không yêu mến các luật lệ Chúa. 156Hỡi Đức Giê-hô-va, các việc nhân từ của Chúa vĩ đại thay; xin hãy giữ cho con được sống, như Chúa vẫn hằng làm.157Những kẻ kiện tụng cùng kẻ thù của con thật là đông, nhưng con không xây khỏi các nghị định giao ước Chúa. 158Con nhìn mà kinh tởm những kẻ bất trung, vì chúng không vâng theo lời Chúa.159Xin Chúa xem thấy rằng con yêu mến sự hướng dẫn của Chúa biết bao; Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy giữ cho con được sống, như Chúa đã hứa bằng sự thành tín của Ngài. 160Bản chất của lời Chúa là đáng tin cậy; mỗi một nghị định của Chúa đều còn mãi. SIN161Giới quan quyền bức hại con vô cớ; lòng con run vì sợ mình bất tuân lời Chúa. 162Con vui mừng về lời Chúa giống như kẻ tìm được chiến lợi phẩm giá trị.163Con ghét và khinh bỉ sự giả dối, nhưng yêu mến luật pháp Chúa. 164Con ca ngợi Chúa bảy lần mỗi ngày vì các nghị định công chính của Chúa.165Kẻ yêu mến luật pháp Chúa được bình an lớn; chẳng điều gì khiến họ sẩy chân. 166Đức Giê-hô-va ôi, con trông đợi ơn cứu rỗi của Chúa, và vâng theo các điều răn Ngài.167Con tuân theo các mạng lệnh Chúa và rất yêu mến chúng. 168Con giữ sự hướng dẫn của Chúa cùng các mạng lệnh Ngài, vì Chúa biết mọi việc con làm. TÁP169Đức Giê-hô-va ôi, xin Chúa lắng tai nghe tiếng kêu cứu của con; xin giúp con hiểu biết lời Chúa. 170Nguyện lời cầu xin của con thấu đến trước Chúa; xin cứu giúp con, như Chúa đã hứa trong lời Ngài.171Nguyện môi miệng con tuôn tràn lời ca ngợi Chúa, vì Chúa dạy con các luật lệ Ngài. 172Nguyện lưỡi con ca hát về lời Chúa, vì mọi điều răn Chúa đều phải lẽ.173Nguyện tay Chúa giúp đỡ con, vì con đã chọn các hướng dẫn của Ngài. 174Đức Giê-hô-va ôi, con mong ước sự giải cứu của Chúa, luật pháp Chúa là niềm vui thích của con.175Nguyện con cứ sống và ca ngợi Chúa, và nguyện các nghị định công chính của Chúa giúp đỡ con. 176Con lạc lối khác nào con chiên lạc; xin hãy tìm kiếm tôi tớ Chúa, vì con không quên các điều răn Chúa.

Chapter 120

1Trong cơn hoạn nạn, tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va, và Ngài đáp lời tôi. 2Đức Giê-hô-va ôi, xin giải cứu mạng sống con khỏi những kẻ có môi giả dối, có lưỡi phỉnh lừa.3Chúa sẽ phạt ngươi thế nào, và Ngài sẽ còn làm gì cho ngươi nữa, hỡi kẻ có lưỡi dối trá? 4Ngài sẽ bắn ngươi bằng các mũi tên nhọn của người chiến binh, đã được trui rèn trên than hực của cây chổi đậu.5Khổ thân tôi quá vì phải tạm trú tại Mê-siếc; trước đây tôi đã sống giữa các trại Kê-đa. 6Tôi sống với những kẻ ghét hòa bình lâu lắm. 7Tôi chuộng hòa bình, nhưng khi tôi lên tiếng thì chúng lại muốn chiến tranh.

Chapter 121

1Tôi sẽ ngước mắt nhìn lên núi. Sự cứu giúp tôi sẽ đến từ đâu? 2Sự cứu giúp tôi đến từ Đức Giê-hô-va, Đấng tạo dựng trời đất.3Ngài sẽ không để cho chân ngươi trượt ngã; Đấng che chở ngươi sẽ không ngủ. 4Đấng bảo vệ Y-sơ-ra-ên không bao giờ ngủ hay chợp mắt.5Đức Giê-hô-va là Đấng bảo vệ ngươi; Đức Giê-hô-va là bóng che bên tay phải ngươi. 6Mặt trời sẽ không hại ngươi lúc ban ngày, mặt trăng cũng không hại ngươi trong ban đêm.7Đức Giê-hô-va sẽ che chở ngươi khỏi mọi tổn hại, và Ngài sẽ bảo vệ mạng sống ngươi. 8Đức Giê-hô-va sẽ che chở ngươi trong mọi việc ngươi làm, từ nay cho đến đời đời.

Chapter 122

1Tôi vui sướng khi người ta bảo tôi: “Chúng ta hãy đến nhà Đức Giê-hô-va.” 2Hỡi Giê-ru-sa-lem, chân chúng tôi đang đứng trong các cửa người. 3Giê-ru-sa-lem được xây cất như một thành kết chặt lại.4Các chi tộc của Đức Giê-hô-va đi lên đó theo như luật định cho Y-sơ-ra-ên để cảm tạ danh Đức Giê-hô-va. 5Tại đó các lãnh đạo ngồi trên ngai xét xử, thay mặt nhà Đa-vít.6Hãy cầu nguyện cho hòa bình Giê-ru-sa-lem! Những kẻ yêu mến người sẽ được thạnh vượng. 7Nguyện sẽ có hòa bình ở giữa các tường thành người, sự thạnh vượng giữa các tháp người.8Vì các anh em và bạn hữu tôi, giờ đây tôi cầu rằng: “Nguyện sẽ có hòa bình nơi người.” 9Vì cớ nhà của Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, tôi sẽ cầu phước cho người.

Chapter 123

1Hỡi Đấng ngự trên các từng trời, con ngước mắt hướng lên Chúa. 2Như mắt của kẻ tôi tớ trông nơi tay ông chủ, như mắt của các tớ gái trông nơi tay bà chủ mình, thì mắt chúng con cũng trông đợi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con y như vậy, cho đến khi Ngài thương xót chúng con.3Hỡi Đức Giê-hô-va, xin thương xót chúng con, vì chúng con đã chán chê sự sỉ nhục. 4Sự nhạo báng của bọn xấc láo và sự khinh dể của lũ kiêu căng đã quá đủ đối với chúng con.

Chapter 124

1Y-sơ-ra-ên khá nói: “Nếu Đức Giê-hô-va không đứng về phía chúng ta, 2nếu không phải Đức Giê-hô-va bênh vực chúng ta khi con người nổi lên chống chúng ta, 3thì họ đã nuốt sống chúng ta khi họ nổi thạnh nộ với chúng ta.4Nước hẳn đã cuốn chúng ta đi; dòng nước hẳn đã tràn ngập chúng ta. 5Khối nước cuồng nộ hẳn đã nhấn chìm chúng ta.”6Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va, Đấng giữ chúng tôi khỏi bị răng chúng nó cắn xé. 7Chúng tôi đã thoát ra chẳng khác nào con chim thoát khỏi bẫy của kẻ gài bẫy; bẫy đứt và chúng tôi thoát được.8Sự giúp đỡ của chúng tôi ở trong Đức Giê-hô-va, Đấng tạo dựng trời đất.

Chapter 125

1Những kẻ tin cậy Đức Giê-hô-va giống như núi Si-ôn, không rúng động, còn đến đời đời. 2Núi đồi bao quanh Giê-ru-sa-lem thế nào thì Đức Giê-hô-va cũng bao quanh dân Ngài giống như vậy, từ nay cho đến đời đời. 3Cây trượng gian ác không thể cai trị trong xứ người công chính. Nếu không, người công chính có thể làm điều sai trái.4Đức Giê-hô-va ôi! Xin làm ơn cho người thiện lành và cho kẻ có lòng ngay thẳng. 5Còn những kẻ quay sang các đường lối quanh co của họ, Đức Giê-hô-va sẽ dắt họ đi luôn cùng với kẻ làm dữ. Nguyện hòa bình ở trên Y-sơ-ra-ên.

Chapter 126

1Khi Đức Giê-hô-va phục hồi lại cơ đồ của Si-ôn thì chúng tôi giống như kẻ nằm mơ.2Lúc đó miệng chúng tôi cười vui sướng và lưỡi chúng tôi hát mừng. 3Đức Giê-hô-va đã làm những việc lớn cho chúng tôi; chúng tôi sung sướng biết bao!4Đức Giê-hô-va ôi, xin Đức Giê-hô-va ôi! Xin hãy phục hồi cơ đồ của chúng con giống như các dòng suối tại Nê-ghép. 5Những ai gieo giống trong nước mắt sẽ gặt hái với tiếng reo vui. 6Kẻ nào vừa đi vừa khóc, đem giống ra gieo, sẽ lại trở về cách vui mừng, mang theo các bó lúa của mình.

Chapter 127

1Nếu Đức Giê-hô-va không cất nhà thì thợ xây làm việc phí công. Nếu Đức Giê-hô-va không canh giữ thành thì kẻ gác thành có canh giữ cũng vô ích. 2Thật uổng công cho các người dậy sớm, về trễ, hay ăn bánh lao nhọc của mình, vì Đức Giê-hô-va ban giấc ngủ cho kẻ Ngài yêu mến.3Kìa, con cái là cơ nghiệp từ Đức Giê-hô-va, bông trái của tử cung là phần thưởng Ngài ban. 4Con cái sinh lúc xuân xanh khác nào các mũi tên trong tay người chiến binh. 5Người nào mang ống đầy tên thật có phước. Người sẽ không bị hổ thẹn khi đối đấu với các kẻ thù mình ở cổng thành.

Chapter 128

1Phước cho mọi người tôn kính Đức Giê-hô-va, bước đi trong các lối Ngài. 2Công lao tay mình ngươi sẽ được hưởng; ngươi sẽ được phước và thới thạnh.3Vợ ngươi sẽ như cây nho sai quả trong nhà ngươi; các con ngươi khi ngồi chung quanh bàn ngươi sẽ như những cây ô-liu. 4Thật, người nào tôn kính Đức Giê-hô-va sẽ được phước. 5Nguyện Đức Giê-hô-va từ Si-ôn ban phước cho ngươi; nguyện ngươi được thấy sự thạnh vượng của Giê-ru-sa-lem trọn những ngày tháng của đời mình. 6Nguyện ngươi được sống để nhìn thấy các cháu mình. Nguyện hòa bình giáng trên Y-sơ-ra-ên.

Chapter 129

1Y-sơ-ra-ên hãy nói: “Từ khi tôi còn niên thiếu chúng vẫn thường tấn công tôi. 2Từ khi tôi còn trẻ chúng thường vẫn thường công kích tôi nhưng chúng không thắng được. 3Chúng cày xới trên lưng tôi; chúng làm thành những luống cày dài.4Đức Giê-hô-va là công chính; Ngài đã cắt dây thừng của kẻ ác.” 5Nguyện mọi kẻ nào thù ghét Si-ôn sẽ bị hổ thẹn và phải trở lui.6Nguyện chúng giống như cỏ trên mái nhà bị khô héo khi chưa kịp lớn, 7nên người gặt không nắm được đầy tay, kẻ bó không ôm được đầy lòng. 8Nguyện những kẻ qua lại không chúc: “Nguyện phước của Đức Giê-hô-va giáng trên anh em; chúng tôi chúc lành cho anh em, nhân danh Đức Giê-hô-va.”

Chapter 130

1Đức Giê-hô-va ôi, từ vực thẳm con kêu cầu Ngài. 2Lạy Chúa, xin hãy nghe tiếng con; nguyện Chúa lắng tai nghe lời con cầu xin ơn thương xót.3Đức Giê-hô-va ôi, nếu Chúa chấp tội thì, Chúa ôi, ai có thể đứng nổi? 4Nhưng Chúa có lòng tha thứ, để người ta kính sợ Chúa.5Tôi trông đợi Đức Giê-hô-va, linh hồn tôi trông đợi, và tôi hy vọng nơi lời Ngài. 6Linh hồn tôi trông đợi Chúa còn hơn cả người lính canh trông trời sáng.7Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy hy vọng nơi Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va nhân từ và Ngài sẵn lòng tha thứ. 8Chính Ngài sẽ chuộc Y-sơ-ra-ên khỏi mọi tội lỗi mình.

Chapter 131

1Đức Giê-hô-va ôi, lòng con không kiêu ngạo, mắt con không tự cao. Con không kỳ vọng nhiều về bản thân, cũng không để mình bận tâm về những việc vượt quá sức.2Thật, con đã khiến linh hồn mình êm dịu và an tịnh; như con trẻ đã thôi bú bên mẹ nó, linh hồn con ở trong con giống như đứa trẻ dứt sữa. 3Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy hy vọng nơi Đức Giê-hô-va, từ nay cho đến đời đời.

Chapter 132

1Giê-hô-va ôi, vì cớ Đa-vít, xin hãy nhớ lại mọi hoạn nạn người phải chịu. 2Xin Chúa nhớ lại người đã thề thốt thế nào với Đức Giê-hô-va, đã hứa nguyện ra sao với Đấng Toàn Năng của Gia-cốp.3Người đã nói: “Con sẽ không vào nhà mình, cũng không đi ngủ, 4con sẽ không cho mắt mình được ngủ, không cho mí mắt mình được nghỉ ngơi 5cho đến khi con tìm được một chỗ cho Đức Giê-hô-va, một nơi ngự cho Đấng Toàn Năng của Gia-cốp.”6Kìa, chúng con có nghe nói về nó tại Ép-ra-ta; chúng con tìm thấy nó trong các cánh đồng Gia-a. 7Chúng con sẽ vào nơi Chúa ngự; chúng con sẽ thờ phượng tại bệ chân Ngài. 8Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy trỗi dậy; xin Chúa hãy đến nơi an nghỉ của Ngài.9Nguyện các thầy tế lễ của Chúa mặc đồ bằng sự chánh trực; nguyện những người trung tín của Ngài reo mừng. 10Vì cớ tôi tớ Ngài là Đa-vít, xin Chúa đừng quay lưng lại với vua đã được xức dầu của Ngài.11Đức Giê-hô-va thề hứa sẽ không để Đa-vít thất vọng; Ngài sẽ không rút khỏi lời thề mình, rằng: “Ta sẽ đặt một hậu tự con trên ngôi con.” 12Nếu con cái con vâng giữ giao ước Ta và các luật lệ mà Ta sẽ dạy chúng nó, thì con cháu con cũng sẽ ngồi trên ngôi con đến đời đời.”13Hẳn là Đức Giê-hô-va đã chọn Si-ôn; Ngài muốn đặt ngai mình tại đó. 14Đây là nơi an nghỉ của Ta đời đời; Ta sẽ sống ở đây, vì Ta ưa thích nó.15Ta sẽ ban cho nó dồi dào lương thực; Ta sẽ cho kẻ nghèo của nó được no đủ. 16Ta sẽ lấy sự cứu rỗi mặc cho các thầy tế lễ nó; các kẻ trung tin của nó sẽ lớn tiếng reo mừng.17Ở đó Ta sẽ khiến sừng của Đa-vít mọc lên; Ta đã đặt một cây đèn tại đó cho kẻ chịu xức dầu của Ta. 18Ta sẽ lấy sự xấu hổ mặc cho các kẻ thù của người, còn vương miện người sẽ chiếu sáng.

Chapter 133

1Kìa, anh em cứ sống với nhau trong sự hiệp một thật tốt đẹp và thú vị biết bao!2Điều đó giống như dầu quý trên đầu chảy xuống râu, tức râu A-rôn, rồi chảy xuống áo người. 3Nó giống như sương móc núi Hẹt-môn sa xuống các núi Si-ôn. Vì tại đó Đức Giê-hô-va đã ban phước, tức sự sống luôn hằng còn.

Chapter 134

1Hỡi mọi tôi tớ của Đức Giê-hô-va, những người trong ban đêm phục vụ trong nhà Đức Giê-hô-va, hãy đến chúc tôn Đức Giê-hô-va. 2Hãy đưa tay lên hướng về nơi thánh và tôn vinh Đức Giê-hô-va.3Nguyện Đức Giê-hô-va, Đấng tạo dựng trời đất, từ Si-ôn ban phước cho anh em.

Chapter 135

1Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va. Hãy ca ngợi danh Đức Giê-hô-va. Hãy ca ngợi Ngài, hỡi các anh em là tôi tớ của Đức Giê-hô-va, 2những người ứng trực trong nhà Đức Giê-hô-va, trong sân đền của nhà Đức Chúa Trời chúng ta.3Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện lành; hãy hát ca ngợi danh Ngài, vì đó là việc làm đầy vui thích. 4Vì Đức Giê-hô-va đã chọn Gia-cốp cho mình, chọn Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp mình.5Tôi biết Đức Giê-hô-va vĩ đại lắm, Chúa chúng tôi vượt hơn hết các thần. 6Điều gì Đức Giê-hô-va muốn thì Ngài làm ở trên trời, dưới đất, dưới biển và trong mọi vực sâu của đại dương.7Ngài mang mây từ phương xa đến, khiến các tia chớp đi kèm theo mưa và đem gió từ trong kho Ngài ra.8Ngài giết các con đầu lòng của cả người ta lẫn súc vật tại Ai Cập. 9Hỡi Ai Cập, Ngài đã thực hiện các dấu và phép lạ ở giữa ngươi, để phạt Pha-ra-ôn cùng quần thần người.10Ngài đánh nhiều nước, giết chết các vị vua hùng mạnh, 11như Si-hôn, vua dân A-mô-rít, và Óc, vua Ba-san, cùng mọi nước tại Ca-na-an.12Ngài ban xứ của chúng cho dân Ngài là Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp. 13Đức Giê-hô-va ôi, danh Ngài lưu lại đến đời đời; tiếng tăm Ngài còn mãi qua mọi thế hệ.14Vì Đức Giê-hô-va bảo vệ dân Ngài và thương xót các tôi tớ Ngài. 15Tượng thần của các dân chỉ là bạc và vàng, là công việc của bàn tay người ta. 16Các tượng thần đó có miệng mà không nói; chúng có mắt mà không thấy; 17chúng có tai mà không nghe, cũng chẳng có hơi thở trong miệng chúng nó. 18Những kẻ tạo ra chúng đều giống như chúng, mà kẻ nào nhờ cậy chúng cũng vậy.19Hỡi các hậu tự Y-sơ-ra-ên, hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va; hỡi các con cháu A-rôn, hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va. 20Hỡi các con cháu Lê-vi, hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va; anh em là kẻ tôn kính Đức Giê-hô-va, hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va. 21Đáng ca ngợi Đức Giê-hô-va ở Si-ôn, Đấng ngự tại Giê-ru-sa-lem. Ngợi khen Đức Giê-hô-va.

Chapter 136

1Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va; vì Ngài là thiện lành, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời. 2Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các thần, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời. 3Hãy cảm tạ Chúa của các chúa, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.4Hãy cảm tạ Đấng duy nhất làm các phép lạ diệu kỳ, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời. 5Hãy cảm tạ Đấng bởi sự khôn ngoan mình đã tạo nên các tầng trời, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.6Hãy cảm tạ Đấng đã trải đất ra trên nước, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời. 7Hãy cảm tạ Đấng tạo ra các nguồn sáng lớn, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời—8mặt trời để cai quản ban ngày, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời; 9mặt trăng để cai quản ban đêm, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.10Hãy cảm tạ Đấng đã giết chết các con trưởng xứ Ai Cập, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời. 11Ngài đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa vòng chúng nó, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời, 12bởi bàn tay mạnh sức và cánh tay giơ lên, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.13Hãy cảm tạ Đấng đã chia đôi biển Sậy, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời, 14và cho dân Y-sơ-ra-ên đi qua giữa biển, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời; 15nhưng Ngài tiêu diệt Pha-ra-ôn cùng đạo binh ông ta dưới biển Sậy vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.16Hãy cảm tạ Đấng đã dẫn dắt dân mình đi qua hoang mạc, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời. 17Hãy cảm tạ Đấng đã giết chết các vua lớn, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời,18và giết chết các vua nổi tiếng, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời— 19như Si-hôn, vua dân A-mô-rít, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời, 20và Óc, vua Ba-san, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.21Ngài ban đất của chúng cho họ làm sản nghiệp, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời, 22tức sản nghiệp cho Y-sơ-ra-ên là tôi tớ Ngài, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời. 23Hãy cảm tạ Đấng đã nhớ đến chúng ta và cứu giúp chúng ta khi chúng ta bị sỉ nhục, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời,24và ban cho chúng ta chiến thắng quân thù, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời, 25Đấng ban lương thực cho mọi sinh vật, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời. 26Ồ, hãy cảm tạ Đức Chúa Trời trên trời, vì lòng thành tín Ngài còn đến đời đời.

Chapter 137

1Bên dòng sông Ba-by-lôn, chúng tôi ngồi xuống than khóc khi nghĩ đến Si-ôn. 2Chúng tôi treo đàn hạt mình lên các cây dương tại đó.3Ở đó, những kẻ đày ải chúng bắt chúng tôi ca hát, những kẻ nhạo cười chúng tôi bảo chúng tôi vui vẻ, rằng: “Hãy hát cho bọn tao nghe một bài ca xứ Si-ôn.” 4Làm sao chúng tôi có thể hát về Đức Giê-hô-va tại một xứ lạ?5Hỡi Giê-ru-sa-lem, nếu tôi quên người, nguyện tay phải tôi quên đi tài khéo của nó. 6Nguyện lưỡi tôi dính vào vòm họng nếu tôi không còn nghĩ về người, nếu tôi không ưu ái Giê-ru-sa-lem với niềm vui thích.7Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại việc dân Ê-đôm đã làm vào ngày Giê-ru-sa-lem bị đổ. Chúng bảo: “Hãy phá đổ nó! hãy san nó thành bình địa!”8Con gái Ba-by-lô phải sớm bị hủy diệt— phước cho người nào báo trả lại cho mày việc mày đã làm với chúng tao. 9Phước cho người nào bắt ném các con nhỏ mày vào đá.

Chapter 138

1Con sẽ hết lòng cảm tạ Chúa; trước mặt các thần, con sẽ hát ca ngợi Chúa. 2Con sẽ sấp mình xuống hướng về đền thánh Chúa và cảm tạ danh Chúa vì lòng thành tín và lòng chân thật của Chúa. Chúa đã khiến lời Ngài và danh Ngài được tôn trọng hơn cả.3Trong ngày con kêu cầu Chúa thì Ngài đã đáp lời con; Ngài khích lệ và thêm sức cho linh hồn con. 4Hỡi Đức Giê-hô-va, mọi vua trên đất sẽ cảm tạ Ngài, vì họ sẽ được nghe lời từ miệng Ngài.5Thật, họ sẽ ca hát về các công việc của Đức Giê-hô-va, vì vinh quang của Đức Giê-hô-va thật vĩ đại. 6Vì dầu Đức Giê-hô-va cao trọng, nhưng Ngài quan tâm đến người thấp kém, còn kẻ kiêu ngạo thì Ngài nhận biết từ xa.7Dầu con có bước đi giữa hiểm nguy thì Chúa cũng bảo tồn mạng sống con; Chúa sẽ giơ tay chống lại cơn giận của của những kẻ thù nghịch con, và tay phải Ngài sẽ cứu con. 8Đức Giê-hô-va ở cùng con cho đến cuối cùng; Đức Giê-hô-va ôi, lòng thành tín Ngài còn đến đời đời; xin chớ từ bỏ những kẻ tay Chúa đã tạo ra.

Chapter 139

1Đức Giê-hô-va ôi, Chúa đã dò xét con, và Ngài biết con. 2Chúa biết khi con ngồi xuống và khi con đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu được các ý tưởng con.3Chúa theo dõi đường con đi cũng như khi con nằm xuống; Chúa quen thuộc hết các nẻo của con. 4Vì, Đức Giê-hô-va ôi, chẳng có lời nào con nói ra mà Chúa không biết trọn. 5Chúa bao bọc con phía sau lẫn phía trước, và đặt tay Chúa trên con. 6Sự hiểu biết như vậy là quá sức con; nó cao quá, con không hiểu nổi.7Con đi đâu để thoát khỏi Thần Linh Chúa? Con chạy đâu để tránh mặt Chúa đây? 8Nếu con lên trời, Chúa đang ở đó; nếu con nằm dưới âm phủ thì, kìa, Chúa cũng có ở đó.9Nếu con chắp cánh ban mai bay đi rồi đến sống tại những chốn tận cùng bên kia biển, 10thì thậm chí tại đó tay Chúa cũng dẫn đưa con, bàn tay hữu Ngài sẽ nắm giữ con.11Nếu con bảo: “Hẳn bóng tối sẽ che giấu mình đi, và ánh sáng quanh mình sẽ thành ra đêm tối;” 12thì ngay cả bóng tối cũng không giấu được con. Ban đêm chiếu sáng như ban ngày, vì bóng tối và ánh sáng đối với Chúa đều như nhau.13Chúa đã làm nên con người bên trong của con; Chúa đã nắn nên con trong lòng mẹ con. 14Con sẽ cảm tạ Chúa, vì các việc Chúa làm thật đáng sợ và diệu kỳ. Chúa biết rất rõ cuộc đời con.15Thể chất con không khuất mắt Chúa khi con được tạo nên trong chỗ riêng tư, khi con được tạo thành cách tinh xảo trong các vực sâu của đất. 16Chúa đã nhìn thấy con trong lòng mẹ con; toàn bộ số ngày định cho con đã được ghi vào sổ của Chúa thậm chí trước khi ngày đầu tiên khởi sự.17Đức Chúa Trời ôi, các tư tưởng của Chúa đối với con thật quý báu biết bao! Gọp lại chúng nhiều vô kể! 18Nếu con cố đếm các tư tưởng ấy thì số chúng nó nhiều hơn cát. Khi con thức giấc thì con vẫn còn ở với Chúa.19Đức Chúa Trời ôi, uớc gì Chúa giết chết bọn ác gian; hỡi những kẻ hung bạo kia, hãy tránh xa tôi đi. 20Chúng nổi loạn với Chúa và hành động cách dối trá; các kẻ thù của Chúa nói dối.21Đức Giê-hô-va ôi, con chẳng ghét những kẻ ghét Chúa sao? Con không khinh miệt những kẻ nổi lên chống nghịch Ngài sao? 22Con thật ghét chúng; chúng đã trở nên kẻ thù của con.23Đức Chúa Trời ôi, xin dò xét con và biết các ý nghĩ của con. 24Xin Chúa xem có lối ác nào trong con chăng, rồi dắt đưa con trong đường lối đời đời.

Chapter 140

1Đức Giê-hô-va ôi, xin giải cứu con khỏi bọn gian ác; xin hãy giữ gìn con khỏi những kẻ bạo hành. 2Chúng toan mưu ác trong lòng; ngày ngày chúng khích động xung khắc gây chiến. 3Lưỡi chúng lươn lẹo như loài rắn; nọc rắn hổ lục ở trên môi chúng nó. Sê-la4Đức Giê-hô-va ôi, xin giữ con khỏi tay của phường gian ác; xin bảo hộ con khỏi lũ hung bạo toan tính hạ gục con. 5Những kẻ kiêu ngạo đã đặt bẫy hại con; chúng đã giăng lưới ra; chúng đã giăng bẫy chờ con. Sê-la6Con thưa với Đức Giê-hô-va: “Ngài là Đức Chúa Trời con; xin hãy nghe tiếng con kêu xin ơn thương xót.” 7Hỡi Đức Giê-hô-va, là Chúa của con, Chúa có quyền cứu; Chúa che chắn đầu con trong ngày chiến trận. 8Đức Giê-hô-va ôi, xin đừng ban cho kẻ ác điều chúng ước muốn; chớ để cho mưu đồ của chúng được thành. Sê-la9Những kẻ vây hãm con ngóc đầu dậy; nguyện lời gian ác từ môi miệng chúng nó ập lại trên chúng nó. 10Nguyện than lửa đỏ đổ xuống chúng nó; xin hãy ném chúng vào lửa, xuống các vực thẵm, không trở lên được. 11Nguyện kẻ nào nói ác về người khác sẽ không được vững an trên đất; nguyện điều dữ săn đuổi kẻ hung bạo để phá đổ nó.12Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ biện hộ cho kẻ khốn cùng, rằng Ngài sẽ thi hành công lý cho người thiếu thốn. 13Hẳn người công chính sẽ cảm tạ danh Chúa; người ngay thẳng sẽ sống trong sự hiện diện của Ngài.

Chapter 141

1Hỡi Đức Giê-hô-va, con đang kêu cầu Ngài; xin hãy mau đến với con. Xin hãy lắng tai nghe khi con kêu Chúa. 2Nguyện lời cầu nguyện con sẽ như hương thơm trước mặt Ngài; nguyện đôi tay giơ lên của con giống như sinh tế lúc ban chiều.3Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy đặt một kẻ giữ miệng mồm con; xin hãy canh cửa môi con. 4Xin Chúa đừng để lòng con ước muốn điều gì xấu xa hoặc tham dự vào các việc tội lỗi của những kẻ hành xử gian ác. Nguyện con sẽ không ăn bất kỳ vật ngọn gì của chúng nó.5Hãy để kẻ công chính đánh con; đó sẽ như là việc nhân từ đối với con. Hãy để người sửa phạt con; đó sẽ như xức dầu trên đầu con; nguyện đầu con không từ chối nhận dầu đó. Nhưng lời cầu nguyện của con luôn nghịch với việc làm của kẻ ác. 6Giới lãnh đạo chúng nó sẽ bị ném xuống vách núi; chúng sẽ biết rằng lời của chính con dễ nghe. 7Chúng sẽ phải nói: “Người ta cày và vỡ đất thể nào thì xương cốt chúng tôi cũng bị rải ra ở miệng của âm ti thể ấy.”8Ôi Đức Giê-hô-va, là Chúa, hẳn mắt con trông đợi Ngài; con nương náu mình nơi Ngài; xin đừng để linh hồn con xa cách Chúa. 9Xin bảo vệ con khỏi lưới mà chúng đã giăng để hại con, khỏi các bẫy của kẻ làm ác. 10Nguyện kẻ ác sa lại vào lưới của chính chúng, còn con thì thoát khỏi.

Chapter 142

1Con lên tiếng kêu cầu Đức Giê-hô-va; con cất tiếng cầu xin Đức Giê-hô-va. 2Trước mặt Chúa, con dốc lòng than thở; con trình cho Chúa các nan đề mình.3Khi tâm linh con yếu đuối trong con thì Chúa biết đường con đi. Trên con đường con tiến bước chúng đã đặt bẫy chực chờ. 4Con nhìn sang bên phải nhưng thấy chẳng có ai quan tâm đến mình. Con không có lối thoát; chẳng người nào quan tâm đến mạng sống con. 5Hỡi Đức Giê-hô-va, con đã kêu cầu với Ngài, rằng: “Chúa là nơi ẩn náu của con, là phần của con trong đất kẻ sống.6Xin Chúa lắng tai nghe tiếng kêu của con, vì con đã kiệt sức. Xin giải cứu con khỏi những kẻ bức hại con, vì chúng mạnh hơn con. 7Xin đem linh hồn con khỏi chốn lao tù để con có thể cảm tạ danh Ngài. Người công chính sẽ nhóm lại quanh con vì Chúa đã nhân từ với con.”

Chapter 143

1Đức Giê-hô-va ôi, xin nghe lời con cầu nguyện; xin Chúa lắng tai nghe các điều con cầu xin. Xin hãy đáp lời con, vì cớ lòng thành tín và sự công chính của Chúa. 2Xin Chúa đừng đoán xét tôi tớ Chúa, vì trước mặt Chúa chẳng có ai công chính cả.3Kẻ thù đã săn đuổi linh hồn con; hắn đẩy con xuống đất; hắn buộc con sống trong bóng tối như người đã chết từ lâu rồi. 4Tinh thần con bị chao đảo trong con; lòng con mất hết hy vọng.5Con hồi tưởng lại ngày trước; con suy gẫm về mọi việc Chúa đã làm; con ngẫm nghĩ về những điều Ngài đã thực hiện. 6Con dang tay hướng về Chúa mà cầu nguyện; linh hồn con khát khao Chúa trong một xứ khô khan. Sê-la7Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy mau đáp lời con, vì tinh thần con đã yếu mỏn. Xin đừng ẩn mặt khỏi con, kẻo con giống như kẻ đi xuống mộ huyệt. 8Xin cho con buổi sáng nghe được sự thành tín Chúa, vì con tin cậy Ngài. Xin chỉ cho con con đường mình phải đi, vì linh hồn con hướng về Ngài.9Đức Giê-hô-va ôi, xin giải cứu con khỏi quân thù mình; con chạy đến ẩn mình nơi Chúa. 10Xin dạy con làm theo ý Chúa, vì Ngài là Đức Chúa Trời của con. Nguyện Thần Linh thiện lành của Chúa dẫn con vào xứ sở người công chính.11Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy giữ cho con được sống, vì cớ danh Chúa; trong sự công chính của Chúa, xin hãy đem linh hồn con ra khỏi khó khăn. 12Trong sự thành tín của Ngài, xin hãy trừ khử các kẻ thù nghịch con và diệt hết các cừu địch của đời sống con, vì con là tôi tớ Ngài.

Chapter 144

1Ngợi khen Đức Giê-hô-va, là vầng đá của con, Đấng luyện đôi bàn tay con chiến đấu, tập các ngón tay con đánh trận. 2Chúa là sự thành tín, là đồn lũy, là tòa tháp cao của con, Đấng giải cứu con, là thuẫn che con, trong Chúa con nương náu mình và Ngài khiến các dân phải suy phục con.3Đức Giê-hô-va ôi, loài người là gì mà Chúa lưu ý đến, con loài người là chi mà Chúa lại quan tâm? 4Con người ta chẳng khác nào hơi thở; ngày tháng của họ chỉ như cái bóng thoáng qua.5Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy hạ bầu trời xuống và ngự giáng; xin Chúa chạm đến các ngọn núi và khiến chúng bốc khói. 6Xin Chúa giáng chớp nháng và đánh tan tác các kẻ thù của con; xin Ngài bắn tên và khiến chúng phải lùi lại vì rối loạn.7Từ trên cao xin Chúa chìa tay xuống; xin giải cứu con ra khỏi vòng nguy hiểm từ tay của những người ngoại quốc này. 8Miệng chúng nói gian, tay phải chúng chỉ là giả dối.9Đức Chúa Trời ôi, con sẽ hát cho Chúa một bài ca mới; con sẽ dùng đàn cầm mười dây mà đàn hát ca ngợi Ngài. 10Chúa ban sự cứu rỗi cho các vua; Chúa đã giải cứu đầy tớ Chúa là Đa-vít khỏi thanh gươm hiểm ác. 11Xin cứu con và giải thoát con khỏi tay của những người ngoại quốc này. Miệng chúng nói gian; tay chúng chỉ là giả dối.12Nguyện con trai chúng con sẽ giống như cây phát triển đầy đặn lúc tuổi xuân, còn con gái thì như những trụ cột góc nhà được chạm trổ theo hình dạng của trụ cột trong cung đền. 13Nguyện kho vựa chúng con đầy tràn đủ thứ nông sản, nguyện đàn chiên chúng con sinh sản hàng ngàn, hàng vạn trong đồng ruộng.14Rồi đàn bò chúng con sinh sôi thêm nhiều. Chúng con chẳng còn bị phá tường khoét vách; không còn cảnh lưu đày, cũng chẳng có tiếng kêu la ngoài đường phố. 15Phước thay cho dân nào được như vậy; hạnh phúc thay cho dân nào có Đức Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình.

Chapter 145

1Hỡi Vua, là Đức Chúa Trời của con, con sẽ ca tụng Chúa; con sẽ ngợi khen Chúa đời đời, mãi mãi. 2Hằng ngày, con sẽ chúc tán Chúa; con sẽ ca ngợi danh Ngài đời đời, mãi mãi. 3Đức Giê-hô-va thật vĩ đại, và đáng được ngợi khen; sự vĩ đại của Ngài không dò thấu được.4Thế hệ này sẽ ca tụng công việc Chúa cho thế hệ kế tiếp và sẽ rao ra các việc quyền năng của Chúa. 5Con sẽ suy gẫm về sự oai nghi của vinh quang Chúa cũng như về những việc diệu kỳ của Ngài.6Người ta sẽ nói về quyền năng của những việc lớn và đáng sợ của Chúa; con sẽ công bố sự vĩ đại của Ngài. 7Người ta sẽ rao ra đức nhân từ dư dật của Chúa, họ sẽ hát về đức công chính của Ngài.8Đức Giê-hô-va thật bao dung, nhân từ, chậm giận và rất thành tín. 9Đức Giê-hô-va nhân hậu với mọi người; Chúa từ bi đối với mọi tạo vật của Ngài.10Đức Giê-hô-va ôi, mọi vật Ngài tạo ra sẽ cảm tạ Ngài; những người trung thành với Chúa sẽ chúc tán Ngài. 11Những kẻ trung tín với Chúa sẽ nói về vinh quang của nước Chúa, họ cũng sẽ nói về quyền năng Ngài. 12Họ sẽ nói cho người ta biết các công việc quyền năng cùng sự rực rỡ vinh hiển của nước Chúa.13Nước Chúa là nước đời đời, quyền thế Chúa trường tồn suốt mọi thế hệ.14Kẻ ngã té Đức Giê-hô-va đỡ nâng, người cong khom Chúa khiến đứng ngay dậy. 15Mắt của mọi loài trông đợi Chúa; đúng thời điểm Chúa ban vật thực cho chúng. 16Chúa sè tay ra làm thỏa nguyện mọi vật sống.17Đức Giê-hô-va là công chính trong mọi đường lối mình và bao dung trong mọi việc Ngài làm. 18Đức Giê-hô-va ở gần tất cả những ai kêu cầu Ngài, tức mọi người kêu cầu Ngài với lòng tin cậy. 19Ngài đáp ứng niềm khao khát của những kẻ tôn kính Ngài; Ngài nghe tiếng kêu xin của họ và cứu vớt họ.20Đức Giê-hô-va canh giữ mọi người yêu mến Ngài, nhưng sẽ diệt hết kẻ gian ác. 21Miệng con sẽ nói ra lời ca ngợi Đức Giê-hô-va; nguyện toàn thể nhân loại ngợi khen danh thánh của Chúa đời đời, mãi mãi.

Chapter 146

1Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va. Hỡi linh hồn này, hãy ca tụng Đức Giê-hô-va. 2Còn sống bao lâu thì tôi sẽ ca ngợi Đức Giê-hô-va bấy lâu.3tin cậy vua chúa hoặc con người, là nơi không có sự cứu rỗi. 4Khi hơi sống tắt đi, người ta trở về với đất; trong ngày đó, các toan tính của họ cũng chấm dứt.5Phước cho kẻ có Đức Chúa Trời của Gia-cốp giúp đỡ, tức kẻ đặt hy vọng nơi Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. 6Đức Giê-hô-va tạo dựng trời và đất, biển cùng mọi vật dưới biển; Ngài giữ lòng chân thật đến đời đời.7Ngài thi hành sự công bình cho kẻ bị áp bức và ban lương thực cho người đói. Đức Giê-hô-va giải phóng người bị tù. 8Đức Giê-hô-va mở mắt người đui; Đức Giê-hô-va đỡ dậy những kẻ cong khom; Đức Giê-hô-va yêu mến người công chính.9Đức Giê-hô-va che chở khách ngoại kiều trong xứ; Ngài nâng đỡ kẻ mồ côi và góa phụ, nhưng Ngài chống lại kẻ ác. 10Hỡi Si-ôn, Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ cai trị đời đời, trải suốt mọi thế hệ. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

Chapter 147

1Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì hát ca ngợi Đức Chúa Trời chúng ta là việc tốt, thật vui thích, và hợp lẽ.2Đức Giê-hô-va tái thiết Giê-ru-sa-lem, Ngài tập họp lại con dân Y-sơ-ra-ên đang lưu lạc. 3Ngài chữa lành những tấm lòng tan vỡ và băng bó vết thương của họ.4Ngài đếm số các ngôi sao, Ngài đặt tên cho hết thảy chúng nó. 5Vĩ đại thay Chúa của chúng ta, quyền năng Ngài thật đáng sợ, sự hiểu biết Ngài không dò được.6Đức Giê-hô-va nâng đỡ người bị áp bức, nhưng Ngài hạ kẻ ác xuống đất. 7Hãy hát cho Đức Giê-hô-va kèm theo lời cảm tạ, hãy dùng đàn hạt hát ca ngợi Đức Chúa Trời chúng ta.8Ngài dùng mây che phủ các tầng trời và sắm sửa mưa cho trái đất, khiến cỏ mọc trên núi đồi. 9Chúa ban thức ăn cho thú vật cũng như cho quạ con khi chúng kêu la.10Chúa không thích sức mạnh của loài ngựa, Ngài chẳng vui về đôi chân khỏe của người ta. 11Đức Giê-hô-va vui thích về những kẻ biết tôn kính Ngài, đặt hy vọng nơi lòng thành tín Ngài.12Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va; hỡi Si-ôn, hãy ngợi khen Đức Chúa Trời ngươi. 13Vì Ngài làm vững chắc các then cửa ngươi, Ngài ban phước cho con cái ở giữa ngươi. 14Ngài đem sự thạnh vượng đến bên trong xứ ngươi, Ngài cho ngươi no đủ bằng lúa mì hảo hạng.15Ngài ban lệnh cho đất, lệnh Ngài được truyền đi tức khắc. 16Chúa làm ra tuyết trắng như lông chiên, Ngài rải sương giá khác nào tro bụi.17Chúa đổ mưa đá xuống như vụn bánh, ai có thể chịu nổi giá lạnh Ngài giáng xuống? 18Ngài ra lệnh làm chúng tan đi, Ngài khiến gió thổi và có nước chảy.19Ngài công bố lời Ngài cho Gia-cốp, các luật lệ cùng các nghị định công chính Ngài cho Y-sơ-ra-ên. 20Ngài không làm vậy với dân tộc nào khác, nên các nghị định Ngài họ chẳng biết. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

Chapter 148

1Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va. Trên các tầng trời, hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va; trên các nơi cao, hãy ca ngợi Ngài. 2Hỡi toàn thể các thiên sứ Ngài, hãy ca ngợi Ngài; hỡi tất cả các đoàn thiên binh của Chúa, hãy ca ngợi Ngài.3Hỡi mặt trời, mặt trăng, hãy ca ngợi Ngài; hỡi mọi vì sao sáng, hãy ca ngợi Ngài. 4Hỡi tầng trời cao nhất, cùng với nước bên trên bầu trời, hãy ca ngợi Ngài.5Nguyện tất cả đều ca ngợi danh Đức Giê-hô-va, vì Ngài ra lệnh thì chúng được tạo thành. 6Ngài cũng đã lập chúng vững bền đời đời, mãi mãi; Ngài ban hành một nghị định chẳng bao giờ thay đổi.7Từ trái đất, tất cả hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va, nào là các sinh vật biển cùng mọi vực thẳm của đại dương; 8lửa cùng mưa đá, tuyết và mây, cùng gió bão thi hành lời Ngài phán;9các núi cùng mọi ngọn đồi, cây ăn trái cùng mọi cây bá hương; 10thú hoang cùng gia súc, côn trùng cùng chim chóc;11các vua trên đất cùng mọi dân tộc, các quan tướng cùng mọi kẻ cai trị trên đất; 12thanh niên lẫn thiếu nữ, người cao tuổi lẫn trẻ em.13Nguyện tất cả đều ca ngợi danh Đức Giê-hô-va, vì chỉ danh Ngài được tôn cao và vinh quang Ngài trải khắp đất cũng như các tầng trời. 14Chúa đã nhấc cái sừng của dân Ngài lên để nhận được sự ca ngợi từ mọi kẻ tín trung của Ngài, tức người Y-sơ-ra-ên, là dân gần gũi với Ngài. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

Chapter 149

1Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va. Hãy hát cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới; hãy hát ca ngợi Ngài giữa hội người trung tín.2Nguyện Y-sơ-ra-ên hoan hỷ nơi Đấng đã khiến mình thành một dân; nguyện dân chúng Si-ôn vui mừng nơi vua mình. 3Nguyện họ nhảy múa ca ngợi danh Ngài; nguyện họ dùng trống lắc cùng đàn hạt mà hát ca ngợi Ngài.4Vì Đức Giê-hô-va vui thích dân Ngài; Ngài lấy sự cứu rỗi tôn vinh kẻ khiêm cung. 5Nguyện những người tin kính Chúa hoan hỉ về chiến thắng; nguyện họ hoan ca trên giường mình.6Nguyện lời ca ngợi Chúa ở trên môi miệng họ, và thanh gươm hai lưỡi ở trên tay họ 7thi hành sự báo thù trên các nước, sự hình phạt trên các dân.8Họ sẽ dùng xích mà trói các vua chúng nó, dùng cùm mà xiềng giới quyền quý của chúng nó. 9Họ sẽ thi hành án phạt đã chép. Đó là niềm vinh dự cho mọi kẻ trung tín. Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va.

Chapter 150

1Hãy ca ngợi Đức Giê-hô-va. Hãy ca ngợi Đức Chúa Trời trong nơi thánh Ngài; hãy ca ngợi Chúa trên các tầng trời hùng vĩ. 2Hãy ca ngợi Chúa vì các việc quyền năng Ngài; hãy ca ngợi Chúa về sự vĩ đại trổi vượt của Ngài.3Hãy dùng tiếng kèn mà ca ngợi Chúa; hãy dùng đàn luýt cùng đàn hạt mà ca ngợi Ngài. 4Hãy dùng trống lắc và nhảy múa mà ca ngợi Chúa; hãy dùng nhạc khí bằng dây cùng nhạc khí hơi mà ca ngợi Ngài. 5Hãy dùng chập chỏa dội tiếng mà ca ngợi Ngài; hãy dùng chập chỏa vang rền mà ca ngợi Ngài.6Nguyện mọi vật có hơi thở ca ngợi Đức Giê-hô-va. Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va.

## CHÂM NGÔN

Chapter 1

1Châm ngôn của Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, Vua Y-sơ-ra-ên: 2Những câu châm ngôn nầy chép ở đây để dạy sự khôn ngoan, truyền bá kiến thức, và dạy dỗ các lời thông sáng; 3để độc giả nhận lãnh sự chỉnh sửa để sống bằng cách làm theo điều phải, công bình, lý đoán, và chánh trực;4Những câu châm ngôn nầy cũng ban cho người nào chưa được dạy dỗ biết khôn khéo, ban tri thức và sự suy xét cho lứa tuổi thanh thiếu niên. 5Nguyện người khôn lắng nghe và thêm lên sự học hỏi, và nguyện người nào biết phân biệt sẽ nhận được sự dẫn dắt, 6để hiểu biết châm ngôn, thí dụ, và lời lẽ của hạng người khôn ngoan, cùng câu đố bí ẩn của họ.7Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự tri thức — còn kẻ ngu muội xem khinh sự khôn ngoan và sự kỷ luật. 8Con ơi, hãy nghe sự dạy dỗ của cha, và đừng bỏ phép tắc của mẹ con; 9chúng sẽ như một vòng hoa đội trên đầu con và như sợi dây chuyền đeo quanh cổ con.10Con ơi, nếu hạng tội nhân kiếm tìm cách dụ dỗ con bước theo tội lỗi của họ, hãy từ chối đừng theo họ. 11Nếu họ nói: "Hãy đến cùng chúng ta, chúng ta sẽ rình rập để giết người, chúng ta núp đợi rồi tấn công kẻ vô tội dù chẳng vì lý do nào hết;12Chúng ta sẽ nuốt sống họ, y như âm phủ cuốn lấy những kẻ nào mạnh khoẻ, rồi khiến họ cứ thế mà xuống mồ mả; 13Chúng ta sẽ tìm kiếm các thứ có giá trị; chúng ta sẽ chất đầy nhà chúng ta mọi thứ chúng ta cướp của người khác. 14Hãy dự phần với chúng ta; hết thảy chúng ta có một túi bạc mà thôi".15Con ơi, đừng đi chung đường với chúng; đừng để cho chân con chạm vào lối chúng đang đi; 16chân chúng nó chạy đến sự ác và chúng lật đật làm đổ huyết ra. 17Vì thật là vô ích khi giăng lưới ra bẫy một con chim đang khi nó cảnh giác.18Hạng người nầy đang phục chờ để giết người ta, và giăng một cái bẫy để hại họ. 19Đó là đường của những kẻ chuyên làm giàu bằng sự bất công; lợi bất nghĩa tước đi mạng sống của những ai đang nắm giữ nó.20Khôn ngoan kêu la lớn tiếng ở ngoài đường, nó cất tiếng vang dội ở những nơi rộng rãi; 21ở đầu những con đường lúc nào cũng náo nhiệt, nó cất tiếng nơi lối vào thành, 22“Các ngươi là kẻ chẳng chút khôn ngoan, các ngươi ưa thích những điều các ngươi không hiểu cho đến bao giờ? Hỡi các ngươi là kẻ nhạo báng sẽ ưa sự nhạo báng, và hỡi kẻ dại dột, các ngươi sẽ ghét sự tri thức cho đến chừng nào?23Hãy chú ý vì ta trách các ngươi; Ta sẽ dốc đổ mọi tư tưởng của ta cho các ngươi; Ta sẽ làm cho các ngươi biết những lời của ta. 24Ta đã kêu gọi, mà các ngươi từ chối không chịu nghe; Ta giơ tay ra, mà chẳng có ai chịu chú ý. 25Nhưng các ngươi đã bất chấp sự dạy dỗ của ta không chú ý đến lời quở trách ta.26Ta sẽ chê cười nơi hoạn nạn của các ngươi, ta sẽ chế giễu các ngươi khi kinh khủng đến — 27khi sự sợ hãi các ngươi xảy đến như giông bão và tai vạ xông vào các ngươi như cơn trốt, khi tai hoạ, đau khổ giáng trên các ngươi.28Khi ấy họ sẽ kêu cầu ta, và ta chẳng đáp lời; họ kêu cầu ta trong nổi thất vọng, nhưng họ sẽ không tìm gặp ta được. 29Vì họ ghét tri thức và không chọn sự kính sợ Đức Giê-hô-va, 30họ không làm theo sự dạy dỗ của ta, và họ xem khinh sự chỉnh sửa của ta.31Họ sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê hậu quả toan tính của họ. 32Người nào chưa được dạy dỗ bị giết khi họ xây đi, và sự dửng dưng của kẻ dại sẽ huỷ diệt họ 33Nhưng ai chịu nghe theo ta sẽ sống trong sự an ninh và sẽ yên nghỉ mà chẳng sợ tai họa nào".

Chapter 2

1Con ơi, nếu con tiếp nhận lời ta và dành chứa các mạng lịnh ta với con, 2lắng nghe theo sự khôn ngoan và lòng con xu hướng về sự thông sáng.3Nếu con cầu xin để có sự hiểu biết và cất tiếng lên kêu xin sự thông sáng, 4Nếu con tìm nó giống như con tìm bạc và tìm cách để có được sự hiểu biết giống như con tìm kiếm báu vật chôn kín, 5khi ấy con sẽ hiểu biết sự kính sợ Đức Giê-hô-va và tìm được tri thức về Đức Chúa Trời.6Vì Đức Giê-hô-va ban ra sự khôn ngoan, từ miệng Ngài ra điều tri thức và sự thông sáng. 7Ngài chất chứa lời lẽ khôn ngoan cho người nào đẹp lòng Ngài, Ngài là thuẫn đỡ của người nào ăn ở trong sự ngay thẳng, 8Ngài canh chừng các lối công bình và Ngài sẽ giữ gìn đường lối của người nào trung tín với Ngài.9Khi ấy con sẽ hiểu biết sự ngay thẳng, sự công bình, và sự chánh trực, cùng từng nẻo tốt lành. 10Vì sự khôn ngoan sẽ ngự vào trong lòng con, và tri thức sẽ làm vui thích cho linh hồn con.11Sự thận trọng sẽ canh chừng con, sự hiểu biết sẽ gìn giữ con. 12Chúng sẽ cứu con khỏi con đường dữ, khỏi kẻ nói ra những việc gian tà, 13khỏi kẻ từ bỏ đường ngay thẳng mà đi theo các lối tối tăm.14Họ vui mừng khi họ làm dữ và ưa thích sự ngoan cố của kẻ ác. 15Chúng nó lương lẹo trong đường lối mình, và dùng sự lừa đảo chúng nó che giấu mưu mẹo của mình.16Sự khôn ngoan và sự thận trọng sẽ cứu con khỏi người đàn bà phi đạo đức, khỏi người nữ tìm cách phiêu lưu và khỏi lời nói vui tai của nàng. 17Nàng lìa bỏ bạn lúc đang thì mình và quên sự giao ước của Đức Chúa Trời mình.18Vì nhà nàng xiêu qua sự chết và các lối nàng sẽ dẫn con đến với những kẻ ở trong mồ mả. 19Hết thảy ai vào nhà nàng sẽ chẳng trở về được và họ sẽ không tìm được con đường sự sống.20Vậy, con nên ăn ở theo con đường của người thiện và bước theo các lối của người nào làm phải. 21Vì người nào làm sự ngay thẳng sẽ lập nhà cửa trên đất, và người nào ăn ở ngay thẳng sẽ còn trong đó luôn luôn. 22Nhưng kẻ gian ác sẽ bị dứt khỏi đất, và kẻ bất trung sẽ bị rứt ra khỏi đó.

Chapter 3

1Con ơi, chớ quên các mạng lịnh ta và hãy giữ các sự dạy của ta, 2vì chúng sẽ thêm cho con lâu ngày và nhiều năm sống, và sự bình an.3Chớ để sự trung tín và sự đáng tin mang tính giao ước lìa khỏi con, hãy đeo cả hai thứ ấy vào cổ, ghi nó nơi bảng lòng con. 4Khi ấy, con sẽ tìm được ơn và có tiếng tốt trước mặt Đức Chúa Trời và loài người.5Hãy hết lòng tin cậy Đức Giê-hô-va và chớ nương cậy vào sự thông sáng của riêng con; 6trong mọi đường lối của con khá công nhận Ngài thì Ngài sẽ ban bằng các nẻo của con.7Chớ khôn ngoan theo mắt mình; hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, và xây khỏi sự ác. 8Điều đó sẽ là sự chữa lành khoan khoái cho thân thể con.9Hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va với tài vật của con và hoa quả đầu mùa của con, 10và các kho chứa của con sẽ được dư dật và những thùng của con sẽ tràn đầy rượu mới.11Con ơi, chớ xem thường kỷ luật của Đức Giê-hô-va và chớ ghét bỏ sự quở trách của Ngài, 12vì Đức Giê-hô-va kỷ luật kẻ Ngài yêu, như một người cha đối xử với con cái nào làm đẹp lòng Ngài.13Người nào tìm kiếm sự khôn ngoan có phước thay, người cũng nhận lấy sự thông sáng nữa. 14Những gì con nhận được từ sự khôn ngoan thì tốt hơn những gì bạc cung ứng cho, ích lợi của nó thì tốt hơn cả vàng.15Sự khôn ngoan quí báu hơn châu ngọc và chẳng một thứ chi con ao ước có thể sánh với nó được. 16Nó cầm sự lâu ngày nơi tay hữu; còn trong tay tả nó là sự giàu có và vinh hiển.17Các đường nẻo nó đều là sự nhân từ và các lối nó thảy đều bình an. 18Nó là cây sự sống cho những ai nắm chặt lấy nó, người nào nắm giữ nó đều có phước.19Bởi sự khôn ngoan Đức Giê-hô-va đã lập nên trái đất, bởi sự thông sáng mà lập nên các từng trời. 20Bởi sự thông sáng của Ngài, các vực sâu mở ra và các đám mây nhỏ sương móc xuống.21Con ơi, hãy xét đoán và phân biện sao cho đúng đắn, và đừng lệch khỏi chúng. 22Chúng sẽ là sự sống cho linh hồn con và là đồ trang sức quấn quanh cổ con.23Khi ấy con sẽ bước đi an toàn trong đường lối của con và chân con không vấp ngã; 24khi con nằm, con sẽ chẳng phải lo sợ; khi con nằm xuống, giấc ngủ con sẽ được ngọt ngào.25Chớ sợ sự kinh khiếp xảy đến thình lình hoặc sự tàn hại do kẻ ác gây ra, khi nó đến, 26vì Đức Giê-hô-va sẽ ở bên cạnh con và sẽ gìn giữ chân con khỏi sa vào bẫy rập.27Chớ rút sự làm lành lại đối với người kẻ nào xứng đáng khi con có quyền làm việc ấy. 28Chớ nói cùng kẻ lân cận con: “Hãy đi, rồi trở lại, thì ta sẽ trao cho”, khi con có tiền bạc bên mình.29Chớ lập mưu hại kẻ lân cận con — những ai sống gần gũi và tin cậy con. 30Đừng tranh luận với ai mà không có lý do, khi người ấy chẳng làm gì hại con.31Chớ ganh tỵ với kẻ hung dữ hay cũng đừng chọn lối nào của hắn. 32Vì kẻ đáng tởm bị gớm ghiếc đối với Đức Giê-hô-va, nhưng Ngài đưa người ngay thẳng vào trong sự tin cậy Ngài.33Sự rủa sả của Đức Giê-hô-va giáng trên nhà kẻ ác, song Ngài chúc phước cho nhà cửa của người công bình. 34Ngài nhạo báng kẻ hay nhạo báng, nhưng Ngài ban sự ưu ái của Ngài cho người khiêm nhường.35Người khôn ngoan sẽ hưởng được tiếng tốt, còn kẻ dại sẽ được nhấc lên trong sự xấu hổ của hắn.

Chapter 4

1Hỡi các con, hãy nghe lời khuyên dạy của một người cha, và hãy chú ý hầu cho con biết đâu là sự thông sáng. 2Ta ban cho các con những sự dạy dỗ tốt lành; chớ quên lời dạy dỗ của ta.3Khi ta là con trai của cha ta, đứa con một của mẹ ta yêu mến. 4cha ta có dạy ta rằng: “Nguyện lòng ghi chặt lấy các lời ta; hãy giữ lấy các mạng lịnh ta và sống theo.5Khá cầu lấy sự khôn ngoan và sự thông sáng; chớ quên và chớ chối bỏ các lời của miệng ta; 6đừng lìa bỏ sự khôn ngoan thì nó sẽ quan phòng con; hãy yêu mến người, thì người sẽ giữ con được an toàn.7Sự khôn ngoan là việc quan trọng nhất, vậy, khá cầu lấy sự khôn ngoan và hãy dùng hết của con đã được mà mua sự thông sáng. 8Hãy ấp ủ sự khôn ngoan và sự khôn ngoan sẽ tôn con lên; sự khôn ngoan sẽ tôn vinh con khi con vòng tay ôm lấy sự khôn ngoan. 9Sự khôn ngoan sẽ đội trên đầu con một vòng hoa vinh dự; sự khôn ngoan sẽ ban cho con một mão triều thật đẹp”.10Con ơi, hãy nghe và chú ý đến các lời ta, thì con sẽ có nhiều năm trong đời sống con. 11Ta dẫn dắt con trong đường khôn ngoan; ta dẫn con vào các lối ngay thẳng. 12Khi con bước đi, không một ai dám đứng cản lối con và nếu con chạy, con sẽ không vấp ngã.13Hãy nắm chắc phần kỷ luật, chớ buông ra; khá gìn giữ nó, vì đó là sự sống của con. 14Chớ bước theo lối của kẻ ác và đừng đi theo đường của kẻ làm ác. 15Hãy tránh đường ấy, chớ dẫm lên nó; hãy xây khỏi nó và cứ đi đường khác.16Vì họ không thể ngủ cho đến khi họ làm ác và giấc ngủ bị tước khỏi họ cho đến khi họ gây cho ai đó phải vấp ngã. 17Vì họ ăn bánh của sự gian ác và uống rượu của sự hung bạo.18Nhưng đường người làm việc ngay thẳng giống như tia sáng đầu tiên chiếu rạng, nó càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa. 19Còn nẻo kẻ gian ác giống như bóng tối — họ chẳng biết mình vấp ngã vì đâu.20Con ơi, hãy chú ý đến các lời ta; hãy lắng nghe lời giảng luận của ta. 21Chớ để các lời ấy xa khỏi mắt con, hãy giữ chúng trong tấm lòng của con.22Vì các lời ta đều là sự sống cho người nào tìm được nó và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. 23Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con được an toàn và cẩn thận coi chừng nó, vì từ đó các nguồn sự sống sẽ tuôn tràn ra24Hãy bỏ đi lối nói quanh co khỏi miệng con và bỏ lối nói hủ bại khỏi con. 25Nguyện mắt con hãy ngó thẳng về đàng trước và mí mắt con khá nhìn thẳng trước mặt con.26Hãy ban bằng cái nẻo của chân con; rồi mọi đường lối con sẽ được an ninh. 27Chớ xây qua bên phải hay bên trái; hãy dời chân con khỏi sự ác.

Chapter 5

1Con ơi, hãy chú ý đến sự khôn ngoan ta; hãy cẩn thận lắng nghe sự thông sáng ta, 2con biết thận trọng, và môi miệng con bảo tồn sự tri thức.3Vì môi kẻ dâm phụ nhỏ ra mật, và miệng nó dịu hơn dầu, 4nhưng đến cuối cùng nàng ta đắng như ngải cứu, bén như gươm hai lưỡi.5Chân nàng ta bước xuống chỗ chết; bước nàng ta nhắm suốt con đường dẫn tới âm phủ. 6Nàng ta không chút nghĩ suy gì đến đường sự sống. Các bước chân của nàng ta phiêu bạt, nàng ta chẳng biết mình đi về đâu.7Vậy bây giờ, hỡi các con, hãy nghe theo ta; chớ xây khỏi việc nghe theo các lời của miệng ta. 8Hãy dời đường các con tránh xa nàng ta, và đừng lại gần cửa nhà nó.9Trong đường đó các con sẽ không nhường danh dự mình cho kẻ khác hoặc số năm mạng sống các con cho kẻ hung bạo. 10những người lạ sẽ chẳng tiệc tùng nơi sự giàu có của con; mọi điều con làm lụng được sẽ chẳng chạy vào nhà kẻ ngoại.11cuối đời các con sẽ rên siết khi xác thịt và thân thể các con đã bị hao mòn. 12Các con sẽ nói: “Cớ sao tôi ghét sự kỷ luật và lòng tôi khinh bỉ sự sửa phạt chớ?13Tôi sẽ không vâng theo tiếng giáo sư tôi hoặc lắng nghe theo những người dưỡng dục tôi? 14Gần như là tôi bị sụp đổ hoàn toàn giữa hội chúng, giữa sự nhóm lại của dân sự".15Hãy uống nước hồ con chứa, và hãy uống nước chảy ra trong giếng của chính con. 16Các suối của con nên tràn ra khắp mọi nơi, và sông nước của con nên tràn ra nơi phố chợ sao? 17Nguyện nó khá về một mình con, và chớ đừng về các dân Ngoại ở với con.18Nguyện dòng suối của con được chúc phước cho và nguyện con vui vẻ nơi vợ con cưới buổi đang thì. 19Vì nàng như nai cái dễ thương, và hoàng dương có duyên dáng. Nguyện ngực nàng làm thỏa lòng con luôn luôn, và ái tình nàng khiến cho con say mê mãi mãi.20Con ơi, cớ sao con mê mệt người dâm phụ; cớ sao con cứ mãi ôm lấy ngực của người đàn bà lạ chứ? 21Vì Đức Giê-hô-va nhìn thấy mọi sự một người làm và nhìn thấy mọi nẻo đường người đang bước đi.22Kẻ gian ác sẽ bị mọi lầm lỗi của hắn bắt lấy; các sợi dây tội lỗi của hắn vấn buộc lấy. 23Hắn sẽ chết vì thiếu kỷ luật; hắn lạc sai do sự dại dột quá quắt của hắn.

Chapter 6

1Con ơi, nếu con biệt riêng tiền bạc như sự bảo đảm món nợ của kẻ lân cận mình, nếu con đưa ra lời hứa về món nợ của ai đó mà con không quen biết, 2khi ấy con đã tự mình lọt vào bẫy do lời hứa của mình, và con mắc phải lời của miệng con.3Con ơi, trong trường hợp đó, hãy làm điều nầy và giải cứu mình, bởi vì con đang ở trong sự thương xót của kẻ lân cận con, hãy đi hạ mình xuống rồi nài kẻ lân cận xin tha cho con.4Đừng nhắm mắt ngủ và mí mắt con đừng chợp lại. 5Hãy tự cứu mình giống như con hoàng dương thoát khỏi tay thợ săn, như con chim thoát khỏi tay kẻ đánh rập.6Hãy nhìn xem loài kiến, hỡi con là kẻ biếng nhác, hãy xem xét cách ăn ở nó mà học khôn ngoan. 7Nó chẳng có hoặc quan tướng, hoặc cai đốc, hay là quan cai trị nào hết, 8tuy nhiên, nó sắm sửa thực phẩm cho mình lúc mùa hè, và trong mùa gặt nó chất chứa mọi thứ nó ăn được.9Hỡi kẻ biếng nhác, con sẽ nằm ngủ cho đến chừng nào? Khi nào thì con trở mình dậy khỏi giấc ngủ? 10Ngủ một chút, chợp mắt một chút, khoanh tay nghỉ một chút”— 11thì sự nghèo khổ của con sẽ đến như kẻ trộm, và mọi nhu cầu của con giống kẻ cầm binh khí vậy.12Một người không có giá trị — một kẻ gian ác — sống bởi miệng giả dối của hắn, 13con mắt láo liên, ra dấu bằng chân, và chỉ bằng ngón tay mình.14Hắn mưu ác với sự gian dối ở trong lòng; hắn luôn gieo ra sự tranh cạnh. 15Bởi cớ ấy, tai họa sẽ liền bắt lấy hắn; trong khoảnh khắc hắn bị bại hoại, không phương thế chữa được.16Có sáu điều Đức Giê-hô-va thù ghét, và bảy điều Ngài lấy làm gớm ghiếc:17Con mắt của kẻ kiêu ngạo, lưỡi hay nói dối, tay làm đổ huyết người vô tội, 18lòng toan những mưu ác, chân chạy mau để làm ác, 19kẻ làm chứng hà ra sự dối trá, và kẻ nào gieo sự tranh cạnh trong vòng các anh em.20Con ơi, hãy vâng theo mạng lịnh của cha, và chớ lìa bỏ sự dạy của mẹ con. 21Luôn luôn cột nó nơi lòng con, đeo nó quanh cổ con.22Khi con đi, chúng sẽ dẫn dắt con; lúc con ngủ, chúng sẽ gìn giữ con; và khi con thức dậy, thì chúng sẽ dạy dỗ con. 23Vì điều răn là một cái đèn, và sự dạy dỗ là ánh sáng, các sự quở trách kỷ luật là con đường sự sống.24Nó giữ con khỏi người đàn bà không có đạo đức, khỏi lời lẽ ngọt xớt của dâm phụ. 25Đừng nổi tư dục ở trong lòng theo sắc đẹp nó, và đừng để mí mắt nó bắt lấy con.26Ngủ với gái điếm có thể trả cái giá của một miếng bánh; nhưng vợ của người khác có thể khiến con trả giá bằng chính mạng sống của con. 27Có người nào để lửa trước ngực mà không làm cháy áo của mình?28Có ai đi trên than lửa hực mà chân mình lại chẳng bị phồng chăng? 29Cũng vậy, kẻ nào ngủ với vợ kẻ lân cận mình; người nào ngủ với nàng sẽ chẳng khỏi bị phạt.30Người ta chẳng xem khinh kẻ trộm nếu nó ăn cắp đặng làm thoả mãn nhu cần mình khi nó đói khát. 31Tuy nhiên, nếu nó bị bắt, nó sẽ trả lại gấp bảy lần những gì nó lấy cắp; nó sẽ nộp hết tài sản của nhà nó.32Kẻ nào phạm tội tà dâm mà chẳng biết chi hết; người nào làm vậy đang tự huỷ diệt mình. 33Nhiều thương tích và xấu hổ là những thứ hắn phải chịu, và tình trạng xấu hổ ấy sẽ chẳng được bôi xoá đi;34Vì sự ghen ghét làm cho người ta giận dữ; người chẳng tỏ ra chút thương xót nào hết khi người có quyền báo thù. 35Người sẽ chẳng nhận một sự bồi thường nào hết, và không thể mua chuộc được, dù con dâng cho người nhiều lễ vật.

Chapter 7

1Con ơi, hãy giữ các lời ta và chất chứa ở trong con các mạng lịnh ta. 2Hãy giữ lấy các mạng lịnh ta, hãy sống và giữ theo sự dạy dỗ của ta như con ngươi của mắt con. 3Hãy cột nó nơi các ngón tay con; hãy ghi nó trên bảng lòng con.4Hãy nói với sự khôn ngoan rằng: “Ngươi là chị em ta”, và gọi sự thông sáng là bà con của con, 5để giữ con khỏi người nữ có sức cám dỗ kia, khỏi dâm phụ có lời ngọt xớt kia.6Nơi cửa sổ của nhà ta, Ta nhìn ngang qua lưới mắt cáo 7thì ta thấy nhiều thanh niên, chúng không được dạy dỗ. Ta nhìn thấy giữa vòng những thanh thiếu niên ấy có một thanh niên không trí hiểu.8Thanh niên ấy đi qua đường gần góc nhà nàng và anh ta đi hướng về nhà nàng — 9trời đã chạng vạng, vào lối chiều, vào thời điểm của ban đêm và trời tối.10Rồi ở đó một người nữ bước ra đón hắn, ăn mặc như gái điếm, và nàng biết lý do tại sao nàng có mặt ở đó. 11Nàng nói năng lớn tiếng, ngang ngạnh, hai chân nàng không ở trong nhà — 12lúc trên đường phố, lúc nơi phố chợ, nàng giả vờ chờ đợi tại các góc hẻm.13Thế là nàng chụp lấy hắn mà hôn, với mặt chai mày đá, nàng ta nói cùng hắn rằng: 14"Tôi có của lễ thù ân hôm nay, tôi đã trả xong các lời khấn nguyện tôi, 15vậy tôi ra đây đón anh, muốn thấy mặt anh, và tôi đã tìm được.16Tôi đã trải ra bằng chỉ đủ màu của người Ai-cập trên giường. 17Tôi xức dầu thơm cho giường mình với một dược, lư hội, và quế bì. 18Hãy đến, chúng ta sẽ ân ái yêu đương cho đến sáng, chúng ta lấy làm khoái lạc với các kiểu làm tình khác nhau.19Chồng tôi không có ở nhà; người luôn luôn có chuyến đi dài ngày, 20Người đem túi bạc theo với người; người sẽ trở về đúng vào ngày rằm". 21Với cách ăn nói có tính dụ dỗ nàng khích hắn, và với lối nói năng ngọt xớt ấy nàng thúc ép hắn.22Hắn liền đi theo nàng giống như con bò đến với người làm thịt, hoặc như con nai bị lọt vào bẫy 23cho đến khi mũi tên xoi ngang qua gan nó — hay như con chim ùa vào lưới bẫy, mà không biết mình phải trả giá bằng mạng sống mình.24Vậy bây giờ, con ơi, hãy nghe ta; hãy chú ý những điều ta đang nói. 25Chớ để lòng con chớ xây vào đường nẻo của nàng ta; chớ đi lạc vào các lối của nàng.26Nàng đã làm cho nhiều nạn nhân phải vấp ngã; họ chẳng còn được kể đến nữa. 27Nhà nàng nằm trên con đường dẫn đến âm phủ; nó dẫn xuống những gian phòng của sự chết.

Chapter 8

1Có phải sự khôn ngoan không kêu lên sao? Có phải sự thông sáng không cất tiếng mình lên ư? 2Sự khôn ngoan chiếm chỗ đứng ở nơi cao, bên ngã tư đường. 3Bên lối vào thành, gần cổng thành, sự khôn ngoan kêu lên.4Hỡi mọi người, ta kêu gọi các ngươi và cất giọng nhắm vào con cái loài người! 5Hỡi các ngươi, những người không được dạy dỗ, các ngươi phải hiểu sự khôn ngoan và các ngươi những kẻ thù ghét tri thức, các ngươi phải có một tấm lòng thông sáng.6Hãy lắng nghe và ta sẽ nói những điều cao thượng và khi môi miệng ta mở ra, ta sẽ dạy dỗ điều phải — 7vì miệng ta nói ra điều đáng tin, và môi ta ghét sự ác.8Mọi lời lẽ của miệng ta đều là công bình; chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà trong đó. 9Mọi lời lẽ của ta đều là ngay thẳng cho người nào hiểu biết; lời lẽ của ta là ngay thẳng cho người nào tìm kiếm tri thức.10Hãy chọn sự dạy dỗ của ta hơn chọn bạc và tri thức hơn là vàng ròng. 11Vì Ta, Đấng khôn ngoan, tốt hơn châu ngọc; chẳng có gì các ngươi ao ước có thể sánh với ta được.12Ta, Đấng khôn ngoan, sống với sự thông sáng, và ta có tri thức và sự thận trọng. 13Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là thù ghét điều ác — Ta ghét sự ngạo mạn và kiêu căng, đường lối gian ác, và miệng gian tà.14Ta có lời khuyên tốt và sự khôn ngoan thật; Ta có sự thông sáng, năng lực vốn thuộc về ta. 15Bởi Ta, các vua cùng các quí tộc cai trị — và hết thảy những ai cai quản cách công bình. 16Bởi Ta, các vua cai trị, người tước vị và hết thảy những ai cai trị với sự công bình.17Ta yêu mến những người nào yêu mến ta, và người nào tìm kiếm ta, ắt sẽ gặp ta. 18Sự giàu có, vinh dự, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở với ta.19Bông trái ta tốt hơn vàng, thậm chí hơn vàng ròng; những thứ ta tạo ra tốt hơn bạc cao. 20Ta đi trong con đường ngay thẳng, trong các nẻo dẫn tới sự công bình, 21nhơn đó ta sẽ ban cơ nghiệp cho người nào yêu mến ta và làm cho các kho tàng họ được đầy dẫy.22Giê-hô-va đã dựng nên ta từ lúc sáng thế —việc thứ nhứt trong mọi việc làm của Ngài từ ngàn xưa. 23Ta đã được lập từ trước vô cùng — trong chỗ thứ nhứt, từ lúc dựng nên thế gian.24Trước khi có đại dương, ta đã được sanh ra — trước khi có sông suối đầy tràn nước. 25Trước khi núi non được lập nên, và trước khi có đồi núi, ta đã sanh ra rồi.26Ta đã sanh ra trước khi Đức Giê-hô-va dựng nên đất hay đồng ruộng, hoặc ngay cả bụi đất đầu tiên trong thế gian. 27Ta có mặt ở đó khi Ngài dựng nên các từng trời, khi Ngài rút đường chân trời lên khỏi mặt vực.28Ta có mặt ở đó khi Ngài dựng nên các từng trời trên cao và khi Ngài dựng nên các dòng suối ở vực sâu. 29Ta có mặt ở đó khi Ngài định các giới hạn cho đại dương, để nước không tràn qua chỗ mà Ngài đã truyền cho chúng, và khi Ngài lập chỗ để làm nền của địa cầu.30Ta ở bên cạnh Ngài, làm thợ cái, và Ta là sự khoái lạc Ngài mỗi ngày, luôn luôn vui vẻ trước mặt Ngài. 31Ta lấy làm vui vẻ trong cả thế giới của Ngài, và sự vui thích của ta đặt nơi con người.32Rồi bây giờ, các con ơi, hãy lắng nghe ta, vì người nào giữ các đường lối của ta sẽ được phước. 33Hãy nghe theo sự dạy dỗ của ta và sống khôn ngoan; đừng chễnh mãng nó. 34Người nào nghe theo ta sẽ được phước — mỗi ngày canh chừng tại nơi cửa ta, chờ đợi ta bên cửa nhà ta.35Vì hễ ai tìm được ta, tìm được sự sống, và người ấy sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va. 36Nhưng ai không tìm được ta, tự làm hại cho mình; còn kẻ nào ghét ta, ắt ưa thích sự chết".

Chapter 9

1Sự khôn ngoan đã xây dựng nhà riêng mình; từ đá người tạc thành bảy cây trụ. 2Sự khôn ngoan sắm sẵn vật thực dọn cho bữa tối; người pha rượu nho mình; và dọn bàn tiệc mình.3Người đã gửi lời mời đi cùng các tớ gái mình và người kêu la từ chỗ cao của thành: 4“Nguyện người nào chưa được dạy dỗ, hãy đến đây!” người nói với kẻ thiếu trí hiểu.5“Hãy đến, hãy ăn bánh của ta, và uống rượu ta đã pha. 6Hãy để các lối ngây dại lại sau lưng, và hãy sống; hãy ăn ở trong con đường thông sáng.7Hễ ai chỉnh sửa kẻ hay nhạo báng mời gọi điều sỉ nhục, còn ai quở trách kẻ gian ác bị tổn thương. 8Chớ quở trách kẻ nhạo báng, hoặc nó sẽ thù ghét con; hãy quở trách người khôn ngoan, thì người sẽ yêu mến con. 9Hãy cung ứng các sự dạy dỗ cho người khôn ngoan, thì người sẽ được nên khôn ngoan hơn; hãy dạy dỗ người công bình, thì người sẽ thêm lên sự học hỏi.10Kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự khôn ngoan, và sự hiểu biết Đấng Thánh là sự thông sáng. 11Vì nhờ ta, các ngày con sẽ được thêm nhiều lên, và đời sống sẽ được gia thêm nhiều năm nữa. 12Nếu con khôn ngoan, con sống khôn ngoan cho bản thân mình, nhưng nếu con nhạo báng, một mình con sẽ gánh lấy nó”.13Một người đàn bà dại dột hay ồn ào — người chưa được dạy dỗ và chẳng biết chi cả. 14Người ngồi nơi cửa nhà mình, trên chỗ ngồi tại các nơi cao của thành. 15Người kêu gọi những kẻ nào đi đường, những kẻ đi thẳng lối của họ.16Nguyện kẻ nào chưa được dạy dỗ hãy vào đây!” người nói với kẻ thiếu trí hiểu. 17“Nước ăn cắp rất là ngọt ngào, và bánh ăn vụng là ngon thay”. 18Nhưng người chẳng biết rằng kẻ chết đang ở đó, những người khách của người đang ở dưới chốn sâu của âm phủ.

Chapter 10

1Châm ngôn của Sa-lô-môn. Con trai khôn ngoan làm vui cha mình; Nhưng đứa con dại dột gây buồn cho mẹ nó. 2Của cải tích luỹ bởi sự gian ác chẳng có chút giá trị nào cả, nhưng làm phải giữ con khỏi chết. 3Đức Giê-hô-va không để cho người làm phải bị đói khát, nhưng Ngài gạt bỏ sự ước ao của kẻ ác đi.4Tay kẻ biếng nhác khiến cho một người phải nghèo khổ, còn tay người siêng năng kiếm được sự giàu có. 5Con khôn ngoan thâu trữ lương thực lúc mùa hè, nhưng kẻ ngủ lúc mùa gặt là đứa con làm cho xấu hổ.6Có nhiều ơn phước giáng trên đầu người biết làm phải, nhưng miệng kẻ ác che đậy sự bạo lực. 7Người làm phải khiến cho chúng ta lấy làm vui khi nghĩ đến người, nhưng tên kẻ ác thì mục rửa đi.8Người biết phải trái tiếp nhận những điều răn, nhưng kẻ dại có miệng bép xép phải bị sa ngã. 9Người nào theo sự ngay thẳng bước đi an toàn, còn kẻ nào làm cong vẹo đường lối mình, người ta sẽ nhận ra.10Người nào nheo mắt tạo ra đau khổ, còn ai có miệng bép xép sẽ bị sa ngã. 11Miệng của người làm điều phải là một nguồn sự sống, nhưng miệng kẻ hung ác che giấu sự bạo lực.12Sự ghen ghét dẫn tới đánh lộn, nhưng lòng thương yêu lấp hết các lỗi lầm. 13Khôn ngoan được thấy nơi môi miệng người biết phân biện, nhưng cây roi dành cho lưng kẻ không có ý thức.14Người khôn ngoan chất chứa tri thức, nhưng miệng kẻ ngu muội đem sự huỷ diệt đến gần. 15Sự giàu có của người giàu là cái thành kiên cố của người; sự khốn khổ của người nghèo là sự huỷ diệt của họ.16Tiền công của người nào làm phải dẫn đến sự sống; hoa lợi của kẻ hung ác dẫn họ đến với tội lỗi. 17Có một con đường dẫn đến sự sống cho người nào bước theo kỷ luật, nhưng ai chối bỏ sự quở trách phải lầm lạc.18Hễ ai giấu sự ghen ghét có môi miệng dối trá, và ai rải điều nói hành là kẻ ngu dại. 19Hễ lắm lời, vi phạm nào có thiếu, nhưng ai cẩn thận trong điều mình nói là khôn ngoan.20Lưỡi của người làm phải giống như bạc cao; có ít giá trị trong lòng của kẻ gian ác. 21Môi miệng của người làm phải giúp đỡ cho nhiều người, nhưng kẻ ngu dại chết vì thiếu trí hiểu.22Phước lành của Đức Giê-hô-va đem lại sự giàu có và Ngài chẳng thêm đau khổ vào đó. 23Sự gian ác là trò chơi của kẻ dại, nhưng khôn ngoan là khoái lạc cho người có trí hiểu.24kẻ gian ác lo sợ sẽ xảy đến cho nó, nhưng ước ao của người công bình sẽ được nhậm. 25Kẻ ác giống như giông bão thổi ngang qua, và chúng không còn nữa, nhưng người làm phải là cái nền còn đến đời đời.26Như giấm làm ghê răng và khói làm cay mắt, cũng vậy, kẻ biếng nhác cũng một thể ấy đối với người nào sai khiến nó. 27Sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm cho sống lâu, còn năm tuổi của kẻ ác sẽ bị rút ngắn đi.28Sự trông mong của người làm phải là niềm vui của họ, nhưng năm tuổi của kẻ ác sẽ bị rút ngắn đi. 29Đường lối của Đức Giê-hô-va bảo hộ cho người nào sống ngay thẳng, nhưng sự bại hoại thì dành cho cho kẻ làm ác. 30Người nào làm phải chẳng hề bị rúng động, nhưng kẻ ác sẽ không tồn tại trên đất.31Miệng người công bình toát ra bông trái của sự khôn ngoan, nhưng lưỡi của kẻ gian tà sẽ bị cắt mất. 32Môi miệng của người làm phải biết điều chi đáng nhận, nhưng miệng kẻ gian ác, chúng biết điều chi là gian tà.

Chapter 11

1Giê-hô-va rất ghét thứ cân nào không chính xác, nhưng Ngài vui thích trái cân đúng. 2Khi kiêu ngạo đến, thì sỉ nhục cũng đến nữa, nhưng sự khôn ngoan đến cùng với sự khiêm nhường.3Sự thanh liêm của người ngay thẳng dẫn dắt họ, nhưng đường lối gian tà của kẻ bất trung hủy diệt chúng. 4Sự giàu có chẳng ích chi trong ngày thạnh nộ, nhưng làm phải giữ người khỏi chết.5Cách cư xử phải lẽ của người trọn vẹn làm cho đường lối người ra ngay thẳng, nhưng kẻ ác sẽ sa ngã vì tánh gian ác mình. 6Cách ăn ở phải lẽ của người nào đẹp lòng Đức Chúa Trời giữ họ được an toàn, nhưng kẻ bất trung bị mắc trong mưu tính của chúng.7Khi kẻ ác chết, sự trông mong nó mất đi, còn sự trông đợi vốn là sức lực của hắn đi đến chỗ hư vong. 8Người nào làm phải được giữ gìn khỏi hoạn nạn, còn kẻ ác sa vào đó thế cho người.9Với cái miệng kẻ bất kỉnh huỷ diệt người lân cận mình, nhưng nhờ tri thức người nào làm phải được giữ cho an toàn. 10Khi người làm phải được hanh thông, cả thành đều vui mừng; khi kẻ ác bị hư mất, có nhiều tiếng reo mừng. 11Nhờ các ơn lành của người đẹp lòng Đức Chúa Trời, cả thành được cao trọng; bởi miệng kẻ ác, cả thành bị đánh đổ.12Kẻ nào khinh dể người lân cận mình thiếu trí hiểu, nhưng người khôn sáng thì làm thinh. 13Hễ ai đi lòng vòng tỏ ra điều kín đáo, nhưng người có lòng trung tín giữ kín sự việc.14Khi chẳng có chỉ đạo khôn ngoan nào hết, một nước sa ngã, nhưng chiến thắng đến do cầu kiến các mưu sĩ.15Hễ ai bảo lãnh nợ cho người ngoại chắc chắn sẽ bị hại, nhưng người nào ghét việc đưa ra lời thề thuộc loại hứa hẹn ấy được bình an vô sự. 16Người đàn bà có duyên được sự tôn trọng, nhưng người hung bạo chụp lấy sự giàu có.17Một người tử tế làm ích cho bản thân mình, nhưng kẻ nào dữ dằn làm tổn thương mình. 18Kẻ dữ nằm đó để nhận lấy tiền công mình, nhưng người nào gieo ra điều phải nhận lấy tiền công đích thực.19Một người chơn thật chuyên làm phải sẽ sống, nhưng kẻ nào đuổi theo điều ác sẽ chết. 20Đức Giê-hô-va ghét kẻ nào có lòng gian tà, nhưng Ngài vui thích người nào mà đường lối người không có tì vít chi hết.21Phải biết chắc về việc nầy — kẻ ác chẳng hề khỏi bị phạt, nhưng dòng dõi người làm điều phải sẽ được giữ an toàn. 22Giống như chiếc nhẫn vàng đeo nơi mũi heo là người đàn bà đẹp đẽ mà thiếu thận trọng.23Sự ao ước của người làm điều phải kết quả nơi điều thiện, nhưng kẻ ác chỉ có trông đợi cơn thạnh nộ mà thôi. 24Có người rải của mình ra — người ấy lại càng thêm nhiều lên; người kia không gieo ra — nghèo khổ sẽ đến với người ấy.25Người có lòng rộng rãi sẽ được hanh thông, còn ai trao nước cho người khác sẽ có nước cho chính mình. 26Dân sự rủa sã kẻ nào từ chối không bán lúa ra; nhưng các ơn lành đội trên đầu người nào bán lúa ra.27Người nào cẩn thận tìm kiếm sự lành cũng tìm kiếm ân điển, nhưng người nào tìm kiếm điều ác sẽ gặp nó. 28Người nào tin cậy nơi sự giàu có mình sẽ sa ngã, nhưng giống như chiếc lá kia, người nào làm điều phải sẽ được sum suê.29Người nào đem rắc rối cho nhà mình sẽ được gió làm cơ nghiệp, còn kẻ dại dột làm tôi tớ cho người có lòng khôn ngoan.30Người nào làm phải thì giống như cây sự sống, nhưng bạo lực tước đi nhiều sinh mạng. 31Nếu người nào làm phải nhận lãnh điều họ đáng được, huống hồ gì kẻ ác và tội nhân!

Chapter 12

1Hễ ai thích kỷ luật ưa tri thức, nhưng kẻ nào ghét sự quở trách là ngu dại. 2Đức Giê-hô-va ban ơn cho người nhơn đức, nhưng Ngài xét đoán người toan mưu ác.3Một người không thể đứng vững do tánh gian ác, nhưng người nào làm phải không thể bị dứt bỏ. 4Người đàn bà nết na là mão triều thiên cho chồng nàng, còn vợ làm xấu hổ khác nào chứng mục trong xương cốt người.5Mọi chương trình của người làm đều là công bình, nhưng mưu luận kẻ ác đều là giả dối. 6Các lời của kẻ ác rình rập chờ cơ hội để giết chóc, nhưng lời lẽ của người ngay thẳng giữ người được an toàn.7Kẻ ác bị đánh đổ và hắn chẳng còn nữa, nhưng nhà của người chuyên làm phải sẽ đứng vững vàng. 8Một người được khen ngợi do có nhiều sự khôn sáng, nhưng kẻ đưa ra nhiều sự lựa chọn không tốt sẽ bị xem khinh.9Thà có một địa vị không quan trọng — chỉ là tôi tớ — còn hơn khoe mình quan trọng mà lại thiếu ăn. 10Người nào làm phải quan tâm đến nhu cần của súc vật mình, nhưng dù là lòng thương xót của kẻ ác vẫn là hung bạo.11Người nào cày đất mình sẽ có vật thực dư dật, nhưng ai theo đuổi các dự án vô giá trị đều thiếu trí hiểu. 12Kẻ hung ác ham muốn những thứ cướp đoạt của người khác, nhưng bông trái của người làm phải ra từ bản thân họ.13Kẻ ác bị mắc kẹt bởi lối ăn nói gian tà, nhưng người làm phải thoát khỏi mọi rối rắm. 14Nhờ bông trái của lời lẽ mình, một người sẽ được no đầy những vật tốt, giống như công việc của tay người ban thưởng cho người.15lối kẻ ngu muội vốn ngay thẳng theo mắt nó, nhưng người khôn ngoan lắng nghe lời khuyên dạy. 16Kẻ dại tỏ ra ngay cơn giận, nhưng người nào bất chấp sự sỉ nhục là khôn ngoan.17Kẻ nào nói ra lẽ chơn thật đang nói ra điều phải, nhưng kẻ làm chứng gian đang nói ra những lời giả dối. 18Lời lẽ của một người ăn nói vô độ đâm như lưỡi gươm, nhưng lưỡi người khôn ngoan đem lại sự chữa lành.19Môi miệng chân thật còn cho đến đời đời, nhưng cái lưỡi chuyên nói dối chỉ có trong một lúc mà thôi. 20Có sự dối gạt ở trong lòng kẻ nào toan làm điều ác, nhưng sự vui vẻ đến với hạng người mưu cầu sự hòa bình.21Chẳng một điều xấu nào xảy đến cho người biết làm phải, nhưng kẻ ác sẽ gặp phải nhiều khó khăn. 22Giê-hô-va vốn ghét môi dối trá, nhưng người nào sống trung tín là sự vui thích của Ngài.23Người khôn ngoan giấu tri thức mình, nhưng lòng kẻ ngu muội xưng ra sự điên dại mình. 24Tay người siêng năng sẽ cai trị, nhưng kẻ biếng nhác sẽ là đối tượng cho lao động bắt buộc.25Sự lo sợ trong lòng người nhận người xuống, nhưng một lời lành khiến cho người vui vẻ. 26Người nào làm phải là hướng dẫn viên cho bạn hữu mình, nhưng đường lối kẻ ác làm cho họ phải sai lạc.27Kẻ biếng nhác không nung nấu với trò chơi của mình, nhưng người siêng năng sẽ nhận được của cải quí báu. 28Người nào ăn ở trong đường đúng đắn tìm được sự sống, và trong con đường ấy chẳng có sự chết.

Chapter 13

1Con khôn ngoan nghe sự giáo huấn của cha, nhưng kẻ nhạo báng không nghe lời quở trách. 2Nhờ bông trái của miệng mình, một người thưởng thức nhiều vật tốt, nhưng thứ kẻ gian ác sẽ ăn lấy là bạo lực.3Kẻ nào canh giữ môi miệng bảo tồn được mạng sống mình, nhưng kẻ nào hở môi quá làm bại hoại cho thân mình. 4Kẻ biếng nhác mong ước song chẳng nhận được chi hết, nhưng ước ao của người siêng năng sẽ được thoả mãn.5Người nào làm phải ghét lời dối trá, nhưng kẻ ác tự làm cho mình ra gớm và người làm điều xấu hổ. 6Sự công bình bảo hộ người nào không vít trong đường lối của họ, nhưng sự gian ác xây sang kẻ nào phạm tội.7Có kẻ làm bộ giàu, song chẳng có gì hết, nhưng có người làm bộ nghèo, lại là người thực sự giàu có. 8Một người giàu có phải chuộc mạng sống mình với của cải mình, nhưng kẻ nghèo khó chẳng hề tiếp lấy lời hăm dọa đó.9Sự sáng của người làm phải được rực rỡ, nhưng đèn kẻ ác lại bị tắt đi. 10Kiêu ngạo chỉ sanh ra xung đột, nhưng đối với người nào chịu nghe theo lời khuyên dạy có sự khôn ngoan.11Của cải hao bớt khi có quá nhiều sự kiêu căng, nhưng người nào kiếm tiền bằng việc tay mình làm sẽ được thêm nhiều tiền bạc. 12Khi sự trông cậy bị trì hoãn, nó làm tan nát lòng, nhưng khi sự ước ao được thành, thì giống như một cây sự sống.13Kẻ nào khinh dễ sự giáo huấn vẫn sẽ là đối tượng cho nó, nhưng người nào tôn trọng sự dạy sẽ được ban thưởng. 14Sự dạy của người khôn ngoan là một nguồn sự sống, khiến người ta tránh khỏi bẫy sự chết.15Sự sáng suốt kiếm được ân điển, nhưng đường kẻ phạm tội không có chỗ kết thúc. 16Người khôn ngoan cứ theo sự hiểu biết mà hành động, nhưng kẻ dại tỏ ra sự dốt nát của mình.17Sứ giả gian ác sa vào tai họa, nhưng khâm sai trung tín đem lại sự phục hoà. 18Người nào bất chấp kỷ luật sẽ gặp phải nghèo khổ và xấu hổ, nhưng vinh dự sẽ đến với người nào tiếp thu từ sự quở trách.19Ước ao được thành lấy làm êm dịu cho linh hồn, nhưng kẻ dại ghét không muốn lìa bỏ điều dữ. 20Đồng đi với người khôn ngoan thì trở nên khôn ngoan, nhưng làm bạn với bọn điên dại sẽ gánh lấy thiệt hại.21Tai họa đuổi theo kẻ có tội, nhưng người nào làm phải được phần thưởng với phước lành. 22Người nhơn đức để gia sản cho con cháu mình, nhưng của cải kẻ có tội được chất chứa cho người chuyên làm phải.23Một thửa ruộng không cày cấy do người nghèo làm chủ có thể sanh nhiều lương thực, nhưng nó có thể bị quét sạch do sự bất công. 24Người nào không kỷ luật con cái mình là ghét nó, nhưng ai thương con mình cần phải cẩn thận kỷ luật nó.25Người nào làm phải ăn cho tới khi phỉ dạ mình, nhưng bao tử của kẻ ác luôn luôn bị đói.

Chapter 14

1Người nữ khôn ngoan xây cất nhà mình, nhưng người nữ dại dột lấy tay mình mà đập đổ nó. 2Người nào ăn ở cách ngay thẳng kính sợ Đức Giê-hô-va, nhưng kẻ nào ăn ở không thành thật trong đường lối Ngài khinh bỉ Ngài.3Từ miệng kẻ dại ra cây roi đánh phạt sự kiêu ngạo nó, nhưng môi người khôn ngoan giữ gìn người. 4Đâu không có bò, đó máng cỏ trống không, nhưng hoa lợi dư dật do nơi sức bò đực mà ra.5Người chứng trung thành không nói dối, nhưng kẻ làm chứng gian buông ra lời dối trá. 6Kẻ nhạo báng tìm kiếm sự khôn ngoan, song chẳng gặp, nhưng tri thức dễ đến với người nào biết phân biệt.7Hãy dan xa khỏi kẻ dại dột, vì con sẽ chẳng tìm được sự khôn ngoan nơi môi miệng nó. 8Sự khôn khéo của người khôn ngoan là hiểu rõ chính đường lối mình, nhưng sự dại dột của kẻ ngu muội là sự phỉnh gạt.9Kẻ ngu dại chế giễu khi của lễ chuộc tội được dâng lên, nhưng giữa vòng người ngay thẳng ơn phước được chia sẻ. 10Tấm lòng biết sự cay đắng của chính nó, và không một người ngoại nào chia vui với nó được.11Nhà kẻ ác sẽ bị huỷ diệt, nhưng trại người ngay thẳng sẽ được hưng thạnh. 12Có một con đường coi dường chánh đáng cho con người, nhưng cứu cánh của nó dẫn đến sự chết.13Tấm lòng có thể cười cợt song vẫn buồn thảm, và sự vui mừng sẽ kết thúc chỗ buồn thảm đó. 14Người nào sống không trung tín sẽ nhận lấy những điều xứng đáng với đường lối mình, nhưng người nhơn đức sẽ nhận lấy mọi điều thuộc về người.15Người nào chưa được truyền dạy tin hết mọi điều, nhưng người khôn ngoan xem xét các bước mình. 16Người khôn ngoan e sợ và tránh khỏi điều ác, nhưng kẻ ngu muội gạt bỏ lời cảnh cáo.17Người nào mau giận làm ra những việc dại dột, và kẻ nào toan mưu ác sẽ bị ghét. 18Kẻ không được dạy dỗ hưởng lấy sự dại dột, nhưng người khôn ngoan có tri thức bao quanh.19Người nào sống gian ác sẽ sấp mình xuống trước mặt người nhơn đức, và người nào sống gian ác sẽ sấp mình xuống nơi cửa nhà người công bình. 20Người nghèo khó bị ghét bỏ bởi bạn hữu mình, nhưng người giàu có rất nhiều bạn bè.21Người nào tỏ ra khinh khi kẻ lân cận mình là phạm tội, nhưng người nào tỏ ra lòng thương xót đối với kẻ nghèo có phước thay. 22Có phải kẻ chuyên mưu ác há chẳng lầm lạc sao? Những người nào muốn làm điều lành sẽ nhận được sự thành tín của giao ước và sự được tin cậy.23Công việc khó nhọc nào cũng có ích lợi, nhưng chỉ có nói thôi, nó sẽ dẫn đến sự nghèo khó. 24Mão triều thiên của người khôn ngoan là sự giàu có của họ, nhưng sự dốt nát của kẻ dại chỉ là thêm sự điên cuồng.25Một nhân chứng chân thật giải cứu nhiều sanh mạng, nhưng kẻ làm chứng dối thốt ra sự phỉnh gạt.26Khi một người kính sợ Đức Giê-hô-va, người ấy đặt nhiều sự tin cậy nơi Ngài; những việc đó sẽ giống như một nơi bảo hộ cho con cái của người nầy. 27Sự kính sợ Đức Giê-hô-va vốn một nguồn sự sống, đặng khiến một người xây khỏi bẫy sự chết.28Sự vinh hiển của một vị vua là số đông dân sự người, nhưng dân sự ít, nhà vua sẽ bị sụp đổ. 29Một người kiên nhẫn có sự thông sáng rất lớn, nhưng người mau nóng nảy tôn sự điên cuồng lên.30Lòng bình tịnh là sự sống cho thân thể, nhưng sự ganh tỵ làm mục cho xương cốt. 31Người nào bức hiếp người nghèo làm nhục Đấng Tạo Hóa mình, nhưng ai tỏ ra ưu ái với người khốn cùng tôn vinh Ngài.32Kẻ ác bị đánh hạ bởi mọi việc làm gian ác của mình, nhưng người công bình có nơi nương náu, ngay cả trong sự chết. 33Sự khôn ngoan ngự ở trong lòng người biết phân biệt, nhưng ở giữa vòng những kẻ dại lại lộ ra sự dại dột đó.34Làm theo điều phải tôn cao một quốc gia, nhưng tội lỗi là sự hổ thẹn cho bất kỳ dân tộc nào. 35Sự ưu ái của nhà vua có cho tôi tớ nào ăn ở khôn khéo, nhưng cơn thạnh nộ của vua nổi nghịch cùng kẻ nào hành động cách xấu hổ.

Chapter 15

1Lời đáp dịu dàng làm cho cơn giận nguôi đi, nhưng lời xẳng xớm chọc giận thêm. 2Lưỡi của người khôn ngoan gợi ra tri thức, nhưng miệng kẻ ngu dại thốt ra điều điên cuồng.3Con mắt của Đức Giê-hô-va nhìn khắp mọi nơi, xem xét kẻ ác và người lành. 4Lưỡi hiền lành giống như một cây sự sống, nhưng lưỡi gian tà làm cho hư nát tâm thần.5Kẻ ngu dại coi thường kỷ luật của cha mình, nhưng người nào học tập từ sự chỉnh sửa là khôn ngoan. 6Trong nhà người nào làm phải, có của cải quí báu, nhưng huê lợi kẻ ác làm cho họ phải bối rối.7Môi miệng người khôn ngoan rải tri thức ra, nhưng lòng kẻ ngu muội chẳng làm được vậy. 8Đức Giê-hô-va ghét sinh tế của kẻ ác, nhưng lời cầu nguyện của người ngay thẳng là sự vui thích của Ngài.9Giê-hô-va ghét đường lối của kẻ ác, nhưng Ngài thương mến người nào theo đuổi điều chi là phải. 10Kỷ luật nặng nề dành cho kẻ bỏ đường ngay, và kẻ nào ghét sự chỉnh sửa sẽ chết.11âm phủ và sự huỷ diệt còn mở ra trước mặt Đức Giê-hô-va, huống hồ gì tấm lòng của con cái loài người? 12Kẻ nhạo báng bực tức sự chỉnh sửa; hắn không muốn đến cùng người khôn ngoan.13Lòng khoái lạc làm cho mặt mày vui vẻ, nhưng chứng nhức đầu đang chà nát tâm linh. 14Tấm lòng của người biết phân biệt tìm kiếm sự tri thức, nhưng cái miệng kẻ dại nuôi lấy mình bằng sự điên cuồng.15Các ngày kẻ bị hoạn nạn đều rất nhọc nhằn, nhưng lòng vui mừng dự yến tiệc không dứt. 16Thà có ít của mà kính sợ Đức Giê-hô-va hơn là giàu có lớn gặp bối rối cặp theo.17Thà một bữa rau ở chỗ có tình yêu thương hơn là ăn bò mập béo với sự ganh ghét cặp theo. 18Người hay giận tạo ra tranh cãi, nhưng người chậm giận làm cho tranh cãi phải thôi đi.19Đường kẻ biếng nhác như một chỗ có hàng rào gai, nhưng nẻo người ngay thẳng là xa lộ thẳng tắp. 20Con khôn ngoan làm vui vẻ cho cha mình, nhưng đứa ngu muội làm cho mẹ mình bị xem khinh.21Sự dại dột làm vui vẻ cho kẻ thiếu trí hiểu, nhưng người hiểu biết bước đi trong con đường ngay thẳng. 22Mọi toan tính rơi vào chỗ sai lầm khi chẳng có bàn bạc, nhưng nhờ có nhiều mưu sĩ, mưu định bèn được thành.23Một người tìm gặp vui mừng khi người đưa ra lời đáp giỏi; lời nói phải thì lấy làm tốt biết bao! 24Con đường sự sống khiến người khôn ngoan luôn hướng thượng, để người tránh khỏi âm phủ ở bên dưới.25Đức Giê-hô-va phá đổ di sản kẻ kiêu ngạo, nhưng Ngài bảo hộ tài sản của người góa bụa. 26Đức Giê-hô-va ghét tư tưởng của kẻ ác, nhưng lời lẽ của người tử tế đều là trong sạch.27Kẻ trộm gây rối cho nhà mình, nhưng ai ghét của hối lộ sẽ được sống. 28Lòng người nào làm lành suy nghĩ trước khi đáp trả, nhưng miệng kẻ ác thốt ra sự ác của nó.29Đức Giê-hô-va ở cách xa kẻ ác, nhưng Ngài lắng nghe lời cầu nguyện của người làm điều phải. 30Sự sáng con mắt đem sự vui vẻ cho tấm lòng; và những tin tức tốt lành là sức khoẻ cho thân thể.31Kẻ nào chú ý khi có người chỉnh sửa cách mình sống, sẽ được ở giữa hạng người khôn ngoan. 32Người nào từ chối kỷ luật xem khinh bản thân mình, nhưng người nào nghe lời quở trách kiếm được sự thông sáng.33Sự kính sợ Đức Giê-hô-va dạy dỗ điều khôn ngoan, và sự khiêm nhượng đi trước sự tôn trọng.

Chapter 16

1Toan tính ở trong lòng thuộc về một người, nhưng sự đáp trả đến từ lưỡi của Đức Giê-hô-va. 2Mọi đường lối của người đều là trong sạch theo mắt mình, nhưng Đức Giê-hô-va cân nhắc cái lòng.3Hãy phó thác mọi việc làm cho Đức Giê-hô-va, thì những toan tính mình sẽ được thành công. 4Đức Giê-hô-va đã dựng nên muôn vật để dùng cho mục đích của Ngài, ngay cả kẻ ác dành cho ngày tai họa.5Đức Giê-hô-va ghét người nào có lòng kiêu ngạo, dù có đoàn kết lại thì họ sẽ chẳng được khỏi bị phạt. 6Bởi sự thành tín với giao ước và sự đáng tin cậy tội lỗi mới được chuộc, và bởi sự kính sợ Đức Giê-hô-va người ta xây bỏ điều ác.7Khi đường lối của một người đẹp lòng Đức Giê-hô-va, Ngài cũng khiến kẻ thù người ở hòa thuận với người. 8Thà ít của mà làm điều phải, hơn là thu nhập cao với sự bất công.9Trong lòng của một người toan định đường lối mình, nhưng Đức Giê-hô-va chỉ dẫn các bước của người. 10Lời Chúa trên môi miệng của một vị vua, trong sự xét đoán, miệng người không nói ra cách giả dối.11Cây cân thật đến từ Đức Giê-hô-va; các trái cân trong bao là công việc của Ngài. 12Khi các vua làm điều gian ác, việc ấy bị xem khinh, ngôi nước được lập vững bền bởi việc làm theo điều phải.13Một vị vua vui thích nơi môi miệng nói ra điều phải và người ưa kẻ nào nói thẳng. 14Cơn thạnh nộ của vua khác nào sứ giả sự chết nhưng người khôn ngoan sẽ tìm cách làm cho cơn giận người nguôi đi.15Mặt vua sáng láng thì đấy là sự sống, và sự ưu ái của người khác nào đám mây đem lại cơn mưa vào mùa xuân. 16Thà là được sự khôn ngoan quí hơn vàng ròng. Cần phải chọn được sự thông sáng, đáng hơn bạc biết bao!17Con đường của người ngay thẳng xây khỏi điều ác; người nào bảo hộ sự sống mình canh giữ đường lối mình. 18Sự kiêu ngạo đi trước sự huỷ diệt, và tánh tự cao đi trước sự sụp đổ19Thà khiêm nhượng mà ở giữa người nghèo hơn là chia của cướp với kẻ kiêu ngạo. 20Ai giữ lấy điều họ được truyền dạy tìm được ích, và người nào tin cậy nơi Đức Giê-hô-va sẽ được phước.21Người nào có sự khôn ngoan ở trong lòng được gọi là biết phân biệt, và sự dịu dàng trong lời nói trau dồi khả năng truyền đạt. 22Thông sáng là dòng sông sự sống cho người nào có nó, nhưng sự trừng phạt kẻ dại là sự dại dột của họ.23Lòng người khôn ngoan cung ứng khẫu tài cho miệng mình và thêm sức thuyết phục cho môi miệng người. 24Lời lành giống như tàng ong — ngọt ngào cho linh hồn và chữa lành cho xương cốt.25Có một con đường dường chánh đáng cho một người, song cứu cánh của nó là con đường dẫn đến sự chết. 26Sự thèm ăn của người lao động tác động người; sự đói khát thúc giục người phải chịu khổ.27Một gã chẳng ra gì hết đào sâu thứ quỉ quái, và lời nói nó giống như ngọn lửa hừng. 28Kẻ gian tà tạo ra xung đột, và kẻ thèo lẻo làm chia rẽ bạn bè thân thiết.29Kẻ hay bạo lực nói dối với bạn bè mình khiến người đi xuống con đường không được tốt. 30Kẻ nào nháy mắt toan việc gian tà; kẻ nào bặm môi mình đang muốn làm thành việc ác.31Tóc bạc là chiếc mão vinh hiển; có được mão ấy do sống theo đường phải. 32Thà là chậm giận hơn là làm một chiến binh, và ai nắm chắc tinh thần mình thì mạnh hơn kẻ chiếm lấy thành.33Có nhiều thăm trong vạt áo, nhưng quyết định ra từ Đức Giê-hô-va.

Chapter 17

1Thà yên ắng với một miếng bánh khô hơn là nhà đầy tiệc tùng với sự tranh cạnh. 2Tôi tớ khôn ngoan sẽ quản trị con trai làm xấu hổ và được hưởng phần cơ nghiệp như một trong các anh em.3Lò nung để luyện bạc và lò lửa để luyện vàng, nhưng Đức Giê-hô-va luyện lọc tấm lòng. 4Kẻ nào làm ác nghe theo người nói năng cách gian ác; kẻ nói dối chú ý nghe người nói ra những việc phỉnh gạt.5Ai chế nhạo người nghèo sỉ nhục Đấng Tạo Hóa mình, và người nào lấy làm vui về tai họa sẽ chẳng thoát khỏi bị phạt. 6Con cháu là vương miện của người cao tuổi, và cha mẹ là vinh quang cho con cái của họ.7Tài hùng biện không xứng với kẻ ngu; môi miệng dối trá chẳng xứng cho hoàng gia. 8Của hối lộ giống như viên ngọc quí cho người ban nó ra; dầu người xây trở phía nào, người thành công ngay.9Kẻ nào bỏ qua sự xúc phạm tìm kiếm tình cảm, nhưng người nào lặp đi lặp lại một việc gây chia rẽ bạn bè thân thiết. 10Lời quở trách thấm sâu vào người nào có sự hiểu biết hơn là trăm roi đánh vào kẻ ngu dại.11Kẻ gian ác chỉ tìm điều phản nghịch, vì vậy một sứ giả dữ tợn sẽ được sai đi nghịch cùng nó. 12Thà là gặp gấu cái bị cướp con nó hơn là gặp kẻ dại trong sự dốt nát nó.13Khi ai đó lấy ác báo thiện, điều ác sẽ không hề lìa khỏi nhà nó. 14Khởi đầu tranh cạnh giống như người ta mở đường nước chảy, vậy đừng cãi lẫy nữa trước nó nổ ra.15Người nào tha thứ cho kẻ ác hoặc xét đoán người làm phải, — cả hai người nầy đều gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va. 16Tại sao kẻ ngu muội trả tiền để học sự khôn ngoan, khi hắn chẳng có khả năng để tiếp thu sự ấy?17Bạn hữu thương cảm mọi lúc mọi khi, và anh em sanh ra để giúp đỡ trong lúc hoạn nạn. 18Một người thiếu trí hiểu lập các lời hứa bắt buộc rồi chịu trách nhiệm các món nợ của kẻ lân cận mình.19Hễ ai thích tranh cạnh ưa tội lỗi; người nào xây nền cửa mình quá cao khiến cho xương cốt phải gãy. 20Kẻ nào có lòng không thật thà chẳng tìm được điều gì là phước hạnh; người nào có lưỡi gian tà sẽ sa vào trong tai vạ.21Hễ ai sanh con dốt nát đem lại buồn khổ cho bản thân mình; cha của kẻ dốt ấy chẳng được vui vẻ. 22Lòng vui mừng là một phương thuốc hay, song một tâm linh nao sờn làm khô héo xương cốt.23Kẻ gian ác tiếp lấy của hối lộ để làm sai lệch các lối công bình. 24Người nào có sự hiểu biết chường mặt mình ra hướng tới sự khôn ngoan, nhưng con mắt kẻ ngu muội đặt ở các đầu cùng đất.25Con ngu muội là một điều buồn rầu cho cha nó và sự cay đắng cho người đàn bà đã sanh ra nó. 26Chẳng có gì là hay cả khi phạt người làm điều phải; cũng chẳng tốt đẹp gì khi đánh người tước vị vì họ có lòng ngay thẳng.27Người nào có tri thức sử dụng ít lời, và người nào có sự hiểu biết thì tỏ ra điềm đạm. 28Dầu người dại, được kể là khôn ngoan nếu người giữ im lặng; khi người ngậm miệng lại, người được kể là thông sáng.

Chapter 18

1Kẻ nào cô lập mình tìm kiếm sở thích riêng của mình, và nó hay tranh cãi với sự xét đoán chân thật. 2Kẻ ngu muội không lấy làm vui nơi sự hiểu biết, nhưng chỉ muốn tỏ ra điều có ở trong lòng nó.3Khi kẻ ác đến, sự khinh bỉ cùng đến với nó — cùng với sự xấu hổ và sự quở trách. 4Lời lẽ trong miệng của một người giống như chỗ nước sâu; suối khôn ngoan là dòng nước đang tuôn chảy.5Thật chẳng hay ho gì khi thiên vị kẻ ác, cũng chẳng hay ho gì khi chối bỏ sự công bình cho người làm điều phải. 6Môi kẻ dại đưa người vào cuộc tranh cạnh, và miệng nó mời mọc sự đánh đập.7Miệng kẻ dại là sự bại hoại của nó, và nó gài bẫy bản thân nó với môi miệng của mình. 8Lời kẻ ngồi lê đôi mách vốn là vật thực ngon, và chúng thấu xuống đến các chi thể trong thân.9Kẻ thả trôi trong công việc mình cũng là anh em của người nào phá hại nhiều nhất. 10Danh Đức Giê-hô-va là ngọn tháp kiên cố; người nào làm phải chạy vào trong đó và được an ninh.11Của cải người giàu có là cái thành kiên cố của người, và trong suy tưởng của người, đó là một bức tường cao. 12Trước sự bại hoại, lòng người vẫn tự cao, nhưng sự khiêm nhượng đi trước sự tôn trọng.13Người nào trả lời trước khi nghe — ấy là sự điên dại và hổ thẹn của người. 14Tâm linh của một người sẽ làm cho cơn bịnh vơi đi, nhưng tâm linh đỗ vỡ ai có thể chịu được?15Lòng người khôn khéo có được tri thức, và việc nghe của người khôn ngoan tìm kiếm tri thức đó. 16Quà tặng của một người nào mở lối đưa người đến trước mặt một nhân vật quan trọng.17Người đứng bào chữa vụ việc mình nghe như đúng đắn cho đến khi đối tác người đến và tra hỏi người. 18Sự bắt thăm ổn định mọi tranh tụng và biệt những kẻ có quyền thế riêng ra.19Một anh em bị mích lòng khó lấy lòng lại hơn là đánh chiếm một thành kiên cố, và sự tranh cãi dường ấy khác nào các chấn song của một cái ngục. 20Từ bông trái của cái miệng bụng người sẽ được no đầy; với hoa lợi của môi miệng mình, người được no nê.21Sống và chết nằm ở nơi quyền của lưỡi, và người nào ưa thích nó sẽ ăn bông trái của nó. 22Người nào tìm được một người vợ tức là tìm được một việc tốt lành và lãnh lấy sự ưu ái đến từ Đức Giê-hô-va.23Người nghèo nài xin sự thương xót, nhưng kẻ giàu đáp lại cách xẳng xớm. 24Người nào xưng mình có nhiều bạn bè bị họ làm hại cho, nhưng có một người bạn thân cận hơn anh em ruột.

Chapter 19

1Thà người nghèo khổ ăn ở thanh liêm hơn là kẻ có môi miệng gian tà và là một kẻ ngu dại. 2Chẳng hay ho gì khi mong muốn mà chẳng có tri thức, và kẻ nào chạy quá nhanh sẽ quên đường.3Sự ngu dại của một người làm bại hoại đời sống mình, và lòng người cưu giận nghịch cùng Đức Giê-hô-va. 4Người giàu có kết nhiều bạn hữu, nhưng người nghèo bị tách ra khỏi bạn hữu mình.5Kẻ làm chứng dối sẽ chẳng khỏi bị phạt, và kẻ buông điều giả dối không sao thoát khỏi được. 6Có nhiều kẻ tìm sự ưu ái nơi người có tánh rộng rãi, và mỗi người đều là bạn hữu của kẻ hay ban bố lễ vật.7Hết thảy anh em ruột của kẻ nghèo đều ghét người; huống hồ chi bạn bè sẽ lìa xa khỏi người! Người gọi mời họ, song họ đã lánh đi khỏi rồi! 8Người nào có sự khôn ngoan yêu mến chính sự sống mình; người nào giữ lấy sự hiểu biết tìm được điều tốt lành.9Kẻ làm chứng dối sẽ chẳng khỏi bị phạt, nhưng kẻ nào thốt ra sự dối trá sẽ bị hư mất. 10Chẳng thích hợp cho kẻ ngu dại sống trong xa hoa — huống chi kẻ nô lệ lên cai trị các vương tử!11Sự khôn ngoan khiến cho một người chậm giận, và bỏ qua tội phạm ấy là sự vinh hiển của người. 12Cơn giận của vua giống như sư tử tơ gầm thét, nhưng sự ưu ái của người giống như sương móc sa xuống trên cỏ.13Con trai ngu muội là bại hoại cho cha nó, và người vợ hay tranh cãi là một máng xối hằng chảy luôn. 14Nhà cửa và tài sản được hưởng từ cha mẹ, nhưng một người vợ khôn ngoan thì đến từ Đức Giê-hô-va.15Sự biếng nhác khiến cho một người rơi vào giấc ngủ mê, nhưng người không chịu lao động sẽ bị đói khát. 16Người nào vâng theo điều răn gìn giữ lấy sự sống của mình, nhưng kẻ nào không suy nghĩ về đường lối mình sẽ chết.17Ai đối đãi tử tế với kẻ nghèo cho Đức Giê-hô-va mượn, và Ngài sẽ báo lại cho người về những gì người đã làm. 18Hãy kỷ luật con cái ngươi đang khi còn có hy vọng, và đừng ước ao muốn nó phải chết.19Người có tánh nóng giận sẽ phải trả giá án phạt; nếu con giải cứu hắn, ắt con sẽ phải làm lại lần thứ nhì. 20Hãy nghe lời khuyên dạy và tiếp nhận sự giáo huấn, để con được khôn ngoan lúc cuối đời.21Có nhiều việc trong lòng của một người, nhưng chính ý đồ của Đức Giê-hô-va mới được thành. 22Lòng trung thành là thứ một người ao ước, và người nghèo thì tốt hơn là kẻ nói dối.23Sự tôn kính dành cho Đức Giê-hô-va dẫn người ta đến với sự sống; còn người nào có sự ấy sẽ được thỏa lòng và không bị tai vạ lâm đến. 24Kẻ biếng nhác thò tay mình vào dĩa; hắn sẽ không đưa nó lên miệng mình nữa.25Nếu con đánh kẻ hay chế giễu, thì người không học vấn sẽ trở nên khôn khéo; hãy chỉnh sửa người biết phân biệt, thì người sẽ có được tri thức.26Kẻ nào moi móc cha mình rồi xô đuổi mẹ mình là một đứa con đem lại sự xấu hổ và sỉ nhục. 27Nếu con thôi không nghe sự giáo huấn, con sẽ lầm lạc cách xa các lời tri thức.28Kẻ làm chứng gian chế giễu sự công bình, và miệng kẻ ác nuốt lấy tội ác. 29Sự xét đoán sẵn có cho kẻ nhạo báng, và roi vọt dành cho lưng kẻ ngu muội.

Chapter 20

1Rượu là kẻ nhạo báng và đồ uống say là kẻ hay tranh cãi; hễ ai loay hoay bởi rượu chẳng phải là khôn ngoan. 2Sự kinh sợ của nhà vua giống như sư tử tơ gầm hét; người nào chọc giận người sẽ nguy cho mạng sống mình.3Người nào tránh sự tranh cạnh là đáng tôn trọng, nhưng chỉ kẻ điên cuồng mới nhảy vào đó thôi. 4Kẻ biếng nhác chẳng cày đất vào mùa thu; hắn kiếm cơm lúc mùa gặt nhưng chẳng được gì.5Ý đồ ở trong một người giống như nước sâu, nhưng người thông sáng sẽ múc lấy nước tại đó. 6Phần nhiều người xưng mình là trung thành, nhưng ai sẽ tìm được người trung thành?7Người nào làm điều phải ăn ở trong sự thanh liêm mình, và con cháu noi theo người lấy làm có phước thay! 8Một vị vua ngồi trên ngôi thì hành vai trò quan xét với mắt mình phân biệt mọi sự ác ở trước mặt mình.9Ai dám nói: “Ta đã luyện sạch lòng mình; ta đã trong sạch tội ta rồi? 10Trái cân khác nhau, và thước đo không bằng nhau — Đức Giê-hô-va ghét cả hai.11Người ta nhận ra một thanh niên theo hành vi, theo cách ứng xử của người là trong sạch hoặc chánh đáng. 12Tai để nghe và mắt để thấy — Đức Giê-hô-va đã dựng nên cả hai.13Chớ ưa ngủ hoặc con sẽ trở nên nghèo khổ; hãy mở mắt con ra thì con sẽ có nhiều thứ để mà ăn. 14Kẻ mua nói rằng: “Không tốt, không tốt”, nhưng khi hắn đi hắn lại lên tiếng khoe.15Có vàng và nhiều châu ngọc đắt tiền, nhưng môi miệng tri thức là bửu vật quí giá. 16Hãy cầm lấy áo hắn nếu chủ áo đó đặt tiền bảo lãnh nợ cho người lạ, và hãy cầm lấy áo đó nếu hắn bảo lãnh cho người đàn bà tà dâm.17Bánh kiếm được nhờ dối gạt nếm thật ngọt ngào, nhưng kế sau miệng người sẽ đầy sạn. 18Ý đồ được lập nên do bàn bạc, và chỉ với sự dẫn dắt khôn ngoan con hãy tuyên chiến.19Kẻ ngồi lê đôi mách tỏ ra điều kín đáo, và vì thế, con chớ hiệp với kẻ nào nói quá nhiều. 20Nếu một người rủa sã cha hay mẹ mình, đèn nó sẽ tắt ngúm đi giữa chỗ tăm tối.21Sản nghiệp kiếm được nhanh chóng lúc ban đầu sẽ chẳng ích chi lúc sau cùng. 22Chớ nói: “Ta sẽ lấy ác trả ác”. Hãy chờ đợi Đức Giê-hô-va thì Ngài sẽ giải cứu con.23Giê-hô-va ghét hai trái cân, và cây cân giả đúng là chẳng tốt gì cả. 24Các bước của một người được dẫn dắt bởi Đức Giê-hô-va; làm sao người hiểu được đường lối mình?25Nói năng hấp tấp là cái bẫy cho một người: “Vật nầy là vật thánh”, rồi khởi sự suy nghĩ về vật ấy sau khi đưa ra lời thề. 26Một vị vua khôn ngoan xua kẻ ác đi, và người điều khiển xe đạp lúa cán lên chúng.27Tâm linh của một người là ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, nó dò thấu các nơi sâu kín nhất của lòng. 28Sự thành tín theo giao ước và sự đáng tin cậy giữ gìn nhà vua; ngôi của người được lập lên chắc chắn bởi sự nhân từ.29Sự vinh hiển của người tuổi trẻ là sức lực của người, và sự tôn trọng của ông già là mái tóc bạc. 30Những cú đấm gây ra thương tích, rửa sạch đi điều ác, và sự đánh đập khiến cho các chi thể bên trong được sạch.

Chapter 21

1Lòng của vua là dòng nước ở trong tay Đức Giê-hô-va; Ngài điều khiển nó chảy vào chỗ nào Ngài muốn. 2Đường lối của mỗi người đều đúng trong mắt họ, nhưng chính Đức Giê-hô-va là Đấng cân nhắc cái lòng.3Làm theo điều phải và công bình được Đức Giê-hô-va chấp nhận hơn là của tế lễ. 4Mắt cao ngạo và lòng kiêu căng — ngọn đèn của kẻ ác — đều là tội lỗi.5Mọi việc làm của người siêng năng dẫn đến sự thịnh vượng, nhưng kẻ nào hành động quá nhanh chỉ dẫn đến sự nghèo khổ. 6Giàu có do cái lưỡi nói dối là thứ hơi nước phù du và là cái bẫy chết chóc.7Tánh bạo lực của kẻ dữ sẽ đùa chúng nó đi, vì chúng từ chối không chịu làm theo điều phải. 8Con đường của kẻ hay phạm tội là quanh quẹo, nhưng người nào trong sạch làm theo điều phải.9Thà ở nơi xó góc nhà còn hơn là ở trong một ngôi nhà chung với một người đàn bà hay tranh cạnh. 10Tánh kẻ dữ hướng vào điều ác; mắt nó chẳng chút tử tế gì với người lân cận nó.11Khi kẻ nhạo báng bị phạt, người không có học vấn trở nên khôn ngoan, và khi người khôn ngoan được hướng dẫn, người thêm lên sự tri thức. 12Người nào làm theo điều phải quan sát nhà của kẻ ác; người thấy kẻ ác bị hư hoại.13Người nào không khứng nghe tiếng kêu la của kẻ nghèo, khi người kêu la, chẳng có ai đáp lại. 14Quà cáp trao kín nhiệm làm nguôi cơn giận, và quà biếu kín đáo gạt bỏ cơn giận dữ tợn.15Khi người ta làm điều công bình, nó đem lại sự vui vẻ cho người làm phải, nhưng nó đem sự kinh khiếp đến cho những kẻ làm ác. 16Người nào phiêu bạt xa khỏi con đường của sự hiểu biết, hắn sẽ yên nghỉ trong hội của kẻ chết.17Ai ưa vui chơi ắt sẽ bị nghèo khó; người nào ưa rượu với dầu sẽ chẳng được giàu. 18Kẻ ác là giá chuộc cho người làm theo điều phải, và kẻ dối gạt là giá chuộc cho người ngay thẳng.19Thà ở nơi vắng vẻ hơn là ở với một người đàn bà hay tranh cạnh và cứ than vãn mãi. 20Có bửu vật và dầu trong nhà của người khôn ngoan, nhưng kẻ ngu muội phung phí nó.21Người nào biết làm phải và sống tử tế — người nầy sẽ tìm được sự sống, sự công bình, và sự tôn trọng. 22Người khôn ngoan đi lên nghịch cùng thành của kẻ mạnh sức, và người đánh hạ đồn luỹ che chở cho nó.23Ai canh giữ miệng lưỡi mình, người giữ thân mình khỏi rối rắm. 24Kẻ kiêu ngạo và cao kỳ cư xử với sự kiêu ngạo và cao kỳ — “nhạo báng” là tên của hắn.25Sự ước ao của kẻ biếng nhác giết nó chết, vì hai tay nó từ chối không chịu lao động. 26Có người suốt ngày càng ham muốn nhiều thứ, nhưng người nào làm phải cứ bố thí mà không cầm lại.27Sinh tế của kẻ ác là một vật gớm ghiếc; còn gớm ghiếc hơn nữa khi hắn đem dâng sinh tế ấy với động lực gian ác. 28Kẻ làm chứng dối sẽ hư mất đi, nhưng người nào nghe theo sẽ nói suốt cả đời.29Kẻ ác tự cho mình ra mạnh, nhưng người ngay thẳng cẩn thận về mọi hành động của mình.30Chẳng có sự khôn ngoan nào, sự hiểu biết nào, hay mưu kế nào có thể đứng nghịch cùng Đức Giê-hô-va cho được. 31Ngựa sắm sửa về ngày chiến trận, nhưng chiến thắng thuộc về Đức Giê-hô-va.

Chapter 22

1Thà chọn danh tiếng tốt còn hơn chọn giàu có lớn, và sự ưu ái quí hơn bạc và vàng. 2Kẻ giàu và người nghèo có điểm nầy chung — Đức Giê-hô-va là Đấng dựng nên cả hai.3Người khôn ngoan thấy điều tai vạ, rồi ẩn mình, nhưng kẻ thiếu kinh nghiệm cứ đi tới rồi chịu khổ vì cớ nó. 4Phần thưởng của sự hạ mình và sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là sự giàu có, sự tôn trọng, và sự sống.5Gai chông và bẫy rập nằm trên đường của kẻ ngoan cố; ai giữ lấy mạng sống mình sẽ tránh xa nó. 6Hãy dạy cho trẻ thơ con đường nó phải theo, rồi khi nó trở về già sẽ không xây khỏi sự dạy đó.7Người giàu cai trị trên kẻ nghèo, và kẻ đi mượn là tôi tớ của người cho mượn. 8Người nào gieo sự bất công sẽ gặt rắc rối, và cây roi thạnh nộ nó sẽ ra vô dụng.9Người nào có con mắt từ bi sẽ được phước, vì người chia bánh mình cho kẻ nghèo. 10Hãy đuổi kẻ chế nhạo ra, thì tranh cạnh sẽ thôi; cãi cọ và sỉ nhục sẽ dứt.11Người nào ưa thích tấm lòng thanh sạch và lời nói người giàu ơn, sẽ được vua làm bạn hữu mình. 12Mắt của Đức Giê-hô-va canh giữ người có tri thức, nhưng Ngài đánh đổ lời kẻ gian tà.13Kẻ làm biếng nói: “Có sư tử ở ngoài đường! Tôi sẽ bị giết ở chỗ trống trải. 14Miệng của dâm phụ vốn là một cái hố sâu; cơn giận của Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên nghịch cùng ai sa ngã vào đó.15Sự dại dột bó quanh tấm lòng con trẻ, nhưng cây roi kỷ luật sẽ gỡ nó xa khỏi. 16Kẻ nào ức hiếp người nghèo sẽ thêm sự giàu có cho nó, hay nghèo khổ sẽ được dành cho người giàu.17Hãy chú ý và lắng nghe lời lẽ của kẻ khôn ngoan, và áp dụng tri thức của ta cho tấm lòng của con. 18vì nếu con muốn được khen ngợi, hãy giữ nó trong lòng con, nếu hết thảy chúng sẵn sàng trên môi miệng con. 19Vậy, con hãy đặt sự tin cậy mình nơi Đức Giê-hô-va, ngày nay ta đã dạy chúng cho con — thậm chí dạy dỗ con.20Phải chăng ta chẳng có chép cho con ba mươi câu dạy về tri thức và dặn dò sao, 21dạy cho con biết lẽ thật trong những lời đáng tin cậy nầy, đặng con có thể đưa ra những câu trả lời đúng đắn với những kẻ hay thắc mắc kia?22Chớ tước đoạt kẻ nghèo, bởi vì họ nghèo, hay đừng hà hiếp người khốn khổ nơi cửa thành, 23vì Đức Giê-hô-va sẽ binh vực duyên cớ của họ, và Ngài sẽ tước lấy mạng sống của kẻ có cướp lột họ.24Chớ làm bạn với người bị cơn giận cai trị, và con chớ qua lại với kẻ có tánh cường bạo, 25hoặc con sẽ học theo đường lối nó, và con sẽ bị sa vào bẫy dò chăng.26Chớ hiệp cùng kẻ đưa ra lời thề về tiền bạc, hoặc đừng đưa ra lời bảo đảm các món nợ của người khác. 27Nếu con không có phương tiện để chi trả, điều gì ngăn ai đó đoạt lấy cái giường dưới lưng con chớ?28Chớ dời đi các mộc giới cũ mà tổ phụ con đã dựng. 29Con có thấy người nào siêng năng trong công việc mình chăng? Người ấy hẳn sẽ đứng ở trước mặt các vua, chớ chẳng phải ở trước mặt dân thường đâu.

Chapter 23

1Khi con ngồi ăn bữa với một vị quan, hãy quan sát cẩn thận điều chi có ở trước mặt con, 2và hãy kề con dao nơi cổ họng con nếu con thích ăn nhiều thứ đồ ăn. 3Chớ thèm các món ngon của người, vì đó là đồ ăn của sự dối gạt.4Con chớ chịu khổ quá đặng con được giàu có; hãy khôn ngoan đủ để nhìn biết lúc nào phải dừng lại. 5Khi mắt con chiếu theo tiền bạc, nó đi mất rồi, và thình lình nó chắp cánh rồi bay lên trên trời như chim ưng vậy.6Chớ ăn thứ đồ ăn của kẻ gian ác — là kẻ nhìn chăm vào thức ăn của con — và thèm muốn thứ cao lương mỹ vị của hắn, 7vì hắn là loại người lượng tính cái giá của thức ăn. Hắn nói với con rằng: “Hãy ăn uống đi”, nhưng trong lòng hắn chẳng hiệp cùng con. 8Con sẽ mửa ra một chút thứ con đã ăn, và con sẽ phí mất những lời khen tặng của con.9Chớ nói vào lỗ tai kẻ dại dột, vì nó sẽ khinh dể sự khôn ngoan trong lời nói của con. 10Chớ dời đi hòn đá xưa làm mộc giới hay vào trong đồng ruộng của kẻ mồ côi, 11vì Đấng cứu chuộc của họ vốn mạnh sức, và Ngài sẽ binh vực duyên cớ của họ nghịch cùng con.12Hãy áp dụng sự khuyên dạy vào tấm lòng con và tai con hãy lắng nghe lời lẽ có tri thức.13Chớ cầm sự sửa phạt đối với trẻ thơ, vì nếu con đánh nó bằng roi, nó chẳng chết đâu. 14Nếu con đánh nó bằng roi, con sẽ giải cứu linh hồn nó khỏi âm phủ.15Con ơi, nếu lòng con khôn ngoan, thì lòng ta cũng sẽ được vui mừng; 16lòng ta sẽ hớn hở khi môi miệng con thốt ra điều chi là ngay thẳng.17Chớ để lòng con ganh tỵ với hạng tội nhân, nhưng cả ngày hãy kính sợ Đức Giê-hô-va. 18Vì chắc chắn có một tương lai và sự trông cậy của con sẽ chẳng luống công đâu.19Con ơi, hãy lắng nghe và sống khôn ngoan, hãy hướng lòng con vào đấy. 20Chớ hiệp với những kẻ say xỉn, hoặc với những kẻ ham ăn thịt, 21vì kẻ say xỉn và ham ăn sẽ trở nên nghèo, và kẻ ham ngủ sẽ quấn mình bằng giẻ rách.22Hãy nghe lời cha đã sanh ra con và chớ coi thường mẹ con khi người trở nên già yếu. 23Hãy mua lẽ thật, đừng bán nó đi; hãy mua sự khôn ngoan, kỷ luật, và sự thông sáng.24Cha của người làm theo điều phải sẽ có sự vui vẻ lớn, và người nào sanh con khôn ngoan sẽ khoái lạc nơi nó. 25Nguyện cha mẹ của con được hớn hở và nguyện người đã sanh ra con được vui vẻ.26Con ơi, hãy dâng lòng con cho cha, và nguyện mắt con luôn theo đuổi đường lối của cha. 27Vì gái điếm là một cái hố sâu, và vợ của người khác là một cái hầm hẹp. 28Nàng rình đợi như kẻ trộm, và nàng gia thêm số kẻ phản bội giữa vòng loài người.29Ai bị sự khốn khổ? Ai phải buồn thảm? Ai có sự tranh cạnh? Ai than xiết? Ai bị thương tích vô cớ? Ai có con mắt đỏ? 30Người nào bám lấy chai rượu, những kẻ nếm thứ rượu pha.31Chớ xem ngó rượu khi nó đỏ hồng, lúc nó chiếu sao trong ly, và tuôn chảy dễ dàng. 32Đến cuối cùng, nó cắn như rắn, chích như rắn lục. 33Hai mắt con sẽ nhìn những vật lạ, và lòng con sẽ nói điều gian tà.34Con sẽ như người nằm giữa đáy biển hoặc nằm trên chót cột buồm vậy. 35Con sẽ nói rằng: “Họ đánh tôi, nhưng tôi không đau. Họ đập tôi, nhưng tôi không cảm nhận được gì hết. Khi tôi tỉnh dậy, tôi sẽ tìm uống thứ khác”.

Chapter 24

1Chớ ganh ghét kẻ làm ác cũng đừng ước ao hiệp cùng chúng nó, 2vì lòng chúng nó toan sự bạo lực, và môi miệng chúng nói ra điều rối rắm.3Nhờ sự khôn ngoan, cửa nhà được xây cất nên và do hiểu biết nhà ấy được vững bền. 4Nhờ sự tri thức, phòng ốc đầy ắp các thứ tài vật quí báu và đẹp đẽ.5Người khôn ngoan có sức mạnh, và người nào hiểu biết thì tốt hơn người có sức mạnh. 6vì nhờ mưu khôn ngoan con mới lượng được chiến trận, và với nhiều mưu sĩ thì mới có chiến thắng.7Sự khôn ngoan quá cao đối với kẻ dại; nơi cửa thành nó không dám mở miệng mình ra.8Có kẻ toan làm điều ác — người ta sẽ gọi hắn là kẻ sắp xếp bậc thầy. 9Toan tính của kẻ dại là tội lỗi, và người ta xem khinh kẻ hay chế giễu.10Nếu con ngã lòng trong ngày hoạn nạn, thế thì sức lực con nhỏ mọn thay.11Hãy giải cứu kẻ bị đùa đến sự chết, và chớ níu lại kẻ đi xiêu tó tới chỗ khổ hình. 12Nếu con nói: “Chúng tôi chẳng biết gì về việc nầy”. Có phải Đấng chuyên cân nhắc tấm lòng hiết biết con đang nói điều gì sao? Và Đấng gìn giữ sanh mạng con, có phải Ngài không biết đến nó sao? Và có phải Ngài sẽ chẳng báo cho mỗi người những gì họ đáng được sao?13Con ơi, hãy ăn mật, vì nó ngon lành, vì tàng ong lấy làm ngọt ngào cho miệng con. 14Đấy là sự khôn ngoan cho linh hồn con — nếu con tìm được nó, sẽ có một tương lai và sự trông cậy của con sẽ chẳng hề luống công đâu.15Đừng có nằm đó mà đợi giống như kẻ ác tấn công nhà của người làm theo điều phải. Đừng huỷ diệt nhà người ấy. 16Vì người công bình dầu sa ngã bảy lần, người cũng chổi dậy, nhưng kẻ hung ác bị tai vạ đánh đổ.17khoái chí khi kẻ thù con sa ngã, và nguyện lòng con chớ vui mừng khi nó vấp ngã, 18kẻo e Đức Giê-hô-va nhìn thấy và chẳng đẹp lòng rồi cất cơn thạnh nộ Ngài ra khỏi nó.19Chớ lo lắng vì cớ kẻ làm ác, và đừng ganh tỵ với nó, 20vì kẻ làm ác sẽ chẳng có tương lai chi hết, và ngọn đèn kẻ dữ sẽ tắt đi.21Con ơi, hãy kính sợ Đức Giê-hô-va và tôn kính vua; chớ hiệp cùng kẻ nào phản nghịch với họ, 22vì tai họa của chúng xảy đến thình lình và ai biết phạm vi sự huỷ diệt sẽ xảy đến cho cả hai kẻ ấy?23Đây cũng là lời lẽ của người khôn ngoan: Thiên vị trong sự xét đoán một vụ án chẳng phải tốt lành.24Ai nói với kẻ ác rằng: “Ngươi làm phải”, sẽ bị dân sự rủa sả, và các nước lấy làm gớm ghiếc. 25Còn người nào quở trách kẻ ác ắt sẽ được sự vui thích, và nhiều ơn phước sẽ giáng trên họ.26Người nào đưa ra câu trả lời thành thật cung ứng nụ hôn nơi môi miệng vậy. 27Hãy sửa soạn công việc ở ngoài của con, và sắm sẵn cho mình trong đồng ruộng của con; sau đó hãy cất nhà của con.28Chớ làm chứng vô cớ nghịch kẻ lân cận, và chớ dùng môi miệng mình mà nói dối. 29Chớ nói: “Tôi sẽ làm cho hắn những gì hắn đã làm cho tôi; tôi sẽ báo người tùy việc người đã làm”.30Ta có đi ngang qua gần ruộng kẻ biếng nhác, ngang qua gần vườn nho của kẻ thiếu trí hiểu. 31Gai góc mọc lên khắp chỗ, cỏ khô che khuất mặt đất, và tường đá của nó bị phá hư rồi.32Khi ấy, ta thấy rồi xem xét nó; ta thấy và nhận được sự dạy dỗ. 33Ngủ một chút, chợp mắt một chút, khoanh tay ngủ một chút, — 34thì sự nghèo khổ đến trên con như kẻ trộm, và mọi nhu cần của con sẽ áp tới như một kẻ cầm binh khí.

Chapter 25

1cũng là châm ngôn của Sa-lô-môn, người của Ê-xê-chia, vua Giu-đa sao chép. 2Chính sự vinh hiển của Đức Chúa Trời khi che giấu một việc nào đó, nhưng tìm tòi việc ấy là vinh quang của các vị vua. 3Giống như các từng trời thì thật cao và đất thì thật thấp, người ta không thể dò được tấm lòng của các vị vua.4Hãy tách cáu cặn khỏi bạc, và thợ bạc có thể sử dụng bạc ấy tạo ra đồ đáng dùng. 5Cũng một thể ấy, hãy dẹp bỏ kẻ ác ra khỏi sự hiện diện của nhà vua, và ngôi người sẽ được lập bền vững do làm theo điều phải.6Chớ tự cao trong sự hiện diện của nhà vua, và chớ đứng ngay chỗ dành cho hạng người cao trọng.7Vì thà người ta nói cùng con rằng: “Hãy lên đây”, hơn là con bị hạ xuống trong sự hiện diện của một nhà quí tộc. Là điều con đã chứng kiến. 8Chớ vội đưa ra toà. Vì rốt cuộc con sẽ làm gì, khi kẻ lân cận con khiến con phải xấu hổ?9Hãy bàn bạc trường hợp của con giữa con và kẻ lân cận, song chớ tỏ ra sự kín đáo của kẻ khác, 10hoặc khi có ai nghe con nói sẽ khiến con phải xấu hổ và một báo cáo xấu về con không thể im bặt được.11Thốt ra lời lẽ đã được chọn lọc, khác nào khuôn vàng có cẩn bạc. 12Giống như chiếc nhẫn hay đồ trang sức được làm bằng vàng ròng là một lời quở trách khôn ngoan cho lỗ tai biết lắng nghe.13Giống như tuyết giá lạnh vào lúc mùa gặt là một sứ giả trung tín cho người sai đi; người lo làm ích cho chủ mình. 14Giống như các đám mây và gió mà không có mưa là kẻ khoe khoang về ân tứ mà mình không ban ra được.15Với sự kiên nhẫn có thể khuyên dỗ một vị quan trưởng, và cái lưỡi mềm dịu có thể bẻ gãy xương cốt.16Nếu con tìm được mật, hãy ăn vừa phải — nếu không, sau khi ăn mật quá nhiều, con mửa nó ra. 17Chớ thường xuyên tra chân con vào nhà kẻ lân cận, người sẽ lấy làm mệt vì con, rồi đâm ghét con chăng.18Một người làm chứng dối nghịch cùng kẻ lân cận mình thì khác nào một cái dùi cui, hay gươm, hoặc mũi tên nhọn dùng trong chiến trận. 19Một kẻ bất trung mà con tin cậy trong thời hoạn nạn thì giống như cái răng hư hay cái chân bị trặt.20Giống như người nào lột áo mình ra khi trời lạnh, hoặc giống như giấm đổ trên diêm tiêu là kẻ hát lên những bài ca cho tấm lòng nặng nề nghe vậy.21v 21 Nếu kẻ thù con có đói, hãy cho nó ăn, và nếu hắn có khát, hãy cho hắn uống, 22vì con sẽ chất than cháy đỏ trên đầu hắn, và Đức Giê-hô-va sẽ thưởng cho con.23Gió bắc chắc chắn đem mưa đến, người nào nói ra điều kín nhiệm tạo nét giận dữ trên nhiều khuôn mặt. 24Thà là sống trong xó nóc nhà hơn là ở chung nhà với người đàn bà hay tranh cạnh.25Giống như nước lạnh cho kẻ nào khát, cũng một thể ấy, tin lành đến từ xứ xa. 26Giống như dòng suối có nhiều rong rêu hay nước sông bị đục là người nhơn đức chao đảo trước mặt kẻ ác.27Chẳng tốt lành chi khi ăn quá nhiều mật; giống như tìm kiếm hết vinh quang nầy đến vinh quang khác. 28Một người không kiểm soát mình được giống như một cái thành có những bức tường hư lũng không có chỗ kín vậy.

Chapter 26

1Giống như tuyết rơi vào mùa hè hay mưa trong lúc mùa gặt, cũng vậy, sự vinh hiển không xứng cho kẻ ngu muội 2Giống như chim sẻ bay liệng và chim én lượn lờ khi chúng bay, cũng một thể ấy lời rủa sả vô cớ chẳng hề xảy đến bao giờ.3Cây roi dùng cho ngựa, hàm thiết dùng cho lừa, và roi vọt dành cho lưng kẻ ngu muội. 4Chớ đáp lời với kẻ dại và chớ hiệp vào sự ngu dại nó, hoặc con sẽ trở nên giống như nó.5Hãy đáp trả kẻ dại rồi hiệp vào sự ngu dại nó, thế là nó sẽ không được khôn ngoan theo mắt nó. 6Kẻ nào gửi sứ điệp do tay kẻ dại chặt chính chân mình và uống lấy bạo lực.7Hai chân người bị tê liệt đòng đưa vô đụng giống như câu châm ngôn ở trong miệng kẻ dại. 8Buộc hòn đá vào cái trành thì y như trao vinh dự cho kẻ dại.9Cái gai đâm vào tay kẻ say xỉn thì giống như câu châm ngôn trong miệng kẻ dại. 10Một cung thủ gây thương tích cho mọi người thì giống như người thuê kẻ dại hay khách qua đường.11Giống như con chó mửa ra rồi liếm lại, cũng vậy kẻ dại làm lại việc ngu dại mình. 12Có phải con thấy người nào khôn ngoan theo mắt nó chăng? Còn có sự trông cậy cho kẻ ngu muội hơn là cho người ấy.13Kẻ biếng nhác nói: “Có con sư tử ở ngoài đường! Có con sư tử ở giữa nơi khoảng khoát!” 14Giống như cánh cửa xoay quanh bản lề, cũng vậy kẻ biếng nhác lăn trở trên giường mình.15Kẻ biếng nhác thò tay mình vào trong dĩa, dù vậy hắn chẳng có chút sức lực gì để nhấc đưa bánh lên miệng mình. 16Kẻ biếng nhác là người khôn ngoan trong mắt mình hơn bảy người biết phân biệt.17Giống như người nào nắm lấy tai con chó, khác nào kẻ qua đường nổi giận về cuộc cãi lẫy không can đến mình.18Giống như kẻ dại chuyên bắn tên lửa, 19là kẻ nói dối với người lân cận mình như sau: “Có phải tôi không nói đùa sao?"20Vì thiếu củi nên lửa tắt, rồi ở chỗ nào chẳng có kẻ thèo lẻo nào hết, cuộc tranh cạnh bèn nguôi. 21Giống như than mồi cho than đỏ lên và củi để chụm lửa, cũng vậy đối với kẻ hay tranh cạnh nhen lên sự tranh cạnh.22Lời lẽ của kẻ thèo lẻo giống như vật thực ngon; chúng xuống đến các chi thể tận cùng của thân. 23Môi miệng sôi sụt và tấm lòng độc ác, khác nào bình gốm bọc vàng bạc pha.24Kẻ nào ghen ghét người ta, môi miệng nó tỏ ra cảm xúc giả trá, và sự dối gạt chất chứa trong người nó. 25Người nào nói năng ngọt ngào, đừng tin hắn, vì có bảy sự gớm ghiếc ở trong lòng hắn. 26Dầu sự thù hận của hắn được che đậy với sự giả trá, sự gian ác hắn sẽ bị lộ ra nơi chỗ đông người.27Ai đào hầm sẽ lọt xuống đó, và hòn đá sẽ trở đè lên kẻ đã xô nó. 28Lưỡi giả dối ghét những kẻ nó đã chà nát, và cái miệng dua nịnh gây ra bại hoại.

Chapter 27

1Chớ khoe khoang về ngày mai, vì con chẳng biết ngày mai sẽ đưa đến việc gì. 2Hãy để cho người khác khen ngợi con, chớ chẳng phải chính miệng con; người lạ chớ không phải chính môi con.3Đá thì nặng, cát cũng nặng; Nhưng cơn tức giận của kẻ ngu dại còn nặng hơn cả hai. 4Có sự tàn nhẫn khi giận dữ, và cơn lũ thạnh nộ, nhưng ai có thể đứng nổi trước sự ghen ghét?5Thà là quở trách công khai hơn là thương yêu giấu kín. 6Bạn hữu gây thương tích cho là do lòng trung thành, nhưng kẻ thù có thể hôn bạn cách thừa thãi.7Một người ăn no nê thậm chí chối bỏ cả mật ong, nhưng đối với kẻ đói khát ngay cả đắng cũng trở làm ngọt. 8Chim bay từ tổ nó đến chỗ nầy chỗ kia thì giống như kẻ lưu lạc xa cách nơi ở của mình vậy.9Dầu và thuốc thơm làm cho lòng vui mừng, nhưng sự êm dịu của người bạn thì tốt hơn lời khuyên của người. 10Chớ lìa bạn mình, hay là bạn của cha mình, và chớ đi đến nhà anh em mình trong ngày tai vạ: Một người xóm giềng gần còn hơn anh em đang ở xa.11Con ơi, hãy khôn ngoan, và làm cho lòng cha được vui vẻ, khi ấy cha có thế đáp lại cùng kẻ nào chế nhạo cha. 12Người khôn nhìn thấy rắc rối và lo ẩn mình, nhưng người thiếu kinh nghiệm cứ đi tới và chịu khổ vì cớ nó.13Hãy cầm cái áo nếu chủ nó bảo lãnh cho kẻ lạ; và hãy cầm lấy cái áo đó nếu người bảo lãnh cho dâm phụ. 14Hễ ai dậy sớm trao cho kẻ lân cận mình ơn phước với giọng nói lớn tiếng, ơn phước ấy sẽ bị xem là một sự rủa sả.15Một người vợ hay tranh cạnh giống như cái máng xối dột luôn trong ngày mưa lớn. 16Kềm chế nàng giống như kềm chế gió, giống như tìm cách nắm lấy dầu trong tay hữu mình vậy.17Sắt mài nhọn sắt; cũng một thể ấy, một người lo trau dồi bạn hữu mình. 18Ai săn sóc cây vả sẽ ăn trái nó, và người nào lo bảo hộ chủ mình ắt sẽ được tôn trọng.19Giống như nước phản ảnh mặt của một người, cũng vậy, tấm lòng của một người phản ảnh con người. 20Giống như âm phủ và vực sâu không hề đầy, cũng vậy, mắt của con người không hề thấy thoả mãn.21Cái lò để thử bạc và cái nồi dót để thử vàng, và người ta bị thử khi họ được khen ngợi. 22Dầu con dùng chày giã kẻ ngu dại — chung với gạo — thì sự điên dại nó sẽ không lìa khỏi nó.23Con phải biết chắc tình trạng bầy của con, và phải quan tâm đến gia súc của con, 24vì sự giàu có không còn mãi được. Có phải chiếc vương miện còn đến đời đời không? 25Cỏ già cổi đi thì cỏ mới mọc ra và người ta thâu thập cỏ cho gia súc ở trên núi.26Chiên con sẽ cung ứng y phục cho con, và bầy dê sẽ cung ứng giá của đồng ruộng. 27Sẽ có sữa dê dùng làm đồ ăn cho con — đồ ăn cho người nhà con — và thực phẩm cho các tớ gái của con.

Chapter 28

1Kẻ ác chạy trốn khi chẳng có ai truy đuổi, nhưng người nào làm phải có can đảm như sư tử tơ. 2Vì có sự quá phạm trong xứ nên có nhiều vua chúa, nhưng với một người thông sáng và hiểu biết, xứ sẽ được lâu dài.3Người nghèo nầy ức hiếp người nghèo khác thì giống như trận mưa chẳng để lại chút đồ ăn nào cả. 4Người nào bỏ luật pháp ngợi khen kẻ ác, nhưng người giữ theo luật pháp chiến đấu chống lại chúng.5Kẻ ác chẳng hiểu sự công bình, nhưng ai tìm cầu Đức Giê-hô-va hiểu biết mọi sự. 6Thật lấy làm tốt cho người nghèo bước đi cách ngay thẳng, còn hơn là kẻ giàu có theo đường tà vậy.7Người nào giữ theo luật pháp là đứa con có sự hiểu biết, nhưng kẻ nào làm bạn với thứ hoang đàng làm xấu hổ cho cha nó. 8Kẻ nào phát đạt bằng cách ăn lời quá mức đang tóm thâu của cải mình dành cho người khác, là người có lòng thương xót kẻ nghèo khổ.9Nếu một người xây tai mình đi không khứng nghe theo luật pháp, ngay cả lời cầu nguyện của người cũng là một sự gớm ghiếc. 10Hễ ai làm cho người ngay thẳng lạc vào đường xấu, chính kẻ đó sẽ sa vào hố mình đã đào, nhưng người không tì vít sẽ có một cơ nghiệp tốt lành.11Người giàu có mắt xem mình là khôn ngoan, nhưng kẻ nghèo là kẻ có sự hiểu biết sẽ tìm gặp người. 12Khi có sự thắng hơn cho người làm theo điều phải, có sự vinh hiển lớn, nhưng khi kẻ ác dấy lên, dân sự đi ẩn mình.13Người nào giấu tội lỗi mình sẽ không được thịnh vượng, nhưng ai xưng chúng ra rồi lìa bỏ nó sẽ được thương xót. 14Phước cho người nào luôn luôn sống với sự kỉnh kiền, nhưng hễ ai cứng lòng mình sẽ sa vào rối rắm.15Giống như sư tử đang gầm rống hay gấu đang giận dữ là một vị gian ác cai trị trên dân nghèo. 16Quan trưởng nào thiếu trí hiểu là kẻ áp bức nghiệt ngã, nhưng người nào ghét sự bất lương sẽ được trường thọ.17Nếu một người phạm tội vì làm đổ huyết ai đó, người ấy sẽ đào tẩu cho đến chết, và không có ai vùa giúp nó! 18Hễ ai ăn ở cách ngay thẳng sẽ được giữ an toàn, nhưng người nào có đường lối mình cong vạy sẽ thình lình sa ngã.19Người nào cày ruộng mình sẽ có nhiều bánh, nhưng kẻ nào theo đuổi điều vô giá trị sẽ bị nghèo thiếu nhiều. 20Một người trung thành sẽ có nhiều phước lớn, nhưng kẻ nào vội làm cho giàu ắt sẽ chẳng khỏi bị phạt.21Thật lấy làm không tốt khi thiên vị, nhưng vì một miếng bánh, người sẽ phạm sai lầm. 22Kẻ keo kiệt vội chạy theo giàu có, nhưng người chẳng biết rằng sự nghèo khó sẽ giáng trên mình nó.23Ai quở trách người nào rồi về sau tìm được nhiều ơn từ người ấy hơn từ kẻ nịnh mình bằng lưỡi của hắn. 24Kẻ nào ăn cắp của cha hay mẹ mình rồi nói: “Có tội tình gì đâu”, kẻ ấy đồng bạn với kẻ hay huỷ diệt.25Một kẻ tham lam khuấy động sự tranh cạnh, nhưng người nào tin cậy Đức Giê-hô-va sẽ được hanh thông. 26Người nào tin cậy chính lòng mình là kẻ dại dột, nhưng ai ăn ở trong sự khôn ngoan sẽ tránh được hiểm nguy.27Ai bố thí cho người nghèo sẽ chẳng thiếu thốn gì, nhưng ai khép mắt mình lại đối với họ sẽ nhận lãnh nhiều sự rủa sả. 28Khi kẻ ác dấy lên, người ta đều ẩn mình, nhưng khi kẻ ác hư mất đi, người làm theo điều phải sẽ thêm nhiều lên.

Chapter 29

1Người nào nhận lãnh nhiều quở trách lại cứng cổ mình, sẽ bị gãy cổ trong phút chốc không phương cứu chữa. 2Khi người làm theo điều phải thêm nhiều lên, thì dân sự vui mừng, nhưng khi kẻ ác ngồi cai trị, dân sự rên siết.3Người ưa mến sự khôn ngoan làm vui vẻ cho cha mình, nhưng kẻ nào bạn bè với gái điếm phá tan của cải mình. 4Vua nhờ sự công bình làm cho nước vững bền, nhưng kẻ nào đòi hối lộ làm băng hoại xứ.5Người nào nịnh bợ kẻ lân cận mình đang giăng lưới cho chơn mình. 6Kẻ ác có cái bẫy bởi tội lỗi của hắn, nhưng người làm phải ca hát vui mừng.7Người nào làm theo điều phải xét duyên cớ của kẻ nghèo; kẻ ác không hiểu biết được như thế. 8Kẻ nhạo báng lo châm lửa đốt thành, nhưng người nào khôn ngoan bỏ cơn giận đi.9Khi một người khôn ngoan có tranh luận với kẻ dại dột, người giận rồi cười, và chẳng thấy yên tâm được. 10Kẻ làm đổ huyết ghét người nào sống không tì vít và tìm kiếm mạng sống của người ngay thẳng.11Kẻ dại dột tỏ ra cơn giận mình, nhưng người khôn ngoan cầm giữ nó và nguôi lòng mình xuống. 12Nếu quan trưởng chú ý đến lời dối trá, mọi kẻ dưới quyền người sẽ trở nên gian ác.13Kẻ nghèo và người ức hiếp đều giống nhau, vì Đức Giê-hô-va ban ánh sáng cho mắt cả hai. 14Nếu một vị vua xét đoán kẻ nghèo bằng lẽ thật, ngôi của người sẽ được vững bền đời đời.15Roi vọt và sự quở trách cung ứng sự khôn ngoan, nhưng đứa con không cần biết đến kỷ luật làm xấu hổ cho mẹ nó. 16Khi kẻ ác nắm lấy quyền lực, thêm lên sự quá phạm, nhưng người làm theo điều phải sẽ thấy sự sa ngã của kẻ ác.17Hãy kỷ luật con cái của con thì nó sẽ khiến con được yên nghỉ, nó sẽ đem lại sự vui thích trong cuộc sống của con. 18không có mặc khải tiên tri dân sự bèn phóng túng, nhưng người nào giữ theo luật pháp thì được phước.19Tôi tớ sẽ chẳng bị chỉnh sửa bằng lời nói, vì dù nó hiểu biết, sẽ chẳng có đáp trả nào hết. 20Con có thấy kẻ hấp tấp trong lời nói mình chăng? Có nhiều hy vọng cho một kẻ dại dột hơn là cho hắn.21Người nào nuông chìu kẻ tôi tớ mình từ thuở nhỏ, đến cuối cùng sự nuông chìu ấy sẽ gặp nhiều rối rắm. 22Một người hay giận khuấy đảo sự tranh cạnh và người cưu giận phạm tội nhiều thay.23Sự kiêu ngạo của một người sẽ hạ người xuống thấp, nhưng ai có tinh thần khiêm nhượng sẽ được tôn vinh. 24Kẻ nào dự phần với trộm cướp ghét chính mạng sống mình; nó nghe lời rủa sã và chẳng nói gì hết.25Kẻ sợ hãi người ta lo giăng bẫy, nhưng người nào tin cậy nơi Đức Giê-hô-va được bảo hộ. 26Nhiều người tìm kiếm mặt vua, nhưng sự công bình người ấy có cần đều từ Đức Giê-hô-va mà đến.27Kẻ gian tà là một sự gớm ghiếc cho người làm theo điều phải, nhưng ai có đường lối mình là ngay thẳng bị kẻ ác gớm ghiếc.

Chapter 30

1Lời của A-gu-rơ, con trai Gia-kê — Châm ngôn: người nầy nói ra cho Y-thi-ên và U-canh. 2Quả thật ta giống với con thú hơn là người nào, và Ta không có sự hiểu biết của một con người. 3Ta không học sự khôn ngoan, và ta cũng không có tri thức của Đấng Thánh.4Ai đã lên trời, rồi lại xuống? Ai đã góp gió trong lòng tay mình? Ai đã bọc nước trong áo mình? Ai lập các giới hạn của đất? Danh người là chi, và tên con trai người là gì? Nếu ngươi biết, hãy nói đi.5Từng lời của Đức Chúa Trời đều đã được thử nghiệm, Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nào nương cậy nơi Ngài. 6Chớ thêm chi vào các lời Ngài, hoặc Ngài sẽ quở trách ngươi, và ngươi bị cho là kẻ nói dối.7Tôi cầu xin Chúa hai điều, xin chớ cầm chúng lại trước khi tôi qua đời: 8Xin khiến cho sự kiêu căng và lời dối trá dan xa khỏi tôi. Chớ cho tôi nghèo khổ, hoặc giàu có, hãy nuôi tôi đủ vật thực cần dùng. 9Vì nếu tôi có quá nhiều, tôi sẽ chối Ngài rồi nói: “Ai là Đức Giê-hô-va”? Hoặc nếu tôi nghèo khó, tôi sẽ trộm cắp và báng bổ danh của Đức Chúa Trời tôi.10Chớ phao vu kẻ tôi tớ trước mặt chủ nó, hoặc nó sẽ rủa sả ngươi, và ngươi mắc tội chăng.11Có một dòng dõi rủa sả cha mình và không chúc phước cho mẹ mình, 12là một dòng dõi thanh sạch theo chính mắt họ, nhưng họ chưa rửa sạch nhơ bẩn mình.13Đấy là một dòng dõi — mắt họ kiêu hãnh thay và mí mắt họ nhướng cao dường nào! 14họ là một dòng dõi có răng tợ gươm, hàm của họ là dao, để họ có thể nuốt lấy kẻ nghèo khỏi đất và người có cần khỏi loài người.15Con đỉa có hai con gái, chúng kêu lên: “Hãy cho và hãy cho”! Có ba thứ chẳng hề lấy làm thoả mãn, bốn điều chẳng nói rằng: “Đủ rồi!” 16Âm phủ, người đàn bà son sẻ, đất không no đủ nước, và lửa không hề nói: “Đủ rồi!” 17Con mắt nhạo báng cha mình và xem khinh sự vâng lời đối với mẹ mình, loài quạ sẽ móc con mắt ấy, và kên kên sẽ ăn nó.18Có ba việc lấy làm diệu kỳ cho ta, bốn thứ mà ta chẳng hiểu được: 19đường chim ưng bay trên trời; lối con rắn bò trên hòn đá; lằn tàu chạy giữa biển, và đường người nam giao hợp với người nữ.20Đây là tánh nết của người nữ tà dâm — nàng ăn, rồi nàng lau miệng, rồi nói: “Tôi có làm gì sai đâu”.21Trái đất rúng động dưới ba việc nầy, và bốn điều, nó chẳng chịu nổi: 22một tôi tớ khi hắn lên làm vua; kẻ dại khi hắn no nê đồ ăn; 23người nữ có lòng thù hận khi lấy chồng; và con đòi chiếm lấy chỗ bà chủ mình.24Bốn vật trên đất là nhỏ bé, và tuy nhiên, chúng rất là khôn khéo: 25Con kiến là tạo vật không có sức, nhưng chúng lo sắm sẵn vật thực mình trong mùa hè; 26Con thỏ không phải là tạo vật có sức mạnh, nhưng chúng lập nơi ở mình trong vầng đá.27Loài cào cào dầu không có vua chúa, nhưng bay ra có đội hình. 28Con thằn lằn, con có thể bắt lấy nó trong tay, thế mà chúng được thấy có trong cung điện của vua.29Có ba vật điệu đi tốt đẹp, bốn vật nước bước xem sang trọng: 30con sư tử, mạnh nhất trong loài vật hoang dã — nó chẳng tránh bất cứ thứ gì; 31Con ngựa chiến; con dê đực; và vị vua với binh lính bên cạnh người.32Nếu ngươi từng dại dột, tự tôn mình, hoặc nếu ngươi có ác tưởng — hãy lấy tay che miệng mình lại. 33Vì ép sữa làm ra bơ, và đánh đập lỗ mũi bèn làm cho phun máu, cũng vậy, các việc được làm ra trong cơn giận làm nẩy ra điều tranh cạnh.

Chapter 31

1Lời của vua Lê-mu-ên - châm ngôn mà mẹ người dạy cho người. 2Con ơi, sao chứ? Và hỡi con của tử cung ta, ta phải nói gì đây? Hỡi con của sự khấn nguyện ta, ta nên nói điều gì với con? 3Chớ phó sức lực con cho phụ nữ, hay đừng bước theo những kẻ có đường lối hòng tiêu diệt các vua.4Hỡi Lê-mu-ên, chẳng xứng hiệp cho các vua, chẳng xứng hiệp cho các vua uống rượu, cũng không xứng hiệp với các quan trưởng nói rằng: “Rượu mạnh ở đâu?” 5Vì nếu họ uống, họ quên những điều đã được quy định, và đảo lộn quyền sống của mọi kẻ khốn khổ.6Hãy ban rượu mạnh cho người gần chết, và rượu uống say cho kẻ nào có lòng bị cay đắng. 7Họ sẽ uống rồi quên nỗi nghèo khổ mình, và người ấy sẽ chẳng nhớ đến rối rắm của mình nữa.8Hãy nói thay cho kẻ không thể nói được, nói thay duyên cớ của hết thảy những người đang hư mất. 9Hãy nói đi và xét đoán theo lượng nhơn đức, và phân xử đúng đắn duyên cớ của người khốn cùng nghèo thiếu.10Ai sẽ tìm được người nữ tài đức? Giá trị nàng trổi hơn châu ngọc. 11Lòng người chồng tin cậy nơi nàng, và người sẽ chẳng sống khó nghèo. 12Nàng làm nhiều việc ích cho chàng và chẳng hề gây tổn hại trong cả đời nàng.13Nàng chọn lấy lông chiên và gai sợi, rồi lao động với sự vui thích của tay mình. 14Nàng giống như các chiếc tàu buôn kia; nàng đem bánh mình về từ chỗ xa. 15Nàng thức dậy khi trời còn tối cung cấp đồ ăn cho người nhà mình, và nàng phân phối công việc cho các tớ gái mình.16Nàng xem qua thửa ruộng rồi mua nó, với sự cần cù của hai tay mình nàng trồng một vườn nho. 17Nàng tự mặc lấy với sức lực và làm hai cánh tay mình ra mạnh mẽ.18Nàng lường trước điều chi có ích cho mình; suốt đêm đèn nàng chẳng tắt. 19Nàng đặt tay vào con quay, và các ngón tay nàng cầm con cúi.20Nàng chìa tay ra với kẻ nghèo; nàng chìa tay ra tiếp kẻ có cần. 21Nàng không sợ tuyết giá cho người nhà mình, vì cả nhà nàng đều mặc áo bằng lông chiên màu đỏ sặm.22Nàng chế các tấm đắp cho giường mình, và nàng mặc trang phục bằng vải gai mịn màu đỏ điều. 23Chồng nàng được người ta biết đến tại cửa thành, khi chàng ngồi chung với các trưởng lão của xứ.24Nàng chế áo lót rồi bán chúng, và nàng cung cấp đai lưng cho con buôn. 25Nàng mặc lấy sức lực và sự tôn trọng, và nàng vui cười nơi buổi sau hầu đến.26Nàng mở miệng ra với sự khôn ngoan, và phép tắc nhân từ ở nơi lưỡi nàng. 27Nàng để ý đến mọi nẻo của nhà mình và không ăn bánh bị thiêu.28Con cái nàng chổi dậy và chúc phước cho nàng; chồng nàng khen ngợi nàng như sau: 29“Có nhiều người nữ làm lụng rất giỏi, nhưng nàng trổi hơn hết thảy”.30Duyên là giả dối, sắc lại hư không, nhưng người nữ nào kính sợ Đức Giê-hô-va, nàng sẽ được khen ngợi. 31Hãy ban cho nàng bông trái của tay nàng, và hãy để các công việc nàng ngợi khen nàng tại nơi cửa thành.

## TRUYỀN ĐẠO

Chapter 1

1Đây là lời của Giáo sư, dòng dõi của Đa-vít và là vua tại Giê-ru-sa-lem. 2Vị Giáo sư nói như vầy: “Giống như hơi nước trong sương mù, giống như bụi trong ngọn gió, mọi sự là hư không, để lại nhiều thắc mắc. 3Có ích lợi gì khi người ta làm lụng lao động ở dưới mặt trời?4Thế hệ nầy qua rồi thế hệ khác đến, nhưng đất còn mãi cho đến muôn đời. 5Mặt trời mọc, rồi nó lặn đi và nó vội vã trở về chỗ mà nó mọc lại. 6Gió thổi về hướng nam rồi vòng qua hướng bắc, cứ theo đường của nó rồi trở lại một lần nữa.7Mọi dòng sông đều đổ vào biển, song biển không hề đầy. Chỗ các dòng sông thường chảy vào, chúng lại chảy về đó nữa. 8Muôn vật thảy đều lao khổ, và chẳng ai giải thích được. Mắt nhìn xem không thoả, tai nghe lại chẳng bao giờ đầy.9Điều chi đã có, rồi lại sẽ có, và điều gì đã làm, lại sẽ làm nữa. Chẳng có điều gì mới ở dưới mặt trời. 10Nếu có thứ chi mà người ta nói rằng: “Xem kìa, cái nầy mới đây?” Vật ấy thật đã có rồi trong các thời đời trước chúng ta. 11Chẳng có ai nhớ mọi việc đã có trong các đời trước. Và những việc đã xảy ra lâu về sau cũng sẽ xảy ra trong tương lai cũng chẳng được nhớ tới nữa.12Ta là Giáo sư, và ta đã làm vua trên Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem. 13Ta dùng trí hiểu học hỏi và nghiên cứu bởi sự khôn ngoan mọi việc được làm ra ở dưới trời. ấy là một việc lao khổ mà Đức Chúa Trời đã ban cho con cái loài người để lo làm. 14Ta đã xem thấy mọi việc được làm ra ở dưới mặt trời, thì kìa, hết thảy chúng giống như hơi nước và là một nỗ lực chăn theo ngọn gió. 15Thứ cong quẹo không thể làm ngay lại được! Cái gì thiếu không thể đếm được.16Ta nhũ lòng rằng: “Hãy xem, ta có được sự khôn ngoan lớn hơn hết thảy những người đến trước ta tại Giê-ru-sa-lem. Trí hiểu của ta đã nhìn thấy nhiều sự khôn ngoan và tri thức”. 17Vậy, Ta hướng lòng học biết sự khôn ngoan và cũng biết sự dại dột điên cuồng. Ta biết đấy cũng là nỗ lực chăn theo ngọn gió mà thôi. 18Vì với sự khôn ngoan dư dật thì sự phiền não cũng nhiều, và ai thêm sự tri thức sẽ có thêm sự buồn rầu.

Chapter 2

1Ta nhũ lòng rằng: “Bây giờ, hãy đến, Ta sẽ thử con với sự vui sướng. Vậy, hãy thưởng thức sự khoái lạc”. Nhưng, hãy xem, đây cũng đúng là thứ bụi tạm thời. 2Ta nói về kẻ cười: “Cười là điên”, và về khoái lạc: “Có ích chi chứ?”3Ta nghĩ trong lòng, mọi ham muốn với rượu chắc là thoả lòng lắm. Trí óc khôn ngoan dẫn dắt lòng ta mặc dù ta cầm lấy sự dại dột. Ta muốn tìm xem điều gì là tốt cho người ta làm ở dưới trời trọn đời mình sống.4Ta làm những việc lớn lao. Ta cất nhiều nhà cửa cho mình và trồng nhiều vườn nho. 5Ta lập cho mình nhiều vườn cây ăn trái và vườn hoa; ta trồng đủ loại cây ăn trái ở đó. 6Ta đào hồ chứa nước đặng tưới rừng, cây cối lớn lên ở đó.7Ta mua những tôi trai tớ gái; Ta có nhiều đầy tớ sanh ra trong cung điện ta. Ta cũng có nhiều bầy gia súc và chiên, nhiều hơn hết thảy bất kỳ vua nào cai trị trước ta tại Giê-ru-sa-lem. 8Ta cũng tích trữ cho mình bạc và vàng, nhiều kho của các vua và các tỉnh. Ta tuyển lấy cho mình nhiều nam nữ ca sĩ; bằng cách có nhiều vợ và hầu, ta đã làm những việc đem lại khoái lạc cho bất kỳ người đàn ông nào sống trên đất.9Như vậy, ta trở nên cao trọng và giàu có hơn hết thảy những ai sống trước ta tại Giê-ru-sa-lem, và sự khôn ngoan của ta vẫn còn ở cùng ta. 10Bất cứ điều gì mắt ta ước ao, ta làm bằng mọi cách để có chúng. Ta không cầm lòng trước bất kỳ khoái lạc nào, vì lòng ta vui thích trong mọi công việc của ta, và khoái lạc là phần thưởng của ta vì mọi việc làm của ta.11Khi ấy, ta xem xét mọi công việc tay mình đã hoàn thành, và nhắm vào công việc ta đã làm nó, nhưng một lần nữa, mọi điều đó đều là hơi nước và chăn theo ngọn gió. Chẳng có ích lợi gì trong đó ở dưới mặt trời. 12Thế rồi, ta quay lại xem xét sự khôn ngoan, và cũng xem xét sự dại dột và sự điên cuồng. Vì vua nào tới sau nhà vua sẽ có thể làm gì chứ, chẳng qua là những việc đã được làm ra rồi sao?13Khi ấy, ta khởi sự hiểu ra rằng khôn ngoan có lợi thế hơn sự dại dột, giống như sự sáng hơn sự tối tăm vậy. 14Người khôn ngoan sử dụng con mắt trong đầu mình để nhìn xem nơi mình sẽ đến, còn kẻ dại dột bước đi trong sự tối tăm, mặc dù ta biết cùng một số phận đang dành sẵn cho mỗi một người.15Vậy nên ta nhũ lòng rằng: “Việc xảy đến cho kẻ dại, cũng sẽ xảy đến cho ta nữa. Cho nên, ta có nhiều khôn ngoan như thế có khác biệt gì đâu? Ta kết luận trong lòng rằng: “Đây cũng chỉ là hơi nước thôi”. 16Vì người khôn, cũng như kẻ dại, không được nhớ tới lâu dài đâu. Trong những ngày hầu đến mọi sự thảy đều bị quên mất từ lâu. Người khôn ngoan qua đời y như kẻ điên cuồng ngã chết vậy thôi.17Vậy, ta ghét đời sống vì mọi việc được làm ra dưới mặt trời là xấu cho ta. Sở dĩ như vậy là vì mọi sự chỉ là hơi nước và nỗ lực chăn theo ngọn gió. 18Ta ghét mọi thành tựu mà ta đã làm ở dưới mặt trời vì ta phải để lại cho người đến sau mình.19Và ai biết mình sẽ là khôn hay dại? Tuy nhiên, người ấy sẽ làm chủ mọi việc ở dưới mặt trời mà công lao và sự khôn ngoan của ta đã xây dựng. Đây cũng là hơi nước mà thôi. 20Vì lẽ đó lòng ta khởi thất vọng về mọi công việc mà ta đã làm ở dưới mặt trời.21Vì có người làm công việc mình với sự khôn ngoan, với sự thông sáng, và tài khéo, nhưng rồi người ấy phải để mọi sự mình có cho kẻ chẳng làm gì về chúng nữa. Đây cũng là thứ hơi nước và là một sự tai nạn lớn. 22Vậy, có ích chi cho người lao khổ, chịu khó và tìm thử trong lòng mình để hoàn tất công lao mình ở dưới mặt trời? 23Vì từng ngày của người chỉ là đau đớn, và công lao người chỉ là buồn rầu, lúc ban đêm lòng người chẳng tìm được sự yên nghỉ. Đây cũng là hơi nước mà thôi.24Chẳng có gì tốt hơn cho người là ăn, uống, và thấy thoả lòng với điều chi là tốt lành trong công việc của người. Ta đã nhìn thấy lẽ thật ấy đến từ tay của Đức Chúa Trời. 25Vì ai có thể ăn hoặc ai có thể hưởng được bất kỳ khoái lạc nào đến từ Đức Chúa Trời?26Vì bất cứ ai đẹp lòng Ngài, Đức Chúa Trời ban cho sự khôn ngoan, sự thông sáng, và sự vui mừng. Tuy nhiên, đối với hạng tội nhân Ngài cho phép họ với công việc thâu tóm chất chứa hầu cho họ trao hết cho người đẹp lòng Đức Chúa Trời. Đây cũng là thứ hơi nước và nỗ lực chăn theo ngọn gió.

Chapter 3

1Vì mọi sự đều có hạn định, và thời cơ cho từng mục đích ở dưới trời. 2Có thời điểm chào đời, và thời điểm để qua đời, thời điểm để gieo trồng và kỳ hạn thu hoạch, 3thời điểm để giết chóc và thời điểm để chữa lành, thời điểm để tháo dỡ và kỳ hạn xây dựng,4có thời điểm phải bật khóc rồi có lúc phải vui cười, có lúc phải than vãn rồi có lúc phải nhảy múa, 5có thời điểm phải ném đá rồi có lúc thâu nhặt nhiều đá lại, có lúc phải vòng tay ôm lấy, và có lúc kềm chế lại không nên ôm lấy,6có lúc phải tìm tòi nhiều thứ rồi có lúc thôi không tìm tòi nữa, có lúc giữ lấy nhiều thứ rồi có lúc phải vứt bỏ đi, 7có thời xé quần áo đi rồi có lúc phải vá lại, có lúc phải giữ im lặng rồi có thời phải nói ra,8có lúc phải yêu thương rồi có thời phải ghét bỏ, có kỳ chiến tranh rồi có kỳ hòa bình. 9Kẻ làm việc kiếm được ích lợi gì trong lao động của mình chứ? 10Ta đã nhìn thấy công việc mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người phải lo hoàn thành.11Đức Chúa Trời đã dựng nên mọi sự thích hợp với hạn định của nó. Ngài cũng đã đặt sự đời đời ở trong lòng của họ. Nhưng con người không thế hiểu được mọi công việc mà Đức Chúa Trời đã làm, từ lúc họ khởi công suốt cho đến cuối cùng.12Ta nhìn biết chẳng có điều gì tốt cho loài người hơn là vui vẻ và làm lành bao lâu họ còn sống — 13và ai nấy phải ăn, uống, và hiểu rỏ phải thưởng thức việc lành đến từ mọi công việc của họ. Đây cũng là sự ban cho của Đức Chúa Trời.14Ta biết rõ mọi việc Đức Chúa Trời làm đều kéo dài cho đến đời đời. Người ta chẳng thêm cũng không bớt được, vì chính Đức Chúa Trời là Đấng đã làm như thế hầu cho loài người sẽ tiếp cận Ngài với sự kính sợ. 15Điều chi hiện có, ngày xưa đã có; điều gì sẽ có, đã xảy có từ lâu rồi. Đức Chúa Trời khiến người ta tìm kiếm những việc kín giấu.16Và ta đã nhìn thấy ở dưới mặt trời sự gian ác đang tồn tại ở chỗ lẽ ra là công bình, và trong chỗ công bình sự gian ác đã được tìm thấy. 17Ta nhũ lòng: “Đức Chúa Trời sẽ đoán xét người công bình và kẻ gian ác vào thời điểm chính xác cho từng vấn đề và từng vụ việc.18Ta nhũ lòng: “Đức Chúa Trời thử thách con người để tỏ ra cho họ thấy họ chẳng hơn gì loài thú”.19Vì cùng một số phận xảy đến cho con loài người sẽ xảy ra cho loài thú cũng y như vậy. Giống như loài thú, hết thảy người ta rồi sẽ chết. Hết thảy đều thở cùng một thứ hơi, cũng vậy, loài người chẳng có lợi thế nào hơn loài thú. Há chẳng phải mọi thứ đều giống như hơi thở qua nhanh không? 20Mọi sự đều đi đến cùng một chỗ. Mọi sự ra từ bụi đất, và mọi sự sẽ trở về với bụi đất.21Ai biết, hồn của loài người thăng lên và hồn của loài thú sa xuống dưới đất? 22Thế thì, một lần nữa ta nhận ra chẳng có gì tốt cho loài người hơn là vui vẻ trong công việc của mình, vì ấy là phần đã định cho mình. Ai sẽ đem mình trở lại đặng xem thấy điều sẽ xảy ra sau mình?

Chapter 4

1Một lần nữa, ta suy nghĩ đến mọi sự hà hiếp làm ra ở dưới mặt trời. Hãy nhìn vào nước mắt của kẻ bị hà hiếp. Chẳng có một ai yên ủi họ! Quyền lực ở trong tay kẻ ức hiếp họ, những chẳng có ai yên ủi cho kẻ bị ức hiếp!2Vậy, ta khen những kẻ đã chết rồi, chớ không phải kẻ đang sống, người nào hãy còn sống kia. 3Tuy nhiên, còn may mắn hơn cả hai người đó là những người chưa chào đời, họ chưa nhìn thấy bất kỳ hành vi gian ác nào được làm ra ở dưới mặt trời.4Khi ấy, ta nhìn thấy từng công lao và từng nghề khéo trở thành sự ghen ghét từ người lân cận của người ấy. Điều nầy cũng là hơi nước và nỗ lực để chăn ngọn gió.5Kẻ dại dột khoanh tay mình không làm việc, vì vậy đồ ăn của hắn là chính thịt của hắn. 6Thà một nắm tay với công việc yên tĩnh hơn là đầy cả hai tay với công việc và chăn theo ngọn gió.7Khi ấy, ta suy nghĩ một lần nữa về sự hư không, lại thấy nhiều sự vô ích hơn ở dưới mặt trời. 8Có một người sống cô độc. Người chẳng có ai hoặc con trai hay là anh em. Chẳng có cứu cánh gì cho mọi việc làm của người, và mắt hắn không thấy thoả mãn với việc tìm kiếm sự giàu có. Hắn tự hỏi: “Vậy ta lao khổ, ta ép cái tôi mình trước các khoái lạc là vì ai chứ? Điều nầy cũng là hơi nước, một hoàn cảnh tồi tệ.9Hai người thì tốt hơn là một người; vì họ sẽ cùng nhau kiếm được công giá tốt về lao động của mình. 10Vì nếu người này vấp, thì người kia sẽ đỡ bạn mình lên. Tuy nhiên, buồn rầu vói theo kẻ nào sống một mình, khi hắn ngã chẳng có ai đỡ hắn đứng dậy! 11Và nếu hai người cùng nằm chung với nhau, họ có thể giữ ấm, nhưng một người thì làm sao giữ ấm cho được?12Một người duy nhứt sẽ bị người khác ăn hiếp, nhưng hai người sẽ có thế chống cự một cuộc tấn công, và một sợi dây đánh ba tao không thể bị đứt liền được.13Thà là nghèo mà trẻ tuổi khôn lanh hơn một vị vua già mà dại, là kẻ chẳng còn biết lắng nghe lời cảnh báo. 14Đây là sự thật, nếu kẻ trẻ lên làm vua từ ngục tù, hoặc sanh ra nghèo trong nước mình.15Tuy nhiên, ta thấy ai nấy còn sống và qua lại ở dưới mặt trời, đều tự mình phục theo kẻ trẻ ấy đã dấy lên làm vua. 16Chẳng có cứu cánh nào cho mọi người nào muốn vâng theo vị vua mới, nhưng về sau phần nhiều người trong số họ sẽ chẳng còn muốn khen ngợi người nữa. Chắc chắn điều nầy đó cũng là hơi nước và chăn theo ngọn gió.

Chapter 5

1Hãy coi chừng cách xử sự của con khi con bước vào nhà của Đức Chúa Trời. Hãy đến đó lắng nghe thì tốt hơn dâng của tế lễ trong khi không biết điều mình làm trong cuộc sống là gian ác.2Chớ vội mở miệng ra nói, và đừng để cho lòng của con quá lật đật đến nỗi không trình vấn đề lên trước mặt Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời ở trên trời, còn con ở dưới đất, vậy nên con khá ít lời. 3Nếu con có quá nhiều việc phải làm và lo toan, có lẽ con sẽ có nhiều chiêm bao xấu. Và con mà thốt ra nhiều lời, thì có lẽ con sẽ nói ra nhiều điều dại dột.4Khi con lập lời thề với Đức Chúa Trời, phải lo hoàn nguyện chớ có trễ nãi, vì Đức Chúa Trời chẳng vui thích chi nơi kẻ dại. Hãy làm theo điều mà con đã thề con sẽ làm. 5Thà là không đưa ra lời thề còn hơn lập lời thề mà không lo thực hiện nó.6Đừng cho miệng ngươi gây cho xác thịt mình phạm tội. Đừng nói với sứ giả của thầy tế lễ: “Lời thề ấy là một lỗi lầm”. Tại sao lại khiến cho Đức Chúa Trời nổi giận do thề dối, chọc Đức Chúa Trời phải huỷ diệt công việc của tay con? 7Vì có nhiều chiêm bao, cũng như quá nhiều lời, ở đó là hơi nước vô nghĩa. Vậy, hãy kính sợ Đức Chúa Trời.8Khi con thấy kẻ nghèo bị hà hiếp và bị tước đoạt sự công bình và cách xử sự không phải lẽ trong xứ của con, thì chớ lấy làm lạ giống như thể chẳng có ai biết, vì có người nắm lấy quyền lực cao hơn đang coi chừng những kẻ dưới quyền họ, và thậm chí còn có những đấng cao hơn đang quan phòng họ nữa. 9Hơn nữa, sản phẩm của đất là dành cho mọi người, và đích thân nhà vua nhận lấy sản phẩm từ đồng ruộng.10Người nào ham muốn tiền bạc sẽ không thấy thoả lòng với tiền bạc, và bất kỳ kẻ nào ham muốn sự giàu có luôn luôn muốn nhiều hơn. Điều nầy cũng là hơi nước đấy thôi. 11Khi sự hanh thông thêm lên, thì người tiêu thụ nó cũng thêm nhiều lên. Chủ của cải có lợi thế gì khi nhìn thấy nó bằng mắt mình?12Giấc ngủ của người lao động rất là ngon, dù người ăn ít hay nhiều, nhưng của cải của người giàu không cho phép người ngủ ngon.13Có một điều rất xấu xa mà ta đã thấy ở dưới mặt trời: ấy là của cải mà người chủ chất chứa đó, kết quả trong sự khổ sở của chính người. 14Khi người giàu đánh mất của cải mình qua may rủi, chính con ruột mà người là cha đẻ ra nó, người để lại cho nó hai tay không.15Giống như một người ra đời từ lòng mẹ trần truồng thể nào, cũng một thể ấy, người sẽ lìa đời nầy trần truồng như vậy. Người chẳng có đem vật gì theo nơi tay mình được. 16Một việc xấu xa khác nữa: chính xác là một người đã đến thể nào, thì người cũng phải trở về thể ấy. Vậy, người nào chịu lao khổ trong việc chăn ngọn gió, có ích gì chăng? 17Trong suốt đời của người, người ăn trong sự tối tăm và chịu nhiều buồn khổ với bịnh tật và tức giận.18Hãy xem, thứ ta đã nhìn thấy rằng thật lấy làm tốt và thích đáng là ăn, uống, và thưởng thức thứ chi kiếm được từ công lao động của mình làm ra ở dưới mặt trời trọn trong những ngày thuộc đời nầy mà Đức Chúa Trời ban cho chúng ta. Vì đây là phần của người.19Đức Chúa Trời ban cho người nào giàu có, của cải, và khả năng lãnh hội phần của mình, và vui vẻ trong công việc của mình — đây là một sự ban cho đến từ Đức Chúa Trời. 20Vì người sẽ ít nhớ những ngày của đời mình, vì Đức Chúa Trời khiến người cứ bận bịu với những thứ mà người đang hưởng lấy khi làm ra.

Chapter 6

1Có một tai vạ khác mà ta đã thấy ở dưới mặt trời, và tai vạ đó rất nghiệt ngã cho loài người. 2Đức Chúa Trời ban sự giàu có, của cải, và danh tiếng cho một người hầu cho người chẳng thiếu thứ chi người ước ao cho bản thân mình, nhưng rồi Đức Chúa Trời không cho người có khả năng thưởng thức. Thay vì thế, người khác sử dụng các thứ nầy. Đây là hơi nước, một tai vạ xấu xa.3Nếu một người làm cha cả trăm đứa con và sống nhiều năm, các năm sống của người rất cao, song nếu tấm lòng người chẳng thoả mãn với của cải, rồi chết đi chẳng được chôn với sự tôn trọng, khi ấy ta nói đứa con sảo còn hơn người ấy. 4Ngay cả đứa con sảo ra đời trong hư không và qua đời trong chỗ sự tối tăm, và tên nó chưa được đặt.5Mặc dù đứa trẻ nầy chưa nhìn thấy mặt trời hoặc chưa biết gì hết, nó có sự yên nghỉ mà người kia chẳng có. 6Một người dầu sống đến hai ngàn năm nhưng không học biết thưởng thức các việc tốt lành, người đi đến cùng một chỗ như các người khác.7Dù mọi công lao của loài người là để no miệng mình, tuy nhiên người không được thỏa. 8Quả thật, người khôn ngoan có lợi thế gì hơn kẻ dại dột chứ? Người nghèo có lợi thế gì khi biết cách xử sự trước mặt người ta?9Thà là được thoả với những gì mắt thấy hơn là ham muốn các thứ luông tuồng, đây cũng là hơi nước và chăn theo ngọn gió. 10Bất cứ điều gì đã có rồi đã được đặt tên, và loài người sẽ ra thể nào, thì đã được biết rồi. Vậy, tranh cãi với Đấng là quan án toàn năng của mọi người là luống công. 11Càng có nhiều lời thốt ra, sự hư không càng thêm, vậy điều đó có lợi thế gì cho một người chứ? 12Vì ai biết được điều tốt lành gì dành cho một người trong đời sống người suốt những ngày hư không khi người trải qua như cái bóng? Ai có thể nói cho một người biết về việc sẽ xảy ra ở dưới mặt trời sau khi người qua đi?

Chapter 7

1Danh tiếng thì tốt hơn dầu thơm quí giá, và ngày chết thì tốt hơn ngày sanh. 2Thà đi đến nhà tang chế hơn là đến nhà yến tiệc, vì than khóc đến với mọi người lúc cuối đời, và người sống phải để việc nầy vào lòng.3Buồn rầu thì tốt hơn là vui vẻ, vì đằng sau bộ mặt buồn rầu, thì sự vui vẻ của tấm lòng lại đến 4Tấm lòng người khôn ngoan ở trong nhà tang chế, còn lòng kẻ dại dột ở tại nhà yến tiệc.5Thà nghe lời quở trách của người khôn ngoan còn hơn là nghe bài ca của kẻ dại dột. 6Vì như như tiếng gai nhọn nổ dưới nồi, cũng vậy với tiếng cười cợt của kẻ dại. Điều nầy cũng là hơi nước đây.7Phải, sự tham nhũng chắc chắn khiến cho kẻ khôn ra dại, và của hối lộ làm bại hoại tấm lòng.8Cuối cùng của một việc thì tốt hơn phần khởi đầu; và người có tinh thần kiên nhẫn thì tốt hơn kẻ có tinh thần kiêu ngạo. 9Chớ có tâm thần mau nóng giận, vì sự giận ở trong lòng của kẻ dại dột.10Chớ nói rằng: “Tại sao những ngày xa xưa thì tốt hơn những ngày nầy?” Vì ấy chẳng phải vì cớ khôn ngoan mà con đưa ra câu hỏi nầy.11Khôn ngoan cũng tốt như các thứ có giá trị mà chúng ta thừa hưởng từ các tổ phụ. Nó cung ứng lợi ích cho người nào nhìn thấy mặt trời. 12Vì sự khôn ngoan cung ứng sự bảo hộ cũng như tiền bạc cung ứng sự bảo hộ vậy, nhưng lợi thế của sự khôn ngoan, ấy là sự khôn ngoan ban sự sống cho người nào có được nó.13Hãy xem xét các việc làm của Đức Chúa Trời: là Đấng có thể làm cho ngay thẳng thứ chi Ngài đã làm cho cong quẹo?14Khi thì thế được thuận tiện, hãy sống vui vẻ trong chỗ thuận tiện ấy, nhưng khi thờì thế trở xấu đi, hãy xem điều nầy: Đức Chúa Trời cho phép cả hai tồn tại bên cạnh nhau. Vì lý do nầy, không một ai nhận ra điều sẽ xảy đến sau người.15Ta đã nhìn thấy nhiều thứ trong những ngày vô nghĩa của ta. Có người công bình, họ hư mất bất chấp sự công bình của họ, và có kẻ ác lại sống trường thọ bất chấp sự gian ác của họ. 16Chớ tự xưng công bình, chớ khôn ngoan theo mắt mình. Cớ sao con lại tự huỷ diệt mình chứ?17Đừng sống quá gian ác hay dại dột quá. Tại sao con chết trước kỳ hạn của mình? 18Thật là tốt khi con nắm bắt được sự khôn ngoan nầy, và con chớ rút tay mình lại khỏi sự công bình. Vì người nào kính sợ Đức Chúa Trời sẽ đối diện với mọi nghĩa vụ của mình.19Sự khôn ngoan là quyền lực ở nơi người khôn, hơn cả mười kẻ cai trị ở trong thành. 20Chẳng có một người công bình ở trên đất làm điều thiện mà không hề phạm tội.21Đừng nghe mọi lời người ta nói ra, vì con sẽ nghe kẻ tôi tớ mình đang rủa sã con. 22Tương tự, trong lòng con biết rằng con cũng thường rủa sã kẻ khác.23Mọi sự nầy Ta đã minh chứng bằng sự khôn ngoan. Ta nói: “Ta sẽ sống khôn ngoan”, nhưng việc ấy ta chưa với tới. 24Sự khôn ngoan rất cao xa, rất sâu thẩm lắm. Ai có thể tìm được nó? 25Ta xây lòng mình chuyên học biết, xem xét, tìm kiếm sự khôn ngoan và mọi sự lý giải về thực tại, và để hiểu biết rằng gian ác là ngu xuẫn và sự dại dột là điên cuồng.26Ta tìm thấy rằng còn cay đắng hơn cả sự chết là bất kỳ người đờn bà nào cũng đều có lòng giống như lưới bẫy, và tay của họ giống như xiềng xích. Ai ở đẹp lòng Đức Chúa Trời sẽ tránh khỏi nàng, còn kẻ có tội sẽ bị nàng bắt lấy.27Giáo sư nói: “Hãy xem xét điều ta đã khám phá ra. Ta đã thêm hết khám phá nầy đến khám phá khác để tìm cách giải thích về thực tại. 28Đây là điều mà ta vẫn còn tìm kiếm mà ta chưa tìm ra. Ta đã tìm gặp một người nam công bình giữa cả ngàn người, nhưng còn trong cả thảy đờn bà ta chẳng tìm được một ai hết.29Ta chỉ khám phám phá ra điều nầy: Đức Chúa Trời đã dựng nên con người ngay thẳng, nhưng họ xây đi để tìm kiếm nhiều sự khó khăn.

Chapter 8

1Người khôn ngoan là người như thế nào? Đó là người biết các sự cố trong cuộc sống có ý nghĩa ra sao! Sự khôn ngoan khiến cho mặt người sáng láng, và vẻ khó chịu trên mặt người được đổi đi.2Ta khuyên con phải vâng theo mạng lịnh của vua vì cớ lời thề của Đức Chúa Trời bảo hộ người. 3Chớ vội lui ra khỏi sự hiện diện của người, và đừng đứng đó mà ủng hộ việc sai trái, vì nhà vua làm bất cứ điều chi người muốn làm. 4Lời của vua có quyền, vậy ai sẽ nói với người rằng: “Ngài làm chi vậy?”5Ai giữ theo mạng lịnh của nhà vua chẳng biết đến sự tổn hại. Lòng người khôn ngoan nhận ra con đường thích ứng và thời điểm hành động. 6Vì từng vấn đề có đáp ứng chính xác và kỳ hạn phải đáp ứng, vì rối rắm của người ta là lớn lắm. 7Không một ai biết điều gì sẽ xảy đến kế đó. Ai có thể nói cho người biết điều gì sẽ xảy đến?8Không ai có quyền trên hơi sống để thôi không thở nữa; và không một người nào có quyền trên ngày chết của mình. Không một ai được giải ngũ khi có chiến tranh và sự gian ác sẽ không giải cứu kẻ nào đang là nô lệ của nó. 9Ta đã phát hiện ra mọi sự nầy; ta khiến lòng mình áp dụng từng loại sự việc được làm ra ở dưới mặt trời. Có kỳ hạn cho người nầy có quyền làm điều ác trên mọi người khác.10Vậy, Ta đã thấy kẻ ác được chôn cất công khai. Họ được đưa đến khu vực thánh và được chôn cất bởi dân trong thành, nơi mà kẻ đó đã thực hiện những hành vi gian ác của họ. Đây cũng là sự hư không. 11Khi bản án chống lại tội ác không được thi hành ngay, nó quyến dụ tấm lòng con người làm sự gian ác.12Vì kẻ có tội làm ác một trăm lần rồi vẫn sống lâu ngày, tuy nhiên ta biết rằng sẽ là suôn sẻ cho người nào kính sợ Đức Chúa Trời, họ tôn vinh sự hiện diện của Ngài với họ. 13Nhưng kẻ ác sẽ chẳng có gì là suôn sẻ đâu; sự sống hắn sẽ không được dài lâu. Những ngày của hắn giống như cái bóng vì hắn không tôn vinh Đức Chúa Trời.14Có một thứ hơi nước vô dụng khác nữa — một việc khác đã được làm ra trên đất. Những việc xảy ra cho người công bình giống như chúng đã xảy ra cho kẻ ác, và những việc xảy ra cho kẻ ác lại xảy ra cho người công bình. Ta nói rằng điều nầy cũng là sự hư không. 15Vậy ta khen sự vui mừng, vì ở dưới mặt trời chẳng gì tốt cho một người hơn là ăn, uống, và sống vui vẻ. Đó là sự vui vẻ kèm theo với người trong công lao trọn các ngày của đời người mà Đức Chúa Trời ban cho người ở dưới mặt trời.16Khi ta khiến cho lòng mình học biết sự khôn ngoan và tìm hiểu sự việc đã được làm ra trên đất, là công việc thường được làm ra lúc ban đêm hay ban ngày không cho mắt ngủ, 17khi ấy, ta xem xét mọi công việc của Đức Chúa Trời, và người ta không thế hiểu được công việc đã được làm ra ở dưới mặt trời. Vô luận một người lao động cực nhọc ngần nào đặng tìm biết, người ấy sẽ chẳng tìm được chúng. Mặc dù một người khôn ngoan tin rằng mình chắc sẽ biết, thực sự thì người chẳng tìm được.

Chapter 9

1Vì ta suy nghĩ đến mọi sự nầy trong trí để tìm hiểu về người công bình, người khôn ngoan cùng các việc làm của họ. Hết thảy họ đều ở trong tay của Đức Chúa Trời. Không một người nào biết hoặc sự yêu hay là sự ghét sẽ đến với ai đó.2Mọi người đều có chung một số phận. Cùng một số phận đang chờ đợi người công bình và kẻ hung ác, người tốt và kẻ xấu, ngươi thanh sạch và kẻ ô uế, và người dâng của lễ và người không dâng của lễ. Người nhơn đức sẽ chết, cũng như kẻ có tội. Giống như người hay thề thốt sẽ ngã chết, kẻ sợ không dám đưa ra lời thề cũng sẽ chết như thế.3Có một số phận xấu cho mọi sự được làm ra ở dưới mặt trời, một số phận cho mọi người. Tấm lòng của con người đầy dẫy điều ác, và sự điên cuồng ở trong lòng họ đương khi họ sống. Sau đó, họ đi về cùng kẻ chết.4Vì vẫn có hy vọng cho người nào hiện đang sống, giống như một con chó sống hơn là con sư tử chết. 5Vì kẻ sống biết mình sẽ chết, nhưng kẻ chết chẳng biết chi hết. Họ chẳng còn có phần thưởng nào hết vì sự kỷ niệm họ đã bị quên đi.6Sự yêu, sự ghét, sự ganh tỵ của họ thảy đều tiêu mất từ lâu. Họ chẳng hề có một chỗ nào trong bất cứ việc gì được làm ra dưới ánh mặt trời. 7Hãy đi đường mình, ăn bánh của con cách vui mừng, và uống rượu của con với tấm lòng vui sướng, vì Đức Chúa Trời đã tán thành sự kỷ niệm mọi việc làm của con. 8Nguyện quần áo của con luôn luôn là màu trắng, và chớ thiếu dầu thơm trên đầu con.9Hãy sống vui vẻ với người vợ mà con yêu thương trọn các ngày của đời hư không con, những ngày mà Đức Chúa Trời đã ban cho con ở dưới mặt trời trong những ngày vô ích của con. Đấy là phần thưởng của con trong đời vì việc làm của con ở dưới mặt trời. 10Bất cứ việc chi tay con làm được, hãy làm với sức lực của con, vì nơi mồ mả, là chỗ con đang đi đến.11Ta đã thấy một số việc thú vị ở dưới mặt trời: Cuộc đua không thuộc về kẻ lẹ làng. Chiến trường không thuộc về người mạnh sức. Bánh không thuộc về kẻ khôn ngoan. Giàu có không thuộc về hạng người có hiểu biết. Sự ưu ái không thuộc về hạng người tri thức. Thay vì thế, thời thế và cơ hội tác động hết thảy mọi người. 12Vì không có ai biết giờ chết của mình, giống như cá bị mắc trong lưới sự chết, hay giống như chim bị bẫy dò. Giống như các loài thú, loài người bị kẹt trong thời tai vạ thình lình giáng trên họ.13Ta cũng đã nhìn thấy sự khôn ngoan ở dưới mặt trời trong một phương thức dường rất cả thể cho ta. 14Có thành nhỏ kia với một ít người trong đó, một vị vua cường thạnh đến nghịch cùng nó, bao vây nó, dựng rào cản chống lại nó. 15Bấy giờ, trong thành ấy có một khôn mà lại nghèo, người nầy dùng sự khôn ngoan mình cứu thành ấy. Tuy nhiên, về sau, không một ai nhớ đến người nghèo đó.16Vậy, ta kết luận: “Khôn ngoan thì tốt hơn sức mạnh, nhưng sự khôn ngoan của người nghèo bị xem khinh, và lời nói của người không ai nghe”.17Lời của người khôn ngoan được nghe cách êm dịu thì tốt hơn tiếng hô lớn của bất kỳ vị vua nào giữa đám dại dột. 18Khôn ngoan thì tốt hơn các thứ binh khí, nhưng chỉ một người có tội phá diệt nhiều sự lành.

Chapter 10

1Giống như con ruồi chết làm cho dầu thơm phải hư đi, cũng vậy, một chút dại dột sẽ làm cho khôn ngoan và tiếng tăm không còn nữa. 2Trái tim của người khôn xoay qua bên phải, nhưng trái tim của kẻ dại thì xoay qua bên trái. 3Khi kẻ dại đi đường, suy nghĩ của hắn không rõ ràng, để cho mọi người thấy rằng hắn là kẻ dại.4Nếu tình cảm của bậc cầm quyền dấy lên nghịch cùng con, chớ lìa khỏi công việc của con. Sự bình tĩnh làm nguôi cơn giận lớn.5Có một tai vạ mà ta đã thấy ở dưới mặt trời, một loại sai lầm đến từ bậc cầm quyền: 6Kẻ dại dột được ban cho những địa vị lãnh đạo, trong khi người thành công được dành cho chỗ thấp. 7Ta đã nhìn thấy hạng đầy tớ cưỡi ngựa, và hạng người thành công thì đi bộ như đầy tớ ở trên đất vậy.8Kẻ nào đào hầm sẽ sa xuống đó, và ở đâu có kẻ phá vách tường, một con rắn sẽ cắn người. 9Ai cắt đá sẽ bị tổn thương bởi chúng, và kẻ bửa củi có khi phải hiểm nghèo bởi nó.10Nếu lưỡi rìu lụt mà người ta không mài lại, người ấy phải dùng nhiều sức; nhưng sự khôn ngoan cung ứng cơ hội để thành công. 11Nếu rắn cắn trước khi ếm chú, khi ấy thầy ếm chú chẳng còn có lợi thế gì nữa cả.12Lời của miệng người khôn ngoan có ơn, nhưng môi của kẻ khờ dại lại nuốt lấy nó.13Giống như lời lẽ bắt đầu tuôn ra từ miệng kẻ dại, sự điên dại trào ra, và đến cuối cùng miệng hắn đổ ra với sự điên cuồng độc địa. 14Kẻ ngu muội hay nói nhiều lời, nhưng chẳng có ai biết điều gì sẽ xảy đến. Ai biết điều chi sẽ xảy đến sau mình?15Công lao kẻ ngu muội làm cho họ phải mệt nhọc, hầu cho họ chẳng biết con đường nào đặng đi đến thành.16Có rối rắm trong xứ một khi nhà vua hãy còn trẻ, và các cấp lãnh đạo khởi sự tiệc tùng vào ban sáng. 17Nhưng xứ được vui vẻ khi vua của con thuộc hàng quí tộc, và các cấp lãnh đạo của con ăn đúng giờ, để lấy sức lại, chớ chẳng phải để đắm say!18Vì sự làm biếng nên mái nhà sụp xuống, và vì cớ tay biếng nhác nên nhà phải dột. 19Người ta bày tiệc đặng vui cười, rượu đem sự vui vẻ đến cho cuộc sống, và tiền bạc chu toàn nhu cần cho mọi sự.20Đừng rủa sã nhà vua, dù trong lý trí của con, và đừng rủa sã người giàu khi ở trong phòng ngủ. Vì chim trời sẽ đồn ra lời nói của con; và loài có cánh sẽ đồn chuyện ấy ra.

Chapter 11

1Hãy liệng bánh con trên mặt nước, vì con sẽ tìm nó lại sau nhiều ngày. 2Hãy chia sẻ bánh ấy cho bảy, hoặc thậm chí cho tám người, vì con không biết tai vạ nào sẽ giáng trên đất. 3Nếu mây đầy nước, tự nó rơi xuống đất, và nếu một cây ngã về hướng nam hay hướng bắc, hễ ngã chỗ nào nó phải ở chỗ đó.4Người nào xem gió sẽ không gieo, và người nào xem mây sẽ không gặt. 5Giống như con không biết gió từ đâu đến, cũng không biết xương cốt của đứa trẻ lớn lên trong tử cung của mẹ nó là thể nào, thì cũng một thể ấy, con cũng chẳng hiểu được công việc của Đức Chúa Trời, là Đấng dựng nên muôn vật.6Vào buổi sáng, hãy gieo giống đi; cho đến khi chiều xuống, hãy dùng tay làm việc khi cần thiết, vì con chẳng biết giống nào sẽ mọc tốt, dù sáng hay chiều, hoặc giống nầy hay giống kia, hoặc cả hai đều sẽ ra tốt. 7Ánh sáng thật là êm dịu, và con mắt nhìn thấy mặt trời quả rất sướng thay. 8Nếu ai đó sống nhiều năm, nguyện người ấy sống vui vẻ trọn các năm ấy, nhưng người cũng chớ quên những ngày tối tăm hầu đến, vì chúng sẽ rất nhiều. Mọi sự xảy đến đều là hơi nước hư không.9Hỡi kẻ trẻ tuổi kia, hãy vui mừng đi trong buổi thiếu niên, và lòng con hãy hớn hở trong thời thơ ấu. Hãy theo đuổi những ước ao tốt lành của lòng mình, và bất cứ điều chi ở trong tầm mắt của con. Tuy nhiên, phải biết rằng Đức Chúa Trời sẽ đòi con đến mà đoán xét vì mọi việc ấy. 10Hãy cất bỏ cơn giận ra khỏi lòng con, và đừng nghĩ đến điều đau khổ nào nơi xác thịt con, vì lúc xuân xanh và sức lực nó đều là hơi nước cả đấy thôi.

Chapter 12

1Cũng hãy tưởng nhớ Đấng Tạo Hoá của con trong thời non trẻ, trước khi những ngày khó khăn xảy đến, và trước khi những năm tới mà con nói: “Ta không lấy làm vui lòng”. 2trước khi ánh sáng mặt trời, mặt trăng, và các ngôi sao khởi tối tăm, và mây xám trở lại sau cơn mưa.3nhằm thời điểm kẻ canh cung điện run rẩy, và người mạnh sức cong khom, và những người nữ xay cối ngừng lại bởi vì có ít người, và những kẻ trông xem qua cửa sổ đã làng mắt.4Đấy là lúc hai cánh cửa bên đường đóng lại, và tiếng xay không còn nghe thấy nữa, khi người ta chờ dậy lúc có tiếng chim kêu, và giọng ca hát của con gái đều lơi dần đi.5Đấy là lúc mà người ta lo sợ cao độ và nguy hiểm dọc đường, và khi cây hạnh trổ bông, và khi cào cào kéo đi cách chậm chạp, và khi những ham muốn tự nhiên không còn có nữa. Khi ấy người ta đi đến nơi ở đời đời của mình, và những kẻ than khóc đi vòng quanh các đường phố.6Hãy tưởng nhớ Đấng Tạo Hóa của con trước khi dây bạc đứt, hay chén vàng bể, hoặc vò vỡ ra bên suối, hay trục quay gãy ra trên giếng, 7trước khi bụi tro trở vào đất ở chỗ nó vốn có, và linh hồn trở về với Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban nó ra.8Vị Giáo Sư nói: “Một đám sương hơi nước, mọi sự chỉ là hơi nước hư không”. 9Vị Giáo Sư là người khôn ngoan, và người dạy cho dân sự điều tri thức. Người đã nghiên cứu và suy gẫm rồi và sắp đặt thứ tự nhiều câu châm ngôn.10Vị Giáo Sư tìm cách viết ra, sử dụng lời lẽ sinh động, chánh trực và chân thật. 11Lời của người khôn ngoan giống như cây đót. Giống như những mũi đinh đóng thật sâu là các câu châm ngôn của bậc thầy khi tuyển chọn các câu châm ngôn của họ, do một người chăn chiên truyền dạy.12Con ơi, hãy tỉnh thức về nhiều việc: nhiều sách đã được viết ra; chúng chẳng cùng. Học nhiều quá khiến cho xác thịt thấy mỏi mệt.13Lời kết của vấn đề, sau khi nghe hết mọi sự rồi, ấy là con phải kính sợ Đức Chúa Trời và giữ theo các điều răn của Ngài, vì đây là toàn bộ nghĩa vụ của con người. 14Vì Đức Chúa Trời sẽ đưa từng việc vào sự phán xét, cùng với từng việc kín nhiệm, hoặc thiện hay ác cũng vậy.

## NHÃ CA

Chapter 1

1Nhã ca trong các bài ca, thuộc về Sa-lô-môn. Thiếu nữ đang nói với người yêu của nàng. 2Ồ, người đã hôn tôi với những nụ hôn của miệng người, vì tình yêu của chàng ngon hơn rượu. 3Dầu xức chàng có mùi ưa thích; danh chàng giống như dầu đổ ra, vì vậy các thiếu nữ yêu mến chàng. 4Hãy đưa tôi đi với chàng, thì chúng tôi sẽ chạy theo. Người nữ nói với lòng mình: Nhà Vua đã đưa tôi vào các phòng của Ngài. Người nữ nói với người yêu mình: Tôi rất vui sướng; tôi vui mừng về chàng; hãy để tôi nhớ tới tình yêu chàng, tình yêu ấy ngon hơn rượu. Các thiếu nữ khác tôn sùng chàng thật là tự nhiên. Người nữ ấy đang nói với các thiếu nữ khác.5Người nữ ấy nói với các người nữ khác: Tôi đen, song dễ thương, hỡi các con gái của những người ở Giê-ru-sa-lem — tôi đen như lều trại của Kê-đa, dễ thương như màn cửa của Sa-lô-môn. 6Đừng nhìn chăm tôi, vì tôi đen, vì mặt trời đã giọi nám tôi. Các con trai của mẹ tôi tức giận với tôi; họ đặt tôi làm người coi giữ vườn nho, còn vườn nho riêng của tôi, tôi không coi giữ. Người nữ nói cùng người yêu của nàng7Hỡi người mà tôi yêu thương, hãy nói cho tôi biết, chàng chăn bầy ở đâu? Lúc giữa trưa, chàng cho chúng nằm nghĩ nơi nao? Vì sao tôi phải như một người nữ cứ lang thang bên bầy của các bạn chàng? Người yêu của nàng đáp cùng nàng8Nếu nàng chưa biết, hỡi người đẹp hơn hết trong các người nữ, hãy lần theo dấu của bầy ta, và chăn các dê con mình gần bên trại của kẻ chăn chiên.9Hỡi tình yêu của ta, ta sánh mình với ngựa cái giữa vòng bầy ngựa đánh xe của Pha-ra-ôn. 10Đôi gò má nàng thật xinh với đồ trang sức, cổ nàng đẹp với vòng trân châu. 11Ta sẽ làm cho nàng các đồ trang sức bằng vàng có chốt bạc. Người nữ nhũ lòng12Trong khi nhà vua nằm trên chiếc ghế dài kia, cam tòng hương tôi xông mùi thơm nó ra. 13Đối với tôi, người tôi yêu giống như bó hoa một dược suốt cả đêm đặt giữa bộ ngực tôi. 14Đối với tôi, người tôi yêu giống như một chùm hoa phụng tiên cho tôi trong vườn nho Ên-Ghê-đi. Người yêu nàng nói cùng nàng15Hỡi tình yêu của ta, hãy xem, nàng thật là xinh đẹp; hãy xem, nàng xinh đẹp thay; đôi mắt nàng giống như mắt của chim câu. Người nữ nói cùng người yêu của nàng16Hỡi tình yêu của ta, hãy xem, chàng đẹp trai lắm, đẹp trai là dường nào. Các lùm cây sum suê làm thành giường nằm cho chúng ta. 17Các đòn tay nhà chúng ta là những nhánh cây hương nam, và rui nhà chúng ta đều là cây tùng.

Chapter 2

1Ta chỉ là một đoá hoa ở ngoài đồng, chỉ là hoa huệ trong trũng. Người nam ấy nói với nàng 2Như hoa huệ ở giữa gai góc, hỡi tình yêu của ta, nàng cũng như vậy, ở giữa đám con gái của người trong xứ. Người nữ nhũ lòng3Như cây bình bát ở giữa những cây rừng, cũng vậy, tình yêu của ta ở giữa những người trẻ tuổi kia. Tôi ngồi dưới bóng người với sự vui thích lớn lắm, và trái người là ngọt ngào cho ổ gà tôi. 4Người đưa tôi vào sảnh yến tiệc, và ngọn cờ người phất trên tôi ấy là ái tình. Người nữ nói với người mình yêu5Hãy dùng bánh nâng đỡ lòng tôi và bổ sức tôi lại với trái bình bát, vì tôi yếu đuối với tình yêu. Người nữ nhũ lòng 6Tay trái người lót dưới đầu tôi, còn tay phải người ôm lấy tôi. Người nữ nói với các người nữ khác7Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta muốn các ngươi hứa bởi những con hoàng dương hay là con nai đồng nội, các ngươi chớ làm gián đoạn việc làm tình của chúng ta cho đến chừng việc ấy qua đi. Người nữ nhũ lòng8Có tiếng của người yêu dấu của ta! Ồ, nầy người đến, nhảy qua các núi, vượt qua các đồi. 9Người yêu dấu của ta tôi giống như con hoàng dương hay là con nai tơ; kìa, người đứng sau tường chúng tôi, xem ngang qua cửa sổ, ngó ngang qua chấn song.10Người yêu dấu ấy nói cùng ta rằng: “Hỡi tình yêu của ta, hãy chổi dậy; hỡi nàng xinh đẹp của ta ơi, hãy đến cùng ta. 11Vì kìa, mùa đông đã qua; cơn mưa đã dứt hết rồi.12Bông hoa đã nở ra trên đất; mùa gieo cấy và tiếng hót các loài chim đã đến, và tiếng của chim bồ câu được nghe thấy trong xứ. 13Cây vả đang chín muồi, và cây nho trổ hoa nức mùi hương; Hỡi tình yêu của ta, người đẹp của ta ơi, tình yêu của ta, hãy đến.14Hỡi chim bồ câu ta trong hóc đá, trong khe kín của núi đồi, hãy để cho ta xem thấy gương mặt mình. Nguyện ta nghe thấy tiếng của nàng; vì giọng nàng là êm dịu, và gương mặt nàng dễ thương”. Người nữ nhũ lòng15Hãy bắt những con chồn cho chúng tôi, những con chồn nhỏ phá hại vườn nho, vì vườn nho của chúng tôi đang nở hoa.16Người yêu tôi thuộc về tôi, và tôi thuộc về chàng; người vui sướng chăn bầy mình giữa đám hoa huệ. Người nữ nói với người yêu mình 17Người yêu của ta ơi, hãy đi đi trước khi các làn gió nhẹ lúc bình minh thổi ra và bóng tối tan đi. Hãy đi đi; hãy giống như con hoàng dương hay là con nai tơ trên vùng đồi núi chập chùng kia.

Chapter 3

1Ban đêm tại trên giường mình tôi ao ước người mà lòng tôi yêu dấu; tôi tìm kiếm người, song không thể gặp được. 2Tôi nhũ lòng: “Ta sẽ chổi dậy rồi vào quanh thành, trải qua các đường phố và quãng trường; ta sẽ tìm người yêu dấu của mình, nhưng ta không thấy người.3Những kẻ canh tuần gặp tôi khi họ đi vòng quanh thành. Tôi hỏi họ: “Các ông có thấy người yêu của tôi đâu không!” 4Chỉ một chút thôi sau khi tôi đi qua khỏi họ, thì gặp người mà hồn tôi yêu mến. Tôi nắm lấy người và không chịu buông ra cho đến khi đưa người vào nhà mẹ tôi, vào phòng ngủ của người đã thai dựng tôi. Người nữ nầy nói với các người nữ khác5Ta muốn các ngươi thề, hỡi các con gái của người ở thành Giê-ru-sa-lem, bởi những hoàng dương hay là con nai của đồng ruộng, các ngươi sẽ không làm gián đoạn việc làm tình của chúng ta cho đến khi việc ấy xong rồi. Thiếu nữ nầy nhũ lòng6Điều gì đang tới đến từ đồng vắng giống như cột khói, xông một dược và nhũ hương, với đủ thứ hương của giới thương buôn? 7Kìa, đó chính là kiệu của Sa-lô-môn; sáu mươi chiến binh vây quanh kiệu ấy, sáu mươi chiến binh của Y-sơ-ra-ên.8Họ giỏi cầm gươm và thành thạo trên chiến trường. Từng người một đều có gươm ở hông mình, được vũ trang chống lại những kinh khiếp trong ban đêm. 9Vua Sa-lô-môn làm cho mình một cái kiệu bằng gỗ lấy từ Li-ban.10Người làm các chân kiệu ấy bằng bạc; chỗ dựa lưng bằng vàng, và chỗ ngồi bọc màu điều. Còn ở giữa lót bằng ái tình con gái của những người ở tại thành Giê-ru-sa-lem. Thiếu nữ nói với các người nữ ở thành Jerusalem 11Hỡi con gái của những người ở tại Si-ôn, hãy đi ra xem vua Sa-lô-môn, đội vương miện mà mẹ người đã đội trên đầu người trong ngày cưới của Sa-lô-môn, vào ngày vui sướng của đời người.

Chapter 4

1Ồ, hỡi tình yêu của ta, nàng xinh đẹp thay; nàng đẹp đẽ thay! Đôi mắt nàng là chim câu ở trong lúp. Tóc nàng giống như bầy dê nằm nơi triền núi Ga-la-át.2Răng nàng giống như bầy chiên mới hớt lông, từ chỗ tắm rửa đi lên. Thảy đều sanh đôi, không một con nào son sẻ.3Đôi môi nàng tợ sợi chỉ hồng; miệng nàng dễ thương thay. Đôi gò má nàng giống như quả lựu ở phía sau lúp nàng4Cổ nàng giống như cái tháp của Đa-vít được dựng lên để treo đồ binh khí, với ngàn cái khiên treo tại đó, hết thảy khiên của chiến binh. 5Hai ngực nàng như cặp hoàng dương sanh đôi, thả ăn giữa đám hoa huệ.6Cho đến khi bình minh ló dạng và bóng tối tan đi, ta sẽ đi lên núi một dược rồi đến đồi nhũ hương. 7Hỡi tình yêu của ta, nàng vốn xinh đẹp mọi bề, nơi nàng chẳng có tì vít gì cả.8Cô dâu của ta ơi, hãy đến với ta từ Li-ban. Hãy đến với ta từ Li-ban; hãy đến từ đỉnh A-ma-na, từ đỉnh Sa-nia và Hẹt-môn, từ hang sư tử, từ núi con beo.9Hỡi em gái ta, cô dâu của ta, nàng đã cướp lấy lòng ta; nàng đã cướp lấy lòng ta, với chỉ một cái liếc mắt, với chỉ món trang sức nơi cổ nàng.10Hỡi em gái ta, cô dâu của ta ơi, ái tình mình đẹp là dường nào! Tình yêu nàng ngon hơn rượu dường bao, và mùi của dầu thơm nàng tốt hơn bất kỳ thức hương nào! 11Hỡi cô dâu của ta, đôi môi nàng nhỏ mật ong xuống; dưới lưỡi nàng có mật ong và sữa; mùi hương quần áo nàng giống mùi hương của Li-ban.12Hỡi em gái ta, cô dâu của ta là vườn khép kín, một ngôi vườn khép kín, một dòng suốt bị niêm lại. 13Những nhánh nàng đầy thạch lựu và trái ngon và hoa phụng tiên cùng cây cam tòng. 14Cam tòng và hồng hoa, xương bồ và nhục quế với đủ loại hương thơm, một dược, lư hội với các hương liệu nổi tiếng.15Nàng là dòng suối trong vườn, là giếng nước tươi mát, là dòng suối chảy xuống từ Li-ban! Thiếu nữ nói với người yêu của mình 16Hỡi gió bắc, hãy nổi dậy; hỡi gió nam, hãy thổi đến; hãy thổi trong vườn tôi hầu cho các mùi thơm nó toả lan ra! Nguyện người yêu tôi vào trong vườn người, và ăn các trái ngon ngọt của người!

Chapter 5

1Hỡi em gái ta, cô dâu của ta, ta đã vào trong vườn rồi; ta có thâu một dược với hương liệu. Ta ăn mật với tàng ong; Ta uống rượu với sữa ta. Các bạn ơi, hãy ăn: quí bạn ơi, hãy uống thoải mái, hỡi tình yêu của ta. Thiếu nữ nhũ lòng2Ta ngủ, nhưng lòng ta tỉnh thức trong chiêm bao. Có tiếng gõ cửa của người yêu ta nói: “Hãy em gái ta, tình yêu của ta, chim bò câu ta, kẻ toàn hảo của ta ơi, hãy mở cửa cho ta, vì đầu ta đẩm sương, tóc ta ẩm ướt lúc ban đêm”.3Ta đã cổi áo ngoài rồi; ta phải mặc nó lại ư? Ta đã rửa chân rồi, lẽ nào làm lấm lại?" 4Người yêu của ta thò tay vào lỗ cửa, và lòng ta rối lên vì người.5Ta bèn trở dậy mở cửa cho người yêu ta; hai tay ta nhỏ giọt một dược, mấy ngón tay ta chảy một dược ròng trên chốt cửa.6Ta mở cửa cho người yêu ta, nhưng người đã xây lưng đi rồi. Lòng ta trầm hẳn xuống; ta thấy chán chường. Ta tìm người, nhưng nào có gặp; ta gọi người, nhưng người chẳng đáp.7Những kẻ canh tuần quanh thành gặp tôi; họ đánh tôi, và làm tổn thương tôi; những kẻ canh gác trên vách thành tước mất lúp khỏi tôi. Thiếu nữ nói với các người nữ trong thành8Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta muốn các chị hứa rằng nếu gặp người yêu của ta, hãy nói với chàng rằng ta có bịnh vì tình cảm ta dành cho chàng. Các người nữ trong thành nói cùng thiếu nữ9Hỡi nàng, là người xinh đẹp giữa các người nữ, người yêu của chị có gì hơn người khác chứ? Người yêu của chị có khác gì hơn người khác chứ, đến nỗi chị yêu cầu chúng tôi phải thề đến đỗi vậy? Thiếu nữ nói với các người nữ trong thành10Người yêu tôi trắng và đỏ, nổi bật nhất trong muôn người. 11Đầu chàng bằng vàng thật ròng; tóc chàng quăn, và đen như quạ.12Mắt chàng như đôi chim câu gần suối nước, tắm trong sửa, được điểm trang với đồ trang sức.13Gò má chàng như các luống hoa thơm, mềm mại thơm ngát. Đôi môi chàng như hoa huệ, ướm chảy một dược ròng.14Hai cánh tay chàng giống như vàng uốn khoanh với các thứ trang sức, thân hình chàng khác nào ngà bóng láng cẩn ngọc xanh.15Hai chân chàng là trụ cẩm thạch trắng, đứng trên nền vàng ròng; dánh dấp chàng giống như núi Li-ban, xinh tốt như cây bá hương.16Miệng chàng thật ngọt ngào; chàng rất đáng yêu. Hỡi con gái của những người ở trong thành Giê-ru-sa-lem, nầy là người yêu của ta, và đây là bạn tình ta!

Chapter 6

1Hỡi người xinh đẹp hơn hết trong các người nữ, người yêu của chị đi đâu? Người yêu của chị đi về hướng nào, để chúng tôi sẽ cùng tìm người với chị? Thiếu nữ nhũ lòng2Người yêu tôi đi xuống vườn người, nơi các luống hoa thơm, đặng trông coi vườn và hái hoa huệ. 3Tôi thuộc về người tôi yêu, và người tôi yêu thuộc về tôi; người vui vẻ trông coi giữa khóm hoa huệ. Người yêu của nàng nói cùng nàng4Hỡi tình yêu của ta, nàng xinh đẹp như Thiệt sa, và dễ thương như Giê-ru-sa-lem, đáng sợ giống như một đạo quân với các ngọn cờ của nó.5Hãy xây mắt nàng khỏi ta, vì chúng làm cho ta phải bối rối. Tóc nàng giống như bầy dê đang đi xuống triền núi Ga-la-át.6Răng nàng như bầy chiên cái, từ nơi tắm rửa đi lên. Thảy đều sanh đôi, không một con nào son sẻ. 7Hai gò má nàng giống như quả lựu trong lúp. Người yêu của nàng nhũ lòng8Có sáu mươi hoàng hậu, tám mươi cung phi, và nhiều người nữ không đếm được. 9Hỡi bồ câu của ta, là người toàn hảo duy nhứt của ta; nàng là con gái đặc biệt của mẹ nàng, nàng là đứa con ưa thích của người đàn bà đã sanh ra nàng. Các người nữ của người trong xứ đều thấy nàng, và xưng nàng có phước; các hoàng hậu và cung phi cũng đã thấy nàng và họ khen ngợi nàng: Các hoàng hậu và cung phi nói như vầy:10Người nữ nầy là ai, hiện ra như rạng đông, xinh đẹp như mặt trăng, sáng láng như mặt trời, và đáng sợ giống như một đạo quân với các ngọn cờ của nó?” Người yêu nàng nhũ lòng11Ta đi xuống vườn hạch đào, đặng xem cây cỏ xanh tươi của trũng, đặng thử coi vườn nho đã nứt đọt, thạch lựu đã nở hoa chưa!?! 12Ta vui sướng đến nỗi ta cảm thấy như mình đang đánh xe ngựa của một vì vua. Người yêu của nàng nói cùng nàng13Hỡi người nữ trọn vẹn kia, hãy trở về, hãy trở về! Khá trở về, trở về, hầu cho ta có thể nom thấy nàng. Thiếu nữ nói với người nàng yêu: Vì sao các ngươi muốn nhìn thấy ta, người nữ trọn vẹn, giống như thể ta đang nhảy múa giữa hai hàng vũ công vậy sao?

Chapter 7

1Hỡi con gái của nhà vua, chân nàng mang giày đẹp đẽ biết bao! Các đường cong vòng vế nàng giống như đồ trang sức, công việc của tay thợ khéo làm2Rún nàng giống như cái ly tròn; nguyện nó chẳng hề thiếu rượu pha. Bụng nàng giống như đồi lúa mạch với hoa huệ bao quanh.3Hai ngực nàng giống như hai con linh dương màu nâu sanh đôi. 4Cổ nàng giống như một cái tháp ngà; đôi mắt nàng giống các ao tại Hết-bôn bên cửa Bát-Ra-bim. Mũi nàng giống như tháp Li-ban ngó về hướng Đa-mách.5Đầu ở trên mình nàng giống như núi Cạt-mên; mái tóc trên đầu nàng như sắc tía. Một vì vua bị lọn tóc nàng vấn vít. 6Hỡi tình yêu của ta, nàng đẹp đẽ và dễ thương thay, với các khoái cảm của nàng!7Chiều cao nàng giống như cây chà là, và hai ngực nàng giống tợ chùm hoa quả. 8Ta nghĩ: “Ta sẽ trèo lên cây chà là; Ta sẽ nắm lấy các nhánh nó”. Nguyện hai ngực nàng giống như chùm nho, và nguyện mùi hương của nàng giống như trái bình bát.9Nguyện miệng nàng giống như thứ rượu ngon nhất, chảy êm ả vào người tôi yêu, rồi tuôn ra nơi hàm răng nơi môi miệng. Thiếu nữ nói với người nàng yêu10Tôi thuộc về người tôi yêu, và chàng khao khát tôi. 11Người tôi yêu ơi, hãy đến, chúng ta sẽ đi ra ngoài thành; chúng ta qua đêm trong các làng mạc.12Chúng ta dậy sớm đi đến vườn nho; chúng ta xem coi nho có nứt đọt, có nở hoa, và thạch lựu có trổ bông hay chăng!?! Ở đó tôi sẽ dâng tình yêu tôi cho chàng.13Trái phong già toả mùi hương nó ra; tại cửa nơi chúng ta ở lại có đủ thứ trái ngon, mới và cũ, mà tôi đã chừa lại cho chàng, hỡi người tôi yêu

Chapter 8

1Tôi ước chàng làm anh tôi, kẻ đã bú mớm vú của mẹ tôi. Khi ấy, nếu tôi gặp chàng ở bên ngoài, tôi sẽ hôn chàng, và chẳng có ai xem khinh tôi được.2Tôi sẽ dẫn chàng và đưa chàng vào nhà mẹ tôi, và chàng sẽ dạy dỗ tôi. Tôi sẽ dâng rượu thơm cho chàng để uống và nước ngọt của trái thạch lựu tôi. Thiếu nữ nhũ lòng 3Tay trái chàng sẽ kê dưới đầu tôi; tay phải chàng ôm lấy tôi. Người nữ nói với các người nữ khác4Ta muốn các chị thề, hỡi các con gái của những người ở tại Giê-ru-sa-lem, rằng các chị sẽ không làm gián đoạn việc làm tình của chúng tôi cho đến khi việc ấy đã xong. Những người nữ ở Giê-ru-sa-lem nói:5Người nữ nầy là ai, đi lên từ đồng vắng, đang tựa vào người nàng yêu? Thiếu nữ nói với người nàng yêu, ta đã đánh thức chàng ở dưới cây bình bát: Ở đó mẹ chàng sanh chàng ra, ở đó bà đã sanh chàng ra, bà đã sanh chàng ra.6Xin đặt tôi như một cái ấn trên lòng chàng, giống như cái ấn trên cánh tay chàng, vì tình yêu thương mạnh như sự chết. Tình cảm quá mấu tàn nhẫn giống như âm phủ; các ngọn lửa bùng lên; đây là một ngọn lửa sáng rực, nóng nảy hơn bất kỳ ngọn lửa nào khác.7Nước nhiều không dập tắt được tình yêu, cũng không có lũ lụt nào dập tắt nó được. Nếu một người nào dâng hết tài sản trong nhà mình để có được tình yêu, sự cống hiến đó sẽ hoàn toàn bị khinh dể. Các anh của thiếu nữ nói giữa vòng họ8Chúng ta có một đứa gái nhỏ, và hai ngực nó chưa lớn. Chúng ta phải làm gì cho em gái chúng ta, trong ngày người đính ước hôn nhân?9Nếu nàng là một vách thành, chúng tôi sẽ xây tháp bạc trên đó. Nếu nàng là cái cửa, chúng tôi sẽ trang hoàng bằng ván hương nam.10Tôi là một tường thành, nhưng hai ngực tôi giờ đây giống như ngọn tháp của đồn luỹ; vì thế tôi hoàn toàn trước mặt Ngài. Thiếu nữ nhũ lòng11Sa-lô-môn có một vườn nho ở Ba-anh Ha-môn; ông giao vườn ấy cho kẻ canh giữ. Mỗi người ấy phải đem nộp một ngàn miếng bạc về hoa lợi nó. 12Vườn nho của tôi ở ngay trước mặt tôi; Hỡi Sa-lô-môn yêu dấu của ta, một ngàn siếc-lơ bạc sẽ về phần ông, và hai trăm thuộc về những kẻ giữ lấy nó vì cớ hoa lợi nó. Người yêu của thiếu nữ nói cùng nàng13Hỡi kẻ ở trong vườn, bạn bè tôi đều lắng tai nghe tiếng nàng; xin cho phép ta trở thành người duy nhứt nghe tiếng nàng! Thiếu nữ nói cùng người nàng yêu14Người yêu của tôi ơi, hãy vội đến, và hãy giống như con hoàng dương hay là như con nai tơ trên các núi thuốc thơm.

## Ê-SAI

Chapter 1

1Khải tượng mà Ê-sai con trai A-mốt đã thấy liên quan đến Giu-đa và Giê-ru-sa-lem trong thời các vua Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia của nước Giu-đa.2Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Giê-hô-va phán: “Ta đã nuôi nấng và dưỡng dục con cái, nhưng chúng lại phản loạn với Ta. 3Bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ, nhưng Y-sơ-ra-ên không biết, Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu.4Khốn cho đất nước phạm tội, một dân tộc trĩu nặng lỗi lầm, dòng giống của kẻ làm dữ, những đứa con làm chuyện đồi bại! Chúng đã từ bỏ Giê-hô-va, chúng đã khinh dễ Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, chúng đã xa lánh Ngài.5Vì sao các ngươi vẫn còn chịu bị đánh? Vì sao các người lại cứ mãi phản loạn? Cả cái đầu đều ốm, cả tấm lòng đều yếu mỏn. 6Từ gang bàn chân cho đến đỉnh đầu chẳng có chỗ nào không bị tổn thương; chỉ toàn là thương tích, vết bầm, và vết thương mới còn để hở; chúng vẫn chưa được rịt lại, chưa được rửa sạch, chưa được băng bó, chưa được bôi dầu.7Xứ sở các ngươi bị tàn hại; thành quách các ngươi bị đốt cháy; ruộng đồng các ngươi thì — những kẻ xa lạ hủy phá chúng ngay trước mặt các ngươi — bị bỏ phế, bị người ngoại quốc phá sạch. 8Con gái Si-ôn bị bỏ lại như túp lều trong vườn nho, như nhà kho trong vườn dưa, như thành bị vây hãm.9Nếu Giê-hô-va của các đạo binh không chừa cho chúng ta một ít người sót lại thì chúng ta đã giống như Sô-đôm, chúng ta đã giống như Gô-mô-rơ.10Hỡi giới cai trị Sô-đôm, hãy nghe lời Giê-hô-va; hỡi dân chúng Gô-mô-rơ, hãy lắng tai nghe luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta: 11Giê-hô-va phán: “Muôn vàn sinh tế của các ngươi có ý nghĩa gì đối với Ta? Ta đã chán ngấy các của lễ thiêu bằng chiên đực, và mỡ của thú được vỗ béo; Ta cũng chẳng vui thích máu của bò đực, chiên con hoặc dê.12Khi các người đến ra mắt Ta, ai đòi các ngươi phải làm vậy, để rồi giẫm đạp lên sân đền của Ta? 13Hãy thôi đem các của lễ vô nghĩa đó đi; Ta ghê tởm mùi hương rồi; còn các cuộc nhóm họp vào ngày trăng mới và ngày Sa-bát — Ta không chịu được các dịp hội họp đó.14Ta ghét ngày trăng mới cùng các lễ hội đã được ấn định của các ngươi; chúng chỉ là gánh nặng đối với Ta; Ta đã chán chê chúng rồi. 15Cho nên khi các ngươi giơ tay cầu nguyện, thì Ta che mắt lại; cho dù các ngươi có dâng lên nhiều lời cầu khẩn thì Ta cũng chẳng nghe; tay các người đã vấy máu.16Hãy tắm rửa và làm sạch mình đi; hãy loại bỏ các việc ác của các ngươi khỏi trước mặt Ta; hãy thôi làm dữ; 17hãy học làm lành; hãy tìm kiếm sự công bình, giúp đỡ người bị áp bức, cư xử công bình với kẻ côi cút, bênh vực giới quả phụ.”18Giê-hô-va phán: “Hãy đến, rồi chúng ta cùng nhau tranh luận; dầu tội lỗi các ngươi như hồng điều cũng sẽ trắng như tuyết; dầu nó có như màu đỏ thẳm thì cũng sẽ giống như lông chiên.19Nếu các ngươi sẵn lòng và vâng lời thì các ngươi sẽ được ăn vật tốt của xứ. 20Nhưng nếu các ngươi từ chối và nổi loạn thì gươm sẽ ăn nuốt các ngươi,” vì miệng của Giê-hô-va đã phán lời ấy.21Thể nào thành trung tín đã trở thành gái điếm! Lúc trước nó thật công bình — nó vốn công chính, nhưng giờ thì nó toàn là bọn sát nhân. 22Bạc các ngươi đầy tạp chất, rượu ngươi bị lẫn với nước.23Giới quan tướng các ngươi là kẻ phản nghịch và bạn của kẻ trộm; ai cũng thích được hối lộ và tìm kiếm của đút lót. Chúng không bênh vực kẻ côi cút, lời khẩn xin của quả phụ cũng chẳng đến được trước mặt chúng nó.24Vậy nên đây là tuyên bố của Chúa là Giê-hô-va của các đạo binh, Đấng Năng Quyền của Y-sơ-ra-ên: “Bất hạnh thay cho chúng nó! Ta sẽ báo thù các cừu địch Ta, và báo trả các kẻ thù mình; 25Ta sẽ trở tay chống lại ngươi, luyện lọc hết cặn bã của ngươi, và cất đi mọi tội lỗi ngươi.26Ta sẽ lập lại các quan xử án ngươi giống như lúc trước, phục hồi lại các trạng sư của ngươi như lúc ban đầu; sau đó ngươi sẽ được gọi là thành công chính, thị trấn trung tín.”27Si-ôn sẽ được chuộc bởi sự công bình, những kẻ biết ăn năn của nó sẽ được cứu bởi sự công chính. 28Kẻ phản loạn cùng kẻ phạm tội sẽ cùng bị tiêu diệt, và kẻ lìa bỏ Giê-hô-va sẽ bị trừ khử.29“Vì ngươi sẽ xấu hổ về các cây sồi linh thiêng mình ước muốn, ngươi sẽ bị mất mặt vì những khu vườn mình đã chọn. 30Vì ngươi sẽ như cây sồi khô lá, như khu vườn thiếu nước.31Người mạnh sức sẽ như bùi nhùi, công việc nó giống như tia lửa; cả hai sẽ cùng cháy mà chẳng ai dập tắt được.”

Chapter 2

1Những điều Ê-sai con trai A-mốt đã thấy trong một khải tượng, về nước Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. 2Vào những ngày về sau này, núi của nhà Giê-hô-va sẽ được lập cao hơn tất cả các núi, và sẽ được tôn cao lên trên các đồi; tất cả các dân sẽ đổ về đó.3Nhiều dân sẽ đến nói: “Hãy đến, chúng ta sẽ đi lên núi của Giê-hô-va, lên nhà Đức Chúa Trời của Gia-cốp, để Ngài dạy chúng ta một số đường lối Ngài, rồi chúng ta bước đi trong các nẻo Ngài.” Vì luật pháp sẽ ra từ Si-ôn, lời của Giê-hô-va ra từ Giê-ru-sa-lem.4Ngài sẽ phân xử giữa các quốc gia và sẽ đưa ra phán quyết cho nhiều dân tộc; họ sẽ lấy gươm của họ rèn thành lưỡi cày, và lấy cái giáo rèn thành lưỡi liềm; nước này sẽ không vung gươm chống lại nước kia, cũng không còn luyện tập chinh chiến nữa.5Hỡi nhà Gia-cốp, hãy đến, chúng ta sẽ bước đi trong ánh sáng của Giê-hô-va. 6Vì Chúa đã từ bỏ dân Ngài, là nhà của Gia-cốp, do họ đầy dẫy các thói tục từ đông phương, làm những người giải điềm như dân Phi-li-tin, và giao kết với con cái người ngoại quốc.7Xứ chúng đầy bạc, vàng, và của cải chúng thì vô kể; xứ chúng cũng đầy dẫy ngựa, còn xe ngựa thì vô số. 8Xứ chúng cũng đầy dẫy tượng thần; chúng phụng thờ sản phẩm của chính tay mình, những thứ do chính các ngón tay chúng tạo ra.9Con người ta sẽ phải cúi mình, các cá nhân sẽ suy vi; vậy nên đừng chấp nhận họ. 10Hãy đi vào những nơi có đá và ẩn mình trong đất mà tránh sự kinh khiếp của Giê-hô-va cùng vinh quang của sự oai nghiêm Ngài. 11Trong ngày đó, cái nhìn cao kỳ của người ta sẽ bị hạ xuống, lòng kiêu ngạo của con người sẽ bị hạ bệ, và chỉ có Giê-hô-va được tôn lên.12Vì sẽ có một ngày Giê-hô-va của các đạo binh sẽ chống lại mọi kẻ kiêu ngạo và lên mình, cùng mọi kẻ ngạo mạn, và họ sẽ bị hạ xuống — 13cùng mọi cây bá hương của Li-ban cao kỳ và lên mình, cùng mọi cây sồi của Ba-san,14cùng mọi ngọn núi cao, cùng mọi quả đồi ngạo nghễ, 15cùng mọi ngọn tháp cao, cùng mọi tường thành kiên cố, 16cùng mọi tàu bè Ta-rê-si, cùng mọi thuyền buồm đẹp đẽ.17Lòng kiêu ngạo của người ta sẽ bị hạ xuống, tính cao kỳ của con người sẽ đổ sập; chỉ Giê-hô-va được tôn lên trong ngày đó. 18Tượng thần sẽ hoàn toàn qua đi. 19Người ta sẽ vào trong các hang đá, vào các hầm dưới đất để tránh sự kinh khiếp của Giê-hô-va, cùng vẻ rực rỡ của sự oai nghiêm Ngài, khi Ngài trổi dậy để làm khiếp hãi đất.20Trong ngày đó, người ta sẽ cất bỏ các tượng thần bằng bạc, bằng vàng mà họ đã làm ra cho mình để phụng thờ — họ sẽ ném chúng cho chuột chũi và dơi. 21Người ta sẽ vào hang đá và vào kẽ đá để tránh sự kinh khiếp của Giê-hô-va cùng vinh quang của sự oai nghiêm Ngài, khi Ngài chỗi dậy để làm kinh hãi đất. 22Hãy thôi nhờ cậy con người, là loài có hơi sống trong lỗ mũi, vì những gì họ làm có được gì đâu?

Chapter 3

1Này, Chúa là Giê-hô-va của các đạo binh sắp rút đi trụ chống đỡ lẫn cây trượng khỏi Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, tức toàn bộ nguồn cung cấp bánh, mọi nguồn cung cấp nước, 2trang anh hùng, người chiến binh, quan xử án, nhà tiên tri, kẻ giải điềm, trưởng lão; 3quan cai đội, thân hào, mưu sĩ, nghệ nhân, thuật sĩ.4“Ta sẽ cắt đặt các thanh niên lãnh đạo họ, và giới trẻ sẽ cai trị họ. 5Dân chúng bị áp bức, người này áp bức người kia, láng giềng áp bức lẫn nhau; trẻ con sẽ lên mặt xem thường người cao tuổi, kẻ chẳng ra gì sẽ thách thức người đáng kính.6Người ta thậm chí nắm lấy người anh em trong nhà cha mình và nói: ‘Người còn áo choàng; hãy cai quản chúng tôi, và giải quyết tình trạng tồi tệ này.’ 7Trong ngày đó, người kia sẽ lớn tiếng bảo: ‘Tôi không cứu chữa được đâu; tôi chẳng còn bánh hoặc quần áo gì cả. Các người đừng chọn tôi lãnh đạo dân chúng.’”8Vì Giê-ru-sa-lem bị tan hoang, Giu-đa đã sụp đổ, vì lời nói lẫn việc làm của chúng chống nghịch lại Giê-hô-va, xem thường thẩm quyền rất lớn của Ngài. 9Vẻ mặt của chúng làm chứng chống lại chúng; chúng nói về tội lỗi mình chẳng khác nào Sô-đôm, chẳng cần giấu giếm. Bất hạnh thay cho chúng! Vì chúng đã tự chuốc lấy thảm họa cho mình.10Hãy nói cho người công chính biết họ sẽ bình an vô sự; vì người sẽ ăn trái của việc mình làm. 11Bất hạnh thay cho kẻ ác! Hắn sẽ không được hanh thông, vì hắn sẽ nhận lấy những gì tay hắn đã gây ra. 12Ôi dân Ta — trẻ con áp chế chúng, phụ nữ cai trị chúng. Hỡi dân Ta, giới lãnh đạo dẫn dắt các người đi lạc lối, khiến các người bị lầm đường.13Giê-hô-va trỗi dậy để xét xử; Ngài chờ dậy để xét đoán dân Ngài. 14Giê-hô-va sẽ tuyên phạt giới trưởng lão và các quan chức trong dân Ngài: “Các ngươi đã ăn sạch vườn nho; đồ cưỡng chiếm của dân nghèo ở trong nhà các ngươi. 15Sao các ngươi chèn ép dân Ta và áp bức người nghèo khó?” Đó là tuyên bố của Chúa, là Giê-hô-va của các đạo binh.16Giê-hô-va phán các con gái Si-ôn kiêu kỳ, bước đi đầu ngẫng cao, liếc mắt đưa tình, dáng đi ỏng ẹo, chân khua lẻng kẻng. 17Vậy nên Chúa sẽ khiến đầu của con gái Si-ôn đóng vảy bệnh, và Giê-hô-va sẽ khiến chúng bị hói.18Trong ngày đó, Chúa sẽ lột hết nữ trang đẹp đẽ trên mắt cá chúng nó, cùng với đồ cài tóc, các món trang sức hình lưỡi liềm, 19bông tai, vòng đeo tay, khăn voan; khăn 20trùm đầu, chuyền mắt cá, thắt lưng, hộp hương, và bùa may mắn.21Ngài sẽ lột mất nhẫn và đá quý đeo mũi; 22áo hội hè, áo khoác, mạng che mặt, túi xách; 23gương soi, đồ bằng vải lanh mỏng, vật đội đầu.24Sẽ có mùi hôi thay vì hương thơm; dây thừng thay vì nịt lưng; hói đầu thay vì tóc kiểu; vải thô quấn mình thay vì áo choàng; dấu sắt nung thay vì vẻ đẹp. 25Giới nam nhi các ngươi sẽ ngã chết vì gươm, những kẻ trai tráng các ngươi sẽ tử trận. 26Các cổng Giê-ru-sa-lem sẽ than vãn, khóc thương; nó sẽ ngồi trơ trọi một mình dưới đất.

Chapter 4

1Trong ngày đó bảy phụ nữ sẽ nắm lấy một người đàn ông và bảo: “Bọn em sẽ tự lo bánh ăn, tự sắm đồ mặc, chỉ cần cho chúng em mang danh của anh để khỏi bị xấu hổ.” 2Trong ngày đó, nhánh của Giê-hô-va sẽ đẹp đẽ và rực rỡ, trái cây trong xứ thì ngon ngọt và thú vị đối với những kẻ sống sót tại Y-sơ-ra-ên.3Khi đó, ai còn sót lại tại Si-ôn, ai còn ở lại Giê-ru-sa-lem, sẽ được gọi là thánh, tức mọi kẻ được ghi nhận đang sống tại Giê-ru-sa-lem, 4khi Chúa đã rửa sạch sự ô uế của các con gái Si-ôn, và thanh tẩy các vết máu khỏi giữa vòng Giê-ru-sa-lem, bởi thần linh công bình, bởi thần linh thiêu đốt.5Rồi Giê-hô-va sẽ phủ lên toàn vùng núi Si-ôn cùng chỗ nhóm hội của nó mây với khói vào ban ngày, ngọn lửa soi sáng vào ban đêm; một cái vòm che phủ mọi vinh quang. 6Nó sẽ là chỗ trú nóng làm bóng che ban ngày, nơi ẩn náu được bảo vệ khỏi bão táp, mưa sa.

Chapter 5

1Hãy để ta hát tặng người rất yêu dấu ta, một bài ca của bạn yêu dấu ta về vườn nho người. Bạn rất yêu dấu của ta có một vườn nho trên một ngọn đồi mầu mỡ. 2Người đào xới, dọn sạch sỏi đá, rồi trồng lên đó giống nho thượng hảo hạng. Người xây một cái tháp ngay chính giữa vườn, và cũng xây một bàn ép rượu. Người trông đợi nó sẽ sinh ra trái nho tốt, nhưng nó lại sinh trái nho dại.3Thế thì giờ đây, hỡi dân cư Giê-ru-sa-lem và người Giu-đa, hãy phân xử giữa Ta và vườn nho Ta. 4Còn điều gì có thể làm được cho vườn nho Ta mà Ta chưa làm cho nó chăng? Vì sao khi Ta trông mong nó sinh trái nho ngon thì nó lại sinh trái nho dại?5Bây giờ Ta sẽ cho các ngươi biết việc Ta sẽ làm cho vườn nho mình; Ta sẽ bứng hàng rào đi; Ta sẽ biến nó thành đồng cỏ; Ta sẽ phá sập tường nó, và nó sẽ bị người ta giẫm đạp lên. 6Ta sẽ bỏ hoang nó, và nó sẽ không được cắt tỉa, cuốc xới. Rồi tầm xuân và gai gốc sẽ mọc lên; Ta cũng sẽ ban lệnh cho mây đừng đổ mưa xuống trên nó.7Vì vườn nho của Giê-hô-va chính là nhà Y-sơ-ra-ên, và người của Giu-đa là cây mà Ngài ưa thích; Ngài trông đợi sự công bình nhưng thay vào đó lại có giết chóc; Ngài trông đợi sự công chính, nhưng thay vào đó là tiếng kêu cứu.8Bất hạnh thay cho kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến khi chẳng còn chỗ, và chỉ còn lại mình ở trong xứ! 9Giê-hô-va của các đạo binh đã cho ta biết là nhiều ngôi nhà sẽ trống trơn chẳng có ai ở, kể cả những ngôi nhà to lớn, nguy nga. 10Vì mười mẫu vườn nho sẽ chỉ sinh được một vại, và một ô-me hạt giống chỉ sinh được một ê-pha.11Bất hạnh thay cho những kẻ thức dậy lúc sáng sớm để tìm đến thức uống say, nấn ná đến tối cho đến khi rượu đốt cháy mình! 12Chúng tiệc tùng với đàn hạt, đàn luýt, trống lắc, sáo và rượu, nhưng lại không nhận biết công việc của Giê-hô-va, chẳng suy xét các việc tay Ngài làm.13Cho nên dân ta đã bị lưu đày vì thiếu trí hiểu; giới lãnh đạo chúng nó phải nhịn đói, còn dân chúng thì chịu khát. 14Vì vậy sự chết càng thèm khát hơn và đã há miệng thật lớn; thành phần ưu tú, dân chúng, giới lãnh đạo, các tay ăn chơi và những kẻ sung sướng giữa vòng họ đều xuống âm phủ.15Người ta bị hạ bệ, kẻ quyền thế bị hạ xuống, mắt cao kỳ bị đánh hạ. 16Giê-hô-va của các đạo binh được tôn lên trong sự công bình Ngài, và Đức Chúa Trời là Đấng Thánh cho thấy Ngài là thánh bởi sự công chính của Ngài. 17Rồi chiên sẽ ăn như ăn trong đồng cỏ mình, chiên con sẽ gặm cỏ trong chốn hoang tàn của kẻ giàu.18Bất hạnh thay cho kẻ dùng dây kiêu căng kéo theo việc sai trái mình, dùng dây kéo xe kéo theo tội lỗi mình; 19là kẻ nói: “Đức Chúa Trời hãy mau đi, Chúa hãy sớm hành động đi, để chúng tôi thấy việc xảy ra; nguyện các chương trình của Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên thành hình và được thực hiện để chúng tôi biết chúng ra sao!”20Bất hạnh thay cho kẻ gọi dữ là lành, lành là dữ; xem tối là sáng, sáng là tối; xem đắng là ngọt, ngọt là đắng! 21Bất hạnh thay cho kẻ khôn ngoan theo mắt mình, kẻ khôn khéo theo sự hiểu biết riêng của mình!22Bất hạnh thay cho kẻ giỏi uống rượu, có tài pha thức uống say; 23nhận tiền để miễn tội cho kẻ ác, và tước đoạt quyền của người vô tội!24Vì vậy, như ngọn lửa thiêu nuốt gốc rạ, như cỏ khô cháy rụi trong lửa thì cũng vậy, rễ chúng sẽ mục rữa, và hy vọng của chúng cũng bay đi như tro bụi, vì chúng đã khước từ luật pháp của Giê-hô-va của các đạo binh và khinh dễ lời Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.25Vậy nên cơn giận của Giê-hô-va nổi lên cùng dân Ngài, và Ngài đã đưa tay ra nghịch lại họ, trừng phạt họ; các núi run rẩy và các thây họ khác nào rác rưởi trên đường phố. Dầu vậy, cơn giận của Ngài vẫn không nguôi đi, Ngài vẫn giá tay lên để đánh họ nữa.26Ngài sẽ giương lên một cờ hiệu cho một dân ở xa và sẽ huýt sáo gọi chúng từ tận cùng trái đất. Kìa, chúng sẽ vội đến ngay tức thì.27Giữa vòng chúng không ai mệt mỏi, vấp ngã; chẳng ai chợp mắt, ngủ nghỉ; chẳng có ai nới thắt lưng hoặc bị đứt quai dép; 28các mũi tên chúng đều nhọn, tất cả cung đều giương sẵn; móng ngựa chúng giống đá lửa, bánh xe thì như bão tố.29Tiếng rống của chúng giống sư tử, chúng sẽ gầm thét như sư tử tơ. Chúng sẽ gầm rống và vồ lấy mối rồi lôi đi mà chẳng ai giải cứu được. 30Trong ngày đó chúng sẽ gầm lên trước con mồi của mình như biển cuồng nộ. Nếu người nào đảo mắt nhìn qua xứ này, họ sẽ thấy tối tăm và hoạn nạn, vì ánh sáng đã bị mây che tối.

Chapter 6

1Vào năm vua Ô-xia qua đời, tôi thấy Chúa ngồi trên ngôi; Ngài cao cả và oai nghi, vạt áo Ngài đầy khắp đền thờ. 2Bên trên Ngài là các sê-ra-phin; mỗi đấng có sáu cánh; hai cánh che mặt, hai cánh che chân, hai cánh để bay.3Các sê-ra-phin nói lớn với nhau: “Thánh thay, thánh thay, thánh thay Giê-hô-va của các đạo binh! Cả trái đất đầy vinh quang Ngài.”4Các cửa cùng ngạch cửa đều rúng động vì những tiếng kêu lớn đó, còn ngôi đền thì đầy khói. 5Lúc đó, tôi nói: “Bất hạnh cho tôi! Tôi tận số rồi vì tôi là người có môi uế tục, tôi sống giữa một dân có môi uế tục, vì mắt tôi đã thấy Vua, là Giê-hô-va, tức Giê-hô-va của các đạo binh!”6Khi ấy, một sê-ra-phin bay đến chỗ tôi; tay người cầm than lửa đỏ mà người đã dùng cái gắp lấy từ bàn thờ. 7Người để than chạm vào miệng tôi và nói: “Này, than này đã chạm vào môi anh; lỗi anh đã được cất đi, tội anh đã được chuộc.”8Tôi nghe tiếng của Chúa phán: “Ta sẽ sai phái ai đây; ai sẽ đi cho chúng ta?” Tôi thưa: “Con đây; xin Chúa sai con.” 9Ngài bảo: “Hãy đi nói với dân này rằng hãy nghe nhưng đừng hiểu; hãy thấy, nhưng đừng nhận biết.10Hãy khiến lòng của dân này nên chai đá, khiến tai chúng bị điếc, mắt chúng bị mù, kẻo mắt chúng thấy được, tai chúng nghe được, lòng chúng hiểu được, và chúng sẽ trở về để được chữa lành.”11Tôi thưa: “Trong bao lâu nữa, thưa Chúa?” Chúa đáp: “Cho đến khi các thành điêu tàn, không còn dân cư, nhà không còn người ở, và đất trở nên hoang vu, 12cho đến khi Giê-hô-va đã đưa dân chúng đi xa và tình trạng hiu quạnh của xứ lan rộng.13Thậm chí nếu chỉ một phần mười số dân còn lại trong xứ thì họ cũng sẽ lại bị tiêu diệt; như cây dẻ, cây sồi bị đốn mà vẫn còn lại thân, thì hạt giống thánh cũng ở trong gốc nó.”

Chapter 7

1Vào thời của A-cha, con trai Giô-tham, cháu Ô-xia, vua nước Giu-đa, Rê-xin, vua xứ A-ram, và Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, kéo lên Giê-ru-sa-lem gây chiến, nhưng không thắng được. 2Có tin báo cho nhà Đa-vít rằng A-ram liên minh với Ép-ra-im. A-cha lẫn dân chúng đều kinh hãi trong lòng, như cây trong rừng bị gió lay động.3Lúc đó, Giê-hô-va bảo Ê-sai: “Hãy cùng con trai con là Sê-a Gia-súp đi gặp A-cha tại cuối kênh dẫn nước của hồ thượng, trên đường đến cánh đồng thợ giặt. 4Hãy bảo người: ‘Hãy cẩn thận, cứ bình tĩnh, đừng sợ hãi hay kinh khiếp vì hai khúc gỗ đang âm ỉ này, tức cơn thạnh nộ của Rê-xin và A-ram, cũng như của Phê-ca, con trai Rê-ma-lia.5A-ram, Ép-ra-im và con trai của Rê-ma-lia đã lập mưu ác đối với ngươi; chúng bảo: 6“Chúng ta hãy tiến đánh Giu-đa và khiến chúng khiếp đảm, rồi chúng ta sẽ vào đó và lập người của chúng ta làm vua, tức con trai của Ta-bê-ên.”7Chúa Giê-hô-va phán: “Sẽ không có chuyện đó. Việc ấy sẽ không xảy ra, 8vì đầu của A-ram là Đa-mách, đầu của Đa-mách là Rê-xin. Trong sáu mươi năm nữa, Ép-ra-im sẽ tan tành và không còn là một dân nữa. 9Đầu của Ép-ra-im là Sa-ma-ri, đầu của Sa-ma-ri là con trai Rê-ma-lia. Nếu các ngươi không kiên định trong đức tin thì các ngươi hẵn sẽ không đứng vững được.”10Chúa lại phán với A-cha: 11“Hãy xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho một dấu hiệu; hãy cầu xin dấu đó ở dưới vực sâu hoặc trên trời cao.” 12Nhưng A-cha- nói: “Ta sẽ không xin, cũng chẳng thử Giê-hô-va.”13Vì vậy, Ê-sai đáp: “Hỡi nhà Đa-vít, hãy nghe đây. Các người thử lòng kiên nhẫn của dân chúng vẫn chưa đủ sao mà nay lại cũng thử lòng kiên nhẫn của Đức Chúa Trời ta nữa? 14Vậy nên chính Chúa sẽ ban cho các người một dấu hiệu: này, một thiếu nữ sẽ thụ thai, sinh một con trai, và sẽ đặt tên cho nó là Em-ma-nu-ên. 15Nó sẽ ăn sữa đông và mật khi biết từ chối điều dữ và chọn điều lành.16Vì trước khi đứa trẻ biết từ chối điều dữ và chọn điều lành thì xứ của hai vua mà các người sợ đó sẽ bị tan hoang. 17Giê-hô-va sẽ khiến xảy đến trên các người, trên dân chúng các người, và trên nhà cha các người những ngày như chưa từng có kể từ khi Ép-ra-im ly khai khỏi Giu-đa — Ngài sẽ đưa vua A-si-ri đến.18Lúc đó, Giê-hô-va sẽ huýt gọi con ruồi từ các dòng suối xa xăm của Ai Cập, và gọi con ong từ xứ A-si-ri. 19Tất cả chúng sẽ đến đậu trong mọi hẽm núi, trong mọi kẽ đá, trên mọi bui gai cùng mọi đồng cỏ.20Khi ấy, Chúa sẽ dùng lưỡi dao cạo thuê mướn bên kia sông Ơ-phơ-rát — tức vua A-si-ri — Ngài sẽ cạo đầu các người, lông chân các người; Ngài cũng sẽ cạo sạch râu các người. 21Vào ngày đó, mỗi người sẽ nuôi một bò cái tơ và hai con cừu, 22và nhờ lượng sữa dồi dào do chúng cung cấp, nên họ sẽ ăn sữa đông, vì mọi người còn lại trong xứ sẽ ăn sữa đông và mật ong.23Lúc đó, những nơi có cả ngàn gốc nho đáng giá một ngàn siếc-lơ bạc sẽ chẳng còn gì ngoài tầm xuân và gai gốc. 24Người ta sẽ đến đó dùng cung mà săn bắn, vì toàn xứ chỉ có tầm xuân và gai gốc. 25Người ta sẽ tránh xa mọi ngọn đồi lúc trước đã được cuốc xới, vì sợ tầm xuân và gai gốc; mà đó sẽ là nơi bò, cừu gặm cỏ.

Chapter 8

1Giê-hô-va phán với tôi “Hãy lấy một tấm bảng rồi viết lên đó tên ‘Ma-he Sa-la Hát Bát.’ 2Ta sẽ triệu tập các nhân chứng đáng tin cậy để chứng thực cho Ta, đó là U-ri, thầy tế lễ, và Xa-cha-ri, con trai Giê-bê-rê-kia.”3Tôi đi đến nhà nữ tiên tri; người thụ thai và sinh một bé trai. Rồi Giê-hô-va phán với tôi “Hãy đặt tên nó là ‘Ma-he Sa-la Hát Bát.’ 4Vì trước khi đứa bé biết kêu ‘Cha ơi’ và ‘Mẹ ơi,’ thì của cải của Đa-mách và chiến lợi phẩm của Sa-ma-ri sẽ bị vua A-si-ri đem đi hết.”5Giê-hô-va lại phán với tôi: 6“Vì dân này đã khước từ dòng nước êm đềm của Si-lô-ê, mà lại vui sướng về Rê-xin và con trai Rê-ma-lia, 7nên Chúa sẽ dẫn nước sông lớn đến trên chúng, mạnh mẽ, cuồn cuộn, tức vua của A-si-ri cùng mọi vinh quang người. Nước sẽ dâng cao khắp mọi kênh rạch nó và tràn lên bờ sông,8rồi tràn đến Giu-đa, khiến ngập lụt và tiếp tục cho đến khi dâng đến cổ các ngươi. Này, Em-ma-nu-ên, các cánh dang rộng của nó sẽ phủ kín toàn xứ ngươi.”9Các dân sẽ bị đập tan. Hãy nghe đây, hỡi các ngươi là những xứ ở xa: hãy tự trang bị cho chiến tranh và bị đập nát; hãy tự vũ trang và bị đập nát vụn. 10Hãy cứ lên kế hoạch nhưng sẽ chẳng thực hiện được; hãy ban lệnh để rồi lệnh sẽ chẳng được thi hành, vì Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.11Đặt bàn tay mạnh sức của Ngài lên tôi, Giê-hô-va phán với tôi và cảnh báo tôi không được bước đi trong đường lối của dân này. 12Điều gì mà dân này gọi là âm mưu thì các ngươi đừng gọi đó là âm mưu; các ngươi không cần sợ điều chúng nó sợ, và cũng đừng kinh hãi. 13Giê-hô-va của các đạo binh thì các ngươi phải tôn thánh, các ngươi phải kính sợ Ngài, và Ngài là Đấng các ngươi phải kinh khiếp.14Ngài sẽ trở nên nơi thánh; nhưng Ngài sẽ là hòn đá đập chúng, một tảng đá khiến chúng té ngã — đối với cả hai nhà Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ là cái bẫy và cái lưới cho dân thành Giê-ru-sa-lem. 15Nhiều kẻ sẽ vấp lên đó mà té ngã và nát thây, bị sập bẫy và bị bắt.16Hãy buộc chặt lời chứng của tôi, hãy niêm phong bản ghi chép chính thức rồi trao nó lại cho các môn đệ tôi. 17Tôi sẽ chờ đợi Giê-hô-va, Đấng ẩn mặt khỏi nhà Gia-cốp; tôi sẽ trông đợi Ngài. 18Này, tôi cùng các con trai mà Đức Chúa Trời đã ban cho tôi — chúng tôi là dấu hiệu và điềm lạ trong Y-sơ-ra-ên bởi Giê-hô-va của các đạo binh, Đấng ngự trên núi Si-ôn.19Người ta sẽ nói với các người: “Hãy hỏi ý ông đồng, bà cốt và các pháp sư,” tức những kẻ cứ lẩm nhẩm, thì thầm các câu thần chú. Nhưng một dân tộc lại không nên hỏi ý Đức Chúa Trời của mình sao? Họ phải thay mặt người sống mà cầu hỏi kẻ chết sao? 20Cho nên các ngươi phải lưu ý luật pháp và lời chứng! Nếu chúng không nói những lời như vậy thì đó là vì chúng không có ánh sáng ban mai.21Chúng sẽ đi qua xứ này, thật khốn khổ, đói khát. Khi chúng đói, chúng sẽ nổi thạnh nộ và rủa vua mình cùng Đức Chúa Trời của mình, vì chúng ngửa mặt lên trời. 22Chúng sẽ nhìn đất và thấy hoạn nạn, bóng tối, và tình trạng ảm đạm ngột ngạt. Chúng sẽ bị đuổi vào một xứ tối tăm.

Chapter 9

1Đối với kẻ đã chịu đau đớn thì sẽ được xua tan ảm đạm. Trước đó Ngài đã làm bẻ mặt vùng Sa-bu-lôn và vùng Nép-ta-li, nhưng về sau này Ngài sẽ khiến rạng rỡ con đường đi ra biển, bên kia sông Giô-đanh, tức vùng Ga-li-lê của các dân. 2Những kẻ đi trong bóng tối đã thấy ánh sáng huy hoàng; những kẻ đã sống trong xứ thuộc bóng sự chết thì ánh sáng đã chiếu rọi trên họ.3Chúa đã khiến dân tộc đông lên gấp bội, Chúa đã tăng thêm niềm hân hoan của họ; họ vui mừng trước mặt Chúa như vui mừng lúc gặt hái, như người ta vui mừng khi chia nhau chiến lợi phẩm.4Vì cái ách gánh nặng của nó, cây đòn gán trên đôi vai nó, cây roi của kẻ áp bức nó, thì Chúa đã đập nát như trong ngày Ma-đi-an. 5Vì mọi chiếc giày đã giẫm đạp trong lúc hỗn độn cùng quần áo đã vấy máu sẽ bị đốt cháy, làm mồi cho lửa.6Vì một con trẻ đã sinh ra cho chúng ta, một con trai được ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ ở trên vai người; danh người sẽ được gọi là Mưu Sĩ Kỳ Diệu, Đức Chúa Trời Quyền Năng, Cha Đời Đời, Hoàng Tử Bình An. 7Quyền cai trị và sự bình an của Ngài sẽ gia tăng không dứt, khi Ngài ngồi trên ngôi Đa-vít cai trị nước, dùng sự công bình, chính trực khiến nước vững chắc, dài lâu từ nay cho đến đời đời. Lòng nhiệt thành của Giê-hô-va của các đạo binh sẽ làm việc đó.8Chúa đã truyền phán một lời kết án Gia-cốp, và nó giáng xuống Y-sơ-ra-ên. 9Mọi người sẽ biết, kể cả Ép-ra-im và dân cư Sa-ma-ri, là kẻ kiêu hãnh nói với tấm lòng ngạo mạn, rằng: 10“Gạch đã đổ, nhưng chúng ta sẽ xây lại bằng đá đẽo; cây sung đã bị đốn, nhưng chúng ta sẽ dùng bá hương thay vào đó.”11Vậy nên Giê-hô-va sẽ đưa Rê-xin, kẻ địch của nó lên, và khích động các kẻ thù nghịch nó, 12tức dân A-ram ở phía đông, và dân Phi-li-tin ở phía tây. Chúng sẽ há hoắc miệng ngoạm lấy Y-sơ-ra-ên. Vì đang lúc thạnh nộ Giê-hô-va sẽ không dừng lại, mà tay Ngài sẽ vẫn giá đánh.13Thế nhưng dân chúng vẫn không quay lại với Đấng đã đánh mình, cũng chẳng tìm kiếm Giê-hô-va của các đạo binh. 14Vì vậy, Giê-hô-va trong một ngày sẽ chặt đứt khỏi Y-sơ-ra-ên cả đầu và đuôi, cả cành cọ lẫn cây sậy. 15Đầu là giới lãnh đạo cùng giới quyền quý; đuôi là bọn tiên tri dạy điều dối trá.16Những kẻ lãnh đạo dân này khiến họ lầm lạc, còn người dân được lãnh đạo thì bị nuốt chửng. 17Vậy nên Chúa sẽ chẳng vui về giới trai trẻ họ, Ngài cũng chẳng thương xót kẻ côi cút và các góa phụ, vì ai cũng vô đạo và làm dữ, miệng nào cũng nói toàn lời xuẩn ngốc. Do mọi điều đó nên cơn thạnh nộ Ngài không nguôi đi, mà tay Ngài vẫn sẽ giá đánh.18Sự gian ác đốt cháy như lửa; nó thiêu nuốt tầm xuân và gai gốc; nó thậm chí thiêu cháy bụi rậm trong rừng, khiến bốc lên thành trụ khói. 19Vì cơn thạnh nộ trào dâng của Giê-hô-va của các đạo binh mà xứ bị thiêu đốt, còn dân chúng thì giống như củi dành cho lửa. Chẳng ai dung thứ anh em mình.20Chúng sẽ lóc lấy thịt từ bàn tay phải mình những vẫn cứ đói; chúng sẽ ăn thịt trên bàn tay trái mình những vẫn chẳng no. Mỗi người thậm chí ăn thịt cánh tay mình. 21Ma-na-se ăn nuốt Ép-ra-im, Ép-ra-im ăn nuốt Ma-na-se; chúng cùng nhau tiến đánh Giu-đa. Vì mọi điều này nên cơn thạnh nộ của Giê-hô-va sẽ không nguôi đi, mà tay Ngài vẫn sẽ giá đánh.

Chapter 10

1Bất hạnh thay cho kẻ ban hành các phép tắc bất công, đưa ra những sắc luật không hợp lẽ. 2Chúng tước mất công lý của người thiếu thốn, cướp đi quyền của kẻ nghèo trong dân Ta, cưỡng chiếm đồ đạc của các góa phụ, và biến kẻ mồ côi thành miếng mồi của mình!3Các ngươi sẽ làm gì vào ngày phán xét khi sự hủy diệt từ xa ập đến? Các ngươi sẽ chạy đến với ai để cầu cứu, và sẽ để của cải mình ở đâu? 4Chẳng còn lại gì, khi các ngươi luồn cúi giữa các tù nhân hoặc ngã xuống giữa vòng những kẻ bị giết. Vì mọi điều này nên cơn thạnh nộ của Giê-hô-va không nguôi đi, mà tay Ngài vẫn giá đánh.5Bất hạnh thay cho dân A-si-ri, là gậy tày của cơn thạnh nộ Ta, là cây roi Ta dùng để thể hiện cơn giận của mình! 6Ta sai nó tiến đánh một đất nước ngạo mạn, một dân tộc đang chịu cơn giận trào sôi của Ta. Ta ra lệnh cho nó chiếm đoạt chiến lợi phẩm, bắt đi các nạn nhân, và giẫm đạp lên chúng như bùn ngoài đường phố.7Nhưng đó không phải là ý định nó, cũng chẳng phải là lối suy nghĩ của nó. Ý định trong lòng nó là tiêu diệt và loại bỏ nhiều dân tộc. 8Vì nó nói: “Chẳng phải mọi quan tướng của ta đều là vua cả sao? 9Chẳng phải Ca-nô cũng giống như Cạt-kê-mít, Ha-mát cũng giống như Ạt-bát, Sa-ma-ri cũng giống như Đa-mách, sao?10Vì tay ta đã thắng hơn các nước thờ hình tượng với những tượng chạm khắc còn lớn hơn các tượng thần ở Giê-ru-sa-lem và Sa-ma-ri, 11cho nên, ta lại chẳng làm cho Giê-ru-sa-lem và các tượng thần nó như đã làm cho Sa-ma-ri cùng các hình tượng vô tích sự ở đó sao?12Khi Chúa đã làm thành công việc Ngài đối với núi Si-ôn và Giê-ru-sa-lem, Ngài sẽ phán: “Ta sẽ phạt lời nói từ lòng ngạo mạn của vua A-si-ri cùng những ánh mắt cao ngạo của nó.” 13Vì nó nói: “Ta đã hành động bởi sức mạnh và bởi sự khôn ngoan của mình. Ta có hiểu biết, và ta đã di dời ranh giới giữa các dân. Ta đã lấy đi các kho báu của chúng và, như một kẻ mạnh sức, ta đã phế bỏ những kẻ đang ngự trị trên ngai.14Tay ta đã đoạt lấy của cải của các dân như bắt tổ chim, ta đã thâu tóm toàn cõi đất như người đi lượm trứng bị bỏ rơi. Chẳng có chim nào đập cánh, hay mở mỏ kêu la.”15Cái rìu lại đi khoe khoang về mình trước kẻ múa rìu sao? Cái cưa lại tự tâng bốc mình lên cao hơn kẻ dùng cưa sao? Làm thế khác nào cây roi nâng được kẻ giơ nó lên, hoặc gậy tày đỡ được người ta lên vậy. 16Vậy nên Chúa Giê-hô-va của các đạo binh sẽ khiến các chiến binh tinh nhuệ nó bị gầy mòn và dưới vinh quang nó sẽ nhóm lên một đám cháy giống như lửa.17Ánh sáng của Y-sơ-ra-ên sẽ trở nên đám cháy, và Đấng Thánh của nó sẽ thành ngọn lửa; lửa đó sẽ đốt cháy và thiêu hủy các gai gốc cùng các bụi tầm xuân nó. 18Giê-hô-va sẽ thiêu đốt vinh quang của rừng cây nó và đất đai phì nhiêu của nó, cả linh hồn lẫn thể xác nó sẽ giống như khi cuộc đời của người đau yếu bị mai một đi. 19Số cây trong rừng của nó sẽ còn lại rất ít, đến nỗi một đứa trẻ cũng đếm được.20Trong ngày đó, dân sót lại của Y-sơ-ra-ên, là gia đình Gia-cốp đã thoát nạn, sẽ không còn lệ thuộc vào kẻ đã đánh bại mình, mà sẽ nhờ vào Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên. 21Một phần sót lại của Gia-cốp sẽ trở về với Đức Chúa Trời quyền năng.22Vì cho dù số dân các ngươi đông như cát trên bờ biển, thì cũng chỉ một phần sót lại sẽ trở về. Sự hủy diệt đã được định, theo như sự công chính dư dật đòi hỏi. 23Vì Chúa Giê-hô-va của các đạo binh sắp thi hành sự hủy diệt đã định trên khắp xứ.24Vì vậy, Chúa Giê-hô-va của các đạo binh phán: “Hỡi dân Ta đang sống tại Si-ôn, chớ sợ người A-si-ri. Chúng sẽ dùng roi đánh các ngươi và giá gậy nghịch cùng các ngươi, như người Ai Cập đã làm. 25Đừng sợ nó, vì chỉ sau một thời gian ngắn cơn giận của Ta đối với các ngươi sẽ chấm dứt, và cơn thạnh nộ của Ta sẽ khiến nó bị hủy diệt.”26Rồi Giê-hô-va của các đạo binh sẽ cầm roi đánh chúng nó, như khi Ngài đánh bại dân Ma-đi-an tại vầng đá Ô-rép. Ngài sẽ giá roi trên biển và giơ nó lên như Ngài đã làm tại Ai Cập. 27Trong ngày đó, gánh nặng của Ngài được đỡ khỏi vai ngươi, ách Ngài gỡ xuống khỏi cổ ngươi, và ách đó sẽ bị hủy diệt, vì cổ các ngươi sẽ to béo quá đối với nó.28Kẻ thù đã đến A-giát và đã đi qua Mi-gơ-rôn; nó tàng trữ đồ tiếp tế tại Mích-ma. 29Chúng nó đã vượt qua đèo và đóng tại Ghê-ba. Ra-ma run sợ, còn Ghi-bê-a của Sau-lơ đã trốn chạy.30Hãy la lớn lên, hỡi con gái Ga-lim! Hãy lưu ý, hỡi La-ít! A-na-tốt các ngươi thật tội nghiệp! 31Mát-mê-na đang chạy trốn, dân cư Ghê-bim cũng chạy tìm chỗ an toàn. 32Chính ngày này nó sẽ dừng quân tại Nóp và đưa nắm đấm dọa dẫm núi của con gái Si-ôn, tức đồi Giê-ru-sa-lem.33Kìa, Giê-hô-va của các đạo binh sẽ dùng cú giáng kinh hãi chặt đứt các cành cây; các cây cao lớn nhất sẽ bị đốn hạ, những kẻ kiêu kỳ sẽ bị hạ xuống. 34Ngài sẽ dùng rìu chặt cây cối rậm rạp trong rừng, và Li-ban trong sự oai nghi của nó sẽ sụp đổ.

Chapter 11

1Sẽ có một cái chồi mọc lên từ gốc Y-sai, và một nhánh từ gốc rễ ấy sẽ sinh trái. 2Thần Linh của Giê-hô-va sẽ ngự trên người, là linh khôn ngoan và am hiểu, linh dạy dỗ và sức mạnh, linh hiểu biết và kính sợ Giê-hô-va.3Kính sợ Chúa là niềm vui thích của người; người sẽ không đánh giá theo điều mắt mình thấy, cũng không phân định theo điều tai mình nghe. 4Thay vào đó, người sẽ lấy sự công chính phán xét kẻ nghèo và đoán định cách công bằng cho kẻ khiêm nhường trên đất. Ngài sẽ đánh trái đất bằng cây roi nơi miệng Ngài, và dùng hơi thở của môi Ngài mà giết chết kẻ ác. 5Sự công chính sẽ làm nịt lưng Ngài, sự thành tín sẽ làm đai ràng hông Ngài.6Muông sói sẽ sống cùng chiên con, báo đốm sẽ nằm với dê con, còn bò con, sư tử tơ và bê được vỗ béo sẽ ở cùng nhau. Một đứa bé sẽ dắt chúng. 7Bò và gấu sẽ cùng gặm cỏ, và các con chúng sẽ nằm chung với nhau. Sư tử sẽ ăn cỏ khô như bò.8Trẻ con đang bú sẽ chơi bên hang rắn, trẻ vừa dứt sữa sẽ đặt tay lên ổ rắn độc. 9Chúng sẽ không làm hại hay giết chết ai trên toàn núi thánh Ta; vì đất sẽ tràn đầy sự hiểu biết Giê-hô-va, như nước tràn ngập biển.10Trong ngày đó, gốc Y-sai sẽ đứng vững làm ngọn cờ cho các dân. Các nước sẽ tìm kiếm người, và nơi an nghỉ người sẽ vẻ vang. 11Trong ngày đó, Chúa sẽ lại đưa tay ra phục hồi lại phần sót lại của dân Ngài vẫn còn ở tại A-si-ri, Ai Cập, Pha-trô, Cút, Ê-lam, Si-nê-a, Ha-mát, cùng các hải đảo.12Ngài sẽ dựng lên một ngọn cờ cho các dân và sẽ nhóm lại từ bốn góc đất những kẻ bị xua đuổi của Y-sơ-ra-ên cũng như những kẻ lưu lạc của Giu-đa. 13Ngài sẽ chấm dứt lòng ganh tị của Ép-ra-im, và những kẻ ác cảm với Giu-đa sẽ bị diệt khỏi đất. Ép-ra-im sẽ không ganh tị Giu-đa, Giu-đa sẽ không còn thù địch với Ép-ra-im.14Thay vì vậy, chúng sẽ đột kích vào các đồi của Phi-li-tin ở phía tây, cùng cướp bóc dân ở phía đông. Chúng sẽ tấn kích Ê-đôm và Mô-áp, và dân Am-môn sẽ tuân phục chúng. 15Giê-hô-va sẽ hoàn toàn hủy diệt vịnh của biển Ai Cập. Với ngọn gió nóng, Ngài sẽ vung tay trên sông Ơ-phơ-rát và chia nó thành bảy con suối, khiến người ta có thể đi dép mà băng qua.16Sẽ có một con đường lớn cho dân sót lại của Ngài từ A-si-ri trở về, như đã có đối với Y-sơ-ra-ên khi họ từ đất Ai Cập lên.

Chapter 12

1Trong ngày đó, các ngươi sẽ nói: “Giê-hô-va ôi, con sẽ cảm tạ Ngài. Vì dầu Ngài nổi giận với con, nhưng cơn giận Ngài đã xây khỏi, và Ngài đã yên ủi con. 2Này, Đức Chúa Trời là sự cứu rỗi của con; con sẽ tin cậy và không sợ hãi vì Giê-hô-va, phải, chính Giê-hô-va là sức lực và bài ca của con. Ngài đã trở nên sự cứu rỗi con.”3Các ngươi sẽ vui mừng kéo nước từ giếng cứu rỗi. 4Vào ngày đó, các ngươi sẽ bảo: “Hãy cảm tạ Giê-hô-va và kêu cầu danh Ngài; hãy rao công việc Ngài ra giữa các dân, công bố rằng danh Ngài được tôn cao.5Hãy hát ca ngợi Giê-hô-va, vì Ngài đã thực hiện những kỳ công; nguyện điều này được biết đến trên khắp đất. 6Hỡi dân cư Giê-ru-sa-lem, hãy kêu lên và lớn tiếng vui mừng, vì Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên ở giữa các ngươi thật vĩ đại.”

Chapter 13

1Lời công bố về Ba-by-lôn mà Ê-sai, con trai A-mốt, tiếp nhận: 2Trên ngọn núi trọc, hãy dựng lên một cờ hiệu, hãy kêu réo chúng, vẫy gọi chúng vào các cổng của giới quyền quý. 3Ta đã truyền cho những người thánh của Ta, thật, Ta đã kêu gọi các chiến binh của Ta thi hành cơn giận Ta, tức những chiến binh hả hê cách kiêu hãnh của Ta.4Có tiếng của đám đông trong vùng núi non, như tiếng của nhiều người! Đó là tiếng náo động của các nước, giống như khi nhiều dân tộc tập trung lại! Giê-hô-va của các đạo binh đang huy động quân đội chuẩn gị cho chiến trận. 5Chúng đến từ một miền đất xa xăm, ở tận chân trời. Đó chính là Giê-hô-va với các công cụ phán xét của Ngài, để hủy diệt toàn xứ.6Hãy gào lên, vì ngày của Giê-hô-va đã gần; nó đến cùng với sự hủy diệt của Đấng Toàn Năng. 7Vậy nên mọi tay đều mềm nhũn, mọi lòng đều tan chảy. 8Chúng sẽ kinh hãi; các cơn đau đớn và sầu khổ ập lên chúng, như người phụ nữ đau đẻ. Chúng sẽ kinh ngạc nhìn nhau; mặt chúng sẽ rực cháy.9Này, ngày của Giê-hô-va đến kèm theo cơn giận tàn bạo, cơn thạnh nộ trào dâng. 10Sao trên trời và cùng các chòm sao sẽ không tỏa sáng. Mặt trời thậm chí mới mọc lên đã tối đen, mặt trăng thì không chiếu soi.11Ta sẽ phạt thế giới vì sự gian tà nó, phạt kẻ ác vì tội lỗi chúng. Ta sẽ trừ bỏ thái độ cao ngạo của kẻ kiêu căng và đánh hạ sự ngạo mạn của kẻ tàn độc. 12Ta sẽ khiến người ta ra hiếm hoi hơn vàng nguyên chất, nhân loại trở nên khó tìm hơn vàng ròng Ô-phia.13Vì vậy, Ta sẽ khiến các tầng trời run rẩy, còn đất sẽ bị lay động khỏi chỗ nó, bởi cơn thạnh nộ của Giê-hô-va của các đạo binh, trong ngày Ngài phừng phừng nổi giận. 14Giống như con linh dương bị săn đuổi hay con chiên không có kẻ chăn, mỗi người sẽ quay hướng sang dân tộc mình và sẽ trốn chạy về quê hương mình.15Mọi kẻ bị phát hiện sẽ bị giết chết, và mọi kẻ bị bắt đi sẽ chết bởi gươm. 16Con nhỏ chúng sẽ bị đập nát thây trước mắt chúng. Nhà chúng sẽ bị cướp phá, vợ chúng sẽ bị cưỡng hiếp.17Kìa, Ta sắp khích động quân Mê-đi tấn công chúng; quân ấy chẳng màng đến bạc, cũng chẳng ham thích vàng. 18Mũi tên chúng sẽ xuyên qua các trai tráng. Chúng sẽ chẳng thương xót trẻ sơ sinh, và cũng chẳng tha mạng trẻ con.19Rồi Ba-by-lôn, vương quốc đáng ngưỡng phục nhất trong các nước, vẻ rực rỡ của lòng kiêu hãnh người Canh-đê, nó sẽ bị Đức Chúa Trời hạ bệ như Sô-đôm và Gô-mô-rơ. 20Nó sẽ chẳng có dân cư hay người ở từ đời này sang đời khác. Dân Ả-rập sẽ không dựng lều tại đó, các mục đồng cũng không chăn dắt bầy mình ở đó.21Nhưng thú hoang của sa mạc sẽ nghỉ ở đó. Nhà chúng sẽ đầy chim cú; đà điểu và dê rừng sẽ nhảy lăn tăn tại đó. 22Linh cẩu sẽ tru tréo trong các pháo đài chúng, lừa rừng kêu la trong các cung điện đẹp đẽ của chúng. Giờ nó đã gần, ngày tàn của nó sẽ chẳng còn xa.

Chapter 14

1Giê-hô-va sẽ thương xót Gia-cốp; Ngài sẽ lại chọn Y-sơ-ra-ên và phục hồi họ lại trong xứ mình. Dân ngoại quốc sẽ liên kết với họ và gia nhập vào nhà Gia-cốp. 2Các dân sẽ đưa họ về xứ. Rồi nhà Y-sơ-ra-ên sẽ đem chúng nó vào trong xứ của Giê-hô-va làm đầy tớ trai, đầy tớ gái. Họ sẽ bắt về những kẻ đã bắt mình, và sẽ cai trị những kẻ đã áp bức mình.3Trong ngày Giê-hô-va cho các ngươi được nghỉ ngơi sau khi đã chịu khổ sở, đau đớn, sau khi bị cưỡng bức lao động khổ sai, 4các ngươi sẽ hát bài ca này để nhạo cười vua Ba-by-lôn: “Làm sao mà kẻ áp bức phải tận chung, cơn giận kiêu căng phải chấm dứt!5Giê-hô-va đã bẻ cây gậy của quân ác, cây trượng của bọn cai trị đó; 6trong cơn thạnh nộ nó đã tới tấp giáng đòn xuống các dân, cai trị các nước một cách giận dữ, hà hiếp họ chẳng nương tay.7Cả trái đất nghỉ ngơi và yên tịnh; người ta bắt đầu ca hát vui mừng. 8Thậm chí cây tùng, cây bách cũng cùng cây bá hương Li-ban hoan hỉ về ngươi; chúng bảo: ‘Vì mày đã bị hạ, nên chẳng còn tay tiều phu nào lên đốn bọn tao.’ 9Âm phủ bên dưới cũng háo hức đón ngươi khi ngươi xuống đó. Nó vì ngươi mà đánh thức những kẻ đã chết, tức mọi vua trên đất, toàn thể vua của các dân, khiến chúng đứng lên khỏi ngai mình.10Hết thảy chúng sẽ nói với ngươi, rằng: ‘Mày đã ra yếu đuối như bọn tao. Mày cũng chẳng khác gì bọn tao. 11Sự lộng lẫy của mày đã bị hạ xuống âm phủ cùng với tiếng đàn cầm của mày. Giòi trải ra làm nệm cho mày, sâu bọ là mền của mày.’12Hỡi sao mai, con trai của buổi sáng, mày từ trời sa xuống là thế nào! Hỡi kẻ đi chinh phục các nước kia, mày bị đốn hạ xuống đất là sao! 13Mày đã tự nhủ trong lòng: ‘Ta sẽ lên trời, ta sẽ nhấc ngai ta lên trên các vì sao của Đức Chúa Trời, rồi ta sẽ ngồi trên núi nhóm hội, tại các vùng cực của phương bắc. 14Ta sẽ lên cao hơn các đám mây; Ta sẽ khiến mình giống như Đức Chúa Trời Chí Cao!’15Nhưng giờ thì mày bị hạ xuống tận âm phủ, xuống tận các vực sâu của hỏa ngục. 16Người nào thấy mày sẽ chằm chằm nhìn mày; họ sẽ dò xét mày. Họ sẽ bảo: “Phải chăng đây là kẻ đã khiến đất run sợ, khiến các nước rúng động, kẻ biến thế giới ra sa mạc, 17kẻ hủy diệt các thành nó và không để cho tù nhân trở về nhà?’18Hết thảy vua của các nước, tất cả họ đều nằm ngủ cách hiển vinh trong lăng mộ mình. 19Còn mày thì lại bị quăng khỏi mồ mả mình như cảnh cây bị quăng đi; kẻ chết phủ lên mày như cái áo, tức những kẻ bị gươm đâm — những kẻ đi xuống các bia mộ của hỏa ngục. 20Giống như xác chết bị giẫm đạp dưới chân, mày sẽ không bao giờ được hiệp với họ trong lăng tẩm vì mày đã hủy phá xứ của mình. Là kẻ đã giét dân mình, mày là con của kẻ làm dữ và sẽ không bao giờ được nhắc đến nữa.”21Ngươi hãy sửa soạn tàn sát con cái nó vì tội lỗi của tổ phụ chúng nó, để chúng nó khỏi trỗi dậy chiếm hữu đất và xây thành lập ấp khắp thế giới. Giê-hô-va phán: 22“Ta sẽ lại trỗi dậy đánh chúng.” Giê-hô-va phán: “Ta sẽ diệt khỏi Ba-by-lôn danh tiếng, con cháu và hậu tự nó. 23Ta cũng sẽ biến nó thành nơi ở của loài nhím, thành các ao nước, và Ta sẽ dùng chổi hủy diệt mà quét sạch nó,” Giê-hô-va phán vậy.24Giê-hô-va của các đạo binh đã thề rằng: “Chắc chắn việc sẽ xảy đến như Ta đã dự tính; việc sẽ diễn ra như Ta đã trù định: 25Ta sẽ đánh tan quân A-si-ri trong xứ Ta, và sẽ giẫm đạp nó dưới chân trên các núi Ta. Rồi ách nó sẽ được dỡ khỏi chúng, gánh nặng nó sẽ được cất bỏ khỏi vai chúng.”26Đây là chương trình được trù định cho toàn trái đất, đây là bàn tay giá lên trên mọi dân tộc. 27Vì Giê-hô-va của các đạo binh đã hoạch định việc này; ai sẽ ngăn được Ngài? Tay Ngài đã giá lên thì ai có thể khiến rút lại?28Vào năm vua A-cha qua đời thì có lời này: 29Này, xứ Phi-li-tin, người chớ hân hoan vì cây roi đã đánh ngươi bị gãy. Vì từ gốc rễ của con rắn sẽ xuất hiện một rắn hổ lục, và hậu tự nó sẽ là một con rắn bay hung hăng. 30Con trưởng của kẻ nghèo sẽ ăn, và người thiếu thốn sẽ nằm ngủ yên ổn. Ta sẽ giết chết gốc rễ mày bằng nạn đói, vốn khiến mọi kẻ còn sót lại của mày phải chết.31Này, cổng, hãy tru lên; này thành, hãy kêu lớn; này, đất Phi-li-tin, tất cả các ngươi sẽ tan chảy đi. Vì từ phương bắc xuất hiện một đám khói, và chẳng có ai đi sai lạc khỏi hàng ngũ mình. 32Người ta sẽ trả lời thế nào cho các sứ giả của nước đó? Hãy đáp: Giê-hô-va đã thành lập Si-ôn, và những kẻ khốn cùng trong dân Ngài sẽ tìm được nơi ẩn náu tại đó.

Chapter 15

1Lời rao báo về Mô-áp. Thật, chỉ trong một đêm mà thành A của Mô-áp bị tang hoang và tiêu hủy; thật chỉ trong một đêm mà thành Kiệt của Mô-áp bị tàn phá và sụp đổ. 2Chúng đã lên đền miếu, dân thành Đi-hôn đi lên những nơi cao mà khóc; Mô-áp than khóc Nê-bô và Mê-đê-ba. Mọi đầu đều cạo nhẵn, mọi râu đều cắt trụi.3Chúng mặc đồ tang ngoài đường phố; trên sân thượng lẫn nơi quãng trường, mọi người đều than khóc, thương tiếc trong nước mắt. 4Hết-bôn và Ê-lê-a-lê đều kêu cứu; tiếng chúng vang đến tận Gia-hát. Vậy nên các chiến binh Mô-áp cầu cứu; trong lòng chúng run sợ.5Lòng tôi kêu la vì Mô-áp; dân lánh nạn của nó chạy đến Xoa và Ê-lát Sê-li-sia. Chúng vừa khóc vừa leo dốc Lu-hít; trên đường đến Hô-rô-na-im chúng kêu gào về vì sự hủy diệt mình. 6Nước ở Nim-ri đã cạn khô; cỏ thì héo, cỏ non cũng chết cả, chẳng thứ gì còn xanh. 7Của cải họ đã tạo dựng hoặc cất giữ họ đều đem qua bên kia suối các cây liễu.8Tiếng kêu khóc đã lan ra cùng khắp lãnh thổ Mô-áp; tiếng than van vọng đến tận Ê-la-im và Bê-e Ê-lim. 9Vì nước tại Đi-môn thì đầy máu; nhưng Ta thậm chí sẽ giáng xuống Đi-môn thêm nữa. Một con sư tử sẽ tấn công những kẻ chạy thoát khỏi Mô-áp, cũng như những kẻ còn ở lại trong xứ.

Chapter 16

1Hãy gửi chiên đực cho kẻ cai trị xứ này từ Sê-la trong hoang mạc, đến núi của con gái Si-ôn. 2Đàn chim vỡ tổ bị tan tác thể nào thì các phụ nữ Mô-áp cũng giống như vậy tại các khúc cạn của sông Ạc-nôn3“Hãy chỉ dạy, hãy thực thi công lý; giữa ban trưa hãy cung cấp bóng mát như trong ban đêm; hãy che giấu những kẻ chạy nạn; đừng giao nộp họ. 4Hãy để dân tị nạn Mô-áp sống giữa vòng các ngươi; hãy cho họ nơi ẩn náu trước kẻ hủy diệt.” Vì sự áp bức sẽ dứt, sự hủy diệt sẽ ngưng, những kẻ giày xéo sẽ biến mất khỏi đất.5Một ngai sẽ được thiết lập trong sự thành tín và một người từ lều Đa-vít sẽ trung tín ngự trên ngai. Người sẽ phán xử cũng như sẽ kiếm sự công bình và làm điều ngay thẳng.6Chúng ta có nghe biết sự kiêu căng của Mô-áp, thái độ ngạo mạn, sự khoe khoang, cùng cơn giận nó. Nhưng sự khoe khoang của nó chỉ là lời rỗng tuếch. 7Vậy nên Mô-áp than khóc Mô-áp, ai cũng khóc than. Các ngươi thương tiếc những bánh nho của Kiệt Ha-rê-sết mà đã bị san phẳng.8Những đồng ruộng của Hết-bôn đã khô héo, các gốc nho của Síp-ma cũng vậy. Vua chúa các nước đã giẫm đạp các gốc nho tuyển đã từng vươn đến Gia-ê-xe và lan đến sa-mạc. Các chồi nó vươn rộng ra; chúng lan ra tận biển.9Thật, Ta sẽ cùng Gia-ê-xe khóc cho vườn nho Síp-na. Hỡi Hết-bôn, cùng Ê-lê-a-lê, Ta sẽ tưới các ngươi bằng nước mắt. Vì trên các đồng ruộng trái mùa hạ và mùa gặt, Ta đã làm dứt tiếng reo vui. 10Niềm sung sướng, hân hoan không còn nơi các vườn cây trái; trong vườn nho các ngươi chẳng có tiếng ca hát, cũng không tiếng reo mừng. Chẳng có ai đạp nho làm rượu trong thùng ép vì ta sẽ làm ngưng tiếng reo hò của kẻ đạp nho.11Vậy nên lòng Ta vì Mô-áp mà thở dài như đàn hạt, dạ Ta cũng vậy vì Kiệt Hê-rê-sết. 12Dầu Mô-áp có nhọc công đi lên nơi cao và vào đền miếu để cầu nguyện, thì lời cầu xin nó sẽ chẳng được gì.13Đó là lời Giê-hô-va đã phán về Mô-áp trước đây. 14Giê-hô-va lại phán: “Trong vòng ba năm nữa, vinh quang của Mô-áp sẽ biến mất; cho dù dân nó đông thì phần còn sót lại sẽ rất ít và chẳng đáng kể.”

Chapter 17

1Lời rao báo về Đa-mách. Này, Đa-mách sẽ không còn là một thành nữa; nó sẽ chỉ là đống đổ nát. 2Các thành của A-rô-e sẽ bị bỏ hoang. Chúng sẽ là nơi các bầy chiên nằm nghỉ mà chẳng phải sợ ai cả. 3Thành quách Ép-ra-im sẽ biến mất, ngôi nước của Đa-mách cũng biến mất, và dân sót lại của A-ram sẽ giống như vinh quang của dân Y-sơ-ra-ên — đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh.4Trong ngày đó, vinh quang của Gia-cốp sẽ mờ nhạt đi, da thịt mập mạp nó sẽ trở nên gầy guộc. 5Sự thể sẽ giống như khi thợ gặt túm lấy cây lúa đứng và dùng tay gặt lấy bông lúa. Nó sẽ giống như khi người ta mót bông lúa trong thung lũng Rê-pha-im.6Tuy nhiên, sẽ còn sót lại cho kẻ đi mót, như khi cây ô liu bị rung lắc: chỉ còn vài ba trái trên đầu chót, bốn năm trái trên những nhánh cao nhất của cây sai quả. 7Trong ngày đó người ta sẽ ngước trông Đấng tạo dựng mình, và mắt họ sẽ hướng về Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.8Họ sẽ không nhìn về bàn thờ, là công việc của bàn tay mình, cũng không nhìn những thứ ngón tay mình làm ra, như các trụ tượng A-sê-ra hay hình tượng mặt trời. 9Trong ngày đó, các thành vững chắc của họ sẽ giống như những sườn đồi rậm rạp hoang phế, bị bỏ rơi vì cớ dân Y-sơ-ra-ên và sẽ trở thành nơi hiu quạnh.10Vì các ngươi đã quên Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi mình và làm ngơ vầng đá sức lực mình. Vậy nên các ngươi đã trồng những loại cây thú vị, bày ra những cây ghép ngoại lai 11trong ngày các ngươi trồng cây, dựng rào, vun xới. Chẳng bao lâu hạt giống các người sẽ mọc lên, nhưng mùa gặt hát sẽ thất bát trong ngày buồn thảm, sầu khổ.12Thật bất hạnh! Tiếng náo động của nhiều dân tộc, tiếng ầm ầm như biển cả dậy sóng, cùng tiếng xông tới của các dân, chúng xông lên như dòng nước cuồn cuộn! 13Các dân sẽ gầm thét như tiếng nhiều dòng nước tràn tới, nhưng Đức Chúa Trời sẽ quở trách chúng. Chúng sẽ chạy xa và bị săn đuổi như cỏ rơm trên núi bị gió đùa đi, như cỏ dại quay cuồng giữa cơn bão. 14Lúc chiều tối, kìa, thật kinh khủng! Rồi trước khi trời sáng, chúng đều biến mất; đó là phần của kẻ cướp phá chúng ta, số phận của kẻ cướp bóc chúng ta.

Chapter 18

1Thật bất hạnh cho xứ vỗ cánh xào xạc ở bên kia các dòng sông Ê-thi-ô-bi; 2là xứ sai phái sứ giả vượt biển trong những chiếc thuyền cối đi trên nước. Hỡi các sứ giả lẹ làng các ngươi, hãy đi đến một dân tộc cao lớn da mởn, là dân mà xa gần đều sợ, một dân hùng mạnh hay đi chinh phục, có xứ sở chằng chịt sông ngòi!3Tất cả các ngươi là dân cư trên thế giới và những người sống trên trái đất, khi cờ hiệu được kéo lên trên các núi, hãy nhìn xem; khi kèn trổi lên, hãy lắng tai nghe.4Đây là lời Giê-hô-va phán với tôi: “Ta sẽ từ nơi ở mình âm thầm theo dõi, như cái nóng hậm hực giữa ánh nắng, như đám sương giữa sức nóng của mùa gặt hái.” 5Trước ngày thu hoạch, khi mùa hoa đã qua và bông hoa sắp kết thành quả, Ngài sẽ dùng lưỡi hái mà cắt đứt các nhánh non, cùng đốn hạ và đem đi những cành xòe tán ra.6Chúng sẽ cùng bị bỏ lại cho các loài chim núi và cho các loài thú trên đất. 7Khi đó, một dân tộc cao lớn da mởn, là dân mà xa gần đều sợ, một dân hùng mạnh hay đi chinh phục, có xứ sở chằng chịt sông ngòi, dân ấy sẽ đem lễ vật đến cho Giê-hô-va của các đạo binh tại nơi mang danh Ngài, tức núi Si-ôn.

Chapter 19

1Lời rao báo về Ai Cập. Này, Giê-hô-va cưỡi trên đám mây nhanh lẹ và sắp đến Ai Cập; các tượng thần Ai Cập run rẩy trước mặt Ngài, còn lòng dân Ai Cập thì tan chảy trong họ. 2“Ta sẽ khích động người Ai Cập chống lại người Ai Cập: kẻ thì tranh chiến với anh em mình, người thì tranh chấp với láng giềng mình; thành này chống lại thành kia, nước này chống lại nước khác.3Tinh thần đất nước Ai Cập sẽ bị sút giảm từ bên trong. Ta sẽ làm hỏng lời luận bàn của nó, cho dù chúng có cầu hỏi các tượng thần, linh người chết, giới đồng bóng, thông linh. 4Ta sẽ phó người Ai Cập vào tay một ông chủ hà khắc, và một vua hung bạo sẽ cai trị họ — đó là lời tuyên phán của Chúa, tức Giê-hô-va của các đạo binh.”5Nước biển sẽ khô đi, sông cũng khô cạn nước. 6Sông ngòi trở nên hôi thối; các suối Ai Cập xuống thấp và khô đi; cây sậy, cây lau sẽ khô héo.7Bãy sậy ở sông Nin, gần bờ sông Nin, và hết thảy cánh đồng gieo trồng ở sông Nin sẽ khô cằn, trở thành bụi, và bay đi. 8Ngư phủ sẽ kêu khóc, tiếc thương, và mọi kẻ đánh bắt cá trên sông Nin sẽ khóc than, những kẻ thả lưới trên sông sẽ đau buồn.9Thợ chải sợi lanh cùng những kẻ dệt vải trắng đều tái mặt. 10Giới thợ dệt Ai Cập sẽ tuyệt vọng; mọi kẻ làm thuê sẽ đau khổ trong lòng.11Các quan tướng Xô-an đều ngu xuẩn. Lời khuyên từ các cố vấn thông thái của Pha-ra-ôn đều vô nghĩa. Làm sao các ngươi có thể nói với Pha-ra-ôn: “Tôi là con nhà thông thái, con của các vua thời xưa” cho được? 12Vậy thì người khôn ngoan của các ngươi ở đâu? Hãy để chúng tỏ bày và cho các ngươi biết Giê-hô-va của các đạo binh đã hoạch định thế nào đối với Ai Cập?13Các quan tướng của Xô-an đều xuẩn ngốc, các quan tướng của Mem-phi đều bị lừa; những kẻ làm hòn đá góc của các bộ tộc Ai Cập đã khiến nó lầm lạc. 14Giê-hô-va đã pha trộn vào giữa vòng chúng nó một tinh thần vặn vẹo, nên chúng đã khiến Ai Cập bị lầm lạc trong mọi việc nó làm, như một kẻ say rượu lảo đảo khi buồn nôn. 15Chẳng ai giúp gì được cho Ai Cập, dầu là đầu hay đuôi, cành cọ hay đám sậy.16Trong ngày đó, dân Ai Cập sẽ giống như người phụ nữ. Chúng sẽ run rẩy và sợ hãi vì bàn tay giơ cao của Giê-hô-va của các đạo binh giá trên mình. 17Đất Giu-đa sẽ trở thành cớ khiến Ai Cập chao đảo. Khi có ai đó nhắc chúng về xứ này thì chúng sẽ sợ hãi, vì chương trình mà Giê-hô-va đang lên để hành hại chúng.18Trong ngày đó sẽ có năm thành trong đất Ai Cập nói tiếng Ca-na-an và thề trung thành với Giê-hô-va của các đạo binh. Một trong các thành này sẽ được gọi là Thành Mặt Trời.19Trong ngày đó sẽ có một bàn thờ cho Giê-hô-va ngay giữa đất Ai Cập, và một trụ đá cho Giê-hô-va tại vùng biên giới. 20Đó sẽ là dấu hiệu và lời chứng về Giê-hô-va của các đạo binh trong đất Ai Cập. Khi chúng kêu cầu Giê-hô-va vì các kẻ áp bức mình, thì Ngài sẽ sai phái một vị cứu tinh và đấng bảo vệ, và Ngài sẽ giải cứu chúng.21Giê-hô-va sẽ được biết đến tại Ai Cập và dân Ai Cập sẽ nhìn biết Giê-hô-va trong ngày đó. Chúng sẽ thờ phượng Ngài bằng các sinh tế và của lễ, cũng như thề nguyện với Giê-hô-va và hoàn nguyện. 22Giê-hô-va sẽ hành hại Ai Cập, Ngài hành hại rồi chữa lành. Chúng sẽ trở lại với Giê-hô-va; Ngài sẽ nghe lời cầu nguyện của chúng và chữa lành cho chúng.23Trong ngày đó sẽ có một con đường lớn nối Ai Cập với A-si-ri; người A-si-ri sẽ đến Ai Cập, người Ai Cập sẽ đến A-si-ri; rồi người Ai Cập sẽ thờ phượng cùng với người A-si-ri.24Trong ngày đó, Y-sơ-ra-ên sẽ hiệp với Ai Cập và A-si-ri thành một nhóm tay ba, trở nên nguồn phước ngay giữa cõi đất; 25Giê-hô-va của các đạo binh sẽ ban phước cho chúng, rằng: “Phước cho Ai Cập, là dân Ta; phước cho A-si-ri, là công việc của tay Ta; phước cho Y-sơ-ra-ên, là sản nghiệp Ta.”

Chapter 20

1Vào năm Ta-tân đến Ách-đốt, theo sự sai phái của vua A-si-ri là Sa-gôn, hắn công thành Ách-đốt và chiếm lấy thành. 2Lúc đó, Giê-hô-va phán với Ê-sai, con trai A-mốt, rằng: “Hãy đi, cởi bỏ vải thô khỏi thắt lưng con, cũng cởi dép khỏi chân con.” Người làm theo, bước đi mình trần, chân không.3Giê-hô-va phán: “Như đầy tớ Ta là Ê-sai đi mình trần, chân không trong ba năm, như là dấu và điềm liên quan đến Ai Cập và liên quan đến Ê-thi-ô-bi — 4thì cũng vậy, vua A-si-ri sẽ bắt dẫn đi người Ai Cập và lưu đày người Ê-thi-ô-bi, cả già lẫn trẻ đều mình trần, chân không, mông hở, cả một sự nhục nhã đối với Ai Cập.5Người ta sẽ kinh sợ và xấu hổ vì cớ Ê-thi-ô-bi, hy vọng của chúng, và vì cớ Ai Cập, vinh quang của chúng. 6Vào ngày đó, dân cư sống tại các vùng duyên hải này sẽ bảo: ‘Đích thực đây là nguồn hy vọng của chúng ta, nơi chúng ta tìm đến để nhờ giải cứu khỏi vua A-si-ri; giờ thì chúng ta làm sao thoát được?’”

Chapter 21

1Lời rao báo về vùng sa mạc ở miền duyên hải. Từ hoang mạc, từ một vùng đất đáng sợ, nó ập đến, như gió lốc càng quét qua Nê-ghép. 2Tôi nhận được một khải tượng kinh khiếp: kẻ bội phản phản bội; kẻ hủy diệt giết chóc. Này, Ê-lam, hãy đi lên và tiến đánh; này, Mê-di, hãy bao vây; Ta sẽ chấm dứt mọi sự rên siết của nó.3Vì vậy, vùng thắt lưng của tôi đau quặn; các cơn đau như cơn đau của người phụ nữ chuyển dạ ập lên tôi; tôi quỵ xuống vì lời mình nghe; tôi bối rối vì điều mình thấy. 4Tim tôi đập thình thịch; tôi rùng mình ớn lạnh; cái đêm mà tôi từng ước muốn đã biến thành điều kinh sợ đối với tôi.5Người ta dọn bàn, họ trải thảm rồi ăn, uống; hỡi các quan tướng, hãy chỗi dậy và lấy dầu xức cho thuẫn khiên của các người.6Vì đây là lời Chúa phán với tôi: “Hãy đi bố trí một người bảo vệ; người đó phải báo cáo lại điều mình thấy. 7Khi thấy một cỗ xe song mã, lính kỵ đi cặp, người cưỡi lừa, người cưỡi lạc đà, thì nó phải lưu ý và cảnh giác.”8Người canh gác la lên: “Thưa chúa, mỗi ngày tôi đứng suốt trên tháp canh, tại chỗ mình tôi đứng thâu đêm.” 9Kìa, có một người đánh xe chiến mã xuất hiện cùng với một toán lính, là lính kỵ đi theo cặp. Người này la lớn: “Ba-by-lôn đã đổ, đã đổ rồi, và mọi tượng chạm khắc các thần nó đều vỡ tan xuống đất rồi.”10Hỡi người dân bị áp chế, chà đạp của tôi, là con cái của sân đạp lúa tôi! Những gì tôi được nghe từ Giê-hô-va của các đạo binh, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thì tôi công bố lại cho các người.11Lời rao báo về Đu-ma. Có người từ Sê-i-rơ gọi tôi: “Này, anh lính canh đêm qua thế nào? Anh lính canh ơi, đêm qua thế nào rồi?” 12Người lính canh đáp: “Ban ngày đến, ban đêm cũng đến; nếu ngươi muốn hỏi thì cứ hỏi, rồi quay trở lại.”13Lời rao báo về A-ra-bi. Những đoàn thương nhân Đê-đan các người nghỉ đêm trong sa mạc A-ra-bi. 14Hãy đem nước cho người bị khát; hỡi dân cư đất Thê-ma, hãy mang bánh cho dân chạy nạn. 15Vì chúng đã chạy trốn thanh gươm, là thanh gươm tuốt trần, trốn cây cung giương sẵn, trốn gánh nặng của chiến tranh.16Vì đây là lời Chúa phán với tôi: “Trong vòng một năm nữa, như người lao động làm thuê trong năm sẽ được chứng kiến, mọi vinh quang của Kê-đa sẽ mất hết. 17Chỉ còn lại một ít cung thủ, tức các chiến binh của Kê-đa,” vì đó là điều Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã phán.

Chapter 22

1Lời ra báo về thung lũng khải tượng: Vì cớ gì mà các người lại lên hết trên mái nhà vậy? 2Một cái thành ồn ào, một thị trấn vui chơi, ăn uống; kẻ chết của các người không chết vì gươm, chúng cũng chẳng chết trận.3Mọi kẻ cai trị các người đều cùng chạy trốn, nhưng chúng bị bắt lại mà không cần cung tên, hết thảy chúng đều bị bắt lại và bị khống chế; chúng đã trốn chạy từ rất xa. 4Vậy nên tôi nói: “Đừng nhìn tôi, tôi sẽ khóc thảm thiết; đừng tìm cách an ủi tôi về sự hủy diệt con gái của dân mình.”5Vì Giê-hô-va của các đạo binh định ra một ngày náo động, giẫm đạp, đầy hỗn loạn trong thung lũng khải tượng, ngày thành trì bị sụp đổ và người ta kêu cứu núi đồi. 6Ê-lam cầm ống tên lên, với xe ngựa và lính kỵ, còn Ki-rơ để trần thuẫn nó. 7Rồi các thung lũng tốt đẹp nhất của các người sẽ đầy xe ngựa chiến, còn lính kỵ sẽ dàn quân ở cổng thành.8Chúa đã cất đi sự che chở của Giu-đa; trong ngày đó các người sẽ trông chờ vào số vũ khí trong Cung điện Rừng. 9Các người đã thấy thành Đa-vít có nhiều chỗ hư hại, và các người đã thâu trữ nước của hồ dưới.10Các người đếm số nhà cửa tại Giê-ru-sa-lem, rồi phá dỡ các ngôi nhà để củng cố vách thành. 11Các người làm một hồ giữa hai vách tường thành để trữ nước của ao cũ. Nhưng các người lại không đếm xỉa đến Đấng tạo dựng thành phố cách đây đã lâu.12Trong ngày đó, Chúa Giê-hô-va của các đạo binh kêu gọi phải khóc lóc, tiếc thương, cạo đầu, mặc vải thô. 13Nhưng kìa, thay vì vậy, người ta lại ăn mừng, vui sướng, mổ bò, giết chiên, ăn thịt, uống rượu; hãy ăn uống, vì ngày mai chúng ta sẽ chết. 14Giê-hô-va của các đạo binh đã bày tỏ trong tai tôi: “Thậm chí đến chết chắc chắn các người cũng không được tha tội này,” Chúa là Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy.15Chúa là Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Hãy đi đến nhà Sép-na, viên quản lý trông coi nhà này, và nói: 16‘Ông có gì ở đây, và ông là ai mà lại đục cho mình một phần mộ? Ông đã đục một ngôi mộ ở trên cao, khoét cho mình một nơi yên nghỉ trong đá!’”17Này, Giê-hô-va sắp quẳng ông đi, hỡi kẻ quyền lực kia, Ngài sẽ ném ông xuống; Ngài sẽ túm chặt ông. 18Chắc chắn Ngài sẽ quơ ông vòng vòng rồi ném ông như trái bóng vào một xứ sở rộng mênh mông. Ông sẽ chết ở đó, là nơi có các xe chiến mã của ông; ông sẽ là sự sỉ nhục của nhà chủ mình! 19“Ta sẽ phế truất ngươi và hạ bệ ngươi. Ngươi sẽ bị kéo xuống.20Trong ngày đó Ta sẽ kêu gọi đầy tớ ta là Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia. 21Ta sẽ lấy áo ngươi mặc cho người, và thắt cho người cân đai của ngươi; Ta cũng sẽ lấy thẩm quyền của ngươi trao vào tay người. Người sẽ làm cha của dân cư Giê-ru-sa-lem và của nhà Giu-đa. 22Ta sẽ đặt chìa khóa nhà Đa-vít lên vai người; khi người mở thì chẳng ai đóng; khi người đóng thì chẳng ai mở.23Ta sẽ khiến người vững chắc như đinh đóng cột, và người sẽ thành ngôi vinh hiển cho nhà cha mình. 24Chúng sẽ mặc cho người mọi vinh quang của nhà cha người, con cháu, hậu tự, mọi vật chứa bé nhỏ, từ chén tách cho đến tất cả các bình.25Trong ngày đó — đây là lời phán của Giê-hô-va của các đạo binh — cái chốt đóng vào nơi chắc chắn sẽ long ra, gãy lìa, rơi rụng, và sức nặng máng lên đó sẽ bị tụt đứt — vì Giê-hô-va đã phán vậy.

Chapter 23

1Lời rao báo về Ty-rơ. Này, các ngươi là tàu thuyền Ta-rê-si, hãy hú lên; vì chẳng có nhà ở hay bến cảng nào cho các ngươi; đó là điều đã tỏ cho chúng biết từ xứ Kit-tim. 2Các ngươi là dân cư vùng duyên hải, là các thương nhân thành Si-đôn, vốn chuyên đi biển và có những đại lý cung cấp hàng hóa cho, hãy sững sờ. 3Theo đường biển, ngũ cốc của vùng Si-hô, mùa màng của sông Nin được đem đến Ty-rơ; nó là nơi mua bán của các nước.4Hỡi Si-đôn, hãy hổ thẹn; vì, hỡi kẻ hùng mạnh trên biển, biển cả đã lên tiếng, rằng: “Ta chưa từng đau đẻ hay sinh con; ta cũng chưa từng nuôi nấng thanh niên, hoặc dưỡng dục thiếu nữ.” 5Khi tin này đến Ai Cập, người ta sẽ thương tiếc Ty-rơ.6Hãy vượt biển qua Ta-rê-si; các ngươi là dân cư vùng duyên hải, hãy than khóc. 7Việc này đã xảy đến cho ngươi chưa, hỡi thành vui sướng, có gốc gác từ thời xưa, có đôi chân từng đưa mình đến những vùng đất xa lạ để lập cư?8Ai đã hoạch định điều này nghịch lại Ty-rơ, là kẻ ban vương miện, có thương nhân là những ông hoàng và giới buôn bán được trọng vọng trên đất? 9Giê-hô-va của các đạo binh hoạch định việc ấy để hạ nhục tánh kiêu hãnh cùng mọi vinh quang nó, để làm xấu hổ mọi kẻ được trọng vọng của nó trên đất.10Hỡi con gái Ta-rê-si, hãy cày đất mình như người ta cày sông Nin. Chẳng còn thương trường tại Ty-rơ. 11Giê-hô-va đã đưa tay Ngài ra trên biển, và Ngài đã làm rúng động các nước; Ngài đã truyền lệnh về Phê-nê-xi, để hủy phá các đồn lũy nó. 12Ngài phán: “Hỡi con gái Si-đôn, là trinh nữ bị áp chế kia, ngươi sẽ chẳng được vui mừng trở lại đâu. Hãy trỗi dậy vượt biển qua Chíp-rơ; cho dù ở đó ngươi cũng chẳng được yên nghỉ.”13Hãy xem xứ của dân Canh-đê. Dân đó đã không còn tồn tại; người A-si-ri đã biến nó thành vùng đất hoang cho thú rừng. Chúng dựng tháp bủa vây; chúng phá sập cung đền; chúng biến nó thành đống đổ nát. 14Hỡi các ngươi là tàu thuyền Ta-rê-si, hãy hú lên; vì nơi trú ẩn của các ngươi đã bị phá hủy.15Vào ngày đó, Ty-rơ sẽ bị quên lãng trong bảy mươi năm, tương đương một đời vua. Cuối bảy mươi năm đó, việc xảy đến tại Ty-rơ sẽ giống như trong bài hát của gái điếm. 16Hỡi cô gái điếm bị lãng quên kia, hãy lấy đàn hạt mà đi dạo quanh thành; hãy chơi cho giỏi, hát cho nhiều, để được người ta nhớ đến.17Sau bảy mươi năm, Giê-hô-va sẽ giúp Ty-rơ, và nó sẽ trở lại nghề cũ. Nó sẽ hành nghề buôn hương với tất cả các nước trên mặt đất. 18Lợi nhuận và thu nhập của nó sẽ được hiến cho Giê-hô-va, mà không cất giữ, cũng không để dành lại. Hàng hóa nó sẽ cung cấp thực phẩm, áo quần lâu bền cho những kẻ sống trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

Chapter 24

1Kìa, Giê-hô-va sắp làm cho trái đất ra trống vắng, khiến nó hoang vu, phá hủy bề mặt nó, và rải dân cư nó ra. 2Khi đó thầy tế lễ sẽ như dân thường; ông chủ sẽ như đầy tớ trai; bà chủ sẽ như đầy tớ gái; người bán sẽ như kẻ mua; con nợ sẽ như chủ nợ; kẻ lấy lãi sẽ như người trả lãi.3Trái đất sẽ bị tàn phá hết và hoàn toàn suy kiệt; vì Giê-hô-va đã phán lời này. 4Trái đất sẽ teo tóp, héo mòn đi, thế giới co quắt lại, tan biến, lớp người ưu tú trên đất gầy mòn đi. 5Đất bị dân cư nó làm cho ô uế vì chúng đã vi phạm luật pháp, làm trái quy định, phá bỏ giao ước đời đời.6Vậy nên đất bị rủa sả và dân cư nó mắc tội. Dân cư trên đất bị cháy thiêu, chỉ còn lại ít người. 7Rượu mới khô sạch, cây nho tàn héo, mọi kẻ yêu đời đều than vãn.8Tiếng trống vui đã dứt, cuộc chè chén của kẻ vui mừng đã tàn, tiếng đàn hoan lạc đã tắt. 9Người ta không còn uống rượu hoặc ca hát, và bia trở đắng cho người uống.10Cái thành hỗn loạn đã đổ xuống, nhà nhà đóng kín cửa và trống không. 11Người ta kêu la ngoài đường vì rượu; mọi hân hoan đều tắt lịm, niềm vui sướng trong xứ biến mất.12Trong thành chỉ còn cảnh tan hoang, cổng thành thì đổ nát. 13Vì đây là điều sẽ xảy đến giữa vòng các dân trên khắp đất, như khi người ta đập cây ô liu, như việc mót lượm khi mùa hái nho đã xong.14Người ta sẽ cất tiếng tung hô sự oai nghiêm của Giê-hô-va, và sẽ từ hướng biển mà reo mừng. 15Vậy nên ở phương đông hãy tôn vinh Giê-hô-va, giữa các hải đảo hãy dâng vinh hiển cho danh Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.16Từ chốn tận cùng của trái đất chúng tôi có nghe tiếng hát, rằng: “Chúc cho kẻ công chính được vinh hiển!” Nhưng tôi bảo: “Tôi thật tiều tụy, tôi đã suy kiệt, thật bất hạnh cho tôi! Kẻ phản bội thì bội phản; thật, kẻ phản bội rất tráo trở.”17Sự kinh hãi, hầm, bẫy giáng trên các ngươi là dân cư trên đất. 18Ai chạy thoát khỏi tiếng kinh hãi sẽ rơi xuống hầm, kẻ lên được khỏi hầm sẽ bị mắc vào bẫy. Các cửa sổ trên trời sẽ mở ra, và các nền trái đất sẽ rúng động.19Trái đất sẽ vỡ tan; trái đất sẽ bị xé ra; trái đất sẽ rung chuyển mạnh. 20Trái đất sẽ chao đảo như người say và đong đưa tới lui như chiếc võng. Sự vi phạm của nó sẽ đè nặng trên nó, và nó sẽ đổ xuống, không dậy được nữa.21Trong ngày đó Giê-hô-va sẽ hình phạt đạo binh thiên sứ trên cao cùng các vua hạ giới dưới đất. 22Chúng sẽ bị dồn lại như kẻ tù dưới hầm, và sẽ bị nhốt vào ngục; sau nhiều ngày chúng sẽ bị kết tội. 23Rồi mặt trăng sẽ xấu hổ, mặt trời bị nhuốc nhơ, vì Giê-hô-va của các đạo binh sẽ cai trị trên núi Si-ôn và tại Giê-ru-sa-lem trong vinh quang trước mặt các trưởng lão.

Chapter 25

1Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của con; con sẽ tôn cao Chúa, con sẽ ca ngợi danh Ngài; vì với lòng thành tín trọn vẹn, Ngài đã làm những việc kỳ diệu, là những việc được hoạch định từ lâu. 2Chúa đã biến thành kiên cố ra đống đổ nát, thành lũy của người ngoại quốc không còn là thành nữa. 3Vì vậy, một dân hùng mạnh sẽ tôn vinh Chúa; một thành của các dân tàn bạo sẽ kính sợ Chúa.4Vì Chúa là chốn dung thân cho kẻ nghèo, là Đấng bảo vệ người thiếu thốn trong lúc cùng khốn, là nơi tránh bão, là bóng che nắng nóng, khi sự cuồng nộ của bọn hung ác giống như trận cuồng phong quật vào vách tường. 5Chúa sẽ chế ngự tiếng náo động của người ngoại quốc như sức nóng giữa lúc nắng hạn; cái nóng bị bóng mây chế ngự thể nào thì bài ca của kẻ tàn bạo cũng bị dập tắt như vậy.6Trên núi này, Giê-hô-va của các đạo binh sẽ dọn cho mọi dân một bữa tiệc bằng thức béo, bằng rượu thượng hạng, bằng thịt mềm, một bữa tiệc bằng bã rượu. 7Tại núi này Ngài sẽ trừ bỏ cái màn che phủ trên mọi dân, tấm khăn dệt trên mọi nước. 8Ngài sẽ nuốt chửng sự chết mãi mãi, và Chúa Giê-hô-va sẽ lau hết nước mắt trên mọi gương mặt; Chúa sẽ cất khỏi đất sự sỉ nhục của dân mình, vì Giê-hô-va đã phán lời này.9Trong ngày đó, người ta sẽ bảo: “Này, đây là Đức Chúa Trời chúng ta; chúng ta đã trông đợi Ngài, và Ngài sẽ cứu chúng ta. Đây chính là Giê-hô-va; chúng ta đã trông đợi Ngài, chúng ta sẽ sung sướng, vui mừng về sự cứu rỗi của Ngài.” 10Vì tay Chúa sẽ đặt trên núi này; và Mô-áp sẽ bị giẫm đạp tại chỗ nó, như rơm rạ bị giẫm đạp trong hố phân.11Chúng sẽ sải tay ra giữa hố, như người bơi lội sải tay bơi; nhưng Giê-hô-va sẽ trừ khử tánh kiêu căng nó cho dù tay nó có vẫy vùng. 12Các vách tường cao của thành lũy ngươi Ngài sẽ san phẳng, xuống tận bụi đất.

Chapter 26

1Trong ngày đó người ta sẽ hát bài ca này trong xứ Giu-đa: Chúng ta có một thành vững chắc; Đức Chúa Trời lấy sự cứu rỗi làm thành lũy nó. 2Hãy mở cổng ra để dân công chính trung kiên vào thành.3Kẻ nào để trí mình nương dựa vào Ngài thì Ngài sẽ gìn giữ được hoàn toàn bình an, vì người tin cậy Ngài. 4Hãy mãi mãi tin cậy Giê-hô-va; vì Chúa, tức Giê-hô-va, là vầng đá muôn đời.5Vì Chúa sẽ đánh đổ kẻ sống kiêu ngạo; thành kiên cố Ngài sẽ triệt phá, hạ nó xuống đất; Ngài sẽ san phẳng nó ra tro bụi. 6Nó sẽ bị bàn chân kẻ nghèo giẫm lên, bị người thiếu thốn giày đạp.7Hỡi Đấng Công Chính, đường của người công chính thì bằng phẳng; Ngài khiến con đường người công chính ra ngay thẳng. 8Đúng vậy, hỡi Giê-hô-va, theo cách Ngài đoán xét, chúng con trông đợi Ngài; danh Chúa và tiếng tăm của Ngài chính là niềm ao ước của chúng con. 9Đang ban đêm con đã khao khát Ngài; thật, linh hồn ở trong con sốt sắng tìm kiếm Ngài. Vì khi sự phán xét của Chúa diễn ra trên đất thì dân cư trên thế giới học biết sự công chính.10Nguyện ơn cứ được tỏ cho kẻ ác, nhưng nó sẽ chẳng học biết công chính. Trong đất người ngay thẳng, hắn vẫn hành xử gian ác và chẳng nhìn thấy sự oai nghi của Giê-hô-va.11Giê-hô-va ôi, tay Chúa giá lên mà chúng chẳng để ý. Nhưng chúng sẽ thấy lòng nhiệt thành Chúa đối với dân này và bị xấu hổ, vì lửa của các kẻ thù Ngài sẽ thiêu nuốt chúng. 12Giê-hô-va ôi, Ngài sẽ cho chúng con được bình an; vì, thật, Chúa cũng đã hoàn tất mọi việc cho chúng con.13Hỡi Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của chúng con, đã có những chủ khác cai trị chúng con; nhưng chúng con chỉ ca ngợi danh Ngài thôi. 14Chúng đã chết, chúng sẽ không sống nữa; chúng đã khuất, chúng sẽ chẳng sống lại. Thật, Chúa đã đến phán xét và tiêu diệt chúng, xóa sạch mọi ký ức về chúng.15Giê-hô-va ôi, Chúa đã khiến dân này đông lên, Ngài đã khiến họ thêm nhiều; Chúa được tôn kính; Chúa đã mở rộng ranh giới đất này.16Giê-hô-va ôi, trong lúc gian nan, chúng đã nhìn lên Chúa; chúng thậm chí tụng niệm thần chú để xua đuổi cái ác khi Chúa sửa phạt. 17Thai phụ gần giờ sinh nở, bị đau đớn và kêu la lúc chuyển dạ thì, Chúa ôi, chúng con cũng giống như vậy trước mặt Ngài.18Chúng con đã thai nghén, chúng con đã quặn thắt, nhưng dường như thể chúng con chỉ sinh ra gió. Chúng con không đem đến sự cứu rỗi trên đất, mà dân cư thế gian cũng chẳng được sinh ra.19Người chết của Chúa sẽ sống; thân xác đã chết của chúng con sẽ trỗi dậy. Hỡi những kẻ nằm trong cát bụi, hãy thức dậy hát mừng; vì sương móc của Chúa là sương móc dược thảo, và đất sẽ buông kẻ chết là con mồi của nó ra.20Hỡi dân Ta, hãy đi vào phòng mình rồi đóng cửa lại; hãy ẩn mình một thời gian cho đến khi sự phẫn nộ đã qua. 21Vì, kìa, Giê-hô-va sắp từ nơi Ngài đến để hình phạt dân cư trái đất vì tội lỗi chúng; đất sẽ để ra lộ máu đã bị đổ, và sẽ không còn chôn giấu những kẻ đã bị giết chết.

Chapter 27

1Trong ngày đó, Giê-hô-va sẽ dùng thanh gươm cứng, lớn và kinh khiếp để trừng phạt con rắn lẹ làng Lê-vi-a-than, tức con rắn Lê-vi-a-than luồng lách, và Ngài sẽ giết chết con quái vật ở dưới biển. 2Trong ngày đó: Hãy hát về một vườn nho sinh rượu. 3“Ta, Giê-hô-va, là Đấng bảo vệ nó; Ta tưới nó hằng ngày; đêm ngày Ta canh giữ nó để chẳng ai làm hại nó.4Ta không giận, ôi, ước gì có tầm xuân và gai gốc! Ta sẽ xung trận đấu địch với nó; Ta sẽ đốt sạch chúng nó chung với nhau; 5trừ khi chúng biết quý sự bảo vệ của Ta và làm hòa với Ta; chúng phải làm hòa với Ta.6Về sau này, Gia-cốp sẽ đâm rễ; Y-sơ-ra-ên sẽ nở hoa, ra nụ; và trái của chúng sẽ đầy khắp mặt đất.”7Giê-hô-va có đánh Gia-cốp như Ngài đánh các dân đã đánh họ chăng? Gia-cốp và Y-sơ-ra-ên có bị tàn sát như các dân mà họ đã tàn sát chăng? 8Chúa đã tranh biện y như vậy mà đày Gia-cốp và Y-sơ-ra-ên đi; Ngài dùng ngọn gió khắc nghiệt đuổi họ đi trong ngày có gió đông.9Cho nên theo cách này mà tội của Gia-cốp sẽ được chuộc, vì đó sẽ là kết quả đầy đủ của việc nó lìa bỏ tội lỗi mình. Ngài sẽ khiến toàn thể đá bàn thờ ra như phấn bị nghiền nát, và chẳng có tượng A-sê-ra hay bàn thờ xông hương nào còn đứng vững.10Vì thành kiên cố đổ nát, nhà cửa bị bỏ hoang như hoang mạc. Đó là nơi bò tơ gặm cỏ; tại đó nó nằm nghỉ và ăn các nhánh mình. 11Khi các nhánh lớn bị khô héo thì chúng gãy xuống. Mấy bà sẽ đến lấy mà chụm lửa, vì đây không phải là một dân hiểu biết. Vậy nên Đấng tạo dựng chúng chẳng thương xót chúng, Đấng tạo ra chúng không khoan dung với chúng.12Trong ngày đó Giê-hô-va sẽ đập lúa từ dòng chảy của sông Ơ-phơ-rát cho đến khe suối Ai Cập, và, hỡi dân Y-sơ-ra-ên, các ngươi sẽ được thâu về từng người một. 13Trong ngày đó sẽ có tiếng kèn lớn thổi lên; những kẻ bị sắp diệt vong trong xứ A-si-ri sẽ đến, và những kẻ bị hất hủi tại đất Ai Cập sẽ thờ phượng Giê-hô-va trên núi thánh tại Giê-ru-sa-lem.

Chapter 28

1Bất hạnh thay cho vòng hoa ngạo mạn của bọn say rượu ở Ép-ra-im, cùng đóa hoa đang phai tàn về vẻ đẹp rạng rỡ nó, ở trên đầu thung lũng phì nhiêu của những kẻ bị rượu khuất phục! 2Kìa, Chúa có một đấng năng quyền, mạnh mẽ; như cơn bão mưa đá, là cơn bão hủy diệt, như cơn giông tố ào ào ập đến. Ngài sẽ dùng tay mình mà đánh trái đất.3Vòng hoa ngạo mạn của những kẻ say sưa Ép-ra-im sẽ bị giẫm đạp dưới chân. 4Đóa hoa phai tàn của vẻ đẹp rạng rỡ nó trên đầu thung lũng phì nhiêu sẽ như trái vả chín đầu tiên trước mùa hạ mà khi ai đó bắt gặp thì hái vào tay và nuốt ực.5Trong ngày đó, Giê-hô-va của các đạo binh sẽ trở nên vương miện vinh hiển, một mão miện đẹp đẽ cho số dân Ngài còn sót lại, 6một linh công chính cho kẻ ngồi xét xử, và sức mạnh cho những kẻ đẩy lùi quân địch tại cổng thành.7Nhưng thậm chí những kẻ này cũng lảo đảo vì rượu vang và nghiêng ngã vì rượu mạnh. Thầy tế lễ và tiên tri loạng choạng vì rượu mạnh, chúng bị rượu vang nuốt chửng. Chúng nghiêng ngã vì rượu mạnh, lảo đảo trong thị kiến, loạng choạng khi phân xử. 8Thật, chúng mửa ra đầy bàn, chẳng còn chỗ nào sạch.9Nó còn dạy tri thức cho ai nữa? Nó còn giải nghĩa sứ điệp cho ai được? Phải chăng cho những đứa bé mới cai sữa, cho trẻ con vừa thôi bú? 10Vì mạng lệnh tiếp mạng lệnh, hết mạng lệnh này đến mạng lệnh khác; luật lệ tiếp luật lệ, luật lệ thêm luật lệ; chỗ này một chút, chỗ kia một chút.11Thật, Ngài sẽ dùng môi giễu cợt và lưỡi xa lạ mà phán với dân này. 12Trong quá khứ, Ngài phán với họ: “Đây là chỗ yên nghỉ, hãy để cho kẻ mỏi mệt được nghỉ ngơi; đây là nơi yên tịnh,” nhưng chúng đâu có nghe.13Vậy nên lời của Giê-hô-va đối với chúng sẽ là mạng lệnh tiếp mạng lệnh, hết mạng lệnh này đến mạng lệnh khác; luật lệ tiếp luật lệ, luật lệ thêm luật lệ; chỗ này một chút, chỗ kia một chút; để rồi chúng sẽ đi và té ngữa, bị vỡ nát, bị mắc bẫy và bị bắt.14Vậy, hãy nghe lời Giê-hô-va, Đấng các ngươi chế nhạo, cũng là Đấng cai trị dân này tại Giê-ru-sa-lem. 15Các ngươi nói: “Chúng ta đã kết ước với sự chết; chúng ta đã thỏa thuận với âm phủ. Vậy nên khi sự đoán phạt kinh khiếp đi qua thì sẽ không đụng đến được chúng ta, vì chúng ta đã lấy sự dối trá làm nơi nương náu, lấy sự giả dối làm nơi ẩn núp.”16Vì vậy, Chúa Giê-hô-va phán: “Này, Ta sẽ đặt tại Si-ôn một tảng đá nền, là đá đã được thử nghiệm, đá góc quý báu, nền tảng vững chắc. Kẻ nào tin sẽ không xấu hổ.17Ta sẽ lấy công lý làm thước đo, lấy sự công chính làm dây mực. Mưa đá sẽ quét sạch nơi nương náu dối trá, nước lũ sẽ tràn ngập chỗ các ngươi trú ẩn.18Giao ước của các ngươi với sự chết sẽ bị hủy, thỏa thuận của các người với âm phủ sẽ không còn. Khi lũ dữ tràn qua, các ngươi sẽ bị nó nhận chìm. 19Khi tràn qua, nó sẽ phủ lút các ngươi; cứ mỗi sáng nó lại tràn qua, ngày đêm gì nó cũng vẫn đến. Sứ điệp khi hiểu được sẽ gây ra nỗi kinh hoàng.20Vì giường ngắn quá người ta không duỗi mình được, mền hẹp quá họ không quấn mình được. 21Giê-hô-va sẽ trỗi dậy như trên núi Phê-ra-xim; Ngài sẽ thức tỉnh như ở thung lũng Ghi-bê-ôn, để làm công việc mình, là công việc kỳ lạ, và thực hiện công việc lạ thường của Ngài.22Vậy nên bây giờ đừng chế nhạo nữa, kẻo xiềng xích các ngươi sẽ siết chặt thêm. Tôi được nghe từ Chúa là Giê-hô-va của các đạo binh một sắc chỉ về việc tiêu diệt trái đất.23Hãy để ý nghe tiếng tôi; hãy chú tâm nghe lời tôi. 24Phải chăng nhà nông suốt ngày cày đất gieo giống chỉ lo cày không thôi? Phải chăng người cứ vỡ đất và bừa mãi?25Khi đã làm đất xong xuôi, người lại không gieo tiểu hồi, đại hồi, cấy lúa mì theo hàng, lúa mạch vào đúng chỗ, đại mạch ở bờ rìa sao? 26Đức Chúa Trời người chỉ dẫn người; Ngài chỉ dạy người cách khôn ngoan.27Hơn nữa, người không dùng búa đập đại hồi, cũng không dùng bánh xe cán lên đại hồi; nhưng người lại dùng gậy mà đập tiểu hồi. 28Hạt lúa thì xay ra làm bánh, nhưng không được quá mịn, và dầu nó đi qua dưới bánh xe và chân ngựa, nhưng ngựa không giẫm nát nó.29Điều này cũng từ nơi Giê-hô-va của các đạo binh, Đấng chỉ dạy tuyệt vời và khôn ngoan trổi vượt.

Chapter 29

1Bất hạnh thay cho A-ri-ên, là thành A-ri-ên nơi Đa-vít đóng trại! Hết năm này sang năm khác; cứ để các kỳ lễ diễn ra. 2Nhưng Ta sẽ vây hãm A-ri-ên, và nó sẽ tiếc thương, than khóc; và nó đối với Ta sẽ như A-ri-ên.3Ta sẽ bao vây ngươi tứ phía, dùng rào cọc vây bọc ngươi, và Ta sẽ dựng công sự hãm đánh ngươi. 4Ngươi sẽ bị đánh hạ và từ dưới đất ngươi sẽ lên tiếng; lời nói từ dưới đất của ngươi sẽ chẳng ai nghe thấy. Tiếng của ngươi sẽ như ma quỷ ra từ đất, và tiếng ngươi sẽ rất yếu ớt từ bụi đất.5Lũ quân xâm chiếm ngươi sẽ như bụi nhỏ, và đám người bạo tàn sẽ như trấu bay đi. Việc ấy sẽ xảy đến thình lình, tức thì. 6Ngươi sẽ bị Giê-hô-va của các đạo binh hình phạt bằng sấm sét, động đất, tiếng ồn lớn, gió mạnh và bão tố dữ dội, cùng với ngọn lửa thiêu nuốt.7Việc này sẽ giống như một giấc mơ, một khải tượng trong ban đêm: Một đám quân thuộc mọi dân sẽ tranh chiến với A-ri-ên và thành trì nó. Chúng sẽ tiến đánh nó cùng các công sự nó để dồn ép nó. 8Việc sẽ như người đói nằm mơ thấy mình được ăn, nhưng khi thức dậy thì bao tử vẫn trống rỗng. Nó sẽ như người khát mơ thấy mình uống nước, nhưng khi thức giấc lại muốn lã đi vì vẫn còn khát. Thật, đoàn lũ các dân tranh chiến với núi Si-ôn cũng như vậy.9Hãy kinh ngạc và sững sờ; hãy khiến mình bị mù và mù lòa đi! Hãy say, nhưng chẳng phải vì rượu; hãy đi lảo đảo những chẳng phải do bia. 10Vì Giê-hô-va đã trút đổ lên các ngươi thần ngủ mê. Ngài đã bịt mắt giới tiên tri các ngươi; Ngài đã trùm đầu giới tiên kiến các người.11Mọi sự mặc khải đối với các ngươi đã nên giống như chữ nghĩa trong cuốn sách bị niêm phong mà người ta trao cho một kẻ biết đọc, rằng: “Hãy đọc đi,” nhưng người đáp lại: “Tôi không đọc được vì sách bị niêm phong rồi.” 12Nếu sách được trao cho kẻ không biết đọc, rằng: “Hãy đọc đi,” thì nó sẽ đáp: “Tôi có biết đọc đâu.”13Chúa phán: “Dân này chỉ đến gần Ta bằng miệng lưỡi và tôn kính Ta bằng môi miếng, còn lòng chúng nó thì cách xa Ta. Việc chúng nó tôn kính Ta chỉ là răn giới do người ta dạy cho. 14Vậy nên, này, Ta sẽ cứ thực hiện việc kỳ lạ giữa dân này, hết việc lạ này đến việc lạ khác. Sự khôn ngoan của kẻ khôn sẽ hư hoại đi, sự hiểu biết của kẻ dẽ dặt sẽ biến mất.”15Bất hạnh thay cho kẻ che che giấu Giê-hô-va các toan tính mình và thực hiện công việc trong bóng tối. Chúng bảo: “Ai thấy được chúng ta, có ai biết chúng ta đâu?16Các ngươi đảo lộn mọi thứ! Có nên xem thợ gốm giống như đất sét, để rồi sản phẩm lại nói về người làm ra mình rằng: “Ông ta đâu có làm ra tôi,” hay món đồ nói về kẻ đã tạo ra nó rằng: “Ông ta đâu hiểu biết gì?”17Chỉ ít lâu nữa thôi Li-ban sẽ bị biến thành đồng ruộng, và đồng ruộng sẽ trở nên khu rừng. 18Trong ngày đó, kẻ điếc sẽ nghe được lời của cuốn sách, còn mắt của người mù sẽ nhìn thấy được từ trong bóng tối dày đặc. 19Kẻ bị áp bức sẽ lại vui mừng nơi Giê-hô-va, và kẻ nghèo giữa vòng người ta sẽ hân hoan về Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.20Vì kẻ nhẫn tâm sẽ không còn, kẻ nhạo báng sẽ tiêu vong. Mọi kẻ ưa thích làm ác sẽ bị diệt mất, 21tức kẻ dùng lời lẽ biến người ta thành kẻ vi phạm. Chúng đặt bẫy tại cổng thành cho người đi tìm công lý và dùng lời dối trá dìm người công chính xuống.22Vậy nên đây là lời Giê-hô-va — tức Giê-hô-va đã cứu chuộc Áp-ra-ham — phán về nhà Gia-cốp: “Gia-cốp sẽ chẳng bị xấu hổ nữa, mặt nó sẽ không còn tái nữa. 23Nhưng khi nó thấy các con trai mình, là công việc của tay Ta, chúng sẽ tôn thánh danh Ta. Chúng sẽ tôn thánh danh Đấng Thánh của Gia-cốp và chúng sẽ kính sợ Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 24Những kẻ có tâm thần sai lạc sẽ hiểu biết, và kẻ hay than phiền sẽ học biết tri thức.”

Chapter 30

1Đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va: “Bất hạnh thay cho con cái phản nghịch. Chúng lập kế hoạch chẳng do Ta; chúng liên minh với các dân chẳng bởi Thần Linh Ta chỉ dẫn, cho nên chúng tội càng thêm tội. 2Chúng khởi đi xuống Ai Cập mà chưa hỏi ý Ta. Chúng tìm sự bảo vệ của Pha-ra-ôn và nương náu dưới bóng Ai Cập.3Vì vậy, các ngươi sẽ xấu hổ về sự bảo vệ của Pha-ra-ôn, và thấy sỉ nhục về việc đi núp bóng Ai Cập, 4cho dù các quan tướng nó đã ở tại Xô-an và các sứ giả nó đã đến Ha-ne. 5Chúng đều sẽ hổ thẹn về một dân không thể cứu giúp mình, là kẻ chẳng giúp đỡ cũng không hỗ trợ gì, mà lại khiến cho xấu hổ, mất mặt.”6Lời rao báo về các con thú vùng Nê-ghép: Vượt qua vùng đất gian nan, nguy hiểm của sư tử cái, sư tử đực, rắn lục và rắn lửa bay, chúng vận chuyển của cải mình trên lưng lừa, các báu vật mình trên bướu lạc đà, đến một dân không giúp gì cho mình được. 7Vì sự trợ giúp của Ai Cập là vô ích; vì vậy, Ta đã gọi nó là Ra-háp, kẻ chỉ biết ngồi yên.8Bây giờ, hãy đi và viết lời này trên một tấm bảng trước mặt chúng, chép nó vào một cuốn sách, để có thể được lưu giữ lại như lời chứng trong thời gian tới. 9Vì đây là một dân phản trắc, là con cái nói dối, những đứa con không chịu nghe lời chỉ dạy của Giê-hô-va.10Chúng nói với các đấng tiên kiến: “Đừng tiên kiến làm gì;” và với các nhà tiên tri: “Đừng tiên báo cho chúng tôi thẳng sự thật; hãy nói cho chúng tôi những lời êm tai; hãy nói tiên tri những điều hão huyền; 11hãy tách khỏi đường, hãy lìa khỏi lối; hãy đem Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên đi cho khuất mắt chúng tôi.”12Vậy nên Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên phán: “Vì các ngươi khước từ lời này mà đi tin vào sự áp bức, lừa lọc, và cậy vào đó, 13nên tội này đối với các ngươi sẽ giống như một mảng vỡ lồi ra trên vách tường cao sắp đổ xuống, sập xuống thình lình, ngay tức thì.”14Chúa sẽ đập vỡ nó như chiếc bình của thợ gốm bể ra; Ngài sẽ chẳng tiếc nó, đến nỗi sẽ chẳng tìm được trong các mảnh vỡ nó một miếng đủ lớn để lấy lửa từ bếp hoặc để múc nước trong bình chứa.15Vì đây là lời Chúa Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán: “Các ngươi được cứu khi quay trở lại và yên nghỉ; các ngươi được sức mạnh là nhờ yên lặng và tin cậy. Nhưng các ngươi lại không chịu. 16Vì các ngươi bảo rằng: ‘Không, chúng tôi sẽ cưỡi ngựa chạy trốn,’ nên các ngươi sẽ trốn chạy; và rằng: ‘Chúng tôi sẽ phóng ngựa thật lẹ,’ nên những kẻ đuổi theo các ngươi cũng nhanh lẹ.17Một người đe dọa sẽ khiến cả ngàn người chạy trốn; chỉ năm người đe dọa các ngươi sẽ tháo chạy cho đến khi số còn lại của các ngươi giống như trụ cờ chơ vơ trên đỉnh núi, hoặc như lá cờ trên ngọn đồi.18Nhưng Giê-hô-va chờ đợi để thi ân cho các ngươi. Vậy nên Ngài sẽ được tôn cao, sẵn sàng thương xót các ngươi. Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời công bình; phước cho người trông đợi Ngài. 19Vì sẽ có một dân sống tại Si-ôn, tức tại Giê-ru-sa-lem, và các ngươi sẽ chẳng khóc than nữa. Ngài hẵn sẽ khoan dung với các ngươi khi nghe tiếng ngươi kêu xin. Khi Ngài nghe thì Ngài sẽ đáp lời.20Cho dù Giê-hô-va ban cho các ngươi bánh hoạn nạn, nước tai vạ, thì thầy giáo các ngươi sẽ chẳng ẩn mặt nữa, mà chính mắt các ngươi sẽ thấy thầy mình 21Khi các ngươi quay sang phải hay khi các ngươi ngoảnh sang trái, tai các ngươi sẽ nghe có tiếng nói đằng sau mình, rằng: “Đường đây, hãy theo đó mà đi.”22Các ngươi sẽ phế bỏ các tượng chạm dát bạc và tượng đúc vàng của mình. Các ngươi sẽ ném chúng đi như vật dơ dáy. Các ngươi sẽ bảo chúng: “Cút khỏi đây.”23Ngài sẽ ban mưa cho hạt giống các ngươi gieo xuống đất, và ban lương thực dư dật từ đất sinh ra. Mùa màng thu hoạch sẽ dồi dào. 24Bò, lừa cày ruộng sẽ ăn rơm rạ chọn lọc mà người ta đã dùng xẻng và chỉa để xới ra.25Trên mọi núi cao, đồi cao sẽ có khe và suối nước tuôn chảy trong ngày tàn sát kinh khiếp, khi các ngọn tháp bị sụp đổ. 26Ánh sáng của mặt trăng sẽ như ánh sáng mặt trời, còn ánh sáng mặt trời sẽ sáng hơn gấp bảy lần, giống như ánh sáng của bảy ngày. Giê-hô-va sẽ buộc lại chỗ bị gãy đổ của dân Ngài và chữa lành các thương tích Ngài đã gây ra cho họ.27Này, danh Giê-hô-va từ phương xa đến, bừng cháy vì cơn giận của Ngài và chìm ngập trong đám khói dày đặc. Môi Ngài đầy sự thạnh nộ, lưỡi Ngài như đám lửa thiêu nuốt. 28Hơi thở Ngài như dòng nước tràn dâng lên đến nửa cổ, để sàng sảy các dân bằng cái rây hủy diệt. Hơi thở Ngài là dây cương nơi hàm của các dân, khiến chúng đi lạc đường.29Các ngươi sẽ hát như trong đêm người ta giữ lễ thánh, và vui sướng trong lòng, như khi người ta đem theo cây sáo đi đến núi của Giê-hô-va, tức đến Vầng Đá của Y-sơ-ra-ên.30Giê-hô-va sẽ khiến các ngươi nghe thấy sự oai nghi của tiếng Ngài và tỏ ra cánh tay hành động của Ngài bằng cơn thạnh nộ dữ dội, bằng các ngọn lửa, kèm theo cuồng phong, mưa bão và mưa đá.31Vì khi nghe tiếng Giê-hô-va, A-si-ri sẽ tan tành; Ngài sẽ đánh chúng bằng trượng. 32Và mỗi khi Giê-hô-va vung gậy đã định trên họ thì sẽ có tiếng nhạc của trống lắc và đàn hạc kèm theo khi Ngài giao tranh, chiến đấu với chúng.33Vì một lò thiêu đã được sửa soạn từ lâu. Thật, nó được sắm sẵn cho vua, và Đức Chúa Trời đã làm ra nó vừa sâu vừa rộng. Giàn thiêu đã sẵn lửa và nhiều củi. Hơi thở của Giê-hô-va như dòng suối diêm sinh sẽ đốt cháy nó.

Chapter 31

1Bất hạnh thay cho kẻ đi xuống Ai Cập cầu cứu, nhờ ngựa, cậy xe (vì chúng nhiều) và lính kỵ (vì chúng đông), nhưng lại chẳng quan tâm đến Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, cũng không tìm kiếm Giê-hô-va! 2Trong khi Ngài khôn ngoan, có quyền giáng họa, và không nuốt lời mình. Ngài sẽ trỗi dậy nghịch cùng nhà gian ác và cự địch những ai đồng lõa với kẻ phạm tội.3Ai Cập chỉ là loài người, chẳng phải Đức Chúa Trời, ngựa chúng nó chỉ là thịt xương, chẳng phải thần. Khi Giê-hô-va đưa tay ra thì kẻ trợ giúp cũng vấp ngã, mà kẻ được trợ giúp cũng té nhào; cả hai sẽ cùng bị diệt vong.4Đây là lời Giê-hô-va phán với tôi: “Như sư tử, thậm chí chỉ là sư tử tơ, gầm gừ trên con mồi bị xé thịt của mình, cho dù cả bọn chăn chiên có đến để hù dọa nó thì nó vẫn chẳng run sợ tiếng hù dọa hoặc rón rén bỏ đi khi nghe tiếng họ; thì cũng vậy, Giê-hô-va của các đạo binh sẽ xuống mà chiến đấu trên núi Si-ôn, trên ngọn đồi đó.5Chim khi đang bay thế nào thì Giê-hô-va của các đạo binh cũng sẽ che chở Giê-ru-sa-lem giống như vậy; Ngài sẽ che chở và giải cứu khi Ngài đi qua và sẽ bảo toàn nó. 6Hỡi dân Y-sơ-ra-ên, hãy quay về với Đấng các ngươi đã cự tuyệt. 7Vì trong ngày đó mỗi người sẽ trừ khử các tượng thần bằng bạc, tượng thần bằng đồng do chính tay mình đã phạm tội tạo ra. 8A-si-ri sẽ ngã dưới thanh gươm; một thanh gươm chẳng phải bởi con người sẽ tiêu diệt nó. Nó sẽ chạy trốn thanh gươm đó, và giới thanh thiếu niên nó sẽ phải thi hành lao động cưỡng bức. 9Vì kinh khiếp chúng sẽ mất hết lòng tin, và các quan tướng nó sẽ sợ hãi khi nhìn thấy cờ hiệu của Giê-hô-va.” — Đó là lời phán của Giê-hô-va, Đấng có lửa tại Si-ôn, có chảo lửa tại Giê-ru-sa-lem.

Chapter 32

1Này, sẽ có một vua dùng sự công chính trị vì, còn các quan tướng lấy công lý mà cai trị. 2Mỗi người sẽ như một chỗ núp gió, nơi tránh bão, như suối nước ở nơi khô hạn, như bóng che của vầng đá lớn trong một xứ mỏi mệt. 3Khi ấy, mắt của kẻ nhìn thấy sẽ chẳng bị mờ, tai của kẻ nghe sẽ nghe chăm chú.4Kẻ hấp tấp sẽ suy xét chín chắn đầy hiểu biết, và người cà lăm sẽ nói rõ ràng thật dễ dàng. 5Kẻ ngu xuẩn sẽ không còn được kể là đáng tôn quý, kẻ lừa lọc sẽ không còn được gọi là người đạo đức. 6Vì kẻ ngu thì ăn nói ngu dại, mưu định trong lòng nó chỉ là công việc tà ác, vô đạo, và nó nói phạm Giê-hô-va cách sai trái. Nó khiến bụng kẻ đói trống rỗng, còn kẻ khát thì nó chẳng cho nước uống.7Đường lối của kẻ lừa lọc là xấu xa. Nó nghĩ ra các mưu ác, dùng lời dối trá mà hãm hại kẻ nghèo, ngay cả khi kẻ nghèo nói lời phải. 8Còn người cao thượng thì suy tính những điều cao thượng; và nhờ các việc làm cao thượng mình mà người cứ đứng vững.9Các ngươi hạng phụ nữ nhàn rỗi, hãy chờ dậy mà nghe tiếng Ta; các ngươi là bọn thiếu nữ vô tư lự, hãy nghe Ta nói, 10Vì, hỡi giới phụ nữ thảnh thơi kia, chỉ trong hơn một năm nữa thôi thì lòng tự tin các ngươi sẽ đổ xuống, vì mùa hái nho sẽ thất bát, vụ thu hoạch sẽ không còn.11Hỡi các phụ nữ nhàn hạ, hãy run sợ; hỡi những kẻ tự tin kia, hãy bối rối; hãy cỡi trang phục đẹp đẽ ra mà để mình trần; hãy lấy bao bố quấn ngang lưng. 12Các người sẽ than vãn về những cánh đồng tươi mát, về những cây nho sai quả. 13Xứ của dân ta sẽ mọc đầy gai gốc, tầm xuân, thậm chí trong các ngôi nhà từng một thời vui sướng tại một thành phố ăn chơi.14Vì cung điện bị từ bỏ, thành đông đúc bị bỏ hoang; đồi và tháp canh sẽ thành ra hang động mãi mãi, nơi lừa rừng vui thú, và là đồng cỏ của bầy vật; 15cho đến khi Thần Linh từ trên đổ xuống trên chúng ta, đồng hoang trở thành đồng ruộng phì nhiêu, còn đồng ruộng phì nhiêu thì được xem như khu rừng.16Khi ấy, sự công bình sẽ ở trong hoang mạc; sự công chính sẽ ngụ trong đồng ruộng phì nhiêu. 17Việc làm của công chính sẽ là bình an; kết quả của công chính sẽ là sự yên tịnh và tin tưởng đời đời. 18Dân ta sẽ sống tại nơi ở bình an, trong những ngôi nhà an toàn, ở những nơi nghỉ ngơi yên tĩnh.19Nhưng cho dù có mưa đá, khu rừng bị hủy phá, thành phố bị tang hoang, 20thì các ngươi, là kẻ gieo giống bên mọi dòng suối, kẻ cho bò và lừa mình ra đi ăn cỏ, vẫn sẽ được phước.

Chapter 33

1Bất hạnh thay cho các ngươi, kẻ hủy diệt mà chưa bị hủy diệt! Bất hạnh thay cho các ngươi, kể bội phản mà chưa bị phản bội! Khi các ngươi thôi hủy diệt thì các ngươi sẽ bị hủy diệt. Khi các ngươi ngưng bội phản thì người ta sẽ phản bội các ngươi.2Giê-hô-va ôi, xin hãy khoan dung đối với chúng con; chúng con trông đợi Ngài. Xin Chúa làm cánh tay của chúng con mỗi buổi sáng, làm sự cứu rỗi của chúng con trong lúc khốn cùng.3Nghe tiếng động lớn, các dân đều trốn chạy; khi Chúa trỗi dậy thì các nước chạy tứ tán. 4Chiến lợi phẩm các ngươi được gom lại như châu chấu tụ tập lại; châu chấu nhảy thể nào thì người ta cũng nhảy vồ chụp nó thể ấy.5Giê-hô-va được tôn cao. Ngài ngự ở nơi cao. Ngài sẽ khiến cho Si-ôn đầy sự công bình, chính trực. 6Ngài sẽ là sự ổn định cho thời đại các ngươi, là ơn cứu rỗi tràn tuôn, là sự khôn ngoan cùng tri thức; sự kính sợ Giê-hô-va là châu báu Ngài.7Kìa, các sứ thần của chúng đang kêu khóc trên đường phố; giới ngoại giao kỳ vọng hòa bình khóc lóc đắng cay. 8Đường lộ thì vắng vẻ; chẳng còn lữ khách. Hiệp ước bị vi phạm, nhân chứng bị coi khinh, và thành phố bị xem thường.9Xứ sở khóc than, hao mòn đi; Li-ban bối rối và tàn héo; Sa-rôn giống như sa mạc phẳng lì; Ba-san và Cạt-mên thì trụi lá.10Giê-hô-va phán: “Bấy giờ Ta sẽ trỗi dậy; bấy giờ Ta sẽ được nâng lên; bấy giờ Ta sẽ được tôn cao. 11Các ngươi thai nghén trấu, và các ngươi sinh ra gốc rạ; hơi thở các ngươi là lửa thiêu nuốt chính các ngươi. 12Các dân sẽ bị đốt cháy thành vôi, như bụi gai bị chặt và đốt đi.13Các ngươi là kẻ ở xa, hãy nghe biết những gì Ta đã làm; còn các ngươi là kẻ ở gần, hãy biết sức mạnh Ta.” 14Những kẻ có tội tại Si-ôn sợ hãi; các kẻ vô đạo thì run rẩy. Ai trong chúng ta có thể ở cùng lửa hừng hực? Ai trong chúng ta có thể sống với lửa cháy đời đời?15Đó là kẻ bước đi cách công chính và ăn nói thành thật; kẻ coi khinh lợi lộc do áp bức, từ chối nhận hối lộ, không mưu tính phạm tội bạo hành, chẳng chăm nhìn sự dữ. 16Người sẽ sống ở nơi cao; chốn phòng vệ của người sẽ là pháo đài bằng đá; đồ ăn, nước uống của người sẽ được chu cấp.17Mắt các ngươi sẽ chiêm ngưỡng vua trong vẻ đẹp của người; họ sẽ ngắm nhìn miền đất bao la. 18Lòng các ngươi sẽ hồi tưởng lại nỗi kinh hoàng; thầy dạy luật ở đâu, kẻ cân tiền bạc ở đâu? Kẻ đếm các đồn lũy ở đâu? 19Các ngươi sẽ không còn thấy những kẻ kênh kiệu, là dân nói thứ tiếng xa lạ mà các ngươi chẳng hiểu.20Hãy nhìn xem Si-ôn, là thành của các kỳ lễ chúng ta; mắt các ngươi sẽ thấy Giê-ru-sa-lem là nơi ở yên tịnh, là lều trại không bị dời đi, các cọc nó sẽ không bao giờ bị nhổ, các dây chằng nó chẳng bao giờ đứt. 21Thay vào đó, Giê-hô-va trong sự oai nghi Ngài sẽ ở với chúng ta, tại một nơi có các sông, suối lớn. Sẽ chẳng có chiến hạm nào qua lại trên đó, cũng chẳng có tàu lớn nào đi qua.22Vì Giê-hô-va là thẩm phán của chúng ta, Giê-hô-va là Đấng ban luật lệ, Giê-hô-va làm vua chúng ta. Ngài sẽ cứu chúng ta.23Các dây buộc bị chùng; chúng không giữ chặt được cột buồm; chúng không thể giương buồm lên; khi người ta chia nhau vô vàn chiến lợi phẩm, thậm chí kẻ què cũng lấy được trong đó. 24Dân cư sẽ không nói: “Tôi bệnh;” những người sống ở đó sẽ được tha tội.

Chapter 34

1Hỡi các nước, hãy đến gần mà nghe; hỡi các dân, hãy chú ý! Hãy nghe đây, hỡi đất cùng mọi loài sống trên đất, thế gian cùng mọi thứ ra từ đó. 2Vì Giê-hô-va nổi giận với các nước, nổi thạnh nộ với quân đội của chúng; Ngài đã diệt sạch chúng, bỏ mặc cho chúng bị tàn sát.3Thây của chúng sẽ bị để vậy mà không được chôn cất; mùi tử khí phảng phất khắp mọi nơi, còn núi non thì đầm đìa máu. 4Mọi ngôi sao trên trời sẽ lịm tắt và bầu trờ sẽ bị cuộn lại như cuốn sách; toàn bộ sao trời sẽ tàn lụi, như lá nho héo tàn rơi rụng, như trái vả chín rụng khỏi cây.5Vì khi thanh gươm Ta đã uống no say trên trời thì, kìa, nó sẽ xuống hành hại Ê-đôm, là dân Ta để riêng ra đặng tiêu diệt. 6Gươm của Giê-hô-va nhỏ máu và vấy mỡ, là máu của chiên con và dê, là mỡ từ trái cật của chiên đực. Vì Giê-hô-va có một vật hiến tế ở Bốt-ra, một cuộc tàn sát lớn tại đất Ê-đôm.7Bò rừng sẽ bị tàn sát cùng với chúng, bò tót tơ sẽ bị giết chết cùng với bò tót đã lớn. Đất chúng nó sẽ say vì máu, bụi tro chúng nó sẽ mập lên vì béo.8Vì đó sẽ là ngày Giê-hô-va báo thù, là năm Ngài báo trả chúng nó vì cớ Si-ôn. 9Các khe suối Ê-đôm sẽ biến thành hắc ín, tro bụi nó thành lưu huỳnh, đất đai nó thành hắc ín bừng cháy. 10Nó sẽ cháy cả ngày lẫn đêm; khói nó sẽ bốc lên mãi; từ thế hệ này sang thế hệ khác nó sẽ là hoang địa; đời đời sẽ chẳng có ai đi qua đó.11Chim rừng và thú hoang sẽ sống tại đó; loài cú và loài quạ sẽ làm tổ ở đó. Chúa sẽ giăng trên nó dây đo tàn phá và dây dọi hủy diệt. 12Giới quyền quý nó sẽ chẳng còn lại gì để có thể gọi là vương quốc, còn các quan tướng nó sẽ chẳng là gì cả.13Gai gốc sẽ mọc um tùm trong cung đền nó, còn đồn lũy nó thì đầy tầm ma và cỏ dại. Nó sẽ thành chỗ trú của chó rừng, nơi ở của đà điểu. 14Thú hoang và linh cẩu sẽ tụ tập tại đó, dê rừng thì gọi nhau. Thú săn mồi ban đêm cũng ở đó và tìm được nơi nghỉ cho mình. 15Chim cú sẽ làm tổ, để trứng, ấp trứng cho nở và che chở con mình. Thật, ở đó loài diều hâu sẽ tụ tập lại, trống mái theo cặp.16Hãy tìm kiếm trong sách của Giê-hô-va; sẽ chẳng thiếu loài nào. Chẳng con nào không đủ đôi; vì miệng Giê-hô-va đã truyền cho chúng, và thần linh Ngài đã nhóm chúng lại. 17Ngài đã bắt thăm về chỗ của chúng, tay Ngài đã dùng dây đo phân ranh cho chúng. Chúng sẽ chiếm ngụ nơi ấy mãi mãi; chúng sẽ ở tại đó từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Chapter 35

1Chốn đồng hoang và A-ra-ba sẽ vui sướng; sa mạc sẽ hân hoan và trổ hoa như bông hồng. 2Nó sẽ trổ thật nhiều bông và hân hoan vui mừng, ca hát; vinh quang của Li-ban sẽ được ban cho nó, cùng với sự rực rỡ của Cạt-mên và Sa-rôn; người ta sẽ thấy vinh quang của Giê-hô-va, sự chói lọi của Đức Chúa Trời chúng ta.3Hãy khiến bàn tay yếu đuối nên mạnh, và làm cho vững đầu gối run rẩy. 4Hãy nói với những kẻ có lòng sợ hãi: “Phải mạnh mẽ lên, đừng nhát sợ! Kìa, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ đến đem theo sự báo thù, cùng sự báo trả của Đức Chúa Trời. Ngài sẽ đến cứu chúng ta.”5Lúc ấy mắt kẻ mù sẽ thấy, tai kẻ điếc sẽ nghe. 6Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi câm sẽ ca hát, vì nước phun ra từ A-ra-ba, khe suối chảy trong hoang mạc. 7Cát nóng bỏng sẽ biến thành hồ, đất khô cằn biến thành suối nước; tại nơi ở của chó rừng, nơi chúng vẫn nằm nghỉ, sẽ là cỏ xanh cùng với sậy và cói.8Sẽ có một con đường gọi là Đường Thánh. Kẻ ô uế sẽ không đi trên đường. Mà đường sẽ dành cho kẻ bước đi trong đó. Chẳng có kẻ ngu dại nào đi trên đó. 9Sẽ chẳng có sư tử ở đó, cũng chẳng có thú dữ nào trên đường.10Những kẻ được chuộc của Giê-hô-va sẽ trở về và đến Si-ôn ca hát, niềm hân hoan vĩnh cửu sẽ ở trên đầu họ; họ sẽ sung sướng, mừng vui; sự buồn rầu và than vãn sẽ trốn mất.

Chapter 36

1Vào năm thứ mười bốn đời vua Ê-xê-chia, vua A-si-ri là San-chê-ríp tiến đánh mọi thành kiên cố của Giu-đa rồi chiếm lấy. 2Sau đó vua A-si-ri sai quan tổng binh từ La-ki dẫn theo đạo quân hùng hậu đến gặp vua Ê-xê-chia tại Giê-ru-sa-lem. Hắn tới gần cống dẫn nước của ao thượng, trên con đường đến cánh đồng của những thợ giặt. 3Các quan chức Y-sơ-ra-ên ra ngoài thành nói chuyện với chúng gồm Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, quan giám cung, Sép-na, thư ký vua, và quan ký lục Giô-a, con trai A-sáp.4Viên tổng binh nói với họ: “Hãy nói với Ê-xê-chia rằng vua lớn, tức vua A-si-ri, nói thế này: ‘Lòng tin của ngươi dựa vào đâu vậy? 5Ngươi chỉ phát biểu những lời vô ích, rằng mình có mưu luận và sức mạnh để đối đầu. Vậy, ngươi đang cậy vào ai nhỉ? Ai đã khiến ngươi cả gan phản loạn chống lại ta?6Kìa, ngươi đang cậy Ai Cập, là cây sậy giập nát ngươi dùng làm gậy chống, nhưng khi ai tựa vào nó, thì nó đâm thủng tay kẻ ấy. Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, là vậy đó đối với người nào nương tựa nó. 7Còn nếu ngươi đáp: “Chúng tôi tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi,” thì này, chẳng phải ngươi đã dẹp bỏ các đền miếu và bàn thờ của Ngài, rồi nói với Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng: “Các ngươi phải thờ phượng trước bàn thờ này tại Giê-ru-sa-lem” đó sao?8Vậy nên, bây giờ, ta muốn gửi đến ngươi đề nghị này từ chúa thượng ta, là vua A-si-ri. Ta sẽ cho ngươi hai ngàn con ngựa, nếu ngươi có thể tìm đủ người cưỡi.9Liệu ngươi có thể chống lại thậm chí chỉ huy đạo quân ít ỏi nhất giữa vòng các đầy tớ của chúa thượng ta không? Vậy mà ngươi lại cậy vào Ai Cập để có xe binh và lính kỵ! 10Rồi đâu phải ta đi lên đây để đánh diệt xứ này mà không có ý của Giê-hô-va? Giê-hô-va đã phán với ta: “Hãy tiến đánh xứ này rồi diệt nó đi.”’”11Lúc đó, Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, cùng Sép-na và Giô-ách, nói với viên tổng binh: “Xin hãy dùng tiếng A-ram nói chuyện với các tôi tớ ông, vì chúng tôi hiểu được thứ tiếng ấy. Xin đừng nói với chúng tôi bằng thứ tiếng của dân Giu-đa vì nó sẽ vào tai của những người ở trên thành.” 12Nhưng viên tổng binh đáp: “Phải chăng chủ ta phái ta đến nói những lời này với chủ các ngươi và chính các ngươi? Chẳng phải người phái ta đến nói với những kẻ ngồi trên thành đó, là kẻ sẽ ăn phân mình, uống nước tiểu của mình cùng với các ngươi sao?”13Rồi viên tổng binh đứng nói lớn bằng thứ tiếng của dân Giu-đa, rằng: “Hãy nghe lời của vua lớn, tức vua A-si-ri. 14Vua bảo: ‘Chớ để Ê-xê-chia lừa dối các ngươi, vì hắn sẽ không thể giải cứu các ngươi đâu. 15Đừng để Ê-xê-chia dụ các ngươi tin cậy Giê-hô-va, rằng: “Giê-hô-va hẵn sẽ giải cứu chúng ta; thành sẽ chẳng bị phó vào tay vua A-si-ri đâu.”’16Đừng nghe theo Ê-xê-chia, vì đây là lời vua A-si-ri: ‘Hãy làm hòa với ta và bỏ thành mà ra gặp ta. Rồi mọi người trong các ngươi sẽ được ăn trái của cây nho, trái của cây vả mình, uống nước từ trong bình mình. 17Các ngươi sẽ được vậy cho đến khi ta đến đem các ngươi vào một xứ giống như chính xứ của các ngươi đây, là xứ có ngũ cốc và rượu mới, xứ có bánh và vườn nho.’18Chớ để Ê-xê-chia dẫn dụ các ngươi, rằng: ‘Giê-hô-va sẽ giải cứu chúng ta.’ Có thần nào của các dân đã giải cứu họ khỏi quyền lực của vua A-si-ri chưa? 19Các thần của Ha-mát và Ạt-bát đâu rồi? Rồi các thần của Sê-phạt-va-im ở đâu? Chúng có giải cứu Sa-ma-ri khỏi sức mạnh của ta chăng? 20Trong số mọi thần của các xứ đó, có thần nào giải cứu được xứ nó khỏi quyền lực ta, để rồi Giê-hô-va cũng có thể giải cứu Giê-ru-sa-lem khỏi quyền lực ta?”21Nhưng dân chúng im lặng, chẳng đáp lại, vì lệnh của vua là: “Đừng đáp lời hắn.” 22Rồi Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, quan giám cung, thư ký Sép-na, cùng quan ký lục Giô-a, con trai A-sáp, đến gặp vua, quần áo rách tươm, thuật lại cho vua nghe những lời của quan tổng binh.

Chapter 37

1Khi vua Ê-xê-chia nghe lời tường thuật của họ, vua xé áo mình và lấy vải thô mặc vào, rồi đi đến nhà của Giê-hô-va. 2Vua sai Ê-li-a-kim, quan giám cung, thư ký Sép-na, cùng các trưởng lão trong giới thầy tế lễ, tất cả đều mặc vải thô, đến gặp tiên tri Ê-sai, con trai A-mốt.3Họ nói với ông “Vua Ê-xê-chia bảo: ‘Đây là ngày tai họa, quở phạt và sỉ nhục, giống như khi đứa bé sắp ra đời mà người mẹ lại không đủ sức sinh con mình ra. 4Có lẽ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông sẽ nghe lời của quan tổng binh được chủ hắn là vua A-si-ri sai đến để thách thức Đức Chúa Trời hằng sống và sẽ quở phạt các lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông đã nghe. Giờ đây xin ông hãy dâng lời cầu nguyện vì số người sót lại vẫn còn ở đây.’”5Vậy là các tôi tớ của Ê-xê-chia đến gặp Ê-sai, 6và Ê-sai bảo họ: “Hãy nói với chúa thượng các ngươi thế này: ‘Giê-hô-va phán: “Đừng sợ vì những lời mà các ngươi đã nghe các tôi tớ vua A-si-ri nói phạm đến Ta. 7Này, Ta sẽ đặt một linh trong nó, để nó sẽ nghe thuật lại thế này thế nọ, và sẽ quay về xứ. Ta sẽ khiến nó ngã chết vì gươm tại ngay trong xứ mình.”’”8Khi đó, quan tổng binh trở về và thấy vua A-si-ri đang đánh Líp-na, vì hắn nghe tin vua đã rút khỏi La-ki. 9Rồi San-chê-ríp nghe Tiệt-ha-ca, vua Ê-thi-ô-bi và Ai Cập, đã huy động quân đánh mình, nên hắn lại sai sứ giả đến gặp Ê-xê-chia, với lời lẽ thế này: 10“Hãy bảo Ê-xê-chia, vua Giu-đa: ‘Chớ để Đức Chúa Trời mà ngươi tin cậy đánh lừa ngươi, rằng: “Giê-ru-sa-lem sẽ chẳng bị phó vào tay vua A-si-ri.”11Này, ngươi đã nghe những gì các vua A-si-ri đã làm cho mọi xứ khi diệt sạch chúng. Còn ngươi sẽ được giải cứu sao? 12Thần của các dân tộc mà cha ông ta đã tiêu diệt, như Gô-xan, Cha-ran, Rết-sép, và dân Ê-đen tại Tê-la-sa – những thần đó có cứu được chúng không? 13Vua của Ha-mát, vua của Ạt-bát, vua của các thành Sê-phạt-va-im, của Hê-na, và Y-va đâu cả rồi?’”14Ê-xê-chia nhận thư từ các sứ giả và đọc. Rồi vua đi lên nhà của Giê-hô-va mở bức thư ra trước mặt Ngài. 15Ê-xê-chia cầu nguyện cùng Giê-hô-va, rằng: 16“Lạy Giê-hô-va của các đạo binh, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Chúa ngự trên các chê-ru-bin, chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời tể trị mọi vương quốc trên đất. Chúa đã dựng nên trời, đất.17Giê-hô-va ôi, xin hãy lắng tai nghe. Giê-hô-va ôi, xin mãy mở mắt xem, và nghe các lời của San-chê-ríp, là lời hắn đã gửi đến chế nhạo Đức Chúa Trời hằng sống. 18Ôi, Giê-hô-va, đúng là các vua A-si-ri đã hủy diệt mọi dân cùng xứ sở của họ.19Chúng đã quăng hết các thần của họ vào lửa, vì đó đâu phải thần thánh gì mà chỉ là công việc bằng gỗ, bằng đá do tay người ta làm ra. Vậy nên người A-si-ri mới diệt chúng được. 20Giờ đây, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng con, hãy cứu chúng con khỏi quyền lực của hắn, để mọi nước trên đất biết rằng chỉ một mình Ngài là Giê-hô-va.”21Bấy giờ, Ê-sai, con trai A-mốt, gửi một sứ điệp cho vua Ê-xê-chia, rằng: “Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán: ‘Vì ngươi đã cầu nguyện với Ta về San-chê-ríp, vua A-si-ri, 22cho nên đây là lời của Giê-hô-va phán về nó: “Trinh nữ Si-ôn khinh bỉ ngươi, nhạo cười ngươi; con gái Giê-ru-sa-lem lắc đầu về ngươi. 23Ngươi thách thức và xúc phạm ai? Ngươi đã lên giọng và nhướng mắt chống lại ai một cách kiêu ngạo? Ấy là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên đó.24Ngươi đã dùng các tôi tớ mình mà thách thức Chúa, rằng: ‘Nhờ có nhiều binh xa mà ta đã lên được các chót núi, những đỉnh cao ngất của Li-ban. Ta sẽ đốn hạ những cây bá hương cao vút, cùng cây tùng, cây bách đẹp đẽ nhất của nó tại đó, và Ta sẽ vào những vùng cao xa xôi nhất, tức rừng cây sai quả của nó. 25Ta đã đào giếng và uống nước xứ lạ; ta đã làm khô cạn mọi dòng sông của Ai Cập dưới lòng bàn chân mình.’26Ngươi chưa từng nghe biết Ta đã định việc đó từ lâu và đã phác thảo nó từ ngàn xưa sao? Giờ thì Ta đang biến nó thành hiện thực. Ngươi có mặt ở đây để khiến các thành quách vững chắc ra đống đổ nát. 27Dân cư chúng nó, vốn sức mọn, bị tan tác và sỉ nhục. Chúng như cây ngoài đồng, như cỏ xanh, là cỏ trên mái nhà hoặc cỏ ngoài đồng, trước gió đông.28Nhưng ta biết khi ngươi ngồi xuống, khi ngươi đi ra, đi vào, khi ngươi nổi giận với Ta. 29Vì cớ ngươi nổi giận với Ta, và vì sự ngạo mạn của ngươi đã đến tai ta, nên ta sẽ xỏ móc Ta vào mũi ngươi, tra khớp Ta vào miệng ngươi; Ta sẽ khiến ngươi trở về bằng con đường mà ngươi đã đến.”30Đây sẽ là dấu hiệu cho ngươi: Năm nay các ngươi sẽ ăn hoa quả mọc hoang, rồi trong năm thứ hai, ăn những gì từ đó sinh ra. Nhưng đến năm thứ ba các ngươi phải trồng tỉa và gặt hái, trồng vườn nho và ăn trái nó.31Dân còn sót còn lại của nhà Giu-đa sẽ đâm rễ và sinh trái. 32Vì từ Giê-ru-sa-lem sẽ ra một dân sót; từ núi Si-ôn sẽ xuất hiện số người sống sót.’ Lòng nhiệt thành của Giê-hô-va của các đạo binh sẽ làm việc này.”33Vì vậy, Giê-hô-va phán lời này về vua A-si-ri: “Nó sẽ chẳng vào trong thành, cũng chẳng bắn một mũi tên nào ở đây. Nó cũng sẽ không đem thuẫn đến trước thành, cũng không dựng lũy công hãm thành. 34Nó sẽ theo con đường mình đã đến mà trở về; nó sẽ không vào thành. Đó là lời rao báo của Giê-hô-va.35Vì Ta sẽ bảo vệ thành này và giải cứu nó, vì cớ chính mình và vì Đa-vít, tôi tớ Ta.”36Lúc ấy, thiên sứ của Giê-hô-va đi ra tấn kích trại của quân A-si-ri, giết chết 185. 000 lính. Khi người ta dậy vào lúc sáng sớm thì thấy xác chết vương vãi khắp nơi. 37Vậy là San-chê-ríp, vua A-si-ri, bỏ Y-sơ-ra-ên trở về quê nhà và ở tại Ni-ni-ve.38Về sau, khi hắn đang thờ phụng trong đền của thần mình là Nít-róc, thì hai con trai hắn là A-tra-mê-léc và Sa-rết-se lấy gươm giết chết hắn. Rồi chúng trốn thoát vào xứ A-ra-rát. Ê-sạt-ha-đôn, con trai hắn, nối ngôi trị vì.

Chapter 38

1Trong giai đoạn đó, Ê-xê-chia mắc bệnh gần chết. Vậy, tiên tri Ê-sai, con trai A-mốt, đến gặp vua, nói với vua: “Giê-hô-va phán: ‘Hãy thu xếp việc nhà đi, vì con sẽ chết chứ chẳng sống đâu.’” 2Ê-xê-chia quay mặt vào tường cầu nguyện cùng Giê-hô-va. 3Vua thưa: “Ôi, Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại thể nào con đã trọn đời trung tín bước đi trước mặt Chúa, cũng như đã làm điều thiện trước mặt Ngài ra sao.” Rồi Ê-xê-chia khóc nức nở.4Lúc đó, có lời của Giê-hô-va đến với Ê-sai, rằng: 5“Hãy đến nói với Ê-xê-chia, kẻ dẫn dắt dân Ta, rằng: ‘Đây là lời Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ Đa-vít ông: Ta đã nghe lời cầu nguyện của con, và đã thấy nước mắt con. Này, Ta sẽ thêm cho đời con mười lăm năm nữa. 6Ta cũng sẽ giải cứu con cùng thành này khỏi quyền lực của vua A-si-ri, và sẽ bảo vệ thành.7Đây là dấu hiệu Ta, Giê-hô-va, ban cho con, cho thấy Ta sẽ thực hiện điều Ta đã phán: 8Này, Ta sẽ khiến bóng trên cầu thang của A-cha lùi lại mười bậc.” Vậy là bóng lùi lại mười nấc trên cầu thang mà nó đã đi qua.9Còn đây là lời cầu nguyện được ghi lại của Ê-xê-chia, vua Giu-đa, sau khi vua mắc bệnh và rồi được khỏi: 10“Tôi đã nói rằng mới sống được nửa đời mình sẽ đi qua các cửa âm phủ; mình phải đến đó sống phần đời còn lại. 11Tôi đã nói mình sẽ chẳng còn nhìn thấy Giê-hô-va, tức Giê-hô-va trên đất của kẻ sống; mình sẽ chẳng còn được nhìn nhân gian hay dân cư trần thế.12Cuộc đời tôi bị cất khỏi tôi và mang đi như túp lều của kẻ chăn chiên; Tôi đã cuốn cuộc đời mình lại như người thợ dệt; Chúa sắp cắt đứt tôi khỏi khung củi; giữa ngày và đêm, Chúa sắp kết liễu cuộc đời tôi. 13Tôi kêu la cho đến sáng; Chúa bẻ gãy hết các xương tôi như sư tử; giữa ngày và đêm, Chúa sẽ dứt mạng sống tôi đi14Tôi kêu chiêm chiếp như chim nhạn; tôi gù như chim bồ câu; mắt tôi mòi mỏi vì ngước nhìn lên. Ôi Chúa, con bị đè ép; xin cứu giúp con. 15Tôi sẽ nói gì đây? Ngài đã phán với tôi, và Ngài cũng đã thực hiện; tôi sẽ bước đi chậm rãi trọn các năm tháng mình vì tôi quá thảm sầu.16Ôi, Chúa, các nỗi đau đớn mà Chúa đưa đến thật có ích cho con; xin hãy ban lại cho con mạng sống mình; Chúa đã phục hồi sự sống và sức khỏe con. 17Chính vì ích lợi của mình mà con đã trãi qua nỗi đau buồn đó. Chúa đã cứu con khỏi hầm hủy diệt; vì Ngài đã quăng hết mọi tội con ra sau lưng Ngài.18Vì âm phủ chẳng biết cảm tạ Chúa; những kẻ xuống vực không còn trông cậy nơi sự thành thật của Ngài. 19Kẻ sống, chỉ người sống, mới biết dâng lời cảm tạ Chúa, như con làm ngày nay; người cha sẽ cho con cái mình biết sự chân thật của Chúa.20Giê-hô-va sẽ cứu tôi, và chúng tôi sẽ đàn ca vui mừng trọn những ngày của cuộc đời mình trong nhà của Giê-hô-va.”21Trước đó, Ê-sai có bảo: “Hãy lấy một bánh trái vả đắp lên chỗ ung nhọt, thì vua sẽ được lành.” 22Ê-xê-chia cũng có hỏi: “Có dấu hiệu nào cho thấy ta sẽ được lên nhà của Giê-hô-va?”

Chapter 39

1Vào thời đó, Mê-rô-đác Ba-la-đan, con trai Ba-la-đan, vua Ba-by-lôn, gửi thư và lễ vật cho Ê-xê-chia, vì hắn có nghe tin vua đau nhưng được bình phục. 2Ê-xê-chia rất hài lòng về việc này; vua cho các sứ giả xem kho chứa các báu vật mình — những món đồ bằng bạc, bằng vàng, hương liệu, dầu quý, kho chứa vũ khí, cùng mọi thứ khác có trong các kho chứa của vua. Chẳng có thứ gì trong cung hoặc trong cả vương quốc mà Ê-xê-chia không cho chúng xem.3Vậy, tiên tri Ê-sai đến gặp vua Ê-xê-chia, hỏi: “Những người đã đó nói gì với vua? Họ từ đâu đến vậy?” Ê-xê-chia đáp: “Họ đến từ phương xa, từ đất nước Ba-by-lôn.” 4Ê-sai hỏi: “Họ đã xem gì trong cung vua?” Ê-xê-chia đáp: “Họ xem mọi thứ trong cung ta. Chẳng có thứ quý giá nào của ta mà ta không cho họ xem.”5Vậy là Ê-sai nói với Ê-xê-chia: “Xin vua hãy nghe lời của Giê-hô-va của các đạo binh đây: 6‘Này, sắp đến ngày mọi vật trong cung ngươi, các thứ mà tổ phụ ngươi đã chứa trong kho cho đến ngày nay, sẽ bị lấy đem qua Ba-by-lôn. Sẽ chẳng còn thứ gì cả, Giê-hô-va phán.7Và các con trai từ ngươi mà ra, gọi ngươi là cha — chúng sẽ bị bắt đi, và chúng sẽ trở thành các thái giám trong cung vua Ba-by-lôn.’” 8Ê-xê-chia đáp lại Ê-sai: “Lời của Giê-hô-va mà ông đã nói ra đó tốt lắm.” Vì vua nghĩ: “Thời mình vẫn còn thanh bình, ổn định.”

Chapter 40

1Đức Chúa Trời phán: “Hãy yên ủi, hãy yên ủi dân Ta. 2Hãy nói dịu dàng với Giê-ru-sa-lem; và loan báo cho nó rằng việc tranh chiến của nó đã dứt, tội lỗi nó đã được tha, và nó đã phải nhận chịu gấp đôi từ tay Giê-hô-va vì mọi tội lỗi mình.3Có tiếng kêu lên: “Hãy sửa soạn con đường của Giê-hô-va trong hoang mạc; ở A-ra-ba, hãy làm thẳng đường lộ cho Đức Chúa Trời chúng ta.” 4Mọi thung lũng sẽ được nâng lên, mọi núi đồi sẽ bị san phẳng; đất gồ ghề sẽ được ban bằng, những chỗ gập ghềnh sẽ thành chốn phẳng phiu; 5vinh quang của Giê-hô-va sẽ được bày tỏ, và mọi người sẽ cùng được nhìn thấy, vì miệng của Giê-hô-va đã phán điều đó.6Có tiếng bảo: “Hãy hô lên.” Một tiếng khác đáp: “Tôi phải hô gì đây?” “Mọi xác phàm đều là cỏ, và mọi sự thành tín của người ta khác nào bông hoa ngoài đồng. 7Cỏ khô, hoa tàn khi hơi thở của Giê-hô-va thổi trên nó; thật loài người chỉ là cỏ thôi. 8Cỏ khô, hoa tàn, nhưng lời Đức Chúa Trời sẽ còn mãi.”9Hỡi Si-ôn, kẻ đem tin mừng, hãy lên một ngọn núi cao; hãy ra sức cất tiếng lên; hãy loan tin mừng cho Giê-ru-sa-lem. Hãy kêu lên thật lớn; đừng sợ hãi. 10Hãy nói với các thành của Giu-đa: “Đức Chúa Trời ngươi ở đây!” Kìa, Chúa Giê-hô-va hiện đến như người chiến binh thắng trận, và Ngài dùng cánh tay mạnh mẽ mình mà cai trị. Kìa, phần thưởng của Ngài ở cùng Ngài, và những kẻ Ngài đã cứu đi trước Ngài.11Ngài sẽ nuôi đàn chiên Ngài như người chăn; Ngài sẽ gom chiên con vào tay mình rồi ôm chúng vào lòng, và dịu dàng dắt chiên cái đang nuôi con.12Ai đã từng dùng lòng bàn tay đong nước, từng đo vòm trời, từng chứa bụi đất trong giỏ, từng cân núi trên bàn cân, từng cân đồi trên cán cân?13Ai đã hiểu được tâm trí của Giê-hô-va, hoặc làm người cố vấn chỉ bảo Ngài? 14Ngài đã tiếp nhận lời chỉ giáo của ai? Ai đã hướng dẫn Ngài cách làm việc này, việc nọ, và dạy Ngài tri thức, hoặc chỉ cho Ngài cách đạt đến sự hiểu biết?15Kìa, các nước như một giọt nước trong thùng, khác nào bụi trên bàn cân; kìa, Chúa cân các hòn đảo như hạt bụi. 16Li-ban không có đủ củi lửa, thú hoang nó cũng không đủ để làm của lễ thiêu. 17Mọi nước đều thiếu kém trước mặt Ngài; Ngài xem họ chẳng là gì cả.18Vậy thì các ngươi ví Đức Chúa Trời với ai? Các ngươi sẽ so Ngài với tượng thần nào? 19Hình tượng — một người thợ đúc ra nó; người thợ bạc dùng vàng bọc nó lại rồi làm dây chuyền đeo cho nó. 20Để dâng lễ vật, người ta chọn một khúc cây không mục nát; rồi tìm một thợ khéo để tạc ra một hình tượng đứng được mà không ngã.21Các ngươi chưa biết sao? Các ngươi chưa nghe sao? Từ ban đầu người ta chưa nói cho các ngươi sao? Từ khi lập nền trái đất các ngươi vẫn chưa hiểu sao? 22Chúa là Đấng ngự trên vòng trái đất; dân cư khác nào cào cào trước mặt Ngài. Chúa trương các tầng trời ra như bức màn và giăng nó ra như chiếc lều để ở.23Ngài làm cho các vua chúa ra hư không, khiến những kẻ cai trị trên đất nên tầm thường. 24Kìa, chúng chỉ mới được trồng; kìa, chúng chỉ mới được gieo; kìa, chúng chưa kịp đâm rễ xuống đất thì Ngài thổi trên chúng nó, và chúng nó héo tàn, rồi gió thổi chúng đi như trấu.25Đấng Thánh phán: “Vậy, các ngươi sẽ so Ta với ai? Ta giống như đấng nào?” 26Hãy nhìn lên trời! Ai đã tạo ra mọi tinh tú kia? Ngài tạo ra chúng theo nhóm và gọi đích danh từng vì sao. Nhờ sức mạnh vĩ đại và quyền năng lớn lao của Chúa mà chẳng thiên thể nào bị thiếu mất.27Hỡi Gia-cốp, sao ngươi nói, và hỡi Y-sơ-ra-ên, sao ngươi dám tuyên bố, rằng: “Đường lối tôi bị khuất khỏi mắt Giê-hô-va; Đức Chúa Trời tôi chẳng quan tâm bênh vực tôi?” 28Các ngươi chưa biết sao? Các ngươi chưa nghe sao? Đức Chúa Trời đời đời, tức Giê-hô-va, Đấng tạo dựng các chốn tận cùng trái đất, chẳng mệt nhọc hay mòn mỏi; sự hiểu biết của Ngài là vô hạn.29Ngài ban năng lực cho kẻ mệt nhọc, và sức mới cho kẻ yếu sức. 30Thậm chí người trẻ tuổi cũng mệt nhọc, mòn mỏi, giới thanh niên cũng vấp váp, té ngã; 31nhưng ai trông đợi Giê-hô-va sẽ phục hồi sức lực; họ sẽ bay lượn như chim đại bàng; họ sẽ chạy mà không mệt nhọc; họ sẽ đi mà không đuối sức.

Chapter 41

1“Các ngươi là những xứ vùng duyên hải, hãy yên lặng mà nghe; ước gì các dân phục hồi sức mạnh; ước gì chúng đến gần và lên tiếng; mong sao chúng ta cùng đến gần mà tranh luận. 2Ai đã khích động kẻ này từ phương đông? Ai triệu tập người đến phục vụ đúng thể thức? Ngài phó các dân vào tay người và khiến người khuất phục các vua; người dùng gươm khiến họ ra như bụi, dùng cung khiến họ ra như gốc rạ bị gió thổi.3Người săn đuổi chúng, vượt qua cách an toàn, theo con đường thần tốc mà bàn chân người hầu như không chạm đến. 4Ai đã thi hành và hoàn tất các việc này? Ai đã triệu tập các thế hệ từ ban đầu? Ấy chính Ta, Giê-hô-va, Đấng trước hết và cũng có mặt với những kẻ cuối cùng.5Các đảo đã thấy và sợ hãi; các vùng đất xa xăm run rẩy; chúng tiến lại và đến nơi. 6Ai cũng giúp đỡ người ở cạnh mình; mọi người đều nói với nhau: ‘Hãy vững lòng.’ 7Thợ mộc khích lệ thợ vàng, thợ dùng búa khích lệ thợ dùng đe, khi nói về mối hàn, rằng: ‘Tốt lắm.’ Họ dùng đinh giữ chặt để nó khỏi ngã nhào.8Nhưng ngươi là Y-sơ-ra-ên, tôi tớ Ta, là Gia-cốp mà Ta đã chọn, là dòng dõi của Áp-ra-ham, bạn hữu Ta, 9là kẻ Ta đã đem về từ những nơi tận cùng của trái đất, kẻ Ta đã gọi từ những nơi xa xăm, kẻ mà Ta đã bảo: ‘Con là đầy tớ Ta;’ Ta đã chọn con, chẳng khước từ con.10Đừng sợ, vì Ta ở với con. Đừng lo lắng, vì Ta là Đức Chúa Trời con. Ta sẽ ban sức cho con, Ta sẽ giúp đỡ con, và Ta sẽ dùng tay phải toàn thắng của Ta mà nâng đỡ con.11Này, mọi kẻ nổi giận với con — chúng sẽ hổ thẹn và bị sỉ nhục; những kẻ chống đối con — chúng sẽ chẳng là gì cả và sẽ tiêu vong.12Con sẽ tìm nhưng chẳng thấy các kẻ đối địch mình; những kẻ tranh chiến với con sẽ chẳng là gì, hoàn toàn chẳng là gì cả. 13Vì Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, sẽ nắm tay phải con, và nói với con: ‘Đừng sợ; Ta đang giúp con đây.’14Đừng sợ, hỡi sâu bọ Gia-cốp, hỡi những người Y-sơ-ra-ên; Ta sẽ giúp đỡ các ngươi” — đó là lời tuyên bố của Giê-hô-va, Đấng Cứu Chuộc các ngươi, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên. 15“Này, ta khiến ngươi ra giống chiếc xe suốt lúa mới với hai cạnh sắc bén; các ngươi sẽ tuốt các ngọn núi và nghiền nát chúng; các ngươi sẽ khiến các đồi ra giống như trấu.16Các ngươi sẽ sàng sảy chúng, rồi gió sẽ đùa chúng đi; gió sẽ khiến chúng tan tác. Các ngươi sẽ vui mừng nơi Giê-hô-va, các ngươi sẽ vui mừng nơi Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.17Những kẻ bị áp bức, thiếu thốn tìm kiếm nước mà chẳng có, nên lưỡi họ khô rốc vì khát; Ta, Giê-hô-va, sẽ đáp lời cầu xin của họ; Ta, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, sẽ chẳng từ bỏ họ. 18Ta sẽ tạo ra các dòng suối chảy xuống triền núi, những con suối chính giữa thung lũng; Ta sẽ biến sa mạc thành cái ao, và vùng đất khô thành suối nước.19Trong đồng hoang sẽ mọc lên cây tuyết tùng, cây keo, cây thường xanh, và cây ô liu; Ta sẽ khiến trong sa mạc mọc lên cây tùng, cây thông và cây bách. 20Ta làm vậy để người ta thấy, nhận ra, và cùng hiểu, rằng chính tay Giê-hô-va đã làm việc này, rằng Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên đã tạo ra nó.21Giê-hô-va phán: “Hãy trình bày trường hợp của các ngươi.” Vua của Gia-cốp phán: “Hãy đưa ra những lập luận vững chắc nhất bênh vực các tượng thần mình đi.” 22Hãy để chúng trình bày cho chúng ta lý lẽ riêng của chúng; hãy để chúng lên công bố cho chúng ta việc sẽ xảy ra, để chúng ta biết rõ những việc này. Hãy để chúng nói cho chúng ta biết về những lời tiên báo trước đây, để chúng ta có thể ngẫm nghĩ các việc đó và biết nó được ứng nghiệm thế nào.23Hãy nói về những việc tương lai để chúng ta biết các ngươi đúng là thần; hãy làm điều gì đó, thiện ác gì cũng được, để chúng ta sợ hãi và cảm kích. 24Kìa, tượng thần các ngươi không ra gì, và công việc các ngươi làm cũng chẳng được chi. Ai chọn lựa các ngươi thật đáng kinh tởm.25Ta đã khiến xuất hiện một kẻ từ phương bắc, và nó đến; từ hướng mặt trời mọc ta gọi đến kẻ biết kêu cầu danh Ta, và nó sẽ giẫm đạp các vua chúa như bùn đất, như người thợ gốm giẫm đạp lên đất sét. 26Ai đã loan báo việc này từ ban đầu, để chúng ta biết? Và đã loan tin ấy trước khi có thời gian, để chúng ta nói rằng: “Người nói đúng?” Thật, chẳng ai trong chúng nó ban lệnh; thật, chẳng ai nghe các ngươi nói gì.27Ta trước hết đã nói với Si-ôn: “Này, chúng đây”; Ta đã sai người loan tin đến Giê-ru-sa-lem. 28Khi ta nhìn xem thì chẳng có người nào, chẳng ai trong chúng nó có lời luận bàn khôn ngoan, tức kẻ có thể đáp lại khi Ta hỏi. 29Kìa, tất cả chúng đều không là gì; và công việc chúng làm cũng chẳng ra chi; hình tượng đúc của chúng nó chỉ là gió và rỗng tuếch.

Chapter 42

1Kìa, tôi tớ Ta, kẻ Ta nâng đỡ; kẻ được Ta lựa chọn, kẻ Ta lấy làm vui thích. Ta đã đặt Thần Ta trên người; người sẽ đem lại sự công chính cho các dân. 2Người sẽ không kêu gào hoặc la hét, cũng không cố khiến cho tiếng mình được nghe thấy ngoài phố.3Người sẽ không bẻ cây sậy bị giập, người không dập tắt tim đèn sắp tàn; người sẽ trung tín thi hành sự công chính. 4Người sẽ không mệt mỏi, ngã lòng cho đến khi đã thiết lập nền công chính trên đất; các xứ ven biển sẽ trông chờ luật pháp của người.5Đây là lời phán của Đức Chúa Trời, tức Giê-hô-va, Đấng tạo nên các tầng trời và giăng nó ra; Đấng trải đất ra và ban sự sống trong đất; Đấng ban hơi thở cho loài người trên đất, ban sự sống cho cư dân nó: 6“Ta, Giê-hô-va, Đấng đã kêu gọi con trong sự công chính và sẽ nắm tay con. Ta sẽ gìn giữ con và đặt con làm giao ước cho dân này, làm ánh sáng cho các dân ngoại,7để mở mắt kẻ mù, giải thoát kẻ tù tội khỏi ngục, kẻ ngồi trong bóng tối ra khỏi chốn giam cầm.8Ta là Giê-hô-va, đó là danh Ta; Ta sẽ không nhường bớt vinh quang mình cho ai khác, cũng không san sẻ lòng tôn kính Ta cho tượng chạm. 9Này, những việc về trước đã ứng nghiệm, giờ đây Ta sẽ công bố những sự việc sau này. Trước khi chúng khởi diễn ra thì Ta sẽ nói cho các ngươi biết.”10Hỡi các kẻ đi biển, cùng mọi vật dưới biển; hỡi các vùng đất ven biển cùng dân cư ở đó, hãy hát cho Giê-hô-va một bài ca mới, hãy từ nơi đầu cùng đất hát ca ngợi Ngài.” 11Nguyện sa mạc và chốn thị thành la lên, và các làng mạc nơi dân Kê-đa sống reo vui! Nguyện các dân cư Sê-la ca hát; hãy để chúng reo hò từ trên các đỉnh núi.12Nguyện chúng dâng vinh quang cho Giê-hô-va, và công bố sự ngợi khen Ngài tại các vùng duyên hải. 13Giê-hô-va sẽ ra trận như một chiến binh; Ngài sẽ tiến lên như người lính chiến. Ngài sẽ giục lòng hăng say mình. Ngài sẽ la lớn, phải, Ngài sẽ thét lên tiếng hô xung trận; Ngài sẽ cho quân thù chứng kiến năng lực Ngài.14Ta nín lặng đã lâu; Ta vẫn còn nín lặng và kìm nén; giờ thì Ta sẽ la lên như người phụ nữ chuyển dạ; Ta sẽ thở hổn hển, gấp gáp. 15Ta sẽ phá tan núi đồi và làm cây cỏ chúng nó khô héo; Ta sẽ biến các dòng sông thành đảo, và khiến các đầm lầy khô cạn.16Ta sẽ đưa kẻ mù đi theo con đường chúng không rành; Ta sẽ dắt chúng đi trên các lối chúng chưa biết. Ta sẽ biến bóng tối thành ánh sáng trước mặt chúng, khiến các nơi khúc khuỷu ra ngay thẳng. Ta sẽ làm các việc này, Ta không bỏ đâu.17Những kẻ cậy nơi tượng chạm, và nói với tượng đúc rằng: “Người là thần tôi” — chúng sẽ phải quay trở lui, chúng sẽ phải rất xấu hổ.18Các ngươi là kẻ điếc, hãy nghe đây; các ngươi là kẻ mù, hãy nhìn để mà thấy. 19Ai bị mù, nếu không phải là đầy tớ Ta? Hoặc điếc như sứ giả Ta sai phái? Ai bị mù như kẻ Ta đã lập giao ước với, hoặc mù như đầy tớ của Giê-hô-va?20Ngươi nhìn thấy nhiều điều mà lại chẳng hiểu: tai vẫn mở, mà chẳng ai nghe. 21Giê-hô-va lấy làm vui mà tán dương sự công chính Ngài và tôn vinh luật pháp Ngài.22Nhưng đây là một dân đã bị cướp bóc, chiếm đoạt; chúng đều bị sập hố, bị giam trong tù; chúng ta trở thành vật bị cưỡng đoạt mà chẳng có ai giải cứu, hoặc nói: “Hãy đem chúng về!”23Ai giữa vòng các ngươi chịu nghe điều này? Ai sẽ bằng lòng lắng tai nghe sau này? 24Ai đã phó Gia-cốp cho kẻ cướp, phó Y-sơ-ra-ên cho kẻ cưỡng đoạt? Chẳng phải là Giê-hô-va, Đấng chúng ta đã phạm tội chống nghịch, sao? Chúng đã từ chối bước đi trong các đường lối Ngài, không chịu vâng giữ luật pháp Ngài.25Vậy nên Ngài trút đổ cơn giận sôi sục lên chúng nó, khiến chúng phải chịu chiến tranh tàn khốc. Lửa bừng cháy chung quanh, nhưng chúng chẳng nhận ra; lửa thiêu cháy chúng, nhưng chúng chẳng để tâm đến.

Chapter 43

1Nhưng, bây giờ, hỡi Gia-cốp, hỡi Y-sơ-ra-ên, đây là lời phán của Giê-hô-va, Đấng tạo ra ngươi, Đấng dựng nên ngươi: “Đừng sợ, vì Ta đã chuộc ngươi; Ta đã lấy tên người gọi ngươi, ngươi thuộc về Ta.2Khi ngươi đi qua nước, Ta sẽ ở cùng; khi ngươi lội qua sông, sẽ không bị phủ lút. Khi ngươi bước qua lửa, sẽ chẳng bị cháy, ngọn lửa sẽ không làm hại ngươi. 3Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Cứu Chúa ngươi. Ta đã ban Ai Cập làm giá chuộc ngươi, ban Ê-thi-ô-bi và Sê-ba thế chỗ ngươi.4Vì ngươi thật quí giá và đặc biệt trước mặt Ta, nên Ta yêu ngươi; vậy nên Ta sẽ dùng kẻ khác để đổi lấy ngươi, và các dân khác để thế mạng cho ngươi. 5Đừng sợ, vì Ta ở với ngươi; Ta sẽ đem con cháu ngươi về từ phương đông, tập hợp ngươi lại từ phương tây.6Ta sẽ nói với phương bắc: ‘Hãy buông ra;’ và với phương nam: ‘Không được giữ lại;’ Hãy đem các con trai Ta về từ phương xa, và các con gái Ta từ các vùng đất hẻo lánh, 7tức mọi kẻ nào được xưng bằng danh Ta, những kẻ Ta đã dựng nên vì vinh quang Ta; Ta đã tạo thành họ — phải, Ta đã làm ra họ.8Hãy đem những kẻ có mắt mà đui mù, những kẻ có tai mà điếc này ra. 9Tất cả các nước hãy tụ họp lại, các dân hãy tập hợp lại. Ai trong số chúng nó đã có thể tuyên bố điều này và loan báo cho chúng ta những việc ngày trước? Hãy cứ để chúng đưa ra nhân chứng để chứng tỏ mình đúng, hãy để chúng nghe và xác nhận: ‘Đúng như vậy.’” tạo thành, mà sau Ta cũng sẽ chẳng có thần nào khác.10Giê-hô-va phán: “Ngươi là nhân chứng cho Ta, và là đầy tớ được Ta lựa chọn, để ngươi được biết và tin Ta, và hiểu rằng Ta là Đấng đó. Trước Ta chẳng có thần nào được tạo thành, mà sau Ta cũng sẽ chẳng có thần nào khác. 11Chính Ta là Giê-hô-va, ngoại trừ Ta chẳng đấng cứu rỗi nào.12Ta đã tuyên phán, cứu rỗi và công bố; chẳng có thần nào khác giữa vòng các ngươi. Các ngươi là nhân chứng cho Ta.” Giê-hô-va phán: “Ta là Đức Chúa Trời. 13Từ bữa nay trở đi, Ta chính là Đấng ấy; chẳng ai có thể giải cứu ai khỏi tay Ta. Ta hành động và ai có thể vô hiệu hóa?”14Này là lời phán của Giê-hô-va, Đấng Cứu Chuộc các ngươi, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên: “Vì các ngươi mà Ta phái đến Ba-by-lôn và hạ hết chúng xuống thành dân chạy nạn, biến các câu nói vui mừng của dân Ba-by-lôn thành những bài ai ca. 15Ta là Giê-hô-va, Đấng Thánh của các ngươi, Đấng Tạo thành Y-sơ-ra-ên, là Vua các ngươi.”16Này là lời của Giê-hô-va (Đấng mở lối xuyên qua biển, mở đường vượt qua sóng nước, 17Đấng sai phái xe binh và ngựa, quân đội và đạo binh hùng mạnh. Chúng cùng nhau té ngã; chúng sẽ chẳng bao giờ trỗi dậy nữa; chúng bị dập, bị tắt đi như tim đèn cháy.)18“Đừng nghĩ đến các việc trước đây, cũng đừng xem xét những việc thời xưa. 19Này, Ta sắp thực hiện một việc mới mẻ; giờ thì nó khởi sự diễn ra; các ngươi không nhận thấy sao? Ta sẽ làm ra một con đường trong sa mạc, cùng các dòng suối nơi đồng hoang.20Các loài dã thú ngoài đồng, như chó rừng và đà điểu, sẽ tôn vinh Ta, vì Ta ban nước trong đồng hoang, và sông ngòi trong sa mạc, cho tuyển dân Ta uống, 21tức dân mà Ta đã tạo thành vì chính Ta, để chúng truyền lại lời ca ngợi Ta.22Nhưng, hỡi Gia-cốp, ngươi không kêu cầu Ta; hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi đã chán Ta. 23Người chẳng đem dâng chiên mình làm của lễ thiêu cho Ta; ngươi cũng chẳng dùng sinh tế mà tôn vinh Ta. Ta không chất gánh nặng cho các ngươi bằng các của lễ chay, cũng không làm phiền các ngươi bằng việc dâng hương.24Ngươi chẳng dùng tiền mua cho ta xương bồ, cũng không dâng cho ta mỡ sinh tế; nhưng lại khiến ta nặng gánh vì tội các ngươi, làm phiền ta vì các việc làm xấu xa mình.25Ta, thật, chính Ta là Đấng vì chính mình mà xóa bôi các vi phạm ngươi; và Ta sẽ không nhớ lại các tội của ngươi nữa. 26Hãy nhắc nhớ Ta việc đã xảy ra. Chúng ta hãy cùng tranh luận; hãy trình bày cớ sự của mình, để ngươi được thanh minh.27Thủy tổ ngươi mắc tội, giới lãnh đạo ngươi cũng phạm tội nghịch Ta. 28Vì vậy, Ta sẽ khiến các quan chức đền thánh ra ô uế. Ta sẽ phó Gia-cốp để bị diệt vong, phó Y-sơ-ra-ên để chịu sỉ nhục.

Chapter 44

1Nghe này, hỡi Gia-cốp, tôi tớ Ta, và Y-sơ-ra-ên, kẻ Ta đã chọn: 2Đây là lời phán của Giê-hô-va, Đấng tạo ra ngươi và dựng nên ngươi trong lòng mẹ, Đấng sẽ giúp đỡ ngươi: “Đừng sợ, hỡi Gia-cốp, tôi tớ Ta, hỡi Giê-su-run, kẻ Ta đã chọn.3Ta sẽ đổ nước xuống trên mảnh đất đang khát, và khiến suối chảy nơi đất khô; Ta sẽ đổ Thần Ta trên hậu tự ngươi, đổ phước xuống trên con cháu ngươi. 4Chúng sẽ vươn lên giữa đám cỏ, như cây liễu bên suối nước.5Người này sẽ nói: ‘Tôi thuộc về Giê-hô-va;’ kẻ khác sẽ được gọi bằng tên Gia-cốp, và kẻ khác nữa sẽ viết thành "Người thuộc Đức Giê-hô-va,' và chính tên Người bởi tên của Y-sơ-ra-ên.”6Đây là lời phán của Giê-hô-va — Vua của Y-sơ-ra-ên, cũng là Đấng Cứu Chuộc nó, tức Giê-hô-va của các đạo binh: “Ta là đầu tiên, Ta cũng là cuối cùng; ngoài Ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác.7Có ai giống như Ta chăng? Hãy cứ để nó lên tiếng và giải trình cho Ta các việc đã xảy ra từ khi Ta lập dân Ta thời xa xưa, cũng như công bố những việc sẽ đến.8Chớ kinh khiếp, cũng đừng sợ hãi. Chẳng phải Ta đã công bố cho các ngươi từ lâu, và đã rao báo nó, hay sao? Các ngươi là nhân chứng cho Ta: Ngoài Ta ra còn có Đức Chúa Trời nào nữa? Chẳng có Vầng Đá nào khác; Ta chẳng biết ai cả.”9Những kẻ nắn nên hình tượng đều chẳng ra gì cả; các vật chúng lấy làm vui thích đó là vô giá trị; các nhân chứng của chúng không thấy, cũng chẳng biết gì, và chúng sẽ bị sỉ nhục. 10Ai lại làm ra hoặc đúc nên một tượng thần chẳng có giá trị gì?11Đó, mọi kẻ liên hệ với nó đều phải xấu hổ; các tay thợ khéo cũng chỉ là người phàm. Cứ để chúng cùng bày tỏ lập trường; chúng sẽ co rúm lại và phải xấu hổ.12Thợ rèn dùng dụng cụ làm việc trên than lửa tạo ra nó. Hắn dùng búa tạo hình và dùng cánh tay mạnh thực hiện công việc. Bụng đói, sức lực yếu đi; hắn chẳng uống nước, nên mệt lả.13Thợ mộc thì dùng dây đo gỗ, dùng bút đánh dấu. Hắn dùng công cụ đẽo gọt, dùng com-pa khắc họa. Hắn đẽo nó theo hình người, có dáng vẻ một người đẹp đẽ, rồi cho nó ở trong miếu thờ.14Hắn đốn cây bá hương, hoặc chọn cây dẻ, cây sồi. Hắn chọn cho mình các cây trên rừng. Hắn trồng cây tùng, nhờ mưa làm cho lớn lên.15Rồi người ta dùng cây đó chụm lửa và sưởi ấm. Phải, người ta nhóm lửa và nướng bánh. Rồi từ cây đó người ta cũng làm ra vị thần và cúi lạy nó; người ta tạo nên một tượng thần rồi sấp mình xuống bái lạy. 16Họ lấy một ít gỗ chụm lửa, dùng lửa đó nấu ăn. Họ ăn và được no bụng. Họ cũng sưởi ấm mình và bảo: “Chà, ấm quá, mình đã thấy lửa rồi.”17Với phần gỗ còn lại họ dùng tạo ra một vị thần, đẽo gọt theo ảnh tượng mình; rồi họ sấp mình thờ lạy nó, sùng bái nó, và cầu nguyện với nó, rằng: “Xin cứu con, vì người là thần của con.”18Họ chẳng biết, cũng chẳng hiểu gì, vì mắt họ bị mù nên không thấy được, và lòng họ không nhận thức được.19Chẳng ai suy nghĩ, chẳng ai hiểu biết để tự hỏi: “Mình đã lấy một phần cây chụm lửa; phải, mình đã nướng bánh trên than nó. Mình cũng đã nướng thịt trên than ấy và ăn rồi. Vậy mà giờ mình lại lấy phần cây còn lại làm ra thứ kinh tởm này để phụng thờ sao? Mình đi cúi lạy một khúc cây sao?”20Dường như thể người ta đang ăn tro; lòng mê muội đã khiến họ đi sai lạc. Họ không thể tự giải cứu mình, cũng chẳng nói: “Cái thứ trên tay phải mình đây chỉ là giả thần.”21Hỡi Gia-cốp, và Y-sơ-ra-ên, vì ngươi là tôi tớ Ta: Ta đã tạo thành ngươi; ngươi là đầy tớ Ta: hỡi Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ không quên ngươi đâu. 22Ta đã xóa sạch các việc làm loạn nghịch của ngươi, vốn như đám mây dày đặc, và các tội lỗi ngươi, giống như đám mây; hãy trở lại với Ta, vì Ta đã cứu chuộc ngươi.23Hỡi các tầng trời, hãy hát lên, vì Giê-hô-va đã hành động; hỡi vùng hạ giới bên dưới đất, hãy la lên; hỡi các núi, và rừng cùng với mọi cây cối, hãy bật lên tiếng ca; vì Giê-hô-va đã cứu chuộc Gia-cốp, và sẽ tỏ lộ vinh quang Ngài giữa Y-sơ-ra-ên.24Đây là lời phán của Giê-hô-va, Đấng Cứu Chuộc ngươi, Đấng tạo thành ngươi từ trong lòng mẹ: “Ta là Giê-hô-va, Đấng tạo dựng mọi vật; chỉ một mình Ta giăng các tầng trời ra và nắn nên trái đất. 25Chính Ta đã khiến những kẻ báo điềm bị hố và khiến những kẻ giải điềm phải xấu hổ; chính Ta đảo lộn sự khôn khéo của kẻ khôn và khiến lời bàn của các sứ giả nó ra ngu dại.26Chính Ta, Giê-hô-va — Đấng làm thành lời công bố của tôi tớ Ta và thực hiện lời rao báo của các sứ giả Ta về Giê-ru-sa-lem, rằng: ‘Thành sẽ có dân ở;’ và về các thành của Giu-đa, rằng: ‘Chúng sẽ được tái thiết, và Ta sẽ dựng lại các nơi hoang tàn của nó’ — 27Đấng phán với biển sâu: ‘Hãy khô đi, Ta sẽ làm khô các dòng nước của mày’28— Đấng phán về Si-ru, rằng: ‘Nó là tôi tớ Ta, nó sẽ thi hành mọi ý chỉ Ta’ — nó sẽ ra sắc chỉ về Giê-ru-sa-lem, rằng: ‘Thành phải được xây dựng lại,’ và về đền thờ, rằng: ‘Nền ngươi sẽ được lập.’”

Chapter 45

1Đây là lời Giê-hô-va phán với kẻ được xức dầu của Ngài, tức Si-ru, kẻ có tay phải được Ngài cầm nắm, để khuất phục các dân trước mặt mình, giải giáp các vua, và mở các cửa trước mặt, để các cổng cứ luôn mở:2“Ta sẽ đi trước mặt ngươi và san phẳng các núi; Ta sẽ phá vỡ các cửa bằng đồng, cắt vụn các then bằng sắt, 3và Ta sẽ cho ngươi các báu vật của bóng tối cùng tài sản được giấu đi, để ngươi biết rằng chính Ta, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, gọi đích danh ngươi.4Vì cớ tôi tớ Ta là Gia-cốp, và kẻ Ta lựa chọn là Y-sơ-ra-ên, Ta đã gọi đích danh ngươi; Ta ban cho ngươi tước vị tôn trọng, dầu ngươi chưa biết Ta. 5Ta là Giê-hô-va, chẳng có Chúa nào khác; chẳng có Đức Chúa Trời nào ngoài Ta. Ta sẽ trang bị cho ngươi đánh trận, dầu ngươi chưa biết Ta; 6để mọi người từ hướng mặt trời mọc cho đến hướng tây đều biết rằng ngoài Ta ra không có Đức Chúa Trời nào khác: Ta là Giê-hô-va, chẳng có Chúa nào khác.7Ta làm nên ánh sáng và tạo ra bóng tối; Ta đem đến bình an và mang đến tai họa; Ta là Giê-hô-va, Đấng làm mọi việc này. 8Hỡi các tầng trời, hãy từ trên mưa xuống! Bầu trời phải giáng mưa cứu rỗi công chính. Đất phải hấp thu nó, để sự cứu rỗi đâm chồi, và sự công chính cùng mọc lên. Ta, Giê-hô-va, đã tạo nên cả hai.9Bất hạnh thay cho kẻ tranh cãi với Đấng tạo ra mình! Một mảnh sành giữa vòng mọi mảnh sành dưới đất! Có thể nào đất sét nói với thợ gốm: ‘Ông làm gì vậy?’ hay: ‘Ông tạo ra cái gì thế — khi làm ông không có tay sao?’10Bất hạnh thay cho kẻ nói với người làm cha: ‘Ông sinh ra cái gì vậy?’ hoặc nói với một phụ nữ: ‘Bà sinh ra cái gì thế kia?’11Đây là lời phán của Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Đấng tạo thành nó: ‘Liên quan những việc sẽ đến, ngươi chất vấn Ta về con cái Ta đó sao? Phải chăng ngươi muốn bảo Ta phải làm gì với công việc của tay Ta?’12‘Ta đã tạo ra trái đất và dựng nên con người trên đất. Chính tay Ta đã giăng các tầng trời ra, và Ta đã ra lệnh mọi ngôi sao phải hiện hữu.13Ta đã dấy Si-ru lên trong sự công chính, và Ta sẽ ban bằng mọi nẻo đường của nó. Nó sẽ xây dựng thành Ta; nó sẽ cho dân bị lưu đày của Ta hồi hương mà không đòi trả giá hoặc đút lót,” Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy.14Đây là lời của Giê-hô-va phán: “Huê lợi của Ai Cập và hàng hóa của Ê-thi-ô-bi cùng với dân Sa-bê, là giống người cao lớn, sẽ được mang đến cho ngươi. Chúng sẽ thuộc về ngươi. Chúng sẽ đi theo ngươi, mang xiềng mà đến. Chúng sẽ quỳ xuống trước ngươi và nài xin: ‘Rõ ràng Đức Chúa Trời ở với các người, ngoài Ngài chẳng có ai khác.’” 15Thật, Chúa là Đức Chúa Trời tự ẩn mình đi, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng cứu rỗi.16Chúng cả thảy đều sẽ cùng xấu hổ và mất mặt; những kẻ khắc chạm hình tượng sẽ phải sống trong sự sỉ nhục. 17Nhưng Y-sơ-ra-ên sẽ được Giê-hô-va cứu vớt bởi ơn cứu rỗi đời đời; các ngươi sẽ chẳng bao giờ lại bị xấu hổ hay sỉ nhục.18Đây là lời phán của Giê-hô-va, Đấng làm nên các tầng trời, là Đức Chúa Trời thật, đã tạo dựng đất, Ngài làm ra nó và khiến nó đứng vững. Ngài đã tạo ra nó không phải là vô ích, mà đã thiết kế nó để cho người ta ở: “Ta là Giê-hô-va, chẳng có ai ngang hàng với Ta.19Ta chưa từng nói riêng với ai tại nơi nào đó ẩn khuất. Ta không nói với dòng dõi Gia-cốp ‘Các ngươi tìm Ta vô ích!’ Ta là Giê-hô-va, Đấng nói năng thành thật; Ta tuyên phán những điều phải.20Hãy tập hợp lại và đến! Các ngươi là dân chạy nạn từ giữa các nước, hãy tụ họp lại! Chúng chẳng hiểu biết gì, những kẻ khiêng tượng chạm và cầu nguyện với các thần không cứu được ai ấy.21Hãy đến gần và nói rõ cho Ta, trưng ra bằng chứng! Cứ để chúng mưu tính với nhau. Ai đã tỏ ra việc này từ lâu rồi? Ai đã loan báo nó? Không phải chính Ta, Giê-hô-va, sao? Chẳng có Đức Chúa Trời nào khác ngoại trừ Ta, là Đức Chúa Trời công chính, là Đấng cứu rỗi; ngoài Ta chẳng có Chúa nào khác.22Hỡi mọi vùng đất xa xôi, hãy hướng về Ta và được cứu; vì Ta là Đức Chúa Trời, chẳng có đấng nào khác. 23'Ta chỉ chính mình mà thề khi ban ra sắc chỉ công chính của Ta, và nó sẽ không được thu hồi: Mọi đầu gối sẽ quỳ xuống, mọi lưỡi sẽ thề trước mặt Ta,24rằng: “Sự sự cứu rỗi và sức mạnh chỉ có nơi Giê-hô-va mà thôi.’” Mọi kẻ nổi giận với Ngài sẽ khúm núm một cách xấu hổ trước mặt Ngài. 25Trong Giê-hô-va, toàn thể con cháu Y-sơ-ra-ên sẽ được xưng công chính; họ sẽ hãnh diện về Ngài.

Chapter 46

1Thần Bên sấp xuống, thần Nê-bô cúi mình; các tượng thần chúng đè nặng lên những con thú chở chúng. Các tượng thần chúng chở đi đây đó là gánh nặng cho các con thú đã mỏi mệt. 2Cùng với nhau, chúng cúi mình thật thấp và quỳ lạy; chúng không cứu được các hình tượng ấy, mà chính chúng lại phải bị lưu đày xa xứ.3Hãy nghe Ta, hỡi nhà Gia-cốp, cùng hết thảy các ngươi là kẻ sót lại của nhà Gia-cốp, những kẻ đã được Ta bồng ẳm từ trước khi sinh ra, và đem ra khỏi lòng mẹ. 4Thậm chí cho đến khi các ngươi già cả thì Ta vẫn là Đấng ấy, ngay cả cho đến lúc tóc các ngươi bạc trắng thì Ta vẫn sẽ bồng ẳm các ngươi. Ta đã tạo thành các người thì Ta sẽ nâng đỡ các ngươi, Ta sẽ đem các ngươi đến nơi an bình.5Các ngươi sẽ ví Ta với ai? Ta giống ai để các ngươi có thể so sánh? 6Chúng trút vàng trong bao ra, cân bạc trên cân. Chúng mướn thợ bạc làm ra một vị thần; rồi cúi mình xuống mà thờ lạy.7Chúng vác nó trên vai và khiêng đi; chúng đặt nó vào chỗ, rồi nó cứ đứng mãi đó mà chẳng đi đâu được. Chúng kêu la với nó, nhưng nó không đáp lại, cũng chẳng cứu giúp được ai.8Hãy suy gẫm những điều này; đừng bao giờ bỏ qua, hỡi những kẻ phản nghịch các ngươi. 9Hãy ngẫm nghĩ về những việc ngày xưa, những việc thời trước, vì Ta là Đức Chúa Trời, chẳng có chúa nào khác; Ta là Đức Chúa Trời, chẳng có đấng nào giống như Ta.10Ta công bố những việc cuối cùng từ ban đầu, và báo trước những việc chưa xảy ra; chính Ta phán: “Chương trình Ta sẽ được thành, Ta sẽ làm điều mình muốn.” 11Ta gọi chim săn mồi từ phương đông, tức người Ta lựa chọn từ một xứ xa; thật, Ta đã phán thì Ta sẽ làm thành; Ta đã định thì Ta sẽ thực hiện.12Hãy nghe Ta, hỡi các ngươi là dân ương ngạnh, không chịu làm điều công chính. 13Ta sẽ đem sự công chính Ta đến gần; nó không ở xa, còn sự cứu rỗi Ta thì không trì hoãn; Ta sẽ ban sự cứu rỗi cho Si-ôn và sự đẹp đẽ Ta cho Y-sơ-ra-ên.

Chapter 47

1Hỡi trinh nữ Ba-by-lôn, hãy đến và ngồi trong tro bụi; hỡi con gái Canh-đê, hãy ngồi xuống đất vì không còn ngai. Ngươi sẽ chẳng còn được gọi là đáng yêu và mảnh mai nữa. 2Hãy lấy cối đá mà xay bột; hãy gỡ khăn voan, cỡi bỏ áo thụng, để chân trần mà lội qua suối.3Sự lõa lồ người sẽ bị phô bày, thật, sự xấu hổ ngươi sẽ lộ ra; Ta sẽ báo thù và sẽ chẳng chừa lại một người. 4Đấng Cứu Chuộc chúng ta, danh Ngài là Giê-hô-va của các đạo binh, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên. 5Hỡi con gái Canh-đê, hãy ngồi yên lặng và đi vào bóng tối; vì ngươi sẽ không còn được gọi là Nữ hoàng của các vương quốc nữa đâu.6Ta đã nổi giận với dân mình; Ta đã làm ô uế cơ nghiệp mình và phó nó vào tay ngươi, nhưng ngươi chẳng tỏ lòng thương xót nó; ngươi đã gán cái ách quá nặng nề trên người già cả. 7Ngươi bảo: “Ta sẽ làm nữ hoàng tối cao cai trị mãi mãi.” Ngươi chẳng để tâm vào những điều này, cũng chẳng suy xét hậu quả sẽ thế nào.8Vậy nên, bây giờ, hãy nghe đây, hỡi kẻ thích vui thú và tại vị vững chắc, kẻ nói trong lòng: “Chỉ có ta, chẳng còn ai khác giống như ta; ta sẽ chẳng bao giờ mang thân góa phụ, cũng chẳng bao giờ mất con.” 9Nhưng hai việc này sẽ xảy đến cho ngươi cùng lúc trong cùng một ngày: bị mất con và thành ra góa phụ; nó sẽ ập xuống trên ngươi đầy trọn, cho dù ngươi có các trò ma thuật và nhiều thần chú, bùa phép.10Ngươi đã cậy vào sự gian ác mình; ngươi nói: “Chẳng ai thấy ta;” sự thông thái và hiểu biết đã dẫn ngươi đi sai lạc, nhưng người tự nhủ trong lòng: “Chỉ có ta, chẳng có ai khác giống như ta.” 11Tai họa sẽ chế ngự ngươi; ngươi sẽ không thể dùng các bùa chú mà xua nó đi. Sự hủy diệt sẽ đổ ập trên ngươi; ngươi sẽ không thể ngăn cản. Tai ương sẽ thình lình giáng xuống trước khi người kịp nhận ra.12Hãy tiếp tục dùng bùa chú mê hoặc và đủ thứ phép thuật mà người vẫn chăm chỉ thực hành từ thuở nhỏ; biết đâu ngươi sẽ làm được, biết đâu người sẽ xua được tai ách đi. 13Ngươi kiệt sức vì có quá nhiều lời bàn bạc; hãy để những kẻ đó đứng lên cứu ngươi — tức những kẻ xem trời, xem sao, những kẻ công bố kỳ trăng mới — hãy để chúng cứu ngươi khỏi những việc sẽ xảy đến cho ngươi.14Này, chúng sẽ ra giống như gốc rạ. Lửa sẽ thiêu rụi chúng. Chúng sẽ không tự cứu mình được khỏi quyền ngọn lửa. Chúng chẳng có than để sưởi ấm, chẳng có bếp lửa để ngồi kề! 15Chúng sẽ nhọc công mà chẳng giúp được gì, tức những kẻ mà ngươi buôn bán cùng từ thời trẻ; chúng mạnh ai nấy đi đường mình; chẳng còn ai để cứu ngươi cả.

Chapter 48

1Nghe này, hỡi Gia-cốp, là những kẻ được gọi bằng tên Y-sơ-ra-ên, xuất thân là hậu tự Giu-đa; những kẻ chỉ danh Giê-hô-va mà thề và cầu khẩn Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng không thật lòng, hoặc chẳng theo cách công chính. 2Vì họ tự xưng mình là dân thành thánh và tin cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; danh Ngài là Giê-hô-va của các đạo binh.3“Ta đã công bố các việc ấy từ lâu; nó ra từ chính miệng Ta, và Ta đã tỏ bày nó; rồi thình lình Ta thực hiện, và việc diễn ra. 4Vì Ta biết ngươi cố chấp, gân cổ ngươi cứng như sắt, còn trán ngươi chắc như đồng, 5nên Ta đã công bố những việc này trước cho ngươi; trước khi nó xảy ra thì Ta đã cho ngươi biết, kẻo ngươi bảo: ‘Tượng thần tôi làm đó,’ hay: ‘tượng chạm, tượng đúc của tôi đã định trước các việc ấy.’6Ngươi đã nghe các việc này; hãy nhìn toàn bộ dấu hiệu này; rồi xem ngươi có dám bảo lời Ta nói là không đúng chăng. Từ nay trở đi, Ta sẽ tỏ cho ngươi những việc mới, những việc còn giữ kín mà ngươi chưa từng biết. 7Bây giờ mới có các việc ấy chứ chẳng phải đã có từ trước, và ngươi chưa từng nghe biết nó trước đây, để ngươi không thể bảo: ‘À, tôi biết các việc ấy rồi.’8Ngươi chưa từng nghe; ngươi chưa từng biết; các việc ấy chưa được tỏ ra cho tai ngươi nghe trước đây. Vì Ta biết ngươi rất lừa lọc, và từ lúc mới sinh ngươi đã là đứa phản loạn.9Vì cớ danh Ta, Ta sẽ gác lại cơn thạnh nộ mình, và vì thanh danh Ta, Ta sẽ kìm nén để khỏi hủy diệt ngươi. 10Này, Ta đã luyện lọc ngươi, nhưng chẳng phải như luyện bạc; Ta đã tinh luyện ngươi trong lò hoạn nạn. 11Vì cớ chính mình, vì chính Ta mà Ta sẽ hành động; vì thể nào Ta lại để cho danh Ta bị sỉ nhục? Ta sẽ không nhường vinh quang mình cho bất kỳ ai khác.12Hãy nghe Ta, hỡi Gia-cốp, và Y-sơ-ra-ên, kẻ Ta đã gọi: Ta là Đấng đó; Ta là đầu tiên, Ta cũng là cuối cùng. 13Thật, tay Ta đã đặt nền trái đất, tay phải Ta đã giăng các tầng trời; khi Ta gọi thì chúng đồng đứng lên.14Toàn thể các ngươi hãy tập hợp lại và nghe đây; ai giữa vòng các ngươi đã loan báo các việc này? Một đồng sự của Giê-hô-va sẽ hoàn thành mục đích của Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn. Nó sẽ thực hiện ý chỉ của Giê-hô-va nghịch lại người Canh-đê. 15Ta, chính Ta đã phán; thật, Ta đã gọi nó, Ta đã đem nó đến, và nó sẽ làm thành tựu.16Hãy đến gần ta, và nghe lời này; từ ban đầu ta vẫn không nói điều gì thầm kín; khi việc xảy ra thì ta đã có mặt; giờ đây Chúa Giê-hô-va đã sai phái ta, cùng với Thần Linh Ngài.”17Đây là lời của Giê-hô-va, Đấng Cứu Chuộc các ngươi, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên: “Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, Đấng chỉ dạy ngươi cách để thành đạt, dẫn dắt ngươi theo con đường ngươi phải đi. 18Ước gì các ngươi chịu vâng giữ các điều răn Ta! Được vậy thì sự bình an và thạnh vương con đã tuôn chảy như dòng sông, sự cứu rỗi đã dào dạt như sóng biển.19Dòng dõi ngươi đã đông đúc như cát, con cái từ ruột gan con sẽ nhiều như hạt cát; tên tuổi chúng đã chẳng bị diệt và xóa sạch trước mặt Ta.20Hãy ra khỏi Ba-by-lôn! Hãy chạy trốn khỏi người Canh-đê! Hãy loan báo việc này bằng tiếng kêu vang động! Hãy công bố, khiến nó vọng đến các miền đất xa xôi! Hãy nói: ‘Giê-hô-va đã cứu chuộc tôi tớ Ngài là Gia-cốp.’21Họ chẳng khát nước khi Ngài dẫn họ qua sa mạc; Ngài đã khiến nước từ tảng đá chảy ra cho họ; Ngài chẻ toạc đá ra, và nước phun trào. 22Kẻ ác chẳng được bình an đâu — Giê-hô-va phán.”

Chapter 49

1Hãy nghe ta đây, hỡi các vùng đất ven biển! Hãy chú ý, hỡi các dân ở xa. Giê-hô-va đã gọi đích danh ta khi ta mới sinh ra, khi mẹ ta đưa ta vào đời. 2Ngài đã khiến miệng ta tựa thanh gươm bén; Ngài giấu ta dưới bóng của tay Ngài; Ngài biến ta thành mũi tên bóng loáng; Ngài cất giữ ta trong ống tên của Ngài.3Ngài phán với ta: “Hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi là đầy tớ Ta, bởi ngươi Ta sẽ tỏ ra vinh quang mình.” 4Dầu ta từng nghĩ rằng ta đã nhọc công vô ích, ta đã phí hao sức lực mà chẳng được gì, nhưng sự công bình ta ở nơi Giê-hô-va, phần thưởng ta ở nơi Đức Chúa Trời ta.5Giờ đây, Giê-hô-va đã phán, Ngài đã lập ta làm tôi tớ Ngài từ lúc mới sinh, để đem Gia-cốp trở lại cùng Ngài, để tập họp Y-sơ-ra-ên về với Ngài. Ta được tôn trọng trong mắt Giê-hô-va, và Đức Chúa Trời đã trở nên sức mạnh ta. 6Ngài phán: “Làm tôi tớ ta để lập lại các bộ tộc của Gia-cốp và phục hồi những kẻ sống sót của Y-sơ-ra-ên là việc nhỏ nhoi quá đối ngươi. Ta sẽ khiến người nên ánh sáng cho các dân ngoại, để ngươi làm sự cứu rỗi của ta cho những nơi tận cùng của trái đất.”7Đây là lời của Giê-hô-va, Đấng Cứu Chuộc, và Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán với kẻ có cuộc đời bị khinh rẻ, bị các dân thù ghét, và là tôi mọi của những kẻ cai trị: “Các vua sẽ thấy ngươi và đứng lên, các quan tướng sẽ thấy ngươi và sấp mình xuống, vì cớ Giê-hô-va, Đấng thành tín, tức Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Đấng đã chọn ngươi.”8Đây là lời Giê-hô-va phán: “Vào thời điểm Ta định để thi ân Ta sẽ đáp lời ngươi, trong ngày cứu rỗi Ta sẽ giúp đỡ ngươi; Ta sẽ bảo vệ ngươi, và ban ngươi làm giao ước cho các dân, hầu tái thiết xứ sở, phân chia lại sản nghiệp hiện bị đổ nát.9Ngươi sẽ nói với kẻ tù: ‘Hãy ra đi;’ với kẻ ở trong ngục tối: ‘Hãy ra ngoài sáng.’ Họ sẽ được nuôi ăn dọc đường, và trên các triền dốc trơ trọi sẽ là đồng cỏ cho họ.10Họ sẽ không đói, cũng không khát; hơi nóng hay mặt trời cũng không làm hại họ, vì Đấng thương xót họ sẽ dẫn dắt họ; Ngài sẽ dắt họ đến suối nước. 11Ta sẽ khiến mọi núi Ta biến thành đường đi, và ban bằng các con đường của Ta.”12Kìa, những người này sẽ đến từ phương xa, một số từ phương bắc và phương tây; số khác từ xứ Si-nim. 13Hỡi các tầng trời, hãy hát lên; hỡi trái đất, hãy vui mừng; hỡi các núi, hãy cất tiếng ca! Vì Giê-hô-va yên ủi dân Ngài và sẽ thương xót dân khốn khổ của mình.14Nhưng Si-ôn bảo: “Giê-hô-va đã lìa bỏ tôi, Chúa đã quên tôi rồi.” 15“Có thể nào người phụ nữ quên cho con nhỏ mình bú, và như thế chẳng thương cảm con trai mình đã sinh ra chăng? Thật, họ có thể quên, nhưng ta sẽ chẳng quên ngươi.16Này, Ta đã chạm khắc tên ngươi trong lòng bàn tay Ta; các tường thành ngươi luôn ở trước mặt Ta. 17Con cái ngươi sẽ vội trở về, trong khi những kẻ tiêu diệt các ngươi bỏ đi. 18Hãy nhìn quanh và chứng kiến, tất cả chúng nó đang tập hợp lại và đến với ngươi. Như Ta đang sống — đây là lời công bố của Giê-hô-va — thì cũng vậy, đích thực ngươi sẽ đeo chúng như đeo nữ trang; ngươi sẽ mang chúng vào như cô dâu.19Dầu ngươi chỉ là chốn tan hoang, đổ nát, một xứ sở hoang tàn, nhưng giờ thì ngươi sẽ quá chật hẹp cho số cư dân, và những kẻ ăn nuốt ngươi sẽ ở cách xa ngươi. 20Con cái sinh ra trong thời ngươi gặp cảnh tang chế sẽ nói vào tai ngươi: ‘Ở đây chật hẹp quá đối với chúng con, hãy sắp xếp chỗ cho chúng con ở với.’21Rồi ngươi sẽ tự hỏi: ‘Ai đã sinh mấy đứa trẻ này cho mình? Mình đã mất con, đã son sẻ, bị lưu đày và ly hôn. Ai đã nuôi nấng những đứa trẻ này? Kìa, mình hoàn toàn đơn chiếc; bọn trẻ này ở đâu ra?’”22Đây là lời phán của Chúa Giê-hô-va: “Này, Ta sẽ giá tay trên các nước; ta sẽ giương cờ hiệu Ta cho các dân. Chúng sẽ bồng bế các con trai người, mang vác các con gái ngươi đến.23Các vua sẽ làm cha nuôi ngươi, các hoàng hậu làm cô bảo mẫu ngươi; họ sẽ sấp mặt xuống đất trước ngươi và liếm bụi nơi chân ngươi; họ sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va; kẻ trông đợi Ta sẽ không bị xấu hổ.”24Ai có thể đoạt lấy chiến lợi phẩm của người chiến binh, hoặc giải cứu tù binh khỏi tay bạo chúa? 25Nhưng đây là lời phán của Giê-hô-va: “Thật, tù binh sẽ được cứu khỏi tay người lính, và chiến lợi phẩm sẽ được thu hồi; vì Ta sẽ chống lại kẻ thù ngươi và cứu con cái ngươi.26Rồi Ta sẽ bắt kẻ áp bức ngươi tự ăn thịt; và chúng sẽ say máu của chính mình, như thể say rượu; cả nhân loại sẽ biết rằng Ta, Giê-hô-va, là Đấng cứu ngươi, Đấng chuộc ngươi, tức Đấng Quyền Năng của Gia-cốp.”

Chapter 50

1Đây là lời phán của Giê-hô-va: “Chứng từ ly hôn của Ta với mẹ các ngươi đâu nào? Ta đã bán các ngươi cho chủ nợ nào của Ta kia? Kìa, các ngươi bị bán là vì tội lỗi mình, và vì sự phản loạn của các ngươi mà mẹ các ngươi bị đuổi đi.2Tại sao Ta đến mà chẳng có ai ở đó? Vì sao Ta gọi mà chẳng người nào đáp lại? Phải chăng tay Ta ngắn quá nên không chuộc được ngươi? Phải chăng Ta chẳng có quyền để giải thoát ngươi? Này, Ta quở thì biển khô cạn; Ta biến sông ngòi thành sa mạc; cá ở đó chết vì thiếu nước và thối rữa. 3Ta lấy bóng tối mặc cho bầu trời; Ta lấy vài thô phủ lên nó.”4Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi như lưỡi của người được dạy dỗ, để ta nói ra lời nâng đỡ kẻ mỏi mệt; Ngài đánh thức ta mỗi buổi sáng; Ngài đánh thức tai ta để nghe như kẻ được dạy dỗ.5Chúa Giê-hô-va đã mở tai ta, nên ta không bội nghịch, mà ta cũng chẳng quay trở lui. 6Ta đưa lưng cho những kẻ đánh mình, đưa má cho những kẻ nhổ râu mình; ta chẳng che mặt lại khi bị sỉ vả và phỉ nhổ.7Vì Chúa Giê-hô-va sẽ giúp đỡ ta, nên ta không bị sỉ nhục; vậy là ta đã khiến mặt mình ra như đá lửa, vì ta biết rằng mình sẽ không bị hổ thẹn.8Đấng xưng công chính cho ta đang ở gần. Ai chống lại ta đâu? Hãy đứng đối đầu với ta đi. Ai cáo tội ta? Hãy cứ đến gần ta đây. 9Này, Chúa Giê-hô-va sẽ giúp đỡ ta. Ai sẽ kết tội ta? Này, chúng nó sẽ thảy đều mòn rách như cái áo; mối sẽ ăn sạch chúng nó.10Ai giữa vòng các ngươi kính sợ Giê-hô-va? Ai vâng theo tiếng của đầy tớ Ngài? Ai đang bước đi trong bóng tối mà không có ánh sáng? Kẻ đó hãy tin nơi danh của Giê-hô-va và nương dựa vào Đức Chúa Trời mình.11Này, tất cả các ngươi là kẻ đốt lửa, thắp đuốc cho mình: hãy bước đi trong ánh lửa các ngươi, trong ngọn lửa mà các ngươi đã đốt lên đó. Đây là điều các ngươi đã nhận từ nơi Ta; các ngươi sẽ nằm xuống trong chỗ đau đớn.

Chapter 51

1Các ngươi là kẻ theo đuổi sự công chính, kẻ tìm kiếm Giê-hô-va, hãy nghe Ta: hãy nhìn vầng đá từ đó các ngươi được đục ra, hầm đá từ đó các ngươi được cắt ra.2Hãy nhìn xem Áp-ra-ham, cha các ngươi, và Sa-ra, người đã sinh các ngươi; vì khi người chỉ là một kẻ đơn độc thì Ta đã kêu gọi người. Ta đã ban phước cho người và khiến người đông thêm lên.3Thật, Giê-hô-va sẽ yên ủi Si-ôn; Ngài sẽ yên ủi mọi nơi hoang tàn của nó; Ngài đã khiến đồng hoang nó ra giống như Ê-đen, và các đồng bằng sa mạc cạnh thung lũng sông Giô-đanh ra giống như vườn của Đức Chúa Trời; nơi nó người ta sẽ thấy có niềm hân hoan, vui sướng, cùng lời cảm tạ và tiếng hát ca.4“Hỡi dân Ta, hãy nghe cho rõ; hỡi dân Ta, hãy lắng nghe Ta nói! Vì Ta sẽ ban ra một sắc chỉ, và sẽ khiến sự công chính Ta thành ánh sáng cho các nước. 5Sự công chính Ta đã gần; sự cứu rỗi Ta sẽ hiện ra, và tay Ta sẽ đoán xét các dân; các vùng đất ven biển sẽ trông đợi Ta; vì chúng sẽ tha thiết mong chờ cánh tay Ta.6Hãy ngước mắt lên trời và nhìn xuống đất bên dưới, vì các tầng trời sẽ tan biến như khói, đất sẽ mòn cũ như cái áo, và cư dân nó sẽ chết như ruồi. Nhưng sự cứu rỗi Ta cứ còn đến đời đời, sự công chính Ta chẳng bao giờ dứt.7Hỡi dân biết điều phải, kẻ có luật pháp Ta trong lòng: Đừng sợ người ta nhục mạ, cũng đừng nản lòng vì bị chúng ngược đãi. 8Vì nhộng sẽ ăn sạch chúng như chiếc áo, mọt sẽ ăn chúng như len; nhưng sự công chính Ta sẽ còn mãi, sự cứu rỗi Ta sẽ trải suốt mọi thế hệ.”9Hỡi cánh tay Giê-hô-va, hãy thức dậy, xin thức dậy, hãy mặc lấy sức mạnh. Hãy thức dậy như trong thời xưa, như trong các thế hệ của thời cổ đại. Chẳng phải Chúa là Đấng đã tiêu diệt con quái vật biển, đã đâm con rồng, đó sao? 10Chẳng phải Chúa đã khiến biển cạn, làm khô nước của vực sâu, biến các vực thẳm của biển thành con đường cho dân được chuộc của Ngài đi qua, hay sao?11Kẻ đã được chuộc của Giê-hô-va sẽ trở về và đến Si-ôn với tiếng reo mừng và niềm vui sướng đời đời trên đầu mình; niềm vui sướng, hân hoan sẽ đuổi kịp họ, còn sự buồn rầu, than khóc sẽ bỏ trốn.12“Ta, chính Ta là Đấng yên ủi các ngươi. Vì sao các ngươi lại sợ người phàm, vốn sẽ chết, tức các con trai loài người, được tạo nên như loài cỏ?13Vì sao các ngươi lại quên Đấng tạo dựng mình là Giê-hô-va? Chính Ngài đã giăng các tầng trời ra và đặt các nền của trái đất. Ngày nào các ngươi cũng kinh sợ cơn nóng giận của kẻ áp bức khi nó định hủy diệt. Cơn giận của kẻ áp bức đâu rồi?14Kẻ mang nặng xiềng xích Giê-hô-va sẽ nhanh chóng giải thoát; họ sẽ không chết và phải xuống âm phủ, mà họ cũng chẳng thiếu bánh ăn. 15Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, Đấng khuấy động biển, khiến nổi sóng ầm ầm — Giê-hô-va của các đạo binh là danh Ngài.16Ta đã đặt lời Ta trong miệng ngươi, và Ta đã bao phủ ngươi dưới bóng bàn tay Ta, để Ta dựng nên các tầng trời, đặt nền trái đất, và phán với Si-ôn, rằng: ‘Ngươi là dân Ta.’”17Hỡi Giê-ru-sa-lem, dậy đi, hãy dậy đi. Ngươi đã uống chén thạnh nộ của Giê-hô-va từ chính tay Ngài; ngươi đã uống chén, là chén xây xẩm, và ngươi đã uống cạn. 18Chẳng có ai trong số các con trai nó sinh ra dẫn dắt nó; chẳng có ai giữa vòng các con trai nó đã nuôi nấng nắm tay nó.19Cả hai tai họa đó đã xảy đến cho ngươi — tàn phá và hủy diệt, đói kém và gươm đao — ai sẽ chia buồn với ngươi? Ai sẽ an ủi ngươi? 20Các con trai ngươi đều ngất xỉu; chúng nằm khắp mọi góc đường, như con linh dương mắc bẫy lưới; chúng hứng trọn cơn thạnh nộ của Giê-hô-va, tức sự quở phạt của Đức Chúa Trời ngươi.21Nhưng, bây giờ, hãy nghe đây, hỡi kẻ bị áp bức và say khước, nhưng chẳng phải vì rượu: 22Chúa Giê-hô-va các ngươi, Đức Chúa Trời các ngươi, Đấng bênh vực dân Ngài, phán như vầy: “Này, Ta đã cất chén xây xẩm khỏi tay ngươi — tức chén thạnh nộ của ta — để ngươi sẽ không uống nó nữa.23Ta sẽ đặt chén ấy vào tay những kẻ hành hạ ngươi, những kẻ đã nói với ngươi: ‘Nằm xuống để bọn tao bước qua’; lưng ngươi trở nên như mặt đất, như con đường cho chúng bước lên.”

Chapter 52

1Hỡi Si-ôn, dậy đi, thức dậy đi, hãy mặc lấy sức mạnh mình; hỡi Giê-ru-sa-lem, là thành thánh, hãy mặc áo đẹp của ngươi vào; vì kẻ chưa chịu cắt bì và kẻ ô uế sẽ chẳng bao giờ vào nơi ngươi nữa.2Hãy giũ cho mình sạch hết bụi bặm; hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy ngồi dậy; hỡi kẻ tù, tức con gái Si-ôn, hãy cởi bỏ xiềng xích khỏi cổ ngươi. 3Vì này là lời phán của Giê-hô-va: “Các ngươi đã bị bán như cho, nên các ngươi cũng sẽ được chuộc lại mà không nhờ tiền bạc.”4Vì đây là lời Chúa Giê-hô-va phán: “Thuở ban đầu, dân Ta xuống trú ngụ tại Ai Cập; gần đây A-si-ri lại áp bức chúng.”5Này là lời tuyên phán của Giê-hô-va: “Bây giờ, Ta được gì đây, vì dân Ta bị đem đi mà không được trả một đồng?” Này là lời tuyên phán của Giê-hô-va: “Giới lãnh đạo chúng nó than khóc, còn danh Ta thì bị xúc phạm suốt cả ngày. 6Vậy nên dân Ta sẽ biết danh Ta; vào ngày đó, họ sẽ biết rằng Ta chính là Đấng phán lời này. Đúng, chính Ta đây!”7Những sứ giả đem tin lành, loan tin bình an, mang tin vui mừng, rao báo sự cứu rỗi, những kẻ nói với Si-ôn, rằng: “Đức Chúa Trời ngươi trị vì” — bàn chân họ trên các núi đồi đẹp đẽ biết bao! 8Hãy nghe, các lính canh ngươi lên tiếng, họ cùng reo vui, vì họ sẽ tận mắt nhìn thấy Giê-hô-va trở về Si-ôn.9Hỡi các tàn tích của Giê-ru-sa-lem, hãy cùng cất tiếng ca vui mừng; vì Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài; Ngài đã chuộc Giê-ru-sa-lem. 10Giê-hô-va đã tỏ lộ cánh tay thánh Ngài trước mặt mọi dân tộc; cả trái đất sẽ nhìn thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng ta.11Hãy đi, hãy đi đi, hãy đi khỏi nơi đó; đừng đụng đến vật gì ô uế; hãy ra khỏi giữa nó; hãy thanh tẩy mình đi, hỡi các ngươi là kẻ mang vật dụng của Giê-hô-va. 12Vì các ngươi sẽ không ra đi cách vội vả, cũng không ra đi trong sự hốt hoảng; vì Giê-hô-va sẽ đi trước các ngươi; và Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên sẽ đi sau bảo vệ các ngươi.13Này, đầy tớ ta sẽ hành xử khôn ngoan và việc người sẽ được thành; người sẽ nên cao trọng và được tôn lên; người sẽ được tôn lên rất cao. 14Như nhiều người nhìn thấy ngươi mà kinh sợ — diện mạo của người bị biến dạng, không còn giống như dáng vẻ con người, cho nên nhìn người rất khác mọi người15— thì cũng vậy người sẽ khiến nhiều nước sửng sốt; các vua sẽ câm miệng vì cớ người. Điều chưa ai nói cho biết thì họ sẽ thấy, điều họ chưa từng được nghe thì họ sẽ hiểu.

Chapter 53

1Có ai tin điều chúng ta đã nghe? Và cánh tay của Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? 2Vì người đã lớn lên trước mặt Giê-hô-va như một cây non, như cái mầm từ đất khô; người chẳng có diện mạo đặc biệt hoặc dáng vẻ oai nghi; khi chúng ta nhìn thấy người, chẳng có gì đẹp đẽ hấp dẫn chúng ta.3Người bị người ta khinh rẻ, khước từ; là con người thống khổ, đã quen chịu đau đớn. Người bị khinh dễ như kẻ người ta che mặt lại chẳng thèm nhìn; và chúng ta chẳng xem người ra gì.4Nhưng, thật, người đã mang tật bệnh của chúng ta, gánh các nỗi buồn phiền của chúng ta; vậy mà chúng ta lại tưởng người đang bị Đức Chúa Trời hình phạt, bị Đức Chúa Trời đánh đập, hành hạ.5Nhưng người đã bị đâm vì các việc bội nghịch của chúng ta; người bị chà đạp vì tội lỗi chúng ta. Người chịu hình phạt để chúng ta được hòa thuận, nhờ các vết thương người mà chúng ta được chữa lành.6Tất cả chúng ta đều giống như chiên đi lạc; mỗi người đi theo đường riêng mình, và Giê-hô-va đã chất trên người tội lỗi của hết thảy chúng ta.7Người bị áp chế; nhưng khi người tự hạ mình thì người chẳng mở miệng; như chiên con bị dắt đi làm thịt, như con chiên trước mặt kẻ hớt lông, người chẳng mở miệng.8Do bị ép buộc và xét xử mà người bị kết tội; có ai thuộc thế hệ đó còn nghĩ đến người? Nhưng người đã bị diệt khỏi đất kẻ sống; vì những vi phạm của dân ta mà người phải chịu hình phạt. 9Chúng định đặt mồ người chung với bọn tội phạm, với người giàu khi người chết, dầu người chẳng làm điều gì thô bạo, miệng người chẳng từng nói lời dối trá.10Nhưng ý muốn của Đức Chúa Trời là nghiền nát người và khiến người đau yếu; và nếu người dâng mạng sống mình làm của lễ đền tội thì người sẽ nhìn thấy dòng dõi mình, các ngày của người sẽ dài thêm, và mục đích của Đức Chúa Trời sẽ nhờ người mà được thành. 11Sau khi người chịu khổ, người sẽ nhìn thấy và được mãn nguyện nhờ hiểu biết việc mình đã làm. Tôi tớ công chính của Ta sẽ xưng công bình nhiều người; người sẽ mang tội lỗi của họ.12Vì vậy, Ta sẽ ban phần cho người giữa vòng đám đông dân chúng, và người sẽ chia chiến lợi phẩm cùng nhiều người, vì người xả thân chịu chết và bị liệt vào hàng tội nhân. Người đã mang tội lỗi của nhiều người và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Chapter 54

1Giê-hô-va phán: “Hãy hát lên, hỡi người phụ nữ son sẻ, kẻ chưa từng sinh con; hãy cất tiếng hát mừng và la lớn, hỡi kẻ chưa từng trải qua cơn đau chuyển dạ. Vì con cái của người phụ nữ lẻ loi lại nhiều hơn con cái của người phụ nữ có chồng.”2Hãy cơi nới lều trại ngươi và giương các tấm bạt thêm ra, đừng hẹp hòi; hãy nối dài dây thừng và làm vững các cọc ngươi. 3Vì ngươi sẽ tràn ra bên phải lẫn bên trái, và con cháu ngươi sẽ chinh phục các nước, tái định cư trong các thành bị bỏ hoang.4Đừng sợ vì ngươi sẽ không bị xấu hổ, cũng đừng nản lòng vì ngươi sẽ không bị sỉ nhục; ngươi sẽ quên đi nỗi xấu hổ thời trẻ mình và sự sỉ nhục khi bị ruồng bỏ.5Vì Đấng tạo dựng ngươi chính là chồng ngươi; danh Ngài là Giê-hô-va của các đạo binh. Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên là Đấng Cứu Chuộc ngươi; Ngài được xưng là Đức Chúa Trời của cả trái đất. 6Vì Giê-hô-va đã kêu gọi ngươi trở về như người vợ bị bỏ, tâm thần sầu muộn, như người phụ nữ lấy chồng lúc con trẻ rồi bị khước từ, Đức Chúa Trời ngươi phán vậy.7“Vì Ta đã bỏ ngươi trong một lúc, nhưng sẽ lấy lòng thương xót lớn mà thâu ngươi lại. 8Đang cơn nóng giận, Ta ẩn mặt với ngươi trong chốc lát; nhưng rồi sẽ lấy lòng thành tín đời đời mà thương xót ngươi.9Vì điều này đối với Ta cũng giống như nước lụt thời Nô-ê; Ta đã thề hứa nước lụt thời Nô-ê sẽ chẳng bao giờ lại tràn ra trên đất thể nào, thì Ta cũng thề sẽ chẳng giận ngươi hay quở phạt ngươi nữa. 10Dầu núi có đổ sập, đồi có lay chuyển, thì lòng thành tín Ta cũng không lìa khỏi ngươi, giao ước bình an của Ta cũng chẳng chuyển lay — Giê-hô-va, Đấng thương xót ngươi phán vậy.11Này, hỡi kẻ chịu hoạn nạn, phải trải qua bão táp phong ba mà chẳng được yên ủi, Ta sẽ lấy ngọc lam lát đường ngươi, lấy ngọc bích lập nền ngươi. 12Ta sẽ lấy hồng ngọc làm các chót tháp ngươi, lấy đá lấp lánh làm các cổng ngươi, và lấy đá quý làm tường lũy ngoại vi của ngươi.13Mọi con cái ngươi sẽ được Giê-hô-va sẽ dạy dỗ; các con ngươi sẽ được sự bình an lớn. 14Ta sẽ lập ngươi lại trong sự công chính. Người sẽ không còn bị bức hại, vì người sẽ chẳng sợ hãi và chẳng có việc gì kinh khiếp đến gần người.15Này, nếu có ai đó gây rắc rối thì đó chẳng phải là do Ta; kẻ nào gây chuyện với ngươi thì nó sẽ sa bại. Kìa, 16Ta đã tạo ra người thợ biết thổi lửa và chuyên rèn đúc vũ khí; Ta cũng đã tạo ra kẻ hủy diệt để tàn phá.17Mọi thứ khí giới làm ra chống lại ngươi sẽ thất bại; và ngươi sẽ kết tội mọi kẻ cáo tội ngươi.

Chapter 55

1“Mọi người nào khát, hãy đến uống nước! Các ngươi là kẻ không có tiền, hãy đến mua mà ăn! Hãy đến mua rượu và sữa mà không cần tiền, không tốn kém.2Sao các ngươi cân bạc để mua thứ chẳng phải là bánh? Và chịu khó nhọc để đổi lấy thứ chẳng làm cho no? Hãy nghe Ta cho kỹ, ăn món ngon và khiến mình vui thích nơi đồ béo.3Hãy lắng tai và đến với Ta! Hãy nghe mà được sống! Nhất định Ta sẽ lập một giao ước đời đời với các ngươi, thực hiện các việc thành tín dành cho Đa-vít. 4Kìa, Ta đã đặt ngươi làm chứng nhân cho các nước, làm thủ lĩnh, chỉ huy các dân.5Này, ngươi sẽ chiêu tập một nước ngươi chẳng biết; và một nước chưa biết ngươi sẽ chạy đến với ngươi vì cớ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Đấng đã làm rạng danh ngươi.6Hãy tìm kiếm Giê-hô-va trong lúc có thể tìm được; hãy kêu cầu Ngài khi Ngài ở gần. 7Kẻ ác phải từ bỏ con đường mình, người tội phải từ bỏ ý tưởng mình. Họ phải quay về với Giê-hô-va, rồi Ngài sẽ xót thương, và về cùng Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng tha thứ dồi dào.8“Vì — đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va — ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối Ta, 9vì các tầng trời cao hơn đất thể nào, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng thể ấy.10Vì, như mưa và tuyết từ trời đổ xuống mà không trở lại nếu chưa dầm thấm đất, khiến đất sinh sản cây con và cung cấp hạt giống cho kẻ gieo, bánh cho kẻ ăn, 11thì lời Ta ra từ miệng Ta cũng vậy: nó sẽ không trở về cách vô ích, mà sẽ làm trọn điều Ta muốn, hoàn thành việc Ta sai nó làm.12Vì các ngươi sẽ ra đi trong sự vui mừng và được dắt đưa đi cách bình an; trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trổi tiếng reo vui, mọi cây ngoài đồng sẽ vỗ tay. 13Tùng bách sẽ mọc lên thay cho bụi gai; cây sim sẽ mọc thay cho thạch nam, và việc đó sẽ tôn cao Giê-hô-va, làm rạng danh Ngài, như một dấu hiệu đời đời không bị diệt mất.”

Chapter 56

1Đây là lời Giê-hô-va phán: “Hãy tuân giữ điều phải, thực hành điều công bình; vì sự cứu rỗi Ta đã gần, và sự công chính ta sắp được tỏ lộ. 2Phước cho người làm như vậy, cũng như ai nắm chặt lấy nó. Họ tuân giữ ngày Sa-bát, không phàm tục hóa nó, kiềm giữ tay mình để khỏi làm điều gì xấu xa.”3Đừng có người ngoại quốc nào đã đi theo Giê-hô-va mà lại nói: “Hẵn Giê-hô-va sẽ loại bỏ tôi khỏi dân Ngài.” Kẻ đã hoạn đừng bảo: “Này, tôi chỉ là cây khô.”4Vì đây là đời Giê-hô-va phán: “Đối với những kẻ hoạn biết tuân giữ ngày Sa-bát Ta và chọn điều đẹp lòng Ta, kiên định trong giao ước Ta thì, 5để lưu danh họ, Ta sẽ lập một đài kỷ niệm trong nhà Ta, trong thành Ta — như thế còn quý hơn là có con trai, con gái; Ta sẽ ban cho họ một đài kỷ niệm vĩnh cửu chẳng bị hủy phá.”6Cũng vậy, những người ngoại quốc liên kết với Giê-hô-va để phục vụ Ngài, những kẻ yêu mến danh Giê-hô-va và thờ phượng Ngài, mọi kẻ tuân giữ ngày Sa-bát và giữ để nó khỏi bị uế tục, cùng kẻ trung kiên với giao ước của Ta, 7“Những kẻ này Ta sẽ đem lên núi thánh Ta và khiến họ vui mừng trong nhà cầu nguyện Ta; của lễ thiêu và sinh tế của họ sẽ được chấp nhận trên bàn thờ Ta. Vì nhà Ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện cho mọi dân tộc,8đó là lời tuyên phán của Chúa Giê-hô-va, Đấng nhóm họp lại những kẻ bơ vơ của Y-sơ-ra-ên — và nhóm họp những kẻ khác nữa cùng với họ.”9Hỡi các loài thú hoang ngoài đồng, hãy đến mà ăn nuốt, toàn bộ thú rừng chúng bay! 10Mọi kẻ canh giữ họ đều đui mù; chúng chẳng hiểu; chúng đều là chó câm; chúng chẳng sủa được; chỉ mơ mộng, nằm nghỉ, ham ngủ.11Những con chó đó háu ăn; chúng chẳng bao giờ thấy đủ; chúng là kẻ chăn chẳng hiểu biết; chúng đều đi theo đường riêng của mình, ai cũng thèm muốn lợi bất nghĩa. 12Chúng bảo: “Hãy đến, chúng ta sẽ uống rượu vang cùng rượu mạnh; ngày mai sẽ như bữa nay, một ngày vô cùng tuyệt vời.”

Chapter 57

1Người công chính bỏ mạng nhưng chẳng ai để tâm suy nghĩ; người trung nghĩa bị đem đi, nhưng chẳng ai hiểu người công chính được đưa đi tránh tai họa. 2Người đi vào chốn an bình; những kẻ bước đi trong sự ngay thẳng được an nghỉ ở gường mình.3Nhưng, các ngươi là con trai của phù thủy, con cái của kẻ ngoại tình và người phụ nữ bán dâm, hãy lại gần đây. 4Các ngươi đang trêu chọc ai đó? Các ngươi mở mồm, le lưỡi xỉa xói ai đó? Chẳng phải các ngươi là con cái bội nghịch, con cái lọc lừa đó sao?5Các ngươi tự sưởi ấm bằng cách ngủ với nhau dưới các gốc sồi, dưới mọi cây xanh, hỡi những kẻ giết con cái mình nơi lòng sông khô cạn, dưới các mô đá.6Lẫn trong những thứ nhẵn bóng dưới thung lũng sông là các thứ được phân chia cho các ngươi. Chúng là vật sùng kính của các ngươi. Các ngươi dâng của lễ quán cho chúng, cùng của lễ chay. Ta có nên vui thích về các việc này chăng?7Các ngươi đã sắm sửa gường mình trên một ngọn núi cao; các ngươi cũng lên đó mà dâng sinh tế. 8Các ngươi dựng các biểu tượng mình đằng sau cửa và trụ cửa; các ngươi lìa bỏ Ta, cởi bỏ quần áo, rồi lên chiếc gường mà các ngươi đã cơi nới. Các ngươi lập giao ước với chúng; các ngươi yêu thích gường của chúng; các ngươi ngắm nhìn sự trần truồng của chúng.9Các ngươi đem dầu đến gặp vua; các ngươi thêm thật nhiều nước hoa. Các ngươi sai sứ đi xa; các ngươi xuống tận âm phủ. 10Các ngươi mòn mỏi vì đường xa, nhưng lại chưa bao giờ nói: “Chẳng có hy vọng gì.” Các ngươi tìm được sự sống trong tay; vậy nên các ngươi không suy yếu.11“Các ngươi lo ngại ai? Các ngươi sợ ai đến độ các ngươi hành xử cách gian dối như vậy, đến độ các ngươi chẳng nhớ đến Ta hoặc để tâm đến Ta? Vì Ta đã yên lặng lâu quá nên các ngươi chẳng sợ Ta nữa. 12Ta sẽ công bố mọi việc công chính các ngươi và kể ra mọi điều các ngươi đã làm, nhưng chúng sẽ chẳng ích gì cho các ngươi.13Khi các ngươi kêu la, ước gì các hình tượng mà các ngươi sưu tập đó giải cứu các ngươi. Nhưng không, gió sẽ đùa chúng đi hết thảy, một hơi thở cũng đủ đem chúng đi hết. Còn kẻ nương náu nơi Ta sẽ thừa hưởng đất và sẽ sở hữu núi thánh Ta.14Ngài sẽ bảo: ‘Hãy xây dựng, xây dựng đi! Hãy mở đường! Hãy di dời các đá gây vấp váp khỏi đường đi của dân Ta!’” 15Vì này là lời của Đấng cao cả và siêu việt, Đấng sống đời đời, danh Ngài là thánh: “Ta ngự ở nơi cao và thánh, nhưng cũng ở với kẻ có tâm thần tan vỡ, khiêm cung, để làm hồi sinh tâm thần của kẻ khiêm nhường, là tươi tỉnh tấm lòng của người biết ăn năn.16Vì Ta sẽ không cáo tội luôn luôn, cũng chẳng tức giận mãi mãi, vì như vậy tâm linh của người ta sẽ suy sụp trước mặt Ta, tức những sinh mạng mà Ta đã tạo ra. 17Vì tội tham tàn của nó mà ta nổi giận, và Ta đã hình phạt nó; Ta đã giấu mặt đi và giận dữ, nhưng nó vẫn trở lui theo con đường của lòng mình.18Ta đã nhìn thấy mọi đường lối nó, nhưng Ta sẽ chữa lành nó. Ta sẽ dẫn dắt nó, cũng như vỗ về và yên ủi những kẻ than tiếc nó, 19và Ta làm nên trái của môi miếng. Chúc bình an, bình an cho những kẻ ở xa lẫn những kẻ ở gần — Giê-hô-va phán — Ta sẽ chữa lành chúng.20Nhưng kẻ ác giống như biển động, chẳng thể nghỉ yên, nước nó khuấy tung sình lầy lên. 21Chẳng có sự bình an cho kẻ ác — Đức Chúa Trời phán vậy.”

Chapter 58

1“Hãy kêu la cho lớn, đừng kìm nén, hãy cất tiếng lên như cái kèn, rao báo cho dân ta sự bội nghịch của chúng, và cho nhà Gia-cốp biết tội lỗi mình. 2Vậy mà chúng lại tìm kiếm Ta mỗi ngày và muốn biết đường lối Ta, như một dân thực hành sự công chính và chưa lìa bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời mình. Chúng cầu Ta ban các phán quyết công chính; chúng vui thích khi Đức Chúa Trời đến gần.3Chúng bảo: ‘Sao chúng tôi kiêng ăn mà Chúa chẳng thấy? Sao chúng tôi hạ mình mà Chúa không để ý?’ Kìa, trong ngày các người kiêng ăn thì các ngươi vẫn tìm lạc thú và áp bức mọi kẻ làm công cho mình.4Kìa, các ngươi kiêng ăn để cãi cọ, tranh chấp, đánh đấm bằng nắm tay gian ác của mình; các ngươi đâu có kiêng ăn để tiếng mình được nghe thấy trên trời. 5Đó phải chăng là cách kiêng ăn mà Ta ưa muốn: Một ngày để người ta hạ mình xuống, cúi gập đầu như cây sậy, nằm trên vài thô và bụi tro? Ngươi thật gọi đó là kiêng ăn, là ngày làm đẹp lòng Giê-hô-va, ư?6Cách kiêng ăn mà Ta ưa thích chẳng phải là tháo cùm hung ác, mở dây buộc ách, trả tự do cho người bị áp bức, bẻ gãy mọi ách, hay sao? 7Đó chẳng phải là chia bánh cho người đói, đem người nghèo và kẻ vô gia cư về nhà mình, sao?” Khi các ngươi thấy ai đó trần truồng thì các ngươi phải mặc đồ cho; các ngươi cũng đừng ẩn mặt trước những người bà con, họ hàng của mình.8Bấy giờ, ánh sáng của các ngươi sẽ tỏ rạng như bình minh, và ngươi sẽ nhanh chóng được chữa lành; sự công chính các ngươi sẽ đi trước các ngươi, và vinh quang của Giê-hô-va sẽ bảo vệ đằng sau các ngươi.9Bấy giờ, các ngươi sẽ kêu, và Giê-hô-va sẽ đáp lại; các ngươi sẽ cầu xin cứu giúp, và Ngài sẽ đáp: “Ta đây.” Nếu các ngươi cất khỏi giữa vòng mình cái ách, ngón tay cáo tội và lời nói tàn độc, 10nếu các ngươi giúp bánh cho kẻ đói và đáp ứng nhu cầu của kẻ khốn cùng; được vậy thì ánh sáng các ngươi sẽ mọc lên giữa bóng tối, và bóng tối các ngươi sẽ giống như giữa ban ngày.11Rồi Giê-hô-va sẽ cứ luôn dắt đưa các ngươi và thỏa đáp các ngươi ở những nơi thiếu nước, và Ngài sẽ khiến cứng chắc xương cốt các ngươi. Các ngươi sẽ như khu vườn được tưới, như dòng suối có nước chẳng bao giờ cạn tắt.12Một số các ngươi sẽ tái thiết các nơi đổ nát ngày xưa; các ngươi sẽ dựng lại các tàn tích thuộc nhiều đời trước; các ngươi sẽ được gọi là “Kẻ trùng tu vách thành,” “Kẻ tái thiết đường phố để cư ngụ.”13Nếu các ngươi giữ bàn chân mình để khỏi đi lại trong ngày Sa-bát, và không tìm lạc thú riêng trong ngày thánh của ta; nếu các ngươi xưng ngày Sa-bát là niềm vui và nếu các ngươi xưng các việc của Giê-hô-va là thánh và đáng tôn trọng; nếu các ngươi giữ ngày Sa-bát khi gác lại công việc riêng, không tìm kiếm lạc thú riêng và không nói lời theo ý riêng mình;14“bấy giờ các ngươi sẽ tìm được sự vui thích nơi Giê-hô-va; và Ta sẽ khiến các ngươi cưỡi trên các nơi cao trên đất; Ta sẽ lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ các ngươi, để nuôi các ngươi — vì miệng của Giê-hô-va đã phán như vậy.”

Chapter 59

1Này, tay của Giê-hô-va chẳng ngắn đến nỗi không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng đến nỗi không nghe được. 2Tuy nhiên, chính việc làm tội lỗi các ngươi đã ngăn cách các ngươi với Đức Chúa Trời mình, chính tội lỗi các ngươi đã khiến Ngài ẩn mặt với các ngươi và không nghe các ngươi.3Vì bàn tay các ngươi vấy máu, ngón tay các ngươi nhuốm tội. Môi các ngươi nói dối, lưỡi các ngươi nói lời hiểm độc. 4Không ai lấy lẽ công chính mà kêu nài, chẳng ai lấy sự chân thật mà biện hộ cho mình. Chúng cậy vào những lời sáo rỗng và ăn nói dối trá; chúng cưu mang chuyện phiền toái và sinh ra tội lỗi.5Chúng ấp trứng rắn độc và dệt mạng nhện. Ai ăn trứng của chúng sẽ chết, và nếu trứng giập thì sẽ nở ra rắn độc. 6Mạng chúng dệt thì không dùng làm áo được, chúng không thể che thân bằng hàng của mình. Đồ chúng làm ra là sản phẩm tội lỗi, bàn tay của chúng làm chuyện hung bạo.7Bàn chân chúng chạy đi làm ác, lẹ làng làm đổ máu vô tội. Ý tưởng của chúng là ý tưởng tội lỗi; bạo hành và hủy diệt là con đường chúng đi. 8Chúng chẳng biết đường bình an, chẳng có sự công bằng trong các đường lối chúng. Chúng khiến các lối đi cong quẹo; ai đi trong các lối đó chẳng biết bình an.9Vậy nên sự công bình vẫn cách xa chúng ta, sự công chính cũng không đến với chúng ta. Chúng ta trông chờ ánh sáng, nhưng lại thấy bóng tối; chúng ta tìm kiếm sự rạng rỡ, nhưng vẫn bước trong sự tối tăm. 10Chúng ta mò tìm vách tường như kẻ mù, như người khiếm thị. Giữa ban ngày mà chúng ta vấp chân như lúc chạng vạng; giữa vòng kẻ mạnh sức mà chúng ta lại như người đã chết.11Chúng ta gầm gừ như gấu, rên rỉ như chim bồ câu; chúng ta trông chờ sự công bằng, nhưng chẳng có; trông chờ sự giải cứu, nhưng nó thật xa vời.12Vì các vi phạm của chúng tôi trước mặt Ngài thật là nhiều, và tội lỗi chúng tôi làm chứng chống lại chúng tôi; vì các vi phạm của chúng tôi ở với chúng tôi, và chúng tôi biết các tội mình. 13Chúng tôi đã bội nghịch mà chối bỏ Giê-hô-va và trở lòng không chịu theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi đã nói lời bạo ngược và phản loạn, cưu mang trong lòng thái độ oán trách cùng lời dối trá.14Lẽ công bằng phải lùi lại, còn sự công chính phải đứng đằng xa; vì sự thật bị vấp ngã ở chốn công cộng, còn điều phải thì chẳng đến được. 15Lòng trung thành đã biến mất, và kẻ lìa bỏ điều ác trở thành nạn nhân. Giê-hô-va nhìn thấy điều đó và Ngài không hài lòng vì chẳng có lẽ công bằng.16Ngài thấy chẳng có người nào, và ngạc nhiên vì không có ai can thiệp. Vì vậy, chính tay Ngài đem đến sự cứu rỗi cho người, và sự công chính Ngài nâng đỡ người.17Ngài lấy sự công chính làm áo giáp, đội lên đầu nón cứu rỗi. Ngài mặc áo báo thù và lấy lòng nhiệt thành làm áo choàng. 18Ngài báo trả chúng về những việc chúng đã làm, tức sự phán xét thịnh nộ dành cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán dành cho kẻ thù Ngài, hình phạt dành cho các hải đảo như là phần của chúng.19Như vậy, từ phương tây, người ta sẽ kinh sợ danh Giê-hô-va, và từ hướng mặt trời mọc, người ta sẽ kinh sợ vinh quang Ngài. Vì Ngài sẽ đến như dòng suối cuồn cuộn, nhờ hơi thở của Giê-hô-va thổi giục. 20“Một Đấng cứu chuộc sẽ đến với Si-ôn và với những kẻ từ bỏ các việc làm bội nghịch của Gia-cốp — đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.21Về phần Ta — Giê-hô-va phán — Thần Ta vốn ở trên các ngươi, cùng với lời mà Ta đã đặt vào miệng các ngươi, sẽ không lìa khỏi miệng các ngươi, cũng không lìa khỏi miệng con cái các ngươi, hoặc lìa khỏi miệng của cháu chắt các ngươi — Giê-hô-va phán — từ nay cho đến đời đời.”

Chapter 60

1Hãy đứng lên, chiếu sáng ra; vì ánh sáng ngươi đã đến, và vinh quang Giê-hô-va đã hiện ra trên ngươi.2Dầu bóng tối sẽ che phủ trái đất, sự tối tăm dày đặc bao trùm lên các dân; nhưng Giê-hô-va sẽ phủ bao ngươi, vinh quang Ngài sẽ tỏa rạng trên ngươi. 3Các dân sẽ đến cùng ánh sáng ngươi, các vua sẽ đến với sự sáng chói lòa đang hiện ra.4Hãy nhìn quanh để thấy. Tất cả họ đều tập hợp lại và đến cùng ngươi. Con trai ngươi từ xa đến, còn con gái ngươi được họ bồng ẳm. 5Rồi ngươi sẽ nhìn và hớn hở, lòng ngươi sẽ vui sướng tràn dâng, vì sự giàu có của biển cả tuôn đổ trên ngươi, tài sản của các dân sẽ đến với ngươi.6Từng đoàn lạc đà sẽ tràn ngập chỗ ngươi, các lạc đà một gu của Ma-đi-an và Ê-pha; họ đều đến từ Sê-ba; họ sẽ mang theo vàng cùng trầm hương, và sẽ hát ca ngợi Giê-hô-va. 7Mọi bầy vật của Kê-đa sẽ tập hợp lại chỗ ngươi, chiên đực của Nê-ba-giốt sẽ đáp ứng các nhu cầu của ngươi; chúng sẽ là những của lễ được nhậm trên bàn thờ Ta; và Ta sẽ làm rạng rỡ nhà vinh hiển của Ta.8Những kẻ bay như mây, như chim bồ câu về chuồng đó là ai vậy? 9Các xứ ven biển trông mong Ta, và đi đầu là các tàu bè Ta-rê-si, đem các con trai ngươi về từ phương xa, cùng với bạc và vàng của chúng, vì cớ danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và vì cớ Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, bởi Ngài đã tôn quý ngươi.10Các con trai dân ngoại quốc sẽ xây lại các vách thành ngươi, các vua chúng nó sẽ phục vụ ngươi; vì đang cơn giận Ta đã phạt ngươi, nhưng để thi ân, Ta sẽ thương xót ngươi. 11Các cổng ngươi cũng sẽ luôn để mở; chúng sẽ không bị đóng lại, dù là ngày hay đêm, để tài sản của các dân được đem vào, cùng với các vua của chúng bị dẫn theo.12Thật, các dân và các nước không thần phục ngươi sẽ tiêu vong; các dân đó sẽ bị tuyệt diệt. 13Cây bách, cây tùng, cây thông, là vinh quang của Li-ban, sẽ cùng đến chỗ ngươi, để tô điểm nơi thánh của Ta; và Ta sẽ làm vinh hiển chỗ Ta đặt chân.14Con trai của những kẻ đã hạ nhục ngươi sẽ đến sấp mình xuống; chúng sẽ sấp xuống nơi chân ngươi; chúng sẽ gọi ngươi là Thành của Giê-hô-va, là Si-ôn của Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.15Thay vì cứ để cho ngươi bị ruồng bỏ và thù ghét, không có ai qua lại, Ta sẽ khiến ngươi thành ra niềm kiêu hãnh đến muôn đời, thành sự vui mừng từ thế hệ này sang thế hệ khác. 16Ngươi cũng sẽ uống sữa của các dân, và bú vú của các vua; ngươi sẽ biết rằng Ta, Giê-hô-va, là Đấng Cứu Rỗi và Đấng Cứu Chuộc ngươi, Đấng Quyền Năng của Gia-cốp.17Thay vì đồng, Ta sẽ đem cho vàng, thay vì sắt, Ta sẽ đem cho bạc; thay vì gỗ, Ta sẽ đem cho đồng, thay vì đá, ta sẽ đem cho sắt. Ta sẽ cắt đặt hòa bình làm kẻ cai quản ngươi, sự công bình làm kẻ cai trị ngươi. 18Trong xứ ngươi sẽ chẳng còn nghe về bạo hành, sự tàn hại và hủy phá cũng không còn nghe thấy trong lãnh thổ ngươi.19Mặt trời sẽ không còn làm ánh sáng cho ngươi vào ban ngày; ánh trăng cũng không còn chiếu sáng ngươi lúc ban đêm; mà Giê-hô-va sẽ là ánh sáng đời đời của ngươi, và là Đức Chúa Trời ngươi, vinh quang của ngươi. 20Mặt trời ngươi sẽ không lặn nữa, mặt trăng ngươi cũng không tàn và biến mất; vì Giê-hô-va sẽ là ánh sáng đời đời của ngươi, những ngày than khóc của ngươi sẽ chấm dứt.21Hết thảy dân ngươi sẽ đều công chính; họ sẽ chiếm hữu xứ đến muôn đời, tức nhánh mà Ta trồng, là công việc của tay Ta, để Ta được vinh hiển. 22Kẻ nhỏ bé sẽ thành cả ngàn, kẻ tầm thường sẽ thành cả dân tộc; Ta, Giê-hô-va, sẽ sớm làm thành các việc này vào đúng thời điểm.

Chapter 61

1Thần của Chúa Giê-hô-va ở trên ta, vì Giê-hô-va đã xức dầu cho ta để công bố tin mừng cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta chữa lành kẻ có lòng tan vỡ, rao sự tự do cho kẻ tù tội, mở cửa ngục tù giải thoát kẻ bị xiềng xích.2Ngài đã sai ta công bố năm thi ân của Giê-hô-va, ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta, cùng yên ủi kẻ than vãn —3để ban cho họ khăn xếp thay vì tro bụi, dầu vui mừng thay vì than khóc, áo ngợi khen thay vì tâm thần buồn chán; để gọi họ là những cây sồi công chính, là cây Giê-hô-va trồng để Ngài được vinh hiển.4Họ sẽ xây dựng lại các tàn tích xưa; họ sẽ phục hồi các nơi hoang phế trước đây. Họ sẽ tái thiết những thành bị đổ nát, những nơi hoang tàn từ nhiều thế hệ trước. 5Dân ngoại quốc sẽ đứng chăn bầy cho các ngươi, bọn con trai của người nước ngoài sẽ làm công trong đồng ruộng và vườn nho các ngươi.6Các ngươi sẽ được gọi là thầy tế lễ của Giê-hô-va; người ta sẽ gọi các ngươi là tôi tớ của Đức Chúa Trời. Các ngươi sẽ được hưởng tài sản của các dân, và các ngươi sẽ kiêu hãnh về của cải chúng nó. 7Thay vì xấu hổ, các ngươi sẽ nhận được gấp đôi; thay vì sỉ nhục, chúng sẽ vui mừng về phần được chia cho mình. Như vậy, chúng sẽ được chia phần đất gấp đôi; niềm vui đời đời sẽ thuộc về chúng.8Vì Ta, Giê-hô-va, yêu thích sự công bình, và ghét sự cướp bóc cùng sự bất công hung bạo. Ta sẽ báo lại cho chúng một cách thành tín, và Ta sẽ lập với chúng một giao ước đời đời. 9Con cháu chúng nó sẽ được biết đến giữa các nước, dòng dõi chúng nó sẽ nổi tiếng giữa các dân. Mọi kẻ nào thấy đều nhìn biết chúng nó, công nhận rằng chúng nó là dân được Giê-hô-va ban phước.10Ta sẽ rất vui mừng nơi Giê-hô-va; ta sẽ thật vui sướng nơi Đức Chúa Trời ta. Vì Ngài đã mặc cho ta áo cứu rỗi; Ngài đã mặc cho ta chiếc áo công chính, như chú rể diện khăn đội đầu, như cô dâu trang điểm châu ngọc. 11Vì như đất khiến cây cỏ đâm chồi, như vườn khiến cây cối lớn lên thể nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ khiến sự công chính và ngợi khen mọc lên trước mặt mọi dân, mọi nước giống như vậy.

Chapter 62

1Vì cớ Si-ôn, Ta sẽ chẳng im tiếng, vì cớ Giê-ru-sa-lem, Ta sẽ không nín lặng, cho đến khi sự công chính nó chói rạng, và sự cứu rỗi nó cháy sáng như ngọn đuốc. 2Các dân sẽ nhìn thấy sự công chính ngươi, mọi vua sẽ nhìn thấy vinh quang ngươi. Ngươi sẽ được gọi bằng một tên mới mà Giê-hô-va sẽ chọn cho.3Ngươi cũng sẽ là một vương miện hoa mỹ trong tay Giê-hô-va, một chiếc khăn đội đầu thể hiện vương quyền trong tay Đức Chúa Trời mình. 4Ngươi sẽ không còn bị nói đến như “Đồ bị ruồng bỏ”; xứ ngươi cũng sẽ chẳng còn bị gọi là “Đất hiu quạnh” nữa. Thật, ngươi sẽ được gọi là “Kẻ Ta vui thích,” và xứ ngươi sẽ được gọi là “Kẻ có chồng,” vì Giê-hô-va vui thích về ngươi, và xứ ngươi sẽ có chồng.5Như người thanh niên đi cưới một thiếu nữ, thì cũng vậy, các con trai ngươi sẽ cưới ngươi; chàng rể vui mừng về vợ mới mình thể nào, thì Giê-hô-va cũng sẽ vui mừng về ngươi thể ấy.6Hỡi Giê-ru-sa-lem, Ta đã đặt người canh gác trên các tường thành ngươi; chúng nó chẳng nín lặng, dầu là ngày hay đêm. Các ngươi là kẻ vẫn nhắc nhở Giê-hô-va, đừng có ngưng nghỉ. 7Đừng để Ngài nghỉ ngơi cho đến khi Ngài tái lập Giê-ru-sa-lem và khiến nó thành cớ ngợi khen trên đất.8Giê-hô-va đã dùng bàn tay hữu và cánh tay quyền năng Ngài mà thề, rằng: “Chắc chắn Ta sẽ không ban lúa mì ngươi làm lương thực cho kẻ thù ngươi nữa. Dân ngoại quốc sẽ chẳng còn uống rượu mới mà các ngươi đã làm ra. 9Vì những kẻ gặt hái lúa mì sẽ được ăn nó và ca ngợi Giê-hô-va; những kẻ hái nho sẽ được uống rượu trong hành lang của nơi thánh Ta.”10Hãy đi qua, đi qua cổng thành! Hãy sửa soạn lối đi cho dân chúng! Hãy xây đắp, xây đắp đường lộ! Hãy dọn sạch đá! Hãy giương cờ hiệu cho các dân!11Kìa, Giê-hô-va đã loan báo cho các nơi tận cùng trái đất, rằng: “Hãy nói với con gái Si-ôn: Này, Đấng Cứu Rỗi ngươi đang đến! Kìa, Ngài đem phần thưởng theo, phần thưởng Ngài đi trước Ngài.” 12Người ta sẽ gọi ngươi là “Dân thánh, kẻ được chuộc của Giê-hô-va,” và ngươi sẽ được gọi là “Nơi được tìm đến, thành không bị ruồng bỏ.”

Chapter 63

1Ai từ Ê-đôm, từ Bốt-ra đến mà mặc đồ đỏ thế kia? Ai vận trang phục quân vương, đang bước đi đầy tự tin vì uy lực lớn lao của mình vậy? Chính là Ta, Đấng phán lời công chính và có trọn quyền cứu rỗi. 2Sao đồ Ngài mặc lại nhuộm đỏ, giống như người vừa đạp nho nơi bàn ép rượu vậy?3Ta đã đạp nho nơi bàn ép rượu một mình, chẳng có ai từ các dân cùng tham gia. Ta đã giẫm lên chúng nó đang lúc thạnh nộ, và giày đạp chúng nó trong cơn giận dữ mình. Máu chúng nó bắn tóe lên quần áo Ta và vấy đỏ toàn bộ y phục Ta. 4Vì Ta trông đợi đến ngày báo thù, và năm cứu chuộc của Ta đã đến.5Ta nhìn mà chẳng thấy ai giúp đỡ. Ta ngạc nhiên vì chẳng có người nào hỗ trợ, nhưng chính tay Ta đã đem về cho Ta chiến thắng, chính cơn giận phừng phừng của Ta là động lực thúc đẩy. 6Đang cơn giận, Ta giày đạp các dân, khiến chúng say trong cơn thạnh nộ Ta, và khiến máu chúng nó văng tóe ra trên đất.7Tôi sẽ nói về các việc làm thành tín của Giê-hô-va, các công việc đáng ca ngợi của Giê-hô-va. Tôi sẽ nói về mọi việc mà Giê-hô-va đã làm cho chúng ta, cũng như về lòng nhân từ lớn lao của Ngài đối với nhà Y-sơ-ra-ên. Ngài đã thể hiện ơn thương xót như vậy đối với chúng ta vì lòng bao dung của Ngài, kèm theo nhiều việc làm thành tín. 8Vì Ngài phán: “Thật, họ là dân ta, những đứa con chẳng bội tín.” Ngài trở nên Đấng Cứu Rỗi họ.9Trong mọi sự khốn khổ họ chịu thì Ngài cũng khốn khổ, và thiên sứ từ trước mặt Ngài đã giải cứu họ. Bởi tình yêu thương và lòng khoan dung mà Ngài đã cứu họ; Ngài đã nâng họ lên và bồng ẵm họ suốt thời xa xưa.10Nhưng họ đã bội nghịch và làm buồn Thánh Linh Ngài. Vậy nên Ngài trở thành kẻ thù của họ chống lại họ.11Dân Ngài nhớ về thời Môi-se thuở xưa. Họ bảo: “Đức Chúa Trời mà đã cứu dân chúng khỏi lòng biển cùng với những kẻ chăn bầy của Ngài ở đâu? Đức Chúa Trời mà đã đặt Thánh Linh Ngài giữa vòng họ ở đâu vậy?12Đâu rồi Đức Chúa Trời mà đã khiến quyền năng mình đi kèm tay phải của Môi-se cũng như phân rẽ nước trước mặt họ, để tạo lập một danh đời đời cho Ngài? 13Đâu rồi Đức Chúa Trời, Đấng đã dắt đưa họ qua nước sâu? Như ngựa chạy trên đất bằng phẳng, họ chẳng bị sẩy chân.14Thần Linh của Giê-hô-va cho họ an nghỉ, như đàn gia súc được vào thung lũng. Ngài dẫn dắt dân Ngài như vậy, để khiến người ta phải ca ngợi danh Ngài.15Từ trên trời, xin Chúa hãy nhìn xuống, từ nơi ngự thánh và vinh quang của Ngài, xin hãy xem. Lòng nhiệt thành cùng các việc quyền năng Ngài đâu rồi? Ngài chẳng thương cảm và động lòng trắc ẩn đối với chúng con. 16Vì Chúa là Cha chúng con, dầu Áp-ra-ham không biết chúng con, dầu Y-sơ-ra-ên không nhận ra chúng con, nhưng Ngài, Giê-hô-va, là Cha chúng con. Từ thời xưa thì Ngài đã mang danh là ‘Đấng Cứu Chuộc chúng con.’17Giê-hô-va ôi, sao Chúa lại khiến chúng con đi lạc khỏi đường lối Chúa và làm cho lòng chúng con chai đá, chẳng còn tuân phục Ngài? Xin hãy vì các tôi tớ Ngài, là các bộ tộc làm cơ nghiệp Ngài, mà quay trở lại.18Chỉ trong thời gian ngắn dân Ngài được sở hữu nơi thánh Ngài, nhưng rồi kẻ thù chúng con giày đạp nó. 19Chúng con đã trở nên như kẻ chưa bao giờ được Ngài cai trị, kẻ chưa bao giờ được xưng bằng danh Ngài.”

Chapter 64

1“Ôi, ước gì Chúa mở toang các tầng trời và ngự xuống! Núi non hẳn rúng động trước sự hiện diện của Ngài, 2như khi lửa đốt cháy củi vụn, như khi lửa làm sôi nước. Ôi, ước gì danh Ngài được các kẻ thù địch Ngài biết đến, ước gì các dân run rẩy trước mặt Ngài!3Ngày trước, khi Chúa làm những việc diệu kỳ mà chúng con không ngờ, thì Ngài đã ngự xuống và núi non phải run sợ trước mặt Ngài. 4Từ xưa, chẳng ai từng nghe hay nghĩ đến, cũng chẳng mắt nào thấy có Đức Chúa Trời nào ngoài Ngài, Đấng làm việc này việc nọ cho kẻ trông đợi Ngài.5Chúa đến cứu giúp những kẻ vui mừng thực hành điều phải, những kẻ lưu ý đến các đường lối Ngài và vâng giữ.6Vì chúng con đều trở nên như kẻ ô uế, mọi việc công chính của chúng con giống như miếng giẻ bẩn thỉu. Chúng con đều khô héo đi như chiếc lá, tội lỗi chúng con như gió đùa mình đi. 7Chẳng có ai kêu cầu danh Chúa, ra sức nắm lấy Ngài, vì Chúa đã ẩn mặt với chúng con và bỏ mặc chúng con cho tội lỗi mình.8Dầu vậy, Giê-hô-va ôi, Chúa là Cha chúng con; chúng con là đất sét. Chúa là thợ gốm; và chúng con đều là công việc của tay Ngài. 9Hỡi Giê-hô-va, xin đừng quá giận, cũng chớ mãi nhớ đến các tội của chúng con. Xin hãy đoái xem hết thảy chúng con, là dân Chúa.10Các thành thánh Ngài đã trở nên hoang mạc; Si-ôn đã trở nên hoang vắng, Giê-ru-sa-lem thành chốn quạnh hiu. 11Đền thánh đẹp đẽ của chúng con, nơi cha ông chúng con ca ngợi Ngài, đã bị lửa thiêu hủy, và mọi thứ thân thiết đều tan hoang. 12Giê-hô-va ôi, sao Ngài vẫn có thể giữ yên lặng và khiến chúng con chịu sỉ nhục?”

Chapter 65

1“Ta đã sẵn sàng cho những kẻ chưa từng cầu hỏi Ta tìm gặp; Ta đã sẵn sàng cho những kẻ chưa từng tìm kiếm Ta tìm được. Ta đã phán với một dân chưa kêu cầu danh Ta, rằng: ‘Ta đây! Ta đây!’ 2Suốt ngày Ta đã đưa tay ra hướng về một dân ương ngạnh, đi trong con đường chẳng thánh lành, cứ bước theo ý tưởng và toan tính riêng của mình!3Chúng là dân không ngừng xúc phạm Ta, cúng tế trong các khu vườn, dâng hương trên gạch ngói. 4Chúng ngồi nơi mồ mả, canh giữ thâu đêm, rồi ăn thịt heo với nước thịt bẩn trong bát đĩa mình.5Chúng bảo: ‘Đứng tránh ra, đừng lại gần, vì tôi thánh sạch hơn các người.’ Các thứ này là khói trong mũi Ta, là đám lửa cháy suốt ngày.6Này, trước mặt Ta có lời chép: Ta sẽ chẳng giữ im lặng, vì Ta sẽ báo trả; Ta sẽ báo lại chúng nó vào lòng chúng nó, 7về tội lỗi chúng nó cùng tội lỗi cha ông chúng nó,” Giê-hô-va phán vậy. “Ta sẽ báo trả chúng nó vì đã dâng hương trên các núi và đã chế nhạo Ta trên các đồi. Vì vậy Ta sẽ đong vào lòng chúng các việc chúng đã làm trong quá khứ.”8Giê-hô-va phán thế này: “Như khi người ta thấy có nước cốt trong chùm nho, và bảo: ‘Đừng làm hư, vì trong đó còn dưỡng chất,’ thì cũng vậy, đây là điều Ta sẽ làm vì các tôi tớ mình: Ta sẽ không diệt hết chúng nó.9Ta sẽ đem về các con cháu của Gia-cốp và của Giu-đa, rồi chúng sẽ sở hữu các núi Ta. Những kẻ được chọn của Ta sẽ sở hữu xứ, và các tôi tớ Ta sẽ sống ở đó. 10Sa-rôn sẽ trở nên đồng có cho các bầy chiên, thung lũng A-cô sẽ là nơi nghỉ ngơi cho các đàn gia súc, cho dân Ta, là kẻ tìm kiếm Ta.11Nhưng các ngươi là kẻ lìa bỏ Giê-hô-va, kẻ quên núi thánh Ta, kẻ dọn tiệc cho thần May Mắn, kẻ rót đầy rượu pha cho thần gọi là Số Mệnh —12Ta sẽ định cho các ngươi phải chịu gươm đao, và tất cả các ngươi sẽ bị tàn sát, vì khi Ta gọi, các ngươi chẳng đáp lại; khi Ta phán, các ngươi chẳng chịu nghe; thay vì vậy, các ngươi lại làm ác trước mặt Ta, và cố tình làm điều Ta không vui thích.”13Chúa Giê-hô-va phán như vầy: “Này, các tôi tớ Ta sẽ được ăn, còn các ngươi phải chịu đói; này, các tôi tớ Ta sẽ được uống, còn các ngươi phải chịu khát; này, các tôi tớ Ta sẽ hoan hỉ, còn các ngươi phải chịu nhục. 14Này, các tôi tớ Ta sẽ reo mừng vì vui sướng trong lòng, còn các ngươi sẽ khóc lóc vì đau đớn trong lòng, và sẽ than vãn vì tâm thần bị nhàu nát.15Danh các ngươi lưu lại thì những kẻ được chọn của Ta sẽ dùng để nguyền rủa; Ta, Chúa Giê-hô-va, sẽ giết chết các ngươi; Ta sẽ gọi các tôi tớ Ta bằng một tên khác. 16Ai công bố một phước lành trên đất sẽ được Ta, Đức Chúa Trời của sự thật, ban phước. Ai thề hứa trên đất tức là thề nguyện bằng danh Ta, Đức Chúa Trời của sự thật, vì các hoạn nạn trước đó đã được quên hết, chúng đã khuất khỏi mắt Ta.17Vì này, Ta sẽ dựng nên trời mới và đất mới; các việc trước sẽ chẳng còn được nhớ đến hay nhắc lại nữa. 18Nhưng các ngươi sẽ sung sướng và vui mừng mãi mãi về những gì Ta sẽ tạo dựng. Này, Ta sẽ dựng nên Giê-ru-sa-lem làm niềm hoan hỉ, và dân thành ấy làm niềm vui thích. 19Ta sẽ vui mừng về Giê-ru-sa-lem, và sung sướng về dân Ta; nơi nó sẽ chẳng còn nghe thấy sự khóc lóc, kêu la nữa.20Tại đó sẽ chẳng bao giờ lại có trẻ nhỏ chết yểu; cũng chẳng còn người già chết trước kỳ. Người chết lúc trăm tuổi sẽ bị xem là chết trẻ. Kẻ có tội chết lúc trăm tuổi sẽ bị xem là bị rủa. 21Chúng sẽ cất nhà rồi sống trong đó; chúng sẽ trồng vườn nho rồi ăn trái nó.22Sẽ không còn có chuyện kẻ này xây nhà nhưng lại có kẻ khác vào ở; một người trồng nhưng người khác được ăn; vì số ngày của dân Ta sẽ như số ngày của cây. Những kẻ được chọn của Ta sẽ sống lâu hơn công trình của tay mình. 23Họ sẽ không nhọc công vô ích, cũng không sinh con để rồi kinh sợ. Vì chúng là con cái của những kẻ được Giê-hô-va ban phước, cùng với dòng dõi của chúng.24Trước khi chúng kêu thì Ta đã đáp lại; trong lúc chúng còn đang nói thì Ta đã nghe. 25Sói với chiên con sẽ gặm cỏ chung với nhau, còn sư tử sẽ ăn rơm như bò; nhưng tro bụi sẽ là thức ăn của loài rắn. Chúng sẽ không còn làm hại hay hủy diệt trên khắp núi thánh Ta,” Giê-hô-va phán vậy.

Chapter 66

1Giê-hô-va phán thế này: “Trời là ngai Ta, đất là bệ chân Ta. Vậy thì đâu là nhà mà các ngươi sẽ xây cho Ta? Đâu là nơi Ta nghỉ ngơi?2Tay Ta đã tạo ra mọi vật này; nhờ vậy mới có mọi thứ ấy — đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. Kẻ được Ta đẹp ý là kẻ có tâm thần tan vỡ, ăn năn, kẻ nghe lời Ta mà run sợ.3Kẻ giết thịt con bò cũng là kẻ giết người; kẻ hiến tế chiên con cũng đi bẻ cổ chó; kẻ dâng của lễ chay lại dâng máu heo; kẻ dâng hương tưởng niệm cũng xưng tụng cái ác. Chúng đã chọn con đường riêng cho mình, và chúng vui thích về các việc gớm ghiếc của mình.4Thì cũng vậy, Ta sẽ chọn hình phạt cho chính chúng; Ta sẽ giáng trên chúng điều chúng sợ hãi, vì khi Ta gọi chẳng ai đáp lại; khi Ta phán chẳng ai lắng nghe. Chúng đã làm chuyện tà ác trước mặt Ta và cố ý làm những việc Ta chẳng vui thích.”5Hãy nghe lời của Giê-hô-va phán, hỡi các ngươi là kẻ nghe lời Ngài mà run sợ: “Những anh em các ngươi thù ghét và loại bỏ các ngươi vì cớ Ta, đã bảo: ‘Nguyện Giê-hô-va được vinh hiển rồi bọn tao sẽ thấy niềm vui của chúng bay,’ nhưng chúng sẽ phải xấu hổ.6Từ thành phố vọng lại tiếng hỗn độn của chiến trận, tiếng ra từ đền thờ, tiếng Giê-hô-va báo trả các kẻ thù Ngài.7Trước khi chuyển dạ nó đã sinh nở; trước khi chịu đau đớn nó đã sinh con trai. 8Ai đã từng nghe một chuyện như vậy? Ai đã từng thấy những việc như thế? Có xứ nào lại ra đời trong một ngày? Có dân tộc nào lại được thành lập trong chốc lát? Vậy mà vừa khi Si-ôn chuyển dạ thì nó đã sinh ra con cái.9Phải chăng Ta mở dạ mẹ rồi lại không để cho hài nhi sinh ra? Phải chăng Ta tạo dựng đứa bé được đầy đủ hình hài rồi giữ nó lại? — Đức Chúa Trời ngươi phán hỏi như vậy.”10Hãy hoan hỉ cùng với Giê-ru-sa-lem và vui vì nó, hỡi những ai yêu quý nó; hãy cùng vui với nó, hỡi những ai đã từng than khóc vì nó! 11Vì các ngươi sẽ được bú và no lòng; nhờ vú nó các ngươi sẽ được yên ủi; vì các ngươi sẽ được uống thỏa thuê và vui thích nhờ vinh quang tột bậc của nó.12Đây là lời Giê-hô-va phán: “Ta sẽ tuôn đổ sự thịnh vượng xuống trên nó như dòng sông, và của cải của các dân như dòng suối dâng tràn. Các ngươi sẽ được nuôi bằng sữa nó, được nó ẳm bồng, và được vỗ về trên đầu gối nó. 13Người mẹ yên ủi con mình thể nào thì Ta cũng sẽ yên ủi các ngươi như vậy, và các ngươi sẽ được khuây khỏa tại Giê-ru-sa-lem.”14Các ngươi sẽ chứng kiến việc này, rồi lòng các ngươi sẽ vui sướng, xương cốt ngươi sẽ đầy sức sống như cỏ non. Tay của Giê-hô-va sẽ được tỏ ra cho các tôi tớ Ngài, nhưng Ngài sẽ nổi giận với các kẻ thù của Ngài.15Vì, kìa, Giê-hô-va đang hiện đến trong lửa, các xe chiến mã Ngài xông tới như gió bão, mang theo cơn giận phừng phừng cùng sự quở phạt bừng cháy của Ngài.16Vì Giê-hô-va thi hành sự đoán phạt nhân loại bằng lửa và bằng thanh gươm Ngài. Số những kẻ bị Ngài giết chết sẽ nhiều lắm.17Chúng biệt mình ra và khiến mình nên thánh, để chúng được vào các khu vườn, đi theo những kẻ ăn thịt heo và những thứ kinh tởm như chuột chẳng hạn. “Chúng sẽ xong đời — đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.18Vì Ta biết các việc làm chúng nó cùng ý tưởng chúng nó. Sắp đến lúc Ta tập hợp mọi dân thuộc mọi thứ tiếng lại. Chúng sẽ đến và sẽ thấy vinh quang Ta.19Ta sẽ đặt một dấu hiệu giữa chúng. Rồi Ta sẽ sai những kẻ sống sót của chúng đến các nước: Đến Ta-rê-si, Phun, Lút, là các cung thủ giương cung mình, đến Tu-banh, Gia-van, và đến các vùng duyên hải xa xôi nơi chưa từng nghe biết về Ta hoặc nhìn thấy vinh quang Ta. Chúng sẽ công bố vinh quang Ta ra giữa các dân.20Chúng sẽ đem tất cả anh em các ngươi từ mọi nước trở về, như lễ vật dâng lên cho Giê-hô-va. Chúng sẽ đến Giê-ru-sa-lem, núi thánh Ta, bằng ngựa, bằng xe chiến mã, bằng xe ngựa kéo, bằng la và bằng lạc đà — Giê-hô-va phán như vậy. Vì dân Y-sơ-ra-ên sẽ dùng chén thanh sạch mà đem của lễ chay vào nhà Giê-hô-va. 21Thậm chí Ta sẽ chọn một số người này làm thầy tế lễ và người Lê-vi — Giê-hô-va phán như vậy.22Vì như trời mới và đất mới mà Ta sẽ dựng nên sẽ cứ tồn tại trước mặt Ta, thì cũng vậy, dòng dõi các ngươi sẽ cứ tồn tại, danh các ngươi sẽ vẫn còn mãi — đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. 23Từ tháng này đến tháng kia, hết ngày Sa-bát này đến ngày Sa-bát khác, mọi người sẽ đến sấp mình xuống trước mặt Ta — Giê-hô-va phán như vậy.24Chúng sẽ đi ra và nhìn thấy thây của những kẻ đã bội nghịch chống lại Ta, vì sâu ăn chúng nó sẽ chẳng chết, lửa thiêu đốt chúng nó sẽ chẳng bị tắt; và đó sẽ là điều ghê tởm đối với mọi xác phàm.”

## Giê-rê-mi

Chapter 1

1Đây là lời của Giê-rê-mi, con trai Hinh-kia; một trong số những thầy tế lễ ở A-na-tốt trong xứ Ben-gia-min. 2Có lời Đức Giê-hô-va phán với ông trong đời của Giô-si-a, con trai A-môn, vua Giu-đa, vào năm thứ mười ba thuộc triều đại của vua ấy. 3Lời Ngài cũng đến với ông trong đời Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, đến tháng năm năm thứ mười một trong đời Sê-đê-kia, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, khi dân thành Giê-ru-sa-lem bị bắt làm tù binh.4Đức Giê-hô-va phán với tôi rằng: 5“Trước khi Ta dựng nên ngươi trong lòng mẹ, Ta đã chọn ngươi; trước khi ngươi lọt lòng mẹ, Ta đã biệt riêng ngươi; Ta đã lập ngươi làm tiên tri cho các nước.” 6“Ôi, Đức Giê-hô-va!” Tôi trả lời: “Con không biết cách nói chuyện, vì con còn trẻ quá.”7Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Chớ nói: ‘Con còn trẻ quá.’ Ngươi phải đi bất cứ nơi nào Ta sai ngươi đi, và ngươi phải nói bất cứ điều gì Ta truyền cho ngươi nói! 8Chớ sợ chúng, vì Ta ở với ngươi đặng giải cứu ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy.”9Sau đó, Đức Giê-hô-va giơ tay Ngài ra, chạm vào miệng tôi, và phán với tôi: “Bây giờ, Ta đã đặt lời Ta trong miệng ngươi. 10Ngày nay, Ta sẽ lập ngươi trên các nước và trên các vương quốc, đặng nhổ và đập tan, hủy diệt và phá đổ, xây dựng và thiết lập.”11Lời của Đức Giê-hô-va đến cùng tôi rằng: “Giê-rê-mi, ngươi thấy gì?” Tôi nói: “Con thấy một nhánh hạnh nhân.” 12Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Ngươi đã thấy đúng, vì Ta đang canh chừng lời Ta để thực hiện nó.”13Lời của Đức Giê-hô-va đến với tôi lần thứ nhì rằng: “Ngươi thấy gì?” Tôi đáp: “Con thấy một nồi nước sôi sùng sục, bắn lên từ phương bắc.” 14Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Tai họa sẽ ra từ phương bắc đổ xuống dân cư trong xứ này.15Vì Ta sẽ gọi các bộ tộc từ các vương quốc phương bắc, Đức Giê-hô-va phán. Chúng sẽ đến, mỗi người sẽ đặt ngai mình ở lối cổng thành Giê-ru-sa-lem, đánh hạ các tường thành xung quanh và các thành phố của Giu-đa. 16Ta sẽ tuyên bố án phạt trên chúng vì việc ác của chúng khi từ bỏ Ta, dâng hương cho các thần khác, và thờ lạy những thứ do chính tay chúng dựng nên.17Hãy sẵn sàng! Hãy đứng dậy và nói với chúng bất cứ điều gì Ta truyền cho ngươi. Chớ kinh sợ trước mặt chúng, nếu không Ta sẽ khiến ngươi sợ sệt trước mặt chúng! 18Kìa! Ngày nay Ta đã lập cho ngươi một thành trì kiên cố, một trụ sắt, và các bức tường bằng đồng nghịch với cả xứ này – nghịch với các vua Giu-đa, các quan chức, thầy tế lễ, và dân cư trong xứ. 19Chúng sẽ đánh ngươi, nhưng chúng sẽ không thắng được ngươi, vì Ta sẽ ở cùng ngươi đặng giải cứu ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

Chapter 2

1Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: 2“Hãy đi và công bố đến tai Giê-ru-sa-lem. Hãy nói rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Ta còn nhớ lòng trung tín thỏa ước của ngươi khi ngươi còn xuân xanh, tình yêu của ngươi khi chúng ta mới ước hẹn, khi ngươi theo Ta vào hoang mạc, là xứ không được gieo trồng. 3Y-sơ-ra-ên được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va, là trái đầu mùa thu hoạch! Tất cả những ai ăn trái đầu mùa đều phạm tội! Tai họa sẽ giáng trên chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.’”4Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi nhà Gia-cốp và mọi gia đình trong nhà Y-sơ-ra-ên. 5Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Tổ phụ các ngươi đã thấy Ta có gì sai chăng, đến nỗi họ không theo Ta nữa? Đến nỗi họ theo các thần vô dụng và chính họ trở nên vô dụng? 6Họ không nói: ‘Đức Giê-hô-va ở đâu, là Đấng đem chúng ta ra khỏi xứ Ai Cập? Đức Giê-hô-va ở đâu, là Đấng dẫn chúng ta đến hoang mạc, vào xứ A-ra-ba, vào một xứ khô cằn, tối tăm đầy hầm hố, một xứ chẳng có ai đi ngang qua và chẳng có ai sống?7Nhưng Ta đã đem các ngươi đến xứ Cạt-mên, để các ngươi ăn hoa quả và những vật tốt! Nhưng khi các ngươi đến, các ngươi làm ô uế đất của Ta, các ngươi khiến sản nghiệp của Ta trở nên gớm ghiếc! 8Thầy tế lễ không nói: ‘Đức Giê-hô-va ở đâu?’ và các thầy dạy luật chẳng quan tâm đến Ta! Những người chăn bầy chống nghịch Ta. Các tiên tri nói tiên tri cho Ba-anh và bắt chước những việc vô ích.9Vậy, Ta vẫn sẽ buộc tội các ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta sẽ buộc tội con cháu các ngươi. 10Vì các ngươi vượt qua bờ biển Kít-tim và nhìn. Các ngươi sai sứ giả đến Kê-đa đặng tìm kiếm và xem coi có điều gì giống vậy chăng. 11Có nước nào từng đổi các thần, dù chúng không phải là thần? Nhưng dân Ta đã đổi sự vinh quang của họ để lấy thứ không thể giúp họ.12Hỡi các từng trời, hãy kinh hoàng về việc này! Hãy hoảng hốt và khiếp sợ - Đức Giê-hô-va phán vậy. 13Vì dân Ta đã phạm hai điều ác đối với Ta: Họ đã từ bỏ các suối nước sống qua việc đào bới tìm kiếm các bể chứa, là những bể chứa nứt ra và không thể trữ nước!14Có phải Y-sơ-ra-ên là nô lệ không? Nó không được sinh ra trong nhà? Vậy tại sao nó trở thành của cướp bóc? 15Sư tử con gầm rống chống lại nó. Chúng rống thật to và biến xứ của nó thành một sự kinh khiếp! Các thành của nó bị hủy diệt đến nỗi không còn dân cư. 16Ngoài ra, dân Mem-phi và Ta-pan-hê cạo nát sọ và bắt các ngươi làm nô lệ! 17Chẳng phải các ngươi đã tự làm việc này khi các ngươi lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, khi Ngài dẫn các ngươi đi trên đường sao?18Vậy bây giờ, sao các ngươi lên đường đến Ai Cập và uống nước ở Si-ho? Sao các ngươi lên đường đến A-sy-ri và uống nước Sông Ơ-phơ-rát? 19Sự gian ác của các ngươi quở trách các ngươi, và sự thất tín của các ngươi đoán phạt các ngươi. Vậy hãy nghĩ về điều đó; hãy hiểu rằng việc các ngươi từ bỏ Ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, là việc ác và đầy cay đắng, và các ngươi không còn kinh sợ Ta nữa – Đức Giê-hô-va vạn quân đã phán vậy.20Vì Ta đã bẻ ách ngươi vào xưa kia; Ta đã tháo cùm cho ngươi. Nhưng ngươi vẫn nói: ‘Con sẽ không phục vụ!’ vì ngươi đã quỳ lạy ở trên đồi cao và dưới cây rậm lá, các ngươi là những kẻ ngoại tình. 21Nhưng chính Ta đã trồng các ngươi như cây nho được chọn, như hột giống tốt nhất. Tuy nhiên, các ngươi đã thay đổi trước mặt Ta, từ một cây nho ngoại thành một cây nho hoang! 22Vì ngay cả nếu các ngươi làm sạch mình ở dưới sông hoặc dùng chất tẩy rửa, tội lỗi các ngươi vẫn là vết nhơ trước mặt Ta – Chúa Giê-hô-va đã phán vậy.23Làm sao các ngươi có thể nói: ‘Con không ô uế! Con không theo thần Ba-anh?’ Hãy nhìn xem hành vi của các ngươi ở các thung lũng! Hãy hiểu việc các ngươi làm, các ngươi như lạc đà nhanh nhảu chạy theo đường nó! 24Các ngươi là lừa hoang, quen nơi hoang mạc, động dục và huýt gió! Ai xoay chuyển nó khi nó động đực? Ai tìm nó chẳng thấy mệt nhọc. Chúng đến gặp nó vào tháng động tình. 25Hãy giữ chân ngươi khỏi để trần và cổ ngươi khỏi cơn khát! Nhưng ngươi nói: ‘Thật vô vọng! Không, con yêu những người lạ và đi theo họ!’26Như tên trộm xấu hổ khi bị phát hiện, nhà Y-sơ-ra-ên cũng sẽ xấu hổ - họ, các vua, các vương tử, thầy tế lễ và những tiên tri! 27Đây là những người nói với cây rằng: ‘Ngài là cha tôi,’ và nói với cục đá: ‘Ngài là mẹ tôi.’ Vì họ xây lưng lại với Ta chứ không xây mặt về phía Ta. Tuy nhiên, họ nói trong lúc khốn khó: ‘Xin trỗi dậy và cứu chúng con!’ 28Nhưng các thần mà ngươi đã dựng cho chính mình ở đâu? Hãy để chúng trỗi dậy nếu chúng muốn cứu các ngươi khi khốn khó, vì số thần của các ngươi bằng với số thành phố của các ngươi, hỡi Giu-đa!29Vậy sao các ngươi kết tội Ta làm sai? Tất cả các ngươi đã phạm tội trước mặt Ta – Đức Giê-hô-va đã phán. 30Ta đã phạt dân ngươi thật vô ích. Chúng chẳng chịu kỷ luật. Gươm các ngươi nuốt các tiên tri như sư tử vồ mồi! 31Hỡi các ngươi là những người thuộc thế hệ này! Hãy chú ý lời Ta, là lời của Đức Giê-hô-va! Ta là một hoang mạc cho Y-sơ-ra-ên sao? Hay Ta là một xứ tối tăm? Sao dân Ta nói: ‘Hãy để chúng tôi lang thang, chúng tôi sẽ không đến gặp Ngài nữa’?32Trinh nữ sẽ quên trang sức mình chăng, nàng dâu sẽ quên mạng che mặt chăng? Nhưng dân Ta đã quên Ta từ rất lâu rồi! 33Các ngươi thật khéo tính toán đường lối để kiếm người tình. Các ngươi thậm chí dạy đường lối các ngươi cho phụ nữ xấu xa. 34Huyết của mạng người vô tội, người nghèo vấy trên quần áo ngươi. Họ không bị bắt quả tang trộm cắp.35Trái lại, dù sự thật là như vậy, nhưng các ngươi cứ nói: ‘Con vô tội. Chắc chắn cơn giận của Đức Giê-hô-va sẽ giáng trên con.’ Nhưng kìa! Các ngươi sẽ bị đoán xét vì các ngươi nói: ‘Con không phạm tội.’ 36Sao các ngươi thay đổi đường lối các ngươi dễ dàng vậy? Ai Cập sẽ làm các ngươi xấu hổ, như A-sy-ri đã làm đối với các ngươi. 37Các ngươi cũng sẽ đi ra khỏi nơi khiến thất vọng, tay giơ trên đầu, vì Đức Giê-hô-va đã từ bỏ những người mà các ngươi tin, để họ sẽ không giúp các ngươi.

Chapter 3

1Họ nói: ‘Một người nam đuổi vợ mình, nàng rời khỏi người và làm vợ của người khác. Lẽ nào người nên trở lại bên nàng? Chẳng phải nàng hoàn toàn không bị ô uế sao?’ Người nữ đó chính là xứ này! Ngươi đã hành dâm như gái điếm với nhiều người, rồi bây giờ ngươi muốn trở về bên Ta? – Đức Giê-hô-va phán vậy. 2Hãy ngước mắt lên các nơi cao hoang phế và nhìn xem! Có chỗ nào mà ngươi không hãm hiếp? Ngươi ngồi bên lề đường chờ người tình, như dân du cư trong hoang mạc. Ngươi đã làm ô uế xứ này bằng sự điếm đĩ và tội ác của ngươi.3Vì vậy, mưa xuân bị ngăn lại và mưa cuối mùa không đến. Nhưng ngươi vênh mặt kiêu ngạo, như mặt đàn bà tạp hôn. Ngươi không biết xấu hổ. 4Chẳng phải từ bây giờ ngươi sẽ không kêu cầu Ta: ‘Thưa Cha của con! Ngài là bạn thân nhất của con từ khi con còn trẻ. 5Ngài sẽ giận đời đời sao? Ngài sẽ luôn giận sao?’ Kìa! Ngươi tuyên bố rằng ngươi sẽ phạm điều ác, và ngươi đã phạm nó. Vậy hãy cứ làm đi!”6Sau đó, trong đời vua Giô-si-a, Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Ngươi thấy Y-sơ-ra-ên xảo trá với Ta thế nào chưa? Nó đến mọi núi cao và dưới gốc cây xum xuê và hành dâm tại đó. 7Ta đã nói: ‘Sau khi nó làm những việc này, nó sẽ trở lại bên Ta,’ nhưng nó đã không trở lại. Chị gái lật lọng của nó đã thấy việc nó làm.8Vậy nên Ta đã thấy nó phạm tội tà dâm vì tất cả những lý do này. Y-sơ-ra-ên bội giáo! Ta đã đuổi nó và đưa cho nó một tờ ly dị. Nhưng chị gái Giu-đa phản nghịch của nó không sợ, nó ra ngoài và hành dâm! 9Việc nó làm ô uế xứ được xem là tầm thường, vì vậy chúng làm thần tượng bằng đá và cây. 10Sau mọi việc này, chị gái Giu-đa lật lọng của nó không hết lòng trở về bên Ta, nhưng chỉ là một lời dối trá! – Đức Giê-hô-va đã phán vậy.”11Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Y-sơ-ra-ên vô đạo còn công bình hơn Giu-đa lật lọng! 12Hãy đi và rao những lời này cho phương bắc. Hãy nói: ‘Y-sơ-ra-ên vô đạo, hãy trở về! – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ không giận ngươi đâu. Vì Ta là Đấng thành tín – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ không giận ngươi đời đời.13Ngươi hãy nhận tội, vì ngươi đã phạm tội nghịch lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi; ngươi đã hành dâm với khách lạ dưới cây xanh! Vì ngươi không lắng nghe tiếng Ta! – Đức Giê-hô-va phán vậy. 14Hỡi dân vô đạo, hãy trở về! – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Ta đã cưới ngươi! Ta sẽ lấy từ giữa ngươi mỗi thành một người và mỗi thị tộc hai người, Ta sẽ đem ngươi vào Si-ôn! 15Ta sẽ cho ngươi những người chăn đẹp lòng Ta, họ sẽ chăn dắt ngươi bằng tri thức và sự sáng suốt.16Rồi ngươi sẽ tăng dân số và sanh bông trái tốt trong xứ vào những ngày đó – Đức Giê-hô-va phán vậy. Họ sẽ không còn nói: “Hòm giao ước của Đức Giê-hô-va!” Lòng họ sẽ không còn nhớ việc này nữa, vì họ sẽ không còn nghĩ đến hoặc chú ý về nó nữa. Lời tuyên bố này sẽ không còn được thực hiện nữa.’17Khi đó, họ sẽ rao báo về Giê-ru-sa-lem: ‘Đây là ngai của Đức Giê-hô-va,’ và mọi nước sẽ tập hợp tại Giê-ru-sa-lem trong danh Đức Giê-hô-va. Họ sẽ không còn bước đi trong sự cứng cỏi của lòng gian ác nữa. 18Khi ấy, nhà Giu-đa sẽ đi cùng nhà Y-sơ-ra-ên. Từ xứ ở phương bắc, họ sẽ cùng đến xứ mà Ta đã ban cho tổ phụ ngươi làm sản nghiệp.19Còn về phần Ta, Ta nói: ‘Ta muốn ban vinh dự cho ngươi như con trai Ta và ban cho ngươi một xứ tươi tốt, một cơ nghiệp còn đẹp hơn sản nghiệp ở bất kỳ nước nào!” Ta sẽ nói: ‘Ngươi sẽ gọi Ta là “Cha của con”.’ Ta hẳn sẽ nói rằng ngươi sẽ không rời bỏ Ta. 20Nhưng như một người nữ lật lọng với chồng mình, ngươi đã phản bội Ta, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên – Đức Giê-hô-va phán như vầy.”21“Có tiếng huyên náo ở nơi đồng bằng, tiếng than khóc và nài xin của dân Y-sơ-ra-ên! Vì họ đã đổi đường lối mình; họ đã quên Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. 22Hãy trở về, hỡi dân vô đạo! Ta sẽ chữa lành sự phụ bạc của ngươi!” “Kìa! Chúng con sẽ đến với Ngài, vì Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng con!23Chỉ những lời giả dối đến từ trên đồi núi. Chắc chắn sự cứu rỗi Y-sơ-ra-ên chỉ thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con. 24Tuy nhiên các thần tượng đáng hổ thẹn đã nuốt lấy những gì tổ phụ chúng con đã làm – bầy chiên và gia súc, con trai và con gái! 25Chúng ta hãy nằm xuống chịu xấu hổ. Nguyện nỗi xấu hổ bao phủ chúng ta, vì chúng ta đã phạm tội nghịch lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta! Chính chúng ta và tổ phụ chúng ta, từ khi chúng ta còn trẻ đến bây giờ, đã không lắng nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta!”

Chapter 4

1“Hỡi Y-sơ-ra-ên, nếu ngươi trở về - Đức Giê-hô-va phán như vầy – thì ngươi phải trở về. Nếu ngươi từ bỏ những việc gớm ghiếc khỏi trước mặt Ta và không đi sai lạc nữa, 2và nếu ngươi thề: ‘Đức Giê-hô-va hằng sống trong lẽ thật, công bình và chính trực,’ các nước sẽ xin ơn phước của ngươi, và họ sẽ ngợi khen Ta. 3Vì Đức Giê-hô-va phán điều này cho mỗi người tại Giu-đa và Giê-ru-sa-lem: ‘Hãy cày đất của ngươi, chớ gieo giữa gai góc.4Hãy cắt bì mình cho Đức Giê-hô-va và loại bỏ dương bì khỏi lòng ngươi, hỡi người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem, nếu không cơn giận của Ta sẽ nổi bừng như lửa, không ai có thể dập tắt. Việc này sẽ xảy đến vì cớ những việc ác của các ngươi. 5Hãy rao ra trong Giu-đa và hãy truyền cho Giê-ru-sa-lem rằng: “Hãy thổi kèn trong xứ. Hãy tập hợp lại. Chúng ta hãy đến các thành trì kiên cố.” 6Hãy giơ cờ hiệu và hướng nó về Si-ôn, hãy chạy trốn! Chớ chần chừ, vì Ta sẽ đem tai họa từ phương bắc và một đại họa khủng khiếp.7Một con sư tử sẽ ra từ bụi cây và một kẻ hủy diệt các nước sẽ đi ra. Nó sẽ rời khỏi chỗ mình đặng đem sự kinh khiếp đến xứ ngươi, khiến các thành phố ngươi ra điêu tàn, là nơi sẽ chẳng có ai ở. 8Vì vậy, hãy mặc áo vải gai, hãy than van và than khóc. Vì ảnh hưởng từ cơn giận của Đức Giê-hô-va chưa lìa khỏi chúng ta.9Trong ngày đó – Đức Giê-hô-va phán – lòng của các vua và các quan sẽ chết lặng. Các thầy tế lễ sẽ kinh hãi, các tiên tri sẽ hoảng sợ.’” 10Tôi nói: “Ôi! Lạy Chúa Giê-hô-va. Rõ ràng là Ngài đã lừa dân này và thành Giê-ru-sa-lem khi nói rằng: ‘Các ngươi sẽ có sự bình an.’ Nhưng gươm đang dí vào mạng sống họ.”11Khi đó, người ta sẽ nói về dân này và Giê-ru-sa-lem: “Một ngọn gió nóng từ những gò trọi trong hoang mạc sẽ thổi đến con gái của dân Ta. Nó sẽ không rê cũng không làm sạch chúng. 12Ta sẽ sai đến một ngọn gió mạnh hơn, Ta sẽ hình phạt chúng.13Kìa, nó ập đến như đám mây, và xe chiến mã của nó như một cơn bão. Ngựa của nó nhanh hơn đại bàng. Khốn cho chúng ta, vì chúng ta sẽ bị tiêu diệt! 14Hãy làm sạch lòng ngươi khỏi sự gian ác, hỡi Giê-ru-sa-lem, để ngươi được cứu. Ngươi sẽ còn giữ những ý tưởng thâm hiểm nhất để phạm tội cho đến khi nào? 15Vì có tiếng đem tin tức từ Đan, và từ núi Ép-ra-im có tai họa.16Hãy khiến các nước nghĩ đến điều này: Kìa, hãy thông báo cho Giê-ru-sa-lem rằng những kẻ bao vây sẽ đến từ một xứ xa xăm để hò hét tranh chiến các thành của Giu-đa. 17Chúng sẽ vây hãm như người giữ ruộng, vì nó đã nổi loạn nghịch lại Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – 18cách cư xử và việc làm của ngươi đã khiến ngươi nhận lãnh những việc này. Đây sẽ là hình phạt dành cho ngươi. Thật khủng khiếp! Nó sẽ đánh vào lòng ngươi.19Tôi thật đau lòng! Tôi thật đau lòng! Lòng tôi thật đau đớn. Lòng tôi thật bối rối. Tôi không thể im lặng vì tôi nghe có tiếng tù và, là tiếng báo chiến trận. 20Thảm họa chồng thêm thảm họa như đã công bố, vì cả xứ bỗng nhiên bị tàn phá. Chúng bất ngờ tàn phá nhà tạm và lều của tôi.21Tôi sẽ còn thấy cờ hiệu cho đến khi nào? Tôi sẽ còn nghe tiếng tù và không? 22Vì dân Ta thật dại dột – họ không biết Ta. Họ là một dân thờ thần tượng và không có hiểu biết. Họ khéo làm ác, nhưng không biết làm việc thiện.23Tôi nhìn xứ này, và đã thấy! Đó là một xứ vô hình và trống không. Xứ ấy không có ánh sáng từ trời. 24Tôi xem các ngọn núi. Kìa, chúng rúng động, mọi đồi đều rúng động. 25Tôi xem. Kìa, chẳng có ai cả, mọi loài chim trời đều đã bỏ trốn. 26Tôi nhìn. Kìa, các vườn cây ăn quả đều thành đồng hoang và các thành phố đều bị tàn lụi trước mặt Đức Giê-hô-va, trước cơn thạnh nộ của Ngài.”27Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Cả xứ sẽ trở nên điêu tàn, nhưng Ta sẽ không hoàn toàn hủy diệt chúng. 28Vì vậy, xứ ấy sẽ than khóc, các tầng trời sẽ trở nên tối tăm. Vì Ta đã công bố ý định của Ta; Ta sẽ không lần lữa; Ta sẽ không đổi ý. 29Mỗi thành sẽ chạy trốn khi nghe tiếng kỵ binh và cung của xạ thủ; chúng sẽ chạy vào rừng. Thành nào thành nấy đều leo lên những hốc đá. Các thành sẽ bị bỏ hoang, vì sẽ không ai cư trú tại đó.30Bấy giờ ngươi đã trở nên hoang vu, ngươi sẽ làm gì? Vì dù ngươi mặc quần áo màu đỏ tươi, trang điểm bằng trang sức vàng, kẻ mắt cho to đậm, nhưng những kẻ thèm muốn ngươi giờ đây từ bỏ ngươi. Trái lại, chúng sẽ cố đoạt mạng ngươi. 31Tôi nghe tiếng kêu đau đớn, kiệt sức của người sanh con đầu lòng, tiếng của con gái Si-ôn. Nó thở hổn hển. Nó đưa kêu gào: ‘Khốn cho tôi! Tôi nản lòng bởi bọn sát nhân.’”

Chapter 5

1”Hãy đi khắp các đường phố Giê-ru-sa-lem; cũng hãy tìm kiếm ở các quảng trường trong thành ấy. Hãy xem và nghĩ về điều này: Nếu ngươi có thể tìm được người nào hay bất cứ ai làm việc đúng đắn và trung thực, thì Ta sẽ tha thứ Giê-ru-sa-lem. 2Thậm chí nếu chúng nói: ‘Có Đức Giê-hô-va hằng sống chứng giám,’ thì chúng đang thề dối.” 3Lạy Đức Giê-hô-va, chẳng phải mắt Ngài không tìm sự thành tín sao? Ngài đánh họ, nhưng họ không cảm thấy đau đớn. Ngài hoàn toàn đánh bại họ, nhưng họ vẫn không tuân thủ kỷ luật. Họ chai mặt hơn đá, vì họ không chịu ăn năn.4Vậy tôi nói: “Chắc chắn đây chỉ là người nghèo. Họ ngu dại, vì họ không biết đường lối Đức Giê-hô-va, cũng không biết giới mạng của Đức Chúa Trời. 5Tôi sẽ đi đến những người sang trọng và công bố sứ điệp của Đức Chúa Trời cho họ, vì ít nhất thì họ biết đường lối Đức Giê-hô-va, tức là giới mạng của Đức Chúa Trời họ. 6Vậy, một con sư tử từ bụi cây sẽ vồ lấy họ. Một con sói từ A-ra-ba sẽ cắn xé họ. Một con báo sẽ rình các thành của họ. Hễ ai ra khỏi thành sẽ bị xé xác. Vì sự vi phạm của họ gia tăng. Hành động thất tín của họ nhiều quá đỗi.7Làm sao Ta tha thứ dân này được? Các con trai ngươi đã từ bỏ Ta và lấy danh những kẻ không phải là thần mà thề. Ta đã nuôi chúng mập béo, nhưng chúng phạm tội ngoại tình và chen nhau đến nhà đĩ điếm. 8Chúng như ngựa động đực. Chúng đi rong tìm kiếm bạn tình. Ai nấy đều hí theo vợ người lân cận mình. 9Vậy Ta chẳng nên trừng phạt chúng sao – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta chẳng nên báo thù một quốc gia như vậy sao?10Hãy đi lên các dãy nho của nó và phá hủy. Nhưng chớ hoàn toàn hủy diệt chúng. Hãy chặt những cây nho của chúng, vì các cây nho đó không đến từ Đức Giê-hô-va. 11Vì nhà Y-sơ-ra-ên và Giu-đa hoàn toàn phản bội Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – 12chúng đã từ bỏ Ta. Chúng nói: ‘Ngài không có thật. Hoạn nạn sẽ không xảy đến trên chúng ta, chúng ta cũng sẽ không thấy gươm hoặc đói kém. 13Vì các tiên tri đã trở nên vô ích như gió và chẳng còn ai để rao báo sứ điệp của Đức Giê-hô-va cho chúng ta. Hãy để sự đe dọa giáng trên chúng.’”14Vậy Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân phán như vầy: “Vì ngươi đã nói vậy, kìa, Ta sẽ đặt Lời Ta trong miệng ngươi. Lời ấy sẽ như lửa, và dân này sẽ như gỗ! Lửa sẽ thiêu đốt chúng. 15Kìa! Ta sẽ đem một nước từ phương xa đến nghịch lại nguoi, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên – Đức Giê-hô-va phán vậy – đây là một nước trường cửu, một nước có từ đời xưa! Đó là một nước mà ngươi chẳng biết tiếng của nó, ngươi cũng chẳng hiểu chúng nói gì.16Bao tên của nó như cửa mồ mở rộng. Chúng là lính chiến. 17Mùa gặt của ngươi sẽ bị tàn phá, con trai con gái của ngươi cũng vậy, kể cả thức ăn của ngươi. Chúng sẽ ăn bầy chiên và gia súc ngươi; chúng sẽ ăn trái nho và trái vả của ngươi. Chúng sẽ dùng gươm triệt hạ các thành trì kiên cố của ngươi mà ngươi đã nương dựa.18Nhưng ngay cả trong những ngày ấy – Đức Giê-hô-va phán như vầy – Ta không có ý định diệt ngươi hoàn toàn. 19Việc đó sẽ xảy đến khi dân ngươi, Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, nói: ‘Sao Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta giáng những việc này trên chúng ta?’ thì khi đó ngươi, Giê-rê-mi, sẽ nói với chúng: ‘Vì ngươi đã lìa bỏ Đức Giê-hô-va và thờ lạy các thần của dân ngoại trong xứ mình, nên ngươi cũng sẽ hầu hạ khách lạ trong xứ chẳng phải của ngươi.’20Hãy báo tin này cho nhà Gia-cốp và loan tin trong khắp Giu-đa. Hãy nói: 21‘Hãy nghe, hỡi dân ngu dại! Vì thần tượng không có ý chí; chúng có mắt nhưng không thể thấy. Chúng có tai nhưng không nghe. 22Đức Giê-hô-va phán như vầy – ngươi không sợ Ta hoặc run sợ trước mặt Ta sao? Ta đã lấy cát làm biên giới cho biển cả, một giới mạng đời đời không thể nào vượt qua được – ngay cả khi biển cả nổi sóng tới lui cũng không ảnh hưởng. Ngay cả khi biển gầm sóng, chúng cũng không vượt qua được.23Nhưng dân này cứng lòng. Chúng phản nghịch và lìa bỏ Ta. 24Vì chúng không tự nhủ: “Chúng ta hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng ban mưa – mưa đầu mùa và mưa cuối mùa – vào đúng thời điểm, Ngài dành cho chúng ta những tuần lễ cố định để thu hoạch.” 25Tội lỗi các ngươi đã ngăn những điều này. Tội các ngươi đã ngăn điều tốt lành đến trên các ngươi.26Vì trong dân Ta có những kẻ gian ác. Chúng nằm rình như kẻ bắt chim; chúng đặt bẫy và bắt dân sự. 27Như một chiếc lồng đầy ắp chim, nhà của chúng cũng đầy ắp sự giả dối. Vậy chúng lớn mạnh và giàu sang. 28Chúng trở nên mập béo; chúng đẫy đà. Tội ác của chúng thật quá nhiều. Chúng không bênh vực duyên cớ của dân sự, hoặc duyên cớ của người mồ côi. Chúng thịnh vượng mặc dù chúng không đối xử công bằng với người thiếu thốn. 29Ta chẳng nên trừng phạt chúng vì những điều này sao – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta sẽ không báo thù một quốc gia như vậy sao?30Sự tàn ác và kinh khiếp đã xảy ra trong xứ. 31Các tiên tri nói tiên tri giả, và thầy tế lễ cai trị bằng quyền lực của riêng họ. Dân ta yêu mến đường lối này, nhưng cuối cùng thì điều gì sẽ xảy ra?

Chapter 6

1Hỡi dân Ben-gia-min, hãy rời khỏi Giê-ru-sa-lem để được an toàn. Hãy thổi kèn ở Tê-cô-a. Hãy giương cao cờ ở Bết Ha-kê-rem, vì sự ác ôn đang đến từ phương bắc; một sự tiêu diệt lớn đang đến. 2Con gái Si-ôn, một ái nữ xinh đẹp và thanh nhã, sẽ bị tiêu diệt. 3Những người chăn chiên và bầy chiên sẽ đến với chúng; họ sẽ dựng lều chung quanh nàng; mỗi người sẽ chăn bầy bằng chính tay mình.4Các vua sẽ nói: “Hãy dâng mình cho các thần để chiến trận. Hãy trỗi dậy, chúng ta hãy đánh vào buổi trưa. Thật tệ khi chiều đã gần tới, bóng tối đang dần buông. 5Nhưng chúng ta hãy đánh vào ban đêm và hủy diệt các pháo đài của nàng.”6Vì Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: Hãy chặt cây của nó, hãy đắp chiến hào công phá Giê-ru-sa-lem. Đây đúng là thành phải bị đánh, vì nó đầy dẫy sự đàn áp. 7Như giếng luôn có nước, thành này luôn sản sinh điều ác. Người ta nghe có bạo lực và hỗn loạn ở đó. Đau khổ và tai họa thường xảy ra không ngớt trước mặt Ta. 8Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy chấp nhận kỷ luật, nếu không Ta sẽ từ bỏ ngươi và khiến ngươi hoang phế, trở thành một xứ hoang vu.’”9Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: “Chúng chắc chắn sẽ mót những kẻ còn sót lại ở Y-sơ-ra-ên như trong vườn nho. Hãy giơ tay ra mót nho trong vườn. 10Ta nên nói và cảnh cáo ai để họ nghe? Kìa! Tai chúng chưa được cắt bì; chúng không thể chú ý! Kìa! Lời của Đức Giê-hô-va đã đến trên chúng đặng sửa trị chúng, nhưng chúng không muốn.”11Nhưng tôi đầy cơn giận của Đức Giê-hô-va. Tôi mệt vì phải nín lặng. Ngài phán với tôi: “Hãy trút xuống trên trẻ con ngoài đường và trên những nhóm nam thanh nữ tú. Vì cả chồng và vợ đều sẽ bị bắt đem đi; kể cả những người cao tuổi cũng vậy. 12Nhà của chúng sẽ bị trao cho người khác, kể cả ruộng vườn và vợ của chúng. Vì chính tay Ta sẽ đánh cư dân trong xứ - Đức Giê-hô-va phán vậy –13từ kẻ nhỏ cho đến người lớn – ai nấy đều tham lợi bất chính. Từ tiên tri đến thầy tế lễ - ai nấy đều hành động gian xảo. 14Nhưng chúng chữa lành sự tan vỡ của dân Ta thật sơ sài, chúng nói: ‘Bình an! Bình an!’ khi chẳng có sự bình an. 15Chúng có xấu hổ khi phạm tội ghê tởm không? Chúng không xấu hổ đâu; chúng không kinh nghiệm lòng khiêm nhường. Vậy chúng sẽ ngã rạp cùng với những kẻ ngã rạp mà Ta đoán phạt. Chúng sẽ bị phá đổ,” Đức Giê-hô-va phán.16Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Hãy đứng ở nơi giao lộ và nhìn; hãy hỏi xem các đường mòn cũ. ‘Đường lối tốt đẹp ở đâu?’ Sau đó hãy tiếp tục đi và tìm nơi nghỉ ngơi. Nhưng chúng nói: ‘Chúng tôi không đi.’ 17Ta đã đặt những người canh gác để lắng nghe tiếng kèn. Nhưng chúng nói: ‘Chúng tôi không đi.’ 18Vậy, hỡi các dân, hãy nghe! Kìa, hỡi những người làm chứng, chuyện gì sẽ xảy ra với chúng. 19Hỡi đất, hãy nghe! Kìa, Ta sẽ giáng tai họa trên dân này – vì hậu quả của tư tưởng chúng. Chúng không chú ý đến lời hoặc luật pháp của Ta, nhưng chúng từ bỏ.”20“Nhũ hương từ Sê-ba đem đến có ý nghĩa gì với Ta? Những của lễ thiêu có mùi thơm từ phương xa có ích gì? Ta không nhận của lễ thiêu của ngươi cũng như vật tế lễ của ngươi. 21Vậy Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Kìa, Ta sẽ đặt một chướng ngại vật trước mặt dân này. Chúng sẽ vấp ngã – cả cha và con cái. Cư dân và người lân cận của chúng cũng sẽ bị hư mất.’ 22Đức Giê-hô-va phán vầy: ‘Kìa, một dân từ phương bắc đang đến. Vì một nước lớn đã được dấy lên từ một xứ xa xôi.23Chúng sẽ nhặt cung và giáo. Chúng độc ác và không có lòng thương xót. Tiếng của chúng như biển gầm thét, chúng cưỡi ngựa theo đội hình lính chiến, hỡi con gái Si-ôn.’” 24Chúng tôi đã nghe tin về chúng. Tay chúng tôi bủn rủn. Tội lỗi bao vây chúng tôi như người nữ đau đẻ.25Chớ ra đồng, chớ đi ngoài đường, vì gươm của kẻ thù và sự kinh khiếp ở khắp nơi. 26Hỡi con gái của dân Ta, hãy mặc áo vải gai và lăn mình trong tro bụi tang lễ như vừa mất con một. Hãy làm một đám tang cay đắng cho ngươi, vì kẻ hủy diệt sẽ thình lình đến trên ngươi.27“Hỡi Giê-rê-mi, Ta đã dựng nên ngươi, là người thử luyện dân Ta như người thử kim loại, ngươi sẽ xem xét và thử đường lối của chúng. 28Tất cả chúng đều là dân cứng đầu nhất, chúng đi quanh quẩn giết người khác. Tất cả chúng đều như đồng và sắt, hành động đồi bại. 29Tiếng rầm vang bị lửa làm cháy sém; chì tan chảy trong lửa. Việc tôi luyện vẫn diễn ra giữa chúng, nhưng vô ích, vì cái ác không bị loại bỏ. 30Chúng sẽ được gọi là bạc bị loại, vì Đức Giê-hô-va đã loại chúng.”

Chapter 7

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, 2“Hãy đứng nơi cổng vào nhà Đức Giê-hô-va và công bố lời này! Hãy nói: ‘Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi nhà Giu-đa, những người vào các cổng này để thờ lạy Đức Giê-hô-va.3Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Hãy sửa đường lối ngươi và những việc làm của các ngươi, Ta sẽ cho các ngươi tiếp tục sống ở nơi này. 4Đừng tin những lời giả dối và nói rằng: “Đền thờ của Đức Giê-hô-va! Đền thờ của Đức Giê-hô-va! Đền thờ của Đức Giê-hô-va!”5Vì nếu các ngươi hoàn toàn sửa chữa đường lối và việc làm của các ngươi; nếu các ngươi thực thi công lý trọn vẹn giữa người và người lân cận của người đó – 6nếu các ngươi không bóc lột người cư ngụ trong xứ, người mồ côi, hoặc người góa bụa và không làm đổ huyết vô tội trong nơi này, và không bước theo các thần khác để làm hại mình – 7thì Ta sẽ cho các ngươi ở trong nơi này, trong xứ mà Ta đã ban cho tổ phụ các ngươi từ đời xưa và đời đời.8Này! Các ngươi cậy những lời giả dối mà chẳng có ích gì. 9Các ngươi có trộm cắp, giết người, và phạm tội tà dâm không? Các ngươi có thề dối và dâng hương cho Ba-anh và đi theo các thần khác là những thần mà các ngươi chẳng biết không? 10Sau đó, các ngươi có đến và đứng trước mặt Ta trong nhà này, nhân danh Ta và nói rằng: “Chúng tôi được cứu,” để các ngươi có thể làm mọi việc gớm ghiếc này không? 11Có phải nhà này, là nhà mang danh Ta, bị các ngươi xem là hang trộm cướp sao? Nhưng kìa, Ta đã thấy điều đó – Đức Giê-hô-va phán vậy.’12‘Vậy, hãy đến chỗ của Ta tại Si-lô, là nơi Ta để danh Ta ngự tại đó từ ban đầu, và xem việc Ta đã làm cho nó vì cớ tội ác của Y-sơ-ra-ên, dân Ta. 13Bây giờ, vì các ngươi đã làm những việc này – Ta đã nói với các ngươi hết lần này đến lần khác, nhưng các ngươi chẳng nghe. Ta đã mời gọi các ngươi, nhưng các ngươi không trả lời. 14Vậy, điều Ta đã làm tại Si-lô, Ta cũng sẽ làm với nhà này, là nhà được gọi bằng danh Ta, nhà mà các ngươi tin, là nơi mà Ta đã ban cho các ngươi và tổ phụ các ngươi. 15Vì Ta sẽ vứt bỏ các ngươi khỏi trước mắt Ta như Ta đã vứt bỏ hết thảy anh em các ngươi, tức là tất cả con cháu Ép-ra-im.’16Còn ngươi, Giê-rê-mi, chớ cầu thay cho dân này, và chớ khóc lóc van xin hay khẩn nguyện cho chúng, chớ cầu xin Ta, vì Ta sẽ không nghe ngươi đâu. 17Ngươi không thấy việc chúng làm trong các thành ở Giu-đa và trên các đường phố ở Giê-ru-sa-lem sao? 18Trẻ con đi gom củi và cha nhóm lửa! Phụ nữ nhào bột làm bánh dâng cho nữ thần của các từng trời và đổ của lễ quán cho các thần khác để chọc giận Ta.19Có phải chúng thật đang chọc giận Ta không? – Đức Giê-hô-va phán vậy – chẳng phải chúng nó tự chọc mình, để chuốc lấy sự hổ thẹn sao? 20Vậy, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Kìa, cơn giận và cơn thạnh nộ của Ta sẽ đổ xuống trên nơi này, trên cả loài người và thú vật, trên cây cối ở ruộng vườn và bông trái trên đất. Nó sẽ đốt cháy và chẳng bao giờ bị dập tắt.’21Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán vầy: ‘Hãy thêm của lễ thiêu của các ngươi vào các lễ vật khác và ăn thịt đi. 22Vì khi Ta đem tổ phụ các ngươi ra khỏi xứ Ai cập, Ta không đòi hỏi thứ gì ở chúng cả. Ta không truyền lệnh cho chúng về của lễ thiêu và của tế lễ. 23Ta chỉ truyền cho chúng lệnh này: “Hãy lắng nghe tiếng Ta, rồi Ta sẽ là Đức Chúa Trời của các ngươi và các ngươi sẽ là dân Ta. Vậy hãy bước đi trong mọi đường lối mà Ta truyền cho các ngươi, để các ngươi được phước.”24Nhưng chúng không nghe và cũng không chú tâm. Chúng sống theo những mưu toan cứng cỏi từ lòng gian ác của chúng, chúng đi thụt lùi chứ không tiến về trước. 25Kể từ ngày tổ phụ các ngươi ra khỏi xứ Ai Cập cho đến ngày nay, Ta đã sai mọi tôi tớ, tiên tri của Ta, đến cùng các ngươi. Ta vẫn sai họ ra đi. 26Nhưng chúng không nghe Ta. Chúng không chú tâm. Trái lại, chúng cứng cổ. Chúng gian ác hơn tổ phụ chúng.’27Vậy hãy tuyên bố những lời này cho chúng, nhưng chúng sẽ không nghe ngươi. Hãy tuyên bố những lời này cho chúng, nhưng chúng sẽ không trả lời ngươi. 28Hãy nói với chúng: “Đây là một dân không nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng và không nhận lấy kỷ luật. Lẽ thật bị triệt phá và bị dứt khỏi miệng chúng.29Hãy cắt tóc và cạo đầu ngươi, hãy vứt tóc ngươi đi. Hãy hát một bài ca tang chế trên các nơi trơ trọi. Vì Đức Giê-hô-va đã loại bỏ và từ bỏ dòng dõi này trong cơn giận Ngài. 30Vì con cái Giu-đa đã làm điều ác trước mặt Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – Chúng đặt những thứ gớm ghiếc trong nhà, là nơi danh Ta được rao truyền, và làm ô uế nó.31Chúng xây điện thờ Tô-phết ở thung lũng Ben Hin-nôm. Chúng thiêu con trai và con gái mình qua lửa – đây là việc mà Ta không truyền cho chúng. Ta không bao giờ nghĩ đến việc đó. 32Vậy hãy xem, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – khi nó sẽ không còn được gọi là Tô-phết hay thung lũng Ben Hin-nôm nữa. Nó sẽ là thung lũng Tàn sát; chúng sẽ chôn thây ở Tô-phết cho đến khi không còn chỗ.33Thi hài của dân này sẽ là thức ăn cho chin trời và các loài thú trên đất, sẽ chẳng có ai xua đuổi chúng. 34Ta sẽ đặt dấu chấm hết cho các thành ở Giu-đa và các đường phố ở Giê-ru-sa-lem, những tiếng tung hô và reo mừng, tiếng của chàng rể và nàng dâu; vì xứ ấy sẽ trở nên hoang vu.”

Chapter 8

1“Khi đó – Đức Giê-hô-va phán như vầy – người ta sẽ đào bới nơi mồ những hài cốt của các vua Giu-đa và các quan, hài cốt của các thầy tế lễ và tiên tri, và hài cốt của cư dân Giê-ru-sa-lem. 2Họ sẽ phơi chúng dưới mặt trời, mặt trăng và hết thảy những ngôi sao trên trời; là những vật mà họ đã đi theo và tìm kiếm đặng thờ lạy. Các hài cốt ấy sẽ không được gom lại hoặc chôn cất nữa. Chúng sẽ như phân trên mặt đất. 3Ở những nơi còn lại mà Ta đã đuổi chúng, chúng sẽ chọn chết hơn là sống, tức là những kẻ còn sót lại của quốc gia xấu xa này – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.4Hãy nói với chúng: ‘Đức Giê-hô-va phán vầy: Có ai vấp ngã mà không đứng dậy không? Có ai lạc lối mà không cố tìm đường về không? 5Sao dân Giê-ru-sa-lem này quay lưng bỏ đi miệt mài trong sự bất trung vậy? Chúng cứ bội bạc và không chịu ăn năn.6Ta đã chú ý và lắng nghe, nhưng chúng không nói thật; không ai buồn lòng về sự gian ác của mình, không ai nói rằng: “Tôi đã làm gì?” Tất cả chúng nó đi theo đường riêng của mình, như ngựa đực xông ra trận mạc. 7Ngay cả con cò trên trời cũng biết đúng mùa; con bồ câu, chim én, và chim nhạn cũng vậy. Chúng di cư vào đúng thời điểm, nhưng dân Ta không biết giới mạng của Đức Giê-hô-va.8Sao các ngươi nói: “Chúng tôi khôn ngoan! Luật pháp của Đức Giê-hô-va ở cùng chúng ta”? Thật vậy, hãy xem! Ngòi bút giả dối của các thầy thông giáo đã tạo nên sự lừa dối. 9Những kẻ khôn ngoan này sẽ hổ thẹn. Chúng mất hết can đảm và bị sập bẫy. Kìa! Chúng chối bỏ lời của Đức Giê-hô-va, vậy sự khôn ngoan của chúng có ích gì? 10Vì vậy, Ta sẽ trao vợ của chúng cho người khác, và ruộng vườn của chúng cho những kẻ sẽ sở hữu, vì từ kẻ nhỏ nhất cho đến người già nhất, tất cả đều cực kỳ tham lam! Từ tiên tri đến thầy tế lễ, tất cả đều gian dối.11Chúng đã điều trị vết thương cho con gái dân Ta như thể đó là một vế thương tầm thường. Chúng nói: “Bình an, Bình an,” nhưng chẳng có bình an. 12Chúng có hổ thẹn khi chúng phạm những việc gớm ghiếc không? Chúng không hổ thẹn. Chúng không khiêm nhường. Vậy, chúng sẽ vấp ngã trong thời điểm đoán phạt, chung với những kẻ đã vấp ngã rồi. Chúng sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán. 13Ta sẽ loại bỏ chúng hoàn toàn – Đức Giê-hô-va phán vậy – cây nho sẽ chẳng có trái, cây vả cũng sẽ không có trái. Lá sẽ tàn héo, và những gì Ta đã ban cho chúng đều sẽ phôi phai.14Sao chúng ta đứng đây? Hãy đến; chúng ta hãy đến các thành kiên cố, chúng ta sẽ im lặng và chết tại đó. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta sẽ bắt chúng ta phải im. Ngài sẽ khiến chúng ta uống thuốc độc, vì chúng ta đã phạm tội nghịch với Ngài. 15Chúng ta hy vọng có bình an, nhưng sẽ không có điều gì tốt lành. Chúng ta mong chờ thời điểm chữa lành, nhưng kìa, sẽ có sự kinh khiếp.16Người ta nghe tiếng hí của ngựa đực từ Đan. Khắp đất rúng động khi nghe tiếng hí của chiến mã. Chúng sẽ đến, thiêu nuốt xứ và sự giàu sang của nó, thành phố và cư dân trong đó. 17Vì kìa, Ta sẽ sai rắn đến giữa các ngươi, rắn cực độc mà các ngươi không thể dụ được. Chúng sẽ cắn các ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy.’”18Nỗi sầu khổ của tôi không dứt, lòng tôi mệt mỏi. 19Kìa! Có tiếng kêu la của con gái dân Ta từ một nơi rất xa! Chẳng phải Đức Giê-hô-va ngự tại Si-ôn sao? Hoặc chẳng phải Ngài là vua của họ sao? Sao chúng xúc phạm Ta bằng tượng chạm và các thần ngoại bang vô dụng của chúng?20Mùa gặt đã qua, mùa hè đã hết. Nhưng chúng ta chưa được cứu. 21Còn tôi thì đau đớn vì sự xúc phạm của con gái dân tôi. Tôi xót xa vì những việc kinh khủng đã xảy đến trên họ; tôi mất tinh thần. 22Ở Ghi-lê-át không còn thuốc sao? Ở đó không có bác sĩ sao? Sao con gái dân tôi không được chữa lành?

Chapter 9

1Ước gì đầu tôi có thể tuôn nước, và mắt tôi là nguồn lụy! Vì tôi muốn than khóc cả ngày và đêm cho những người ở giữa con gái dân tôi đã bị giết. 2Ước gì có người cho tôi một chỗ trọ dành cho lữ khách trong hoang mạc, là nơi tôi có thể đi để từ bỏ dân tôi. Ước gì tôi có thể từ bỏ họ, vì họ đều là những người ngoại tình, là phường phản bội! 3Đức Giê-hô-va phán: “Chúng nói những điều giả dối bằng lưỡi, là cung giả dối của chúng, chúng ở trong xứ là mạnh lớn nhưng chẳng trung thành. Chúng liên tục làm điều ác. Chúng không biết Ta.”4Ai nấy phải đề phòng người lân cận mình và đừng tin vào anh em nào cả. Vì mỗi người anh em là kẻ lừa dối và mỗi người lân cận đều đi dạo nói lời vu khống. 5Ai nấy đều giễu cợt người lân cận mình và không nói lời chân thật. Lưỡi chúng dạy những điều dối trá. Chúng kiệt sức khi phạm tội. 6Ngươi sống giữa sự dối trá; bởi sự dối trá đó mà chúng không nhìn biết Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy.”7Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: “Kìa, Ta sẽ thử chúng. Ta sẽ xem xét chúng. Nếu không thì Ta nên xử con gái dân Ta thế nào? 8Lưỡi chúng là mũi tên sắc nhọn; chúng nói sai sự thật. Lưỡi chúng nói sự bình an cho người lân cận, nhưng trong lòng chúng thì lập mưu gài bẫy. 9Ta chẳng nên phạt chúng vì cớ những việc này sao – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta chẳng nên báo trả một dân như vậy sao?10Ta sẽ hát một bài ca buồn và than khóc về núi đồi, và một bài ca tang chế về những đồng cỏ. Vì chúng bị thiêu đốt đến nỗi không ai đi qua đó nữa. Chúng sẽ không còn nghe tiếng của bầy gia súc. Chin trời và thú vật thay thảy đều bỏ chạy. 11Vậy, Ta sẽ biến Giê-ru-sa-lem thành đống hoang tàn, là nơi chó rừng đến ẩn náu. Ta sẽ khiến các thành của Giu-đa thành những nơi hoang phế chẳng có cư dân.” 12Ai là người khôn ngoan để hiểu điều này? Miệng Đức Giê-hô-va phán cùng ai để người thuật lại điều ấy? Tại sao xứ trở nên tàn lụi? Nó bị phá hủy như hoang mạc, là nơi chẳng có ai đi ngang qua.13Đức Giê-hô-va phán: “Bởi vì chúng đã từ bỏ luật pháp Ta đặt trước mặt chúng, vì chúng không nghe tiếng Ta hoặc bước theo tiếng ấy. 14Vì chúng đi theo lòng cứng cỏi của chúng và thờ lạy Ba-anh như tổ phụ chúng đã dạy chúng.15Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: ‘Kìa, Ta sẽ khiến dân này ăn ngải cứu và uống nước độc. 16Ta sẽ rải chúng ra giữa các nước mà chúng không biết, tổ phụ chúng cũng không biết. Ta sẽ sai gươm đuổi theo chúng cho đến khi Ta hoàn toàn tiêu diệt chúng.’”17Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: “Hãy nghĩ về điều này: Hãy mời những người khóc mướn đến. Hãy gọi những đàn bà khéo than khóc đến. 18Hãy để chúng nhanh chóng tới và hát một bài ai oán cho chúng ta, để chúng ta rơi lệ và tuôn tràn nước mắt.19Vì có tiếng khóc than tại Si-ôn: ‘Chúng ta bị phá hủy dường nào. Chúng ta rất xấu hổ, vì chúng ta đã bỏ xứ do họ đã phá hủy nhà chúng ta.’ 20Vậy, hỡi những người đàn bà, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va; hãy chú ý đến những sứ điệp do miệng Ngài phán. Hãy dạy con gái của các bà hát bài ca ai oán, và dạy cho những người nữ láng giềng một bài ca tang chế.21Vì sự chết đã vào nhà chúng ta qua cửa sổ; nó vào trong cung điện của chúng ta. Nó hủy diệt con trẻ từ bên ngoài, và thanh niên trong các quảng trường thành phố. 22Hãy tuyên bố như vầy: ‘Đây là lời phán của Đức Giê-hô-va – thi thể của người ta sẽ ngã rạp như phân ngoài đồng, và như lúa đã cắt rồi mà còn bỏ tại đó, sẽ không ai đến gom chúng.’”23Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Người khôn ngoan chớ tự hào về sự khôn ngoan mình, chiến sĩ chớ tự hào về sức mạnh mình. Người giàu chớ tự hào về sự giàu có mình. 24Vì nếu ai tự hào về bất cứ điều gì, hãy tự hào rằng người đó có sự hiểu biết sâu sắc và biết Ta. Vì Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng thể hiện sự trung kiên, công lý và công bình trên đất. Vì Ta yêu thích những việc ấy – Đức Giê-hô-va phán vậy.”25“Kìa, ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán như vầy – là lúc Ta trừng phạt những kẻ được cắt bì chỉ trên thân thể. 26Ta sẽ phạt Ai Cập và Giu-đa, Ê-đôm, dân Am-môn, Mô-áp, và tất cả những dân cạo tóc, là dân sống trong hoang mạc. Vì tất cả những dân này là dân không được cắt bì, và hết thảy nhà Y-sơ-ra-ên có một tấm lòng không được cắt bì.”

Chapter 10

1“Hãy nghe lời Đức Giê-hô-va phán cùng ngươi, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên. 2Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Chớ học theo các thói của các dân, và chớ sợ các dấu trên trời, vì các dân sợ những dấu này.3Vì phong tục của các dân đều vô dụng. Người ta chặt cây trong rừng; thợ thủ công dùng búa mà đẽo. 4Sau đó chúng trang trí bằng bạc và vàng. Chúng lấy búa và đinh đóng vào để nó không ngã nhào. 5Các thần tượng này giống như bù nhìn giữa ruộng dưa chuột, vì chúng không nói được. Chúng phải được khiêng, vì chúng không thể đi. Chớ sợ chúng, vì chúng không thể giáng điều dữ, chúng cũng không thể làm phước.’”6Lạy Đức Giê-hô-va, chẳng ai giống như Ngài. Ngài là lớn, danh Ngài có sức mạnh lớn lắm. 7Ai không sợ Ngài, lạy Vua của các nước? Vì Ngài đáng được như vậy, vì chẳng có ai như Ngài giữa người khôn ngoan của các nước hoặc giữa các vương quốc.8Tất cả chúng đều như nhau, chúng ngu đần và ngu xuẩn, họ là môn đệ của các thần tượng chẳng là gì ngoại trừ làm bằng gỗ. 9Chúng đem bạc được dát từ Tạc-sơ, và vàng từ U-pha do thợ thủ công làm và được tinh chế. Y phục của chúng làm bằng vải xanh dương và đỏ tía. Tất cả những thứ này là sản phẩm của thợ khéo. 10Nhưng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chân thật. Ngài là Đức Chúa Trời hằng sống và vua đời đời. Đất rúng động khi Ngài giận, và các nước không thể chịu đựng cơn giận của Ngài.11Ngươi hãy nói với chúng như vầy: “Các thần không dựng nên trời và đất sẽ bị diệt khỏi đất và khỏi các từng trời.” 12Đấng dựng nên đất bằng quyền năng Ngài đã tạo lập thế gian bằng sự khôn ngoan Ngài và giương các từng trời bằng sự hiểu biết của Ngài. 13Tiếng của Ngài phát ra tiếng ầm ầm của nước trong các từng trời, Ngài ban sương giáng khắp đất. Ngài làm cho chớp theo mưa phát ra và sai gió ra từ kho Ngài.14Ai nấy đều dốt nát và thiết hiểu biết. Thợ kim loại xấu hổ vì thần tượng của họ. Vì các hình tượng được đúc đều giả dối; chúng chẳng có sự sống. 15Chúng vô dụng, chúng là sản phẩm của những kẻ chế giễu; chúng sẽ bị phá hủy khi chúng bị trừng phạt. 16Nhưng Đức Chúa Trời, sản nghiệp của Gia-cốp, chẳng giống như vầy, vì Ngài là Đấng nắn lên tất cả. Y-sơ-ra-ên là chi phái của cơ nghiệp Ngài; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân.17Hãy gom gói đồ của ngươi và rời khỏi xứ này, hỡi dân đang bị bao vây. 18Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Kìa, lần này Ta sẽ quăng xa các dân trong xứ. Ta sẽ khiến chúng đau buồn, và chúng sẽ tỉnh biết.”19Khốn cho tôi! Vì cớ xương tôi bị gãy, vết thương tôi bị nhiễm trùng. Vậy tôi nói: “Đây chắc chắn là nỗi thống khổ, nhưng tôi phải mang nó.” 20Lều tôi bị hủy, dây lều của tôi bị đứt. Chúng đã bắt con tôi khỏi tôi, chúng nó không còn nữa. Không còn ai giương lều tôi hoặc căng màn tôi.21Những người chăn chiên trở nên ngu dại. Họ không tìm kiếm Đức Giê-hô-va, vì vậy họ không thành công; các bầy chiên của họ bị tản lạc. 22Có tin đồn rằng: “Kìa! Sự ấy đang đến! Một cơn động đất lớn đang đến từ phương bắc đặng khiến các thành của Giu-đa trở nên hoang tàn, là nơi ở của chó rừng.”23Lạy Đức Giê-hô-va, con biết rằng đường lối con người chẳng phải đến từ họ. Không ai có thể sắp đặt các bước chân mình. 24Lạy Đức Giê-hô-va, xin kỷ luật con bằng công lý chứ không bởi cơn giận của Ngài, kẻo Ngài sẽ diệt con. 25Xin Chúa đổ cơn giận Ngài trên các dân không biết Ngài và trên các gia đình không kêu cầu danh Ngài. Vì chúng đã cắn xé Gia-cốp và nuốt ông ấy để phá hủy hoàn toàn và đánh đổ chỗ ở của ông ấy.

Chapter 11

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, 2“Hãy nghe lời giao ước này, và hãy rao cho dân Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem.3Hãy nói với chúng rằng: ‘Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Ai không nghe những lời của giao ước này thật đáng bị rủa sả. 4Đây là giao ước mà Ta đã truyền cho tổ phụ các ngươi ghi nhớ ngày Ta đem họ ra khỏi xứ Ai Cập, khỏi lò luyện sắt tan chảy. Ta đã phán: “Hãy nghe tiếng Ta và làm mọi điều như Ta đã truyền cho các ngươi, vì các ngươi sẽ là dân Ta và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của các ngươi.” 5Hãy vâng phục Ta hầu cho Ta giữ lời thề mà Ta đã thề cùng tổ phụ các ngươi, rằng Ta sẽ ban cho họ xứ đượm sữa và mật, là xứ mà các ngươi ngày nay đang cư ngụ.” Sau đó, tôi, Giê-rê-mi, trả lời Ngài: “Vâng, thưa Đức Giê-hô-va!”6Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Hãy công bố mọi điều này trong các thành ở Giu-đa và trên các đường phố Giê-ru-sa-lem. Hãy nói: ‘Khá nghe những lời của giao ước này và thực hiện những lời ấy. 7Vì Ta đã truyền lệnh cho tổ phụ các ngươi từ ngày Ta đem họ ra khỏi xứ Ai Cập cho đến tận bây giờ, Ta vẫn luôn răn bảo chúng rằng: “Hãy nghe tiếng Ta.” 8Nhưng chúng không nghe cũng không chú ý. Ai nấy đều bước theo sự cứng cỏi của lòng dạ gian ác mình. Vậy Ta đã giáng trên họ mọi lời rủa sả trong giao ước mà Ta đã truyền. Nhưng chúng vẫn không vâng phục.”9Đức Giê-hô-va lại phán cùng tôi: “Có một âm mưu giữa dân Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem. 10Chúng đã hướng về những tội lỗi của tổ phụ chúng, là những kẻ từ chối nghe lời Ta nhưng bước theo các thần khác đặng thờ lạy chúng. Nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa đã phá vỡ giao ước mà Ta đã lập với tổ phụ chúng.11Vậy, Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Xem này, Ta sẽ giáng tai họa trên chúng, chúng sẽ không thể thoát khỏi tai họa ấy. 12Các thành Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem sẽ đi kêu cầu các thần mà chúng đã dâng của lễ, nhưng những thần ấy chắc chắn sẽ không cứu chúng khi chúng gặp tai họa. 13Vì số các thần của ngươi bằng với số các thành của ngươi, hỡi Giu-đa. Ngươi đã tăng số các bàn thờ đáng xấu hổ của ngươi ở Giê-ru-sa-lem, là những bàn thờ dâng hương cho Ba-anh, bằng với số các đường phố của ngươi.14Vậy hỡi Giê-rê-mi, ngươi chớ cầu thay cho dân này. Ngươi chớ than khóc hay cầu thay cho chúng. Vì Ta sẽ không nghe khi chúng kêu cầu Ta trong cơn tai họa mình. 15Tại sao dân yêu dấu của Ta, là dân có quá nhiều ý định xấu, lại ở trong nhà Ta? Vì thịt dành cho các của tế lễ của ngươi không thể cứu ngươi vì ngươi đã vui mừng khi làm điều ác. 16Khi xưa, Đức Giê-hô-va gọi các ngươi là cây ô-liu sum suê, đẹp đẽ và sai trái tốt. Nhưng Ngài đã đốt lửa nơi cây ấy như tiếng ầm ầm của cơn bão; các nhánh nó sẽ gãy.17Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng đã trồng ngươi, đã tuyên phán giáng phạt tai họa trên ngươi vì những việc ác mà nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa đã phạm – chúng đã chọc giận Ta bằng việc cúng cho Ba-anh.’”18Đức Giê-hô-va bày tỏ cho tôi những điều này, vì vậy tôi biết chúng. Lạy Đức Giê-hô-va, Ngài đã cho tôi thấy những việc làm của họ. 19Tôi như con chiên hiền lành bị dẫn đến hàng làm thịt. Tôi không biết chúng đã lập mưu hại tôi: “Chúng ta hãy diệt cây ấy cùng với trái của nó! Chúng ta hãy đốn nó khỏi đất của người sống để danh Ngài sẽ không còn được nhớ nữa.” 20Đức Giê-hô-va vạn quân là quan xét công bình, Ngài xem xét tấm lòng và tâm trí. Tôi sẽ thấy sự báo thù của Ngài trên chúng, vì tôi đã trình bày duyên cớ tôi trước mặt Ngài.21Vậy, Đức Giê-hô-va phán về dân A-na-tốt, là dân tìm kiếm mạng sống ngươi: “Chúng nói: ‘Ngươi chớ nhân danh Đức Giê-hô-va mà nói tiên tri, nếu không chúng ta sẽ giết ngươi.’ 22Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: ‘Kìa, Ta sẽ phạt chúng. Những kẻ trai trẻ cường tráng sẽ chết bởi gươm. Con trai và con gái chúng sẽ chết bởi đói kém. 23Sẽ chẳng còn ai được sống, vì Ta sẽ giáng tai họa trên dân A-na-tốt, vào năm chúng bị trừng phạt.’”

Chapter 12

1Lạy Đức Giê-hô-va, bất cứ khi nào con tranh luận cùng Ngài, Ngài cũng đúng. Chắc chắn con phải nói cho Ngài biết lý do con kêu nài: Sao đường lối của kẻ ác được thành công? Tất cả những kẻ vô đạo đều thành công. 2Ngài vun trồng chúng và chúng đâm rễ. Chúng cứ sản sinh bông trái. Miệng chúng nó thì gần Ngài, nhưng lòng chúng nó thì xa cách Ngài.3Nhưng chính Ngài biết con, lạy Đức Giê-hô-va. Ngài nhìn thấy con và xem xét lòng con. Xin Chúa dẫn chúng đi như chiên bị dẫn đến lò mổ. Xin Chúa để riêng chúng cho ngày bị mổ thịt. 4Đất sẽ than khóc bao lâu nữa, cỏ ngoài đồng sẽ khô héo đến bao giờ vì cớ lòng gian ác của cư dân nó? Các loài thú và chim đều bị cất đi. Thật vậy, chúng nói: “Đức Chúa Trời không biết việc gì sẽ xảy đến với chúng ta.”5Đức Giê-hô-va phán: “Hỡi Giê-rê-mi, nếu ngươi chạy đua với người chạy bộ mà ngươi còn đuối sức, thì làm sao ngươi có thể chạy đua với ngựa? Nếu ngươi vấp ngã trong xứ đang yên ổn, yên bình, làm sao ngươi đối phó được ở những bụi cây dọc sông Giô-đanh? 6Ngay cả anh em và gia đình cha ngươi phản bội ngươi và kịch liệt tố cáo ngươi. Chớ tin cậy chúng, thậm chí nếu chúng nói lời tử tế với ngươi.7Ta đã bỏ nhà Ta; Ta đã bỏ cơ nghiệp Ta. Ta đã phó dân yêu dấu của Ta vào tay kẻ thù nghịch nó. 8Cơ nghiệp Ta như sư tử ẩn mình trong bụi cây; nó gầm thét nghịch lại Ta, cho nên Ta ghét nó. 9Cơ nghiệp của Ta như con linh cẩu, và chim săn mồi vây quanh trên đầu nó. Hãy đi, tập hợp tất cả các loài thú đồng, cho chúng cắn nuốt đi.10Nhiều người chăn chiên đã hủy phá vườn nho Ta. Chúng giẫm đạp sản nghiệp xứ của Ta; chúng biến chỗ đất vui thích của Ta thành nơi hoang mạc, một nơi tan hoang. 11Chúng khiến nó trở nên một nơi tan hoang. Ta than khóc vì nó; nó bị tan hoang. Khắp xứ đều trở nên hoang tàn, vì không ai còn nhớ nó nữa.12Những kẻ hủy diệt đến trên các nơi trơ trọi trong hoang mạc, vì gươm của Đức Giê-hô-va tàn phá từ đầu này đến đầu kia trong xứ. Chẳng có loài xác thịt nào được an toàn trong xứ. 13Chúng gieo lúa mì nhưng gặt bụi gai. Chúng nhọc công nhưng chẳng đạt được gì. Vậy hãy xấu hổ về của kiếm được của các ngươi vì cớ cơn giận của Đức Giê-hô-va.”14Đức Giê-hô-va phán vậy với những người lân cận tôi, là những kẻ gian ác đánh sản nghiệp mà tôi đã ban cho họ: “Kìa, Ta là Đấng sẽ nhổ chúng khỏi đất, Ta sẽ bứng nhà Giu-đa khỏi chúng. 15Sau khi Ta đã bứng các nước ấy, Ta sẽ thương xót chúng và đem chúng trở về; Ta sẽ đem chúng về lại sản nghiệp và xứ của chúng.16Nếu các nước ấy cẩn thận học hỏi đường lối của dân Ta, nhân danh Ta mà thề rằng ‘Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống!’ y như chúng đã dạy dân Ta nhân danh Ba-anh của chúng mà thề, thì chúng sẽ được vững lập giữa dân Ta. 17Nhưng nếu chẳng ai lắng nghe, Ta sẽ bứng nước ấy. Nó chắc chắn sẽ bị nhổ và bị diệt – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

Chapter 13

1Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Hãy đi mua một đai lưng bằng vải gai mịn và đeo nó quanh thắt lưng, nhưng chớ dầm trong nước.” 2Vậy, tôi mua một đai lưng như Đức Giê-hô-va đã truyền, rồi tôi quấn quanh hông tôi. 3Sau đó, Đức Giê-hô-va phán với tôi lần thứ nhì, 4“Hãy lấy đai lưng mà ngươi đã mua hiện đang ở trên hông ngươi, rồi đến Ơ-phơ-rát. Hãy giấu trong một kẽ đá.”5Vậy, tôi đi giấu nó ở Ơ-phơ-rát như Đức Giê-hô-va đã truyền. 6Sau nhiều ngày, Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Hãy trở lại Ơ-phơ-rát, lấy đai lưng mà Ta đã bảo ngươi đem giấu.” 7Vậy, tôi trở lại Ơ-phơ-rát và đào cái lưng mà tôi đã giấu. Nhưng kìa! Đai lưng bị mục; nó chẳng còn nguyên vẹn nữa.8Sau đó, có lời Đức Giê-hô-va lại phán với tôi rằng: 9“Đức Giê-hô-va phán như vầy: Cũng vậy, Ta sẽ đánh đổ sự ngạo mạn của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. 10Dân gian ác này không chịu nghe lời Ta, sống theo lòng cứng cỏi, thờ lạy và quỳ lạy trước các thần khác – chúng sẽ như chiếc đai lưng vô dụng này. 11Vì như đai lưng đeo quanh hông, Ta đã buộc cả nhà Y-sơ-ra-ên và cả nhà Giu-đa quanh hông Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – để chúng làm dân Ta, đem lại cho Ta danh tiếng, sự ngợi khen, và tôn kính. Nhưng chúng chẳng lắng nghe Ta.12Do đó, ngươi hãy bảo chúng: ‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Bình sẽ đầy rượu.’ Chúng sẽ hỏi ngươi: ‘Bộ chúng tôi không biết là bình sẽ đầy rượu sao?’ 13Hãy đáp rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, Ta sẽ khiến các cư dân trong xứ này, các vua ngồi trên ngai Đa-vít, các thầy tế lễ, tiên tri, và mọi cư dân Giê-ru-sa-lem say be bét. 14Sau đó, Ta sẽ khiến chúng đánh nhau tơi bời, cha đánh con cái – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ không tiếc chúng cũng chẳng thương xót chúng, Ta sẽ không ngăn chúng khỏi sự hủy diệt.’”15Hãy nghe và chú ý. Chớ kiêu ngạo, vì Đức Giê-hô-va đã phán. 16Hãy dâng sự tôn kính cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của quý vị trước khi Ngài giáng sự tối tăm, và trước khi Ngài khiến quý vị vấp chân trên núi lúc chạng vạng. Vì quý vị mong chờ ánh sáng, nhưng Ngài sẽ khiến nơi ấy trở nên tối tăm, như mây đen dày đặc. 17Vậy nếu quý vị không nghe, tôi sẽ khóc vì cớ sự kiêu ngạo của quý vị. Tôi sẽ khóc dầm dề, vì bầy chiên của Đức Giê-hô-va đã bị bắt làm phu tù.18“Hãy nói với vua và hoàng hậu: ‘Hãy hạ mình và ngồi xuống, vì mão triều trên đầu ngươi, niềm kiêu hãnh và vinh quang ngươi, đã rơi xuống rồi.’ 19Các thành ở Nê-ghép sẽ bị phong tỏa, không ai mở ra. Giu-đa sẽ bị bắt làm phu tù, cư dân nó sẽ bị bắt đi lưu đày.20Hãy ngước mắt lên và xem những kẻ đến từ phương bắc. Bầy chiên đẹp đẽ đã được ban cho ngươi đâu? 21Ngươi sẽ nói gì khi Đức Chúa Trời lập trên ngươi những kẻ mà ngươi đã dạy dỗ làm bạn ngươi? Những điều này chẳng phải là sự khởi đầu của những cơn đau đớn quặn thắt bủa vây ngươi như người nữ sinh con sao?22Ngươi tự nhủ rằng: ‘Sao những việc này xảy đến với tôi?’ Đó là vì tội ác ngươi nhiều đến nỗi vạt áo ngươi bị tốc lên và ngươi bị hãm hiếp. 23Người Cút có thể đổi màu da không, con báo có thể đổi đốm của nó không? Nếu vậy thì chính các ngươi cũng có thể làm điều thiện dù các ngươi quen làm điều ác. 24Do đó, Ta sẽ rải chúng như trấu bay trong hoang mạc.25Đây phần Ta đã ban cho ngươi, là phần Ta đã chia cho ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì ngươi đã quên Ta và tin cậy sự giả dối. 26Ta cũng sẽ lột váy ngươi, thiên hạ sẽ thấy sự trần truồng của ngươi. 27Tội tà dâm và tiếng hí của ngươi, sự xấu hổ về hành vi dâm dục của ngươi trên đồi và ngoài đồng! Ta sẽ khiến những sự gớm ghiếc ấy bị phơi bày! Hỡi Giê-ru-sa-lem, khốn cho ngươi! Ngươi ô uế. Việc này sẽ còn kéo dài bao lâu nữa?”

Chapter 14

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Giê-rê-mi về cơn hạn hán, 2“Hãy để Giu-đa than khóc; hãy để các cổng thành tiêu điều. Chúng than khóc vì xứ; tiếng kêu cầu của chúng về Giê-ru-sa-lem thấu đến trời cao. 3Những kẻ quyền quý sai đầy tớ đi tìm nước. Khi tới mương không tìm thấy nước, họ thất vọng và quay về; họ trùm đầu, xấu hổ và thẹn thùng.4Bởi đó, đất nứt nẻ, vì trong xứ không có mưa. Thợ cày xấu hổ và trùm đầu. 5Ngay cả hươu cái cũng đẻ con nó ngoài đồng và bỏ chạy, vì không có cỏ. 6Lừa hoang đứng trên gò trọi, thở hổn hển trong gió như chó rừng. Mắt chúng đờ đẫn, vì không có cây cỏ.”7Lạy Đức Giê-hô-va, dù tội ác chúng con làm chứng nghịch lại chúng con, xin Ngài hành động vì cớ danh Ngài. Vì hành động bội bạc của chúng con gia tăng; chúng con đã phạm tội với Ngài. 8Lạy Chúa, là niềm Hy vọng của Y-sơ-ra-ên, là Đấng cứu dân ấy khi túng quẫn, sao Ngài trở nên như khách lạ trong xứ, như khách bộ hành căng lều ngủ qua đêm? 9Sao Ngài như người lúng túng, như chiến sĩ không thể giải cứu được ai? Vì Ngài ở giữa chúng con, lạy Đức Giê-hô-va! Danh Ngài được rao truyền giữa chúng con. Xin đừng lìa bỏ chúng con.10Đức Giê-hô-va phán với dân này: “Vì chúng thích đi lang thang, chúng không kiềm chế chân mình.” Đức Giê-hô-va không hài lòng. Bây giờ Ngài nhớ lại tội ác chúng và trừng phạt tội lỗi chúng. 11Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Chớ cầu thay cho dân này. 12Vì nếu chúng kiêng ăn, Ta sẽ không nghe tiếng khóc than của chúng, và nếu chúng dâng của lễ thiêu và của lễ chay, Ta sẽ không nhậm. Vì Ta sẽ tiêu diệt chúng bằng gươm, đói kém, và dịch lệ.”13Tôi nói: “Ôi, lạy Chúa Giê-hô-va! Kìa! Các tiên tri nói với họ: ‘Các ngươi sẽ không thấy gươm; cũng chẳng gặp đói kém, vì Ta sẽ cho các ngươi thật yên ninh trong xứ này.’” 14Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Các tiên tri nhân danh Ta mà nói tiên tri giả. Ta không sai chúng, Ta cũng không truyền cho chúng bất cứ mệnh lệnh nào hoặc phán với chúng bất cứ điều chi. Chúng nói tiên tri cùng các ngươi theo những sự hiện thấy giả dối, sự bói toán, sự vô ích từ lòng chúng.”15Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Về phần các tiên tri nhân danh Ta mà nói tiên tri nhưng chẳng phải là những kẻ mà Ta đã sai đi – những kẻ nói rằng sẽ không có gươm dao hay đói kém trong xứ này: các tiên tri ấy sẽ chết bởi gươm và nạn đói. 16Và những người mà chúng nói tiên tri sẽ bị ném ra ngoài đường phố Giê-ru-sa-lem vì cớ đói kém và gươm dao, sẽ không ai chôn chúng, vợ chúng, con trai và con gái chúng – vì Ta sẽ đổ sự gian ác của chúng lại trên chúng.17Hãy phán lời này với chúng: ‘Hãy để tôi khóc cả ngày và đêm chẳng thôi, vì con gái đồng trinh của dân tôi sẽ bị đánh một đòn khủng khiếp – bị thương và không chữa được. 18Nếu tôi ra ngoài đồng, và kìa! Có kẻ bị giết bằng gươm. Và nếu tôi vào trong thành, kìa! Có kẻ chết vì đói kém. Ngay cả tiên tri và thầy tế lễ cũng đi lang thang khắp xứ mà chẳng hiểu biết gì.’”19Ngài đã hoàn toàn từ bỏ Giu-đa sao? Ngài ghét Si-ôn sao? Sao Ngài khiến chúng con khổ sở khi chúng con không được chữa lành? Chúng con trông chờ sự bình an, nhưng chẳng có điều gì tốt lành – chúng con mong được được chữa lành, nhưng kìa, chỉ có sự kinh khiếp. 20Lạy Đức Giê-hô-va, chúng con xin nhận tội của tổ phụ chúng tôi, vì chúng con đã phạm tội nghịch lại Ngài.21Xin đừng từ bỏ chúng con! Vì cớ danh Ngài, xin đừng làm nhục ngôi vinh quang của Ngài. Xin Chúa nhớ và đừng phá vỡ giao ước của Ngài với chúng con. 22Giữa các thần của các nước, ai có thể ban mưa rào? Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con, Ngài chẳng phải là Đấng làm việc này sao? Chúng con trông mong nơi Ngài, vì chính Ngài làm mọi điều ấy.

Chapter 15

1Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Thậm chí nếu Môi-se hoặc Sa-mu-ên đứng trước mặt Ta, Ta vẫn sẽ không chiếu cố dân này. Hãy đuổi chúng khuất mắt Ta, để chúng đi đâu thì đi. 2Chúng sẽ hỏi ngươi: ‘Chúng tôi nên đi đâu?’ Ngươi phải trả lời chúng rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Ai bị định cho chết sẽ chết; ai bị định cho gươm sẽ chết bởi gươm. Ai bị định cho đói kém sẽ bị đói kém; và ai bị định cho sự phu tù sẽ bị bắt làm phu tù.’3Vì Ta sẽ phó chúng vào bốn loại tai họa – Đức Giê-hô-va phán vậy – gươm để giết, chó để tha đi, chim trời và thú rừng sẽ cắn nuốt và diệt đi. 4Ta sẽ khiến chúng trở thành một mối kinh hoàng cho mọi vương quốc trên đất, vì những việc Ma-na-se con Ê-xê-chia, vua Giu-đa, đã làm tại Giê-ru-sa-lem.5Vì ai sẽ thương xót ngươi, hỡi Giê-ru-sa-lem? Ai sẽ than khóc ngươi? Ai sẽ quay lại hỏi thăm ngươi? 6Ngươi đã từ bỏ Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy. Ngươi đã thối lui. Vậy Ta sẽ giơ tay ra đánh ngươi và diệt ngươi. Ta đã chán phải thương xót ngươi. 7Ta sẽ cầm nia sàng lọc chúng ở các cổng thành trong xứ này. Ta sẽ diệt sạch chúng. Ta sẽ hủy diệt dân Ta vì chúng không từ bỏ đường lối mình.8Ta sẽ khiến số góa phụ của chúng nhiều hơn cát trên bờ biển. Giữa trưa Ta sẽ sai kẻ hủy diệt đến hại các bà mẹ của những gã trai trẻ. Ta sẽ khiến sự khích động và kinh hãi thình lình giáng trên chúng. 9Người mẹ đã sinh bảy con sẽ mòn mỏi. Nàng thở thoi thóp. Mặt trời của nàng sẽ lặn đang khi còn ban ngày. Nàng sẽ xấu hổ và bối rối, vì Ta sẽ phó những kẻ còn sót lại cho gươm trước mặt kẻ thù nghịch chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.”10Mẹ ơi, con thật là khốn khổ! Vì mẹ đã sinh ra con làm người mà cả xứ đều tranh cãi và tranh luận. Con không cho vay ai mượn, cũng chẳng mượn ai, nhưng mọi người đều rủa sả con. 11Đức Giê-hô-va phán: “Chẳng lẽ Ta sẽ không giải cứu ngươi mãi mãi sao? Chắc chắn Ta sẽ khiến kẻ thù ngươi van xin giúp đỡ trong kỳ hoạn nạn và đau buồn. 12Ai có thể đập vỡ sắt? Đặc biệt là sắt từ phương bắc trộn với đồng?13Ta sẽ phó sự giàu sang và kho báu của các ngươi cho quân thù như một của cướp. Ta sẽ làm như vậy vì tội lỗi các ngươi đã phạm trong địa phận mình. 14Ta sẽ khiến quân thù giải các ngươi đến xứ mà ngươi không biết, vì lửa sẽ cháy, cơn thạnh nộ Ta sẽ nổi phừng vì các ngươi.”15Lạy Đức Giê-hô-va, chính Ngài biết! Xin Chúa nhớ lại và giúp đỡ con. Xin Chúa báo thù những kẻ theo đuổi con. Xin Ngài nhẫn nại đừng cất con đi. Xin Chúa biết rằng con chịu sỉ nhục vì Ngài. 16Con tìm được lời Ngài và ăn nuốt lời ấy. Lời Ngài là niềm vui với con, khiến lòng con vui mừng, vì con được gọi bằng danh Ngài, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân.17Con không ngồi trong hội những kẻ chế giễu hoặc hoan hỉ. Con ngồi một mình vì cớ tay mạnh mẽ của Ngài, vì Ngài khiến con căm phẫn. 18Sao con cứ đau đớn triền miên và vết thương con không thể được chữa lành? Ngài sẽ như một dòng nước giả dối, dòng nước khô cạn chăng?19Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Giê-rê-mi, nếu ngươi ăn năn, Ta sẽ phục hồi ngươi, ngươi sẽ đứng trước mặt Ta và phục vụ Ta. Vì nếu ngươi làm cho những điều ngu xuẩn lìa khỏi những sự quý báu, ngươi sẽ như miệng Ta. Chúng sẽ trở về với ngươi, nhưng ngươi không được trở về cùng chúng. 20Ta sẽ khiến ngươi như bức tường đồng bất khả xâm phạm đối với dân này, chúng sẽ gây chiến với ngươi. Nhưng chúng sẽ không thắng ngươi, vì Ta ở cùng ngươi đặng giải cứu ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – 21vì Ta sẽ cứu ngươi khỏi tay kẻ ác và chuộc ngươi khỏi tay kẻ bạo tàn.”

Chapter 16

1Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi, 2“Ngươi chớ cưới vợ, và chớ sanh con trai hay con gái trong xứ này. 3Vì Đức Giê-hô-va phán như vầy về các con trai và con gái được sinh trong xứ này, về những người mẹ sinh ra chúng, và về những người cha sinh ra chúng trong xứ này, 4‘Chúng sẽ chết vì bệnh tật. Sẽ không ai than khóc hay chôn cất chúng. Chúng sẽ như phân trên đất. Chúng sẽ chết bởi gươm và nạn đói, xác chúng sẽ trở thành đồ ăn cho chim trời và các loài thú trên đất.’5Vì Đức Giê-hô-va phán rằng: ‘Chớ vào nhà có tang. Chớ than khóc, và chớ cảm thông cho những người này. Vì Ta đã cất đi sự bình an, sự thành tín theo giao ước, và lòng thương xót của Ta khỏi dân này! – Đức Giê-hô-va phán vậy – 6như vậy, kẻ lớn và kẻ nhỏ sẽ chết trong xứ này. Chúng sẽ không được chôn cất, cũng chẳng ai than khóc chúng. Không ai tự cắt thịt hoặc cạo đầu vì chúng.7Không ai chia sẻ thức ăn khi than khóc để an ủi những người có tang, và không ai trao chén chia buồn cho cha hoặc mẹ của chúng để an ủi chúng. 8Ngươi chớ đến nhà có yến tiệc đặng ngồi ăn uống chung với chúng.’ 9Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Kìa, trước mặt ngươi, trong đời ngươi và trong xứ này, Ta sẽ chấm dứt tiếng vui mừng và hoan hỉ, tiếng của chàng rể và nàng dâu.’10Khi ngươi thuật những lời này cho dân, chúng sẽ hỏi ngươi: ‘Sao Đức Giê-hô-va rao tai họa này cho chúng tôi? Chúng tôi đã phạm tội gì đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi?’ 11Vậy hãy bảo chúng: ‘Bởi vì tổ phụ các ngươi từ bỏ Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – chúng theo các thần khác, thờ lạy và quỳ lại trước các thần đó. Chúng từ bỏ Ta và không giữ luật pháp Ta.12Nhưng chính các ngươi còn phạm điều ác nhiều hơn tổ phụ các ngươi, vì kìa, ai nấy đều theo sự cứng cỏi trong lòng gian ác mình; không ai lắng nghe Ta. 13Vậy, Ta sẽ ném các ngươi ra khỏi xứ này đến một xứ mà các ngươi và tổ phụ các ngươi không biết, các ngươi sẽ thờ lạy các thần khác cả ngày và đêm, vì Ta sẽ không ban ơn cho các ngươi.’14Vậy hãy xem! Những ngày ấy gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – khi chẳng còn ai nói: ‘Thật Đức Giê-hô-va hằng sống, Đấng đã đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập.’ 15Vì thật Đức Giê-hô-va hằng sống, Đấng đã đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ phương bắc và ra khỏi những xứ mà Ngài đã khiến họ tản lạc, Ta sẽ đem chúng trở về xứ mà Ta đã ban cho tổ phụ chúng.16Kìa! Ta sẽ sai đến nhiều ngươi dân – Đức Giê-hô-va phán vậy – để họ bắt chúng. Sau đó, Ta sẽ sai đến nhiều thợ săn để họ săn bắt chúng giữa núi đồi, và giữa những khe đá. 17Vì mắt Ta dõi xem đường lối chúng; chúng không thể giấu trước mặt Ta. Chúng không thể che đậy tội lỗi trước mặt Ta. 18Trước nhất, Ta sẽ báo trả tội ác và tội lỗi chúng gấp đôi vì chúng làm ô uế xứ của Ta bằng những hình tượng gớm ghiếc, và làm đầy dẫy cơ nghiệp Ta bằng những thần tượng kinh tởm.”19Lạy Giê-hô-va, Ngài là đồn lũy và nơi nương náu của con, Ngài là nơi an toàn của con trong ngày khốn cùng. Các nước từ khắp những nơi đầu cùng đất sẽ đến với Ngài và nói: “Chắc chắn tổ phụ chúng tôi đã hưởng những sự giả dối. Chúng rỗng tuếch; chẳng đem đến ích lợi gì. 20Người ta tạo ra các thần cho riêng họ phải không? Nhưng chúng không phải là thần. 21Vậy hãy xem! Lần này Ta sẽ khiến chúng biết, Ta sẽ khiến chúng biết tay Ta và quyền năng Ta, để chúng biết rằng danh Ta là Giê-hô-va.”

Chapter 17

1“Tội lỗi của Giu-đa được viết bằng bút sắt có đầu kim cương. Tội ấy được khắc trên bảng lòng của chúng và trên sừng các bàn thờ của các ngươi. 2Con cái chúng nhớ các bàn thờ và trụ thờ thần A-sê-ra của chúng ở dưới gốc cây xum xuê trên đồi cao.3Chúng nhớ những bàn thờ của chúng trên núi ở vùng thôn quê. Ta sẽ biến sự giàu có và của cải ngươi thành của cướp. Vì tội lỗi ở khắp mọi nơi trong bờ cõi ngươi. 4Ngươi sẽ mất cơ nghiệp mà Ta ban cho ngươi. Ta sẽ khiến kẻ thù ngươi bắt ngươi làm nô lệ trong xứ mà ngươi chẳng biết, vì ngươi đã nhen lửa trong cơn thạnh nộ của Ta, cơn giận ấy sẽ cháy mãi không tắt.”5Đức Giê-hô-va phán: “Đáng rủa thay là kẻ tin cậy loài người; nó lấy xác thịt làm sức mạnh nhưng xoay lòng mình khỏi Đức Giê-hô-va. 6Nó sẽ như thạch thảo ở A-ra-ba và sẽ không thấy điều gì tốt đẹp xảy đến. Nó sẽ ở trong những nơi đầy sỏi đá trong hoang mạc, một xứ cằn cỗi không có người ở.7Nhưng ai tin cậy Đức Giê-hô-va thật đáng chúc phước thay, vì Đức Giê-hô-va là lý do người tin tưởng. 8Người sẽ như cây trồng gần dòng suối; rễ người sẽ lan tỏa. Dù trời nóng cũng không hề hấn, người vẫn sẽ ra lá xum xuê. Trong năm hạn hán, người sẽ không lo lắng, cũng chẳng ngưng ra trái.9Lòng con người dối trá hơn bất kỳ điều gì khác. Nó xấu xa; ai có thể hiểu được? 10Ta là Giê-hô-va, Đấng dò xét tâm trí, kiểm tra lòng người. Ta báo cho mỗi người tùy điều họ đáng nhận, phạt họ tùy kết quả việc làm của họ. 11Gà gô ấp trứng chẳng phải do nó đẻ. Ai đó có thể trở nên giàu có một cách bất chính. Nhưng trong lúc thanh xuân của nó, sự giàu có sẽ từ bỏ nó và cuối cùng nó sẽ thành kẻ ngốc.”12“Nơi đền thờ của chúng ta là ngôi vinh hiển, được lập nên từ ban đầu. 13Đức Giê-hô-va là niềm hy vọng của Y-sơ-ra-ên. Những kẻ từ bỏ Ngài sẽ nhục nhã. Những kẻ trong xứ xoay bỏ khỏi Ngài sẽ bị diệt. Vì chúng từ bỏ Đức Giê-hô-va, Ngài là nguồn nước sống. 14Lạy Đức Giê-hô-va, xin chữa lành con, rồi con sẽ được chữa lành! Xin giải cứu con, rồi con sẽ được cứu. Vì Ngài là bài ca ngợi khen của con.15Kìa, họ hỏi con: ‘Lời của Đức Giê-hô-va đâu? Hãy làm cho nó ứng nghiệm!” 16Về phần con, con không từ bỏ bổn phận làm người chăn chiên đi theo Ngài. Con không mong ngày gặp tai họa. Ngài biết những lời mà môi con công bố. Chúng ở trước mặt Ngài.17Xin Chúa đừng làm con khiếp sợ. Ngài là nơi nương náu của con trong ngày hoạn nạn. 18Xin Chúa khiến những kẻ đeo đuổi con bị hổ thẹn, nhưng đừng để con xấu hổ. Nguyện chúng bị kinh hoàng, nhưng đừng để con bị kinh hoàng. Xin Chúa giáng ngày tai họa trên chúng và đập vỡ chúng bằng sự hủy diệt gấp đôi.”19Đức Giê-hô-va phán với tôi như vầy: “Hãy đi và đứng nơi cổng của dân, nơi mà các vua Giu-đa vào và ra, sau đó hãy đứng ở tất cả các cổng khác ở Giê-ru-sa-lem. 20Hãy bảo chúng: ‘Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi các vua Giu-đa và dân Giu-đa, và toàn thể cư dân Giê-ru-sa-lem là những người ra vào các cổng này.21Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Hãy cẩn thận bảo vệ mạng sống mình, chớ mang gánh trong ngày Sa-bát qua các cổng thành Giê-ru-sa-lem. 22Chớ đem vật gánh nào ra khỏi nhà ngươi trong ngày Sa-bát. Chớ làm bất cứ việc gì, nhưng hãy biệt riêng ngày Sa-bát cho Đức Giê-hô-va, như Ta đã truyền cho tổ phụ các ngươi thực hiện.”’ 23Chúng không nghe cũng chẳng để ý, chúng cứng cổ đến nỗi chẳng nghe Ta hoặc chấp nhận kỷ luật.24Nếu các ngươi thật sự nghe Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – và không mang vật gánh qua các cổng thành trong ngày Sa-bát nhưng biệt riêng ngày Sa-bát cho Đức Giê-hô-va và không làm việc chi trong ngày đó – 25thì các vua, các vương tử, và những người ngồi trên ngai Đa-vít sẽ đến các cổng của thành này bằng xe chiến mã và ngựa, bao gồm các quan trưởng, người Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem. Và thành này sẽ còn lại đời đời.26Họ sẽ đến từ các thành ở Giu-đa và quanh Giê-ru-sa-lem, từ xứ Ben-gia-min và những vùng đất thấp, từ miền núi và từ Nê-ghép, họ đem theo của lễ thiêu, của tế lễ, của lễ chay và nhũ hương. Họ sẽ đem của lễ tạ ơn đến nhà Ta. 27Nhưng nếu các ngươi không nghe Ta để biệt riêng ngày Sa-bát cho Đức Giê-hô-va – nếu các ngươi đem vật gánh vào các cổng thành Giê-ru-sa-lem trong ngày Sa-bát, Ta sẽ nhen lửa trong các cổng thành, lửa ấy sẽ thiêu đốt mọi đồn lũy Giê-ru-sas-lem, nó sẽ cháy mãi không thôi.”

Chapter 18

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, 2“Hãy đứng dậy và đi đến nhà thợ gốm, vì Ta sẽ cho ngươi nghe lời Ta tại đó.” 3Vậy, tôi đi đến nhà thợ gốm, và kìa! Người thợ gốm đang làm việc nơi bàn quay. 4Nhưng vật bằng đất sét mà ông đang nắn bị hư trong tay ông, do đó ông đổi ý và làm một vật khác mà theo ý ông cho là tốt.5Kế đó, có lời Đức Giê-hô-va phán với tôi, 6“Chẳng lẽ Ta không thể làm cho ngươi như người thợ gốm này sao, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên? – Đức Giê-hô-va phán như vầy. Kìa! Như đất sét trong tay người thợ gốm thể nào – thì các ngươi trong tay Ta cũng sẽ thể ấy, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên. 7Khi Ta tuyên bố điều gì về một nước hay một vương quốc, rằng Ta sẽ đuổi chúng đi, hủy đi, hoặc diệt đi. 8Nhưng nếu nước mà Ta đã tuyên bố quyết định từ bỏ điều ác, Ta sẽ động lòng thương xót chúng mà không giáng tai họa ấy.9Có khi Ta tuyên bố về một nước hay một vương quốc rằng Ta sẽ dựng nó hoặc trồng nó. 10Nhưng nếu nó làm điều ác trước mặt Ta, không lắng nghe tiếng Ta, thì Ta sẽ ngưng xuống phước mà Ta đã định cho nó.11Vậy bây giờ, hãy nói với dân Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, Ta sẽ giáng họa trên ngươi. Ta sẽ lập kế hoạch hại ngươi. Hãy ăn năn, ai nấy hãy từ bỏ đường gian ác của mình, để đường lối và việc làm ngươi đem đến điều tốt cho ngươi.’ 12Nhưng chúng sẽ nói: ‘Thật vô ích. Chúng tôi sẽ theo kế hoạch của chúng tôi. Ai nấy trong chúng tôi sẽ chiều lòng xấu xa và cứng cỏi mình.’13Vậy Đức Giê-hô-va phán: ‘Hãy hỏi các nước, ai từng nghe đến điều này bao giờ? Trinh nữ Y-sơ-ra-ên phạm một việc kinh tởm. 14Tuyết ở Li-băng có bao giờ tan chảy khỏi các sườn núi đá ở đồng bằng không? Những con suối từ trên núi xa chảy đến có cạn nước không?15Nhưng dân Ta đã quên Ta. Chúng dâng của lễ cho các thần tượng vô dụng và vấp ngã trên đường mình; chúng rời những con đường xưa đặng đi trong những con đường sai lệch. 16Xứ của chúng sẽ trở nên kinh khiếp, thành một thứ bị người ta bàn tán mãi mãi. Ai đi ngang qua nó đều sẽ rùng mình và lắc đầu. 17Ta sẽ rải chúng trước mặt kẻ thù nghịch như cơn gió đông. Ta sẽ quay lưng đi, chúng sẽ không thấy mặt Ta, trong ngày hoạn nạn.’”18Vậy, dân chúng nói: “Nào, chúng ta hãy lập mưu nghịch Giê-rê-mi, vì thầy tế lễ luôn có luật pháp, người khôn ngoan luôn có lời khuyên, và tiên tri luôn có lời phán. Nào, chúng ta hãy dùng lời nói của chúng ta mà đánh nó và không để ý đến lời nó rao báo nữa.” 19Lạy Đức Giê-hô-va, xin đoái đến con! Xin nghe tiếng huyên náo của kẻ thù nghịch con. 20Tai họa của chúng sẽ thật sự được báo đáp cho con vì con đối xử tốt với chúng sao? Chúng đã đào hố trước mặt con. Xin Chúa nhớ là con đã đứng trước mặt Ngài và cầu xin Ngài ban phước cho chúng, khiến Ngài xây cơn giận khỏi chúng.21Vì vậy, xin Chúa phó con cái chúng cho nạn đói, và phó chúng cho sức mạnh của gươm giáo. Xin Chúa cất vợ của chúng và khiến chúng góa bụa, người của chúng sẽ bị giết, những trai trẻ sẽ bị giết bằng gươm nơi chiến trận. 22Xin Chúa cho người ta nghe tiếng kêu la đau buồn từ trong nhà chúng, như Ngài bất ngờ giáng kẻ cướp trên chúng. Vì chúng đã đào hố đặng bắt con và đặt bẫy dưới chân con. 23Nhưng Ngài, lạy Đức Giê-hô-va, Ngài biết hết mọi kế hoạch của chúng lập nên để giết con. Xin Chúa đừng tha tội ác và tội lỗi chúng. Xin Chúa đừng xóa tội lỗi chúng khỏi trước mặt Ngài. Trái lại, xin Chúa ném chúng trước mặt Ngài. Xin Chúa hành động khi Ngài nổi cơn thạnh nộ.

Chapter 19

1Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Hãy đi mua một bình đất sét của thợ gốm cùng với các trưởng lão trong dân và thầy tế lễ. 2Sau đó, hãy đến thung lũng Ben Hin-nôm ở lối vào của Cửa Sành, tại đó hãy công bố những lời mà Ta sẽ bảo ngươi. 3Hãy nói: ‘Khá nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi các vua Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem! Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: “Kìa, Ta sẽ giáng tai họa trên nơi này, và tai của những kẻ nghe về điều đó sẽ lùng bùng.4Ta sẽ giáng họa vì chúng đã từ bỏ Ta và làm ô uế nơi này. Trong xứ này, chúng dâng của lễ cho các thần mà chúng chẳng biết. Chúng, tổ phụ của chúng, và các vua Giu-đa cũng đã làm xứ này ngập huyết vô tội. 5Chúng xây các điện thờ cho Ba-anh để dâng con trai chúng qua lửa làm của lễ thiêu cho thần đó – đây là việc Ta chẳng truyền. Ta không bảo chúng làm việc đó, lòng Ta cũng chẳng hề nghĩ đến.6Vậy, kìa, các ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – là khi nơi này sẽ không còn được gọi là Tô-phết, thung lũng Ben Hin-nôm, nó sẽ được gọi là thung lũng Tàn sát. 7Tại nơi này, Ta sẽ khiến các kế hoạch của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem trở nên vô dụng. Ta sẽ khiến chúng ngã xuống bởi gươm trước mặt kẻ thù nghịch chúng và bởi tay của những kẻ tìm mạng sống chúng. Sau đó, Ta sẽ phó thi thể chúng làm đồ ăn cho chim trời và các loài thú trên đất. 8Ta sẽ khiến thành này ra hoang vu và trở nên một thứ bị chê cười, vì ai đi ngang qua nó đều cũng sẽ rùng mình và chê cười vì cớ những tai họa của nó. 9Ta sẽ khiến chúng ăn thịt con trai và con gái chúng; ai nấy đều sẽ ăn thịt người lân cận mình khi bị bao vây và thống khổ bởi quân thù và những kẻ tìm hại mạng sống chúng.’”10Sau đó, ngươi hãy đập vỡ cái bình gốm trước mặt những người đi với ngươi. 11Hãy bảo chúng: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: Ta sẽ làm điều tương tự với dân này và thành này – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy – như Giê-rê-mi đã đập vỡ cái bình gốm đến nỗi không thể nào hàn gắn được. Người ta sẽ chôn người chết ở Tô-phết cho đến khi không còn chỗ chôn nữa.12Đây là việc Ta sẽ làm trên nơi này và trên cư dân của nó, khi Ta biến thành này trở nên như Tô-phết – Đức Giê-hô-va phán vậy – 13vậy, các nhà ở Giê-ru-sa-lem và của các vua Giu-đa sẽ trở nên như Tô-phết – tức là những nhà mà trên sân thượng, những kẻ ô uế thờ lạy các vì tinh tú trên trời và đổ của lễ quán cho các thần khác.’”14Vậy Giê-rê-mi rời Tô-phết, là nơi Đức Giê-hô-va đã sai đến để nói tiên tri. Ông đứng ở sân nhà Đức Giê-hô-va và nói với toàn thể dân sự, 15“Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Kìa, Ta sẽ khiến thành này và những thành của nó lãnh tai họa mà Ta đã báo trước, vì chúng cứng cổ và không nghe lời Ta.’”

Chapter 20

1Pa-su-rơ, con trai thầy tế lễ Y-mê – ông làm quản đốc – nghe lời Giê-rê-mi nói tiên tri trước nhà Đức Giê-hô-va. 2Pa-su-rơ đánh tiên tri Giê-rê-mi rồi cùm ông lại ở Thượng Cổng Ben-gia-min trong nhà Đức Giê-hô-va.3Hôm sau, Pa-su-rơ thả Giê-rê-mi ra khỏi cùm. Giê-rê-mi bảo ông: “Đức Giê-hô-va không gọi ông là Pa-su-rơ, nhưng gọi ông là Ma-go Mi-sa-bíp. 4Vì Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Kìa, Ta sẽ khiến ngươi trở nên vật ghê rợn – ngươi và tất cả những người thân yêu của ngươi – vì chúng sẽ ngã bởi gươm của quân thù mình và mắt ngươi sẽ thấy điều đó. Ta sẽ phó cả dân Giu-đa vào tay vua Ba-by-lôn. Hắn sẽ bắt chúng làm phu tù tại Ba-by-lôn hoặc dùng gươm đánh chúng.5Ta sẽ phó cho hắn mọi của cải trong thành này và sự giàu có của nó, tất cả những châu báu và kho tàng của các vua Giu-đa. Chúng sẽ lấy và đem qua Ba-by-lôn. 6Nhưng ngươi, Pa-su-rơ, và hết thảy những kẻ trong nhà ngươi sẽ bị bắt làm phu tù. Ngươi sẽ đến Ba-by-lôn rồi chết tại đó. Ngươi và tất cả những người thân thiết của ngươi, là những kẻ mà ngươi đã nói tiên tri dối, sẽ được chôn ở đó.’”7“Lạy Đức Giê-hô-va, Ngài đã thuyết phục con. Con thật sự bị thuyết phục. Ngài bủa vây con và đánh bại con. Con trở thành trò cười. Thiên hạ ngày nào cũng nhạo báng con. 8Vì hễ khi nào con nói, con đều kêu to và công bố rằng: ‘Bạo lực và hủy diệt.’ Lời của Đức Giê-hô-va khiến con bị sỉ nhục và nhạo báng hàng ngày. 9Nếu con nói: ‘Con sẽ không nghĩ về Đức Giê-hô-va nữa. Con sẽ không công bố danh Ngài nữa.’ Thì trong lòng con giống như có lửa cháy, thiêu đốt tận trong xương cốt con. Vậy, con gắng sức kiềm chế nhưng không thể.10Con nghe nhiều người xung quanh đồn đoán về nỗi khiếp sợ. ‘Hãy báo cáo! Chúng ta phải báo cáo!’ Những người ở gần con trông cho con vấp ngã. ‘Có lẽ ông ấy có thể bị chơi khăm. Nếu vậy, chúng ta có thể chế ngự ông ấy và trả thù ông ấy.’ 11Nhưng Đức Giê-hô-va ở cạnh con như một chiến sĩ hùng mạnh, những kẻ theo đuổi con sẽ dao động. Chúng sẽ không đánh thắng con. Chúng sẽ xấu hổ lắm, vì chúng sẽ không thành công. Chúng sẽ xấu hổ không thôi, cả đời sẽ không bao giờ quên.12Nhưng Ngài, lạy Đức Giê-hô-va vạn quân, Ngài là Đấng dò xét người công bình và xem xét tâm trí và lòng người. Xin cho con thấy sự báo thù của Ngài trên chúng vì con đã trình duyên cớ của con cho Ngài. 13Hãy hát cho Đức Giê-hô-va! Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Vì Ngài đã giải cứu mạng sống của những người bị áp bức khỏi tay kẻ bất lương.14Ước gì ngày con sinh ra bị rủa sả. Xin chớ để ngày mẹ con sinh con ra được phước. 15Ước gì người báo tin cho ba con bị rủa sả, đó là người nói rằng: ‘Ông vừa có một đứa con trai,’ khiến ba con vui mừng.16Ước gì người đó như các thành mà Đức Giê-hô-va đã ném khi Ngài không thương xót. Nguyền cho người đó nghe tiếng kêu cầu giúp đỡ vào lúc bình minh và tiếng kêu xung trận vào ban trưa. 17Nguyền điều này xảy ra, vì Đức Giê-hô-va không giết con từ trong lòng mẹ hoặc để lòng mẹ là mồ chôn con mãi mãi. 18Tại sao con lọt lòng mẹ để gặp khó khăn và khổ cực, đến nỗi các ngày của con đầy tủi nhục?”

Chapter 21

1Đây là lời đến từ Đức Chúa Trời phán với Giê-rê-mi khi Vua Sê-đê-kia sai Pa-su-rơ, con trai Manh-ki-gia, và Sô-phô-ni, con trai thầy tế lễ Ma-a-sê-gia đến gặp ông. Họ bảo ông, 2“Xin thay mặt chúng tôi cầu vấn Đức Giê-hô-va, vì Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn sẽ đánh chúng tôi. Có thể Đức Giê-hô-va sẽ làm phép lạ cho chúng tôi, như khi trước, và Ngài sẽ khiến vua ấy rút quân khỏi chúng tôi.”3Giê-rê-mi trả lời họ: “Các ông phải nói với Sê-đê-kia như vầy, 4‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: Kìa, Ta sẽ khiến các binh khí trong tay ngươi mà ngươi sẽ dùng để đánh vua Ba-by-lôn và người Canh-đê đang bao vây ngươi ngoài thành xoay về phía ngươi! Vì Ta sẽ tập hợp chúng vào giữa thành. 5Sau đó, chính Ta sẽ giơ tay và cánh tay mạnh mẽ mà đánh ngươi trong cơn thạnh nộ, giận dữ, và uất khí.6Ta sẽ đánh cư dân thành này, cả con người và thú vật. Chúng sẽ chết bởi một cơn tai họa kinh khiếp. 7Sau đó – Đức Giê-hô-va phán như vầy – Sê-đê-kia vua Giu-đa, các quần thần, dân chúng, và bất cứ ai còn sót lại trong thành này sau tai họa, gươm giáo, và nạn đói – Ta sẽ phó chúng vào tay Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn, kẻ thù của chúng, và là những kẻ tìm hại mạng sống chúng. Hắn sẽ giết chúng bằng lưỡi gươm. Hắn sẽ không thương hại chúng, tha cho chúng, hoặc thương xót chúng.’8Kế đến, ngươi hãy nói với dân này: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, Ta sẽ đặt trước mặt ngươi một con đường sống và con đường chết. 9Hễ ai ở trong thành này sẽ chết bởi gươm, đói kém, và bệnh dịch; nhưng hễ ai ra ngoài và quỳ gối trước mặt dân Canh-đê là những kẻ bao vây ngươi sẽ sống. Người đó sẽ giữ được mạng mình. 10Vì Ta đã xoay mặt nghịch với thành này đặng giáng tai họa, chứ không đem đến điều lành – Đức Giê-hô-va phán vậy. Thành ấy đã bị phó vào tay vua Ba-by-lôn, hắn sẽ phóng hỏa nó.’11Về nhà vua Giu-đa, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. 12Hỡi nhà Đa-vít, Đức Giê-hô-va phán: ‘Mỗi sáng hãy thực thi công lý. Hãy cứu người bị cướp bóc khỏi tay kẻ đàn áp, nếu không cơn thịnh nộ của Ta sẽ nổi phừng. Vì không ai có thể dập tắt được cơn thạnh nộ ấy bởi vì việc ác của các ngươi.13Kìa, hỡi dân trong thung lũng! Ta nghịch lại ngươi, hỡi đá nơi đồng bằng – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta nghịch lại những kẻ nào nói rằng: “Ai sẽ ngự xuống đặng đánh chúng ta?” hoặc “Ai sẽ vào nhà chúng ta?” 14Ta đã ấn định các ngươi sẽ bị phạt vì cớ kết quả việc làm của các ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta sẽ châm lửa nơi bụi cây, nó sẽ thiêu đốt mọi thứ xung quanh.’”

Chapter 22

1Này là lời Đức Giê-hô-va phán: “Hãy đi xuống nhà của vua Giu-đa và công bố lời này tại đó. 2Hãy nói rằng: ‘Hỡi Vua Giu-đa, là người ngồi trên ngai Đa-vít, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Và hãy nghe, hỡi các quần thần của ngươi, ngươi, dân ngươi, là những người vào ra các cổng này. 3Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Hãy thực thi công lý và sự công bình, hãy cứu người bị cướp bóc khỏi tay kẻ đàn áp. Chớ ngược đãi khách ngoại quốc này trong xứ ngươi, hoặc người mồ côi hoặc góa bụa. Chớ bạo lực hoặc làm đổ máu vô tội ở nơi này.4Vì nếu ngươi thật sự làm những việc này, các vua ngồi trên ngai Đa-vít sẽ cưỡi xe chiến mã và cưỡi ngựa vào các cổng của nhà này, cùng với các quần thần và dân chúng! 5Nhưng nếu ngươi không nghe những lời mà Ta đã truyền – Đức Giê-hô-va phán vậy – thì cung điện này sẽ trở nên hoang phế.’”6Đức Giê-hô-va phán về cung điện của vua Giu-đa: ‘Ngươi giống như Ghi-lê-át, hoặc giống với đỉnh núi Li-băng. Nhưng Ta sẽ biến ngươi thành hoang mạc, thành những thành phố không có người ở. 7Vì Ta đã sai những kẻ hủy diệt đến với ngươi! Những kẻ cầm vũ khí sẽ chặt những cây tuyết tùng tốt nhất của ngươi và quăng vào lửa.8Kế đó, nhiều dân sẽ đi ngang qua thành này. Ai nấy sẽ bảo nhau rằng: “Sao Đức Giê-hô-va khiến thành lớn này trở nên như thế?” 9Người kia sẽ trả lời: “Vì chúng đã từ bỏ giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng và quỳ lạy trước các thần khác và tôn thờ những thần ấy.”10Chớ than khóc cho người chết. Chớ than khóc vì người ấy. Nhưng ngươi hãy than khóc cho những ai bị bắt làm phu tù, vì người đó sẽ không bao giờ trở về và thấy xứ mình đã chôn nhau cắt rốn nữa.’11Đức Giê-hô-va phán như vầy về Giê-hô-a-ha con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, là người kế vị của Giô-si-a, cha ông ấy: ‘Hắn đã đi khỏi xứ này và sẽ không quay về. 12Hắn sẽ chết tại nơi chúng bắt hắn đi lưu đày, hắn sẽ không bao giờ thấy lại xứ này.’13Khốn cho những ai xây nhà mình bằng sự bất chính và xây phòng cao mình bằng sự bất công; khốn cho những ai thuê làm công nhưng không trả tiền. 14Khốn cho những ai nói rằng: ‘Ta sẽ xây nhà cao tầng và phòng cao thoáng đãng, ta sẽ xây nhiều cửa sổ lớn, và cán ô bằng gỗ tuyết tùng, sơn màu đỏ.’15Có phải đây là thứ biến ngươi thành một vị vua tốt đến nỗi ngươi muốn có tấm ván bằng gỗ tuyết tùng không? Chẳng phải cha ngươi cũng không ăn uống, nhưng thực thi công lý và điều công chính? Cho nên người được thịnh vượng. 16Người xét xử công minh cho người nghèo và người thiếu thốn. Vì vậy người được mọi điều tốt đẹp. Chẳng phải như vậy có nghĩa là biết Ta sao? – Đức Giê-hô-va phán vậy.17Nhưng trong mắt ngươi và lòng ngươi chẳng có gì cả ngoại trừ sự lo lắng của ngươi về lợi lộc bất chính và làm đổ huyết vô tội, đàn áp và giày đạp người khác. 18Vì vậy, Đức Giê-hô-va phán về Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, như vầy: Chúng sẽ không than khóc nó mà nói rằng ‘Than ôi, anh tôi!’ hoặc ‘Than ôi, chị tôi!’ Chúng sẽ không than khóc nó mà nói rằng ‘Than ôi, thầy tôi!’ hoặc ‘Than ôi, bệ hạ tôi!’ 19Nó sẽ bị chôn như con lừa, bị kéo đi và quăng khỏi cửa thành Giê-ru-sa-lem.20Hãy lên những ngọn núi Li-băng và kêu la. Hãy cất tiếng kêu lên ở Ba-san. Hãy kêu la từ các ngọn núi A-ba-rim, vì tất cả bạn hữu ngươi sẽ bị hủy diệt. 21Ta đã phán với ngươi khi ngươi được an toàn, nhưng ngươi nói: ‘Tôi sẽ không nghe.’ Đây là tục lệ của ngươi từ khi ngươi còn trẻ, vì ngươi không nghe tiếng Ta.22Gió sẽ lùa đi mọi người chăn chiên của ngươi, và bạn bè ngươi sẽ bị bắt làm phu tù. Sau đó, chắc chắn ngươi sẽ xấu hổ và bẽ mặt vì tất cả những việc ác của ngươi. 23Hỡi vua, ngươi là người sống trong Nhà ở Rừng Li-băng, ngươi làm tổ giữa những cây tuyết tùng, ngươi sẽ bị thương hại biết bao khi cơn đau quằn quại ập đến ngươi như lúc sinh đẻ.”24“Thật như Ta hằng sống – Đức Giê-hô-va phán vậy – thậm chí nếu ngươi, Giê-hô-gia-kin, con Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, là ấn trong tay hữu Ta, Ta sẽ gỡ ngươi ra. 25Vì Ta đã phó ngươi vào tay những kẻ tìm mạng sống ngươi và những kẻ mà ngươi sợ hãi, ấy là tay của Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn và người Canh-đê. 26Ta sẽ ném ngươi và mẹ ngươi, là người đã sinh ra ngươi, vào xứ mà ngươi chẳng từng được sinh ra. Ngươi sẽ chết tại đó.27Còn về xứ này là xứ chúng muốn trở về, chúng sẽ không trở về nữa. 28Có phải đây là bình bị coi khinh và đổ vỡ không? Có phải Giê-hô-gia-kin là chiếc bình mà chẳng ai vừa lòng không? Sao họ ném người và con cháu người ra, và đổ chúng vào xứ mà chúng chẳng biết?29Hỡi đất, đất, đất! Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va! 30Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Hãy viết về Giê-hô-gia-kin như vầy: Nó sẽ không có con. Nó sẽ không thịnh vượng trong đời của nó, và không ai trong vòng con cháu nó thành công hoặc ngồi trên ngai Đa-vít và cai trị Giu-đa.’”

Chapter 23

1“Khốn thay cho những kẻ chăn hủy diệt và làm tản lạc bầy chiên của đồng cỏ Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy.” 2Vì thế, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán về những kẻ chăn đang chăn dắt dân Ngài như vầy: “Các ngươi làm tản lạc bầy chiên Ta và đuổi chúng đi. Các ngươi không chăm sóc chúng. Khá biết điều này! Ta sẽ báo trả ngươi vì việc ác của ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy.3Chính Ta sẽ nhóm chiên còn sót lại của bầy Ta từ mọi nơi mà Ta đã đuổi chúng đến, Ta sẽ đưa chúng trở về nơi đồng cỏ, tại đó chúng sẽ sinh sản và tăng thêm nhiều. 4Sau đó, Ta sẽ dấy lên những người chăn chiên, họ sẽ chăn dắt chúng, chúng sẽ không còn sợ hãi hay tản lạc nữa. Sẽ không thiếu một con nào – Đức Giê-hô-va phán vậy.5Kìa, ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là ngày mà Ta sẽ dấy lên cho Đa-vít một nhánh công bình. Người sẽ làm vua cai trị; người sẽ đem đến sự thịnh vượng, thực thi công lý và sự công bình trong xứ. 6Trong đời của người, Giu-đa sẽ được giải cứu, và Y-sơ-ra-ên sẽ sống yên ổn. Người sẽ được gọi bằng danh này: Đức Giê-hô-va là Sự Công bình của chúng ta.7Vậy, kìa, các ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – là ngày mà chúng sẽ không còn nói: ‘Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, Đấng đã đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập.’ 8Trái lại, chúng sẽ nói: ‘Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, Đấng đã đem lên và dẫn con cháu nhà Y-sơ-ra-ên từ phương bắc và mọi xứ mà chúng đã bị đuổi được trở về.’ Chúng sẽ sống trong xứ mình.”9Về các tiên tri, lòng tôi tan nát trong tôi, xương cốt tôi run rẩy. Tôi trở nên như người say, như người loạng choạng vì rượu, vì cớ Đức Giê-hô-va và lời thánh của Ngài. 10Vì đất đầy dẫy kẻ tà dâm. Vì những điều này mà đất than khóc. Đồng cỏ trong hoang mạc thì khô cằn. Đường lối của các tiên tri ấy là xấu xa; sức mạnh của chúng bị sử dụng sai.11“Vì cả tiên tri và thầy tế lễ đều sa đọa. Thậm chí Ta đã tìm thấy sự gian ác của chúng trong nhà Ta! – Đức Giê-hô-va phán vậy – 12vậy, đường lối chúng sẽ như nơi trơn trợt trong bóng tối. Chúng sẽ bị đẩy xuống. Chúng sẽ té. Vì Ta sẽ giáng tai họa trên chúng vào năm đoán phạt của chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy –13vì Ta đã thấy sự gớm ghiếc giữa các tiên tri tại Sa-ma-ri. Chúng nhân danh Ba-anh mà nói tiên tri và dẫn dân Y-sơ-ra-ên của Ta ra khỏi con đường chính đáng. 14Và giữa các tiên tri ở Giê-ru-sa-lem, Ta đã thấy những điều kinh khủng: Chúng phạm tội tà dâm và bước theo sự lừa dối. Chúng làm mạnh tay của những kẻ bất lương; không ai từ bỏ việc ác mình. Tất cả chúng đều trở nên như Sô-đôm và cư dân của nó như Gô-mô-rơ!’” 15Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân phán về các tiên tri như vầy: “Kìa, Ta sẽ khiến chúng ăn ngải cứu và uống mật đắng, vì sự sa đọa của chúng ra từ các tiên tri ở Giê-ru-sa-lem đến trong cả xứ.”16Đức Giê-hô-va vạn quân phán vầy: “Chớ nghe lời của các tiên tri nói tiên tri với ngươi. Chúng lừa ngươi! Chúng loan báo về những sự hiện thấy do chính chúng nghĩ ra, chứ không phải bởi miệng Đức Giê-hô-va phán. 17Chúng luôn nói với những kẻ bất kính Ta rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán rằng anh sẽ có sự bình an.’ Ai nấy đều bước theo sự cứng cỏi trong lòng mình rằng: ‘Tai họa sẽ không đến trên anh đâu.’ 18Nhưng ai đứng được trong cuộc họp hội đồng của Đức Giê-hô-va? Ai thấy và nghe lời Ngài? Ai chú ý đến lời Ngài và nghe?19Kìa, từ Đức Giê-hô-va ra một cơn bão! Cơn giận của Ngài đang toát ra, giông tố đang nổi lên. Gió lốc quanh đầu những kẻ ác. 20Cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ không nguôi cho đến khi nó đã thực thi và đem vào lòng những dự định của tấm lòng mình. Trong những ngày sau rốt, ngươi sẽ hiểu điều đó.21Ta không sai các tiên tri này ra đi. Chúng chỉ xuất hiện. Ta không truyền cho chúng bất cứ điều gì, nhưng chúng vẫn nói tiên tri. 22Vì nếu chúng đứng nơi họp hội đồng của Ta, chúng sẽ khiến dân Ta nghe lời Ta; chúng sẽ khiến dân Ta từ bỏ những lời gian ác và đường dữ việc xấu.23Ta chỉ là một Đức Chúa Trời ở gần hay sao – Đức Giê-hô-va phán vậy – chứ không phải là Đức Chúa Trời ở xa? 24Ai có thể ẩn mình nơi kín đáo để Ta không thấy? – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta không lấp đầy các từng trời và đất sao? – Đức Giê-hô-va phán vậy.25Ta đã nghe điều các tiên tri đó nói, những kẻ nhân danh Ta mà tiên tri dối. Chúng nói: ‘Tôi có một giấc mơ! Tôi có một giấc mơ!’ 26Các tiên tri nói tiên tri dối theo trí mình và theo lòng mình đến khi nào? 27Chúng lập mưu khiến dân Ta quên danh Ta bằng những giấc chiêm bao chúng kể lại với mỗi người, như tổ phụ chúng đã quên danh Ta mà chỉ nhớ đến danh Ba-anh.28Tiên tri nào có chiêm bao, hãy để nó kể lại chiêm bao đó. Nhưng người nào được Ta phán truyền, hãy để người công bố lời Ta một cách chân thật. Rơm có liên quan gì với lúa? – Đức Giê-hô-va phán vậy – 29lời của Ta không giống như lửa sao? – Đức Giê-hô-va phán vậy – và như búa đập vỡ đá? 30Vậy, kìa, Ta nghịch lại các tiên tri này – Đức Giê-hô-va phán vậy – là kẻ nào cướp lời của người khác và nói rằng lời đó đến từ Ta.31Kìa, Ta nghịch lại các tiên tri này – Đức Giê-hô-va phán vậy – tức là những kẻ dùng lưỡi mình nói tiên tri. 32Kìa, Ta nghịch lại những tiên tri mơ mộng giả dối – Đức Giê-hô-va phán vậy – chúng công bố những giấc chiêm bao ấy và khiến dân Ta lầm đường lạc lối bằng sự giả dối và khoe khoang của chúng. Ta nghịch lại chúng, vì Ta không sai chúng đi cũng chẳng truyền lệnh cho chúng. Chúng chắc chắn sẽ không giúp dân này – Đức Giê-hô-va phán vậy.33Khi dân này hoặc một tiên tri hoặc một thầy tế lễ hỏi ngươi: ‘Đức Giê-hô-va phán gì?’ thì ngươi phải nói rằng: ‘Lời phán nào chứ? Vì Ta đã bỏ các ngươi’ – Đức Giê-hô-va phán vậy. 34Còn các tiên tri, thầy tế lễ, và những ai nói rằng: ‘Này là lời Đức Giê-hô-va phán,’ Ta sẽ phạt người đó và nhà nó.35Mỗi người hãy hỏi người lân cận và anh em mình rằng: ‘Đức Giê-hô-va trả lời thế nào?’ và ‘Đức Giê-hô-va phán gì?’ 36Nhưng quý vị không được nói về sự tuyên bố của Đức Giê-hô-va nữa, vì lời tuyên bố từ mỗi người đã trở thành sứ điệp của riêng nó, quý vị đã xuyên tạc lời của Đức Chúa Trời hằng sống, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của chúng ta.37Đây là lời quý vị hỏi tiên tri: ‘Đức Giê-hô-va đã trả lời ông thế nào? Đức Giê-hô-va phán gì?’ 38Quý vị thuật lại lời phán của Đức Giê-hô-va, nhưng Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Các ngươi nói: “Này là lời Đức Giê-hô-va phán,” thậm chí Ta đã ra lệnh cho ngươi và nói rằng: “Chớ nói: Này là lời phán của Đức Giê-hô-va.” 39Vì vậy, kìa, Ta sẽ nhặt ngươi lên và quăng ngươi khỏi Ta, cùng với thành mà Ta đã ban cho ngươi và tổ phụ ngươi. 40Ta sẽ khiến ngươi bị xấu hổ và sỉ nhục đời đời không bao giờ quên.’”

Chapter 24

1Đức Giê-hô-va cho tôi thấy một vật. Kìa, hai giỏ trái vả được đặt trước đền thờ Đức Giê-hô-va. (Sự hiện thấy này xảy ra khi Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, bắt Giê-hô-gia-kin, con Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, các quan chức Giu-đa, thợ thủ công và thợ kim khí ra khỏi Giê-ru-sa-lem và đem lưu đày tại Ba-by-lôn.) 2Một trong các giỏ trái vả rất tốt, như trái vả đầu mùa, nhưng giỏ trái vả còn lại rất xấu đến nỗi không thể ăn được. 3Đức Giê-hô-va phán với tôi: “Giê-rê-mi, ngươi thấy gì?” Tôi trả lời: “Thưa Chúa, con thấy trái vả. Có trái vả ngon và trái vả tệ đến nỗi không thể ăn được.”4Lời của Đức Giê-hô-va đến cùng tôi rằng, 5“Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Ta sẽ xem xét những phu tù của Giu-đa vì lợi ích của chúng, như những trái vả tốt này, những phu tù mà Ta đã bắt ra khỏi xứ này và đem vào xứ Canh-đê. 6Mắt Ta sẽ trông nom chúng mãi mãi và đem chúng về xứ này. Ta sẽ xây chúng, và không đánh đổ chúng. Ta sẽ trồng chúng và không nhổ chúng. 7Ta sẽ ban cho chúng một tấm lòng để nhận biết Ta, vì Ta là Đức Giê-hô-va. Chúng sẽ là dân Ta và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của chúng, chúng sẽ trở về bên Ta với trọn tấm lòng.8Nhưng như những trái vả xấu đến nỗi không thể ăn được – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ làm y như vậy với Sê-đê-kia, vua Giu-đa, cùng với các quan chức của nó, và dân Giê-ru-sa-lem còn sót lại trong xứ này hoặc ở trong xứ Ai Cập. 9Ta sẽ biến chúng thành một thứ đáng sợ, một tai họa, trước mặt các vương quốc trên đất, một nỗi hổ thẹn và là một đề tài tục ngữ, lời chế nhạo, và lời nguyền rủa ở mọi nơi mà Ta đuổi chúng đến. 10Ta sẽ giáng gươm dao, đói kém, và dịch lệ trên chúng, chúng sẽ bị diệt khỏi xứ mà Ta đã ban cho chúng và tổ phụ chúng.”

Chapter 25

1Có lời phán cùng Giê-rê-mi về dân Giu-đa vào năm thứ tư trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa. Ấy là năm thứ nhất của Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn. 2Tiên tri Giê-rê-mi công bố lời này cho toàn dân Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem.3Ông nói: “Trong hai mươi ba năm, từ năm thứ mười ba của Giô-si-a, con A-môn, vua Giu-đa, cho đến ngày hôm nay, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi. Tôi đã rao báo cho quý vị. Tôi đã thiết tha rao báo lời ấy, nhưng quý vị chẳng lắng nghe. 4Đức Giê-hô-va đã sai hết thảy tôi tớ Ngài là các tiên tri đến cùng quý vị. Họ hăm hở ra đi, nhưng quý vị không nghe cũng không chú ý.5Các tiên tri ấy nói rằng: ‘Ai nấy hãy từ bỏ đường lối gian ác mình và sự sai lạc trong việc làm và trở về xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho ngươi và tổ phụ ngươi trong thời xưa, như một món quà đời đời. 6Vậy, chớ bước theo các thần khác đặng thờ chúng hoặc quỳ lạy chúng, và chớ khiêu khích Ngài bằng công việc của tay mình kẻo Ngài làm hại ngươi.’7Nhưng ngươi chẳng nghe Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – ngươi đã khiêu khích Ta bằng công việc của tay ngươi, khiến Ta làm hại ngươi. 8Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: ‘Vì ngươi không nghe lời Ta, 9kìa, Ta sẽ ra lệnh nhóm lại mọi dân từ phương bắc – Đức Giê-hô-va phán vậy – với tôi tớ Ta là Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và đem chúng đến nghịch cùng xứ này và cư dân nó, và nghịch cùng mọi nước xung quanh ngươi. Vì Ta sẽ để riêng chúng cho sự hủy diệt. Ta sẽ biến chúng thành một điều kinh khủng, một đối tượng bị huýt sáo cười chê, và một sự tan hoang không hề dứt.10Tiếng của sự vui mừng và vui vẻ - tiếng của chàng rể và nàng dâu, tiếng của cối xay và ánh đèn – Ta sẽ khiến hết thảy những điều này biến mất khỏi các nước ấy. 11Sau đó, cả xứ này sẽ trở nên hoang vu và sự kinh khiếp, và các nước này sẽ phục vụ vua Ba-by-lôn trong bảy mươi năm.12Sau khi đã mãn bảy mươi năm, Ta sẽ phạt vua Ba-by-lôn và nước đó, là xứ của dân Canh-đê – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì tội ác của chúng và khiến nó thành một nơi hoang vu đời đời. 13Ta sẽ thực thi mọi lời mà Ta đã phán nghịch cùng xứ đó, và mọi thứ được viết trong quyển sách này, là sách Giê-rê-mi đã nói tiên tri về tất cả các nước. 14Các nước khác và vua lớn khác sẽ bắt các nước này làm tôi mọi. Ta sẽ báo trả chúng vì việc làm và việc của tay chúng.’”15Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán với tôi như vầy: “Hãy lấy chén rượu thạnh nộ này từ tay Ta và cho các dân mà Ta sai ngươi đến uống nó. 16Chúng sẽ uống và vấp ngã và nói huênh hoang một cách điên rồ trước gươm mà Ta sẽ sai đến giữa chúng.”17Vậy, tôi lấy chén từ tay Đức Giê-hô-va, và tôi cho tất cả các nước mà Đức Giê-hô-va sai tôi đến uống nó – 18Giê-ru-sa-lem, các thành của Giu-đa cùng các vua và quan chức của nó – biến chúng thành những nơi điêu tàn và một điều kinh hãi, một đối tượng bị huýt sáo chê cười và rủa sả, như đến ngày hôm nay.19Các dân khác cũng phải uống nó: Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, và các quần thần của ông ấy; các quan chức và dân chúng của ông ấy; 20tất cả các dân hỗn tạp và các vua xứ U-xơ; tất cả các vua ở xứ Phi-li-tin – Ách-kê-lôn, Ga-xa, Éc-rôn, và những người còn lại của Ách-đốt; 21Ê-đôm và Mô-áp cùng dân Am-môn;22các vua Ty-rơ và Si-đôn; các vua vùng duyên hải ở phía bên kia biển; 23Đê-đan, Tê-ma, và Bu-xơ cùng với những người cắt tóc ở hai bên đầu.24Những người này cũng phải uống chén ấy; tất cả các vua A-ra-bi và vua của dân hỗn tạp sống trong hoang mạc; 25tất cả các vua Xim-ri, các vua Ê-lam, và mọi vua ở Mê-đi; 26tất cả các vua phương bắc, những vua ở gần và ở xa – mỗi người cùng với anh em mình và tất cả các vương quốc trên thế giới. Cuối cùng, vua Ba-by-lôn sẽ uống sau chúng.27Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Bây giờ ngươi phải nói với chúng: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Hãy uống và say, mửa, ngã xuống, và đừng đứng dậy trước gươm mà Ta sẽ sai đến giữa ngươi.’ 28Sau đó nếu chúng từ chối uống chén từ tay ngươi, hãy nói với chúng: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: Ngươi chắc chắn phải uống chén ấy. 29Vì kìa, Ta sẽ giáng tai họa trên thành này là thành được xưng bằng danh Ta, chính các ngươi sẽ được thoát khỏi sự trừng phạt sao? Các ngươi sẽ không thoát đâu, vì Ta sẽ gọi gươm đến nghịch cùng mọi dân cư trên đất! Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.’30Vậy, Giê-rê-mi, ngươi phải nói tiên tri với chúng về những lời này. Ngươi phải nói rằng: ‘Đức Giê-hô-va gầm thét từ trên cao và cất tiếng Ngài từ nơi ngự thánh của Ngài. Ngài gầm nghịch lại nơi ngự của Ngài; Ngài la nghịch lại mọi dân cư trên đất, như người ta hát khi đạp trái nho. 31Có tiếng vang ra đến tận cùng đất, vì sự tranh cạnh từ Đức Giê-hô-va sẽ tố các dân. Ngài sẽ thực thi công lý đối với mọi loài xác thịt. Ngài sẽ phó kẻ ác cho gươm – Đức Giê-hô-va phán vậy.32’Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: ‘Kìa, tai vạ sẽ đi từ dân này qua dân kia, một cơn bão lớn sẽ nổi lên từ những nơi xa nhất trên đất. 33Trong ngày đó, những kẻ bị Đức Giê-hô-va giết sẽ đầy từ góc này đến góc kia trên đất; chúng sẽ không được than khóc, thu gom, hoặc chôn. Chúng sẽ như phân trên đất.34Hãy than khóc, hỡi những kẻ chăn chiên, hãy kêu cầu giúp đỡ! Hãy nằm lăn trên đất, hỡi những người đè đầu cưỡi cổ đàn chiên. Vì ngày ngươi bị giết và tản lạc đã đến. Ngươi sẽ ngã như chiên đực được chọn. 35Nơi ẩn náu dành cho kẻ chăn không còn nữa. Không có chỗ thoát cho những kẻ oai vệ trong bầy. 36Có những tiếng kêu đau buồn của những kẻ chăn bầy và tiếng than khóc của những kẻ oai vệ trong bầy chiên, vì Đức Giê-hô-va sẽ phá hoang đồng cỏ của họ.37Các đồng cỏ yên bình sẽ bị phá hoang vì cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va. 38Như sư tử con, nó rời khỏi chuồng, vì xứ của nó sẽ trở thành điều kinh khiếp bởi cơn giận đè nén và cơn thạnh nộ của nó.’”

Chapter 26

1Vào đầu triều đại của Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, có lời Đức Giê-hô-va phán, 2“Đức Giê-hô-va phán như vầy: Hãy đứng ở sân nơi nhà Ta và nói về hết thảy dân chúng từ các thành của Giu-đa là những người đến tôn thờ Ta trong nhà Ta. Hãy công bố mọi lời Ta đã truyền ngươi nói với chúng. Chớ bỏ một từ nào! 3Có lẽ chúng sẽ nghe, ai nấy sẽ từ bỏ đường lối gian ác mình, Ta sẽ bớt nghiêm khắc về tai họa mà Ta định sẽ giáng xuống vì cớ những việc ác của chúng.4Vậy, ngươi phải nói với chúng rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Nếu các ngươi không nghe Ta đặng bước đi trong luật pháp mà Ta đã đặt trước mặt các ngươi – 5nếu các ngươi không nghe lời của tôi tớ Ta là các tiên tri do Ta liên tục sai đến – nhưng các ngươi không nghe! – 6Ta sẽ khiến nhà này trở nên như Si-lô; Ta sẽ biến thành này thành vật đáng nguyền rủa trước mặt mọi dân trên đất.’”7Các thầy tế lễ, tiên tri, và toàn thể dân sự nghe Giê-rê-mi loan báo những lời này trong nhà Đức Giê-hô-va. 8Sau khi Giê-rê-mi đã loan báo xong mọi lời Đức Giê-hô-va truyền cho người phải nói với dân sự, các thầy tế lễ, tiên tri, và hết thảy dân chúng đều bao vây ông và nói: “Ông chắc sẽ chết! 9Sao ông nhân danh Đức Giê-hô-va mà nói tiên tri và nói rằng nhà này sẽ trở nên như Si-lô và thành này sẽ trở nên hoang vu, không có người ở?” Tất cả dân sự đều vây quanh Giê-rê-mi trong nhà Đức Giê-hô-va.10Khi đó, các quan chức Giu-đa nghe những lời này và rời khỏi cung vua để đến nhà Đức Giê-hô-va. Họ ngồi ở cổng nơi Cổng Mới của nhà Đức Giê-hô-va. 11Các thầy tế lễ và tiên tri nói với các quan chức và toàn thể dân sự. Họ nói: “Tên này thật đáng chết, vì hắn đã nói tiên tri nghịch lại thành này, như chính tai các ông đã nghe!” 12Vậy, Giê-rê-mi nói với tất cả quan chức và dân sự rằng: “Đức Giê-hô-va đã sai tôi đi ra nói tiên tri nghịch lại nhà này và thành này, nói mọi lời mà quý vị đã nghe.13Vậy bây giờ, hãy cải thiện đường lối và việc làm của quý vị, và hãy lắng nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời quý vị, hầu cho Ngài sẽ bớt nghiêm khắc về tai họa mà Ngài đã công bố nghịch lại quý vị. 14Còn chính tôi – này – tôi đang ở trong tay quý vị. Quý vị muốn làm gì với tôi thì làm miễn là quý vị vừa lòng. 15Nhưng quý vị phải biết chắc rằng nếu quý vị giết tôi, quý vị sẽ khiến huyết vô tội đổ lại trên đầu quý vị, trên thành này và dân cư nó, vì Đức Giê-hô-va thật đã sai tôi đến công bố mọi lời này bên tai quý vị.”16Sau đó, các quan chức và toàn thể dân sự nói với các thầy tế lễ và tiên tri: “Tên này không đáng chết, vì hắn nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta mà công bố những lời ấy về chúng ta.” 17Vậy, các trưởng lão trong xứ đứng lên và nói cùng toàn thể hội chúng.18Họ nói: “Mi-chê người Mô-rê-sết đã nói tiên tri trong đời Ê-xê-chia, vua Giu-đa. Người nói với toàn thể dân Giu-đa rằng: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: Si-ôn sẽ bị cày xới như đồng ruộng, Giê-ru-sa-lem sẽ trở thành đống gạch vụn, và ngọn núi có đền thờ này sẽ biến thành đồi đầy bụi cây.’ 19Có phải Ê-xê-chia vua Giu-đa và tất cả người Giu-đa xử tử ông ấy không? Ông ấy không kính sợ Đức Giê-hô-va và cầu xin Đức Giê-hô-va thương xót để Ngài bớt nghiêm khắc về tai họa mà Ngài định giáng trên họ sao? Vậy chúng ta sẽ làm điều ác nhiều hơn trong đời mình sao?”20Trong lúc đó, có một người khác nhân danh Đức Giê-hô-va nói tiên tri – U-ri-a con Sê-ma-gia đến từ Ki-ri-át Giê-a-rim – ông cũng nói tiên tri nghịch lại thành này và xứ này, y theo những lời của Giê-rê-mi. 21Nhưng khi Vua Giê-hô-gia-kim và quân lính cùng các quan chức nghe lời của ông, vua cố giết ông, nhưng U-ri-a biết tin và sợ hãi, ông chạy trốn qua xứ Ai Cập.22Tuy nhiên, Vua Giê-hô-gia-kim sai người đến Ai Cập – gồm Ên-na-than, con Ách-bô, và những người khác đi cùng ông đến Ai Cập. 23Họ bắt U-ri-a ở ai Cập và dẫn về cho Vua Giê-hô-gia-kim. Sau đó, Giê-hô-gia-kim lấy gươm giết ông và ném thi hài của ông trên mộ của thường dân. 24Nhưng A-hi-cam con trai Sa-phan ra tay bênh vực Giê-rê-mi, vì vậy ông không bị phó vào tay dân sự đặng tử hình ông.

Chapter 27

1Vào đầu triều đại của Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi. 2Này là lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi: “Hãy làm cùm và ách cho chính ngươi. Hãy đặt lên cổ ngươi. 3Sau đó, gửi chúng cho vua Ê-đôm, vua Mô-áp, vua dân Am-môn, vua Ty-rơ, và vua Si-đôn. Hãy gửi qua tay các sứ thần của các vua ấy là những người đến Giê-ru-sa-lem để chầu Sê-đê-kia, vua Giu-đa. 4Hãy dặn họ tâu với chủ họ rằng: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Này là lời các ngươi phải nói cùng chủ mình,5“Chính Ta đã dựng nên đất này bằng sức mạnh và cánh tay giang ra của Ta. Ta cũng dựng nên loài người và muông thú trên đất, và Ta ban nó cho ai tùy ý Ta. 6Vậy bây giờ, chính Ta sẽ phó những xứ này vào tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, tôi tớ Ta. Ngoài ra, Ta cũng phó những vật sống ngoài đồng vào tay nó để phục vụ nó. 7Vì mọi dân sẽ phục vụ nó, con trai nó, và các cháu trai nó cho đến thời điểm của nước nó. Sau đó, mọi nước và vua lớn sẽ phục nó.8Vậy, dân nào và vương quốc nào không phục vụ Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và không đeo ách của vua Ba-by-lôn vào cổ mình – Ta sẽ phạt dân đó bằng gươm, đói kém, và dịch lệ - Đức Giê-hô-va phán vậy – cho đến khi Ta dùng tay nó hủy diệt chúng.9Còn ngươi! Chớ nghe các tiên tri, những kẻ bói toán, kẻ bàn mộng, thầy bói, và phù thủy là những kẻ nói cùng ngươi rằng: ‘Đừng phục vụ vua Ba-by-lôn.’ 10Vì chúng nói tiên tri dối cùng ngươi để ngươi rời xa khỏi xứ mình, vì Ta sẽ đuổi ngươi đi, rồi ngươi sẽ chết. 11Nhưng dân nào đặt cổ mình dưới ách vua Ba-by-lôn và phục vụ nó, Ta sẽ cho dân đó yên nghỉ trong xứ ấy – Đức Giê-hô-va phán vậy – chúng sẽ vun trồng và xây nhà ở đó.”’”12Vậy, tôi tâu với Sê-đê-kia vua Giu-đa và rao sứ điệp này: “Xin hãy đặt cổ bệ hạ dưới ách vua Ba-by-lôn và phục vụ người cùng dân của người, bệ hạ sẽ sống. 13Sao bệ hạ và dân của bệ hạ chết bởi gươm, đói kém, và dịch lệ, như tôi đã công bố về dân từ chối phục vụ vua Ba-by-lôn?14Xin chớ nghe lời của những tiên tri nói với bệ hạ rằng: ‘Xin đừng phục vụ vua Ba-by-lôn,’ vì họ nói tiên tri dối cùng bệ hạ. 15‘Vì Ta đã chẳng sai chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy – chúng nhân danh Ta mà nói tiên tri dối để Ta đuổi ngươi đi và ngươi sẽ chết, nghĩa là ngươi và các tiên tri đang nói tiên tri cùng ngươi.’”16Tôi công bố với các thầy tế lễ và toàn dân sự rằng: “Đức Giê-hô-va phán như vầy: Chớ nghe lời của những tiên tri nói tiên tri cùng các ngươi rằng: ‘Kìa! Các vật trong nhà Đức Giê-hô-va sẽ sẽ được trả về từ Ba-by-lôn!’ Chúng nói tiên tri dối cùng các ngươi. 17Chớ nghe chúng. Ngươi nên phục vụ vua Ba-by-lôn và sẽ được sống. Sao thành này trở thành nơi đổ nát? 18Nếu chúng là tiên tri, và nếu lời của Đức Giê-hô-va thật sự đến với chúng, hãy để chúng nài xin Đức Giê-hô-va vạn quân đừng phó vào Ba-by-lôn những vật còn lại trong nhà Ngài, trong cung vua Giu-đa, và Giê-ru-sa-lem.19Vì Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ công bố về các trụ, biển, đế tảng, và những vật còn lại trong thành này – 20là những vật mà Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, không đem đi khi nó bắt Giê-hô-gia-kin, con Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, ra khỏi Giê-ru-sa-lem để làm phu tù ở Ba-by-lôn cùng với tất cả các quý tộc của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.21Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy về những vật còn lại trong nhà Đức Giê-hô-va, cung vua Giu-đa, và Giê-ru-sa-lem, 22‘Chúng sẽ bị đem qua Ba-by-lôn, và chúng sẽ được để lại đó cho đến ngày Ta để ý đến chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy – sau đó Ta sẽ đem chúng trở về và đặt lại trong nơi này.’”

Chapter 28

1Trong năm đó, vào đầu triều đại của Sê-đê-kia, vua Giu-đa, nhằm năm thứ tư và tháng thứ năm, Ha-na-nia, con của tiên tri A-xua ở Ghi-bê-ôn, nói với tôi trong nhà Đức Giê-hô-va trước mặt các thầy tế lễ và toàn thể dân sự. Ông ấy nói, 2“Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Ta đã bẻ ách do vua Ba-by-lôn đặt.3Trong vòng hai năm, Ta sẽ đem về nơi này mọi vật dụng của nhà Đức Giê-hô-va mà Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đã lấy khỏi nơi đây và đem đến Ba-by-lôn. 4Sau đó, Ta sẽ đem Giê-hô-gia-kin, con Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, và tất cả phu tù Giu-đa đã bị bắt qua Ba-by-lôn về đây – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Ta sẽ bẻ ách của vua Ba-by-lôn.”5Vậy, tiên tri Giê-rê-mi nói với tiên tri Ha-na-nia trước mặt các thầy tế lễ và toàn thể dân sự đang đứng nơi nhà Đức Giê-hô-va. 6Tiên tri Giê-rê-mi nói: “Nguyện Đức Giê-hô-va làm điều này! Nguyện Đức Giê-hô-va chứng thực lời mà ông đã nói tiên tri và đem về nơi này những vật dụng của nhà Đức Giê-hô-va, cùng tất cả các phu tù từ Ba-by-lôn. 7Tuy nhiên, ông và tất cả mọi người ở đây hãy nghe lời mà tôi sẽ công bố.8Các tiên tri sống trước tôi và ông từ thời xưa cũng đã nói tiên tri về nhiều dân và nghịch lại các nước lớn, về chiến tranh, đói kém, và dịch lệ. 9Vậy, tiên tri này nói tiên tri rằng sẽ có hòa bình – nếu lời của người là thật, thì hãy biết rằng đó thật là tiên tri do Đức Giê-hô-va sai đến.”10Nhưng tiên tri Ha-na-nia cất cái ách khỏi cổ tiên tri Giê-rê-mi và bẻ nó. 11Sau đó, Ha-na-ni nói trước mặt toàn thể dân sự: “Đức Giê-hô-va phán như vầy: Cũng vậy, trong vòng hai năm, Ta sẽ bẻ ách của Nê-bu-ca-nết-sa, vua Ba-by-lôn, khỏi cổ từng dân.” Tiên tri Giê-rê-mi bỏ đi.12Sau khi tiên tri Ha-na-ni đã bẻ ách khỏi cổ tiên tri Giê-rê-mi, Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi rằng, 13“Hãy đi đến nói với Ha-na-nia rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Ngươi đã bẻ ách bằng gỗ, nhưng Ta sẽ làm một ách bằng sát.’ 14Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Ta đã đặt một ách bằng sắt trên cổ tất cả các dân này để chúng phục vụ Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và chúng sẽ phục vụ nó. Ta cũng đã phó cho nó những thú hoang ngoài đồng đặng cai trị.15Kế đó, tiên tri Giê-rê-mi nói với tiên tri Ha-na-nia: “Hỡi Ha-na-nia, hãy nghe! Đức Giê-hô-va không sai ông đi, nhưng chính ông đã khiến dân này tin vào những lời nói dối. 16Vậy Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, Ta sẽ đuổi ngươi khỏi mặt đất. Năm nay ngươi sẽ chết, vì ngươi tuyên bố chống nghịch Đức Giê-hô-va.” 17Và tiên tri Ha-na-nia chết vào tháng bảy trong cùng năm đó.

Chapter 29

1Đây là lời trong cuộn giấy mà tiên tri Giê-rê-mi từ Giê-ru-sa-lem gửi cho các trưởng lão còn sót lại giữa những phu tù và cho các thầy tế lễ, tiên tri, và hết thảy những người mà Nê-bu-cát-nết-sa đã lưu đày từ Giê-ru-sa-lem đến Ba-by-lôn. 2Sứ điệp này được ban ra sau khi vua Giê-hô-gia-kin, mẫu hậu, và các quan chức cấp cao, các lãnh đạo Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và những thợ thủ công đã rời khỏi Giê-ru-sa-lem. 3Ông gửi cuộn giấy này qua tay Ê-la-sa, con Sa-phan, và Ghê-ma-ri con Hinh-kia, là người mà Sê-đê-kia, vua Giu-đa, đã sai đến chầu Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn.4Cuộn giấy có nội dung như sau: “Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán với tất cả các phu tù mà Ta đã khiến bị lưu đày từ Giê-ru-sa-lem đến Ba-by-lôn như vầy, 5‘Hãy xây nhà và sống tại đó. Hãy lập nên những khu vườn và ăn trái của chúng.6Hãy cưới vợ và sinh con trai con gái. Sau đó hãy dựng vợ gả chồng cho con trai con gái các ngươi. Hãy cho chúng sinh con trai con gái và gia tăng dân số để các ngươi ngày càng đông hơn. 7Hãy tìm kiếm sự bình an của thành mà Ta đã khiến các ngươi bị lưu đày, và hãy vì nó mà cầu khẩn Ta vì các ngươi sẽ có sự bình an nếu thành ấy yên ổn.’8Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: ‘Chớ để các tiên tri giữa vòng các ngươi và thầy bói lừa gạt các ngươi, chớ nghe theo những giấc mộng mà các ngươi thấy. 9Vì chúng nhân danh Ta nói tiên tri dối cùng các ngươi. Ta chẳng hề sai chúng đi – Đức Giê-hô-va phán vậy.’10Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Khi Ba-by-lôn đã cai trị các ngươi được bảy mươi năm, Ta sẽ giúp các ngươi và thực hiện lời tốt lành của Ta dành cho các ngươi đặng đem các ngươi về nơi này. 11Vì chính Ta biết kế hoạch Ta dành cho các ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – là những kế hoạch làm cho các ngươi được bình an chứ không phải tai họa, và đem đến cho các ngươi một tương lai và niềm hy vọng.12Sau đó, các ngươi sẽ kêu cầu Ta, và đến cầu nguyện với Ta, Ta sẽ nghe các ngươi. 13Các ngươi sẽ tìm kiếm Ta và gặp được Ta, vì các ngươi hết lòng tìm kiếm Ta. 14Các ngươi sẽ tìm được Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ phục hồi sự thịnh vượng của các ngươi; Ta sẽ nhóm các ngươi lại từ mọi nước và mọi nơi mà Ta đã khiến các ngươi bị lưu đày.’15Vì ngươi nói rằng Đức Giê-hô-va đã dấy lên các tiên tri cho chúng ta tại Ba-by-lôn, 16Đức Giê-hô-va phán như vầy cho vua ngồi trên ngai Đa-vít và cho toàn thể dân chúng trong thành đó, là những anh em của các ngươi, tức những người chưa bị bắt làm phu tù với các ngươi – 17Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: ‘Kìa, Ta sẽ sai gươm, nạn đói, và bệnh dịch đến trên chúng. Ta sẽ khiến chúng như trái vả thối rữa đến nỗi chẳng ăn được.18Ta sẽ đuổi theo chúng bằng gươm, nạn đói, dịch lệ và biến chúng thành một chứng tích kinh hoàng cho mọi vương quốc trên đất – một sự kinh khiếp, một đối tượng bị rủa sả và huýt sáo gièm chê, và một thứ ô nhục giữa các nước mà Ta đuổi đến. 19Ấy là bởi vì chúng không nghe lời Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – là lời mà Ta đã phán qua các tôi tớ Ta là những tiên tri. Ta đã liên tiếp sai họ đến, nhưng các ngươi không nghe – Đức Giê-hô-va phán vậy.’20Vậy, xin quý vị hãy lắng nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi những người bị lưu đày từ Giê-ru-sa-lem đến Ba-by-lôn, 21‘Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy về A-háp con Cô-la-gia, và Sê-đê-kia, con Ma-a-sê-gia, là kẻ nhân danh Ta mà nói tiên tri dối cùng các ngươi: Kìa, Ta sẽ phó chúng vào tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn. Nó sẽ giết chúng trước mặt các ngươi.22Các phu tù Giu-đa ở Ba-by-lôn sẽ rủa sả những kẻ này. Họ sẽ rủa rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va khiến ngươi như Sê-đê-kia và A-háp, là người mà vua Ba-by-lôn đem quay trên lửa. 23Việc này sẽ xảy đến vì cớ những việc đáng xấu hổ mà chúng đã làm tại Y-sơ-ra-ên khi chúng phạm tội tà dâm với vợ của kẻ lân cận mình và nhân danh Ta nói những lời giả dối, là những lời mà Ta chẳng bao giờ truyền cho chúng nói. Vì Ta là Đấng biết rõ; Ta là Đấng chứng kiến – Đức Giê-hô-va phán vậy.’”24“Còn về Sê-ma-gia người Nê-hê-lam, hãy nói như vầy, 25‘Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Vì ngươi đã dùng danh mình mà gửi thư cho toàn thể dân chúng tại Giê-ru-sa-lem, cho Sô-phô-ni con thầy tế lễ Ma-a-sê-gia, và cho tất cả các thầy tế lễ, rằng: 26“Đức Giê-hô-va đã lập ông làm thầy tế lễ thay cho thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, để coi sóc nhà Đức Giê-hô-va. Ông sẽ kiểm soát những ai điên dại tự xưng mình là tiên tri. Ông phải lấy xiềng xích cùm họ lại.27Vậy bây giờ, sao ngươi không quở trách Giê-rê-mi người A-na-tốt, là người đã tự xưng là tiên tri nghịch lại cùng ngươi? 28Vì người đã gửi thư cho chúng ta tại Ba-by-lôn và nói rằng: ‘Sẽ lâu lắm đây. Hãy xây nhà và ở đó, hãy trồng cây trong vườn và ăn trái của chúng.”’” 29Thầy tế lễ Sô-phô-ni đọc thư này trước mặt tiên tri Giê-rê-mi.30Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi rằng, 31“Hãy rao tin cho tất cả những người lưu đày và nói rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán về Sê-ma-gia người Nê-hê-lam như vầy: Vì Sê-ma-gia đã nói tiên tri cùng các ngươi khi Ta chẳng sai nó đến; vì nó dẫn dụ các ngươi tin những lời giả dối, 32do đó, Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, Ta sẽ phạt Sê-ma-gia người Nê-hê-lam cùng con cháu nó. Sẽ chẳng có ai trong dòng dõi nó được ở trong dân này. Nó sẽ chẳng thấy điều tốt lành mà Ta sẽ làm cho dân Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì nó công bố điều xảo trá nghịch lại Ta, Đức Giê-hô-va.’”

Chapter 30

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, 2“Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Hãy viết lên một cuộn giấy mọi lời mà Ta đã truyền cho ngươi. 3Vì kìa, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy – là những ngày mà Ta sẽ phục hồi sự thịnh vượng của dân Ta, là Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán như vậy. Ta sẽ đem chúng trở về xứ mà Ta đã ban cho tổ phụ chúng, chúng sẽ ở trong xứ ấy.’”4Đây là những lời Đức Giê-hô-va phán về Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, 5“Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Chúng ta có nghe tiếng run rẩy của sự khiếp sợ chứ chẳng phải sự bình an.6Hãy hỏi và xem thử người đàn ông có sinh đẻ không. Tại sao Ta thấy đàn ông trai tráng lấy tay ôm thắt lưng họ? Giống như đàn bà sinh đẻ, sao mặt họ tái nhợt? 7Thật khốn thay! Vì ngày đó sẽ lớn lắm, đến nỗi chẳng có ngày nào giống như vậy. Ấy sẽ là khoảng thời gian khoắc khoải của Gia-cốp, nhưng nó sẽ được cứu khỏi sự ấy.8Trong ngày đó – Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy – Ta sẽ bẻ ách khỏi cổ ngươi, Ta sẽ đập vỡ xiềng xích ngươi, người ngoại quốc sẽ không còn bắt ngươi làm nô lệ nữa. 9Nhưng chúng sẽ tôn thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời và phục vụ Đa-vít, vua của chúng, là người mà Ta sẽ lập làm vua cai trị chúng.10Vậy ngươi, hỡi Gia-cốp tôi tớ Ta, chớ sợ hãi – Đức Giê-hô-va phán vậy – và chớ mất can đảm, hỡi Y-sơ-ra-ên. Vì kìa, Ta sẽ đem ngươi từ nơi phương xa trở về, và con cháu ngươi từ xứ phu tù. Gia-cốp sẽ trở về và sống bình an; nó sẽ được yên ninh và sẽ không còn khiếp sợ nữa. 11Vì Ta ở với ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – đặng giải cứu ngươi. Sau đó, Ta sẽ tiêu diệt hoàn toàn những nước mà Ta đã đuổi ngươi đến. Nhưng chắc chắn Ta sẽ không diệt ngươi, dù Ta kỷ luật ngươi công minh và Ta chắc chắn sẽ không để ngươi khỏi bị hình phạt.’12Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Vết thương của ngươi không thể chữa được; thương tích của ngươi bị nhiễm độc. 13Không ai bênh vực cho hoàn cảnh của ngươi; không thuốc nào để nào chữa lành vết thương ngươi.14Tất cả người tình của ngươi đều đã quên ngươi. Chúng sẽ không tìm kiếm ngươi, vì Ta đã khiến ngươi bị thương bằng thương tích của kẻ thù và sự kỷ luật của kẻ hung ác bởi cớ những điều trái với đạo lý và vô số tội lỗi của ngươi. 15Sao ngươi kêu cầu giúp đỡ vì vết thương ngươi? Sự đau đớn ngươi vô phương cứu chữa. Vì cớ những điều trái đạo lý và vô số tội lỗi của ngươi, Ta đã giáng những việc này trên ngươi.16Vậy, ai thiêu nuốt ngươi sẽ bị thiêu nuốt, hết thảy kẻ thù của ngươi sẽ bị bắt làm phu tù. Kẻ nào cướp bóc ngươi sẽ bị cướp bóc, và Ta sẽ khiến mọi kẻ cướp đoạt ngươi trở nên của cướp. 17Ta sẽ chữa lành ngươi; Ta sẽ chữa lành thương tích ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ làm như vậy vì chúng gọi ngươi là Kẻ bị ruồng bỏ. Không ai ngó ngàng đến Si-ôn.’”18Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Kìa, Ta sẽ phục hồi sự thịnh vượng của các lều Gia-cốp và thương xót nhà của nó. Một thành phố sẽ được xây trên đống hoang tàn, một đồn lũy sẽ lại tồn tại ở nơi nó từng tồn tại. 19Chúng sẽ hát bài ca ngợi khen và cất tiếng vui vẻ, vì Ta sẽ khiến chúng gia tăng dân số chứ không giảm trừ nữa; Ta sẽ cho chúng được tôn trọng, chúng sẽ không bị hạ thấp.20Dân của chúng sẽ giống như trước, và hội chúng của chúng sẽ được lập trước mặt Ta khi Ta trừng phạt những kẻ hiện giờ đang hành khổ chúng. 21Người lãnh đạo của chúng sẽ ra từ giữa chúng. Người sẽ hiện ra từ giữa chúng khi Ta kéo người đến gần và khi người đến gần Ta. Nếu Ta không làm vậy, ai dám đến gần Ta? – Đức Giê-hô-va phán vậy. 22Ngươi sẽ là dân Ta, và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của ngươi.23Kìa, giông tố của Đức Giê-hô-va, cơn thịnh nộ của Ngài, đã nổi lên. Đấy là cơn giông tố triền miên. Nó xoáy trên đầu của kẻ ác. 24Cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ không nguôi cho đến khi Ngài đã thực thi và hoàn thành điều lòng Ngài đã định. Trong những ngày sau rốt, ngươi sẽ hiểu điều ấy.”

Chapter 31

1“Khi ấy – Đức Giê-hô-va phán như vầy – Ta sẽ là Đức Chúa Trời của tất cả các thị tộc Y-sơ-ra-ên, chúng sẽ là dân Ta.” 2Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Dân đã thoát khỏi sự tàn sát của lưỡi gươm, tức là Y-sơ-ra-ên, đã tìm được ân huệ trong hoang mạc này.” 3Đức Giê-hô-va đã hiện ra với tôi trong thuở xưa và phán: “Hỡi Y-sơ-ra-ên, Ta đã yêu ngươi bằng một tình yêu đời đời. Ta đã kéo ngươi đến với Ta bằng sự thành tín theo giao ước.4Ta sẽ lại dựng ngươi lên, ngươi sẽ được dựng lên, hỡi trinh nữ Y-sơ-ra-ên. Ngươi sẽ lại cầm trống cơm và đi ra nhảy múa vui mừng. 5Ngươi sẽ lại trồng vườn nho trên các núi ở Sa-ma-ri; các nông dân sẽ trồng trọt và ăn trái tốt. 6Sẽ có ngày khi những kẻ canh gác trên những ngọn núi ở Ép-ra-im tuyên bố: ‘Hãy trỗi dậy, chúng ta hãy đến Si-ôn ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta.’”7Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Hỡi Gia-cốp, hãy lớn tiếng vui mừng! Hãy lớn tiếng reo vui cho lãnh tụ của các nước! Hãy ngợi khen. Hãy nói rằng: ‘Đức Giê-hô-va đã giải cứu dân Ngài, là những người còn sót lại của Y-sơ-ra-ên.’8Kìa, Ta sẽ đem chúng về từ những xứ phương bắc. Ta sẽ nhóm chúng lại từ những nơi xa nhất trên thế gian. Người mù và người què sẽ ở giữa chúng; thai phụ và những ai sắp sinh đẻ sẽ ở với chúng. Một hội lớn sẽ trở về đây. 9Chúng sẽ đến khóc lóc; Ta sẽ dẫn chúng đi khi chúng nài xin. Ta sẽ cho chúng đi theo những dòng nước và con đường thẳng. Chúng sẽ không vấp ngã, vì Ta sẽ là Cha của Y-sơ-ra-ên, Ép-ra-im sẽ là con đầu lòng của Ta.”10“Hỡi các nước, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Hãy rao dọc theo những vùng duyên hải nơi xa. Hãy nói với các nước: “Đấng làm tản lạc Y-sơ-ra-ên sẽ nhóm họ về và giữ gìn họ như người chăn giữ bầy chiên mình.” 11Vì Đức Giê-hô-va đã chuộc Gia-cốp và cứu nguy người khỏi tay những kẻ quá mạnh đối với người.12Chúng sẽ đến và reo mừng trên các nơi cao ở Si-ôn. Chúng sẽ vui mừng về sự tốt lành của Đức Giê-hô-va, về ngũ cốc, rượu mới, dầu và con nhỏ của bầy chiên và bò. Cuộc đời chúng sẽ trở nên như vườn được tưới, chúng sẽ không bao giờ cảm thấy buồn rầu nữa.13Những trinh nữ sẽ vui mừng nhảy múa, thanh niên và người già sẽ hớn hở với nhau. Ta sẽ biến sự than khóc của chúng thành sự vui mừng. Ta sẽ thương xót chúng, và chúng sẽ vui mừng thay vì buồn rầu. 14Ta sẽ khiến các thầy tế lễ được no nê trong đời mình. Dân Ta sẽ no đủ bằng sự tốt lành của Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy.”15Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Có tiếng kêu ở Ra-ma, là tiếng than khóc và khóc lóc cay đắng. Đó chính là Ra-chên đang khóc than con mình. Nàng từ chối được an ủi về các con nàng, vì chúng không còn sống nữa.”16Đức Giê-hô-va phán: “Đừng cất tiếng than khóc và khóc lóc nữa; vì có một sự thưởng phạt đối với sự đau khổ của ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – con cái ngươi sẽ từ xứ của quân thù mình trở về. 17Có hy vọng cho tương lai của bạn – Đức Giê-hô-va phán như vầy – con cháu ngươi sẽ trở về trong ranh giới của chúng.”18“Thật Ta đã nghe Ép-ra-im than khóc: “Ngài sửa phạt con, và con đã bị sửa phạt. Xin Chúa đem con trở lại như một con bê chưa được rèn, và con sẽ được trở về, vì Ngài là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của con. 19Sau khi con trở về bên Ngài, con đã ăn năn; sau khi con được rèn luyện, con đã vỗ đùi mình trong sự đau buồn. Con xấu hổ và bẽ mặt, vì con mang lấy tội lỗi của tuổi thanh xuân con.’ 20Ép-ra-im không phải là con yêu dấu của Ta sao? Nó không phải là con trai yêu quý và vui vẻ của Ta sao? Bất cứ khi nào Ta nói nghịch về nó, thật Ta vẫn thương nhớ nó. Lòng Ta mong mỏi nó. Thật Ta sẽ thương xót nó – Đức Giê-hô-va phán vậy.”21Chính ngươi hãy đặt các bảng chỉ đường. Hãy dựng các cột chỉ dẫn. Hãy đặt tâm trí ngươi trên đường ngay thẳng, là đường ngươi phải đi. Hãy trở lại, hỡi trinh nữ Y-sơ-ra-ên! Hãy trở về các thành của ngươi. 22Ngươi sẽ còn lưỡng lự cho đến khi nào nữa, hỡi con gái lật lọng? Vì Đức Giê-hô-va đã làm nên một việc mới trên đất: phụ nữ bao quanh trai tráng để bảo vệ họ.23Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: “Khi Ta đem dân này trở về xứ, chúng sẽ nói rằng đây là xứ của Giu-đa và các thành của nó: ‘Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho ngươi, hỡi nơi ở của sự công bình, hỡi núi thánh.’ 24Giu-đa và các thành của nó sẽ chung sống với nhau trên đó. Nông dân và người chăn chiên cùng bầy chiên mình sẽ ở đó. 25Ta sẽ cho người mệt nhọc được uống nước, Ta sẽ thỏa cơn khát của mọi người.” 26Sau việc này, tôi thức dậy, tôi nhận thấy rằng giấc ngủ của tôi thật khoan khoái.27“Kìa, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là khi Ta gieo nhà của Y-sơ-ra-ên và Giu-đa những con cái của loài người và thú vật. 28Trước kia, Ta giám sát chúng đặng nhổ chúng và đánh đổ chúng, lật đổ, tiêu diệt, và gây tổn thất trên chúng. Nhưng trong những ngày tới, Ta sẽ trông chừng chúng, để dựng chúng lên và vun trồng chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.29Trong những ngày đó, sẽ không ai nói rằng: ‘Cha ăn nho chua, nhưng răng con cái bị cùn.’ 30Ai nấy sẽ chết vì tội mình; ai ăn nho chua thì răng người đó sẽ cùn.31Kìa, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là khi Ta thiết lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa. 32Giao ước ấy sẽ không giống như giao ước mà Ta đã lập với cha ông chúng trong những ngày tay Ta đem chúng ra khỏi xứ Ai Cập. Ấy là những ngày mà chúng vi phạm giao ước Ta, dù Ta là chồng của chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.33Nhưng đây là giao ước Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày này – Đức Giê-hô-va phán vậy: Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong chúng và viết luật pháp ấy trong lòng chúng, vì Ta sẽ là Đức Chúa Trời của chúng, còn chúng sẽ là dân Ta. 34Rồi sẽ không ai dạy người lân cận mình, hoặc dạy anh em mình rằng: ‘Hãy biết Đức Giê-hô-va!’ Vì tất cả chúng, từ người nhỏ nhất đến người lớn nhất, sẽ biết Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Ta sẽ tha thứ những điều tội lỗi của chúng và sẽ không còn nhớ đến tội của chúng nữa.”35Đức Giê-hô-va phán như vầy – Đức Giê-hô-va, Đấng khiến mặt trời chiếu sáng ban ngày và sắp đặt mặt trăng và ngôi sao chiếu sáng ban đêm. Ngài là Đấng khiến biển chuyển động và sóng gầm thét. Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài. Ngài phán như vầy, 36“Nếu như những thứ thường trực này biến mất khỏi trước mặt Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – thì con cháu Y-sơ-ra-ên sẽ không còn là một nước trước mặt Ta nữa.”37Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Nếu như các từng trời cao nhất có thể được đo lường, và nếu như nền móng trái đất có thể được khám phá, Ta sẽ từ bỏ tất cả con cháu Y-sơ-ra-ên vì mọi điều chúng đã làm – Đức Giê-hô-va phán vậy.”38”Kìa, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là khi thành sẽ được tái xây dựng cho Ta, từ Tháp Ha-na-nên đến Cổng Góc. 39Dây đo sẽ kéo ra xa hơn, đến đồi Ga-rép và xung quanh Gô-a. 40Cả thung lũng đầy hài cốt và tro, và tất cả những cánh đồng đến Thung lũng Kít-rôn và đến góc Cổng Ngựa ở phía đông, sẽ được dành riêng cho Ta, là Đức Giê-hô-va. Nó sẽ không bao giờ bị nhổ lên hoặc đạp đổ nữa.”

Chapter 32

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Giê-rê-mi vào năm thứ mười trong đời Sê-đê-kia, vua Giu-đa, nhằm năm thứ mười tám của Nê-bu-cát-nết-sa. 2Khi đó, đội quân của vua Ba-by-lôn đang bao vây Giê-ru-sa-lem, còn tiên tri Giê-rê-mi thì đang bị giam ở sân của quân thị vệ trong cung vua Giu-đa.3Sê-đê-kia, vua Giu-đa, đã bỏ tù ông và nói rằng: “Sao ngươi nói tiên tri rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, Ta sắp phó thành này vào tay vua Ba-by-lôn, nó sẽ chiếm thành ấy. 4Sê-đê-kia, vua Giu-đa, sẽ không thoát khỏi tay người Canh-đê, vì nó thật đã bị phó vào tay vua Ba-by-lôn. Nó sẽ nói cùng vua miệng đối miệng, và nhìn vua mặt đối mặt. 5Vì Sê-đê-kia sẽ đến Ba-by-lôn và ở tại đó cho đến khi Ta hành động trên nó – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì ngươi đã chiến đấu đánh lại dân Canh-đê. Ngươi sẽ không thắng đâu.’”6Giê-rê-mi đáp: “Lời của Đức Giê-hô-va đến với tôi như vầy, 7‘Kìa, Ha-na-mên con Sanh-lum, chú của ngươi, sẽ đến gặp ngươi và nói rằng: “Hãy mua cánh đồng của em tại A-na-tốt, vì quyền mua cánh đồng ấy thuộc về anh.”’8Vậy, như Đức Giê-hô-va đã phán, Ha-na-mên, con trai của chú tôi, đến gặp tôi ở sân của quân thị vệ và nói rằng: ‘Hãy mua cánh đồng của em tại A-na-tốt trong xứ Ben-gia-min, vì quyền thừa hưởng ấy là của anh, và anh có quyền mua cánh đồng đó. Anh hãy mua.’ Do đó, tôi biết rằng đây là lời của Đức Giê-hô-va. 9Vì vậy, tôi mua cánh đồng tại A-na-tốt của Ha-na-mên, con trai chú tôi, và tôi cân cho người mười bảy siếc-lơ bạc.10Sau đó, tôi viết trong một cuộn sách và niêm phong, có sự chứng kiến của người làm chứng. Tôi cân bạc trong một cái cân. 11Kế đến, tôi lấy chứng thư mua bán được niêm phong, tuân theo quy định và quy chế, tôi cũng lấy một chứng thư chưa niêm phong. 12Tôi trao cuộn sách được niêm phong cho Ba-rúc, con Nê-ri-a, cháu Ma-sê-gia, trước mặt Ha-na-mên, con trai chú tôi, và nhân chứng là người đã viết vào cuộn sách được niêm phong, và trước mặt tất cả những người Giu-đa ngồi ở sân của quân thị vệ.13Tôi ra lệnh cho Ba-rúc trước mặt họ. Tôi nói: 14‘Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Hãy lấy những cuộn sách này và biên lai mua hàng được niêm phong và cuộn sách chưa được niêm phong. Hãy đặt chúng trong một bình mới để bảo quản chúng về lâu dài. 15Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Nhà cửa, ruộng, và vườn nho sẽ lại được mua trong xứ này.’16Sau khi tôi đưa hóa đơn mua hàng cho Ba-rúc con Nê-ri-a, tôi cầu nguyện với Đức Giê-hô-va rằng, 17‘Thật khốn khổ thay, lạy Đức Giê-hô-va! Kìa! Chính Ngài đã dựng nên trời và đất bằng sức mạnh lớn lao và cánh tay giơ cao của Ngài. Những điều Ngài phán không có gì là quá khó đến nỗi Ngài không làm được. 18Ngài tỏ sự thành tín theo giao ước cho hàng ngàn người và báo trả tội lỗi của tổ phụ trên đầu con cháu họ về sau. Ngài là Đức Chúa Trời vĩ đại và quyền năng; Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài.19Sự khôn ngoan của Ngài là lớn lao và công việc của Ngài thật vĩ đại, vì mắt Ngài đoái xem đường lối của loài người, đặng báo trả cho mỗi người tùy theo tư cách và việc làm của họ. 20Ngài đã làm những dấu kỳ và phép lạ trong xứ Ai cập. Ngài đã khiến danh Ngài được vang ra cho đến tận ngày nay ở Y-sơ-ra-ên và giữa loài người. 21Vì Ngài đã đem Y-sơ-ra-ên, dân Ngài, ra khỏi xứ Ai Cập bằng những dấu kỳ và phép lạ, bằng tay mạnh mẽ, cánh tay giơ cao, và bằng sự kinh khiếp lớn.22Sau đó Ngài ban xứ này cho họ - là xứ mà Ngài đã thề cùng tổ phụ họ là sẽ ban cho họ - một xứ đượm sữa và mật. 23Họ tiến vào xứ ấy và sở hữu nó. Nhưng họ không vâng theo tiếng Ngài, cũng chẳng sống vâng phục luật pháp Ngài. Họ chẳng làm theo những gì Ngài đã truyền họ phải làm, vì vậy Ngài giáng mọi tai họa này trên họ.24Kìa! Những ụ bao vây đã đến thành để chiếm lấy. Bởi gươm dao, đói kém, và tai họa, thành ấy đã bị phó vào tay người Canh-đê là những kẻ đang đánh chiếm nó. Vì lời Ngài phán sẽ xảy ra đã thành hiện thực, và kìa, Ngài đang theo dõi. 25Chính Ngài phán với con rằng: “Hãy lấy bạc mua một cánh động và cho nhân chứng chứng kiến việc đó, dù thành này bị phó vào tay người Canh-đê.”’”26Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, 27“Kìa! Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của nhân loại. Có việc gì quá khó đến nỗi Ta không làm được chăng? 28Vậy, Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Kìa! Ta sắp phó thành này vào tay người Canh-đê và Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn. Nó sẽ chiếm thành ấy.29Người Canh-đê là những kẻ đang đánh thành này sẽ đến và phóng hỏa thiêu rụi nó, cùng với nhà cửa trên mái mà người ta thờ Ba-anh và đổ của lễ quán cho các thần khác đặng khiêu khích Ta. 30Vì dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa chắc chắn là những kẻ làm điều ác trước mặt Ta từ khi chúng còn trẻ. Dân Y-sơ-ra-ên chắc chắn đã xúc phạm Ta bằng những việc làm của tay chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy –31vì thành này là một điều khiêu khích Ta thạnh nộ và nổi giận kể từ ngày chúng xây nó. Nó đã khiêu khích Ta từ đó cho đến nay. Vì vậy, Ta sẽ loại bỏ nó khỏi trước mặt Ta 32vì cớ mọi điều gian ác của dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, là những việc chúng đã làm đặng khiêu khích Ta – chúng, các vua của chúng, các vương tử, các thầy tế lễ, những tiên tri, và tất cả những người Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem.33Chúng xây lưng về phía Ta thay vì hướng mặt về Ta, dù Ta đã thiết tha dạy dỗ chúng. Ta đã cố gắng dạy chúng, nhưng không ai lắng nghe đặng được sửa trị. 34Sau đó, chúng đặt những vật gớm ghiếc trong nhà đặng làm ô uế nó, là nhà được gọi bằng danh Ta. 35Kế đó, chúng xây các điện thờ cho Ba-anh ở thung lũng Ben Hin-nôm đặng tế con trai và con gái chúng cho Mô-lết, ấy là việc mà Ta chẳng truyền cho chúng làm, một việc mà lòng Ta chẳng nghĩ tới – chúng làm việc gớm ghiếc này đặng khiến Giu-đa phạm tội.’36Vậy bây giờ, Ta, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán về thành này, là thành mà các ngươi nói rằng: ‘Nó bị phó vào tay vua Ba-by-lôn bởi gươm dao, đói kém, và tai họa.’ 37Kìa, Ta sẽ gom chúng về từ mọi xứ mà Ta đã đuổi chúng đến trong lúc Ta nổi giận, nổi cơn thịnh nộ và giận dữ. Ta sẽ đem chúng về nơi này và cho chúng sống yên ninh.38Sau đó, chúng sẽ là dân Ta, còn Ta sẽ là Đức Chúa Trời của chúng. 39Ta sẽ ban cho chúng một tấm lòng và một đường lối để tôn kính Ta hàng ngày, hầu cho chúng và con cháu chúng được phước. 40Ta sẽ lập một giao ước đời đời với chúng, Ta sẽ không xây khỏi chúng. Ta sẽ làm việc này để đem điều tốt lành đến cho chúng và đặt sự tôn kính của chúng dành cho Ta trong lòng chúng. Chúng sẽ không còn từ bỏ Ta nữa.41Ta sẽ vui mừng mà ban phước cho chúng. Ta sẽ luôn trồng chúng trong xứ này bằng cả tấm lòng và sự sống của Ta. 42Vì Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Như Ta đã giáng họa lớn trên dân này, Ta cũng sẽ ban cho chúng những điều tốt lành mà Ta đã nói là sẽ làm cho chúng.43Ruộng sẽ được mua trong xứ này, là xứ mà ngươi nói rằng: “Đây là một xứ đổ nát, chẳng có người hoặc thú cư ngụ. Nó đã bị phó vào tay người Canh-đê.” 44Chúng sẽ dùng bạc mà mua ruộng và viết trong cuộn sách được niêm phong. Chúng sẽ mời người làm chứng trong xứ Ben-gian-min, quanh Giê-ru-sa-lem và các thành của Giu-đa, những thành ở vùng cao nguyên và đồng bằng, và những thành ở Nê-ghép. Vì Ta sẽ phục hồi vận mệnh chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.’”

Chapter 33

1Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi lần thứ nhì, trong khi ông vẫn còn bị giam trong sân của quân thị vệ, Ngài phán: 2“Giê-hô-va, Đấng sáng tạo, phán như vầy – Đức Giê-hô-va, Đấng tạo lập sự này – danh Ngài là Giê-hô-va, 3‘Hãy kêu cầu Ta, Ta sẽ trả lời ngươi. Ta sẽ bày tỏ cho ngươi những việc lớn, là những điều mầu nhiệm mà ngươi không hiểu.’4Vì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán về nhà cửa trong thành này và những cung điện của các vua Giu-đa bị phá hủy vì cớ những dốc bao vây và gươm dao, 5“Dân Canh-đê sẽ đến đánh và chất đầy nhà cửa bằng những thây người mà Ta sẽ giết bởi cơn thạnh nộ và cơn giận của Ta, ấy là khi Ta ẩn mặt khỏi thành này vì sự gian ác của chúng.6Nhưng kìa, Ta sẽ đem đến sự chữa lành và phương thuốc, vì Ta sẽ chữa chúng và đem đến cho chúng sự dư dật, bình an và thành tín. 7Ta sẽ phục hồi vận mệnh của Giu-đa và Y-sơ-ra-ên; Ta sẽ dựng chúng lên như thuở ban đầu. 8Sau đó, Ta sẽ thanh tẩy chúng khỏi mọi tội lỗi mà chúng đã phạm đối với Ta. Ta sẽ tha thứ mọi tội lỗi mà chúng đã gây ra với Ta, và những đường lối mà chúng đã phản nghịch Ta. 9Vì thành này sẽ trở nên một cớ vui mừng, một bài ca ngợi khen và một niềm vinh dự đối với mọi dân trên đất là những kẻ sẽ nghe đến những việc tốt lành và bình an mà Ta sẽ ban cho nó.’10Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Trong nơi mà ngươi hiện đang nói rằng: “Nó thật hoang vắng. Trong các thành của Giu-đa không có người và cũng không có thú vật, đường phố Giê-ru-sa-lem vắng hoe, chẳng có người và cũng chẳng có thú vật.” 11– Người ta sẽ lại nghe tiếng vui mừng và hớn hở tại nơi đây, tiếng của chàng rể và nàng dâu, tiếng của người dân nói rằng: “Hãy dâng sự cảm tạ cho Đức Giê-hô-va vạn quân, vì Ngài là tốt lành, sự thành tín theo giao ước Ngài còn đời đời.” Hãy đem của lễ cảm tạ đến nhà Ta, vì Ta sẽ phục hồi vận mệnh của xứ này như thuở ban đầu,’ Đức Giê-hô-va phán.12Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: ‘Trong nơi hoang vắng này, là nơi chẳng có người và cũng chẳng có thú vật, nơi ấy sẽ lại có một nơi chăn thả súc vật cho những kẻ chăn bầy nằm nghỉ trong các thành của nó. 13Ở các thành trên cao nguyên, nơi đồng bằng, và ở Nê-ghép – trong xứ Ben-gia-min và quanh Giê-ru-sa-lem, và trong các thành của Giu-đa – những bầy chiên sẽ lại băng qua đó dưới tay của những người chăn giữ chúng,’ Đức Giê-hô-va phán.14’Kìa! Những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán - ấy là khi Ta thực hiện điều Ta đã hứa với nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa. 15Trong những ngày đó và khi đó, Ta sẽ khiến nẩy lên một nhánh công bình cho Đa-vít, Ngài sẽ thực thi công lý và sự công bình trong xứ. 16Trong những ngày đó, Giu-đa sẽ được cứu, còn Giê-ru-sa-lem sẽ sống yên ổn, vì nó sẽ được xưng là: “Đức Giê-hô-va là Đấng công bình của chúng tôi.’”17Vì Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Dòng dõi Đa-vít sẽ không bao giờ thiếu người ngồi trên ngai trong nhà Y-sơ-ra-ên, 18cũng sẽ chẳng thiếu thầy tế lễ Lê-vi nào đặng dâng của lễ thiêu, sinh tế và của lễ chay hàng ngày trước mặt Ta.’”19Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, 20“Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Nếu ngươi có thể phá vỡ giao ước của Ta với ngày và đêm để không còn ngày và đêm vào đúng kỳ của nó nữa, 21thì ngươi cũng sẽ có thể phá vỡ giao ước của Ta với Đa-vít, tôi tớ Ta, để người sẽ không còn con cháu ngồi trên ngai mình nữa, và phá giao ước của Ta với các thầy tế lễ người Lê-vi, là những tôi tớ của Ta. 22Như người ta không thể đếm được các thiên thể, và chẳng thể đo lường được cát trên bờ biển, Ta cũng sẽ gia tăng con cháu của Đa-vít, tôi tớ Ta, và người Lê-vi là những người phục vụ Ta.’”23Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, 24”Ngươi chưa xem xét điều dân này đã tuyên bố khi chúng nói rằng: ‘Hai thị tộc mà Đức Giê-hô-va đã chọn, giờ đây Ngài đã từ bỏ họ’ sao? Như vậy, chúng khinh dân Ta, nói rằng dân này không còn là một nước nữa.25Ta, Đức Giê-hô-va, phán như vầy: ‘Nếu không còn giao ước của Ta về ngày và đêm nữa, hoặc Ta không duy trì sự sắp đặt của trời và đất, 26thì Ta sẽ từ bỏ con cháu Gia-cốp và Đa-vít, tôi tớ Ta, Ta sẽ không dấy lên giữa chúng một người cai trị con cháu Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Vì Ta sẽ phục hồi vận mệnh của chúng và thương xót chúng.’”

Chapter 34

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi. Lời ấy đến với ông khi Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và cả đội quân của vua, cùng với tất cả các vương quốc trên đất, những lãnh địa ở dưới quyền của vua, và mọi dân đang giao tranh chống lại Giê-ru-sa-lem và các thành phố của nó. Ngài phán, 2‘Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Hãy đi tâu với Sê-đê-kia, vua Giu-đa, và nói rằng: “Đức Giê-hô-va phán: Kìa, Ta sẽ phó thành này vào tay vua Ba-by-lôn. Nó sẽ phóng hỏa thành ấy. 3Ngươi sẽ không thoát khỏi tay nó, vì chắc chắn ngươi sẽ bị bao vây và bị phó vào tay nó. Ngươi sẽ mặt đối mặt với vua Ba-by-lôn; nó sẽ nói trực tiếp với ngươi khi ngươi qua Ba-by-lôn.’4Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi Sê-đê-kia vua Giu-đa! Đức Giê-hô-va phán về vua như vầy: ‘Ngươi sẽ không chết bởi gươm. 5Ngươi sẽ chết bình an. Như trong buổi hỏa táng các tổ phụ ngươi, là những vua trước đời ngươi, họ cũng sẽ hỏa táng ngươi. Họ sẽ nói: “Khốn thay, chủ ơi!” Họ sẽ than khóc ngươi. Bấy giờ Ta đã phán – Đức Giê-hô-va phán vậy.”6Vì thế, tiên tri Giê-rê-mi công bố cho Sê-đê-kia vua Giu-đa mọi lời này tại Giê-ru-sa-lem. 7Quân của vua Ba-by-lôn gây chiến với Giê-ru-sa-lem và tất cả các thành còn lại của Giu-đa là La-kích và A-xê-ca. Đây là những thành trì vững chắc còn lại trong số các thành của Giu-đa.8Này là lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi sau khi vua Sê-đê-kia đã lập thỏa thuận với tất cả người dân ở Giê-ru-sa-lem để công bố sự tự do: 9Ai nấy phải trả tự do cho nô lệ người Y-sơ-ra-ên mình, cả nam và nữ. Không ai được bắt người anh em Y-sơ-ra-ên mình ở Giu-đa làm nô lệ nữa.10Vậy, tất cả các lãnh đạo và dân chúng tham gia buổi thỏa thuận ấy đều vâng phục. Ai nấy đều thả tự do cho các nô lệ nam và nô lệ nữ và không còn bắt họ làm nô lệ nữa. Họ lắng nghe và thả tự do. 11Nhưng sau việc này, họ đổi ý. Họ bắt lại các nô lệ mà họ đã trả tự do. Họ buộc những người đó phải làm nô lệ lần nữa.12Vậy, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi rằng, 13“Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Chính Ta đã lập giao ước với tổ phụ các ngươi trong ngày Ta đem họ ra khỏi xứ Ai Cập, ra khỏi nhà nô lệ. Đó là khi Ta bảo, 14“Khi đến hạn mãn bảy năm, ai nấy phải thả tự do cho anh em mình, là những người anh em Hê-bơ-rơ đã bán thân cho các ngươi và phục vụ các ngươi trong sáu năm. Hãy trả tự do cho họ.” Nhưng tổ phụ các ngươi không nghe Ta và cũng chẳng để ý.15Bấy giờ chính các ngươi đã ăn năn và bắt đầu làm điều thiện trước mặt Ta. Các ngươi công bố sự tự do, ai nấy đều phóng thích người lân cận mình. Các ngươi lập thỏa thuận trước mặt Ta trong nhà được gọi bằng danh Ta. 16Nhưng sau đó các ngươi trở lòng và làm ô uế danh Ta; các ngươi khiến ai nấy đều bắt lại các nô lệ nam nữ của mình, là những người mà các ngươi đã phóng thích để họ đi đâu thì tùy ý. Các ngươi bắt họ lại làm nô lệ cho các ngươi.’17Vậy, Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Chính các ngươi đã không nghe Ta. Lẽ ra các ngươi nên công bố sự tự do, ai nấy trong các ngươi đều phải phóng thích anh em và đồng hương Y-sơ-ra-ên mình. Vậy hãy xem! Ta sẽ tuyên bố sự tự do trên các ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – sự tự do với gươm dao, tai họa, và đói kém, và Ta sẽ khiến các ngươi trở thành một thứ kinh khiếp trước mặt các vương quốc trên đất. 18Sau đó, Ta sẽ giải quyết những kẻ vi phạm giao ước của Ta, những kẻ không giữ lời giao ước mà chúng đã lập trước mặt Ta khi chúng xẻ thịt con bò đực làm đôi và bước đi giữa các phần đó, 19Ta sẽ giải quyết các lãnh đạo của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, các thái giám và thầy tế lễ, và toàn thể dân chúng trong xứ đã đi qua đi lại giữa các phần thịt của con bò đực.20Ta sẽ phó chúng vào tay kẻ thù chúng và những kẻ tìm mạng sống chúng. Thây của chúng sẽ thành thức ăn cho chim trời và muôn thú trên đất. 21Vậy, Ta sẽ phó Sê-đê-kia vua Giu-đa và các lãnh đạo của nó vào tay kẻ thù chúng và những kẻ tìm mạng sống chúng, và vào tay quân đội của vua Ba-by-lôn đã nổi lên nghịch cùng chúng. 22Kìa, ta sẽ ban một mệnh lệnh – Đức Giê-hô-va phán vậy – và đem chúng về thành này để gây chiến, chiếm nó và phóng hỏa. Vì Ta sẽ biến các thành của Giu-đa thành đống hoang tàn chẳng có ai cư ngụ.’”

Chapter 35

1Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, Ngài phán rằng, 2“Hãy đến thị tộc Rê-cáp và nói với chúng. Hãy dẫn chúng đến nhà Ta, vào một trong các phòng và cho chúng uống rượu.”3Vậy tôi dẫn Gia-a-xa-nia, con Giê-rê-mi, cháu Ha-ba-xi-nia và các anh em ông ấy, cùng các con trai của ông, và tất cả thị tộc Rê-cáp. 4Tôi dẫn họ đến nhà Đức Giê-hô-va, vào các phòng của các con trai Ha-nan, con trai I-đa-lia, người của Đức Chúa Trời. Các phòng này ở cạnh phòng của các lãnh đạo, trên phòng của Ma-a-sê-gia, con Sa-lum, người gác cổng.5Sau đó, tôi đặt các bình và chén đầy rượu trước mặt người Rê-cáp và bảo họ: “Xin mời quý vị dùng rượu.” 6Nhưng họ nói: “Chúng tôi không uống rượu, vì tổ phụ chúng tôi, Giô-na-đáp con Rê-cáp, đã truyền cho chúng tôi rằng: ‘Các con và con cháu các con đừng bao giờ uống rượu. 7Ngoài ra, chớ xây nhà, gieo giống, hoặc trồng vườn nho; việc này không dành cho các con. Vì các con sẽ sống trong lều trọn đời mình, hầu cho các con sống lâu ngày trong xứ mà mình ở như người ngoại quốc.’8Chúng tôi phải vâng lời của Giô-na-đáp, con Rê-cáp, tổ phụ chúng tôi, trong mọi điều người truyền dạy chúng tôi, rằng chúng tôi, vợ chúng tôi, con trai và con gái chúng tôi, không bao giờ uống rượu. 9Và chúng tôi sẽ không xây nhà, chúng tôi sẽ không sở hữu vườn nho, ruộng, hoặc gieo giống chi cả. 10Chúng tôi đã sống trong lều, lắng nghe, và làm theo mọi điều Giô-na-đáp, tổ phụ chúng tôi đã truyền. 11Nhưng khi Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, tấn công xứ, chúng tôi nói: ‘Đi nào, chúng ta phải đến Giê-ru-sa-lem đặng thoát khỏi quân Canh-đê và A-ram.’ Vì vậy, chúng tôi đang sống tại Giê-ru-sa-lem đây.”12Sau đó, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, 13“Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Hãy đi và bảo người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem rằng: “Các ngươi sẽ không nhận lấy sự sửa trị và nghe lời Ta sao? – Đức Giê-hô-va phán vậy. 14Lời của Giô-na-đáp, con Rê-cáp, là mệnh lệnh đã được truyền cho các con cháu người về việc không uống rượu, đã được giữ đến tận hôm nay. Chúng vâng theo mệnh lệnh của tổ phụ chúng. Nhưng còn đối với Ta, Ta luôn phán với các ngươi, nhưng các ngươi không nghe Ta.15Ta đã sai các tôi tớ Ta, là các tiên tri, đến với các ngươi. Ta luôn sai họ đến bảo rằng: ‘Ai nấy hãy từ bỏ đường lối gian ác mình và làm điều thiện; mọi người hãy từ bỏ việc đi theo các thần khác và thờ lạy chúng. Trái lại, hãy trở về xứ mà Ta đã ban cho các ngươi và tổ phụ các ngươi.’ Nhưng các ngươi không lắng nghe và cũng chẳng để ý đến Ta. 16Vì con cháu của Giô-na-đáp con Rê-cáp đã vâng phục mệnh lệnh của tổ phụ chúng truyền cho chúng, nhưng dân này không chịu nghe Ta.’”17Vậy, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân và Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Kìa, tất cả tai họa mà Ta đã tuyên bố nghịch lại chúng – Ta sẽ giáng những tai họa ấy trên Giu-đa và tất cả dân cư Giê-ru-sa-lem, vì Ta đã tuyên bố với chúng, nhưng chúng không chịu nghe. Ta đã kêu gọi chúng, nhưng chúng không hồi đáp.’”18Giê-rê-mi- nói với nhà Rê-cáp: “Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Các ngươi tuân theo mệnh lệnh của Giô-na-đáp, tổ phụ các ngươi, và giữ hết thảy mọi điều ấy – các ngươi vâng phục mọi lời mà người truyền cho các ngươi – 19vậy Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Giô-na-đáp, con Rê-cáp, sẽ luôn có con cháu phục vụ Ta.’”

Chapter 36

1Năm thứ tư trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi, 2“Hãy lấy một cuộn sách và ghi chép mọi lời mà Ta đã phán với ngươi về Y-sơ-ra-ên, Giu-đa, và mọi dân. Hãy chép mọi điều Ta đã nói cùng ngươi từ đời Giô-si-a cho đến ngày nay. 3Có thể dân Giu-đa sẽ nghe biết về mọi tai họa mà Ta định giáng trên chúng. Có thể ai nấy sẽ từ bỏ đường lối gian ác mình, để Ta tha thứ tội ác và tội lỗi của chúng.”4Sau đó, Giê-rê-mi gọi Ba-rúc, con Nê-ri-gia, và Giê-rê-mi đọc cho Ba-rúc chép vào quyển sách mọi lời Đức Giê-hô-va phán với ông. 5Giê-rê-mi bảo Ba-rúc: “Tôi đang ở tù và không thể đến nhà Đức Giê-hô-va. 6Xin anh hãy đi và đọc lớn tiếng mọi lời mà tôi đã đọc cho anh chép vào cuốn sách này. Trong ngày kiêng ăn, anh hãy đọc lời của Đức Giê-hô-va trước mặt dân sự trong nhà Ngài, và cũng đọc trước mặt người Giu-đa, là những người đến từ các thành của họ. Hãy công bố những lời này cho họ nghe.7Có thể họ sẽ đến trước mặt Đức Giê-hô-va cầu xin sự thương xót. Có thể ai nấy sẽ từ bỏ đường lối gian ác mình, vì cơn thịnh nộ và cơn giận mà Đức Giê-hô-va đã công bố nghịch lại dân này là dữ dội lắm.” 8Vậy, Ba-rúc con Nê-ri-gia làm theo mọi điều tiên tri Giê-rê-mi đã bảo ông phải làm. Ông đọc lớn tiếng lời của Đức Giê-hô-va trong nhà Đức Giê-hô-va.9Tháng chín năm thứ năm trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, toàn thể dân Giê-ru-sa-lem và dân từ các thành của Giu-đa đến Giê-ru-sa-lem rao sự kiêng ăn trước mặt Đức Giê-hô-va. 10Ba-rúc đọc lớn tiếng lời của Giê-rê-mi trong nhà Đức Giê-hô-va, từ phòng của Ghê-ma-ria, con của thư ký Sa-phan, ở hành lang trên, ngay lối vào nhà Đức Giê-hô-va. Ông đọc cho cả dân sự nghe.11Bấy giờ, Mi-chê, con Ghê-ma-ria, cháu Sa-phan, nghe mọi lời của Đức Giê-hô-va trong cuộn sách. 12Ông đi xuống cung vua, đến phòng thư ký. Kìa, tất cả các quan chức đang ngồi đó: thư ký Ê-li-sa-ma, Đê-la-gia con Sê-ma-gia, Ên-na-than con Ách-bô, Ghê-ma-ria con Sa-phan, và Sê-đê-kia con Ha-na-nia, cùng mọi quan chức.13Bấy giờ, Mi-chê thuật lại cho họ nghe mọi lời mà ông đã nghe Ba-rúc đọc lớn tiếng trước mặt dân sự. 14Tất cả các quan chức sai Giê-hu-đa, con Nê-tha-nia, cháu Sê-lê-mia, chắt Cư-si, đến gặp Ba-rúc. Giê-hu-đi bảo Ba-rúc: “Hãy lấy cuốn sách trong tay ngươi, là cuốn sách mà ngươi đã đọc cho dân sự nghe, và đến đây.” Vậy, Ba-rúc con Nê-ri-gia lấy cuốn sách trong tay mình và đến gặp các quan chức. 15Họ bảo ông: “Hãy ngồi xuống và đọc cho chúng tôi nghe.” Vậy Ba-rúc đọc cuộn sách.16Khi họ nghe mọi lời này, ai nấy đều sợ hãi mà nhìn nhau và nói với Ba-rúc: “Chúng ta chắc chắn phải báo cáo tất cả những lời này cho vua nghe.” 17Họ hỏi Ba-rúc: “Hãy cho chúng tôi biết làm thế nào mà ông viết những lời này theo miệng Giê-rê-mi?” 18Ba-rúc trả lời: “Ông ấy đọc mọi lời này cho tôi chép, và tôi lấy mực chép lại chúng trong cuộn sách này.” 19Các quan chức bảo Ba-rúc: “Ông và Giê-rê-mi hãy đi ẩn mình. Đừng để ai biết vị trí của các ông.”20Vậy, họ đến hành lang của vua và tâu mọi lời này với vua. Nhưng trước tiên, họ để cuộn sách trong phòng của thư ký Ê-li-sa-ma. 21Sau đó vua sai Giê-hu-đi lấy cuộn sách. Giê-hu-đi lấy cuộn sách từ phòng của thư ký Ê-li-sa-ma. Ông đọc lớn tiếng cho vua và toàn thể quan chức đứng chầu vua nghe. 22Bấy giờ, vua đang ở trong cung điện mùa đông nhằm tháng chín, và trước mặt vua là một lò than.23Khi Giê-hu-đi đọc được ba hoặc bốn cột, vua lấy dao cắt cuộn sách và ném vào lò than cho đến khi cuộn sách ấy cháy hết. 24Nhưng vua và các quần thần không ai hoảng sợ khi nghe các lời đó, họ cũng không xé quần áo mình.25Ên-na-than, Đê-la-gia, và Ghê-ma-ria thậm chí cố gắng thuyết phục vua không đốt cuộn sách, nhưng ông không nghe họ. 26Vua sai Giê-ra-mê-ên, là bà con, Sê-ra-gia con Ách-ri-ên, và Sê-lê-mia con Áp-đê-ên đến bắt thư ký Ba-rúc và tiên tri Giê-rê-mi, nhưng Đức Giê-hô-va đã giấu họ.27Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi sau khi vua đã đốt cuộn sách và mọi lời Ba-rúc đã chép khi nghe Giê-rê-mi đọc, Ngài phán, 28”Hãy trở lại, lấy một cuộn sách khác, chép mọi lời trong cuộn sách trước, là cuộn sách mà Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa đã đốt. 29Sau đó, ngươi phải nói với Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa như vầy: ‘Ngươi đã đốt cuộn sách đó! Ngươi nói rằng: Sao ông chép: ‘Vua Ba-by-lôn chắc chắn sẽ đến và phá hủy xứ này, ông ấy sẽ hủy diệt cả người và thú trong xứ ấy”?’”30Vậy, Đức Giê-hô-va phán về ngươi như vầy, hỡi Giê-hô-gia-kim vua Giu-đa: “Con cháu ngươi sẽ không được ngồi trên ngai Đa-vít. Còn về phần ngươi, thi thể của ngươi sẽ bị dang nắng ban ngày và sương giá ban đêm. 31Vì Ta sẽ trừng phạt ngươi, con cháu ngươi, và tôi tớ ngươi về tội lỗi của tất cả các ngươi. Ta sẽ giáng trên ngươi, trên toàn thể dân cư Giê-ru-sa-lem, và trên từng người ở Giu-đa mọi tai họa mà Ta đã đe ngươi mà ngươi không để ý.”32Vậy Giê-rê-mi lấy một cuộn sách khác và trao cho Ba-rúc con thư ký Nê-ri-gia. Giê-rê-mi đọc cho Ba-rúc chép vào đó mọi lời đã được chép trong cuộn sách mà Giê-hô-gia-kim vua Giu-đa đã đốt. Ngoài ra, có nhiều lời tương tự khác cũng được thêm vào cuộn sách này.

Chapter 37

1Bấy giờ, Sê-đê-kia, con Giô-si-a, làm vua thay cho Giê-hô-gia-kin, con Giê-hô-gia-kim. Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đã lập Sê-đê-kia làm vua trong xứ Giu-đa. 2Nhưng Sê-đê-kia, các tôi tớ của ông, và dân trong xứ không nghe lời Đức Giê-hô-va truyền qua tay tiên tri Giê-rê-mi.3Vậy Vua Sê-đê-kia, Giê-hu-can con Sê-lê-mia, và Sô-phô-ni con thầy tế lễ Ma-a-sê-gia gửi thông điệp cho tiên tri Giê-rê-mi. Họ nói: “Hãy thay mặt chúng tôi cầu vấn Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi.” 4Bấy giờ, Giê-rê-mi còn đang đi lại tự do giữa dân sự, vì ông chưa bị bỏ tù. 5Quân của Pha-ra-ôn từ Ai Cập đến, và dân Canh-đê đang vây thành Giê-ru-sa-lem nghe tin tứ về chúng thì rời khỏi Giê-ru-sa-lem.6Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi rằng, 7“Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Này là lời ngươi sẽ tâu với vua Giu-đa, vì người đã sai các ngươi đến tìm lời khuyên của Ta: ‘Kìa, quân của Pha-ra-ôn đến đặng giúp ngươi sẽ quay về Ai Cập, là xứ của nó. 8Dân Canh-đê sẽ trở lại. Chúng sẽ đánh thành này, chiếm thành này, và phóng hỏa nó.’9Đức Giê-hô-va phán như vầy: Chớ tự dối mình khi nói rằng: ‘Chắc chắn dân Canh-đê sẽ đi khỏi chúng ta,’ vì chúng sẽ không rời đi. 10Thậm chí nếu ngươi đã đánh thắng toàn bộ quân Canh-đê đến đánh ngươi đến nỗi trong lều chúng nó chỉ còn lại những người thương tích, chúng sẽ nổi dậy và phóng hỏa thành này.”11Vậy, khi quân Canh-đê đã rời Giê-ru-sa-lem trong lúc quân Pha-ra-ôn đang đến, 12Giê-rê-mi rời thành Giê-ru-sa-lem đến xứ Ben-gia-min. Ông muốn nhận sở hữu một phần của xứ giữa dân mình. 13Khi ông đến cổng Ben-gia-min, có đốc canh Giê-ri-a, con Sê-lê-mia, cháu Ha-na-nia. Ông bắt tiên tri Giê-rê-mi và nói: “Ông đang bỏ trốn qua hàng ngũ người Canh-đê.”14Nhưng Giê-rê-mi nói: “Không đúng. Tôi không bỏ trốn qua hàng ngũ người Canh-đê.” Nhưng Giê-ri-a không nghe ông. Hắn bắt Giê-rê-mi và giải đến các quan chức. 15Các quan chức tức giận Giê-rê-mi. Họ đánh ông và tống giam ông trong nhà của thư ký Giô-na-than, vì họ biến nơi ấy thành nhà tù.16Vậy, Giê-rê-mi bị bỏ dưới xà lim trong nhiều ngày. 17Sau đó, Vua Sê-đê-kia sai người đến giải ông đến cung điện. Trong cung, vua hỏi riêng ông: “Đức Giê-hô-va có phán lời nào không?” Giê-rê-mi trả lời: “Ngài phán: Ngươi sẽ bị phó vào tay vua Ba-by-lôn.”18Giê-rê-mi tâu với Vua Sê-đê-kia: “Tôi đã phạm tội thế nào với bệ hạ, tôi tớ của bệ hạ, hoặc dân này đến nỗi bệ hạ bỏ tù tôi? 19Các tiên tri của bệ hạ là những người đã nói tiên tri với bệ hạ và nói rằng vua Ba-by-lôn sẽ không đến đánh bệ hạ và đánh xứ này ở đâu? 20Nhưng bây giờ xin nghe, tâu vua chúa tôi! Mong rằng lời cầu xin của tôi được bệ hạ đoái đến. Xin đừng trả tôi lại nhà của thư ký Giô-na-than, nếu không tôi sẽ chết tại đó.”21Vậy Vua Sê-đê-kia ra lệnh. Các tôi tớ của vua giam ông trong sân của quân thị vệ. Mỗi ngày người ta cấp một ổ bánh mì cho ông từ phố bánh, cho đến khi trong thành chẳng còn bánh nữa. Vậy, Giê-rê-mi ở trong sân của quân thị vệ.

Chapter 38

1Sê-pha-tia con Ma-tan, Ghê-đa-lia con Pa-su-rơ, Giê-hu-can con Sê-lê-mia, và Pa-su-rơ con Manh-ki-gia đã nghe những lời Giê-rê-mi rao báo với toàn dân sự. Ông nói, 2“Đức Giê-hô-va phán như vầy: Ai ở trong thành này sẽ bị giết bởi gươm, đói kém, và tai họa. Nhưng ai đầu hàng người Canh-đê sẽ được sống. Người ấy sẽ bảo toàn mạng sống mình và sẽ sống. 3Đức Giê-hô-va phán như vầy: Thành này sẽ bị phó vào tay quân của vua Ba-by-lôn, nó sẽ chiếm thành ấy.”4Vậy các quan chức tâu với vua: “Xin xử tử người này, vì hắn làm yếu tay của chiến sĩ còn lại trong thành này, và tay của toàn dân. Hắn rao báo những lời này, vì tên này không làm gì có lợi cho dân chúng nhưng chỉ đem đến tai họa.” 5Vậy, Vua Sê-đê-kia bảo: “Kìa, hắn ở trong tay các ngươi vì không vua nào có thể chống lại các ngươi.”6Sau đó, họ bắt Giê-rê-mi và ném vào bể chứa nước của hoàng tử Manh-ki-gia. Bể chứa nước ấy ở trong sân của quân thị vệ. Họ lấy dây thừng dòng Giê-rê-mi xuống. Dưới bể không có nước nhưng đầy bùn, ông chìm xuống bùn.7Bấy giờ có Ê-bết Mê-lết người Cút là một trong các quan thái giám ở cung vua. Ông hay tin rằng họ đã bỏ Giê-rê-mi xuống bể chứa nước. Khi ấy vua đang ngồi ở Cổng Ben-gia-min. 8Vậy, Ê-bết Mê-lết rời cung vua, đến tâu với vua. Ông nói: 9“Tâu vua chú tôi, việc những người này đối xử với tiên tri Giê-rê-mi thật là ác quá. Họ ném ông ấy vào bể chứa nước đặng bỏ mặc ông ấy chết vì đói, vì trong thành không còn thức ăn nữa.”10Sau đó, vua ra lệnh cho Ê-bết Mê-lết người Cút. Ông nói: “Hãy dẫn theo ba mươi người và đem tiên tri Giê-rê-mi ra khỏi bể trước khi hắn chết.” 11Vậy Ê-bết Mê-lết sai đem theo những người đó và đến cung vua, vào kho quần áo trong cung. Ông lấy giẻ rách và quần áo cũ rồi dùng dây thừng dòng xuống cho Giê-rê-mi bên dưới bể.12Ê-bết Mê-lết người Cút nói với Giê-rê-mi: “Hãy cột giẻ rách và quần áo cũ dưới cánh tay và máng dây thừng vào.” Vậy Giê-rê-mi làm theo. 13Kế đó, họ dùng dây thừng kéo Giê-rê-mi lên. Họ đem ông ra khỏi bể. Vì thế, Giê-rê-mi ở trong sân của quân thị vệ.14Khi ấy, Vua Sê-đê-kia sai người đến dẫn Giê-rê-mi vào gặp riêng ông ở lối vào thứ ba trong nhà Đức Giê-hô-va. Vua bảo Giê-rê-mi: “Ta muốn hỏi ngươi một điều. Chớ giấu ta.” 15Giê-rê-mi tâu với Sê-đê-kia: “Nếu tôi trả lời bệ hạ, bệ hạ hẳn sẽ không giết tôi? Và nếu tôi cho bệ hạ lời khuyên, bệ hạ sẽ không nghe tôi.” 16Nhưng Vua Sê-đê-kia thề riêng với Giê-rê-mi và nói: “Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống, Đấng dựng nên chúng ta, ta sẽ không giết ngươi hoặc phó ngươi vào tay những kẻ tìm mạng sống ngươi.”17Vậy Giê-rê-mi tâu với Sê-đê-kia: “Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Nếu ngươi thật đến đầu hàng các quan chức của vua Ba-by-lôn, ngươi sẽ sống, và thành này sẽ không bị phóng hỏa. Ngươi và gia đình ngươi sẽ sống. 18Nhưng nếu ngươi không đầu hàng các quan chức của vua Ba-by-lôn, thành này sẽ bị phó vào tay dân Canh-đê. Chúng sẽ phóng hỏa, còn ngươi sẽ không thoát khỏi tay chúng.”19Vua Sê-đê-kia bảo Giê-rê-mi: “Nhưng ta sợ dân Giu-đa là những người đã đào ngũ sang phía người Canh-đê, vì ta có thể bị phó vào tay họ, họ sẽ đối xử tệ với ta.”20Giê-rê-mi tâu: “Họ sẽ không phó bệ hạ vào tay chúng. Xin vâng theo sứ điệp của Đức Giê-hô-va mà tôi thuật lại cho bệ hạ nghe, để bệ hạ được an toàn và được sống. 21Nhưng nếu bệ hạ không chịu đi, thì đây là lời Đức Giê-hô-va tỏ cho tôi:22Kìa! Hỡi vua Giu-đa, tất cả những người nữ còn lại trong nhà ngươi, sẽ bị bắt đem đến các quan chức của vua Ba-by-lôn. Những người nữ này sẽ nói với ngươi: ‘Bệ hạ đã bị bạn bè lừa dối; họ bỏ rơi bệ hạ. Chân bệ hạ giờ đây lún bùn, còn bạn bè bệ hạ chạy trốn.’ 23Vì tất cả vợ con ngươi sẽ bị đem đến dân Canh-đê, chính ngươi sẽ không thoát khỏi tay chúng. Ngươi sẽ bị bắt bởi tay vua Ba-by-lôn, và thành này sẽ bị phóng hỏa.”24Sê-đê-kia nói với Giê-rê-mi: “Chớ báo cho ai biết về những lời này, nếu không ngươi sẽ chết. 25Nếu các quan chức hay rằng Ta đã nói chuyện với ngươi – nếu họ đến bảo ngươi: ‘Xin cho chúng tôi biết những lời ông đã nói với vua. Chớ giấu chúng tôi, nếu không chúng tôi sẽ giết ông. Xin cho chúng tôi biết lời vua đã nói với ông’ – 26thì ngươi phải trả lời rằng: ‘Tôi đã xin vua đừng trả tôi về nhà Giô-na-than đặng chết ở đó.’”27Sau đó, tất cả các quan chức đến gặp Giê-rê-mi và tra vấn ông, ông trả lời họ y như vua đã dặn ông. Vì vậy, họ không nói chuyện với ông, vì họ không biết cuộc đối thoại giữa Giê-rê-mi và vua. 28Vậy, Giê-rê-mi vẫn ở trong sân của quân thị vệ cho đến ngày Giê-ru-sa-lem bị chiếm.

Chapter 39

1Tháng chín năm thứ mười trong đời Sê-đê-kia vua Giu-đa, Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn kéo quân đến đánh Giê-ru-sa-lem và bao vây thành ấy. 2Ngày chín tháng tư năm thứ mười một trong đời Sê-đê-kia, thành bị thất thủ. 3Tất cả các quan chức của vua Ba-by-lôn đến và ngồi ở giữa cổng: Nẹt-gan Sa-rê-xe, Sam-ga Nê-bô, và Sa-sê-kim, một quan chức quan trọng. Nẹt-gan Sa-rê-xe là quan cấp cao của vua Ba-by-lôn.4Khi Sê-đê-kia, vua Giu-đa, và hết thảy binh lính thấy họ liền chạy trốn. Họ ra khỏi thành vào ban đêm theo lối vườn ngự uyển, qua cổng giữa hai bức tường. Vua đi ra theo hướng về A-ra-ba. 5Nhưng quân Canh-đê đuổi theo họ và bắt Sê-đê-kia ở đồng bằng thung lũng Sông Giô-đanh gần Giê-ri-cô. Họ bắt ông và giải ông đến Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, tại Ríp-la trong xứ Ha-mát, là nơi Nê-bu-cát-nết-sa kết án ông ấy.6Vua Ba-by-lôn giết các con trai của Sê-đê-kia trước mặt ông tại Ríp-la. Ông cũng giết tất cả các quý tộc của Giu-đa. 7Sau đó, ông móc mắt Sê-đê-kia và lấy xích đồng xiềng lại và giải về Ba-by-lôn.8Người Canh-đê phóng hỏa hoàng cung và nhà cửa của dân chúng. Họ cũng đánh sập các tường thành Giê-ru-sa-lem. 9Nê-bu-xa-ra-đan, đại úy quân thị vệ của vua, bắt dân còn sót lại trong thành đi lưu đày. Trong số đó bao gồm những người đã bỏ sang hàng ngũ người Canh-đê và những người còn sót lại trong thành. 10Nhưng Nê-bu-xa-ra-đan, đại úy quân thị vệ của vua cho phép những người nghèo khổ nhất ở lại trong xứ Giu-đa. Ngày hôm đó, ông cấp phát vườn nho và ruộng đất cho họ.11Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn truyền lệnh cho Nê-bu-xa-ra-đan, đại úy quân thị vệ về Giê-rê-mi. Ông nói: 12“Hãy đem hắn đi và chăm sóc hắn. Chớ làm hại hắn. Hãy đáp ứng cho hắn bất cứ điều gì hắn bảo ngươi làm.” 13Vậy, Nê-bu-xa-ra-đan đại úy quân thị vệ của vua, quan thái giám cấp cao Nê-bu-sa-ban, quan cấp cao Nẹt-gan Sa-rê-xe, và tất cả các quan chức quan trọng nhất của vua Ba-by-lôn sai người đi tìm. 14Người của họ bắt Giê-rê-mi khỏi sân vệ binh và giao cho Ghê-đa-lia, con A-hi-cam, cháu Sa-phan, đem về nhà, như vậy Giê-rê-mi ở với họ.15Bấy giờ Đức Giê-hô-va phán với Giê-rê-mi trong lúc ông bị giam ở sân vệ binh, 16“Hãy nói với Ê-bết Mê-lết người Cút: ‘Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Này, Ta sẽ thực thi lời Ta về thành này, Ta sẽ giáng tai họa chứ không phải điều lành trên nó. Chúng sẽ xảy ra trước mặt ngươi ngày hôm đó.17Nhưng hôm đó Ta sẽ giải cứu ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – ngươi sẽ không bị phó vào tay những kẻ ngươi sợ hãi. 18Vì chắc chắn Ta sẽ giải cứu ngươi. Ngươi sẽ không ngã xuống bởi gươm. Ngươi sẽ thoát mạng, vì ngươi tin cậy Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy.’”

Chapter 40

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Giê-rê-mi sau khi Nê-bu-xa-ra-đan, đại úy quân thị vệ, phóng thích ông khỏi Ra-ma. Đó là nơi Giê-rê-mi bị giải đến và bị xiềng xích. Ông ở chung với những người Giê-ru-sa-lem và Giu-đa bị bắt lưu đày tại Ba-by-lôn. 2Quan chỉ huy thị vệ gọi Giê-rê-mi đến và nói: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông đã ra lệnh giáng tai họa này lên nơi này.3Vậy Đức Giê-hô-va đã thực hiện điều đó. Ngài thực thi như Ngài đã ra lệnh, vì dân của ông đã phạm tội nghịch lại Ngài và không vâng theo tiếng Ngài. Ấy là lý do vì sao việc này xảy đến trên dân ông. 4Nhưng bây giờ hãy xem! Hôm nay tôi đã giải thoát ông khỏi xiềng xích trên tay ông. Nếu ông thấy việc đi cùng tôi đến Ba-by-lôn là tốt đẹp, hãy đi, tôi sẽ chăm sóc ông. Nhưng nếu ông thấy việc đi cùng tôi đến Ba-by-lôn chẳng tốt lành gì, thì ông đừng đi. Hãy xem hết thảy xứ ở trước mặt ông. Hãy đến bất cứ nơi nào ông thấy tốt và thích hợp.”5Khi Giê-rê-mi không trả lời, Nê-bu-xa-ra-đan nói: “Hãy đến gặp Ghê-đa-lia, con A-hi-cam, cháu Sa-phan, người mà vua Ba-by-lôn giao phụ trách các thành của Giu-đa. Hãy ở với ông ấy giữa dân chúng hoặc đi đến bất cứ nơi nào ông thấy là tốt đẹp.” Sĩ quan chỉ huy quân thị vệ phát cho ông thức ăn và tặng vật rồi cho ông đi. 6Vậy, Giê-rê-mi đến gặp Ghê-đa-lia, con A-hi-cam, tại Mích-pa. Ông ở với ông ấy giữa dân chúng là những người còn sót lại trong xứ.7Bấy giờ, một số sĩ quan chỉ huy lính Giu-đê, tức những người vẫn còn ở vùng thôn quê – họ và người của họ - nghe rằng vua Ba-by-lôn đã lập Ghê-đa-lia con A-hi-cam làm quan thống đốc của xứ. Họ cũng nghe rằng vua đã giao ông ấy phụ trách đàn ông, đàn bà, và trẻ con là những người nghèo nhất trong xứ, tức những người không bị bắt đem lưu đày qua Ba-by-lôn. 8Vậy họ đến Ghê-đa-lia tại Mích-pa. Những người này là Ích-ma-ên con Nê-tha-nia; Giô-ha-nan và Giô-na-than, con Ca-rê-a; Sê-ra-gia con Tan-hu-mết; các con của Ê-phai người Nê-tô-phát; và Gia-a-xa-nia con Ma-a-ca – họ và người của họ.9Ghê-đa-lia con A-hi-cam, cháu Sa-phan, thề với họ và người của họ rằng: “Chớ sợ phải phục vụ các quan Canh-đê. Hãy sống trong xứ và phục vụ vua Ba-by-lôn, thì các ông sẽ được yên bình. 10Và kìa, tôi sẽ ở Mích-pa để gặp người Canh-đê là những người đã đến gặp chúng ta. Vậy hãy thu hoạch rượu, trái cây mùa hè, dầu và trữ trong thùng hàng. Hãy sống trong các thành mà các ông đã chiếm đóng.”11Vậy tất cả người Giu-đê ở Mô-áp, trong vòng dân Am-môn, ở Ê-đôm, và ở mỗi xứ nghe rằng vua Ba-by-lôn đã cho phép một số dân Giu-đa còn lại được ở, và rằng vua đã lập Ghê-đa-lia con A-hi-cam, cháu Sa-phan, cai trị họ. 12Hết thảy người Giu-đê trở về từ các nơi mà họ đã bị tản lạc. Họ trở về xứ Giu-đa, đến gặp Ghê-đa-lia tại Mích-pa. Họ thu hoạch rượu và trái cây mùa hè nhiều vô kể.13Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội ở vùng thôn quê đến gặp Ghê-đa-lia tại Mích-pa. 14Họ nói với ông: “Ông có biết rằng Ba-a-li, vua dân Am-môn, đã sai Ích-ma-ên con Nê-tha-nia đến ám sát ông không?” Nhưng Ghê-đa-lia con A-hi-cam không tin họ.15Vậy Giô-ha-nan con Ca-rê-a nói riêng với Ghê-đa-lia tại Mích-pa rằng: “Xin cho phép tôi đi giết Ích-ma-ên con Nê-tha-nia. Sẽ không ai nghi ngờ tôi đâu. Sao ông ấy phải giết ông? Sao ông để cho hết thảy người Giu-đa là những người đã được quy tụ quanh ông phải bị tản lạc và số dân Giu-đa còn lại bị tiêu diệt?” 16Nhưng Ghê-đa-lia con A-hi-cam nói với Giô-ha-nan con Ca-rê-a: “Đừng làm vậy, vì ông vu cáo Ích-ma-ên.”

Chapter 41

1Nhưng vào tháng bảy, Ích-ma-ên con Nê-tha-nia, cháu Ê-li-sa-ma, thuộc hoàng tộc, và một số quan chức của vua cùng mười người người đi đến gặp Ghê-đa-lia con A-hi-cam tại Mích-pa. Họ cùng ăn uống với nhau ở đó. 2Nhưng Ích-ma-ên con Nê-tha-nia, và mười người của ông ấy đứng dậy dùng gươm đánh Ghê-đa-lia con A-hi-cam, cháu Sa-phan. Ích-ma-ên giết Ghê-đa-lia, là người mà vua Ba-by-lôn đã lập cai trị xứ. 3Sau đó, Ích-ma-ên giết hết thảy người Giu-đê ở với Ghê-đa-lia tại Mích-pa và lính Canh-đê ở đó.4Hai ngày sau khi giết Ghê-đa-lia, không ai biết việc ấy. 5Một số người từ Si-chem, Si-lô, và Sa-ma-ri – gồm tám mươi người đã cạo râu, xé quần áo mình, và cắt da thịt mình – đem của lễ chay và nhũ hương đến nhà Đức Giê-hô-va.6Ích-ma-ên con Nê-tha-nia từ Mích-pa đến gặp họ, vừa đi vừa khóc. Khi gặp họ, ông nói: “Hãy đến gặp Ghê-đa-lia con A-hi-cam!” 7Khi họ vào trong thành, Ích-ma-ên con Nê-tha-nia và các thuộc hạ của ông tàn sát họ và ném họ xuống một cái hố.8Nhưng mười người trong số họ nói với Ích-ma-ên: “Xin đừng giết chúng tôi, vì chúng tôi có dự trữ sẵn lúa mì, lúa mạch, dầu và mật ong trong ruộng.” Vậy, ông ấy tha mạng họ và những người đi cùng họ. 9Cái hố mà Ích-ma-ên ném các thây người mà ông giết cùng với Ghê-đa-lia – là hố lớn do Vua A-sa đào khi ông ấy đánh Vua Ba-a-sa của Y-sơ-ra-ên. Ích-ma-ên con Nê-tha-nia lấp đầy hố đó bằng thây những người mà ông đã giết.10Kế đó, Ích-ma-ên bắt hết thảy những người khác ở Mích-pa, gồm các con gái của vua và những người còn sót lại ở Mích-pa mà Nê-bu-xa-ra-đan, chỉ huy quân thị vệ, đã giao cho Ghê-đa-lia con A-hi-cam. Vậy Ích-ma-ên con Nê-tha-nia bắt họ và qua chỗ dân Am-môn.11Nhưng Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội hay tin về những tai hại mà Ích-ma-ên con Nê-tha-nia gây ra. 12Vậy, họ tập hợp lực lượng và đi đánh Ích-ma-ên con Nê-tha-nia. Họ tìm thấy ông ấy ở hồ lớn tại Ghi-bê-ôn.13Khi toàn thể những người đi cùng Ích-ma-ên thấy Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội đi với ông ấy, họ rất vui. 14Tất cả những người bị Ích-ma-ên bắt tại Mích-pa quay lại và đến gặp Giô-ha-nan con Ca-rê-a.15Nhưng Ích-ma-ên con Nê-tha-nia cùng tám người chạy trốn khỏi Giô-ha-nan. Ông đến gặp dân Am-môn. 16Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội của ông đem khỏi Mích-pa tất cả những người đã được giải cứu khỏi Ích-ma-ên con Nê-tha-nia. Việc này xảy ra sau khi Ích-ma-ên đã giết Ghê-đa-lia con A-hi-cam. Giô-ha-nan và những người đi cùng ông đem theo những trai tráng, lính, phụ nữ và trẻ con, và quan thái giám đã được giải cứu tại Ghi-bê-ôn.17Họ đi và ở tại Ghê-ru Chim-ham trong một thời gian, gần Bết-lê-hem. Họ tính đến Ai Cập 18vì sợ dân Canh-đê. Họ sợ chúng vì Ích-ma-ên con Nê-tha-nia đã giết Ghê-đa-lia con A-hi-cam, là người mà vua Ba-by-lôn đã lập cai trị xứ.

Chapter 42

1Sau đó, tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội và Giô-ha-nan con Ca-rê-a, Giê-xa-nia con Hô-sa-gia, và toàn thể dân chúng từ người thấp kém nhất cho đến người quyền thế nhất đến gặp tiên tri Giê-rê-mi. 2Họ nói cùng ông: “Xin nhậm lời cầu xin của chúng tôi. Xin cầu thay cho chúng tôi, tức là dân còn sót lại này, với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông, vì chúng tôi quá ít người, như ông thấy đó. 3Xin ông hãy cầu hỏi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông chỉ cho chúng tôi đường phải đi và việc phải làm.”4Vậy, tiên tri Giê-rê-mi trả lời họ: “Tôi có nghe các ông. Kìa, tôi sẽ cầu nguyện với Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ông như các ông đề nghị. Tôi sẽ nói với các ông bất cứ điều gì Đức Giê-hô-va trả lời. Tôi sẽ không giấu các ông điều chi cả.” 5Họ nói với Giê-rê-mi: “Nguyện Đức Giê-hô-va là Đấng làm chứng chân thật và thành tín với chúng tôi, nếu chúng tôi không làm theo lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông bảo chúng tôi làm. 6Dù điều đó tốt hay xấu, chúng tôi sẽ vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông, là Đấng mà chúng tôi sai ông đến, để chúng tôi được yên bình khi chúng tôi vâng theo tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông.”7Mười ngày sau, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi. 8Vậy, Giê-rê-mi gọi Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả các sĩ quan chỉ huy quân đội của ông ấy, và toàn thể dân chúng từ người thấp kém nhất đến người quyền thế nhất. 9Ông nói cùng họ: “Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng mà các ông đã sai tôi đến, để tôi trình lời cầu xin của các ông trước mặt Ngài. Đức Giê-hô-va phán như vầy, 10‘Nếu các ngươi quay trở lại và sống trong xứ này, Ta sẽ xây dựng các ngươi và không đánh sập các ngươi; Ta sẽ vun trồng các ngươi chứ không nhổ các ngươi, vì Ta sẽ rút tai họa mà Ta đã giáng trên các ngươi.11Chớ sợ vua Ba-by-lôn, là kẻ mà các ngươi đang sợ hãi. Chớ sợ nó – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Ta ở cùng các ngươi đặng giải cứu các ngươi khỏi tay nó. 12Vì Ta sẽ tỏ lòng nhân từ với các ngươi. Ta sẽ thương xót các ngươi, Ta sẽ đem các ngươi về lại xứ này.13Nhưng nếu các ngươi nói: “Chúng tôi sẽ không ở trong xứ này” – nếu các ngươi không nghe tiếng Ta, là tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. 14Nếu các ngươi nói: “Không! Chúng tôi sẽ đến xứ Ai Cập, là nơi chúng tôi sẽ không thấy chiến tranh, chúng tôi sẽ không nghe tiếng kèn, chúng tôi sẽ không đói. Chúng tôi sẽ sống ở đó.”15Bây giờ hãy nghe lời này của Đức Giê-hô-va, hỡi những kẻ còn sót lại của Giu-đa. Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: ‘Nếu các ngươi thật hướng về Ai Cập, đến sống tại đó, 16thì gươm dao mà các ngươi sợ hãi sẽ bắt kịp các ngươi trong xứ Ai Cập. Đói kém mà các ngươi lo lắng sẽ đuổi theo các ngươi đến tận Ai Cập. Và các ngươi sẽ chết tại đó. 17Việc ấy sẽ xảy đến khi tất cả những ai đến Ai Cập sống tại đó, chúng sẽ chết bởi gươm dao, đói kém, hoặc tai họa. Sẽ không ai sống sót, sẽ không ai thoát khỏi tai họa mà Ta sẽ giáng trên chúng.18Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Như cơn thạnh nộ và cơn giận của Ta giáng trên dân cư Giê-ru-sa-lem thể nào, thì cơn thạnh nộ của Ta sẽ giáng trên các ngươi nếu các ngươi đến Ai Cập. Các ngươi sẽ trở thành đối tượng bị rủa sả và ghê tởm, đối tượng bị nguyền rủa, và một điều nhục nhã. Các ngươi sẽ không còn thấy nơi này nữa.’” 19Sau đó, Giê-rê-mi nói: “Đức Giê-hô-va đã nói về quý vị - hỡi dân Giu-đa còn sót lại. Đừng đến Ai Cập! Quý vị chắc chắn biết rằng tôi đã làm chứng nghịch lại quý vị hôm nay.20Vì quý vị sẽ trả giá bằng mạng sống mình khi sai tôi đến gặp Giê-hô-va Đức Chúa Trời quý vị và nói rằng: ‘Xin cầu thay cho chúng tôi lên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi. Xin cho chúng tôi biết lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi phán, chúng tôi sẽ làm theo.’ 21Vì hôm nay tôi đã thuật lại cho quý vị, nhưng quý vị không nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời quý vị hoặc làm theo bất cứ điều gì Ngài sai tôi đến truyền cho quý vị. 22Vậy bây giờ, chắc chắn quý vị biết rằng mình sẽ chết bởi gươm dao, đói kém, và tai họa trong xứ mà quý vị muốn đến sống.”

Chapter 43

1Giê-rê-mi đã tuyên bố xong cho toàn dân sự mọi lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ đã bảo ông phải nói. 2A-xa-ria con Hô-sa-gia, Giô-ha-nan con Ca-rê-a, và tất cả những người ngạo mạn nói với Giê-rê-mi: “Ông nói dối. Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi không sai ông đến nói rằng: ‘Đừng đến sống tại Ai Cập.’ 3Vì Ba-rúc con Nê-ri-gia xúi giục ông chống lại chúng tôi để ông phó chúng tôi vào tay người Canh-đê, khiến chúng tôi chết và bị bắt làm phu tù ở Ba-by-lôn.”4Vậy Giô-ha-nan con Ca-rê-ca, tất cả các chỉ huy quân đội, và toàn thể dân chúng từ chối nghe theo tiếng Giê-hô-va kêu gọi sống trong xứ Giu-đa. 5Giô-ha-nan con Ca-rê-a và tất cả sĩ quan chỉ huy quân đội đem hết thảy những người Giu-đa còn sót lại, là những người đã trở về từ các nước họ bị tản lạc đến sống trong xứ Giu-đa. 6Họ dẫn theo đàn ông, đàn bà, trẻ con và các con gái của vua, cùng những người mà Nê-bu-xa-ra-đan, đại úy quân thị vệ, đã để ở lại với Ghê-đa-lia con A-hi-cam, cháu Sa-phan. Họ cũng dẫn theo tiên tri Giê-rê-mi và Ba-rúc con Nê-ri-gia. 7Họ đến Ai Cập, đến Ta-phan-hết, vì họ không nghe theo tiếng Đức Giê-hô-va.8Vậy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi tại Ta-phan-hết, 9“Hãy lấy vài hòn đá lớn trước mặt dân Giu-đa, giấu trong vỉa hè pha vữa ở lối vào cung vua Pha-ra-ôn tại Ta-phan-hết.” 10Sau đó hãy nói với chúng: “Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Kìa, Ta sẽ sai sứ giả đến gọi Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn là đầy tớ Ta. Ta sẽ lập ngai nó trên những hòn đá mà ngươi, Giê-rê-mi, đã chôn. Nê-bu-cát-nết-sa sẽ dựng lều trên chúng.11Nó sẽ đến và đánh xứ Ai Cập. Ai bị định cho chết sẽ chết. Ai bị định làm phu tù sẽ bị bắt làm phu tù. Và ai bị định cho gươm dao sẽ bị phó cho gươm dao. 12Sau đó, Ta sẽ nhen lửa trong các đền thờ thần của Ai Cập. Nê-bu-cát-nết-sa sẽ phóng hỏa đốt chúng hoặc chiếm chúng. Nó sẽ dọn sạch xứ Ai Cập như người chăn chiên dọn sạch sâu hại khỏi quần áo họ. Nó sẽ ra khỏi đó trong sự chiến thắng. 13Nó sẽ bẻ gãy các cột đá ở Hê-li-ô-pô-lít trong xứ Ai Cập. Nó sẽ đốt các thành thờ thần của Ai Cập.’”

Chapter 44

1Đây là lời phán cùng Giê-rê-mi về những người Giu-đa sống trong xứ Ai Cập, tức những người ở tại Mích-đôn, Ta-phan-hết, Mem-phi, và trong đất Pa-trốt. 2“Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Chính các ngươi đã thấy mọi tai họa mà Ta giáng trên Giê-ru-sa-lem và tất cả các thành của Giu-đa. Kìa, hôm nay chúng là những đống hoang tàn. Không ai ở trong các thành ấy. 3Việc này xảy ra là bởi cớ những việc ác mà chúng đã làm đặng xúc phạm Ta bằng cách xông hương và thờ các thần khác. Đây là những thần mà chính chúng, các ngươi, hoặc tổ phụ các ngươi không biết.4Vậy, Ta cứ hết lần này đến lần khác sai tôi tớ Ta là những tiên tri đến với chúng. Ta sai họ đi nói rằng: ‘Hãy ngưng làm những việc gớm ghiếc mà Ta ghét.’ 5Nhưng chúng không nghe. Chúng không chịu chú ý hoặc từ bỏ việc gian ác mình khi xông hương cho các thần khác. 6Vậy cơn giận và cơn thạnh nộ của Ta đổ ra và nhen lửa trên các thành của Giu-đa và đường phố Giê-ru-sa-lem. Chúng trở nên hoang tàn và bị tàn phá cho đến ngày nay.”7Vậy bây giờ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân và Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: “Sao các ngươi làm điều ác chống lại chính mình? Sao các ngươi để cho chính mình bị chặt bỏ khỏi Giu-đa – gồm đàn ông, đàn bà, trẻ con và trẻ sơ sinh? Sẽ không ai trong các ngươi còn sót lại. 8Bởi sự gian ác các ngươi, các ngươi đã xúc phạm Ta bằng việc làm của chính tay mình, xông hương cho các thần khác trong xứ Ai Cập là nơi các ngươi đến cư ngụ. Các ngươi đến đó để bị hủy diệt, trở thành một đối tượng bị nguyền rủa và nỗi nhục nhã giữa các dân trên đất.9Các ngươi đã quên sự gian ác của tổ phụ các ngươi và sự gian ác mà các vua Giu-đa và vợ chúng đã phạm sao? Các ngươi đã quên việc ác mà chính các ngươi và vợ các ngươi phạm trong xứ Giu-đa và trên các đường phố Giê-ru-sa-lem sao? 10Đến hôm nay, chúng vẫn không hạ mình. Chúng không tôn trọng luật pháp hoặc sắc lệnh Ta đã đặt trước mặt chúng và tổ phụ chúng và cũng chẳng bước theo những điều ấy.”11Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: “Kìa, Ta sẽ xây mặt nghịch cùng các ngươi, Ta sẽ giáng tai họa trên các ngươi và hủy diệt Giu-đa. 12Ta sẽ lấy dân Giu-đa còn sót lại, tức những người đi đến sống ở Ai Cập. Ta sẽ làm như vậy để tất cả bọn chúng sẽ diệt vong trong xứ Ai Cập. Chúng sẽ ngã xuống bởi gươm dao và đói kém. Kẻ nhỏ người lớn sẽ hư vong bởi gươm dao và đói kém. Chúng sẽ chết và trở thành đối tượng nguyền rủa, rủa sả, sỉ nhục, và gớm ghiếc.13Ta sẽ phạt dân cư ngụ trong xứ Ai Cập như Ta đã phạt Giê-ru-sa-lem bằng gươm dao, đói kém, và tai họa. 14Không có người lánh nạn nào hoặc kẻ sống sót nào trong số dân Giu-đa còn sót lại đến sống trong xứ Ai Cập trở về xứ Giu-đa, thậm chí dù chúng muốn quay về sống tại đó. Sẽ không có ai trong số chúng trở về, ngoại trừ một ít người trốn thoát khỏi đó.”15Vậy, tất cả những người đàn ông biết rằng vợ mình đang xông hương cho các thần khác, và những người đàn bà trong một hội đông, và toàn thể những người sống trong xứ Ai Cập tại Pa-trốt trả lời Giê-rê-mi. 16Họ nói: “Về lời mà ông nhân danh Đức Giê-hô-va nói với chúng tôi: Chúng tôi sẽ không nghe ông. 17Vì chúng tôi chắc chắn sẽ làm tất cả những việc mà chúng tôi đã nói là sẽ làm: xông hương cho Nữ vương trên Trời và đổ của lễ quán cho thần ấy y như chúng tôi, tổ phụ chúng tôi, các vua, và những lãnh đạo của chúng tôi đã làm trong các thành của Giu-đa và trên đường phố Giê-ru-sa-lem. Chúng tôi sẽ có đầy đủ thức ăn và phồn vinh, chẳng trải qua tai họa gì.18Khi chúng tôi ngưng làm những việc này, không xông hương cho Nữ vương trên Trời và không đổ của lễ quán cho thần ấy, tất cả chúng tôi đều bị nghèo khó và chết bởi gươm dao và đói kém.” 19Những người đàn bà này nói: “Khi chúng tôi xông hương trước mặt Nữ vương trên Trời và đổ của lễ quán cho thần ấy, chúng tôi đã làm những việc này mà chồng chúng tôi không biết sao?”20Giê-rê-mi nói với toàn thể dân sự - gồm đàn ông và đàn bà, và tất cả những người trả lời ông – ông công bố rằng: 21“Đức Giê-hô-va không nhớ hương mà quý vị, tổ phụ quý vị, các vua và lãnh đạo của quý vị, và dân trong xứ, đã xông trong các thành Giu-đa và trên đường phố Giê-ru-sa-lem sao? Vì Đức Giê-hô-va nhớ điều này; Ngài nghĩ đến điều đó.22Do vậy, Ngài không thể chịu đựng điều đó nữa vì những thói tục gian ác của quý vị, vì sự ghê tởm mà quý vị đã làm. Xứ của quý vị sẽ trở nên hoang vu, ghê rợn, và là đối tượng bị nguyền rủa, đến nỗi không còn ai sống trong xứ đó nữa cho đến ngày nay. 23Vì quý vị xông hương và phạm tội chống lại Đức Giê-hô-va, và vì quý vị không nghe theo tiếng Ngài, luật pháp của Ngài, giới mạng, hoặc sắc lệnh theo giao ước của Ngài, nên tai họa này giáng trên quý vị cho đến ngày nay.”24Giê-rê-mi nói với toàn thể dân sự và tất cả những người đàn bà: “Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi những người Giu-đa trong xứ Ai Cập. 25Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: ‘Các ngươi và vợ các ngươi đã nói và bắt tay thực hiện việc các ngươi đã định: “Chúng tôi chắc chắn sẽ thực thi lời thề mà chúng tôi đã lập đặng thờ Nữ vương trên Trời, đổ của lễ quán cho thần ấy.” Bây giờ hãy thực hiện lời thề ấy; hãy thực thi chúng.’26Vậy bây giờ, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi toàn thể dân Giu-đa trong xứ Ai Cập: ‘Kìa, Ta đã nhân danh vĩ đại của Ta mà thề - Đức Giê-hô-va phán. Danh Ta sẽ không còn được xưng bởi miệng của bất kỳ người nào trong dân Giu-đa tại xứ Ai Cập nữa, hỡi những kẻ nói rằng: “Thật như Chúa Giê-hô-va hằng sống.” 27Kìa, Ta sẽ canh chúng đặng giáng tai họa chứ chẳng phải sự tốt lành. Những người Giu-đa trong xứ Ai Cập sẽ bỏ mạng vì gươm dao và đói kém cho đến khi tất cả chúng đều bị diệt hết. 28Những kẻ còn sống sót thoát khỏi gươm dao sẽ rời Ai Cập trở về xứ Giu-đa, chỉ một ít trong số chúng. Vậy tất cả những kẻ còn sót lại trong dân Giu-đa đến sống ở Ai Cập sẽ biết lời nào ứng nghiệm: lời của Ta hoặc của chúng.29Này sẽ là dấu cho các ngươi – Đức Giê-hô-va phán vậy – Ta sẽ nghịch cùng các ngươi trong nơi này, để các ngươi biết rằng lời của Ta chắc chắn sẽ giáng tai họa trên các ngươi.’ 30Đức Giê-hô-va phán như vầy: ‘Kìa, Ta sẽ phó Pha-ra-ôn Hốp-ra, vua Ai Cập, vào tay các kẻ thù của nó và những kẻ tìm mạng sống nó. Việc ấy sẽ tương tự như khi Ta phó Sê-đê-kia vua Giu-đa vào tay Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn, là kẻ thù tìm mạng sống của nó.’”

Chapter 45

1Đây là lời mà tiên tri Giê-rê-mi nói với Ba-rúc con Nê-ri-gia, khi ông chép trong một cuộn sách những lời bởi miệng Giê-rê-mi đọc – nhằm năm thứ tư trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, ông nói, 2”Hỡi Ba-rúc, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy: 3Ngươi đã nói: ‘Khốn thay cho tôi, vì Đức Giê-hô-va đã thêm sự cùng cực vào sự đau khổ của tôi. Tôi mệt nhọc vì than thở; tôi không được yên nghỉ.’4Này là lời ngươi phải nói với ông ấy: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, việc Ta đã xây, Ta sẽ đánh đổ. Việc Ta đã vun trồng, Ta sẽ nhổ. Việc này đúng trên khắp thế gian. 5Nhưng ngươi đang trông đợi những việc lớn cho mình sao? Đừng hy vọng điều ấy. Vì kìa, tai họa sẽ giáng trên khắp nhân loại – Đức Giê-hô-va phán vậy – nhưng Ta sẽ ban mạng sống cho ngươi làm của cướp ở bất cứ nơi nào ngươi đến.’”

Chapter 46

1Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi về các nước. 2Về Ai Cập: “Đây là lời phán về quân đội của Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ai Cập tại Cạt-kê-mít bên sông Ơ-phơ-rát. Đây là quân mà Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đã đánh bại vào năm thứ tư trong đời Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa. 3Hãy chuẩn bị khiên nhỏ và lớn, hãy ra trận. 4Hãy thắng yên ngựa và cưỡi, hỡi các kỵ sĩ. Hãy đứng vào hàng ngũ, đầu đội mũ sắt. Hãy đánh bóng giáo và mặc áo giáp.5Ta thấy gì? Chúng khiếp sợ và chạy trốn, vì lính của chúng bị bại trận. Chúng lẩn trốn và không quay nhìn lại. Sự kinh hãi vây quanh – Đức Giê-hô-va phán vậy – 6người nhanh chân không thể bỏ chạy, lính không thể trốn thoát. Chúng trượt chân ở phía bắc và ngã bên Sông Ơ-phơ-rát.7Người này là ai mà nổi lên như sông Nin, như sông nổi sóng và chảy cuồn cuộn? 8Ai Cập nổi lên như sông Nin, như sông nổi sóng và chảy cuồn cuộn. Nó nói: ‘Ta sẽ chảy lên; Ta sẽ phủ khắp đất. Ta sẽ hủy diệt các thành phố cùng cư dân nó. 9Hỡi ngựa, hãy xông lên. Hỡi xe chiên mã, hãy giận dữ. Hãy để chiến sĩ đi ra, hỡi Cút và Phút, những người có tài cầm khiên, và Lu-đim, những người có tài giương cung.’10Hôm đó sẽ là ngày báo thù của Chúa Giê-hô-va vạn quân, chính Ngài sẽ báo thù trên kẻ thù Ngài. Gươm dao sẽ cắn xé thỏa dạ. Nó sẽ uống say huyết. Vì sẽ có một tế lễ dâng cho Chúa Giê-hô-va vạn quân tại xứ phương bắc bên Sông Ơ-phơ-rát.11Hãy đi lên Ghi-lê-át và lấy thuốc, hỡi trinh nữ Ai Cập. 12Ngươi đắp nhiều thuốc cũng chẳng có ích chi. Đất đầy dẫy lời than van của ngươi, vì lính chiến đâm đầu vào nhau; cả hai đều ngã xuống.”13Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi khi Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đến đánh xứ Ai Cập: 14”Hãy thuật lại cho Ai Cập và công bố ở Mích-đôn và Mem-phi. Tại Ta-phan-hê chúng nói: “Hãy vào hàng ngũ và sẵn sàng, vì gươm dao sẽ cắn xé xung quanh ngươi.15Sao thần A-pi chạy trốn? Sao thần bò đực của ngươi không đứng nổi? Đức Giê-hô-va đã quăng nó xuống. 16Ngài làm cho nhiều người vấp ngã. Mỗi lính chiến va vào nhau. Chúng nói: “Đứng lên. Chúng ta hãy về nhà. Chúng ta hãy trở về dân của chúng ta, về xứ của chúng ta. Chúng ta hãy rời khỏi thanh gươm ức hiếp.” 17Chúng tuyên bố: “Pha-ra-ôn vua Ai Cập chỉ là tiếng ồn, là người đã đánh mất cơ hội.”18“Thật như Ta hằng sống - vua tuyên bố như vầy - bởi danh Ta là Đức Giê-hô-va vạn quân, người ta sẽ đến học như Núi Tha-bô và Cạt-mên bên bờ biển. 19Chính các ngươi hãy chuẩn bị hành lý để lên đường làm phu tù, hỡi con gái ở Ai Cập. Vì Mem-phi sẽ trở thành một cớ kinh khiếp và hoang toàn đến nỗi không ai ở đó nữa.20Ai Cập là một con bê con còn rất nhỏ, nhưng một con mòng bay đến từ phương bắc chích nó, hỡi các con gái ở Ai Cập. Nó đang đến. 21Các lính chiến ở giữa quân Ai Cập trông như bò đực được vỗ béo, nhưng chúng cũng sẽ ngoảnh mặt và bỏ chạy. Chúng sẽ không đứng với nhau, vì ngày tai họa đang đến gần, ấy là thời điểm đoán phạt. 22Ai Cập huýt sáo như rắn và bò đi chỗ khác. Họ sẽ xông lên trước như thợ khắc gỗ bằng búa.23Họ sẽ triệt hạ các cánh rừng – Đức Giê-hô-va phán vậy – dù rất dày đặc. 24Con gái của Ai Cập sẽ bị khiến xấu hổ. Nàng sẽ bị phó vào tay dân từ phía bắc.”25Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: “Kìa, Ta sẽ trừng phạt Am-môn ở Thê-be, Pha-ra-ôn, Ai Cập, và các thần của nó, các vua Pha-ra-ôn, và những ai tin nơi họ. 26Ta sẽ phó chúng vào tay một trong những kẻ tìm hại mạng sống chúng, trong xứ của Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn và các tôi tớ của ông.”27“Nhưng còn ngươi, hỡi Gia-cốp, tôi tớ ta, chớ sợ hãi. Chớ mất tinh thần, hỡi Y-sơ-ra-ên, vì kìa, Ta sẽ đem ngươi về từ phương xa, dòng dõi ngươi sẽ nên thánh, thoát khỏi sự phu tù. Sau đó, Gia-cốp sẽ trở về, tìm được sự an bình, và yên ninh, sẽ không ai làm ông hoảng sợ. 28Hỡi Gia-cốp, tôi tớ Ta, chớ sợ hãi – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Ta ở cùng ngươi, Ta sẽ hoàn toàn hủy diệt các nước mà Ta đã đuổi các ngươi đến. Nhưng Ta sẽ không diệt hết các ngươi. Ta sẽ kỷ luật các ngươi cách công bằng và đoán phạt các ngươi.’””

Chapter 47

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi về dân Phi-li-tin. Ngài phán cùng ông trước khi Pha-ra-ôn đánh Ga-xa. 2“Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, những luồng nước đang nổi lên từ phương bắc. Chúng sẽ như sông chảy tràn! Chúng sẽ chảy tràn khắp xứ và mọi vật trong xứ, các thành phố và dân cư! Ai nấy sẽ kêu cầu giúp đỡ, và mọi dân cư trong xứ sẽ than khóc.3Khi nghe tiếng giậm của vó ngựa, khi nghe tiếng gầm của xe chiến mã và tiếng ồn của bánh xe, cha sẽ không giúp con cái vì họ yếu ớt. 4Vì ngày tàn phá toàn thể dân Phi-li-tin sẽ đến, loại trừ khỏi Ty-rơ và Si-đôn những kẻ còn sống sót muốn giúp đỡ chúng. Vì Đức Giê-hô-va sẽ tàn phá dân Phi-li-tin, là những kẻ còn sót lại của đảo Cáp-tô.5Ga-xa sẽ cạo đầu. Còn Ách-kê-lôn, những kẻ còn sót lại trong thung lũng sẽ nín lặng. Ngươi còn tự rạch da mình đến chừng nào? 6Thật khốn thay, gươm của Đức Giê-hô-va! 7Làm sao ngươi có thể yên ổn được, vì Đức Giê-hô-va đã truyền dặn ngươi. Ngài đã kêu gọi ngươi đánh Ách-kê-lôn và chống lại miền duyên hải.”

Chapter 48

1Về Mô-áp, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: “Khốn cho Nê-bô, vì nó đã bị tàn phá. Ki-ri-a-tha-im bị chiếm và làm nhục. Pháo đài nó bị đổ nát và nhục nhã. 2Mô-áp không còn được kính trọng nữa. Kẻ thù nó ở Hẹt-bôn lập mưu hại nó. Chúng nói: ‘Nào, chúng ta hãy hủy diệt dân đó. Người điên cũng sẽ chết – gươm dao sẽ đuổi theo ngươi.’3Hãy nghe! Có tiếng hét từ Hô-rô-na-im, là nơi điêu tàn và đổ nát. 4Mô-áp đã bị diệt. Con trẻ nó lên tiếng kêu la. 5Chúng lên đồi Lu-hít khóc lóc, trên đường xuống Hô-rô-na-im, người ta nghe tiếng la hét vì sự hủy diệt.6Hãy chạy trốn! Hãy cứu mạng ngươi và hãy như cây cối trong hoang mạc. 7Vì ngươi tin vào thói quen và của cải mình, ngươi cũng sẽ bị bắt. Kê-mốt sẽ bị bắt làm phu tù, cùng với các thầy tế lễ và lãnh đạo của nó.8Kẻ hủy diệt sẽ đến từng thành phố; không thành nào thoát khỏi. Thung lũng sẽ tàn lụi và đồng bằng sẽ bị tàn phá, như Đức Giê-hô-va đã phán. 9Hãy chắp cánh cho Mô-áp, vì nó chắc phải bay xa. Các thành của nó sẽ trở thành hoang mạc, không ai sống ở đó. 10Đáng rủa cho kẻ nào lười biếng làm việc của Đức Giê-hô-va! Kẻ nào không dùng gươm làm đổ huyết đáng bị rủa!11Mô-áp cảm thấy an toàn từ khi nó còn nhỏ. Nó như rượu chưa từng được đổ từ bình này qua bình kia. Nó chưa bao giờ bị bắt làm phu tù. Như vậy, nó có vị ngon; mùi thơm của nó vẫn y nguyên. 12Kìa, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là khi Ta sai đến cùng nó những kẻ đổ nó ra và đổ tất cả các bình của nó và đập vỡ các vại của nó.13Sau đó, Mô-áp sẽ hổ thẹn bởi Kê-mốt như nhà Y-sơ-ra-ên hổ thẹn bởi Bê-tên, là đối tượng chúng trông cậy. 14Làm sao ngươi có thể nói rằng: ‘Chúng tôi là chiến sĩ, là lính chiến mạnh mẽ’?15Mô-áp sẽ bị tàn phá và các thành của nó sẽ bị tấn công. Vì những kẻ trai trẻ giỏi nhất của nó đã đi đến nơi tàn sát. Đây là lời tuyên bố của vua! Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài. 16Tai họa của Mô-áp sẽ sớm xảy đến; tai ương vội tới mau. 17Tất cả các ngươi là những kẻ ở quanh Mô-áp, hãy than khóc. Và tất cả các ngươi là những kẻ biết danh tiếng nó, hãy la lên rằng: ‘Thật khốn thay, cây trượng kiên cố, cây gậy vinh quang, đã bị gãy.’18Hãy bước xuống khỏi nơi vinh quang của ngươi và ngồi trên đất khô, hỡi con gái sống trong thành Đi-bôn. Vì kẻ hủy diệt Mô-áp sẽ tấn công ngươi, tức là kẻ hủy diệt đồn lũy ngươi. 19Hãy đứng trên đường và xem, hỡi dân sống ở A-rô-ơ. Hãy hỏi những kẻ chạy trốn và chạy thoát. Hãy hỏi: ‘Chuyện gì xảy ra vậy?’ 20Mô-áp bị sỉ nhục, vì nó đã bị đánh tan tác. Hãy la hét và than khóc; hãy kêu cầu giúp đỡ. Hãy nói với dân bên Sông Ạt-nôn rằng Mô-áp đã bị tàn phá.21Bấy giờ, sự trừng phạt đã đến với vùng cao nguyên, Hô-lôn, Gia-xa, và Mê-pha-át, 22Đi-bôn, Nê-bô, và Bết Đíp-la-tha-im, 23Ki-ri-a-tha-im, Bết Ga-mun, và Bết Mê-ôn, 24Kê-ri-ốt và Bốt-ra, và hết thảy các thành trong xứ Mô-áp – thành xa nhất và thành gần nhất. 25Sừng của Mô-áp đã bị chặt đứt; cánh tay nó đã bị gãy – Đức Giê-hô-va phán vậy.26Hãy cho nó say, vì nó kiêu căng chống nghịch Ta, là Đức Giê-hô-va. Bấy giờ Mô-áp vỗ tay kinh tởm ngay nơi nó đã mửa, vì nó cũng trở thành trò cười. 27Chẳng phải Y-sơ-ra-ên trở thành trò cười cho ngươi sao? Có phải nó bị bắt quả tang giữa những kẻ trộm, đến nỗi ngươi lắc đầu chê nó khi ngươi nhắc đến nó?28Hãy bỏ các thành và trại trên vách đá, hỡi dân cư Mô-áp. Hãy như chim bồ câu làm tổ trên miệng vực thẳm. 29Chúng ta đã nghe về sự kiêu căng của Mô-áp – sự ngạo mạn của nó, thái độ kiêu kỳ, tính tự phụ, tính tự khoe khoang và tính tự cao tự đại trong lòng nó.30Đức Giê-hô-va phán vậy – chính Ta biết lời thách thức của nó, là lời vô dụng, như việc làm của nó. 31Vậy Ta sẽ khóc than cho Mô-áp, và Ta sẽ kêu la buồn bã cho toàn cõi Mô-áp. Ta sẽ than khóc cho dân Kiệt Hê-rết. 32Ta sẽ khóc cho ngươi nhiều hơn Ta khóc cho Gia-xe, hỡi cây nho của Síp-ma! Các nhánh ngươi vươn ra Biển Muối và vươn xa đến tận Gia-xe. Kẻ hủy diệt phá hại trái cây mùa hè và rượu ngươi.33Sự vui mừng và liên hoan đã bị cất khỏi cây cối đầy quả và xứ Mô-áp. Ta khiến máy ép nho hết rượu. Chúng sẽ không vui mừng hớn hở giẫm lên. Tiếng hò hét sẽ không phải là tiếng hò hét vui mừng.34Từ tiếng la hét ở Hẹt-bôn đến tận Ê-lê-a-lê, người ta nghe tiếng của chúng ở Gia-ha, từ Xoa đến Hô-rô-na-im và Ê-lát Sê-li-sia, kể từ khi nước ở Nim-rim khô cạn. 35Ta sẽ diệt khỏi Mô-áp kẻ nào dâng lễ vật tại các điện thờ và kẻ nào xông hương cho các thần của nó – Đức Giê-hô-va phán vậy.36Lòng Ta than khóc cho Mô-áp như tiếng sáo. Lòng Ta than khóc như tiếng sáo cho dân Kiệt Hê-rết. Sự giàu có mà chúng tích lũy đã biến mất. 37Mỗi người đều trọc đầu và cạo râu. Tay nào cũng bị rạch, và chúng quấn vải gai quanh lưng.38Khắp nơi đều để tang, trên mỗi mái nhà và quảng trường ở Mô-áp. Vì Ta đã tiêu diệt Mô-áp như bình mà chẳng ai muốn dùng – Đức Giê-hô-va phán vậy. 39Nó đã bị tiêu tan rồi! Chúng la hét than khóc! Mô-áp quay lưng nhục nhã! Mô-áp sẽ trở thành đối tượng bị nhạo báng và là nỗi khiếp sợ cho những dân ở quanh nó.”40Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Kìa, kẻ thù sẽ bay đến như chim đại bàng, giang cánh trên Mô-áp. 41Kê-ri-ốt đã bị chiếm, đồn lũy nó bị bao vây. Vì trong ngày đó, lòng của chiến sĩ Mô-áp sẽ như lòng của đàn bà chuyển dạ sinh con.42Vậy, dân Mô-áp sẽ bị tiêu diệt, vì chúng ngạo mạn trước mặt Ta, là Đức Giê-hô-va. 43Sự khiếp sợ và hố sâu, cạm bẫy đang đến trên ngươi, hỡi dân cư Mô-áp – Đức Giê-hô-va phán vậy. 44Ai chạy trốn vì khiếp sợ sẽ rơi xuống hố, và ai trèo ra khỏi hố sẽ bị dính bẫy, vì Ta sẽ giáng điều này trên chúng vào năm Ta báo thù chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy.45Những kẻ chạy trốn kiệt sức sẽ đứng dưới bóng Hẹt-bôn, vì lửa sẽ bùng cháy từ Hẹt-bôn, lửa đến từ giữa Si-hôn. Lửa sẽ thiêu hủy trán của Mô-áp và sọ của đám dân khoác lác.46Thật khốn cho ngươi, hỡi Mô-áp! Dân Kê-mốt bị hủy diệt, con trai các ngươi bị bắt làm phu tù và con gái các ngươi bị bắt lưu đày. 47Nhưng Ta sẽ phục hồi vận mệnh của Mô-áp trong những ngày sau rốt – Đức Giê-hô-va phán vậy.” Sự đoán xét dân Mô-áp kết thúc tại đây.

Chapter 49

1Về dân Am-môn, Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Y-sơ-ra-ên không có con ư? Trong Y-sơ-ra-ên không có ai để thừa hưởng sao? Tại sao Mô-lết chiếm Gát, và dân trong thành nó? 2Vậy hãy xem, những ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là khi Ta ra hiệu lệnh chiến trận chống lại Ráp-ba giữa dân Am-môn, đến nỗi nó trở thành đống hiu quạnh và con gái nó sẽ bị lửa đốt cháy. Vì Y-sơ-ra-ên sẽ chiếm những kẻ đã chiếm nó,” Đức Giê-hô-va phán.3“Hãy kêu gào ai oán, hỡi Hẹt-bôn, vì A-hi sẽ bị tàn phá! Hãy la lên, hỡi con gái Ráp-ba! Hãy mặc áo gai. Hãy than khóc và chạy lăng xăng vô ích, vì Mô-lết sẽ bị bắt làm phu tù, cùng với các thầy tế lễ và lãnh đạo của nó. 4Sao ngươi tự hào về sức mạnh mình? Sức mạnh ngươi sẽ tan biến, hỡi con gái vô tín, là những kẻ cậy vào của cải mình. Các ngươi nói: ‘Ai sẽ chống nghịch ta?’5Kìa, ta sẽ giáng sự khiếp sợ trên ngươi – Đức Giê-hô-va, Chúa vạn quân phán vậy – sự khiếp sợ này sẽ đến từ các dân xung quanh ngươi. Mỗi người trong các ngươi sẽ bị đuổi chạy tán loạn trước mặt chúng. Sẽ không ai tập hợp những kẻ chạy trốn. 6Nhưng sau việc này, Ta sẽ phục hồi vận mệnh của dân Am-môn – Đức Giê-hô-va phán vậy.”7Về Ê-đôm, Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: “Người ta không còn tìm thấy sự khôn ngoan nào ở Thê-man nữa sao? Những kẻ hiểu biết không còn lời khuyên tốt lành nào sao? Sự khôn ngoan của chúng đã bị sai lệch sao? 8Hãy chạy trốn! Hãy quay lại! Hãy ở trong các hố dưới đất, hỡi dân cư Đê-đan. Vì Ta sẽ giáng tai họa của Ê-sau trên nó khi Ta phạt nó.9Nếu những kẻ thu hoạch nho đến với ngươi, chúng sẽ không chừa lại một ít sao? Nếu kẻ trộm đến vào ban đêm, chúng sẽ không trộm theo ý chúng muốn sao? 10Nhưng Ta đã lột trần Ê-sau. Ta để lộ những chỗ kín của nó. Nó sẽ không thể ẩn trốn. Con cái nó, anh em nó, và láng giềng nó bị hủy diệt, nó bị diệt vong. 11Hãy để cô nhi của ngươi lại. Ta sẽ chăm sóc cuộc sống chúng, những góa phụ của ngươi có thể tin cậy Ta.”12Vì Đức Giê-hô-va phán như vầy: “Kìa, những kẻ không đáng tội phải uống chén ấy. Chính ngươi nghĩ rằng ngươi sẽ thoát khỏi sự trừng phạt sao? Không đâu, vì ngươi chắc sẽ uống. 13Chính Ta đã thề - Đức Giê-hô-va phán vậy – rằng Bốt-ra sẽ trở thành một sự khiếp sợ, nỗi ô nhục, nơi bị tàn phá, và đối tượng bị rủa sả. Tất cả các thành của nó sẽ trở thành nơi bị tàn phá mãi mãi.14Ta có nghe tin từ Đức Giê-hô-va, và một sứ giả được sai đến các dân: ‘Hãy tập hợp lại và đánh nó. Hãy sẵn sàng ra trận.’ 15“Vì kìa, Ta khiến ngươi trở nên nhỏ bé giữa các nước, bị người ta khinh thường.16Về sự sợ hãi của ngươi, sự kiêu ngạo trong lòng ngươi đã lừa dối ngươi, hỡi dân cư sống ở nơi vách đá, các ngươi chiếm những ngọn đồi cao nhất để làm tổ trên cao như chim đại bàng. Ta sẽ đem ngươi xuống khỏi đó – Đức Giê-hô-va phán vậy.17Ê-đôm sẽ trở thành nỗi khiếp sợ cho những ai đi ngang qua. Ai nấy sẽ run rẩy và huýt sáo chê cười vì cớ mọi tai họa của nó. 18Như sự đổ nát của Sô-đôm và Gô-mô-ra cùng các thành lân cận nó,” Đức Giê-hô-va phán: “sẽ không ai sống ở đó; không ai cư ngụ tại đó.19Kìa, nó sẽ đi lên như sư tử ra từ rừng ở Giô-đanh đến những đồng cỏ xanh tươi. Ta sẽ mau chóng khiến Ê-đôm chạy khỏi đó, và Ta sẽ đặt người được chọn coi sóc nó. Ai giống như Ta, và ai kêu gọi Ta? Người chăn chiên nào có thể chống lại Ta?”20“Vậy hãy nghe những kế hoạch mà Đức Giê-hô-va đã quyết định giáng trên Ê-đôm, là những kế hoạch Ngài đã lập chống lại dân cư Thê-man. Chúng chắc chắn sẽ bị lôi đi, ngay cả bầy chiên nhỏ nhất. Đồng cỏ của chúng sẽ biến thành những nơi điêu tàn.21Khi nghe tiếng sụp đổ của chúng, đất rúng động. Người ta nghe tiếng hét đau buồn ở biển Sậy. 22Kìa, sẽ có người tấn công như chim đại bàng, sà xuống và sải cánh trên Bốt-ra. Trong ngày hôm đó, lòng của chiến sĩ Ê-đôm sẽ như lòng của đàn bà sinh con.”23Về Đa-mách: “Ha-mát và Ạt-bát sẽ hổ thẹn, vì chúng có nghe tin tai họa. Chúng ta chảy! Chúng run rẩy như biển không thể yên lặng. 24Đa-mách trở nên yếu ớt. Nó xây lưng chạy trốn; sự khiếp sợ bao vây nó. Nỗi đau buồn và đau đớn bao vây nó, như cơn đau của đàn bà sinh con. 25Dân nó nói rằng: ‘Làm sao mà thành danh tiếng, là thành mà tôi vui mừng, lại không bị bỏ rơi?’26Vậy, những người trai trẻ của nó sẽ ngã xuống trong quảng trường, toàn thể lính chiến của nó sẽ chết vào hôm đó – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.” 27“Vì Ta sẽ đốt lửa trên tường thành Đa-mách, lửa ấy sẽ thiêu đốt đồn lũy Bên Ha-đát.”28Về Kê-đa và các nước của Hát-xo, Đức Giê-hô-va phán với Nê-bu-cát-nết-sa như vầy (bấy giờ Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn sẽ tấn công những nơi này): “Hãy trỗi dậy và đánh Kê-đa và hủy diệt dân phương đông. 29Quân của nó sẽ chiếm lều chúng và bầy súc vật của chúng, các màn trại, và những vật dụng khác. Chúng sẽ chiếm lạc đà từ dân Kê-đa và la hét: ‘Khủng bố tứ phía!’30Hãy chạy trốn! Hãy lánh đi thật xa! Hãy ở trong hố sâu, hỡi dân cư Hát-so – Đức Giê-hô-va phán vậy – vì Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đã lập kế hoạch chống lại ngươi. Hãy chạy trốn! Đừng trở lại! 31Hãy trỗi dậy! Hãy đánh nước phương đông, là dân sống an lành,” Đức Giê-hô-va phán. “Chúng không có cổng hoặc then cửa, dân của nó sống một mình.32Lạc đà của chúng sẽ trở thành của cướp, tài sản dư dật của chúng sẽ trở thành chiến lợi phẩm. Ta sẽ phân tán những kẻ cắt tóc theo gió đến mọi góc đất, và Ta sẽ giáng họa trên chúng tứ phía – Đức Giê-hô-va phán vậy. 33Hát-so sẽ trở thành hang ổ chó rừng, một nơi hoang vu mãi mãi. Sẽ không ai sống ở đó; không người nào cư ngụ tại đó.”34Đây là lời Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi về Ê-lam. Ngài phán cùng ông vào đầu đời trị vì của Sê-đê-kia, vua Giu-đa, 35“Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: Kìa, Ta sẽ bẻ những kẻ bắn cung của Ê-lam, là sức mạnh chủ yếu của chúng. 36Ta sẽ đem gió từ bốn phương trời, và Ta sẽ rải dân Ê-lam theo mọi hướng gió. Chẳng có nước nào mà những kẻ tản lạc từ Ê-lam lại không đến.37Vậy, Ta sẽ đập vỡ Ê-lam trước mặt kẻ thù chúng và trước mặt những kẻ tìm mạng sống chúng. Ta sẽ giáng tai họa trên chúng, là cơn giận và cơn thạnh nộ của Ta – Đức Giê-hô-va phán vậy – và Ta sẽ sai gươm đuổi theo chúng cho đến chừng nào Ta tiêu diệt hết chúng. 38Sau đó, Ta sẽ đặt ngai Ta tại Ê-lam và hủy diệt các vua và những lãnh đạo của nó – Đức Giê-hô-va phán – 39trong những ngày sau rốt, Ta sẽ phục hồi vận mệnh của Ê-lam – Đức Giê-hô-va phán vậy.”

Chapter 50

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán về Ba-by-lôn, xứ của người Canh-đê, bởi tay của tiên tri Giê-rê-mi, 2“Hãy rao cho các nước và bảo chúng lắng nghe. Hãy giơ hiệu lệnh và bảo chúng lắng nghe. Đừng giấu. Hãy nói: ‘Ba-by-lôn bị bắt. Bên bị hổ thẹn. Mê-rô-đác mất can đảm. Các thần tượng nó mặc lấy sự xấu hổ; các hình tượng nó bị đánh đổ.’3Một nước từ phương bắc sẽ dấy lên nghịch lại nó, đặng khiến xứ nó thành nơi bị tàn phá. Sẽ không một ai hoặc thú vật nào sống trong xứ đó. Chúng sẽ bỏ chạy. 4Trong những ngày đó và trong lúc đó – Đức Giê-hô-va phán như vầy – dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa sẽ hiệp lại với nhau đặng than khóc và tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng. 5Chúng sẽ hỏi đường đến Si-ôn và hướng về đó. Chúng sẽ đi và liên kết với Đức Giê-hô-va trong giao ước đời đời là giao ước sẽ không bị phá vỡ.6Dân Ta như bầy chiên đi lạc. Những kẻ chăn chiên của chúng đã dẫn chúng lạc lối trên các ngọn núi; họ dẫn chúng đi lòng vòng từ đồi này qua đồi kia. Chúng đi, chúng quên nơi chúng đã sống. 7Ai đến gặp chúng cũng đều cắn nuốt chúng. Kẻ thù của chúng nói rằng: ‘Chúng ta không có tội, vì chúng đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, nhà chân thật của chúng – Đức Giê-hô-va, niềm hy vọng của tổ phụ chúng.’8Hãy ra khỏi giữa Ba-by-lôn; hãy ra khỏi xứ Canh-đê; hãy như dê đực rời đi trước khi bầy còn lại rời khỏi. 9Vì kìa, Ta sẽ dấy lên một nhóm dân lớn từ phương bắc nghịch lại Ba-by-lôn. Chúng sẽ dàn trận chống lại nó. Ba-by-lôn sẽ bị bắt. Mũi tên của chúng như chiến sĩ thiện xạ chẳng trở về trắng tay. 10Canh-đê sẽ trở thành của cướp. Tất cả những ai cướp nó sẽ thỏa dạ - Đức Giê-hô-va phán vậy.11Các ngươi vui mừng, các ngươi mừng vì cướp cơ nghiệp Ta; các ngươi nhảy tung tăng như bò con giậm chân trong đồng cỏ; ngươi hí như ngựa mạnh sức. 12Vậy, mẹ ngươi sẽ xấu hổ lắm; người sinh ra ngươi sẽ bối rối. Kìa, nó sẽ là nước chót nhất trong các nước, là hoang mạc, đất khô cằn, và sa mạc. 13Vì cớ cơn giận của Đức Giê-hô-va, Ba-by-lôn sẽ không có người ở, nó sẽ là một nơi bị tàn phá hoàn toàn. Ai đi ngang qua cũng sẽ rùng mình vì cớ Ba-by-ôn và sẽ huýt gió chê cười vì những vết thương của nó.14Hãy dàn trận bao vây Ba-by-lôn. Hãy giương cung bắn nó. Đừng giữ lại bất kỳ mũi tên nào, vì nó đã phạm tội nghịch lại Đức Giê-hô-va. 15Hãy cất tiếng reo hò chiến thắng nghịch cùng nó tứ phía. Nó đã từ bỏ quyền lực; các tháp nó sụp đổ. Các tường nó bị đánh đổ, vì đây là sự báo thù của Đức Giê-hô-va. Hãy báo thù nó! Hãy báo trả nó như nó đã làm với các dân khác!16Hãy hủy diệt người gieo và người dùng cái liềm trong mùa gặt ở Ba-by-lôn. Ai nấy sẽ trở về với dân tộc mình từ lưỡi gươm của kẻ đàn áp; họ sẽ bỏ chạy về xứ mình.17Y-sơ-ra-ên như chiên bị tản lạc và bị sư tử rượt đuổi. Thứ nhất, vua A-sy-ri cắn xé nó; sau đó là Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn bẻ gãy xương nó. 18Vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Kìa, Ta sẽ phạt vua Ba-by-lôn và xứ của nó, như Ta đã phạt vua A-sy-ri.19Ta sẽ đem Y-sơ-ra-ên về xứ của nó; nó sẽ gặm cỏ trên Cạt-mên và Ba-san. Nó sẽ thỏa lòng nơi vùng cao nguyên Ép-ra-im và Ga-la-át. 20Trong những ngày đó và khi đó, Đức Giê-hô-va phán, người ta sẽ tìm tội ác của Y-sơ-ra-ên nhưng không thấy. Ta sẽ tìm tội lỗi của Giu-đa nhưng chẳng thấy, vì Ta sẽ tha thứ những kẻ còn sống sót mà Ta để lại.”21“Hãy trỗi dậy đánh xứ Mê-ra-tha-im và dân sống ở Phê-cốt. Hãy lấy gươm tiêu diệt chúng và hủy diệt chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy – hãy làm mọi điều Ta truyền cho ngươi. 22Trong xứ có tiếng chiến trận và tiếng của sự hủy diệt lớn.23Cái búa của cả xứ đã bị gãy và tan tành. Ba-by-lôn đã trở thành nỗi khiếp sợ giữa các nước. 24Ta đã gài bẫy ngươi. Ngươi đã bị bắt, hỡi Ba-by-lôn, và ngươi không biết điều đó! Ngươi bị phát hiện và bị bao vây, vì ngươi thách thức Ta, là Đức Giê-hô-va.25Đức Giê-hô-va đã mở kho vũ khí và đem vũ khí ra để thực thi cơn giận của Ngài. Có việc cho Chúa Giê-hô-va vạn quân làm trong xứ Canh-đê. 26Hãy đánh nó từ đàng xa. Hãy mở toang vựa lúa nó và chất nó lên như những đống lúa mì. Hãy hủy diệt nó. Chớ để sót một ai.27Hãy giết bò đực nó. Hãy đưa nó đến nơi giết chóc. Khốn thay cho chúng, vì ngày của chúng đã đến – là thời kỳ sửa phạt. 28Người ta nghe tiếng của kẻ chạy trốn và của những kẻ còn sống sót từ đất Ba-by-lôn. Những kẻ này sẽ rao báo sự báo thù của Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chúng ta vì Si-ôn, và sự báo thù cho đền thờ của Ngài.”29“Hãy tập họp các cung thủ đánh Ba-by-lôn – là những kẻ giương cung. Hãy đóng trại nghịch lại nó, chớ để ai trốn thoát. Hãy báo trả nó tùy theo việc nó làm. Hãy báo trả nó tùy theo chừng mực nó đã làm. Vì nó làm ô uế Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên. 30Vậy, những trai trẻ sẽ ngã xuống ở quảng trường thành phồ, những lính chiến của nó sẽ bị tiêu diệt trong ngày đó – Đức Giê-hô-va phán vậy.”31“Kìa, Ta nghịch lại ngươi, kẻ kiêu ngạo – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy – vì ngày của ngươi đã đến, hỡi kẻ kiêu ngạo, ấy là khi Ta trừng phạt ngươi. 32Vậy, những kẻ kiêu ngạo sẽ vấp chân và sa ngã. Không ai đỡ chúng dậy. Ta sẽ nhen lửa trong các thành của nó; lửa sẽ thiêu đốt mọi thứ xung quanh nó.33Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: Dân Y-sơ-ra-ên bị đàn áp, cùng với dân Giu-đa. Tất cả những kẻ bắt chúng vẫn giam giữ chúng; họ không cho chúng đi. 34Đấng giải cứu chúng là mạnh mẽ. Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài. Thật Ngài sẽ bênh vực duyên cớ chúng, để đem sự nghỉ ngơi đến cho xứ, và giáng sự xung đột lên những kẻ cư ngụ tại Ba-by-lôn.35Gươm dao nghịch lại dân Canh-đê – Đức Giê-hô-va phán vậy – và nghịch lại dân cư Ba-by-lôn, các lãnh đạo và những người khôn ngoan của chúng. 36Gươm sẽ nghịch lại những kẻ bói toán, để chúng cho thấy chúng là những kẻ ngốc. Gươm sẽ nghịch lại các chiến sĩ của nó, để chúng đầy hoảng sợ. 37Gươm sẽ nghịch lại ngựa của chúng, xe chiến mã của chúng và tất cả những kẻ sống ở Ba-by-lôn, để chúng trở nên như đàn bà. Gươm sẽ nghịch lại các kho của chúng, và những kho ấy sẽ bị cướp.38Gươm sẽ nghịch lại nước của chúng, sẽ không còn nước nữa. Vì nó là xứ thờ thần tượng hư không, chúng bắt chước những kẻ điên dựng lên hình tượng kinh khiếp. 39Thú ngoài hoang mạc và chó rừng sẽ ở đó, đà điểu con sẽ cư ngụ ở đó. Nó sẽ hoang vu không có người ở mãi mãi. Từ đời này qua đời kia, sẽ không ai ở trong đó. 40Như Đức Chúa Trời đã đánh đổ Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng các thành lân cận chúng – Đức Giê-hô-va phán vậy – sẽ không ai ở đó; sẽ không ai cư ngụ tại đó.”41“Kìa, một dân đến từ phương bắc, vì một nước lớn và nhiều vua đã nổi lên từ tận cùng đất. 42Chúng sẽ cầm cung và giáo. Chúng độc ác và không có lòng thương xót. Tiếng của chúng như tiếng biển cả gầm rống, và chúng cưỡi ngựa theo đội hình lính chiến, nghịch lại ngươi, hỡi con gái Ba-by-lôn. 43Vua Ba-by-lôn có nghe báo cáo của chúng và tay chân vua ấy bủn rủn. Nỗi thống khổ bao vây vua như người đàn bà đau đẻ.44Kìa! Vua đi lên như sư tử đến từ các miền cao ở Giô-đanh đến đồng cỏ tươi tốt quanh năm, vì Ta sẽ mau chóng khiến chúng bỏ chạy khỏi đó, Ta sẽ đưa người được chọn vào cai trị nó. Ai như ta, và ai kêu gọi được Ta? Người chăn chiên nào có thể chống lại Ta?45Vậy, hãy nghe các kế hoạch mà Đức Giê-hô-va đã định nghịch lại Ba-by-lôn, tức những kế hoạch mà Ngài đã lập chống lại xứ Canh-đê. Chắc chắn chúng sẽ bị lôi đi, kể cả bầy gia súc nhỏ nhất. Đồng cỏ của chúng sẽ thành nơi hoang tàn. 46Khi nghe tiếng của Ba-by-lôn bị chinh phục, đất rúng động, và giữa các dân, người ta nghe tiếng đau buồn của chúng.”

Chapter 51

1“Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, Ta sẽ dấy lên một ngọn gió hủy diệt Ba-by-lôn và những kẻ ở Lép Ca-mai. 2Ta sẽ sai dân ngoại đến Ba-by-lôn. Chúng sẽ đuổi chạy tán loạn và tàn phá xứ nó, vì chúng sẽ đến nghịch lại nó từ mọi nơi trong ngày tai họa.3Chớ để cung thủ giương cung; chớ cho chúng mặc áo giáp. Chớ tha mạng những gã trai trẻ của chúng; hãy tiêu diệt cả đội quân đó. 4Vì người bị thương sẽ ngã xuống trong xứ Canh-đê; những kẻ bị giết sẽ ngã xuống trên đường phố nó.5Vì Y-sơ-ra-ên và Giu-đa không bị Đức Chúa Trời từ bỏ, là Đức Giê-hô-va vạn quân, dù xứ của chúng đầy dẫy những tội lỗi nghịch lại Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên. 6Hãy chạy ra khỏi giữa dân Ba-by-lôn; ai nấy hãy giữ mạng mình. Chớ chết trong tội lỗi của nó. Vì đây là lúc Đức Giê-hô-va báo thù. Ngài sẽ báo trả nó tương xứng việc nó làm.7Ba-by-lôn vốn là cái chén vàng trong tay Đức Giê-hô-va khiến cả xứ say sưa; các nước say rượu nó và trở nên điên loạn. 8Ba-by-lôn sẽ ngã bất ngờ và bị tiêu diệt. Hãy than khóc vì nó! Hãy cho nó thuốc chữa lành cơn đau; có thể nó sẽ được lành.9Chúng ta muốn chữa lành Ba-by-lôn, nhưng nó không được lành. Chúng ta hãy rời bỏ nó và trở về xứ của chúng ta. Vì tội lỗi nó cao đến tận trời; chất đống đến tận mây.’ 10‘Đức Giê-hô-va đã tuyên bố chúng ta vô tội. Nào, chúng ta hãy rao trong Si-ôn những công việc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta.’11Hãy mài nhọn mũi tên và cầm khiên. Đức Giê-hô-va sẽ dấy lòng của vua Mê-đi nhằm hủy diệt Ba-by-lôn. Đây là sự báo thù của Đức Giê-hô-va, sự báo thù cho sự hủy diệt đền thờ của Ngài. 12Hãy giương cờ hiệu trên các tường thành Ba-by-lôn; công bố tên lính bảo vệ. Hãy đặt lính canh; cử lính phục kích bắt ai chạy ra khỏi thành phố, vì Đức Giê-hô-va sẽ thực thi việc Ngài đã định. Ngài sẽ làm điều Ngài phán về dân cư Ba-by-lôn.13Hỡi các ngươi là dân sống bên các dòng suối, hỡi các ngươi là dân có nhiều gia tài, sự cuối cùng của các ngươi đã đến. Sợi dây cuộc đời các ngươi giờ đây bị cắt ngắn. 14Đức Giê-hô-va vạn quân đã thề bởi danh Ngài: ‘Ta sẽ khiến ngươi gặp nhiều kẻ thù, như tai vạ châu chấu; chúng sẽ reo hò chiến trận nghịch lại ngươi.’15Ngài đã dựng nên thế gian bởi quyền năng Ngài; Ngài sắp đặt thế giới bởi sự khôn ngoan Ngài. Bởi sự hiểu biết của Ngài, Ngài giương các từng trời ra. 16Khi Ngài nổi sấm, có tiếng nổ ầm ầm của nước trên các từng trời, vì Ngài khiến sương bốc lên từ khắp mọi nơi trên đất. Ngài làm chớp theo mưa và phân tán gió ra từ các kho của Ngài.17Ai nấy đều trở nên như loài thú thiếu hiểu biết; thợ kim loại hổ thẹn vì các thần tượng của họ. Những hình tượng được đúc đều là giả dối; chúng không có sự sống. 18Chúng vô dụng, đó là công việc của những kẻ nhạo báng; chúng sẽ tàn lụi trong kỳ sửa phạt. 19Nhưng Đức Chúa Trời, phần cơ nghiệp của Gia-cốp, thì không giống vậy, vì Ngài là Đấng dựng nên muôn vật. Y-sơ-ra-ên là chi phái trong cơ nghiệp Ngài; Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài.20Ngươi là búa chiến trận của tôi, vũ khí ra trận. Ta sẽ dùng ngươi đập vỡ các dân và hủy diệt các vương quốc. 21Ta sẽ dùng ngươi đập vỡ ngựa và kỵ sĩ của chúng; Ta sẽ dùng ngươi đập vỡ các xe chiến mã và người lái chúng.22Ta sẽ dùng ngươi đập vỡ từng người nam và người nữ; Ta sẽ dùng ngươi đập vỡ người già và người trẻ. Ta sẽ dùng ngươi đập vỡ những gã thanh niên trẻ và trinh nữ. 23Ta sẽ dùng ngươi đập vỡ những người chăn chiên và bầy chiên họ; Ta sẽ dùng ngươi đập vỡ thợ cày và nhóm của họ. Ta sẽ dùng ngươi đập vỡ các thống đốc và quan chức.24Trước mặt các ngươi, Ta sẽ báo trả Ba-by-lôn và hết thảy dân Canh-đê về mọi việc ác chúng làm ở Si-ôn – Đức Giê-hô-va phán vậy.”25“Kìa, Ta nghịch lại ngươi, hỡi núi, ngươi là kẻ hủy diệt dân khác – Đức Giê-hô-va phán vậy – ngươi hủy diệt cả đất. Ta sẽ giơ tay ra đánh ngươi và lăn ngươi xuống từ các vách đá. Ta sẽ biến ngươi thành ngọn núi bị thiêu rụi hoàn toàn. 26Chúng sẽ không lấy khỏi ngươi một viên đá nào để xây góc nhà hoặc nền nhà; vì ngươi sẽ trở thành một nơi hoang tàn đời đời – Đức Giê-hô-va phán vậy.”27“Hãy giơ cờ trên khắp đất. Hãy thổi kèn trên khắp các nước. Hãy dùng các nước để tấn công nó. Hãy rao báo về nó cho các vương quốc A-ra-rát, Min-ni, và Ách-kê-na; hãy cử một sĩ quan đánh nó; hãy sai ngựa đi lên như bầy châu chấu. 28Hãy chuẩn bị các nước để tấn công nó: tức các vua Mê-đi và quan thống đốc của họ, các quan chức và tất cả những xứ dưới quyền cai trị của họ.29Đất sẽ rúng động và thống khổ, vì các kế hoạch của Đức Giê-hô-va sẽ tiếp tục thực hiện đối nghịch Ba-by-lôn, đặng khiến xứ Ba-by-lôn thành một nơi hoang tàn không người ở.30Binh lính Ba-by-lôn ngưng chiến đấu; chúng ở trong các thành trì. Chúng kiệt sức; chúng trở nên đàn bà – nhà của nó bị thiêu đốt, các then cổng bị gãy. 31Sứ giả này chạy đi báo cho sứ giả khác, người này chạy đi báo cho người kia đặng báo cho vua Ba-by-lôn biết rằng thành của vua ấy đã bị thất thủ tứ phía. 32Những chỗ cạn trên sông đều bị chiếm; quân thù phóng hỏa các đầm sậy, và lính chiến của Ba-by-lôn bối rối.”33“Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vầy: Con gái Ba-by-lôn giống như sân đạp lúa. Đã đến lúc đạp nó. Chẳng bao lâu nữa mùa gặt sẽ đến với nó.34Giê-ru-sa-lem nói: ‘Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đã cắn xé tôi. Vua ấy khiến tôi khô cạn và làm cho tôi thành chiếc bình trống. Hắn nuốt tôi như một con rồng. Hắn làm đầy bụng hắn bằng vật thực ngon của tôi. Hắn đuổi tôi đi.’ 35Dân Si-ôn sẽ nói: ‘Nguyện sự bạo lực đã làm trên tôi và gia đình tôi đổ lại trên Ba-by-lôn.’ Giê-ru-sa-lem sẽ nói: ‘Nguyện tội đổ huyết tôi sẽ giáng lại trên dân Canh-đê.’”36“Vậy, Đức Giê-hô-va phán như vầy: Kìa, Ta sẽ bênh vực duyên cớ ngươi và báo thù cho ngươi. Ta sẽ làm khô cạn sông nước của Ba-by-lôn và khiến các dòng suối của nó khô cằn. 37Ba-by-lôn sẽ trở nên như những đống gạch vụn, sào huyệt của chó rừng, một nỗi khiếp sợ, đối tượng bị huýt sáo chê cười, là nơi không người ở.38Dân Ba-by-lôn sẽ gầm rống như sư tử tơ. Chúng sẽ gầm gừ như sư tử con. 39Khi chúng hung hăng háu ăn, Ta sẽ dọn bữa cho chúng; Ta sẽ khiến chúng say sưa và trở nên vui vẻ, chúng sẽ ngủ thật sâu và chẳng thức dậy – Đức Giê-hô-va phán vậy – 40Ta sẽ đem chúng đến lò sát sinh như chiên con, như chiên đực và dê đực.”41“Ôi Ba-by-lôn đã bị chiếm! Sự ngợi khen của cả đất đã bị chiếm. Ba-by-lôn đã trở thành một nơi hoang tàn giữa các nước. 42Biển dâng ngập Ba-by-lôn! Nó bị bao phủ bởi sóng cuồn cuộn.43Các thành nó trở thành nơi hoang tàn, xứ khô cằn và hoang mạc, là xứ không người ở, và không ai đi ngang qua. 44Vậy, Ta sẽ phạt Bên ở Ba-by-lôn; Ta sẽ móc vật nó đã nuốt khỏi miệng nó, các nước sẽ không còn đến nộp triều cống cho nó. Các tường thành Ba-by-lôn sẽ sụp đổ.”45“Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi giữa nó. Ai nấy hãy giữ mạng mình khỏi cơn thạnh nộ giận dữ của Ta. 46Lòng các ngươi chớ lo sợ hoặc sợ tin tức được nghe trong xứ, vì tin ấy sẽ đến trong một năm. Sau đó lại sẽ có tin khác, và trong xứ sẽ có bạo lực. Người cai trị sẽ nghịch lại người cai trị.47Vậy, kìa, các ngày gần đến là khi Ta trừng phạt các hình tượng chạm của Ba-by-lôn. Khắp xứ nó sẽ xấu hổ, những người bị tàn sát của nó sẽ ngã giữa nó. 48Các từng trời và đất, và mọi vật ở trong chúng sẽ vui mừng về Ba-by-lôn. Những kẻ hủy diệt nó sẽ đến từ phương bắc – Đức Giê-hô-va phán vậy. 49“Vì Ba-by-lôn đã khiến những kẻ bị giết của Y-sơ-ra-ên ngã xuống, vậy những kẻ bị giết của xứ nó sẽ ngã xuống ở Ba-by-lôn.”50“Hỡi những kẻ thoát khỏi gươm, hãy đi đi! Đừng ở lại. Hãy nhớ đến Đức Giê-hô-va từ phương xa; hãy nhớ Giê-ru-sa-lem. 51Chúng tôi xấu hổ, vì chúng tôi đã nghe những lời sỉ nhục; lời quở trách phủ lên mặt chúng tôi, vì dân ngoại đã vào nơi thánh của nhà Đức Giê-hô-va.”52“Vậy, kìa, các ngày gần đến – Đức Giê-hô-va phán vậy - ấy là khi Ta trừng phạt các hình tượng chạm của nó, và những kẻ bị thương sẽ kêu rên trong khắp xứ nó. 53Vì thậm chí nếu Ba-by-lôn lên đến tận trời hoặc củng cố các pháo đài cao nhất của nó, kẻ hủy diệt từ Ta sẽ đến – Đức Giê-hô-va phán vậy.”54Tiếng kêu than sẽ ra từ Ba-by-lôn, tiếng của sự sụp đổ lớn từ xứ Canh-đê. 55Vì Đức Giê-hô-va sẽ hủy diệt Ba-by-lôn. Ngài sẽ làm im tiếng la hét của nó. Kẻ thù của nó sẽ gầm rống như sóng biển; tiếng huyên náo của chúng sẽ trở nên lớn. 56Vì những kẻ hủy diệt đã đến nghịch lại nó – nghịch lại Ba-by-lôn! – và các chiến sĩ của nó đã bị bắt. Cung của chúng bị gãy, vì Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời báo thù; Ngài chắc sẽ thực thi sự báo trả.57“Ta sẽ khiến các vương tử của nó, các nhà hiền triết, các quan chức, và lính chiến của nó say sưa, chúng sẽ ngủ thật sâu và chẳng thức dậy – Vua phán vậy: Đức Giê-hô-va vạn quân là danh Ngài.” 58“Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vầy: Tường thành kiên cố của Ba-by-lôn sẽ bị đánh đổ hoàn toàn, các cổng cao của nó sẽ bị phóng hỏa. Vậy, các dân đến giúp nó sẽ nhọc công vô ích; mọi thứ mà các nước cố làm cho nó sẽ bị thiêu hủy.”59Đây là lời mà tiên tri Giê-rê-mi ra lệnh cho Sê-ra-gia con Nê-ri-gia, cháu Mách-sê-gia, khi ông đi với Sê-đê-kia vua Giu-đa đến Ba-by-lôn vào năm thứ tư trong đời cai trị của vua ấy. Bấy giờ Sê-ra-gia là quan đại thần. 60Giê-rê-mi đã chép vào cuộn sách về tất cả tai họa sẽ giáng xuống Ba-by-lôn – là những lời được chép về Ba-by-lôn.61Giê-rê-mi bảo Sê-ra-gia: “Khi ông đến Ba-by-lôn, hãy đọc hết những lời này. 62Sau đó hãy nói: ‘Lạy Đức Giê-hô-va, chính Ngài! – Chính Ngài đã công bố rằng Ngài sẽ phá hủy nơi này. Nơi ấy sẽ không có người ở, không ai ở, và cũng không có loài thú nào ở. Nó sẽ thành một nơi hoang vu đời đời.’63Sau khi ông đã đọc xong cuộn sách này, hãy cột một hòn đá vào đó và ném xuống giữa sông Ơ-phơ-rát. 64Hãy nói: ‘Ba-by-lôn sẽ chìm như vầy. Nó sẽ không nổi lên vì cớ tai họa mà Ta sẽ giáng trên nó, chúng sẽ ngã.’” Lời của Giê-rê-mi kết thúc tại đây.

Chapter 52

1Sê-đê-kia lên ngôi trị vì khi ông được hai mươi mốt tuổi; ông cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Ha-mu-tan; bà là con gái của Giê-rê-mi đến từ Líp-na. 2Ông làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va – y như những gì Giê-hô-gia-kim đã làm. 3Bởi cơn giận của Đức Giê-hô-va, tất cả những sự kiện này đã xảy ra ở Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, cho đến khi Ngài đuổi họ khuất mắt Ngài. Sau đó, Sê-đê-kia nổi loạn nghịch lại vua Ba-by-lôn.4Năm thứ chín trong đời trị vì của Vua Sê-đê-kia, nhằm ngày mười tháng mười, Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, kéo quân đến đánh Giê-ru-sa-lem. Chúng đóng trại đối diện thành, chúng xây một đồn bao vây. 5Thành bị bao vây đến năm thứ mười một trong đời trị vì của Vua Sê-đê-kia.6Ngày chín tháng tư năm thứ mười một, trong thành xảy ra nạn đói kinh khiếp đến nỗi dân trong xứ chẳng còn thức ăn. 7Thành bị thất thủ, tất cả lính chiến chạy trốn và ra khỏi thành vào ban đêm theo cổng giữa hai bức tường thành, gần vườn thượng uyển của vua, dù dân Canh-đê đang bao vây thành ấy. Họ đi theo hướng về A-ra-ba. 8Nhưng quân Canh-đê đuổi theo vua và bắt Sê-đê-kia ở đồng bằng thung lũng Sông Giô-đanh gần Giê-ri-cô. Toàn thể quân đội của ông bỏ chạy tán loạn.9Chúng bắt vua và giải đến vua Ba-by-lôn ở Ríp-la trong xứ Ha-mát, là nơi vua ấy xử đoán. 10Vua Ba-by-lôn giết các con trai của Sê-đê-kia trước mặt ông, và tại Ríp-la vua ấy cũng giết hết các lãnh đạo của Giu-đa. 11Sau đó vua móc mắt Sê-đê-kia, xiềng lại bằng xích đồng, và giải đến Ba-by-lôn. Vua Ba-by-lôn bỏ tù ông cho đến khi ông chết.12Bấy giờ nhằm ngày mười tháng năm năm thứ mười chín trong đời trị vì của Vua Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, Nê-bu-xa-ra-đan đến Giê-ru-sa-lem. Ông là sĩ quan của quân thị vệ và là tôi tớ của vua Ba-by-lôn. 13Ông phóng hỏa nhà của Đức Giê-hô-va, hoàng cung, và tất cả nhà cửa ở Giê-ru-sa-lem; ông cũng bóng hỏa các tòa nhà lớn trong thành phố. 14Đối với các tường thành Giê-ru-sa-lem, quân Ba-by-lôn cùng với sĩ quan chỉ huy quân thị vệ cũng phá hủy.15Với những người nghèo nhất, là những người còn sót lại trong thành. Tức những người bỏ chạy qua hàng ngũ vua Ba-by-lôn, và số thợ thủ công còn lại – Nê-bu-xa-ra-đan, sĩ quan quân thị vệ, bắt một số người đem đi lưu đày. 16Nhưng Nê-bu-xa-ra-đan, sĩ quan quân thị vệ, chừa lại những người nghèo nhất trong xứ để họ làm việc ở các vườn nho và cánh đồng.17Còn các cột đồng trong nhà Đức Giê-hô-va, các đế tảng và biển đồng trong nhà Đức Giê-hô-va, dân Canh-đê đập vỡ tan tành và đem đồng về Ba-by-lôn. 18Các nồi, xẻng, kéo cắt tim đèn, bát, và tất cả những đồ dùng bằng đồng mà thầy tế lễ dùng để phục vụ trong đền thờ - dân Canh-đê cũng cướp mất. 19Các chậu và đồ dùng để xông hương, bát, nồi, chân đèn, chảo, và các chậu vàng, chậu bạc – quan chỉ huy vệ binh cũng cướp mất.20Hai cái trụ, biển, và mười hai con bò đồng làm chân đế, là những vật mà Sa-lô-môn đã làm cho nhà Đức Giê-hô-va, có khối lượng đồng lớn đến nỗi không thể cân được. 21Các cột trụ cao mười tám cu-bít, chu vi mười hai cu-bít. Mỗi cột trụ dày bốn ngón tay và rỗng ruột.22Trên đầu cột có chóp đồng. Chóp cao năm cu-bít, có lưới và trái lựu bằng đồng. Cột còn lại và các trái lựu cũng tương tự như cột thứ nhất. 23Vậy có chín mươi sáu trái lựu ở bốn phía chóp, và khoảng một trăm trái lựu trên lưới bao quanh.24Sĩ quan chỉ huy quân thị vệ bắt tù nhân Sê-ra-gia, thầy tế lễ cả, cùng với Sô-phô-ni, thầy tế lễ phó, và ba người giữ cổng. 25Tại trong thành, ông bắt một quan chức là người phụ trách cai quản binh lính, và bảy cận thần của vua, là những người còn ở trong thành. Ông cũng bắt quan chỉ huy quân của vua lo việc tuyển quân trong xứ, cùng với sáu mươi người quan trọng có mặt trong thành.26Sau đó Nê-bu-xa-ra-đan, sĩ quan chỉ huy quân thị vệ, bắt họ và giải đến vua Ba-by-lôn ở Ríp-la. 27Vua Ba-by-lôn xử tử họ ở Ríp-la trong xứ Ha-mát. Như vậy, Giu-đa bị bắt lưu đày.28Đây là những người mà Nê-bu-cát-nết-sa bắt lưu đày: vào năm thứ bảy, có 3. 023 người Giu-đa. 29Vào năm thứ mười tám trong đời Nê-bu-cát-nết-sa, ông bắt 832 người khỏi Giê-ru-sa-lem. 30Vào năm thứ hai mươi ba trong đời Nê-bu-cát-nết-sa, Nê-bu-xa-ra-đan, sĩ quan chỉ huy quân thị vệ, bắt 745 người Giu-đa đi lưu đày. Có tất cả 4. 600 người bị bắt lưu đày.31Sau đó vào năm lưu đày thứ ba mươi bảy của Giê-hô-gia-kin, vua Giu-đa, nhằm ngày hai mươi lăm tháng mười hai, Ê-vin Mê-rô-đác, vua Ba-by-lôn phóng thích Giê-hô-gia-kin vua Giu-đa ra khỏi tù. Việc này xảy ra vào năm Ê-vin Mê-rô-đác bắt đầu cai trị.32Vua nói năng từ tốn với ông ấy và ban ngôi cho ông cao hơn các vua khác cùng số phận với ông tại Ba-by-lôn. 33Ê-vin Mê-rô-đác thay quần áo tù của Giê-hô-gia-kin, và Giê-hô-gia-kin thường xuyên ăn uống ở bàn vua trong suốt đời còn lại. 34Ông được ban thức ăn hàng ngày trong suốt đời mình cho đến khi qua đời.

## CA THƯƠNG

Chapter 1

1Thành nầy từng có nhiều người ở, giờ đây hoàn toàn ngồi một mình! Thành ấy nay như đàn bà goá, mặc dù vốn là một dân mạnh! Xưa vốn là quận chúa ở giữa các dân tộc, nay buộc phải làm nô lệ! 2Nó khóc lóc than vản vào ban đêm, và nước mắt tràn đôi má. Không một kẻ nào yêu mến nó yên ủi nó. Hết thảy bạn hữu nó phản nó. Họ trở nên nghịch thù nó.3Sau khi nghèo khổ và khốn khó, Giu-đa đã bước vào cảnh phu tù. Nó sống giữa vòng các dân tộc và chẳng tìm được sự yên nghỉ. Mọi kẻ truy đuổi nó, giám sát nó trong chỗ tuyệt vọng.4Các con đường của Si-ôn than vản vì chẳng ai đến với các kỳ lễ theo kỳ định nữa. Mọi cổng thành trống vắng. Các thầy tế lễ nó thở than. Các gái đồng trinh nó thật thảm sầu, và bản thân nó ở trong sự khốn khổ hoàn toàn. 5Kẻ nghịch nó trở thành chủ của nó, kẻ thù nó hanh thông. Đức Giê-hô-va đã làm cho nó phải khốn khổ vì mọi tội lỗi của nó. Con nhỏ nó phải làm phu tù cho kẻ nghịch nó.6Và sự đẹp đẽ đã lìa khỏi con gái Si-ôn. Bậc vua chúa của nó giống như nai không tìm được đồng cỏ, và họ chẳng có sức để bước đi trước mặt kẻ đuổi theo.7Trong lúc khốn khổ và vô gia cư, Giê-ru-sa-lem sẽ nhớ lại mọi của cải quí báu mà nó có trước đó. Khi dân nó sa vào tay kẻ nghịch, chẳng ai đến cứu cùng. Những kẻ nghịch thù nhìn nó và cười nhạo khi nó chịu huỷ diệt.8Vì lẽ đó, Giê-ru-sa-lem phạm tội trọng, nên nó bị xem khinh giống như một thứ ô uế. Giờ đây, mọi kẻ tôn kính nó đều xem khinh nó một khi họ nhìn thấy nó trần trụi. Nó than vản rồi tìm cách xây đi. 9Nó bị ô uế bên dưới cái váy của nó! Nó không nghĩ đến tương lai của nó. Sự sụp đổ của nó rất là kinh khiếp! Chẳng có ai hề yên ủi nó. Nó kêu la: “Hỡi Đức Giê-hô-va, xin xem sự khốn nạn tôi, vì kẻ thù quá mạnh mẽ!”10Kẻ nghịch đã tra tay trên mọi của cải quí báu nó. Nó đã nhìn thấy các dân ngoại bước vào nơi thánh nó, mặc dù Ngài có truyền rằng họ chẳng được bước vào nơi hội mạc của Ngài.11Cả dân nó than vản khi họ đi xin bánh. Họ đã nhường mọi của cải quí báu để lấy thức ăn để phục hồi lại sự sống của họ. Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy xem xét tôi, vì tôi chẳng có giá trị gì nữa cả! 12Hỡi những kẻ qua đường, nó chẳng có giá trị gì đối với các ngươi sao? Hãy tra xét xem có sự khốn khổ nào của ai khác giống như sự khổ ải đã giáng trên ta, một khi Đức Giê-hô-va đã làm tan tác ta nơi cơn giận phừng của Ngài.13Ngài đã giáng lửa từ trên cao vào thẳng xương cốt ta, và lửa ấy đã thắng hơn họ. Ngài đã giăng lưới dưới chân ta khiến cho ta phải trở lui. Ngài đã khiến cho ta nên đơn chiếc và suy yếu đi. 14Ách tội lỗi ta Ngài buộc vào hai tay Ngài. Cả bó chất nặng cổ ta, Ngài đã làm cho sức mạnh ta bị xuội đi. Chúa đã phó ta vào trong tay chúng, mà ta không thể đương cự được.15Chúa đã vất bỏ các chiến binh, những kẻ bảo vệ ta. Ngài đã triệu tập một hội chúng nghịch cùng ta nghiền nát kẻ trai trẻ ta. Đức Giê-hô-va đã giày đạp con gái đồng trinh của Giu-đa như nho trong bàn ép.16Vì cớ mọi sự nầy ta bật khóc. Nước mắt tuôn xuống từ đôi mắt ta kể từ khi kẻ yên ủi làm cho sự sống ta phục hồi đã cách xa ta. Con cái ta bị đơn chiếc vì kẻ thù đã thắng trận. 17Si-ôn đã giang tay mình rộng ra; chẳng có ai yên ủi nó. Đức Giê-hô-va đã truyền rằng những kẻ ở chung quanh Gia-cốp đều là nghịch cùng nó. Giê-ru-sa-lem là thứ ô uế đối cùng họ.18Đức Giê-hô-va là công bình, vì ta đã loạn nghịch chống lại điều răn của Ngài. Hỡi các dân, hết thảy hãy lắng nghe và hãy xem sự khốn khổ của ta! Gái đồng trinh và trai trẻ của ta đã đi làm phu tù. 19Ta đã kêu gọi những kẻ yêu mến ta, nhưng họ đã phản bội ta. Các thầy tế lễ và trưởng lão của ta đã hư mất trong thành, khi họ tìm đồ ăn để phục hồi lại sự sống của họ.20Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy xem, vì tôi đương cơn khốn khổ; lòng tôi rối tung hết lên. Tấm lòng tôi xây trở trong tôi vì tôi loạn nghịch quá lắm! Ngoài đường phố gươm dao lấy mạng con trẻ của chúng tôi; trong nhà thì giống như thế giới của kẻ chết.21Hãy nghe tiếng tôi than vản. Chẳng có một người nào đến yên ủi tôi. Mọi kẻ thù tôi nghe nói tới nghịch cảnh của tôi. Họ vui mừng vì Ngài đã làm ra sự ấy. Hãy đem đến ngày mà Ngài đã công bố; nguyện họ sẽ trở nên giống như tôi! 22Nguyền cho mọi tội ác chúng nó đến trước mặt Ngài! Xin làm cho chúng ra tan tác y như Ngài đã làm tôi phải tan tác vì cớ mọi tội lỗi tôi; vì tiếng than vản tôi nhiều quá, và lòng tôi phải mòn mỏi đi.

Chapter 2

1Đức Giê-hô-va che lấp con gái Si-ôn bằng một đám mây đen trong cơn giận của Ngài? Ngài đã quăng vẻ đẹp của Y-sơ-ra-ên từ trời xuống đất; Ngài chẳng còn biết đến bệ chân mình trong ngày thạnh nộ của Ngài. 2Chúa đã nuốt mất và chẳng có chút thương xót mọi làng mạc của Gia-cốp. Trong cơn giận dữ, Ngài đánh đổ mọi thành trì kiên cố của con gái Giu-đa; Ngài quật chúng xuống đất, làm nhục nước và các quan trưởng trong nước.3Trong cơn giận phừng Ngài đốn bỏ hết mọi sức lực của Y-sơ-ra-ên. Ngài đã rút tay hữu lại khỏi trước mặt kẻ thù. Ngài đốt cháy Gia-cốp như lửa hừng thiêu nuốt mọi sự ở quanh nó. 4Ngài giương cung ra nhắm vào chúng tôi như kẻ thù. Ngài đứng trên bãi chiến trường sẵn sàng bắn giết giống như kẻ nghịch. Ngài đã tàn sát hết những kẻ quí báu nhất trước mặt. Trong trại của con gái Si-ôn Ngài đã đổ cơn giận Ngài ra như lửa.5Đức Giê-hô-va đã trở giống như một kẻ thù. Ngài đã nuốt hết Y-sơ-ra-ên. Ngài đã nuốt hết các đền đài của nó; Ngài đã huỷ diệt các đồn lũy của nó. Ngài thêm lên sự rầu rĩ trong vòng con gái của Giu-đa. 6Ngài đã tấn công nhà tạm giống như túp lều ở trong vườn. Ngài đã hủy diệt nơi nhóm lại trang trọng kia. Đức Giê-hô-va đã khiến cho cả hai: nơi nhóm trọng thể cùng ngày Sa-bát bị quên đi ở Si-ôn, vì Ngài khinh dễ cả hai: vua và thầy tế lễ trong cơn thạnh nộ.7Đức Giê-hô-va đã chối bỏ bàn thờ Ngài; Ngài gớm nơi thánh của Ngài. Ngài đã phó các tường thành cung điện vào trong tay quân nghịch. Chúng nó hô lên tiếng đắc thắng trong nhà Đức Giê-hô-va, như trong ngày hội trọng thể.8Đức Giê-hô-va đã nhất quyết phá diệt tường thành của con gái Si-ôn. Ngài kéo dài dây đo và chẳng cầm tay mình lại về sự phá diệt tường thành. Và Ngài làm cho tiếng than vản thảm sầu cùng các bức tường trở nên hao mòn. 9Các cổng nó sụp sát mặt đất; Ngài đã huỷ diệt và làm gãy các then chốt gài ở cổng. Vua và các quan trưởng nó ở giữa các dân ngoại, ở đó chẳng có luật pháp của Môi-se! Ngay cả các tiên tri cũng chẳng có một sự hiện thấy nào từ Đức Giê-hô-va.10Các trưởng lão của con gái Si-ôn ngồi nín lặng trên đất. Họ rải tro bụi lên đầu; họ mặc bao gai. Các gái đồng trinh Giê-ru-sa-lem gục đầu đến đất.11Nước mắt ta đã hết, mặt ta đỏ lên; các chi thể bên trong ta rối loạn. Gan ta đổ ra trên đất, vì cớ sự chà nát con gái dân ta, vì các con trẻ và các con còn đang bú thì yếu đuối vô vọng trên các đường phố của thành. 12Chúng nói với mẹ mình: “Thóc và rượu ở đâu?” ngất đi như kẻ bị thương trên các đường phố của thành, sự sống của chúng bị đổ ra trên hông của mẹ chúng.13Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, ta có thể nói gì về các ngươi? Ta sẽ sánh các ngươi với điều gì đặng an ủi các ngươi đây, hỡi các nữ đồng trinh Si-ôn? Sự suy sụp của các ngươi lớn như đại dương. Ai sửa sang lại cho được chứ? 14Bậc tiên tri của các ngươi đã nhìn thấy những mặc thị giả dối và dại dột cho các ngươi. Họ chẳng tỏ ra sự quá phạm của các ngươi để phục hồi lại số phận của các ngươi, mà chỉ thấy những lời tiên tri và thử thách giả dối cho các ngươi.15Hết thảy những kẻ qua đường thì vỗ tay của họ. Họ phỉ báng, lắc đầu nghịch cùng con gái của Giê-ru-sa-lem, họ nói: Có phải đây là thành mà họ gọi là “Sự Đẹp Đẽ Trọn Vẹn, Sự Vui Mừng Của Cả Đất” chăng? 16Mọi kẻ thù nghịch ngươi há miệng họ ra thật rộng rồi chế giễu các ngươi. Họ phỉ báng, nghiến răng; họ nói: “Chúng ta đã nuốt nó! Chắc chắn đây là ngày mà chúng ta đã trông đợi! Chúng ta đã tìm, đã thấy điều đó rồi!”17Đức Giê-hô-va đã làm những gì Ngài đã định. Ngài đã làm thành lời của Ngài mà Ngài đã truyền ra lâu lắm rồi. Ngài đã lật đổ; Ngài chẳng tỏ ra chút thương xót nào hết, vì Ngài đã cho phép kẻ thù vui mừng vì cớ các ngươi; Ngài đã dấy sức mạnh của kẻ thù nghịch các ngươi lên.18Tấm lòng họ hô to với Chúa: “Hỡi các tường thành của con gái Si-ôn, nguyện nước mắt các ngươi ngày và đêm tuôn chảy như một dòng sông! Đừng để cho mắt các ngươi thôi không chảy nước mắt. 19Hãy chổi dậy kêu van lúc ban đêm; từ đầu các phiên canh hãy đổ lòng các ngươi ra giống như nước ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Hãy giơ tay lên hướng về Ngài vì sự sống con nhỏ các ngươi, chúng nó ngất đi vì đói nơi từng góc phố."20Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy xem coi Ngài đã từng đối xử với ai nghiệt ngã như thế chưa? Đàn bà há ăn bông trái của ruột mình, tức các đứa trẻ mà họ đã chăm sóc? Thầy tế lễ cùng tiên tri, há có nên bị giết trong nơi thánh của Chúa sao?21Cả hai: kẻ trẻ và người già nằm sải trên đất trong các đường phố. Những gái đồng trinh và trai trẻ của ta đều ngã dưới lưỡi gươm. Ngài đã giết họ trong ngày thạnh nộ, Ngài tru diệt hết tay và chẳng tỏ ra chút xót thương nào cả. 22Ngài đã triệu tập những điều tôi kinh hãi ở chung quanh y như như ngày hội trọng thể; không một ai thoát khỏi, và chẳng có ai sống sót vào ngày thạnh nộ của Đức Giê-hô-va. Những kẻ tôi đã bồng ẵm và thấy lớn lên, kẻ thù của tôi đã đưa đến chỗ tận cùng.

Chapter 3

1Ta là người đã nhìn thấy sự khốn khổ dưới cây gậy thạnh nộ của Đức Giê-hô-va. 2Ngài xua ta đi và khiến ta đi trong tối tăm thay vì trong sáng láng. 3Chắc Ngài trở nghịch cùng ta; Ngài hướng tay Ngài nghịch cùng ta suốt cả ngày. 4Ngài làm cho thịt và da ta phải cỗi đi; Ngài bẻ gãy xương ta.5gài tạo ra nhiều việc nghịch cùng ta, và vây ta với sự cay đắng và nhọc nhằn. 6Ngài khiến ta phải sống trong các nơi tối tăm, giống như người đã chết từ lâu rồi. 7Ngài đã dựng lên bức tường bao bọc ta, và ta không thể thoát ra. Ngài làm cho xiềng ta ra nặng.8Mặc dù ta kêu la và gào thét xin cứu, Ngài vứt bỏ những lời cầu nguyện ta.9Ngài chặn lối ta bằng bức tường đá; từng nẻo ta đi ra cong quẹo. 10Ngài như con gấu rình rập, như sư tử đang núp chờ. 11Ngài khiến ta lạc đường. Ngài xé nát ta và khiến ta phải cô độc.12Ngài giương cung lên rồi và chọn ta làm mục tiêu cho mũi tên Ngài. 13Ngài bắn các mũi tên trong bao Ngài vào trái cật ta. 14Ta làm trò cười cho cả dân ta, làm đề tài cho bài hát hết ngày nầy qua ngày kia.15Ngài làm cho ta đầy dẫy sự cay đắng và buộc ta phải uống lấy sự khổ nhục.16Ngài đã lấy sỏi cà răng ta; Ngài vùi ta vào trong tro. 17Ngài dời sự bình an ra khỏi đời sống ta; ta không còn nhớ phước lành nào nữa hết. 18Vậy ta nói: “Sự nhịn nhục ta đã hết, và sự trông cậy ta nơi Đức Giê-hô-va không còn nữa”.19”Ta nhớ đến sự hoạn nạn ta trong sự khốn khổ và cay đắng. 20Chắc chắn ta còn nhớ, và ta sấp mình xuống với thất vọng ở trong lòng. 21Khi ta nhớ lại, và đây là lý do tại sao ta hy vọng:22Chính bởi sự thành tín giao ước của Đức Giê-hô-va mà chúng ta chưa bị huỷ diệt, vì những hành động thương xót của Ngài chẳng dứt. 23Những hành động thương xót của Ngài mỗi sáng thì lại mới luôn, sự thành tín Ngài là lớn lắm. 24Ta nhũ lòng: “Đức Giê-hô-va là cơ nghiệp ta", nên ta để lòng trông cậy nơi Ngài.25Đức Giê-hô-va là nhân từ cho những ai trông đợi Ngài, tìm kiếm Ngài để được sự sống. 26Thật lấy làm tốt khi phải chờ đợi để được cứu nơi Đức Giê-vô-va. 27Thật là tốt cho một người mang ách lúc trẻ thơ.28Nguyện người ngồi một mình và im lặng, vì Đức Giê-hô-va đã giáng điều đó trên người. 29Nguyện nó để miệng trong bụi đất, và có lẽ sẽ có sự cậy trông.30Nguyện người đưa má mình ra cho kẻ vả. Nguyện người khá chịu đầy nhuốc nhơ. 31Vì Chúa sẽ chẳng chối bỏ người cho đến đời đời. 32Dầu Ngài đem lại sự lo buồn, Ngài sẽ tỏ ra sự thương xót theo sự dư dật của lòng nhân từ Ngài trong sự thành tín giao ước của Ngài. 33Vì Ngài không trái ngược đối với bổn tâm Ngài, hay làm khổ cho con cái loài người.34Hoặc chà nát mọi kẻ phu tù trên đất dưới chân Ngài, 35khi gạt bỏ sự công bình của con người trước mặt Đấng Chí Cao, 36Khi điên đảo ai trong sự xét đoán — thì Chúa chẳng ưng chịu!37Ai hay nói ra và sự ấy được thành một khi Chúa chưa truyền ra việc ấy? 38Cả hai: hoạ và phước, có phải đều ra từ miệng của Đấng Chí Cao không?39Người nào đang sống sao lại than phiền? Người nào đang sống sao lại than phiền về sự sửa phạt đối với tội lỗi của người?40Chúng ta hãy xét và thử đường mình, rồi trở về cùng Đức Giê-hô-va. 41Chúng ta hãy giơ lòng và tay lên cùng Đức Chúa Trời ở trên trời mà cầu nguyện:42Chúng ta đã phạm tội và đã loạn nghịch chống lại Ngài, vì vậy Ngài chẳng tha thứ cho chúng ta. 43Ngài lấy giận che mình và đuổi theo chúng ta. Ngài tàn sát chúng ta, và Ngài chẳng thương hại chúng ta.44Ngài lấy mây che mình, đến nỗi chẳng lời cầu nguyện nào thấu qua được. 45Ngài làm chúng tôi ra của bỏ, ra đồ rác rến trong dân sự. 46Mọi kẻ nghịch thù hả miệng chúng rộng ra chế giễu chúng tôi. 47Nỗi sợ hầm hố, hoang vu và nghiền nát giáng trên chúng tôi.48Mắt tôi tuôn chảy giọt lệ vì cớ sự dày vò con gái dân sự tôi. 49Mắt tôi tuôn nước mắt, và chúng không ngưng cũng không ngớt 50cho đến khi Đức Giê-hô-va ngó xuống và đoái xem từ trời.51Mắt tôi mang khổ ải đến cho sự sống tôi vì cớ mọi con gái của thành tôi. 52Kẻ thù tôi đã không ngừng săn tôi như săn loài chim, chẳng cần lý do gì hết. 53Họ muốn huỷ diệt sự sống tôi trong một cái giếng và trấn một hòn đá trên tôi. 54Nước tràn ngập đầu tôi; tôi nói: “Ta đã bị dứt bỏ!”55Hỡi Đức Giê-hô-va, từ hố sâu thăm thẳm tôi kêu cầu danh Ngài. 56Ngài nghe tiếng tôi khi tôi nói, “xin đừng bịt tai Ngài không nghe tiếp kêu cầu, không nghe tiếng tôi cầu cứu”. 57Ngài đến gần nhằm ngày tôi kêu cầu Ngài; Ngài phán cùng tôi: “Chớ sợ!”58Lạy Chúa, Ngài bảo hộ tôi khi tôi chịu thử thách trong đời sống tôi; Ngài đã cứu mạng sống tôi! 59Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nhìn thấy sự họ áp bức tôi. Xin đoán xét cách công bình trường hợp của tôi! 60Ngài đã nhìn thấy mọi hành động báo thù của họ, mọi chương trình của họ nghịch cùng tôi. 61Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nghe chúng nó sỉ nhục, bày mọi chương trình của chúng toan tính về tôi.62Ngài đã nghe môi miệng của những kẻ dấy lên chống nghịch tôi; Ngài đã nghe mọi suy tưởng sâu kín của chúng nghịch cùng tôi suốt cả ngày. 63Lạy Đức Giê-hô-va, hãy xem xét sự chúng ngồi hay sự chúng đứng dậy! Tôi là đề tài cho bài ca chế giễu của chúng nó.64Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy báo trả chúng nó tổn hại nhiều y như những gì tay chúng nó đã làm. 65Hãy đặt lo sợ vào lòng chúng nó; hãy đặt sự rủa sả của Ngài giáng trên chúng nó. 66Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy truy kích chúng nó trong cơn giận của Ngài và hủy diệt chúng nó bất cứ đâu ở dưới trời!

Chapter 4

1Vàng trở nên mờ xấu; vàng ròng đã đổi thay! Đá nơi thánh bị đổ ra nơi mọi góc đường phố! 2Các con trai của Si-ôn quí báu, được xem trọng như vàng ròng. Song giờ đây họ bị coi chẳng ra gì hết khác nào loại bình đất sét là thứ tay thợ gốm làm ra!3Ngay cả chó rừng còn đưa vú ra cho con nó bú, nhưng con gái dân ta độc ác như chim đà trong đồng vắng.4Lưỡi trẻ sơ sinh khát sữa dính trên đốc vọng; trẻ nhỏ xin bánh, nhưng chẳng có ai cho. 5Những người thường dùng cao lương mỹ vị giờ đây bị bỏ, đói khát trên đường phố; những kẻ ăn mặc sang trọng nay ôm lấy đống phân tro.6Tội lỗi con gái dân ta lớn hơn tội lỗi của thành Sô-đôm, họ bị sụp đổ trong giây lát, chẳng ai tra tay bắt lấy nó.7Cấp lãnh đạo của nó thường rực rỡ giống như tuyết và trắng như sữa. Thân thể họ đỏ hồng hơn san hô; mình mẩy họ giống như bích ngọc. 8Nay mặt mày họ đen thui: và chẳng nhận ra trên đường phố, vì xương họ bọc lấy da khô ran như khúc gỗ.9Người nào bị gươm giết còn may hơn kẻ chết vì đói; họ chẳng khá gì hơn những kẻ thiếu đói chẳng có gì ăn. 10Bàn tay người nữ có lòng thương xót luộc chín con ruột mình; mấy đứa con nầy dùng làm đồ ăn cho họ khi con gái dân ta bị chà nát.11Giê-hô-va làm cho thoả cơn giận Ngài. Ngài đổ cơn giận phừng của Ngài ra; Ngài nhóm lửa tại Si-ôn, và lửa ấy thiêu nuốt các nền nó.12Các vua trên đất, cả dân cư thế gian đều không tin quân thù nghịch sẽ tràn vào các cổng thành Giê-ru-sa-lem. 13Nhưng họ đã tràn vào vì cớ tội lỗi của các tiên tri nó, và sự gian ác của các thầy tế lễ nó, họ đã làm đổ huyết của người công bình ở giữa nó.14Các tiên tri và thầy tế lễ giờ đây đi lang thang như người mù trên đường phố. Họ bị ô uế do huyết đến nỗi chẳng ai rờ đến áo xống họ. 15Các tiên tri và thầy tế lễ nầy kêu la: “Hãy đi chỗ khác, ô uế”. “Hãy đi chỗ khác, ô uế! Đừng rờ đến chúng ta!” Khi họ lánh sang xứ khác, ngay cả dân ngoại kêu lên rằng: “Họ cũng không nên ngụ ở đây như các dân ngoại nữa."16Đức Giê-hô-va đã tan rải họ khỏi sự hiện diện của Ngài; Ngài không nhìn xem họ với sự ưu ái nữa rồi. Chẳng có ai tiếp các thầy tế lễ với sự tôn trọng nữa, và họ cũng chẳng quan tâm gì đến các trưởng lão.17Mắt chúng ta thường làng đi không thấy chút cứu giúp nào, mặc dù chúng ta trông ngóng một dân không thể cứu. 18Họ dò theo chân chúng ta trải qua các đường phố. Sự cuối cùng của chúng ta đã gần và thời thế của chúng ta đã xong, vì sự cuối cùng của chúng ta đã đến.19Những kẻ truy kích chúng ta còn lẹ hơn con chim ưng trên trời. Họ đuổi theo chúng ta đến các núi và rình đợi chúng ta trong đồng vắng. 20Hơi thở trong mũi chúng ta, là kẻ chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va — bị bắt ở trong hầm của họ; đó là vua của chúng ta mà chúng ta hay nói rằng: “Chúng tôi sống dưới sự bảo hộ của người ở giữa các nước."21Hãy vui mừng sung sướng, hỡi con gái Ê-đôm sống trong xứ Út-xơ, vì cái chén cũng sẽ chuyền qua cho các ngươi. Các ngươi sẽ say sưa và tự các ngươi bị lột trần. 22Hỡi con gái Si-ôn, tội lỗi các ngươi đã trọn. Ngài sẽ không giữ các ngươi trong cuộc lưu đày nữa! Nhưng Ngài sẽ phạt tội lỗi của các ngươi, hỡi con gái của Ê-đôm. Ngài sẽ phô bày tội lỗi các ngươi ra!

Chapter 5

1Hỡi Đức Giê-hô-va, xin nhớ đến những gì đã xảy ra cho chúng tôi. Hãy nhìn đến và thấy sự xấu hổ của chúng tôi. 2Cơ nghiệp chúng tôi đã sang qua tay các dân ngoại; nhà cửa chúng tôi chuyển qua tay các dân ngoại. 3Chúng tôi trở thành kẻ mồ côi, vì chẳng có người cha nào nữa cả, và mẹ chúng tôi giống như đàn bà góa. 4Nước uống của chúng tôi phải trả bằng bạc, và người ta đem củi bán cho chúng tôi.5Kẻ thù đuổi theo chúng tôi; họ ở gần đến nỗi hơi thở họ hà trên cổ chúng tôi. Chúng tôi đã mỏi mệt rồi; chẳng có chút nghỉ ngơi nào cho chúng tôi! 6Chúng tôi giang tay hướng về người Ai-cập và người A-si-ri đặng có bánh ăn no nê. 7Tổ phụ chúng tôi đã phạm tội; họ không còn sống nữa, và chúng tôi mang lấy sự gian ác của họ.8Kẻ nô lệ cai trị trên chúng tôi, và chẳng có ai cứu chúng tôi khỏi tay họ. 9Chúng tôi liều mạng mình mới có được bánh ăn trước lưỡi gươm trong đồng vắng. 10Da chúng tôi nóng như lò lửa, nóng ran lên vì cơn sốt đói kém.11Họ đã làm nhục phụ nữ trong Si-ôn, gái đồng trinh trong các thành của Giu-đa. 12Họ treo các quan trưởng lên bằng chính tay họ, và họ chẳng kính trọng các người già cả.13Họ đưa kẻ trai tráng đến nhà xây cối, và trẻ con vấp ngã dưới gánh củi. 14Họ đuổi các người già cả khỏi cổng thành và kẻ trẻ tuổi không còn đàn hát chi nữa hết.15Sự vui vẻ trong lòng chúng tôi đã dứt; cuộc nhảy múa đổi thành tang chế. 16Mão triều thiên rơi khỏi đầu chúng tôi! Khốn thay cho chúng tôi! Vì chúng tôi đã phạm tội!17Lòng chúng tôi bị cùn đi, và mắt chúng tôi làng dần, 18vì chồn cáo qua lại trên núi Si-ôn, chốn ấy đã bị hoang vu.19Hỡi Ngài là Đức Giê-hô-va; Ngài tễ trị cho đến đời đời, và ngôi Ngài còn từ đời nầy sang đời kia! 20Sao Ngài quên chúng tôi mãi mãi? Sao Ngài quên chúng tôi lâu vậy? 21Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy xây chúng tôi trở về Ngài, thì chúng tôi sẽ ăn năn. Hãy phục hồi trở lại những ngày của chúng tôi giống như thưở xưa! 22trừ phi chúng tôi thực sự bị khước từ, cơn giận Ngài đối cùng chúng tôi lớn quá.

## Ê-XÊ-CHI-ÊN

Chapter 1

1Năm thứ ba mươi, ngày mùng năm tháng tư, lúc ta đang sống giữa vòng những kẻ phu tù bên bờ sông Kê-ba. Các từng trời mở ra, và ta thấy những mặc thị của Đức Chúa Trời. 2mùng năm tháng ấy — là năm thứ năm làm phu tù của vua Giê-hô-gia-kin, 3lời của Đức Giê-hô-va đến với quyền phép cho thầy tế lễ Ê-xê-chi-ên, con trai Bu-xi, ở trong đất người Canh-đê bên bờ sông Kê-ba; tay Đức Giê-hô-va giáng trên ông ở đó.4Kìa, ta thấy có luồng gió bão đến từ phương bắc — một đám mây lớn với lửa loé sáng ở trong nó và sự sáng rực xung quanh nó rồi bên trong nó, và ngọn lửa có màu hổ phách ở trong đám mây. 5Từ giữa nó là hình bốn tạo vật sống. Hình trạng chúng là như vầy: chúng có hình ảnh giống như một người, 6nhưng chúng, mỗi con có bốn mặt, và là một tạo vật có bốn cánh.7Chân nó thẳng, các bàn chân như bàn chân bò con đực sáng ngời như đồng bóng loáng. 8Tuy nhiên, chúng có bàn tay của con người dưới những cánh nó, ở bốn bên. Vì hết thảy bốn tạo vật, mặt và cánh của chúng như vầy: 9đôi cánh của chúng chạm vào đôi cánh của tạo vật kế bên, và chúng không xây trở khi đi; thay vì thế, mỗi con cứ đi thẳng trước mặt.10Dáng vẻ khuôn mặt của chúng thì giống như mặt của một người, kế đó, mặt của con sư tử bên phải, kế đó, mặt của con bò bên trái, và sau cùng, mặt của chim ưng. 11Mặt của chúng là như thế, và đôi cánh giang ra phía trên cao, mỗi tạo vật có hai cánh tiếp giáp nhau, và cũng có hai cánh che thân mình của chúng nữa. 12Mỗi con cứ đi thẳng tới, bất cứ đâu Đức Thánh Linh điều khiển chúng đi, chúng đi mà không xây mình lại.13Các tạo vật sống trông giống như các hòn than đỏ lửa, hay giống như mấy cây đuốc; lửa loé lên cũng di động giữa vòng các tạo vật, và có chớp nhoáng loé lên nữa. 14Các vật sống ấy chạy tới chạy lui thật nhanh, và chúng trông giống như chớp nhoáng.15Khi ấy, ta nhìn xem các vật sống; có một cái bánh xe trên đất bên cạnh các tạo vật nầy. 16Đây là diện mạo và cấu trúc của mấy cái bánh xe; mỗi bánh xe giống như bích ngọc, và hết thảy bốn bánh đều như nhau; chúng trông giống như bánh xe nầy xen kẻ với bánh xe kia vậy.17Khi mấy cái bánh xe di động, chúng đi bất cứ hướng nào mà không phải xây lại. 18Giống như mấy cái vành xe, chúng cao và dễ sợ, vì mấy cái vành xe đều đầy những mắt.19Khi nào các tạo vật sống di động, các bánh xe cũng di động bên cạnh chúng. Khi các tạo vật sống cất lên khỏi đất, các bánh xe cũng cất lên y như vậy. 20Bất cứ đâu Đức Thánh Linh chuyển tới, chúng di động đến chỗ mà Đức Thánh Linh muốn đi; mấy cái bánh xe dấy lên bên cạnh chúng, vì linh của các tạo vật sống ở trong mấy cái bánh xe. 21Khi các tạo vật sống di chuyển, mấy cái bánh xe cũng di chuyển; và khi các tạo vật đứng yên, mấy cái bánh xe cũng đứng yên; khi các tạo vật sống dấy lên khỏi đất, thì mấy cái bánh xe cũng dấy lên kề bên, một khi linh của các tạo vật sống ở trong mấy cái bánh xe.22Ở trên đầu của các tạo vật sống là thứ trông giống như một vòng khung mở rộng; nó giống như pha lê dễ sợ, trải ra ở trên đầu chúng nó. 23Dưới vòng khung đó, hai cánh của từng tạo vật sè thẳng ra, và tiếp giáp với hai cánh của tạo vật khác. Từng tạo vật sống ấy cũng có đôi cánh che thân chúng nữa — mỗi con có hai cánh che chính thân của mình.24Khi ấy ta nghe tiếng của cánh chúng nó! Giống như nước lớn ầm ầm. Giống như tiếng của Đấng Toàn Năng. Bất cứ khi nào có tiếng của giông bão. Tiếng ấy om sòm như tiếng một đạo binh vậy. Khi nào chúng đứng yên, chúng hạ đôi cánh xuống. 25Và một giọng nói từ trên vòng khung trên đầu chúng bất cứ khi nào chúng đứng yên và hạ thấp đôi cánh xuống.26Bên trên vòng khung trên đầu chúng có hình như cái ngai, giống như bích ngọc, và trên ngai ấy là hình trạng giống như một người ở trên nó.27Tôi thấy một hình trạng trông giống như kim loại bóng láng trong đó, từ hông người trở lên; từ hông người trở xuống trông giống như lửa và sự bóng láng chung quanh. 28Nó trông giống như chiếc cầu vồng hiện ra trong đám mây vào ngày trời có mưa — và như sự sáng láng chung quanh nó. Sự nầy xuất hiện giống như hình trạng sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va. Khi ta nhìn thấy điều đó, ta sấp mặt xuống, và ta nghe một giọng nói đang phán.

Chapter 2

1Tiếng ấy phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy đứng dậy trên chân ngươi; khi ấy ta sẽ phán cùng ngươi”. 2Khi ấy, Đức Thánh Linh bắt lấy ta khi Ngài phán cùng ta và đỡ ta đứng dậy trên chân ta, và ta nghe Ngài phán cùng ta. 3Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, ta sẽ sai ngươi đến cùng dân Y-sơ-ra-ên, đến với các dân loạn nghịch đã nổi dậy chống lại ta — cả hai: chúng nó và tổ phụ chúng nó đã phạm tội chống nghịch ta cho đến chính ngày nầy!4Các dòng dõi của họ có bộ mặt ngoan cố và lòng cứng cỏi. Ta sẽ sai ngươi đến cùng chúng nó. Và ngươi sẽ nói với chúng: “Đây là điều Chúa Giê-hô-va phán”! 5Một là chúng sẽ nghe, hoặc sẽ không chịu nghe. Chúng là nhà loạn nghịch, nhưng ít nhất chúng nó cũng biết rằng có một đấng tiên tri ở giữa chúng.6Còn ngươi, hỡi con người, chớ sợ chúng nó hoặc lời lẽ của chúng nó. Đừng sợ, mặc dù ngươi đang ở với gai gốc chà chuôm và dù ngươi đang sống giữa ổ bọ cạp. Đừng sợ lời lẽ của chúng hoặc mất tinh thần bởi bộ mặt của chúng, một khi chúng là nhà loạn nghịch.7Nhưng, ngươi sẽ nói lời của ta cho chúng, dù nghe hay không nghe, vì chúng rất loạn nghịch. 8Nhưng ngươi, hỡi con người, hãy nghe điều ta phán cùng ngươi. Chớ loạn nghịch giống như nhà nổi loạn ấy. Hãy há miệng ngươi ra rồi ăn lấy vật ta sắp sửa ban cho ngươi”.9Khi ấy ta nhìn xem, và có một bàn tay giơ đến ta; tay ấy cầm một quyển sách cuộn. 10Quyển sách ấy mở ra trước mặt ta, có chữ đã chép, cả trước và sau, và viết trên đó là những lời ca thương, than thở, khốn nạn.

Chapter 3

1Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, thứ mà ngươi thấy, hãy ăn đi! Hãy ăn quyển sách cuộn nầy, rồi đi nói với nhà Y-sơ-ra-ên”. 2Thế là ta mở miệng ra, và Ngài cho ta ăn quyển sách cuộn ấy. 3Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy cho bao tử ngươi ăn và làm đầy ruột ngươi với quyển sách cuộn nầy mà ta đã ban cho ngươi”. Vậy, ta ăn quyển sách đó, và nó ngọt giống như mật trong miệng ta.4Khi ấy, Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy đi đến nhà Y-sơ-ra-ên rồi nói lời ta cho họ. 5Vì ngươi không phải được sai đến cùng một dân nói tiếng lạ hoặc ngôn ngữ khó hiểu, mà là đến cùng nhà Y-sơ-ra-ên — 6chẳng phải đến với một dân nói tiếng lạ hoặc ngôn ngữ khó hiểu mà ngươi không thể hiểu lời lẽ của chúng nó! Nếu ta sai ngươi đến cùng chúng nó, chúng nó sẽ nghe ngươi. 7Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên sẽ chẳng chịu nghe ngươi đâu, vì chúng nó không muốn nghe ta. Vì cả nhà Y-sơ-ra-ên đều cứng trán cứng lòng.8Nầy, ta làm cho mặt ngươi ra ngoan cố giống như bộ mặt chúng nó và trán ngươi ra cứng giống như trán của chúng nó. 9Ta làm cho trán ngươi cứng như kim cương, cứng hơn đá lửa! Đừng sợ chúng hay ngã lòng vì bộ mặt chúng nó, một khi chúng nó là nhà loạn nghịch!”10Khi ấy, Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, mọi lời mà ta phán cùng ngươi — hãy nhận chúng vào lòng và nghe theo chúng với hai lỗ tai của ngươi! 11Khi ấy, hãy đi đến cùng những kẻ phu tù, đến cùng dân sự ngươi, rồi nói với họ. Hãy nói với chúng nó: ‘Đây là lời của Chúa Giê-hô-va, dù chúng nó có chịu nghe hay không’.12Bấy giờ Thần cất ta lên, và ta nghe sau lưng tiếng ầm ầm giống như động đất lớn: “Phước thay là sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va từ nơi ngự của Ngài!” 13Ta cũng nghe tiếng cánh của các tạo vật sống khi chúng chạm nhau, và tiếng của những cái bánh xe kề các vật ấy, và tiếng của động đất lớn lắm.14Thần cất ta lên rồi đem ta đi; và ta đi với sự cay đắng nóng nảy trong hồn ta, vì tay của Đức Giê-hô-va đặt trên ta cách mạnh mẽ! 15Vậy, Ta đi đến các phu tù ở Tên-A-bíp, họ sống dọc theo bờ sông Kê-ba, và ta ở lại đó trong bảy ngày, ở giữa họ với sự kinh ngạc phủ lút.16Thế rồi, việc xảy ra sau bảy ngày, lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vầy: 17“Hỡi con người, ta đã lập ngươi lên làm người canh cho nhà Y-sơ-ra-ên, vậy hãy nghe lời ra từ miệng ta, và công bố cho họ biết lời cảnh cáo của ta. 18Khi ta nói với kẻ dữ: ‘Mầy chắc sẽ chết’ và nếu ngươi không cảnh cáo nó hay không nói ra lời cảnh cáo với kẻ dữ về những việc ác để nó được sống — kẻ dữ đó sẽ chết trong tội lỗi nó, nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay ngươi. 19Nhưng nếu ngươi cảnh cáo kẻ dữ, và nó không xây khỏi sự gian ác của nó hoặc khỏi những việc làm gian ác của nó, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó, nhưng ngươi đã cứu lấy mạng của mình.20Và nếu người công bình xây khỏi sự công bình mình rồi cư xử cách bất công, khi ấy ta đặt hòn đá vấp chân trước mặt nó, và nó sẽ chết, một khi ngươi không cảnh cáo nó. Nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và ta sẽ không nhớ đến những việc công bình mà nó đã làm, nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay ngươi. 21Nhưng nếu ngươi cảnh cáo người công bình thôi đừng phạm tội nữa hầu cho người không còn phạm tội nữa, người chắc sẽ sống, một khi người đã được cảnh cáo; và ngươi đã giải cứu chính mạng sống mình.”22Vậy, tay của Đức Giê-hô-va giáng trên ta, và Ngài phán cùng ta: “Hãy chờ dậy! Hãy xuống vùng đồng bằng, và ta sẽ phán cùng ngươi tại đó”. 23Ta chờ dậy rồi xuống vùng đồng bằng, và sự vinh hiển Đức Giê-hô-va đang ngự ở đó, giống như sự vinh hiển ta đã thấy bên bờ sông Kê-ba; vậy ta bèn sấp mặt xuống đất.24Thần đến cùng ta rồi đỡ ta đứng trên chân mình; và Ngài phán cùng ta như vầy: “Hãy đi, tự giam mình trong nhà ngươi, 25vì nầy, hỡi con người, người ta sẽ lấy dây trói ngươi, và ngươi không thể đi ra giữa vòng chúng nó được nữa.26Ta sẽ khiến lưỡi ngươi dính với đốc vọng trong miệng ngươi, ngươi sẽ bị câm; và ngươi sẽ không có khả năng quở trách chúng nó được, một khi chúng là nhà loạn nghịch. 27Nhưng khi ta phán cùng ngươi, ta sẽ mở miệng ngươi để ngươi sẽ nói với chúng nó như vầy: ‘Đây là những gì Chúa Giê-hô-va phán’: Ai muốn nghe, hãy nghe; ai không muốn nghe, thì đừng nghe, vì chúng nó là nhà loạn nghịch”.

Chapter 4

1Hỡi con người, ngươi hãy lấy một miếng ngói cho mình rồi đặt nó trước mặt ngươi. Khi ấy hãy vẽ thành Giê-ru-sa-lem lên đó. 2Rồi hãy bao vây nghịch cùng nó, xây dựng đồn lũy chống lại nó. Mở một cuộc vây hãm nghịch cùng nó, và đóng trại chung quanh nó. Hãy đặt nhiều mũi nhọn ở chung quanh nó. 3Và ngươi, hãy lấy một cái chảo sắt, rồi sử dụng nó làm thành cái tường sắt giữa ngươi và thành. Hãy hướng mặt ngươi nghịch cùng nó và cái thành, vì nó sẽ bị vây. Vậy, hãy bao vây chống lại nó! Đó sẽ là một dấu cho nhà Y-sơ-ra-ên.4Kế đó, hãy nằm nghiêng qua phía trái và đặt tội lỗi nhà Y-sơ-ra-ên lên mình ngươi; ngươi sẽ mang lấy tội lỗi bao nhiêu ngày ngươi nằm đó nghịch cùng nhà Israel. 5Chính ta đã định cho ngươi một ngày tiêu biểu cho từng năm chúng nó bị sửa phạt, 390 ngày! Đồng thời, ngươi sẽ mang lấy tội lỗi của nhà Y-sơ-ra-ên.6Khi người đã xong những ngày ấy, rồi lần thứ nhì ngươi khá nằm nghiêng bên phải, vì ngươi sẽ mang lấy tội lỗi của nhà Giu-đa trong bốn mươi ngày. Ta phân cho ngươi một ngày thay cho một năm. 7Và ngươi để mặt nghịch cùng Giê-ru-sa-lem đang bị vây lấy, với tay người để trần, và ngươi sẽ nói tiên tri nghịch cùng nó. 8Vì nầy! Ta dùng dây trói ngươi để ngươi sẽ chẳng xây qua bên nầy hay bên kia, cho đến những ngày ngươi vây thành đã xong.9Cũng hãy lấy cho mình lúa mì, mạch nha, đậu, đậu lăng, kê và đại mạch; để hết chúng vào một cái bình, làm bánh ăn cho mình tuỳ theo số ngày ngươi nằm nghiêng đó. Trong 390 ngày người sẽ ăn nó. 10Đây sẽ là đồ ăn mà ngươi sẽ ăn: trọng lượng hai mươi siếc-lơ cho một ngày. Ngươi sẽ ăn nó từ lúc nầy sang lúc khác. 11Và ngươi uống nước, lường ra một phần sáu hin và ngươi sẽ uống nó lần lần.12Ngươi sẽ ăn bánh ấy như bánh mạch nha, nhưng ngươi sẽ hấp nó bằng phân người trước mắt chúng nó. 13Vì Đức Giê-hô-va phán: “Điều nầy ý nói dân Y-sơ-ra-ên sẽ ăn bánh không sạch, ở đó giữa các nước mà ta sẽ trục xuất chúng nó”.14Nhưng ta nói: “Than ôi! Hỡi Chúa Giê-hô-va! Tôi chưa hề bị ô uế! Tôi chưa hề ăn bất cứ gì đã chết hay bất cứ thứ chi bị thú vật giết, từ nhỏ đến giờ, và thịt gớm ghiếc không hề lọt vào miệng tôi. 15Vậy Ngài phán cùng ta: “Hãy xem. Ta ban cho ngươi phân bò thay vì phân người để ngươi dùng nó mà hấp bánh".16Ngài cũng phán cùng ta: “Kìa, hỡi con người! Ta sẽ bẻ gậy bánh trong Giê-ru-sa-lem, và chúng nó sẽ lường bánh ăn nước uống, trong lo sợ và run rẩy. 17Vì chúng nó thiếu bánh và nước, mỗi một người sẽ mất tinh thần và hao mòn trong tội lỗi mình".

Chapter 5

1“Khi ấy ngươi, hỡi con người, hãy lấy cho mình một cái gươm bén như dao cạo râu. Rồi đưa qua trên đầu và râu ngươi, rồi dùng cân để cân và chia tóc của ngươi. 2Hãy đốt một phần ba râu tóc đó với lửa ngay giữa thành khi những ngày vây thành đã mãn. Và hãy lấy một phần ba khác, rồi dùng gươm mà đánh nó tại chung quanh thành. Khi ấy hãy rải một phần ba cuối cùng ở trong gió, và chính ta sẽ tuốt gươm đuổi theo sau dân sự.3Nhưng hãy lấy một ít tóc trong số đó cột vào vạt áo choàng mình. 4Khi ấy, hãy lấy một ít tóc quăng vào trong lửa và đốt nó trong lửa; từ đó sẽ có lửa phát ra lan đến cả nhà Y-sơ-ra-ên”.5Chúa Giê-hô-va phán như vầy: “Đây là thành Giê-ru-sa-lem ở giữa các dân tộc, ta đặt để nó, và ta đặt các các nước bao xung quanh nó. 6Nhưng nó đã chối bỏ luật lệ ta với sự gian ác hơn các dân, và phép tắc ta nhiều hơn các nước chung quanh nó. Và chúng chối bỏ những sự xét đoán của ta và không bước theo các phép tắc ta”.7Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: “Vì các ngươi là rối loạn hơn các dân chung quanh các ngươi, và không bước theo các phép tắc ta hay làm theo luật lệ ta, hoặc không làm theo luật lệ của các dân tộc chung quanh các ngươi”. 8Vì cớ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: “Nầy! Ta, chính ta sẽ hành động nghịch cùng ngươi! Ta sẽ thi hành các sự phán xét ở giữa ngươi cho các dân tộc đều thấy.9Ta sẽ làm cho các ngươi điều ta đã không làm và cũng một thể ấy ta sẽ chẳng làm lại nữa, vì cớ mọi việc làm gớm ghiếc của các ngươi. 10Vậy nên, ở giữa các ngươi, những người làm cha sẽ ăn thịt con cái mình, và con cái sẽ ăn thịt cha của chúng, một khi ta thi hành sự phán xét giáng trên các ngươi và tan rải hết thảy các ngươi những kẻ còn lại đi mọi hướng.11Vì lẽ đó, như ta là hằng sống — đây là lời tuyên bố của Chúa Giê-hô-va — điều nầy là chắc chắn vì các ngươi đã làm ô uế nơi thánh ta với những sự xấu hổ đáng ghét và với mọi việc làm đáng tởm, chính ta sẽ làm giảm đi dân số các ngươi, mắt ta sẽ không thương hại các ngươi, và ta sẽ chẳng buông tha các ngươi đâu. 12Một phần ba các ngươi sẽ chết bởi dịch lệ, và chúng sẽ bị đói kém làm hao mòn ở giữa ngươi. Một phần ba sẽ ngã dưới lưỡi gươm ở chung quanh ngươi. Khi ấy ta sẽ tan rải một phần ba các ngươi theo bốn hướng, ta cũng sẽ rút gươm đuổi theo chúng nó nữa.13Khi ấy cơn thạnh nộ của ta sẽ được trọn, và ta sẽ khiến cơn giận ta yên nghỉ đối với chúng nó. Ta lấy làm thoả lòng, và chúng nó sẽ biết rằng ta, Đức Giê-hô-va đã phán trong cơn thạnh nộ ta khi ta đã hoàn tất cơn giận ta nghịch cùng chúng nó. 14Ta sẽ khiến các ngươi ra hoang vu và một sự nhuốc nhơ cho các dân ở chung quanh ngươi trước mắt kẻ đi ngang qua.15Vậy, Giê-ru-sa-lem sẽ trở thành một thứ cho các dân khác xét đoán và chế giễu các ngươi, một lời cảnh cáo và một sự kinh khiếp cho các dân ở chung qunh các ngươi. Ta sẽ thi hành sự phán xét nghịch cùng các ngươi trong sự giận dữ và thạnh nộ, và với một sự quở trách dữ dằn — Đức Giê-hô-va đã tuyên bố như thế! 16Ta sẽ bắn những mũi tên độc của đói kém nghịch cùng các ngươi, chúng sẽ trở thành phương tiện mà với chúng ta sẽ huỷ diệt các ngươi. Vì ta sẽ thêm sự đói kém giáng trên các ngươi và sẽ bẻ gậy bánh của các ngươi đi. 17Ta sẽ giáng nạn đói kém và tai vạ nghịch cùng các ngươi để các ngươi sẽ bị mồ côi. Dịch lệ và huyết sẽ trải qua các ngươi và ta sẽ sai gươm đến nghịch cùng các ngươi — Ta, Đức Giê-hô-va đã công bố ra điều nầy!”

Chapter 6

1Lời Đức Giê-hô-va đến cùng ta và phán: 2“Hỡi con người, hãy xây mặt ngươi nghịch cùng các núi Y-sơ-ra-ên rồi nói tiên tri với chúng. 3Hãy nói: ‘Hỡi các núi Y-sơ-ra-ên, hãy lắng nghe lời của Chúa Giê-hô-va! Chúa Giê-hô-va phán điều nầy với các núi và với các đồi, hầm hố, và đồng trũng như vầy: Nầy! Ta sẽ dẫn gươm đến nghịch cùng các ngươi, và ta sẽ tiêu diệt các nơi cao của các ngươi.4Khi ấy, bàn thờ các ngươi sẽ bị hoang vu và các trụ của các ngươi sẽ bị huỷ diệt, và ta sẽ ném bỏ những kẻ chết của các ngươi trước mặt thần tượng của chúng. 5Ta sẽ đặt những xác chết của dân Y-sơ-ra-ên trước mặt thần tượng chúng nó, và rải cốt các ngươi quanh bàn thờ các ngươi.6Hễ nơi nào các ngươi ở, các thành sẽ bị hủy hoại và các nơi cao sẽ bị hoang vu, đến nỗi các bàn thờ sẽ bị hủy hoại hoang tàn. Khi ấy chúng sẽ bị đập bể và biến mất, các trụ sẽ bị gãy vỡ và mọi công việc của các ngươi sẽ bị quét sạch. 7Những kẻ chết sẽ ngã xuống giữa các ngươi, và các ngươi sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va!8Nhưng ta sẽ giữ lại giữa các ngươi một số dân sót, và sẽ có người thoát khỏi gươm giữa các nước, khi các ngươi bị tan rải khắp các xứ. 9Khi ấy, những kẻ nào được thoát ấy sẽ suy gẫm về ta giữa các nước mà chúng nó bị đùa đến làm phu tù, ta lấy làm buồn bực bởi tấm lòng tà dâm của chúng đã xây khỏi ta, và bởi ánh mắt đã hành dâm theo thần tượng chúng nó. Khi ấy chúng nó sẽ tỏ sự gớm ghiếc ra nơi mặt vì sự gian ác mà chúng nó đã phạm với mọi sự đáng tởm của chúng. 10Chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Đó là lý do mà ta đã nói ta sẽ giáng điều ác nầy cho chúng nó.11Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hãy vỗ tay giậm chân các ngươi! Hãy nói: “Than ôi!” vì cớ mọi sự gớm ghiếc gian ác của nhà Y-sơ-ra-ên! Vì nó sẽ ngã xuống bởi gươm dao, đói kém, và dịch lệ. 12Kẻ nào ở xa sẽ chết vì dịch lệ, và kẻ nào ở gần sẽ ngã bởi gươm. Người nào còn sống và sống sót sẽ chết bởi đói kém; theo phương thức nầy ta sẽ làm cho trọn sự giận của ta nghịch cùng họ.13Khi ấy, các ngươi sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va, khi kẻ chết của chúng nó nằm giữa đám thần tượng, xung quanh bàn thờ chúng, trên mỗi gò cao — trên mọi đỉnh núi, và dưới từng cây xanh và cây sồi rậm — khắp những nơi mà chúng nó dâng hương cho các thần tượng mình. 14Ta sẽ tỏ ra quyền phép của ta và khiến cho xứ bị hoang vu và tàn nát, từ đồng vắng cho đến Đíp-lát, khắp mọi nơi chúng sinh sống. Khi ấy, chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va”.

Chapter 7

1Lời của Đức Giê-hô-va đến và phán cùng ta: 2Ngươi, hỡi con người — Chúa Giê-hô-va phán như vầy cùng đất Y-sơ-ra-ên:’Sự cuối cùng! Sự cuối cùng đã đến cho bốn góc đất!3Bây giờ, sự cuối cùng giáng trên các ngươi, vì Ta sẽ sai cơn thạnh nộ ta giáng trên các ngươi, và ta sẽ phán xét các ngươi tuỳ theo mọi đường lối các ngươi, khi ấy ta sẽ giáng mọi sự gớm ghiếc trên các ngươi. 4Vì mắt ta chẳng nhìn xem các ngươi với sự thương hại, và ta sẽ chẳng buông tha cho các ngươi; nhưng ta sẽ giáng đường lối các ngươi trên các ngươi, và những sự gớm ghiếc của các ngươi sẽ ở giữa các ngươi, nhơn đó các ngươi sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.5Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Tai vạ! Hết tai vạ nầy đến tai vạ khác! Kìa, nó đang đến! 6Sự cuối cùng chắc chắn đang tới đến; sự cuối cùng tỉnh thức mà nghịch cùng các ngươi! Kìa, nó đang đến! 7Số phận các ngươi đang đến với các ngươi, những ai ở trong xứ. Thì giờ đã đến; ngày huỷ diệt gần rồi, và núi non sẽ chẳng còn được vui mừng nữa.8Bây giờ, ta ao ước đổ ra cơn giận ta nghịch cùng các ngươi và làm trọn cơn thạnh nộ giáng trên các ngươi khi ta đoán xét các ngươi theo đường lối các ngươi, và đem hết mọi sự gớm ghiếc giáng trên các ngươi. 9Vì mắt ta sẽ chẳng nhìn xem cách thương hại, và ta sẽ không buông tha các ngươi đâu. Như ta đã nói, Ta sẽ làm cho các ngươi; và những sự gớm ghiếc của các ngươi sẽ ở giữa các ngươi để các ngươi sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng sửa phạt các ngươi.10Nầy! Ngày đang đến! Sự bại hoại đã tới đến. Cây gậy đã trổ ra với nụ kiêu ngạo. 11Bạo lực đã dấy lên thành cây gậy gian ác — không một ai trong đám đông chúng nó, không một ai trong sự giàu có của họ, không một sự sang trọng nào của họ còn đấy nữa.12Giờ đã đến; ngày ấy đến gần rồi. Nguyện kẻ mua chớ vui, kẻ bán chớ than vãn, một khi cơn giận của ta giáng trên cả đoàn dân đông! 13Vì kẻ bán sẽ không trở về với thứ đã được bán bao lâu họ còn sống, kể từ khi sự khải thị nghịch cùng đoàn dân đông; họ sẽ không trở về, vì không một người nào sống trong tội lỗi mình sẽ được bổ sức lại!14Họ đã thổi kèn lên và khiến cho mọi sự ra sẵn sàng, nhưng chẳng có ai ra trận; một khi cơn giận ta giáng trên cả đoàn dân đông! 15Gươm hiện đang ở bên ngoài, còn dịch lệ và đói kém thì đang ở bên trong các toà nhà. Kẻ nào đang ở ngoài đồng sẽ chết bởi gươm, đang khi đói kém và dịch lệ sẽ vồ nuốt kẻ ở trong thành. 16Nhưng một số người sống sót sẽ thoát khỏi giữa chúng, và họ sẽ đi lên trên núi. Giống như bầy chim bò câu trong đồng bằng, hết thảy họ sẽ than vãn — mỗi người vì tội lỗi mình.17Mọi tay đều mòn mỏi và từng đầu gối đều yếu giống như nước, 18và họ sẽ mặc lấy bao gai, và sự kinh khiếp phủ lấy họ; và sự xấu hổ sẽ ở trên từng bộ mặt, mọi đầu đều trọc trọi. 19Chúng sẽ quăng bạc mình trên đường phố và vàng của chúng sẽ bị chối từ. Bạc và vàng của chúng sẽ không thể cứu chúng nơi ngày thạnh nộ của Đức Giê-hô-va. Mạng sống của chúng sẽ không được cứu, và cơn đói khát của chúng sẽ không được thoả, vì tội lỗi của chúng đã trở thành vầng đá vấp chơn.20Chúng chiếm lấy các thứ trang sức trong sự kiêu ngạo và chúng tạo thành các thứ hình tượng gớm ghiếc — những hành vi đáng tởm mà chúng đã làm với các thứ ấy, vì lẽ đó, ta khiến các thứ nầy ra ô uế cho chúng! 21Và ta sẽ phó các thứ ấy cho người lạ như chiến lợi phẩm và cho kẻ dữ trên đất làm chiến lợi phẩm, và chúng sẽ làm ô uế những kẻ ấy. 22Khi ấy, Ta sẽ xây mặt khỏi chúng nó khi họ làm ô uế nơi ta ưa thích; những kẻ trộm cướp sẽ vào đó và làm ô uế nó.23Hãy làm xiềng xích, vì xứ đầy dẫy với sự phán xét bằng huyết, và thành phố đầy sự bạo lực. 24Vậy, Ta sẽ đem những kẻ hung ác nhất trong các dân ngoại đến, và họ sẽ chiếm lấy nhà chúng nó, và ta sẽ đem dấu chấm hết cho sự kiêu căng của kẻ mạnh, vì các nơi thánh của chúng sẽ bị ô uế! 25Sự sợ hãi sẽ đến! Chúng nó sẽ tìm sự bình an, nhưng sẽ chẳng có sự bình an nào hết!26Hết tai vạ nầy đến tai vạ khác, hết tiếng đồn nầy đến tiếng đồn khác! Khi ấy chúng nó sẽ tìm sự hiện thấy nơi vị tiên tri, nhưng luật pháp lìa khỏi thầy tế lễ, và mưu luận lìa khỏi các trưởng lão. 27Vua sẽ than vãn và quan trưởng sẽ mặc lấy sự thất vọng, trong khi tay của dân sự trong đất đều run rẩy lo sợ. Tuỳ theo các đường lối riêng của chúng, Ta sẽ đãi chúng nó y như thế! Và ta sẽ xét đoán chúng với các tiêu chuẩn riêng của chúng cho đến khi chúng nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va’”.

Chapter 8

1Năm thứ sáu và tháng thứ sáu, nhằm ngày mùng năm của tháng, khi ta đang ngồi trong nhà, và các trưởng lão Giu-đa ngồi trước mặt ta, thì tay Chúa Giê-hô-va một lần nữa giáng trên ta ở đó. 2Vậy, ta thấy, và kìa, có một hình trạng giống như một người, với hình trạng giống như lửa từ hông người trở xuống! Và từ hai bên hông người trở lên thì như hình trạng sáng chói giống như kim loại sáng láng!3Và người ấy giơ ra như hình bàn tay rồi nắm lấy ta bởi tóc trên đầu ta; Thần cất ta lên giữa đất và trời, trong các sự hiện thấy từ Đức Chúa Trời, người đem ta đến thành Giê-ru-sa-lem, nơi lối vào cổng trong phía bắc, ở đó hình tượng kích thích sự ghen tương đang đứng. 4Và sự vinh hiển của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, dáng dấp người y như ta đã thấy ở ngoài đồng, đứng ở đó.5Khi ấy, Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy ngước mắt về phía bắc”. Vậy, ta ngước mắt về phía bắc, và về phía bắc cổng dẫn đến bàn thờ, ở đó tại lối vào, là hình tượng của sự ghen tương. 6Vậy Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, có phải ngươi thấy mọi việc họ đang làm không? Đây là những sự gớm ghiếc lớn mà nhà Y-sơ-ra-ên đang làm ở đây để khiến cho ta đi xa khỏi nơi thánh ta! Nhưng ngươi sẽ còn thấy nhiều sự gớm ghiếc lớn khác nữa!”7Khi ấy, Ngài đưa ta đến lối vào hành lang, và ta nhìn xem, có một cái lỗ trên tường. 8Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy xoi chỗ tường ấy”. Vậy, ta xoi chỗ tường ấy, và ở đó có một cánh cửa! 9Thế rồi Ngài phán cùng ta: “Hãy đi và xem những sự gian ác gớm ghiếc mà chúng nó đang làm ở đây”.10Vậy, ta bước vào rồi xem thấy, và kìa! Có từng hình tượng côn trùng và thú vật gớm ghiếc! Từng hình tượng của nhà Y-sơ-ra-ên đã khắc ở chung quanh tường. 11Bảy mươi trưởng lão của nhà Y-sơ-ra-ên có mặt ở đó, và Gia-a-xa-nia, con trai Sa-phan, đang đứng ở giữa họ. Họ đang đứng trước các hình tượng, và từng người có lư hương trên tay, mùi hương rất thơm bay lên.12Khi ấy Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, có phải ngươi thấy những điều các trưởng lão nhà Y-sơ-ra-ên đang làm trong nơi tối tăm không? Mỗi người làm việc nầy trong các gian phòng kín với hình tượng mình, vì chúng nói: ‘Đức Giê-hô-va không thấy chúng ta đâu! Đức Giê-hô-va đã lìa bỏ đất nầy!’” 13Và Ngài phán cùng ta: “Hãy xây lại rồi thấy những sự gớm ghiếc lớn khác nữa mà chúng nó đang làm!”14Kế đó, Ngài đưa ta đến lối vào cổng nhà Đức Giê-hô-va nằm ở phía bắc, và kìa! Những phụ nữ đang ngồi ở đó than khóc Tham-mu. 15Vậy, Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, có phải ngươi nhìn thấy việc nầy? Hãy xây qua một lần nữa thì ngươi sẽ thấy nhiều sự gớm ghiếc lớn hơn các việc nầy nữa!”16Và Ngài đưa ta vào hành lang trong của nhà Đức Giê-hô-va, và kìa! Ở lối vào đền thờ Đức Giê-hô-va, giữa hiên cửa và bàn thờ, đã có hai mươi lăm người xây lưng về phía đền thờ Đức Giê-hô-va và mặt họ hướng về phía đông, và họ đang thờ lạy Sê-mét.17Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, có phải ngươi nhìn thấy điều nầy? Có phải đây là việc nhỏ đối với nhà Giu-đa khi thực hiện những sự gớm ghiếc mà họ đang làm ở đây? Vì họ đã làm đầy dẫy đất với bạo lực, và xây lại chọc giận ta, họ lấy các nhánh cây đưa lên mũi mình. 18Vậy, ta cũng sẽ làm giữa vòng họ; mắt ta chẳng thương xót chút nào, và ta không buông tha họ đâu. Dầu họ kêu la om sòm nơi tai ta, ta chẳng thèm nghe họ nữa”.

Chapter 9

1Thế rồi, khi ta lắng nghe, Ngài kêu lớn tiếng: “Hãy để cho những người lính đứng canh thành phố, mỗi người với khí giới mình trong tay”. 2Và kìa! Có sáu người đến từ cửa thượng đối diện phía bắc, mỗi người với vũ khí trong tay. Và có một người giữa vòng họ mặc vải gai với dụng cụ của văn sĩ ở bên hông. Thế là sáu người bước vào trong, đứng bên bàn thờ bằng đồng.3Khi ấy sự vinh hiển Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên dấy lên từ chê-ru-bin, nó thường ở đó, cho đến ngạch cửa nhà. Và Ngài gọi người mặc vải gai, có dụng cụ của văn sĩ ở bên hông. 4Đức Giê-hô-va phán cùng người: “Hãy đi qua giữa thành — giữa thành Giê-ru-sa-lem — đánh dấu trên trán những người nào than thở khóc lóc về mọi sự gớm ghiếc đã được làm ra ở giữa thành nầy”.5Khi ấy, Ngài phán cùng những người kia khi tôi đang lắng nghe: “Hãy đi qua thành phố, theo sau người kia rối hãy giết đi! Đừng để mắt ngươi có chút thương xót nào, và đừng buông tha 6người già, kẻ trẻ, gái đồng trinh, trẻ nhỏ hay đàn bà. Hãy giết đi hết thảy! Nhưng chớ lại gần kẻ nào có dấu ghi trên trán. Hãy khởi sự từ nơi thánh của ta!” Thế là họ khởi sự với các người già cả ở trước ngôi nhà.7Ngài phán cùng họ: “Hãy làm cho ngôi nhà ra ô uế, và làm cho các hành lang đầy những xác chết! Hãy làm đi! Thế là họ tiếp tục đi ra tấn công thành phố. 8Rồi khi họ tấn công nó, ta thấy ta có một mình và ta sấp mặt xuống đất, kêu la như sau: “Ôi, hỡi Chúa Giê-hô-va! Liệu Ngài sẽ hủy diệt dân sót của Y-sơ-ra-ên khi đổ ra cơn giận Ngài trên thành Giê-ru-sa-lem sao?9Ngài phán cùng tôi: “Sự gian ác của nhà Y-sơ-ra-ên và Giu-đa cực kỳ lớn. Đất đầy những máu và trong thành đầy sự trái ngược, một khi họ nói: ‘Đức Giê-hô-va đã lìa bỏ đất nầy’, và ‘Đức Giê-hô-va chẳng thấy chi hết’. 10Vì thế, mắt ta sẽ chẳng nhìn với sự thương xót, và ta không buông tha chúng. Thay vì thế, ta sẽ khiến hết thảy mọi sự đổ lại trên đầu chúng nó”. 11Và kìa! Người mặc áo vải gai, là người có dụng cụ của văn sĩ ở bên hông trở lại. Người tường trình như sau: “Tôi đã làm mọi sự mà Ngài đã căn dặn”.

Chapter 10

1Khi ấy, ta nhìn xem mái vòm trên đầu của chê-ru-bin; một thứ xuất hiện bên trên chúng giống như đá bích ngọc, có hình trạng như cái ngai. 2Và Đức Giê-hô-va phán cùng người mặc vải gai như sau: “Hãy vào giữa mấy cái bánh xe, bên dưới chê-ru-bin, lấy đầy hai bàn tay ngươi những than lửa từ giữ chê-ru-bin rồi rải chúng ra trên thành”. Thế rồi người ấy bước vào khi ta đang quan sát.3Chê-ru-bin đứng bên phải ngôi nhà khi người ấy bước vào, và một đám mây đầy dẫy hành lang trong. 4Sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va dấy lên từ chê-ru-bin rồi đứng trên ngạch cửa nhà; sự vinh hiển ấy đầy dẫy ngôi nhà với đám mây, và hành lang loé sáng sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va. 5Khi ấy, tôi nghe thấy tiếng của các cặp cánh chê-ru-bin nơi hành lang ngoài, giống như tiếng của Đức Chúa Trời Toàn Năng khi Ngài phán.6Khi Đức Giê-hô-va truyền cho người mặc vải gai như sau: “Hãy lấy lửa từ giữa mấy cái bánh xe ở giữa các chê-ru-bin”, thì người ấy bước vào và đứng bên một bánh xe. 7Một chê-ru-bin chìa tay ra giữa các chê-ru-bin vói lấy lửa có ở giữa các chê-ru-bin, nhấc tay lên rồi đặt vào tay của người mặc vải gai. Người nầy tiếp lấy rồi lui ra. 8Tôi thấy nơi chê-ru-bin một thứ giống như bàn tay người ta ở dưới cánh của chúng.9Vậy, ta nhìn xem, thì kìa! Bốn cái bánh xe bên cạnh các chê-ru-bin — một bánh xe bên một chê-ru-bin — và bề ngoài mấy cái bánh xe giống như bích ngọc. 10Chúng xuất hiện y như hình trạng bốn cái bánh xe ấy, bốn cái có đồng một hình như bánh xe nầy ở trong bánh xe kia. 11Khi chúng nó di chuyển, chúng đi theo bất kỳ hướng nào; chúng không xây lại khi chúng di chuyển đến chỗ mà cái đầu hướng tới. Khi đi chúng chẳng xây lại.12Toàn thân của chúng — gồm lưng, tay, cánh của chúng — bao phủ đầy những mắt, và những con mắt cũng bao phủ quanh bốn cái bánh xe nữa. 13Như ta lắng nghe, mấy cái bánh xe được gọi: “Hãy lao tới đi”. 14Các chê-ru-bin có bốn mặt: mặt thứ nhất là mặt chê-ru-bin, mặt thứ nhì là mặt người, mặt thứ ba là mặt sư tử; mặt thứ tư là mặt chim ưng.15Khi ấy chê-ru-bin — đây là những tạo vật sống mà ta đã thấy bên bờ sống Kê-ba — dấy lên. 16Bất cứ khi nào chê-ru-bin di chuyển, mấy cái bánh xe sẽ đi kề với chúng; và bất cứ khi nào chê-ru-bin giương cánh ra để cất lên khỏi đất, mấy cái bánh xe không xây trở. Chúng vẫn ở bên cạnh chê-ru-bin. 17Khi các chê-ru-bin đứng yên, các bánh xe đứng yên, và khi chúng cất lên, mấy cái bánh xe cùng cất lên với chúng, vì thần của tạo vật sống ấy có ở trong các bánh xe.18Khi ấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va ra khỏi ngạch cửa nhà và đứng trên các chê-ru-bin. 19Các chê-ru-bin giương cánh cất lên khỏi đất trước mắt ta khi chúng đi ra, mấy cái bánh xe cũng làm y như thế bên cạnh chúng. Chúng đứng ở lối vào phía đông nhà Đức Giê-hô-va, và sự vinh hiển Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên giáng trên chúng từ trên cao.20Đây là các tạo vật sống mà ta đã thấy dưới quyền Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên bên bờ sông Kê-ba, và ta biết chúng là chê-ru-bin! 21Chúng có bốn mặt và bốn cánh mỗi chê-ru-bin, và có hình bàn tay người ở dưới cánh của chúng; 22và hình trạng của mặt chúng thì giống như những cái mặt mà ta đã thấy trong sự hiện thấy bên bờ sông Kê-ba, và mỗi một cái mặt đều hướng tới đàng trước.

Chapter 11

1Khi ấy, Thần cất ta lên và đưa ta đến cổng phía đông nhà Đức Giê-hô-va, đối diện phía đông; và kìa! Nơi lối vào cửa có hai mươi lăm người. Ta thấy Gia-a-xa-nia con trai A-xua, và Phê-la-tia con trai Bê-na-gia, giữa vòng các cấp lãnh đạo dân sự.2Thần phán cùng ta: “Hỡi con người, đây là những người mưu tính sự gian ác, và họ quyết những điều gian trá trong thành nầy. 3Chúng nói rằng: “Thì giờ xây nhà cửa không phải là lúc nầy; thành nầy là nồi, và chúng ta là thịt”. 4Vậy nên, hãy nói tiên tri nghịch cùng chúng nó. Hỡi con người, hãy nói tiên tri đi!”5Lúc đó Thần của Đức Giê-hô-va giáng trên ta và Ngài cùng ta: “Hãy nói đi: Đức Giê-hô-va phán như vầy: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên; y như các ngươi nói; vì ta biết những điều có trong lý trí các ngươi. 6Các ngươi đã giết rất nhiều người trong thành nầy, và làm cho các đường phố nó đầy xác chết. 7Cho nên, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Những kẻ các ngươi đã giết, thi thể họ các ngươi để ở giữa thành Giê-ru-sa-lem, ấy là thịt, và thành nầy là nồi. Nhưng các ngươi sẽ bị đem ra khỏi giữa thành ấy.8Các ngươi sợ gươm, vì thế ta sẽ khiến gươm đến trên các ngươi — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va. 9Ta sẽ đem các ngươi ra khỏi giữa thành nầy, và sẽ phó các ngươi trong tay các dân ngoại, vì ta sẽ đem sự phán xét nghịch cùng các ngươi. 10Các ngươi sẽ ngã bởi gươm. Ta sẽ xét đoán các ngươi bên trong các đường biên giới của Y-sơ-ra-ên để các ngươi sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.11Thành nầy sẽ chẳng phải là nồi nấu nướng của các ngươi, các ngươi cũng sẽ chẳng phải là thịt ở giữa nó. Ta sẽ xét đoán các ngươi bên trong các đường biên giới của Y-sơ-ra-ên. 12Khi ấy, các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, các ngươi đã không bước theo luật lệ ta và không giữ theo các mạng lịnh ta. Thay vì thế, các ngươi đã làm theo mạng lịnh của các nước chung quanh mình”.13Và khi ta nói tiên tri, thì Phê-la-tia, con trai Bê-na-gia, ngã chết. Vậy, ta bèn sấp mặt xuống đất và kêu lên lớn tiếng rằng: “Ôi! Hỡi Chúa Giê-hô-va! Liệu Ngài sẽ tiêu diệt hoàn toàn số dân sót của Y-sơ-ra-ên sao?14Lời của Đức Giê-hô-va đến cùng ta như vầy: 15Hỡi con người, anh em ngươi! Các anh em ngươi! Những người bà con của ngươi và cả nhà Y-sơ-ra-ên! Hãy nói với hết thảy họ, những người sống trong thành Giê-ru-sa-lem: ‘Họ đã lìa xa Đức Giê-hô-va! Đất nầy đã được ban cho chúng ta làm cơ nghiệp của chúng ta’.16Vậy nên, hãy nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: mặc dù ta dời chúng xa khỏi trong các nước, và dù ta tan rải chúng nó giữa nhiều xứ, ta là nơi thánh cho chúng nó trong một thời gian ngắn ở những xứ mà chúng nó đi đến’. 17Vậy nên, hãy nói: “Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ nhóm các ngươi lại từ giữa các dân, và thâu lấy các ngươi từ những nước mà các ngươi đã bị tan rải, và ta sẽ ban cho các ngươi đất Y-sơ-ra-ên’. 18Khi ấy, chúng nó sẽ đi đến đó và sẽ trừ bỏ mọi vật đáng ghét và mọi sự gớm ghiếc ra khỏi chỗ đó.19Và ta sẽ ban cho chúng nó một tấm lòng, và ta đặt thần mới trong chúng khi chúng đến gần ta; ta sẽ cất lòng bằng đá khỏi xác thịt chúng nó, và ban cho chúng tấm lòng bằng thịt, 20hầu cho chúng nó sẽ bước theo luật lệ ta, chúng sẽ giữ theo các mạng lịnh ta và làm theo. Khi ấy chúng sẽ làm dân sự ta, và ta là Đức Chúa Trời của chúng nó. 21Nhưng đối với những kẻ bước theo sự ham mê của vật đáng ghét và những sự gớm ghiếc của chúng, ta sẽ làm cho cách ăn ở chúng nó giáng trên đầu chúng nó. Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va”.22Bấy giờ, chê-ru-bin giương cánh cất lên và mấy cái bánh xe ở bên cạnh chúng, và sự vinh hiển Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên cũng cất lên bên trên chúng nó. 23Và sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va dấy lên từ giữa thành và đứng trên núi về phía đông của thành.24Và Thần cất ta lên và đưa ta vào trong xứ Canh-đê, đến với những kẻ phu tù, trong sự hiện thấy từ Thần của Đức Chúa Trời. Và sự hiện thấy mà ta đã thấy cất lên ở bên trên ta. 25Khi ấy ta công bố cho những kẻ phu tù biết mọi sự của Đức Giê-hô-va mà ta đã thấy.

Chapter 12

1Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, ngươi sống ở giữa nhà loạn nghịch, ở đó chúng nó có mắt để thấy mà chúng không thấy; và có tai để nghe song chẳng nghe, vì chúng là nhà loạn nghịch!3Vậy, về ngươi, hỡi con người; hãy sửa soạn đồ đạt đi làm phu tù, rồi khởi dời đi giữa ban ngày trước mắt chúng, vì ta sẽ đày ngươi trước mắt chúng nó từ chỗ nầy sang chỗ kia. Có lẽ chúng sẽ khởi sự nhìn thấy, mặc dầu chúng là nhà loạn nghịch.4Và ngươi sẽ đem theo đồ đạt để đi đày lúc ban ngày, trước mắt chúng nó; hãy đi ra lúc chiều trước mắt chúng nó theo cách kẻ bị đi đày. 5Hãy đục một cái lỗ qua tường trước mắt chúng nó, rồi đi ra qua ngõ đó. 6Trước mắt chúng nó, hãy vác đồ đạt ngươi lên vai, rồi đem chúng đi lúc trời tối. Hãy che mặt ngươi lại, vì ngươi không nhìn thấy đất, một khi ta đã đặt ngươi làm một dấu cho nhà Y-sơ-ra-ên”.7Vậy ta làm theo điều nầy, y như ta đã được căn dặn. Ta mang đồ đạt đi đày lúc ban ngày, và đến chiều bằng tay của mình, ta đục một cái lỗ qua tường. Lúc trời tới, ta vác đồ đạt mình đi, nhấc chúng lên vai trước mắt chúng nó.8Khi sớm mai, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 9“Hỡi con người, có phải nhà Y-sơ-ra-ên, là nhà loạn nghịch ấy, hỏi ngươi rằng: ‘Ngươi làm gì vậy?’ 10Hãy nói với chúng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: hành động nầy mang tính tiên tri liên quan đến nhà vua trong Giê-ru-sa-lem, và cả nhà Y-sơ-ra-ên ở giữa đó’.11Hãy nói: ‘Ta là dấu cho các ngươi. Như ta đã làm, cũng vậy điều đó sẽ thực hiện cho họ; họ sẽ đi đày, và bước vào cuộc phu tù. 12Nhà vua có mặt giữa chúng nó sẽ vác đồ đạt trên vai mình mà đi ra trong lúc trời tối, và chúng nó đi ngang qua bức tường. Họ sẽ đục lỗ qua bức tường rồi đem đồ đạt của họ ra. Người sẽ che mặt lại, vì mắt người sẽ không còn nhìn thấy đất nầy nữa’. 13Ta cũng sẽ trải lưới ta trên người và người sẽ mắc vào bẫy ta; khi ấy ta sẽ đưa người qua Ba-by-lôn, là đất của người Canh-đê, nhưng người sẽ không nhìn thấy đất ấy. Người sẽ chết ở đó.14Ta cũng tan rải theo mọi hướng hết thảy những kẻ ở quanh người, họ cần phải trợ giúp người và toàn thể quân đội người, ta sẽ sai gươm theo sau chúng. 15Khi ấy, chúng sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, lúc ta tan rải chúng giữa các dân và phân tán chúng khắp các xứ. 16Nhưng ta sẽ buông tha một ít người từ giữa vòng chúng thoát khỏi gươm dao, đói kém, dịch lệ, hầu cho chúng có thể ghi lại mọi sự gớm ghiếc của chúng trong các xứ mà ta đưa chúng nó đến, để chúng sẽ nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va!”17Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta như vầy: 18“Hỡi con người, hãy ăn bánh với sự run rẩy, và uống nước với sự lay động và lo lắng.19Khi ấy, hãy nói với dân trong đất rằng: ‘Đức Giê-hô-va phán về dân cư Giê-ru-sa-lem, và đất của Y-sơ-ra-ên: Chúng nó sẽ ăn bánh với sự run rẩy, và uống nước trong sự lay động, một khi đất nầy bị hoang vu lên tới mức đầy trọn của nó vì cớ sự cường bạo của hết thảy những kẻ sống ở đó. 20Các thành đông dân sẽ trở nên hoang vu, và đất sẽ trống trơn; để các ngươi sẽ nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va’”.21Một lần nữa, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 22“Hỡi con người, câu châm ngôn mà các ngươi có trong xứ của Y-sơ-ra-ên có nghĩa gì khi nói: ‘Thời thế kéo dài, mọi sự hiện thấy chẳng ứng nghiệm?’ 23Vì lẽ đó, hãy nói cùng chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ đặt dấu chấm hết cho câu châm ngôn nầy để dân Y-sơ-ra-ên không còn dùng đến nó nữa’. Khi ấy, hãy nói cùng chúng rằng: ‘Thời thế sắp đến, và từng sự hiện thấy sẽ ứng nghiệm’.24Vì sẽ chẳng còn có một sự hiện thấy giả dối nào hoặc một sự bói khoa nào đáng ưa trong nhà Y-sơ-ra-ên. 25Vì ta là Đức Giê-hô-va! Ta phán, và cưu mang lời mà ta đã phán. Sự việc không còn chậm trễ nữa. Vì ta sẽ phán lời nầy trong thời buổi của các ngươi, hỡi nhà loạn nghịch, và ta sẽ làm thành nó — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va”.26Một lần nữa, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 27“Hỡi con người, kìa! Nhà Y-sơ-ra-ên đã nói: ‘Sự hiện thấy mà người nầy thấy tính từ bây giờ trở đi, và người nói tiên tri về thời kỳ còn xa lắm’. 28Vì lẽ đó, hãy nói với chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Lời của ta sẽ chẳng còn trì trệ nữa, nhưng lời mà ta đã phán sẽ được làm thành — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va’”.

Chapter 13

1Một lần nữa, lời Đức Giê-hô-va đến phán cùng như vầy: 2“Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng các tiên tri đang nói tiên tri trong Y-sơ-ra-ên, và hãy nói với những kẻ nói tiên tri theo chính lý trí của họ: ‘Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va! 3Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Khốn cho các tiên tri ngu ngốc theo thần riêng mình, mà chưa từng thấy ai cả! 4Hỡi Y-sơ-ra-ên, các tiên tri của ngươi là loài cáo sống trong chốn hoang vu.5Các ngươi chưa lên nơi đổ vỡ trên bức tường chung quanh nhà Y-sơ-ra-ên để tu sửa nó, để chống đỡ trong ngày chiến trận của Đức Giê-hô-va. 6Dân sự có những sự hiện thấy giả dối và những lời tiên đoán phỉnh phờ, những kẻ nào nói: “Đấy là lời công bố của Đức Giê-hô-va”. Nhưng Đức Giê-hô-va đã không sai chúng nó, tuy nhiên chúng nó đã làm cho dân sự hy vọng sứ điệp của chúng sẽ là đúng. 7Các ngươi không nên có những sự hiện thấy giả dối và đừng đưa ra những lời tiên đoán phỉnh phờ, người nào trong các ngươi nói: “Đấy là lời công bố của Đức Giê-hô-va” khi chính ta đâu đã phán như thế bao giờ’.8Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Vì các ngươi có những sự hiện thấy giả dối, và đã nói ra những lời dối trá — vì lẽ ấy đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va nghịch cùng các ngươi: 9Tay ta sẽ nghịch cùng các tiên tri nào có những sự hiện thấy giả dối và đưa ra các lời tiên đoán phỉnh phờ. Chúng nó sẽ không được ở trong hội chúng của dân ta nữa, hoặc không được ghi vào sổ trong nhà Y-sơ-ra-ên nữa; họ không được vào trong đất của Y-sơ-ra-ên. Để các ngươi sẽ nhìn biết ta là Chúa Giê-hô-va!10Vì cớ điều nầy, và vì chúng nó dẫn dân ta đi sai lạc, chúng nói: “Bình an” khi chẳng có bình an chi hết, chúng đang xây bức tường mà chúng sẽ tô lên với vôi trắng’. 11Hãy nói với kẻ nào đang tô vôi trắng lên tường, ‘Tường ấy sẽ sụp đổ; sẽ có mưa to đổ xuống, và ta sẽ sai mưa đá đến để làm cho tường phải sụp xuống, và gió bão sẽ đánh sập nó. 12Hãy xem, bức tường sẽ sụp xuống. Phải chăng nhiều người khác chẳng nói cùng ngươi rằng: “Lớp vôi trắng mà các ngươi đã tô lên tường giờ ở đâu?”’13Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Ta sẽ khiến gió bão đến đương cơn giận ta, và sẽ có lũ lụt đến theo mưa trong sự thạnh nộ ta! Trong cơn giận phừng ta, mưa đá sẽ huỷ diệt nó hoàn toàn! 14Vì ta sẽ làm sụp bức tường mà các ngươi đã tô vôi lên đó, và ta diệt nó sát đất và làm cho các nền nó bày ra trơ trụi. Vậy, tường sẽ sụp xuống, và các ngươi sẽ bị diệt hết thảy ở giữa nó. Khi ấy các ngươi sẽ nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va!15Vì ta sẽ huỷ diệt bức tường đương cơn giận và kẻ nào tô vôi lên đó. Ta sẽ nói với ngươi rằng: “Tường chẳng còn nữa, kẻ tô vôi cũng vậy — 16tức là các tiên tri của Y-sơ-ra-ên, những ai nói tiên tri về Giê-ru-sa-lem và kẻ nào có những sự hiện thấy về bình an cho thành ấy. Nhưng chẳng có bình an chi hết — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va”’.17Vậy, hỡi con người, hãy hướng mặt nghịch cùng con gái của dân sự ngươi, kẻ nào nói tiên tri theo ý riêng mình, và hãy nói tiên tri nghịch cùng chúng. 18Hãy nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Khốn cho những phụ nữ nào thêu thứ bùa mê đeo trên đầu của họ và may voan đeo trên đầu dù là kích cỡ nào, dùng để săn linh hồn. Lẽ nào các ngươi săn dân ta rồi cứu lấy chính mạng sống các ngươi sao?19Các ngươi báng bổ ta giữa vòng dân sự ta vì mấy nắm mạch nha, mấy miếng bánh vụn, để giết những người nào sẽ không đáng chết, và để bảo tồn sinh mạng của những kẻ không đáng sống, vì cớ lời lẽ dối trá của các ngươi nói cùng dân sự ta, những người đã nghe các ngươi nói.20Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nầy, ta nghịch cùng các thứ bùa thêu mà các người dùng để gài bẫy sinh mạng dân sự giống như thể họ là loài chim vậy. Thực vậy, ta sẽ tước chúng ra khỏi cánh tay các ngươi; và những ai các ngươi đã bẫy họ giống như các loài chim — ta sẽ thả họ đi. 21Ta cũng sẽ xé khăn voan các ngươi rồi giải cứu dân ta ra khỏi tay các ngươi, để chúng nó sẽ không bị bẫy trong tay các ngươi nữa. Và các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!22Vì các ngươi làm nãn lòng người công bình với lời lẽ dối trá, mặc dù ta không muốn họ phải ngã lòng, và vì các ngươi khích lệ thay vì hành động với kẻ dữ hầu cho nó không xây bỏ đường xấu mình để cứu lấy mạng sống của nó — 23vì cớ đó, các ngươi sẽ không còn có những sự hiện thấy giả dối, hay đưa ra những lời tiên đoán phỉnh phờ nữa, vì ta sẽ cứu dân ta ra khỏi tay các ngươi. Và các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va”’.

Chapter 14

1Một vài trưởng lão kia của Y-sơ-ra-ên đến cùng ta, ngồi trước mặt ta. 2Khi ấy lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta như vầy: 3“Hỡi con người, những kẻ nầy mang thần tượng mình ở trong lòng họ và đặt trước mặt mình hòn đá vấp chơn tội lỗi của họ. Lẽ nào ta để cho chúng nó cầu hỏi ta một chút gì sao?4Vì lẽ đó, hãy loan báo điều nầy cho họ, hãy nói cùng chúng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hễ người nào trong nhà Y-sơ-ra-ên mang thần tượng mình trong lòng, hay kẻ nào đặt vầng đá vấp chơn tội lỗi mình trước mặt mình, và người ấy đến cùng nhà tiên tri — thì ta, Đức Giê-hô-va sẽ trả lời cho nó tuỳ theo số thần tượng đông nhiều của nó. 5Ta sẽ làm như vậy hầu cho ta bắt được nhà Y-sơ-ra-ên từ trong tấm lòng của họ vì đã xa lánh ta qua các hình tượng của chúng nó’.6Vì lẽ đó, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hãy ăn năn và xây khỏi hình tượng của các ngươi! Hãy xây mặt các ngươi khỏi mọi sự gớm ghiếc của các ngươi!7Vì mỗi người từ nhà Y-sơ-ra-ên và từng khách lạ trú ngụ trong Y-sơ-ra-ên, họ lìa bỏ ta, họ mang thần tượng mình ở trong lòng và đặt vầng đá vấp phạm tội lỗi mình trước mặt mình, và ai đến cùng nhà tiên tri để tìm kiếm ta — Ta, Đức Giê-hô-va, chính ta sẽ trả lời cho nó. 8Vậy, ta sẽ sấp mặt lại nghịch cùng người ấy, khiến người thành một dấu và một câu châm ngôn, vì ta sẽ dứt bỏ người ấy khỏi giữa dân ta; và các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!9Nếu một tiên tri bị gạt mà thốt ra sứ điệp, khi ấy ta, Đức Giê-hô-va, sẽ dối gạt tiên tri ấy; ta sẽ chìa tay ra nghịch cùng người ấy và diệt nó khỏi giữa dân Y-sơ-ra-ên ta. 10Và họ sẽ mang lấy tội lỗi của chính họ; tội lỗi của vị tiên tri sẽ y như tội lỗi của kẻ cầu hỏi từ nơi người. 11Vì cớ điều nầy, nhà Y-sơ-ra-ên sẽ chẳng còn xa lánh mà không theo ta nữa, chúng cũng không làm ô uế mình nữa do các quá phạm của chúng. Chúng nó sẽ là dân ta, và ta sẽ làm Đức Chúa Trời của chúng nó — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va”.12Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 13“Hỡi con người, khi một đất phạm tội nghịch cùng ta đến nỗi ta chìa tay ra nghịch cùng nó và bẻ gãy gậy bánh của nó, giáng cho nó sự đói kém và dứt bỏ cả người và thú vật ra khỏi xứ; 14khi ấy, dầu có ba người nầy —Nô-ê, Đa-ni-ên, và Gióp — có mặt ở trong xứ, họ cũng chỉ cứu được mạng sống mình bởi sự công bình mình — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.15Nếu ta sai loài thú dữ trải qua trong đất và khiến nó ra hoang vu hầu cho nó trơ trọi chẳng ai đi qua nữa vì cớ loài thú ấy, 16thì dẫu trong xứ có ba người đó — Chúa Giê-hô-va phán, thật như ta hằng sống — họ sẽ không cứu được con trai con gái ruột của mình; chỉ mạng sống họ được cứu, nhưng đất sẽ ra hoang vu!17Hoặc nếu ta sai gươm dao nghịch cùng xứ ấy, hãy nói: ‘Hỡi gươm dao, hãy trải qua đất và dứt bỏ hết cả người và thú vật ra khỏi nó’ — 18thì dẫu trong đất có ba người đó — Chúa Giê-hô-va phán, thật như ta hằng sống — họ sẽ chẳng cứu được thậm chí con trai con gái ruột của mình; chỉ mạng sống của chính họ mới được cứu mà thôi.19Hoặc nếu ta sai ôn dịch đến trong xứ ấy và đổ cơn giận ta ra nghịch cùng nó qua việc làm đổ huyết, để dứt bỏ hết người và vật, 20thì dẫu có Nô-ê, Đa-ni-ên và Gióp trong xứ — Chúa Giê-hô-va phán, thật như ta hằng sống — họ sẽ chẳng cứu được con trai con gái ruột của mình, chỉ mạng sống của chính họ được cứu bởi sự công bình của họ mà thôi.21Vì Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Chắc chắn ta sẽ làm cho mọi việc ra tồi tệ bằng cách sai đến bốn sự sửa phạt —gươm dao, đói kém, thú dữ, và ôn dịch — nghịch cùng Giê-ru-sa-lem để dứt bỏ khỏi nó người và thú vật.22Tuy nhiên, kìa! Một số dân sót sẽ được chừa lại trong nó, những kẻ sống sót nào sẽ đi ra với con trai con gái. Kìa! Chúng sẽ đi ra đến cùng ngươi, và ngươi sẽ thấy đường lối cùng các việc làm của chúng nó thì sẽ thấy yên ủi về sự sửa phạt mà ta đã giáng trên Giê-ru-sa-lem, và về mọi sự khác mà ta đã sai đến nghịch cùng xứ. 23Những kẻ sống sót sẽ yên ủi ngươi khi ngươi nhìn thấy đường lối và việc làm chúng nó, thì ngươi sẽ nhìn biết mọi sự nầy ta đã làm nghịch cùng nó, ta đã làm ra chúng chẳng phải là vô ích đâu — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-

Chapter 15

1Khi ấy, có lời Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta rằng: 2“Hỡi con người, cây nho so với bất kỳ cây nào khác, với nhiều nhánh ở giữa các cây rừng, thì tốt hơn ở chỗ nào? 3Có phải người ta lấy gỗ từ cây nho để tạo ra cái gì chứ? Hoặc có phải họ dùng nó làm đinh để treo vật gì được chăng? 4Hãy xem đi! Nếu nó bị ném vào lửa để làm củi, và nếu lửa đã thiêu hai đầu của nó và luôn khúc giữa, nó có còn tốt để tạo ra thứ gì khác được chăng?5Hãy xem đi! Khi nó còn nguyên, chẳng dùng nó để tạo ra thứ chi được; chắc chắn là khi lửa đã thiêu đốt rồi, khi ấy nó chẳng còn dùng để tạo ra thứ chi có ích được nữa! 6Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Không giống như cây cối ở trong rừng, ta đã ban cây nho cho lửa làm củi; ta sẽ làm một thể ấy cho dân cư Giê-ru-sa-lem7Vì ta sẽ để mặt ta nghịch cùng chúng nó. Dù chúng nó sẽ ra khỏi lửa, nhưng lửa sẽ thiêu đốt chúng nó; vì vậy ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta để mặt nghịch cùng chúng nó. 8Khi ấy ta sẽ biến đất nầy thành xứ hoang bỏ đi vì chúng nó đã phạm tội — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

Chapter 16

1Khi ấy lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy báo cho Giê-ru-sa-lem biết về mọi sự gớm ghiếc của nó, 3và hãy công bố: ‘Chúa Giê-hô-va phán điều nầy cùng Giê-ru-sa-lem: Khởi đầu và sự sanh ra của ngươi diễn ra trong xứ Ca-na-an; cha ngươi là một người A-mô-rít, còn mẹ ngươi là người Hê-tít.4Vào ngày ngươi ra đời, mẹ ngươi không cắt rún ngươi, cũng không rửa ngươi trong nước hoặc xát ngươi bằng muối, hay chưa quấn tả quanh ngươi. 5Chẳng có mắt nào thương xót ngươi đặng làm một việc nào trong các việc đó cho ngươi vì lòng thương xót ngươi! Vào ngày ngươi chào đời, với sự gớm ghiếc dành cho đời sống ngươi, ngươi bị quăng ra giữa đồng trống.6Nhưng ta đi ngang qua ngươi, và ta thấy ngươi quằn quại trong chính máu mình, vậy ta phán cùng ngươi trong huyết ngươi: “Hãy sống!” 7Ta khiến ngươi lớn lên giống như một cây mọc trong đồng ruộng. Ngươi nẩy nở, lớn lên, và ngươi trở nên một món trang sức đẹp đẽ lắm. Ngực ngươi dậy lên và tóc ngươi dài ra, dầu ngươi bị trần truồng và ở lỗ.8Ta đi ngang qua ngươi một lần nữa, ta nhìn thấy ngươi và hãy xem đi! Thì yêu đương đã đến với ngươi, vậy ta trải áo xống ta lên trên ngươi và che sự trần truồng ngươi. Khi ấy, ta đã thề cùng ngươi và đưa ngươi vào một giao ước — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — và ngươi thuộc về ta.9Vậy, ta dùng nước rửa ngươi và làm cho sạch máu vấy mình ngươi, rồi ta xức dầu cho ngươi. 10Ta mặc áo thêu cho ngươi và xỏ giày da vào chơn ngươi; ta quấn ngươi bằng vải gai mịn và che ngươi bằng lụa là. 11Kế đó, ta điểm trang ngươi bằng đồ trang sức và ta xỏ vòng vào tay, rồi mang kiềng vào cổ ngươi. 12Ta tra khoen nơi mũi rồi đeo hoa vào tai, và đội vương miện đẹp lên đầu ngươi.13Vậy, ngươi được điểm trang với vàng và bạc, và ngươi mặc lấy vải gai mịn, vải lụa, và áo quần có thêu thùa; ngươi ăn thứ bột hạng nhất, mật ong và dầu rồi ngươi trở nên cực kỳ xinh đẹp, và ngươi đã trở thành một quận chúa. 14Danh tiếng ngươi nổi lên giữa các nước vì cớ sự đẹp đẽ ngươi, vì sự đẹp ấy là hoàn hảo với sự oai nghi mà ta đã ban cho ngươi — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.15Nhưng ngươi tin tưởng nơi chính sắc đẹp mình, và ngươi đã hành động giống như ả điếm vì cớ tiếng tăm ngươi; ngươi tỏ ra các hành động đĩ điếm trên người nào đi ngang qua. Ngươi trở thành tài sản của những kẻ ấy! 16Khi ấy ngươi lấy quần áo mình rồi ngươi đến với họ ở các chùa miễu được trang hoàng với đủ loại màu sắc, và ngươi đã hành xử như ả điếm với họ. Đây là những điều không nên có! Điều ấy chẳng nên có!17Ngươi đã lấy những đồ trang sức trọng thể bằng vàng và bạc mà ta đã ban cho ngươi, và ngươi làm cho mình các thứ giống như nam giới, và ngươi đã hành xử với chúng giống như ả điếm đã làm. 18Ngươi lấy quần áo có thêu thùa rồi đắp cho chúng nó, và ngươi lấy dầu và hương liệu của ta bày ra trước mặt chúng nó. 19Còn bánh của ta bằng bột nhất hạng, dầu và mật mà ta đã ban cho ngươi — ta cho ngươi ăn — ngươi đem bày ra trước mặt chúng nó để tạo ra mùi thơm tho. Điều nầy thật đã xảy ra! — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.20Khi ấy, ngươi bắt con trai con gái mà ngươi đã sanh ra cho ta, rồi ngươi dâng chúng nó làm của lễ cho các hình tượng để bị nuốt đi. Có phải các hành vi đĩ điếm của các ngươi là việc nhỏ mọn sao? 21Ngươi đã giết con cái ta, rồi dâng chúng nó lên làm của lễ bằng lửa cho các hình tượng. 22Trong mọi sự gớm ghiếc và các hành động đĩ điếm của ngươi, ngươi không tưởng đến những ngày ấu thơ, khi ngươi hãy còn trần truồng và ở lỗ cả người còn vấy máu của ngươi.23“Khốn nạn! Khốn nạn cho ngươi! — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — thêm vào mọi sự gian ác nầy, 24ngươi xây cho mình một chỗ đầy lễ lạc, rồi đã dựng lên một cái miễu ở từng chốn công cộng.25Ngươi xây chùa miễu ở đầu từng con đường và làm cho sự đẹp đẽ ngươi ra gớm ghiếc, vì ngươi đã giang hai chân ra cho mọi người đi ngang qua và làm ra nhiều hành động đĩ điếm. 26Ngươi đã hành động giống như đĩ điếm với người Ai-cập, là kẻ lân cận ngươi có những ham muốn nhục dục mạnh mẽ, và ngươi đã phạm nhiều hành động đĩ điếm khiến ta phải nổi cơn thạnh nộ.27Vậy, hãy nhìn đi! Ta sẽ đánh ngươi với bàn tay của ta và dứt bỏ đồ ăn của ngươi. Ta sẽ trao sự sống ngươi cho kẻ thù của ngươi, tức các con gái của dân Phi-li-tin, để khiến ngươi phải xấu hổ vì cớ lối sống dâm đảng của ngươi. 28Ngươi đã hành xử như gái điếm với người A-si-ri vì ngươi không lấy làm thoả mãn. Ngươi hành xử giống như gái điếm mà vẫn không lấy làm thoả mãn. 29Ngươi đã làm nhiều hành vi của đĩ điếm trong xứ của các thương buôn xứ Canh-đê, và thậm chí điều nầy đã không làm cho người thấy thoả mãn!30Tại sao tấm lòng của ngươi yếu đuối dường ấy chứ? — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — ngươi đã làm mọi sự nầy, những việc làm của đàn bà tà dâm không biết xấu? 31Khi ngươi dựng lên những chỗ lễ lạc của ngươi nơi đầu mỗi con đường và dựng lên các chùa miễu ở nơi công cộng, thực sự ngươi không phải là đứa điếm đĩ, một khi ngươi từ chối không chịu ai trả công cho các hành vi của mình!32Ngươi là thứ đàn bà dâm đảng, ngươi tiếp người lạ thay vì chồng mình! 33Ngươi ta trả công cho từng ả điếm, nhưng ngươi dâng tiền công mình cho hết thảy tình nhân của ngươi và hối lộ chúng để đến với chúng từ khắp mọi nơi vì các hành vi đĩ điếm của ngươi. 34Vậy, có một sự khác biệt giữa ngươi và các người nữ khác kia, một khi chẳng có ai đến với ngươi đặng yêu cầu ngươi ngủ với họ. Thay vì thế, ngươi trả tiền cho họ! Không có ai trả tiền cho ngươi cả!35Vì lẽ đó, hỡi ngươi, ả điếm kia, hãy lắng nghe lời của Đức Giê-hô-va! 36Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Vì ngươi đã đổ ra sự dâm dục và phơi bày các chi thể riêng của ngươi qua các hành vi đĩ điếm của ngươi với hết thảy các tình nhân ngươi và với hết thảy các hình tượng gớm ghiếc của ngươi, và vì cớ huyết của con cái ngươi đã dâng cho các hình tượng ngươi; 37vì lẽ đó, nầy! Ta sẽ nhóm hết thảy tình nhân của ngươi mà ngươi đã gặp, hết thảy những kẻ ngươi yêu và mọi kẻ ngươi ghét, và ta sẽ nhóm chúng nó lại từ mọi phía đến nghịch cùng ngươi. Ta sẽ phơi bày các chi thể riêng của ngươi ra cho chúng thấy hết sự trần truồng của ngươi!38Vì Ta sẽ sửa phạt ngươi vì sự tà dâm và sự đổ huyết ra, và ta sẽ giáng trên ngươi cơn thạnh nộ và sự ghen tương ta. 39Ta sẽ trao ngươi vào trong tay chúng nó hầu cho chúng nó sẽ quăng ngươi xuống những chỗ lễ lạc và phá đỗ các chùa miễu của ngươi, và chúng nó sẽ lột quần áo ngươi và tước hết đồ trang sức của ngươi; chúng nó sẽ để cho ngươi ở lỗ và trần truồng.40Khi ấy, chúng nó sẽ đem một số dân đông đến nghịch cùng ngươi và lấy đá ném ngươi, và chúng sẽ dùng gươm xẻo ngươi. 41Và chúng sẽ đốt nhà ngươi và sẽ làm ra nhiều hành động phán xét ngươi trước mắt nhiều người nữ, vì ta sẽ đặt dấu chấm hết cho thái độ đĩ điếm của ngươi và ngươi sẽ không trả tiền công cho bất kỳ ai trong số chúng nữa. 42Khi ấy, ta sẽ thôi không giận ngươi nữa; cơn thạnh nộ ta sẽ lìa khỏi ngươi, vì ta đã vừa lòng, và sẽ không còn cưu giận nữa.43Vì ngươi không nhớ những ngày mình còn thơ ấu khi ngươi khiến ta lay động với giận dữ về mọi việc nầy — kìa! Chính ta cũng đem sự sửa phạt đến cho cách xử sự ngươi giáng trên đầu ngươi — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — để ngươi sẽ không còn hành xử cách gian ác trong mọi lối gớm ghiếc của ngươi nữa!44Nầy! Hễ người nào nói ra những câu châm ngôn về người, họ sẽ nói: “Mẹ nào, con nấy!” 45Ngươi là con gái của mẹ ngươi, là kẻ chán hê chồng con mình; và ngươi là em gái các chị ngươi, họ đã chán hê chồng con mình. Mẹ ngươi là người Hê-tít, và cha ngươi là một người A-mô-rít!46Chị ngươi là Sa-ma-ri cùng các con gái nó là những kẻ sống ở phương bắc, trong khi em gái ngươi là những kẻ sống ở phương nam của ngươi, tức là Sô-đôm cùng các con gái nó.47Giờ đây, đừng bước theo các lối của chúng hay bắt chước theo các hành động gớm ghiếc của chúng, giống như thể đó là những việc nhỏ mọn. Thực vậy, ngươi còn tệ lậu hơn mọi sự mà chúng nó đã làm nữa. 48Như ta hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — Sô-đôm, em gái ngươi và con gái của nó, chưa phạm nhiều điều ác như ngươi và các con gái ngươi đã phạm!49Kìa! Đây là tội lỗi của Sô-đôm em gái ngươi cùng các con gái nó: nó kiêu ngạo trong sự nhàn rỗi nó, vô tư và chẳng quan tâm đến bất cứ việc gì cả. Nó không trợ giúp cho tay kẻ nghèo nàn và thiếu thốn. 50Nó sống cao ngạo và phạm những hành vi gớm ghiếc trước mặt ta, vậy ta gạt bỏ chúng nó đi giống như ngươi đã thấy.51Sa-ma-ri chưa phạm đến phân nửa tội lỗi mà ngươi đã phạm; thay vì thế, ngươi đã phạm nhiều sự gớm ghiếc hơn chúng nó đã phạm, và ngươi đã tỏ ra rằng các chị em của ngươi thì tốt hơn ngươi vì cớ mọi sự gớm ghiếc mà ngươi đã phạm! 52Đặc biệt là ngươi, tỏ ra chính sự xấu hổ ngươi; theo cách thức nầy thì ngươi đã tỏ ra rằng các chị em ngươi đã sống tốt hơn ngươi, vì cớ tội lỗi mà ngươi đã phạm trong các đường lối gớm ghiếc đó. Giờ đây, các chị em ngươi dường như tốt đẹp hơn ngươi. Đặc biệt là ngươi, tỏ ra chính sự xấu hổ của ngươi, vì trong đường lối nầy ngươi đã tỏ ra rằng các chị em ngươi đã sống tốt hơn ngươi.53Vì ta sẽ phục hồi lại số phận của họ — số phận của Sô-đôm và các con gái nó, và số phận của Sa-ma-ri và các con gái nó; nhưng số phận của ngươi sẽ ở giữa chúng 54nó. Về việc tính sổ các sự nầy, ngươi sẽ tỏ ra sự xấu hổ của ngươi; ngươi sẽ bị sỉ nhục vì cớ mọi sự mà ngươi đã làm, và theo cách thức nầy ngươi sẽ trở thành một sự yên ủi cho chúng. 55Cũng vậy, các chị em gái ngươi, Sô-đôm và các con gái nó sẽ được phục hồi trở lại như khi xưa, và Sa-ma-ri cùng các con gái nó sẽ được phục hồi lại như tình trạng trước đây. Khi ấy, ngươi cùng các con gái ngươi sẽ được phục hồi lại như tình trạng trước đây.56Sô-đôm em gái ngươi thậm chí không còn được nhắc tới bởi miệng ngươi trong những ngày ngươi sống kiêu ngạo, 57trước khi sự gian ác ngươi lộ ra. Nhưng giờ đây, ngươi là đối tượng của sự khinh chê cho các con gái Ê-đôm và cho hết thảy con gái Phi-li-tin ở chung quanh ngươi. Người ta thảy đều xem khinh ngươi. 58Ngươi sẽ tỏ ra sự xấu hổ ngươi và các hành động gớm ghiếc của ngươi — đây là lời công bố của Đức Giê-hô-va!59Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ đối xử ngươi y như ta đối xử với bất kỳ ai xem khinh lời thề mà người ấy thốt ra, người ấy đã phá vỡ giao ước.60Nhưng chính ta sẽ nhớ lại giao ước ta đã lập với ngươi trong lúc ngươi còn thơ ấu, và ta sẽ lập một giao ước đời đời với ngươi. 61Khi ấy, ngươi sẽ nhớ lại mọi đường lối của ngươi và thấy xấu hổ khi ngươi tiếp nhận những chị em ngươi. Ta sẽ ban chúng cho ngươi làm con gái, nhưng không phải vì cớ giao ước của ngươi đâu.62Chính ta sẽ lập giao ước ta với ngươi, và ngươi sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va! 63Vì cớ các việc nầy, ngươi sẽ nhớ lại mọi sự và thấy xấu hổ, cho nên ngươi chẳng còn mở miệng ra nữa vì cớ sự xấu hổ ngươi, khi ta đã tha thứ cho ngươi mọi điều mà ngươi đã làm — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va”.

Chapter 17

1Lời Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy ra ra câu đố và nói một ví dụ cho nhà Y-sơ-ra-ên. 3Hãy nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Một con chim ưng lớn với hai cánh lớn và lông cánh thật dài, đầy lông, và có nhiều màu sắc đến Li-ban và lấy ngọn cây hương bách đi. 4Nó bẻ các nhành non rồi đem chúng đến xứ Ca-na-an; nó trồng nhành ấy trong một thành của các thương buôn.5Nó cũng lấy một hột giống của xứ, và đem trồng nó chỗ đất dọn sẵn cho việc gieo giống. Nó trồng hột giống ấy bên cạnh dòng nước giống như cây liễu. 6Hột giống nứt mộng rồi trở thành một gốc nho phủ cả đất. Các nhánh nó hướng lên cao, và bộ rễ nó lan ra dưới đất. Vậy, nó trở thành một gốc nho và đâm tược nứt chồi.7Nhưng có chim ưng lớn khác, đội cánh thật rộng và lông nhiều. Và kìa! Gốc nho nầy, bộ rễ của nó hướng về phía chim ưng, rồi nó đốc ra nhiều nhánh hướng về chim ưng từ chỗ nó được trồng để nó được tưới tiêu. 8Nó được trồng nơi đất tốt bên dòng nước lớn hầu cho nó đâm tược, ra trái, trở nên cây nho tốt’.9Hãy nói với dân sự: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Cây nho ấy sẽ thạnh mậu sao? Chim ưng kia chẳng moi rễ nó rồi ngắt trái nó, hầu cho lá nó khô héo hết? Không cần có nhiều cánh tay mạnh, cũng không cần nhiều người để làm trốc rễ nó. 10Kìa, sau khi nó được trồng, nó có thạnh mậu không? Có phải lá nó héo đi đi gió đông đụng đến nó không? Nó sẽ hoàn toàn héo đi trong chính luống đất của nó’”.11Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 12“Hãy nói cùng nhà loạn nghịch: ‘Có phải các ngươi không biết các việc nầy có nghĩa gì sao? Kìa! Nhà vua xứ Ba-by-lôn đã kéo đến Giê-ru-sa-lem rồi bắt vua và các quan trưởng nó và đem họ đi với mình về Ba-by-lôn.13Thế rồi ông ta chọn một dòng dõi của hoàng tộc, lập giao ước với người, và buộc người phải thề. Và ông ta đem hết những người có quyền lực ra khỏi xứ, 14đặng cho nước phải suy yếu đi và không tự dấy lên được. Bằng cách giữ giao ước mình, xứ sẽ tồn tại.15Nhưng vua của Giê-ru-sa-lem nổi loạn chống lại ông ta bằng cách sai các sứ thần mình đến Ai-cập xin giúp ngựa và quân đội. Liệu người có thành công hay không? Người thực hiện các việc nầy có thoát được không? Nếu người vi phạm giao ước, người có thoát được không? 16Như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — người chắc chắn sẽ chết trong xứ của nhà vua đã lập người làm vua, là vua đã xem khinh lời thề mình và người đã phá vỡ giao ước của mình. Người sẽ chết tại giữa Ba-by-lôn.17Còn Pha-ra-ôn với quân đội hùng mạnh của mình và tập trung nhiều lính chiến sẽ không bảo vệ người tại chiến trường, khi quân đội Ba-by-lôn đắp lũy dựng đồn để hủy diệt nhiều người. 18Vì nhà vua đã xem khinh lời thề của mình bằng cách phá vỡ giao ước. Kìa, người đã giơ tay mình ra thề rồi, nhưng người đã làm mọi sự ấy. Nó chắc không thoát khỏi.19Vì lẽ đó — Chúa Giê-hô-va phán như vầy —như ta là hằng sống, có phải nó xem khinh lời thề ta và phá vỡ giao ước ta không? Ta sẽ giáng sự sửa phạt lên đầu nó! 20Ta sẽ giăng lưới ta phủ lên nó, và nó sẽ mắc vào lưới mà ta đã săn. Khi ấy ta sẽ đem nó qua Ba-by-lôn và thi hành sự phán xét giáng trên nó ở đó về sự phản bội mà nó đã phạm khi nó phản ta! 21Và hết thảy những kẻ tị nạn trong quân đội nó sẽ ngã bởi gươm, và những kẻ nào còn sót lại sẽ bị tan rải khắp bốn hướng. Khi ấy, các ngươi sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va; ta đã công bố, điều nầy sẽ xảy ra!’22Chúa Giê-hô-va phán điều nầy: ‘Chính ta sẽ cất lấy phần cao nhất của cây hương bách, và ta sẽ trồng nó từ các nhánh của nó. Ta sẽ bẻ gãy nó, và chính ta sẽ trồng nó trên một hòn núi cao! 23Ta sẽ trồng nó trên đồi núi của Y-sơ-ra-ên để nó sẽ đâm nhánh và kết trái, rồi nó sẽ trở nên cây hương bách oai nghi hầu cho từng loài chim sẽ đến sống ở dưới nó. Chúng sẽ làm tổ nơi bóng mát của các nhánh cây.24Khi ấy mọi cây cối của đồng ruộng sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã hạ cây cao xuống; và ta khiến cây thấp cao lên! Ta đã làm khô héo cây tươi xanh; và ta làm cho cây khô tươi tốt lên; Ta đã công bố thì điều nầy sẽ xảy ra, và ta đã làm điều đó’”.

Chapter 18

1Lời của Đức Giê-hô-va lại đến và phán cùng ta: 2Các ngươi muốn nói gì chứ? Các ngươi dùng tục ngữ nầy về đất Y-sơ-ra-ên, và nói: ‘Cha ăn trái nho chua, mà con ghê răng’?3Như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — chắc chắn sẽ chẳng còn có cơ hội nào cho các ngươi dùng câu tục ngữ nầy nữa trong Y-sơ-ra-ên. 4Kìa! Mọi linh hồn đều thuộc về ta! Và cũng một thể ấy, sự sống của cha, và sự sống của con: đều thuộc về ta! Người nào phạm tội sẽ chết!5Đối với một người, nếu người sống công bình, tỏ ra sự ngay thẳng và công bình — 6nếu người không ăn ở các chùa miễu trên núi, và không ngước mắt trông các hình tượng của nhà Y-sơ-ra-ên — nếu người không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, cũng không lại gần người nữ đang có tháng — thì người đó có phải là người công bình không?7nếu người không ức hiếp ai, song thay vì thế trả của cầm lại cho kẻ mắc nợ — không cướp vật gì của ai, song thay vì thế ban bánh cho kẻ đói và mặc áo cho kẻ trần truồng; 8nếu người không cho vay lấy lời, không lấy nhiều lời quá — người biểu hiện sự công bình và tỏ ra thái độ trung tín giữa dân sự — 9nếu người bước theo luật lệ ta và vâng giữ mạng lịnh ta, hành xử cách trung tín — thì lời hứa cho người công bình là đây: Người sẽ sống! — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.10Nhưng nếu con trai người có tánh bạo lực, nó làm đổ huyết và làm bất cứ điều nào trong những điều nầy — 11mặc dầu cha nó chẳng làm một việc nào trong các việc nầy — nhưng nếu con trai người ăn uống ở các chùa miễu trên núi và làm nhục vợ kẻ lân cận mình — thì ta có thể nói gì về người?12nếu nó ức hiếp kẻ nghèo nàn thiếu thốn, nếu nó tước đoạt và cướp lấy không trả của cầm, nếu nó ngước mắt trông các hình tượng hay phạm các hành động gớm ghiếc; 13nếu người cho vay ăn lời và lấy lợi bất công, thì nó có đáng sống không? Nó sẽ không sống đâu! Nó đã phạm hết thảy các hành động gớm ghiếc nầy. Chắc chắn nó sẽ chết; và huyết nó sẽ đổ trên nó.14Nhưng mà nầy! Nếu người ấy sanh con trai, con ấy nhìn thấy mọi tội lỗi cha mình đã phạm, và nếu nó kính sợ Đức Chúa Trời rồi không làm những việc như thế — 15nếu nó không ăn uống ở các chùa miễu trên núi, cũng không ngước mắt lên trông hình tượng của nhà Y-sơ-ra-ên — nếu nó không làm nhục vợ kẻ lân cận mình; thì ta có thể nói gì về người?16nếu nó không ức hiếp ai, không lấy của cầm, hay không cướp của người ta, nhưng thay vì thế nó ban bánh cho kẻ đói và mặc áo cho kẻ trần truồng — 17nếu nó rút tay lại không xét đoán kẻ nghèo và không lấy lời hoặc lấy lợi bất công; nếu nó làm theo mạng lịnh ta và bước theo luật lệ ta, thì nó sẽ không chết vì tội lỗi của cha nó. Chắc chắn nó sẽ sống!18Cha nó, khi người ức hiếp người khác bằng cách tống tiền và cướp đoạt anh em nó, và đã làm điều không nhơn đức giữa dân sự mình — kìa, nó sẽ chết trong sự gian ác nó.19Nhưng các ngươi nói: ‘Sao đứa con không gánh lấy cái ác của cha nó?’ Vì đứa con làm theo sự công bình và ngay thẳng và giữ hết thảy luật lệ ta; nó làm theo các việc ấy. Chắc chắn nó sẽ sống. 20Người nào phạm tội, người ấy sẽ chết. Con sẽ không mang lấy tội của cha, và cha sẽ không mang lấy tội của con. Sự công bình của người nào ăn ở ngay thẳng sẽ giáng trên chính mình người ấy, và sự gian ác của kẻ gian ác sẽ giáng trên chính mình người.21Nhưng nếu kẻ ác xây khỏi mọi tội mà mình đã phạm, và vâng giữ mọi luật lệ ta và làm theo sự công bình và ngay thẳng, khi ấy chắc chắn người ấy sẽ sống và không chết đâu. 22Mọi sự quá phạm mà người đã phạm sẽ không bị nhớ lại nghịch cùng người. Người sẽ sống bởi sự công bình mà người đã làm.23Có phải ta rất vui về cái chết của kẻ dữ không? — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — và không vui khi người xây khỏi đường lối người hầu cho người được sống sao?24Nhưng nếu người công bình xây bỏ sự ngay thẳng mình rồi phạm tội và làm theo những sự gớm ghiếc giống như bao sự gớm ghiếc mà kẻ dữ đang làm, khi ấy nó sẽ sống không? Hết thảy sự công bình mà nó đã làm sẽ không được nhớ đến khi nó phản ta trong sự bội phản của nó. Vậy, nó sẽ chết trong tội lỗi mà nó phạm phải.25Nhưng các ngươi nói: ‘Đường lối của Chúa không công bằng!’ Hãy lắng nghe, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên! Có phải đường lối ta bất công chăng? Đường lối các ngươi không phải là bất công sao? 26Khi người công bình xây bỏ sự công bình mình, và phạm tội rồi chết vì cớ ấy, thế thì nó sẽ chết trong tội lỗi mà nó đã phạm.27Nhưng khi kẻ dữ xây bỏ sự dữ mình đã phạm và làm theo sự công bình ngay thẳng, khi ấy nó sẽ bảo vệ được sự sống của nó! 28Vì nó đã nhìn thấy rồi xây bỏ mọi sự quá phạm mà nó đã làm. Nó sẽ có sự sống; nó sẽ chẳng chết đâu!29Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên nói: ‘Đường lối của Chúa là không công bằng’. Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, đường lối của ta không công bằng ở chỗ nào? Và đường lối của các ngươi là không công bằng ở chỗ nào? 30Vì lẽ đó, ta sẽ phán xét từng người giữa vòng các ngươi theo mọi đường lối của nó, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta sẽ đoán xét các ngươi, mỗi người theo việc làm của nó. — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — Hãy trở lại và xây bỏ mọi sự quá phạm của các ngươi hầu cho chúng sẽ không trở thành hòn đá vấp chơn tội lỗi nghịch cùng các ngươi.31Hãy quăng xa khỏi các ngươi mọi sự quá phạm mà các ngươi đã làm; hãy làm cho mình một tấm lòng mới và một tâm thần mới. 32Vì, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, sao các ngươi lại muốn chết chứ? Vì ta không vui nơi cái chết của kẻ nào chết — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — vậy hãy ăn năn mà sống!”

Chapter 19

1“Hỡi ngươi! Hãy cất giọng ca thương nghịch cùng các cấp lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên, 2hãy nói: ‘Ai là mẹ ngươi? Một sư tử cái, nó sống với sư tử đực; ở giữa bầy sư tử tơ, nó nuôi bầy con nó. 3Và nó nuôi một trong các con nó để trở nên một sư tử tơ, nó tập bắt mồi. Nó nuốt người ta. 4Khi ấy các dân nghe nói về nó. Họ bắt nó trong bẫy, rồi đưa nó đến đất Ê-díp-tô với móc nơi hàm.5Khi sư tử cái trông chờ nó đã lâu không thấy nó trở về, nó mất sự trông cậy, vậy nó bắt con khác trong bầy rồi dưỡng nó thành một sư tử tơ. 6Con sư tử tơ nầy đi lại giữa bầy sư tử. Nó là một sư tử tơ, tập bắt mồi; và nó nuốt người ta. 7Khi ấy nó hãm hiếp các goá phụ rồi phá huỷ các thành; đất cùng mọi vật trong nó đều bị hoang vu, vì cớ tiếng gầm của nó!8Nhưng các nước ở mọi miền chung quanh nghịch cùng nó; họ bủa lưới trên nó. Nó bị bắt trong bẫy. 9Họ nhốt nó trong một cái chuồng với móc hàm nó rồi đưa nó đến vua xứ Ba-by-lôn. Họ đem nó vào đồn lũy trên núi, hầu cho tiếng nó không còn nghe thấy nữa trên đồi núi Y-sơ-ra-ên.10Mẹ ngươi giống như một cây nho được trồng trong máu ngươi bên dòng nước. Nó trịu những trái và đầy các nhánh vì cớ có nhiều nước. 11Nó có nhiều nhánh cứng để làm gậy cho kẻ cầm quyền, và chiều cao nó được tôn vinh giữa các nhánh sum sê.12Nhưng gốc nho bị nhổ trong sự giận dữ rồi bị quăng xuống đất, và ngọn gió đông đã làm khô trái nó. Các nhánh cứng chắc của nó bị bẻ gãy và khô đi; lửa thiêu nuốt chúng! 13Bây giờ nó bị đem trồng nơi đồng vắng, trong một đất khô khan chẳng nước.14Vì lửa ra từ các nhánh lớn của nó, thiêu nuốt trái nó. Chẳng còn có nhánh nào cứng chắc cho nó nữa, không có cây trượng nào để cai trị.’ Đây là bài ca thương và sẽ được hát lên như một bài ca thương”.

Chapter 20

1Năm thứ bảy, ngày mùng mười tháng năm, một số trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến cầu hỏi Đức Giê-hô-va và họ ngồi trước mặt ta.2Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 3“Hỡi con người, hãy công bố với các trưởng lão Y-sơ-ra-ên và bảo chúng rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Các ngươi đến đặng cầu hỏi ta sao? Như ta là hằng sống, ta không muốn các ngươi cầu hỏi ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va’.4Hỡi con người, ngươi có muốn xét đoán chúng nó không, ngươi muốn xét đoán chúng nó không? Hãy cho chúng nó biết về những sự gớm ghiếc của tổ phụ chúng! 5Hãy nói với chúng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nhằm ngày ta đã chọn Y-sơ-ra-ên và dấy tay ta lên để thề cùng dòng dõi nhà Gia-cốp, ta tỏ mình cho chúng nó biết ta trong đất Ê-díp-tô, khi ta giơ tay lên thề cùng chúng nó. Ta phán: “Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi” — 6nhơn ngày đó ta giơ tay lên đưa ra lời thề với chúng rằng ta sẽ đem chúng ra khỏi đất Ê-díp-tô đặng vào một đất mà ta cẩn thận chọn lựa cho chúng. Đây là đất đượm sữa và mật; đây là thứ trang sức đẹp nhất giữa vòng các đất!7Ta phán cùng chúng: “Mỗi người phải ném bỏ những sự gớm ghiếc ra khỏi mắt nó và các hình tượng của xứ Ai-cập. Đừng tự làm ô uế mình; Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi”.8Nhưng chúng đã nổi loạn nghịch cùng ta và không bằng lòng nghe theo ta. Mỗi người không quăng bỏ những sự gớm ghiếc ra khỏi mắt mình cũng không lìa bỏ các hình tượng của xứ Ê-díp-tô. vì thế ta quyết rằng ta sẽ đổ cơn giận ta trên chúng, làm thoả mãn cơn giận ta giữa vòng chúng trong đất Ê-díp-tô. 9Ta đã hành động vì cớ danh ta, hầu cho danh ấy không bị báng bổ trước mắt các dân tộc mà chúng đang ở giữa đó. Ta tự làm cho chúng nhìn biết ta, trước mắt chúng, bằng cách đưa chúng ra khỏi đất Ê-díp-tô.10Vậy ta sẽ đưa chúng ra khỏi đất Ê-díp-tô và đem chúng ra nơi đồng vắng. 11Khi ấy, ta ban cho chúng luật lệ ta và khiến cho chúng nhìn biết các mạng lịnh ta, bởi đó một người sẽ sống nếu người ấy vâng theo chúng. 12Ta cũng ban cho chúng những ngày Sa-bát ta làm một dấu giữa mình ta và chúng, để chúng nó biết rằng ta là Đức Giê-hô-va là Đấng dâng chúng cho chính mình ta.13Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên nổi loạn nghịch cùng ta trong đồng vắng. Chúng không ăn ở theo lệ luật ta; thay vì thế, chúng chối bỏ mạng lịnh ta, bởi đó một người sẽ sống nếu người làm theo chúng. Chúng báng bổ các ngày Sa-bát ta nặng lắm, vì vậy ta phán ta sẽ đổ cơn giận ta trên chúng nó trong đồng vắng để diệt chúng đi. 14Nhưng ta đã hành động vì cớ danh ta hầu cho danh ấy không bị báng bổ trước mắt các dân ngoại, trước mắt các dân ấy ta đã đem chúng nó ra khỏi Ai-cập.15Vậy, đích thân ta đã giơ tay ra thề cùng chúng nó trong đồng vắng rằng ta sẽ không đem chúng nó vào xứ mà ta sẽ ban cho chúng nó, là đất đượm sữa và mật, là xứ vinh hiển nhất trong mọi đất. 16Ta đã thề điều nầy vì chúng đã chối bỏ các mạng lịnh ta và không ăn ở theo lệ luật ta, và chúng báng bổ những ngày Sa-bát ta, một khi lòng chúng nó hướng theo các hình tượng chúng nó. 17Nhưng mắt ta có sự thương xót dành cho chúng vì cớ sự huỷ diệt chúng, vậy ta không làm tận tuyệt chúng nó trong đồng vắng.18Ta đã phán cùng con trai con gái chúng nó trong đồng vắng: “Đừng ăn ở theo tập tục của cha mẹ các ngươi; đừng giữ theo lệ định của họ hay các ngươi tự báng bổ mình với các hình tượng. 19Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi! Hãy ăn ở theo luật lệ ta; hãy giữ theo các mạng lịnh ta và tuân theo chúng! 20Hãy giữ những ngày Sa-bát ta ra thánh hầu cho chúng sẽ trở thành một dấu giữa ta và các ngươi, hầu cho các ngươi sẽ nhìn biết rằng ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi”.21Nhưng con trai con gái chúng nổi loạn nghịch cùng ta. Chúng không noi theo luật lệ ta hoặc không tuân giữ các mạng lịnh ta, bởi đó một người sẽ sống nếu người ấy tuân giữ chúng. Chúng nó báng bổ những ngày Sa-bát ta, vậy ta quyết định đổ cơn giận ta trên chúng nó để làm thoả mãn cơn thạnh nộ ta nghịch cùng chúng trong đồng vắng. 22Nhưng ta đã xây tay ta lại và đã hành động vì cớ danh ta, để danh ấy không bị báng bổ trước mắt của các dân ngoại, trước mắt các dân ấy ta đã đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi.23Đích thân ta cũng đã giơ tay lên thề cùng chúng nơi đồng vắng, ta thề rằng ta sẽ tan rải chúng giữa vòng các dân, ta sẽ phát tán chúng giữa các nước. 24Ta quyết định thực hiện điều nầy một khi chúng không vâng theo các mạng lịnh ta, và một khi chúng chối bỏ lệ luật ta, và báng bổ những ngày Sa-bát ta. Mắt chúng mong mỏi nhìn theo các hình tượng của tổ phụ chúng.25Khi ấy, Ta cũng ban cho chúng những luật lệ chẳng lành, và các mạng lịnh bởi đó chúng không được sống. 26Ta làm cho chúng nó ra ô uế bởi của lễ chúng nó, khi chúng khiến từng con đầu lòng ra khỏi tử cung đưa qua lửa. Ta đã làm điều nầy làm cho chúng nó phải kinh khiếp để chúng nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va’.27Vì lẽ đó, hỡi con người, hãy công bố cho nhà Y-sơ-ra-ên; hãy nói với chúng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Tổ phụ các ngươi đã phạm thượng đối với ta bằng cách phản ta nghịch cùng ta. Chúng đã sống như thế theo cách nầy: 28khi ta đem chúng vào trong xứ mà ta đã giơ tay ra thề ban cho chúng, và khi chúng đã nhìn thấy mọi đồi cao cùng các cây rậm, khi ấy chúng dâng của lễ mình tại đó và chọc giận ta bằng các của lễ ở đó. Tại đó chúng cũng đốt các thức hương có mùi thơm, và đã đổ ra các lễ quán. 29Khi ấy, ta phán cùng chúng rằng: “Nơi cao nầy là gì mà các ngươi dâng của lễ ở đó?” Thế là danh Ba-ma được gọi cho đến ngày nay’.30Vì lẽ đó, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Sao các ngươi tự làm ô uế mình với các đường lối của tổ phụ các ngươi? Và tại sao các ngươi hành xử như đĩ điếm, tìm theo những sự gớm ghiếc chứ? 31Vì khi các ngươi dâng lễ vật và khiến các con trai mình qua lửa, các ngươi tự làm cho mình ra ô uế với các hình tượng mình cho đến ngày nay sao? Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, chẳng lẽ ta để cho các ngươi cầu hỏi sao? Như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — ta sẽ không để cho các ngươi cầu hỏi ta đâu! 32Suy nghĩ hình thành trong lý trí các ngươi sẽ thành ra sự thực. Các ngươi nói: “Chúng ta sẽ sống giống như các dân khác, giống như các dân trong những xứ khác, họ thờ lạy gỗ và đá”.33Như ta là hằng sống Chúa Giê-hô-va — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — chắc chắn ta sẽ trị vì trên các ngươi với một bàn tay mạnh sức, một cánh tay giơ lên, và cơn thạnh nộ sẽ đổ ra trên các ngươi! 34Ta sẽ đem các ngươi ra khỏi các dân khác và ta sẽ thâu các ngươi lại từ các nước giữa vòng họ mà các ngươi đã bị tan rải ra. Ta sẽ thực hiện điều nầy với bàn tay mạnh sức và với cơn thạnh nộ đổ ra. 35Khi ấy, Ta sẽ đem các ngươi vào trong đồng vắng của các dân, và tại đó ta sẽ đối mặt xét đoán các ngươi.36Giống như ta đã xét đoán tổ phụ các ngươi ở đồng vắng đất Ê-díp-tô thể nào, ta cũng xét đoán các ngươi cũng một thể ấy — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va. 37Ta sẽ khiến các ngươi nếm gậy của ta, và ta sẽ đem các ngươi vào trong dây giao ước; 38Ta sẽ tẩy sạch khỏi các ngươi những kẻ loạn nghịch và những kẻ phạm pháp nghịch cùng ta. Ta sẽ đuổi chúng nó ra khỏi đất mà chúng đang trú ngụ trong vai trò dân ngoại, nhưng chúng nó sẽ không bước vào đất Y-sơ-ra-ên. Như vậy các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!39Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, cũng vậy với các ngươi, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Mỗi một người các ngươi nên đến cùng chính hình tượng của mình. Hãy thờ lạy chúng nếu các ngươi từ chối không chịu nghe ta, nhưng các ngươi không còn báng bổ danh thánh của ta với các lễ vật và các hình tượng của các ngươi.40Vì trên hòn núi thánh của ta, trên đỉnh núi của Y-sơ-ra-ên — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — hết thảy nhà Y-sơ-ra-ên sẽ thờ lạy ta ở đó trong xứ. Tại đó ta sẽ đẹp lòng đòi hỏi của lễ các ngươi tại đó, và cũng đòi thuế hoa quả đầu mùa với hết thảy các vật thánh của các ngươi. 41Ta sẽ chấp nhận các ngươi như mùi hương khi ta đem các ngươi ra khỏi giữa các dân, và thâu các ngươi lại từ những nước mà các ngươi đã bị tan rải. Ta sẽ tỏ mình ra thánh giữa vòng các ngươi ở trước mắt các dân để họ xem thấy.42Khi ấy, lúc ta sẽ đem các ngươi vào đất của Y-sơ-ra-ên, trong xứ mà ta đã giơ tay lên thề ban cho tổ phụ các ngươi, các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va. 43Lúc đó, các ngươi sẽ nhớ lại đường lối gian ác mình, và mọi việc làm các ngươi bởi đó tự làm ô uế bản thân mình, và các ngươi sẽ thù ghét bản thân mình trước chính mắt mình vì mọi sự dữ mà các ngươi đã phạm. 44Vậy, các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va khi ta thực hiện điều nầy vì cớ danh ta, chớ không theo đường lối gian ác và các việc làm đồi bại của các ngươi, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va”.45Khi ấy lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta, 46“Hỡi con người, hãy xây mặt về các xứ phía nam, rồi nói nghịch cùng phương nam; hãy nói tiên tri nghịch cùng rừng của Nê-giép. 47Hãy nói cùng rừng của Nê-giép: ‘Hãy nghe lời công bố của Đức Giê-hô-va! Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hãy xem, ta sẽ nhen lửa giữa vòng các ngươi. Lửa sẽ thiêu nuốt hết từng cây xanh và từng cây khô giữa vòng các ngươi. Ngọn lửa hừng sẽ không bị dập tắt, mọi mặt từ phương nam cho đến phương bắc sẽ bị thiêu cháy.48Khi ấy, mọi xác thịt sẽ nhìn thấy rằng Ta là Đức Giê-hô-va khi ta châm lửa và lửa ấy sẽ không hề bị dập tắt”’. 49Lúc đó ta phán: “Than ôi! Hỡi Chúa Giê-hô-va, họ nói về tôi: ‘Nó chẳng phải là kẻ nói thí dụ sao?’”

Chapter 21

1Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy hướng mặt về phía Giê-ru-sa-lem, rồi nói nghịch với các nơi thánh; hãy nói tiên tri nghịch cùng đất Y-sơ-ra-ên. 3Hãy nói với đất Y-sơ-ra-ên: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Nầy! Ta nghịch cùng ngươi! Ta sẽ rút gươm ra khỏi vỏ nó và chém bỏ cả người công bình và kẻ dữ khỏi giữa ngươi!4Đối với ta, để dứt bỏ người công bình và kẻ dữ khỏi giữa ngươi, gươm của ta sẽ ra khỏi vỏ nó nghịch cùng mọi xác thịt từ nam đến bắc. 5Khi ấy, mọi xác thịt sẽ nhìn biết ta, Đức Giê-hô-va, đã rút gươm ra khỏi vỏ. Nó sẽ không trở vào nữa!’6Còn ngươi, hỡi con người, hãy than thở như lưng đã gãy! Trong sự cay đắng, hãy than vản trước mắt chúng nó! 7Khi ấy chúng sẽ hỏi ngươi: ‘Ngươi than vản là vì việc gì chứ?’ Lúc đó, ngươi sẽ nói: ‘Vì cớ các tin tức đang tới đến, vì mọi lòng đều tan chảy, và mọi tay đều sẽ yếu đuối! Từng tâm thần đều sẽ hao mòn, và từng đầu gối đều nhũn ra như nước. Kìa! tin tức ấy đến và nó sẽ là như vầy đây! — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va’”.8Khi ấy lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 9“Hỡi con người, hãy nói tiên tri đi, hãy nói: ‘Đức Giê-hô-va phán như vầy: Hãy nói: Gươm! Gươm! Gươm ấy rất bén nhọn và bóng láng!10Gươm ấy nhọn để lao vào một cuộc chém giết lớn! Gươm ấy bóng láng để giống như chớp nhoáng. Chúng ta có nên vui mừng nơi cây trượng của con ta chăng? Gươm hầu đến ghét bỏ từng cây roi như thế! 11Vậy, gươm nầy được chìa ra để đánh bóng, rồi khi tay cầm lấy nó! Gươm được mài bén! Và nó được đánh bóng để giao cho tay kẻ sát thủ’.12Hỡi con người, hãy kêu cứu và than vản đi! Vì gươm đã đến trên dân ta! Các cấp lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên họ sẽ bị quăng vào thanh gươm! Họ là dân sự ta, vậy, hãy vỗ bắp vế trong buồn rầu! 13Vì có sự thử thách, nhưng sẽ ra sao nếu cây trượng không còn nữa? — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.14Giờ đây, hỡi con người, hãy nói tiên tri và đập hai tay vào nhau, vì gươm sẽ tấn công thậm chí đến lần thứ ba! Gươm dành cho những kẻ sẽ bị giết! Đây là gươm dành cho nhiều người sẽ bị giết, gươm đâm chúng nó ở khắp mọi nơi!15Để làm cho lòng chúng nó tan chảy và thêm nhiều hòn đá vấp chơn, ta đã đặt ra gươm giết chóc nghịch cùng các cổng nó. Khốn thay! Gươm được làm ra giống như chớp nhoáng, đồ tể được tự do! 16Hỡi gươm! Hãy đánh phía bên phải! Hãy đánh phía bên trái! Hãy tới bất cứ đâu lưỡi gươm bén muốn tới. 17Vì ta cũng đập hai tay lại với nhau, và khi ấy ta đưa cơn giận đến với phần còn lại! Ta, Đức Giê-hô-va, công bố điều đó!”18Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 19Bây giờ, hỡi con người, hãy chỉ định hai con đường cho gươm của vua nước Ba-by-lôn đến. Hai con đường ấy sẽ khởi sự trong cùng một đất, và gạch một dấu sẽ đánh dấu một trong hai con đường đó dẫn đến một thành kia. 20Hãy đánh dấu một con đường cho quân đội Ba-by-lôn đến tại Ráp-ba, thành của dân Am-môn. Hãy đánh dấu con đường kia dẫn quân đội đến xứ Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem, là thành có phòng thủ kiên cố.21Vì vua xứ Ba-by-lôn sẽ dừng quân tại ngã ba, nơi tiếp giáp, để bói hầu có được một sứ điệp mang tính tiên tri. Vua ấy lắc các mũi tên để xin xâm rồi hỏi các hình tượng về phương hướng. Vua ấy sẽ xem xét một lá gan! 22Trong tay phải người sẽ là dấu hiệu chỉ về thành Giê-ru-sa-lem, vì vua ấy dùng máy đặng phá thành! Vì vua ấy mở miệng mình ra lịnh sự tàn sát bắt đầu! Vì vua ấy hô lên tiếng chiến tranh! Vì vua ấy dùng máy phá thành nghịch cùng các cửa thành! Vì vua ấy muốn đắp lũy và dựng lên các bức tường vây hãm! 23Dường như đó chỉ là một dấu hiệu vô dụng trước mắt những kẻ sống trong thành Giê-ru-sa-lem, những người đã đưa ra lời thề với người Ba-by-lôn! Nhưng nhà vua sẽ tố cáo chúng vi phạm hiệp ước để bao vây chúng!24Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Vì các ngươi đưa tội lỗi mình vào bộ nhớ của ta, các sự quá phạm của các ngươi sẽ bị bày ra! Tội lỗi các ngươi sẽ được thấy hết trong mọi hành động của các ngươi! Vì lý do nầy các ngươi sẽ nhắc cho mọi người nhớ rằng các ngươi sẽ bị bắt dẫn tù bởi tay kẻ thù các ngươi!25Và ngươi, là vua gian ác, phạm thượng của Y-sơ-ra-ên, ngày phán xét ngươi đã đến, thì giờ phạm tội của ngươi đã kết thúc rồi, 26Chúa Giê-hô-va phán: Hãy lột mũ triều và cất bỏ vương miện đi! Mọi việc chẳng còn giống như trước nữa! Hãy tôn cao kẻ thấp hèn và hãy hạ người được tôn cao xuống! 27Ta sẽ khiến cho mọi sự ra đống đổ nát! Đống đổ nát! Đống đổ nát! Vương quyền sẽ chẳng còn có nữa, cho đến chừng nào Đấng có quyền ấy hiện đến. Khi ấy ta sẽ giao vương quyền đó cho người.28Vậy ngươi, hỡi con người, hãy nói tiên tri đi: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy với dân Am-môn về bối cảnh thê thảm hầu đến của chúng: Gươm, thanh gươm đã rút ra! Gươm được mài nhọn cho sự tàn sát để ăn nuốt, vậy nó sẽ loé lên như chớp! 29Đang khi các tiên tri thấy những khải thị giả dối, đang khi chúng lo làm các nghi thức dối trá cho các ngươi, gươm nầy sẽ đặt trên cổ kẻ gian ác, họ sắp sửa bị giết, ngày thăm phạt chúng nó đã đến và thì giờ tội lỗi của chúng sắp kết thúc rồi.30Hãy tra gươm vào vỏ của nó. Trong chỗ tạo dựng của ngươi, trong đất mà ngươi ra đời, ta sẽ xét đoán ngươi! 31Ta sẽ đổ cơn giận ta trên ngươi! Ta sẽ thổi lửa thạnh nộ ta nghịch cùng ngươi và phó ngươi vào tay kẻ hung bạo, giỏi sự hủy diệt! 31Ngươi sẽ làm mồi cho lửa! Huyết của ngươi sẽ nằm ở giữa đất. Người ta chẳng còn nhớ tới ngươi, vì ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố mọi sự nầy!’”32Ngươi sẽ làm mồi cho lửa! Huyết của ngươi sẽ nằm ở giữa đất. Người ta chẳng còn nhớ tới ngươi, vì ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố mọi sự nầy!’”

Chapter 22

1Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến cùng ta phán rằng: 2“Bây giờ, ngươi, hỡi con người, ngươi sẽ phán xét chăng? Ngươi sẽ xét đoán thành huyết nầy chăng? Hãy làm cho người ta nhìn biết mọi sự gớm ghiếc của nó. 3Ngươi phải nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Đây là thành phố đổ huyết ra ở giữa nó hầu cho thời thế nó sẽ đến; một thành tạo ra các hình tượng khiến bản thân nó ra ô uế!4Ngươi phạm tội bởi huyết mà ngươi làm đổ ra, và bị làm cho ô uế bởi các hình tượng mà ngươi đã chế ra! Vì ngươi đã kéo những ngày lại gần và tiếp cận với những năm sau cùng của ngươi. Vì lẽ đó, ta sẽ khiến ngươi thành ra một lời quở trách cho các dân tộc và là trò cười nhạo cho bốn phương trời. 5Cả những người ở gần và cũng như ở xa sẽ chế giễu ngươi, hỡi ngươi là thành ô uế, với tiếng tăm khắp mọi nơi đều nhìn biết là đủ thứ lộn xộn!6Kìa, các quan trưởng của Y-sơ-ra-ên, mỗi người với quyền lực của mình, đã đến cùng ngươi để làm huyết đổ ra! 7Họ không tôn trọng bậc làm cha làm mẹ ở trong ngươi, và họ thực hiện sự áp bức trên các dân ngoại ở giữa ngươi. Họ ngược đãi trẻ mồ côi cùng người góa bụa ở trong ngươi. 8Ngươi xem khinh các vật thánh ta và báng bổ những ngày Sa-bát ta! 9Những kẻ hay giết chóc đã đến giữa vòng ngươi để làm đổ huyết ngươi, và họ ăn uống trên các núi. Họ làm ra sự gian ác ở giữa ngươi!10Sự trần truồng của một người cha được tỏ ra ở giữa ngươi. Họ ngược đãi người đàn bà ô uế ở giữa ngươi trong khi người có tháng. 11Những kẻ phạm các sự gớm ghiếc với vợ người lân cận mình, và những kẻ khác làm cho con dâu mình ra ô uế xấu hổ; những kẻ lạm dụng tình dục chị em ruột mình, là con gái của cha mình — mọi sự nầy đều có ở giữa ngươi. 12Những kẻ nầy nhận của hối lộ giữa vòng ngươi để làm đổ huyết ra. Ngươi đã lấy lời lãi và lấy quá nhiều lời lãi đó, ngươi đã gây thiệt hại cho kẻ lân cận mình qua sự áp bức, và ngươi đã quên ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.13Hãy xem đi! ta dùng tay mình đập vào lời lãi bất lương mà ngươi đã làm ra, và huyết đổ ra hiện có ở giữa ngươi. 14Lòng ngươi có yên chăng, với hai bàn tay ngươi có mạnh mẽ vào ngày mà đích thân ta sẽ xử lý với ngươi chăng? Ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố ra điều nầy, thì sẽ làm trọn nó. 15Vậy, Ta sẽ tan rải ngươi giữa vòng các dân tộc và phân tán ngươi trong các nước. Theo cách nầy, ta sẽ làm diệt mất sự ô uế khỏi giữa ngươi. 16Vậy, ngươi sẽ bị ô uế trong con mắt của các dân tộc, và ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!”17Kế đó, lời của Đức Giê-hô-va đến cùng ta phán rằng: 18“Hỡi con người, nhà Y-sơ-ra-ên đã trở nên cặn bã đối với ta. Hết thảy chúng là cặn bã của đồng, thiếc, sắt và chì ở giữa ngươi. Chúng sẽ giống như là cáu cặn của bạc ở trong lò. 19Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Vì hết thảy các ngươi đã trở nên giống như cáu cặn, vì vậy, kìa! Ta sẽ nhóm các ngươi lại ở giữa Giê-ru-sa-lem.20Giống như người ta gom góp bạc, đồng sắt, và chì thiếc lại ở giữa lò, lửa được thổi lên nghịch cùng nó, ta sẽ làm cho các ngươi tan chảy. Vậy, ta sẽ nhóm các ngươi lại trong cơn giận và trong sự thạnh nộ ta. Ta sẽ nhóm các ngươi lại tại đó rồi làm cho tan chảy ra; vậy ta nhóm các ngươi lại trong cơn giận và trong sự thạnh nộ ta, và ta sẽ đặt ngươi ở đó và làm cho ngươi tan chảy ra. 21Vậy, ta sẽ nhóm các ngươi lại và thổi lửa nghịch cùng ngươi với lửa thạnh nộ ta hầu cho ngươi sẽ bị đổ ra ở giữa ngươi. 22Giống như làm cho bạc chảy ra ở giữa lò, thì các ngươi cũng sẽ tan chảy ra ở giữa thành ấy, và các ngươi sẽ nhìn biết ta, Đức Giê-hô-va đã đổ cơn giận ta nghịch cùng các ngươi’”.23Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 24“Hỡi con người, hãy nói cùng nó: ‘Ngươi là một đất chẳng được sạch sẽ. Trong ngày thạnh nộ sẽ chẳng có mưa đâu! 25Có sự im ỉm của các tiên tri ở giữa nó, giống như sư tử hay gầm rống đang cắn xé một nạn nhân; chúng nuốt lấy sự sống và cướp lấy của cải quí báu! Chúng khiến ở giữa nó có nhiều goá phụ!26Các thầy tế lễ nó thể hiện bạo lực đối với luật pháp ta, và họ báng bổ các vật thánh của ta. Họ không phân biệt giữa các vật thánh, và không dạy sự khác biệt giữa ô uế và thanh sạch. Họ nhắm mắt lại chẳng nhìn xem các ngày Sa-bát ta hầu cho ta bị nói phạm ở giữa họ! 27Các vương tử ở trong nó giống như bầy sói đang xé mồi của chúng. Họ làm đổ huyết ra và huỷ diệt sự sống, lấy lời lãi bất lương. 28Và các tiên tri nó dùng vôi tô trắng quét lên chúng; họ thấy những sự hiện thấy giả dối và loan báo giả dối cho chúng. Họ nói: “Chúa Giê-hô-va phán như vầy” khi Đức Giê-hô-va không có phán!29Dân trong xứ đã lấn lướt nhờ sự tống tiền và chiếm đoạt nhờ trộm cướp, và họ ngược đãi kẻ nghèo và người khốn khó, và ức hiếp người ngoại không có sự công bình.30Vậy, ta đã tìm kiếm một người trong vòng chúng nó, người ấy sẽ xây lại tường thành, và người ấy sẽ đứng trước mặt ta tại chỗ sứt mẻ để ta sẽ không hủy diệt nó, nhưng ta chẳng tìm được một người nào. 31Vậy, ta đổ cơn thạnh nộ ta trên chúng! Ta sẽ dứt điểm chúng với lửa giận dữ của ta và đặt đường lối của chúng nó giáng trên đầu chúng nó — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va’”.

Chapter 23

1Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, có hai người nữ, là con gái của cùng một mẹ. 3Chúng nó làm điếm trong xứ Ê-díp-tô từ khi còn trẻ. Chúng làm điếm ở đó. Vú của chúng bị người ta bóp và chúng nó bị mất hoa con gái tại đó. 4Tên của chúng là Ô-hô-la — là chị — và Ô-hô-li-ba — là em. Khi ấy chúng nó thuộc về ta và sanh con trai con gái. Tên của chúng có ý nghĩa như vầy: Ô-hô-la là Sa-ma-ri, còn Ô-hô-li-ba là Giê-ru-sa-lem.5Ô-hô-la làm điếm thậm chí khi nó đã thuộc về ta; nó tà dâm với tình nhân nó, vì dân A-si-ri họ đang thống trị, 6quan tổng đốc mặc áo tím, và các quan của hắn, thảy đều cường tráng và đẹp đẽ, hết thảy họ đều cỡi ngựa. Vậy, nó tự hiến thân làm điếm cho họ, cho những người đàn ông tốt nhất của A-si-ri! 7Và nó tự mình làm ô uế với mọi kẻ mà nó hành dâm, với mọi hình tượng của chúng nó mà vì đó nó đã hành dâm.8Vì trong xứ Ê-díp-tô nó không bỏ thói làm điếm ấy, họ ngủ với nó khi nó hãy còn là thiếu nữ trẻ, khi lần đầu tiên họ làm cho nó mất hoa con gái, khi họ lần đầu tiên chung chạ với nó. 9Vậy nên, ta đã phó nó trong tay tình nhân nó, tức là trong tay những người A-si-ri, mà nó đã thương yêu. 9Vì lẽ đó, ta phó nó vào trong tay của các tình nhân nó, vào trong tay của người A-si-ri, những kẻ nó làm điếm cho! 10Chúng lột truồng nó. Chúng bắt con trai con gái nó, và chúng dùng gươm giết nó, và nó mang xấu với những người nữ khác, vì chúng chuyển sự phán xét giáng trên nó.11Em gái nó là Ô-hô-li-ba đã nhìn thấy việc nầy, nhưng nó còn dâm đảng và làm điếm thậm chí còn hơn cả chị nó nữa! 12Nó làm điếm cho người A-si-ri, các quan tổng đốc và quan cai trị ăn mặc sang trọng, hay cỡi ngựa! Hết thảy họ đều là những người cường tráng đẹp đẽ! 13Ta đã thấy nó cũng đã làm cho mình ra ô uế. Cùng một cách cho cả hai chị em.14Khi ấy, nó còn thêm nhiều sự dâm đảng nữa! Nó nhìn thấy hình đàn ông được khắc trên tường, các nhân vật Canh-đê sơn son, 15thắt dây lưng quanh hông, với khăn trên đầu thả thòng xuống! Hết thảy họ đều là các quan chỉ huy đạo binh có xe ngựa, những người ra đời ở xứ Ba-by-lôn.16Bao lâu mắt nó nom thấy họ, nó làm điếm cho họ, vì vậy nó sai sứ giả đến cùng họ trong xứ Canh-đê. 17Khi ấy, những người Ba-by-lôn đến cùng nó và lên giường dâm đảng với nó, và họ làm cho nó ra ô uế với mọi thứ dâm đảng của nó. Bởi những gì nó đã làm, nó bị kể là ô uế, vậy nó tự xây mình đi trong sợ gớm ghiếc.18Nó thể hiện ra mọi cử chỉ dâm đảng mình và nó loả thể ra, vậy linh hồn ta đã xây khỏi nó, giống như linh hồn ta xây khỏi chị nó! 19Khi ấy, nó phạm thêm nhiều thứ dâm đảng, khi nó nhớ lại và bắt chước theo thuở son trẻ nó, khi nó làm điếm trong xứ Ê-díp-tô!20Vậy, nó làm điếm cho các tình nhân nó, bộ phận sinh dục của những kẻ ấy giống như bộ phận sinh dục của loài lừa, dâm đảng thái quá như loài ngựa. 21Và, nó phạm lại sự dâm đảng của lúc son trẻ, khi mà người Ê-díp-tô bóp vú nó, vì hai vú nó còn đầy đặn!22Vì lẽ đó, hỡi Ô-hô-li-ba, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Nầy, ta sẽ khiến những tình nhân ngươi nghịch cùng ngươi! Những kẻ mà ngươi đã chán chê, ta sẽ đem chúng nó đến từ bốn phương nghịch cùng ngươi! 23những người Ba-by-lôn và hết thảy người Canh-đê! Phê-cốt, Soa, và Coa! Và hết thảy người A-si-ri với chúng nó! Những người cường tráng đẹp đẽ! Các quan tổng đốc và quan cai trị, hết thảy họ đều là quan trưởng và hạng người có tiếng tăm! Hết thảy đều cỡi ngựa!24Chúng nó sẽ đến nghịch cùng người với các thứ vũ khí, và với xe có nhiều toa, cùng một đoàn dân đông! Chúng nó dùng những thuẫn lớn nhỏ, và mão trụ vây chung quanh ngươi! Ta sẽ giao cho chúng cơ hội trừng phạt ngươi, và chúng sẽ trừng phạt ngươi với mọi hành động của chúng! 25Vì ta sẽ thả cơn giận ta giáng trên ngươi, và chúng nó sẽ xử ngươi bằng sự giận dữ! Chúng nó sẽ cắt mũi và tai ngươi, và kẻ còn sót lại của ngươi sẽ ngã bởi gươm! Chúng nó sẽ bắt con trai con gái ngươi, hầu cho dòng dõi ngươi sẽ bị lửa nuốt mất!26Chúng nó lột truồng ngươi và tước hết đồ ngươi trang sức! 27Vậy ta sẽ cất bỏ lối sống xấu hổ khỏi ngươi và lối sống đỉ điếm của ngươi từ xứ Ê-díp-tô. Ngươi sẽ không còn ngước mắt ngó theo chúng nó với ao ước nữa, và ngươi sẽ chẳng còn nghĩ đến Ê-díp-tô nữa!’28Vì Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Kìa! Ta sẽ phó ngươi vào trong tay những kẻ mà ngươi ghét, giao ngươi vào trong tay những kẻ mà ngươi ngảnh mặt đi! 29Chúng sẽ xử ngươi theo cách gớm ghét; chúng sẽ tước hết mọi của cải ngươi rồi bỏ ngươi trong trơ trụi trần truồng. Nổi xấu hổ trần truồng của việc ngươi làm điếm sẽ bị bày ra, lối sống đầy xấu hổ của người và thói dâm đãng của ngươi!30Những việc nầy sẽ được làm ra cho ngươi trong việc ngươi ăn ở như gái điếm, dâm đảng theo các dân, bởi đó ngươi bị ô uế với hình tượng chúng nó. 31Ngươi đã ăn ở theo cách của chị ngươi, vậy nên ta sẽ trao cái chén trừng phạt của nó vào trong tay ngươi.32Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Ngươi sẽ uống cái chén của chị ngươi, cái chén ấy sâu và rộng; cái chén ấy chứa được rất nhiều — ngươi sẽ trở thành đối tượng bị chê cười nhạo báng!33Ngươi sẽ phải say sưa và buồn rầu lớn lắm, cái chén kinh khiếp và phá tán! Đây là cái chén của Sa-ma-ri chị ngươi! 34Ngươi sẽ uống cái chén ấy và phải uống cạn; khi ấy ngươi sẽ đập vỡ chén ấy rồi lấy mảnh vở nó mà rạch vú ngươi. Vì ta đã công bố điều đó! — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!’35Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Vì ngươi đã quên ta và quăng ta ra sau lưng ngươi, vậy ngươi cũng phải mang lấy hậu quả của lối sống đầy xấu hổ và lối sống phi đạo đức về tình dục!’”36Đức Giê-hô-va phán cùng ta: “Hỡi con người, ngươi có xét đoán Ô-hô-la và Ô-hô-li-ba không? Hãy cho chúng nó biết về những sự gớm ghiếc của chúng, 37một khi chúng đã phạm tội tà dâm, và khi có huyết nơi tay chúng! Chúng nó đã phạm tội tà dâm, với các hình tượng mình và thậm chí chúng đã đưa con trai mà chúng đã sanh cho ta qua lửa để bị thiêu đốt đi!38Và chúng cứ tiếp tục làm điều nầy cho ta: Chúng làm cho nơi thánh ra ô uế, và trong cùng một ngày chúng đã làm ô uế các ngày Sa-bát ta! 39Vì khi đã giết con cái mình dâng cho hình tượng, khi ấy chúng đến nơi thánh ta trong cùng ngày ấy đặng làm ô uế nó! Vì vậy, kìa! Đây là điều chúng nó đã làm ở giữa nhà của ta!40Ngươi đã sai mời người đến từ xứ xa, các sứ giả được sai đến cùng họ — bấy giờ kìa! Thực sự họ đã đến, vì họ mà ngươi phải tắm rửa, vẽ mắt và trang sức cùng mình. 41Và ngươi lên giường đẹp đẽ và trước bàn ăn đã dọn sẵn. Khi ấy, ngươi đặt hương liệu và dầu ta lên bàn ấy!42Vậy, có tiếng của đám đông ở với ngươi, họ sống với nhiều lo toan, và có nhiều kẻ say sưa được đưa đến từ đồng vắng với những kẻ chẳng ra gì cả. Chúng nó đeo vòng nơi tay ngươi, và đội vương miện lên đầu ngươi.43Khi ấy, Ta nói về kẻ kiệt lực bởi các hành động dâm đãng: ‘Bây giờ chúng sẽ gian dâm với nó, và nó sẽ hành đâm với chúng’. 44Khi ấy chúng đến ngủ với nó như chúng đến cùng bất cứ gái điếm nào; đồng thời chúng ngủ với Ô-hô-la và Ô-hô-li-ba, là những người nữ tà dâm! 45Nhưng những người công bình sẽ đoán xét chúng phải bị trừng phạt vì tà dâm và sự trừng phạt cho những kẻ làm đồ huyết ra, một khi chúng phạm tội tà dâm và có huyết trong tay chúng.46Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ dấy lên một đạo quân nghịch cùng chúng rồi phó chúng phải bị kinh khiếp và bị bóc lột. 47Khi ấy, đạo quân đó sẽ ném đá chúng và dùng gươm giết chúng. Họ sẽ giết con trai con gái chúng nó rồi lấy lửa đốt nhà chúng!48Vì ta sẽ cất bỏ lối ăn ở đầy xấu hổ ra khỏi đất và kỷ luật hết thảy những người đàn bà hầu cho hết thảy họ sẽ không còn ăn ở giống như gái điếm nữa. 49Vậy chúng sẽ đưa lối sống xấu hổ kia ra nghịch cùng ngươi. Ngươi sẽ mang lấy tội lỗi ngươi với các hình tượng ngươi, bởi cách thức nầy các ngươi sẽ nhìn biết rằng ta là Chúa Giê-hô-va”.

Chapter 24

1Một lần nữa, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta vào năm thứ chín, tháng thứ mười, ngày mùng mười trong tháng: 2“Hỡi con người, hãy ghi chép tên ngày nầy, chính ngày nầy; cũng chính ngày nầy vua Ba-by-lôn đến bao vây thành Giê-ru-sa-lem.3Hãy nói một câu tục ngữ nghịch cùng nhà loạn nghịch nầy, một thí dụ nói cùng họ: `Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hãy dùng nồi luột! Hãy dùng nó! Cũng hãy đổ nước vào trong nồi đó! 4Hãy sắp các miếng thức ăn vào trong nồi, từng miếng một — thịt đùi và thịt vai, hãy chất xương tốt nhứt vào nồi. 5Hãy chọn con tốt nhứt trong bầy rồi và luột xương ấy; hãy đun cho sôi, và cũng luột xương ở giữa nồi.6Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Khốn cho thành của huyết, cái nồi luột sôi bị gỉ ở trong, gỉ hãy còn ở trong đó chưa rửa sạch! Hãy lấy từng miếng thịt ra khỏi đó, nhưng đừng bắt thăm về thịt ấy.7Vì máu nó ở giữa nó! Nó đặt thịt lên chỗ đá bóng láng; nó không bày thịt ra trên đất để bụi che lấp đi, 8nó làm cho cơn giận dấy lên để báo thù! Ta đặt huyết nó lên chỗ đá bóng láng để không ai có thể che đậy nó được!9Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Khốn cho thành hay đổ máu! Ta cũng sẽ chất một đống củi lớn! 10Hãy thêm củi đi! Hãy nhóm lửa lên! Hãy luột thịt cho lâu, để khô nước! Rồi để cho xương bị xém đi.11Khi ấy, hãy đặt cái nồi không lên mớ than lửa đỏ, để hâm nóng đồng nó, nhờ vậy sự ô uế ở bên trong sẽ tan chảy ra, chất gỉ nó bị thiêu đốt hết’. 12Nó bị yếu đi vì mệt nhọc, nhưng ten rét chưa ra khỏi nó bởi lửa.13Cách ăn ở xấu hổ của ngươi nằm trong sự ô uế của ngươi, vì ta làm cho ngươi được sạch, nhưng ngươi vẫn còn dơ dáy. Ngươi vẫn không ra khỏi sự ô uế ngươi cho tới chừng cơn giận ta lìa khỏi ngươi.14Ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố ra điều đó, nó sẽ xảy ra, và ta sẽ thực hiện nó! Ta sẽ không lui đi, ta sẽ không nghỉ ngơi về việc ấy. Theo mọi đường lối cũng như các việc làm của ngươi, ta sẽ phán xét ngươi! — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va”.15Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 16“Hỡi con người, kìa! Ta dùng dịch lệ cất sự ham muốn khỏi mắt ngươi, nhưng ngươi chẳng than vãn cũng chẳng khóc lóc, và nước mắt ngươi chẳng chảy ra. 17Hãy than thầm đi. Chớ cư tang cho kẻ chết. Hãy quấn khăn lên đầu ngươi và xỏ giày vào chân, nhưng chớ trùm tóc lại hay ăn bánh của những kẻ than khóc vì mất vợ mình”.18Vậy, ta nói cùng dân sự lúc sáng ngày, rồi vợ ta ngã chết lúc ban chiều. Và ta đã làm y như lời đã truyền cho ta lúc ban sáng.19Dân sự hỏi ta: “Ngươi sẽ không nói cho chúng ta biết mọi sự nầy có nghĩa gì, những việc mà ngươi đang làm đó?” 20Vậy ta đáp cùng họ: “Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 21‘Hãy nói với nhà Y-sơ-ra-ên: Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kìa! Sự kiêu ngạo về sức lực, sự ham muốn của mắt, và tư dục ngươi đang làm ô uế nơi thánh ta! Vậy, các con trai và con gái các ngươi mà các ngươi đã để lại sẽ ngã bởi gươm.22Khi ấy, các ngươi sẽ làm y như ta đã làm: các ngươi không trùm tóc lại, không ăn bánh của những kẻ đang than khóc! 23Thay vì thế, khăn các ngươi sẽ để yên trên đầu, và giày các ngươi sẽ mang luôn dưới chân; các ngươi sẽ không than vãn không khóc lóc, vì các ngươi sẽ bị hao mòn trong tội ác mình, và mỗi người sẽ than vãn vì anh em mình. 24Vậy, Ê-xê-chi-ên sẽ là một dấu cho các ngươi, giống như mọi sự nó đã làm, các ngươi sẽ làm khi sự nầy xảy đến. Khi ấy các ngươi sẽ nhìn biết ta là Chúa Giê-hô-va’”.25“Còn ngươi, hỡi con người, nhằm ngày ta bắt lấy chùa miễu chúng nó, là sự vui vẻ, sự kiêu ngạo, và thứ chúng nom thấy và ham muốn — và khi ta cất bỏ con trai và con gái chúng nó — 26trong ngày đó, kẻ đi trốn đến cùng các ngươi đặng cho các ngươi hay tin tức! 27Trong ngày đó, miệng ngươi sẽ mở ra cùng với miệng của gã đó và các ngươi sẽ nói — các ngươi sẽ chẳng im lặng nữa. Các ngươi sẽ là một dấu cho chúng nó hầu cho chúng nó sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va”.

Chapter 25

1Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy xây mặt nghịch cùng dân Am-môn rồi nói tiên tri nghịch cùng chúng nó.3Hãy nói với dân Am-môn, ‘Hãy nghe lời của Chúa Giê-hô-va. Đây là những gì Chúa Giê-hô-va phán: Ngươi đã nói: “A-ha!” nghịch cùng nơi thánh ta khi nó bị báng bổ, và nghịch cùng đất Y-sơ-ra-ên khi nó bị hoang vu, và nghịch cùng nhà Giu-đa khi chúng bị đưa đi làm phu tù. 4Bởi cớ đó, kìa! Ta sẽ phó ngươi cho một dân ở phương đông làm của cải của chúng nó; chúng nó sẽ dựng trại ở giữa ngươi và dựng trại ở đó. Chúng nó sẽ ăn hoa quả của ngươi và chúng sẽ uống sữa của ngươi! 5Và ta sẽ khiến đồng cỏ Ra-ba thành chuồng lạc đà và dân Am-môn thành ruộng cho các bầy súc vật, như vậy các ngươi sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.6Vì Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ngươi đã vỗ tay, dậm chân, và vui mừng với mọi sự khinh miệt ở trong lòng nghịch cùng đất Y-sơ-ra-ên. 7Bởi cớ đó, kìa! Ta sẽ đánh ngươi bằng tay rồi ban ngươi làm chiến lợi phẩm cho các nước. Ta sẽ dứt ngươi khỏi các dân và ta sẽ khiến ngươi hư mất khỏi giữa các nước! Ta sẽ hủy diệt ngươi, và ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!’8Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Vì Mô-áp và Sê-i-rơ nói: “Kìa! Nhà Giu-đa cũng giống như từng nước khác!” 9Vì lẽ đó, kìa! Ta sẽ mở các bờ cõi của dân Mô-áp, khởi từ các thành của nó trên đường biên giới — thành lộng lẫy Bết-Giê-si-mốt, thành Ba-anh-Mê-ôn, và thành Ki-ri-a-ta-im — 10cho dân đông phương nào nghịch cùng dân Am-môn. Ta sẽ ban chúng làm của cải hầu cho dân Am-môn không được ghi nhớ giữa các dân nữa. 11Vậy, Ta cũng sẽ thi hành sự phán xét nghịch cùng Mô-áp, và chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!’12Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Ê-đôm đã làm sự báo thù nghịch cùng nhà Giu-đa và đã phạm sai lầm trong việc ấy. 13Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ đánh Ê-đôm bằng tay ta và huỷ diệt từng người và vật ở đó. Ta sẽ khiến chúng ra một nơi đổ nát, vứt đi, từ Thê-man đến Đê-đan. Chúng nó sẽ ngã bởi gươm!14Trong cách thức nầy, Ta sẽ thực hiện sự báo thù ta trên Ê-đôm bởi tay của dân Y-sơ-ra-ên ta, và họ sẽ đãi dân Ê-đôm tuỳ theo cơn giận ta và sự thạnh nộ ta. Vậy, chúng nó sẽ nhìn biết sự báo thù của ta! — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va’.15Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Dân Phi-li-tin thực hiện sự báo thù theo lòng ghen ghét và từ trong lòng chúng đã tìm cách tiêu diệt Giu-đa rất nhiều lần. 16Vậy, đây là những gì Chúa Giê-hô-va phán: Kìa! Ta sẽ chìa tay ra nghịch cùng dân Phi-li-tin, và ta sẽ dứt bỏ những dân Kê-rê-thít và huỷ diệt dân sót sống dọc theo mé biển! 17Vì Ta sẽ thực hiện sự báo thù lớn nghịch cùng chúng nó với những hành động trừng phạt dữ dội, để chúng sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ làm sự báo thù giáng trên chúng!’”

Chapter 26

1Khi ấy là năm thứ mười một, nhằm ngày mùng một của tháng, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, vì Ty-rơ đã nói nghịch cùng Giê-ru-sa-lem: “A-ha! Hai cánh cổng của dân sự đã vỡ nát rồi! Nó đã xây lại cùng ta; Ta sẽ được đầy dẫy khi nó bị đổ nát!’3Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán: ‘Kìa! Hỡi Ty-rơ, ta nghịch cùng ngươi, và ta sẽ dấy nhiều nước lên nghịch cùng ngươi, như đại dương dậy sóng vậy! 4Chúng nó sẽ hủy phá các bức tường của Ty-rơ rồi xô-đổ các tháp của nó. Ta sẽ quét bụi nó đi và khiến nó giống như vầng đá trơ trụi.5Nó sẽ thành ra một chỗ để phơi lưới ở giữa biển, một khi ta đã công bố điều nầy — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — và nó sẽ trở thành chiến lợi phẩm cho các nước! 6Các con gái nó ở trong đồng ruộng sẽ bị giết bằng gươm, và chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!7Vì Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kìa! Ta sẽ đem Nê-bu-cát-nết-sa, vua xứ Ba-by-lôn, nghịch cùng Ty-rơ từ phía Đông, là vua của các vua, với ngựa, xe cộ, lính kỵ! Một đoàn dân đông có nhiều người! 8Người sẽ dùng gươm giết các con gái của ngươi ngoài đồng ruộng và sẽ lập đồn đắp lũy nghịch cùng ngươi, và đưa thuẫn lên nghịch cùng ngươi!9Người sẽ đặt máy phá vách thành của ngươi, và các công cụ người sẽ phá sập các tháp của ngươi! 10Người sẽ che phủ ngươi với bụi đất của nhiều xe ngựa! Các vách thành ngươi sẽ rúng động vì tiếng của kỵ binh và bánh xe do ngựa kéo khi người bước qua hai cánh cổng của ngươi, giống như cổng của thành bị tấn công! 11Người sẽ chà đạp trên các đường phố ngươi với móng của nhiều ngựa; người sẽ dùng gươm giết dân ngươi, và các trụ đá cứng cáp kia sẽ ngã xuống đất.12Bằng cách thức nầy, họ sẽ tước hết sức lực ngươi và cướp hàng hóa ngươi! Họ sẽ phá sập vách thành ngươi và bầy ngựa chiến của ngươi cho đến khi đá, gỗ và bụi đất của ngươi phải nằm ở giữa các dòng sông. 13Vì ta sẽ dứt tiếng các bài ca của ngươi, và tiếng đàn cầm của ngươi chẳng còn ai nghe thấy nữa! 14Vì ta sẽ khiến ngươi thành ra vầng đá trơ trụi; ngươi sẽ trở thành một chỗ cho người ta phơi lưới. Ngươi sẽ không còn gượng dậy được nữa, vì ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố điều nầy! — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!’15Chúa Giê-hô-va phán như vầy cùng thành Ty-rơ: ‘Có phải các hòn đảo rung rinh với tiếng sụp đổ của ngươi, và với tiếng than vãn của kẻ bị thương khi sự tàn sát ghê khiếp xảy ra ở giữa ngươi? 16Vì hết thảy các quan ở miền biển sẽ bước xuống khỏi ngai mình và cổi áo choàng ra và lột bỏ những áo có nhiều màu sắc của họ! Họ sẽ khoác lấy sự sợ hãi! Họ sẽ ngồi xuống đất, run rẩy luôn, và lấy làm kinh khiếp vì cớ ngươi!17Họ sẽ vì cất giọng lên hát bài ca thương cho ngươi và nói cùng ngươi: Hỡi thành đã bị huỷ diệt, nơi ngươi có nhiều thuỷ thủ trú ngụ! Thành nổi tiếng là rất mạnh mẽ — giờ đây thành ấy đã ra khỏi biển! Và những người từng sống trong nó đặt sự khiếp sợ trong họ trên mọi dân nào sinh sống ở gần họ. 18Bây giờ các bờ biển run rẩy trong ngày ngươi sụp đổ! Các hòn đảo trong biển lấy làm khủng khiếp, vì ngươi đã chết mất.19Vì Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Khi ta khiến ngươi trở nên một thành hoang vu, giống như các thành khác không có dân ở, khi ta dấy lên các vực sâu nghịch cùng ngươi, và khi các biển lớn che lấp ngươi, 20khi ấy, ta sẽ hạ ngươi xuống với những kẻ thời thượng cổ, giống như các dân khác sa xuống nơi thấp của đất; vì ta sẽ khiến ngươi sống trong những miền thấp nhất của đất như trong đống đổ nát thời thượng cổ. Vì cớ điều nầy, ngươi sẽ không còn trở lại vùng đất mà người ta sinh sống ở đó. 21Ta sẽ tra tai vạ trên ngươi, và ngươi sẽ chẳng còn tồn tại nữa. Người ta sẽ tìm kiếm ngươi, song chẳng có ai tìm gặp ngươi nữa — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!’”

Chapter 27

1Một lần nữa lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Bây giờ ngươi, hỡi con người, hãy khởi sự một bài ca thương về thành Ty-rơ, 3và hãy nói cùng thành Ty-rơ: ‘Ngươi là kẻ sống trong các cửa biển, buôn bán với các dân trong nhiều đảo, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hỡi Ty-rơ! Ngươi có nói: “Ta rất xinh tốt trọn vẹn!”4Các đường biên giới của ngươi ở trong lòng biển; những kẻ xây dựng của ngươi đã làm cho sự xinh tốt ngươi được trọn vẹn. 5Họ đã ghép ván của ngươi với cây tùng lấy từ núi Hẹt-môn; họ lấy cây bách từ Li-ban đặng chế cột buồm cho ngươi.6Họ làm cây chèo của ngươi bằng cây dẽ ở Ba-san; họ lấy gỗ hoàng dương của đảo Chíp làm ván lợp, và họ cẩn chúng bằng ngà voi. 7Buồm của ngươi là vải gai mịn có màu sắc dệt từ Ê-díp-tô giống như cờ xí của ngươi!8Người nào sống trong Si-đôn và A-vát là bạn chèo của ngươi; những người khôn ngoan của Ty-rơ có mặt ở giữa ngươi; họ là hoa tiêu của ngươi. 9Những tay thợ kinh nghiệm cao đến từ Bíp-lô làm cho chỗ ghép nối được liền lạc; mọi tàu bè của biển cùng các thuỷ thủ ở giữa ngươi lo chuyên chở hàng hóa của ngươi!10Người xứ Ba-tư, người Ly-đi, và Li-bi có mặt trong quân đội của ngươi, các lính chiến ngươi! Họ treo thuẫn và mão trụ trong ngươi; họ tỏ ra sự rực rỡ của ngươi! 11Những người xứ A-vát và Hê-léc trong quân đội ngươi đứng trên các vách thành chung quanh ngươi, và dân Gam-mát thì ở trên các tháp ngươi! Họ treo thuẫn quanh vách thành ngươi! Họ làm cho sự đẹp đẽ ngươi được trọn vẹn!12Ta-rê-si là khách hàng của ngươi vì đủ mọi thứ của cải: bạc, sắt, thiếc, chì. Họ mua bán các thứ hàng hoá của ngươi! 13Gia-van, Tu-banh và Mê-siếc — buôn bán nô lệ và các thứ làm bằng đồng. Họ buôn bán hàng hoá với ngươi.14Bết Tô-ga-ma cung ứng ngựa, ngựa chiến, và con la đổi lấy hàng hoá của ngươi. 15Những người của đảo Đê-đan là bạn hàng ngươi trên nhiều bờ biển. Hàng hoá nằm trong tay ngươi; họ đổi lại sừng, ngà voi và gỗ mun, như đồ cống nạp!16A-ram là bạn hàng với nhiều sản phẩm của ngươi; họ cung ứng bích ngọc, vải màu, đồ thêu, vải gai mịn, ngọc trai, hồng ngọc mà đổi hàng của ngươi. 17Giu-đa và đất Y-sơ-ra-ên buôn bán với ngươi. Họ cung ứng lúa mì từ Min-nít, bánh ngọt, mật ong, dầu, và nhũ hương để đổi hàng hoá của ngươi. 18Đa-mách là lái buôn các sản phẩm ngươi, của cải ngươi đầy dẫy, và họ lấy rượu của Hên-bôn và lông chiên trắng ở Xa-ha mà đổi chác cùng ngươi.19Vê-đan và Gia-van từ U-xa cung ứng cho ngươi hàng hoá đổi lấy sắt sáng, nhục quế, và xương bồ. Điều nầy trở nên hàng hoá cho ngươi. 20Đê-đan là bạn hàng của ngươi về các thứ vải hoa lót yên ngựa. 21A-ra-bi và mọi quan trưởng ở Kê-đa buôn bán với ngươi; họ cung ứng cho ngươi với chiên con, chiên đực, và dê đực.22Những thương buôn ở Sê-ba và Ra-a-ma đến bán cho ngươi mọi thứ hương tốt nhất và mọi thứ đá quí; họ buôn vàng đổi lấy hàng hóa ngươi. 23Ha-ran, Can nê, và Ê-đen là thương buôn với ngươi, cùng với Sê-ba, A-sua và Kin-mát.24Đây là các bạn hàng ngươi: áo màu tía và thêu, cùng các thứ vải, các thứ chăn nhiều màu sắc, thêu, và áo dệt trong thị trường ngươi. 25Tàu bè ở Ta-rê-si là phương tiện chuyên chở hàng hoá ngươi! Vậy, ngươi được đầy dẫy hàng hoá trong lòng biển!26Các tay chèo của ngươi đưa ngươi vào các đại dương mênh mông; ngọn gió đông đã đập nát ngươi ở giữa biển. 27Sự giàu có, hàng hoá, các thứ buôn bán; thủy thủ, người đi biển, và thầy thợ đóng tàu; bạn hàng, hết thảy lính chiến ở với ngươi, cả đoàn dân đông — họ sẽ sa vào vực sâu của biển trong ngày huỷ diệt ngươi.28Các thành nơi biển sẽ run rẩy nơi tiếng kêu của hoa tiêu ngươi. 29Hết thảy những kẻ cầm chèo sẽ xuống khỏi tàu của họ; những thủy thủ, từng người đi biển sẽ đứng trên đất. 30Khi ấy chúng nó sẽ làm cho ngươi nghe thấy tiếng của họ và kêu la cay đắng; họ sẽ vãi bụi đất lên đầu họ. Họ sẽ lăn lóc trong tro bụi.31Họ sẽ cạo trọc đầu vì cớ ngươi và thắt lưng bằng bao gai, và họ sẽ khóc lóc cay đắng và họ sẽ kêu la vì ngươi. 32Họ sẽ cất tiếng ca thương vì ngươi và hát bài truy điệu về ngươi, ai giống như Ty-rơ, là thành bây giờ đã im ắng ở giữa biển? 33Khi hàng hóa ngươi từ bờ ra biển, nó làm thoả mãn nhiều dân; ngươi làm giàu cho các vua trên đất với của cải và hàng hoá nhiều của ngươi!34Nhưng khi ngươi bị tan tác trên các biển, dưới nước sâu; hàng hoá ngươi và dân sự ngươi hết thảy đều đắm chìm! 35Hết thảy cư dân nơi bờ biển đều vì cớ ngươi mà sững sờ, và các vua chúng nó đều khiếp sợ! Mặt họ đều run rẩy! 36Các thương buôn trong dân chúng phỉ báng ngươi; ngươi trở nên một sự kinh khiếp, và ngươi sẽ không tồn tại nữa!’”

Chapter 28

1Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Vì lòng ngươi rất ngạo mạn! Ngươi nói: Ta là một vì thần! Ta ngồi trên ngôi của các thần trong lòng các đại dương!” Mặc dù ngươi là người chớ không phải là Thần, ngươi tưởng lòng ngươi giống như lòng của một vì thần; 3ngươi tưởng rằng ngươi khôn hơn Đa-ni-ên, và chẳng có sự mầu nhiệm nào làm cho ngươi phải ngạc nhiên!4Ngươi tự mình làm giàu với sự khôn ngoan và thông sáng; và đã thâu chứa vàng bạc trong kho ngươi! 5Bởi tài lèo lách rất lớn và bởi sự buôn bán ngươi, ngươi đã nhân rộng sự giàu có mình, vậy lòng ngươi ngạo mạn vì cớ sự giàu có ngươi!6Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Vì lòng ngươi dâng cao lên giống như lòng của một vị thần, 7Vì lẽ đó, ta sẽ đem những người lạ đến nghịch cùng ngươi, những kẻ kinh khủng đến từ các nước khác! Và họ sẽ dùng gươm nghịch cùng vẻ đẹp của sự khôn khéo ngươi, và họ báng bổ sự rực rỡ của ngươi!8Họ sẽ xô ngươi xuống hố, rồi ngươi sẽ chết cái chết của những kẻ chết trong lòng biển! 9Thực sự ngươi dám nói: “Ta là một vị thần” trước mặt kẻ đến giết ngươi sao? Ngươi là người chớ không phải là Thần, và ngươi sẽ sa vào tay của kẻ đâm ngươi! 10Ngươi sẽ chết cái chết của kẻ không chịu phép cắt bì bởi tay người ngoại, vì ta đã công bố điều đó — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!’”11Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 12“Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và hãy nói với người rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ngươi là mẫu trọn vẹn, đầy sự khôn ngoan và tốt đẹp trọn vẹn! 13Ngươi vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời! Từng thứ đá quí phủ lên ngươi, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, và ngọc kim cương! Ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, và ngọc bích! Ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành! Vàng lát giữa để các thứ đá nầy ở đúng vị trí trên ngươi! Chúng được sắm sẵn nhơn ngày ngươi mới được dựng nên để ngươi đeo chúng!14Ta đặt ngươi trên hòn núi thánh như chê-ru-bin mà ta xức dầu để canh chừng nhân loại! Ta có mặt giữa các hòn đá quí mà ngươi bước đi trên đó. 15Ngươi có sự ngay thẳng kể từ ngày ngươi được dựng nên, cho đến lúc thấy sự bất công ở nơi ngươi.16Nhân ngươi buôn bán thạnh lợi, ngươi đầy dẫy với bạo lực, vậy ngươi đã phạm tội! Ta đã xô ngươi như là vật ô uế xuống khỏi núi của Đức Chúa Trời và huỷ diệt ngươi, hỡi chê-ru-bin canh giữ kia, ra khỏi những hòn đá sáng như lửa! 17Lòng ngươi đã ngạo mạn với sự tốt đẹp ngươi; ngươi đã huỷ phá sự khôn ngoan vì sự rực rỡ của ngươi! Ta đã hạ ngươi xuống đất! Ta đã đặt ngươi trước mặt các vua để cho họ đều xem thấy ngươi.18Vì cớ nhiều tội lỗi và sự buôn bán bất lương của ngươi, ngươi đã làm ô uế các nơi thánh ngươi! Vậy ta sẽ khiến lửa ra từ ngươi; nó sẽ thiêu đốt ngươi. Ta sẽ biến ngươi thành tro bụi ở trên đất trước mặt mọi kẻ đang nhìn vào ngươi. 19Hết thảy những kẻ biết ngươi giữa vòng các dân sẽ sững sờ về ngươi; họ sẽ lấy làm kinh khủng, và ngươi sẽ không còn tồn tại nữa!’”20Khi ấy Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 21“Hỡi con người, hãy xây mặt ngươi nghịch cùng Si-đôn và nói tiên tri nghịch cùng nó. 22Hãy nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kìa! Ta nghịch cùng ngươi, hỡi Si-đôn! Vì ta sẽ được tôn vinh ở giữa ngươi để dân sự ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va khi ta xét công bình nơi ngươi. Ta sẽ tỏ mình ra thánh nơi ngươi!23Ta sẽ sai ôn dịch đến nơi ngươi và huyết nơi các đường phố ngươi, và giết chóc sẽ giáng xuống giữa ngươi. Khi gươm đến nghịch cùng ngươi từ bốn phương xung quanh, khi ấy ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va! 24Khi ấy, sẽ không còn có chà chuôm hay gai gốc gây đau đớn cho nhà Y-sơ-ra-ên từ bốn phía xung quanh nó, những kẻ xem khinh dân sự nó, bấy giờ chúng nó sẽ nhìn biết ta là Chúa Giê-hô-va!’25Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Khi ta đã nhóm nhà Y-sơ-ra-ên lại từ giữa các dân mà chúng nó đã bị tan rải trong đó, và khi ta được biệt riêng ra giữa vòng chúng, để các dân nhìn thấy. Khi ấy chúng sẽ lập nhà cửa trong xứ mà ta sẽ ban cho Gia-cốp tôi tớ ta! 26Lúc đó chúng nó sẽ sống an ninh trong đó và cất nhà, trồng vườn nho, rồi sống yên ổn khi ta thực hiện sự công bình giáng trên những kẻ xem khinh chúng từ bốn phương xunh quanh; để chúng nó sẽ nhìn biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng nó!’”

Chapter 29

1Năm thứ mười, tháng thứ mười, nhằm ngày mười hai trong tháng, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy xây mặt nghịch cùng Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô; hãy nói tiên tri nghịch cùng người và cùng cả xứ Ê-díp-tô! 3Hãy công bố như vầy: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kìa! Hỡi Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, ta nghịch cùng ngươi! Ngươi là con thuỷ quái nằm ở giữa dòng sông, dám nói với ta: “Ta đã dựng dòng sông cho riêng ta!”4Vì ta sẽ đặt những móc trong hàm ngươi, và cá trong sông Ni-lơ sẽ bám nơi vảy ngươi; Ta sẽ kéo ngươi lên khỏi giữa dòng sông ngươi cùng với hết thảy cá của dòng sông đang bám nơi vảy ngươi. 5Ta sẽ quăng ngươi vào trong đồng vắng, ngươi và hết thảy cá từ dòng sông của ngươi. Ngươi sẽ vấp ngã trên mặt ruộng; ngươi sẽ chẳng được thâu lại, cũng chẳng được ngước lên. Ta đã phó ngươi làm đồ ăn cho các loài vật sống của đất và cho các loài chim bay trên trời!6Khi ấy, hết thảy dân cư Ê-díp-tô sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, vì chúng nó là cuống sậy cho nhà Y-sơ-ra-ên! 7Khi chúng nó cầm lấy ngươi trong tay chúng, ngươi gãy ra thành từng khúc nhỏ và đâm thủng vai chúng; khi chúng nó dựa trên ngươi, thì ngươi tự giập ra, và làm cho hông chúng nó phải lay động.8Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kìa! Ta sẽ đem gươm đến nghịch cùng ngươi; ta sẽ dứt khỏi ngươi cả người và thú. 9Vì thế đất Ê-díp-tô sẽ trở nên hoang vu và là một đống đổ nát; khi ấy chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, vì con thuỷ quái đã nói: “Sông thuộc về ta, vì ta đã dựng nên nó!” 10Vì lẽ đó, kìa! Ta nghịch cùng ngươi và nghịch cùng dòng sông của ngươi, vậy ta sẽ khiến đất Ê-díp-tô thành ra hoang vu vắng vẻ, và ngươi sẽ trở thành đồng hoang Mi-đô đến từ tháp Sy-e-nê cho đến bờ cõi của Cút.11Chẳng có bàn chân người đi qua nó! Chẳng có bàn chân thú vật đi qua nó! Và sẽ chẳng có dân cư ở đó trong bốn mươi năm! 12Ta sẽ khiến đất Ê-díp-tô thành một chỗ hoang vu ở giữa các đất không người ở, và các thành nó ở giữa các thành bị tàn phá sẽ trở nên hoang vu trong bốn mươi năm; khi ấy ta sẽ tan rải dân Ê-díp-tô giữa vòng các dân, và ta sẽ làm cho chúng nó tan tác trong các nước.13Vì Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Cuối bốn mươi năm, ta sẽ thâu Ê-díp-tô lại từ giữa các dân mà chúng nó đã bị tan rải trong đó. 14Ta sẽ phục hồi những kẻ may mắn của Ê-díp-tô rồi đem chúng nó về với khu vực Pha-trốt, với nguyên quán của họ. Khi ấy họ sẽ trở thành một nước yếu hèn ở đó.15Nó sẽ trở thành nước yếu hèn nhất trong các nước, và nó sẽ không dấy lên trên các nước nữa. Ta sẽ khiến chúng nó suy yếu đi để chúng nó không còn trị vì trên các nước nữa. 16Người Ai-cập sẽ không còn là cái cớ để nhà Y-sơ-ra-ên nương cậy. Thay vì thế, họ sẽ là một sự nhắc nhớ đến tội lỗi mà Y-sơ-ra-ên đã phạm khi họ xây sang Ai-cập để xin trợ giúp. Khi ấy họ sẽ nhìn biết rằng ta là Chúa Giê-hô-va’”17Lúc đó là năm thứ hai mươi bảy, ngày mùng một tháng thứ nhứt, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 18“Hỡi con người, Nê-bu-cát-nết-sa, vua xứ Ba-by-lôn, đã đặt quân đội mình vào những việc rất nặng nhọc nghịch cùng Ty-rơ. Mọi đầu đều cạo trọc, và mọi vai đều đã mỏi mòn, nhưng vua ấy chưa được tiền công nào từ thành Ty-rơ cho mình, hoặc cho quân đội mình, để bù lại công khó mà ông ta đã làm nghịch cùng Ty-rơ.19Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Kìa! Ta sẽ ban đất Ê-díp-tô cho Nê-bu-cát-nết-sa, vua xứ Ba-by-lôn, và người sẽ tước đoạt sự giàu có, tước hết của cải và lấy đi mọi thứ mà người tìm gặp ở đó; đó sẽ là tiền công của quân đội người! 20Ta đã ban cho người đất Ê-díp-tô làm tiền công cho công việc họ đã làm cho ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.21Trong ngày đó, ta sẽ dựng nên một cái sừng mọc ra cho nhà Y-sơ-ra-ên, và ta sẽ khiến ngươi rao giảng ở giữa chúng nó, hầu cho chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!’”

Chapter 30

1Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy nói tiên tri: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hãy khóc than! “Khốn nạn cho ngày hầu đến!” 3Ngày gần rồi! Ngày ấy gần rồi, vì Đức Giê-hô-va! Là ngày có nhiều mây, kỳ định cho các dân tộc!4Khi ấy, gươm sẽ đến nghịch cùng Ê-díp-tô, và sẽ có buồn rầu ở Cút khi những kẻ bị giết sẽ ngã xuống trong xứ Ê-díp-tô — họ cướp lấy sự giàu có của nó, và khi các nền nó bị huỷ hoại! 5Cút, Phút, và Lút, và hết thảy các dân ngoại, cùng với dân sự thuộc về giao ước — hết thảy họ sẽ ngã xuống bởi gươm!6Đức Giê-hô-va phán như vầy: Cũng một thể ấy, những người nào hỗ trợ Ê-díp-tô sẽ ngã xuống, và sự kiêu ngạo về sức lực nó sẽ sụp xuống. Từ Mi-đô cho đến Sy-e-nê binh lính của chúng sẽ ngã xuống bởi gươm! — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va! 7Chúng nó sẽ phải kinh hoảng ở giữa các nước bị bỏ, và các thành của chúng nó sẽ ở giữa các thành bị huỷ diệt!8Khi ấy, chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta buông lửa xuống trong xứ Ê-díp-tô, và khi mọi kẻ vùa giúp nó đã bị huỷ diệt! 9Trong ngày đó, các sứ giả sẽ đi ra từ trước mặt ta trong các tàu bè làm cho Cút đang an ninh phải kinh hãi, và sẽ có đau khổ giữa vòng chúng nhơn ngày đã định của Ê-díp-tô. Vì kìa! Ngày ấy đang đến!10Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ làm ra sự cuối cùng của đoàn dân đông ở Ê-díp-tô bởi tay của Nê-bu-cát-nết-sa, vua xứ Ba-by-lôn. 11Vua ấy cùng quân đội mình, nổi kinh hãi của các nước, sẽ được đem đến đặng huỷ diệt đất; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng xứ Ê-díp-tô và làm cho đất đầy những người đã chết!12Ta sẽ làm cho các sông khô đến tận đáy, và ta sẽ bán đất ấy vào trong tay những kẻ dữ. Ta sẽ khiến đất và sự hoang vu cùng khắp của nó bởi tay các dân ngoại! Ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố điều đó!13Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ hủy diệt các hình tượng và ta sẽ dứt điểm các hình tượng vô giá trị của Mem-phi. Sẽ chẳng có vua trong đất Ê-díp-tô, và ta sẽ mặc lấy sự kinh khiếp cho đất Ê-díp-tô! 14Khi ấy, ta sẽ làm cho Pha-trốt ra hoang vu và tra lửa lên Xô-an, và ta thực hiện các hành động phán xét giáng trên Thê-be.15Vì Ta sẽ đổ cơn giận ta trên Phê-lu-si-um, là đồn luỹ của Ê-díp-tô, và dứt bỏ đoàn dân đông của Thê-be. 16Lúc ấy, ta sẽ tra lửa trong Ê-díp-tô. Phê-lu-si-um sẽ bị thương tích nặng nề và Thê-be sẽ bị phá tan. Mem-phi sẽ có nhiều kẻ thù mỗi ngày!17Các thanh niên ở Hê-li-ô-bô-li và Bu-bát-ti sẽ ngã bởi gươm, và các thành ấy sẽ phải đi làm phu tù. 18Tại Tác-pha-nết, ban ngày sẽ tắt đèn của nó khi ta sẽ gãy cái ách của Ê-díp-tô ở đó, và sự kiêu ngạo về sức lực nó sẽ chấm dứt. Sẽ có một đám mây che lấp nó, và các con gái nó sẽ đi làm phu tù. 19Ta sẽ thực thi các hành động phán xét trong xứ Ê-díp-tô, và chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va’”.20Đến năm thứ mười một, tháng thứ nhứt, ngày mùng bảy trong tháng, Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 21“Hỡi con người, ta đã bẻ gãy cánh tay của Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Kìa! Chẳng ai bó vít cho nó và không thể nhận lãnh thuốc men; không ai quấn chỗ bị thương, vì thế nó sẽ chẳng mạnh mẽ đủ để cầm gươm.22Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: ‘Nầy, Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô! Vì ta sẽ bẻ cánh tay nó, cả hai: kẻ mạnh và kẻ gãy tay, và ta khiến gươm rớt xuống khỏi tay nó. 23Khi ấy, ta sẽ tan rải Ê-díp-tô giữa vòng các dân và làm cho họ tan tác giữa các nước. 24Ta sẽ làm cho cánh tay vua Ba-by-lôn thêm mạnh và đặt gươm ta trong tay người hầu cho ta sẽ huỷ diệt hai cánh tay của Pha-ra-ôn. Vua nầy rên la trước mặt vua xứ Ba-by-lôn với tiếng than vãn của một kẻ sắp chết.25Vì ta sẽ làm cho hai cánh tay của vua Ba-by-lôn thêm mạnh, đang khi hai cánh tay của Pha-ra-ôn sẽ rơi xuống đất. Khi ấy chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đặt gươm ta vào trong tay vua xứ Ba-by-lôn; vì người sẽ tấn công đất Ê-díp-tô bằng gươm ấy. 26Vậy, ta sẽ tan rải Ê-díp-tô giữa vòng các dân và làm cho chúng nó tan tác trong các nước. Khi ấy chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va!’”

Chapter 31

1Nhằm năm thứ mười một, vào tháng thứ ba, vào ngày thứ nhứt trong tháng, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy nói cùng Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, và các tôi tớ ở chung quanh người: ‘Trong vẻ cao trọng của ngươi, ngươi giống ai vậy?3Kìa! A-si-ri là cây bá hương trong Li-ban với các nhành nhánh xinh đẹp, cao lớn vào bóng phủ đất! Và ngọn của nó vượt lên khỏi các nhánh. 4Nhiều dòng sông giúp cho nó cao lên; dòng nước sâu khiến nó ra đồ sộ. Các dòng sông chảy quanh khu vực của nó, vì các con rạch của chúng vươn dài ra tưới mọi cây cối ở trong đồng ruộng.5Chiều cao ngất ngưỡng của nó vượt khỏi mọi cây cối khác ngoài đồng, và nó đâm ra nhiều nhánh, và các nhành nó mọc dài ra là nhờ có nhiều nước làm cho nó lớn lên. 6Mọi giống chim trời làm tổ trong các nhành nhánh nó, trong khi các vật sống trong đồng ruộng đẻ con nhỏ nó dưới bóng nó. Hết thảy các dân tộc đến ngụ dưới bóng nó. 7Vì nó rất xinh tốt bởi sự cao lớn nó và nhành nhánh nó mọc dài ra, vì bộ rễ nó bắt theo các dòng nước!8Các cây bá hương ở trong vườn Đức Chúa Trời không thể sánh với nó được! Không một cây tùng nào so cùng các nhánh nó được, và cây bàng không sánh bằng các nhành của nó được. Không một cây nào trong vườn của Đức Chúa Trời có thể sánh xinh tốt bằng nó cả! 9Ta đã làm cho nó ra xinh tốt với nhiều nhành nhánh nó; và hết thảy cây cối trong vườn Ê-đen mọc trong vườn của Đức Chúa Trời đều ganh tỵ với nó!10Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Vì ngươi đồ sộ như thế, và vì ngọn nó vượt cao lên khỏi các nhành nhánh nó, và tấm lòng nó ngước cao lên tới độ cao ấy — 11Vì lẽ ấy, ta sẽ phó nó trong tay một vua mạnh nhất trong các nước! Vua nầy đã hành động nghịch cùng nó rồi trục xuất nó vì sự gian ác nó!12Những dân ngoại nào là sự kinh khiếp của các dân đã vứt bỏ nó. Các nhánh nó rớt xuống trên các núi và trong mọi đồng trũng, và các nhành nó bị gãy trôi sông trên đất. Khi ấy các dân trên đất tránh xa bóng nó và dứt bỏ nó.13Mọi loài chim trời sẽ đậu trên sự đổ nát của nó, và mọi loài thú đồng sẽ đến ngồi trên các nhành nó. 14Điều nầy đã xảy ra hầu cho chẳng có cây cối nào khác trồng gần dòng nước sẽ cao lên đến bực ấy, hầu cho chúng sẽ không để ngọn của chúng vượt lên khỏi tàng cây, vì không một cây nào khác hút lấy nước từng cao lên tới mực đó nữa. Vì hết thảy chúng nó bị phó cho sự chết, cho phần vực sâu của đất, ở giữa con cái loài người, họ nhào xuống dưới hố sâu.15Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ngày mà nó xuống đến âm phủ ta sẽ mang sự khóc than đến trên đất. Ta dùng các dòng sông sâu lấp nó, và ta giữ lại nước của đại dương. Ta cầm lại các dòng nước lớn, và ta đem sự khóc than đến Li-ban vì cớ nó! Vậy, mọi cây cối ngoài đồng đều khóc than về nó.16Ta khiến cho các dân nghe thấy tiếng nó sụp đổ, khi ta quăng nó xuống đến âm phủ với những kẻ đi xuống hố sâu! Và ta yên ủi mọi cây cối trong vườn Ê-đen nơi các phần thấp nhất của đất! Đây là cây tốt nhứt được chọn và các loại cây tốt nhứt của Li-ban, những cây cối đã hút lấy nước từ các dòng sông!17Vì chúng cũng đi xuống với nó trong âm phủ, với những kẻ đã bị gươm giết! Đây là cánh tay mạnh mẽ của nó, các dân ấy đã sống dưới bóng phủ của nó. 18Ngươi sánh sự cao trọng và vinh hiển với cây nào trong các cây cối ở vườn Ê-đen? Vì ngươi sẽ bị đốn hạ cùng với cây cối trong vườn Ê-đen xuống các phần thấp nhất của đất giữa kẻ không chịu phép cắt bì; ngươi sẽ sống với những kẻ bị gươm giết! Đây là Pha-ra-ôn và hết thảy các tôi tớ người! — Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!’”

Chapter 32

1Nhằm năm thứ mười hai, tháng thứ mười hai, ngày mùng một tháng chạp, lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy cất tiếng ca thương về Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô; hãy nói cùng người: ‘Ngươi giống như một con sư tử tơ ở giữa các dân, giống như con thuỷ quái; ngươi trướng lên trên mặt nước, ngươi cùng chân khuấy nước và khiến cho nước dậy bùn lên!3Chúa Giê-hô-va phán: Vậy ta sẽ giăng lưới ta trên ngươi trong hội chúng của nhiều người, và họ sẽ kéo ngươi lên trong lưới ta! 4Ta sẽ bỏ ngươi lại trong xứ! Ta sẽ quăng ngươi vào thửa ruộng và khiến mọi loài chim trời đậu trên ngươi; sự đói khát của các loài vật sống trên đất sẽ no nê bởi ngươi.5Ta sẽ đặt thịt ngươi trên các núi, và ta sẽ lấp đầy các nơi trũng với sâu bọ đầy dẫy thi thể ngươi! 6Khi ấy, Ta sẽ rưới huyết ngươi trên các núi, và các đáy sông sẽ đầy cả huyết ngươi!7Khi ấy, ta sẽ dập tắt đèn của ngươi, ta sẽ che các từng trời lại và làm cho các ngôi sao nó ra tối tăm; ta sẽ che mặt trời lại với các đám mây, và mặt trăng sẽ không chiếu sáng nữa! 8Ta sẽ tắt đi mọi ngọn đèn lấp lánh chiếu trên ngươi từ trên trời, và ta sẽ bủa sự tăm tối trên đất ngươi! — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.9Vậy, ta sẽ làm lòng nhiều người trong các nước mà ngươi không biết phải kinh khủng, khi ta đem sự sụp đổ của ngươi ra giữa các dân tộc. 10Ta sẽ gây sốc nhiều dân về ngươi; các vua chúng nó sẽ vì cớ ngươi mà hết hồn lo sợ, khi ta giơ gươm lên trước mặt họ. Từng phút từng người sẽ run sợ vì cớ ngươi, trong ngày ngươi phải sụp đổ.11Vì Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Gươm của vua xứ Ba-by-lôn sẽ đến nghịch cùng ngươi! 12Ta sẽ khiến các tôi tớ ngươi ngã xuống dưới gươm của các chiến binh — mỗi chiến binh là một sự kinh hãi của các dân. Các chiến binh nầy sẽ phá tán sự vinh hiển của Ê-díp-tô cùng tiêu diệt số dân đông của Ê-díp-tô!13Vì ta sẽ huỷ diệt mọi súc vật nơi các bờ sông lớn; bàn chân con người sẽ chẳng còn quậy cho nước đục nữa, hoặc bởi vó của thú vật! 14Khi ấy, ta làm cho các dòng nước của chúng nó được bình lặng và khiến các sông chúng nó chảy như dầu — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.15Khi ta khiến đất Ê-díp-tô — một đất đầy dẫy — thành ra một nơi đổ nát, một đất bị bỏ; khi ta tấn công hết thảy cư dân nó, khi ấy chúng nó sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va! 16Sẽ có một bài ca thương! Vì con gái các nước sẽ than vãn về nó; chúng sẽ khóc than về Ê-díp-tô. Chúng sẽ than khóc về các tôi tớ của nó — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!’”17Nhằm năm thứ mười hai, ngày thứ mười lăm của tháng, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 18“Hỡi con người, hãy than khóc về Ê-díp-tô và hãy quăng họ — nó và con gái của các nước có danh tiếng — xuống chỗ đất thấp nhất với những kẻ đã xuống trong hố sâu đó!19Hãy hỏi chúng: ‘Có phải ngươi thực sự xinh đẹp hơn người khác chăng? Hãy đi xuống rồi và nằm với những kẻ không chịu cắt bì!’ 20Chúng sẽ ngã xuống giữa vòng những kẻ đã chết bởi gươm! Ê-díp-tô bị phó cho gươm; các kẻ thù nghịch nó sẽ túm lấy nó cùng các tôi tớ nó! 21Các chiến binh mạnh nhất ở âm phủ sẽ loan báo về Ê-díp-tô cùng các đồng minh nó: ‘Chúng đã xuống tận đây, chúng sẽ nằm với những kẻ chưa chịu cắt bì đã chết bởi gươm!’22A-si-ri có mặt ở đó với hết thảy hội chúng của nó! Mồ mả nó ở chung quanh nó; hết thảy chúng nó đã bị gươm giết. 23Những mồ mả đó bị đặt ở chỗ sâu thẳm của hầm hố ở đó, với hết thảy hội chúng nó. Các mồ mả nó vây quanh những kẻ đã bị giết, họ ngã chết bởi gươm, những kẻ đem sự kinh khiếp giáng trên xứ của người sống!24Tại đó có Ê-lam với hết thảy các tôi tớ nó! Các mồ mả nó ở chung quanh nó, hết thảy đều đã bị giết! Những kẻ đó ngã xuống bởi gươm, họ đi xuống các nơi thấp nhất của đất mà chưa chịu cắt bì, họ mang sự kinh khiếp của họ giáng trên đất người sống và giờ đây chúng mang sự xấu hổ theo với chúng, chúng đang đi xuống cái hố sâu! 25Họ đặt cho Ê-lam cái nghĩa địa và hết thảy các tôi tớ nó ở giữa những kẻ bị giết; các mồ mả nó ở chung quanh nó! Hết thảy chúng chưa chịu phép cắt bì, họ bị giết bởi gươm, những kẻ đem sự kinh hãi vào trong xứ của người sống! Vậy chúng mang chính sự xấu hổ của chính mình theo với chúng, cùng với những kẻ đang đi xuống hố sâu ở giữa mọi kẻ đã bị giết, những kẻ đang đi xuống hố sâu. Ê-lam có mặt giữa vòng hết thảy những kẻ đã bị giết.26Tại đó có Mê-siếc và Tu-banh, cùng hết thảy các tôi tớ chúng! Mồ mả chúng ở chung quanh họ! Hết thảy chúng đều chưa chịu phép cắt bì, bị giết bởi gươm, vì chúng nó đã đem mọi điều kinh hãi của chúng trên đất của người sống. 27Có phải chúng nó không nằm chung với những chiến binh đã ngã xuống chưa chịu cắt bì, họ đã đi xuống âm phủ với đủ thứ khí giới của mình, và với gươm của chúng đặt dưới đầu của họ? Các cái khiêng của họ bị đặt trên hài cốt của họ. Vì họ là sự kinh hãi của chiến binh trong đất của người sống!28Còn người, hởi Ê-díp-tô, sẽ bị huỷ diệt ở giữa kẻ chưa chịu phép cắt bì! Và ngươi sẽ nằm với những kẻ bị giết bởi gươm! 29Ê-đôm có mặt ở đó với các vua và hết thảy các quan trưởng nó. Họ rất năng động, nhưng giờ đây họ nằm với những kẻ bị gươm giết, với những kẻ chưa chịu cắt bì, những kẻ đó đã đi xuống hố sâu.30Các quan trưởng phương bắc có mặt ở đó — hết thảy họ và hết thảy dân Si-đôn đều đi xuống với kẻ chết! Họ rất năng động và khiến cho nhiều người khác phải kinh hãi, song giờ đây họ nằm ở đó trong xấu hổ, chưa chịu cắt bì với những kẻ bị gươm giết. Chúng mang lấy chính sự xấu hổ của mình, cùng với những người khác đang đi xuống hố sâu.31Pha-ra-ôn sẽ nom thấy thì được yên ủi về hết thảy các tôi tớ mình, những kẻ đã chết bởi gươm — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va. 32Ta khiến người thành lý do kinh hãi trong đất người sống, nhưng người sẽ nằm ở giữa kẻ chưa chịu phép cắt bì, giữa vòng những kẻ đã chết bởi gươm — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.

Chapter 33

1Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy công bố điều nầy với dân sự ngươi; hãy nói cùng họ: ‘Khi ta sai gươm đến trên bất kỳ đất nào, khi ấy dân của đất ấy chọn một người từ giữa chúng nó rồi khiến người trở thành kẻ canh giữ cho họ. 3Người ấy nhìn thấy gươm đến trong xứ, thì phải thổi kèn lên để cảnh báo cho dân sự! 4Nếu dân sự nghe tiếng kèn mà chẳng chú ý đến, rồi nếu gươm đến giết họ, thì máu của từng người ấy sẽ đổ lại trên đầu nó.5Nếu nó nghe tiếng kèn mà chẳng chú ý, máu nó sẽ đổ lại trên nó; nhưng nếu nó chịu chú ý, người ấy sẽ cứu lấy chính mạng sống mình. 6Tuy nhiên, nếu người canh nhìn thấy gươm đang xảy đến, nếu người chẳng trổi kèn lên, với kết quả là dân sự không được cảnh báo, và nếu gươm đến lấy mạng của bất kỳ ai, thì người ấy sẽ chết trong chính tội lỗi mình, nhưng ta sẽ đòi máu nó nơi người canh kia’.7Bây giờ, hỡi ngươi, là con người! Ta đã lập ngươi làm người canh cho nhà Y-sơ-ra-ên; ngươi sẽ nghe lời ra từ miệng ta và cảnh báo chúng vì cớ ta. 8Nếu ta phán cùng kẻ ác: ‘Hỡi kẻ làm ác kia, chắc chắn ngươi sẽ chết!’ Nhưng nếu ngươi không loan báo điều nầy để cảnh báo kẻ ác kia về đường lối nó, khi ấy kẻ sống gian ác đó sẽ chết trong tội lỗi nó, nhưng ta sẽ đòi máu nó nơi tay ngươi! 9Nhưng ngươi, nếu ngươi cảnh báo kẻ ác về đường lối nó, hầu cho nó trở ngược lại mà ra khỏi đó, và nếu nó không xây lại khỏi đường lối nó, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó, còn ngươi sẽ cứu được chính mạng sống mình.10Cho nên, hỡi con người, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên: ‘Các ngươi nói như vầy: Những sự quá phạm của chúng tôi, tội lỗi của chúng tôi đang giáng trên chúng tôi và chúng tôi hao mòn trong đó, làm sao chúng tôi sống cho được?’ 11Hãy nói cùng chúng nó: ‘Như ta là hằng sống, — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — ta không lấy làm vui thích nơi cái chết của kẻ ác, vì nếu kẻ ác ăn năn ra khỏi đường lối mình, thế thì nó sẽ sống! Hãy ăn năn! Hãy ăn năn ra khỏi các lối ác của các ngươi! Sao các ngươi muốn chết, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên?’12Còn ngươi, hỡi con người, khá nói cùng dân sự ngươi: ‘Sự công bình của người công bình sẽ không cứu được nó một khi nó phạm tội! Và sự gian ác của kẻ ác sẽ không khiến nó phải hư mất một khi nó ăn năn xây khỏi tội lỗi nó. Vì người công bình sẽ không có khả năng sống vì cớ sự công bình của người nếu người phạm tội. 13Nếu ta nói với người công bình: “Chắc chắn người sẽ sống!” Và nếu nó tin cậy nơi sự công bình mình và rồi phạm sự bất công, ta sẽ không nhớ đến bất kỳ việc công bình nào của nó; nó sẽ chết trong sự gian ác mà nó đã phạm.14Và nếu ta nói cùng kẻ ác: “Ngươi chắc sẽ chết!” Nhưng nếu nó ăn năn xây khỏi tội lỗi mình, và làm theo điều chi là đúng đắn và phải lẽ — 15nếu nó hồi lại sự bảo đảm món nợ mà nó đã đòi theo cách gian ác, hoặc nếu nó trả lại những gì nó cướp giựt, và nếu nó ăn ở theo luật lệ ban sự sống và không phạm tội nữa — khi ấy nó chắc sẽ sống; nó sẽ không chết đâu. 16Chẳng có một tội nào nó đã phạm sẽ được nhớ lại nghịch cùng nó. Nó đã hành động cách đúng đắn và phải lẽ; chắc chắn nó sẽ sống!17Nhưng dân sự ngươi nói: “Đường lối của Đức Giê-hô-va không công bằng!” Nhưng chính đường lối của các ngươi mới là không công bằng! 18Khi người công bình xây khỏi sự công bình mình mà phạm tội, thì nó sẽ chết trong đó! 19Và khi kẻ dữ xây khỏi sự gian ác mình mà làm theo những gì là công bình và ngay thẳng, người ấy sẽ sống vì cớ những việc ấy! 20Nhưng các ngươi nói: “Đường lối của Đức Giê-hô-va là không công bằng!” Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta sẽ xét đoán từng người trong các ngươi theo đường lối của nó!”21Việc xảy ra nhằm năm thứ mười hai, ngày mùng năm tháng thứ mười trong sự phu tù của chúng ta, một người đào tẩu đến với ta từ thành Giê-ru-sa-lem nói rằng: “Thành đã bị chiếm rồi!” 22Bàn tay của Đức Giê-hô-va ở trên ta vào buổi chiều trước khi kẻ ấy đến, và miệng ta được mở ra ngay khi người ấy đến lúc sáng sớm. Vậy miệng ta được mở ra, ta không còn bị câm nữa! 23Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta:23Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 24“Hỡi con người, những kẻ ngụ ở nơi đống đổ nát trong đất Y-sơ-ra-ên đang nói như sau: ‘Áp-ra-ham chỉ có một mình người, và ông hưởng được xứ nầy, còn chúng ta thì đông người! Xứ đã được ban cho chúng ta như một cơ nghiệp’25Vì lẽ đó, hãy nói cùng chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Các ngươi ăn huyết, rồi nhướng mắt nhìn về các hình tượng mình, rồi các ngươi làm đổ máu của dân sự ra. Các ngươi có thật hưởng đất nầy sao? 26Các ngươi nương vào gươm mình rồi phạm những điều gớm ghiếc; mỗi người làm ô uế vợ của kẻ lân cận mình. Các ngươi sẽ thực sự hưởng đất nầy sao?’27Ngươi hãy nói điều nầy với chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Như ta là hằng sống, chắc chắn những kẻ ngụ trong đống đổ nát sẽ ngã xuống bởi gươm, và ta sẽ phó những kẻ ở ngoài đồng cho các loài vật sống làm đồ ăn, còn những kẻ ở trong các đồn lũy và trong hang thì sẽ ngã chết vì dịch lệ. 28Khi ấy, ta sẽ khiến đất nầy ra hoang vu và kinh khiếp, và kẻ kiêu ngạo về sức mạnh nó sẽ thôi đi, vì núi non của Y-sơ-ra-ên sẽ ra hoang vu, và chẳng có ai qua lại nơi chúng nữa’. 29Vậy chúng sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta khiến đất ra hoang vu và kinh khiếp vì cớ mọi sự gớm ghiếc mà chúng nó đã phạm.30Còn ngươi, hỡi con người — dân sự ngươi đang thốt ra những việc về ngươi bên cạnh các bức tường và cửa của mọi nhà, và mỗi người nói với nhau — mỗi người nói cùng anh em mình rằng: ‘Chúng ta hãy đến nghe lời của vị tiên tri ra từ Đức Giê-hô-va!’ 31Vậy, dân sự ta sẽ đến cùng ngươi, y như họ vẫn thường làm, và sẽ ngồi ở trước mặt ngươi, rồi lắng nghe lời lẽ của ngươi, nhưng chúng nó sẽ không vâng theo đâu. Lời lẽ ngay thẳng nằm trong môi miệng của chúng nó, song tấm lòng của chúng nó đang nhắm vào lợi lộc bất công.32Vì ngươi giống như một bài ca hay đối với chúng nó, một giọng hát dễ cảm và sử dụng nhạc cụ thông thạo, vậy chúng nó sẽ lắng nghe lời lẽ của ngươi, song chẳng có một người nào trong số chúng chịu làm theo. 33Cho nên, khi mọi sự nầy xảy ra — và kìa! Nó sẽ đến! — chúng nó sẽ nhìn biết rằng một tiên tri có mặt ở giữa chúng”.

Chapter 34

1Khi ấy lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên! Hãy nói tiên tri, và bảo họ: Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Khốn cho những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ chăm về bản thân mình! Có phải người chăn không canh giữ bầy của mình sao? 3Các ngươi ăn phần mỡ và áo xống các ngươi mặc bằng lông chiên! Các ngươi giết những con mập béo trong bầy! Các ngươi không chăn gì hết cả!4Các ngươi chẳng làm cho mạnh những con chiên có bịnh, các ngươi cũng chẳng chữa lành những con đau. Các ngươi chẳng bó vít những con bị thương, và các ngươi chẳng tìm những con bị ruồng bỏ hoặc tìm kiếm những con bị thất lạc. Thay vì thế, các ngươi dùng sức mạnh và bạo lực mà cai trị chúng. 5Khi ấy, chúng sẽ bị tan lạc vì không có người chăn, và chúng trở thành đồ ăn cho các loài vật sống trong đồng ruộng, sau khi chúng bị tản lạc. 6Bầy chiên ta đi lạc trên mọi núi và trên mọi đồi cao, và nó bị tan tác trên cả mặt đất. Tuy nhiên, chẳng có một ai tìm kiếm chúng hết.7Vì lẽ đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời công bố của Đức Giê-hô-va: 8Như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — vì bầy của ta trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng (vì không có kẻ chăn và chẳng có kẻ chăn nào tìm kiếm bầy của ta, nhưng những kẻ chăn lo cho bản thân họ mà chẳng có chăn bầy của ta) —9vì cớ đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: 10Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kìa! Ta nghịch cùng những kẻ chăn, và ta sẽ đòi lại bầy chiên ta nơi tay chúng nó. Khi ấy, ta không để cho chúng nó chăn bầy của ta nữa; những kẻ chăn sẽ không còn nuôi lấy mình nữa một khi ta sẽ móc chiên ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên của ta không còn làm đồ ăn cho chúng nó nữa.11Vì Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nầy! Chính ta sẽ tìm kiếm bầy chiên ta và ta sẽ trông lo cho chúng. 12giống như kẻ chăn tìm bầy mình trong ngày kẻ ấy ở giữa bầy chiên tan lạc của mình. Ta cũng sẽ tìm bầy chiên ta, và ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. 13Khi ấy, ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; ta sẽ thâu chúng nó lại từ các nước rồi đem chúng về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ đặt chúng trong các đồng cỏ trên các núi của Y-sơ-ra-ên, bên các dòng nước, và trong từng chỗ định cư trong xứ.14Ta sẽ đặt chúng vào những đồng cỏ tốt; trên núi cao của Y-sơ-ra-ên sẽ là chỗ gặm cỏ của chúng. Chúng sẽ nằm xuống trong những chỗ tử tế để gặm cỏ, ở các cánh đồng màu mỡ, và chúng sẽ gặm cỏ trên các núi của Y-sơ-ra-ên. 15Chính ta sẽ chăn bầy chiên ta, và chính ta sẽ khiến chúng phải nằm xuống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — 16Ta sẽ tìm con nào thất lạc và phục hồi con nào bị ruồng bỏ; ta sẽ bó vít con chiên nào bị gãy chân và chữa lành chiên bị đau. Và ta sẽ hủy diệt những con mập và mạnh! Ta sẽ dùng sự công bình mà chăn chúng nó!17Còn các ngươi, bầy chiên của ta — đây là những gì Chúa Giê-hô-va phán — Kìa! Ta sẽ xét đoán giữa vòng chiên, chiên đực và dê đực! 18Được chăn thả trong đồng cỏ tươi tốt là việc nhỏ sao, mà ngươi còn muốn giày đạp phần cỏ còn lại dưới chơn các ngươi? Hay uống thứ nước trong là việc nhỏ sao, mà các ngươi lại lấy chân làm vất bùn lên ở các dòng sông chứ? 19Nhưng bầy chiên ta giờ đây lại được thả phải ăn cỏ chỗ chân các ngươi giày đạp, giờ đây chúng phải uống nước mà chân các ngươi quậy đục cả bùn thế kia!20Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nầy! Chính ta sẽ xét đoán giữa những chiên mập và chiên gầy, 21vì các ngươi lấy hông lấy vai mà húc chúng, và các ngươi lấy sừng mà đâm vào mọi chiên con có ốm yếu cho đến chừng các ngươi làm cho chúng phải tan lạc ra khỏi xứ!22Vì thế, ta sẽ cứu bầy chiên ta; chúng nó sẽ không còn làm chiến lợi phẩm nữa. Và ta sẽ xét đoán giữa bầy chiên. 23Ta sẽ dấy lên một người chăn chúng nó, và người sẽ chăn chúng nó — tức là Đa-vít, tôi tớ ta! Người sẽ chăn chúng nó; người sẽ làm kẻ chăn chúng nó! 24Vì ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, và Đa-vít, tôi tớ ta, sẽ làm quan trưởng giữa chúng nó — Ta, Đức Giê-hô-va, đã công bố điều nầy!25Khi ấy, ta sẽ lập một giao ước bình an với chúng và cất bỏ các loài thú dữ ra khỏi đất, hầu cho chiên ta sẽ sống an ninh trong đồng vắng và ngủ trong rừng. 26Ta cũng sẽ giáng ơn phước trên chúng và vùng đồi núi xung quanh, vì ta sẽ khiến mưa sa nơi mùa thuận tiện. Sẽ là những trận mưa phước lành! 27Khi ấy, cây ngoài đồng sẽ ra trái, và đất sẽ sanh hoa lợi. Chiên ta sẽ ở yên ổn trong đất của chúng; khi ấy chúng sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã bẻ gãy những đòn cái ách của chúng nó, và khi ta giải cứu chúng nó ra khỏi tay những kẻ bắt chúng nó làm nô lệ.28Chúng sẽ không còn làm chiến lợi phẩm cho các nước nữa, và các loài thú dữ trên đất sẽ chẳng còn cắn nuốt chúng nó nữa! Vì chúng nó sẽ sống yên ổn, và chúng sẽ chẳng còn lo sợ nữa. 29Vì ta sẽ tạo một chỗ trồng tỉa an bình cho chúng để chúng sẽ không còn đói khát trong đất mình nữa, và các nước cũng không còn sỉ nhục nghịch cùng chúng nữa.30Khi ấy, chúng nó sẽ nhìn biết ta, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng nó, ở cùng chúng nó. Chúng nó là dân sự ta, nhà Y-sơ-ra-ên — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va. 31Vì các ngươi là bầy chiên của ta, bầy của đồng cỏ ta; và là dân sự ta! Ta sẽ là Đức Chúa Trời của các ngươi — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va”’.

Chapter 35

1Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy xây mặt ngươi đối cùng núi Sê-i-rơ rồi nói tiên tri nghịch cùng nó. 3Hãy nói cùng nó rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kìa! Hỡi núi Sê-i-rơ, nầy, ta nghịch cùng ngươi, và ta sẽ dùng tay ta đánh ngươi, và khiến ngươi ra hoang vu và gở lạ.4Ta sẽ khiến các thành ngươi ra những đống đổ nát, và bản thân ngươi sẽ trở nên hoang vu; lúc đó ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va. 5Vì ngươi luôn thù nghịch cùng dân Y-sơ-ra-ên, và vì ngươi phó họ vào trong tay kẻ cầm gươm trong lúc họ gặp tai vạ, trong lúc nó bị sửa phạt nặng nề nhất 6vì lẽ đó, như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — ta sẽ sắm sẵn ngươi về sự đổ huyết ra, và huyết đổ ra sẽ theo đuổi ngươi. Một khi ngươi không ghét sự đổ huyết, nên huyết sẽ đuổi theo ngươi!7Ta sẽ làm cho núi Sê-i-rơ ra hoang vu — hoang vu khi ta dứt bỏ khỏi nó bất kỳ người nào đi qua và trở về lại. 8Và Ta sẽ làm cho các núi nó đầy sự chết chóc. Các đồi núi cao, đồng trũng, cùng mọi dòng suối của ngươi — những kẻ bị gươm giết sẽ ngã xuống trên chúng. 9Ta sẽ làm cho ngươi ra hoang vu đời đời. Các thành ngươi sẽ chẳng có ai ở nữa, nhưng ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va.10Vì ngươi nói: “Hai dân tộc ấy và hai nước ấy sẽ thuộc về ta, và chúng ta sẽ sở hữu chúng”, khi Đức Giê-hô-va đang ở với họ. 11Vì lẽ đó, như ta là hằng sống — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — vậy, ta sẽ đãi ngươi tuỳ theo cơn giận của ngươi và tuỳ theo sự ganh tỵ mà ngươi đã có trong sự thù hận của ngươi nghịch cùng Israel, và ta sẽ tự tỏ mình ra cho họ khi ta xét đoán ngươi.12Vậy, ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va! Ta đã nghe những lời sỉ nhục ngươi đã nói ra nghịch cùng các núi Y-sơ-ra-ên, mà rằng: “Các núi ấy đã bị làm nên hoang vu! Chúng sẽ bị ban cho chúng ta để cắn nuốt”. 13Ta đã nghe ngươi nói khi ngươi lấy miệng khoe khoang nghịch cùng ta; các ngươi đã nói ra nhiều thứ nghịch cùng ta. Thật, ta đã nghe điều đó!14Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Ta sẽ làm cho ngươi ra hoang vu, khi cả đất vui mừng. 15Vì ngươi vui vẻ trên cơ nghiệp của dân Y-sơ-ra-ên vì cớ nó hoang vu. Ta đãi ngươi y như vậy. Hỡi núi Sê-i-rơ, ngươi sẽ trở nên chốn hoang vu, và hết thảy Ê-đôm — hết thảy dân ấy! Khi ấy chúng nó sẽ nhận biết rằng ta là Đức Giê-hô-va’”.

Chapter 36

1“Bây giờ, ngươi, hỡi con người, hãy nói tiên tri về các núi của Y-sơ-ra-ên như sau: ‘Hỡi các núi của Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va! 2Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kẻ thù nghịch đã nói về ngươi: “A-ha” và “Các nơi cao ngày xưa đã trở thành tài sản của chúng ta!’” 3Vì cớ đó, hãy nói tiên tri như vầy: Chúa Giê-hô-va phán: Vì cớ sự hoang vu của các ngươi và vì cớ những lần tấn công giáng trên ngươi từ bốn phía, ngươi đã trở nên thứ tài sản của các nước khác; ngươi là đề tài của môi miệng và lưỡi thóc mách, và là câu chuyện của thiên hạ.4Vì cớ đó, hỡi các núi của Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của Chúa Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán điều nầy cho các núi và các đồi cao, cho khe suối và đồng bằng, cho các thành hoang vu không dân ở và các thành bị bỏ phế, chúng đã trở thành đồ cướp giựt và là đề tài chế nhạo của các nước khác ở chung quanh chúng — 5vì cớ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Chắc chắn trong lửa giận phừng ta đã nói nghịch cùng các nước ấy, nghịch cùng Ê-đôm và hết thảy những dân đã chiếm lấy xứ sở của ta dành cho chúng nó làm cơ nghiệp, nghịch lại hết thảy những kẻ nào có sự vui mừng và sự khinh thường trong tâm thần của họ, như họ đã chiếm lấy đất của ta mà họ xưng nhận là đồng cỏ cho bản thân họ’. 6Vậy nên, hãy nói tiên tri về đất của Y-sơ-ra-ên; hãy nói với các núi và các gò, khe suối và đồng bằng rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kìa! trong cơn thạnh nộ và giận dữ ta công bố điều nầy vì các ngươi đã nhận lãnh chịu sự hổ nhuốc của các nước.7Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: chính ta cùng với con gái đã thề rằng: Các nước chung quanh ngươi chắc sẽ chịu lấy chính sự xấu hổ của mình!8Nhưng ngươi, hỡi các núi Y-sơ-ra-ên, ngươi sẽ trồng tỉa nhiều và kết quả cho Y-sơ-ra-ên là dân ta, một khi không lâu nữa chúng sẽ trở về cùng ngươi. 9Vì kìa, ta ban ơn cho các ngươi, các ngươi sẽ trồng tỉa và cày cấy.10Trên đất các ngươi ta sẽ thêm số dân cư và số con cái của nhà Y-sơ-ra-ên. Các thành sẽ có người ở, các nơi đổ nát sẽ được dựng lại. 11Ta sẽ thêm người và thú đồng trên các núi ngươi, hầu cho chúng sẽ thêm nhiều lên và nẩy nở ra. Khi ấy, ta sẽ khiến các ngươi đông dân như lúc trước, và ta sẽ khiến cho các ngươi được thịnh vượng hơn các ngươi trong quá khứ, vì các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va. 12Ta sẽ làm cho nhiều người, dân Y-sơ-ra-ên ta, bước đi trên các ngươi. Chúng sẽ chiếm lấy các ngươi, và các ngươi sẽ không còn làm cớ khiến con cái chúng nó phải chết mất nữa.13Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Vì chúng nói với các ngươi: “Hỡi các ngươi, là thứ ăn nuốt người ta, và con cái của xứ các ngươi đã ngã chết”, 14cũng vì cớ đó, các ngươi sẽ chẳng nuốt người ta nữa, và các ngươi sẽ chẳng còn làm cho xứ sở các ngươi phải than khóc cái chết của chúng nữa. Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va. 15Ta cũng không để cho các ngươi nghe thấy những lời nhiếc móc của các nước nữa; các ngươi sẽ không còn chịu sự xấu hổ của các dân nữa hoặc khiến cho dân ngươi phải sa ngã nữa — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va’”.16Khi ấy, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 17“Hỡi con người, khi nhà Y-sơ-ra-ên ở trong đất mình, chúng đã làm ô uế đất ấy bởi đường lối và việc làm của chúng. Các đường lối của chúng thì giống như là sự ô uế chẳng sạch của một người đàn bà trước mặt ta. 18Ta đã đổ cơn thạnh nộ của ta ra nghịch cùng chúng nó vì huyết mà chúng đã làm đổ ra trên đất và vì sự ô uế của chúng trong đó bởi hình tượng của chúng.19Ta đã tan rải chúng ở giữa các nước; chúng nó đã bị phân tán trong nhiều xứ. Ta đã xét đoán chúng nó theo các đường lối và việc làm của chúng nó. 20Khi chúng đi tới các nước, và bất cứ đâu chúng tới, chúng đã báng bổ danh thánh ta khi người ta nói về chúng: ‘Có phải thực sự đây là dân của Đức Giê-hô-va không? Vì chúng nó đã bị quăng ra khỏi đất của Ngài!’ 21Nhưng ta động lòng thương xót vì danh thánh ta mà nhà Y-sơ-ra-ên đã xúc phạm ở giữa các nước, khi chúng nó tới các nơi đó.22Vì lẽ đó, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta không làm việc nầy vì cớ các ngươi đâu, song vì cớ danh thánh ta, là danh mà các ngươi đã xúc phạm ở giữa các nước, là những chỗ các ngươi đã đi đến. 23Vì ta sẽ làm cho danh ta ra thánh, là danh các ngươi đã xúc phạm ở giữa các nước — ở giữa các nước mà các ngươi đã báng bổ danh ấy. Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va: Khi ấy các dân tộc sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi các ngươi thấy rõ rằng ta là thánh.24Ta sẽ thâu các ngươi lại từ giữa các nước và ta sẽ nhóm các ngươi lại từ từng xứ một, rồi đem các ngươi về xứ sở riêng của các ngươi. 25Khi ấy, Ta sẽ rưới nước trong trên các ngươi hầu cho các ngươi sẽ được sạch khỏi mọi vết uế của các ngươi. Và ta sẽ luyện lọc các ngươi khỏi mọi hình tượng của các ngươi.26Ta sẽ ban cho các ngươi lòng mới và thần mới trong các nơi sâu kín nhất của các ngươi, và Ta sẽ cất lòng bằng đá ra khỏi thịt các ngươi. 27Vì ta sẽ ban cho các ngươi một tấm lòng bằng thịt. Ta sẽ đặt Thần ta trong các ngươi và khiến các ngươi bước theo luật lệ ta và các ngươi sẽ giữ các mạng lịnh ta và các ngươi làm theo chúng. 28Khi ấy, các ngươi sẽ ở trong xứ mà ta đã ban cho tổ phụ các ngươi; các ngươi sẽ làm dân ta, còn ta sẽ làm Đức Chúa Trời các ngươi.29Vì Ta sẽ giải cứu các ngươi ra khỏi mọi sự ô uế. Ta sẽ gọi lúa mì và làm cho nhiều thêm. Ta sẽ không cho đói kém giáng trên các ngươi nữa. 30Ta sẽ thêm nhiều trái cây và hoa lợi của đồng ruộng hầu cho các ngươi không còn mang xấu hổ vì đói kém ở giữa vòng các nước nữa. 31Khi ấy, các ngươi sẽ suy nghĩ về các đường lối gian ác, và những việc làm không tốt lành của mình, và các ngươi sẽ lấy làm gớm ghét mình vì cớ chính những tội lỗi cùng những việc làm gớm ghiếc của các ngươi.32Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va: Chẳng phải ta làm điều nầy vì cớ các ngươi đâu, các ngươi khá biết rõ. Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy lấy làm xấu hổ vì cớ mọi đường lối của mình. 33Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nhằm ngày mà ta sẽ làm sạch mọi quá phạm của các ngươi, ta sẽ khiến các ngươi đến ở trong các thành và tái thiết lại những nơi bị đổ nát. 34Vì các ngươi sẽ cày cầy cấy chỗ đất hoang cho đến khi nó không còn là đống đổ nát ở trước mắt hết thảy những ai sẽ đi ngang qua.35Khi ấy, họ sẽ nói: “Đất nầy là hoang vu, nhưng nó đã trở nên như vườn Ê-đen; các thành đổ nát, cùng những đống hoang tàn kia nay đã có thể ra vào được và có người ở!” 36Khi ấy, các nước khác ở chung quanh các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, ta đã dựng lên các đống đổ nát và tái lập lại những nơi bị bỏ. Ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã tuyên bố điều đó ra và ta sẽ làm thành.37Chúa Giê-hô-va phán: Một lần nũa, ta sẽ được nhà Y-sơ-ra-ên cầu hỏi ta để ta làm sự nầy cho chúng, ta sẽ làm cho chúng tăng thêm lên giống như một bầy người vậy. 38Giống như các bầy đã được dâng lên cho Đức Giê-hô-va, giống như các bầy trong thành Giê-ru-sa-lem trong những kỳ lễ trọng thể, các thành hoang vu sẽ đầy ắp với các bầy người, và chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va’”.

Chapter 37

1Tay của Đức Giê-hô-va đặt trên ta; Thần Đức Giê-hô-va đưa ta ra ngoài, rồi để ta xuống giữa đồng bằng. Nơi đó đầy những hài cốt. 2Khi ấy, Ngài khiến ta đi vòng quanh những hài cốt ấy. Kìa! Có nhiều hài cốt lắm trong đồng bằng. Và nầy! Chúng trơ ra đó. 3Ngài phán cùng ta: “Hỡi con người, những hài cốt nầy có thể sống một lần nữa chăng?” Vậy, ta đáp: “Lạy Chúa Giê-hô-va, chỉ một mình Ngài biết sự ấy mà thôi!”4Rồi Ngài phán cùng ta: “Hãy nói tiên tri về các hài cốt ấy, và bảo chúng nó rằng: ‘Hỡi các hài cốt khô kia! Hãy lắng nghe lời của Đức Giê-hô-va. 5Chúa Giê-hô-va phán như vầy cùng các hài cốt nầy: Kìa! Ta sẽ đặt thần vào trong các ngươi, và các ngươi sẽ sống. 6Ta sẽ tra gân trên các ngươi và đặt thịt trên các ngươi. Ta sẽ bao các ngươi bằng da và phú hơi thở trong các ngươi để các ngươi sẽ sống. Khi ấy các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va’”.7Vậy ta đã nói tiên tri những điều được truyền cho ta; khi ta nói tiên tri, kìa, có tiếng nói rồi có động đất. Lúc ấy những bộ xương kết lại với nhau. 8Ta nhìn xem, kìa, những sợi gân kết lên trên các hài cốt đó! Rồi có thịt mọc ra và da bọc lấy chúng! Nhưng chưa có sự sống nơi chúng.9Khi ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy nói tiên tri với gió; hãy nói với gió: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hỡi Thần Linh, hãy đến từ gió bốn phương! Rồi hà hơi vào những kẻ đã chết nầy hầu cho chúng nó lại sống’”. 10Vậy ta đã nói tiên tri y như ta đã được truyền cho; Thần Linh vào trong chúng nó và chúng nó lại sống! Khi ấy chúng đứng dậy trên chân của mình, một đạo quân rất lớn!11Và Đức Chúa Trời phán cùng ta: “Hỡi con người, những hài cốt nầy là toàn bộ nhà Y-sơ-ra-ên. Kìa! Chúng nó nói: ‘Hài cốt của chúng ta đã khô, và lòng trông cậy của chúng ta không còn có nữa. Chúng ta bị dứt bỏ cho sự huỷ diệt!’ 12Vì lẽ đó, hãy nói tiên tri, và bảo chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nầy! Ta sẽ mở mồ mả các ngươi ra rồi nhấc các ngươi ra khỏi chúng! Và ta sẽ đem các ngươi về trong đất Y-sơ-ra-ên!13Khi ấy, các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta mở mồ mả các ngươi ra và đem các ngươi ra khỏi chúng, hỡi dân sự ta. 14Ta sẽ đặt Thần ta vào trong các ngươi để các ngươi sẽ sống, và Ta sẽ khiến các ngươi yên nghỉ trong xứ của các ngươi, khi ấy các ngươi sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va. Ta công bố và sẽ làm thành việc ấy — đây là lời công bố của Đức Giê-hô-va’”.15Khi đó, lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 16Bây giờ, ngươi, hỡi con người, hãy cầm lấy gậy của mình rồi viết trên đó: ‘Vì Giu-đa, và vì dân Y-sơ-ra-ên, là bạn ngươi’. Rồi lấy một cây gậy khác mà viết trên đó: ‘Vì Giô-sép, nhánh của Ép-ra-im, và vì hết thảy dân Y-sơ-ra-ên là bạn ngươi’. 17Khi ấy, hãy ghép cả hai cây gậy nầy thành một cây gậy, hầu cho chúng trở thành một trong tay ngươi.18Khi dân sự ngươi nói cùng ngươi: ‘Ông sẽ nói cho chúng tôi biết mọi sự nầy có nghĩa gì chăng?’ 19lúc đó ngươi hãy đáp cùng chúng nó: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kìa! Ta sẽ lấy nhánh của Giô-sép đang ở trong tay của Ép-ra-im và các chi phái Y-sơ-ra-ên bạn người rồi ghép nó với nhánh của Giu-đa, hầu cho chúng sẽ tạo thành một nhánh mà thôi, và chúng sẽ là một trong tay ta’. 20Lúc đó, hãy cầm trong tay ngươi hai nhánh mà ngươi đã viết trên đó trước mắt chúng.21Rồi hãy tuyên bố với chúng nó: `Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kìa! Ta sắp sửa đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa các nước, những nơi chúng đi đến. Ta sẽ thâu chúng nó lại từ đất bốn phương. Vì ta sẽ đem chúng nó về trong xứ của chúng nó. 22Ta sẽ khiến chúng nó thành ra một dân trong xứ ấy, trên các đồi núi của Y-sơ-ra-ên; và sẽ có một vua làm vua trên hết thảy chúng nó, và chúng sẽ chẳng còn là hai quốc gia nữa, chúng sẽ không còn bị chia ra làm hai nước nữa. 23Khi ấy chúng nó sẽ không còn làm ô uế mình nữa bởi các hình tượng của chúng, những thứ đáng ghét của chúng, hoặc bởi bất kỳ tội lỗi nào khác. Vì ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi hành vi vô tín mà với các hành vi ấy chúng đã phạm tội, và ta sẽ luyện lọc chúng nó, hầu cho chúng nó sẽ làm dân ta, và ta sẽ làm Đức Chúa Trời của chúng nó.24Tôi tớ ta là Đa-vít sẽ làm vua trên chúng nó. Vậy, sẽ có chỉ một người chăn trên hết thảy chúng nó, và chúng nó sẽ bước theo các mạng lịnh của ta và chúng nó sẽ gìn giữ các luật lệ của ta và vâng theo chúng. 25Chúng sẽ ở trong xứ mà ta đã ban cho tôi tớ ta là Gia-cốp, các tổ phụ của ngươi đã ở đó. Chúng nó — con cái chúng nó và cháu chắt chúng nó sẽ sống ở đó cho đến đời đời, vì tôi tớ ta là Đa-vít sẽ làm vua chúng nó cho đến đời đời.26Ta sẽ lập với chúng nó một giao ước hòa bình. Đó sẽ là một giao ước đời đời với chúng nó. Ta sẽ khiến cho chúng nó ngày được thêm nhiều ra và làm cho đông đúc và sẽ đặt nơi thánh ta giữa chúng nó cho đến đời đời. 27Nơi ngự của ta sẽ ở với chúng nó; ta sẽ làm Đức Chúa Trời của chúng nó, và chúng nó sẽ làm dân ta! 28Khi ấy, các nước sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng dâng Y-sơ-ra-ên cho chính mình ta, khi nơi thánh ta ở giữa chúng nó cho đến đời đời’”.

Chapter 38

1Lời của Đức Giê-hô-va đến phán cùng ta: 2“Hỡi con người, hãy hướng mặt ngươi đối cùng Gót, xứ Ma-gốc, là vua của Mê-siếc, và Tu-banh; rồi nói tiên tri nghịch cùng hắn! 3Hãy nói: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Kìa! Ta nghịch cùng ngươi, hỡi Gót, vua của Mê-siếc, và Tu-banh.4Vậy, Ta sẽ xây ngươi lại rồi tra những móc trong hàm ngươi; ta sẽ khiến ngươi đi ra với cả đạo binh, ngựa cùng người cỡi ngựa, hết thảy đều mặc áo chiến, một đạo binh đông với những thuẫn lớn thuẫn nhỏ, hết thảy chúng đều cầm gươm! 5Người Phe-rơ-sơ, Cút, và Phút có mặt với chúng, hết thảy chúng với thuẫn và đội mão trụ! 6Gô-me cùng các đạo binh nó, và Bết Tô-ga-ma, từ cực bắc xa xôi với cả đạo binh nó! Nhiều dân đang ở với ngươi!7Khá sẵn sàng! Phải, hãy tự sửa soạn các đạo binh ngươi nhóm lại cùng với ngươi và hãy làm đầu chúng nó. 8Sau nhiều ngày, ngươi sẽ được kêu gọi và sau nhiều năm ngươi sẽ đến một đất, là đất đã được giải cứu khỏi gươm và nhóm lại từ giữa nhiều dân tộc; nhóm lại phía sau vùng đồi núi của Y-sơ-ra-ên, từng là đống đổ nát. Nhưng dân của xứ được đem về từ giữa các dân, và chúng nó sẽ sống trong yên ổn, hết thảy chúng! 9Vậy, ngươi sẽ tràn đến như một cơn bão; ngươi sẽ như một đám mây che phủ đất, ngươi cùng mọi mọi đạo binh ngươi, hết thảy các chiến binh ở với ngươi.10Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Sẽ xảy ra trong ngày đó, mọi hoạch định hình thành trong lòng ngươi, và ngươi sẽ toan tính nhiều kế hoạch độc dữ’. 11Khi ấy ngươi sẽ nói: ‘Ta sẽ đi đến xứ rộng rãi kia; ta sẽ đến với thứ dân sống trong sự an nhàn kia, hết thảy họ đang sống ở chỗ không có tường hay rào chi hết, và ở đó không có cổng thành. 12Ta sẽ chiếm lấy của cải và chiến lợi phẩm, để khiến tay ta nghịch cùng những đống đổ nát mà nay đã có người ở, và nghịch cùng một dân nhóm lại từ giữa các nước, thứ dân có nhiều bầy gia súc và của cải, và họ đang sống tại trung tâm địa cầu’.13Sê-ba và Đê-đan, những con buôn của Ta-rê-si với hết thảy các chiến binh trẻ của chúng — chúng sẽ nói cùng ngươi: ‘Có phải ngươi đến đặng bóc lột không? Có phải ngươi tập trung quân đội mình lại đặng cướp của, đặng lấy đi bạc vàng, đặng tước hết bầy gia súc và của cải, đặng làm một sự cướp giựt lớn sao?’14Vì lẽ đó, hỡi con người, hãy nói tiên tri cùng Gót: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Trong ngày đó, khi dân Y-sơ-ra-ên của ta đang sống yên ổn, có phải ngươi chẳng tiếp thu về họ sao? 15Ngươi sẽ đến từ chỗ của ngươi, từ phương cực bắc với một đạo binh đông, hết thảy chúng đều cởi ngựa, một đoàn quân đông đảo, một đạo binh lớn? 16Và ngươi sẽ tấn công dân Y-sơ-ra-ên ta như một đám mây che phủ đất. Việc nầy sẽ xảy ra trong những ngày hầu đến, ta sẽ khiến ngươi nghịch cùng đất ta, hầu cho các dân tộc sẽ nhìn biết ta khi Gót nhìn thấy sự thánh khiết ta.17Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Có phải người không phải là kẻ mà ta đã nói tới trong những ngày trước đây bởi tay của các tôi tớ ta, các tiên tri của Y-sơ-ra-ên, họ đã nói tiên tri thời thế của ngươi, ta sẽ dùng ngươi nghịch cùng họ sao? 18Vậy, nhằm ngày Gót tấn công xứ Y-sơ-ra-ên — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — cơn giận ta sẽ dấy lên trong hai lỗ mũi ta!19Vì ta công bố điều nầy ra trong cơn giận phừng và với lửa thạnh nộ ta: chắc chắn sẽ có một trận động đất lớn trong ngày ấy trên đất Y-sơ-ra-ên. 20Chúng sẽ lay động trước mặt ta — những cá biển, những chim trời, những loài thú đồng, và hết thảy những côn trùng bò trên đất, và từng người một sống trên mặt đất. Các núi đều bị quăng xuống và những vách đá đều đổ xuống, cho đến khi từng bức tường đều bị sụp xuống đất hết.21Vì ta sẽ gọi gươm đến nghịch cùng người trên các đồi núi ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — gươm của từng người sẽ nghịch cùng anh em mình. 22Và ta sẽ xét đoán chúng với dịch lệ, máu, mưa lũ, và mưa đá lửa. Ta sẽ đổ mưa diêm sinh xuống trên nó và trên đạo binh nó, và trên nhiều dân ở với nó. 23Vì ta sẽ tỏ ra sự cả thể và sự thánh khiết ta và ta sẽ được nhiều dân tộc nhận biết, và chúng nó sẽ nhìn biết ta là Đức Giê-hô-va’”.

Chapter 39

1Bây giờ, ngươi, hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng Gót như vầy: ‘Chúa Giê-hô-va phán: Kìa! Ta nghịch cùng ngươi, hỡi Gót, vua của Mê-siếc và Tu-banh. 2Ta sẽ xây qua ngươi và dẫn dắt ngươi; ta sẽ đem ngươi lên từ phía cực bắc và đem ngươi đến vùng đồi núi của Y-sơ-ra-ên. 3Khi ấy, ta sẽ đánh rơi cung ngươi khỏi tay trái và làm cho các mũi tên ngươi phải rớt xuống khỏi tay phải.4Ngươi sẽ ngã chết trên vùng đồi núi Y-sơ-ra-ên — ngươi, mọi đạo binh ngươi, và các chiến binh nào ở với ngươi. Ta sẽ phó ngươi làm mồi cho mọi loài chim và cho loài thú đồng để làm đồ ăn. 5Ngươi sẽ ngã chết trên mặt ruộng, vì chính ta công bố ra việc ấy — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va. 6Khi ấy, ta sẽ sai lửa giáng trên Ma-gốc và trên những kẻ sống yên ổn nơi các bờ biển, và chúng nó sẽ nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va.7Vì ta sẽ khiến cho ai nấy nhìn biết danh thánh ta ở giữa Y-sơ-ra-ên dân ta, và ta không cho phép nói phạm đến danh thánh ta nữa; các nước sẽ nhìn biết rằng ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng Thánh trong Y-sơ-ra-ên. 8Kìa! Ngày mà ta đã công bố đang tới đến, và nó sẽ diễn ra — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!9Những kẻ sống trong các thành của Y-sơ-ra-ên sẽ đi ra và thiêu đốt các thứ vũ khí, thuẫn nhỏ, thuẫn lớn, cung tên, giáo mác; chúng sẽ đem chụm lửa trong bảy năm. 10Chúng sẽ không lấy củi từ đồng ruộng hoặc đốn củi trong rừng, một khi chúng sẽ chụm các thứ vũ khí; chúng sẽ lấy từ những kẻ cướp lột chúng; chúng sẽ cướp giựt những kẻ đã cướp giựt chúng — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!11Rồi sẽ xảy ra trong ngày đó, ta sẽ cho Gót một chỗ tại đó — một nghĩa địa trong Y-sơ-ra-ên, một chỗ đồng bằng dành cho những người nào đi về phương đông biển. Chỗ đó sẽ chặn những ai muốn vượt qua đó. Tại đó chúng sẽ chôn Gót cùng cả đoàn dân nó. Chúng sẽ gọi nơi đó là là đồng trũng của đảng Gót.12Trong bảy tháng nhà Y-sơ-ra-ên sẽ chôn chúng nó để làm cho sạch đất. 13Vì hết thảy dân cư trong đất sẽ chôn chúng nó; đây sẽ là một ngày đáng nhớ cho dân sự khi ta được vinh hiển — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!14Lúc ấy, chúng sẽ cắt người giao cho phần việc tuần tra trong đất để chôn những thây còn sót lại trên mặt đất để làm cho sạch đất. Chúng sẽ khởi sự phần việc nầy sau tháng thứ bảy. 15Khi những kẻ nầy đi ngang qua xứ, khi họ nhìn thấy xương cốt của người ta, họ sẽ thì dựng tiêu chí bên cạnh đó, cho đến chừng nào những kẻ đào mồ đến rồi chôn hài cốt ấy trong đồng trũng của đảng Gót. 16Cũng sẽ có một thành được gọi tên là Đảng. Theo phương thức nầy họ sẽ làm cho đất được sạch’.17Giờ đây, ngươi, hỡi con người, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hãy nói với loài chim cùng hết thảy các loài thú trong đồng ruộng: ‘Hãy cùng nhau nhóm lại! Hãy nhóm lại từ bốn phương vì một của lễ mà ta dọn cho các ngươi, một của lễ lớn trên vùng đồi núi của Y-sơ-ra-ên, hầu cho ngươi ăn thịt và uống huyết. 18Bay sẽ ăn thịt của những chiến binh và uống huyết của các quan trưởng trong thiên hạ; chúng sẽ là những chiên đực, chiên con, dê đực, và bò đực, hết thảy chúng được vỗ béo ở Ba-san.19Khi ấy bay sẽ ăn mỡ cho tới khi no; bay sẽ uống huyết cho tới lúc say mèm; đây sẽ là con sinh mà ta sẽ giết cho các ngươi. 20Các ngươi sẽ ăn no nê nơi bàn ta với ngựa, chiến xa, chiến binh, và mọi lính chiến — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!21Lúc đó, ta sẽ tỏ sự vinh hiển ta ra trong các nước; và hết thảy các dân tộc sẽ nhìn thấy sự đoán xét mà ta làm ra, và tay ta đặt nghịch cùng chúng nó. 22Nhà Y-sơ-ra-ên sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình từ ngày đó trở đi.23Và các dân tộc sẽ nhìn biết rằng nhà Y-sơ-ra-ên đã bước vào chốn phu tù vì cớ tội lỗi nó nhơn đó chúng đã phản ta. Vậy ta giấu mặt ta khỏi chúng, và ta đã phó chúng nó trong tay những kẻ nghịch thù, và chúng nó chết hết thảy bởi gươm. 24Ta đã làm cho chúng nó tuỳ theo sự bất khiết và tội lỗi của chúng nó, khi ta che mặt khỏi chúng nó.25Vì lẽ đó, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Giờ đây, ta sẽ phục hồi số phận của Gia-cốp và ta sẽ thương xót cả nhà Y-sơ-ra-ên, khi ta hành xử với sự sốt sắng vì danh thánh ta! 26Lúc đó, chúng sẽ quên đi sự xấu hổ và mọi sự phản trắc mà chúng đã dùng để phản ta. Chúng sẽ quên hết mọi sự nầy khi chúng yên nghỉ an toàn trong đất mình, chẳng có ai làm cho chúng phải lo sợ hết. 27Khi ta phục hồi chúng từ giữa các dân và thâu chúng lại từ các đất kẻ thù chúng nó, ta sẽ bày tỏ chính mình ta ra là thánh ở trước mắt nhiều nước.28Khi ấy, chúng sẽ nhìn biết rằng ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng nó, vì ta đã đày chúng nó làm phu tù giữa các nước, rồi thâu chúng nó về lại đất của mình. Ta sẽ chẳng để sót một kẻ nào ở giữa vòng các nước. 29Ta sẽ không còn che mặt đối với chúng nó nữa khi ta đổ Thần ta trên nhà Y-sơ-ra-ên — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va!’”

Chapter 40

1Năm thứ hai mươi lăm cuộc phu tù của chúng ta, vào ngày thứ mười của tháng đầu năm, vào năm thứ mười bốn sau khi thành bị chiếm — vào chính ngày ấy, tay của Đức Giê-hô-va giáng trên ta và đem ta đến đó. 2Đức Chúa Trời đưa ta vào các sự hiện thấy về đất của Y-sơ-ra-ên. Ngài đưa ta đến yên nghỉ trên một hòn núi rất cao; đến phía nam, dường như có sự xây cất một thành ở đó.3Khi ấy, Ngài dắt ta vào đó. Kìa! có một người hiện ra hình dáng giống như bằng đồng. Một sợi dây gai và một cái cần để đo ở trong tay người, và người đứng nơi cổng thành. 4Người ấy nói cùng ta: “Hỡi con người, hãy lấy mắt nhìn xem và để tai nghe, rồi hãy ghi nhớ mọi sự mà ta sẽ tỏ ra cho ngươi, vì ngươi đã được đem đến đây hầu cho ta có thể tỏ chúng ra cho ngươi thấy. Hãy tường trình lại mọi việc mà ngươi sẽ nhìn thấy về nhà Y-sơ-ra-ên”.5Có một bức tường ở chung quanh đền thờ, và có một cái cần để đo ở trong tay người, dài sáu cu-đê — mỗi cu-đê “dài hơn” cu-đê thường một gang tay. Người đo bề rộng của bức tường — một cần — và bề cao — là một cần. 6Khi ấy, người đi đến cổng đền thờ đối mặt với hướng đông, và bước lên những nấc thang. Người đo thềm cửa — sâu vô một cần. 7Hốc tường phòng lính canh dài một cần và rộng một cần; có năm cu-đê giữa hai hốc tường, và thềm của cổng đền thờ rộng một cần.8Người đo thềm ngoài của cổng; thềm ấy dài một cần. 9Người đo thềm cửa; sâu vào một cần. Và hai cột cửa rộng hai cu-đê. Đây là thềm cửa đối diện với đền thờ. 10Hốc tường lính canh nơi cửa mỗi bên ba cái của từng cánh cửa, cả ba đều nhau, và bức tường phân ra đều nhau ở mỗi bên.11Khi ấy, người đo bề rộng lối vào ngay cửa — có mười cu-đê; và người đo bề dài lối vào ngay cửa — mười ba cu-đê. 12Người đo bức tường làm biên ở trước chỗ canh gát — cao một cu-đê. Và mỗi phòng — mỗi bề có sáu cu-đê. 13Rồi người đo lối vào từ mái của phòng gát nầy đến mái của phòng khác — là hai mươi lăm cu-đê, từ cửa nầy đến cửa kia.14Khi ấy, người đo bức tường chạy ở giữa mấy phòng gát — dài sáu mươi cu-đê; người đo từ lối cổng vào. 15Lối vào trước mặt cổng cho đến phần cuối lối vào là năm mươi cu-đê. 16Có những cửa sổ hẹp ở các phòng gát, và trong các bức tường phân biệt trong ngoài, thảy đều có những cửa sổ chấn song. Nơi phía trong, chung quanh đều có những cửa sổ. Có hình cây kè trên các bức tường.17Thế rồi, người dẫn ta vào nơi hành lang ngoài của đền thờ. Kìa! có nhiều phòng, và có lót đá ở hành lang, với ba mươi phòng gần lối đi. 18Lót đá ở bên hông của hai cửa, và bề dài cũng y như bề rộng cửa. Đây là phần lót đá thấp hơn. 19Khi ấy, người đo bề ngang khoảng cách từ trước cổng thấp hơn cho đến phía trước cửa trong; là một trăm cu-đê, phía đông cũng như phía bắc.20Rồi người đo bề dài và bề rộng của cửa nằm ở phía bắc hành lang ngoài. 21Có ba phòng gát ở mỗi bên cửa, và cánh cổng và lối đi cũng được đo y như cửa chính — năm mươi cu-đê toàn bộ bề dài và hai mươi lăm cu-đê bề ngang.22Những cửa sổ, lối đi, phòng gát, và các cây kè tương ứng với cánh cổng đối diện phía đông. Có bảy nấc thang đi đến đó, và đến cửa của nó. 23Có một cánh cửa đến hành lang sân trong trước cổng đối diện với phía Bắc, cũng giống như có một cánh cổng về phía đông; người đo từ cổng nầy đến cổng kia — dài độ một trăm cu-đê.24Kế đó, người ấy đưa ta đến lối vào cổng phía nam, và các bức tường và lối đi của nó được đo y như cổng phía ngoài. 25Có những cửa sổ hẹp ở lối đi ra chỗ cửa giống như ở cổng kia. Cổng phía nam và lối đi đo được năm mươi cu-đê chiều dài, và chiều ngang hai mươi lăm cu-đê.26Có bảy nấc thang bước lên đến cổng và lối đi của nó, và có hình cây kè trên các bức tường ở mỗi bên. 27Có một cánh cổng đến hành lang sân trong ở sườn phía nam, và người ấy đo từ cổng nầy đến cổng lối vào phía nam — dài khoảng một trăm cu-đê.28Khi ấy, người đem ta vào hành lang trong bởi lối cổng phía nam, ở đây có cùng số đo y như các cổng khác. 29Những phòng gát, các bức tường, và lối đi được đo y như mấy cổng kia; có những cánh cửa sổ bao quanh lối đi. Cổng trong và lối đi của nó đo được năm mươi cu-đê chiều dài, và chiều ngang hai mươi lăm cu-đê. 30Cũng có các lối đi chung quanh bức tường phía trong; bề dài hai mươi lăm cu-đê và bề ngang năm cu-đê. 31Lối đi nầy đối diện với hành lang ngoài với hình cây kè trên các tường nó và tám nấc thang đi lên.32Khi ấy, người đưa ta vào hành lang trong bằng lối đi phía đông và đo cánh cổng, chúng có cùng số đo y như các cổng khác. 33Các phòng gát, các bức tường, và lối đi đo được y như các cổng khác, và có những cánh cửa sổ bao quanh. Cổng trong và lối đi của nó đo được năm mươi cu-đê chiều dài, chiều rộng hai mươi lăm cu-đê. 34Lối đi của nó đối diện với hành lang ngoài; nó có các cây kè trên mỗi bên của nó và tám nấc thang đi lên.35Kế đó, người đưa ta đến cổng phía bắc và đo nó; nó đo được y như các cổng khác. 36Những phòng gát, các bức tường, và lối đi được đo y như mấy cổng kia; có những cánh cửa sổ bao quanh lối đi. Cổng và lối đi nầy đo được năm mươi cu-đê chiều dài, chiều rộng hai mươi lăm cu-đê. 37Lối đi của nó đối diện với hành lang ngoài; nó có những hình cây kè ở mỗi bên, và có tám nấc thang bước lên.38Có một gian phòng với cánh cửa bên từng cửa phía trong. Đây là chỗ họ rửa các của lễ thiêu ở đó. 39Có hai cái bàn ở mỗi bên lối đi, người ta giết những con sinh về của lễ thiêu trên đó, cũng y như thế cho của lễ chuộc sự mắc lỗi, và về của lễ chuộc tội.40Cạnh bức tường của hành lang, đi tới cổng phía bắc, có hai cái bàn. Ở mỗi bên cũng có hai cái bàn nơi lối vào cổng. 41Có bốn cái bàn ở mỗi bên cửa; họ giết các con sinh trên tám cái bàn.42Có bốn cái bàn cắt bằng đá dùng về của lễ thiêu, dài một cu-đê rưỡi, rộng một cu-đê rưỡi, và cao một cu-đê. Họ để các thứ công cụ trên chúng, với các thứ công cụ ấy họ dùng mà giết con sinh về của lễ thiêu và các của lễ khác. 43Có những móc rộng bằng lòng bàn tay cắm quanh lối đi, và thịt con sinh sẽ được đặt lên mấy cái bàn.44Gần cửa trong, nơi hành lang trong, là phòng dành cho những kẻ ca hát. Một trong các phòng ấy nằm ở phía bắc, và một phòng ở phía nam. 45Rồi người nói cùng ta: “Phòng nầy đối diện phía nam thì dành cho các thầy tế lễ nào có bổn phận trong đền thờ.46Và cái phòng đối diện phía bắc là dành cho các thầy tế lễ có bổn phận nơi bàn thờ. Đây là các con trai của Xa-đốc, họ đến gần Đức Giê-hô-va đặng hầu việc Ngài; họ có mặt giữa vòng các con trai của Lê-vi”. 47Kế đó, người đo hành lang — một trăm cu-đê chiều dài và một trăm cu-đê chiều ngang theo hình vuông, với bàn thờ đứng ở trước mặt gian nhà.48Khi ấy, người đem ta vào lối đi của nhà rồi đo các cột ở đó — chúng dày năm cu-đê ở mỗi bên. Chính lối đi đo được mười bốn cu-đê chiều rộng, và các bức tường ở mỗi bên đều đo được ba cu-đê. 49Lối đi của nơi thánh là hai mươi cu-đê chiều dài, và mười một cu-đê bề ngang. Có các nấc thang bước lên nơi thánh và hai cây cột đứng ở hai bên.

Chapter 41

1Lúc đó, người đem ta vào trong nơi thánh của đền thờ và người đo các cột cửa — sáu cu-đê mỗi bề. 2Bề ngang của lối vào là mười cu-đê; bức tường mỗi bên dài năm cu-đê. Khi ấy, người đo các chiều kích của nơi thánh —dài: bốn mươi cu-đê và ngang: hai mươi cu-đê.3Rồi người vào bên trong chính nơi thánh và đo hai cột cửa ở lối vào — hai cu-đê; và lối vào rộng sáu cu-đê. Các bức tường mỗi bên rộng bảy cu-đê. 4Khi ấy, người đo chiều dài căn phòng — hai mươi cu-đê. Và bề ngang của nó — bề ngang hai mươi cu-đê đến phía trước hành lang, Rồi người bảo ta rằng: “Đây là nơi chí thánh”.5Rồi người đo tường nhà — dày sáu cu-đê. Bề rộng của những phòng cạnh bên khắp chung quanh nhà là bốn cu-đê. 6Có ba cấp phòng bên hông, vì có rất nhiều phòng; ba mươi phòng cho từng cấp. Và mấy cái gờ nằm trên tường cho sáu phòng chung quanh nhà, để đỡ lấy các phòng ở trên, vì chẳng có một chỗ đỡ nào đặt trong tường nhà. 7Vậy, các phòng bên càng cao và đi vòng lên cao, vì nhà càng lên cao và cao hơn, các căn phòng càng rộng khi nhà lên cao. Và một cái thang dẫn lên đến tầng cao nhất, qua tầng giữa.8Khi ấy, Ta thấy phần nhô cao ở quanh nhà, nền của các phòng bên, có chiều cao một cần — sáu cu-đê. 9Bề rộng của bức tường các phòng bên ở ngoài là năm cu-đê. Có một khoảng trống ra ngoài của các phòng nầy trong nơi thánh.10Ở mặt kia khoảng trống nầy là phòng ốc phía ngoài của thầy tế lễ: khoảng trống nầy rộng hai mươi cu-đê ở chung quanh nơi thánh. 11Có những cánh cửa vào trong các phòng bên từ khoảng trống khác — một lối vào đặt ở phía bắc, và lối kia ở phía nam. Chiều rộng của khu vực trống nầy là năm cu-đê bao quanh.12Toà nhà đối diện với hành lang ở phía tây rộng bảy mươi cu-đê. Bức tường của nó đo được dày năm cu-đê cả thảy và dài chín mươi cu-đê. 13Khi ấy người đo nơi thánh — dài một trăm cu-đê. Và toà nhà phân biệt, và tường của nó cũng đo được một trăm cu-đê theo chiều dài. 14Bề ngang phía trước hành lang nơi thánh cũng đo được một trăm cu-đê.15Kế đó, người đo chiều dài của toà nhà ở đàng sau nơi thánh, về phía tây của nó, và các hành lang ở mỗi bên — là một trăm cu-đê. Nơi thánh và lối đi, 16các bức tường phía trong cùng những cánh cửa sổ, bao gồm các cửa sổ hẹp, cùng các hành lang bao chung quanh trên ba tầng, thảy đều lợp mái bằng ván. 17Trên lối vào nơi thánh và khoảng trống dọc theo các bức tường chung quanh có khắc hình chê-ru-bin và cây kè, đối với nhau.18Và ở đó có trang trí với chê-ru-bin và cây kè; với một cây kè ở giữa mỗi chê-ru-bin. Và mỗi chê-ru-bin đều có hai mặt: 19mặt người ta xây theo hướng chê-ru-bin, và mặt sư tử tơ xây theo hướng cây kè ở mặt kia. Những hình chạm nầy trang trí khắp cả ngôi nhà. 20từ mặt đất lên đến cánh cửa có hình trang trí chê-ru-bin cùng các cây kè trên bức tường của đền thờ.21Các cột cửa của nơi thánh đều vuông vức, và hết thảy chúng trông giống nhau. 22Bàn thờ thì bằng gỗ ở trước nơi thánh cao ba cu-đê, dài hai cu-đê ở mỗi bên. Các cột góc, nền, và khung đều bằng gỗ. Khi ấy người ấy bảo ta rằng: “Đây là cái bàn đặt trước mặt Đức Giê-hô-va”. 23Có hai cánh cửa kép dành cho nơi thánh và nơi chí thánh. 24Các cánh cửa nầy có hai cánh khép lại được, cửa nầy hai cánh, cửa kia hai cánh.25Chạm khắc trên chúng — trên các cặp cửa của nơi thánh — là hình chê-ru-bin và cây kè giống như được trang trí trên các bức tường, và có cái mái gỗ đặt trên lối đi phía trước. 26Có những cửa sổ hẹp và những hình cây kè ở mỗi bên của lối đi. Có các phòng bên của ngôi nhà, và chúng cũng có những mái treo.

Chapter 42

1Kế đó, người đưa ta vào hành lang ngoài về phía bắc, và người đem ta vào trong mấy căn phòng ở phía trước hành lang ngoài và bức tường ngoài ở phía bắc. 2Các căn phòng ấy dài một trăm cu-đê phía trước và ngang năm mươi cu-đê. 3Một số phòng đối diện với hành lang trong dài hai mươi cu-đê dọc theo nơi thánh. Có ba tầng phòng, và các tầng phía trên nhìn xuống các tầng phía dưới và rất thoáng, có một lối đi. Và một số phòng ngó ngang qua hành lang ngoài.4Một lối đi rộng mười cu-đê và dài một trăm cu-đê ở trước mặt các phòng. Những cửa phòng đều hướng về phía bắc. 5Nhưng các lối đi phía trên thì nhỏ hơn, vì các lối đi nầy chiếm khoảng trống nhiều hơn phía dưới và các tầng giữa của toà nhà. 6Vì chúng có ba tầng, và chẳng có cây cột nào, không giống như các hành lang, đều có cột. Vậy, các tầng trên bị co lại theo kích cở so với các tầng thấp hơn và tầng giữa.7Và bức tường ngoài chạy dọc theo các phòng hướng về hành lang ngoài, hành lang nằm ở trước mặt các phòng. Bức tường ấy dài năm mươi cu-đê. 8Chiều dài của các phòng ở hành lang ngoài là năm mươi cu-đê, và các phòng đối diện với nơi thánh dài một trăm cu-đê. 9Có một lối vào các phòng thấp hơn từ mặt phía đông, đến từ hành lang ngoài.10Dọc theo bức tường ngoài nơi mặt phía đông của hanh lang ngoài, trước mặt hành lang trong của nơi thánh, cũng có nhiều căn phòng. 11Có một lối đi trước các phòng ấy cũng có chiều dài chiều rộng y như các phòng ở phía bắc. Chúng cũng có cùng một số lối vào. 12Ở mặt phía nam cũng y như mặt phía bắc. Một lối đi vào bên trong có cánh cửa ở đầu ngõ của nó, và lối đi mở vào các gian phòng khác nhau. Ở mặt phía đông có một lối đi vào ở cuối ngõ của nó.13Khi ấy, người bảo ta rằng: “Các phòng phía bắc và các phòng phía nam, ở ngay trước hành lang ngoài là những phòng thánh, ở đây các thầy tế lễ nào đến gần Đức Giê-hô-va có thể dùng thức ăn của nơi chí thánh. Họ sẽ đặt để các vật chí thánh ở đó — của lễ chay, của lễ chuộc sự mắc lỗi, và của lễ chuộc tội — vì đây là nơi thánh. 14Khi các thầy tế lễ đã vào đó rồi, họ không phải ra khỏi nơi thánh mà đến hành lang ngoài, không đặt y phục họ mặc phục sự riêng ra, một khi y phục ấy là thánh. Vậy, họ phải mặc thứ y phục khác trước khi đến gần dân sự.15Người ấy đã hoàn tất việc đo đạt phần nhà trong và rồi người đem ta ra nơi cổng đối diện với phía đông và mọi khu vực quanh đó.16Người đo phần phía đông với cái cần đo — có năm trăm cần. 17Người đo phần phía bắc — năm trăm cần với cần đo đó. 18Người cũng đo phần phía nam — năm trăm cần với cần đo đó. 19Người cũng trở qua rồi đo phần phía tây — năm trăm cần với cần đó đó.20Người đo khu vực ấy bốn phía, bức tường bao quanh ngôi nhà có chiều dài là năm trăm cần và chiều rộng là năm trăm cần phân biệt nơi thánh với nơi tục.

Chapter 43

1Người đưa ta vào cổng mở ra về phía đông. 2Kìa! Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên đến từ phía đông; tiếng của Ngài giống như tiếng nước lớn, và đất sáng rực với sự vinh hiển Ngài!3Và sự nầy giống như sự hiện thấy mà ta đã thấy khi Ngài đến để huỷ diệt thành, và giống như sự hiện thấy mà ta đã thấy bên bờ sông Kê-ba — và ta sấp mặt xuống! 4Thế là sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đã đến với ngôi nhà do cổng mở ra về phía đông. 5Khi ấy, Thần cất ta lên rồi đưa ta vào nơi hành lang trong. Kìa! Sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy dẫy ngôi nhà!6Người đến đứng bên cạnh ta, và ta nghe có ai nói với ta từ ngôi nhà. 7Người nói cùng ta: “Hỡi con người, đây là nơi đặt ngai ta, là nơi để bàn chân ta, tại đây ta sẽ ở đời đời giữa vòng dân sự Y-sơ-ra-ên. Nhà Y-sơ-ra-ên sẽ chẳng còn báng bổ danh thánh ta nữa — chúng và các vua của chúng — với sự bất trung của chúng hay với “các thây ma” các vua chúng nó tại các chùa miễu của chúng. 8Chúng không còn báng bổ danh thánh ta bằng cách đặt thềm chùa miễu của chúng ở gần thềm cửa ta, và trụ cửa của chúng ở kề bên trụ cửa của ta, chẳng có chi khác trừ ra bức tường giữa ta và chúng. Chúng báng bổ danh thánh ta với các việc làm gớm ghiếc của chúng, vì thế ta tuyệt diệt chúng nó đi với cơn giận của ta.9Bây giờ, hãy khiến chúng nó bỏ sự bất trung của chúng đi và “các thây ma” các vua của chúng khỏi mặt ta, thì ta sẽ ở giữa chúng nó cho đến đời đời!10Hỡi con người, chính ngươi phải nói cho nhà Y-sơ-ra-ên biết về nhà nầy để chúng nó phải biết xấu hổ về tội lỗi mình. Chúng nó phải suy nghĩ về phần mô tả nầy. 11Vì nếu chúng nó lấy làm xấu hổ về mọi điều chúng đã làm, khi ấy hãy tỏ ra cho chúng biết thiết kế của ngôi nhà, các chi tiết, lối ra lối vào, hết thảy các chi tiết, các mạng lịnh và lệ luật của nó. Rồi hãy viết ra sự nầy trước mắt chúng hầu cho chúng nó giữ lấy thiết kế cùng mọi lệ luật, hầu cho chúng vâng theo chúng.12Đây là luật lệ của ngôi nhà: Từ đỉnh núi cho đến các đường biên chung quanh nó, đó sẽ là nơi chí thánh. Hãy xem! Đây là luật lệ dành cho ngôi nhà.13Những con số nầy sẽ số đo của bàn thờ tính bằng cu-đê — mỗi cu-đê dài hơn cu-đê thường một gang tay. Vậy, cái rãnh quanh bàn thờ sẽ sâu một cu-đê, và chiều rộng nó cũng là một cu-đê. Và đường biên quanh nó cao một gang. Đây sẽ là cái đế của bàn thờ. 14Từ cái đế ở mặt đất cho đến cái rãnh dưới là hai cu-đê, với cái gờ rộng một cu-đê. Từ cái gờ nhỏ cho đến cái gờ lớn là bốn cu-đê, với cái gờ lớn rộng một cu-đê.15Mặt bàn thờ dành cho của lễ thiêu cao bốn cu-đê, và có bốn cái sừng chỉa thẳng lên mặt bàn thờ. 16Mặt bàn thờ vuông vức dài mười hai cu-đê và ngang mười hai cu-đê. 17Đường biên của nó dài mười bốn cu-đê và ngang mười bốn cu-đê ở mỗi cạnh của nó, và cái gờ rộng nửa cu-đê. Cái gờ rộng một cu-đê giáp vòng các nấc thang hướng về phía đông”.18Kế đó, người nói cùng ta: “Hỡi con người, Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Đây là các luật lệ về bàn thờ nhằm ngày họ xây dựng nó, để dâng của lễ thiêu trên đó, và rưới huyết trên đó. 19Ngươi sẽ dâng một con bò đực bắt từ bầy làm của lễ chuộc tội cho các thầy tế lễ người Lê-vi thuộc dòng Xa-đốc, những người đó đến gần ta đặng phục vụ ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.20Khi ấy ngươi lấy một ít huyết nó rồi bôi trên bốn sừng bàn thờ và bốn góc bàn thờ, và trên cái gờ bao quanh nó; ngươi sẽ làm sạch bàn thờ và thực hiện sự chuộc tội cho nó. 21Lúc đó, ngươi lấy con bò đực làm của lễ chuộc tội rồi thiêu nó trong nơi đã ấn định trong khu vực đền thờ ngoài nơi thánh.22Nhằm ngày thứ hai, ngươi sẽ dâng một con dê đực không tì vít từ bầy dê làm của lễ chuộc tội; các thầy tế lễ sẽ làm sạch bàn thờ y như họ làm sạch nó với con bò đực vậy. 23Khi ngươi làm sạch xong, hãy dâng một con bò đực không tì vít bắt từ bầy và một con chiên đực không tì vít bắt từ bầy. 24Hãy dâng chúng trước mặt Đức Giê-hô-va; các thầy tế lễ rưới muối lên chúng và dâng chúng làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va.25Ngươi phải sửa soạn một con dê đực làm của lễ chuộc tội hàng ngày trong bảy ngày, và các thầy tế lễ cũng phải sửa soạn một con bò đực bắt từ bầy và một con chiên đực không tì vít bắt từ bầy. 26Họ phải chuộc tội cho bàn thờ trong bảy ngày và làm sạch nó, và đồng thời họ phải làm cho bàn thờ ra thánh. 27Họ phải hoàn tất số ngày nầy, rồi qua ngày thứ tám trở đi, các thầy tế lễ sẽ sửa soạn dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân của các ngươi lên bàn thờ, thì ta sẽ nhậm cho — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va”.

Chapter 44

1Khi ấy, người đưa ta trở lại cổng ngoài nơi thánh đối ngang với phía đông; cổng vẫn đóng chặt. 2Đức Giê-hô-va phán cùng ta: “Cổng nầy sẽ đóng luôn với ấn niêm, nó sẽ không được mở. Không một ai sẽ đi qua đó, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã bước vào bởi cổng ấy; vì vậy, cổng ấy sẽ đóng chặt lại. 3Vua của Y-sơ-ra-ên sẽ ngồi ở đó để ăn bánh trước mặt Đức Giê-hô-va. Vua sẽ bước vào bởi lối vào nơi cổng và cũng đi ra bởi cùng một lối ấy”.4Kế đó, người bởi lối cổng phía bắc đối ngang nhà đưa ta đến đó. Vậy, Ta nhìn xem, và kìa, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy dẫy nhà Đức Giê-hô-va, còn ta thì sấp mặt xuống! 5Bấy giờ Đức Giê-hô-va phán cùng ta: “Hỡi con người, hãy để tấm lòng ngươi và dùng mắt nhìn cho thật kỹ và lấy tai nghe mọi điều mà ta sẽ phán cùng ngươi, về mọi mạng lịnh mọi lệ luật của nhà Đức Giê-hô-va. Hãy suy nghĩ về lối vào lối ra của ngôi nhà.6Lúc đó ngươi hãy nói cùng những kẻ bạn nghịch, tức là nhà Y-sơ-ra-ên rằng: ‘Chúa Giê-hô-va phán như vầy. Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy xem xét những hành động đáng gớm ghiếc của các ngươi đã đủ rồi — 7các ngươi đã đưa những kẻ lạ với tấm lòng không chịu cắt bì cũng như thịt vào trong nơi thánh ta đặng báng bổ nó — trong khi các ngươi dâng cho ta bánh, mỡ và huyết của ta; để các ngươi đã phạm giao ước ta bởi mọi sự gớm ghiếc của các ngươi.8Các ngươi không hành động đáp ứng theo đối với các bổn phận của các ngươi dành cho ta; thay vì thế, các ngươi đã dành cho nhiều người khác bổn phận phải quan tâm đến nơi thánh ta. 9Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Không một người ngoại từ sắc dân nào đang sống giữa dân Israel, đã chịu phép cắt bì về lòng, cũng như về thịt nó mà được vào trong nơi thánh ta.10Duy người Lê-vi lầm lạc cách xa ta phiêu bạt xa nhà, họ đã đi cách xa ta, bỏ ta đặng phục vụ thần tượng nó — họ sẽ trả giá về tội lỗi của họ. 11Họ là hạng tôi tớ ta trong nơi thánh ta, canh gát các cửa nhà và phục vụ ở trong nhà. Họ đã giết con sinh của lễ thiêu và các con sinh khác; họ đứng trước mặt dân sự phục vụ họ. 12Nhưng vì chúng nó đã dâng các thứ của lễ trước mặt các hình tượng của chúng, chúng trở thành vầng đá vấp chơn vì tội lỗi nhà Y-sơ-ra-ên. Vì lẽ đó, ta sẽ giơ tay lên thề nghịch cùng chúng nó — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va — chúng sẽ trả giá cho tội lỗi của chúng nó.13Chúng nó sẽ không đến gần ta để làm công việc thầy tế lễ trước mặt ta hoặc sẽ không đến gần bất kỳ vật thánh nào của ta, không được đến gần những vật rất thánh! Thay vì thế, chúng sẽ lãnh lấy lời quở trách và tội lỗi của chúng vì những hành vi gớm ghiếc mà chúng đã phạm. 14Nhưng ta sẽ đặt chúng làm kẻ lo liệu các công việc trong nhà, vì mọi bổn phận trong nhà ấy và mọi sự được làm ra trong đó.15Và các thầy tế lễ họ Lê-vi, con cháu của Xa-đốc, những kẻ lo chu toàn các bổn phận của nơi thánh ta khi dân sự Y-sơ-ra-ên phiêu bạt không còn bước theo ta nữa — những kẻ đó sẽ đến gần ta lo thờ phượng ta và sẽ đứng trước mặt ta đặng dâng mỡ và huyết cho ta — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va. 16Chúng sẽ vào nơi thánh ta; chúng sẽ đến gần bàn ta để thờ lạy ta và chu toàn các bổn phận đối với ta.17Vậy, khi chúng nó đến ở các cổng của hành lang trong, chúng sẽ phải mặt áo bằng vải gai mịn, vì chúng nó sẽ không đến khi mặc đồ bằng lông chiên trong các cổng hành lang trong và nhà của nó. 18Sẽ có khăn bằng gai đội trên đầu chúng và mặc quần đùi bằng gai nơi hông. Chúng không mặc các thứ ý phục làm cho chúng phải đồ mồ hôi.19Khi chúng nó đi qua nơi hành lang ngoài, đến chỗ hành lang ngoài để đến với dân sự, chúng phải cởi lớp áo mà chúng đã mặc khi phục vụ; chúng phải cởi y phục ấy ra rồi để trong một phòng thánh, vậy chúng không làm cho người khác ra thánh bằng cách tiếp xúc với loại y phục đặc biệt của chúng.20Chúng cũng không phải cạo đầu cũng không để tóc dài, nhưng tóc trên đầu chúng phải chỉnh tề. 21Chẳng có thầy tế lễ nào được uống rượu khi họ vào nơi hành lang trong. 22cũng không được lấy góa phụ hoặc người nữ bị ly dị mà làm vợ cho mình, nhưng chỉ lấy nữ đồng trinh về dòng nhà Y-sơ-ra-ên hoặc là lấy vợ góa của một thầy tế lễ trước đây.23Vì chúng sẽ dạy cho dân ta biết phân biệt giữa thánh và tục; chúng sẽ khiến cho họ nhìn biết điều ô uế đối với điều thánh sạch. 24Trong một sự tranh chấp, chúng nó phải đứng xử đoán theo các mạng lịnh của ta; chúng phải sống công bình. Và chúng sẽ gìn giữ luật pháp ta và các lệ luật ta trong mọi kỳ lễ của ta; chúng sẽ làm cho các ngày Sa-bát ta ra thánh.25Chúng sẽ chẳng đi đến một kẻ chết mà bị ô uế, trừ phi đó là cha hay mẹ, con trai, con gái, anh hay chị nào chưa ngủ với đàn ông, nói cách khác, chúng sẽ bị ô uế. 26Sau khi một thầy tế lễ bị ô uế, người ta sẽ đếm bảy ngày cho người. 27Trước ngày người đến với nơi thánh, trong hành lang trong để phục vụ trong nơi thánh, người phải dâng của lễ chuộc tội cho bản thân mình — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.28Và đây là cơ nghiệp của người: Ta sẽ là cơ nghiệp của chúng nó! Vậy các ngươi không trao cho chúng cơ nghiệp trong Y-sơ-ra-ên; ta là cơ nghiệp của chúng nó. 29Chúng sẽ ăn các thứ của lễ chay, của lễ chuộc sự mắc lỗi, và của lễ chuộc tội; mọi thứ được dâng cho Đức Giê-hô-va trong Y-sơ-ra-ên, sẽ thuộc về chúng nó.30Các thứ tốt nhứt trong hoa quả đầu mùa của mọi thứ sản vật và từng thứ đóng góp, bất cứ thứ chi từ hết thảy các thứ đóng góp đều thuộc về dòng thầy tế lễ, và các ngươi sẽ dâng thứ tốt nhứt trong các thứ của lễ dùng để ăn cho các thầy tế lễ, hầu cho ơn phước sẽ giáng trên nhà các ngươi. 31Các thầy tế lễ sẽ không nên ăn thịt của một con thú nào chết tự nhiên, hay là bị xé, dù là thịt chim, hoặc loài thú.

Chapter 45

1Khi các ngươi bắt thăm phân chia xứ như một cơ nghiệp, các ngươi phải làm một của lễ dâng lên Đức Giê-hô-va, của lễ nầy sẽ là một phần thánh trong xứ, chiều dài sẽ là hai mươi lăm ngàn cần, và chiều ngang người ngàn cần. Phần ấy sẽ là thánh, chung quanh phần đất đó. 2Từ phần đất nầy, sẽ là một miếng đất vuông năm trăm cu-đê mỗi bề sẽ là nơi thánh, với đường biên bao quanh năm mươi cu-đê.3Từ khu vực nầy, các ngươi sẽ đo một phần dài hai mươi lăm ngàn và rộng mười ngàn; đó sẽ là một phần thánh cho các ngươi; một nơi chí thánh. 4Đó sẽ là một phần thánh trong xứ dành cho thầy tế lễ nào phục vụ Đức Giê-hô-va, người đến gần Đức Giê-hô-va đặng hầu việc Ngài. Đó sẽ là chỗ cho nhà cửa của họ và một khu vực thánh dành cho nơi thánh. 5Một phần khác chiều dài hai mươi lăm ngàn và ngang mười ngàn cu-đê, và phần ấy sẽ dành cho các thị trấn thuộc về các người Lê-vi nào phục vụ trong ngôi nhà.6Các ngươi sẽ ấn định một khu vực để xây thành, chiều ngang năm ngàn cu-đê, và hai mươi lăm ngàn chiều dài, kề bên khu vực được dành cho nơi thánh; thành nầy sẽ thuộc về cả nhà Y-sơ-ra-ên. 7Đất của nhà vua sẽ giáp hai bên khu vực được dành cho nơi thánh và thành phố. Phần đất ấy sẽ ở phía tây và phía đông của họ. Chiều dài sẽ tương ứng với chiều dài của một trong các phần nầy, từ tây sang đông.8Phần đất nầy sẽ là tài sản dành cho nhà vua trong Y-sơ-ra-ên. Các vị vua của ta sẽ không lấn lướt dân ta nữa; thay vì thế, họ sẽ dâng đất cho nhà Y-sơ-ra-ên, cho các chi phái của họ.9Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hỡi các vua Y-sơ-ra-ên, bấy nhiêu là đủ cho các ngươi rồi! Hãy cất bỏ bạo lực và tranh cạnh; hãy làm theo sự công bình và ngay thẳng! Hãy bỏ đi việc lạm dụng dân sự ta! — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va. 10Các ngươi phải có những cây cân chính xác, những ê-pha chính xác, và những cái bát chính xác! 11Cái ê-pha và cái bát phải có sức chứa y như nhau, cái bát chứa được một phần mười của hô-me; cái ê-pha cũng là một phần mười hô-me. Sức chứa của nó sẽ tương ứng với hô-me. 12Một siếc-lơ sẽ là hai mươi ghê-ra; sáu mươi siếc-lơ sẽ tạo thành một min cho các ngươi.13Đây là phần đóng góp mà các ngươi phải dâng lên: một phần sáu ê-pha cho từng hô-me lúa mì, và các ngươi sẽ dâng một phần sáu ê-pha cho từng hô-me mạch nha. 14Luật dâng dầu sẽ là một phần mười cái bát cho từng cô-rơ (10 cái bát), hoặc cho từng hô-me, một khi một hô-me là mười bát. 15Một con chiên hay một con dê bắt từ trong bầy trong từng hai trăm con từ các khu vực có nước tưới tiêu trong Y-sơ-ra-ên sẽ được sử dụng dùng làm của lễ chay, của lễ thiêu, của lễ thù ân để thực hiện sự chuộc tội cho dân sự — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.16Hết thảy dân trong xứ sẽ dâng hiến phần đóng góp nầy cho nhà vua Y-sơ-ra-ên. 17Đây sẽ là trách nhiệm của nhà vua phải sắp đặt các con thú dùng làm của lễ thiêu, của lễ chay, và lễ quán trong các kỳ lễ, ngày trăng mới, ngày sa-bát, trong những ngày Sa-bát — hết thảy các kỳ lễ của nhà Y-sơ-ra-ên. Vua sẽ dâng của lễ chuộc tội, của lễ chay, của lễ thiêu, của lễ thiêu, và của lễ thù ân để làm sự chuộc tội vì ích cho nhà Y-sơ-ra-ên.18Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Trong tháng thứ nhứt, ngày thứ nhứt trong tháng, các ngươi bắt lấy một con bò đực tơ từ trong bầy và dùng làm của lễ chuộc tội cho nơi thánh. 19Thầy tế lễ sẽ lấy huyết của con sinh tế chuộc tội rồi bôi huyết ấy lên mày cửa của ngôi nhà và trên bốn góc đường biên của bàn thờ, và trên mày cửa của cổng vào hành lang trong. 20Các ngươi sẽ làm điều nầy vào ngày thứ bảy trong tháng vì tội lỗi của mỗi người do tình cờ hoặc ngu dại; làm như thế các ngươi sẽ chuộc tội cho đền thờ.21Trong tháng thứ nhứt nhằm ngày mười bốn của tháng, sẽ là một kỳ lễ cho các ngươi, một kỳ lễ có bảy ngày. Các ngươi sẽ ăn bánh không men. 22Vào ngày đó, nhà vua sẽ sửa soạn cho mình và vì cả dân sự trong xứ một con bò đực để dâng làm của lễ chuộc tội.23Trong bảy ngày của kỳ lễ, nhà vua sẽ sửa soạn một của lễ thiêu dâng lên cho Đức Giê-hô-va: bảy con bò đực và bảy con chiên đực không vít, và một con dê đực mỗi ngày làm của lễ chuộc tội. 24Lúc đó, nhà vua sẽ dâng của lễ chay một ê-pha cho mỗi con bò đực và một ê-pha cho mỗi con chiên đực, với một hin dầu cho mỗi ê-pha25Vào tháng thứ mười bảy nhằm ngày thứ mười lăm của tháng, tại kỳ lễ, nhà vua sẽ dâng của của lễ trong bảy ngày nầy: của lễ chuộc tội, của lễ thiêu, của lễ chay và của lễ bằng dầu.

Chapter 46

1Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Cổng của hành lang trong, đối diện với phía đông, sẽ đóng luôn trong sáu ngày làm việc; nhưng vào ngày Sa-bát cổng ấy sẽ mở ra, và vào ngày trăng mới cổng ấy cũng sẽ mở. 2Nhà vua sẽ bước vào hành lang ngoài bằng lối đi của cổng và hành lang của nó từ phía ngoài, và vua sẽ đứng trước hai cột cửa cổng phía trong khi các thầy tế lễ dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân. Lúc đó, vua sẽ thờ lạy tại thềm cửa cổng trong rồi đi ra ngoài, nhưng cổng sẽ không đóng lại cho đến chiều tối.3Dân sự trong xứ cũng sẽ thờ lạy trước mặt Đức Giê-hô-va tại lối vào cổng nầy vào các ngày Sa-bát và những ngày trăng mới. 4Của lễ thiêu mà nhà vua dâng lên cho Đức Giê-hô-va vào ngày Sa-bát sẽ là sáu con chiên con không vít và một con chiên đực không vít. 5Của lễ chay với chiên đực sẽ là một ê-pha, và của lễ chay với các chiên con sẽ là những gì nhà vua muốn dâng, và một hin dầu với mỗi ê-pha gạo.6Vào ngày trăng mới, các ngươi phải dâng một con bò đực tơ không tì vít, sáu con chiên con và một con chiên đực không tì vít. 7Nhà vua phải sắm của lễ chay một ê-pha cho con bò đực, một ê-pha cho con chiên đực, và những gì người muốn dâng cho các chiên con, và một hin dầu cho mỗi ê-pha gạo. 8Khi vua bước vào do đường cổng và hành lang của nó, người cũng phải rời đi theo cùng lối đó.9Nhưng khi dân sự của đất đến trước mặt Đức Giê-hô-va theo kỳ lễ ấn định, thì hễ kẻ nào qua cổng phía bắc thờ phượng phải rời đi qua cổng phía Nam; còn kẻ nào bước vào qua cổng phía nam phải rời đi qua cổng phía bắc. Không một người nào được quay trở lại với cổng mà mình bước vào, vì người phải đi thẳng trước mặt mình. 10Và nhà vua sẽ ngự ở chính giữa; khi họ bước vào trong và khi họ rời đi, vua cũng rời đi.11Và trong các kỳ lễ, của lễ chay phải là một ê-pha gạo cho con bò đực và một ê-pha cho con chiên đực, và bất cứ gì người muốn dâng với các chiên con, một hin dầu cho mỗi một ê-pha. 12Khi nhà vua dâng của lễ lạc ý cho Đức Giê-hô-va mỗi của lễ thiêu hay của lễ thù ân, nhà vua phải mở cổng hướng đông cho của lễ ấy, và dâng của lễ thiêu mình và của lễ thù ân mình y như người đã dâng nó nhằm ngày Sa-bát; khi ấy người phải đi ra và khi đã ra rồi phải đóng cổng lại.13Mỗi ngày ngươi dâng lên cho Đức Giê-hô-va một con chiên con giáp năm, không tì vít; ngươi sẽ làm việc nầy vào mỗi buổi mai. 14Và ngươi sẽ dâng của lễ chay với nó mỗi buổi mai, một phần sáu ê-pha với một phần ba hin dầu để trộn với bột. Của lễ chay dâng cho Đức Giê-hô-va hằng ngày theo lệ luật đời đời. 15Họ sẽ sắm chiên con, của lễ chay, và dầu mỗi buổi mai, một của lễ thiêu thường trực.16Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nếu nhà vua dâng một của lễ cho bất kỳ con trai nào, của lễ ấy lấy trong cơ nghiệp của con ấy. Đây sẽ tài sản của các con trai người, đó là một cơ nghiệp. 17Nhưng nếu vua dâng một của lễ từ sản nghiệp mình thay cho một trong các tôi tớ người, thì vật ấy sẽ thuộc về kẻ đầy tớ cho đến năm phóng thích; rồi khi ấy thì vật đó sẽ trở về với nhà vua. Cơ nghiệp của vua chắc chắn sẽ thuộc về các con trai người. 18Nhà vua chớ lấy chi hết về sản nghiệp của dân sự, mà đuổi chúng nó khỏi chính cơ nghiệp nó; nhà vua phải tiếp trợ cho các con trai từ tài sản riêng của mình hầu cho dân ta ai nấy không bị tan lạc khỏi chính cơ nghiệp mình”.19Kế đó, người dẫn ta qua lối vào ngay tại cổng đến các phòng thánh dành cho các thầy tế lễ, đối diện với phía bắc và kìa! Có một chỗ ở hướng về phía tây. 20Người bảo ta rằng: “Đây là chỗ mà các thầy tế lễ luột của lễ chuộc tội và của lễ chuộc sự mắc lỗi, và là chỗ họ sẽ nấu của lễ chay. Họ không được đem chúng ra nơi hành lang ngoài, để dâng dân sự cho Đức Giê-hô-va.21Khi ấy người đưa ta ra nơi hành lang ngoài, và người dẫn ta ngang qua bốn góc hành lang ấy, và ta nhìn thấy mỗi góc hành lang có một cái sân khác. 22Nơi bốn góc hành lang ngoài có bốn góc sân, dài bốn mươi cu-đê và rộng ba mươi cu-đê. Ở đó các chiều kích giống như nhau cho bốn góc sân. 23Có một hàng đá bao quanh bốn cái sân ấy, và có chỗ nấu nướng ở dưới từng hàng đá đó. 24Người bảo ta rằng: “Đây là những chỗ mà các tôi tớ của đền thờ sẽ luột của thứ của lễ của dân sự”.

Chapter 47

1Kế đó, người đưa ta trở lại lối vào đền thờ, và kìa! Nước tràn ra từ dưới thềm đền thờ trong nhà về phía đông — vì mặt trước đền thờ đối diện với phía đông — và nước ấy tràn xuống mặt phía nam đền thờ, chảy ngay vào bàn thờ. 2Vậy, người đưa ta ra qua cổng phía bắc và dẫn ta đi vòng đến cổng đối diện hướng đông. Kìa, nước tràn xuống từ cổng nầy xuôi về mặt phía nam của nó.3Khi người dẫn ta hướng lên phía đông, có sợi dây đo trong tay người; người đo chẵn một ngàn cu-đê và khiến ta lội qua nước, nước lên đến mắt cá ta. 4Khi ấy, người lại đo một ngàn cu-đê một lần nữa và khiến ta lội qua nước, nước lên đến đầu gối ta; và người lại đo một ngàn cu-đê khác, và khiến ta lội qua nước, nước lên đến hông ta. 5Kế đó, người lại đo thêm một ngàn cu-đê nữa, ở đây, đó là một con sông mà ta không lội qua được, vì nước rất sâu. Một người chỉ có thể lội qua đó.6Bấy giờ người bảo ta rằng: “Hỡi con người, có phải ngươi nhìn thấy con sông nầy không? rồi người vớt ta ra rồi đưa ta trở lại dọc theo bờ sông. 7Khi ta trở lại rồi, kìa, bờ sông có rất nhiều cây ở mặt nầy và cũng có ở mặt kia nữa. 8Người bảo ta rằng: “Sông nầy chảy thẳng đến lãnh thổ phía đông rồi xuống A-ra-ba; sông nầy chảy vào Biển Muối và nó sẽ biến biển ấy trở nên ngọt.9Mọi tạo vật sống có ở chỗ sông chảy đến, có nhiều loài cá khi con sông chảy đi. Sông ấy sẽ biến muối ra ngọt. Muôn vật sẽ sống bất cứ đâu con sông chảy đến. 10Khi ấy, những ngư phủ ở Ên-Ghê-đi sẽ đứng bên bờ sông ấy, sẽ có một chỗ khô cạn để phơi khô lưới gần Ên-Ê-la-im. Sẽ có nhiều loại cá trong Biển Muối, giống như các loại cá dư dật trong Biển Lớn.11Nhưng vùng bưng biền của Biển Muối sẽ không trở nên ngọt; chúng sẽ hiện hữu ở đó để cung cấp muối. 12Gần bên hai bên bờ sông ấy, ở cả hai bên, sẽ mọc lên đủ thứ cây có trái ăn được. Lá nó không hề tàn héo, và trái nó sẽ ra luôn không dứt. Cây cối mỗi tháng sẽ ra trái, một khi nước tưới chúng ra từ Nơi Thánh. Trái của chúng dùng để ăn, và lá nó dùng để làm thuốc.13Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nầy sẽ là cách mà ngươi chia đất cho mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên: Giô-sép sẽ có hai phần. 14Và các ngươi, mỗi anh em giữa vòng các ngươi sẽ thừa hưởng đất làm sản nghiệp. Khi ta giơ tay lên thề ban xứ nầy cho các tổ phụ ngươi, cũng một thể ấy xứ nầy đã trở thành sản nghiệp của các ngươi.15Đây sẽ là mốc giới của xứ về phía Bắc, từ Biển Lớn, theo con đường Hết-lôn và đến Lê-bô Ha-mát cho đến Xê-đát. 16Khi ấy, mốc giới sẽ chạy đến Bê-rốt, đến Síp-ra-im — phần ở giữa Đa-mách và Ha-mát, đến Hát-se-Hát-thi-côn — bên cạnh mốc giới của Ha-vơ-ran. 17Vậy mốc giới sẽ chạy từ biển đến Hát-sa-Ê-nôn trên đường biên giáp với Đa-mách và Ha-mát về phía bắc. Đây sẽ là mặt phía bắc.18Về phía đông, giữa Ha-vơ-ran và Đa-mách và giữa Ga-la-át và đất Y-sơ-ra-ên sẽ là sông Giô-đanh. Mốc giới nầy sẽ chạy thật xa đến tận Tha-ma. 19Rồi về phía nam: phía nam Tha-ma cho đến sông Mê-ri-ba Ca-đe, đến khe Ê-díp-tô cho đến Biển Lớn; và là mặt phía nam hướng thẳng hướng nam. 20Rồi mốc giới phía tây sẽ là Biển Lớn cho đến lối vào Ha-mát. Đây sẽ là mặt phía tây.21Theo cách nầy, các ngươi sẽ chia đất nầy cho nhau, cho các chi phái Y-sơ-ra-ên. 22Và sự việc sẽ xảy ra, các ngươi sẽ bắt thăm cho các sản nghiệp chia cho mình và cho các dân ngoại sống ở giữa các ngươi, họ sanh con cái giữa các ngươi và họ, với các ngươi giống như dân bản xứ của Y-sơ-ra-ên. Các ngươi sẽ bóc thăm chọn lấy sản nghiệp giữa vòng các chi phái Y-sơ-ra-ên. 23Khi ấy, sự việc nầy sẽ xảy ra, người ngoại sẽ trú ngụ với chi phái mà họ sống trong đó. Các ngươi phải cấp cho người một sản nghiệp — đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va”.

Chapter 48

1Đây là tên của các chi phái: Chi phái Đan sẽ nhận một phần đất; mốc giới của nó sẽ chạy từ mốc phía bắc Y-sơ-ra-ên theo con đường của Hết-lôn và Lê-bô Ha-mát. Mốc giới của nó sẽ chạy từ Ha-xa Ê-nan dọc theo biên giới với Đa-mách lên phía bắc và rồi đến Ha-mát. Mốc giới của Đan sẽ chạy từ phía Đông suốt con đường đến Biển Lớn. 2Về phía nam mốc giới của Đan sẽ là đất của A-se — chạy từ phía đông sang phía tây. 3Phía nam của mốc giới A-se sẽ là phần đất của Nép-ta-li, trải từ mặt phía đông cho đến mặt phía tây.4Phía nam mốc giới với Nép-ta-li sẽ là phần đất của Ma-na-se, trải dài từ mặt phía đông cho đến mặt phía tây. 5Phía nam mốc giới của Ma-na-se, từ phía đông đến phía tây, sẽ là Ép-ra-im — một phần đất của Ép-ra-im. 6Phía nam mốc giới của Ép-ra-im, từ phía đông đến phía tây, sẽ là Ru-bên — phần đất của Ru-bên. 7Trên bờ cõi của Ru-bên, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của Giu-đa — một phần đất.8Phần đất cung hiến các ngươi sẽ chọn lấy dọc theo mốc giới với Giu-đa, chạy từ phía đông đến phía tây; nó sẽ rộng hai mươi lăm ngàn cu-đê, và chiều dài tương ứng với phần của một chi phái từ mặt phía đông sang phía tây, và đền thờ sẽ ở giữa phần đất ấy. 9Phần đất nầy các ngươi sẽ dâng cho Đức Giê-hô-va sẽ là hai mươi lăm ngàn cu-đê bề dài và mười ngàn cu-đê bề ngang.10Phần đất nầy sẽ được định là phần đất thánh: các thầy tế lễ sẽ có đất được ấn định cho họ đo được hai mươi lăm ngàn cu-đê bề rộng về phía bắc; mười ngàn cu-đê bề ngang về phía tây, mười ngàn cu-đê bề ngang về phía đông; và hai mươi lăm ngàn cu-đê bề dài về phía nam, với nơi thánh của Đức Giê-hô-va sẽ ở giữa nó. 11Phần đất ấy sẽ được dâng cho Đức Giê-hô-va; các thầy tế lễ theo dòng Xa-đốc là những kẻ phục vụ ta một cách trung tín, họ không sai lạc khi con cái Y-sơ-ra-ên lạc sai, như người Lê-vi đã sai lạc. 12Sự ban hiến cho họ sẽ là một phần của nơi chí thánh nầy, chạy dài theo mốc giới của người Lê-vi.13Phần đất của người Lê-vi dọc theo mốc giới với phần đất của các thầy tế lễ sẽ là hai mươi lăm ngàn cu-đê bề dài và mười ngàn cu-đê bề ngang. Toàn bộ chiều dài của phần đất sẽ hai mươi lăm ngàn cu-đê chiều dài và hai mươi ngàn cu-đê chiều rộng. 14Họ sẽ không được bán hay đổi đất ấy; không một hoa quả đầu mùa nào trong xứ Y-sơ-ra-ên bị biệt riêng ra khỏi các mộc giới nầy, vì hết thảy đều là thánh cho Đức Giê-hô-va.15Phần đất còn lại, năm ngàn cu-đê chiều rộng và chiều dài hai mươi lăm ngàn cu-đê, sẽ là nơi thành phố chọn sử dụng, để xây nhà cửa và đồng cỏ; thành phố sẽ ở chính giữa nó. 16Đây sẽ là số đo của nó: phía bắc dài bốn ngàn năm trăm cu-đê, phía nam dài bốn ngàn năm trăm cu-đê, phía đông dài bốn ngàn năm trăm cu-đê, phía tây dài bốn ngàn năm trăm cu-đê.17Sẽ là đồng cỏ cho thành phố về phía bắc, hai trăm năm chục cu-đê bề sâu, phía nam hai trăm năm chục bề sâu, phía đông hai trăm năm chục bề sâu; và phía tây sâu hai trăm năm chục cu-đê. 18Khu vực còn lại của phần cung hiến thánh sẽ trải dài là mười ngàn cu-đê về phía đông và mười ngàn cu-đê phía tây. Nó sẽ chạy dài dọc theo mốc giới của phần đất thánh, và hoa lợi của nó sẽ dùng làm đồ ăn cho những kẻ làm việc trong thành.19Số người làm việc trong thành, là dân thuộc về hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên, sẽ canh tác phần đất ấy. 20Hết thảy phần đất thánh sẽ đo được hai mươi lăm ngàn cu-đê bề dài, hai mươi lăm ngàn cu-đê bề ngang. Theo cách nầy, các ngươi sẽ biến phần đất ấy ra thánh, cùng với phần đất dành cho thành phố.21Phần xứ còn lại bốn bề quanh phần đất thánh và khu vực thành phố sẽ dành cho nhà vua. Mốc giới phần đất của nhà vua về phía đông sẽ trải dài hai mươi lăm ngàn cu-đê tính từ mốc giới phần đất thánh cho đến mối giới phía đông — và mốc giới của vua cho đến phía tây sẽ trải dài hai mươi lăm ngàn cu-đê cho đến mốc giới phía tây. Ở giữa sẽ là nơi thánh, và nơi thánh của đền thờ sẽ ở chính giữa nó. 22Phần đất chạy dài từ sản nghiệp của người Lê-vi và khu vực thành phố ở giữa nó sẽ thuộc về nhà vua; nó sẽ nằm giữa mốc giới của Giu-đa và mốc giới phần đất của Bên-gia-min — phần đất nầy sẽ thuộc về nhà vua.23Về phần các chi phái còn lại, phần đất của họ cũng chạy từ mặt phía đông đến mặt phía tây. Bên-gia-min sẽ nhận một phần. 24Về phía nam mộc giới của Bên-gia-min, chạy từ đông sang tây, sẽ là phần đất của Si-mê-ôn — một phần. 25Về phía nam mộc giới của Si-mê-ôn, chạy từ đông sang tây, sẽ là phần đất cho Y-sa-ca — một phần. 26Về phía nam mộc giới của Y-sa-ca, chạy từ đông sang tây, sẽ là phần đất của Sa-bu-lôn — một phần.27Về phía nam mộc giới của Sa-bu-lôn, chạy từ đông sang tây, sẽ là phần đất cho Gát — một phần. 28Mộc giới phía nam của Gát sẽ chạy từ Tha-ma cho đến các con sông của Mê-ri-ba Ca-đe, và xa tít đến khe Ê-díp-tô, và rồi cho đến Biển Lớn. 29Đây là phần đất mà các ngươi sẽ dùng cách bắt thăm; nó sẽ là cơ nghiệp của các chi phái Y-sơ-ra-ên. Đây sẽ phần của họ. Đây là lời công bố của Chúa Giê-hô-va.30Đây là những lối ra của thành phố: về phía bắc, đi được bốn ngàn năm trăm cu-đê bề dài, 31sẽ là ba cổng, đặt theo tên của các chi phái Y-sơ-ra-ên: một cổng mang tên Ru-bên, một cổng mang tên Giu-đa, và một cổng mang tên Lê-vi. 32Về phía đông đo được bốn ngàn năm trăm cu-đê theo chiều dài, sẽ là ba cổng: một cổng mang tên Giô-sép, một cổng mang tên Bên-gia-min, và một cổng mang tên Đan.33Về phía nam, đo được bốn ngàn năm trăm cu-đê chiều dài, sẽ là ba cổng: một cổng mang tên Si-mê-ôn; một cổng mang tên Y-sa-ca, và một cổng mang tên Sa-bu-lôn. 34Về phía tây, đo được bốn ngàn năm trăm cu-đê, sẽ là ba cổng: một cổng mang tên Gát; một cổng mang tên A-se; và một cổng mang theo tên Nép-ta-li. 35Chu vi quanh thành phố sẽ có mười tám ngàn cu-đê; kể từ ngày ấy trở đi, tên thành phố sẽ là: "Đức Giê-hô-va ngự ở đó!”

## ĐA-NI-ÊN

Chapter 1

1Năm thứ ba thuộc triều đại của Giê-hô-gia-kim vua Giu-đa, Nê-bu-cát-nết-sa vua Ba-by-lôn đến bao vây thành Giê-ru-sa-lem và cắt mọi đường tiếp tế cho thành ấy. 2Chúa khiến Nê-bu-cát-nết-sa thắng Giê-hô-gia-kim vua Giu-đa, và Ngài phó vào tay vua những vật thánh trong nhà Đức Chúa Trời. Vua đem về xứ Ba-by-lôn, đến đền thờ các thần của vua và để những vật thánh đó trong kho của thần mình.3Vua bảo Ách-pê-na, quan trưởng của vua, đem đến một số người Y-sơ-ra-ên, thuộc gia đình hoàng tộc và quý tộc – 4gồm những thanh niên lành lặn, diện mạo thu hút, khôn ngoan tài giỏi, đầy dẫy kiến thức và sự thông biết, và đáp ứng đủ điều kiện để chầu trong cung vua. Ông phải dạy họ văn chương và ngôn ngữ Ba-by-lôn. 5Vua truyền cấp cho họ khẩu phần hàng ngày là những món ngon của vua và rượu vua uống. Các thanh niên này được huấn luyện trong ba năm, và sau đó họ sẽ chầu vua.6Trong số đó có Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria, thuộc người Giu-đa. 7Quan trưởng đặt tên cho họ như sau: Đa-ni-ên được gọi là Bên-tơ-sác-xa, Ha-na-nia được gọi là Sa-đơ-rác, Mi-sa-ên được gọi là Mê-sác, và A-xa-ria được gọi là A-bết-nê-gô.8Nhưng Đa-ni-ên định trong lòng rằng ông sẽ không tự làm mình ô uế bởi đồ ngon của vua hoặc rượu vua uống. Vì vậy, ông xin phép quan trưởng đừng bắt ông tự làm ô uế mình. 9Bấy giờ, Đức Chúa Trời cho Đa-ni-ên được ơn và thương xót qua sự tôn trọng của quan trưởng dành cho ông. 10Quan trưởng nói với Đa-ni-ên, “Ta e sợ vua là chủ ta. Người đã ra lệnh ta đem cho các ông đồ ăn và thức uống. Lẽ nào người thấy các ông có dáng vẻ tệ hơn những thanh niên khác đồng tuổi các ông? Vua có thể chém đầu ta vì cớ các ông.”11Đa-ni-ên nói với người quản lý mà quan trưởng đã giao coi sóc Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria. 12Ông nói, “Xin thử chúng tôi, là những tôi tớ của ông, trong mười ngày. Xin cho chúng tôi ăn rau và uống nước. 13Sau đó hãy so sánh diện mạo chúng tôi với diện mạo của các thanh niên là những người dùng cao lương mỹ vị của vua, và xử chúng tôi, tôi tớ của ông, theo điều ông thấy.”14Vậy, người quản lý đồng ý với Đa-ni-ên, và ông thử họ trong mười ngày. 15Khi đã mãn hạn mười ngày, họ trông khỏe mạnh hơn, và họ được nuôi dưỡng tốt hơn tất cả những thanh niên dùng cao lương mỹ vị của vua. 16Vậy, người quản lý cất phần cao lương mỹ vị và rượu của họ và chỉ cho họ ăn rau thôi.17Về các thanh niên này, Đức Chúa Trời ban cho họ kiến thức và sự hiểu biết sâu sắc về văn chương và sự khôn ngoan, và Đa-ni-ên có thể hiểu mọi loại khải tượng và chiêm bao. 18Khi hết thời hạn vua đã định, quan trưởng dẫn họ đến trước mặt Nê-bu-cát-nết-sa.19Vua nói chuyện với họ, và trong cả nhóm không có ai sánh bằng Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria. Họ đứng trước mặt vua, sẵn sàng phục vụ vua. 20Khi vua hỏi họ những câu hỏi về sự khôn ngoan và thông biết, vua thấy họ giỏi gấp mười lần các pháp sư và những kẻ đồng bóng trong toàn vương quốc của vua. 21Đa-ni-ên ở tại đó cho đến năm thứ nhất trong đời Vua Si-ru.

Chapter 2

1Năm thứ nhì thuộc triều đại của Nê-bu-cát-nết-sa, vua có những giấc chiêm bao. Vua bồn chồn và không ngủ được. 2Sau đó, vua triệu tập các pháp sư và đồng bóng. Vua cũng gọi các thầy phù thủy và nhà thông thái. Vua muốn họ tỏ cho vua biết những giấc chiêm bao ấy. Vậy, họ đến chầu trước mặt vua.3Vua nói cùng họ: “Ta có một giấc chiêm bao, và lòng ta băn khoăn muốn biết ý nghĩa của giấc mơ ấy.” 4Các nhà thông thái tâu với vua bằng tiếng A-ram: “Muôn tâu bệ hạ, kính chúc bệ hạ sống đời đời! Xin bệ hạ kể giấc chiêm bao ấy cho chúng thần, rồi chúng thần sẽ tỏ ý nghĩa cho bệ hạ.”5Vua trả lời các nhà thông thái: “Việc này là chắc chắn. Nếu các ngươi không tỏ cho ta giấc chiêm bao ấy và giải nghĩa nó, các ngươi sẽ bị phanh thây và nhà cửa các ngươi sẽ thành đống rác rưởi. 6Nhưng nếu các ngươi tỏ giấc chiêm bao cho ta và ý nghĩa của nó, ta sẽ ban cho các ngươi lễ vật, phần thưởng, và quyền cao chức trọng. Vậy hãy cho ta biết giấc chiêm bao và ý nghĩa nó.”7Họ lại trả lời và tâu: “Xin bệ hạ tỏ cho chúng thần giấc chiêm bao ấy và chúng thần sẽ giải nghĩa.” 8Vua trả lời: “Ta biết chắc rằng các ngươi trì hoãn thời gian vì các ngươi thấy quyết định của ta là chắc chắn rồi. 9Nhưng nếu các ngươi không tỏ giấc chiêm bao ấy cho ta, thì chỉ có một hình phạt dành cho các ngươi. Các ngươi đã chọn dùng những lời sai lệch và giả dối mà cấu kết lẫn nhau đặng tâu với ta cho đến khi ta đổi ý. Vậy bây giờ, hãy nói cho ta biết giấc chiêm bao đó, rồi ta sẽ biết rằng các ngươi có thể giải nghĩa cho ta.”10Các nhà thông thái tâu cùng vua: “Trên thế gian này không ai có thể đáp ứng yêu cầu của bệ hạ. Không có vua chúa vĩ đại và quyền thế nào lại yêu cầu pháp sư, hoặc đồng bóng, hoặc nhà thông thái làm điều như thế. 11Điều vua yêu cầu thật là khó, và không ai có thể tỏ cho vua biết ngoại trừ các thần, họ không sống giữa loài người.”12Lời này khiến vua giận và rất giận, vua ra lệnh giết hết những nhà thông thái ở Ba-by-lôn. 13Vậy, sắc lệnh được ban ra. Tất cả những ai là nhà thông thái đều bị xử tử; họ cũng truy tìm Đa-ni-ên và các bạn ông để xử tử.14Sau đó, Đa-ni-ên cẩn thận và thận trọng trả lời A-ri-ốt, quan chỉ huy quân thị vệ, là người đến đặng giết tất cả những nhà thông thái ở Ba-by-lôn. 15Đa-ni-ên hỏi quan chỉ huy của vua: “Sao sắc lệnh của vua cấp bách vậy?” A-ri-ốt kể cho Đa-ni-ên nghe việc đã xảy ra. 16Đa-ni-ên vào, xin được hẹn gặp vua để giải nghĩa cho vua.17Sau đó, Đa-ni-ên về nhà và giải thích cho Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria, về việc đã xảy ra. 18Ông giục họ tìm kiếm sự thương xót của Đức Chúa Trời trên trời về sự huyền bí này để ông và họ không bị giết cùng với những người khôn ngoan khác ở Ba-by-lôn.19Đêm đó, sự kín nhiệm được tỏ cho Đa-ni-ên qua một sự hiện thấy. Đa-ni-ên ngợi khen Đức Chúa Trời trên trời 20và nói rằng: “Ngợi khen danh Đức Chúa Trời đời đời; vì sự khôn ngoan và quyền phép thuộc về Ngài.21Ngài thay đổi thời gian và mùa màng; Ngài dời các vua và lập các vua lên ngai. Ngài ban sự khôn ngoan cho người khôn ngoan và kiến thức cho người thông biết. 22Ngài tỏ những điều sâu sắc và kín giấu vì Ngài biết sự gì ở trong bóng tối, và bên Ngài có sự sáng.23Lạy Đức Chúa Trời của tổ phụ con, con cám ơn Ngài và ngợi khen Ngài vì Ngài đã ban cho con sự khôn ngoan và quyền phép. Ngài đã tỏ cho con điều chúng con cầu xin Ngài; Ngài đã tỏ cho chúng con biết việc của vua.”24Như vậy, Đa-ni-ên đến gặp A-ri-ốt, là người mà vua sai đi giết những nhà thông thái ở Ba-by-lôn. Ông đến nói với A-ri-ốt: “Xin đừng giết các nhà thông thái ở Ba-by-lôn. Xin đưa tôi đến gặp vua rồi tôi sẽ tỏ cho vua biết ý nghĩa của giấc chiêm bao.”25A-ri-ốt nhanh chóng đưa Đa-ni-ên đến trước mặt vua và tâu: “Thần đã tìm thấy trong vòng những người Giu-đa bị lưu đày có một người sẽ tỏ ý nghĩa về giấc chiêm bao của bệ hạ.” 26Vua bảo Đa-ni-ên (hay còn được gọi là Bên-tơ-sác-xa): “Ngươi có thể kể cho ta nghe về giấc chiêm bao mà ta đã thấy và ý nghĩa của nó không?”27Đa-ni-ên trả lời vua và tâu rằng: “Sự kín nhiệm mà bệ hạ đã yêu cầu không thể được tỏ ra bởi những người có sự khôn ngoan, hoặc những đồng bóng, pháp sư, hoặc chiêm tinh gia. 28Tuy nhiên, có một Đức Chúa Trời ngự trên các từng trời, là Đấng bày tỏ những sự kín nhiệm, và Ngài đã tỏ cho bệ hạ, là Vua Nê-bu-cát-nết-sa, về việc sẽ xảy đến về sau này. Giấc chiêm bao và các sự hiện thấy trong đầu bệ hạ khi bệ hạ nằm trên giường là như vầy:29Muôn tâu bệ hạ, các tư tưởng của bệ hạ khi bệ hạ nằm trên giường là nói đến những việc sẽ xảy ra, và Đấng tỏ những sự kín nhiệm đã bày tỏ cho bệ hạ biết việc sẽ xảy ra. 30Về phần hạ thần, sự kín nhiệm này không được tỏ ra cho hạ thần vì hạ thần có nhiều sự khôn ngoan hơn bất cứ ai khác. Sự kín nhiệm này được tỏ cho hạ thần để bệ hạ có thể hiểu ý nghĩa và biết những tư tưởng sâu thẳm trong lòng bệ hạ.31Tâu bệ hạ, bệ hạ nhìn lên và thấy một pho tượng lớn. Pho tượng này rất uy nghi và rực rỡ trước mặt bệ hạ. Sự sáng ngời của nó thật kinh khiếp. 32Đầu pho tượng được làm bằng vàng ròng. Ngực và cánh tay làm bằng bạc. Bụng và bắp đùi làm bằng đồng, 33và chân làm bằng sắt. Bàn chân được làm bằng một phần sắt và một phần đất sét.34Bệ hạ nhìn lên, và thấy một hòn đá không phải bởi tay người đục ra, rơi vào chân bằng sắt và đất sét và làm chúng vỡ tan. 35Sau đó, sắt, đất sét, đồng, bạc, và vàng đều bị vỡ thành từng mảnh và trở nên như rơm rạ trên sân đạp lúa vào mùa hè. Gió cuốn chúng đi mất đến nỗi chẳng còn lại vết tích gì. Nhưng hòn đá đã đập vào pho tượng trở thành một ngọn núi lớn và đầy dẫy khắp đất.36Giấc chiêm bao của bệ hạ là như vậy. Bây giờ, chúng thần sẽ giải nghĩa cho bệ hạ. 37Tâu bệ hạ, bệ hạ là vua muôn vua mà Đức Chúa Trời trên trời đã ban cho vua vương quốc, quyền phép, sức mạnh, và sự cao trọng. 38Ngài phó vào tay bệ hạ nơi ở của loài người. Ngài phó các loài thú đồng và chim trời vào tay bệ hạ, và Ngài lập bệ hạ cai trị trên chúng. Bệ hạ là cái đầu làm bằng vàng của pho tượng.39Sau bệ hạ, một vương quốc khác kém hơn bệ hạ sẽ nổi lên, và một vương quốc thứ ba bằng đồng sẽ cai trị khắp đất.40Sẽ có một vương quốc thứ tư, cứng như sắt, vì sắt làm vỡ những thứ khác thành từng mảnh và làm tan tác mọi thứ. Vương quốc ấy sẽ đập vỡ những thứ này và nghiền nát chúng.41Như bệ hạ đã thấy, bàn chân và ngón chân được làm một phần bằng đất sét và một phần bằng sắt, như vậy đó sẽ là một vương quốc bị chia đôi; trong vương quốc ấy sẽ có một phần sức mạnh của sắt, y như bệ hạ đã thấy sắt trộn với đất sét mềm. 42Về những ngón chân được làm bằng một phần sắt và một phần đất sét, vương quốc ấy sẽ nửa mạnh nửa giòn. 43Như bệ hạ đã thấy sắt trộn với đất sét, dân chúng sẽ là một dân hỗn tạp; họ sẽ không chung sống với nhau, như sắt không hòa lẫn với đất sét.44Trong đời các vua ấy, Đức Chúa Trời trên trời sẽ lập nên một vương quốc không bao giờ bị hủy diệt, hoặc cũng không bao giờ bị dân khác xâm chiếm. Vương quốc đó sẽ đánh các vương quốc khác tan tành và tiêu diệt chúng, và vương quốc ấy sẽ còn lại đời đời. 45Như bệ hạ đã thấy, hòn đá được đục khỏi núi, chẳng phải bởi tay người. Nó đập vỡ sắt, đồng, đất sét, bạc, và vàng tan tành. Đức Chúa Trời vĩ đại đã bày tỏ cho bệ hạ về việc sẽ xảy đến sau này. Giấc chiêm bao này là thật và sự giải nghĩa nó là chắc chắn.”46Vua Nê-bu-cát-nết-sa sấp mặt xuống trước mặt Đa-ni-ên và kính trọng ông; vua ra lệnh đem lễ vật và hương đến dâng cho ông. 47Vua bảo Đa-ni-ên: “Thật Đức Chúa Trời ngươi là Đức Chúa Trời của các thần, Chúa muôn vua, và là Đấng bày tỏ sự kín nhiệm, vì ngươi có thể bày tỏ sự huyền nhiệm này.”48Sau đó, vua khiến Đa-ni-ên được tôn trọng lắm và ban cho ông nhiều lễ vật trọng. Vua lập ông cai trị toàn tỉnh Ba-by-lôn. Đa-ni-ên trở thành quan thống đốc chính cai trị những người khôn ngoan nhất ở Ba-by-lôn. 49Đa-ni-ên cầu xin vua, và vua lập Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô làm quan hành chính ở tỉnh Ba-by-lôn. Nhưng Đa-ni-ên ở lại trong cung vua.

Chapter 3

1Vua Nê-bu-cát-nết-sa làm một pho tượng vàng cao sáu mươi cu-bít và rộng sáu cu-bít. Vua dựng pho tượng trong Đồng bằng Đu-ra ở tỉnh Ba-by-lôn. 2Sau đó, vua sai các sứ giả đi triệu tập các quan thống đốc tỉnh, quan thống đốc vùng, và quan thống đốc địa phương, cùng với các quan cố vấn, thủ quỹ, thẩm phán, quan tòa, và mọi quan chức cấp cao khác từ các tỉnh đến dự lễ dâng pho tượng mà vua đã dựng.3Vậy, các quan thống đốc tỉnh, thống đốc vùng, và thống đốc khu vực, cùng với các cố vấn, thủ quỹ, thẩm phán, quan tòa, và mọi quan chức cấp cao trong các tỉnh cùng đến dự lễ dâng pho tượng mà Nê-bu-cát-nết-sa đã dựng lên. Họ đứng trước pho tượng ấy. 4Sứ giả truyền lệnh hô to lên rằng: “Các ngươi được ra lệnh, hỡi các dân, các nước, và các thứ tiếng, 5rằng khi các ngươi nghe tiếng kèn, tiếng sáo, đàn tam thập lục, đàn lia, đàn hạc, ống sáo, và mọi loại nhạc, các ngươi phải sấp mình xuống và phủ phục trước pho tượng vàng mà Vua Nê-bu-cát-nết-sa đã dựng lên.6Ai không sấp mình xuống và thờ lạy trong lúc đó sẽ bị ném vào lò lửa rực.” 7Vậy khi tất cả các dân nghe tiếng kèn, sáo, đàn tam thập lục, đàn lia, đàn hạc, và ống sáo, cùng mọi loại nhạc, thì hết thảy các dân, các nước, và các thứ tiếng đều sấp mình xuống và phủ phục trước pho tượng mà Nê-bu-cát-nết-sa đã dựng lên.8Bấy giờ, có một số người Canh-đê đến và buộc tội những người Giu-đa. 9Họ tâu với vua Nê-bu-cát-nết-sa: “Bệ hạ vạn tuế vạn vạn tuế! 10Bệ hạ đã ra lệnh rằng hễ ai nghe tiếng kèn, sáo, đàn tam thập lục, đàn lia, đàn hạc, và ống sáo, cùng mọi loại nhạc, thì phải sấp mình xuống và phủ phục trước pho tượng vàng.11Ai không sấp mình xuống và thờ lạy sẽ bị ném vào lò lửa rực. 12Bây giờ có một số người Giu-đa mà bệ hạ đã lập làm quan cai trị tỉnh Ba-by-lôn; họ có tên là Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô. Tâu bệ hạ, những người này không chú ý đến bệ hạ. Họ sẽ không thờ lạy, phục vụ các thần của bệ hạ, hoặc phủ phục trước pho tượng vàng mà bệ hạ đã dựng lên.”13Nê-bu-cát-nết-sa tức giận và nổi cơn thịnh nộ, ra lệnh truyền Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô đến gặp vua. Vậy họ đưa những người này đến trước mặt vua. 14Nê-bu-cát-nết-sa hỏi họ: “Hỡi Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, có phải các ngươi đã quyết định rằng các ngươi sẽ không thờ lạy các thần của ta hoặc phủ phục trước pho tượng và mà ta đã dựng nên?15Bây giờ - khi các ngươi nghe tiếng kèn, sáo, đàn tam thập lục, đàn lia, đàn hạc, và ống sáo, cùng mọi loại nhạc – nếu các ngươi sẵn sàng sấp mình xuống và phủ phục trước pho tượng mà ta đã dựng lên, thì các ngươi sẽ được sống. Nhưng nếu các ngươi không thờ lạy, các ngươi sẽ ngay lập tức bị ném vào lò lửa rực. Thần nào có thể giải cứu các ngươi khỏi tay ta?”16Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô trả lời vua: “Tâu vua Nê-bu-cát-nết-sa, chúng thần không cần phải trả lời bệ hạ về việc này. 17Nếu có câu trả lời, thì ấy là Đức Chúa Trời của chúng thần là Đấng mà chúng thần phục vụ có thể giữ gìn chúng thần khỏi lò lửa rực, và Ngài sẽ giải cứu chúng thần khỏi tay bệ hạ. 18Nhưng nếu không, thì bệ hạ phải biết rằng chúng thần sẽ không thờ lạy các thần của bệ hạ, và chúng thần sẽ không phủ phục trước pho tượng và mà bệ hạ đã dựng lên.”19Bấy giờ Nê-bu-cát-nết-sa nổi cơn thịnh nộ; vua thay đổi sắc mặt với Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô. Vua ra lệnh nung nóng lò lửa gấp bảy lần so với bình thường. 20Sau đó, vua ra lệnh những người cường tráng trong quân đội trói Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô và ném họ vào lò lửa rực.21Họ bị trói trong khi vẫn mặc áo choàng, áo chẽn, khăn xếp, và quần áo khác, và họ bị ném vào lò lửa rực. 22Vì lệnh của vua được tuân thủ nghiêm ngặt và lò lửa rất nóng, nên ngọn lửa bén sang những người bắt Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô. 23Cả ba người, Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, rơi vào lò lửa rực khi họ bị trói.24Bấy giờ vua Nê-bu-cát-nết-sa kinh ngạc và vội đứng dậy. Vua hỏi các cố vấn: “Chẳng phải chúng ta đã trói ba người quăng vào trong lửa sao?” Họ tâu với vua: “Tâu bệ hạ, hiển nhiên là vậy.” 25Vua nói: “Nhưng ta thấy bốn người không bị trói đang đi lòng vòng trong lửa, và họ chẳng đau đớn gì. Độ chói của người thứ tư như con trai của các thần.”26Sau đó, Nê-bu-cát-nết-sa tiến đến gần cửa lò lửa rực và kêu lên: “Hỡi Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, tôi tớ của Đức Chúa Trời Chí Cao, hãy đi ra! Hãy đến đây!” Vậy, Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô ra khỏi lửa. 27Các quan thống đốc tỉnh, quan thống đốc vùng, các quan thống đốc khác, và các cố vấn của vua tụ tập lại xem ba người này. Lửa không làm hại cơ thể họ; tóc trên đầu họ không bị cháy sém; áo choàng họ không bị hư hại; và trên người họ không có mùi khét.28Nê-bu-cát-nết-sa nói: “Chúng ta hãy ngợi khen Đức Chúa Trời của Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, Đấng đã sai sứ giả của Ngài đến và ban sứ điệp cho các tôi tớ của Ngài. Họ tin cậy Ngài khi họ bỏ qua một bên lệnh của ta, và họ thà bỏ thân mình còn hơn là thờ lạy hoặc phủ phục trước các thần nào ngoài Đức Chúa Trời của họ.29Vậy, Ta ra lệnh rằng bất kỳ dân nào, nước nào, hoặc thứ tiếng nào nói xấu Đức Chúa Trời của Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, sẽ bị phanh thây, và nhà cửa của họ sẽ thành đống rác vì không thần nào khác có thể giải cứu như thế này.” 30Vua thăng chức cho Sa-đơ-rác, Mê-sác, và A-bết-nê-gô trong tỉnh Ba-by-lôn.

Chapter 4

1Vua Nê-bu-cát-nết-sa ban chiếu chỉ này cho tất cả các dân, các nước, và các thứ tiếng ở trên đất: “Nguyện các ngươi được bình an bội phần. 2Ta rất vui mà công bố cho các ngươi về những dấu kỳ và phép lạ mà Đấng Chí Cao đã làm cho ta. 3Các dấu kỳ của Ngài thật lớn lao, và các phép lạ của Ngài thật phi thường! Vương quốc của Ngài là vương quốc đời đời, quyền thống trị của Ngài trải từ đời này sang đời kia.”4Ta, Nê-bu-cát-nết-sa, đang sống vui vẻ trong nhà ta, và ta tận hưởng sự thịnh vượng trong cung điện ta. 5Nhưng ta có một giấc chiêm bao khiến ta sợ hãi. Khi ta nằm đó, những hình ảnh ta thấy và những sự hiện thấy trong đầu ta khiến ta băn khoăn. 6Vậy, ta ban chiếu chỉ sai đem đến trước mặt ta tất cả những người khôn ngoan ở Ba-by-lôn đặng họ giải mộng cho ta.7Các pháp sư, đồng bóng, nhà thông thái, và chiêm tinh gia đều đến. Ta kể cho họ nghe về giấc chiêm bao ấy, nhưng họ không thể giải nghĩa cho ta. 8Nhưng cuối cùng, Đa-ni-ên đến – đó là người được đặt tên là Bên-tơ-sác-xa theo tên thần của ta, và trong người có linh của các thần thánh. Ta kể cho người về giấc chiêm bao đó. 9”Hỡi Bên-tơ-sác-xa, người đứng đầu các pháp sư, ta biết rằng linh của các thần thánh đang ở trong ngươi và không có sự huyền bí nào quá khó đối với ngươi. Hãy nói cho ta biết điều ta thấy trong giấc chiêm bao và ý nghĩa của nó.10Này là những cảnh ta thấy trong đầu mình khi ta nằm trên giường: Ta nhìn, và có một cái cây ở giữa đất, cao lớn lạ thường. 11Cây ấy lớn lên và trở nên vững chắc. Ngọn cây vươn đến tận trời, khắp mọi nơi trên đất đều có thể thấy nó. 12Lá nó xinh đẹp, trái nó xum xuê, trên nó có đủ lương thực cho mọi loài. Các loài thú hoang tìm thấy bóng mát dưới cây, và các loài chim trời sống trên cành cây. Tất cả các sinh vật đều nhờ nó mà được no nê.13Ta thấy trong đầu khi ta nằm trên giường, một sứ giả thánh từ trời giáng xuống. 14Người kêu lớn tiếng và nói rằng: “Hãy hạ cái cây và chặt nhánh nó, tước lá nó, và rải các trái của nó. Hãy để các loài thú chạy khỏi nó và chim bay khỏi cành nó.15Hãy chừa lại gốc rễ nó dưới đất, hãy cột nó bằng một đai sắt và đồng, giữa cỏ non ngoài đồng. Hãy để nó thấm nhuần sương móc từ trời. Hãy để nó sống với các loài thú giữa cây cỏ trên đất. 16Hãy để tâm trí nó từ tâm trí của loài người chuyển sang tâm trí của loài thú cho đến khi mãn hạn bảy năm.17Quyết định này theo sắc lệnh được truyền bởi sứ giả. Đây là quyết định được lập bởi các đấng thánh để những ai còn sống đều biết rằng Đấng Chí Cao cai trị các vương quốc của loài người và ban chúng cho bất kỳ ai mà Ngài muốn, ngay cả cho những người hèn mọn nhất.’ 18Ta, Vua Nê-bu-cát-nết-sa, có giấc chiêm bao này. Bây giờ ngươi, hỡi Bên-tơ-sác-xa, hãy giải nghĩa cho ta, vì không ai trong số những người khôn ngoan trong vương quốc ta có thể giải mộng được. Nhưng ngươi thì có thể, vì linh của các thần thánh ngự trong ngươi.”19Bấy giờ Đa-ni-ên, hay còn được gọi là Bên-tơ-sác-xa, bối rối trong chốc lát, và những tư tưởng của ông khiến ông sợ hãi. Vua nói: “Hỡi Bên-tơ-sác-xa, chớ để giấc chiêm bao và việc giải nghĩa nó khiến ngươi sợ hãi.” Bên-tơ-sác-xa trả lời: “Tâu bệ hạ, nguyện giấc chiêm bao này dành cho những ai ghét bệ hạ; nguyện sự giải nghĩa của nó dành cho kẻ thù của bệ hạ.20Cái cây mà bệ hạ thấy – lớn lên và trở nên vững chắc, ngọn cây vươn đến tận trời, khắp mọi nơi trên đất đều có thể nhìn thấy nó – 21lá nó xinh đẹp, trái nó xum xuê, trên nó có đủ thức ăn cho mọi loài, và các loài thú đồng tìm thấy bóng mát dưới thân nó, các loài chim trời sống trên các nhánh nó – 22cái cây này là bệ hạ, thưa vua, bệ hạ đã trở nên thật lớn mạnh. Sự vĩ đại của bệ hạ đã lớn lên và vươn đến tận trời, và quyền lực của bệ hạ vươn đến tận khắp nơi trên đất.23Tâu bệ hạ, bệ hạ đã thấy một sứ giả thánh từ trời ngự xuống và nói rằng: “Hãy chặt cái cây và tiêu hủy nó, nhưng hãy chừa lại gốc rễ dưới đất, hãy cột nó bằng một đai sắt và đồng, giữa cỏ non trên đồng. Hãy để nó thấm nhuần sương móc từ trời. Hãy để nó sống với thú hoang ngoài đồng cho đến khi mãn hạn bảy năm.’24Muôn tâu bệ hạ, sau đây là lời giải nghĩa. Muôn tâu bệ hạ là chủ của hạ thần, đó là sắc lệnh của Đấng Chí Cao đã đến trên bệ hạ. 25Bệ hạ sẽ bị đuổi khỏi giữa loài người, và bệ hạ sẽ sống với các loài thú hoang ngoài đồng. Bệ hạ sẽ bị bắt phải ăn cỏ như bò đực, bệ hạ sẽ thấm nhuần sương móc từ trời, và bảy năm sẽ qua đi cho đến khi bệ hạ nhận biết rằng Đấng Chí Cao cai trị các vương quốc của loài người và rằng Ngài ban các vương quốc ấy cho bất kỳ ai mà Ngài muốn.26Còn như lệnh đã truyền phải chừa lại gốc rễ cây, thì vương quốc của bệ hạ sẽ được trao lại cho bệ hạ kể từ khi bệ hạ biết rằng Trời cai trị. 27Như vậy, tâu bệ hạ, xin bệ hạ nhận lời khuyên của hạ thần. Xin đừng phạm tội và hãy làm điều lành. Xin bệ hạ từ bỏ những tội ác mình bằng cách thương xót người bị áp bức, hầu cho bệ hạ sẽ được thịnh vượng lâu hơn.”28Tất cả những việc này xảy đến với Vua Nê-bu-cát-nết-sa trong mười hai tháng. 29Vua đang đi dạo trong hoàng cung ở Ba-by-lôn. 30Vua nói: “Đây chẳng phải là Ba-by-lôn lớn mà ta đã xây dựng để làm kinh đô vì sự vinh quang oai nghi của ta sao?”31Đang khi vua vẫn còn nói như vậy, có tiếng phán từ trời: “Hỡi Vua Nê-bu-cát-nết-sa, có lệnh truyền nghịch lại ngươi rằng vương quốc này không còn thuộc về ngươi nữa. 32Ngươi sẽ bị đuổi khỏi giữa loài người, ngươi sẽ ở chung với các loài thú hoang ngoài đồng. Ngươi sẽ bị bắt ăn cỏ như bò đực. Bảy năm sẽ trôi qua cho đến khi ngươi nhận biết rằng Đấng Chí Cao cai trị trên các vương quốc của loài người và Ngài ban chúng cho bất kỳ ai tùy ý Ngài.”33Sắc lệnh nghịch lại Nê-bu-cát-nết-sa được thực thi ngay lập tức. Vua bị đuổi khỏi giữa loài người. Vua ăn cỏ như bò đực, và thân thể vua thấm nhuần sương móc từ trời. Tóc vua mọc dài như lông đại bàng, móng vua giống như vuốt của loài chim.34Vào cuối các ngày đó, ta, Nê-bu-cát-nết-sa, nhướng mắt hướng về trời, và ta được phục hồi sức mạnh. “Ta ngợi khen Đấng Chí Cao, ta tôn kính và dâng vinh quang cho Đấng sống đời đời. Vì sự cai trị của Ngài là sự cai trị đời đời, vương quốc của Ngài trường tồn từ đời này sang đời kia.35Tất cả cư dân trên đất đều bị Ngài xem như chẳng là gì cả; Ngài thi hành giữa các vì tinh tú trên trời và cư dân trên đất bất cứ điều gì đẹp ý Ngài. Không ai có thể ngăn chặn hoặc thách thức Ngài. Không ai có thể hỏi Ngài rằng, ‘Sao Ngài làm vậy?’”36Lúc đó, ta được nhận lại sức mạnh, sự oai nghi và huy hoàng của ta trở về với ta vì vinh quang của vương quốc ta. Các quan cố vấn và quý tộc tìm kiếm ân huệ của ta. Ta được ngồi trên ngôi trở lại, sự vĩ đại của ta càng lớn hơn nữa. 37Bấy giờ ta, Nê-bu-cát-nết-sa, ngợi khen, tán dương, và tôn kính Vua Trời, vì tất cả các công việc của Ngài là thiện, đường lối Ngài là chính nghĩa. Ngài có thể hạ thấp những ai kiêu ngạo.

Chapter 5

1Vua Bên-sát-xa dọn một đại tiệc lớn đãi một ngàn quý tộc, và vua uống rượu trước mặt tất cả một ngàn người đó. 2Đang khi Bên-sát-xa thưởng thức rượu, vua ra lệnh đem các khí dụng bằng vàng hoặc bạc mà vua cha là Nê-bu-cát-nết-sa đã lấy ra khỏi đền thờ ở Giê-ru-sa-lem, để vua, các quý tộc, hoàng hậu và cung phi của vua uống.3Các tôi tớ đem đến các khí dụng bằng vàng đã bị lấy ra khỏi đền thờ, là nhà của Đức Chúa Trời, tại Giê-ru-sa-lem. Vua, các quý tộc, hoàng hậu và cung phi của vua uống bằng những thứ đó. 4Họ uống rượu và ca ngợi các hình tượng làm bằng vàng và bạc, đồng, sắt, gỗ, và đá.5Khi đó, có những ngón tay của bàn tay người hiện ra phía trước chân đèn và viết trên tường thạch cao trong hoàng cung. Vua có thể thấy phần tay đang viết. 6Vua tái mặt và các tư tưởng vua khiến vua hoảng sợ; tay chân vua bủn rủn, và đầu gối vua run bần bật.7Vua ra lệnh đem đến những đồng bóng, nhà thông thái, và chiêm tinh gia. Vua nói với những người khôn ngoan ở Ba-by-lôn: “Ai giải thích được chữ viết này và ý nghĩa của nó sẽ được mặt áo màu tía và đeo dây chuyền vàng quanh cổ. Người đó sẽ có quyền lực cai trị đứng hàng thứ ba trong vương quốc.”8Vậy, tất cả những người khôn ngoan của vua đến, nhưng họ không thể đọc được chữ viết ấy hay giải thích ý nghĩa cho vua. 9Vậy Vua Bên-sát-xa càng lo sợ và sắc mặt vua thay đổi. Các quý tộc của vua bối rối.10Bấy giờ thái hậu đến phòng tiệc vì có nghe lời vua và các quý tộc đã nói. Thái hậu nói: “Bệ hạ vạn tuế, vạn vạn tuế! Xin chớ để các tư tưởng của bệ hạ khiến bệ hạ lo lắng. Xin chớ thay đổi sắc mặt.11Trong vương quốc của bệ hạ có một người được linh của các thần thánh ngự. Trong thời của vua cha, sự sáng, sự thông hiểu và sự khôn ngoan như sự khôn ngoan của các thần ở trong người. Vua Nê-bu-cát-nết-sa, vua cha của bệ hạ, đã lập người làm đầu các pháp sư, cũng như các đồng bóng, nhà thông thái, và chiêm tinh gia. 12Một linh xuất sắc, kiến thức, sự thông biết, sự giải mộng, sự giải thích những điều bí ẩn và giải quyết vấn đề - những phẩm chất này đều được tìm thấy ở chính Đa-ni-ên, là người mà vua đã đặt tên là Bên-tơ-sác-xa. Bây giờ xin hãy gọi Đa-ni-ên và người sẽ nói cho bệ hạ biết ý nghĩa của điều đã được viết.”13Sau đó, Đa-ni-ên được vời đến trước mặt vua. Vua bảo ông, “Ngươi là Đa-ni-ên, một trong số những người lưu đày của Giu-đa, mà vua cha ta đã đem ra khỏi Giu-đa. 14Ta có nghe về ngươi, rằng linh của các thần thánh ngự trong ngươi, và rằng người ta nhìn thấy trong ngươi có sự sáng, sự thông biết và sự khôn ngoan nổi trội.15Bấy giờ, những người khôn ngoan và các đồng bóng đã được vời đến trước mặt ta đặng đọc chữ viết này và giải nghĩa cho ta, nhưng họ không thể giải nghĩa được. 16Ta có nghe rằng ngươi có thể giải nghĩa và giải quyết vấn đề. Bây giờ nếu ngươi có thể đọc chữ viết ấy và giải nghĩa cho ta, ngươi sẽ được mặc áo tía và đeo dây chuyền vàng quanh cổ ngươi, và ngươi sẽ có quyền lực cai trị đứng hàng thứ ba trong vương quốc này.”17Vậy, Đa-ni-ên tâu trước mặt vua: “Xin bệ hạ giữ lại các món quà ấy, và ban thưởng cho người khác. Tuy nhiên, hạ thần sẽ đọc chữ viết ấy cho bệ hạ, và sẽ cho bệ hạ biết ý nghĩa. 18Về phần bệ hạ, Đấng Chí Cao đã ban cho Nê-bu-cát-nết-sa, vua cha của bệ hạ, vương quốc này, sự vĩ đại, tôn kính, và oai nghi. 19Vì cớ sự vĩ đại mà Đức Chúa Trời đã ban cho người, tất cả các dân, các nước, và các thứ tiếng đều run sợ và sợ người. Người xử tử ai mà người muốn, và người tha mạng ai tùy ý người. Người cất nhắc ai mà người muốn, và người hạ thấp ai tùy ý người.20Nhưng khi lòng người ngạo mạn và tâm linh người cứng cỏi đến nỗi người cư xử tự phụ, người bị hạ xuống khỏi ngai vua, và họ tước đi sự oai nghi của người. 21Người bị đuổi khỏi loài người, người mang tâm trí của động vật, và sống chung với lừa rừng. Người ăn cỏ như bò đực. Thân thể người thấm nhuần sương móc từ trời cho đến khi người nhận biết rằng Đấng Chí Cao cai trị trên các vương quốc loài người và Ngài ban chúng cho bất kỳ ai mà Ngài muốn.22Bệ hạ, con trai của người, là Bên-sát-xa, không có lòng khiêm nhường, ngay cả dù bệ hạ biết rõ điều này. 23Bệ hạ đã tự nhấc mình lên cao nghịch lại Chúa trên trời. Họ đã đem ra khỏi nhà của Ngài những khí dụng mà bệ hạ, các quý tộc, hoàng hậu và cung phi của bệ hạ dùng để uống rượu, và bệ hạ ngợi khen các hình tượng làm bằng bạc và vàng, đồng, sắt, gỗ, và đá – tức những hình tượng không thấy, không nghe, hoặc không biết gì cả. Bệ hạ không tôn kính Đức Chúa Trời là Đấng nắm giữ hơi thở của bệ hạ trong tay Ngài và là Đấng biết rõ đường lối của bệ hạ. 24Vậy, Đức Chúa Trời đã sai đến một bàn tay trước mặt Ngài và viết những chữ này.25Đây là chữ được viết: MÊ-NÊ, MÊ-NÊ, TÊ-KEN, U-PHA-SIN. 26Này là ý nghĩa của nó: ME-NÊ, nghĩa là Đức Chúa Trời đã ‘đếm’ vương quốc của bệ hạ và quyết định kết thúc nó. 27TÊ-KEN, nghĩa là bệ hạ ‘được cân’ trên cái cân và bị xem là còn thiếu. 28PHÊ-RÊ, nghĩa là vương quốc của bệ hạ bị ‘phân chia’ và bị phó vào tay người Mê-đi và Ba-tư.”29Vậy Bên-sát-xa ra lệnh, và họ mặc áo màu tía cho Đa-ni-ên. Họ đeo dây chuyền vàng lên cổ ông, và vua rao báo về ông rằng ông sẽ nắm quyền lực cai trị hàng thứ ba trong vương quốc. 30Đêm đó, Bên-sát-xa, vua Ba-by-lôn, bị giết, 31và Đa-ri-út người Mê-đi lên kế vị trên vương quốc ấy khi ông được sáu mươi hai tuổi.

Chapter 6

1Đa-ri-út hài lòng bổ nhiệm 120 quan thống đốc tỉnh cai trị khắp vương quốc. 2Trên họ là ba quan đại thần, và trong số đó có Đa-ni-ên. Các quan đại thần được bổ nhiệm để giám sát quan thống đốc tỉnh, hầu cho vua không bị tổn thất. 3Đa-ni-ên ưu tú hơn các quan đại thần khác và những quan thống đốc tỉnh vì ông có một tâm linh lạ thường. Vua có kế hoạch đặt ông cai trị cả vương quốc.4Khi ấy, các quan đại thần khác và quan thống đốc tỉnh tìm cách bắt lỗi trong công việc mà Đa-ni-ên làm cho vương quốc, nhưng họ không thấy có sự tham nhũng hay lỗi lầm gì trong nhiệm vụ của ông vì ông trung thành. Họ không thấy ông có lỗi hay sơ suất nào cả. 5Vậy những người này bảo nhau, “Chúng ta không tìm được lý do nào để khiếu nại về tên Đa-ni-ên này nếu chúng ta không thấy có điều gì nghịch lại hắn liên quan đến luật của Đức Chúa Trời hắn.”6Vậy các quan đại thần và quan thống đốc trình kế hoạch lên trước mặt vua. Họ tâu cùng vua, “Kính thưa Vua Đa-ri-út, kính chúc bệ hạ sống đời đời! 7Tất cả các quan đại thần trong vương quốc, các quan thống đốc vùng, và quan thống đốc tỉnh, các cố vấn, và những quan thống đốc đều đã bàn bạc với nhau và quyết định xin bệ hạ ban chiếu chỉ và lập thành sắc lệnh có hiệu lực rằng bất cứ ai cầu xin bất kỳ thần nào hoặc người nào khác trong vòng ba mươi ngày, ngoài bệ hạ, thì người đó phải bị ném vào hang sư tử.8Bây giờ, tâu bệ hạ, xin bệ hạ ban chiếu chỉ và ký vào văn bản để không ai thay đổi, chiếu theo luật của người Mê-đi và Ba-tư, và nó không bị hủy bỏ.” 9Vậy vua Đa-ri-út ký văn bản lập chiếu chỉ thành luật.10Khi Đa-ni-ên hay rằng văn bản đã được ký thành luật, ông về nhà (bấy giờ các cửa sổ của ông trên phòng cao được mở hướng về Giê-ru-sa-lem), và ông quỳ gối, cứ ba lần một ngày, ông cầu nguyện và tạ ơn trước mặt Đức Chúa Trời của ông, như trước đó. 11Khi ấy, những người đã đồng lập mưu thấy Đa-ni-ên cầu xin và cầu vấn Đức Chúa Trời.12Sau đó, họ đến ra mắt và tâu với vua về chiếu chỉ của vua: “Chẳng phải bệ hạ đã lập chiếu chỉ rằng hễ ai cầu xin bất kỳ thần nào hay người nào khác trong vòng ba mươi ngày, ngoài bệ hạ, thì phỉa bị ném vào hang sư tử sao?” Vua trả lời: “Việc đã được lập, chiếu theo luật của người Mê-đi và Ba-tư; việc ấy không thể bị hủy bỏ.”13Họ tâu với vua: “Chính Đa-ni-ên, một trong những kẻ bị lưu đày khỏi Giu-đa, không ngó ngàng gì đến bệ hạ, hoặc chiếu chỉ mà bệ hạ đã ký. Hắn cầu nguyện với Đức Chúa Trời của hắn ba lần một ngày.” 14Khi vua nghe điều này, vua rất đau buồn, và vua đã định trong đầu rằng sẽ giải cứu Đa-ni-ên khỏi quyết định này. Vua dốc sức cho đến khi hoàng hôn để cố cứu Đa-ni-ên.15Những người đã lập mưu nhóm lại với nhau trước mặt vua và tâu rằng: “Tâu bệ hạ, xin bệ hạ biết rằng đây là luật của người Mê-đi và Ba-tư, không chiếu chỉ hay đạo luật nào mà vua ban ra có thể bị thay đổi.”16Vậy, vua ra lệnh, và họ giải Đa-ni-ên đến, họ ném ông vào trong hang sư tử. Vua nói với Đa-ni-ên: “Nguyền xin Đức Chúa Trời của ngươi, Đấng mà ngươi hằng phục vụ, giải cứu ngươi.”17Người ta lấy một hòn đá lấp cửa hang, và vua niêm phong bằng chiếc ấn tín của vua và ấn tín của các quý tộc để vụ của Đa-ni-ên không bị thay đổi. 18Sau đó vua trở về hoàng cung và nhịn ăn suốt đêm. Vua chẳng màng đến việc giải trí, và vua chẳng ngủ được.19Hôm sau, vua thức dậy và mau chóng chạy đến hang sư tử. 20Khi đến gần hang, vua đau buồn cất tiếng gọi Đa-ni-ên. Vua kêu Đa-ni-ên: “Hỡi Đa-ni-ên, tôi tớ của Đức Chúa Trời hằng sống, Đức Chúa Trời của ngươi, Đấng mà ngươi hằng phục vụ, có thể giải cứu ngươi khỏi sư tử không?”21Đa-ni-ên tâu: “Bệ hạ vạn tuế, vạn vạn tuế! 22Đức Chúa Trời của hạ thần đã sai sứ giả của Ngài đến và bịt miệng sư tử, chúng chẳng làm hại hạ thần. Vì Ngài thấy hạ thần vô tội và trước mặt bệ hạ, hạ thần không làm gì tổn hại bệ hạ.”23Vua rất vui mừng. Vua ban lệnh đem Đa-ni-ên ra khỏi hang. Vậy Đa-ni-ên được đem ra khỏi hang. Người ta không thấy ông bị hại gì, vì ông tin cậy Đức Chúa Trời mình.24Vua ra lệnh, và họ giải đến những kẻ đã buộc tội Đa-ni-ên và ném họ và vợ con họ vào hang sư tử. Trước khi họ rơi xuống đất, sư tử đã vồ đến và xé xác xương cốt họ tan nát. 25Bấy giờ, Vua Đa-ri-ít viết cho các dân, các nước, và các thứ tiếng trên đất: “Nguyện các ngươi được thêm sự bình an.26Ta ban chiếu chỉ rằng trong khắp lãnh địa vương quốc ta, ai nấy phải run rẩy và kính sợ trước mặt Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên, vì Ngài là Đức Chúa Trời hằng sống và sống đời đời, và vương quốc Ngài sẽ không bị diệt vong; quyền thống trị của Ngài không hề dứt. 27Ngài khiến chúng ta được an toàn và giải cứu chúng ta, Ngài làm những dấu kỳ và phép lạ trên trời và trên đất; Ngài đã bảo vệ Đa-ni-ên khỏi sức mạnh của sư tử.”28Vậy Đa-ni-ên thành công trong suốt đời cai trị của Đa-ri-út và Si-ru người Ba-tư.

Chapter 7

1Năm thứ nhất trong đời Bên-sát-xa vua Ba-by-lôn, Đa-ni-ên có một giấc chiêm bao và những sự hiện thấy trong đầu ông khi đang nằm trên giường. Sau đó ông viết xuống những gì đã thấy trong giấc chiêm bao. Ông ghi lại những sự kiện quan trọng nhất: 2Đa-ni-ên giải thích, “Trong sự hiện thấy của tôi vào lúc ban đêm, tôi thấy bốn cơn gió từ trời đang chuyển động dữ dội trên mặt biển. 3Bốn con thú lớn, mỗi con đều khác nhau, đi lên từ dưới biển.4Con thứ nhất giống như sư tử nhưng có cánh đại bàng. Khi tôi đang xem, các cánh của nó bị xé toạc, nó bị nhấc lên khỏi đất và đứng trên hai chân như người. Nó được ban cho tâm trí của loài người. 5Kế đến là con thú thứ nhì, giống con gấu, nó đứng khom lưng; trong miệng nó có ba xương sườn giữa những cái răng. Nó được bảo: “Hãy đứng dậy và ăn tươi nuốt sống nhiều người.’6Sau việc này, tôi lại nhìn xem. Có một con thú khác, trông giống như con báo. Trên lưng nó có bốn cánh như cánh chim, và nó có bốn cái đầu. Nó được ban cho thẩm quyền để cai trị. 7Sau đó, trong giấc chiêm bao vào ban đêm của tôi, tôi thấy một con thú thứ tư thật đáng sợ, kinh khiếp, và rất mạnh. Nó có răng lớn bằng sắt; nó cắn xé, nghiền nát, và giẫm đạp dưới chân những gì còn sót lại. Con thú này khác với những con kia, và nó có mười sừng.8Đang khi tôi còn để ý đến các sừng, tôi nhìn thấy một cái sừng khác mọc lên giữa chúng, một cái sừng nhỏ. Ba trong số những cái sừng đầu tiên bị nhổ tận gốc. Tôi thấy trong cái sừng này có mắt như mắt của loài người và miệng khoe khoang về những điều to lớn.9Khi tôi nhìn xem, các ngai đã được đặt vào chỗ, và Đấng Thượng Cổ ngồi trên đó. Áo Ngài trắng như tuyết, tóc trên đầu Ngài như lông chiên tinh sạch. Ngai của Ngài là những ngọn lửa, và bánh xe của nó là lửa hừng.10Một dòng sông lửa chảy ra từ trước mặt Ngài; hàng triệu người phục vụ Ngài, và một trăm triệu người đứng trước mặt Ngài. Phiên tòa đã sẵn sàng, và các sách được mở ra.11Tôi tiếp tục xem vì cớ những lời khoác lác từ sừng ấy nói ra. Tôi xem trong khi con thú bị giết, thây nó bị hủy, và nó bị phó cho lửa đốt. 12Với bốn con thú còn lại, quyền cai trị của chúng bị cất đi, nhưng mạng sống chúng được kéo dài trong một khoảng thời gian.13Trong những sự hiện thấy của tôi vào đêm đó, tôi thấy Đấng trên mây trời ngự đến như con người; Ngài đến với Đấng Thượng Cổ và đứng trước mặt Ngài. 14Thẩm quyền cai trị, sự vinh quang và vương quyền được phó cho Ngài để mọi dân, mọi nước, và mọi thứ tiếng đều phục vụ Ngài. Thẩm quyền cai trị của Ngài là thẩm quyền đời đời sẽ không hề phai tàn, và vương quốc của Ngài là nước sẽ không bao giờ bị hủy diệt.15Còn tôi, Đa-ni-ên, tâm thần trong tôi đau buồn, và những sự hiện thấy trong đầu tôi khiến tôi bồn chồn. 16Tôi đến gần một trong số những người đang đứng đó và nhờ người cho tôi biết ý nghĩa của những sự này.17’Bốn con thú lớn là bốn vua sẽ trỗi dậy trên đất. 18Nhưng dân thánh của Đấng Chí Cao sẽ nhận lãnh vương quốc, và họ sẽ sở hữu vương quốc ấy đời đời vô cùng.’19Sau đó, tôi muốn biết thêm về con thú thứ tư – con thú ấy thật khác so với những con khác và rất ghê khiếp với những răng bằng sắt và móng vuốt bằng đồng; nó ăn tươi nuốt sống, xé xác tan tành, và giẫm đạp dưới chân nó những gì còn sót lại. 20Tôi muốn biết về mười sừng trên đầu nó, và chiếc sừng khác mọc lên trước khi ba chiếc sừng kia rơi xuống. Tôi muốn biết về chiếc sừng có mắt và miệng khoe khoang về những điều to lớn và dường như lớn hơn những sừng khác.21Khi tôi xem, chiếc sừng này gây chiến chống lại dân thánh và đánh bại họ 22cho đến khi Đấng Thượng Cổ đến, và công lý được ban cho dân thánh của Đấng Chí Cao. Rồi thì giờ cũng đã đến ấy là khi dân thánh nhận lãnh vương quốc.23Người đó nói như vầy: “Còn về con thú thứ tư, nó sẽ là vương quốc thứ tư trên đất khác với tất cả các vương quốc kia. Nó sẽ tàn phá khắp đất, và nó sẽ giẫm đạp và nghiền nát. 24Còn về mười chiếc sừng, từ trong vương quốc này sẽ nổi lên mười vua, và một vua khác sẽ nổi lên sau chúng. Vua ấy sẽ khác các vua trước và sẽ đánh bại ba vua kia.25Vua sẽ nói những lời nghịch lại Đấng Chí Cao và đàn áp dân thánh của Đức Chúa Trời Chí Cao. Vua sẽ cố thay đổi các lễ hội và luật pháp. Những sự này sẽ được phó vào tay vua ấy trong một năm, hai năm, và một nửa năm. 26Nhưng tòa án sẽ được mở ra, và người ta sẽ cất vương quyền khỏi vua ấy và cuối cùng là tiêu diệt đi.27Vương quốc và quyền thế, sự vĩ đại của các nước dưới trời, sẽ được ban cho dân thuộc về dân thánh của Đấng Chí Cao. Vương quốc Ngài là vương quốc đời đời, và tất cả vương quốc khác sẽ phục vụ và vâng phục Ngài.’ 28Vấn đề này đến đây là hết. Còn về phần tôi, Đa-ni-ên, các tư tưởng của tôi khiến tôi thật lo sợ và sắc mặt tôi thay đổi. Nhưng tôi giữ kín những sự này trong lòng.”

Chapter 8

1Năm thứ ba thuộc triều đại của Vua Bên-sát-xa, tôi, Đa-ni-ên, có một sự hiện thấy (sau sự hiện thấy thứ nhất). 2Tôi thấy trong sự hiện thấy, khi tôi đang nhìn, tôi thấy mình đang ở trong thành lũy Su-sa ở tỉnh Ê-lam. Trong sự hiện thấy đó, tôi thấy tôi đứng bên cạnh Sông U-lai.3Tôi nhìn lên và thấy trước mặt tôi là một con chiên đực có hai sừng, đứng bên cạnh con sông. Sừng này dài hơn sừng kia, nhưng sừng dài hơn mọc lên chậm hơn sừng ngắn hơn và cao hơn. 4Tôi thấy con chiên đực tấn công về phía tây, phía nam, và phía bắc; không con thú nào có thể đứng trước mặt nó. Không ai trong số đó có thể cứu bất kỳ ai khỏi tay nó. Nó làm gì tùy ý, và nó trở nên lớn mạnh.5Khi tôi đang suy ngẫm về việc này, tôi thấy một con dê đực đến từ phía tây, ngang qua trên mặt đất, nó phóng nhanh, chân dường như không chạm đất. Con dê ấy có một sừng lớn giữa đôi mắt. 6Nó tiến đến con chiên đực có hai sừng – tôi đã thấy con chiên đực đứng trên bờ sông – và con dê đực xông tới con chiên đực với tất cả cơn giận dữ.7Tôi thấy con dê đực tiến đến gần con chiên đực. Nó rất giận con chiên đực, nó húc con chiên đực và làm gãy hai sừng của con chiên ấy. Con chiên đực không đủ sức đứng trước mặt nó. Con dê đực húc con chiên ngã xuống đất và giẫm lên nó. Không ai có thể cứu con chiên đực khỏi sức mạnh của con dê. 8Sau đó, con dê đực trở nên rất lớn. Nhưng khi nó trở nên mạnh mẽ, chiếc sừng lớn của nó bị gãy, và thay vào đó là có bốn chiếc sừng lờn khác mọc lên hướng về bốn hướng gió từ khắp phương trời.9Trong số đó mọc ra một chiếc sừng nhỏ khác, nhưng nó trở nên rất lớn ở phía nam, phía đông, và trong miền vinh quang của Y-sơ-ra-ên. 10Nó trở nên lớn mạnh để gây chiến với đạo binh trên trời. Một phần trong đạo binh đó và một phần các vì sao bị quăng xuống đất, và nó giẫm đạp lên chúng.11Nó trở nên lớn, thậm chí lớn như Đấng Thần hựu chỉ huy đạo quân. Của lễ hằng hiến bị cất khỏi nó, và nơi thánh của nó bị ô uế. 12Vì cớ sự nổi loạn, đạo quân sẽ bị phó vào sừng con dê đực, và của lễ thiêu sẽ bị dẹp bỏ. Chiếc sừng sẽ ném lẽ thật xuống đất, và nó sẽ thành công trong việc nó làm.13Sau đó, tôi nghe một Đấng thánh nói và một Đấng thánh khác đang trả lời Ngài: “Những việc này sẽ kéo dài bao lâu, tức là sự hiện thấy về của lễ thiêu, tội lỗi dẫn đến sự hủy diệt, nơi thánh bị phế, và đạo quân trên trời bị giẫm đạp?” 14Ngài trả lời tôi: “Việc ấy sẽ kèo dài trong 2. 300 buổi chiều và buổi sáng. Sau đó, nơi thánh sẽ được phục hồi.”15Khi tôi, Đa-ni-ên, đã thấy sự hiện thấy này, tôi cố hiểu rõ. Và đứng trước mặt tôi là một người có hình dạng như con người. 16Tôi nghe tiếng gọi của một người phát ra từ giữa hai bờ sông U-lai. Người nói: “Hỡi Gáp-ri-ên, hãy giúp người này hiểu sự hiện thấy đó.” 17Vậy, người đến gần nơi tôi đứng. Khi người đến, tôi khiếp đảm và nằm phủ phục trên đất. Người bảo tôi: “Hỡi con người, hãy hiểu rằng sự hiện thấy đó nói về thời kỳ cuối.”18Khi người nói với tôi, tôi nằm sấp mặt ngủ mê trên đất. Sau đó người chạm tôi và đỡ tôi đứng dậy. 19Người nói: “Kìa, ta sẽ chỉ cho ngươi thấy việc sẽ xảy đến trong kỳ thạnh nộ, vì sự hiện thấy đó liên quan với thời kỳ đã được ấn định cho sự cuối cùng.20Về con chiên đực mà ngươi thấy, tức con chiên có hai sừng – chúng là các vua Mê-đi và Ba-tư. 21Con dê đực là vua Hy Lạp. Chiếc sừng lớn giữa đôi mắt nó là vua thứ nhất.22Về chiếc sừng bị gãy, thay vào đó là có bốn chiếc sừng khác mọc lên – bốn vương quốc sẽ trỗi dậy từ nước đó, nhưng chúng không có quyền lực to lớn của vua ấy. 23Đến thời kỳ sau cùng của các vương quốc đó, khi những kẻ vi phạm đã đạt đến giới hạn, một vua có bộ mặt dữ tợn, là người rất thông minh, sẽ trỗi dậy.24Quyền lực hắn sẽ to lớn, nhưng không phải bởi sức mạnh của hắn. Hắn sẽ tàn phá khắp nơi, và hắn sẽ thành công trong bất cứ việc gì hắn làm. Hắn sẽ tiêu diệt dân hùng mạnh, tức dân thánh. 25Bằng tính xảo quyệt của hắn, hắn sẽ khiến sự lừa dối thịnh hành dưới tay hắn. Hắn thậm chí sẽ nổi dậy chống lại Vua của các vua, và hắn sẽ bị bẻ gãy – chẳng phải bởi sức mạnh của con người.26Sự hiện thấy về buổi chiều và buổi sáng đã được kể là có thật. Nhưng hãy niêm phong sự hiện thấy này, vì nó liên quan đến những ngày về sau này.”27Vậy tôi, Đa-ni-ên, bị kiệt sức và nằm mê mệt trong vài ngày. Sau đó tôi ngồi dậy, và làm việc của vua. Nhưng tôi cứ bần thần vì sự hiện thấy ấy, và không ai hiểu rõ nó.

Chapter 9

1Đa-ri-út là con của A-ha-suê-ru, thuộc con cháu của người Mê-đi. A-ha-suê-ru đã được lập làm vua cai trị người Ba-by-lôn. 2Bấy giờ vào năm thứ nhất trong triều đại của Đa-ri-út, tôi Đa-ni-ên, đang nghiên cứu các sách có chép lời của Đức Giê-hô-va, là lời đã được truyền cho tiên tri Giê-rê-mi. Tôi theo dõi thấy rằng sẽ có bảy mươi năm cho đến khi sự từ bỏ Giê-ru-sa-lem chấm dứt.3Tôi hướng mặt về Chúa là Đức Chúa Trời, tìm kiếm Ngài qua lời cầu nguyện, kêu cầu, kiêng ăn, mặc áo vải gai, và ngồi trong tro bụi. 4Tôi cầu nguyện với Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, và tôi xưng tội của chúng tôi. Tôi nói: “Con thiết tha khẩn cầu Ngài, lạy Chúa, Ngài là Đức Chúa Trời vĩ đại và đáng khiếp sợ, Đấng giữ giao ước và sự thành tín với những ai yêu mến Ngài và giữ điều răn Ngài.5Chúng con đã phạm tội và làm điều sai trái. Chúng con đã hành xử gian ác và bội nghịch, từ bỏ mệnh lệnh và sắc lệnh của Ngài. 6Chúng con không nghe các tiên tri là những tôi tớ của Ngài, tức những người nhân danh Ngài mà rao báo với các vua, các lãnh đạo, tổ phụ của chúng con, và với cả dân trên đất.7Lạy Chúa, sự công bình thuộc về Ngài. Tuy nhiên, đối với chúng con ngày nay, sự hổ thẹn đổ trên mặt chúng con – là người Giu-đa và những người sống ở Giê-ru-sa-lem, và đối với toàn thể Y-sơ-ra-ên. Trong số này bao gồm những người ở gần và ở xa trong khắp những xứ mà Ngài đã đuổi họ đến. Ấy là bởi vì tội bội bạc mà chúng con đã phạm trước mặt Ngài. 8Lạy Đức Giê-hô-va, sự hổ thẹn đổ trên mặt chúng con – các vua của chúng con, các lãnh đạo, và các tổ phụ - vì chúng con đã phạm tội đối với Ngài.9Lòng thương xót và sự tha thứ thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời của chúng con – vì chúng con chống đối Ngài. 10Chúng con không vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con qua việc bước đi trong luật pháp Ngài mà Ngài đã ban cho chúng con qua các tôi tớ Ngài là những tiên tri. 11Toàn thể Y-sơ-ra-ên đã vi phạm luật pháp Ngài và từ bỏ, không chịu vâng theo tiếng Ngài. Lời rủa sả và lời thề được chép trong luật của Môi-se, là tôi tớ của Đức Chúa Trời, đã đổ lại trên chúng con, vì chúng con phạm tội nghịch lại Ngài.12Đức Giê-hô-va đã làm cho vững chắc lời Ngài phán nghịch cùng chúng con, và nghịch cùng những người cai trị chúng con, bằng cách giáng một tai họa lớn lên chúng con. Vì dưới trời, không có tai họa nào có thể sánh bằng tai họa đã giáng trên Giê-ru-sa-lem. 13Như có chép trong luật pháp Môi-se, cả tai họa này đã đến trên chúng con, nhưng chúng con không cầu xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con thương xót bằng cách từ bỏ tội ác mình và lưu ý đến lẽ thật của Ngài. 14Vậy, Đức Giê-hô-va đã sắm sẵn tai họa đó và giáng trên chúng con, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng con là công bình trong mọi việc Ngài làm, nhưng chúng con không vâng theo tiếng Ngài.15Bây giờ, lạy Chúa là Đức Chúa Trời chúng con, Ngài đã đem dân Ngài ra khỏi xứ Ai Cập bằng cánh tay mạnh mẽ, và Ngài đã lập danh tiếng cho Ngài, như ngày nay. Nhưng chúng con vẫn phạm tội; chúng con làm điều ác. 16Lạy Chúa, vì cớ mọi việc công bình của Ngài, xin Chúa khiến cơn giận và cơn thạnh nộ của Ngài xây khỏi thành Giê-ru-sa-lem của Ngài, tức núi thánh Ngài. Vì cớ tội lỗi của chúng con, và vì cớ những tội ác của tổ phụ chúng con, Giê-ru-sa-lem và dân Ngài đã trở thành đối tượng bị chế nhạo của những người ở xung quanh chúng con.17Bây giờ, lạy Đức Chúa Trời của chúng con, xin nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài và lời van xin sự thương xót; vì cớ danh Ngài, lạy Chúa, xin Chúa rạng ngời mặt Ngài tại nơi thánh là nơi hoang vắng. 18Lạy Đức Chúa trời của con, xin Ngài lắng tai nghe chúng con; mở mắt Ngài để xem chúng con. Chúng con đã bị tàn phá; xin Chúa nhìn xem thành được gọi bằng danh Ngài. Chúng con không cầu xin Ngài giúp đỡ vì sự công bình của chúng con, nhưng bởi sự thương xót to lớn của Ngài. 19Lạy Chúa, xin nghe! Lạy Chúa, xin Nghe! Lạy Chúa, xin Chúa lưu ý và hành động! Vì cớ danh Ngài, lạy Đức Chúa Trời của con, xin Chúa đừng trì hoãn, vì thành của Ngài và dân Ngài là dân được gọi bởi danh Ngài.”20Trong khi tôi đang nói – cầu nguyện và xưng tội lỗi tôi và tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên tôi, và trình các lời cầu xin của tôi lên trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi vì núi thánh của Đức Chúa Trời – 21trong khi tôi đang cầu nguyện, Gáp-ri-ên, là người mà tôi thấy trong sự hiện thấy đầu tiên, mau bay đến bên tôi, trong giờ dâng của lễ chiều.22Người cho tôi có sự hiểu biết và nói: “Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban cho ngươi sự sáng suốt và thông hiểu. 23Khi ngươi bắt đầu nài xin sự thương xót, có lệnh được ban ra và ta đã đến để cho ngươi câu trả lời, vì ngươi được yêu mến lắm. Vậy hãy xem xét lời này và hiểu sự mạc khải.24Có bảy mươi bảy tuần lễ được định cho dân ngươi và thành thánh ngươi đặng chấm dứt tội lỗi và tội ác, đền cho tội ác, và đem đến sự công bình đời đời, thực thi sự hiện thấy và lời tiên tri, và thánh hóa nơi chí thánh. 25Hãy biết và hiểu rằng từ lúc ra lệnh phục hồi và xây lại thành Giê-ru-sa-lem cho tới sự hiện đến của Đấng được xức dầu (tức là Đấng làm lãnh đạo), sẽ có bảy tuần và sáu mươi hai tuần. Giê-ru-sa-lem sẽ được xây dựng lại, có đường phố và hào, dù trong thời kỳ túng quẫn.26Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng được xức dầu sẽ bị diệt và sẽ không có chi hết. Đạo quân của vua sắp lên sẽ hủy diệt thành và nơi thánh. Khắp các ngõ ngách sẽ có nước lụt, và sẽ có chiến tranh cho đến cuối cùng. Sự tàn phá đã được định.27Hắn sẽ củng cố giao ước với nhiều người trong một tuần. Vào giữa tuần, hắn sẽ chấm dứt việc dâng của tế lễ và của lễ. Trên cánh ghê tởm sẽ xuất hiện kẻ tàn phá. Sự chấm dứt và hủy diệt hoàn toàn đã được định phải đổ trên kẻ gây ra sự tàn phá.”

Chapter 10

1Năm thứ ba trong đời Si-ru vua Ba-tư, có một sứ điệp được tỏ cho Đa-ni-ên, (hay còn được gọi là Bên-tơ-sát-xa), và sứ điệp này là chân thật. Sứ điệp ấy nói về một cuộc chiến lớn. Đa-ni-ên hiểu sứ điệp đó khi ông hiểu ý nghĩa của sự hiện thấy.2Trong những ngày đó tôi, Đa-ni-ên, đang than khóc được ba tuần. 3Tôi không ăn cao lương mỹ vị nào cả, tôi không ăn thịt, tôi không uống rượu, và tôi không xức dầu cho đến khi đã trọn ba tuần đó.4Ngày hai mươi bốn tháng giêng, khi tôi đang đứng bên bờ sông lớn (nghĩa là sông Tíc-ri), 5tôi nhìn lên và thấy một người mặt đồ vải lanh, quanh lưng thắt đai bằng vàng ròng U-pha. 6Mình người như bích ngọc, mặt người như chớp, mắt người như đuốc rực lửa, cánh tay và chân người như đồng đánh bóng, và tiếng nói của người như tiếng của một đám đông lớn.7Tôi, Đa-ni-ên, một mình tôi thấy sự hiện thấy, vì những người ở với tôi không thấy sự đó. Tuy nhiên, một sự khiếp sợ kinh hoàng giáng trên họ, và họ chạy trốn. 8Vậy chỉ còn một mình tôi ở lại và xem sự hiện thấy to lớn này. Tôi không còn sức lực; diện mạo hớn hở của tôi thay đổi đáng sợ, và tôi kiệt sức. 9Sau đó tôi nghe những lời người nói – và khi tôi đang nghe, tôi sấp mặt lịm đi trên đất.10Một bàn tay chạm vào tôi, và khiến tôi run lẩy bẩy hai đầu gối và lòng bàn tay mình. 11Thiên sứ bảo tôi: “Hỡi Đa-ni-ên, người được yêu mến, hãy hiểu những lời mà ta sẽ phán cùng ngươi, và hãy đứng thẳng lên, vì ta đã được sai đến bên ngươi.” Khi người đã nói với tôi lời này, tôi run rẩy đứng lên.12Người phán: “Hỡi Đa-ni-ên, đừng sợ. Từ ngày đầu tiên ngươi để trí mình hiểu và hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời ngươi, các lời ngươi đã được nghe, và ta đến vì cớ lời của ngươi. 13Vương tử của vương quốc Ba-tư chống cự ta, và ta bị giữ lại đó với các vua Ba-tư trong hai mươi mốt ngày. Nhưng Mi-ca-ên, một trong các vương tử trưởng, đã đến giúp ta.14Bấy giờ ta đến đặng giúp ngươi hiểu việc sẽ xảy ra với dân ngươi trong những ngày sau rốt. Vì sự hiện thấy này liên quan đến những ngày chưa đến.” 15Khi người đang nói với tôi những lời này, tôi cúi mặt xuống đất và không thể nói được.16Một người giống như loài người chạm vào môi tôi, và tôi mở miệng mình và nói với người đứng trước mặt tôi: “Thưa chủ tôi, sự hiện thấy đó đã khiến tôi buồn rầu, và tôi kiệt sức. 17Tôi là tôi tớ của ngài. Làm sao tôi có thể nói chuyện với chủ của tôi? Vì bây giờ tôi không còn sức, và tôi cũng không còn hơi thở nào.”18Người có hình dạng như loài người rờ chạm tôi và thêm sức cho tôi. 19Người nói: “Hỡi người được yêu mến, đừng sợ. Hãy bình an. Bây giờ hãy mạnh mẽ; hãy mạnh mẽ!” Khi người nói với tôi, tôi được thêm sức và nói: “Xin chủ của tôi nói, vì ngài đã thêm sức cho tôi.”20Người bảo: “Ngươi có biết tại sao ta đến gặp ngươi không? Bây giờ ta sẽ trở về đặng đánh vương tử Ba-tư. Khi ta đi, vương tử Hy Lạp sẽ đến. 21Nhưng ta sẽ cho ngươi biết điều được chép trong Sách Lẽ thật – không ai mạnh mẽ để đứng bên ta, ngoại trừ Mi-ca-ên, vương tử của ngươi.”

Chapter 11

1Năm thứ nhất trong đời Đa-ri-út người Mê-đi, chính ta đến hỗ trợ và bảo vệ Mi-ca-ên. 2Và bây giờ ta sẽ tỏ cho ngươi biết một lẽ thật. Ba vua sẽ trỗi dậy ở Ba-tư, và vua thứ tư sẽ giàu hơn tất cả những vua khác. Khi người đã đạt được quyền lực qua sự giàu có mình, người sẽ xúi giục mọi người chống lại vương quốc Hy Lạp.3Một vua hùng mạnh sẽ trỗi dậy cai trị một vương quốc rất lớn, và người sẽ làm mọi điều tùy ý mình. 4Khi người trỗi dậy, vương quốc của người sẽ bị tan rã và bị chia theo bốn hướng gió. Tuy nhiên, vương quốc ấy sẽ không được trao cho con cháu của vua đó, và nó sẽ không có quyền lực như khi vua đó cai trị nó. Vì vương quốc của vua đó sẽ bị nhổ và phó cho những người không phải là con cháu của vua.5Vua phương Nam sẽ lớn mạnh, nhưng một trong các sĩ quan chỉ huy của vua sẽ trở nên mạnh hơn vua và sẽ cai trị một vương quốc lớn hơn. 6Sau vài năm, khi thời điểm chín muồi, họ sẽ lập liên minh. Công chúa của vua phương Nam sẽ đến gặp vua phương Bắc đặng củng cố thỏa thuận. Nhưng nàng sẽ mất quyền lực, và nàng sẽ bị bỏ - ngay cả nàng và những người đưa nàng đến, cha nàng, và những người hỗ trợ nàng trong thời điểm đó cũng vậy.7Nhưng một nhánh từ rễ của nàng sẽ nổi lên thế chỗ. Người sẽ đánh đạo quân và đi vào pháo đài của vua phương Bắc. Người sẽ đánh chúng, và người sẽ chinh phục chúng. 8Người sẽ lấy các thần tượng của chúng cùng với những hình tượng đúc bằng kim loại và các khí dụng quý giá bằng bạc và vàng mà đem đến Ai Cập, người sẽ không tấn công vua phương Bắc trong vài năm. 9Vua phương Bắc sẽ xâm chiếm địa hạt của vua phương Nam, nhưng vua ấy sẽ rút quân về xứ mình.10Các con trai người sẽ gây chiến và tập hợp một đạo quân lớn, sẽ luôn kéo đến và ngập tràn như lũ, đi qua, và lặp lại cuộc đột kích trên đường đến pháo đài của vua ấy.11Vua phương Nam sẽ tức giận hành quân và đánh lại vua phương Bắc. Vua phương Bắc sẽ dấy lên một đạo quân lớn, nhưng đạo quân ấy sẽ bị phó cho vua phương Nam. 12Khi đạo quân đó bị bắt đi, vua phương Nam sẽ đầy lòng kiêu ngạo, và giết hàng ngàn kẻ thù của người. Nhưng người sẽ không thành công.13Vua phương Bắc sẽ dấy lên một đạo quân lớn, lớn hơn đạo quân ban đầu. Vài năm sau, vua phương Bắc chắc chắn sẽ kéo theo một đạo quân lớn trang bị nhiều đồ.14Trong lúc đó, nhiều người sẽ nổi lên nghịch lại vua phương Nam. Những kẻ bạo lực nhất trong dân ngươi sẽ nổi dậy đặng làm ứng nghiệm sự hiện thấy, nhưng chúng sẽ vấp chân và ngã.15Vua phương Bắc sẽ đến và dựng mô và chiếm một thành trì kiên cố. Các lực lượng phương Bắc sẽ không thể đứng vững được; ngay cả các chiến sĩ tinh nhuệ nhất cũng không đủ sức để đứng. 16Nhưng vua phương Bắc sẽ làm bất cứ điều gì mình muốn để chống lại vua phương Nam, không ai cản được người; người sẽ tự lập mình trong xứ xinh đẹp với sự hủy diệt hoàn toàn trong tay mình.17Vua phương Bắc sẽ quyết định đến bằng sức mạnh của cả vương quốc người, và người sẽ lập thỏa thuận đúng đắn và thực thi với vua phương Nam. Người sẽ gả cho vua phương Nam một con gái đặng hủy diệt vương quốc phương Nam. Nhưng kế hoạch sẽ không thành công hoặc có lợi cho người. 18Sau đó, vua phương Bắc sẽ để ý các vùng duyên hải và chiếm nhiều nơi trong số đó. Nhưng một sĩ quan chỉ huy sẽ chấm dứt sự láo xược của người và khiến cho sự láo xược ấy đổ lại trên đầu người. 19Kế đến, người sẽ để ý các pháo đài trong xứ mình, nhưng người sẽ vấp chân và sa ngã; người ta sẽ không tìm thấy người.20Bấy giờ, một người khác sẽ nổi lên thế cho người và sẽ áp thuế đặng duy trì sự huy hoàng của vương quốc. Nhưng chỉ trong ít ngày, người sẽ bị tiêu diệt, nhưng không phải vì bị phẫn nộ hay tử trận. 21Một kẻ đáng khinh sẽ nổi lên thế cho người, người ta không tôn hắn lên làm vua; hắn sẽ âm thầm đến và dùng lời xu nịnh chiếm lấy vương quốc. 22Một đạo quân lớn sẽ bị quét sạch như nước lũ trước mặt hắn. Cả đạo quân và tướng lãnh được lập nên bởi giao ước sẽ bị diệt.23Kể từ khi nó lập liên minh, nó sẽ lừa dối; nó sẽ mạnh lên với một ít người. 24Đang lúc yên ổn, hắn sẽ đến nơi giàu có nhất trong tỉnh, hắn sẽ làm điều mà cha ông hắn không làm – phân chia với những kẻ theo hắn của cướp được, của cắp, và của cải. Hắn sẽ lập mưu đánh bại các pháo đài, nhưng chỉ được một lần.25Hắn sẽ dốc hết sức và dũng khí mà đánh vua phương Nam bằng một đạo quân lớn. Vua phương Nam sẽ nổi giận gây chiến bằng một đạo quân hùng mạnh, nhưng vua ấy sẽ không thể đứng vững vì cớ tất cả những âm mưu đã lập chống lại vua ấy. 26Ngay cả những người ăn ở bàn vua sẽ cố tiêu diệt vua. Đạo quân của vua sẽ bị quét sạch như cơn nước lụt, và nhiều người trong số chúng sẽ bị giết. 27Cả hai vua này, lòng của hai vua đều toan làm hại nhau, sẽ ngồi cùng bàn và nói dối nhau, nhưng không theo mục đích nào cả. Sự cuối cùng sẽ đến theo kỳ đã định.28Sau đó, vua phương Bắc sẽ trở về xứ mình đem theo nhiều của cải, nhưng lòng vua sẽ nghịch lại giao ước thánh. Vua sẽ làm mọi việc tùy ý, và trở về xứ của mình.29Đến kỳ đã định, vua sẽ trở lại và xâm chiếm phương Nam lần nữa. Nhưng lần này sẽ không như lần trước. 30Các tàu ở Kít-tim sẽ đến nghịch lại vua, vua sẽ nản lòng và quay về. Vua sẽ điên tiết về giao ước thánh, và vua sẽ ưu ái những kẻ bỏ giao ước thánh.31Các lực lượng của vua sẽ trỗi dậy và làm ô uế nơi thánh và pháo đài; chúng sẽ cất đi của lễ thiêu hằng dâng, và chúng sẽ lập sự kinh tởm, sự ấy sẽ gây ra sự hoang vu hoàng toàn. 32Vua sẽ xu nịnh những ai vi phạm giao ước và quyến dụ họ, nhưng dân biết Đức Chúa Trời mình sẽ mạnh mẽ và hành động.33Người khôn ngoan trong dân sẽ dạy dỗ nhiều người. Nhưng dần dần, họ sẽ ngã bởi gươm và ngọn lửa, họ sẽ bị bắt làm tù binh và bị cướp hết tài sản. 34Khi họ vấp chân, họ sẽ được ít người giúp đỡ, nhưng nhiều người sẽ gia nhập với họ nhưng không thật lòng. 35Một số người khôn ngoan sẽ vấp chân để họ được tinh luyện, làm sạch, và trở nên trong trắng trước kỳ tận thế. Vì kỳ đã định vẫn chưa đến.36Vua sẽ làm bất cứ điều gì mình muốn. Vua ấy sẽ tự tôn và tự cho mình vĩ đại hơn các thần, và sẽ nói những lời kinh dị nghịch lại Đức Chúa Trời của các thần. Vua sẽ thành công cho đến khi cơn thạnh nộ được hoàn tất. Vì việc đã định sẽ được thực hiện. 37Vua sẽ không quan tâm đến các thần của tổ phụ vua, thần đàn bà thèm muốn, hoặc bất kỳ thần nào khác. Vua sẽ hành động kiêu căng và tự cho mình cao hơn các thần khác.38Thay cho chúng, vua sẽ tôn kính thần của các pháo đài. Vua sẽ tôn kính thần mà tổ phụ vua không biết bằng vàng và bạc, và đá quý và tặng vật đắt giá. 39Vua sẽ tấn công các pháo đài kiên cố nhất với sự giúp sức của dân theo một thần ngoại quốc. Vua sẽ ban danh dự cho ai tỏ lòng biết ơn vua. Vua sẽ lập họ làm quan cai trị nhiều người và chia đất cho họ theo giá cả.40Trong thời sau rốt, vua phương Nam sẽ tấn công. Vua phương Bắc sẽ xông vào hắn như một cơn bão với xe chiến mã và kỵ binh, cùng nhiều tàu chiến. Vua sẽ xâm chiếm nhiều nước và quét sạch như một cơn lũ. 41Vua sẽ tiến vào xứ vinh quang, hàng chục ngàn người Y-sơ-ra-ên sẽ vấp chân và ngã xuống, nhưng nhiều người Ê-đôm và Mô-áp, và những người Am-môn còn lại sẽ thoát khỏi tay vua.42Vua sẽ mở rộng quyền lực trên nhiều nước; xứ Ai Cập sẽ không thoát. 43Vua sẽ cầm quyền trên các kho vàng và bạc, và trên tất cả của cải ở Ai Cập; dân Li-bi và Ê-thi-ô-pi sẽ hầu hạ vua.44Nhưng những tin đồn từ phương đông và phương bắc sẽ khiến vua lo sợ, vua sẽ nổi cơn thạnh nộ kéo quân ra tiêu diệt và hủy diệt nhiều người. 45Vua sẽ dựng doanh trại giữa biển, tại núi xinh đẹp, là núi thánh. Ngày tàn của vua sẽ đến, và sẽ không ai giúp đỡ vua.”

Chapter 12

1Khi đó Mi-ca-ên, vương tử lớn bảo vệ dân ngươi, sẽ trỗi dậy. Khi ấy sẽ có một thời kỳ khó nhọc đến nỗi chưa từng có như vậy kể từ khi con người lập quốc. Khi đó, dân ngươi sẽ được cứu, tức là những ai có tên được ghi trong sách. 2Nhiều người ngủ trong bụi đất sẽ trỗi dậy, một số sẽ hưởng sự sống đời đời và một sống sẽ bị sỉ nhục và khinh miệt đời đời.3Những người khôn ngoan sẽ tỏa sáng như ánh sáng trên trời, và những ai đưa dắt nhiều người đến với sự công bình sẽ như các ngôi sao đời đời vô cùng. 4Còn ngươi, Đa-ni-ên, hãy đóng lại những lời này; hãy niêm phong sách này cho đến kỳ cuối cùng. Nhiều người sẽ chạy đây đó, và kiến thức sẽ gia tăng.”5Sau đó tôi, Đa-ni-ên, nhìn xem, và có hai người đang đứng, Một người đứng trên bờ ở phía bên này sông, và một người đứng trên bờ ở phía bên kia sông. 6Một người trong số đó nói với người mặc áo vải lanh, là người đứng ngược dòng sông: “Những sự kiện lạ lùng này sẽ kéo dài đến khi nào thì chấm dứt?”7Tôi nghe người mặc áo vải lanh, là người đứng ngược dòng sông – người giơ tay phải và tay trái lên trời và nhân danh Đấng sống đời đời mà thề rằng việc ấy sẽ trải qua một kỳ, các kỳ, và nửa kỳ, nghĩa là, ba năm rưỡi. Khi việc gây rối loạn quyền lực của dân thánh chấm dứt, tất cả những sự này sẽ hoàn tất.8Tôi nghe, nhưng tôi không hiểu. Vì vậy tôi hỏi: “Thưa chủ tôi, kết quả của hết thảy những sự này sẽ là gì?” 9Người đáp: “Hãy đi, hỡi Đa-ni-ên, vì các lời này được đóng lại và niêm phong cho đến thời kỳ cuối cùng.10Nhiều người sẽ được tẩy uế, làm sạch, và tinh luyện, nhưng kẻ ác sẽ hành động gian ác. Không ai trong số kẻ ác sẽ hiểu, nhưng người khôn ngoan sẽ hiểu. 11Kể từ lúc của lễ thiêu hằng dâng bị cất đi và sự gớm ghiếc dẫn đến sự tan hoang hoàn toàn được lập nên, sẽ là 1. 290 ngày.12Phước cho những ai chờ đợi đến khi kết thúc 1. 335 ngày. 13Ngươi hãy đi cho đến cuối cùng, và ngươi sẽ yên nghỉ. Ngươi sẽ trỗi dậy ở nơi dành cho ngươi, trong những ngày cuối cùng.”

## Ô-SÊ

Chapter 1

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Ô-sê con Bê-ê-ri trong đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, vua Giu-đa, và trong đời Giê-rô-bô-am con Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên. 2Khi Đức Giê-hô-va bắt đầu phán qua Ô-sê, Ngài nói với ông rằng, “Hãy đi, lấy một người vợ là gái điếm. Nàng sẽ có con là kết quả của việc nàng làm đĩ. Vì xứ này phạm tội điếm đĩ khi từ bỏ Ta.”3Vậy, Ô-sê đi cưới Gô-me, con gái của Đíp-la-im, nàng thụ thai và sinh cho ông một con trai. 4Đức Giê-hô-va phán với Ô-sê, “Hãy đặt tên nó là Giê-rê-ên. Vì chẳng bao lâu nữa Ta sẽ phạt nhà Giê-hu vì đã làm đổ huyết ở Giê-rê-ên, và Ta sẽ chấm dứt vương quốc của nhà Y-sơ-ra-ên. 5Trong ngày đó, Ta sẽ bẻ gãy cây cung của Y-sơ-ra-ên trong thung lũng Giê-rê-ên.”6Gô-me lại thụ thai và sinh một con gái. Sau đó, Đức Giê-hô-va bảo Ô-sê, “Hãy đặt tên đứa bé là Lô Ru-ha-ma, vì Ta sẽ không thương xót nhà Y-sơ-ra-ên nữa, Ta sẽ không tha thứ chúng nữa. 7Nhưng Ta sẽ thương xót nhà Giu-đa, và chính Ta sẽ cứu chúng, Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng. Ta sẽ không cứu chúng bằng cung, gươm, chiến trận, ngựa, hay kỵ binh.”8Bấy giờ sau khi Gô-me cho Lô Ru-ha-ma cai sữa, nàng thụ thai và sinh một con trai khác. 9Đức Giê-hô-va phán, “Hãy đặt tên nó là Lô Am-mi, vì các ngươi không phải là dân Ta, và Ta không phải là Đức Chúa Trời các ngươi.10Nhưng dân số Y-sơ-ra-ên sẽ đông như cát trên bờ biển, không thể đo hoặc đếm. Đó sẽ là nơi mà chúng được bảo rằng, ‘Các ngươi không phải là dân Ta,’ chúng sẽ được bảo, ‘Các ngươi là dân của Đức Chúa Trời hằng sống.’ 11Dân Giu-đa và dân Y-sơ-ra-ên sẽ được nhóm lại. Chúng sẽ chọn một người lãnh đạo, và chúng sẽ đi lên từ xứ này, vì ngày của Giê-rê-ên sẽ lớn.

Chapter 2

1Hãy nói với anh em ngươi rằng, ‘Hỡi dân Ta!’ và hãy nói với chị em ngươi rằng, “Các ngươi đã được thương xót.”2Hãy kiện cáo mẹ các ngươi, hãy kiện đi, vì nó không phải là vợ Ta, Ta không phải là chồng nó. Hãy để nó cất sự làm điếm khỏi trước mặt nó, và hành động ngoại tình khỏi ngực nó. 3Nếu không, Ta sẽ lột trần nó và phô bày sự trần truồng nó như ngày nó được sinh ra. Ta sẽ khiến nó như hoang mạc, đất khô cằn, và Ta sẽ làm cho nó chết khát.4Ta sẽ không thương xót con cái của nó, vì chúng là con cái của sự điếm đĩ. 5Vì mẹ chúng là điếm, người mang thai chúng đã hành động đáng xấu hổ. Nó nói, “Tôi sẽ theo các tình nhân tôi, vì họ cho tôi bánh và nước, áo len và vải lanh, dầu và rượu.”6Vậy, Ta sẽ dựng lên một hàng rào đầy gai để ngăn nó. Ta sẽ dựng lên một bức tường cản nó để nó không thể tìm lối đi. 7Nó sẽ theo đuổi các tình nhân của nó, nhưng nó sẽ không bắt kịp họ. Nó sẽ tìm kiếm họ nhưng không tìm được. Nó sẽ nói, “Tôi sẽ trở về bên người chồng đầu tiên của tôi, vì khi trước tôi sướng hơn bây giờ.”8Vì nó không biết rằng chính Ta là Đấng ban cho nó lúa, rượu mới và dầu, và là Đấng ban cho nó bạc và vàng, nhưng sau đó chúng đem dùng cho Ba-anh. 9Vậy Ta sẽ lấy lại lúa của nó trong mùa thu hoạch, và rượu mới theo mùa. Ta sẽ lấy lại áo len và vải lanh đã được dùng để che đậy sự trần truồng của nó.10Ta sẽ lột trần nó trước mặt những tình nhân nó, sẽ không ai cứu nó khỏi tay Ta. 11Ta cũng sẽ chấm dứt những cuộc vui của nó – những bữa yến tiệc, các lễ hội trăng mới, ngày Sa-bát, và tất cả những ngày hội được ấn định.12Ta sẽ phá hủy cây nho và cây vả của nó, là những thứ mà nó nói, “Đây là tiền công mà các tình nhân đưa cho tôi.” Ta sẽ biến chúng thành rừng, và thú đồng sẽ ăn chúng. 13Ta sẽ phạt nó vì những ngày lễ hội của Ba-anh, là khi nó xông hương cho chúng, trang điểm bằng nhẫn và trang sức, đi theo các tình nhân của nó và quên Ta.” Đức Giê-hô-va phán vậy.14Vây Ta sẽ dẫn dụ nó. Ta sẽ đem nó vào trong hoang mạc và nói nhẹ nhàng với nó. 15Ta sẽ trả lại nó vườn nho, và thung lũng A-cô sẽ trở nên như cửa hy vọng. Tại đó nó sẽ trả lời Ta như nó đã làm trong ngày nó còn trẻ, như trong ngày nó ra khỏi xứ Ai Cập.16Trong ngày đó – Đức Giê-hô-va phán như vầy – “ngươi sẽ gọi Ta là, ‘Chồng tôi,’ và ngươi sẽ không còn gọi Ta là, ‘Ba-anh của tôi.’ 17Ta sẽ loại bỏ tên của các hình tượng Ba-anh khỏi miệng nó; danh của các thần đó sẽ không còn được nhớ nữa.”18Trong ngày đó, Ta sẽ lập giao ước vì chúng cùng với những thú đồng, chim trời, và những loài bò trên mặt đất. Ta sẽ đuổi cung, gươm, và chiến trận ra khỏi xứ, và Ta sẽ khiến ngươi nằm xuống an toàn.19Ta sẽ hứa làm chồng ngươi mãi mãi. Ta sẽ hứa làm chồng ngươi trong sự công bình, công bằng, thành tín, và thương xót. 20Ta sẽ hứa làm chồng thành tín của ngươi. Và ngươi sẽ biết Ta, là Đức Giê-hô-va.21Trong ngày đó, Ta sẽ trả lời – Đức Giê-hô-va phán như vầy. “Ta sẽ trả lời các từng trời, và chúng sẽ trả lời trái đất. 22Đất sẽ trả lời cho lúa, rượu mới và dầu, và chúng sẽ trả lời Giê-rê-ên23Chính Ta sẽ trồng, và Ta sẽ thương xót Lô Ru-ha-ma. Ta sẽ nói với Lô Am-mi, ‘Ngươi là A-mi A-ta,’ và chúng sẽ nói với Ta rằng, ‘Ngài là Đức Chúa Trời của chúng con.’”

Chapter 3

1Đức Giê-hô-va phán với tôi, “Hãy đi lần nữa, hãy yêu một người đàn bà, là người được chồng thương, nhưng lại là đàn bà ngoại tình. Hãy yêu nó như Ta, Đức Giê-hô-va, yêu dân Y-sơ-ra-ên, dù chúng hướng về các thần khác và ưa bánh nho khô.” 2Vậy tôi mua nàng với giá mười lăm miếng bạc và một ô-me và một tạ lúa mạch. 3Tôi bảo nàng, “Em phải sống với anh trong nhiều ngày tới. Em không được làm điếm hoặc thuộc về người đàn ông nào khác. Tương tự như vậy, anh sẽ ở với em.”4Vì dân Y-sơ-ra-ên sẽ sống trong nhiều ngày không có vua, vương tử, của tế lễ, trụ đá, áo lễ hoặc thần tượng trong nhà. 5Sau đó, dân Y-sơ-ra-ên sẽ trở về và tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và vua Đa-vít mình. Trong những ngày cuối, chúng sẽ rung sợ trước mặt Đức Giê-hô-va và sự tốt lành của Ngài.

Chapter 4

1Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, hỡi dân Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va đã kiện cáo dân cư trong xứ, vì trong xứ này không có sự chân thật hoặc lòng trung thành, không có sự nhận biết Đức Chúa Trời. 2Tại nơi đó có sự chửi rủa, nói dối, giết người, trộm cắp và tà dâm. Dân chúng vi phạm, hết sự đổ huyết này đến sự đổ huyết khác.3Vậy xứ sẽ khô hạn, dân sống trong xứ đó sẽ hao mòn: các loài thú đồng và chim trời; ngay cả cá biển cũng bị lấy đi.4Nhưng đừng cho bất kỳ ai kiện cáo; đừng để bất kỳ ai tố cáo nhau. Vì chính các ngươi, hỡi những thầy tế lễ, là người mà Ta tố cáo. 5Các ngươi, thầy tế lễ, sẽ vấp chân giữa ban ngày; các tiên tri cũng sẽ vấp chân với ngươi lúc ban đêm, và Ta sẽ diệt mẹ ngươi.6Dân Ta bị hủy diệt vì thiếu sự thông biết. Vì các ngươi, thầy tế lễ, đã từ bỏ sự thông biết, Ta cũng sẽ từ bỏ các ngươi để các ngươi không làm thầy tế lễ của Ta. Vì các ngươi đã quên luật pháp Ta, dù Ta là Đức Chúa Trời các ngươi, Ta cũng sẽ quên con cái các ngươi. 7Các thầy tế lễ càng thêm nhiều, chúng càng phạm tội nhiều hơn. Ta sẽ biến danh dự của chúng thành sự hổ thẹn.8Chúng nuôi tội lỗi của dân Ta; chúng tham lam sự gian ác của chúng nhiều hơn. 9Việc sẽ xảy ra với các thầy tế lễ tương tự như với dân: Ta sẽ phạt chúng vì những thói quen của chúng; Ta sẽ báo trả chúng vì những việc làm của chúng.10Chúng sẽ ăn nhưng không no; chúng sẽ phạm tội điếm đĩ nhưng không sinh sản, vì chúng đã lìa xa khỏi Ta, là Đức Giê-hô-va, và từ bỏ Ta.11Tội dâm dục tạp hôn, rượu, và rượu mới đã lấy đi sự hiểu biết của chúng. 12Dân Ta cầu vấn các hình tượng bằng gỗ của chúng, và các cây gậy thờ của chúng ban cho chúng những lời tiên tri. Vì linh tạp hôn đã dẫn chúng đi lạc lối, chúng từ bỏ Ta, là Đức Chúa Trời của chúng.13Chúng dâng của lễ trên các đỉnh núi và xông hương trên đồi, dưới cây sồi, cây bạch dương và cây thông, vì bóng nó mát mẻ. Vậy con gái các ngươi phạm tội phóng đãng tình dục, và con dâu các ngươi phạm tội tà dâm. 14Ta sẽ phạt con gái các ngươi khi chúng phạm tội phóng đãng tình dục, hoặc con dâu các ngươi khi chúng phạm tội tà dâm. Vì đàn ông cũng đi riêng với đồ điếm đĩ, và chúng dâng của lễ để có thể phạm tội phóng đãng với bọn điếm đĩ thờ cúng. Vậy dân này là dân không hiểu sẽ suy đồi.15Hỡi Y-sơ-ra-ên, dù các ngươi phạm tội tà dâm, chớ để Giu-đa phạm tội. Chớ đến Ghinh-ganh, hỡi dân Ta; chớ lên Bết A-ven. Và chớ thề, “Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống.” 16Vì Y-sơ-ra-ên hành xử ương ngạnh, như bò cái tơ ương ngạnh. Làm sao Đức Giê-hô-va có thể đem chúng đến đồng cỏ như chiên trong đồng cỏ?17Ép-ra-im liên kết với hình tượng; hãy để mặc nó. 18Thậm chí khi đồ uống mạnh của chúng đã tan đi, chúng tiếp tục phạm tội tà dâm; những kẻ cai trị của nó yêu mến sự sỉ nhục. 19Gió sẽ lấy cánh cuốn nó; và chúng sẽ xấu hổ vì cớ những của lễ của chúng.

Chapter 5

1“Hãy nghe điều này, hỡi các thầy tế lễ! Hãy chú ý, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên! Hãy nghe, hỡi triều đình! Vì sự phán xét sẽ nghịch lại các ngươi. Các ngươi là cái bẫy ở Mích-pa và lưới giăng trên Ta-bô. 2Những kẻ nổi loạn lún sâu trong sự tàn sát, nhưng Ta sẽ trừng phạt tất cả bọn chúng.3Ta biết Ép-ra-im, và Y-sơ-ra-ên không giấu được Ta. Hỡi Ép-ra-im, bây giờ ngươi giống như điếm đĩ; Y-sơ-ra-ên bị ô uế. 4Các việc làm của chúng không cho phép chúng trở về bên Ta, là Đức Chúa Trời của chúng, vì linh tà dâm ở trong chúng, và chúng không biết Ta, là Đức Giê-hô-va.5Sự kiêu ngạo của Y-sơ-ra-ên làm chứng nghịch lại nó; vậy Y-sơ-ra-ên và Ép-ra-im sẽ vấp chân trong tội lỗi chúng; và Giu-đa cũng sẽ vấp chân với chúng. 6Chúng sẽ đi cùng bầy chiên và bầy bò mình tìm kiếm Đức Giê-hô-va, nhưng chúng sẽ không tìm được Ngài, vì Ngài đã lìa khỏi chúng. 7Chúng bất trung với Đức Giê-hô-va, vì chúng sinh ra con hoang. Bấy giờ các lễ hội trăng mới sẽ nuốt chúng cùng với đồng ruộng chúng.8Hãy thổi tù và ở Ghi-bê-a, và thổi kèn ở Ra-ma. Hãy trỗi tiếng la xông trận tại Bết A-ven: ‘Chúng tôi sẽ theo ngươi, hỡi Ben-gia-min!’ 9Ép-ra-im sẽ thành nơi bị tàn phá trong ngày sửa phạt. Giữa các chi phái của Y-sơ-ra-ên Ta đã rao điều chắc chắn sẽ xảy đến.10Các lãnh đạo Giu-đa như những kẻ dời mốc ranh giới. Ta sẽ giáng cơn thạnh nộ Ta trên chúng như nước đổ. 11Ép-ra-im bị nghiền nát; nó bị nghiền nát trong sự đoán xét, vì nó đã quyết định quỳ lạy trước các thần tượng.12Vậy, Ta giống như bướm đêm cho Ép-ra-im, và như sự mục nát cho nhà Giu-đa. 13Khi Ép-ra-im thấy bệnh mình, và Giu-đa thấy vết thương mình, Ép-ra-im đi đến A-sy-ri, và Giu-đa sai các sứ giả đến gặp vua lớn. Nhưng nó không thể điều trị dân ngươi hoặc chữa lành vết thương ngươi.14Vậy Ta sẽ như sư tử cho Ép-ra-im, và sư tử con cho nhà Giu-đa. Ta, thậm chí Ta, sẽ cắn xé rồi bỏ đi; Ta sẽ tha chúng đi, và sẽ không ai cứu chúng. 15Ta sẽ đi và trở về nơi của Ta, cho đến khi chúng nhận biết tội lỗi chúng và tìm kiếm mặt Ta, cho đến khi chúng nghiêm túc tìm kiếm Ta trong cơn đau khổ của chúng.”

Chapter 6

1“Hãy đến, chúng ta hãy trở về với Đức Giê-hô-va. Vì Ngài đã xé tan chúng ta, nhưng Ngài sẽ chữa lành chúng ta; Ngài đã làm chúng ta bị thương, nhưng Ngài sẽ băng bó vết thương chúng ta. 2Hai ngày sau, Ngài sẽ làm cho chúng ta sống lại; Ngài sẽ dấy chúng ta lên vào ngày thứ ba, và chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài. 3Chúng ta hãy nhận biết Đức Giê-hô-va; chúng ta hãy cố gắng nhận biết Đức Giê-hô-va. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như bình minh; Ngài sẽ đến với chúng ta như mưa rào, như mưa xuân tưới trên xứ.”4Hỡi Ép-ra-im, Ta sẽ làm gì cho ngươi? Hỡi Giu-đa, Ta sẽ làm gì cho ngươi? Sự trung tín của ngươi như mây buổi sáng, như sương tan lúc sáng sớm. 5Vậy Ta đã dùng các tiên tri cắt chúng thành nhiều mảnh, Ta đã giết chúng bằng lời của miệng Ta. Những sắc lệnh của Ngài như ánh sáng tỏa sáng.6Vì Ta ưa thích lòng trung thành chứ không phải của tế lễ, và sự nhận biết Ta, là Đức Chúa Trời, hơn là của lễ thiêu. 7Như A-đam, chúng đã vi phạm giao ước; chúng không trung thành với Ta.8Ghi-lê-át là thành có nhiều kẻ làm ác, đầy dẫy dấu chân dính huyết. 9Như những băng đảng trộm cướp rình người, các thầy tế lễ cũng tụ họp lại để giết người trên đường đến Si-chem; chúng phạm những tội ác đáng hổ thẹn.10Ta đã thấy một điều kinh khủng trong nhà Y-sơ-ra-ên; Ép-ra-im phạm tội điếm đĩ, và Y-sơ-ra-ên thì ô uế. 11Hỡi Giu-đa, ngươi cũng vậy, mùa gặt đã được định, ấy là khi Ta phục hồi vận mệnh của dân Ta.

Chapter 7

1Hễ khi nào Ta muốn chữa lành Y-sơ-ra-ên, thì tội lỗi của Ép-ra-im bị phơi bày, cũng như những việc làm gian ác của Sa-ma-ri, vì chúng làm sự giả dối; tên trộm vào trong, và nhóm cướp bóc tấn công ngoài đường. 2Chúng không nhận thức trong lòng rằng Ta nhớ tất cả việc ác của chúng. Bây giờ việc làm của chúng bao vây chúng; chúng ở trước mặt Ta.3Chúng lấy sự gian ác làm vua vui lòng, và lấy những lời dối trá làm hài lòng các quan chức. 4Tất cả bọn chúng đều là những kẻ tà dâm, như cái lò được người nướng bánh đốt lửa, thôi chụm lửa từ khi nhào bột đến khi bột dậy lên. 5Trong ngày của vua chúng ta, các quan chức ngã bệnh vì độ nóng của rượu. Vua bắt tay với những người nhạo báng.6Với lòng như cái lò, chúng nghĩ ra những kế hoạch lừa dối. Cơn giận của chúng cháy âm ỉ thâu đêm; đến sáng thì nó bùng lên như một ngọn lửa. 7Tất cả bọn chúng đều nóng như cái lò, và chúng cắn nuốt những kẻ cai trị chúng. Hết thảy các vua của chúng đã ngã; không ai trong số chúng kêu cầu Ta.8Ép-ra-im xen lẫn với các dân khác, Ép-ra-im là cái bánh phẳng chưa được lật qua mặt kia. 9Dân ngoại quốc nuốt sức mạnh nó, nhưng nó không biết. Trên đầu nó lốm đốm tóc bạc, nhưng nó không biết.10Sự kiêu ngạo của Y-sơ-ra-ên làm chứng nghịch lại nó; tuy nhiên, trong mọi sự này, chúng không trở về bên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng, chúng không tìm kiếm Ngài. 11Ép-ra-im như chim bồ câu, khờ dại và thiếu nhận thức, kêu cầu Ai Cập, rồi bay đến A-sy-ri.12Khi chúng đi, Ta sẽ giăng lưới trên chúng, Ta sẽ đem chúng nó xuống như chim trời. Ta sẽ phạt chúng khi chúng hội họp nhau. 13Khốn cho chúng! Vì chúng đã lầm đường lạc lối khỏi Ta. Sự tàn phá sẽ đến với chúng! Chúng đã chống nghịch Ta! Lẽ ra Ta sẽ cứu chúng, nhưng chúng nói những lời giả dối nghịch lại Ta.14Chúng không hết lòng kêu cầu Ta, nhưng chúng rên rĩ trên giường mình. Chúng tự rạch da mình để thu được lúa và rượu mới, và chúng lìa bỏ Ta. 15Dù Ta đã huấn luyện chúng và thêm sức mạnh cho tay chúng, nhưng bây giờ chúng toan mưu ác nghịch lại Ta.16Chúng trở về, nhưng chúng không trở về với Ta, là Đấng Chí Cao. Chúng như cây cung hỏng. Các quan chức của chúng sẽ ngã xuống bởi gươm dao vì lưỡi chúng buông lời láo xược. Chúng sẽ bị nhạo báng trong xứ Ai Cập.

Chapter 8

1“Môi ngươi hãy thổi kèn. Một con đại bàng sẽ đến trên nhà của Ta, là Đức Giê-hô-va. Việc này sẽ xảy ra vì dân này đã vi phạm giao ước Ta và chống lại luật pháp Ta. 2Chúng kêu cầu Ta, ‘Lạy Đức Chúa Trời tôi, ở Y-sơ-ra-ên chúng con biết Ngài.’ 3Nhưng Y-sơ-ra-ên đã từ bỏ điều lành, kẻ thù sẽ theo đuổi nó.4Chúng đã lập lên các vua mà không bởi Ta. Chúng đã lập lên các vương tử mà Ta không biết. Chúng dùng bạc và vàng để dựng nên những thần tượng, nhưng hầu cho chúng bị dứt đi.” 5Các tiên tri nói, “Hỡi Sa-ma-ri, bò con của ngươi đã bị ném đi rồi.” Đức Giê-hô-va phán, “Cơn giận của Ta nổi bừng nghịch lại dân này. Chúng sẽ ô uế cho đến bao giờ?6Vì thần tượng này đến từ Y-sơ-ra-ên; một người thợ đã chế ra nó; nó không phải là Đức Chúa Trời! Bò con của Sa-ma-ri sẽ vỡ vụn. 7Dân chúng gieo gió và gặt gió xoáy. Cây lúa đang đứng không có bông lúa; nó không sinh ra bột mì. Nếu nó chín, dân ngoại sẽ ăn nuốt hết.8Y-sơ-ra-ên sẽ bị nuốt; bây giờ chúng nằm giữa các nước như đồ vô dụng. 9Vì chúng đã đi lên A-sy-ri như lừa rừng đi một mình. Ép-ra-im đã trả tiền cho các tình nhân nó. 10Dù chúng đã trả tiền cho các tình nhân giữa các nước, nay Ta sẽ nhóm chúng lại. Chúng sẽ bắt đầu hao mòn vì sự áp bức của vua các vương tử.11Ép-ra-im đã thêm nhiều bàn thờ dâng của lễ chuộc tội, nhưng trái lại chúng trở thành những bàn thờ mà chúng phạm tội. 12Ta có thể ghi xuống luật pháp của Ta cho chúng mười ngàn lần, nhưng chúng sẽ xem luật pháp ấy như thứ lạ lẫm với chúng.13Còn về các của tế lễ dâng cho Ta, chúng dâng thịt và ăn, nhưng Ta, Đức Giê-hô-va, không chấp nhận những của lễ ấy. Bây giờ Ta sẽ nhớ lại tội ác chúng và trừng phạt tội lỗi chúng. Chúng sẽ trở về Ai Cập. 14Y-sơ-ra-ên đã quên Ta, Đấng Tạo dựng của nó, và nó đã xây các cung điện. Giu-đa đã xây nhiều thành trì kiên cố, nhưng Ta sẽ giáng lửa trên các thành của nó; lửa sẽ hủy diệt các pháo đài của nó.”

Chapter 9

1“Hỡi Y-sơ-ra-ên, chớ vui mừng hớn hở như những dân khác. Vì các ngươi phản bội, từ bỏ Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi thích trả tiền công cho điếm đĩ trên các sân đạp lúa. 2Nhưng sân đạp lúa và hầm ép rượu sẽ không nuôi chúng; chúng sẽ không có rượu mới.3Chúng sẽ không sống trong xứ của Đức Giê-hô-va nữa; trái lại, Ép-ra-im sẽ quay về Ai Cập, và một ngày kia chúng sẽ ăn thức ăn ô uế ở A-sy-ri. 4Chúng sẽ không đổ của lễ quán bằng rượu cho Đức Giê-hô-va, chúng sẽ không làm Ngài vui lòng. Các của tế lễ của chúng sẽ như thức ăn của người tang chế: ai ăn đồ ăn đó sẽ bị ô uế. Vì thức ăn đó sẽ chỉ được dành cho chúng; nó không được mang vào nhà của Đức Giê-hô-va.5Các ngươi sẽ làm gì vào ngày lễ hội đạ định, tức là lễ hội dành cho Đức Giê-hô-va? 6Vì kìa, nếu chúng thoát khỏi sự hủy diệt, Ai Cập sẽ nhóm chúng lại, và Mem-phi sẽ chôn chúng. Các kho bạc của chúng – chà chuôm sắt nhọn sẽ bao trùm, và gai góc sẽ mọc đầy lều chúng.7Các ngày trừng phạt sẽ đến; những ngày báo thù sẽ đến. Hãy cho toàn thể Y-sơ-ra-ên biết những việc này”. Tiên tri là người ngu dại, và người có cảm hứng là người điên cuồng, vì cớ tội ác lớn và hành vi thù địch lớn của các ngươi.8Tiên tri là người ở với Đức Chúa Trời tôi là người canh gác Ép-ra-im, nhưng bẫy chim được giăng trên khắp các con đường của nó, và trong nhà Đức Chúa Trời của nó có hành vi thù địch nó. 9Chúng đã đồi bại sâu sắc như trong những ngày ở Ghi-bê-a. Đức Chúa Trời sẽ nhớ lại tội ác của chúng, và Ngài sẽ phạt tội lỗi của chúng.10Đức Giê-hô-va phán, “Khi Ta tìm thấy Y-sơ-ra-ên, nó như những trái nho trong hoang mạc. Ta đã tìm thấy tổ phụ các ngươi như trái đầu mùa trên cây vả. Nhưng chúng đến Ba-anh Phê-ô, và phó mình vào thần tượng đáng xấu hổ đó. Chúng trở nên ghê tởm như thần tượng chúng yêu.11Còn về Ép-ra-im, vinh quang của chúng sẽ bay mất như chim. Sẽ không có sự sinh đẻ, mang thai, và thụ thai. 12Dù chúng đã sinh con, Ta sẽ cất chúng đi đến nỗi không còn lại ai. Khốn cho chúng khi Ta rời bỏ chúng!13Ta có thấy Ép-ra-im, như Ty-rơ, được trồng trên đồng cỏ, nhưng Ép-ra-im sẽ dẫn con cái nó đến kẻ tàn sát.” 14Lạy Đức Giê-hô-va, xin ban cho họ - Ngài sẽ ban gì cho họ? Xin ban cho họ một tử cung sẩy thai và ngực không có sữa.15“Vì cớ hết thảy sự gian ác của chúng ở Ghinh-ganh, đó là nơi Ta bắt đầu ghét chúng. Vì cớ những việc làm tội lỗi của chúng, Ta sẽ đuổi chúng ra khỏi nhà Ta. Ta sẽ không yêu chúng nữa; tất cả các quan chức của nó đều là những kẻ nổi loạn.16Ép-ra-im bị bệnh; rễ của chúng bị khô cằn; chúng không sinh bông trái. Ngay cả nếu chúng có con cái, Ta sẽ giết con cái yêu dấu của chúng.” 17Đức Chúa Trời của tôi sẽ từ bỏ họ vì họ không vâng phục Ngài. Họ sẽ trở thành những người lang thang giữa các nước.

Chapter 10

1Y-sơ-ra-ên là cây nho sum suê sinh ra trái. Khi nó ra nhiều trái, thì nó lập càng nhiều bàn thờ hơn. Khi đất của nó phồn thịnh hơn, nó cải tạo các trụ thờ của nó. 2Lòng chúng giả dối; nay chúng phải gánh chịu tội lỗi chúng. Đức Giê-hô-va sẽ đánh đổ các bàn thờ của chúng; Ngài sẽ phá hủy các trụ thờ của chúng.3Bấy giờ chúng sẽ nói, “Chúng tôi không có vua, vì chúng tôi không sợ Đức Giê-hô-va. Và vua – ông ấy có thể làm gì được cho chúng ta?” 4Chúng nói những lời sáo rỗng và lập giao ước bằng cách thề dối. Vậy công lý nảy mầm như cỏ độc trên các luống cày ở ruộng. Bấy giờ chúng sẽ nói, “Chúng tôi không có vua, vì chúng tôi không sợ Đức Giê-hô-va. Và vua – ông ấy có thể làm gì được cho chúng ta?” 4Chúng nói những lời sáo rỗng và lập giao ước bằng cách thề dối. Vậy công lý nảy mầm như cỏ độc trên các luống cày ở ruộng.5Dân cư Sa-ma-ri sẽ sợ hãi vì những bò con của Bết A-ven. Dân của nó than khóc vì chúng, như những thầy tế lễ thờ thần tượng vốn hớn hở nơi chúng và sự lộng lẫy của chúng, nhưng chúng không còn ở đó nữa. 6Chúng sẽ bị đem qua A-sy-ri làm quà tặng vua lớn. Ép-ra-im sẽ bị ghét bỏ, và Y-sơ-ra-ên sẽ hổ thẹn vì làm theo lời khuyên của các thần tượng.7Vua Sa-ma-ri sẽ bị tiêu diệt, như mảnh gỗ trên mặt nước. 8Các điện thờ của sự gian ác – tức là tội lỗi của Y-sơ-ra-ên – sẽ bị tiêu hủy. Gai góc và cây kế sẽ mọc trên các bàn thờ của chúng. Dân chúng sẽ bảo núi, “Hãy đè chúng tôi!” và với đồi, “Hãy đổ sập trên chúng tôi!”9“Hỡi Y-sơ-ra-ên, các ngươi đã phạm tội từ những ngày ở Ghi-bê-a; các ngươi vẫn còn tại đó. Chiến tranh không bắt kịp những kẻ làm ác ở Ghi-bê-a sao?10Khi nào Ta muốn, Ta sẽ kỷ luật chúng. Các nước sẽ nhóm lại chống nghịch chúng và xiềng xích chúng vì tội ác lớn gấp đôi của chúng. 11Ép-ra-im là bò cái tơ đã thuần hóa, nó thích đạp lúa, vậy Ta sẽ đặt một ách lên cái cổ xinh đẹp của nó. Ta sẽ đặt ách lên Ép-ra-im; Giu-đa sẽ cày; Gia-cốp sẽ kéo bừa.12Hãy gieo sự công bình và gặt bông trái của sự thành tín theo giao ước. Hãy xới đất chưa cày xới, vì đây là lúc tìm kiếm Đức Giê-hô-va, cho đến khi Ngài đến và ban mưa công bình trên ngươi. 13Ngươi đã cày sự gian ác, gặt sự bất công. Ngươi đã ăn bông trái của sự lừa dối vì ngươi cậy vào các kế hoạch của mình và đội quân đông đảo của ngươi.14Vậy sự náo động chiến tranh sẽ nổi lên từ giữa dân ngươi, và các thành trì kiên cố của ngươi sẽ bị hủy diệt. Như Sanh-man đã tiêu diệt Bết Ạc-bên trong ngày tranh chiến, là khi người mẹ bị đánh tan nát cùng với con cái. 15Vậy hỡi Bê-tên, điều đó sẽ xảy đến với ngươi vì cớ tội ác lớn của ngươi. Vừa lúc rạng đông, vua Y-sơ-ra-ên sẽ bị diệt hoàn toàn.”

Chapter 11

1“Khi Y-sơ-ra-ên còn nhỏ, Ta yêu nó, và Ta đã gọi con trai Ta ra khỏi Ai Cập. 2Chúng càng được gọi, chúng càng ngoảnh mặt. Chúng dâng tế lễ cho các tượng Ba-anh và xông hương cho các thần tượng.3Nhưng chính Ta là Đấng đã dạy Ép-ra-im bước đi. Chính tay Ta bồng ẵm chúng, nhưng chúng không biết rằng Ta chăm sóc chúng. 4Ta dùng dây nhân tình và băng yêu thương mà dẫn dắt chúng. Đối với chúng, Ta giống như người nới ách trên hàm chúng, Ta cúi xuống và cho chúng ăn.5Chúng sẽ không trở về xứ Ai Cập sao? A-sy-ri sẽ không cai trị chúng vì chúng không chịu về bên Ta sao? 6Gươm dao sẽ rơi trên các thành phố của chúng và phá hủy các then cửa; gươm sẽ hủy diệt chúng vì cớ những kế hoạch của chúng. 7Dân Ta quyết định ngoảnh mặt khỏi Ta. Dù chúng kêu cầu Ta, Ta là Đấng ngự trên cao, nhưng sẽ không ai giúp chúng.8Làm sao Ta có thể từ bỏ ngươi, hỡi Ép-ra-im? Làm sao Ta có thể phó ngươi cho kẻ khác, hỡi Y-sơ-ra-ên? Làm sao Ta có thể khiến ngươi giống như Át-ma? Làm sao Ta có thể khiến ngươi như Sê-bô-im? Lòng Ta đã thay đổi trong Ta; lòng thương xót của Ta đã nhen lên. 9Ta sẽ không thực thi cơn giận sôi sục của Ta; Ta sẽ không tiêu diệt Ép-ra-im. Vì Ta là Đức Chúa Trời chứ không phải là người phàm; Ta là Đấng Thánh ở giữa ngươi, Ta sẽ không đến trong cơn thịnh nộ.10Chúng sẽ bước theo Ta, là Đức Giê-hô-va. Ta sẽ gầm như sư tử. Ta sẽ gầm lên, và dân ở phương tây sẽ run sợ mà đến. 11Chúng sẽ run sợ mà đến như chim bay từ Ai Cập, như bồ câu từ xứ A-sy-ri. Ta sẽ cho chúng sống trong nhà chúng.” Đức Giê-hô-va phán như vậy12“Ép-ra-im vây quanh Ta bằng sự giả dối, và nhà Y-sơ-ra-ên dùng sự lừa gạt. Nhưng Giu-đa vẫn kính sợ Đức Chúa Trời và trung thành với Đấng Thánh.”

Chapter 12

1Ép-ra-im đón gió và theo gió đông. Nó luôn thêm lời nói dối và bạo lực. Chúng lập giao ước với A-sy-ri và đem cây ô-liu qua Ai Cập. 2Đức Giê-hô-va cũng kiện cáo Giu-đa và sẽ phạt Gia-cốp về việc ông đã làm; Ngài sẽ báo trả ông vì những việc làm của ông.3Gia-cốp nắm gót chân anh mình trong tử cung, và vật lộn với Đức Chúa Trời khi trưởng thành. 4Ông vật lộn với thiên sứ và thắng. Ông khóc và van nài Đấng ấy ban ơn. Ông gặp Đức Chúa Trời tại Bê-tên; Ngài phán với ông tại đó.5Ngài là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân; danh phải kêu cầu muôn đời của Ngài là “Giê-hô-va”. 6Vậy hãy trở về với Đức Chúa Trời của quý vị7Các lái buôn cầm cân giả trong tay; họ thích ăn gian. 8Ép-ra-im nói, “Tôi chắc chắn đã trở nên rất giàu có rồi; tôi đã tìm thấy của cải cho chính mình. Trong mọi việc làm của tôi, họ sẽ không tìm thấy ở tôi bất cứ lỗi gì, sẽ không có bất cứ tội lỗi nào cả.”9“Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, Đấng ở cùng ngươi từ khi ngươi ra khỏi xứ Ai Cập. Ta sẽ làm cho ngươi sống trong lều trại như trong những ngày lễ hội đã định. 10Ta cũng đã phán với các tiên tri, và Ta ban cho họ nhiều sự hiện thấy về ngươi. Ta ban cho các ngươi những ngụ ngôn qua chính các tiên tri.”11Nếu ở Ghi-lê-át có sự gian ác, chắc chắn dân sự không xứng đáng. Chúng cúng tế bò đực tại Ghi-lê-át; bàn thờ của chúng sẽ như đống đá nơi các luống cày ngoài đồng. 12Gia-cốp chạy trốn qua xứ A-ram; Y-sơ-ra-ên làm việc đặng cưới vợ; và ông chân bầy chiên để có vợ.13Đức Giê-hô-va đã dùng một tiên tri để đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập, và Ngài chăm sóc họ qua một tiên tri. 14Ép-ra-im đã chọc giận Đức Giê-hô-va một cách đắng cay. Vậy Chúa của nó sẽ bắt nó lãnh hậu quả của tội làm đổ huyết và sẽ báo trả nó vì những việc làm đáng hổ thẹn của nó.

Chapter 13

1“Khi Ép-ra-im nói, có sự run sợ. Nó tự tôn cao mình trong Y-sơ-ra-ên, nhưng nó đã mắc tội vì thờ Ba-anh, và nó chết. 2Bây giờ chúng phạm tội càng ngày càng nhiều hơn. Chúng đúc tượng bằng bạc, tức là những thần tượng khéo được dựng, tất cả đều là do thợ thủ công làm ra. Người ta nói về chúng rằng, ‘Những kẻ dâng tế lễ này hôn bò con.’3Vậy chúng sẽ như mây buổi sáng, như sương ban mai chóng tan, như rơm rạ bị gió cuốn khỏi sân đạp lúa, và như khói bay ra khỏi lò sưởi.4Nhưng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, Đấng đã đem ngươi ra khỏi xứ Ai Cập. Ngươi không được thừa nhận thần nào khác ngoài Ta; ngươi phải thừa nhận rằng ngoài Ta, không có đấng giải cứu chuộc nào khác. 5Ta đã biết ngươi trong hoang mạc, trong xứ khô cằn. 6Khi ngươi có đồng cỏ, ngươi no nê; và khi ngươi no nê, lòng ngươi tự cao; vì lẽ đó ngươi quên Ta.7Ta trở nên như sư tử đối với chúng; Ta sẽ rình rập bên đường như con báo. 8Ta sẽ vồ chúng như gấu bị cướp mất gấu con. Ta sẽ xé toạc lồng ngực chúng, và Ta sẽ cắn xé chúng như sư tử - như thú rừng xé tan xác9Hỡi Y-sơ-ra-ên, sự hủy diệt của ngươi đang đến, vì ngươi chống nghịch Ta, là Đấng giúp đỡ ngươi. 10Bây giờ vua của ngươi đâu, để nó cứu ngươi trong tất cả các thành? Những kẻ cai trị ngươi đâu, tức những kẻ mà ngươi nói với Ta rằng, ‘Xin ban cho tôi một vua và các vương tử’? 11Trong cơn giận, Ta đã ban cho ngươi một vua, và Ta đã cất nó trong cơn thịnh nộ của Ta.12Tội của Ép-ra-im bị chất đầy; tội lỗi nó bị cất giữ. 13Nó sẽ mang cơn đau đẻ, nhưng nó là con trai không khôn ngoan, vì khi đến lúc chào đời, nó không ra khỏi tử cung.14Thật Ta sẽ giải cứu chúng khỏi quyền lực của âm phủ sao? Thật Ta sẽ giải cứu chúng khỏi sự chết sao? Hỡi sự chết, tai họa của mày ở đâu? Hãy đem chúng đến đây. Hỡi âm phủ, sự tiêu diệt của mày ở đâu? Hãy đem nó đến đây. Sự thương xót bị giấu khỏi mắt Ta.”15Dù Ép-ra-im thịnh vượng giữa các anh em mình, nhưng một cơn gió đông sẽ đến; gió của Đức Giê-hô-va sẽ thổi lên từ hoang mạc. Suối của Ép-ra-im sẽ khô cạn, giếng nó sẽ không có nước. Kẻ thù nó sẽ cướp kho chứa bảo vật của nó.16Sa-ma-ri sẽ mang tội, vì nó nổi loạn nghịch lại Đức Chúa Trời của nó. Chúng sẽ ngã xuống bởi gươm dao; con cái chúng sẽ bị đập nát, và đàn bà có thai của chúng sẽ bị mổ bụng.

Chapter 14

1Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy trở về bên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, vì ngươi đã vấp ngã vì cớ tội ác ngươi. 2Hãy nói lời ăn năn và trở về bên Đức Giê-hô-va. Hãy thưa với Ngài, “Xin Ngài cất bỏ mọi tội ác của chúng con và tỏ lòng nhân từ chấp nhận chúng con, để chúng con dâng Ngài lời ngợi khen, là bông trái từ môi miệng chúng con.3A-sy-ri sẽ không cứu chúng con; chúng con sẽ không cưỡi ngựa ra trận. Chúng con sẽ không còn nói với công việc của tay chúng con rằng, ‘Ngài là thần của chúng tôi,’ vì người mồ côi cha tìm được sự thương xót trong Ngài.”4“Ta sẽ chữa lành chúng khi chúng quay lại với Ta sau khi từ bỏ Ta; Ta sẽ yêu thương chúng hết lòng, vì cơn giận Ta đã xây khỏi nó. 5Ta sẽ như sương móc cho Y-sơ-ra-ên; Ta sẽ trổ hoa như hoa huệ và đâm rễ như cây tuyết tùng ở Li-băng. 6Các nhánh nó sẽ dang ra; sự xinh đẹp của nó sẽ như cây ô-liu, và hương thơm của nó sẽ như cây tuyết tùng ở Li-băng.7Dân sống dưới bóng nó sẽ trở về; chúng sẽ hồi sinh như lúa và trổ hoa như cây nho. Danh tiếng nó sẽ như rượu Li-băng. 8Ép-ra-im sẽ nói, ‘Tôi còn phải làm gì nữa với các thần tượng?’ Ta sẽ trả lời nó và chăm sóc nó. Ta giống như cây bách có lá luôn xanh; từ nơi Ta sinh ra trái của ngươi.”9Ai khôn ngoan để hiểu những sự này? Ai thông hiểu những sự này để biết chúng? Vì đường lối của Đức Giê-hô-va là đúng đắn, người công bình sẽ bước đi trên đó, nhưng kẻ chống nghịch sẽ vấp chân trên đó.

## GIÔ-ÊN

Chapter 1

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Giô-ên con Phê-thu-ên. 2Hãy nghe đây, hỡi các trưởng lão, hãy nghe, hỡi dân cư trong xứ. Việc này đã bao giờ xảy ra trong thời của các ngươi hoặc tổ phụ các ngươi chưa? 3Hãy kể lại cho con cái các ngươi, và hãy cho con cái các ngươi kể cho con cái của chúng, và con cái của chúng kể cho thế hệ kế tiếp.4Vật chi mà bầy cào cào bỏ lại thì bọ rầy ăn; vật chi mà bọ rầy bỏ lại thì châu chấu ăn; và vật chi mà châu chấu bỏ lại thì sâu bướm ăn.5Hãy thức dậy, hỡi những kẻ say sưa, hãy khóc lóc! Hãy rên rỉ, hỡi những kẻ uống rượu, vì rượu ngọt đã bị cất khỏi ngươi. 6Vì một dân đã đến xứ Ta, ấy là một dân mạnh và đông đúc. Răng nó là răng sư tử, và nó có răng của sư tử cái. 7Nó biến vườn nho của Ta thành nơi kinh hãi và lột cây vả của Ta. Nó lột vỏ cây ấy và ném đi; nhánh trở nên trắng.8Hãy than khóc như trinh nữ mặc tang phục than khóc người chồng đã mất thuở còn trẻ. 9Của lễ chay và của lễ quán đã bị cất khỏi nhà Đức Giê-hô-va. Hỡi các thầy tế lễ, là tôi tớ của Đức Giê-hô-va, hãy than khóc. 10Đồng ruộng đã bị tàn phá, đất đai sầu thảm. Lúa mì bị phá hoại, rượu mới đã cạn, và dầu thì hư tổn.11Hãy xấu hổ, hỡi nông dân, và hãy rên rỉ, hỡi những kẻ làm vườn nho, vì cớ lúa mì và mạch nha. Mùa gặt ở đồng ruộng đã tàn. 12Cây nho héo úa và cây vả cằn cỗi, cây lựu, cây cọ, và cây táo – tất cả những cây ngoài đồng đều tàn héo. Vì sự vui mừng của con cái loài người đã khô héo.13Hãy mặc tang phục mà than khóc, hỡi các thầy tế lễ! Hãy rên rỉ, hỡi những người phục vụ nơi bàn thờ. Hãy đến, mặc tang phục mà nằm suốt đêm, hỡi các tôi tớ của Đức Chúa Trời. Vì của lễ chay và của lễ quán đã bị ngăn khỏi nhà Đức Chúa Trời. 14Hãy dành ra một kỳ kiêng ăn thánh, và hãy tập hợp một hội đồng thánh. Hãy tập hợp các trưởng lão và tất cả dân cư trong xứ đến nhà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các ngươi, và hãy kêu cầu Đức Giê-hô-va.15Chao ôi, những ngày ấy! Vì ngày của Đức Giê-hô-va đang đến gần. Trong ngày đó sẽ có sự hủy diệt của Đấng Toàn năng. 16Chẳng phải lương thực đã bị cất khỏi trước mặt chúng ta, niềm vui và sự vui mừng đã bị cất khỏi nhà Đức Chúa Trời chúng ta sao? 17Hạt giống mục nát dưới đất, các vựa lúa trở nên tan hoang, kho thóc đổ nát, vì lúa mì đã tàn héo.18Kìa, súc vật rên rỉ! Bầy gia súc bị tổn thất vì chúng không có cỏ để ăn. Đàn chiên cũng bị tổn hại. 19Lạy Đức Giê-hô-va, con kêu cầu Ngài. Vì lửa đã tàn phá những đồng cỏ trong hoang mạc, và ngọn lửa thiêu đốt cây cối ngoài đồng. 20Ngay cả các loài thú đồng cũng thở hổn hển vì Ngài, vì các khe suối đã cạn, và lửa thiêu rụi cỏ nơi hoang mạc.

Chapter 2

1Hãy thổi kèn trong Si-ôn, hãy vang tiếng báo động trên núi thánh Ta! Hãy để hết thảy dân cư trên đất run sợ, vì ngày của Đức Giê-hô-va sắp đến; thật vậy, ngày ấy đến gần rồi. 2Đó là ngày tối tăm và ảm đạm, một ngày đầy mây và tối tăm mù mịt. Như bình minh giăng khắp núi đồi, một đội quân lớn và hùng mạnh sẽ đến. Chưa từng có đội quân nào như vậy, và sau này cũng sẽ không bao giờ có nữa, ngay cả sau nhiều thế hệ.3Lửa sẽ thiêu đốt mọi thứ trước mặt nó, và đằng sau nó là một ngọn lửa hừng. Xứ này như vườn Ê-đen trước mặt nó, nhưng đằng sau nó là một vùng hoang vu điêu tàn. Thật vậy, chẳng vật chi thoát khỏi được.4Hình dạng của đội quân như ngựa, và chúng chạy như người cưỡi ngựa. 5Chúng nhảy lên, giống như tiếng của các xe chiến mã trên đỉnh núi đồi, như tiếng của ngọn lửa ngụt cháy tàn phá gốc rạ, như một đội quân hùng mạnh sẵn sàng ra trận6Khi thấy chúng, người ta khổ sở và mặt tái nhợt. 7Chúng chạy như dũng sĩ; chúng leo tường như lính chiến; chúng hành quân theo từng bước và không rời khỏi hàng ngũ.8Chúng không xô đẩy nhau; chúng hành quân, ai theo đường nấy; chúng xông qua hàng phòng ngự và không bỏ đường mình. 9Chúng xông vào thành phố, chúng chạy trên tường, chúng trèo vào nhà, và chúng trèo qua cửa sổ như trộm.10Đất rúng động trước mặt chúng, các từng trời rung rinh, mặt trời và mặt trăng trở nên tối tăm, các vì sao vụt tắt. 11Đức Giê-hô-va cất tiếng nói trước mặt đội quân Ngài, vì quân của Ngài nhiều vô số; những người thi hành mạng lệnh Ngài đều mạnh mẽ. Vì ngày của Đức Giê-hô-va là lớn và rất kinh khủng. Ai có thể sống sót?12Nhưng ngay cả bây giờ,” Đức Giê-hô-va phán, “Hãy hết lòng trở về bên Ta. Hãy kiêng ăn, khóc lóc và xót xa.” 13Hãy xé lòng mình chứ đừng xé áo, và hãy trở về bên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của quý vị. Vì Ngài nhân từ và hay thương xót, chậm nóng giận và đầy yêu thương, và Ngài muốn bỏ ý định giáng phạt.14Nào ai hay biết? Liệu Ngài sẽ đổi ý và tỏ lòng thương xót, để lại một phước lành đằng sau Ngài, là của lễ chay và của lễ quán dành cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời quý vị?15Hãy thổi kèn ở Si-ôn, hãy dành ra một kỳ kiêng ăn thánh, và hãy tập hợp một hội đồng thánh. 16Hãy tập hợp dân sự, hãy biệt riêng một hội chúng thánh. Hãy nhóm họp các trưởng lão, hãy tập hợp trẻ con và trẻ sơ sinh. Hãy để chú rể ra khỏi phòng, và nàng dâu ra khỏi phòng hoa chúc.17Hãy để các thầy tế lễ, là tôi tớ của Đức Giê-hô-va, khóc lóc giữa cổng vòm và bàn thờ. Hãy để họ nói, “Xin thương xót dân sự chúng con, lạy Đức Giê-hô-va, xin Ngài đừng khiến cơ nghiệp Ngài xấu hổ, và bị các nước cai trị. Tại sao họ nói giữa các nước rằng Đức Chúa Trời của chúng ở đâu?”18Khi đó Đức Giê-hô-va nổi ghen vì xứ của Ngài và thương xót dân Ngài. 19Đức Giê-hô-va trả lời dân Ngài: “Kìa, Ta sẽ ban cho các ngươi lúa, rượu mới, và dầu. Các ngươi sẽ thỏa mãn, và Ta sẽ không khiến các ngươi thành nỗi ô nhục giữa các nước.20Ta sẽ loại bỏ những kẻ tấn công của phương bắc ra xa khỏi các ngươi, và đuổi chúng vào một xứ khô cằn và hoang vu. Tiền quân của chúng sẽ đi vào biển đông, và hậu quân của chúng đi vào biển tây. Chúng sẽ bốc mùi hôi thối và nồng nặc. Ta sẽ làm những việc lớn lao.”21Hỡi đất, đừng sợ, hãy vui mừng và hớn hở, vì Đức Giê-hô-va đã làm những việc lớn. 22Đừng sợ, hỡi các loài thú đồng, vì cỏ ngoài hoang mạc sẽ mọc, cây cối sẽ ra trái, cây vả và cây nho sẽ sinh trái đầy vụ mùa. 23Hãy vui mừng, hỡi dân Si-ôn, và hãy hớn hở trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời quý vị. Vì Ngài sẽ ban mưa mùa thu theo kỳ và giáng mưa xuống cho quý vị, mưa mùa thu và mưa xuân như trước kia.24Sân đạp lúa sẽ đầy lúa mì, các chum sẽ tràn rượu mới và dầu. 25”Ta sẽ phục hồi cho các ngươi những năm vụ mùa mà đàn châu chấu đã ăn, châu chấu lớn, cào cào và sâu bướm, tức là đội quân hùng mạnh mà Ta đã sai đến giữa các ngươi.26Các ngươi sẽ ăn dư dật và no nê, và ngợi khen danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, Đấng làm những điều lạ lùng giữa các ngươi, và Ta sẽ không bao giờ giáng sự xấu hổ trên dân Ta. 27Các ngươi sẽ biết rằng Ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, và Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, và chẳng có đấng nào khác, Ta sẽ không bao giờ giáng sự xấu hổ trên dân Ta.28Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên mọi loài xác thịt, con trai và con gái các ngươi sẽ nói tiên tri. Người già sẽ mơ ước những giấc mơ, người trẻ sẽ thấy những khải tượng. 29Trong những ngày đó, Ta cũng sẽ đổ Thần Ta trên các tôi trai tớ gái của Ta.30Ta sẽ tỏ ra những điều kỳ diệu trên trời và dưới đất, huyết, lửa và những cột khói. 31Mặt trời sẽ tối tăm và mặt trăng sẽ hóa thành huyết, trước khi đến ngày lớn và khủng khiếp của Đức Giê-hô-va.32Ai kêu cầu danh Đức Giê-hô-va sẽ được cứu. Vì trên Núi Si-ôn và ở Giê-ru-sa-lem sẽ có những người trốn thoát, như Đức Giê-hô-va đã phán, và giữa những người sống sót sẽ có những người mà Đức Giê-hô-va gọi.

Chapter 3

1Kìa, trong những ngày đó và trong kỳ đó, khi Ta đem những kẻ bị lưu đày của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem trở về, 2Ta sẽ tập hợp tất cả các nước, và đem chúng xuống thung lũng Giô-sa-phát. Tại đó Ta sẽ đoán xét chúng, vì cớ dân Ta và cơ nghiệp Y-sơ-ra-ên của Ta, tức là những kẻ mà Ta đã phân tán giữa các nước, và vì chúng đã chia xứ của Ta. 3Chúng bốc thăm về dân Ta, đổi con trai để lấy điếm đĩ, và bán con gái để lấy rượu uống.4Bây giờ, sao các ngươi giận Ta, hỡi Ty-rơ, Si-đôn và hết thảy các miền của Phi-li-tin? Các ngươi báo trả Ta sao? Thậm chí nếu các ngươi báo trả Ta, Ta sẽ ngay lập tức đổ sự báo thù lại trên đầu các ngươi. 5Vì các ngươi đã lấy bạc và vàng Ta, và các ngươi đem châu báu quý giá của Ta vào đền thờ của các ngươi. 6Các ngươi bán dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem cho người Hy Lạp, để loại bỏ chúng ra khỏi lãnh thổ các ngươi.7Kìa, Ta sẽ khiến chúng rời khỏi những nơi mà các ngươi đã bán chúng, và báo trả trên đầu các ngươi việc các ngươi làm. 8Ta sẽ phó con trai con gái các ngươi vào tay dân Giu-đa. Chúng sẽ bán cho dân Sa-biên, là một dân ở xa. Vì Đức Giê-hô-va đã phán.9Hãy rao tin này giữa các nước: ‘Hãy chuẩn bị chiến tranh, hãy giục lòng các chiến sĩ, hãy cho họ đến gần, hãy để họ xông lên. 10Hãy biến lưỡi cày thành gươm và lưỡi liềm thành giáo. Hãy để kẻ yếu nói, “Tôi mạnh mẽ.”11Hãy nhanh chân đến, hỡi các nước xung quanh, hãy tập hợp lại.’ Lạy Đức Giê-hô-va, xin Ngài sai các dũng sĩ của Ngài xuống đó.12Hãy để các nước dấy lên và đến trên thung lũng Giô-sa-phát. Vì tại đó Ta sẽ ngồi đoán xét các nước lân bang. 13Hãy tra liềm, vì mùa gặt đã chín. Hãy đến, đạp nho, vì bồn ép nho đã đầy, các chum đầy tràn, vì sự gian ác của chúng thật to lớn.”14Có một sự xáo động, một sự xáo động trong thung lũng Đoán xét. Vì ngày của Đức Giê-hô-va đã đến gần trong thung lũng Đoán xét. 15Mặt trời và mặt trăng trở nên tối tăm, và các vì sao vụt tắt.16Đức Giê-hô-va sẽ gầm từ Si-ôn, và cất tiếng Ngài từ Giê-ru-sa-lem. Các từng trời và đất sẽ rúng động, nhưng Đức Giê-hô-va sẽ là nơi ẩn náu cho dân Ngài, là pháo đài cho dân Y-sơ-ra-ên. 17”Vậy các ngươi sẽ biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, Đấng ngự tại Si-ôn, là núi thánh của Ta. Sau đó Giê-ru-sa-lem sẽ nên thánh, và sẽ không có đội quân nào đi qua nó nữa.18Trong ngày đó, núi sẽ ướt đẫm rượu ngọt, đồi sẽ chảy sữa tràn trề, tất cả các khe suối của Giu-đa sẽ chảy tràn nước, và một suối nước sẽ chảy từ nhà Đức Giê-hô-va và tưới thung lũng A-ca. 19Ai Cập sẽ trở thành nơi bị tàn phá hoang vu, và Ê-đôm sẽ trở thành hoang mạc hoang vu, vì cớ bạo lực chúng đã gây trên dân Giu-đa, vì cớ chúng làm đổ huyết vô tội trong xứ của họ.20Nhưng Giu-đa sẽ sống đời đời, và Giê-ru-sa-lem sẽ sống từ đời này qua đời kia. 21Ta sẽ báo thù huyết của chúng mà Ta chưa báo thù,” vì Đức Giê-hô-va ngự trong Si-ôn.

## A-MỐT

Chapter 1

1Đây là những điều liên quan đến Y-sơ-ra-ên mà A-mốt, một người chăn trong giới mục đồng tại Tê-cô-a, đã tiếp nhận qua mặc khải. Ông nhận được những điều này trong thời Ô-xia, vua Giu-đa, và trong thời Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, hai năm trước trận động đất. 2Ông nói: “Giê-hô-va gầm thét từ Si-ôn; Ngài lên tiếng từ Giê-ru-sa-lem. Các đồng cỏ của bọn chăn chiên than khóc, đỉnh núi Cạt-mên khô héo.”3Giê-hô-va phán thế này: “Do tội của Đa-mách gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ chẳng miễn trừ hình phạt, vì chúng đã dùng đồ sắt mà đánh Ga-la-át. 4Ta sẽ sai lửa vào trong nhà của Ha-xa-ên và lửa sẽ thiêu nuốt các thành trì của Bên-ha-đát.5Ta sẽ bẻ gãy các then cài cổng thành Đa-mách và đánh bại kẻ sống tại Bi-cát A-ven, cũng như kẻ cầm cây quyền trượng từ Bết Ê-đen; dân A-ram sẽ bị lưu đày qua Ki-rơ,” Giê-hô-va phán.6Đây là lời Giê-hô-va phán: “Do tội của Ga-xa gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì chúng đã bắt đi lưu đày cả một dân tộc mà nộp họ cho Ê-đôm. 7Ta sẽ sai lửa đến trên các vách thành Ga-xa, và lửa sẽ thiêu nuốt các thành trì nó.8Ta sẽ hủy diệt kẻ sống tại Ách-đốt và kẻ cầm cây quyền trượng từ Ách-ca-lôn. Ta sẽ trở tay nghịch lại Éc-rôn, và phần sót lại của Phi-li-tin sẽ diệt vong,” Chúa Giê-hô-va phán.9Đây là lời phán của Giê-hô-va: “Do tội của Ty-rơ gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì chúng đã giao nộp hết những các bộ tộc cho Ê-đôm, và chúng đã vi phạm giao ước anh em của mình. 10Ta sẽ sai lửa đến trên các vách thành của Ty-rơ, và lửa sẽ thiêu nuốt các thành trì nó.”11Đây là lời phán của Giê-hô-va: “Do tội của Ê-đôm gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì nó đã dùng gươm săn đuổi em mình không chút xót thương. Cơn giận của nó cứ mãi sôi sục, cơn thạnh nộ nó còn đến muôn đời. 12Ta sẽ sai lửa giáng xuống Thê-man, và lửa sẽ thiêu nuốt các đền đài của Bốt-ra.”13Đây là lời phán của Giê-hô-va: “Do tội của Am-môn gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì chúng đã mổ bụng các thai phụ của Ga-la-át, để có thể mở rộng bờ cõi mình.14Ta sẽ đốt lửa trong các vách thành của Ráp-ba, và lửa sẽ thiêu nuốt các đền đài nó, với tiếng la trong ngày chiến trận, với giông tố trong ngày gió xoáy. 15Vua chúng nó cùng các triều thần đều sẽ bị lưu đày,” Giê-hô-va phán.

Chapter 2

1Đây là lời Giê-hô-va phán: “Do tội của Mô-áp gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì nó đã đốt xương cốt của vua Ê-đôm ra tro bụi.2Ta sẽ sai lửa giáng xuống Mô-áp, và lửa sẽ thiêu nuốt các thành trì của Kê-ri-giốt. Mô-áp sẽ chết trong cảnh náo loạn, có tiếng la hét cùng tiếng kèn thổi.3sẽ diệt quan xét của nó, và ta sẽ giết chết toàn thể các quan tướng cùng với nó,” Giê-hô-va phán.4Đây là lời Giê-hô-va phán: “Do tội của Giu-đa gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ chẳng miễn trừ hình phạt, vì chúng khước từ luật pháp của Giê-hô-va và không vâng giữ các luật lệ Ngài. Những sự giả dối của chúng khiến chúng lầm lạc, theo cùng con đường mà cha ông chúng đã đi. 5Ta sẽ sai lửa giáng xuống Giu-đa, và lửa sẽ thiêu nuốt các thành trì của Giê-ru-sa-lem.”6Đây là lời Giê-hô-va phán: “Do tội của Y-sơ-ra-ên gấp ba, thậm chí gấp bốn lần, nên Ta sẽ không miễn trừ hình phạt, vì chúng đã bán người vô tội để lấy bạc, bán kẻ cùng túng để lấy một đôi dép.7Chúng đạp lên đầu kẻ nghèo như người ta chà đạp bụi dưới đất; chúng xua đuổi kẻ bị áp bức. Con và cha ngủ với cùng một cô gái, và vì vậy xúc phạm đến danh thánh Ta. 8Chúng nằm xuống cạnh mọi bàn thờ trên các áo bị cầm cố, và trong nhà của Đức Chúa Trời mình chúng uống rượu của những người nộp phạt.9Ấy thế mà trước kia Ta đã tiêu diệt dân A-mô-rít trước mặt chúng, là giống dân cao lớn như cây bá hương, khỏe chắc như cây sồi. Vậy mà Ta đã diệt trái nó bên trên cùng rễ nó bên dưới. 10Ta cũng đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ai Cập và dắt các ngươi bốn mươi năm trong hoang mạc để chiếm hữu xứ của dân A-mô-rít.11Ta đã lập lên những nhà tiên tri từ giữa vòng các con trai các ngươi và những người Na-xi-rê từ giữa vòng giới thanh niên các ngươi. Không phải vậy sao, hỡi dân Y-sơ-ra-ên? —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.” 12“Nhưng các ngươi lại khiến các người Na-xi-rê uống rượu và ban lệnh cấm các nhà tiên tri nói tiên tri.13Này, Ta sẽ đè bẹp các ngươi như chiếc xe chở đầy thóc lúa cán lên người ta. 14Kẻ nhanh nhẹn chẳng trốn thoát được; người khỏe chẳng thêm được sức lực; kẻ mạnh cũng chẳng thể tự cứu mình.15Người cầm cung chẳng đứng nổi; kẻ chạy nhanh không thoát khỏi; người cưỡi ngựa cũng không cứu được mình. 16Thậm chí những chiến binh gan dạ nhất cũng phải mình trần chạy trốn trong ngày ấy —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”

Chapter 3

1Hỡi dân Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này mà Giê-hô-va đã phán nghịch cùng các ngươi, nghịch cùng cả dòng tộc mà Ta đã đem lên từ xứ Ai Cập: 2“Từ trong tất cả các dòng tộc trên đất Ta chỉ chọn một mình các ngươi. Vậy nên Ta sẽ hình phạt các ngươi vì mọi tội lỗi các ngươi."3Nếu hai người không đồng ý với nhau thì họ có cùng đi với nhau hay không? 4Khi sư tử không có mồi thì nó có rống lên trong rừng chăng? Liệu sư tử tơ có gầm gừ từ trong hang nó nếu nó không bắt được gì chăng?5Có thể nào con chim lại sa vào bẫy dưới đất khi chẳng có mồi gài bẫy nó? Liệu chiếc bẫy có từ dưới đất bật lên khi chưa có gì bị sập? 6Kèn thổi lên trong thành mà dân chúng lại chẳng run sợ sao? Tai vạ có xảy ra cho một thành nào đó mà không do Giê-hô-va sai đến chăng?7Hẳn là Chúa Giê-hô-va sẽ chẳng làm gì nếu Ngài không tỏ chương trình của Ngài cho những đầy tớ Ngài là các tiên tri. 8Sư tử đã gầm lên thì ai mà chẳng sợ? Chúa Giê-hô-va đã phán thì ai mà chẳng nói tiên tri?9Hãy công bố tin này trong các thành trì của Ách-đốt, và trong các thành trì của xứ Ai Cập; hãy bảo: “Hãy tập hợp lại trên các núi Sa-ma-ri và chứng kiến cảnh đại loạn xảy ra trong xứ cũng như tình trạng áp bức kinh khiếp tại đó. 10Vì chúng chẳng biết làm điều phải là thế nào” —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va— “Chúng chất chứa sự hung bạo và hủy diệt trong các đồn lũy mình.”11Vì vậy, đây là lời Chúa Giê-hô-va phán: “Kẻ thù sẽ vây hãm xứ. Nó sẽ kéo sập đồn lũy các ngươi và cướp bóc những thành kiên cố của các ngươi.” 12Đây là lời phán của Giê-hô-va: “Như kẻ chăn chỉ gỡ được hai chân hoặc một mảnh tai khỏi miệng sư tử, thì dân Y-sơ-ra-ên sống tại Sa-ma-ri cũng sẽ được cứu như vậy, với chỉ một phần trường kỷ hoặc một mảnh vải trải gường.”13Hãy nghe và làm chứng nghịch lại nhà Gia-cốp —đó là lời tuyên phán của Chúa Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh. 14"Vì trong ngày Ta phạt tội lỗi của Y-sơ-ra-ên thì Ta cũng sẽ phạt các đền thờ Bê-tên. Các sừng của bàn thờ sẽ bị chặt đứt và rơi xuống đất.15Ta sẽ phá hủy nhà mùa đông cùng với nhà mùa hạ. Các nhà bằng ngà sẽ bị phá hủy, các dinh thự sẽ biến mất,” —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va."

Chapter 4

1Hãy nghe lời này, hỡi các ngươi là những bò cái của Ba-san, ở trên núi Sa-ma-ri, chuyên áp bức kẻ nghèo và chà đạp người thiếu thốn, những kẻ bảo chồng mình: “Hãy mang thức uống cho bọn tôi.” 2Chúa Giê-hô-va đã lấy sự thánh khiết Ngài mà thề, rằng: “Kìa, sẽ đến ngày chúng sẽ dùng móc mà đem các ngươi đi, dùng lưỡi câu mà lôi đi hết những kẻ cuối cùng trong các ngươi.3Các ngươi sẽ đi ra qua những lỗ hổng trên tường, mỗi người trong các ngươi đi ngay qua đó, và các người sẽ bị quăng ra về phía Ha-môn —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”4“Hãy đến Bê-tên mà phạm tội, đến Ghinh-ganh mà thêm tội lên cho nhiều. Mỗi sáng hãy đem sinh tế đến, cứ ba ngày thì dâng phần mười mình. 5Hãy dùng bánh mì dâng làm của lễ cảm tạ; hãy công bố các của lễ tự nguyện; hãy rao báo chúng đi, vì làm vậy khiến các ngươi vui thích, hỡi dân Y-sơ-ra-ên —đó là lời rao báo của Giê-hô-va.”6“Ta đã làm cho răng các ngươi sạch sẽ trong mọi thành mình và khiến các ngươi thiếu bánh ăn trong mọi nơi các ngươi ở. Nhưng các ngươi vẫn không trở về với Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.” 7“Ta cũng đã giữ không cho mưa xuống trên các ngươi khi vẫn còn ba tháng nữa mới tới mùa gặt. Ta đã khiến có mưa ở thành này và khiến không có mưa ở thành khác. Có thửa đất thì được mưa, còn mảnh đất không có mưa thì khô cằn.8Hai, ba thành phải loạng choạng đến một thành khác để có nước uống, nhưng vẫn không đã khát. Vậy mà các ngươi lại chẳng trở về với Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. 9“Ta đã giáng trên các ngươi bệnh rụi lá và nấm mốc. Rất nhiều khu vườn các ngươi, từ vườn nho đến cây vả và cây ô liu đã bị châu chấu ăn nuốt hết. Vậy mà các ngươi lại chẳng trở về với Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”10“Ta đã giáng tai họa trên các ngươi như đã giáng trên Ai Cập. Ta đã dùng gươm giết chết thanh niên các ngươi, đem ngựa các ngươi đi, và khiến mùi hôi thối của lều trại các ngươi bốc lên mũi các ngươi. Vậy mà các ngươi vẫn không trở về cùng Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.” 11“Ta đã đánh đổ các thành của các ngươi, như khi Đức Chúa Trời đánh hạ Sô-đôm và Gô-mô-rơ. Các ngươi như khúc củi đang cháy bị rút khỏi đống lửa. Vậy mà các ngươi vẫn không trở về cùng Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”12“Cho nên, hỡi Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ làm cho các ngươi một việc kinh khủng; và vì Ta sẽ làm một việc kinh khủng cho các ngươi nên, hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi hãy sửa soạn mà gặp Đức Chúa Trời mình! 13Vì, kìa, Đấng tạo thành núi cũng là Đấng dựng nên gió, bày tỏ cho người ta biết ý định của Ngài, khiến ban mai ra tối tăm, và bước đi trên các nơi cao của đất.” Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh, chính là danh của Ngài."

Chapter 5

1Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời mà Ta sẽ tỏ ra đây như một bài ai ca về các ngươi. 2Trinh nữ Y-sơ-ra-ên đã ngã xuống; nó sẽ không đứng lên nữa; nó đã bị bỏ mặc trên mảnh đất mình; chẳng có ai đỡ nó dậy.3Vì đây là lời phán của Chúa Giê-hô-va: “Thành có một ngàn người ra trận sẽ chỉ còn một trăm, thành có một trăm người ra trận thì chỉ còn mười là thuộc về nhà Y-sơ-ra-ên.”4Vì đây là lời Giê-hô-va phán với nhà Y-sơ-ra-ên: “Hãy tìm kiếm Ta để được sống! 5Đừng tìm kiếm Bê-tên; cũng đừng vào Ghinh-ganh; đừng đi đến Bê-e-sê-ba. Vì Ghinh-ganh chắc chắn bị đày ải, còn Bê-tên sẽ thảm sầu.6Hãy tìm kiếm Giê-hô-va mà được sống, nếu không Ngài sẽ như lửa bùng lên trong nhà Giô-sép. Lửa đó sẽ thiêu nuốt và sẽ chẳng có ai tại Bê-tên dập tắt nó.7Những kẻ đó đổi lẽ phải ra ngải đắng và vất bỏ sự công chính xuống đất!”8Đức Chúa Trời đã dựng nên chòm sao Thất Tinh và sao Cày; Ngài biến bóng tối thành buổi mai; Ngài đổi ngày ra đêm tối và gọi nước biển lại; Ngài trút đổ chúng xuống mặt đất. Danh Ngài là Giê-hô-va. 9Ngài bất ngờ tiêu diệt kẻ mạnh, khiến sự hủy diệt ập đến trên các đồn lũy.10Chúng ghét người chỉnh sửa chúng nơi cổng thành, chúng ghê tởm người nói ra sự thật. 11Vì các ngươi chà đạp người nghèo và cướp đi phần lúa mì của họ— cho nên dầu các ngươi đã xây nhà bằng đá đẽo, các ngươi sẽ chẳng được ở trong đó. Các ngươi có các vườn nho tươi đẹp, nhưng các ngươi sẽ không được uống rượu nó.12Vì Ta biết các vi phạm của các ngươi thật là nhiều, các tội ngươi là lớn lắm— hỡi các ngươi là kẻ áp bức người công bình, nhận của hối lộ, và từ chối bênh vực cho kẻ cùng túng tại cửa thành. 13Cho nên người cẩn trọng nào cũng nín lặng vào một thời kỳ như vậy, vì đó là thời kỳ đen tối.14Hãy tìm điều lành thay vì điều dữ để các ngươi được sống. Để Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh, sẽ thật sự ở với các ngươi, như Ngài đã phán. 15Hãy ghét điều ác và yêu mến điều thiện lành, thiết lập lẽ công bằng tại cửa thành các ngươi. Biết đâu Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh, sẽ bao dung với những kẻ còn sót lại của Giô-sép.16Vậy nên Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh, là Chúa, phán thế này: “Sẽ có sự than khóc ở mọi quãng trường, và trên mọi đường phố người ta sẽ bảo: ‘Thật khốn khổ! Khổ quá đi!’ Họ sẽ kêu các nông dân đến khóc thương, và những kẻ khóc mướn đến than khóc. 17Trong tất cả các vườn nho sẽ có sự than van, vì Ta sẽ đi qua giữa các ngươi,” Giê-hô-va phán vậy.18Bất hạnh thay cho các ngươi là kẻ trông mong ngày của Giê-hô-va! Vì sao các ngươi trông mong ngày của Giê-hô-va? Đó sẽ là ngày tăm tối chứ không phải sáng sủa. 19Cũng giống như người kia chạy trốn con sư tử nhưng lại gặp con gấu, hoặc đi vào ngôi nhà và đặt tay lên vách thì bị rắn cắn. 20Phải chăng ngày của Giê-hô-va sẽ là ngày tăm tối thay vì sáng sủa? U ám thay vì quang minh?21“Ta ghét, Ta xem khinh các lễ lạc của các ngươi, Ta chẳng vui thích các cuộc nhóm họp trọng thể của các ngươi. 22Cho dầu các ngươi có dâng lên cho Ta các của lễ thiêu cùng của lễ chay thì Ta cũng không nhận, mà Ta cũng chẳng đoái đến các của lễ thù ân bằng thú béo tốt.23Hãy dẹp đi tiếng ồn ào của những bài ca của các ngươi; ta sẽ chẳng nghe tiếng đàn hát các ngươi đâu. 24Thay vì vậy, hãy để lẽ công bằng phun ra như nước, và sự công chính như dòng suối mãi tuôn chảy.25Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, suốt bốn mươi năm trong hoang mạc các ngươi có đem dâng cho Ta sinh tế và của lễ chăng? 26Các ngươi sẽ tôn Si-cút làm vua mình, và Cai-quan làm thần sao của mình —tức các tượng thần mà các ngươi đã làm cho mình.27Vì vậy, Ta sẽ đày các ngươi sang tận bên kia thành Đa-mách,” đó là lời phán của Giê-hô-va, danh Ngài là Đức Chúa Trời của các đạo binh.

Chapter 6

1Bất hạnh thay cho những kẻ sống nhàn hạ tại Si-ôn, cùng những kẻ được yên ổn trong vùng đồi Sa-ma-ri, tức những kẻ danh vọng trong số giới ưu tú của các dân, những kẻ mà nhà Y-sơ-ra-ên phải đến để cầu cạnh! 2Giới lãnh đạo các ngươi bảo: “Hãy đến Ca-ne mà xem; từ đó hãy đến thành lớn Ha-ma; rồi xuống thành Gát của dân Phi-li-tin. Chúng có phồn thịnh hơn hai vương quốc này của các ngươi chăng? Bờ cõi của chúng có rộng lớn hơn bờ cõi các ngươi không?”3Bất hạnh thay cho kẻ đẩy xa ngày tai họa mà khiến ngai hung tàn đến gần. 4Chúng nằm trên giường bằng ngà và uể oải trên trường kỷ mình. Chúng ăn thịt chiên con từ trong bầy và bò tơ từ trong chuồng.5Chúng hát bài ca xuẩn ngốc theo tiếng nhạc của đàn hạc; chúng ứng biến khi chơi nhạc giống như Đa-vít. 6Chúng uống rượu bằng tô, và xức loại dầu hảo hạng, nhưng chúng chẳng đau buồn về sự lụi tàn của Giô-sép.7Cho nên giờ đây chúng sẽ bị lưu đày cùng với những kẻ bị lưu đày trước nhất, và yến tiệc của những kẻ sống nhàn rỗi đó sẽ chấm dứt. 8Ta, Chúa Giê-hô-va, đã lấy chính mình mà thề —đây là lời tuyên phán của Chúa Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh: “Ta ghê tởm tánh kiêu căng của Gia-cốp; Ta thù ghét các thành trì của nó. Vậy nên Ta sẽ phó thành cùng với mọi thứ có trong thành.”9Nếu trong một nhà nọ còn lại mười người nam thì chúng đều sẽ chết. 10Khi thân nhân của một người đến để lấy xác họ—tức người có bổn phận hỏa thiêu sau khi đem các thây ra khỏi nhà—nếu người này hỏi người trong nhà: “Còn có ai ở với anh không?” và nếu người kia đáp: “Không,” thì người này sẽ bảo: “Suỵt, chúng ta không được nhắc đến danh Giê-hô-va.”11Vì, kìa, Giê-hô-va sẽ ban lệnh, rồi nhà lớn sẽ bị đập nát, nhà nhỏ sẽ vỡ vụn.12Ngựa có phi trên vách đá chăng? Người ta có dùng bò mà cày ở đó không? Vậy mà các ngươi lại đổi lẽ công bằng ra chất độc, và trái công chính ra chất đắng. 13Các ngươi là kẻ vui mừng về Lô Đê-ba, là kẻ nói: “Chẳng phải chúng ta đã nhờ sức mình mà chiếm được Các-na-im sao?”14“Nhưng, kìa, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ khiến một dân nổi lên nghịch cùng các ngươi”—đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các đạo binh. “Chúng sẽ hành hạ các ngươi từ Lê-bô Ha-mát cho đến suối A-ra-ba.”

Chapter 7

1Đây là điều mà Chúa Giê-hô-va đã tỏ cho tôi thấy. Này, Ngài tạo ra một đàn châu chấu khi hoa màu vụ xuân nảy mầm; đây là mùa vụ trễ sau kỳ thu hoạch của vua. 2Khi chúng ăn xong cây cỏ trong xứ, tôi thưa: “Ôi Chúa Giê-hô-va, xin Ngài tha thứ; làm sao Gia-cốp sống nổi? Vì nó nhỏ bé quá. 3Giê-hô-va động lòng thương. Ngài đáp: “Việc đó sẽ không xảy ra.”4Đây là điều Chúa Giê-hô-va tỏ cho tôi thấy: Kìa, Chúa Giê-hô-va gọi lửa để đoán phạt. Lửa làm khô cạn khối nước sâu mênh mông bên dưới đất và hăm he thiêu nuốt luôn cả đất. 5Nhưng tôi thưa: “Ôi Chúa Giê-hô-va, xin hãy dừng tay; làm sao Gia-cốp sống nổi? Vì nó nhỏ bé quá.” 6Giê-hô-va động lòng thương; Ngài đáp: “Việc này cũng sẽ không xảy ra.”7Đây là điều Ngài tỏ cho tôi thấy: Kìa, Chúa đứng cạnh một vách tường, tay Ngài cầm dây dọi. 8Giê-hô-va hỏi tôi: “Này, A-mốt, con thấy gì?” Tôi đáp: “Cái dây dọi.” Chúa bảo: “Này, Ta sẽ đặt một dây dọi giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên của Ta. Ta sẽ không tha cho chúng nó nữa.9Các nơi cao của Y-sác sẽ bị phá hủy, các nơi thánh của Y-sơ-ra-ên sẽ bị phá nát, và Ta sẽ khiến gươm đao nổi lên chống lại nhà Giê-rô-bô-am.”10Lúc ấy, A-ma-xia, thầy tế lễ ở Bê-tên sai báo cho Giê-rô-bô-am, vua Y-sơ-ra-ên, rằng: “A-mốt âm mưu chống lại vua giữa vòng nhà Y-sơ-ra-ên. Xứ không thể chịu nổi mọi lời của y. 11Vì đây là lời y đã nói: ‘Giê-rô-bô-am sẽ chết bởi gươm, và chắc chắn Y-sơ-ra-ên sẽ bị đày đi khỏi xứ sở mình.’"12A-ma-xia nói với A-mốt: “Này, nhà tiên kiến, hãy đi, chạy về đất Giu-đa, rồi ở đó mà ăn bánh và nói tiên tri. 13Còn ở Bê-tên thì đừng nói tiên tri nữa, vì đây là chốn thiêng liêng của vua và là nhà của vua.”14A-mốt đáp lại A-ma-xia: “Tôi chẳng phải là nhà tiên tri, cũng không phải con của nhà tiên tri. Tôi làm nghề chăn nuôi, và tôi chăm sóc cây sung. 15Nhưng Giê-hô-va đã bắt tôi rời bỏ việc chăn bầy và phán với tôi: “Hãy đi nói tiên tri cho dân Y-sơ-ra-ên của Ta.’16Bây giờ, hãy nghe lời của Giê-hô-va. Ông bảo: ‘Đừng nói tiên tri bất lợi cho Y-sơ-ra-ên và đừng phát biểu nghịch lại nhà Y-sác.’ 17Vậy nên đây là lời Giê-hô-va phán: ‘Vợ ngươi sẽ làm điếm trong thành; con trai và con gái ngươi sẽ ngã chết vì gươm; đất ngươi sẽ bị đo và chia cắt; ngươi sẽ chết trong một xứ ô uế, và Y-sơ-ra-ên hẳn sẽ bị lưu đày khỏi xứ mình.’”

Chapter 8

1Đây là điều Giê-hô-va tỏ cho tôi thấy. Kìa, có một giỏ trái cây mùa hạ! 2Chúa hỏi: “Này, A-mốt, con thấy gì?” Tôi đáp: “Một giỏ trái cây mùa hạ.” Vậy là Giê-hô-va phán với tôi: “Dân Y-sơ-ra-ên của Ta đã đến lúc tận chung; Ta sẽ chẳng tha thứ nữa. 3Các bài ca của đền thờ sẽ trở thành tiếng khóc than. Trong ngày đó, sẽ có nhiều xác chết, ở khắp mọi nơi người ta sẽ lặng thinh mà quăng ra ngoài!”—đó là lời tuyên phán của Chúa Giê-hô-va.4Hãy nghe lời này, hỡi các ngươi là kẻ chà đạp người cùng túng và trừ khử người nghèo trong xứ. 5Chúng bảo: “Khi nào sẽ hết ngày trăng mới, để chúng ta bán thóc trở lại? Còn ngày Sa-bát nữa, khi nào hết để chúng có thể bày lúa mì ra? Chúng ta sẽ làm cái lường nhỏ lại và tăng giá, cũng như dùng cân dối mà ăn gian, 6để chúng ta có thể bán loại lúa xấu rồi lấy bạc mà mua bọn người nghèo, dùng đôi dép mua lũ cùng túng.”7Giê-hô-va đã lấy sự kiêu hãnh của Gia-cốp mà thề, rằng: “Hẳn Ta sẽ chẳng bao giờ quên bất kỳ việc làm nào của chúng.” 8Vì tình trạng ấy, xứ sở sẽ chẳng rúng động, và mọi người sống ở đó chẳng than khóc sao? Toàn cả xứ sẽ trồi lên như Sông Nin, rồi nó sẽ lắc lư và sụt xuống trở lại, giống như Sông Ai Cập.9“Trong ngày đó, Ta sẽ khiến mặt trời mọc vào buổi trưa, và Ta sẽ khiến đất bị tăm tối lúc ban ngày” —đó là lời tuyên phán của Chúa Giê-hô-va. 10“Ta sẽ đổi các kỳ lễ lạc các ngươi thành tang chế và mọi bài hát các ngươi thành lời ai ca. Ta sẽ khiến hết thảy các ngươi phải mặc vải thô và mọi đầu các ngươi bị hói.11Này, sẽ đến ngày Ta sai nạn đói đến trong xứ, không phải đói bánh, cũng không phải khát nước, mà là đói khát được nghe lời của Giê-hô-va. 12Người ta sẽ đi loạng choạng từ biển này đến biển kia; họ sẽ chạy từ phương nam sang phương đông để tìm kiếm lời của Giê-hô-va nhưng không tìm được13Trong ngày đó, các trinh nữ xinh đẹp và nam thanh niên sẽ ngất đi vì khát. 14Những kẻ chỉ tội lỗi của Sa-ma-ri mà thề, rằng: ‘Này, Đan, như thần ngươi vẫn sống’ và: ‘Như thần của Bê-e-sê-ba vẫn sống’— bọn chúng sẽ ngã xuống và chẳng bao giờ đứng dậy lại.”

Chapter 9

1Tôi thấy Chúa đứng cạnh bàn thờ, và Ngài phán: “Hãy đập các đầu trụ để các nền ngạch rúng động. Hãy đập nát chúng ra trên đầu tất cả chúng nó, rồi Ta sẽ dùng gươm giết chết những kẻ cuối cùng của chúng. Sẽ chẳng còn ai trong chúng nó thoát được, một người cũng không. 2Dầu chúng có đào đến âm phủ thì ở đó tay Ta cũng sẽ nắm được chúng. Dầu chúng có leo lên đến tận trời thì ở đó Ta cũng sẽ đem chúng xuống.3Dầu chúng có ẩn trên đỉnh núi Cạt-mên thì ở đó Ta cũng sẽ tìm và bắt lấy chúng. Dầu chúng có nấp dưới đáy biển khuất khỏi mắt Ta thì ở đó Ta cũng sẽ ban lệnh cho rắn, và rắn sẽ cắn chúng nó. 4Dầu chúng nó có bị đày ải, bị lùa đi trước mặt quân thù, thì ở đó Ta cũng sẽ ra lệnh cho gươm đao, và gươm đao sẽ giết chết chúng nó.5Chúa, là Giê-hô-va của các đạo binh, chạm đến mảnh đất này, thì nó tan chảy; mọi kẻ sống ở đó đều than khóc; toàn xứ đều sẽ nhô lên như Sông Lớn, và lại sụt xuống như Sông Ai Cập. 6Chính Chúa xây dựng các phòng của Ngài trên trời, và đã lập hầm Ngài dưới đất. Ngài gọi nước biển đến và đổ chúng ra trên mặt đất, danh Ngài là Giê-hô-va.7“Chẳng phải các ngươi đối với Ta cũng như dân Ê-thi-ô-bi sao, hỡi dân Y-sơ-ra-ên? —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. Chẳng phải Ta đã đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi đất Ai Cập, dân Phi-li-tin khỏi Cơ-rết, và dân A-ram khỏi Ki-rơ đó sao? 8Kìa, mắt của Chúa Giê-hô-va nhìn xuống vương quốc tội lỗi này, và Ta sẽ diệt nó khỏi mặt đất, dầu Ta sẽ không diệt sạch nhà Gia-cốp—đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.”9“Kìa, Ta sẽ ban lệnh, rồi Ta sẽ sàng lọc nhà Y-sơ-ra-ên giữa mọi dân, như người ta sàng lọc lúa trong cái rây, đến nỗi viên đá nhỏ nhất cũng không thể lọt xuống được. 10Mọi kẻ phạm tội trong dân ta sẽ chết vì gươm, tức những kẻ nói: ‘Tai họa sẽ chẳng đuổi kịp hoặc xảy đến cho chúng ta đâu.’”11Trong ngày đó Ta sẽ dựng lại lều trại đã đổ của Đa-vít, và vá lại những chỗ thủng của nó. Ta sẽ dựng lại đống đổ nát của nó và tái thiết nó như ngày xưa, 12để chúng có thể chiếm hữu phần sót lại của Ê-đôm, cùng mọi dân được xưng bằng danh Ta —đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va, Đấng thực hiện việc này.”13“Này, sẽ đến ngày người cày theo kịp kẻ gặt, kẻ đạp nho đuổi kịp người sạ giống”—đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. “Các núi sẽ ứa ra rượu ngọt, chảy lan khắp mọi ngọn đồi.14Ta sẽ đem dân Y-sơ-ra-ên trở về từ cảnh lưu đày. Chúng sẽ dựng lại các thành bị đổ nát và ở trong đó, chúng sẽ trồng vườn nho và uống rượu nó, chúng sẽ làm vườn và ăn trái nó. 15Ta sẽ trồng chúng trên đất của chúng, và chúng sẽ chẳng bao giờ lại bị nhổ khỏi mảnh đất mà Ta đã ban cho,” Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi phán vậy.

## ÁP-ĐIA

Chapter 1

1Khải tượng của Áp-đia. Chúa Giê-hô-va phán lời này về Ê-đôm: Chúng ta có nghe lời Giê-hô-va phán, và một sứ giả đã được sai đến giữa vòng các dân, rằng: “Hãy đứng lên! Chúng ta hãy đứng lên chiến đấu chống lại nó!” 2Này, Ta sẽ khiến ngươi ra nhỏ bé giữa các nước, ngươi sẽ bị khinh dễ thậm tệ. 3Sự kiêu ngạo trong lòng ngươi đã đánh lừa ngươi, hỡi kẻ sống trong các khe đá, trong chỗ ở trên cao của mình, là kẻ nói trong lòng: “Ai sẽ hạ ta xuống đất?” 4Dầu ngươi có bay vút lên như đại bàng, và dầu ngươi làm tổ giữa các ngôi sao, thì Ta cũng hạ ngươi xuống, Giê-hô-va phán vậy.5Nếu kẻ trộm đến chỗ ngươi, nếu bọn cướp đến trong ban đêm (ngươi bị tàn hại biết dường nào!), thì chẳng phải chúng sẽ chỉ lấy đủ cho mình thôi sao? Nếu kẻ hái nho đến chỗ ngươi, chẳng lẽ chúng không để sót lại một ít nho mót? 6Ê-sau đã bị bới tung lên, và của báu cất giấu của nó đã bị phát hiện rồi!7Mọi kẻ liên minh với ngươi sẽ đuổi ngươi đến tận biên cương. Những kẻ từng sống hòa hảo với ngươi đã đánh lừa ngươi, và chiếm ưu thế. 8Trong ngày đó, Giê-hô-va phán, Ta lại chẳng diệt mất giới thông thái của Ê-đôm và những kẻ hiểu biết từ núi Ê-sau sao? 9Và, hỡi Thê-man, các chiến binh của ngươi sẽ hoảng sợ, đến nỗi mọi người ở núi Ê-sau có thể bị giết chết trong cuộc tàn sát.10Vì sự cư xử hung bạo của ngươi với em mình là Gia-cốp, nên ngươi sẽ phải xấu hổ, và ngươi sẽ bị diệt mất mãi mãi. 11Trong ngày mà ngươi đứng bàng quan, là ngày những kẻ xa lạ lấy của cải nó mang đi và dân ngoại quốc vào các cửa thành nó rút thăm về số phận của Giê-ru-sa-lem, thì ngươi chẳng khác nào một kẻ trong bọn chúng.12Nhưng chớ hả hê về ngày của em ngươi, là ngày bất hạnh của nó, cũng đừng vui mừng về dân Giu-đa trong ngày chúng bị tiêu diệt; đừng khoe khoang trong ngày chúng bị hiểm nguy. 13Đừng vào cửa thành của dân ta trong ngày chúng gặp nạn; đừng hả hê về sự khốn khổ chúng phải chịu trong ngày tai họa, và chớ cướp phá tài sản của chúng trong ngày chúng sa bại. 14Cũng đừng đứng nơi ngã ba đường để tiêu diệt người dân nó chạy lánh nạn; đừng giao nộp những kẻ sống sót của nó trong ngày nguy khốn.15Vì ngày của Giê-hô-va sắp ập xuống trên mọi dân. Ngươi cư xử thế nào thì người ta sẽ cư xử lại với ngươi thể ấy; các việc ngươi làm sẽ đổ lại trên đầu của ngươi. 16Vì ngươi đã uống trên núi thánh Ta thể nào thì mọi dân cũng sẽ cứ uống lại giống như vậy. Chúng sẽ uống, rồi nuốt đi, và nó sẽ như thể chúng chưa từng tồn tại.17Nhưng trong núi Si-ôn sẽ có những kẻ trốn thoát, và nó sẽ là núi thánh; nhà Gia-cốp sẽ được sở hữu tài sản mình. 18Nhà Gia-cốp sẽ là đám lửa, và nhà Giô-sép là ngọn lửa, còn nhà Ê-sau sẽ là gốc rạ mà chúng sẽ đốt và thiêu rụi. Sẽ chẳng còn ai sống sót trong nhà Ê-sau, vì Giê-hô-va đã phán như vậy.19Những kẻ từ vùng Nê-ghép sẽ chiếm hữu núi Ê-sau, những kẻ ở vùng Se-phê-la sẽ được lãnh thổ của dân Phi-li-tin; và chúng sẽ chiếm hữu lãnh thổ của Ép-ra-im và lãnh thổ Sa-ma-ri; còn Bên-gia-min sẽ chiếm hữu vùng Ga-la-át.20Những kẻ bị lưu đày trong nhóm người Y-sơ-ra-ên này sẽ chiếm hữu xứ Ca-na-an cho đến tận Sa-rép-ta. Những kẻ bị lưu đày của Giê-ru-sa-lem ở tại Sê-pha-rát sẽ được các thành thuộc vùng Nê-ghép. 21Những kẻ giải cứu sẽ lên núi Si-ôn để phán xét núi Ê-sau, và vương quốc sẽ thuộc về Giê-hô-va.

## GIÔ-NA

Chapter 1

1Bấy giờ có lời của Giê-hô-va đến với Giô-na, con trai A-mi-tai, rằng: 2“Hãy đứng dậy đi đến thành Ni-ni-ve rộng lớn đó và lên tiếng cáo tội nó, vì sự gian ác chúng nó đã thấu đến trước mặt Ta.” 3Nhưng Giô-na đứng dậy chạy lánh mặt Giê-hô-va và đi qua Ta-rê-si. Ông xuống Giốp-bê và thấy có con tàu sắp đi Ta-rê-si. Vậy là ông trả tiền rồi lên tàu cùng đi với họ sang Ta-rê-si, lánh mặt Giê-hô-va.4Nhưng Giê-hô-va sai một cơn gió mạnh thổi trên biển, cơn gió trở thành trận bão lớn trên biển. Chẳng mấy chốc con tàu muốn vỡ tan. 5Lúc ấy các thủy thủ rất sợ hãi, mỗi người đều kêu cứu thần của mình. Họ ném hàng hóa trên tàu xuống biển để làm nhẹ tàu. Còn Giô-na thì đã đi xuống dưới lòng tàu rồi nằm ở đó ngủ thật say.6Vì vậy, thuyền trưởng đến chỗ ông, bảo: “Anh làm gì đó, ngủ ư? Dậy đi! Hãy kêu cầu thần mình! Biết đâu thần của anh sẽ đoái đến chúng ta và chúng ta sẽ khỏi vong mạng.” 7Mọi người bảo nhau “Nào, chúng ta sẽ rút thăm để biết ai là nguyên nhân của tai họa đang xảy đến cho chúng ta này.” Vậy là họ rút thăm, và thăm trúng ngay Giô-na.8Họ bảo ông: “Hãy cho chúng tôi biết ai gây ra tai họa đang xảy ra cho chúng ta đây. Anh làm nghề gì, anh từ đâu đến? Anh là người xứ nào, anh là dân tộc nào?” 9Giô-na đáp lại họ “Tôi là người Hê-bơ-rơ; tôi kính sợ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời ở trên trời, Đấng đã làm ra biển lẫn đất khô.” 10Lúc đó, những người kia càng thêm sợ hãi; họ hỏi ông: “Anh đã làm gì vậy?” Họ đã biết được ông đang chạy lánh mặt Giê-hô-va, vì ông cho họ biết như vậy.11Rồi họ hỏi Giô-na: “Chúng tôi phải xử anh thế nào để biển lặng cho chúng ta đây?” Vì biển càng lúc càng nổi sóng gió. 12Giô-na đáp lại họ: “Hãy đem tôi ném xuống biển, thì biển sẽ lặng cho các anh, vì tôi biết rằng chính vì tôi mà cơn bão lớn này xảy đến cho các anh.” 13Những người đó ráng sức chèo chống để vào được đất liền, nhưng họ không làm được vì biển càng lúc càng động dữ dội thêm.14Vì vậy, họ kêu cầu Giê-hô-va, rằng: “Ôi, Giê-hô-va, chúng tôi xin Ngài đừng để chúng tôi phải vong mạng vì mạng sống của người này, và đừng buộc tội chúng tôi về cái chết của anh ta vì, Giê-hô-va ôi, chính đã làm điều Ngài vừa ý.” 15Vậy, họ đem Giô-na ném xuống biển, thì biển lặng. 16Những người đó rất kinh sợ Giê-hô-va. Họ dâng sinh tế cho Giê-hô-va và hứa nguyện.17Bấy giờ, Giê-hô-va đã chuẩn bị một con cái lớn để nuốt Giô-na, và Giô-na ở trong bụng cá ba ngày ba đêm.

Chapter 2

1Từ trong bụng cá, Giô-na cầu nguyện cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. 2Ông nói: “Con kêu cầu cùng Giê-hô-va về nỗi nguy khốn mình và Ngài đáp lời con; từ lòng âm phủ con kêu cứu! Chúa đã nghe tiếng con.3Chúa đã ném con xuống vực thẳm, vào lòng biển cả; các dòng nước bao phủ con; mọi cơn sóng và cơn ba đào của Chúa tràn qua con. 4Con nói: ‘Mình đã bị đuổi khỏi trước mặt Chúa; làm sao mình có thể nhìn ngắm lại đền thánh của Ngài được đây?’5Nước phủ lấp con để lấy đi mạng sống con; vực sâu bao quanh con bốn phía; rong biển vấn vít khắp đầu con. 6Con đã xuống tận nền các núi; đất đã cài các then nó nhốt con mãi mãi. Nhưng, hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của con, Chúa đã cứu mạng sống con khỏi hầm hố.7Khi linh hồn con mòn mỏi trong con, thì con nhớ đến Giê-hô-va; và lời cầu nguyện con thấu đến Ngài, đến đền thánh của Ngài. 8Kẻ nào hướng về các tượng thần hư không tức khước từ lòng thành tín Chúa đối với mình.9Nhưng phần con, con sẽ dâng của lễ cho Chúa bằng tiếng cảm tạ; con sẽ làm thành điều mình đã hứa nguyện. Sự cứu rỗi đến từ Giê-hô-va!” 10Bấy giờ, Giê-hô-va phán với con cá, thì nó mửa Giô-na ra trên đất khô.

Chapter 3

1Lời của Giê-hô-va đến với Giô-na lần thứ hai, rằng: 2“Hãy đứng dậy đi đến thành Ni-ni-ve rộng lớn đó và công bố cho nó sứ điệp mà Ta truyền cho ngươi phải rao báo.” 3Vậy là Giô-na đứng dậy đi đến Ni-ni-ve theo như lời của Giê-hô-va. Ni-ni-ve là thành phố rất lớn, phải đi mất ba ngày mới hết.4Giô-na khởi sự vào thành và sau khi đi được một ngày, ông lớn tiếng rao báo, rằng: “Còn bốn mươi ngày nữa thành sẽ bị đổ sập.” 5Dân thành Ni-ni-ve tin Đức Chúa Trời và họ công bố một cuộc kiêng ăn. Tất cả họ, từ những người quyền cao chức trọng cho đến những kẻ thấp kém nhất, đều mặc vải thô vào.6Chẳng mấy chốc tin tức đến tai vua Ni-ni-ve. Vua đứng dậy khỏi ngai, cởi áo bào ra mà mặc vải thô vào, rồi ngồi trong tro bụi. 7Vua ban hành một công bố, rằng: “Theo lệnh của nhà vua cùng các quan tướng, chẳng người nào hoặc con vật nào, dầu là bò hay chiên, được nếm bất kỳ thứ gì. Tất cả đều không được ăn, cũng không được uống nước.8Cả ngươi ta và thú vật đều phải mặc vải thô và phải lớn tiếng kêu khóc với Đức Chúa Trời. Mỗi người phải từ bỏ lối ác mình cũng như hành vi hung bạo của tay mình. 9Biết đâu Đức Chúa Trời sẽ dung thứ và đổi ý mà từ bỏ cơn giận phừng phừng của Ngài, nhờ đó chúng ta không phải bị diệt vong.”10Đức Chúa Trời nhìn thấy việc họ làm, tức từ bỏ các lối ác mình. Vậy là Đức Chúa Trời đổi ý về hình phạt mà Ngài phán sẽ giáng xuống trên họ và Ngài thôi không phạt họ nữa.

Chapter 4

1Nhưng có vẻ như điều này rất trái ý Giô-na, nên ông nổi giận. 2Ông cầu nguyện với Giê-hô-va, rằng: “Ôi, hỡi Giê-hô-va, chẳng phải đây chính là điều con đã nói khi con còn ở trong xứ mình sao? Đó là lý do vì sao con đã hành động như lúc đầu, tìm cách trốn đi Ta-rê-si—vì con biết Chúa là Đức Chúa Trời bao dung, hay thương xót, chậm giận, đầy lòng thành tín, và hay đổi ý về việc giáng họa. 3Vậy nên, hỡi Giê-hô-va, con xin Ngài hãy cất lấy mạng sống con đi, vì với con thà chết còn hơn sống.”4Giê-hô-va phán: “Con giận dữ như vậy xem có phải không?” 5Rồi Giô-na đi ra ngoài thành và ngồi ở mạn phía đông thành phố. Tại đó ông dựng một cái chòi và ngồi dưới bóng nó để chứng kiến những gì có thể xảy ra cho thành.6Giê-hô-va sắp đặt sẵn một cái cây, khiến nó vươn lên bên trên Giô-na và phủ bóng trên đầu ông, giúp ông đỡ bị kiệt sức. 7Nhưng đến lúc mặt trời mọc sáng hôm sau, Đức Chúa Trời lại sắp đặt sẵn một con sâu. Nó cắn cái cây và cây bị khô héo.8Khi mặt trời mọc lên sáng hôm sau, Đức Chúa Trời sắp đặt có một luồng gió nóng thổi từ phương đông. Rồi mặt trời cũng chiếu xuống đầu Giô-na, khiến ông ngất đi. Vậy là Giô-na ước được chết. Ông tự nhủ: “Với mình thì thà chết còn hơn sống.” 9Lúc đó, Đức Chúa Trời phán với Giô-na: “Con nổi giận như vậy về cái cây đó xem có đúng không?” Giô-na đáp: “Con giận muốn chết được cũng phải thôi.”10Giê-hô-va phán: “Con đã động lòng vì cái cây mà con chưa từng khó nhọc vì nó, cũng chẳng làm cho nó mọc. Nó lớn lên sau một đêm, rồi nó lại chết sau một đêm. 11Cho nên, về phần Ta, Ta lại chẳng động lòng thương thành Ni-ni-ve rộng lớn này, trong đó có hơn một trăm hai mươi ngàn người không phân biệt được tay phải với tay trái, cùng với nhiều gia súc, hay sao?

## MI-CHÊ

Chapter 1

1Đây là lời của Giê-hô-va phán với Mi-chê người Mô-rê-sết trong thời Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, các vua Giu-đa, là lời mà ông thấy về Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem.2tất cả các dân, hãy nghe. Hỡi trái đất cùng mọi vật trên đất, hãy nghe đây. Nguyện Chúa Giê-hô-va từ đền thánh Ngài làm chứng nghịch cùng các ngươi. 3Giê-hô-va ra khỏi chỗ mình; Ngài sẽ giáng hạ và giày đạp trên các miếu thờ ngoại giáo ở dưới đất. 4Các núi sẽ tan chảy dưới chân Ngài; các thung lũng sẽ nứt ra như sáp gặp lửa, như nước bị đổ xuống triền dốc cao.5việc ấy là vì sự bội nghịch của Gia-cốp và vì tội lỗi của nhà Y-sơ-ra-ên. Nguyên do sự bội nghịch của Gia-cốp là gì? Chẳng phải là Sa-ma-ri sao? Do đâu có các miếu thờ tại Giu-đa? Chẳng phải là Giê-ru-sa-lem sao?6sẽ khiến Sa-ma-ri thành một đống đổ nát ngoài đồng, như nơi để lập vườn nho. Ta sẽ kéo đá các tòa nhà xuống thung lũng; Ta sẽ khiến các nền nó trơ ra. 7tượng chạm của nó sẽ bị nghiền nát và mọi quà cáp đem đến cho nó sẽ bị thiêu hủy. Mọi tượng thần nó Ta sẽ khiến ra tang hoang. Vì nhờ các quà cáp trả cho nghề mãi dâm mình mà nó có được các thứ đó, nên các thứ đó cũng sẽ trở thành công giá trả lại cho gái mãi dâm.”8Vì lý do này tôi sẽ than khóc, tiếc thương; tôi sẽ đi chân đất, để mình trần truồng; tôi sẽ kêu gào như chó rừng, than khóc như chim cú. 9Vì các vết thương nó vô phương cứu chữa và các vết thương đó đã xảy đến cho Giu-đa. Chúng đã đến tận cửa ngõ của dân tộc tôi, đến tận Giê-ru-sa-lem. 10Chớ thuật lại việc này tại Gát; đừng khóc lóc gì cả. Tại Bết Lê-áp-ra, tôi lăn lóc trong tro bụi.11Hỡi thành Sa-phi-rơ, hãy đi qua, chịu cảnh trần truồng và xấu hổ. Các dân thành Xa-a-nan không đi ra. Bết Ê-xen than khóc, vì sự bảo vệ mình đã bị cất đi. 12Dân thành Ma-rốt nóng lòng chờ đợi tin lành, vì tai họa từ Giê-hô-va đã xuống đến cửa thành Giê-ru-sa-lem.13Hỡi dân thành La-ki, hãy thắng ngựa vào xe. Chính ngươi, La-ki, là cớ gây phạm tội cho con gái Si-ôn, vì các vi phạm của Y-sơ-ra-ên đều được thấy ở nơi ngươi. 14Vì vậy, ngươi sẽ trao quà từ biệt cho Mô-rê-sết Gát; thành Ạc-xíp sẽ khiến vua Y-sơ-ra-ên thất vọng.15Hỡi dân thành Ma-rê-sa, Ta sẽ đem đến chỗ các ngươi một kẻ sẽ chiếm hữu các ngươi. Giới lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên sẽ đi đến hang A-đu-lam. 16Hãy cạo đầu và cắt tóc vì con cái mà các ngươi vui thích. Hãy khiến mình hói đầu như chim đại bàng, vì con cái các ngươi sẽ bị lưu đày cách xa các ngươi.

Chapter 2

1Bất hạnh thay cho kẻ mưu toan phạm tội, kẻ trên gường mình trù tính làm việc tà ác. Khi trời sáng, chúng thực hiện toan tính đó vì chúng có quyền. 2Thèm muốn đồng ruộng là chúng cướp lấy; thèm muốn nhà cửa là chúng chiếm đoạt. Chúng áp chế người ta và nhà họ, cả người lẫn sản nghiệp họ.3Vì vậy, đây là lời Giê-hô-va phán: “Này, Ta sẽ đem tai họa đến hành hại gia tộc này mà các ngươi không thể rút cổ ra được. Các ngươi sẽ không bước đi kiêu kỳ vì đó sẽ là thời buổi nhiễu nhương. 4Trong ngày đó, kẻ thù các ngươi sẽ hát một bài về các ngươi và than van bằng lời ca ai oán. Chúng sẽ hát: ‘Người Y-sơ-ra-ên chúng ta bị diệt vong cả rồi; Giê-hô-va thay đổi phần đất của dân tộc tôi. Sao Ngài lại có thể lấy đi mất của tôi? Ngài chia ruộng đồng của tôi cho quân phản bội!’” 5Vì vậy, giới giàu các người sẽ chẳng có con cái để rút thăm chia đất trong hội của Giê-hô-va.6Chúng bảo: “Chớ nói tiên tri. Chúng nó không được nói tiên tri các việc này; chúng nó không được quở trách.” 7Hỡi nhà Gia-cốp, có cần phải thật sự nói: “Thần Linh của Đức Chúa Trời nổi giận sao? Đây có thật là công việc của Ngài chăng?” Phải chăng các lời tôi không ích lợi cho ai bước đi cách ngay thẳng? 8Gần đây, dân Ta đã nổi dậy như quân thù. Các ngươi lột áo dài, đồ mặc của những khách qua đường vô tư, chẳng khác gì những người lính từ mặt trận trở về nơi mà họ tưởng là chốn an toàn.9Các ngươi đuổi các phụ nữ trong dân ta khỏi những ngôi nhà họ ưa thích; các ngươi đoạt lấy phước lành của con cái họ mãi mãi. 10Hãy đứng dậy đi đi, vì đây chẳng phải là nơi các ngươi có thể ở lại, do sự ô uế của nó; nó đã bị hủy hoại hoàn toàn. 11Nếu có ai đến gặp các ngươi với tinh thần giả trá và nói dối, rằng: “Tôi sẽ nói tiên tri cho anh em về rượu và rượu mạnh,” thì nó sẽ được xem là nhà tiên tri cho dân này.12Hỡi Gia-cốp, chắc chắn Ta sẽ tập hợp tất cả các ngươi lại. Chắc chắn Ta sẽ nhóm họp số dân còn lại của Y-sơ-ra-ên. Ta sẽ nhóm chúng lại như chiên cùng một chuồng, như bầy chiên giữa đồng cỏ. Sẽ có tiếng ồn lớn vì đoàn người đông đảo. 13Kẻ mở đường cho chúng sẽ đi trước chúng. Chúng sẽ phá cổng và đi ra ngoài; vua chúng sẽ đi qua trước chúng. Giê-hô-va sẽ dẫn đầu chúng nó.

Chapter 3

1Tôi nói: “Này, xin hãy nghe đây, các lãnh đạo Gia-cốp cùng các vị cai trị nhà Y-sơ-ra-ên: Hiểu đâu là công lý chẳng phải là điều các người cần phải biết sao? 2Các người vốn là kẻ ghét điều lành và yêu chuộng điều dữ, kẻ lột da họ, róc thịt từ xương họ — 3các người cũng là kẻ ăn thịt dân Ta, lột da họ, bẻ gãy xương cốt họ, rồi chặt thành từng mãnh, giống như thịt để nấu, như thịt trong chảo.4Rồi giới lãnh đạo các người sẽ kêu cứu Giê-hô-va mà Ngài sẽ chẳng đáp lời. Ngài sẽ ẩn mặt khỏi các người lúc đó, vì các người đã làm việc ác.5Giê-hô-va phán thế này về các tiên tri khiến cho dân Ta lầm lạc: “Đối với kẻ cho chúng ăn thì chúng rao: ‘Ông sẽ được thịnh vượng.’ Nhưng đối với người không đút gì vào miệng chúng thì chúng gây chiến với họ. 6Vì vậy, đối với các người chỉ có đêm mà không có khải tượng; các ngươi sẽ chịu tăm tối để chẳng xem quẻ bói toán gì được. Đối với các nhà tiên tri này mặt trời sẽ lặn và ngày sẽ thành ra tối tăm đối với chúng. 7Các nhà tiên kiến sẽ xấu hổ và bọn thầy bói sẽ hoang mang. Tất cả bọn chúng sẽ che môi miệng lại, vì chẳng được Ta đáp lời.”8Nhưng về phần mình, tôi được đầy năng quyền nhờ Thần Linh của Giê-hô-va và đầy công lý cùng sức mạnh, để công bố cho Gia-cốp biết sự vi phạm của nó, cho Y-sơ-ra-ên tội lỗi nó.9Giờ thì hãy nghe đây, các người là kẻ lãnh đạo nhà Gia-cốp và giới cai trị nhà Y-sơ-ra-ên, những kẻ thù ghét công lý và bẻ cong mọi điều ngay thật. 10Các ngươi xây dựng Si-ôn bằng máu và Giê-ru-sa-lem bằng sự gian ác. 11Giới lãnh đạo của các người xét xử vì của hối lộ, các thầy tế lễ giảng dạy để nhận công giá và những tiên tri thì bói toán vì tiền. Thế mà các người lại dựa vào Giê-hô-va để bảo: “Chẳng phái Giê-hô-va ở với chúng ta sao? Sẽ chẳng có tai họa gì xảy đến cho chúng ta đâu.”12Vậy nên, do các ngươi mà Si-ôn sẽ bị cày như đám ruộng, Giê-ru-sa-lem sẽ thành ra đống đổ nát và núi đền thờ sẽ giống như ngọn đồi rậm rạp.

Chapter 4

1Nhưng trong những ngày cuối cùng, núi của nhà Giê-hô-va sẽ được lập lên trên các núi khác. Núi ấy sẽ được tôn lên cao hơn các đồi và các dân sẽ đổ về đó.2Nhiều dân tộc sẽ đi và bảo: “Hãy đến, chúng ta hãy đi lên núi của Giê-hô-va, lên nhà Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Ngài sẽ dạy chúng ta các đường lối Ngài và chúng ta sẽ bước theo các nẻo Ngài.” Vì luật pháp sẽ ra từ Si-ôn và lời của Giê-hô-va sẽ ra từ Giê-ru-sa-lem. 3Ngài sẽ đoán xét giữa nhiều dân tộc và sẽ phân xử cho nhiều đất nước xa xôi. Họ sẽ lấy gươm rèn thành lưỡi cày, lấy giáo rèn thành dao tỉa cây. Sẽ chẳng có nước nào vung gươm chống nghịch nước khác, họ cũng sẽ không học cách gây chiến nữa.4Thay vào đó, họ sẽ mỗi người ngồi dưới cây nho mình và dưới cây vả mình. Sẽ chẳng có ai dọa dẫm họ, vì chính miệng Giê-hô-va đã phán. 5Vì mọi dân ai nấy bước đi nhân danh thần của mình. Nhưng chúng tôi sẽ bước đi nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi đời đời.6Giê-hô-va phán: “Vào ngày đó, Ta sẽ tập hợp người què và quy tụ những kẻ bị xua đuổi, tức kẻ mà ta đã khiến phải chịu khổ. 7Ta sẽ biến những kẻ què quặt thành một dân sót và những kẻ bị xua đuổi thành một đất nước hùng mạnh và Ta, Giê-hô-va, sẽ cai trị chúng nó trên núi Si-ôn, từ nay cho đến đời đời. 8Còn ngươi, là tháp canh giữ bầy, là ngọn đồi của con gái Si-ôn, quyền cai trị lúc trước, tức vương quốc của con gái Giê-ru-sa-lem, sẽ đến với ngươi.9Này, vì sao ngươi lại khóc lớn? Phải chăng nơi ngươi không có vua, mưu sĩ ngươi đã chết, khiến ngươi phải chịu đau đớn như người phụ nữ chuyển dạ? 10Hỡi con gái Si-ôn, hãy đau đớn và quặn thắt mà sinh ra như người phụ nữ chuyển dạ. Vì giờ đây ngươi sẽ ra ngoài thành, sống ngoài đồng ruộng và đi qua Ba-by-lôn. Tại đó ngươi sẽ được giải cứu. Ở đó, Giê-hô-va sẽ giải cứu ngươi khỏi tay kẻ thù mình.11Còn bây giờ thì nhiều dân đã tập hợp lại chống nghịch ngươi; chúng bảo: ‘Hãy để cho nó bị ô uế; nguyện mắt chúng ta hả hê về Si-ôn.’” 12Nhà tiên tri nói: “Chúng không biết ý tưởng của Giê-hô-va, chúng cũng chẳng hiểu các chương trình của Ngài, vì Ngài đã gom chúng lại như những bó lúa đem vào sân đạp.”13Giê-hô-va phán: “Hãy đứng dậy mà đập, hỡi con gái Si-ôn, vì Ta sẽ khiến sừng ngươi ra sắt, Ta sẽ làm cho móng guốc ngươi ra đồng. Ngươi sẽ nghiền nát nhiều dân. Ta sẽ dành hết của cải phi nghĩa của chúng nó cho chính mình, tức Giê-hô-va, các tài sản nó cho chính Ta, là Chúa của cả đất.”

Chapter 5

1Này, hỡi người dân Giê-ru-sa-lem, hãy tập hợp lại theo đội ngũ ra trận. Có tường bao quanh thành các ngươi, nhưng chúng sẽ dùng roi mà đánh lên má nhà lãnh đạo Y-sơ-ra-ên.2Còn ngươi, hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta, dầu ngươi nhỏ bé giữa vòng các dòng tộc Giu-đa, nhưng từ ngươi sẽ ra cho Ta một người cai trị Y-sơ-ra-ên; gốc tích người là từ ngàn xưa, từ trước vô cùng. 3Vì vậy, Đức Chúa Trời sẽ bỏ mặc chúng, cho đến lúc người phụ nữ đang chuyển dạ sinh được con và những anh em còn lại của người trở về với dân Y-sơ-ra-ên.4Người sẽ đứng chăn bầy mình bằng sức mạnh của Giê-hô-va, bằng uy quyền của danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Chúng sẽ trường tồn, vì lúc đó người sẽ rất quyền uy cho đến các chốn tận cùng trái đất. 5Người sẽ làm sự bình an của chúng ta. Khi quân A-si-ri vào xứ chúng ta, chúng sẽ công hãm các thành trì chúng ta, rồi chúng ta sẽ tôn lên bảy kẻ chăn cùng tám nhà lãnh đạo dân chúng chống lại bọn chúng.6Những người này sẽ dùng gươm cai trị đất A-si-ri và cầm gươm nơi tay mình mà kiềm chế xứ của Nim-rốt. Người sẽ giải cứu chúng ta khỏi người A-si-ri, khi chúng xâm nhập xứ sở của chúng ta, khi chúng đi lại bên trong lãnh thổ chúng ta. 7Phần sót lại của Gia-cốp sẽ ở giữa nhiều dân tộc, giống sương móc từ Giê-hô-va, như mưa rào trên cỏ không chờ đợi con người, không chần chừ vì loài người.8Phần sót lại của Gia-cốp sẽ ở giữa các nước, ở giữa nhiều dân tộc, giống như sư tử ở giữa thú rừng, như sư tử tơ ở giữa các bầy chiên. Khi nó đi qua thì nó sẽ giẫm đạp lên chúng và xé chúng ra từng mảnh và sẽ chẳng có ai cứu được chúng. 9Tay các ngươi sẽ đưa lên đối địch lại kẻ thù mình và sẽ tiêu diệt chúng.10Giê-hô-va phán: “Trong ngày đó, Ta sẽ diệt hết các ngựa ngươi khỏi giữa ngươi và sẽ phá hủy các xe ngựa chiến của ngươi. 11Ta sẽ hủy diệt các thành trong xứ các ngươi và phá sập mọi đồn lũy ngươi.12Ta sẽ diệt trừ ma thuật khỏi tay ngươi và ngươi sẽ chẳng còn kẻ bói toán nữa. 13Ta sẽ hủy diệt các tượng chạm cùng các trụ thờ bằng đá ở giữa ngươi. Ngươi sẽ không còn thờ lạy sản phẩm tay mình làm ra. 14Ta sẽ nhổ tượng A-sê-ra giữa vòng ngươi và Ta sẽ hủy phá các thành ngươi. 15Trong cơn thạnh nộ, giận dữ, Ta sẽ thi hành sự báo thù đối với các dân không chịu nghe Ta.”

Chapter 6

1Này, hãy nghe lời Giê-hô-va phán: “Hãy đứng dậy trình bày lý lẽ của ngươi trước mặt các núi; hãy khiến các đồi nghe được tiếng ngươi. 2Hỡi các núi và các nền bền vững của đất, hãy nghe vụ kiện của Giê-hô-va. Vì Giê-hô-va đang kiện cáo dân Ngài và Ngài sẽ biện luận trước tòa để cáo tội Y-sơ-ra-ên.”3“Này, dân Ta, Ta đã làm gì cho các ngươi? Ta đã gây phiền hà các ngươi như thế nào? Hãy cứ làm chứng phản bác Ta đi! 4Vì Ta đã đưa các ngươi ra khỏi đất Ai Cập, giải cứu các ngươi khỏi nhà nô lệ. Ta đã sai phán Môi-se, A-rôn và Mi-ri-am đến cùng các ngươi. 5Hỡi dân Ta, hãy nhớ là điều mà Ba-lác, vua Mô-áp, đã mưu tính, cùng những gì mà Ba-la-am, con trai Bê-ô, đã đáp lại với hắn khi các ngươi đi từ Si-tim đến Ghinh-ganh, để các ngươi biết được các việc công chính Ta, tức Giê-hô-va, đã làm”6Tôi phải đem gì cho Giê-hô-va khi tôi sấp mình thờ lạy Đức Chúa Trời cao cả? Phải chăng tôi sẽ mang theo của lễ thiêu, chiên con một tuổi đến ra mắt Ngài? 7Giê-hô-va sẽ hài lòng với cả ngàn chiên đực, hoặc hàng vạn suối dầu sao? Tôi có phải dâng con trưởng để chuộc lại sự vi phạm mình, dâng bông trái của thân thể mình chuộc tội cho chính mình, chăng? 8Hỡi người, Ngài đã cho ngươi biết đâu là phải và Giê-hô-va đòi hỏi ngươi điều gì: đó là hành xử công bình, yêu thích sự nhân từ và bước đi cách khiêm nhường với Đức Chúa Trời mình.9Tiếng của Giê-hô-va đang kêu gọi thành—kẻ khôn ngoan đều thừa nhận danh Ngài: “Hãy lưu ý đến chiếc roi và người đã sửa soạn nó. 10Có của cải trong nhà kẻ gian ác bất lương, cùng cái lường non thật đáng tởm.11Ta có nên xem kẻ dùng cân gian với các trái cân giả trong bao là vô tội chăng? 12Vì kẻ giàu thì đầy sự bạo lực, cư dân thì nói dối và lưỡi trong miệng họ thì lừa lọc.13Vậy nên Ta đã đánh ngươi thương tích trầm trọng, Ta đã khiến ngươi ra hoang tàn vì tội lỗi ngươi. 14Ngươi sẽ ăn mà chẳng được no; cơn đói vẫn còn lại trong ngươi. Ngươi sẽ cất giấu tài sản, nhưng không giữ được, còn những thứ ngươi giữ được thì Ta sẽ phó cho thanh gươm. 15Ngươi sẽ gieo, nhưng không được gặt; ngươi sẽ đạp trái ô liu, nhưng không được xức dầu; ngươi sẽ ép nho nhưng không được uống rượu.16Ngươi đã giữ các quy định Ôm-ri đặt ra, cùng mọi công việc của nhà A-háp. Các ngươi bước đi theo lời chỉ bảo của chúng nó. Vậy nên, Ta sẽ khiến ngươi, cái thành, ra hoang tàn và các ngươi, là cư dân, ra lời chế nhạo và ngươi sẽ chịu khinh miệt như dân Ta.”

Chapter 7

1Thật bất hạnh cho tôi! Đối với tôi thì như thể vụ gặt hái trái mùa hạ đã qua, thậm chí đi mót lại số nho còn sót trong vườn: Chẳng tìm thấy còn chùm nho nào, nhưng tôi vẫn thèm thuồng những trái vả đầu mùa. 2Người tin kính đã bị diệt khỏi đất; chẳng còn ai ngay thẳng giữa vòng dân chúng. Tất cả chúng đều rình rập làm đổ máu người khác; mọi người cùng với anh em mình đều dùng lưới săn đuổi một ai đó.3Tay chúng rất giỏi hãm hại: kẻ cai trị đòi đút lót, giới quan tòa sẵn sàng nhận hối lộ, còn kẻ quyền chẳng ngại bảo cho người khác biết mình muốn thâu tóm gì. Chúng cứ thế mà toa rập với nhau. 4Trong chúng nó, kẻ đàng hoàng nhất cũng như bụi tầm xuân, người ngay thẳng nhất chẳng khác gì đám gai gốc. Đó là ngày các lính canh của ngươi đã báo trước, tức ngày hình phạt các ngươi. Tình trạng hỗn độn của chúng đã đến.5Đừng cậy bất kỳ người hàng xóm nào; đừng tin bất kỳ bạn hữu nào. Hãy cẩn trọng về lời mình nói ngay cả đối với người phụ nữ nằm trong vòng tay ngươi. 6Vì con trai sỉ nhục cha, con gái đứng lên chống lại mẹ, còn con dâu thì nghịch với mẹ chồng. Kẻ thù của người ta lại là người nhà mình.7Nhưng về phần tôi, tôi sẽ trông chờ Giê-hô-va. Tôi sẽ chờ đợi Đức Chúa Trời của sử cứu rỗi tôi; Đức Chúa Trời tôi sẽ nghe tôi. 8Hỡi kẻ thù tôi, chớ vui mừng về tôi. Sau khi té ngã tôi sẽ đứng dậy. Khi tôi ngồi trong bóng tối, Giê-hô-va sẽ là sự sáng cho tôi.9Vì tôi đã phạm tội với Giê-hô-va, cho nên tôi sẽ phải chịu cơn giận của Ngài cho đến khi Ngài bên vực duyên cớ tôi. Ngài sẽ đem tôi ra nơi sáng và tôi sẽ thấy Ngài giải cứu mình trong sự công bình của Ngài.10Rồi kẻ thù tôi sẽ thấy và kẻ đã hỏi tôi: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mày đâu?” sẽ phải xấu hổ. Mắt tôi sẽ nhìn xem nó; nó sẽ bị giày đạp như bùn ngoài đường.11Sẽ đến ngày các tường thành ngươi được xây dựng lại; vào ngày đó các ranh giới sẽ mở rộng thêm nhiều. 12Vào ngày đó, dân ngươi sẽ đến cùng ngươi, từ A-si-ri và các thành tại Ai Cập, từ Ai Cập cho đến sông lớn, tức sông Ơ-phơ-rát, từ biển này đến biển kia, từ núi này đến núi nọ. 13Và các vùng đất đó sẽ bị bỏ hoang vì cớ những người hiện đang sống tại đó, vì cớ hậu quả các việc làm của họ.14Hãy dùng gậy chăn dắt dân ngươi, tức bầy của sản nghiệp ngươi. Cho dầu chúng có sống đơn độc trong rừng cạnh núi Cạt-mên, nguyện chúng được no đủ ở Ba-san và ở Ga-la-át như ngày xưa. 15Ta sẽ tỏ cho chúng các phép lạ như trong những ngày ngươi ra khỏi đất Ai Cập.16Các dân sẽ nhìn thấy và xấu hổ về năng lực mình. Chúng sẽ lấy tay che miệng lại; tai chúng sẽ điếc. 17Chúng sẽ liếm bụi đất như con rắn, như các sinh vật bò dưới đất. Chúng sẽ ra khỏi hang ổ mình cách sợ hãi; chúng sẽ sợ hãi mà đến cùng Chúa, tức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi và chúng sẽ sợ hãi vì cớ Ngài.18Có ai là Đức Chúa Trời giống như Chúa, Đấng cất tội lỗi đi, bỏ qua sự vi phạm của dân sót của cơ nghiệp Ngài? Chúa chẳng giữ lòng gận đến đời đời, vì Chúa vui thích tỏ cho chúng tôi sự thành tín của Ngài.19Chúa sẽ lại thương xót chúng tôi; Ngài sẽ giẫm lên các tội lỗi chúng tôi dưới chân Ngài. Ngài sẽ ném mọi tội lỗi của chúng tôi xuống biển sâu. 20Ngài sẽ tỏ chân lý cho Gia-cốp và sự thành tín cho Áp-ra-ham, như Ngài đã thề hứa với các tổ tiên chúng tôi khi xưa.

## NA-HUM

Chapter 1

1Lời tuyên bố về Ni-ni-ve. Sách Khải tượng của Na-hum, người Ên-cốt.2Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời đố kỵ và báo thù; Đức Giê-hô-va báo thù và đầy cơn thạnh nộ; Đức Giê-hô-va báo thù kẻ địch Ngài, Ngài vẫn duy trì cơn giận của Ngài đối với kẻ thù Ngài. 3Đức Giê-hô-va chậm giận và đầy uy quyền; Ngài sẽ không khi nào tuyên bố kẻ thù Ngài là vô tội. Đức Giê-hô-va thể hiện đường lối Ngài trong gió lốc và bão tố, mây là bụi dưới chân Ngài.4Ngài quở trách biển và khiến nó khô; Ngài làm khô cạn tất cả sông ngòi. Ba-san yếu đuối, và Cạt-mên cũng vậy; hoa Li-băng héo rụng. 5Núi non rúng động trước sự hiện diện Ngài, các ngọn đồi tan chảy; đất đổ sập trước sự hiện diện Ngài, thật vậy, thế giới và muôn dân trên đất đều ngã quỵ.6Ai có thể đứng nổi trước cơn thạnh nộ của Ngài? Ai có thể cưỡng lại cơn giận dữ của Ngài? Cơn thạnh nộ của Ngài đổ ra như lửa, và đá vỡ ra bởi Ngài.7Đức Giê-hô-va là tốt lành, Ngài là thành trì trong ngày gian khổ; Ngài thành tín với ai nương náu nơi Ngài. 8Nhưng Ngài sẽ dùng nước lụt diệt sạch kẻ thù Ngài; Ngài sẽ đuổi theo chúng vào trong bóng tối.9Các ngươi lập mưu gì chống lại Đức Giê-hô-va? Ngài sẽ diệt hết; sự gian khổ sẽ chẳng nổi lên lần thứ nhì. 10Vì chúng sẽ lộn xộn như bụi gai; chúng sẽ ngấm trong đồ uống của chúng; chúng sẽ hoàn toàn bị lửa thiêu đốt như rơm khô. 11Hỡi Ni-ni-ve, từ giữa ngươi xuất hiện người lập mưu ác nghịch lại Đức Giê-hô-va, nó là kẻ lập ra sự gian ác.12Đây là lời Đức Giê-hô-va phán: “Dù chúng đầy sức mạnh và đông người, nhưng chúng sẽ bị xén bớt; người của chúng sẽ không còn nữa. Nhưng ngươi, hỡi Giu-đa: Dù Ta khiến ngươi đau đớn, Ta sẽ không làm khổ ngươi nữa. 13Bây giờ Ta sẽ bẻ gãy ách của chúng khỏi ngươi; Ta sẽ bẻ gãy xiềng xích ngươi.”14Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh về ngươi, hỡi Ni-ni-ve: “Ngươi sẽ không có con cháu nào mang danh ngươi. Ta sẽ diệt các tượng chạm và tượng đúc bằng kim loại khỏi đền thờ các thần của ngươi. Ta sẽ đào mộ ngươi, vì ngươi đê tiện.”15Kìa, trên cao nguyên có bàn chân của người đem tin lành, là người rao báo sự bình an! Hỡi Giu-đa, hãy vui mừng tổ chức các lễ hội của ngươi, hãy giữ lời thề ngươi, vì kẻ ác sẽ không xâm chiếm ngươi; nó bị tiêu diệt hoàn toàn.

Chapter 2

1Kẻ đập ngươi tan tác đang tiến đến chống lại ngươi. Hãy giữ những tường thành, bảo vệ đường phố, hãy làm cho ngươi nên mạnh mẽ, tập hợp quân đội ngươi. 2Vì Đức Giê-hô-va sẽ phục hồi sự uy nghi của Gia-cốp, như sự uy nghi của Y-sơ-ra-ên, dù những kẻ cưỡng đoạt đã tàn phá chúng và hủy diệt các nhánh nho của chúng.3Khiên của các dũng sĩ nó là màu đỏ, lính can đảm mặc áo màu đỏ tươi; thân kim loại của xe chiến mã lóe sáng trong ngày chúng dàn trận, rừng gươm giáo được vẫy trên không. 4Xe chiến mã chạy nhanh trên khắp đường phố; chúng chạy đi chạy lại trên những đường rộng. Chúng như ngọn đuốc, chúng chạy như chớp nhoáng.5Kẻ đập ngươi tan tác gọi các sĩ quan của nó; chúng sẩy chân vào nhau khi hành quân; chúng mau chóng tấn công tường thành. Cái khiên lớn đã sẵn sàng để bảo vệ những kẻ tấn công này.6Các cửa sông đều bị mở toang, cung điện sụp đổ điêu tàn. 7Nữ hoàng bị lột quần áo và bị bắt đi; các nữ tì của bà ấy rên rĩ như bồ câu, đấm ngực mình.8Ni-ni-ve như hồ nước rỉ, dân nó chạy trốn như nước tuôn ồ ạt. Những người khác la lên, “Dừng lại, dừng lại,” nhưng không ai ngoái xem. 9Hãy cướp bạc, cướp vàng, vì nó nhiều vô kể, những vật xinh đẹp của Ni-ni-ve nhiều vô ngần. 10Ni-ni-ve hoang vắng và điêu tàn. Lòng người tan chảy, đầu gối họ va vào nhau, ai nấy đều thống khổ; mặt mày tái nhợt.11Chuồng sư tử đâu rồi, nơi mà sư tử con ăn thịt, sư tử đực và sư tử cái dạo bước với sư tử con, nơi mà chúng chẳng sợ hãi đâu rồi? 12Sư tử đực xé xác con mồi cho sư tử con; nó bóp cổ con mồi cho sư tử cái, và chất đầy thịt con mồi trong hang, hang nó đầy thịt con mồi bị vồ xé.13”Kìa, Ta nghịch lại ngươi” – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. “Ta sẽ đốt xe chiến mã của ngươi thành khói, và gươm dao sẽ tàn sát sư tử con của ngươi. Ta sẽ dứt của cướp của ngươi khỏi đất, và tiếng của những sứ giả ngươi sẽ không còn được nghe nữa.”

Chapter 3

1Khốn thay cho thành đầy huyết! Nó đầy sự dối trá và của cắp; nạn nhân luôn luôn ở trong thành đó. 2Nhưng bây giờ có tiếng roi và tiếng bánh xe rầm rầm, ngựa nhảy dựng lên, xe chiến mã rền vang.3Có lính kỵ xông tới, gươm sáng lòe, giáo lấp lánh, những đống thi hài, những đống xác chết. Xác chết nhiều vô kể; những kẻ tấn công chúng vấp ngã trên chúng. 4Việc này xảy đến vì những hành động dâm dật của con điếm quyến rũ, chuyên làm tà thuật, nó bán các nước qua sự dâm đãng của nó, và các dân qua hành động tà thuật của nó.5”Kìa, Ta nghịch lại ngươi” – Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. “Ta sẽ tốc váy ngươi lên phủ mặt và phô bày những phần kín của ngươi cho các dân, sự xấu hổ ngươi cho các vương quốc. 6Ta sẽ ném rác rưởi ghê tởm lên ngươi và khiến ngươi nên hèn hạ; Ta sẽ biến ngươi thành người mà ai nấy sẽ dòm ngó. 7Hễ ai thấy ngươi thì sẽ lánh xa ngươi và nói rằng, ‘Ni-ni-ve bị tiêu diệt; ai sẽ than khóc cho nó?’ Ta có thể tìm ai ở đâu để an ủi ngươi?”8Hỡi Ni-ni-ve, ngươi tốt hơn Thê-be sao, là nơi được xây trên Sông Nin, có nước bao quanh, đại dương bảo vệ, biển là tường? 9Ê-thi-ô-pi và Ai Cập là sức mạnh của nó, sức mạnh ấy không có giới hạn; Phút và Li-by là đồng minh của nó.10Nhưng Thê-be bị bắt; nó bị bắt làm phu tù; con cái nó bị nghiền nát ở đầu đường; kẻ thù nó bốc thăm trên những tướng công nó, và tất cả những người quyền quý của nó bị xiềng xích. 11Ngươi cũng sẽ say; ngươi sẽ cố trốn, ngươi cũng sẽ tìm nơi ẩn náu khỏi kẻ thù mình.12Tất cả các pháo đài của ngươi sẽ như cây vả đầy trái vả đầu mùa: nếu chúng bị rung, chúng rơi vô miệng người ăn. 13Kìa, những người ở giữa ngươi là phụ nữ; các cổng trong xứ ngươi bị mở toang cho quân thù ngươi; lửa thiêu đốt các then cửa.14Hãy lấy nước cho ngày bao vây; củng cố các pháo đài ngươi; hãy nhào đất sét và trộn vữa; chọn khuôn cho gạch. 15Lửa sẽ thiêu đốt ngươi tại đó, và gươm dao sẽ hủy diệt ngươi. Nó sẽ ăn nuốt ngươi như châu chấu con, nhiều như châu chấu trưởng thành.16Ngươi đã thêm các lái buôn nhiều hơn sao trên trời; nhưng chúng như châu chấu con: chúng cắn phá xứ và bay đi chỗ khác. 17Các hoàng thân ngươi nhiều như châu chấu trưởng thành, và các quan tướng ngươi như đàn châu chấu đậu trên tường khi trời lạnh. Nhưng khi mặt trời mọc, chúng bay đi chỗ khác và không ai biết chúng đi đâu.18Hỡi vua A-sy-ri, những người chăn chiên của ngươi đang ngủ; những kẻ cai trị của ngươi đang nghỉ. Dân ngươi bị rải tan tác trên miền núi, không ai nhóm họp chúng. 19Vết thương ngươi không thể được chữa lành. Vết thương ngươi trầm trọng lắm. Hễ ai nghe tin về ngươi cũng sẽ vỗ tay hớn hở trên ngươi. Ai thoát khỏi sự gian ác triền miên của ngươi?

## HA-BA-CÚC

Chapter 1

1Đây là lời công bố mà tiên tri Ha-ba-cúc đã nhận lãnh: 2“Lạy Đức Giê-hô-va, con sẽ kêu xin cứu giúp cho đến khi nào, và Ngài sẽ không nghe cho đến khi nào? Con đã kêu la với Ngài trong cơn kinh khiếp, Bạo lực! nhưng Ngài không cứu con!3Sao Ngài khiến con nhìn thấy tội lỗi và xem điều phạm pháp? Sự hủy diệt và bạo lực ở trước mặt con; có sự xung đột, và sự tranh chấp dấy lên! 4Vậy, luật pháp trở nên yếu đi, và công lý không tồn tại dài lâu. Vì kẻ ác bao vây người công bình; như vậy công lý bị sai lệch.” Đức Giê-hô-va trả lời Ha-ba-cúc,5“Hãy xem các dân và dò xét chúng; hãy sững sờ và kinh ngạc! Vì Ta chắc chắn sẽ làm một việc trong thời của ngươi mà ngươi sẽ chẳng tin khi người ta thuật lại việc đó cho ngươi. 6Vì kìa! Ta sẽ dấy lên dân Canh-đê – một dân hung tợn và bạo tàn – chúng sẽ hành quân qua khắp xứ đặng bao vây nhà cửa chẳng phải của chúng. 7Chúng thật đáng sợ và kinh hãi; sự đoán xét và huy hoàng của chúng đều đến từ chúng!8Ngựa của chúng cũng phi nhanh hơn loài báo, tinh ranh hơn muông sói ban đêm! Ngựa của chúng phi nước đại, và kỵ binh chúng đến từ đàng xa – chúng bay như đại bàng sà xuống vồ mồi! 9Tất cả bọn chúng đến để hành hung, quân nó đi như gió sa mạc, chúng gom tù binh như cát!10Chúng chế nhạo các vua, những người cai trị chỉ là trò cười của chúng! Chúng cười nhạo đồn lũy, chúng đắp mô đất và đánh chiếm! 11Gió sẽ ùa đến; gió sẽ lùa những kẻ có tội, những kẻ coi sức mạnh mình là thần!” Ha-ba-cúc hỏi Đức Giê-hô-va một câu hỏi khác,12“Chẳng phải Ngài đã có từ thời xưa sao, lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, Đấng Thánh của con? Chúng con sẽ không chết. Đức Giê-hô-va đã quyết định đoán xét dân ấy, và Ngài, là Vầng đá, đã lập chúng lên để sửa phạt!13Mắt Ngài quá tinh sạch đến nỗi không nhìn điều ác, và Ngài không thể nhìn thấy điều phạm pháp mà không làm gì cả; vậy tại sao Ngài nhìn xem những kẻ phản bội? Sao Ngài nín lặng khi kẻ ác nuốt người công bình hơn chúng? 14Ngài khiến loài người như cá, như loài bò sát không ai hướng dẫn.15Chúng đem theo mồi câu; chúng kéo người ta trong lưới đánh cá và gom lại trong lưới mình. Đây là lý do chúng hớn hở và hồ hởi reo mừng! 16Vậy chúng dâng tế lễ cho lưới đánh cá mình và xông hương cho lưới của chúng, vì phần của chúng là thú vật mập béo và thịt nhiều mỡ là thức ăn của chúng! 17Vậy chúng sẽ giũ sạch lưới mình và tiếp tục giết các dân, không chút thương xót sao?”

Chapter 2

1Tôi sẽ đứng nơi trạm canh và đứng yên nơi tháp canh, và tôi sẽ cẩn thận xem Ngài sẽ phán gì với tôi và tôi nên thưa lại thế nào về lời than thở của tôi.2Đức Giê-hô-va trả lời tôi và nói, “Hãy ghi lại sự hiện thấy này, và hãy ghi rõ ràng trên các bảng đá để ai nấy có thể đọc được khi đang chạy! 3Vì sự hiện thấy này hướng đến tương lai và cuối cùng sẽ xảy ra chứ không lừa dối đâu. Dù nó chậm xảy ra, nhưng hãy cứ chờ! Vì chắc chắn nó sẽ xảy đến và sẽ không trì hoãn!4Kìa! Kẻ có lòng thèm muốn không ngay thẳng thì vênh váo. Nhưng người công bình sẽ sống bởi đức tin mình! 5Vì rượu là kẻ phản bội của kẻ ngạo mạn để rồi nó sẽ không tồn tại, nhưng lòng ham mê nó rộng như mồ mả, và như sự chết, nó không bao giờ thỏa mãn. Nó thâu tóm từng nước và quy tụ lại tất cả các dân.6Chẳng phải những dân này sáng tác ra chuyện ngụ ngôn nghịch về nó và những câu cách ngôn chế giễu nó, rằng: “Khốn thay cho kẻ gom góp thứ chẳng thuộc về mình! Ngươi sẽ còn chất đầy vật cầm cố đến bao giờ? 7Kẻ nghiến răng trước mặt ngươi sẽ bỗng dưng không vùng dậy, và những kẻ khiến ngươi sợ hãi không thức giấc sao? Ngươi sẽ trở thành nạn nhân của chúng! 8Vì ngươi đã cướp bóc nhiều nước, tất cả những người còn sót lại của các dân sẽ cướp ngươi, vì cớ huyết người ta và bạo lực trong xứ, làng mạc, và cư dân của nó.9Khốn cho kẻ kiếm lợi lộc gian ác cho nhà mình, để xây tổ mình trên cao và ẩn mình khỏi tay của kẻ ác!’ 10Ngươi đã làm ô uế nhà mình bằng việc giết nhiều dân, và phạm tội nghịch cùng ngươi. 11Đá trên vách tường sẽ lên tiếng tố cáo ngươi rườn trên mái sẽ trả lời:12’Khốn cho kẻ lấy huyết xây thành và lấy sự phạm pháp để thiết lập thị trấn! 13Chẳng phải bởi Đức Giê-hô-va vạn quân mà các dân dốc sức cực nhọc cho lửa và các nước nhọc nhằn cho sự hư vô sao? 14Nhưng khắp đất sẽ đầy dẫy sự hiểu biết về vinh quang của Đức Giê-hô-va như nước tràn khắp biển.15’Khốn cho kẻ xúi người lân cận mình uống, pha chất độc cho làm cho nó say đặng nhìn xem sự trần truồng của nó!’ 16Ngươi sẽ xấu hổ ê chề hơn là được vinh quang! Ngươi cũng hãy uống để phơi bày sự trần truồng của ngươi! Chén trên tay phải của Đức Giê-hô-va sẽ giáng trên ngươi, và sự hổ thẹn sẽ bao trùm danh dự ngươi.17Bạo lực ở Li-băng sẽ bao trùm ngươi, và sự giết hại các loài thú sẽ khiến ngươi kinh hãi vì ngươi làm đổ huyết và gây ra trong xứ, trong thành, và cư dân trong đó.18Tượng chạm có ích gì cho ngươi? Vì kẻ chạm nó, hoặc kẻ dùng kim loại nấu chảy đúc nên nó, đều là kẻ dạy lời dối trá; vì nó trông cậy vào việc tay nó làm khi đúc nên những thần câm điếc ấy. 19Khốn thay cho kẻ nói với khúc gỗ rằng, ‘Xin ngài thức dậy!’ Hoặc nói với hòn đá câm rằng, ‘Xin ngài trỗi dậy!’ Những thứ này thể dạy dỗ gì chăng? Kìa, nó được mạ vàng và bạc, trong nó chẳng có hơi thở. 20Nhưng Đức Giê-hô-va ngự trong đền thánh Ngài! Hãy im lặng trước mặt Ngài, hỡi mọi dân trên đất!”

Chapter 3

1Lời cầu nguyện của tiên tri Ha-ba-cúc:2Lạy Đức Giê-hô-va, con đã nghe về danh tiếng của Ngài, và con sợ hãi! Lạy Đức Giê-hô-va, xin khơi lại công việc Ngài trong thời nay; xin Ngài tỏ ra cho biết trong thời nay; xin Ngài nhớ thương xót chúng con trong cơn thạnh nộ của Ngài!3Đức Chúa Trời đến từ Tê-man, Đấng Thánh đến từ Núi Pha-ran! Sê-la. Vinh quang Ngài tràn ngập khắp các từng trời, đất đầy dẫy sự ngợi khen Ngài.4Tia sáng từ tay Ngài tỏa như hào quang, Ngài giữ quyền năng Ngài trong đó. 5Bệnh dịch đi trước mặt Ngài, và tai họa theo sau chân Ngài.6Ngài đứng yên và đo trái đất; Ngài nhìn và lay động các nước! Ngay cả những ngọn núi vĩnh cửu cũng tan tác, và những ngọn đồi đời đời đều quỳ xuống! Đường lối của Ngài là đời đời!7Tôi thấy lều của người Cu-san gặp tai họa, và màn trại trong xứ Mi-đi-an lung lay. 8Có phải Đức Giê-hô-va nổi giận với sông ngòi? Có phải Ngài nổi cơn thạnh nộ với các con sông, hoặc Ngài phẫn nộ với biển khi Ngài cưỡi ngựa và xe chiến mã đặng giải cứu?9Ngài lấy cung ra khỏi bao; Ngài tra tên vào cung! Sê-la. Ngài phân rẽ đất bằng sông ngòi. 10Núi non thấy Ngài thì oằn mình đau khổ! Mưa trút nước trên chúng; biển sâu vang tiếng! Biển gợn cao những con sóng!11Mặt trời và mặt trăng đứng yên trên trời, chúng dừng lại khi thấy ánh sáng của mũi tên Ngài và chớp nhoáng lòe ra từ ngọn giáo Ngài! 12Ngài bước đều trên đất trong cơn phẫn nộ. Ngài giận dữ chà đạp các nước.13Ngài đi ra đặng giải cứu dân Ngài, tức là giải cứu người được xức dầu của Ngài! Ngài đập vỡ đầu của phường gian ác đặng phơi trụi nó cho đến tận cổ! Sê-la.14Ngài lấy cây tên của lính chiến đâm đầu nó vì chúng như cơn bão khiến chúng con tan tác, chúng hả hê khi cắn nuốt người nghèo trong nơi kín đáo. 15Ngài cưỡi ngựa đi khắp biển, và đạp trên đống nước lớn.16Con nghe, và thân thể con run rẩy! Môi con run khi nghe tiếng! Xương cốt con mục nát, và con run rẩy khi con yên lặng chờ ngày tai họa giáng trên những kẻ xâm chiếm chúng con.17Dù cây vả không trổ bông và cây nho không ra trái; dù cây ô-liu không sinh sản, và đồng ruộng không sanh ra đồ ăn; dù bầy chiên bị dứt khỏi ràn, và trong chuồng không có gia súc18Nhưng con vẫn sẽ vui mừng nơi Đức Giê-hô-va! Con sẽ vui mừng vì Đức Chúa Trời là sự cứu rỗi của con! 19Chúa Giê-hô-va là sức mạnh của con. Ngài khiến chân con như chân hươu cái và dẫn con đến nơi cao! – Gửi cho nhạc trưởng, dùng với đàn dây của tôi.

## SÔ-PHÔ-NI

Chapter 1

1Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với Sô-phô-ni con Cu-si, cháu Ghê-đa-lia, chắt A-ma-ria, chít Ê-xê-chia, trong đời Giô-si-a con A-môn, vua Giu-đa. 2”Ta sẽ hủy diệt hoàn toàn mọi vật khỏi mặt đất! – Đức Giê-hô-va phán vậy. 3Ta sẽ tiêu diệt loài người và loài thú; Ta sẽ tiêu diệt chim trời và cá biển, những sự suy đồi của kẻ ác! Ta sẽ diệt loài người khỏi mặt đất! – Đức Giê-hô-va phán vậy.4”Ta sẽ giang tay ra trên Giu-đa và mọi dân cư Giê-ru-sa-lem. Ta sẽ trừ diệt tàn dư của Ba-anh khỏi nơi này và tên của những kẻ thờ lạy thần tượng giữa các thầy tế lễ, 5là những kẻ đứng trên nóc nhà thờ lạy các cơ binh trên trời, và những kẻ thờ lạy và thề với Đức Giê-hô-va nhưng cũng thề với Minh-côm. 6cũng sẽ diệt những kẻ đã từ bỏ bước theo Đức Giê-hô-va, những kẻ không tìm kiếm Đức Giê-hô-va và không tìm cầu sự hướng dẫn của Ngài.”7Hãy im lặng trước sự hiện diện của Chúa Giê-hô-va, vì ngày của Đức Giê-hô-va đang đến gần; vì Đức Giê-hô-va đã chuẩn bị sẵn của tế lễ và biệt riêng các khách của Ngài. 8”Trong ngày dâng tế lễ của Đức Giê-hô-va, Ta sẽ phạt các hoàng thân và vương tử, và những kẻ mặc quần áo ngoại bang. 9Trong ngày đó, Ta sẽ phạt những kẻ nhảy qua ngạch cửa, những kẻ chất đầy nhà mình bằng sự bạo lực và gian dối!10Trong ngày đó” – Đức Giê-hô-va phán vậy – “sẽ có tiếng kêu la khốn khổ từ Cổng Cá, tiếng khóc than từ Quận Nhì, và một tiếng đổ ầm từ miền đồi núi. 11Hãy than khóc, hỡi cư dân Quận Chợ, vì các lái buôn sẽ phá sản; những kẻ chở bạc sẽ bị diệt mất.12đó, Ta sẽ dùng đèn tìm trong Giê-ru-sa-lem những kẻ lắng xuống trong rượu và nói trong lòng rằng, ‘Đức Giê-hô-va sẽ không ban phước hoặc giáng họa!’ 13Của cải chúng sẽ thành của cướp, và nhà cửa chúng sẽ thành nơi hoang phế! Chúng sẽ xây nhà nhưng không ở, và trồng vườn nho mà không được uống rượu!14Ngày lớn của Đức Giê-hô-va đã đến gần, gần và đến nhanh chóng! Tiếng động trong ngày của Đức Giê-hô-va sẽ là tiếng của người chiến sĩ khóc lóc cay đắng! 15Ngày ấy sẽ là ngày thạnh nộ, ngày đau buồn và thống khổ, ngày của bão tố và tàn phá, ngày tối tăm và ảm đạm, ngày đầy mây và đen tối! 16Đó sẽ là ngày của tiếng kèn và kẻng báo động xông trận vào các thành trì kiên cố và lỗ châu mai trên cao!17Vì Ta sẽ giáng sự đau khổ trên loài người, để chúng bước đi như người mù vì chúng đã phạm tội nghịch lại Đức Giê-hô-va! Huyết của chúng sẽ tuôn trào như bụi, và nội tạng của chúng như phân! 18Bạc hay vàng cũng sẽ không thể cứu chúng khỏi ngày thịnh nộ của Đức Giê-hô-va! Lửa thạnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ thiêu đốt cả xứ, vì sự tiêu diệt mà Ngài sẽ giáng trên hết thảy dân cư trong xứ là kinh khủng lắm!”

Chapter 2

1Hãy tập hợp lại và nhóm lại, hỡi dân chẳng xấu hổ - 2trước khi lệnh dẫn đến kết quả, trước khi ngày trôi qua như trấu, trước khi cơn giận thạnh nộ bừng bừng của Đức Giê-hô-va giáng trên các ngươi! Trước khi ngày thạnh nộ của Đức Giê-hô-va giáng trên các ngươi! 3Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va, hỡi các ngươi là dân khiêm nhường trên đất vâng phục mạng lệnh của Ngài! Hãy tìm kiếm sự công bình! Hãy tìm kiếm sự khiêm nhường, thì có thể các ngươi sẽ được bảo vệ trong ngày thạnh nộ của Đức Giê-hô-va!4Vì Ga-xa sẽ bị ruồng bỏ, và Ách-kê-lôn sẽ trở thành nơi bị tàn phá! Chúng sẽ đuổi Ách-đốt vào buổi trưa, và chúng sẽ nhổ Éc-rôn! 5Khốn cho dân cư vùng duyên hải, là dân Kê-rê-thi! Đức Giê-hô-va đã phán nghịch lại ngươi, hỡi Ca-na-an, xứ Phi-li-tin! Ta sẽ tiêu diệt các ngươi cho đến khi không còn dân cư nào sót lại!6Vậy, vùng duyên hải sẽ trở thành đồng cỏ cho người chăn chiên và ràn chiên. 7Vùng ven biển sẽ thuộc về những người còn sót lại của nhà Giu-đa, là những người sẽ chăn bầy mình tại đó. Người của họ sẽ nằm xuống vào ban đêm trong nhà của Ách-kê-lôn, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ sẽ chăm sóc họ và phục hồi vận mệnh họ.8”Ta có nghe lời chế nhạo của Mô-áp và lời chửi rủa của dân Am-môn khi chúng chế nhạo dân Ta và xâm phạm biên giới của họ. 9Vậy, như Ta hằng sống” – Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vầy, “Mô-áp sẽ như Sô-đôm, và dân Am-môn sẽ như Gô-mô-rơ; một nơi lắm cỏ dại và đầy hầm muối, một nơi hoang vu đời đời! Nhưng những người còn sót lại trong dân Ta sẽ cướp chúng, và những người còn sót lại của dân Ta sẽ thừa hưởng chúng!”10Việc này sẽ xảy đến trên Mô-áp và Am-môn vì lòng kiêu ngạo của chúng, vì chúng chế nhạo và coi thường dân của Đức Giê-hô-va vạn quân! 11Sau đó chúng sẽ sợ Đức Giê-hô-va, vì Ngài sẽ chế giễu tất cả các thần trên đất. Ai nấy sẽ thờ phượng Ngài, tất cả mọi người từ nơi của mình, từ khắp bờ biển!12Dân Cút cũng sẽ bị đâm bởi gươm của Ta, 13và tay của Đức Chúa Trời sẽ đánh phương bắc và tiêu diệt A-sy-ri, Ni-ni-ve sẽ thành nơi hoang vu, khô cằn như sa mạc. 14Bầy súc vật sẽ nằm nghỉ giữa A-sy-ri, mọi loài thú của các nước, chim và cú sẽ làm tổ trên đầu trụ. Sẽ có tiếng hót líu lo trên cửa sổ và quạ sẽ kêu trên ngưỡng cửa, vì Ngài đã dỡ bỏ những cây xà bằng gỗ tuyết tùng.15Đây là thành hoan hỉ đã sống mà không sợ hãi, tự nhủ trong lòng rằng, “Ta đây, không nơi nào ngang sức với ta!” Nó đã trờ thành một nỗi kinh khiếp, là nơi cho loài thú nằm nghỉ! Ai nấy đi ngang qua nó đều sẽ huýt sáo chê cười và lắc tay thất vọng!

Chapter 3

1Khốn cho thành phản nghịch! Thành hung tợn bị ô uế! 2Nó không nghe tiếng của Đức Chúa Trời, không chấp nhận sự sửa phạt của Đức Giê-hô-va! Nó không trông cậy Đức Giê-hô-va và sẽ không đến gần Đức Chúa Trời mình.3Các hoàng thân của nó là sư tử gầm thét ở giữa nó! Các quan xét của nó là muông sói ban đêm không chừa gì lại để gặm vào buổi sáng! 4Các tiên tri nó là những kẻ xấc láo và phản nghịch! Các thầy tế lễ của nó xúc phạm nơi thánh và vi phạm luật pháp!5Đức Giê-hô-va là công bình ở giữa nó! Ngài không thể làm sai! Mỗi buổi sáng Ngài sẽ tỏ ra công lý của Ngài! Nó sẽ không bị che khuất khỏi ánh sáng, nhưng tội phạm không biết xấu hổ!6”Ta đã diệt các dân; các pháo đài của chúng bị đổ nát. Ta đã làm đường phố của chúng ra hoang tàn, đến nỗi không ai đi qua. Các thành phố của chúng bị hủy diệt đến nỗi không còn ai ở đó. 7Ta nói, ‘Chắc chắn các ngươi sẽ sợ Ta! Hãy chấp nhận sự sửa phạt và đừng để bị dứt khỏi nhà của ngươi mà Ta đã định sẽ làm đối với ngươi!’ Nhưng chúng háo hức bắt đầu mỗi buổi sáng bằng việc làm hư hại những việc làm mình.8Vậy, hãy đợi Ta” – Đức Giê-hô-va phán vậy – “cho đến ngày Ta đứng lên đặng cướp bóc! Vì Ta đã quyết định nhóm lại các nước, tập hợp các vương quốc, và giáng trên chúng cơn giận của Ta, là cơn thạnh nộ dữ dội, đến nỗi khắp đất đều sẽ bị lửa giận dữ của Ta thiêu đốt.9Nhưng sau đó Ta sẽ ban môi tinh sạch cho dân chúng, để tất cả chúng sẽ nhân danh Ta mà kêu cầu đặng vai kề vai phục vụ Ta. 10Từ bên kia sông Ê-thi-ô-pi, những người thờ phượng Ta – dân bị tản lạc của Ta – sẽ dâng của lễ cho Ta. 11Trong ngày đó, ngươi sẽ không bị xấu hổ về hết thảy những việc ngươi đã phạm nghịch lại Ta, vì khi đó, Ta sẽ loại khỏi ngươi những kẻ kiêu ngạo, và bởi vì ngươi sẽ không còn hành động ngạo mạn trên núi thánh của Ta nữa.12Nhưng Ta sẽ chừa lại giữa ngươi một dân thấp hèn và nghèo khổ, và ngươi sẽ ẩn náu trong danh Đức Giê-hô-va. 13Những kẻ còn sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không còn làm điều gian ác hoặc nói dối, và lưỡi dối gạt sẽ không còn ở trong miệng chúng; vậy chúng sẽ đi qua và nằm nghỉ, sẽ không ai khiến chúng sợ hãi.”14Hãy hát, hỡi con gái Si-ôn! Hãy phấn khởi, hỡi Y-sơ-ra-ên! Hãy hết lòng vui mừng và hớn hở, hỡi con gái Giê-ru-sa-lem! 15Đức Giê-hô-va đã bỏ sự hình phạt ngươi; Ngài đã đuổi kẻ thù ngươi! Đức Giê-hô-va là vua Y-sơ-ra-ên giữa ngươi. Ngươi sẽ không bao giờ sợ tai họa! 16Trong ngày đó, chúng sẽ bảo Giê-ru-sa-lem, “Đừng sợ, hỡi Si-ôn. Đừng bủn rủn tay chân.17Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ở giữa ngươi, Đấng quyền năng sẽ giải cứu ngươi. Ngài sẽ vui mừng vì ngươi và với niềm vui Ngài sẽ khiến ngươi yên tịnh trong tình yêu của Ngài. Ngài sẽ vui mừng trên ngươi và Ngài sẽ cất tiếng vui mừng. 18Những kẻ đau buồn vì lễ hội đã định – Ta đã nhóm chúng từ ngươi, chúng trở thành gánh nặng và là cớ xấu hổ giữa ngươi.19Kìa, khi đó Ta sẽ xử lý những kẻ ngược đãi ngươi. Ta sẽ cứu người què và nhóm lại những người bơ vơ. Ta sẽ loại bỏ sự xấu hổ của chúng và ban cho chúng sự khen ngợi và vinh dự khắp đất. 20Khi đó Ta sẽ dẫn dắt ngươi và khi đó Ta sẽ nhóm ngươi lại. Ta sẽ khiến tất cả các dân trên đất tôn trọng và khen ngợi ngươi, khi ngươi thấy là Ta đã phục hồi ngươi,” Đức Giê-hô-va phán.

## A-GHÊ

Chapter 1

1Năm thứ hai đời vua Đa-ri-út, vào ngày một của tháng thứ sáu, lời của Giê-hô-va bởi nhà tiên tri A-ghê đến với Xô-rô-ba-bên, quan tổng đốc vùng Giu-đa, con trai Sa-la-thi-ên, và với thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, rằng: 2“Giê-hô-va của các đạo binh phán: ‘Dân này nói: “Bây giờ chưa phải lúc chúng ta đến hoặc xây dựng nhà của Giê-hô-va.”’”3Vậy nên có lời của Giê-hô-va phán qua nhà tiên tri A-ghê, rằng: 4“Phải chăng đây là lúc các ngươi được sống trong những ngôi nhà đàng hoàng, còn nhà này thì hoang tàn, đổ nát? 5Cho nên bây giờ Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Hãy xem xét đường lối mình! 6Các ngươi đã gieo nhiều nhưng thu hoạch ít; các ngươi ăn mà không đủ; các ngươi uống mà chẳng say. Các ngươi mặc mà chẳng được ấm, còn người làm thuê thì lại đựng tiền trong túi lủng!’7Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Hãy xem xét các đường lối mình! 8Hãy lên núi đem gỗ về xây nhà Ta; rồi Ta sẽ vui thích về nó, và Ta sẽ được tôn vinh!’ Giê-hô-va phán vậy. 9'‘Các ngươi mong được nhiều nhưng, kìa! các ngươi đem về thật ít, vì Ta đã thổi đi hết! Vì sao?’- đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh! ‘Vì nhà Ta thì hoang tàn, trong khi mọi người chỉ vui thích về nhà riêng của mình.10Vì vậy, trời giữ lại sương móc, đất giữ lại sản vật nó. 11Ta đã gọi một cơn hạn hán đến trên đất và trên các núi, trên ngũ cốc và trên rượu mới, trên dầu và trên hoa mầu của đất, trên người ta và trên thú vật, trên mọi công khó của tay các ngươi!’”12Vậy là Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, cùng với toàn thể số dân còn sót lại vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và lời của nhà tiên tri A-ghê, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời họ đã sai phái ông, và dân chúng thì sợ phải đối mặt với Giê-hô-va. 13Rồi A-ghê, sứ giả của Giê-hô-va, nói ra sứ điệp của Giê-hô-va cho dân chúng, rằng: “‘Ta ở cùng các ngươi!’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va!”14Như vậy, Giê-hô-va khuấy động tâm thần của quan tổng đốc vùng Giu-đa là Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, tâm thần của thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, và tâm thần của hết thảy số dân sót, để họ đến xây dựng nhà của Giê-hô-va của các đạo binh, Đức Chúa Trời mình 15vào ngày hai mươi bốn của tháng thứ sáu, năm thứ hai đời vua Đa-ri-út.

Chapter 2

1Trong tháng bảy, vào ngày hai mươi mốt của tháng, có lời của Giê-hô-va phán qua nhà tiên tri A-ghê, rằng: 2“Hãy nói với quan tổng đốc vùng Giu-đa là Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, và thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, cùng với số dân còn sót lại, rằng3‘Ai còn sót lại giữa vòng các ngươi đã từng thấy sự vinh quang trước đây của nhà này? Bây giờ các ngươi thấy nó thế nào? Trong mắt các ngươi, chẳng phải nó như chẳng ra gì hay sao? 4Này, Xô-rô-ba-bên, hãy mạnh mẽ lên!’ - đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. ‘Thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, hãy mạnh mẽ lên; rồi toàn thể các ngươi là dân trong xứ, cũng hãy mạnh mẽ lên!’- đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va- ‘và làm việc đi, vì Ta ở với các ngươi!’- đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh. 5‘Bởi các lời hứa trong giao ước mà Ta đã lập với các ngươi khi các ngươi ra khỏi Ai Cập và Thần Linh Ta ngự giữa các ngươi, các ngươi đừng sợ!’6Vì Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Chẳng bao lâu nữa Ta sẽ lại làm rung chuyển trời và đất, biển và đất khô! 7Ta sẽ khiến mọi nước rúng động và mọi nước sẽ mang các báu vật đến cho Ta, rồi Ta sẽ khiến vinh quang tràn ngập nhà này!’ Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy.8‘Bạc và vàng là của Ta!’- đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh. 9'‘Vinh quang của nhà này trong tương lai sẽ rực rỡ hơn lúc ban đầu,’ Giê-hô-va của các đạo binh phán, ‘và Ta sẽ ban bình an tại nơi đây!’- đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh.”10”Vào ngày hai mươi bốn của tháng thứ chín, năm thứ hai đời Đa-ri-út, có lời của Giê-hô-va phán qua nhà tiên tri A-ghê, rằng: 11“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Hãy hỏi các thầy tế lễ về luật pháp, rằng: 12Nếu có người mang thịt đã dâng cho Giê-hô-va trong vạt áo mình, và nếu người đó chạm vạt áo vào bánh, thịt hầm, rượu, dầu, hoặc bất kỳ thức ăn nào khác, thì thức đó có nên thánh không?’” Các thầy tế lễ đáp: “Không.”13” Rồi A-ghê hỏi: “Nếu ai đó đã ô uế vì thây người chết chạm vào món nào trong các thức đó thì món ấy có bị ô uế chăng?” Các thầy tế lễ đáp: “Có, món đó bị ô uế.” 14Vậy là A-ghê đáp: “‘Dân tộc này và đất nước này cũng như vậy trước mặt Ta! Và mọi việc tay chúng nó thực hiện cũng vậy: những gì chúng dâng lên cho Ta đều ô uế’- đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.15‘Vậy, giờ đây, hãy xét rằng từ hôm nay trở đi, trước khi có bất kỳ viên đá nào được đặt lên một viên đá khác trong đền thờ của Giê-hô-va, 16là khi người ta đến kho lúa mong được hai mươi lường thì chỉ được có mười, khi người ta đến hầm rượu để rút năm mươi lường thì chỉ được hai mươi. 17Ta đã khiến các ngươi cùng mọi việc của tay các ngươi phải chịu tai họa, nấm mốc, nhưng các ngươi vẫn không quay trở về với Ta’- đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.18‘Hãy xét là từ hôm nay, tức ngày hai mươi bốn tháng chín, từ ngày đặt nền móng đền thờ của Giê-hô-va. Hãy xét xem! 19Hạt giống có còn trong kho chăng? Cây nho, cây vả, cây lựu và cây ô liu vẫn chưa sinh trái! Nhưng từ hôm nay Ta sẽ ban phước cho các ngươi!’”20Sau đó lời của Giê-hô-va lại đến với A-ghê lần thứ hai vào ngày hai mươi bốn tháng đó, rằng:21“Hãy nói với quan tổng đốc vùng Giu-đa là Xô-rô-ba-bên, rằng: ‘Ta sẽ khiến trời và đất rung chuyển, 22vì Ta sẽ lật đổ ngai của các vương quốc và hủy diệt sức mạnh nước của các dân! Ta sẽ lật độ xe ngựa chiến và kẻ cưỡi ngựa; cả ngựa cùng người cưỡi ngựa, mỗi người đều sẽ té ngã bởi gươm của anh em mình.23Vào ngày ấy- đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh - ‘Ta sẽ chọn ngươi, là Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, làm tôi tớ Ta’- đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. ‘Ta sẽ đặt ngươi như ấn tín trên nhẫn Ta, vì ngươi chính là kẻ Ta đã lựa chọn!’- đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh!”

## XA-CHA-RI

Chapter 1

1Vào tháng thứ tám năm thứ hai triều Đa-ri-út, có lời của Giê-hô-va phán với tiên tri Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, cháu Y-đô, rằng: 2“Giê-hô-va rất giận tổ phụ các ngươi! 3Hãy bảo chúng: ‘Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Hãy quay về với Ta!” đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh “rồi Ta sẽ trở lại với các ngươi!” Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy.4Đừng như tổ phụ các ngươi, là kẻ mà các nhà tiên tri trước đây đã rao báo rằng: “Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: hãy xây bỏ các đường lối xấu xa và thói tục gian ác của các ngươi đi!” Nhưng họ không chịu nghe và chẳng lưu ý đến Ta.’” Đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va: 5“Họ đâu rồi, tổ phụ các ngươi ấy? Còn các nhà tiên tri nữa, họ có sống mãi ở đây chăng? 6Nhưng phải chăng lời Ta và các sắc chỉ mà Ta đã truyền cho tôi tớ Ta, tức các nhà tiên tri, không theo kịp tổ phụ các ngươi? Nên họ đã ăn năn và nói: ‘Mọi điều Giê-hô-va của các đạo binh định làm cho chúng ta vì các đường lối và việc làm của chúng ta thì Ngài đã làm cho chúng ta cả.’”7Vào ngày hai mươi bốn tháng thứ mười một, tức là tháng Sê-bát, năm thứ hai triều Đa-ri-út, có lời của Giê-hô-va đến với tiên tri Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, cháu của Y-đô, thế này: 8“Trong ban đêm tôi nhìn và, kìa, có một người cưỡi ngựa đỏ, người này ở giữa các các sim dưới thung lũng, có những con ngựa màu đỏ, màu hung và màu trắng ở phía sau.” 9Tôi hỏi: “Thưa Chúa, những con ngựa này là gì vậy?” Vị thiên sứ trò chuyện với tôi bảo tôi: “Ta sẽ tỏ cho anh biết các ngựa là gì.”10Rồi người đứng giữa các cây sim đáp lại, rằng: “Đây là những người Giê-hô-va sai phái đi rảo khắp đất.” 11Những kẻ đứng giữa các cây sim trả lời vị thiên sứ của Giê-hô-va; họ nói với thiên sứ: “Chúng tôi đã đi rảo khắp đất; kìa, toàn cõi đất đều ở yên và thư thái.”12Rồi thiên sứ của Giê-hô-va đáp lại, rằng: “Lạy Giê-hô-va của các đạo binh, còn bao lâu nữa Ngài mới tỏ lòng thương xót Giê-ru-sa-lem và các thành của Giu-đa vốn phải chịu cơn thịnh nộ của Ngài bảy mươi năm nay?” 13Giê-hô-va dùng lời lẽ nhân từ, là lời vỗ về, đáp lại vị thiên sứ đã trò chuyện với tôi.14Vậy là vị thiên sứ đã nói chuyện với tôi bảo tôi: “Hãy la lớn rằng: ‘Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Ta đã vì Giê-ru-sa-lem và vì Si-ôn động lòng ghen tức! 15Ta rất giận các dân đang được thư thái; vì Ta chỉ hơi không bằng lòng, nhưng chúng lại hùa vào gây họa.”16Vậy nên Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Ta đã lấy lòng khoan dung mà quay lại với Giê-ru-sa-lem. Nhà Ta sẽ được xây cất giữa nó’” đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh “và dây đo sẽ được giăng ra trên Giê-ru-sa-lem!”17Lại hãy la lớn, rằng: ‘Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Các thành của Ta sẽ lại tràn đầy phước lành, Giê-hô-va sẽ lại yên ủi Si-ôn, và Ngài sẽ lại chọn Giê-ru-sa-lem.”18Kế đó, tôi ngước mắt lên và thấy bốn cái sừng! 19Tôi hỏi vị thiên sứ đã trò chuyện với mình: “Các sừng này là gì vậy?” Người đáp lại tôi: “Đây là những sừng đã khiến Giu-đa, Y-sơ-ra-ên và Giê-ru-sa-lem phải tan tác.”20Rồi Giê-hô-va chỉ cho tôi thấy bốn thợ rèn.21Tôi hỏi: “Mấy người này đến để làm gì vậy?” Ngài đáp rằng: “Kia là các sừng đã làm tan tác Giu-đa, khiến chẳng ai ngẩng đầu lên được. Nhưng những người này đến để xua đuổi chúng, đánh hạ sừng của các dân đã giương sừng lên nghịch lại xứ Giu-đa khiến nó phải tan tác.”

Chapter 2

1Tiếp đó, tôi ngước mắt lên và thấy có một người tay cầm dây đo. 2Tôi hỏi: “Ông đi đâu đó?” Người ấy đáp lại tôi: “Đi đo Giê-ru-sa-lem, để xác định chiều rộng và chiều dài của thành.”3Rồi vị thiên sứ đã nói chuyện với tôi bỏ đi và có một thiên sứ khác đi ra nói chuyện với người.4Vì thiên sứ thứ hai nói với người: “Hãy chạy đi nói với anh thanh niên ấy rằng: ‘Giê-ru-sa-lem sẽ tọa lạc ở vùng đất trống trải vì sẽ có rất nhiều người và thú vật ở đó. 5Vì Ta’ đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va ‘Ta đối với nó sẽ như vách tường lửa bao quanh, và Ta sẽ là vinh quang ở giữa nó.6Nào! Hãy chạy trốn khỏi đất phương bắc’ đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va ‘vì Ta đã rải các ngươi ra như gió bốn thứ gió trên trời!’ đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va 7‘Nào! Hỡi các ngươi là kẻ sống với con gái Ba-by-lôn, hãy thoát về Si-ôn!’”8Vì sau khi Giê-hô-va của các đạo binh tôn vinh ta và sai phái ta địch lại các dân đã cướp bóc các ngươi vì ai đụng đến các ngươi tức đụng đến con ngươi của mắt Đức Chúa Trời! sau khi Giê-hô-va làm vậy, Ngài phán: 9“Chính Ta sẽ phất tay trên chúng nó, thì chúng nó sẽ trở thành mồi cho các nô lệ mình cướp bóc.” Rồi các ngươi sẽ biết rằng Giê-hô-va của các đạo binh đã sai phái ta!10“Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát mừng vì chính Ta sẽ đến đóng trại giữa vòng các ngươi! đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.” 11Trong ngày đó, các nước lớn sẽ liên kết với Giê-hô-va. Ngài phán: “Rồi các ngươi sẽ trở thành dân Ta; vì Ta sẽ đóng trại giữa các ngươi.” Và các ngươi sẽ biết Giê-hô-va của các đạo binh đã sai ta đến với các ngươi.12Vì Giê-hô-va sẽ được Giu-đa làm cơ nghiệp chính đáng của Ngài tại xứ thánh và sẽ lại một lần nữa chọn Giê-ru-sa-lem cho chính Ngài. 13Hỡi mọi xác phàm, hãy yên lặng trước mặt Giê-hô-va, vì Ngài đã thức dậy từ nơi thánh Ngài!

Chapter 3

1Rồi Giê-hô-va chỉ cho tôi thấy thầy thượng tế Giê-hô-sua đứng trước thiên sứ của Giê-hô-va, còn Sa-tan thì đứng bên tay phải ông cáo tội ông. 2Thiên sứ của Giê-hô-va nói với Sa-tan: “Hỡi Sa-tan, nguyện Giê-hô-va quở trách ngươi; nguyện Giê-hô-va, Đấng đã chọn Giê-ru-sa-lem, quở trách ngươi. Đây chẳng phải là khúc củi được kéo ra khỏi lửa sao?” 3Giê-hô-sua mặc quần áo bẩn thỉu khi ông đứng trước vị thiên sứ.4cho nên thiên sứ phán bảo những kẻ đứng trước mặt mình: “Hãy lột bỏ bộ đồ bẩn thỉu khỏi người ông ta.” Rồi thiên sứ nói với Giê-hô-sua: “Xem đó, ta đã khiến tội lỗi ngươi qua khỏi ngươi, và ta sẽ mặc áo quần đẹp đẽ cho ngươi.” 5Thiên sứ nói: “Hãy bảo họ đội khăn sạch lên đầu ông ta!” Vậy là họ đội khăn sạch lên đầu Giê-hô-sua và mặc cho ông áo quần sạch sẽ trong lúc thiên sứ của Giê-hô-va đang đứng cạnh.6Kế đó, thiên sứ của Giê-hô-va long trọng truyền bảo Giê-hô-sua, rằng: 7“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Nếu ngươi bước đi trong các đường lối Ta, và nếu ngươi tuân giữa các điều răn Ta, thì ngươi sẽ cai quản nhà Ta và canh giữ các sân đền thờ của Ta, vì Ta sẽ cho ngươi đi lại giữa vòng những kẻ đứng chầu Ta ở đây.8Này, thầy thượng tế Giê-hô-sua, hãy nghe đây, cả ngươi và những đồng bạn sống cùng với ngươi! Vì những người này là dấu hiệu, vì chính Ta sẽ khiến tôi tớ mình là Cành Nhánh xuất hiện. 9Nào, hãy nhìn hòn đá mà Ta đã đặt trước mặt Giê-hô-sua. Có bảy mặt chỉ trên hòn đá này, và Ta sẽ chạm khắc chữ lên đó’ đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va ‘rồi Ta sẽ cất tội lỗi khỏi đất này nội trong một ngày.10Trong ngày đó’ đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va ‘mỗi người sẽ mời mọc người láng giềng mình thư giãn dưới cây nho và dưới cây vả của mình.’”

Chapter 4

1Rồi vị thiên sứ đang nói chuyện với tôi quay sang đánh thức tôi như đánh thức kẻ đang ngủ. 2Người hỏi tôi: “Anh thấy gì?” Tôi đáp: “Tôi thấy một chân đèn làm toàn bằng vàng, với một cái tô trên chót. Nó có bảy cây đèn cùng bảy tim đèn ở đầu mỗi cây. 3Có hai cây ô liu ở cạnh, một cây bên phải cái tô, một cây ở bên trái.”4Vậy, tôi lại nói với vị thiên sứ đang trò chuyện với mình. Tôi hỏi: “Mấy thứ này nghĩa là thế nào, thưa chúa?” 5Vị thiên sứ đang trò chuyện với tôi đáp lại tôi, rằng: “Anh không biết các thứ ấy nghĩa là gì sao?” Tôi đáp: “Không, thưa chúa.”6Vậy là người nói với tôi: “Đây là lời Giê-hô-va phán cho Xô-rô-ba-bên: ‘Chẳng phải bởi sức mạnh, cũng chẳng phải bởi năng lực, mà là bởi Thần Linh của Ta,’ Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy.7‘Này, núi lớn, ngươi là gì? Trước mặt Xô-rô-ba-bên ngươi sẽ trở nên đồng bằng, và người sẽ đem viên đá đỉnh ra giữa tiếng reo hò: “Xin ban ơn! Xin ban ơn!”’”8Có lời của Giê-hô-va phán với tôi: 9“Tay của Xô-rô-ba-bên đã đặt nền móng cho nhà này và tay người cũng sẽ hoàn tất nó. Rồi các ngươi sẽ biết rằng Giê-hô-va của các đạo binh đã sai phái ta đến với các ngươi. 10Kẻ nào khinh dễ ngày của các việc nhỏ nhặt? Những người này sẽ vui mừng và sẽ được chứng kiến dây dọi trong tay Xô-rô-ba-bên. (Bảy cây đèn này là con mắt của Giê-hô-va soi xét khắp đất.)” 11Rồi tôi hỏi vị thiên sứ: “Còn hai cây ô liu ở bên trái và bên phải chân đèn là gì vậy?”12Tôi lại hỏi người nữa rằng: “Hai nhánh ô liu bên cạnh hai ống vòi bằng vàng có dầu vàng chảy ra nghĩa là thế nào? 13“Anh vẫn không biết các thứ đó là gì sao?” Tôi đáp: “Thưa chúa, không.”14Vậy là người bảo: “Đó là hai cây ô liu đứng chầu Chúa của toàn cõi đất.”

Chapter 5

1Kế đó, tôi ngoảnh lại và ngước mắt nhìn thì thấy, kìa, có một cuốn sách bay! 2Thiên sứ hỏi tôi: “Anh thấy gì?” Tôi đáp: “Tôi thấy một cuốn sách bay, dài hai mươi cu-đê, rộng mười cu-đê.”3Vậy là người bảo tôi: “Đó là lời nguyền rủa lan ra khắp mặt đất, vì mọi kẻ trộm cắp từ nay trở đi sẽ bị loại trừ, dựa vào những gì được nói trên mặt này của sách, trong khi mọi kẻ thề dối theo như lời chúng nói sẽ bị loại trừ dựa vào điều được nói trên trên mặt kia. 4‘Ta sẽ phái nó đi’ đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh, ‘để nó sẽ vào nhà của kẻ trộm cắp cũng như vào nhà của kẻ lấy danh Ta mà thề dối. Nó sẽ ở lại trong nhà chúng thiêu hủy cả gỗ lẫn đá trong đó.’”5Vị thiên sứ phán với tôi đi ra bảo tôi: “Hãy nhướng mắt lên xem có gì đang đến kia!” 6Tôi hỏi: “Cái gì vậy?” Người bảo: “Có cái thúng chứa được một ê-pha đang đến. Đó là tội lỗi của người ta trên khắp đất.” 7Một nắp chì được nhấc lên, và có một người phụ nữ ở bên dưới ngồi trong thúng!8Thiên sứ bảo: “Sự Gian Ác đó!” Rồi người quăng mụ ta vào lại trong thúng, và ập nắp chì lên miệng thúng. 9Tôi ngước mắt lên và thấy có hai phụ nữ đi về phía mình, cánh bọc gió vì chúng có cánh như cánh con cò. Chúng nhấc cái thúng lên giữa trời và đất.10Vậy là tôi hỏi vị thiên sứ nói chuyện với mình: “Họ đem cái thúng đi đâu thế kia?” 11Người đáp lại tôi: “Đem đi xây cho nó một ngôi đền ở đất Si-na, để khi ngôi đền xây xong thì cái thúng sẽ được đặt tại đó trên cái bệ được dành cho nó.”

Chapter 6

1Kế đó, tôi ngoảnh lại và ngước mắt nhìn thì thấy có bốn xe ngựa chiến tiến ra từ giữa hai quả núi; đó là hai quả núi bằng đồng. 2Xe thứ nhất thắng ngựa đỏ, xe thứ hai thắng ngựa ô, 3xe thứ ba thắng ngựa trắng, còn xe thứ tư thì thắng ngựa xám có vá. 4Vậy, tôi mới đáp lại và hỏi vị thiên sứ trò chuyện với mình: “Thưa chúa, các ngựa đó là thế nào vậy?”5Thiên sứ trả lời tôi, rằng: “Đó là bốn thứ gió trên trời xuất phát từ nơi chúng đứng chầu Chúa của toàn cõi đất. 6Chiếc xe thắng ngựa ô ra đi về nước phương bắc; các ngựa trắng ra đi về nước phương tây; còn các ngựa xám có vá ra đi về nước phương nam.”7Những con ngựa khỏe này tiến ra để đi rảo khắp đất, vì vậy, thiên sứ bảo: “Hãy đi rảo khắp đất!” thì chúng ra đi đến khắp nơi trên đất. 8Rồi người gọi tôi và phán với tôi, rằng: “Hãy nhìn những con ngựa ra đi đến nước phương bắc; chúng sẽ khiến thần linh Ta nguôi ngoai về nước phương bắc.”9Vậy, có lời của Giê-hô-va phán với tôi, rằng: 10“Hãy lấy lễ vật từ những người bị lưu đày tức Hiên-đai, Tô-bi-gia và Giê-đa-gia và nội trong ngày hãy đem lễ vật ấy vào trong nhà Giô-si-a, con trai Sô-phô-ni, kẻ từ Ba-by-lôn trở về. 11Hãy lấy bạc và vàng ấy làm một vương miện rồi đội nó lên đầu thầy thượng tế Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác.12Hãy nói với người, rằng: ‘Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Con người này, tên là Cành Nhánh! Người sẽ mọc lên từ chỗ mình và rồi sẽ xây dựng đền thờ của Giê-hô-va! 13Chính người sẽ xây dựng đền thờ của Giê-hô-va và sẽ tôn tạo vẻ rực rỡ nó; rồi người sẽ ngồi và cai trị trên ngai. Người sẽ là thầy tế lễ ở trên ngai mình, và sẽ có sự thông hiểu hòa bình giữa hai bên.14Một vương miện sẽ được để trong đền thờ của Giê-hô-va để tôn vinh Hiên-đai, Tô-bi-gia và Giê-gia-đa, và làm vật ghi nhớ lòng quãng đại của con trai Sô-phô-ni. 15Rồi những kẻ ở xa sẽ đến xây dựng đền thờ của Giê-hô-va, để các ngươi biết rằng Giê-hô-va của các đạo binh đã sai phái ta đến với các ngươi; vì việc này sẽ xảy ra nếu các ngươi thật nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình!”’”

Chapter 7

1Năm thứ tư triều vua Đa-ri-út, vào ngày bốn tháng Kít-lêu (tức tháng thứ chín), có lời của Giê-hô-va phán với Xa-cha-ri. 2Trước đó, dân Bê-tên có sai Sa-rết-se và Rê-ghem-Mê-léc cùng người của họ đến cầu ơn của Giê-hô-va. 3Họ nói với các thầy tế lễ ở tại nhà của Giê-hô-va của các đạo binh và với nhà tiên tri; họ hỏi: “Tôi có phải tỏ ra đau buồn trong tháng năm bằng việc kiêng ăn, như tôi vẫn làm nhiều năm nay không?”4Vì vậy, có lời của Giê-hô-va phán với tôi, rằng:5“Hãy nói với toàn dân trong xứ và các thầy tế lễ, rằng: “Khi các ngươi kiêng ăn và than khóc trong tháng năm và tháng bảy suốt bảy mươi năm nay thì các ngươi có thật kiêng ăn vì Ta chăng? 6Rồi khi các ngươi ăn, uống, thì chẳng phải các ngươi ăn, uống vì bản thân mình sao? 7Chẳng phải đây cũng chính là những lời mà Giê-hô-va đã cậy miệng các nhà tiên tri trước đây công bố, khi các ngươi vẫn còn sống sung túc tại Giê-ru-sa-lem và các thành chung quanh, và được an cư tại Nê-ghép cùng vùng đồi núi thấp phía tây hay sao?”8Lời của Giê-hô-va phán với Xa-cha-ri rằng:9“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Hãy lấy sự lẽ công bình đích thực, sự thành tín và lòng thương xót mà xử đoán. Mỗi người phải đối xử với anh em mình như vậy. 10Về các qúa phụ, cô nhi, khách ngoại kiều và kẻ nghèo khó, thì đừng áp bức họ. Còn trong việc cư xư, các ngươi không được mưu tính trong lòng để hãm hại nhau.’11Nhưng chúng chẳng thèm để tâm đến, mà lại tỏ ra ương ngạnh; chúng bưng tai để khỏi phải nghe. 12Chúng khiến lòng mình rắn lại như đá để khỏi nghe luật pháp hoặc lời phán của Giê-hô-va của các đạo binh. Ngài đã bởi Thần Linh mình mà gửi các sứ điệp này cho dân chúng, cậy miệng của các nhà tiên tri. Nhưng chúng chẳng chịu nghe, cho nên Giê-hô-va của các đạo binh nổi giận với chúng.13Khi Ngài gọi chúng chẳng thèm nghe. ‘Cũng vậy, chúng sẽ kêu cầu Ta, nhưng Ta sẽ không nghe,’ Giê-hô-va của các đạo binh phán vậy. 14Vì Ta sẽ dùng gió lốc rải chúng ra khắp mọi nước chúng nó chưa từng nghe thấy, và xứ sẽ hoang tàn sau khi chúng ra đi. Chẳng ai đi qua xứ hoặc quay về vì dân chúng đã khiến cho xứ sở tươi đẹp của mình thành ra vùng đất hoang.’”

Chapter 8

1Có lời của Giê-hô-va của các đạo binh phán với tôi, rằng: 2“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Ta say mê Si-ôn cách nồng cháy, Ta say đắm Si-ôn đến nỗi phát giận!’ 3Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Ta sẽ quay lại với Si-ôn và sẽ ngự giữa Giê-ru-sa-lem, vì Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là Thành Chân Lý và núi của Giê-hô-va của các đạo binh sẽ được gọi là Núi Thánh!’”4“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Những cụ ông, cụ bà sẽ lại có mặt trên các đường phố Giê-ru-sa-lem, và ai cũng cần gậy trên tay vì cớ mình đã lớn tuổi. 5Đường phố trong thành sẽ đầy các trẻ em trai, gái vui đùa tại đó.’”6Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Nếu việc nào đó có vẻ như bất khả thi trong mắt phần sót lại của dân này vào những ngày ấy, thì phải chăng nó cũng có vẻ như bất khả thi đối với Ta?’”—đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. 7“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Này, Ta sẽ giải cứu dân Ta khỏi xứ mặt trời mọc cũng như khỏi xứ mặt trời lặn! 8Vì Ta sẽ đem chúng trở về, và chúng sẽ sống giữa Giê-ru-sa-lem, để rồi chúng sẽ lại làm dân Ta, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó trong sự chân thật và trong sự công bình!’”9“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: Các ngươi là kẻ hiện vẫn cứ được nghe cùng những lời ra từ miệng các nhà tiên tri khi đặt nền móng của nhà Ta đây là nhà của Ta, tức Giê-hô-va của các đạo binh thì hãy làm cho tay mình mạnh mẽ để đền thờ được xây lên. 10Vì trước những ngày đó chẳng có ai thu hoạch hoa mầu; cả người lẫn thú vật đều không được tiền công. Kẻ ra người vào thì chẳng ai được bình an trước kẻ thù. Ta đã khiến ai nấy trở nên thù địch với người láng giềng mình.11Nhưng giờ đây sẽ không như những ngày trước; Ta sẽ ở với phần sót lại của dân này!’” Đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh. 12“Vì người ta sẽ gieo giống hòa bình. Dây nho sẽ sinh trái, và đất sẽ sinh sản vật nó. Trời sẽ xuống sương móc, vì Ta sẽ khiến phần sót lại của dân này được hưởng mọi điều ấy.13Hỡi nhà Giu-đa và nhà Y-sơ-ra-ên, các ngươi đã từng là thí dụ về dân tộc bị nguyền rủa đối với các dân khác. Nhưng nay Ta sẽ giải cứu các ngươi, và các ngươi sẽ được phước. Đừng sợ; hãy khiến tay mình nên mạnh mẽ!’” 14“Vì Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: “Như Ta đã định ý làm hại các ngươi khi tổ phụ các ngươi chọc giận Ta, và chẳng động lòng’ Giê-hô-va của các đạo binh phán, 15‘thì cũng vậy, trong những ngày này Ta sẽ định ý làm ơn lại cho Giê-ru-sa-lem và cho nhà Giu-đa! Đừng sợ!16Đây là những việc các ngươi phải làm: Ai cũng phải nói thật với người láng giềng. Hãy phán xét cách chân thật, công bình và bình an trong cửa thành mình. 17Đừng có ai trong các ngươi mưu tính trong lòng làm điều ác cho người láng giềng, hoặc để mình bị dẫn dụ thề dối, vì mọi việc đó đều là những điều Ta ghét!’”18Rồi có lời của Giê-hô-va của các đạo binh phán với tôi, rằng: 19“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Việc kiêng ăn trong tháng tư, tháng năm, tháng bảy và tháng mười sẽ trở nên những dịp lễ lạc hoan hỉ, sung sướng, vui vẻ cho nhà Giu-đa! Vì vậy, hãy yêu mến chân lý và hòa bình!’”20“Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Dân chúng, thậm chí những kẻ sống tại nhiều thành khác nhau, sẽ lại đến. 21Dân cư thành này sẽ đến một thành khác, và nói: “Chúng ta hãy mau đi nài xin ơn của Giê-hô-va và tìm kiếm Giê-hô-va của các đạo binh! Chính chúng tôi cũng đi đây.’” 22Nhiều người và các dân hùng mạnh sẽ đến tìm kiếm Giê-hô-va của các đạo binh tại Giê-ru-sa-lem và nài xin ơn của Giê-hô-va!”23Giê-hô-va của các đạo binh phán thế này: ‘Trong những ngày đó, mười người từ mọi thứ tiếng, mọi dân tộc sẽ nắm gấu áo của các ngươi và xin: “Hãy cho chúng tôi đi với anh em, vì chúng tôi có nghe rằng Đức Chúa Trời ở cùng anh em!”’”

Chapter 9

1Đây là lời Giê-hô-va tuyên phán về đất Ha-đơ-rắc và Đa-mách. Vì con mắt của Giê-hô-va soi xét toàn thể loài người, cũng như mọi bộ tộc Y-sơ-ra-ên. 2Lời tuyên phán này cũng liên quan đến Ha-mát, vùng giáp ranh với Đa-mách, và liên quan đến Ty-rơ cùng Si-đôn, dầu chúng rất khôn ngoan.3Ty-rơ đã xây đồn lũy cho mình và thâu trữ bạc nhiều như cát bụi, còn vàng thì như bùn đất ngoài phố. 4Này, Chúa sẽ tước hết của cải nó và tiêu diệt sức mạnh của nó trên biển, để nó bị lửa thiêu nuốt đi.5Ách-ca-lôn sẽ thấy và sợ! Ga-xa cũng sẽ run lẩy bẩy! Hy vọng của Éc-rôn sẽ thành nỗi thất vọng! Vua sẽ bị diệt khỏi Ga-xa, Ách-ca-lôn sẽ không còn người ở nữa! 6Giê-hô-va phán: “Khách lạ sẽ đến ở tại Ách-đốt, và Ta sẽ phá diệt niềm kiêu hãnh của người Phi-li-tin. 7Vì Ta sẽ làm cho miệng nó sạch máu, khiến răng nó sạch hết những vật kinh tởm mình.” Rồi chúng sẽ nên một dân sót cho Đức Chúa Trời chúng ta, giống như một đại tộc trong Giu-đa, còn Éc-rôn sẽ giống như dân Giê-bu-sít.8Giê-hô-va phán: “Ta sẽ đóng trại quanh xứ mình đối địch lại các đội quân của kẻ thù để không ai qua lại được, vì sẽ chẳng có kẻ áp chế nào đi qua đó nữa. Vì giờ đây chính mắt Ta sẽ canh giữ xứ mình!9Hỡi con gái Si-ôn, hãy lớn tiếng reo mừng! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trổi tiếng reo vui! Kìa, vua ngươi đang đến với ngươi trong sự công chính và sẽ giải cứu ngươi. Người khiêm nhường và cưỡi lừa, là con của lừa cái. 10Rồi Ta sẽ trừ diệt xe ngựa chiến khỏi Ép-ra-im, trừ diệt ngựa khỏi Giê-ru-sa-lem, cung sẽ bị trừ diệt khỏi mặt trận; vì người sẽ công bố hòa bình cho các dân, và quyền thế người sẽ trải từ biển này đến biển kia, từ Sông Lớn cho đến tận cùng cõi đất!11Còn ngươi vì cớ máu giao ước giữa Ta với ngươi nên Ta đã phóng thích các kẻ tù của ngươi khỏi cái hố không nước. 12Hỡi các tù nhân hy vọng, hãy quay trở về đồn lũy! Thậm chí hôm nay, Ta tuyên bố sẽ hoàn lại cho các ngươi gấp đôi, 13vì Ta đã giương Giu-đa ra như cây cung. Ta đã lấy Ép-ra-im làm đầy ống tên mình. Ta đã khích động các con trai ngươi, hỡi Si-ôn, nghịch lại các con trai ngươi, hỡi Hy Lạp, và đã khiến ngươi, hỡi Si-ôn, ra giống như thanh gươm người chiến binh!”14Giê-hô-va sẽ hiện ra với họ, các mũi tên Ngài sẽ bắn ra như chớp! Vì Chúa tôi là Giê-hô-va sẽ thổi kèn và tiến tới cùng với bão tố từ Thê-man.15Giê-hô-va của các đạo binh sẽ bảo vệ họ; họ sẽ ăn nuốt chúng và đánh bại các đá từ trành bắn ra. Rồi họ sẽ uống và reo hò như kẻ say rượu; họ sẽ no rượu như các chén nơi bàn thờ, như các góc của bàn thờ.16Như vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ sẽ giải cứu họ trong ngày đó; họ sẽ như đàn chiên của Ngài, vì họ sẽ là đá quý trên vương miện, được tôn lên trong xứ Ngài. 17Họ sẽ tốt đẹp biết bao! Ngũ cốc sẽ khiến các thanh niên phát triển, rượu ngọt khiến các trinh nữ được thịnh vượng!

Chapter 10

1Hãy cầu Giê-hô-va tức Giê-hô-va làm ra dông tố! ban mưa vào thời điểm mưa xuân thì Ngài sẽ ban cho họ mưa rào, cùng cây cỏ ngoài đồng cho người ta. 2Vì mấy tượng thần trong nhà chỉ nói dối; giới thầy bói thì tưởng tượng điều dối trá; chúng thuật lại các giấc mơ lừa dối và yên ủi những lời rỗng tuếch, nên họ lang thang như chiên và chịu khốn đốn vì thiếu người chăn3Cơn giận Ta bùng lên cùng những kẻ chăn; chính bọn dê đực tức giới lãnh đạo là đối tượng Ta sẽ hình phạt; Giê-hô-va của các đạo binh sẽ chăm sóc bầy chiên Ngài, tức nhà Giu-đa, và khiến họ nên giống như ngựa chiến của Ngài ngoài trận mạc!4Từ nơi họ sẽ xuất hiện viên đá góc; từ nơi họ sẽ xuất hiện cái cọc lều; từ nơi họ sẽ xuất hiện cây cung trận; từ nơi họ sẽ xuất hiện mọi nhà lãnh đạo. 5Họ sẽ như các chiến binh giẫm đạp quân thù ở trận mạc xuống bùn đất ngoài đường; họ sẽ giao chiến, vì Giê-hô-va ở với họ, và họ sẽ khiến những kẻ cưỡi ngựa chiến phải xấu hổ.6“Ta sẽ khiến nhà Giu-đa mạnh mẽ và cứu rỗi nhà Giô-sép; vì Ta sẽ phục hồi họ và thương xót họ. Họ sẽ giống như kẻ chưa từ bị ta loại bỏ, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ, và Ta sẽ đáp lời họ. 7Rồi Ép-ra-im sẽ như người chiến binh, và lòng họ sẽ hớn hở như thể vì rượu; con cái họ sẽ nhìn thấy và vui mừng. Lòng họ sẽ vui thích về Ta!8Ta sẽ huýt sáo gọi họ, và tập hợp họ lại, vì Ta sẽ giải cứu họ, và họ sẽ trở nên vĩ đại như họ đã từng trước đó! 9Ta đã rải họ ra giữa các dân, nhưng họ sẽ nhớ đến Ta tại những đất nước xa xôi, nên họ và con cái họ sẽ được sống và trở về. 10Vì Ta sẽ phục hồi họ từ đất Ai Cập và tập hợp họ từ A-si-ri. Ta sẽ đem họ đến xứ Ga-la-át và Li-ban cho đến khi chẳng còn chỗ cho họ nữa.11Ta sẽ đi qua biển khổ nạn của họ; Ta sẽ đánh các ngọn sóng của biển ấy và sẽ làm cạn khô mọi vực sâu của sông Nin. Quyền lực của A-si-ri sẽ bị hạ xuống, và cây quyền trượng của Ai Cập sẽ rời khỏi người Ai Cập. 12Ta sẽ khiến họ mạnh mẽ trong chính Ta, và họ sẽ bước đi trong danh Ta.” Đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va.

Chapter 11

1Hỡi Li-ban, hãy mở cửa ra, để lửa thiêu nuốt các cây bá hương ngươi! 2Hỡi những cây bách, hãy than khóc, vì các cây bá hương đã ngã đổ! Những gì trước đây oai vệ thì nay đã tan hoang! Hỡi các ngươi là những cây sồi của Ba-san, hãy than khóc vì khu rừng hùng vĩ đã đổ xuống. 3Bọn chăn chiên gào lên, vì vinh quang mình đã bị tiêu hủy! Tiếng của sư tử tơ gầm rú, vì niềm kiêu hãnh của sông Giô-đanh đã bị đánh đổ.4Đây là lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi phán bảo: “Hãy làm như kẻ chăn canh giữ bầy chiên đã bị định để giết thịt! 5(Những kẻ mua chúng về làm thịt chẳng bị phạt, còn những kẻ bán chúng đi thì nói: ‘Ngợi khen Giê-hô-va! Mình đã giàu lên!’ vì những kẻ chăn làm việc cho chủ bầy chẳng tiếc thương chúng.) 6Vì Ta sẽ chẳng thương tiếc cư dân của đất này!” đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. “Này, chính Ta sẽ giao nộp mọi người vào tay người láng giềng mình và vào tay vua mình. Chúng sẽ tàn phá xứ sở. Ta sẽ không giải cứu Giu-đa khỏi tay chúng.”7Vậy là tôi trở nên kẻ chăn giữ bầy chiên đã bị định đem đi giết thịt, giúp việc cho giới thương lái chiên. Tôi lấy hai cây gậy; một cây tôi gọi là “Ân Huệ,” còn cây kia tôi gọi là “Kết Liên.” Rồi tôi canh giữ bầy chiên. 8Trong một tháng tôi giết chết ba mục đồng. Tôi dần chán ghét các chủ chiên, vì bọn họ cũng ghét tôi. 9Rồi tôi nói với giới chủ: “Tôi sẽ không chăn chiên cho các người nữa. Con chiên nào sắp chết thì cứ để cho chết; con chiên nào sắp bị giết thì cứ để người ta giết. Những chiên còn lại thì cứ để chúng ăn thịt lẫn nhau.”10Vậy là tôi lấy cây gậy tên “Ân Huệ” của mình và bẻ đi để hủy bỏ giao ước mà tôi đã lập với mọi bộ tộc của mình. 11Vào ngày đó giao ước bị phá bỏ, và mấy kẻ buôn bán chiên đang theo dõi tôi biết rằng đó là điều Giê-hô-va đã phán. 12Tôi bảo chúng: “Nếu các người thấy được thì hãy trả công cho tôi. Còn không thì khỏi trả.” Vậy, bọn họ cân tiền công cho tôi là ba mươi miếng bạc.13Rồi Giê-hô-va phán với tôi: “Hãy nộp số bạc đó vào kho bạc, vốn là giá rất cao mà chúng đã định cho con đó!” Vậy là tôi đem ba mươi miếng bạc nộp vào kho bạc trong nhà của Giê-hô-va. 14Rồi tôi bẻ gãy cây thứ hai của mình, gậy “Hiệp Nhất,” để phá bỏ quan hệ huynh đệ giữa Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.15Giê-hô-va phán với tôi: “Bây giờ, hãy lấy cho mình các món đồ của một gã mục tử điên khùng,16vì này, Ta sẽ cắt đặt trong xứ một kẻ chăn. Nó chẳng quan tâm đến chiên đang chết mất. Nó chẳng tìm kiếm chiên bị lạc, cũng không chữa cho chiên bị què. Nó sẽ chẳng cho chiên khỏe ăn, nhưng lại ăn thịt các chiên mập mạnh và lóc luôn móng chúng nó.17Thật bất hạnh cho kẻ chăn vô dụng bỏ rơi bầy chiên! Nguyện gươm sẽ đâm vào cánh tay nó cùng mắt phải nó! Nguyện tay nó bị teo đi, và nguyên mắt phải nó bị mù lòa!”

Chapter 12

1Đây là lời Giê-hô-va tuyên phán về Y-sơ-ra-ên tức lời tuyên phán của Giê-hô-va, Đấng trương bầu trời ra và đặt nền của trái đất, Đấng tạo ra thần linh loài người bên trong người ta: 2“Này, Ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem thành cái chén khiến mọi dân chung quanh phải choáng váng; tình trạng cũng sẽ giống như vậy đối với Giu-đa khi Giê-ru-sa-lem bị vây hãm. 3Trong ngày đó, Ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem thành một khối đá nặng cho mọi dân tộc. Bấy kỳ ai cố nhấc khối đá ấy sẽ bị tổn hại trầm trọng, và mọi nước trên đất sẽ tập hợp lại chống nghịch nó.4Trong ngày đó, Ta sẽ giáng sự kinh hãi xuống mọi con ngựa, và giáng sự cuồng nộ xuống mọi kẻ cưỡi ngựa”—đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va. “Ta sẽ đoái xem nhà Giu-đa và sẽ đánh mọi con ngựa của các đạo quân cho đui mù. 5Bấy giờ, các lãnh đạo Giu-đa sẽ nói trong lòng: ‘Cư dân Giê-ru-sa-lem là sức mạnh của chúng ta nhờ Giê-hô-va của các đạo binh, Đức Chúa Trời của họ.’6Trong ngày đó, Ta sẽ khiến giới lãnh đạo Giu-đa giống như các bếp lò giữa đống củi, như ngọn đuốc cháy giữa đám lúa, vì chúng sẽ thiêu sạch các dân chung quanh cả bên phải và bên trái. Giê-ru-sa-lem sẽ lại được sống tại chỗ của mình.”7Giê-hô-va sẽ cứu các lều trại của Giu-đa trước hết, để sự tôn trọng của nhà Đa-vít và sự tôn trọng của những kẻ sống tại Giê-ru-sa-lem không trổi hơn phần còn lại của Giu-đa. 8Trong ngày đó, Giê-hô-va sẽ bảo vệ các cư dân Giê-ru-sa-lem; trong ngày đó, những kẻ yếu sức giữa vòng họ sẽ giống như Đa-vít, còn nhà Đa-vít sẽ giống như Đức Chúa Trời, như thiên sứ của Giê-hô-va trước mặt chúng.9“Trong ngày đó, ta sẽ khởi tiêu diệt mọi nước đã đến đánh Giê-ru-sa-lem.”10“Nhưng Ta sẽ đổ thần linh thương cảm và khẩn cầu trên nhà Đa-vít cũng như cư dân Giê-ru-sa-lem, để chúng sẽ nhìn xem Ta, Đấng chúng nó đã đâm. Chúng sẽ thương tiếc Ta, như người ta thương tiếc con trai một của mình; chúng sẽ khóc lóc thảm thiết vì cớ nó như những kẻ khóc than sự chết của con trai đầu lòng. 11Trong ngày đó, những lời than vãn tại Giê-ru-sa-lem sẽ giống như những lời than vãn tại Ha-đát Rim-môn trong đồng bằng Mê-ghi-đô.12Xứ sở sẽ than khóc, mỗi chi tộc tách riêng ra. Chi tộc thuộc nhà Đa-vít sẽ tách riêng ra, vợ sẽ tách khỏi chồng. Bộ tộc thuộc nhà Na-than sẽ tách riêng ra, vợ sẽ tách khỏi chồng. 13Chi tộc thuộc nhà Lê-vi sẽ tách riêng ra, vợ sẽ tách khỏi chồng. Chi tộc Si-mê-i sẽ tách riêng ra, vợ sẽ tách khỏi chồng.14Mọi chi tộc trong số các chi tộc còn lại mỗi chi tộc đều tách riêng ra, và các người vợ cũng tách riêng khỏi người chồng.”

Chapter 13

1“Trong ngày đó, một dòng suối sẽ mở ra cho nhà Đa-vít và cư dân Giê-ru-sa-lem, để tẩy sạch tội lỗi và sự ô uế của chúng nó. 2Chính trong ngày đó,”—đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va của các đạo binh—“Ta sẽ diệt khỏi xứ tên tuổi các tượng thần để chúng sẽ chẳng còn được nhớ đến nữa. Ta cũng sẽ trục xuất các tiên tri giả cùng uế linh của chúng ra khỏi xứ.3Nếu kẻ nào tiếp tục nói tiên tri thì cha mẹ đã sinh ra nó sẽ bảo nó: ‘Con sẽ chẳng được sống vì con nhân danh Giê-hô-va mà nói lời dối trá!’ Rồi cha mẹ đã sinh ra nó sẽ đâm nó khi nó nói tiên tri.4ngày đó, mỗi nhà tiên tri sẽ hổ thẹn về khải tượng của mình khi chúng sắp nói tiên tri. Các tiên tri này sẽ chẳng còn mặc áo choàng lông để đánh lừa dân chúng. 5Vì mỗi người sẽ bảo: ‘Tôi không phải là nhà tiên tri! Tôi chỉ là người làm đất, vì canh tác đã là công việc của tôi trong thời trai trẻ!’ 6Nhưng sẽ có người hỏi: ‘Mấy vết thương này giữa hai tay anh là gì vậy?’ và anh ta sẽ đáp: ‘Tôi bị thương tích vì những kẻ ở trong nhà bạn tôi.”7“Hỡi gươm! Hãy thức dậy đánh lại kẻ chăn của Ta, tức kẻ đứng cạnh Ta” đó là lời tuyên phán của Giê-hô-va các đạo binh. “Hãy giết chết kẻ chăn thì bầy chiên sẽ tan lạc! Vì Ta sẽ trở tay đánh những kẻ tầm thường.8Rồi trong khắp cả xứ” đây là lời tuyên phán của Giê-hô-va “hai phần ba dân cư sẽ bị tiêu diệt! Số người ấy sẽ diệt vong; chỉ còn lại một phần ba.9Ta sẽ đưa một phần ba đó qua lửa và luyện lọc chúng như luyện bạc; Ta sẽ thử chúng như người ta thử vàng. Chúng sẽ kêu cầu danh Ta, và Ta sẽ đáp lời chúng, rằng: ‘Này là dân Ta!’ còn chúng sẽ nói: ‘Giê-hô-va là Đức Chúa Trời tôi.’”

Chapter 14

1Này, sắp đến ngày của Giê-hô-va, khi chiến lợi phẩm ngươi sẽ bị phân chia ở giữa ngươi! 2Vì Ta sẽ tập hợp mọi nước lại để tranh chiến với Giê-ru-sa-lem, và thành sẽ bị chiếm! Nhà nhà sẽ bị cướp bóc và phụ nữ bị hãm hiếp! Phân nửa thành sẽ bị bắt đi, nhưng số còn lại trong dân chúng sẽ không bị diệt khỏi thành.3Nhưng Giê-hô-va sẽ ra giao chiến với các nước ấy như khi Ngài giao chiến trong ngày chiến trận.4Trong ngày đó, chân Ngài sẽ đứng trên núi Ô Liu, là núi cận kề Giê-ru-sa-lem về hướng đông. Núi Ô Liu sẽ bị tách làm đôi từ đông sang tây bởi một thung lũng rất lớn; phân nửa núi sẽ lùi về phía bắc và phân nửa sẽ lùi về phía nam.5Lúc đó, các ngươi sẽ trốn chạy xuống thung lũng ở giữa các núi của Giê-hô-va, vì thung lũng giữa các núi ấy sẽ kéo dài đến Át-san. Các ngươi sẽ trốn chạy như khi các ngươi chạy lánh cơn động đất trong thời Ô-xia, vua Giu-đa. Bấy giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi sẽ đến, và mọi thánh đồ sẽ cùng có mặt với Ngài.6Trong ngày đó sẽ không có ánh sáng, mà cũng chẳng có lạnh lẽo, băng giá. 7Trong ngày đó, ngày mà chỉ có Giê-hô-va biết, sẽ chẳng còn ban ngày, ban đêm, vì buổi chiều tối trời vẫn là lúc có ánh sáng. 8Cũng trong ngày đó, nước theo đường dẫn sẽ tuôn chảy từ Giê-ru-sa-lem. Phân nửa lượng nước sẽ chảy vào biển phía đông, và phân nửa sẽ chảy về biển phía tây, trong cả mùa hạ lẫn mùa đông.9Giê-hô-va sẽ là vua trong toàn cõi đất. Vào ngày đó sẽ có Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời duy nhất, và chỉ có danh Ngài mà thôi. 10Khắp cả xứ sẽ giống như A-ra-ba, từ Ghê-ba cho đến Rim-môn về phía nam Giê-ru-sa-lem. Và Giê-ru-sa-lem sẽ tiếp tục được tôn lên; nó sẽ được sống trong chỗ mình, từ cổng Bên-gia-min cho đến chỗ cửa thứ nhất hiện nay là Cửa Góc, và từ Tháp Ha-na-ên cho đến bồn ép rượu của vua. 11Dân chúng sẽ sống tại Giê-ru-sa-lem và sẽ chẳng còn chuyện Đức Chúa Trời tận diệt họ; Giê-ru-sa-lem sẽ được sống yên ổn.12Đây sẽ là tai họa mà Giê-hô-va sẽ giáng trên các dân giao chiến với Giê-ru-sa-lem: thịt chúng sẽ rữa ra ngay khi chúng đang đứng trên chân mình. Mắt chúng sẽ rữa ra trong hốc mắt, lưỡi chúng sẽ rữa ra trong miệng. 13Trong ngày đó, Giê-hô-va sẽ giáng sự kinh khiếp xuống giữa chúng. Mỗi người sẽ nắm tay người láng giềng mình; tay người này sẽ giá lên chống lại tay người khác.14Giu-đa cũng tranh chiến với Giê-ru-sa-lem. Chúng sẽ gom lấy tài sản của các nước chung quanh rất nhiều vàng, bạc, quần áo tốt đẹp.15Cũng có tai họa giáng trên ngựa, la, lạc đà, lừa, và trên mọi con vật trong các trại đó; chúng cũng phải chịu cùng một tai họa.16Sau đó, mọi kẻ còn lại trong các nước đã tiến đánh Giê-ru-sa-lem sẽ hằng năm đi lên thờ phượng Vua, tức Giê-hô-va vạn quân, và giữ Lễ Lều Tạm.17Nếu kẻ nào giữa vòng mọi dân trên đất không đi lên Giê-ru-sa-lem để thờ phượng Vua, tức Giê-hô-va của các đạo binh, thì Giê-hô-va sẽ không ban mưa cho chúng. 18Cho nên, nếu dân Ai Cập không đi lên thì chúng sẽ không nhận được mưa. Một tai họa của Giê-hô-va sẽ giáng xuống các dân không đi lên giữ Lễ Lều Tạm.19Đó sẽ là hình phạt dành cho Ai Cập, cũng là hình phạt dành cho mọi nước nào không đi lên giữ Lễ Lều Tạm.20Nhưng vào ngày đó, các chuông trên mình ngựa sẽ có dòng chữ: “Thánh hiến cho Giê-hô-va,” và các chậu trong nhà của Giê-hô-va sẽ giống như những bát trước bàn thờ. 21Vì mọi nồi niêu ở Giê-ru-sa-lem và Giu-đa sẽ được hiến cho Giê-hô-va của các đạo binh, và mọi người mang sinh tế đến sẽ ăn từ trong đó và nấu luộc trong đó. Trong ngày đó, các thương nhân sẽ không còn ở trong nhà của Giê-hô-va của các đạo binh.

## MA-LA-CHI

Chapter 1

1Lời tuyên bố của Đức Giê-hô-va cho dân Y-sơ-ra-ên qua Ma-la-chi. 2đã yêu các ngươi,” Đức Giê-hô-va phán. Nhưng các ngươi hỏi, “Ngài yêu chúng tôi thế nào?” “Ê-sau chẳng phải là anh Gia-cốp sao?” Đức Giê-hô-va phán. “Nhưng Ta yêu Gia-cốp, 3ghét Ê-sau. Ta đã biến núi non của nó thành nơi hoang vu, và Ta biến cơ nghiệp nó trở thành nơi ở của chó rừng nơi hoang mạc.”4Nếu Ê-đôm nói, “Chúng tôi đã bị đập tan, nhưng chúng tôi sẽ trở về và xây lại những gì đã đổ nát;” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Chúng sẽ xây dựng, nhưng Ta sẽ đánh đổ; và người ta sẽ gọi chúng là ‘Xứ gian ác,’ và ‘Dân mà Đức Giê-hô-va giận mãi mãi.’” 5Mắt các ngươi sẽ thấy điều này, và các ngươi sẽ nói, “Đức Giê-hô-va thật lớn lao ngoài biên giới Y-sơ-ra-ên.”6”Con trai tôn kính cha mình, và đầy tớ tôn kính chủ mình. Vậy, nếu Ta là cha, thì sự tôn kính Ta ở đâu? Nếu Ta là chủ, thì lòng kính trọng dành cho Ta ở đâu? Đức Giê-hô-va phán với các ngươi, hỡi những thầy tế lễ, là những kẻ khinh dể danh Ta. Nhưng các ngươi nói, ‘Chúng tôi khinh dể danh Ngài như thế nào?’ 7Bằng cách dâng bánh ô uế trên bàn thờ Ta. Các ngươi hỏi, ‘Chúng tôi làm ô uế Ngài ra sao?’ Bằng cách nói rằng bàn của Đức Giê-hô-va đáng bị khinh dể.8Khi các ngươi dâng con vật đui mù, chẳng phải đó là điều dữ sao? Và khi các ngươi dâng con vật què và bệnh tật, chẳng phải việc đó là điều dữ sao? Hãy thử biếu nó cho quan thống đốc của các ngươi; người sẽ nhận hoặc vừa lòng ngươi không?” Đức Giê-hô-va vạn quân phán. 9Và bây giờ, hãy cố nài xin Đức Chúa Trời làm ơn, để Ngài tỏ lòng khoan dung với chúng ta. “Các ngươi dâng của lễ như vậy, liệu Ngài sẽ chấp nhận bất cứ ai trong các ngươi sao?” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.10”Ôi, giá như trong các ngươi có một người đóng cửa đền thờ, để các ngươi không đốt lửa vô ích trên bàn thờ Ta! Ta không hài lòng về các ngươi,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Và Ta sẽ không nhận bất kỳ của lễ nào từ nơi tay các ngươi dâng. 11nơi mặt trời mọc cho đến nơi mặt trời lặn, danh Ta sẽ là lớn giữa các nước; ở mọi nơi, người ta sẽ dâng hương cho danh Ta, và cũng dâng một của lễ tinh sạch. Vì danh Ta sẽ là lớn giữa các nước,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.” 12Nhưng các ngươi báng bổ danh Ta khi các ngươi nói rằng bàn của Chúa bị ô uế, và trái cây, đồ ăn trên đó đáng khinh bỉ.13ngươi cũng nói, ‘Việc này thật chán ngắt,’ các ngươi khinh bỉ nó,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán. “Các ngươi đem đến một con vật bị thú rừng vồ hoặc bị què hay bị bệnh; rồi các ngươi đem làm của lễ dâng Ta! Ta phải nhận nó nơi tay các ngươi sao?” Đức Giê-hô-va phán. 14rủa thay là kẻ lừa dối, nó có con đực trong bầy mình và thề sẽ dâng cho Ta, nhưng nó lại dâng cho Ta, là Chúa, một con vật bị tật nguyền; vì Ta là Vua vĩ đại,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Danh Ta được kinh sợ giữa các nước.”

Chapter 2

1bây giờ, hỡi các thầy tế lễ, Ta truyền lệnh này cho các ngươi. 2các ngươi không nghe, và nếu các ngươi không để lòng dâng sự vinh quang cho danh Ta,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Ta sẽ giáng sự rủa sả trên các ngươi, Ta sẽ rủa sả những ơn phước của các ngươi. Thật vậy, Ta đã rủa chúng rồi, vì các ngươi không ghi nhớ lệnh Ta vào lòng.3Ta sẽ quở trách con cháu các ngươi, Ta sẽ rải phân trên mặt các ngươi, là phân của những của lễ các ngươi, các ngươi sẽ bị người ta đem đi cùng với nó. 4ngươi sẽ biết rằng Ta đã ban lệnh này cho các ngươi, để giao ước của Ta ở cùng người Lê-vi,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.5ước của Ta với nó là giao ước của sự sống và bình an, Ta đã ban những điều này cho nó để nó tôn kính Ta. Nó tôn kính Ta và run sợ đứng trước danh Ta. 6miệng nó có sự dạy dỗ chân thật, trên môi nó không có sự trái lẽ nào. Nó đi với Ta trong sự bình an và ngay thẳng, nó khiến nhiều người từ bỏ tội lỗi. 7môi của thầy tế lễ phải giữ kiến thức, và người ta nên tìm kiếm sự chỉ dẫn từ miệng nó, bởi nó là sứ giả của Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân.8các ngươi đã từ bỏ đường lối chân thật. Các ngươi gây cho nhiều người vấp ngã vi phạm luật pháp. Các ngươi làm hỏng giao ước của người Lê-vi,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán. 9lại, Ta cũng đã khiến các ngươi trở nên đáng khinh và hèn hạ trước mặt tất cả dân chúng, vì các ngươi không giữ đường lối Ta, nhưng trái lại, các ngươi thể hiện sự thiên vị trong lời dạy của các ngươi.”10phải tất cả chúng ta đều có một cha sao? Chẳng phải chỉ một Đức Chúa Trời dựng nên chúng ta sao? Tại sao chúng ta ai nấy đều bội bạc anh em mình, làm ô uế giao ước của cha ông chúng ta? 11đã ăn ở cách bội bạc, và đã phạm một điều gớm ghiếc trong Y-sơ-ra-ên và Giê-ru-sa-lem. Vì Giu-đa đã làm ô uế nơi thánh của Đức Giê-hô-va mà Ngài ưa thích, và cưới con gái của thần ngoại quốc. 12Đức Giê-hô-va dứt bỏ khỏi lều của Gia-cốp bất cứ con cháu nào của kẻ làm vậy, thậm chí là kẻ đem của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va vạn quân.13ngươi cũng làm điều này. Các ngươi che bàn thờ của Đức Giê-hô-va bằng nước mắt, sự than khóc và thở dài, vì Ngài không muốn xem của lễ và nhận lấy từ tay các ngươi.14các ngươi nói, “Sao Ngài không nhận?” Vì Đức Giê-hô-va là Đấng làm chứng giữa các ngươi và vợ lúc còn trẻ, là người mà các ngươi không chung thủy, dù nàng là bạn đời và là vợ giao ước của các ngươi. 15phải Ngài đã dựng nên một người, với một tâm linh sao? Và tại sao Ngài dựng nên cho các ngươi một người? Vì Ngài muốn có dòng dõi thánh. Vậy hãy bảo vệ các ngươi về tâm thần mình, và chớ có ai lật lọng với vợ lúc mình còn trẻ. 16Ta ghét ly dị,” Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán, “Và Ta ghét kẻ nào che áo mình bằng sự bạo lực,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán. “Vậy hãy bảo vệ chính mình các ngươi trong tâm thần mình và chớ xảo trá.”17Các ngươi làm Đức Giê-hô-va mệt mỏi vì những lời nói của mình. Các ngươi hỏi, “Chúng tôi làm Ngài mệt mỏi thế nào?” Ấy là khi các ngươi nói, “Ai làm điều dữ là tốt trước mặt Đức Giê-hô-va, Ngài vui thích những điều đó,” hoặc “Đức Chúa Trời của sự công bình ở đâu?”

Chapter 3

1”Kìa, Ta sẽ sai sứ giả của Ta đến, người sẽ dọn đường trước mặt Ta. Và Chúa, Đấng mà các ngươi tìm kiếm, sẽ thình lình đến trong đền thờ; và sứ giả của giao ước mà các ngươi trông mong, kìa, Ngài đang đến,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán. 2Nhưng ai có thể cam chịu ngày Ngài đến? Và ai sẽ đứng nổi khi Ngài xuất hiện? Vì Ngài giống như lửa của thợ luyện, và như xà phòng giặt đồ. 3Ngài sẽ ngồi cai trị như thợ luyện và người luyện bạc, Ngài sẽ làm tinh sạch các con trai của Lê-vi. Ngài sẽ luyện họ như bạc và vàng, họ sẽ dâng của lễ công bình cho Đức Giê-hô-va.4đó, của lễ của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem sẽ làm hài lòng Đức Giê-hô-va, như khi xưa, và như trong những năm thượng cổ. 5đó, Ta sẽ đến gần các ngươi để đoán xét. Ta sẽ nhanh chóng làm chứng nghịch lại các phù thủy, những kẻ tà dâm, các nhân chứng giả, và những kẻ áp bức người làm công về tiền công, và nghịch lại những kẻ không tôn kính Ta,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.6Ta, Đức Giê-hô-va, không thay đổi; vậy các ngươi, hỡi nhà Gia-cốp, các ngươi chưa bị hao mòn. 7từ ngày của tổ phụ các ngươi, các ngươi đã từ bỏ những quy định của Ta và không giữ chúng. Hãy trở lại bên Ta, rồi Ta sẽ trở về với các ngươi,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán. “Nhưng các ngươi hỏi, ‘Chúng tôi trở về thế nào?’8ta sẽ ăn trộm Đức Chúa Trời sao? Nhưng các ngươi đang ăn trộm Ta. Tuy nhiên các ngươi nói, ‘Chúng tôi ăn trộm Ngài thế nào?’ Các ngươi ăn trộm về các khoản phần mười và của lễ. 9ngươi bị rủa sả, vì các ngươi ăn trộm Ta, cả nước các ngươi.10đem đầy đủ phần mười vào kho, để trong nhà Ta có lương thực. Và bây giờ hãy thử Ta về điều này,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Để xem Ta có mở cho các ngươi các cửa sổ trên trời và tuôn đổ phước trên các ngươi, đến nỗi không đủ chỗ chứa không. 11sẽ vì các ngươi quở trách kẻ cắn nuốt, để nó sẽ không phá hủy mùa gặt của đất các ngươi; cây nho của các ngươi ngoài đồng sẽ không rụng trái trước khi vào mùa,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán. 12cả các nước sẽ gọi các ngươi là người được phước; vì các ngươi sẽ là xứ vui mừng,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.13ngươi nói những lời nặng nghịch lại Ta,” Đức Giê-hô-va phán. “Nhưng các ngươi hỏi, ‘Chúng tôi nói nghịch gì về Ngài?’ 14ngươi nói, ‘Phục vụ Đức Chúa Trời là vô ích. Chúng ta giữ điều Ngài dạy hoặc buồn rầu bước đi trước mặt Đức Giê-hô-va vạn quân thì có ích gì? 15bây giờ chúng tôi gọi kẻ ngạo mạn là có phước. Kẻ làm ác sẽ không chỉ thịnh vượng, nhưng chúng thách thức Đức Chúa Trời và thoát.’”16đó, những người kính sợ Đức Giê-hô-va cùng nói với nhau; Đức Giê-hô-va chú ý lắng nghe, và một sách ghi nhớ được chép trước mặt Ngài dành cho những ai kính sợ Đức Giê-hô-va và kính mến danh Ngài.17sẽ thuộc về Ta,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Họ sẽ là tài sản quý báu của Ta trong ngày Ta hành động; Ta sẽ miễn cho họ, như người cha miễn cho con trai mình là người phục vụ mình. 18đó, các ngươi sẽ lại phân biệt giữa người công bình và kẻ ác, giữa người thờ phượng Đức Chúa Trời và kẻ không thờ phượng Ngài.

Chapter 4

1kìa, ngày ấy đang đến, cháy như lò lửa, khi tất cả những kẻ kiêu ngạo và làm ác sẽ như gốc rạ. Ngày gần đến sẽ thiêu đốt chúng,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán, “Đến nỗi chẳng chừa lại rễ hay nhánh của chúng. 2với các ngươi là người kính sợ danh Ta, mặt trời công bình sẽ mọc lên với sự chữa lành trong cánh nó. Các ngươi sẽ đi ra nhảy nhót như bò con ra khỏi chuồng. 3ngươi sẽ chà đạp kẻ ác, chúng sẽ như tro dưới bàn chân các ngươi trong ngày Ta hành động,” Đức Giê-hô-va vạn quân phán.4nhớ vâng theo luật pháp của Môi-se, tôi tớ Ta, tức là những luật thánh và sắc lệnh mà Ta đã truyền cho người tại Hô-rếp để người truyền cho cả Y-sơ-ra-ên. 5ta sẽ sai tiên tri Ê-li đến với các ngươi trước khi đến ngày to lớn và khủng khiếp của Đức Giê-hô-va. 6sẽ làm cho lòng cha trở lại với con cái, và lòng con cái trở lại với cha; hầu cho Ta sẽ không đến và đánh xứ này bằng sự hủy diệt hoàn toàn.”

## MA-THI-Ơ

Chapter 1

1Đây là sách gia phả của Chúa Cứu Thế Giê-xu, con cháu của Đa-vít, cũng là con cháu của Áp-ra-ham. 2Áp-ra-ham là cha của Y-sác, Y-sác cha của Gia-cốp, Gia-cốp cha của Giu-đa và anh em người, 3Giu-đa cha của Pha-rê và Xa-ra bởi mẹ là Ta-ma, Pha-rê cha của Ếch-rôm, và Ếch-rôm cha của A-ram.4A-ram là cha của A-mi-na-đáp, A-mi-na-đáp cha của Na-ách-son; Na-ách-son cha của Sanh-môn. 5Sanh-môn cha của Bô-ô bởi Ra-háp, Bô-ô cha của Ô-bết bởi mẹ là Ru-tơ, Ô-bết cha của Gie-sê, 6Gie-sê là cha của Vua Đa-vít. Đa-vít là cha của Sa-lô-môn bởi vợ của U-ri.7Sa-lô-môn là cha của Rô-bô-am, Rô-bô-am cha của A-bi-gia, A-bi-gia cha của A-sa. 8A-sa là cha của Giô-sa-phát, Giô-sa-phát cha của Giô-ram và Giô-ram cha của Ô-xia.9Ô-xia là cha của Giô-tam, Giô-tam cha của A-cha, A-cha cha của Ê-xê-chia. 10Ê-xê-chia là cha của Ma-na-se, Ma-na-se cha của A-môn, và A-môn cha của Giô-si-a. 11Giô-si-a là cha của Giê-chô-nia cùng anh em người trong thời gian bị lưu đày qua Ba-by-lôn.12Sau cuộc lưu đày qua Ba-by-lôn, Giê-chô-nia là cha của Sa-la-thi-ên, Sa-la-thi-ên là tổ phụ của Xô-rô-ba-bên. 13Xô-rô-ba-bên là cha của A-bi-út, A-bi-út cha của Ê-li-a-kim, và Ê-li-a-kim cha của A-xô. 14A-xô là cha của Sa-đốc, Sa-đốc cha của A-chim, và A-chim cha của Ê-li-út.15Ê-li-út là cha của Ê-lê-a-xa, Ê-lê-a-xa cha của Ma-than, và Ma-than cha của Gia-cốp. 16Gia-cốp là cha của Giô-sép, chồng của Ma-ri, Ma-ri là người sinh ra Chúa Giê-xu, là Đấng được gọi là Chúa Cứu Thế. 17Tổng cộng các thế hệ từ Áp-ra-ham đến Đa-vít là mười bốn thế hệ, từ Đa-vít đến khi lưu đày qua Ba-by-lôn là mười bốn thế hệ và từ cuộc lưu đày qua Ba-by-lôn đến Chúa Cứu Thế là mười bốn thế hệ.18Sự giáng sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu đã xảy ra như sau: Ma-ri, mẹ Ngài đã được hứa gả cho Giô-sép, nhưng trước khi họ ăn ở cùng nhau, thì nàng đã mang thai bởi Đức Thánh Linh. 19Giô-sép, chồng nàng, là một người công bình, nhưng ông không muốn công khai làm mất mặt nàng. Vì thế, ông đã quyết định bí mật từ hôn với nàng.20Đang khi ông nghĩ về những việc này, thì trong giấc chiêm bao, một thiên sứ của Chúa hiện ra cùng ông mà phán rằng: “Giô-sép, con trai Đa-vít, đừng sợ khi cưới Ma-ri về làm vợ, bởi vì đứa con trong lòng nàng là bởi Đức Thánh Linh thai dựng. 21Nàng sẽ sinh một con trai, và anh sẽ đặt tên cho con là Giê-xu, vì con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội lỗi của họ.”22Mọi việc này đã xảy ra để làm ứng nghiệm những gì Chúa đã phán qua đấng tiên tri rằng: 23“Kìa, người con gái đồng trinh sẽ mang thai và sinh một con trai, người ta sẽ gọi Ngài là Em-ma-nu-ên” - nghĩa là “Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.”24Giô-sép tỉnh giấc và làm y như thiên sứ của Chúa đã phán dặn mình, ông đem nàng về làm vợ. 25Tuy nhiên, ông không ăn ở với nàng cho đến khi nàng sinh một con trai. Rồi ông đặt tên Ngài là Giê-xu.

Chapter 2

1Sau khi Chúa Giê-xu được sinh ra tại Bết-lê-hem, xứ Giu-đê trong thời vua Hê-rốt, các học giả từ phương đông đã đến tại Giê-ru-sa-lem mà hỏi rằng: 2“Vua dân Giu-đa đã được sanh ra ở đâu? Chúng tôi đã thấy ngôi sao của Ngài ở phương đông nên đã đến đặng thờ phượng Ngài.” 3Khi vua Hê-rốt nghe thấy điều này, ông rất lo lắng và cả thành Giê-ru-sa-lem cũng không yên với vua.4Hê-rốt triệu tập tất cả các thầy tế lễ cả và các thầy dạy luật trong dân chúng lại mà hỏi họ rằng: “Chúa Cứu Thế được sinh tại đâu?” 5Họ tâu rằng: “Tại Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, vì đây là điều được viết bởi đấng tiên tri, 6‘Còn ngươi, hỡi Bết-lê-hem, xứ Giu-đa, ngươi chẳng phải nhỏ nhất trong những quan trưởng của Giu-đa, vì từ ngươi sẽ ra một tướng người sẽ chăn dân Y-sơ-ra-ên của ta.’”7Bấy giờ, Hê-rốt bí mật cho gọi các học giả đến để hỏi họ thời điểm chính xác mà ngôi sao đã xuất hiện. 8Vua sai họ đến Bết-lê-hem và nói rằng: “Hãy đi và tra xét kỹ càng về con trẻ đó. Khi đã tìm thấy Ngài, hãy báo cho ta hay, để ta cũng có thể đến đặng thờ phượng Ngài."9Sau khi nghe vua nói, họ bắt đầu đi và ngôi sao mà họ đã nhìn thấy ở đông phương đã đi trước họ cho đến khi nó dẫn họ đến nơi và dừng lại tại chỗ con trẻ ở. 10Khi nhìn thấy ngôi sao, họ rất đỗi vui mừng.11Khi vào trong nhà, nhìn thấy con trẻ và Ma-ri, mẹ Ngài. Họ quỳ xuống và thờ phượng Ngài. Họ mở những báu vật của mình ra và dâng lên Ngài vàng, trầm hương và nhựa thơm. 12Trong giấc mơ, Đức Chúa Trời đã bảo họ đừng trở lại vua Hê-rốt, nên họ đi đường khác mà trở về quê hương mình.13Sau khi họ đã đi rồi, một thiên sứ của Chúa đã hiện ra với Giô-sép trong giấc mơ và phán rằng: “Hãy thức dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài lánh sang Ai-cập. Hãy ở lại đó cho đến khi ta dặn bảo thêm vì Hê-rốt sẽ tìm đặng giết con trẻ.” 14Đêm đó, Giô-sép thức dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài lánh sang Ai-cập. 15Ông ở tại đó cho đến khi Hê-rốt qua đời. Việc này ứng nghiệm những gì Chúa đã phán qua đấng tiên tri rằng: “Ta đã gọi con ta ra khỏi Ai-cập.”16Bấy giờ, khi Hê-rốt thấy rằng mình đã bị các học giả coi thường, nên rất tức giận. Vua sai người giết chết hết thảy các bé trai từ hai tuổi trở xuống đang ở tại Bết-lê-hem và trong cả khu vực đó theo như thời gian mà vua đã xác định từ những gì các học giả đã cho hay.17Điều đó làm ứng nghiệm những gì đã được phán qua tiên tri Giê-rê-mi rằng: 18“Người ta nghe tiếng kêu trong thành Ra-ma, khóc lóc và tang chế, Ra-chên đang khóc cho các con mình, và nàng không chịu yên ủi, bởi vì chúng đã không còn nữa.”19Thế rồi, khi Hê-rốt qua đời, một thiên sứ của Chúa đã hiện ra với Giô-sép trong giấc mơ tại Ai-cập và phán rằng: 20“Hãy thức dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trở về Y-sơ-ra-ên, vì những kẻ tìm giết con trẻ đã chết.” 21Giô-sép thức dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trở về Y-sơ-ra-ên.22Nhưng khi ông nghe rằng A-chê-la-u đang cai trị xứ Giu-đê thế chỗ cha mình là Hê-rốt, thì ông sợ không dám về đó. Sau khi Đức Chúa Trời đã cảnh báo ông trong giấc mơ, ông qua xứ Ga-li-lê 23rồi đến sống trong một thành gọi là Na-xa-rét. Việc này làm ứng nghiệm những gì đã được phán qua các đấng tiên tri rằng Ngài sẽ được gọi là người Na-xa-rét.

Chapter 3

1Trong những ngày đó, Giăng Báp-tít đến rao giảng trong đồng vắng xứ Giu-đê rằng: 2“Hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.” 3Ông là người đã được nói trước bởi tiên tri Ê-sai rằng: “Có tiếng kêu la trong đồng vắng, ‘Hãy dọn sẵn đường của Chúa, làm cho ngay ngắn các lối Ngài.’”4Lúc Bấy giờ, Giăng mặc quần áo bằng lông lạc đà, đeo thắt lưng bằng da. Thức ăn của ông là châu chấu và mật ong rừng. 5Lúc đó, dân thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê và cả những vùng xung quanh sông Giô-đanh đều đến cùng ông. 6Khi họ xưng nhận tội lỗi của mình, thì ông làm phép báp-têm cho họ dưới sông Giô-đanh.7Nhưng khi ông nhìn thấy nhiều người Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến với ông để chịu phép báp-têm, thì ông nói với họ rằng: “các ông là dòng dõi của rắn độc, ai đã cảnh báo để các ông trốn chạy khỏi cơn thạnh nộ đang xảy đến? 8Hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn. 9Và đừng nghĩ đến chuyện tự nhủ với nhau rằng: ‘Chúng ta có Áp-ra-ham là cha mình.’ Vì tôi nói cùng các ông rằng, Đức Chúa Trời có thể sinh ra con cái cho Áp-ra-ham từ những hòn đá này.10Cái rìu đã được đặt kề gốc cây rồi. Thế nên, cây nào không sinh trái tốt thì bị chặt xuống và quăng vào lửa. 11Tôi làm phép báp-têm của sự ăn năn cho các anh em bằng nước. Nhưng Đấng đến sau tôi sẽ lớn hơn tôi, và tôi thậm chí không đáng xách giày cho Ngài. Ngài sẽ làm phép báp-têm cho các anh em bằng Thánh Linh và lửa. 12Cây cào đang ở trong tay Ngài để cẩn thận dọn sạch sân đập lúa và để gom lúa mì của Ngài vào kho. Nhưng Ngài sẽ đốt rơm rạ bằng lửa chẳng hề tắt.”13Bấy giờ, Chúa Giê-xu từ xứ Ga-li-lê đến sông Giô-đanh để được làm báp-têm bởi Giăng. 14Nhưng Giăng đã ngăn Ngài lại, và thưa rằng: “Tôi mới cần Ngài làm báp-têm cho, chứ sao Ngài lại đến với tôi?” 15Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Hãy làm đi, vì chúng ta nên làm trọn mọi sự công bình.” Vậy, Giăng chịu làm báp-têm cho Ngài.16Sau khi được báp-têm, Chúa Giê-xu lập tức ra khỏi nước và, các tầng trời được mở ra trước Ngài. Ngài nhìn thấy Thánh Linh Đức Chúa Trời giáng xuống giống như chim bồ câu đậu trên Ngài. 17Kìa, có một tiếng nói từ trời phán rằng: “Nầy là Con yêu dấu của ta. Ta rất hài lòng về con.”

Chapter 4

1Bấy giờ, Chúa Giê-xu được Đức Thánh Linh dẫn vào trong đồng vắng để chịu cám dỗ bởi ma quỷ. 2Khi Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày đêm, thì Ngài đói. 3Kẻ cám dỗ đến và nói với Ngài rằng: “Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy ra lệnh cho đá này trở thành bánh đi.” 4Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời và nói với nó rằng: “Có lời chép rằng: ‘Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, nhưng nhờ mọi lời ra từ miệng Đức Chúa Trời.’”5Bấy giờ, ma quỷ đem Ngài vào thành thánh và đặt Ngài trên nơi cao nhất của đền thờ, 6rồi nói với Ngài rằng: “Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy nhảy xuống đi, vì có lời chép rằng: ‘Chúa sẽ sai thiên sứ Ngài chăm sóc ngươi’ và, ‘Họ sẽ nâng ngươi trong bàn tay mình, để cho chân ngươi sẽ không va phải đá.’”7Chúa Giê-xu nói với nó rằng: “Lại có lời chép rằng: ‘Ngươi không được thử Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi.’” 8Một lần nữa, ma quỷ đem Ngài lên một nơi cao và chỉ cho Ngài xem tất cả các nước trên thế gian cùng với mọi sự tráng lệ của chúng. 9Nó nói với Ngài rằng: “Ta sẽ cho ngươi hết thảy những thứ này nếu ngươi quỳ xuống và thờ lạy ta.”10Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với nó rằng: “Hãy đi khỏi đây, Sa-tan! Vì có lời chép rằng: ‘Ngươi phải thờ phượng Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ thờ phượng một mình Ngài mà thôi.’” 11Vậy, ma quỷ đi khỏi Ngài, và các thiên sứ đến để hầu việc Ngài.12Lúc đó, khi Chúa Giê-xu nghe tin Giăng đã bị bắt, thì Ngài lui về xứ Ga-li-lê. 13Ngài rời khỏi Na-xa-rét và đến sống tại thành Ca-bê-na-um, trên bờ biển Ga-li-lê trong địa phận xứ Sa-bu-lôn và Nép-ta-li.14Việc này đã xảy ra để làm ứng nghiệm những gì đã được phán qua tiên tri Ê-sai rằng: 15“Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, hướng ra biển, phía bên kia sông Giô-đanh, Ga-li-lê là xứ của Dân Ngoại! 16Ấy là dân ngồi trong nơi tối tăm đã nhìn thấy sự sáng lớn, và sự sáng đã chiếu trên họ, là những kẻ ngồi trong xứ và bóng của sự chết.”17Từ lúc đó, Chúa Giê-xu bắt đầu giảng dạy và phán rằng: “Hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.”18Khi đang đi trên bờ biển Ga-li-lê, Ngài nhìn thấy hai anh em, Si-môn, còn gọi là Phi-e-rơ và Anh-rê, em người, đang thả lưới xuống biển vì họ là những người đánh cá. 19Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Hãy đến, theo thầy, thầy sẽ khiến anh em trở nên những tay đánh lưới người.” 20Lập tức, họ bỏ lưới mà theo Ngài.21Khi Chúa Giê-xu đang từ đó đi, thì Ngài nhìn thấy hai anh em khác, là Gia-cơ, con của Xê-bê-đê và Giăng, em người. Họ ở trong thuyền với Xê-bê-đê, là cha mình đang vá lưới. Ngài đã gọi họ, 22và họ lập tức rời thuyền và cha mình mà theo Ngài.23Chúa Giê-xu đi khắp cả xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, rao giảng Phúc Âm về nước trời, chữa lành đủ mọi thứ bệnh tật và đau ốm trong dân chúng. 24Tin tức về Ngài đồn ra khắp cả xứ Sy-ri và người ta đem đến cho Ngài những người bị đau, bệnh với đủ những tật bệnh và đau đớn khác nhau, cả những người bị quỷ ám, người bị động kinh và bại liệt. Chúa Giê-xu đã chữa lành cho họ. 25Những đoàn dân đông từ xứ Ga-li-lê, xứ Đê-ca-bô-lơ, thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê và từ bên kia sông Giô-đanh đã đi theo Ngài.

Chapter 5

1Khi Chúa Giê-xu nhìn thấy những đoàn dân đông đó, Ngài đi lên núi. Khi Ngài đã ngồi xuống rồi, thì các môn đồ đi đến với Ngài. 2Ngài mở miệng ra và dạy họ rằng: 3“Phước cho người nghèo khó trong tâm linh, vì nước thiên đàng là của họ. 4Phước cho những người than khóc, vì họ sẽ được an ủi.5Phước cho những người nhu mì, vì họ sẽ hưởng được đất. 6Phước cho những người đói khát sự công bình, vì họ sẽ được no đủ. 7Phước cho những người thương xót, vì họ sẽ được thương xót. 8Phước cho những người có lòng trong sạch, vì họ sẽ thấy Đức Chúa Trời.9Phước cho những người làm cho người khác hòa thuận, vì họ sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời. 10Phước cho những người bị bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của họ.11Phước cho anh em khi bị người ta sỉ nhục và bắt bớ, hoặc bị người ta lấy mọi điều dữ nói vu cho các anh em vì cớ thầy. 12Hãy vui mừng và hớn hở, vì phần thưởng của các anh em trên thiên đàng sẽ rất lớn. Vì người ta cũng bắt bớ các đấng tiên tri trước các anh em y như vậy.13Các anh em là muối của đất. Nhưng nếu muối mất đi vị mặn của mình, thì làm thế nào có thể khiến nó mặn lại? Nó chẳng bao giờ lại có ích cho bất cứ việc gì được nữa, ngoại trừ việc bị quăng ra ngoài và bị người ta giẫm đạp dưới chân. 14Các anh em là sự sáng của thế gian. Một thành phố nằm trên đồi thì không thể bị che khuất được.15Không ai thắp đèn rồi đặt nó dưới một cái thúng, nhưng sẽ đặt nó trên chân đèn, thì nó sẽ soi sáng cho mọi người trong nhà. 16Hãy để sự sáng các anh em chiếu ra trước mặt người ta y như vậy, để cho họ nhìn thấy những việc lành của anh em và ngợi khen Cha của anh em trên thiên đàng.17Đừng cho rằng thầy đến để phá hủy luật pháp hay các lời tiên tri; thầy đến không phải để phá hủy, nhưng để làm trọn chúng. 18Thầy nói thật cùng các anh em, trước khi trời và đất tan biến đi, thì không một chấm hoặc một nét nào trong luật pháp bị mất đi dưới bất kỳ hình thức nào, cho đến khi mọi điều đó được thành tựu.19Vì thế, ai vi phạm điều nhỏ nhất trong những mạng lệnh này và dạy người khác làm theo như vậy sẽ bị gọi là nhỏ nhất trong nước thiên đàng. Nhưng ai gìn giữ và dạy dỗ chúng thì sẽ được gọi là lớn trong nước thiên đàng. 20Vì thầy nói cùng các anh em rằng trừ khi sự công bình của anh em trổi hơn sự công bình của các thầy dạy luật và người Pha-ri-si, nếu không anh em không cách nào vào được nước thiên đàng.21Anh em đã nghe thấy có lời phán từ xưa rằng: ‘Ngươi chớ giết người,’ và ‘Hễ ai giết người thì có nguy cơ bị phán xét.’ 22Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng ai giận dữ với anh em mình sẽ có thể bị phán xét. Và ai nói với anh em mình rằng: ‘Ngươi là đồ vô dụng!’ thì có thể sẽ bị hội đồng xét xử. Và ai nói rằng: ‘Ngươi là đồ ngu!’ thì có thể sẽ bị ở trong lửa địa ngục.23Bởi vậy, nếu các anh em đang dâng của lễ nơi bàn thờ mà nhớ rằng mình có điều gì bất hòa với anh em, 24hãy để của lễ ở trước bàn thờ và đi về. Đầu tiên hãy làm hòa với người anh em đó, rồi sau đó hãy trở lại mà dâng của lễ mình.25Hãy mau làm hòa với người tố cáo anh em trong khi hai người còn đang trên đường đến tòa án, nếu không người tố cáo anh em có thể giao anh em cho quan tòa và quan tòa có thể giao anh em cho binh lính, thì anh em có thể bị tống vào ngục. 26Thầy nói thật cùng anh em rằng, các anh em sẽ chẳng thể nào ra khỏi đó cho đến khi đã trả hết số tiền nợ.27Các anh em đã nghe nói rằng: ‘Đừng phạm tội ngoại tình.’ 28Nhưng thầy nói cùng anh em rằng ai nhìn một phụ nữ mà ham muốn nàng thì đã phạm tội ngoại tình với nàng trong lòng rồi.29Nếu con mắt bên phải khiến anh em vấp phạm, hãy móc nó ra và quăng xa khỏi anh em. Vì thà một phần thân thể bị hư mất, còn hơn cả thân thể phải bị quăng vào địa ngục. 30Còn nếu bàn tay phải khiến anh em vấp phạm, hãy cắt bỏ nó và quăng xa khỏi anh em. Vì thà một phần thân thể bị hư mất còn hơn là cả thân thể phải đi vào địa ngục.31Cũng có lời nói rằng: ‘Hễ ai bỏ vợ, thì phải đưa cho nàng một tờ đơn ly hôn.’ 32Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng, trừ khi nàng phạm tội gian dâm, ai ly dị vợ mình, thì đã làm cho nàng thành kẻ ngoại tình. Và bất kỳ ai cưới nàng sau khi nàng bị ly dị, cũng phạm tội ngoại tình.33Một lần nữa, các anh em cũng nghe có lời dạy từ xưa rằng: ‘Đừng thề dối, nhưng hãy thực hiện những lời thề của mình đối với Chúa.’ 34Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng, đừng thề chi hết, đừng lấy trời mà thề, vì đó là ngai của Đức Chúa Trời; 35cũng đừng lấy đất mà thề, vì đó là bệ chân của Ngài; cũng đừng lấy thành Giê-ru-sa-lem mà thề, vì đó là thành của Vua lớn.36Đừng lấy đầu mà thề, vì anh em không thể làm cho tóc mình ra trắng hay đen được. 37Nhưng anh em chỉ nên nói “Phải” hoặc “Không phải.” Bất kỳ điều gì khác hơn thế đều từ quỷ dữ mà ra.38Các anh em cũng đã nghe nói rằng: “Mắt đền mắt, răng đền răng”. 39Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng: Đừng chống cự kẻ ác. Thay vào đó, hễ ai đánh vào má bên phải của anh em, thì hãy đưa luôn má bên kia cho họ.40Còn nếu ai muốn kiện anh em ra tòa để lấy áo khoác của anh em, hãy để họ lấy luôn áo choàng. 41Hễ ai ép anh em đi một dặm, hãy đi với họ hai dặm. 42Hãy cho những ai hỏi xin anh em và đừng quay lưng khỏi những ai muốn mượn của anh em.43Các anh em đã nghe nói rằng: “nên yêu mến người lân cận mình và ghét kẻ thù nghịch mình.” 44Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng, hãy yêu mến kẻ thù và cầu nguyện cho những người bắt bớ mình, 45để anh em có thể làm con của Cha ở trên trời. Vì Ngài khiến mặt trời Ngài soi sáng trên kẻ dữ lẫn người lành, và ban mưa trên người công bình lẫn gian ác.46Vì nếu anh em yêu mến kẻ yêu mến mình, thì anh em sẽ nhận được phần thưởng gì? Chẳng phải người thâu thuế cũng làm như vậy hay sao? 47Còn nếu anh em chỉ chào đón những người anh em của mình, thì anh em có gì hơn người khác? Chẳng phải ngay cả dân ngoại cũng làm như vậy sao? 48Bởi vậy, các anh em phải là những người toàn hảo, giống như Cha thiên thượng của anh em là toàn hảo.

Chapter 6

1Anh em hãy cẩn thận đừng làm những việc công bình mình trước mặt người ta để cho họ nhìn thấy, kẻo anh em sẽ không nhận được phần thưởng từ Cha, là Đấng ở trên trời. 2Vậy nên, khi anh em bố thí, đừng thổi kèn trước mặt mình như những kẻ giả hình thường làm trong nhà hội và ngoài đường phố, để họ được người khác khen ngợi. Thầy nói thật cùng các anh em rằng, họ đã nhận lãnh phần thưởng của mình rồi.3Nhưng khi các anh em bố thí, đừng cho tay trái biết việc tay phải đang làm, 4để món quà của anh em được cho cách riêng tư. Khi đó, Cha của anh em, là Đấng nhìn thấy trong chỗ riêng tư, sẽ thưởng cho các anh em.5Và khi các anh em cầu nguyện, đừng làm như kẻ giả hình, vì họ thích đứng mà cầu nguyện trong nhà hội và ở góc đường, để được người ta nhìn thấy. Thầy nói thật cùng các anh em, họ đã nhận lãnh phần thưởng của mình rồi. 6Nhưng về phần các anh em, khi cầu nguyện, hãy vào phòng riêng. Hãy đóng cửa lại và cầu nguyện với Cha, là Đấng hiện diện trong chỗ riêng tư. Khi đó, Cha, là Đấng nhìn thấy trong chỗ riêng tư sẽ thưởng cho các anh em. 7Khi anh em cầu nguyện, đừng lặp đi lặp lại vô ích, giống như Dân Ngoại làm, vì họ cho rằng bởi nói nhiều mà lời cầu nguyện sẽ được nghe thấy.8Vì thế, đừng làm giống như họ, vì Cha của anh em biết những gì các anh em cần trước khi anh em cầu xin Ngài. 9Vậy, hãy cầu nguyện như vầy: “Lạy Cha chúng con ở trên trời, xin Danh Ngài được tôn thánh. 10Xin vương quốc Ngài hãy đến, xin ý muốn Ngài sẽ được thực thi trên đất như được thực thi trên trời.11Xin ban cho chúng con đồ ăn hàng ngày. 12Xin tha thứ những khoảng nợ của chúng con như chúng con cũng tha thứ những người mắc nợ chúng con. 13Xin đừng để chúng con sa vào cám dỗ, nhưng xin giải cứu chúng con khỏi kẻ ác.’14Vì nếu các anh em tha thứ cho người ta những vi phạm của họ, thì Cha thiên thượng của các anh em cũng sẽ tha thứ cho các anh em. 15Nhưng nếu các anh em không tha thứ những vi phạm của họ, thì Cha các anh em cũng sẽ không tha thứ những vi phạm của các anh em.16Hơn nữa, khi các anh em kiêng ăn, đừng ra vẻ buồn rầu như những kẻ giả hình thường làm, vì họ nhăn nhó mặt mày để cho người ta biết họ đang kiêng ăn. 17Nhưng về phần các anh em, khi anh em kiêng ăn, hãy xức dầu trên đầu và rửa mặt. 18Như vậy anh em đừng tỏ cho người ta biết mình đang kiêng ăn, nhưng chỉ tỏ cho Cha, là Đấng hiện diện trong chỗ riêng tư mà thôi. Và Cha của anh em là Đấng nhìn thấy trong chỗ riêng tư, sẽ thưởng cho các anh em.19Đừng chất chứa cho mình những của báu trên đất, là nơi có mối mọt và ten gỉ phá hoại, và là nơi những kẻ trộm lẻn vào để lấy đi. 20Thay vào đó, hãy chất chứa cho mình của báu trên thiên đàng, là nơi không có mối mọt hay ten gỉ phá hủy, và những kẻ trộm cũng không thể lẻn vào để lấy đi được. 21Vì của cải anh em ở đâu, thì lòng của anh em cũng sẽ ở đó.22Con mắt là đèn của thân thể. Vì thế, nếu con mắt tốt, thì cả thân thể sáng sủa. 23Nhưng nếu con mắt bị hư, thì cả thân thể phải tối tăm. Bởi vậy, nếu sự sáng ở trong một người kỳ thực lại là sự tối tăm, thì sự tối tăm đó thật to lớn dường nào! 24Không ai có thể phục vụ hai người chủ, vì người đó hoặc sẽ ghét chủ này mà yêu chủ kia, nếu không thì người đó sẽ tận tụy với chủ này mà khinh dễ chủ kia. Các anh em không thể vừa phục vụ Đức Chúa Trời lại vừa phục vụ của cải được.25Vì vậy, thầy nói cùng các anh em rằng, đừng lo lắng về sự sống mình, như việc sẽ ăn gì hay sẽ uống gì – hoặc lo lắng về thân thể mình, như việc sẽ mặc gì. Vì chẳng phải sự sống trọng hơn đồ ăn và thân thể trọng hơn đồ mặc sao? 26Hãy nhìn xem loài chim trên trời! Chúng chẳng gieo hay gặt, cũng chẳng thâu trữ vào nhà kho, nhưng Cha thiên thượng của anh em nuôi chúng. Các anh em chẳng quý báu hơn chúng sao?27Có người nào trong các anh em bởi lo lắng mà có thể sống thêm được một phút nào không? 28Tại sao các anh em lại lo lắng về chuyện ăn mặc? Hãy nghĩ về những hoa huệ ngoài đồng, về việc chúng lớn lên thể nào. Chúng chẳng làm việc cũng chẳng dệt vải. 29Thế nhưng, thầy nói cùng các anh em rằng, ngay cả vua Sa-lô-môn với tất cả sự sang trọng của mình cũng không mặc được áo giống như một hoa nào trong số đó.30Sao anh em có ít đức tin vậy, nếu Đức Chúa Trời mặc cho cỏ ngoài đồng, là thứ nay còn, mai bị quăng vào lò, thì Ngài sẽ mặc cho các anh em tốt hơn là dường nào? 31Vì vậy, đừng lo lắng và nói rằng: ‘chúng ta sẽ ăn gì đây?’, ‘chúng ta sẽ uống gì đây?’ hay 'chúng ta sẽ mặc gì đây?’32Vì Dân Ngoại tìm kiếm tất cả những điều này; và Cha thiên thượng biết rằng các anh em cần chúng. 33Nhưng trước hết hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài thì mọi điều này sẽ được ban cho anh em. 34Vì thế, đừng lo lắng về ngày mai, vì ngày mai sẽ có sự lo lắng riêng. Ngày nào có đủ khó nhọc cho ngày đó.

Chapter 7

1Đừng xét đoán, thì anh em sẽ không bị xét đoán. 2Vì với sự xét đoán mà anh em đưa ra, anh em sẽ bị xét đoán y như vậy. Và với sự đánh giá mà anh em đưa ra, thì anh em cũng sẽ bị đánh giá y như vậy.3Tại sao anh em lại nhìn vào cọng rơm bé tí đang ở trong mắt người khác, nhưng lại không thấy cả khúc gỗ đang ở trong mắt mình? 4Làm thế nào anh em có thể nói với người khác rằng: ‘Hãy để tôi lấy cọng rơm ở trong mắt anh ra,’ trong khi cả khúc gỗ đang ở trong mắt anh em? 5Hỡi kẻ giả hình! Trước tiên hãy lấy khúc gỗ ra khỏi mắt mình, sau đó anh em sẽ nhìn thấy tỏ tường để lấy ra cọng rơm đang ở trong mắt anh em mình ra.6Đừng cho loài chó đồ thánh, cũng đừng quăng ngọc trai của mình trước mặt loài heo. Nếu không chúng có thể giẫm đạp những thứ đó dưới chân rồi quay lại cắn xé anh em.7Hãy xin, sẽ được ban cho. Hãy tìm, anh em sẽ gặp được. Hãy gõ, sẽ được mở ra cho anh em. 8Vì ai cầu xin sẽ được. Ai tìm kiếm sẽ gặp được. Và ai gõ thì sẽ được mở cho. 9Có người nào trong vòng các anh em nếu con trai mình xin một ổ bánh, lại cho nó một hòn đá chăng? 10Hoặc nếu con mình xin một con cá, lại cho nó một con rắn chăng?11Vậy, nếu anh em là xấu, còn biết cho con cái mình những điều tốt đẹp, thì Cha của anh em trên thiên đàng sẽ ban cho những kẻ cầu xin Ngài những điều tốt đẹp hơn là dường nào? 12Bởi vậy, hễ điều gì các anh em muốn người ta làm cho mình, cũng nên làm điều đó cho họ; vì đây là luật pháp và lời tiên tri.13Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường lớn là đường dẫn đến sự hủy diệt và có nhiều người đi vào đó. 14Còn cửa hẹp và đường nhỏ là đường dẫn đến sự sống, và ít người tìm thấy nó.15Hãy coi chừng những tiên tri giả, là kẻ đội lốt chiên mà đến với anh em, nhưng thật ra họ là loài sói đói khát. 16Bởi trái của họ mà anh em sẽ nhận biết họ? Có ai hái trái nho từ bụi gai, hay là hái trái vả từ cây dại không? 17Cũng vậy, cây tốt sẽ sinh trái tốt, nhưng cây xấu sẽ sinh trái xấu.18Cây tốt không thể sinh trái xấu, và cây xấu cũng không thể sinh trái tốt. 19Cây nào không sinh trái tốt thì bị chặt xuống và quăng vào lửa. 20Vì thế, anh em sẽ nhận biết họ bởi trái của họ.21Không phải ai nói với thầy rằng: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa’, thì sẽ vào nước thiên đàng, nhưng chỉ những người thực hiện ý muốn của Cha thầy, là Đấng ở trên trời mà thôi. 22Trong ngày đó, nhiều người sẽ nói với thầy rằng: ‘Thưa Chúa, thưa Chúa, chẳng phải chúng tôi đã nhân Danh Ngài mà nói tiên tri, nhân Danh Ngài mà đuổi quỷ và nhân Danh Ngài mà làm nhiều việc quyền năng sao?’ 23Bấy giờ, thầy sẽ thẳng thắn tuyên bố với họ rằng: ‘Ta chẳng từng biết các ngươi! Hỡi những kẻ làm ác kia, hãy tránh xa khỏi ta!’24Bởi vậy, ai nghe lời thầy và vâng theo sẽ giống như một người khôn ngoan, là người xây nhà mình trên một hòn đá. 25Mưa sa xuống, nước lũ về và gió thổi xô đập vào nhà đó; nhưng nó không sập xuống vì nó được xây trên đá.26Nhưng ai nghe lời thầy mà không vâng theo, sẽ như một người dại, là người xây nhà mình trên cát. 27Mưa sa xuống, nước lũ về, gió thổi đập vào nhà đó. Nó sập xuống và sụp đổ hoàn toàn.28Khi Chúa Giê-xu nói những lời này xong, thì những đoàn dân đông đó kinh ngạc bởi sự dạy dỗ của Ngài, 29vì Ngài đã dạy họ như một người có thẩm quyền, chớ không giống như những thầy dạy luật của họ.

Chapter 8

1Khi Chúa Giê-xu từ đồi đi xuống, những đoàn dân đông đó đi theo Ngài. 2Có một người bị bệnh phong cùi đến với Ngài, ông quỳ xuống trước mặt Ngài, thưa rằng: “Lạy Chúa, nếu Chúa muốn, Ngài có thể khiến tôi được sạch.” 3Chúa Giê-xu đưa tay ra và chạm đến ông, Ngài nói rằng: “Tôi sẵn lòng. Hãy được sạch.” Lập tức, người đó được sạch khỏi bệnh phong cùi của mình.4Chúa Giê-xu nói với ông rằng: “Cẩn thận, đừng nói gì với bất kỳ ai. Nhưng hãy đi tỏ mình cho thầy tế lễ và dâng của lễ như Môi-se đã truyền để họ làm chứng cho anh.”5Khi Chúa Giê-xu đã vào thành Ca-bê-na-um, một viên sĩ quan đã đến thưa với Ngài 6rằng: “Lạy Chúa, đầy tớ của tôi nằm trong nhà không ngồi dậy được và đau đớn lắm.” 7Chúa Giê-xu bèn nói với ông rằng: “Tôi sẽ đến và chữa lành cho anh ta.”8Viên sĩ quan đáp lời: “Thưa Chúa, tôi không xứng đáng cho Ngài vào nhà mình, chỉ cần Ngài phán một lời thì đầy tớ của tôi sẽ được chữa lành. 9Vì tôi cũng là một người ở dưới thẩm quyền của người khác và tôi cũng có những người lính ở dưới quyền tôi. Tôi nói với người này: ‘Hãy đi,' thì người đi; và tôi nói với người khác: ‘Hãy đến’, thì người đến, và tôi nói với đầy tớ của tôi rằng: ‘Hãy làm điều này,’ thì nó làm.” 10Khi Chúa Giê-xu nghe vậy, Ngài ngạc nhiên và nói với những người đang đi theo mình rằng: “Tôi nói thật cùng các anh em, tôi không tìm thấy bất kỳ ai có đức tin như thế trong Y-sơ-ra-ên.11Tôi nói cho các anh em biết, nhiều người sẽ đến từ phương đông và phương tây, họ sẽ ngồi vào bàn với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong nước thiên đàng. 12Nhưng các con của bổn xứ sẽ bị quăng vào sự tối tăm, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.” 13Chúa Giê-xu nói với viên sĩ quan rằng: “Hãy về đi! Bởi anh tin, nên điều đó sẽ được ban cho anh.” Và người đầy tớ được chữa lành ngay lúc đó.14Khi Chúa Giê-xu đã vào trong nhà của Phi-e-rơ, Ngài thấy mẹ vợ của Phi-e-rơ đang bị sốt nằm trên giường. 15Chúa Giê-xu đã chạm vào tay của bà và cơn sốt không còn nữa. Bấy giờ, bà đứng dậy và bắt đầu hầu việc Ngài.16Khi tối đến, dân chúng đã đem đến cho Chúa Giê-xu nhiều người bị các quỷ điều khiển. Ngài đuổi các linh đó ra chỉ bằng một lời phán, và chữa lành cho tất cả những người bị bệnh. 17Như vậy, điều này đã làm ứng nghiệm những gì đã được nói trước bởi tiên tri Ê-sai rằng: “Chính Ngài đã mang lấy sự đau ốm của chúng ta và gánh lấy tật bệnh của chúng ta.”18Lúc đó, khi Chúa Giê-xu nhìn thấy đoàn dân xung quanh Ngài, Ngài ra lệnh đi về phía bên kia của biển Ga-li-lê. 19Bấy giờ, một thầy dạy luật đến với Ngài và thưa rằng: “Thưa thầy, tôi sẽ đi theo Ngài bất kể nơi đâu.” 20Chúa Giê-xu nói với ông rằng: “Cáo có hang và chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ để gối đầu.”21Một người khác trong số các môn đồ thưa với Ngài rằng: “Thưa Chúa, trước hết xin cho tôi đi chôn cha tôi.” 22Nhưng Chúa Giê-xu nói với anh rằng: “Hãy theo thầy, hãy để người chết chôn người chết.”23Khi Chúa Giê-xu đã lên thuyền, các môn đồ theo Ngài vào trong thuyền. 24Khi đó, một cơn bão lớn nổi lên trên biển, đến nỗi thuyền bị những con sóng phủ lấp. Nhưng Chúa Giê-xu vẫn đang ngủ. 25Các môn đồ đến và đánh thức Ngài dậy, thưa rằng: “Thưa Chúa, xin cứu chúng tôi; chúng ta sắp chết đến nơi rồi!”26Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Tại sao các anh em sợ hãi, anh em có ít đức tin sao?” Rồi Ngài đứng dậy, quở gió và biển. Bấy giờ, mọi vật đều yên lặng như tờ. 27Các môn đồ kinh ngạc và nói rằng: “Người này là ai mà thậm chí cả gió và biển cũng vâng lệnh người?”28Khi Chúa Giê-xu đã đến bờ bên kia và đi vào vùng Ga-đa-ra, có hai người bị các quỷ điều khiển đến gặp Ngài. Họ đi ra từ nghĩa địa và rất dữ tợn đến độ không một người nào có thể đi ngang qua con đường đó. 29Họ la lên và thưa rằng: “Chúng tôi có việc gì với Ngài sao, Con Đức Chúa Trời? Sao Ngài lại đến đây để dày vò chúng tôi trước thời kỳ đã định trước?”30Khi đó, có một bầy heo đang ăn cách chỗ họ không xa. 31Các quỷ tiếp tục nài xin Chúa Giê-xu rằng: “Nếu Ngài đuổi chúng tôi ra, xin cho chúng tôi nhập vào bầy heo đó.” 32Chúa Giê-xu phán cùng chúng rằng: “Đi đi!” Các quỷ bèn đi ra và nhập vào bầy heo. Và rồi cả bầy heo bỗng lao đầu từ đỉnh đồi cao xuống biển và chết chìm.33Những người đang chăn heo bỏ chạy. Khi vào trong thành thì họ kể lại mọi chuyện, đặc biệt là việc đã xảy ra cho người bị các quỷ điều khiển. 34Thế là dân chúng cả thành đã đi ra để gặp Chúa Giê-xu. Khi họ thấy Ngài, họ nài xin Ngài rời khỏi xứ của họ.

Chapter 9

1Chúa Giê-xu lên một con thuyền, băng qua bờ bên kia để vào thành của mình. 2Khi đó, người ta đem đến cho Ngài một người bị bại liệt đang nằm trên một tấm chiếu. Nhìn thấy đức tin của họ, Chúa Giê-xu đã nói với người bị bại liệt rằng: “Này con, hãy vui mừng đi. Tội lỗi con đã được tha rồi.”3Một số thầy dạy luật nói với nhau rằng: “Người này ăn nói phạm thượng.” 4Chúa Giê-xu biết suy nghĩ của họ nên Ngài nói rằng: “Sao các ông suy nghĩ điều ác trong lòng mình? 5Vậy nói thế nào thì dễ hơn: ‘Tội lỗi anh đã được tha’ hay nói rằng: ‘Hãy đứng dậy và đi’? 6Nhưng đó là để cho các ông biết rằng Con Người có thẩm quyền để tha thứ tội lỗi ở trên đất,..." Ngài nói với người bại liệt rằng: “Hãy đứng dậy, cầm chiếu của anh lên và đi về nhà mình đi.”7Bấy giờ, người đó liền đứng dậy và đi về nhà mình. 8Khi đám đông nhìn thấy điều này, họ kinh ngạc và ngợi khen Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban thẩm quyền dường ấy cho con người. 9Khi Chúa Giê-xu đang đi, Ngài nhìn thấy một người tên là Ma-thi-ơ, đang ngồi trong chỗ thu thuế. Ngài nói với ông rằng: “Hãy theo ta.” Ông liền đứng dậy và theo Ngài.10Khi Chúa Giê-xu ngồi xuống để ăn trong nhà đó, có nhiều người thu thuế và những người được cho là có tội đã đến cùng ăn tối với Chúa Giê-xu và các môn đồ. 11Khi người Pha-ri-si nhìn thấy điều đó, họ nói với các môn đồ của Ngài rằng: “Tại sao Thầy của các anh lại ăn chung với người thu thuế và kẻ có tội?”12Khi Chúa Giê-xu nghe thấy điều này, Ngài nói rằng: “Người mạnh khỏe trong thân thể thì không cần thầy thuốc, chỉ người bị bệnh mới cần đến thầy thuốc. 13Các anh em nên học lấy ý nghĩa của câu nói 'Ta muốn lòng thương xót, chớ chẳng phải của tế lễ' là gì. Vì Ta đến, không phải để gọi người công bình ăn năn, nhưng là gọi kẻ có tội ăn năn.”14Bấy giờ, các môn đồ của Giăng đến với Ngài mà thưa rằng: “Tại sao chúng tôi và người Pha-ri-si thường kiêng ăn, nhưng các môn đồ của Ngài lại không kiêng ăn?” 15Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Khách dự tiệc cưới có lẽ nào lại buồn bã trong khi chú rể vẫn còn ở với họ? Nhưng những ngày đó sẽ đến, là lúc chú rể bị đem đi khỏi họ, thì họ sẽ kiêng ăn.16Không ai đắp một miếng vải mới vào một cái áo cũ, vì miếng đắp đó sẽ bị rách khỏi chiếc áo và sẽ tạo ra một vết rách lớn hơn.17Cũng không có ai cho rượu mới vào bình cũ. Nếu làm vậy, bình da sẽ bị vỡ, rượu sẽ bị đổ ra và cả bình rượu sẽ bị hư. Thay vào đó, người ta cho rượu mới vào bình mới thì cả hai sẽ được bảo toàn.”18Trong khi Chúa Giê-xu nói những điều này với họ, có một viên sĩ quan đến và quỳ xuống trước Ngài. Ông thưa rằng: “Con gái tôi vừa mới chết, nhưng xin Ngài đến và đặt tay trên nó, thì nó sẽ sống.” 19Bấy giờ, Chúa Giê-xu đứng dậy và đi theo viên sĩ quan, các môn đồ cũng đi theo.20Có một phụ nữ bị bệnh xuất huyết nặng suốt mười hai năm đến đàng sau Chúa Giê-xu và chạm vào vạt áo của Ngài; 21Vì bà tự nhủ rằng: “Giá mà mình chạm vào áo của Ngài, thì mình sẽ được lành bệnh.” 22Tuy nhiên, Chúa Giê-xu quay lại nhìn bà và nói rằng: “Này con gái, hãy dạn dĩ. Đức tin con đã khiến con được lành.” Tức thì người phụ nữ đó được lành bệnh.23Khi Chúa Giê-xu đã vào trong nhà của viên sĩ quan, Ngài nhìn thấy những người thổi sáo và những đám đông đang ồn ào. 24Ngài nói rằng: “Hãy đi đi, vì đứa con gái đó chưa chết, nó chỉ đang ngủ.” Nhưng họ đã cười nhạo Ngài.25Khi đám đông đã bị đuổi ra ngoài, Ngài bước vào phòng và nắm lấy tay của đứa bé gái; đứa bé gái liền ngồi dậy. 26Tin tức về sự việc này được đồn ra khắp cả vùng đó.27Khi Chúa Giê-xu từ đó đi, có hai người mù đi theo Ngài. Họ không ngừng la lớn và cầu xin rằng: “Xin thương xót chúng tôi, Con vua Đa-vít!” 28Khi Chúa Giê-xu đã vào trong nhà, hai người mù đó đến với Ngài. Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Hai anh có tin rằng tôi có thể làm được điều này không?” Họ thưa với Ngài: “Thưa Chúa, có.”29Bấy giờ, Chúa Giê-xu chạm đến mắt của họ và phán rằng: “Hãy để điều này xảy ra cho hai anh theo như đức tin của hai anh.” 30Khi đó mắt họ được mở ra. Chúa Giê-xu nghiêm khắc dặn họ rằng: “Đừng để ai biết về việc này.” 31Nhưng hai người đó đi ra và loan truyền tin tức này khắp cả vùng.32Khi hai người đó đi khỏi, có một người câm bị quỷ ám được đem đến với Chúa Giê-xu. 33Khi quỷ đó đã bị đuổi ra, người câm liền nói được. Những đám đông đều kinh ngạc và nói rằng: “Việc này chưa từng được thấy trong Y-sơ-ra-ên từ trước đến nay!” 34Nhưng người Pha-ri-si thì nói rằng: “Người đuổi quỷ được là nhờ chúa quỷ.”35Chúa Giê-xu đã đi khắp các thành và làng mạc. Ngài tiếp tục dạy trong các nhà hội ở tại những nơi đó, rao giảng Phúc Âm về nước trời và chữa lành đủ mọi tật bệnh cùng đủ mọi đau ốm. 36Khi Ngài nhìn thấy những đoàn dân đông, Ngài động lòng thương xót họ, bởi vì họ đầy lo lắng và chán nản. Họ giống như bầy chiên không có người chăn.37Ngài nói với các môn đồ rằng: “Mùa gặt thì trúng, nhưng nhân công lại ít ỏi. 38Bởi vậy, hãy mau cầu nguyện với Chúa của mùa gặt, để Ngài sai thêm nhiều nhân công vào trong mùa gặt của Ngài.”

Chapter 10

1Chúa Giê-xu đã gọi mười hai môn đồ lại và ban cho họ thẩm quyền trên những tà linh, để đuổi chúng và để chữa lành đủ mọi tật bệnh cùng đủ mọi đau ốm.2Bấy giờ, tên của mười hai sứ đồ như sau. Đầu tiên, Si-môn (cũng được gọi là Phi-e-rơ) và Anh-rê, em người; Gia-cơ con trai Xê-bê-đê và Giăng, em người; 3Phi-líp và Ba-tê-lê-my; Thô-ma và Ma-thi-ơ, là người thu thuế; Gia-cơ con của A-phê và Tha-đê; 4Si-môn Xê-lốt và Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là kẻ sẽ phản Ngài.5Đây là mười hai người mà Chúa Giê-xu đã sai đi. Ngài dặn dò họ rằng: “Đừng vào bất kỳ nơi nào Dân Ngoại ở, cũng đừng bước vào bất kỳ thành nào của người Sa-ma-ri. 6Thay vào đó, hãy đến với những con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên. 7Khi các anh em đi, hãy rao giảng và nói rằng: “Nước thiên đàng đã đến gần.”8Hãy chữa lành kẻ bệnh, khiến người chết sống lại, làm cho người phong cùi được sạch và đuổi các quỷ ra. Anh em đã được nhận không, thì hãy cho không. 9Đừng mang theo vàng, bạc, hay đồng trong túi của mình. 10Đừng đem hành lý cho hành trình của mình, cũng đừng đem thêm áo, hay giày, hoặc cây gậy, vì người làm việc xứng đáng nhận lãnh đồ ăn của mình.11Bất kể thành nào hoặc làng nào mà các anh em vào, hãy tìm người nào xứng đáng ở tại đó và ở nhà họ cho đến khi các anh em rời đi. 12Khi các anh em vào trong nhà, hãy chào hỏi. 13Nếu nhà đó xứng đáng, hãy chúc bình an trên nó. Nhưng nếu không xứng đáng, thì sự bình an của anh em hãy trở về cho anh em.14Còn như những người không tiếp các anh em hoặc không chịu nghe lời giảng của các anh em, khi các anh em đi khỏi nhà đó hoặc thành đó, hãy phủi bụi khỏi chân mình. 15Thầy nói thật cùng các anh em, trong ngày phán xét đất Sô-đôm và Gô-mô-rơ có thể sẽ gánh chịu nhẹ hơn là thành đó.16Hãy cẩn thận, thầy sai các anh em đi như chiên ở giữa những con sói, vì thế hãy khôn ngoan như rắn và hiền lành như chim bồ câu. 17Hãy cẩn thận đề phòng người ta! Họ sẽ kiện các anh em ra hội đồng và trong các nhà hội của mình, họ sẽ đánh đòn các anh em. 18Và các anh em sẽ bị giải đến trước nhà cầm quyền và các vua vì cớ thầy, như một lời làm chứng cho họ và cho dân ngoại.19Khi họ nộp các anh em, đừng lo lắng về việc anh em sẽ nói thế nào và nói những gì, vì điều gì cần nói sẽ được ban cho các anh em trong giờ đó. 20Vì chẳng phải các anh em sẽ là người nói, nhưng Đức Thánh Linh của Cha là Đấng sẽ nói qua anh em.21Anh sẽ nộp em mình để bị giết, và Cha sẽ nộp con mình. Con cái sẽ chống lại cha mẹ mình và khiến họ phải bị chết. 22Anh em sẽ bị mọi người ghét vì danh thầy. Nhưng ai chịu đựng cho đến cuối cùng, người đó sẽ được cứu. 23Khi họ bách hại anh em trong thành này, hãy chạy sang thành kế bên; vì thầy nói thật cùng các anh em rằng, cho đến khi Con Người đến, các anh em vẫn chưa đi hết các thành của Y-sơ-ra-ên đâu.24Môn đồ không lớn hơn thầy mình, tôi tớ cũng không ở trên chủ mình. 25Môn đồ chỉ cần giống như thầy mình và tôi tớ được giống như chủ mình là đủ rồi. Nếu họ đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, thì họ sẽ nói xấu người nhà của chủ thể nào nữa!26Bởi vậy, đừng sợ họ, vì chẳng có gì được che đậy mà không bị lộ ra và chẳng có gì được giấu kín mà không được phơi bày ra. 27Điều thầy nói với các anh em trong chỗ tối, hãy nói ra giữa ban ngày và điều các anh em nghe thầm thì bên tai mình, hãy công bố ra trên nóc nhà.28Đừng sợ những người giết chết thân thể mà không thể giết chết linh hồn. Thay vào đó, hãy kính sợ Đấng có thể hủy diệt cả linh hồn lẫn thân thể trong hỏa ngục. 29Chẳng phải hai con chim sẻ được bán với giá một đồng xu sao? Thế nhưng, không một con nào trong số chúng rơi xuống đất mà Cha các anh em không biết. 30Ngay cả tóc trên đầu của các anh em cũng đã được đếm cả rồi. 31Đừng sợ hãi. Các anh em quý giá hơn những con chim sẻ nhiều.32Bởi vậy, ai xưng nhận thầy trước mặt người ta, thì Thầy cũng sẽ xưng nhận người đó trước mặt Cha Thầy, là Đấng ở trên thiên đàng. 33Nhưng ai chối Thầy trước mặt người ta, thì Thầy cũng sẽ chối người đó trước mặt Cha, là Đấng ở trên thiên đàng như vậy.34Đừng cho rằng Thầy đến để đem lại sự bình an trên đất; Thầy không đến để đem sự bình an, nhưng là đem gươm giáo. 35Vì Thầy đến để khiến con trai chống lại cha mình, con gái chống lại mẹ mình và con dâu chống lại mẹ chồng mình. 36Kẻ thù của một người sẽ là những người ở trong gia đình của mình.37Ai yêu cha hoặc mẹ hơn Thầy thì không xứng đáng với Thầy. Và ai yêu con trai hoặc con gái hơn Thầy thì không xứng đáng với Thầy. 38Người nào không vác thập tự giá mình và theo Thầy thì không xứng đáng với Thầy. 39Người nào tìm sự sống mình sẽ bị mất đi. Nhưng ai mất sự sống mình vì cớ Thầy sẽ tìm thấy nó.40Ai tiếp đón các anh em là tiếp đón Thầy, và ai tiếp đón Thầy cũng tiếp đón Đấng đã sai Thầy. 41Ai tiếp đón một tiên tri bởi vì người là một tiên tri sẽ nhận lãnh phần thưởng của tiên tri, còn ai tiếp đón một người công bình vì người là công bình sẽ nhận lãnh phần thưởng của người công bình.42Hễ ai ban cho một trong những người bé mọn này, thậm chí chỉ là một cốc nước lạnh để uống, bởi vì người đó là môn đồ của Thầy, thì Thầy nói thật với các anh em rằng, người đó sẽ không thể nào đánh mất phần thưởng của mình.”

Chapter 11

1Khi Chúa Giê-xu dạy dỗ mười hai môn đồ xong, Ngài rời khỏi đó để dạy dỗ và rao giảng trong các thành của họ. 2Bấy giờ, khi Giăng đang ở trong tù hay về những việc làm của Chúa Cứu Thế, ông đã nhắn các môn đồ của mình 3đi hỏi Ngài rằng: “Ngài có phải là Đấng Sẽ Đến, hay còn một đấng nào khác mà chúng tôi phải tìm kiếm?”4Chúa Giê-xu đáp lời họ và bảo rằng: “Hãy đi và báo lại cho Giăng những gì các anh em đã thấy và nghe. 5Người mù được thấy, kẻ què được đi, người phong cùi được lành, người điếc được nghe, người chết được sống lại và người nghèo khó được nghe tin lành. 6Phước cho người nào chẳng vì cớ tôi mà vấp phạm.”7Khi những người đó đi khỏi, Chúa Giê-xu bắt đầu nói với những đoàn dân đông về Giăng rằng: “Quý vị ra ngoài sa mạc để xem gì – một đám sậy bị gió đùa đi chăng? 8Vậy quý vị đi ra đó để xem gì – một người mặc áo bằng lụa chăng? Thật sự thì những người mặc áo lụa thường sống trong cung của vua chúa.9Nhưng quý vị đi ra đó để xem gì – một tiên tri chăng? Đúng là như vậy, tôi nói với quý vị rằng Giăng còn hơn cả một tiên tri. 10Có lời chép về ông rằng: 'Hãy xem, Ta sẽ sai sứ giả của ta đi trước con, người sẽ dọn đường trước cho con.’11Tôi nói thật cùng quý vị rằng, trong số những người được người nữ sinh ra, không ai lớn hơn Giăng Báp-tít. Thế nhưng, người kém quan trọng nhất trong nước thiên đàng sẽ lớn hơn cả Giăng. 12Từ thời của Giăng Báp-tít cho đến nay, nước thiên đàng đã bị áp bức và những kẻ áp bức đã dùng bạo lực mà chiếm lấy.13Vì tất cả các lời tiên tri và luật pháp đều đã được nói tiên tri cho đến khi Giăng đến. 14Và nếu quý vị sẵn lòng tiếp nhận nó, thì đây là Ê-li, là người sẽ phải đến. 15Ai có tai để nghe, hãy lắng tai nghe.16Tôi nên so sánh thế hệ này với cái gì đây? Nó giống như đám trẻ con đang chơi đùa ngoài chợ, chúng ngồi và gọi nhau, 17rồi nói rằng: ‘Chúng mình thổi sáo cho bạn mà bạn không nhảy múa. Chúng mình khóc lóc mà bạn không khóc.’18Vì Giăng đã đến không ăn bánh hay uống rượu, thì họ nói rằng: ‘Ông ta bị quỷ ám.’ 19Con Người đến ăn và uống, thì họ nói: ‘Nhìn kìa, ông ta là một người tham ăn và say xỉn, là bạn với bọn thu thuế và tội phạm!’ Nhưng sự khôn ngoan được biện minh bởi những việc làm của nó.”20Bấy giờ, Chúa Giê-xu bắt đầu quở trách những thành mà Ngài đã bày tỏ hầu hết những công việc quyền năng nhất của mình bởi vì họ không chịu ăn năn. 21"Khốn thay cho thành Cô-ra-xin! Khốn cho thành Bết-sai-đa! Nếu những việc quyền năng đó được làm tại Ty-rơ và Si-đôn, là những điều đã được làm ở nơi ngươi, thì chắc hẳn họ đã mặc áo tang và rắc tro lên đầu để ăn năn từ lâu rồi. 22Thế nên Ty-rơ và Si-đôn trong ngày phán xét sẽ bị phạt nhẹ hơn ngươi.23Còn thành Ca-bê-na-um, có phải ngươi nghĩ rằng mình sẽ được tôn cao lên tận trời không? Chẳng phải đâu, ngươi sẽ bị đem xuống âm phủ. Vì nếu tại Sô-đôm có được những việc quyền năng như những việc đã được làm ở ngươi, thì chắc chắn nó sẽ còn đó cho đến ngày nay. 24Nhưng ta phán cùng ngươi rằng, sẽ dễ dàng hơn cho đất Sô-đôm trong ngày phán xét hơn là cho ngươi.”25Lúc đó, Chúa Giê-xu nói rằng: “Lạy Cha, là Chúa của trời và đất, con ngợi khen Ngài bởi vì Ngài đã che giấu những điều này khỏi những người khôn ngoan và người hiểu biết, nhưng đã bày tỏ chúng cho những người không được dạy dỗ, giống như những con trẻ vậy. 26Vâng, thưa Cha, vì điều đó đẹp lòng Ngài. 27Mọi điều đã được ủy thác cho Con từ Cha, và trừ Cha ra không ai biết Con, trừ Con và những người mà Con muốn bày tỏ cho thì không ai biết Cha.28Tất cả những ai đang lao khổ và gánh nặng, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ ban cho quý vị sự yên nghỉ. 29Hãy mang lấy ách của tôi và học từ tôi, vì tấm lòng của tôi nhu mì và hạ mình, quý vị sẽ tìm thấy sự yên nghỉ cho linh hồn mình. 30Vì ách của tôi dễ chịu và gánh của tôi nhẹ nhàng.”

Chapter 12

1Lúc đó, vào ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu đi ngang qua những cánh đồng lúa. Các môn đồ của Ngài đói nên bắt đầu bứt những bông lúa mà ăn. 2Khi những người Pha-ri-si nhìn thấy điều đó, họ nói với Chúa Giê-xu rằng: “Ngài thấy không, các môn đồ của Ngài làm điều trái phép làm trong ngày Sa-bát.”3Nhưng Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Các ông chưa bao giờ nghe việc Đa-vít đã làm khi vua và những người đi với vua bị đói hay sao? 4Về việc thể nào vua đã vào nhà của Đức Chúa Trời và ăn bánh của sự hiện diện, là bánh mà vua và những người đi với vua đều không được phép ăn, mà chỉ thầy tế lễ mới được phép ăn hay sao?5Các ông không đọc thấy trong luật pháp rằng trong ngày Sa-bát, các thầy tế lễ trong đền thờ vi phạm luật ngày Sa-bát nhưng lại vô tội hay sao? 6Nhưng tôi nói cùng các ông rằng có một Đấng còn lớn hơn đền thờ đang ở đây.7Nếu các ông hiểu được ý nghĩa của câu nói ‘Ta mong muốn lòng thương xót chớ không phải của tế lễ’ là gì, thì các ông hẳn đã không kết án những người vô tội này. 8Vì Con Người là Chúa của ngày Sa-bát.”9Rồi Chúa Giê-xu rời khỏi đó và đi vào nhà hội của họ. 10Lúc đó, có một người bị teo tay. Người Pha-ri-si đã hỏi Chúa Giê-xu rằng: “Có được phép chữa bệnh trong ngày Sa-bát hay không?” để họ có thể cáo buộc Ngài phạm tội.11Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Có người nào trong số quý vị chỉ sở hữu một con chiên và nếu con chiên này lại rơi xuống hố sâu vào ngày Sa-bát, nhưng lại không đem nó ra khỏi cái hố đó hay không? 12Một con người quý giá hơn một con chiên biết chừng nào! Vậy nên, làm việc lành trong ngày Sa-bát là hợp pháp!13Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với người đó rằng: “Hãy giơ tay anh ra.” Người đó giơ tay ra và nó được lành trở lại, giống y như cánh tay kia. 14Thế nhưng người Pha-ri-si đi ra ngoài và lập mưu chống Ngài. Họ tìm cách để có thể giết Ngài.15Khi Chúa Giê-xu nhận thấy điều này, Ngài liền lui đi khỏi đó. Có nhiều người đi theo Ngài và Ngài chữa lành cho họ. 16Ngài dặn họ đừng để người khác biết về Ngài, 17điều đó làm ứng nghiệm những gì đã được phán qua tiên tri Ê-sai rằng:18“Hãy xem, tôi tớ mà ta đã chọn lựa; người yêu dấu của ta, linh hồn ta vui thỏa nơi người. Ta sẽ đặt Thần ta trên người, và người sẽ công bố sự phán xét cho Dân Ngoại.19Người sẽ không tranh đấu hay kêu la; cũng chẳng ai nghe tiếng người trên đường phố. 20Người sẽ chẳng bẻ một cây sậy dập; sẽ chẳng dập tắt tim đèn gần tắt, cho đến khi người làm xong sự phán xét. 21Và dân ngoại sẽ có lòng tin cậy nơi Danh Ngài.”22Bấy giờ, có người bị quỷ ám làm cho mù và câm được đem đến cho Chúa Giê-xu. Ngài chữa lành cho người đó, kết quả là người câm đó nói được và mắt được sáng. 23Tất cả những đoàn dân đông đó đều kinh ngạc và nói rằng: “Người này có thể là con vua Đa-vít chăng?”24Nhưng khi người Pha-ri-si nghe về phép lạ này, thì họ nói rằng: “Người này không thể đuổi quỷ được, trừ khi là bởi quyền của Bê-ên-xê-bun, là chúa của các quỷ.” 25Nhưng Chúa Giê-xu biết ý tưởng của họ, nên Ngài nói cùng họ rằng: “Nước nào xâu xé nhau thì sẽ hoang tàn, và thành nào hay nhà nào xâu xé nhau thì sẽ không đứng vững được.26Nếu Sa-tan đuổi Sa-tan ra, thì nó đang xâu xé lẫn nhau. Làm thế nào nước nó đứng vững được? 27Và nếu bởi Bê-ên-xê-bun mà tôi đuổi ma quỷ ra thì những người đi theo các ông bởi ai mà đuổi quỷ ra được? Bởi vì điều này, họ sẽ là những người xét đoán các ông.28Nhưng nếu tôi đuổi quỷ bởi Thánh Linh Đức Chúa Trời, thì nước Đức Chúa Trời đã đến trên các ông. 29Làm thế nào có ai vào nhà của một người khỏe mạnh để trộm của cải của người đó mà trước hết không trói người khỏe mạnh đó lại, rồi sau đó mới trộm của cải ra khỏi nhà người? 30Người không thuận với tôi là nghịch cùng tôi, và người không hiệp với tôi sẽ tan tác.31Vì vậy, tôi nói cùng các ông, tội lỗi và lời báng bổ đối với con người sẽ được tha thứ cho, nhưng tội báng bổ Thánh Linh sẽ không được tha thứ. 32Và ai nói bất kỳ lời nào nghịch cùng Con Người, thì sẽ được tha thứ. Nhưng ai nói nghịch cùng Đức Thánh Linh, sẽ không được tha thứ trong đời này lẫn trong đời sau.33Coi cây tốt thì sẽ biết trái của nó là tốt, hoặc là coi cây xấu thì trái của nó sẽ là xấu, vì một cái cây được nhận biết bởi trái của nó. 34Hỡi dòng dõi rắn lục kia, vì các ông là ác, làm sao các ông có thể nói những điều tốt đẹp? Vì từ những gì chất chứa trong lòng mà miệng nói ra. 35Người lành thì từ những điều tốt lành trong lòng mình mà ra điều tốt đẹp, còn kẻ ác thì từ sự gian ác trong lòng mình mà ra điều gian ác.36Tôi nói với các ông rằng trong ngày phán xét, người ta sẽ phải khai trình mọi lời nói vô ích mà họ đã nói. 37Vì bởi lời nói, các ông sẽ được xưng công bình và cũng bởi lời nói, các ông sẽ bị định tội.38Bấy giờ, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si đáp lời Chúa Giê-xu và nói rằng: “Thưa Thầy, chúng tôi muốn nhìn Thấy một dấu lạ từ Ngài.” 39Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời họ và nói rằng: “Một thế hệ gian ác và tà dâm tìm kiếm một dấu lạ. Nhưng chẳng có dấu lạ nào được ban cho nó ngoại trừ dấu lạ về tiên tri Giô-na. 40Vì như Giô-na đã ở trong bụng con cá lớn ba ngày ba đêm, thì cũng vậy, Con Người sẽ ở ba ngày ba đêm trong lòng đất.41Trong ngày phán xét, dân thành Ni-ni-ve sẽ đứng trước thế hệ này và kết án chúng. Vì họ đã ăn năn khi nghe Giô-na giảng, nhưng hãy xem, có người còn vĩ đại hơn cả Giô-na đang ở đây.42Trong ngày phán xét, nữ hoàng phương Nam sẽ đứng trước thế hệ này và kết án chúng. Từ nơi tận cùng của đất nàng đã đến để nghe sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, nhưng hãy xem, có người còn vĩ đại hơn cả Sa-lô-môn đang ở đây.43Khi tà linh đã rời khỏi một người, nó băng qua những nơi khô hạn để tìm kiếm sự yên nghỉ, nhưng không tìm thấy. 44Bấy giờ, nó sẽ nói rằng: ‘Ta sẽ trở lại nhà ta, nơi ta đã từ đó mà đến.’ Sau khi trở lại đó, nó thấy căn nhà đã được dọn dẹp sạch sẽ và ngăn nắp. 45Bấy giờ, nó đi và dẫn về bảy linh khác còn gian ác hơn nó, tất cả bọn chúng bước vào nhà để sống ở đó. Như vậy, tình trạng của người đó trở nên tồi tệ hơn cả lúc đầu. Thế hệ gian ác này cũng sẽ như vậy.”46Trong khi Chúa Giê-xu vẫn còn đang nói với đám đông, thì mẹ Ngài và các em Ngài đã đứng bên ngoài, tìm cách để nói chuyện với Ngài. 47Có người nói với Ngài rằng: “Xem kìa, mẹ và các em Ngài đang đứng bên ngoài, muốn nói chuyện với Ngài.”48Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời và nói với người đó rằng: “Ai là mẹ tôi? Và ai là các em tôi?” 49Bấy giờ, Ngài giơ tay ra hướng về các môn đồ của mình và nói rằng: “Hãy xem, đây là mẹ tôi và các anh em tôi! 50Vì ai thực hiện ý muốn của Cha, là Đấng ở trên trời, thì người đó là anh em của tôi, chị em của tôi và mẹ của tôi.”

Chapter 13

1Trong ngày đó, Chúa Giê-xu đi ra khỏi nhà và ngồi bên bờ biển. 2Một đoàn dân rất đông tụ tập xung quanh Ngài, vì thế, Ngài bước lên một chiếc thuyền và ngồi trong đó. Hết thảy đám đông đứng trên bờ biển.3Bấy giờ, Chúa Giê-xu đã dùng những thí dụ để nói với họ rất nhiều điều. Ngài nói rằng: “Này, có một người gieo giống đi ra để gieo giống. 4Khi người đó gieo giống, một số hạt giống rơi bên vệ đường và chim trời bay đến ăn lấy. 5Những hạt giống khác rơi vào đất đá, là nơi không có nhiều đất. Lập tức, chúng nảy mầm, vì đất không được dày. 6Nhưng khi mặt trời lên, chúng bị khô héo vì không có rễ, thế là chúng bị chết khô.7Những hạt giống khác rơi vào những bụi cây gai. Những cây gai lớn lên và bóp nghẹt chúng. 8Những hạt giống khác thì rơi vào đất tốt và sản sinh ra hạt, một số cho ra một trăm hạt, số khác thì sáu mươi, số thì ba mươi. 9Ai có tai, hãy lắng nghe.”10Các môn đồ đã đến và thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Tại sao Ngài lại dùng những thí dụ để nói với đám đông?” 11Chúa Giê-xu đáp lời và nói với họ rằng: “Các anh em đã được ban cho đặc ân để hiểu những lẽ mầu nhiệm của nước thiên đàng, nhưng họ thì không được ban cho. 12Bởi vì ai đã có, người đó sẽ được cho thêm và người đó sẽ có thật nhiều. Nhưng ai chưa có, thì thậm chí những gì người có cũng sẽ bị lấy đi.13Vì vậy, Thầy nói với họ bằng những thí dụ, bởi vì dầu họ nhìn, nhưng họ không thật sự thấy. Và dầu họ nghe, nhưng thật sự chẳng lọt lỗ tai và cũng chẳng hiểu được. 14Với họ, lời tiên tri của Ê-sai đã được ứng nghiệm, lời tiên tri đó nói rằng: ‘Trong khi nghe, các ngươi sẽ nghe, nhưng không cách nào hiểu được; trong khi nhìn, các ngươi sẽ thấy, nhưng không cách nào nhận biết.15Vì lòng dân này đã trở nên chai lì, và họ nặng tai nên không thể nghe, họ đã nhắm mắt lại, để mắt họ không thể nhìn biết, tai họ không thể nghe thấy, lòng họ không thể hiểu được để quay lại, và ta chữa lành cho.’16Nhưng phước cho đôi mắt của các anh em, vì chúng nhìn được; và phước cho lỗ tai của các anh em, vì chúng nghe được. 17Thầy nói thật cùng các anh em rằng nhiều tiên tri và người công bình đã khao khát được thấy những điều các anh em thấy, nhưng không được nhìn thấy. Họ khao khát được nghe điều các anh em nghe, nhưng không được nghe.18Vậy, hãy lắng nghe thí dụ về người gieo giống. 19Bất kỳ ai nghe lời của nước Trời nhưng không hiểu, thì ma quỷ sẽ đến và cướp đi những gì đã được gieo trong lòng người đó. Người này chính là hạt giống được gieo bên vệ đường.20Người được gieo trên đất đá là người nghe lời thì lập tức vui mừng nhận lấy. 21Thế nhưng, người đó không có rễ trong mình, nên chỉ trụ được một thời gian ngắn. Khi sự đau khổ hoặc bách hại xảy đến bởi cớ lời đó, thì người sẽ lập tức vấp phạm.22Người được gieo giữa những cây gai là người nghe lời, nhưng vì chăm về đời này và những lọc lừa của sự giàu sang đã bóp nghẹt lời, và người đó chẳng kết quả được. 23Người được gieo vào trong đất tốt là người nghe lời và hiểu. Đây là người thật sự kết quả và biết nuôi dưỡng nó; một số sẽ kết quả một trăm lần, số khác sáu mươi lần và số khác ba mươi lần.”24Chúa Giê-xu đã trình bày một thí dụ khác cho họ. Ngài nói rằng: “Nước thiên đàng giống như một người gieo giống tốt vào ruộng mình. 25Nhưng trong khi người đó ngủ, kẻ thù đã đến và gieo cỏ dại vào giữa đám lúa mì rồi bỏ đi. 26Khi hạt đâm lá và kết quả, thì bấy giờ cỏ dại cũng mọc lên.27Những đầy tớ của người chủ đã đến thưa với chủ rằng: ‘Thưa chủ, có phải chủ đã không gieo giống tốt vào trong ruộng mình? Làm thế nào mà bây giờ nó lại có cỏ dại?’ 28Chủ nói với họ rằng: ‘Kẻ thù đã làm điều này.’ Các đầy tớ thưa với chủ rằng: 'Vậy, chủ có muốn chúng tôi đi nhổ chúng đi không?’29Chủ nói rằng: ‘Không, vì lỡ khi nhổ cỏ lên, các anh em có thể nhổ cả lúa mì chung với cỏ. 30Hãy để cả hai cùng lớn lên cho đến khi mùa gặt đến. Lúc gặt, ta sẽ nói với con gặt rằng: “Đầu tiên hãy nhổ cỏ dại và bó chúng lại thành bó mà đốt đi, nhưng hãy đem lúa mì vào kho của ta."'"31Sau đó, Chúa Giê-xu lại trình bày một thí dụ khác nữa cho họ. Ngài nói rằng: “Nước thiên đàng giống như hạt cải mà một người đem gieo trong cánh đồng của mình. 32Thật ra, đây là loại hạt nhỏ nhất trong tất cả các loại hạt. Nhưng khi nó lớn lên, nó lại lớn hơn hết thảy các cây trong vườn. Nó trở thành một cây lớn, đến độ chim trời đến và làm tổ trên các nhánh nó.”33Sau đó, Chúa Giê-xu lại thuật cho họ một thí dụ khác. “Nước thiên đàng giống như men mà một phụ nữ nọ lấy trộn với ba lường bột cho đến khi nó dậy lên.”34Chúa Giê-xu đã dùng các thí dụ để nói những điều này với các đoàn dân đông. Ngài chẳng nói gì mà không dùng thí dụ. 35Điều này để làm ứng nghiệm những gì đã được phán qua đấng tiên tri rằng: “Ta sẽ mở miệng nói những thí dụ. Ta sẽ nói những điều kín giấu từ lúc lập nền thế gian.”36Sau đó, Chúa Giê-xu rời khỏi đoàn dân đông và đi vào nhà. Các môn đồ của Ngài đến và thưa với Ngài rằng: “Xin giải thích cho chúng tôi thí dụ về cỏ dại trong ruộng lúa.” 37Chúa Giê-xu đáp lời họ và nói rằng: “Người gieo giống tốt là Con Người. 38Ruộng lúa là thế gian; và giống tốt đây là con cái của nước trời. Cỏ dại là con cái của ma quỷ, 39và kẻ thù đã gieo cỏ dại là ma quỷ. Mùa gặt là kỳ tận thế và con gặt là các thiên sứ.40Bởi vậy, cũng như cỏ dại được gom lại và đốt trong lửa, thì khi kỳ tận thế đến cũng sẽ như vậy. 41Con Người sẽ sai các thiên sứ Ngài và họ sẽ loại ra khỏi nước của Ngài tất cả những thứ làm cho phạm tội và tất cả những ai phạm tội. 42Họ sẽ quăng những người đó vào trong lò lửa, là nơi có khóc lóc và nghiến răng. 43Sau đó, người công bình sẽ chói sáng như mặt trời trong nước của Cha mình. Ai có tai, hãy lắng nghe.44Nước trời giống như một kho báu được chôn giấu trong một đám ruộng. Một người tìm thấy nó và giấu nó đi. Người vui mừng đi bán mọi thứ mình có và mua đám ruộng đó. 45Lại nữa, nước thiên đàng giống như một thương buôn đang tìm kiếm ngọc trai quý giá. 46Khi người đã tìm thấy một viên ngọc trai có giá trị rất lớn, thì người đi và bán hết mọi thứ mình có để mua nó.47Một lần nữa, nước thiên đàng giống như một cái lưới được ném xuống biển và bắt lấy đủ mọi loài. 48Khi lưới đầy, những người đánh cá sẽ kéo nó lên bờ. Sau đó, họ ngồi lại và thu lấy tất cả những thứ tốt cho vào những thùng đựng, còn những thứ vô giá trị thì họ quăng đi.49Kỳ tận thế cũng sẽ như vậy. Các thiên sứ sẽ đến và phân kẻ ác ra khỏi người công bình. 50Họ sẽ quăng những người đó vào trong lò lửa, là nơi có khóc lóc và nghiến răng.51Các anh em có hiểu tất cả những điều này không?” Các môn đồ thưa rằng: “Dạ có.” 52Lúc đó, Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Bởi vậy, thầy dạy luật nào trở thành môn đồ của nước thiên đàng thì giống như một người chủ nhà, người đó lấy ra những thứ cũ và mới từ trong kho của mình.” 53Sau khi Chúa Giê-xu trình bày tất cả những thí dụ này, thì Ngài đi khỏi chỗ đó.54Bấy giờ, Chúa Giê-xu trở về quê hương mình và dạy dỗ dân chúng trong nhà hội. Kết quả là họ kinh ngạc mà nói rằng: “Người này lấy sự khôn ngoan và những phép lạ này từ đâu? 55Chẳng phải người này là con trai của người thợ mộc sao? Chẳng phải mẹ người là Ma-ri sao? Và anh em người chẳng phải là Gia-cơ, Giô-sép, Si-môn và Giu-đa hay sao? 56Và chị em của người, chẳng phải hết thảy họ đều ở giữa chúng ta hay sao? Như vậy, người lấy đâu ra tất cả những điều này?”57Họ trở nên khó chịu với Ngài. Nhưng Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Một tiên tri luôn được tôn trọng, ngoại trừ ngay tại quê hương mình và trong gia đình của mình.” 58Ngài không làm nhiều phép lạ ở đó bởi vì sự vô tín của họ.

Chapter 14

1Khoảng thời gian đó, Hê-rốt, là vua chư hầu, đã nghe tin tức về Chúa Giê-xu. 2Vua nói với các tôi tớ mình rằng: “Đây là Giăng Báp-tít; người đã sống lại từ cõi chết. Vì thế, những quyền phép này đang hành động trong người.”3Vua Hê-rốt đã cho người bắt giữ Giăng, xiềng lại và tống vào ngục vì cớ Hê-rô-đia, vợ của Phi-líp, em người. 4Vì Giăng đã nói với vua rằng: “Vua không được phép cưới người phụ nữ đó làm vợ.” 5Hê-rốt lẽ ra đã giết Giăng, nhưng vua sợ dân chúng bởi vì họ xem Giăng là một tiên tri.6Nhưng khi ngày sinh nhật của Hê-rốt đến, con gái của Hê-rô-đia đã nhảy múa giữa mọi người và làm hài lòng Hê-rốt. 7Đáp lại, vua hứa rằng sẽ cho nàng bất cứ điều gì nàng xin.8Sau khi được mẹ chỉ dẫn, nàng tâu rằng: “Ngay tại đây, xin ban cho thần cái đầu của Giăng Báp-tít đặt trên một cái dĩa.” 9Vua vô cùng bối rối bởi lời thỉnh cầu của nàng, nhưng vì cớ lời hứa của mình và bởi sự có mặt của những người dự tiệc trong bữa tối đó nên vua đã truyền làm y như lời nàng.10Vua cho người chém đầu Giăng ở trong ngục. 11Sau đó, đầu của ông được đặt trên một cái dĩa và được đem cho con gái của Hê-rô-đia, nàng bèn đem nó đến cho mẹ mình. 12Sau đó, các môn đồ của Giăng đã đến, lấy xác và chôn cất người. Sau việc này, họ đã đến thuật lại cho Chúa Giê-xu.13Khi Chúa Giê-xu nghe điều này, Ngài rời khỏi đó trên một chiếc thuyền để đến một nơi vắng vẻ. Khi đám đông nghe việc đó, họ đi bộ theo Ngài từ thành này qua thành khác. 14Bấy giờ, Chúa Giê-xu đến trước họ và nhìn thấy một đám người rất đông. Ngài động lòng thương xót họ và chữa lành bệnh tật của họ.15Khi trời tối, các môn đồ đến với Ngài và thưa rằng: “Đây là một nơi hoang vắng và trời đã tối. Xin thầy cho đám đông đi, để họ có thể vào các làng mà mua thức ăn cho mình.”16Nhưng Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Họ không cần phải đi. Các anh em hãy cho họ chút gì đó để ăn.” 17Các môn đồ thưa với Ngài rằng: “Chúng tôi chỉ có đây năm ổ bánh và hai con cá.” 18Chúa Giê-xu nói: “Hãy đem chúng đến cho thầy.”19Bấy giờ, Chúa Giê-xu truyền cho đám đông ngồi xuống trên bãi cỏ. Ngài cầm năm ổ bánh và hai con cá. Đang khi ngước nhìn lên trời, Ngài chúc phước và bẻ những ổ bánh ra rồi đưa cho các môn đồ, các môn đồ đưa chúng cho đám đông. 20Tất cả họ đều ăn và được no nê. Sau đó, họ nhặt những gì còn sót lại từ những mảnh vụn thức ăn – tất cả là mười hai giỏ đầy. 21Những người đã ăn vào khoảng năm ngàn người nam, chưa tính phụ nữ và trẻ em.22Lập tức, Chúa truyền cho các môn đồ vào thuyền và đi trước Ngài sang bờ bên kia, trong khi đích thân Ngài biểu đám đông rời đi. 23Sau khi đã cho đám đông rời đi rồi, Ngài đi một mình lên núi để cầu nguyện. Khi trời đã tối, Ngài ở đó một mình. 24Nhưng lúc đó, vì gió thổi ngược, nên con thuyền đang ở giữa biển gần như mất lái bởi vì những cơn sóng.25Trong giờ thứ tư của đêm, Chúa Giê-xu đi bộ trên mặt biển đến gần họ. 26Khi các môn đồ nhìn thấy Ngài bước đi trên biển, họ kinh khiếp và nói rằng: “Đó là một con ma,” rồi họ la lên trong sợ hãi. 27Nhưng Chúa Giê-xu đã lập tức nói với họ rằng: “Hãy can đảm! Chính là Thầy đây! Đừng sợ.”28Phi-e-rơ đáp lời Ngài và nói rằng: “Lạy Chúa, nếu là Ngài, xin truyền lệnh cho con được đến với Ngài trên mặt nước.” 29Chúa Giê-xu phán: “Hãy đến.” Thế là Phi-e-rơ bước ra khỏi thuyền và đi trên mặt nước để đến với Chúa Giê-xu. 30Nhưng khi Phi-e-rơ nhìn thấy gió thổi, ông trở nên sợ hãi. Khi sắp chìm xuống, ông kêu lên rằng: “Chúa ôi, cứu con!”31Chúa Giê-xu lập tức giơ tay ra, nắm lấy Phi-e-rơ và nói cùng ông rằng: “Con có ít đức tin quá, sao con lại nghi ngờ?” 32Sau đó, khi Chúa Giê-xu và Phi-e-rơ đã bước vào thuyền, gió liền ngừng thổi. 33Bấy giờ, các môn đồ trong thuyền đã thờ phượng Chúa Giê-xu và nói rằng: “Ngài thật sự là Con Đức Chúa Trời.”34Khi đã qua đến bờ bên kia, họ đi vào xứ Gê-nê-xa-rết. 35Khi dân chúng ở đó nhận ra Chúa Giê-xu, họ đã loan tin này ra khắp các khu vực xung quanh, và họ đem đến cho Ngài những người bị bệnh. 36Họ cầu xin Ngài chỉ cần cho họ chạm vào vạt áo của Ngài, và tất cả những người chạm vào Ngài đều được lành bệnh.

Chapter 15

1Bấy giờ, một số người Pha-ri-si và các thầy dạy luật từ Giê-ru-sa-lem đến với Chúa Giê-xu. Họ nói rằng: 2“Tại sao các môn đồ của Ngài lại vi phạm những truyền thống của các trưởng lão? Họ đã không rửa tay khi ăn.” 3Chúa Giê-xu đáp lời họ và nói rằng: “Còn các ông – tại sao lại vì những truyền thống của mình mà vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời?4Vì Đức Chúa Trời có phán rằng: ‘Hãy hiếu kính cha mẹ ngươi,’ và ‘Ai nói điều dữ về cha hoặc mẹ mình thì chắc chắn sẽ chết.’ 5Nhưng các ông lại nói rằng: ‘ai nói với cha hoặc mẹ mình rằng: ‘những sự giúp đỡ lẽ ra cha mẹ nhận được từ con thì giờ đây nó đã là của lễ được dâng lên cho Đức Chúa Trời rồi’ 6thì người đó không cần phải hiếu kính với cha mình nữa. Bởi điều này, các ông đã vì cớ những truyền thống của mình mà làm cho lời Đức Chúa Trời trở nên vô giá trị.7Hỡi những kẻ giả hình kia, Ê-sai đã nói tiên tri rất đúng về các ông khi nói rằng: 8‘Dân này lấy môi miệng mà tôn kính ta, nhưng lòng chúng thì cách xa ta. 9Chúng thờ phượng ta vô ích, bởi vì những giáo lý mà chúng dạy đều là những mệnh lệnh của con người.’”10Bấy giờ, Ngài gọi đoàn dân đến với Ngài và nói với họ rằng: “Hãy nghe và hiểu điều này — 11Chẳng có gì vào trong miệng lại làm ô uế một người. Thay vào đó, những gì ra từ miệng, mới là điều làm ô uế một người.”12Bấy giờ, các môn đồ đến và thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Thầy có biết rằng người Pha-ri-si cảm thấy bị xúc phạm khi họ nghe thấy điều này không?” 13Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Cây nào Cha thiên thượng của thầy không trồng thì sẽ bị nhổ lên. 14Hãy mặc kệ họ; họ là những người dẫn đường bị mù. Nếu một người mù dẫn một người mù khác, thì cả hai sẽ rơi xuống hố.”15Phi-e-rơ đáp lại và thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Xin giải thích cho chúng tôi thí dụ này.” 16Chúa Giê-xu nói: “Anh em vẫn chưa hiểu sao? 17Bộ Các anh em không thấy rằng hễ thứ gì cho vào miệng, đi vào bụng rồi sau đó sẽ được thải ra ngoài hay sao?18Nhưng những thứ nói ra ngoài miệng đến từ tấm lòng. Chúng là những thứ làm ô uế một người. 19Vì từ tấm lòng nảy sinh ra những ác tưởng, giết người, tà dâm, bất khiết tình dục, trộm cắp, làm chứng dối và những lời sỉ nhục. 20Đây là những điều làm ô uế một người. Nhưng việc ăn với đôi tay không sạch không làm ô uế người đó.”21Bấy giờ, Chúa Giê-xu bỏ đi khỏi đó và lui về những vùng xung quanh thành Ty-rơ và Si-đôn. 22Tại đó, một phụ nữ người Ca-na-an đi ra từ vùng đó; bà la lên rằng: “Lạy Chúa, con vua Đa-vít, xin thương xót tôi; con gái tôi đang bị quỷ dày vò quá chừng.” 23Nhưng Chúa Giê-xu không đáp với bà lời nào. Các môn đồ đến và nài xin Ngài, họ nói rằng: “Xin biểu bà ấy đi đi, vì bà ấy đang đi theo và la lối om sòm đàng sau chúng ta.”24Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Ta chẳng được sai đến cho bất kỳ ai, ngoại trừ những con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên.” 25Nhưng người đàn bà đó đến và quỳ gối xuống trước mặt Ngài, thưa rằng: “Chúa ôi, xin giúp con.” 26Ngài đáp lời rằng: “Thật không đúng khi đem bánh của con cái mà quăng cho những chó con.”27Bà thưa rằng: “Đúng vậy, thưa Chúa, nhưng những con chó nhỏ ít nhất cũng ăn được chút bánh vụn rơi xuống từ bàn của chủ mình.” 28Bấy giờ, Chúa Giê-xu đáp lời và nói với bà rằng: “Này bà, đức tin của bà thật lớn là dường nào. Việc đó sẽ được thực hiện cho bà y như điều bà mong muốn.” Và trong chính giờ đó, con gái bà được lành bệnh.29Chúa Giê-xu rời khỏi chỗ đó và đi đến gần biển Ga-li-lê. Khi Ngài đã lên trên một ngọn đồi và ngồi xuống tại đó. 30Những đoàn dân đông liền đến với Ngài. Họ đem theo những người què, người mù, người câm và những người bị tàn tật, cùng nhiều người bị đau ốm. Họ đem những người đó đến dưới chân Chúa Giê-xu và Ngài chữa lành cho họ. 31Vì thế, đám đông rất đỗi kinh ngạc khi nhìn thấy những người câm nói lại được, người tàn tật được lành, người què bước đi và người mù nhìn thấy. Họ ngợi khen Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.32Chúa Giê-xu gọi các môn đồ lại và nói rằng: “Thầy thương xót đoàn dân đông đó bởi vì họ đã ở với Thầy ba ngày rồi mà không có gì để ăn. Thầy không muốn biểu họ đi về khi chưa cho họ ăn chút gì đó, họ sẽ bị xỉu trên đường.” 33Các môn đồ thưa rằng: “Chúng tôi có thể kiếm đâu ra đủ bánh ở một nơi hoang vắng thế này để thỏa mãn cơn đói của một đoàn dân đông dường ấy?” 34Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Các anh em có bao nhiêu ổ bánh?” Họ thưa rằng: “Có bảy ổ bánh và vài con cá nhỏ.” 35Bấy giờ, Chúa Giê-xu truyền cho đoàn dân ngồi xuống đất.36Ngài cầm bảy ổ bánh và mấy con cá, sau khi tạ ơn, Ngài bẻ bánh ra và đưa cho các môn đồ. Các môn đồ đưa chúng cho đoàn dân. 37Tất cả những người đó ăn và được no nê. Sau đó họ thu lượm những mảnh vụn thức ăn còn thừa lại, cả thảy là bảy giỏ đầy. 38Những người đã ăn là bốn ngàn người nam, bên cạnh còn có phụ nữ và trẻ em. 39Bấy giờ, Chúa Giê-xu biểu đoàn dân đi về, rồi Ngài vào thuyền và đi vào khu vực Ma-ga-đan.

Chapter 16

1Người Pha-ri-si và Sa-đu-sê đã đến và thử Ngài bằng cách đòi Ngài tỏ cho họ xem một dấu lạ từ trời. 2Nhưng Ngài đáp lời và nói với họ rằng: “Vào buổi chiều, các ông nói: ‘Thời tiết sẽ tốt, vì bầu trời màu hồng.’3Vào buổi sáng, các ông bảo: ‘Thời tiết hôm nay sẽ xấu vì bầu trời màu đỏ và u ám.’ Các ông biết cách phân tích biểu hiện của bầu trời, nhưng các ông không thể giải thích được những dấu hiệu của các thời kỳ. 4Một thế hệ gian ác và tà dâm tìm kiếm một dấu lạ, nhưng chẳng có dấu nào được ban cho ngoại trừ dấu lạ của Giô-na.” Sau đó, Chúa Giê-xu rời khỏi họ và bỏ đi.5Các môn đồ đã đến bờ bên kia, nhưng họ quên đem theo bánh. 6Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Hãy cẩn thận và cảnh giác với men của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê.” 7Các môn đồ bàn luận với nhau và nói rằng: “Đây là vì chúng ta không có đem theo bánh.” 8Chúa Giê-xu nhận thấy điều này thì Ngài nói rằng: “Hỡi những anh em ít đức tin, sao các anh em lại bàn luận với nhau và nói rằng chính là vì các anh em đã không đem bánh theo?9Có phải các anh em vẫn chưa hiểu hay không nhớ chuyện năm ổ bánh cho năm ngàn người ăn và bao nhiêu giỏ bánh mà các anh em đã thu lượm lại? 10Các anh em cũng chẳng nhớ bảy ổ bánh cho bốn ngàn người ăn và bao nhiêu giỏ mà các anh em đã nhặt lên hay sao?11Làm thế nào mà các anh em không hiểu rằng thầy không phải đang nói với các anh em về bánh? Hãy cẩn thận và coi chừng men của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê.” 12Bấy giờ, họ mới hiểu rằng Ngài không nói với họ hãy coi chừng men trong bánh, nhưng là coi chừng sự dạy dỗ của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê.13Bấy giờ, khi Chúa Giê-xu đã bước vào phần đất của thành Sê-sa-rê Phi-líp, Ngài hỏi các môn đồ rằng: “Người ta nói rằng Con Người là ai?” 14Họ thưa rằng: “Một số người nói là Giăng Báp-tít; một số thì nói là Ê-li; và số khác thì nói là Giê-rê-mi hoặc một trong các đấng tiên tri.” 15Ngài nói với họ rằng: “Nhưng còn các anh em thì nói ta là ai?” 16Để đáp lời Ngài, Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: “Ngài là Chúa Cứu Thế, Con Đức Chúa Trời hằng sống.”17Chúa Giê-xu đáp lời và nói với ông rằng: “Si-môn, con Giô-na, phước cho anh, vì thịt và huyết chẳng bày tỏ điều này cho anh biết, nhưng là Cha thầy, là Đấng ở trên thiên đàng đã tỏ cho anh. 18Thầy cũng nói cùng anh rằng, anh là Phi-e-rơ và trên đá này, thầy sẽ xây dựng Hội Thánh của thầy. Các cửa của âm phủ sẽ chẳng thắng hơn được nó.19Thầy sẽ ban cho anh chìa khóa của nước trời. Hễ điều gì anh buộc trên đất thì sẽ bị buộc ở trên trời, và hễ điều gì anh mở ở dưới đất thì sẽ được mở ở trên trời.” 20Bấy giờ, Chúa Giê-xu truyền lệnh cho các môn đồ rằng họ không nên nói với bất kỳ ai rằng Ngài là Chúa Cứu Thế.21Từ thời điểm đó, Chúa Giê-xu bắt đầu nói với các môn đồ rằng Ngài phải đến Giê-ru-sa-lem, chịu đựng nhiều điều khốn khổ dưới tay những trưởng lão, thầy tế lễ cả và các thầy dạy luật. Ngài sẽ bị giết và sống lại vào ngày thứ ba. 22Bấy giờ, Phi-e-rơ đưa Ngài qua một bên và trách Ngài rằng: “Nguyện xin điều này sẽ chẳng đến với Ngài, Chúa ôi; nguyện xin điều này không bao giờ xảy ra cho Ngài.” 23Nhưng Chúa Giê-xu quay lại và phán với Phi-e-rơ rằng: “Hãy lui ra đàng sau ta, Sa-tan! Ngươi là một hòn đá làm vấp chân ta, vì ngươi không quan tâm đến những việc của Đức Chúa Trời, nhưng lo cho những điều thuộc về con người.”24Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với các môn đồ của Ngài rằng: “Nếu ai muốn theo Thầy, thì người đó phải bỏ mình đi, mang lấy thập tự giá của mình mà theo ta. 25Vì ai muốn cứu sự sống mình sẽ mất nó, và ai mất sự sống mình vì cớ thầy thì sẽ tìm thấy nó. 26Vì có lợi gì cho một người nếu người đó được cả thế gian, nhưng để mất sự sống mình? Người đó có thể lấy gì để đổi lại sự sống mình?27Vì Con Người sẽ đến trong vinh hiển của Cha Ngài với các thiên sứ của Ngài. Bấy giờ, Ngài sẽ trả cho mỗi người tùy theo công việc mình làm. 28Thầy nói thật cùng các anh em, sẽ có một số người trong các anh em đang đứng đây, là những người sẽ không nếm trải sự chết cho đến khi họ nhìn thấy Con Người đến trong nước Ngài.”

Chapter 17

1Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu dẫn Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng, em người theo mình và đem họ lên một ngọn núi cao. 2Ngài hóa hình trước mặt họ. Mặt Ngài chiếu sáng như mặt trời và áo Ngài trở nên như ánh sáng vậy.3Kìa, trước mặt họ có Môi-se và Ê-li đang trò chuyện với Ngài. 4Phi-e-rơ thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Chúa ôi, đây là một nơi rất tốt để chúng ta ở lại. Nếu Ngài muốn, tôi sẽ dựng ở đây ba cái lều – một cho Ngài, một cho Môi-se và một cho Ê-li.”5Trong khi ông vẫn còn đang nói thì một đám mây sáng chói phủ trên họ và có một tiếng nói ra từ đám mây đó phán rằng: “Này là Con yêu dấu của ta, là Con mà ta đẹp lòng. Hãy lắng nghe Con đó.” 6Khi các môn đồ nghe điều đó, họ té sấp mặt xuống và rất sợ hãi. 7Bấy giờ, Chúa Giê-xu đến và chạm vào họ, Ngài nói: “Hãy đứng dậy và đừng sợ hãi.” 8Lúc đó, họ ngước nhìn lên nhưng chẳng thấy ai ngoại trừ một mình Chúa Giê-xu mà thôi.9Khi họ đang đi xuống núi, Chúa Giê-xu truyền cho họ rằng: “Đừng thuật lại những gì mình thấy với bất kỳ ai cho đến khi Con Người đã sống lại từ kẻ chết.” 10Các môn đồ hỏi Ngài rằng: “Vậy tại sao các thầy dạy luật nói rằng Ê-li phải đến trước?”11Chúa Giê-xu đáp lời và nói cùng họ rằng: “Thật ra, Ê-li sẽ đến để phục hồi muôn vật. 12Nhưng thầy nói cho các anh em biết rằng, Ê-li đã đến rồi, thế nhưng họ không nhận biết người. Thay vào đó, họ làm mọi điều mình muốn với người. Cũng vậy, Con Người cũng sẽ chịu khổ trong tay họ.” 13Bấy giờ, các môn đồ hiểu rằng Ngài đang nói với họ về Giăng Báp-tít.14Khi họ đã đến chỗ đám đông, một người nọ đến cùng Ngài, quỳ gối xuống trước Ngài và thưa rằng: 15“Chúa ôi, xin thương xót con trai tôi vì nó bị bệnh động kinh và khổ sở vô cùng. Nó thường té vào lửa hoặc rơi xuống nước. 16Tôi đã đem nó đến cho các môn đồ của Ngài, nhưng họ không thể chữa cho nó khỏi được.”17Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Hỡi dòng dõi bại hoại và vô tín, tôi sẽ phải ở với các người cho đến chừng nào? Tôi phải chịu đựng các người bao lâu nữa đây? Hãy đem đứa trẻ đến đây.” 18Chúa Giê-xu quở nó thì ma quỷ liền ra khỏi nó. Từ lúc đó, đứa con trai được chữa lành.19Bấy giờ, các môn đồ gặp riêng Chúa Giê-xu và thưa rằng: “Tại sao chúng tôi không thể đuổi nó ra được?” 20Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Bởi vì đức tin ít ỏi của các anh em; thầy nói thật cùng các anh em, nếu các anh em có đức tin chỉ bằng một hạt cải, thì các anh em cũng có thể nói với hòn núi này rằng: ‘Hãy dời khỏi chỗ này sang chỗ kia,’ thì nó sẽ dời đi và chẳng có gì mà các anh em không thể làm được. 21[1](#footnote-target-1)22Trong khi họ ở tại Ga-li-lê, Chúa Giê-xu đã nói với các môn đồ của Ngài rằng: “Con Người sẽ bị nộp vào tay người ta. 23Họ sẽ giết Ngài, đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại.” Các môn đồ trở nên hết sức buồn bã.24Khi họ đã đến thành Ca-bê-na-um, những người thu loại thuế nửa siếc-lơ đến với Phi-e-rơ và nói rằng: “Thầy của anh có nộp thuế nửa siếc-lơ không?” 25Phi-e-rơ đáp rằng: “Có.” Nhưng khi Phi-e-rơ vào nhà, Chúa Giê-xu mở lời trước mà nói với ông rằng: “Si-môn, anh nghĩ gì về điều này? Các vua ở trên đất này thu thuế hoặc vật cống nạp từ ai? Từ thần dân của mình hay từ những người ngoại bang?”26Khi Phi-e-rơ thưa rằng: “Từ những người ngoại bang”, Chúa Giê-xu nói cùng ông rằng: “Vậy, những thần dân được miễn trả thuế. 27Nhưng e rằng chúng ta sẽ khiến cho những người thu thuế phạm tội, nên anh hãy đi ra biển, thả câu và kéo lên con cá nào mắc câu trước tiên. Khi banh miệng nó ra, anh sẽ tìm thấy một đồng siếc-lơ. Hãy cầm lấy và đưa cho những người thu thuế đặng nộp thuế cho thầy và cho anh.”

[1](#footnote-caller-1)Các bản cổ xưa đáng tin cậy nhất lượt bỏ câu 21. Nhưng loại quỷ này không đi ra khỏi trừ khi cầu nguyện và kiêng ăn.

Chapter 18

1Cùng lúc đó, các môn đồ đến với Chúa Giê-xu và thưa rằng: “Ai là lớn hơn hết trong nước thiên đàng?” 2Chúa Giê-xu đã gọi một đứa trẻ nhỏ đến với Ngài, đặt nó ngồi giữa họ, 3và nói rằng: “Thầy nói thật cùng các anh em, trừ khi các anh em ăn năn và trở nên như những đứa nhỏ này, thì các anh em không thể nào vào được nước thiên đàng.4Vì vậy, ai hạ mình xuống giống như đứa nhỏ này, thì người đó là lớn hơn hết trong nước thiên đàng. 5Và ai nhân danh thầy tiếp một đứa trẻ như đứa nhỏ này chính là tiếp rước thầy. 6Nhưng ai khiến cho một trong những đứa nhỏ tin nơi thầy phạm tội, thì người đó nên bị buộc một cối đá lớn vào cổ mà chết chìm dưới đáy biển thì hơn.7Khốn thay cho thế gian bởi cớ những thời kỳ gây ra sự vấp phạm! Vì những thời kỳ đó cần phải đến, nhưng khốn thay cho người nào mà qua họ, những thời kỳ đó sẽ đến! 8Nếu tay hoặc chân của anh em khiến anh em vấp phạm, hãy chặt bỏ và quăng nó xa khỏi anh em. Thà anh em bị thương tật hoặc què quặt mà bước vào sự sống đời đời, còn hơn có đủ tay hoặc chân mà bị quăng vào lửa đời đời.9Nếu mắt khiến anh em vấp phạm, hãy móc nó ra và quăng nó xa khỏi anh em. Thà anh em bước vào sự sống đời đời với một con mắt, còn hơn là có đủ cả hai mắt mà bị quăng vào lửa đời đời.10Hãy cẩn thận đừng khinh dể bất kỳ đứa nhỏ nào trong số này. Vì Thầy nói cùng các anh em rằng, trên thiên đàng, các thiên sứ của chúng luôn đứng hầu trước mặt Cha thầy, là Đấng ở trên trời. 12Các anh em suy nghĩ sao? Nếu ai đó có một trăm con chiên, nhưng một con trong số đó đi lạc, chẳng phải người đó sẽ để chín mươi chín con chiên trên sườn đồi mà đi tìm con chiên đã đi lạc hay sao? 13Và nếu tìm thấy được con chiên đó, thì thầy nói thật cùng các anh em, chẳng phải người đó sẽ vui mừng vì nó hơn là vì chín mươi chín con chiên không bị lạc hay sao. 14Cũng vậy, Cha các anh em trên trời không muốn bất cứ một ai trong số những đứa nhỏ này phải bị hư mất.15Nếu những anh em khác phạm tội cùng các anh em, hãy đi, chỉ ra lỗi của người đó giữa anh em và người đó mà thôi. Nếu người đó nghe các anh em, các anh em sẽ được lại anh em mình. 16Nhưng nếu người đó không chịu lắng nghe các anh em, hãy dẫn theo với mình một hoặc hai anh em nữa, để cho bởi miệng của hai hoặc ba người làm chứng mà mỗi lời nói đều sẽ được chứng thực.17Còn nếu người đó từ chối lắng nghe các anh em, hãy trình vấn đề đó cho Hội Thánh. Nếu người cũng không chịu nghe Hội Thánh, thì hãy coi người đó như một dân ngoại và người thu thuế.18Thầy nói thật cùng các anh em, bất cứ điều gì các anh em buộc dưới đất sẽ bị buộc trên thiên đàng. Và bất cứ điều gì các anh em mở ở dưới đất sẽ được mở trên thiên đàng. 19Hơn nữa, Thầy nói cho các anh em rằng nếu hai người trong các anh em đồng lòng với nhau về bất kỳ điều gì mà người khác cầu xin, thì điều đó sẽ được thực hiện cho họ bởi Cha thầy, là Đấng ở trên trời. 20Vì nơi đâu có hai ba người tập họp lại trong danh thầy, thì thầy sẽ ở giữa họ.”21Bấy giờ, Phi-e-rơ đến và thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Thưa Chúa, khi anh em phạm tội cùng tôi thì tôi sẽ tha thứ cho họ bao nhiêu lần? Có phải là bảy lần không?” 22Chúa Giê-xu nói cùng ông rằng: “Thầy không nói với anh là bảy lần, nhưng là bảy mươi lần bảy.23Bởi vậy, nước thiên đàng tương tự như một vị vua nọ muốn tính sổ nợ với những người đầy tớ của mình. 24Khi vua bắt đầu tính sổ, một đầy tớ được đem đến cho vua, là người nợ vua mười ngàn ta-lâng. 25Nhưng vì người đó không có phương tiện gì để trả, nên vua truyền rằng người đó phải bị bán đi, cùng với vợ, con và mọi thứ mà người đó có để có thể trả nợ.26Thế nên, người đầy tớ đã quỳ xuống trước mặt vua và thưa rằng: ‘Thưa chủ, xin kiên nhẫn với tôi, thì tôi sẽ trả cho chủ mọi thứ.’ 27Thế là vì lòng thương xót, người chủ của tên đầy tớ đó đã tha cho đi và tha luôn cả món nợ của người đó.28Nhưng khi người đầy tớ đó đi ra thì gặp một trong những người đầy tớ khác, là người đã nợ hắn một trăm đơ-ni-ê. Hắn túm lấy người đó, siết cổ anh ta mà nói rằng: ‘Hãy trả cho tôi những gì anh nợ tôi.’ 29Nhưng người bạn đó quỳ xuống năn nỉ hắn: ‘Xin kiên nhẫn với tôi, thì tôi sẽ trả cho anh.’30Nhưng người đầy tớ đầu tiên đó khước từ. Thay vào đó, hắn đi và bỏ tù người bạn của mình cho đến khi người đó trả hết những gì người đó đã nợ hắn. 31Khi những người bạn đầy tớ khác thấy những gì đã xảy ra, họ rất buồn. Họ đến thưa với chủ mọi điều đã xảy ra.32Sau đó, chủ của người đầy tớ đã cho gọi hắn lại và nói rằng: ‘Hỡi người đầy tớ gian ác kia, ta đã tha thứ cho ngươi toàn bộ món nợ bởi vì ngươi đã nài xin ta. 33Chẳng lẽ nào ngươi lại không làm ơn cho người bạn của mình, như ta đã làm ơn cho ngươi?’34Người chủ rất đỗi tức giận và nộp hắn cho những người tra khảo cho đến khi hắn trả xong tất cả những gì còn nợ. 35Như vậy, nếu mỗi người trong các anh em không thật lòng tha thứ cho anh em mình, thì Cha thiên thượng của thầy sẽ làm như vậy với các anh em.”

Chapter 19

1Lúc đó, khi Chúa Giê-xu nói xong những lời này, Ngài rời khỏi Ga-li-lê và vào trong xứ Giu-đê, bên kia sông Giô-đanh. 2Những đoàn dân rất đông theo Ngài và tại đó, Ngài đã chữa lành cho họ.3Người Pha-ri-si đã đến với Ngài, thử Ngài mà nói rằng: “Một người có được ly dị vợ mình với bất kỳ lý do nào không?” 4Chúa Giê-xu đáp lời họ và nói rằng: “Các ông có đọc thấy rằng Ngài là Đấng đã tạo dựng nên họ từ lúc ban đầu và Ngài làm nên người nam cùng người nữ?5Và Ngài cũng phán rằng: ‘Vì lý do này, người nam sẽ lìa cha mẹ mình mà hiệp với vợ, cả hai sẽ trở nên một thịt’ 6Vì thế, họ không còn là hai, nhưng là một thịt. Vậy, những gì Đức Chúa Trời đã kết hiệp với nhau, thì đừng ai phân rẽ ra.”7Họ nói với Ngài rằng: “Vậy tại sao Môi-se lại truyền cho chúng tôi đưa một tờ đơn ly dị rồi sau đó cho nàng đi?” 8Ngài nói với họ rằng: “Vì sự cứng lòng của quý vị mà Môi-se đã cho phép các quý vị ly dị vợ mình, nhưng từ ban đầu thì không phải như thế. 9Tôi nói với các quý vị rằng hễ ai ly dị vợ mình, ngoại trừ vì tội tà dâm, mà cưới một người khác thì đã phạm tội ngoại tình rồi. Người nam nào cưới một người phụ nữ bị ly dị cũng phạm tội ngoại tình.”10Các môn đồ thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Nếu đó là trường hợp của người nam với vợ mình, thì kết hôn là điều không tốt.” 11Nhưng Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Không phải mọi người đều có thể chấp nhận được sự dạy dỗ này, nhưng chỉ những người được cho phép mới chấp nhận được nó mà thôi. 12Vì có những người bị hoạn từ khi lọt lòng mẹ, và có những người bị hoạn do người ta gây ra. Cũng có những người vì nước trời mà tự làm cho mình nên hoạn. Ai có thể nhận lãnh sự dạy dỗ này, hãy để người nhận lãnh.”13Bấy giờ, người ta đem một số trẻ nhỏ đến với Ngài để Ngài đặt tay trên chúng mà cầu nguyện, nhưng các môn đồ quở trách họ. 14Tuy nhiên, Chúa Giê-xu nói rằng: “Hãy để những con trẻ đó đến và đừng ngăn cấm chúng đến với thầy, vì nước thiên đàng thuộc về những con trẻ như thế.” 15Rồi Ngài đặt tay trên chúng, sau đó, Ngài rời khỏi đó.16Khi đó, có một người nam đến với Chúa Giê-xu và thưa rằng: “Thưa Thầy, tôi phải làm việc lành nào để tôi có được sự sống đời đời?” 17Chúa Giê-xu nói với anh ta rằng: “Tại sao anh lại hỏi tôi việc nào là tốt lành? Chỉ có một việc lành mà thôi, nhưng nếu anh muốn bước vào sự sống đời đời, hãy giữ các điều răn.”18Người đó thưa với Ngài rằng: “Là những điều răn nào?” Chúa Giê-xu nói rằng: “Anh chớ giết người, chớ phạm tội tà dâm, chớ trộm cắp và đừng làm chứng dối, 19hãy hiếu kính cha mẹ và yêu thương người lân cận như mình.”20Người trai trẻ đó thưa với Ngài: “Tôi đã vâng giữ tất cả những điều này. Tôi còn cần điều gì nữa?” 21Chúa Giê-xu nói với anh ta rằng: “Nếu anh mong ước nên trọn vẹn, hãy đi, bán những gì mình có mà bố thí cho người nghèo thì anh sẽ có của báu ở trên thiên đàng. Sau đó, hãy đến mà theo Thầy.” 22Nhưng khi người trai trẻ đó nghe thấy những gì Chúa Giê-xu nói, anh ta bỏ đi với vẻ đau khổ vì anh ta là một người có nhiều của cải.23Chúa Giê-xu nói với các môn đồ rằng: “Thầy nói thật cùng các anh em, thật khó cho một người giàu vào nước thiên đàng. 24Thầy lại nói cùng các anh em rằng, một con lạc đà chui qua lỗ một cây kim còn dễ hơn một người giàu vào nước Đức Chúa Trời.”25Khi các môn đồ nghe thấy như thế, họ rất kinh ngạc và thưa rằng: “Vậy thì ai có thể được cứu?” 26Chúa Giê-xu nhìn họ và nói rằng: “Với con người thì điều này là không thể, nhưng với Đức Chúa Trời thì mọi sự đều có thể.” 27Bấy giờ, Phi-e-rơ thưa với Ngài và nói rằng: “Thưa Thầy, chúng tôi đã bỏ hết mọi thứ mà theo thầy. Vậy chúng tôi sẽ có gì?”28v 28 Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “thầy nói thật cùng các anh em, các anh em là những người đã theo ta, trong sự sống lại, khi Con Người ngồi trên ngai vinh hiển Ngài, các anh em cũng sẽ ngồi trên mười hai ngai mà xét đoán mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên.29Ai đã rời bỏ gia đình, anh em, chị em, cha, mẹ, con cái hoặc đất đai vì cớ thầy, sẽ nhận lãnh một trăm lần hơn và hưởng được sự sống đời đời. 30Nhưng có nhiều người là đầu sẽ trở nên cuối và nhiều người cuối sẽ trở nên đầu.

Chapter 20

1Vì nước thiên đàng giống như một người chủ đất nọ, ông đi ra để thuê nhân công cho vườn nho mình từ sáng sớm. 2Sau khi thống nhất với họ về tiền công một ngày là một đơ-ni-ê, thì ông sai họ vào vườn nho của mình.3Vào giờ thứ ba trong ngày, ông đi ra lần nữa và nhìn thấy những nhân công khác đang đứng ở không ngoài chợ. 4Ông nói với họ rằng: ‘Mấy anh kia, hãy đi vào vườn nho và tôi sẽ trả công xứng đáng cho các anh.’ Thế là họ đi làm việc.5Đến giờ thứ sáu, ông lại đi ra và thêm lần nữa vào giờ thứ chín, ông cũng làm y như vậy. 6Một lần nữa, chừng giờ thứ mười một, ông đi ra, vẫn thấy những người khác đang đứng không. Ông nói với họ: ‘Sao các anh đứng đây suốt ngày dài không làm gì cả?’ 7Họ thưa rằng: ‘Bởi vì không ai thuê chúng tôi.’ Ông nói với họ: ‘Các anh, hãy đi vào vườn nho.’8Tối đến, người chủ vườn nho nói với đốc công của mình: ‘Hãy gọi những nhân công vào và trả lương cho họ, bắt đầu từ người cuối đến người đầu.’ 9Khi những nhân công được thuê vào giờ thứ mười một đến, mỗi người trong bọn họ đều nhận được một đơ-ni-ê. 10Khi những nhân công đầu tiên đến, họ nghĩ rằng mình sẽ được nhận nhiều hơn, nhưng mỗi người họ cũng chỉ nhận một đơ-ni-ê.11Khi nhận tiền công của mình, họ phàn nàn về người chủ đất. 12Họ nói rằng: ‘Những nhân công cuối cùng đó chỉ làm việc có một giờ, nhưng lại coi họ ngang bằng với chúng tôi, chúng tôi đã chịu sự cực nhọc của cả một ngày và chịu cả cái nóng cháy da.’13Nhưng người chủ đáp lời và nói với một người trong số họ rằng: ‘Các anh ơi, tôi không có làm gì sai trái với các anh. Chẳng phải các anh đã đồng ý với tôi tiền công là một đơ-ni-ê sao? 14Hãy nhận những gì thuộc về các anh và đi đi. Tôi muốn trả cho những nhân công được thuê vào giờ cuối này thế nào là tùy ý tôi.15Tôi không được phép làm điều mình muốn với tài sản mình hay sao? Hay là vì tôi tốt bụng mà anh em không ưng mắt?’ 16Vì vậy, người cuối sẽ nên đầu và người đầu sẽ nên cuối.”17Khi Chúa Giê-xu đang lên thành Giê-ru-sa-lem, Ngài đem theo mười hai môn đồ và trên đường đi, Ngài nói với họ rằng: 18“Hãy cẩn thận, chúng ta đang đi lên Giê-ru-sa-lem, Con Người sẽ bị nộp vào tay các thầy tế lễ cả và các thầy dạy luật. Họ sẽ kết án người tội chết 19và sẽ giao người cho Dân Ngoại để họ nhạo báng người, đánh đập người và đóng đinh người. Nhưng vào ngày thứ ba, người sẽ được sống lại.”20Bấy giờ, mẹ của hai con trai Xê-bê-đê cùng các con trai mình đến với Chúa Giê-xu. Bà quỳ gối xuống trước mặt Ngài và cầu xin Ngài một điều. 21Chúa Giê-xu hỏi bà rằng: “Chị mong muốn điều gì?” Bà thưa với Ngài: “Xin cho phép hai con trai của tôi một đứa được ngồi bên hữu, một đứa được ngồi bên tả của Ngài trong nước Ngài.”22Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Chị không biết mình đang cầu xin điều gì đâu. Hai anh em có thể uống được chén mà thầy sắp sửa phải uống không?” Họ thưa với Ngài rằng: “Chúng tôi có thể.” 23Ngài nói với họ rằng: “Thật ra anh em sẽ uống chén của Thầy. Nhưng để ngồi bên hữu và bên tả của Thầy không phải là việc Thầy có thể ban cho được, vì vị trí này được ban cho những người đã được định bởi Cha của Thầy.” 24Khi mười môn đồ khác nghe thấy việc này, họ rất không vừa lòng với hai anh em.25Nhưng Chúa Giê-xu gọi họ đến với Ngài mà nói rằng: “Các anh em biết rằng những lãnh đạo của dân ngoại đều bắt người ta phục dịch mình và những người nắm vị trí quan trọng sẽ áp đặt thẩm quyền trên người khác. 26Nhưng giữa vòng các anh em thì không được như vậy. Thay vào đó, ai muốn làm lớn giữa vòng các anh em thì phải làm đầy tớ các anh em. 27Và ai khao khát làm người đứng đầu giữa vòng các anh em thì phải làm đầy tớ các anh em. 28Giống như Con Người không đến để được phục vụ, nhưng là để phục vụ, và để phó sự sống mình để mua chuộc cho nhiều người.”29Khi họ từ thành Giê-ri-cô đi ra, một đoàn dân rất đông đi theo Ngài. 30Và họ nhìn thấy có hai người mù đang ngồi bên đường. Khi hai người nghe rằng Chúa Giê-xu đang đi ngang qua, họ liền la lên: “Chúa ôi, Con vua Đa-vít ôi, hãy thương xót chúng tôi.” 31Nhưng đám đông la rầy họ, bảo họ hãy yên lặng. Tuy nhiên, họ còn la lớn hơn nữa rằng: “Chúa ôi, Con vua Đa-vít ôi, xin thương xót chúng tôi.”32Bấy giờ, Chúa Giê-xu dừng lại và gọi họ, bảo rằng: “Các anh mong muốn tôi làm gì cho các anh?” 33Họ thưa với Ngài rằng: “Chúa ôi, xin cho chúng tôi được sáng mắt.” 34Bấy giờ, bởi động lòng thương xót, Chúa Giê-xu rờ đến mắt họ. Lập tức, họ được sáng mắt và đi theo Ngài.

Chapter 21

1Khi Chúa Giê-xu và các môn đồ Ngài đến gần thành Giê-ru-sa-lem, và khi đã đến thành Bê-pha-giê, bên Núi Ô-li-ve, thì Chúa Giê-xu sai hai môn đồ đi, 2Ngài nói với họ: “Hãy đi vào làng kế bên, các anh em sẽ thấy ngay một con lừa bị buộc ở đó và một con lừa con đang ở với nó. Hãy mở dây buộc và đem chúng đến cho thầy. 3Nếu có ai nói gì về việc đó, các anh em hãy trả lời rằng: ‘Chúa cần đến chúng’ thì người đó sẽ lập tức để chúng đi với các anh em.”4Khi đó, việc này xảy ra để cho những gì được phán qua đấng tiên tri được ứng nghiệm. Đấng tiên tri có nói rằng: 5“Hãy nói với con gái của Si-ôn, kìa, Vua các ngươi đang đến cùng ngươi, hạ mình và cỡi trên một con lừa, và trên lưng của một con lừa con, là con của lừa cái.”6Bấy giờ, các môn đồ đi và làm y theo những gì Chúa Giê-xu đã dạy họ. 7Họ đem con lừa cái và con lừa con về, rồi trải áo mình lên chúng và Chúa Giê-xu ngồi lên đó. 8Hầu hết đám đông đều trải áo mình trên đường, còn những người khác thì chặt những nhánh cây rồi trải chúng trên đường.9Những đoàn dân đông đi trước Chúa Giê-xu và những người đi theo sau Ngài đều la lên rằng: “Ngợi khen cho con vua Đa-vít. Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến. Ngợi khen Ngài ở nơi chí cao!” 10Khi Chúa Giê-xu đã vào thành Giê-ru-sa-lem, cả thành đều bị khuấy động và dân thành hỏi nhau: “Người này là ai?” 11Đám đông đáp rằng: “Đây là tiên tri Giê-xu, đến từ thành Na-xa-rét xứ Ga-li-lê.”12Bấy giờ, Chúa Giê-xu bước vào đền thờ của Đức Chúa Trời. Ngài đuổi tất cả những người buôn bán ra khỏi đền thờ. Ngài cũng hất đổ bàn của những người đổi tiền và ghế của những người bán bồ câu. 13Ngài phán cùng họ rằng: “Có lời chép rằng: ‘Nhà ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện,’ nhưng các ông đã biến nó thành ra một hang trộm cướp.” 14Bấy giờ, người mù và người què đều đến với Ngài trong đền thờ và Ngài chữa lành cho họ.15Nhưng khi các thầy tế lễ cả và các thầy dạy luật nhìn thấy những điều đáng kinh ngạc mà Ngài đã làm, và khi họ nghe thấy dân chúng tung hô trong đền thờ rằng: “Ngợi khen con vua Đa-vít,” thì họ hết sức giận dữ. 16Họ nói với Ngài rằng: “Ông có nghe những gì mấy người này đang nói không?” Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Có! Nhưng chẳng phải các ông chưa từng đọc thấy rằng: ‘Từ miệng con trẻ và con đương bú, người sẽ có lời ngợi khen tốt nhất’ hay sao?” 17Sau đó, Chúa Giê-xu rời khỏi họ và đi vào thành Bê-tha-ni để ngủ ở đó.18Vào buổi sáng, khi Ngài trở vào thành, thì Ngài đói. 19Ngài nhìn thấy một cây vả bên đường. Ngài đến gần nó nhưng chẳng thấy gì trên cây ngoại trừ lá của nó. Ngài phán cùng nó rằng: “Sẽ chẳng có trái nào ra từ mầy nữa.” Lập tức, cây vả đó héo khô đi.20Khi các môn đồ nhìn thấy điều đó họ ngạc nhiên và nói rằng: “Làm thế nào cây vả lại tức thì héo khô thế kia?” 21Chúa Giê-xu đáp lời và nói với họ rằng: “Thầy nói thật cùng các anh em, nếu các anh em có đức tin và không có lòng nghi ngờ, thì các anh em sẽ không chỉ làm được điều đã xảy ra với cây vả này thôi, mà các anh em sẽ có thể nói ngay cả với ngọn đồi này rằng: ‘Hãy nhấc mình lên và ném xuống biển đi,’ thì điều đó sẽ được thực hiện. 22Mọi điều các anh em tin và cầu xin, thì các anh em sẽ nhận được.”23Khi Chúa Giê-xu đã vào trong đền thờ, các thầy tế lễ cả và những trưởng lão trong dân chúng đã đến với Ngài khi Ngài đang dạy dỗ và hỏi rằng: “Bởi thẩm quyền nào mà ông làm những điều này? Và ai cho ông thẩm quyền này?” 24Chúa Giê-xu đáp cùng họ rằng: “Tôi cũng sẽ hỏi các ông một câu. Nếu các ông trả lời tôi được, thì cũng sẽ nói cho các ông biết tôi làm những điều này với thẩm quyền nào.25Phép báp-têm của Giăng – nó từ đâu đến, từ trời hay từ con người?” Họ bàn với nhau rằng: “Nếu chúng ta nói: ‘Từ trời,’ thì người sẽ nói với chúng ta rằng: ‘Vậy tại sao các ông không tin Giăng?’ 26Nhưng nếu chúng ta trả lời: ‘Từ con người,’ thì chúng ta sợ đám đông, bởi tất cả họ đều coi Giăng là một tiên tri.” 27Thế nên họ trả lời Chúa Giê-xu rằng: “Chúng tôi không biết.” Ngài cũng nói với họ rằng: “Tôi cũng sẽ không cho các ông biết tôi làm những điều này bởi thẩm quyền nào.28Nhưng các ông suy nghĩ gì? Một người đàn ông nọ có hai con trai. Ông ta đến với đứa con lớn, và bảo rằng: “Hỡi con, hôm nay hãy vào làm việc trong vườn nho.’ 29Đứa con trai đó đáp rằng: ‘Con sẽ không đi,’ nhưng sau đó, nó đổi ý và đi. 30Rồi người đàn ông đó đến với đứa con trai thứ hai và cũng nói y như vậy. Đứa con trai này trả lời rằng: ‘Con sẽ đi, thưa cha,’ nhưng nó lại không đi.31Đứa nào trong hai con trai đó thực hiện ý muốn của cha mình? Họ đáp rằng: “Là đứa lớn.’” Chúa Giê-xu nói cùng họ rằng: “Tôi nói thật cùng các ông, những người thu thuế và gái điếm sẽ vào nước Đức Chúa Trời trước các ông. 32Vì Giăng đã đến với các ông trong đường lối công bình, nhưng các ông không tin người; trong khi những người thu thuế và gái điếm thì lại tin. Còn các ông, thậm chí khi nhìn thấy điều đó xảy ra vẫn không chịu ăn năn để tin nơi người.33Hãy lắng nghe một thí dụ khác nữa. Một người nọ có rất nhiều đất đai. Ông ta trồng một vườn nho, xây hàng rào xung quanh nó, đào một nơi ép rượu trong đó, xây một tháp canh và cho những người trồng nho thuê. Sau đó, ông đi sang một xứ khác. 34Khi mùa thu hoạch nho đến gần, ông sai một vài đầy tớ đến chỗ những người trồng nho để thu hoạch nho của mình về.35Nhưng những người trồng nho đó bắt lấy những đầy tớ của người, đánh người này, giết người kia và còn ném đá người khác nữa. 36Một lần nữa, chủ đất lại sai những đầy tớ khác đến, đông hơn trước, nhưng những người trồng nho cũng đãi họ y như vậy. 37Sau đó, người chủ đất sai chính con trai mình đến với họ vì nghĩ rằng: “Họ sẽ tôn trọng con trai của mình.’38Nhưng khi những người trồng nho nhìn thấy người con trai đó, họ nói với nhau rằng: “Đây là đứa con kế tự. Chúng ta hãy giết nó để sở hữu sản nghiệp này.’ 39Thế là họ bắt lấy người con trai, ném ra khỏi vườn nho và giết đi.40Vậy, khi người chủ vườn nho đến, người sẽ làm gì với những người trồng nho này?” 41Họ thưa với Ngài rằng: “Người sẽ hình phạt những kẻ đó cách nặng nề nhất, và sau đó sẽ cho những người trồng nho khác thuê vườn nho, là những người sẽ giao trái nho cho chủ khi chúng chín.”42Chúa Giê-xu nói với họ rằng: ‘Chẳng phải các ông chưa từng đọc thấy trong Kinh Thánh có chép: “Hòn đá mà những người thợ xây khước từ đã trở nên viên đá góc nhà. Việc này từ Chúa mà đến, và nó thật lạ lùng trong mắt ngươi?’43Bởi vậy, tôi nói cùng các ông, nước Đức Chúa Trời sẽ bị cất khỏi các ông và được giao cho một nước nuôi dưỡng những hạt giống của nó. 44Ai rơi nhằm đá này sẽ bị vỡ nát thành những mảnh vụn. Nhưng hễ nó rơi trúng ai, thì nó sẽ đập nát người đó.”45Khi các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nghe thấy những thí dụ này họ biết rằng Ngài đang nói về họ. 46Nhưng hễ khi nào họ cố gắng ra tay với Ngài, thì họ lại sợ đám đông, bởi vì dân chúng coi Ngài là một tiên tri.

Chapter 22

1Chúa Giê-xu lại nói cùng họ và một lần nữa, Ngài dùng thí dụ mà phán rằng: 2“Nước thiên đàng giống như một vua nọ tổ chức tiệc cưới cho con trai mình. 3Vua sai các đầy tớ mình đi gọi những ai đã được mời đến dự tiệc cưới, nhưng họ lại không đến.4Một lần nữa, vua sai những đầy tớ khác mà nói rằng: “Hãy nói với chúng, là những kẻ được mời rằng: ‘Hãy xem, ta đã dọn sẵn bữa tối của ta. Bò lớn và bò con mập đã được giết thịt, và mọi thứ đã sẵn sàng. Hãy đến dự tiệc cưới.’”5Nhưng những người đó không coi lời mời của vua là quan trọng. Một số người quay trở về với đồng ruộng của mình, một số khác thì trở về với chỗ buôn bán của mình. 6Những người khác nữa thì túm lấy các tôi tớ của vua, sỉ nhục họ, rồi giết họ đi. 7Vua rất tức giận. Ông sai quân lính mình giết những kẻ giết người đó và đốt thành của họ.8Sau đó, vua truyền cho các tôi tớ của mình rằng: ‘Tiệc cưới đã sẵn sàng, nhưng những kẻ được mời đó không xứng đáng. 9Vậy, hãy đi ra những ngã tư đường và hễ thấy ai thì mời người nấy đến dự tiệc cưới.’ 10Các tôi tớ đi ra ngoài đường lớn và tập hợp tất cả những người mà họ tìm thấy, cả xấu lẫn tốt. Vì vậy, phòng tiệc cưới đầy ắp khách tham dự.11Nhưng khi vua đi ra để gặp những vị khách, vua thấy một người không mặc áo dành cho lễ cưới. 12Vua nói với người đó: ‘Anh kia, làm thế nào anh vào đây mà không mặc áo lễ vậy?’ Người đó im lặng.13Lúc đó, vua truyền cho các đầy tớ rằng: ‘Hãy trói chân tay gã này lại rồi quăng ra chỗ tối tăm ngoài kia, là chỗ sẽ có khóc lóc và nghiến răng.’ 14Vì nhiều người được gọi, nhưng ít người được chọn.”15Bấy giờ, người Pha-ri-si đi và lên kế hoạch làm thế nào để có thể gài bẫy Chúa Giê-xu trong chính lời nói của Ngài. 16Sau đó, họ sai các môn đồ của mình cùng với những người nhà Hê-rô-đia đến với Ngài. Họ thưa với Chúa Giê-xu rằng: “Thưa Thầy, chúng tôi biết rằng Thầy là thành thật và rằng Thầy dạy dỗ đường lối của Đức Chúa Trời trong lẽ thật. Thầy không quan tâm đến ý kiến của người khác, và Thầy không thiên vị người này với người kia. 17Vì thế, xin cho chúng tôi biết Thầy nghĩ gì về điều này? Nộp thuế cho Sê-sa là hợp pháp hay không hợp pháp?”18Chúa Giê-xu hiểu rõ sự gian ác của họ, nên Ngài nói rằng: “Hỡi những kẻ giả hình, tại sao các người lại thử tôi? 19Hãy đưa cho tôi xem đồng tiền nộp thuế.” Bấy giờ, họ đưa cho Ngài một đồng đơ-ni-ê.20Chúa Giê-xu nói với họ: “Hình và tên trên này là của ai?” 21Họ đáp lời Ngài: “Của Sê-sa.” Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Vậy thì hãy trả cho Sê-sa những gì của Sê-sa, và trả cho Đức Chúa Trời những gì của Đức Chúa Trời.” 22Khi nghe thấy như vậy, họ rất đỗi kinh ngạc. Bấy giờ, họ lui khỏi Ngài và bỏ đi.23Trong ngày đó, một số người Sa-đu-sê đã đến với Ngài, họ là những người nói rằng không có sự sống lại. Họ hỏi Chúa Giê-xu 24rằng: “Thưa Thầy, Môi-se có nói: ‘Nếu một người đàn ông chết mà không có con, thì em trai của người phải cưới vợ người mà sinh con cho anh mình.’25Có bảy anh em kia. Người lớn nhất lập gia đình rồi chết mà không có con cái. Người để lại vợ mình cho em trai. 26Sau đó, người thứ hai cũng y như vậy, rồi người thứ ba, cho đến người thứ bảy. 27Rồi sau cùng, người nữ đó cũng chết. 28Vậy, khi sống lại, nàng sẽ là vợ của ai trong số bảy anh em đó? Vì tất cả họ đều là chồng của nàng.”29Chúa Giê-xu đáp lời và nói với họ rằng: “Các ông nhầm rồi, bởi vì các ông không biết Kinh Thánh, cũng không biết quyền phép của Đức Chúa Trời. 30Vì trong sự sống lại, người ta không cưới gả, cũng không hứa hôn. Thay vào đó, họ sẽ giống như các thiên sứ trên thiên đàng vậy.31Về sự sống lại của kẻ chết, các ông không đọc thấy có lời của Đức Chúa Trời phán với chúng ta rằng, 32'Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Gia-cốp sao'? Đức Chúa Trời không phải là Chúa của kẻ chết, nhưng là của kẻ sống." 33Khi đám đông nghe thấy điều này, họ đều lấy làm kinh ngạc về sự dạy dỗ của Ngài.34Nhưng khi những người Pha-ri-si nghe thấy rằng Chúa Giê-xu đã khiến những người Sa-đu-sê không thể nói nên lời, thì họ tập hợp nhau lại. 35Một trong số họ là thầy dạy luật, đã hỏi một câu hỏi đặng thử Ngài— 36“Thưa Thầy, điều răn nào là lớn nhất trong luật pháp?"37Chúa Giê-xu nói với ông rằng: “‘Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn và hết sức mà kính mến Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi.’ 38Đây là mạng lệnh lớn và trước nhất.39Có một mạng lệnh thứ hai giống như nó đó là - ‘Ngươi phải yêu mến người lân cận như mình.’ 40Toàn bộ luật pháp và lời tiên tri đều dựa trên hai mạng lệnh này.”41Bấy giờ, trong khi người Pha-ri-si vẫn còn hội họp với nhau, thì Chúa Giê-xu hỏi họ một câu hỏi. 42Ngài hỏi rằng: “Các ông nghĩ gì về Chúa Cứu Thế? Ngài là con của ai?” Họ trả lời Ngài rằng: “Là con vua Đa-vít.”43Chúa Giê-xu nói cùng họ rằng: “Vậy làm thế nào bởi Thánh Linh, mà vua Đa-vít lại gọi Ngài là Chúa, khi nói rằng: 44‘Đức Giê-hô-va phán với Chúa tôi, “Hãy ngồi bên hữu của ta, cho đến khi ta khiến các kẻ thù ngươi thành bệ chân ngươi.”’?”45Như vậy, nếu vua Đa-vít gọi Chúa Cứu Thế là ‘Chúa,’ thì làm thế nào Ngài là con vua Đa-vít được? 46Không ai có thể đáp một lời nào với Ngài, và cũng không ai dám hỏi Ngài thêm câu hỏi nào nữa kể từ ngày hôm đó.

Chapter 23

1Sau đó, Chúa Giê-xu phán với những đoàn dân đông và các môn đồ mình 2rằng: “Các thầy dạy luật và người Pha-ri-si đang ngồi chỗ của Môi-se. 3Vì thế, bất kỳ điều gì họ truyền cho các anh em làm, hãy làm và tuân giữ chúng. Nhưng đừng bắt chước việc làm của họ, vì họ nói những điều đó, nhưng sau lại không làm theo.4Thật vậy, họ buộc những gánh nặng khó mang, rồi sau đó đặt chúng lên vai người dân. Nhưng chính họ không thèm động ngón tay để mang lấy chúng. 5Tất cả những việc họ làm, họ làm để được dân chúng nhìn thấy. Vì họ làm túi đựng kinh thánh của mình rộng, và kéo tua áo mình cho dài ra.6Họ thích những chỗ cao trọng trong lễ tiệc và những chỗ quan trọng trong nhà hội, 7cùng với những lời chào đặc biệt nơi phố chợ và thích được dân chúng gọi mình là ‘Thầy’.8Nhưng các anh em không được phép để người ta gọi mình là ‘Thầy’, vì các anh em chỉ có một thầy và tất cả đều là anh em với nhau. 9Cũng đừng gọi người nào trên đất là cha mình, bởi vì các anh em chỉ có một Cha, và Ngài ở trên thiên đàng. 10Cũng đừng gọi ai là ‘thầy’, vì các ngươi chỉ có một Thầy, là Chúa Cứu Thế.11Nhưng người lớn nhất giữa vòng các anh em sẽ là tôi tớ các anh em. 12Ai nâng mình lên cao sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên.13Nhưng khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Các ông đóng cửa nước thiên đàng lại trước mặt người ta. Vì các ông tự mình không vào đó và cũng không cho phép những ai sắp sửa vào đó được bước vào. 14[1](#footnote-target-1)15Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông đi cùng trời cuối bể để khiến một người cải đạo. Nhưng khi người ấy cải đạo, thì các ông lại khiến người đó thành ra con của địa ngục gấp hai lần các ông.16Khốn thay cho các ông, những người dẫn đường bị mù, các ông là người nói rằng: ‘Ai lấy đền thờ mà thề, thì chẳng sao. Nhưng ai lấy vàng của đền thờ mà thề, thì người đó bị buộc với lời thề của mình.’ 17Hỡi những kẻ dại mù lòa, vậy thì cái nào lớn hơn, vàng hay đền thờ là nơi đã biệt riêng những vàng đó cho Đức Chúa Trời?18Và ‘Ai lấy bàn thờ mà thề, thì chẳng sao. Nhưng ai lấy của lễ đặt trên bàn thờ mà thề, thì người đó bị buộc với lời thề mình.’ 19Hỡi dân mù lòa, vậy thì cái nào lớn hơn, của lễ hay là bàn thờ là nơi dâng những của lễ đó cho Đức Chúa Trời?20Bởi vậy, ai lấy bàn thờ mà thề, tức là lấy bàn thờ lẫn tất cả những gì ở trên bàn thờ mà thề. 21Còn ai lấy đền thờ mà thề, tức là lấy đền thờ và cả Đấng đang ngự trong đền thờ mà thề. 22Còn ai lấy trời mà thề, tức là lấy ngôi của Đức Chúa Trời và cả Đấng đang ngự trên ngôi đó mà thề.23Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông đánh thuế phần mười trên bạc hà, thì là và rau ngò, nhưng lại bỏ sót những việc quan trọng hơn của luật pháp – tức là sự công bình, lòng thương xót và đức tin. Đó là những việc lẽ ra các ông nên làm và cũng không nên bỏ sót những việc kia. 24Hỡi những kẻ dẫn đường bị mù kia, các ông câu nệ việc nhỏ nhưng nuốt cả con lạc đà!25Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông rửa sạch chén dĩa bên ngoài, nhưng bên trong chúng đầy thứ bóp chẹt và tham lam. 26Những người Pha-ri-si mù lòa kia, trước hết, hãy rửa sạch bên trong chén và dĩa, để bên ngoài cũng có thể trở nên sạch sẽ.27Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông giống như những mồ mả tô trắng, bên ngoài trông đẹp đẽ, nhưng bên trong đầy những xương người chết và đủ thứ dơ bẩn. 28Cũng vậy, bề ngoài các ông cũng ra vẻ công bình trước người ta, nhưng bề trong các ông đầy sự giả hình và tội lỗi.29Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông xây lăng mộ cho các tiên tri và sửa sang mồ mả của người công bình. 30Các ông nói rằng: ‘Nếu chúng ta sống trong thời của cha ông chúng ta, thì chúng ta chắc hẳn sẽ không dự phần với họ trong việc làm đổ máu các đấng tiên tri đâu.’ 31Bởi vậy, các ông tự chứng minh rằng mình là con cái của những người đã giết chết các đấng tiên tri.32Các ông cũng đã phạm tội tương đương với cha ông của mình rồi. 33Này loài rắn, dòng dõi của rắn lục, các ông sẽ làm thế nào để thoát khỏi sự hình phạt của hỏa ngục?34Vì vậy, hãy xem, tôi sẽ sai các tiên tri, những người khôn ngoan và những thầy dạy luật đến với các ông. Các ông sẽ giết chết và đóng đinh một số người trong đó, đánh đòn một số người khác trong các nhà hội mình và xua đuổi họ từ thành này qua thành khác. 35Hậu quả sẽ giáng trên các ông – đó là máu của tất cả những người công bình đã đổ ra trên đất sẽ đổ lại trên các ông, từ máu của người công bình A-bên cho đến máu của Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, là những người mà các ông đã giết chết ngay giữa nơi thánh và bàn thờ. 36Tôi nói thật cùng các ông, tất cả những điều đó sẽ xảy ra cho thế hệ này.37Giê-ru-sa-lem ơi là Giê-ru-sa-lem, ngươi đã giết chết các tiên tri và ném đá những người được sai đến với ngươi! Bao nhiêu lần ta đã khao khát tập hợp con cái của ngươi lại, giống như gà mái túc gà con dưới cánh mình, nhưng ngươi không chịu! 38Hãy cẩn thận, vì nhà của ngươi sẽ bị bỏ hoang. 39Vì ta phán cùng ngươi, từ bây giờ trở đi, ngươi sẽ không thấy ta cho đến khi ngươi nói rằng: ‘Phước cho đấng nhân danh Chúa mà đến.’”

[1](#footnote-caller-1)Một số bản cổ xưa đáng tin cậy nhất lượt bỏ câu 14. (Một số bản thêm câu này sau câu 12), câu 14: Khốn thay cho những kẻ giả hình các người, những thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Vì các ông xâu xé những người góa bụa.

Chapter 24

1Chúa Giê-xu từ đền thờ đi ra và đang khi đi trên đường. Các môn đồ đến với Ngài và chỉ cho Ngài xem những tòa nhà của đền thờ. 2Nhưng Ngài đáp lời và nói với họ rằng: “Các anh em có nhìn thấy tất cả những thứ này không? Thầy nói thật cùng các anh em, sẽ không còn một hòn đá nào còn nằm lại trên một hòn đá khác mà không bị dỡ xuống.3Khi Ngài ngồi trên đỉnh đồi Ô-li-ve, các môn đồ đến riêng với Ngài và thưa rằng: “Xin cho chúng tôi biết chừng nào những điều này sẽ xảy ra? Dấu hiệu cho sự hiện đến của thầy và kỳ tận thế sẽ là gì?” 4Chúa Giê-xu đáp lời và nói với họ rằng: “Hãy cẩn thận hầu để không ai dẫn các anh em đi sai lạc. 5Vì nhiều người sẽ nhân danh thầy mà đến. Họ sẽ nói rằng: ‘Ta là Chúa Cứu Thế,’ và sẽ dẫn nhiều người đi sai lạc.6Các anh em sẽ nghe về chiến tranh và những lời tường thuật về chiến tranh. Hãy cẩn thận để các anh em không bị bối rối, vì những điều này phải xảy ra; nhưng kỳ tận thế vẫn chưa đến. 7Vì nước này sẽ nổi lên chống lại nước kia và vương quốc này sẽ chống lại vương quốc kia. Sẽ có đói kém và động đất ở nhiều nơi. 8Nhưng tất cả những điều này chỉ là khởi đầu của những cơn đau chuyển dạ mà thôi.9Bấy giờ họ sẽ nộp các anh em vào hoạn nạn và giết các anh em. Vì cớ danh Thầy, mọi nước sẽ ghét các anh em. 10Rồi sau đó, nhiều người sẽ vấp phạm và lừa dối nhau, ghen ghét nhau. 11Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dẫn nhiều người đi sai lạc.12Bởi vì tội lỗi sẽ nhân lên thêm nhiều, nên lòng yêu mến của nhiều người sẽ nguội lạnh. 13Nhưng ai chịu đựng đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. 14Tin lành về nước trời sẽ được giảng ra trong cả thế gian như một lời làm chứng cho hết thảy các nước. Rồi sau đó, sự cuối cùng sẽ đến.15Như vậy, khi các anh em nhìn thấy sự hoang tàn gớm ghiếc, là điều đã được nói bởi tiên tri Đa-ni-ên, đang khi ông đứng trong nơi thánh (hãy để cho người đọc hiểu), 16những ai đang ở trong xứ Giu-đê hãy chạy trốn lên núi, 17người đang ở trên mái nhà đừng có leo xuống để lấy bất cứ thứ gì trong nhà mình, 18và người đang ở ngoài đồng đừng trở về để lấy áo khoác của mình.19Trong những ngày đó, khốn thay cho những ai đang mang thai và đang cho con bú! 20Hãy cầu xin rằng ngày lánh nạn của các anh em không rơi vào mùa đông, hay nhằm vào ngày Sa-bát. 21Vì sẽ có sự hoạn nạn lớn, chưa từng có từ lúc khởi đầu của thế gian cho đến nay và cũng sẽ không bao giờ lặp lại nữa. 22Trừ khi những ngày đó được giảm bớt, nếu không thì không một loài xác thịt nào được cứu. Nhưng vì cớ những người được chọn, nên những ngày đó sẽ được giảm bớt.23Bấy giờ, nếu có ai nói với các anh em: ‘Hãy xem, đây là Chúa Cứu Thế!’ hoặc ‘Kia là Chúa Cứu Thế!’ thì đừng tin. 24Vì những cứu thế giả và tiên tri giả sẽ đến tỏ ra những dấu lớn và việc lạ lùng, để nếu có thể họ sẽ dẫn đi sai lạc cả những người được chọn. 25Hãy cẩn thận, thầy đã nói trước điều đó với các anh em.26Vì vậy, nếu họ nói với các anh em: ‘Nhìn kìa, Chúa Cứu Thế đang ở trong hoang mạc,’ thì đừng đi ra ngoài hoang mạc. Hay là ‘Hãy xem kìa, Ngài đang ở phòng trong,’ thì đừng tin. 27Như khi sấm sét chớp lóe lên từ phía đông, và tia sáng tỏa ra trải dài đến phía tây, thì sự hiện đến của Con Người cũng sẽ như vậy. 28Ở đâu có một con thú chết, thì ở đó những con kên kên sẽ bu lại.29Nhưng ngay sau những ngày hoạn nạn đó, mặt trời sẽ trở nên tối tăm, mặt trăng sẽ không phát sáng, các ngôi sao sẽ từ trời rơi xuống và các quyền phép của thiên đàng sẽ bị rúng động.30Bấy giờ, dấu hiệu của Con Người sẽ xuất hiện trên bầu trời và mọi dân tộc trên đất sẽ đấm ngực mình. Họ sẽ thấy Con Người đến trên những đám mây trời với quyền phép và vinh hiển lớn. 31Với tiếng kèn lớn, Ngài sẽ sai thiên sứ Ngài và họ sẽ tập hợp những người được chọn từ bốn phương trời lại, từ cuối trời này đến tận cuối trời kia.32Hãy học lấy bài học từ cây vả. Khi nhánh nó trở nên mềm và trẩy lá, thì các anh em biết rằng mùa hè gần đến. 33Cũng vậy, khi các anh em thấy tất cả những điều này, thì các anh em nên biết rằng Ngài đang ở gần, đang kề bên các cửa.34Thầy nói thật cùng các anh em, thế hệ này sẽ không qua đi cho đến khi tất cả những điều này sẽ phải xảy ra. 35Trời và đất sẽ qua đi, nhưng lời thầy nói sẽ không bao giờ qua đi.36Nhưng về ngày và giờ thì không ai biết, thậm chí các thiên sứ trên trời cũng không, Con cũng không, chỉ có Cha biết mà thôi.37Giống như thời của Nô-ê, thì sự hiện đến của Con Người cũng sẽ như vậy. 38Giống như trong những ngày trước cơn nước lụt, người ta ăn uống, cưới hỏi cho đến ngày Nô-ê bước vào tàu, 39mà họ cũng chẳng biết gì cho đến khi nước lụt đến và cuốn họ đi mất – sự hiện đến của Con Người cũng sẽ như vậy.40Bấy giờ, có hai người nam ở ngoài đồng - một người sẽ được cất đi, còn một người sẽ bị bỏ lại. 41Hai người nữ đang xay cối - một người sẽ được cất đi, còn một người sẽ bị bỏ lại. 42Vì thế, hãy coi chừng vì các anh em không biết giờ nào Chúa sẽ đến.43Nhưng hãy nhớ rằng nếu chủ nhà đã biết giờ nào kẻ trộm sẽ đến, thì chắc hẳn người sẽ canh chừng và sẽ không để cho nhà mình bị đột nhập. 44Vì vậy, các anh em cũng phải sẵn sàng, vì Con Người sẽ đến trong giờ mà các anh em không ngờ.45Vậy, ai là đầy tớ khôn ngoan và trung tín, là người chủ giao coi sóc cả nhà mình để cung cấp đồ ăn cho mọi người đúng lúc? 46Phước cho người đầy tớ đó, là người mà chủ thấy họ đang làm việc khi chủ đến. 47Thầy nói thật cùng các anh em, chủ sẽ giao mọi thứ chủ sở hữu cho người đó coi sóc.48Nhưng nếu một đầy tớ gian ác tự nhủ trong lòng rằng: ‘Chủ ta sẽ chậm trễ,’ 49rồi bắt đầu đánh đập những đầy tớ khác giống như mình, và ăn uống với những kẻ say xỉn, 50người chủ của đầy tớ đó sẽ đến vào ngày mà đầy tớ đó không ngờ, vào giờ mà hắn không biết. 51Chủ sẽ cho người chặt hắn ra làm đôi và số phận của hắn sẽ giống như số phận của những kẻ giả hình, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.

Chapter 25

1Vậy, nước thiên đàng sẽ giống như mười trinh nữ cầm đèn của mình để đi đón chú rể. 2Năm người trong số họ dại dột còn năm người kia thì khôn ngoan. 3Vì khi năm người trinh nữ dại dột cầm đèn đi, họ không đem theo mình chút dầu nào. 4Nhưng những người trinh nữ khôn ngoan thì đem cả bình đựng dầu theo với đèn của mình.5Bấy giờ, khi chú rể đến trễ, tất cả họ đều buồn ngủ và ngủ quên. 6Nhưng nửa đêm, bỗng có tiếng kêu lên rằng: ‘Nhìn kìa, chú rể đến! Hãy đi ra để đón chàng.’7Bấy giờ, tất cả những người trinh nữ đó đứng dậy và sửa lại đèn của mình. 8Những người dại dột nói với những người khôn ngoan rằng: ‘Xin cho chúng tôi ít dầu của các chị bởi vì đèn của chúng tôi đang dần tắt.’ 9Nhưng những người khôn ngoan đáp rằng: ‘Vì sẽ chẳng đủ cho cả chúng tôi lẫn các chị, thế nên hãy đi gặp người bán dầu mà mua ít dầu cho mình.’10Trong khi họ đi mua dầu thì chú rể đến, những ai đã sẵn sàng thì đi cùng với người để đến dự tiệc cưới, và cánh cửa được đóng lại. 11Sau đó, những người trinh nữ kia cũng đến và thưa rằng: “Chủ ơi, chủ ơi, xin mở cửa cho chúng tôi.’ 12Nhưng chủ đáp lời và nói rằng: ‘Ta nói thật cùng các ngươi, ta chẳng biết các ngươi.’ 13Vậy, hãy cẩn thận bởi vì các anh em không biết ngày nào hay giờ nào.14Vì nó cũng giống như một người đàn ông kia sắp sửa đi đến một xứ khác. Người gọi các đầy tớ mình lại và trao cho họ của cải mình. 15Người đưa cho người này năm ta-lâng, người kia hai ta-lâng và người khác nữa một ta-lâng. Mỗi người tùy theo khả năng của họ, rồi người bắt đầu hành trình của mình. 16Lập tức, người đã nhận năm ta-lâng đi, dùng nó để đầu tư và lời được thêm năm ta-lâng nữa.17Cũng vậy, người đã nhận hai ta-lâng cũng lời được thêm hai ta-lâng nữa. 18Nhưng người đầy tớ đã nhận một ta-lâng thì đi, đào một cái lỗ dưới đất rồi chôn tiền của chủ mình xuống.19Bấy giờ, sau một thời gian dài, chủ của những người đầy tớ này trở về và tính toán sổ sách với họ. 20Người đầy tớ nhận năm ta-lâng đã đến và đưa thêm năm ta-lâng khác nữa, người thưa rằng: ‘Thưa chủ, chủ đã giao cho tôi năm ta-lâng. Chủ hãy xem, tôi đã làm ra thêm năm ta-lâng nữa.’ 21Người chủ nói với người đó rằng: ‘Được lắm, đầy tớ tốt và trung tín! Anh đã trung tín với một ít việc. Ta sẽ đặt anh coi sóc nhiều việc hơn. Hãy bước vào sự vui mừng của chủ.’22Người đầy tớ đã nhận hai ta-lâng đến và thưa rằng: ‘Thưa chủ, chủ giao cho tôi hai ta-lâng. Chủ xem, tôi đã làm ra thêm hai ta-lâng nữa.’ 23Người chủ nói với người rằng: ‘Được lắm, đầy tớ tốt và trung tín! Anh đã trung tín với một ít việc. Ta sẽ đặt anh coi sóc trên nhiều việc. Hãy bước vào sự vui mừng của chủ.’24Sau đó, người đầy tớ đã nhận một ta-lâng đến và thưa rằng: ‘Thưa chủ, tôi biết rằng chủ là một người nghiêm nhặt. Chủ gặt ở chỗ mình không gieo và thu hoạch ở chỗ mình không rải ra. 25Tôi sợ thế nên tôi đã đi và giấu ta-lâng của chủ dưới đất. Chủ xem, đây là những gì thuộc về chủ.’26Nhưng người chủ đáp với hắn rằng: ‘Này tên đầy tớ gian ác và biếng nhác kia, anh đã biết rằng ta gặt ở nơi ta chẳng gieo và thu hoạch ở chỗ ta chẳng rải ra. 27Vì thế, lẽ ra anh nên gởi tiền của ta vào nhà băng, rồi khi về, ta sẽ nhận lại cả vốn lẫn lời của ta.28Vậy, hãy lấy lại ta-lâng đó khỏi hắn và đưa số tiền đó cho người đầy tớ đã có mười ta-lâng. 29Vì ai đã có, thì sẽ được cho thêm - thậm chí là dư dật hơn nữa. Nhưng với những ai không có gì, thì thậm chí những gì hắn có - cũng sẽ bị lấy đi. 30Hãy quăng đứa đầy tớ vô ích đó vào nơi tối tăm bên ngoài kia, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.’31Khi Con Người đến trong sự vinh hiển của Ngài và mọi thiên sứ ở với Ngài, lúc đó, Ngài sẽ ngồi trên ngôi vinh hiển của Ngài. 32Trước mặt Ngài, hết thảy các nước sẽ họp nhau lại, và Ngài sẽ phân người này ra với người kia, như một người chăn phân chiên ra khỏi dê vậy. 33Ngài sẽ đặt chiên ở bên hữu mình, nhưng dê thì đặt ở bên tả.34Bấy giờ, Vua sẽ phán với những người ở bên hữu mình rằng: ‘Hãy đến, các ngươi đã được Cha ta ban phước, được hưởng lấy vương quốc đã chuẩn bị cho các ngươi từ khi lập nền thế gian. 35Vì ta đói các ngươi cho ta ăn; ta khát các ngươi cho ta nước uống; ta là khách lạ các ngươi cho ta vào nhà; 36ta trần truồng các ngươi cho ta mặc; ta đau ốm các ngươi chăm sóc cho ta; ta bị tù các ngươi đến với ta.’37Bấy giờ, người công bình sẽ đáp lời và nói rằng: ‘Lạy Chúa, chúng tôi đã thấy Ngài đói khi nào mà cho Ngài ăn? Hay là khát khi nào mà cho Ngài uống? 38Chúng tôi đã thấy Ngài là một khách lạ khi nào mà cho Ngài vào nhà? Hay là trần truồng khi nào mà cho Ngài mặc? 39Và khi nào chúng tôi đã thấy Ngài đau ốm, hay là bị tù mà đến với Ngài?’ 40Vua sẽ đáp lời và nói với họ rằng: ‘Ta nói thật cùng các ngươi, những gì các ngươi đã làm cho một người nhỏ nhất trong vòng anh em ta ở đây, tức là các ngươi đã làm điều đó cho ta.’41Bấy giờ, vua sẽ phán với những người ở bên tả rằng: ‘Hỡi các ngươi, là những kẻ đáng rủa sả, hãy lui khỏi ta mà vào lửa đời đời đã dành sẵn cho ma quỷ và các quỷ sứ của nó, 42bởi vì ta đói, các ngươi không cho ta đồ ăn; ta khát, các ngươi không cho ta uống; 43ta là một khách lạ, các ngươi không tiếp ta vào nhà; ta trần truồng, các ngươi không mặc cho ta; ta đau ốm và bị tù, các ngươi không quan tâm ta.’44Bấy giờ, chúng cũng sẽ đáp lời và nói rằng: ‘Thưa Chúa, chúng tôi đã thấy Ngài đói, hay khát, là một khách lạ, hay trần truồng, bệnh tật, bị tù khi nào mà chẳng giúp đỡ cho Ngài?’ 45Bấy giờ, vua sẽ đáp lời họ và nói rằng: ‘Ta nói thật cùng các ngươi, những gì các ngươi đã không làm cho một trong những kẻ nhỏ nhất trong số này, tức là các ngươi đã không làm cho ta.’ 46Những người đó sẽ đi vào hình phạt đời đời, nhưng người công bình sẽ vào trong sự sống đời đời.

Chapter 26

1Khi Chúa Giê-xu đã nói xong những lời này, thì Ngài nói với các môn đồ rằng: 2“Các anh em biết rằng sau hai ngày nữa, khi lễ Vượt Qua đến, thì Con Người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh.”3Bấy giờ, những thầy tế lễ cả và các trưởng lão của dân chúng tập hợp lại trong cung điện của thầy tễ lễ thượng phẩm, tên là Cai-phe. 4Họ âm mưu cùng nhau để lén bắt Chúa Giê-xu và giết Ngài. 5Vì họ nói rằng: “Không nên làm trong kỳ lễ, để không xảy ra nổi loạn trong vòng dân chúng.”6Lúc bấy giờ, Chúa Giê-xu đang ở tại Bê-tha-ni trong nhà của Si-môn, người bị phong cùi, 7đang khi Ngài ngồi dựa vào bàn, thì một người phụ nữ đã đến cùng Ngài tay cầm một chiếc bình ngọc trắng chứa dầu rất quý, và bà đã đổ dầu đó lên trên đầu của Ngài. 8Nhưng khi các môn đồ của Ngài nhìn thấy điều đó, thì họ nổi giận và nói rằng: “Lý do gì mà lại lãng phí như vầy? 9Dầu này lẽ ra có thể được bán để có một số tiền lớn mà đem cho người nghèo.”10Nhưng Chúa Giê-xu nói cùng họ rằng: “Tại sao các anh em làm khó người phụ nữ này? Vì nàng đã làm một việc tốt đẹp cho ta. 11Lúc nào các anh em cũng có người nghèo ở với mình, nhưng không phải lúc nào các anh em cũng có thầy ở bên cạnh.12Vì khi nàng đổ dầu lên người thầy, thì nàng đã làm điều đó cho việc chôn cất của thầy. 13Thầy nói thật cùng các anh em, hễ nơi nào Tin Lành này được giảng ra trong thế gian, thì những gì người nữ này đã làm cũng sẽ được nói đến để nhớ đến nàng.”14Bấy giờ, một trong mười hai môn đồ, tên là Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, đã đi đến với các thầy tế lễ cả 15và thưa rằng: “Các ông sẽ sẵn lòng cho tôi cái gì để tôi nộp Ngài cho các ông?” Họ cân ba mươi miếng bạc đưa cho hắn. 16Từ thời điểm đó, hắn tìm cơ hội để nộp Ngài cho họ.17Bấy giờ, vào ngày thứ nhất của lễ Bánh Không Men, các môn đồ đến với Chúa Giê-xu và thưa rằng: “Ngài muốn chúng tôi chuẩn bị cho Ngài ăn lễ Vượt Qua ở đâu?” 18Ngài nói rằng: “Hãy vào trong thành đến gặp một người nọ và nói với ông ta rằng: ‘Thầy bảo: “Giờ ta sắp đến; ta sẽ giữ lễ Vượt Qua tại nhà của ông cùng với các môn đồ của ta.”” 19Các môn đồ đã làm theo như lời Chúa Giê-xu chỉ dẫn và họ đã chuẩn bị một bữa ăn lễ Vượt Qua.20Tối đến, Ngài ngồi xuống ăn với mười hai môn đồ. 21Khi họ đang ăn, Ngài nói rằng: “Thầy nói thật cùng các anh em, một người trong các anh em sẽ phản thầy.” 22Họ hết sức đau buồn và mỗi người bắt đầu hỏi Ngài rằng: “Chắc chắn không phải là tôi, phải vậy không, thưa Chúa?”23Ngài đáp rằng: “Người nhúng tay với thầy vào trong đĩa này là kẻ sẽ phản thầy. 24Con Người sẽ đi, theo như điều đã chép về Ngài. Nhưng khốn thay cho kẻ mà bởi hắn Con Người bị phản bội! Thà hắn không được sinh ra thì hơn.” 25Giu-đa, là kẻ sẽ phản Ngài, nói rằng: “Có phải tôi chăng, thưa Thầy?” Ngài nói cùng ông rằng: “Chính anh đã tự mình nói điều đó.”26Khi họ đang ăn, Chúa Giê-xu cầm lấy bánh, chúc phước cho nó và bẻ ra. Ngài trao nó cho các môn đồ và nói rằng: “Hãy nhận lấy và ăn. Đây là thân thể ta.”27Ngài cầm lấy chén và tạ ơn, rồi trao nó cho họ và nói rằng: “Tất cả các anh em, hãy uống chén này. 28Vì đây là huyết của giao ước thầy, là huyết sẽ đổ ra để tha thứ tội lỗi cho nhiều người. 29Nhưng thầy nói cùng các anh em rằng, thầy sẽ không uống trái nho này nữa, cho đến ngày đó, là lúc thầy sẽ uống trái nho mới với các anh em trong nước của Cha thầy.”30Sau khi hát một bài thánh ca, họ đi lên núi Ô-li-ve. 31Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Đêm nay, tất cả các anh em sẽ vấp phạm vì cớ thầy, vì có lời chép rằng: ‘Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên thì chiên của bầy sẽ bị tan tác.’ 32Nhưng sau khi Thầy sống lại, thầy sẽ đi trước các anh em đến xứ Ga-li-lê.”33Nhưng Phi-e-rơ thưa với Ngài rằng: “Dầu cho hết thảy đều lui đi vì cớ Ngài, thì tôi sẽ không bao giờ lui đi.” 34Chúa Giê-xu với ông rằng: “Thầy nói thật với anh, ngay đêm nay, trước khi gà gáy, anh sẽ chối Thầy ba lần.” 35Phi-e-rơ thưa cùng Ngài rằng: “Ngay cả khi tôi phải chết với Ngài, tôi cũng sẽ không chối Ngài.” Và tất cả các môn đồ khác cũng đã nói y như vậy.36Bấy giờ, Chúa Giê-xu đi với họ đến một nơi gọi là Ghết-sê-ma-nê và bảo các môn đồ rằng: “Hãy ngồi đây trong khi Thầy đi đến đằng kia và cầu nguyện.” 37Ngài dẫn theo Phi-e-rơ và hai con trai Xê-bê-đê với Ngài, Ngài bắt đầu trở nên đau buồn và bối rối. 38Lúc đó, Ngài nói với họ rằng: “Linh hồn thầy hết sức đau buồn, thậm chí là muốn chết đi. Hãy ở lại đây và thức canh với Thầy.”39Ngài đi một quãng xa hơn, sấp mặt xuống và cầu nguyện. Ngài thưa rằng: “Cha của con ơi, nếu có thể, xin cất chén này khỏi con. Nhưng không phải là điều con muốn, mà là điều Cha muốn.” 40Ngài đến với các môn đồ và thấy họ đang ngủ, thì Ngài nói với Phi-e-rơ rằng: “Sao vậy? Các anh em chẳng thể thức canh với Thầy được một giờ sao? 41Hãy thức và cầu nguyện để các anh em không rơi vào sự cám dỗ. Tâm thần thì muốn, nhưng xác thịt thì yếu đuối.”42Ngài đi khỏi lần thứ hai và cầu nguyện; Ngài thưa rằng: “Cha của con ơi, nếu điều này không thể kết thúc, trừ khi con uống chén đó, thì xin ý Cha được thực hiện.” 43Ngài trở lại lần nữa và thấy họ đang ngủ, vì mắt họ đã nặng trĩu. 44Bấy giờ, Ngài rời họ một lần nữa và đi. Ngài cầu nguyện lần thứ ba và cũng nói những lời y như vậy.45Sau đó, Chúa Giê-xu đến với các môn đồ và nói với họ rằng: “Các anh em vẫn còn ngủ và nghỉ ngơi sao? Hãy xem, giờ sắp đến rồi, Con Người sẽ bị nộp vào tay những kẻ có tội. 46Hãy thức dậy, chúng ta hãy đi. Nhìn kìa, đứa phản Thầy đang đến.”47Khi Chúa Giê-xu vẫn còn đang nói, thì Giu-đa, một trong mười hai môn đồ, đã đến. Đến cùng với hắn là một đám người rất đông từ chỗ các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân chúng. Họ đến đem theo gươm và gậy. 48Bấy giờ, kẻ phản Chúa Giê-xu đã cho họ một dấu hiệu mà nói rằng: “Người mà tôi hôn, thì chính là người đó. Hãy bắt lấy người.”49Lập tức, hắn đến cùng Chúa Giê-xu và nói rằng: “Chào Thầy!” Rồi hắn hôn Ngài. 50Chúa Giê-xu nói với hắn rằng: “Giu-đa, hãy làm điều anh đã đến để làm.” Bấy giờ, họ đến tra tay trên Ngài và bắt giữ Ngài.51Một trong những người đang ở với Chúa Giê-xu đưa tay rút gươm của mình ra chém người đầy tớ của thầy tế lễ thượng phẩm, và cắt đứt lỗ tai của hắn. 52Bấy giờ, Chúa Giê-xu nói với người rằng: “Hãy cất gươm vào vỏ, vì những ai cầm gươm sẽ chết bởi gươm. 53Có phải anh nghĩ rằng thầy không thể kêu cầu Cha Thầy, thì Ngài sẽ ban cho Thầy hơn mười hai đạo thiên sứ hay sao? 54Nhưng, như vậy thì làm thế nào Kinh Thánh được ứng nghiệm, rằng điều này phải xảy ra?”55Lúc đó, Chúa Giê-xu nói với đám đông rằng: “Có phải các anh đã đem gươm và gậy theo để bắt tôi như bắt một tên trộm cướp không? Hàng ngày tôi ngồi trong đền thờ dạy dỗ mà các anh không bắt tôi. 56Nhưng tất cả những điều này đã xảy ra để những gì các đấng tiên tri đã viết có thể được ứng nghiệm.” Bấy giờ, tất cả các môn đồ đã rời bỏ Ngài mà chạy trốn.57Những người bắt giữ Chúa Giê-xu dẫn Ngài đi đến chỗ thầy tế lễ thượng phẩm Cai-phe, là nơi những thầy dạy luật và các trưởng lão đã hội họp cùng nhau. 58Nhưng Phi-e-rơ đi theo Ngài từ xa đến sân xử án của thầy tế lễ thượng phẩm. Người đi vào trong và ngồi xuống với những lính gác để xem sự thể thế nào.59Bấy giờ, những thầy tế lễ cả và cả Hội Đồng đang tìm kiếm lời chứng dối chống lại Chúa Giê-xu, để họ có thể kết án tử hình Ngài. 60Họ không tìm thấy lời chứng nào, dầu nhiều kẻ chứng dối đã đến. Nhưng sau đó, có hai người đã đến 61và nói rằng: “Người này đã nói rằng: ‘Ta có thể phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời và xây nó lại trong ba ngày.’”62Thầy tế lễ thượng phẩm đứng dậy và nói với Ngài: “Ngươi không trả lời sao? Việc họ đang làm chứng chống lại ngươi là gì?” 63Nhưng Chúa Giê-xu yên lặng. Thầy tế lễ thượng phẩm nói với Ngài: “Bởi Đức Chúa Trời hằng sống, ta ra lệnh cho ngươi hãy nói cho chúng ta biết liệu ngươi có phải là Chúa Cứu Thế, Con Đức Chúa Trời hay không?” 64Chúa Giê-xu đáp lời ông rằng: “Ông đã tự mình nói điều đó. Nhưng tôi nói cho ông biết, từ giờ trở đi, ông sẽ thấy Con Người ngồi bên hữu của Quyền Phép, và đến trên các đám mây trời.”65Bấy giờ, thầy tế lễ thượng phẩm xé áo mình mà nói rằng: “Hắn đã nói lời phạm thượng. Sao chúng ta còn cần những nhân chứng? Hãy nhìn kìa, các người đã nghe thấy lời phạm thượng rồi đó. 66Các người nghĩ sao về việc này?” Họ đáp lời và nói rằng: “Hắn đáng chết.”67Sau đó, họ vả vào mặt Ngài và đánh Ngài, họ dùng lòng bàn tay mà đánh Ngài, 68và nói rằng: “Chúa Cứu Thế kia, hãy nói tiên tri cho chúng ta biết: Ai đã đánh ngươi vậy?”69Bấy giờ, Phi-e-rơ đang ngồi bên ngoài, trong sân xử án, có một đứa đầy tớ gái đến với ông và nói rằng: “Ông cũng ở với Giê-xu, người Ga-li-lê.” 70Nhưng ông chối trước mặt họ, ông nói rằng: “Tôi không biết cô đang nói điều gì.”71Khi ông đi ra đến cổng, một đứa đầy tớ gái khác nhìn thấy ông và nói với những người ở đó rằng: “Người này cũng ở với Giê-xu, người Na-xa-rét.” 72Thế là một lần nữa ông đã chối với một lời thề rằng: “Tôi không biết người đó.”73Một lát sau, những người đang đứng gần đó đến và nói với Phi-e-rơ rằng: “Chắc chắn ông cũng là một trong số họ, vì giọng nói của ông đã tố cáo ông.” 74Nhưng ông bắt đầu chửi rủa, rồi thề rằng: “Ta không biết người đó,” thình lình, có tiếng gà gáy. 75Phi-e-rơ nhớ lại những lời mà Chúa Giê-xu đã nói: “Trước khi gà gáy, anh sẽ chối thầy ba lần.” Bấy giờ, ông đi ra ngoài và khóc cách cay đắng.

Chapter 27

1Bấy giờ, khi bình minh đến, tất cả các thầy tế lễ cả và các trưởng lão của dân chúng đã bày mưu chống lại Chúa Giê-xu để giết chết Ngài. 2Họ trói Ngài, dẫn Ngài đi và giao Ngài cho quan tổng đốc Phi-lát.3Bấy giờ, khi Giu-đa, là kẻ đã phản Ngài, thấy rằng Chúa Giê-xu đã bị kết án, ông hối hận nên đem trả lại ba mươi nén bạc cho các thầy tế lễ cả và các trưởng lão, 4và nói rằng: “Tôi đã phạm tội bởi việc phản bội huyết vô tội.” Nhưng họ trả lời: “Điều đó có liên hệ gì với chúng ta? Ngươi hãy tự mình chịu lấy.” 5Ông ném những nén bạc vào trong đền thờ và rời khỏi đó, rồi ông đi ra và treo cổ tự tử.6Các thầy tế lễ cả cầm những nén bạc đó và nói rằng: “Đem số bạc này vào kho của đền thờ là không đúng với luật pháp, bởi vì nó là tiền công để làm đổ huyết.” 7Họ bàn luận vấn đề đó với nhau và dùng món tiền đó mua Cánh Đồng Thợ Gốm để chôn những khách lạ trong đó. 8Vì lý do này mà cánh đồng đó được gọi là “Cánh Đồng huyết” cho đến ngày nay.9Như vậy, điều được phán bởi tiên tri Giê-rê-mi đã ứng nghiệm, rằng: “Họ đã lấy ba mươi miếng bạc, là giá được định cho người bởi dân Y-sơ-ra-ên, 10và họ đã dùng nó cho cánh đồng của thợ gốm, y như Chúa đã chỉ dẫn ta.”11Bấy giờ, Chúa Giê-xu đứng trước mặt quan tổng đốc và quan tổng đốc hỏi Ngài: “Ngươi có phải là Vua dân Giu-đa không?” Chúa Giê-xu đáp lời ông rằng: “Là ông đã nói vậy.” 12Nhưng khi Ngài bị buộc tội bởi những thầy tế lễ cả và các trưởng lão, thì Ngài chẳng đáp lời nào. 13Bấy giờ, Phi-lát nói với Ngài rằng: “Ngươi không nghe thấy tất cả những cáo buộc chống lại ngươi sao?” 14Nhưng Ngài cũng không trả lời, thậm chí chỉ một lời, đến nỗi viên quan tổng đốc rất đỗi kinh ngạc.15Vào dịp lễ, quan tổng đốc có thông lệ tha cho một phạm nhân theo sự chọn lựa của dân chúng. 16Lúc đó, họ có một tên tù khét tiếng tên là Ba-ra-ba.17Vì thế, khi họ tụ tập lại, Phi-lát đã hỏi họ rằng: “Các ngươi muốn ta tha ai cho các ngươi? Ba-ra-ba hay là Giê-xu, người được gọi là Chúa Cứu Thế?” 18Bởi vì ông biết rằng họ đã nộp Ngài bởi lòng đố kỵ. 19Trong khi ông đang ngồi trên tòa án, vợ ông đã sai người nhắn cho ông rằng: “Đừng làm gì với người vô tội đó. Vì tôi đã bị dày vò quá đỗi trong giấc chiêm bao hôm nay vì cớ người đó.”20Bấy giờ, các thầy tế lễ cả và các trưởng lão đã thuyết phục dân chúng xin tha cho Ba-ra-ba và xử tử Chúa Giê-xu. 21Quan tổng đốc hỏi họ rằng: “Các ngươi muốn ta tha ai trong hai người đó?” Họ thưa rằng: “Ba-ra-ba.” 22Phi-lát nói với họ rằng: “Ta nên làm gì với Giê-xu, người được gọi là Chúa Cứu Thế đây?” Hết thảy đều đáp rằng: “Hãy đóng đinh hắn.”23Ông hỏi: “Tại sao, hắn đã phạm tội ác gì?” Thế nhưng, họ thậm chí còn la lớn hơn nữa rằng: “Hãy đóng đinh hắn.” 24Vì thế, khi Phi-lát thấy ông không thể làm gì hơn, nhưng thay vào đó một cuộc nổi loạn đang bắt đầu nhen nhóm, ông lấy nước ra, rửa tay mình trước mặt dân chúng và nói rằng: “Ta vô tội về huyết của người vô tội này. Các ngươi hãy suy nghĩ cho kỹ.”25Hết thảy dân chúng đều thưa rằng: “Xin huyết người này sẽ ở trên chúng tôi và con cháu chúng tôi.” 26Bấy giờ, ông thả Ba-ra-ba cho họ, nhưng đánh đòn Chúa Giê-xu và đưa Ngài đi để chịu đóng đinh.27Những binh lính của quan tổng đốc dẫn Chúa Giê-xu vào Phòng Xử Án và tập hợp toàn bộ binh lính lại. 28Họ lột áo Ngài và mặc cho Ngài một cái áo dài màu tía. 29Sau đó, họ làm một cái mão bằng gai, rồi đội nó lên đầu Ngài, và đặt một cây gậy vào tay phải Ngài. Họ quỳ xuống trước Ngài và nhạo báng Ngài bằng cách nói rằng: “Vua dân Giu-đa vạn tuế!”30Rồi họ vả Ngài, họ cầm gậy đánh vào đầu Ngài. 31Khi đã nhạo báng Ngài xong, họ cởi chiếc áo dài của Ngài ra và mặc lại áo của Ngài vào, rồi dẫn Ngài đi để đóng đinh Ngài.32Khi đi ra, họ thấy một người đàn ông từ Sy-ren, tên là Si-môn, họ bắt người đi với họ để vác thập giá cho Ngài. 33Họ đi đến nơi được gọi là Gô-gô-tha, có nghĩa là “Chỗ Sọ.” 34Họ đưa cho Ngài rượu pha với mật đắng để uống; nhưng khi nếm vào, thì Ngài không chịu uống.35Khi đã đóng đinh Ngài, họ chia áo Ngài ra bằng cách bắt thăm. 36Rồi họ ngồi đó mà canh chừng Ngài. 37Phía trên đầu Ngài, họ treo lời buộc tội chống lại Ngài, rằng: “Đây là giê-xu, vua dân giu-đa.”38Có hai tên cướp bị đóng đinh với Ngài, một tên ở bên hữu và một tên ở bên tả. 39Những người đi qua đã sỉ nhục Ngài, và lắc đầu 40mà nói rằng: “Ngươi, là kẻ sẽ hủy phá đền thờ và xây lại nó trong ba ngày, hãy tự cứu lấy mình đi! Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy xuống khỏi thập tự giá đi!”41Những thầy tế lễ cả, cùng với những thầy dạy luật và các trưởng lão, cũng nhạo báng Ngài y như vậy và nói rằng: 42“Hắn đã cứu người khác, nhưng không thể cứu lấy mình. Hắn là Vua của Y-sơ-ra-ên. Hãy để hắn xuống khỏi thập tự giá, rồi chúng ta sẽ tin hắn.”43“Hắn tin cậy Đức Chúa Trời. Hãy để Đức Chúa Trời giải cứu hắn trong giờ này nếu Ngài muốn, bởi vì hắn đã nói rằng: ‘Ta là Con Đức Chúa Trời.’” 44Và những tên trộm cướp, là những kẻ bị đóng đinh với Ngài, cũng nói những lời sỉ nhục y như vậy với Ngài.45Khi đó là giờ thứ sáu, sự tối tăm bao trùm cả xứ cho đến giờ thứ chín. 46Đến giờ thứ chín, Chúa Giê-xu kêu một tiếng lớn, rằng: “Ê-li, Ê-li, la-ma-sa-bách-tha-ni?” nghĩa là “Đức Chúa Trời tôi ôi, Đức Chúa Trời tôi ôi, sao Ngài lìa bỏ tôi?” 47Khi những người đang đứng ở đó nghe thấy họ nói rằng: “Hắn đang nài xin Ê-li.”48Lập tức, một người trong số họ chạy đi lấy một miếng bọt biển thấm đầy giấm pha với nước, đặt nó trên một cây gậy sậy rồi đưa nó cho Ngài uống. 49Những người còn lại thì nói rằng: “Hãy mặc kệ hắn. Chúng ta hãy xem liệu Ê-li có đến cứu hắn không.” 50Bấy giờ, Chúa Giê-xu la một tiếng lớn nữa rồi trút linh hồn mình.51Kìa, bức màn của đền thờ bị xé làm đôi từ trên chí dưới; và mặt đất rúng động, những hòn đá vỡ ra. 52Những mồ mả được mở ra và xác của nhiều người thánh đã ngủ được sống lại. 53Họ đã đi ra từ phần mộ sau khi sống lại, đi vào thành thánh và tỏ mình ra cho nhiều người.54Khi người sĩ quan và những người đang canh chừng Chúa Giê-xu nhìn thấy động đất và những điều đã xảy ra, thì họ rất sợ hãi và nói rằng: “Người này thật sự là Con Đức Chúa Trời.” 55Nhiều người nữ đã đi theo Chúa Giê-xu từ xứ Ga-li-lê để lo cho Ngài đang ở đó nhìn theo từ xa xa. 56Trong số họ là Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ Gia-cơ và Giô-sép, và mẹ của các con trai Xê-bê-đê.57Khi tối đến, có một người giàu có từ A-ri-ma-thê đến, tên là Giô-sép, cũng là một môn đồ của Chúa Giê-xu. 58Người đã đến gặp Phi-lát và xin xác Chúa Giê-xu. Vậy, Phi-lát ra lệnh giao xác cho người.59Giô-sép đem xác Ngài, quấn lại bằng vải lanh sạch, 60rồi đặt xác vào trong ngôi mộ mới của chính mình mà người đã đục trong đá. Sau đó, người lăn một hòn đá lớn nằm ngang cửa mộ rồi đi. 61Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác đã ở đó, ngồi đối diện với ngôi mộ.62Ngày hôm sau, là ngày sau lễ Sắm Sửa, các thầy tế lễ cả và những người Pha-ri-si họp lại với Phi-lát. 63Họ nói rằng: “Bẩm quan, chúng tôi nhớ rằng khi tên lừa dối kia còn sống, hắn đã nói rằng: ‘Sau ba ngày, ta sẽ sống lại.’ 64Bởi vậy, xin quan truyền lệnh cho canh phòng ngôi mộ nghiêm nhặt cho đến ngày thứ ba. Nếu không, các môn đồ của hắn có thể đến mà trộm xác hắn đi, rồi bảo với dân chúng rằng: ‘Ngài đã sống lại từ kẻ chết’; thì sự lừa dối đó sẽ còn tệ hơn cả lúc ban đầu.”65Phi-lát nói với họ: “Hãy đem theo lính canh. Hãy đi và canh giữ theo như ngươi có thể làm.” 66Thế là họ đi để giữ ngôi mộ được an toàn, niêm phong hòn đá và đặt lính canh giữ.

Chapter 28

1Bấy giờ, trời đã tối nhằm ngày Sa-bát, khi bình minh vừa ló dạng trong ngày đầu tiên của tuần lễ, Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác đã đến thăm mộ. 2Kìa, có một cơn động đất lớn, vì một thiên sứ của Chúa từ trời giáng xuống, đến và lăn hòn đá đi, rồi ngồi trên đó.3Sự hiện ra của người giống như sấm chớp và áo người trắng như tuyết. 4Các lính canh sợ hãi run rẩy và trở nên như người chết.5Thiên sứ nói với những người phụ nữ rằng: “Đừng kinh khiếp, vì tôi biết rằng các người đi tìm Giê-xu, Đấng đã bị đóng đinh. 6Ngài không ở đây đâu, Ngài đã sống lại, như Ngài đã phán. Hãy đến xem chỗ Chúa nằm. 7Hãy đi mau và nói cho các môn đồ của Ngài rằng: ‘Ngài đã sống lại từ kẻ chết. Hãy xem, Ngài sẽ đi trước các anh em đến Ga-li-lê. Ở đó, các anh em sẽ thấy Ngài.’ Hãy xem, tôi đã bảo cho các người biết.”8Những người phụ nữ đó vừa sợ hãi vừa rất đỗi vui mừng vội vàng rời khỏi ngôi mộ, rồi chạy đi báo với các môn đồ của Ngài. 9Khi đó, Chúa Giê-xu đã gặp họ và nói rằng: “Chào các bà.” Những người phụ nữ đó đến, ôm lấy chân Ngài và thờ phượng Ngài. 10Bấy giờ, Chúa Giê-xu phán với họ: “Đừng sợ. Hãy đi nói với các anh em Thầy đi đến Ga-li-lê. Tại đó họ sẽ gặp Thầy.”11Bấy giờ, trong khi những người phụ nữ đang đi, thì một số lính canh vào thành và thuật lại cho các thầy tế lễ cả mọi điều đã xảy ra. 12Khi các thầy tế lễ gặp các trưởng lão và bàn luận về vấn đề đó với họ, họ đưa một số tiền lớn cho những tên lính 13và dặn rằng: “Hãy nói với những người khác: ‘Các môn đồ của Giê-xu đang ban đêm đã đến và trộm xác người trong khi chúng tôi đang ngủ.’14Nếu tin này đến tai quan tổng đốc, chúng ta sẽ thuyết phục ngài và đừng lo lắng gì cả.” 15Vì thế, những tên lính nhận tiền rồi làm như mình được dặn bảo. Tin này được đồn ra giữa vòng dân Giu-đa và thậm chí vẫn còn đến ngày nay.16Nhưng mười một môn đồ đi đến Ga-li-lê, đến núi mà Chúa Giê-xu đã chỉ họ. 17Khi họ nhìn thấy Ngài, họ bèn thờ phượng Ngài, nhưng một số người nghi ngờ.18Chúa Giê-xu đã đến với họ và phán cùng họ rằng: “Tất cả quyền năng trên thiên đàng lẫn trên đất đã được giao cho thầy. 19Vì vậy, hãy đi và khiến mọi nước trở thành môn đồ của thầy. Hãy làm báp-têm cho họ trong danh Đức Cha, Đức Con và Đức Thánh Linh.20Hãy dạy họ vâng giữ mọi điều mà Thầy đã truyền dạy các anh em. Và này, Thầy luôn ở với các anh em, thậm chí là cho đến khi tận thế.”

## MÁC

Chapter 1

1Đây là khởi đầu Phúc âm của Giê-xu Christ, Con Đức Chúa Trời. 2Như được chép trong sách của nhà tiên tri Ê-sai: "Hãy xem, Ta sẽ sai sứ giả của Ta đi trước Con, người sẽ dọn đường cho Con. 3Có tiếng của người kêu lên từ trong hoang mạc: 'Hãy dọn sẵn đường cho Chúa, làm cho thẳng các lối đi của Ngài.'"4Giăng đến làm báp-têm trong hoang mạc và rao giảng phép báp-têm về việc ăn năn để được tha tội. 5Khắp xứ Giu-đê và mọi người dân ở tại Giê-ru-sa-lem đều đi tới chỗ của ông. Họ để cho ông làm báp-têm dưới sông Giô-đanh khi họ xưng nhận tội của mình. 6Giăng mặc áo bằng lông lạc đà và đeo dây nịt da ngang thắt lưng, ông ăn châu chấu với mật ong rừng.7Ông rao giảng và nói rằng: “Đấng đến sau tôi có quyền phép hơn tôi; và tôi thậm chí không đáng cúi xuống để mở dây giày cho Ngài. 8Tôi làm báp-têm cho anh em bằng nước, nhưng Ngài sẽ làm báp-têm cho anh em bằng Thánh Linh.9Trong những ngày đó, Chúa Giê-xu từ Na-xa-rét thuộc vùng Ga-li-lên đã đến để chịu Giăng làm báp-têm cho mình dưới sông Giô-đanh. 10Khi Chúa Giê-xu ra khỏi nước, Ngài thấy các tầng trời mở ra và Thánh Linh ngự xuống trên Ngài giống như chim bồ câu. 11Và có tiếng từ trời phán: “Con là Con Trai yêu dấu của Ta. Ta rất hài lòng về Con.”12Rồi Thánh Linh lập tức giục Ngài đi vào hoang mạc. 13Ngài ở trong hoang mạc bốn mươi ngày, chịu Sa-tan cám dỗ. Ngài ở đó với thú rừng và các thiên sứ chu cấp cho các nhu cầu của Ngài.14Bấy giờ, sau khi Giăng bị bắt, Chúa Giê-xu đến Ga-li-lê công bố Phúc âm của Đức Chúa Trời, 15và nói rằng: "Giờ đã đến và nước Đức Chúa Trời đã gần. Hãy ăn năn và tin nhận Phúc âm."16Khi đi dọc theo bờ biển Ga-li-lê, Ngài thấy Si-môn và em của ông là Anh-rê đang thả lưới dưới biển, vì họ là ngư phủ. 17Chúa Giê-xu nói với họ: “Hãy đến và đi theo thầy, thầy sẽ khiến anh em trở thành tay đánh lưới người. 18Lập tức, họ bỏ lưới và đi theo Ngài.19Khi Chúa Giê-xu đi thêm một quãng nữa, Ngài thấy Gia-cơ, con trai Xê-bê-đê và em của ông là Giăng; họ đang ở trên thuyền vá lưới. 20Ngài liền gọi họ và họ đã bỏ lại cha mình là Xê-bê-đê ở trên thuyền cùng với mấy người làm công rồi họ đi theo Ngài.21Khi họ đến Ca-bê-na-um, và đó là ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu lập tức đi vào nhà hội và giảng dạy. 22Họ kinh ngạc về lời dạy của Ngài, vì Ngài dạy họ như một người có thẩm quyền chứ không như các thầy dạy luật.23Ngay trong nhà hội lúc đó có một người bị tà linh ám và anh này la lớn tiếng, 24nói rằng, “ Giê-xu ở Na-xa-rét, chúng tôi có việc gì liên hệ đến Ngài chăng? Có phải Ngài đến để hủy diệt chúng tôi chăng? tôi biết Ngài là ai – Ngài là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời!” 25Chúa Giê-xu quở ma quỷ và nói rằng: “Hãy im đi và ra khỏi anh ta!” 26Tà linh vật ngã anh ta và ra khỏi người trong khi kêu gào lớn tiếng.27Dân chúng đều kinh ngạc, nên họ hỏi nhau: “Việc gì thế này? Sự dạy dỗ mới mẻ kèm với năng quyền đây sao? Ông ấy thậm chí có thể ra lệnh cho tà linh và chúng phải nghe theo.” 28Tức thì tin đồn về Ngài lan truyền ra khắp nơi trong cả vùng xung quanh Ga-li-lê.29Ngay sau khi rời nhà hội, họ vào nhà Si-môn và Anh-rê, cùng với Gia-cơ và Giăng. 30Lúc đó, bà gia của Si-môn đang phải nằm trên gường vì bị sốt, lập tức họ nói cho Chúa Giê-xu biết về bà. 31Thế nên Ngài đi đến, cầm tay đỡ bà dậy; cơn sốt dứt và bà bắt đầu phục vụ mọi người.32Đến chiều tối, sau khi mặt trời lặn, người ta đem đến cho Ngài những người đau yếu hoặc bị quỷ ám. 33Cả thành phố tụ tập lại trước cửa. 34Ngài chữa lành nhiều người bị đủ thứ tật bệnh, và đuổi nhiều quỷ, nhưng Ngài không cho phép các quỷ lên tiếng, vì chúng biết Ngài.35Ngài thức dậy rất sớm khi trời vẫn còn tối; Ngài đi ra ngoài đến một nơi vắng vẻ, rồi Ngài cầu nguyện tại đó. 36Si-môn và những người ở với Ngài đi tìm Ngài. 37Họ tìm được Ngài và thưa với Ngài: “Mọi người đang tìm thầy."38Ngài đáp: “Chúng ta hãy đi nơi khác, vào các thị trấn xung quanh, để thầy có thể rao giảng ở đó nữa. Đó là lý do vì sao thầy lại đi ra đây. 39Ngài đi khắp xứ Ga-li-lê, rao giảng trong các nhà hội và đuổi quỷ.40Có một người mắc bệnh hủi đến gần Ngài. Anh ta van xin Ngài; anh ta quỳ xuống và thưa với Ngài rằng: “Nếu thầy sẵn lòng, thầy có thể làm cho tôi được sạch." 41Động lòng thương cảm, Chúa Giê-xu đưa tay ra và chạm đến anh, nói với anh rằng: “Tôi sẵn lòng. Anh đã được sạch rồi." 42Tức thì bệnh hủi không còn nữa và anh được lành.43Chúa Giê-xu nghiêm khắc căn dặn anh và cho anh đi ngay. 44Ngài nói với anh: “Nhớ là không được nói gì với bất cứ ai, nhưng hãy đi đến trình diện cho thầy tế lễ và dâng những thứ mà Môi-se đã truyền dạy khi được sạch bệnh hủi, như là lời chứng cho họ."45Nhưng anh ra đi và bắt đầu kể lại hết cho mọi người cũng như đồn ra tin này khắp nơi đến nỗi Chúa Giê-xu không thể tự do ra vào bất kỳ một thị trấn nào. Thế nên, Ngài phải ở bên ngoài tại những nơi vắng vẻ và dân chúng khắp nơi kéo đến với Ngài.

Chapter 2

1Khi Chúa Giê-xu trở về Ca-bê-na-um sau vài ngày thì dân chúng nghe biết Ngài đang ở tại nhà. 2Thế nên rất nhiều người đã tụ tập lại tại đó đến độ không còn chỗ nào trống, thậm chí là tại chỗ cửa ra vào và Chúa Giê-xu dạy đạo cho họ.3Sau đó có mấy người đi đến cùng Chúa Giê-xu, mang theo một người bị bại liệt; bốn người khiêng anh ta. 4Khi họ không thể đến gần Ngài vì cớ đám đông, họ dỡ mái nhà bên trên chỗ của Ngài. Khi họ đã khoét được lỗ trên mái, họ dòng chiếc gường mà người bại đang nằm trên đó xuống.5Nhìn thấy đức tin của họ, Chúa Giê-xu nói với người bại rằng: “Con trai, tội con đã được tha rồi.” 6Nhưng một số thầy dạy luật đang ngồi ở đó nghĩ thầm trong lòng rằng: 7"Làm sao người này có thể nói như vậy được? Ông ta thật phạm thượng! Có ai tha tội được trừ ra Đức Chúa Trời?”8Lập tức, Chúa Giê-xu trong tâm thần Ngài biết điều họ đang nghĩ trong lòng. Ngài nói với họ: “Sao trong lòng các ông lại nghĩ vậy? 9Việc nói với người bại này: ‘Tội anh đã được tha’ hay ‘Hãy đứng dậy, khiêng gường mà đi,’ thì điều nào dễ hơn?10Nhưng để các ông biết rằng Con Người có quyền để tha tội ở trên đất,” Ngài nói với người bị bại liệt, 11"Tôi bảo anh hãy đứng dậy cầm chiếu của mình và đi về nhà đi." 12Anh ta đứng dậy và lập tức cầm chiếu của mình lên rồi bước ra khỏi nhà trước mặt mọi người, đến nỗi ai nấy đều kinh ngạc và ca ngợi Đức Chúa Trời và họ nói: “Chúng ta chưa bao giờ chứng kiến bất cứ việc gì giống như vậy.”13Ngài lại đi ra bờ hồ và cả đoàn dân đều đến với Ngài, rồi Ngài dạy dỗ họ. 14Khi Ngài đang đi, Ngài nhìn thấy Lê-vi, con trai của A-phê, đang ngồi tại nơi thâu thuế, nên Ngài nói với ông: “Hãy đi theo thầy.” Ông đứng dậy đi theo Ngài.15Khi Chúa Giê-xu dùng bữa tại nhà Lê-vi, có nhiều người thâu thuế cũng như kẻ có tội khác cùng ăn với Ngài và các môn đồ của Ngài, vì có rất nhiều người đi theo Ngài. 16Khi các thầy dạy luật, thuộc phe Pha-ri-si, nhìn thấy Chúa Giê-xu đang ăn cùng với người có tội và những người thâu thuế thì họ nói với các môn đồ của Ngài rằng: “Sao ông ấy lại ăn cùng với những kẻ thâu thuế và người có tội như thế?”17Khi Chúa Giê-xu nghe lời đó, Ngài nói với họ: “Người có thân thể khỏe mạnh không cần đến y sĩ; chỉ người bị bệnh mới cần mà thôi. Tôi không đến để gọi người công bình, mà là người có tội.”18Các môn đồ của Giăng và người Pha-ri-si đang kiêng ăn. Một số người đến và nói với Ngài rằng: “Sao các môn đồ của Giăng và người Pha-ri-si kiêng ăn, còn các môn đồ của thầy lại không?” 19Chúa Giê-xu nói với họ rằng: “Có lẽ nào khách dự tiệc cưới lại kiêng ăn khi chàng rễ còn ở với họ? Trong lúc chàng rễ vẫn còn ở đó thì họ không thể kiêng ăn được.20Nhưng sẽ đến ngày chàng rễ bị đem đi, và vào những ngày đó, họ sẽ kiêng ăn. 21Không ai vá một miếng vải mới vào chiếc áo cũ, vì miếng vá mới sẽ toạc khỏi phần vải cũ, và chỗ rách sẽ càng tệ hơn.22Không người nào đựng rượu mới trong túi da cũ; bằng không thì rượu sẽ làm vỡ túi da và cả rượu lẫn túi da cũng sẽ chẳng còn. Thay vào đó, hãy chứa rượu mới trong túi da mới."23Vào ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu đi ngang qua mấy cánh đồng lúa, và các môn đồ của Ngài bứt bông lúa để ăn. 24Những người Pha-ri-si nói với Ngài: "Hãy xem, sao họ lại làm điều luật pháp không cho phép làm trong ngày Sa-bát như thế?”25Ngài nói với họ rằng: “Bộ các ông chưa đọc việc Đa-vít đã làm khi ông bị túng đói hay sao – cả ông lẫn những người theo ông nữa? 26Thể nào vua đã đi vào nhà Đức Chúa Trời khi A-bi-tha làm thầy thượng tế và ăn bánh trần thiết, là bánh luật pháp cấm không cho ai được ăn ngoại trừ các thầy tế lễ; và ông thậm chí còn chia một ít cho những người cùng đi với ông?”27Chúa Giê-xu nói: “Ngày Sa-bát được đặt ra vì con người, chứ không phải con người được tạo ra cho ngày Sa-bát. 28Vậy nên Con Người là Chúa, thậm chỉ của cả ngày Sa-bát nữa.”

Chapter 3

1Chúa Giê-xu lại đi vào nhà hội và ở đó có một người bị teo bàn tay. 2Một số người theo dõi Ngài sát sao để xem Ngài có chữa bệnh cho anh ta trong ngày Sa-bát không để họ có thể cáo buộc Ngài phạm luật.3Chúa Giê-xu nói với người có bàn tay bị teo: “Hãy đứng dậy, ra ngay chính giữa mọi người đây.” 4Rồi Ngài hỏi dân chúng: “Vào ngày Sa-bát người ta được phép làm lành hay làm dữ; cứu người hay giết người?” Nhưng họ yên lặng.5Ngài đảo mắt nhìn cách giận dữ và đau buồn vì sự cứng lòng họ, rồi Ngài nói với anh ta: “Hãy chìa bàn tay của anh ra.” Anh chìa tay ra và Chúa Giê-xu chữa lành bàn tay của anh. 6Lập tức những người Pha-ri-si đi ra ngoài họp bàn với các thành viên đảng Hê-rốt, âm mưu chống lại Ngài nhằm giết Ngài đi.7Rồi Chúa Giê-xu cùng các môn đồ bỏ đi về phía biển và có một đoàn dân rất đông đi theo từ Ga-li-lê và Giu-đê, 8từ Giê-ru-sa-lem, Y-đu-mê, và phía bên kia sông Giô-đanh, cũng như từ vùng phụ cận Ty-rơ và Si-đôn, đoàn dân đông đảo này đến với Chúa vì họ đã được nghe mọi việc Ngài làm.9Ngài bảo các môn đồ chuẩn bị sẵn một chiếc thuyền nhỏ cho Ngài vì đoàn dân đông, để họ không lấn át Ngài. 10Bởi vì Ngài chữa lành nhiều người đến nỗi tất cả những ai có bệnh đều chen lấn để đến gần và được chạm vào Ngài.11Bất kỳ khi nào các tà linh thấy Chúa, chúng đều quỳ xuống trước mặt Ngài la lớn rằng: “Ngài là Con Đức Chúa Trời.” 12Ngài nghiêm cấm chúng không được cho ai biết về Ngài.13Ngài đi lên núi rồi gọi những người Ngài muốn và họ đi đến cùng Ngài. 14Ngài chỉ định mười hai người (mà Ngài gọi là sứ đồ), để họ ở với Ngài và Ngài có thể sai phái họ đi rao giảng, 15cũng như ban cho họ thẩm quyền đuổi các quỷ. 16Ngài chỉ định mười hai người sau: Với Si-môn Ngài đặt tên là Phi-e-rơ,17Gia-cơ, con trai Xê-bê-đê, và Giăng, em của Gia-cơ, là hai người được Ngài đặt tên cho là Bô-a-nẹt, nghĩa là các con trai của sấm sét, 18cùng với Anh-rê, Phi-líp, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-ơ, Thô-ma, Gia-cơ, con trai A-phê, Tha-đê, Si-môn Xê-lốt, 19và Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, người sẽ phản bội Ngài.20Rồi Ngài đi về nhà, đoàn người lại tụ tập lại đến nỗi họ thậm chí không thể ăn được. 21Khi gia đình của Ngài nghe về điều này, họ đi đến để bắt Ngài về, vì họ nói rằng: “Anh ấy mất trí rồi." 22Các thầy dạy luật từ Giê-ru-sa-lem xuống thì nói: “Hắn ta bị Bê-ên-xê-bun ám,” và: “Nhờ chúa quỷ mà hắn ta đuổi được quỷ.”23Chúa Giê-xu gọi họ đến và dùng các ẩn dụ để nói với họ: “Làm thế nào Sa-tan lại đuổi được Sa-tan? 24Nếu một nước tự chia rẽ thì nước đó không thể đứng vững được. 25Nếu một gia đình tự chia rẽ thì gia đình đó cũng không thể tồn tại.26Nếu Sa-tan nổi dậy chống lại chính nó và tự chia rẽ, thì nó không thể tồn tại, mà phải tiêu vong. 27Không ai có thể vào nhà một người khỏe mạnh mà lấy đi tài sản của anh ta nếu không trói người đó lại trước nhất, rồi sau đó mới lấy đi tài sản trong nhà anh ta.28Tôi nói thật cho các ông biết, mọi tội lỗi của người ta đều có thể được tha thứ, thậm chí mọi lời phạm thượng mà họ nói ra; 29nhưng bất kỳ ai nói phạm Đức Thánh Linh sẽ không bao giờ được tha tội mình nhưng sẽ bị mắc tội đời đời.” 30Chúa Giê-xu nói như vậy vì họ nói rằng: “Hắn ta bị tà linh ám."31Khi đó mẹ và các em Chúa đến đứng bên ngoài. Họ cho người vào gọi Ngài. 32Có đám đông ngồi quanh Ngài và họ nói với Ngài: “Mẹ và anh em thầy đang ở ngoài, và họ đang tìm thầy."33Ngài đáp lời họ: “Ai là mẹ tôi và anh em tôi?" 34Ngài đảo mắt nhìn mọi người đang ngồi thành vòng tròn xung quanh Ngài, rồi nói: “Hãy xem, đây là mẹ tôi và anh em tôi! 35Vì bất cứ ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời thì người đó là anh em tôi, chị em tôi và mẹ tôi."

Chapter 4

1Ngài lại bắt đầu dạy dỗ bên bờ biển. Có đoàn dân rất đông tập trung lại xung quanh Ngài, thế nên Ngài bước lên một chiếc thuyền đang ở trên biển rồi ngồi xuống. Toàn bộ đoàn dân vẫn ở trên bờ biển. 2Ngài dạy dỗ họ nhiều điều bằng các ẩn dụ, và Ngài nói với họ trong khi dạy dỗ rằng:3"Hãy nghe đây, có một người gieo giống ra đi để gieo. 4Trong lúc anh gieo, một số hạt rơi trên đường đi và chim trời đến ăn chúng. 5Những hạt khác thì rơi xuống chỗ đá sỏi, là nơi không có nhiều đất thịt. Chúng liền mọc lên, vì đất không sâu.6Nhưng khi mặt trời mọc lên, chúng bị thiêu cháy vì không có rễ, và chúng chết khô đi. 7Một số hạt khác rơi vào giữa những cây gai. Những cây gai mọc lên và chèn ép chúng. Những hạt này không kết quả được.8Một số hạt khác nữa rơi xuống chỗ đất tốt nên chúng kết quả khi đâm chồi và lớn lên, số thì sinh ra ba chục, số thì sáu chục, số thì sinh ra cả trăm." 9Rồi Ngài nói: “Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe.”10Khi Chúa Giê-xu ở một mình, những người thân cận với Ngài cùng mười hai sứ đồ hỏi Ngài về các ẩn dụ. 11Ngài nói với họ: “Các anh em đã được ban cho sự huyền nhiệm về nước Đức Chúa Trời. Nhưng với những người bên ngoài thì mọi thứ đều được nói bằng ẩn dụ, 12để khi họ nhìn, thì vẫn nhìn, nhưng không thấy, để khi họ nghe, thì vẫn nghe, nhưng không hiểu, nếu không họ sẽ quay lại và Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho họ."13Rồi Ngài nói với họ: “Anh em không hiểu ẩn dụ này sao? Vậy, làm sao anh em hiểu được các ẩn dụ khác? 14Người gieo giống này đi gieo đạo. 15Có những người nghe đạo giống như hạt giống rớt bên đường, là nơi đạo được gieo ra. Khi họ nghe đạo, tức thì Sa-tan đến cướp mất lời đã gieo trong lòng họ.16Số khác giống như hạt giống được gieo chỗ đá sỏi, họ là người khi nghe đạo, liền vui mừng tiếp nhận. 17Tự họ không có rễ, nhưng cũng chịu được một thời gian ngắn. Sau đó, hoạn nạn hay sự bách hại xảy ra vì cớ đạo, thì họ liền vấp ngã.18Còn những người giống như hạt giống được gieo giữa những cây gai. Họ nghe đạo, 19nhưng các mối bận tâm về đời này, sự lừa dối của của cải cùng lòng tham muốn những điều khác chen vào và làm cho đạo bị lấn át, khiến nó không kết quả. 20Còn những người giống như hạt được gieo nơi đất tốt. Họ nghe đạo và tiếp nhận đạo, rồi kết quả, một số ra ba mươi, một số được sáu mươi, và có số được cả trăm."21Chúa Giê-xu nói với họ: “Anh em có ai cầm đèn vào trong nhà rồi đặt nó dưới cái thúng, hoặc để dưới gầm gường không? Anh em đem nó vào rồi đặt nó trên chân đèn chứ. 22Vì không có gì che giấu mà chẳng được biết đến, cũng không có gì bí mật nào mà không bị lộ ra. 23Ai có tai để nghe, hãy nghe."24Ngài nói với họ: “Hãy lưu ý những lời anh chị em nghe, vì anh chị em lường mực nào thì sẽ nhận lại mực ấy, và sẽ còn thêm cho anh em nữa. 25Vì ai đã có thì người ấy sẽ được cho thêm, còn ai không có thì thậm chí điều người ấy đã có cũng sẽ bị lấy đi."26Ngài nói: “Nước Đức Chúa Trời giống như người kia gieo giống xuống đất. 27Anh ngủ ban đêm và thức dậy vào ban ngày, hạt giống cứ đâm chồi và lớn lên dầu anh không biết nó diễn ra như thế nào. 28Đất tự nó sinh ra hạt – trước tiên là lá, sau đó đến bông, rồi bông kết hạt. 29Và khi hạt chín, thì anh liền dùng lưỡi hái gặt lấy vì mùa thu hoạch đã đến."30Ngài nói: “Chúng ta có thể lấy gì để so sánh với nước Đức Chúa Trời, và có thể dùng ẩn dụ nào để giải thích về nước ấy đây? 31Nó giống như hạt cải, khi được gieo ra, nó là nhỏ nhất trong các loại hạt được gieo xuống đất. 32Nhưng khi đã được gieo rồi thì nó mọc lên và to lớn hơn mọi loại cây trong vườn và nó đâm ra những nhánh lớn, đến nỗi chim trời có thể đến làm tổ dưới bóng của nó."33Ngài dùng những ẩn dụ như thế mà giảng đạo cho họ, tùy theo mức độ họ có thể hiểu. 34Ngài chẳng giảng cho họ điều gì mà không dùng ẩn dụ. Nhưng Ngài ở một mình, Ngài giải thích mọi điều cho các môn đồ của mình.35Ngày hôm đó, khi trời đã tối, Ngài nói với họ: “Chúng ta hãy đi qua bờ bên kia.” 36Vậy là họ rời khỏi đoàn dân, đưa Chúa Giê-xu cùng đi với mình, vì Ngài đã lên thuyền rồi. 37Có một trận bão dữ nổi lên và sóng ập vào thuyền đến nỗi thuyền sắp đầy nước.38Nhưng Chúa Giê-xu ở phía đuôi thuyền, tựa gối mà ngủ. Họ đánh thức Ngài, nói rằng: “Thưa thầy, thầy không lo chúng ta sắp chết sao?” 39Khi thức dậy, Chúa quở gió và phán với biển rằng: “Hãy êm đi, lặng đi.” Gió liền ngưng thổi, còn biển thì yên lặng như tờ.40Rồi Ngài hỏi họ: “Sao anh em sợ? Anh em chưa có đức tin sao?” 41Họ khiếp sợ và nói với nhau: “Vậy thì người này là ai đến nỗi gió và biển cũng phải vâng lệnh?”

Chapter 5

1Họ đến phía bên kia bờ biển, thuộc vùng Giê-ra-sê. 2Vừa khi Chúa Giê-xu ra khỏi thuyền, có một người bị tà linh ám từ nơi nghĩa trang đến gần Ngài.3Anh ta sống trong nghĩa trang. Không ai giam giữ anh được nữa, thậm chí dùng xích cũng không thể giữ được. 4Nhiều lần anh đã bị trói bằng xích và cùm. Anh bứt đứt xích và đập nát cùm. Không ai đủ mạnh để khống chế anh.5Cả ngày lẫn đêm, anh ở nơi mồ mả và trong vùng núi đồi, kêu la rồi lấy đá sắc rạch cắt thân mình. 6Khi anh nhìn thấy Chúa từ đằng xa, anh chạy đến gần Ngài và quỳ xuống trước mặt Ngài.7Anh la lên lớn tiếng: “Hỡi Giê-xu, Con của Đấng Chí Cao, tôi với Ngài có can hệ gì sao? Tôi cầu xin Ngài bởi danh của Đức Chúa Trời, xin đừng hành hạ tôi.” 8Vì Ngài đã nói với nó rằng, “Tà linh, hãy ra khỏi người này.”9Ngài hỏi nó: “Mày tên gì?” Nó đáp: “Tên tôi là Quân Đoàn, vì chúng tôi đông.” 10Nó liên tục van xin Ngài đừng đuổi nó ra khỏi vùng đó.11Lúc đó, có một đàn heo rất đông đang ăn trên đồi. 12Chúng nài xin Ngài, nói rằng: “Xin cho chúng tôi nhập vào đàn heo; hãy cho chúng tôi nhập vào chúng.” 13Chúa cho phép chúng. Thế là các tà linh đi ra và nhập vào đàn heo, và chúng chạy ào xuống ngọn đồi dốc rơi xuống biển. Có chừng hai ngàn con heo bị chết đuối dưới biển.14Những người chăn heo bỏ chạy và thuật lại mọi việc đã xảy ra trong thành lẫn trong các làng. Thế là nhiều người kéo nhau ra xem chuyện gì đã xảy ra. 15Họ đến gần Chúa Giê-xu và thấy người bị quỷ ám, là người đã bị Quân Đoàn quỷ ám, đang ngồi tại đó, mặc áo quần đàng hoàng và tỉnh táo thì họ sợ hãi.16Những người đã chứng kiến việc xảy ra cho người bị quỷ ám kể lại cho họ nghe điều gì đã xảy ra cho anh ta và về đàn heo. 17Họ bắt đầu xin Chúa Giê-xu rời khỏi khu vực của mình.18Khi Chúa Giê-xu đang bước lên thuyền, người đàn ông đã từng bị quỷ ám trước đó xin Ngài cho anh được đi cùng. 19Chúa Giê-xu không cho anh đi cùng, nhưng Ngài nói với anh rằng: “Hãy đi về nhà và về cùng người dân của anh, kể lại cho họ việc Chúa đã làm cho anh và Ngài đã thương xót anh thể nào. 20Vậy là anh ra đi và bắt đầu rao ra trong vùng Đê-ca-bô-lơ những điều vĩ đại Chúa Giê-xu đã làm cho mình và mọi người đều kinh ngạc.21Khi Chúa Giê-xu đi thuyền trở qua lại bờ bên kia thì có một đoàn dân đông tụ tập lại quanh Ngài, khi Ngài còn ở mé biển. 22Một trong những người lãnh đạo nhà hội, tên là Giai-ru đã đến, khi ông thấy Chúa Giê-xu, ông quỳ xuống nơi chân Ngài. 23Ông liên tục cầu xin Chúa, nói rằng, “Đứa con gái nhỏ của tôi sắp chết. Tôi cầu xin Ngài đến đặt tay lên cháu để cháu được lành bệnh và được sống." 24Thế là Ngài đi với ông; đoàn dân đông đi theo Ngài và lấn ép xung quanh Ngài.25Lúc đó, có một phụ nữ mắc bệnh rong huyết đã mười hai năm. 26Cô đã khổ sở rất nhiều khi chữa trị với nhiều thầy thuốc và cũng đã tiêu hết tiền của mình có. Nhưng bệnh của cô chẳng khá hơn, mà còn trở nên tệ hơn. 27Cô đã nghe những lời kể lại về Chúa Giê-xu. Thế nên cô đi phía sau Chúa đang khi Ngài đi giữa đoàn dân đông và chạm vào áo Ngài.28Vì cô nghĩ rằng: “Mình chỉ cần chạm vào áo của Ngài, thì mình sẽ được lành bệnh.” 29Khi cô chạm đến Ngài, bệnh rong huyết liền dứt và cô cảm nhận trong người mình dường như đã được lành bệnh.30Tức thì Chúa Giê-xu biết rằng có năng lực từ trong Ngài lưu xuất ra. Ngài quay lại giữa đám đông và hỏi: “Ai đã chạm vào áo tôi?” 31Các môn đồ nói với Ngài: “Thầy thấy đám đông này chen lấn xung quanh thầy, mà thầy còn hỏi rằng: 'Ai chạm vào thầy nữa sao?'" 32Nhưng Chúa Giê-xu nhìn xung quanh để xem ai đã làm điều đó.33Người phụ nữ biết điều đã xảy ra cho mình, nên cô run rẩy và sợ sệt. Cô tiến đến và quỳ xuống trước Ngài và kể lại cho Ngài toàn bộ sự tình. 34Ngài nói với cô: “Con gái, đức tin con đã chữa lành con. Hãy đi bình an và được lành bệnh."35Trong lúc Ngài đang nói, có vài người từ nhà của người lãnh đạo nhà hội đến nói rằng: “Con gái ông chết rồi. Sao còn phiền hà đến thầy làm gì?"36Nhưng khi Chúa Giê-xu nghe lời đó, Ngài nói với người lãnh đạo nhà hội rằng: “Đừng sợ. Chỉ cần tin mà thôi.” 37Ngài không cho phép bất kỳ ai khác đi cùng, ngoại trừ Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng, em Gia-cơ. 38Họ đến nhà của người lãnh đạo nhà hội và thấy rất ồn ào, có nhiều khóc lóc, kêu gào.39Khi Ngài vào nhà, Ngài nói với họ: "Sao các người đau buồn và tại sao các người lại khóc lóc? Đứa trẻ chưa chết, nó chỉ ngủ mà thôi. 40Họ cười nhạo Ngài, nhưng Ngài đuổi họ ra ngoài hết, rồi đem cha mẹ đứa trẻ cùng những người đi với Ngài vào phòng chỗ đứa trẻ nằm.41Ngài cầm tay đứa trẻ và nói với nó rằng: “Ta-li-tha cum,” nghĩa là: “Này con gái nhỏ, Ta bảo con thức dậy.” 42Lập tức, đứa bé đứng dậy và bước đi (vì nó đã được mười hai tuổi). Tất cả họ đều rất kinh ngạc. 43Ngài nghiêm khắc cấm họ không được nói cho ai biết việc này. Rồi Ngài bảo họ cho cô bé ăn.

Chapter 6

1Chúa Giê-xu từ đó đi trở về quê hương của mình, có các môn đồ cùng đi với Ngài. 2Đến ngày Sa-bát, Ngài dạy dỗ trong nhà hội. Nhiều người kinh ngạc khi nghe Ngài dạy. Họ nói: “Ông ta học được những điều này từ đâu?” “Sự khôn ngoan mà ông ta được ban cho là gì?” “Mấy phép lạ mà ông ta làm đó là gì kia?” 3Không phải đây là anh thợ mộc, con của bà Ma-ri và là anh của Gia-cơ, Giô-sê, Giu-đê và Si-môn sao? Chẳng phải mấy người em gái của ông ta cũng đang ở giữa chúng ta đây sao?” Thế rồi họ cảm thấy khó chịu về Chúa Giê-xu.4Chúa Giê-xu nói với họ: “Nhà tiên tri luôn được coi trọng, chỉ trừ ra tại quê hương mình, giữa vòng bà con và người nhà mình.” 5Ngài không thể làm phép lạ nào ở đó, ngoại trừ việc đặt tay trên mấy người bệnh và chữa lành cho họ. 6Lòng vô tín của họ khiến Ngài phải kinh ngạc. Ngài đi quanh các thôn làng mà giảng dạy.7Ngài gọi mười hai sứ đồ và bắt đầu sai phái họ đi, từng đôi một; Ngài ban cho họ thẩm quyền trên những tà linh, 8Ngài cũng dặn họ đừng đem gì theo trong chuyến đi này trừ ra cây gậy: không đem bánh, bao bị, hay tiền bạc để trong thắt lưng, 9nhưng chỉ mang dép và không được đem theo hai cái áo.10Ngài nói với họ rằng: “Bất cứ khi nào anh em đi vào nhà ai thì hãy ở lại đó cho đến khi anh em rời khỏi nơi đó. 11Nếu nơi nào không đón tiếp hoặc không chịu nghe anh em, hãy rời khỏi đó, hãy phủi bụi dưới chân như một lời chứng dành cho họ."12Họ ra đi và rao giảng rằng mọi người cần từ bỏ tội lỗi của mình. 13Họ đuổi rất nhiều quỷ và xức dầu chữa lành cho nhiều người bệnh.14Vua Hê-rốt nghe được điều này, vì danh tiếng Chúa Giê-xu đã được nhiều người biết đến. Một số người nói rằng: “Giăng Báp-tít đã từ cõi chết sống lại và nhờ vậy, người này mới làm được các phép lạ như thế.” 15Số khác nói: “Ông ta là Ê-li.” Số khác nữa thì nói: “Ông ta là nhà tiên tri, giống như một trong các nhà tiên tri thời xưa."16Nhưng khi Hê-rốt nghe điều này, ông nói: “Giăng, người bị ta chém đầu, nay đã sống lại." 17Vì chính Hê-rốt đã cho người bắt Giăng và giam ông vào nhà lao, vì cớ Hê-rô-đia (vợ của Phi-líp, em trai vua) người mà Hê-rốt đã cưới làm vợ.18Bởi Giăng đã nói với Hê-rốt rằng: “việc vua cưới vợ của em trai mình là trái luật." 19Hê-rô-đia căm giận Giăng và muốn giết ông đi, nhưng bà ta không làm được, 20vì Hê-rốt sợ Giăng; ông biết rằng Giăng là người công chính, thánh thiện và ông muốn giữ cho Giăng được an toàn. Dầu nghe Giăng nói vậy khiến cho ông khó chịu, nhưng ông vẫn sẵn lòng lắng nghe.21Nhưng một ngày kia thì thời cơ đã đến, khi Hê-rốt tổ chức sinh nhật và mở tiệc để đãi các quan chức và những chỉ huy quân đội, cùng giới lãnh đạo vùng Ga-li-lê. 22Đích thân con gái của Hê-rô-đia đến dự và nhảy múa phục vụ họ, cô khiến Hê-rốt và các khách mời của vua rất hài lòng. Vua nói với cô rằng: “Con muốn bất kỳ điều gì hãy cứ xin, ta sẽ ban cho con."23Ông thề với cô rằng: “Bất kỳ điều gì con xin, ta cũng sẽ cho, đến phân nửa vương quốc của ta cũng được.” 24Cô gái đi ra ngoài thưa với mẹ: “Con sẽ xin vua gì đây?” Bà ta đáp: “Chiếc đầu của Giăng Báp-tít.” 25Cô gái vội vàng quay trở lại cùng vua và cầu xin rằng: “Con muốn vua lập tức ban cho con chiếc đầu của Giăng Báp-tít đặt trên mâm.”26Vua trở nên vô cùng buồn bã, nhưng vì lời thề cũng như vì các quan khách đang có mặt, ông không thể từ chối lời yêu cầu của cô. 27Vì vậy, ông đã sai một người lính trong đội thị vệ và lệnh cho đi lấy đầu Giăng đem về cho ông. Người này đi và chém đầu Giăng trong ngục. 28Anh đặt đầu của Giăng trên một chiếc mâm rồi trao cho cô gái, và cô gái đã đưa lại cho mẹ của mình. 29Khi nghe được việc này, các môn đồ của Giăng đã đến lấy xác ông đem đi đặt vào trong mộ.30Các môn đồ nhóm lại quanh Chúa Giê-xu, kể cho Ngài mọi điều họ đã làm và dạy dỗ. 31Ngài nói với họ: “Anh em hãy đi đến một nơi vắng vẻ và nghỉ ngơi một lát đi.” Vì người đến kẻ đi rất nhiều khiến họ thậm chí không có thời gian để ăn uống. 32Vậy là họ lên thuyền đi đến một nơi hoang vắng.33Nhưng nhiều người thấy họ đi và nhận ra họ, những người từ khắp các thị trấn cùng nhau chạy bộ đến đó và họ đã đến nơi trước Chúa Giê-xu. 34Khi họ lên bờ, Ngài thấy một đoàn người rất đông và Ngài cảm thương họ vì họ giống như chiên không có người chăn. Ngài bắt đầu dạy dỗ họ nhiều điều.35Khi đã trễ, các môn đồ đến với Ngài và thưa rằng: “Đây là nơi hoang vắng và giờ thì đã trễ rồi. 36Xin cho họ về để họ có thể đi vào vùng quê xung quanh đây và vào các làng mà mua gì đó để ăn."37Nhưng Ngài đáp lời và nói với họ rằng: “Chính anh em phải đem cho họ gì đó để ăn." Họ thưa với Ngài: “Có thể nào chúng tôi đi mua đến hai trăm đơ-ni-ê bánh về cho họ ăn sao?” 38Ngài hỏi họ: “Anh em có bao nhiêu ổ bánh? Hãy đi kiểm tra xem.” Khi đã kiểm xong, họ thưa: “Năm ổ bánh và hai con cá.”39Ngài truyền cho mọi người ngồi xuống thành từng nhóm trên bãi cỏ. 40Họ ngồi theo nhóm, nhóm thì một trăm, nhóm thì năm mươi. 41Ngài cầm năm ổ bánh và hai con cá ngước mặt lên trời, Ngài tạ ơn rồi bẻ bánh ra đưa cho các môn đồ đem cho đoàn dân. Ngài cũng chia hai con cá ra hết cho mọi người.42Tất cả mọi người đều ăn cho đến khi họ đã no nê. 43Họ thu gom các mẫu bánh vụn được mười hai giỏ đầy, cùng với những mẫu cá còn thừa lại. 44Có chừng năm ngàn người nam đã ăn bánh.45Tức thì, Ngài bảo các môn đồ lên thuyền đi trước Ngài qua bờ bên kia, đến Bết-sai-đa, trong khi Ngài cho dân chúng ra về. 46Khi họ đã về hết, Ngài đi lên trên núi để cầu nguyện. 47Khi tối đến thì thuyền đang ở giữa hồ, còn Ngài thì ở một mình trên đất liền.48Ngài nhìn thấy họ gắng sức chèo chống, vì gió đang thổi ngược. Khoảng chừng giờ thứ tư của đêm Ngài đi bộ trên mặt nước mà đến cùng họ và Ngài định sẽ đi qua khỏi họ. 49Nhưng khi họ nhìn thấy Ngài đi trên mặt nước, họ nghĩ Ngài là ma, nên đã la toáng lên, 50vì họ đều trông thấy Ngài và kinh hãi. Chúa liền phán với họ và nói rằng: “Hãy can đảm lên! Là Thầy đây! Đừng sợ!”51Ngài vào thuyền với họ và gió ngừng thổi; họ vô cùng kinh ngạc về Ngài. 52Vì họ chưa hiểu được về năm ổ bánh do tâm trí họ chậm hiểu.53Khi đến bên kia hồ, họ cập vào bờ tại Ghê-nê-xa-rết và neo thuyền lại. 54Khi họ ra khỏi thuyền, dân chúng lập tức nhận ra Ngài. 55Họ chạy đi báo khắp vùng và bắt đầu đem người bệnh trên cán đến với Ngài, bất kỳ chỗ nào họ nghe Ngài đến.56Bất cứ khi nào Ngài đi vào các làng hay thành phố, hoặc đi ra vùng quê, họ đều đem người bệnh để tại nơi chợ và cầu xin Ngài chỉ cần cho họ được chạm đến mép áo của Ngài mà thôi. Những ai sờ đến đều được lành bệnh.

Chapter 7

1Người Pha-ri-si cùng một số thầy dạy luật là những người đến từ Giê-ru-sa-lem đã tập họp lại xung quanh Ngài.2Họ thấy một số môn đồ của Ngài ăn bánh với bàn tay lấm bẩn, đồng nghĩa với việc chưa rửa tay. 3(Vì người Pha-ri-si cũng như tất cả người Do Thái không dùng bữa nếu chưa rửa tay thật kỹ; họ tuân thủ truyền thống cha ông để lại. 4Khi người Pha-ri-si ở chợ về, họ không bao giờ ăn trước khi tắm rửa sạch sẽ. Và còn nhiều quy định khác nữa mà họ tuân thủ nghiêm ngặt, bao gồm cả việc rửa chén đĩa, son nồi, thậm chí là những chiếc ghề ngồi để ăn.)5Người Pha-ri-si và các thầy dạy luật hỏi Chúa Giê-xu: “Vì sao các môn đồ thầy không sống đúng theo truyền trống của cha ông, vì họ ăn bánh mà không rửa tay?6Nhưng Ngài nói với họ rằng: “Ê-sai nói tiên tri rất đúng về những kẻ đạo đức giả như các người. Ông viết: 'Dân này chỉ tôn kính ta ở đầu môi chót lưỡi, nhưng tấm lòng của họ thì cách xa ta lắm. 7Việc thờ phụng cách vô nghĩa, dạy các luật lệ của con người mà xem đó như là chân lý.'8Các ông bỏ mạng lệnh của Đức Chúa Trời nhưng lại giữ gìn truyền thống con người." 9Ngài nói với họ rằng: “Các ông dễ dàng phủi bỏ mạng lệnh của Đức Chúa Trời để có thể giữ truyền thống của mình! 10Vì Môi-se dạy rằng: ‘Hãy tôn kính cha mẹ mình,’ và “Người nào nguyền rủa cha mẹ mình sẽ phải chết.'11Nhưng các ông lại nói: ‘Nếu một người nói với cha mẹ mình rằng: “Những gì tôi có thể giúp cha mẹ thì đã co-ban rồi”’ (tức là ‘dâng cho Đức Chúa Trời’) – 12như thế các ông không còn cho phép người đó làm bất cứ điều gì cho cha hoặc mẹ của mình. 13Các ông đã làm cho điều răn của Đức Chúa Trời thành ra vô giá trị bởi truyền thống mà các ông truyền lại. Và các ông còn làm nhiều điều tương tự khác nữa.”14Ngài lại gọi đám đông và nói với họ rằng: “Hãy nghe và hiểu lời tôi nói đây. 15Chẳng có điều gì từ bên ngoài khi đi vào bên trong có thể làm ô uế người ta. Chính những điều ra từ người đó mới khiến họ ô uế.” 16[1](#footnote-target-1)17Khi Chúa Giê-xu rời khỏi đám đông đi vào nhà, các môn đồ hỏi Ngài về ẩn dụ. 18Chủa Giê-xu hỏi họ: “Anh em vẫn còn chưa hiểu sao? Anh em không thấy rằng bất kỳ điều gì từ bên ngoài vào không thể nào làm ô uế người ta 19vì nó không thể vào trong tấm lòng, mà đi vào bao tử rồi bị thải ra ngoài hay sao." Bởi lời nói này, Chúa Giê-xu cho thấy mọi loại đồ ăn đều thanh sạch.20Ngài nói: “Chính những gì ra từ bên trong mới khiến người ta ô uế. 21Vì từ bên trong người ta, từ tấm lòng, ra những ác tưởng, vô luân, trộm cắp, giết người, 22gian dâm, tham lam, hung ác, lừa lọc, dâm dục, ganh tị, phỉ báng, kiêu căng, ngông cuồng. 23Mọi điều ác này từ bên trong mà ra và chúng mới là cái làm ô uế người ta.”24Ngài đứng dậy và rời khỏi đó đến địa phận thành Ty-rơ và Si-đôn. Ngài vào một ngôi nhà và Ngài không muốn ai biết Ngài đang ở đó, tuy nhiên Ngài không thể ẩn mình được. 25Ngay lập tức một phụ nữ có con gái bị tà linh ám, nghe về Chúa Giê-xu, nên đến và quỳ xuống nơi chân Ngài. 26Chị là người Hy Lạp, gốc Sy-rô-phê-ni-xi. Chị cầu xin Chúa đuổi quỷ ra khỏi con gái mình.27Ngài nói với chị: “Hãy để cho con cái ăn cho no đã. Vì không nên lấy bánh của con cái mà liệng cho chó ăn.” 28Nhưng chị đáp lời và nói với Ngài rằng: “Vâng, thưa Chúa, thậm chí những con chó ở dưới bàn cũng được ăn bánh vụn của con cái."29Ngài nói với chị: “Vì chị đã nói như vậy, nên chị có thể đi. Quỷ đã ra khỏi con gái chị.” 30Chị ta trở về nhà và thấy đứa trẻ nằm trên gường, không còn bị quỷ ám nữa.31Ngài lại rời khỏi vùng Ty-rơ và đi băng qua thành Si-đôn đến biển Ga-li-lê cho đến địa phận Đê-ca-bô-lơ. 32Người ta đem đến cho Ngài một người điếc và ngọng, họ cầu xin Ngài đặt tay trên anh ta.33Ngài đem anh riêng ra, tách khỏi đám đông, rồi Ngài đặt các ngón tay vào trong hai lỗ tai anh, và sau khi thấm nước bọt, Ngài chạm vào lưỡi anh. 34Ngài ngước mặt lên trời, thở ra và nói với anh: “Ép-pha-ta,” nghĩa là: “Hãy mở ra!” 35Tức thì lỗ tai anh nghe được và những gì ngăn trở lưỡi của anh cũng được phá bỏ, và anh có thể nói cách rõ ràng.36Ngài cấm không cho họ nói lại với ai. Nhưng Ngài càng bảo họ thì họ lại càng nói ra thêm. 37Họ hoàn toàn kinh ngạc, nói với nhau rằng: “Ông ấy làm cái gì cũng được. Ông ấy thậm chí khiến cho người điếc nghe được, người câm nói được.”

[1](#footnote-caller-1)Các bản văn cổ đáng tin cậy nhất không có câu 16. Nếu người nào có tai để nghe, thì hãy nghe.

Chapter 8

1Lúc đó, lại có một đám rất đông dân chúng và họ chẳng có gì để ăn. Chúa Giê-xu đã gọi các môn đồ và nói với họ rằng: 2“Thầy cảm thương đoàn dân này, vì họ vẫn cứ đi theo thầy được ba ngày rồi, nhưng giờ không có gì để ăn." 3Nếu thầy cho họ về nhà mà không có gì để ăn sợ rằng họ có thể ngất xỉu dọc đường. Một số người trong họ đã đến đây từ rất xa." 4Các môn đồ đáp lời Ngài rằng: “Chúng ta có thể kiếm đâu ra đủ bánh cho họ ăn tại một nơi hoang vắng như thế này?”5Ngài hỏi họ: “Anh em có bao nhiêu bánh đó?” Họ đáp: “Bảy ổ.” 6Ngài truyền cho đoàn dân ngồi xuống đất. Ngài cầm bảy ổ bánh, tạ ơn, rồi bẻ chúng ra. Ngài trao cho các môn đồ đem cho đoàn dân và họ đi phân phát cho mọi người.7Họ cũng có mấy con cá nhỏ nên, sau khi tạ ơn về chúng, Ngài cũng truyền cho các môn đồ đi phân phát cá. 8Mọi người ăn và được no nê. Họ thu lượm những mảnh vụn còn thừa lại được bảy giỏ lớn. 9Có khoảng bốn ngàn người tại đó. Rồi Ngài cho họ ra về. 10Tức thì, Ngài vào thuyền cùng các môn đồ và họ đi đến vùng Đa-ma-nu-tha.11Có những người Pha-ri-si đến và bắt đầu tranh luận với Ngài. Họ muốn tìm ở Ngài một dấu lạ từ trời, để thử Ngài. 12Ngài than thở trong lòng và nói: “Vì sao thế hệ này lại đi tìm dấu lạ? Tôi nói thật cho các ông biết, thế hệ này sẽ chẳng nhận được dấu lạ nào đâu.” 13Rồi Ngài rời khỏi họ, vào thuyền trở lại và đi sang phía bờ bên kia.14Khi đó, các môn đồ quên đem bánh theo. Họ chỉ có vỏn vẹn một ổ bánh ở trên thuyền mà thôi. 15Ngài cảnh báo họ và nói rằng: “Hãy thận thận và đề phòng men của người Pha-ri-si cũng như men của đảng Hê-rốt.”16Các môn đồ bàn cãi với nhau: “Đó là do chúng ta không có bánh.” 17Chúa Giê-xu biết điều này, nên Ngài nói với họ rằng: “Sao anh em lại bàn cãi chuyện không có bánh ở đây? Anh em vẫn chưa lĩnh hội được sao? Anh em vẫn chưa hiểu sao? Phải chăng lòng anh em lại trở nên chậm hiểu như vậy?18Anh em có mắt mà không thấy sao? Anh em có tai, mà không nghe sao? Anh em không nhớ sao? 19Khi thầy bẻ năm ổ bánh giữa năm ngàn người thì anh em đã thu được bao nhiêu giỏ bánh vụn?" Họ đáp lời Ngài: “Thưa, mười hai giỏ.”20“Rồi khi thầy bẻ bảy ổ bánh giữa bốn ngàn người thì anh em đã thu gom được mấy giỏ đầy?" Họ đáp lời Ngài: “Thưa, bảy giỏ.” 21Ngài lại hỏi: “Anh em vẫn chưa hiểu sao?”22Họ đến Bết-sai-đa. Dân chúng tại đó đem đến cho Ngài một người mù và cầu xin Ngài chạm đến anh. 23Chúa Giê-xu cầm tay anh mù và dắt anh ra bên ngoài làng. Sau khi nhổ nước bọt lên mắt anh và đặt tay lên anh, Ngài hỏi anh ta: “Anh có thấy gì không?”24Anh nhìn lên rồi nói: “Tôi thấy người ta trông giống những cái cây biết đi.” 25Rồi Ngài lại đặt tay lên mắt anh và anh mở mắt ra, thị lực của anh đã được phục hồi và anh nhìn thấy mọi thứ rõ ràng. 26Chúa Giê-xu cho anh về và dặn rằng: “Đừng đi vào thị trấn.”27Chúa Giê-xu cùng các môn đồ đi vào các làng mạc thuộc Sê-sa-rê Phi-líp. Trên đường đi, Ngài hỏi các môn đồ: “Dân chúng nói thầy là ai?” 28Họ đáp lời Ngài và nói: “Giăng Báp-tít. Số khác thì nói là ‘Ê-li’ và số khác thì nói là ‘một trong các nhà tiên tri.’”29Ngài hỏi họ: “Nhưng anh em thì nói thầy là ai?” Phi-e-rơ thưa với Chúa: “Ngài là Đấng Christ.” 30Chúa Giê-xu căn dặn họ đừng nói cho ai biết về Ngài.31Ngài bắt đầu dạy họ rằng Con Người phải chịu nhiều đau khổ, sẽ bị các trưởng lão, các thầy tế lễ cả và thầy dạy luật loại bỏ và sẽ bị giết chết, và sau ba ngày sẽ sống lại. 32Ngài nói rõ điều này. Sau đó, Phi-e-rơ đem Ngài riêng ra và bắt đầu trách cứ Ngài.33Nhưng Chúa Giê-xu quay lại nhìn các môn đồ và rồi khiển trách Phi-e-rơ, rằng: “Này Sa-tan, hãy lui ra đằng sau ta! Anh không màng đến việc của Đức Chúa Trời, mà chỉ quan tâm đến những việc của con người.” 34Rồi Ngài gọi đoàn dân cùng các môn đồ lại, và Ngài nói với họ: “Nếu ai muốn đi theo Thầy thì người đó phải từ bỏ bản thân, vác thập tự của mình mà đi theo Thầy.35Vì ai muốn cứu sự sống mình sẽ mất nó, còn ai vì cớ Thầy và vì Phúc âm mà đánh mất sự sống mình, thì sẽ cứu lại được. 36Nếu người nào được cả thế giới nhưng lại mất đi sự sống mình thì người đó được lợi gì? 37Người đó có thể lấy gì để đổi lấy sự sống của mình?38Bất cứ ai xấu hổ về Thầy và những lời của Thầy ở giữa thế hệ gian dâm và tội lỗi này, thì Con Người cũng sẽ xấu hổ về người đó khi Ngài đến trong vinh quang của Cha Ngài cùng với các thiên sứ thánh."

Chapter 9

1Ngài nói với họ rằng: “Thầy nói thật cho anh em biết, một số anh em đang đứng đây sẽ không nếm trải sự chết trước khi nhìn thấy vương quốc của Đức Chúa Trời đến với năng quyền.” 2Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu chỉ đem Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đi cùng Ngài lên một ngọn núi cao. Tại đó Ngài biến hình trước mặt họ. 3Áo Ngài sáng rực và trắng tinh, trắng hơn bất kỳ người thợ nhuộm nào ở trần gian này có thể tẩy được.4Rồi Ê-li cùng Môi-se hiện ra với họ, và trò chuyện với Chúa Giê-xu. 5Phi-e-rơ đáp lời và nói với Chúa Giê-xu: “Thưa thầy, chúng ta ở đây thật tốt lắm, thế nên chúng ta sẽ dựng ba căn lều, một cho thầy, một cho Môi-se và một cho Ê-li.” 6(Vì Phi-e-rơ không biết mình nên nói gì, bởi cả ba người đều khiếp sợ.)7Có một đám mây xuất hiện bao lấy họ. Rồi từ giữa đám mấy phát ra tiếng nói rằng: “Đây là Con yêu dấu ta. Hãy nghe lời người.” 8Bất chợt, khi họ nhìn quanh, họ không còn thấy bất cứ ai khác ở với mình trừ ra Chúa Giê-xu.9Khi từ trên núi xuống, Ngài dặn họ không được nói cho ai biết những gì họ đã thấy cho đến khi Con Người từ cõi chết sống lại. 10Vì vậy, họ giữ kín việc xảy ra, nhưng lại bàn luận với nhau xem “từ cõi chết sống lại” nghĩa là thế nào.11Họ hỏi Ngài: “Vì sao các thầy dạy luật nói Ê-li phải đến trước?” 12Ngài đáp: “Ê-li quả có đến trước để khôi phục lại mọi thứ. Vậy, sao lại có lời chép rằng Con Người phải chịu nhiều đau khổ và sẽ bị ghét bỏ? 13Nhưng thầy nói cho anh em biết là Ê-li đã đến rồi và họ đã đãi người theo cách họ muốn, y như Kinh thánh đã nói về người."14Khi họ trở lại chỗ các môn đồ thì họ thấy một đám rất đông dân chúng vây quanh các họ và các thầy dạy luật đang tranh luận với họ. 15Khi trông thấy Chúa Giê-xu, cả đám đông đều kinh ngạc và chạy đến chào đón Ngài. 16Ngài hỏi các môn đồ: “Anh em tranh luận với họ về việc gì vậy?”17Một người trong đám đông đáp lời Ngài: “Thưa thầy, tôi đem đứa con trai đến cho thầy; nó bị quỷ ám khiến nó không thể nói được, 18quỷ khiến nó lên cơn co giật và vật nó xuống đất; nó sùi bọt mép, nghiến răng và sau đó cứng đơ. Tôi đã xin các môn đồ thầy đuổi nó ra khỏi cháu, nhưng họ không đuổi được.” 19Ngài đáp lại họ rằng: “Thế hệ vô tín này, tôi sẽ phải ở với các người bao lâu nữa đây? Tôi sẽ chịu đựng các người bao lâu đây? Hãy đem nó đến cho tôi.”20Họ đem cậu bé đến cho Ngài. Khi tà linh trông thấy Chúa Giê-xu, nó lập tức khiến cậu lên cơn co giật. Cậu bé ngã xuống đất và sùi bọt mép. 21Chúa Giê-xu hỏi người cha: “Cháu nó bị thế này bao lâu rồi?” Người cha đáp: “Từ khi còn bé. 22Quỷ vẫn thường xô nó vào lửa hoặc xuống nước cố để giết nó đi. Nếu thầy làm được gì, xin thầy thương xót và giúp cho chúng tôi."23Chúa Giê-xu nói với ông: “‘Nếu thầy có thể’ ư? Đối với người có lòng tin thì mọi việc đều có thể.” 24Lập tức, người cha của cậu bé la lên và nói rằng: “Tôi tin! Xin thầy giúp cho lòng vô tín của tôi!” 25Khi Chúa Giê-xu thấy đám đông chạy đến cùng họ, Ngài quở tà linh và nói rằng: “Tà linh câm và điếc kia, ta truyền cho mày hãy ra khỏi cậu bé và không bao giờ được nhập vào nó nữa.”26Nó la lớn và vật mạnh cậu bé rồi ra khỏi. Cậu bé trông giống như đã chết, nhiều người nói rằng: “Nó đã chết rồi.” 27Nhưng Chúa Giê-xu cầm tay đỡ cậu dậy và cậu bé đứng dậy.28Khi Chúa Giê-xu vào nhà, các môn đồ hỏi riêng Ngài: “Vì sao chúng tôi không đuổi được quỷ này ra? 29Ngài nói với họ rằng: “Nếu không cầu nguyện thì không thể đuổi thứ quỷ ấy được.”30Họ đi ra từ đó và băng qua xứ Ga-li-lê. Chúa Giê-xu không muốn ai biết họ đang ở đâu, 31vì Ngài đang dạy dỗ các môn đồ. Ngài nói với họ: “Con Người sẽ bị nộp vào tay người ta và họ sẽ giết chết Ngài. Sau khi chết đi ba ngày thì Ngài sẽ sống lại.” 32Nhưng họ không hiểu lời nói đó và họ cũng sợ không dám hỏi Ngài.33Họ đi đến Ca-bê-na-um. Khi đã vào nhà, Ngài hỏi các môn đồ: “Anh em đang bàn luận với nhau chuyện gì lúc đi đường vậy?” 34Nhưng họ im lặng. Vì trên đường đi họ đã tranh luận với nhau về việc ai là lớn nhất. 35Ngài ngồi xuống gọi mười hai sứ đồ lại và nói với họ: “Nếu ai muốn làm đầu, thì người đó phải trở nên cuối và là tôi tớ cho mọi người.”36Ngài đem một đứa bé đặt nó ngay giữa họ. Ngài bế nó trên tay và nói với họ: 37“Ai nhân danh thầy tiếp một đứa trẻ như thế này tức là người đó đang tiếp thầy; và ai tiếp thầy thì người đó không chỉ tiếp một mình thầy, mà tiếp luôn cả Đấng đã sai phái thầy.”38Giăng nói với Ngài: “Thưa thầy, chúng tôi thấy có người nhân danh thầy đuổi quỷ và chúng tôi đã ngăn người đó lại, vì người đó không đi theo chúng ta.” 39Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Đừng ngăn người đó làm gì, vì không ai có thể nhân danh thầy làm phép lạ rồi lại sớm quay sang nói bất cứ điều gì xấu về thầy đâu.40Ai không chống lại chúng ta tức là thuận với chúng ta. 41Ai cho anh em uống một tách nước vì anh em thuộc về Đấng Christ thì, thầy nói thật với anh em, người đó sẽ không mất phần thưởng của mình.42Người nào gây cho một trong số những đứa bé này, là người đã tin nơi thầy đây phạm tội, thì thà buộc cối đá lớn vào cổ rồi ném hắn xuống biển còn tốt hơn cho hắn. 43Nếu bàn tay anh em gây cho anh em phạm tội thì hãy chặt nó đi. Thà anh em mất một tay mà được bước vào sự sống còn hơn có đủ cả hai tay mà phải đi vào hỏa ngục, vào trong nơi lửa chẳng hề tắt. 44[1](#footnote-target-1)45Nếu bàn chân anh em gây cho anh em phạm tội thì hãy chặt nó đi. Thà anh em cụt một chân mà được bước vào sự sống còn hơn có đủ cả hai chân mà bị ném vào hỏa ngục. 46[2](#footnote-target-2)47Nếu mắt anh em gây cho anh em phạm tội, hãy móc nó ra. Thà anh em chột mắt mà được bước vào vương quốc của Đức Chúa Trời, hơn là có đủ hai mắt mà bị ném vào hỏa ngục 48là nơi sâu bọ của nó không chết và lửa thì không hề tắt.49Vì mọi người sẽ bị muối bằng lửa. 50Muối thì hữu ích, nhưng nếu muối đã mất đi vị mặn thì làm sao anh em có thể làm cho mặn lại được? Hãy giữ muối giữa vòng anh em và sống hòa thuận với nhau."

[1](#footnote-caller-1)Các bản văn cổ đáng tin cậy nhất không có câu này ở câu 44 và 46 “là nơi sâu bọ của nó không chết và lửa không bao giờ tắt.” [2](#footnote-caller-2)Xem ghi chú ở câu 44.

Chapter 10

1Chúa Giê-xu rời nơi đó và đi đến vùng Giu-đê và vùng đất bên kia sông Giô-đanh. Lại có rất đông dân chúng đến với Ngài. Ngài lại dạy bảo họ như Ngài vẫn thường làm. 2Những người Pha-ri-si đến để thử Ngài và hỏi rằng: “Luật pháp có cho phép chồng ly dị vợ không?” 3Ngài đáp: “Môi-se dạy các ông thế nào?” 4Họ đáp: “Môi-se cho phép người chồng viết một tờ chứng ly dị rồi để cho nàng đi.”5Chúa Giê-xu nói với họ: “Đó là vì lòng chai đá của các ông mà Môi-se đã viết ra điều luật đó. 6Nhưng từ thuở ban đầu của cuộc sáng tạo, ‘Đức Chúa Trời chỉ làm nên một người nam và một người nữ mà thôi.’7‘Vì lý do này, người nam sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, 8và hai người sẽ trở nên một thịt.’ Cho nên, họ không còn là hai nữa, mà chỉ là một.' 9Vì vậy, điều gì mà Đức Chúa Trời đã kết hiệp lại thì đừng ai phân rẽ nó ra.”10Khi họ đã vào nhà, các môn đồ hỏi lại Ngài về vấn đề này. 11Ngài nói với họ: “Người nào ly dị vợ và đi cưới một phụ nữ khác thì phạm tội ngoại tình đối với vợ mình. 12Và nếu người vợ ly dị chồng rồi đi lấy người đàn ông khác, thì cũng phạm tội ngoại tình.”13Người ta đem đến cho Ngài những đứa trẻ nhỏ để Ngài có thể đặt tay lên chúng, nhưng các môn đồ khiển trách họ. 14Nhưng khi Chúa Giê-xu biết điều đó, Ngài rất không vừa lòng và nói với họ: “Hãy để cho trẻ nhỏ đến với thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì những đứa trẻ này thuộc về vương quốc của Đức Chúa Trời.15Thầy nói thật với anh em, ai không tiếp nhận vương quốc Đức Chúa Trời như một đứa trẻ nhỏ thì chắc chắn sẽ không được bước vào đó.” 16Rồi Ngài bế những đứa trẻ lên đặt tay trên chúng mà chúc phước cho.17Khi Ngài bắt đầu lên đường, có một người chạy đến quỳ xuống trước mặt Ngài và hỏi: “Thưa thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống vĩnh hằng?" 18Chúa Giê-xu đáp: “Sao anh gọi tôi là nhân lành? Chẳng ai nhân lành ngoại trừ một mình Đức Chúa Trời. 19Anh biết các điều răn như ‘chớ giết người, chớ phạm tội tà dâm, chớ trộm cắp, chớ làm chứng dối, chớ lường gạt, hãy tôn kính cha mẹ.’”20Anh này đáp: “Thưa thầy, mọi điều đó tôi đã tuân giữ từ khi còn nhỏ.” 21Chúa Giê-xu nhìn anh và thấy thương cho anh. Ngài nói với anh: “Anh còn thiếu một thứ. Anh phải bán hết mọi thứ mình có mà đem cho người nghèo, rồi anh sẽ có kho báu ở trên trời. Sau đó, hãy đến và đi theo thầy.” 22Nhưng anh ta trở nên chán nản vì cớ câu nói này; anh rất buồn và bỏ đi, vì anh có nhiều tài sản lắm.23Chúa Giê-xu nhìn xung quanh và nói với các môn đồ của mình rằng: “Người giàu bước vào vương quốc Đức Chúa Trời thật khó biết bao!” 24Các môn đồ lấy làm ngạc nhiên khi nghe những lời đó của Ngài. Nhưng Chúa Giê-xu lại nói với họ: “Các con ơi, vào được vương quốc của Đức Chúa Trời khó lắm! 25Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu bước vào vương quốc Đức Chúa Trời."26Họ vô cùng sửng sốt và hỏi nhau: “Vậy thì ai có thể được cứu đây?” 27Chúa Giê-xu nhìn họ rồi đáp: “Với người ta thì không thể, nhưng với Đức Chúa Trời thì không như vậy. Vì Đức Chúa Trời làm được mọi sự.” 28Phi-e-rơ bắt đầu nói với Ngài: “Thầy nhìn xem, chúng tôi đã bỏ mọi thứ mà đi theo thầy.”29Chúa Giê-xu đáp: “Thầy nói thật với anh em, không ai vì cớ thầy và vì cớ Phúc âm bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, con cái, đất đai, 30mà lại không nhận lại được gấp trăm lần trong đời này về nhà cửa, anh em, chị em, mẹ con, đất đai, cùng với sự bách hại và sự sống đời đời ở đời sau. 31Nhưng có nhiều người ở hàng đầu sẽ xuống cuối, và người ở dưới cuối sẽ lên đầu.”32Họ đang trên đường lên Giê-ru-sa-lem, và Chúa Giê-xu đi trước họ. Các môn đồ thì ngạc nhiên, còn những người đi theo sau thì sợ hãi. Rồi Chúa Giê-xu lại đem các môn đồ riêng ra và bắt đầu nói cho họ biết những việc sắp xảy đến cho Ngài: 33“Anh em xem, chúng ta đang đi lên Giê-ru-sa-lem, ở đó Con Người sẽ bị giao nộp cho các thầy tế lễ cả và thầy dạy luật. Họ sẽ kết Ngài tội chết và giao nộp Ngài vào tay người ngoại quốc. 34Họ sẽ nhạo cười Ngài, phỉ nhổ vào Ngài, đánh đòn Ngài, rồi tử hình Ngài. Nhưng sau ba ngày Ngài sẽ sống lại.”35Gia-cơ và Giăng, hai con trai của Xê-bê-đê, đến với Ngài và thưa: “Thưa thầy, chúng tôi muốn thầy ban cho chúng tôi điều chúng tôi xin.” 36Ngài hỏi họ: “Anh em muốn thầy làm gì cho anh em?” 37Họ thưa: “Xin cho phép chúng tôi được ngồi với thầy trong vinh quang của thầy, một người ngồi bên phải của thầy và người kia ngồi bên trái.”38Nhưng Chúa Giê-xu đáp lời họ rằng: “Anh em không biết mình đang xin điều gì. Anh em có thể uống chén mà thầy sẽ uống, hoặc chịu báp-têm mà thầy phải chịu, hay không?” 39Họ đáp: “Chúng tôi có thể.” Chúa Giê-xu nói với họ: “Anh em sẽ uống chén thầy uống. Anh em cũng sẽ chịu báp-têm mà thầy chịu. 40Nhưng việc ai sẽ ngồi bên phải hay bên trái của thầy không phải do thầy quyết định, nhưng vị trí đó sẽ dành cho người đã được chuẩn bị.”41Khi mười môn đồ còn lại nghe biết việc này, họ bắt đầu nổi giận cùng Gia-cơ và Giăng. 42Chúa Giê-xu gọi họ đến và nói: “Anh em biết những người được kể là người cai trị trong các dân tộc khác thì thống trị dân chúng và những nhân vật quan trọng thì sử dụng quyền hành trên mọi người.43Nhưng trong anh em thì không phải vậy. Ai muốn làm lớn giữa vòng anh em thì phải làm người phục vụ anh em, 44và ai muốn làm đầu giữa vòng anh em thì phải làm nô lệ cho mọi người. 45Vì Con Người không đến để được phục vụ, nhưng để phục vụ và hy sinh mạng sống để chuộc cho nhiều người.”46Họ đến thành Giê-ri-cô. Khi Ngài cùng các môn đồ và đoàn dân đông rời khỏi Giê-ri-cô thì có một người tên Ba-ti-mê, con trai của Ti-mê, là kẻ ăn xin bị mù ngồi bên đường. 47Khi anh nghe biết rằng đó là Chúa Giê-xu người Na-xa-rét, anh bắt đầu la lớn tiếng và nói rằng: “Ôi Giê-xu, Con vua Đa-vít, xin thương xót tôi!” 48Nhiều người la anh mù này, bảo anh hãy nín đi. Nhưng anh càng la lớn hơn nữa: “Con vua Đa-vít ôi, xin thương xót tôi với!”49Chúa Giê-xu dừng lại và cho gọi anh ta đến. Họ gọi anh mù và nói: “Hãy can đảm lên! Hãy đứng dậy đi! Thầy đang gọi anh đó.” 50Anh ném áo sang một bên, đứng bật dậy và đi đến Chúa Giê-xu.51Chúa Giê-xu hỏi anh rằng: “Anh muốn tôi làm gì cho anh đây?” Anh mù đáp: “Thưa thầy, tôi muốn được sáng mắt.” 52Chúa Giê-xu nói với anh rằng: “Hãy đi. Đức tin của anh đã chữa lành cho anh.” Tức thì, anh được sáng mắt và đi theo Ngài trên đường.

Chapter 11

1Đang khi họ đi đến Giê-ru-sa-lem, họ đến gần Bê-pha-giê và Bê-tha-ni, tại núi Ô-li-ve, Chúa Giê-xu sai hai môn đồ 2và nói rằng: “Hãy đi vào ngôi làng trước mặt. Vừa khi anh em vào làng, anh em sẽ thấy một lừa con chưa từng có ai cưỡi. Hãy tháo dây buộc và đem nó về cho thầy. 3Nếu có ai hỏi anh em: ‘Vì sao các người làm vậy?’ thì hãy đáp: ‘Chúa cần dùng nó và Ngài sẽ gửi trả lại ngay.’”4Họ đi và thấy con lừa con bị buộc ở nơi cửa bên ngoài con đường chính, nên họ mở dây buộc nó. 5Có mấy người đứng đó hỏi họ: “Các ông mở dây lừa con đó làm gì vậy?” 6Họ đáp lời họ y như Chúa Giê-xu đã dặn và những người kia để cho họ đi.7Hai môn đồ đem lừa về cho Chúa Giê-xu rồi trải áo mình trên lưng lừa để Chúa Giê-xu có thể cưỡi nó. 8Nhiều người trải áo của mình trên đường, số khác trải các nhánh cây mà họ đã chặt ở ngoài đồng. 9Những người đi trước Ngài lẫn những kẻ đi theo sau đều hô to rằng: “Hô-sa-na! Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến. 10Phước cho vương quốc sẽ đến của tổ phụ Đa-vít chúng ta! Hô-sa-na ở nơi chí cao!”11Chúa Giê-xu vào Giê-ru-sa-lem và đi đến đền thờ, Ngài nhìn mọi thứ xung quanh. Lúc đó trời đã tối, nên Ngài cùng mười hai môn đồ đi ra làng Bê-tha-ni. 12Ngày hôm sau, khi họ từ Bê-tha-ni quay trở lại thì Ngài cảm thấy đói.13Nhìn thấy ở đằng xa có một cây vả có nhiều lá, nên Ngài đi đến để xem có trái nào ở trên cây không. Nhưng khi đến Ngài chỉ thấy lá mà thôi, vì lúc đó chưa phải là mùa vả. 14Ngài nói với cây vả: “Sẽ chẳng có ai ăn trái của mày nữa.” Các môn đồ đều nghe điều đó.15Khi họ đến Giê-ru-sa-lem, Ngài đi vào đền thờ và bắt đầu đuổi hết những người buôn bán trong đền thờ ra. Ngài lật đổ bàn của người đổi tiền và ghế ngồi của những người bán bồ câu. 16Ngài không cho phép ai mang bất cứ thứ gì có thể mua bán được vào trong đền thờ.17Ngài dạy họ rằng: “Không phải có lời chép rằng: ‘Nhà ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện cho mọi dân tộc’ sao? Nhưng các người đã biến nó thành ra hang của trộm cướp.” 18Các thầy tế lễ cả và thầy dạy luật nghe lời Ngài nói và tìm cách để giết Ngài đi. Vì họ sợ Ngài, bởi cả đám đông đều ngạc nhiên về lời dạy của Ngài. 19Cứ đến chiều tối thì Chúa cùng môn đồ rời khỏi thành phố.20Đến sáng, lúc họ đi ngang qua cây vả thì thấy cây đã khô tận gốc. 21Phi-e-rơ nhớ lại và nói: “Thưa thầy, nhìn kìa! Cây vả bị thầy rủa đã khô héo rồi.”22Chúa Giê-xu đáp: “Phải có đức tin nơi Đức Chúa Trời. 23Thầy nói thật với anh em, ai nói với quả núi này rằng: ‘Hãy đứng lên và tự ném mình xuống biển đi,’ và nếu người đó không có chút nghi ngờ nào trong lòng nhưng tin điều mình nói sẽ xảy ra, thì Đức Chúa Trời sẽ thực hiện việc đó.24Cho nên, thầy nói cho anh em biết, mọi việc anh em cầu nguyện và xin, hãy tin rằng anh em sẽ nhân được, thì điều đó sẽ là của anh em. 25Nhưng khi anh em đứng cầu nguyện, anh em phải tha thứ bất cứ điều gì còn vướng mắt với người khác, để Cha của anh em ở trên trời cũng tha thứ những vi phạm của anh em. 26[1](#footnote-target-1)27Họ lại đến Giê-ru-sa-lem. Khi Chúa Giê-xu đang đi vào đền thờ, thì có các thầy tế lễ cả, thầy dạy luật cùng các trưởng lão đến. 28Họ hỏi Ngài: “Dựa vào thẩm quyền nào mà ông làm những việc này? Ai trao cho ông quyền để làm các việc ấy?”29Chúa Giê-xu đáp: “Tôi sẽ hỏi các ông một câu. Hãy trả lời cho tôi, rồi tôi sẽ cho các ông biết bởi thẩm quyền nào mà tôi làm các việc này. 30Phép báp-têm của Giăng phát xuất từ trời hay từ con người? Hãy trả lời cho tôi biết.31Họ bàn luận và tranh cãi với nhau rằng: “Nếu chúng ta nói: ‘Từ trời’ thì hắn ta sẽ hỏi: ‘Vậy sao các ông không tin Giăng?’ 32Còn nếu chúng ta đáp: ‘Từ con người’ thì…” Họ sợ dân chúng, vì ai cũng tin rằng Giăng là nhà tiên tri. 33Vậy nên họ đáp lại Chúa Giê-xu rằng: “Chúng tôi không biết.” Thế là Chúa nói với họ: “Tôi cũng sẽ không cho các ông biết tôi cậy thẩm quyền nào để làm những việc này.”

[1](#footnote-caller-1)Các cổ bản đáng tin cậy nhất lượt bỏ câu này (tham khảo Ma-thi-ơ 6: 15). Mác 11: 26 Nhưng nếu anh em không tha thứ thì Cha của anh em ở trên trời cũng sẽ không tha cho những tội lỗi của anh em.

Chapter 12

1Rồi Chúa Giê-xu bắt đầu dạy họ bằng những ẩn dụ. Ngài nói: “Có người kia trồng một vườn nho, dựng rào xung quanh và đào một hầm ép rượu. Ông cũng xây một cái tháp và rồi cho những người trồng nho thuê lại vườn. Sau đó ông lên đường đi xa. 2Vào đúng thời điểm, ông sai một đầy tớ đến cùng những người trồng nho để lấy một phần trái từ vườn nho. 3Nhưng mấy người kia bắt anh ta, đánh đập rồi đuổi anh về tay không.4Chủ vườn sai một đầy tớ khác đến, nhưng họ khiến đầu anh bị thương tích và sỉ nhục anh. 5Người chủ lại sai thêm một đầy tớ khác nữa và người này bị họ giết đi. Họ đối xử với nhiều người khác cũng như vậy, người thì bị đánh đập còn kẻ thì bị họ giết chết.6Nhưng người chủ vẫn còn một người nữa để sai đến, đó là đứa con trai yêu dấu của ông. Đây là người cuối cùng mà ông sai đến với họ. Ông nghĩ: “Họ sẽ tôn trọng con trai của mình.” 7Nhưng những người thuê vườn này bàn với nhau: “Thằng này là người thừa kế. Nào, hãy giết hắn đi, rồi tài sản sẽ thuộc về chúng ta.”8Họ bắt anh, giết đi, rồi liệng xác anh ra bên ngoài vườn nho. 9Vậy, chủ vườn nho sẽ làm gì đây? Ông sẽ đến và tiêu diệt hết những kẻ trồng nho đó và giao vườn nho lại cho những người khác.10Các ông chưa đọc lời này trong Kinh thánh sao? ‘Viên đá bị thợ xây nhà loại bỏ, đã trở thành đá viên đá góc nhà. 11Điều này đến từ Chúa và là việc diệu kỳ trong mắt chúng ta.” 12Họ tìm cách bắt Chúa Giê-xu, vì họ biết rằng Ngài dạy ẩn dụ đó để chống lại họ, nhưng họ lại sợ đám đông dân chúng. Thế nên họ bỏ Ngài đi.13Sau đó, họ phái đến mấy người Pha-ri-si và người thuộc đảng Hê-rốt để gài bẫy Ngài trong lời nói. 14Khi đến, họ nói với Ngài rằng: “Thưa thầy, chúng tôi biết thầy chẳng lưu tâm đến ý kiến của ai cả và cũng không tỏ ra thiên vị người nào. Thầy thật sự dạy bảo người ta đường lối của Đức Chúa Trời. Vậy việc đóng thuế cho Sê-sa là đúng hay sai? Chúng tôi nên hay không nên đóng? 15Nhưng Chúa Giê-xu biết trò giả tạo của họ nên nói với họ rằng: “Sao các ông lại thử tôi làm gì? Hãy đem cho tôi xem một đồng đơ-ni-ê.”16Họ đem một đồng tiền đến cho Chúa. Ngài hỏi họ: “Hình và tên hiệu này là của ai đây?” Họ đáp: “Của Sê-sa.” 17Chúa Giê-xu nói: “Hãy trả cho Sê-sa những gì thuộc về Sê-sa, và trả cho Đức Chúa Trời những gì thuộc về Đức Chúa Trời.” Họ rất ngạc nhiên về Ngài.18Kế đó có những người Sa-đu-sê đến; họ là những người nói rằng không có sự sống lại. Họ hỏi Ngài: 19“Thưa thầy, Môi-se có dạy chúng ta rằng: ‘Nếu anh của một người qua đời để lại người vợ góa nhưng chưa có con, thì người đó phải lấy người vợ của anh mình và sinh con cho anh của mình.’20Có bảy anh em nọ, người anh cả lấy vợ rồi chết, không có con. 21Người thứ hai cưới chị dâu, rồi chết, cũng không có con. Đến người thứ ba cũng vậy. 22Cho đến người thứ bảy cũng chết không con. Cuối cùng, người phụ nữ cũng chết. 23Đến kỳ hồi sinh, khi mọi người đều sống lại, thì người phụ nữ kia là vợ của ai? Vì cả bảy anh em đều lấy cô ta làm vợ.24Chúa Giê-xu đáp: “Chẳng phải đây là lý do khiến các ông sai lầm sao, vì các ông không hiểu Kinh thánh cũng như quyền năng của Đức Chúa Trời? 25Vì khi người ta từ cõi chết sống lại, thì họ không còn cưới gả nhưng họ sẽ giống như các thiên sứ ở trên trời vậy.26Còn về người chết được sống lại, các ông chưa đọc trong sách của Môi-se, trong phần ký thuật về bụi gai, về việc làm thể nào Đức Chúa Trời phán với ông và nói rằng: ‘Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp’ sao? 27Ngài không phải là Đức Chúa Trời của kẻ chết, mà là của người sống. Các ông thật sai lầm.”28Một trong số những thầy dạy luật đến và nghe phần bàn luận của họ, ông thấy Chúa đã trả lời họ cách khéo léo. Ông hỏi Ngài: “Điều răn nào là quan trọng nhất?” 29Chúa Giê-xu đáp: “Điều răn quan trọng nhất là: ‘Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe đây, Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, là Chúa duy nhất. 30Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí và hết sức yêu mến Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi.’ 31Còn đây là điều răn thứ hai: ‘Ngươi phải yêu thương người khác như yêu bản thân mình.’ Chẳng có điều răn nào quan trọng hơn hai điều này.”32Thầy dạy luật đáp: “Đúng lắm, thưa thầy! Thầy nói rất đúng rằng Đức Chúa Trời là duy nhất, chẳng có chúa nào khác ngoài Ngài. 33Yêu mến Ngài bằng cả tấm lòng, bằng cả sự hiểu biết, bằng cả sức lực và yêu thương người khác như yêu bản thân là quan trọng hơn gấp nhiều lần mọi của lễ thiêu và vật hiến tế.” 34Khi Chúa Giê-xu thấy ông đáp lại một cách khôn ngoan như vậy, Ngài nói với ông: “Ông không còn xa nước Đức Chúa Trời đâu.” Sau đó, không ai dám hỏi Chúa Giê-xu bất cứ câu hỏi nào khác.35Trong khi Chúa Giê-xu đang dạy dỗ trong đền thờ, Ngài trả lời và lên tiếng hỏi họ: “Làm thế nào mà các thầy dạy luật lại nói rằng Đấng Christ là con vua Đa-vít? 36Chính Đa-vít được Đức Thánh Linh cảm động đã nói rằng: ‘Chúa nói với Chúa tôi rằng, hãy ngồi bên phải của ta đây, cho đến khi ta khiến các kẻ thù của con làm bệ chân cho con.’ 37Chính Đa-vít gọi Đấng Christ là ‘Chúa,’ thì làm sao Ngài có thể là con của Đa-vít được?” Đoàn dân đông nghe Ngài giảng dạy cách thích thú.38Trong sự dạy dỗ của Ngài, Chúa Giê-xu nói: “Hãy cẩn thận đối với các thầy dạy luật, là những người muốn mặc áo đẹp đi đây đi đó, thích người ta chào mình nơi phố chợ 39và thích ngồi những chỗ quan trọng trong các nhà hội cũng như tại đám tiệc. 40Họ cũng nuốt nhà của các góa phụ và cầu nguyện dài dòng cho người ta thấy. Những người này sẽ bị hình phạt nặng nề hơn.”41Rồi Chúa Giê-xu ngồi xuống đối diện chỗ để hộp đựng tiền dâng trong khu vực đền thờ; Ngài quan sát mọi người khi họ bỏ tiền vào trong hộp. Nhiều người giàu bỏ vào đó những khoản tiền lớn. 42Rồi có một góa phụ đến bỏ vào hai đồng tiền nhỏ tương đương một xu.43Chúa Giê-xu gọi các môn đồ lại và nói với họ: “Thầy nói thật với anh em, người góa phụ nghèo này đã dâng nhiều hơn tất cả những người đã bỏ tiền vào rương. 44Vì tất cả họ chỉ dâng từ của dư mình có. Nhưng người góa phụ này, trong cảnh nghèo khó, đã dâng hết số tiền bà có để nuôi sống mình."

Chapter 13

1Khi Chúa Giê-xu đang rời khỏi đền thờ, một trong các môn đồ nói với Ngài: “Thưa thầy, hãy nhìn xem các tảng đá và những tòa nhà tuyệt vời này!” 2Ngài nói với họ: “Anh em có thấy các tòa nhà vĩ đại kia không? Sẽ chẳng còn khối đá nào chồng trên khối đá nào mà không bị phá đổ xuống.”3Khi Ngài ngồi trên núi Ô-li-ve đối ngang đền thờ, Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng và Anh-rê đến hỏi riêng Ngài: 4“Xin cho chúng tôi biết khi nào các việc ấy sẽ xảy ra? Đâu là dấu hiệu báo trước các việc ấy sắp xảy ra?”5Chúa Giê-xu bắt nói cho họ: “Hãy cẩn thận đừng để ai dẫn dắt anh em đi sai lạc. 6Nhiều kẻ sẽ mạo danh thầy đến nói rằng: ‘Thầy đây,’ và họ sẽ dụ dỗ nhiều người đi sai lạc.7Khi anh em nghe tin về chiến sự và tin đồn về chiến tranh thì đừng lo sợ; những việc này phải xảy ra, nhưng chưa phải là cuối cùng. 8Vì dân tộc này sẽ nổi dậy chống lại dân tộc kia, nước này chống lại nước khác. Sẽ có động đất ở nhiều nơi và nạn đói nữa. Tất cả những điều này chỉ là phần mở đầu cơn đau chuyển dạ.9Hãy cảnh giác. Người ta sẽ nộp anh em cho các hội đồng và anh em sẽ bị đánh đập trong các nhà hội. Anh em sẽ phải đứng trước các lãnh đạo và các vua vì cớ thầy, như là lời làm chứng cho họ. 10Nhưng Phúc âm phải được rao giảng cho mọi dân tộc trước nhất.11Khi họ bắt anh em và nộp anh em, đừng lo lắng về việc mình nên nói gì. Vì trong giờ đó, lời anh em cần nói sẽ được ban cho anh em; khi ấy không phải là anh em nói nữa, nhưng là Đức Thánh Linh. 12Anh sẽ nộp em để bị giết đi, còn cha thì giao nộp con. Con cái sẽ nổi dậy chống nghịch cha mẹ và khiến họ phải chết. 13Anh em sẽ bị mọi người thù ghét vì danh của thầy. Nhưng ai bền lòng cho đến cùng thì người đó sẽ được cứu.14Khi anh em nhìn thấy sự ghê tởm khủng khiếp diễn ra ở nơi nó không nên có (hãy để người đọc hiểu), thì ai đang ở tại Giu-đê hãy chạy trốn lên núi, 15ai ở trên mái nhà đừng xuống để vào nhà hoặc đem bất kỳ thứ gì ra khỏi nhà, 16và ai đang ở ngoài đồng thì đừng trở về lấy áo khoát của mình.17Thật khốn khổ cho các phụ nữ đang mang thai lúc ấy, cũng như những người có con mọn! 18Hãy cầu nguyện để việc đó không xảy ra vào mùa đông. 19Vì sẽ có hoạn nạn lớn chưa từng có từ thuở ban đầu, khi Đức Chúa Trời tạo dựng nên thế giới, cho đến nay và cũng sẽ không bao giờ có lại giống như vậy nữa. 20Nếu Chúa không rút ngắn những ngày đó thì sẽ chẳng có ai được cứu, nhưng vì cớ những người được chọn lựa, Ngài sẽ rút ngắn số ngày đó xuống.21Khi đó, nếu ai nói với anh em: ‘Hãy xem, Đấng Christ đây!’ Hay: ‘Kìa, Ngài ở đằng kia!’ thì đừng tin. 22Vì Christ giả và tiên tri giả sẽ xuất hiện và sẽ làm những dấu lạ và các phép mầu để lừa dối ngay cả những người được chọn, nếu có thể. 23Hãy cảnh giác! Thầy đã cho anh em biết trước mọi việc rồi đó.24Nhưng sau cơn hoạn nạn vào những ngày ấy, mặt trời sẽ tối đen, mặt trăng sẽ không còn chiếu sáng, 25các ngôi sao trên bầu trời sẽ rơi rụng, và các thế lực trên trời sẽ rúng động. 26Rồi người ta sẽ thấy Con Người đến giữa các đám mây với đại quyền vinh quang. 27Rồi Ngài sẽ sai các thiên sứ tập họp lại những người được chọn từ bốn phương, từ cuối đất cho đến tận cùng biển.28Hãy học bài học từ cây vả. Vừa khi nhánh tươi lại và bắt đầu ra lá thì anh em biết mùa hạ đã gần. 29Cũng vậy, khi anh em thấy các việc này xảy ra thì anh em biết rằng Ngài đang ở gần, ở ngay ngoài cửa rồi.30Thầy nói thật với anh em, thế hệ này sẽ không qua đi cho đến khi những việc này xảy ra. 31Trời và đất sẽ qua đi, nhưng những lời thầy nói sẽ không bao giờ qua đi. 32Nhưng về ngày và giờ đó thì không ai biết, thậm chí các thiên sứ trên trời, hay ngay cả Con Người, cũng không; chỉ có Cha biết mà thôi.33Hãy cảnh giác! Hãy canh chừng, vì anh em không biết khi nào giờ đó sẽ đến. [1](#footnote-target-1)34Nó cũng giống như một người kia đi xa: ông rời khỏi nhà mình và đặt các đầy tớ trông coi nhà, mỗi người có công việc của mình. Ông cũng dặn người gác cửa phải thức canh.35Vì vậy, hãy canh chừng! Vì anh em không biết khi nào chủ nhà sẽ về đến, có thể là vào chiều tối, lúc nửa đêm, khi gà gáy hay trong buổi sáng sớm. 36Nếu Ngài đến bất ngờ, đừng để Ngài thấy anh em đang ngủ. 37Điều thầy nói với anh em thì thầy cũng nói cho mọi người: Hãy canh chừng!”

[1](#footnote-caller-1)(Một số bản cổ văn viết là: Hãy tỉnh táo! Hãy canh chừng và cầu nguyện, vì… )

Chapter 14

1Lúc đó là hai ngày trước lễ Vượt Qua và lễ Bánh Không Men. Các thầy tế lễ cả cùng các thầy dạy luật đang bàn tính cách nào để họ có thể lén lút bắt Chúa Giê-xu rồi giết Ngài đi. 2Vì họ nói với nhau: “Không nên trong kỳ lễ, để tránh bạo loạn nổi lên trong dân chúng.”3Trong lúc Chúa Giê-xu ở tại Bê-tha-ni, trong nhà của Si-môn người mắc bệnh hủi, đang khi Ngài ngồi vào bàn thì có một phụ nữ đến mang theo một chiếc bình bạch ngọc chứa dầu cam tùng nguyên chất rất đắt tiền. Chị đập bể chiếc lọ rồi đổ dầu lên đầu Ngài. 4Nhưng có một số người nổi giận. Họ nói với nhau rằng: “Lý do nào lại phung phí như vậy? 5Nước hoa này có thể được bán với giá hơn ba trăm đơ-ni-ê, rồi lấy tiền giúp kẻ nghèo kia mà.” Rồi họ trách cứ chị.6Nhưng Chúa Giê-xu nói: “Hãy cho chị được yên. Sao các anh em lại gây khó chị vậy? Chị đã làm một việc tốt cho tôi. 7Anh em luôn có người nghèo ở với mình, và bất cứ khi nào anh em muốn anh em có thể đối tốt với họ, nhưng các anh em sẽ không có thầy luôn luôn. 8Chị đã làm những gì chị có thể làm: chị đã xức xác thầy trước cho việc mai táng. 9Tôi nói thật với các anh em, nơi nào trên thế giới này Phúc âm được rao giảng ra thì việc người phụ nữ này đã làm cũng sẽ được kể lại để nhớ đến chị.10Sau đó Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, một trong mười hai môn đồ, đi đến các thầy tế lễ cả để nộp Chúa Giê-xu cho họ. 11Khi các thầy tế lễ cả nghe như vậy, họ rất mừng và hứa trả tiền cho hắn. Thế là hắn bắt đầu tìm cơ hội để giao nộp Ngài cho bọn họ.12Vào ngày thứ nhất của kỳ lễ Bánh Không Men, khi người ta dâng sinh tế là chiên con lễ Vượt Qua, các môn đồ hỏi Ngài: “Thầy muốn chúng tôi đi sửa soạn để thầy ăn lễ Vượt qua ở đâu?” 13Ngài sai hai người trong số họ và nói rằng: “Hãy đi vào thành phố, sẽ có một người xách bình nước gặp anh em. Hãy đi theo anh ta. 14Anh ta vào nhà nào thì hãy theo vào nhà đó rồi nói với chủ nhà, ‘Thầy hỏi: “Phòng khách nơi tôi sẽ ăn lễ Vượt qua với các môn đồ ở đâu?”’15Chủ nhà sẽ chỉ cho anh em một gian phòng lớn trên lầu đã sẵn đồ đạc. Hãy sửa soạn cho chúng ta ở đó.” 16Hai môn đồ rời khỏi và đi vào thành phố; họ thấy mọi việc y như Ngài đã cho họ biết, rồi họ chuẩn bị bữa ăn lễ Vượt qua.17Vào lúc chiều tối, Ngài đến cùng với mười hai môn đồ. 18Đang khi mọi người đang ngồi tại bàn và dùng bữa, Chúa Giê-xu nói: “Thầy nói thật với anh em, một người trong anh em đang ăn với thầy đây sẽ phản bội thầy.” 19Tất cả họ đều rất buồn rầu và từng người một, họ thưa với Ngài: “Chắc không phải là tôi chứ?”20Chúa Giê-xu đáp lời và nói rằng: “Đó là một trong mười hai anh em, người đang nhúng bánh vào chén cùng với thầy đây. 21Vì Con Người sẽ đi con đường mà Kinh thánh nói về Ngài. Nhưng bất hạnh thay cho kẻ phản bội Con Người! Thà kẻ đó đừng sinh ra thì hơn.”22Đang khi họ ăn, Chúa Giê-xu lấy bánh, chúc phước cho rồi bẻ ra. Ngài đưa bánh cho họ và nói rằng: “Hãy cầm lấy. Đây là thân thể của thầy.” 23Ngài cũng lấy chén, tạ ơn rồi trao chén cho họ và họ đều uống trong chén ấy. 24Ngài nói với họ: “Đây là huyết giao ước của thầy, là huyết đổ ra cho nhiều người. 25Thầy nói thật với anh em, thầy sẽ không uống nước nho này nữa cho đến ngày thầy uống trái nho mới trong vương quốc của Đức Chúa Trời.”26Sau khi hát một bài thánh ca, họ đi đến núi Ô-li-ve. 27Chúa Giê-xu nói với họ: “Mọi người trong anh em sẽ lui đi vì cớ thầy, như đã có chép rằng: ‘Ta sẽ đánh người chăn thì bầy chiên sẽ bị tan lạc.’28Nhưng sau khi thầy đã sống lại, thầy sẽ đi trước anh em đến Ga-li-lê.” 29Phi-e-rơ thưa với Ngài: “Thậm chí nếu mọi người có bỏ thầy, thì tôi sẽ không như vậy.”30Chúa Giê-xu nói với ông: “Thầy nói thật với anh, đêm nay, trước khi gà gáy hai lượt, anh sẽ ba lần chối thầy.” 31Nhưng Phi-e-rơ nói: “Nếu tôi có phải chết với thầy đi nữa thì tôi cũng sẽ không chối bỏ thầy đâu.” Tất cả họ đều hứa như vậy.32Họ đến nơi gọi là Ghết-sê-ma-nê, và Chúa Giê-xu nói với các môn đồ: “Hãy ngồi đây trong lúc thầy đi cầu nguyện.” 33Ngài đem Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng đi với Ngài và bắt đầu sầu não và vô cùng bối rối. 34Ngài nói với họ: “Linh hồn của thầy rất buồn rầu, thậm chí đến chết được. Hãy ở đây và thức canh.”35Chúa Giê-xu đi xa thêm một chút, sấp mình xuống đất và Ngài cầu nguyện rằng, nếu có thể được thì xin cho giờ đó qua khỏi Ngài. 36Ngài thưa: “A-ba, Cha, Cha làm được mọi sự. Xin cất chén này khỏi con. Nhưng không theo ý con, mà theo ý Cha.”37Ngài trở lại và thấy họ ngủ, nên Ngài gọi Phi-e-rơ: “Si-môn, anh ngủ ư? Anh không thể thức canh một giờ được sao? 38Hãy thức canh và cầu nguyện để anh em không rơi vào cám dỗ. Tâm linh thì muốn thật, nhưng xác thịt lại yếu đuối.” 39Rồi Ngài lại đi và cầu nguyện, Ngài nói những lời y như lần trước.40Một lần nữa Ngài trở lại và thấy họ đang ngủ, vì mắt họ trĩu nặng và họ chẳng biết phải nói gì với Ngài. 41Khi Ngài trở lại lần thứ ba và nói với họ: “Anh em vẫn còn ngủ và nghỉ ngơi ư? Đủ rồi! Giờ đã đến. Hãy xem kìa! Con Người đã bị phản bội để nộp vào tay những kẻ có tội. 42Hãy thức dậy, chúng ta đi nào. Kia kìa, kẻ phản thầy đã đến gần.43Ngay lúc đó, khi Ngài vẫn còn đang nói, thì Giu-đa, một trong mười hai môn đồ xuất hiện, và có một đám đông cầm gươm, gậy, từ các thầy tế lễ cả, thầy dạy luật và các trưởng lão sai đến cùng ông. 44Kẻ phản bội đã cho họ một ám hiệu rằng: “Người nào mà tôi hôn thì chính là ông ấy. Hãy bắt ông ta và giải đi.” 45Khi Giu-đa đến nơi, hắn lập tức tiến lại gần Chúa Giê-xu và nói: “Ra-bi!” Rồi hắn hôn Ngài. 46Vậy là họ ra tay trên Ngài và bắt giữ Ngài.47Một trong số những người đứng gần đó rút gươm chém người đầy tớ của thầy tế lễ cả và chặt đứt lỗ tai anh ta. 48Chúa Giê-xu nói với họ: “Các ông đến đem theo gươm và gậy để bắt tôi như bắt cướp sao? 49Hằng ngày khi tôi ở với các ông và tôi giảng dạy trong đền thờ thì các ông lại không bắt tôi. Nhưng việc này xảy ra để Kinh thánh được ứng nghiệm. 50Mọi người ở với Chúa Giê-xu đều rời bỏ Ngài và chạy trốn.51Có một anh thanh niên kia đi theo Ngài, lúc đó chỉ khoác một miếng vải lanh quấn quanh người; họ bắt anh, nhưng 52anh bỏ lại miếng vải và trần truồng chạy thoát.53Họ dẫn Chúa Giê-xu đến nơi thầy tế lễ thượng phẩm. Ở đó, tất cả các thầy tế lễ cả, các trưởng lão và thầy dạy luật đã tụ họp lại cùng ông. 54Phi-e-rơ đi theo Ngài từ xa, cho đến sân của thầy tế lễ thượng phẩm. Ông ngồi ở giữa những lính canh, là những người đang ngồi quanh một đám lửa để sưởi ấm.55Bấy giờ, các thầy tế lễ cả và toàn thể Hội Đồng đang tìm chứng cớ để chống lại Chúa Giê-xu nhằm kết án Ngài tội chết. Nhưng họ không tìm ra. 56Vì nhiều người làm chứng dối chống lại Ngài, nhưng lời chứng của họ không khớp với nhau.57Có mấy người đứng dậy làm chứng dối chống lại Ngài; họ nói rằng, 58“Chúng tôi nghe ông ta nói, ‘Tôi sẽ phá đền thờ do tay người làm ra này, rồi trong ba ngày tôi sẽ xây nên một đền thờ khác không phải do tay người làm ra.’” 59Nhưng ngay cả lời chứng của họ cũng không khớp nhau.60Thầy tế lễ thượng phẩm đứng lên giữa mọi người và hỏi Chúa Giê-xu: “Anh không đáp trả lại sao? Những lời mà mấy người này làm chứng chống lại anh là sao?” 61Nhưng Ngài cứ yên lặng, không trả lời gì cả. Thầy tế lễ thượng phẩm lại hỏi Ngài: “Anh có phải là Đấng Christ, Con của Đấng đáng được chúc tụng không?” 62Chúa Giê-xu đáp: “Đúng vậy. Rồi các ông sẽ thấy Con Người khi Ngài ngồi bên tay phải quyền năng đến giữa các đám mây trời.”63Thầy tế lễ thượng phẩm xé áo mình và nói: “Chúng ta vẫn còn cần nhân chứng hay sao? 64Mọi người đã nghe lời phạm thượng rồi đó. Các ông quyết định thế nào đây?” Rồi tất cả đều kết án Ngài là người đáng tội chết. 65Một số người bắt đầu khạc nhổ vào Ngài, bịt mặt Ngài và đánh đập Ngài, rồi nói với Ngài: “Hãy nói tiên tri đi!” Những quân lính đem Ngài đi và đánh Ngài.66Khi Phi-e-rơ ở dưới sân, một trong những cô đầy tớ của thầy tế lễ thượng phẩm bước đến gần ông. 67Cô trông thấy Phi-e-rơ khi ông đứng cạnh đống lửa sưởi ấm và cô nhìn kỹ mặt ông. Rồi cô ta nói: “Ông cũng là người đi cùng với người Na-xa-rét tên Giê-xu kia.” 68Nhưng ông chối phăng, nói rằng: “Tôi không biết cũng chẳng hiểu cô đang nói cái gì.” Rồi ông bước ra sân ngoài. [1](#footnote-target-1)69Nhưng cô tớ gái ở đó trông thấy ông và bắt đầu nói với những người đứng đó: “Ông này là một trong số bọn họ!” 70Nhưng Phi-e-rơ lại tiếp tục phủ nhận điều đó. Sau một lúc, những người đứng đó nói với Phi-e-rơ rằng: “Chắc chắn ông là một trong số bọn họ, vì ông cũng là người Ga-li-lê.”71Nhưng Phi-e-rơ bắt đầu chửi rủa và thề rằng: "Tôi không biết người này mà các ông đang nói tới đó." 72Rồi gà gáy lần thứ hai. Khi đó, Phi-e-rơ nhớ lại những lời Chúa Giê-xu đã nói với ông: “Trước khi gà gáy hai lần thì anh sẽ ba lần chối thầy.” Ông ngã quỵ xuống và khóc lóc.

[1](#footnote-caller-1)(Một số bản chép tay có thêm câu: “Thì gà gáy,” nhưng các bản văn đáng tin cậy nhất thì không có câu này.)

Chapter 15

1Đến sáng sớm, các thầy tế lễ cả họp lại cùng với các trưởng lão và các thầy dạy luật cùng toàn thể Hội Đồng Tôn Giáo Do Thái. Rồi họ trói Chúa Giê-xu lại và dẫn Ngài đi. Họ giao Ngài cho Phi-lát. 2Phi-lát hỏi Ngài: “Anh có phải là Vua dân Do Thái không?” Ngài đáp: “Chính ông nói như vậy.” 3Các trưởng tế đưa ra nhiều lời cáo buộc chống lại Chúa Giê-xu.4Phi-lát lại hỏi Ngài: “Anh không đáp trả lại sao? Anh không thấy họ đang cáo buộc anh với bao nhiêu tội à?” 5Nhưng Chúa Giê-xu không trả lời Phi-lát thêm nữa, và điều đó khiến ông ta ngạc nhiên.6Vào dịp lễ Phi-lát thường phóng thích cho dân chúng một tù nhân theo lời thỉnh cầu của họ. 7Trong những kẻ phiến loạn hiện bị giữ, có một người tên Ba-ra-ba can tội giết người cũng bị giam chung với những kẻ bạo loạn. 8Đám đông dân chúng đến cùng Phi-lát và bắt đầu xin ông tha một người tù cho họ như ông vẫn thường làm trước đó.9Phi-lát đáp lời và hỏi họ: “Các người có muốn tôi phóng thích Vua dân Do Thái cho các người không?” 10Vì ông biết rằng các thầy tế lễ cả giao nộp Chúa Giê-xu cho mình là vì lòng đố kỵ. 11Nhưng các thầy tế lễ cả kích động đám đông lớn tiếng kêu rằng Ba-ra-ba nên được thả ra thay vào đó.12Phi-lát lại hỏi họ rằng: “Vậy, tôi phải gì với Vua dân Do Thái đây?” 13Họ la lớn: “Hãy đóng đinh hắn ta!”14Phi-lát hỏi lại: “Anh ta đã phạm tội gì?” Nhưng họ lại càng hò hét lớn hơn: “Hãy đóng đinh hắn.” 15Phi-lát muốn chiều lòng đám đông, nên ông phóng thích Ba-ra-ba cho họ. Ông ta cho đánh đòn Chúa Giê-xu rồi giao Ngài để đem đi đóng đinh.16Bọn lính đem Ngài vào trong sân (của doanh trại) và tập hợp tất cả các binh lính lại. 17Chúng khoác lên người Chúa Giê-xu một chiếc áo màu tía và bện một cái mão bằng gai rồi đội lên đầu Ngài. 18Rồi chúng bắt đầu chào Ngài rằng: “Tung hô, Vua dân Do Thái!”19Chúng lấy cây sậy đánh lên đầu Ngài và khạc nhổ vào Ngài. Chúng quỳ xuống trước Ngài như thể tỏ lòng tôn kinh. 20Sau khi đã chế nhạo Ngài xong, chúng lột chiếc áo màu tía ra và mặc lại áo cũ cho Ngài rồi dẫn Ngài đi để đóng đinh. 21Họ đã buộc một người qua đường tham gia giúp đỡ, đó là người từ miền quê lên tên là Si-môn người Sy-ren (cha của A-léc-xan-đơ và Ru-phu); chúng bắt anh vác cây thập tự của Chúa Giê-xu.22Bọn lính dẫn Chúa Giê-xu đến chỗ gọi là Gô-gô-tha (có nghĩa là “Đồi Sọ”). 23Chúng cho Ngài uống rượu trộn với nhựa thơm, nhưng Ngài không uống. 24Chúng đóng đinh Ngài rồi chia nhau những cái áo của Ngài bằng cách rút thăm để xác định ai được cái nào.25Khi họ đóng đinh Chúa, lúc đó là giờ thứ ba. 26Trên tấm bảng họ viết lời cáo buộc tội Ngài đó là, “Vua Dân Do Thái.” 27Cùng với Ngài họ cũng đóng đinh hai tên cướp, một tên bên phải Ngài, còn tên kia bên trái. 28[1](#footnote-target-1)29Những người đi qua nhục mạ Ngài, lắc đầu và nói rằng: “À! Mày là đứa muốn phá đền thờ và xây lại trong ba ngày, 30hãy tự cứu lấy mình và xuống khỏi cây thập tự đi!”31Các thầy tế lễ cả cùng các thầy dạy luật cũng cười nhạo Ngài như vậy với nhau và nói rằng: “Hắn cứu người khác, nhưng hắn không thể tự cứu mình. 32Nào, Đấng Christ, Vua Y-sơ-ra-ên, hãy xuống khỏi cây thập tự đi, để bọn ta thấy và tin.” Và những kẻ bị đóng đinh cùng với Ngài cũng chế nhạo Ngài.33Vào giờ thứ sáu, bóng tối bao trùm khắp cả vùng cho đến giờ thứ chín. 34Vào giờ thứ chín, Chúa Giê-xu kêu lớn tiếng lên rằng: “Ê-lô-i, Ê-lô-i, la-ma sa-bách-tha-ni?” có nghĩa là: “Đức Chúa Trời tôi ôi, Đức Chúa Trời tôi ôi, sao Ngài lìa bỏ tôi?” 35Một số người đứng gần đó nghe thấy và nói: “Hãy xem, hắn đang gọi Ê-li.”36Có người chạy đi lấy bọt biển thấm đầy giấm gắn vào đầu cây sậy rồi đưa nó cho Ngài để uống. Anh ta nói: “Hãy xem Ê-li có đến đem hắn xuống hay không.” 37Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn rồi qua đời. 38Tấm màn trong đền thờ bị xé làm đôi từ trên xuống dưới.39Khi người đội trưởng đứng đó và nhìn xem Chúa Giê-xu thầy rằng Ngài chết như vậy, thì ông nói: “người này thật sự là Con của Đức Chúa Trời.” 40Cũng có các phụ nữ đứng nhìn từ đằng xa. Trong số họ có Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri (mẹ Gia-cơ nhỏ và Giô-sê) và Sa-lô-mê. 41Khi Ngài còn ở Ga-li-lê họ đã đi theo Ngài và phụng sự Ngài. Nhiều phụ nữ khác cũng theo Ngài lên Giê-ru-sa-lem.42Đến chiều tối, vì hôm đó là Ngày Sửa Soạn, tức là ngày trước ngày Sa-bát, 43Giô-sép người A-ri-ma-thê đã đến đó. Ông là một thành viên được nể trọng trong Hội Đồng, là người đang trông đợi vương quốc của Đức Chúa Trời. Ông bạo dạn tìm gặp Phi-lát và hỏi xin xác Chúa Giê-xu. 44Phi-lát rất ngạc nhiên khi biết Chúa Giê-xu đã chết; ông cho gọi người đội trưởng để hỏi xem Ngài đã chết hay chưa.45Khi người đội trưởng xác nhận rằng Ngài đã chết, ông cho phép Giô-sép đem xác Ngài về. 46Giô-sép đã mua sẵn vải lanh. Ông đem Ngài xuống khỏi cây thập tự và lấy vải lanh quấn quanh thi thể, rồi đặt Ngài nằm trong một ngôi mộ đã được đục trong vách đá. Sau đó ông lăn một tảng đá để chặn cửa mộ. 47Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri mẹ của Giô-sê có thấy chỗ Ngài được chôn.

[1](#footnote-caller-1)Những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ câu 28 (tham khảo Lu-ca 22: 3), câu 28 Và lời Kinh Thánh được ứng nghiệm như có nói rằng, ,

Chapter 16

1Khi ngày Sa-bát đã qua, Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ Gia-cơ và Sa-lô-mê đã mua thuốc thơm để họ đến và xức xác Chúa Giê-xu cho việc an táng. 2Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, họ đi đến ngôi mộ khi mặt trời ló dạng.3Họ hỏi nhau: “Ai sẽ lăn tảng đá khỏi cửa mộ giúp chúng ta đây?” 4Nhưng khi nhìn lên, họ thấy ai đó đã lăn tảng đá rất lớn kia đi rồi.5Họ bước vào mộ thấy một thanh niên mặc áo trắng đang ngồi ở bên phải, họ rất kinh ngạc. 6Anh này nói với họ: “Đừng sợ. Mấy người đi tìm Giê-xu người Na-xa-rét, Đấng đã bị đóng đinh. Ngài đã sống lại! Ngài không còn ở đây. Hãy xem nơi họ đã đặt xác Ngài. 7Nhưng hãy đi, nói cho các môn đồ và Phi-e-rơ rằng Ngài sẽ đi trước anh em đến Ga-li-lê. Ở đó, anh em sẽ thấy Ngài, y như điều Ngài đã cho anh em biết.”8Họ đi ra và chạy khỏi mộ, họ run sợ và kinh ngạc. Họ chẳng dám nói gì với ai vì họ rất sợ hãi.9[1](#footnote-target-1) Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, sau khi Chúa sống lại, Ngài hiện ra trước hết cho Ma-ri Ma-đơ-len, là người đã được Ngài trừ khỏi bảy quỷ. 10Bà đã đi nói cho những người từng ở với Ngài trong khi họ đang thương tiếc và khóc than Ngài. 11Họ nghe rằng Ngài vẫn đang sống và rằng bà đã gặp Ngài, nhưng họ không tin.12[2](#footnote-target-2) Sau các việc này, Ngài đã lấy hình dạng khác mà hiện ra cho hai người nữa, trong khi họ đang đi về miền quê. 13Họ đã đi và nói cho các môn đồ còn lại, nhưng họ không tin hai người.14[3](#footnote-target-3) Chúa Giê-xu sau đó đã hiện ra cho mười một sứ đồ đang khi họ ngồi ở tại bàn; Ngài quở trách họ vì sự vô tín và cứng lòng của họ, bởi vì họ không tin những người đã nhìn thấy Ngài sau khi Ngài từ cõi chết sống lại. 15Ngài nói với họ: “Hãy đi khắp thế giới và rao giảng Phúc âm cho mọi người.” 16Ai tin và chịu báp-têm sẽ được cứu, còn ai không tin sẽ bị định tội.17[4](#footnote-target-4) Người nào tin sẽ có những dấu hiệu sau đây. Họ sẽ nhân danh thầy trừ quỷ. Họ sẽ nói các thứ tiếng mới. 18Họ sẽ bắt rắn bằng tay và nếu uống nhầm chất độc nào đó thì họ cũng sẽ không bị hại. Khi họ đặt tay lên người đau yếu, thì những người này sẽ lành bệnh.”19[5](#footnote-target-5) Sau khi Chúa nói với họ thì Ngài được cất lên trời và ngồi bên tay phải của Đức Chúa Trời. 20Các môn đồ ra đi và rao giảng khắp mọi nơi, trong khi Chúa cùng làm việc với họ và xác chứng cho đạo bằng các dấu lạ đi kèm.

[1](#footnote-caller-1)(những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ Mác 16: 9-20) [2](#footnote-caller-2)(những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ Mác 16: 9-20) [3](#footnote-caller-3)(những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ Mác 16: 9-20) [4](#footnote-caller-4)(những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ Mác 16: 9-20) [5](#footnote-caller-5)(những bản sao chép cổ đáng tin cậy lược bỏ Mác 16: 9-20)

## LU-CA

Chapter 1

1Thưa ngài Thê-ô-phi-lơ khả kính, nhiều người đã cố gắng thuật lại theo trình tự những việc đã được thực hiện giữa vòng chúng ta, 2như họ đã gửi cho chúng ta, là những người từ đầu đã tận mắt chứng kiến mọi việc và là người phục vụ sứ điệp ấy. 3Vì vậy, sau khi cẩn thận tra xét mọi việc từ đầu, tôi thiết tưởng cũng nên theo thứ tự mà ghi lại cho ngài. 4Ấy là để ngài biết được sự thật về những điều mình đã được học.5Vào thời Hê-rốt, vua xứ Giu-đê, có một thầy tế lễ tên là Xa-cha-ri, thuộc ban A-bi-a. Vợ ông tên Ê-li-sa-bét, thuộc dòng dõi A-rôn. 6Cả hai vợ chồng đều là người công bình trước mặt Đức Chúa Trời; họ bước đi thật trọn vẹn trong mọi điều răn và mạng lệnh của Chúa. 7Nhưng họ không có con vì Ê-li-sa-bét hiếm muộn, và cả hai lúc này đều đã cao tuổi.8Khi ấy Xa-cha-ri đang thực hiện phận sự tế lễ trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời theo phiên thứ của ban mình. 9Theo thông lệ bắt thăm để chọn ra thầy tế lễ nào sẽ phục vụ thì ông được chọn vào đền thờ của Chúa để dâng hương. 10Trong giờ dâng hương, cả hội chúng ở bên ngoài cầu nguyện.11Bấy giờ đột thiên sứ của Chúa hiện ra với ông, và đứng bên phải bàn thờ xông hương. 12Xa-cha-ri bối rối và sợ hãi khi thấy thiên sứ. 13Nhưng thiên sứ nói với ông: “Này, Xa-cha-ri, đừng sợ, vì lời cầu nguyện của ông đã được nhậm. Vợ ông là Ê-li-sa-bét sẽ sinh cho ông một con trai. Ông sẽ đặt tên cho con mình là Giăng.14Con trai ấy sẽ làm cho ông vui mừng, sung sướng, và nhiều người sẽ hoan hỷ khi cậu bé ra đời. 15Cậu sẽ được tôn trọng trước mặt Chúa, sẽ không uống rượu nho hay rượu mạnh và cậu sẽ được đầy dẫy Đức Thánh Linh, từ khi còn trong lòng mẹ.16Và nhiều con cái Y-sơ-ra-ên sẽ trở về cùng Chúa là Đức Chúa Trời mình. 17Cậu sẽ đi trước mặt Chúa với tinh thần và quyền năng của Ê-li. Cậu sẽ khiến lòng cha hướng về con cái, để những kẻ ương ngạnh sẽ bước đi theo sự khôn ngoan của người công bình. Cậu sẽ làm như vậy để chuẩn bị cho Chúa một dân tộc sẵn sàng cho Ngài.”18Xa-cha-ri thưa với thiên sứ: “Làm sao tôi biết được việc này? Vì tôi đã già, vợ tôi cũng đã cao tuổi.” 19Thiên sứ đáp: “Tôi là Gáp-ri-ên, chầu trước mặt Đức Chúa Trời. Tôi được sai đến để gặp ông và báo cho ông biết tin vui này. 20Này, ông sẽ bị câm và không nói được cho đến ngày những việc kia xảy ra. Ấy là vì ông không tin lời tôi, là lời sẽ được ứng nghiệm vào thời điểm thích hợp.”21Trong lúc ấy, dân chúng cứ đợi Xa-cha-ri. Họ ngạc nhiên vì ông ở quá lâu trong đền thờ. 22Nhưng lúc đi ra thì Xa-cha-ri không thể nói chuyện với họ. Họ hiểu rằng ông đã thấy khải tượng khi ở trong đền thờ. Ông chỉ ra dấu cho họ mà không nói năng gì được. 23Khi thời gian phục vụ đã hết, ông trở về nhà.24Sau những ngày ấy, vợ ông là Ê-li-sa-bét mang thai. Bà ẩn mình trong năm tháng. Bà nói: 25“Đây là điều Chúa đã làm cho tôi khi Ngài đoái thương tôi để cất đi sự hổ nhục của tôi trước mặt mọi người.”26Khi Ê-li-sa-bét mang thai được sáu tháng, thiên sứ Gáp-ri-ên được Đức Chúa Trời sai đến thành Na-xa-rét, thuộc miền Ga-li-lê, 27gặp một trinh nữ đã đính hôn với một người nam tên là Giô-sép. Người thuộc nhà Đa-vít, và trinh nữ ấy tên là Ma-ri. 28Thiên sứ hiện đến với cô và nói: “Xin chúc mừng cô, người được hồng phúc! Chúa ở cùng cô.” 29Ma-ri rất bối rối trước lời thiên sứ nói và tự hỏi không biết lời chào ấy có nghĩa gì.30Thiên sứ tiếp: “Cô Ma-ri, xin đừng sợ, vì cô đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. 31Và này, cô sẽ mang thai và sinh một con trai. Cô sẽ đặt tên cho con trai ấy là ‘Giê-xu.’ 32Ngài sẽ được tôn trọng và được gọi là Con của Đấng Chí Cao. Chúa là Đức Chúa Trời sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít, là tổ phụ Ngài. 33Ngài sẽ trị vì trên nhà Gia-cốp đến đời đời, vương quốc của Ngài mãi mãi trường tồn.”34Ma-ri thưa với thiên sứ: “Tôi chưa ăn nằm cùng người nam nào thì làm sao việc ấy xảy ra được?” 35Thiên sứ đáp: “Đức Thánh Linh sẽ vận hành trên cô và quyền năng của Đấng Chí Cao sẽ bao phủ cô. Vì vậy, Con thánh sinh ra sẽ được gọi là Con Đức Chúa Trời.36Đó, Ê-li-sa-bét, người bà con của cô, cũng đã mang thai một con trai khi đã cao tuổi. Thai nhi nay đã được sáu tháng, dù bà có tiếng là hiếm muộn. 37Vì không có việc gì Đức Chúa Trời chẳng làm được.” 38Ma-ri thưa: “Thật, tôi đây là tớ gái của Chúa. Xin việc ấy xảy ra cho tôi theo lời người truyền.” Rồi thiên sứ lìa khỏi cô.39Trong những ngày ấy, Ma-ri lên đường, vội vã đi đến miền núi, đến một thành kia trong xứ Giu-đê. 40Ma-ri vào nhà Xa-cha-ri thăm hỏi Ê-li-sa-bét. 41Khi Ê-li-sa-bét nghe tiếng Ma-ri chào, thì đứa bé trong bụng bà liền nhảy dựng lên, Ê-li-sa-bét thì đầy dẫy Đức Thánh Linh.42Bà nói lớn tiếng, rằng: “Cô thật là người có phước trong số chị em phụ nữ, và thai nhi trong lòng cô cũng có phước. 43Sao tôi lại được mẹ của Chúa tôi đến thăm thế này? 44Vì kìa, khi tai tôi vừa nghe tiếng cô chào, thì đứa bé trong bụng tôi liền nhảy lên vì vui mừng. 45Phước cho cô vì đã tin rằng những gì Chúa phán với cô sẽ được ứng nghiệm.”46Ma-ri nói: “Linh hồn tôi tôn cao Chúa, 47tâm linh tôi vui mừng nơi Đức Chúa Trời là Cứu Chúa tôi.48Vì Ngài đã nhìn đến thân phận hèn mọn của tớ gái Ngài. Vì kìa, từ nay trở đi mọi thế hệ sẽ khen tôi là người có phước. 49Vì Ngài là Đấng toàn năng đã làm những việc lớn cho tôi, và danh Ngài là thánh.50Từ thế hệ này qua thế hệ kia, Ngài thương xót những người tôn vinh Ngài. 51Tay Ngài bày tỏ sức mạnh; Ngài làm tan tác những kẻ có tư tưởng kiêu ngạo trong lòng.52Ngài hạ các bậc vua chúa xuống, và nâng những kẻ thấp hèn lên. 53Ngài ban vật tốt cho người đói, nhưng đuổi kẻ giàu về tay không.54Ngài đã cứu giúp Y-sơ-ra-ên, tôi tớ Ngài, để ghi nhớ tỏ lòng thương xót đời đời 55cho Áp-ra-ham và dòng dõi người.”56Ma-ri ở lại với Ê-li-sa-bét khoảng ba tháng rồi trở về nhà mình. 57Đến ngày sinh nở, Ê-li-sa-bét hạ sinh một bé trai. 58Láng giềng và người thân biết được Chúa đã thương xót bà bội phần nên cùng chung vui với bà.59Vào ngày thứ tám, họ đến để làm lễ cắt bì cho đứa trẻ. Họ muốn đặt tên cho cậu là Xa-cha-ri, theo tên cha, 60nhưng mẹ cậu lại bảo: “Không, phải gọi nó là Giăng.” 61Họ nói: “Trong vòng bà con của bà không ai có tên ấy cả.”62Họ ra dấu hỏi người cha muốn đặt tên cho con là gì. 63Ông yêu cầu đem đến một tấm bảng và viết: “Tên nó là Giăng.” Tất cả mọi người đều ngạc nhiên.64Lập tức, miệng ông mở ra, lưỡi thong thả. Ông nói và ngợi khen Đức Chúa Trời. 65Tất cả mọi người sống gần đó đều sợ hãi, và những việc này lan rộng khắp miền đồi núi xứ Giu-đê. 66Ai nghe đến cũng đều suy ngẫm về những việc này và thắc mắc: “Đứa trẻ này về sau sẽ ra thể nào?” Vì họ biết tay Chúa ở với cậu.67Cha cậu là Xa-cha-ri được đầy dẫy Đức Thánh Linh mở miệng nói tiên tri rằng: 68“Ngợi khen Chúa là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vì Ngài đã giúp đỡ chúng ta và thực thi sự mua chuộc cho con dân Ngài.69Ngài đã dấy lên cho chúng ta cái sừng của sự cứu rỗi trong nhà của tôi tớ Ngài là Đa-vít, từ giữa dòng dõi của tôi tớ Ngài là Đa-vít, 70như lời Đức Chúa Trời đã phán từ thời xưa qua miệng của các tiên tri thánh của Ngài. 71Ngài sẽ giải cứu chúng ta khỏi kẻ thù, và khỏi tay của những kẻ căm ghét chúng ta.72Ngài sẽ làm vậy để bày tỏ lòng thương xót đối với các tổ phụ của chúng ta và nhớ lại giao ước thánh của Ngài, 73là lời Ngài đã thề cùng Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta. 74Ngài đã thề sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay kẻ thù mình để chúng ta được trọn đời phục vụ Ngài mà không sợ hãi gì 75trong sự thánh khiết và công bình trước mặt Ngài.76Phải, còn con, hỡi con ta, con sẽ được gọi là tiên tri của Đấng Chí Cao, vì con sẽ đi trước Chúa để dọn đường cho Ngài, chuẩn bị dân để đón tiếp Ngài, 77giúp dân của Ngài nhận biết sự cứu rỗi bởi sự tha tội.78Việc ấy sẽ được thực hiện vì cớ lòng thương xót bao dung của Đức Chúa Trời chúng ta, bởi lòng thương xót này mà bình minh từ trên cao sẽ đến trên chúng ta, 79để soi sáng trên những ai đang ngồi trong nơi tối tăm và trong bóng của sự chết. Ngài sẽ làm như vậy để đưa dẫn chúng ta vào lối bình an.”80Bấy giờ đứa trẻ lớn lên, tâm linh mạnh mẽ và ở trong hoang mạc cho đến khi công khai xuất hiện trước dân Y-sơ-ra-ên.

Chapter 2

1Vào thời kỳ đó, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ kiểm tra dân số trên toàn cõi. 2Đây là lần kiểm tra dân số đầu tiên thực hiện trong thời Qui-ri-ni-u làm tổng đốc vùng Sy-ri. 3Vậy là mọi người đều phải trở về quê quán để đăng ký.4Vì Giô-sép thuộc dòng dõi Đa-vít nên cũng từ thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê lên thành Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, cũng được gọi là thành Đa-vít, 5để đăng ký tên mình và tên Ma-ri, là người đã đính hôn với mình, đang mang thai.6Trong khi họ đang ở đó thì Ma-ri chuyển dạ. 7Cô sinh con trai, người con đầu lòng, và cô dùng khăn bọc con mình lại. Rồi cô đặt cậu bé vào một máng cỏ, vì họ không kiếm được chỗ trong phòng trọ.8Cũng trong vùng ấy, có một số mục tử đang ở ngoài đồng canh giữ bầy chiên trong đêm. 9Bất chợt, một thiên sứ của Chúa hiện ra với họ, vinh quang của Chúa chiếu rọi xung quanh, khiến họ rất sợ hãi.10Thiên sứ nói với họ: “Đừng sợ, vì tôi mang đến cho các anh một tin lành, là tin vui lớn cho tất cả mọi người. 11Hôm nay, tại thành Đa-vít, một Cứu Chúa đã được sinh ra cho các anh! Ngài là Đấng Cứu Thế, là Chúa! 12Đây là dấu hiệu cho các anh nhận biết Ngài, các anh sẽ gặp một em bé bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ.”13Bỗng nhiên, cả một đoàn thiên binh hiện ra cùng với thiên sứ ấy ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: 14Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho người được ơn.”15Khi các thiên sứ lìa họ lên trời, các mục tử bàn với nhau: “Chúng ta hãy đi đến Bết-lê-hem để xem việc mới xảy ra này.” 16Họ vội vàng đi đến đó, gặp Ma-ri và Giô-sép, rồi cũng thấy con trẻ nằm trong máng cỏ.17Sau khi đã nhìn thấy như vậy, họ liền thuật lại mọi điều đã nghe về con trẻ. 18Ai nghe cũng đều rất ngạc nhiên về câu chuyện các mục tử kể lại. 19Còn Ma-ri thì suy ngẫm về mọi việc mình đã nghe và ghi nhớ trong lòng. 20Các mục tử trở về, tôn vinh và ngợi khen Đức Chúa Trời về mọi điều họ đã nghe và thấy, đúng y như những gì đã báo cho họ.21Đến ngày thứ tám, là ngày làm lễ cắt bì cho con trẻ, họ đặt tên cho Ngài là Giê-xu, là tên mà thiên sứ đã đặt trước khi Ngài được thai dựng trong lòng mẹ.22Khi những ngày thanh tẩy theo luật Môi-se đã qua, Giô-sép và Ma-ri đưa Ngài lên đền thờ Giê-ru-sa-lem để dâng cho Chúa, 23theo như đã chép trong luật pháp của Chúa rằng: “Tất cả các con trai đầu lòng sẽ được biệt riêng ra thánh cho Chúa.” 24Họ cũng dâng của lễ theo như luật pháp của Chúa dạy, đó là “một cặp chim bồ câu hay đôi chim cu non”.25Lúc ấy, tại thành Giê-ru-sa-lem có một người tên là Si-mê-ôn, là một người công bình và sốt sắng. Ông đang chờ đợi Đấng Yên Ủi dân Y-sơ-ra-ên, và Đức Thánh Linh ngự trên ông. 26Ngài đã cho ông biết trước rằng ông sẽ được thấy Đấng Cứu Thế của Chúa trước khi qua đời.27Được Đức Thánh Linh dẫn dắt, Si-mê-ôn vào đền thờ đúng lúc cha mẹ của Chúa Giê-xu đưa Ngài đến để thực hiện các thủ tục theo luật pháp. 28Si-mê-ôn bồng Ngài trên tay và ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: 29“Lạy Chúa, bây giờ, xin cho tôi tớ Ngài được qua đời bình an theo như lời Ngài đã hứa.30Vì mắt con đã thấy sự cứu rỗi Ngài, 31mà Ngài đã chuẩn bị trước mặt muôn dân. 32Đấng ấy là ánh sáng để mặc khải cho dân ngoại và là vinh quang của Y-sơ-ra-ên, dân Ngài.”33Cha mẹ của con trẻ rất kinh ngạc trước những lời ông nói về Ngài. 34Rồi Si-mê-ôn chúc phước cho họ và nói với Ma-ri, mẹ Ngài, rằng: “Xin nghe kỹ lời tôi! Đứa trẻ này đã được định sẽ làm cho nhiều người Y-sơ-ra-ên hoặc vấp ngã hoặc chỗi dậy và là một dấu hiệu bị người ta nói phạm. 35Còn cô, một thanh gươm sẽ đâm thấu linh hồn cô, để suy nghĩ trong lòng nhiều người được tỏ lộ ra.”36Tại đó cũng có nữ tiên tri An-ne. Bà là con gái của Pha-nu-ên, thuộc chi tộc A-se, tuổi đã cao. Sau khi kết hôn, bà sống với chồng được bảy năm, 37và rồi ở góa suốt tám mươi bốn năm. Bà ở luôn trong đền thờ và ngày đêm thờ phượng Đức Chúa Trời bằng sự kiêng ăn cầu nguyện. 38Vào đúng lúc ấy, bà tiến đến chỗ họ và cất tiếng cảm tạ Đức Chúa Trời, rồi đi nói về con trẻ cho mọi người đang trông đợi sự giải cứu Giê-ru-sa-lem.39Sau khi đã làm xong mọi việc phải làm theo luật pháp của Chúa, họ trở về thành mình là Na-xa-rét thuộc miền Ga-li-lê. 40Con trẻ lớn lên và trở nên mạnh mẽ, ngày càng khôn ngoan, và ân điển của Đức Chúa Trời ở trên Ngài.41Hàng năm, cha mẹ Ngài thường lên Giê-ru-sa-lem để dự lễ Vượt Qua. 42Khi Ngài được mười hai tuổi, thì họ lại lên đó vào thời gian vẫn thường diễn ra kỳ lễ. 43Sau khi đã ở đó dự lễ đủ số ngày, họ lên đường trở về nhà. Nhưng cậu bé Giê-xu vẫn ở lại Giê-ru-sa-lem mà cha mẹ Ngài không hay biết. 44Họ cứ cứ tưởng Ngài cùng đi trong đoàn nên sau một ngày đường họ mới đi tìm Ngài trong vòng bà con và bạn bè.45Khi không thấy Ngài đâu, họ trở lại Giê-ru-sa-lem để tìm. 46Ba ngày sau, họ thấy Ngài đang ngồi giữa các giáo sư trong đền thờ, Ngài vừa nghe vừa đặt câu hỏi. 47Mọi người nghe Ngài nói đều kinh ngạc vì sự hiểu biết cũng như về lời đối đáp của Ngài.48Khi cha mẹ thấy Ngài thì rất ngạc nhiên. Mẹ Ngài nói: “Con trai, sao con lại làm vậy với cha mẹ? Cha và mẹ đã rất lo lắng tìm kiếm con.” 49Ngài thưa: “Cha mẹ tìm con làm gì? Cha mẹ không biết rằng con phải ở trong nhà của Cha con sao?” 50Nhưng hai người không hiểu ý Ngài.51Rồi Ngài trở về Na-xa-rét cùng với cha mẹ và vâng phục hai vị. Mẹ Ngài ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng. 52Chúa Giê-xu ngày càng khôn ngoan và cao lớn, càng được lòng Đức Chúa Trời và người ta.

Chapter 3

1Năm thứ mười lăm dưới triều Sê-sa Ti-be-rơ, trong khi Bôn-xơ Phi-lát làm tổng đốc xứ Giu-đê, Hê-rốt làm vua chư hầu xứ Ga-li-lê, em trai ông là Phi-líp làm vua chư hầu Xứ Y-tu-rê và Tra-cô-nít, Ly-sa-ni-a làm vua chư hầu xứ A-bi-len; 2trong thời gian An-ne cùng Cai-phe giữ chức thầy tế lễ thượng phẩm, có lời Đức Chúa Trời đến với Giăng, con trai Xa-cha-ri, trong hoang mạc.3Ông đi khắp các vùng quanh sông Giô-đanh, rao giảng phép báp-têm về sự ăn năn để được tha tội.4Như lời đã chép trong sách tiên tri Ê-sai: “Có tiếng người kêu lên trong hoang mạc: ‘Hãy dọn đường cho Chúa, làm thẳng các lối Ngài.5Mọi thung lũng sẽ được lấp đầy, mọi núi đồi sẽ được san phẳng, những lối cong quẹo sẽ được sửa cho ngay, và đường gập ghềnh sẽ được ban bằng. 6Mọi người sẽ thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.’”7Vì thế, Giăng nói với đoàn dân đến để chịu ông làm báp-têm rằng: “Hỡi dòng giống rắn độc kia, ai đã cảnh báo để người biết mà chạy trốn cơn thịnh nộ sắp đến?8Hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn, và đừng tự nhủ: ‘Tổ phụ của chúng ta là Áp-ra-ham,’ vì tôi cho các người hay Đức Chúa Trời có thể biến những hòn đá này thành con cháu của Áp-ra-ham.9Cái rìu đã đặt kề gốc cây. Cây nào không sinh trái tốt thì phải bị đốn và quăng vào lửa.”10Dân chúng hỏi Giăng: “Vậy, chúng tôi phải làm gì?” 11Ông đáp: “Ai có hai áo, hãy cho người không có; ai có thức ăn, cũng hãy làm như vậy.”12Một số người thu thuế cũng đến để chịu báp-têm và hỏi Giăng: “Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì?” 13Ông đáp: “Đừng thu hơn mức quy định.”14Một số binh lính cũng hỏi: “Còn chúng tôi thì sao? Chúng tôi phải làm gì?” Ông nói với họ: “Đừng dùng vũ lực chiếm đoạt tiền của người khác, cũng đừng vu khống ai. Hãy bằng lòng với đồng lương của mình.”15Vì bấy giờ dân chúng đều đang nóng lòng trông đợi Đấng Cứu Thế đến, nên ai cũng tự hỏi không biết Giăng có phải chăng. 16Giăng trả lời mọi người: “Về phần tôi, tôi làm báp-têm cho anh em bằng nước, nhưng Đấng sắp đến có quyền năng hơn tôi, tôi không xứng đáng tháo dây giày cho Ngài. Ngài sẽ làm báp-têm cho anh em bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa.17Tay Ngài cầm chỉa rê thật sạch sân lúa mình, và thâu lúa mì vào kho. Còn rơm rạ thì Ngài sẽ đốt sạch trong lửa chẳng bao giờ tắt.”18Giăng cũng dùng nhiều lời khuyên dạy khác để rao giảng tin lành cho dân chúng. 19Ông cũng quở trách vua chư hầu Hê-rốt vì đã lấy vợ của em mình là Hê-rô-đia, và vì nhiều việc gian ác khác mà vua đã làm. 20Nhưng Hê-rốt lại làm một việc độc ác khác nữa là bỏ tù Giăng.21Trong khi mọi người được Giăng làm báp-têm cho thì Chúa Giê-xu cũng chịu báp-têm. Lúc Ngài đang cầu nguyện thì trời mở ra. 22Đức Thánh Linh ngự xuống trên Ngài qua hình dạng giống như chim bồ câu, đồng thời có tiếng từ trời phán rằng: “Con là Con yêu dấu của Ta. Ta rất hài lòng về Con.”23Khi Đức Chúa Giê-xu bắt đầu dạy dỗ thì Ngài được khoảng ba mươi tuổi. (Người ta cho rằng) Ngài là con trai của Giô-sép, con Hê-li. 24Hê-li con Mát-tát. Mát-tát con Lê-vi. Lê-vi con Mên-chi. Mên-chi con Gia-nê. Gia-nê con Giô-sép.25Giô-sép con Ma-ta-thia. Ma-ta-thia con A-mốt. A-mốt con Na-hum. Na-hum con Ếch-li. Ếch-li con Na-ghê. 26Na-ghê con Ma-át. Ma-át con Ma-ta-thia. Ma-ta-thia con Sê-mê-in. Sê-mê-in con Giô-sếch. Giô-sếch con Giô-đa.27Giô-đa con Giô-a-nan. Giô-a-nan con Rê-sa. Rê-sa con Xô-rô-ba-bên. Xô-rô-ba-bên con Sa-la-thi-ên. Sa-la-thi-ên con Nê-ri. 28Nê-ri con Mên-chi. Mên-chi con A-đi. A-đi con Cô-sam. Cô-sam con Ên-ma-đan. Ên-ma-đan con Ê-rơ. 29Ê-rơ con Giô-suê. Giô-suê con Ê-li-ê-se. Ê-li-ê-se con Giô-rim. Giô-rim con Mát-thát. Mát-thát con Lê-vi.30Lê-vi con Si-mê-ôn. Si-mê-ôn con Giu-đa. Giu-đa con Giô-sép. Giô-sép con Giô-nam. Giô-nam con Ê-li-a-kim. 31Ê-li-a-kim con Mê-lê-a. Mê-lê-a con Men-na. Men-na con Mát-ta-tha. Mát-ta-tha con Na-than. Na-than con Đa-vít. 32Đa-vít con Gie-sê. Gie-sê con Ô-bết. Ô-bết con Bô-ô. Bô-ô con Sanh-môn. Sanh-môn con Na-ách-son.33Na-ách-son con A-mi-na-đáp. A-mi-na-đáp con Át-min. Át-min con A-rơ-ni. A-rơ-ni con Ếch-rôm, Ếch-rôm con Pha-rê. Pha-rê con Giu-đa. 34Giu-đa con Gia-cốp. Gia-cốp con Y-sác. Y-sác con Áp-ra-ham. Áp-ra-ham con Tha-rê. Tha-rê con Na-cô. 35Na-cô con Sê-rúc. Sê-rúc con Rê-hu. Rê-hu con Bê-léc. Bê-léc con Hê-be. Hê-be con Sa-la.36Sa-la con Cai-nam. Cai-nam con A-bác-sát. A-bác-sát con Sem. Sem con Nô-ê. Nô-ê con Lê-méc. 37Lê-méc con Mê-tu-sê-la. Mê-tu-sê-la con Hê-nóc. Hê-nóc con Giê-rệt. Giê-rệt con Ma-ha-la-ên. Ma-ha-la-ên con Kê-nan. 38Kê-nan con Ê-nót. Ê-nót con Sết. Sết con A-đam. A-đam con Đức Chúa Trời.

Chapter 4

1Rồi Chúa Giê-xu đầy dẫy Đức Thánh Linh từ sông Giô-đanh trở về, Ngài được Đức Thánh Linh đưa vào hoang mạc 2trong bốn mươi ngày, và chịu ma quỷ cám dỗ tại đó. Suốt thời gian này, Ngài không ăn gì cả nên khi thời gian ấy đã mãn thì Ngài đói.3Ma quỷ nói với Ngài: “Nếu ông là Con Đức Chúa Trời thì hãy ra lệnh cho đá này biến thành bánh đi.” 4Chúa Giê-xu đáp: “Có lời chép: ‘Người ta sống không chỉ nhờ bánh mà thôi.’”5Rồi ma quỷ lại đem Ngài lên một nơi cao, chỉ cho Ngài tất cả các vương quốc trên thế gian trong chốc lát. 6Nó nói với Ngài: “Tôi sẽ cho ông quyền cai trị hết thảy những vương quốc ấy, cùng sự nguy nga, lộng lẫy cặp theo. Tôi có thể làm được điều ấy vì chúng đã được giao cho tôi và tôi muốn cho ai tùy ý. 7Vậy nếu ông cúi xuống thờ lạy tôi, thì tất cả sẽ là của ông.”8Nhưng Chúa Giê-xu trả lời: “Có lời chép: ‘Con phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời của con, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi.’”9Kế đến, ma quỷ đưa Ngài lên Giê-ru-sa-lem, để Ngài trên đỉnh cao nhất của đền thờ và nói: “Nếu ông là Con Đức Chúa Trời, hãy gieo mình xuống đi. 10Vì có lời chép: ‘Ngài sẽ truyền lệnh cho các thiên sứ Ngài chăm sóc con, bảo vệ con.’ 11và: ‘Họ sẽ nâng con trên tay, để chân con không vấp phải đá.’”12Chúa Giê-xu đáp: “Có lời phán: ‘Ngươi không được thử Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi.’” 13Khi đã cám dỗ Chúa Giê-xu xong, ma quỷ bỏ đi chờ dịp khác.14Chúa Giê-xu trở về Ga-li-lê với quyền năng của Thánh Linh, tin đồn về Ngài lan truyền khắp các vùng lân cận. 15Ngài giảng dạy trong các nhà hội, và mọi người đều khen ngợi Ngài.16Một ngày kia Ngài đến thành Na-xa-rét, là nơi Ngài đã lớn lên. Đến ngày Sa-bát, theo thường lệ, Ngài vào đền thờ và đứng dậy đọc Kinh Thánh. 17Người ta trao cho Ngài cuộn sách tiên tri Ê-sai, Ngài mở sách ra và gặp chỗ chép thế này:18“Thần Linh của Chúa ngự trên ta, vì Ngài đã xức dầu cho ta để rao giảng tin lành cho người nghèo. Ngài đã sai ta rao báo sự phóng thích cho kẻ bị giam cầm, khiến kẻ mù được sáng, kẻ bị áp bức được tự do, 19để rao ra năm thi ân của Chúa.”20Rồi Ngài đóng sách lại, trao trả cho nhân viên nhà hội, và ngồi xuống. Tất cả mọi người trong nhà hội đều nhìn Ngài chăm chăm. 21Ngài nói với họ: “Hôm nay, lời Kinh Thánh mà anh em vừa nghe đã được ứng nghiệm.” 22Mọi người ở đó đều nghe thấy Ngài nói và họ rất đỗi ngạc nhiên về những lời đầy ân sủng ra từ môi miệng Ngài. Họ bàn tán: “Không phải con trai Giô-sép đây sao?”23Chúa Giê-xu nói với họ: “Chắc anh em sẽ dùng câu tục ngữ này để nói với tôi: ‘Ơi này, thầy thuốc, hãy tự chữa cho mình đi. Những việc chúng tôi nghe nói Thầy làm tại Ca-bê-na-um thì Thầy cũng thử làm tại quê nhà mình tại đây đi.’” 24Ngài nói tiếp: “Tôi nói thật với anh em, không có đấng tiên tri nào được chấp nhận tại quê nhà của mình”.25Nhưng tôi bảo thật, vào thời tiên tri Ê-li, khi cả xứ gặp nạn đói lớn vì trời bị đóng chặt, không mưa suốt ba năm rưỡi, lúc ấy trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều quả phụ. 26Nhưng Ê-li không được sai đến với một người nào trong số họ, mà lại đến với một quả phụ ở Sa-rép-ta, gần thành Si-đôn. 27Trong thời tiên tri Ê-li-sê, cũng có nhiều người Y-sơ-ra-ên mắc bệnh phong hủi, nhưng chỉ có Na-a-man, một người Sy-ri, được chữa lành.”28Nghe những lời ấy, mọi người trong nhà hội hết sức tức giận. 29Họ đứng dậy bắt Ngài ra ngoài thành và đưa đến chỗ bờ vách của ngọn đồi mà thành phố tọa lạc trên đó, để ném Ngài xuống. 30Nhưng Ngài đi qua ngay giữa họ mà rời khỏi đó.31Rồi Ngài xuống thành Ca-bê-na-um, thuộc miền Ga-li-lê. Vào ngày Sa-bát, Ngài dạy dỗ dân chúng trong nhà hội. 32Họ rất ngạc nhiên trước sự dạy dỗ của Ngài vì lời Ngài dạy đầy uy quyền.33Hôm ấy, trong nhà hội có một người bị uế linh ám, la lớn lên rằng: 34“Giê-xu Na-xa-rét, chúng tôi có liên quan gì đến Ngài? Ngài đến để hủy diệt chúng tôi sao? Tôi biết Ngài là ai rồi! Ngài là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời!”35Chúa Giê-xu quở trách quỷ rằng: “Hãy im đi và ra khỏi người này!” Quỷ quật mạnh người ấy xuống đất ngay giữa họ và ra khỏi mà không gây thương tích gì. 36Mọi người đều kinh ngạc và cứ bàn tán mãi về việc ấy. Họ nói rằng: “Mấy lời này là thế nào vậy? Ông ấy dùng uy quyền và năng lực mà ra lệnh cho uế linh khiến chúng phải ra khỏi.” 37Vậy, tin đồn về Ngài lan truyền khắp nơi trong vùng lân cận.38Sau đó, Chúa Giê-xu ra khỏi nhà hội và vào nhà của Si-môn. Lúc này, mẹ vợ của Si-môn đang sốt cao, người ta thay ba cầu xin Chúa. 39Ngài cúi xuống quở cơn sốt và nó lìa khỏi bà. Bà liền đứng dậy và bắt tay phục vụ mọi người.40Lúc mặt trời lặn, dân chúng đem đến cho Chúa Giê-xu những người đau ốm mắc đủ thứ bệnh tật. Ngài đặt tay trên từng người và chữa lành cho họ. 41Các quỷ cũng bị đuổi ra khỏi nhiều người, chúng la lớn lên rằng: “Ông là Con Đức Chúa Trời!” Chúa Giê-xu quở trách quỷ không cho chúng nói vì chúng biết Ngài là Chúa Cứu Thế.42Tảng sáng, Ngài đi vào nơi thanh vắng. Đoàn dân đông đi tìm Ngài và đến chỗ Ngài đang ở. Họ cố giữ Ngài lại, không cho đi. 43Nhưng Ngài nói với họ: “Tôi còn phải rao giảng tin lành về vương quốc Đức Chúa Trời cho nhiều nơi khác nữa, vì đó là lý do tôi được sai đến đây.” 44Rồi Ngài tiếp tục rao giảng trong các nhà hội khắp miền Giu-đê.

Chapter 5

1Chúa Giê-xu đứng bên bờ hồ Ghê-nê-xa-rết, còn dân chúng thì tụ tập quanh Ngài để nghe lời của Đức Chúa Trời. 2Ngài thấy hai chiếc thuyền đang neo ven bờ hồ. Các ngư dân đã xuống nước giặt lưới. 3Chúa Giê-xu lên một trong hai chiếc thuyền ấy, là thuyền của Si-môn, và bảo ông chèo ra xa bờ một chút. Rồi Ngài ngồi xuống và dạy dỗ dân chúng.4Khi giảng xong, Ngài nói với Si-môn: “Hãy chèo thuyền ra vùng nước sâu mà thả lưới.” 5Si-môn thưa: “Thưa thầy, chúng tôi đã làm việc suốt đêm mà chẳng bắt được gì, nhưng nghe lời thầy, tôi sẽ thả lưới.” 6Khi thả lưới xuống, họ bắt được nhiều cá đến độ lưới hòng đứt. 7Họ ra hiệu cho các bạn chài ở chiếc thuyền kia đến giúp. Những người đó đến và kéo cá lên đầy hai thuyền đến nỗi thuyền gần chìm.8Thấy vậy, Si-môn Phi-e-rơ liền quỳ xuống nơi chân Chúa Giê-xu mà thưa rằng: “Lạy Chúa, xin lìa khỏi tôi, vì tôi là người tội lỗi.” 9Ấy là vì ông rất đỗi ngạc nhiên vì mẻ lưới họ đánh bắt được, cũng như tất cả đồng bạn mình. 10Trong số họ có Gia-cơ và Giăng, các con trai của Xê-bê-đê. Chúa Giê-xu nói với Si-môn: “Đừng sợ, vì từ nay trở đi, con sẽ đánh lưới người.” 11Sau khi đưa thuyền vào bờ, họ bỏ tất cả mà theo Ngài.12Ngài đến một thành kia, tại đó có một người bị phong hủi. Khi thấy Chúa Giê-xu, anh sấp mặt xuống cầu xin Ngài rằng: “Lạy Chúa, nếu muốn, Ngài có thể khiến con được sạch.” 13Chúa Giê-xu đưa tay ra chạm vào anh và nói: “Tôi muốn, hãy sạch đi.” Lập tức, bệnh phong hủi biến mất.14Ngài dặn anh đừng nói cho ai biết nhưng lại bảo: “Hãy đi trình diện với thầy tế lễ và dâng của lễ về việc anh được sạch, theo luật pháp Môi-se, để chứng thực cho họ.”15Nhưng tin đồn về Ngài càng lan truyền ra xa hơn nữa, khiến đông đảo dân chúng kéo đến để nghe Ngài dạy dỗ và để được Ngài chữa bệnh. 16Nhưng Ngài thường lánh vào nơi thanh vắng để cầu nguyện.17Một ngày kia, trong lúc Ngài giảng dạy thì cũng có những người Pha-ri-si và giáo sư luật ngồi nghe. Họ đến từ khắp các ngôi làng trong miền Ga-li-lê và Giu-đê, cũng như từ thành Giê-ru-sa-lem. Quyền năng chữa lành bệnh tật của Chúa ở trong Ngài.18Lúc ấy, có mấy người đến khiêng một người bại liệt nằm trên chiếu; họ tìm cách đưa anh vào bên trong đặt trước mặt Chúa Giê-xu. 19Nhưng vì có quá đông người nên họ không thể đưa anh vào được. Vậy là họ trèo lên nóc nhà, rồi dòng cả người lẫn chiếu qua mái ngói xuống giữa đám đông, ngay phía trước Chúa Giê-xu.20Thấy đức tin của họ, Ngài nói: “Này anh, tội lỗi anh đã được tha.” 21Các giáo sư luật và người Pha-ri-si bắt đầu thắc mắc: “Ông ta là ai mà dám nói lời phạm thượng vậy? Ngoài Đức Chúa Trời ra, ai có quyền tha tội?”22Nhưng Chúa Giê-xu biết họ đang nghĩ gì, nên Ngài đáp lại họ: “Sao các ông thắc mắc trong lòng như vậy? 23Câu nào dễ nói hơn: ‘Tội lỗi anh đã được tha’ hay ‘Hãy đứng dậy và đi?’ 24Nhưng để các ông biết rằng Con Người ở trên đời này có quyền tha tội. Tôi bảo anh: ‘Hãy đứng dậy, thu dọn chiếu đi về nhà.’”25Lập tức, người bại liệt đứng dậy trước mặt họ, nhặt chiếu mình lên; và anh trở về nhà, tôn vinh Đức Chúa Trời. 26Mọi người đều kinh ngạc và tôn vinh Đức Chúa Trời. Họ vô cùng sợ hãi và nói rằng: “Hôm nay chúng ta đã thấy những việc lạ thường.”27Sau những việc ấy, Chúa Giê-xu rời khỏi đó và thấy một người thu thuế tên Lê-vi đang ngồi tại trạm thu thuế. Ngài nói với ông: “Hãy theo tôi!” 28Lê-vi liền đứng dậy, bỏ hết tất cả mà theo Ngài.29Rồi Lê-vi chuẩn bị một bữa đại tiệc tại nhà để khoản đãi Chúa Giê-xu; cũng có nhiều người thu thuế cùng những người khác ngồi ăn chung với họ. 30Nhưng những người Pha-ri-si và giáo sư dạy luật phàn nàn với các môn đồ của Chúa, rằng: “Sao các ông lại ăn uống chung với bọn thu thuế và kẻ tội lỗi?” 31Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Người khỏe mạnh thì không cần thầy thuốc, chỉ người đau ốm mới cần mà thôi. 32Tôi đến không phải để kêu gọi người công bình ăn năn, mà là kêu gọi kẻ có tội.”33Họ thưa với Ngài: “Các môn đồ của Giăng thường kiêng ăn và cầu nguyện, các môn đồ của người Pha-ri-si cũng vậy. Còn môn đồ Thầy thì ăn uống.” 34Chúa Giê-xu đáp: “Có ai bắt những người đi cùng chú rể kiêng ăn khi chàng còn ở với họ không? 35Nhưng sẽ có ngày chú rể được đem đi khỏi họ, khi ấy, họ sẽ kiêng ăn.”36Ngài cũng kể cho họ nghe một ẩn dụ: “Không ai xé một mảnh áo mới để vá vào cái áo cũ. Làm vậy sẽ hỏng chiếc áo mới, và miếng vá mới cũng không phù hợp với chiếc áo cũ.37Cũng không ai chứa rượu mới trong bầu da cũ vì rượu mới sẽ làm cho vỡ bầu, chảy hết rượu ra ngoài, và bầu da cũng bị hỏng. 38Rượu mới phải chứa trong bầu da mới. 39Người đã uống rượu cũ rồi cũng không muốn uống rượu mới vì nói rằng: ‘Rượu cũ ngon hơn.’”

Chapter 6

1Vào một ngày Sa-bát nọ, khi Chúa Giê-xu đang đi ngang qua những cánh đồng lúa mì, các môn đồ Ngài ngắt bông lúa, lấy tay vò rồi ăn. 2Nhưng có mấy người Pha-ri-si thắc mắc: “Sao các ông lại làm việc bị cấm trong ngày Sa-bát như vậy?”3Chúa Giê-xu trả lời họ: “Các ông chưa từng đọc về việc vua Đa-vít đã làm khi vua và những người theo mình bị đói sao? 4Vua vào nhà Đức Chúa Trời và lấy bánh cung hiến mà ăn, và chia cho những người đi cùng mình ăn nữa, dù theo luật pháp, chỉ có thầy tế lễ mới được phép ăn bánh ấy.” 5Ngài nói tiếp: “Vậy, Con Người là Chúa của ngày Sa-bát.”6Vào một ngày Sa-bát khác, Chúa Giê-xu vào nhà hội và dạy dỗ dân chúng. Tại đó có một người bị teo bàn tay phải. 7Các giáo sư luật và người Pha-ri-si chăm chú theo dõi để xem Ngài có chữa lành người bệnh vào ngày Sa-bát không, hầu có cớ mà buộc tội Ngài. 8Nhưng Ngài biết họ đang nghĩ gì, nên Ngài nói với người bị teo tay rằng: “Hãy dậy và đứng giữa mọi người đây.” Người đó đứng dậy và làm theo lời Ngài.9Chúa Giê-xu nói với họ: “Cho tôi hỏi, trong ngày Sa-bát thì được làm lành hay làm dữ, cứu người hay hại người?” 10Ngài đảo mắt nhìn mọi người, rồi nói với người teo tay: “Hãy giơ tay ra.” Anh làm theo và tay anh được chữa lành. 11Nhưng họ nỗi giận và bàn với nhau để biết có thể làm gì với Chúa Giê-xu.12Trong khoảng thời gian đó, Chúa Giê-xu lên núi và cầu nguyện. Ngài cầu nguyện thâu đêm với Đức Chúa Trời. 13Sáng hôm sau, Ngài gọi các môn đồ đến và chọn mười hai người, gọi là “sứ đồ.”14Các sứ đồ gồm có: Si-môn (được Ngài đặt tên là Phi-e-rơ) và em trai là Anh-rê, Gia-cơ, Giăng, Phi-líp, Ba-thê-lê-my, 15Ma-thi-ơ, Thô-ma, Gia-cơ con trai A-phê, Si-môn, cũng được gọi là Xê-lốt, 16Giu-đa con trai Gia-cơ, và Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là kẻ về sau sẽ phản Ngài.17Rồi Chúa Giê-xu cùng họ từ trên núi xuống đến một chỗ đất bằng. Rất đông các môn đồ của Ngài đang ở đó cùng với đoàn dân đông đến từ Giu-đê, Giê-ru-sa-lem cũng như vùng duyên hải Ty-rơ và Si-đôn. 18Họ đến để nghe Ngài giảng dạy và để được Ngài chữa bệnh. Những người bị uế linh quấy nhiễu cũng được chữa lành. 19Mọi người trong đoàn dân đều cố chạm vào Ngài vì quyền năng chữa bệnh từ Ngài phát ra, và Ngài chữa lành cho tất cả mọi người.20Rồi Ngài nhìn các môn đồ và nói: “Phước cho anh em là người nghèo, vì vương quốc Đức Chúa Trời thuộc về anh em. 21Phước cho anh em là kẻ đói khát, vì sẽ được no đủ. Phước cho anh em là kẻ đang than khóc, vì sẽ được vui cười.22Phước cho anh em khi anh em vì cớ Con Người mà bị người ta thù ghét, cô lập và bị người ta đối xử với tên tuổi của mình như kẻ bất hảo. 23Hãy hân hoan và nhảy lên mừng rỡ vì chắc chắn anh em sẽ được phần thưởng rất lớn ở trên trời, vì tổ phụ của họ cũng đã đối xử với các đấng tiên tri như vậy.24Nhưng khốn cho anh em là những người giàu có! Vì anh em đã hưởng được nguồn an ủi của mình rồi. 25Khốn cho anh em là những người đang no nê, vì sau này anh em sẽ đói. Khốn cho anh em là những người đang cười! Vì sau này anh em sẽ khóc lóc và thở than.26Khốn cho anh em khi được mọi người khen ngợi! Vì tổ phụ của họ cũng đối đãi với các tiên tri giả như vậy.27Nhưng, tôi nói với anh em đang nghe tôi đây, hãy yêu kẻ thù và đối xử tốt với những người ghét anh em. 28Hãy cầu phước cho người nguyền rủa anh em và cầu nguyện cho kẻ ngược đãi anh em.29Ai vả vào má bên này của anh em, hãy đưa luôn má bên kia cho họ. Ai cướp đoạt áo ngoài của anh em, thì cũng đừng cố giữ lại áo trong làm gì. 30Ai xin gì hãy cho. Ai chiếm hữu vật gì của anh em thì đừng đòi lại.31Anh em muốn người ta làm gì cho mình, hãy làm điều đó cho họ. 32Nếu anh em chỉ yêu người yêu mình, thì có gì đáng khen? Vì ngay cả người tội lỗi cũng yêu kẻ yêu mình. 33Nếu anh em chỉ đối tốt với những người đối tốt với mình thì có gì đáng khen? Những người tội lỗi cũng làm như vậy. 34Nếu anh em chỉ cho mượn để rồi mong người ta trả lại thì có gì tốt? Ngay cả người có tội cũng cho người có tội mượn, và mong được trả lại đủ số.35Nhưng hãy yêu kẻ thù của mình và đối xử tốt với họ. Hãy cho họ mượn và đừng nghĩ đến việc đòi lại, thì phần thưởng của anh em sẽ rất lớn. Anh em sẽ là con của Đấng Chí Cao, vì chính Ngài vẫn nhân từ đối với kẻ vô ơn, người độc ác. 36Hãy có lòng thương xót, cũng như Cha anh em là Đấng hay thương xót.37Đừng xét đoán ai thì anh em sẽ không bị đoán xét. Đừng lên án ai thì anh em sẽ không bị lên án. Hãy tha thứ thì anh em sẽ được tha thứ.38Hãy cho đi thì anh em sẽ được cho lại. Họ sẽ đong thật nhiều – nhận, lắc cho đầy tràn – và đổ vào vạt áo anh em. Vì anh em dùng chuẩn nào để lường thì người ta cũng sẽ dùng chuẩn đó mà lường lại cho anh em.”39Rồi Ngài cũng kể cho họ một ẩn dụ: “Người mù có dẫn đường cho người mù khác được không? Nếu làm vậy, chắc chắn cả hai sẽ rơi xuống hố. 40Môn đồ giỏi hơn thầy mình, nhưng nếu được huấn luyện đầy đủ, môn đồ sẽ giống như thầy.41Sao anh em thấy mẩu rơm bé tí trong mắt anh em mình mà không thấy khúc cây trong mắt mình? 42Sao anh em có thể nói với anh em mình rằng: ‘Anh ơi, để tôi lấy mẩu rơm trong mắt anh ra’ khi chính anh em còn chẳng thấy khúc cây trong mắt mình? Đồ đạo đức giả! Trước hết hãy lấy khúc cây trong mắt mình ra đã, rồi mới nhìn thấy rõ mà lấy mẩu rơm trong mắt anh em mình.43Vì cây tốt thì không sinh trái xấu, mà cây xấu cũng không sinh trái tốt. 44Xem trái thì biết cây. Vì không ai đi thu hoạch trái vả trong bụi gai, hay đi hái nho nơi bụi tầm xuân.45Người thiện do điều thiện tích lũy trong lòng mà sinh ra việc thiện, còn người ác do điều ác chất chứa trong lòng mà sinh ra việc ác. Vậy, do lòng đầy tràn mà miệng nói ra.46Sao anh em gọi tôi: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa,’ mà không làm theo lời tôi dạy? 47Tôi cho anh em biết, người đến với tôi, nghe và vâng giữ lời tôi sẽ thế nào. 48Người ấy giống như một người xây nhà, đào đất xuống thật sâu và đặt móng nhà trên vầng đá. Khi nước lụt tràn đến, dòng nước ập vào nhà ấy, nhưng không thể lay động được, vì nhà đã được lập nền vững chắc.49Còn người nghe lời tôi mà không làm theo thì giống như kẻ xây nhà trên đất mà không có nền móng. Khi nước lũ đổ ập vào nhà ấy thì nó liền bị sập và hư hại hoàn toàn.”

Chapter 7

1Sau khi Chúa Giê-xu nói xong mọi điều Ngài phán bảo với dân chúng thì Ngài vào thành Ca-bê-na-um.2Đầy tớ của một viên đội trưởng được ông rất yêu quý đang bệnh nặng, sắp chết. 3Khi nghe nói về Chúa Giê-xu, ông liền nhờ các trưởng lão người Do Thái đến gặp Ngài, xin Ngài đến cứu sống đầy tớ mình. 4Họ đến gần và khẩn khoản nài xin Ngài, rằng: “Ông ấy xứng đáng được Thầy giúp đỡ, 5vì ông ta thương yêu dân tộc chúng ta, và đã từng xây nhà hội cho chúng ta.”6Vậy là Chúa Giê-xu lên đường đi với họ. Nhưng khi Ngài gần đến nơi, viên đội trưởng nhờ mấy người bạn ra thưa với Ngài rằng: “Lạy Chúa, tôi không dám phiền Ngài, vì tôi không xứng rước Ngài vào nhà. 7Vì lý do này mà tôi thậm chí thấy mình không xứng đáng để đến gặp Ngài, nên xin Ngài chỉ phán một lời thì đầy tớ tôi sẽ được lành. 8Vì chính tôi là thuộc cấp của người khác và tôi cũng có lính dưới quyền của mình. Tôi nói với tên này: ‘Hãy đi,’ thì nó đi, và nói với tên khác rằng: ‘Hãy đến’ thì nó đến, và nói với tôi tớ tôi rằng: ‘Hãy làm việc này,’ thì nó làm.”9Nghe thấy vậy, Chúa Giê-xu rất ngạc nhiên về viên đội trưởng. Ngài quay sang đoàn dân đông đang đi theo mình và nói: “Tôi nói cho anh em biết, tôi chưa từng thấy người nào có đức tin lớn như vậy trong cả xứ Y-sơ-ra-ên.” 10Những người được sai đi trở về nhà thì thấy người đầy tớ đã khỏe mạnh.11Sau đó ít lâu, Chúa Giê-xu đến một thành nọ có tên là Na-in. Các môn đồ và đoàn dân đông đi theo Ngài. 12Đến gần cổng thành thì họ thấy người ta đang khiêng một người chết đi ra, đó là con trai duy nhất của một góa phụ. Có khá nhiều người trong đoàn đưa tang cùng đi với bà. 13Nhìn thấy bà, Chúa vô cùng xúc động vì cảm thương bà, nên Ngài nói với bà: “Đừng khóc.” 14Rồi Ngài tiến đến chạm tay vào cán gỗ khiêng xác chết, thì những người khiêng dừng lại. Ngài nói: “Này cậu trai, tôi truyền cho cậu, hãy dậy.” 15Người chết ngồi dậy và bắt đầu nói. Chúa Giê-xu giao cậu lại cho mẹ.16Tất cả mọi người đều sợ hãi. Họ cứ mãi ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: “Một đấng tiên tri vĩ đại đã xuất hiện giữa chúng ta” và “Đức Chúa Trời đã đoái xem dân Ngài.” 17Tin đồn về Chúa Giê-xu lan ra khắp cả xứ Giu-đê và các vùng phụ cận.18Các môn đồ của Giăng thuật lại cho ông nghe về mọi điều đó. 19Giăng cho gọi hai trong số các môn đồ của mình và sai họ đến cùng Chúa, hỏi Ngài: “Thầy có phải là Đấng phải đến, hay chúng tôi phải đợi Đấng khác?” 20Hai người được sai đi đến gần Chúa Giê-xu và thưa: “Giăng Báp-tít sai chúng tôi đến hỏi Thầy rằng: ‘Thầy có phải là Đấng phải đến, hay chúng tôi còn phải đợi Đấng khác?’”21Vào cùng giờ ấy, Ngài đang cứu chữa nhiều người khỏi các thứ bệnh tật và tà linh, cũng như khiến nhiều người mù được sáng mắt. 22Chúa Giê-xu đáp: “Khi trở về, hãy thuật lại cho Giăng những gì các anh đã thấy và nghe. Người mù được sáng mắt, người què đi được, người phong hủi được sạch, người điếc nghe được, người chết sống lại, và người thiếu thốn được nghe tin lành. 23Phước cho người nào không vì cớ những việc làm của tôi mà đánh mất long tin nơi tôi.”24Sau khi những sứ giả mà Giăng sai đến đã đi rồi, Chúa Giê-xu nói với đoàn dân đông về Giăng rằng: “Anh em đi xem gì ngoài hoang mạc, một cây sậy bị gió rung chăng? 25Anh em đi xem gì nữa, một người ăn mặc đẹp chăng? Này, những người ăn mặc lộng lẫy và sống xa hoa thì ở trong cung vua. 26Vậy, anh em đi xem gì, một đấng tiên tri chăng? Phải, tôi nói để anh em biết, ông ấy còn hơn một đấng tiên tri nữa.27Ấy là người mà lời sau đây nói đến: ‘Này, Ta sẽ sai sứ giả Ta đi trước mặt Con, Người sẽ dọn đường cho Con.’ 28Tôi nói để anh em biết, trong số những người do phụ nữ sinh ra, không ai lớn hơn Giăng, nhưng người tầm thường nhất trong vương quốc Đức Chúa Trời còn lớn hơn ông ấy.”29Mọi người, kể cả các nhân viên thu thuế, nghe như vậy, đều công nhận rằng Đức Chúa Trời là công bình. Họ thuộc trong số những người đã chịu phép báp-têm của Giăng. 30Còn những người Pha-ri-si và các chuyên gia kinh luật, vốn không chịu báp-têm của Giăng, thì chối bỏ sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời dành cho mình.31“Tôi sẽ so sánh những người thuộc thế hệ này với ai? Họ giống như gì? 32Họ giống như bọn trẻ chơi đùa ngoài phố chợ, cứ ngồi đó gọi nhau, mà nói rằng: ‘Bọn tao thổi sáo mà chúng bay không nhảy múa. Bọn tao than vãn mà lũ chúng mày lại chẳng khóc.’33Vì Giăng Báp-tít đến không ăn bánh, cũng chẳng uống rượu, thì các ông nói: ‘Ông ta bị quỷ ám.’ 34Con Người đến ăn và uống thì các ông bảo: ‘Nhìn kìa, ông ta tham ăn, chè chén, làm bạn với phường thu thuế và người tội lỗi!’ 35Nhưng sự khôn ngoan được biện minh nhờ kết quả của nó.”36Một người Pha-ri-si mời Chúa Giê-xu dùng bữa với mình. Ngài vào nhà người Pha-ri-si ấy và ngồi vào bàn ăn. 37Trong thành ấy có một người phụ nữ tội lỗi. Chị nghe nói Chúa Giê-xu đang ngồi tại nhà người Pha-ri-si nọ nên tìm đến, đem theo một bình ngọc đựng dầu thơm. 38Chị đứng đằng sau, nơi chân Chúa Giê-xu mà khóc, nước mắt thấm ướt chân Ngài. Chị lấy tóc mình mà lau, rồi cũng hôn chân Chúa, và xức dầu thơm lên.39Người Pha-ri-si đã mời Chúa Giê-xu thấy vậy, nghĩ thầm: “Nếu người này là nhà tiên tri, ông ta hẳn phải biết người đàn bà đang chạm đến mình là ai và thuộc hạng người nào– đó là một người tội lỗi.” 40Chúa Giê-xu đáp lại với ông: “Ông Si-môn, tôi muốn nói với ông điều này.” Ông ta thưa: “Thưa thầy, xin cứ nói!”41Ngài đáp: “Một chủ nợ có hai con nợ, một người nợ năm trăm đơ-ni-ê, người kia nợ năm mươi đơ-ni-ê. 42Vì họ không có tiền trả nên chủ nợ tha cho cả hai. Vậy, ai trong số hai người đó yêu mến chủ nợ nhiều hơn?” 43Si-môn đáp: “Tôi nghĩ là người được tha nợ nhiều hơn.” Chúa Giê-xu nói: “Ông đoán đúng lắm.”44Ngài quay sang người phụ nữ và nói tiếp với Si-môn: “Ông thấy người phụ nữ này không. Tôi vào nhà ông, ông không lấy nước cho tôi rửa chân, nhưng chị dùng nước mắt thấm ướt chân tôi rồi lấy tóc mình mà lau. 45Ông không hôn tôi, còn chị, từ lúc tôi vào, đã không ngừng hôn chân tôi.46Ông không xức dầu lên đầu tôi, còn chị thì dùng dầu thơm xức chân tôi. 47Vì thế, tôi cho ông biết rằng người phụ nữ này phạm nhiều tội lắm và đã được tha hết, nên chị yêu mến nhiều, Còn người được tha thứ ít thì yêu mến ít.”48Rồi Ngài nói với người phụ nữ: “Tội lỗi chị đã được tha.” 49Những người ngồi ở đó bắt đầu xôn xao: “Người này là ai mà dám tha tội?” 50Còn Chúa Giê-xu thì nói với người phụ nữ: “Đức tin của chị đã cứu chị. Hãy đi bình an.”

Chapter 8

1Ngay sau đó, Chúa Giê-xu đi đến các thành, các làng khác, rao giảng và công bố tin lành về vương quốc của Đức Chúa Trời, mười hai sứ đồ cùng đi với Ngài, 2cũng có một số phụ nữ đã được Ngài chữa lành khỏi các thứ bệnh tật và tà linh. Họ gồm Ma-ri, cũng được gọi là Ma-đơ-len, là người đã được giải thoát khỏi bảy quỷ dữ; 3Gian-nơ, vợ Chu-xa, quản gia của Hê-rốt; Su-san-nơ; và nhiều phụ nữ khác. Những người phụ nữ này đã dùng tài vật riêng của mình để hỗ trợ cho Chúa Giê-xu và các môn đồ của Ngài.4Có một đoàn dân đông đến từ nhiều nơi khác nhau đã tụ tập lại, và Chúa Giê-xu kể cho họ nghe một ẩn dụ: 5“Một người đi ra gieo giống. Lúc đang gieo, một số hạt giống rơi bên đường bị người ta dẫm lên và chim trời xuống ăn hết. 6Một số hạt khác rơi nhằm vùng đất đá sỏi, nên vừa khi mọc lên thành cây thì cây bị khô héo, vì không đủ ẩm ướt.7Một số hạt khác rơi nhằm bụi gai, gai góc lớn lên cùng với hạt giống và làm cho chúng nghẹt ngòi. 8Nhưng cũng có một số hạt rơi nhằm nơi đất tốt và kết quả gấp trăm lần hơn.” Sau khi nói xong những lời ấy, Ngài kêu lên: “Ai có tai mà nghe, hãy nghe.”9Sau đó, các môn đồ hỏi Ngài ẩn dụ ấy có ý nghĩa thế nào. 10Chúa Giê-xu đáp: “Anh em được ban cho đặc ân hiểu được những sự huyền nhiệm của vương quốc Đức Chúa Trời, còn những người khác thì chỉ được học qua các ẩn dụ, để họ ‘nhìn mà không thực sự thấy, và nghe mà không thực sự hiểu.’11Ẩn dụ ấy có nghĩa thế này: Hạt giống là lời Đức Chúa Trời. 12Số hạt rơi bên đường đi là những người nghe lời Chúa, nhưng sau đó ma quỷ đến cướp lời ấy khỏi lòng họ, nên họ không không tin và không được cứu rỗi. 13Những hạt rơi nhằm vùng đất đá sỏi là những người khi nghe lời Chúa thì vui mừng nhận lấy, nhưng không có rễ; họ chỉ tin trong một thời gian, khi thử thách đến, họ liền sa ngã.14Số hạt giống rơi nhằm bụi gai là những người nghe lời Chúa, nhưng bị những lo lắng, tiền của và lạc thú đời này làm cho nghẹt ngòi đi, khiến không đem lại kết quả gặt hái được. 15Còn số hạt giống rơi nhằm nơi đất tốt là những người sau khi nghe đạo thì lấy lòng thành giữ chặt lấy và nhờ sự kiên trì mà kết quả.16Không ai thắp đèn rồi lấy bát úp lại hay để dưới gầm giường, nhưng đặt nó trên chân đèn để mọi người bước vào đều thấy ánh sáng. 17Vì không có điều gì giấu kín mà không bị lộ ra, cũng chẳng có bí mật nào mà không bị phơi bày trước ánh sáng. 18Vậy, hãy cẩn thận về cách anh em nghe, vì ai có sẽ được cho thêm; còn ai không có sẽ bị lấy luôn cả điều họ tưởng là mình có.”19Mẹ và các em trai của Chúa Giê-xu đến tìm Ngài, nhưng không thể đến gần Ngài được vì quá đông người. 20Người ta báo với Ngài rằng: “Mẹ và các em trai của Thầy đang đứng bên ngoài, muốn gặp Thầy.” 21Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Mẹ tôi và anh em tôi là Những người nghe lời Đức Chúa Trời và làm theo.”22Một ngày kia, Chúa Giê-xu và các môn đồ lên thuyền rồi thì Ngài bảo: “Chúng ta hãy sang bờ bên kia.” Họ chèo thuyền đi. 23Trong lúc thuyền đang đi thì Ngài ngủ. Có một cơn bão với gió rất mạnh nổi lên trên biển hồ, nước vào khẳm thuyền, khiến họ thật nguy khốn.24Các môn đồ đến đánh thức Chúa Giê-xu và thưa rằng: “Thầy ơi! Thầy ơi! Chúng ta sắp chết!” Ngài thức dậy, quở gió và sóng dữ, thì chúng liền ngưng và im lặng như tờ. 25Rồi Ngài nói với các môn đồ: “Đức tin của anh em đâu?” Ngạc nhiên và sợ hãi, họ hỏi nhau: “Người này là ai mà ra lệnh cho cả gió và nước, khiến chúng phải vâng theo?”26Họ đến vùng Giê-ra-sê, phía bên kia bờ hồ Ga-li-lê. 27Khi Chúa Giê-xu lên bờ, có một người bị quỷ ám từ trong thành đi ra đón Ngài. Từ lâu anh ta không mặc quần áo, cũng không ở trong nhà mà sống trong các ngôi mồ.28Nhìn thấy Chúa Giê-xu, anh ta la lên và sấp mình xuống trước mặt Ngài. Rồi anh ta nói lớn: “Lạy Giê-xu, Con Đức Chúa Trời Chí Cao, tôi có liên can gì đến Ngài? Tôi van Ngài, xin đừng đày đọa tôi.” 29Ấy là vì Chúa Giê-xu đang truyền cho uế linh ra khỏi anh ta, do nó đã nhiều phen chiếm hữu anh. Cho dù người ta có lấy xích và cùm mà xiềng anh lại và cắt người canh giữ, thì anh cũng bứt phá và bị quỷ đuổi vào hoang mạc.30Chúa Giê-xu hỏi nó: “Mày tên gì?” Nó thưa: “Quân Đoàn,” vì có nhiều quỷ ám vào người. 31Chúng cứ van xin Ngài đừng đày chúng xuống vực.32Lúc ấy, có một bầy heo rất đông đang ăn trên đồi, nên các quỷ cầu xin Ngài cho chúng nhập vào bầy heo. Ngài cho phép. 33Vậy, đàn quỷ ra khỏi người ấy và nhập vào bầy heo, khiến cả đàn từ trên đồi dốc lao xuống hồ và chết đuối.34Những người chăn heo thấy vậy thì chạy trốn và đồn tin này ra khắp thành phố lẫn vùng thôn quê. 35Mọi người nghe tin đều đi ra xem chuyện đã xảy ra. Họ đến chỗ Chúa Giê-xu, thấy người bị quỷ ám đã được lành. Anh này ngồi ở chân Chúa Giê-xu, quần áo hẵn hoi, tâm trí bình thường, nên họ kinh sợ.36Những người đã chứng kiến sự việc kể lại cho những người khác nghe về việc người bị quỷ ám đã được giải thoát ra sao. 37Tất cả dân trong vùng Giê-ra-sê và khu vực lân cận xin Chúa Giê-xu đi nơi khác, vì họ quá sợ hãi. Vậy là Ngài xuống thuyền quay trở về.38Người vừa được giải thoát khỏi đàn quỷ xin đi cùng Chúa Giê-xu nhưng Ngài cho anh về và bảo: 39“Hãy trở về nhà và thuật lại những việc lớn lao mà Đức Chúa Trời đã làm cho anh.” Vậy là anh đi rao ra khắp thành phố mọi việc lớn lao mà Chúa Giê-xu đã làm cho mình.40Khi Chúa Giê-xu trở về, một đoàn dân đông ra đón Ngài vì họ đang chờ đợi Ngài. 41Có một người quản lý nhà hội tên là Giai-ru tìm đến Ngài. Ông sấp mình xuống dưới chân Chúa Giê-xu và cầu xin Ngài đến nhà mình, 42vì đứa con gái duy nhất mới mười hai tuổi của ông đang hấp hối. Trên đường đi, đám đông lấn ép Ngài tứ phía.43Tại đó cũng có một người phụ nữ bị bệnh rong huyết đã mười hai năm, đã tiêu tốn hết tiền của để chạy chữa nhưng không thầy thuốc nào chữa trị được cho chị. 44Chị tiến đến đằng sau Chúa Giê-xu và chạm vào vạt áo của Ngài, thì lập tức, huyết liền cầm lại.45Chúa Giê-xu hỏi: “Ai đã chạm vào tôi?” Khi ai nấy đều chối, thì Phi-e-rơ lên tiếng: “Thưa Thầy, chỉ là đám đông lấn ép chung quanh Thầy đấy thôi.” 46Nhưng Chúa Giê-xu nói: “Có người đã chạm vào Thầy, vì Thầy biết có năng lực từ Thầy phát ra.”47Khi thấy không thể che giấu việc mình đã làm được nữa, người phụ nữ run rẩy đến sấp mình xuống trước mặt Chúa Giê-xu và, trước sự chứng kiến của mọi người, chị trình bày lý do chạm vào Ngài và đã được lành tức thì ra sao. 48Ngài nói với chị: “Hỡi con gái, đức tin của con đã chữa lành con, hãy đi bình an.”49Khi Ngài còn đang nói, có người từ nhà của viên quản lý nhà hội đến thông báo rằng: “Con gái ông đã mất, đừng làm phiền Thầy nữa.” 50Nhưng khi nghe thấy thế, Chúa Giê-xu nói với ông: Đừng sợ, chỉ cần tin thì con gái ông sẽ được cứu sống.”51Đến nhà, Chúa Giê-xu không cho ai theo vào, ngoại trừ Phi-e-rơ, Giăng, Gia-cơ, cùng cha mẹ đứa bé. 52Lúc này mọi người ở đó đều đang than khóc thương tiếc đứa bé, nhưng Ngài nói: “Đừng khóc lóc nữa, đứa bé không chết đâu, nó chỉ đang ngủ thôi.” 53Nhưng họ cười nhạo Ngài, vì họ biết rằng đứa bé đã chết.54Ngài cầm tay đứa bé và gọi lớn tiếng: “Con ơi, hãy dậy đi.” 55Linh đứa bé trở lại và lập tức nó ngồi dậy. Ngài bảo họ cho nó ăn. 56Cha mẹ đứa bé vô cùng kinh ngạc, nhưng Ngài truyền dặn họ không được nói với ai về việc đã xảy ra.

Chapter 9

1Chúa Giê-xu tập gọi hai sứ đồ lại, ban cho họ năng lực và uy quyền trừ mọi loại quỷ cũng như chữa là bệnh tật. 2Ngài sai họ ra đi rao giảng về vương quốc Đức Chúa Trời và chữa lành cho người bệnh.3Ngài căn dặn họ: “Đừng đem gì theo khi đi đường – đừng đem theo gậy, túi xách, bánh trái hay tiền bạc – cũng đừng đem theo hai áo. 4Khi anh em vào nhà nào, hãy ở lại đó cho đến khi đi nơi khác.5Đối với những người không tiếp anh em, thì khi rời khỏi thành ấy, hãy phủi bụi dưới chân để làm chứng cáo tội họ.” 6Vậy là các môn đồ lên đường đi khắp các làng mạc, rao báo tin lành và chữa lành cho mọi người.7Lúc ấy, vua chư hầu Hê-rốt, nghe nói về mọi việc đang xảy ra và cảm thấy vô cùng bất an, vì người thì nói Giăng Báp-tít đã từ cõi chết sống lại, 8kẻ thì bảo Ê-li xuất hiện, rồi cũng có người cho rằng một trong các đấng tiên tri thời xưa đã sống lại. 9Hê-rốt nói: “Trẫm đã chặt đầu Giăng rồi, vậy thì người mà trẫm nghe nói đến này là ai thế kia?” Vậy là Hê-rốt tìm cách gặp Chúa Giê-xu.10Khi những môn đồ được sai đi trở về, họ thuật lại cho Ngài mọi việc mình đã làm. Ngài đưa họ cùng đi với một mình Ngài đến thành Bết-sai-đa. 11Nhưng đoàn dân đông nghe biết được và đi theo Ngài. Ngài tiếp đón họ, giải bày cho họ về vương quốc Đức Chúa Trời và cứu chữa cho những người cần được chữa lành.12Gần tối, mười hai sứ đồ đến thưa với Ngài: “Xin Thầy giải tán đoàn dân để họ vào các làng và miền quê xung quanh đây mà tìm chỗ trọ và thức ăn, vì nơi này hoang vắng quá.” 13Nhưng Ngài nói với họ: “Anh em phải cho họ ăn.” Họ thưa: “Chúng tôi chỉ có năm cái bánh và hai con cá, lẽ nào phải đi mua thức ăn cho bằng này người.” 14Khi ấy có khoảng năm ngàn người đàn ông ở đó. Ngài nói với các môn đồ: “Hãy bảo họ ngồi xuống theo từng nhóm, mỗi nhóm năm mươi người.”15Họ làm theo lời Ngài, cả đoàn dân đều ngồi xuống. 16Ngài lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, chúc tạ, rồi bẻ ra, trao cho các môn đồ phân phát cho đoàn dân. 17Tất cả đều ăn no nê và họ lượm được mười hai giỏ đầy các mẩu bánh thừa.18Khi Chúa Giê-xu đang cầu nguyện riêng, có các môn đồ ở với Ngài, Ngài hỏi họ: “Người ta nói Thầy là ai?” 19Họ thưa: “Giăng Báp-tít, nhưng có người khác nói Thầy là Ê-li, cũng có người nói Thầy là một trong các đấng tiên tri đời xưa sống lại.”20Ngài hỏi họ: “Còn anh em nói Thầy là ai?” Phi-e-rơ thưa: “Thầy là Chúa Cứu Thế, từ Đức Chúa Trời đến.” 21Nhưng Chúa Giê-xu cấm tuyệt họ không được nói điều đó với ai, 22và cho biết Con Người phải chịu khổ nạn, bị các trưởng lão, các thầy tế lễ cả và các thầy dạy luật chối bỏ, phải bị giết đi và đến ngày thứ ba phải sống lại.23Ngài nói với họ: “Nếu ai muốn theo Thầy thì phải từ bỏ chính mình, hằng ngày vác thập tự giá mình mà theo Thầy. 24Ai cố cứu mạng sống mình thì sẽ mất, nhưng ai vì Thầy mất mạng sống mình, thì sẽ sống. 25Một người nếu được cả thế giới mà đánh mất chính mình hay bị thiệt thân thì có ích gì?26Ai xấu hổ vì Thầy và lời của Thầy thì Con Người cũng xấu hổ vì người đó khi Ngài đến trong vinh quang của mình, cùng vinh quang của Cha và của các thiên sứ thánh. 27Nhưng Thầy nói thật để anh em biết, một số người đang đứng đây sẽ không nếm trải sự chết trước khi thấy được vương quốc Đức Chúa Trời.”28Khoảng tám ngày sau khi Chúa Giê-xu nói các lời ấy, Ngài đưa Phi-e-rơ, Giăng và Gia-cơ cùng lên núi để cầu nguyện. 29Khi Ngài đang cầu nguyện, diện mạo Ngài đổi khác, trang phục Ngài thì trở nên trắng và chói sáng.30Kìa, có hai người đang trò chuyện cùng Ngài, đó là Môi-se và Ê-li, 31trông thật rạng rỡ vinh hiển. Họ nói về sự ra đi của Ngài, là điều sắp ứng nghiệm tại Giê-ru-sa-lem.32Lúc này Phi-e-rơ và hai sứ đồ đang có mặt với ông rất buồn ngủ. Nhưng khi tỉnh lại, họ thấy vinh quang của Chúa Giê-xu và hai người đang đứng với Ngài. 33Khi hai người ấy từ giã Chúa Giê-xu, Phi-e-rơ thưa với Ngài: “Thưa Thầy, chúng ta ở đây tốt lắm, nên chúng tôi sẽ dựng ba cái trại: một cái cho Thầy, một cho Môi-se và một cho Ê-li.” Phi-e-rơ nói nhưng không hiểu mình đang nói gì.34Trong khi Phi-e-rơ đang nói, một đám mây xuất hiện và che phủ họ; ở giữa đám mây, họ rất sợ hãi. 35Từ trong đám mây có tiếng nói vang lên: “Đây là Con Ta, là Người mà Ta đã chọn. Hãy nghe lời Người.” 36Khi tiếng đó dứt thì chỉ còn lại một mình Chúa Giê-xu. Họ đều im lặng, và trong thời gian đó họ không kể với bất cứ người nào về những điều mình đã thấy.37Qua hôm sau, khi Chúa Giê-xu và ba môn đồ đã xuống núi, một đoàn dân đông đến gặp Ngài. 38Trong đám đông có một người lớn tiếng thưa rằng: “Thưa Thầy, tôi van Thầy, xin xem giúp con trai tôi, tôi chỉ có mình nó. 39Số là, nó bị uế linh khống chế, khiến nó bất chợt la hét, và co giật đến sùi bọt mép. Khó khăn lắm nó mới chịu lìa thằng bé, mỗi khi ra khỏi như vậy thì hành hạ thằng bé đến bầm dập. 40Tôi đã cầu xin các môn đồ của Thầy đuổi quỷ ấy, nhưng họ không làm được.”41Chúa Giê-xu đáp: “Thế hệ vô tín, hư hoại các người, tôi phải ở với các người, chịu đựng các người đến bao giờ? Hãy đưa con anh lại đây.” 42Trong khi đứa trẻ đang được đưa đến với Chúa, thì quỷ quật mạnh nó xuống đất và rung lắc nó dữ dội. Nhưng Chúa Giê-xu quở uế linh, chữa lành cậu bé và giao lại cho cha nó.43Ai cũng đều kinh ngạc trước quyền năng cao cả của Đức Chúa Trời. Nhưng trong khi mọi người vẫn còn đang ngạc nhiên trước những việc Chúa Giê-xu đã làm, thì Ngài nói với các môn đồ, 44“Anh em hãy nghe cho kỹ những lời này, vì Con Người sẽ bị nộp vào tay người ta.” 45Nhưng họ không hiểu lời ấy có nghĩa gì; vì lời đó bị che khuất đối với họ nên họ chẳng hiểu được. Họ lại không dám hỏi Ngài vì sợ.46Rồi giữa họ nổi lên cuộc tranh luận để xem người nào trong số họ là lớn nhất. 47Nhưng khi biết được ý tưởng trong lòng họ, Chúa Giê-xu đem một đứa trẻ để bên cạnh mình, 48và nói với họ: “Người nào vì danh Thầy tiếp lấy một đứa trẻ thế này tức là tiếp Thầy, và người nào tiếp Thầy tức là tiếp Đấng đã sai Thầy. Vì người nhỏ nhất trong anh em chính là người cao trọng.”49Giăng lên tiếng: “Thưa Thầy, chúng tôi thấy có người đang nhân danh Thầy mà đuổi quỷ và chúng tôi đã cấm họ, vì họ không theo chúng ta.” 50Nhưng Chúa Giê-xu nói với ông: “Đừng ngăn cấm họ, vì người nào không chống lại anh em tức là thuận với anh em.”51Gần đến ngày Ngài được đem lên trời, Ngài quyết định đi đến thành Giê-ru-sa-lem. 52Ngài sai các sứ giả đi trước, vào một làng của người Sa-ma-ri để chuẩn bị cho Ngài. 53Nhưng dân làng không tiếp Ngài vì Ngài muốn đi Giê-ru-sa-lem.54Gia-cơ và Giăng, là môn đồ của Ngài, thấy vậy liền thưa: “Lạy Chúa, Chúa có muốn chúng tôi truyền cho lửa từ trời xuống thiêu hủy họ không?” 55Nhưng Ngài quay lại quở trách hai người. 56Rồi Ngài cùng các môn đồ đi sang làng khác.57Trên đường đi, có người thưa với Chúa: “Tôi sẽ theo Thầy bất cứ nơi nào Thầy đi.” 58Chúa Giê-xu nói với anh: “Cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ gối đầu.”59Rồi Ngài nói với một người khác: “Hãy theo Thầy.” Nhưng người ấy thưa: “Lạy Chúa, xin cho tôi về chôn cha tôi trước đã.” 60Ngài nói với anh: “Hãy để kẻ chết chôn người chết của họ, còn anh hãy đi khắp nơi rao truyền vương quốc của Đức Chúa Trời.”61Một người khác nữa nói: “Lạy Chúa, tôi sẽ theo Ngài, nhưng hãy cho phép tôi về từ giã gia đình trước đã.” 62Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Người nào đã cầm cày mà còn nhìn lại đằng sau thì không xứng hợp cho vương quốc của Đức Chúa Trời.”

Chapter 10

1Sau những việc ấy, Chúa chỉ định bảy mươi người nữa và sai phái từng đôi một đi trước Ngài vào tất cả các thành và những nơi Ngài định đến. 2Ngài nói với họ: “Mùa gặt thật trúng, nhưng thợ gặt thì ít quá. Vậy hãy khẩn thiết cầu xin Chúa của mùa gặt sai thợ gặt vào mùa của Ngài.3Anh em hãy đi đi. Và này, Thầy sai anh em đi như chiên con ở giữa bầy sói. 4Đừng đem theo túi tiền, giỏ xách, giày dép, và trong lúc đi cũng đừng chào hỏi ai cả.5Khi anh em vào nhà nào, trước hết hãy chào họ: ‘Nguyện sự bình an đến với nhà này.’ 6Nếu nhà đó có người đáng được bình an, thì sự bình an của anh em sẽ ở trên người đó; còn nếu không, sự bình an ấy sẽ trở về với anh em. 7Hãy ở lại nhà đó, dùng đồ ăn, thức uống họ cung cấp, vì người làm công đáng được hưởng công giá mình. Đừng bỏ nhà này sang nhà khác.8Khi anh em vào thành nào và được dân thành tiếp rước, hãy dùng thức ăn họ dọn cho anh em, 9và chữa lành những người bệnh ở đó. Hãy nói với họ, ‘Vương quốc Đức Chúa Trời đã đến gần anh em.’10Còn thành nào dân chúng không tiếp rước anh em, hãy đi ra ngoài đường và nói: 11‘Ngay cả bụi đất trong thành của các người bám ở chân chúng tôi cũng phủi sạch để các người thấy! Nhưng hãy biết rằng, vương quốc của Đức Chúa Trời đã đến gần.’ 12Thầy nói để anh em biết, đến ngày phán xét thành Sô-đôm sẽ chịu hình phạt nhẹ hơn thành ấy.13Khốn cho ngươi, thành Cô-ra-xin! Khốn cho ngươi, thành Bết-sai-đa! Nếu những việc quyền năng đã làm ra giữa các ngươi được thực hiện tại thành Ty-rơ và Si-đôn, thì người dân của hai thành ấy đã mặc áo sô, ngồi trong tro bụi mà ăn năn từ lâu rồi. 14Đến ngày phán xét, Ty-rơ và Si-đôn sẽ chịu hình phạt nhẹ hơn các ngươi. 15Còn ngươi, Ca-bê-na-um, ngươi tưởng mình sẽ được tôn cao đến tận trời ư? Không, ngươi sẽ bị hạ xuống âm phủ.16Ai chịu nghe anh em tức là nghe Thầy, và ai chối bỏ anh em tức là chối bỏ Thầy, và ai chối bỏ Thầy tức là chối bỏ Đấng đã sai phái Thầy.”17Bảy mươi môn đồ trở về vui mừng thưa rằng: “Lạy Chúa, nhờ danh Chúa, ngay cả các quỷ cũng chịu khuất phục chúng tôi.” 18Chúa Giê-xu đáp: “Thầy đã thấy Sa-tan từ trời sa xuống như ánh chớp. 19Này, Thầy đã ban cho anh em thẩm quyền để giày đạp rắn, bò cạp và mọi quyền lực của kẻ thù. Không gì có thể làm hại anh em được. 20Tuy nhiên, đừng chỉ vui mừng vì các quỷ phục tùng anh em, mà hãy vui mừng càng hơn vì tên của anh em đã được ghi trên thiên đàng.”21Cùng lúc ấy, Chúa Giê-xu rất vui mừng trong Đức Thánh Linh và nói: “Lạy Cha là Chúa của trời đất, Con ngợi khen Cha vì Ngài giấu kín những điều này trước những người khôn ngoan và thông thái, mà lại bày tỏ cho những người không có học thức, giống như trẻ thơ. Lạy Cha, phải, vì điều đó đẹp ý Ngài.”22“Cha đã giao phó mọi sự cho Con, không ai biết Con ngoại trừ Cha, cũng không ai biết Cha ngoại trừ Con, và người nào Con muốn bày tỏ cho.”23Quay sang các môn đồ, Ngài nói riêng với họ: “Phước cho những ai được thấy những điều anh em thấy. 24Thầy bảo với anh em, nhiều đấng tiên tri và vua chúa ao ước được thấy những điều anh em thấy, được nghe những điều anh em nghe, mà chẳng được.”25Khi ấy, có một giáo sư luật đứng lên hỏi để thử Chúa Giê-xu: “Thưa Thầy, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời?” 26Ngài đáp: “Trong luật pháp có chép điều gì? Ông đọc thấy thế nào?” 27Ông ta đáp: “Con phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí hiểu mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời của con, và phải yêu người lân cận như mình.” 28Chúa Giê-xu nói: “Ông trả lời đúng lắm. Hãy làm theo như vậy thì ông sẽ sống.”29Nhưng thầy ấy muốn tự thanh minh, nên thưa với Chúa Giê-xu: “Vậy ai là người lân cận tôi?” 30Ngài đáp: “Có một người đi từ thành Giê-ru-sa-lem xuống thành Giê-ri-cô. Anh rơi vào tay bọn cướp, chúng lột sạch tài sản anh, đánh đập anh và bỏ mặc anh dở sống dở chết.31Tình cờ, một thầy tế lễ đi ngang qua đó, thấy người bị nạn liền tránh qua bên kia đường. 32Tương tự như vậy, một người Lê-vi đi ngang, thấy nạn nhân và cũng tránh sang bên kia đường.33Nhưng có một người Sa-ma-ri đi đường, nhìn thấy nạn nhân thì động lòng thương xót. 34Anh lại gần, lấy dầu và rượu xức các vết thương, băng bó lại. Rồi anh đỡ nạn nhân lên con vật mình cưỡi, đưa đến một quán trọ và chăm sóc người ấy. 35Sang ngày hôm sau, anh lấy hai đơ-ni-ê đưa cho chủ quán và dặn: ‘Hãy chăm sóc anh ấy, nếu thiếu, khi trở về tôi sẽ trả cho ông.’36Theo ông, ai trong ba người đó là người lân cận của người bị cướp?” 37Thầy ấy đáp: “người đã tỏ lòng thương xót nạn nhân.” Chúa Giê-xu bảo ông: “Hãy đi và làm như vậy.”38Trên đường đi, Chúa Giê-xu và các môn đồ vào một làng kia, có một phụ nữ tên là Ma-thê tiếp đón Ngài vào nhà mình. 39Cô có người em gái tên Ma-ri, ngồi dưới chân Chúa lắng nghe lời Ngài.40Nhưng Ma-thê quá bận bịu với việc chuẩn bị bữa ăn. Cô đến thưa với Chúa Giê-xu: “Lạy Chúa, Chúa không thấy em tôi để một mình tôi phục vụ sao? Xin bảo nó giúp tôi.” 41Nhưng Chúa đáp lời cô: “Ma-thê ơi, Ma-thê, cô lo lắng về nhiều việc, 42nhưng chỉ có một việc cần thiết mà thôi. Ma-ri đã chọn điều tốt nhất, là điều sẽ không bị lấy đi.”

Chapter 11

1Khi Chúa Giê-xu đang cầu nguyện tại một nơi nọ, thì một trong các môn đồ thưa với Ngài: “Lạy Chúa, xin dạy chúng tôi cầu nguyện, như Giăng đã dạy môn đồ mình.”2Chúa Giê-xu nói với họ: “Khi anh em cầu nguyện, hãy thưa rằng: ‘Lạy Cha, xin danh Cha được tôn thánh. Vương quốc Cha được đến.3Xin cho chúng con bánh ăn hàng ngày. 4Xin tha tội cho chúng con, như chúng con cũng tha thứ cho người phạm lỗi với chúng con. Xin đừng đưa chúng con vào sự cám dỗ.’”5Chúa Giê-xu nói với họ: “Trong anh em có ai giữa đêm sang nhà một người bạn và nói: ‘Bạn ơi, cho tôi mượn ba ổ bánh, 6vì một người bạn của tôi đi đường vừa ghé vào, mà tôi không có gì để dọn cho anh ấy,’ 7rồi người kia trong nhà trả lời: ‘Đừng làm phiền tôi. Cửa đã đóng rồi, tôi và các con đều đã lên giường. Tôi không thể dậy lấy bánh cho anh được đâu’? 8Thầy cho anh em biết, dù người ấy không dậy lấy bánh cho anh em vì tình nghĩa bạn bè, thì anh ta cũng sẽ dậy và lấy cho anh em số bánh mà anh em cần, vì anh em cứ dùng dằng mãi không chịu đi.9Thầy cũng cho anh em biết, hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, cửa sẽ mở cho. 10Vì ai xin sẽ được; ai tìm sẽ gặp và cửa sẽ mở cho người nào gõ.11Có người cha nào trong anh em khi con mình xin cá mà lại cho rắn? 12Hay con mình xin trứng mà lại cho bò cạp? 13Vậy, nếu anh em vốn là ác mà còn biết cho con cái mình vật tốt thì Cha của anh em ở trên trời lẽ nào lại không ban Đức Thánh Linh cho những người xin Ngài sao?”14Sau đó, Chúa Giê-xu đuổi một con quỷ câm. Khi quỷ ra rồi thì người câm liền nói được, khiến đoàn dân đông rất kinh ngạc! 15Nhưng một số người nói rằng: “Ông ta nhờ Bê-ên-xê-bun là chúa quỷ mà trừ quỷ.”16Những người khác thì thử Chúa nên xin Ngài làm một dấu lạ từ trời. 17Chúa Giê-xu biết ý tưởng của họ nên Ngài nói với họ: “Nước nào tự chia rẽ thì sẽ suy vong, còn nhà nào tự chia rẽ thì sẽ tan hoang.18Nếu Sa-tan tự chia rẽ thì vương quốc của hắn tồn tại thế nào được? Vì các ông nói tôi nhờ Bê-ên-xê-bun mà đuổi quỷ. 19Nếu tôi nhờ Bê-ên-xê-bun mà đuổi quỷ, thì những người theo các ông nhờ ai mà đuổi quỷ? Vì lẽ đó, họ sẽ là những người xét xử các ông. 20Nhưng nếu tôi nhờ quyền năng của Đức Chúa Trời mà đuổi quỷ, thì vương quốc của Ngài đã đến với các ông rồi.21Khi một người mạnh sức được vũ trang đầy đủ bảo vệ nhà mình thì tài sản của người ấy sẽ được an toàn, 22nhưng nếu có một người mạnh hơn đánh thắng anh ta, thì sẽ tước vũ khí và cướp sạch tài sản của anh ta. 23Người nào không thuận với tôi là chống lại tôi, người không hiệp với tôi sẽ bị tan lạc.24Khi một uế linh ra khỏi một người, nó đi qua những nơi cằn cỗi để tìm chỗ nghỉ. Khi không tìm thấy, nó nói: ‘Ta sẽ trở về nhà ta, là nơi ta vừa ra khỏi.’ 25Khi quay trở về, nhìn thấy nhà đã được quét dọn sạch sẽ, ngăn nắp, 26nó liền đi và đưa về bảy quỷ khác dữ hơn cùng sống trong nhà đó. Nên số phận của người ấy về sau còn tệ hơn lúc trước.”27Khi Ngài nói những lời này, một phụ nữ giữa đám đông lên tiếng nói với Ngài: “Phước cho dạ đã cưu mang Thầy và vú đã cho Thầy bú.” 28Nhưng Ngài đáp: “Đúng hơn thì phước cho ai nghe lời Đức Chúa Trời và vâng giữ lấy.”29Khi dân chúng tụ họp lại đông hơn, Ngài bắt đầu nói: “Thế hệ này là thế hệ gian ác. Họ tìm một dấu hiệu, nhưng sẽ không có dấu hiệu nào được ban cho họ ngoài dấu hiệu về Giô-na. 30Vì Giô-na đã là dấu hiệu cho dân thành Ni-ni-ve thế nào thì Con Người cũng sẽ là dấu hiệu cho thế hệ này thể ấy.31Trong ngày phán xét Nữ Hoàng Nam Phương sẽ đứng dậy cùng với người của thế hệ này, và lên án họ, vì từ vùng đất thật xa xôi bà đã lặn lội đến để nghe lời khôn ngoan của vua Sa-lô-môn, và này, ở đây có Đấng còn cao trọng hơn Sa-lô-môn.32Trong ngày phán xét, dân thành Ni-ni-ve sẽ đứng dậy với thế hệ này, và sẽ lên án họ, vì dân thành ấy đã ăn năn khi nghe lời Giô-na rao giảng, và này, ở đây có một Đấng còn vĩ đại hơn Giô-na.33Không ai thắp đèn rồi để ở chỗ khuất hay ở dưới cái thùng, nhưng đặt nó trên chân đèn để mọi người bước vào đều thấy ánh sáng. 34Mắt của anh em là đèn của thân thể. Nếu mắt tốt thì cả thân thể đều sáng, nhưng khi mắt kém thì cả thân thể sẽ tối tăm. 35Vì vậy, hãy cẩn thận, đừng để ánh sáng trong anh em trở thành bóng tối. 36Nếu cả thân thể của anh em tràn ngập ánh sáng, không có phần nào tối tăm, thì cả thân thể của anh em sẽ giống như khi anh em được đèn chiếu sáng.”37Khi Ngài nói xong, có một người Pha-ri-si mời Ngài về nhà dùng bữa, nên Chúa Giê-xu vào nhà người ấy và ngồi vào bàn. 38Người Pha-ri-si rất ngạc nhiên khi thấy Ngài không rửa tay trước khi ăn.39Nhưng Chúa nói với ông: “Người Pha-ri-si các ông rửa bên ngoài cốc và chén, nhưng trong lòng đầy dẫy sự tham lam và gian ác. 40Hỡi những kẻ kẻ thiếu suy nghĩ! Đấng đã làm ra bên ngoài chẳng lẽ không làm bên trong sao? 41Hãy lấy những vật đựng bên trong mà cho người nghèo, khi ấy mọi thứ sẽ sạch sẽ cho các ông.42Nhưng khốn cho các ông là người Pha-ri-si, vì các ông dâng phần mười bạc hà, hồi hương và mọi thứ rau cỏ khác trong vườn, nhưng lại bỏ qua công lý và lòng yêu mến Đức Chúa Trời. Các ông cần phải hành xử một cách công minh và yêu mến Đức Chúa Trời bên cạnh những việc kia.43Khốn cho các ông là người Pha-ri-si, vì các ông thích ngồi những ghế đầu trong nhà hội và thích được người ta kính cẩn chào mình giữa chợ. 44Khốn cho các ông, vì các ông giống như nấm mồ hoang, người ta đạp lên mà không biết.”45Một giáo sư luật thưa với Ngài: “Thưa Thầy, Thầy nói vậy là xúc phạm cả chúng tôi nữa.” 46Chúa Giê-xu đáp: “Khốn cho các ông là những giáo sư luật! Các ông chất cho người ta những gánh nặng mang không nổi còn các ông thì thậm chí chẳng động ngón tay vào.47Khốn cho các ông, vì các ông xây bia tưởng niệm trên mộ các nhà tiên tri, trong khi chính tổ phụ các ông đã giết chết họ. 48Như vậy, các ông là nhân chứng, đồng thời cũng tán thành việc làm của tổ phụ mình vì quả là họ đã giết các tiên tri mà các ông xây đài tưởng niệm cho.49Cũng vì lý do này mà Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan phán rằng: ‘Ta sẽ sai các tiên tri và các sứ đồ đến với chúng nó, chúng sẽ bắt bớ và giết đi một số người giữa vòng họ.’ 50Vậy, thế hệ này sẽ phải chịu trách nhiệm về máu của tất cả các tiên tri đã đổ ra từ khi sáng thế, 51từ máu của A-bên cho đến máu của Xa-cha-ri, người đã bị giết ở giữa bàn thờ và nơi thánh. Phải, tôi cho các ông biết, thế hệ này sẽ phải chịu trách nhiệm.52Khốn cho các ông là giáo sư luật, vì các ông lấy đi chìa khóa của tri thức; chính các ông không vào, mà còn ngăn trở những người muốn vào.”53Sau khi Chúa Giê-xu đi khỏi, các thầy dạy luật và người Pha-ri-si chống đối và tranh cãi với Ngài đủ điều, 54tìm cách gài bẫy Ngài trong lời Ngài nói.

Chapter 12

1Trong lúc ấy, khi có hàng ngàn người tụ tập lại đông đến nỗi dẫm đạp cả lên nhau, thì Chúa Giê-xu trước hết nói với các môn đồ Ngài: “Hãy đề phòng men của người Pha-ri-si, tức thói đạo đức giả.2Vì chẳng có điều gì bị ém nhẹm mà không được phơi bày, cũng chẳng có điều gì kín giấu mà không bị lộ ra. 3Vậy nên những gì anh em nói trong bóng tối sẽ nghe được giữa ban ngày, và những gì anh em thì thầm trong phòng kín sẽ bị công bố trên mái nhà.4Thầy nói với anh em là những người bạn của Thầy, đừng sợ những kẻ giết chết thân thể rồi sau đó không làm gì được nữa. 5Nhưng Thầy muốn lưu ý để anh em biết phải sợ ai: hãy sợ Đấng sau khi đã giết chết thân thể, còn có quyền ném anh em vào hỏa ngục. Phải, Thầy nói để anh em biết, hãy kính sợ Đấng ấy.6Chẳng phải năm con chim sẻ được bán với giá hai đồng tiền sao? Nhưng Đức Chúa Trời chẳng quên một con nào trong số chúng. 7Ngay cả tóc trên đầu anh em cũng đã được đếm cả rồi. Đừng sợ gì cả. Anh em đáng giá hơn nhiều con chim sẻ.8Thầy nói để anh em biết, người nào xưng nhận Thầy trước mặt mọi người, thì Con Người sẽ xưng nhận họ trước các thiên sứ của Đức Chúa Trời, 9còn ai chối bỏ Thầy trước mặt mọi người, người ấy sẽ bị chối bỏ trước các thiên sứ của Đức Chúa Trời. 10Người nào xúc phạm Con Người sẽ được tha thứ, nhưng ai báng bổ Đức Thánh Linh sẽ không được tha thứ đâu.11Khi người ta giải anh em đến trước các nhà hội, những người cai trị và nhà cầm quyền, đừng lo về việc anh em sẽ nói gì và nói như thế nào để bảo vệ mình, 12vì chính trong giờ ấy, Đức Thánh Linh sẽ dạy anh em những điều cần nói.”13Khi ấy, một người trong đám đông thưa với Chúa: “Thưa Thầy, xin bảo anh tôi chia gia tài cho tôi.” 14Chúa Giê-xu đáp lời anh: “Anh kia, ai lập tôi làm quan tòa hay người trung gian hòa giải cho các anh?” 15Rồi Ngài nói với họ: “Hãy cẩn thận giữ mình trước mọi thói tham lam, vì sự sống của người ta không do giàu có về của cải.”16Rồi Ngài kể cho họ một ẩn dụ: “Cánh đồng của một người giàu kia trúng mùa, 17người ấy thầm nhủ: ‘Ta sẽ làm gì đây, vì không có chỗ để chứa hoa lợi?’ 18Rồi anh tiếp: ‘Ta sẽ làm thế này, ta sẽ phá bỏ các kho chứa cũ và xây những cái mới to hơn để chứa toàn bộ thóc lúa và những tài sản khác. 19Rồi ta sẽ nói với linh hồn ta rằng: ‘Linh hồn ơi, ngươi đã có nhiều của cải để dành cho nhiều năm. Hãy thoải mái, ăn, uống và vui vẻ.’”20Nhưng Đức Chúa Trời phán với anh ta: ‘Hỡi kẻ dại, đêm nay linh hồn người sẽ bị đòi lại, vậy những gì ngươi đã sắm sửa đó sẽ thuộc về ai?’ 21Đó là thực tế về những người tích trữ của cải cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời.”22Chúa Giê-xu nói với các môn đồ: “Vậy nên, Thầy bảo với anh em, đừng vì sự sống mà lo lắng về thức ăn, hay vì thân thể mà lo lắng về đồ mặc. 23Vì sự sống quý hơn đồ ăn và thân thể quý hơn đồ mặc.24Hãy xem loài quạ, chúng không gieo cũng chẳng gặt. Chúng chẳng có vựa lẫm hay kho chứa, nhưng Đức Chúa Trời nuôi chúng. Anh em quý giá hơn loài chim rất nhiều! 25Có ai trong anh em nhờ lo lắng mà kéo dài được cuộc đời của mình thêm một khoảnh khắc không? 26Vậy, nếu chỉ một việc nhỏ ấy thôi mà anh em còn không làm được thì sao anh em phải lo lắng về những việc khác?27Hãy xem loài hoa huệ – xem cách chúng lớn lên như thế nào. Chúng chẳng lao nhọc, cũng không kéo chỉ. Nhưng Thầy cho anh em hay, ngay như vua Sa-lô-môn, với tất cả vinh quang của vua ấy, cũng không được mặc đẹp như một trong những bông hoa này. 28Hỡi những kẻ ít đức tin, nếu hoa cỏ ngoài đồng là giống nay còn mai bị ném vào lò mà Đức Chúa Trời còn cho chúng mặc đẹp như vậy, thì huống chi là anh em.29Đừng tìm kiếm đồ ăn thức uống, và đừng lo lắng. 30Vì đó là những điều mà mọi dân tộc trên thế gian này vẫn tìm kiếm, và Cha của anh em biết anh em cần những điều đó.31Nhưng hãy tìm kiếm vương quốc của Ngài, thì những điều này sẽ được thêm cho anh em. 32Hỡi bầy nhỏ, đừng sợ, vì Cha của anh em vui lòng ban vương quốc của Ngài cho anh em.33Hãy bán tài sản mình mà giúp cho người nghèo. Hãy sắm cho mình những túi tiền không mòn rách – tức của cải không bị hao hụt ở trên trời, là nơi kẻ trộm cắp không đến gần và sâu mọt không làm hư hại được. 34Vì của cải anh em ở đâu thì lòng anh em cũng sẽ ở đó.35Anh em phải thắt dây lưng lại và giữ cho đèn cháy luôn. 36Hãy làm như những người đang chờ đợi chủ mình đi dự tiệc cưới về, để khi chủ về gõ cửa thì mở ngay.37Phước cho những đầy tớ ấy, là những người chủ về thấy đang thức canh. Thầy bảo thật với anh em, chủ sẽ thắt lưng mình, mời họ ngồi vào bàn ăn, và đến phục vụ họ. 38Nếu chủ về lúc canh hai, hoặc thậm chí canh ba, và thấy họ sẵn sàng, thì thật phước cho các đầy tớ ấy.39Ngoài ra, hãy biết điều này, nếu chủ nhà biết giờ nào kẻ trộm sẽ đến, hẵn đã không để hắn xâm nhập vào nhà mình. 40Anh em cũng phải sẵn sàng, vì anh em không biết giờ nào Con Người sẽ đến.”41Phi-e-rơ thưa rằng: “Lạy Chúa, Chúa kể ẩn dụ này cho chúng tôi hay cũng cho mọi người?” 42Chúa đáp: “Vậy ai là người quản lý trung tín và khôn ngoan được chủ cắt đặt quản lý các đầy tớ khác và cấp phát thức ăn cho họ đúng giờ? 43Phước cho đầy tớ đó khi chủ đến thấy anh đang làm đúng như vậy. 44Thầy nói thật để anh em biết, chủ sẽ giao cho đầy tớ đó quản lý toàn bộ tài sản của mình.45Nhưng nếu đầy tớ đó thầm nhủ trong lòng rằng: ‘Chủ ta chưa về ngay đâu,’ và bắt đầu đánh đập các đầy tớ khác, cả trai lẫn gái, rồi ăn uống say sưa, 46thì chủ của đầy tớ ấy sẽ đến trong ngày hắn không ngờ, vào giờ hắn không biết, rồi chủ sẽ phân hắn thành từng mảnh và cho hắn đồng số phận với những kẻ bất trung.47Đầy tớ nào biết ý chủ nhưng không sẵn sàng hay không làm theo ý chủ, sẽ bị đòn nhiều. 48Còn đầy tớ nào không biết ý chủ và làm việc đáng bị phạt sẽ bị đòn ít. Người nào được ban cho nhiều sẽ bị đòi lại nhiều, ai được giao cho nhiều sẽ bị đòi lại càng nhiều hơn.49Thầy đến để ném lửa xuống đất, và ước nó đã cháy lên. 50Nhưng Thầy còn phải chịu một phép báp-têm, và Thầy khắc khoải biết chừng nào cho đến khi việc ấy được hoàn tất!51v 51 Anh em tưởng Thầy đến đem bình an cho thế gian sao? Không đâu, Thầy cho anh em hay, Thầy đến để đem sự chia rẽ. 52Vì từ nay trở đi, một nhà có năm người sẽ bị chia ra – ba chống lại hai, và hai chống lại ba. 53Họ sẽ chia rẽ nhau, cha chống lại con trai, con trai chống nghịch cha; mẹ chống lại con gái, con gái chống nghịch mẹ; mẹ chồng chống lại nàng dâu, nàng dâu nghịch với mẹ chồng.”54Chúa Giê-xu cũng nói với đoàn dân: “Khi các ông thấy một đám mây xuất hiện ở phương tây, các ông liền nói: ‘Trời sắp mưa,’ và quả đúng như vậy. 55Khi thấy gió nam thổi, các ông nói: ‘Sẽ nắng cháy đây,’ thì đúng như vậy. 56Hỡi những kẻ đạo đức giả, các ông biết giải thích các hiện tượng của đất trời, nhưng sao lại không hiểu được thời thế?57Sao các ông không tự mình suy xét điều gì là đúng? 58Khi đi với kẻ thưa kiện mình đến tòa hòa giải địa phương, đang lúc đi đường, các ông hãy cố gắng giải quyết vấn đề với người ấy để họ không kéo các ông ra tòa và rồi quan tòa sẽ giao các ông cho cảnh binh tống các người vào tù. 59Tôi nói để các ông rõ, các ông sẽ không bao giờ ra khỏi tù được cho đến khi trả nốt đồng tiền cuối cùng.”

Chapter 13

1Lúc ấy, một số người ở đó thuật lại cho Ngài về những người Ga-li-lê bị Phi-lát lấy máu hòa với sinh tế của chính họ. 2Chúa Giê-xu đáp lại: “Các ông tưởng rằng những người Ga-li-lê ấy tội lỗi hơn tất cả những người Ga-li-lê khác nên họ phải chịu như vậy sao? 3Tôi nói cho các ông biết, không phải vậy. Nhưng nếu các ông không ăn năn, thì tất cả sẽ bị diệt vong như vậy.4Hay như mười tám người ở Si-lô-ê bị một tòa tháp ngã xuống đè chết, các ông tưởng rằng họ phạm tội ghê gớm hơn những người khác ở Giê-ru-sa-lem sao? 5Tôi khẳng định là không phải đâu. Nhưng nếu các ông không ăn năn, thì tất cả sẽ cũng sẽ bị diệt vong.”6Chúa Giê-xu kể ẩn dụ này: “Người nọ có cây vả trồng trong vườn nho mình, ông đến tìm quả nhưng không thấy. 7Ông nói với người làm vườn: ‘Hãy xem, đã ba năm tôi đến tìm quả nơi cây vả này mà chẳng thấy. Hãy đốn nó đi, sao phải để nó choán đất như vậy?’8Người làm vườn thưa: ‘Xin để nó lại thêm một năm nữa, tôi sẽ đào đất xung quanh và bón phân cho cây. 9Nếu năm sau nó ra quả thì tốt; còn không, chúng ta sẽ đốn nó!’”10Chúa Giê-xu đang giảng dạy trong một nhà hội vào ngày Sa-bát. 11Tại đó có một người phụ nữ bị tà linh đau yếu ám suốt mười tám năm qua, khiến cho lưng bà ta bị còng, không thể đứng thẳng được.12Khi Chúa Giê-xu thấy bà, Ngài gọi bà và nói: “Hỡi chị, chị được giải thoát khỏi tật bệnh.” 13Ngài đặt tay trên bà. Lập tức, bà đứng thẳng lên và tôn vinh Đức Chúa Trời. 14Nhưng người quản lý nhà hội nổi giận vì Chúa Giê-xu chữa lành cho người bệnh trong ngày Sa-bát. Ông ta nói với đoàn dân: “Có sáu ngày để làm việc. Hãy đến chữa bệnh vào những ngày ấy, đừng đến vào ngày Sa-bát.”15Chúa đáp lại ông ta: “Hỡi kẻ đạo đức giả! Chẳng phải vào ngày Sa-bát tất cả các ông đều mở dây buộc lừa hay bò của mình khỏi máng để dẫn nó đi uống nước sao? 16Còn chị này là con gái của Áp-ra-ham đã bị trói buộc suốt mười tám năm, chẳng lẽ không nên cởi trói cho chị ấy vào ngày Sa-bát sao?”17Khi Ngài nói những lời này, tất cả những kẻ chống đối Ngài đều xấu hổ, còn đoàn dân đông thì vui mừng trước tất cả những việc diệu kỳ Ngài đã làm.18Chúa Giê-xu nói: “Vương quốc của Đức Chúa Trời giống với điều gì, tôi sẽ lấy gì để so sánh với vương quốc ấy? 19Vương quốc ấy giống như một hạt cải, người kia lấy gieo trong vườn, nó lớn lên thành một cây to và chim trời xây tổ trên cành của nó.”20Ngài lại nói: “Tôi sẽ lấy gì để so sánh với vương quốc của Đức Chúa Trời? 21Vương quốc ấy giống như men được một người phụ nữ lấy trộn vào ba đấu bột cho đến khi bột dậy lên.”22Chúa Giê-xu ghé vào tất cả các thành và làng mạc trên đường đi đến Giê-ru-sa-lem và dạy dỗ mọi người. 23Có người thưa với Ngài: “Lạy Chúa, phải chăng chỉ một số ít người được cứu?” Ngài nói với họ, 24“Hãy cố gắng mà vào cửa hẹp, vì nhiều người sẽ tìm cách vào đó mà không được.25Một khi chủ nhà đã đứng dậy và đóng cửa lại rồi, anh em sẽ đứng ngoài cửa kêu rằng: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa, xin cho chúng tôi vào.’ Nhưng Ngài sẽ trả lời rằng: ‘Ta không biết các người là ai hoặc các người từ đâu tới.’ 26Anh em sẽ nói: ‘Chúng tôi đã từng ăn uống trước mặt Ngài và Ngài đã dạy dỗ trên các đường phố của chúng tôi.’ 27Nhưng Ngài sẽ trả lời: ‘Ta nói cho các người là Ta không biết các người từ đâu đến. Hãy tránh xa Ta ra, hỡi những kẻ làm ác kia!’28các người sẽ khóc lóc và nghiến răng khi thấy Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cốp và tất cả các nhà tiên tri ở trong vương quốc Đức Chúa Trời, còn các người – các người thì lại bị ném ra ngoài. 29Sẽ có nhiều người đến từ đông, tây, nam, bắc được ngồi dự tiệc trong vương quốc của Đức Chúa Trời. 30Và hãy biết điều này, người cuối sẽ nên đầu và người đầu sẽ trở nên cuối.”31Không lâu sau, có mấy người Pha-ri-si đến thưa với Ngài: “Xin hãy rời khỏi đây vì Hê-rốt muốn giết Thầy.” 32Chúa Giê-xu đáp: “Hãy đi nói với con cáo ấy rằng: ‘Này, ngày hôm nay và ngày mai tôi sẽ đuổi quỷ và chữa bệnh, sang ngày thứ ba tôi sẽ đạt được mục tiêu của mình.’ 33Dù thế nào, tôi cũng phải tiếp tục hành trình ngày hôm nay, ngày mai và ngày kia, vì một tiên tri không thể bị giết bên ngoài thành Giê-ru-sa-lem.34Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, ngươi giết các nhà tiên tri và ném đá những người được sai đến với ngươi. Đã bao nhiêu lần Ta muốn nhóm con cái ngươi lại như gà mái túc con dưới cánh mình, nhưng ngươi không muốn. 35Này, nhà của ngươi sẽ bị bỏ hoang. Ta cho ngươi hay, ngươi sẽ không thấy Ta nữa cho đến khi ngươi nói rằng, “Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến.’”

Chapter 14

1Vào ngày Sa-bát nọ, Chúa Giê-xu vào nhà một người lãnh đạo thuộc phái Pha-ri-si để dùng bữa, và họ chăm chú theo dõi Ngài. 2Lúc ấy, trước mặt Ngài có một người mắc bệnh phù thũng. 3Chúa Giê-xu hỏi các luật gia Do Thái và người Pha-ri-si: “Trong ngày Sa-bát có được phép chữa bệnh không?”4Nhưng họ im lặng. Vậy là Chúa Giê-xu đỡ lấy người bệnh, chữa lành, rồi cho anh về. 5Ngài nói với họ: “Có ai trong các ông có đứa con trai, hay một con bò, bị rơi xuống giếng trong ngày Sa-bát mà không kéo nó lên ngay không?” 6Họ không thể đáp lại một câu nào.7Khi Chúa Giê-xu nhận thấy các khách mời toàn chọn chỗ danh dự mà ngồi, Ngài kể cho họ một ẩn dụ: 8“Khi anh em được mời đến dự tiệc cưới, đừng chọn chỗ danh dự mà ngồi, vì biết đâu trong số khách mời có người quan trọng hơn anh em. 9Khi ấy, người đã mời cả anh em lẫn vị khách kia sẽ đến nói với anh em: ‘Xin nhường chỗ cho người này,’ và anh em sẽ xấu hổ vì phải xuống ngồi chỗ thấp nhất.10Nhưng khi được mời dự tiệc, hãy chọn chỗ thấp nhất mà ngồi, để khi chủ tiệc đến thấy vậy, có thể sẽ nói với anh em rằng: ‘Bạn ơi, xin mời ngồi lên chỗ cao hơn.’ Khi ấy, anh em sẽ được vinh dự trước mặt những người ngồi cùng bàn với mình. 11Vì ai tự tôn mình lên sẽ bị hạ xuống và ai tự hạ mình xuống sẽ được tôn cao.”12Chúa Giê-xu cũng nói với người đã mời Ngài rằng: “Khi ông đãi ăn, đừng mời bè bạn, anh em, bà con, hay những người hàng xóm giàu có, vì có thể họ sẽ mời lại để trả ơn cho ông.13Nhưng khi ông mở tiệc, hãy mời những người nghèo khổ, tàn tật, què quặt, đui mù, 14thì ông sẽ được phước, vì họ không thể trả ơn cho ông. Còn ông sẽ được đền đáp khi người công chính sống lại.”15Một người ngồi cùng bàn với Chúa Giê-xu nghe Ngài nói vậy liền thưa: “Người nào được ăn bánh trong vương quốc của Đức Chúa Trời thật có phước thay!” 16Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Có người kia mở một bữa đại tiệc và mời nhiều người đến dự. 17Khi bữa ăn đã được chuẩn bị xong, ông sai đầy tớ đến báo cho các khách mời rằng: ‘Xin hãy đến vì mọi sự đã sẵn sàng rồi.’18Nhưng tất cả đều xin cáo lỗi. Người thứ nhất nói: ‘Tôi có mua một đám ruộng, phải đi xem. Xin cho tôi kiếu.’ 19Người khác nói: ‘Tôi có mua năm đôi bò, cần phải đi xem thử thế nào. Xin cho tôi kiếu.’ 20Người khác nữa nói: ‘Tôi vừa lấy vợ nên không đến được.’21Đầy tớ về thuật lại cho chủ mọi chuyện. Ông nổi giận và nói với đầy tớ: ‘Hãy nhanh chân lên, đi khắp các nẻo đường lớn nhỏ trong thành mà đưa những người nghèo khó, tàn tật, đui mù và què quặt về đây.’ 22Người đầy tớ thưa: “Thưa ông chủ, tôi đã làm theo lệnh ông, nhưng vẫn còn chỗ trống.’23Chủ nói: ‘Hãy đi ra ngoài quốc lộ và vào các thôn làng mà ép mời mọi người vào cho đầy nhà ta. 24Vì ta nói để anh biết, không một người nào trong số các khách mời lúc đầu được dự tiệc của ta.’”25Lúc này, có một đoàn dân đông cùng đi với Ngài, Ngài quay lại và nói với họ: 26“Người nào đến theo tôi mà không ghét cha mẹ, vợ con, anh em, chị em – phải, và cả sự sống của mình nữa – thì không thể làm môn đồ tôi. 27Ai không vác thập tự giá mình mà theo tôi cũng không thể làm môn đồ tôi.28Vì có người nào trong các ông muốn xây một cái tháp mà trước tiên không ngồi xuống tính phí tổn để xem mình có thể hoàn thành nó hay không? 29Nếu không làm vậy, khi đã xây móng rồi mà lại không thể hoàn thành, thì mọi người thấy thế sẽ chế nhạo người ấy, 30mà rằng: ‘Người này khởi công xây cất mà không hoàn thành được.’31Hay có vua nào trước khi đi giao chiến với vua khác mà không ngồi xuống bàn bạc xem liệu mười ngàn quân có địch nổi với hai mươi ngàn quân của vua kia chăng? 32Nếu không địch nổi, trong khi đạo quân của vua kia còn ở xa, ông phải sai sứ giả đến xin cầu hòa. 33Vậy nên, người nào không từ bỏ mọi thứ mình có thì không thể làm môn đồ tôi.34Muối rất tốt, nhưng nếu muối mất mặn đi thì làm thế nào để nó mặn lại? 35Muối ấy chẳng còn ích lợi gì đối với đất hay thậm chí để làm phân, mà chỉ có thể vất bỏ đi thôi. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.

Chapter 15

1Mọi người thu thuế và những kẻ tội lỗi khác đều đến với Chúa Giê-xu để nghe Ngài giảng dạy. 2Người Pha-ri-si và các thầy thông giáo lầm bầm với nhau: “Ông ta tiếp đón những kẻ tội lỗi, lại còn ăn chung với họ.”3Chúa Giê-xu kể cho họ nghe ẩn dụ này: 4“Có ai trong các ông có một trăm con chiên, mà bị lạc mất một con, lại không để chín mươi chín con kia nơi đồng hoang để đi tìm con chiên lạc cho đến khi tìm thấy nó không? 5Khi đã tìm được rồi, liền vui mừng vác nó lên vai.6Về đến nhà, người ấy cho mời bạn bè, hàng xóm đến và nói với họ: ‘Hãy chung vui với tôi, vì tôi đã tìm thấy con chiên bị mất.’ 7Tôi nói để các ông biết, thiên đàng cũng sẽ vui mừng như vậy về một tội nhân biết ăn năn hơn là chín mươi chín người công bình không cần ăn năn.8Hay có người phụ nữ nào có mười đồng bạc lỡ đánh mất một đồng, mà lại không thắp đèn, quét nhà để tìm cho kỳ được đồng bạc bị mất ấy? 9Rồi khi tìm được, chị sẽ cho mời bạn bè, hàng xóm đến và nói: ‘Hãy chung vui với tôi, vì tôi đã tìm thấy đồng bạc bị mất.’ 10Cũng vậy, tôi nói để các ông biết, các thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng sẽ vui mừng khi một người có tội ăn năn.”11Rồi Chúa Giê-xu nói tiếp: “Một người kia có hai con trai, 12người em đến thưa với cha, ‘Thưa cha, xin chia cho con phần gia tài mà con sẽ hưởng.’ Vậy là người cha chia gia tài cho hai con.13Chỉ mấy ngày sau, người em khăn gói mọi tài sản lên đường đi phương xa, ở đó phung phí hết tiền bạc, mua sắm những thứ không cần thiết và tiêu xài trác táng. 14Khi nó đã tiêu sạch hết của cải, thì có một cơn đói kém lớn lan tràn khắp xứ, khiến nó lâm vào cảnh túng quẫn.15Nó phải đi làm thuê cho một người dân bản xứ, người ấy sai nó ra đồng chăn heo. 16Nó ước được ăn vỏ đậu của heo vì chẳng ai cho nó thức gì để ăn.17Khi đã tỉnh ngộ, nó tự nhủ: ‘Biết bao nhiêu người làm thuê cho cha mình có thức ăn dư dật còn mình ở đây thì sắp chết đói! 18Mình sẽ rời khỏi đây để về với cha, rồi mình sẽ thưa với ông: “Thưa cha, con đã phạm tội với trời và với cha. 19Con không xứng đáng làm con của cha nữa; xin cha hãy coi con như một người đầy tớ làm thuê cho cha vậy.’”20Thế rồi, người con thứ rời bỏ nơi đó mà trở về cùng cha. Khi nó còn ở đằng xa, cha nó đã nhìn thấy và động lòng thương xót, ông chạy ra ôm chầm lấy nó mà hôn. 21Đứa con nói với cha: ‘Thưa cha, con đã phạm tội với trời và với cha. Con không xứng đáng được gọi là con của cha nữa.’22Người cha nói với các đầy tớ: ‘Hãy mau đem áo tốt nhất ra mặc cho cậu, cũng hãy đeo nhẫn vào tay và mang giày vào chân cho cậu. 23Rồi mau đi làm thịt bò con mập, chúng ta sẽ mở tiệc ăn mừng. 24Vì con ta đã chết mà nay lại sống, đã mất mà nay tìm lại được.’ Và họ bắt đầu ăn mừng.25Lúc này, người anh từ ngoài đồng trở về. Khi về gần đến nhà, anh nghe thấy tiếng đàn ca nhảy múa. 26Anh gọi một đầy tớ lại hỏi chuyện gì đang xảy ra. 27Người đầy tớ thưa: ‘Em trai cậu đã về và cha cậu cho làm thịt bò con mập để mừng cậu ấy về nhà bình an.’28Người anh liền nổi giận không muốn vào nhà, khiến cha anh phải ra khuyên dỗ. 29Nhưng người anh thưa với cha: ‘Cha xem, suốt bao nhiêu năm nay con làm nô lệ cho cha, chưa từng cãi lời cha, vậy mà cha có bao giờ cho con một con dê con để đãi bạn bè đâu. 30Thế mà khi con trai cha, là đứa đã phung phí tài sản của cha với phường đĩ điếm, trở về, thì cha lại cho làm thịt bò con mập để ăn mừng.’31Người cha nói với anh: ‘Con ơi, con luôn ở cạnh cha, và tất cả những gì của cha là của con. 32Nhưng rất đáng cho chúng ta mở tiệc ăn mừng vì em con đây đã chết mà nay lại sống; đã mất mà nay lại tìm được.’"

Chapter 16

1Chúa Giê-xu nói với các môn đồ rằng: “Người giàu kia có một viên quản lý bị tố cáo là phung phí tài sản của chủ. 2Vậy, người giàu ấy cho gọi anh ta đến và nói: ‘Chuyện người ta tố cáo anh với tôi là sao đây? Hãy tường trình cho tôi công tác quản lý của anh, vì từ nay anh sẽ không được làm quản lý nữa.’3Viên quản lý tự nhủ: ‘Mình phải làm gì đây, khi mà ông chủ không cho mình giữ chức quản lý nữa? Cuốc đất thì mình không đủ sức, còn đi ăn xin thì xấu hổ. 4Mình biết phải làm gì để khi bị bãi chức sẽ có người tiếp mình vào nhà.’5Thế rồi viên quản lý gọi từng con nợ của chủ đến. Anh ta hỏi người thứ nhất: ‘Anh nợ chủ tôi bao nhiêu?’ 6Người ấy đáp: ‘Một trăm thùng dầu ô liu.’ Viên quản lý nói: ‘Lấy hóa đơn ra, ngồi xuống kia viết năm chục, nhanh lên!’ 7Rồi anh ta nói với người khác: ‘Còn anh nợ bao nhiêu?’ Anh này đáp: ‘Một trăm bao lúa mì.’ Viên quản lý nói: ‘Lấy hóa đơn ra, viết tám chục.’8Người chủ khen viên quản lý bất chính ấy về việc làm khôn lanh của anh này. Vì trong cách cư xử với người giống như mình, con cái đời này khôn khéo hơn con cái của sự sáng. 9Thầy nói để anh em biết, hãy dùng tiền bạc bất chính mà kết bạn cho mình, để khi của cải ấy hết đi, họ sẽ tiếp anh em vào nhà đời đời.10Người nào trung tín trong việc rất nhỏ cũng sẽ trung tín trong việc lớn, ai bất chính trong việc rất nhỏ cũng sẽ bất chính trong việc lớn. 11Nếu anh em không trung tín trong việc sử dụng tiền bạc bất chính, thì ai dám giao cho anh em của cải thật? 12Và nếu anh em không trung tín trong việc sử dụng tiền bạc của người khác, thì ai dám giao cho anh em tiền của chính anh em?13Không một đầy tớ nào có thể phục vụ hai chủ, vì sẽ ghét người này mà yêu mến người kia, hoặc sẽ tận trung với người này mà xem thường người kia. Anh em không thể vừa phục vụ Đức Chúa Trời vừa làm tôi cho tiền tài được.”14Lúc ấy, người Pha-ri-si là những người ham tiền bạc nghe Ngài nói vậy thì cười nhạo Ngài. 15Ngài nói với họ: “Các ông tỏ mình ra công chính trước mặt người khác, nhưng Đức Chúa Trời biết lòng các ông. Điều mà loài người xem trọng lại là điều ghê tởm trước mặt Đức Chúa Trời.16Luật pháp và lời tiên tri chỉ có hiệu lực đến thời của Giăng mà thôi. Từ đó trở đi, Phúc Âm về vương quốc Đức Chúa Trời đã được rao giảng, và mọi người cố chen nhau mà vào đó. 17Nhưng trời đất qua đi còn dễ hơn là vô hiệu hóa một nét chữ trong luật pháp.18Người nào li hôn với vợ và đi cưới một người khác thì phạm tội ngoại tình, và người kết hôn với phụ nữ bị li hôn cũng phạm tội ngoại tình.19Có một người giàu mặc áo tía và vải gai mịn, hằng ngày tận hưởng cuộc sống nhung lụa. 20Cũng có anh ăn xin tên La-xa-rơ, mình đầy ghẻ chốc, được người ta đem đặt ở cổng nhà người giàu. 21La-xa-rơ ước ao được ăn những mẩu thức ăn thừa trên bàn người giàu rơi xuống. Lại có chó đến liếm ghẻ trên mình anh.22Khi anh ăn xin chết, thiên sứ đem anh đặt bên cạnh Áp-ra-ham. Người giàu cũng chết và người ta đem chôn. 23Trong hỏa ngục, bị đau đớn, dày vò, người giàu ngước nhìn lên và thấy Áp-ra-ham ở đằng xa, còn La-xa-rơ thì dựa trên ngực người.24Ông ta kêu lên rằng: ‘Tổ phụ Áp-ra-ham ơi, xin thương xót con mà sai La-xa-rơ nhúng đầu ngón tay vào nước và làm cho mát lưỡi con, vì con quá thống khổ trong lửa này.’25Nhưng Áp-ra-ham nói: ‘Con ơi, hãy nhớ rằng khi còn sống con đã hưởng được phần tốt của mình, còn La-xa-rơ chịu khổ nhiều rồi. Bây giờ nó được an ủi ở đây, còn con phải chịu đau đớn thôi. 26Vả lại, có một vực thẳm rất lớn ở đây, nên người nào muốn từ đây qua đó sẽ không qua được, và ai muốn từ đó qua đây cũng vậy.’27Người giàu nói: ‘Con van người, tổ phụ Áp-ra-ham ơi, xin sai anh ấy đến nhà cha con – 28vì con có năm anh em – để cảnh báo họ, kẻo họ cũng bị xuống nơi khổ hình này.’29Nhưng Áp-ra-ham nói: ‘Họ đã có Môi-se và các tiên tri; họ phải nghe theo những người ấy!’ 30Người giàu thưa: ‘Không đâu, thưa tổ phụ Áp-ra-ham, nếu có người sống lại từ cõi chết đến với họ, họ sẽ ăn năn.’ 31Nhưng Áp-ra-ham đáp: ‘Nếu họ không nghe lời Môi-se và các nhà tiên tri, thì dù có người chết sống lại cũng không thuyết phục được họ.’”

Chapter 17

1Chúa Giê-xu nói với các môn đồ: “Chắc chắn sẽ có cớ gây cho chúng ta phạm tội, nhưng khốn cho kẻ nào tạo ra cớ đó! 2Thà cột cối đá vào cổ nó mà ném nó xuống biển còn hơn để nó gây cho một trong những đứa trẻ này vấp phạm.3Hãy cẩn thận. Nếu anh em mình phạm tội, hãy khiển trách người ấy, và nếu người ấy ăn năn, hãy tha thứ. 4Dù người ấy phạm lỗi với anh em đến bảy lần trong ngày, và bảy lần trở lại nói với anh em: ‘Tôi ăn năn,’ thì anh em cũng phải tha thứ cho họ!”5Các sứ đồ thưa với Chúa: “Xin thêm đức tin cho chúng tôi.” 6Chúa đáp: “Nếu anh em có đức tin chỉ bằng hạt cải thôi, thì anh em có thể nói với cây sung dâu này rằng: ‘Hãy tự bứng lên và xuống mọc dưới biển,’ thì nó sẽ vâng lời anh em.7Ai trong anh em có đầy tớ đi cày ruộng hay chăn chiên từ ngoài đồng trở về mà lại đi bảo nó: ‘Hãy lại đây và ngồi xuống ăn đi’? 8Chẳng phải anh em sẽ nói với nó: ‘Hãy dọn thức ăn cho ta, thắt lưng phục vụ ta cho đến khi ta ăn uống xong, rồi anh mới được ăn uống’ hay sao?9Người ấy chẳng cần cám ơn anh đầy tớ vì đã làm những việc được dặn bảo, đúng không? 10Anh em cũng vậy, khi hoàn thành việc được giao cho làm thì anh em phải nói rằng: ‘Chúng tôi là những đầy tớ chẳng có công trạng gì. Chúng tôi chỉ làm những việc phải làm.’”11Trên đường đến thành Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi qua vùng giáp ranh giữa Sa-ma-ri và Ga-li-lê. 12Khi Ngài vào một thành nọ có mười người mắc bệnh phong hủi ra đón Ngài. 13Họ đứng ở đằng xa mà kêu lên rằng: “Ôi Giê-xu, lạy Thầy, xin thương xót chúng tôi.”14Nhìn thấy họ, Chúa Giê-xu nói: “Hãy đi trình diện với các thầy tế lễ.” Khi họ đang đi thì được sạch. 15Một trong những người ấy thấy mình đã được lành liền quay trở lại, lớn tiếng tôn vinh Đức Chúa Trời. 16Anh phủ phục dưới chân Chúa Giê-xu mà cảm tạ Ngài. Đó là một người Sa-ma-ri.17Chúa Giê-xu đáp lại: “Không phải cả mười người đều được sạch sao? Chín người kia đâu? 18Bộ chẳng có ai quay lại tôn vinh Đức Chúa Trời ngoại trừ người ngoại quốc này à?” 19Rồi Ngài nói với người Sa-ma-ri ấy: “Hãy đứng dậy đi đi. Đức tin của anh đã chữa lành anh.”20Những người Pha-ri-si hỏi Chúa khi nào vương quốc Đức Chúa Trời sẽ đến, Ngài trả lời họ rằng: “Vương quốc Đức Chúa Trời không phải là điều người ta có thể thấy được. 21Họ không thể nói rằng: ‘Nó ở đây!’ hay ‘Nó ở đó!’ vì vương quốc Đức Chúa Trời ở ngay giữa các ông.”22Chúa Giê-xu nói với các môn đồ: “Sẽ có ngày anh em ước ao được thấy một ngày của Con Người thôi, nhưng không thể thấy được. 23Người ta sẽ nói với anh em: ‘Kìa Ngài ở đằng kia! Kìa Ngài ở đây!’ Nhưng anh em đừng đi xem, cũng đừng theo họ, 24vì như ánh chớp phát ra khi lóe lên từ phương trời này đến phương trời kia, thì Con Người cũng sẽ hiện ra như vậy trong ngày của Ngài.25Nhưng trước hết Ngài phải chịu nhiều khổ nạn và bị thế hệ này chối bỏ. 26Trong thời Nô-ê việc xảy ra thế nào thì trong thời kỳ của Con Người cũng như vậy. 27Người ta ăn, uống, cưới gả cho đến ngày Nô-ê vào tàu – nước lụt tràn đến hủy diệt tất cả.28Tương tự, như việc xảy ra trong thời của Lót, người ta ăn, uống, mua, bán, gieo trồng, xây cất. 29Đến ngày Lót ra khỏi Sô-đôm, thì mưa lửa và diêm sinh từ trời giáng xuống thiêu hủy tất cả.30Trong ngày Con Người hiện ra cũng sẽ như vậy. 31Trong ngày đó, ai ở trên mái nhà thì đừng xuống mà lấy tài sản. Ai đang ở ngoài đồng thì đừng trở về.32Hãy nhớ lại vợ của Lót. 33Người nào cố giành lấy sự sống mình thì sẽ mất, nhưng ai chịu mất sự sống mình thì sẽ cứu được nó.34Thầy nói để anh em biết, trong đêm ấy, hai người nằm chung một giường, sẽ có một người được đem đi, còn người kia bị bỏ lại. 35Sẽ có hai phụ nữ cùng xay cối, một người được đem đi, còn người kia bị bỏ lại. 36[1](#footnote-target-1)37Họ hỏi Ngài: “Lạy Chúa, điều đó xảy ra ở đâu?” Ngài đáp: “Xác chết ở đâu, kên kên bâu lại ở đó.”

[1](#footnote-caller-1)Lu-ca 17: 36 có những bản cổ xưa đáng tin cậy lượt bỏ câu này, câu 36: Sẽ có hai người ở ngoài đồng, một người được đem đi, người kia bị bỏ lại.

Chapter 18

1Rồi Ngài kể cho họ một ẩn dụ để cho họ thấy cần phải cầu nguyện luôn, và đừng nản lòng. 2Ngài nói: “Tại một thành phố kia có một vị quan án không kính sợ Đức Chúa Trời và ông cũng chẳng vị nể người ta.3Trong thành ấy có một góa phụ cứ đến tìm vị quan án này và nói: ‘Xin ngài giúp phân xử công minh giữa tôi và kẻ nghịch cùng tôi.’ 4Trong một thời gian dài vị quan án không muốn giúp bà, nhưng sau đó, ông thầm nhủ: ‘Dù ta không kính sợ Đức Chúa Trời, cũng chẳng vị nể ai cả, 5nhưng góa phụ này cứ tới làm phiền ta, nên ta sẽ giúp lấy lại công bằng cho bà ấy, để bà ấy đừng tới lui mãi làm ta mỏi mệt.’”6Rồi Ngài nói: “Thử nghe lời vị quan án bất công ấy nói mà xem. 7Chẳng lẽ Đức Chúa Trời không xét lẽ công bằng cho những người được chọn của Ngài, là những người ngày đêm kêu xin Ngài sao? Lẽ nào Ngài không kiên nhẫn với họ? 8Thầy nói để anh em biết, Ngài sẽ nhanh chóng xét lẽ công bằng cho họ. Nhưng khi Con Người đến, liệu Ngài có còn thấy đức tin trên đất chăng?”9Rồi Ngài kể ẩn dụ này cho những người tự cho mình là công bình mà xem thường người khác: 10“Có hai người lên đền thờ cầu nguyện – một người Pha-ri-si và một người thu thuế.11Người Pha-ri-si đứng cầu nguyện về mình thế này: ‘Lạy Đức Chúa Trời, con cảm tạ Ngài vì con không giống kẻ khác, tức kẻ trộm cắp, bất chính, phạm tội ngoại tình, cũng không như người thu thuế này. 12Con kiêng ăn mỗi tuần hai lần, dâng phần mười mọi thứ lợi tức con kiếm được.’13Nhưng người thu thuế đứng đằng xa, không dám ngước mắt lên trời, đấm ngực thưa rằng: ‘Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót con, là tội nhân.’ 14Thầy nói để anh em biết, người này khi trở về nhà mình được xưng công chính chứ không phải người kia, vì ai tự tôn mình lên sẽ bị hạ xuống còn ai tự hạ mình xuống sẽ được tôn lên.”15Dân chúng cũng đem những trẻ nhỏ đến với Chúa để Ngài đặt tay trên chúng, nhưng các môn đồ thấy vậy thì trách họ. 16Chúa Giê-xu gọi các môn đệ đến và nói rằng: “Hãy để con trẻ đến với Thầy, đừng cấm chúng nó. Vì vương quốc Đức Chúa Trời thuộc về những người giống như chúng vậy. 17Thật, Thầy nói để anh em biết, người nào không tiếp nhận vương quốc Đức Chúa Trời như một đứa trẻ chắc chắn sẽ không được vào vương quốc ấy.”18Có một viên quan hỏi Chúa Giê-xu: “Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời?” 19Chúa Giê-xu đáp: “Sao anh gọi tôi là nhân lành? Ngoài Đức Chúa Trời ra, chẳng có ai là nhân lành cả. 20Anh hẵn biết các điều răn – con đừng phạm tội ngoại tình, đừng giết người, đừng trộm cướp, đừng làm chứng dối, hãy tôn kính cha mẹ.” 21Viên quan thưa: “Tôi đã tuân thủ các điều răn ấy từ khi còn nhỏ.”22Nghe vậy, Chúa Giê-xu nói với anh: “Anh còn thiếu một điều Anh phải bán hết những gì mình có mà phân phát cho người nghèo, thì anh sẽ có của cải trên trời – rồi hãy đến mà theo tôi.” 23Nhưng khi người giàu có này nghe như vậy, thì buồn lắm vì anh ta rất giàu.24Chúa Giê-xu nhìn anh buồn bã nói: “Người giàu vào vương quốc Đức Chúa Trời mới khó làm sao! 25Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn một người giàu vào vương quốc Đức Chúa Trời.”26Những người nghe Ngài nói vậy thì bảo: “Vậy thì ai được cứu?” 27Chúa Giê-xu đáp: “Những việc con người không thể làm được thì Đức Chúa Trời làm được cả.”28Phi-e-rơ thưa: “Chúng tôi đã bỏ hết mọi thứ mình có mà theo Thầy.” 29Chúa Giê-xu nói với họ: “Thật, Thầy nói để anh em biết, chẳng một người nào từ bỏ nhà cửa, vợ con, cha mẹ, anh em vì vương quốc Đức Chúa Trời, 30mà không nhận lại được nhiều lần hơn trong đời này, và sự sống đời đời trong đời sau.”31Sau khi nhóm mười hai sứ đồ lại, Ngài nói với họ: “Này, chúng ta đang đi lên thành Giê-ru-sa-lem và tất cả mọi điều mà các tiên tri đã chép về Con Người sẽ được ứng nghiệm. 32Vì Ngài sẽ bị nộp vào tay người ngoại bang, bị người ta chế giễu, nhục mạ và phỉ nhổ. 33Họ sẽ đánh đòn Ngài rồi giết đi, đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại.”34Nhưng họ chẳng hiểu gì; lời đó bị che khuất đối với họ, nên họ không hiểu những điều Ngài nói.35Khi Chúa Giê-xu đi gần đến thành Giê-ri-cô, thì có một người mù đang ngồi ăn xin bên vệ đường. 36Nghe thấy tiếng đám đông đi ngang qua, anh liền hỏi thăm chuyện gì đang xảy ra. 37Người ta cho anh hay rằng Giê-xu người Na-xa-rét sắp đi qua.38Người mù liền kêu lớn lên rằng: “Lạy Giê-xu, con vua Đa-vít, xin thương xót tôi.” 39Những người đi đằng trước mắng anh, bảo anh im đi. Nhưng anh càng la to hơn nữa: “Lạy Con vua Đa-vít, xin thương xót tôi.”40Chúa Giê-xu dừng lại và truyền đưa anh đến với Ngài. Khi người mù đến gần, Ngài hỏi anh: 41“Anh muốn tôi làm gì cho anh?” Anh đáp: “Lạy Chúa, tôi muốn được sáng mắt.”42Chúa Giê-xu nói với anh: “Anh được sáng mắt! Đức tin của anh đã chữa lành cho anh.” 43Lập tức, người mù nhìn thấy được, anh đi theo Chúa Giê-xu, vừa đi vừa tôn vinh Đức Chúa Trời. Cả đoàn dân thấy vậy đều ngợi khen Đức Chúa Trời.

Chapter 19

1Chúa Giê-xu vào Giê-ri-cô và đi ngang qua thành phố. 2Tại đó, có một người tên là Xa-chê. Ông làm trưởng phòng thu thuế và rất giàu có.3Xa-chê tìm cách thấy Chúa Giê-xu để biết Ngài là ai, nhưng không thấy được vì đoàn dân quá đông, mà ông thì lại thấp. 4Vậy là Xa-chê chạy trước, leo lên một cây sung dâu để trông thấy Chúa Giê-xu vì Ngài sắp đi ngang qua con đường đó.5Khi Chúa Giê-xu đến chỗ ấy, Ngài ngước nhìn lên gọi Xa-chê: “Này Xa-chê, hãy xuống đây mau, vì hôm nay tôi phải ở lại nhà anh.” 6Ông vội vàng leo xuống và vui mừng đón tiếp Chúa. 7Mọi người nhìn thấy vậy thì trách Chúa, rằng: “Ông ấy vào nhà viếng một kẻ có tội.”8Xa-chê đứng trước Chúa, thưa rằng: “Lạy Chúa, tôi lấy một nửa tài sản của mình mà chia cho người nghèo, và nếu có lừa của ai thứ gì, tôi sẽ đền lại gấp bốn lần.” 9Chúa Giê-xu nói với ông: “Hôm nay sự cứu rỗi đã vào nhà này, vì anh ấy cũng là con Áp-ra-ham. 10Vì Con Người đã đến để tìm và cứu những người lạc mất.”11Khi họ nghe những lời này xong thì Ngài kể tiếp một ẩn dụ, vì Ngài đã gần đến Giê-ru-sa-lem, còn họ thì nghĩ rằng vương quốc của Đức Chúa Trời sắp xuất hiện đến nơi. 12Vì vậy, Ngài kể: “Có một nhà quý tộc kia lên đường đến một đất nước xa xôi để được phong vương rồi sẽ trở về.13Ông cho gọi mười người đầy tớ đến giao cho họ mười nén bạc và bảo: ‘Hãy dùng tiền này kinh doanh cho đến khi ta trở về.’ 14Nhưng thần dân của ông ghét ông và cử một đoàn đại diện theo sau ông, nói rằng: ‘Chúng tôi không muốn người này cai trị mình.’ 15Khi nhà quý tộc đã được phong vương trở về, ông truyền cho những người đầy tớ đã lãnh tiền đến để xem họ đã làm lợi được gì từ việc kinh doanh.16Người thứ nhất đến trước mặt ông thưa rằng: ‘Thưa ông chủ, nén bạc của ông đã sinh lợi ra thêm mười nén.’ 17Nhà quý tộc nói với anh: ‘Được lắm, hỡi đầy tớ ngay lành. Vì anh đã trung tín trong việc rất nhỏ, nên anh sẽ được cai trị mười thành.’18Người thứ hai đến thưa: ‘Thưa ông chủ, nén bạc của ông đã sinh lời năm nén.’ 19Nhà quý tộc nói với anh: ‘Anh sẽ cai trị năm thành.’20Một người đầy tớ khác đến thưa: ‘Thưa ông chủ, nén bạc của ông đây, tôi đã dùng khăn gói lại rất an toàn, 21vì ông chủ là một người nghiêm khắc, hay lấy trong nơi không để, gặt trong chỗ không gieo nên tôi sợ.’22Nhà quý tộc nói với anh ta: ‘Hỡi đầy tớ gian ác kia, ta sẽ xử anh dựa trên những lời anh vừa nói. Anh biết ta là người nghiêm khắc, lấy trong nơi không để, gặt trong chỗ không gieo. 23Vậy sao anh không gửi tiền của ta vào ngân hàng, để khi ta trở về có thể lấy tiền đó cùng với tiền lãi?’24Nhà quý tộc nói với những người đang đứng đó rằng: ‘Hãy lấy nén bạc của nó mà đưa cho người có mười nén.’ 25Họ thưa: ‘Thưa ông chủ, anh ấy đã có mười nén rồi.’26‘Ta nói để các anh biết, người nào có sẽ được cho thêm, còn ai không có, sẽ bị lấy luôn cả cái mình đang có. 27Còn những kẻ thù của ta, những kẻ không muốn ta cai trị chúng, hãy giải chúng đến đây và xử tử chúng trước mặt ta.’”28Khi đã nói xong những lời ấy, Ngài tiếp tục đi lên Giê-ru-sa-lem.29Khi gần đến thành Bết-pha-giê và Bê-tha-ny, tại ngọn núi tên là Ô-liu, Chúa Giê-xu sai hai môn đồ đi trước và dặn rằng: 30“Hãy đi vào làng kế tiếp. Khi vào, anh em sẽ thấy một con lừa con chưa ai cưỡi. Hãy mở nó ra và đem về đây cho Thầy. 31Nếu có ai hỏi anh em: ‘Sao các anh mở nó ra?’ thì hãy trả lời rằng: ‘Chúa cần nó.’”32Hai môn đồ được sai phái đi và thấy con lừa con như lời Chúa Giê-xu đã cho họ biết. 33Khi họ đang mở lừa, chủ lừa nói với họ: “Sao các anh mở lừa ra?” 34Họ đáp: “Chúa cần nó.” 35Hai môn đồ dắt lừa về cho Chúa Giê-xu, họ trải áo lên lưng lừa và đỡ Chúa Giê-xu lên. 36Khi Ngài cưỡi lừa đi, người ta trải áo mình trên đường.37Khi Ngài đi gần đến dốc núi Ô-liu, cả đoàn môn đệ đông đảo bắt đầu vui mừng và lớn tiếng ngợi khen Đức Chúa Trời vì tất cả những việc quyền năng mà họ đã thấy. 38Họ tung hô: “Phước cho vua là Đấng nhân danh Chúa mà đến! Bình an trên trời, và vinh quang trên nơi chí cao!”39Một số người Pha-ri-si trong đoàn dân đông thưa với Ngài: “Thưa Thầy, xin quở trách các môn đồ của Thầy.” 40Chúa Giê-xu đáp: “Tôi bảo các ông, nếu họ im lặng thì những hòn đá này sẽ kêu lên.”41Khi Chúa Giê-xu đến gần thành phố, thì Ngài khóc về nó, 42và nói rằng: “Giá như ngày nay ngươi biết được những điều sẽ đem lại cho ngươi sự bình an! Nhưng giờ thì những điều ấy đã bị che khuất khỏi mắt ngươi.43Vì sẽ đến lúc các kẻ thù của ngươi đắp lũy, bao vây và công hãm ngươi bốn bề. 44Họ sẽ đánh hạ ngươi và con cái ngươi. Họ sẽ chẳng để cho một hòn đá nào còn chồng trên một hòn đá nào, vì ngươi đã không nhận biết thời điểm Đức Chúa Trời đến cứu mình.”45Chúa Giê-xu đi vào đền thờ và đuổi hết những kẻ buôn bán ở đó. 46Ngài nói với họ: “Có lời chép rằng, ‘Nhà Ta sẽ là nhà cầu nguyện,’ nhưng các ngươi đã biến nó thành hang ổ của bọn trộm cướp.”47Vậy, hàng ngày Chúa Giê-xu giảng dạy trong đền thờ. Các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo và giới lãnh đạo dân chúng muốn giết Ngài, 48nhưng họ không thực hiện được vì toàn thể dân chúng đều chăm chú nghe Ngài.

Chapter 20

1Một ngày kia, khi Chúa Giê-xu đang dạy dỗ dân chúng trong đền thờ và rao giảng Phúc Âm, các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo cùng các trưởng lão đến gặp Ngài, 2Họ hỏi Ngài: “Xin cho chúng tôi biết bởi thẩm quyền nào mà Thầy làm những việc này? Hay ai đã cho Thầy thẩm quyền đó?”3Chúa Giê-xu đáp: “Tôi cũng hỏi các ông một câu. Hãy nói cho tôi biết 4về phép báp-têm của Giăng. Phép đó là từ trời hay từ loài người?”5Họ bàn luận với nhau rằng: “Nếu chúng ta nói: ‘Từ trời,’ ông ta sẽ nói: ‘Vậy sao các ông không tin Giăng?’ 6Còn nếu chúng ta nói: ‘Từ loài người,’ thì cả dân chúng sẽ ném đá chúng ta, vì họ tin chắc rằng Giăng là một nhà tiên tri.”7Vậy nên họ trả lời rằng họ không biết phép báp-têm ấy đến từ đâu. 8Chúa Giê-xu nói với họ: “Tôi cũng không cho các ông biết bởi thẩm quyền nào tôi thực hiện những việc này.”9Ngài kể cho dân chúng ẩn dụ này: “Một người kia trồng một vườn nho, ông cho những người trồng nho thuê và đi đến xứ khác trong một thời gian dài. 10Đến mùa thu hoạch, ông sai đầy tớ về gặp những người trồng nho để thu hoa lợi. Nhưng những người trồng nho đánh đập người đầy tớ và đuổi về tay không.11Chủ vườn lại sai một đầy tớ khác đến, nhưng người này cũng bị họ đánh đập, sỉ nhục và bị đuổi về tay không. 12Chủ vườn tiếp tục sai người đầy tớ thứ ba đến, nhưng họ lại đánh anh bị thương rồi ném ra ngoài.13Vì vậy, chủ vườn nói: ‘Ta sẽ làm gì đây? Ta sẽ sai con trai yêu dấu của Ta đến. Có thể bọn họ sẽ tôn trọng nó.’ 14Nhưng khi những người trồng nho thấy anh con trai, họ bàn với nhau rằng: ‘Đây là người thừa kế. Chúng ta hãy giết hắn, rồi gia sản sẽ về tay chúng ta.’15Thế là họ ném anh ra bên ngoài vườn nho và giết đi. Vậy chủ vườn sẽ làm gì với bọn đó? 16Ông ấy sẽ đến diệt hết những kẻ trồng nho này và giao vườn nho cho người khác.” Họ nghe vậy liền nói: “Cầu mong việc ấy không xảy ra!”17Nhưng Chúa Giê-xu nhìn họ và nói: “Câu Kinh Thánh này có nghĩa gì? ‘Hòn đá bị thợ xây loại ra, đã trở thành tảng đá nền’? 18Người nào ngã nhầm đá ấy sẽ bị tan xác. Còn đá ấy rơi trúng ai, người đó sẽ bị đè nát.”19Các thầy thông giáo và các thầy tế lễ cả biết Ngài kể ẩn dụ này là nhắm vào mình nên rất muốn ra tay với Ngài ngay lúc ấy, nhưng họ chưa dám vì sợ dân chúng. 20Họ sai các kẻ dọ thám giả làm người công bình theo dõi Ngài thật kỹ, bắt bẻ từng lời nói của Ngài, để tìm để có cớ nộp Ngài cho giới cai trị và chính quyền của quan tổng đốc.21Mấy kẻ này hỏi Ngài: “Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy nói và dạy một cách ngay thật, và Thầy không cả nể ai, mà chỉ giảng dạy chân lý về đường lối của Đức Chúa Trời. 22Xin Thầy cho chúng tôi biết: chúng ta có nên nộp thuế cho Sê-sa hay không?”23Chúa Giê-xu biết sự xảo quyệt của họ, nên Ngài bảo: 24“Cho tôi xem một đồng đơ-ni-ê. Trên đồng tiền ấy có khắc hình và danh hiệu của ai?” Họ đáp: “Của Sê-sa.”25Ngài nói với họ: “Vậy, hãy trả cho Sê-sa những gì của Sê-sa và trả cho Đức Chúa Trời những gì thuộc về Đức Chúa Trời.” 26Các thầy thông giáo và các thầy tế lễ cả không thể chỉ trích lời Ngài nói trước mặt dân chúng. Họ kinh ngạc trước câu trả lời của Ngài và nín lặng.27Một số người thuộc phái Sa-đu-sê, vốn cho rằng không có sự phục sinh, đến gặp Ngài. 28Họ hỏi Ngài rằng: “Thưa Thầy, Môi-se có chép cho chúng ta luật này: nếu một người có anh trai đã lập gia đình, và người anh trai này qua đời khi chưa có con, thì người ấy sẽ lấy vợ góa của anh mình để có con nối dõi cho anh.29Nhà kia có bảy anh em trai, người anh cả lấy vợ, và qua đời khi chưa có con, 30và người em kế cũng vậy. 31Rồi người em thứ ba lấy người vợ góa ấy, và cứ thế, cả bảy người đều chết mà không có con cái gì. 32Sau đó, người phụ nữ ấy cũng chết. 33Vậy, đến ngày người ta sống lại thì người phụ nữ ấy sẽ là vợ của ai, vì cả bảy anh em đều đã cưới chị?”34Chúa Giê-xu đáp: “Con cái đời này cưới vợ, lấy chồng. 35Nhưng những người được xét là xứng đáng được sống lại từ cõi chết và bước vào cõi đời đời thì không cưới vợ, cũng không lấy chồng. 36Họ cũng không thể chết nữa, vì họ sẽ giống như thiên sứ và là con của Đức Chúa Trời, tức là con của sự phục sinh.37Còn về việc người chết sẽ sống lại thì ngay như Môi-se cũng đã xác nhận trong câu chuyện về bụi gai, khi ông xưng Chúa là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời Y-sác và Đức Chúa Trời Gia-cốp. 38Ngài không phải là Đức Chúa Trời của người chết, mà là của người sống, vì tất cả đều sống đối với Ngài.”39Một số thầy thông giáo lên tiếng: “Thưa Thầy, Thầy nói rất đúng.” 40Và họ không dám hỏi Ngài thêm câu nào.41Chúa Giê-xu hỏi họ: “Sao người ta có thể nói rằng Đấng Cứu Thế là con vua Đa-vít? 42Vì trong sách Thi Thiên, chính vua Đa-vít có nói: Chúa phán với Chúa tôi rằng: ‘Hãy ngồi bên phải Ta, 43cho đến khi Ta khiến các kẻ thù của Con phục dưới bệ chân Con.’ 44Vậy, vua Đa-vít xưng Đấng Cứu Thế là ‘Chúa’ thì sao Ngài là con của vua ấy được?”45Trước mặt toàn thể dân chúng đang lắng nghe, Ngài nói với các môn đồ: 46“Hãy cẩn thận đề phòng các thầy thông giáo, là những người thích mặc áo dài đi dạo, thích được người ta chào mình ở nơi phố chợ, và thích ngồi những chỗ quan trọng trong nhà hội hay trong các đám tiệc. 47Họ giả vờ đọc những bài cầu nguyện dài dòng nhưng lại chiếm đoạt nhà của các bà góa. Những người ấy sẽ bị kết án nặng nề hơn.”

Chapter 21

1Chúa Giê-xu nhìn lên và thấy những người giàu có dâng lễ vật vào thùng lạc hiến. 2Ngài cũng thấy một góa phụ nghèo chỉ dâng hai đồng tiền. 3Ngài nói: “Thật, Thầy cho anh em biết, bà góa này đã dâng hiến nhiều hơn tất cả những người khác. 4Mọi người đó lấy từ phần tiền dư ra của mình mà dâng. Còn góa phụ này, dù nghèo thiếu, đã dâng hết số tiền chị có để nuôi sống mình.”5Khi có mấy người trằm trồ về đền thờ, về những đá quý và lễ vật trang trí cho đền thờ, thì Ngài nói: 6“Sẽ có ngày những gì anh em thấy đây bị phá đổ hết, chẳng còn một hòn đá nào chồng trên hòn đá nào.”7Họ hỏi Ngài rằng: “Thưa Thầy, khi nào những việc ấy sẽ xảy ra? Có những dấu hiệu nào để nhận biết rằng chúng sắp xảy ra không?” 8Chúa Giê-xu đáp: “Anh em hãy cảnh giác để khỏi bị lừa dối. Vì nhiều người sẽ nhân danh Thầy đến mà nói rằng: ‘Ta chính là Ngài,’ và ‘Kỳ tận thế đã gần.’ Anh em đừng theo họ. 9Khi anh em nghe nói về chiến tranh và bạo động, thì đừng kinh hãi, vì những việc ấy phải xảy ra trước, còn ngày tận thế thì chưa đến ngay đâu.”10Rồi Ngài nói với họ: “Dân này sẽ nổi dậy chống lại dân khác, nước này nghịch với nước kia. 11Sẽ có động đất lớn, và ở nhiều nơi, sẽ có đói kém, dịch bệnh. Sẽ có những biến cố kinh khiếp và những điềm lớn ở trên trời.12Nhưng trước khi tất cả mọi việc ấy xảy ra, anh em sẽ vì danh Thầy mà bị người ta ra tay bắt bớ; họ sẽ giao nộp anh em cho các nhà hội và khám đường, áp giải anh em đến trước mặt các vua và tổng đốc. 13Đó sẽ là cơ hội cho anh em làm chứng về Thầy.14Vì vậy, hãy dặn lòng đừng chuẩn bị trước để tự bào chữa, 15vì Thầy sẽ ban lời lẽ và sự khôn ngoan cho anh em để không một kẻ thù nào của anh em có thể chống lại hay phản bác được.16Anh em cũng sẽ bị chính cha mẹ, anh em, bà con và bạn bè mình giao nộp, và họ sẽ giết chết một số người trong anh em. 17Anh em sẽ bị mọi người ghét bỏ vì danh Thầy. 18Nhưng một sợi tóc trên đầu anh em cũng không mất đâu. 19Nhờ kiên trì chịu đựng anh em sẽ giữ được linh hồn mình.20Khi anh em thấy thành Giê-ru-sa-lem bị binh lính bao vây, thì hãy biết rằng thành ấy sắp bị hủy phá. 21Khi đó, những ai đang ở trong xứ Giu-đê, hãy trốn lên núi, những người đang ở trong thành, hãy rời khỏi, còn những ai đang ở ngoài thành thì đừng vào thành. 22Vì đây sẽ là thời kỳ báo thù để cho mọi lời đã chép được ứng nghiệm.23Trong những ngày ấy, khốn cho phụ nữ mang thai và những người đang cho con bú! Vì sẽ có đại họa trong xứ và cơn thịnh nộ giáng trên dân này. 24Họ sẽ ngã dưới lưỡi gươm và bị đày đến mọi quốc gia. Thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị dân ngoại bang giày đạp cho đến khi thời kỳ của các dân ngoại được trọn.25Sẽ có các điềm lạ trên mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. Còn ở dưới đất, các dân tộc sẽ sầu não, tuyệt vọng vì biển động sóng gào. 26Sẽ có những người ngất đi vì sợ hãi và vì phập phồng chờ đợi những tai họa sắp giáng xuống, bởi các quyền lực trên trời sẽ rúng động.27Rồi họ sẽ thấy Con Người ngự đến trong đám mây với quyền lực và vinh quang chói sáng. 28Nhưng khi những việc này bắt đầu xảy ra, hãy đứng dậy, ngẩng cao đầu, vì sự giải cứu của anh em đang đến gần.”29Chúa Giê-xu lại kể cho họ một ẩn dụ: “Hãy xem cây vả và tất cả các cây khác. 30Khi nhìn thấy chúng nứt lộc, anh em biết rằng sắp đến mùa hạ. 31Cũng vậy, khi anh em thấy những việc này xảy ra, thì biết rằng vương quốc của Đức Chúa Trời đang đến gần.32Thật, Thầy nói để anh em biết, thế hệ này sẽ không qua đi cho đến khi tất cả những việc ấy xảy ra. 33Trời đất sẽ qua đi, nhưng những lời Thầy nói sẽ không bao giờ qua đi.34Nhưng hãy cẩn thận giữ mình, đừng để lòng mình mê muội trong lối sống trụy lạc, say sưa cùng những lo lắng của đời này. Vì ngày ấy sẽ đến trong lúc anh em không ngờ, 35giống như bẫy sập xuống mọi người sống trên khắp mặt đất vậy.36Hãy luôn tỉnh thức, cầu nguyện để anh em có đủ sức mà vượt qua tất cả những điều đó và được đứng trước mặt Con Người.”37Ngài dạy dỗ cả ngày trong đền thờ; tối đến thì Ngài lên trên núi Ô-liu mà nghỉ đêm. 38Rồi sáng sớm hôm sau tất cả dân chúng lại đến đền thờ để nghe Ngài.

Chapter 22

1Gần đến kỳ lễ Bánh Không Men, tức là lễ Vượt Qua, 2các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo bàn nhau tìm cách giết Chúa Giê-xu, vì họ sợ dân chúng.3Sa-tan nhập vào Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, một trong mười hai sứ đồ. 4Giu-đa đi bàn tính với các thầy tế lễ cả và các lãnh binh đền thờ về cách mà hắn có thể giao nộp Chúa Giê-xu cho họ.5Họ mừng lắm và đồng ý cho hắn tiền. 6Hắn ưng thuận và tìm cơ hội giao nộp Ngài cho họ lúc không có mặt dân chúng.7Đến ngày lễ bánh không men, là ngày dâng chiên con lễ Vượt Qua làm sinh tế. 8Chúa Giê-xu sai Phi-e-rơ và Giăng đi, dặn rằng: “Hãy đi chuẩn bị bữa ăn lễ Vượt Qua cho chúng ta.” 9Họ hỏi Ngài: “Thầy muốn chúng tôi dọn bữa ăn ở đâu?”10Ngài đáp: “Hãy nghe đây, khi anh em vào thành, một người mang vò nước sẽ gặp anh em. Hãy đi theo người ấy vào nhà, 11và nói với chủ nhà: ‘Thầy hỏi ông: “Căn phòng khách nơi Thầy sẽ ăn lễ Vượt Qua với các môn đồ ở đâu?’”12Ông ấy sẽ chỉ cho anh em một căn phòng lớn có sẵn đồ đạc ở trên lầu. Hãy dọn bữa ăn tại đó.” 13Vậy, hai người đi và thấy mọi việc xảy ra đúng y như Ngài đã n cho họ biết. Và họ chuẩn bị bữa ăn lễ Vượt Qua.14Đến giờ ăn, Chúa Giê-xu cùng ngồi vào bàn với các sứ đồ. 15Rồi Ngài nói với họ: “Thầy rất muốn được cùng ăn lễ Vượt Qua này với anh em trước khi chịu khổ nạn. 16Vì, Thầy nói để anh em rõ, Thầy sẽ không ăn lễ Vượt Qua nào nữa cho đến khi lễ ấy được trọn trong vương quốc của Đức Chúa Trời.”17Rồi Chúa Giê-xu lấy chén, tạ ơn và nói: “Hãy cầm lấy và cùng uống với nhau. 18Vì Thầy cho anh em biết, Thầy sẽ không uống trái nho này nữa cho đến khi vương quốc của Đức Chúa Trời đến.”19Xong, Ngài lấy bánh, tạ ơn rồi bẻ ra và trao cho các môn đồ, mà nói rằng: “Đây là thân thể Thầy, vì anh em mà phó cho. Hãy làm điều này để nhớ Thầy.” 20Cũng cùng một cách ấy, sau khi ăn xong, Ngài lấy chén và nói: “Chén này là giao ước mới trong huyết Thầy, đã vì anh em mà đổ ra.21Nhưng hãy lưu ý, kẻ phản Thầy đang ngồi chung bàn với Thầy. 22Vì quả là Con Người sẽ đi con đường đã định. Nhưng khốn cho kẻ phản Ngài!” 23Các sứ đồ bắt đầu hỏi nhau xem trong bọn mình ai là kẻ sẽ làm việc ấy.24Sau đó, các sứ đồ lại tranh cãi xem ai được xem là lớn hơn cả trong số họ. 25Chúa Giê-xu nói với họ: “Vua của các dân ngoại bang dùng quyền lực mà cai trị, và những người vận dụng thẩm quyền trên dân chúng thì được gọi là các bậc lãnh đạo đáng kính.26Nhưng với anh em thì không như vậy. Người lớn nhất trong anh em phải trở nên như người nhỏ nhất. Và người quan trọng nhất phải trở nên như người phục vụ. 27Người ngồi trên bàn và người phục vụ, ai lớn hơn? Chẳng phải là người ngồi trên bàn sao? Nhưng Thầy ở giữa anh em như một người phục vụ vậy.28Anh em là những người đã kiên định theo Thầy trong những thử thách mà Thầy chịu. 29Thầy ban vương quốc cho anh em, như Cha đã ban vương quốc cho Thầy, 30để anh em có thể ngồi đồng bàn cùng ăn uống với Thầy trong vương quốc của Thầy. Anh em sẽ ngồi trên ngai mà xét xử mười hai chi tộc Y-sơ-ra-ên.31Này, Si-môn, hãy cẩn thận, Sa-tan đã đòi sàng sảy anh như lúa mì. 32Nhưng Thầy đã cầu nguyện cho anh để anh không mất đức tin. Vậy, khi anh đã quay trở lại, hãy khích lệ các anh em mình.”33Phi-e-rơ thưa với Ngài: “Lạy Chúa, tôi sẵn sàng đồng tù đồng chết với Ngài.” 34Chúa Giê-xu đáp: “Phi-e-rơ, Thầy nói cho anh biết, hôm nay trước khi gà gáy, anh sẽ ba lần chối không biết Thầy.”35Rồi Chúa Giê-xu nói với họ: “Khi Thầy sai anh em đi mà không đem theo túi tiền, bao bị hay giày dép, anh em có thiếu thốn gì không?” Họ thưa: “Không thiếu gì cả.” 36Ngài nói tiếp: “Nhưng bây giờ, ai có túi tiền, bao bị, hãy đem theo mình. Ai chưa có gươm, hãy bán áo ngoài đi mà mua.37Vì Thầy cho anh em biết rằng những lời này đang được ứng nghiệm: ‘Và Ngài đã bị kể vào hàng kẻ vô luật pháp.’ Vì những lời tiên tri đã chép về Thầy đang được ứng nghiệm.” 38Họ thưa: “Lạy Chúa, nhìn này, ở đây có hai thanh gươm.” Ngài nói với họ: “Như vậy đủ rồi.”39Sau khi dùng bữa xong, như thường lệ, Chúa Giê-xu đến núi Ô liu, có các môn đồ đi theo. 40Đến nơi, Ngài nói với họ: “Hãy cầu nguyện để anh em không sa vào sự cám dỗ.”41Ngài đi khỏi chỗ họ một khoảng cỡ chừng ném một hòn đá, quỳ gối xuống và cầu nguyện rằng: 42“Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này khỏi Con. Nhưng xin ý Cha được nên, chứ không phải ý Con.”43Có một thiên sứ từ trời hiện ra thêm sức cho Ngài. 44Trong sự đau đớn tột cùng, Ngài cầu nguyện càng khẩn thiết hơn, mồ hôi Ngài như những giọt máu lớn rơi xuống đất.45Cầu nguyện xong, Ngài đứng dậy đi đến chỗ các môn đồ thì thấy họ đang ngủ vì buồn phiền. 46Ngài hỏi họ: “Sao anh em lại ngủ? Hãy dậy và cầu nguyện để anh em không sa vào sự cám dỗ.”47Khi Ngài còn đang nói, có một đám đông xuất hiện, do Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ, dẫn đầu. Hắn đến gần Chúa Giê-xu để hôn Ngài. 48Nhưng Ngài nói với hắn: “Giu-đa, anh định phản Con Người bằng một cái hôn sao?”49Những môn đệ có mặt với Chúa chứng kiến việc xảy ra liền thưa với Ngài: “Lạy Chúa, chúng tôi có nên dùng gươm đánh không?” 50Nói rồi, một người trong đám họ chém đầy tớ của thầy tế lễ thượng phẩm, cắt đứt tai phải của anh ta. 51Chúa Giê-xu nói: “Đủ rồi.” Ngài sờ tai người đầy tớ và chữa lành cho anh.52Chúa Giê-xu nói với các thầy tế lễ cả, các lãnh binh đền thờ, cùng các trưởng lão đã đến bắt Ngài, rằng: “Các ông đem gươm và gậy đến bắt tôi như bắt một tên cướp sao? 53Hằng ngày tôi ở giữa các ông trong đền thờ thì các ông không ra tay. Nhưng đây là giờ của các ông và của thế lực tối tăm.”54Họ bắt Ngài, dẫn đi và giải vào nhà của thầy tế lễ thượng phẩm. Còn Phi-e-rơ thì theo Ngài xa xa. 55Khi họ đã đốt một đống lửa ở giữa sân và ngồi lại với nhau, Phi-e-rơ đến ngồi chung với họ.56Qua ánh lửa, một người đầy tớ gái thấy Phi-e-rơ thì nhìn ngay vào ông và nói: “Người này cùng bọn với ông ấy.” 57Nhưng Phi-e-rơ chối rằng: “Này bà, tôi có biết ông ta đâu.” 58Một lúc sau, có một người khác thấy ông và nói: “Anh cũng là một người trong đám họ.” Nhưng Phi-e-rơ chối, rằng: Không phải vậy đâu, ông ơi.”59Khoảng một giờ sau, một người khác lại khẳng định rằng: “Đúng là người này cùng bọn với ông ta, vì cũng là dân Ga-li-lê.” 60Nhưng Phi-e-rơ nói: “Anh kia, tôi không biết anh đang nói gì.” Ngay khi ông còn đang nói, thì gà gáy.61Chúa quay lại nhìn Phi-e-rơ, ông nhớ lại lời Ngài đã nói với mình rằng: “Hôm nay, trước khi gà gáy, anh sẽ chối Thầy ba lần.” 62Phi-e-rơ đi ra ngoài và khóc lóc đắng cay.63Rồi những kẻ canh giữ Chúa Giê-xu nhạo báng và đánh đập Ngài. 64Họ bịt mắt Ngài lại rồi hỏi Ngài rằng: “Hãy đoán đi, xem ai đã đánh ngươi?” 65Họ dùng nhiều lời khác nhục mạ và phỉ báng Ngài.66Đầu buổi sáng, các trưởng lão trong dân chúng nhóm nhau lại cùng với các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo. Họ giải Ngài lên Hội đồng Công luận 67và nói rằng: “Nếu anh là Chúa Cứu Thế thì hãy cho chúng tôi biết.” Nhưng Ngài nói với họ: “Nếu tôi nói, các ông sẽ không tin, 68còn nếu tôi hỏi thì các ông sẽ không trả lời.69Nhưng từ giờ trở đi, Con Người sẽ ngồi bên tay phải quyền năng của Đức Chúa Trời.” 70Mọi người hỏi lại: “Vậy anh có phải là Con Đức Chúa Trời không?” Chúa Giê-xu đáp: “Các ông nói như vậy.” 71Họ bảo: “Chúng ta còn cần nhân chứng làm gì nữa? Chính chúng ta đã nghe miệng hắn nói ra.”

Chapter 23

1Cả hội đồng đứng dậy, áp giải Chúa Giê-xu đến trước mặt Phi-lát. 2Họ bắt đầu tố cáo Ngài, rằng: “Chúng tôi phát hiện người này đầu độc dân tộc chúng tôi, ngăn họ đóng thuế cho Sê-sa, và tự xưng là Chúa Cứu Thế, là vua.”3Phi-lát hỏi Ngài rằng: “Có phải anh là Vua của người Do Thái không?” Chúa Giê-xu đáp: “Chính ngài nói như vậy.” 4Phi-lát nói với các thầy tế lễ cả và đám đông rằng: “Tôi không thấy người này có tội gì cả.” 5Nhưng họ cứ khăng khăng nói rằng: “Hắn xui giục dân chúng làm loạn, giảng dạy khắp xứ Giu-đê, khởi đầu từ miền Ga-li-lê cho đến tận nơi này.”6Nghe như vậy, Phi-lát hỏi xem Ngài có phải là dân Ga-li-lê không. 7Khi biết được Ngài thuộc thẩm quyền của Hê-rốt, ông ta liền giao Ngài cho Hê-rốt, lúc ấy cũng đang ở Giê-ru-sa-lem.8Hê-rốt thấy Chúa Giê-xu thì mừng lắm vì từ lâu vua đã muốn gặp Ngài. Vua nghe nói về Ngài, và hi vọng được thấy Ngài làm phép lạ. 9Hê-rốt hỏi Chúa Giê-xu nhiều điều, nhưng Ngài không đáp lại lời nào. 10Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo đứng đó hùa nhau cáo tội Ngài.11Hê-rốt và quân lính của ông ta thì lăng mạ, nhạo báng Ngài, mặc đồ sặc sỡ cho Ngài, rồi ctrao trả Ngài cho Phi-lát. 12Trong chính ngày ấy, Hê-rốt và Phi-lát trở thành bạn (dù trước đó họ là kẻ thù của nhau).13Rồi Phi-lát triệu tập các thầy tế lễ cả, các quan chức và dân chúng lại, 14mà nói với họ: “Các ông đem người này đến đây và cáo anh ta cầm đầu dân chúng làm loạn, nhưng này, sau khi hỏi tra anh ta trước mặt các ông, tôi không thấy anh ta phạm một tội nào trong những tội mà các ông đã cáo buộc.15Cả Hê-rốt cũng vậy, vì vua đã giao anh lại cho chúng tôi, vì thấy anh chẳng làm điều gì đáng chết cả. 16Cho nên, tôi sẽ cho đánh phạt anh ta, rồi thả ra.” 17[1](#footnote-target-1)18Nhưng họ đồng thanh kêu lên rằng: “Hãy giết người này đi và tha Ba-ra-ba cho chúng tôi!” 19Ba-ra-ba là kẻ bị bắt giam vì tham gia một cuộc dấy loạn trong thành phố và vì tội giết người.20Phi-lát muốn tha Chúa Giê-xu nên ông ta lại nói với họ. 21Nhưng họ kêu lên: “Đóng đinh hắn trên cây thập tự! Đóng đinh hắn trên cây thập tự!” 22Phi-lát nói với họ đến lần thứ ba rằng: “Nhưng tại sao chứ, anh ta đã làm gì sai? Ta chẳng thấy anh ta phạm tội gì đáng chết. Cho nên, đánh đòn xong tôi sẽ phóng thích anh ta.”23Nhưng họ cứ lớn tiếng khăng khăng đòi phải đóng đinh Chúa Giê-xu. Và tiếng của họ đã thắng. 24Ông quyết định làm theo yêu cầu của họ. 25Ông tha tên tù mà họ đã xin, tức là kẻ đã bị bắt vì tội nổi loạn và giết người, rồi giao Chúa Giê-xu cho để họ mặc ý.26Khi giải Ngài đi, họ bắt Si-môn người Sy-ren, đang từ dưới quê lên, vác cây thập tự đi theo Chúa Giê-xu.27Một đoàn dân đông theo sau Ngài, trong đó có một số phụ nữ than khóc cho Ngài. 28Nhưng Chúa Giê-xu quay nhìn họ và nói: “Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, đừng khóc về tôi, mà hãy khóc cho chính các chị và con cái các chị.29Vì sẽ có ngày người ta nói rằng: ‘Phước cho phụ nữ hiếm muộn, người không sanh đẻ, kẻ không cho con bú.’ 30Khi ấy người ta sẽ nói với núi rằng: ‘Hãy đổ xuống trên chúng tôi,’ và nói với đồi rằng: ‘Hãy che phủ chúng tôi.’ 31Vì nếu họ đối xử với cây còn xanh như thế này, thì khi cây khô đi sẽ ra sao?”32Cũng có những người khác, là hai tên tội phạm, bị áp giải chung với Ngài.33Đến một nơi gọi là Cái Sọ, họ đóng đinh Ngài và hai tên tội phạm vào cây thập tự, một tên bên phải và một tên bên trái Ngài. 34Chúa Giê-xu nói: “Lạy Cha, xin tha thứ cho họ, vì họ không biết mình đang làm gì.” Còn họ thì bắt thăm chia nhau áo choàng của Ngài.35Dân chúng đứng xem trong khi những người lãnh đạo chế giễu Ngài rằng: “Hắn đã cứu người khác thì cứ để hắn tự cứu mình đi, nếu hắn là Đấng Cứu Thế, là người được chọn của Đức Chúa Trời.”36Bọn lính cũng giễu cợt Ngài, lại gần đưa dấm cho Ngài uống, 37và nói: “Nếu mày là Vua dân Do Thái thì hãy tự cứu mình xem nào.” 38Phía trên đầu Ngài cũng có treo một tấm bảng nhỏ, ghi: “ĐÂY LÀ VUA DÂN DO THÁI.”39Một trong hai tên tội phạm bị đóng đinh cũng sỉ nhục Ngài rằng: “Ông không phải Chúa Cứu Thế sao? Hãy tự cứu mình và cả chúng tôi nữa.” 40Nhưng tên kia trách nó mà rằng: “Mày đã chịu cùng một bản án mà còn không biết sợ Đức Chúa Trời sao? 41Chúng ta chịu thế này là đáng lắm vì hình phạt này xứng với việc chúng ta đã làm. Nhưng người này đâu có phạm tội gì.”42Rồi anh tiếp: “Lạy Giê-xu, khi Ngài vào trong vương quốc mình rồi, xin nhớ đến tôi.” 43Chúa Giê-xu đáp: “Thật, tôi nói để anh biết, hôm nay anh sẽ được ở với tôi trong Ba-ra-đi.”44Lúc ấy, khoảng vào giờ thứ sáu, bóng tối bao trùm khắp xứ cho đến giờ thứ chín, 45vì không có ánh sáng mặt trời. Rồi bức màn trong đền thờ bị xé làm đôi từ trên xuống.46Chúa Giê-xu kêu lớn lên rằng: “Lạy Cha, Con giao linh hồn Con trong tay Cha.” Nói xong thì Ngài chết. 47Khi viên đội trưởng thấy việc xảy ra, ông tôn vinh Đức Chúa Trời, rằng: “Đây thật là một người công bình.”48Cả đoàn dân đã tụ tập để chứng kiến các diễn tiến thì đấm ngực mà trở về. 49Còn mọi người thân quen của Ngài và những phụ nữ đã đi theo Ngài từ Ga-li-lê, thì đứng ở đằng xa chứng kiến những việc ấy theo dõi mọi việc.50Có một thành viên Hội đồng Công luận, tên Giô-sép, là người công bình, 51(ông không đồng ý với quyết định và hành động của họ) quê ở thành A-ri-ma-thê của người Do Thái, cũng là người đang trông đợi vương quốc của Đức Chúa Trời.52Giô-sép đến gặp Phi-lát để xin xác Chúa Giê-xu. 53Ông hạ xác Ngài xuống, khâm liệm bằng vải gai, và an táng Ngài trong một phần mộ được đục trong đá, là nơi chưa chôn cất ai.54Lúc ấy là ngày Chuẩn bị, và ngày Sa-bát đang đến gần. 55Các phụ nữ đã cùng đi với Ngài từ Ga-li-lê theo sau những người đó, nhìn thấy phần mộ và cách người ta an táng xác Ngài. 56Họ trở về, chuẩn bị hương liệu và dầu thơm. Vào ngày Sa-bát, họ nghỉ ngơi theo luật định.

[1](#footnote-caller-1)Các bản cổ xưa đáng tin cậy nhất không có Lu-ca 23: 17, Số là Phi-lát phải thả một tù nhân cho người người Do Thái trong dịp lễ.

Chapter 24

1Tờ mờ sáng ngày đầu tuần, những người phụ nữ này đem theo hương liệu đã chuẩn bị đến mộ. 2Họ thấy tảng đá trước mộ đã được lăn đi. 3Họ vào bên trong nhưng không thấy xác Chúa Giê-xu đâu cả.4Trong khi họ còn đang bối rối thì bất ngờ có hai người nam mặc y phục sáng chói đứng bên cạnh họ. 5Họ sợ hãi và sấp mặt xuống đất, thì hai người nam nói với họ: “Sao các chị tìm người sống giữa vòng kẻ chết?6Ngài không ở đây đâu, Ngài sống lại rồi! Hãy nhớ lại những lời Ngài đã nói với các chị khi còn ở Ga-li-lê, 7rằng Con Người phải bị nộp vào tay những người tội lỗi, phải bị đóng đinh trên cây thập tự, và đến ngày thứ ba, phải sống lại.”8Các phụ nữ đó nhớ lại lời Ngài, 9liền từ mộ trở về và thuật lại mọi chuyện cho mười một sứ đồ cùng những người khác. 10Ma-ri Ma-đơ-len, Gian-nơ, Ma-ri mẹ Gia-cơ và các phụ nữ cùng đi với họ, là những người đã thuật lại cho các sứ đồ những việc ấy.11Các sứ đồ không tin lời họ vì cho là ngớ ngẩn. 12Nhưng Phi-e-rơ đứng dậy, chạy đến mộ, cúi xuống nhìn vào trong, và chỉ thấy những tấm vải liệm. Rồi Phi-e-rơ trở về nhà mình, tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy ra.13Trong chính ngày hôm ấy, có hai môn đồ đang trên đường đến làng Em-ma-út, cách Giê-ru-sa-lem chừng sáu mươi ếch-ta-đơ. 14Họ bàn luận với nhau về mọi việc đã xảy ra.15Trong khi họ cùng bàn luận và tỏ ra ngờ vực, thì Chúa Giê-xu đến gần và đồng đi với họ. 16Nhưng mắt họ bị che khuất nên không nhận ra Ngài.17Chúa Giê-xu nói với họ: “Hai anh đi đường mà lại nói chuyện gì thế?” Họ dừng lại với vẻ buồn bã. 18Một trong hai người tên là Cơ-lê-ô-ba trả lời: “Chắc ông là người duy nhất ở Giê-ru-sa-lem không biết những chuyện đã xảy ra mấy ngày qua quá?”19Chúa Giê-xu hỏi: “Chuyện gì kia?” Họ trả lời: “Chuyện về Giê-xu người Na-xa-rét, một tiên tri đầy quyền năng trong việc làm lẫn lời nói trước mặt Đức Chúa Trời và cả dân chúng. 20Vậy mà các thầy tế lễ cả và những người lãnh đạo của chúng ta đã nộp Ngài để chịu kết án tử hình và đóng đinh trên thập tự giá.21Chúng tôi đã từng hi vọng rằng Ngài là Đấng sẽ giải cứu Y-sơ-ra-ên. Nhưng giờ thì những việc ấy cũng đã xảy ra cách đây ba ngày rồi.22Thế nhưng sáng sớm hôm nay một số phụ nữ trong nhóm chúng tôi đã khiến chúng tôi kinh ngạc sau khi đi thăm mộ trở về. 23Họ nói rằng khi đến nơi họ chẳng thấy xác Ngài đâu, rồi còn bảo là đã thấy các thiên sứ hiện ra nói rằng Ngài đang sống. 24Có mấy người trong chúng tôi chạy ra mộ và thấy mọi việc đúng như lời các bà ấy nói. Nhưng không thấy Ngài đâu cả.”25Chúa Giê-xu nói với họ: “Này mấy người dại dột và có lòng chậm tin mọi điều các tiên tri đã nói! 26Chẳng phải Chúa Cứu Thế phải chịu những điều đó để bước vào vinh quang của Ngài sao?” 27Rồi Chúa Giê-xu giải thích cho họ những điều đã chép về Ngài trong cả Kinh Thánh, từ Môi-se cho đến tất cả các nhà tiên tri.28Khi đến gần làng nơi họ định đi thi Chúa Giê-xu làm như thể muốn đi xa hơn. 29Nhưng họ nài nỉ Ngài rằng: “Xin ở lại với chúng tôi, vì trời đã gần tối và ngày sắp hết.” Vậy là Chúa Giê-xu vào ở lại với họ.30Khi đã ngồi xuống để cùng ăn với họ, Ngài lấy bánh, chúc phước và bẻ ra rồi phát cho họ. 31Lúc ấy, mắt hai người mở ra và biết đó là Ngài, nhưng Ngài biến đi mất. 32Họ nói với nhau: “Chẳng phải lòng chúng ta bùng cháy khi Ngài trò chuyện và giải nghĩa Kinh Thánh cho chúng ta trên đường đi sao?”33Ngay lúc ấy, họ đứng dậy và trở về Giê-ru-sa-lem. Họ gặp mười một sứ đồ đang nhóm lại, cùng những người khác, 34báo cho hai người biết: “Chúa đã sống lại thật rồi, Ngài đã hiện ra với Si-môn.” 35Rồi hai người thuật lại mọi chuyện đã xảy ra trên đường đi, và thế nào họ đã nhận ra Ngài khi Ngài bẻ bánh.36Khi họ còn đang nói, Chúa Giê-xu hiện ra ở giữa họ, Ngài nói: “Bình an cho anh em.” 37Nhưng họ lại kinh khiếp và sợ hãi, cứ tưởng là thấy thần linh.38Chúa Giê-xu nói với họ: “Sao anh em bối rối? Sao anh em nghi ngờ trong lòng? 39Hãy xem tay và chân của Thầy, chính là Thầy đây. Hãy chạm vào Thầy mà xem. Vì thần linh thì không có thịt xương, còn Thầy thì có.” 40Nói xong, Ngài cho họ xem tay và chân mình.41Trong lúc họ chưa dám tin vì quá vui mừng và kinh ngạc, thì Chúa Giê-xu nói với họ: “Anh em có gì ăn không?” 42Họ đem cho Ngài một miếng cá nướng. 43Chúa Giê-xu cầm lấy và ăn trước mặt họ.44Ngài nói với họ: “Khi còn ở với anh em, Thầy đã nói rằng tất cả những điều đã chép trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri và các Thi Thiên đều phải được ứng nghiệm.”45Rồi Ngài mở tâm trí họ để họ hiểu Kinh Thánh. 46Ngài nói với họ: “Lời chép thế này: Chúa Cứu Thế phải chịu thương khó, đến ngày thứ ba phải từ cõi chết sống lại. 47Người ta phải nhân danh Ngài rao giảng về sự ăn năn và tha tội cho tất cả các nước, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem.48Anh em là nhân chứng về những việc này. 49Thầy sẽ ban cho anh em điều Cha Thầy đã hứa. Nhưng hãy chờ đợi trong thành cho đến khi anh em được mặc lấy quyền năng từ trên cao.”50Sau đó, Chúa Giê-xu dẫn các môn đồ ra ngoài thành, đến gần làng Bê-tha-ny. Ngài giơ tay lên ban phước cho họ. 51Trong khi ban phước, Ngài lìa các môn đồ và được đem lên trời.52Các môn đồ thờ lạy Ngài và vui mừng trở về Giê-ru-sa-lem. 53Họ cứ ở trong đền thờ, chúc tụng Đức Chúa Trời.

## GIĂNG

Chapter 1

1Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời. 2Ngôi Lời này từ ban đầu đã ở với Đức Chúa Trời. 3Tất cả mọi vật được tạo dựng bởi Ngài, và nếu không có Ngài thì chẳng có tạo vật nào được tạo dựng.4Trong Ngài là sự sống, và sự sống đó là ánh sáng của cả nhân loại. 5Ánh sáng soi trong bóng tối, và bóng tối không dập tắt ánh sáng.6Có một người được Đức Chúa Trời sai phái, tên là Giăng. 7Giăng đã đến như nhân chứng để làm chứng về ánh sáng, hầu nhờ ông mọi người đều tin. 8Giăng không phải là ánh sáng, nhưng ông đã đến để làm chứng về ánh sáng.9Đó là ánh sáng thật vào trần gian soi sáng mọi người.10Ngài ở trong thế giới, và nhờ Ngài mà thế giới đã được dựng nên, nhưng thế nhân lại chẳng nhìn biết Ngài. 11Ngài đến thế giới của mình, nhưng dân Ngài chẳng tiếp nhận Ngài.12Nhưng những ai tiếp nhận Ngài, tức những người tin danh Ngài, thì Ngài ban cho họ quyền trở nên con cái Đức Chúa Trời, 13là những người đã được sanh ra không bởi khí huyết, không phải bởi lòng dục của xác thịt, cũng không phải bởi ý muốn con người, mà là bởi Đức Chúa Trời.14Ngôi Lời đã trở thành nhục thể sống giữa chúng tôi. Chúng tôi đã ngắm nhìn vinh quang của Ngài, như vinh quang của Con Người độc nhất vô nhị đến từ Cha, đầy dẫy ân sủng và chân lý. 15Giăng đã làm chứng về Ngài khi nói lớn tiếng, rằng: “Đây là Đấng mà tôi đã nói: ‘Đấng đến sau tôi vượt trội hơn tôi, vì Ngài có trước tôi.’”16Vì nhờ sự đầy đủ của Ngài mà tất cả chúng ta đều nhận được hết ơn này đến ơn khác. 17Vì luật pháp được ban bố qua Môi-se. Ân sủng và chân lý được ban cho qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. 18Chưa từng có ai nhìn thấy Đức Chúa Trời. Duy chỉ Con Người độc nhất, vốn chính là Đức Chúa Trời, Đấng ở trong lòng Cha, chính Ngài bày tỏ Cha cho chúng ta.19Đây là lời chứng của Giăng, khi những người Do Thái sai những thầy tế lễ và người Lê- vi từ Giê-ru-sa-lem đến hỏi ông: “Anh là ai?” 20Ông đã trả lời thật rõ ràng, không chối cãi, rằng: “Tôi không phải là Chúa Cứu Thế.” 21Họ hỏi lại ông: “Vậy thì anh là ai? Có phải là Ê-li không?” Ông trả lời: “Không phải.” Họ lại hỏi: “Anh có phải là nhà tiên tri không?” Ông đáp: “Không.”22Họ hỏi tiếp: “Vậy, anh là ai, để chúng tôi có thể trả lời cho những người đã sai chúng tôi đi? Anh tự nhận mình là ai nào? 23Ông đáp: “Tôi là tiếng của người kêu trong đồng vắng, rằng: ‘Hãy làm cho đường của Chúa ra bằng phẳng,’ như tiên tri Ê-sai đã nói.”24Có những người do người Pha-ri-si sai đến. Họ chất vấn ông, rằng: 25“Vậy, nếu anh không phải là Chúa Cứu Thế, không phải là Ê-li, cũng không phải là nhà tiên tri, sao anh lại làm phép báp-têm?”26Giăng trả lời họ rằng: “Tôi làm phép báp-têm bằng nước. Nhưng có một Đấng đứng ngay giữa các ông mà các ông không nhận ra. 27Đấng ấy đến sau tôi. Tôi không xứng đáng để tháo dây giày của Ngài.” 28Những việc này xảy ra tại Bê-tha-ni bên kia sông Giô-đanh, nơi Giăng đã làm phép báp-têm.29Qua ngày hôm sau, Giăng thấy Chúa Giê-xu đến chỗ mình, thì nói rằng: “Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời, Đấng cất tội lỗi thế nhân đi! 30Đây chính là Đấng mà tôi đã nói đến, rằng: ‘Đấng đến sau tôi trổi hơn tôi, vì Ngài có trước tôi’ 31Tôi không nhận ra Ngài, nhưng ấy là để Ngài được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên, nên tôi đã đến làm báp-têm bằng nước.”32Giăng làm chứng, rằng: “Tôi đã thấy Đức Thánh Linh từ trời giáng xuống như chim bồ câu, và đậu trên Ngài. 33Tôi không nhận ra Ngài, nhưng Đấng đã sai tôi làm báp-têm bằng nước đã phán cùng tôi, rằng: ‘Đấng mà con sẽ thấy Đức Thánh Linh đáp đậu lên, thì đó chính là Đấng làm báp - têm bằng Đức Thánh Linh.’ 34Tôi đã thấy và cũng đã làm chứng rằng đây là Con Đức Chúa Trời.”35Ngày hôm sau, khi Giăng một lần nữa đứng đó với hai môn đồ của mình, 36thì họ thấy Chúa Giê-xu đi ngang qua. Giăng kêu lên: “Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời!”37Hai môn đồ nghe Giăng nói như vậy, liền đi theo Chúa Giê-xu. 38Chúa Giê-xu quay lại thấy họ đang đi theo Ngài, thì Ngài hỏi: “Các anh cần gì?” Họ trả lời: “Ra-bi (nghĩa là ‘Thầy’), Thầy đang ở đâu?” 39Ngài nói với họ: “Các anh cứ đến xem.” Họ đến và thấy chỗ Ngài đang ở, họ ở lại với Ngài ngày hôm đó, vì lúc ấy đã vào khoảng giờ thứ mười.40Một trong hai người nghe Giăng nói và đi theo Chúa Giê-xu đó là Anh-rê, em trai của Si-môn Phi-e-rơ. 41Anh-rê trước hết tìm gặp anh mình là Si-môn rồi thuật lại, rằng: “Bọn em đã thấy Đấng Mê-si”(dịch ra là ‘Chúa Cứu Thế’) 42Ông đưa anh mình đến với Chúa Giê-xu. Chúa Giê-xu nhìn Phi-e-rơ rồi nói: “Anh là Si-môn, con ông Giăng. Anh sẽ được gọi là Sê-pha” (nghĩa là Phi-e-rơ’).43Ngày hôm sau, khi Chúa Giê-xu muốn rời nơi đó để đi đến Ga-li-lê, Ngài tìm gặp Phi-líp và nói với ông: “Hãy theo Thầy.” 44Phi-líp là người ở Bết-sai-đa, đồng thành với Anh-rê và Phi-e-rơ. 45Phi-líp đi gặp Na-tha-na-ên và nói với ông: “Bọn tôi đã gặp Đấng được nói đến trong luật pháp Môi-se và các sách tiên tri – đó là Chúa Giê-xu, con ông Giô-sép, người Na-xa-rét.”46Na-tha-na-ên hỏi lại ông: “Có gì hay ho ra từ Na-xa-rét được sao?” Phi-líp đáp: “Cứ đến xem.” 47Chúa Giê-xu thấy Na-tha-na-ên đến với Ngài, thì nhận xét về ông, rằng: “Chà, một người Y-sơ-ra-ên đích thực, bên trong chẳng có gì gian dối!” 48Na-tha-na-ên hỏi Ngài: “Làm sao Thầy biết tôi?” Chúa Giê-xu đáp: “Trước khi Phi-líp gọi anh, lúc anh còn ở dưới cây vả, thì Thầy đã thấy anh.”49Na-tha-na-ên thưa: “Ra-bi, Thầy là Con Đức Chúa Trời! Thầy là Vua của Y-sơ-ra-ên!” 50Chúa Giê-xu đáp lại ông: “Phải chăng anh tin vì Thầy nói với anh: ‘Thầy đã thấy anh dưới cây vả?’ Anh sẽ thấy những việc kỳ diệu hơn nữa kìa.” 51Chúa Giê-xu tiếp: “Thầy nói thật với anh em, anh em sẽ thấy thiên đàng mở ra, và thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên Con Người.”

Chapter 2

1Ba ngày sau, có một đám cưới tại thành Ca-na trong xứ Ga-li-lê, và mẹ của Chúa Giê-xu ở đó. 2Chúa Giê-xu và các môn đồ của Ngài được mời đến dự đám cưới.3Khi rượu đã hết, mẹ của Chúa Giê-xu nói với Ngài: “Họ đã hết rượu.” 4Chúa Giê-xu đáp: “Thưa bà, điều đó có liên can gì đến Tôi? Giờ của Tôi chưa đến.” 5Mẹ của Ngài nói cùng những đầy tớ: “Hãy làm bất cứ điều gì cậu ấy bảo.”6Ở đó có sáu cái chum bằng đá được người Do Thái dùng cho nghi thức tẩy rửa, mỗi cái chứa được tám mươi đến một trăm hai mươi lít nước, 7Chúa Giê-xu nói với họ: “Hãy đổ nước đầy mấy cái chum đi.” Vậy, họ đổ nước đầy đến miệng. 8Rồi Ngài nói với các đầy tớ: “Hãy múc ra mang đến cho người quản lý bộ phận phục vụ.” Họ làm theo.9Người quản lý nếm thử nước mà giờ đây đã biến thành rượu, nhưng anh không biết từ đâu mà có (dầu các đầy tớ đã múc nước này đều biết). Rồi người quản lý gọi chàng rể đến 10và nói với anh: “Ai cũng đãi rượu ngon trước, sau đó mới đến rượu rẻ tiền hơn, khi khách đã uống say. Nhưng anh lại giữ rượu ngon đến tận lúc này.”11Phép lạ này ở Ca-na trong xứ Ga-li-lê là khởi đầu những phép lạ mà Chúa Giê-xu thực hiện để bày tỏ vinh quang của Ngài, vậy nên các môn đồ của Ngài tin Ngài.12Sau việc này, Chúa Giê-xu, mẹ Ngài, các em trai cùng các môn đồ của Ngài đi xuống thành Ca-bê-na-um, và họ lưu lại đó mấy ngày.13Khi sắp đến Lễ Vượt Qua của người Do Thái, Chúa Giê-xu đi lên Giê-ru-sa-lem. 14Ngài thấy có những người bán chiên, bò và bồ câu trong đền thờ. Cũng có những người đổi tiền ngồi ở đó.15Vậy, Ngài lấy dây bên một chiếc roi và đuổi hết bọn họ ra khỏi đền thờ, cùng với chiên và bò. Ngài đổ tiền của những người đổi tiền và lật bàn của họ. 16Với những người bán bồ câu, Ngài nói: “Hãy mang mấy thứ này ra khỏi đây. Đừng biến nhà Cha Tôi thành nơi buôn bán.”17Các môn đồ của Ngài nhớ lại lời đã chép, rằng: “Lòng nhiệt thành về nhà Ngài sẽ thiêu đốt tôi.” 18Rồi giới thẩm quyền Do Thái phản ứng, hỏi Ngài: “Ông làm những việc này thì sẽ tỏ cho chúng tôi dấu hiệu nào?” 19Chúa Giê-xu đáp: “Hãy phá đền thờ này đi, trong ba ngày Tôi sẽ dựng lại.”20Giới thẩm quyền Do Thái nói: “Phải mất bốn mươi sáu năm để xây dựng đền thờ này, vậy mà ông chỉ cần ba ngày để dựng lại sao?” 21Tuy nhiên, Ngài đang nói về đền thờ là thân thể Ngài. 22Về sau, khi Ngài từ cõi chết sống lại, các môn đồ nhớ lại Ngài đã nói điều này, thì họ tin Kinh Thánh và lời Chúa Giê-xu đã nói.23Khi Ngài ở Giê-ru-sa-lem vào dịp Lễ Vượt Qua, trong kỳ lễ, có nhiều người tin danh Ngài khi thấy những phép lạ mà Ngài đã làm. 24Tuy nhiên, Chúa Giê-xu không tin họ vì Ngài biết rõ mọi người. 25Ngài chẳng cần ai làm chứng về người ta vì Ngài biết trong lòng người ta như thế nào.

Chapter 3

1Có một người Pha-ri-si tên Ni-cô-đem, là thành viên của Tòa Công Luận Do Thái. 2Ông này đến với Chúa Giê-xu vào ban đêm, và nói với Ngài: “Thưa Thầy, chúng tôi biết rằng Thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến, vì không ai có thể làm những dấu lạ mà Thầy đã làm đó nếu không được Đức Chúa Trời ở cùng.”3Chúa Giê-xu đáp lại ông: “Tôi nói thật, người nào không sanh lại thì không thể thấy nước Đức Chúa Trời.” 4Ni-cô-đem hỏi lại Ngài: “Một người đã già thì làm sao có thể sanh lại được? Người đó đâu có thể trở vào lòng mẹ để được sanh thêm một lần, phải vậy không?”5Chúa Giê-xu đáp: “Tôi nói thật, nếu ai không được sanh bởi nước và Đức Thánh Linh, thì người đó không thể nào vào nước của Đức Chúa Trời. 6Điều gì sanh bởi xác thịt là xác thịt, điều gì sanh bởi Thánh Linh là thần khí.7Đừng ngạc nhiên về điều Tôi nói với ông: ‘Ông phải sanh lại.’ 8Gió thổi đâu cũng được. Ông nghe tiếng gió, nhưng không biết gió đến từ đâu hay gió sẽ đi đâu. Người được sanh bởi Thánh Linh cũng như vậy.”9Ni-cô-đem đáp: “Làm sao lại có thể như vậy được?” 10Chúa Giê-xu trả lời ông: “Ông là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên mà lại không hiểu những điều này ư? 11Tôi nói thật, chúng tôi nói điều chúng tôi biết, và chúng tôi xác chứng điều chúng tôi đã thấy. Nhưng dân chúng các ông lại không chấp nhận lời chứng của chúng tôi.12Tôi nói cho các ông những việc dưới đất, mà các ông còn không tin, thì làm sao các ông tin được những việc thuộc cõi trời? 13Chưa có ai lên trời ngoại trừ Đấng từ trời xuống, là Con Người.14Ông Môi-se đã treo con rắn lên trong hoang mạc thế nào, thì Con Người cũng phải bị treo lên như vậy 15để tất cả những tin ai Ngài sẽ có được sự sống đời đời.16Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế nhân, đến nỗi Ngài ban tặng Con Một của Ngài, để bất cứ ai tin Con sẽ không bị hư vong mà được sự sống đời đời. 17Vì Đức Chúa Trời không sai phái Con vào trần gian để lên án thế nhân, nhưng để thế nhân nhờ Con mà được cứu. 18Ai tin Con thì không bị lên án. Còn ai không tin thì đã bị lên án rồi bởi không tin đến danh Con độc nhất của Đức Chúa Trời.19Lý do của việc đoán xét là thế này: ánh sáng đã vào trần gian, nhưng người ta lại yêu thích bóng tối hơn ánh sáng vì việc làm của họ là ác. 20Vì mọi người làm ác đều ghét ánh sáng và không đến với ánh sáng, để việc mình làm khỏi bị phơi bày ra. 21Tuy nhiên, ai thực hành chân lý thì đến với ánh sáng để việc làm của mình được tỏ lộ ra, rằng chúng đã được thực hiện từ lòng vâng phục Đức Chúa Trời.22Sau việc này, Chúa Giê-xu và các môn đồ của Ngài đi vào địa phận xứ Giu-đê. Ngài dành thời gian ở đó với họ và làm phép báp-têm. 23Lúc bấy giờ, Giăng cũng đang làm phép báp-têm tại Ạt-nôn gần Sa-lim vì có nhiều nước ở đó. Dân chúng đến chỗ ông chịu báp-têm, 24vì lúc ấy, Giăng chưa bị bắt giam.25Kế đó, có một cuộc tranh luận giữa một số môn đồ của Giăng và một người Do Thái về nghi thức tẩy rửa 26Họ đã đến gặp Giăng và nói với ông: “Thưa thầy, người đã từng ở với thầy bên kia sông Giô-đanh mà thầy đã làm chứng cho – hiện ông ta đang làm báp-têm và mọi người đều đến với ông ấy.”27Giăng đáp: “Nếu không phải từ trời ban cho thì không ai có thể nhận được bất cứ điều gì. 28Chính anh em có thể chứng thực lời thầy đã nói, rằng: ‘Tôi không phải là Chúa Cứu Thế, mà là người được sai đến trước Ngài.’29Ai cưới cô dâu thì người đó là chàng rể. Đứng nghe ngóng, bạn của chàng rể rất đỗi vui mừng vì nghe tiếng của chàng rể. Đó chính là niềm vui mãn nguyện của thầy. 30Ngài phải càng nổi bật lên, còn thầy thì phải lu mờ đi.31Đấng đến từ trên thì ở trên tất cả. Ai thuộc cõi trần thì ra từ cõi trần và nói những việc thuộc cõi trần. Đấng đến từ trời thì ở trên tất cả. 32Ngài làm chứng về những việc Ngài đã thấy và nghe, nhưng không người nào tiếp nhận lời chứng của Ngài. 33Ai đã nhận lời chứng của Ngài tức người đó xác nhận rằng Đức Chúa Trời là Chân Thần.34Đấng Đức Chúa Trời sai đến thì nói lời của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời ban Đức Thánh Linh cho Ngài không giới hạn. 35Cha yêu thương Con và đã giao mọi quyền vào tay Con. 36Ai tin Con thì có sự sống đời đời, còn ai bất phục Con sẽ không thấy sự sống, và cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn tiếp tục ở trên người đó.”

Chapter 4

1Khi Chúa Giê-xu biết người Pha-ri-si đã nghe Ngài gọi và làm phép báp-têm cho nhiều môn đồ hơn Giăng 2(mặc dù chính Chúa Giê-xu không làm phép báp têm mà là các môn đồ của Ngài làm), 3thì Ngài rời khỏi Giu-đê để đi đến Ga-li-lê.4Trong chuyến đi Ngài phải đi ngang qua Sa-ma-ri. 5Vậy là Ngài đến một thị trấn trong vùng Sa-ma-ri gọi là Si-kha, gần phần đất mà Gia-cốp đã chia cho con trai mình là Giô-sép.6Ở đó có Giếng Gia-cốp. Chúa Giê-xu vì đi đường mỏi mệt nên Ngài ngồi xuống bên giếng. Lúc ấy là vào buổi trưa. 7Một phụ nữ Sa-ma-ri đến giếng múc nước, và Chúa Giê-xu nói với chị: “Chị cho Tôi uống nước với.” 8Vì các môn đồ của Ngài đã đi vào trong thị trấn để mua lương thực.9Người phụ nữ Sa-ma-ri hỏi lại Ngài: “Làm sao một người Do Thái như ông lại hỏi xin tôi, một người đàn bà Sa-ma-ri, nước uống?” Vì người Do Thái không tiếp xúc với người Sa-ma-ri. 10Chúa Giê-xu trả lời chị: “Nếu chị biết được tặng phẩm của Đức Chúa Trời và người đang nói với chị: “Xin cho Tôi uống nước’ là ai thì chị đã hỏi xin và người đó đã ban cho chị nước sống.”11Người phụ nữ đáp: “Thưa ông, ông không có đồ múc nước, và giếng thì sâu. Vậy, ông sẽ lấy đâu ra nước sống đó? 12Ông đâu thể nào lớn hơn tổ phụ Gia-cốp của chúng tôi, người đã để giếng lại cho chúng tôi, rồi chính người, cùng các con và gia súc người, cũng uống nước dưới giếng này.”13Chúa Giê-xu đáp: “Ai uống nước giếng này sẽ bị khát lại, 14nhưng ai uống nước Tôi cho sẽ không bao giờ khát nữa. Nước Tôi cho sẽ trở thành một mạch nước trào dâng thành ra sự sống đời đời.”15Người phụ nữ nói với Ngài: “Thưa ông, xin cho tôi nước ấy để tôi không bị khát và không phải đến đây để lấy nước.” 16Chúa Giê-xu bảo chị: “Hãy đi, gọi chồng chị và hãy quay lại đây.”17Người phụ nữ đáp lại Ngài: “Tôi không có chồng.” Chúa Giê-xu đáp: “Chị nói: ‘Tôi không có chồng,’ là đúng 18vì chị đã có năm người chồng, và người mà chị hiện đang có thì không phải là chồng chị! Điều này chị nói đúng!”19Người phụ nữ nói với Ngài: “Thưa ông, tôi thấy ông là một tiên tri. 20Tổ tiên của chúng tôi thờ phượng trên núi này, nhưng người Do Thái các ông lại nói Giê-ru-sa-lem mới là nơi người ta thờ phượng.”21Chúa Giê-xu đáp lại chị: “Này chị, sắp đến lúc các người không thờ phượng Cha trên núi này, mà cũng không phải tại Giê-ru-sa-lem. 22Dân các người thờ phượng điều mình không biết. Còn chúng tôi thì thờ phượng điều chúng tôi biết, vì sự cứu rỗi xuất phát từ người Do Thái.23Tuy nhiên, giờ sắp điểm, và hiện đã đến rồi, khi những người thờ phượng chân chính sẽ thờ phượng Cha bằng tâm linh và chân lý, vì Cha tìm kiếm những kẻ thờ phượng Ngài như vậy. 24Đức Chúa Trời là Thần, nên ai tôn thờ Ngài phải tôn thờ bằng tâm linh và chân lý.”25Người phụ nữ nói với Ngài: “Tôi biết đấng Mê-si (tức đấng được gọi là Chúa Cứu Thế) sẽ đến. Khi Ngài đến, Ngài sẽ công bố mọi việc cho chúng ta.” 26Chúa Giê-xu nói với chị: “Tôi, người đang nói với chị đây, chính là Đấng ấy.”27Ngay lúc đó, các môn đồ Ngài trở về. Họ không hiểu vì sao Ngài lại nói chuyện với phụ nữ ấy, nhưng không ai hỏi: “Thầy cần gì?” hay: “Sao Thầy lại nói chuyện với chị ta?”28Vậy là người phụ nữ bỏ lại bình nước và vào lại thị trấn nói với mọi người: 29“Hãy đến xem người đã cho tôi biết mọi việc tôi đã làm. Đây không phải là Chúa Cứu Thế sao?” 30Họ từ trong thị trấn kéo ra gặp Ngài.31Trong lúc đó, các môn đồ nài nỉ Ngài, rằng: “Thầy ăn chút gì đi đã.” 32Nhưng Ngài đáp lại họ: “Thầy có thức ăn mà anh em không biết.” 33Vì vậy, các môn đồ hỏi nhau: “Có ai đó đã đem gì cho Ngài ăn rồi phải không?”34Chúa Giê-xu nói với họ: “Thức ăn của Thầy là làm theo ý muốn của đấng đã sai phái Thầy và hoàn thành công việc của Ngài. 35Chẳng phải anh em nói: ‘Còn bốn tháng nữa thì sẽ đến mùa thu hoạch’ sao? Thầy bảo anh em, hãy ngước lên và xem các đồng lúa, đã sẵn chín cho mùa gặt! 36Người thợ gặt đã nhận tiền công và thu gom hoa lợi cho sự sống đời đời, để rồi người gieo kẻ gặt đều được cùng nhau vui mừng.37Vì ở đây câu nói ‘Người này gieo, kẻ khác gặt’ thật chẳng sai. 38Thầy sai phái anh em gặt hái điều mà anh em không gieo. Những người khác đã lao nhọc, còn anh em thì vào hưởng công lao của họ.”39Nhiều người Sa-ma-ri trong thành đã tin Ngài nhờ lời thuật lại của người phụ nữ, rằng: “Ngài đã nói với tôi mọi việc mà tôi đã làm.” 40Vậy nên khi những người Sa-ma-ri đến gặp Ngài, họ xin Ngài ở lại với họ, và Ngài ở lại đó hai ngày.41Có thêm nhiều người nữa đã tin khi nghe lời Ngài. 42Họ nói với người phụ nữ: “Chúng tôi tin không phải chỉ nhờ lời chị thuật lại, mà còn vì chính chúng tôi đã nghe, và giờ chúng tôi biết rằng đây thật sự là Đấng Cứu Thế của nhân loại.”43Sau hai ngày đó, Ngài lên đường đến Ga-li-lê. 44Vì chính Chúa Giê-xu đã tuyên bố rằng nhà tiên tri không được tôn trọng tại quê hương mình. 45Khi Ngài đến Ga-li-lê, người Ga-li-lê đã chào đón Ngài. Họ đã thấy những điều mà Ngài làm tại Giê-ru-sa-lem trong kỳ lễ, vì họ cũng đã đi dự lễ.46Ngài lại đến Ca-na trong xứ Ga-li-lê, nơi Ngài đã hóa nước thành rượu. Có một quan chức triều đình có người con trai mắc bệnh. 47Khi nghe Chúa Giê-xu đã rời Giu-đê trở lại Ga-li-lê, thì ông đến gặp Chúa Giê-xu và khẩn xin Ngài xuống chữa lành cho cậu con trai sắp chết của mình.48Chúa Giê-xu nói với ông: “Nếu ông không thấy các dấu hiệu cũng như phép mầu thì ông đâu có tin.”” 49Viên quan đáp lại Ngài: “Thưa Ngài, xin hãy đi xuống trước khi con tôi chết.” 50Chúa Giê-xu bảo ông: “Hãy về đi, con ông sống rồi.” Ông tin lời Chúa Giê-xu bảo mình, nên về.51Trong lúc ông đang đi đường, các đầy tớ gặp ông cho biết cậu con trai vẫn sống. 52Ông hỏi họ cậu bắt đầu thấy khỏe vào giờ nào. Họ đáp: “Cậu hết sốt ngày hôm qua, lúc giờ thứ bảy.”53Người cha nhận ra đó chính là giờ Chúa Giê-xu nói với ông: “Con trai ông sống rồi.” Vậy ông và cả nhà mình đều tin. 54Đây là phép lạ thứ hai mà Chúa Giê-xu làm khi Ngài rời Giu-đê đi đến Ga-li-lê.

Chapter 5

1Sau việc này, có một một kỳ lễ của người Do Thái, nên Chúa Giê-xu đi lên Giê-ru-sa-lem. 2Bấy giờ, tại Giê-ru-sa-lem, chỗ cửa chiên, có một cái hồ, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Bết-sai-đa. Nó có năm cổng với mái che. 3Rất đông người đau yếu, mù lòa, què quặt, bại liệt nằm tại các hiên cổng này. [1](#footnote-target-1)5Ở đó có một anh kia bị tàn tật đã ba mươi tám năm. 6Khi Chúa Giê-xu thấy anh nằm đó, và sau khi Ngài biết anh đã ở đó lâu ngày rồi, Ngài hỏi anh: “Anh có muốn được lành không?”7Người bệnh đáp: “Thưa ông, tôi không quen biết ai để đỡ tôi xuống hồ, khi nước động. Khi tôi đang xoay xở thì đã có người khác xuống rồi.” 8Chúa Giê-xu nói với anh: “Hãy đứng dậy, ôm chõng lên mà đi.”9Lập tức, anh được lành; anh ôm chõng lên, rồi bước đi. Hôm đó là ngày Sa-bát.10Những người Do Thái nói với anh đã được lành bệnh: “Hôm nay là ngày Sa-bát, anh không được phép mang chõng đi như vậy.” 11Anh đáp lại: “Người đã chữa lành cho tôi bảo tôi: ‘Hãy ôm chõng lên mà đi.’12Họ hỏi anh: “Người đã nói với anh ‘Hãy ôm chõng lên rồi đi’ đó là ai?” 13Tuy nhiên, người được chữa lành không biết đó là ai vì Chúa Giê-xu đã âm thầm rời đi, lẫn vào đám đông đang có mặt ở nơi đó.14Về sau, Chúa Giê-xu tìm gặp anh trong đền thờ và nói với anh: “Này, anh đã khỏe rồi đó! Đừng phạm tội nữa, kẻo có điều tồi tệ hơn xảy đến cho anh đấy.” 15Vậy là anh đi nói với những người Do Thái rằng chính Chúa Giê-xu đã chữa lành cho mình.16Vì những việc này mà những người Do Thái bức hại Chúa Giê-xu, vì Ngài đã thực hiện những việc ấy trong ngày Sa-bát. 17Chúa Giê-xu nói với họ: “Thậm chí ngay lúc này đây Cha Tôi cũng làm việc, và Tôi đây cũng thế.” 18Vì vậy, người Do Thái lại càng tìm cách để giết Ngài vì Ngài không chỉ vi phạm ngày Sa-bát, mà còn gọi Đức Chúa Trời là Cha làm ra mình ngang hàng với Đức Chúa Trời.19Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Tôi nói thật, Con không thể tự mình làm việc gì, ngoại trừ những gì Con thấy Cha làm, vì bất cứ việc gì Cha làm thì Con cũng làm. 20Vì Cha yêu Con, và bày tỏ cho Con mọi điều mà chính Cha làm, và Ngài sẽ bày tỏ cho Con những việc lớn hơn nữa để các ông phải kinh ngạc.21Vì như Cha khiến người chết sống lại và ban cho họ sự sống thể nào, thì Con cũng ban sự sống cho người nào Con muốn thể ấy. 22Vì Cha không phán xét ai nữa, mà Ngài đã trao trọn quyền phán xét cho Con 23để mọi người tôn kính Con như tôn kính Cha. Ai không tôn kính Con thì cũng không tôn kính Cha là Đấng sai phái Con.24Tôi nói thật, ai nghe lời Tôi mà tin Đấng sai phái Tôi thì được sự sống đời đời và sẽ không bị phán xét, nhưng vượt khỏi sự chết mà đến sự sống.25Tôi nói thật, giờ sắp điểm và hiện đã đến rồi, khi người chết nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những ai nghe sẽ được sống.26Như Cha có sự sống trong Ngài thể nào, thì Ngài cũng ban cho Con có sự sống trong mình thể ấy, 27và Cha đã ban cho Con quyền thi hành sự phán xét vì Con là Con Người.28Đừng ngạc nhiên về điều này, vì sẽ đến lúc tất cả những người ở trong mồ mả nghe tiếng của Ngài 29và bước ra: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, còn ai đã làm ác thì sống lại để chịu phán xét.30Tôi không tự mình làm được việc gì. Tôi nghe thể nào thì Tôi phán xét thể ấy, và sự phán xét của Tôi là công chính vì Tôi không làm theo ý riêng, mà là theo ý muốn của Đấng sai phái mình. 31Nếu Tôi tự làm chứng về mình, thì lời chứng của Tôi không đáng tin. 32Có Đấng khác làm chứng cho Tôi, và Tôi biết lời chứng của Ngài về Tôi là xác thực.33Các ông đã sai người đến gặp Giăng, và Giăng đã làm chứng cho chân lý. 34Tuy nhiên, lời chứng Tôi có được không phải đến từ con người. Tôi nói những điều này để các ông có thể được cứu. 35Giăng là ngọn đèn đang cháy sáng, và các ông sẵn lòng vui mừng trong ánh sáng tạm thời của người.36Nhưng lời chứng mà Tôi có được lớn hơn lời chứng của Giăng, vì những công tác mà Cha đã giao cho Tôi hoàn thành, tức những việc mà Tôi thực hiện, chính các việc đó làm chứng về Tôi rằng Cha đã sai phái Tôi. 37Cha, Đấng đã sai phái Tôi – chính Ngài đã làm chứng về Tôi. Các ông chưa nghe tiếng Ngài, cũng chưa từng nhìn thấy hình dạng Ngài bao giờ. 38Lời Ngài không cứ ở trong các ông, vì các ông không tin Đấng mà Ngài sai phái.39Các ông tra cứu Kinh Thánh vì tưởng rằng mình tìm được sự sống đời đời trong đó, trong khi chính Kinh Thánh này lại làm chứng về Tôi. 40Vậy mà các ông lại không sẵn lòng đến với Tôi để có sự sống đời đời.41Tôi chẳng cần người ta khen tặng, 42nhưng Tôi biết các ông chẳng có lòng yêu mến Đức Chúa Trời trong mình.43Tôi đã nhân danh Cha Tôi mà đến, nhưng các ông không tiếp Tôi. Nếu có ai khác tự lấy danh nghĩa riêng mà đến, thì các ông sẽ tiếp họ. 44Làm sao các ông tin được, khi mà các ông nhận lời khen tặng của nhau thay vì tìm kiếm sự khen ngợi từ Đức Chúa Trời duy nhất?45Đừng nghĩ rằng chính Tôi sẽ buộc tội các ông trước mặt Cha. Có một người khác buộc tội các ông, đó là Môi-se, người mà các ông kỳ vọng. 46Nếu các ông tin Môi-se, thì các ông sẽ tin Tôi, vì người viết về Tôi. 47Nhưng nếu các ông không tin những điều người viết, thì làm sao các ông tin lời Tôi cho được?”.

[1](#footnote-caller-1)Các bản cổ xưa đáng tin cậy nhất bỏ đi cụm từ, câu 3 “chờ nước động.”

Chapter 6

1Sau những việc này, Chúa Giê-xu đi qua bờ bên kia Biển Ga-li-lê, còn gọi là Biển Ti-bê-ri-át. 2Một đám đông đi theo Ngài, vì họ được chứng kiến các dấu lạ mà Ngài thực hiện cho những kẻ đau yếu. 3Chúa Giê-xu đi lên sườn núi và ngồi xuống với các môn đồ của Ngài.4(Lúc đó, Lễ Vượt Qua của người Do Thái đã đến gần) 5Khi Chúa Giê-xu ngẩng lên và thấy một đoàn rất đông dân chúng kéo đến, Ngài hỏi Phi-líp: “Chúng ta sẽ mua bánh ở đâu cho những người này ăn?” 6(Chúa Giê-xu hỏi vậy để thử Phi-líp, chứ chính Ngài biết điều mình sẽ làm là gì rồi.)7Phi-líp đáp lại Ngài: “Hai trăm đơ-ni-ê bánh sẽ không đủ phát cho mỗi người thậm chí chỉ chút ít thôi.” 8Một trong những môn đồ của Ngài là Anh-rê, em trai của Si-môn Phi-e-rơ, nói với Chúa Giê-xu: 9“Ở đây có một cậu bé có năm cái bánh lúa mạch và hai con cá, nhưng nhiều người như thế này thì làm sao đủ?”10Chúa Giê-xu đáp: “Hãy bảo mọi người ngồi xuống.” (Lúc bấy giờ có nhiều cỏ ở nơi đó) Vậy là các ông ngồi xuống, con số ước chừng năm ngàn. 11Rồi Chúa Giê-xu cầm bánh lên và, sau khi cảm tạ, Ngài phân phát cho những người đang ngồi. Kế đó Ngài cũng phân phát cá theo cách tương tự, tùy sức họ muốn ăn bao nhiêu cũng được. 12Khi người ta đã ăn no nê, Ngài bảo các môn đồ: “Hãy thu gom những miếng bánh vụn còn dư, để không lãng phí chút nào.”13Vậy họ thu gom hết và được mười hai giỏ đầy những mẫu bánh từ năm cái bánh lúa mạch – tức những mẫu bánh thừa sau khi người ta ăn xong. 14Khi dân chúng thấy dấu lạ mà Ngài đã làm đó, họ bảo: “Đây đúng là nhà tiên tri phải đến trần gian.” 15Khi Chúa Giê-xu nhận ra họ định đến ép Ngài làm vua, thì Ngài lại rút lui ở một mình trên núi.16Khi trời tối, các môn đồ xuống lại biển hồ. 17Họ lên thuyền định vượt biển để đến Ca-bê-na-um. (Lúc ấy trời đã tối mà Chúa Giê-xu vẫn chưa đến với họ.) 18Lúc bấy giờ, có một trận gió lớn khiến biển động mạnh.19Khi các môn đồ đã chèo được khoảng năm cây số, họ thấy Chúa Giê-xu đi bộ trên mặt nước đến gần thuyền, nên hoảng sợ. 20Nhưng Ngài bảo họ: “Thầy đây! Đừng sợ.” 21Vậy là họ muốn rước Ngài lên thuyền, còn thuyền thì cập vào bờ chỗ họ định đến.22Ngày hôm sau, đám đông còn đứng bên kia biển hồ thấy rằng chỉ có một chiếc thuyền, trong khi Chúa Giê-xu lại không lên thuyền với các môn đồ, mà để họ đi một mình. 23(Tuy nhiên, có mấy chiếc thuyền đến từ Ti-bê-ri-át gần nơi họ đã ăn bánh sau khi Chúa tạ ơn.)24Vậy, khi đám đông thấy rằng không có Chúa Giê-xu cũng như các môn đồ Ngài ở đó, thì họ xuống thuyền đi sang Ca-bê-na-um để tìm Chúa Giê-xu. 25Sau khi tìm thấy Ngài ở bờ hồ bên kia, họ hỏi Ngài: “Thưa Thầy, Thầy đến đây khi nào?”26Chúa Giê-xu đáp lại họ, rằng: “Tôi nói thật, các người tìm Tôi không phải vì các người đã chứng kiến các dấu lạ, mà vì các người đã được ăn bánh no nê. 27Đừng làm việc vì thức ăn mau hư thối, mà hãy làm việc vì thức ăn còn mãi đến sự sống đời đời mà Con Người sẽ ban cho các người, vì Đức Chúa Cha đã ấn chứng cho Ngài.28Họ hỏi Ngài: “Chúng tôi phải làm gì, để có thể thực hiện công việc của Đức Chúa Trời? 29Chúa Giê-xu đáp: “Công việc của Đức Chúa Trời là các ông phải tin Đấng mà Ngài đã sai đến.”30Vậy, họ hỏi Ngài: “Thầy sẽ làm dấu lạ nào để chúng tôi thấy và tin? Thầy sẽ làm gì nào? 31Cha ông của chúng tôi đã ăn ma na trong hoang mạc, như có chép: ‘Ngài đã ban cho họ bánh ăn từ trời.’”32Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Tôi nói thật, chẳng phải Môi-se đã ban bánh từ trời cho các người đâu, mà chính Cha Tôi mới đang ban bánh đích thực từ trời cho các người đây. 33Vì bánh của Đức Chúa Trời là bánh từ trời xuống ban sự sống cho nhân gian.” 34Vậy là họ nói với Ngài: “Thưa Thầy, xin cứ luôn cho chúng tôi bánh ấy.”35Chúa Giê-xu nói với họ: “Tôi là bánh sự sống, ai đến cùng Tôi sẽ không đói, và ai tin Tôi sẽ không bao giờ khát. 36Tuy nhiên, Tôi đã nói cho các người rằng các người đã thấy Tôi, mà các người vẫn không tin. 37Mọi người Cha cho Tôi sẽ đến với Tôi, và ai đến với Tôi thì chắc chắn Tôi không xua đuổi.38Vì Tôi từ trời xuống không phải để làm theo ý riêng của mình, nhưng làm theo ý muốn của Đấng đã sai phái Tôi. 39Và đây là ý muốn của Đấng đã sai phái Tôi: đó là, mọi người nào Ngài ban cho Tôi thì Tôi không được để mất một ai, mà phải khiến họ sống lại vào ngày cuối cùng. 40Vì ý muốn của Cha Tôi là mọi người thấy Con và tin Con sẽ có sự sống đời đời; và Tôi sẽ khiến họ sống lại vào ngày cuối cùng.41Vậy là những người Do Thái lằm bằm về Ngài vì Ngài nói: “Tôi là bánh từ trời xuống.” 42Họ nói: “Chẳng phải đây là Giê-xu, con trai của Giô-sép, sao? Cha mẹ y chúng ta đều biết cả, sao y lại nói rằng ‘Ta đến từ trời’ được?”43Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Các ông đừng lằm bằm với nhau nữa. 44Không ai có thể đến với Tôi trừ khi Cha, Đấng sai phái Tôi, kéo người đó đến, còn Tôi sẽ khiến người đó sống lại trong ngày cuối cùng. 45Trong các sách tiên tri có chép: “Họ đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ.’ Mọi người đã nghe và học nơi Cha đều đến với Tôi.46Chẳng phải là có ai đã thấy Cha đâu, ngoại trừ Đấng đến từ Đức Chúa Trời – Đấng ấy đã thấy Cha. 47Tôi nói thật, ai tin thì được sự sống đời đời.48Tôi là bánh sự sống. 49Cha ông các người đã ăn ma-na trong hoang mạc, rồi chết.50Đây là bánh từ trời xuống, nên người nào ăn sẽ không chết. 51Tôi là bánh sống từ trời xuống. Nếu ai ăn bánh này, sẽ sống đời đời. Bánh mà Tôi sẽ cho để thế nhân được sống chính là thịt Tôi.”52Người Do Thái nổi giận và bắt đầu tranh cãi nhau, rằng: “Làm sao gã này có thể cho chúng ta ăn thịt của y được?” 53Chúa Giê-xu nói với họ: “Tôi nói thật, nếu các ông không ăn thịt Con Người và uống huyết của Ngài, thì các người sẽ không có sự sống trong mình.”54Người nào ăn thịt Tôi và uống huyết Tôi thì có sự sống đời đời, và Tôi sẽ khiến người đó sống lại vào ngày cuối cùng. 55Vì thịt Tôi là đồ ăn thật, và huyết Tôi là đồ uống đích thực. 56Người ăn thịt Tôi và uống huyết Tôi thì cứ ở trong Tôi, và Tôi ở trong người đó.57Như Cha hằng sống đã sai Tôi đến, và Tôi nhờ Cha mà sống, thì người ăn thịt Tôi cũng sẽ nhờ Tôi mà sống. 58Đây là bánh từ trời xuống, không phải như bánh tổ tiên các người ăn rồi cũng chết. Người nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.” 59Chúa Giê-xu nói các lời này trong nhà hội, khi Ngài dạy dỗ ở Ca-bê-na-um.60Nhiều môn đồ của Ngài khi nghe như vậy, đã bảo: “Lời dạy này khó nghe quá, ai mà chấp nhận được?” 61Vì tự biết rằng các môn đồ đang lằm bằm về điều này, nên Chúa Giê-xu nói với họ: “Lời đó khiến anh em khó chịu sao?62Vậy nếu anh em thấy Con Người lên nơi Ngài ở trước đây thì sao? 63Chính Thánh Linh mới ban sự sống. Xác thịt chẳng ích gì. Lời Thầy nói với anh em đều là linh, và những lời ấy là sự sống.64Vậy mà một số anh em không tin.” Vì Chúa Giê-xu biết từ đầu ai là người không tin, cũng như ai là kẻ sẽ phản bội Ngài. 65Ngài nói: Chính là bởi điều này mà Thầy nói với anh em rằng không ai có thể đến với Thầy trừ khi người ấy được Cha ban cho phúc đó.”66Sau việc này, nhiều môn đồ của Ngài đã rút lui, không theo Ngài nữa. 67Chúa Giê-xu hỏi mười hai môn đệ: “Anh em không muốn bỏ Thầy luôn chứ?” 68Si-môn Phi-e-rơ trả lời Ngài rằng: “Lạy Chúa, chúng tôi biết đến với ai? Ngài có lời sự sống đời đời; 69chúng tôi đã tin và biết rằng Ngài là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời.”70Chúa Giê-xu nói với họ: “Chẳng phải Thầy đã chọn mười hai anh em sao? Vậy mà một người trong anh em lại là quỷ” 71Ngài nói về Giu-đa con trai của Si-môn Ích-ca-ri-ốt, vì chính ông ta, một trong mười hai môn đệ, sẽ phản bội Chúa Giê-xu.

Chapter 7

1Sau các việc này, Chúa Giê-xu chỉ đi lại trong vùng Ga-li-lê; Ngài không muốn đến Giu-đê vì người Do Thái đang lập mưu giết Ngài. 2Kỳ lễ của người Do Thái, tức Lều Trại, đã gần.3Vậy, các em trai Chúa nói với Ngài: “Hãy bỏ đây mà đi đến Giu-đê để các môn đồ của anh cũng thấy được những việc anh làm. 4Không ai muốn nhiều người biết đến mình mà lại đi hành động cách kín đáo. Nếu anh làm các việc này thì hãy tỏ mình ra cho thiên hạ đi.”5Vì ngay cả các em trai Ngài cũng không tin Ngài. 6Chúa Giê-xu nói với họ: “Giờ của anh vẫn chưa đến, nhưng giờ của các em lúc nào cũng sẵn. 7Thế nhân không thể ghét bỏ các em, nhưng họ ghét anh vì anh làm chứng về họ rằng các việc họ làm là gian ác.8Các em cứ đi lên dự lễ; còn anh sẽ không dự lễ này vì giờ của anh chưa đến.” 9Nói vậy rồi thì Ngài cứ ở lại vùng Ga-li-lê.10Tuy nhiên, sau khi các em Ngài đã lên dự lễ, thì Ngài cũng đi, nhưng đi một cách kín đáo chứ không công khai. 11Người Do Thái tìm Ngài trong kỳ lễ. Họ hỏi nhau: “Y đâu rồi?”12Giữa vòng dân chúng người ta bàn tán nhiều về Ngài. Người thì nói: “Ông ta là người đức độ.” Kẻ lại bảo: “Không đâu, y chỉ dẫn dụ dân chúng.” 13Nhưng không ai công khai phát biểu về Ngài vì họ sợ người Do Thái.14Vào giữa kỳ lễ, Chúa Giê-xu lên đền thờ và bắt đầu giảng dạy. 15Người Do Thái rất ngạc nhiên, rằng: “Nhờ đâu mà ông này hiểu biết nhiều như vậy? Ông ta chưa bao giờ học mà.” 16Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Đạo lý Tôi dạy không phải là của Tôi, mà là của Đấng sai phái Tôi.17Ai muốn làm theo ý muốn của Đấng ấy thì sẽ biết đạo lý Tôi đến từ Đức Chúa Trời, hay do Tôi tự mình giảng ra. 18Ai tự mình giảng dạy thì mưu cầu vinh quang cho riêng mình, nhưng ai tìm vinh quang cho Đấng sai phái mình thì người đó là người chân chính, nơi anh ta chẳng có điều bất chính nào.19Chẳng phải Môi-se đã ban luật pháp cho các ông sao? Nhưng chẳng ai trong các ông làm theo luật pháp. Vì sao các ông lại muốn giết Tôi?” 20Đám đông trả lời: “Ông bị quỷ ám rồi! Ai muốn giết ông nào?”21Chúa Giê-xu trả lời họ: “Tôi đã làm một việc, khiến tất cả các ông đều ngạc nhiên. 22Môi-se ban phép cắt bì cho các ông (không phải phép đó xuất phát từ Môi-se, mà là từ các tổ phụ), và các ông thực hiện cắt bì cho người nam trong ngày Sa-bát.23Nếu người đàn ông chịu cắt bì vào ngày Sa-bát để khỏi vi phạm luật Môi-se, thì sao các ông lại nổi giận với Tôi vì Tôi chữa lành hoàn toàn cho một người vào ngày Sa-bát? 24Đừng xét đoán theo vẻ bề ngoài, mà hãy xét đoán cách công bằng.”25Một số người là dân Giê-ru-sa-lem nói: “Chẳng phải đây là người họ vẫn tìm cách giết đó sao?” 26Hãy xem y phát biểu công khai mà họ chẳng nói gì với y cả. Có thể nào các lãnh đạo đã thực nhìn nhận y là Chúa Cứu Thế rồi chăng? 27Nhưng chúng ta biết gã này gốc gác từ đâu, còn Chúa Cứu Thế, khi Ngài đến, thì chẳng ai biết gốc gác của Ngài cả.”28Giảng dạy trong đền thờ, Chúa Giê-xu nói lớn tiếng: “Các ông biết Tôi, cũng biết Tôi xuất thân từ đâu. Tôi không tự ý đến, Đấng sai phái Tôi là thật, mà các ông lại không biết Ngài. 29Tôi thì biết Ngài vì Tôi từ Ngài mà đến, và Ngài đã sai phái Tôi.”30Họ tìm cách bắt Ngài, nhưng không ai đụng đến Ngài vì giờ Ngài chưa đến. 31Tuy nhiên, nhiều người trong dân chúng tin Ngài. Họ nói: “Khi Chúa Cứu Thế đến, liệu Ngài sẽ làm nhiều dấu lạ hơn người này đã làm chăng?” 32Người Pha-ri-si nghe dân chúng xì xào những lời đó về Chúa Giê-xu, thì họ cùng với các trưởng tế sai cảnh vệ đi bắt Ngài.33Vậy, Chúa Giê-xu nói: “Tôi chỉ ở với các ông ít lâu nữa thôi, rồi Tôi đi về với Đấng đã sai phái Tôi.” 34Các ông sẽ tìm Tôi những sẽ không gặp; nơi Tôi đi các ông sẽ không đến được.”35Vậy là người Do Thái hỏi nhau: “Gã này sẽ đi đâu mà chúng ta lại không thể tìm được? Phải chăng gã sẽ đến với những kiều bào sống rải rác giữa vòng người Hy Lạp và dạy cho dân Hy Lạp? 36Ý của y là gì khi nói: ‘Các người sẽ tìm Tôi nhưng không gặp; nơi Tôi đi các người không thể đến được’?”37Vào ngày cuối, là ngày quan trọng trong kỳ lễ, Chúa Giê-xu đứng đó nói lớn: “Ai khát hãy đến với Tôi mà uống. 38Ai tin Tôi thì sông nước sống sẽ tuôn chảy từ bên trong người đó, như Kinh Thánh đã chép.”39Ngài nói điều này chỉ về Đức Thánh Linh mà những ai tin Ngài sẽ nhận được; Đức Thánh Linh lúc đó chưa được ban xuống vì Chúa Giê-xu chưa được tôn vinh.40Khi một số người trong đám đông nghe những lời đó, thì họ nói: “Đây đúng là nhà tiên tri.” 41Số khác nói: “Đây là Chúa Cứu Thế.” Nhưng cũng có một số bảo: “Sao, Chúa Cứu Thế xuất thân từ Ga-li-lê à? 42Chẳng phải Kinh Thánh nói rằng Chúa Cứu Thế sẽ xuất thân từ dòng dõi Đa-vít và được sanh tại Bết-lê-hem, là quê hương của Đa-vít sao?”43Vậy là có sự chia rẽ giữa dân chúng vì cớ Ngài. 44Một số họ muốn bắt Ngài, nhưng chẳng ai đụng đến Ngài.45Rồi các cảnh vệ quay trở về gặp các trưởng tế và người Pha-ri-si. Những người này hỏi họ: “Sao các anh không điệu y về đây?” 46Các cảnh vệ đáp: “Trước nay chưa từng có ai phát biểu như ông này.”47Vậy, mấy người Pha-ri-si nói: “Các anh cũng bị lừa luôn rồi sao? 48Có nhà lãnh đạo hay người Pha-ri-si nào tin y chưa? 49Đám người chẳng biết gì về luật pháp này - họ thật đáng nguyền rủa!”50Ni-cô-đem nói với họ (ông là người Pha-ri-si đã đến gặp Chúa Giê-xu trước đây): 51“Luật chúng ta có cho phép kết án một người mà chưa trước hết nghe đương sự cung khai và biết đương sự làm những gì hay không?” 52Họ đáp lại ông: “Ông cũng là dân Ga-li-lê chắc? Ông cứ tra xét, rồi sẽ thấy không có nhà tiên tri nào xuất thân từ Ga-li-lê đâu.”53[1](#footnote-target-1) Rồi mọi người về nhà mình.

[1](#footnote-caller-1)Các bản cổ xưa đáng tin cậy nhất không có Giăng 7: 53-8: 11

Chapter 8

1[1](#footnote-target-1) Chúa Giê-xu lên núi Ô-liu. 2Vào lúc sáng sớm, Ngài lại đến đền thờ, và mọi người kéo đến với Ngài; Ngài ngồi xuống dạy dỗ họ. 3Các giáo sư luật và người Pha-ri-si mang đến một phụ nữ bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình. Họ để chị ở ngay chính giữa.4[2](#footnote-target-2) Rồi họ nói với Chúa Giê-xu: “Thưa Thầy, người phụ nữ này đã bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình. 5Trong luật pháp, Môi-se dạy chúng ta phải ném đá những người như vậy; Thầy có ý kiến gì về trường hợp này?” 6Họ nói vậy để gài bẫy Ngài, hầu có lý do buộc tội Ngài, nhưng Chúa Giê-xu cúi xuống và dùng ngón tay Ngài viết viết lên đất.7[3](#footnote-target-3) Khi họ tiếp tục hỏi, Ngài đứng dậy bảo họ: “Ai giữa vòng các ông không có tội, thì người đó hãy ném đá chị này trước đi.” 8Rồi Ngài lại cúi xuống và dùng ngón tay mình viết viết lên đất.9[4](#footnote-target-4) Khi nghe vậy, họ lần lượt bỏ đi, bắt đầu từ những người lớn tuổi nhất. Cuối cùng, chỉ còn lại một mình Chúa Giê-xu, cùng với người phụ nữ ở chính giữa. 10Chúa Giê-xu đứng dậy nói với chị: “Chị kia, mấy người cáo tội chị đâu cả rồi? Không ai buộc tội chị sao?” 11Chị đáp: “Không ai cả, thưa Chúa.” Chúa Giê-xu nói: “Tôi cũng không buộc tội chị. Chị đi đi, từ đây về sau đừng phạm tội nữa.”]12Chúa Giê-xu lại nói với dân chúng, rằng: “Tôi là ánh sáng của thế giới; ai theo Tôi sẽ không đi trong bóng tối, nhưng có ánh sáng của sự sống.” 13Mấy người Pha-ri-si nói với Ngài: “Thầy tự làm chứng về mình; lời chứng của Thầy không xác thực.”14Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Thậm chí nếu Tôi có tự làm chứng về mình, thì lời chứng của Tôi vẫn xác thực. Tôi biết mình từ đâu đến và sẽ đi đâu, còn các ông không biết Tôi từ đâu đến hay sẽ đi đâu. 15Các ông xét đoán theo xác thịt; Tôi không xét đoán ai hết. 16Nhưng nếu Tôi xét đoán, thì sự xét đoán của Tôi là đúng vì không chỉ có một mình Tôi, mà còn có Cha, là Đấng sai phái Tôi.17Đúng vậy, và trong luật pháp của các ông có ghi rằng lời chứng của hai người là xác thực. 18Tôi tự làm chứng về mình, và Cha là đấng sai Tôi đến làm chứng về Tôi.”19Họ hỏi Ngài: “Cha của Thầy đâu?” Chúa Giê-xu trả lời: “Các ông không biết Tôi cũng không biết Cha Tôi; nếu các ông biết Tôi, thì cũng biết Cha Tôi.” 20Ngài nói những lời này gần nơi đặt rương tiền dâng khi Ngài dạy dỗ trong đền thờ, nhưng không ai bắt Ngài vì giờ của Ngài chưa đến.21Ngài lại nói với họ: “Tôi sẽ ra đi; các ông sẽ tìm Tôi và sẽ chết trong tội mình. Nơi Tôi đi các ông không đến được.” 22Người Do Thái nói: “Phải chăng y sẽ tự vẫn, khi nói: ‘Nơi Tôi đi các ông không đến được'?”23Chúa Giê-xu nói với họ: “Các ông từ dưới mà có, còn Tôi thì từ trên. Các ông thuộc về trần gian này, còn Tôi không thuộc cõi trần. 24Cho nên Tôi mới nói với các ông rằng các ông sẽ chết trong tội mình. Trừ khi các ông tin Tôi là Hằng Hữu, còn không thì các ông sẽ chết trong tội mình.”25Vậy nên họ hỏi Ngài: “Thầy là ai?” Chúa Giê-xu nói với họ: “Như Tôi đã nói với các ông từ đầu. 26Tôi có nhiều chuyện nói và phán xét các ông. Nhưng Đấng đã sai phái Tôi là thật; và những điều Tôi nghe nơi Ngài thì Tôi nói lại cho thế nhân.” 27Họ không hiểu rằng Ngài đang nói với họ về Cha.28Chúa Giê-xu tiếp: “Khi các ông treo Con Ngươi lên, thì các ông sẽ biết là Tôi Hằng Hữu, và Tôi chẳng tự mình làm điều gì. Tôi nói theo như Cha đã dạy Tôi. 29Đấng sai phái Tôi ở cùng Tôi; Ngài không để Tôi đơn độc, vì Tôi luôn làm những điều vui lòng Ngài.” 30Khi Chúa Giê-xu nói những điều này thì có nhiều người tin Ngài.31Chúa Giê-xu nói với những người Do Thái đã tin Ngài: “Nếu các ông cứ ở trong lời Tôi thì các ông thật là môn đồ của Tôi; 32các ông sẽ biết chân lý, và chân lý sẽ cho các ông được tự do.” 33Họ đáp lại Ngài: “Chúng tôi là con cháu Áp-ra-ham và chưa hề làm nô lệ của bất cứ ai; sao Thầy nói: ‘Các ông sẽ được tự do’?”34Chúa Giê-xu trả lời họ: “Tôi nói thật để các ông biết, ai phạm tội là nô lệ của tội lỗi. 35Nô lệ không ở mãi trong nhà, nhưng con thì cứ ở đó luôn. 36Vì vậy, nếu Con giải phóng các ông, thì các ngươi sẽ thật được tự do.37Tôi biết các ông là con cháu Áp-ra-ham; các ông tìm cách giết Tôi vì lời Tôi chẳng có chỗ trong các ông. 38Tôi nói những điều Tôi thấy nơi Cha Tôi, còn các ông thì cũng làm những việc các ông nghe nơi cha mình.39Họ đáp lại Ngài, rằng: “Cha của chúng tôi là Áp-ra-ham.” Chúa Giê-xu nói với họ: “Nếu các ông là con cháu Áp-ra-ham thì các ông sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. 40Ấy thế mà các ông lại tìm cách giết Tôi, người đã nói cho các ông biết chân lý nghe từ nơi Đức Chúa Trời. Áp-ra-ham không làm như vậy. 41Các ông làm công việc của cha các ông.” Họ nói với Ngài: “Chúng tôi sinh ra đâu phải là con hoang; chúng tôi có một Cha, là Đức Chúa Trời.”42Chúa Giê-xu nói với họ: “Nếu Đức Chúa Trời là Cha của các ông, thì các ông sẽ yêu mến Tôi, vì Tôi ra từ Đức Chúa Trời, và từ Ngài mà đến; vì Tôi không tự ý đến, mà Ngài sai phái Tôi đến. 43Vì sao các ông không hiểu lời Tôi nói? Ấy là vì các ông không nghe nổi lời của Tôi. 44Các ông do cha mình là ma quỷ mà có, và các ông muốn làm theo dục vọng của cha mình. Từ ban đầu hắn là kẻ giết người và không ở trong chân lý, vì chẳng có chân lý nơi hắn. Khi hắn nói dối, thì hắn nói theo bản chất của mình bởi vì hắn là kẻ nói dối và là cha của sự dối trá.45Nhưng, vì Tôi nói thật, nên các ông không tin Tôi. 46Ai trong các ông chứng minh được Tôi có tội? Nếu Tôi nói thật, sao các ông không tin Tôi? 47Ai thuộc về Đức Chúa Trời thì nghe lời của Ngài; các ông không nghe lời Ngài vì các ông không thuộc về Đức Chúa Trời.”48Người Do Thái đáp lại Ngài: “Chúng tôi chẳng có nói ông là hạng người Sa-ma-ri bị quỉ ám đó sao?” 49Chúa Giê-xu đáp: “Tôi không bị quỉ ám; nhưng Tôi tôn kính Cha ta; còn các ông thì hạ nhục Tôi.50Tôi không tìm kiếm vinh quang riêng cho mình; có một Đấng tìm kiếm và phán xét. 51Tôi nói thật với các ông, nếu ai vâng giữ lời Tôi, người đó sẽ không bao giờ thấy sự chết.”52Người Do Thái nói với Ngài: “Giờ thì chúng tôi biết ông bị quỉ ám. Áp-ra-ham và các tiên tri đều chết; nhưng ông lại nói: ‘ Nếu ai giữ lời Tôi, thì người đó sẽ không bao giờ nếm biết sự chết.’ 53Ông đâu có lớn hơn tổ phụ đã chết của chúng tôi là Áp-ra-ham, phải vậy không? Các tiên tri cũng đã chết. Ông tự cho mình là ai nào?”54Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Tôi tự tôn vinh mình, thì vinh quang của Tôi chẳng là gì cả; chính Cha Tôi tôn vinh Tôi, mà Ngài lại là Đấng các ông xưng là Đức Chúa Trời của mình. 55Các ông không biết Ngài, nhưng Tôi biết Ngài. Nếu Tôi nói: ‘Tôi không biết Ngài,’ thì Tôi cũng là kẻ nói dối như các ông. Nhưng Tôi biết Ngài và giữ lời Ngài. 56Cha các ông là Áp-ra-ham đã vui mừng nhìn thấy ngày của Tôi; người đã thấy và mừng rỡ.”57v 57 Người Do Thái nói với Ngài: “Ông chưa đến năm mươi tuổi, và ông đã thấy Áp-ra-ham chưa?” 58Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Tôi nói thật với các ông, Tôi HẰNG HỮU, cả trước khi Áp-ra-ham sinh ra.” 59Vậy là họ lượm đá định ném Ngài, nhưng Chúa Giê-xu lánh đi và ra khỏi đền thờ.

[1](#footnote-caller-1)Xem phần ghi chú cho Giăng 7: 53-8: 11 ở trên. [2](#footnote-caller-2)Xem phần ghi chú cho Giăng 7: 53-8: 11 ở trên. [3](#footnote-caller-3)Xem phần ghi chú cho Giăng 7: 53-8: 11 ở trên. [4](#footnote-caller-4)Xem phần ghi chú cho Giăng 7: 53-8: 11 ở trên.

Chapter 9

1Đang khi đi đường, Chúa Giê-xu thấy một người mù từ lúc mới sinh. 2Các môn đồ hỏi Ngài: “Thưa Thầy, ai phạm tội mà khiến anh này khi sinh ra đã bị mù – chính anh ta hay cha mẹ anh ta”3Chúa Giê-xu đáp: “Không phải anh ta, cũng không phải cha mẹ của anh ta, nhưng ấy là để công việc của Đức Chúa Trời được bày tỏ trong anh ta. 4Chúng ta phải làm công việc của Đấng đã sai phái Thầy trong lúc ban ngày. Đêm đến thì không ai có thể làm việc. 5Trong lúc Thầy ở trần gian thì Thầy là ánh sáng của thế giới.”6Sau khi nói mấy lời ấy, Ngài nhổ xuống đất, lấy nước miếng hòa thành bùn, và xức lên mắt của anh này. 7Ngài nói với anh: “Hãy đi rửa ở ao Si-lô-ê (có nghĩa là ‘được sai đi’).” Vậy là anh đi rửa mắt và quay trở lại, thì nhìn thấy được.8Những người hàng xóm của anh và những người đã nhìn thấy anh ăn xin lúc trước nói: “Chẳng phải đây là cái anh vẫn thường ngồi xin ăn sao?” 9Một số nói: “Đúng là anh ta.” Số khác bảo: “Không phải đâu, nhưng giống anh ta lắm.” Còn anh mù thì xác nhận: “Chính là tôi đây.”10Họ hỏi anh: “Thế làm sao mắt anh sáng được vậy?” 11Anh đáp: “Người tên là Giê-xu đã lấy bùn xức mắt tôi và bảo tôi: ‘Hãy đi đến ao Si-lô-ê rửa.’ Vậy là tôi đến đó rửa, và mắt tôi lại thấy được.” 12Họ hỏi anh: “Người ấy đâu rồi?” Anh ta đáp: “Tôi không biết.”13Họ đưa anh từng bị mù này đến chỗ mấy người Pha-ri-si. 14Hôm Chúa Giê-xu hòa bùn và chữa cho anh được sáng mắt là ngày Sa-bát. 15Vậy, những người Pha-ri-si lại hỏi anh làm thế nào mà được sáng mắt. Anh ta trả lời họ: “Ông ấy xức bùn lên mắt tôi, tôi đi rửa và bây giờ đã thấy được.”16Một số người Pha-ri-si nhận xét: “Gã này không phải từ Đức Chúa Trời đến, vì y không tuân giữ ngày Sa-bát.” Số khác lại nói: “Làm sao một người có tội lại có thể làm những dấu lạ như thế này?” Thế là họ chia phe ra. 17Vậy nên họ lại hỏi anh mù: “Anh có ý kiến gì về người đã mở mắt cho mình?” Anh mù đáp: “Ông ta là một tiên tri.” 18Những người Do Thái vẫn không tin câu chuyện về anh trước đây bị mù mà giờ đây lại sáng mắt cho đến khi họ gọi cha mẹ của anh ta đến.19Họ hỏi cha mẹ anh: “Đây có phải là con của ông bà mà ông bà nói đã bị mù từ lúc mới sinh không? Làm thế nào giờ anh ta lại nhìn thấy được?” 20Cha mẹ của anh trả lời họ: “Chúng tôi biết rằng đây là con trai của chúng tôi và nó đã bị mù lúc mới sinh. 21Làm cách nào giờ nó lại nhìn thấy được và ai mở mắt cho nó, thì chúng tôi không biết. Hãy hỏi nó. Nó đã lớn rồi. Nó có thể tự trả lời.”22Cha mẹ anh nói vậy vì họ sợ người Do Thái. Vì người Do Thái đã thỏa thuận rằng nếu ai xưng nhận Giê-xu là Chúa Cứu Thế thì người đó sẽ bị trục xuất khỏi nhà hội. 23Bởi vậy nên cha mẹ anh mới nói: “Nó đã đủ lớn. Hãy hỏi nó.”24Vậy là một lần nữa, họ cho gọi người mù lại và hỏi anh: “Hãy tôn vinh Đức Chúa Trời. Chúng ta biết gã đó là kẻ có tội.” 25Anh mù đáp: Ông ta có tội hay không tôi không biết. Điều tôi biết là: Tôi đã bị mù, nhưng bây giờ lại thấy được.”26Rồi họ hỏi anh: “Gã ấy đã làm gì cho anh? Gã mở mắt anh như thế nào?” 27Anh trả lời: “Tôi đã nói với các ông rồi, mà các ông không nghe! Sao các ông lại muốn nghe thêm lần nữa? Chẳng phải các ông cũng muốn trở thành môn đồ của người đấy chứ?” 28Họ sỉ vả anh, rằng: “Mày mới là môn đồ của ông ta, còn bọn tao là môn đồ của Môi-se. 29Chúng ta biết Đức Chúa Trời có phán với Môi-se, nhưng còn gã này thì chúng ta không biết từ đâu đến.”30Anh đáp: “Sao nghe lạ vậy? Ông ta mở mắt tôi mà các ông lại không biết ông ta từ đâu đến. 31Chúng ta biết Đức Chúa Trời không nghe người có tội, còn ai tôn thờ Ngài và làm theo ý muốn Ngài thì Ngài nghe người đó.32Vì từ thuở khai thiên lập địa chưa hề nghe có bất cứ ai mở mắt cho người mù từ lúc mới sinh. 33Nếu người này không phải đến từ Đức Chúa Trời, thì ông ta chẳng làm được gì cả.” 34Họ đáp lại anh: “Các người toàn là hạng sinh ra trong tội lỗi, mà nay lại muốn dạy khôn tụi này à?” Rồi họ trục xuất người khỏi nhà hội.35Chúa Giê-xu nghe họ đã trục xuất anh khỏi nhà hội. Ngài tìm gặp anh, hỏi: “Anh có tin Con Người không?” 36Anh ta trả lời: “Người ấy là ai để tôi tin, thưa Chúa?” 37Chúa Giê-xu nói với anh: “Anh đã thấy người, và đó là người đang nói chuyện với anh đây.” 38Anh đáp: “Thưa Chúa, tôi tin.” Rồi anh thờ lạy Ngài.39Chúa Giê-xu nói: “Tôi đã đến thế gian này để đoán xét, cho những người không thấy được thấy và khiến ai thấy trở nên mù.” 40Mấy người Pha-ri-si đang có mặt ở đó nghe vậy, thì hỏi Ngài: “Bộ chúng tôi cũng mù luôn sao?” 41Chúa Giê-xu đáp: “Nếu các ông mù thì các ông không có tội, nhưng vì các ông nói: ‘Chúng tôi thấy’ nên tội các ông vẫn còn đó.”

Chapter 10

1Tôi nói thật với các ông, người không vào chuồng chiên bằng cổng mà mà lại vào chuồng bằng cách khác, thì đó là quân trộm cướp. 2Người vào bằng cổng mới là người chăn chiên.3Người gác cổng mở cửa cho anh. Chiên nghe tiếng anh, và anh gọi tên chiên mình rồi dắt chúng ra ngoài. 4Khi anh đã đem hết chiên ra, anh đi trước chiên, còn chiên theo sau, vì chúng quen tiếng người chăn.5Chiên sẽ không đi theo người lạ, mà sẽ tránh người lạ, vì chúng không quen tiếng của người lạ.” 6Chúa Giê-xu kể ẩn dụ này cho họ, nhưng họ không hiểu những điều Ngài nói với họ đó có ngụ ý gì.7Rồi Chúa Giê-xu lại nói tiếp với họ: “Tôi nói thật với các ông, Tôi là cái cửa của chiên. 8Tất cả những người đến trước Tôi đều là kẻ trộm cướp, nhưng chiên không nghe tiếng của họ.9Tôi là cái cổng. Nếu ai bởi Tôi mà vào thì sẽ được cứu; người đó sẽ vào ra và tìm thấy đồng cỏ. 10Kẻ trộm đến chỉ để trộm cắp, giết chóc và hủy diệt. Còn Tôi đến để chiên có sự sống và sự sống sung mãn.11Tôi là người chăn chiên nhân lành. Người chăn nhân lành hy sinh mạng sống mình vì chiên. 12Kẻ chăn thuê không phải là người chăn và chiên không thuộc về hắn, nên khi thấy muông sói đến thì hắn bỏ chiên mà chạy. Sói bắt chúng đi và khiến chúng tan lạc. 13Hắn bỏ chạy vì hắn là người chăn thuê, không chăm lo cho bầy chiên.14Tôi là người chăn nhân lành, Tôi quen chiên Tôi và chiên Tôi quen Tôi. 15Cha biết Tôi và Tôi biết Cha, và Tôi hy sinh mạng sống mình vì chiên. 16Tôi có những chiên khác không thuộc về bầy này. Tôi cũng phải đem chúng về nữa, và chúng sẽ nghe tiếng Tôi, để rồi sẽ chỉ có một bầy và một người chăn.17Lý do Cha yêu Tôi là vì Tôi hy sinh mạng sống để rồi được lại. 18Không ai có thể cất mạng sống của Tôi đi, mà là do tôi tự nguyện hy sinh. Tôi có quyền hy sinh mạng sống mình, và Tôi có quyền lấy lại. Tôi đã nhận lãnh mạng lệnh này từ Cha Tôi.”19Lại có sự chia rẽ giữa vòng những người Do Thái vì các lời Chúa Giê-xu nói đó. 20Nhiều người trong số họ bảo: “Gã này bị quỉ ám và mất trí rồi. Sao các ông lại đi nghe gã ta?” 21Những người khác thì nói: “Các phát biểu thế này không phải của một người bị quỉ ám. Quỉ có thể mở mắt cho người mù ư?”22Rồi đến Lễ Cung Hiến tại Giê-ru-sa-lem. 23Lúc ấy là mùa đông, và Chúa Giê-xu đang đi lại trên hành lang Sa-lô-môn trong đền thờ. 24Lúc ấy, người Do Thái vây quanh Ngài, hỏi: “Thầy cứ để cho chúng tôi thắc mắc đến bao giờ? Nếu Thầy là Chúa Cứu Thế thì cứ nói rõ cho chúng tôi biết.”25Chúa Giê-xu đáp: “Tôi đã nói với các ông, mà các ông không tin. Những việc mà Tôi nhân danh Cha thực hiện đều làm chứng cho Tôi. 26Nhưng các ông không tin vì các ông không phải là chiên của Tôi.27Chiên của Tôi nghe tiếng Tôi; Tôi quen chúng và chúng theo Tôi. 28Tôi ban cho chúng sự sống đời đời; chúng sẽ không chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp chúng khỏi tay Tôi.29Cha Tôi là Đấng lớn hơn hết đã ban chúng cho Tôi, và không ai có thể cướp chúng khỏi tay Cha. 30Tôi với Cha là một.” 31Vậy là người Do Thái lại nhặt đá định ném Ngài.32Chúa Giê-xu nói với họ: “Tôi đã tỏ cho các ông thấy nhiều việc lành từ Cha. Vì việc nào trong số đó mà các ông định ném đá Tôi? 33Người Do Thái đáp lại Ngài: “Chúng Tôi không ném đá ông vì việc lành nào cả, nhưng là vì ông đã phạm thượng: ông là người mà dám nói mình là Đức Chúa Trời.”34Chúa Giê-xu trả lời họ: “Chẳng phải trong luật pháp các ông có chép: ‘Ta đã nói: “Các ngươi là thần”hay sao”’?” 35Nếu luật pháp gọi những người nhận được lời Đức Chúa Trời là thần (và lời Kinh Thánh không thể bị hủy bỏ) 36thì sao các ông lại bảo Đấng được Đức Chúa Trời biệt riêng và sai phái vào trần gian là phạm thượng vì lời mà Tôi nói, rằng: ‘Tôi là Con Đức Chúa Trời’?37Nếu Tôi không làm công tác của Cha Tôi, thì đừng tin Tôi. 38Nhưng nếu Tôi làm các việc đó, cho dù các ông không tin Tôi, thì cũng hãy tin các việc Tôi làm, để các ông biết và hiểu rằng Cha ở trong Tôi và Tôi ở trong Cha.” 39Một lần nữa, họ lại tìm cách bắt Chúa Giê-xu, nhưng Ngài thoát khỏi tay họ.40Chúa Giê-xu lại bỏ đi qua bên kia sông Giô-đanh, nơi Giăng làm phép báp-têm lúc đầu, và ở đó. 41Nhiều người đến với Chúa Giê-xu. Họ cứ bảo: “Đúng là Giăng chẳng làm dấu lạ nào, nhưng mọi điều Giăng nói về người này đều đúng.” 42Tại đó có nhiều người tin Chúa Giê-xu.

Chapter 11

1Có một người tên La-xa-rơ bị bệnh. Anh là người ở Bê-tha-ni, tức làng của Ma-ri và Ma-thê. 2Ma-ri này là người về sau xức dầu thơm cho Chúa rồi dùng tóc mình lau chân Ngài, và người bệnh tên La-xa-rơ là anh của cô.3Hai chị em nhờ người báo tin cho Chúa Giê-xu, rằng: “Thưa Chúa, người Ngài yêu đang bị bệnh.” 4Khi Chúa Giê-xu nghe tin đó, Ngài bảo: “Bệnh này không đến nỗi chết đâu, nhưng là vì vinh hiển của Đức Chúa Trời, để Con Đức Chúa Trời nhờ đó được tôn vinh.”5Chúa Giê-xu yêu mến Ma-thê, cũng như em gái của cô và La-xa-rơ. 6Khi nghe tin La-xa-rơ bị bệnh, Chúa Giê-xu đã lưu lại nơi Ngài đang ở thêm hai ngày. 7Sau đó, Ngài nói với các môn đồ: “Chúng ta hãy trở lại Giu-đê.”8Các môn đồ nói với Ngài: “Thưa Thầy, người Do Thái mới đây đã tìm cách ném đá Thầy, mà nay Thầy định quay lại đó sao?” 9Chúa Giê-xu đáp: “Chẳng phải một ngày có mười hai giờ là ban ngày sao? Nếu người nào đi vào ban ngày, sẽ không vấp ngã nhờ có ánh sáng chiếu rọi.10Nhưng nếu đi trong ban đêm, người ấy sẽ vấp ngã vì không có sự sáng nơi mình.” 11Chúa Giê-xu nói như vậy, và sau khi nói các lời ấy, Ngài bảo: “La-xa-rơ bạn chúng ta đang ngủ, nhưng Thầy sẽ đi đánh thức anh ta dậy.”12Thế là các môn đồ nói với Ngài: “Thưa Chúa, nếu anh ấy ngủ, thì sẽ bình phục thôi.” 13Thật ra, Chúa Giê-xu nói về sự chết của La-xa-rơ, nhưng họ lại tưởng Ngài nói anh đang ngủ nghỉ. 14Vậy nên Chúa Giê-xu nói rõ ra cho họ: “La-xa-rơ chết rồi.15Vì anh em mà Thầy vui mừng rằng mình không có mặt ở đó, để anh em tin. Chúng ta hãy đến chỗ anh ấy.” 16Thô-ma, được gọi là Đi-đim, nói với các môn đồ đồng bạn: “Chúng ta cũng hãy đi để cùng chết với Chúa Giê-xu.”17Khi Chúa Giê-xu đến nơi, Ngài thấy La-xa-rơ đã được chôn trong mộ bốn ngày. 18Bê-tha-ni ở gần Giê-ru-sa-lem, cách đó chừng ba cây số. 19Nhiều người Do Thái đã đến thăm Ma-thê và Ma-ri để an ủi hai cô về người anh trai. 20Khi Ma-thê nghe Chúa Giê-xu đến, cô đi gặp Ngài, nhưng Ma-ri vẫn ngồi ở nhà.21Ma-thê nói với Chúa Giê-xu: “Thưa Chúa, nếu có Ngài ở đây, thì anh tôi đâu có chết. 22Thậm chí vào lúc này đây, tôi biết Thầy xin Đức Chúa Trời điều gì, thì Ngài sẽ ban cho.” 23Chúa Giê-xu nói với cô: “Anh của chị sẽ sống lại.”24Ma-thê thưa: “Tôi biết anh ấy sẽ sống lại vào ngày cuối cùng.” 25Chúa Giê-xu nói với cô: “Thầy là sự sống lại và sự sống; người nào tin Thầy sẽ sống mặc dù đã chết rồi; 26còn ai sống mà tin Thầy sẽ không bao giờ chết. Chị có tin như vậy không?”27Cô đáp lại Ngài: “Vâng, thưa Chúa, tôi tin Ngài là Chúa Cứu Thế, Con Đức Chúa Trời, Đấng phải vào trần gian.” 28Nói xong, cô đi kêu Ma-ri, em mình, riêng ra, và nói: Thầy đã đến và đang gọi em.” 29Khi Ma-ri nghe vậy, cô liền đứng lên đi gặp Chúa Giê-xu.30Lúc ấy, Chúa Giê-xu chưa vào trong làng mà vẫn còn ở chỗ Ma-thê đã gặp Ngài. 31Những người Do Thái ở với Ma-ri trong nhà, đang an ủi cô, khi thấy cô vội vàng đứng dậy chạy ra ngoài, thì chạy theo; họ tưởng cô ra mộ để khóc. 32Còn Ma-ri, khi đến chỗ Chúa Giê-xu và thấy Ngài, cô sụp xuống nơi chân Ngài và thưa: “Lạy Chúa, nếu có Ngài ở đây, thì anh tôi không chết.”33Khi Chúa Giê-xu thấy cô khóc, và những người Do Thái đi với cô cũng khóc, thì Ngài đau lòng và bối rối; 34Ngài hỏi: “Các người để anh ta ở đâu?” Họ đáp lại Ngài: “Xin Chúa hãy đến xem.” 35Chúa Giê-xu khóc36Những người Do Thái bảo nhau: “Hãy xem ông ấy yêu mến La-xa-rơ đến mức nào!” 37Nhưng có mấy người giữa vòng họ nói: “Chẳng lẽ ông ta đã mở mắt cho người mù, lại không thể khiến cho người này khỏi chết sao?”38Rồi Chúa Giê-xu lại thấy đau lòng. Ngài đi đến ngôi mộ, là một cái hang có tảng đá đậy lại. 39Chúa Giê-xu bảo: “Hãy lăn hòn đá đi.” Ma-thê, em của người chết La-xa-rơ, nói với Chúa: “Thưa Chúa, đến lúc này thì chắc xác đang bị phân hủy, vì anh ấy đã chết bốn ngày rồi.” 40Chúa Giê-xu nói với cô: “Chẳng phải Thầy đã nói với chị là nếu tin thì chị sẽ thấy vinh quang của Đức Chúa Trời sao?”41Vậy là họ lăn hòn đá ra. Chúa Giê-xu ngước mắt lên trời, nói: “Thưa Cha, Con cám ơn Cha vì đã nghe lời cầu xin của Con. 42Con biết Cha luôn nghe con, nhưng ấy là vì đám đông đang đứng xung quanh đây con mà con nói điều này, để họ tin rằng Cha đã sai con đến.”43Nói xong Ngài kêu lớn tiếng, rằng: “Anh La-xa-rơ, hãy bước ra đi!” 44Người chết đi ra, tay chân vẫn còn quấn vải liệm, và mặt cũng vậy. Chúa Giê-xu nói với họ: “Hãy tháo vải buộc để anh ấy đi.”45Nhiều người Do Thái đến thăm Ma-ri và thấy việc Chúa Giê-xu làm, thì tin Ngài. 46Nhưng cũng có mấy người đi gặp những người Pha-ri-si thuật lại các việc mà Chúa Giê-xu đã làm.47Vậy, các trưởng tế và những người Pha-ri-si nhóm tòa công luận lại bàn nhau: “Chúng ta sẽ làm gì đây? Người này làm nhiều dấu lạ. 48Nếu chúng ta để mặc y như vậy, thì mọi người sẽ tin theo y; rồi người La-mã sẽ đến chiếm nơi này cùng cả xứ sở của chúng ta.”49Tuy nhiên, một người trong số họ là Cai-phe, ông là thầy thượng tế đương nhiệm năm đó, nói với họ: “Các ông không biết gì cả. 50Các ông chẳng xét đến chuyện hơn thiệt cho mình: thà một người chết cho dân tộc hơn là cả đất nước diệt vong.”51Điều này không phải do ông ta tự nói ra; mà vì là thầy thượng tế đương nhiệm trong năm đó, nên ông ta nói tiên tri rằng Chúa Giê-xu sẽ chết vì dân tộc; 52mà không chỉ vì dân tộc này thôi đâu, nhưng Chúa Giê-xu cũng hợp nhất con dân Đức Chúa Trời đang tan lạc khắp mọi nơi. 53Vậy là từ ngày đó trở đi, họ lên kế hoạch giết chết Chúa Giê-xu.54Chúa Giê-xu không còn đi lại công khai ở giữa vòng người Do Thái, nhưng Ngài rời khỏi nơi đó để đến vùng gần nơi hoang mạc, vào trong thành có tên là Ép-ra-im, và Ngài ở đó với các môn đồ của mình. 55Bấy giờ, Lễ Vượt Qua đã gần đến, và nhiều người từ vùng quê đi lên Giê-ru-sa-lem để thanh tẩy mình trước kỳ lễ Vượt Qua.56Họ tìm kiếm Chúa Giê-xu, và nói với nhau khi đứng trong đền thờ, rằng: “Các ông nghĩ sao? Y sẽ không đến dự lễ à?” 57Các trưởng tế và những người Pha-ri-si đã ra lệnh rằng nếu người nào biết Chúa Giê-xu ở đâu, thì phải báo để họ bắt giữ Ngài.

Chapter 12

1Sáu ngày trước Lễ Vượt Qua, Chúa Giê-xu đến Bê-tha-ni, nơi có La-xa-rơ, người mà Ngài đã khiến sống lại. 2Họ đã chuẩn bị bữa tối cho Ngài ở đó; Ma-thê thì phục vụ, còn La-xa-rơ là một trong những người ngồi tại bàn với Ngài. 3Lúc đó, Ma-ri lấy một cân dầu thơm rất quý, làm từ cây cam tùng, xức chân Chúa Giê-xu, và dùng tóc mình lau chân Ngài; cả nhà ngào ngạt mùi thơm của dầu.4Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, một trong các môn đồ của Ngài, kẻ sẽ phản bội Ngài, nói rằng: 5“Sao không đem bán dầu thơm này để lấy ba trăm đơ-ni-ê rồi chia cho người nghèo?” 6Y nói vậy, không phải vì lo cho người nghèo nhưng vì y là kẻ trộm: y giữ túi tiền và ố hay lấy tiền trong đó chi dùng cho mình.7Chúa Giê-xu đáp: “Hãy để cho chị ấy giữ cái mà chị đã để dành cho ngày chôn cất tôi. 8Các ông luôn có người nghèo bên mình, nhưng không phải lúc nào cũng có Tôi đâu.”9Một đám đông người Do Thái biết Chúa Giê-xu ở đó, nên kéo đến, không phải chỉ vì Chúa Giê-xu, mà cũng để nhìn thấy La-xa-rơ, người Chúa Giê-xu đã khiến từ cõi chết sống lại. 10Những trưởng tế đã toa rập với nhau rằng họ cũng sẽ giết luôn La-xa-rơ; 11bởi vì do anh mà nhiều người Do Thái đã bỏ họ để tin Chúa Giê-xu.12Hôm sau, một đám đông dân chúng đến dự lễ. Khi họ nghe rằng Chúa Giê-xu sắp vào Giê-ru-sa-lem, 13họ lấy những cành cọ đi ra đón Ngài, và hô to, rằng: “Hô-sa-na! Chúc tụng Đấng nhơn danh Chúa mà đến, là Vua Y-sơ-ra-ên!”14Chúa Giê-xu gặp một con lừa con nên Ngài lên cưỡi, như có lời chép, rằng: 15“Này, con gái Si-ôn, đừng sợ. Kìa, Vua ngươi ngự đến, cưỡi trên lưng lừa con.”16Lúc đầu, các môn đồ của Ngài không hiểu những việc này; nhưng khi Chúa Giê-xu được vinh hiển, họ nhớ lại rằng những điều này đã được viết về Ngài và người ta đã làm những việc ấy cho Ngài.17Đoàn dân từng ở với Chúa Giê-xu khi Ngài gọi La-xa-rơ ra khỏi mộ và khiến ông từ cõi chết sống lại đã làm chứng cho mọi người. 18Cũng chính vì lý do này mà có đoàn người từ trong thành đi ra đón Ngài, vì họ đã được nghe Ngài làm phép lạ này. 19Vì thế, những người Pha-ri-si nói với nhau: “Xem kìa, các ông không làm gì được đâu; cả thiên hạ đều theo y.”20Có mấy người Hy Lạp trong số những người lên thờ phượng tại lễ hội. 21Những người này đến gặp Phi-líp, là người Bết-sai-đa ở Ga-li-lê, và nhờ ông, rằng: “Thưa ông, chúng tôi muốn gặp Chúa Giê-xu.” 22Phi-líp đi nói với Anh-rê, rồi Anh-rê và Phi-líp cùng đến thưa với Chúa Giê-xu.23Chúa Giê-xu trả lời họ rằng: “Đã đến giờ Con Người được tôn vinh. 24Thầy nói thật với anh em, nếu hột giống lúa mì rơi xuống đất mà không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình; nhưng nếu nó chết đi thì sẽ kết quả nhiều.25Người nào yêu quý mạng sống mình thì sẽ mất; nhưng ai ghét mạng sống mình trong đời này sẽ giữ lại được để đổi lấy sự sống đời đời. 26Nếu ai phục vụ Thầy thì phải theo Thầy; Thầy ở đâu thì người phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Nếu ai phục vụ Thầy thì Cha sẽ tôn quý người đó.27Hiện linh hồn của Thầy đang bối rối? Thầy sẽ nói gì đây? ‘Cha ơi, xin cứu con khỏi giờ nầy’ chăng? Nhưng vì lý do này mà con đã đến giờ này. 28Cha ơi, xin hãy làm vinh danh Cha.” Khi đó, có tiếng nói từ trời vọng xuống, rằng: “Ta đã làm vinh danh Ta rồi, và sẽ còn làm nữa.” 29Đám đông đứng gần đó nghe tiếng ấy thì nói đó là tiếng sấm rền. Những người khác thì nói: “Tiếng thiên sứ nói với ông ấy đấy.”30Chúa Giê-xu đáp lại: “Tiếng này vọng xuống không phải vì Tôi, mà là vì các ông. 31Giờ là lúc thế gian này bị phán xét: Giờ đây, kẻ cai trị thế gian này sẽ bị tống xuất.32Còn Tôi, khi Tôi bị treo lên khỏi đất, Tôi sẽ kéo mọi người đến với mình.” 33Ngài phán điều này để chỉ cách mà Ngài sẽ chết.34Đoàn dân hỏi lại Ngài: “Chúng tôi có nghe luật pháp nói rằng Chúa Cứu Thế sẽ còn đời đời. Sao ông lại nói: ‘Con Người phải bị treo lên’? Con Người này là ai?” 35Chúa Giê-xu trả lời họ: “Ánh sáng còn ở với các ông ít lâu nữa thôi. Hãy bước đi trong lúc các ông có ánh sáng, trước khi bóng tối phủ xuống trên các ông. Người bước đi trong bóng tối không biết mình đi đâu. 36Trong lúc các ông có ánh sáng, hãy tin vào ánh sáng để các ông trở nên con của sự sáng.” Chúa Giê-xu nói những lời đó rồi thì Ngài bỏ đi ẩn mình khỏi họ.37Mặc dù Chúa Giê-xu đã làm nhiều dấu lạ trước mặt họ, nhưng họ vẫn không tin Ngài 38để cho ứng nghiệm lời tiên tri Ê-sai đã nói: “Lạy Chúa, ai tin lời tường trình của chúng tôi? Và cánh tay Chúa đã tỏ ra cho ai?”39Vì lý do này, họ không thể tin, vì Ê-sai cũng đã nói: 40“Ngài đã khiến mắt họ mù, làm cho lòng họ chai cứng; kẻo mắt họ thấy được, lòng họ hiểu được, rồi họ quay trở lại và ta sẽ chữa lành họ.”41Ê-sai nói những lời này vì ông trông thấy vinh quang của Chúa Giê-xu và nói về Ngài. 42Tuy vậy, thậm chí có nhiều người trong giới lãnh đạo tin Chúa Giê-xu; nhưng vì sợ những người Pha-ri-si, nên họ không dám thừa nhận điều này, để khỏi bị cấm tới lui nhà hội. 43Họ thích được người ta khen ngợi hơn là Đức Chúa Trời.44Chúa Giê-xu nói lớn tiếng: “Ai tin Tôi thì không chỉ tin Tôi thôi đâu, mà cũng tin Đấng sai phái Tôi, 45và ai thấy Tôi tức cũng đã thấy Đấng sai phái Tôi.46Tôi đã đến như ánh sáng chiếu rọi vào trần gian, để ai tin Tôi thì không còn ở trong bóng tối. 47Người nào nghe lời Tôi mà không giữ lấy thì Tôi cũng không phán xét, vì Tôi đến không phải để phán xét thế nhân, mà để cứu thế nhân.48Người nào khước từ Tôi và không chịu tiếp nhận lời Tôi thì đã có điều xét xử họ: chính lời Tôi nói sẽ xét xử họ vào ngày cuối cùng. 49Vì Tôi không nói theo ý riêng của mình. Thay vì vậy, chính Cha là Đấng sai Tôi – Ngài truyền lệnh cho Tôi biết phải nói lời nào và giảng dạy điều gì. 50Tôi biết mạng lệnh của Ngài là sự sống đời đời; cho nên lời mà Tôi nói thì Tôi nói theo như Cha đã nói cho Tôi biết.”

Chapter 13

1Trước Lễ Vượt Qua, vì Chúa Giê-xu biết rằng đã đến thời điểm Ngài phải lìa thế giới này mà về với Cha, Ngài đã yêu thương những người thuộc về Ngài trong đời này, thì Ngài yêu cho đến cuối cùng. 2Bấy giờ, ma quỉ đã đặt vào lòng của Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, con trai của Si-môn, ý định phản bội Chúa Giê-xu.3Chúa Giê-xu biết rằng Cha đã giao tất cả mọi điều vào tay Ngài, và Ngài từ Đức Chúa Trời đến thì sẽ trở về cùng Đức Chúa Trời. 4Ngài đứng dậy khỏi bữa ăn tối, cởi áo ngoài ra, lấy khăn quấn ngang lưng. 5Kế đó, Ngài đổ nước vào chậu và bắt đầu rửa chân cho các môn đồ, rồi Ngài lau chân họ bằng chiếc khăn mà Ngài đã quấn quanh mình.6Ngài đến chỗ Si-môn Phi-e-rơ, nhưng Phi-e-rơ nói với Ngài: “Thưa Chúa, Ngài định rửa chân cho tôi sao?” 7Chúa Giê-xu trả lời ông, rằng: “Điều Thầy sắp làm bây giờ anh chưa hiểu, nhưng sau này sẽ hiểu.” 8Phi-e-rơ thưa với Ngài: “Ngài sẽ không rửa chân cho tôi bao giờ.” Chúa Giê-xu đáp lại ông: “Nếu Thầy không rửa chân cho anh, thì anh chẳng có phần gì với Thầy hết.” 9Si-môn Phi-e-rơ thưa: “Thưa Chúa, xin đừng chỉ rửa chân thôi, mà cũng rửa luôn tay và đầu tôi nữa.”10Chúa Giê-xu nói với ông: “Người nào đã tắm rồi thì không cần rửa gì khác ngoài bàn chân, vì toàn thân đã sạch; anh em đã được sạch nhưng không phải tất cả.” 11Vì Chúa Giê-xu biết kẻ sẽ phản bội Ngài, nên Ngài nói: “Không phải tất cả các con đều được sạch.”12Sau khi đã rửa chân họ xong và mặc áo vào, Chúa Giê-xu ngồi xuống lại rồi nói với họ: “Anh em có biết Thầy vừa làm gì cho anh em không? 13Anh em gọi Thầy là ‘Thầy,’ là ‘Chúa’, anh em nói phải vì Thầy đúng như vậy. 14Nếu Thầy là Thầy, là Chúa mà lại rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau. 15Vì Thầy đã nêu gương để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em.16Thầy nói thật với anh em, đầy tớ không lớn hơn chủ; sứ giả cũng không lớn hơn người đã sai mình. 17Nếu anh em biết điều này và thực hiện, thì anh em được phước. 18Thầy không nói về tất cả anh em, vì Thầy biết người Thầy đã chọn – nhưng Thầy nói điều này để ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: ‘ Kẻ từng ăn bánh của tôi lại trở mặt chống lại tôi.’19Thầy nói điều này cho anh em trước khi việc xảy ra, để khi nó xảy ra, thì anh em tin rằng Thầy là Đấng Hằng Hữu. 20Thầy nói thật với anh em, ai tiếp Thầy tức tiếp người Thầy sai phái, và ai tiếp Thầy cũng là tiếp Đấng sai phái Thầy.”21Khi Chúa Giê-xu nói như vậy thì tâm thần Ngài bối rối; Ngài xác nhận: “Thầy nói thật với anh em, một người giữa vòng anh em sẽ phản bội Thầy.” 22Các môn đồ nhìn nhau, không biết Ngài đang nói về ai.23Tại bàn, có một môn đồ đang ngồi tựa vào ngực Ngài, ấy là người được Chúa Giê-xu yêu thương. 24Si-môn Phi-e-rơ ra hiệu cho môn đồ này, rằng: “Hãy cho chúng tôi biết Thầy đang nói về ai vậy.” 25Môn đồ đó tựa lại vào ngực Chúa Giê-xu và hỏi Ngài: “Thưa Chúa, người đó là ai?”26Chúa Giê-xu đáp: “Đó là kẻ Thầy sẽ nhúng bánh này và trao cho.” Vậy, Ngài nhúng bánh và trao cho Giu-đa con trai của Si-môn Ích-ca-ri-ốt. 27Sau khi y nhận miếng bánh, thì Sa-tan nhập vào lòng y. Chúa Giê-xu nói với y: “Điều anh sắp làm, hãy làm nhanh đi.”28Không ai đang dùng bữa biết vì sao Chúa Giê-xu nói với y như vậy. 29Một số người nghĩ rằng vì Giu-đa là người giữ tiền, nên Chúa Giê-xu bảo y đi mua những thứ cần dùng cho kỳ lễ, hoặc lấy tiền giúp người nghèo. 30Sau khi Giu-đa nhận lấy bánh, y lập tức đi ra ngoài; lúc ấy là buổi tối.31Khi Giu-đa đi rồi, Chúa Giê-xu nói: “Giờ đây Con Người được tôn vinh, và Đức Chúa Trời được tôn vinh nơi Người. 32Đức Chúa Trời sẽ tôn vinh Con Người nơi chính Ngài, và Ngài sẽ tôn vinh Người tức thì. 33Hỡi các con bé nhỏ, ta ở với các con ít lâu nữa thôi. Các con sẽ tìm ta, và như ta đã phán cùng người Do Thái, ‘Nơi Tôi đi, các người không thể đến được.’ Giờ ta cũng nói điều này với các con.34Ta ban cho các con một điều răn mới, ấy là các con phải yêu mến nhau; như ta đã yêu thương các con thể nào thì các con phải yêu thương nhau thể ấy. 35Nếu các con yêu thương nhau thì bởi đó ngươi ta sẽ biết rằng các con là môn đồ ta.”36Si-môn Phi-e-rơ nói với Ngài: “Thưa Chúa, Ngài sẽ đi đâu?” Chúa Giê-xu đáp: “Nơi Thầy sẽ đi thì bây giờ anh em chưa đi theo Thầy được, nhưng sau này, anh em sẽ theo.” 37Phi-e-rơ nói với Ngài: “Thưa Chúa, vì sao tôi lại không thể theo Ngài lúc này? Tôi sẽ hy sinh mạng sống vì Ngài.” 38Chúa Giê-xu đáp: “Anh sẽ hy sinh mạng sống vì Thầy sao? Thầy nói thật với anh, trước khi gà gáy anh sẽ chối Thầy ba lần.”

Chapter 14

1“Đừng bối rối trong lòng. Anh em tin Đức Chúa Trời, thì cũng hãy tin Thầy. 2Trong nhà Cha Thầy có nhiều chỗ ở; nếu không phải vậy thì Thầy đã nói cho anh em rồi, vì Thầy sẽ đi để sửa soạn một chỗ cho anh em. 3Nếu Thầy đi và sửa soạn cho anh em một chỗ, thì Thầy cũng sẽ trở lại đón anh em về với Thầy, để Thầy ở đâu thì anh em cũng sẽ ở đó.4Anh em biết đường đi đến nơi Thầy đi.” 5Thô-ma hỏi Chúa Giê-xu: “Thưa Chúa, chúng tôi không biết Ngài đi đâu thì làm sao biết đường được? 6Chúa Giê-xu nói với ông: “Thầy là đường đi, chân lý, và sự sống; chẳng bởi Thầy thì không ai đến với Cha được. 7Nếu anh em biết Thầy, thì anh em cũng biết Cha Thầy; từ giờ trở đi, anh em đã biết Ngài và đã thấy Ngài rồi đó.”8Phi-líp nói với Chúa: “Thưa Chúa, hãy chỉ Cha chúng tôi, và với chúng tôi, vậy là đủ rồi.” 9Chúa Giê-xu nói với ông: “Thầy đã ở với anh em lâu như vậy mà anh vẫn chưa biết Thầy sao, Phi-líp? Ai đã thấy Thầy tức đã thấy Cha; sao anh lại bảo: ‘Hãy chỉ Cha cho chúng tôi’?10Anh em không tin rằng Thầy ở trong Cha, và Cha ở trong Thầy sao? Những lời Thầy nói với anh em Thầy không nói theo ý mình; mà chính cha, Đấng sống trong Thầy, đang thực hiện công việc của Ngài. 11Khi Thầy nói Thầy ở trong Cha, và Cha ở trong Thầy, thì anh em hãy tin Thầy; còn không thì cũng hãy tin Thầy vì chính những việc Thầy đã làm.12Thầy nói thật với anh em, ai tin Thầy thì sẽ làm những việc mà Thầy làm; người đó thậm chí sẽ làm những việc lớn hơn nữa vì Thầy sẽ đi đến với Cha. 13Bất cứ điều gì anh em nhân danh Thầy cầu xin thì Thầy sẽ thực hiện để Cha được tôn vinh nơi Con. 14Nếu anh em nhân danh Thầy xin điều gì, Thầy sẽ làm điều đó cho.15Nếu anh em yêu mến Thầy thì anh em sẽ giữ các điều răn của Thầy. 16Thầy sẽ xin Cha, Ngài sẽ ban cho anh em Đấng yên ủi khác để ở với anh em đời đời, 17tức Thần lẽ thật. Thế gian không nhận được Ngài bởi vì họ không biết, cũng không thấy Ngài. Nhưng anh em biết Ngài, vì Ngài ở với anh em và sẽ ở trong anh em.18Thầy sẽ không bỏ anh em một mình; Thầy sẽ quay trở lại với anh em. 19Không bao lâu nữa, người đời sẽ chẳng còn thấy Thầy, nhưng anh em thấy Thầy. Bởi vì Thầy sống, thì anh em cũng sẽ sống. 20Vào ngày đó, anh em sẽ biết rằng Thầy ở trong Cha Thầy, rằng anh em ở trong Thầy, và Thầy ở trong anh em.21Ai có điều răn của Thầy và vâng giữ thì đó là người yêu mến Thầy; ai yêu mến Thầy sẽ được Cha Thầy yêu mến; Thầy sẽ yêu mến người đó và tỏ cho người đó biết Thầy.” 22Giu-đa (không phải là Ích-ca-ri-ốt) hỏi Chúa Giê-xu: “Thưa Chúa, sao Ngài chỉ tỏ mình cho chúng tôi mà không phải cho thế nhân?”23Chúa Giê-xu đáp lại ông: “Ai yêu mến Thầy sẽ vâng giữ lời Thầy. Cha Thầy sẽ yêu mến người đó; chúng ta sẽ đến với người đó, và sẽ ở với người đó. 24Ai không yêu mến Thầy thì không vâng giữ lời Thầy. Lời mà anh em nghe không phải là của Thầy, mà là của Cha, Đấng sai phái Thầy.25Thầy nói những điều này cho anh em trong lúc Thầy vẫn còn sống giữa anh em. 26Tuy nhiên, Đấng yên ủi, tức Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhơn danh Thầy sai đến, sẽ dạy anh em mọi việc và nhắc lại cho anh em nhớ mọi điều Thầy đã nói với anh em. 27Thầy để sự bình an lại cho anh em; Thầy cho anh em sự bình an của Thầy. Thầy không cho anh em sự bình an như trần gian cho. Anh em đừng bối rối, cũng đừng sợ hãi.28Anh em đã nghe Thầy nói: ‘Thầy sẽ ra đi, rồi sẽ quay trở lại với anh em.’ Nếu anh em yêu mến Thầy, anh em đã vui mừng vì Thầy sẽ về với Cha, bởi Cha lớn hơn Thầy. 29Thầy đã nói cho anh em biết trước khi việc xảy ra, để khi nó xảy ra thì anh em tin. 30Thầy sẽ không nói với anh em thêm nhiều nữa, vì kẻ cầm quyền thế giới này sắp đến. Hắn không có quyền gì trên Thầy, 31nhưng để thế nhân biết rằng Thầy yêu mến Cha, và thực hiện những việc Cha truyền bảo, y như điều răn Ngài ban cho Thầy. Hãy đứng dậy, chúng ta phải rời khỏi nơi này.”

Chapter 15

1“Thầy là cây nho thật, Cha Thầy là người trồng nho. 2Cành nào trong Thầy mà không sinh trái thì Ngài chặt bỏ, và Ngài tỉa sạch cành nào sinh trái để kết quả nhiều hơn.3Anh em đã được sạch nhờ sứ điệp mà Thầy truyền dạy. 4Hãy cứ ở trong Thầy, thì Thầy ở trong anh em. Như cành nho không thể tự nó sanh trái nếu không cứ ở trong cây nho, thì anh em cũng vậy, nếu anh em không cứ ở trong Thầy.5Thầy là gốc nho; anh em là cành. Người nào cứ ở trong Thầy, và Thầy trong họ, thì người đó kết nhiều quả, vì ở ngoài Thầy thì anh em không làm gì được. 6Nếu ai không cứ ở trong Thầy, thì người đó bị quăng ra ngoài giống như cành khô; ngươi ta thu gom những cành đó quăng vào lửa, thì chúng cháy rụi. 7Nếu anh em cứ ở trong Thầy và lời Thầy cứ ở trong anh em, anh em hãy xin điều mình muốn, thì điều đó sẽ được thực hiện cho anh em.8Nhờ điều này mà Cha Thầy được tôn vinh, đó là: anh em kết nhiều quả và trở nên môn đồ của Thầy. 9Cha đã yêu thương Thầy thể nào, thì Thầy cũng yêu thương anh em thể ấy; hãy cứ ở trong tình yêu của Thầy.10Nếu anh em giữ điều răn của Thầy, thì anh em sẽ cứ ở trong tình yêu của Thầy, như Thầy đã giữ điều răn của Cha Thầy và cứ ở trong tình yêu của Ngài. 11Thầy đã nói những điều này cho anh em, để niềm vui của Thầy ở trong anh em, và để niềm vui của anh em được đầy trọn.12Đây là điều răn của Thầy, đó là: anh em phải yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. 13Không ai có tình yêu lớn hơn tình yêu của người xả thân vì bạn mình.14Anh em là bạn của Thầy nếu anh em làm những điều Thầy truyền dạy. 15Thầy không gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ thì không biết việc chủ mình làm. Mà Thầy đã gọi anh em là bạn, vì Thầy đã tỏ cho anh em mọi việc Thầy nghe nơi Cha Thầy.16Anh em không chọn Thầy, nhưng Thầy đã chọn và lập anh em, để anh em ra đi kết quả, và để trái của anh em được trường tồn. Để rồi điều gì mà anh em nhân danh Thầy cầu xin Cha, thì Ngài ban cho anh em. 17Thầy truyền bảo anh em những lời này, để anh em yêu thương nhau.18Nếu thế nhân ghét anh em, thì anh em hãy biết rằng họ đã ghét Thầy trước rồi. 19Nếu anh em thuộc về trần thế thì người đời sẽ yêu anh em như người của họ; nhưng vì anh em không thuộc về trần thế và vì Thầy đã chọn anh em từ giữa trần thế, cho nên người đời ghét anh em.20Hãy nhớ lại lời Thầy đã nói với anh em: ‘Đầy tớ không lớn hơn chủ.’ Nếu họ bức hại Thầy thì họ cũng sẽ bức hại anh em; nếu họ giữ lời Thầy, thì họ cũng sẽ giữ lời của anh em. 21Vì danh của Thầy, họ sẽ lấy mọi điều này mà đãi anh em, vì họ không biết Đấng sai phái Thầy. 22Nếu Thầy không đến phán bảo họ thì họ chẳng có tội; nhưng giờ thì họ không có cớ gì để bào chữa tội mình.23Ai ghét Thầy thì cũng ghét Cha Thầy nữa. 24Nếu Thầy không thực hiện giữa vòng họ những việc mà chẳng có ai khác làm, thì họ đã chẳng mắc tội; nhưng giờ đây họ đã thấy và ghét Thầy lẫn Cha Thầy. 25Điều này xảy ra để ứng nghiệm lời được chép trong luật pháp của họ, rằng: ‘Họ ghét ta vô cớ.’26Khi Đấng Yên Ủi đến, tức Đấng mà Thầy sẽ từ Cha phái đến, là Thần Linh Chân Lý ra từ Cha, thì Ngài sẽ làm chứng về Thầy. 27Anh em cũng làm chứng nữa vì anh em đã ở với Thầy ngay từ đầu.

Chapter 16

1“Thầy đã nói những điều này cho anh em, để anh em khỏi vấp ngã. 2Họ sẽ trục xuất anh em khỏi nhà hội; thật, sẽ đến lúc kẻ giết anh em lại cứ tưởng rằng làm vậy là giúp ích Đức Chúa Trời.3Họ sẽ làm các việc ấy vì họ không biết Cha, cũng không biết Thầy. 4Thầy đã nói những điều này cho anh em để đến lúc việc xảy ra, anh em nhớ lại lời Thầy đã báo trước cho anh em như thế nào. Thầy không cho anh em biết những việc này lúc đầu vì lúc đó Thầy đang ở với anh em.5Tuy vậy, giờ thì Thầy đi về với Đấng đã sai phái Thầy; vậy mà chẳng ai trong anh em hỏi: ‘Thầy sẽ đi đâu?’ 6Vì Thầy đã nói những điều này cho anh em, nên lòng anh em tràn ngập ưu phiền. 7Tuy nhiên, Thầy nói thật với anh em: Thầy đi là tốt hơn cho anh em; vì nếu Thầy không đi thì Đấng Yên Ủi sẽ không đến với anh em; còn nếu Thầy đi, thì Thầy sẽ sai phái Ngài đến.8Khi Đấng Yên Ủi đến, Ngài sẽ khiến thế nhân ý thức về tội lỗi, về sự công chính, và về sự phán xét — 9về tội lỗi vì họ không tin Thầy; 10về sự công chính vì Thầy đi về với Cha, và anh em sẽ không thấy Thầy nữa; 11và về sự phán xét vì kẻ cai trị trần gian này đã bị phán xét.12Thầy có nhiều điều để nói với anh em, nhưng bây giờ anh em sẽ không hiểu. 13Tuy nhiên, khi Thần Linh Chân Lý đến thì Ngài sẽ dẫn anh em vào toàn bộ chân lý; vì Ngài không nói theo ý mình, mà Ngài sẽ nói những điều Ngài được nghe; và Ngài sẽ công bố cho anh em những việc phải xảy ra. 14Ngài sẽ tôn vinh Thầy, vì Ngài sẽ lấy những điều thuộc về Thầy mà công bố cho anh em.15Mọi sự Cha có đều là của Thầy; cho nên Thầy nói là Đức Thánh Linh sẽ lấy những điều thuộc về Thầy mà công bố cho anh em. 16Ít lâu nữa, anh em sẽ không còn thấy Thầy; rồi ít lâu sau anh em sẽ lại thấy Thầy.”17Vậy là có mấy người trong số các môn đồ hỏi nhau: “Thầy nói với chúng ta: ‘Ít lâu nữa anh em sẽ không còn thấy Thầy,’ rồi nói: ‘Ít lâu sau anh em sẽ lại thấy Thầy,’ và: ‘Vì Thầy đi về với Cha’ – thế là thế nào?” 18Họ thắc mắc: “Thầy nói: ‘Ít lâu nữa’ nghĩa là sao? Chúng ta chẳng hiểu Ngài nói gì cả.”19Chúa Giê-xu thấy họ nóng lòng muốn hỏi Ngài, nên Ngài Nói với họ: “Phải chăng anh em đang thắc mắc về lời Thầy nói, rằng: ‘Ít lâu nữa, anh em sẽ không còn thấy Thầy; rồi ít lâu sau đó, anh em sẽ thấy Thầy’? 20Thầy nói thật với anh em, anh em sẽ khóc lóc, than van, còn người đời sẽ vui mừng; anh em sẽ buồn rầu, nhưng sự buồn thảm của anh em sẽ biến thành vui mừng. 21Người phụ nữ buồn lo trong cơn đau chuyển dạ vì giờ sinh con đã tới; nhưng khi sinh con rồi thì chị không còn nhớ đến cơn đau của mình nữa vì chị vui mừng rằng một đứa bé đã được sinh ra trong đời.22Anh em cũng vậy, hiện anh em đang buồn rầu, nhưng Thầy sẽ gặp lại anh em; rồi lòng anh em sẽ vui mừng, và không ai có thể tước đoạt niềm vui của anh em. 23Vào ngày đó anh em sẽ không còn hỏi Thầy điều gì nữa. Thầy nói thật với anh em, nếu anh em cầu xin Cha điều gì, thì Cha sẽ nhân danh Thầy mà ban cho anh em. 24Cho đến lúc này, anh em vẫn chưa nhân danh Thầy cầu xin điều gì cả; hãy xin thì anh em sẽ được, để niềm vui của anh em được đầy trọn.25Thầy đã nói những điều này với anh em bằng lối nói khó hiểu, nhưng sẽ đến lúc Thầy không còn nói với anh em bằng ngôn ngữ khó hiểu nữa, mà thay vào đó sẽ nói cho anh em biết rõ ràng về Cha.26Trong ngày đó, anh em sẽ nhân danh Thầy cầu xin, và Thầy không còn nói với anh em Thầy sẽ cầu xin Cha thế cho anh em; 27vì chính Cha yêu thương anh em bởi anh em đã yêu mến Thầy và bởi anh em đã tin rằng Thầy đến từ Cha. 28Thầy từ Cha đến, và Thầy đã vào trần gian này; rồi Thầy lại sẽ lìa trần gian trở về với Cha.”29Các môn đồ của Ngài thưa: “Kìa, giờ thì Thầy nói rõ ràng mà không còn dùng ẩn dụ nữa. 30Bây giờ, chúng tôi biết rằng Thầy biết mọi sự, và Thầy chẳng cần ai hỏi Thầy việc gì. Do vậy, chúng tôi tin rằng Thầy đã từ Đức Chúa Trời đến.” 31Chúa Giê-xu đáp lại họ: “Bây giờ anh em tin chưa?32Kìa, giờ đến, và thật đã đến rồi, khi anh em sẽ bị phân tán mỗi người một ngã, và anh em sẽ bỏ Thầy một mình. Nhưng Thầy không lẻ loi vì có Cha ở với Thầy. 33Thầy nói những điều này cho anh em, để anh em có sự bình an trong Thầy. Anh em sẽ bị khốn đốn trong trần thế, nhưng hãy vững lòng: Thầy đã thắng thế gian rồi.”

Chapter 17

1Chúa Giê-xu nói như vậy rồi, thì Ngài ngước mắt lên trời, thưa: Lạy Cha, giờ đã điểm; xin hãy tôn vinh Con của Cha, để Con ấy cũng tôn vinh Cha – 2như Cha đã ban cho Con ấy quyền trên mọi xác thịt để Con ấy ban sự sống đời đời cho tất cả những ai Cha đã giao cho mình.3Sự sống đời đời đó chính là nhìn biết Cha, Chân Thần duy nhất, và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng mà Cha sai phái. 4Con đã tôn vinh Cha trên đất vì đã hoàn tất công việc Cha giao cho Con làm. 5Giờ đây, Cha ơi, xin hãy tôn vinh Con với chính mình Cha bằng vinh quang mà Con đã có cùng với Cha trước khi tạo lập thế giới.6Con đã tỏ danh Cha cho những người Cha giao cho Con từ trong trần gian. Họ thuộc về Cha; Cha giao họ cho Con, và họ đã tuân giữ lời Cha. 7Bây giờ, họ biết rằng bất cứ điều gì Cha ban cho Con đều đến từ Cha, 8vì những lời mà Cha ban cho Con đó thì con đã truyền lại cho họ. Họ đã nhận lấy và thực sự biết rằng Con từ Cha mà đến, và họ tin rằng rằng Cha sai phái Con.9Con cầu nguyện cho họ. Con không cầu nguyện cho thế nhân, nhưng cho những người Cha đã giao cho Con, vì họ thuộc về Cha. 10Mọi điều của Con là của Cha, và những gì của Cha là của Con; Con được tôn vinh nơi họ. 11Con không ở trần gian nữa, nhưng những người này đang ở trần gian, còn Con về cùng Cha. Lạy Cha Thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã cho Con, để họ hiệp làm một, như chúng ta là một.12Trong khi Con ở với họ, Con giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã cho Con; Con đã bảo vệ họ, và không một ai trong họ chết mất, ngoại trừ đứa con của sự trầm luân, để Kinh Thánh được ứng nghiệm. 13Giờ đây Con về với Cha, nhưng con nói những điều này để niềm vui của Con được đầy trọn trong họ. 14Con đã ban cho họ lời Cha; thế nhân đã ghét họ vì họ không thuộc về trần thế, cũng như con không thuộc về trần thế.15Con không cầu xin Cha đem họ ra khỏi trần thế, mà là xin Cha giữ họ khỏi ma quỷ. 16Họ không thuộc về trần thế cũng như Con không thuộc về trần thế. 17Xin hãy biệt riêng họ cho Cha bằng chân lý; lời Cha là chân lý.18Cha đã sai Con trong trần gian, và Con đã sai họ trong trần gian. 19Vì họ mà Con đã biệt riêng chính mình cho Cha, để chính họ cũng được biệt riêng cho Cha trong chân lý.20Con không chỉ cầu xin cho những người này, mà còn cầu xin cho những người nhờ lời họ mà tin Con, 21để tất cả họ đều hiệp một, như Cha ở trong Con và Con ở trong Cha. Con cầu xin cho họ cũng được ở trong chúng ta, để thế nhân tin rằng Cha đã sai Con.22Vinh quang mà Cha đã cho Con – vinh quang ấy Con cũng đã cho họ, để họ hiệp một, như chúng ta là một – 23Con ở trong họ, và Cha ở trong Con, để họ được hiệp nhất trọn vẹn; để thế nhân biết Cha đã sai phái Con, và Cha yêu thương họ cũng như yêu thương Con vậy.24Cha ơi, những người Cha đã giao cho Con – Con muốn Con ở đâu thì họ cũng ở đó với Con, để họ nhìn thấy vinh quang của Con, là vinh quang Cha đã cho Con: vì Cha đã yêu thương Con từ trước khi tạo lập thế giới.25Cha công chính ơi, thế nhân không biết Cha, nhưng Con đã biết Cha; và những người nầy biết rằng Cha đã sai Con đến. 26Con đã bày tỏ danh Cha cho họ, và Con sẽ còn bày tỏ nữa, để tình yêu mà Cha đã dành cho Con ở trong họ, và chính Con cũng ở trong họ nữa.”

Chapter 18

1Sau khi Chúa Giê-xu nói những lời này, Ngài đi với các môn đồ sang bên kia thung lũng Kết-rôn; tại đó có một khu vườn, Ngài cùng các môn đồ vào đó. 2Giu-đa là người sắp phản bội Ngài, cũng biết nơi này, vì Chúa Giê-xu thường đến đây với các môn đồ. 3Vậy là Giu-đa dẫn một toán lính cùng với những cảnh vệ từ các trưởng tế và người Pha-ri-si đến đó, mang theo đèn, đuốc và khí giới.4Chúa Giê-xu biết mọi việc sắp xảy đến cho mình, nên Ngài bước tới hỏi họ: “Các ông tìm ai?” 5Họ trả lời Ngài rằng: “Giê-xu người Na-xa-rét.” Chúa Giê-xu nói với họ: “Chính Tôi đây.” Giu-đa, kẻ phản Ngài, cũng đứng đó với bọn lính.6Khi Ngài nói với họ: “Chính Tôi đây,” thì họ lùi lại và té xuống đất. 7Rồi Ngài hỏi họ một lần nữa: “Các ông tìm ai?” Họ lại trả lời: “Giê-xu người Na-xa-rét.”8Chúa Giê-xu đáp: “Tôi đã nói với các ông là chính Tôi đây. Vậy, nếu các ông tìm Tôi, thì hãy để những người khác đi.” 9Điều này để làm ứng nghiệm lời Ngài đã nói, rằng: “Con không để mất một ai trong những người Cha đã giao cho Con.”10Rồi Si-môn Phi-e-rơ, lúc đó có một thanh gươm, liền rút gươm ra, đánh đầy tớ của thầy tế lễ thượng phẩm và chém đứt tai phải của anh nầy. Đầy tớ đó tên là Man-chu. 11Chúa Giê-xu bảo Phi-e-rơ: “Hãy nạp gươm anh vào vỏ! Chén mà Cha đã ban cho, Thầy lại không uống sao?”12Vậy, toán lính và viên chỉ huy, cùng với các cảnh vệ người Do Thái, bắt Chúa Giê-xu và trói Ngài lại. 13Trước tiên, họ dẫn Ngài đến An-ne, vì ông này là cha vợ của Cai-phe, thầy thượng tế đương nhiệm của năm đó. 14Cai-phe chính là người đã cho những người Do Thái lời khuyên rằng nên để một người chết vì toàn dân.15Si-môn Phi-e-rơ đi theo sau Chúa Giê-xu, và một môn đồ khác cũng vậy. Môn đồ đó quen biết với thầy thượng tế, nên đã vào bên trong sân của thầy thượng tế cùng với Chúa Giê-xu. 16nhưng Phi-e-rơ thì đứng bên ngoài cửa. Vậy nên môn đồ quen biết với thầy tế lễ thượng phẩm đó đi ra nói với cô đầy tớ giữ cửa, rồi đem Phi-e-rơ vào.17Cô đầy tớ nói với Phi-e-rơ: “Chẳng phải ông cũng là một trong những môn đồ của người này sao?” Phi-e-rơ chối: “Đâu có.” 18Lúc ấy, có các đầy tớ và cảnh vệ đứng đó; vì trời lạnh, họ đốt một đống lửa than để sưởi ấm. Phi-e-rơ cũng đứng đó với họ, và cũng đang sưởi ấm.19Thầy thượng tế hỏi Chúa Giê-xu về môn đồ Ngài và sự dạy dỗ của Ngài. 20Chúa Giê-xu trả lời ông ta: “Tôi đã giảng dạy công khai trước thiên hạ; Tôi luôn dạy dỗ trong nhà hội và trong đền thờ nơi mọi người Do Thái nhóm họp lại. Tôi chưa phát biểu điều gì lén lút cả. 21Sao ông lại hỏi Tôi? Hãy hỏi những người đã nghe Tôi để biết Tôi nói gì. Những người ấy biết các lời Tôi phát biểu.”22Khi Chúa Giê-xu nói như vậy thì một trong các cảnh vệ đứng gần đó dùng tay đánh Ngài và hỏi: “Mày dám trả lời thầy thượng tế kiểu đó sao?” 23Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Tôi nói gì xúc phạm thì cứ chỉ rõ ra Tôi quấy chỗ nào. Còn nếu Tôi trả lời phải, thì sao anh đánh Tôi?” 24Rồi An-ne sai giải Chúa Giê-xu vẫn đang bị trói đến thầy thượng tế Cai-phe.25Lúc bấy giờ, Phi-e-rơ đang đứng sưởi ấm. Những người kia nói với ông: “Chẳng phải anh cũng là một trong những môn đồ của y sao?” Ông liền chối, rằng: “Làm gì có.” 26Một trong những đầy tớ của thầy thầy thượng tế, là bà con với người bị Phi-e-rơ chém đứt tai, nói: “Bộ tôi không thấy ông ở trong vườn với y sao?” 27Phi-e-rơ lại chối một lần nữa, tức thì gà gáy.28Rồi họ dẫn Chúa Giê-xu từ chỗ Cai-phe đến dinh tổng đốc. Lúc đó là buổi sáng sớm. Họ không vào trong dinh để khỏi bị ô uế và để có thể ăn Lễ Vượt Qua. 29Vì vậy, Phi-lát đi ra gặp họ và hỏi “Các ông cáo người này tội gì?” 30Họ trả lời ông ta: “Nếu y không phải là tên gian ác thì chúng tôi không nộp cho quan làm gì.”31Vì thế, Phi-lát nói với họ: “Các Chính các ông cứ đem anh ta đi và xử theo luật của các ông ấy.” Người Do Thái đáp lại ông ta: “Chúng tôi không được phép xử tử bất cứ ai.” 32Họ nói vậy để ứng nghiệm lời Chúa Giê-xu đã nói, tức lời Ngài cho biết Ngài sẽ chết cách nào.33Vậy là Phi-lát vào lại trong dinh và gọi Chúa Giê-xu đến. Ông ta hỏi Ngài: “Có phải anh là vua dân Do Thái không?” 34Chúa Giê-xu đáp: “Tự ý ông hỏi Tôi như vậy, hay có ai khác bảo ông hỏi?” 35Phi-lát trả lời: “Tôi có phải là người Do Thái đâu? Chính dân tộc anh và các trưởng tế đã giao anh cho tôi kia mà. Anh đã làm gì vậy?”36Chúa Giê-xu đáp: “Vương quốc của Tôi không thuộc về trần gian này. Nếu vương quốc của Tôi thuộc về trần gian, thì tôi tớ của Tôi sẽ chiến đấu để Tôi không bị nộp cho người Do Thái. Thực sự thì vương quốc của Tôi không từ hạ giới.” 37Phi-lát hỏi Ngài: “Vậy, anh là vua sao?” Chúa Giê-xu đáp: “Chính ông nói Tôi là vua. Lý do Tôi sinh ra, và lý do Tôi đã vào trần gian, ấy là để Tôi xác chứng cho chân lý. Người nào thuộc về chân lý thì nghe tiếng Tôi.”38Phi-lát hỏi Ngài: “Chân lý là gì?” Nói xong, ông ta lại đi ra gặp người Do Thái và nói với họ: “Tôi chẳng thấy anh này phạm tội nào cả. 39Theo thông lệ của các ông thì tôi sẽ phóng thích cho các ông một người tù vào dịp Lễ Vượt Qua. Vậy các ông có muốn tôi tha Vua của người Do Thái cho các ông không?” 40Vậy là họ la lên: “Đừng tha gã này, mà hãy tha Ba-ra-ba”. Mà Ba-ra-ba lại là một tên cướp.

Chapter 19

1Rồi Phi-lát bắt Chúa Giê-xu và đánh đòn Ngài. 2Bọn lính làm một mão miện bằng gai đội lên đầu Chúa Giê-xu, và lấy áo choàng màu tía mặc cho Ngài. 3Họ đến bên Ngài, tâu: “Kính chào Vua dân Do Thái!” rồi dùng tay đánh Ngài.4Một lần nữa Phi-lát lại đi ra nói với dân chúng: “Này, tôi đưa anh ta ra để các ông biết rằng tôi chẳng thấy anh ta có tội gì.” 5Chúa Giê-xu đi ra, đầu đội mão gai, mình mặc áo tía. Phi-lát nói với họ: “Này, anh ta đây!” 6Khi các trưởng tế và cảnh vệ thấy Chúa Giê-xu, họ la lớn: “Hãy đóng đinh hắn, hãy đóng đinh hắn trên cây thập hình!” Phi-lát bảo họ: “Mấy người hãy tự đem anh ấy đi mà đóng đinh, vì tôi không thấy anh ta có tội gì cả.”7Người Do Thái đáp lại Phi-lát: “Chúng tôi có luật và chiếu theo luật đó hắn phải chết vì hắn tự nhận mình là Con Đức Chúa Trời.” 8Khi Phi-lát nghe họ phát biểu như vậy thì ông ta càng thêm sợ hãi; 9ông ta trở vào dinh một lần nữa và hỏi Chúa Giê-xu: “Anh xuất thân từ đâu?” Nhưng Chúa Giê-xu không trả lời ông ta.10Phi-lát nói với Ngài: “Anh không trả lời tôi à? Anh không biết là tôi có quyền phóng thích anh, và cũng có quyền đóng đinh anh trên cây thập hình sao?” 11Chúa Giê-xu đáp đáp lại ông ta: “Ông chẳng có quyền gì đối với Tôi nếu từ trên cao không ban quyền đó cho ông. Cho nên kẻ nộp Tôi cho ông phạm tội nặng hơn.”12Nghe Ngài đáp lại như vậy, Phi-lát tìm cách phóng thích Ngài, nhưng người Do Thái la lớn, rằng: “Nếu ngài thả y thì ngài không phải là bạn của Sê-sa: Ai tự xưng mình là vua tức nói nghịch với Sê-sa.” 13Khi Phi-lát nghe vậy thì ông ta đưa Chúa Giê-xu ra ngoài và ngồi vào ghế xử án tại chỗ gọi là Ba-vê, tiếng Hy-bá gọi là Ga-ba-tha.14Lúc đó là ngày chuẩn bị cho Lễ Vượt Qua, vào khoảng giờ thứ sáu. Phi-lát nói với người Do Thái: “Này, vua của các ông đây!” 15Họ la lớn lên: “Hãy tống khứ hắn đi, hãy tống khứ hắn đi; hãy đóng đinh hắn trên cây thập hình!” Phi-lát hỏi họ: “Tôi sẽ đóng đinh vua các người sao?” Các trưởng tế đáp: “Chúng tôi không có vua nào khác ngoài Sê-sa.” 16Vậy là Phi-lát giao Chúa Giê-xu cho họ để đóng đinh Ngài.17Họ dẫn Chúa Giê-xu và Ngài đi ra, tự mình vác cây thập hình đến nơi có tên là Cái Sọ, trong tiếng Hy-bá gọi là Gô-gô-tha. 18Họ đóng đinh Chúa Giê-xu ở đó, cùng với hai người khác, mỗi bên một người, còn Chúa Giê-xu ở giữa.19Phi-lát cũng viết một tấm bảng rồi gắn lên cây thập hình. Trên đó có dòng chữ: GIÊ-XU NA-XA-RÉT, VUA DÂN DO THÁI. 20Có nhiều người Do Thái đọc được tấm bảng này vì nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh ở gần thành phố. Bảng được viết bằng tiếng Hy-bá, La-tinh và Hy Lạp.21Các trưởng tế người Do Thái nói với Phi-lát: “Xin đừng viết là ‘Vua dân Do Thái,’ nhưng hãy viết: ‘Y nói: Ta là vua dân Do Thái.’” 22Phi-lát đáp: “Lời tôi viết thì tôi đã viết rồi.”23Sau khi quân lính đóng đinh Chúa Giê-xu vào cây thập hình rồi, thì chúng lấy y phục của Ngài chia làm bốn phần, mỗi đứa một phần; chúng cũng lấy áo dài của Ngài. Áo dài này là một tấm vải liền từ trên xuống dưới, không có đường may. 24Vậy nên họ nói với nhau: “Đừng xé áo ra, nhưng hãy bắt thăm xem ai được.” Việc xảy ra như vậy để lời Kinh thánh này được ứng nghiệm: “Họ chia nhau y phục tôi, bắt thăm lấy áo dài tôi.”25Chính bọn lính làm chuyện này. Mẹ Chúa Giê-xu, chị của mẹ Ngài, tức Ma-ri vợ của Cơ-lê-ô-ba, và Ma-ri Ma-đơ-len— các phụ nữ này đứng cạnh cây thập hình của Chúa Giê-xu. 26Khi Chúa Giê-xu thấy mẹ mình và môn đồ mà Ngài yêu đứng cạnh đó, thì Ngài nói với mẹ: “Thưa bà, đó là con bà!” 27Rồi Ngài nói với môn đồ kia: “Này anh, đó là mẹ anh!” Từ giờ đó, môn đồ ấy đem bà về nhà mình.28Sau việc này, Chúa Giê-xu biết rằng mọi việc đã hoàn tất, nên, để lời Kinh Thánh được ứng nghiệm, Ngài nói: “Tôi khát nước.” 29Ở đó có một cái bình chứa đầy giấm, nên họ lấy một miếng bọt biển nhúng đầy giấm đính vào cành bài hương, rồi đưa đến miệng Ngài. 30Nếm giấm ấy xong, Chúa Giê-xu nói: “Xong rồi!” Rồi Ngài gục đầu xuống, trút linh hồn.31Hôm ấy là ngày chuẩn bị, và sợ các thây vẫn còn treo trên cây thập hình trong ngày Sa-bát (vì ngày Sa-bát đó rất quan trọng), nên người Do Thái yêu cầu Phi-lát cho đánh gãy ống chân những người bị xử tử, và hạ xác họ xuống. 32Vậy, lính đến đánh gãy ống chân của người thứ nhất, rồi người thứ hai, tức những người bị đóng đinh cùng với Chúa Giê-xu. 33Khi đến chỗ Chúa Giê-xu, họ thấy Ngài đã chết rồi, nên không đánh gãy chân Ngài.34Nhưng có một tên lính lấy giáo đâm ngang sườn Ngài, tức thì máu và nước trào ra. 35Chính nhân chứng tận mắt làm chứng về việc này, và lời chứng của người đó là xác thực. Anh biết những gì mình nói là thật, để các người cũng tin.36Những điều nầy xảy ra để làm ứng nghiệm lời Kinh Thánh, rằng: “Chẳng một xương nào của Ngài sẽ bị gãy.” 37Lại có lời Kinh thánh nầy nữa: “Họ sẽ nhìn xem người mà mình đã đâm.”38Sau những việc này, Giô-sép người A-ri-ma-thê, một môn đồ nhưng âm thầm theo Chúa Giê-xu vì sợ người Do Thái, đến xin Phi-lát cho nhận thi hài của Chúa Giê-xu. Phi-lát chấp thuận. Vậy, Giô-sép đến và mang thi hài của Ngài đi. 39Ni-cô-đem cũng đến; ông là người trước đây đã gặp Chúa Giê-xu trong ban đêm. Ông đem theo khoảng một trăm cân mộc dược trộn với lô hội.40Họ lấy thi hài của Chúa Giê-xu và dùng vải lanh tẩm thuốc thơm quấn lại như phong tục liệm xác của người Do Thái. 41Tại nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh có một khu vườn; và trong khu vườn đó có một ngôi mộ mới, chưa chôn ai. 42Vì hôm ấy là ngày chuẩn bị của người Do Thái, và ngôi mộ ấy ở gần, nên họ đã đặt Chúa Giê-xu vào đó.

Chapter 20

1Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, lúc trời còn tối, Ma-ri Ma-đơ-len đến mộ; cô thấy tảng đá đã được lăn đi khỏi ngôi mộ. 2Vậy, cô chạy đi gặp Si-môn Phi-e-rơ cùng môn đồ kia, là người Chúa Giê-xu yêu, và nói: “Người ta đã dời Chúa khỏi mộ, không biết họ để Ngài ở đâu?”3Phi-e-rơ và môn đồ kia bước ra đi đến mộ. 4Cả hai người cùng chạy; môn đồ kia chạy nhanh hơn Phi-e-rơ và đến mộ trước. 5Anh cúi xuống nhìn vào và thấy các mãnh vải lanh nằm đó, nhưng không bước vào bên trong.6Si-môn Phi-e-rơ đến sau anh, bước vào mộ. Ông thấy vải lanh nằm đó, 7và cả khăn quấn đầu Ngài nữa. Tấm khăn không nằm chung với vải lanh, nhưng được quấn lại đặt riêng một chỗ.8Rồi môn đồ kia, tức người đã đến mộ trước, cũng vào theo; anh thấy và tin. 9Vì cho đến lúc đó họ vẫn chưa hiểu Kinh Thánh dạy rằng Chúa Giê-xu phải từ cõi chết sống lại. 10Rồi hai môn đồ lại trở về nhà.11Nhưng Ma-ri thì đứng bên ngoài mộ mà khóc; khi khóc, cô cúi xuống nhìn vào trong mộ. 12Cô thấy hai thiên sứ mặc áo trắng đang ngồi, một ở phía đầu, một ở phía chân, chỗ đặt thi thể của Chúa Giê-xu. 13Hai thiên sứ hỏi cô: “Chị kia, sao chị khóc?” Cô trả lời họ: “Vì người ta đã đem Chúa tôi đi mất, và tôi không biết họ đặt Ngài ở đâu.”14Khi nói như vậy, cô quay lại và thấy Chúa Giê-xu đứng đó, nhưng không biết đó là Chúa Giê-xu. 15Chúa Giê-xu nói với cô: “Chị kia, sao chị khóc? Chị tìm ai?” Tưởng đó là người làm vườn, nên cô đáp lại: “Thưa ông, nếu ông đã dời Ngài đi, xin cho tôi biết ông để Ngài ở đâu, rồi tôi sẽ đến đem về.”16Chúa Giê-xu gọi cô: “Ma-ri.” Cô quay lại và thưa với Ngài bằng tiếng A-ram: “Ra-bi,” nghĩa là: “Thầy”. 17Chúa Giê-xu nói với cô: “Đừng chạm vào Thầy, vì Thầy chưa lên cùng Cha; nhưng hãy đi đến các anh em của chị và nói với họ rằng Thầy sẽ lên cùng Cha Thầy và Cha của anh em, Chúa của Thầy và Chúa của anh em.” 18Ma-ri Ma-đơ-len đi nói với các môn đồ rằng: “Tôi đã thấy Chúa,” và cho biết Ngài đã nói các lời đó với cô.19Vào tối ngày hôm đó, tức ngày thứ nhất trong tuần, trong khi các cửa chỗ các môn đồ đều đóng vì sợ những người Do Thái, thì Chúa Giê-xu đến đứng ngay giữa họ, rồi Ngài nói với họ: “Bình an cho anh em.” 20Khi nói xong, Ngài cho họ xem hai tay và sườn của mình. Khi các môn đồ thấy Chúa, họ đều vui mừng.21Chúa Giê-xu lại nói với họ: “Bình an cho anh em. Như Cha đã sai phái Thầy thể nào thì Thầy cũng sai phái anh em thể ấy.” 22Khi Chúa Giê-xu nói lời này, Ngài hà hơi trên họ và bảo: “Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh. 23Anh em tha tội cho ai thì tội của họ được tha; còn anh em cầm tội ai lại thì tội họ bị cầm lại.”24Thô-ma, một trong mười hai môn đệ, được gọi là Đi-đim, không có mặt với các môn đồ khi Chúa Giê-xu đến. 25Các môn đồ khác sau đó nói với ông: “Chúng tôi đã thấy Chúa.” Ông đáp lại họ: “Nếu tôi không thấy dấu đinh trên tay Ngài, không đặt ngón tay tôi vào dấu đinh, không chạm tay tôi vào sườn của Ngài, thì tôi không tin.”26Tám ngày sau các môn đồ lại ở trong nhà, có Thô-ma ở đó với họ. Trong khi các cửa đều đóng, thì Chúa Giê-xu đến đứng giữa họ, và nói: “Bình an cho anh em.” 27Rồi Ngài bảo Thô-ma: “Hãy đặt ngón tay anh vào đây, và xem bàn tay Thầy; cũng hãy lấy tay anh đặt vào sườn Thầy đây; đừng vô tín nhưng hãy tin.”28Thô-ma đáp lại Ngài, rằng: “Lạy Chúa tôi và Đức Chúa Trời tôi.” 29Chúa Giê-xu nói với ông: “Bởi vì anh đã thấy Thầy, nên anh tin. Phước cho những người chưa thấy mà tin.”30Chúa Giê-xu còn làm nhiều dấu lạ khác trước mặt các môn đồ mà không được ghi chép trong sách này; 31nhưng các việc này được ghi lại để các người tin rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế, Con Đức Chúa Trời, và để khi các người tin thì nhờ danh Ngài mà được sự sống.

Chapter 21

1Sau các việc này, Chúa Giê-xu lại tỏ mình ra cho các môn đồ tại Biển Ti-bê-ri-át; Ngài tỏ mình ra như thế này: 2Si-môn Phi-e-rơ đang có mặt với Thô-ma, gọi là Đi-đim; Na-tha-na-ên, người Ca-na trong xứ Ga-li-lê; các con trai của Xê-bê-đê; và hai môn đồ khác của Ngài. 3Si-môn Phi-e-rơ nói với họ: “Tôi đi đánh cá đây.” Họ đáp lại ông: “Chúng tôi cũng sẽ đi với anh.” Họ ra đi, xuống thuyền, nhưng cả đêm đó họ không bắt được gì.4Khi trời rạng sáng, Chúa Giê-xu đứng trên bãi biển, nhưng các môn đồ không nhận ra đó là Chúa Giê-xu. 5Chúa Giê-xu hỏi họ: “Này các chú, có gì ăn không?” Họ trả lời Ngài: “Không.” 6Ngài bảo họ: “Hãy quăng lưới bên phải thuyền, thì các chú sẽ thấy cá.” Họ quăng lưới như Ngài bảo, nhưng không thể kéo lưới lên vì có rất nhiều cá.7Môn đồ Chúa Giê-xu yêu nói với Phi-e-rơ: “Chúa đó.” Khi Si-môn Phi-e-rơ nghe đó là Chúa, thì ông lấy áo ngoài khoác lên mình (vì lúc đó ông ăn mặc rất sơ sài) rồi nhảy xuống biển. 8Các môn đồ kia theo vào bờ trên thuyền (vì họ không ở xa bờ, chỉ cách khoảng một trăm mét thôi), và họ kéo theo chiếc lưới đầy cả. 9Khi lên bờ, họ thấy tại đó có đám lửa than với cá đang nướng ở trên, và có bánh nữa.10Chúa Giê-xu bảo họ: “Hãy đem đến đây một ít cá mà anh em mới bắt đó.” 11Khi ấy Phi-e-rơ đi lên và kéo lưới vào bờ, đầy ắp cá, có đến một trăm năm mươi ba con; mặc dù có nhiều cá như vậy, nhưng lưới không bị rách.12Chúa Giê-xu nói với họ: “Hãy lại ăn sáng”. Không một môn đồ nào dám hỏi: “Ngài là ai?” Họ biết đó là Chúa. 13Chúa Giê-xu đến lấy bánh và cá đưa cho họ. 14Đây là lần thứ ba Chúa Giê-xu bày tỏ mình cho các môn đồ sau khi Ngài từ cõi chết sống lại.15Sau khi họ ăn sáng xong, Chúa Giê-xu hỏi Si-môn Phi-e-rơ: “Này, Si-môn, con Giô-na, anh có yêu Thầy hơn những người này chăng?” Phi-e-rơ đáp: “Vâng, có, thưa Chúa; Ngài biết rằng tôi yêu Ngài.” Chúa Giê-xu nói với ông: “Hãy chăm nuôi các chiên con của Thầy.” 16Ngài lại hỏi ông lần thứ hai: “Này, Si-môn, con Giô-na, anh có yêu Thầy không?” Phi-e-rơ trả lời Ngài: “Vâng, có, thưa Chúa; Ngài biết rằng tôi yêu Ngài.” Chúa Giê-xu nói với ông: “Hãy chăn chiên của Thầy.”17Ngài lại hỏi ông lần thứ ba: “Này, Si-môn, con Giô-na, anh có yêu Thầy không?” Phi-e-rơ buồn rầu vì Chúa Giê-xu đã hỏi mình đến ba lần: “Anh có yêu Thầy không?” Ông thưa với Ngài: “Lạy Chúa, Ngài biết hết mọi việc; Ngài biết rằng tôi yêu Ngài.” Chúa Giê-xu nói với ông: “Hãy chăm nuôi chiên của Thầy.” 18Thầy nói thật với anh, khi anh còn trẻ, anh tự mình mặc đồ và muốn đi đâu cũng được; nhưng khi anh đã già thì anh sẽ đưa tay ra để người khác mặc đồ cho mình và đưa mình đến nơi mình không muốn đi.”19Ngài nói điều nầy để chỉ về cách Phi-e-rơ sẽ chết để tôn vinh Đức Chúa Trời. Nói mấy lời này xong, Ngài bảo ông: “Hãy theo Thầy.”20Phi-e-rơ quay lại, thấy môn đồ Chúa Giê-xu yêu đang đi theo sau – đây là người trong bữa ăn tối đã dựa vào ngực Chúa Giê-xu, rồi hỏi: “Thưa Chúa, ai là kẻ phản Ngài?” 21Khi thấy anh, Phi-e-rơ hỏi Chúa Giê-xu: “Thưa Chúa, còn chú này sẽ thế nào?”22Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Thầy muốn chú ấy đợi cho tới lúc Thầy đến thì can hệ gì đến anh? Anh hãy theo Thầy.” 23Vậy là có lời đồn giữa vòng các anh em rằng môn đồ đó sẽ không chết. Nhưng Chúa Giê-xu đâu có nói với Phi-e-rơ rằng môn đồ đó sẽ không chết, mà chỉ nói: “Nếu Thầy muốn chú ấy đợi cho tới lúc Thầy đến thì can hệ gì đến anh”đó thôi.24Chính môn đồ ấy làm chứng về những việc nầy; anh đã ghi chép lại các việc ấy, và chúng ta biết lời chứng của anh là xác thực. 25Chúa Giê-xu còn làm nhiều việc khác nữa. Nếu cứ ghi chép hết từng việc, thì tôi thiết nghĩ cả thế giới cũng không thể chứa hết những sách được viết ra.

## CÔNG VỤ CÁC SỨ ĐỒ

Chapter 1

1Thưa anh Thê-ô-phi-lơ, trong sách trước tôi viết, tôi có thuật lại mọi điều mà Chúa Giê-xu đã bắt đầu làm và dạy 2cho đến ngày Ngài được tiếp lên trời. Việc này xảy ra sau khi thông qua Đức Thánh Linh, Ngài đã truyền một mạng lệnh cho các sứ đồ mà Ngài đã lựa chọn. 3Sau khi chịu khổ, Ngài đã hiện ra cho họ một cách sống động với nhiều bằng chứng thuyết phục. Trong bốn mươi ngày, Ngài hiện ra với họ và nói những điều về vương quốc của Đức Chúa Trời.4Khi gặp họ, Ngài dặn họ không được rời khỏi Giê-ru-sa-lem, nhưng phải chờ đợi lời hứa của Đức Chúa Cha, là lời hứa mà vì đó Ngài đã phán, “Thầy nói với anh em 5rằng Giăng làm báp-têm cho anh em bằng nước, nhưng trong vài ngày nữa, anh em sẽ được làm báp-têm bằng Đức Thánh Linh.”6Khi họp lại với nhau, họ hỏi Ngài: “Thưa Chúa, có phải đây là lúc Ngài sẽ phục quốc cho Y-sơ-ra-ên không?” 7Ngài đáp lời họ: “Anh em không cần phải biết về thời giờ hay kỳ hạn, là việc mà Cha tự quyền định đoạt. 8Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên anh em, anh em sẽ nhận lấy quyền năng và sẽ làm chứng nhân cho Thầy tại Giê-ru-sa-lem, trong cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri và cho đến tận cùng trái đất.9Khi Chúa Giê-xu phán những lời này xong, đang lúc họ ngước lên trời, thì Ngài được cất lên và một đám mây che khuất Ngài. 10Khi họ đang chăm chú nhìn lên trời, đột nhiên, có hai người đàn ông mặc áo trắng tinh đứng cạnh họ. 11Hai người đó nói rằng: “Hỡi những người Ga-li-lê kia ơi, sao các anh đứng đây mà ngóng lên trời? Giê-xu này, là Đấng đã thăng thiên về trời cũng sẽ trở lại giống như cách các anh đã thấy Ngài lên trời vậy.”12Sau đó, họ quay trở về Giê-ru-sa-lem từ núi Ô-li-ve, cách Giê-ru-sa-lem một ngày đường, tính theo ngày Sa-bát. 13Đến nơi, họ lên phòng cao mà mình đang ở. Họ gồm có Phi-e-rơ, Giăng, Gia-cơ, Anh-rê, Phi-líp, Thô-ma, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-ơ, Gia-cơ con trai A-phê, Si-môn Xê-lốt và Giu-đe, con của Gia-cơ. 14Tất cả đều đồng một lòng sốt sắng tiếp tục trong sự cầu nguyện. Trong số đó còn có các phụ nữ, Ma-ri mẹ của Chúa Giê-xu và các em trai của Ngài.15Trong những ngày đó, Phi-e-rơ đứng dậy giữa các anh em mình, chừng 120 người, mà nói rằng: 16“Anh em ơi, Kinh Thánh cần phải được ứng nghiệm, tức là điều mà Đức Thánh Linh đã phán trước kia bởi miệng của vua Đa-vít về Giu-đa, là kẻ đã dẫn đường cho người ta bắt Chúa Giê-xu.17Vì hắn là một người trong chúng ta và đã nhận phần ích lợi của mình từ chức vụ này.” 18(Hiện, người này đã mua một cánh đồng bằng số tiền mà hắn nhận được cho sự gian ác của mình, và tại đó hắn cắm đầu xuống đất, bụng nứt ra, ruột đổ cả ra ngoài. 19Tất cả mọi người sống tại Giê-ru-sa-lem đều biết về việc này nên họ gọi cánh đồng đó theo bản ngữ là “Hác-en-đa-ma”, tức là “Cánh Đồng Huyết.”)20”Vì trong sách Thi Thiên có chép rằng: ‘Hãy để cánh đồng hắn hoang tàn, và đừng để một ai sống ở đó’; và ‘hãy để người khác tiếp lấy vị trí lãnh đạo của hắn.’21Vì vậy, cần phải chọn ra một người từ những người đã đồng hành với chúng ta suốt thời gian mà Chúa Giê-xu còn ở giữa chúng ta, 22bắt đầu từ lúc Ngài chịu phép báp-têm của Giăng cho đến ngày Ngài được cất lên khỏi chúng ta, và người đó phải là người đã cùng chúng ta chứng kiến sự sống lại của Ngài.” 23Họ đề cử ra hai người, đó là Giô-sép gọi là Ba-sa-ba, cũng được gọi là Giúc-tu và một người nữa là Ma-thia.24Họ cầu nguyện thưa rằng: “Lạy Chúa, Ngài biết lòng của mọi người, vì thế, xin bày tỏ ai trong hai người này là người mà Ngài lựa chọn 25để tiếp nhận chức vụ và vị trí sứ đồ của Giu-đa, là kẻ đã phạm tội và chết!” 26Họ bắt thăm để chọn; thăm trúng nhằm Ma-thia và ông được kể vào hàng mười một sứ đồ.

Chapter 2

1Khi ngày Lễ Ngũ Tuần đến, tất cả họ đều đã nhóm lại tại chỗ cũ. 2Bất ngờ, từ trời phát ra một âm thanh giống như tiếng của một luồng gió mạnh đầy dẫy khắp cả căn nhà mà họ đang ngồi. 3Họ thấy những chiếc lưỡi giống như lửa xuất hiện rải rác, rồi chúng đậu xuống trên từng người một. 4Tất cả họ được đầy dẫy Thánh Linh và bắt đầu nói những ngôn ngữ khác, tùy theo Thánh Linh cho họ nói.5Lúc đó, tại thành Giê-ru-sa-lem, có những người Giu-đa tin kính đến từ các nước trên thế giới. 6Khi nghe thấy âm thanh đó, cả đám đông chạy lại và rất hoang mang bởi vì mỗi người đều nghe các môn đồ đang nói ngôn ngữ của mình. 7Họ kinh ngạc và thấy lạ; họ nói rằng: “Là thật sao? Tất cả những người đang nói này không phải đều là người Ga-li-lê sao?8Vậy tại sao chúng ta lại đang nghe mỗi người trong đám họ nói tiếng bản ngữ của mình? 9Người Bạt-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, người sống tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, 10Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, du khách đến từ Rô-ma, 11người Giu-đa lẫn người quy đạo Giu-đa, người Cơ-rết và người A-rập, vậy mà chúng ta nghe họ đang nói về những công việc vĩ đại của Đức Chúa Trời bằng bản ngữ của chúng ta.”12Họ lấy làm kinh ngạc và thấy khó hiểu; họ nói với nhau: “Điều này có nghĩa là gì?” 13Nhưng những người khác thì chế giễu rằng: “Họ bị say rượu mới!”14Nhưng Phi-e-rơ, lúc đó đang đứng với mười một sứ đồ khác, đã lớn tiếng nói với họ: “Hỡi anh em là người Giu-đê và hết thảy những người sống tại Giê-ru-sa-lem, hãy hiểu điều này; hãy chú ý lời tôi nói. 15Những người này không say như các anh tưởng, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày.16Đây là điều đã được phán thông qua tiên tri Giô-ên rằng: 17Đức Chúa Trời phán: ‘ “Trong những ngày cuối cùng, ‘Ta sẽ đồ Thần Linh Ta trên mọi người. Con trai và con gái ngươi sẽ nói tiên tri, những người trai trẻ sẽ thấy khải tượng, còn người già sẽ nằm mộng.18Trong ngày đó, ta sẽ đổ Thần Linh Ta trên những đầy tớ trai và gái của Ta và họ sẽ nói tiên tri. 19Ta sẽ tỏ những sự lạ lùng trên trời cao kia và tỏ những dấu lạ nơi đất thấp này, là máu, lửa và luồng khói.20Mặt trời sẽ trở nên tối tăm mặt trăng sẽ trở nên như máu, trước khi ngày lớn và khác thường của Chúa đến. 21Đó là lúc tất cả những ai kêu nài danh Chúa sẽ được cứu.’22Hỡi người Y-sơ-ra-ên, xin hãy nghe những lời này: Chúa Giê-xu, người Na-xa-rét, một người mà chính Đức Chúa Trời đã xác nhận cho các ông bởi những việc vĩ đại, những việc lạ lùng và dấu lạ mà Đức Chúa Trời đã làm thông qua Ngài ở giữa các ông, như chính các ông đã biết — 23bởi chương trình đã được ấn định và bởi sự biết trước của Đức Chúa Trời, Ngài đã bị nộp và chính các ông, bởi tay của những kẻ bất tuân luật pháp, đã đóng đinh Ngài và giết chết Ngài; 24là Đấng mà Đức Chúa Trời đã làm cho sống lại, giải phóng Ngài khỏi những nỗi đau đớn của sự chết, bởi vì sự chết không thể cầm giữ Ngài.25Vì vua Đa-vít đã nói về Ngài rằng: “Tôi đã thấy Chúa luôn ở trước mặt tôi, vì Ngài ở bên phải tôi, tôi không nên dao động. 26Bởi vậy, lòng tôi sung sướng và lưỡi tôi vui mừng. Ngoài ra, xác thịt tôi sẽ sống trong niềm tin quyết.27Vì Ngài sẽ không bỏ mặc linh hồn tôi nơi Âm phủ, cũng sẽ không để cho Đấng Thánh Ngài nhìn thấy sự mục rữa. 28Ngài đã bày tỏ cho tôi con đường sự sống; Ngài sẽ khiến tôi đầy dẫy sự vui mừng bởi sự hiện diện của Ngài.’29Thưa anh em, về tổ phụ Đa-vít, tôi có thể tự tin nói với anh em rằng: ông đã chết và được an táng, mộ của ông còn ở giữa chúng ta cho đến ngày nay. 30Vì thế, ông là một tiên tri và ông biết rằng Đức Chúa Trời đã thề hứa với ông rằng Ngài sẽ lập một trong những hậu tự của ông để ngồi trên ngai của ông. 31Ông đã thấy trước điều này và đã nói về sự sống lại của Chúa Cứu Thế: ‘Ngài sẽ không bị bỏ mặc nơi Âm phủ, và xác thịt Ngài cũng không bị phân hủy.’32Giê-xu này – là Đấng mà Đức Chúa Trời đã làm cho sống lại, tất cả chúng tôi là nhân chứng cho điều đó. 33Vì vậy, sau khi sống lại để ngồi bên phải Đức Chúa Trời và sau khi nhận lãnh Đức Thánh Linh từ Cha, Ngài đã tuôn đổ ra điều mà các anh đang thấy và nghe.34Vì Đa-vít đã không lên trời, nhưng ông lại nói rằng: ‘Chúa phán với Chúa tôi: “Hãy ngồi bên phải Ta, 35cho đến khi Ta khiến các kẻ thù của Con thành bệ chân Con.”’ 36Vì vậy, hãy để cả nhà Y-sơ-ra-ên biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã lập Ngài, tức là Giê-xu mà các anh đã đóng đinh, là Chúa, và là Đấng Cứu Thế.”37Khi nghe thấy vậy, lòng họ nhói đau nên nói với Phi-e-rơ và các sứ đồ rằng: “Các anh ơi, chúng tôi phải làm gì đây?” 38Phi-e-rơ liền nói với họ: “Mỗi người trong anh em hãy ăn năn và chịu phép báp-têm nhân Danh Chúa Giê-xu để được tha thứ tội lỗi mình và anh em sẽ nhận lãnh món quà là Đức Thánh Linh. 39Vì lời hứa đó là dành cho anh em, con cháu của anh em và tất cả những người ở xa, là những người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ kêu gọi.”40Ông còn dùng nhiều lời khác để làm chứng và nài khuyên họ; ông nói: “Hãy tự cứu lấy mình khỏi thế hệ gian ác này.” 41Vậy, họ tiếp nhận lời của ông và chịu phép báp-têm. Và trong ngày hôm ấy, có khoảng ba ngàn linh hồn được thêm vào Hội Thánh. 42Họ tiếp tục trong sự dạy dỗ và tình thông công của các sứ đồ, trong sự bẻ bánh và cầu nguyện.43Sự sợ hãi giáng trên mọi người và nhiều điều kỳ diệu, nhiều dấu lạ được thực hiện thông qua các sứ đồ. 44Tất cả những ai tin đều hiệp lại và sở hữu chung mọi thứ, 45rồi họ bán của cải tài sản của mình và phân phát cho tất cả mọi người, theo nhu cầu của mỗi người.46Vì vậy, hết ngày này sang ngày khác, họ tiếp tục đồng một ý ở trong đền thờ, còn ở nhà thì bẻ bánh và chia sẻ thức ăn cùng nhau với sự vui mừng và khiêm nhu trong tấm lòng; 47họ ngợi khen Đức Chúa Trời và được tất cả mọi người quý mến. Mỗi ngày Chúa thêm những người được cứu vào Hội Thánh.

Chapter 3

1Bấy giờ, Phi-e-rơ và Giăng đang đi lên đền thờ vào giờ cầu nguyện, là giờ thứ chín. 2Một người nọ bị què bẩm sinh mỗi ngày đều được người ta đem đến đền thờ đặt ngồi tại cửa đền thờ, được gọi là Cửa Đẹp để xin tiền của những người vào đền thờ. 3Khi thấy Phi-e-rơ và Giăng sắp sửa bước vào đền thờ, ông ta hỏi xin bố thí.4Phi-e-rơ và Giăng nhìn ông ta chăm chăm, rồi Phi-e-rơ nói rằng: “Hãy nhìn chúng tôi.” 5Người què nhìn họ, mong đợi sẽ nhận được gì đó từ họ. 6Nhưng Phi-e-rơ nói rằng: “Bạc và vàng tôi đều không có, nhưng điều tôi có, tôi sẽ cho ông. Nhân Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu ở Na-xa-rét, hãy bước đi.”7Phi-e-rơ đưa tay phải ra nắm lấy ông và đỡ ông đứng dậy, lập tức, bàn chân và xương mắt cá của ông nhận được sức mạnh. 8Người què bật đứng dậy và bắt đầu bước đi; ông cùng với Phi-e-rơ và Giăng vào đền thờ, vừa đi vừa nhún nhảy và ngợi khen Đức Chúa Trời.9Tất cả mọi đều nhìn thấy ông bước đi và ngợi khen Đức Chúa Trời. 10Họ nhận ra đó là người vẫn ngồi ăn xin tại Cửa Đẹp của đền thờ; họ vô cùng ngạc nhiên và sửng sốt vì cớ những gì đã xảy ra cho ông.11Khi ông đang đi theo Phi-e-rơ và Giăng, tất cả mọi người chạy đến chỗ họ tại cổng vòm, gọi là Cổng Vòm Sa-lô-môn, với vẻ hết sức ngạc nhiên. 12Khi nhìn thấy điều này, Phi-e-rơ hỏi họ: “Hỡi người Y-sơ-ra-ên, sao các anh lấy làm lạ? Sao các anh nhìn chúng tôi chằm chằm như thể chúng tôi đã khiến người này bước đi bởi quyền năng hoặc sự tin kính của riêng mình vậy?13Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác và của Gia-cốp, là Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta, đã vinh danh Giê-xu, tôi tớ của Ngài. Ngài là Đấng mà các anh đã nộp và khước từ trước mặt quan tổng đốc Phi-lát khi ông ấy đã quyết định thả Ngài. 14Các anh đã khước từ Đấng Thánh và công bình mà xin tha cho mình một kẻ giết người.15Các anh đã giết Chúa của sự sống; là Đấng Đức Chúa Trời đã khiến sống lại từ kẻ chết và chúng tôi là nhân chứng cho điều này. 16Giờ đây, bởi đức tin nơi Danh Ngài mà người này, là người mà các anh nhìn thấy và biết rõ, được làm cho lành mạnh. Trước mặt tất cả các anh, đức tin nơi Chúa Giê-xu đã ban cho ông đây sự khỏe mạnh hoàn toàn này.17Bây giờ, thưa anh em, tôi biết rằng anh em đã hành động trong sự ngu dốt, những người lãnh đạo của anh em cũng vậy. 18Nhưng hiện nay Ngài đã làm ứng nghiệm những điều mà Đức Chúa Trời đã nói trước bởi miệng của tất cả các nhà tiên tri rằng Chúa Cứu Thế phải chịu đau đớn.19Vì vậy, hãy ăn năn và quay trở lại, để tội lỗi của anh em có thể được bôi xóa, để từ sự hiện diện của Chúa, những kỳ tươi mới sẽ đến; 20và để Ngài có thể sai Đấng Cứu Thế, là Đấng đã được chỉ định cho anh em, tức là Chúa Giê-xu.21Ngài là Đấng mà trời phải tiếp nhận cho đến thời kỳ phục hồi muôn vật, là thời kỳ mà từ xa xưa, Đức Chúa Trời đã nói đến bởi miệng các tiên tri thánh của Ngài. 22Thật ra, Môi-se đã nói rằng: ‘Chúa là Đức Chúa Trời sẽ lập nên giữa vòng anh em các ngươi một vị tiên tri giống như ta. Các ngươi sẽ lắng nghe mọi điều Ngài sẽ phán cùng mình.’ 23Người nào không lắng nghe vị tiên tri đó sẽ bị hủy diệt hoàn toàn khỏi vòng dân sự.24Thật vậy! Tất cả các tiên tri kể từ thời Sa-mu-ên và những người đến sau ông đã rao báo về những ngày này. 25Anh em là con cháu của các tiên tri và của giao ước mà Đức Chúa Trời đã lập với tổ phụ anh em khi Ngài phán với Áp-ra-ham rằng: ‘Tất cả các dòng tộc trên thế gian đều sẽ bởi dòng dõi ngươi mà được phước.’ 26Sau khi đã lập tôi tớ Ngài, trước tiên, Đức Chúa Trời sai phái Ngài đến với anh em để ban phước cho anh em bằng cách đưa từng người trong anh em ra khỏi sự gian ác mình.

Chapter 4

1Khi Phi-e-rơ và Giăng đang nói với dân chúng, các thầy tế lễ, viên quan coi sóc đền thờ và người Sa-đu-sê đến. 2Họ rất bực mình vì Phi-e-rơ và Giăng đang dạy dân chúng về Chúa Giê-xu và công bố Ngài từ kẻ chết sống lại. 3Họ bắt hai người giam vào ngục chờ đến sáng hôm sau vì lúc đó, trời đã tối. 4Nhưng nhiều người nghe sứ điệp đó đã tin; số những người tin là khoảng năm ngàn người.5Ngày hôm sau, những người lãnh đạo, các trưởng lão và các nhà kinh luật họp lại tại Giê-ru-sa-lem. 6Thầy tế lễ thượng phẩm An-ne ở đó với Cai-phe, Giăng, A-léc-xan-đơ cùng với họ hàng của thầy tế lễ thượng phẩm. 7Khi Phi-e-rơ và Giăng được đưa đến đứng giữa họ, họ hỏi hai người: “Bởi quyền phép nào, hay là nhân danh ai mà các ngươi làm điều này?”8Lúc đó, Phi-e-rơ được đầy dẫy Đức Thánh Linh đã nói với họ: “Thưa các vị lãnh đạo và các trưởng lão, 9nếu hôm nay, chúng tôi bị chất vấn về một việc lành đã làm cho một người bệnh – rằng: Nhờ đâu mà người này được lành bệnh? 10Nguyện cho tất cả các ông và dân chúng Y-sơ-ra-ên đều biết rằng nhân Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu người Na-xa-rét, là Đấng mà các ông đã đóng đinh và đã được Đức Chúa Trời làm cho sống lại từ kẻ chết – chính bởi Ngài mà người này được lành mạnh mà đứng trước mặt các ông đây.11Chúa Cứu Thế Giê-xu là hòn đá mà các ông là những thợ xây đã coi thường, nhưng lại được dùng làm đá góc nhà. 12Chẳng có sự cứu rỗi trong bất kỳ một người nào khác: vì ở dưới trời, không có danh nào khác được ban cho con người để bởi đó mà chúng ta được cứu.”13Khi họ thấy sự dạn dĩ của Phi-e-rơ và Giăng, cũng như biết được hai người chỉ là những người bình thường, không được học hành, thì lấy làm kinh ngạc, bắt đầu nhận ra rằng Phi-e-rơ và Giăng đã từng ở với Chúa Giê-xu. 14Vì thấy người được chữa lành đang đứng với hai người nên họ không thể nói điều gì chống lại việc ấy.15Nhưng sau khi đã truyền cho các sứ đồ rời khỏi buổi họp hội đồng, họ bàn bạc với nhau. 16Họ nói: “Chúng ta sẽ làm gì với những người này? Vì sự thật là mọi người sống tại Giê-ru-sa-lem đều biết phép lạ lớn mà họ đã làm; chúng ta không thể phủ nhận điều đó. 17Nhưng để việc này không lan truyền thêm nữa giữa vòng dân chúng, chúng ta hãy cảnh cáo họ không được nhân danh này nói thêm với bất kỳ ai.” 18Họ gọi Phi-e-rơ và Giăng vào và ra lệnh cho hai người không được nhân Danh Chúa Giê-xu mà nói hoặc dạy điều gì.19Nhưng Phi-e-rơ và Giăng đáp lời họ rằng: “Trong mắt Đức Chúa Trời liệu có đúng không khi vâng lời các ông thay vì vâng lời Ngài, các ông nghĩ xem. 20Vì chúng tôi không thể không nói về những điều chúng tôi đã thấy và nghe.”21Sau khi tiếp tục cảnh cáo Phi-e-rơ và Giăng, họ để cho hai người đi. Họ không thể lấy cớ gì để hình phạt hai người bởi vì tất cả mọi người đều đang ngợi khen Đức Chúa Trời về việc đã xảy ra. 22Người đã kinh nghiệm phép lạ chữa lành này khoảng hơn bốn mươi tuổi.23Sau khi được thả tự do, Phi-e-rơ và Giăng đến với anh em của mình và thuật lại mọi điều mà các thầy tế lễ cả và các trưởng lão đã nói với họ. 24Khi nghe điều đó, họ cùng nhau cất tiếng thưa với Đức Chúa Trời mà rằng: “Lạy Chúa, Ngài là Đấng đã dựng nên các tầng trời, đất và biển cùng mọi vật ở trong đó, 25Ngài là Đấng bởi Đức Thánh Linh, bởi miệng tổ phụ chúng con, là Đa-vít, tôi tớ Ngài, đã phán rằng: ‘Vì sao các nước ngoại bang nổi giận, và các dân tưởng tượng ra những điều vô ích?26Các vua thế gian ngồi lại cùng nhau, và các lãnh đạo hiệp lại cùng nhau chống lại Chúa, và chống lại Chúa Cứu Thế của Ngài.”27Thật, cả Hê-rốt và Bôn-xơ Phi-lát cùng với các dân ngoại và dân Y-sơ-ra-ên đã hiệp lại với nhau trong thành này mà chống lại tôi tớ thánh của Ngài, là Chúa Giê-xu, là Đấng mà Ngài xức dầu. 28Họ tập hợp lại với nhau để thực hiện mọi việc mà tay Ngài và ý Ngài đã định trước sẽ xảy ra.29Giờ đây, Chúa ôi, xin xem xét những lời cảnh cáo của họ và cho các tôi tớ của Ngài rao truyền lời Ngài với tất cả sự dạn dĩ. 30Để khi Ngài giơ tay ra để chữa lành, thì những dấu lạ và những việc diệu kỳ có thể xảy ra thông qua Danh của tôi tớ thánh Ngài, là Chúa Giê-xu.” 31Khi cầu nguyện xong, nơi họ đang tập hợp rúng động, tất cả họ đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh và dạn dĩ nói ra lời của Đức Chúa Trời.32Đông đảo những người đã tin đều đồng một lòng, một ý: không một ai coi bất cứ thứ gì mình sở hữu là của mình; nhưng kể mọi thứ là của chung. 33Với quyền năng vĩ đại, các sứ đồ công bố lời chứng của họ về sự sống lại của Chúa Giê-xu, và ân điển lớn lao đến trên tất cả mọi người.34Trong vòng họ, không ai thiếu thốn bất cứ điều gì vì tất cả những người có quyền sở hữu đất đai, hay nhà cửa đều bán đi và đem tiền đến 35đặt dưới chân các sứ đồ. Mỗi tín hữu đều được cấp phát tùy theo nhu cầu của từng người.36Giô-sép, một người Lê-vi đến từ Chíp-rơ, được các sứ đồ đặt tên là Ba-na-ba (nghĩa là con trai của sự yên ủi). 37Ông có một cánh đồng và đã bán đi, đem tiền đó đặt dưới chân các sứ đồ.

Chapter 5

1Bấy giờ, có một người tên là A-na-nia, với vợ là Sa-phi-ra, bán một mảnh bất động sản, 2ông giữ lại một phần tiền bán (vợ ông cũng biết điều đó) rồi đem phần còn lại đến đặt dưới chân các sứ đồ.3Nhưng Phi-e-rơ nói rằng: “A-na-nia ơi, sao Sa-tan chiếm giữ tấm lòng của ông để ông nói dối Đức Thánh Linh và giữ lại một phần tiền bán mảnh đất đó? 4Chẳng phải khi chưa bán, nó vẫn là của ông sao? Còn sau khi bán rồi, chẳng phải ông cũng có toàn quyền với nó sao? Sao trong lòng ông lại nghĩ đến việc này? Chẳng phải ông đang nói dối con người đâu, nhưng là nói dối Đức Chúa Trời.” 5Khi nghe những lời này, A-na-nia ngã xuống và tắt thở. Một sự kinh khiếp lớn giáng trên tất cả những người nghe chuyện. 6Các thanh niên tiến đến quấn xác ông ta lại rồi đem ra ngoài chôn.7Khoảng ba tiếng sau, vợ ông bước vào, không hề biết việc gì đã xảy ra. 8Phi-e-rơ nói với bà: “Hãy cho tôi biết có phải ông bà đã bán miếng đất được chừng đó tiền hay không.” Bà đáp lời: “Thưa đúng, được bao nhiêu đó.”9Phi-e-rơ nói với bà: “Sao hai người thông đồng với nhau để thử Thánh Linh của Chúa? Nhìn kìa, bàn chân của những người đã chôn chồng bà đang đứng ở cửa, họ sẽ đem bà ra ngoài.” 10Lập tức, bà ngã xuống ngay dưới chân các sứ đồ và chết. Những thanh niên bước vào, thấy bà đã chết, họ bèn đem bà ra chôn bên cạnh chồng. 11Sự kinh khiếp rất lớn giáng trên cả Hội Thánh và trên tất cả những ai nghe chuyện.12Nhiều dấu lạ và những việc diệu kỳ tiếp tục xảy ra giữa dân chúng thông qua bàn tay của các sứ đồ. Tất cả họ tập trung lại tại Cổng Vòm của Sa-lô-môn. 13Nhưng không có ai khác dám gia nhập với họ; tuy nhiên, họ được dân chúng hết sức coi trọng.14Vẫn còn rất nhiều tín hữu khác, cả nam lẫn nữ, được thêm vào cho Chúa, 15đến nỗi người ta đem cả người bệnh ra đường, đặt nằm trên giường và ghế dài để khi Phi-e-rơ đi ngang qua, bóng của ông có thể phủ lên một số người trong đám họ. 16Cũng có rất nhiều người từ các thành xunh quanh Giê-ru-sa-lem đem người bệnh và những người bị uế linh giày vò đến. Tất cả đều được chữa lành.17Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm cùng với tất cả những kẻ theo ông (là phái Sa-đu-sê) đã bắt đầu hành động; họ đầy lòng đố kỵ 18nên đã ra tay bắt giam các sứ đồ.19Thế nhưng, trong đêm, một thiên sứ của Chúa đã mở cửa ngục dẫn họ ra ngoài và nói rằng: 20“Hãy đi vào đền thờ và nói với dân chúng mọi lời của Sự Sống này.” 21Khi nghe như vậy, họ đi vào đền thờ vào lúc gần sáng và giảng dạy. Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm cùng với những người theo ông đã đến, triệu tập hội đồng, gồm tất cả các trưởng lão của dân Y-sơ-ra-ên, rồi truyền cho nhà giam đưa các sứ đồ đến.22Nhưng các sĩ quan được sai đi không thấy họ trong tù, nên quay trở lại báo cáo rằng: 23“Chúng tôi thấy cửa ngục đóng kín, lính canh đứng ngoài cửa, nhưng khi mở ra thì không thấy ai ở bên trong cả.”24Viên quan trông coi đền thờ và các thầy tế lễ cả nghe những lời này, thì rất đỗi bối rối không biết việc này do đâu mà ra. 25Lúc đó, có người đến báo rằng: “Những người mà các ông đã giam vào ngục hiện đang đứng trong đền thờ dạy dỗ dân chúng.”26Vậy, viên quan trông coi đền thờ đi cùng với các sĩ quan khác đến dẫn họ về, nhưng không dùng bạo lực vì họ sợ dân chúng ném đá. 27Khi đã đem các sứ đồ về, họ để các sứ đồ đứng trước mặt hội đồng. Thầy tế lễ cả thẩm vấn họ 28rằng: “Chúng ta đã nghiêm cấm các ngươi lấy danh này mà dạy dỗ, vậy mà các ngươi lại rao truyền sự dạy dỗ của mình ra khắp Giê-ru-sa-lem và muốn đem máu của người này đổ trên chúng ta.”29Phi-e-rơ và các sứ đồ đáp rằng: “Chúng tôi phải vâng lời Đức Chúa Trời hơn là vâng lời con người. 30Đức Chúa Trời của cha ông chúng ta đã khiến Chúa Giê-xu sống lại, là Đấng mà các ông đã giết bằng cách treo Ngài trên cây gỗ. 31Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên ngồi bên hữu Ngài để làm Vua và là Đấng Cứu Thế, để ban sự ăn năn cho Y-sơ-ra-ên và ban sự tha thứ tội lỗi. 32Chúng tôi là những chứng nhân của những điều này, và Đức Thánh Linh, là Đấng mà Đức Chúa Trời đã ban cho những ai vâng lời Ngài cũng làm chứng nữa.”33Khi các thành viên hội đồng nghe như vậy, họ rất tức giận và muốn giết chết các sứ đồ. 34Nhưng một người Pha-ri-si tên là Ga-ma-li-ên, một thầy dạy luật được cả dân chúng tôn kính, đã đứng dậy và truyền đem các sứ đồ ra ngoài một lát.35Sau đó, ông nói với họ: “Hỡi người Y-sơ-ra-ên, các ông nên cẩn thận lưu tâm đến những gì các ông định làm với những người này. 36Vì trước đây ít lâu, Thêu-đa xuất hiện, tự xưng mình là ông này ông nọ, và nhiều người, chừng bốn trăm người, đã theo hắn. Hắn bị giết và tất cả những kẻ vâng lời hắn đều tản lạc, chẳng được gì hết. 37Sau Thêu-đa, có Giu-đa người Ga-li-lê nổi lên trong thời kỳ kiểm tra dân số và lôi kéo nhiều người theo hắn. Rồi hắn cũng bỏ mạng và tất cả những người theo hắn cũng bị tản lạc.38Giờ tôi bảo anh em hãy tránh xa những người này và để mặc họ, vì nếu âm mưu hay công việc này là của loài người, thì nó sẽ hoàn toàn thất bại. 39Nhưng nếu là việc của Đức Chúa Trời, anh em sẽ không thể đạp đổ họ được; thậm chí anh em còn phát hiện ra rằng mình đang chiến đấu chống lại Đức Chúa Trời.” Vậy, họ bị thuyết phục.40Họ gọi các sứ đồ vào, đánh đòn và ra lệnh cho họ không được nhân danh Chúa Giê-xu mà nói nữa, rồi để họ đi. 41Các sứ đồ rời khỏi hội đồng, vui mừng vì họ được kể là xứng đáng chịu sỉ nhục vì Danh Chúa. 42Từ đó trở đi, mỗi ngày trong đền thờ và từ nhà này sang nhà khác, họ tiếp tục dạy dỗ và rao giảng rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế.

Chapter 6

1Trong những ngày này, khi số các môn đồ tiếp tục nhân lên, thì người Do Thái nói tiếng Hy-lạp bắt đầu phàn nàn người Hê-bơ-rơ, bởi vì những góa phụ của họ bị bỏ quên không được cấp phát lương thực hàng ngày.2Mười hai sứ đồ triệu tập toàn thể các môn đồ lại và nói rằng: “Thật không phải cho chúng tôi khi từ bỏ lời của Đức Chúa Trời để lo phục vụ bàn. 3Vì thế, anh em nên chọn ra bảy người trong vòng anh em, là những người có danh tiếng tốt, đầy dẫy Đức Thánh Linh và sự khôn ngoan, những người chúng tôi có thể chỉ định lo công việc này. 4Còn về phần chúng tôi thì cứ tiếp tục luôn trong sự cầu nguyện và trong chức vụ rao giảng Tin Lành.”5Lời họ nói khiến mọi người đều hài lòng. Vậy, họ chọn Ê-tiên, một người đầy dẫy đức tin và Đức Thánh Linh, Phi-líp, Bô-cô-rơ, Ni-ca-nô, Ti-môn, Ba-mê-na và Ni-cô-la, là người An-ti-ốt mới quy đạo. 6Các tín hữu đưa những người này đến trước mặt các sứ đồ, các sứ đồ cầu nguyện rồi đặt tay trên họ.7Như vậy, lời Đức Chúa Trời được tấn tới và số các môn đồ tại Giê-ru-sa-lem nhân lên gấp bội; và rất nhiều thầy tế lễ đã vâng phục đức tin.8Bấy giờ, Ê-tiên, đầy dẫy ân điển và quyền năng, làm nhiều việc diệu kỳ và những dấu lạ vĩ đại trong dân chúng. 9Nhưng có một số người thuộc nhà hội gọi là nhà hội của những người tự do, của người Sy-ren và A-léc-xan-đơ cùng một số người đến từ Si-li-si và Á châu xuất hiện. Họ đang tranh luận với Ê-tiên.10Nhưng họ không thể địch lại sự khôn ngoan và Đức Thánh Linh trong lời nói của Ê-tiên. 11Nên họ bí mật thuyết phục một số người đi nói rằng: “Chúng tôi đã nghe Ê-tiên nói những lời phạm thượng chống lại Môi-se và Đức Chúa Trời.”12Họ kích động dân chúng, các trưởng lão và các thầy dạy luật, và những người này chống đối Ê-tiên, bắt và đưa ông đến hội đồng. 13Họ đưa những người làm chứng dối đến, là những kẻ nói rằng: “Tên này không ngừng nói những lời nghịch cùng nơi thánh này và nghịch với luật pháp. 14Vì chúng tôi đã nghe hắn nói rằng Giê-xu người Na-xa-rét này sẽ hủy diệt nơi đây và thay đổi những phong tục mà Môi-se đã truyền lại cho chúng ta.” 15Mọi người ngồi trong hội đồng chăm chú nhìn ông và thấy mặt ông giống như mặt của một thiên sứ.

Chapter 7

1Thầy tế lễ thượng phẩm hỏi: “Những điều này có đúng không?” 2Ê-tiên đáp rằng: “Thưa các anh và các bậc cha chú, xin hãy nghe tôi: Đức Chúa Trời vinh hiển đã hiện ra cho tổ phụ chúng ta là Áp-ra-ham khi người ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, trước khi người sống tại Cha-ran; 3Ngài phán cùng người rằng: ‘Hãy rời quê hương và bà con dòng họ mình mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho ngươi.’4Thế rồi, người rời xứ của người Canh-đê đến sống tại Cha-ran; sau khi cha người qua đời, Đức Chúa Trời đã đem người vào xứ này, là nơi các ông hiện đang sinh sống. 5Ngài chẳng ban chút gì của xứ này cho người làm cơ nghiệp, chẳng có gì, dầu là một thẻo đất để đặt vừa một bàn chân cũng không. Nhưng Ngài đã hứa sẽ ban cho người và dòng dõi người – dù Áp-ra-ham chưa có con – xứ này làm sản nghiệp.6Đức Chúa Trời phán với người rằng dòng dõi người sẽ sống ở nước ngoài một thời gian, và dân ở đó sẽ biến họ thành nô lệ, đối xử tệ bạc với họ trong bốn trăm năm. 7Ngài phán rằng: ‘Rồi ta sẽ phán xét đất nước mà họ làm nô lệ, và sau đó, họ sẽ ra khỏi nơi ấy và thờ phượng ta tại nơi này.’ 8Rồi Ngài ban cho Áp-ra-ham giao ước của phép cắt bì, nên, Áp-ra-ham trở thành cha của Y-sác và làm phép cắt bì cho Y-sác vào ngày thứ tám; Y-sác trở thành cha của Gia-cốp, và Gia-cốp là cha của mười hai tộc trưởng.9Các tộc trưởng, bởi lòng đố kỵ với Giô-sép, đã bán người sang Ai-cập, nhưng Đức Chúa Trời ở với người, 10giải cứu người khỏi mọi sự khốn khó, ban ơn và sự khôn ngoan cho người trước mặt Pha-ra-ôn, vua Ai-cập. Sau đó, Pha-ra-ôn đã lập người lên làm tổng đốc cai quản Ai-cập và cả nhà mình.11Lúc đó, một cơn đói kém xảy ra trên khắp xứ Ai-cập và xứ Ca-na-an, vô cùng khốn khổ: các tổ phụ của chúng ta không còn lương thực nữa. 12Khi Gia-cốp nghe nói ở Ai-cập có gạo, người đã sai các tổ phụ chúng ta đến đó lần thứ nhất. 13Lần thứ hai, Giô-sép đã tỏ mình cho các anh biết và Pha-ra-ôn biết đến cả gia đình của Giô-sép.14Giô-sép đã nhờ các anh về nói với cha mình là Gia-cốp đến Ai-cập, cùng toàn bộ người thân, bảy mươi lăm người tất cả. 15Như vậy, Gia-cốp xuống xứ Ai-cập; rồi người qua đời và các tổ phụ của chúng ta cũng mất. 16Họ được đưa đến Si-chem, chôn trong mộ địa mà Áp-ra-ham đã dùng bạc để mua từ các con của Hê-mô tại Si-chem.17Khi thời điểm của lời hứa đã đến gần, là lời Đức Chúa Trời đã hứa với Áp-ra-ham, thì dân sự phát triển và gia tăng thêm nhiều tại Ai-cập, 18cho đến khi một vị vua khác xuất hiện, cai trị Ai-cập, một vua không biết Giô-sép. 19Vua này đã lừa dối dân sự chúng ta và đối xử tệ bạc với tổ tiên chúng ta, nên họ phải vứt các em bé sơ sinh của mình ra ngoài để chúng sống sót.20Lúc đó, Môi-se ra đời; Môi-se hết sức đẹp đẽ trước mặt Đức Chúa Trời và được nuôi dưỡng ba tháng trong nhà cha mình. 21Khi ông bị vứt ra ngoài, con gái của Pha-ra-ôn đã đưa ông về và nuôi dưỡng như con mình.22Môi-se được học mọi tri thức của người Ai-cập; ông rất có năng lực trong lời nói và việc làm. 23Nhưng khi được khoảng bốn mươi tuổi, ông nóng lòng đi thăm anh em mình, là con cháu Y-sơ-ra-ên. 24Nhìn thấy một người Y-sơ-ra-ên bị ngược đãi, Môi-se đã bênh vực người đó và đã trả thù cho kẻ bị ức hiếp bằng cách đánh người Ai-cập kia: 25ông cứ nghĩ rằng anh em mình sẽ hiểu bởi tay ông, Đức Chúa Trời sẽ giải cứu họ, nhưng họ không hiểu.26Ngày hôm sau, ông đến với một số người Y-sơ-ra-ên khi họ đang cãi nhau; ông cố gắng giải hòa cho họ; ông nói rằng: ‘Các anh ơi, chúng ta là anh em mà; sao lại làm điều sai trái với nhau?’ 27Nhưng người đã làm sai với người lân cận mình đẩy ông ra và nói rằng: ‘Ai lập ông làm lãnh đạo hay là quan tòa trên chúng tôi? 28Có phải ông cũng muốn giết tôi, như ông đã giết người Ai-cập hôm qua hay không?’29Sau khi nghe như vậy, Môi-se chạy trốn; ông trở thành một người kiều ngụ trong xứ Ma-đi-an, nơi ông được làm cha của hai người con trai. 30Bốn mươi năm trôi qua, một thiên sứ hiện ra với ông tại đồng vắng Si-nai, trong một ngọn lửa cháy nơi bụi gai.31Khi nhìn thấy ngọn lửa đó, Môi-se lấy làm lạ; ông đến gần để xem, thì có tiếng Chúa phán rằng: 32‘Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi, là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác và của Gia-cốp.’ Môi-se run rẩy và không dám nhìn.33Chúa đã phán với ông: ‘Hãy cởi giày ngươi ra vì chỗ ngươi đang đứng là đất thánh. 34Ta đã nhìn thấy sự đau khổ của dân Ta tại Ai-cập; Ta đã nghe tiếng rên siết của họ và Ta đã xuống để giải cứu họ; bây giờ, hãy đến đây, Ta sẽ sai ngươi đến Ai-cập.’35Môi-se này, người đã bị họ khước từ khi nói rằng: ‘Ai đã lập ông làm người lãnh đạo hay là quan tòa?’ – chính là người Đức Chúa Trời đã sai đi làm người lãnh đạo và vị cứu tinh. Đức Chúa Trời đã sai phái Môi-se bởi tay của vị thiên sứ đã hiện ra với ông trong bụi gai. 36Môi-se đã dẫn họ ra khỏi Ai-cập, sau khi làm các phép lạ và dấu kỳ tại Ai-cập và tại Biển Đỏ, cũng như trong đồng vắng suốt bốn mươi năm. 37Cũng chính Môi-se đã nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng: ‘Đức Chúa Trời sẽ lập một tiên tri cho các ngươi từ giữa anh em ngươi, một tiên tri giống như ta.’38Đây là người giữa hội chúng trong đồng vắng đã ở cùng với thiên sứ, Đấng đã phán với ông trên Núi Si-nai. Đây là người đã ở với tổ phụ chúng ta; đây là người đã nhận lãnh lời sống để ban cho chúng ta. 39Đây là người mà tổ tiên chúng ta đã không chịu nghe lời; họ đẩy người ra xa khỏi họ và tận trong lòng mình, họ muốn quay trở về Ai-cập. 40Lúc đó, họ đã nói với A-rôn: ‘Hãy làm cho chúng tôi các vị thần sẽ dẫn dắt chúng tôi. Vì về phần Môi-se này, là người đã dẫn chúng tôi ra khỏi xứ Ai-cập, chúng tôi không biết chuyện gì đã xảy ra cho ông ấy.’41Vậy, trong những ngày đó, họ đã làm một con bò con và dâng tế lễ cho hình tượng đó rồi vui mừng vì cớ công việc của tay mình. 42Nhưng Đức Chúa Trời đã quay lưng và bỏ mặc họ thờ phượng các tinh tú trên trời; như đã được chép trong sách của các tiên tri rằng: ‘Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, phải chăng ngươi đã dâng cho ta những con thú bị giết và những của lễ suốt bốn mươi năm trong đồng vắng?43Ngươi đã chấp nhận đền tạm của thần Mo-lóc và ngôi sao của thần Rom-phan cùng các ảnh tượng mà ngươi đã làm để thờ phượng chúng: nên ta sẽ quăng các ngươi xa tận Ba-by-lôn.’44Tổ tiên chúng ta đã có đền tạm chứng ước trong đồng vắng, như Đức Chúa Trời đã truyền lệnh khi Ngài phán với Môi-se rằng ông phải làm đền tạm ấy theo mẫu đã được nhìn thấy. 45Đây là lều tạm mà, đến lượt mình, tổ phụ chúng ta cùng với Giô-suê đã đem vào xứ. Việc này xảy ra khi các tổ phụ chúng ta vào xứ của những dân tộc đã bị Đức Chúa Trời đuổi ra trước mặt họ. Cho đến thời của Đa-vít, 46là người được ơn trước mặt Đức Chúa Trời; ông đã cầu xin để được tìm cho Đức Chúa Trời của Gia-cốp một chỗ ở.47Nhưng Sa-lô-môn đã xây cho Đức Chúa Trời một căn nhà. 48Tuy nhiên, Đấng Chí Cao không ở trong những căn nhà bởi tay con người làm ra; như nhà tiên tri có nói: 49Đức Giê-hô-va phán rằng: ‘Trời là ngôi của Ta, và đất là bệ để chân của Ta. Ngươi có thể xây cho Ta loại nhà gì? Hay đâu là nơi cho Ta nghỉ ngơi? 50Chẳng phải tay Ta đã làm ra tất cả những vật này hay sao?’51Hỡi những kẻ cứng cổ với lòng và tai chưa được cắt bì kia, các ông luôn chống cự Đức Thánh Linh; các ông hành động giống hệt cha ông mình. 52Có tiên tri nào mà tổ phụ các ông không bách hại? Họ đã giết các tiên tri xuất hiện trước khi Đấng Công Bình đến; còn các ông giờ cũng đã trở thành những kẻ phản bội Ngài và giết chết Ngài, 53các ông là những người đã tiếp nhận luật pháp mà các thiên sứ đã thiết lập, nhưng các ông không tuân thủ luật pháp ấy.”54Khi các thành viên hội đồng nghe những điều này, họ bị chạm tự ái, nghiến răng với Ê-tiên. 55Nhưng Ê-tiên, đầy dẫy Đức Thánh Linh, ngước nhìn lên trời, thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời; và ông nhìn thấy Chúa Giê-xu đang đứng bên phải Đức Chúa Trời. 56Ê-tiên nói rằng: “Nhìn kìa, tôi thấy các tầng trời mở ra và Con Người đang đứng bên phải Đức Chúa Trời.”57Nhưng các thành viên hội đồng la một tiếng lớn và bịt tai lại, họ cùng nhau xông vào Ê-tiên; 58quăng ông ra ngoài thành và ném đá ông: những người chứng kiến để áo ngoài của mình dưới chân một thanh niên tên là Sau-lơ.59Khi họ đang ném đá Ê-tiên, ông không ngừng kêu cầu cùng Chúa và nói rằng: “Chúa Giê-xu ôi, xin tiếp lấy linh hồn con.” 60Ông quỳ xuống và kêu lên một tiếng lớn: “Chúa ôi, xin đừng đổ tội này cho họ.” Khi nói xong, thì ông ngủ.

Chapter 8

1Sau-lơ đồng tình với cái chết của Ê-tiên. Vậy, trong ngày đó có một sự bách hại lớn đối với Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem; ngoại trừ các sứ đồ, các tín hữu đều bị tản lạc khắp các vùng Giu-đê và Sa-ma-ri. 2Những người sốt sắng đã chôn Ê-tiên và than khóc ông. 3Nhưng Sau-lơ đã gây tổn hại lớn cho Hội Thánh; ông đi vào từng nhà, bắt cả nam lẫn nữ rồi tống họ vào tù.4Thế nhưng, các tín hữu bị tản lạc đã đi khắp nơi giảng đạo. 5Phi-líp đi xuống thành Sa-ma-ri và rao báo về Chúa Cứu Thế cho họ.6Khi nhiều người nghe và thấy các dấu lạ mà Phi-líp đã làm, thì họ cùng nhau chú ý đến điều ông nói. 7Vì các uế linh thì la thật lớn rồi ra khỏi nhiều người mà chúng chiếm hữu; nhiều người bại liệt và người què cũng được chữa lành. 8Có sự vui mừng lớn trong thành đó.9Nhưng trong thành có một người kia tên là Si-môn, trước đây làm thầy phù thủy; ông từng tự xưng là một người quan trọng và khiến dân thành Sa-ma-ri phải kinh ngạc. 10Tất cả những người Sa-ma-ri, từ trẻ đến già, đều chú ý tới ông; họ nói rằng: “Người này là Đấng quyền năng của Đức Chúa Trời, được gọi là đấng Vĩ Đại.” 11Họ nghe theo ông bởi vì trong một thời gian dài, ông đã khiến họ kinh ngạc trước ma thuật của mình.12Nhưng khi họ tin điều Phi-líp rao giảng về Phúc Âm liên quan đến Nước Đức Chúa Trời và Danh của Chúa Cứu Thế Giê-xu, thì cả nam lẫn nữ chịu phép báp-têm. 13Chính Si-môn cũng tin: sau khi chịu báp-têm, ông tiếp tục ở với Phi-líp; khi nhìn thấy các dấu lạ và những việc quyền năng được thực hiện, ông lấy làm kinh ngạc.14Bấy giờ, khi các sứ đồ tại Giê-ru-sa-lem hay tin xứ Sa-ma-ri đã tiếp nhận lời của Đức Chúa Trời, họ đã sai Phi-e-rơ và Giăng đến. 15Đến nơi, hai sứ đồ cầu nguyện cho họ để họ có thể nhận lãnh Đức Thánh Linh. 16Vì cho đến thời điểm đó, Đức Thánh Linh vẫn chưa giáng trên một ai trong số họ; họ chỉ được báp-têm trong Danh Chúa Giê-xu mà thôi. 17Vậy, Phi-e-rơ và Giăng đặt tay trên họ, thì họ nhận lãnh Thánh Linh.18Khi Si-môn nhìn thấy Đức Thánh Linh được ban cho thông qua sự đặt tay của các sứ đồ, thì đưa tiền cho các sứ đồ. 19Ông nói rằng: “Xin cũng ban cho tôi quyền năng này để tôi đặt tay trên ai thì người đó cũng có thể nhận lãnh Đức Thánh Linh.”20Nhưng Phi-e-rơ nói với ông rằng: “Nguyện cho bạc của ông sẽ hư mất với ông bởi vì ông tưởng rằng có thể dùng tiền để có được ơn ban từ Đức Chúa Trời. 21Ông chẳng có phần hoặc vai trò gì trong chuyện này, bởi vì lòng ông không ngay thẳng với Đức Chúa Trời. 22Vậy, hãy ăn năn về sự gian ác này của ông và cầu nguyện với Chúa để rồi có lẽ Ngài sẽ tha thứ cho ông về điều ông ham muốn. 23Vì tôi thấy rằng ông đang ở trong nọc độc của sự cay đắng và trong gông cùm của tội lỗi.”24Si-môn bèn đáp rằng: “Xin cầu nguyện Chúa cho tôi để không một điều nào mà các ông đã nói xảy ra cho tôi.”25Khi Phi-e-rơ và Giăng làm chứng và giảng lời của Chúa xong, thì quay về Giê-ru-sa-lem; dọc đường, họ giảng Phúc Âm cho nhiều làng của người Sa-ma-ri.26Bấy giờ, một thiên sứ của Chúa đã phán cùng Phi-líp rằng: “Hãy đứng dậy đi về phía nam xuống con đường từ Giê-ru-sa-lem đến Ga-xa.” (Đường này ở trong một sa mạc.) 27Ông đứng dậy và đi. Kìa, có một người đến từ Ê-thi-ô-bi, một hoạn quan có địa vị rất cao dưới quyền của Can-đác, nữ hoàng Ê-thi-ô-bi. Ông là người coi sóc tất cả kho tàng của nữ hoàng. Ông đến Giê-ru-sa-lem để thờ phượng. 28Ông đang trên đường trở về và đang ngồi trên xe ngựa của mình đọc sách tiên tri Ê-sai.29Đức Thánh Linh phán với Phi-líp rằng: “Hãy đi lên theo cỗ xe đó.” 30Vậy, Phi-líp chạy đến chỗ viên hoạn quan, nghe thấy ông đang đọc sách tiên tri Ê-sai. Phi-líp hỏi: “Ngài có hiểu điều mình đang đọc không?” 31Viên quan người Ê-thi-ô-bi đó đáp: “Trừ khi có ai đó hướng dẫn tôi chứ làm sao tôi hiểu được?” Ông nài nỉ Phi-líp lên xe ngựa ngồi với mình.32Lúc đó, phân đoạn Kinh Thánh viên quan người Ê-thi-ô-bi đang đọc là: “Ngài bị dẫn đi như con chiên bị dẫn đi giết thịt; và như một con chiên im lặng trước mặt người hớt lông, Ngài chẳng mở miệng: 33Phán quyết của Ngài đã bị tước đoạt trong sự sỉ nhục Ngài chịu: Ai sẽ công bố dòng dõi Ngài? Vì sự sống Ngài đã bị cất khỏi đất.”34Viên hoạn quan hỏi Phi-líp rằng: “Xin ông cho tôi biết vị tiên tri này đang nói về ai? Nói về chính mình hay về một ai khác?” 35Phi-líp bèn bắt đầu từ phần Kinh Thánh này trong Ê-sai để giảng về Chúa Giê-xu cho viên hoạn quan.36Đang đi, họ gặp một chỗ có nước; viên hoạn quan nói: “Kìa, ở đây có nước; còn điều gì ngăn trở tôi chịu báp-têm?” 37[1](#footnote-target-1)38Vậy, viên hoạn quan người Ê-thi-ô-bi ra lệnh dừng xe lại. Cả hai người xuống nước và Phi-líp làm báp-têm cho viên hoạn quan.39Khi họ lên khỏi nước, Thánh Linh của Chúa đem Phi-líp đi; viên hoạn quan không còn nhìn thấy ông nữa, ông vui mừng tiếp tục đi đường mình. 40Phi-líp hiện ra tại A-xốt. Ông đi khắp vùng đó và giảng Phúc Âm cho tất cả các thành cho đến khi ông đến Sê-sa-rê.

[1](#footnote-caller-1)Trong các bản sao cổ chuẩn nhất không có Công Vụ Các Sứ Đồ 8: 37, Phi-líp nói: “Nếu ông hết lòng tin nhận thì ông có thể chịu báp-têm.” Người Ê-thi-ô-bi trả lời: “Tôi tin rằng Chúa Cứu Thế Giê-xu là Con Đức Chúa Trời”.

Chapter 9

1Sau-lơ, là người vẫn đe dọa, thậm chí dọa giết các môn đồ của Chúa, đã đến gặp thầy tế lễ thượng phẩm 2hỏi xin thầy tế lễ viết thư gởi cho các nhà hội tại Đa-mách, để nếu ông ta bắt gặp người nào thuộc về đạo đó, dù nam hay nữ, thì có thể trói họ giải về Giê-ru-sa-lem.3Đang đi đường, lúc gần đến thành Đa-mách, bất ngờ có một ánh sáng từ trời chiếu sáng ngời xung quanh ông; 4ông té xuống đất và nghe một tiếng phán với mình: “Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, sao con bắt bớ ta?”5Sau-lơ đáp lời: “Thưa Chúa, Ngài là ai?” Chúa phán rằng: “Ta là Giê-xu mà con đang bắt bớ; 6nhưng hãy đứng dậy, đi vào thành và sẽ có người chỉ cho con những việc phải làm.” 7Những người cùng đi với Sau-lơ đứng im thin thít, họ nghe thấy tiếng nói nhưng không thấy người.8Sau-lơ đứng dậy và khi mở mắt ra, ông không thể nhìn thấy gì; vì thế, họ nắm tay dẫn ông vào thành Đa-mách. 9Suốt ba ngày, ông không nhìn thấy, cũng không ăn hay uống.10Lúc đó, tại thành Đa-mách có một môn đồ tên là A-na-nia. Chúa phán cùng ông trong một khải tượng rằng: “Này A-na-nia.” Ông thưa rằng: “Con đây, thưa Chúa.” 11Chúa phán cùng ông: “Hãy đứng dậy ra đường gọi là đường Thẳng tới nhà của Giu-đa, hỏi gặp một người quê ở Tạt-sơ, tên là Sau-lơ, vì người này đang cầu nguyện; 12trong một khải tượng, người ấy nhìn thấy một người tên là A-na-nia sẽ đến và đặt tay trên mình để được sáng mắt lại.”13Nhưng A-na-nia đáp rằng: “Thưa Chúa, con đã nghe nhiều người nói về người này, người ấy đã gây biết bao tổn hại cho dân thánh của Ngài tại Giê-ru-sa-lem. 14Hắn đã nhận thẩm quyền từ các thầy tế lễ cả để bắt giữ mọi người kêu cầu Danh Ngài ở tại đây.” 15Nhưng Chúa phán cùng ông rằng: “Hãy đi, vì người ấy là một công cụ được lựa chọn của Ta để đem Danh Ta đến với các dân ngoại, các vua và con cái Y-sơ-ra-ên; 16ta sẽ tỏ cho người biết người sẽ phải chịu khổ vì Danh Ta đến mức nào.”17Vậy, A-na-nia đi và vào nhà đó. Sau khi đặt tay trên Sau-lơ, ông nói: “Anh Sau-lơ, Chúa Giê-xu, là Đấng đã hiện ra cùng anh trên đường anh đang đi, đã sai tôi đến để anh có thể được sáng mắt và được đầy dẫy Đức Thánh Linh.” 18Ngay lập tức, một vật gì đó giống như chiếc vảy rơi ra khỏi mắt của Sau-lơ và ông được sáng mắt trở lại. Ông đứng dậy và chịu phép báp-têm; 19rồi Sau-lơ ăn và được lại sức. Sau-lơ ở với các môn đồ tại Đa-mách vài ngày.20Ngay sau đó, ông rao truyền về Chúa Giê-xu trong các nhà hội, nói rằng Ngài là Con Đức Chúa Trời. 21Tất cả những ai nghe thấy đều kinh ngạc và bảo nhau: “Chẳng phải đây là người đã hủy hoại những người cầu khẩn danh này tại Giê-ru-sa-lem hay sao? Và ông ta đến đây để bắt trói họ giải về cho các thầy tế lễ cả kia mà.” 22Nhưng Sau-lơ được ban năng lực để giảng và khiến những người Do Thái sống tại Đa-mách phải bối rối khi chứng minh rằng Giê-xu này là Đấng Cứu Thế.23Sau nhiều ngày, những người Do Thái cùng nhau lập mưu giết ông. 24Nhưng Sau-lơ biết được âm mưu đó. Ngày đêm họ canh gác cổng thành để giết ông. 25Đang ban đêm, các môn đồ đã đem ông đi, họ đặt ông vào trong một cái thúng và thòng ông xuống tường thành.26Khi đến được Giê-ru-sa-lem, Sau-lơ cố gắng hòa nhập với các môn đồ, nhưng họ sợ ông, và không tin rằng ông là một môn đồ. 27Nhưng Ba-na-ba đã dẫn ông đến gặp các sứ đồ. Ông cho họ biết Sau-lơ đã gặp Chúa trên đường như thế nào, Chúa đã phán với ông những gì và Sau-lơ đã dạn dĩ nhân Danh Chúa Giê-xu mà rao giảng tại thành Đa-mách ra sao.28Ông vào ra với các môn đồ tại Giê-ru-sa-lem. Ông dạn dĩ nhân Danh Chúa Giê-xu mà nói 29và tranh luận với người Do Thái nói tiếng Hy-lạp; nhưng họ cứ tìm cách giết ông. 30Khi các anh em biết được điều này, họ đưa ông xuống Sê-sa-rê và cho ông đến Tạt-sơ.31Lúc đó, Hội Thánh khắp cả xứ Giu-đê, xứ Ga-li-lê và xứ Sa-ma-ri được bình yên và gây dựng; bước đi trong sự kính sợ Chúa và trong sự an ủi của Đức Thánh Linh, Hội Thánh phát triển về số lượng. 32Trong khi Phi-e-rơ đi khắp cả vùng, ông cũng đến với các tín hữu sống tại thành Ly-đa.33Tại đó, ông gặp một người tên là Ê-nê, nằm liệt giường suốt tám năm vì bị bại liệt. 34Phi-e-rơ nói với ông rằng: “Ê-nê ơi, Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ chữa lành cho ông. Hãy đứng dậy và dọn giường đi.” Ngay lập tức, ông đứng dậy. 35Vậy, mọi người sống tại Ly-đa và Sa-rôn thấy ông được chữa lành thì trở lại cùng Chúa.36Tại Giốp-bê có một môn đồ tên là Ta-bi-tha, nghĩa là “Đô-ca.” Người phụ nữ này làm rất nhiều việc lành và hay bố thí cho người nghèo. 37Trong những ngày đó, bà bị bệnh và qua đời; sau khi tắm rửa xác bà, họ đặt bà nằm trên phòng cao.38Vì Ly-đa gần thành Giốp-bê, nên khi các môn đồ nghe nói Phi-e-rơ đang ở tại Ly-đa, họ sai hai người đến gặp ông, năn nỉ ông rằng: “Xin hãy đến với chúng tôi ngay lập tức.” 39Phi-e-rơ đứng dậy đi với họ. Khi ông đến nơi, họ đưa ông lên phòng cao. Tất cả các góa phụ đứng cạnh ông mà khóc, chỉ cho ông xem những chiếc áo khoác và áo dài mà khi còn ở với họ, Đô-ca đã may cho họ.40Phi-e-rơ bảo tất cả ra ngoài, rồi quỳ xuống và cầu nguyện; sau đó, ông quay lại phía cái xác và nói: “Ta-bi-tha, hãy dậy.” Bà mở mắt ra và khi nhìn thấy Phi-e-rơ, bà liền ngồi dậy. 41Phi-e-rơ đưa tay đỡ bà lên; ông gọi các tín hữu và những góa phụ vào cho họ xem bà còn sống. 42Khắp cả Giốp-bê đều biết việc này và nhiều người đã tin nơi Chúa. 43Phi-e-rơ ở lại Giốp-bê nhiều ngày tại nhà một người thợ thuộc da tên là Si-môn.

Chapter 10

1Bấy giờ, tại thành Sê-sa-rê có một người tên là Cọt-nây, ông là đại đội trưởng của quân đoàn Y-ta-li. 2Ông là một người sốt sắng, cùng với cả nhà mình thờ phượng Đức Chúa Trời; ông bố thí tiền bạc cho người Do Thái và luôn cầu nguyện với Đức Chúa Trời.3Khoảng giờ thứ chín, trong sự hiện thấy, ông nhìn thấy rõ ràng một thiên sứ đến với ông. Thiên sứ đó gọi ông: “Này Cọt-nây!” 4Cọt-nây trân trối nhìn thiên sứ và vô cùng kinh hãi. Ông thưa rằng: “Thưa Ngài, có việc gì?” Thiên sứ nói với ông: “Lời cầu nguyện và những món quà ông tặng cho người nghèo đã được dâng lên như một của lễ ghi nhớ trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời.” 5Bây giờ, hãy sai người đến thành Giốp-bê mời một người tên là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ. 6Người đang ở với một người thợ thuộc da tên là Si-môn, có nhà ở cạnh bờ biển.”7Khi thiên sứ vừa nói với ông rời đi, Cọt-nây gọi hai đầy tớ trong nhà mình, cùng với một người lính trong số các binh lính dưới quyền mình, cũng là người thờ phượng Đức Chúa Trời, 8thuật lại cho họ mọi điều đã xảy ra và sai họ đến Giốp-bê.9Ngày hôm sau, chừng giờ thứ sáu, khi họ đang đi gần đến thành Giốp-bê, thì Phi-e-rơ lên nóc nhà cầu nguyện. 10Lúc đó, ông đói bụng và muốn ăn chút gì đó, nhưng trong khi người ta đang nấu đồ ăn, thì ông được ban cho một khải tượng; 11rồi ông nhìn thấy bầu trời mở ra và có một vật gì giống như một tấm vải lớn túm bốn góc, từ trên trời hạ xuống đất. 12Trong đó chứa đủ thứ loài vật bốn chân, loài bò sát và loài chim trời.13Sau đó, có một tiếng phán cùng ông: “Phi-e-rơ, hãy dậy giết thịt mà ăn đi.” 14Nhưng Phi-e-rơ thưa rằng: “Thưa Chúa, không thể như vậy đâu, vì con chưa từng ăn bất cứ thứ gì ô uế và không thanh sạch.” 15Nhưng tiếng đó đến với ông thứ hai rằng: “Những gì Đức Chúa Trời đã làm sạch, thì đừng gọi nó là ô uế.” 16Việc này xảy ra ba lần; sau đó, tấm vải lập tức được đưa lên trời.17Trong khi Phi-e-rơ vô cùng hoang mang không biết sự hiện thấy vừa rồi có nghĩa là gì, thì kìa, những người được Cọt-nây sai đi đã đứng trước cửa, sau khi hỏi đường đi đến nhà. 18Họ hỏi có phải Si-môn, cũng được gọi là Phi-e-rơ đang ở đây hay không.19Trong khi Phi-e-rơ vẫn còn đang ngẫm nghĩ về sự hiện thấy đó, thì Đức Thánh Linh phán với ông: “Có ba người đang tìm con. 20Hãy đứng dậy đi xuống, rồi đi với họ. Đừng sợ, hãy đi với họ bởi vì Ta đã sai họ đến.” 21Phi-e-rơ đi xuống gặp những người đó, ông hỏi họ: “Tôi là người các ông đang tìm. Sao các ông lại đến đây?”22Họ đáp: “Đại đội trưởng Cọt-nây, là một người công bình và thờ phượng Đức Chúa Trời được cả đất nước Do Thái khen ngợi, được một thiên sứ thánh từ Đức Chúa Trời sai đến phán bảo hãy sai người mời ông đến nhà ông ấy, để ông ấy có thể nghe sứ điệp từ ông.” 23Phi-e-rơ mời họ vào nhà ở lại với ông. Sáng hôm sau, ông thức dậy và đi với họ, có một vài anh em từ Giốp-bê đồng hành với ông.24Ngày hôm sau, họ đến Sê-sa-rê. Cọt-nây đang chờ họ và đã gọi bà con họ hàng cùng bạn hữu mình tập trung lại.25Khi Phi-e-rơ bước vào, Cọt-nây gặp ông và quỳ xuống chân để tỏ lòng tôn kính ông. 26Nhưng Phi-e-rơ đỡ ông dậy và nói rằng: “Hãy đứng dậy; chính tôi đây cũng là con người.”27Trong khi đang nói chuyện với Cọt-nây, Phi-e-rơ bước vào và thấy nhiều người đã tập trung. 28Ông nói với họ: “Chính các ông biết rằng luật pháp không cho phép một người Do Thái kết giao hay viếng thăm một người thuộc dân tộc khác. Nhưng Đức Chúa Trời đã cho tôi thấy rằng tôi không nên gọi bất kỳ người nào là ô uế hay không tinh sạch. 29Đó là lý do tại sao tôi không hỏi gì mà lập tức đến đây. Vậy, tôi muốn hỏi tại sao ông mời tôi đến đây.30Cọt-nây đáp lời rằng: “Bốn ngày trước, cũng chính giờ này, đang khi tôi cầu nguyện trong nhà vào giờ thứ chín; thì kìa, có một người đàn ông mặc quần áo sáng chói đứng trước mặt tôi. 31Người ấy nói rằng: “Hỡi Cọt-nây, Đức Chúa Trời đã nghe lời cầu nguyện của ông và những tặng phẩm ông dành cho người nghèo đã nhắc Ngài nhớ đến ông. 32Vậy, hãy sai người đến Giốp-bê và cho mời một người tên là Si-môn, cũng được gọi là Phi-e-rơ. Người đang ở nhà của một người thợ thuộc da tên là Si-môn, ở cạnh bờ biển.' [1](#footnote-target-1) 33Vậy, tôi lập tức cho người đi mời ông đến. Ông đến là phải lắm. Vậy, bây giờ, tất cả chúng tôi đều đã ở đây trước mặt Đức Chúa Trời để nghe mọi lời mà ông được Chúa truyền dạy phải nói.”[2](#footnote-target-2)34Lúc ấy, Phi-e-rơ mở miệng nói rằng: “Thật vậy, tôi hiểu rằng Đức Chúa Trời không thiên vị ai hết. 35Trái lại, trong mỗi dân tộc, người nào thờ phượng Ngài và làm điều công bình thì đều được Ngài chấp nhận.36Ông biết sứ điệp mà Ngài đã gởi cho dân Y-sơ-ra-ên, khi Ngài công bố Tin Lành về sự bình an thông qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Chúa của muôn loài— 37bản thân ông cũng biết về những sự kiện đã xảy ra trên khắp xứ Giu-đê, bắt đầu tại Ga-li-lê, sau phép báp-têm mà Giăng đã công bố; 38những sự kiện liên quan đến Giê-xu, người Na-xa-rét, Đức Chúa Trời đã xức dầu cho Ngài bằng Đức Thánh Linh và quyền năng ra sao. Ngài đã đi khắp nơi làm việc lành và chữa cho tất cả những người bị quỷ ám, vì Đức Chúa Trời ở với Ngài.39Chúng tôi là những nhân chứng về tất cả những việc mà Ngài đã làm trên đất nước của người Do Thái cũng như tại Giê-ru-sa-lem - Giê-xu này là người mà họ đã giết, treo trên cây gỗ, 40là người mà Đức Chúa Trời đã khiến sống lại vào ngày thứ ba và cho phép Ngài lộ diện, 41không phải với tất cả mọi người, nhưng với những nhân chứng mà Đức Chúa Trời đã lựa chọn từ trước - là chính chúng tôi, những người đã cùng ăn và uống với Ngài sau khi Ngài sống lại từ kẻ chết.42Ngài đã truyền cho chúng tôi rao giảng cho dân chúng và làm chứng rằng đây là người mà Đức Chúa Trời đã lựa chọn để làm Quan Án của người sống và người chết. 43Tất cả các tiên tri đều làm chứng về Ngài, để mọi người tin nơi Ngài sẽ nhận lãnh sự tha thứ tội lỗi thông qua Danh Ngài.”44Trong khi Phi-e-rơ vẫn còn đang nói những điều này, thì Đức Thánh Linh giáng trên tất cả những ai đang nghe sứ điệp của ông. 45Những người thuộc nhóm tín hữu đã chịu cắt bì – tức là tất cả những người cùng đến với Phi-e-rơ – đều kinh ngạc, bởi vì ơn ban của Thánh Linh cũng được tuôn đổ trên dân ngoại.46Vì họ đã nghe những người thuộc dân ngoại này nói bằng thứ tiếng khác và ngợi khen Đức Chúa Trời. Sau đó, Phi-e-rơ đáp lời họ rằng: 47“Ai có thể ngăn trở những người này, là những người đã nhận lãnh Đức Thánh Linh cũng như chúng ta, chịu phép báp-têm bằng nước?” 48Rồi ông truyền cho họ chịu báp-têm trong danh Chúa Cứu Thế Giê-xu. Sau đó, họ đề nghị ông ở với họ một vài ngày.

[1](#footnote-caller-1)Một số cổ bản viết thêm: khi người đến, người sẽ nói chuyện với ngươi. [2](#footnote-caller-2)Một số cổ bản: do Đức Chúa Trời chỉ dẫn phải nói.

Chapter 11

1Bấy giờ, các sứ đồ và anh em ở Giu-đê đã nghe tin dân ngoại cũng được nhận lãnh lời của Đức Chúa Trời. 2Khi Phi-e-rơ về đến Giê-ru-sa-lem, những người thuộc nhóm chịu cắt bì đã chỉ trích ông; 3họ nói rằng: “Ông kết giao với những kẻ không chịu phép cắt bì và ăn chung với họ!”4Nhưng Phi-e-rơ giải thích vấn đề cho họ một cách chi tiết; ông nói rằng: 5Tại thành Giốp-bê, khi tôi đang cầu nguyện, tôi đã nhìn thấy một khải tượng về một tấm vải lớn túm bốn góc từ trời hạ xuống. Nó xuống đến chỗ tôi. 6Tôi chăm chú nhìn và suy nghĩ về tấm vải ấy. Tôi thấy những loài vật bốn chân, các con thú rừng, loài bò sát và chim trời.7Sau đó, tôi nghe một tiếng phán với mình: “Thức dậy đi Phi-e-rơ, hãy giết thịt chúng mà ăn!” 8Tôi liền đáp rằng: “Không phải vậy đâu, thưa Chúa: vì chẳng có thứ gì bất khiết hoặc không thanh sạch vào miệng con bao giờ.” 9Nhưng tiếng phán đó từ trời đáp lại một lần nữa rằng: “Điều gì Đức Chúa Trời đã tuyên bố là sạch thì đừng gọi là không sạch.” 10Việc này xảy ra ba lần, sau đó, mọi thứ được đem về trời trở lại.11Ngay lúc đó, có ba người đàn ông đang đứng trước cửa nhà mà chúng tôi đang ở, họ từ Sê-sa-rê được sai đến gặp tôi. 12Đức Thánh Linh truyền cho tôi đi với họ và rằng tôi chẳng nên có sự phân biệt nào đối với họ. Có sáu anh em cùng đi với tôi và tôi đã vào nhà người đó. 13Ông ấy cho tôi biết ông đã nhìn thấy thiên sứ đứng trong nhà mình mà phán rằng: “Hãy sai người đến Giốp-bê và mời Si-môn, còn gọi là Phi-e-rơ đến đây. 14Người đó sẽ nói cho ngươi sứ điệp mà bởi đó ngươi và cả nhà ngươi sẽ được cứu.”15Khi tôi bắt đầu nói với họ, Đức Thánh Linh đã giáng trên họ giống như ban đầu Ngài đã giáng trên chúng ta vậy. 16Tôi nhớ lời của Chúa khi Ngài phán rằng: “Giăng thật đã làm báp-têm bằng nước; nhưng anh em sẽ được làm báp-têm bằng Đức Thánh Linh.”17Như vậy, nếu Đức Chúa Trời đã ban cho họ cùng một ơn ban mà Ngài đã ban cho chúng ta khi chúng ta tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, thì tôi là ai mà dám chống lại Đức Chúa Trời?” 18Khi nghe thấy những điều này, họ không đáp lại lời nào nhưng ngợi khen Đức Chúa Trời và nói rằng: “Vậy thì, Đức Chúa Trời cũng đã ban sự ăn năn để được sống cho cả dân ngoại nữa.”19Vậy, các tín hữu đã bị sự khốn khó xảy ra sau cái chết của Ê-tiên làm cho tản lạc khỏi Giê-ru-sa-lem và đi xa đến tận Phê-ni-xi, Chíp-rơ và An-ti-ốt. Họ chỉ rao truyền sứ điệp về Chúa Giê-xu cho người Do Thái chứ không rao truyền cho ai khác. 20Tuy nhiên, có một vài người trong số đó, là những người đến từ Chíp-rơ và Sy-ren, đã đến An-ti-ốt, nói cho người Hy-lạp và giảng về Chúa Giê-xu cho họ. 21Tay của Chúa ở với họ; rất nhiều người đã tin và trở lại cùng Chúa.22Tin tức về họ truyền đến tai Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem: họ sai Ba-na-ba đến An-ti-ốt. 23Khi đến nơi và nhìn thấy ơn ban của Đức Chúa Trời, ông rất vui mừng; ông đã khích lệ tất cả họ hãy hết lòng bền bĩ trong Chúa. 24Vì ông là một người tốt, đầy dẫy Thánh Linh và đức tin; nhiều người đã được thêm vào cho Chúa.25Sau đó, Ba-na-ba đi đến Tạt-sơ để tìm Sau-lơ. 26Khi tìm thấy, ông đưa Sau-lơ đến An-ti-ốt. Suốt cả một năm, họ nhóm lại với Hội Thánh và dạy dỗ nhiều người. Tại An-ti-ốt, lần đầu tiên các môn đồ được gọi là Cơ-đốc nhân.27Trong những ngày đó, một số tiên tri từ Giê-ru-sa-lem đã đến An-ti-ốt. 28Một người trong số họ tên là A-ga-bút đã đứng dậy và bởi Đức Thánh Linh, ông nói rằng một cơn đói kém lớn sẽ xảy ra trên khắp thế giới. Việc này đã xảy ra trong thời của Cơ-lốt.29Vì vậy, các môn đồ, tùy theo khả năng từng người, quyết định gởi quà cứu trợ cho các anh em ở Giu-đê. 30Họ đã làm thế này; họ nhờ Ba-na-ba và Sau-lơ gởi tiền cho các trưởng lão.

Chapter 12

1Trong khoảng thời gian đó, vua Hê-rốt ra tay ngược đãi nhiều người trong Hội Thánh. 2Ông ta dùng gươm giết chết Gia-cơ, anh của Giăng.3Khi thấy việc này làm hài lòng người Do Thái, ông ta tiếp tục bắt giữ Phi-e-rơ. Việc đó xảy ra trong kỳ lễ bánh không men. 4Sau khi bắt giữ Phi-e-rơ, Hê-rốt giam ông trong ngục và cắt đặt bốn toán lính canh giữ, vua dự định sẽ giao ông cho dân chúng sau Lễ Vượt Qua.5Vậy, Phi-e-rơ bị giam trong ngục, nhưng Hội Thánh khẩn thiết cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời cho ông. 6Trước ngày vua Hê-rốt định đưa ông ra, tối đó, Phi-e-rơ bị cùm bằng hai dây xích, đang ngủ giữa hai tên lính, còn phía ngoài cửa thì có lính canh giữ ngục.7Kìa, một thiên sứ của Chúa thình lình hiện ra cùng ông và một ánh sáng chói lòa rọi vào ngục. Người đập vào hông Phi-e-rơ đánh thức ông dậy rồi nói: “Mau lên, hãy dậy đi.” Lúc đó, cùm rơi khỏi tay ông. 8Thiên sứ bèn nói với ông: “Hãy mặc áo, mang giày vào.” Phi-e-rơ làm y như vậy. Thiên sứ nói tiếp: “Hãy mặc áo khoác vào và theo ta.”9Phi-e-rơ bèn theo thiên sứ và đi ra. Ông không biết những gì thiên sứ làm đều là thật. Ông cứ nghĩ rằng mình đang nhìn thấy một khải tượng. 10Sau khi đi qua tên lính canh thứ nhất, rồi thứ hai, họ đến một cánh cổng sắt dẫn vào thành; cánh cổng tự mở ra cho họ. Họ đi qua cổng, rồi đi xuống đường, và thiên sứ lập tức rời khỏi ông.11Khi tỉnh lại, Phi-e-rơ nói rằng: “Thật giờ tôi mới biết Chúa đã sai thiên sứ Ngài giải cứu tôi khỏi tay Hê-rốt và khỏi mọi sự trông chờ của dân Do Thái.” 12Sau khi hiểu ra, ông đi đến nhà Ma-ri, mẹ của Giăng, có họ là Mác; nhiều tín hữu đã nhóm lại tại đó và đang cầu nguyện.13Khi ông gõ cửa, một người đầy tớ gái tên là Rô-đơ ra trả lời. 14Khi nhận ra giọng của Phi-e-rơ, vì quá vui mừng, cô đã quên cả việc mở cửa; mà chạy ngay vào phòng và thông báo rằng Phi-e-rơ đang đứng ngoài cửa. 15Họ nói với cô gái: “Cô bị điên à.” Nhưng cô khăng khăng như vậy. Họ bèn nói: “Chính là thiên sứ của ông ấy đang đứng ở ngoài đó.”16Nhưng Phi-e-rơ tiếp tục gõ cửa và khi mở cửa ra, họ nhìn thấy ông thì rất ngạc nhiên. 17Phi-e-rơ dùng tay ra hiệu cho họ im lặng, rồi ông thuật cho họ biết Chúa đã đem ông ra khỏi ngục như thế nào. Ông nói rằng: “Hãy thuật lại việc này cho Gia-cơ và các anh em.” Sau đó, ông rời khỏi đó và đi đến một nơi khác.18Khi trời sáng, có sự náo loạn không hề nhỏ trong đám binh lính, về chuyện gì đã xảy ra với Phi-e-rơ. 19Sau khi Hê-rốt đã lục soát mà không thể tìm thấy Phi-e-rơ, vua tra hỏi các lính canh và truyền xử tử họ. Sau đó, từ Giu-đê, vua đi xuống Sê-sa-rê và ở tại đó.20Lúc này, vua Hê-rốt rất giận dân thành Ty-rơ và Si-đôn. Họ cùng nhau đến gặp vua. Họ thuyết phục được Ba-la-tút, quan hầu cận của vua, giúp họ. Rồi họ xin cầu hòa vì đất nước họ nhận lương thực từ nước của vua. 21Vào ngày đã định, Hê-rốt khoác hoàng bào, ngồi trên ngai và nói chuyện với họ.22Dân chúng bèn la lên rằng: “Đây là tiếng của một vị thần, không phải tiếng của một con người!” 23Ngay lập tức, một thiên sứ của Chúa đánh vua bởi vì vua không nhường sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời; vua bị bệnh giun sán và chết.24Nhưng lời của Đức Chúa Trời phát triển và gia tăng gấp bội. 25Sau khi Ba-na-ba và Sau-lơ hoàn tất sứ mạng của mình, họ trở về Giê-ru-sa-lem; họ dẫn theo Giăng, có họ là Mác.

Chapter 13

1Lúc đó, trong hội chúng An-ti-ốt, có một số tiên tri và giáo sư. Họ là Ba-na-ba, Si-mê-ôn (được gọi là Ni-giê), Lu-si-út người Sy-ren, Ma-na-hem (em nuôi của vua chư hầu Hê-rốt), và Sau-lơ. 2Trong khi họ đang thờ phượng Chúa và kiêng ăn, thì Đức Thánh Linh phán rằng: “Hãy biệt riêng Ba-na-ba và Sau-lơ cho ta để làm công việc mà ta đã kêu gọi họ.” 3Sau khi Hội Thánh kiêng ăn, cầu nguyện và đặt tay trên hai người đó, họ sai hai người đi.4Vậy, Ba-na-ba và Sau-lơ vâng lời Đức Thánh Linh đi xuống Sê-lơ-xi; từ đó, họ xuống thuyền đến đảo Chíp-rơ. 5Khi ở thành Sa-la-min, họ công bố lời Đức Chúa Trời trong các nhà hội của người Do Thái. Cũng có Giăng làm phụ tá cho họ.6Khi đã đi xuyên qua đảo đến Ba-phô, họ gặp một thuật sĩ nọ, là một tiên tri giả người Do Thái tên là Ba-Giê-su. 7Thuật sĩ này kết giao với tỉnh trưởng Sê-giút Phau-lút, là một người khôn ngoan. Người này triệu tập Ba-na-ba và Sau-lơ đến bởi vì ông muốn nghe lời của Đức Chúa Trời. 8Nhưng “thuật sĩ” Ê-ly-ma (đó là cách dịch tên của ông) đã chống đối họ; ông ra sức ngăn cản để ngài tỉnh trưởng đừng tin.9Tuy nhiên, Sau-lơ, còn gọi là Phao-lô, được đầy dẫy Đức Thánh Linh; ông chăm chú nhìn hắn ta 10và nói rằng: “Hỡi đứa con của ma quỷ, ông có đủ những sự lừa dối và gian ác. Ông là kẻ thù của mọi sự công bình. Ông sẽ không bao giờ thôi bẻ cong đường lối ngay thẳng của Chúa, có đúng không?11Bây giờ hãy xem, tay của Chúa ở trên ông và ông sẽ bị mù. Ông sẽ không nhìn thấy mặt trời trong một thời gian.” Lập tức, một màn sương mù và sự tối tăm giáng trên Ê-ly-ma; ông ta bắt đầu đi lòng vòng nài xin người ta nắm tay dắt mình đi. 12Sau khi ngài tỉnh trưởng thấy việc đã xảy ra, thì tin vì ông kinh ngạc trước sự dạy dỗ về Chúa.13Phao-lô và các bạn của ông xuống thuyền từ Ba-phô đi đến Bẹt-giê trong xứ Bam-phi-ly. Nhưng Giăng bỏ họ và quay trở về Giê-ru-sa-lem. 14Phao-lô và các bạn ông đi từ Bẹt-giê đến An-ti-ốt xứ Bi-si-đi. Tại đó, vào ngày Sa-bát, họ vào nhà hội và ngồi xuống. 15Sau khi tuyên đọc luật pháp và các tiên tri, những người lãnh đạo nhà hội gởi cho họ một lời nhắn, nói rằng: “Các anh em, nếu anh em có bất kỳ sứ điệp khích lệ nào cho dân chúng ở đây, thì xin mời nói.”16Vậy, Phao-lô đứng dậy, lấy tay ra hiệu và nói rằng: “Thưa anh em người Y-sơ-ra-ên và những người kính sợ Đức Chúa Trời, xin hãy lắng nghe. 17Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên này đã chọn tổ phụ chúng tôi và khiến dân sự gia tăng dân số thêm nhiều khi họ sống tại xứ Ai-cập và với cánh tay đưa lên, Ngài đã dẫn họ ra khỏi đó. 18Ngài đã chịu đựng họ khoảng bốn mươi năm trong hoang mạc.19Sau khi đã hủy diệt bảy dân tộc trong xứ Ca-na-an, Ngài ban xứ của họ cho dân tộc chúng tôi làm sản nghiệp. 20Tất cả những sự kiện này đã xảy ra cách đây hơn bốn trăm năm mươi năm. Sau tất cả những việc này, Đức Chúa Trời đã ban cho họ các thẩm phán cho đến thời của tiên tri Sa-mu-ên.21Sau việc này, dân sự đã cầu xin một vua, vì thế, Đức Chúa Trời đã ban cho họ Sau-lơ, con trai của Kích, một người thuộc chi phái Bên-gia-min, làm vua trong bốn mươi năm. 22Rồi, sau khi Đức Chúa Trời cất vương quyền khỏi ông, Ngài đã lập Đa-vít lên làm vua của họ. Chính Đức Chúa Trời đã phán về Đa-vít rằng: ‘Ta đã tìm thấy Đa-vít, con trai Gie-sê, là người vừa lòng ta, người sẽ làm mọi điều ta mong muốn.’23Từ con cháu của người này, Đức Chúa Trời đã đem đến cho Y-sơ-ra-ên một Đấng Cứu Thế, là Chúa Giê-xu, như Ngài đã hứa. 24Trước khi Chúa Giê-xu đến, trước tiên Giăng đã rao truyền phép báp-têm của sự ăn năn cho toàn dân Y-sơ-ra-ên. 25Khi Giăng làm xong công việc mình, ông nói rằng: ‘Anh em nghĩ tôi là ai? Tôi không phải là Đấng ấy đâu. Nhưng hãy nghe đây, Đấng sẽ đến sau tôi, là Đấng mà tôi không xứng đáng mở dây giày cho Ngài.’26Thưa anh em, là con cháu thuộc về dòng dõi Áp-ra-ham và những người thờ phượng Đức Chúa Trời ở giữa anh em, sứ điệp về sự cứu rỗi này đã được gởi cho chúng ta. 27Vì những người ở Giê-ru-sa-lem và những người lãnh đạo của họ đã không thật sự biết Ngài, cũng không thật sự hiểu được lời phán của các tiên tri được tuyên đọc trong mỗi kỳ Sa-bát; vì vậy, họ đã làm ứng nghiệm sứ điệp của các tiên tri khi kết án tử hình Chúa Giê-xu.28Dầu họ không tìm thấy nơi Ngài điều gì đáng chết, nhưng họ đã nài xin Phi-lát giết Ngài. 29Khi đã làm trọn mọi điều được viết về Ngài, họ đã đưa Ngài xuống khỏi cây gỗ và đặt Ngài vào trong phần mộ.30Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết. 31Trong nhiều ngày, những người đã đi với Ngài từ Ga-li-lê đến Giê-ru-sa-lem đã nhìn thấy Ngài. Những người này giờ là nhân chứng về Ngài cho dân chúng.32Vậy, chúng tôi đem đến cho anh em tin mừng về lời hứa đã ban cho tổ phụ chúng ta: 33Đức Chúa Trời đã giữ lời Ngài hứa với chúng ta, là con cháu của các tổ phụ, khi khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết. Đây cũng là điều được viết trong Thi Thiên thứ hai: ‘Con là Con ta, ngày nay ta đã là Cha Con.’ 34Còn về việc Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết, để thân thể Ngài không bị mục rữa, Ngài đã phán như vầy: ‘Ta sẽ ban cho Con những ơn phước thánh và chắc chắn của Đa-vít.’35Đây là lý do trong một Thi Thiên khác Ngài cũng phán rằng: ‘Ngài sẽ không để cho Đấng Thánh Ngài thấy sự hư nát.’ 36Vì sau khi Đa-vít đã làm theo các ý muốn của Đức Chúa Trời trong thời của mình, thì ông ngủ, được đặt nằm chung với các tổ phụ mình và phải thấy sự hư nát, 37nhưng Ngài, là Đấng mà Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, không hề thấy sự hư nát.38Hỡi anh em, anh em hãy biết rằng nhờ Ngài, sự tha thứ tội lỗi được công bố cho anh em. 39Bởi Ngài, tất cả những người tin đều được xưng công chính về mọi điều mà luật pháp Môi-se không thể xưng công chính cho anh em.40Vậy, hãy cẩn thận để điều các tiên tri đã phán sẽ không xảy ra cho anh em: 41‘Những kẻ khinh lờn các ngươi hãy nhìn, thất kinh rồi chết đi; Vì trong thời các ngươi, ta đang làm một công việc là công việc mà các ngươi sẽ không bao giờ tin, dù là có ai đó công bố cho các ngươi đi nữa.’42Khi Phao-lô và Ba-na-ba rời đi, những người đó van nài họ hãy nói lại những điều đó vào ngày Sa-bát kế tiếp. 43Khi buổi nhóm họp tại nhà hội kết thúc, nhiều người Do Thái và những người mới quy đạo sốt sắng đã đi theo Phao-lô và Ba-na-ba, hai người nói chuyện với họ và nài khuyên họ tiếp tục trong ân điển của Đức Chúa Trời.44Vào ngày Sa-bát kế tiếp, gần như cả thành tập trung lại để nghe lời Chúa. 45Khi người Do Thái nhìn thấy đám đông, họ đầy lòng đố kỵ, phản bác những điều mà Phao-lô đã nói và sỉ nhục ông.46Nhưng Phao-lô và Ba-na-ba dạn dĩ nói rằng: “Lời của Đức Chúa Trời trước hết phải được rao báo cho các ông. Nhưng vì thấy các ông không chịu chấp nhận lời ấy và tự coi mình là không xứng đáng với sự sống đời đời, nên hãy xem, chúng tôi sẽ đến với dân ngoại. 47Vì Chúa đã truyền lệnh cho chúng tôi như vậy khi Ngài phán rằng: ‘Ta đã đặt các con làm sự sáng cho dân ngoại, để các con đem sự cứu rỗi đến những vùng xa xôi nhất trên trái đất.”48Khi dân ngoại nghe thấy điều này, họ vui mừng và ngợi khen lời của Chúa. Tất cả những người đã được định cho sự sống đời đời đều tin. 49Lời của Chúa được truyền ra khắp vùng.50Nhưng người Do Thái đã kích động những người phụ nữ sốt sắng và có vai trò quan trọng cùng với những người lãnh đạo trong thành. Những người này khuấy động một sự bách hại chống lại Phao-lô và Ba-na-ba rồi đuổi hai người ra khỏi thành của mình. 51Tuy nhiên, Phao-lô và Ba-na-ba phủi bụi khỏi chân mình để chống lại họ. Rồi, hai người đi đến thành Y-cô-ni. 52Các môn đồ đầy dẫy Đức Thánh Linh và sự vui mừng.

Chapter 14

1Tại Y-cô-ni, Phao-lô và Ba-na-ba cùng nhau vào nhà hội của người Do Thái và nói chuyện, khiến cho cả một đám đông những người Do Thái và Hy-lạp đều tin. 2Nhưng những người Do Thái bất tuân đã làm rối trí những người thuộc dân ngoại và khiến họ cay đắng với các anh em.3Vậy, họ ở đó một thời gian dài, dạn dĩ nói về quyền năng của Chúa, trong khi Chúa ban chứng cớ về sứ điệp ân điển của Ngài bằng những dấu lạ và việc diệu kỳ được thực hiện bởi tay Phao-lô và Ba-na-ba. 4Tuy nhiên có sự chia rẽ trong phần đông dân thành: một số người đứng về phe người Do Thái, còn một số đứng về phe các sứ đồ.5Khi cả dân ngoại và người Do Thái cố gắng thuyết phục những người lãnh đạo của họ ngược đãi và ném đá Phao-lô với Ba-na-ba, 6hai người biết được âm mưu đó nên chạy trốn đến các thành thuộc xứ Ly-cao-ni, Lít-trơ, Đẹc-bơ và vùng phụ cận, 7rồi họ rao giảng Phúc Âm tại đó.8Tại Lít-trơ, có một người nọ không đi được vì bị liệt chân bẩm sinh. 9Người này nghe Phao-lô nói. Phao-lô chăm chú nhìn ông và thấy ông có đức tin để được chữa lành. 10Phao-lô bèn lớn tiếng nói với người: “Hãy đứng dậy trên chân mình.” Người đó nhảy lên và bước đi.11Khi đám đông nhìn thấy điều Phao-lô đã làm, họ cất tiếng nói bằng thổ âm Ly-cao-ni rằng: “Các vị thần đã xuống với chúng ta trong hình hài con người.” 12Họ gọi Ba-na-ba là thần “Dớt” còn Phao-lô là thần “Héc-mê,” bởi vì Phao-lô là người nói chính. 13Thầy tư tế của thần Dớt, có đền thờ nằm ngay phía ngoài thành, đã đem bò và vòng hoa đến trước cổng; ông ta và đám đông muốn dâng tế lễ.14Nhưng khi các sứ đồ, là Ba-na-ba và Phao-lô, hay được, họ xé áo mình và nhanh chóng xông vào đám đông, rồi la lớn 15mà nói rằng: “Hỡi anh em, sao anh em lại làm như vậy? Chúng tôi cũng chỉ là con người có xúc cảm như anh em mà thôi. Chúng tôi đem đến cho anh em tin mừng, rằng anh em nên từ bỏ các thần vô dụng này mà quay về với Đức Chúa Trời hằng sống, là Đấng đã tạo dựng trời, đất và biển, cùng mọi vật ở trong đó. 16Trong các thời đại trước, Ngài đã cho phép tất cả các dân tộc sống theo cách riêng của mình.17Nhưng dầu vậy, Ngài luôn để lại những bằng chứng về mình, trong đó, Ngài đã làm những việc tốt lành, ban mưa từ trời và mùa màng bội thu cho anh em, cho lòng anh em được no nê và vui vẻ.” 18Dầu đã nói như vậy, nhưng Phao-lô và Ba-na-ba cũng không thể ngăn đám đông dâng tế lễ cho họ.19Tuy nhiên, một số người Do Thái từ An-ti-ốt và Y-cô-ni đã đến thuyết phục đám đông. Họ ném đá Phao-lô rồi kéo ông ra khỏi thành vì tưởng ông đã chết. 20Thế nhưng, khi các môn đồ đang đứng xung quanh ông, thì ông đứng dậy và đi vào thành. Ngày hôm sau, ông cùng Ba-na-ba đến Đẹt-bơ.21Sau khi đã giảng Phúc Âm tại thành Đẹt-bơ và khiến nhiều người trở thành môn đồ, họ quay trở lại Lít-trơ, Y-cô-ni, rồi đến An-ti-ốt. 22Họ tiếp tục làm vững lòng các môn đồ và khích lệ họ tiếp tục trong đức tin. Họ nói với các môn đồ rằng chúng ta phải trải qua nhiều sự khốn khổ để được vào vương quốc của Đức Chúa Trời.23Sau khi bổ nhiệm các trưởng lão cho các tín hữu tại mỗi hội chúng, họ kiêng ăn cầu nguyện và giao phó những người này cho Chúa, là Đấng mà họ tin. 24Sau đó, họ đi qua Bi-si-đi đến Bam-phi-ly. 25Sau khi đã giảng Tin Lành tại Bẹt-giê, họ đi xuống Át-ta-li. 26Từ đó, họ xuống thuyền đến An-ti-ốt, là nơi họ đã cam kết với ân điển Đức Chúa Trời để làm công việc mà giờ họ đã hoàn thành.27Khi đến An-ti-ốt và tập trung hội chúng lại, họ báo cáo mọi việc Đức Chúa Trời đã đồng công với họ và Ngài đã mở cửa đức tin cho dân ngoại như thế nào. 28Họ ở với các môn đồ một thời gian dài.

Chapter 15

1Một số người từ Giu-đê xuống và dạy anh em: “Nếu anh em không chịu phép cắt bì theo luật Môi-se, anh em không thể được cứu.” 2Khi Phao-lô và Ba-na-ba đã có một cuộc đối chất và tranh luận với họ, thì các anh em quyết định rằng Phao-lô, Ba-na-ba và những người đó nên lên Giê-ru-sa-lem gặp các sứ đồ và trưởng lão để hỏi về vấn đề này.3Vậy, được Hội Thánh sai đi, họ băng qua Phê-ni-xi và Sa-ma-ri, báo cho mọi người biết về sự quy đạo của dân ngoại. Họ đã đem đến sự vui mừng lớn cho hết thảy anh em. 4Khi đến Giê-ru-sa-lem, họ được Hội Thánh, các sứ đồ và các trưởng lão chào đón, rồi họ báo cáo mọi việc Đức Chúa Trời đã cùng làm với họ.5Nhưng những tín hữu đó, là những người thuộc nhóm Pha-ri-si, đã đứng dậy nói rằng: “Cần phải làm phép cắt bì cho họ và bảo họ vâng giữ luật pháp Môi-se.” 6Vậy, các sứ đồ và các trưởng lão họp lại để xem xét vấn đề này.7Sau khi bàn bạc rất lâu, Phi-e-rơ đứng dậy nói với họ rằng: “Thưa anh em, anh em biết rằng cách đây một thời gian, từ giữa vòng anh em, Đức Chúa Trời đã chọn bởi môi miệng của tôi mà dân ngoại được nghe đạo của Phúc Âm và tin. 8Đức Chúa Trời, Đấng biết tấm lòng, làm chứng cho họ, ban Đức Thánh Linh cho họ, như Ngài đã làm cho chúng ta; 9và Ngài không phân biệt giữa chúng ta với họ chút nào, nhưng khiến tấm lòng của họ được tinh sạch bởi đức tin.10Vậy thì tại sao bây giờ anh em lại thử Đức Chúa Trời, muốn tròng vào cổ của các môn đồ cái ách mà tổ phụ chúng ta lẫn chúng ta đều không thể mang nổi? 11Nhưng chúng ta tin rằng chúng ta sẽ được cứu bởi ân điển của Chúa Giê-xu, cũng giống như họ vậy.”12Tất cả mọi người đều im lặng lắng nghe Ba-na-ba và Phao-lô thuật lại những dấu lạ và việc diệu kỳ mà Đức Chúa Trời đã thực hiện qua họ trong vòng dân ngoại.13Khi họ nói xong, Gia-cơ đáp lời rằng: “Thưa anh em, xin hãy nghe tôi. 14Si-môn đã nói Đức Chúa Trời trước hết đã thương xót giúp đỡ dân ngoại để từ họ, Ngài chọn ra một dân cho danh Ngài ra sao.15Lời của các tiên tri cũng cho thấy điều này, như có chép: 16‘Sau những việc này, ta sẽ trở lại, rồi ta sẽ xây dựng lại trại của Đa-vít, là trại đã bị đổ xuống; Ta sẽ lại dựng lên và phục hồi những chỗ hư hại của nó, 17để dân còn sót lại có thể tìm kiếm Chúa, bao gồm tất cả các dân ngoại được gọi bằng Danh ta. 18Đây là điều Chúa phán, là Đấng đã khiến người ta biết đến những điều này từ thời xa xưa.19Vì vậy, theo ý tôi, chúng ta không nên gây khó dễ cho những người thuộc dân ngoại đã trở lại với Đức Chúa Trời; 20nhưng, chúng ta hãy viết cho họ, dạy họ phải tránh xa sự ô uế của hình tượng, gian dâm, vật chết ngộp và huyết. 21Vì từ các thế hệ xa xưa, có những người trong mỗi thành giảng và đọc luật pháp Môi-se vào mỗi ngày Sa-bát.”22Khi đó, các sứ đồ và các trưởng lão, cùng với cả Hội Thánh thấy rằng nên chọn Giu-đe gọi là Ba-sa-ba và Si-la, là những người lãnh đạo của Hội Thánh, và sai họ đến An-ti-ốt cùng với Phao-lô và Ba-na-ba. 23Họ đã viết như sau: “Các sứ đồ, trưởng lão và các anh em gởi lời chào thăm đến các anh em dân ngoại tại An-ti-ốt, Sy-ri và Si-li-si.24Chúng tôi nghe nói có một số người mà chúng tôi không hề giao cho một sự dạy dỗ nào như thế, đã từ chúng tôi đi ra cùng với những sự dạy dỗ khiến linh hồn anh em bối rối. 25Vì vậy, tất cả chúng tôi thấy rằng nên thuận tình chọn ra một vài người và sai họ đến với anh em cùng với Ba-na-ba và Phao-lô, những anh em yêu dấu của chúng tôi, 26những người đã liều mạng sống mình vì Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.27Vì vậy, chúng tôi đã sai Giu-đe và Si-la, họ cũng sẽ nói với anh em những điều này. 28Vì chúng tôi và Đức Thánh Linh thấy rằng không nên bắt anh em mang những gánh nặng nào khác ngoài những điều cần thiết này: 29anh em phải tránh xa những vật dâng cúng cho hình tượng, huyết, vật chết ngộp và sự gian dâm. Nếu anh em giữ mình khỏi những điều này là tốt cho anh em rồi. Kính chào tạm biệt.”30Vậy, sau khi giải tán, họ xuống An-ti-ốt; khi đã tập hợp đông đảo các tín hữu lại, họ trao thư đó. 31Đọc thư xong, các tín hữu vui mừng vì được khích lệ. 32Giu-đa và Si-la, cũng là những tiên tri, đã dùng nhiều lời khích lệ anh em và giúp họ được mạnh mẽ.33Sau khi dành ít thời gian ở đó, họ được các anh em tiễn về với những người đã sai mình trong sự bình an. 34[1](#footnote-target-1) 35Nhưng Phao-lô và Ba-na-ba ở lại An-ti-ốt cùng với nhiều người khác, tại đó, họ đã giảng dạy lời của Chúa.36Vài ngày sau, Phao-lô nói với Ba-na-ba: “Bây giờ, chúng ta hãy quay trở lại thăm các anh em tại các thành mà chúng ta đã rao truyền lời của Chúa, để biết tình hình của họ. 37Ba-na-ba cũng muốn đem Giăng, được gọi là Mác, theo mình. 38Nhưng Phao-lô thấy không nên dẫn theo Mác, là người đã rời bỏ họ ở Bam-phi-ly, không tiếp tục cùng làm việc với họ.39Vậy, có một sự bất đồng sâu sắc, đến nỗi họ chia rẽ nhau. Ba-na-ba dẫn Mác theo mình và xuống thuyền đi đến Chíp-rơ. 40Còn Phao-lô thì chọn Si-la và rời đi sau khi được các anh em phó thác cho ân điển Chúa. 41Ông đi khắp xứ Sy-ri và Si-li-si, củng cố các Hội Thánh.

[1](#footnote-caller-1)Trong các bản sao cổ chuẩn nhất không có câu 34 (tham khảo Công Vụ Các Sứ Đồ 15: 40). Câu 34, dường như Si-la nên ở lại đó.

Chapter 16

1Phao-lô cũng đến Đẹt-bơ và Lít-trơ; tại đó có một môn đồ tên là Ti-mô-thê, là con trai của một nữ tín hữu Do Thái, cha là người Hy-lạp. 2Ông được các anh em ở tại Lít-trơ và Y-cô-ni khen ngợi rất nhiều. 3Phao-lô muốn Ti-mô-thê đi với mình; vì thế, ông làm phép cắt bì cho Ti-mô-thê bởi vì người Do Thái ở trong các vùng đó đều biết rằng cha của Ti-mô-thê là người Hy-lạp.4Trên đường đi qua các thành, họ chuyển cho các Hội Thánh những huấn thị họ cần vâng giữ, là những huấn thị đã được các sứ đồ và các trưởng lão tại Giê-ru-sa-lem viết trong thư. 5Vậy, các Hội Thánh được mạnh mẽ trong đức tin và mỗi ngày một thêm lên về số lượng.6Phao-lô và những cộng sự của ông đi khắp các vùng thuộc xứ Phi-ri-gi và Ga-la-ti, bởi vì Đức Thánh Linh đã cấm họ rao giảng Tin Lành ở tỉnh Á Châu. 7Khi đến gần My-si-a, họ tìm cách vào Bi-thi-ni, nhưng Thánh Linh của Chúa Giê-xu ngăn cản họ. 8Vì vậy, bỏ qua My-si-a, họ xuống thành Trô-ách.9Trong đêm, một khải tượng đến với Phao-lô: một người Ma-xê-đoan đang đứng gọi ông và nói rằng: “Xin hãy đến Ma-xê-đoan giúp chúng tôi.” 10Sau khi nhìn thấy khải tượng đó, Phao-lô lập tức khởi hành đến Ma-xê-đoan, vì cho rằng Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng tôi giảng Phúc Âm cho họ.11Vì vậy, từ Trô-ách, chúng tôi xuống thuyền đi thẳng đến Sa-mô-tra-xơ. Ngày hôm sau, chúng tôi đến Nê-a-bô-li. 12Từ đó, chúng tôi đến Phi-líp, là một thành thuộc xứ Ma-xê-đoan, thành quan trọng nhất của vùng đó và là một thuộc địa của La-mã, rồi chúng tôi ở trong thành vài ngày. 13Vào ngày Sa-bát, chúng tôi ra ngoài cổng thành, bên bờ sông, vì nghĩ sẽ có chỗ để cầu nguyện. Chúng tôi ngồi xuống và trò chuyện với những người phụ nữ đang tụ tập ở đó.14Có một phụ nữ nọ tên là Ly-đi làm nghề buôn bán vải nhuộm đến từ thành Thi-a-ti-rơ, là người kính sợ Đức Chúa Trời, đã lắng nghe chúng tôi. Chúa đã mở lòng bà chú ý đến những điều Phao-lô nói. 15Khi bà và cả nhà chịu báp-têm, bà nài nỉ chúng tôi: “Nếu các ông cho tôi là trung thành với Chúa, thì xin hãy vào nhà tôi mà trọ.” Bà đã thuyết phục được chúng tôi.16Đang trên đường đến chỗ cầu nguyện, chúng tôi gặp một thiếu nữ bị linh bói toán ám. Cô gái đã đem về cho những người chủ của mình rất nhiều tiền bằng cách xem bói. 17Cô ta đi theo sau Phao-lô và chúng tôi mà la lên rằng: “Những người này là tôi tớ của Đức Chúa Trời Chí Cao. Họ sẽ công bố cho các ngươi đường lối cứu rỗi.” 18Cô ta làm như vậy trong nhiều ngày. Nhưng vì bị cô ta làm cho quá sức bực mình, Phao-lô quay lại nói với linh đó rằng: “Nhân Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, ta truyền cho ngươi hãy ra khỏi cô ta.” Nó lập tức xuất ra.19Khi những người chủ của cô ta thấy rằng hy vọng kiếm tiền của mình đã không còn, thì bắt Phao-lô và Si-la, rồi kéo họ ra chợ trước mặt các nhà chức trách. 20Khi đem họ đến các quan chức, những người đó nói rằng: “Mấy người này là người Do Thái và đang làm loạn trong thành của chúng ta. 21Họ đang dạy những điều mà chúng ta, là người La-mã, không được phép nhận lãnh hay là nghe theo.”22Sau đó, đám đông nổi dậy chống lại Phao-lô và Si-la; những quan chức xé áo của họ và truyền đánh họ bằng roi. 23Khi đã đánh đập hai người dã man, người ta đem giam họ vào ngục và truyền cho cai ngục phải canh giữ họ cẩn thận. 24Sau khi nhận lệnh, người cai ngục dẫn họ vào phòng giam phía trong và cùm chân họ lại.25Chừng giữa đêm, Phao-lô và Si-la cầu nguyện, hát thánh ca ngợi khen Đức Chúa Trời, còn những tù nhân khác thì đang lắng nghe họ. 26Bất ngờ, có một cơn động đất lớn, đến nỗi nền nhà tù rung chuyển; lập tức, tất cả cửa đều mở toang và dây xích của mọi người đều được tháo ra.27Người cai ngục giật mình tỉnh giấc thấy các cửa tù mở toang; ông ta rút gươm, toan tự tử vì cho rằng các tù nhân đã trốn hết rồi. 28Nhưng Phao-lô la lớn tiếng rằng: “Đừng làm hại mình, bởi vì tất cả chúng tôi đều ở đây.”29Người cai ngục sai thắp đèn, lao vội vào trong, run bần bật vì sợ hãi, sấp mình xuống trước mặt Phao-lô và Si-la, 30rồi đem họ ra khỏi ngục mà nói rằng: “Thưa các ngài, tôi phải làm gì để được cứu?” 31Họ đáp lời: “Hãy tin Chúa Giê-xu, thì ông và nhà ông sẽ được cứu.”32Hai người nói lời Chúa cho ông, cùng với tất cả những người ở trong nhà ông. 33Chính giờ đó trong đêm, người cai ngục đưa họ ra ngoài, rửa vết thương cho họ, rồi ông và cả nhà ông lập tức chịu phép báp-têm. 34Ông đem Phao-lô và Si-la vào nhà mình, dọn thức ăn cho họ. Ông cùng cả nhà hết sức vui mừng bởi vì tất cả họ đều đã tin nơi Đức Chúa Trời.35Sáng ra, các quan chức truyền cho lính canh rằng: “Hãy để những người đó đi.” 36Người cai ngục thuật lại những lời đó cho Phao-lô: “Các quan sai tôi thả các ông đi: vậy, bây giờ các ông hãy ra khỏi ngục và đi trong bình an.”37Nhưng Phao-lô nói với họ rằng: “Họ đã công khai đánh đập chúng tôi, là những người La-mã chưa bị kết án, tống chúng tôi vào ngục; để rồi bây giờ bí mật đuổi chúng tôi đi sao? Không đâu, chính họ phải đến đưa chúng tôi ra khỏi ngục.” 38Các lính canh thuật lại những lời đó cho các quan; các quan sợ hãi khi nghe Phao-lô và Si-la là người La-mã. 39Các quan bèn đến và nài nỉ họ; khi đã đem họ ra khỏi ngục, những người đó nài xin Phao-lô và Si-la rời khỏi thành của mình.40Vậy, Phao-lô và Si-la ra khỏi ngục và đi đến nhà của Ly-đi. Khi nhìn thấy các anh em, Phao-lô và Si-la đã khích lệ họ, rồi sau đó rời khỏi thành.

Chapter 17

1Sau khi băng qua thành Am-phi-bô-lít và A-bô-lô-ni, họ đến thành Tê-sa-lô-ni-ca, là nơi có một nhà hội của người Do Thái. 2Theo thói quen của mình, Phao-lô đến với họ và ông đã dùng Kinh Thánh tranh luận với họ trong ba ngày Sa-bát.3Ông mở Kinh Thánh ra và giải thích rằng Chúa Cứu Thế cần phải chịu khổ và sống lại từ kẻ chết. Ông nói rằng: “Giê-xu mà tôi công bố cho anh em chính là Chúa Cứu Thế.” 4Một số người Do Thái được thuyết phục, gia nhập với Phao-lô và Si-la, bao gồm những người Hy-lạp sốt sắng, nhiều người nằm trong số những phụ nữ có ảnh hưởng và một đám người rất đông.5Nhưng bởi lòng đố kỵ xui khiến, những người Do Thái không tin đã đem mấy kẻ gian ác ở đầu đường xó chợ, tập hợp thành một đám đông rồi làm náo động cả thành. Họ xông vào nhà Gia-sôn, muốn đưa Phao-lô và Si-la ra cho dân chúng. 6Nhưng khi không tìm thấy họ, những người này lôi Gia-sôn và những anh em khác ra trước các quan chức, rồi la lối rằng: “Mấy người gây rối cả thiên hạ hiện cũng đã đến đây. 7Mấy người mà Gia-sôn đón tiếp đã hành động chống lại các sắc lệnh của Sê-sa; họ nói rằng có một vua khác – là Giê-xu.”8Khi nghe thấy những điều này, đám đông và các quan chức trong thành lo lắng lắm. 9Sau khi nhận tiền bảo lãnh từ Gia-sôn và những người còn lại, thì họ để cho họ đi.10Tối đó, các anh em đưa Phao-lô và Si-la đến Bê-rê. Khi đến đó, họ vào nhà hội của người Do Thái. 11Người ở đây có lòng hơn người ở Tê-sa-lô-ni-ca, vì họ chú tâm tiếp nhận lời Chúa, hàng ngày tra xem Kinh Thánh để biết những điều này có thật như vậy hay không. 12Vì vậy, nhiều người họ đã tin, bao gồm một số phụ nữ người Hy-lạp có ảnh hưởng cũng như nhiều nam giới.13Nhưng khi người Do Thái ở Tê-sa-lô-ni-ca biết Phao-lô cũng đang rao truyền lời Đức Chúa Trời tại Bê-rê, thì họ đến đó, quấy rối và làm dân chúng náo loạn. 14Ngay lập tức, các anh em đưa Phao-lô ra biển, nhưng Si-la và Ti-mô-thê thì ở lại đó. 15Những người ấy dẫn Phao-lô đến tận thành A-thên. Khi để Phao-lô ở lại đó, họ được Phao-lô căn dặn hãy nhắn Si-la và Ti-mô-thê đến với ông càng sớm càng tốt.16Trong khi đang chờ họ tại A-thên, Phao-lô xúc động trong tâm linh khi nhìn thấy trong thành đầy dẫy hình tượng. 17Vậy, ông tranh luận với những người Do Thái và những người thờ phượng Đức Chúa Trời trong nhà hội, ông cũng tranh luận với những người ông gặp mỗi ngày ngoài chợ.18Nhưng cũng có một số triết gia theo chủ nghĩa Khoái Lạc và Khắc Kỷ đã gặp ông. Một số người nói rằng: “Gã nhiều lời này đang cố nói cái gì vậy?” Những người khác thì nói: “Hình như ông ta là người rao giảng của các thần lạ,” bởi vì Phao-lô đang giảng về Chúa Giê-xu và sự sống lại.19Họ dẫn Phao-lô đến Hội đồng lập pháp và tư pháp tối cao rồi nói rằng: “Xin cho chúng tôi biết sự dạy dỗ mới mà ông đang dạy là gì? 20Vì ông nói một số điều chúng tôi nghe thấy lạ tai. Vì vậy, chúng tôi muốn biết những điều này có nghĩa là gì.” 21(Lúc bấy giờ, toàn dân A-thên và những khách lạ sống tại đó dành hết thời gian chỉ để kể hoặc nghe chuyện lạ.)22Phao-lô đứng giữa Hội đồng lập pháp và tư pháp tối cao mà nói rằng: “Thưa anh em người A-thên, tôi thấy về mọi mặt, anh em rất sùng đạo. 23Vì khi tôi đi xem những đối tượng thờ phượng của anh em, tôi đã nhìn thấy một bàn thờ có đề chữ: THỜ THẦN KHÔNG BIẾT. Vì vậy, thần anh em thờ phượng nhưng không biết ấy là vị thần mà tôi đang rao báo cho anh em.24Vì Đức Chúa Trời là Chúa của trời và đất, là Đấng sáng tạo thế gian, nên Ngài không sống trong các đền đài do tay con người xây nên. 25Ngài cũng không cần bàn tay con người phục vụ vì chính Ngài ban sự sống, hơi thở cùng mọi thứ khác cho con người.26Từ một người, Ngài đã tạo ra từng tộc người sống trên mặt đất, ấn định các mùa và ranh giới khu vực sống riêng của họ. 27Bởi vậy, họ nên tìm kiếm Đức Chúa Trời và có lẽ họ có thể chạm đến Ngài và tìm thấyNgài, thật ra, Ngài chẳng ở cách xa một người nào trong chúng ta.28Vì trong Ngài, chúng ta sống, động và tồn tại, như lời của một trong các thi sĩ của anh em có nói rằng: ‘Chúng ta cũng là con cháu của Ngài.’ 29Vậy, vì chúng ta là con cái của Đức Chúa Trời nên chúng ta đừng nghĩ rằng Đức Chúa Trời giống như vàng, bạc, hay đá được tạc ra bởi nghệ thuật và tư tưởng của con người.30Vì vậy, Đức Chúa Trời đã bỏ qua thời kỳ không biết, nhưng giờ Ngài truyền dạy tất cả mọi người ở khắp mọi nơi hãy ăn năn. 31Ấy là vì Ngài đã ấn định một ngày Ngài sẽ đoán xét thế gian trong sự công bình bởi Đấng mà Ngài đã chọn lựa. Đức Chúa Trời đã ban chứng cớ về Đấng ấy cho mọi người khi khiến Ngài từ kẻ chết sống lại.”32Khi nghe về sự sống lại của người chết, thì người A-thên chế giễu Phao-lô; nhưng những người khác thì nói rằng: “Chúng tôi sẽ lại nghe ông nói về vấn đề này nữa.” 33Sau đó, Phao-lô rời khỏi họ, 34Nhưng, có những người gia nhập với ông và tin, trong số đó có Đê-ni, một thành viên của Hội đồng lập pháp và tư pháp tối cao, một phụ nữ tên là Đa-ma-ri và những người khác cùng với họ.

Chapter 18

1Sau những việc này, Phao-lô rời A-thên và đi đến Cô-rinh-tô. 2Tại đó, ông gặp một người tên là A-qui-la, là người xứ Bông; ông mới cùng vợ là Bê-rít-sin từ Y-ta-li đến, bởi vì vua Cơ-lốt đã ra lệnh cho tất cả những người Do Thái phải rời khỏi La-mã; Phao-lô đến với họ; 3Phao-lô sống và làm việc với họ bởi vì ông làm cùng nghề với họ. Họ là những người làm nghề may trại.4Vậy, mỗi ngày Sa-bát, Phao-lô đều tranh luận trong nhà hội. Ông thuyết phục cả người Do Thái lẫn người Hy-lạp. 5Nhưng khi Si-la và Ti-mô-thê từ Ma-xê-đoan xuống, được Thánh Linh thôi thúc, Phao-lô đã làm chứng cho người Do Thái rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế. 6Khi người Do Thái phản đối và sỉ nhục ông, Phao-lô đã giũ áo mình trước mặt họ và nói rằng: “Nguyện máu các ông đổ lại trên đầu các ông; còn tôi vô tội. Từ giờ trở đi, tôi sẽ đến với dân ngoại.”7Rồi ông rời khỏi đó và đến nhà Ti-ti-u Giút-tu, một người thờ phượng Đức Chúa Trời. Nhà của ông nằm bên cạnh nhà hội. 8Cơ-rít-bu, là người đứng đầu nhà hội cùng cả nhà mình tin nơi Chúa. Nhiều người Cô-rinh-tô đã nghe Phao-lô cũng tin và chịu báp-têm.9Ban đêm, Chúa phán với Phao-lô trong một khải tượng rằng: “Đừng e ngại, mà hãy nói. Đừng yên lặng. 10Vì ta ở cùng con và sẽ không có ai tìm cách hãm hại con bởi vì ta có nhiều người trong thành này.” 11Phao-lô ở đó một năm sáu tháng, truyền dạy lời của Đức Chúa Trời ở giữa họ.12Nhưng khi Ga-li-ôn lên làm tổng đốc xứ A-chai, thì người Do Thái cùng nhau nổi dậy chống lại Phao-lô và đưa ông ra trước tòa; 13họ nói rằng: “Người này thuyết phục người ta thờ phượng Đức Chúa Trời trái với luật pháp.”14Thế nhưng, khi Phao-lô sắp sửa nói, thì Ga-li-ôn nói với người Do Thái rằng: “Hỡi những người Do Thái, nếu đây thật là vấn đề sai trái hoặc tội ác, thì ta sẽ phân xử. 15Nhưng vì đây là những vấn đề về lời nói, danh hiệu và luật lệ riêng của các ngươi, nên các ngươi hãy tự xử lấy. Ta không muốn phân xử những vấn đề này.”16Ga-li-ôn buộc họ rời khỏi tòa án. 17Thế là tất cả bọn họ bắt lấy Sốt-then, là người cai quản nhà hội, rồi đánh đập ông trước tòa án. Nhưng Ga-li-ôn không quan tâm đến việc họ làm18Sau khi ở đó thêm nhiều ngày nữa, Phao-lô rời các anh em và xuống thuyền đi đến Sy-ri với Bê-rít-sin và A-qui-la. Trước khi rời cảng biển Sen-cơ-rê, vì có lời thề Na-xi-rê, nên Phao-lô đã cạo đầu. 19Khi đến Ê-phê-sô, Phao-lô để Bê-rít-sin và A-qui-la ở đó, còn ông thì đi vào nhà hội và tranh luận với người Do Thái.20Khi họ đề nghị Phao-lô ở lại thêm, Phao-lô đã từ chối. 21Nhưng trước khi rời khỏi họ, ông có nói: “Tôi sẽ trở lại với các ông nữa nếu đó là ý muốn của Đức Chúa Trời.” Rồi ông xuống thuyền mà đi.22Khi Phao-lô cập bến Sê-sa-rê, ông đi lên và chào thăm Hội Thánh Giê-ru-sa-lem, rồi đi xuống An-ti-ốt. 23Sau khi ở đó ít lâu, Phao-lô khởi hành đi qua các vùng Ga-la-ti và Phi-ri-gi và khích lệ toàn thể các môn đồ.24Lúc đó, có một người Do Thái tên là A-bô-lô, sinh tại A-léc-xan-đờ-ri-a, đến Ê-phê-sô. Ông nói năng lưu loát và giỏi Kinh Thánh. 25A-bô-lô đã được học về những lời dạy dỗ của Chúa. Với tinh thần sốt sắng, ông nói và dạy những điều liên quan đến Chúa Giê-xu một cách chính xác, nhưng ông chỉ biết về phép báp-têm của Giăng mà thôi. 26A-bô-lô bắt đầu dạn dĩ nói trong nhà hội. Tuy nhiên, khi Bê-rít-sin và A-qui-la nghe ông nói, họ kết thân với ông rồi giải thích cho ông hiểu kỹ càng hơn về đường lối của Đức Chúa Trời.27Khi ông muốn vào xứ A-chai, thì các anh em khích lệ ông, rồi viết thư cho các môn đồ tại A-chai để chào đón ông. Lúc ông đến, ông đã giúp ích rất nhiều cho những người nhờ ân điển đã tin Chúa. 28A-bô-lô công khai áp đảo người Do Thái bằng uy quyền và tài năng của mình, dùng Kinh Thánh chứng minh rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế.

Chapter 19

1Trong khi A-bô-lô ở tại Cô-rinh-tô, thì Phao-lô đi khắp vùng cao hơn, rồi đến thành Ê-phê-sô và gặp một số môn đồ ở đó. 2Phao-lô nói với họ: “Khi tin, anh em đã nhận lãnh Thánh Linh chưa?” Họ đáp rằng: “Không, chúng tôi thậm chí chưa từng nghe nói về Đức Thánh Linh.”3Phao-lô nói rằng: “Vậy anh em nhận báp-têm từ ai?” Họ thưa rằng: “Là phép báp-têm của Giăng.” 4Vì vậy, Phao-lô đáp lời họ: “Giăng làm báp-têm bằng phép báp-têm của sự ăn năn. Ông dạy dân chúng rằng họ nên tin nơi Đấng sẽ đến sau ông, tức là Chúa Giê-xu.”5Khi nghe như vậy, họ bèn chịu phép báp-têm trong danh Chúa Giê-xu. 6Rồi khi Phao-lô đặt tay trên họ, Đức Thánh Linh giáng trên họ, họ nói các thứ tiếng khác và nói tiên tri. 7Tất cả họ gồm khoảng mười hai người.8Phao-lô vào nhà hội và dạn dĩ nói tại đó trong ba tháng. Ông chủ tọa những buổi thảo luận và thuyết phục người ta về những điều liên quan đến vương quốc của Đức Chúa Trời. 9Nhưng khi một số người Do Thái trở nên cứng lòng và bất tuân, họ bắt đầu nói xấu đạo của Chúa Cứu Thế trước đám đông. Vì vậy Phao-lô rời khỏi đó và đưa các tín hữu tránh xa họ. Ông bắt đầu giảng dạy tại giảng đường Ti-ra-nu mỗi ngày. 10Việc này tiếp diễn trong hai năm cho đến khi tất cả những người sống tại Á Châu đều nghe lời của Chúa, cả người Do Thái lẫn người Hy-lạp.11Đức Chúa Trời đang làm những công việc vĩ đại bởi tay của Phao-lô, 12đến nỗi thậm chí người bệnh được chữa lành, uế linh ra khỏi người ta khi họ nắm lấy khăn và áo mà Phao-lô đã mặc lên người.13Tuy nhiên, có những thầy trừ tà người Do Thái đi khắp vùng đó lấy Danh Giê-xu để dùng theo ý riêng mình. Họ xưng Danh đó cho những ai bị tà linh ám; họ nói rằng: “Bởi danh Giê-xu mà Phao-lô giảng, ta truyền cho ngươi hãy ra khỏi.” 14Những kẻ làm việc đó là bảy con trai của Sê-va, một thầy tế lễ cả người Do Thái.15Một tà linh đã trả lời họ rằng: “Giê-xu thì ta biết, Phao-lô ta cũng biết; nhưng ngươi là ai?” 16Tà linh ở trong người đó lao vào những thầy trừ tà này, chế ngự rồi đánh đập họ. Họ phải chạy trốn khỏi nhà đó, trần truồng và bị thương. 17Tất cả mọi người, cả người Do Thái lẫn người Hy-lạp, sống tại Ê-phê-sô đều biết việc này. Họ vô cùng sợ hãi và Danh Chúa Giê-xu được nể trọng.18Ngoài ra, nhiều tín hữu đã đến, xưng ra và thừa nhận những việc ác mà họ đã làm. 19Nhiều người hành nghề ma thuật đã đem sách vở của mình ra đốt trước mặt mọi người. Giá trị của chúng tính ra là năm mươi ngàn nén bạc. 20Vậy, lời của Chúa được lan truyền rộng rãi một cách đầy quyền năng.21Sau khi Phao-lô hoàn tất chức vụ của mình tại Ê-phê-sô, trong Thánh Linh, ông quyết định sẽ đi qua xứ Ma-xê-đoan và A-chai trên đường đến Giê-ru-sa-lem; ông nói rằng: “Sau khi đã ở đó, ta cũng phải ghé Rô-ma nữa.” 22Phao-lô sai hai môn đồ là Ti-mô-thê và Ê-rát, những người đã giúp đỡ ông, đi Ma-xê-đoan, còn ông thì ở tại Á Châu thêm ít lâu.23Trong khoảng thời gian đó, có một sự náo loạn lớn liên quan đến Đạo tại Ê-phê-sô. 24Có một người thợ bạc nọ tên là Đê-mê-triu, là người làm những bức tượng nữ thần Đi-anh bằng bạc, đem lại nhiều công ăn việc làm cho những người thợ thủ công. 25Vậy, ông ta tập hợp những người thợ làm nghề này lại và nói rằng: “Các ông biết rằng chúng ta làm được nhiều tiền nhờ nghề này.26Các ông thấy và nghe rằng không chỉ tại Ê-phê-sô, mà hầu như khắp cả Á Châu, tên Phao-lô này đã thuyết phục và khiến nhiều người thay đổi. Hắn nói rằng chẳng có thần nào được làm bởi tay người ta. 27Chẳng những nghề nghiệp của chúng ta có nguy cơ không còn cần đến nữa, mà đền thờ nữ thần Đi-anh vĩ đại của chúng ta cũng có thể bị coi không ra gì. Khi ấy, thậm chí vị Nữ Thần mà cả Á Châu cũng như cả thế giới thờ phượng có thể mất đi sự vĩ đại của mình.”28Khi nghe như vậy, họ vô cùng căm phẫn, bèn la lên rằng: “Vĩ đại thay là nữ thần Đi-anh của người Ê-phê-sô!” 29Cả thành náo loạn và người ta kéo nhau chạy đến hí trường. Họ bắt những người bạn đồng hành của Phao-lô là Gai-út và A-ri-tạc, là người Ma-xê-đoan.30Phao-lô muốn vào giữa đám đông dân chúng, nhưng các môn đồ không cho. 31Ngoài ra, một số quan chức của vùng Á Châu là bạn của Phao-lô cũng chuyển lời kiên quyết bảo ông không được vào hí trường. 32Một số người gào kiểu này, số khác la kiểu khác bởi vì đám đông đang hỗn loạn. Thậm chí hầu hết mọi người không biết tại sao mình tập trung lại.33Người Do Thái đưa A-léc-xan-đơ ra khỏi đám đông để ông đứng trước mặt dân chúng. A-léc-xan-đơ dùng tay ra hiệu muốn nói vài lời giải thích cho dân chúng. 34Nhưng khi họ nhận ra rằng ông là một người Do Thái, thì đồng thanh la lớn hơn nữa suốt hai giờ đồng hồ rằng: “Vĩ đại thay là nữ thần Đi-anh của người Ê-phê-sô.”35Khi đã khiến đám đông yên lặng, viên thư ký thành phố nói: “Thưa người dân thành Ê-phê-sô, có ai mà không biết rằng thành Ê-phê-sô của chúng ta là người giữ đền của Đi-anh vĩ đại và tượng của nữ thần, là pho tượng từ trời rơi xuống? 36Vậy, vì biết rằng đây là những điều không thể phủ nhận được, nên mọi người hãy giữ yên lặng và đừng manh động. 37Vì anh em đã đưa những người chẳng phải là những kẻ trộm cắp tài sản của đền thờ, cũng chẳng phải là những người báng bổ nữ thần của chúng ta, đến tòa án.38Vì vậy, nếu Đê-mê-triu và những người thợ thủ công cùng đi với ông ta muốn tố cáo ai, thì phải mở các phiên tòa và phải có các vị quan đầu tỉnh. Cứ để họ kiện cáo nhau. 39Còn nếu anh em muốn giải quyết những vấn đề khác, thì phải giải quyết trong cuộc họp thường lệ. 40Vì nói thật, chúng ta có thể bị tố cáo vì sự náo loạn ngày hôm nay. Chẳng có lý do gì để gây ra cuộc náo loạn này và chúng ta sẽ không thể nào bào chữa cho mình được.” 41Sau khi nói như vậy, ông giải tán đám đông.

Chapter 20

1Sau khi cuộc nổi loạn kết thúc, Phao-lô gọi các môn đồ đến và khích lệ họ. Rồi ông nói lời từ biệt họ và rời khỏi đó để vào xứ Ma-xê-đoan. 2Khi đã đi qua các vùng đó và khích lệ các tín hữu rất nhiều, thì ông vào Hy-lạp. 3Sau khi ở đó ba tháng, lúc ông chuẩn bị xuống thuyền đến Sy-ri thì người Giu-đa lập mưu chống lại ông, vì thế, ông quyết định trở về qua lối Ma-xê-đoan.4Đi cùng với ông đến Á Châu có Sô-ba-tê con Bi-ru, người Bê-rê; A-ri-tạc và Sê-cun-đu, cả hai đều là tín hữu người Tê-sa-lô-ni-ca; Gai-út, người Đẹt-bơ; Ti-mô-thê; Ti-chi-cơ và Trô-phim, là người Á Châu. 5Nhưng những người này đã đi trước chúng tôi và đang chờ chúng tôi tại Trô-ách. 6Sau những ngày lễ bánh không men, chúng tôi xuống thuyền đi từ Phi-líp và trong năm ngày chúng tôi đã đến với họ tại Trô-ách. Chúng tôi ở lại đó bảy ngày.7Ngày thứ nhất của tuần đó, khi chúng tôi nhóm lại với nhau để bẻ bánh, Phao-lô nói chuyện với các tín hữu. Ông dự định vài ngày nữa sẽ rời khỏi đó, vì thế, ông cứ nói cho đến nửa đêm. 8Trong phòng cao, nơi chúng tôi nhóm lại, có thắp nhiều đèn.9Có một thanh niên tên là Ơ-tích ngồi trên cửa sổ. Anh ta ngủ mê. Khi Phao-lô giảng lâu quá, chàng thanh niên này, trong khi đang ngủ, đã rơi từ tầng lầu thứ ba xuống đất và khi được đỡ dậy, thì anh đã chết. 10Nhưng Phao-lô đi xuống, ôm lấy chàng trai. Rồi ông nói: “Đừng đau buồn nữa, vì cậu ta còn sống.”11Rồi ông lại lên lầu, bẻ bánh và ăn. Sau khi nói chuyện với họ đến tận bình minh thì ông đi. 12Họ đưa cậu bé còn sống trở về và được an ủi rất nhiều.13Còn chúng tôi thì đáp tàu đi trước Phao-lô đến tận A-sốt, là nơi chúng tôi dự định sẽ đón Phao-lô lên tàu. Đây là ý của ông bởi vì ông dự định đi bằng đường bộ. 14Khi ông gặp chúng tôi tại A-sốt, chúng tôi đón ông lên tàu và đi đến Mi-ti-len.15Từ đó chúng tôi đi thuyền và ngày hôm sau thì đến đối ngang đảo Chi-ô. Ngày hôm sau nữa, chúng tôi cập đảo Sa-mốt, một ngày nữa, chúng tôi đến thành Mi-lê. 16Vì Phao-lô quyết định đi thuyền qua Ê-phê-sô, nên ông không ở lại Á Châu; vì nếu có thể được, ông muốn kịp có mặt tại Giê-ru-sa-lem trong ngày Lễ Ngũ Tuần.17Từ Mi-lê, ông sai người đến Ê-phê-sô và mời các trưởng lão của Hội Thánh đến. 18Khi họ đã đến, ông bèn nói với họ: “Chính anh em biết rằng từ ngày đầu tiên đặt chân đến Á Châu, tôi luôn dành thời gian ở với anh em như thế nào. 19Tôi không ngừng hầu việc Chúa với tất cả sự khiêm nhu và nước mắt, cũng như trong những sự khốn khổ đã xảy ra cho tôi vì mưu mô của người Do Thái. 20Anh em cũng biết tôi không hề chần chờ trong việc truyền cho anh em mọi điều hữu ích và tôi đã dạy dỗ anh em thế nào ở nơi công cộng, cũng như từ nhà này sang nhà khác. 21Anh em cũng biết tôi đã không ngừng cảnh báo cả người Do Thái lẫn người Hy-lạp ra sao về sự ăn năn đối với Đức Chúa Trời và đức tin nơi Chúa Giê-xu chúng ta.22Và bây giờ, Đức Thánh Linh buộc tôi phải đến Giê-ru-sa-lem mà không biết việc gì sẽ xảy ra cho tôi ở đó, 23ngoại trừ việc Đức Thánh Linh làm chứng cho tôi trong mỗi thành và phán rằng gông cùm và khốn khổ đang chờ đợi tôi. 24Nhưng đối với tôi, tôi không coi sự sống của mình là quý giá, để tôi có thể hoàn tất cuộc đua và chức vụ mà tôi đã nhận lãnh từ Chúa Giê-xu, để làm chứng cho Phúc Âm của ân điển Đức Chúa Trời.25Bây giờ, hãy xem, tôi biết rằng tất cả anh em, những người tôi đã đến giảng về Nước Trời, sẽ không còn gặp mặt tôi nữa. 26Vì thế, hôm nay tôi chứng thực với anh em rằng tôi vô tội về huyết của bất kỳ ai. 27Vì tôi không hề chần chừ trong việc rao cho anh em toàn bộ ý muốn của Đức Chúa Trời.28Vì vậy, hãy cẩn thận về chính mình và về cả bầy mà Đức Thánh Linh đã đặt để anh em làm người coi sóc. Hãy cẩn thận chăn bầy của Chúa mà Ngài đã mua bằng chính huyết của Ngài. 29Tôi biết rằng sau khi tôi đi, muông sói hung tợn sẽ bước vào giữa vòng anh em và không để bầy sống sót. 30Tôi biết rằng thậm chí từ giữa vòng anh em, một số người sẽ đến và nói những điều bại hoại để lôi kéo các môn đồ theo họ.31Vậy, hãy chuẩn bị sẵn sàng. Hãy nhớ rằng trong suốt ba năm qua, ngày đêm tôi không ngừng dạy dỗ từng người trong anh em với nước mắt. 32Giờ đây, tôi phó thác anh em cho Đức Chúa Trời và cho lời của ân điển Ngài, vốn có thể gây dựng anh em và ban cho anh em cơ nghiệp giữa tất cả những người được biệt riêng cho Ngài.33Tôi không tham bạc, vàng hay quần áo của ai. 34Chính anh em biết rằng đôi bàn tay này đã tự lo cho nhu cầu của tôi và nhu cầu của những người ở với tôi. 35Trong tất cả mọi việc, tôi đều làm gương cho anh em để anh em biết nên giúp người yếu đuối bằng cách làm việc và để anh em ghi nhớ lời của Chúa Giê-xu, lời mà chính Ngài đã phán rằng: “Ban cho có phước hơn là nhận lãnh.”36Sau khi đã nói như vậy, ông quỳ gối xuống và cầu nguyện với tất cả mọi người. 37Tất cả đều khóc rất nhiều và ôm lấy cổ Phao-lô mà hôn. 38Trên hết tất cả, họ buồn vì những gì ông đã nói, rằng họ sẽ không bao giờ gặp lại ông nữa. Sau đó, họ tiễn ông xuống tàu.

Chapter 21

1Khi đã chia tay họ và ra khơi, chúng tôi đi thẳng đến thành Cốt và ngày hôm sau thì đến thành Rô-đơ, từ đó đến thành Ba-ta-ra. 2Khi tìm thấy một con tàu đang đi ngang qua Phê-ni-xi, chúng tôi xuống tàu và ra khơi.3Khi nhìn thấy đảo Chíp-rơ, chúng tôi rẽ phải và đi đến Sy-ri, rồi lên bờ tại thành Ty-rơ bởi vì tàu phải dỡ hàng. 4Sau khi gặp các môn đồ, chúng tôi ở đó bảy ngày. Bởi Đức Thánh Linh, các môn đồ này nói với Phao-lô rằng ông không nên lên thành Giê-ru-sa-lem.5Khi đã ở đó nhiều ngày, chúng tôi rời đi và tiếp tục hành trình. Tất cả họ cùng với vợ con mình đều ra tiễn chúng tôi lên đường cho đến khi chúng tôi ra khỏi thành. Rồi chúng tôi quỳ xuống trên bờ biển, cầu nguyện và tạm biệt nhau. 6Chúng tôi lên tàu còn họ thì trở về nhà.7Khi đã hoàn tất chuyến hải trình từ Ty-rơ, chúng tôi đến Bê-tô-lê-mai. Tại đó, chúng tôi chào thăm các anh em và ở với họ một ngày. 8Ngày hôm sau, chúng tôi rời đi và đến Sê-sa-rê. Chúng tôi vào nhà của Phi-líp, người giảng Phúc Âm, một trong bảy chấp sự, và ở lại với ông. 9Người này có bốn cô con gái đồng trinh nói tiên tri.10Khi chúng tôi ở đó được vài ngày, có một tiên tri tên là A-ga-bút từ Giu-đê đến. 11Ông đến với chúng tôi và lấy dây thắt lưng của Phao-lô. Ông dùng nó trói chân tay của mình lại rồi nói: “Đức Thánh Linh phán như vầy: ‘Người Do Thái tại Giê-ru-sa-lem sẽ trói chủ của dây lưng này như vầy và họ sẽ nộp người vào tay dân ngoại.’”12Khi nghe những điều này, cả chúng tôi và những người sống ở đó đều nài nỉ Phao-lô đừng lên Giê-ru-sa-lem. 13Nhưng Phao-lô đáp rằng: “Anh em đang làm gì vậy, sao lại khóc lóc và làm đau lòng tôi thế kia? Vì tôi đã sẵn sàng, không chỉ sẵn sàng để bị trói, mà còn sẵn sàng chịu chết vì Danh Chúa Giê-xu tại Giê-ru-sa-lem.” 14Vì Phao-lô không muốn bị thuyết phục, nên chúng tôi không cố gắng nữa, và nói rằng: “Nguyện ý Chúa được nên.”15Sau những ngày đó, chúng tôi xách hành lý đi lên Giê-ru-sa-lem. 16Đi cùng với chúng tôi cũng có một số môn đồ từ Sê-sa-rê. Họ đem theo một người tên là Ma-na-sôn, đến từ Chíp-rơ, là một môn đồ từ buổi ban đầu, là người mà chúng tôi sẽ ở cùng.17Khi chúng tôi đến Giê-ru-sa-lem, các anh em vui mừng chào đón chúng tôi. 18Ngày hôm sau, Phao-lô đi với chúng tôi đến gặp Gia-cơ. Tất cả các trưởng lão cũng có mặt. 19Khi chào mừng họ, ông thuật lại từng việc Đức Chúa Trời đã làm giữa dân ngoại qua chức vụ của ông.20Khi nghe như vậy, họ ngợi khen Đức Chúa Trời và nói với ông: “Người anh em, anh thấy đấy, nhiều ngàn người Do Thái đã tin. Họ đều quyết tâm giữ luật pháp. 21Họ đã nghe nói về anh rằng anh dạy tất cả những người Do Thái sống giữa dân ngoại từ bỏ luật Môi-se, và anh còn dạy họ đừng làm phép cắt bì cho con cái mình và đừng theo những phong tục xưa cũ.22Chúng tôi nên làm gì đây? Chắc chắn họ sẽ nghe tin anh đã đến đây. 23Vậy, hãy làm theo những gì chúng tôi nói đây: chúng ta có bốn người có lời thề nguyện. 24Hãy đưa những người này theo và làm lễ thanh tẩy chính anh cùng với họ, rồi trả chi phí cho họ, để họ có thể cạo đầu mình. Vậy, mọi người sẽ biết rằng những điều mà họ đã nghe nói về anh đều không đúng. Họ sẽ biết rằng anh cũng ăn ở theo luật pháp.25Còn về những người dân ngoại đã tin Chúa, chúng tôi đã viết và đưa ra những huấn thị hướng dẫn họ nên giữ mình khỏi những của lễ dâng cúng cho hình tượng, huyết, vật chết ngộp và sự gian dâm.” 26Vậy, Phao-lô dẫn những người đó đi và ngày hôm sau, ông thanh tẩy mình cùng với họ rồi đi vào đền thờ, tuyên bố giai đoạn những ngày thanh tẩy, cho đến khi của lễ của từng người được dâng lên.27Khi bảy ngày đó gần xong, một số người Do Thái đến từ Á Châu nhìn thấy Phao-lô trong đền thờ thì xúi giục tất cả đám đông đến bắt ông. 28Họ la lên rằng: “Hỡi người Y-sơ-ra-ên, xin giúp chúng tôi với. Đây là kẻ dạy mọi người ở khắp nơi những điều chống lại dân này, chống lại luật pháp và chống lại nơi này. Bên cạnh đó, hắn còn đem người Hy-lạp vào trong đền thờ và làm ô uế nơi thánh này.” 29Vì trước đó, họ đã nhìn thấy Trô-phim, là người Ê-phê-sô, cùng đi với ông trong thành, nên họ nghĩ rằng Phao-lô đã đem người vào trong đền thờ.30Cả thành đều bị kích động, dân chúng cùng nhau chạy tới bắt giữ Phao-lô. Họ lôi ông ra khỏi đền thờ rồi lập tức đóng cửa lại. 31Khi họ đang cố giết ông thì chỉ huy trưởng đội cảnh vệ hay tin cả thành Giê-ru-sa-lem đang náo loạn.32Lập tức, ông dẫn theo binh lính cùng với các đại đội trưởng chạy xuống chỗ đám đông. Khi nhìn thấy viên chỉ huy trưởng và binh lính đến, dân chúng ngừng đánh Phao-lô. 33Rồi viên chỉ huy trưởng tiến đến, bắt giữ Phao-lô và ra lệnh trói ông bằng hai sợi xích. Ông hỏi Phao-lô là ai và đã làm những gì.34Trong đám đông, người thì la thế này, kẻ thì gào thế khác. Vì viên chỉ huy trưởng không thể nói bất cứ điều gì do quá ồn, nên ông ra lệnh giải Phao-lô về đồn. 35Khi đến bậc tam cấp, binh lính phải khiêng Phao-lô vào trong bởi vì dân chúng hung hãn quá, 36họ đi theo sau và không ngừng la lên: “Khử nó đi!”37Khi sắp sửa bị đưa vào đồn, Phao-lô nói với viên chỉ huy rằng: “Xin cho tôi nói đôi điều với ông?” Viên chỉ huy hỏi: “Ông nói tiếng Hy-lạp à? 38Như vậy, ông không phải là cái gã người Ai-cập trước đây đã cầm đầu một cuộc nổi loạn và dẫn bốn ngàn kẻ khủng bố vào hoang mạc phải không?”39Phao-lô đáp: “Tôi là người Do Thái, người thành Tạt-sơ, xứ Si-li-si. Tôi là một công dân của một thành quan trọng. Tôi xin ông cho phép tôi nói với dân chúng.” 40Khi viên chỉ huy cho phép, Phao-lô đứng trên bậc tam cấp và dùng tay ra hiệu cho dân chúng. Khi tất cả đều im lặng, ông bắt đầu nói với họ bằng tiếng Hê-bơ-rơ. Ông nói rằng:

Chapter 22

1“Thưa các anh em và những bậc cha chú, xin nghe tôi phân trần.” 2Khi đám đông nghe Phao-lô nói với họ bằng tiếng Hê-bơ-rơ, thì họ yên lặng. Ông bèn nói:3“Tôi là một người Do Thái, sinh tại thành Tạt-sơ xứ Si-li-si, nhưng được học hành trong thành này dưới chân thầy Ga-ma-li-ên. Tôi được dạy dỗ theo đường lối luật pháp nghiêm nhặt của cha ông chúng ta. Tôi sốt sắng vì Đức Chúa Trời, cũng giống như hết thảy anh em hôm nay. 4Tôi đã bắt bớ Đạo này cho đến hơi thở cuối cùng; tôi trói cả nam lẫn nữ rồi giải vào ngục. 5Thầy tế lễ thượng phẩm cùng tất cả các trưởng lão có thể làm chứng rằng tôi đã nhận những văn thư từ họ để gởi cho các anh em ở Đa-mách vì tôi trên đường đến đó. Tôi định trói và giải về Giê-ru-sa-lem tất cả những ai theo Đạo này để họ phải bị trừng trị.6Chuyện xảy ra khi tôi đang đi gần đến thành Đa-mách, khoảng giữa trưa, bất ngờ, một ánh sáng chói lòa từ trời chiếu xuống xung quanh tôi. 7Tôi ngã xuống đất và nghe thấy một tiếng phán với tôi rằng: “Sau-lơ, Sau-lơ, sao con bắt bớ ta?” 8Tôi đáp rằng: ‘Ngài là ai, thưa Chúa?’ Ngài phán với tôi: ‘Ta là Giê-xu, người Na-xa-rét mà con đang bắt bớ.’9Những người cùng đi với tôi cũng thấy ánh sáng đó, nhưng họ không nghe thấy tiếng phán của Ngài là Đấng đã phán với tôi. 10Tôi thưa rằng: ‘Con phải làm gì, thưa Chúa?’ Chúa đáp lời tôi: ‘Hãy đứng dậy và đi vào thành Đa-mách; tại đó con sẽ được dạy bảo mọi điều nên làm.’ 11Tôi không thể nhìn thấy vì ánh sáng đó chói quá, cho nên, những người cùng đi với tôi phải nắm tay dẫn tôi vào thành Đa-mách.12Tại đó, tôi gặp một người tên là A-na-nia, một người sốt sắng theo luật pháp và được tất cả những người Do Thái sống tại đó khen ngợi. 13Anh đến với tôi, đứng cạnh tôi và nói: “Anh Sau-lơ, hãy sáng mắt lại.” Chính giờ đó, tôi nhìn thấy anh ấy.14Rồi anh ấy nói rằng: “Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta đã chọn anh để biết ý muốn Ngài, để nhìn thấy Đấng Công Bình và để nghe tiếng phán từ chính miệng Ngài. 15Vì anh sẽ là một chứng nhân cho Ngài trước tất cả mọi người về những gì anh đã thấy và nghe. 16Bây giờ, anh còn chờ gì nữa? Hãy đứng dậy, kêu cầu danh Chúa, chịu báp-têm và làm sạch tội lỗi của mình.’17Sau khi trở về Giê-ru-sa-lem và trong khi đang cầu nguyện trong đền thờ, đột nhiên tôi được ban cho một khải tượng. 18Tôi thấy Ngài phán với tôi: ‘Hãy mau mau rời khỏi Giê-ru-sa-lem bởi vì họ sẽ không chấp nhận lời chứng của con về ta.’19Tôi thưa rằng: ‘Thưa Chúa, chính họ biết rằng con đã bỏ tù và đánh đập những người tin nơi Ngài trong mỗi nhà hội. 20Khi máu của Ê-tiên, chứng nhân của Ngài đổ ra, con cũng đứng cạnh đó và thuận tình với họ, con còn giữ áo cho những người đã giết Ê-tiên.’ 21Nhưng Ngài phán với tôi: ‘Hãy đi đi, vì ta sẽ sai con đến với dân ngoại.’”22Dân chúng chỉ nghe ông nói đến đây. Sau đó, họ lại la lên rằng: “Hãy giết chết gã này đi, chẳng nên để cho một người như thế sống làm gì.” 23Khi họ còn đang gào thét, cởi áo ngoài và tung bụi đất lên trời, 24thì viên chỉ huy trưởng ra lệnh đem Phao-lô vào đồn. Ông ra lệnh dùng roi tra khảo Phao-lô để chính ông có thể biết được tại sao dân chúng lại kêu gào chống lại Phao-lô như thế.25Khi họ đã dùng dây thừng trói ông lại, Phao-lô nói với viên đại đội trưởng đang đứng cạnh mình rằng: “Luật pháp có cho phép các ông dùng roi đánh một công dân La-mã chưa bị kết án không?” 26Khi viên đại đội trưởng nghe như vậy, ông ta đi đến chỗ viên chỉ huy trưởng và nói rằng: “Ông sẽ làm gì đây? Vì người này là công dân La-mã.”27Viên chỉ huy trưởng đến nói với ông: “Hãy cho tôi biết, ông có phải là công dân La-mã hay không?” Phao-lô trả lời: “Phải.” 28Viên chỉ huy đáp rằng: “Tôi phải dùng một số tiền lớn mới có được quyền công dân đó.” Nhưng Phao-lô đáp rằng: “Tôi sinh ra đã là một công dân La-mã.” 29Khi ấy, những người lính chuẩn bị tra khảo ông lập tức rời khỏi ông. Viên chỉ huy cũng sợ hãi khi biết rằng Phao-lô là một công dân La-mã bởi vì ông là người đã cho trói Phao-lô lại.30Ngày hôm sau, viên chỉ huy trưởng muốn biết sự thật về những lời cáo buộc người Do Thái đã tố cáo Phao-lô. Nên, ông mở trói và ra lệnh cho các thầy tế lễ cả và toàn thể hội đồng họp lại. Sau đó, ông đưa Phao-lô ra để ở giữa họ.

Chapter 23

1Phao-lô nhìn thẳng vào các thành viên hội đồng và nói: “Thưa anh em, cho đến ngày nay tôi đã sống trước mặt Đức Chúa Trời với lương tâm thanh sạch.” 2Thầy tế lễ thượng phẩm A-na-nia ra lệnh cho những người đứng gần ông tát vào miệng ông. 3Khi ấy, Phao-lô nói với ông ta: “Hỡi bức tường tô trắng kia, Đức Chúa Trời sẽ đánh ông. Phải chăng ông đang ngồi xét xử tôi theo luật pháp, nhưng lại ra lệnh đánh tôi trái phép?”4Những người đứng cạnh đó nói rằng: “Có phải đây là cách ngươi sỉ nhục thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời?” 5Phao-lô nói rằng: “Các anh em ơi, tôi không biết ông ấy là thầy tế lễ thượng phẩm. Bởi vì có chép rằng: ‘Ngươi chớ nói xấu người lãnh đạo của dân ngươi.”6Khi Phao-lô thấy một bộ phận trong hội đồng là người Sa-đu-sê và một bộ phận khác là người Pha-ri-si, ông bèn lớn tiếng nói trong hội đồng rằng: “Các anh em, tôi là một người Pha-ri-si, con của người Pha-ri-si. Chính vì tôi quả quyết trông đợi sự sống lại của người chết mà tôi bị xét xử.” 7Khi ông nói điều này, thì giữa người Pha-ri-si và người Sa-đu-sê có sự tranh cãi, và hội đồng bị chia rẽ. 8Vì người Sa-đu-sê nói rằng không có sự sống lại, không có thiên sứ và không có các linh, nhưng người Pha-ri-si thì nói rằng tất cả những điều đó đều tồn tại.9Vậy, có một sự náo loạn rất lớn xảy ra và một số nhà kinh luật thuộc về phe Pha-ri-si đã đứng dậy tranh luận rằng: “Chúng tôi thấy người này không có gì sai cả. Chuyện gì xảy ra nếu một linh hoặc một thiên sứ thật đã phán cùng ông ta?” 10Khi một cuộc tranh cãi gay gắt nổ ra, viên chỉ huy trưởng sợ rằng Phao-lô sẽ bị họ xé xác, nên ông ra lệnh cho binh lính xuống dùng vũ lực giành lấy ông từ các thành viên hội đồng, và giải về đồn.11Đêm hôm sau, Chúa đứng bên cạnh ông và phán rằng: “Đừng sợ, vì con đã làm chứng về ta tại Giê-ru-sa-lem thế nào, thì con cũng phải làm chứng như vậy tại Rô-ma.”12Sáng hôm sau, một số người Do Thái đã thề độc rằng sẽ không ăn không uống gì cho đến khi họ giết được Phao-lô. 13Có khoảng bốn mươi người đàn ông đã lập mưu này.14Họ đến với các thầy tế lễ cả và các trưởng lão mà nói rằng: “Chúng tôi đã thề độc rằng sẽ không ăn gì cho đến khi chúng tôi giết chết Phao-lô. 15Vì vậy, xin hội đồng nói với viên chỉ huy trưởng đưa hắn xuống đây cho các ông, như thể các ông muốn giải quyết vụ của hắn một cách chính xác hơn. Còn về phần chúng tôi, chúng tôi sẽ phục sẵn để giết chết hắn trước khi hắn đến đây.”16Nhưng cháu của Phao-lô nghe tin họ đang rình đợi, nên cậu đến đồn báo cho Phao-lô biết. 17Phao-lô gọi một trong những viên đại đội trưởng lại nói rằng: “Hãy dẫn chàng trai trẻ này đến chỗ chỉ huy trưởng, vì cậu ta có điều muốn thưa trình.”18Vậy, viên đại đội trưởng dẫn chàng trai trẻ đó đến gặp chỉ huy trưởng và thưa rằng: “Tù nhân Phao-lô nhờ tôi đưa chàng thanh niên này đến gặp ngài. Cậu ta có điều muốn thưa với ngài.” 19Chỉ huy trưởng dẫn chàng trai trẻ đó riêng ra rồi hỏi: “Cậu muốn nói với ta việc gì?”20Chàng trai trẻ thưa rằng: “Người Do Thái đã đồng ý sẽ xin ngài ngày mai đưa Phao-lô xuống hội đồng, như thể họ sẽ tra hỏi kỹ càng hơn về vụ án của ông ấy. 21Nhưng xin đừng giao ông ấy cho họ, bởi vì có hơn bốn mươi người đang rình đợi ông ấy. Họ đã thề độc rằng sẽ không ăn không uống cho đến khi giết chết ông ấy. Thậm chí bây giờ họ đã sẵn sàng, chờ ngài thuận ý.”22Chỉ huy trưởng cho chàng trai trẻ đi sau khi căn dặn cậu: “Đừng nói với bất kỳ ai rằng cậu đã thuật cho ta nghe những điều này.” 23Rồi, ông cho gọi hai viên đại đội trưởng đến nói rằng: “Hãy dẫn theo hai trăm binh lính đi đến Sê-sa-rê cùng với bảy mươi kỵ binh và hai trăm binh sĩ cầm giáo. Các ngươi sẽ khởi hành vào giờ thứ ba đêm nay.” 24Ông cũng ra lệnh cho họ đem theo ngựa cho Phao-lô cỡi và đưa ông an toàn đến chỗ tổng đốc Phê-lít.25Rồi, ông viết một bức thư như vầy: 26“Cơ-lốt Ly-sia gởi lời chào thăm đến ngài tổng đốc khả kính Phê-lít! 27Người này bị người Do Thái bắt và sắp sửa giết chết khi tôi cùng binh sĩ đến giải cứu ông ta vì biết rằng ông là một công dân La-mã.28Tôi muốn biết tại sao họ tố cáo ông ta, nên tôi dẫn ông ta đến hội đồng xét xử của họ. 29Tôi được biết ông ta bị cáo buộc vì các vấn đề liên quan đến luật pháp của họ, nhưng chẳng có lời cáo buộc nào đáng để xử ông ta tội chết hoặc bỏ tù. 30Sau đó, tôi nghe nói có một âm mưu chống lại người này, vì thế tôi lập tức dẫn ông ta đến chỗ ngài và bảo những người tố cáo ông ấy đem việc kiện tụng của mình đến trình bày trước mặt ngài. Chào tạm biệt!”31Những người lính vâng theo lệnh đó: đang ban đêm, họ dẫn Phao-lô đến An-ti-ba-tri. 32Ngày hôm sau, hầu hết những binh lính để kỵ binh đi với người, còn họ thì quay về đồn. 33Khi những kỵ binh đến Sê-sa-rê và giao bức thư cho quan tổng trấn, họ cũng dẫn Phao-lô ra trình diện người.34Khi quan tổng trấn đọc thư xong, ông hỏi Phao-lô là người tỉnh nào; khi biết rằng ông đến từ Si-li-si, 35quan bèn nói: “Ta sẽ nghe toàn bộ việc của ngươi khi những kẻ tố cáo ngươi đến đây.” Rồi, ông truyền giam giữ Phao-lô trong cung của Hê-rốt.

Chapter 24

1Sau năm ngày, thầy tế lễ thượng phẩm A-na-nia, các trưởng lão và một nhà phát ngôn tên là Tẹt-tu-lu đến đó. Những người này buộc tội Phao-lô trước mặt quan tổng trấn. 2Khi Phao-lô đứng trước mặt quan tổng trấn, Tẹt-tu-lu bắt đầu tố cáo ông và thưa với quan tổng trấn rằng: “Nhờ Ngài mà chúng tôi được bình an; và nhờ sự nhìn xa trông rộng của Ngài làm cho đất nước của chúng tôi được đổi thay tốt đẹp; 3vậy, với cả lòng biết ơn, chúng tôi đón nhận mọi điều Ngài làm, thưa Phê-lít khả kính!4Để không làm phiền ngài thêm nữa, tôi xin ngài vui lòng nghe tôi trình bày đôi lời. 5Vì chúng tôi thấy người này chẳng khác nào bệnh dịch và là kẻ đã xui cho toàn dân Do Thái khắp thế giới nổi loạn. Hắn là một người lãnh đạo của nhóm Na-xa-rét. 6Thậm chí hắn còn tìm cách làm ô uế đền thờ; vì thế mà chúng tôi bắt hắn. [1](#footnote-target-1)7[2](#footnote-target-2)8Khi ngài tra hỏi Phao-lô về mọi vấn đề này, thì có thể ngài sẽ biết chúng tôi tố cáo hắn về điều gì.” 9Người Do Thái cũng cùng nhau tố cáo Phao-lô và nói rằng những điều này là thật.10Nhưng khi quan tổng đốc ra hiệu cho Phao-lô nói, Phao-lô đáp rằng: “Tôi hiểu rằng ngài đã làm thẩm phán cho đất nước này trong nhiều năm, vì thế tôi rất vui được giải tỏ nỗi lòng với ngài. 11Ngài có thể xác minh rằng tôi lên thờ phượng tại Giê-ru-sa-lem không quá mười hai ngày; 12khi họ thấy tôi trong đền thờ, tôi không hề tranh luận với ai, cũng không làm loạn dân chúng, hoặc trong nhà hội, hoặc trong thành; 13họ cũng không thể chứng minh những lời cáo buộc mà họ đưa ra chống lại tôi lúc này.14Nhưng tôi thừa nhận với ngài rằng tôi phục vụ Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi theo đạo mà họ gọi là phe đảng. Tôi trung thành với tất cả những điều chép trong luật pháp và trong các sách tiên tri. 15Giống như cách những người này trông đợi, tôi cũng tin cậy nơi Đức Chúa Trời, tin nơi sự sống lại trong tương lai của người chết, cả người công bình lẫn kẻ gian ác; 16và trong việc này, tôi cố gắng để có một lương tâm không bị cáo trách trước mặt Đức Chúa Trời và loài người trong mọi sự.17Vả lại, sau nhiều năm, tôi đã giúp đỡ dân tộc tôi và dâng tiền bạc. 18Khi làm điều này, những người Do Thái đến từ Á Châu thấy tôi đang chịu lễ thanh tẩy trong đền thờ, chớ không phải đang ở với đám đông hay một cuộc náo loạn. 19Giờ đây, những người này phải ở trước mặt ngài và trình bày điều họ chống đối tôi, nếu có.20Nếu không, chính những người ấy phải nói ra điều sai trái họ tìm thấy nơi tôi khi tôi đứng trước hội đồng của người Do Thái; 21trừ khi là về một điều tôi đã lớn tiếng nói khi đứng giữa họ: “Chính vì sự sống lại của kẻ chết mà ngày nay tôi bị các ông xét xử.”22Phê-lít biết rõ về Đạo đó, vì thế, ông để người Do Thái chờ đợi và nói rằng: “Khi nào tư lệnh Ly-sia từ Giê-ru-sa-lem xuống đây, thì ta sẽ xử vụ kiện của các ngươi.” 23Rồi ông ra lệnh cho viên đại đội trưởng canh giữ Phao-lô, nhưng phải để cho Phao-lô được thong thả và đừng ngăn trở bạn bè đến giúp đỡ hoặc thăm viếng ông.24Sau vài ngày, Phê-lít quay trở lại cùng với vợ là Đơ-ru-si, một người Do Thái. Ông cho gọi Phao-lô và nghe Phao-lô nói về đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu. 25Nhưng khi Phao-lô lý luận với ông về sự công bình, tiết độ và sự đoán xét trong tương lai, thì Phê-lít sợ hãi; ông trả lời rằng: “Bây giờ hãy đi đi, nhưng khi nào có thời gian, ta sẽ cho gọi ngươi.”26Đồng thời, ông hy vọng rằng Phao-lô sẽ đút lót tiền bạc cho mình, vì thế ông thường cho gọi Phao-lô đến để nói chuyện. 27Tuy nhiên, hết thời hạn hai năm, Bốt-tiu Phê-tu lên làm tổng đốc thay Phê-lít, nhưng vì muốn được lòng dân Do Thái, Phê-lít đã để Phao-lô tiếp tục bị giam giữ.

[1](#footnote-caller-1)Trong các cổ bản chuẩn nhất không có phần thứ hai của câu 24: 6, “Và chúng tôi muốn xét xử hắn theo luật pháp của chúng tôi”. [2](#footnote-caller-2)Các cổ bản chuẩn nhất không có câu 7 “Nhưng Ly-sia, là sĩ quan quân đội đến dùng vũ lực cướp Phao-lô khỏi tay chúng tôi.”

Chapter 25

1Lúc này, Phê-tu đã vào tỉnh đó. Sau ba ngày, ông từ Sê-sa-rê lên Giê-ru-sa-lem. 2Thầy tế lễ cả và những người lãnh đạo Do Thái đã tố cáo với Phê-tu về Phao-lô và họ nói rất mạnh. 3Họ còn cầu xin Phê-tu cho gọi Phao-lô đến Giê-ru-sa-lem để trên đường đi, họ có thể giết chết ông.4Nhưng Phê-tu đáp rằng Phao-lô là một tù nhân tại Sê-sa-rê và không lâu nữa, chính ông phải trở lại đó. 5Ông nói: “Vì vậy, những ai có thể đi thì nên đến đó với chúng ta. Nếu người này có gì sai trái, thì các ông nên tố cáo ông ta.”6Sau khi ở đó thêm tám hoặc mười ngày, ông đi xuống Sê-sa-rê. Ngày hôm sau, ông ngồi trên tòa án và ra lệnh đưa Phao-lô đến. 7Khi Phao-lô đến, người Do Thái từ Giê-ru-sa-lem đã đứng sẵn gần đó rồi đưa ra nhiều lời cáo buộc nghiêm trọng mà họ không thể chứng minh. 8Phao-lô bào chữa cho mình và nói rằng: “Tôi chẳng từng làm điều gì sai trái chống lại danh tiếng của người Do Thái, hay đền thờ, hay Sê-sa.”9Nhưng muốn được lòng dân Do Thái, nên Phê-tu đáp lời Phao-lô rằng: “Ngươi có muốn đi lên Giê-ru-sa-lem và để ta xét xử về những việc này tại đó hay không?” 10Phao-lô đáp rằng: “Nếu bị xét xử, tôi phải đứng trước tòa án của Sê-sa. Như ông cũng biết rất rõ, tôi không làm gì sai trái đối với một người Do Thái nào.11Dầu vậy, nếu tôi có làm gì sai và nếu tôi đã làm điều gì đáng phải chết, thì tôi sẽ không từ chối án tử đâu. Nhưng nếu những lời cáo buộc của họ là vô nghĩa, thì không ai có thể làm gì tôi được. Tôi sẽ kêu nài đến Sê-sa.” 12Sau khi Phê-tu đã nói chuyện với hội đồng rồi thì ông đáp rằng: “Ngươi kêu nài Sê-sa; vậy ngươi sẽ đến chỗ Sê-sa.”13Sau đó vài ngày, vua Ạc-ríp-ba và Bê-rê-nít đến Sê-sa-rê trong cuộc viếng thăm chính thức Phê-tu. 14Sau khi vua đã ở đó nhiều ngày, Phê-tu trình bày về trường hợp của Phao-lô cho vua, ông nói rằng: Phê-lít đã để lại gã tù nhân này. 15Khi tôi đang ở tại Giê-ru-sa-lem, các thầy tế lễ cả và các trưởng lão người Do Thái tố cáo người này với tôi, rồi họ đòi kết án ông ta. 16Đối với vấn đề này, tôi có trả lời rằng người La-mã không có tục lệ giao nộp một người mà không xét xử; thay vào đó, bị cáo phải có cơ hội đối chất với nguyên cáo, để tự biện hộ trước những lời cáo buộc đó.”17Vì vậy, khi họ cùng nhau đến đây, tôi không chờ đợi lâu, mà ngay ngày hôm sau, tôi lên công đường truyền đem người đó vào. 18Khi bên nguyên cáo đứng dậy tố cáo hắn ta, tôi thấy không có lời cáo buộc nào là nghiêm trọng cả. 19Họ đã tranh luận với ông ta về tôn giáo của mình và về một Giê-xu đã chết nào đó mà Phao-lô tuyên bố là còn sống. 20Tôi bối rối không biết phải điều tra vấn đề này như thế nào và tôi hỏi ông ta có chịu lên Giê-ru-sa-lem để được phân xử về những điều này tại đó hay không.21Khi Phao-lô đòi được hoàng đế phân xử, thì tôi truyền giam hắn lại chờ ngày tôi giải hắn đến chỗ Sê-sa.” 22Ạc-ríp-ba nói với Phê-tu rằng: “Tôi cũng muốn nghe người này nói.” Phê-tu đáp lời: “Ngày mai ngài sẽ được nghe.”23Vậy, vào ngày hôm sau, Ạc-ríp-ba cùng Bê-rê-nít xa giá đến nơi; họ bước vào trong sảnh đường với các sĩ quan quân đội và với những người nổi bật trong thành. Khi Phê-tu truyền lệnh, Phao-lô được đưa đến cho họ. 24Phê-tu nói rằng: “Tâu vua Ạc-ríp-ba và tất cả những người có mặt ở đây, các ông thấy người này; tất cả dân Do Thái đã nài xin ta tại Giê-ru-sa-lem cũng như ở đây và họ kêu gào với ta rằng đừng nên để cho gã này sống nữa.25Ta thấy rằng hắn chẳng làm gì đáng chết; nhưng vì hắn đòi gặp hoàng đế, nên ta quyết định giải hắn đi. 26Nhưng ta không có điều gì rõ ràng để viết thư cho hoàng đế. Vì lý do này, ta đã đưa hắn đến đây cho các ông, và nhất là cho vua Ạc-ríp-ba, để ta có thêm thông tin viết thư trình bày về trường hợp này. 27Vì ta thấy thật vô lý nếu giải một phạm nhân đi mà chẳng có lời cáo buộc nào chống lại hắn cả.”

Chapter 26

1Vậy, vua Ạc-ríp-ba nói với Phao-lô: “Ngươi có thể bào chữa cho mình.” Vậy, Phao-lô bèn giơ tay ra và nói lời bào chữa. 2“Tâu vua Ạc-ríp-ba, hôm nay tôi thật lấy làm hân hạnh khi được trình bày trường hợp của tôi trước mặt vua để phản bác tất cả những lời buộc tội của người Do Thái; 3nhất là, vì vua rành rẽ phong tục và các vấn đề của người Do Thái. Vì vậy, tôi xin vua nhẫn nại lắng nghe tôi nói.4Thật ra, tất cả những người Do Thái đều biết từ khi còn trẻ tôi đã sống thế nào trong đất nước mình và tại Giê-ru-sa-lem. 5Ngay từ đầu, họ đã biết tôi và họ nên nhìn nhận rằng tôi đã sống đúng như một người Pha-ri-si, một nhóm cực kỳ bảo thủ trong tôn giáo chúng ta.6Bây giờ, tôi đứng đây để chịu xét xử bởi vì tôi trông đợi lời hứa Đức Chúa Trời đã lập với tổ phụ chúng ta. 7Vì đây là lời hứa mà mười hai chi phái của chúng ta hy vọng sẽ nhận được khi họ ngày đêm thành tâm thờ phượng Đức Chúa Trời. Tâu vua Ạc-ríp-pa, chính vì niềm hi vọng này mà người Do Thái tố cáo tôi. 8Tại sao các ông lại cho rằng việc Đức Chúa Trời khiến người chết sống lại là chuyện khó tin?9Có một thời gian tôi đã thầm nhủ rằng mình phải làm nhiều việc chống lại Danh Chúa Giê-xu người Na-xa-rét. 10Tôi đã làm những việc này tại Giê-ru-sa-lem; tôi đã giam nhiều tín hữu trong tù và tôi nhận thẩm quyền từ các thầy tế lễ cả để làm điều này; khi họ bị giết, tôi cũng bỏ phiếu thuận cho việc đó nữa. 11Tôi thường trừng phạt họ trong tất cả các nhà hội và tìm cách khiến họ phạm thượng. Tôi đã rất giận họ và thậm chí còn truy đuổi họ đến tận các thành ở nước ngoài.12Khi tôi đang làm việc này, với quyền và lệnh của các thầy tế lễ cả, tôi đã đến thành Đa-mách; 13và trên đường đi đến đó, thì muôn tâu đức vua, lúc giữa trưa, tôi đã nhìn thấy một ánh sáng từ trời chói sáng hơn cả mặt trời chiếu chung quanh tôi và những người cùng đi với tôi. 14Khi tất cả chúng tôi té xuống đất, tôi nghe thấy một tiếng nói phán với tôi bằng tiếng Hê-bơ-rơ rằng: ‘Sau-lơ, Sau-lơ, sao con bắt bớ ta? Thật lấy làm khó chịu cho con khi đá phải cọc nhọn.’15Khi ấy, tôi thưa rằng: ‘Ngài là ai, thưa Chúa?’ Chúa đáp lời tôi: ‘Ta là Giê-xu mà con bắt bớ. 16Bây giờ, hãy đứng dậy; vì mục đích này mà ta hiện ra cùng con, để chỉ định con làm đầy tớ và chứng nhân cho những điều mà con hiện đã biết về ta cũng như những điều sau này ta sẽ tỏ cho con; 17ta sẽ giải cứu con khỏi dân tộc con và khỏi dân ngoại, là những người ta sai con đến với họ, 18để mở mắt cho họ và đưa họ từ tối tăm qua ánh sáng, từ quyền lực của Sa-tan đến với Đức Chúa Trời, để họ có thể nhận lãnh sự tha thứ từ Đức Chúa Trời và cơ nghiệp mà ta ban cho họ, là những kẻ mà ta đã biệt riêng cho chính ta bởi đức tin họ đặt nơi ta.’19Vì vậy, tâu vua Ạc-ríp-ba, tôi đã tuân theo khải tượng từ trời ấy; 20tôi đã giảng trước hết là cho những người tại Đa-mách, sau đó là tại Giê-ru-sa-lem, rồi khắp cả xứ Giu-đê, cũng như cho dân ngoại rằng họ nên ăn năn và trở về cùng Đức Chúa Trời, làm những công việc xứng đáng với sự ăn năn. 21Vì lý do này, người Do Thái đã bắt giữ tôi trong đền thờ và tìm cách giết chết tôi.22Cho đến giờ, Đức Chúa Trời đã giúp đỡ tôi nên tôi đứng vững và làm chứng cả cho dân thường lẫn những người có tước vị không gì khác hơn là về những gì các tiên tri và Môi-se đã nói sẽ xảy ra; 23rằng Chúa Cứu Thế phải chịu khổ và Ngài sẽ là người đầu tiên được sống lại từ kẻ chết để công bố sự sáng cho dân Do Thái và cho dân ngoại.”24Khi Phao-lô bào chữa cho mình xong, Phê-tu lớn tiếng nói rằng: “Phao-lô, ngươi điên rồi; kiến thức rộng của ngươi đã khiến ngươi mất trí rồi.” 25Nhưng Phao-lô nói rằng: “Tôi không điên, thưa quan lớn Phê-tu; nhưng với sự dạn dĩ, tôi nói những lời chân thật và tỉnh táo. 26Vì đức vua biết những điều này; nên tôi tự do nói với đức vua vì tôi tin chắc rằng không có điều nào trong những điều này mà vua không hiểu; vì đây không phải là bí mật.27Tâu vua Ạc-ríp-ba, ngài có tin lời các tiên tri chăng? Tôi biết là ngài tin.” 28Ạc-ríp-ba nói với Phao-lô: “Chỉ trong một thời gian ngắn mà ngươi định thuyết phục ta và biến ta trở thành một Cơ-đốc nhân sao?” 29Phao-lô thưa rằng: “Tôi cầu xin Đức Chúa Trời rằng bất luận thời gian dài hay ngắn, không phải chỉ vua, mà tất cả những ai lắng nghe tôi hôm nay sẽ được giống như tôi vậy, chỉ khác là mọi người không bị cùm như tôi mà thôi.”30Lúc đó, vua đứng dậy và quan tổng đốc cùng với Bê-rê-nít và những người đang ngồi với họ cũng đứng dậy; 31khi rời khỏi sảnh, họ nói với nhau: “Người này chẳng làm gì đáng chết hay đáng bị bỏ tù.” 32Vua Ạc-ríp-ba nói với Phê-tu: “Lẽ ra người này đã được thả tự do nếu hắn không kêu nài lên đến Sê-sa.”

Chapter 27

1Đến lúc chúng tôi quyết định xuống thuyền đến Y-ta-li, thì họ giao Phao-lô và một số tù nhân khác cho một viên đại đội trưởng tên là Giu-lơ, thuộc Trung Đoàn Âu-gu-ta. 2Từ A-tra-mít, chúng tôi lên một chiếc thuyền sắp nhổ neo xuôi theo bờ biển Á Châu. Vậy, khi chúng tôi ra khơi, có A-ri-tạc, người thành Tê-sa-lô-ni-ca xứ Ma-xê-đoan đi cùng chúng tôi.3Ngày hôm sau, chúng tôi ghé vào thành Si-đôn, tại đó, Giu-lơ đối đãi tử tế với Phao-lô và cho phép ông đi đến chỗ bạn bè mình để được họ chăm sóc. 4Từ đó, chúng tôi ra khơi và đi quanh đảo Chíp-rơ để tránh gió bởi vì gió đang thổi ngược. 5Khi băng qua vùng biển gần Si-li-si và Bam-phi-li, chúng tôi đến thành My-ra xứ Ly-si. 6Ở đó, viên đại đội trưởng tìm thấy một chiếc thuyền từ A-léc-xan-tri sắp nhổ neo đến Y-ta-li. Ông đưa chúng tôi lên thuyền đó.7Trong nhiều ngày, chúng tôi đi rất chậm và cuối cùng khó khăn lắm mới đến gần Cơ-nít, lúc đó, hướng gió không cho phép chúng tôi đi đường đó nữa, nên chúng tôi đi dọc theo phía khuất gió của đảo Cơ-rết, đối ngang Sa-môn. 8Chúng tôi khó nhọc xuôi theo bờ biển cho đến một nơi gọi là Mỹ Cảng, gần thành La-sê.9Lúc này, chúng tôi đã mất rất nhiều thời gian, thời kỳ ăn kiêng của người Do Thái cũng đã qua và đi thuyền vào thời điểm này rất nguy hiểm. Vì vậy, Phao-lô đã cảnh báo họ 10rằng: “Mọi người ơi, tôi thấy hành trình chúng ta sắp thực hiện sẽ gặp thương vong và nhiều mất mát, không chỉ riêng đối với hàng hóa và con tàu, mà còn cả tính mạng của chúng ta nữa.” 11Nhưng viên đại đội trưởng nghe lời của người lái tàu và chủ tàu hơn những điều Phao-lô nói.12Bởi vì cảng đó không tiện để neo lại trong mùa đông, nên hầu hết các thủy thủ đều khuyên rằng bằng mọi cách chúng tôi phải đến được thành Phê-nít để trú đông ở đó. Phê-nít là một cảng thuộc Cơ-rết nhìn về phía đông bắc và đông nam. 13Khi gió nam bắt đầu nhè nhẹ thổi, các thủy thủ tưởng đó đúng là hướng gió họ cần. Vì thế, họ nhổ neo và cho thuyền chạy gần mé biển dọc theo đảo Cơ-rết.14Nhưng chỉ sau một thời gian ngắn, một cơn gió dữ tên là gió mùa Đông Bắc bắt đầu từ phía bên kia đảo thổi thốc vào chúng tôi. 15Khi gió thổi vào tàu, thì tàu không thể đương đầu với gió lớn, chúng tôi để mặc nó trôi đâu thì trôi. 16Chúng tôi trôi dọc theo phía khuất gió của một hòn đảo nhỏ tên là Cơ-lô-đa; khó khăn lắm chúng tôi mới có thể giữ được chiếc thuyền cứu hộ.17Khi kéo nó lên, người ta lấy dây thừng của nó buộc thân tàu. Sợ rằng chúng tôi có thể va phải những cồn cát của vùng Si-rơ-tơ, nên họ cho hạ neo và để thuyền trôi đâu thì trôi. 18Chúng tôi bị bão dồi dập dữ lắm, nên ngày hôm sau, các thủy thủ bắt đầu quăng hàng hóa ra khỏi tàu.19Vào ngày thứ ba, các thủy thủ tự tay quăng những dụng cụ trên tàu xuống biển. 20Trải qua nhiều ngày chúng tôi không nhìn thấy mặt trời và các ngôi sao, cơn bão dữ vẫn còn tấn công chúng tôi nên chúng tôi không còn hy vọng mình được cứu nữa.21Sau nhiều ngày họ không ăn uống, Phao-lô đứng giữa các thủy thủ nói rằng: “Mọi người ơi, lẽ ra các anh nên nghe lời tôi và đừng khởi hành từ Cơ-rết, để rồi phải chịu thương vong và mất mát như thế này. 22Bây giờ, tôi khuyên mọi người hãy can đảm lên vì chúng ta sẽ không có mất mát gì về con người, nhưng chỉ mất con tàu này mà thôi.23Vì đêm qua, một thiên sứ của Đức Chúa Trời, là Đấng tôi thuộc về và thờ phượng – đã hiện ra và đứng cạnh tôi 24rồi phán rằng: “Phao-lô, đừng sợ. Anh phải đứng trước mặt Sê-sa. Nầy, trong sự nhân từ của Ngài, Đức Chúa Trời đã ban cho anh tất cả những người đồng đi với anh. 25Vì vậy, các anh ơi, hãy can đảm lên vì tôi tin cậy Đức Chúa Trời, rằng điều đó sẽ xảy ra y như những gì thiên sứ đã nói với tôi. 26Nhưng chúng ta phải bị trôi giạt vào một hòn đảo nào đó.”27Đến đêm thứ mười bốn, họ bị trôi dạt ra đến Biển A-đờ-ria-tích, chừng giữa đêm, các thủy thủ cho rằng họ đang tiến gần đến một vùng đất nào đó. 28Thế là họ thả trái dò và thấy độ sâu chừng hai mươi sải; sau một hồi, họ đo nữa thì thấy là mười lăm sải. 29Vì sợ có thể va phải đá, nên họ thả cả bốn mỏ neo xuống khỏi đuôi tàu và cầu mong trời mau sáng.30Các thủy thủ tìm cách bỏ tàu lại và cho hạ thuyền cứu sinh xuống biển và giả vờ rằng họ đã thả neo xuống từ mũi tàu. 31Nhưng Phao-lô nói với viên đại đội trưởng và các binh lính rằng: “Nếu những người này không ở lại tàu, các anh không thể được cứu.” 32Các binh lính bèn cắt đứt dây thừng buộc thuyền cứu sinh và để cho nó trôi đi.33Sáng ra, Phao-lô khuyên nài mọi người ăn lót dạ. Ông nói rằng: “Hôm nay đã là ngày thứ mười bốn các anh chờ đợi mà chẳng ăn uống gì. 34Vậy, tôi xin các anh hãy ăn chút gì đi, vì sự sống của các anh; một sợi tóc trên đầu các anh cũng sẽ không mất đâu.” 35Sau khi nói như vậy, Phao-lô cầm lấy bánh và cảm tạ Đức Chúa Trời trước mặt mọi người. Rồi ông bẻ bánh ra và bắt đầu ăn.36Mọi người đều được khích lệ và họ cũng ăn. 37Chúng tôi có tất cả 276 người trên tàu. 38Khi đã ăn no, họ ném bột mì xuống biển để làm nhẹ tàu.39Đến sáng, họ không biết vùng đất này là đâu, nhưng họ thấy một cái vịnh có bãi biển, nên họ bàn nhau xem có thể lái tàu vào đó hay không. 40Vậy, họ cắt bỏ dây neo. Đồng thời, họ cũng mở dây bánh lái và giương buồm mũi lên để hứng gió; và họ hướng về phía bờ biển. 41Tuy nhiên, tàu lại chạy nhằm vào chỗ hai dòng nước gặp nhau nên bị mắc cạn. Mũi tàu bị mắc kẹt, không nhúc nhích gì được, nhưng thân tàu thì bắt đầu vỡ ra vì sóng dữ.42Kế hoạch của binh lính là giết chết hết tù nhân để không ai có thể bơi đi mà trốn thoát. 43Nhưng vì muốn cứu Phao-lô, nên viên đại đội trưởng cho ngừng kế hoạch đó, rồi ông ra lệnh cho những ai biết bơi thì nhảy ra khỏi tàu và bơi vào đất liền. 44Sau đó, những người còn lại sẽ theo sau, một số bám vào những tấm ván, số khác dùng những thứ khác từ con tàu. Theo đó, tất cả chúng tôi đều được an toàn vào bờ.

Chapter 28

1Khi được an toàn rồi, chúng tôi biết rằng đảo đó có tên là Man-tơ. 2dân bản xứ không tiếp đãi chúng tôi bằng sự tử tế thông thường, mà họ còn đốt lửa chào đón tất cả chúng tôi bởi trời mưa suốt và lạnh.3Nhưng khi Phao-lô nhặt một nắm củi khô cho vào ngọn lửa, một con rắn hổ lục bò ra vì nóng và quấn quanh tay của ông. 4Dân bản xứ nhìn thấy con rắn đeo trên tay ông, thì họ nói với nhau: “Người này chắc chắn là một tên giết người, vừa thoát khỏi biển, nhưng công lý không cho hắn sống.”5Nhưng sau đó, ông phủi tay cho con rắn rơi vào lửa mà không bị hại gì. 6Họ đang đợi xem ông bị sưng phù hoặc đột tử. Nhưng sau khi quan sát một hồi lâu và thấy chẳng có gì bất thường xảy ra với ông, họ đổi ý và nói rằng ông là một vị thần.7Gần đó là điền sản của tù trưởng trên đảo, một người tên là Búp-li-u. Ông chào đón chúng tôi và chăm lo cho chúng tôi một cách tử tế trong ba ngày. 8Lúc đó, cha của Búp-li-u bị sốt kèm kiết lỵ. Khi Phao-lô đến gặp cụ, ông đã cầu nguyện, đặt tay trên cụ và chữa lành cho cụ. 9Sau việc đó, người dân nào trên đảo bị ốm đều đến và được chữa lành. 10Dân chúng rất kính trọng chúng tôi. Khi chúng tôi chuẩn bị nhổ neo, họ đem cho chúng tôi những gì chúng tôi cần.11Sau ba tháng, chúng tôi xuống một chiếc thuyền A-léc-xan-tri đã trú đông tại đảo đó, mũi tàu có chạm hình Hai Vị Thần Song Sinh. 12Khi đến thành Sy-ra-cu-sơ, chúng tôi ở đó ba ngày.13Từ đó, chúng tôi đi và đến thành Rê-ghi-um. Sau một ngày, một cơn gió nam nổi lên và hai ngày sau thì chúng tôi đến thành Bu-xô-lơ. 14Tại đó, chúng tôi gặp một số anh em và được mời ở lại với họ trong bảy ngày. Cứ như vậy, chúng tôi đến Rô-ma. 15Từ đó, sau khi nghe về chúng tôi, các anh em đã đến tận Chợ Áp-bi-u và chỗ Ba Quán mà gặp chúng tôi. Khi Phao-lô nhìn thấy các anh em, ông cảm tạ Đức Chúa Trời và được lòng dạn dĩ.16Khi chúng tôi đến Rô-ma, Phao-lô được phép sống một mình với người lính đang canh giữ ông. 17Sau đó ba ngày, Phao-lô đã cho mời những người lãnh đạo trong dân Do Thái đến. Khi họ đã tập hợp lại, ông nói với họ: “Hỡi anh em, dầu tôi chẳng làm gì sai đối với dân sự hoặc phong tục tập quán của cha ông chúng ta, nhưng tôi lại bị giải đi như một phạm nhân từ thành Giê-ru-sa-lem để bị nộp trong tay của người La-mã. 18Sau khi họ tra hỏi tôi, họ muốn thả tôi đi bởi vì chẳng tìm thấy lý do nào để kết án tử cho tôi.19Nhưng khi người Do Thái phản đối ý định của họ, tôi buộc phải kêu nài lên đến Sê-sa, dầu tôi chẳng có ý kiện cáo chống lại dân tộc mình. 20Vậy, vì cớ sự khiếu nại của tôi, tôi đã xin được gặp và thưa chuyện cùng anh em. Chính vì sự trông cậy của Y-sơ-ra-ên mà tôi bị xiềng xích này.”21Họ nói với ông: “Chúng tôi chưa nhận thư từ gì từ Giu-đê về ông, cũng chưa có một anh em nào đến để thông báo hoặc nói bất kỳ điều gì không tốt về ông. 22Nhưng chúng tôi muốn biết ông nghĩ gì về giáo phái này, vì chúng tôi biết rằng giáo phái ấy bị phản đối ở khắp nơi.23Khi họ đã định cho ông một ngày, nhiều người nữa đã đến chỗ ông ở. Ông trình bày vấn đề với họ và làm chứng cho họ về vương quốc Đức Chúa Trời. Từ sáng đến chiều, ông cố gắng dùng cả luật pháp Môi-se và các sách tiên tri để thuyết phục họ về Chúa Giê-xu. 24Một số người bị thuyết phục về những điều Phao-lô nói, còn những người khác thì không tin.25Khi không đồng ý với nhau, họ rời khỏi đó sau khi Phao-lô nói rằng: “Thông qua tiên tri Ê-sai, Đức Thánh Linh đã phán rất phải về tổ phụ chúng ta. 26Ngài đã phán rằng: ‘Hãy đi đến dân này và nói rằng: “Tai các ngươi sẽ nghe, nhưng không hiểu; Và mắt các ngươi sẽ nhìn, nhưng không thấy.27Vì dân này đã trở nên tối dạ, Tai họ khó nghe, Và mắt họ nhắm lại; Kẻo mắt họ thấy được, Tai họ nghe được, Và lòng họ hiểu được, Rồi họ sẽ trở lại, Và ta sẽ chữa lành cho họ.”’28Vậy, các ông nên biết rằng sự cứu rỗi này của Đức Chúa Trời đã được ban cho dân ngoại và họ sẽ nghe.” 29[1](#footnote-target-1)30Phao-lô sống trọn hai năm trong ngôi nhà ông thuê và tiếp đón tất cả những ai đến với ông. 31Ông giảng về vương quốc Đức Chúa Trời và dạy về Chúa Cứu Thế Giê-xu với tất cả lòng dạn dĩ. Không ai ngăn cấm ông.

[1](#footnote-caller-1)Công Vụ Các Sứ Đồ 28: 29 – trong các cổ bản chuẩn nhất không có câu 29, khi ông nói xong những điều này, người Do Thái ra về, giữa họ có sự tranh cãi gay gắt.

## RÔ-MA

Chapter 1

1Phao-lô, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, được kêu gọi làm sứ đồ, và được biệt riêng để rao giảng phúc âm của Đức Chúa Trời. 2Đây là phúc âm mà Ngài đã hứa từ trước qua các đấng tiên tri của Ngài trong Kinh Thánh. 3Ấy là về Con Ngài, Đấng được sanh ra từ dòng dõi vua Đa-vít xét về phương diện con người.4Ngài được xưng là Con Đức Chúa Trời bởi quyền năng của thần linh thánh khiết qua sự sống lại từ cõi chết, tức Chúa Cứu Thế Giê-xu của chúng ta. 5Nhờ Ngài, chúng tôi đã nhận lãnh ân sủng và chức sứ đồ để rao giảng sự vâng lời bởi đức tin ra cho muôn dân, vì danh Ngài. 6Giữa những dân này, anh em cũng đã được gọi để thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu.7Bức thư này gửi đến hết thảy anh em tại La Mã, là những người yêu dấu của Đức Chúa Trời, được gọi làm dân thánh. Nguyện xin ân sủng và sự bình an của Đức Chúa Trời, là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở trên anh em.8Trước hết, bởi Chúa Cứu Thế Jê-sus, tôi tạ ơn Đức Chúa Trời tôi về tất cả anh em, vì đức tin của anh em đồn ra khắp thế giới. 9Vì Đức Chúa Trời, là Đấng tôi phục vụ bằng tâm thần trong việc rao báo phúc âm của Con Ngài, làm chứng rằng tôi luôn nhắc đến anh em. 10Trong lời cầu nguyện tôi luôn cầu xin Ngài cho tôi có dịp tiện đến thăm anh em bằng bất kỳ cách nào có thể được.11Vì tôi ao ước được gặp anh em, để chia sẻ với anh em ít nhiều linh ân, hầu giúp anh em vững vàng. 12Ý của tôi là tôi muốn chúng ta khích lệ nhau qua đức tin của mỗi người, của anh em lẫn của tôi.13Thưa anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết gì về việc tôi luôn có ý định đến thăm anh em. Tôi muốn làm vậy để có thể gặt hái bông trái giữa anh em như tôi đã làm giữa các dân ngoại khác, nhưng đến giờ tôi vẫn bị cản trở. 14Tôi là con nợ của cả người Hy Lạp lẫn các dân ngoại quốc khác, cả người khôn ngoan lẫn kẻ dại khờ. 15Vì vậy, về phần tôi, tôi sẵn sàng công bố phúc âm cho anh em là người ở tại La Mã.16Vì tôi không hổ thẹn về phúc âm, bởi đó là quyền năng của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Do Thái, rồi đến người Hy Lạp. 17Bởi trong phúc âm đó có mặc khải sự công chính của Đức Chúa Trời, từ đức tin đến đức tin, như có chép: “Người công bình sẽ sống bởi đức tin.”18Vì cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời được từ trời mặc khải ra đối nghịch với mọi sự vô đạo và độc ác của người ta, những kẻ dùng sự bất chính áp chế chân lý. 19Ấy là vì điều gì có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã sờ sờ ra trước mặt họ, bởi Đức Chúa Trời đã soi sáng họ.20Vì những mặt không thấy được về Ngài đã rõ ràng từ buổi sáng thế, nhờ các tạo vật mà người ta ý thức được. Ấy là quyền năng vĩnh cửu và bản tính thiên thượng của Ngài. Bởi đó họ không có cớ để bào chữa. 21Ấy là vì dẫu họ có biết về Đức Chúa Trời, nhưng họ không tôn thờ Ngài là Đức Chúa Trời, cũng không tạ ơn Ngài, mà lại trở nên ngu dại trong các ý tưởng mình và tấm lòng điên rồ của họ hóa ra mê muội.22Họ tự cho mình là khôn ngoan, nhưng họ lại trở nên ngu xuẩn. 23Họ thay thế vinh quang của Đức Chúa Trời bất tử bằng hình tượng của loài người hư nát, của chim muông, thú vật, và côn trùng.24Vì vậy, Đức Chúa Trời đã phó họ cho những dục vọng trong lòng, để họ phạm sự ô uế, và làm nhục thân thể của nhau. 25Chính họ là những kẻ đánh đổi lẽ thật của Đức Chúa Trời để lấy sự dối trá, tôn thờ và phục vụ loài tạo vật thay vì Đấng Tạo hóa, là Đấng được chúc tôn đời đời. A-men.26Chính vì vậy, Đức Chúa Trời đã phó mặc họ cho những ham muốn thấp hèn, vì phụ nữ của họ đã từ bỏ hành vi tự nhiên của mình để làm những việc trái tự nhiên. 27Cũng vậy, đàn ông từ bỏ hành vi tự nhiên với phụ nữ để đi un đốt tình dục với nhau. Ấy là đàn ông làm chuyện bậy bạ với đàn ông, và tự chuốc lấy án phạt xứng với hành vi đồi trụy của mình.28Vì họ không chịu nhận biết Đức Chúa Trời, nên Ngài đã phó mặc họ cho tâm trí sa đọa, để họ làm những việc chẳng ra gì.29Họ chất chứa toàn những điều như bất chính, xấu xa, tham lam, hiểm độc. Họ đầy dẫy sự đố kỵ, sát nhân, xung đột, lừa dối, và tà ý. 30Họ hay ngồi lê đôi mách, vu khống và thù ghét Đức Chúa Trời. Họ hung tợn, ngạo mạn và khoe khoang. Họ giỏi làm ác và bất tuân cha mẹ. 31Họ không có sự hiểu biết; họ không đáng tin cậy, không có tình người, và nhẫn tâm.32Họ hiểu Đức Chúa Trời quy định rằng những người như thế đều đáng chết. Nhưng họ không chỉ phạm các tội ấy, mà còn tán đồng người khác cùng phạm chúng nữa.

Chapter 2

1Vậy, hỡi anh kia, là kẻ hay xét đoán, anh không có lý do nào để bào chữa được, vì anh đoán xét người khác về tội nào tức là anh cũng tự lên án mình về tội ấy. Vì anh cũng phạm những tội mà mình xét đoán. 2Nhưng chúng ta biết rằng sự đoán xét của Chúa là hợp với lẽ thật đối với những ai phạm các tội như vậy.3Nhưng anh, kẻ xét đoán người phạm các tội đó cho dù mình cũng phạm những tội tương tự, hãy suy xét điều này. Liệu anh sẽ thoát được sự xét xử của Đức Chúa Trời chăng? 4Hay anh quá xem thường lòng nhân từ dư dật của Ngài, lòng nhịn nhục vốn khiến Ngài trì hoãn đoán phạt anh? Anh không không biết rằng lòng nhân từ đó là nhằm đưa anh đến sự ăn năn sao?5Nhưng lòng anh cứng cỏi và không chịu ăn năn thế nào, thì anh cũng sẽ chất chứa cho mình sự thạnh nộ thể ấy trong ngày thạnh nộ, tức là ngày Đức Chúa Trời tỏ ra sự phán xét công minh của Ngài. 6Ngài sẽ trả cho mỗi người tùy theo việc họ làm: 7những ai bền lòng làm lành, tìm kiếm sự ngợi khen, tôn trọng, và liêm khiết, Ngài sẽ ban cho sự sống đời đời.8Còn ai chỉ nghĩ đến bản thân mình, bất tuân lẽ thật nhưng lại phục tùng sự bất chính, thì Ngài sẽ giận dữ mà giáng xuống trên họ sự thạnh nộ. 9Đức Chúa Trời sẽ giáng sự khốn cùng và đau đớn trên mọi linh hồn làm ác, trước là người Do Thái, kế đến là người Hy Lạp.10Nhưng sự ngợi khen, tôn trọng, và bình an thì dành cho người làm lành, trước là người Do Thái, kế đến là người Hy Lạp. 11Vì Đức Chúa Trời không thiên vị. 12Vì người nào phạm tội mà không có luật pháp sẽ chết mất trong tình trạng không luật pháp, còn ai phạm tội chiếu theo luật pháp thì sẽ chịu xét đoán bởi luật pháp.13Vì không phải người nghe luật pháp là người công bình trước mặt Đức Chúa Trời, mà người làm theo luật pháp mới là người được xưng công bình. 14Vì khi dân ngoại, là dân không có luật pháp, tự nhiên làm những điều luật pháp quy định, thì họ chính là luật pháp cho mình, cho dù họ không có luật pháp.15Khi làm vậy, họ cho thấy rằng những việc luật pháp đòi hỏi được viết trong lòng họ. Lương tâm họ cũng làm chứng cho họ, và những suy nghĩ của họ khi thì tố cáo họ, khi thì biện hộ cho họ với chính họ 16và với Đức Chúa Trời. Điều ấy sẽ xảy ra trong ngày mà Đức Chúa Trời sẽ xét xử những việc còn giấu kín của mọi người, theo như phúc âm mà tôi nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu rao giảng ra.17Nếu anh tự nhận mình là người Do Thái, ỷ vào luật pháp, hoan hỉ tự đắc nơi Đức Chúa Trời, 18hiểu biết ý muốn Ngài, và kiểm nghiệm những gì không đúng với luật pháp, vì đã được luật pháp dạy dỗ. 19Và nếu anh tự tin cho mình là người dẫn lối kẻ mù lòa, là ánh sáng soi rọi kẻ sống trong bóng tối, 20là người sửa dạy kẻ ngu dốt, giáo huấn kẻ non dại, và có hình thái của tri thức lẫn chân lý trong luật pháp.21Vậy, anh dạy người khác, mà anh lại không dạy chính mình sao? Anh thuyết giảng không được ăn cắp, mà anh lại ăn cắp. 22Anh nói là không được phạm tội ngoại tình, nhưng anh lại ngoại tình Anh ghê tởm thần tượng, nhưng anh lại đi cướp bóc đền miếu.23Anh hân hoan hãnh diện về luật pháp, nhưng anh lại phạm luật và làm ô danh Đức Chúa Trời sao? 24Đúng như Kinh Thánh đã chép: “Các người đã làm ô danh Đức Chúa Trời giữa các dân ngoại.”25Vì phép cắt bì quả có ích cho anh nếu anh vâng phục luật pháp, nhưng nếu anh vi phạm luật pháp, thì việc anh chịu cắt bì cũng như không. 26Vậy nếu người chưa cắt bì tuân giữ luật pháp, thì chẳng phải việc chưa cắt bì của người đó sẽ được xem là đã cắt bì hay sao? 27Chẳng phải người chưa cắt bì trong xác thể nhưng lại làm trọn luật pháp sẽ đoán xét anh sao? Ấy là vì anh có Kinh thánh hẳn hoi và đã chịu cắt bì mà lại vi phạm luật pháp!28Vì người nào chỉ có bề ngoài là người Do Thái thì chưa phải là người Do Thái thật; phép cắt bì chỉ có bề ngoài thuộc thể cũng vậy. 29Nhưng người nào trong lòng là người Do Thái thì mới thật sự là người Do Thái, và phép cắt bì cũng phải là phép cắt bì trên tấm lòng, bởi Thánh Linh, chứ không phải bằng chữ nghĩa. Người như vậy sẽ được khen ngợi bởi Đức Chúa Trời, chứ không phải bởi con người.

Chapter 3

1Vậy người Do Thái có ưu thế gì? Và lợi ích của việc cắt bì là gì? 2Lợi ích về mọi mặt. Trước nhất, người Do Thái họ nhận được sự khải thị của Đức Chúa Trời.3Nhưng nếu một số người Do Thái không có đức tin thì sao? Liệu lòng vô tín của họ có khiến cho sự thành tín của Đức Chúa Trời trở nên vô giá trị không? 4Hoàn toàn không. Thay vì vậy, nguyện Đức Chúa Trời được xưng là chân thật cho dù mọi người đều dối trá. Như có chép: “Nguyện Ngài được tỏ ra là công bình trong lời Ngài nói, và được thắng khi Ngài phán xét.”5Nhưng nếu sự bất chính của chúng ta tỏ ra Đức Chúa Trời là công chính, thì chúng ta có thể nói gì đây? Đức Chúa Trời không công bình khi Ngài giáng thạnh nộ chăng? Tôi nói theo cách lập luận của con người. 6Không bao giờ có chuyện đó! Vậy, Đức Chúa Trời sẽ đoán xét thế gian thế nào?7Vì nếu chân lý của Ngài bởi sự nói dối của tôi khiến Ngài càng được tôn cao, thì sao tôi lại bị đoán xét như một tội nhân? 8Sao chúng ta lại không nói: “Hãy làm điều ác để được điều lành” như một số người cáo gian chúng tôi và khẳng định chúng tôi đã nói như vậy? Sự đoán phạt dành cho họ là công bình.9Vậy thì sao? Có phải chúng tôi tự biện minh không? Không đâu. Vì chúng tôi đã cáo buộc cả người Do Thái lẫn người Hy Lạp – tức mọi người – đều phục dưới quyền tội lỗi. 10Như có chép: “Chẳng có người nào công bình, không ai cả.11Không một ai hiểu biết. Không một ai tìm kiếm Đức Chúa Trời. 12Họ đều đi sai lạc. Họ đều cùng nhau ra vô dụng. Chẳng một ai làm điều lành, dù một người cũng không.13Họng họ là một cái huyệt mở ra. Lưỡi họ lừa dối. Dưới môi họ là nọc rắn. 14Miệng họ đầy sự rủa sả và cay độc.15Bàn chân họ lẹ làng đi gây đổ máu. 16Trên đường họ đi qua là sự tàn diệt, đau khổ. 17Những người ấy chẳng biết con đường hòa bình. 18Trước mắt họ chẳng có sự kính sợ Đức Chúa Trời.”19Bây giờ, chúng ta biết những gì luật pháp dạy, là dạy cho những người ở dưới luật pháp. Ấy là để miệng ai cũng phải câm nín, và để cả nhân gian đều phải chịu trách nhiệm trước mặt Đức Chúa Trời. 20Sở dĩ như vậy là vì, đối với Đức Chúa Trời, chẳng người nào được xưng công bình bởi việc làm theo luật pháp. Vì nhờ luật pháp mà người ta biết điều gì là tội.21Nhưng hiện nay, sự công bình của Đức Chúa Trời không bởi luật pháp, vốn được chính luật pháp và các Tiên tri làm chứng, đã được bày tỏ ra; 22tức là, sự công bình mà Đức Chúa Trời ban cho tất cả mọi người bởi đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ở đây chẳng có sự phân biệt nào cả:23Vì mọi người đều phạm tội và hụt mất vinh quang của Đức Chúa Trời. 24Nhờ ân sủng qua sự cứu chuộc trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, họ được xưng công chính mà không cần phải lập công đức nào.25Vì Đức Chúa Trời đã ban Chúa Cứu Thế Giê-xu làm của lễ chuộc tội bởi đức tin nơi huyết Ngài. Ngài ban Chúa Cứu Thế để chứng minh sự công bình của Ngài vì Ngài đã bỏ qua tội lỗi khi trước. 26trong sự nhẫn nhục. Ngài làm mọi việc này để bày tỏ đức công bình của Ngài trong thời hiện tại. Ấy là để Ngài tỏ ra là công bình, và cho thấy Ngài xưng công bình những ai tin Chúa Giê-xu.27Vậy sự khoe khoang đâu rồi? Đã bị loại bỏ. Trên nền tảng nào? Của việc làm chăng? Không phải, mà là trên nền tảng đức tin. 28Vậy, chúng ta kết luận rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin mà không cần đến việc làm dựa trên luật pháp.29Hay phải chăng Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của người Do Thái thôi? Chẳng phải Ngài cũng là Đức Chúa trời của dân ngoại hay sao? Vâng, của cả dân ngoại nữa chứ. 30Nếu Đức Chúa Trời là duy nhất, thì Ngài sẽ xưng công chính người chịu cắt bị bởi đức tin, và cả người không cắt bì cũng bởi đức tin.31Vậy, phải chăng chúng ta đã lấy đức tin mà vô hiệu hóa luật pháp? Không bao giờ có chuyện đó. Trái lại, chúng ta củng cố luật pháp.

Chapter 4

1Vậy chúng ta sẽ nói Áp-ra-ham, ông tổ của chúng ta, đã được gì về phương diện xác thể? 2Vì nếu Áp-ra-ham được xưng công bình bởi việc làm, ông hẳn sẽ có lý do để khoe khoang, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời không phải vậy. 3Vì Kinh Thánh nói gì? “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và việc đó được kể là công bình cho ông.”4Rồi, đối với ai làm việc, thì thù lao không được kể là ơn, mà là nợ. 5Còn ai không làm việc, nhưng chỉ tin nơi Đấng xưng kẻ vô đạo là công bình, thì đức tin của người đó được kể là công bình cho họ.6Đa-vít cũng tuyên báo cái phước của người được Đức Chúa Trời kể là công bình chẳng bởi việc làm. 7Ngài phán rằng: “Phước cho người nào lỗi mình được tha, tội mình được khỏa lấp. 8Phước cho người nào Chúa không kể là có tội.”9Vậy phước này chỉ được rao ra cho người đã chịu cắt bì thôi, hay cũng cho người chưa được cắt bì nữa? Vì chúng ta nói rằng: “Đức tin của Áp-ra-ham được kể là công bình cho ông.” 10Vậy đức tin đó được kể như vậy vào lúc nào? Khi Áp-ra-ham đã chịu cắt bì hay chưa chịu cắt bì? Không phải khi đã chịu cắt bì, mà là khi chưa chịu cắt bì.11Áp-ra-ham đã nhận phép cắt bì làm dấu chỉ. Ấy là ấn chứng về sự công bình bởi đức tin mà ông đã có khi chưa được cắt bì. Bởi dấu chỉ đó ông trở thành cha của mọi người tin, cho dù họ chưa được cắt bì. Điều này có nghĩa là họ sẽ được xưng công bình. 12Đồng thời có nghĩa là Áp-ra-ham trở thành người cha đã chịu cắt bì của những kẻ không chỉ được cắt bì, nhưng còn là của những kẻ noi theo bước của thánh tổ Áp-ra-ham chúng ta. Và ấy là đức tin mà ông đã có trước khi được cắt bì.13Vì chẳng phải nhờ luật pháp mà lời hứa được ban cho Áp-ra-ham và con cháu ông, lời hứa ấy là họ sẽ trở thành người thừa hưởng thế giới, mà là nhờ sự công bình bởi đức tin. 14Vì nếu kẻ tuân giữ luật pháp là người thừa hưởng, thì đức tin trở nên vô ích và lời hứa trở thành vô giá trị. 15Vì luật pháp khiến Đức Chúa Trời nổi thạnh nộ, nhưng nơi nào không có luật pháp, thì nơi đó cũng không có sự phạm luật.16Vì lý do này nên điều ấy xảy ra bởi đức tin, để lời hứa được chắc chắn cho toàn thể con cháu Áp-ra-ham, và điều họ nhận được mới đúng là ân điển. Và các con cháu này sẽ không chỉ gồm những kẻ biết luật pháp, nhưng cũng gồm luôn những người có lòng tin như Áp-ra-ham. Vì ông là cha của tất cả chúng ta, 17như có chép: “Ta đã khiến con nên cha của nhiều dân tộc”. Áp-ra-ham ở trong sự hiện diện của Đấng mà ông tin cậy, tức Đức Chúa Trời, Đấng ban sự sống cho kẻ chết và khiến những gì không có thành ra có.18Bất chấp tình trạng có vẻ tuyệt vọng bề ngoài, Áp-ra-ham vẫn vững lòng tin cậy Đức Chúa Trời trong tương lai. Vì thế ông trở nên cha của nhiều dân tộc, theo như lời đã phán: “… Dòng dõi con sẽ giống như vậy.” 19Áp-ra-ham không hề suy giảm đức tin. Ông xem thân thể mình như đã chết rồi – vì ông đã được khoảng một trăm tuổi. Ông cũng biết rằng dạ con của Sa-ra thì đã khô héo.20Nhưng nhờ lời hứa của Đức Chúa Trời, Áp-ra-ham không hề nao núng hồ nghi. Mà thay vào đó ông càng thêm đức tin và ngợi khen Đức Chúa Trời. 21Ông hoàn toàn tin chắc rằng điều chi Đức Chúa Trời đã hứa, thì Ngài cũng có thể làm thành. 22Cho nên đức tin đó được kể là công bình cho ông.23Lời chép “đức tin được kể là công bình cho người” đó không chỉ dành cho Áp-ra-ham. 24Lời ấy cũng dành cho chúng ta, những người được kể là công bình vì tin nơi Đấng đã khiến Chúa Giê-xu chúng ta sống lại từ cõi chết. 25Ấy là Đấng đã bị nộp vì sự vi phạm của chúng ta nhưng cũng đã sống lại vì sự xưng công bình chúng ta.

Chapter 5

1Vì chúng ta được xưng công bình bởi đức tin, nên chúng ta được hòa thuận với Đức Chúa Trời nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. 2Nhờ Ngài chúng ta cũng bởi đức tin mà được bước vào trong ân sủng này, là ân sủng mà chúng ta đang trải nghiệm. Chúng ta hân hoan vì điều mà mình tin tưởng Đức Chúa Trời ban cho chúng ta trong tương lai, tin rằng chúng ta sẽ được dự phần trong vinh quang của Đức Chúa Trời.3Không những vậy, chúng ta cũng hân hoan trong sự gian khổ. Chúng ta biết rằng gian khổ sanh nhẫn nại. 4Nhẫn nại sanh trải nghiệm, trải nghiệm sanh lòng tin chắc về tương lai. 5Lòng tin chắc này không gây thất vọng, vì tình yêu của Đức Chúa Trời đã được tuôn đổ vào lòng chúng ta qua Đức Thánh Linh, là Đấng đã được ban cho chúng ta.6Vì đang khi chúng ta còn yếu đuối thì, vào đúng kỳ hạn, Chúa Cứu Thế đã chết thay cho tội nhân. 7Hiếm khi có ai chết thay cho một người công bình. Nghĩa là, họa may mới có kẻ dám chết vì người thiện.8Nhưng Đức Chúa Trời đã chứng tỏ tình yêu của Ngài đối với chúng ta, vì đang khi chúng ta còn là tội nhân, thì Chúa Cứu Thế đã chết thay cho chúng ta. 9Giờ đây chúng ta đã được xưng công bình bởi huyết Ngài, thì chúng ta cũng sẽ nhờ huyết ấy mà được cứu khỏi cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời càng hơn nữa.10Vì nếu đang khi chúng ta còn là thù nghịch mà lại được giảng hòa với Đức Chúa Trời qua sự chết của Con Ngài, thì nay đã được hòa thuận rồi, chúng ta sẽ lại được cứu càng hơn bởi sự sống của Con ấy. 11Không những vậy, chúng ta cũng hân hoan trong Đức Chúa Trời nhờ Chúa Cứu Thế Jesus chúng ta, Đấng mà chúng ta cậy để hưởng được sự hòa thuận này.12Vậy, như bởi một người mà tội lỗi vào thế gian, thì sự chết cũng đã bởi tội lỗi mà vào. Và sự chết đã nhiễm vào mọi người, vì mọi người đều đã phạm tội. 13Vì mãi cho đến khi có luật pháp, thì tội lỗi đã hiện hữu trong thế gian rồi, nhưng tội không được kể là tội khi chưa có luật pháp.14Tuy nhiên, sự chết đã cai trị từ thời A-đam đến thời Môi-se, kể cả đối với những ai không phạm tội giống như tội bất tuân của A-đam, là hình bóng của Đấng phải đến. 15Nhưng thậm chí như vậy, thì tặng phẩm ân sủng cũng không giống như sự vi phạm. Vì nếu bởi sự vi phạm của một người mà nhiều người phải chết, thì tặng phẩm bởi ân sủng của một người, tức Chúa Cứu Thế Giê-xu, lại càng dư dật hơn nữa cho nhiều người.16Vì tặng phẩm ấy không giống như hậu quả của một người phạm tội. Vì trong khi sự đoán phạt giáng xuống do sự vi phạm của chỉ một người, thì ân sủng dẫn đến sự xưng công bình lại được ban cho sau khi đã có nhiều vi phạm. 17Nếu do vi phạm của một người mà sự chết đã cai trị bởi một người đó, thì những ai nhận được ân sủng và tặng phẩm công chính được ban cho dư dật ấy sẽ cai trị càng hơn nữa nhờ sự sống của một người, tức Chúa Cứu Thế Giê-xu.18Cho nên, như bởi vi phạm của một người mà mọi người bị định tội thì, cũng vậy, bởi việc làm công bình của một người mà mọi người được xưng nghĩa và được sống. 19Vì như bởi sự bất tuân của một người mà nhiều người trở thành tội nhân, thì cũng vậy, bởi sự vâng phục của một người mà nhiều người sẽ được xưng công bình.20luật pháp đã xen vào, để sự vi phạm gia tăng. Nhưng nơi nào tội lỗi thêm nhiều thì nơi đó ân sủng lại càng dư dật hơn. 21Điều này xảy ra hầu cho, như tội lỗi cai trị dẫn đến sự chết thể nào, thì ân sủng cũng cai trị bởi sự công chính dẫn đến sự sống thể ấy, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Chapter 6

1Vậy chúng ta sẽ nói thế nào? Phải chăng chúng ta nên tiếp tục phạm tội để ân sủng cứ dư dật chăng? 2Không bao giờ có chuyện đó. Chúng ta đã chết đối với tội lỗi thì làm sao có thể cứ sống trong tội được? 3Anh em chẳng biết rằng chúng ta đã được báp-têm trong Chúa Cứu Thế Giê-xu tức chúng ta đã được báp-têm trong sự chết của Ngài sao?4Vậy, chúng ta đã được đồng chôn với Ngài bởi phép báp-têm trong sự chết của Ngài. Điều này xảy ra hầu cho như Chúa Cứu Thế nhờ vinh quang của Cha được từ cõi chết sống lại thể nào, thì chúng ta cũng có thể bước vào sự sống mới thể ấy. 5Vì nếu chúng ta đã được hiệp nhất để nên giống như Ngài trong sự chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ được hiệp nhất trong sự sống lại của Ngài.6Chúng ta biết rằng con người cũ của mình đã bị đóng đinh với Ngài, hầu cho thân thể tội lỗi bị diệt đi. Điều này xảy ra để chúng ta không còn bị tội lỗi bắt làm nô lệ nữa. 7Ai đã chết thì được tuyên bố là công bình đối với tội lỗi.8Nhưng nếu chúng ta đã đồng chết với Chúa Cứu Thế, thì chúng ta tin rằng mình cũng sẽ đồng sống với Ngài. 9Chúng ta biết Chúa Cứu Thế đã sống lại từ cõi chết, và Ngài không còn chết nữa. Sự chết không còn cai trị trên Ngài.10Vì cái chết mà Ngài chịu đối với tội lỗi, thì Ngài chịu một lần là đủ và cuộc đời Ngài hiện đang sống là sống cho Đức Chúa Trời. 11Cũng vậy, anh em phải xem như mình đã chết đối với tội lỗi, nhưng lại đang sống cho Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.12Vậy, chớ để tội lỗi cai trị trong thân thể phải chết của anh em để rồi vâng theo tư dục nó. 13Đừng nộp chi thể mình cho tội lỗi để làm công cụ phục vụ sự bất chính, nhưng hãy dâng mình cho Đức Chúa Trời, như thể người chết được sống lại, và dâng chi thể mình làm công cụ cho Đức Chúa Trời thực hiện việc công chính. 14Đừng để tội lỗi cai trị trên anh em, vì anh em không ở dưới luật pháp, nhưng ở dưới ân sủng.15Như vậy nghĩa là sao? Phải chăng vì được hưởng ân sủng và không ở dưới luật pháp, nên chúng ta sẽ cứ phạm tội? Không bao giờ. 16Anh em không biết rằng khi tự nộp mình làm tôi tớ ai thì anh em phải vâng phục người đó sao? Hoặc làm tôi cho tội lỗi để nhận chịu sự chết, hoặc làm tôi sự vâng phục để nhận được sự công bình thì điều này đều đúng.17Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời! Vì anh em khi trước làm tôi cho tội lỗi, nhưng anh em đã thật lòng vâng phục mẫu mực đạo lý mà mình được truyền dạy. 18Anh em đã được giải thoát khỏi tội lỗi, và giờ đây anh em là nô lệ của sự công chính.19Tôi nói theo cách người ta vì xác thịt của anh em yếu đuối. Vì như anh em đã nộp chi thể mình làm đầy tớ cho sự ô uế và gian tà thể nào, thì bây giờ anh em cũng hãy dâng chi thể mình làm tôi sự công bình để được nên thánh thể ấy. 20Vì khi anh em còn là nô lệ của tội lỗi, anh em không bị sự công chính ràng buộc. 21Khi ấy, anh em đã được kết quả gì từ những việc mà hiện nay anh em thấy xấu hổ? Vì hậu quả của những việc đó là sự chết.22Nhưng giờ đây anh em đã được giải thoát khỏi tội lỗi và trở nên nô lệ của Đức Chúa Trời, thì anh em có bông trái đưa đến sự nên thánh, và kết quả là sự sống đời đời. 23Vì công giá của tội lỗi là sự chết, nhưng tặng phẩm miễn phí của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Chapter 7

1Thưa anh em (vì tôi nói với người hiểu biết luật pháp), anh em không biết rằng luật pháp chỉ có hiệu lực đối với người ta khi họ còn sống hay sao?2Với phụ nữ có chồng, thì luật pháp chỉ ràng buộc chị ta với chồng khi người chồng còn sống, nhưng nếu chồng chết, thì chị không còn bị ràng buộc bởi luật hôn nhân nữa. 3Vậy, trong lúc chồng còn sống nếu chị ăn ở với một người đàn ông khác, thì chị sẽ bị gọi là đàn bà ngoại tình. Nhưng nếu chồng chết thì chị được tự do đối với luật pháp, và chị sẽ không phải là vợ ngoại tình nếu chị sống với người đàn ông kia.4Vậy, thưa anh em, anh em cũng đã chết đối với luật pháp qua thân thể của Chúa Cứu Thế. Ấy là để anh em có thể được kết hiệp với người khác, tức là với Đấng đã sống lại từ cõi chết, hầu chúng ta có thể kết quả cho Đức Chúa Trời. 5Vì khi chúng ta còn ở trong xác thịt, các tham muốn tội lỗi bị luật pháp khơi dậy trong chi thể chúng ta sinh ra kết quả dẫn đến sự chết.6Nhưng nay chúng ta đã được buông tha khỏi luật pháp. Chúng ta đã chết đối với điều đã cột trói mình. Ấy là để chúng ta phục vụ theo cách mới của Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự nữa.7Vậy chúng ta sẽ nói gì đây? Phải chăng chính luật pháp là tội lỗi? Không có chuyện đó. Tuy nhiên, nếu không có luật pháp thì tôi sẽ không bao giờ biết tội. Vì tôi sẽ chẳng biết tham lam là tội nếu luật pháp không dạy rằng: “Ngươi chớ tham lam.” 8Nhưng tội lỗi đã thừa cơ dùng điều răn mà khởi dậy dục vọng trong tôi. Vì nếu không có luật pháp thì tội lỗi chết.9Trước kia, chưa có luật pháp thì tôi sống, nhưng khi có điều răn thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết. 10Điều răn lẽ ra phải đem đến sự sống, thì lại trở nên sự chết cho tôi.11Vì qua điều răn, tội lỗi đã thừa cơ lừa dối tôi, và cũng qua đó mà giết chết tôi. 12Như vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng thánh, công bình, và tốt lành.13Vậy, phải chăng điều tốt đã khiến tôi phải chết? Không có chuyện đó. Chính tội lỗi đã khiến tôi chết, để qua điều tốt mà nó bị tỏ ra là tội. Ấy là để qua điều răn mà tội lỗi trở nên hiểm ác vô cùng. 14Vì chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng, còn tôi là con người xác thịt đã bị bán làm nô lệ cho tội lỗi.15Việc tôi làm tôi không thật sự hiểu nổi. Vì điều tôi muốn thì tôi không làm, nhưng tôi lại đi làm điều mình ghét. 16Nhưng nếu tôi làm điều mình không muốn, tức tôi đồng ý với luật pháp rằng luật pháp là tốt lành.17Bây giờ chẳng phải là tôi, mà là tội lỗi trong tôi, làm điều đó. 18Vì tôi biết rằng trong tôi, ý tôi là trong xác thịt tôi, chẳng có điều gì thiện lành. Vì tôi vẫn muốn làm điều lành, nhưng tôi không thể làm được.19Vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng lại làm điều dữ mình không muốn. 20Bây giờ, nếu tôi làm điều mình không muốn, thì không phải là tôi làm việc ấy nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi. 21Vậy, tôi phát hiện ra luật này trong mình, đó là tôi muốn làm việc thiện lành, nhưng điều thực sự có trong tôi lại là điều ác.22Vì với con người bên trong của mình, tôi vui thích về luật pháp của Đức Chúa Trời. 23Nhưng tôi thấy có một luật khác trong các chi thể mình, xung khắc với luật mới trong tâm trí tôi. Nó bắt phục tôi theo luật của tội lỗi trong các chi thể mình.24Tôi thật là người khốn khổ! Ai sẽ cứu tôi khỏi thân thể chết này? 25Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta! Vậy, chính tôi dùng trí mình mà phục luật pháp của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, với xác thịt, tôi lại để cho luật của tội lỗi bắt phục.

Chapter 8

1Vì vậy, hiện nay chẳng còn sự kết án nào đối với những người ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. 2Vì luật của Thánh Linh sự sống trong Chúa Cứu Thế Giê-xu đã giải thoát tôi khỏi luật của tội lỗi và sự chết.3Vì điều chi luật pháp không làm được do bị xác thịt làm cho suy yếu thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã sai Con Ngài đến trong xác thể giống như xác thịt tội lỗi để làm của lễ chuộc tội, và Ngài đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt. 4Ngài làm vậy để những đòi hỏi của luật pháp được làm trọn trong chúng ta, những người không bước theo xác thịt, nhưng theo Thánh Linh. 5Người sống theo xác thịt chú tâm vào những điều thuộc xác thịt, nhưng người sống theo Thánh Linh chú tâm vào những điều thuộc Thánh Linh.6vì chú tâm vào xác thịt là sự chết, còn chú tâm vào Thánh Linh là sự sống và bình an. 7Ấy là vì tâm trí chuyên chú vào xác thịt là thù nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục luật pháp của Đức Chúa Trời, mà nó cũng không thể phục được. 8Người sống theo xác thịt không thể làm vui lòng Đức Chúa Trời.9Tuy nhiên, anh em không ở trong xác thịt, mà là trong Thánh Linh, nếu quả đúng Thánh Linh của Đức Chúa Trời sống trong anh em. Còn ai không có Thánh Linh của Chúa Cứu Thế, thì người đó không thuộc về Ngài. 10Nếu Chúa Cứu Thế sống trong anh em thì thân thể chết vì cớ tội lỗi, nhưng tâm linh lại sống nhờ sự công bình.11Nếu Thánh Linh của Đấng đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ cõi chết sống trong anh em, thì Đấng đã khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ cõi chết đó cũng sẽ qua Thánh Linh Ngài sống trong anh em mà ban sự sống cho thân thể sẽ chết của anh em.12Vậy, thưa anh em, chúng ta mắc nợ, nhưng không phải là nợ xác thịt để phải sống theo xác thịt. 13Vì nếu anh em sống theo xác thịt, anh em sẽ chết, còn nếu anh em nhờ Thánh Linh làm chết các việc làm của xác thể thì anh em sẽ sống.14Vì những ai được Thánh Linh của Đức Chúa Trời hướng dẫn đều là con của Đức Chúa Trời. 15Vì anh em không tiếp nhận tâm trạng nô lệ trở lại để phải sợ hãi. Thay vào đó, anh em đã nhận được tinh thần làm con nuôi, bởi đó chúng ta gọi: “A-ba, Cha!”16Chính Thánh Linh làm chứng cho tâm linh chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. 17Nếu chúng ta là con cái, thì chúng ta cũng là người thừa kế, người thừa kế Đức Chúa Trời. Đồng thời chúng ta cũng là người đồng thừa kế với Chúa Cứu Thế, nếu chúng ta thật sự chịu khổ với Ngài, để cũng được vinh hiển với Ngài.18Vì tôi xem những khổ đau trong đời này chẳng đáng so sánh với vinh quang sẽ được bày tỏ ra cho chúng ta. 19Tạo vật thiết tha trông chờ con cái Đức Chúa Trời được tỏ bày ra.20Vì muôn vật đã phải chịu tình trạng phù phiếm, chẳng phải vì tự nguyện, nhưng do Đấng buộc chúng phải chịu như vậy, với sự đảm bảo chắc chắn 21rằng chúng sẽ được giải cứu khỏi kiếp nô lệ tình trạng hư nát và từ đó mang đến sự tự do trong vinh quang của con cái Đức Chúa Trời. 22Vì chúng ta biết rằng toàn thể tạo vật đều rên siết và nhọc nhằn trong đau đớn đến tận ngày nay.23Không chỉ vậy, mà cả chúng ta, là kẻ có bông trái đầu mùa của Thánh Linh – thậm chí chúng ta cũng rên siết trong lòng, chờ đợi được làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể mình. 24Vì chúng ta được cứu bởi lòng tin như vậy. Nhưng điều mà chúng ta tin là sẽ xảy ra vẫn chưa có, vì ai lại quả quyết chờ đợi điều mình đã thấy rồi. 25Nhưng nếu chúng ta tin chắc về điều mình chưa thấy, tức chúng ta kiên nhẫn chờ đợi điều đó.26Tương tự, Thánh Linh cũng trợ giúp trong sự yếu đuối của chúng ta. Vì chúng ta không biết phải cầu nguyện thế nào, nhưng chính Thánh Linh cầu thay cho chúng ta bằng những tiếng rên rỉ không diễn đạt bằng lời được. 27Đấng dò xét lòng người biết ý nghĩ của Thánh Linh, vì Ngài cầu thay cho các tín hữu theo ý muốn của Đức Chúa Trời.28Chúng ta biết rằng với những ai yêu mến Đức Chúa Trời, thì Ngài khiến mọi việc hiệp lại làm ích cho họ, tức cho những kẻ được gọi theo mục đích của Ngài. 29Vì những ai mà Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để trở nên giống như hình ảnh của Con Ngài, để Con ấy trở thành con cả giữa nhiều anh em. 30Những ai mà Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi. Những ai mà Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình. Những ai mà Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.31Vậy chúng ta sẽ nói gì về những điều này? Nếu Đức Chúa Trời bênh vực chúng ta, thì còn ai dám chống lại chúng ta? 32Đấng đã không tiếc chính Con mình, mà lại hy sinh Con ấy vì tất cả chúng ta, thì thể nào Ngài lại không ban hết mọi thứ cùng với Con đó cho chúng ta ư?33Ai sẽ cáo tội những người được chọn của Đức Chúa Trời? Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình. 34Ai là người sẽ kết án? Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng đã chết cho chúng ta và quan trọng hơn, Ngài cũng là Đấng đã sống lại. Ngài hiện đang cai trị với Đức Chúa Trời tại nơi cao trọng và Ngài là Đấng cầu thay cho chúng ta.35Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu của Chúa Cứu Thế? Phải chăng đó là đau khổ, hoạn nạn, bức hại, đói khát, trần truồng, nguy hiểm, hay gươm giáo chăng? 36Như có lời chép: Vì cớ Ngài mà suốt ngày chúng con bị giết. Chúng con bị xem như chiên bị đem đến lò mổ.”37Trong tất cả mọi việc này, chúng ta thừa sức đắc thắng nhờ Đấng yêu chúng ta. 38Vì tôi tin chắc rằng cho dù là sự chết, sự sống, thiên sứ, chính quyền, các việc hiện tại, những sự sẽ đến, quyền lực, 39trời cao, bể thẳm, hay bất kì tạo vật nào khác, cũng sẽ không thể phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu của Đức Chúa Trời, là tình yêu ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Chapter 9

1Tôi nói thật trong Chúa Cứu Thế. Tôi không nói dối và lương tâm tôi làm chứng cho tôi trong Đức Thánh Linh, 2rằng lòng tôi rất buồn rầu và đau đớn không nguôi.3Bởi tôi ước gì chính mình có thể bị rủa sả và phân cách khỏi Chúa Cứu Thế vì cớ anh em tôi, là đồng bào tôi theo phần xác. 4Họ là người Y-sơ-ra-ên. Họ được làm con Chúa, được sự vinh hiển, giao ước, được ban cho luật pháp, sự thờ phượng Đức Chúa Trời, cùng các lời hứa. 5Cha ông của họ là những đấng, bậc mà từ đó Chúa Cứu Thế được sinh ra về mặt xác thể, Ngài là Đấng chí cao. Nguyện Ngài được chúc tụng đời đời. A-men.6Nhưng chẳng phải lời hứa của Đức Chúa Trời là vô hiệu. Vì không phải ai sanh ra tại Y-sơ-ra-ên đều là người Y-sơ-ra-ên. 7Cũng không phải tất cả hậu tự của Áp-ra-ham đều thật sự là con cháu của ông, nhưng “chỉ dòng dõi của Y-sác mới là con cháu mang danh ngươi.”8Nghĩa là, con cái về xác thể thì không phải là con của Đức Chúa Trời, mà con cái bởi lời hứa mới được kể là con cháu thật. 9Vì đây là lời hứa: “Cũng vào thời điểm này, Ta sẽ đến, và Sa-ra sẽ có một con trai.”10Không chỉ vậy, mà sau khi Rê-bê-ca cũng bởi một người là ông tổ Y-sác chúng ta mà thụ thai – 11trong lúc hai con chưa được sanh ra, cũng chưa làm điều thiện hoặc điều ác nào, hầu cho mục đích của Đức Chúa Trời theo sự lựa chọn được đứng vững, chẳng phải bởi việc làm, nhưng bởi Đấng kêu gọi – 12thì Ngài phán với bà: “Đứa lớn sẽ phục tùng đứa nhỏ.” 13Như có chép rằng: “Ta yêu Gia-cốp nhưng ghét Ê-sau.”14Vậy chúng ta sẽ nói gì? Có phải Đức Chúa Trời bất công chăng? Không bao giờ có chuyện đó. 15Vì Ngài phán cùng Môi-se rằng: “Ta sẽ nhân từ với người nào Ta sẽ nhân từ, và Ta sẽ thương xót người nào Ta sẽ thương xót.” 16Cho nên chẳng phải bởi người ta muốn hoặc chạy đôn chạy đáo mà được, nhưng bởi Đức Chúa Trời thương xót.17Vì Kinh Thánh có chép về Pha-ra-ôn: “Vì mục đích này Ta đã dấy ngươi lên, để qua đó Ta tỏ bày quyền năng Ta, và danh Ta sẽ được rao truyền khắp đất.” 18Như vậy, Đức Chúa Trời nhân từ đối với người nào Ngài muốn, và Ngài muốn làm cứng lòng ai thì Ngài làm.19Vậy anh em sẽ hỏi tôi rằng, “Tại sao Ngài vẫn bắt tội? Vì ai chống lại ý Ngài được?” 20Nhưng, này anh em, anh em là ai mà dám chất vấn Đức Chúa Trời? Liệu đồ vật bằng gốm có dám nói với người đã nắn nên mình rằng: “Tại sao ông nắn nên tôi như vầy” chăng? 21Phải chăng người thợ gốm không có quyền từ cùng một khối đất sét nắn nên một bình có công dụng đặc biệt, và một cái khác dùng cho việc hàng ngày?22Nếu Đức Chúa Trời, Đấng muốn tỏ ra cơn thạnh nộ của Ngài và khiến người ta biết đến quyền năng của Ngài, đã kiên nhẫn chịu đựng những chiếc bình đáng giận được dành cho sự hủy diệt, thì sao? 23Nếu Ngài làm vậy để bày tỏ sự giàu có của vinh hiển Ngài trên những chiếc bình đáng thương xót mà Ngài đã định trước cho sự vinh hiển, thì sao? 24Nếu Ngài làm vậy cho cho chúng ta, là những kẻ Ngài cũng kêu gọi không chỉ từ giữa người Do Thái, mà cả từ giữa dân ngoại nữa, thì sao?25Như Ngài cũng phán trong sách Ô-sê rằng: “Kẻ trước kia không phải là dân Ta, Ta sẽ gọi là dân Ta, và gọi kẻ chẳng được yêu dấu là kẻ yêu dấu. 26Và tại nơi họ được bảo rằng: ‘Các ngươi không phải là dân Ta,’ thì cũng tại chính nơi đó họ sẽ được gọi là ‘con của Đức Chúa Trời hằng sống.’”27Về dân Y-sơ-ra-ên, Ê-sai đã kêu lên: “Dù con cháu dân Y-sơ-ra-ên đông như cát trên bờ biển, thì cũng chỉ một phần còn sót lại sẽ được cứu. 28Vì Chúa sẽ mau chóng làm ứng nghiệm hoàn toàn Lời Ngài trên đất. 29Và như Ê-sai đã nói trước đó: “Nếu Chúa Vạn quân không chừa lại cho chúng ta những hậu tự, thì hẳn chúng ta đã trở nên như thành Sô-đôm, và giống như thành Gô-mô-rơ.30Vậy chúng ta sẽ nói gì đây? Các dân ngoại, là dân đã không tìm kiếm sự công bình, lại có được sự công bình, là sự công bình bởi đức tin. 31Còn dân Y-sơ-ra-ên, là dân đã tìm kiếm luật pháp của sự công bình, lại không đạt đến sự công bình ấy.32Vì sao vậy? Vì họ không tìm kiếm sự công bình bằng đức tin, nhưng bằng việc làm. Họ đã vấp nhằm hòn đá làm cho té ngã, 33như có chép rằng: “Này, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá gây vấp chân, và tảng đá khiến vấp phạm. Người nào tin hòn đá đó sẽ không bị hổ thẹn.”

Chapter 10

1Thưa anh em, ao ước trong lòng tôi và lời khẩn nguyện của tôi với Đức Chúa Trời là vì họ, cho sự cứu rỗi của họ. 2Vì tôi làm chứng rằng họ có lòng sốt sắng đối với Đức Chúa Trời, nhưng không theo sự hiểu biết. 3Do họ không biết sự công bình của Đức Chúa Trời, và họ gắng sức tạo lập sự công bình riêng. Họ không thuận theo sự công bình của Đức Chúa Trời.4Vì Chúa Cứu Thế chính là sự làm trọn luật pháp để ban sự công bình cho mọi kẻ tin. 5Môi-se viết về sự công bình đến bởi luật pháp thế này: “Người nào làm theo sự công bình của luật pháp sẽ sống bởi sự công bình ấy.”6Nhưng sự công bình đến bởi đức tin nói như vầy: “Chớ nói trong lòng ngươi rằng: ‘Ai sẽ lên trời?’ (ý là, để đem Chúa Cứu Thế xuống). 7Và đừng nói rằng ‘Ai sẽ xuống vực sâu?’” (ý là, để đem Chúa Cứu Thế từ cõi chết về.)8Nhưng sự công bình ấy nói thế nào? “Lời ở gần con, trong miệng con và trong lòng con.” Đó là lời đức tin mà chúng tôi công bố. 9Vì nếu miệng anh em xưng nhận Giê-xu là Chúa, và anh em tin trong lòng rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại từ cõi chết, thì anh em sẽ được cứu. 10Vì nhờ tin trong lòng mà người ta được sự công bình, và nhờ miệng xưng ra mà người ta được cứu.11Vì Kinh Thánh chép rằng, “Ai tin Ngài thì sẽ không bị hổ thẹn.” 12Bởi chẳng có sự khác biệt nào giữa người Do Thái và người Hy Lạp. Vì cùng một Chúa này là Chúa của tất cả mọi người và Ngài giàu có đối với tất cả những ai kêu cầu Ngài. 13Cho nên người nào kêu cầu danh Chúa sẽ được cứu.14Nhưng làm sao họ có thể kêu cầu Đấng mà họ chưa tin? Làm sao họ có thể tin Đấng mà họ chưa nghe? Làm sao họ có thể nghe nếu không có người rao giảng? 15Và làm sao họ có thể rao giảng, nếu họ không được sai phái? – Như có chép rằng, “Bàn chân người rao truyền tin mừng thật đẹp đẽ biết bao!”16Nhưng không phải ai cũng chịu nghe phúc âm. Vì Ê-sai nói rằng, “Lạy Chúa, ai đã tin sứ điệp của chúng tôi?” 17Vậy đức tin có được là nhờ nghe, mà là nghe lời của Chúa Cứu Thế.18Nhưng, tôi xin hỏi: “Phải chăng họ không được nghe?” Không đâu, chắc chắn họ đã nghe. “Tiếng của họ đã vang ra khắp đất, và lời họ đạt đến những chốn cùng tận của thế giới.”19Hơn nữa, tôi xin hỏi: “Phải chăng người Y-sơ-ra-ên không biết?” Trước nhất, Môi-se nói rằng, “Ta sẽ khiến các ngươi ghen tức với một dân không phải là dân. Ta sẽ chọc giận các ngươi bởi một dân chẳng có sự hiểu biết.”20Và Ê-sai đã bạo dạn nói rằng, “Những kẻ chẳng tìm kiếm Ta lại gặp được ta, Ta đã hiện ra cho những kẻ chẳng tìm cầu Ta.” 21Nhưng với dân Y-sơ-ra-ên thì ông nói: “Suốt cả ngày Ta giơ tay ra hướng về một dân bất tuân và chống nghịch.”

Chapter 11

1Vậy tôi xin hỏi: Có phải Đức Chúa Trời đã loại bỏ dân Ngài chăng? Không bao giờ có chuyện đó. Vì tôi cũng là một người Y-sơ-ra-ên, là con cháu Áp-ra-ham, thuộc chi phái Bên-gia-min. 2Đức Chúa Trời đã không loại bỏ dân Ngài, là dân mà Ngài đã biết trước. Anh em không biết Kinh thánh nói gì về Ê-li khi ông cáo tội dân Y-sơ-ra-ên trước mặt Đức Chúa Trời sao? 3“Lạy Chúa, họ đã giết các tiên tri Ngài, họ đã đập phá bàn thờ của Ngài, chỉ còn sót lại một mình con, nhưng họ cũng đang tìm cách giết chết con.”4Nhưng Đức Chúa Trời đã trả lời ông thế nào? “Ta đã để dành cho Ta bảy ngàn người chưa từng quỳ gối trước Ba-anh.” 5Cũng vậy, hiện nay vẫn còn sót lại một số người được lựa chọn bởi ân sủng.6Nhưng nếu đó là bởi ân sủng, thì chẳng phải bởi việc làm nữa. Nếu không, ân sủng sẽ không còn là ân sủng. 7Vậy thì sao? Điều mà dân Y-sơ-ra-ên tìm kiếm thì họ không đạt được, nhưng những người được chọn thì đạt được, trong khi số còn lại trở nên chai đá. 8Như có chép rằng, “Đức Chúa Trời đã ban cho họ tâm linh ngu muội, mắt chẳng thấy, tai chẳng nghe, cho đến ngày nay.”9Còn Đa-vít thì nói: “Nguyện bàn của họ trở thành lưới, bẫy, thành hòn đá va vấp, và và sự báo trả đối với họ. 10Nguyện mắt họ bị mù tối để chẳng thấy. Và lưng họ cứ bị khòm luôn.”11Vậy, tôi xin hỏi: “Có phải họ vấp chân để phải té ngã không?” Không bao giờ. Thay vì vậy, bởi sự thất bại của họ, sự cứu rỗi đã đến với dân ngoại, để xui cho họ ghen tỵ. 12Nếu sự thất bại của họ làm giàu cho thế gian, và nếu sự tổn thất của họ làm giàu cho dân ngoại, thì sự đầy đủ của họ sẽ tốt đẹp hơn biết bao?13Bây giờ tôi xin nói với anh em là dân ngoại. Tôi hãnh diện về chức vụ mình khi tôi làm sứ đồ cho dân ngoại. 14Có thể tôi sẽ khiến đồng bào tôi ganh tỵ. Và có lẽ chúng tôi sẽ cứu được một số người giữa vòng họ.15Vì nếu việc họ bị khước từ đã khiến thế gian được hòa thuận, thì việc họ được chấp nhận sẽ là gì nếu không phải là sự sống lại từ cõi chết? 16Nếu bông trái đầu mùa được biệt riêng, thì toàn thể phần còn lại cũng vậy. Nếu rễ được biệt riêng, thì các nhánh cũng vậy.17Nhưng nếu một số nhánh bị bẻ đi, nếu anh em, là nhánh ô-liu hoang, được ghép vào chỗ đó, và nếu anh em được cùng hưởng nhựa sống trong rễ cây ô-liu, 18thì anh em chớ khoe khoang mình tốt hơn các nhánh ấy. Còn nếu anh em huênh hoang thì hãy nhớ rằng không phải anh em nuôi rễ cây, mà là rễ cây nuôi anh em.19Nhưng rồi anh em nói: “Các nhánh ấy đã bị bẻ đi, để tôi được ghép vào.” 20Đúng vậy! Họ bị bẻ đi là do lòng vô tín, nhưng anh em thì nhờ đức tin mà đứng vững. Anh em chớ nên quá tự đề cao mà phải biết sợ. 21Vì nếu Đức Chúa Trời đã chẳng tiếc các nhánh tự nhiên kia, Ngài cũng sẽ không tiếc anh em đâu.22Anh em hãy lưu ý các việc làm nhân từ lẫn sự nghiêm khắc của Đức Chúa Trời. Một đằng, sự nghiêm khắc giáng trên người Do Thái đã sa ngã. Nhưng đằng khác, lòng nhân từ của Đức Chúa Trời tỏ cho anh em, nếu anh em cứ ở trong sự nhân từ Ngài. Bằng không, anh em cũng sẽ bị cắt bỏ.23Và còn điều này nữa: nếu họ không miệt mài trong sự vô tín thì họ sẽ được ghép trở lại. Vì Đức Chúa Trời có thể ghép họ lại. 24Nếu anh em đã bị chặt từ cây ô-liu hoang về bản chất và được tháp vào cây ô-liu tốt một cách trái tự nhiên, thì những người Do Thái vốn là các nhánh tự nhiên kia sẽ lại càng đáng được ghép vào chính cây ô-liu của họ chứ?25Thưa anh em, tôi chẳng muốn anh em không biết về sự mầu nhiệm này, để anh em khỏi khôn ngoan theo kiểu suy nghĩ riêng của mình. Sự mầu nhiệm ấy là một phần dân Y-sơ-ra-ên đã cứng lòng, cho đến khi số dân ngoại gia nhập đầy đủ.26Như vậy, tất cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu, như có chép rằng: “Đấng giải cứu sẽ đến từ Si-ôn; Ngài sẽ trừ bỏ sự vô đạo khỏi Gia-cốp. 27Và đây sẽ là giao ước của Ta với họ, khi Ta sẽ cất đi mọi tội lỗi của họ.”28Một mặt, liên quan đến phúc âm, thì họ bị ghét vì cớ anh em. Mặt khác, theo sự lựa chọn của Đức Chúa trời, thì họ được yêu quý vì cớ tổ tiên của họ. 29Vì những sự ban cho và kêu gọi của Đức Chúa Trời không thay đổi.30Trước kia anh em đã bất tuân Đức Chúa Trời mà nay lại được thương xót bởi sự bất tuân của họ. 31Cũng vậy, những người Do Thái này hiện nay bất tuân, vì thế cũng được thương xót nhờ sự thương xót đã được tỏ ra cho anh em. 32Vì Đức Chúa Trời đã giữ mọi người trong sự bất tuân, để Ngài có thể tỏ lòng thương xót tất cả.33Thật, sự khôn ngoan và hiểu biết của Đức Chúa Trời sâu nhiệm, phong phú là dường nào! Sự phán xét của Ngài không ai hiểu thấu được, đường lối Ngài không ai dò tìm được! 34“Vì ai biết ý tưởng của Chúa? Hay ai làm người cố vấn cho Ngài?35Hoặc ai đã dâng cho Đức Chúa Trời trước, để được Ngài báo trả lại?” 36Vì mọi sự đều là từ Ngài, qua Ngài, và hướng về Ngài. Nguyện Ngài được vinh quang đời đời. A-men.

Chapter 12

1Vậy, thưa anh em, bởi sự thương xót của Đức Chúa Trời, tôi nài khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống, thánh khiết, vừa lòng Đức Chúa Trời. Đó là thờ phượng phải lẽ của anh em. 2Đừng làm theo thế gian này, nhưng hãy để mình được biến đổi nhờ sự làm mới lại tâm trí mình. Hãy làm vậy để anh em biết được đâu là ý muốn tốt đẹp, phải lẽ và hoàn hảo của Đức Chúa Trời.3Vì, bởi ơn đã ban cho tôi, tôi xin nói rằng mỗi người trong anh em chớ nên nghĩ về mình cao một cách quá đáng. Thay vào đó hãy suy nghĩ khôn ngoan, theo như lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã ban phát cho từng người.4Vì chúng ta có nhiều chi thể trong một thân, nhưng tất cả các chi thể đều có chức năng khác nhau. 5Cũng vậy, chúng ta dầu nhiều người nhưng là một thân trong Chúa Cứu Thế, và mỗi người là chi thể của nhau.6Chúng ta có những ơn khác nhau tùy theo ân sủng đã được ban cho chúng ta. Ai có ơn nói tiên tri thì hãy nói theo lượng đức tin mình. 7Ai có ơn phục vụ, hãy phục vụ. Ai có ơn dạy bảo, hãy dạy bảo. 8Người có ơn khích lệ, hãy khích lệ. Người có ơn ban tặng, hãy ban tặng rộng rãi. Người có ơn lãnh đạo, hãy lãnh đạo thật cẩn thận. Người có ơn thể hiện lòng thương xót, hãy làm vậy cách vui vẻ.9Phải yêu thương thật, không giả nhân giả nghĩa. Hãy ghét điều dữ; gắn bó với điều lành. 10Về tình yêu thương anh em, hãy trìu mến nhau. Về lòng tôn kính, hãy nể trọng nhau.11Về sự siêng năng, chớ lưỡng lự. Về tinh thần, hãy hăng say. Đối với Chúa, hãy hầu việc Ngài. 12Hãy vui mừng trong sự tin chắc của anh em về tương lai. Hãy nhẫn nhục trong hoạn nạn. Hãy cầu nguyện thường xuyên. 13Hãy góp phần đáp ứng nhu cầu của các tín hữu. Hãy tìm nhiều cách để tỏ lòng mến khách.14Hãy chúc lành cho người bức hại anh em; hãy chúc lành, chớ cầu họa. 15Hãy vui với kẻ vui, khóc với kẻ khóc. 16Hãy có đồng tâm nhất trí với nhau. Đừng suy nghĩ kiêu kỳ, mà hãy chấp nhận những người thấp kém. Chớ khôn ngoan theo ý riêng của mình.17Chớ lấy ác báo ác. Hãy làm điều lành trước mặt mọi người. 18Nếu có thể, hãy gắng hết sức mà hòa thuận với mọi người.19Hỡi anh em yêu dấu, anh em chớ tự mình trả thù, nhưng hãy nhường cho cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời. Vì có lời chép: “‘Sự báo thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo ứng,’ Chúa phán vậy.” 20“Nhưng nếu kẻ thù anh em đói, hãy cho họ ăn. Nếu họ khát, hãy cho họ uống. Vì nếu anh em làm vậy, anh em sẽ chất than lửa đỏ trên đầu họ.” 21Đừng để điều ác thắng mình, nhưng hãy lấy điều thiện thắng điều ác.

Chapter 13

1Mọi người phải vâng phục các thẩm quyền trên mình, vì chẳng có thẩm quyền nào là không bởi Đức Chúa Trời. Và những thẩm quyền hiện hữu đều do Đức Chúa Trời chỉ định. 2Vậy ai chống đối thẩm quyền đó tức là chống lại mạng lệnh của Đức Chúa Trời; và người nào làm vậy sẽ tự chuốc lấy sự đoán phạt cho mình.3Vì các quan quyền không phải để người lương thiện e sợ, mà là nhằm răn đe kẻ làm ác. Anh em muốn khỏi sợ thẩm quyền chăng? Hãy làm điều phải, thì anh em sẽ được khen ngợi. 4Vì quan quyền là đầy tớ của Đức Chúa Trời để giúp ích cho anh em. Nhưng nếu anh em làm điều ác, thì hãy sợ, vì quan quyền chẳng cầm gươm một cách vô cớ. Họ là đầy tớ của Đức Chúa Trời, là người giáng trả thạnh nộ xuống kẻ làm ác. 5Vậy nên anh em phải vâng phục, không chỉ vì sợ thạnh nộ, nhưng cũng vì cớ lương tâm.6Vì cớ đó, anh em cũng hãy nộp thuế. Vì nhà cầm quyền là đầy tớ của Đức Chúa Trời, luôn chịu trách nhiệm công việc này. 7Hãy trả cho mọi người những gì mình còn thiếu họ: nộp thuế cho người mình phải nộp; đóng phí cho người mình phải đóng; sợ người mình phải sợ; kính người mình phải kính.8Đừng mắc nợ ai bất cứ điều chi, ngoại trừ tình yêu thương đối với nhau. Vì ai yêu người khác tức đã làm trọn luật pháp. 9Vì các răn giới như: “Con chớ phạm tội tà dâm, con chớ giết người, con chớ trộm cắp, con chớ tham lam” – và nếu còn có điều nào khác, thì tất cả đều được tóm gọn lại trong câu này: “Con hãy yêu người khác như bản thân.” 10Tình yêu thương không làm hại người đồng loại. Vậy, yêu thương là làm trọn luật pháp.11Vì lẽ đó, anh em biết thời thế ra sao rồi, đó là đã đến lúc anh em phải thức dậy, không ngủ nữa. Bởi hiện nay sự cứu rỗi chúng ta đã gần hơn so với lúc chúng ta mới tin. 12Đêm sắp qua, ngày gần đến. Vậy, chúng ta hãy từ bỏ những việc làm trong bóng tối, và mặc lấy áo giáp sự sáng.13Chúng ta hãy bước đi cách đứng đắn như giữa ban ngày, không chè chén, say sưa, không bước đi trong sự dâm dục, phóng đãng, không xung khắc và ghen tỵ. 14Nhưng hãy mặc lấy Chúa Cứu Thế Giê-xu, chớ chăm chút xác thịt và lòng tham dục của nó.

Chapter 14

1Hãy tiếp nhận người kém đức tin, đồng thời đừng đoán xét những lý lẽ. 2Có người tin là ăn được mọi thứ, nhưng cũng có người yếu đuối chỉ ăn rau thôi.3Người ăn mọi thứ chớ khinh dể kẻ không ăn. Và kẻ không ăn mọi thứ cũng đừng xét đoán người ăn. Vì Đức Chúa Trời đã tiếp nhận người kia. 4Anh là ai, hỡi kẻ đoán xét tôi tớ của kẻ khác kia? Trước mặt chủ mình, anh ta đứng hoặc ngã là tùy. Nhưng anh ta sẽ đứng; vì Chúa có thể khiến anh ta đứng.5Có người xem ngày này quan trọng hơn ngày kia. Cũng có người xem mọi ngày đều như nhau. Mỗi người hãy tin chắc trong trí mình. 6Người giữ ngày là giữ vì Chúa. Và người ăn là ăn vì Chúa, vì người ấy tạ ơn Đức Chúa Trời. Người không ăn thì cũng không ăn vì Chúa. Anh ta cũng tạ ơn Đức Chúa Trời.7Không ai trong chúng ta sống cho chính mình, và cũng không ai chết vì mình. 8Vì nếu chúng ta sống, là sống cho Chúa. Và nếu chúng ta chết, là chết cho Chúa. Vậy, dù chúng ta sống hay chết, thì chúng ta đều thuộc về Chúa. 9Vì nhằm mục đích này mà Chúa Cứu Thế đã chết và sống lại, để Ngài làm Chúa của cả người chết và người sống.10Nhưng anh kia, sao anh lại đoán xét anh em mình? Còn anh, sao lại khinh dể anh em mình? Vì tất cả chúng ta sẽ đứng trước ngôi phán xét của Đức Chúa Trời. 11Bởi có lời chép: Chúa phán: “Thật như Ta hằng sống, mọi đầu gối sẽ quì trước mặt Ta, và mọi lưỡi sẽ ngợi khen Đức Chúa Trời.”12Vậy, mỗi người trong chúng ta sẽ khai trình về chính mình cho Đức Chúa Trời. 13Vậy, chúng ta đừng đoán xét nhau nữa, nhưng thay vì vậy, mỗi người hãy quyết định không đặt hòn đá vấp chân hoặc bẫy lưới cho anh em mình.14Tôi biết và tin chắc trong Chúa Giê-xu, rằng không có vật chi tự nó là ô uế. Chỉ người nào xem điều chi là ô uế, thì nó sẽ ô uế đối với người đó thôi. 15Nếu vì thức ăn mà gây cho anh em mình bị tổn thương, thì anh em không còn bước đi trong tình yêu thương nữa. Đừng dùng thức ăn hủy diệt người mà Chúa Cứu Thế đã chết thay.16Vậy đừng để các việc lành của anh em khiến cho người khác nhạo báng. 17Vì vương quốc của Đức Chúa Trời không phải là chuyện đồ ăn, thức uống, nhưng là sự công bình, bình an, và vui mừng trong Đức Thánh Linh.18Vì ai phục vụ Chúa Cứu Thế theo cách này thì được Đức Chúa Trời đẹp lòng và được loài người chấp nhận. 19Vậy, chúng ta hãy theo đuổi điều gì đem lại hòa thuận và gây dựng lẫn nhau.20Đừng vì chuyện thức ăn mà hủy phá công việc của Đức Chúa Trời. Thật vậy, mọi vật đều thanh sạch, nhưng người nào ăn mà gây vấp phạm thì việc làm ấy là ác. 21Tốt hơn là đừng ăn thịt, uống rượu hoặc làm bất cứ điều gì khiến anh em mình vấp phạm.22Điều gì anh em tin là đúng thì cứ giữ lấy giữa mình và Đức Chúa Trời. Phước cho người nào không tự định tội về điều mình chấp nhận. 23Ai nghi ngờ mà vẫn ăn thì bị lên án, vì hành động đó không xuất phát từ đức tin. Và hễ việc gì không do đức tin đều là tội.

Chapter 15

1Chúng ta là người mạnh phải dung chịu những khiếm khuyết của người yếu, và chớ làm vừa lòng mình. 2Mỗi người trong chúng ta hãy làm vừa lòng người khác vì mục đích tốt lành, nhằm gây dựng họ.3Vì ngay cả Chúa Cứu Thế cũng không làm điều vừa lòng mình. Nhưng, như có lời chép: “Lời lăng mạ của những kẻ sỉ nhục Ngài đã đổ lại trên con.” 4Bởi điều gì đã được chép từ xưa là để dạy dỗ chúng ta, hầu nhờ sự nhẫn nại và sự khích lệ của Kinh Thánh mà chúng ta có được lòng tin chắc.5Cầu xin Đức Chúa Trời của sự nhẫn nại và khích lệ ban cho anh em sự đồng tâm nhất trí, theo như Chúa Cứu Thế Giê-xu. 6Cầu xin Ngài làm điều ấy để anh em có thể đồng thanh hiệp ý mà ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. 7Vậy, anh em hãy tiếp nhận nhau, thậm chí như Chúa Cứu Thế đã tiếp nhận anh em, để ngợi khen Đức Chúa Trời.8Vì tôi xin nói là Chúa Cứu Thế đã đến phục vụ người chịu cắt bì để tỏ bày chân lý của Đức Chúa Trời. Ngài làm vậy để Ngài có thể chứng thực lời hứa đã ban cho các tổ phụ, 9và để các dân ngoại tôn vinh Đức Chúa Trời vì lòng thương xót của Ngài. Như có lời chép: “Vậy con sẽ ngợi khen Ngài giữa các dân ngoại và ca ngợi danh Ngài.”10Lại có lời chép: “Hỡi hết thảy dân ngoại, hãy vui mừng với dân Chúa.” 11Và lại rằng: “Hết thảy các người là dân ngoại, hãy ngợi khen Chúa; muôn dân hãy ca tụng Ngài.”12Ê-sai cũng nói: “Sẽ có một cái rễ ra từ Gie-sê, và một Đấng sẽ dấy lên cai trị các dân ngoại. Các dân ngoại sẽ trông cậy nơi Ngài.”13Giờ đây, nguyện Đức Chúa Trời của sự trông cậy khiến anh em đầy sự vui mừng và bình an vì anh em tin Ngài, hầu cho anh em nhờ quyền năng của Đức Thánh Linh mà chan chứa lòng tin.14Thưa anh em, bản thân tôi cũng tin chắc về anh em. Tôi tin rằng chính anh em cũng đầy lòng nhân từ, giàu sự hiểu biết. Tôi tin rằng anh em cũng có khả năng khuyên bảo nhau.15Nhưng, bởi ơn Đức Chúa Trời ban cho, tôi cũng thêm mạnh dạn mà viết cho anh em mấy điều, để nhắc anh em lại. 16Ơn ấy là tôi làm đầy tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu được sai phái đến các dân ngoại, để thi hành chức tế lễ phục vụ phúc âm của Đức Chúa Trời. Tôi phải làm vậy hầu cho dân ngoại trở nên của lễ được vui nhậm, và được tận hiến bởi Đức Thánh Linh.17Để rồi tôi có thể vui mừng trong Chúa Cứu Thế Giê-xu và trong những điều thuộc về Đức Chúa Trời. 18Vì tôi sẽ không dám nói về bất cứ điều gì khác ngoại trừ những việc mà Chúa Cứu Thế đã hoàn thành qua tôi, để đem dân ngoại đến sự vâng phục. Những việc ấy được thực hiện bằng lời nói lẫn việc làm, 19bằng sức mạnh của các dấu kì, phép lạ và bằng quyền năng của Đức Thánh Linh. Ấy là để tôi có thể hoàn thành sứ mạng rao báo phúc âm của Chúa Cứu Thế từ thành Giê-ru-sa-lem và các vùng chung quanh cho đến tận xứ I-ly-xi.20Như vậy, ao ước của tôi trước giờ là rao giảng phúc âm, nhưng không phải tại nơi danh Chúa Cứu Thế đã được nhận biết, hầu cho tôi không xây trên nền của người khác. 21Đúng như lời đã chép: “Người nào chưa được tin mừng về Ngài sẽ thấy Ngài, và người nào chưa nghe về Ngài sẽ hiểu Ngài.”22Cũng vì vậy mà nhiều lần tôi bị cản trở đến thăm anh em. 23Nhưng bây giờ tôi không còn chỗ nào trong những vùng này nữa, lại suốt nhiều năm qua tôi hằng mong ước đến thăm anh em.24Cho nên hễ khi nào tôi đi Tây Ban Nha, tôi hy vọng sẽ ghé thăm anh em, và được anh em đưa tiễn tôi lên đường sau khi thỏa lòng ở với anh em trong ít lâu. 25Còn bây giờ tôi sẽ đi Giê-ru-sa-lem để phục vụ các tín hữu.26Vì người Ma-xê-đoan và A-chai đã vui lòng quyên góp cho các tín hữu nghèo khó tại thành Giê-ru-sa-lem. 27Vâng, họ đã vui lòng làm điều đó, và thật sự họ mắc nợ những người ấy. Vì nếu dân ngoại đã có phần trong các ơn thuộc linh, thì họ cũng mắc nợ những người kia về vật chất.28Vậy, khi tôi đã hoàn thành công việc và giao xong quả phước này cho họ, lúc đó tôi sẽ lên đường đi Tây Ban Nha qua ngã anh em. 29Tôi biết rằng khi đến thăm anh em, tôi sẽ đem theo trọn vẹn ơn phước của Chúa Cứu Thế.30Thưa anh em, bởi Chúa Cứu Thế Giê-xu của chúng ta, và bởi tình yêu của Thánh Linh, tôi nài xin anh em cùng chiến đấu với tôi bằng cách cầu nguyện Đức Chúa Trời cho tôi. 31Xin anh em cầu nguyện để tôi được giải cứu khỏi những kẻ không tuân phục Chúa tại xứ Giu-đê, cũng như để chức việc của tôi tại Giê-ru-sa-lem sẽ được các tín hữu vui nhận. 32Xin anh em cầu nguyện để bởi ý muốn của Đức Chúa Trời mà tôi có thể vui mừng đến thăm anh em, và tôi có thể cùng nghỉ ngơi với anh em.33Cầu xin Đức Chúa Trời bình an ở cùng tất cả anh em. A-men.

Chapter 16

1Tôi gửi gắm cho anh em người chị em của chúng tôi là Phê-bê, người phục vụ Hội Thánh tại Xen-cơ-rê, 2cốt để anh em tiếp đón chị trong Chúa. Hãy làm việc ấy theo cách xứng hợp với các tín hữu, và giúp đỡ chị trong bất cứ vấn đề nào mà chị cần đến anh em. Vì chính chị cũng đã giúp đỡ nhiều người, trong đó có tôi.3Hãy chào Bê-rít-sin và A-qui-la, các bạn đồng sự của tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, 4họ đã liều mạng sống để cứu tôi. Tôi cảm ơn họ, và không chỉ mình tôi, mà tất cả các Hội Thánh của dân ngoại cũng cảm hơn họ. 5Hãy chào Hội Thánh nhóm họp tại nhà họ. Hãy chào Ê-bai-nết, người anh em yêu dấu của tôi, là trái đầu mùa cho Chúa Cứu Thế tại vùng A-si.6Hãy chào Ma-ri, người đã chịu khó nhọc vì anh em. 7Hãy chào An-trô-ni-cơ và Giu-ni-a, bà con và bạn đồng tù với tôi. Họ được biết đến nhiều giữa vòng các sứ đồ, đồng thời cũng ở trong Chúa Cứu Thế trước tôi. 8Hãy chào Am-li-a, bạn yêu dấu của tôi trong Chúa.9Hãy chào U-rơ-banh, bạn đồng sự của chúng tôi trong Chúa Cứu Thế, và Ếch-ta-chy, bạn yêu dấu của tôi. 10Hãy chào A-be-lơ, là người được chuẩn nhận trong Chúa Cứu Thế. Hãy chào những người trong nhà A-rích-tô-bu. 11Hãy chào Hê-rô-đi-ôn, là bà con tôi. Hãy chào gia đình Nát-xít, là những người ở trong Chúa.12Hãy chào Try-phe-nơ và Try-phô-sơ, những người chịu khó nhọc trong Chúa. Hãy chào Bẹt-si-đơ yêu dấu, người đã vất vả nhiều trong Chúa. 13Hãy chào Ru-phu, là người được chọn trong Chúa, và chào mẹ người, cũng là mẹ của tôi. 14Hãy chào A-sin-cơ-rích, Phơ-lê-gôn, Hẹt-me, Ba-trô-ba, Hẹt-ma, và những anh em ở với họ.15Hãy chào Phi-lô-lô-gơ và Giu-li, Nê-rê và chị người, và Ô-lim, cùng hết thảy các tín hữu ở với họ. 16Hãy chào nhau bằng cái hôn thánh. Hết thảy các Hội Thánh của Chúa Cứu Thế chào thăm anh em.17Thưa anh em, tôi khuyên anh em hãy xem xét những kẻ đang gây chia rẽ và vấp phạm. Họ vượt quá sự dạy dỗ mà anh em đã học. Hãy tránh xa họ. 18Vì những người như vậy không hầu việc Chúa Cứu Thế chúng ta, nhưng hầu việc cái bụng của họ. Họ dùng lời êm dịu và xu nịnh để đánh lừa những người nhẹ dạ cả tin.19Vì mọi người đều biết gương vâng phục của anh em. Vậy nên tôi vui mừng vì anh em, nhưng tôi muốn anh em khôn ngoan về điều thiện, và đơn sơ đối với điều ác. 20Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ sớm giày đạp Sa-tan dưới chân anh em. Cầu xin ân sủng của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở với anh em.21Ti-mô-thê, bạn đồng sự với tôi, cùng với Lu-si-út, Gia-sôn, và Sô-xi-ba-tê, là những người bà con của tôi, gửi lời chào anh em. 22Tôi, Tẹt-tiu, người chép thư tín này, xin chào anh em trong Chúa.23Gai-út, là người đã tiếp đãi tôi và cả Hội Thánh, xin chào anh em. Ê-ra-tu, thủ quỹ của thành phố, cùng với người anh em là Qua-tu, chào thăm anh em. 24[1](#footnote-target-1)25Nguyện Đấng có thể làm anh em đứng vững theo phúc âm của tôi và sự giảng rao Chúa Cứu Thế Giê-xu, theo sự mặc khải về huyền nhiệm đã được giữ kín từ xa xưa, 26nhưng nay khải thị và tỏ ra bởi lời tiên tri trong Kinh Thánh theo lệnh của Đức Chúa Trời đời đời, để đem dân ngoại đến sự vâng phục của đức tin.27Nguyện Đức Chúa Trời khôn ngoan duy nhất được vinh hiển đời đời, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. A-men.

[1](#footnote-caller-1)Các cổ bản đáng tin cậy nhất không có câu này. (Xem Rô-ma 16: 20). Câu 24: Nguyền xin ân sủng của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở cùng hết thảy anh em. A-men.

## 1 CÔ-RINH-TÔ

Chapter 1

1Phao-lô, bởi ý muốn của Đức Chúa Trời, được Chúa Cứu Thế Giê-xu kêu gọi để làm sứ đồ - cùng với Sốt-then, người anh em của chúng ta - 2gởi cho Hội Thánh của Đức Chúa Trời tại Cô-rinh-tô, là những người đã được Chúa Cứu Thế Giê-xu làm nên thánh, được kêu gọi làm các thánh đồ, cùng với tất cả những ai kêu cầu Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở khắp mọi nơi, là Chúa của họ và của chúng ta. 3Nguyện xin ân điển và sự bình an từ Đức Chúa Trời, là Cha và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu, ở với anh em.4Tôi luôn vì anh em mà cảm tạ Đức Chúa Trời tôi bởi ân điển của Đức Chúa Trời, mà Chúa Cứu Thế Giê-xu đã ban cho anh em. 5Ngài đã làm cho anh em được giàu có trong mọi cách, mọi lời nói và với mọi tri thức. 6Ngài đã làm cho anh em được giàu có, giống như lời chứng về Đấng Cứu Thế đã được chứng thực giữa vòng anh em.7Vì vậy, anh em chẳng thiếu một ân tứ thuộc linh nào khi anh em hăm hở chờ đợi sự mặc khải của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. 8Ngài cũng sẽ làm anh em được mạnh mẽ cho đến cuối cùng, để anh em sẽ không chỗ trách được trong ngày của Chúa Giê-xu Christ chúng ta. 9Đức Chúa Trời là thành tín, Ngài đã gọi anh em vào trong mối thông công của Con Ngài, là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.10Anh em thân mến, giờ đây thông qua Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, tôi nài khuyên tất cả anh em hãy nhất trí và đừng có sự chia rẽ nào giữa anh em. Tôi khuyên anh em hãy hiệp lại với nhau với đồng một ý và bởi cùng một mục đích. 11Nhưng những người của Cơ-lô-ê đã báo cáo cho tôi biết rằng ngày càng có nhiều sự xung đột trong vòng anh em.12Tôi muốn nói đến chuyện: Mỗi người trong anh em đều nói rằng: “Tôi ủng hộ Phao-lô,” hoặc “Tôi ủng hộ A-bô-lô,” hoặc “Tôi ủng hộ Sê-pha,” hoặc “Tôi ủng hộ Chúa Cứu Thế.” 13Phải chăng Chúa Cứu Thế bị chia ra? Phải chăng Phao-lô đã chịu đóng đinh vì anh em? Phải chăng anh em đã được làm phép báp-têm trong Danh của Phao-lô?14Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời vì tôi đã không làm báp-têm cho người nào trong anh em, ngoại trừ Cơ-rít-bu và Gai-út. 15Ấy là để không ai sẽ nói rằng anh em được làm báp-têm trong danh tôi. 16(Tôi cũng đã làm làm báp-têm cho nhà Sê-pha-na. Ngoài ra, tôi không biết liệu tôi có làm báp-têm cho bất kỳ ai khác nữa không.)17Vì Đấng Cứu Thế đã chẳng sai phái tôi đi làm báp-têm, nhưng là rao giảng Phúc Âm, và không phải bằng lời nói từ sự khôn ngoan của con người, đến nỗi thập tự giá của Đấng Cứu Thế phải bị mất hết quyền phép của nó.18Vì sứ điệp về thập tự giá là sự ngu dại đối với những người đang chết mất, nhưng giữa vòng những người mà Đức Chúa Trời đã cứu, thì ấy là quyền phép của Đức Chúa Trời. 19Vì có lời chép rằng: “Ta sẽ hủy diệt sự khôn ngoan của người khôn; ta sẽ vô hiệu hóa sự hiểu biết của người tri thức.”20Người thông thái ở đâu? Học giả ở đâu? Người có tài tranh luận của đời này ở đâu? Chẳng phải Đức Chúa Trời đã biến sự khôn ngoan của thế gian thành sự ngu dại sao? 21Vì thế gian trong sự khôn ngoan của nó không nhận biết Đức Chúa Trời, nên Ngài vui lòng cứu những ai tin qua sự ngu dại của lời rao giảng.22Người Do Thái đòi hỏi những dấu lạ và người Hy-lạp tìm kiếm sự khôn ngoan. 23Nhưng chúng ta rao giảng về Đấng Cứu Thế đã chịu đóng đinh, là một hòn đá vấp chân đối với người Do Thái và là sự ngu dại đối với người Hy-lạp.24Nhưng đối với những người mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi, cả người Do Thái và người Hy-lạp, thì chúng tôi giảng về Chúa Cứu Thế là quyền phép và sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời. 25Bởi vì sự ngu dại của Đức Chúa Trời khôn ngoan hơn người ta và sự yếu đuối của Đức Chúa Trời mạnh mẽ hơn người ta.26Thưa anh em, xin hãy nhìn vào sự kêu gọi của Đức Chúa Trời dành cho anh em. Không có nhiều người trong anh em là khôn ngoan theo tiêu chuẩn của con người; không có nhiều người trong anh em là mạnh mẽ; cũng không có nhiều người trong anh em xuất thân trong gia đình cao quý. 27Nhưng Đức Chúa Trời đã lựa chọn những điều ngu dại của thế gian để làm xấu hổ người thông thái. Ngài đã chọn những điều yếu đuối trong thế gian để làm xấu hổ những gì mạnh mẽ.28Đức Chúa Trời đã chọn những gì thấp hèn và đáng khinh trong thế gian, thậm chí những điều bị xem là chẳng ra gì, để khiến những điều được coi là quý giá trở nên vô giá trị. 29Ngài đã làm điều này để không ai có lý do khoe khoang trước mặt Ngài.30Bởi những gì Đức Chúa Trời đã làm, giờ đây anh em ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Đấng đã vì chúng ta trở thành sự khôn ngoan từ Đức Chúa Trời - tức là sự công bình, thánh khiết và cứu chuộc của chúng ta, 31hầu cho, như Kinh Thánh có phán: “Những ai khoe mình, hãy khoe mình trong Chúa.”

Chapter 2

1Thưa anh em, khi tôi đến cùng anh em, khi tôi công bố những chân lý kín giấu về Đức Chúa Trời, tôi đã không đến với thuật hùng biện của những bài diễn thuyết hoặc là sự khôn ngoan. 2Vì khi ở với anh em, tôi đã quyết định chẳng biết gì hết, ngoại trừ Chúa Cứu Thế Giê-xu và việc Ngài đã bị đóng đinh.3Tôi đã ở với anh em trong sự yếu đuối, sợ hãi và run rẩy. 4Trong lời nói và sự rao giảng của tôi không có những lời lẽ khôn ngoan đầy thuyết phục, nhưng có sự bày tỏ của Đức Thánh Linh và của quyền phép, 5để cho đức tin anh em không đặt nơi sự khôn ngoan của con người, nhưng đặt nơi quyền phép của Đức Chúa Trời.6Vậy, chúng tôi rao sự khôn ngoan giữa những người trưởng thành, nhưng không phải là sự khôn ngoan của đời này, hay là của những người cai trị đời này, là những người sẽ qua đi. 7Nhưng chúng tôi rao sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời trong chân lý được giấu kín - là sự khôn ngoan giấu kín mà Đức Chúa Trời đã định sẵn trước các thời đại vì sự vinh hiển của chúng ta.8Không một người cai trị nào của đời này biết về sự khôn ngoan này, vì nếu lúc đó họ hiểu thì họ đã không đóng đinh Chúa của sự vinh hiển. 9Nhưng có lời chép rằng: “Mọi thứ mà không mắt nào nhìn thấy, không lỗ tai nào từng nghe, không tâm trí nào từng tưởng tượng, là những điều mà Đức Chúa Trời đã dự bị cho những kẻ kính mến Ngài.”10Đây là những điều mà Đức Chúa Trời đã bày tỏ cho chúng tôi thông qua Đức Thánh Linh. Vì Đức Thánh Linh dò xét mọi thứ, ngay cả những điều sâu thẳm nhất của Đức Chúa Trời. 11Vì ai sẽ biết được ý tưởng của một người, ngoại trừ tâm thần của người đó? Cũng vậy, không ai biết được những điều sâu thẳm của Đức Chúa Trời ngoại trừ Thánh Linh của Ngài.12Nhưng chúng tôi đã không nhận lãnh linh của đời này, bèn là nhận lãnh Thánh Linh từ Đức Chúa Trời, để chúng tôi có thể biết rõ mọi điều mà Đức Chúa Trời sẵn ban cho chúng tôi. 13Chúng tôi nói về những điều này bằng từ ngữ mà sự khôn ngoan của con người không thể dạy được, mà bằng những lời lẽ Đức Thánh Linh dạy dỗ chúng tôi, Đức Thánh Linh dùng sự khôn ngoan thuộc linh giải nghĩa những lời thuộc linh.14Người không thuộc linh không nhận lãnh những điều thuộc về Thánh Linh Đức Chúa Trời, vì người ấy cho những điều đó là ngu dại. Người ấy không thể biết được những điều đó vì chúng liên hệ đến khía cạnh thuộc linh. 15Người thuộc linh phán xét mọi thứ, nhưng không phục dưới sự phán xét của người khác. 16“Vì ai có thể biết được tâm trí của Chúa mà dạy dỗ Ngài?” Nhưng chúng ta thì có được tâm trí của Chúa Cứu Thế.

Chapter 3

1Thưa anh em, tôi chẳng thể nói cùng anh em như nói với người thuộc linh, mà như nói với những người xác thịt, như với những con trẻ trong Chúa Cứu Thế. 2Tôi đã cho anh em uống sữa mà không phải ăn thịt vì anh em chưa sẵn sàng để ăn thịt. Thậm chí bây giờ anh em cũng chưa sẵn sàng.3Vì anh em vẫn còn xác thịt. Vì giữa anh em có những chỗ còn tồn tại sự đố kỵ và bất hòa, chẳng phải anh em đang sống theo xác thịt, chẳng phải anh em đang sống theo tiêu chuẩn con người hay sao? 4Vì khi một người nói rằng: “Tôi theo Phao-lô,” người khác lại nói: “Tôi theo A-bô-lô,” thì chẳng phải anh em đang sống giống như người ta đó sao? 5Vậy, A-bô-lô là ai? Phao-lô là ai? Là những tôi tớ mà qua họ anh em tin, là những tôi tớ mà Chúa đã giao nhiệm vụ cho từng người.6Tôi đã trồng, A-bô-lô đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời đã ban cho sự tăng trưởng. 7Vậy, người trồng lẫn kẻ tưới đều chẳng là gì. Nhưng chính Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho sự lớn lên.8Vậy, người trồng và kẻ tưới là một, mỗi người sẽ nhận lãnh tiền công tùy theo sức lao động của mình. 9Vì chúng tôi là người làm công của Đức Chúa Trời. Anh em là vườn của Đức Chúa Trời, là công trình xây dựng của Ngài.10Tùy theo ân điển của Đức Chúa Trời đã được ban cho tôi trong vai trò là một thợ cái lành nghề, tôi sẽ lập nền, còn người khác sẽ xây lên đó. Nhưng mỗi người phải cẩn thận về cách mình xây trên đó. 11Vì không ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã được lập, tức là Chúa Cứu Thế Giê-xu.12Vậy, nếu bất kỳ ai lấy vàng, bạc, đá quý, gỗ, cỏ khô hoặc rơm rạ để xây dựng trên nền đó - 13thì công việc của người đó sẽ được bày tỏ ra, vì ánh sáng ban ngày sẽ tỏ nó ra. Nó sẽ được tỏ bày ra trong lửa; lửa sẽ thử chất lượng của những gì mà từng người đã làm.14Nếu những gì họ xây còn lại, thì người đó sẽ nhận được phần thưởng. 15Nhưng nếu công trình của người nào bị thiêu trụi, thì người đó phải chịu mất mát, nhưng bản thân người đó sẽ được cứu, như thể được thoát khỏi đám cháy vậy.16Anh em có biết rằng mình là đền thờ của Đức Chúa Trời và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em không? 17Hễ ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ phá hủy người đó. Vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh và anh em cũng phải thánh.18Đừng ai tự lừa dối mình. Nếu có người nào trong anh em cho rằng mình khôn ngoan ở thời đại này, thì người đó hãy trở nên một “kẻ dại” để có thể trở nên khôn ngoan. 19Vì sự khôn ngoan của đời này là sự ngu dại đối với Đức Chúa Trời. Kinh Thánh chép rằng: “Ngài gài bẫy người khôn ngoan trong sự khôn khéo của họ.” 20Kinh Thánh cũng chép: “Chúa biết rằng lý lẽ của người khôn ngoan là vô ích.”21Vậy, đừng khoe khoang về người ta nữa! Vì mọi sự đều là của anh em, 22bất kể là Phao-lô, A-bô-lô, hay là Sê-pha, hay thế giới, sự sống, sự chết, những điều hiện có và những điều sẽ đến - tất cả đều là của anh em, 23và anh em là của Đấng Cứu Thế, Đấng Cứu Thế là của Đức Chúa Trời.

Chapter 4

1Đây là cách mà mỗi người nên coi chúng tôi - chúng tôi là những đầy tớ của Đấng Cứu Thế và là người quản lý những chân lý kín giấu của Đức Chúa Trời. 2Theo đó, người quản lý phải đáng tin cậy.3Nhưng về phần tôi, nếu tôi bị anh em hay bất kỳ tòa án con người nào xét đoán thì đó chỉ là chuyện rất nhỏ. Vì tôi thậm chí cũng không xét đoán bản thân mình. 4Tôi không quan tâm đến bất kỳ lời cáo buộc nào chống lại tôi, nhưng điều đó không có nghĩa là tôi vô tội. Chính Chúa là Đấng sẽ xét đoán tôi.5Vì vậy, trước khi Chúa đến, đừng xét đoán quá sớm về bất kỳ điều gì. Ngài sẽ đưa những điều kín giấu của sự tối tăm ra ánh sáng và phơi bày mục đích của tấm lòng. Khi ấy, mỗi người sẽ nhận lãnh lời khen của mình từ Đức Chúa Trời.6Vì vậy, thưa anh chị em, vì ích lợi của anh em, tôi đã áp dụng nguyên tắc này cho chính tôi và A-bô-lô, để từ chúng tôi, anh em có thể học được ý nghĩa của câu nói: “Đừng vượt qua những lời được chép,” để không một ai trong anh em vì thiên vị mà nghịch với người khác. 7Vì ai thấy được chỗ khác biệt nào giữa anh em và người khác? Có điều gì anh em nhận lãnh mà không miễn phí chăng? Nếu anh em đã nhận lãnh một cách miễn phí, thì tại sao anh em lại khoe khoang như thể không phải như vậy?8Phải chăng anh em đã có mọi thứ mình muốn rồi! Phải chăng anh em đã trở nên giàu có rồi! Anh em đã bắt đầu cai trị rồi - điều đó khá là xa lạ đối với chúng ta! Thật ra, tôi ước gì anh em đã cai trị để chúng tôi cũng có thể cai trị với anh em! 9Vì tôi nghĩ Đức Chúa Trời đã đem trưng các sứ đồ chúng tôi ra như những người đi cuối cùng trong đoàn diễu hành và giống như những tử tội - trước mặt cả thiên sứ và loài người.10Vì Chúa, chúng tôi là những kẻ dại, nhưng anh em là người khôn ngoan trong Chúa Cứu Thế. Chúng tôi yếu đuối, nhưng anh em thì mạnh mẽ. Anh em được vinh dự, nhưng chúng tôi bị coi thường. 11Cho đến bây giờ, chúng tôi vẫn đang đói khát, rách rưới, bị đánh đập và vô gia cư.12Chúng tôi làm việc cực nhọc bằng chính đôi tay mình. Khi chúng tôi bị mắng nhiếc, thì chúng tôi chúc phước. Khi chúng tôi bị bách hại, thì chúng tôi chịu đựng. 13Khi chúng tôi bị nói xấu, thì chúng tôi đáp với sự tử tế. Chúng tôi đã trở nên những thứ bỏ đi của thế gian, những thứ dơ bẩn nhất và đến bây giờ vẫn bị coi là như vậy.14Tôi không viết những điều này để làm xấu hổ anh em, nhưng để sửa trị anh em như con yêu dấu của tôi. 15Vì dầu anh em có cả vạn thầy giáo trong Chúa Cứu Thế, thì anh em không có nhiều người cha, vì thông qua Phúc Âm, tôi đã trở thành cha của anh em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. 16Vậy, tôi nài khuyên anh em hãy bắt chước tôi.17Đó là lý do vì sao tôi sai Ti-mô-thê, là con yêu dấu và trung tín của tôi trong Chúa, đến với anh em. Cậu ấy sẽ nhắc nhở anh em về đường lối của tôi trong Chúa Cứu Thế, y như tôi dạy dỗ anh em ở khắp nơi và trong mỗi Hội Thánh. 18Một số người trong anh em quá ngạo mạn, hành động như thể tôi sẽ không đến với anh em.19Nhưng nếu Chúa muốn, tôi sẽ sớm đến với anh em. Sau đó, tôi sẽ không chỉ biết những người ngạo mạn này nói gì, mà còn thấy rõ năng lực của họ. 20Vì nước Đức Chúa Trời không cốt ở lời nói, nhưng ở quyền phép. 21Anh em muốn gì? Tôi sẽ đến với anh em với cây roi hay với tình yêu thương và tinh thần hiền hòa?

Chapter 5

1Chúng tôi đã nghe báo cáo rằng có sự bất khiết tình dục giữa anh em, một dạng bất khiết mà thậm chí không được phép có giữa những người ngoại quốc. Báo cáo đó nói rằng một trong anh em đang ngủ với vợ của cha mình. 2Anh em thật quá ngạo mạn! Thay vào đó, chẳng phải anh em nên than khóc hay sao? Kẻ đã làm điều này phải bị đuổi khỏi anh em.3Vì dầu thân thể tôi vắng mặt, nhưng tâm thần tôi vẫn hiện diện, tôi đã xét đoán kẻ đã làm điều này như thể tôi đang ở đó vậy. 4Khi anh em nhân Danh Chúa Giê-xu của chúng ta mà nhóm hiệp lại thì tâm thần tôi cũng ở đó trong quyền phép của Chúa Giê-xu chúng ta - lúc đó tôi đã xét đoán người này rồi, 5tôi đã phó người này cho Sa-tan để bị hủy diệt về xác thịt, hầu cho tâm linh của người đó có thể được cứu trong ngày của Chúa.6Sự khoe khoang của anh em là không tốt. Phải chăng anh em không biết rằng một ít men sẽ làm dậy cả đống bột sao? 7Hãy làm sạch chính mình khỏi những men cũ, để anh em có thể làm một đống bột mới - để bây giờ anh em giống như bánh không men vậy. Vì Đấng Cứu Thế, tức là chiên con Lễ Vượt Qua của chúng ta, đã được dâng làm sinh tế. 8Vậy, chúng ta hãy ăn mừng lễ đó, không phải với men cũ, là men của hành vi xấu xa và gian ác, nhưng với bánh không men của sự thành thật và chân lý.9Tôi đã viết điều này trong thư cho anh em để anh em đừng giao du với những người bất khiết về tình dục. 10Tôi không hề có ý nói đến những người bất khiết ở đời này, hay là những kẻ tham lam, lọc lừa, thờ hình tượng, vì để tránh xa họ, anh em chắc cần phải ra khỏi thế gian.11Nhưng bây giờ, tôi đang viết cho anh em để anh em đừng giao du với bất kỳ ai được gọi là một anh em trong Đấng Cứu Thế, nhưng lại sống trong sự bất khiết về tình dục, hay là một người tham lam, thờ hình tượng, chửi mắng, say xỉn, hoặc lừa đảo. Thậm chí cũng đừng ăn chung với một người như thế. 12(Vì làm thế nào tôi có thể dự phần vào việc xét đoán những người ở ngoài Hội Thánh?) Nhưng chẳng phải anh em được phép xét đoán những người ở trong Hội Thánh hay sao? 13Nhưng Đức Chúa Trời sẽ xét đoán những người ở ngoài Hội Thánh rằng: “Hãy cất bỏ kẻ ác khỏi giữa các ngươi.”

Chapter 6

1Khi một người trong anh em có tranh cãi với người khác, có phải người đó dám đi đến tòa án dân sự, trình bày trước mặt một quan án vô tín, thay vì đi đến trước mặt các thánh đồ không? 2anh em không biết rằng các thánh đồ sẽ xét đoán thế gian sao? Vậy nếu anh em sẽ xét đoán thế gian, thì sao anh em lại không thể giải quyết những vấn đề cỏn con đó? 3Anh em không biết rằng chúng ta sẽ xét đoán các thiên sứ sao? Huống hồ gì những vấn đề của đời này sao lại không thể?4Vậy, nếu anh em phải xét đoán những việc gắn liền với đời sống mỗi ngày, thì tại sao anh em lại phải trình những vụ việc như vậy trước mặt những người chẳng có chỗ đứng nào trong Hội Thánh? 5Tôi nói vậy để anh em thấy xấu hổ. Có phải chẳng có ai trong anh em đủ khôn ngoan để giải quyết một sự tranh cãi giữa anh em? 6Nhưng như sự thể cho thấy, một tín nhân đến với tòa án để kiện một tín nhân khác và vụ việc đó được trình bày trước một quan tòa, là một người vô tín!7Giữa các Cơ Đốc nhân mà có sự tranh cãi đã là một thất bại đối với anh em rồi. Sao anh em không thà chịu phần thiệt? Sao anh em không để mình bị lừa thì hơn? 8Đàng này anh em đã làm sai với người khác, lừa dối người khác và những người đó lại là anh em của anh em!9Có phải anh em không biết rằng người gian ác sẽ không được hưởng nước Đức Chúa Trời? Đừng tin vào những lời dối trá. Những người bất khiết về tình dục, thờ hình tượng, tà dâm, mại dâm nam, những kẻ thực hành đồng tính luyến ái, 10kẻ trộm cắp, tham lam, say xưa, nói xấu và lừa lọc - không một người nào trong số đó sẽ được hưởng nước Đức Chúa Trời. 11Và một số người trong anh em lại là những kẻ như thế. Nhưng anh em đã được thanh tẩy, được thánh hóa, được làm cho hòa thuận với Đức Chúa Trời trong danh của Chúa Cứu Thế Giê-xu và bởi Thánh Linh của Đức Chúa Trời.12“Mọi sự đều hợp pháp cho tôi” - nhưng không phải mọi sự đều có ích. “Mọi sự đều hợp pháp cho tôi” - nhưng tôi sẽ không bị bất kỳ điều nào trong số đó làm chủ. 13“Đồ ăn là dành cho dạ dày và dạ dày là để chứa đồ ăn” - nhưng Đức Chúa Trời sẽ loại bỏ hết cả hai thứ đó. Tuy nhiên, thân thể không dành cho sự bất khiết về tình dục, thân thể là dành cho Chúa và Chúa sẽ cung ứng cho thân thể.14Bởi quyền phép của Ngài, Đức Chúa Trời đã khiến Chúa sống lại, cũng sẽ khiến chúng ta sống lại. 15Phải chăng anh em không biết rằng thân thể mình là chi thể của Đấng Cứu Thế? Vậy, tôi sẽ lấy chi thể của Đấng Cứu Thế mà kết hiệp chúng với một gái điếm hay sao? Chẳng nên như thế!16Có phải anh em không biết rằng người nào kết hiệp với một gái điếm sẽ nên một thịt với cô ta? Giống như Kinh Thánh có phán: “Hai người sẽ trở nên một thịt.” 17Nhưng người nào kết hiệp với Chúa sẽ trở nên đồng một tâm thần với Ngài.18Hãy lánh xa sự bất khiết về tình dục! “Mọi tội lỗi khác mà một người phạm phải là phạm ngoài thân” - nhưng người bất khiết về tình dục là phạm tội với chính thân thể mình.19Phải chăng anh em không biết rằng thân thể anh em là đền thờ của Đức Thánh Linh, là Đấng ngự trong anh em, là Đấng mà Đức Chúa Trời ban cho anh em và anh em không còn thuộc riêng về mình nữa? 20Vì anh em đã được mua bằng một giá hẳn hoi. Vậy, hãy lấy thân thể mình mà làm vinh hiển Đức Chúa Trời.

Chapter 7

1Liên quan đến những vấn đề mà anh em viết cho tôi: có những lúc người nam không ngủ với vợ mình là tốt. 2Nhưng bởi sự cám dỗ trước nhiều hành vi bất khiết, mỗi người nam nên có vợ và mỗi người nữ nên có chồng.3Người chồng nên dành cho vợ những quyền hạn trong hôn nhân của cô ấy và người vợ cũng như vậy đối với chồng. 4Người vợ không có quyền trên thân thể mình nữa, mà là người chồng. Cũng vậy, người chồng không có quyền gì trên thân thể mình, nhưng là người vợ có quyền.5Đừng tước đi của nhau cái quyền được ngủ với nhau, ngoại trừ đã có sự đồng thuận giữa hai người trong một khoảng thời gian nhất định, để anh em có thể tập trung vào sự cầu nguyện. Sau đó, anh em có thể lại đến với nhau, để Sa-tan không thể cám dỗ anh em vì sự thiếu tự chủ của anh em. 6Nhưng tôi nói những điều này với anh em giống một sự nhượng bộ hơn là một mệnh lệnh. 7Tôi ước ao mọi người được giống như tôi. Nhưng mỗi người có ân tứ riêng mà Đức Chúa Trời ban cho mình, người này có dạng ân tứ này, người kia có dạng ân tứ kia.8Đối với người chưa kết hôn và những góa phụ thì tôi nói rằng nếu họ đừng kết hôn hay là đừng tái hôn như tôi đây thì tốt cho họ. 9Nhưng nếu họ không thể tự chủ được, thì họ nên kết hôn. Vì kết hôn sẽ tốt cho họ hơn là bị tình dục nung đốt.10Còn đối với người đã kết hôn, thì tôi đưa ra mệnh lệnh này - không phải tôi, mà là Chúa: “Vợ chẳng nên ly thân với chồng mình.” 11Nhưng nếu cô ấy đã ly thân với chồng, thì nên ở vậy, còn không, thì phải hòa giải với chồng mình. Và “Người chồng không nên ly dị vợ mình.”12Nhưng đối với những người còn lại thì tôi nói (là tôi, chớ không phải Chúa) rằng nếu anh em nào có vợ là người vô tín và cô ấy thuận tình sống với anh em, thì anh em chẳng nên ly dị cô ấy. 13Còn nếu một phụ nữ có chồng không tin và anh ấy thuận tình ở với cô ấy, thì cô ấy không nên ly dị chồng. 14Vì người chồng không tin sẽ bởi người vợ tin Chúa mà được biệt riêng và người nữ không tin cũng vì cớ người chồng tin Chúa của mình mà được biệt riêng. Mặt khác, con cái của anh em dầu không được tinh sạch, nhưng thật ra, chúng đã được biệt riêng.15Nhưng nếu người bạn đời không phải là Cơ Đốc nhân muốn ra đi, thì hãy để họ đi. Trong trường hợp đó, anh em hoặc chị em sẽ không bị ràng buộc bởi lời thề ước của mình. Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng ta sống trong sự bình an. 16Vì thưa quý bà quý cô, làm sao quý vị biết được mình có thể cứu được chồng hay không? Hay thưa quý ông, quý vị cũng đâu thể biết được liệu mình có cứu được vợ hay không?17Hãy để người nào sống cuộc đời Chúa đã ban cho người ấy, là đời sống mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi họ. Đây là nguyên tắc của tôi trong tất cả các Hội Thánh. 18Khi anh em được kêu gọi tin Chúa, có ai đã được cắt bì hay không? Người đó chẳng nên xóa bỏ vết tích của phép cắt bì mình. Có người nào chưa được cắt bì khi người đó được kêu gọi đến với đức tin hay không? Người đó cũng không nên chịu cắt bì nữa. 19Vì vấn đề không phải là chịu cắt bì hay không chịu cắt bì, mà là vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời.20Mỗi người nên ở trong sự kêu gọi mà mình đã có khi Đức Chúa Trời kêu gọi người đó tin nơi Ngài. 21Có phải anh em đang là nô lệ khi Đức Chúa Trời kêu gọi anh em không? Đừng lo lắng về điều đó. Nhưng nếu anh em có thể được tự do, thì hãy làm như vậy. 22Vì một người được Chúa kêu gọi khi là một nô lệ thì được làm một người tự do của Chúa. Cũng vậy, người tự do khi được kêu gọi tin nơi Ngài thì là nô lệ của Đấng Cứu Thế. 23Anh em đã được mua bằng một giá, vậy, đừng trở thành nô lệ của con người. 24Thưa anh em, dầu anh em đang ở trong bất kỳ hoàn cảnh nào khi được kêu gọi tin Chúa, hãy tiếp tục ở như vậy.25Liên quan đến những người không bao giờ kết hôn, thì tôi không có mạng lệnh nào từ Chúa, nhưng tôi xin đưa ra quan điểm của tôi, là một người đáng tin cậy bởi ơn thương xót của Chúa. 26Vì tôi cho rằng bởi tai họa sắp xảy đến, người nam nên ở vậy là tốt.27Có phải anh em bị ràng buộc với một người nữ bởi lời hứa hôn? Đừng tìm cách thoát khỏi lời đính ước đó. Có phải anh em hiện không còn vợ hoặc chưa kết hôn? Đừng tìm vợ. 28Nhưng nếu anh em kết hôn rồi, thì anh em không phạm tội. Còn nếu một người nữ chưa kết hôn lập gia đình, thì người đó cũng không phạm tội. Nhưng những ai kết hôn sẽ gặp phải đủ thứ nan đề trong đời sống và tôi muốn anh em không phải gặp những nan đề đó.29Tuy nhiên, thưa anh em, tôi xin nói như vầy: Thời giờ là ngắn ngủi. Từ giờ trở đi, những ai có vợ hãy sống như chưa có. 30Những người khóc nên hành xử như thể họ không khóc; những ai vui mừng, hãy làm như chưa từng vui mừng; những người mua được bất kỳ thứ gì, hãy làm như mình không sở hữu chúng, 31còn những người giao du với đời này thì hãy làm như thể họ chẳng có liên hệ gì với nó vì hệ thống của đời này sẽ đến lúc kết thúc.32Tôi muốn anh em không phải lo lắng. Người chưa kết hôn thì quan tâm đến những điều thuộc về Chúa, quan tâm đến việc làm vui lòng Ngài. 33Nhưng người đã kết hôn thì quan tâm đến những sự thuộc về đời này, quan tâm đến việc làm sao để làm vui lòng vợ mình. 34Người đó bị phân tâm. Cũng vậy, người chưa kết hôn hay trinh nữ thì quan tâm đến những điều thuộc về Chúa, làm sao để thánh khiết trong thân thể và tâm linh. Nhưng phụ nữ đã kết hôn thì cũng quan tâm đến những sự ở đời, đến cách làm vui lòng chồng mình.35Tôi nói điều này là vì ích lợi của bản thân anh em và không phải để thúc ép gì anh em, nhưng vì cớ điều nào là phải lẽ, để anh em có thể tận hiến cho Chúa mà không bị xao lãng gì.36Nhưng nếu có người cho rằng họ đang đối đãi thiếu tôn trọng với vợ hứa của mình vì đam mê tình dục quá mạnh mẽ, thì người đó hãy cưới cô ấy theo như mình mong muốn. Điều đó không phải là tội lỗi. 37Nhưng nếu người đó đã quyết định không kết hôn và không cảm thấy bị thúc bách, cũng như có thể kiểm soát được những đam mê tình dục của mình, thì cũng tốt cho người đó khi không cưới người vợ hứa đó. 38Vậy người kết hôn với vợ hứa mình đã làm tốt rồi, và người quyết định không cưới thậm chí còn làm tốt hơn.39Hễ chồng còn sống, thì người vợ còn bị ràng buộc với chồng mình. Nhưng nếu chồng chết đi, thì cô ấy được tự do kết hôn với bất kỳ người nào mình muốn, nhưng chỉ người trong Chúa mà thôi. 40Tuy nhiên, theo phán đoán của tôi, cô ấy sẽ hạnh phúc hơn nếu sống như hiện tại. Tôi cho rằng tôi cũng có Thánh Linh Đức Chúa Trời nữa.

Chapter 8

1Còn về những đồ ăn được cúng cho thần tượng: Chúng ta biết rằng “tất cả chúng ta đều có sự hiểu biết.” Sự hiểu biết thì kiêu ngạo, nhưng tình yêu thương thì gây dựng. 2Nếu có người nào cho rằng mình biết một điều gì đó, tức là người đó chưa biết như mình nên biết. 3Nhưng nếu người nào kính mến Đức Chúa Trời, thì Ngài biết rõ người đó.4Vậy, về việc ăn đồ ăn cúng cho thần tượng: chúng ta biết rằng “một thần tượng trong đời này chẳng là gì cả,” và “chỉ có một Đức Chúa Trời mà thôi.” 5Vì dầu có nhiều đối tượng được gọi là thần trên trời hay dưới đất, giống như có nhiều “thần và chúa.” 6“Nhưng đối với chúng ta, chỉ có một Đức Chúa Trời, là Cha, mọi vật ra từ Ngài, chúng ta sống cho Ngài và chỉ có một Chúa Cứu Thế Giê-xu, thông qua Ngài mà muôn vật tồn tại và thông qua Ngài mà chúng ta tồn tại.”7Tuy nhiên, không phải ai cũng có sự hiểu biết này. Một số người trước đây thờ lạy thần tượng, họ ăn những đồ ăn này và nghĩ rằng chúng đã được cúng cho thần tượng. Bởi đó, lương tâm của họ bị cắn rứt do yếu đuối.8Nhưng thức ăn không khiến Đức Chúa Trời có ấn tượng tốt với chúng ta. Nếu không ăn chúng ta không tệ hơn và cũng không tốt hơn nếu ăn thức ăn ấy. 9Nhưng hãy cẩn thận để sự tự do của anh em không trở thành cớ vấp phạm cho người yếu đuối trong đức tin. 10Vì nếu có người nhìn thấy anh em, là người có sự hiểu biết, đang ăn trong một đền thờ thần tượng, thì chẳng phải lương tâm của họ - vốn là yếu đuối - sẽ mạnh dạn ăn những đồ ăn cúng cho các thần tượng đó hay sao?11Vậy, bởi sự hiểu biết của anh em về bản chất thật của hình tượng mà những anh em yếu đuối hơn, là những người mà Đấng Cứu Thế đã chịu chết thay, phải bị hủy hoại. 12Vậy, khi anh em phạm tội với anh em mình và làm tổn thương lương tâm yếu đuối của họ, thì anh em phạm tội với Đấng Cứu Thế. 13Vậy, nếu đồ ăn làm cho anh em tôi vấp ngã, thì tôi sẽ không bao giờ ăn thịt nữa, để tôi không phải khiến anh em của tôi sa ngã.

Chapter 9

1Phải chăng tôi không được tự do? Phải chăng tôi không phải là một sứ đồ? Phải chăng tôi chưa từng gặp Giê-xu, Chúa chúng ta? Chẳng phải anh em là công việc tay tôi làm ra trong Chúa? 2Nếu tôi không phải là một sứ đồ đối với người khác, thì ít nhất tôi cũng là sứ đồ đối với anh em. Vì anh em là chứng cớ về vai trò sứ đồ của tôi trong Chúa.3Đây là sự biện hộ của tôi trước những người xét nét tôi. 4Có phải chúng tôi không có quyền ăn uống? 5Có phải chúng tôi không có quyền dẫn vợ mình, cũng là một tín nhân, đi theo giống như các sứ đồ khác, như anh em của Chúa và Sê-pha? 6Hay chỉ có Ba-na-ba và tôi là phải làm việc?7Có ai là quân nhân mà phải tự bỏ tiền túi ra không? Có ai trồng vườn nho mà không ăn trái nho? Hay ai chăn bầy mà không uống sữa từ bầy của mình? 8Có phải tôi dựa vào thẩm quyền của con người để nói những điều này không? Chẳng phải luật pháp cũng nói như vậy hay sao?9Vì Luật Pháp Môi-se có chép: “Đừng bịt mõm một con bò khi nó đang đạp lúa.” Có thật là Đức Chúa Trời quan tâm đến con bò đó hay không? 10Chẳng phải Ngài đang nói về chúng ta đó sao? Lời ấy được viết cho chúng ta bởi vì người cày ruộng phải cày trong hy vọng, người đạp lúa phải đạp trong sự chờ đợi phần của mình trong số hoa lợi đó. 11Nếu chúng tôi đã gieo những điều thuộc linh giữa vòng anh em, thì có quá đáng không khi chúng tôi gặt hái những thứ thuộc thể từ anh em?12Nếu những người khác còn có quyền này từ anh em, thì chúng tôi càng phải có quyền hơn? Tuy nhiên, chúng tôi không đòi hỏi quyền hạn này, nhưng chúng tôi thà chịu đựng mọi thứ hơn là gây cản trở đối với Phúc Âm của Chúa Cứu Thế. 13Anh em không biết rằng những người phục vụ trong đền thờ thì nhận đồ ăn từ đền thờ và những người phục vụ tại bàn thờ thì có phần trong những của lễ được dâng lên trên bàn thờ hay sao? 14Dầu vậy, Chúa đã truyền dạy rằng những người công bố Phúc Âm nên nhờ Phúc Âm mà sống.15Nhưng tôi không hề đòi hỏi bất kỳ quyền hạn nào trong số đó. Tôi không viết điều này để anh em có thể làm gì đó cho tôi. Tôi thà chết còn hơn là để bất kỳ ai tước khỏi tôi niềm kiêu hãnh này. 16Vì nếu tôi giảng Phúc Âm, tôi không có lý do gì để hãnh diện bởi tôi phải làm việc ấy. Khốn cho tôi nếu tôi không giảng Phúc Âm!17Vì nếu tôi sẵn lòng làm việc ấy, thì tôi có được phần thưởng. Nhưng nếu không sẵn lòng, tôi vẫn có một trách nhiệm đã được giao thác cho tôi. 18Vậy, phần thưởng của tôi là gì? Ấy là khi tôi rao giảng, tôi sẽ trình bày Phúc Âm đó miễn phí và vì thế, tôi tận dụng quyền của mình trong Phúc Âm.19Dầu tôi là người tự do, nhưng tôi đã trở thành đầy tớ đối với tất cả mọi người, để tôi có thể chinh phục được nhiều người hơn. 20Đối với người Do Thái, tôi trở nên như một người Do Thái, hầu chinh phục những người Do Thái. Đối với những người phục dưới Luật Pháp, tôi trở nên như một người phục dưới Luật Pháp (dầu chính tôi không phục dưới luật pháp), để chinh phục những người phục dưới Luật Pháp.21Đối với những người ở ngoài Luật Pháp, thì tôi trở nên như một người ở ngoài Luật Pháp (dầu bản thân tôi không ở ngoài Luật Pháp Đức Chúa Trời, nhưng phục dưới luật pháp của Chúa Cứu Thế), để tôi có thể chinh phục được những người ở ngoài Luật Pháp. 22Tôi đã trở nên yếu đuối đối với những người yếu đuối để tôi có thể chinh phục được người yếu đuối. Tôi đã trở nên mọi thứ với tất cả mọi người, để bằng mọi cách, tôi có thể cứu được một vài người. 23Tôi làm mọi việc vì Phúc Âm, để tôi có thể dự phần vào những ơn phước của Phúc Âm.24Anh em không biết rằng trong một trận đấu, tất cả các vận động viên đều chạy, nhưng chỉ có một người nhận được giải thưởng mà thôi hay sao? Vậy hãy chạy để giành lấy giải thưởng đó. 25Một vận động viên rèn tính tự chủ trong cả quá trình tập luyện. Họ làm như vậy để nhận lãnh vòng hoa chiến thắng mau tàn, chóng qua, nhưng chúng ta chạy để có thể nhận lãnh một vòng hoa chiến thắng không hề tàn úa. 26Vì vậy, tôi không chạy vô mục đích, hay là đánh đại đánh càng vào không khí. 27Nhưng tôi bắt phục thân thể tôi và khiến nó trở thành một đầy tớ, e rằng sau khi tôi đã giảng cho người khác, mà chính mình lại không đủ tư cách.

Chapter 10

1Thưa anh em, tôi muốn anh em biết rằng tổ phụ chúng ta đều đã ở dưới đám mây và tất cả đều đã băng qua biển. 2Tất cả đều đã chịu báp-têm nơi Môi-se trong đám mây và trong biển, 3tất cả đều đã ăn cùng một thức ăn thuộc linh, 4và tất cả đều uống cùng một thức uống thuộc linh. Vì họ đã uống từ một hòn đá thuộc linh đi theo họ, và đá đó là Chúa Cứu Thế.5Nhưng Đức Chúa Trời không hài lòng với hầu hết những người đó và xác họ phải nằm rải rác khắp nơi trong hoang mạc. 6Những điều này là tấm gương cho chúng ta, để chúng ta sẽ không khao khát những điều gian ác như họ đã làm.7Đừng trở thành những kẻ thờ thần tượng như một số người trong bọn họ, như có lời chép rằng: “Dân chúng ngồi xuống để ăn uống, rồi đứng dậy nhảy múa với mục đích tình dục.” 8Chúng ta đừng phạm vào tội bất khiết tình dục như nhiều người trong số họ đã làm và vì cớ đó, chỉ trong một ngày, hai mươi ba ngàn người phải chết.9Chúng ta cũng đừng thử Đấng Cứu Thế như nhiều người trong số họ đã làm và bị rắn cắn chết. 10Cũng đừng lằm bằm như nhiều người trong số họ đã làm và bị một thiên sứ của sự chết hủy diệt.11Vậy, những việc này đã xảy ra cho họ như một tấm gương cho chúng ta và chúng được chép để dạy dỗ chúng ta - vì sự cuối cùng của các thời đại đã xảy đến cho chúng ta. 12Vậy, người nào cho rằng mình đang đứng, hãy cẩn thận để không bị ngã. 13Không có sự cám dỗ nào bất ngờ xảy đến cho anh em lại là bất thường đối với tất cả nhân loại; nhưng Đức Chúa Trời là thành tín: Ngài sẽ không để anh em bị cám dỗ quá khả năng của mình, nhưng với sự cám dỗ đó, Ngài sẽ chu cấp một lối thoát, để anh em có thể chịu đựng được.14Vì vậy, anh em yêu dấu của tôi ơi, hãy lánh khỏi sự thờ lạy hình tượng. 15Tôi nói với anh em, là những người chín chắn, để anh em có thể suy xét điều tôi nói. 16Chén phước lành mà chúng ta chúc phước, chẳng phải là một phần trong huyết của Đấng Cứu Thế hay sao? Bánh mà chúng ta bẻ chẳng phải là một phần trong thân Đấng Cứu Thế hay sao? 17Bởi vì chỉ có một ổ bánh, và chúng ta, là nhiều người, nhưng chỉ là một thân, chúng ta đều cùng nhau nhận lãnh một cái bánh mà thôi.18Hãy nhìn dân Y-sơ-ra-ên: chẳng phải những người đã ăn của lễ là những người dự phần vào bàn thờ đó hay sao? 19Vậy, ý tôi là sao? Có phải ý tôi muốn nói thần tượng hay đồ ăn cúng cho thần tượng là vấn đề quan trọng hay không?20Tôi xin thưa rằng: những thứ mà những người ngoại quốc cúng tế, là họ cúng cho ma quỷ, không phải cho Đức Chúa Trời. Tôi không muốn anh em trở thành người dự phần với ma quỷ! 21Anh em không thể vừa uống chén của Chúa, vừa uống chén của ma quỷ được. Anh em không thể vừa thông công tại bàn của Chúa vừa thông công tại bàn của ma quỷ. 22Hay là chúng ta đang trêu ghẹo khiến Chúa ghen tuông? Chúng ta có mạnh hơn Ngài không?23“Mọi thứ đều hợp pháp,” nhưng không phải mọi thứ đều có ích. “Mọi thứ đều hợp pháp,” nhưng không phải mọi thứ đều gây dựng người khác. 24Đừng ai tìm kiếm lợi ích cho riêng mình. Thay vào đó, mỗi người nên tìm kiếm lợi ích cho người lân cận mình.25Anh em có thể ăn bất cứ thứ gì bày bán trong chợ mà không cần phải tự vấn lương tâm. 26Vì “đất là của Chúa cùng với tất cả những thứ trong đó.” 27Nếu một người không tin mời anh em dự tiệc và anh em muốn đi, thì hãy ăn bất kỳ thứ gì người đó dọn ra trước mặt anh em mà đừng tự vấn gì lương tâm mình hết.28Nhưng nếu có người nói với anh em: “Đồ ăn này là từ của cúng của người ngoại quốc,” thì đừng ăn. Làm vậy là vì ích lợi của người thông báo cho chúng ta và cũng vì lương tâm nữa. 29Tôi không có ý nói đến lương tâm của anh em, nhưng là nói đến lương tâm của người kia kìa. Vì tại sao sự tự do của tôi phải bị xét đoán bởi lương tâm của người khác? 30Nếu tôi ăn bữa ăn đó với sự tạ ơn, thì tại sao tôi lại bị gièm chê vì thứ mà tôi đã tạ ơn?31Vì vậy, dầu ăn hay uống, hay là làm bất kỳ việc gì, hãy làm tất cả vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. 32Đừng xúc phạm đến người Do Thái lẫn người Hy-lạp, hay là xúc phạm đến Hội Thánh của Đức Chúa Trời, 33giống như tôi đã cố gắng làm vui lòng tất cả mọi người trong mọi việc, không phải để tìm ích lợi cho tôi, nhưng là tìm ích lợi cho nhiều người, để họ có thể được cứu.

Chapter 11

1Hãy bắt chước tôi giống như tôi bắt chước Đấng Cứu Thế. 2Tôi khen anh em vì anh em nhớ đến tôi trong mọi sự và giữ vững những truyền thống theo như tôi đã truyền lại cho anh em. 3Bây giờ, tôi muốn anh em hiểu rằng Đấng Cứu Thế là đầu của mỗi người nam, người nam là đầu của mỗi người nữ và Đức Chúa Trời là đầu của Đấng Cứu Thế. 4Bất kỳ người nam nào cầu nguyện hoặc nói tiên tri mà trùm đầu thì coi thường đầu mình.5Nhưng hễ người nữ nào cầu nguyện hoặc nói tiên tri mà không trùm đầu, thì coi thường đầu mình. Vì điều đó chẳng khác nào đầu cô ấy bị cạo trọc. 6Vì nếu một phụ nữ không trùm đầu, thì cô ấy nên cắt tóc ngắn. Nếu cắt tóc ngắn hoặc cạo đầu là sự sỉ nhục đối với một phụ nữ, thì cô ấy hãy trùm đầu lại.7Người nam chẳng nên trùm đầu vì người đó là hình ảnh và là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Nhưng người nữ là sự vinh hiển của người nam. 8Vì người nam không được tạo dựng từ người nữ, mà người nữ được tạo dựng từ người nam.9Cũng không phải người nam được tạo dựng cho người nữ, nhưng là người nữ được tạo dựng cho người nam. 10Lý do người nữ nên có một dấu về thẩm quyền trên đầu mình ấy là vì cớ các thiên sứ.11Tuy nhiên, trong Chúa, người nữ không độc lập với người nam, người nam cũng không độc lập với người nữ. 12Vì như người nữ ra từ người nam thể nào, thì người nam cũng đến từ người nữ như vậy. Và muôn vật đều đến từ Đức Chúa Trời.13Hãy tự suy xét lấy: Một phụ nữ cầu nguyện với Đức Chúa Trời mà không trùm đầu thì có phù hợp hay không? 14Có phải ngay cả thiên nhiên cũng dạy cho anh em biết rằng nếu một người nam để tóc dài, thì đó là một sự xấu hổ đối với người ấy, 15nhưng nếu một phụ nữ có mái tóc dài, thì có phải đó là vinh hiển của cô ấy không? Vì tóc của người nữ được ban cho để làm một vật che phủ. 16Nhưng nếu có ai muốn tranh luận về điều này, thì chúng tôi không có tục lệ nào khác, các Hội Thánh của Đức Chúa Trời cũng vậy.17Trong những lời giáo huấn dưới đây, tôi không khen anh em, bởi vì khi anh em nhóm lại, sự nhóm lại ấy chẳng tốt đẹp hơn mà tệ hại hơn. 18Vì ngay từ đầu, tôi nghe thấy rằng khi anh em nhóm lại trong Hội Thánh, có những sự chia rẽ giữa vòng anh chị em và tôi phần nào tin điều đó. 19Chắc hẳn cũng có những sự bè phái giữa anh em, đến độ dễ dàng nhận ra những ai là người được ủng hộ.20Vì khi anh em nhóm với nhau, thì tiệc mà anh em dự không phải là Tiệc Thánh. 21Khi anh em ăn, mỗi người đều ăn phần thức ăn của mình trước khi người khác kịp ăn. Người thì đói, kẻ thì say xỉn. 22Bộ anh em không có nhà để vào đó ăn uống hay sao? Có phải anh em coi thường Hội Thánh của Đức Chúa Trời và xem khinh những người chẳng có gì? Tôi nên nói gì với anh em đây? Tôi có nên khen ngợi anh em không? Tôi sẽ không khen anh em vì điều này đâu!23Vì tôi đã nhận từ Chúa điều tôi cũng đã truyền cho anh em, rằng Chúa Giê-xu, trong đêm Ngài bị phản nộp, Ngài đã cầm lấy bánh, 24sau khi tạ ơn, Ngài bẻ nó ra và nói rằng: “Đây là thân thể tôi, là thân thể phó cho anh em; hãy làm điều này để nhớ tôi.”25Cũng như vậy, sau bữa tối, Ngài cầm chén và nói rằng: “Chén này là giao ước mới trong huyết tôi. Hễ khi nào anh em uống nó, hãy làm điều này để nhớ đến tôi.” 26Vì mỗi lần anh em ăn bánh này và uống chén này, anh em sẽ công bố sự chết của Chúa cho đến khi Ngài đến.27Vì vậy, hễ ai ăn bánh và uống chén của Chúa một cách không xứng đáng thì sẽ phạm tội với thân và huyết của Chúa. 28Một người trước hết hãy xét mình rồi hãy ăn bánh và uống chén theo cách đó. 29Vì người ăn và uống mà không tra xét thân thể mình, thì ăn và uống sự đoán xét cho chính mình. 30Đó là lý do tại sao nhiều người trong anh em bị đau ốm, bệnh tật và một số người đã chết.31Nhưng nếu chúng ta xét mình, thì chúng ta sẽ không bị xét đoán. 32Còn khi chúng ta bị Chúa xét đoán, ấy là chúng ta bị kỷ luật để không bị định tội chung với thế gian.33Vì vậy, thưa anh em của tôi, khi anh em nhóm lại để ăn, hãy chờ đợi nhau. 34Nếu người nào đói, thì hãy ăn ở nhà, để khi anh em nhóm lại, thì việc nhóm lại đó không phải để bị xét đoán. Còn về những điều khác mà anh em đã viết, thì tôi sẽ đưa ra lời chỉ dẫn khi tôi đến.

Chapter 12

1Thưa anh em, về những ân tứ thuộc linh, thì tôi không muốn anh em không biết gì. 2Anh em biết rằng khi còn là người ngoại quốc, anh em đã bị lạc lối đến với những thần tượng không nói được, tuy nhiên, anh em lại bị chúng dẫn dụ. 3Vì vậy, tôi muốn anh em biết rằng không ai bởi Thánh Linh Đức Chúa Trời mà lại có thể nói rằng: “Chúa Giê-xu đáng bị rủa sả!” và nếu không bởi Đức Thánh Linh thì cũng không ai nói được “Giê-xu là Chúa.”4Có nhiều ân tứ khác nhau, nhưng là đồng một Thánh Linh. 5Có những chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. 6Cũng có những dạng công việc khác nhau, nhưng cùng một Đức Chúa Trời là Đấng khiến cho mọi người có thể làm những công việc đó.7Vậy, vì ích lợi của tất cả mà từng người được ban cho sự bày tỏ ra bên ngoài của Đức Thánh Linh. 8Vì người này được Đức Thánh Linh ban cho lời khôn ngoan, cũng đồng một Đức Thánh Linh đó mà người khác được ban cho lời tri thức.9Cùng một Đức Thánh Linh, người này được Ngài ban cho đức tin, người khác được ơn chữa lành, 10người này được ban cho những việc quyền phép, người khác được ơn nói tiên tri, người này có được khả năng phân biệt các linh, người khác có những thứ tiếng lạ và người khác nữa thì có ơn thông giải các tiếng lạ. 11Nhưng là đồng một Đức Thánh Linh hành động trong tất cả những người này, để ban ân tứ cho cá nhân từng người tùy theo Ngài lựa chọn.12Vì như thân thể là một và thân thể có nhiều chi thể, tất cả đều là chi thể của cùng một thân, thì với Đấng Cứu Thế cũng vậy. 13Vì trong một Thánh Linh, tất cả chúng ta đều được làm báp-têm vào trong một thân, dầu là người Do Thái hay người Hy-lạp, dầu là nô lệ hay tự do, tất cả đều được tạo dựng để uống cùng một Đức Thánh Linh.14Vì thân thể không phải là một chi thể duy nhất, nhưng là nhiều chi thể. 15Nếu chân nói rằng: “Vì tôi không phải là tay, nên tôi không phải là một bộ phận của thân thể,” thì không phải vì vậy mà nó không được làm một bộ phận của thân thể. 16Còn nếu lỗ tai nói rằng: “Bởi vì tôi không phải là con mắt, nên tôi không phải là một bộ phận của thân thể,” thì cũng không phải vì vậy mà nó không phải là một bộ phận của thân thể. 17Nếu cả thân thể là một con mắt, thì thính giác sẽ ở đâu? Nếu cả thân thể là một cái lỗ tai, thì khứu giác sẽ ở chỗ nào?18Nhưng Đức Chúa Trời đã sắp xếp từng phần của thân thể theo như Ngài đã chỉ định cho nó. 19Còn nếu tất cả đều là cùng một chi thể, thì cả thân thể sẽ ở đâu? 20Vậy, có nhiều chi thể, nhưng chỉ là một thân thể mà thôi.21Con mắt không thể nói với bàn tay rằng: “Tôi không cần anh.” Cái đầu cũng không nói với cái chân rằng: “Tôi không cần chị.” 22Nhưng những chi thể có vẻ ít xứng đáng hơn trong thân lại rất cần thiết. 23Những bộ phận trong thân mà chúng ta cho rằng kém vinh dự hơn, thì chúng ta lại coi trọng chúng hơn và những chi thể cần phải che đậy của chúng ta lại có giá trị hơn. 24Vậy, các chi thể được phô bày ra không cần được đối đãi với sự tôn trọng vì chúng đã có được sự tôn trọng rồi, nhưng Đức Chúa Trời đã kết hợp tất cả những chi thể đó lại với nhau và Ngài ban sự vinh dự hơn cho những chi thể nào thiếu điều đó.25Ngài đã làm điều này để không có sự chia rẽ nào trong thân thể, nhưng để cho các chi thể có thể chăm sóc cho nhau với cùng một lòng yêu mến. 26Khi một chi thể chịu khổ, thì tất cả các chi thể đều cùng nhau chịu khổ. Hoặc khi một chi thể được vinh dự, thì tất cả các chi thể đều chung vui. 27Vậy, anh em là thân thể của Đấng Cứu Thế và về mặt cá nhân, anh em là những chi thể của thân đó.28Trong Hội Thánh, trước tiên, Đức Chúa Trời đã chỉ định các sứ đồ, thứ hai là các tiên tri, thứ ba là các giáo sư, sau đó là những người làm những việc quyền phép, kế đó là những người thực hiện ơn chữa bệnh, những người cung ứng sự giúp đỡ, những người làm công tác quản trị và những người có những thứ tiếng lạ khác nhau. 29Có phải tất cả chúng ta đều là sứ đồ? Có phải tất cả chúng ta đều là tiên tri? Có phải tất cả chúng ta đều là giáo sư? Có phải tất cả chúng ta đều làm những việc quyền năng?30Có phải tất cả chúng ta đều có ơn chữa bệnh? Có phải tất cả chúng ta đều nói các thứ tiếng lạ? Có phải tất cả chúng ta đều thông giải các thứ tiếng? 31Hãy sốt sắng tìm kiếm những ân tứ vĩ đại hơn. Còn bây giờ, tôi sẽ cho anh em thấy một cách tuyệt vời hơn nữa.

Chapter 13

1Nếu tôi nói bằng những thứ tiếng lạ của loài người và của thiên sứ, nhưng nếu tôi không có tình yêu thương, thì tôi chỉ là một tiếng cồng ồn ào hay là một tiếng chập chỏa vang rền. 2Còn nếu tôi có ơn nói tiên tri và hiểu rõ mọi chân lý cùng những tri thức kín giấu, và nếu tôi có tất cả đức tin đến đỗi dời cả đồi núi, nhưng nếu tôi không có tình yêu thương, thì tôi chẳng là gì. 3Nếu tôi cho đi mọi thứ mình có để nuôi người nghèo và nếu tôi bỏ thân mình để chịu đốt, nhưng nếu tôi không có tình yêu thương thì tôi chẳng có được gì.4Tình yêu thương thì nhẫn nhục và nhân từ. Tình yêu thương chẳng ghen tỵ; tình yêu thương chẳng khoe khoang, cũng chẳng kiêu ngạo. 5Tình yêu thương không tư lợi, dễ nóng giận, hay là ghi nhớ những việc sai trái. 6Tình yêu thương không vui mừng trong sự không công bình, nhưng vui trong chân lý. 7Tình yêu thương gánh chịu mọi sự, tin mọi sự, kỳ vọng về mọi sự và chịu đựng mọi sự.8Tình yêu thương chẳng bao giờ kết thúc. Nếu có những lời tiên tri, thì chúng sẽ qua đi; nếu có các thứ tiếng, thì chúng sẽ chấm dứt; nếu có sự hiểu biết, thì nó cũng qua đi. 9chúng ta chỉ biết một phần và chúng ta nói tiên tri phần nào mà thôi, 10nhưng khi sự trọn vẹn đến, thì điều nào chưa trọn lành sẽ qua đi.11Khi tôi còn là một đứa trẻ, tôi nói như một đứa trẻ, tôi suy nghĩ như một đứa trẻ, tôi lý luận như một đứa trẻ. Khi tôi trưởng thành, tôi bỏ đi những điều thuộc về con trẻ. 12Vì bây giờ, chúng ta thấy trong một tấm gương, như trong một hình ảnh lờ mờ, nhưng lúc đó, chúng ta sẽ thấy mặt đối mặt. Giờ tôi biết phần nào, nhưng lúc đó, tôi sẽ biết đầy đủ giống như tôi đã được Ngài biết một cách đầy đủ vậy. 13Nhưng bây giờ, ba điều còn lại đó là đức tin, sự trông cậy và tình yêu thương; nhưng điều vĩ đại hơn hết trong ba điều này là tình yêu thương.

Chapter 14

1Hãy theo đuổi tình yêu thương và sốt sắng đối với các ân tứ thuộc linh, nhất là để anh em có thể nói tiên tri. 2Vì người nói tiếng lạ không nói với người ta, nhưng nói với Đức Chúa Trời, không ai hiểu được người đó bởi vì người nói những điều kín giấu trong Đức Thánh Linh. 3Nhưng người nói tiên tri thì nói với người ta để gây dựng, khích lệ và an ủi họ. 4Người nói tiếng lạ thì gây dựng bản thân, nhưng người nói tiên tri thì gây dựng Hội Thánh.5Tôi ước gì tất cả anh em đều nói được các thứ tiếng lạ, nhưng hơn thế nữa, tôi ao ước rằng anh em có thể nói tiên tri. Người nói tiên tri thì lớn hơn người nói các thứ tiếng lạ (trừ khi có người thông giải), để Hội Thánh có thể được gây dựng. 6Nhưng bây giờ, thưa anh em, nếu tôi đến với anh em mà nói các tiếng lạ, thì tôi sẽ đem lại lợi ích cho anh em bằng cách nào nếu tôi không nói với anh em bằng sự mặc khải, hay là sự hiểu biết, hay là lời tiên tri, hay là sự dạy dỗ?7Nếu những nhạc cụ vô tri vô giác như là ống sáo và đàn hạc không thể tạo ra âm thanh đặc trưng, thì ai mà phân biệt được người ta đang chơi nhạc cụ nào? 8Vì nếu tiếng kèn vang lên với âm thanh không rõ ràng thì ai mà biết được khi đến lúc chuẩn bị ra trận? 9Đối với anh em cũng như vậy: Nếu anh em nói những lời khó hiểu, thì ai mà hiểu được anh em nói gì? Anh em cứ nói mà chẳng ai hiểu cả.10Rõ ràng trên thế giới có nhiều ngôn ngữ khác nhau và không có ngôn ngữ nào là không có ý nghĩa. 11Nhưng nếu tôi không biết ý nghĩa của một ngôn ngữ, thì tôi sẽ như một người nước ngoài đối với người đang nói và người đang nói cũng sẽ là một người nước ngoài đối với tôi.12Với anh em cũng vậy: vì anh em hăm hở muốn có được những sự bày tỏ của Đức Thánh Linh, nên hãy sốt sắng làm thật tốt trong việc gây dựng Hội Thánh. 13Người nói tiếng lạ nên cầu nguyện để mình có thể thông giải. 14Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ, thì tâm thần của tôi cầu nguyện, nhưng tâm trí tôi không đem lại kết quả gì.15Điều tôi muốn làm là gì? Tôi sẽ cầu nguyện với tâm thần, nhưng cũng cầu nguyện với tâm trí nữa. Tôi sẽ hát bằng tâm thần, nhưng cũng hát với tâm trí nữa. 16Mặt khác, nếu anh em ngợi khen Đức Chúa Trời với tâm thần, thì làm thế nào người ngoài có thể nói “A-men” khi anh em dâng lời tạ ơn nếu người đó không biết anh em đang nói gì?17Vì dĩ nhiên anh em dâng lời tạ ơn là phải rồi, nhưng người khác thì lại không được gây dựng. 18Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời vì tôi nói các thứ tiếng lạ nhiều hơn tất cả anh em, 19nhưng trong Hội Thánh, tôi thà nói năm từ bằng sự hiểu biết của mình để tôi có thể dạy dỗ người khác, hơn là mười ngàn từ bằng tiếng lạ.20Thưa anh em, đừng làm con trẻ trong cách suy nghĩ của mình. Liên quan đến sự gian ác thì hãy như trẻ sơ sinh, nhưng trong suy nghĩ của mình thì hãy là người trưởng thành. 21Trong luật có chép: Chúa phán rằng: “ta sẽ nói với dân này qua những người nói các thứ tiếng lạ và qua môi miệng của những người lạ; và dù thế, họ cũng sẽ không nghe ta.”22Vì vậy, các tiếng lạ là một dấu, nhưng không phải cho tín nhân, mà cho người vô tín. Nhưng nói tiên tri là một dấu, không phải cho người vô tín, nhưng là cho những ai tin. 23Vậy, nếu cả Hội Thánh nhóm lại và tất cả đều nói các tiếng lạ, thì khi người ngoài và người không tin bước vào chẳng phải họ sẽ nói rằng anh em bị điên hay sao?24Nhưng nếu tất cả anh em đều nói tiên tri, khi một người ngoài hay một người không tin bước vào, người đó sẽ bị cáo trách bởi những gì mình nghe, người đó sẽ bị xét đoán bởi những gì được nói ra, 25những bí mật trong lòng người đó sẽ bị bày ra đến độ người đó sẽ sấp mình xuống đất mà thờ phượng Đức Chúa Trời và công bố rằng Đức Chúa Trời thật sự ở giữa anh em.26Thưa anh em, vậy tiếp theo là gì? Khi anh em nhóm họp lại, mỗi người đều có một bài thi thiên, một sự dạy dỗ, một sự mặc khải, một tiếng lạ hoặc một sự thông giải. Hãy làm mọi điều để gây dựng Hội Thánh. 27Nếu có người nói tiếng lạ, chừng hai hoặc nhiều nhất là ba người nói mà thôi, nói lần lượt và nên có người thông giải. 28Nhưng nếu không có ai thông giải, thì mỗi người phải giữ yên lặng trong Hội Thánh và chỉ nên nói riêng với Đức Chúa Trời mà thôi.29Hãy để hai hoặc ba tiên tri nói còn những người khác lắng nghe và suy xét những gì họ nói. 30Nhưng nếu một trong số những người đang ngồi trong buổi nhóm được ban cho một sự lĩnh hội, thì người đang nói hãy yên lặng.31Để mỗi người trong anh em có thể từng người một nói tiên tri, để mỗi người có thể học biết và tất cả đều có thể được khích lệ. 32Vì tâm thần của các tiên tri ở dưới sự điều khiển của các tiên tri. 33Đức Chúa Trời không phải là một Đức Chúa Trời của sự hỗn loạn, nhưng là của sự hòa bình. Giống như trong tất cả các Hội Thánh của các thánh đồ,34phụ nữ nên giữ yên lặng trong Hội Thánh. Vì họ không được phép nói, nhưng họ nên thuận phục, giống như Luật Pháp đã dạy vậy. 35Nếu có bất cứ điều gì muốn học, các bà các cô hãy hỏi chồng mình ở nhà. Vì một phụ nữ nói trong hội thánh là một sự xấu hổ. 36Có phải Lời Đức Chúa Trời đã đến từ anh em? Có phải lời đó chỉ đến với anh em mà thôi?37Nếu có ai cho rằng bản thân là một tiên tri hay là một người thuộc linh, thì người đó nên nhận biết rằng những điều tôi viết cho anh em là một mạng lệnh từ Chúa. 38Nhưng nếu người nào không công nhận điều này, thì chúng ta đừng thừa nhận người đó.39Vậy, thưa anh em, hãy sốt sắng khao khát nói tiên tri và đừng cấm bất kỳ ai nói các tiếng lạ. 40Nhưng hãy thực hiện mọi việc một cách nghiêm trang và có trật tự.

Chapter 15

1Thưa anh em, bây giờ, tôi xin nhắc anh em nhớ lại Phúc Âm mà tôi đã công bố cho anh em, là điều anh em đã nhận lãnh và nương trên đó, 2cũng bởi đó, anh em đã được cứu, nếu anh em nắm chắc lời mà tôi đã rao giảng cho anh em - trừ khi anh em tin một cách vô ích.3Vì trước hết, tôi đã truyền lại cho anh em điều mà tôi cũng đã nhận lãnh: rằng Đấng Cứu Thế đã chết vì tội lỗi chúng ta theo như lời Kinh Thánh, 4Ngài đã bị chôn và Ngài được sống lại vào ngày thứ ba theo như lời Kinh Thánh.5Ngài đã hiện ra cho Sê-pha, sau đó là Mười Hai Môn Đồ. 6Tiếp đó, Ngài đã hiện ra cùng một lúc cho hơn năm trăm anh em, hầu hết trong số họ vẫn còn sống, nhưng một vài người đã ngủ. 7Sau đó, Ngài hiện ra cho Gia-cơ, kế đó là cho tất cả các sứ đồ.8Cuối cùng, Ngài đã hiện ra cho tôi, như thể cho một đứa trẻ sinh non vậy. 9Vì tôi là người nhỏ nhất trong số các sứ đồ, và bởi vì tôi đã bách hại Hội Thánh của Đức Chúa Trời.10Nhưng bởi ân điển của Đức Chúa Trời, tôi được như vầy và ân điển của Ngài trong tôi chẳng phải là vô ích. Thay vào đó, tôi đã chịu khó làm việc hơn tất cả họ, nhưng không phải là tôi làm, mà là ân điển của Đức Chúa Trời ở với tôi đã làm. 11Vì vậy, dầu là tôi hay họ, thì chúng tôi đã giảng và anh em đã tin.12Vậy, nếu Đấng Cứu Thế được công bố là đã sống lại từ kẻ chết, thì sao một số người trong anh chị em lại có thể nói rằng không có sự sống lại của người chết? 13Nhưng nếu không có sự sống lại của người chết, thì cũng không có cả việc Đấng Cứu Thế được sống lại. 14Còn nếu Đấng Cứu Thế đã không sống lại, thì sự giảng dạy của chúng tôi là vô ích và đức tin của anh em cũng là vô ích.15Và chúng tôi hóa ra là những người làm chứng dối về Đức Chúa Trời; bởi vì chúng tôi đã làm chứng chống lại Ngài khi nói rằng Ngài đã khiến Đấng Cứu Thế sống lại, trong khi không phải như vậy. 16Vì nếu người chết không được sống lại, thì ngay cả Đấng Cứu Thế cũng không được sống lại. 17Nếu Đấng Cứu Thế không được sống lại, thì đức tin của anh em là vô ích và anh em vẫn còn ở trong tội lỗi mình.18Vậy, những người đã chết trong Đấng Cứu Thế cũng bị hư mất. 19Nếu chúng ta chỉ có sự kỳ vọng về tương lai nơi Đấng Cứu Thế trong đời này, thì trong tất cả mọi người, chúng ta là những người đáng thương hơn hết.20Nhưng bây giờ, Đấng Cứu Thế đã được sống lại từ kẻ chết, là trái đầu mùa của những kẻ chết. 21Vì kể từ khi sự chết bởi một người mà đến, thì cũng bởi một người mà sự sống lại của những người chết đã đến.22Vì như trong A-đam, mọi người đều đã chết, thì trong Đấng Cứu Thế, mọi người sẽ được sống. 23Nhưng mỗi người đều ở trong trật tự riêng của mình: Đấng Cứu Thế, là trái đầu mùa; sau đó là đến những người thuộc về Đấng Cứu Thế sẽ được làm cho sống lại lúc Ngài đến.24Sau đó sẽ là sự cuối cùng, khi Đấng Cứu Thế sẽ giao vương quốc lại cho Đức Chúa Trời, là Cha, sau khi Ngài đã phá hủy hết mọi sự cai trị, mọi thẩm quyền và mọi thế lực. 25Vì Ngài phải cai trị cho đến khi Ngài đã đặt mọi kẻ thù nghịch dưới chân mình. 26Kẻ thù cuối cùng phải bị hủy diệt là sự chết.27Vì “Ngài đã đặt muôn vật dưới chân mình.” Nhưng khi Kinh Thánh nói “Ngài đặt muôn vật,” thì rõ ràng không bao gồm Đấng đã đặt mọi thứ trong sự thuận phục chính mình Ngài. 28Khi muôn vật phục Ngài, thì chính Con Ngài sẽ phục dưới Đấng đã bắt phục muôn vật trước Ngài, hầu cho Đức Chúa Trời, là Cha sẽ cai trị trên tất cả.29Mặt khác, những người vì người chết chịu báp-têm sẽ làm gì? Nếu người chết hoàn toàn không được sống lại, thì tại sao họ lại vì những người đó mà chịu báp-têm? 30Và tại sao chúng tôi phải gặp nguy hiểm từng giờ như vầy?31Thưa anh em, thông qua sự khoe mình của tôi trong anh em, là điều mà tôi có trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta, tôi tuyên bố như vầy: tôi chết mỗi một ngày. 32Nhìn từ quan điểm con người, nếu như người chết không được sống lại thì tôi sẽ có lợi gì khi chiến đấu với thú dữ tại Ê-phê-sô? “Chúng ta hãy ăn và uống đi, vì ngày mai chúng ta sẽ chết.”33Đừng để bị lừa dối: “Bè bạn xấu sẽ làm bại hoại đạo đức tốt.” 34Hãy tỉnh táo! Hãy sống một cách công bình! Đừng tiếp tục phạm tội nữa. Vì một số người trong anh em không biết gì về Đức Chúa Trời. Tôi nói vậy để làm anh em phải xấu hổ.35Nhưng một số người sẽ nói rằng: “Người chết làm thế nào mà sống lại? Họ sẽ sống lại với dạng thân thể nào?” 36Anh em thật chẳng biết gì! Những gì anh em gieo xuống sẽ không bắt đầu lớn lên cho đến khi nó chết đi.37Và thứ anh em gieo không phải là hình thể trong tương lai, nhưng chỉ là một hạt giống trần trụi - nó có thể trở thành lúa mì hay bất cứ thứ gì khác. 38Nhưng Đức Chúa Trời sẽ ban cho nó một hình thể theo như Ngài lựa chọn và mỗi hạt giống đều có hình thể riêng của mình. 39Không phải mọi xác thịt đều như nhau, nhưng có xác thịt của con người, có xác thịt cho loài vật, xác thịt cho loài chim và cho loài cá.40Cũng có những thân thể trên trời và thân thể dưới đất. Nhưng sự vinh hiển của thân thể trên trời là một dạng và sự vinh hiển của thân thể dưới đất là một dạng khác. 41Có sự vinh hiển của mặt trời, sự vinh hiển của mặt trăng và sự vinh hiển khác nữa của các ngôi sao, vì ngôi sao này khác với ngôi sao kia trong sự vinh hiển của nó.42Sự sống lại của người chết cũng như vậy. Thứ được gieo là hư mất, còn thứ sống lại là không hề hư mất. 43Thứ được gieo là gieo trong nhục nhã, thứ sống lại là sống lại trong vinh hiển. Thứ được gieo là gieo trong sự yếu đuối, thứ được sống lại là sống trong quyền phép. 44Thứ được gieo trong một thân thể tự nhiên, thứ được sống lại thì trong thân thể siêu nhiên. Nếu có một thân thể tự nhiên, thì cũng có một thân thể siêu nhiên.45Vậy, Kinh Thánh cũng chép rằng: “A-đam đầu tiên đã trở thành một linh hồn sống.” Còn A-đam cuối cùng đã trở thành một thần linh ban sự sống. 46Nhưng người thuộc linh không đến trước, mà là người tự nhiên, sau đó mới đến người thuộc linh.47Người đầu tiên là thuộc về đất, được dựng nên từ bụi đất. Người thứ hai thuộc về trời. 48Giống như người được dựng nên từ bụi đất, những người được dựng nên từ bụi đất cũng như vậy. Và giống như người từ trên trời, thì những kẻ thuộc về trời cũng sẽ như vậy. 49Giống như chúng ta được sinh ra theo hình ảnh của người bụi đất, thì chúng ta cũng sẽ mang hình ảnh của người thiên đàng.50Thưa anh em, tôi xin nói rằng thịt và huyết không thể hưởng được nước Đức Chúa Trời; sự hư nát cũng không thể hưởng sự không hư nát. 51Xin hãy chú ý! Tôi cho anh em biết một chân lý bí mật: Rằng tất cả chúng ta sẽ không chết, nhưng sẽ được biến hóa.52Chúng ta sẽ được biến đổi trong chốc lát, chỉ trong chớp mắt, lúc tiếng kèn cuối cùng cất lên. Vì kèn sẽ vang lên, người chết sẽ sống lại trong sự không hề hư nát và chúng ta sẽ được biến hóa. 53Vì sự hư nát này phải mặc lấy sự không hư nát và sự hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết.54Nhưng khi sự hư nát này mặc lấy sự không hư nát và sự hay chết mặc lấy sự không hay chết, thì điều đã chép trở thành sự thật: “Sự chết bị nuốt chửng trong sự đắc thắng.” 55“Hỡi sự chết, sự đắc thắng của ngươi ở đâu? Hỡi sự chết, nọc độc của ngươi ở đâu?”56Nọc độc của sự chết là tội lỗi và quyền lực của tội lỗi là Luật Pháp. 57Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho chúng ta sự đắc thắng thông qua Chúa Cứu Thế Giê-xu!58Bởi vậy, thưa anh em rất yêu dấu của tôi, hãy vững vàng, đừng dao động, hãy luôn dư dật trong công việc Chúa bởi vì anh em biết rằng công việc của anh em trong Chúa không phải là vô ích.

Chapter 16

1Còn về việc lạc quyên cho các thánh đồ, anh em hãy làm theo những gì tôi đã hướng dẫn cho các Hội Thánh xứ Ga-la-ti. 2Vào ngày đầu tiên trong tuần, mỗi anh em phải để riêng ra và cất giữ một phần theo khả năng mình có, để khi tôi đến sẽ không cần phải lạc quyên gì nữa.3Khi tôi đến, tôi sẽ trao cho những người mà anh em đã chọn những lá thư để chuyển phần dâng hiến của anh em đến Giê-ru-sa-lem. 4Còn nếu tôi đi được, thì họ sẽ đi với tôi.5Nhưng tôi sẽ đến với anh em khi tôi ghé qua xứ Ma-xê-đoan - vì tôi sẽ ghé qua đó, 6và có lẽ tôi sẽ ở lại với anh em hoặc thậm chí là ở đó cả mùa đông để anh em có thể giúp đỡ tôi trong chuyến hành trình của tôi, bất kể đi đến đâu.7Tôi không muốn gặp anh em lúc này vì chỉ được một thời gian ngắn, tôi hy vọng sẽ dành nhiều thì giờ với anh em nếu Chúa cho phép. 8Nhưng tôi sẽ ở Ê-phê-sô cho đến Lễ Ngũ Tuần, 9vì một cánh cửa đã mở rộng ra cho tôi và có nhiều kẻ thù địch.10Khi nào Ti-mô-thê đến, hãy quan tâm để cậu ấy ở với anh em mà không sợ hãi gì, vì cậu ấy đang làm công việc Chúa, cũng như tôi vậy. 11Đừng ai xem thường cậu ấy. Hãy giúp cậu ấy đi đường bình an để cậu ấy có thể đến với tôi, vì tôi đang chờ cậu ấy đến cùng với những anh em khác. 12Còn về A-bô-lô, người anh em của chúng ta: Tôi đã cố khuyên anh ấy cùng các anh em khác đến thăm anh em, nhưng anh ấy đã quyết định không đến vào lúc này; nhưng khi có cơ hội, anh ấy sẽ đến.13Hãy cảnh giác, đứng vững trong đức tin, hãy can đảm và mạnh mẽ. 14Hãy làm mọi việc trong tình yêu thương.15Anh em biết gia đình Sê-pha-na, họ là những người đầu tiên quy đạo ở xứ A-chai và họ đã tình nguyện phục vụ các thánh đồ. Thưa anh em, tôi khuyên anh em 16hãy thuận phục những người như thế, cũng như thuận phục mỗi một người hỗ trợ trong công việc và cùng chịu khó nhọc với chúng tôi.17Tôi vui mừng khi Sê-pha-na, Phốt-tu-na và A-chai-cơ đã đến; họ đã bù đắp cho sự vắng mặt của anh em. 18Vì họ làm tôi và anh em phấn chấn tinh thần. Vậy, hãy công nhận những người như thế.19Các Hội Thánh xứ Á Châu gởi lời chào đến anh em. A-qui-la và Bê-rít-sin cùng với Hội Thánh quê nhà của họ chào thăm anh em trong Chúa. 20Tất cả các anh em chào thăm anh em. Hãy lấy cái hôn thánh mà chào nhau.21Phao-lô tôi đây đã tự tay viết dòng này. 22Nếu bất kỳ ai không kính mến Chúa, thì người đó đáng bị rủa sả! Lạy Chúa của chúng con, xin hãy đến! 23Nguyện xin ân điển của Chúa Giê-xu ở với anh em. 24Tình yêu thương của tôi ở với tất cả anh em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. A-men.

## 2 CÔ-RINH-TÔ

Chapter 1

1Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu bởi ý muốn của Đức Chúa Trời, và Ti-mô-thê, người anh em của chúng ta, gởi cho Hội Thánh Đức Chúa Trời tại Cô-rinh-tô, cùng cho hết thảy các thánh đồ trong toàn vùng A-chai: 2Nguyện anh em được ân điển và sự bình an từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu!3Đáng tôn ngợi Đức Chúa Trời và Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, là Cha hay thương xót, cũng là Đức Chúa Trời của mọi sự yên ủi. 4Ngài yên ủi chúng tôi trong mọi hoạn nạn của chúng tôi, để rồi chúng tôi cũng có thể yên ủi những ai gặp hoạn nạn bằng chính sự yên ủi mà Đức Chúa Trời dùng để yên ủi chúng tôi.5Vì những khổ nạn của Chúa Cứu Thế Chúa Cứu Thế tràn đầy vì lợi ích của chúng tôi thể nào thì, nhờ Chúa Cứu Thế, sự an ủi chúng tôi cũng tràn đầy như vậy. 6Nhưng nếu chúng tôi bị hoạn nạn, thì đó là để giúp cho sự yên ủi và cứu rỗi anh em. Hoặc nếu chúng tôi được yên ủi, đó cũng là để giúp cho sự yên ủi anh em, là sự yên ủi phát huy tác dụng khi anh em nhẫn nại chịu đựng cùng những khổ nạn mà chúng tôi cũng chịu. 7Chúng tôi có lòng tin tưởng chắc chắn đối với anh em, vì biết rằng anh em cùng chia sẻ những khổ nạn thể nào, thì anh em cũng sẽ chia sẻ sự yên ủi thể ấy.8Thưa anh em, chúng tôi không muốn anh em chẳng hay biết gì về những gian truân mà chúng tôi gặp phải ở tỉnh A-si: chúng tôi bị đè nén quá sức chịu đựng, kinh khiếp đến độ chúng tôi thậm chí không hy vọng được sống. 9Đúng là chúng tôi phải chịu án tử. Nhưng ấy là để chúng tôi không cậy mình, mà cậy Đức Chúa Trời, Đấng khiến kẻ chết sống lại. 10Ngài đã giải cứu chúng tôi khỏi hiểm họa chết chóc như vậy, và sẽ tiếp tục giải cứu chúng tôi. Chúng tôi tin tưởng rằng Ngài sẽ lại giải cứu chúng tôi nữa.11Ngài sẽ làm như vậy khi anh em hổ trợ chúng tôi bằng lời cầu nguyện. Rồi nhiều người sẽ vì chúng tôi dâng lời cảm tạ về ơn lành được ban cho chúng tôi nhờ lời cầu nguyện của nhiều người:12Điều khiến chúng tôi hãnh diện chính là lời chứng của lương tâm chúng tôi, rằng chúng tôi đã ăn ở — nhất là trong việc đối xử với anh em — với lòng thánh sạch và chân thật do Đức Chúa Trời ban cho, không phải theo sự khôn ngoan của đời này, mà là bởi ân sủng của Đức Chúa Trời. 13Chúng tôi không viết cho anh em bất kỳ điều gì mà anh em không đọc được hoặc không hiểu được — và tôi tin chắc, 14một khi anh em đã phần nào hiểu được chúng tôi, thì trong ngày của Chúa Giê-xu chúng ta, chúng tôi sẽ là lý do cho anh em hãnh diện, giống như anh em sẽ là lý do hãnh diện của chúng tôi vậy.15Vì tin tưởng như vậy, cho nên tôi đã muốn đến thăm anh em trước, để anh em có thể được lợi từ hai lần viếng thăm của tôi. 16Tôi dự định ghé thăm anh em trên đường tôi đi Ma-xê-đoan, sau đó lại ghé thăm anh em lần nữa lúc trở về, để rồi anh em có thể tiễn tôi lên đường đi Giu-đê.17Khi nghĩ như vậy, thì phải chăng tôi dễ thay đổi? Hay phải chăng tôi hoặch định theo cách con người, để rồi cùng lúc nói “Có” lẫn nói “Không”? 18Nhưng, như Đức Chúa Trời là thành tín, chúng tôi không vừa nói “Có” vừa nói “Không” đâu.19Vì Con Đức Chúa Trời, tức Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng mà Sin-vanh, Ti-mô-thê và tôi rao giảng giữa anh em, không vừa “Có” vừa “Không,” nhưng luôn luôn là “Có.” 20Vì mọi lời hứa của Đức Chúa Trời đều là “Có” trong Ngài. Cho nên chúng tôi cũng nhờ Ngài mà nói “A-men” mà tôn vinh Đức Chúa Trời.21Chính Đức Chúa Trời xác chứng chúng tôi với anh em trong Chúa Cứu Thế, và Ngài đã ủy thác chúng tôi. 22Ngài đóng ấn Ngài trên chúng tôi và ban cho chúng tôi Thánh Linh ở trong lòng chúng tôi như bảo chứng cho điều mà sau này Ngài sẽ ban cho chúng tôi.23Nhưng tôi cầu Đức Chúa Trời làm chứng cho tôi rằng lý do tôi không đến Cô-rinh-tô là để tôi có thể dung thứ cho anh em. 24Không phải bởi vì chúng tôi đang cố điều khiển đức tin anh em, nhưng chúng tôi đang làm việc với anh em để giúp anh em vui mừng khi anh em đứng vững trong đức tin mình.

Chapter 2

1Vậy nên, riêng phần mình, tôi quyết định sẽ không lại đến gặp anh em trong hoàn cảnh đau buồn nữa. 2Nếu tôi khiến anh em đau, thì ai có thể làm cho tôi vui ngoài chính những người bị tôi làm tổn thương?3Và tôi viết như tôi đã viết, để khi đến gặp anh em, tôi không bị tổn thương bởi những người lẽ ra nên khiến tôi vui mừng. Tôi tin tưởng về anh em hết thảy, rằng điều khiến tôi vui mừng cũng chính là điều khiến tất cả anh em vui mừng. 4Vì từ cảnh hoạn nạn khôn cùng mà tôi viết cho anh em, với nỗi khổ tâm và nhiều nước mắt, không muốn khiến anh em đau đớn, mà để anh em hiểu được tình yêu sâu đậm của tôi dành cho anh em.5Nếu ai gây đau đớn, thì người đó không chỉ gây cho tôi, mà trong chừng mực nào đó cũng khiến tất cả anh em đau đớn — không cần phải nói quá. 6Hình phạt này mà đa số anh em dành cho người đó là đủ rồi. 7Cho nên giờ đây, thay vì hình phạt, anh em hãy tha thứ và yên ủi anh ta, để anh ta khỏi quỵ ngã vì quá buồn rầu8Vậy, tôi khuyên anh em hãy công khai xác nhận tình yêu thương của anh em dành cho người đó. 9Đây là lý do tôi viết thư, để tôi thử xem anh em có vâng lời trong mọi việc hay không.10Nếu anh em tha thứ ai, thì tôi cũng tha thứ cho họ nữa. Điều gì tôi tha thứ — nếu tôi đã tha thứ — thì ấy là tha thứ vì ích lợi của anh em trước mặt Chúa Cứu Thế. 11Làm vậy là để cho Sa-tan khỏi dối gạt chúng ta. Vì không phải chúng ta chẳng biết mưu chước của nó.12Dầu một cánh cửa đã được Chúa mở ra cho tôi rao giảng Phúc Âm về Chúa Cứu Thế khi tôi đến thành Trô-ách, 13nhưng tâm trí tôi bất an, vì tôi không gặp người anh em Tít của chúng ta ở đó. Vì thế, tôi đã từ giã họ và quay về Ma-xê-đoan.14Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, Đấng luôn dẫn đầu chúng tôi trong đoàn người thắng trận trong Chúa Cứu Thế và, qua chúng tôi, rải ra mùi hương về sự hiểu biết Ngài khắp mọi nơi. 15Vì chúng tôi đối với Đức Chúa Trời là hương thơm ngọt ngào của Chúa Cứu Thế, cả giữa vòng những người được cứu lẫn giữa những người đang hư vong.16Đối với người đang hư vong, thì đó là một mùi sự chết khiến cho chết. Còn đối với người được cứu, thì đó là một hương thơm sự sống khiến cho sống. Ai xứng đáng với những điều này? 17Vì chúng tôi không giống như rất nhiều người đi bán buôn lời Đức Chúa Trời. Thay vào đó, trong Chúa Cứu Thế, chúng tôi rao giảng với động cơ thanh sạch, như được Đức Chúa Trời sai phái, trước mặt Đức Chúa Trời.

Chapter 3

1Phải chăng chúng tôi lại đang bắt đầu tự khen tặng mình? Chẳng lẽ chúng tôi lại cần thư giới thiệu gửi cho anh em, hay thư anh em giới thiệu chúng tôi, giống như người khác? 2Chính anh em là thư giới thiệu chúng tôi, được viết trong lòng chúng tôi, được mọi người biết đến và đọc thấy. 3Anh em cũng cho thấy mình là bức thư từ Chúa Cứu Thế, do chúng tôi chuyển giao, không phải viết bằng mực, nhưng bằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời hằng sống, không phải viết trên bảng đá, mà là trên bảng lòng người ta.4Đây là lòng tin mà chúng tôi có được trong Đức Chúa Trời, nhờ Chúa Cứu Thế. 5Không phải tự chúng tôi giỏi giang để rồi nhận mình làm việc này việc khác, mà năng lực của chúng tôi là từ Đức Chúa Trời, 6cũng là Đấng khiến chúng tôi xứng đáng làm người phục vụ giao ước mới — không phải bằng văn tự, mà là bằng Thánh Linh; vì văn tự khiến người ta chết, còn Thánh Linh thì ban sự sống.7Vậy, nếu việc phục vụ sự chết vốn được khắc chạm bằng văn tự trên đá còn được vinh hiển đến nỗi dân Y-sơ-ra-ên không thể nhìn trực diện vào Môi-se, vì vinh quang trên gương mặt ông, là vinh quang sẽ tiêu biến, 8thì chẳng phải việc phục vụ Thánh Linh thậm chí sẽ càng vinh hiển hơn hay sao?9Vì nếu chức việc định tội còn được vinh hiển, thì chức việc công chính lại càng vinh hiển hơn dường bao! 10Vì thật chức việc mà trước đây vinh hiển thì nay không còn vinh hiển về mặt này nữa, vì đã có sự vinh hiển khác trổi vượt hơn. 11Cho nên, nếu việc sẽ qua đi mà còn được vinh hiển, thì việc trường tồn sẽ lại càng vinh hiển biết bao!12Vì chúng tôi có sự tin chắc đó, nên chúng tôi rất dạn dĩ, 13không giống như Môi-se, người phải lấy một tấm mạng che mặt lại, để dân Y-sơ-ra-ên không thể nhìn trực diện vào kết cuộc của loại vinh quang sẽ qua đi.14Nhưng tâm trí họ đóng chặt. Thậm chí cho đến tận ngày nay, tấm mạng che đó vẫn còn phủ trên việc đọc giao ước cũ; nó vẫn chưa được cất đi bởi nó chỉ được dỡ bỏ trong Chúa Cứu Thế mà thôi. 15Nhưng ngay cả ngày nay, hễ khi nào luật pháp Môi-se được đọc lên, thì tấm mạng vẫn còn phủ trên tấm lòng họ. 16Nhưng khi người ta quay về với Chúa, thì mạng che đó sẽ được dỡ bỏ.17Chúa là Thần Linh, và ở đâu có Thần Linh của Chúa, thì nơi đó có tự do. 18Vậy, khi để mặt trần mà nhìn xem vinh quang Chúa, thì tất cả chúng ta được biến hóa nên vinh hiển giống như Ngài, từ cấp độ này sang cấp độ khác, theo như đây là việc Chúa, là Thần Linh, thực hiện.

Chapter 4

1Vậy, vì chúng tôi có được chức vụ này, cũng giống như ơn thương xót mà chúng tôi nhận được, nên chúng tôi không ngã lòng. 2Thay vào đó, chúng tôi đã từ bỏ những phương cách thiếu minh bạch đáng xấu hổ. Chúng tôi không không sống lương lẹo, cũng không vận dụng sai trái Lời Đức Chúa Trời. Bằng cách phô bày ra chân lý, chúng tôi khiến lương tâm mọi người thấy chúng tôi xứng đáng trước mặt Đức Chúa Trời.3Nhưng nếu Phúc Âm của chúng tôi còn bị che khuất, thì chẳng qua chỉ che khuất đối với người đang hư vong. 4Trong trường hợp của họ, chúa đời này đã làm mù tâm trí vô tín của họ, nên họ không thấy được ánh sáng phúc âm vinh hiển của Chúa Cứu Thế, là hình ảnh của Đức Chúa Trời.5Vì chúng tôi không rao giảng về mình, nhưng về Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Chúa, và vì Chúa Giê-xu mà chúng tôi phục vụ anh em. 6Vì Đức Chúa Trời là Đấng phán: “Ánh sáng sẽ chiếu rọi từ trong bóng tối,” và Ngài đã soi sáng trong lòng chúng tôi, để ban ánh sáng về sự hiểu biết vinh quang Đức Chúa Trời trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu.7Nhưng chúng tôi chứa của báu này trong những bình bằng đất sét, để người ta thấy rõ năng quyền vô cùng lớn lao này thuộc về Đức Chúa Trời, chớ không phải thuộc về chúng tôi. 8Chúng tôi chịu hoạn nạn đủ cách, nhưng không bị áp đảo. Chúng tôi hoang mang, nhưng không ngã lòng; 9bị bách hại, nhưng không bị bỏ; bị đánh ngã nhưng không bị hủy diệt. 10Chúng tôi luôn mang trong thân thể mình sự chết của Chúa Giê-xu, hầu cho sự sống của Ngài cũng sẽ được phô bày ra trong thân thể chúng tôi.11Những người còn sống chúng tôi luôn vì cớ Chúa Giê-xu mà bị phó cho sự chết, hầu cho sự sống của Chúa Giê-xu được bày tỏ trong xác thể chúng tôi. 12Vì lý do này, sự chết hành động trong chúng tôi, nhưng sự sống hành động trong anh em.13Nhưng chúng tôi có cùng tinh thần đức tin như điều đã được chép: “Tôi đã tin, nên tôi nói.” Chúng tôi cũng tin, và vì thế, chúng tôi cũng nói. 14Chúng tôi biết rằng Đấng đã khiến Chúa Giê-xu sống lại cũng sẽ khiến chúng tôi sống lại với Ngài, và sẽ đem chúng tôi cùng với anh em vào trong sự hiện diện của Ngài. 15Mọi việc đều vì ích lợi của anh em, để rồi, như ân điển rải ra cho nhiều người thể nào, thì sự tạ ơn cũng thêm lên vì vinh hiển của Đức Chúa Trời thể ấy.16Vậy, chúng tôi không ngã lòng. Dầu bề ngoài chúng tôi có hao tổn đi, nhưng bề trong chúng tôi được tươi mới mỗi ngày. 17Vì sự khổ nạn nhẹ và tạm này chỉ sửa soạn chúng tôi để đón nhận vinh quang đời đời vô lượng vô biên. 18Vì chúng ta không trông mong những điều thấy được, mà là những điều không thấy được. Những điều chúng ta thấy được là tạm thời, còn những điều không thấy được mới là vĩnh cửu.

Chapter 5

1Chúng ta biết rằng nếu nhà mà chúng ta sống ở dưới đất này tiêu hủy đi, thì chúng ta có nhà Đức Chúa Trời ban cho, là nhà không bởi tay người ta làm ra, mà là ngôi nhà đời đời, ở trên thiên đàng. 2Sống trong lều tạm này, chúng ta than van, trông mong được mặc lấy nhà trên trời của mình — 3vì khi mặc vào, chúng ta sẽ không bị trần trụi.4Vì đúng là khi còn ở trong lều tạm này chúng ta than van dưới gánh nặng — không phải chúng ta muốn cởi bỏ, nhưng là muốn được mặc vào, để những gì chết phải bị tiêu biến bởi sự sống. 5Đấng sửa soạn chúng ta cho điều này là Đức Chúa Trời, Đấng ban cho chúng ta Thánh Linh để làm bảo chứng cho việc sẽ xảy đến.6Bởi vậy, anh em phải luôn tin chắc; phải biết rằng khi chúng ta còn sống trong căn nhà thân xác này thì chúng ta cách xa Chúa 7(vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chứ không phải bởi mắt thấy). 8Cho nên chúng tôi có lòng tin chắc; chúng tôi thà xa cách thân thể này và được về ở với Chúa thì hơn.9Vậy, chúng tôi đề ra mục tiêu là phải làm vui lòng Chúa, dầu là còn ở trong thân xác, hay phải lìa khỏi thân xác. 10Vì tất cả chúng ta phải trình diện trước ngôi phán xét của Chúa Cứu Thế, để mỗi người nhận lấy phần của mình tùy theo những việc mình đã làm trong thân thể này, dầu là tốt hay xấu.11Vậy, vì biết Chúa là đáng sợ, nên chúng tôi thuyết phục mọi người. Chúng tôi như thế nào thì Đức Chúa Trời biết rõ, và tôi mong anh em bằng lương tâm mình cũng biết rõ chúng tôi như vậy. 12Không phải chúng tôi lại đang nói tốt về mình trước anh em đâu, nhưng chúng tôi muốn cho anh em lý do hãnh diện về chúng tôi, để anh em biết phải đáp lại thế nào với những người chuyên khoe khoang về vẻ bề ngoài thay vì về những gì ở bên trong.13Vì nếu chúng tôi có điên cuồng, thì ấy là vì Đức Chúa Trời; còn nếu chúng tôi tỉnh táo, thì ấy là vì anh em. 14Tình yêu của Chúa Cứu Thế thúc ép chúng tôi, vì chúng tôi chắc chắn thế này: một người đã chết vì mọi người, nên mọi người đều chết. 15Chúa Cứu Thế đã chết vì mọi người, để ai còn sống không sống vì mình nữa, nhưng sống vì Đấng đã chết và sống lại.16Vì lý do này, từ giờ trở đi, chúng tôi không xét đoán bất kỳ ai theo tiêu chuẩn con người nữa, dầu chúng tôi từng đánh giá Chúa Cứu Thế theo cách này. Nhưng giờ đây, chúng tôi không đoán xét ai theo cách ấy nữa. 17Vậy, ai ở trong Chúa Cứu Thế, thì người đó là một tạo vật mới. Những sự cũ đã qua đi; này, tất cả đều thành ra mới.18Mọi sự này đều đến từ Đức Chúa Trời, Đấng khiến chúng ta nhờ Chúa Cứu Thế mà được hòa thuận với Ngài chính Ngài, và giao cho chúng tôi chức việc giải hòa; 19nghĩa là: trong Chúa Cứu Thế, Đức Chúa Trời khiến thế nhân được hòa thuận với Ngài, không kể cho họ những tội mà họ đã phạm, và ủy thác sứ điệp giải hòa cho chúng tôi.20Vậy, chúng tôi được chỉ định làm người đại diện của Chúa Cứu Thế, như thể Đức Chúa Trời qua chúng tôi đang tha thiết kêu gọi. Vì Chúa Cứu Thế, chúng tôi nài khuyên anh em: “Hãy hòa thuận lại với Đức Chúa Trời!” 21Ngài đã khiến Chúa Cứu Thế, Đấng chưa từng phạm tội, trở thành sinh tế chuộc tội cho chúng ta, để trong Chúa Cứu Thế, chúng ta được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời.

Chapter 6

1Vậy, là người cộng tác với Chúa, chúng tôi nài xin anh em đừng để ân sủng Đức Chúa Trời ban cho anh em trở nên vô hiệu. 2Vì Ngài phán rằng: “Trong lúc thuận tiện, ta đã nghe con. Trong ngày cứu rỗi, ta đã cứu giúp con.” Kìa, bây giờ là lúc thuận tiện; kìa, hôm nay là ngày cứu rỗi. 3Chúng tôi không đặt hòn đá vấp chân trước người nào, vì chúng tôi không không muốn chức vụ của mình bị tai tiếng.4Thay vào đó, trong mọi việc mình làm, chúng tôi chứng tỏ mình là tôi tớ của Đức Chúa Trời — trong sự bền bỉ chịu đựng; trong hoạn nạn, khốn cùng, khó khăn; 5khi chịu đòn vọt, tù tội; lúc gặp bạo loạn, phải lao khổ, mất ăn, mất ngủ; 6trong sự tinh sạch, tri thức; trong khoan nhẫn, nhân từ; trong Đức Thánh Linh, trong tình yêu thương thành thật; 7trong lời chân lý, trong năng quyền của Đức Chúa Trời — với binh giáp công bình cho cả tay trái lẫn tay phải.8Chúng tôi làm việc khi được tôn trọng lẫn khi bị khinh miệt, giữa sự phao vu lẫn ngợi khen. Chúng tôi bị cáo buộc lường gạt, dầu chúng tôi ngay thật. 9Chúng tôi làm việc như những kẻ vô danh, nhưng lại được nhiều người biết đến; như sắp chết, mà lại vẫn cứ sống; như phải chịu hình phạt vì việc mình làm, nhưng không như kẻ bị kết án tử. 10Nhìn chúng tôi như thể buồn rầu, nhưng luôn được vui mừng; như nghèo khó, nhưng lại khiến nhiều người nên giàu; như chẳng có gì, nhưng lại sở hữu mọi điều.11Thưa anh em tín hữu Cô-rinh-tô, chúng tôi đã nói thật hết cho anh em và lòng chúng tôi trải rộng ra. 12Chúng tôi không kiềm chế lòng anh em đâu, nhưng do anh em để cho chính tình cảm mình kiềm chế. 13Vậy, để có qua có lại — tôi nói như nói với trẻ con — anh em hãy mở lòng ra.14Đừng để mình bị trói buộc với người vô tín. Vì Công chính và vô luật pháp có gì đâu để kết hợp? Hay ánh sáng và bóng tối có gì để hiệp thông? 15Chúa Cứu Thế và Bê-li-an đồng thuận với nhau thế nào đây? Hay người tin và kẻ chẳng tin có gì chung để cùng chia sẻ? 16Có sự hòa hiệp nào giữa đền thờ của Đức Chúa Trời và thần tượng? Vì chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống, giống như Đức Chúa Trời có phán: “Ta sẽ ngự ở giữa họ và đi lại giữa vòng họ; ta sẽ là Đức Chúa Trời họ và họ sẽ là dân ta.”17Vậy, “hãy ra khỏi giữa vòng họ và phân rẽ với họ. Đừng động chạm đến điều gì bất khiết, thì ta sẽ tiếp đón các con. 18Ta sẽ làm Cha các con, và các con sẽ làm con trai, con gái ta,” Chúa Toàn Năng phán như vậy.

Chapter 7

1Thưa anh em yêu dấu, vì chúng ta có những lời hứa này, nên chúng ta hãy tự làm sạch hết mọi điều khiến mình nhơ nhớp trong thể xác cũng như tâm linh, khi chúng ta chăm tìm sự thánh khiết với lòng kính sợ Đức Chúa Trời.2Hãy dành chỗ cho chúng tôi! Chúng tôi đã không làm gì sai trái cho ai, chúng tôi cũng không làm hại hay lợi dụng ai. 3Tôi không nói điều này để kết án anh em, vì tôi đã nói rằng anh em ở trong lòng tôi, và chúng ta cùng sống chết với nhau. 4Tôi rất tin tưởng anh em, và tôi hãnh diện về anh em. Tôi được yên ủi nhiều và tràn ngập vui mừng ngay cả khi gặp hoạn nạn.5Khi chúng tôi đến Ma-xê-đoan, chúng tôi đã không được nghỉ ngơi trong xác thể này; thay vào đó, chúng tôi gặp đủ mọi khó khăn — bên ngoài thì tranh chiến, trong lòng thì lo sợ. 6Nhưng Đức Chúa Trời, Đấng yên ủi những kẻ ngã lòng, đã yên ủi chúng tôi qua việc Tít gặp lại chúng tôi, 7không chỉ bởi vì cậu ấy đến, mà còn bởi sự yên ủi mà cậu ấy nhận được từ anh em, khi cậu ấy thuật cho chúng tôi về lòng yêu thương nồng nàn, sự đau buồn và lo lắng của anh em dành cho tôi; vì vậy, tôi vui mừng càng hơn.8Cho dù thư tôi viết làm anh em buồn, thì tôi cũng không hối tiếc — dầu tôi có hối tiếc khi thấy thư của mình đã làm anh em buồn, nhưng chỉ buồn một thời gian ngắn — 9giờ thì tôi vui mừng, không phải vì anh em đau buồn, nhưng vì lòng buồn rầu đã khiến anh em ăn năn. Anh em đã trải qua nỗi đau buồn theo ý Đức Chúa Trời, cho nên anh em chẳng bị tổn hại gì vì cớ chúng tôi. 10Vì sự đau buồn theo ý Đức Chúa Trời khiến người ta ăn năn để được cứu mà không hối tiếc gì cả; còn sự buồn rầu theo cách người đời thì khiến người ta chết.11Hãy xem thái độ đau buồn theo ý Đức Chúa Trời này đã đem lại cho anh em quyết tâm to lớn ra sao— anh em quyết tâm chứng minh mình vô tội; anh em phẫn nộ, sợ hãi, ao ước, nhiệt thành, mong muốn phải làm cho ra lẽ! Trong mọi sự, anh em đã chứng tỏ mình không phạm tội trong vấn đề này. 12Dầu tôi đã viết cho anh em, nhưng tôi không viết vì ích lợi của kẻ làm sai, cũng không vì người gánh chịu sự sai trái, nhưng để anh em thấy được lòng sốt sắng của anh em dành cho chúng tôi trước mặt Đức Chúa Trời.13Nhờ đó mà chúng tôi được khích lệ. Ngoài việc chính chúng tôi được yên ủi, chúng tôi cũng vui mừng càng hơn nhờ niềm vui của Tít, vì hết thảy anh em đã làm tươi tỉnh tinh thần cậu ấy. 14Vì tôi không phải hổ thẹn nếu có khoe với cậu ấy về anh em. Trái lại, mọi điều chúng tôi nói với anh em đúng thể nào, thì lời khoe của chúng tôi về anh em với Tít cũng chứng tỏ là đúng như vậy.15Lòng quý mến của cậu ấy dành cho anh em thậm chí còn lớn hơn nữa khi cậu ấy nhớ lại sự vâng lời của hết thảy anh em, khi anh em chào đón cậu ấy với thái độ run sợ. 16Tôi vui mừng bởi vì tôi có thể hoàn toàn tin tưởng anh em.

Chapter 8

1Thưa anh em, chúng tôi muốn anh em biết về ơn Đức Chúa Trời ban cho các Hội Thánh tại Ma-xê-đoan, 2đó là đang lúc gặp thử thách hoạn nạn to lớn, thì niềm vui dạt dào và sự nghèo khó cùng cực đã tràn dâng thành sự giàu có bởi lòng rộng rãi của họ.3Vì tôi làm chứng rằng họ đã dâng hiến tùy theo khả năng, thậm chí vượt quá khả năng của mình nữa. Bởi lòng tự nguyện, 4họ đã hết sức nài xin chúng tôi cho họ được đặc ân chia sẻ trong mục vụ cứu giúp các thánh đồ này. 5Việc xảy ra không như chúng tôi mong đợi, nhưng trước hết, họ đã hiến mình phục vụ Chúa, và kế đến, theo ý muốn Đức Chúa Trời, phục vụ cả chúng tôi nữa6Cho nên chúng tôi khuyên giục Tít, người đã khởi đầu công tác đó với anh em rằng cậu ấy cũng hãy làm cho xong những gì liên quan đến anh em trong việc làm nhân đức này. 7Như anh em trổi vượt về mọi phương diện — trong đức tin, trong lời nói, trong sự hiểu biết, trong sự ân cần, chu đáo, cũng như trong tình yêu đối với chúng tôi — thì anh em cũng hãy làm sao trổi vượt trong công việc nhân đức này nữa.8Tôi nói như vậy không phải là ra lệnh, nhưng để anh em chứng tỏ lòng yêu thương thành thật của mình, bằng cách so sánh nó với lòng sốt sắng của người khác. 9Vì anh em biết ân điển của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, dầu Ngài giàu nhưng vì anh em mà trở nên nghèo, để nhờ sự nghèo khó của Ngài mà anh em được trở nên giàu có.10Về vấn đề này, tôi muốn cho anh em một lời khuyên hữu ích: một năm trước đây, anh em không chỉ khởi động công việc, mà anh em còn nôn nóng thực hiện việc ấy. 11Cho nên giờ đây anh em hãy làm cho xong đi. Lúc đó anh em sốt sắng và khao khát thực hiện thể nào thì giờ đây anh em cũng có thể hoàn tất nó y như vậy, theo khả năng anh em có. 12Vì nếu có lòng sốt sắt thực hiện việc này, thì đó là điều rất tốt và đáng khen, tùy vào điều mình có chứ không tùy vào điều mình không có.13Vì công tác này không phải để người khác được thư thả, còn anh em thì phải nặng gánh. Mà đây là sự công bằng. 14Sự dư giả của anh em hiện nay sẽ giúp đáp ứng điều họ cần. Đây cũng là nhằm để cho sự dư giả của họ có thể đáp ứng điều anh em cần. Công bằng chính là vậy, 15như có lời chép: “Người có nhiều không còn lại gì; người được ít chẳng thiếu thốn chi.”16Tạ ơn Đức Chúa Trời đã ban cho Tít lòng quan tâm sốt sắng đối với anh em giống như tôi. 17Vì cậu ấy chẳng những chấp nhận lời lời kêu gọi của chúng tôi, mà bởi lòng sốt sắng về việc đó, cậu ấy đã tự nguyện đến gặp anh em.18Chúng tôi đã sai phái một người anh em nữa cùng đi với cậu ấy; đây là người được tất cả các Hội Thánh khen ngợi trong công tác truyền bá Phúc Âm của mình. 19Không chỉ có có vậy, mà anh còn được các Hội Thánh chọn để đi cùng chúng tôi nhằm thực hiện việc nhân đức này vì cớ Chúa và tỏ ra lòng sốt sắng cứu giúp của chúng tôi.20Chúng tôi tránh để chẳng ai có cớ phàn nàn về số tặng phẩm dồi dào mà chúng tôi đang quyên góp. 21Chúng tôi lưu tâm làm những việc đáng quý, không chỉ trước mặt Chúa, mà cả trước mặt người ta nữa.22Cùng với họ, chúng tôi còn sai phái một anh em khác, là người chúng tôi vẫn thường thử và thấy rất nhiệt thành trong nhiều công tác, và giờ đây anh ta thậm chí còn sốt sắng hơn nữa bởi lòng tin tưởng to lớn mà anh ta có về anh em. 23Về phần Tít, cậu ấy là cộng sự của tôi, cùng tôi với phục vụ anh em. Còn về những anh em kia của chúng ta, họ là sứ giả của các Hội Thánh, và là vinh hiển của Chúa Cứu Thế. 24Vậy, hãy tỏ cho họ thấy anh em yêu thương họ, cùng tỏ cho họ thấy vì sao chúng tôi đã khoe về anh em giữa vòng cách Hội Thánh khác.

Chapter 9

1Liên quan mục vụ trợ giúp các thánh đồ thì tôi không cần viết cho anh em. 2Tôi biết về ước muốn của anh em, là điều mà tôi đã khoe với các tín hữu Ma-xê-đoan. Tôi đã bảo họ rằng anh em ở A-chai đã sẵn sàng từ tận năm ngoái. Lòng nhiệt thành của anh em đã thôi thúc hầu hết các tín hữu ở đó hành động.3Giờ đây, tôi đã sai các anh em kia đến để lời chúng tôi khoe về anh em không trở nên vô ích, và để anh em chuẩn bị sẵn sàng như tôi đã nói. 4Vì nếu có anh em tín hữu Ma-xê-đoan nào đến với tôi và thấy rằng anh em chưa sẵn sàng, thì chúng tôi phải bị xấu hổ vì quá tin tưởng anh em — đó là chưa nói anh em cũng sẽ xấu hổ nữa. 5Cho nên tôi nghĩ cần phải thúc giục các anh em đó đến gặp anh em và sắp xếp trước về tặng phẩm mà anh em đã hứa. Việc này là để số quà đó được chuẩn bị sẵn như là quà lạc hiến chứ không phải do anh em bị buộc phải hiến tặng.6Vấn đề ở đây là: ai gieo ít sẽ gặt ít, và ai gieo nhiều sẽ gặt nhiều. 7Mỗi người hãy dâng theo như mình đã định trong lòng — không buồn phiền khi dâng, cũng không phải do bổn phận thôi thúc — vì Đức Chúa Trời yêu người vui vẻ hiến tặng.8Ngài có thể thêm lên cho anh em mọi ơn lành, để trong mọi sự, khi có đủ hết điều cần dùng, thì anh em cũng thêm lên trong mọi việc lành. 9Như có chép: “Người đã phân phát của cải mình và bố thí cho người nghèo; Sự công bình người còn đời đời.”10Đấng cung cấp hạt giống cho kẻ gieo cùng với bánh làm thức ăn cũng sẽ cung cấp và làm sinh sôi hạt giống gieo ra, đồng thời gia thêm hoa quả công chính của anh em. 11em sẽ được giàu có mọi phương diện để có thể ban tặng rộng rãi, và điều này sẽ khiến người khác qua chúng tôi mà tạ ơn Đức Chúa Trời.12Vì mục vụ trợ giúp này không chỉ đáp ứng nhu cầu của các thánh đồ, mà còn khiến nhiều người dâng lời tạ ơn Đức Chúa Trời. 13Anh em đã được chuẩn nhận khi thực hiện việc này; anh em cũng làm sáng danh Đức Chúa Trời nhờ thái độ vâng theo sự xưng nhận Phúc Âm về Chúa Cứu Thế của anh em, và tặng phẩm hào phóng mà anh em gửi cho họ cũng như cho mọi thánh đồ. 14Và họ sẽ mong chờ anh em khi cầu nguyện cho anh em, bởi ân sủng vô cùng lớn lao mà Đức Chúa Trời ban cho anh em. 15Tạ ơn Đức Chúa Trời về tặng phẩm không tả xiết của Ngài!

Chapter 10

1Tôi, Phao-lô, chính tôi nài xin anh em, bằng sự khiêm nhường và mềm mại của Chúa Cứu Thế — tôi, con người nhút nhát trước mặt anh em, nhưng lại bạo dạn với anh em khi ở xa — 2tôi xin anh em hãy làm sao để khi tôi ở với anh em thì tôi không cần phải bạo dạn vì tự tin, theo như tôi nghĩ mình sẽ cần phải thế, khi tôi đối địch lại những kẻ cho rằng chúng tôi đang sống theo xác thịt.3Vì dầu chúng tôi sống trong xác thịt, nhưng chúng tôi không đánh trận theo xác thịt. 4Vì vũ khí mà chúng tôi dùng để chiến đấu không thuộc về xác thịt. g Mà những vũ khi đó có năng quyền thiên thượng để phá hủy đồn lũy — vô hiệu hóa những lý lẽ sai lạc.5Chúng tôi cũng phá hủy mọi mọi điều gì cao ngạo lên mình chống lại sự hiểu biết về Đức Chúa Trời và chúng tôi chế ngự mọi ý tưởng, buộc chúng vâng phục Chúa Cứu Thế. 6Khi anh em đã hoàn toàn vâng phục rồi, thì chúng tôi sẵn sàng sửa phạt mọi hành vi bất tuân phục.7Hãy nhìn điều sờ sờ trước mặt anh em. Ai tin rằng mình thuộc về Chúa Cứu Thế, thì người đó cũng hãy nhớ rằng chúng tôi cũng thuộc về Chúa Cứu Thế như anh ta vậy. 8Vì cho dù tôi có khoe khoang ít nhiều về thẩm quyền của mình, là thẩm quyền Chúa ban cho chúng tôi để gây dựng chứ không phải để phá đổ anh em, thì tôi cũng chẳng xấu hổ đâu.9Tôi không muốn làm ra vẻ đang hăm dọa anh em bằng các thư tôi viết. 10Vì một số người bảo: “Mấy bức thư của ông ta thì nghiêm nghị và uy quyền, nhưng thân hình ông ta gầy yếu, nên không đáng nghe theo ông ta.”11Những kẻ như thế cần hiểu rằng lời chúng tôi viết trong thư khi vắng mặt thế nào thì chúng tôi cũng sẽ làm đúng như vậy khi có mặt. 12Chúng tôi không đi xa đến độ kể mình hay sánh mình ngang với những kẻ tự cao tự đại kia. Nhưng khi họ tự đánh giá nhau, và so sánh mình với nhau, thì họ chẳng có ý thức gì.13Tuy nhiên, chúng tôi sẽ không khoe khoang quá mức, mà chúng tôi sẽ tự giới hạn mình trong miền đất mà Đức Chúa Trời phân định cho chúng tôi, trong đó có khu vực của anh em. 14Vì chúng tôi không hề vượt quá giới hạn khi đến chỗ anh em, và chúng tôi là những người đầu tiên truyền bá Phúc Âm về Chúa Cứu Thế cho anh em.15Chúng tôi không đi quá đà mà khoe về công khó của người khác, nhưng chúng tôi hy vọng khi đức tin anh em lớn lên, thì phạm vi hoạt động của chúng tôi sẽ được mở rộng đáng kể, 16để chúng tôi có thể rao giảng Phúc Âm tại những vùng còn xa hơn chỗ của anh em nữa kìa. Chúng tôi sẽ không khoe về công việc đang được thực hiện tại vùng đất của người khác.17“Nhưng ai hãnh diện, hãy hãnh diện trong Chúa.” 18Vì chẳng phải người tự khen tặng mình được chuẩn nhận, mà là người Chúa khen ngợi.

Chapter 11

1Tôi ước gì anh em có thể chịu đựng chút điên rồ của tôi — nhưng quả là anh em có đang chịu đựng đó! 2Vì tôi ghen tức về anh em —, ghen cái ghen của Đức Chúa Trời vì cớ anh em, bởi tôi đã hứa gả anh em cho một chồng duy nhất—để - để trình diện anh em như một trinh nữ đức hạnh lên cho Chúa Cứu Thế.3Nhưng tôi e rằng theo cách nào đó, ý tưởng anh em đã bị dẫn dụ, không còn trọn thành với Chúa Cứu Thế nữa — giống như Ê-va bị lừa dối bởi sự xảo trá của con rắn. 4Vì nếu ai đó đến công bố một Giê-xu khác với Chúa Giê-xu mà chúng tôi đã rao giảng, hoặc nếu anh em nhận được một linh khác với Thánh Linh mà anh em đã được, hay một Phúc Âm khác hơn Phúc Âm mà anh đã nhận, thì anh anh em chắc cũng chịu nữa!5Thiết tưởng, ít ra, tôi cũng không thua kém gì những “siêu sứ đồ” đó. 6Cho dù tôi không được học về cách thuyết giảng, thì cũng không phải là tôi không được đào luyện về tri thức. Bằng mọi cách và trong mọi việc, chúng tôi đều cho anh em thấy như vậy.7Phải chăng tôi phạm tội khi hạ mình xuống để anh em được tôn cao, vì tôi đã rao giảng Phúc Âm của Đức Chúa Trời miễn phí cho anh em? 8Tôi đã “đoạt” của các Hội Thánh khác, khi chấp nhận sự hỗ trợ của họ để có thể phục vụ anh em. 9Hồi tôi ở với anh em, gặp lúc thiếu thốn, tôi đã không tạo gánh nặng cho bất kỳ ai. Vì các anh em đến từ Ma-xê-đoan đã chu cấp cho tôi điều tôi cần. Tôi đã bằng mọi cách giữ cho mình khỏi làm gánh nặng cho anh em, và tôi sẽ tiếp tục làm như vậy.10Vì chân lý của Chúa Cứu Thế ở trong tôi, cho nên tôi sẽ tiếp tục khoe về điều này tại các vùng thuộc tỉnh A-chai. 11Vì sao ư? Có phải bởi vì tôi không yêu thương anh em? Đức Chúa Trời biết rằng tôi có yêu thương anh em.12Nhưng điều tôi đang làm đây thì tôi cũng sẽ làm trong tương lai, để những kẻ muốn người khác xem mình là ngang hàng với chúng tôi bằng những lời lẽ khoác lác sẽ không còn cớ để làm như vậy. 13Vì hạng người như thể sứ đồ giả, là kẻ làm công lừa đảo giả dạng sứ đồ của Chúa Cứu Thế.14Điều này đâu có lạ gì, vì ngay cả Sa-tan cũng giả dạng làm thiên sứ sáng láng. 15Chẳng có gì ngạc nhiên nếu tôi tớ của nó cũng giả dạng làm người phục vụ sự công bình. Số phận họ chịu sẽ xứng đáng với việc họ làm.16Tôi xin lặp lại: Đừng có ai cho rằng tôi ngu xuẩn. Nhưng nếu anh em vẫn nghĩ vậy, thì cũng hãy nhận tôi như kẻ xuẩn ngốc, để tôi có thể khoe khoang chút ít. 17Lời tôi nói về thái độ tự tin huyênh hoang này không phải là theo ý Chúa, mà là nói như một kẻ dại. 18Vì nhiều người khoe khoang theo xác thịt, nên tôi cũng sẽ khoe về mình.19Vì anh em vốn là kẻ khôn vẫn vui lòng dung chịu kẻ dại! 20Vì anh em dung chịu kẻ bắt mình làm nô lệ, kẻ gây chia rẽ giữa vòng anh em, kẻ lợi dụng anh em, kẻ lên mặt ra vẻ ta đây, kẻ vả vào mặt anh em. 21Tôi nói mà thấy xấu hổ vì chúng tôi không đủ bạo dạn để làm như vậy với anh em. Thế nhưng, — tôi đang nói như kẻ dại — khi ai khoe khoang thì tôi cũng khoe nữa.22Họ là người Hê-bơ-rơ chăng? Tôi cũng là người Hê-bơ-rơ. Họ là dân Y-sơ-ra-ên chăng? Tôi cũng vậy. Họ là con cháu Áp-ra-ham chăng? Tôi cũng thế. 23Họ là tôi tớ của Chúa Cứu Thế ư? (Tôi nói như thể mình mất trí) Tôi còn hơn thế nữa — vì tôi thậm chí chịu khó nhọc hơn, bị tù tội nhiều hơn, bị đánh đập quá chừng, đối mặt với nhiều nỗi nguy hiểm chết người.24Năm lần tôi bị người Do Thái đánh đòn “thiếu một roi chẵn bốn chục.” 25Ba lần tôi bị đánh bằng gậy. Một lần tôi bị ném đá. Ba lần tôi bị đắm tàu. Tôi từng trải qua một ngày một đêm trên biển cả; 26tôi phải thường xuyên đi lại, gặp nguy khốn trên sông, nguy khốn với quân cướp, nguy khốn với đồng bào của mình, nguy khốn với dân ngoại, nguy khốn ở thành thị, nguy khốn trong hoang mạc, nguy khốn ngoài biển khơi, nguy khốn với anh em giả danh.27Tôi đã làm việc khó nhọc và chịu gian khổ, chịu nhiều đêm không ngủ, chịu đói chịu khát mà không có thức ăn, chịu lạnh lẽo mà không có đồ mặc. 28Ngoài mọi điều khác, mỗi ngày tôi đều gặp áp lực vì lo lắng cho tất cả các Hội Thánh. 29Có ai yếu đuối mà tôi không yếu đuối? Có ai khiến cho người khác phạm tội mà lòng tôi không như nung như đúc?30Nếu phải khoe, thì tôi sẽ khoe về điều tỏ ra sự yếu đuối của mình. 31Đức Chúa Trời và Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Đấng được ngợi khen đời đời, biết rằng tôi không nói dối!32Tại Đa-mách, quan tổng đốc dưới quyền Vua A-rê-ta đã canh chừng thành Đa-mách để bắt giữ tôi, 33nhưng có người đã dòng tôi xuống trong giỏ qua một cửa sổ trên tường thành, và tôi thoát khỏi tay ông ấy.

Chapter 12

1Tôi phải khoe khoang, dầu chẳng ích lợi gì khi khoe như vậy (?). Nhưng tôi sẽ vẫn cứ khoe về các khải tượng cũng như mặc khải Chúa ban cho tôi. 2Tôi biết một người trong Chúa Cứu Thế, mười bốn năm trước, được đem lên tầng trời thứ ba — trong hay ngoài thân xác tôi không biết, nhưng Đức Chúa Trời biết.3Tôi biết một người như thế — trong hay ngoài thân xác tôi không biết, nhưng Đức Chúa Trời biết — 4người đó đã được đem lên tận Ba-ra-đi và đã nghe những điều thật thiêng liêng mà không ai nói được. 5Về phần người đó, tôi sẽ khoe, nhưng về bản thân mình, tôi sẽ không khoe gì, ngoại trừ những yếu kém của tôi.6Mà nếu tôi có muốn khoe thì cũng không phải là tôi dại dột, vì tôi sẽ nói sự thật; nhưng tôi sẽ không khoe đâu, để chẳng ai đánh giá tôi cao hơn những gì họ nghe thấy nơi tôi, 7do bản chất phi thường của các mặc khải đó. Cho nên, để giữ tôi khỏi vênh váo tự phụ, một chiếc gai đã được găm vào thịt tôi, là sứ giả của Sa-tan quấy nhiễu tôi, để tôi không hãnh diện quá mức.8Đã ba lần tôi nài xin Chúa cất nó ra khỏi tôi. 9Nhưng Ngài đáp lại tôi: “Ân sủng ta đủ cho con rồi, vì năng quyền ta được trọn vẹn trong sự yếu đuối.” Cho nên tôi thà khoe về sự yếu đuối tôi, hầu cho năng quyền của Chúa Cứu Thế cứ ở trên tôi. 10Vậy, vì Chúa Cứu Thế, tôi thỏa lòng trong những sự yếu đuối, sỉ nhục, hoạn nạn, bách hại, đau buồn, vì khi nào tôi yếu đuối, thì lúc đó tôi được mạnh mẽ.11Tôi đã trở nên kẻ dại dột! Anh em đã buộc tôi như vậy, vì lẽ ra tôi được anh em khen ngợi mới phải, bởi tôi hoàn toàn không thua kém gì những “siêu sứ đồ” kia, cho dù tôi chẳng là gì cả. 12Những dấu hiệu thật của một sứ đồ đã được thể hiện ra giữa vòng anh em với tất cả sự nhẫn nhục — nào là dấu kỳ, phép lạ, công việc quyền năng. 13Vì có điều gì khiến anh em kém quan trọng hơn các Hội Thánh kia đâu, ngoại trừ chuyện tôi không làm gánh nặng cho anh em? Hãy bỏ qua việc sai trái này của tôi!14Này nhé, tôi đã sẵn sàng đến với anh em lần thứ ba, và tôi sẽ không làm gánh nặng cho anh em, vì tôi không muốn thứ gì của anh em hết — mà tôi chỉ muốn chính anh em. Vì chẳng phải con cái dành dụm cho cha mẹ, mà cha mẹ dành dụm cho con cái. 15Tôi sẽ rất vui sướng chịu tiêu hao tiền của lẫn sự sống mình vì linh hồn anh em. Phải chăng tôi càng yêu mến anh em hơn thì tôi lại càng được yêu mến ít đi?16Cứ cho là tôi không làm gánh nặng cho anh em, nhưng vì tôi quá khôn khéo, nên tôi đã xỏ mũi anh em bằng mưu mẹo. 17Tôi có dùng bất kỳ ai mà tôi sai đến để lợi dụng anh em chăng? 18Tôi đã khuyên giục Tít đến với anh em, và tôi cũng sai người anh em cùng đi với cậu ấy. Phải chăng Tít đã lợi dụng anh em? Chúng tôi không hành xử giống nhau sao? Chúng tôi không ăn ở theo cùng những nguyên tắc hay sao?19Phải chăng anh em cho rằng chúng tôi chỉ toàn tự biện bạch với anh em? Trước mặt Đức Chúa Trời, ở trong Chúa Cứu Thế, chúng tôi vẫn luôn nói ra mọi lời gây dựng của anh em.20Vì tôi sợ rằng khi tôi đến, có thể lắm tôi không thấy anh em được như tôi ao ước, và có thể anh em cũng không thấy tôi được như anh em ước ao — rằng có thể có cải vã, ganh đố, giận dữ, đấu đá, đàm tiếu, kiêu căng, hỗn loạn. 21Tôi e rằng khi tôi quay trở lại, Đức Chúa Trời tôi có thể khiến tôi phải bẽ mặt trước anh em, và tôi có thể phải than khóc cho nhiều người trong số những kẻ đã phạm tội trước đây mà không ăn năn những việc ô uế, gian dâm và phóng đãng mà họ đã phạm.

Chapter 13

1là lần thứ ba tôi đến với anh em. “Mọi lời cáo buộc phải có nền tảng chứng cớ của hai hoặc ba nhân chứng.” 2Tôi đã từng nói với những người đã phạm tội trước đây cũng như với mọi người khác khi tôi đến thăm anh em lần thứ hai, và tôi xin lặp lại, rằng: Nếu tôi đến một lần nữa, tôi sẽ không tha cho họ.3Tôi cho anh em biết điều này vì anh em đang muốn thấy được chứng cớ Chúa Cứu Thế đang phán dạy qua tôi. Ngài không nhu nhược với anh em, mà rất mạnh mẽ trong anh em. 4Vì dầu Ngài chịu đóng đinh trong thân phận yếu đuối, nhưng Ngài lại đang sống bởi năng quyền của Đức Chúa Trời. Chúng tôi cũng yếu đuối trong Ngài, nhưng chúng tôi sẽ sống với Ngài bởi năng quyền của Đức Chúa Trời ở giữa anh em.5Anh em hãy tự tra xét để xem mình có còn sống trong đức tin chăng. Hãy thử nghiệm mình. Anh em không ý thức là Chúa Cứu Thế Giê-xu đang ở trong anh em sao? Ngài thật ở trong anh em, trừ khi anh em không đạt chuẩn. 6Tôi tin chắc rằng anh em sẽ thấy chúng tôi đã đạt chuẩn.7Giờ đây, chúng tôi cầu xin Đức Chúa Trời giữ anh em khỏi làm gì sai trái, không phải để chúng tôi có thể tỏ ra mình đã vượt qua thử nghiệm, nhưng là để anh em có thể làm điều phải, dầu chúng tôi có vẻ như không qua nổi cuộc thử nghiệm. 8Vì chúng tôi không thể làm bất cứ điều gì chống lại sự thật, mà chỉ bảo vệ sự thật.9Vì chúng tôi vui mừng khi chúng tôi yếu đuối và anh em mạnh mẽ. Chúng tôi cũng cầu nguyện để anh em được trọn lành. 10Tôi viết những điều này khi vắng mặt, để khi tôi đến thăm anh em thì tôi sẽ không cần phải nghiêm khắc với anh em, bằng thẩm quyền mà Chúa giao cho tôi để gây dựng anh em chứ không phải để phá đổ anh em.11Cuối cùng, thưa anh em, hãy vui mừng lên! Hãy hướng đến sự phục hồi, khích lệ nhau, đồng lòng với nhau, chung sống hòa thuận: được vậy thì Đức Chúa Trời của tình yêu thương và sự bình an sẽ ở với anh em. 12Hãy chào nhau bằng cái hôn thánh.13Tất cả các thánh đồ chào thăm anh em. 14Nguyện xin ân sủng của Chúa Cứu Thế Giê-xu, tình yêu của Đức Chúa Trời, và ơn thông công của Đức Thánh Linh ở với hết thảy anh em.

## Ga-la-ti

Chapter 1

1là sứ đồ Phao-lô. Tôi không làm sứ đồ bởi người ta hay qua trung gian người ta, mà là bởi Chúa Cứu Thế Giê-xu và Đức Chúa Cha, Đấng khiến Ngài sống lại từ cõi chết. 2với hết thảy anh em đang ở với tôi, tôi viết thư này gửi các Hội thánh tại Ga-la-ti.3anh em được ân sủng và bình an từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu, 4đã hy sinh vì tội lỗi chúng ta, để có thể cứu chúng ta khỏi thời đại gian ác hiện nay, theo ý muốn của Đức Chúa Trời và Cha chúng ta. 5Ngài được vinh quang đời đời mãi mãi.6thật ngạc nhiên vì anh em đã nhanh chóng đi theo một Phúc âm khác. Tôi lấy làm lạ vì anh em đang khước từ Đấng đã gọi anh em bởi ân sủng của Chúa Cứu Thế. 7có Phúc âm nào khác đâu, mà chỉ có mấy kẻ gây rối cho anh em và muốn xuyên tạc Phúc âm của Chúa Cứu Thế đó thôi.8cho dù chúng tôi, hay một thiên sứ nào trên trời, công bố cho anh em một Phúc âm khác với Phúc âm mà chúng ta đã công bố cho anh em, thì kẻ đó phải bị nguyền rủa. 9tôi đã nói rồi, và nay tôi lặp lại: “Nếu ai đó công bố cho anh em một Phúc âm nào khác với Phúc âm mà anh em đã chấp nhận, thì kẻ đó phải bị nguyền rủa.” 10bây giờ tôi tìm cách lấy lòng người ta hay Đức Chúa Trời đây? Phải chăng tôi đang tìm cách làm hài lòng người ta? Nếu tôi vẫn gắng sức làm hài lòng người ta thì tôi không phải là tôi tớ của Chúa Cứu Thế.11thưa anh em, tôi muốn anh em biết rằng Phúc âm mà tôi công bố không phải là do người ta truyền cho đâu. 12không tiếp nhận nó từ con người, cũng không ai dạy nó cho tôi, mà đó là bởi sự mặc khải của Chúa Cứu Thế Giê-xu dành cho tôi13em đã nghe biết cuộc đời của tôi lúc trước trong Do Thái giáo – thể nào tôi đã bức hại vô cùng hung bạo Hội thánh của Đức Chúa Trời, khiến Hội thánh tan tác. 14tiến bộ vượt xa nhiều anh em người Do Thái của mình trong Do Thái giáo. Tôi sốt sắng quá mức về các truyền thống của cha ông mình.15Đức Chúa Trời đã vui lòng chọn tôi từ trong lòng mẹ, và bởi ân điển Ngài đã kêu gọi tôi 16mặc khải Con của Ngài ra trong tôi, hầu tôi công bố Ngài ra giữa vòng các dân ngoại quốc. Tôi không tức khắc bàn với thịt và máu, 17tôi cũng không lên Giê-ru-sa-lem gặp những người đã làm sứ đồ trước tôi. Thay vào đó tôi đi A-ra-bi, rồi quay trở về Đa-mách.18đó ba năm, tôi lên Giê-ru-sa-lem thăm Sê-pha và ở lại với ông mười lăm ngày. 19tôi không gặp sứ đồ nào khác, ngoại trừ Gia-cơ, em Chúa. 20trước mặt Đức Chúa Trời, tôi không nói dối về những điều tôi viết cho anh em đây.21tôi đến các vùng Sy-ri và Si-li-si. 22vẫn chưa được các Hội thánh tại vùng Giu-đê trong Chúa Cứu Thế biết giáp mặt, 23họ chỉ nghe rằng: “Người đã từng bức hại chúng ta giờ đây lại công bố đức tin mà anh ta đã tìm cách tiêu diệt.” 24tôn vinh Đức Chúa Trời vì cớ tôi.

Chapter 2

1đó, mười bốn năm sau, tôi lại lên Giê-ru-sa-lem cùng với Ba-na-ba. Tôi cũng đưa cả Tít cùng đi. 2lên đó vì Đức Chúa Trời tỏ cho tôi biết rằng tôi phải đi. Tôi trình bày cho họ Phúc âm mà tôi công bố giữa vòng các dân ngoại quốc. (Nhưng tôi chỉ nói chuyện riêng với những người có vẻ như là các lãnh đạo quan trọng). Tôi làm vậy để bảo đảm rằng mình không chạy vô ích.3ngay cả Tít, kẻ cùng đi với tôi, là người Hy Lạp, cũng không bị buộc phải chịu cắt bì. 4đề phát sinh vì có mấy anh em giả hiệu âm thầm len lõi vào để theo dõi sự tự do mà chúng tôi có được trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. Họ muốn bắt chúng tôi làm nô lệ cho luật pháp. 5tôi không nhượng bộ họ, cho dù chỉ trong khoảnh khắc, hầu cho chân lý của Phúc âm cứ đứng vững đối với anh em.6những người được cho là lãnh đạo đó chẳng đóng góp gì thêm cho tôi. Dầu họ có là gì đi nữa thì cũng chẳng quan trọng đối với tôi. Đức Chúa Trời không thiên vị ai cả. 7vào đó, họ thấy rằng tôi đã được giao trách nhiệm công bố Phúc âm cho người chưa chịu cắt bì, cũng như Phi-e-rơ có trách nhiệm công bố Phúc âm cho người chịu cắt bì. 8Đức Chúa Trời, Đấng hành động trong Phi-e-rơ để giao cho ông chức sứ đồ đối với người chịu cắt bì, cũng hành động trong tôi để tôi làm sứ đồ cho người ngoại quốc.9Gia-cơ, Sê-pha, và Giăng, những người được công nhận là người gây dựng hội thánh, hiểu được ân sủng đã ban cho tôi, họ đã giao kết tay hữu hiệp thông với Ba-na-ba và tôi. Họ làm vậy để chúng tôi đi đến các dân ngoại quốc, còn họ thì đến với những kẻ chịu cắt bì. 10cũng muốn chúng tôi nhớ đến người nghèo, là điều tôi cũng rất sốt sắng thực hiện.11khi Sê-pha đến An-ti-ốt thì tôi có công khai phản đối vì ông hành xử sai trái. 12khi những người do Gia-cơ sai phái đến nơi thì Sê-pha ăn chung với mấy người ngoại quốc. Nhưng khi những người đó đến, ông lại thôi, và tách mình riêng ra. Ông sợ mấy kẻ chủ trương cắt bì kia.13những người Do Thái khác cũng hành xử giả dối cùng với Sê-pha. Hậu quả là thậm chí Ba-na-ba cũng bị lôi cuốn theo thói đạo đức giả của họ. 14khi tôi thấy họ không đi đúng theo chân lý của Phúc âm, tôi đã nói với Sê-pha trước mặt mọi người: “Nếu anh là người Do Thái mà lại sống theo cách người ngoại quốc thay vì theo cách Do Thái, thì sao anh lại ép người ngoại quốc sống giống người Do Thái được?”15tôi đây vốn sanh ra đã là người Do Thái chứ không phải là “những người ngoại quốc có tội” 16rằng chẳng người nào được xưng công chính nhờ việc làm theo luật pháp. Thay vào đó, người ta được xưng công chính nhờ đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu. Chúng tôi đã đặt lòng tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu để được xưng công bình nhờ đức tin nơi Chúa Cứu Thế chứ không phải nhờ việc làm theo luật pháp, vì chẳng xác thịt nào sẽ được xưng công chính nhờ việc làm theo luật pháp.17nếu chúng tôi vẫn thấy mình có tội khi tìm cách được Đức Chúa Trời xưng công bình trong Chúa Cứu Thế, thì phải chăng Chúa Cứu Thế trở thành kẻ phục vụ tội lỗi? Không có chuyện đó! 18nếu tôi tái lập lại sự lệ thuộc của mình vào việc tuân giữ luật pháp, là điều mà tôi đã phá bỏ, thì tôi cho thấy mình chính là kẻ phạm luật. 19luật pháp mà tôi đã chết đối với luật pháp, để tôi có thể sống cho Đức Chúa Trời.20đã bị đóng đinh vào cậy thập hình với Chúa Cứu Thế. Giờ thì không còn là tôi sống nữa, mà là Chúa Cứu Thế sống trong tôi. Cuộc đời mà tôi hiện sống trong xác thể đây là tôi sống bởi đức tin nơi Con Đức Chúa Trời, Đấng đã yêu tôi và hy sinh vì tôi. 21không muốn vô hiệu hóa ân sủng của Đức Chúa Trời, vì nếu có sự công chính nhờ luật pháp thì Chúa Cứu Thế đã chịu chết một cách vô ích.

Chapter 3

1các anh em Ga-la-ti dại dột, con mắt tà ác của ai đã hãm hại anh em? Chẳng phải Chúa Cứu Thế Giê-xu chịu đóng đinh trên cây thập hình đã được bày ra trước mắt anh em đó sao? 2chỉ muốn hỏi anh em điều này: Anh em nhận được Thánh Linh bởi việc làm theo luật pháp hay bởi tin những gì mình nghe? 3em lại dại dột như vậy sao? Phải chăng anh em đã khởi đầu trong Thánh Linh chỉ để đạt đến kết cuộc trong xác thịt như hiện nay?4chăng anh em đã chịu đủ thứ để chẳng được gì, nếu quả là vô ích? 5Đấng ban Thánh Linh cho anh em và thực hiện những việc năng quyền giữa vòng anh em đã làm vậy bởi việc làm luật pháp hay bởi nghe với lòng tin?6“tin Đức Chúa Trời và điều đó được kể là công bình cho ông.” 7vậy, anh em phải hiểu rằng những ai tin mới là con của Áp-ra-ham. 8Thánh đã thấy trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng công chính người ngoại quốc bởi đức tin. Phúc âm đã được rao báo trước cho Áp-ra-ham, rằng: “Mọi dân tộc sẽ được phước nơi con.” 9nên những ai có đức tin thì được phước với Áp-ra-ham, là người có đức tin.10kẻ cậy việc làm của luật pháp đều chịu sự nguyền rủa. Vì có lời chép: “Đáng nguyền rủa mọi kẻ không tuân giữ tất cả những điều được chép trong sách luật để thực hiện cho trọn.” 11đây, rõ ràng Đức Chúa Trời chẳng xưng người nào là công chính bởi luật pháp, vì “người công chính sẽ sống nhờ đức tin.” 12pháp không xuất phát từ đức tin, nhưng thay vào đó, “Kẻ thực hiện những điều này trong luật pháp sẽ sống bởi các điều luật.”13Cứu Thế đã chuộc chúng ta khỏi sự nguyền rủa của luật pháp khi Ngài chịu nguyền rủa thế cho chúng ta, vì có lời chép: “Đáng nguyền rủa mọi kẻ bị treo trên cây gỗ.” 14đích là để phước lành ban cho Áp-ra-ham có thể đến với người ngoại quốc trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, hầu chúng ta có thể nhờ đức tin nhận được lời hứa về Đức Thánh Linh15anh em, tôi nói theo cách của con người. Thậm chí khi đã đạt đến một thỏa thuận giữa người ta với nhau thì chẳng ai có thể hủy nó đi hoặc thêm gì vào đó được. 16lời hứa được dành cho Áp-ra-ham và cho hậu tự của ông. Lời ấy không nói “cho các hậu tự của con” như chỉ về nhiều người, mà chỉ nói “cho hậu tự của con” để chỉ về một người duy nhất, tức là Chúa Cứu Thế.17xin nói thế này: Luật pháp vốn xuất hiện 430 năm về sau này không vô hiệu hóa giao ước đã được Đức Chúa Trời thiết lập trước đó. 18nếu cơ nghiệp có được là nhờ luật pháp thì cơ nghiệp ấy không còn được ban cho bởi lời hứa. Nhưng Đức Chúa Trời đã ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham qua một lời hứa.19Vậy, vì sao luật pháp được ban bố? Luật pháp được thêm vào vì cớ những vi phạm, cho đến khi hậu tự của Áp-ra-ham đến với những kẻ Ngài đã được hứa cho. Luật pháp đã được ban hành qua các thiên sứ bởi tay một người trung gian. 20người trung gian tức hàm ý có hơn một người, nhưng Đức Chúa Trời chỉ là một.21phải chăng luật pháp đi ngược lại lời hứa của Đức Chúa Trời? Tuyệt đối không! Vì nếu có một luật nào được ban cho có thể khiến người ta sống, thì sự công chính hẳn có được nhờ luật ấy. 22thay vào đó, Kinh thánh đã giam hết mọi vật dưới quyền tội lỗi. Đức Chúa Trời làm vậy để lời Ngài hứa cứu chúng ta bởi đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu được ban cho những ai tin.23trước khi có đức tin nơi Chúa Cứu Thế, chúng ta đã bị nhốt và cầm giữ bởi luật pháp cho đến khi đức tin được tỏ ra. 24thế luật pháp đã trở nên người giám sát chúng ta cho đến khi Chúa Cứu Thế đến, để chúng ta có thể được xưng công chính bởi đức tin. 25thì đức tin đã đến rồi, nên chúng ta không còn cần người giám sát nữa. 26tất cả anh em đều là con của Đức Chúa Trời nhờ đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.27thảy anh em được báp-têm vào trong Chúa Cứu Thế đều đã mặc lấy Chúa Cứu Thế. 28còn phân biệt Do Thái hay Hy Lạp, nô lệ hay tự do, nam hay nữ, vì tất cả anh em đều là một trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. 29anh em thuộc về Chúa Cứu Thế, thì anh em là con cháu của Áp-ra-ham, tức những kẻ kế thừa theo lời hứa.

Chapter 4

1tôi muốn nói là bao lâu mà người thừa kế còn bé thì anh ta chẳng khác gì một nô lệ, cho dù anh ta là chủ nhân của toàn bộ tài sản. 2phải ở dưới quyền của người giám sát cũng như người được ủy thác cho đến thời điểm người cha đã định.3ta cũng vậy, khi còn là trẻ con, chúng ta bị làm nô lệ cho các nguyên lý sơ đẳng của trời đất. 4khi thời điểm đã đến, Đức Chúa Trời đã sai phái Con của Ngài, do một phụ nữ sinh ra, sinh ra dưới luật pháp. 5làm vậy để cứu chuộc những kẻ ở dưới luật pháp, hầu chúng ta có thể nhận được quyền làm con.6anh em là con, nên Đức Chúa Trời đã sai Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta, là Thần Linh kêu “A-ba, Cha.” 7lý do này, anh em không còn là nô lệ, mà là con. Nếu anh em đã là con thì anh em cũng là kẻ thừa kế bởi Đức Chúa Trời.8trước, khi anh em chưa biết Đức Chúa Trời, anh em là nô lệ cho những thứ mà về bản chất chẳng phải là thần gì cả. 9nay anh em đã biết Đức Chúa Trời, hay đúng hơn, anh em đã được Đức Chúa Trời biết, thì sao anh em lại quay về với các nguyên lý sơ đẳng yếu đuối và vô ích đó nữa?10em cẩn thận giữ những ngày đặc biệt, ngày trăng mới, mùa và năm. 11sợ cho anh em; tôi sợ rằng theo cách nào đó tôi đã lao nhọc vô ích vì anh em.12anh em, tôi nài xin anh em hãy trở nên giống như tôi, vì tôi cũng đã trở nên giống như anh em. Anh em chẳng làm sai trái cho tôi. 13anh em biết rằng ấy là vì thân thể đau yếu mà lúc đầu tôi đã công bố Phúc âm cho anh em. 14tình trạng thể chất của tôi là cớ thử thách cho anh em, nhưng anh em đã không khinh khi hay khước từ tôi. Trái lại, anh em lại tiếp tôi như thiên sứ của Đức Chúa Trời, như thể tôi chính là Chúa Cứu Thế15sự vui sướng đó của anh em bây giờ ở đâu rồi? Vì tôi làm chứng cho anh em rằng, nếu được, anh em cũng đã móc mắt của mình mà hiến tặng tôi. 16thì, phải chăng tôi đã trở thành kẻ thù của anh em vì đã nói thật với anh em?17nồng nhiệt tìm kiếm anh em, nhưng không phải vì ý tốt. Họ chỉ muốn anh em tách rời khỏi tôi để đi theo họ. 18thành vì lý do chính đáng thì lúc nào cũng tốt, không chỉ khi tôi có mặt với anh em.19con cái bé nhỏ của ta, vì các con mà ta lại một lần nữa phải chịu cơn đau chuyển dạ, cho đến khi Chúa Cứu Thế thành hình trong các con! 20muốn có mặt tại chỗ với các con ngay bây giờ và thay đổi giọng điệu, vì ta rất bối rối về các con.21hãy cho tôi biết, anh em là kẻ muốn ở dưới luật pháp, anh em không nghe điều luật pháp dạy sao? 22có lời chép rằng Áp-ra-ham có hai con trai, một do người phụ nữ nô lệ và một do người phụ nữ tự do sinh ra. 23nhiên, cậu con của người phụ nữ nô lệ được sinh ra bởi xác thịt, còn cậu con của người phụ nữ tự do thì được sinh ra bởi lời hứa.24việc này có thể được hiểu theo nghĩa hình bóng, vì hai phụ nữ này giống như hai giao ước. Một giao ước là tại núi Si-nai, vốn sinh ra những đứa con nô lệ. Đó là A-ga. 25chính là núi Si-nai tại A-ra-bi. Bà ấy tượng trưng cho thành Giê-ru-sa-lem hiện nay, vì thành này đang ở dưới ách nô lệ cùng với con cái mình.26Giê-ru-sa-lem ở trên cao thì được tự do, tức là mẹ của chúng ta. 27có lời chép rằng: “Nào, ngươi là phụ nữ son sẻ, chưa hề sinh nở, hãy vui mừng; Ngươi là kẻ chưa từng bụng mang dạ chữa, hay cười lên và lớn tiếng reo vui; Vì con cái của người phụ nữ son sẻ nhiều lắm thay, nhiều hơn con cái của người nữ có chồng.”28đây, thưa anh em, anh em chính là con của lời hứa, giống như Y-sác. 29thời đó, người con sinh ra theo xác thịt bức hại người con sinh ra theo Thánh Linh. Bây giờ cũng tương tự như vậy.30thánh nói gì? “Hãy đuổi người phụ nữ nô lệ và con của nàng đi. Vì con của người nữ nô lệ sẽ không được thừa kế cùng với con của người nữ tự do.”31nên, thưa anh em, chúng ta không phải là con của người nữ nô lệ, mà là của người nữ tự do.

Chapter 5

1Cứu Thế đã giải thoát chúng ta để chúng ta được tự do. Vậy nên, hãy đứng vững và đừng để cho mình lại mắc vào ách nô lệ nữa. 2tôi, Phao-lô, nói cho anh em biết, rằng nếu anh em chịu cắt bì, thì Chúa Cứu Thế chẳng ích lợi gì cho anh em hết.3lần nữa, tôi xác chứng với mọi người chịu cắt bì rằng họ phải vâng giữ trọn cả luật pháp. 4cả những anh em “được xưng công chính” bởi luật pháp đều đã lìa khỏi Chúa Cứu Thế; anh em đã đánh mất ân sủng rồi.5nhờ Thánh Linh, bởi đức tin, chúng ta đang trông chờ sự bảo đảm về sự công chính. 6Chúa Cứu Thế Giê-xu, chịu cắt bì hay không chịu cắt bì đều chẳng ý nghĩa gì. Chỉ có đức tin hành động qua tình yêu thương mới quan trọng. 7em chạy giỏi. Ai đã ngăn không cho anh em vâng theo chân lý? 8xui khiến đó không xuất phát từ Đấng kêu gọi anh em.9chút men thôi cũng tác động lên cả đống bột. 10Chúa, tôi có lòng tin chắc nơi anh em, rằng anh em sẽ không suy nghĩ khác đi. Kẻ làm rối trí anh em sẽ gánh chịu sự đoán phạt dành cho mình, dầu họ có là ai đi nữa.11anh em, nếu tôi vẫn còn rao giảng việc cắt bì thì tại sao tôi vẫn bị bức hại? Nếu vậy thì chướng ngại về thập tự giá sẽ bị phá bỏ. 12ước những kẻ dẫn dụ anh em đó sẽ tự hoạn mình luôn đi.13anh em, Đức Chúa Trời đã kêu gọi anh em đến tự do. Chỉ có điều là đừng sử dụng quyền tự do của mình tạo cơ hội cho xác thịt, mà thay vào đó, hãy phục vụ lẫn nhau bằng tình yêu thương. 14toàn bộ luật pháp được làm trọn trong một điều răn thôi, đó là “con phải yêu thương người đồng loại như bản thân.” 15nếu anh em cắn nuốt nhau thì hãy cẩn thận, để người này khỏi bị người kia tiêu diệt.16hãy nhờ Thánh Linh mà bước đi, thì anh em sẽ không làm trọn các ham muốn của xác thịt. 17xác thịt có những ham muốn nghịch với Thánh Linh, và Thánh Linh cũng có những ưa muốn nghịch với xác thịt. Hai bên chống nghịch nhau. Kết quả là anh em không làm điều mình muốn làm. 18nếu Thánh Linh dẫn dắt anh em, thì anh em không ở dưới luật pháp.19các việc làm của xác thịt thật rõ ràng. Đó là: vô luân, bất khiết, tham muốn, 20hình tượng, ma thuật, thù địch, tranh cạnh, ghen tị, nóng giận, ganh đua, bất hòa, bè phái, 21đố, say sưa, chè chén ồn ào, cùng các việc khác tương tự. Tôi cảnh cáo anh em, như tôi đã cảnh cáo trước đây, rằng những kẻ làm các việc như thế sẽ không hưởng được nước Đức Chúa Trời.22trái của Thánh Linh là yêu thương, vui mừng, bình an, kiên nhẫn, tử tế, nhân hậu, trung tín 23hòa, tự chủ. Chẳng có luật pháp nào nghịch lại các điều thể ấy. 24thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đóng đinh xác thịt cùng với những ham mê và tham muốn xấu xa của nó rồi.25chúng ta sống nhờ Thánh Linh, thì chúng ta cũng hãy nhờ Thánh Linh mà bước đi. 26ta đừng kiêu căng tự phụ, trêu tức nhau, hay đố kỵ nhau.

Chapter 6

1anh em, nếu có ai bị vướng mắc vào một tội nào, thì anh em là người thuộc linh phải phục hồi người đó với tinh thần dịu dàng. Chính anh em cũng phải coi chừng để khỏi bị cám dỗ. 2mang gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp của Chúa Cứu Thế.3nếu có người nào tưởng mình là quan trọng trong khi mình chẳng là gì cả, tức người đó tự lừa dối mình. 4người phải xem xét việc của riêng mình, rồi thì tự người đó sẽ có cái để hãnh diện mà không đi so sánh mình với ai khác. 5mỗi người đều sẽ tự mang gánh nặng của mình.6được học Lời Chúa phải chia sẻ mọi vật tốt mình có cho thầy dạy mình. 7để bị lừa dối, Đức Chúa Trời không bị chế nhạo. Gieo gì thì sẽ gặt nấy. 8gieo cho bản chất tội lỗi sẽ gặt lấy sự hủy diệt, còn người gieo cho Thánh Linh thì sẽ gặt sự sống vĩnh hằng từ Thánh Linh.9ta không nên chán mệt làm lành, vì đến đúng thời điểm chúng ta sẽ gặt hái kết quả, nếu chúng ta không bỏ cuộc. 10nên, trong lúc có cơ hội, chúng ta hãy làm lành cho mọi người. Chúng ta hãy đặc biệt làm việc tốt cho những người trong gia đình đức tin.11xem tôi viết cho anh em bằng chính tay mình, chữ lớn làm sao! 12kẻ muốn gây ấn tượng về xác thịt ép anh em cắt bì. Họ làm vậy chỉ để khỏi phải chịu bức hại về thập tự giá của Chúa Cứu Thế đấy thôi. 13thậm chí những kẻ chịu cắt bì đó cũng chẳng tuân giữ luật pháp nữa. Thay vì vậy, họ muốn anh em chịu cắt bì để họ có thể hãnh diện về xác thịt của anh em.14nguyện không bao giờ hãnh diện về điều gì khác ngoại trừ thập giá của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. Ấy là nhờ Ngài mà thế gian đối với tôi đã bị đóng đinh và tôi đối với thế gian cũng vậy. 15cắt bì hay không cắt bì đều chẳng là gì cả, mà quan trọng là trở nên tạo vật mới. 16sự bình an và thương xót giáng trên hết thảy mọi người sống theo luật này, và trên dân Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa Trời.17nay trở đi xin đừng ai gây rắc rối cho tôi, vì tôi có mang trên mình các dấu vết của Chúa Jê-sus. 18ân sủng của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở cùng tâm thần anh em. A-men.

## Ê-PHÊ-SÔ

Chapter 1

1Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn của Đức Chúa Trời, kính gửi những người được biệt riêng cho Đức Chúa Trời tại Ê-phê-sô và những người trung tín trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. 2Nguyện xin ân điển và sự bình an của Đức Chúa Trời là Cha chúng ta và của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng anh em.3Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, chính Ngài đã ban cho chúng ta mọi phước hạnh thiêng liêng ở các nơi trên trời trong Chúa Cứu Thế. 4Trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta là những người tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, để chúng ta được thánh khiết và không chỗ chê trách trước mặt Ngài.5Bởi tình yêu, Ngài đã định sẵn cho chúng ta được nhận làm con của Ngài qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài đã làm điều này vì điều đó đẹp ý Ngài. 6Để người ta ca ngợi Đức Chúa Trời vì ân điển cao trọng mà Ngài đã ban tặng cho chúng ta qua Con yêu dấu của Ngài.7Vì trong Con ấy, chúng ta được cứu chuộc nhờ huyết Ngài, được tha thứ tội lỗi. Chúng ta có được điều đó nhờ sự giàu có của ân điển Ngài. 8Ngài khiến cho ân điển ấy được dư dật cho chúng ta với tất cả sự khôn ngoan và hiểu biết.9Theo ý muốn Ngài bày tỏ trong Chúa Cứu Thế, Đức Chúa Trời đã cho chúng ta biết chân lý kín giấu trong kế hoạch của Ngài. 10Đến thời điểm hoàn tất kế hoạch, Đức Chúa Trời sẽ quy tụ muôn vật trên trời dưới đất đặt trong sự tể trị Chúa Cứu Thế.11Trong Chúa Cứu Thế, chúng ta đã được chọn lựa và lập từ trước. Ấy là theo kế hoạch của Đấng thực hiện mọi việc theo mục đích theo ý muốn Ngài. 12Đức Chúa Trời làm điều đó để chúng ta sẽ sống vì mục đích chúc tụng sự vinh hiển của Ngài. Chúng ta là những người đầu tiên tin nhận Chúa Cứu Thế.13Cũng nhờ Chúa Cứu Thế mà anh em được nghe lời chân lý, tức là Phúc Âm về sự cứu rỗi của anh em bởi Chúa Cứu Thế. Ấy là trong Ngài mà anh em cũng đã tin và được ấn chứng bởi Đức Thánh Linh như lời hứa. 14Thánh Linh là Đấng bảo chứng cho gia sản thừa kế của chúng ta cho đến khi chúng ta nhận được gia sản ấy. Đây là việc nhằm ca ngợi sự vinh hiển của Ngài.15Vì vậy, khi tôi nghe về đức tin anh em trong Chúa Giê-xu và về tình yêu thương anh em dành cho những người được biệt riêng cho Ngài, 16tôi không ngừng cảm tạ Đức Chúa Trời và nhắc đến anh em trong lời cầu nguyện.17Tôi cầu xin Đức Chúa Trời, Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Cha cao quý sẽ ban cho anh em thần linh của sự khôn ngoan và sự mặc khải để anh em nhận biết Ngài. 18Tôi cầu nguyện để con mắt của lòng anh em được soi sáng hầu anh em biết được sự mầu nhiệm trong sự kêu gọi của anh em là gì. Tôi cầu nguyện để anh em biết được sự giàu có vinh hiển trong quyền thừa kế giữa những người được biệt riêng cho Ngài.19Tôi cầu nguyện để anh em biết được quyền năng lớn lao không thể dò lường của Ngài trong chúng ta là những người tin. Sự lớn lao này dựa vào hành động mạnh mẽ của năng lực Ngài. 20Đó là quyền năng đã được thực hiện trong Chúa Cứu Thế khi Đức Chúa Trời khiến Ngài sống lại từ trong những kẻ chết và ngồi bên hữu Đức Chúa Trời trong các nơi trên trời. 21Ngài đặt Chúa Cứu Thế cai trị trên mọi thế lực, thẩm quyền, mọi sự thống trị và mọi danh hiệu. Ngài đặt Chúa Cứu Thế không chỉ trong đời này mà còn cả đời sau.22Đức Chúa Trời đã đặt muôn vật dưới chân Chúa Cứu Thế. Ngài đặt Chúa Cứu Thế làm đầu Hội Thánh. 23Chính Hội Thánh là thân thể Ngài, là sự trọn vẹn của Đấng lấp đầy mọi vật trong mọi cách.

Chapter 2

1Về phần anh em, anh em đã chết trong những sự vi phạm và tội lỗi mình. 2Anh em đã từng theo đuổi những điều đó khi sống theo thế gian này. Anh em đi theo kẻ thống trị của các thế lực chốn không trung. Ấy là thần linh đang hoạt động trong những đứa con không vâng phục. 3Tất cả chúng ta đều đã từng nằm trong số những người vô tín này. Chúng ta hành động theo ao ước xấu xa của xác thịt. Chúng ta làm theo ý muốn của xác thịt và tâm trí mình. Theo bản chất tự nhiên, chúng ta là con cái của sự thịnh nộ như những người khác.4Nhưng Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót, Ngài đã yêu chúng ta bằng tình yêu vĩ đại của Ngài. 5Khi chúng ta đã chết vì những vi phạm của mình, Ngài đã khiến chúng ta được sống đời sống mới trong Chúa Cứu Thế. Chính nhờ ân điển mà anh em được cứu. 6Đức Chúa Trời đã khiến chúng ta được đồng sống lại và đồng ngồi ở các nơi trên trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. 7Như thế, trong các thời đại sắp đến Ngài có thể tỏ bày cho chúng ta sự phong phú vô hạn của ân điển Ngài. Ngài bày tỏ điều đó cho chúng ta qua lòng nhân từ của Ngài đối với chúng ta trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.8Vì ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin mà anh em được cứu. Điều này không đến từ chúng ta. Đó là tặng phẩm của Đức Chúa Trời. 9Điều này cũng không đến từ việc làm. Bởi đó mà không ai có thể khoe khoang. 10Vì chúng ta là sản phẩm của Đức Chúa Trời, được Ngài tạo dựng trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, để làm những việc thiện lành. Đây là những việc mà từ lâu Đức Chúa Trời đã hoạch định để chúng ta làm theo.11Vì vậy, hãy nhớ rằng, trước kia anh em là dân ngoại bang trong xác thịt. Anh em bị những người tự xưng mình là người được cắt bì trong xác thịt bởi tay loài người gọi là “những kẻ không cắt bì.” 12Khi ấy, trên thế gian này, anh em bị phân cách khỏi Chúa Cứu Thế. Anh em là những người ngoại quốc với dân Y-sơ-ra-ên. Anh em là những người xa lạ với các giao ước của lời hứa. Tương lai anh em mờ mịt. Anh em không có Đức Chúa Trời.13Nhưng bây giờ, trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, anh em là những người từng cách xa Đức Chúa Trời đã được đến gần Ngài nhờ huyết của Chúa Cứu Thế. 14Vì Ngài là sự bình an của chúng ta. Ngài đã kết hợp hai nhóm người lại thành một. Bởi thân thể mình, Ngài đã phá đổ bức tường chia rẽ ngăn cách giữa chúng ta, ấy là sự thù địch. 15Tức là, Ngài đã bãi bỏ luật pháp với các điều răn và quy tắc để tạo nên một người mới ở trong Ngài. Ngài lập nên hòa bình. 16Ngài làm vậy để hòa giải cả hai với Đức Chúa Trời trong một thân thể, thông qua thập tự giá. Với thập tự giá Ngài loại bỏ sự thù địch.17Chúa Giê-xu đã đến rao truyền sự bình an cho những kẻ ở xa và bình an cho những người ở gần. 18Vì qua Chúa Giê-xu hai nhóm chúng ta đã được đến với Đức Chúa Cha trong một Thánh Linh.19Vì thế mà giờ đây anh em là những người ngoại bang không còn là khách lạ hay là người ngoại quốc nữa. Thay vào đó anh em là đồng hương với những kẻ đã được biệt riêng cho Đức Chúa Trời và là thành viên trong gia đình của Ngài. 20Anh em được xây dựng trên nền của các sứ đồ và các nhà tiên tri. Chính Chúa Cứu Thế Giê-xu là đá góc nhà. 21Trong Ngài, cả công trình hòa hợp với nhau và dần phát triển thành một đền thờ trong Chúa. 22Chính ở trong Ngài mà anh em cũng được xây dựng chung vào để trở thành nơi ngự của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh.

Chapter 3

1Vì lý do này mà tôi, Phao-lô, là tù nhân của Chúa Cứu Thế Giê-xu vì anh em là những người ngoại bang. 2Tôi nghĩ rằng anh em đã nghe về công việc của ân điển mà Đức Chúa Trời đã ban cho tôi vì anh em.3Tôi viết theo sự mặc khải Ngài đã tỏ bày cho tôi. Ấy là chân lý mầu nhiệm mà tôi có viết ngắn gọn trong một bức thư khác. 4Khi đọc những điều này, anh em sẽ hiểu được sự thấu hiểu của tôi về chân lý mầu nhiệm của Chúa Cứu Thế. 5Nhân loại thuộc các thế hệ trước chưa được biết đến chân lý này. Nhưng hiện nay điều đó đã được Thánh Linh bày tỏ cho các thánh đồ và tiên tri của Ngài.6Chân lý mầu nhiệm ấy là người ngoại bang là những người đồng kế tự, là các chi thể trong thân. Họ là những người đồng thừa hưởng lời hứa trong Chúa Cứu Thế Giê-xu thông qua Phúc Âm. 7Vì điều này mà tôi đã trở thành tôi tớ của Đức Chúa Trời bởi quà tặng ân điển Ngài đã ban cho tôi qua việc làm của quyền năng Ngài.8Đức Chúa Trời đã ban tặng phẩm này cho tôi, dù tôi là kẻ hèn mọn nhất trong những người được biệt riêng cho Đức Chúa Trời. Món quà ấy là tôi phải rao truyền cho các dân ngoại Phúc Âm về sự giàu có không thể dò lường của Chúa Cứu Thế. 9Tôi phải làm sáng tỏ cho mọi người biết về chương trình của Đức Chúa Trời. Ấy là kế hoạch đã được Ngài, là Đấng sáng tạo muôn vật, giữ kín qua các thời đại.10Theo đó, qua Hội Thánh, những kẻ cai trị và những thế lực ở các nơi trên trời sẽ biết được bản chất nhiều chiều của sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời. 11Việc này sẽ diễn ra theo chương trình đời đời mà Ngài đã hoàn tất trong Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.12Vì trong Chúa Cứu Thế, chúng ta dạn dĩ và tự tin đến gần Đức Chúa Trời bởi đức tin nơi Ngài. 13Vì vậy, tôi khuyên anh em đừng nản lòng vì những hoạn nạn tôi đang chịu vì anh em. Chúng là sự vinh hiển của anh em.14Vì lý do này, tôi quỳ gối trước Đức Chúa Cha, 15là Đấng đã đặt tên cho mọi gia đình trên trời và dưới đất. 16Tôi cầu nguyện để Ngài tùy theo sự giàu có của vinh hiển mình, thêm năng lực cho anh em thông qua Thánh Linh Ngài là Đấng đang ngự trong lòng anh em.17Tôi cầu nguyện để Chúa Cứu Thế sẽ sống trong lòng anh em bởi đức tin anh em. Tôi cầu nguyện để anh em sẽ đâm rễ vững vàng trong tình yêu của Ngài. 18Nguyện xin anh em được ở trong tình yêu thương của Ngài để có thể cùng với mọi tín hữu hiểu được chiều rộng, chiều dài, chiều cao, chiều sâu của tình yêu của Chúa Cứu Thế. 19Tôi cầu nguyện để anh em biết được sự vĩ đại của tình yêu Ngài, ấy là một sự hiểu biết phi thường. Nguyện xin anh em sẽ hiểu biết được điều đó để được tràn ngập mọi sự đầy trọn của Ngài.20Nguyện Ngài, là Đấng đang hành động trong chúng ta bằng quyền năng của Ngài, Đấng có thể làm được mọi việc cao xa hơn những gì chúng ta cầu xin hay suy tưởng, 21được tôn vinh trong Hội Thánh và trong Chúa Cứu Thế Giê-xu trải qua mọi thế hệ cho đến đời đời vô cùng. A-men.

Chapter 4

1Vì lẽ đó, là tù nhân cho Chúa, tôi nài xin anh em hãy bước đi xứng đáng với sự kêu gọi mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi anh em. 2Hãy sống khiêm nhu hạ mình, dịu dàng và kiên nhẫn. Hãy chấp nhận nhau trong tình yêu thương. 3Hãy cố gắng hết sức để duy trì sự hiệp một của Thánh Linh bằng sợi dây hòa bình.4Chỉ có một thân thể và một Thánh Linh, cũng như anh em đã được kêu gọi bởi cùng một sự trông đợi. 5Chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp-têm, 6và một Đức Chúa Trời là Cha của mọi người. Ngài là Đấng tể trị mọi người, qua mọi người và trong mọi người.7Ngài đã ban cho mỗi người trong chúng ta ân tứ tùy theo mức độ quà tặng của Chúa Cứu Thế. 8Thánh Kinh chép: “Khi Ngài đã lên các nơi cao, Ngài dẫn theo những kẻ bị cầm tù. Ngài ban ân tứ cho dân sự Ngài”.9Những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa là gì nếu không phải là Ngài cũng đã xuống các nơi thấp của đất? 10Đấng đã xuống cũng là Đấng đã lên cao hơn các tầng trời. Ngài đã làm vậy để có thể lấp đầy muôn vật.11Chúa Cứu Thế đã ban các ân tứ như: sứ đồ, tiên tri, người truyền giảng Tin Lành, mục sư và giáo sư. 12Ngài làm điều đó để trang bị cho các tín hữu trong công tác phục vụ và gây dựng thân thể Ngài. 13Ngài sẽ làm việc đó cho đến khi tất cả chúng ta đạt đến sự hiệp một trong đức tin và trong sự thông biết Con Đức Chúa Trời. Ngài sẽ làm việc đó cho đến khi chúng ta được trưởng thành như những người đã đạt đến tầm vóc trọn vẹn của Chúa Cứu Thế Giê-xu.14Theo đó, chúng ta không còn là trẻ con. Theo đó, chúng ta không còn bị dồi dập. Theo đó, chúng ta không còn bị cuốn theo luồng gió học thuyết của những kẻ lừa đảo với những mánh khóe lừa dối khôn ngoan của họ. 15Thay vào đó, chúng ta sẽ nói sự thật trong tình yêu thương và tăng trưởng về mọi phương diện hướng đến Chúa Cứu Thế, là đầu. 16Chúa Cứu Thế kết hiệp cả thân thể của các tín hữu với nhau. Chúng được gắn bó với nhau nhờ có các dây ràng buộc nâng đỡ để cả thân tăng trưởng và tự gây dựng trong tình yêu thương.17Vì vậy, trong Chúa, tôi nói và khuyên anh em đừng sống theo cách của người ngoại bước đi trong sự vô ích của tâm trí mình. 18Họ có tư tưởng tối tăm. Họ xa lạ với sự sống của Đức Chúa Trời vì cớ sự ngu dốt bởi lòng cứng cõi của họ. 19Họ chẳng hề xấu hổ. Họ buông thả trong lối sống trụy lạc với những hành động bất khiết và mọi sự luông tuồng.20Đó không phải là những gì anh em học được về Chúa Cứu Thế. 21Tôi nghĩ rằng anh em đã nghe về Ngài. Tôi nghĩ rằng anh em đã được học biết trong Ngài như chân lý trong Chúa Giê-xu. 22Anh em phải cởi bỏ những điều theo hành vi cũ, tức là con người cũ. Chính con người cũ này đang bị mục nát bởi những dục vọng dối trá.23Hãy cởi bỏ con người cũ để anh em được đổi mới trong thần trí mình. 24Hãy làm điều đó để anh em được mặc lấy người mới theo Đức Chúa Trời. Ấy là người được tạo dựng trong sự công bình và thánh khiết của chân lý.25Hãy loại bỏ sự giả dối. “Hãy nói thật với người lân cận mình,” vì chúng ta là chi thể của nhau. 26“Khi tức giận thì đừng phạm tội.” Đừng căm giận cho đến khi mặt trời lặn. 27Đừng chừa chỗ cho ma quỷ.28Người nào hay trộm cắp đừng trộm cắp nữa. Thay vào đó hãy làm việc chăm chỉ. Hãy dùng chính tay mình làm lụng để có thể chia sẻ với người thiếu thốn thì hơn. 29Đừng nói những lời bẩn thỉu. Thay vào đó hãy nói những lời hữu ích khi cần thiết để đem ích lợi cho những người nghe. 30Đừng làm buồn Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Chính nhờ Ngài mà anh em đã được ấn chứng cho ngày cứu chuộc.31Hãy loại bỏ khỏi anh em mọi sự cay đắng, phẫn nộ, giận dữ, bất hòa và xúc phạm, cùng mọi điều gian ác. 32Hãy nhân từ. Hãy đối xử tử tế với nhau. Hãy tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Chúa Cứu Thế vậy.

Chapter 5

1Vậy, hãy trở nên những người bắt chước Đức Chúa Trời như con cái yêu dấu của Ngài. 2Và hãy sống trong tình yêu thương cũng như Chúa Cứu Thế đã yêu chúng ta và hi sinh chính Ngài vì chúng ta. Ngài là một lễ vật và sinh tế ngát hương dâng lên cho Đức Chúa Trời.3Chớ có một sự gian dâm, điều bất khiết hay tham lam được nói đến giữa anh em, để anh em xứng đáng là những tín hữu. 4Cũng đừng nói những lời tục tĩu, nhảm nhí, hay những chuyện đùa thô bỉ, là những thứ không thích hợp với anh em. Thay vào đó hãy dâng lời cảm tạ Chúa.5Vì anh em phải biết rõ những kẻ gian dâm, bất khiết, tham lam, tức là kẻ thờ thần tượng sẽ không được thừa hưởng vương quốc của Chúa Cứu Thế và Đức Chúa Trời. 6Đừng để ai lừa gạt anh em bằng những lời lẽ rỗng tuếch. Vì cớ những điều đó mà cơn giận của Đức Chúa Trời sẽ giáng xuống những đứa con không vâng phục. 7Vậy anh em đừng tham gia với họ.8Vì trước kia anh em người ở trong sự tối tăm, nhưng nay anh em ở trong sự sáng của Chúa. Hãy sống như con cái của sự sáng. 9Vì bông trái của sự sáng gồm mọi điều tốt lành, công bình và chân thật. 10Hãy tìm kiếm những việc đẹp lòng Chúa. 11Đừng can dự vào những việc làm vô ích của sự tối tăm. Thay vào đó hãy quở trách chúng thì hơn. 12Vì chỉ cần nói đến những việc chúng làm một cách lén lút cũng đủ xấu hổ rồi.13Mọi sự được phơi bày khi bị ánh sáng soi rọi. 14Vì mọi việc được phơi bày trở nên ánh sáng nên có lời phán rằng “Hỡi người đang ngủ, hãy thức dậy, hãy vùng dậy từ những kẻ chết thì Chúa Cứu Thế sẽ chiếu sáng ngươi.”15Vậy hãy cẩn thận về cách anh em bước đi, đừng bước đi như người dại dột nhưng như người khôn ngoan. 16Hãy bù đắp lại thời giờ đã mất vì những ngày là xấu. 17Đừng dại dột. Thay vào đó hãy hiểu ý muốn của Chúa là gì.18Đừng say rượu vì điều đó dẫn anh em đến chỗ hư hoại. Thay vào đó hãy đầy dẫy Đức Thánh Linh. 19Hãy dùng những thi thiên, thánh ca và những ca khúc thiêng liêng mà hát với nhau. Hãy hết lòng ca hát ngợi khen Chúa. 20Hãy thường xuyên nhân danh Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu mà dâng lời cảm tạ Đức Chúa Cha về mọi điều. 21Hãy thuận phục nhau trong sự kính sợ Chúa Cứu Thế.22Hỡi những người vợ, hãy thuận phục chồng như vâng phục Chúa. 23Vì chồng là đầu vợ, cũng như Chúa Cứu Thế là đầu Hội Thánh. Ngài là cứu Chúa của Hội Thánh. 24Hội Thánh vâng phục Chúa Cứu Thế thể nào thì vợ cũng phải vâng phục chồng mình trong mọi sự thể ấy.25Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình cũng như Chúa Cứu Thế đã yêu Hội Thánh và hi sinh chính Ngài vì Hội Thánh. 26Ngài làm vậy để khiến Hội nên thánh. Ngài đã thanh tẩy Hội Thánh bằng nước, chính là lời Ngài. 27Ngài làm vậy để có thể trình diện trước mặt Ngài một Hội Thánh cao quý, không vết không nhăn, không có bất cứ một điều gì giống như vậy, nhưng thánh khiết và hoàn hảo.28Cũng vậy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì cũng yêu chính mình. 29Vì không ai ghét thân mình. Nhưng thay vào đó nuôi dưỡng và yêu quý nó, cũng như Chúa Cứu Thế yêu Hội Thánh. 30Vì chúng ta là chi thể của thân thể Ngài.31“Vì lẽ đó, người nam sẽ lìa cha mẹ và kết hợp với vợ mình, hai người sẽ trở nên một thịt.” 32Đây là chân lý vô cùng mầu nhiệm, tôi đang nói về Chúa Cứu Thế và Hội Thánh Ngài. 33Tuy nhiên, mỗi người trong anh em cũng phải yêu vợ mình như chính mình, còn vợ thì phải tôn trọng chồng.

Chapter 6

1Hỡi những người làm con, hãy vâng lời cha mẹ mình trong Chúa, vì đó là điều đúng đắn. 2“Hãy tôn kính cha mẹ con” (đó là điều răn thứ nhất kèm theo lời hứa), 3“để con được phước và sống lâu trên đất.”4Hỡi người làm cha, đừng chọc giận con cái mình. Thay vào đó hãy nuôi dưỡng chúng trong sự kỷ luật và khuyên dạy của Chúa.5Hỡi những người nô lệ, hãy lấy lòng chân thành mà vâng phục người chủ trên đất của anh em bằng sự tôn trọng và run sợ. Hãy vâng phục họ như vâng phục Chúa Cứu Thế vậy. 6Không phải chỉ vâng phục lúc chủ giám sát để lấy lòng họ mà thôi. Thay vào đó hãy vâng phục như nô lệ của Chúa Cứu Thế. Hãy thật lòng làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời. 7Hãy phục vụ hết lòng như phục vụ Chúa chứ không phải phục vụ người ta. 8Hãy biết rằng Chúa sẽ thưởng cho mỗi người tùy theo việc tốt họ đã làm, bất luận người đó là nô lệ hay tự do.9Hỡi người làm chủ, cũng hãy đối xử với nô lệ của mình như vậy. Đừng đe dọa họ. Hãy biết rằng anh em và họ có cùng một Chủ trên trời. Anh em biết rằng Ngài không thiên vị ai cả.10Cuối cùng, anh em hãy mạnh mẽ trong Chúa và nhờ sức toàn năng của Ngài. 11Hãy mang lấy mọi vũ khí của Đức Chúa Trời, để có thể đứng vững mà chống cự lại những mưu kế xảo quyệt của ma quỷ.12Vì anh em không chiến đấu với thịt và máu. Thay vào đó là chiến đấu với những thế lực, thẩm quyền và những kẻ thống trị vương quốc bóng tối, tức là các tà linh ở các nơi trên trời. 13Vì vậy, hãy mặc lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời để anh em có thể chống lại sự gian ác trong thời điểm của nó. Sau khi đã chuẩn bị mọi điều đó, anh em sẽ đứng vững.14Vậy hãy đứng vững sau khi đeo thắt lưng bằng chân lý và mặc áo giáp công bình. 15Hãy đứng vững sau khi mang vào chân sự sẵn sàng để rao báo Tin Lành bình an. 16Trong mọi hoàn cảnh hãy mang theo bên mình thuẫn đức tin để dập tắt mọi tên lửa của ma quỷ.17Hãy đội mũ cứu rỗi và cầm gươm Thánh Linh, tức là lời của Đức Chúa Trời. 18Hãy thường xuyên dùng mọi lời cầu nguyện và nài xin mà cầu nguyện trong Thánh Linh. Với tâm thần đó, hãy kiên nhẫn chờ đợi và cầu nguyện cho mọi tín hữu.19Cũng hãy cầu nguyện cho tôi để khi tôi mở miệng, Chúa ban sứ điệp cho tôi. Hãy cầu nguyện để tôi dạn dĩ rao báo sự huyền nhiệm về Tin Lành. 20Chính vì Tin Lành đó tôi là một đại sứ bị xiềng xích, để trong cảnh tù đày, tôi có thể dạn dĩ rao báo Tin Lành như tôi phải nói.21Để anh em biết được tình hình của tôi hiện tại thế nào thì Ty-chi-cơ, người anh em yêu dấu và là đầy tớ trung thành trong Chúa, sẽ cho anh em biết mọi chuyện. 22Tôi sai anh ấy đến với anh em để anh em biết được tình hình của chúng tôi và để khích lệ lòng anh em.23Nguyện xin sự bình an và tình yêu thương với đức tin từ nơi Đức Chúa Trời là Cha chúng ta và từ nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với anh em. 24Nguyện xin ân điển ở cùng tất cả những người yêu mến Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu bằng tình yêu bất diệt.

## PHI-LÍP

Chapter 1

1Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, gửi cho tất cả những người được biệt riêng ra trong Chúa Cứu Thế Giê-xu tại thành Phi-líp, cùng cho các giám mục và chấp sự. 2Nguyện anh em được ân sủng và bình an từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.3Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời của tôi mỗi khi nhớ đến anh em. 4Mỗi khi cầu nguyện cho hết thảy anh em, thì tôi luôn cầu nguyện với lòng vui mừng. 5Tôi tạ ơn Chúa về sự hiệp thông của anh em trong phúc âm từ ban đầu cho đến bây giờ. 6Tôi tin chắc về thế này, đó là Đấng đã bắt đầu làm việc lành trong anh em sẽ tiếp tục làm trọn cho đến ngày của Chúa Cứu Thế Giê-xu.7Tôi cảm nhận như vậy về tất cả anh em cũng đúng vì anh em ở trong lòng tôi. Anh em thảy đều là người đồng lao với tôi trong ân sủng cả khi tôi bị giam cầm lẫn lúc tôi biện hộ và xác chứng cho phúc âm. 8Vì Đức Chúa Trời làm chứng cho tôi rằng tôi rất đỗi tríu mến anh em bằng tình yêu của Chúa Cứu Thế Giê-xu.9Và tôi cầu xin để tình yêu thương của anh em cứ ngày càng thêm lên trong sự hiểu biết cũng như trong mọi khả năng nhận thức. 10Tôi cầu xin như vậy để anh em có thể kiểm nghiệm và chọn lấy những điều thật tốt đẹp. Tôi cầu xin như vậy để anh em được nên ngay thật và không mắc sai phạm gì trong ngày của Chúa Cứu Thế. 11Tôi làm vậy cũng để anh em được đầy dẫy bông trái công chính nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu, khiến Đức Chúa Trời được vinh hiển và ca ngợi.12Thưa anh em, tôi muốn anh em biết rằng những điều xảy đến với tôi đã giúp Phúc âm phát triển mạnh. 13Đó là vì toàn thể đội lính canh gác dinh thự và mọi người khác đều biết tôi vì Chúa Cứu Thế mà chịu xiềng xích; 14Và cũng vì tôi chịu xiềng xích như vậy mà hầu hết anh em trong Chúa đều thêm vững tin, dám rao truyền lời Chúa không chút sợ hãi.15Thật có một số người thậm chí rao giảng Chúa Cứu Thế vì ganh tị và xung khắc, nhưng cũng có người rao giảng với thiện ý. 16Những người rao giảng Chúa Cứu Thế vì tình yêu biết rằng tôi được đưa vào chốn này để bênh vực phúc âm. 17Nhưng những kẻ khác thì rao giảng Chúa Cứu Thế vì động cơ ích kỷ và thiếu thành thật. Họ nghĩ là làm vậy sẽ khiến tôi phiền muộn trong cảnh lao tù.18Vậy thì sao nào? Dù là làm bộ hay thành thật thì Chúa Cứu Thế vẫn được rao giảng, và tôi vui là vì vậy! Vâng, tôi sẽ vui mừng. 19Vì tôi biết điều này sẽ giúp tôi được giải cứu. Được như vậy là nhờ lời cầu nguyện của anh em và sự giúp đỡ từ Thánh Linh của Chúa Cứu Thế Giê-xu.20Tôi có lòng tin tưởng trông mong và chắc chắn rằng tôi sẽ không xấu hổ. Trái lại, giờ đây, cũng như mọi khi, tôi mạnh dạn tin rằng cho dù tôi sống hay chết thì Chúa Cứu Thế sẽ được tôn cao trong thân thể tôi. 21Vì đối với tôi, sống là Chúa Cứu Thế, và chết là lợi.22Nhưng nếu sống trong xác thể này mà công khó của tôi được sinh hoa kết trái, thì tôi chẳng biết phải chọn điều nào. 23Vì tôi bị ép giữa hai sự lựa chọn này. Tôi rất muốn ra đi để được ở với Chúa Cứu Thế, là điều tốt hơn bội phần! 24Nhưng tôi còn sống trong xác thể này lại là điều cần thiết cho anh em.25Vì tôi tin chắc về điều này, nên tôi biết mình sẽ cứ sống và tiếp tục ở với anh em, để giúp anh em tiến bộ và vui mừng trong đức tin. 26Như vậy, anh em sẽ càng có cớ để hãnh diện trong Chúa Cứu Thế vì cớ tôi khi tôi gặp lại anh em. 27Chỉ có điều anh em phải sống cho xứng đáng với phúc âm của Chúa Cứu Thế. Anh em hãy sống như vậy để dù khi tôi đến thăm anh em hoặc khi không có mặt tôi, thì tôi cũng nghe biết được anh em đồng lòng đứng vững ra sao. Tôi muốn được nghe rằng anh em đồng lòng chịu khó nhọc vì đức tin phúc âm.28Anh em đừng sợ bất kỳ điều gì kẻ thù gây ra cho mình. Đó sẽ là dấu hiệu để họ thấy họ sẽ bị diệt. Nhưng đối với anh em thì đó là dấu chỉ về sự cứu rỗi anh em, và dấu chỉ này đến từ Đức Chúa Trời. 29Vì cớ Chúa Cứu Thế, anh em được đặc ân là không chỉ tin Ngài, nhưng cũng chịu khổ vì Ngài nữa. 30Vì anh em đang tham gia cùng cuộc chiến như đã thấy nơi tôi, và cũng nghe hiện đang diễn ra với tôi.

Chapter 2

1Vậy thì, tôi thiết tưởng trong Chúa Cứu Thế có sự khích lệ. Tôi thiết tưởng có sự an ủi từ tình yêu của Ngài. Tôi thiết tưởng có sự hiệp thông của Thánh Linh. Tôi thiết tưởng có sự nhân hậu và thương cảm. 2Anh em hãy làm cho tôi được vui mừng trọn vẹn bằng cách có đồng suy nghĩ, có cùng tình yêu thương, hiệp một trong Thánh Linh, và hướng về cùng mục đích.3Đừng làm gì vì lòng ích kỷ hoặc lòng kiêu căng vô nghĩa. Trái lại, với tinh thần khiêm tốn, hãy xem người khác tôn trọng hơn mình. 4Đừng chỉ quan tâm về nhu cầu của riêng mình, nhưng cũng hãy chú trọng đến nhu cầu của người khác nữa.5Hãy có lối suy nghĩ giống như Chúa Cứu Thế Giê-xu. 6Ngài có hình của Đức Chúa Trời, nhưng Ngài không xem sự bình đẳng với Đức Chúa Trời là điều cần phải giữ lấy. 7Trái lại, Ngài tự làm cho mình ra trống không. Ngài mang lấy thân phận người đầy tớ. Ngài vào đời giống như con người. Ngài có dáng vẻ như con người. 8Ngài tự hạ mình và vâng phục cho đến chết, cái chết trên cây thập hình.9Vì vậy, Đức Chúa Trời cũng tôn Ngài lên rất cao và ban cho Ngài danh trên mọi danh. 10Ngài làm vậy để trong danh Chúa Giê-xu, mọi đầu gối trên trời, dưới đất và bên dưới đất đều quỳ xuống, 11và mọi lưỡi đều xưng nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chúa, dâng vinh quang cho Đức Chúa Cha.12Vậy nên, thưa anh em yêu dấu, như anh em vẫn luôn vâng phục, không chỉ khỉ tôi có mặt, mà giờ đây lại càng hơn nữa khi tôi vắng mặt, thì anh em cũng hãy làm thành sự cứu rỗi mình bằng thái độ run sợ. 13Vì chính Đức Chúa Trời đang hành động trong anh em, để anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt của Ngài.14Hãy làm mọi việc mà đừng phàn nàn và tranh cãi gì. 15Anh em hãy làm vậy để trở nên những người con toàn vẹn, chân thật của Đức Chúa Trời không tì vết. Anh em hãy làm vậy để có thể chiếu rạng như ánh sáng trong trần gian, giữa một thế hệ gian tà và sa đọa. 16Hãy nắm chắc lời sự sống để tôi có cớ hãnh diện trong ngày của Chúa Cứu Thế. Vì lúc đó, tôi sẽ biết rằng mình đã không chạy vô ích hoặc lao nhọc luống công.17Nhưng cho dù tôi có bị đổ ra như của lễ vì hy sinh và phục vụ đức tin anh em, thì tôi cũng vui mừng, và tôi đồng vui với tất cả anh em. 18Cũng vậy, anh em hãy vui mừng, và đồng vui với tôi.19Nhưng trong Chúa Giê-xu, tôi hy vọng sẽ sớm phái Ti-mô-thê đến với anh em, để tôi cũng được khích lệ khi biết tin tức của anh em. 20Vì tôi không còn ai khác có tâm tình giống như cậu ấy, thật lòng lo cho anh em. 21Họ đều theo đuổi các lợi ích riêng của mình chứ không tìm kiếm những điều thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu.22Nhưng anh em biết cậu ấy xứng đáng, vì cậu ấy đã cùng tôi phục vụ Phúc âm, giống như con phục vụ cha vậy. 23Cho nên tôi hy vọng sẽ phái cậu ấy đi ngay khi tôi biết được tình cảnh của mình sẽ thế nào. 24Nhưng tôi có lòng tin chắc trong Chúa rằng chính tôi cũng sẽ sớm đến thăm anh em25Nhưng tôi nghĩ cần phải gửi trả Ép-ba-phô-đích lại cho anh em. Cậu ấy là người anh em, là bạn đồng lao, là chiến hữu, cũng là sứ giả của anh em và là người phục vụ những nhu cầu của tôi. 26Cậu ấy rất buồn rầu và mong gặp lại tất cả anh em, vì anh em có nghe rằng cậu ấy bệnh. 27Vì đúng là cậu ấy mắc bệnh đến gần chết. Nhưng Đức Chúa Trời đã thương xót cậu ấy, mà không chỉ cậu ấy thôi đâu; Ngài cũng thương xót cả tôi nữa, để tôi khỏi buồn rầu càng thêm buồn rầu.28Cho nên, chính vì lòng nôn nóng càng hơn mà tôi sẽ sai phái cậu ấy đi, để khi anh em gặp lại cậu ấy, anh em được vui mừng và tôi cũng bớt lo lắng. 29Hãy tiếp đón Ép-ba-phô-đích trong Chúa bằng tất cả sự vui mừng. Hãy tôn quý những người như cậu ấy. 30Chính vì làm công việc Chúa mà cậu ấy suýt chết. Cậu ấy đã liều mạng sống mình để phục vụ tôi và bù đắp điều mà anh em không thể làm để phục vụ tôi.

Chapter 3

1Cuối cùng, thưa anh em, hãy vui mừng trong Chúa. Đối với tôi, tôi vẫn chẳng thấy phiền hà gì khi viết lại cho anh em cùng những vấn đề này. 2Hãy coi chừng loài chó. Hãy coi chừng những kẻ giúp việc gian tà. Hãy coi chừng việc cắt bì trên thân thể. 3Vì chúng ta mới là người được cắt bì. Chính chúng ta mới thờ phượng bằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Chính chúng ta mới hãnh diện về Chúa Cứu Thế Giê-xu và không cậy gì nơi xác thịt.4Cho dù chính tôi đây có thể cậy xác thịt. Nếu ai đó cho rằng họ cậy xác thịt thì tôi còn hơn thế nữa. 5Tôi được cắt bì vào ngày thứ tám. Tôi được sinh ra từ chủng tộc Y-sơ-ra-ên, thuộc chi phái Bên-gia-min. Tôi là người Hy-bá, con của người Hy-bá. Nói về luật pháp, tôi sinh ra là người Pha-ri-si.6Tôi đã sốt sắng bức hại hội thánh. Về sự công chính theo luật pháp, tôi không thể chê trách gì. 7Nhưng bất cứ điều gì là công trạng đối với thì tôi đều xem như rác rưởi vì cớ Chúa Cứu Thế.8Thật ra, giờ đây tôi kể mọi thứ đều là lỗ so với điều trổi vượt hơn là nhìn biết Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa tôi. Vì Ngài mà tôi vất bỏ tất cả. Tôi xem chúng như rơm rác để tôi có thể được Chúa Cứu Thế 9và được ở trong Ngài. Tôi không có sự công chính riêng bởi luật pháp. Thay vào đó, tôi nhận được sự công chính nhờ đặt lòng tin nơi Chúa Cứu Thế, tức sự công chính do Đức Chúa Trời ban cho bởi đức tin. 10Cho nên giờ đây tôi muốn biết Ngài, cùng quyền năng sự sống lại của Ngài, và sự hiệp thông về những khổ nạn của Ngài. Tôi muốn được Chúa Cứu Thế biến hóa trở nên giống như Ngài trong sự chết của Ngài, 11để theo cách nào đó tôi có thể trải nghiệm sự sống lại từ cõi chết.12Không phải là tôi đã nhận được những điều này rồi, hoặc đã trở nên trọn vẹn rồi. Nhưng tôi cứ đeo đuổi để đạt được điều mà vì đó Chúa Cứu Thế Giê-xu giành lấy tôi. 13Thưa anh em, tôi không cho là bản thân mình đã đạt đến trình độ đó. Nhưng có điều này, đó là tôi quên đi những gì ở đằng sau và vươn tới những điều trước mặt. 14Tôi cứ hướng đến mục tiêu là giành cho được giải thưởng về sự kêu gọi ở trên trời của Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.15Tất cả những ai trong chúng ta trưởng thành đều phải quan niệm như vậy. Và nếu anh em nghĩ khác đi về bất kỳ điều gì, thì Đức Chúa Trời cũng sẽ bày tỏ điều đó cho anh em. 16Tuy nhiên, cho dù chúng ta có đạt đến đâu thì chúng ta cũng hãy theo đó mà bước đi một cách kỷ luật.17Thưa anh em, xin hãy bắt chước tôi. Hãy nhìn kỹ những người đang bước đi theo gương mà anh em thấy nơi chúng tôi. 18Có nhiều người đang sống, những người mà tôi thường nói với anh em, và giờ đây tôi lại khóc mà nói nữa – nhiều người đang sống như kẻ thù đối với thập tự giá của Chúa Cứu Thế. 19Số phận của họ là sự hủy diệt. Vì chúa của họ là cái bụng mình, và điều họ hãnh diện lại là điều đáng xấu hổ. Họ nghĩ đến những việc dưới đất này.20Nhưng chúng ta là công dân trên trên trời, từ nơi đó chúng ta chờ đợi Đấng giải cứu, là Chúa Cứu Thế Giê-xu, sẽ hiện ra. 21Ngài sẽ biến hóa thân thể thấp hèn của chúng ta thành ra thân thể được tạo nên giống thân thể vinh quang của Ngài, bởi sức mạnh của quyền năng mà Ngài có để bắt mọi vật phải phục tùng chính Ngài.

Chapter 4

1Vậy, thưa anh em yêu quý mà tôi vẫn nhớ mong, là niềm vui và mão miện của tôi – các bạn quý mến, hãy cứ đứng vững như vậy. 2Tôi khuyên Ê-vô-đi và Sin-ty-cơ phải hiệp ý trong Chúa. 3Thật sự, tôi cũng xin anh, người bạn đồng lao chân thật của tôi: xin hãy giúp hai phụ nữ này. Vì họ đã lao nhọc với tôi trong việc rao giảng phúc âm, cùng với Cơ-lê-măn và các bạn đồng lao khác của tôi, những người có tên được ghi trong sách sự sống.4Hãy cứ luôn vui mừng trong Chúa. Tôi nhắc lại, hãy vui mừng lên. 5Hãy để mọi người biết tính nết hiền lành của anh em. Chúa gần trở lại rồi. 6Chớ lo lắng chi cả. Trái lại, trong mọi, bằng lời cầu nguyện và nài xin, cùng sự tạ ơn, hãy trình dâng các nhu cầu của mình cho Đức Chúa Trời. 7Sự bình an của Đức Chúa Trời, vốn vượt quá mọi hiểu biết, sẽ giữ gìn lòng và các suy nghĩ anh em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.8Cuối cùng, thưa anh em, điều gì chân thật, điều gì đáng tôn quý, điều gì công chính, điều gì thanh sạch, điều gì đáng yêu, điều gì đem lại tiếng tốt, điều gì tuyệt hảo, điều gì đáng khen, thì anh em phải nghĩ đến. 9Những gì anh em đã học biết, đã tiếp thu, đã nghe và thấy nơi tôi, thì anh em hãy thực hành đi. Rồi Đức Chúa Trời bình an sẽ ở cùng anh em.10Tôi rất vui mừng trong Chúa vì cuối cùng anh em lại quan tâm đến tôi. Thật ra trước kia anh em đã quan tâm đến tôi rồi, nhưng không có dịp tiện để giúp đỡ. 11Tôi nói vậy không phải là vì các nhu cầu của mình. Vì tôi đã học cách thỏa lòng trong mọi hoàn cảnh. 12Tôi biết thế nào là thiếu thốn, và cũng biết thế nào là dư giả. Bằng mọi cách và trong mọi việc, tôi đã học bí quyết sống, cho dù no hay đói, dư hay thiếu. 13Tôi có thể làm mọi việc nhờ Đấng ban sức cho tôi.14Tuy nhiên, anh em đã làm phải khi chia sẻ với tôi trong cảnh khó khăn tôi đang gặp. 15Thưa các anh em tại thành Phi-líp, anh em biết rằng trong những ngày đầu rao giảng phúc âm, khi tôi rời Ma-xê-đoan, không có hội thánh nào hỗ trợ tôi qua việc chia sẻ và tiếp đón ngoại trừ anh em. 16Ngay cả khi tôi ở Tê-sa-lô-ni-ca, anh em cũng hơn một lần tiếp trợ cho tôi. 17Không phải là tôi tìm kiếm quà cáp. Trái lại, tôi tìm kiếm kết quả giúp tăng thêm tiếng tốt của anh em.18Tôi đã nhận được mọi thứ, và đang có dư đây. Tôi đã đầy đủ. Tôi đã nhận được những gì anh em gửi cho tôi từ Ép-ba-phô-đích. Các thứ ấy là hương thơm, một của lễ giá trị, đẹp lòng Đức Chúa Trời. 19Và Đức Chúa Trời của tôi sẽ đáp ứng mọi nhu cầu của anh em theo sự giàu có vinh hiển của Ngài trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. 20Nguyện Đức Chúa Trời là Cha chúng ta được vinh quang đời đời vô cùng. Amen.21Hãy chào từng tín hữu trong Chúa Cứu Thế. Các anh em ở cùng tôi chào anh em. 22Tất cả tín hữu ở đây chào anh em, đặc biệt là những người trong nhà Sê-sa. 23Nguyện ân sủng của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng tâm linh anh em.

## CÔ-LÔ-SE

Chapter 1

1Phao-lô, làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn Đức Chúa Trời, và anh em chúng ta là Ti-mô-thê, 2gửi cho những người được biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời, cũng là những người anh em trung tín trong Chúa Cứu Thế tại Cô-lô-se. Nguyện anh em được ân sủng và bình an từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta. 3Chúng tôi cảm tạ Đức Chúa Trời, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, và chúng tôi luôn cầu nguyện cho anh em.4Chúng tôi đã nghe về đức tin anh em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu cũng như về tình yêu thương của anh em đối với mọi người được biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời, 5vì hy vọng chắc chắn để dành cho anh em trên thiên đàng. Anh em lúc đầu đã nghe biết về niềm hy vọng chắc chắn này trong lời chân lý, tức Phúc âm 6đã được rao giảng cho anh em, như nó đang kết quả và lớn mạnh trên toàn thế giới cũng như giữa vòng anh em, từ khi anh em được nghe và nhận biết ân sủng của Đức Chúa Trời bằng chân lý.7Đây là điều anh em đã học biết từ Ê-pháp-ra, người đồng hầu việc yêu quý của chúng tôi, một tôi tớ trung thành của Chúa Cứu Thế vì cớ anh em. 8Anh đã tỏ cho chúng tôi biết tình yêu thương của anh em trong Thánh Linh.9Vì tình yêu thương này, từ ngày nghe biết tin tức của anh em, chúng tôi không ngừng cầu nguyện, xin cho anh em được biết đầy trọn ý muốn Ngài bằng tất cả sự khôn sáng và thông hiểu thuộc linh. 10Chúng tôi cầu xin cho anh em bước đi một cách xứng hợp với Chúa trong mọi đường, khi anh em kết quả trong mọi việc lành và tăng trưởng trong sự hiểu biết Đức Chúa Trời.11Chúng tôi cầu xin cho anh em được mạnh mẽ về mọi khả năng tùy theo quyền phép vinh hiển Ngài, giúp anh em kiên trì và nhẫn nại trong mọi điều. 12Chúng tôi cầu xin để anh em được như vậy khi anh em vui mừng cảm tạ Cha, Đấng đã khiến chúng ta nên xứng đáng chung hưởng cơ nghiệp trong cõi sáng láng dành cho những kẻ được biệt riêng cho Ngài.13Ngài đã cứu chúng ta khỏi quyền lực tối tăm và đưa chúng ta đến vương quốc của Con yêu dấu của Ngài. 14Trong Con Ngài chúng ta được sự cứu chuộc, tức sự tha tội.15Con này là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được. Ngài là Đấng sanh ra trước nhất trong mọi tạo vật 16vì bởi Ngài mà mọi vật được tạo dựng, cả vật trên trời lẫn vật dưới đất, vật hữu hình lẫn vật vô hình. Dầu là ngôi vua, quyền cai trị, chính quyền, hay thẩm quyền – tất cả đều được tạo ra bởi Ngài và vì Ngài. 17Ngài có trước mọi vật, và trong Ngài mọi vật được vững bền.18Ngài là đầu của Hội thánh, tức thân thể Ngài. Ngài là thẩm quyền sáng tạo, là Đấng sống lại trước nhất, nên Ngài có vị trí hàng đầu giữa mọi vật. 19Sở dĩ như vậy là vì Đức Chúa Trời đã vui lòng quyết định sự toàn vẹn của mình phải ở trong Con, 20để qua Con giải hòa mọi vật với chính mình. Đức Chúa Trời làm như vậy khi Ngài nhờ huyết của Con trên cây thập hình mà làm hòa với muôn vật, dẫu là vật dưới đất hay vật trên trời.21Cả anh em cũng đã từng là người xa lạ với Đức Chúa Trời và kẻ thù địch Ngài trong tâm trí mình, bởi những việc làm xấu xa của mình. 22Nhưng giờ đây Đức Chúa Trời đã khiến anh em hòa thuận nhờ sự chết trong thân thể xác thịt của Chúa Cứu Thế, để trước mặt Ngài anh em nên thánh khiết, không tì vết, không chỗ chê trách, 23miễn là anh em tiếp tục neo chặt và ổn định trong đức tin, không từ bỏ lòng tin chắc về Phúc âm mà anh em đã nghe, vốn được rao giảng ra cho mọi tạo vật dưới trời, tức Phúc âm mà tôi, Phao-lô, trở thành người phục vụ.24Giờ đây tôi vui mừng trong những hoạn nạn mà tôi chịu vì cớ anh em, và trong xác thịt mình chịu luôn những đau đớn còn lại của Chúa Cứu Thế, vì ích lợi của thân thể Ngài, tức Hội thánh. 25Tôi phục vụ Hội thánh theo sự cảm thúc của Đức Chúa Trời dành cho tôi, để làm trọn lời của Đức Chúa Trời 26—chân lý huyền nhiệm–-vốn được giấu kín trải nhiều thế đại nhưng bây giờ được mặc khải cho các thánh đồ Ngài, 27những người Đức Chúa Trời muốn tỏ cho biết sự giàu có của vinh quang lẽ mầu nhiệm này giữa dân ngoại là thể nào, tức Chúa Cứu Thế trong anh em, niềm hy vọng về vinh quang.28Đây là Đấng chúng tôi rao giảng. Chúng tôi khuyến cáo mọi người, và chúng tôi dùng mọi sự khôn ngoan mà dạy dỗ mọi người, để chúng tôi có thể trình diện mọi người thật trọn vẹn trong Chúa Cứu Thế. 29Chính vì điều này mà tôi lao nhọc và phấn đấu theo sự vận hành đầy năng quyền của Ngài trong tôi.

Chapter 2

1Vì tôi muốn anh em biết trận chiến mà tôi đã chịu vì cớ anh em gay go dường nào, cũng như vì các anh em tại Lao-đi-xê và bao nhiêu người nữa chưa từng biết tôi giáp mặt, 2để lòng họ được khích lệ khi được đem đến với nhau trong tình yêu thương, nhằm hưởng được mọi sự giàu có nhờ hiểu rõ sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời, tức là Chúa Cứu Thế. 3Mọi kho tàng khôn ngoan và hiểu biết ẩn giấu đều ở trong Ngài.4Tôi nói điều này để chẳng ai lừa dối được anh em bằng lời lẽ hấp dẫn, thuyết phục. 5Mặc dầu tôi không có mặt với anh em trong thể xác, nhưng tôi luôn ở với anh em về tinh thần, và tôi vui mừng khi thấy trật tự hẵn hoi trong anh em cũng như sức mạnh của đức tin anh em trong Chúa Cứu Thế.6Hãy bước đi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu y như cách anh em đã tiếp nhận Ngài. 7Hãy đâm rễ vững chắc trong Ngài, hãy tăng trưởng trên nền là chính Ngài, hãy kiên định trong đức tin y như anh em đã được học, và hãy tràn đầy lòng cảm tạ.8Hãy cẩn thận để đừng có ai mê hoặc anh em bằng triết lý và lời lẽ lường gạt rỗng tuếch dựa trên truyền thống loài người và trên các hệ thống niềm tin sai lạc của thế gian chứ không theo Chúa Cứu Thế, 9vì toàn bộ sự toàn vẹn về bản tính Đức Chúa Trời đều ở trong Ngài.10Trong Ngài, Đấng đứng đầu mọi nhà cai trị và mọi thẩm quyền, anh em được được hoàn toàn mãn nguyện. 11Trong Ngài, Đức Chúa Trời đã làm cắt bì cho anh em bằng phép cắt bị không bởi tay người ta thực hiện, mà là bằng việc cất bỏ đi thân thể xác thịt tội lỗi qua phép cắt bì của Chúa Cứu Thế. 12Anh em đã được chôn với Ngài trong báp-têm, và anh em đã được sống lại với Ngài bởi đức tin nơi quyền năng của Đức Chúa Trời, Đấng đã khiến Ngài sống lại từ cõi chết.13Và khi anh em đã chết trong những vi phạm cũng như trong tình trạng xác thịt chưa chịu cắt bì, thì Ngài lại khiến anh em được sống và tha thứ cho chúng ta mọi vi phạm. 14Ngài đã xóa giấy ghi nợ đối với chúng ta và các điều lệ đi kèm. Ngài gỡ bỏ tất cả và đóng đinh nó vào cây thập tự. 15Ngài phế bỏ các chính phủ và giới thẩm quyền, và bởi cây thập tự Ngài công khai sỉ nhục họ và dắt họ đi trong đám rước khải hoàn của mình.16Vậy nên, đừng để ai đánh giá anh em trong việc ăn, uống, hoặc về các dịp lễ lạc, hay trăng mới, hay ngày Sa-bát. 17Đó chỉ là bóng của những điều sẽ đến, Chúa Cứu Thế mới chính là hình thật.18Đừng ai để mình bị cướp mất đi phần thưởng bằng cách khát khao khiêm nhường giả ngụy và bằng cách thờ lạy thiên sứ. Một người như thế cứ mãi nghĩ về những điều mình đã thấy và trở thành kiêu căng vô cớ bởi lối suy nghĩ xác thịt của mình. 19Người đó không gắn chặt với Chúa Cứu Thế, là Đầu, nhờ Đầu mà toàn thân được cấp dưỡng và liền lạc với nhau qua các khớp nối, dây chằng, và thân thể được tăng trưởng khi Đức Chúa Trời làm cho lớn lên.20Nếu anh em đã chết với Chúa Cứu Thế về những hệ thống niềm tin tội lỗi của thế gian thì sao anh em vẫn còn sống suy phục các niềm tin như 21”chớ nắm, chớ nếm, chớ sờ”? 22Đây là các răn giới và giáo lý của người ta về những thứ tàn lụi hết khi dùng đến. 23Các luật lệ này hàm chứa “sự khôn ngoan” của tôn giáo con người, khiêm nhường giả ngụy, và đối xử khắc khổ thân thể mình, nhưng chẳng giúp chống lại tính buông thả của xác thịt.

Chapter 3

1Vậy, nếu Đức Chúa Trời đã khiến anh em cùng sống lại với Chúa Cứu Thế, thì anh em hãy theo đuổi các thứ ở trên cao, nơi Chúa Cứu Thế ngồi bên tay phải Đức Chúa Trời. 2Hãy nghĩ đến những gì thuộc cõi trên, không phải những thứ ở dưới đất, 3vì anh em đã chết và Đức Chúa Trời đã giấu sự sống của anh em trong Chúa Cứu Thế. 4Khi Chúa Cứu Thế, sự sống của anh em, được phô bày ra, thì anh em cũng sẽ được tỏ ra cùng với Ngài trong vinh quang.5Vì vậy, hãy làm chết các dục vọng trần tục, như vô luân, bất khiết, mê đắm, ham muốn xấu xa, và tham lam, vốn cũng là thờ hình tượng. 6Chính là vì những tội này mà cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con trai bất phục. 7Đây cũng chính là những tội mà anh em xưa kia đã phạm, khi anh em còn sống theo đó. 8Nhưng giờ đây anh em phải trừ bỏ mọi điều này – như thạnh nộ, nóng giận, tà ý, thóa mạ, cùng lời nói tục tĩu đáng xấu hổ phát ra từ miệng mình.9Đừng nói dối nhau, vì anh em đã lột bỏ bản chất cũ cùng các lề thói của nó, 10và anh em đã mặc vào bản chất mới, vốn đang được làm mới lại trong sự hiểu biết về hình ảnh của Ngài, tức hình ảnh của Đấng tạo ra bản chất mới của anh em. 11Vì vậy, không có sự khác nhau giữa Hy Lạp và Do Thái, cắt bì và chưa cắt bì, mọi rợ, dã man, nô lệ, hay tự do, mà Chúa Cứu Thế là mọi sự và trong mọi sự.12Vậy, là kẻ được chọn của Đức Chúa Trời – những người thánh được yêu quý – anh em hãy mặc lấy lòng thương cảm, tử tế, khiêm nhường, nhu mì, kiên nhẫn. 13Hãy nhường nhịn nhau. Hãy đối xử tốt với nhau. Nếu người nào có điều gì phàn nàn với ai đó thì hãy tha thứ như Chúa đã tha thứ anh em. 14Trên hết mọi điều này, phải có lòng yêu thương, là sợi dây liên kết hoàn hảo.15Hãy để sự bình an của Chúa Cứu Thế cai trị tấm lòng của anh em. Cũng chính vì sự bình an này mà anh em đã được kêu gọi trở nên một thể. Và phải biết ơn. 16Hãy để cho Lời Chúa Cứu Thế ở đầy trong anh em. Với tất cả sự khôn ngoan sáng suốt, hãy khuyên dạy nhau bằng các thi thiên, thánh ca và bài hát thuộc linh, và hãy ca ngợi với lòng biết ơn Đức Chúa Trời. 17Anh em làm gì bất kỳ – dầu trong lời nói hay việc làm – hãy làm tất cả trong danh Chúa Jê-sus và nhờ Ngài mà cảm tạ Đức Chúa Cha.18Người làm vợ phải thuận phục chồng, theo cách xứng hợp trong Chúa. 19Người làm chồng phải yêu thương vợ và đừng gay gắt với vợ. 20Người làm con phải vâng lời cha mẹ trong mọi việc, vì như vậy rất đẹp lòng Chúa. 21Người làm cha không được chọc tức con cái mình, để chúng khỏi ngã lòng.22Kẻ làm tôi, trong mọi việc, phải vâng lời chủ mình về phần xác, không phải khi có chủ trước mặt để lấy lòng người ta, mà là với lòng thành vì kính sợ Chúa. 23Dầu anh em có làm gì thì cũng phải làm tận tâm như làm cho Chúa chứ không phải cho người ta. 24Anh em biết là mình sẽ từ nơi Chúa mà được phần thưởng là cơ nghiệp; Chúa Cứu Thế Giê-xu mới là Đấng anh em đang phục vụ. 25Vì người nào làm điều bất nghĩa sẽ nhận chịu hình phạt dành cho việc bất nghĩa mình đã làm, không có chuyện thiên vị.

Chapter 4

1Người làm chủ phải đối xử phải lẽ, công bằng với đầy tớ, và biết rằng mình cũng có một chủ trên trời.2Hãy bền đỗ trong sự cầu nguyện, và tỉnh thức bằng cách cầu nguyện với lời tạ ơn. 3Cũng hãy vì chúng tôi mà cầu nguyện, để Đức Chúa Trời mở cửa cho chúng tôi giảng đạo, là sự huyền nhiệm về Chúa Cứu Thế. Vì đạo ấy mà tôi bị xiềng xích. 4Hãy cầu nguyện để tôi có thể giải bày đạo rõ ràng và nói năng như tôi đáng phải nói.5Hãy ăn ở khôn khéo đối với người ngoài, và tận dụng thì giờ. 6Lời nói anh em phải luôn kèm theo ân hậu; hãy nêm thêm muối và biết phải đối đáp với mỗi người như thế nào.7Ti-chi-cơ sẽ tỏ cho anh em biết mọi việc liên quan đến tôi. Anh ta là người anh em rất yêu quý, người trung thành phục vụ, và một đầy tớ trong Chúa cùng với chúng tôi. 8Tôi đặc biệt sai phái anh ta đến chỗ anh em để anh em biết tin tức của chúng tôi, cũng như để anh ta khích lệ lòng anh em, 9cùng với Ô-nê-sim, là người anh em trung tín và yêu quý của chính anh em. Họ sẽ tỏ cho anh em biết mọi việc xảy ra ở đây.10A-ri-tạt – bạn tù của tôi – chào thăm anh em, cùng em họ của Ba-na-ba là Mác, người được nói đến trong lời dặn mà anh em đã nhận được, rằng: “nếu người đến thì anh em hãy tiếp rước người;” 11Giê-su, còn gọi là Giúc-tu cũng vậy. Trong những người đã chịu cắt bì, chỉ mấy anh em này là bạn đồng lao cùng phục vụ nước Đức Chúa Trời với tôi. Họ là niềm an ủi cho tôi.12Ê-pháp-ra chào thăm anh em. Anh là một người thuộc anh em, cũng là một tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Anh luôn vì anh em mà chiến đấu trong sự cầu nguyện để anh em cứ luôn toàn vẹn và chắc chắn hoàn toàn trong mọi ý muốn của Đức Chúa Trời. 13Vì tôi làm chứng về anh ta, rằng anh ta đã lao nhọc vì anh em, cũng như vì các anh em tại Lao-đi-xê và Hi-ê-ra-bô-li. 14Lu-ca, người thầy thuốc yêu quý, cùng Đê-ma, chào thăm anh em.15Hãy chào thăm các anh em tại Lao-đi-xê, cũng chào Nim-pha cùng Hội thánh nhóm tại nhà của chị ấy nữa. 16Khi đã đọc xong thư này, anh em cũng hãy cho đọc tại Hội thánh Lao-đi-xê, và chính anh em cũng phải đọc thư từ Lao-đi-xê gửi đến. 17Nói với A-chíp, rằng: “Hãy lưu ý chăm lo chức vụ mà anh đã nhận trong Chúa, để làm cho trọn.”18Lời chào này do chính tay tôi, Phao-lô, viết. Hãy nhớ về các xiềng xích của tôi. Chúc anh em nhận được ân sủng.

## 1 TÊ-SA-LÔ-NI-CA

Chapter 1

1Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê gửi cho Hội Thánh Tê-sa-lô-ni-ca trong Đức Chúa Trời, là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyện xin ân điển và sự bình an ở với anh em.2Chúng tôi không ngừng cảm tạ Đức Chúa Trời về tất cả anh em, và nhớ đến anh em trong lời cầu nguyện. 3Trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha, chúng tôi vẫn luôn nhớ đến công việc của đức tin, sự lao nhọc vì tình yêu thương, cũng như lòng kiên nhẫn tin vào tương lai trong Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta mà anh em đã thể hiện.4Thưa những người anh em được Đức Chúa Trời yêu thương, chúng tôi biết anh em được kêu gọi 5khi mà Phúc Âm chúng tôi rao giảng đến với anh em không chỉ bằng lời nói, mà cũng bằng quyền năng, Đức Thánh Linh, và cả lòng tin chắc nữa. Cũng vậy, anh em biết chúng tôi là những người như thế nào khi ở giữa vòng anh em.6Anh em đã noi gương chúng tôi và theo gương Chúa khi lấy sự vui mừng của Đức Thánh Linh mà tiếp nhận đạo Chúa giữa cơn khổ nạn. 7Bởi đó, anh em đã trở thành tấm gương cho tất cả các tín hữu tại Ma-xê-đoan và A-chai noi theo.8Vì lời Chúa từ anh em đã vang ra, không chỉ trong vùng Ma-xê-đoan và A-chai. Mà thay vào đó, đức tin của anh em nơi Đức Chúa Trời đã lan truyền khắp nơi. Bởi đó, chúng tôi không cần nói gì thêm nữa. 9Vì chính họ khi kể về chúng tôi đã nhắc đến cách anh em tiếp đón chúng tôi. Họ thuật lại thể nào anh em đã từ bỏ thần tượng quay về với Đức Chúa Trời để hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống và chân thật. 10Họ thuật lại rằng anh em đang chờ đợi Con Ngài từ trời trở lại, tức Đấng mà Ngài đã khiến sống lại từ cõi chết. Ấy là Chúa Giê-xu, Đấng giải cứu chúng ta khỏi cơn thạnh nộ sau này.

Chapter 2

1Thưa anh em, chính anh em biết rằng việc chúng tôi đến với anh em không hề vô ích, 2Anh em biết rằng trước đó chúng tôi đã chịu hoạn nạn và bị sỉ nhục tại thành Phi-líp, như anh em đã biết. Trong Đức Chúa Trời chúng ta, chúng tôi dạn dĩ rao truyền Phúc Âm của Đức Chúa Trời cho anh em giữa nhiều sự chống đối.3Vì việc giảng dạy của chúng tôi không phải do sai lầm, vì động cơ dơ bẩn, hay với dụng ý lừa dối. 4Mà thay vào đó, như chúng tôi đã được Đức Chúa Trời tin tưởng giao phó Phúc Âm thể nào, thì chúng tôi rao truyền như thế. Chúng tôi nói không phải để làm hài lòng người ta, nhưng để làm vui lòng Đức Chúa Trời. Ngài là Đấng tra xét lòng chúng tôi.5Vì, như anh em đã biết, không khi nào chúng tôi dùng lời lẽ để xu nịnh hoặc để che đậy lòng tham, có Đức Chúa Trời chứng giám cho chúng tôi. 6Chúng tôi cũng không tìm kiếm vinh quang từ loài người, dầu là từ anh em hay người khác. Mặc dù là sứ đồ của Đấng Christ, chúng tôi có thể yêu cầu được hưởng các đặc quyền.7Trái lại, ở giữa anh em, chúng tôi cư xử dịu dàng như một người mẹ vỗ về con mình. 8Chúng tôi yêu mến anh em là như vậy. Chúng tôi sẵn sàng chia sẻ với anh em không chỉ Phúc Âm của Đức Chúa Trời, mà cả mạng sống của chúng tôi nữa. Vì anh em đã trở nên thật thân thiết với chúng tôi. 9Vì, thưa anh em, chắc anh em còn nhớ sự lao nhọc, vất vả của chúng tôi. Trong khi rao giảng Phúc Âm của Đức Chúa Trời cho anh em, chúng tôi làm việc ngày đêm để không trở thành gánh nặng cho một người nào trong anh em.10Anh em làm chứng, và Đức Chúa Trời cũng làm chứng, rằng chúng tôi đã đối xử với anh em có lòng tin một cách trong sạch công bình và vẹn toàn như thế nào. 11Cũng vậy, anh em biết thể nào chúng tôi đối với từng người trong anh em như cha đối với con, khuyên nhủ và khích lệ. Chúng tôi xác chứng 12rằng anh em phải sống cuộc đời xứng hợp với Đức Chúa Trời, là Đấng gọi anh em vào vương quốc và vinh quang của Ngài.13Vì thế, chúng tôi không ngừng cảm tạ Đức Chúa Trời. Vì khi anh em tiếp nhận sứ điệp của Đức Chúa Trời mà anh em được nghe từ chúng tôi, anh em không xem đó là lời của loài người. Thay vào đó, anh em tiếp nhận lấy theo đúng như lời ấy là lời của Đức Chúa Trời. Chính lời này là lời hành động trong anh em có lòng tin.14Thưa anh em, anh em đã noi gương các Hội Thánh của Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu tại miền Giu-đê. Vì anh em cũng chịu hoạn nạn từ chính đồng bào mình, như họ đã chịu từ những người Do Thái. 15Chính những người Do Thái là những người đã giết cả Chúa Giê-xu cùng những nhà tiên tri. Chính những người Do Thái cũng xua đuổi chúng tôi. Họ làm buồn Đức Chúa Trời và trở nên thù địch với tất cả mọi người. 16Họ ngăn cấm chúng tôi rao giảng sự cứu rỗi cho dân ngoại. Bởi đó, họ cứ chồng chất tội thêm tội. Và cuối cùng cơn thịnh nộ đã giáng trên họ.17Thưa anh em, chúng tôi tạm xa anh em trong một thời gian ngắn, tuy xa mặt nhưng không cách lòng. Chúng tôi đã làm hết sức, mong sao được gặp lại anh em. 18Vì chúng tôi ao ước đến thăm anh em – chính tôi, Phao-lô, mấy lần định đi, nhưng đều bị Sa-tan ngăn trở. 19Vì lòng tin vào tương lai, tức sự vui mừng, hay mão triều vinh quang của chúng tôi trước mặt Chúa Giê-xu khi Ngài đến là gì? Chẳng phải là anh em, cùng với những người khác sao? 20Vâng, anh em chính là vinh quang và niềm vui của chúng tôi vậy.

Chapter 3

1Vì vậy, khi không thể chịu được thêm nữa, chúng tôi nghĩ nên ở lại A-thên. 2Chúng tôi gửi Ti-mô-thê là anh em của chúng tôi, cũng là người phục vụ Đức Chúa Trời trong việc rao giảng phúc âm của Ngài, đến khích lệ và an ủi đức tin anh em. 3Chúng tôi làm vậy để không người nào bị dao động trước những hoạn nạn này. Vì anh em đã biết đó là những điều đã định sẵn cho chúng ta.4Thật vậy, khi còn ở với anh em, chúng tôi đã bảo trước rằng chúng ta sẽ chịu hoạn nạn, và như anh em thấy, điều đó đã xảy ra rồi. 5Vì vậy, khi không thể chờ đợi thêm được nữa, tôi đã gửi Ti-mô-thê đi để biết đức tin anh em như thế nào. Có lẽ kẻ cám dỗ đã cách này hay cách khác cám dỗ anh em và công lao của chúng tôi thành ra vô ích.6Nhưng Ti-mô-thê từ chỗ anh em trở về, báo cho chúng tôi tin vui về đức tin và tình yêu thương của anh em. Người thuật lại cho chúng tôi rằng anh em luôn giữ những ký ức tốt đẹp về chúng tôi, và mong được gặp chúng tôi cũng như chúng tôi mong gặp lại anh em vậy. 7Bởi đó, thưa anh em, chúng tôi rất được an ủi nhờ đức tin của anh em, giữa mọi hiểm nguy, hoạn nạn của mình.8Vì hiện nay chúng tôi sống là nhờ anh em đứng vững trong Chúa. 9Làm sao chúng tôi có đủ lời để cảm tạ Đức Chúa Trời về anh em, về toàn bộ niềm vui chúng tôi có được về anh em trước mặt Đức Chúa Trời chúng ta? 10Đêm ngày chúng tôi cầu nguyện khẩn thiết để được gặp mặt anh em và bổ khuyết cho đức tin anh em.11Cầu xin chính Đức Chúa Trời là Cha, và Chúa Giê-xu của chúng ta, dẫn lối cho chúng tôi đến với anh em. 12Cầu xin Chúa cho anh em ngày càng yêu mến lẫn nhau và yêu thương mọi người, như chúng tôi đã yêu thương anh em. 13Nguyện Ngài làm điều này để khiến lòng anh em được vững vàng, và thánh khiết vẹn toàn trước mặt Đức Chúa Trời là Cha trong ngày Chúa Giê-xu chúng ta quang lâm cùng với tất cả các thánh đồ của Ngài.

Chapter 4

1Cuối cùng, thưa anh em, trong Chúa Giê-xu, chúng tôi khích lệ và khuyên anh em. Như anh em đã nhận những huấn thị của chúng tôi về cách ăn ở thế nào cho đẹp lòng Đức Chúa Trời, và anh em cũng có thực hành rồi thì xin anh em cứ hãy tiếp tục như vậy càng hơn nữa. 2Vì anh em biết chúng tôi đã nhân danh Chúa Giê-xu truyền cho anh em những giáo huấn nào.3Vì ý muốn của Đức Chúa Trời đó là: anh em phải nên thánh – tức là anh em phải tránh xa sự gian dâm; 4mỗi người trong anh em phải biết làm sao có được một người vợ riêng cho mình trong sự thanh sạch và trong danh dự. 5Đừng có vợ trong đam mê nhục dục (như người ngoại là kẻ không biết Đức Chúa Trời). 6Trong vấn đề này, đừng ai vi phạm và làm quấy cho anh em mình. Vì Chúa sẽ báo trả tất cả những điều đó, như chúng tôi đã cảnh báo trước cho anh em và cũng đã chứng thực.7Vì Đức Chúa Trời không kêu gọi chúng ta vào sự ô uế, mà là sự thánh khiết. 8Cho nên, người nào chối bỏ lời giáo huấn này không phải là chối bỏ con người, mà là chối bỏ Đức Chúa Trời, Đấng ban Thánh Linh Ngài cho anh em.9Về tình yêu thương anh em thì chẳng cần ai phải viết cho anh em, vì chính anh em đã được Đức Chúa Trời dạy phải yêu thương nhau. 10Anh em đã thực hành điều đó với tất cả các anh em trên toàn tỉnh Ma-xê-đoan. Nhưng thưa anh em, chúng tôi khuyên anh em hãy làm vậy càng hơn nữa. 11Chúng tôi cũng khuyên anh em hãy tập sống trầm lặng, lo việc riêng mình và dùng chính tay mình làm việc, như chúng tôi đã dặn bảo anh em. 12Hãy làm như vậy để anh em có thể ăn ở xứng hợp giữa người chưa tin, và cũng khỏi thiếu thốn gì.13Thưa anh em, chúng tôi không muốn anh em hiểu sai về những người đã ngủ, để rồi đau buồn như kẻ không biết chắc về tương lai. 14Vì nếu chúng ta tin rằng Chúa Giê-xu đã chết và sống lại, thì cũng vậy, Đức Chúa Trời sẽ khiến những người đã ngủ trong Chúa Giê-xu được cùng sống lại với Ngài. 15Bởi lời Chúa dạy, chúng tôi tỏ cho anh em biết rằng chúng ta là những người còn sống trong ngày Chúa đến chắc chắn sẽ không đi trước những người đã ngủ.16Vì chính Chúa sẽ từ trời xuống. Ngài sẽ đến giữa tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ trưởng, cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, và những người đã chết trong Đấng Christ sẽ sống lại trước hết. 17Rồi chúng ta là những người còn sống, tức là còn ở lại, sẽ được cất lên cùng những người ấy trong đám mây để gặp Chúa tại không trung. Bằng cách đó, chúng ta sẽ được ở luôn với Chúa. 18Vì vậy, anh em hãy dùng những lời này mà an ủi nhau.

Chapter 5

1Thưa anh em, về thời và kỳ, thì không cần phải viết cho anh em, 2vì chính anh em biết rõ rằng ngày Chúa đến sẽ như kẻ trộm trong ban đêm. 3Khi người ta nói, “Hòa bình và yên ổn” thì sự hủy diệt thình lình sẽ ập xuống trên họ. Nó giống như cơn đau chuyển dạ của người phụ nữ mang thai. Họ không thể thoát khỏi được.4Nhưng thưa anh em, anh em không ở trong bóng tối đến nỗi ngày ấy xảy đến cho anh em bất ngờ như kẻ trộm. 5Vì tất cả anh em đều là con của sự sáng, và con của ban ngày. Chúng ta không phải là con của ban đêm hay của sự tối tăm. 6Cho nên chúng ta đừng ngủ như người khác. Thay vào đó chúng ta phải cảnh giác và tỉnh táo. 7Vì người ta ngủ là ngủ vào ban đêm, người say xỉn cũng say xỉn trong ban đêm.8Nhưng vì chúng ta là con của ban ngày nên hãy tỉnh táo. Chúng ta hãy mặc áo giáp đức tin và tình yêu thương, lấy niềm hi vọng chắc chắn về sự cứu rỗi trong tương lai làm mão đội đầu. 9Vì Đức Chúa Trời không định cho chúng ta phải chịu thịnh nộ, mà cho chúng ta được hưởng sự cứu rỗi bởi Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. 10Chính Ngài là Đấng đã chịu chết vì chúng ta để chúng ta, dù thức hay ngủ, đều được sống với Ngài. 11Vậy, hãy an ủi nhau và gây dựng nhau, như anh em vẫn thường làm.12Thưa anh em, chúng tôi xin anh em hãy biết ơn những người đã vất vả vì anh em, cùng những người hướng dẫn, khuyên bảo anh em trong Chúa. 13Chúng tôi cũng xin anh em hãy tôn trọng họ trong tình yêu thương vì cớ những việc làm của họ. Hãy sống hòa thuận với nhau. 14Thưa anh em, chúng tôi khuyên anh em hãy cảnh cáo những người vô kỷ luật, khích lệ người ngã lòng, nâng đỡ kẻ yếu đuối, và kiên nhẫn với tất cả mọi người.15Xin đừng lấy ác báo ác cho ai. Thay vào đó, hãy luôn tìm cách làm việc thiện cho nhau và cho mọi người. 16Hãy luôn vui mừng. 17Hãy cầu nguyện không thôi. 18Trong mọi việc hãy tạ ơn Đức Chúa Trời. Vì đó là ý muốn của Ngài dành cho anh em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.19Đừng dập tắt Thánh Linh. 20Đừng xem thường những lời tiên tri. 21Hãy tra xét mọi sự. Điều gì thiện lành thì giữ lấy. 22Hãy tránh xa mọi điều ác.23Cầu xin chính Đức Chúa Trời bình an thánh hóa anh em một cách trọn vẹn. Nguyện cả linh, hồn và thân thể của anh em được gìn giữ vẹn toàn lúc Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta quang lâm. 24Đấng gọi anh em là Đấng thành tín, Ngài sẽ thực hiện việc ấy.25Thưa anh em, xin cũng cầu nguyện cho chúng tôi. 26Xin hãy chào hỏi tất cả anh em bằng cái hôn thánh. 27Nhân danh Chúa, tôi yêu cầu anh em đọc thư này cho toàn thể anh em tín hữu được nghe. 28Nguyện xin ân điển của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở cùng anh em.

## 2 TÊ-SA-LÔ-NI-CA

Chapter 1

1Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê, gửi cho hội thánh Tê-sa-lô-ni-ca trong Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và Chúa Cứu Thế Giê-xu. 2Nguyện anh em được ân điển và sự bình an từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và Chúa Cứu Thế Giê-xu.3Thưa anh em, chúng tôi phải cảm tạ Đức Chúa Trời về anh em. Chúng tôi làm vậy là thích đáng, vì đức tin anh em đang tăng trưởng mạnh mẽ, và tình yêu thương của từng người trong anh em đối với nhau cũng thật dồi dào. 4Vì thế, bản thân chúng tôi rất hãnh diện về anh em giữa các Hội thánh của Đức Chúa Trời. Chúng tôi nhắc đến lòng kiên nhẫn và đức tin anh em trong tất cả những sự bắt bớ của anh em. Chúng tôi nhắc đến những hoạn nạn mà anh em phải chịu. 5Đây là một dấu hiệu cho thấy sự phán xét công minh của Đức Chúa Trời. Bởi đó anh em sẽ được kể là xứng đáng với vương quốc của Ngài, vì vương quốc đó mà anh em chịu khổ.6Theo lẽ công bình, Đức Chúa Trời sẽ giáng họa để báo trả những kẻ đã gây đau khổ cho anh em, 7và cho anh em, những người đồng chịu hoạn nạn với chúng tôi được thảnh thơi. Ngài sẽ làm việc đó trong ngày Chúa Giê-xu từ trời hiện đến với các thiên sứ của năng lực Ngài. 8Trong ngọn lửa hừng, Ngài sẽ báo trả tất cả những ai không nhìn biết Đức Chúa Trời và không đáp ứng với phúc âm về Chúa Giê-xu chúng ta.9Họ sẽ chịu hình phạt là bị hủy diệt đời đời, xa cách sự hiện diện của Chúa và vinh quang của quyền năng Ngài. 10Ngài sẽ làm việc đó trong ngày Ngài quang lâm để được tôn vinh bởi con dân của Ngài và được chiêm ngưỡng bởi tất cả những người đã tin. Vì anh em đã tin lời chứng của chúng tôi.11Vì vậy, chúng tôi liên tục cầu nguyện cho anh em. Chúng tôi cầu nguyện để Đức Chúa Trời sẽ xét thấy anh em xứng đáng với sự kêu gọi anh em. Chúng tôi cầu nguyện để Ngài làm thành mọi ước muốn tốt lành cũng như mọi công việc của đức tin anh em thật mạnh mẽ. 12Chúng tôi cầu nguyện những điều này để danh Chúa Giê-xu được vinh hiển bởi anh em. Chúng tôi cầu nguyện để anh em được vinh hiển bởi Ngài, nhờ ân điển của Đức Chúa Trời chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Chapter 2

1Thưa anh em, về sự trở lại của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta và cuộc hội ngộ giữa chúng ta với Ngài: chúng tôi xin anh em 2đừng dễ dàng bị dao động, cũng đừng bối rối bởi thần linh, thông điệp hay thư từ nào như thể do chúng tôi gởi đến, để rồi tin rằng ngày của Chúa đã đến rồi.3Xin đừng để ai lừa gạt anh em bằng bất cứ cách nào. Vì trước khi ngày ấy đến phải có sự bội đạo, và con người vô luật pháp phải xuất hiện, tức là đứa con của sự hủy diệt. 4Đây là kẻ chống đối và tự tôn mình lên trên tất cả những gì được gọi là Chúa Trời hoặc đối tượng thờ lạy. Bởi đó hắn vào ngồi trong đền thờ của Đức Chúa Trời và tự xưng mình là Đức Chúa Trời.5Anh em không nhớ rằng khi còn ở với anh em tôi đã nói về những việc này rồi sao? 6Giờ đây anh em biết điều gì đang ngăn trở hắn, để hắn chỉ được xuất hiện vào đúng thời điểm. 7Vì quyền lực bí ẩn của tình trạng vô luật pháp đã bắt đầu hành động rồi, chỉ có điều một Đấng vẫn ngăn trở hắn cho đến khi Đấng ấy được đem đi.8Khi ấy, kẻ vô luật pháp sẽ xuất hiện và Chúa Giê-xu sẽ tiêu diệt hắn bằng hơi thở của miệng Ngài. Chúa sẽ hủy diệt hắn bởi sự hiện đến của Ngài. 9Nhờ tác động của Sa-tan, kẻ vô luật pháp kia sẽ đến với tất cả quyền lực, dấu lạ, và phép mầu giả hiệu, 10cùng với mọi cách phỉnh dỗ không ngay thẳng. Những điều này sẽ lừa dối những người hư mất vì họ không tiếp nhận tình yêu của chân lý để được cứu.11Vì thế, Đức Chúa Trời khiến họ mắc sai lầm để họ tin vào lời dối trá. 12Bởi đó tất cả những ai không tin chân lý nhưng thích làm ác đều sẽ bị phán xét.13Nhưng chúng tôi luôn cảm tạ Đức Chúa Trời về anh em, những kẻ được Chúa yêu. Vì Đức Chúa Trời đã chọn anh em làm trái đầu mùa của sự cứu rỗi bởi sự thánh hóa của Đức Thánh Linh và niềm tin vào chân lý. 14Ấy là điều mà Ngài đã gọi anh em đến qua phúc âm của chúng tôi, để nhận được vinh quang của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. 15Như vậy, thưa anh em, xin hãy đứng vững. Hãy gìn giữ những truyền thống anh em đã được dạy dỗ qua lời nói hoặc qua thư từ của chúng tôi.16Nguyện xin chính Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, và Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, Đấng đã yêu thương và ban cho chúng ta sự yên ủi đời đời cũng như niềm tin chắc chắn vào tương lai qua ân điển Ngài, 17sẽ an ủi và khiến anh em vững lòng trong mọi công việc cũng như lời nói thiện lành.

Chapter 3

1Và, thưa anh em, xin cầu nguyện cho chúng tôi để lời của Chúa được truyền bá nhanh chóng và được tôn vinh như ở chỗ anh em. 2Hãy cầu nguyện để chúng tôi được giải cứu khỏi những kẻ gian ác, xấu xa, vì không phải ai cũng có đức tin. 3Nhưng Chúa là thành tín, Ngài sẽ làm cho anh em vững vàng và giữ gìn anh em khỏi kẻ ác.4Chúng tôi có lòng tin này nơi Chúa về anh em, đó là anh em đang và sẽ thực hiện những gì chúng tôi truyền dạy. 5Nguyện xin Chúa dẫn dắt lòng anh em để anh em yêu mến Đức Chúa Trời và kiên nhẫn như Chúa Cứu Thế.6Thưa anh em, nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu của chúng ta, chúng tôi truyền cho anh em tránh xa người anh em nào sống biếng nhác, không tuân theo những truyền thống anh em đã nhận nơi chúng tôi. 7Vì chính anh em biết rằng cần phải noi gương chúng tôi. Ở giữa anh em, chúng tôi không sống như những kẻ vô kỷ luật. 8Và chúng tôi không ăn bám của ai thứ gì. Trái lại, chúng tôi lao nhọc, vất vả đêm ngày để không làm gánh nặng cho người nào trong anh em. 9Chúng tôi làm vậy không phải vì chúng tôi không có quyền đòi hỏi. Nhưng chúng tôi làm vậy để làm gương cho anh em, để anh em noi theo.10Khi còn ở với anh em, chúng tôi đã truyền bảo anh em: “Người nào không muốn làm việc thì cũng đừng ăn.” 11Vì chúng tôi nghe nói trong vòng anh em có một số người sống biếng nhác. Họ không làm việc mà lại đi xen vào việc của người khác. 12Trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, chúng tôi truyền bảo và khuyên những người ấy phải yên lặng làm việc để tự nuôi sống mình.13Thưa anh em, xin đừng nản lòng khi làm điều phải. 14Nếu có người nào không tuân giữ lời chúng tôi khuyên dạy trong thư này, xin hãy lưu ý và đừng giao du với người ấy, để họ biết xấu hổ. 15Nhưng xin đừng xem họ như kẻ thù, mà hãy khuyên răn như anh em.16Nguyện xin Chúa bình an ban sự bình an cho anh em bằng mọi cách và trong mọi lúc. Nguyện xin Chúa ở cùng toàn thể anh em. 17Tự tay tôi, Phao-lô, viết lời chào thăm này cho anh em, đây là chữ ký của tôi trong mỗi lá thư. Đó là cách tôi viết. 18Nguyện xin ân điển của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng toàn thể anh em.

## 1 TI-MÔ-THÊ

Chapter 1

1Phao-lô, làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo như mạng lệnh của Đức Chúa Trời, Cứu Chúa chúng ta, và Chúa Cứu Thế Giê-xu, niềm tin cậy của chúng ta. 2Gởi cho Ti-mô-thê, con thật của ta trong đức tin: nguyện con được ân điển, sự thương xót và bình an từ Đức Chúa Cha và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.3Theo như điều ta đã khuyên con khi ta lên đường đi Ma-xê-đoan, con hãy ở lại Ê-phê-sô để răn bảo những người đó đừng dạy một giáo lý khác. 4Họ cũng chẳng nên lưu tâm đến những câu chuyện và những bảng gia phả bất tận. Những điều này gây tranh cãi thay vì giúp ích cho chương trình của Đức Chúa Trời, là việc được thành bởi đức tin.5Bấy giờ mục tiêu của điều răn là tình yêu xuất phát từ một tấm lòng tinh sạch, từ một lương tâm tốt và từ một đức tin chân thành. 6Một số người đã đi sai lạc và từ bỏ những điều này để bàn những chuyện khoa trương ngu xuẩn. 7Họ muốn làm thầy dạy luật, nhưng lại không hiểu những gì mình nói hoặc điều mình quả quyết. 8Nhưng chúng ta biết luật pháp là tốt lành nếu người ta sử dụng cho phải phép.9Và chúng ta cũng biết rằng luật pháp không được lập ra cho người công bình, mà là cho kẻ phản loạn, kẻ vô luật pháp; cho kẻ không tin kính và kẻ phạm tội; cho kẻ vô đạo, phạm thượng. Luật pháp được lập ra cho kẻ giết cha, giết mẹ, kẻ sát nhân; 10cho kẻ đồi bại, kẻ tính dục đồng giới; cho kẻ bắt người làm nô lệ; cho kẻ nói dối và kẻ làm chứng gian; và cho bất kỳ điều gì khác nghịch lại sự giảng dạy chân thực. 11Sự giảng dạy này dựa vào Phúc Âm vinh hiển của Đức Chúa Trời thánh được trao thác cho ta.12Ta tạ ơn Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. Ngài đã làm cho ta mạnh mẽ, vì Ngài đã xét ta là trung thành và Ngài cắt đặt ta vào chức việc. 13Dầu ta vốn là kẻ phạm thượng, bắt bớ tín hữu, và hung bạo. Nhưng ta đã nhận lãnh ơn thương xót do ta đã hành động ngu dại lúc chưa có lòng tin. 14Nhưng ân điển của Chúa chúng ta đã tuôn tràn, với đức tin và tình yêu thương trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.15Sứ điệp này là xác thực và đáng được chấp nhận hoàn toàn, đó là: Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đến trong thế gian để cứu tội nhân. Trong đó ta là tội nhân kinh tởm nhất. 16Nhưng vì lý do này mà ta được thương xót, để Chúa Cứu Thế Giê-xu có cơ hội minh thị hết sự nhẫn nhục của Ngài ở trong ta, là kẻ trước nhất. Ngài làm vậy như một thí dụ cho những ai sẽ tin nơi Ngài để được sự sống đời đời. 17Nguyện sự tôn quý và vinh hiển đời đời thuộc về vua của mọi thời đại, là Đức Chúa Trời bất diệt, không thấy được và duy nhất. A-men.18Ti-mô-thê, con ta, ta đặt mạng lệnh này trước mặt con. Ta làm vậy theo những lời tiên tri trước đây đã rao ra về con, hầu cho con có thể đánh trận thật giỏi. 19Hãy thực hiện những việc ấy để con có được đức tin và lương tâm tốt. Một số người phủ nhận những điều này và đức tin của họ đã bị chìm đắm. 20Hy-mê-nê và A-léc-xan-đơ là những người như vậy, và ta đã phó họ cho Sa-tan để họ học biết không được phạm thượng.

Chapter 2

1Vậy, trước hết, ta khuyên con hãy dâng lời nài xin, cầu nguyện, cầu thay và tạ ơn cho tất cả mọi người, 2cho các vua và mọi người nắm quyền, hầu cho chúng ta có thể sống cuộc đời bình an, thanh thản, hết lòng kính sợ Chúa và đáng tôn quý. 3Đó là điều tốt lành và vừa ý Đức Chúa Trời, Cứu Chúa chúng ta. 4Ngài muốn cho hết thảy mọi người được cứu và nhận biết lẽ thật.5Vì chỉ có một Đức Chúa Trời và một Đấng trung gian cho Đức Chúa Trời và loài người, đó là con người Giê-xu Christ. 6Ngài đã phó chính mình làm giá chuộc tội cho hết thảy mọi người, là lời chứng vào đúng thời điểm. 7Vì mục đích này mà chính ta đã được lập làm sứ giả và sứ đồ. Ta nói thật. Ta không nói dối. Ta là thầy dạy cho dân ngoại biết đức tin và chân lý.8Vì vậy, ta muốn giới đàn ông khắp mọi nơi cầu nguyện và đưa tay thánh sạch lên trời mà không giận dữ hay ngờ vực. 9Cũng vậy, ta muốn người phụ nữ ăn mặc cho phải phép, với sự giản dị và tự chế. Họ không nên tết tóc, đeo vàng bạc, trân châu, không mặc quần áo đắt tiền. 10Ta muốn họ ăn mặc xứng hợp là những người phụ nữ xưng mình kính sợ Chúa thể hiện qua các việc lành.11Phụ nữ phải yên lặng học hỏi với cả thái độ khiêm tốn. 12Ta không cho phép phụ nữ dạy dỗ và hành sử thẩm quyền trên nam giới, mà họ phải ở yên lặng.13Vì A-đam đã được dựng nên trước, sau đó mới đến Ê-va. 14Hơn nữa, không phải A-đam bị lừa, mà chính người nữ đã bị dụ dỗ đến chỗ phạm tội. 15Tuy nhiên, người nữ sẽ được cứu bởi việc sinh con, nếu như họ cứ ở trong đức tin, tình yêu thương và sự thánh hóa, với tâm trí lành mạnh.

Chapter 3

1Lời này là đáng tin cậy: Nếu có ai khao khát làm giám mục, thì người đó khao khát một việc tốt. 2Vậy, người giám mục phải không chỗ chê trách. Người ấy phải là chồng của một vợ. Người ấy phải ôn hòa, biết phải quấy, trật tự, hiếu khách. Người ấy phải có khả năng dạy dỗ. 3Người ấy không được nghiện rượu, không hay gây sự, mà phải hiền lành, hòa nhã. Người ấy không được tham tiền.4Người đó phải quản lý tốt nhà riêng mình và con cái người phải vâng lời người với cả lòng kính trọng. 5Vì nếu một người không biết cách quản lý nhà riêng mình, thì làm sao có thể chăm sóc Hội Thánh của Đức Chúa Trời?6Người mới tin Chúa không được làm giám mục, vì có thể trở nên kiêu căng và bị định tội như ma quỷ. 7Người đó cũng phải được tiếng tốt với người ngoài Hội Thánh, để khỏi bị sỉ nhục và mắc bẫy ma quỷ.8Cũng vậy, các chấp sự phải có phẩm cách, không được nói hai lời. Họ không được uống rượu quá mức hay tham lam. 9Họ phải giữ lấy chân lý đức tin được mặc khải với một lương tâm thanh sạch. 10Họ cũng phải được mọi người chuẩn nhận trước, rồi sau đó mới phục vụ, do không bị ai chê trách.11Các bà cũng phải là những người có phẩm cách như vậy. Họ không được nói xấu. Họ phải ôn hòa và trung tín trong mọi sự. 12Các chấp sự phải là chồng của một vợ. Họ phải biết quản lý tốt con cái và cả nhà mình. 13Vì những người phục vụ tốt sẽ phát triển được cho mình một nền tảng vững chắc và trở nên rất dạn dĩ trong đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.14Ta viết cho con những điều này và ta hy vọng sẽ sớm đến với con. 15Nhưng nếu ta có chậm trễ, thì ta viết để con biết phải hành xử thế nào trong nhà của Đức Chúa Trời, tức Hội Thánh của Đức Chúa Trời hằng sống, là trụ cột chống đỡ chân lý.16Và không thể nào chối cãi được, chân lý về sự tin kính được mặc khải thật vĩ đại: “Ngài đã đến trong xác thịt, được Đức Thánh Linh xưng là công chính, được các thiên sứ nhìn thấy, được công bố ra giữa các dân, các nước, được tin nhận trong trần gian, được cất lên trong sự vinh hiển.”

Chapter 4

1Đức Thánh Linh phán rõ ràng rằng trong thời kỳ sau này, một số người sẽ lìa bỏ đức tin và nghe theo những linh lừa dối cùng đạo lý của ma quỷ 2trong thói đạo đức giả dối trá. Lương tâm của họ sẽ chai lì.3Họ sẽ cấm cưới gả và cấm ăn những thức ăn mà Đức Chúa Trời tạo ra để người tin Chúa đã nhận biết chân lý chia sẻ cho nhau với lòng biết ơn. 4Vì mọi vật do Đức Chúa Trời tạo ra đều tốt lành. Chẳng vật nào mà chúng ta nhận lãnh với lòng biết ơn là đáng bỏ cả. 5Vì vật đó được dâng lên nhờ lời của Đức Chúa Trời và lời cầu nguyện.6Nếu con giải tỏ những điều này trước mặt các anh em, thì con sẽ là tôi tớ ngay lành của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Vì con được nuôi dưỡng bởi lời của đức tin và bởi sự dạy dỗ tốt lành mà con đã vâng theo. 7Nhưng đừng nghe theo các chuyện trần tục của mấy bà già. Thay vào đó, hãy tự rèn tập cho mình sự tin kính. 8Việc luyện tập thân thể chỉ ích lợi chút ít, nhưng sự tin kính thì ích lợi mọi mặt. Nó nắm giữ lời hứa cho sự sống đời này lẫn đời sau.9Sứ điệp này là đáng tin cậy và đáng được chấp nhận hết lòng. 10Chính vì điều này mà chúng ta tranh chiến và lao nhọc. Bởi chúng ta có lòng tin chắc nơi Đức Chúa Trời hằng sống, là Cứu Chúa của mọi người, nhất là của tín đồ.11Hãy công bố và giảng dạy những điều này. 12Đừng để ai coi thường con vì trẻ tuổi. Mà thay vào đó, hãy làm gương cho các tín hữu trong lời nói, trong hành vi, trong tình yêu thương, trong sự trung tín và sự tinh sạch. 13Hãy lưu ý đọc lời Chúa, khuyên nhủ và giảng dạy cho đến khi ta đến.14Đừng xao nhãng sử dụng ơn con có, là ơn được ban cho con bởi lời tiên tri, qua sự đặt tay của các trưởng lão. 15Hãy lưu tâm. Hãy theo đuổi những việc này hầu cho mọi người thấy được sự tiến bộ của con. 16Hãy cẩn thận lưu ý đến bản thân và việc dạy dỗ. Hãy bền đổ trong những việc này. Vì làm vậy con sẽ cứu được mình cùng những người nghe theo con.

Chapter 5

1Đừng nặng lời với các ông có tuổi. Thay vào đó hãy khuyên giải họ như cha. Còn với thanh niên thì khuyên nhủ như anh em 2Hãy nài khuyên các phụ nữ có tuổi như mẹ, và các thiếu nữ như chị em, bằng tấm lòng thanh sạch hoàn toàn.3Hãy tôn kính các góa phụ, tức những góa phụ thật sự. 4Nhưng nếu một góa phụ có con hoặc cháu, thì trước nhất con cháu họ phải học cách tỏ lòng hiếu kính ngay tại nhà riêng mình. Họ phải đền đáp cho cha mẹ, bởi vì điều này đẹp lòng Đức Chúa Trời.5Nhưng góa phụ thật sự là người ở một mình. Người đặt lòng tin nơi Đức Chúa Trời. Người luôn ngày đêm cầu nguyện, nài xin. 6Còn người phụ nữ đeo đuổi sự xa hoa thì sống cũng như chết.7Hãy rao giảng những điều này để họ không còn chỗ chê trách được. 8Nếu có ai đó không chu cấp cho bà con mình, đặc biệt là người nhà mình, thì người ấy đã chối bỏ đức tin và còn tệ hơn kẻ không tin.9Một người phụ nữ được ghi danh vào danh sách góa phụ phải trên sáu mươi tuổi, là vợ của một chồng. 10Bà phải được biết đến nhờ làm việc lành, có thể đó là chăm sóc con cái, tiếp đãi khách lạ, rửa chân các tín hữu, cứu giúp kẻ hoạn nạn, hoặc làm mọi việc phước đức.11Nhưng về phần những góa phụ trẻ tuổi hơn thì đừng ghi họ vào danh sách này. Vì khi phó mình cho ham muốn xác thịt đi ngược lại với Chúa Cứu Thế thì họ sẽ muốn tái hôn. 12Như vậy, họ sẽ phạm tội vì đã hủy bỏ cam kết đầu tiên của mình. 13Ngoài ra, họ cũng sẽ quen thói ăn không ngồi rồi, lê la hết nhà này sang nhà khác. Họ không chỉ trở nên chây lười, mà còn nhiều chuyện và thích xen vào việc của người khác. Họ nói những điều chẳng nên nói.14Vì thế, ta muốn các phụ nữ còn trẻ hãy kết hôn, sinh con, quản lý nhà mình, để kẻ thù không có dịp cáo chúng ta làm ác. 15Vì một số người đã tẻ tách đi theo Sa-tan. 16Nếu bất kỳ nữ tín hữu nào có góa phụ trong nhà, thì hãy giúp đỡ họ, hầu cho Hội Thánh khỏi bị nặng gánh, và có thể cứu giúp các góa phụ thật sự.17Những trưởng lão nào khéo lãnh đạo phải được kính nể bội phần, đặc biệt là những người rao giảng Lời Chúa và dạy dỗ. 18Vì Kinh Thánh chép: “Ngươi chẳng nên khớp mõm con bò đang đạp lúa,” và “Người làm công xứng đáng nhận tiền công mình.”19Đừng tiếp nhận lời cáo buộc nào đối với một trưởng lão trừ khi có hai hoặc ba nhân chứng. 20Hãy sửa trị kẻ phạm tội trước mặt mọi người hầu cho những người còn lại biết sợ.21Trước mặt Đức Chúa Trời, Chúa Cứu Thế Giê-xu, và các thiên sứ được chọn, ta long trọng truyền cho con phải giữ những luật lệ này mà không được thành kiến và cũng đừng làm gì vì thiên vị. 22Đừng vội đặt tay trên bất kỳ ai. Đừng can dự vào tội lỗi của người khác. Hãy giữ mình cho thanh sạch.23Con đừng nên chỉ uống nước thường. Thay vào đó phải uống thêm chút ít rượu vì cớ dạ dày và các chứng bệnh con hay gặp. 24Tội lỗi của một số người được nhiều người biết đến và tội đó sẽ bị xét đoán trước khi chính họ bị xét đoán. Nhưng một số tội thì bị xét đoán sau 25Cũng vậy, một số việc lành được người ta biết đến, dầu số khác chưa ai biết cũng không thể giữ kín mãi được.

Chapter 6

1Tất cả những ai chịu ách nô lệ phải xem chủ là đáng cho mình hết lòng tôn kính. Họ phải làm vậy hầu cho danh Đức Chúa Trời và lời chúng ta dạy không bị người khác xúc phạm. 2Những nô lệ có chủ là người tin Chúa thì chẳng nên bất kính với họ, vì họ là anh em. Thay vào đó, họ phải phục vụ chủ tốt hơn nữa. Vì những người chủ được họ giúp đỡ bởi công việc mình là những tín hữu và được yêu mến. Hãy giảng dạy những điều này.3Nếu có ai dạy khác đi và không chấp nhận sự giảng dạy chân thật của chúng ta, tức lời của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. Nếu họ không chấp nhận đạo lý dẫn đến sự tin kính. 4Đó là người kiêu ngạo và chẳng biết gì. Người đó có tật thích cãi cọ và tranh biện từ ngữ. Những lời ấy gây ra sự đố kỵ, xung khắc, xúc phạm, nghĩ xấu về người khác, và 5những xung đột liên tục giữa những kẻ có tâm trí hư hoại. Họ quay lưng lại với chân lý. Họ cho rằng sự tin kính là một cách để kiếm lợi.6Nhưng sự tin kính với sự thỏa lòng là món lợi lớn. 7Vì chúng ta chẳng đem gì vào thế gian. Chúng ta cũng chẳng thể đem đi bất kỳ thứ gì. 8Cho nên chúng ta hãy thỏa lòng khi có cơm ăn, áo mặc.9Còn những kẻ muốn được giàu có thì sa vào chước cám dỗ, sa vào bẫy sập. Họ rơi vào nhiều ham muốn ngu xuẩn tai hại, và vào bất kỳ điều gì khác khiến người ta chìm ngập trong sự hư hoại và hủy diệt. 10Vì lòng ham mê tiền bạc là gốc rễ của đủ thứ điều ác. Một số người thèm khát nó đã lầm lạc khỏi đức tin và tự chuốc lấy nhiều đau buồn.11Nhưng là người của Đức Chúa Trời, con hãy lánh xa những điều này. Hãy theo đuổi sự công bình, tin kính, trung tín, yêu thương, nhẫn nại, và hiền hòa. 12Hãy đánh trận đức tin cho giỏi. Hãy nắm chặt lấy sự sống đời đời mà con đã được kêu gọi đến. Về điều ấy mà con đã làm chứng trước nhiều nhân chứng về điều gì là tốt lành.13Trước mặt Đức Chúa Trời, Đấng khiến cho muôn vật được sống, và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng phán điều chân thật trước mặt Bôn-xơ Phi-lát, ta truyền cho con: 14phải vâng giữ vẹn toàn lời răn dạy này để không ai chê trách được, cho đến khi Chúa Cứu Thế Giê-xu hiện ra.15Đức Chúa Trời sẽ hiện đến vào đúng thời điểm – Đức Chúa Trời, là Đấng Thánh, là quyền thế duy nhất, là Vua đang trị vị và là Chúa đang cai quản. 16Chỉ một mình Ngài là bất tử, và Ngài ngự trong sự sáng không thể đến gần được. Không ai thấy Ngài hoặc nhìn Ngài được. Nguyện sự tôn kính và quyền phép đời đời thuộc về Ngài. A-men.17Hãy nói với những người giàu trong đời này đừng kiêu ngạo, cũng đừng trông cậy nơi tiền của không chắc chắn. Thay vào đó, họ nên trông cậy nơi Đức Chúa Trời. Ngài ban cho chúng ta mọi sự giàu có thật để vui hưởng. 18Hãy bảo họ làm điều lành, thực hiện thật nhiều việc phước đức, mở lòng ra, và sẵn sàng sẻ chia. 19Như thế, họ sẽ xây dựng cho mình một nền tảng tốt đẹp cho những sự sẽ đến, để họ nắm bắt được sự sống thật.20Ti-mô-thê con, hãy bảo vệ điều được ban cho con. Hãy tránh nói chuyện tầm phào và cãi lý về những điều ngụy xưng là tri thức. 21Một số người rao ra những điều này và thế là họ đi chệch khỏi chân lý. Nguyện xin ân điển ở với tất cả anh em.

## 2 TI-MÔ-THÊ

Chapter 1

1Phao-lô, bởi ý muốn của Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, theo như lời hứa về sự sống ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, 2gởi cho Ti-mô-thê, là con yêu dấu của ta: Nguyền con được ân điển, sự thương xót và bình an từ Đức Chúa Trời, là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.3Ta cảm tạ Đức Chúa Trời, Đấng ta phục vụ với một lương tâm thanh sạch như cha ông ta đã làm, khi ta hằng nhớ đến con trong lời cầu nguyện. Ngày đêm 4ta trông ngóng được gặp con, để lòng được đầy sự vui thỏa. Ta nhớ đến nước mắt của con. 5Ta được nhắc nhớ về đức tin thành thực của con, là đức tin trước hết đã ở trong bà ngoại Lô-ít và mẹ Ơ-nít của con. Và nay ta tin chắc cũng có ở trong con nữa.6Đây là lý do ta nhắc con hãy nhen lại ơn ban của Đức Chúa Trời trong con bởi sự đặt tay của ta. 7Vì Đức Chúa Trời chẳng ban cho chúng ta một tâm thần sợ hãi, nhưng là tâm thần quyền phép, yêu thương và kỷ luật.8Vậy, đừng xấu hổ khi làm chứng về Chúa, cũng đừng xấu hổ về ta, Phao-lô, kẻ tù của Ngài. Thay vào đó hãy cùng chịu khổ vì Phúc Âm, theo như quyền phép của Đức Chúa Trời. 9Chính Ngài đã cứu chúng ta và kêu gọi chúng ta bằng sự kêu gọi thánh. Ngài làm việc ấy không dựa vào việc làm của chúng ta, nhưng theo chương trình và ân điển riêng của Ngài. Ngài đã ban những điều ấy cho chúng ta trong Chúa Cứu Thế Giê-xu từ trước vô cùng. 10Nhưng nay, sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời đã được bày tỏ bởi sự hiện đến của Cứu Chúa Giê-xu Christ chúng ta. Chính Đấng Christ đã hủy diệt sự chết và, bởi Phúc Âm, phô bày ra sự sống không hề dứt. 11Đó là Phúc Âm mà ta được chỉ định làm người rao giảng, làm sứ đồ, và làm thầy dạy.12Cũng vì đó mà ta phải chịu những điều này. Nhưng ta không hổ thẹn vì ta biết Đấng mình tin. Ta tin chắc rằng Ngài có thể gìn giữ điều mà ta đã phó thác cho Ngài cho đến ngày đó. 13Bằng đức tin và tình yêu thương trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, con hãy cứ giữ theo khuôn mẫu của những sứ điệp chân thật mà con đã nghe nơi ta. 14Điều tốt lành mà Đức Chúa Trời đã phó thác cho con thì con hãy nhờ Đức Thánh Linh sống trong chúng ta mà giữ lấy.15Con biết điều này, đó là mọi người sống tại vùng A-si đã quay lưng lại với ta. Trong bọn họ có Phy-ghen và Hẹt-mô-ghen. 16Nguyện Chúa ban ơn thương xót cho nhà Ô-nê-si-phô-rơ, vì anh thường khích lệ ta và không xấu hổ về chuyện tù rạc của ta. 17Trái lại, khi ta còn ở Rô-ma, anh đã chịu khó dọ hỏi và tìm được ta. 18Nguyện Chúa ban ơn thương xót cho anh trong ngày đó. Và việc anh giúp đỡ ta tại Ê-phê-sô thì con biết quá rõ rồi.

Chapter 2

1Vậy nên, hỡi con ta, hãy làm cho mình mạnh mẽ trong ân điển của Chúa Cứu Thế Giê-xu. 2Những điều con đã nghe từ nơi ta trước mặt nhiều người chứng kiến thì con hãy giao cho những kẻ trung tín, là người cũng có khả năng dạy dỗ kẻ khác.3Hãy chịu khổ với ta, như một người lính giỏi của Chúa Cứu Thế Giê-xu. 4Người lính trong quân ngũ không để cho mình bị vướng bận bởi việc đời thường, để làm vui lòng sĩ quan thượng cấp của mình. 5Cũng vậy, nếu ai đó là vận động viên tham gia tranh tài thì người ấy phải thi đấu đúng luật mới được trao mão hoa.6Người nông dân chăm chỉ, cần cù trước hết cần phải nhận lấy phần hoa lợi của mình. 7Hãy suy ngẫm điều ta đang nói với con vì Chúa sẽ ban cho con sự hiểu biết trong mọi sự.8Hãy nhớ lại Chúa Cứu Thế Giê-xu, thuộc dòng dõi Đa-vít, Đấng đã từ cõi chết sống lại, theo như sứ điệp Phúc Âm của ta, 9bởi đó mà ta chịu khổ đến nỗi bị xiềng như một tội phạm. Nhưng lời Đức Chúa Trời không bị xiềng đâu. 10Vì vậy, ta cam chịu mọi sự vì những kẻ được lựa chọn, hầu cho họ cũng có được sự cứu rỗi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, cùng với sự vinh hiển đời đời.11Lời này thật đáng tin cậy: “Nếu chúng ta đã chết với Ngài, thì chúng ta cũng sẽ sống với Ngài. 12Nếu chúng ta chịu khổ được, thì chúng ta cũng sẽ đồng trị với Ngài. Nếu chúng ta chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta. 13Nếu chúng ta không trung thành với Ngài, thì Ngài sẽ vẫn cứ thành tín, vì Ngài không thể chối chính mình.”14Hãy cứ nhắc nhở họ về những điều này. Trước mặt Đức Chúa Trời, hãy răn bảo họ đừng có tranh cãi về các từ ngữ. Bởi vì làm vậy chẳng ích lợi gì. Vì điều đó mà người nghe bị hủy hoại. 15Hãy cố hết sức để được Đức Chúa Trời xác nhận là người làm công không thấy hổ thẹn. Hãy sử dụng đúng lời chân lý.16Hãy tránh nói chuyện phàm tục, là việc khiến người ta ngày càng bất kính với Đức Chúa Trời. 17Lời của họ sẽ lây lan giống như chứng hoại tử. Trong số đó có Hy-mê-nê và Phi-lết. 18Họ là những kẻ không có chân lý. Họ nói rằng sự sống lại đã xảy ra rồi. Họ phá đổ đức tin của một số người.19Tuy nhiên, nền tảng vững chắc của Đức Chúa Trời vẫn đứng vững với lời tạc ghi này: “Chúa biết người thuộc về Ngài” và “Mọi người mang danh Chúa phải lánh xa sự bất chính.” 20Trong một ngôi nhà giàu sang, không chỉ có bình bằng vàng và bạc, mà còn có bình bằng gỗ và đất sét. Một số thì dùng cho việc cao quý, và số khác thì dùng cho việc tầm thường. 21Nếu ai luyện cho mình sạch hết các thứ tầm thường thì người đó sẽ là một chiếc bình cao quý. Người ấy được biệt riêng ra, hữu dụng cho Chủ, và dành sẵn cho mọi việc lành.22Hãy tránh xa các đam mê của tuổi trẻ. Hãy theo đuổi sự công chính, đức tin, tình yêu thương, sự bình an cùng với những người biết kêu cầu Chúa với tấm lòng thanh sạch. 23Nhưng hãy từ chối những thắc mắc xuẩn ngốc và thiếu hiểu biết. Con biết rằng chúng chỉ khiến người ta tranh cãi.24Tôi tớ Chúa không được cãi vã. Thay vào đó, người ấy phải hòa nhã với tất cả mọi người, có khả năng dạy dỗ và kiên nhẫn. 25Người ấy phải lấy lòng nhu mì giáo dục những kẻ chống đối mình. Có thể lắm Đức Chúa Trời sẽ ban cho họ lòng ăn năn để hiểu biết chân lý. 26Họ có thể tỉnh ngộ mà thoát khỏi cạm bẫy của ma quỷ sau khi bị nó bắt phục làm theo ý nó.

Chapter 3

1Nhưng con hãy biết điều này: trong những ngày sau rốt sẽ có lúc thời thế rất khó khăn. 2Vì người ta sẽ yêu mình, yêu tiền bạc, khoe khoang, ngạo mạn, phạm thượng, không vâng lời cha mẹ, vô ơn và bất khiết. 3Họ không có tình cảm tự nhiên, thiếu lòng khoan dung, hay nói xấu, không tiết độ, hung dữ, không yêu mến điều lành. 4Họ phản bội, cố chấp, tự cao tự đại, thích vui thú hơn là yêu mến Đức Chúa Trời.5Họ sẽ làm ra vẻ tin kính, nhưng lại khước từ quyền phép của sự tin kính. Con hãy tránh xa những người này. 6Vì trong bọn họ có những gã đàn ông đột nhập vào nhà người ta rồi quyến rũ các phụ nữ nhẹ dạ. Ấy là những người phụ nữ đang trĩu nặng tội lỗi và bị dẫn dụ bởi đủ thứ ham muốn. 7Những phụ nữ này vẫn tìm cách học hỏi, nhưng chẳng bao giờ nhận biết chân lý.8Như Gian-nét và Giam-be chống đối Môi-se thể nào, thì các giáo sư giả này cũng chống lại chân lý thể ấy. Họ là những người bị bại hoại trong tâm trí, cũng chẳng được xác chứng về đức tin. 9Nhưng họ sẽ không tiến xa được. Vì sự ngu dại của họ rồi ai cũng sẽ thấy, giống như sự ngu dại của hai người đó vậy.10Nhưng về phần con, con đã biết rõ lời dạy, phẩm hạnh, mục đích, đức tin, lòng nhịn nhục, tình yêu thương, sự kiên nhẫn của ta 11cùng các cơn bách hại, các lần chịu khổ, và những gì đã xảy đến cho ta tại An-ti-ốt, Y-cô-ni và Lít-trơ. Ta đã chịu đựng những cuộc bách hại. Ta vượt qua tất cả, nhờ Chúa giải cứu ta. 12Tất cả những người muốn sống một cách tin kính trong Chúa Cứu Thế Giê-xu đều sẽ bị bách hại. 13Kẻ ác và kẻ lừa lọc sẽ càng tồi tệ hơn. Họ sẽ dắt người khác đi sai lạc. Chính họ cũng bị sai lạc.14Nhưng về phần con, hãy tiếp tục trong điều con đã học và tin chắc. Con biết rằng con đã học từ nơi ai. 15Con cũng biết rằng từ lúc còn thơ, con đã học biết Kinh Thánh. Những lời ấy có thể khiến con khôn ngoan để được cứu nhờ đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.16Cả Kinh Thánh đã được linh cảm bởi Đức Chúa Trời. Những lời ấy có ích cho việc dạy dỗ, khiển trách, sửa phạt, và rèn luyện người ta trong sự công chính. 17Hầu cho người của Đức Chúa Trời được nên trọn vẹn, được trang bị để làm mọi việc lành.

Chapter 4

1Trước mặt Đức Chúa Trời và Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Đấng sẽ phán xét người sống lẫn kẻ chết, bởi sự hiện đến của Ngài và nước Ngài, ta long trọng truyền dạy con: 2Hãy rao giảng Lời Chúa. Phải sẵn sàng luôn, dù hoàn cảnh thuận lợi hay bất lợi. Hãy phê bình, khiển trách, nài khuyên, với tất cả sự kiên nhẫn và giáo huấn.3Vì sẽ đến lúc người ta không chịu nghe giáo huấn lành mạnh. Thay vào đó, họ sẽ quy tụ cho mình các giáo sư theo tư dục của họ, như vậy họ mới thấy đã tai. 4Họ sẽ ngoảnh tai lại với chân lý, mà quay sang nghe những chuyện hoang đường. 5Nhưng về phần con, con phải tỉnh táo trong mọi việc. Hãy chịu đựng gian khổ; hãy làm công việc của người rao giảng Tin Lành; hãy làm trọn chức vụ của mình.6Vì ta đang bị đổ ra. Giờ ra đi của ta đã đến. 7Ta đã thi đấu giỏi, đã hoàn tất cuộc chạy, đã giữ được đức tin. 8Mão miện công bình đã dành sẵn cho ta, tức mão miện mà Chúa, là quan án công bình, sẽ ban cho ta trong ngày đó. Và không chỉ dành cho ta, mà còn cho tất cả những người yêu mến sự hiện ra của Ngài.9Hãy cố hết sức đến cùng ta thật sớm. 10Vì Đê-ma đã lìa bỏ ta. Y yêu đời này, nên đã bỏ đi Tê-sa-lô-ni-ca. Cơ-rết-xen đã đi Ga-la-ti, còn Tít thì đi Đa-ma-ti.11Chỉ còn Lu-ca ở với ta. Hãy đem Mác theo với con bởi vì người hữu dụng cho ta trong công việc. 12Ti-chi-cơ thì ta đã sai phái đến Ê-phê-sô. 13Khi con đến, hãy đem theo con chiếc áo khoác mà ta để ở chỗ Ca-bút tại thành Trô-ách, cùng với mấy cuốn sách, đặc biệt là những cuộn sách da.14Tay thợ đồng A-léc-xan-đơ đã làm nhiều việc gian ác nghịch cùng ta. Chúa sẽ báo ứng cho hắn tùy theo việc hắn làm. 15Con cũng nên coi chừng hắn, vì hắn chống đối kịch liệt lời dạy của chúng ta. 16Lúc ta tự biện hộ lần đầu, chẳng có ai bênh vực ta, mà hết thảy đều lìa bỏ ta. Nguyện tội đó không đổ lại trên họ.17Nhưng Chúa đã ở cạnh ta và thêm sức cho ta, để bởi ta công tác giảng đạo được hoàn tất, và hết thảy dân ngoại đều được nghe. Ta được cứu khỏi mõm sư tử. 18Chúa sẽ giải cứu ta khỏi mọi công việc ác và sẽ cứu ta vào nước của Ngài trên thiên đàng. Nguyện Ngài được vinh hiển đời đời, vô cùng. A-men.19Hãy chào thăm Bê-rít-sin, A-qui-la và nhà Ô-nê-si-phô-rơ. 20Ê-rát đã ở lại Cô-rinh-tô, còn Trô-phim thì ta để lại Mi-lê vì người bị bệnh. 21Hãy cố hết sức đến trước mùa đông. Ơ-bu-lu chào thăm con. Bu-đen, Li-nút, Cơ-lau-đia và hết thảy anh em cũng vậy. 22Cầu Chúa ở với tâm thần con. Nguyền xin ân điển ở với con.

## TÍT

Chapter 1

1Phao-lô, tôi tớ của Đức Chúa Trời và sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, vì đức tin của những người được chọn của Đức Chúa Trời và kiến thức về chân lý phù hợp với sự thánh khiết. 2Những điều ấy ở trong niềm tin chắc về sự sống đời đời mà Đức Chúa Trời, là Đấng không nói dối, đã hứa từ trước mọi thời đại. 3Vào đúng thời điểm, Ngài mặc khải Lời Ngài qua sứ điệp Ngài đã giao cho ta rao truyền. Tôi làm việc ấy theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, Cứu Chúa của chúng ta.4Gởi Tít, con thật trong đức tin chung của chúng ta. Nguyện xin ân điển, sự thương xót và bình an từ Đức Chúa Trời, là Cha và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Cứu Chúa chúng ta, ở cùng con. 5Ta để con lại Cơ-rết là để con có thể thu xếp những việc còn dở dang và chỉ định các trưởng lão trong mỗi thành như ta đã hướng dẫn con.6Trưởng lão phải là người không chỗ chê trách, là chồng của một vợ, có những đứa con trung tín, không bị tố cáo là gian ác và vô kỷ luật. 7Giám mục, là người quản lý gia đình của Đức Chúa Trời, nhất định phải là người không chỗ trách được. Người ấy không được to tiếng hay thiếu kềm chế. Người ấy không được dễ nóng giận, không nghiện rượu, gây gổ, và tham lam.8Nhưng người đó phải hiếu khách, ủng hộ điều thiện. Người đó phải nhạy bén, công bình, tin kính và tự chủ. 9Người đó phải giữ vững sứ điệp đáng tin cậy đã được truyền dạy, để có thể dùng lời dạy phải lẽ mà khuyến khích những người khác và sửa trị những người chống đối mình.10Vì có nhiều người chống nghịch, nhất là những người thuộc nhóm chịu cắt bì. Lời họ chẳng có giá trị gì. Họ lừa dối và dẫn dụ người ta đi sai hướng. 11Cần phải ngăn họ lại. Họ dạy những điều chẳng nên dạy vì lợi ích đáng hổ thẹn và phá hoại gia can nhiều người.12Một trong số họ, một người khôn ngoan, có nói rằng: “Người Cơ-rết là những kẻ không ngừng nói dối, những con thú xấu xa và nguy hiểm, là những kẻ chỉ biết ăn không biết làm.” 13Lời tuyên bố này đúng lắm, cho nên, hãy nghiêm trị họ để họ có thể được vững vàng trong đức tin.14Đừng chút bận tâm đến những câu chuyện thần thoại của người Do Thái và những điều răn của những kẻ từ bỏ chân lý.15Đối với người trong sáng, mọi sự đều trong sáng. Nhưng đối với những kẻ ô uế và vô tín, thì chẳng có gì trong sáng cả. Vì tâm trí và lương tâm họ đều ô uế. 16Họ xưng mình biết Đức Chúa Trời, nhưng những việc họ làm lại chối bỏ Ngài. Họ thật đáng ghê tởm và bất tuân. Họ không được chấp thuận bất kỳ việc lành nào.

Chapter 2

1Nhưng còn con, con hãy nói những gì phù hợp với những sự dạy dỗ trung thực. 2Các cụ ông phải tự chủ, có tư cách, nhạy bén, vững vàng trong đức tin, trong tình yêu thương và sự kiên trì.3Cũng vậy, các cụ bà phải luôn tỏ ra là người đáng kính, không nhiều chuyện. Họ chẳng nên làm nô lệ cho rượu. Họ phải dạy những điều lành 4để dạy dỗ những phụ nữ trẻ biết yêu chồng thương con một cách thỏa đáng. 5Họ phải dạy dỗ những phụ nữ biết nhạy bén, tinh sạch, quản lý tốt gia đình và vâng phục chồng mình. Họ phải làm những việc đó để Lời Đức Chúa Trời không bị xúc phạm.6Tương tự, con hãy khích lệ các thanh niên phải nhạy bén. 7Trong mọi cách, chính con hãy làm gương về các việc lành; và khi dạy dỗ, con hãy thể hiện sự ngay thẳng và phẩm giá. 8Hãy nói những sứ điệp lành mạnh và không chỗ chê trách để người nào chống đối con phải xấu hổ vì họ chẳng thể nói xấu chúng ta được gì.9Những người làm nô lệ phải vâng phục chủ mình trong mọi sự. Họ phải làm vui lòng chủ và không tranh cãi với chủ. 10Họ không được ăn cắp vặt. Thay vào đó phải bày tỏ mọi đức tin tốt lành, để trong mọi việc họ tô điểm cho sự dạy dỗ của chúng ta về Đức Chúa Trời, Cứu Chúa chúng ta.11Vì ân điển của Đức Chúa Trời đã xuất hiện cho mọi người. 12Ân điển ấy dạy chúng ta khước từ sự không tin kính cùng những đam mê của đời này. Ân điển ấy dạy chúng ta sống cách khôn ngoan, công bình và thánh khiết trong thời đại này 13trong lúc chúng ta trông đợi nhận lãnh niềm hy vọng phước hạnh của chúng ta, là sự hiện ra trong vinh quang của Đức Chúa Trời vĩ đại, và Cứu Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.14Chúa Giê-xu đã phó chính mình Ngài cho chúng ta để mua chuộc chúng ta khỏi mọi sự gian ác và làm trong sạch một dân đặc biệt cho Ngài, là một dân sốt sắng làm việc lành.15Hãy dạy dỗ và củng cố những điều này. Đồng thời, hãy dùng mọi thẩm quyền để sửa trị. Đừng để ai coi thường con.

Chapter 3

1Hãy nhắc họ thuận phục những người lãnh đạo và những nhà cầm quyền, vâng lời họ và sẵn sàng làm mọi việc lành. 2Hãy nhắc nhở họ đừng nói xấu ai, tránh tranh cãi, để người khác được tự do theo cách của họ và khiêm nhường với tất cả mọi người.3Vì chính chúng ta đã từng ích kỷ và bất tuân. Chúng ta lạc lối và làm nô lệ cho đủ mọi đam mê và lạc thú. Chúng ta sống trong sự gian ác và đố kỵ. Chúng ta thật đáng ghét và thù hằn lẫn nhau.4Nhưng khi sự nhân từ của Đức Chúa Trời, Cứu Chúa chúng ta và tình yêu thương mà Ngài dành cho nhân loại, được tỏ bày 5thì chẳng phải bởi việc làm công bình của chúng ta nhưng bởi sự thương xót của Ngài mà Ngài đã cứu chúng ta. Ngài đã cứu chúng ta bằng sự thanh tẩy thông qua sự tái sanh và đổi mới của Đức Thánh Linh.6Đức Chúa Trời tuôn đổ Thánh Linh Ngài trên chúng ta một cách rộng rãi thông qua Cứu Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu. 7Ngài làm điều đó để sau khi được xưng công nghĩa bởi ân điển Ngài, chúng ta được trở nên những người dự phần trong niềm tin quyết về sự sống đời đời.8Sứ điệp này là đáng tin cậy. Ta muốn con tự tin truyền dạy những điều này, để những người tin cậy Đức Chúa Trời chăm chú làm những việc lành mà Đức Chúa Trời đã giao cho họ. Những điều này tốt và có lợi cho tất cả mọi người.9Nhưng hãy tránh xa những cuộc tranh cãi dại dột và những bảng phả hệ, những sự cãi cọ, xung đột về luật pháp. Đó đều là những việc vô giá trị và chẳng ích lợi gì. 10Sau khi đã cảnh cáo một hoặc hai lần, con hãy khước từ bất kỳ người nào gây chia rẽ giữa vòng các con, 11vì biết rằng một người như thế đã từ bỏ đường ngay, đang phạm tội và tự kết án chính mình.12Khi ta sai A-tê-ma hay là Ti-chi-cơ đến với con, thì hãy mau mau đến cùng ta tại Ni-cô-bô-li, là nơi ta đã quyết định sẽ ở cho hết mùa đông. 13Hãy mau mau sai Xê-na, chuyên gia về luật, và A-bô-lô, cùng với mọi điều họ cần.14Người của chúng ta phải học cách góp phần làm những việc lành giúp đáp ứng những nhu cầu cấp thiết, để không trở thành những kẻ vô ích.15Tất cả những những người ở với ta chào thăm con. Hãy gởi lời chào đến những người yêu mến chúng ta trong đức tin. Nguyện xin ân điển ở với tất cả anh em.

## PHI-LÊ-MÔN

Chapter 1

1Phao-lô, một tù nhân của Chúa Cứu Thế Giê-xu, và người anh em Ti-mô-thê gởi cho Phi-lê-môn, người bạn yêu dấu và là người cùng làm việc của chúng ta, 2và cho Áp-bi, người chị em của chúng ta, và cho A-chíp, người lính cùng làm việc với chúng ta, và cho hội thánh nhóm lại ở trong nhà của anh: 3Nguyện xin ân điển và sự bình an từ Đức Chúa Trời, Cha của chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.4Tôi luôn tạ ơn Đức Chúa Trời của tôi. Tôi nhắc đến anh trong lời cầu nguyện của tôi. 5Tôi đã nghe về tình yêu thương và đức tin anh đặt nơi Đức Chúa Giê-xu và dành cho hết thảy các tín hữu. 6Tôi cầu xin rằng sự thông công của đức tin anh có ích cho sự hiểu biết về mọi việc lành đang ở giữa chúng ta trong Chúa Cứu Thế. 7Vì tôi rất vui mừng và được yên ủi nhiều bởi tình yêu thương của anh, bởi vì lòng của các tín hữu đã được anh làm cho nhẹ nhàng, hỡi người anh em.8Bởi vậy, dầu tôi đủ sự dạn dĩ trong Chúa Cứu Thế để ra lệnh cho anh làm điều anh nên làm, 9nhưng vì tình yêu thương, thay vì vậy, tôi cầu xin anh, tôi, Phao-lô, một lão già, và giờ đây là một tù nhân của Chúa Cứu Thế Giê-xu.10Tôi cầu xin anh về đứa con của tôi, Ô-nê-sim, là người tôi đã sinh ra trong cảnh xiềng xích. 11Vì cậu ấy từng không ích lợi gì cho anh, nhưng giờ thì có ích cho cả anh và tôi. 12Tôi đã gởi cậu ấy, cậu ta là người giống như tấm lòng của tôi vậy, về cho anh: 13Tôi ước tôi có thể giữ cậu ta lại với tôi, để cậu ấy có thể thay vị trí của anh mà giúp đỡ tôi, trong khi tôi bị giam giữ vì cớ tin lành.14Nhưng tôi không muốn làm bất cứ điều gì mà không có sự ưng thuận của anh. Tôi làm điều này để bất kỳ việc tốt nào được thực hiện đều không phải do tôi ép buộc anh, nhưng vì anh muốn làm điều đó. 15Có lẽ lý do cậu ấy bị chia cắt khỏi anh trong một khoảng thời gian, là để anh có thể có lại cậu ấy mãi mãi. 16Để cậu ta không còn như một nô lệ nữa, nhưng còn hơn cả một nô lệ, như là một anh em yêu dấu, đặc biệt là với tôi và sẽ càng yêu dấu cho anh hơn nữa, cả trong xác thịt lẫn trong Chúa.17Vậy, nếu anh coi tôi là một cộng sự, hãy tiếp nhận cậu ta như anh tiếp nhận tôi vậy. 18Nhưng nếu anh ấy có làm gì sai với anh, hay nợ anh bất cứ điều gì, hãy tính cho tôi hết. 19Tôi, Phao-lô, dùng chính tay mình viết điều này: Tôi sẽ trả lại cho anh. Tôi không muốn nhắc anh chuyện anh nợ tôi chính sự sống của anh. 20thật vậy, người anh em, hãy để tôi có được sự vui mừng trong Chúa từ nơi anh; hãy làm tươi mới lòng tôi trong Chúa Cứu Thế.21Vì tin tưởng nơi sự vâng lời của anh, nên tôi viết thư cho anh, biết rằng anh sẽ làm thậm chí còn hơn cả điều tôi cầu xin. 22Đồng thời, hãy chuẩn bị phòng trọ cho tôi, vì tôi hy vọng rằng bởi lời cầu nguyện của anh em, tôi sẽ sớm có thể đến thăm anh em.23Ê-pháp-ra, người đồng tù với tôi trong Chúa Cứu Thế, chào thăm anh em, 24Mác, A-ri-tạc, Đê-ma, Lu-ca, là những người cùng làm việc với tôi cũng chào anh em. 25Cầu xin ân điển của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta ở với tâm thần anh em. A-men.

## HÊ-BƠ-RƠ

Chapter 1

1Thuở xưa, bằng nhiều cách, Đức Chúa Trời đã nhiều lần phán với các tổ phụ chúng ta thông qua các nhà tiên tri. 2Nhưng trong những ngày này, Đức Chúa Trời phán với chúng ta qua Con Ngài, là Đấng Ngài đã chỉ định làm người thừa kế muôn vật, và cũng là Đấng mà qua đó, Ngài đã tạo dựng vũ trụ. 3Con Đức Chúa Trời là hào quang của vinh quang Chúa, đặc tính của bản chất Ngài, và Ngài duy trì muôn vật bằng lời phán của quyền năng Ngài. Sau khi có được sự thanh tẩy tội lỗi, Ngài ngồi bên phải Đấng oai nghiêm trên nơi cao.4Ngài đã trở nên cao trọng hơn các thiên sứ, cũng như danh Ngài kế tự tuyệt vời hơn danh họ. 5Vì đối với danh của các thiên sứ, Ngài có từng phán rằng: “Con là con ta; ngày nay Ta đã là cha của con” không? Và lại, “Ta sẽ là Cha Ngài và Ngài sẽ là Con Trai Ta” không?6Ngoài ra, khi Đức Chúa Trời đưa con đầu lòng của Ngài vào thế gian, Ngài phán rằng: “Tất cả các thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ phượng Ngài.” 7Về các thiên sứ Ngài phán rằng: “Đấng lập các thiên sứ Ngài làm thần linh, và là tôi tớ cho Ngài, là ngọn lửa.”8Nhưng về Con thì Ngài phán: “Đức Chúa Trời ôi, ngôi Ngài còn mãi mãi. Vương quyền của vương quốc Ngài là vương quyền của sự công chính. 9Ngài đã yêu mến sự công bình và ghét sự gian ác; vì vậy, Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Ngài, đã xức cho Ngài nhiều hơn các bạn đồng hành Ngài bằng dầu của niềm vui.”10“Lạy Chúa, từ khi sáng thế, Ngài đã lập nền trái đất; các từng trời là công trình của tay Ngài. 11Chúng đều sẽ hư mất nhưng Ngài sẽ còn lại. Chúng đều sẽ hao mòn như quần áo. 12Ngài sẽ cuộn chúng lại như một chiếc áo choàng, và thay chúng ra như thay quần áo. Nhưng Ngài vẫn y nguyên, và các năm của Ngài sẽ không kết thúc.”13Nhưng về danh của các thiên sứ thì Đức Chúa Trời có bao giờ phán rằng: “Hãy ngồi bên phải Ta cho đến khi Ta khiến các kẻ thù của Con thành bệ chân Con” không? 14Chẳng phải tất cả các thiên sứ đều là những thần linh được sai đi để chăm lo cho những người sắp sửa thừa hưởng sự cứu rỗi hay sao?

Chapter 2

1Vậy, chúng ta phải chú ý nhiều hơn nữa đến những gì chúng ta đã nghe, để chúng ta không bị cuốn trôi khỏi những điều đó.2Vì nếu sứ điệp do các thiên sứ rao truyền là chắc chắn, và mọi sự vi phạm cùng bất tuân đều nhận lấy hình phạt thích đáng. 3Thì làm thế nào chúng ta thoát được nếu làm ngơ trước một sự cứu rỗi lớn lao dường ấy? – là sự cứu rỗi do Chúa rao truyền đầu tiên và được những người đã nghe về sự cứu rỗi ấy xác nhận với chúng ta. 4Đức Chúa Trời cũng đã làm chứng về sự cứu rỗi ấy qua những dấu kỳ, phép lạ, cùng nhiều việc quyền năng, và qua các ân tứ của Đức Thánh Linh mà Ngài đã ban phát tùy theo ý muốn của chính Ngài.5Đức Chúa Trời đã không đặt thế giới sẽ đến, là thế giới chúng ta đang nói đến, dưới quyền các thiên sứ. 6Thay vì vậy, ở đâu đó có người đã làm chứng và nói rằng, “Loài người là gì, mà Ngài phải nghĩ đến? Hay con loài người là chi, mà Ngài chăm lo cho?7Ngài đã tạo dựng con người kém hơn các thiên sứ một chút; Ngài đã dùng vinh quang và danh dự làm vương miện đội cho người. [1](#footnote-target-1)8Ngài đã đặt muôn vật phục dưới chân người.” Vì Đức Chúa Trời đã khiến muôn vật thuận phục loài người, chẳng chừa thứ gì. Nhưng giờ đây chúng ta chưa thấy muôn vật thuận phục con người.9Tuy nhiên, chúng ta có nhìn thấy Đấng đã được làm cho kém hơn các thiên sứ trong một thời gian ngắn – là Chúa Giê-xu, là Đấng đã được đội vương miện vinh quang và danh dự vì cớ sự thương khó và sự chết của Ngài. Cho nên giờ đây, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Chúa Giê-xu đã nếm trải sự chết thay cho mỗi người. 10Do muôn vật hiện hữu vì Ngài và qua Ngài, ấy là việc chính đáng khi Đức Chúa Trời đưa nhiều con cái đến với vinh quang và khiến Đấng lãnh đạo trong sự cứu rỗi của họ nên trọn vẹn qua sự thương khó của Ngài.11Vì cả Đấng biệt hiến và những người được biệt hiến đều đến từ một nguồn, là Đức Chúa Trời. Do đó, Đấng biệt hiến họ cho Đức Chúa Trời chẳng hổ thẹn khi gọi họ là anh em. 12Ngài phán: “Con sẽ rao báo danh Ngài cho anh em Con, Con sẽ hát về Ngài từ giữa hội chúng.”13Và Ngài còn phán: “Ta sẽ tin cậy nơi Ngài.” Và còn: “Nhìn xem, Ta ở đây cùng con cái Đức Chúa Trời đã ban cho Ta.” 14Vậy, vì con cái của Đức Chúa Trời đều dự phần về thịt và huyết, nên Chúa Giê-xu cũng dự phần trong những sự đó, để qua sự chết, Ngài có thể vô hiệu hóa kẻ nắm quyền của sự chết, tức là ma quỷ. 15Nhờ vậy, Ngài có thể giải thoát tất cả những ai vì nỗi sợ hãi sự chết đã sống cả đời mình trong cảnh nô lệ.16Chắc chắn Ngài không đang giúp các thiên sứ mà thay vào đó, Ngài đang giúp đỡ hậu tự của Áp-ra-ham. 17Do đó Ngài cần phải trở nên giống anh em Ngài về mọi mặt, để Ngài có thể làm một thầy tế lễ đầy lòng thương xót và trung tín quản trị những sự thuộc về Đức Chúa Trời, và để Ngài có thể đạt được sự tha thứ cho tội lỗi của con người. 18Vì chính Chúa Giê-xu đã chịu khổ, đã bị cám dỗ, nên Ngài có thể cứu giúp những ai bị cám dỗ.

[1](#footnote-caller-1)Một số bản dịch thêm vào: “... và Ngài đã đặt người trên các công việc của tay Ngài làm.”

Chapter 3

1Bởi đó, thưa anh em thánh, là những người dự phần trong sự kêu gọi trên trời, hãy suy nghĩ kỹ càng về Chúa Giê-xu, là Sứ Đồ và Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của sự xưng tội chúng ta. 2Ngài đã trung tín với Đức Chúa Trời, là Đấng đã chỉ định Ngài, như Môi-se cũng đã trung tín trong cả nhà Đức Chúa Trời vậy. 3Vì Đức Chúa Giê-xu đã được xem là xứng đáng với vinh quang lớn hơn Môi-se, vì người xây nhà được tôn trọng hơn ngôi nhà. 4Vì mỗi ngôi nhà đều do một người nào đó xây cất, nhưng Đấng đã dựng nên muôn vật là Đức Chúa Trời.5Môi-se thực sự đã trung tín như một đầy tớ trong cả nhà của Đức Chúa Trời, làm chứng về những sự sẽ được nói đến trong tương lai. 6Nhưng Đấng Cứu Thế là Con quản trị nhà của Đức Chúa Trời. Chúng ta là nhà của Ngài nếu chúng ta giữ vững lòng tin quyết và niềm tự hào của lòng tin quyết.7Do đó, như lời Đức Thánh Linh phán: “Hôm nay, nếu các ngươi nghe tiếng Ngài, 8thì đừng cứng lòng như những người Y-sơ-ra-ên khi họ nổi loạn trong thời gian thử thách trong hoang mạc.9Ấy là khi tổ phụ các ngươi phản loạn bằng cách thử ta, khi mà trong bốn mươi năm, chúng đã thấy các việc làm của ta. 10Vì thế, Ta không hài lòng về thế hệ đó. Ta đã phán rằng: ‘Lòng họ luôn lạc lối và họ chẳng biết đường lối Ta. 11Ấy là khi Ta thề trong cơn giận dữ: Họ sẽ không bước vào sự yên nghỉ của Ta.”12Hãy cẩn thận, thưa anh em, để không ai trong anh em có tấm lòng gian ác của sự vô tín, tức là tấm lòng sẽ từ bỏ Đức Chúa Trời hằng sống. 13Thay vào đó, hễ còn là ngày nay thì hãy khích lệ nhau mỗi ngày để không ai trong anh em bị làm cho cứng lòng bởi sự lừa dối của tội lỗi.14Vì chúng ta đã trở thành cộng sự của Đấng Cứu Thế nếu từ đầu đến cuối chúng ta giữ vững lòng tin quyết nơi Ngài. 15Về điều này, có lời phán rằng: “Ngày nay, nếu ngươi nghe tiếng Ngài, thì đừng cứng lòng, như những người Y-sơ-ra-ên đã làm trong cơn phản loạn.”16Ai là người đã nghe tiếng Đức Chúa Trời và đã phản loạn? Chẳng phải là tất cả những người mà Môi-se đã dẫn ra khỏi xứ Ai Cập sao? 17Và Đức Chúa Trời đã nổi giận cùng ai trong bốn mươi năm? Chẳng phải là với những người đã phạm tội mà xác họ đã nằm lại trong nơi hoang mạc hay sao? 18Đức Chúa Trời đã thề cùng ai rằng họ sẽ không bước vào sự yên nghỉ của Ngài, nếu không phải là những người đã không vâng lời Ngài? 19Chúng ta thấy rằng họ đã không thể bước vào sự yên nghỉ của Ngài bởi cớ sự vô tín của họ.

Chapter 4

1Do đó, chúng ta phải hết sức cẩn thận để không ai trong anh em dường như không đạt được lời hứa vẫn đang tồn tại về việc cho vào nơi yên nghỉ của Đức Chúa Trời. 2Vì tin lành về sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời đã được rao báo cho chúng ta như đã rao báo cho người Y-sơ-ra-ên, nhưng sứ điệp đó không đem lại ích lợi gì cho những kẻ nghe mà không kết hợp với đức tin.3Đối với chúng ta, là những người đã tin – chúng ta sẽ bước vào sự yên nghỉ đó, như lời đã phán rằng: “Như Ta đã thề trong cơn thạnh nộ, họ sẽ không bước vào sự yên nghỉ của Ta.” Ngài đã phán như vậy, mặc dù công trình sáng tạo của Ngài đã hoàn tất từ khi bắt đầu thế giới. 4Vì ở một chỗ nào đó Ngài đã phán về ngày thứ bảy rằng: “Vào ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời nghỉ mọi việc làm của Ngài.” 5Ngài cũng lại phán: “Họ sẽ không bước vào sự yên nghỉ của Ta.”6Vậy, vì sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời vẫn dành cho một số người bước vào, và vì nhiều người Y-sơ-ra-ên đã nghe tin lành về sự yên nghỉ của Ngài không được vào vì không vâng lời, 7nên Đức Chúa Trời một lần nữa đã định một ngày, gọi là “Ngày nay.” Ngài đã ấn định ngày này khi Ngài phán qua Đa-vít, là người rất lâu sau đã lặp lại lời đã phán: “Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Ngài, và đừng cứng lòng.”8Vì nếu Giô-suê đã ban cho họ sự yên nghỉ, thì Đức Chúa Trời đã không nói về một ngày khác. 9Vậy, vẫn còn có một ngày nghỉ sa-bát dành cho con dân của Đức Chúa Trời. 10Vì người nào bước vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời thì cũng nghỉ các công việc mình, như Đức Chúa Trời đã nghỉ các công việc Ngài. 11Vì thế, chúng ta hãy sốt sắng bước vào sự yên nghỉ đó, để không ai rơi vào tình trạng bất tuân như người Y-sơ-ra-ên.12Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và năng động, sắc bén hơn gươm hai lưỡi. Nó đâm thấu đến độ chia hồn khỏi linh, và chia khớp khỏi tủy. Lời ấy cũng có thể thấy rõ các ý tưởng và dự định trong lòng. 13Không thể che giấu một vật thọ tạo nào trước mắt Đức Chúa Trời. Thay vào đó, muôn vật đều trần trụi và phô bày trước mắt Đấng mà chúng ta phải giải trình.14Khi ấy, nhờ có thầy tế lễ thượng phẩm vĩ đại, Đấng đã vượt qua các từng trời, là Chúa Giê-xu Con Đức Chúa Trời, chúng ta hãy giữ vững niềm tin của mình. 15Vì chúng ta không có một thầy tế lễ thượng phẩm là người không thể cảm thông cho những sự yếu đuối của chúng ta, nhưng là người đã bị cám dỗ trong mọi cách giống như chúng ta, ngoại trừ việc Ngài không hề phạm tội. 16Vậy thì chúng ta hãy tự tin đến trước ngôi ân điển, để nhận lãnh sự thương xót và tìm thấy ân điển cần thiết trong lúc có nhu cầu.

Chapter 5

1Vì mỗi thầy tế lễ thượng phẩm, được chọn ra từ giữa dân sự, được chỉ định để đại diện cho họ thực hiện những việc liên quan đến Đức Chúa Trời, hầu cho ông ấy có thể dâng cả những lễ vật lẫn sinh tế chuộc tội. 2Ông ấy có thể nhẹ nhàng xử lý những kẻ ngu dốt và lầm lạc vì chính bản thân ông cũng bị sự yếu đuối bủa vây. 3Bởi vì vậy, ông cũng có bổn phận dâng tế lễ chuộc tội cho mình như ông dâng tế lễ chuộc tội cho dân sự.4Không một người nào tự lãnh vinh dự này cho mình, mà thay vào đó, người ấy phải được kêu gọi bởi Đức Chúa Trời, cũng như A-rôn đã được kêu gọi. 5Chính Đấng Cứu Thế cũng không tự vinh danh mình bằng cách tự lập mình làm thầy tế lễ thượng phẩm. Thay vào đó, Đức Chúa Trời phán với Ngài: “Con là Con Ta; ngày nay ta đã trở thành Cha của con.”6Cũng như trong một chỗ khác Ngài có phán: “Con là thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.”7Trong thời gian Ngài còn ở trong xác thịt, Ngài đã dâng trình những lời cầu nguyện và nài xin, kêu cầu trong nước mắt với Đức Chúa Trời, là Đấng có thể cứu Ngài khỏi sự chết. Vì cớ Ngài kính sợ Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời đã nghe Ngài. 8Dù là con trai, nhưng Ngài đã học biết vâng lời từ những điều Ngài phải chịu đựng.9Ngài đã được nên trọn vẹn và theo đó, đã trở thành căn nguyên của sự cứu rỗi đời đời cho tất cả những ai vâng lời Ngài, 10vì Ngài đã được Đức Chúa Trời chỉ định làm thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc. 11Chúng ta có rất nhiều điều để nói về Chúa Giê-xu, nhưng khó giải thích vì anh em bị nặng tai.12Vì mặc dù đến thời điểm này đáng ra anh em phải làm thầy rồi, nhưng vẫn cần có ai đó phải dạy cho anh em những lẽ đạo căn bản trong lời Đức Chúa Trời. Anh em cần sữa, không phải đồ ăn đặc. 13Vì người nào chỉ có thể uống sữa thì thiếu kinh nghiệm trong sứ điệp của sự công bình, vì người đó vẫn còn là một em bé. 14Ngược lại, thức ăn đặc dành cho những người trưởng thành, là những người nhờ kinh nghiệm phân biệt đúng sai đã được rèn luyện để phân biệt thiện ác.

Chapter 6

1Vậy thì, bỏ qua những gì chúng ta đã học từ ban đầu về sứ điệp của Đấng Cứu Thế, chúng ta phải tiến lên đến sự trưởng thành, chứ không đặt lại nền tảng về sự ăn năn những việc làm chết và về đức tin nơi Đức Chúa Trời, 2hay nền tảng của sự dạy dỗ về báp-tem, đặt tay, sự sống lại của kẻ chết, và sự phán xét đời đời. 3Chúng ta cũng sẽ làm những điều này nếu Đức Chúa Trời cho phép.4Vì những ai đã từng được khai sáng, đã nếm biết quà tặng từ thiên đàng, đã dự phần trong Đức Thánh Linh, 5và đã nếm biết lời tốt lành của Đức Chúa Trời và năng quyền của thời đại sắp đến, 6mà lại sa ngã thì không thể – không thể phục hồi họ lại để ăn năn được. Đó là do họ đã vì chính mình mà đóng đinh Con Đức Chúa Trời một lần nữa, biến Ngài thành đối tượng bị mọi người chê cười.7Vì đất thường được mưa tưới tắm và sản sinh hoa lợi có ích lợi cho những người gieo trồng trên đất ấy, nhận lãnh phước hạnh từ nơi Đức Chúa Trời. 8Nhưng nếu đất ấy sanh ra cỏ rạ và gai góc, thì chẳng có giá trị gì và có nguy cơ bị rủa sả. Kết cuộc của nó là bị thiêu đốt.9Các anh em thân mến, dù nói như vậy, nhưng chúng tôi tin chắc về những điều tốt hơn liên quan đến anh em và những điều nói về sự cứu rỗi. 10Vì Đức Chúa Trời không bất công đến nỗi quên công việc của anh em và tình yêu thương anh em đã tỏ bày vì danh Ngài, là tình yêu mà qua đó anh em đã và vẫn đang phục vụ các tín hữu.11Và chúng tôi ao ước mãnh liệt rằng mỗi người trong anh em có thể thể hiện chính sự chuyên cần ấy cho đến cuối cùng với sự đảm bảo trọn vẹn của đức tin. 12Chúng tôi không muốn anh em trở nên chậm chạp, mà muốn anh em bắt chước những người thừa kế các lời hứa vì cớ đức tin và lòng kiên nhẫn.13Vì khi Đức Chúa Trời lập lời hứa Ngài với Áp-ra-ham, Ngài đã chỉ chính mình mà thề, vì Ngài không thể chỉ ai lớn hơn mà thề. 14Ngài phán: “Chắc chắn Ta sẽ ban phước cho con, và Ta sẽ khiến hậu tự của con gia tăng bội phần.” 15Bằng cách đó, Áp-ra-ham đã nhận điều đã được hứa sau thời gian kiên nhẫn chờ đợi.16Vì người ta chỉ một ai đó lớn hơn mình mà thề, và trong mọi cuộc tranh cãi, một lời thề chính là sự chứng thực cuối cùng. 17Khi Đức Chúa Trời quyết định bày tỏ rõ ràng hơn cho những người thừa kế lời hứa về phẩm chất không thể thay đổi của mục đích Ngài, Ngài đã bảo đảm bằng một lời thề. 18Ngài làm vậy để nhờ hai điều không thể thay đổi mà Đức Chúa Trời không thể nói dối, chúng ta là những người chạy trốn tìm nơi ẩn náu nhận được sự khích lệ mạnh mẽ để giữ vững niềm xác tín đặt trước mặt chúng ta.19Niềm xác tín này như một cái neo an toàn và đáng tin cậy cho linh hồn chúng ta, tức là sự tự tin bước vào phần bên trong đằng sau bức màn. 20Chúa Giê-xu, nguyên mẫu đầu tiên của chúng ta, đã bước vào nơi đó, trở thành thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Chapter 7

1Chính Mên-chi-xê-đéc này, vua của Sa-lem, thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí Cao, là người đã gặp Áp-ra-ham trên đường trở về từ cuộc chinh phạt các vua và đã chúc phước cho ông. 2Áp-ra-ham đã dâng cho vua một phần mười mọi vật mà ông lấy được. Tên vua, “Mên-chi-xê-đéc,” có nghĩa là “vua của sự công bình” còn “vua của Sa-lem,” có nghĩa là “vua của sự bình an.” 3Vua không có cha, không có mẹ, không có tổ phụ, không có ngày sinh cũng không có ngày mất. Thay vào đó, vua làm thầy tế lễ đời đời, giống như Con Đức Chúa Trời.4Vậy, hãy xem sự vĩ đại của người này. Tổ phụ Áp-ra-ham của chúng ta đã dâng một phần mười mọi vật tốt nhất ông thu được trong cuộc chiến. 5Và thật, theo luật pháp, dòng dõi Lê-vi, tức những người đảm nhiệm chức tế lễ, được lệnh thu phần mười của dân sự, tức là, của những người đồng bào Y-sơ-ra-ên của họ, dù họ cũng là con cháu Áp-ra-ham. 6Nhưng Mên-chi-xê-đéc, không phải con cháu Lê-vi, đã nhận một phần mười từ Áp-ra-ham, và đã chúc phước cho ông, là người có các lời hứa.7Không thể phủ nhận rằng người lớn chúc phước cho người nhỏ. 8Trong trường hợp này, những người nhận phần mười sẽ qua đời một ngày nào đó, nhưng trong trường hợp khác, người nhận một phần mười của Áp-ra-ham được mô tả như cứ sống mãi. 9Và, nói theo một cách nào đó thì Lê-vi, người đã nhận phần mười, cũng đã dâng phần mười thông qua Áp-ra-ham, 10vì Lê-vi còn trong nơi kín của Áp-ra-ham khi Mên-chi-xê-đéc gặp Áp-ra-ham.11Vậy, nếu nhờ chức tế lễ của người Lê-vi (vì dân sự đã nhận lãnh luật pháp dưới chức tế lễ ấy) mà có sự toàn hảo, thì cần gì đến một thầy tế lễ khác không được đặt tên theo ban của A-rôn mà theo ban Mên-chi-xê-đéc? 12Vì khi thay đổi chức tế lễ, thì cũng phải thay đổi luật pháp.13Vì những điều này nói về Đấng thuộc bộ tộc khác, trong đó chưa từng có ai phục vụ tại bàn thờ. 14Vậy, rõ ràng Chúa chúng ta xuất thân từ Giu-đa, là chi phái chưa bao giờ được Môi-se đề cập đến khi nói về các thầy tế lễ.15Và những gì chúng tôi nói càng rõ ràng hơn nếu thầy tế lễ khác xuất hiện theo hình ảnh của Mên-chi-xê-đéc. 16Thầy tế lễ mới này lên làm thầy tế lễ không dựa trên cơ sở luật pháp liên quan đến xuất thân mà dựa trên quyền năng của sự sống bất diệt. 17Vì Thánh Kinh làm chứng về Ngài: “Ngài là thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.”18Vì mạng lệnh trước đã bị loại bỏ vì nó yếu đuối và vô ích. 19Vì Luật Pháp chẳng làm trọn điều gì. Tuy nhiên, có một niềm xác tín tốt hơn cho tương lai mà qua đó chúng ta được kéo đến gần Đức Chúa Trời.20Và niềm xác tín tốt hơn này có được bằng việc lập một lời thề, vì những thầy tế lễ khác không lập lời thề nào. 21Nhưng Đức Chúa Trời đã lập một lời thề khi Ngài phán về Đức Chúa Giê-xu, “Chúa đã thề và sẽ không thay đổi ý định: ‘Con là thầy tế lễ đời đời.’”22Qua đây, Chúa Giê-xu còn là sự bảo đảm về một giao ước tốt hơn. 23Quả thật, sự chết ngăn trở các thầy tế lễ, khiến họ không thể hầu việc đời đời. Đây là lý do vì sao có nhiều thầy tế lễ, người này tiếp nối người kia. 24Nhưng vì Chúa Giê-xu sống đời đời, nên chức tế lễ của Ngài là bất biến.25Do đó Ngài cũng có thể toàn cứu những người thông qua Ngài được kéo đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho họ. 26Vì một thầy tế lễ như vậy chính là người chúng ta cần. Ngài vô tội, không chỗ trách, tinh sạch, tách biệt với các tội nhân, và đã lên cao hơn các tầng trời.27Không giống như các thầy tế lễ khác, Ngài không cần dâng tế lễ mỗi ngày, trước là để chuộc tội cho chính mình, sau là để chuộc tội cho dân sự. Ngài đã dâng tế lễ một lần đủ cả, khi Ngài dâng chính thân mình. 28Vì Luập Pháp bổ nhiệm những con người yếu đuối làm thầy tế lễ thượng phẩm, nhưng lời của một lời thề, đến sau Luật Pháp, bổ nhiệm Con, là Đấng đã được làm cho toàn hảo đời đời.

Chapter 8

1Vậy, điểm chính chúng ta muốn nói là: chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm là Đấng ngồi bên phải ngai của Đấng Oai Nghiêm trên các tầng trời. 2Ngài là tôi tớ trong nơi thánh, là đền tạm thật do Chúa dựng chứ không do một người phàm nào.3Vì mỗi thầy tế lễ thượng phẩm được chỉ định để dâng của lễ và sinh tế; do đó cần phải có một phẩm vật để dâng lên. 4Vậy, nếu Đấng Cứu Thế ở trên đất, Ngài sẽ không làm thầy tế lễ đâu, vì đã có những người dâng của lễ theo như Luật Pháp rồi. 5Họ phục vụ một điều vốn là bản sao và hình bóng của những điều trên trời, như lời Đức Chúa Trời cảnh báo Môi-se khi ông chuẩn bị xây cất đền tạm: “Đức Chúa Trời phán: ‘Hãy cẩn thận làm mọi việc theo mẫu con đã thấy trên núi.’”6Nhưng giờ đây Đấng Cứu Thế đã nhận lãnh một chức vụ cao trọng hơn vì Ngài cũng là Đấng trung gian của một giao ước tốt hơn, là giao ước đã được lập trên những lời hứa tốt hơn. 7Vì nếu giao ước đầu tiên hoàn hảo, thì đã chẳng cần tìm đến một giao ước thứ hai.8Vì khi Đức Chúa Trời nhìn thấy tội lỗi của dân sự, Ngài phán rằng, “Kìa, những ngày sắp đến,” Chúa phán, ‘khi Ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. 9Giao ước ấy sẽ không giống như giao ước Ta đã lập với tổ phụ họ trong ngày Ta cầm tay dắt họ ra khỏi xứ Ai-cập. Vì họ đã vi phạm giao ước Ta, nên Ta không đoái hoài đến họ nữa,’ Chúa phán.10Vì đây là giao ước Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó,’ Chúa phán. ‘Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong tâm trí họ, và Ta cũng sẽ viết luật pháp ấy vào lòng họ. Ta sẽ là Đức Chúa Trời của họ, và họ sẽ là dân Ta.11Họ sẽ không dạy cho từng người trong vòng anh em hàng xóm mình rằng: ‘Hãy nhận biết Chúa,’ vì tất cả mọi người, từ người nhỏ nhất đến người lớn nhất trong số họ, đều sẽ biết Ta. 12Vì Ta sẽ tỏ lòng thương xót đối với những hành động không công bình của họ, và Ta sẽ không nhớ đến tội lỗi của chúng nữa.’”13Khi nói đến “mới”, tức là Ngài đã kể đầu tiên là giao ước cũ. Và điều gì Ngài đã tuyên bố là cũ thì cũng đến lúc tiêu biến đi.

Chapter 9

1Vậy, ngay như giao ước đầu tiên cũng có một nơi để thờ phượng trên đất này và những quy tắc của sự thờ phượng. 2Vì trong đền tạm có một căn phòng được trang bị, là căn phòng bên ngoài, gọi là nơi thánh. Tại đây có chân đèn, bàn, và bánh cung hiến.3Và phía sau bức màn thứ hai là một căn phòng khác, gọi là nơi chí thánh. 4Trong đó có một bàn thờ bằng vàng để xông hương. Nơi đây còn có hòm giao ước, được dát vàng toàn bộ. Bên trong hòm có một bình bằng vàng chứa ma-na, cây gậy trổ hoa của A-rôn, và các bảng đá của giao ước. 5Phía trên hòm giao ước là tượng các chê-ru-bim vinh quang, che phủ phía trên nắp thi ân, là điều bây giờ chúng ta không thể mô tả chi tiết.6Sau khi những vật này đã được trang bị, các thầy tế lễ đều đặn vào căn phòng ngoài của đền tạm để thực hiện việc tế lễ. 7Còn riêng thầy tế lễ thượng phẩm vào căn phòng thứ hai mỗi năm một lần, luôn luôn dâng một sinh tế bằng huyết cho chính mình và cho những sự vi phạm không cố ý của dân sự.8Đức Thánh Linh đang chỉ ra rằng lối vào nơi chí thánh vẫn chưa được bày tỏ ra chừng nào đền tạm đầu tiên vẫn còn. 9Đây là hình ảnh minh họa cho thời kỳ hiện nay. Cả của lễ và sinh tế hiện đang được dâng lên không thể khiến lương tâm người thờ phượng trở nên hoàn hảo. 10Chúng chỉ là đồ ăn thức uống, liên hệ với nhiều nghi lễ tẩy rửa. Đây đều là những quy định dành cho xác thịt cho đến khi luật mới có hiệu lực.11Đấng Cứu Thế đã đến trong vai trò thầy tế lễ thượng phẩm của những điều tốt lành đã có, qua lều thánh vĩ đại hơn và hoàn hảo hơn không do tay loài người dựng nên, là lều thánh không thuộc về thế giới thọ tạo này. 12Chúa Cứu Thế đã vào nơi chí thánh một lần cho tất cả mọi người và bảo đảm sự cứu chuộc đời đời cho chúng ta bằng chính huyết Ngài chứ chẳng phải huyết dê hay gia súc.13Vì nếu huyết dê và bò đực cùng việc rắc tro bò cái tơ trên những người không tinh sạch về mặt nghi lễ còn thanh tẩy họ và làm cho thân thể họ được sạch, 14thì huống chi huyết của Đấng Cứu Thế, là Đấng nhờ Thánh Linh đời đời đã dâng chính mình Ngài, không tì không vết, lên cho Đức Chúa Trời, còn tẩy sạch lương tâm của chúng ta khỏi những việc làm chết để hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, đến đâu? 15Vì lý do này, Đấng Cứu Thế là đấng trung gian của giao ước mới. Ấy là nhờ đã có một cái chết để giải phóng những ai ở dưới giao ước đầu tiên khỏi án phạt về tội lỗi của họ, để những người được Đức Chúa Trời kêu gọi có thể nhận lãnh lời hứa về quyền thừa kế đời đời của họ.16Vì khi một người để lại di chúc, thì cần phải chứng minh người đã lập di chúc ấy đã chết. 17Vì một di chúc chỉ có hiệu lực khi có sự chết, vì nếu người lập di chúc còn sống thì di chúc ấy chưa có hiệu lực.18Vậy, ngay cả giao ước đầu tiên cũng phải có huyết mới được lập. 19Vì khi Môi-se đã ban mọi mạng lệnh trong Luật Pháp cho toàn dân, ông đã lấy huyết bò con và dê, cùng với nước, len đỏ, và cành bài hương, và rảy trên cả cuộn sách lẫn toàn dân. 20Rồi ông nói: “Đây là huyết của giao ước mà trong đó Đức Chúa Trời đã ban các mạng lệnh cho các ngươi.”21Cũng theo cách ấy, ông rảy huyết trên đền tạm cùng mọi vật chứa dùng trong việc tế lễ của thầy tế lễ. 22Và theo Luật Pháp, hầu hết mọi vật được tẩy sạch nhờ huyết. Không có sự đổ huyết thì không có sự tha tội.23Do đó bản sao của các vật trên trời cần phải được thanh tẩy bằng những con sinh này. Tuy nhiên, bản thân các vật trên trời phải được thanh tẩy bằng những sinh tế tốt hơn nhiều. 24Vì Đấng Cứu Thế không vào nơi chí thánh do tay người làm ra, vốn chỉ là bản sao của nơi chí thánh thật. Thay vào đó Ngài đã vào chính thiên đàng, là nơi Ngài đang đến trước mặt Đức Chúa Trời vì chúng ta.25Ngài đến đó không phải để dâng chính mình nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm, là người năm này qua năm khác, đem huyết vào nơi chí thánh. 26Nếu vậy, hẳn là Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần kể từ khi thế giới bắt đầu. Nhưng bây giờ, vào cuối các thời đại, Ngài đã hiện ra để cất lấy tội lỗi một lần duy nhất bằng sinh tế là chính Ngài.27Như mỗi người đã được định phải chết một lần, rồi sau đó là đến sự phán xét, 28thì Đấng Cứu Thế cũng vậy, Ngài, là Đấng đã tận hiến một lần để cất lấy tội lỗi nhiều người, sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để giải quyết tội lỗi, mà để cứu rỗi những ai kiên nhẫn chờ đợi Ngài.

Chapter 10

1Vì Luật Pháp chỉ là hình bóng của những điều tốt lành sẽ đến, không phải là chính những điều tốt lành ấy. Luật Pháp không bao giờ có thể dùng những sinh tế các thầy tế lễ dâng hiến đều đặn hàng năm để khiến những người được kéo đến gần Đức Chúa Trời trở nên toàn hảo. 2Nếu làm được thì chẳng phải người ta đã thôi dâng các sinh tế ấy rồi sao? Trong trường hợp đó, những người thờ phượng, đã được tẩy sạch một lần rồi, hẳn là đã không ý thức về tội lỗi nữa. 3Nhưng trong những sinh tế đó có một sự nhắc nhở về tội lỗi đã phạm hàng năm. 4Vì huyết của bò đực và dê không thể cất tội lỗi đi.5Khi Đấng Cứu Thế đến trong thế gian, Ngài đã phán: “Chúa không muốn sinh tế hay của lễ. Thay vào đó, Chúa đã chuẩn bị một thân thể cho con. 6Chúa không hề ưa thích các tế lễ thiêu hay tế lễ chuộc tội. 7Rồi tôi thưa: “Lạy Đức Chúa Trời, này, con ở đây để làm theo ý muốn Chúa, như lời đã chép về con trong cuộn sách.”8Ngài đã phán như đã nói ở trên: “Chúa không muốn những sinh tế, của lễ, hay của lễ toàn thiêu để chuộc tội, Chúa cũng không ưa thích chúng” – tức là, những sinh tế được dâng lên theo Luật Pháp. 9Rồi Ngài phán: “Này, con ở đây để làm theo ý muốn Chúa.” Ngài đã bỏ thông lệ đầu tiên để thiết lập thông lệ thứ hai. 10Trong thông lệ thứ hai, chúng ta đã được biệt hiến cho Đức Chúa Trời bởi ý muốn Ngài thông qua việc Chúa Cứu Thế Giê-xu dâng thân thể Ngài một lần đủ cả.11Thật, mỗi thầy tế lễ hằng ngày đứng phục vụ, dâng cùng một loại sinh tế vốn dĩ chẳng thể cất lấy tội lỗi. 12Nhưng sau khi Đấng Cứu Thế đã dâng một sinh tế chuộc tội đời đời, thì Ngài ngồi bên phải Đức Chúa Trời, 13chờ đợi đến khi kẻ thù của Ngài bị hạ xuống làm bệ chân cho Ngài. 14Vì nhờ một của tế lễ mà Ngài đã khiến những người đã được biệt hiến cho Đức Chúa Trời nên trọn vẹn đời đời.15Và Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta. Vì ban đầu Ngài phán: 16“ ‘Sau những ngày đó, đây là giao ước Ta sẽ lập với họ,’ Chúa phán: ‘Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong lòng họ, và ghi chúng vào tâm trí họ.’”17Rồi Ngài phán: “Ta sẽ không nhớ đến tội lỗi và những việc làm phạm pháp của họ nữa.” 18Giờ đây, hễ nơi nào có sự tha thứ cho những điều này, thì nơi đó không còn dâng tế lễ vì cớ tội lỗi nữa.19Do đó, thưa anh em, chúng ta có sự dạn dĩ để bước vào nơi chí thánh nhờ huyết của Chúa Giê-xu. 20Đó là con đường Ngài đã mở ra cho chúng ta qua thân thể Ngài, một con đường mới và sống thông qua tấm màn. 21Và vì chúng ta có một thầy tế lễ vĩ đại quản trị nhà của Đức Chúa Trời, 22nên chúng ta hãy đến gần bằng một tấm lòng chân thành trong sự bảo đảm trọn vẹn của đức tin, để cho tấm lòng của chúng ta được rảy sạch khỏi lương tâm xấu và để cho thân thể chúng ta được tẩy sạch bởi nước tinh khiết.23Chúng ta cũng hãy giữ vững lời tuyên xưng về niềm trông đợi với lòng xác tín không hề lay động của chúng ta, vì Đức Chúa Trời, Đấng đã hứa, là thành tín. 24Chúng ta hãy nghĩ xem nên làm thế nào để khích lệ nhau yêu thương và làm việc lành. 25Chúng ta đừng từ bỏ việc nhóm lại, như một số người đã làm. Thay vào đó, hãy khích lệ nhau càng hơn, khi anh em thấy ngày đó đang đến gần.26Vì nếu chúng ta tiếp tục cố ý phạm tội sau khi đã nhận lãnh sự hiểu biết về chân lý, thì của lễ chuộc tội sẽ không còn hiện hữu nữa. 27Thay vào đó, chỉ còn sự chờ đợi đáng sợ và chắc chắn về sự phán xét, và một ngọn lửa kinh khiếp sẽ tiêu hủy kẻ thù của Đức Chúa Trời.28Người nào chối bỏ Luật Pháp của Môi-se thì sẽ chết mà không có sự thương xót trước lời chứng của hai hoặc ba người. 29Anh em nghĩ rằng những kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, là huyết mà bởi đó người ấy được thanh tẩy, là một điều bất khiết – tức là kẻ sỉ nhục Thánh Linh của ân điển, đáng chịu hình phạt nhiều hơn đến đâu?30Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: “Sự báo thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo trả.” Và lại: “Chúa sẽ phán xét dân sự Ngài.” 31Rơi vào tay Đức Chúa Trời hằng sống thì thật kinh khiếp!32Nhưng xin nhớ lại những ngày trước đây, sau khi anh em đã được soi sáng – anh em đã chịu đựng nỗi khốn khổ đau đớn tột cùng. 33Anh em đã bị nhạo báng trước bàn dân thiên hạ bởi những sự sỉ nhục và bắt bớ, và anh em cùng hội cùng thuyền với những người đã chịu đựng sự khổ nhục ấy. 34Vì anh em có lòng thương xót đối với những người bị tù đày, và anh em đã vui lòng chấp nhận bị tịch thu tài sản vì biết rằng chính mình anh em đã có thứ tài sản tốt hơn và vĩnh cữu.35Vì thế, xin đừng quăng bỏ niềm xác tín của anh em, là điều sẽ đem lại cho anh em một phần thưởng to lớn. 36Vì anh em cần sự kiên nhẫn, để có thể nhận lãnh điều Đức Chúa Trời đã hứa, sau khi anh em đã làm theo ý muốn của Ngài. 37“Vì chỉ trong chốc lát nữa, Đấng phải đến sẽ thực sự đến, không hề chậm trễ.38Người công bình của Ta sẽ sống bởi đức tin. Nếu người lui đi, thì Ta sẽ không đẹp lòng về người.” 39Nhưng chúng ta không nằm trong số những người quay về với sự hủy diệt. Thay vào đó, chúng ta là một trong số những người có đức tin để giữ linh hồn mình.

Chapter 11

1Vậy, đức tin là sự đảm bảo một người có được khi trông đợi một điều gì đó với lòng tin quyết. Đó là sự tin chắc về những điều vẫn chưa nhìn thấy. 2Vì bởi điều này đức tin của tổ phụ chúng ta đã được công nhận. 3Bởi đức tin chúng ta hiểu rằng vũ trụ đã được tạo dựng bởi mạng lệnh của Đức Chúa Trời, như vậy, những gì hiện có không được tạo thành từ những vật đã có.4Bởi đức tin A-bên đã dâng lên cho Đức Chúa Trời của lễ phù hợp hơn so với Ca-in. Chính vì điều này ông được khen là công bình. Đức Chúa Trời khen ông vì những lễ vật ông dâng. Bởi điều đó mà dù đã chết A-bên vẫn còn nói.5Bởi đức tin Hê-nóc đã được cất lên và không nhìn thấy sự chết. “Người ta không tìm được ông, vì Đức Chúa Trời đã đem ông đi.” Vì trước khi ông được cất lên, ông đã có tiếng là người làm hài lòng Đức Chúa Trời. 6Không có đức tin thì không thể làm đẹp lòng Đức Chúa Trời, vì người đến với Đức Chúa Trời phải tin rằng Ngài hiện hữu và Ngài ban thưởng cho những ai tìm kiếm Ngài.7Bởi đức tin, Nô-ê, được Đức Chúa Trời cảnh báo về những điều chưa nhìn thấy, đã đóng một con tàu để cứu gia đình mình với lòng kính sợ. Qua đó, ông đã kết án thế gian và trở thành người thừa kế của sự công bình bởi đức tin.8Bởi đức tin, khi được kêu gọi, Áp-ra-ham đã vâng lời và đi đến nơi ông sẽ nhận lãnh như của thừa kế. Ông đã ra đi, mà không biết mình đang đi đâu. 9Bởi đức tin, ông đã sống trên đất hứa như một khách lạ. Ông sống trong các lều trại cùng với Y-sác và Gia-cốp, những người đồng kế tự của cùng một lời hứa. 10Ấy là vì ông đã trông đợi việc xây dựng một thành mà kiến trúc sư và người xây thành đó là Đức Chúa Trời.11Bởi đức tin, Áp-ra-ham, và bản thân Sa-ra, đã nhận lãnh năng quyền để thụ thai dù đã quá lớn tuổi, vì họ đã xem Đức Chúa Trời, Đấng đã hứa ban cho họ một con trai, là thành tín. 12Vì thế, cũng do nơi một người đàn ông đã gần kề sự chết này mà sinh ra vô số hậu tự. Họ đông như sao trên trời và cát trên bờ biển, không thể đếm xuể.13Tất cả những người này đều đã chết trong đức tin mà chưa nhận lãnh được lời hứa. Thay vào đó, nhìn thấy và chào đón những lời hứa ấy từ đằng xa, họ nhận mình là khách lạ và là ngoại kiều trên đất. 14Vì những người nói những điều như vậy cho thấy rõ rằng họ đang tìm kiếm một quê hương của riêng mình.15Thật, nếu họ nghĩ về đất nước nơi mình đã ra đi, họ đã có cơ hội để trở về. 16Nhưng như ta thấy, họ khao khát một đất nước tốt đẹp hơn, chính là đất nước trên trời. Do đó Đức Chúa Trời không hổ danh là Đức Chúa Trời của họ, vì Ngài đã chuẩn bị một thành cho họ.17Bởi đức tin, Áp-ra-ham, trong khi bị thử nghiệm, đã dâng Y-sác. Vâng, người đã vui mừng nhận lãnh lời hứa lại đang dâng đứa con trai duy nhất của mình, 18là đứa con mà có lời phán: “từ nơi Y-sác dòng dõi con sẽ được gọi.” 19Áp-ra-ham nghĩ rằng Đức Chúa Trời có thể khiến Y-sác từ kẻ chết sống lại. Nói theo nghĩa bóng, ông đã nhận con mình lại.20Bởi đức tin, Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp và Ê-sau về những điều sẽ đến. 21Bởi đức tin, khi sắp qua đời, Gia-cốp đã chúc phước cho từng con trai của Giô-sép. Gia-cốp đã tựa vào đầu gậy mà thờ phượng. 22Bởi đức tin, khi gần cuối đời, Giô-sép đã nói về chuyến xuất hành ra khỏi Ai-cập của con cái Y-sơ-ra-ên và căn dặn họ mang theo hài cốt của mình đi cùng.23Bởi đức tin, khi Môi-se chào đời, ông đã được cha mẹ đem đi giấu trong ba tháng vì họ thấy ông là một đứa bé xinh đẹp và họ không sợ lệnh vua. 24Bởi đức tin, sau khi khôn lớn, Môi-se đã từ chối danh hiệu con trai của con gái Pha-ra-ôn. 25Thay vào đó, ông đã chọn cùng chịu sự ngược đãi với dân sự của Đức Chúa Trời hơn là tận hưởng lạc thú của tội lỗi trong chốc lát. 26Ông đã xem sự sỉ nhục khi theo Đấng Cứu Thế là của cải quý giá hơn châu báu của Ai-cập, vì ông chăm chú trông đợi phần thưởng tương lai của mình.27Bởi đức tin, Môi-se đã rời Ai Cập. Ông không sợ cơn giận của vua vì ông chịu đựng nhờ nhìn lên Đấng không thể thấy được. 28Bởi đức tin, ông đã giữ Lễ Vượt Qua và sự rảy huyết, để đấng hủy diệt con đầu lòng không đụng đến con trai đầu lòng của người Y-sơ-ra-ên.29Bởi đức tin, họ đã đi ngang qua Biển Đỏ như đi trên đất khô. Khi người Ai Cập cố gắng làm như vậy, thì đều bị nhấn chìm. 30Bởi đức tin, các bức tường thành Giê-ri-cô đã sụp đổ, sau khi dân Y-sơ-ra-ên đi vòng quanh trong bảy ngày. 31Bởi đức tin, kỹ nữ Ra-háp không vong mạng cùng với những kẻ bất tuân, vì bà đã cẩn thận tiếp đón các thám tử.32Tôi còn có thể nói thêm gì nữa? Vì chẳng đủ thời gian nếu tôi kể về Ghê-đê-ôn, Ba-rác, Sam-sôn, Giép-thê, Đa-vít, Sa-mu-ên, và các nhà tiên tri, 33những người đã nhờ đức tin chiến thắng các vương quốc, thi hành chính nghĩa, và nhận lãnh những lời hứa. Họ đã khóa hàm sư tử, 34dập tắt sức mạnh của lửa, thoát khỏi lưỡi gươm, được chữa lành bệnh tật, mạnh mẽ trong chiến trận, và khiến các đạo quân nước ngoài phải bỏ chạy.35Những người phụ nữ đã nhận lại người chết mình bởi sự sống lại. Những người khác bị tra tấn, không chấp nhận được tha, để họ có thể kinh nghiệm sự phục sinh tốt đẹp hơn. 36Những người khác bị nhạo báng, đánh đập, vâng, thậm chí xiềng xích và tù đày. 37Họ bị ném đá. Họ bị cưa ra làm hai. Họ bị chém bằng gươm. Họ lưu lạc trong những bộ trang phục bằng da chiên và da dê, sống nghèo túng, khổ sở và bị ngược đãi 38(thế gian không xứng đáng với họ), họ lưu lạc trong hoang mạc, trên núi, trong hang, và trong những hầm dưới đất.39Mặc dù tất cả những người này đã được Đức Chúa Trời công nhận bởi đức tin của họ, nhưng họ đã không nhận lãnh điều Ngài đã hứa. 40Đức Chúa Trời đã chu cấp trước cho chúng ta một điều tốt hơn, để họ không được nên trọn vẹn nếu thiếu chúng ta.

Chapter 12

1Vậy, vì chúng ta được vây quanh bởi một đám đông lớn những người làm chứng, nên chúng ta hãy quăng đi tất cả mọi điều khiến chúng ta nặng nề cùng tội lỗi dễ trói buộc chúng ta. Chúng ta hãy kiên nhẫn chạy cuộc đua được đặt trước mặt chúng ta. 2Chúng ta hãy tập trung nhìn vào Chúa Giê-xu, là tác giả và Đấng làm cho toàn hảo đức tin của chúng ta, là Đấng vì sự vui mừng bày ra trước mặt mình mà đã chịu đựng thập tự giá, coi khinh sự hổ thẹn của nó, và ngồi bên phải ngai của Đức Chúa Trời. 3Vì nghĩ đến Ngài là Đấng đã chịu đựng lời nói đầy thù địch ấy từ phía những tội nhân chống nghịch Ngài, anh em không trở nên yếu đuối và nhát sợ.4Anh em chưa kháng cự hoặc chống trả tội lỗi đến mức phải đổ huyết. 5Và anh em đã quên mất sự khích lệ, khuyên dạy anh em như con: “Hỡi con ta, đừng xem nhẹ sự kỷ luật của Chúa, cũng đừng sờn lòng khi con được Ngài sửa dạy.” 6Vì Chúa kỷ luật người nào Ngài yêu, và phạt mỗi đứa con Ngài đã nhận.7Hãy chịu đựng thử thách như sự kỷ luật. Đức Chúa Trời đối xử với anh em như đối với con cái, vì có người con nào không bị cha mình kỷ luật? 8Nhưng nếu anh em không bị kỷ luật, là điều tất cả chúng ta đều có phần, thì anh em là con bất hợp pháp và không phải là con của Ngài.9Hơn nữa, chúng ta có những người cha trên đất để kỷ luật chúng ta, và chúng ta tôn trọng họ. Vậy chẳng phải chúng ta càng nên vâng lời Cha phần hồn hơn để được sống hay sao? 10Vì thật, cha chúng ta đã kỷ luật chúng ta một vài năm theo cách họ nghĩ là đúng, nhưng Đức Chúa Trời kỷ luật chúng ta vì lợi ích của chúng ta, để chúng ta có thể dự phần trong sự thánh khiết của Ngài. 11Dường như trong hiện tại không có sự kỷ luật nào dễ chịu mà trái lại, đều đau đớn. Tuy nhiên, sau này, sự kỷ luật ấy sẽ sản sinh bông trái bình an của sự công bình cho những ai đã được nó huấn luyện.12Vì vậy, hãy nâng đôi tay buông lỏng của anh em lên và làm vững mạnh cặp gối yếu đuối; 13hãy ban bằng các lối đi cho chân anh em, để người nào đang khập khiểng sẽ không bị dẫn đi sai lạc nhưng được chữa lành.14Xin hãy cố gắng sống hòa thuận với tất cả mọi người, và xin cũng tìm kiếm sự thánh khiết mà nếu không có nó, không ai có thể nhìn thấy Đức Chúa Trời. 15Xin hãy cẩn thận để không ai bị khai trừ khỏi ân điển của Đức Chúa Trời, và để không một cái rễ của sự cay đắng nào lớn lên, gây rắc rối và đầu độc nhiều người. 16Xin hãy cẩn thận để đừng có một kẻ nào gian dâm hay không tin kính như Ê-sau, là người đã vì một bữa ăn mà bán quyền trưởng nam của mình. 17Vì anh em biết rằng sau đó, khi ông khao khát được thừa hưởng phước lành, ông đã bị từ chối, vì ông chẳng tìm thấy cơ hội để ăn năn cùng cha mình, dù đã thật tâm tìm kiếm điều ấy trong nước mắt.18Vì anh em không đến ngọn núi có thể chạm đến được, tức là ngón núi của lửa hừng, tối tăm, âm u, và bão táp. 19Anh em không đến với tiếng kèn vang, hay tiếng phán khiến cho những ai nghe thấy phải van xin tiếng ấy đừng phán với họ thêm lời nào nữa. 20Vì họ không thể chịu nổi lời đã phán truyền: “Thậm chí nếu một con vật chạm đến núi, nó phải bị ném đá.” 21Cảnh tượng này kinh khiếp đến nỗi Môi-se nói rằng: “Tôi run rẩy vì quá sợ hãi.”22Thay vào đó, anh em đã đến Núi Si-ôn và thành của Đức Chúa Trời hằng sống, là Giê-ru-sa-lem trên trời, và đến với hàng muôn vàn thiên sứ đang chúc tụng. 23Anh em đã đến với hội của tất cả các con đầu lòng được ghi tên trên thiên đàng, đến với Đức Chúa Trời là Đấng Phán Xét của mọi người, và đến với linh hồn của những người công bình, là những người đã được làm cho trọn vẹn. 24Anh em đã đến với Chúa Giê-xu, là Đấng trung gian của giao ước mới, và đến với sự rảy huyết có tiếng nói hơn huyết của A-bên.25Xin anh em hãy cẩn thận, đừng từ chối Đấng đang phán. Vì nếu người ta chắc chắn sẽ không thoát được khi họ chối bỏ Đấng đã cảnh báo họ trên đất thì chúng ta chắc chắn cũng sẽ không tránh thoát nếu chúng ta từ bỏ Đấng cảnh báo chúng ta từ trên thiên đàng. 26Lúc đó, tiếng của Ngài đã khiến trái đất rung chuyển. Nhưng bây giờ Ngài đã hứa và phán rằng: “Nhưng Ta sẽ làm rung chuyển một lần nữa, không chỉ đất này mà cả các tầng trời.”27Những lời này: “Nhưng… một lần nữa,” nói đến sự cất bỏ những vật bị làm cho rung chuyển, tức là, những vật thọ tạo, để những vật không bị làm cho rung chuyển có thể còn lại. 28Vậy, nhận lãnh vương quốc không thể bị rung chuyển, chúng ta hãy biết ơn và thờ phượng Đức Chúa Trời trong cung cách được Ngài chấp nhận, với lòng tôn quý và kính sợ, 29vì Đức Chúa Trời của chúng ta là ngọn lửa thiêu nuốt.

Chapter 13

1Hãy để cho tình yêu thương anh em được liên tục. 2Đừng quên tiếp đón khách lạ, vì khi làm như vậy, một số người đã tiếp đón các thiên sứ mà không hề biết.3Hãy nhớ đến những người đang ở tù, như thể anh em đang ở cùng với họ, và thân thể anh em cũng đang bị ngược đãi như họ. 4Tất cả mọi người phải tôn trọng hôn nhân và hãy giữ cho chiếc giường cưới được tinh sạch, vì Đức Chúa Trời sẽ phán xét kẻ dâm dục và kẻ ngoại tình.5Đừng tham tiền bạc. Hãy thỏa lòng với những gì mình có, vì chính Đức Chúa Trời đã phán: “Ta sẽ không bao giờ lìa con, cũng sẽ không bao giờ bỏ rơi con đâu.” 6Chúng ta hãy thỏa lòng để có thể mạnh dạn nói rằng: “Chúa là Đấng giúp đỡ tôi; tôi sẽ không sợ. Người ta có thể làm gì được tôi?”7Hãy nghĩ đến những người đã dẫn dắt anh em, những người đã nói lời của Đức Chúa Trời cho anh em, và hãy nghĩ đến kết quả cách cư xử của họ; hãy bắt chước đức tin của họ. 8Chúa Cứu Thế Giê-xu hôm qua, hôm nay và mãi mãi vẫn y nguyên.9Đừng bị dẫn dụ bởi nhiều sự dạy dỗ lạ, vì thật tốt nếu tấm lòng được gây dựng bởi ân điển chứ không phải bởi những luật định về đồ ăn vốn chẳng giúp ích gì cho những người sống theo những luật định ấy. 10Chúng ta có một bàn thờ mà những người hầu việc trong đền tạm không có quyền ăn tại đó. 11Vì huyết của các con vật, làm sinh tế chuộc tội, được thầy tế lễ thượng phẩm đem vào nơi thánh, còn xác chúng thì bị thiêu ngoài trại quân.12Vì thế, Chúa Giê-xu cũng đã chịu thương khó bên ngoài cổng thành, để biệt hiến con người cho Đức Chúa Trời thông qua dòng huyết của chính Ngài. 13Do đó, chúng ta hãy đến với Ngài bên ngoài trại quân, chịu sự sỉ nhục của Ngài. 14Vì ở đây chúng ta không có một thành vĩnh viễn. Thay vào đó chúng ta tìm kiếm thành sẽ đến.15Qua Chúa Giê-xu, chúng ta nên thường xuyên dâng tế lễ của sự ngợi khen lên Đức Chúa Trời, tức là sự ngợi khen vốn là bông trái của môi miệng chúng ta, nhận biết danh Ngài. 16Đừng quên làm việc lành và giúp đỡ nhau, vì Đức Chúa Trời rất hài lòng với những của lễ như vậy. 17Hãy vâng lời và thuận phục những người lãnh đạo của anh em, vì họ chăm sóc anh em vì cớ linh hồn anh em, như những người sẽ giải trình. Hãy vâng lời để những người lãnh đạo của anh em có thể chăm sóc anh em với niềm vui chứ không phải với nỗi đau buồn, vốn chẳng ích lợi gì cho anh em.18Xin cầu nguyện cho chúng tôi, vì chúng tôi tin chắc mình có một lương tâm thanh sạch, ao ước sống một cách đáng quý trong mọi sự. 19Và tôi khích lệ anh em cầu nguyện càng nhiều hơn, để tôi có thể trở lại với anh em sớm hơn.20Nguyện xin Đức Chúa Trời của sự bình an, là Đấng bởi huyết của giao ước đời đời đã đưa Đấng chăn chiên vĩ đại từ kẻ chết trở về, là Chúa Giê-xu của chúng ta, 21sẽ trang bị cho anh em mọi điều tốt lành để làm theo ý muốn của Ngài, và làm trong chúng ta những điều đẹp mắt Ngài, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, vinh quang thuộc về Ngài đời đời vô cùng. A-men.22Vậy, thưa anh em, tôi khích lệ anh em chịu đựng những lời khích lệ tôi đã viết vắn tắt cho anh em. 23Được biết người anh em của chúng ta là Ti-mô-thê đã được phóng thích, nếu anh ấy đến sớm, tôi sẽ cùng anh ấy đến thăm anh em.24Chào thăm hết thảy những người lãnh đạo của anh em và tất cả các thánh đồ. Những người ở Y-ta-li chào thăm anh em. 25Nguyền xin ân điển ở cùng hết thảy anh em.

## Gia-cơ

Chapter 1

1Gia-cơ, tôi tớ của Đức Chúa Trời và của Chúa là Chúa Cứu Thế Giê-xu, kính gởi lời chào thăm đến mười hai bộ tộc Do Thái kiều. 2Thưa anh em, khi anh em trải qua nhiều nan đề, hoạn nạn, xin hãy xem đó là niềm vui, 3vì biết rằng sự thử nghiệm của đức tin anh em hình thành sức chịu đựng.4Hãy để sự chịu đựng hoàn thành công việc của nó, để anh em hoàn toàn trưởng thành, không thiếu sót điều gì. 5Nhưng nếu trong anh em có người nào cần sự khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời là Đấng ban sự khôn ngoan một cách hào phóng và chẳng khiển trách những ai cầu xin Ngài, thì Ngài sẽ ban cho.6Nhưng hãy cầu xin trong đức tin, không nghi ngờ, vì người hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió chi phối và bập bềnh vô định. 7Người ấy không được nghĩ rằng mình sẽ nhận lãnh điều mình cầu xin từ nơi Chúa; 8một người như thế là kẻ ăn ở hai lòng, chẳng vững vàng, trong mọi phương diện.9Anh em nghèo nên tự hào về vị trí cao trọng của mình, 10còn anh em giàu có nên tự hào vì sự khiêm nhường của mình, vì người ấy sẽ tan biến đi như một bông hoa dại ngoài đồng. 11Mặt trời mọc lên với sức nóng làm khô héo thân cây, hoa rụng và mất đi vẻ đẹp của nó. Cũng vậy, những người giàu có sẽ dần mất đi giữa các hoạt động của họ.12Phước cho người chịu đựng thử thách, vì sau khi đã vượt qua được sự thử nghiệm, người ấy sẽ lãnh nhận vương miện sự sống vốn đã được hứa ban cho những ai yêu mến Đức Chúa Trời. 13Khi bị cám dỗ, đừng có ai nói rằng: “Sự cám dỗ này đến từ Đức Chúa Trời,” vì Đức Chúa Trời không bị cái ác cám dỗ, bản thân Ngài chẳng cám dỗ bất kỳ người nào.14Mỗi người bị cám dỗ bởi những ham muốn gian ác của chính mình, là những điều quyến rũ và lôi kéo người ấy ra xa. 15Sau khi những ham muốn tội lỗi hình thành, tội lỗi được sinh ra, và sau khi phát triển đầy đủ, tội lỗi dẫn đến sự chết. 16Thưa anh em yêu dấu, đừng bị lừa.17Mọi tặng phẩm tốt đẹp và hoàn hảo đều đến từ trên cao, do Đức Chúa Cha của sự sáng ban xuống. Ngài không đổi thay như những chiếc bóng hay thay đổi. 18Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho chúng ta sự sống bởi lời chân lý, để rồi chúng ta sẽ trở thành trái đầu mùa trong các tạo vật của Ngài.19Thưa anh em yêu dấu, anh em biết điều này. Mỗi người phải mau nghe, chậm nói và chậm giận, 20vì sự giận dữ của con người không tạo nên sự công bình của Đức Chúa Trời. 21Vì thế, hãy dẹp bỏ mọi thứ rác rưởi tội lỗi và sự gian ác ở khắp mọi nơi, và lấy lòng khiêm nhu tiếp nhận lời đã trồng, là lời có thể cứu rỗi linh hồn anh em.22Hãy vâng theo lời Chúa, đừng chỉ nghe mà thôi rồi tự dối mình. 23Vì nếu người nào nghe lời Chúa và không làm theo giống như một người soi mặt mình trong gương. 24Người ấy soi mặt mình rồi bỏ đi và quên ngay mình trông thế nào. 25Nhưng người cẩn thận suy xét luật pháp trọn vẹn, luật pháp của sự tự do, và tiếp tục vâng giữ lấy, không phải là người chỉ nghe rồi quên, người ấy sẽ được phước khi làm như vậy.26Nếu có ai nghĩ mình ngoan đạo, nhưng không kiểm soát lưỡi mình, người ấy đang dối lòng và sự ngoan đạo của người ấy là vô ích. 27Sự ngoan đạo thuần khiết và trong sạch trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta là giúp đỡ những người mồ côi cha và các quả phụ trong cơn hoạn nạn của họ, và tự giữ mình khỏi sự băng hoại của thế gian.

Chapter 2

1Thưa anh em, xin đừng theo niềm tin của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa của vinh quang, bằng thái độ thiên vị đối với một số người nào đó. 2Nếu có người đeo nhẫn vàng, mặc quần áo đẹp vào dự nhóm với anh em, và cũng có một người nghèo ăn mặc bẩn thỉu cùng vào, 3và anh em tập trung chú ý đến người mặc đồ đẹp rồi nói rằng: “Xin ngồi ở chỗ tốt này,” nhưng nói với người nghèo rằng: “Anh đứng ra kia,” hay “Ngồi dưới chân tôi này,” 4thì chẳng phải anh em đang phán xét lẫn nhau và lấy ý xấu mà xét đoán hay sao?5Thưa anh em yêu dấu, xin hãy nghe, chẳng phải Đức Chúa Trời đã chọn người nghèo trên thế gian để được nên giàu có trong đức tin và thừa hưởng vương quốc Ngài đã hứa với những người yêu mến Ngài hay sao? 6Vậy mà anh em lại coi thường người nghèo! Chẳng phải người giàu là những kẻ áp bức anh em và chẳng phải họ là những người lôi anh em ra tòa hay sao? 7Chẳng phải người giàu là những kẻ xúc phạm danh tốt người ta dùng để gọi anh em hay sao?8Tuy nhiên, nếu anh em làm trọn luật pháp hoàng gia, như đã chép trong Kinh Thánh: “Các con phải yêu thương người lân cận như chính mình,” điều đó là tốt lắm. 9Nhưng nếu anh em xem trọng một số người nào đó, anh em đang phạm tội và bị luật pháp kết án là những kẻ vi phạm luật pháp.10Vì người nào vâng giữ toàn bộ luật pháp nhưng vấp phạm dù chỉ một điều, người ấy đã can tội vi phạm toàn bộ luật pháp! 11Vì Đức Chúa Trời, là Đấng đã phán: “Đừng phạm tội ngoại tình,” cũng có phán: “Chớ giết người.” Nếu anh em không phạm tội ngoại tình nhưng phạm tội giết người thì anh em đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời.12Vì vậy, hãy nói năng và vâng lời như những người sẽ chịu phán xét dựa theo luật của sự tự do. 13Vì phán quyết ban ra không có sự thương xót dành cho những người không tỏ lòng thương xót. Lòng thương xót thắng hơn sự đoán phạt!14Thưa anh em, có ích gì không khi một người nói mình có đức tin nhưng lại không có việc làm? Đức tin ấy có cứu được họ không? 15Nếu một anh em hay chị em đang thiếu đồ ăn áo mặc hàng ngày, 16và một người trong anh em nói với họ rằng: “Hãy đi bình an, hãy sưởi ấm và ăn cho no,” mà chẳng cho họ những vật cần dùng cho thân thể họ thì có ích lợi gì? 17Cũng vậy, đức tin nếu không có việc làm thì chết.18Nhưng sẽ có người nói: “Anh có đức tin, còn tôi có việc làm.” Hãy cho tôi thấy đức tin không có việc làm của anh rồi qua việc làm của mình tôi sẽ cho anh thấy đức tin của tôi. 19Anh rằng có một Đức Chúa Trời; anh nói đúng. Nhưng ma quỷ cũng tin điều đó và run sợ. 20Hỡi người khờ dại kia, thậm chí anh có muốn biết rằng đức tin không có việc làm là vô dụng hay không?21Chẳng phải Áp-ra-ham, tộc trưởng của chúng ta, được xưng công chính bởi việc làm khi ông dâng con trai mình là Y-sác trên bàn thờ hay sao? 22Anh thấy đấy, đức tin của ông đi đôi với hành động, và bởi việc làm mà đức tin của ông đạt được mục đích của nó. 23Lời Kinh Thánh này đã được ứng nghiệm: “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và ông được kể là công bình.” Vì thế, Áp-ra-ham được gọi là bạn của Đức Chúa Trời. 24Anh thấy đấy, một người được xưng công chính bởi việc làm, không chỉ bởi đức tin.25Tương tự như vậy, chẳng phải kỹ nữ Ra-háp đã được xưng công chính bởi việc làm khi bà đón tiếp các sứ giả và đưa họ đi bằng đường khác hay sao? 26Vì thân thể tách rời tâm linh thì chết thể nào, đức tin tách khỏi việc làm cũng chết như vậy.

Chapter 3

1Thưa anh em, trong anh em không nên có nhiều người làm giáo sư, vì biết rằng chúng ta sẽ bị đoán phạt nặng nề hơn. 2Vì tất cả chúng ta đều vấp phạm trong nhiều phương diện, nếu người nào không vấp phạm trong lời nói, người ấy là một người hoàn hảo, có thể kiểm soát cả thân thể mình.3Nếu chúng ta tra một chiếc hàm thiếc vào mõm ngựa, chúng sẽ vâng lời chúng ta, và chúng ta có thể điều khiển cả thân mình của chúng. 4Cũng lưu ý đến những con tàu, dù chúng rất to lớn và bị những cơn gió mạnh xô đẩy, nhưng bị người lái tàu lái đến bất cứ nơi nào ông ấy muốn chỉ bằng một chiếc bánh lái nhỏ bé.5Tương tự, cái lưỡi là một bộ phận nhỏ nhưng khoe khoang những việc lớn. Hãy xem một mồi lửa nhỏ có thể đốt cháy một cánh rừng lớn như thế nào! 6Cái lưỡi cũng là một ngọn lửa, một thế giới tội lỗi trong các bộ phận cơ thể của chúng ta, làm ô uế cả thân thể và thiêu cháy con đường sự sống và chính nó cũng bị địa ngục thiêu cháy.7Mọi loài thú vật, chim chóc, bò sát và sinh vật biển đều đã và đang được loài người thuần hóa, 8nhưng không một người nào có thể thuần hóa cái lưỡi; nó là một thảm họa thường trực, đầy dẫy nọc độc chết người.9Bởi cái lưỡi chúng ta ngợi khen Chúa và Cha chúng ta, cũng bởi cái lưỡi, chúng ta nguyền rủa những người đã được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời. 10Cùng một cái miệng mà chúng ta vừa chúc phước vừa nguyền rủa. Thưa anh em, chẳng nên như vậy.11Một dòng suối có chảy ra vừa nước ngọt vừa nước đắng được không? 12Thưa anh em, một cây vả có cho trái ôliu được không, hay một cây nho có cho trái vả được không? Một dòng nước mặn cũng không thể cho ra nước ngọt.13Ai trong anh em là người khôn ngoan và hiểu biết? Người ấy hãy thể hiện một đời sống tốt bằng việc làm của mình trong sự khiêm nhường xuất phát từ sự khôn ngoan. 14Nhưng nếu anh em có lòng đố kỵ cay đắng và tham vọng ích kỷ trong lòng, xin đừng khoe khoang và nói dối chống nghịch chân lý.15Đây không phải là sự khôn ngoan đến từ trên cao, mà là sự khôn ngoan của đời này, sự khôn ngoan phi thuộc linh và thuộc về ma quỷ. 16Vì nơi nào có lòng đố kỵ và tham vọng ích kỷ, nơi ấy có sự hỗn độn và mọi thủ đoạn ghê tởm. 17Nhưng sự khôn ngoan đến từ trên cao trước hết là thuần khiết, sau đó là yêu hòa bình, dịu dàng, nồng ấm, đầy lòng thương xót và bông trái tốt, không thiên vị và thành thật. 18Và bông trái của sự công bình được trồng trong sự bình an cho những người biết giảng hòa.

Chapter 4

1Trong vòng anh em có sự tranh chấp và cãi cọ là do đâu? Chẳng phải xuất phát từ những ham muốn xấu xa của anh em mà có sự tranh chiến giữa các anh em tín hữu hay sao? 2Anh em ham muốn những điều mình không có. Anh em giết người và theo đuổi những điều mình không thể có được. Anh em đánh cãi nhưng chẳng giành được vì anh em không cầu xin Đức Chúa Trời. 3Anh em cầu xin mà chẳng nhận được vì anh em cầu xin những điều xấu, để phục vụ cho những ham muốn xấu xa của mình.4Hỡi những kẻ ngoại tình! Anh em không biết rằng kết bạn với thế gian là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Vì vậy, người nào quyết định làm bạn với thế gian là tự biến mình thành kẻ thù của Đức Chúa Trời. 5Hay anh em nghĩ Thánh Kinh không có ý nghĩa gì khi phán rằng Thánh Linh Đức Chúa Trời đặt để trong lòng chúng ta vô cùng ghen tuông vì chúng ta?6Nhưng Đức Chúa Trời càng ban nhiều ân điển, là lý do Thánh Kinh phán: “Đức Chúa Trời chống lại kẻ kiêu ngạo nhưng ban ân điển cho người khiêm nhường.” 7Vì vậy, hãy thuận phục Đức Chúa Trời và kháng cự ma quỷ, hắn sẽ trốn chạy khỏi anh em.8Hãy đến gần Đức Chúa Trời và Ngài sẽ đến gần anh em. Hỡi những tội nhân, hãy rửa sạch tay, và hỡi những người ăn ở hai lòng, hãy thanh tẩy lòng mình. 9Hãy đau buồn, than khóc và kêu rên! Hãy đổi cười ra đau đớn và niềm vui ra cảnh u sầu. 10Hãy khiêm nhu trước mặt Chúa và Ngài sẽ đỡ anh em lên.11Thưa anh em, đừng nói xấu nhau. Người nói xấu hay xét đoán anh em mình là nói xấu luật pháp và xét đoán luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu xét đoán luật pháp tức là anh em không tuân thủ luật pháp mà là thẩm phán của luật pháp. 12Chỉ có một Đấng là Đấng ban luật pháp và là thẩm phán, chính là Đức Chúa Trời, Đấng có thể cứu rỗi và hủy diệt. Anh em là ai mà xét đoán người lân cận mình?13Nghe này, hỡi anh em là người nói rằng: “Hôm nay hoặc ngày mai chúng tôi sẽ đi đến thành này, ở đó một năm, buôn bán và kiếm lời.” 14Ai biết ngày mai chuyện gì sẽ xảy ra, và sự sống của anh em là gì? Vì anh em giống như một đám sương mù xuất hiện trong một lúc rồi tan biến đi.15Thay vào đó, anh em nên nói: “Nếu Chúa cho phép, chúng tôi sẽ sống và sẽ làm việc này việc kia.” 16Nhưng bây giờ anh em đang khoe khoang về các dự định của mình. Mọi sự khoe khoang như thế là xấu. 17Vì vậy, đối với người biết làm việc lành mà không làm thì đó là tội.

Chapter 5

1Còn bây giờ, hỡi những kẻ giàu có, hãy khóc lóc thảm thiết vì cớ những nỗi đau thương sẽ đến với các người. 2Của cải của các người bị mục nát và quần áo bị mối ăn. 3Vàng bạc của các người chẳng còn giá trị gì, sự ăn mòn của chúng sẽ là bằng chứng chống lại các người và thiêu nuốt xác thịt của các người như lửa. Các người dành dụm của cải trong những ngày cuối cùng.4Hãy xem, tiền lương của những người làm công đã thu hoạch đồng ruộng của các người mà các người không trả công cho, đang kêu khóc! Và tiếng kêu gào của những người thu hoạch hoa màu cho các người đã đến tai Chúa Vạn Quân. 5Các người sống trên đất này trong sự xa hoa và chiều chuộng bản thân. Các người nuôi lòng mình mập béo chờ ngày giết thịt. 6Các người đã kết án và giết chết những người công bình, là những người không chống cự các người.7Vậy, thưa anh em, hãy kiên nhẫn cho đến khi Chúa đến, như người nông dân chờ đợi mùa thu hoạch quý giá, kiên nhẫn chờ đợi những cơn mưa đầu mùa và cuối mùa. 8Anh em cũng phải kiên nhẫn; hãy chuẩn bị tấm lòng, vì Chúa gần đến.9Thưa anh em, đừng than trách nhau, để anh em không bị phán xét. Kìa, vị thẩm phán đang đứng ở cửa. 10Thưa anh em, hãy xem sự chịu khổ và lòng kiên nhẫn của các tiên tri nhân danh Chúa mà nói như một tấm gương. 11Này, chúng ta gọi những người bền chí là “có phước.” Anh chị em đã nghe nói về lòng kiên nhẫn của Gióp, anh em biết mục đích Chúa dành cho ông, và Chúa đầy lòng thương xót, khoan dung như thế nào.12Trên hết tất cả, thưa anh em, xin đừng chỉ trời cũng đừng chỉ đất hay bất kỳ điều gì khác mà thề. Nhưng phải làm sao để “Có” là “Có” và “Không” là “Không,” hầu cho anh em không bị đoán phạt.13Có người nào trong anh em đang chịu khổ không? Người ấy phải cầu nguyện. Có ai vui mừng không? Người ấy hãy hát ngợi khen. 14Trong anh em có ai đau ốm không? Người ấy hãy mời các trưởng lão trong hội thánh đến cầu nguyện cho mình, các trưởng lão sẽ nhân danh Chúa xức dầu cho người bệnh, 15và lời cầu nguyện của đức tin sẽ giải cứu người bệnh, Chúa sẽ đỡ người ấy dậy. Nếu người ấy đã phạm tội, Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho.16Vậy, hãy xưng tội với nhau và cầu nguyện cho nhau để anh em có thể được chữa lành. Lời cầu nguyện của những người công bình đem lại hiệu quả to lớn. 17Ê-li là một con người với những xúc cảm như chúng ta. Ông cầu nguyện khẩn thiết xin cho trời đừng mưa, và trời không mưa trong xứ suốt ba năm sáu tháng. 18Rồi Ê-li lại cầu nguyện và từ trên các tầng trời, mưa trút xuống, đất sinh hoa màu.19Thưa anh em, nếu có người nào trong anh em lạc bước khỏi chân lý nhưng có người khác dẫn họ về, 20xin hãy biết rằng người nào đưa dẫn một tội nhân lầm đường lạc lối trở về sẽ cứu linh hồn người ấy khỏi sự chết và che đậy vô số tội lỗi.

## 1 PHI-E-RƠ

Chapter 1

1Phi-e-rơ, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, gửi cho những kiều dân sống rải rác khắp các tỉnh Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, tức những người được chọn 2theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Cha, bởi sự thánh hóa của Đức Thánh Linh, để vâng phục Chúa Cứu Thế Giê-xu và có phần trong sự rảy huyết Ngài. Nguyện ân sủng ở với anh em và sự bình an của anh em ngày càng thêm lên.3Nguyện Đức Chúa Trời, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta được chúc tụng. Bởi lòng thương xót lớn lao của Ngài, Ngài đã cho chúng ta được tái sinh, nhờ đó chúng ta tin chắc vào cơ nghiệp bởi sự phục sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu từ cõi chết – 4là cơ nghiệp không hư hỏng, không vấy bẩn, cũng không tiêu mất đi. Cơ nghiệp ấy được dành cho anh em trên thiên đàng. 5Bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, anh em được bảo vệ nhờ tin vào sự cứu rỗi đã sẵn sàng được bày tỏ ra trong thời kỳ cuối cùng.6Vì cớ đó anh em vui mừng, dù hiện nay anh em buồn rầu do phải chịu đủ thứ thử thách. 7Điều này là để thử nghiệm đức tin anh em, là đức tin quý hơn vàng, thứ bị thiêu rụi trong lửa thử nghiệm đức tin anh em; để rồi từ đức tin ấy sẽ dẫn đến sự ngợi khen, vinh quang và tôn trọng khi Chúa Cứu Thế Giê-xu hiện đến.8Anh em chưa thấy Ngài nhưng anh em yêu mến Ngài. Hiện nay anh em không thấy Ngài, nhưng anh em tin Ngài và vui niềm vui không thể tả, đầy vinh quang. 9Hiện anh em đang nhận lãnh cho mình kết quả của đức tin anh em, tức là sự cứu rỗi linh hồn anh em. 10Các nhà tiên tri đã tìm hiểu, tra xét kỹ càng về sự cứu rỗi này, về ân sủng sẽ được ban cho anh em.11Họ tìm hiểu để biết sự cứu rỗi sẽ được ban cho đó là thế nào. Họ cũng tìm hiểu để biết Thánh Linh của Đấng Cứu Thế bên trong họ đang nói với họ về thời kỳ nào. Việc này diễn ra khi Ngài báo trước cho họ về sự khổ nạn của Chúa Cứu Thế cũng như những vinh quang Ngài sẽ nhận được. 12Các nhà tiên tri được mặc khải rằng họ tỏ ra các việc ấy không phải vì họ, mà là vì anh em – khi anh em được nghe biết các việc này qua những người đem phúc âm đến cho anh em bởi Thánh Linh được sai phái từ trời, là những việc mà ngay cả các thiên sứ cũng khao khát được biết.13Vậy, hãy chuẩn bị tâm trí mình. Hãy tỉnh táo trong suy nghĩ. Hãy hoàn toàn tin chắc về ân sủng sẽ ban cho anh em khi Chúa Cứu Thế Giê-xu hiện ra. 14Là những người con biết vâng phục, xin anh em đừng chìu theo những dục vọng mà mình theo đuổi khi anh em chưa hiểu biết.15Nhưng, như Đấng đã kêu gọi anh em là thánh, anh em cũng phải thánh trong toàn bộ nếp sống của mình. 16Vì có lời chép: “Hãy nên thánh vì Ta là thánh.” 17Và nếu anh em gọi Đấng phân xử công minh tùy theo công việc của mỗi người là “Cha,” thì anh em hãy sống cuộc đời lữ hành của mình bằng thái độ kính sợ.18Anh em biết rằng chẳng phải nhờ những thứ có thể hư hoại như bạc, vàng mà mình được cứu khỏi nếp sống ngu dại học được từ cha ông, 19mà là nhờ báu huyết của Chúa Cứu Thế, như huyết của chiên con không tì vết.20Chúa Cứu Thế đã được chọn từ trước khi sáng thế, nhưng bây giờ, vào thời kỳ cuối cùng này, anh em mới được biết Ngài. 21Anh em tin nơi Đức Chúa Trời là nhờ Ngài, Đấng Đức Chúa Trời đã khiến từ cõi chết sống lại và ban vinh quang cho, để anh em có được đức tin và sự chắc chắn nơi Đức Chúa Trời.22Anh em đã khiến linh hồn mình được thanh sạch nhờ vâng phục chân lý hướng đến tình huynh đệ chân thật, nên hãy sốt sắng yêu thương thật lòng. 23Anh em đã được tái sinh, chẳng phải từ hạt giống có thể mục nát, mà từ hạt giống không mục nát, nhờ lời hằng sống và hằng còn của Đức Chúa Trời.24Vì “mọi xác thịt giống như cỏ, và mọi vinh quang của nó giống như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, 25nhưng lời Chúa hằng còn đến đời đời. Đây là sứ điệp Phúc Âm đã được rao báo cho anh em.

Chapter 2

1Vậy, hãy trừ bỏ mọi sự gian ác, dối trá, đạo đức giả, ghen tỵ và vu cáo. 2Hãy giống như trẻ sơ sinh, khao khát sữa thuộc linh tinh tuyền, để nhờ đó, anh em có thể tăng trưởng trong sự cứu rỗi, 3nếu anh em đã nếm biết Chúa là nhân từ.4Hãy đến với Ngài là vầng đá hằng sống đã bị người ta loại bỏ, nhưng lại được Đức Chúa Trời chọn lựa và xem là quý báu. 5Anh em cũng giống như những viên đá sống đang được dùng để xây nên ngôi nhà thuộc linh, để giữ chức thầy tế lễ, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu mà dâng lên lễ vật thuộc linh đẹp lòng Đức Chúa Trời.6Kinh Thánh nói thế này: “Kìa, Ta đặt tại Si-ôn một viên đá góc nhà, là tảng đá chính, được lựa chọn và quý giá. Người nào tin Ngài sẽ không bị hổ thẹn.”7Vậy, sự tôn trọng thuộc về anh em, là kẻ tin. Nhưng, “viên đá bị các thợ xây loại ra đã trở thành đá góc nhà” – 8và, “hòn đá gây vấp chân, tảng đá làm cho té ngã.” Họ vấp ngã vì không vâng theo lời Chúa, và đó là số phận dành cho họ.9Nhưng anh em là dòng dõi được chọn lựa, thuộc hàng tế lễ hoàng gia, là dân thánh, một dân thuộc về Đức Chúa Trời, để anh em rao báo những việc phi thường của Đấng đã gọi anh em ra khỏi bóng tối mà bước vào ánh sáng diệu kỳ của Ngài. 10Trước anh em không phải là một, nhưng nay anh em là dân sự của Đức Chúa Trời. Trước anh em không được thương xót, nhưng nay anh em đã được thương xót.11Thưa anh em yêu dấu, tôi kêu gọi anh em là những kiều dân và khách đi đường, hãy lánh xa các ham muốn tội lỗi, là những điều tranh chiến với linh hồn anh em. 12Anh em phải ăn ở ngay lành giữa vòng người ngoại bang, để rồi, nếu họ có vu cho anh em làm ác, thì họ cũng thấy và chúc tụng Đức Chúa Trời trong ngày Ngài đến.13Hãy vì Chúa mà vâng phục mọi thẩm quyền con người, dù cho đó là vua, người có quyền lực tối cao, 14hay các quan tổng đốc, những người thừa hành việc trừng phạt những kẻ làm ác và khen thưởng những người làm lành. 15Vì ý muốn của Đức Chúa Trời là khi anh em làm việc lành, anh em sẽ làm câm miệng những kẻ xuẩn ngốc nói lời vô ý thức. 16Là những người tự do, nhưng anh em đừng dùng sự tự do của mình để che đậy việc ác, mà hãy trở nên như những tôi tớ của Đức Chúa Trời. 17Hãy tôn trọng tất cả mọi người, yêu thương anh em, kính sợ Đức Chúa Trời, tôn kính vua.18Các anh em làm tôi tớ hãy vâng phục chủ mình với tất cả lòng kính trọng, không phải chỉ với người chủ tốt bụng, hiền lành mà thôi, nhưng cả với người chủ khắc nghiệt nữa. 19Vì thật đáng khen cho ai chịu đựng khi bị đối xử bất công vì cớ lương tâm người ấy đối với Đức Chúa Trời. 20Nếu anh em phạm tội và phải chịu đựng vì bị phạt thì có công trạng gì? Nhưng nếu anh em làm việc lành mà lại bị phạt thì điều đó mới đáng khen trước mặt Đức Chúa Trời21Anh em đã được kêu gọi để làm như vậy, vì Chúa Cứu Thế cũng đã chịu khổ vì anh em, nêu cho anh em một tấm gương để anh em theo bước chân Ngài. 22Ngài không phạm tội; người ta cũng chẳng tìm thấy lời dối trá nào từ miệng Ngài. 23Khi bị mắng nhiếc, Ngài không mắng nhiếc lại. Khi chịu khổ, Ngài không đe dọa, mà Ngài phó mình cho Đấng phân xử công minh.24Chính Ngài đã mang tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ, để chúng ta không còn can dự vào tội lỗi nữa, mà sống cho sự công bình. Bởi những thương tích trên thân Ngài mà chúng ta đã được chữa lành. 25Tất cả anh em đều từng lang thang như chiên lạc, nhưng nay anh em đã trở về với Đấng chăn chiên và Đấng bảo vệ linh hồn anh em.

Chapter 3

1Cũng vậy, các chị em là vợ phải thuận phục chồng mình, để rồi, cho dù có những người chồng không vâng phục lời Chúa, nhưng nhờ cách ăn ở của vợ, họ có thể bị chinh phục mà không cần lời làm chứng, 2khi họ thấy được tánh hạnh của chị em cùng sự kính trọng của chị em dành chọ họ.3Đừng chú trọng các thứ làm đẹp bề ngoài – như thắt bím tóc, đeo trang sức bằng vàng, hay ăn diện quần áo. 4Mà hãy làm đẹp con người bên trong, tức tấm lòng, bằng thứ không hư hỏng, đó là tinh thần dịu dàng và yên lặng, vốn quý giá trước mặt Đức Chúa Trời.5Vì các thánh nữ khi xưa đã trang điểm cho mình theo cách đó. Họ có lòng tin cậy Đức Chúa Trời và thuận phục chồng mình. 6Sa-ra đã vâng phục Áp-ra-ham như vậy, và gọi ông là chúa. Chị em bây giờ là con cháu Sa-ra nếu chị em làm việc lành và không ngại khó.7Cũng vậy, các anh em là chồng phải sống với vợ như với người bạn đời thuộc phái yếu, công nhận họ là người cùng với mình hưởng tặng phẩm sự sống. Hãy làm như vậy để sự cầu nguyện của anh em không bị ngăn trở.8Cuối cùng, xin mọi người hãy đồng tâm nhất trí, có lòng thương xót, yêu mến nhau như anh em, cảm thông với người đồng loại, và khiêm nhường. 9Xin đừng ai lấy ác trả ác, hay xúc phạm lại người xúc phạm mình; trái lại, hãy cứ chúc lành, vì anh em đã được kêu gọi để sống như vậy, nhờ đó anh em được hưởng phước lành.10“Ai yêu sự sống và muốn thấy đời mình phước hạnh thì phải cầm giữ lưỡi và môi miệng khỏi các lời dữ và giả trá. 11Người ấy phải từ bỏ điều ác mà làm điều lành, mưu cầu hòa bình và đeo đuổi nó. 12Mắt Chúa đoái xem người công bình và tai Ngài lắng nghe lời cầu xin của họ. Nhưng mặt Chúa nghịch lại kẻ làm ác.”13Nếu anh em muốn sống ngay lành thì ai lại đi hãm hại anh em? 14Nhưng cho dù anh em có vì sự công chính mà chịu khổ thì anh em được phước. Đừng sợ điều người ta sợ. Cũng đừng buồn phiền.15Thay vào đó, hãy biệt riêng Chúa Cứu Thế như của báu trong lòng anh em. Hãy luôn sẵn sàng trả lời cho người nào thắc mắc vì sao anh em tin cậy Đức Chúa Trời. Hãy trả lời với thái độ khiêm nhu và tôn trọng. 16Hãy giữ cho lương tâm ngay thật để những kẻ phỉ báng nếp sống thiện lành của anh em trong Chúa Cứu Thế phải hổ thẹn do đã lên án anh em như kẻ làm ác. 17Nếu Chúa muốn, thì anh em hãy thà chịu khổ vì làm lành hơn là vì làm ác.18Chúa Cứu Thế cũng đã từng chịu khổ vì tội lỗi. Ngài là Đấng công bình chịu khổ vì chúng ta là kẻ không công bình, để đưa chúng ta đến với Đức Chúa Trời. Trong xác thể, Ngài bị người ta giết đi, nhưng Ngài được sống trong tâm linh. 19Nhờ đó Ngài đi rao giảng cho những tâm linh đang bị cầm tù. 20Họ đã không vâng phục khi Đức Chúa Trời kiên nhẫn chờ đợi họ trong thời Nô-ê, trong thời gian ông đóng tàu, và Đức Chúa Trời cứu có mấy người – tám linh hồn – qua cơn nước lũ.21Đây là một biểu tượng về báp-têm cứu rỗi anh em hiện nay, không phải như sự tẩy rửa bụi đất khỏi thân thể, mà là sự đáp ứng của một lương tâm ngay thật đối với Đức Chúa Trời, bởi sự phục sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu. 22Ngài đã về trời và đang ngự bên phải Đức Chúa Trời. Các thiên sứ, mọi thẩm quyền và thế lực phải thuận phục Ngài.

Chapter 4

1Vậy, vì Chúa Cứu Thế đã chịu khổ trong thể xác, nên anh em hãy tự trang bị cho mình cùng tâm tình ấy. Người nào đã chịu khổ trong thể xác tức đã đoạn tuyệt với tội lỗi. 2Người ấy không còn sống để thỏa mãn những dục vọng con người, nhưng sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời – trong suốt quãng đời còn lại của mình.3Anh em làm những việc dân ngoại muốn làm – tức thú vui nhục dục, đam mê, say sưa, chè chén, truy hoan, cùng các hoạt động thờ cúng thần tượng đáng ghê tởm – như thế là đủ rồi. 4Họ thấy lạ khi anh em không cùng họ làm những việc đó nữa nên họ nói xấu anh em. 5Họ sẽ phải khai trình với Đấng đã sẵn sàng phán xét người sống lẫn kẻ chết. 6Vì mục đích này mà phúc âm đã được giảng rao cho những người đã chết, cho dù họ đã bị đoán xét trong xác thể con người của mình, thì họ vẫn có thể sống theo Đức Chúa Trời trong tâm linh.7Muôn vật đang đi đến hồi kết. Vì vậy, hãy sáng suốt và tỉnh táo trong suy nghĩ vì sinh hoạt cầu nguyện của anh em. 8Trên hết mọi sự, hãy có lòng sốt sắng yêu thương nhau, vì tình yêu thương không tìm cách soi mói tội lỗi của người khác. 9Hãy tỏ lòng hiếu khách với nhau mà không được phàn nàn.10Khi mỗi người trong anh em nhận được ơn nào, thì hãy sử dụng ơn đó mà phục vụ nhau, như người quản gia trung tín đối với các ơn ban miễn phí của Đức Chúa Trời. 11Người nào giảng dạy thì hãy nói như rao lời sấm của Đức Chúa Trời; người nào phục vụ, hãy phục vụ như bởi sức lực Đức Chúa Trời ban cho, để rồi trong mọi việc, Đức Chúa Trời được tôn vinh qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Vinh quang và quyền năng thuộc về Ngài đời đời. A-men.12Thưa anh em yêu dấu, đừng nghĩ rằng sự thử thách khắc nghiệt xảy ra để thử nghiệm anh em là điều gì đó khác thường, như thể một sự việc kỳ lạ đang xảy đến cho mình. 13Nhưng càng kinh nghiệm những khổ nạn của Cứu Thế bao nhiêu, thì anh em hãy càng vui mừng bấy nhiêu, để rồi anh em cũng có thể vui mừng, sung sướng khi vinh quang của Ngài được bày tỏ ra. 14Nếu anh em bị sỉ nhục vì danh Chúa Cứu Thế, thì phước thay cho anh em, vì Thánh Linh vinh quang, cũng là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, đang ngự trên anh em.15Nhưng đừng có ai trong anh em chịu khổ như kẻ giết người, kẻ trộm cắp, kẻ làm ác, hay kẻ xen vào chuyện người khác. 16Tuy nhiên, nếu có ai chịu khổ vì là tín hữu Cơ-đốc thì người đó cũng đừng xấu hổ, mà hãy tôn vinh Đức Chúa Trời vì danh xưng ấy của mình.17Vì đã đến lúc sự phán xét bắt đầu từ nhà của Đức Chúa Trời. Nếu sự phán xét ấy bắt đầu với chúng ta, thì hậu quả sẽ thế nào đối với những kẻ không vâng phục phúc âm của Đức Chúa Trời? 18Và nếu người công chính còn khó được cứu, thì người không tin kính và kẻ có tội sẽ ra sao? 19Vậy, những ai chịu khổ theo ý muốn của Đức Chúa Trời hãy giao thác linh hồn mình cho Đấng Tạo Hóa thành tín trong lúc làm lành.

Chapter 5

1Tôi nài khuyên các trưởng lão giữa vòng anh em – tôi đây vốn cũng là trưởng lão và là nhân chứng về những khổ nạn của Chúa Cứu Thế, cũng là người cùng chia sẻ vinh quang sẽ được bày tỏ ra. 2Cho nên tôi nài khuyên anh em trưởng lão hãy chăm sóc bầy của Đức Chúa Trời ở giữa anh em. Xin hãy chăm sóc họ, không phải vì bổn phận, mà là vì anh em muốn làm theo ý Đức Chúa Trời. Hãy chăm sóc họ, không phải vì tiền bạc bất nghĩa, mà là vì tự nguyện. 3Xin đừng làm như thể mình là chủ đối với những người anh em đang chăm nom, nhưng hãy làm gương cho bầy. 4Khi Đấng Chăn Chiên Tối Cao hiện ra, anh em sẽ nhận lãnh vương miện vinh quang không phai tàn.5Cũng vậy, các bạn thanh niên hãy thuận phục những người lớn tuổi. Tất cả anh em phải khiêm nhường, sẵn sàng phục vụ lẫn nhau, vì Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng Ngài ban ân sủng cho người khiêm nhường. 6Vì vậy, hãy hạ mình xuống dưới tay quyền năng của Đức Chúa Trời để khi đến kỳ hạn thì Ngài nâng anh em lên. 7Hãy trao mọi nỗi âu lo của anh em cho Ngài vì Ngài chăm sóc anh em.8Hãy tỉnh táo và cảnh giác. Kẻ thù của anh em – tức ma quỷ - giống như sư tử rống đang lùng sục, tìm người để ăn nuốt. 9Hãy chống cự nó. Hãy mạnh mẽ trong đức tin, vì biết rằng anh em mình trên khắp thế giới cũng đang chịu cùng những khổ nạn như vậy.10Sau khi anh em chịu khổ ít lâu, Đức Chúa Trời của mọi ân sủng, Đấng đã gọi anh em đến với vinh quang đời đời của Ngài trong Chúa Cứu Thế, sẽ khiến anh em nên trọn vẹn, vững lập và mạnh mẽ. 11Nguyện Ngài tể trị đến đời đời. A-men.12Tôi xem Sin-vanh là người anh em trung tín và đã nhờ anh ấy viết vắn tắt cho anh em. Tôi khuyên nài anh em, và xin xác chứng với anh em rằng những gì tôi viết là ân sủng đích thực của Đức Chúa Trời. Xin anh em hãy đứng vững trong đó. 13Hội thánh tại Ba-by-lôn, những người được chọn cùng với anh em, chào thăm anh em; Mác, con trai tôi, chào thăm anh em. 14Xin hãy chào nhau bằng nụ hôn tình yêu. Nguyện sự bình an ở với hết thảy những anh em ở trong Chúa Cứu Thế.

## 2 PHI-E-RƠ

Chapter 1

1Si-môn Phi-e-rơ, nô lệ và sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, kính gởi những người đã nhận lãnh cùng một đức tin quý báu như chúng tôi, là đức tin nơi sự công bình của Đức Chúa Trời và Cứu Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu. 2Nguyện xin ân điển ở với anh em; nguyện xin sự bình an cứ gia tăng qua sự hiểu biết Đức Chúa Trời và Chúa Giê-xu, Chúa chúng ta.3Chúng ta đã được ban cho mọi điều quyền năng thiêng liêng liên quan đến sự sống và sự tin kính, thông qua sự hiểu biết Đức Chúa Trời là Đấng đã gọi chúng ta bởi vinh quang và đức hạnh của Ngài. 4Nhờ những điều này, Ngài đã ban cho chúng ta những lời hứa quý báu và vĩ đại, để anh em được dự phần trong bản tánh thiêng liêng, khi anh em thoát khỏi sự bại hoại tồn tại trong những dục vọng gian ác trên thế gian này.5Cũng vì lý do này, anh em hãy cố gắng hết sức để nhờ đức tin có được đức tính tốt, nhờ đức tính tốt, có được sự hiểu biết, 6nhờ sự hiểu biết, có được sự tự chủ, và nhờ sự tự chủ, đạt được khả năng chịu đựng, nhờ khả năng chịu đựng, đạt được sự tin kính, 7nhờ sự tin kính, đạt được tình cảm anh em và nhờ tình cảm anh em đạt được tình yêu thương.8Nếu những điều này tồn tại và tăng trưởng trong lòng anh em, anh em sẽ không thiếu thốn hay không kết quả trong sự hiểu biết Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu. 9Nhưng người nào thiếu những điều này thì chỉ thấy được những gì ở gần; người ấy bị mù. Người ấy đã quên việc mình được thanh tẩy khỏi tội lỗi cũ.10Vì vậy, thưa anh em, xin hãy cố gắng hết sức để đảm bảo cho chính mình về sự kêu gọi và sự chọn lựa của anh em. Nếu làm như vậy, anh em sẽ không vấp ngã. 11Nhờ đó, anh em sẽ được thong dong bước vào vương quốc đời đời của Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.12Vì vậy, tôi sẽ luôn sẵn sàng nhắc nhở anh em về những điều này dù anh em đã biết và hiện đang vững vàng trong chân lý. 13Tôi thiết nghĩ mình nên thức tỉnh anh em và nhắc nhở anh em những điều này chừng nào tôi còn ở trong lều tạm này. 14Vì tôi biết mình sẽ sớm nhổ trại, như Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu đã bày tỏ cho tôi. 15Tôi sẽ làm hết sức mình để anh em luôn ghi nhớ những điều này sau khi tôi ra đi.16Vì chúng tôi chẳng phỏng theo những câu chuyện tưởng tượng bịa đặt khéo léo khi nói với anh em về quyền năng và diện mạo của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, mà chúng tôi đã tận mắt chứng kiến vẻ oai nghiêm của Ngài. 17Vì Ngài đã nhận lãnh sự tôn trọng và vinh quang từ Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha khi có tiếng từ Đấng Quyền Năng Vinh Hiển phán về Ngài rằng: “Đây là Con Ta, Đấng Ta yêu mến, Ta rất hài lòng về Ngài.” 18Chúng tôi đã nghe tiếng nói ấy từ trời phán xuống khi chúng tôi đang ở với Ngài trên núi thánh.19Chúng tôi càng chắc chắn hơn về lời tiên tri này, là lời tiên tri mà anh em rất lưu tâm. Lời ấy giống như một ngọn đèn soi sáng trong nơi tối tăm cho đến khi ban mai đến và sao mai mọc trong lòng anh em. 20Trước tiên cần biết điều này, lời tiên tri được viết ra chẳng phải do lập luận của nhà tiên tri. 21Vì chẳng một lời tiên tri nào đến bởi ý của con người mà do con người được Đức Thánh Linh, là Đấng phán từ Đức Chúa Trời, tác động.

Chapter 2

1Các tiên tri giả đã đến với người Y-sơ-ra-ên, và các giáo sư giả sẽ đến với anh em. Họ sẽ bí mật mang theo những tà thuyết độc hại và phủ nhận Đấng Chủ Tể đã mua chuộc họ. Họ đang tự chuốc lấy sự hủy diệt nhanh chóng. 2Nhiều người sẽ đi theo thú nhục dục của họ và qua họ, con đường chân lý sẽ bị xúc phạm. 3Họ sẽ dùng những lời dối trá để trục lợi từ anh em một cách tham lam. Án phạt dành cho họ chẳng bao lâu nữa sẽ đến; sự hủy diệt dành cho họ chẳng phải là vô căn cứ.4Vì nếu Đức Chúa Trời không tha thứ cho những thiên sứ đã phạm tội mà đày họ xuống địa ngục, để họ bị xiềng xích trong sự tối tăm cho đến ngày phán xét – 5và nếu Ngài đã không tha thứ cho thế giới cổ xưa mà chỉ gìn giữ Nô-ê – một người giảng đạo công bình – cùng với bảy người khác – và dẫn nước lụt tràn ngập thế giới của những kẻ không tin kính, 6rồi thiêu thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ ra tro, xử họ phải bị hủy diệt như một tấm gương cho thấy những gì sẽ xảy đến cho những kẻ không tin kính …7Và Ngài đã giải cứu Lót, một người công bình, là người thường xuyên phiền muộn trước hành vi dâm đãng của những con người gian ác. 8Vì những việc làm gian ác mà người ấy nghe và thấy hằng ngày khi ông sống ở giữa họ đã khiến linh hồn công bình của ông đau đớn xót xa. 9Chúa biết cách giải cứu những người tin kính khỏi cơn thử thách, và Ngài biết cách giam cầm những kẻ không công bình để họ chịu hình phạt trong ngày phán xét.10Điều này đặc biệt đúng đối với những người miệt mài trong những ham muốn bại hoại của xác thịt và coi thường thẩm quyền. Họ trơ tráo và cứng đầu cứng cổ. Họ chẳng ngại báng bổ các vị thần linh. 11Các thiên sứ có sức mạnh và khả năng vĩ đại hơn tất cả loài người, nhưng họ không chỉ trích xúc phạm những người đó trước mặt Chúa.12Thế nhưng những con vật vô tri này về bản chất đã được dựng nên để bị bắt và hủy diệt. Họ chẳng biết mình xúc phạm đến điều gì. Họ sẽ bị hủy diệt. 13Họ bị tổn hại bởi chính phần thưởng cho việc làm sai trái của mình. Họ sống trong hoan lạc cả ngày. Họ là những vết nhơ và ô nhục. Họ hưởng thụ khoái lạc giả dối trong khi dự yến tiệc với anh em. 14Họ dán mắt vào những phụ nữ ngoại tình; họ chẳng bao giờ thỏa lòng với tội lỗi. Họ lôi kéo những linh hồn dễ lung lay vào làm những việc sai trái, và họ huấn luyện lòng mình trong sự tham lam, những đứa con của sự rủa sả.15Họ đã từ bỏ con đường chính đáng. Họ lạc lối và đi theo con đường của Ba-la-am, con trai Bô-sô, là kẻ thích nhận tiền công cho sự không công chính. 16Nhưng hắn đã bị quở trách vì tội lỗi của mình. Một con lừa không biết nói đã dùng tiếng người để ngăn cản sự điên rồ của nhà tiên tri.17Những người này giống như các con suối không có nước. Họ giống như những đám mây bị một cơn bão đùa đi. Bóng tối dày đặc đã dành sẵn cho họ. 18Họ nói trong sự ngu dốt vô nghĩa. Họ dùng dục vọng của xác thịt để dụ dỗ mọi người. Họ lôi kéo những người cố thoát khỏi những kẻ có lối sống sai lầm. 19Họ hứa hẹn với những người ấy về sự tự do, nhưng bản thân họ lại là nô lệ của sự bại hoại. Vì một người sẽ là nô lệ cho bất kỳ điều gì chiến thắng họ.20Người nào đã thoát khỏi những sự ô uế của thế gian nhờ sự nhận biết Chúa và Cứu Chúa là Chúa Cứu Thế Giê-xu, và rồi trở lại với những sự ô uế ấy thì còn tệ hơn lúc đầu. 21Thà họ không biết đường lối công bình hơn là biết rồi mà từ bỏ điều răn thánh đã truyền tải cho họ. 22Câu cách ngôn này đối với họ thật đúng: “Chó trở lại với đồ nó đã mửa. Heo tắm sạch rồi quay về với bùn lầy.”

Chapter 3

1Thưa anh em yêu dấu, tôi viết cho anh em lá thư thứ hai này để thức tỉnh tâm trí thật thà của anh em, 2để anh em nhớ lại những lời trước đây các tiên tri thánh đã rao báo cũng như mạng lệnh mà Chúa và Cứu Chúa chúng ta đã phán qua các sứ đồ của anh em.3Trước tiên, cần biết rằng trong những ngày cuối cùng, những kẻ nhạo báng sẽ chế nhạo anh em theo dục vọng riêng của họ, 4và nói rằng: “Lời hứa về việc Ngài sẽ trở lại ở đâu? Cha ông chúng ta đã qua đời mà mọi thứ vẫn y nguyên từ buổi đầu của sự tạo dựng.”5Họ cố tình quên rằng thuở xưa, bởi lời của Đức Chúa Trời, các tầng trời và đất đã được dựng nên do nước và nhờ nước – 6rồi bởi lời Ngài và nước mà thế giới thuở ấy đã bị hủy diệt do ngập lụt – 7và cũng bởi lời ấy, các tầng trời và đất được dành cho lửa, đang được duy trì cho ngày phán xét và hủy diệt những người không tin kính8Thưa anh em yêu dấu, xin hãy lưu ý rằng một ngày đối với Chúa giống như một ngàn năm và một ngàn năm giống như một ngày. 9Chúa chẳng hành động chậm chạp về những lời hứa của Ngài như một số người nghĩ về sự chậm chạp đâu, nhưng Ngài kiên nhẫn đối với anh em. Ngài không muốn người nào trong anh em bị diệt vong, nhưng Ngài muốn dành thời gian để ăn năn cho tất cả mọi người.10Tuy nhiên, ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Các tầng trời sẽ qua đi cùng với một tiếng động lớn. Các nguyên tố sẽ bị lửa thiêu rụi, trái đất cùng các công trình trong đó sẽ bị kết án.11Vì tất cả những điều này sẽ bị hủy diệt như vậy, anh em nên trở thành người như thế nào để có đời sống thánh khiết và sự tin kính? 12Hãy trông cho ngày của Đức Chúa Trời mau đến, là ngày các tầng trời sẽ bị lửa hủy diệt và các nguyên tố sẽ tan chảy dưới sức nóng khủng khiếp. 13Tuy vậy, chúng ta trông đợi trời mới đất mới mà Ngài đã hứa, là nơi sẽ có sự công bình cư ngụ.14Vì vậy, thưa anh em yêu dấu, vì anh em trông đợi những điều này, xin hãy cố gắng hết sức để trở nên không tì vết, không chỗ trách được và hòa thuận với Ngài. 15Và xin xem sự kiên nhẫn của Chúa chúng ta là sự cứu rỗi, như Phao-lô, người anh em yêu dấu của chúng ta, đã viết cho anh em, theo sự khôn ngoan đã ban cho anh ấy. 16Phao-lô nói về những việc này trong tất cả những lá thư anh viết, trong đó có những điều khó hiểu. Những kẻ không phải là môn đồ và không vững vàng đã xuyên tạc những điều này, như họ đã làm với những phần Kinh Thánh khác, đưa bản thân mình đến chỗ hủy diệt.17Vì vậy, thưa anh em yêu dấu, vì anh em biết những điều này, hãy giữ mình để không bị lầm đường lạc lối bởi sự dối trá của những kẻ gian ác mà đánh mất lòng trung tín của mình. 18Nhưng hãy tăng trưởng trong ân điển và sự hiểu biết về Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyện vinh quang thuộc về Ngài từ nay cho đến đời đời. A-men!

## 1 Giăng

Chapter 1

1Điều có từ ban đầu – là điều chúng tôi đã nghe, đã tận mắt chứng kiến, đã nhìn ngắm và đã chạm tay vào – về Lời Sự sống. 2Sự sống được bày tỏ ra và chúng tôi đã thấy; chúng tôi làm chứng, và công bố cho anh em về sự sống đời đời, vốn ở cùng Cha và được bày tỏ cho chúng tôi.3Điều chúng tôi đã thấy và đã nghe thì chúng tôi cũng công bố cho anh em, để anh em được thông công với chúng tôi, và chúng ta được thông công với Cha và với Con Ngài, là Chúa Cứu Thế Giê-xu. 4Chúng tôi viết những lời này cho anh em để sự vui mừng của chúng ta được trọn vẹn.5Đây là sứ điệp chúng tôi đã nghe từ Ngài và rao báo cho anh em: Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài không có chút bóng tối nào. 6Nếu chúng ta nói mình được thông công với Ngài mà lại bước đi trong bóng tối, tức chúng ta nói dối và không làm theo chân lý. 7Nhưng nếu chúng ta bước đi trong ánh sáng như chính Ngài ở trong ánh sáng, thì chúng ta được thông công với nhau, và huyết Chúa Giê-xu, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta.8Nếu chúng ta nói mình chẳng có tội, tức chúng ta tự đánh lừa mình và chân lý không ở trong chúng ta. 9Nhưng nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín và công chính sẽ tha tội cho chúng ta và tẩy sạch chúng ta hết mọi bất chính. 10Nếu chúng ta nói mình chưa từng phạm tội, tức chúng ta làm ra Ngài là kẻ nói dối, và Lời Ngài không ở trong chúng ta.

Chapter 2

1Các con thân yêu, ta viết cho các con những điều này để các con không phạm tội. Nhưng nếu ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng biện hộ với Cha, tức Chúa Cứu Thế Giê-xu – là Đấng công chính. 2Ngài là của lễ chuộc tội chúng ta, nhưng không phải chỉ tội lỗi chúng ta thôi đâu, mà tội lỗi của cả thế gian nữa. 3Bởi điều này chúng ta biết mình biết Ngài, đó là chúng ta giữ các điều răn Ngài.4Ai nói: “Tôi biết Đức Chúa Trời,” nhưng không giữ điều răn Ngài, thì đó là kẻ nói dối; nơi họ không có lòng chân thật. 5Nhưng ai giữ Lời Ngài, thì tình yêu của Đức Chúa Trời trong người đó thật trọn vẹn. Nhờ điều này chúng ta biết mình ở trong Ngài. 6Ai nói mình ở trong Đức Chúa Trời thì người đó cũng phải ăn ở giống như Chúa Cứu Thế Giê-xu.7Hỡi những kẻ yêu dấu, tôi không viết cho anh em một điều răn mới, nhưng tôi viết điều răn cũ mà anh em đã nhận từ lúc ban đầu. Điều răn cũ ấy là lời mà anh em đã nghe. 8Nhưng tôi viết cho anh em một điều răn mới, là điều xác thực trong Chúa Cứu Thế và trong anh em, vì bóng tối sắp qua đi, và ánh sáng đã chiếu rọi rồi.9Ai nói mình ở trong ánh sáng mà lại ghét anh em mình thì người đó vẫn ở trong bóng tối. 10Ai yêu anh em mình thì cứ ở trong ánh sáng và nơi người đó chẳng có cớ gây cho vấp ngã. 11Nhưng ai ghét anh em mình thì sống trong bóng tối và bước đi trong sự tối tăm; người đó không biết mình đang đi đâu, vì bóng tối đã làm mờ mắt anh ta.12Các con thân yêu, ta viết cho các con vì các con được tha tội bởi danh Ngài. 13Các bậc làm cha, tôi viết cho các ông vì các ông đã biết Đấng có từ ban đầu. Các bạn trẻ, tôi viết cho các bạn vì các bạn đã thắng hơn ma quỷ. Các con cái bé nhỏ, ta viết cho các con vì các con đã biết Cha. 14Các bậc làm cha, tôi đã viết cho các ông, vì các ông đã biết Đấng có từ ban đầu. Các bạn trẻ, tôi viết cho các bạn vì các bạn mạnh mẽ; Lời Đức Chúa Trời ở trong các bạn, và các bạn đã thắng được ma quỷ.15Đừng yêu thế gian cùng các thứ ở thế gian. Ai yêu thế gian thì tình yêu của Cha chẳng ở trong người ấy. 16Vì mọi thứ trong thế gian – như sự tham muốn của xác thịt, sự tham muốn của mắt, và sự kiêu căng của đời – đều không thuộc về Cha nhưng thuộc về thế gian. 17Thế gian cùng với dục vọng của nó sẽ qua đi. Nhưng ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời thì còn lại đời đời18Các con bé nhỏ, hiện đã là giờ cuối cùng. Như các con có nghe rằng kẻ chống nghịch Chúa Cứu Thế sẽ đến, thì thậm chí bây giờ cũng đã xuất hiện nhiều kẻ chống nghịch Chúa Cứu Thế rồi, cho nên chúng ta biết đây là giờ cuối cùng. 19Chúng ra từ giữa chúng ta, nhưng chúng không thuộc trong số chúng ta. Vì nếu chúng thuộc trong số chúng ta, thì hẳn chúng sẽ tiếp tục ở với chúng ta. Nhưng khi chúng ra khỏi chúng ta, thì điều đó cho thấy chúng không thuộc về chúng ta.20Nhưng các con đã được sự xức dầu từ Đấng Thánh, và các con đều đã biết chân lý. 21Ta không viết cho các con vì các con không biết chân lý, mà là vì các con đã biết, và vì chẳng sự dối trá nào ra từ chân lý.22Ai là kẻ nói dối nếu không phải là kẻ chối bỏ Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế? Đó chính là kẻ chống nghịch Chúa Cứu Thế, vì hắn chối bỏ Cha và Con. 23Không ai chối bỏ Con mà lại có Cha. Còn ai xưng nhận Con thì cũng có Cha nữa.24Về phần các con, hãy để những điều các con đã nghe từ lúc đầu cứ ở trong mình. Nếu những điều các con đã nghe từ lúc đầu cứ ở trong các con, thì các con cũng sẽ cứ ở trong Con và trong Cha. 25Lời hứa mà Ngài dành cho chúng ta, đó là sự sống đời đời. 26Ta đã viết các lời này cho các con về những kẻ sẽ dẫn dụ các con đi sai lạc.27Về phần các con, sự xức dầu mà các con nhận được từ nơi Ngài vẫn ở trong các con, và các con chẳng cần ai dạy dỗ mình. Nhưng vì sự xức dầu của Ngài dạy các con mọi điều và là chân thật chứ không phải dối trá, thậm chí như nó đã dạy các con, nên các con phải cứ ở trong Ngài. 28Các con thân yêu, hãy cứ ở trong Ngài, để khi Ngài hiện ra, chúng ta được dạn dĩ và không bị hổ thẹn trước mặt Ngài lúc đó. 29Nếu các con biết rằng Ngài là công chính, thì các con cũng biết rằng mọi người hành động công chính đều do Ngài sanh ra.

Chapter 3

1Hãy xem Cha đã yêu thương chúng ta biết bao, đến nỗi chúng ta được gọi là con Đức Chúa Trời, và chúng ta thật đúng như vậy. Vì lý do đó, thế gian không nhìn biết chúng ta, vì họ không biết Ngài. 2Hỡi những kẻ yêu dấu, bây giờ chúng ta là con cái Đức Chúa Trời, nhưng sau này chúng ta thế nào thì chưa được tỏ bày. Chúng ta biết rằng khi Chúa Cứu Thế hiện đến, chúng ta sẽ giống Ngài, vì chúng ta sẽ thấy Ngài như Ngài vốn có. 3Ai có sự tin chắc ấy về tương lai nơi Ngài thì tự làm cho mình được thanh sạch, như Ngài là thanh sạch.4Ai miệt mài trong tội tức đang hành động vô luật pháp, vì tội lỗi là sự vô luật pháp. 5Các con biết Chúa Cứu Thế đã đến để cất tội lỗi đi. Trong Ngài không có tội lỗi. 6Không ai ở trong Ngài mà cứ mãi phạm tội. Không ai tiếp tục phạm tội mà lại thấy hoặc biết Ngài.7Các con thân mến, chớ để ai dẫn dụ các con đi sai lạc. Ai làm điều công chính là người công chính, như Chúa Cứu Thế là Đấng công chính. 8Ai phạm tội thì thuộc về ma quỷ, vì ma quỷ phạm tội từ ban đầu. Vì vậy, Con Đức Chúa Trời đã đến để phá hủy công việc của ma quỷ.9Ai sanh bởi Đức Chúa Trời thì không phạm tội vì hạt giống của Đức Chúa Trời ở trong người đó. Anh ta không thể cứ phạm tội vì đã được sanh bởi Đức Chúa Trời. 10Nhờ điều này chúng ta biết được con cái Đức Chúa Trời và con cái ma quỷ. Ai không làm điều công chính thì không thuộc về Đức Chúa Trời, mà kẻ không yêu thương anh em mình cũng vậy.11Vì đây là sứ điệp các con đã nghe từ lúc ban đầu, đó là chúng ta phải yêu nhau, 12không như Ca-in thuộc về ma quỷ đi giết chết em mình. Tại sao ông giết em mình đi? Vì các việc làm của ông là ác, còn các việc làm của người em là công chính.13Thưa anh em, anh em chớ ngạc nhiên nếu thế gian ghét anh em. 14Chúng ta biết rằng mình đã vượt qua sự chết để đến sự sống, vì chúng ta yêu anh em mình. Ai không yêu thì vẫn ở trong sự chết. 15Ai ghét anh em mình là kẻ sát nhân. Anh em biết rằng kẻ sát nhân không có sự sống đời đời.16Bởi điều này chúng ta biết được thế nào là tình yêu, đó là Chúa Cứu Thế đã hy sinh mạng sống Ngài vì chúng ta. Chúng ta cũng phải hy sinh mạng sống vì anh em. 17Nhưng ai có của cải trần gian thấy anh em mình thiếu thốn mà lại đóng chặt lòng lại, thì làm sao tình yêu của Đức Chúa Trời cứ ở trong người ấy được? 18Các con thân yêu, chúng ta đừng chỉ yêu thương bằng lời hoặc trên môi miệng, mà phải bằng hành động và sự chân thực.19Nhờ đó chúng ta biết mình thuộc về chân lý và được vững lòng trước mặt Ngài. 20Vì nếu lòng chúng ta lên án mình, thì Đức Chúa Trời lại càng lớn hơn lòng chúng ta, và Ngài biết mọi việc. 21Hỡi những kẻ yêu dấu, nếu lòng chúng ta không lên án mình, thì chúng ta vững tin đối với Đức Chúa Trời. 22Và chúng ta cầu xin gì thì Ngài sẽ ban cho, vì chúng ta giữ điều răn Ngài và làm điều đẹp ý Ngài.23Đây là điều răn của Ngài – đó là chúng ta phải tin vào danh Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu và yêu thương nhau – như điều răn này mà Ngài ban cho chúng ta. 24Ai giữ điều răn của Đức Chúa Trời thì cứ ở trong Ngài, và Đức Chúa Trời ở trong người đó. Và bởi điều này mà Ngài cứ ở trong chúng ta, đó là nhờ Thánh Linh mà Ngài ban cho chúng ta.

Chapter 4

1Hỡi những kẻ yêu dấu, đừng cả tin mọi linh, nhưng hãy thử các linh ấy, xem linh nào đến từ Đức Chúa Trời, vì nhiều tiên tri giả đã xuất hiện trong thế gian này rồi. 2Bởi điều này các con sẽ biết được Linh của Đức Chúa Trời – linh nào nhận rằng Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đến trong xác thể thì linh đó thuộc về Đức Chúa Trời, 3và linh nào không công nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu thì linh đó chẳng thuộc về Đức Chúa Trời. Đây là linh của kẻ nghịch lại Chúa Cứu Thế mà các con đã nghe rằng sắp xuất hiện, và nay đã có mặt trong thế gian rồi.4Các con thân yêu, các con thuộc về Đức Chúa Trời, và các con đã thắng chúng, vì Đấng ở trong các con lớn hơn kẻ ở trong thế gian. 5Chúng thuộc về thế gian, vì vậy lời chúng nói là nói theo thế gian, và thế gian nghe chúng. 6Chúng ta thuộc về Đức Chúa Trời. Ai biết Đức Chúa Trời thì nghe chúng ta. Ai không thuộc về Đức Chúa Trời thì không nghe chúng ta. Bởi đó chúng ta biết linh chân lý và linh sai lầm.7Hỡi những kẻ yêu dấu, chúng ta hãy yêu thương nhau, vì tình yêu đến từ Đức Chúa Trời; ai yêu thì sanh bởi Đức Chúa Trời và biết Đức Chúa Trời. 8Ai không yêu thì không biết Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời là tình yêu.9Tình yêu của Đức Chúa Trời được bày tỏ ra giữa vòng chúng ta như thế này: Đức Chúa Trời đã ban Con một của Ngài xuống thế gian để nhờ Ngài mà chúng ta được sống. 10Tình yêu là đây: chẳng phải chúng ta yêu Đức Chúa Trời, mà là Ngài yêu chúng ta, và sai phái Con Ngài làm của lễ chuộc tội chúng ta.11Hỡi những kẻ yêu dấu, nếu Đức Chúa Trời yêu chúng ta như vậy, thì chúng ta cũng phải yêu thương nhau. 12Chưa có ai thấy Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta yêu nhau, thì Đức Chúa Trời cứ ở trong chúng ta và tình yêu Ngài được vẹn toàn trong chúng ta. 13Bởi điều này chúng ta biết mình vẫn ở trong Ngài và Ngài ở trong chúng ta, đó là Ngài đã ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta. 14Chúng tôi đã thấy và làm chứng rằng Cha đã sai Con Ngài đến làm Cứu Chúa của thế gian.15Hễ ai nhìn nhận rằng Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời cứ ở trong người đó, và người đó ở trong Đức Chúa Trời. 16Chúng ta biết và đã tin tình yêu của Đức Chúa Trời trong chúng ta. Đức Chúa Trời là tình yêu, ai cứ ở trong tình yêu thì vẫn ở trong Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời ở trong người đó.17Bởi điều này mà tình yêu được toàn vẹn trong chúng ta, để chúng ta có thể vững lòng trong ngày phát xét, vì Ngài thể nào thì chúng ta cũng thể ấy trong thế gian này. 18Không có sự sợ hãi trong tình yêu. Tình yêu toàn vẹn loại bỏ đi sợ hãi, vì sợ hãi liên quan đến hình phạt. Kẻ nào sợ hãi thì chưa được toàn vẹn trong tình yêu.19Chúng ta yêu vì Đức Chúa Trời đã yêu chúng ta trước. 20Nếu ai nói: “Tôi yêu Đức Chúa Trời,” nhưng ghét anh em mình, thì đó là kẻ nói dối. 21Và đây là điều răn chúng ta tiếp nhận từ nơi Ngài: Ai yêu Đức Chúa Trời thì cũng phải yêu anh em mình.

Chapter 5

1Ai tin Giê-xu là Chúa Cứu Thế thì sanh bởi Đức Chúa Trời. Ai yêu Đấng từ Cha đến thì cũng yêu con cái của Ngài. 2Nhờ điều này chúng ta biết mình yêu con cái Đức Chúa Trời, đó là khi chúng ta yêu Đức Chúa Trời và giữ điều răn Ngài. 3Vì tình yêu đối với Đức Chúa Trời là thế này – đó là chúng ta giữ điều răn Ngài. Điều răn Ngài chẳng nặng nề gì.4Vì ai sanh bởi Đức Chúa Trời thì thắng hơn thế gian. Và sự đắc thắng đã thắng hơn thế gian đó chính là đức tin của chúng ta. 5Ai là người thắng hơn thế gian? Đó là người tin Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời.6Đây là Đấng đã đến bởi nước và huyết – tức Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài không chỉ đến bởi nước, nhưng bởi nước và huyết. 7Vì có ba chứng nhân: 8Thánh Linh, nước, và huyết. Cả ba hòa hợp với nhau.9Nếu chúng ta tiếp nhận chứng của con người, thì chứng của Đức Chúa Trời còn lớn hơn. Vì sự làm chứng của Đức Chúa Trời là thế này – đó là Ngài đã làm chứng về Con Ngài. 10Ai tin Con Đức Chúa Trời thì có lời chứng đó trong mình. Ai không tin Đức Chúa Trời tức làm ra Ngài là kẻ nói dối, vì không tin lời chứng mà Đức Chúa Trời đã ban về Con của Ngài.11Lời chứng đó là thế này: Đức Chúa Trời đã ban sự sống đời đời cho chúng ta, và sự sống này ở trong Con Ngài. 12Ai có Con thì có sự sống. Ai không có Con Đức Chúa Trời thì không có sự sống.13Ta viết mấy lời này cho các con – tức cho những kẻ tin nơi danh Con Đức Chúa Trời – để các con biết mình có sự sống đời đời. 14Và đây là sự tin chắc của chúng ta trước mặt Ngài, đó là nếu chúng ta cầu xin điều gì theo ý muốn Ngài, thì Ngài nghe chúng ta. 15Nếu chúng ta biết Ngài nghe chúng ta – cho dù chúng ta có xin điều gì – thì chúng ta cũng biết mình nhận được điều đã cầu xin.16Nếu ai thấy anh em mình phạm, một tội không khiến phải chết, thì người đó hãy cầu nguyện, để Đức Chúa Trời cho người kia được sống. Tôi đang nói đến những người phạm tội không khiến phải chết. Có một tội dẫn đến sự chết – tôi không nói rằng người đó phải cầu nguyện về tội đó. 17Mọi sự bất chính đều là tội lỗi – nhưng có tội không dẫn đến sự chết.18Chúng ta biết rằng ai sanh bởi Đức Chúa Trời thì không phạm tội. 19Chúng ta biết mình thuộc về Đức Chúa Trời, và chúng ta biết cả thế gian chịu sự kiểm soát của ma quỷ.20Nhưng chúng ta biết Con Đức Chúa Trời đã đến ban cho chúng ta trí hiểu, để chúng ta biết Đấng vốn là thật, và chúng ta ở trong Đấng chân thật ấy – tức trong Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài là Chân Thần và là sự sống đời đời. 21Hỡi các con thân yêu, hãy tránh xa thần tượng.

## 2 GIĂNG

Chapter 1

1Trưởng lão gửi cho bà được chọn cùng các con của bà, là những người tôi thật yêu thương – và không chỉ có tôi, mà hết thảy những ai đã nhìn biết chân lý cũng vậy, 2vì chân lý vốn ở trong chúng ta và ở cùng chúng ta đời đời. 3Nguyện ân sủng, sự thương xót, sự bình an từ Đức Chúa Cha và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con của Cha, ở với chúng ta, trong chân lý và tình yêu.4Tôi thật vui vì thấy có người trong các con của bà bước đi trong chân lý, như chúng ta đã tiếp nhận điều răn này từ nơi Cha. 5Thưa bà, nay tôi nài xin bà, không phải như thể tôi viết cho bà một điều răn mới, nhưng là điều răn chúng ta đã có từ đầu, dạy chúng ta phải yêu thương nhau. 6Và tình yêu là thế này, đó là chúng ta phải bước đi theo các điều răn của Ngài. Đây là điều răn như bà đã nghe biết từ ban đầu, rằng bà phải bước đi trong đó.7Vì có nhiều kẻ lừa dối đã xuất hiện trong thế gian này, họ không xưng nhận Chúa Giê-xu đã đến trong xác thịt con người. Đó là kẻ lừa dối và là kẻ nghịch lại Chúa Cứu Thế. 8Anh chị em phải cẩn thận để khỏi đánh mất những điều mà vì đó chúng ta đã chịu khó nhọc, và cũng để anh chị em nhận được trọn phần thưởng.9Ai miệt mài đi tới mà không cứ ở trong đạo lý của Chúa Cứu Thế thì không có Đức Chúa Trời. Còn ai cứ ở trong đạo lý thì có cả Cha và Con. 10Nếu ai đến với anh chị em mà không dạy dỗ giống như vậy, thì đừng tiếp họ vào nhà và đừng chào hỏi họ. 11Vì ai chào hỏi người đó tức là cũng tham dự vào việc ác của họ.12Tôi còn nhiều điều muốn viết cho bà nhưng tôi không muốn viết bằng giấy và mực. Tôi hy vọng được gặp bà mà nói trực tiếp, để niềm vui của chúng ta được đầy trọn. 13Con cái của người chị em được chọn của bà cũng gửi lời chào hỏi bà.

## 3 GIĂNG 1

Chapter 1

1Trưởng lão gửi cho Gai-út yêu dấu, người mà tôi thật yêu thương. 2Bạn yêu dấu, tôi cầu nguyện cho anh được thạnh vượng về mọi điều, và được sức khỏe, giống như linh hồn anh được thạnh vượng vậy. 3Tôi rất vui khi các anh em đến và chứng thật về anh, như anh bước đi trong lẽ thật vậy. 4Tôi chẳng có niềm vui nào lớn hơn niềm vui được nghe biết con cái mình bước đi trong lẽ thật.5Bạn yêu dấu, anh đã thể hiện sự trung tín khi giúp đỡ các anh chị em cũng như những người xa lạ; 6họ đã làm chứng về tình yêu thương của anh trước mặt hội thánh. Anh rất chu đáo khi đưa tiễn họ lên đường theo cách xứng đáng với Đức Chúa Trời, 7vì họ ra đi vì danh Chúa, chẳng nhận thứ gì từ các dân ngoại quốc. 8Cho nên chúng ta phải đón tiếp những người như vậy, để được cùng với họ phục vụ chân lý.9Tôi có viết mấy lời cho hội thánh, nhưng Đi-ô-trép, kẻ thích đứng đầu mọi người, không tiếp nhận lời chúng tôi. 10Vì vậy, nếu tôi đến, tôi sẽ nhớ lại những việc ông ta làm, những lời đầy ác ý mà ông ta dùng để nói xấu chúng tôi. Làm vậy thôi chưa đủ, chính ông ta cũng không chịu tiếp rước các anh em. Ông ta còn ngăn cấm những ai muốn tiếp rước và đuổi họ ra khỏi hội thánh.11Bạn thân mến, đừng bắt chước điều dữ, mà hãy bắt chước điều thiện lành. Ai làm lành thì thuộc về Đức Chúa Trời; còn kẻ làm dữ chưa từng thấy Đức Chúa Trời. 12Đê-mê-triu được lời chứng tốt từ mọi người cũng như từ chính sự thật. Chúng tôi cũng làm chứng, và anh biết rằng lời chứng của chúng tôi là xác thực.13Tôi còn có nhiều điều muốn viết cho anh, nhưng tôi không muốn viết bằng giấy mực. 14Tôi mong sớm được gặp anh, và chúng ta sẽ nói chuyện trực tiếp. 15Nguyện sự bình an ở với anh. Các bằng hữu chào thăm anh. Tôi gửi lời chào các bạn đích danh từng người.

## GIU-ĐE

Chapter 1

1Giu-đe, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu và anh em của Gia-cơ, gửi đến những người được kêu gọi, được yêu thương trong Chúa là Cha, và được gìn giữ cho Chúa Cứu Thế Giê-xu: 2Nguyền xin ân điển, bình an và tình yêu thương được nhân lên bội phần cho anh em.3Hỡi anh em yêu dấu, trong khi tôi nỗ lực để viết cho anh em về sự cứu rỗi chung của chúng ta, thì tôi cũng viết cho anh em để khích lệ anh em hết lòng tranh chiến cho đức tin, là đức tin đã được truyền lại cho các tín hữu một lần đủ cả. 4Vì có một số người đã lén lút trà trộn vào giữa anh em — là những người đã được dành riêng cho sự đoán phạt — những người không tin kính là những người dùng sai ân điển của Đức Chúa Trời chúng ta thành ra sự ham mến nhục dục và phủ nhận Đấng Chủ Tể và Chúa duy nhất của chúng ta, là Chúa Cứu Thế Giê-xu.5Tôi muốn nhắc anh em — mặc dầu anh em đã từng hiểu rõ điều này — rằng Chúa đã cứu một dân tộc ra khỏi đất Ai Cập, nhưng sau đó Ngài đã hủy diệt những người không tin. 6Và những thiên sứ nào không giữ thứ bậc của mình — nhưng rời khỏi vị trí của họ — Đức Chúa Trời đã cầm giữ họ trong xiềng xích đời đời, ở tại nơi rất tối tăm, để chờ bị phán xét trong ngày lớn.7Cũng giống như Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng các thành phố xung quanh đó, là những thành phố cũng đã buông mình vào tình dục xấu xa và họ theo đuổi những ham muốn trái với tự nhiên. Họ bị phơi bày ra như là gương của những người chịu sự hình phạt bằng lửa đời đời. 8Thế nhưng cũng cùng một cách đó, những kẻ mơ mộng này cũng làm dơ bẩn thân thể mình và họ phủ nhận thẩm quyền, và họ nói cách phỉ báng những người cao quý.9Nhưng thậm chí Mi-chen là thiên sứ trưởng, khi người tranh luận cùng ma quỷ và đấu tranh với nó về xác của Môi-se, người không dám nói những lời xét đoán nặng nề chống lại ma quỷ, nhưng thay vào đó người nói, "Xin Chúa quở trách ngươi!" 10Nhưng những người này lại nói những lời phỉ báng chống lại bất cứ điều gì họ không hiểu được. Và điều họ hiểu — là điều thuộc về bản năng của những con thú vô tri — đó là những điều hủy hoại họ. 11Khốn thay cho họ! Vì họ đã đi theo đường của Ca-in và vì lợi mà lao vào sai phạm của Ba-la-am. Họ đã chết mất trong sự phản nghịch của Cô-rê.12Họ là những người giống như đá ngầm trong những bữa tiệc yêu thương của anh em, ăn uống không biết xấu hổ, chỉ lo ăn cho mình là chính. Họ là những đám mây không có nước, bị gió cuốn đi, là những cái cây mùa thu không có trái — chết hai lần, bị tróc cả rể lên — 13là những ngọn sóng dữ trên biển, tự làm trồi lên sự xấu hổ của mình, là những ngôi sao nay đây mai đó — sự tối tăm và mù mịt đã được dành sẵn cho họ mãi mãi.14Hê-nóc, đời thứ bảy từ thời A-đam, đã tiên tri về họ, nói rằng, "Hãy xem! Chúa đang đến với muôn ngàn những người thánh của Ngài, 15để thi hành sự đoán xét trên mọi người và để kết án tất cả những người không tin kính về những việc xấu mà họ đã làm, và về tất cả những lời nói lỗ mãng mà những tội nhân không tin kính đã nói chống lại Ngài." 16Họ là những người lầm bầm, hay than phiền, là những người đi theo những ham muốn xấu xa, những kẻ lớn tiếng khoe khoang, là người, vì lợi ích của bản thân, mà nịnh bợ những người khác.17Nhưng anh em, những người được yêu dấu, hãy nhớ những lời đã được nói trước đây bởi các sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu. 18Họ đã nói với anh em rằng, "Trong thời kỳ sau cùng sẽ có những kẻ chế nhạo là những người đi theo những ham muốn xấu xa." 19Những người này gây nên sự chia rẽ, họ bị những ham muốn tự nhiên cai trị và họ không có Đức Thánh Linh.20Nhưng anh em, người được yêu dấu, khi anh em xây dựng trên đức tin rất thánh của mình và khi anh em cầu nguyện trong Đức Thánh Linh, 21hãy giữ mình trong tình yêu thương của Đức Chúa Trời và chờ đợi ân điển của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta đem anh em đến sự sống đời đời.22Hãy tỏ lòng nhân từ với những người có lòng nghi ngờ. 23Hãy cứu những người khác bằng cách kéo họ ra khỏi lửa. Với những người khác hãy bày tỏ lòng nhân từ lẫn với sợ sệt, ghét bỏ thậm chí đến chiếc áo bị vấy bẩn bởi xác thịt.24Giờ đây, xin quy về Đấng có thể giữ anh em khỏi vấp ngã và khiến cho anh em được đứng trước sự hiện diện vinh hiển của Ngài, không chỗ trách được và với sự vui mừng lớn, 25và về Đức Chúa Trời có một, là Cứu Chúa chúng ta qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta, sự vinh hiển, oai nghi, thế lực và quyền năng — từ trước vô cùng, trong hiện tại và mãi muôn đời sau. Amen.

## Khải Huyền

Chapter 1

1Đây là sự mặc khải từ Chúa Cứu Thế Giê-xu mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài để tỏ ra cho các tôi tới Ngài những việc phải sớm xảy đến. 2Giăng đã làm chứng về mọi việc mà ông nhìn thấy về lời của Đức Chúa Trời cũng như về lời chứng ban cho mình liên quan đến Chúa Cứu Thế Giê-xu. 3Phước cho người đọc lớn tiếng – cũng như cho những ai nghe – các lời tiên tri này và vâng giữ những gì ghi lại trong đó, vì thì giờ đã gần rồi.4Tôi là Giăng, gửi cho bảy hội thánh tại A-si: Nguyện anh em được ân sủng và bình an từ đấng hiện có, đã có, và hằng còn, cũng như từ bảy linh trước ngai Ngài, 5và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu, là chứng nhân thành tín, là trái đầu mùa của kẻ chết, và là đấng cai trị các vua trên đất. Ngài là đấng yêu thương chúng ta, đã dùng huyết Ngài giải cứu chúng ta khỏi tội lỗi mình, 6để khiến chúng ta trở nên vương quốc và thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và Cha Ngài – nguyện vinh quang và quyền thế thuộc về Ngài đời đời, vô cùng. A-men.7Nhìn kia, Ngài đang đến giữa các đám mây; mọi mắt sẽ trông thấy Ngài, kể cả những kẻ đã đâm Ngài. Và mọi bộ tộc trên đất sẽ than khóc vì cớ Ngài. Đúng vậy, A-men. 8Chúa là Đức Chúa Trời phán: “Ta là An-pha và Ô-mê-ga, đấng hiện có, đã có, và hằng còn, đấng toàn năng.”9Tôi là Giăng, người anh em của anh em và người cùng chia sẻ với anh em sự khổ nạn, vương quốc, và sự nhẫn nhục chịu đựng trong Chúa Giê-xu – tôi đang ở tại hòn đảo có tên là Bát-mô vì cớ lời của Đức Chúa Trời và lời chứng về Chúa Giê-xu. 10Vào ngày của Chúa, tôi được Thánh Linh cảm động. Tôi nghe đằng sau mình một tiếng lớn như tiếng kèn. 11Tiếng ấy nói: “Hãy chép vào sách những việc con thấy và gửi cho bảy hội thánh – tại Ê-phê-sô, Si-miệc-nơ, Bẹt-găm, Thi-a-ti-rơ, Sạt-đe, Phi-la-đen-phi, và Lao-đi-xê.”12Tôi quay lại để xem tiếng đang nói với mình đó là của ai; khi tôi quay lại thì tôi thấy bảy chân đèn vàng. 13Chính giữa các chân đèn có một đấng giống Con Người, mặc áo trắng dài chấm đất, và đeo một đai vàng quanh ngực.14Đầu và tóc Ngài trắng như lông chiên – trắng chẳng khác gì tuyết – còn mắt thì giống ngọn lửa. 15Chân Ngài như đồng sáng, thứ đồng đã được tinh luyện trong lò, và tiếng Ngài nghe như tiếng nhiều dòng nước tuôn chảy. 16Trên tay phải Ngài có bảy ngôi sao, còn từ miệng Ngài thò ra thanh gươm hai lưỡi sắc bén. Mặt Ngài rạng rỡ như mặt trời khi chiếu sáng hết mức.17Khi tôi thấy Ngài, tôi té xuống nơi chân Ngài như người chết. Ngài đặt tay phải lên tôi và bảo: “Đừng sợ. Ta là đấng Trước Nhất và đấng Cuối Cùng, 18đấng sống. Ta đã chết, nhưng hãy xem, Ta sống đời đời! Ta có chìa khóa của sự chết và âm phủ.19Vì vậy, hãy ghi lại những điều con đã thấy, những việc hiện nay và những việc sẽ xảy đến. 20Còn đây là nghĩa ẩn giấu của bảy ngôi sao mà con thấy trên tay phải Ta, cùng bảy chân đèn vàng: bảy ngôi sao là các thiên sứ của bảy hội thánh, còn bảy chân đèn chính là bảy hội thánh.”

Chapter 2

1“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh tại Ê-phê-sô, rằng: ‘Đây là lời của đấng cầm bảy ngôi sao trên tay phải. Đấng bước đi giữa bảy chân đèn vàng phán thế này: 2“‘Ta biết những việc con đã làm, công khó của con, cùng sự nhẫn nhục chịu đựng của con; Ta biết rằng con không dung chịu kẻ ác, và con đã thử những kẻ tự xưng là sứ đồ, nhưng kỳ thực không phải, và thấy rằng chúng là sứ đồ giả.3Ta biết con kiên nhẫn chịu đựng; con đã chịu nhiều điều vì danh ta mà không mệt nhọc. 4Nhưng có điều này ta trách con, đó là con đã bỏ mất tình yêu ban đầu. 5Vì vậy, con hãy nhớ lại mình đã sa sút từ đâu. Hãy ăn năn và làm những việc mà con đã làm lúc đầu. Nếu con không ăn năn, ta sẽ đến với con và sẽ cất chân đèn của con khỏi chỗ nó.6Nhưng con có được điều này: con ghét việc làm của những kẻ thuộc phái Ni-cô-la, mà ta cũng ghét nữa. 7Nếu các con có tai thì hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng ta sẽ cho phép ăn trái của cây sự sống trong ba-ra-đi của Đức Chúa Trời.’8“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh tại Si-miệc-nơ, rằng: ‘Đây là lời của đấng đầu tiên và cuối cùng – đấng đã chết và sống lại: 9“‘Ta biết những khổ nạn của con, sự nghèo ngặt của con (dầu con giàu có), cùng sự vu cáo của những kẻ xưng mình là người Do Thái (nhưng không phải – họ là hội của Sa-tan).10Đừng ngại những điều mà con sắp phải chịu. Này! Ma quỷ sắp tống một số người của con vào tù để các con chịu thử nghiệm, và con sẽ chịu khổ nạn trong mười ngày. Hãy trung tín cho đến chết, rồi ta sẽ ban cho con mão triều sự sống. 11Nếu các con có tai, hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng sẽ không bị hại bởi lần chết thứ hai.’12“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Bẹt-găm, rằng: ‘Đây là lời của đấng có thanh gươm hai lưỡi bén nhọn: 13“‘Ta biết nơi con sống là nơi đặt ngai của Sa-tan. Vậy mà con đã giữ vững danh ta, và không chối bỏ đức tin nơi ta, thậm chí trong thời chứng nhân An-ti-ba, tôi tớ trung thành của ta, người bị giết chết tại chỗ của con, là nơi Sa-tan sống.14Nhưng ta có mấy điều trách con: Ở đó con có mấy kẻ trung thành theo đạo lý của Ba-la-am, kẻ dạy Ba-lác đặt đá vấp chân trước con dân Y-sơ-ra-ên, cám dỗ họ ăn thức đã cúng cho thần tượng và phạm tội gian dâm. 15Tương tự, con thậm chí có một số người đi theo sự dạy dỗ của những kẻ thuộc phái Ni-cô-la.16Vậy nên, hãy ăn năn! Nếu con không ăn năn, ta sẽ đến với con không chậm trễ, và sẽ tranh chiến với chúng bằng thanh gươm từ miệng ta. 17Nếu các con có tai, hãy nghe lời Thánh Linh phán với các hội thánh. Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na giấu kín, và Ta sẽ ban cho một viên đá trắng với một cái tên mới viết trên đó, là tên chẳng ai biết ngoại trừ kẻ nhận được.’18“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh tại Thi-a-ti-rơ, rằng: ‘Đây là lời của Con Đức Chúa Trời, đấng có mắt như ngọn lửa và chân như đồng sáng: 19“‘Ta biết các việc con đã làm – tình yêu, đức tin, sự phục vụ của con, cùng sự nhẫn nhục chịu đựng của con, và những việc con làm về sau này còn trội hơn những việc con đã làm lúc đầu.20Nhưng ta có điều này trách con: Con dung chịu con mụ Giê-sa-bên, kẻ tự nhận là nữ tiên tri. Bằng đạo lý của mình, nó lừa các đầy tớ của ta phạm tội gian dâm và ăn đồ đã cúng cho thần tượng. 21Ta đã cho nó thì giờ để ăn năn, nhưng nó không sẵn lòng ăn năn thói vô luân của mình.22Hãy xem! Ta sẽ ném nó lên gường đau ốm, và khiến những kẻ cùng phạm tội tà dâm với nó lâm vào cảnh cùng khốn, trừ khi chúng ăn năn những việc nó đã làm. 23Ta sẽ đánh chết con cái nó, và mọi tín đồ trong hội thánh sẽ biết rằng Ta là đấng dò xét tư tưởng và ước muốn của người ta. Ta sẽ báo cho mỗi người theo việc họ đã làm.24Nhưng những người khác của con tại Thi-a-ti-rơ, tức những kẻ không theo đạo lý của nó và không thực hành điều mà một số người gọi là những việc thâm sâu của Sa-tan – ta nói với những người ấy, rằng: ‘Ta không gán thêm cho các con gánh nặng nào khác.’ 25Trong bất kỳ trường hợp nào, con phải trung tín cho đến khi ta đến.26Kẻ nào thắng và làm những việc Ta đã làm cho đến cuối cùng, thì Ta sẽ ban cho thẩm quyền trên các dân tộc. 27‘Người đó sẽ cai trị họ bằng một cây gậy sắt, giống như đập nát các bình đất sét.’ 28Ta sẽ cũng sẽ cho người đó ngôi sao mai, như chính Ta đã nhận được từ Cha Ta. 29Nếu các con có tai, hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.’

Chapter 3

1“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh tại Sạt-đe, rằng: ‘Lời của đấng cầm giữ bảy vị thần linh của Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao: “Ta biết các việc con làm. Con có tiếng là sống, nhưng con đã chết. 2Hãy thức tỉnh mà làm cho vững những gì còn lại nhưng cũng sắp chết, vì Ta không thấy các công việc của con thành tựu trước mặt Đức Chúa Trời Ta.3Vậy, hãy nhớ lại những điều con đã nhận và đã nghe. Hãy vâng theo đó mà ăn năn đi. Nếu con không thức tỉnh, Ta sẽ đến như kẻ trộm, và con không biết Ta sẽ đến cáo tội con lúc nào đâu. 4Nhưng tại Sạt-đe vẫn còn mấy người chưa làm vấy bẩn áo mình. Họ sẽ mặc áo trắng mà cùng đi với Ta, vì họ xứng đáng.5Kẻ nào thắng sẽ được mặc áo trắng, và Ta sẽ không bao giờ xóa tên họ khỏi sách sự sống; Ta sẽ xưng tên của họ trước Cha Ta cũng như trước các thiên sứ Ngài. 6Nếu các con có tai, hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”7“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh tại Phi-la-đen-phi, rằng: Lời của đấng thánh và chân thật – đấng cầm chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng, và đóng thì không ai mở được. 8Ta biết các việc con làm. Này, Ta đã mở một cửa trước mặt con mà không ai đóng được. Ta biết con có ít năng lực, nhưng con đã vâng giữ lời Ta, cũng không chối danh Ta.9Hãy coi chừng! Những kẻ thuộc hội Sa-tan, tức những kẻ nói mình là người Do Thái nhưng không phải vậy – chúng nói dối đó thôi. Ta sẽ khiến chúng đến sấp mình xuống nơi chân con, và chúng sẽ biết rằng Ta yêu con. 10Vì con đã giữ mạng lệnh Ta mà nhẫn nhục chịu đựng, nên Ta cũng sẽ giữ con khỏi giờ thử thách sẽ đến trên khắp thế giới để thử những kẻ sống trên đất. 11Ta sẽ sớm đến. Hãy giữ cho chắc những gì con đã có để chẳng ai có thể lấy đi mão miện của con.12Ta sẽ khiến kẻ nào thắng trở nên một trụ cột trong đền của Đức Chúa Trời Ta, và họ sẽ không bao giờ ra khỏi đó. Ta sẽ viết lên họ tên của Đức Chúa Trời Ta, tên của thành Đức Chúa Trời Ta (tức Giê-ru-sa-lem mới đến từ Đức Chúa Trời ở trên trời), và tên mới của Ta. 13Ai có tai hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.’14“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Lao-đi-xê, rằng: ‘Lời của đấng A-men, nhân chứng đáng tin và chân thật, đấng cai trị trên mọi tạo vật của Đức Chúa Trời. 15Ta biết các việc con làm, lại biết rằng con không lạnh, cũng không nóng. Ước gì con lạnh hẵn hoặc nóng hẵn đi! 16Vậy, vì con hâm hẩm – không nóng cũng không lạnh – nên Ta sắp mửa con ra khỏi miệng.17Vì con nói: “Ta giàu rồi, ta đã có nhiều của cải vật chất rồi, ta chẳng thiếu gì cả.” Nhưng con không biết rằng mình thật khốn khổ, đáng thương, tội nghiệp, đui mù và lõa lồ. 18Con hãy nghe lời khuyên đây: Hãy mua của Ta vàng đã tinh luyện trong lửa để con được giàu có, mua áo trắng sáng của ta mà mặc vào để khỏi phải xấu hổ vì sự lõa lồ mình, và mua thuốc xức mắt con, để con thấy được.19Mọi kẻ Ta yêu thì Ta rèn luyện và dạy cho họ biết phải sống như thế nào. Cho nên, hãy sốt sắng và ăn năn đi. 20Này, Ta đứng ở cửa và gõ. Ai nghe tiếng Ta và mở cửa cho, thì Ta sẽ vào nhà người đó, dùng bữa với họ, và họ với Ta.21Kẻ nào thắng Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngai Ta, cũng như Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngai Ngài. 22Nếu các con có tai, hãy nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”

Chapter 4

1Sau mọi việc đó, tôi nhìn xem và thấy một cái cửa đã mở ra trên trời. Tiếng thứ nhất, tức tiếng phán với tôi như tiếng kèn, nói: “Hãy lên đây, rồi Ta sẽ chỉ cho con thấy những việc phải xảy đến sau các việc kia.” 2Tức thì, tôi được Thánh Linh cảm động, và tôi thấy có một ngai đặt trên trời, trên ngai có ai đó đang ngồi. 3Đấng ngồi trên ngai trông giống ngọc thạch anh và ngọc mã não. Có một mống cầu vồng chung quanh ngai. Cái mống ấy trông như ngọc lục bảo.4Chung quanh ngai có hai mươi bốn trưởng lão mặc đồ trắng ngồi trên hai mươi bốn chiếc ngai, đầu đội mão miện bằng vàng. 5Từ ngai phát ra ánh chớp, tiếng ầm ầm, cùng tiếng sấm. Bảy cây đèn, tức bảy vị thần linh của Đức Chúa Trời, đang cháy sáng trước ngai.6Trước ngai cũng có biển, trong suốt như pha lê. Chung quanh ngai là bốn con sinh vật, mình đầy những con mắt cả trước lẫn sau.7v 7 Con sinh vật thứ nhất giống sư tử, con thứ hai giống bò con, con thứ ba có mặt như mặt người, và con thứ tư giống chim đại bàng đang bay. 8Bốn con sinh vật mỗi con có sáu cánh, cả trên và dưới cánh cũng đầy những con mắt. Ngày lẫn đêm, lúc nào chúng cũng nói: “Thánh thay, thánh thay, thánh thay Chúa là Đức Chúa Trời, đấng cai trị mọi vật, là đấng đã có, hiện có và còn mãi.”9Bất kỳ khi nào các con sinh vật dâng vinh quang, sự tôn trọng, và lời tạ ơn cho đấng ngồi trên ngai, tức đấng sống đời đời, mãi mãi, 10thì hai mươi bốn trưởng lão phủ phục trước đấng ngồi trên ngai. Họ sấp mình thờ lạy đấng sống đời đời, ném mão miện mình trước ngai, và nói: 11“Lạy Chúa và Đức Chúa Trời chúng tôi, Chúa đáng được vinh quang, sự tôn trọng, và quyền thế. Vì Chúa đã tạo dựng mọi vật; bởi ý muốn Ngài mà chúng tồn tại và được tạo dựng.”

Chapter 5

1Kế đó, tôi thấy trên tay phải của đấng ngồi trên ngai có một cuốn sách được viết cả mặt trước lẫn mặt sau, và được niêm kín bởi bảy dấu niêm phong. 2Tôi thấy một thiên sứ mạnh sức công bố lớn tiếng, rằng: “Ai xứng đáng mở cuốn sách và tháo các dấu niêm phong?”3Chẳng có ai trên trời, dưới đất, hay bên dưới đất có thể mở sách hay được đọc sách. 4Tôi khóc thảm thiết vì không tìm được ai xứng đáng để mở sách hoặc đọc sách. 5Nhưng một trong các trưởng lão nói với tôi: “Đừng khóc. Kìa! Sư Tử của chi phái Giu-đa, Chồi của Đa-vít, đã đắc thắng, và Ngài có thể mở sách cùng bảy dấu niêm phong.”6Ở khoảng giữa ngai với bốn con sinh vật cùng các trưởng lão, tôi thấy có một Chiên Con đứng đó, trông như thể đã bị giết. Ngài có bảy sừng và bảy con mắt – đây là bảy vị thần linh của Đức Chúa Trời được sai phái đi khắp đất. 7Ngài đến lấy cuốn sách từ tay phải của đấng ngồi trên ngai.8Khi Ngài lấy cuốn sách, bốn con sinh vật và hai mươi bốn trưởng lão sấp mình xuống trước mặt Chiên Con. Mỗi người có một cây đàn hạc và một chén vàng đựng đầy trầm hương, là lời cầu nguyện của các tín đồ.9Họ hát một bài ca mới, rằng: “Ngài xứng đáng lấy cuốn sách và mở các dấu niêm phong. Vì Ngài đã bị giết và dùng huyết mình mua về cho Đức Chúa Trời người thuộc mọi bộ tộc, mọi thứ tiếng, mọi dân tộc, và mọi quốc gia. 10Ngài đã khiến họ trở nên vương quốc và thầy tế lễ phục vụ Đức Chúa Trời chúng ta, và họ sẽ cai trị trên đất.”11Rồi tôi nhìn xem và nghe tiếng của rất nhiều thiên sứ chung quanh ngai – số thiên sứ này là 200. 000. 000 – cũng như của các con sinh vật và các trưởng lão. 12Họ hô lớn: “Chiên Con đã bị giết đáng được quyền thế, sự giàu có, khôn ngoan, sức mạnh, tôn trọng, vinh quang, cùng sự ngợi khen.”13Tôi nghe mọi tạo vật trên trời, dưới đất, bên dưới đất, cũng như trên biển – tất cả chúng đều nói: “Nguyện sự ngợi khen, tôn trọng, vinh quang, và quyền cai trị thuộc về đấng ngồi trên ngôi và thuộc về Chiên Con, đời đời, mãi mãi.” 14Bốn con sinh vật nói: “A-men!” và các trưởng lão sấp mình xuống mà thờ lạy.

Chapter 6

1Tôi nhìn xem khi Chiên Con tháo một trong bảy dấu niêm phong, và tôi nghe một trong bốn con sinh vật nói tiếng nghe như sấm rền, rằng: “Hãy đến!” 2Tôi nhìn và thấy một con ngựa trắng! Người cưỡi ngựa cầm một cây cung, và được ban cho một mão miện. Anh ta ra đi làm kẻ chinh phục để chiến thắng.3Khi Chiên Con tháo dấu niêm phong thứ hai, tôi nghe con sinh vật thứ hai bảo: “Hãy đến!” 4Vậy là một con ngựa khác xuất hiện, có màu đỏ như lửa. Kẻ cưỡi nó được cho phép cất đi hòa bình trên đất, để người ta chém giết nhau. Kẻ cưỡi ngựa này được ban cho một thanh gươm rất lớn.5Khi Chiên Con tháo dấu niêm phong thứ ba, tôi nghe con sinh vật thứ ba nói: “Hãy đến!” Tôi thấy một con ngựa đen, người cưỡi ngựa cầm một cái cân trên tay. 6Tôi nghe điều gì đó dường như là tiếng giữa vòng bốn con sinh vật, nói: “Một đấu lúa mì, một đơ-ni-ê; ba đấu lúa mạch, một đơ-ni-ê. Nhưng đừng gây tổn hại cho dầu và rượu.”7Khi Chiên Con tháo ấn thứ tư, tôi nghe tiếng con sinh vật thứ tư nói: “Hãy đến!” 8Rồi tôi thấy một con ngựa tái nhợt. Kẻ cưỡi ngựa tên là “Sự Chết”, và có âm ti theo sau hắn. Hắn được ban cho quyền trên một phần tư mặt đất, để tàn sát người ta bằng gươm đao, đói kém, bệnh tật, cùng thú dữ trên đất.9Khi Chiên Con tháo ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ linh hồn của những người đã bị giết vì lời của Đức Chúa Trời và vì chứng mà họ làm với lòng tin quyết. 10Họ kêu lớn: “Hỡi đấng cai quản muôn loài, thánh khiết và chân thật, Ngài sẽ chờ đợi bao lâu nữa trước khi phán xét dân cư trên đất và báo thù cho huyết của chúng tôi?” 11Rồi mỗi người trong họ được ban cho một áo trắng, và được bảo phải chờ đợi ít lâu nữa cho đến khi đủ số bạn đồng lao và anh chị em của họ bị giết chết, giống như họ đã bị giết trước đó.12Khi Chiên Con tháo dấu niêm phong thứ sáu, tôi quan sát và có một trận động đất lớn. Mặt trời ra tối đen như áo tang, còn trăng tròn thì trở nên giống như máu. 13Các ngôi sao trên trời rơi xuống đất, như trái mùa đông của cây vả rơi rụng trước gió bão. 14Bầu trời biến mất như cuốn sách bị cuộn lại. Mọi đồi núi và hải đảo đều bị dời chỗ.15Rồi các vua trên đất cùng các quan chức, các tướng lãnh, người giàu có, kẻ quyền thế, và mọi người khác, cả nô lệ lẫn tự do, đều ẩn trốn trong hang động hoặc giữa các tảng đá trên các đồi núi. 16Họ nói với núi và đá: “Hãy đổ xuống trên chúng tôi đi! Hãy che khuất chúng tôi khỏi đấng ngồi trên ngai và khỏi cơn giận của Chiên Con. 17Vì ngày thạnh nộ của các đấng ấy đã đến, ai có thể chịu nổi?”

Chapter 7

1Sau việc đó, tôi thấy bốn thiên sứ đứng ở bốn góc đất, giữ chặt bốn ngọn gió của đất lại để chẳng có gió nào thổi trên đất, trên biển hay trên bất kỳ cây cối gì. 2Tôi thấy một thiên sứ khác từ hướng đông đến; đây là vị có con dấu của Đức Chúa Trời hằng sống. Người dùng tiếng lớn kêu bốn vị thiên sứ được phép làm hại đất và biển, rằng: 3“Đừng có làm hại đất, biển, hay cây cối gì, cho đến khi chúng ta đã đánh dấu lên trán các tôi tớ của Đức Chúa Trời.”4Tôi nghe số người được đánh dấu là 144. 000 người, tức những người được đánh dấu từ mọi chi phái trong Y-sơ-ra-ên: 512. 000 từ chi phái Giu-đa được đánh dấu, 12. 000 từ chi phái Ru-bên, 12. 000 từ chi phái Gát, 61 2. 000 từ chi phái A-se, 12. 000 từ chi phái Nép-ta-li, 12. 000 từ chi phái Ma-na-se.712. 000 từ chi phái Si-mê-ôn, 12. 000 từ chi phái Lê-vi, 12. 000 từ chi phái Y-sa-ca, 812. 000 từ chi phái Sa-bu-lôn, 12. 000 từ chi phái Giô-sép, và 12. 000 từ chi phái Bên-gia-min.9Sau mọi việc đó, tôi nhìn xem và thấy có một đoàn người đông đảo không ai đếm được – từ mọi quốc gia, mọi bộ tộc, mọi dân tộc, mọi thứ tiếng – đứng trước ngai và trước Chiên Con. Họ đều mặc áo trắng, tay cầm nhánh cây kè, 10hô lớn: “Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời đang ngự trên ngai, cùng Chiên Con!”11Mọi thiên sứ đang đứng quanh ngai cũng như quanh các trưởng lão và bốn con sinh vật, và họ đều sấp mặt xuống, phủ phục trước ngai cùng tôn thờ Đức Chúa Trời, 12rằng: “A-men! Nguyện sự ngợi khen, vinh quang, khôn ngoan, tạ ơn, tôn trọng, quyền thế và sức mạnh đều thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta đời đời, mãi mãi! A-men!”13Rồi một trong các trưởng lão hỏi tôi: “Những kẻ mặc áo trắng này là ai, và họ từ đâu đến vậy?” 14Tôi đáp lại: “Thưa, ngài biết mà.” Vậy là ông nói với tôi: “Đây là những kẻ đã trải qua Cơn Đại Nạn. Họ đã giặt áo mình trong huyết Chiên Con, và khiến áo được trắng.15Vì lý do này, họ được ở trước ngai Đức Chúa Trời, ngày đêm thờ phượng trong đền Ngài. Đấng ngồi trên ngai sẽ bao phủ họ dưới trại Ngài. 16Họ sẽ không còn đói, cũng chẳng còn khát nữa. Mặt trời sẽ không thiêu đốt họ, và hơi nóng cũng vậy. 17Vì Chiên Con ở giữa ngai sẽ chăn dắt họ; Ngài sẽ đưa dẫn họ đến suối nước sống. Đức Chúa Trời sẽ lau ráo nước mắt khỏi mắt họ.”

Chapter 8

1Khi Chiên Con tháo dấu niêm phong thứ bảy, trên trời yên lặng khoảng chừng nửa giờ. 2Rồi tôi thấy bảy vị thiên sứ đứng chầu trước mặt Đức Chúa Trời, và họ được trao cho bảy cây kèn.3Một thiên sứ khác đến, tay cầm một chén hương bằng vàng, đứng tại bàn thờ. Người được ban cho nhiều trầm hương để dâng lên bàn thờ ở trước ngai, cùng với lời cầu nguyện của mọi tín hữu. 4Khói hương, cùng với lời cầu nguyện của tín hữu, từ tay vị thiên sứ bay lên trước mặt Đức Chúa Trời. 5Thiên sứ lấy chén hương và làm đầy chén bằng lửa từ bàn thờ. Rồi người ném chén đó xuống đất. Vậy là có tiếng sấm rền, tiếng ầm ầm, chớp nháng, cùng động đất.6Bảy thiên sứ có bảy cây kèn chuẩn bị thổi. 7Thiên sứ thứ nhất thổi kèn, thì có mưa đá và lửa hòa với máu giáng xuống đất, khiến một phần ba đất bị thiêu cháy, một phần ba cây cối bị thiêu cháy, và mọi loài cỏ xanh bị thiêu cháy.8Thiên sứ thứ hai thổi kèn thì có cái gì đó giống như quả núi lớn cháy rực bị ném xuống biển. Một phần ba nước biển trở thành huyết, 9một phần ba sinh vật dưới biển chết, và một phần ba tàu thuyền bị phá hủy.10Thiên sứ thứ ba thổi kèn thì có một ngôi sao rất lớn cháy rực như ngọn đuốc từ trên trời rơi xuống trên một phần ba sông ngòi và suối nước. 11Tên của ngôi sao đó là Ngải Đắng. Một phần ba các dòng nước biến thành ngải đắng, và có nhiều người chết vì nước đã hóa đắng đó.12Thiên sứ thứ tư thổi kèn, thì một phần ba mặt trời bị ảnh hưởng, cùng với một phần ba mặt trăng và một phần ba số ngôi sao. Vậy là một phần ba số chúng nó ra tối đen; một phần ba ngày và một phần ba đêm không có ánh sáng.13Tôi nhìn xem và tôi nghe một con đại bàng bay giữa trời kêu lớn tiếng: “Khốn thay, khốn thay, khốn thay những kẻ sống dưới đất vì các tiếng kèn còn lại sắp được ba vị thiên sứ thổi lên.”

Chapter 9

1Rồi thiên sứ thứ năm thổi kèn. Tôi thấy một ngôi sao đã từ trên trời rơi xuống đất trước đó. Ngôi sao đó được ban cho chìa khóa cái hang dẫn đến đường hầm của vực không đáy. 2Ngôi sao mở đường hầm của vực sâu không đáy ra, và có cột khói từ đường hầm bay lên, như khói của một lò lửa lớn.3Từ cột khói đó bay ra các châu chấu đáp đậu xuống đất; chúng được ban cho quyền lực giống như loài bọ cạp trên đất. 4Chúng được lệnh đừng làm hại cỏ trên đất hoặc bất kỳ cây xanh nào, mà chỉ làm hại những người không có dấu của Đức Chúa Trời trên trán.5Chúng không được phép giết chết người ta, mà chỉ hành hạ họ trong năm tháng. Sự đau đớn họ phải chịu sẽ như nọc của bọ cạp khi chúng đốt người ta. 6Trong những ngày đó, người ta sẽ tìm đến cái chết, nhưng không được. Họ sẽ ước ao được chết, nhưng sự chết sẽ tránh xa họ.7Các bọ cạp ấy trông giống như mấy con ngựa sửa soạn ra trận. Trên đầu chúng có cái gì đó giống như mão miện bằng vàng, còn mặt chúng thì giống như mặt người. 8Chúng có tóc giống như tóc phụ nữ, và răng thì giống như răng sư tử. 9Chúng mặc áo giáp giống giáp sắt, và tiếng cánh chúng phát ra giống như tiếng của nhiều xe và ngựa đang xung trận.10Chúng có đuôi và nọc giống như bọ cạp; bởi các đuôi ấy mà chúng có quyền làm hại người ta trong năm tháng. 11Chúng có vua là thiên sứ của cái vực không đáy. Tên của nó trong tiếng Hy-bá là A-ba-đôn, trong tiếng Hy-lạp thì tên của nó là A-bô-li-ôn. 12Tai họa thứ nhất đã qua. Kìa! Sau tai họa đó vẫn còn hai tai họa nữa.13Thiên sứ thứ sáu thổi kèn, và tôi nghe tiếng phát ra từ các sừng của bàn thờ bằng vàng ở trước mặt Đức Chúa Trời. 14Tiếng đó nói với vị thiên sứ thứ sáu có chiếc kèn, rằng: “Hãy thả bốn thiên sứ bị buộc ở sông lớn Ơ-phơ-rát ra đi.” 15Bốn thiên sứ đã được sửa soạn cho chính giờ đó, ngày đó, tháng đó, năm đó được thả ra để sát hại một phần ba nhân loại.16Số kỵ binh là 200. 000. 000. Đó là số tôi đã nghe. 17Ngựa và lính cưỡi ngựa mà tôi thấy trong khải tượng trông thế này: Binh giáp của họ có màu lửa, màu xanh dương sẫm, và màu lưu huỳnh. Đầu mấy con ngựa thì giống như đầu sư tử, từ miệng chúng phun ra lửa, khói và diêm sinh.18Một phần ba loài người bị giết chết bởi ba tác nhân này, tức lửa, khói, và diêm sinh 19Sức mạnh của mấy con ngựa ở nơi miệng và đuôi của chúng – vì đuôi chúng giống như rắn, trên đó có đầu khiến cho người ta bị thương tích.20Phần còn lại của nhân loại, tức những người chưa bị giết chết bởi các tai họa này, vẫn không ăn năn các việc mình đã làm, cũng không từ bỏ việc thờ lạy ma quỷ và các thần tượng bằng vàng, bạc, đồng, đá, và gỗ – những thứ chẳng thấy được, chẳng nghe được, cũng không đi được. 21Họ cũng không ăn năn các tội giết người, tà thuật, gian dâm, trộm cắp của mình.

Chapter 10

1Kế đó, tôi thấy một thiên sứ mạnh sức khác từ trên trời xuống, được đám mây phủ bọc, còn phía trên đầu thì có một cầu vồng. Mặt thiên sứ này giống như mặt trời, còn chân thì giống như trụ lửa. 2Người cầm một cuốn sách nhỏ mở ra trên tay, chân phải đứng trên biển, còn chân trái thì đứng trên đất liền.3Rồi người thét lên một tiếng lớn giống như sư tử rống, và khi người thét lớn như vậy thì có bảy tiếng sấm rền. 4Khi bảy tiếng sấm rền vang, tôi định ghi lại, nhưng tôi nghe một tiếng từ trời phán: “Hãy giữ kín những gì bảy tiếng sấm đã nói. Đừng ghi lại làm gì.”5Rồi vị thiên sứ mà tôi thấy đứng giang chân giữa biển và đất liền đó đưa tay phải lên trời 6nhân danh đấng sống đời đời, mãi mãi, tức đấng đã tạo dựng trời cùng mọi thứ trong đó, đất cùng mọi thứ trên đó, và biển cùng mọi vật dưới biển, mà thề, rằng: “Sẽ chẳng còn trì hoãn gì nữa. 7Nhưng vào ngày vị thiên sứ thứ bảy sắp thổi kèn, thì sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời sẽ được thành tựu, như Ngài đã công bố cho tôi tớ Ngài là các tiên tri.”8Tiếng mà tôi nghe từ trời lại phán với tôi: “Hãy đi lấy cuốn sách đang mở trên tay vị thiên sứ đứng trên biển và trên đất đó.” 9Vậy là tôi đến vị thiên sứ và bảo người đưa cho tôi cuốn sách nhỏ. Người nói với tôi: “Hãy lấy mà ăn đi. Nó sẽ khiến bụng anh bị đắng, nhưng trong miệng anh thì nó sẽ ngọt như mật.”10Tôi lấy cuốn sách nhỏ trên tay vị thiên sứ và ăn. Nó ngọt như mật khi ở trong miệng tôi, nhưng sau khi ăn xong, tôi thấy đắng trong bụng. 11Rồi có mấy tiếng nói với tôi: “Anh lại phải nói tiên tri nữa về các dân, các quốc gia, các thứ tiếng, và các vua.”

Chapter 11

1Tôi được trao cho cây sậy để dùng làm thước đo, và nghe bảo: “Hãy đứng dậy đo đền thờ của Đức Chúa Trời và bàn thờ, cùng những kẻ thờ phượng ở đó. 2Nhưng đừng đo sân bên ngoài đền, vì nó đã được phó cho các dân ngoại quốc. Họ sẽ giày đạp thành thánh trong bốn mươi hai tháng.3Ta sẽ sai hai nhân chứng mặc đồ tang và ban cho họ quyền nói tiên tri trong 1. 260 ngày.” 4Hai nhân chứng này là hai cây ô liu và hai chân đèn đã đứng trước mặt Chúa của thế giới. 5Nếu ai muốn làm hại hai người thì có lửa ra từ miệng họ thiêu nuốt kẻ thù mình. Bất kỳ kẻ nào muốn hãm hại họ phải bị giết chết như vậy.6Hai chứng nhân này có quyền đóng trời lại để không cho mưa trong thời gian họ nói tiên tri. Họ có quyền biến nước thành ra huyết và giáng xuống đất đủ thứ tai vạ bất kỳ khi nào họ muốn. 7Khi họ đã làm chứng xong thì con thú đến từ cái vực không đáy sẽ tranh chiến với họ. Nó sẽ thắng hơn họ và giết chết họ.8Thây của họ sẽ nằm trên đường phố của thành lớn (có tên gọi tượng trưng là Sô-đôm và Ai Cập), nơi Chúa của họ bị đóng đinh. 9Trong ba ngày rưỡi, một số người từ mọi dân tộc, bộ tộc, ngôn ngữ và quốc gia sẽ nhìn thây của họ và bắt để vậy chứ không cho chôn cất.10Dân cư trên đất sẽ vui mừng về họ và ăn mừng, thậm chí gửi quà cho nhau vì hai tiên tri đó đã khiến dân chúng trên đất chịu khổ sở. 11Nhưng sau ba ngày rưỡi, Đức Chúa Trời sẽ hà hơi sống vào họ và họ sẽ đứng dậy. Những kẻ nhìn thấy họ sẽ kinh hãi. 12Rồi họ sẽ nghe tiếng nói lớn từ trời phán với mình, rằng: “Hãy lên đây!” Và họ sẽ lên trời trong đám mây, trong lúc các kẻ thù của họ vẫn nhìn xem.13Ngay giờ ấy sẽ có một trận động đất lớn và một phần mười của thành phố sẽ sụp đổ. Sẽ có bảy ngàn người chết trong trận động đất, và những kẻ sống sót sẽ kinh sợ mà tôn vinh Đức Chúa Trời ở trên trời. 14Tai vạ thứ hai đã xong. Kìa! Tai vạ thứ ba sẽ chóng xảy đến.15Rồi vị thiên sứ thứ bảy thổi kèn, và từ trên trời phát ra một tiếng nói lớn, rằng: “Vương quốc trần gian đã trở nên vương quốc của Chúa chúng ta và Đấng Cứu Thế của Ngài. Ngài sẽ cai trị đời đời, mãi mãi.”16Rồi hai mươi bốn trưởng lão ngồi trên ngai trước mặt Đức Chúa Trời phủ phục và sấp mặt xuống mà thờ lạy Đức Chúa Trời. 17Họ nói: “Lạy Chúa là Đức Chúa Trời, đấng cai trị mọi loài, đấng hiện có và đã có, chúng tôi cảm tạ Ngài vì Ngài đã nắm lấy quyền năng rất lớn của Ngài và đã bắt đầu cai trị.18Các dân tộc nổi giận, nhưng cơn thạnh nộ Ngài đã giáng xuống. Đã đến lúc kẻ chết chịu phán xét và Ngài ban thưởng cho đầy tớ Ngài là các tiên tri, các tín hữu, cùng những kẻ kính sợ danh Ngài, cả giới bình dân lẫn người quyền thế. Đã đến lúc Ngài hủy diệt trái đất.”19Rồi đền thờ của Đức Chúa Trời trên trời mở ra và người ta nhìn thấy hòm giao ước trong đền. Có chớp nháng, tiếng ầm ầm, tiếng sấm vang, động đất và mưa đá lớn.

Chapter 12

1Có một điềm lớn hiện ra trên trời: một phụ nữ mình khoác mặt trời, chân đi trên mặt trăng, còn đầu thì đội mão triều có mười hai ngôi sao. 2Chị này có thai và kêu la vì đau đẻ do sắp sinh con.3Cũng có một điềm khác xuất hiện trên trời: Kìa! Có một con rồng lớn màu đỏ với bảy đầu, mười sừng, trên các đầu đó có bảy mão miện. 4Nó dùng đuôi vặt hết một phần ba số ngôi sao trên trời rồi ném xuống đất. Con rồng đứng chực trước mặt người phụ nữ sắp sinh nở kia, để khi chị sinh con ra thì nó sẽ nuốt lấy đứa bé.5Chị sinh con trai, và cậu trai này sắp sửa cai trị mọi dân tộc bằng một cây roi sắt. Con của chị được vực lên tận Đức Chúa Trời và đến ngai Ngài, 6còn người phụ nữ thì chạy vào hoang mạc, là nơi Đức Chúa Trời đã chuẩn bị sẵn cho chị một chỗ, để chị được chăm sóc trong 1. 260 ngày.7Khi ấy có một cuộc chiến trên trời. Mi-ca-ên và các thiên sứ của người tranh chiến với con rồng; con rồng cùng các quỷ sứ nó chống cự lại. 8Nhưng con rồng không đủ sức để thắng hơn. Vậy là trên trời chẳng còn chỗ nào cho nó cùng các quỷ sứ nó. 9Con rồng lớn – tức con rắn xưa, gọi là ma quỷ hay Sa-tan, kẻ đánh lừa cả thế giới – bị quăng xuống đất, và các quỷ sứ nó cũng bị quăng xuống cùng với nó.10Rồi tôi nghe một tiếng nói lớn trên trời, rằng: “Giờ đây, sự cứu rỗi, quyền năng, và nước của Đức Chúa Trời chúng ta đã đến, cùng với uy quyền của Đấng Cứu Thế của Ngài. Vì kẻ kiện cáo anh em chúng ta đã bị ném xuống đất – tức kẻ ngày đêm cáo tội họ trước mặt Đức Chúa Trời.11Họ đã thắng hơn nó bởi huyết Chiên Con và bởi lời làm chứng mình, vì họ không quá yêu quý mạng sống của mình, và đã chấp nhận chết. 12Vì vậy, hỡi các từng trời cùng mọi kẻ ở đó, hãy vui mừng lên. Nhưng khốn thay cho đất và biển, vì ma quỷ đã xuống chỗ các người. Nó đang lồng lộn giận dữ, vì biết rằng mình chỉ còn chút ít thì giờ.13Khi con rồng nhận ra mình đã bị ném xuống đất, thì nó đuổi theo người phụ nữ đã sinh con trai kia. 14Nhưng người phụ nữ được ban cho hai cánh chim ưng lớn để bay đến nơi đã sửa soạn cho chị trong hoang mạc, là nơi chị sẽ được chăm sóc trong một kỳ, các kỳ và nửa kỳ, mà con rắn không thể đến được.15Con rắn phun nước trong miệng ra như dòng sông để tạo ra cơn lũ nhằm cuốn trôi chị. 16Nhưng đất tiếp cứu người phụ nữ. Đất há miệng ra nuốt chửng dòng sông mà con rồng đã phun ra từ miệng nó. 17Vậy là con rồng nổi điên vì người phụ nữ và bỏ đi tranh chiến với các con cháu khác của chị – tức những kẻ vâng theo các điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lời chứng về Chúa Giê-xu. 18Rồi con rồng đứng trên cát ngoài bãi biển.

Chapter 13

1Rồi tôi thấy một con thú từ dưới biển lên. Nó có mười sừng, bảy đầu. Trên các sừng có mười mão miện, còn trên các đầu nó thì có những danh xưng xúc phạm Đức Chúa Trời. 2Con thú mà tôi thấy đó giống như con báo. Bàn chân nó giống bàn chân gấu, còn miệng lại giống miệng sư tử. Con rồng trao quyền mình cho nó, cùng với ngai mình và thẩm quyền cai trị của mình.3Một trong các đầu của con thú dường như có một vết thương chí mạng đã khiến nó tử vong. Nhưng vết thương đó được lành lại, khiến cả thế giới đều kinh ngạc và đi theo con thú. 4Họ thờ lạy con rồng vì đã trao quyền mình cho con thú. Họ cũng thờ lạy con thú, không ngớt bàn tán, rằng: “Có ai giống như con thú?” và “Ai chống lại nó được?”5Con thú được ban cho cái miệng có thể nói lời xấc xược và xúc phạm. Nó được phép vận dụng thẩm quyền trong bốn mươi hai tháng. 6Vì vậy, con thú mở miệng nói những lời xúc phạm Đức Chúa Trời, sỉ nhục danh Ngài, nơi Ngài ngự, cùng những kẻ sống trên trời.7Con thú được phép gây chiến với các tín hữu và thắng hơn họ. Nó cũng được ban cho thẩm quyền trên mọi bộ tộc, dân tộc, ngôn ngữ và quốc gia. 8Mọi người sống trên đất sẽ thờ lạy con thú, tức mọi kẻ không có tên ghi trong sách sự sống từ khi sáng tạo trời đất, là sách của Chiên Con, Đấng bị giết.9Ai có tai thì hãy nghe đây. 10Nếu người nào phải bị quân thù bắt giữ thì họ sẽ bị bắt giữ. Nếu ai phải chết bởi gươm thì người đó sẽ chết bởi gươm. Đây là lời kêu gọi nhẫn nhục chịu đựng và đức tin dành cho những người thánh.11Rồi tôi thấy một con thú khác từ dưới đất lên. Nó có hai sừng giống như con cừu non, nhưng phát biểu như con rồng. 12Nó vận dụng mọi thẩm quyền của con thú thứ nhất trước mặt con thú ấy, khiến đất cùng mọi kẻ sống trên đất thờ lạy con thú thứ nhất – tức con thú có vết thương chí mạng đã được lành.13Nó thực hiện các phép lạ đầy quyền năng, thậm chí khiến lửa trên trời giáng xuống đất trước mặt người ta. 14Và bằng các dấu lạ mình được phép thực hiện đó, nó đánh lừa những kẻ sống trên đất, bảo họ làm hình tượng tôn vinh con thú đã bị gươm gây thương tích, nhưng vẫn sống kia.15Nó được phép ban hơi thở cho hình tượng con thú, để hình tượng đó thậm chí nói được, và khiến mọi người nào không chịu thờ lạy con thú phải bị giết chết. 16Nó cũng buộc mọi người – dầu là bình dân hay quyền thế, giàu hay nghèo, tự do hay nô lệ – phải nhận một dấu hiện trên bàn tay phải hoặc trên trán mình. 17Chẳng ai mua bán gì được nếu không có dấu đó của con thú, tức con số tượng trưng cho tên nó.18Đây cần phải có sự khôn ngoan. Nếu ai hiểu biết, người đó hãy tính số của con thú. Vì nó là số của một con người. Số của nó là 666.

Chapter 14

1Tôi nhìn xem và thấy Chiên Con đứng trước trên núi Si-ôn trước mặt mình. Cùng với Ngài là 144. 000 người có danh Ngài và danh Cha Ngài viết trên trán. 2Tôi nghe từ trên trời có tiếng như tiếng ầm ầm của nhiều dòng nước và sấm to. Tiếng mà tôi nghe đó cũng giống như tiếng người ta chơi đàn hạt.3Họ hát một bài ca mới trước ngai và trước bốn con sinh vật cùng các trưởng lão. Chẳng ai có thể học biết bài ca đó ngoại trừ 14 4. 000 người đã được cứu chuộc trên đất. 4Đây là những kẻ chưa khiến mình bị ô uế vì phụ nữ, vì họ vẫn giữ mình trinh khiết. Chiên Con đi đâu thì những người này theo đó. Họ đã được chuộc từ giữa loài người như trái đầu mùa cho Đức Chúa Trời và Chiên Con. 5Họ chẳng có lời nào dối trá nơi miệng và cũng không chê trách được.6Tôi thấy có một thiên sứ khác bay giữa trời, với sứ điệp tin mừng đời đời để công bố cho những kẻ sống dưới đất – tức cho mọi quốc gia, mọi bộ tộc, mọi thứ tiếng, mọi dân tộc. 7Người kêu lớn tiếng, rằng: “Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và dâng vinh quang cho Ngài. Vì giờ phán xét của Ngài đã đến. Hãy thờ lạy Ngài, Đấng dựng nên trời, đất, biển và các sông, suối.”8Có một thiên sứ khác – thiên sứ thứ hai – theo sau, nói rằng: “Đổ sập rồi, đã đổ sập rồi Ba-by-lôn lớn kia, là kẻ khiến mọi dân tộc uống rượu tà dâm của nó, tức rượu đã khiến nó chuốc lấy thạnh nộ.”9Một thiên sứ khác nữa – tức thiên sứ thứ ba – theo sau họ, nói rằng: “Kẻ nào thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, và nhận dấu nó trên trán hoặc trên tay mình, 10kẻ đó cũng sẽ uống rượu thạnh nộ của Đức Chúa Trời, tức rượu đã được pha chế rồi rót nguyên vào chén thạnh nộ của Ngài. Kẻ uống nó vào sẽ chịu khổ hình bởi lửa và diêm sinh trước mặt các thiên sứ thánh Ngài và trước mặt Chiên Con.11Khói từ chốn khổ hình của họ bay lên cứ bay lên mãi không dứt, và họ sẽ chẳng được ngơi nghỉ cả ngày lẫn đêm – tức những kẻ thời lạy con thú cùng hình tượng nó, và mọi người nhận lấy dấu của tên nó. 12Đây là lời kêu gọi nhẫn nhục chịu đựng dành cho các tín hữu, những người vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và đức tin trong Chúa Giê-xu.”13Tôi nghe có tiếng nói từ trời, rằng: “Hãy viết lời này: Phước cho kẻ chết nào chết trong Chúa.” Thánh Linh phán: “Phải, để họ được nghỉ ngơi khỏi công khó mình, vì các việc họ làm sẽ theo họ.”14Tôi nhìn xem và thấy có một đám mây trắng, ngự trên mây là ai đó giống Con Người. Trên đầu Ngài đội mão triều thiên bằng vàng, tay cầm một chiếc liềm bén. 15Rồi một thiên sứ khác từ đền thờ đi ra, gọi lớn đấng đang ngồi trên mây: “Xin hãy lấy liềm Ngài mà gặt đi, vì mùa gặt trên đất đã chín và đã đến lúc gặt hái rồi.” 16Vậy là đấng ngồi trên mây vung liềm Ngài trên đất, và đất được thu hoạch.17Một thiên sứ khác từ đền thờ trên trời đi ra; người cũng có một cái liềm bén. 18Rồi có thêm một thiên sứ nữa từ bàn thờ đi ra, là thiên sứ có thẩm quyền trên lửa. Người gọi lớn vị thiên sứ có cây liềm bén, rằng: “Hãy lấy liềm mà thu hoạch các chùm nho từ những cây nho dưới đất, vì nho hiện đã chín.”19Thiên sứ vung liềm xuống đất và thu hoạch vụ nho dưới đất, rồi ném nó vào thùng rượu lớn thạnh nộ của Đức Chúa Trời. 20Người ta đạp thùng ép nho ở bên ngoài thành và huyết trong đó đổ ra cao đến hàm thiết ngựa, kéo dài 1. 600 ết-ta-đơ.

Chapter 15

1Rồi tôi thấy một dấu nữa trên trời, lớn và lạ: Có bảy thiên sứ mang bảy tai vạ, tức các tai vạ cuối cùng (vì cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời được trọn với những tai vạ này).2Tôi thấy cái gì đó giống như biển bằng pha lê trộn với lửa, và đứng cạnh biển đó là những kẻ đã thắng hơn con thú cùng hình tượng nó, cũng như thắng hơn con số tượng trưng cho tên nó.3Họ đang hát bài ca của Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, và bài ca của Chiên Con, rằng: “Hỡi Đức Chúa Trời, Đấng cai quản muôn vật, công việc Ngài vĩ đại và kỳ diệu biết bao. Lạy Vua của các dân, đường lối Ngài công chính và chân thật thay. 4Lạy Chúa, ai mà không kính sợ Ngài, và tôn vinh danh Ngài, cho được? Vì chỉ một mình Ngài là thánh. Mọi dân sẽ đến và thờ lạy trước mặt Ngài vì các việc công chính Ngài đã được bày tỏ ra.”5Sau các việc này, tôi nhìn xem, và thấy nơi chí thánh, tức cái lều chứng cớ, mở ra trên trời. 6Từ nơi chí thánh đi ra bảy vị thiên sứ mang bảy tai vạ; các vị mặc vải lanh tinh sạch, chói sáng, với đai vàng quấn quanh ngực.7Một trong bốn con sinh vật trao cho bảy thiên sứ bảy cái chén chứa đầy cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời, Đấng sống đời đời, mãi mãi. 8Nơi chí thánh nghi ngút khói vì vinh quang của Đức Chúa Trời và quyền năng Ngài. Chẳng ai có thể vào đó được cho đến khi bảy tai vạ của bảy vị thiên sứ hoàn tất.

Chapter 16

1Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi chí thánh vang ra, nói với bảy vị thiên sứ: “Hãy đi trút xuống đất bảy chén thạnh nộ của Đức Chúa Trời đi.”2Thiên sứ thứ nhất đi và trút chén mình xuống đất, thì có ghẻ chốc kinh tởm và đau đớn xuất hiện trên mình những người có dấu của con thú, tức những kẻ thờ lạy hình tượng nó.3Thiên sứ thứ hai trút chén mình xuống biển, thì biển trở nên như máu của người chết, và mọi sinh vật dưới biển đều chết.4Thiên sứ thứ ba trút chén mình xuống các sông ngòi, suối nước, thì chúng trở thành huyết. 5Tôi nghe vị thiên sứ trông coi nước nói: “Hỡi đấng hiện có và đã có, là đấng thánh, Ngài thật công chính khi thi hành các sự đoán phạt này. 6Vì họ đã làm đổ máu của các tín hữu và các tiên tri, nên Ngài đã ban huyết cho họ uống; họ đáng chịu như vậy.” 7Tôi nghe bàn thờ đáp lại: “Phải, lạy Chúa là Đức Chúa Trời, đấng cai quản muôn vật, các sự đoán phạt của Ngài đều chân thật và công chính.”8Thiên sứ thứ tư trút chén mình xuống mặt trời, thì mặt trời được được phép dùng lửa thiêu cháy người ta. 9Họ bị thiêu đốt vì sức nóng kinh khủng, nên họ nói phạm danh của Đức Chúa Trời, đấng có quyền đối với các tai vạ này. Họ chẳng ăn năn, cũng không dâng vinh quang cho Ngài.10Thiên sứ thứ năm trút chén mình xuống ngai của con thú, thì có bóng tối bao phủ vương quốc nó. Người ta cắn lưỡi vì đau đớn. 11Họ xúc phạm Đức Chúa Trời trên trời vì cơn đau đớn và ghẻ chốc của mình, nhưng họ vẫn không chịu ăn năn các việc mình đã làm.12Thiên sứ thứ sáu trút chén mình xuống sông lớn Ơ-phơ-rát, thì nước sông cạn ráo để mở đường cho các vua từ phương đông đi qua. 13Tôi thấy có ba uế linh trông giống con ếch ra từ miệng con rồng, miệng con thú, và miệng tiên tri giả. 14Vì chúng là linh của các quỷ thực hiện những dấu lạ. Chúng đang đi đến các vua trên khắp thế giới để huy động họ tham chiến vào ngày lớn của Đức Chúa Trời, đấng cai quản mọi loài.15(“Hãy cảnh giác! Ta sẽ đến như kẻ trộm! Phước cho người thức canh và luôn mặc áo, để khỏi ra đi trần truồng và bị người ta nhìn thấy tình trạng xấu hổ của mình.”) 16Chúng tập họp họ lại tại một nơi trong tiếng Hy-bá gọi là Ha-ma-ghê-đôn.17Thiên sứ thứ bảy trút chén mình vào không khí, thì có một tiếng nói từ nơi chí thánh và từ ngai vang ra, rằng: “Thế là xong!” 18Có chớp nháng, tiếng ầm ầm, tiếng sấm, cùng động đất dữ dội – một trận động đất lớn chưa từng có kể từ khi loài người hiện diện trên đất, trận động đất thật kinh khiếp. 19Thành lớn bị chia ra làm ba, và những thành phố của các nước sụp đổ. Rồi Đức Chúa Trời nhớ đến Ba-by-lôn lớn, và Ngài cho nó uống chén rượu pha bằng cơn thạnh nộ lớn của Ngài.20Mọi hải đảo đều biến mất và chẳng còn thấy quả núi nào nữa. 21Những cục mưa đá lớn nặng cả ta-lâng từ trên trời đổ xuống trên người ta, khiến họ nguyền rủa Đức Chúa Trời, vì tai vạ đó kinh khiếp lắm.

Chapter 17

1Một trong bảy thiên sứ cầm bảy cái chén đến nói với tôi: “Hãy đến, rồi tôi sẽ cho anh thấy việc xử phạt con đại dâm phụ ngồi trên nhiều dòng nước kia. 2Các vua trên đất đã làm chuyện đồi bại với nó, còn cư dân trên đất thì say rượu tà dâm của nó.”3Trong Thánh Linh, tôi được thiên sứ đem đến một hoang mạc, ở đó tôi thấy có một phụ nữ ngồi trên con thú màu đỏ tươi, mình đầy những danh xưng xúc phạm. 4Phụ nữ đó mặc đồ màu tía và màu đỏ tươi, trang sức vàng, đá quý, và hạt châu. Trên tay ả cầm một chén vàng đầy những thứ kinh tởm và việc làm dâm uế của ả. 5Trán ả có ghi một danh xưng với ý nghĩa bí ẩn: BA-BY-LÔN LỚN, MẸ CỦA PHƯỜNG ĐĨ ĐIẾM VÀ NHỮNG ĐIỀU XẤU XA TRÊN ĐẤT.”6Tôi thấy phụ nữ đó say máu của các tín hữu cũng như của những kẻ đã bỏ mạng vì Chúa Giê-xu. Khi trông thấy ả, tôi rất đỗi kinh ngạc. 7Nhưng thiên sứ nói với tôi: “Sao anh kinh ngạc làm gì? Tôi sẽ giải thích cho anh ý nghĩa về phụ nữ đó cũng như về con thú đã chở ả (tức con thú có bảy đầu, mười sừng).8Con thú mà anh thấy trước đây đã có thì hiện không có, nhưng sắp từ dưới cái vực không đáy đi lên. Rồi nó sẽ đi tiếp đến chỗ diệt vong. Cư dân trên đất, tức những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống từ thuở khai thiên lập địa – họ sẽ kinh ngạc khi nhìn thấy con thú trước đã có, hiện không có, nhưng lại sắp xuất hiện đó.9Chuyện này cần phải có một đầu óc khôn sáng. Bảy cái đầu là bảy ngọn đồi trên đó có phụ nữ kia ngồi. 10Chúng cũng là bảy vua. Năm vua đã đổ, một hiện đang có, và một vẫn chưa xuất hiện. Khi hắn xuất hiện, hắn chỉ có thể ở lại một thời gian ngắn thôi.11Con thú đã có mà hiện nay không có đó, thì chính nó là vua thứ tám; nhưng nó cũng là một trong bảy vua kia, và nó sắp sửa bị diệt vong.12Mười cái sừng mà anh thấy đó là mười vua chưa nhận được nước, nhưng họ sẽ nhận được quyền làm vua trong một giờ cùng với con thú. 13Các vua này đều đồng lòng trao sức mạnh và thẩm quyền của mình cho con thú. 14Chúng sẽ gây chiến với Chiên Con. Nhưng Chiên Con sẽ thắng hơn chúng vì Ngài là Chúa của các Chúa, là Vua của các vua – và ở cùng với Ngài là những kẻ được gọi, tức những người được chọn và trung tín.”15Thiên sứ nói với tôi: “Các dòng nước mà anh thấy có con điếm ngồi ở trên đó là các dân tộc, các đám đông, các quốc gia, và các thứ tiếng.16Mười cái sừng mà anh thấy – các sừng này cùng con thú sẽ thù ghét con điếm. Chúng sẽ khiến ả thành ra hoang vu và trơ trụi; chúng sẽ ăn nuốt thịt ả, và sẽ thiêu cháy ả bằng lửa. 17Vì Đức Chúa Trời đã khiến chúng định ý thực hiện mục đích của Ngài bằng cách trao quyền cai trị mình cho con thú cho đến khi lời Đức Chúa Trời được ứng nghiệm.18Người phụ nữ mà anh thấy đó chính là cái thành lớn cai trị các vua trên đất.”

Chapter 18

1Sau các việc đó tôi thấy một thiên sứ khác từ trên trời xuống. Người có thẩm quyền lớn, và đất chói sáng vì vinh quang người. 2Người dõng dạc tuyên bố: “Đổ rồi, đã đổ rồi, thành Ba-by-lôn lớn! Nó đã trở thành nơi ở của các quỷ, của mọi uế linh, và mọi loài chim không thanh sạch đáng kinh tởm. 3Vì mọi dân tộc đã uống rượu đam mê dâm loạn của nó, vốn khiến sự thạnh nộ giáng trên nó. Các vua trên đất đã phạm tội tà dâm với nó. Giới thương nhân trên đất đã nhờ khả năng sống xa xỉ của nó mà giàu lên.”4Rồi tôi nghe một tiếng khác từ trời phán: “Này, các con dân ta, hãy ra khỏi nó, để các con khỏi thông đồng trong tội với với nó, và để các con khỏi phải chịu các tai vạ giáng trên nó. 5Tội của nó đã chồng chất đến tận trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại các việc tà ác của nó. 6Hãy báo trả cho nó như nó đã báo trả kẻ khác, và trả lại cho nó gấp đôi những gì nó đã làm; trong chén mà nó đã pha, hãy pha cho nó nhiều gấp đôi.7Nó đã đề cao mình và sống trong cảnh xa hoa thể nào, thì cũng hãy ban cho nó sự đau đớn và buồn thảm thể ấy. Vì nó nghĩ thầm, rằng: ‘Mình an vị như một bà hoàng; mình không phải là góa phụ, và sẽ chẳng bao giờ phải than khóc.’ 8Cho nên trong một ngày, các tai vạ của nó sẽ ập đến: nào là chết chóc, than khóc, đói kém. Nó sẽ bị lửa thiêu cháy, vì Chúa là Đức Chúa Trời rất quyền năng, và Ngài là quan án xét xử nó.”9Các vua trên đất từng phạm tội tà dâm và sống thác loạn với nó sẽ khóc lóc, than vãn về nó khi họ thấy khói thiêu đốt nó bay lên. 10Vì sợ phải chịu khổ hình như nó, nên họ sẽ đứng đàng xa mà nói, rằng: “Khốn thay, khốn thay cho thành lớn Ba-by-lôn, là thành đầy thế lực! Vì chỉ trong một giờ mà sự đoán phạt ngươi đã đến.”11Giới thương nhân trên đất khóc than và thương tiếc nó, vì chẳng còn ai mua hàng hóa của họ nữa – 12các món hàng bằng vàng, bạc, đá quý, ngọc trai, vải lanh mịn, vải tía, lụa là, vải đỏ thẫm, mọi thứ gỗ trầm, mọi vật dụng bằng gỗ quý, bằng đồng, bằng sắt, bằng cẩm thạch, 13quế, gia vị, hương trầm, một dược, nhủ hương, rượu, dầu, bột mì mịn, lúa mì, trâu bò, chiên cừu, ngựa và xe, nô lệ và linh hồn người ta.14Hoa quả mà ngươi ao ước bằng cả sức lực mình đã không còn nữa. Mọi sự xa xỉ và huy hoàng của người đã tiêu biến chẳng bao giờ tìm lại được.15Dân buôn những loại hàng hóa này mà vốn đã giàu lên bởi ý muốn của ả đứng đàng xa mà khóc than, thương tiếc vì sợ phải chịu cảnh đau đớn giống như ả. 16Họ sẽ bảo: “Khốn thay, khốn thay cho thành lớn mặc đồ bằng vải lanh mịn, vải tía, vải đỏ thẫm, và trang sức vàng, đá quý, trân châu!” 17Trong vỏn vẹn có một giờ mà sự giàu đó đã tiêu biến. Mọi thuyền trưởng, mọi kẻ đi biển, các thủy thủ, cùng mọi kẻ mưu sinh trên biển đều đứng đàng xa.18Họ kêu la khi nhìn thấy khói của lửa thiêu cháy nó. Họ nói: “Có thành nào được như thành lớn?” 19Họ vãi bụi lên đầu, và kêu la, khóc than, thương tiếc, rằng: “Khốn thay, khốn thay thành lớn, là nơi mọi người có tàu thuyền đi biển đều nhờ của cải nó mà giàu lên. Vì chỉ trong một giờ mà nó đã bị phá hủy.” 20“Hỡi trời, hãy vui mừng về nó – các người là tín hữu, sứ đồ, tiên tri, vì Đức Chúa Trời đã giáng sự đoán phạt xuống trên nó!”21Một thiên sứ mạnh sức nâng tảng đá giống như thớt cối lên và ném nó xuống biển, nói: “Thành lớn Ba-by-lôn sẽ bị quăng xuống như thế này, và sẽ chẳng còn được thấy nữa. 22Sẽ chẳng còn ai nghe thấy tiếng người chơi đàn hạt, nhạc công, kẻ thổi sáo, và người thổi kèn. Sẽ chẳng tìm thấy bất kỳ thợ khéo tay nào nơi ngươi nữa. Sẽ chẳng còn ai nghe tiếng cối xay ở chỗ ngươi.23Ánh sáng đèn sẽ không còn chiếu soi nơi ngươi. Người ta sẽ không nghe thấy tiếng chàng rễ và cô dâu ở chỗ ngươi, vì giới thương nhân của ngươi là những kẻ quyền quý trên đất, và các nước đã bị lừa dối bởi phép thuật ngươi. 24Ở đó, người ta thấy huyết của các tiên tri và tín hữu, cùng với huyết của mọi người đã bị giết chết trên đất.”

Chapter 19

1Sau các việc ấy, tôi nghe cái gì đó giống như tiếng nói lớn của một đoàn người rất đông trên trời. Tiếng ấy nói: “Ha-lê-lu-gia. Sự cứu rỗi, vinh quang và quyền năng thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta. 2Sự phán xét của Ngài là chân thật và công chính, vì Ngài đã đoán phạt con điếm lớn đã khiến cho đất bị đồi bại bằng sự gian dâm của nó. Ngài đã báo trả nó về huyết của các tôi tớ Ngài mà nó đã làm đổ ra.”3Họ lại nói một lần nữa, rằng: “Ha-lê-lu-gia! Khói từ nơi nó cứ bay lên đời đời, mãi mãi.” 4Hai mươi bốn trưởng lão và bốn con sinh vật phủ phục xuống thờ lạy Đức Chúa Trời đang ngự trên ngai. Họ nói: “A-men. Ha-lê-lu-gia!”5Rồi có tiếng từ ngai phát ra, rằng: “Hãy ngợi khen Đức Chúa Trời chúng ta, mọi tôi tớ Ngài, những kẻ kính sợ Ngài, cả người bình dân lẫn giới quyền thế!”6Rồi tôi nghe tiếng gì đó như tiếng của đoàn người rất đông, giống tiếng của nhiều dòng nước, cũng giống tiếng sấm lớn, rằng: “Ha-lê-lu-gia! Vì Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, đấng cai quản muôn loài – Ngài trị vì.7Chúng ta hãy vui mừng, sung sướng dâng vinh quang lên Ngài vì lễ cưới của Chiên Con đã đến, và cô dâu đã chuẩn bị sẵn sàng.” 8Nàng được cho mặc áo bằng vải lanh mịn sáng ngời, tinh sạch (vì vải lanh mịn chính là các việc công bình của người tín hữu).9Thiên sứ nói với tôi: “Hãy ghi chép lời này: Phước cho những kẻ được mời dự tiệc cưới Chiên Con.” Người cũng nói với tôi: “Đây đều là những lời thật của Đức Chúa Trời.” 10Tôi phủ phục nơi chân người để thờ lạy, nhưng người nói với tôi: “Đừng làm vậy! Tôi cũng là tôi tớ như anh và như các anh em của anh thôi, tức những kẻ giữ lời chứng về Chúa Giê-xu. Hãy thờ lạy Đức Chúa Trời, vì lời chứng về Chúa Giê-xu chính là tinh thần của lời tiên tri.”11Rồi tôi thấy trời mở ra. Tôi nhìn và thấy một con ngựa trắng! Người cưỡi ngựa được gọi là Đấng Thành Tín Chân Thật. Ngài phán xét cách công minh và Ngài tranh chiến. 12Mắt ngài giống như ngọn lửa, còn đầu Ngài thì đội nhiều mão triều. Ngài có một danh xưng viết trên Ngài mà ngoài Ngài ra thì chẳng ai biết được. 13Ngài khoác một áo choàng nhúng trong huyết, và danh Ngài được gọi là Lời Của Đức Chúa Trời.14Đi theo Ngài là các đội quân trên trời cưỡi ngựa trắng, mình mặc vải lanh mịn trắng sạch. 15Từ miệng Ngài ló ra thanh gươm bén mà Ngài dùng để đánh hạ các quốc gia, và Ngài sẽ cai trị họ bằng cây roi sắt. Ngài đạp thùng ép rượu chứa cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời, đấng cai quản mọi loài. 16Trên áo choàng và trên vế Ngài có ghi một danh hiệu, đó là VUA CỦA CÁC VUA, CHÚA CỦA CÁC CHÚA.17Tôi thấy một thiên sứ đứng trong mặt trời. Người gọi lớn các loài chim đang bay trên trời: “Hãy đến tụ tập lại mà dự tiệc lớn của Đức Chúa Trời. 18Hãy đến ăn thịt các vua, thịt các chỉ huy, thịt kẻ mạnh, thịt của ngựa và lính kỵ, thịt của mọi người, cả tự do lẫn nô lệ, cả tầm thường lẫn quyền thế.”19Tôi thấy con thú và các vua trên đất cùng quân đội của họ. 20Con thú bị bắt, cùng với tiên tri giả, kẻ thực hiện các dấu lạ trước mặt nó. Bằng các dấu đó, nó đã lừa dối những kẻ nhận lấy dấu con thú và thờ lạy hình tượng nó. Cả hai bị ném sống vào hồ lửa cháy với diêm sinh21Những kẻ còn lại giữa vòng họ bị giết chết bởi thanh gươm từ miệng của đấng cưỡi ngựa. Hết thảy chim chóc ăn thịt xác chết của họ.

Chapter 20

1Rồi tôi thấy có một thiên sứ từ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa của cái vực không đáy và một sợi xích lớn. 2Người bắt lấy con rồng, là con rắn xưa, tức ma quỷ, hay Sa-tan, rồi xiềng nó lại trong một ngàn năm. 3Người ném nó vào cái vực không đáy, đóng vực lại, và niêm phong nó. Làm vậy để nó khỏi lừa dối các dân tộc thêm nữa cho đến khi hết một ngàn năm. Sau đó, nó phải được thả ra trong một thời gian ngắn.4Rồi tôi thấy các ngai. Ngồi trên ngai là những kẻ đã được ban cho quyền phán xét. Tôi cũng thấy linh hồn của những người đã bị chém đầu vì lời chứng về Chúa Giê-xu và vì lời của Đức Chúa Trời. Họ đã không thờ lạy con thú hoặc hình tượng nó, cũng không nhận lấy dấu nó trên trán hay trên tay mình. Họ sống lại và được cai trị với Chúa Cứu Thế trong một ngàn năm.5Những người khác không sống lại cho đến khi chấm dứt một ngàn năm đó. Đây là sự sống lại thứ nhất. 6Phước thay và thánh thay cho người nào có phần trong sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ hai chẳng có quyền gì trên những ấy. Họ sẽ là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Chúa Cứu Thế, và sẽ cùng Ngài trị vì trong một ngàn năm.7Hết hạn một ngàn năm, Sa-tan sẽ được thả khỏi ngục. 8Nó sẽ đi ra lừa dối các dân khắp bốn góc đất – dân Gót và dân Ma-gót – để huy động chúng cho chiến trận. Chúng sẽ đông như cát ngoài biển.9Chúng sẽ kéo lên khắp vùng đồng bằng rộng lớn trên đất và bao vây doanh trại của các tín hữu, tức thành phố thân yêu. Nhưng lửa từ trời giáng xuống thiêu nuốt chúng. 10Ma quỷ, kẻ lừa dối họ, bị ném vào hồ lửa với diêm sinh đang cháy, là nơi con thú cùng tiên tri giả đã bị quăng vào. Chúng sẽ đời đời, mãi mãi chịu đau đớn cả ngày lẫn đêm.11Rồi tôi thấy một ngai trắng lớn và đấng ngồi trên ngai. Đất và trời đều trốn chạy trước sự hiện diện của Ngài, nhưng chẳng có nơi nào cho chúng. 12Tôi thấy những kẻ chết – cả kẻ quyền thế lẫn người bình dân – đứng trước ngai; còn các sách đều được mở. Rồi có một sách khác được mở ra – đó là Sách Sự Sống. Kẻ chết bị phán xét theo những gì được ghi lại trong cách sách, tức kết quả những việc họ đã làm.13Biển đem nộp những kẻ chết dưới biển. Sự chết và âm phủ giao nộp người chết nơi chúng, và kẻ chết bị phán xét theo như những gì họ đã làm. 14Sự chết và Âm phủ bị ném vào hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. 15Ai không có tên ghi trong Sách Sự Sống đều bị ném vào hồ lửa.

Chapter 21

1Kế đó, tôi thấy trời mới, đất mới, vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã qua đi; biển cũng không còn. 2Tôi thấy thành thánh, tức Giê-ru-sa-lem mới, từ Đức Chúa Trời ở trên trời xuống, sửa soạn như một cô dâu trang sức để đón chồng mình.3Tôi nghe một tiếng nói lớn từ ngai vang ra, rằng: “Xem kìa! Nơi ngự của Đức Chúa Trời nay ở giữa loài người, và Ngài sẽ sống với họ. Họ sẽ là con dân Ngài; còn chính Ngài sẽ ở với họ, và Ngài sẽ là Đức Chúa Trời của họ. 4Ngài sẽ lau hết nước mắt khỏi mắt họ; sẽ chẳng còn chết chóc, sầu khổ, than khóc, hay đau đớn nữa, vì những sự trước đó đã qua rồi.5Đấng ngồi trên ngai phán: “Kìa! Ta đã làm mới mọi thứ.” Ngài tiếp: “Con hãy ghi lại vì các lời này đều đáng tin và chân thật cả.” 6Ngài bảo tôi: “Các việc này đã xong! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là khởi đầu và cuối cùng. Người nào khát, Ta sẽ cho uống từ suối nước sống mà không đòi tiền.7Kẻ nào thắng sẽ được hưởng các thứ này làm cơ nghiệp; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ, còn họ sẽ làm con trai ta. 8Nhưng về những kẻ hèn nhát, kẻ bất trung, kẻ kinh tởm, kẻ giết người, kẻ tà dâm, kẻ thực hành phép thuật, kẻ thờ hình tượng, cùng mọi kẻ nói dối, nơi ở chúng nó sẽ là hồ có lửa cháy bằng diêm sinh. Đó là sự chết thứ hai.”9Một trong bảy thiên sứ có chén chứa bảy tai vạ đến với tôi, bảo: “Hãy đến đây, tôi sẽ cho anh thấy cô dâu, tức vợ của Chiên Con.” 10Rồi người đưa tôi đi trong Thánh Linh đến một ngọn núi cao, lớn, và chỉ cho tôi thành thánh Giê-ru-sa-lem, từ Đức Chúa Trời ở trên trời xuống.11Thành Giê-ru-sa-lem nhận vinh quang của Đức Chúa Trời, và vẻ rực rỡ của thành giống như viên đá quý, như ngọc thạch anh trong suốt tựa pha lê. 12Thành có vách cao đồ sộ với mười hai cổng và mười hai thiên sứ tại các cổng này. Trên các cổng có ghi tên mười hai chi phái con cái Y-sơ-ra-ên. 13Ở phía đông có ba cổng, phía bắc có ba cổng, phía nam có ba cổng, và phía tây có ba cổng.14Bức tường thành có mười hai cái nền, và trên các nền đó ghi tên mười hai sứ đồ của Chiên Con. 15Vị thiên sứ nói với tôi có một cây thước làm bằng vàng để đo thành, cổng thành và vách tường thành.16Thành có thiết kế vuông vức; chiều dài của thành bằng với chiều rộng. Người dùng cây thước ấy đo chiều dài của thành thì được 12. 000 Ết-ta-đơ (chiều dài, chiều rộng và chiều cao bằng nhau). 17Người cũng đo bức tường thành, thấy dày 144 cu-bít theo cách đo đạc của con người (cũng là cách đo đạc của vị thiên sứ).18Tường được xây bằng ngọc thạch anh, còn thành phố thì bằng vàng ròng, giống thủy tinh trong suốt. 19Các nền của vách tường được trang hoàng bằng đủ loại đá quý. Thứ nhất là ngọc thạch anh, thứ hai là ngọc xa-phia, thứ ba là lục mã não, thứ tư là lục bảo thạch, 20thứ năm là hồng mã não, thứ sáu là đá hoàng ngọc, thứ bảy là hoàng ngọc bích, thứ tám là ngọc thủy thương, thứ chín là ngọc hồng bích, thứ mười là ngọc phỉ túy, thứ mười một là ngọc hồng bửu, và thứ mười hai là ngọc tử bửu.21Mười hai cổng là mười hai hạt châu, mỗi cổng được làm từ một hạt châu nguyên khối. Đường phố trong thành là vàng ròng, trông giống như thủy tinh trong suốt. 22Tôi không thấy có đền thờ nào ở đó, vì Chúa là Đức Chúa Trời, đấng cai quản mọi loài, và Chiên Con chính là đền thờ.23Thành không cần mặt trời hay mặt trăng soi sáng, vì có vinh quang của Đức Chúa Trời chiếu rọi, còn Chiên Con chính là ngọn đèn của thành. 24Các dân sẽ đi lại nhờ ánh sáng của thành đó. Các vua trên đất sẽ đem sự huy hoàng của mình vào thành. 25Suốt cả ngày cổng thành sẽ không khi nào đóng, và ở đó sẽ không có ban đêm.26Người ta sẽ đem sự huy hoàng và vinh quang của các dân vào đó. 27Sẽ chẳng có thứ gì ô uế được vào thành. Kẻ nào làm việc đáng xấu hổ hay lừa dối người khác cũng vậy, mà chỉ những ai có tên ghi trong sách sự sống của Chiên Con mới vào được.

Chapter 22

1Kế đó, thiên sứ chỉ cho tôi thấy sông nước sống, có nước trong suốt như pha lê. Nước đó lưu xuất từ ngai Đức Chúa Trời và ngai Chiên Con, 2chảy qua chính giữa đường phố của thành. Hai bên bờ sông là cây sự sống sinh mười hai loại quả, tháng nào cũng có trái. Lá của cây dùng để chữa lành cho các dân.3Sẽ không còn sự nguyền rủa. Ngai của Đức Chúa Trời và của Chiên Con sẽ ở trong thành, và các tôi tớ Ngài sẽ phục vụ Ngài. 4Họ sẽ thấy mặt Ngài, và danh Ngài sẽ ở trên trán họ. 5Sẽ không có ban đêm; người ta sẽ không cần ánh sáng đèn hay ánh mặt trời, vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho họ. Họ sẽ trị vị đời đời, mãi mãi.6Vị thiên sứ nói với tôi: “Các lời này đều đáng tin và chân thật cả. Chúa, tức Đức Chúa Trời của các thần linh các đấng tiên tri, đã sai thiên sứ Ngài tỏ cho đầy tớ Ngài những việc phải sớm xảy đến.” 7“Này! Ta sẽ chóng đến! Phước cho người vâng giữ các lời tiên tri trong sách này.”8Tôi, Giăng, là người đã nghe và thấy các việc này. Khi tôi nghe và thấy như vậy, tôi phủ phục nơi chân thiên sứ để thờ lạy người, tức vị đã tỏ cho tôi thấy các việc ấy. 9Nhưng người nói với tôi: “Đừng làm vậy! Tôi chỉ là tôi tớ giống như anh và các tiên tri anh em của anh, cùng mọi kẻ vâng giữ các lời trong sách này. Hãy thờ lạy Đức Chúa Trời10Người bảo tôi: “Đừng niêm phong các lời tiên tri trong sách này, vì thì giờ đã gần rồi. 11Kẻ bất chính, hãy cứ làm chuyện bất chính. Kẻ vô luân hãy, cứ sống vô luân. Ai công chính, hãy cứ sống công chính. Ai thánh khiết, hãy cứ sống thánh khiết12“Này! Ta sẽ chóng đến, đem phần thưởng theo với Ta để trả cho mỗi người tùy theo việc họ đã làm. 13Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là Đầu Tiên và Cuối Cùng, là Khởi đầu và Kết Thúc.14Phước cho những kẻ giặt sạch áo mình để có thể ăn trái của cây sự sống và được đi qua các cổng mà vào thành. 15Bên ngoài là loài chó, giới phù thủy, kẻ gian dâm, kẻ giết người, kẻ thờ hình tượng, cùng mọi kẻ yêu thích và làm chuyện gian dối.16Ta là Giê-xu, Ta đã sai thiên sứ Ta làm chứng cho con về những việc này để truyền lại cho các hội thánh. Ta là chồi và hậu tự của Đa-vít, là Sao Mai sáng chói.”17Thánh Linh cùng với Cô Dâu nói: “Hãy đến!” Ai nghe, cũng hãy nói: “Hãy đến!” Kẻ nào khát, hãy đến, và kẻ nào muốn, hãy nhận lấy nước sự sống miễn phí.18Tôi làm chứng cho mọi người nghe lời tiên tri trong sách này, rằng: Nếu ai thêm gì vào thì Đức Chúa Trời sẽ thêm cho người đó những tai vạ được nói đến trong sách. 19Nếu ai bớt gì từ các lời trong sách tiên tri này thì Đức Chúa Trời sẽ cất đi phần của người đó về cây sự sống và thành thánh được nói đến trong sách.20Đấng làm chứng cho những việc này nói: “Phải! Ta sẽ chóng đến.” A-men! Lạy Chúa Giê-xu, xin hãy đến! 21Nguyện ân sủng của Chúa Giê-xu ở cùng mọi người. A-men.